ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH; THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

11 - 2025

452

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH; THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

11 - 2025

452

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Sáng chế được cấp Bằng độc quyền 7

PHẦN II: Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền 1219

PHẦN III: Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại 1323

PHẦN IV: Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp 2192

PHẦN V: Đính chính 2222

CONTENTS

PART I: Invention Patents 7

PART II: Utility Solution Patents 1219

PART III: Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles 1323

PART IV: Transfer of Industrial Property Rights 2192

PART V: Correction 2222

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HN	Honduras
AF	Afganistan	CO	Colombia	HR	Croatia
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HT	Haiti
AI	Anguilla	CU	Cuba	HU	Hungary
AL	Albania	CV	Cape Verde	ID	Indonesia
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	IE	Ireland
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IL	Israel
AR	Argentina	DE	Germany	IN	India
AT	Austria	DJ	Djibouti	IQ	Iraq
AU	Australia	DK	Denmark	IR	Iran (Islamic Republic of)
AW	Aruba	DM	Dominica	IS	Iceland
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IT	Italy
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	JM	Jamaica
BE	Belgium	EC	Ecuador	JO	Jordan
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JP	Japan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	KE	Kenya
BH	Bahrain	ES	Spain	KH	Cambodia
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KI	Kiribati
BJ	Benin	FI	Finland	KM	Comoros
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KN	Saint Kitts and Nevis
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KP	Democratic People's Republic of Korea
BO	Bolivia	FR	France	KR	Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KW	Kuwait
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KY	Cayman Islands
BT	Bhutan	GD	Grenada	KZ	Kazakhstan
BW	Botswana	GE	Georgia	LA	Laos
BY	Belarus	GH	Ghana	LB	Lebanon
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LC	Saint Lucia
CA	Canada	GM	Gambia	LI	Liechtenstein
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LK	SriLanka
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LR	Liberia
CH	Switzerland	GR	Greece	LS	Lesotho
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LT	Lithuania
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	TC	Turk and Caicos Islands
CM	Cameroon	GY	Guyana	TD	Chad
LU	Luxembourg	PA	Panama	TG	Togo
LV	Latvia	PE	Peru	TH	Thailand
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TN	Tunisia
MA	Morocco	PH	Philippines	TO	Tonga
MC	Monaco	PK	Pakistan	TR	Turkey
MD	Republic of Moldova	PL	Poland		

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) Số bằng / Số công bố đơn
(15) Ngày cấp
(21) Số đơn
(22) Ngày nộp đơn
(30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(43) Ngày công bố đơn
(45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
(51) Phân loại sáng chế quốc tế
(54) Tên sáng chế
(57) Tóm tắt sáng chế
(62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
(67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
(71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
(72) Tên của tác giả
(73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
(74) Tên của người đại diện SHCN
(75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
(76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
(85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
(86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
(87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

(11) **1-0052877 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225460/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04365

(85) 11/07/2022

(22) 07/01/2021

(86) PCT/KR2021/000192 07/01/2021

(30) 62/958,879 09/01/2020 US
17/143,089 06/01/2021 US

(87) WO2021/141407 15/07/2021

(51) ***H01L 25/13***; *H01L 33/00; H01L 33/62; H01L 27/12*

(73) **SEOUL SEMICONDUCTOR CO., LTD.** (KR)
97-11, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15429, Republic of Korea

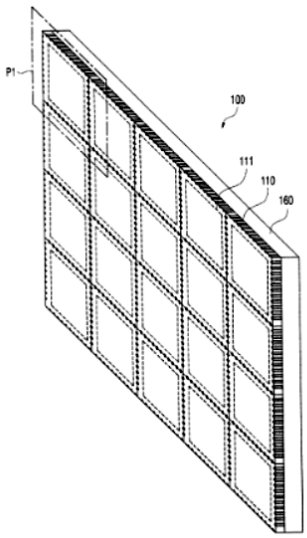
(72) LEE, Chung Hoon (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị theo một phương án ưu tiên của sáng chế bao gồm: nhiều môđun hiển thị có mỗi môđun hiển thị bao gồm môđun tấm nền và nhiều thiết bị phát sáng được gắn trên môđun tấm nền; và tấm nền đỡ mà trên đó nhiều môđun hiển thị được bố trí. Ít nhất là một đầu của mỗi trong số các môđun tấm nền được tạo ra với phần rãnh được làm lõm vào từ phần đầu cuối của môđun tấm nền, và các điện cực kết nối được tạo ra trên phần rãnh, và các thiết bị phát sáng được nối điện với các dây dẫn trên tấm nền đỡ thông qua các điện cực kết nối.

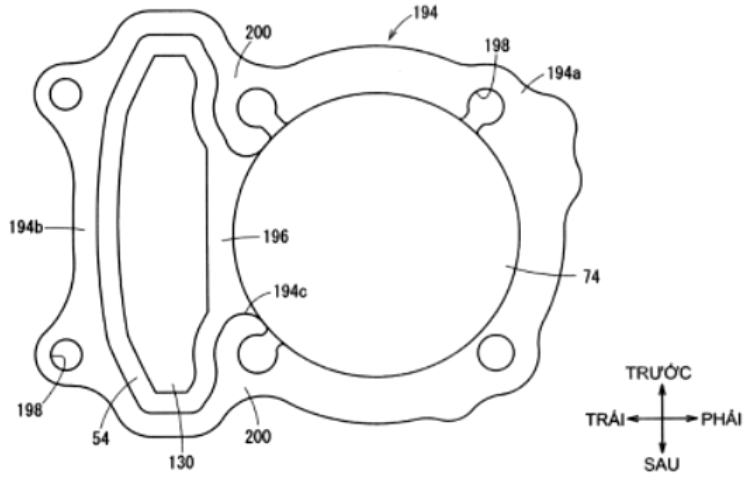
FIG.1



(11) **1-0052878 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225461/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-06765
(85) 26/10/2021
(22) 29/03/2019
(86) PCT/JP2019/014095 29/03/2019
(87) WO2020/202282 08/10/2020
(51) ***F02F 11/00***
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
(72) SAKASAI Kosuke (JP); HARADA Makoto (JP); MIYAZAKI Eiichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ đốt trong (10), trong đó vòng đệm (194) nằm xen giữa khối xi lanh (54) và hộp trục khuỷu (52) được tạo thành dạng hình khuyên để bao quanh khoang xi lanh (74) hoặc khoang chứa cơ cấu truyền lực (130) như được nhìn từ hướng dọc trục của khoang xi lanh (74). Phần lõm (194b) được tạo ít nhất ở phần của phần hình khuyên (194a) bao quanh khoang xi lanh (74) trong vòng đệm (194), phần lõm (194b) được phân cách với khoang xi lanh (74) so với phần tỳ của phần hình khuyên (194a). Phần lõm (194b) được bố trí ở phía có khoang chứa cơ cấu truyền lực (130).

Fig.9



(11) **1-0052879 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225464/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 30/01/2020 382 A

(21) 1-2019-03651

(22) 08/07/2019

(30) 2018-132392 12/07/2018 JP

(51) ***G01N 21/01***; *G01N 21/84; G01B 11/24; G01B 11/30*

(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED** (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

(72) Toru HASEGAWA (JP); Tetsushi KOSHINO (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐẶC TÍNH VẬT LÝ CỦA MÀNG QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo đặc tính vật lý của màng quang học, phương pháp này bao gồm các bước: đặt màng quang học lên bàn đặt mẫu, đo đặc tính vật lý của màng quang học mà được đặt lên bàn đặt mẫu, và lấy màng quang học ra khỏi bàn đặt mẫu, trong đó tỷ lệ diện tích tiếp xúc một phần nhỏ hơn hoặc bằng 45% so với cả vùng bề mặt để đặt màng quang học của bàn đặt mẫu, bàn đặt mẫu có các gờ lồi trên bề mặt để đặt màng quang học, các gờ lồi được bố trí với khoảng cách từ 0,5 mm đến 30 mm theo chiều dọc hoặc chiều ngang của bàn đặt mẫu, các gờ lồi là các gờ lồi dạng điểm hoặc các gờ lồi dạng thẳng, hình dạng mặt cắt ngang của các gờ lồi dạng thẳng theo chiều thẳng đứng có dạng cong so với bề mặt để đặt màng quang học, chiều dày của màng quang học nằm trong khoảng từ 0,5 μm đến 400 μm, và màng quang học được đỡ bởi các gờ lồi nằm ngang.

(11) **1-0052880 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225468/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2016 345 A

(21) 1-2016-03507

(85) 20/09/2016

(22) 20/02/2015

(86) PCT/US2015/016892 20/02/2015

(30) 61/943,437 23/02/2014 US
61/951,269 11/03/2014 US

(87) WO2015/127259 27/08/2015

(51) ***A01N 43/80***

(73) **FMC CORPORATION** (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

(72) Walter, James, F. (US); Nicholson, Paul (US); Burnett, Alison (US); Lappin, James (US); Chahal, Gurinderbir (IN); Shinn, Sandra (US); D'amico, Jr., Frank J. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT 3-ISOXAZOLIDINON LÀM THUỐC DIỆT CỎ CHỌN LỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN Ở CÂY TRỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ chứa 2-(2,4-diclophenyl)metyl-4,4-dimetyl-3-isoxazolidinon (2,4-DC) hoặc 2-(2,5-diclophenyl)metyl-4,4-dimetyl-3-isoxazolidinon (2,5-DC). Các chế phẩm chứa 2,4-DC hoặc 2,5-DC và thuốc diệt cỏ thứ hai cũng được bộc lộ, trong đó chế phẩm không chứa cả 2,4-DC và 2,5-DC. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sử dụng các chế phẩm này để phòng trừ thực vật không mong muốn hoặc làm giảm sự tổn hại của cây trồng.

(11) **1-0052881 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225471/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/09/2021 402 A

(21) 1-2021-03872

(85) 25/06/2021

(22) 30/09/2019

(86) PCT/EP2019/076445 30/09/2019

(30) 62/775,151 04/12/2018 US

(87) WO2020/114643 11/06/2020

(51) ***B32B 3/06***; *B32B 19/02; B32B 27/06; B32B 27/20; B32B 27/30; E04F 15/10; B32B 5/02; C08K 5/00; E04F 15/02; B32B 17/04; B32B 27/40*

(73) **I4F LICENSING NV** (BE)
Industriedijk 19 2300 Turnhout, Belgium

(72) BOUCKÉ, Eddy Alberic (BE)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **TẤM VẬT LIỆU TRANG TRÍ VÀ LỚP LÁT SÀN TRANG TRÍ BAO GỒM TẤM VẬT LIỆU NÀY**

(57) Trong lĩnh vực tấm vật liệu phủ sàn trang trí, các tấm vật liệu trang trí được biết đến hiện nay có lớp lõi với cốt gỗ công nghiệp MDF (Tấm vật liệu mật độ trung bình) hoặc HDF (Tấm vật liệu mật độ cao) trên đó có lớp nền trang trí được gắn để tạo cho tấm vật liệu có hoa văn mong muốn. Sáng chế đề cập đến tấm vật liệu, cụ thể hơn là tấm vật liệu trang trí, tấm lát sàn, tấm ốp trần và tấm ốp tường. Sáng chế cũng đề cập đến lớp lát sàn bao gồm nhiều tấm vật liệu được ghép với nhau.

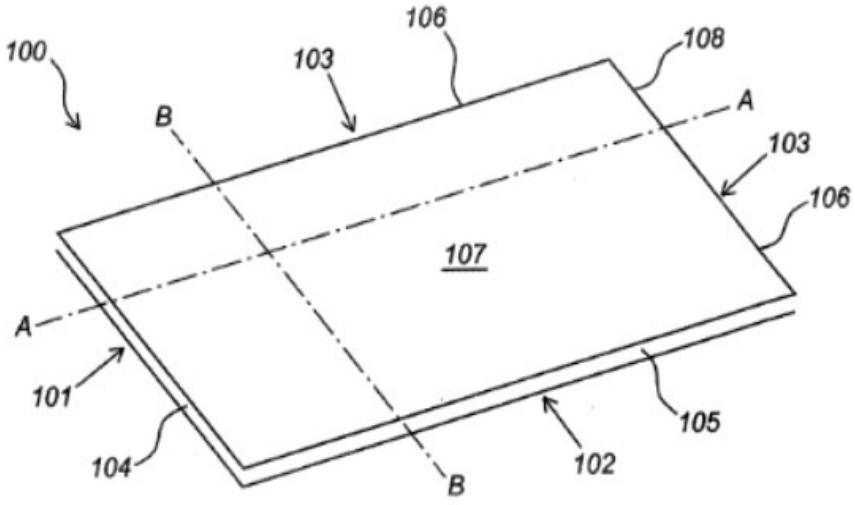
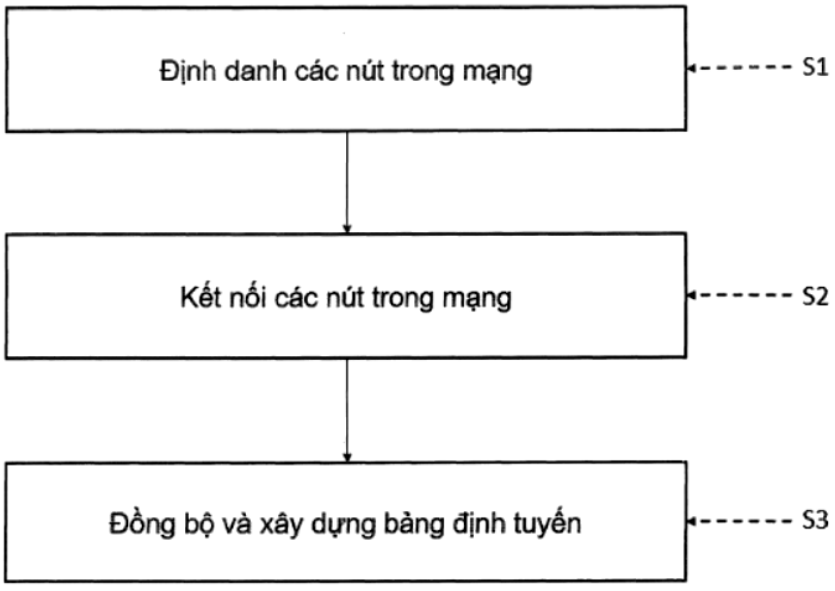


Fig. 1a

(11) **1-0052882 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225482/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 1-2023-05595
(22) 22/08/2023
(51) ***H04L 12/00***
(73) **CÔNG TY TNHH BLUESEA NETWORK** (VN)
Số 67A Trương Định, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Doãn Minh Giang (VN); Nguyễn Tuấn Anh (VN); Dương Thanh Bình (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN TRONG HỆ THỐNG MẠNG PHI TẬP TRUNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp quản lý truyền thông đa phương tiện trong hệ thống mạng phi tập trung bao gồm các bước: định danh các nút trong mạng mỗi nút trong hệ thống trước khi gia nhập mạng sẽ được gắn một nút ID duy nhất; kết nối các nút trong mạng các nút ngang hàng được kết nối với một lượng hữu hạn các nút khác, từng nút trong hệ thống tự điều khiển đường đi tiếp theo tương ứng với các nút đích; đồng bộ và xây dựng bảng định tuyến, trong đó bao gồm các bước: đo đường dẫn – số liệu về dung lượng truyền giữa mỗi nút, cập nhật thông tin bảng định tuyến, mỗi nút được cung cấp các thông số về khả năng truyền tải và cập nhật bảng định tuyến theo các thông tin đó và xây dựng gói tin đồng bộ hữu hạn cho các nút lân cận và gửi cho các nút lân cận tương ứng, tìm đường đến đích, với bảng định tuyến này, mỗi khi tìm đường đến đích nút sẽ trích xuất thông tin vị trí của nút đích với đối chiếu với thông tin trong danh sách để đưa ra quyết định về bước nhảy tiếp theo phù hợp với nút đó.



Hình 1

(11) **1-0052883 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225485/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-00016

(85) 02/01/2020

(22) 14/06/2018

(86) PCT/US2018/037546 14/06/2018

(30) 62/519,535 14/06/2017 US
62/590,875 27/11/2017 US

(87) WO2018/232123 20/12/2018

(51) ***H04W 74/08***

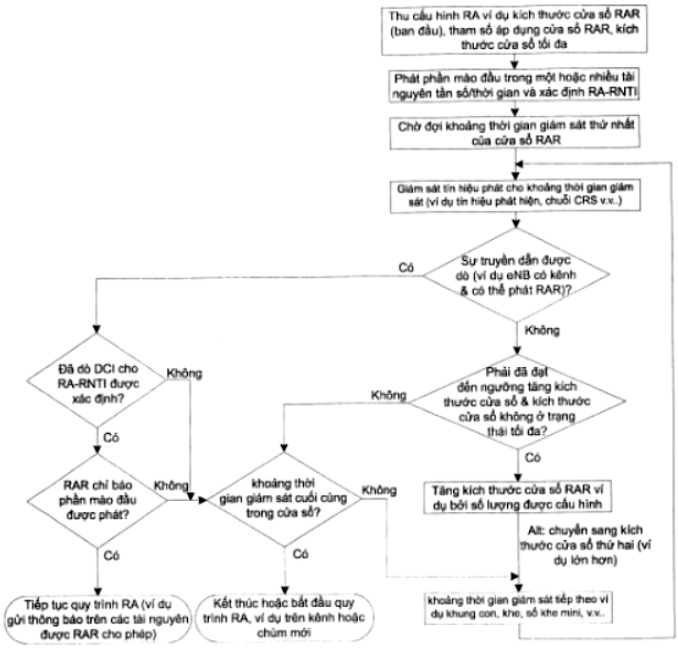
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Arnab ROY (IN); Janet A. STERN-BERKOWITZ (US); J. Patrick TOOHER (CA); Alpaslan DEMIR (US); Moon-il LEE (KR); Muhammad U. FAZILI (US); Kevin T. WANUGA (US); Sanjay GOYAL (IN); Mihaela BELURI (US); Scott M. NEWTON (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WTRU) VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập tới các hệ thống, phương pháp và thiết bị được công bố cho các quy trình Kênh truy nhập ngẫu nhiên (RACH) trong phổ không được cấp phép. Bộ thu/phát không dây (WTRU) có thể giám sát phản hồi truy nhập ngẫu nhiên (RAR) hoặc tín hiệu tham chiếu (RS), ví dụ, trong cửa sổ RAR. WTRU có thể xác định liệu RS có được thu số lần ngưỡng hay không, ví dụ, nếu RAR không được thu. WTRU có thể tiếp tục giám sát RAR hoặc RS, ví dụ, nếu RS không thu số lần ngưỡng và cửa sổ RAR không ở kích thước cửa sổ RAR tối đa.

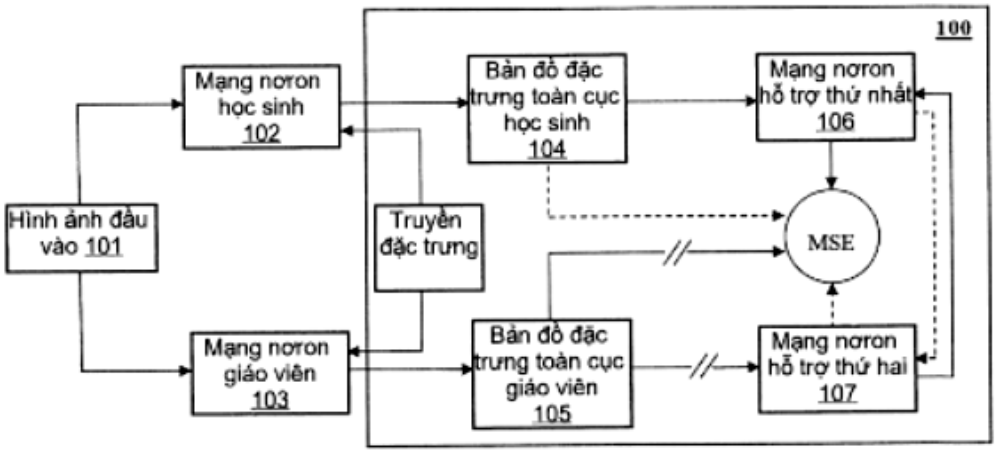


HÌNH 2

(11) **1-0052884 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225489/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2021-05660
(22) 13/09/2021
(51) ***G06K 9/00***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN VINBRAIN** (VN)
Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Huỳnh Minh Thành (VN); Nguyễn Đỗ Trung Chánh (VN); Trương Quốc Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG HUẤN LUYỆN MÔ HÌNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống huấn luyện mô hình mà sử dụng các đặc trưng được huấn luyện trước của mạng nơron giáo viên được huấn luyện trên tập dữ liệu có kích thước hàng tỷ để huấn luyện mạng nơron học sinh. Phương pháp huấn luyện mô hình sử dụng mạng nơron giáo viên để thiết kế hàm tổn thất ổn định hơn mà làm việc tốt với các lịch trình có tốc độ học phức tạp hơn để làm giảm thời gian huấn luyện và làm cho quy trình thiết kế tăng cường tự nhiên hơn.

Fig.1



(11) **1-0052885 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225491/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2019-04605

(85) 20/08/2019

(22) 01/02/2018

(86) PCT/US2018/016332 01/02/2018

(30) 62/454,243 03/02/2017 US
62/519,688 14/06/2017 US

(87) WO2018/144660 09/08/2018

(51) ***H04L 1/00***; *H04B 7/06*

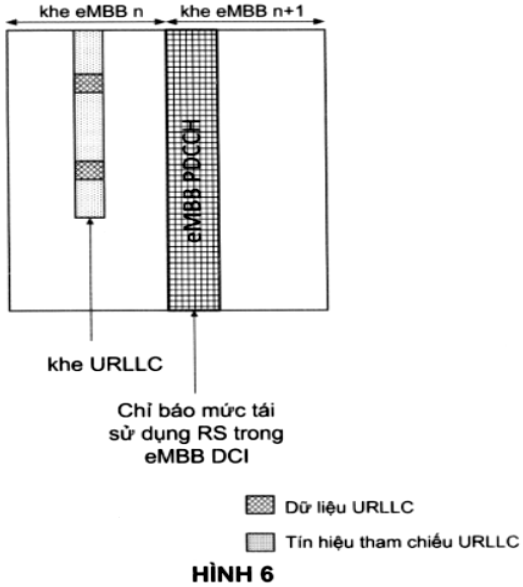
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Seyed Mohsen HOSSEINIAN (CA); Oghenekome OTERI (US); Liangping MA (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WTRU) VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu phát không dây (WTRU) và phương pháp truyền dẫn có độ ổn định cực cao (URLLC) và băng thông di động nâng cao (eMBB) có thể giảm nhiễu cho các ký hiệu tham chiếu trong ghép kênh URLLC/eMBB. Có thể giảm nhiễu tín hiệu tham chiếu (RS) URLLC và/hoặc eMBB bất kể dữ liệu và tín hiệu tham chiếu URLLC và eMBB có được ghép kênh và xếp chồng nhau hay không bằng cách sử dụng số học như nhau hoặc khác nhau và/hoặc bất kể tín hiệu tham chiếu URLLC và eMBB có thể thẳng hàng hay không thẳng hàng (ví dụ, có thể hoặc không thể sử dụng tài nguyên chung). Truyền dẫn URLLC có thể giành trước truyền dẫn eMBB. Đối với truyền dẫn URLLC và eMBB sử dụng cùng một số học, có thể sửdụng chỉ báo tái sử dụng RS. Chỉ báo tái sử dụng RS có thể cho biết RS trong phần truyền dẫn eMBB đã giành trước có thể được tái sử dụng hay không. Có thể ước tính tập hợp chức năng ước tính kênh, và có thể thực hiện ước tính kênh bằng tập hợp chức năng ước tính kênh xác định. Truyền dẫn eMBB và truyền dẫn URLLC có thể được giải mã dựa trên ước tính kênh được thực hiện.



HÌNH 6

(11) **1-0052886 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225498/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-00855

(85) 11/02/2022

(22) 23/04/2021

(86) PCT/MY2021/050033 23/04/2021

(30) PI2021000384 22/01/2021 MY

(87) WO2022/158960 A1 28/07/2022

(51) ***A61M 21/00***; *G10L 19/018*

(73) **TOGL TECHNOLOGY SDN BHD** (MY)
G/F, Block D, Soho 2, Empire Damansara, Jalan Pju 8/8a, Damansara Perdana, 47820 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

(72) Toh, Kok Soon (MY)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LƯU TRỮ VÀ TRUYỀN CÁC TẬP TIN PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ, LƯU TRỮ VÀ TRUYỀN TÍN HIỆU TRONG TẬP TIN PHƯƠNG TIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị lưu trữ (500) và truyền (600) một hoặc nhiều tập tin phương tiện, tập tin phương tiện bao gồm tín hiệu có dạng sóng không có đoạn lặp hoặc có đoạn lặp từ 10–930 giây với tần số đỉnh từ 5–7000 Hz, và phương pháp xử lý (300), lưu trữ (500) và truyền (600) những tín hiệu như vậy trong tập tin phương tiện. Dạng sóng có công suất tập trung lớn trong dải tần số thấp, mà là nhỏ hơn 10 kHz, tín hiệu như vậy là có thể nghe được hoặc không nghe được, trong đó tín hiệu mà đã được nhúng vào tập tin phương tiện được truyền (600) đến người nhận và tín hiệu được nhận biết bởi bộ não của người nhận. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất phương pháp để xử lý, lưu trữ và truyền tín hiệu trong tập tin phương tiện

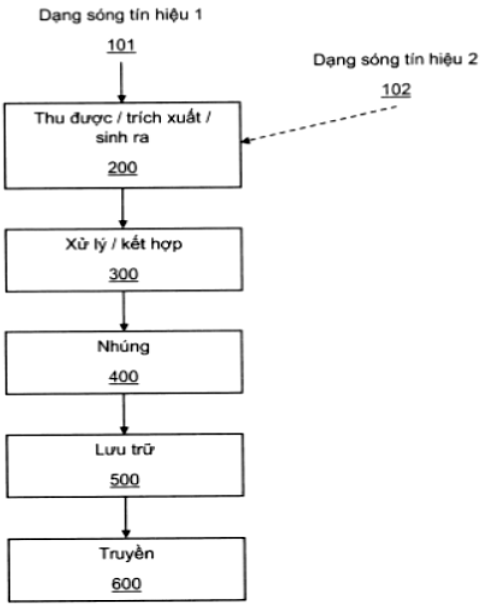


Fig. 1

(11) **1-0052887 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225551/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/10/2020 391 A

(21) 1-2020-04450

(85) 31/07/2020

(22) 09/01/2019

(86) PCT/US2019/012893 09/01/2019

(30) 62/615,815 10/01/2018 US
62/630,592 14/02/2018 US
62/652,506 04/04/2018 US

(87) WO2019/139983 18/07/2019

(51) ***H04L 1/16***; *H04L 5/00; H04L 1/18*

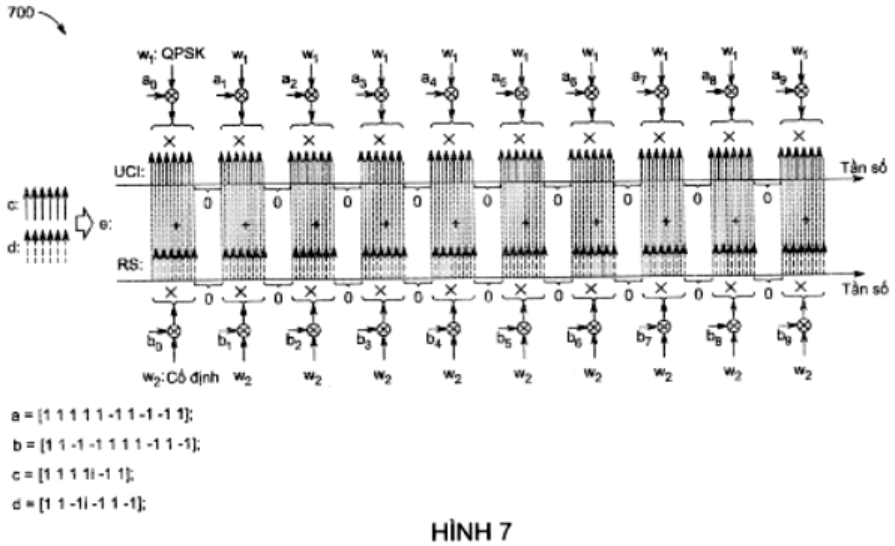
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Alphan Sahin (US); Rui Yang (US); Erdem Bala (TR); Shahrokh Nayeb Nazar (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu/phát không dây (WTRU) có thể điều biến, dựa trên số lượng bit điều khiển đường lên, chuỗi thứ nhất hoặc chuỗi thứ nhất và chuỗi thứ hai. WTRU có thể trải chuỗi thứ nhất và chuỗi thứ hai bằng cặp chuỗi bù, ghép nối các phần của chuỗi thứ nhất và chuỗi thứ hai trong các khối tài nguyên xen kẽ (RB) và thực hiện biến đổi Fourier rời rạc nghịch đảo (IDFT) trên các phần xen kẽ. WTRU có thể phát tín hiệu trên kênh điều khiển vật lý đường lên (PUCCH) do IDFT xuất ra.



HÌNH 7

(11) **1-0052888 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225650/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2022-08571

(85) 28/12/2022

(22) 02/06/2021

(86) PCT/KR2021/006857 02/06/2021

(30) 10-2020-0066643 02/06/2020 KR

(87) WO2021/246771 09/12/2021

(51) ***F16L 37/092****; F16L 33/00; F16L 37/084*

(73) **MCM CO., LTD** (KR)
486, Jingwang-ro, Iwol-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(72) JUNG, Whi-Dong (KR); KIM, Yong-Seok (KR); KWON, Oh-Sung (KR); KIM, Seok-Dong (KR); KIM, Hyun-Jin (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU LẮP ÉP ỐNG CỦA ĐƯỜNG ỐNG LÀM SẠCH NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp ép ống để ép và cố định ống trong khi ống ở trạng thái đã lắp, nhờ vậy ngăn không cho quay ngay cả khi ngoại lực được tác dụng và ngăn không cho rò rỉ nước, và sáng chế đề cập đến kết cấu lắp ép ống của đường ống làm sạch nước bao gồm: thân được bố trí trên đường ống làm sạch nước; ống được lắp vào thân để tạo ra đường ống làm sạch nước; và nắp bắt chặt được bắt chặt và cố định vào thân để ngăn không cho ống, trong khi được nối với thân, bị tháo ra khỏi đó, trong đó thân có phần lồng ống và phần bắt chặt nắp, sao cho nắp bắt chặt được lắp ráp ở trạng thái mà trong đó ống được lắp vào phần lồng ống, bề mặt nghiêng ép được tạo ra trên chu vi bên trong của nắp bắt chặt sao cho phần khóa của nắp bắt chặt được kẹp chặt bởi và được lắp ráp trên phần bắt chặt nắp trong khi bề mặt nghiêng ép ép chu vi bên ngoài của ống, phần lồng ống có ống lồng ống và chi tiết nối ống, mà có chu vi bên ngoài lớn hơn chu vi của ống lồng ống để được ép vào chu vi bên trong của ống, và ống lồng ống có các phần nén ống, mà nhô ra để ép phần đầu trước của ống sao cho chuyển động quay của ống được ngăn chặn khi ống được ép bởi bề mặt nghiêng ép của nắp bắt chặt trong khi ống ở trạng thái đã lắp, và do vậy chuyển động quay trong khi ống ở trạng thái bắt chặt được ngăn chặn và trạng thái lắp ráp của nó được duy trì ổn định.

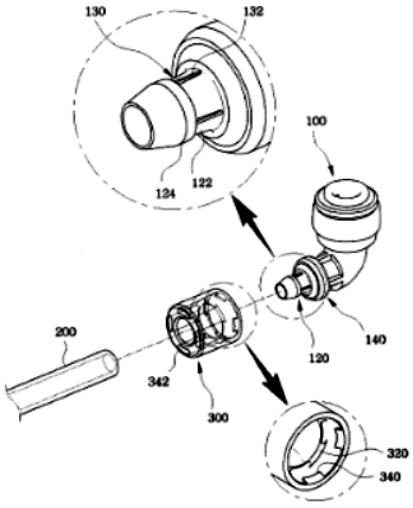


Fig.1

(11) **1-0052889 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225702/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02805

(85) 04/05/2022

(22) 05/10/2020

(86) PCT/US2020/054266 05/10/2020

(30) 62/910,201 03/10/2019 US

(87) WO2021/067937 08/04/2021

(51) ***H04W 8/00***

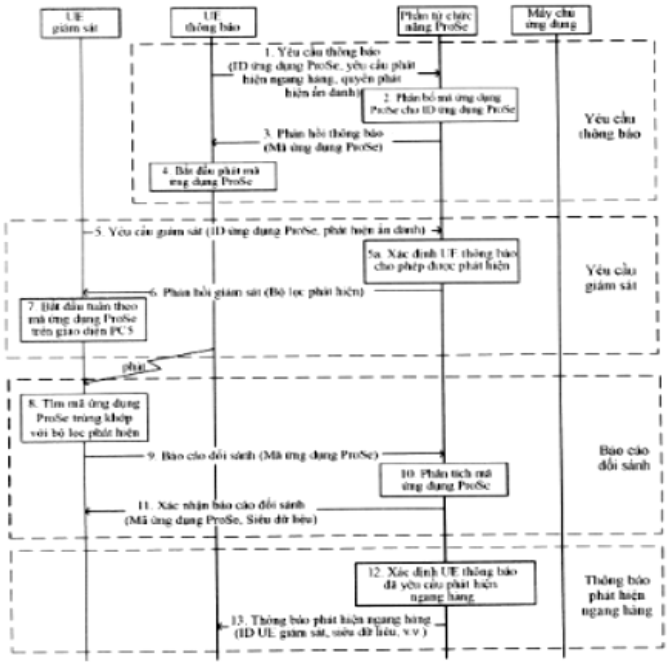
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Xiaoyan SHI (CN); Michelle PERRAS (CA); Samir FERDI (CA); Saad Ahmad (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ÁP DỤNG CHO PHÁT HIỆN NGANG HÀNG PROSE**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị trong đó WTRU thông báo có thể yêu cầu phát hiện ngang hàng từ phần tử chức năng ProSe và phần tử chức năng ProSe có thể cung cấp thông tin liên quan đến WTRU giám sát cho WTRU thông báo do WTRU giám sát đã phát hiện ra WTRU thông báo. WTRU nhận tìm kiếm có thể yêu cầu phát hiện ngang hàng từ phần tử chức năng ProSe trong đó phần tử chức năng ProSe gửi một mã truy vấn ProSe duy nhất đến WTRU phát tìm kiếm. Do WTRU nhận tìm kiếm phát hiện mã truy vấn ProSe trên giao diện vô tuyến, WTRU nhận tìm kiếm sẽ kích hoạt quy trình báo cáo đối sánh để lấy thông tin được liên kết với WTRU phát tìm kiếm.



HÌNH 5

(11) **1-0052890 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225704/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-03244

(85) 23/05/2022

(22) 27/11/2020

(86) PCT/JP2020/044152 27/11/2020

(30) 2019-233385 24/12/2019 JP

(87) WO2021/131485 01/07/2021

(51) ***C02F 3/34***; *C02F 3/30*

(73) **JAPAN ALSI CO., LTD.** (JP)
1270, Aza Yahachi, Oaza Takenari, Komono-cho, Mie-gun, Mie 510-1312 Japan

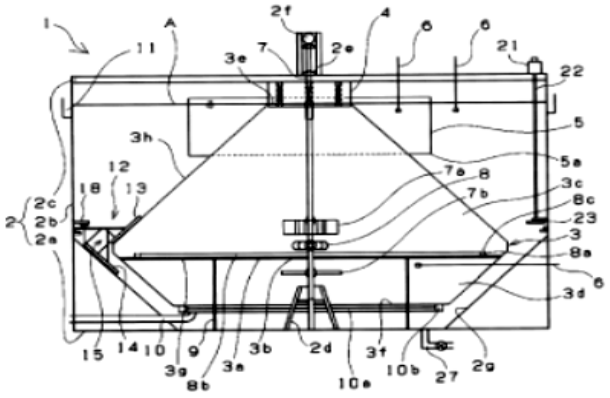
(72) Fujino, Kiyoharu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ PHẢN ỨNG SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị phản ứng sinh học có khả năng ngăn ngừa một cách hiệu quả sự tích tụ bùn hoạt tính trong bể. Thiết bị phản ứng sinh học 1 bao gồm: bể ngoài 2; bể trong hình trụ 3 được đặt ở bên trong bể ngoài và có các lỗ hở tại đỉnh và đáy; thiết bị kiểm soát tốc độ tuần hoàn 4 được dùng để kiểm soát tốc độ tuần hoàn trong bể của nước đã xử lý; đĩa điều khiển hình trụ 5 được dùng để kích thích sự lắng đọng bùn; các thiết bị đo chất lượng nước đã xử lý 6; cổng cấp nước thải 10 được trang bị ở đường dẫn tuần hoàn của nước đã xử lý tuần hoàn bên trong bể ngoài 2 và bể trong 3 và cổng xả nước đã xử lý 11 được trang bị ở phần bên trên của bể ngoài 2; và thiết bị ngăn ngừa sự lắng đọng-hóa rắn 12 được dùng để ngăn ngừa sự lắng đọng-hóa rắn của bùn bị lắng đọng. Thiết bị ngăn ngừa sự lắng đọng-hóa rắn 12 bao gồm lưỡi cạo thứ nhất 13 kéo dài dọc theo mặt nghiêng 3h ở phần bên trên hình trụ 3c và lưỡi cạo thứ hai 14 kéo dài dọc theo thành trong nghiêng ở phần bên dưới của bể ngoài. Lưỡi cạo thứ nhất 13 và lưỡi cạo thứ hai 14 được kết nối với nhau, và các lưỡi cạo này quay đồng bộ theo hướng vòng tròn ở bể ngoài 2.

Fig.1



(11) **1-0052891 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225707/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2019 378 A

(21) 1-2019-02076

(85) 23/04/2019

(22) 28/09/2017

(86) PCT/US2017/054086 28/09/2017

(30) 62/400,980 28/09/2016 US
62/416,592 02/11/2016 US
62/443,319 06/01/2017 US
62/454,470 03/02/2017 US

(87) WO2018/064372 05/04/2018

(51) ***H04B 7/06****; H04W 74/00; H04W 74/08; H04W 56/00*

(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Kyle Jung-Lin Pan (US); Janet A. Stern-Berkowitz (US); Moon-Il Lee (KR); Fengjun Xi (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WRTU) VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WRTU)**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống để xác định tính thuận nghịch của chùm cho thiết bị thu phát không dây (WTRU). WTRU có thể xác định chùm đường xuống (DL) để đồng bộ hóa. Sau đó, WTRU có thể xác định thông tin về tính tương ứng (BCI) của chùm thu (RX)/phát (TX) cho điểm thu/phát (TRP) bằng cách sử dụng chùm DL đã xác định. Hơn nữa, WTRU có thể xác định một số chùm TX của WTRU dựa trên ít nhất là thông tin TRP TX/RX BCI. Ngoài ra, WTRU có thể xác định tập chùm WTRU TX dựa trên ít nhất là chùm DL và thông tin TRP TX/RX BCI, trong đó việc xác định tập chùm bao gồm việc xác định một hoặc nhiều hướng của chùm WTRU TX. Thêm vào đó, WTRU có thể phát dữ liệu bằng cách sử dụng tập chùm WTRU TX đã xác định. Ví dụ, việc xác định thông tin TRP TX/RX BCI có thể dựa trên thông tin TRP TX/RX BCI đã nhận được.



HÌNH 4

(11) **1-0052892 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225708/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02495

(85) 21/04/2022

(22) 19/10/2020

(86) PCT/CN2020/121767 19/10/2020

(30) PCT/CN2019/111807 18/10/2019 CN

(87) WO2021/073630 22/04/2021

(51) ***H04N 19/46***

(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, P.R. China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, United States of America

(72) Zhang, Kai (CN); Deng, Zhipin (CN); Liu, Hongbin (CN); Zhang, Li (CN); Xu, Jizheng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO, VÀ VẬT GHI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý viđeo được nêu làm ví dụ bao gồm bước thực hiện sự biến đổi giữa ảnh của viđeo và biểu diễn dòng bit của viđeo. Ảnh bao gồm một hoặc nhiều ảnh con, và biểu diễn dòng bit tuân theo quy tắc định dạng mà chỉ ra rằng chiều dài của phần tử cú pháp là bằng Ceil(Log2(SS)) bit. SS là lớn hơn 0, và phần tử cú pháp chỉ báo vị trí ngang hoặc dọc của góc trên cùng bên trái của đơn vị cây mã hóa của ảnh con của ảnh.

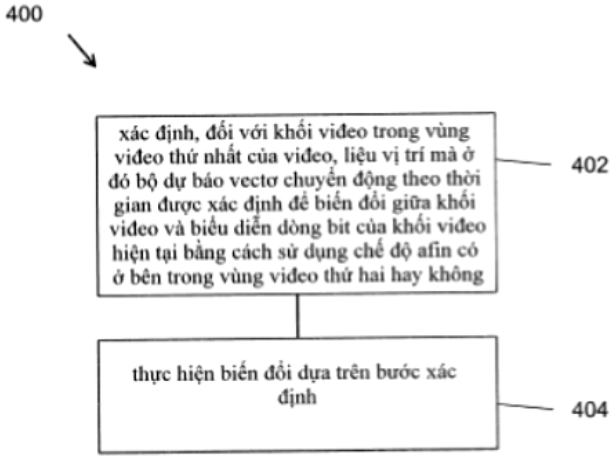


FIG. 4

(11) **1-0052893 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225749/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02853

(85) 19/05/2021

(22) 07/11/2019

(86) PCT/KR2019/015087 07/11/2019

(30) 62/756,894 07/11/2018 US
16/674,016 05/11/2019 US

(87) WO2020096383 14/05/2020

(51) ***H01L 33/58***; *H01L 33/20; G09F 9/30; H01L 27/15*

(73) **SEOUL VIOSYS CO., LTD.** (KR)
65-16, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-Gu, Ansan-Si, Gyeonggi-do 15429, Republic of Korea

(72) LEE, Chung Hoon (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm: tấm nền mềm dẻo; nhiều phần phát sáng được bố trí trên tấm nền và được đặt cách một khoảng với nhau; và lớp chắn ánh sáng được điền đầy giữa các phần phát ánh sáng và bao phủ một phần mỗi trong số phần phát ánh sáng để xác định các bề mặt phát ánh sáng riêng rẽ, trong đó các khoảng cách giữa các bề mặt phát ánh sáng là bằng với nhau.

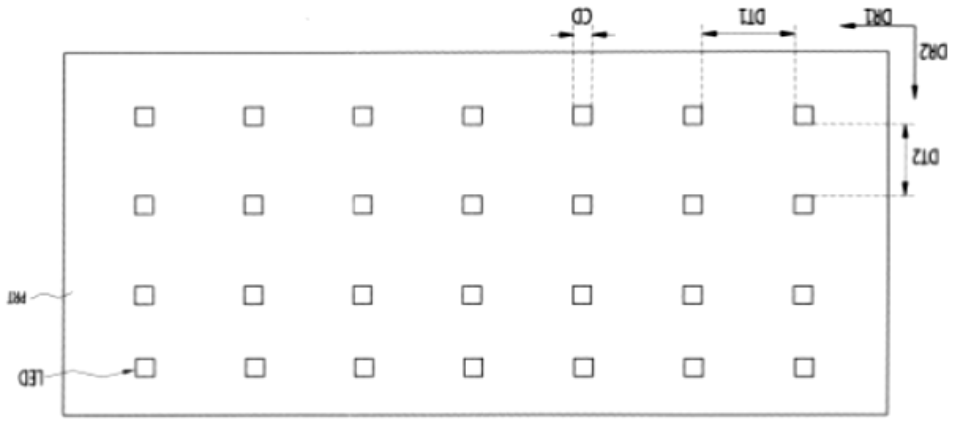


FIG.1A

(11) **1-0052894 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225813/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-03608

(85) 17/06/2021

(22) 16/12/2019

(86) PCT/EP2019/085377 16/12/2019

(30) 18213920.4 19/12/2018 EP

(87) WO2020/127070 A1 25/06/2020

(51) ***A61K 8/34***; *A61Q 5/12; A61K 8/41; A61K 8/11*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) BARFOOT Richard Jonathan (GB); CLARKSON Heather (GB); COOKE Michael James (GB); DICKINSON Kelvin Brian (GB); GILES Colin Christopher David (GB); MENDOZA FERNANDEZ Cesar Ernesto (GB); ZHOU Rongrong (CN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC TÓC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHĂM SÓC TÓC**

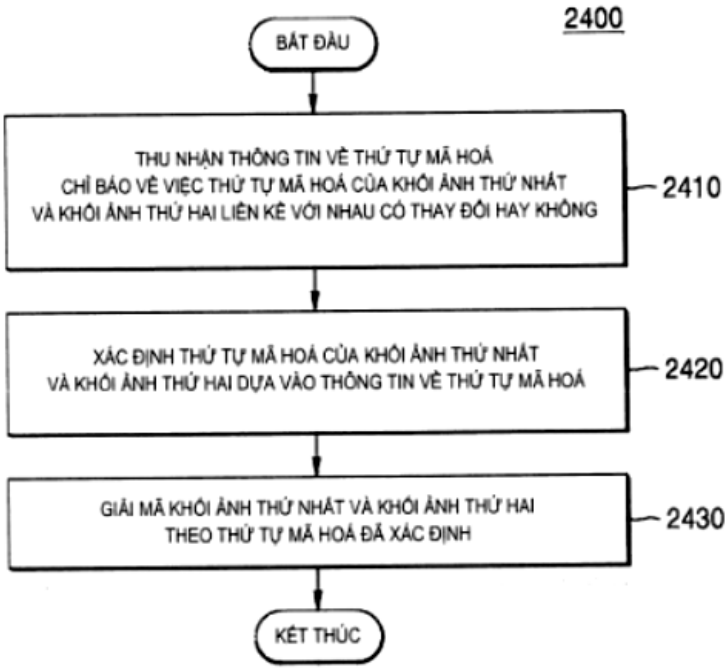
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc tóc chứa:
a) nền dưỡng gồm có:
i) chất hoạt động bề mặt dưỡng cation có từ 16 đến 32 nguyên tử cacbon;
ii) rượu béo có từ 8 đến 22 nguyên tử cacbon; và
b) vi nang với hàm lượng từ 0,1 đến 10% trọng lượng, ở trong lõi chứa tác nhân có lợi được bao nang trong vỏ polyme; và
(c) diestequat với hàm lượng từ 0,1 đến 5% trọng lượng,
mang lại độ kết bám được cải thiện của các vi nang và cấp phối tác nhân có lợi cho bề mặt tóc.

(11) **1-0052895 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225865/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2024 435 A
(21) 1-2024-01180
(85) 16/04/2018
(22) 23/11/2016
(86) PCT/KR2016/013527 23/11/2016
(30) 62/259,374 24/11/2015 US
(87) WO2017/090967 01/06/2017
(51) ***H04N 19/46***; *H04N 19/44; H04N 19/129; H04N 19/176*
(62) 1-2018-01612
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) PIAO, Yin-ji (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HOÁ DỮ LIỆU VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hoá dữ liệu viđeo, trong đó phương pháp giải mã dữ liệu viđeo bao gồm các bước: thu nhận thông tin về thứ tự mã hoá chỉ báo về việc thứ tự mã hoá của khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai liền kề với nhau có thay đổi hay không; xác định thứ tự mã hoá của khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai dựa vào thông tin về thứ tự mã hoá; và giải mã khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai theo thứ tự mã hoá đã xác định.

FIG. 24



(11) **1-0052896 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225868/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/05/2024 434 A

(21) 1-2023-06975

(85) 06/10/2023

(22) 08/03/2022

(86) PCT/JP2022/009857 08/03/2022

(30) 2021-036754 08/03/2021 JP
2021-069439 16/04/2021 JP
2021-094398 04/06/2021 JP

(87) WO2022/191160 15/09/2022

(51) ***B32B 27/40***; *C08F 2/44; C08F 290/00; G02C 7/10; C09D 183/07; C09D 7/63; C09K 9/02; G02B 5/23; B32B 7/023; C08F 290/14*

(73) **TOKUYAMA CORPORATION** (JP)
1-1, Mikage-cho, Shunan-shi, Yamaguchi 745-8648, Japan

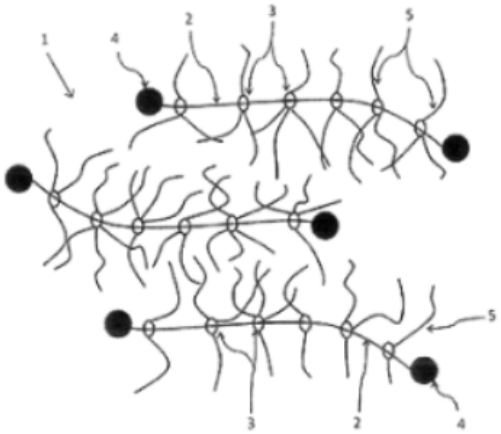
(72) HANASAKI, Taichi (JP); MIYAZAKI, Masayuki (JP); HIRAREN, Toshimitsu (JP); MORI, Katsuhiro (JP); MOMODA, Junji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM ĐỔI MÀU CÓ THỂ HÓA RẮN, TẤM NHIỀU LỚP ĐỔI MÀU VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TẤM NHIỀU LỚP ĐỔI MÀU**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm đổi màu có thể hóa rắn có khả năng tạo ra sản phẩm hóa rắn có vẻ bề ngoài hoàn hảo, vật phẩm quang học đổi màu bao gồm sản phẩm hóa rắn, và phương pháp sản xuất vật phẩm này. Theo một phương án, sáng chế đề xuất chế phẩm đổi màu có thể hóa rắn bao gồm (A) siloxan có liên kết polysiloxan không vòng và ít nhất một trong số nhóm có thể polyme hóa triệt để và nhóm phản ứng với nhóm có thể polyme hóa triệt để, (B) thành phần monome có thể polyme hóa triệt để, và (C) hợp chất đổi màu.

Fig. 1

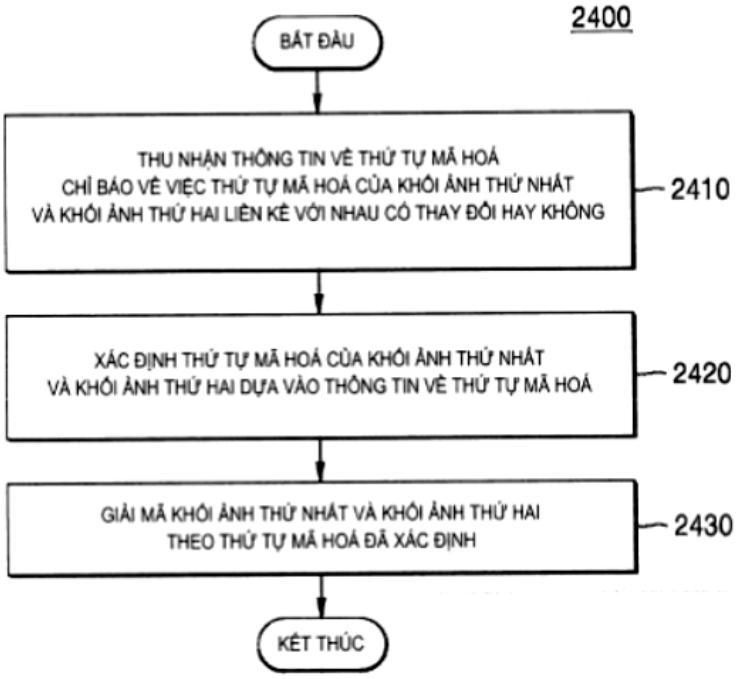


(11) **1-0052897 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225869/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2024 435 A
(21) 1-2024-01179
(85) 16/04/2018
(22) 23/11/2016
(86) PCT/KR2016/013527 23/11/2016
(30) 62/259,374 24/11/2015 US
(87) WO2017/090967 01/06/2017
(51) ***H04N 19/46***; *H04N 19/44; H04N 19/129; H04N 19/176*
(62) 1-2018-01612
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) PIAO, Yin-ji (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HOÁ DỮ LIỆU VIĐEO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hoá dữ liệu viđeo, trong đó phương pháp giải mã dữ liệu viđeo bao gồm các bước: thu nhận thông tin về thứ tự mã hoá chỉ báo về việc thứ tự mã hoá của khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai liền kề với nhau có thay đổi hay không; xác định thứ tự mã hoá của khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai dựa vào thông tin về thứ tự mã hoá; và giải mã khối ảnh thứ nhất và khối ảnh thứ hai theo thứ tự mã hoá đã xác định.

FIG. 24



(11) **1-0052898 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225870/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05202

(85) 16/08/2022

(22) 27/01/2021

(86) PCT/EP2021/051824 27/01/2021

(30) 20157958.8 18/02/2020 EP

(87) WO2021/165001 A1 26/08/2021

(51) ***A61K 8/26***; *A61K 8/20; A61Q 11/00; A61K 8/19; A61K 8/25*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) Chandrasekaran Sembian (IN); Morakhia Mansi Mukesh (IN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM KEM ĐÁNH RĂNG KHÔNG CHỨA CHẤT GIỮ ẨM**

(57) Sáng chế này bộc lộ chế phẩm kem đánh răng chứa:

(i) một hoặc một số chất mài mòn có nguồn gốc canxi với hàm lượng từ 20% đến 60% trọng lượng;

(ii) chất làm đặc vô cơ ưa nước, trương nở do xen vào nước, với hàm lượng từ 0,1% đến 5% trọng lượng;

(iii) khoáng sét silicat nhôm, khác chất làm đặc vô cơ ưa nước nói trên, với lượng từ 0,1% đến 5% trọng lượng; và

(iv) natri clorua với hàm lượng từ 0,05% đến 2% trọng lượng.

trong đó, tổng hàm lượng chất giữ ẩm trong chế phẩm nói trên không vượt quá 5% trọng lượng.

(11) **1-0052899 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225900/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00410

(85) 20/01/2022

(22) 10/07/2020

(86) PCT/EP2020/069508 10/07/2020

(30) 62/872,961 11/07/2019 US

(87) WO2021/005200 14/01/2021

(51) ***H04L 27/26****; H04J 11/00*

(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) SUNDMAN, Dennis (SE); LOPEZ, Miguel (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN KÝ HIỆU GHÉP KÊNH PHÂN CHIA TẦN SỐ TRỰC GIAO, BỘ TRUYỀN, BỘ NHẬN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH PHI CHUYỂN TIẾP**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp truyền ký hiệu ghép kênh phân chia tần số trực giao (Orthogonal Frequency Division Multiplexing - OFDM) bao gồm khoảng bảo vệ chứa phần lặp lại theo chu kỳ của ký hiệu ban đầu bao gồm bước áp dụng khoảng bảo vệ cho ký hiệu OFDM, khoảng bảo vệ bao gồm phần thứ nhất, mà trong đó phần thứ nhất là tiền tố tuần hoàn, chứa chỉ dẫn liệu khoảng bảo vệ được áp dụng có bao gồm phần thứ hai hay không, trong đó phần thứ hai là tiền tố và/hoặc hậu tố tuần hoàn, bước áp dụng, khi được chỉ dẫn là có mặt, phần thứ hai của khoảng bảo vệ, và bước truyền ký hiệu OFDM. Sáng chế này còn đề cập đến phương pháp nhận ký hiệu, bộ truyền, bộ nhận, điểm truy cập, trạm và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính để thực hiện các phương pháp.

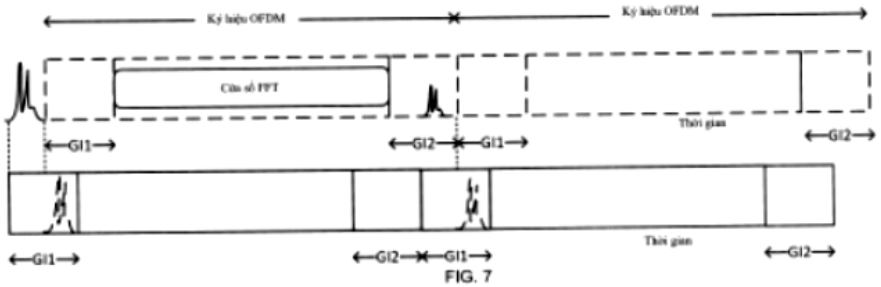


FIG. 7

(11) **1-0052900 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225901/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-04450

(85) 14/07/2022

(22) 12/01/2021

(86) PCT/EP2021/050486 12/01/2021

(30) 20152368.5 17/01/2020 EP
20152362.8 17/01/2020 EP

(87) WO2021/144267 A1 22/07/2021

(51) ***A61K 8/44***; *A61Q 5/00; A61K 8/81; A61K 8/46; A61K 8/49*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Merseyside CH62 4ZD

(72) Ainger Nicholas John (GB); Collins Luisa Zoe (GB); Dawson Joanna Susan (GB); Forrest Richard Aaron (GB); ROBERTS Louise Jannette (GB); Whitehead Paul Stephen (GB)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CÁ NHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHI TRỊ LIỆU ĐỂ CHĂM SÓC TÓC HOẶC DA ĐẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch cá nhân chứa:
i) hợp chất pirocton;
ii) chất hoạt động bề mặt làm sạch bao gồm chất hoạt động bề mặt lưỡng tính và chất hoạt động bề mặt alkyl sulfat được etoxylat hóa, trong đó tỷ lệ trọng lượng của alkyl sulfat được etoxyl hóa so với chất hoạt động bề mặt lưỡng tính là từ 2:1 đến 6:1
iii) polyme cation, trong đó polyme cation gồm có polyquaternium 6.

(11) **1-0052901 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225903/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 30/01/2020 382 A

(21) 1-2019-06160

(85) 04/11/2019

(22) 04/04/2018

(86) PCT/EP2018/058615 04/04/2018

(30) 17000601.9 07/04/2017 EP
10 2017 003 409.5 07/04/2017 DE

(87) WO2018/185167 11/10/2018

(51) ***B01J 8/06***; *C10G 9/36; F28F 1/40; F28D 7/06; F28D 7/16; B01J 19/24; F28D 7/00*

(73) **SCHMIDT + CLEMENS GMBH + CO. KG** (DE)
Kaiserau 2, 51789 Lindlar, Germany

(72) Jakobi, Dietlinde (DE); Heyland, Steffen Alexander (DE); Weigandt, Jörg Dietmar (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ỐNG, VÀ THIẾT BỊ ĐỂ CRACKING NHIỆT CÁC HYĐROCACBON VỚI SỰ CÓ MẶT CỦA HƠI NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến ống để cracking nhiệt các hyđrocacbon với sự có mặt của hơi nước, trong đó hỗn hợp cấp được dẫn hướng qua các ống gia nhiệt bên ngoài, trong đó ống kéo dài dọc theo trục dọc và có số lượng Nĩ của các rãnh mà đã được đưa vào trong bề mặt bên trong của ống và kéo dài theo đường xoắn ốc quanh trục dọc dọc theo bề mặt bên trong, bề mặt bên trong mà các rãnh đã được đưa vào trong đó, theo mặt cắt ở các góc bên phải so với trục dọc, có đường kính Di và bán kính r_1 = Di/2, các rãnh theo mặt cắt ở các góc bên phải so với trục dọc, trong đế rãnh của chúng, mỗi đế rãnh có dạng cung tròn và cung tròn có bán kính r2, và các rãnh mỗi rãnh có độ sâu rãnh TT mà, theo mặt cắt ở các góc bên phải so với trục dọc, trong mỗi trường hợp tương ứng với khoảng cách nhỏ nhất giữa vòng tròn có đường kính Di mà bề mặt bên trong nằm trên đó và tâm của nó nằm trên trục dọc, và điểm được loại bỏ xa nhất của đế rãnh của các rãnh từ trục dọc. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị để cracking nhiệt các hyđrocacbon với sự có mặt của hơi nước.

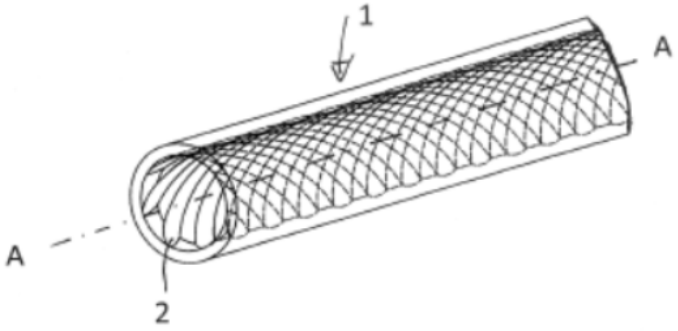


Fig. 1

(11) **1-0052902 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 225906/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-03729

(85) 07/06/2023

(22) 18/11/2021

(86) PCT/EP2021/082075 18/11/2021

(30) 20212141.4 07/12/2020 EP

(87) WO2022/122331 A1 16/06/2022

(51) ***C11D 1/29***; *C11D 1/75; C11D 1/83; C11D 1/88; C11D 3/37; C11D 1/92; C11D 1/94; C11D 11/00; C11D 17/00; C11D 3/04; C11D 1/14; C11D 1/90*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) NAIK Maheshwara Shiva (IN); KOTTUKAPALLY Jiji Paul (IN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH BỀ MẶT CỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BỀ MẶT CỨNG BẰNG THÉP KHÔNG GỈ**

(57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm tẩy rửa dạng lỏng chứa nước bao gồm hệ chất hoạt động bề mặt bao gồm chất hoạt động bề mặt chính là chất hoạt động bề mặt anion và chất hoạt động bề mặt phụ là chất hoạt động bề mặt lưỡng tính trong khi hệ chất hoạt động bề mặt này không chứa alkylbenzen sulphonat và các dẫn xuất của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp làm sạch bề mặt cứng bằng thép không gỉ bằng cách sử dụng chế phẩm theo sáng chế, cũng như cách dùng chúng.

(11) **1-0052903 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226030/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-00099

(85) 07/01/2022

(22) 17/06/2020

(86) PCT/IB2020/055653 17/06/2020

(30) 62/863,406 19/06/2019 US

(87) WO2020/254985 24/12/2020

(51) ***A61P 31/18***; *C07D 471/04; A61K 31/519*

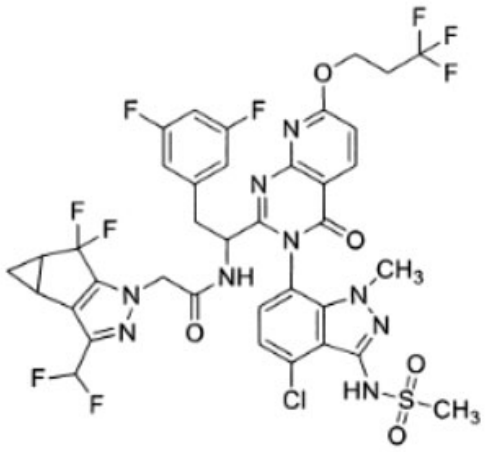
(73) **VIIV HEALTHCARE UK (NO.5) LIMITED** (GB)
980 Great West Road, Brentford Middlesex TW89GS, United Kingdom

(72) GILLIS, Eric P (US); IWUAGWU, Christiana (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẤT ỨC CHẾ SỰ SAO CHÉP VIRUT GÂY SUY GIẢM MIỄN DỊCH Ở NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất:



và muối dược dụng của nó, và dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất và dược phẩm này là hữu dụng trong điều trị bệnh nhiễm virut gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV).

(11) **1-0052904 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226032/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-00691

(85) 28/05/2019

(22) 30/10/2017

(86) PCT/EP2017/077822 30/10/2017

(30) 16197816.8 08/11/2016 EP

(87) WO2018/086947 17/05/2018

(51) ***G10L 19/008***

(62) 1-2019-02806

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) Buethe, Jan (DE); Fuchs, Guillaume (FR); Jaegers, Wolfgang (DE); Reutelhuber, Franz (DE); Herre, Juergen (DE); Fotopoulou, Eleni (GR); Multrus, Markus (DE); Korse, Srikanth (IN)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ĐA KÊNH, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ĐA KÊNH ĐƯỢC MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hóa tín hiệu đa kênh, thiết bị và phương pháp giải mã tín hiệu đa kênh được mã hóa. Thiết bị mã hóa tín hiệu đa kênh (100) gồm ít nhất hai kênh (101, 102), thiết bị này bao gồm bộ trộn giảm (120) để tính toán tín hiệu trộn giảm (122) từ tín hiệu đa kênh (100); bộ tính toán tham số (140) để tính toán độ khuếch đại bên (141) từ kênh thứ nhất (101) thuộc ít nhất hai kênh và kênh thứ hai (102) thuộc ít nhất hai kênh và để tính toán độ khuếch đại phần dư (142) từ kênh thứ nhất (101) và kênh thứ hai (102); và giao diện đầu ra (160) để tạo ra tín hiệu đầu ra, tín hiệu đầu ra bao gồm thông tin về tín hiệu trộn giảm (122), và về độ khuếch đại bên (141) và độ khuếch đại phần dư (142).

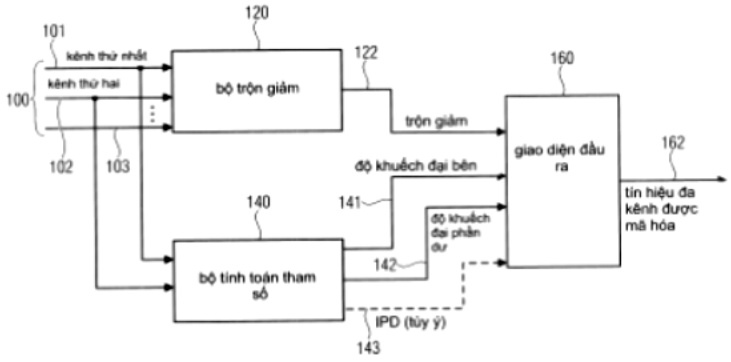


Fig. 1

(11) **1-0052905 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226034/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00333

(85) 17/01/2023

(22) 03/08/2021

(86) PCT/US2021/044280 03/08/2021

(30) 63/060,930 04/08/2020 US

(87) WO2022/031656 10/02/2022

(51) ***B25B 13/50***; *B25G 1/04; B25B 13/48*

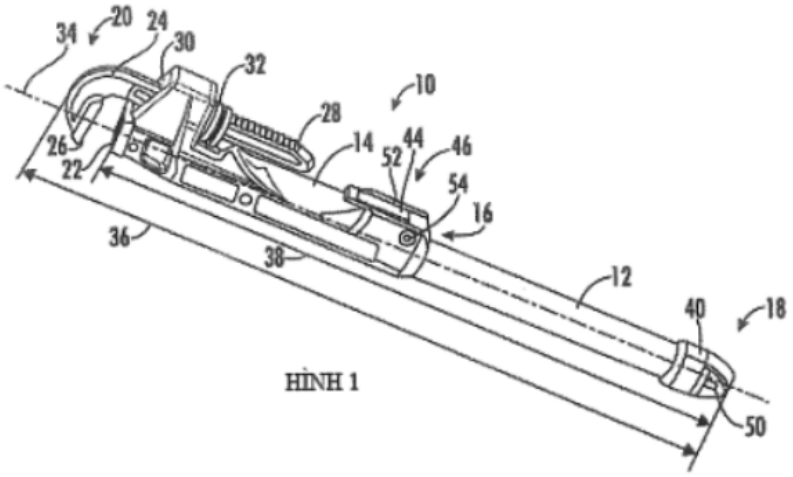
(73) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

(72) LOWNIK, Matthew A. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **MỎ LẾT CÓ THỂ KÉO DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến mỏ lết mở ống được cung cấp với tay cầm có thể kéo dài khớp vào trong khoang của phần đầu. Cần gạt khóa độ dài được kéo dài của tay cầm có thể kéo dài dọc theo phạm vi liên tục giữa mức kéo dài tối đa và tối thiểu của tay cầm. Cần gạt bao gồm các bề mặt cam. Ở vị trí mở khóa, độ dày của cần gạt giữa trục và tấm ma sát nhỏ hơn độ dày giữa trục và tấm ma sát ở vị trí được khóa. Tấm ma sát là tổng hợp bao gồm tấm đòn trên, phần giữa, và bề mặt lõm. Tấm đòn và bề mặt lõm bao gồm các vật liệu cứng, bền, và phần giữa là vật liệu đàn hồi mềm giúp phân bổ lại các lực ma sát qua khối ma sát. Khóa kênh ngăn ngừa việc vô ý kéo dài quá mức và/hoặc vô tình tháo của tay cầm có thể kéo dài.



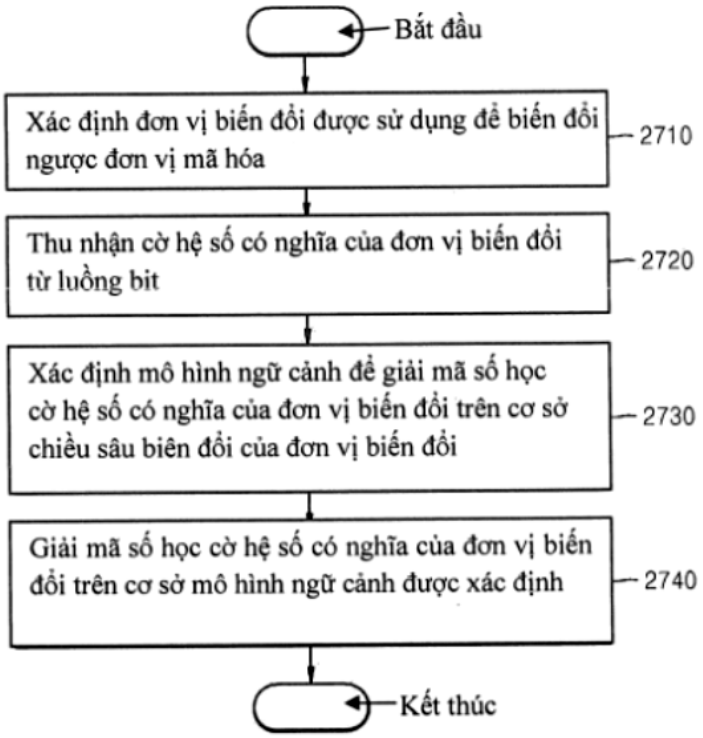
HÌNH 1

(11) **1-0052906 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226038/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2024 434 A
(21) 1-2023-06585
(85) 20/01/2015
(22) 02/07/2013
(86) PCT/KR2013/005870 02/07/2013
(30) 61/667,117 02/07/2012 US
(87) WO2014/007524 09/01/2014
(51) ***H04N 7/26***
(62) 1-2019-04851
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) KIM, Il-koo (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp giải mã và mã hóa entropy video. Phương pháp giải mã entropy bao gồm việc thu nhận cờ hệ số có nghĩa của đơn vị biến đổi chỉ báo liệu hệ số biến đổi khác 0 có tồn tại trong đơn vị biến đổi từ dòng bit hay không, xác định mô hình ngữ cảnh để giải mã số học cờ hiệu hệ số có nghĩa của đơn vị biến đổi trên cơ sở chiều sâu biến đổi của đơn vị biến đổi và giải mã số học cờ hệ số có nghĩa của đơn vị biến đổi trên cơ sở mô hình ngữ cảnh được xác định.

FIG. 27



(11) **1-0052907 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226039/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2020-07373

(85) 18/12/2020

(22) 21/06/2019

(86) PCT/US2019/038460 21/06/2019

(30) 62/688,227 21/06/2018 US
62/781,930 19/12/2018 US
62/781,980 19/12/2018 US
62/815,878 08/03/2019 US

(87) WO2019/246514 26/12/2019

(51) ***A61P 35/00***; *C07K 16/30; C07K 16/28; A61K 39/00*

(73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC.** (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA

(72) Murphy, Andrew, J. (US); Skokos, Dimitris (US); Waite, Janelle (US); Ullman, Erica (US); Hermann, Aynur (US); Smith, Eric (US); Haber, Lauric (US); Yancopoulos, George, D. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP KHÁNG-PSMA X KHÁNG-CD28 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề xuất phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép có chứa miền liên kết kháng nguyên thứ nhất mà liên kết đặc hiệu với CD28 người, và phân tử liên kết kháng nguyên thứ hai mà liên kết đặc hiệu với PSMA người. Theo các phương án nhất định, phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép theo sáng chế có khả năng ức chế sự phát triển của khối u biểu hiện PSMA, chẳng hạn như khối u tuyến tiền liệt. Kháng thể và phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép theo sáng chế hữu dụng để điều trị bệnh và rối loạn trong đó đáp ứng miễn dịch được nhắm đích được điều hòa tăng hoặc được gây cảm ứng là điều mong muốn và/hoặc có lợi về mặt trị liệu.

(11) **1-0052908 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226046/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2022 406 A
(21) 1-2021-05290
(85) 26/08/2021
(22) 14/02/2019
(86) PCT/FI2019/050117 14/02/2019
(87) WO2020/165487 20/08/2020
(51) ***H04W 72/04***; *H04L 5/00; H04W 72/02*
(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland
(72) SCHOBER, Karol (FI); HOOLI, Kari (FI); TIIROLA, Esa (FI); HAKOLA, Sami (FI)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị người dùng trong mạng không dây, khối tài nguyên vật lý bắt đầu của lưới khối tài nguyên vật lý chung mà được kết hợp với kênh dải rộng, trong đó các phần băng thông được tạo ra trong lưới khối tài nguyên vật lý chung, mỗi phần băng thông này có băng thông mà nhỏ hơn băng thông của kênh dải rộng; xác định, bởi thiết bị người dùng, dải bảo vệ kênh dải rộng đối với kênh dải rộng, dải bảo vệ kênh dải rộng này được bố trí giữa tần số thấp nhất của kênh dải rộng và khối tài nguyên vật lý sử dụng được thứ nhất của lưới khối tài nguyên vật lý chung; và xác định, bởi thiết bị người dùng đối với ít nhất một phần băng thông trong số các phần băng thông, lưới khối tài nguyên vật lý chỉ định cho phần băng thông mà là tập con của lưới khối tài nguyên vật lý chung.

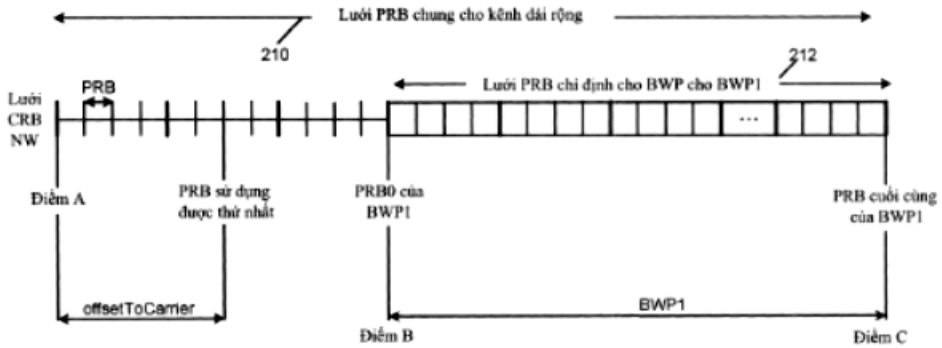
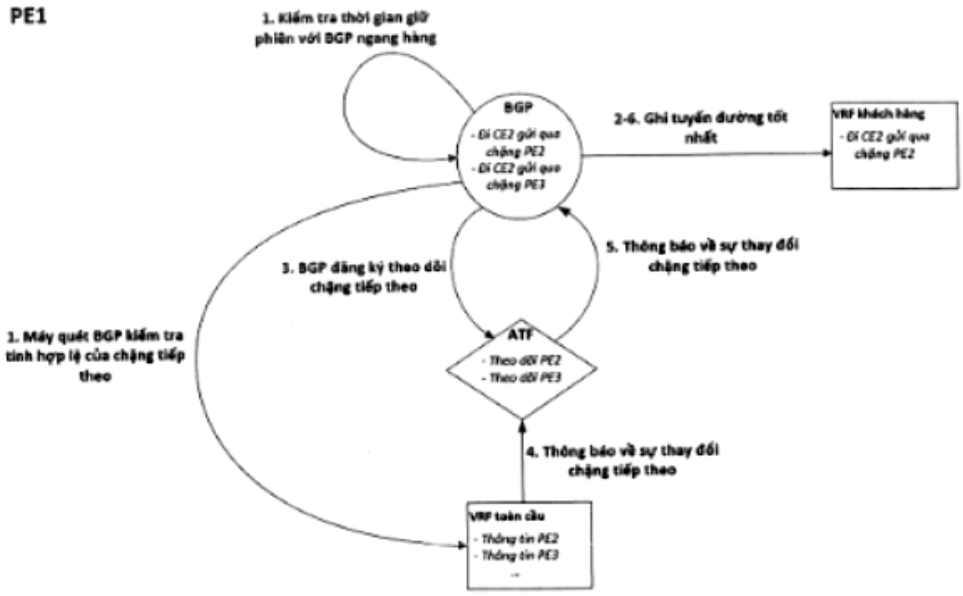


FIG. 2

(11) **1-0052909 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226047/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-04146
(22) 30/06/2022
(51) ***H04L 69/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lương Đình Thọ (VN); Bùi Đình Dũng (VN); Trần Văn Hưởng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI CHẶNG TIẾP THEO CỦA GIAO THỨC CỔNG BIÊN TRONG MÔ HÌNH MẠNG RIÊNG ẢO LỚP 3**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp theo dõi chặng tiếp theo của giao thức cổng biên trong mô hình mạng riêng ảo lớp 3. Phương pháp giúp xác định những chặng tiếp theo hợp lệ một các nhanh nhất của tuyến đường. Nếu chặng tiếp theo không hợp lệ hoặc có sự thay đổi về chi phí khi đến chặng tiếp theo thì cần có sự cập nhật để đảm bảo thời gian hội tụ.



Hình 3

(11) **1-0052910 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226048/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2020-07143

(85) 16/02/2017

(22) 28/07/2015

(86) PCT/GB2015/052170 28/07/2015

(30) 1413333.4 28/07/2014 GB

(87) WO2016/016629 04/02/2016

(51) ***A01N 63/02***; *A01N 25/22; A01N 25/30; C12R 1/07; A01P 15/00; C12N 1/20; C12R 1/02; A01N 25/00*

(62) 1-2017-00541

(73) **AZOTIC TECHNOLOGIES LTD** (GB)
R9, Building N2, Chorley Business & Technology Centre, Euxton Lane, Euxton, Chorley Lancashire PR7 6TE, United Kingdom

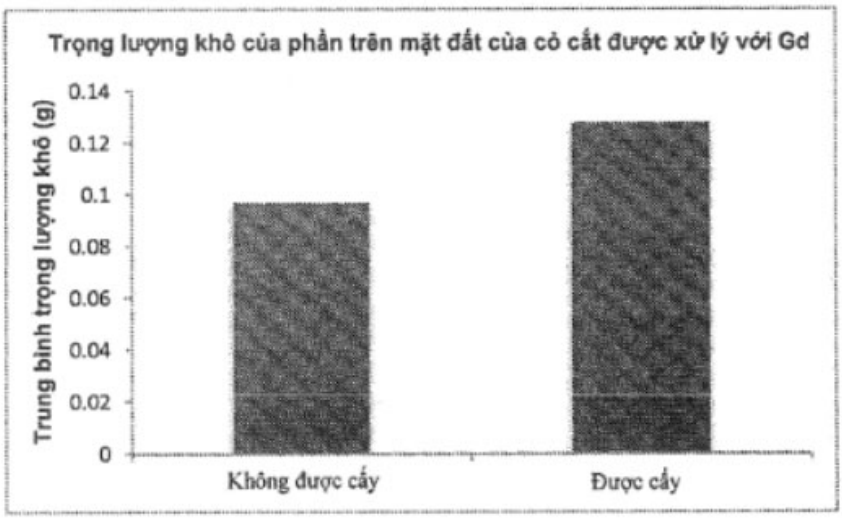
(72) DENT, David (GB); CLARKE, Ian (GB)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP BAO GỒM VIỆC PHÂN PHỐI CHO CÂY HOẶC HẠT GIỐNG CHẾ PHẨM CHỨA GLUCONACETOBACTER DIAZOTROPHICUS, VÀ CÂY HOẶC HẠT GIỐNG CHỨA CHẾ PHẨM CHỨA CHỦNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấy vi khuẩn cố định nitơ vào cây như *Gluconacetobacter diazotrophicus,* phương pháp này bao gồm sử dụng vi khuẩn cố định nitơ cho vết thương của cây đang sinh trưởng, ví dụ cho cỏ mới cắt. Cấy theo cách này dẫn đến các đặc tính sinh trưởng được tăng cường bao gồm màu xanh của cỏ được tăng lên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm nông dụng chứa *Gluconacetobacter diazotrophicus* thích hợp để sử dụng trong phương pháp, cùng với các kit tạo ra chúng.

Fig. 1



(11) **1-0052911 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226061/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2020-06528
(85) 10/11/2020
(22) 11/04/2019
(86) PCT/US2019/026889 11/04/2019
(30) 62/656,246 11/04/2018 US
(87) WO2019/200033 17/10/2019
(51) ***C07K 14/475****; C07K 16/28; A61K 38/18; A61P 9/00*
(73) 1. **SALUBRIS BIOTHERAPEUTICS, INC.** (US)
45 West Watkins Mill Road, Suite E, Gaithersburg, Maryland 20878, United States of America
2. **SALUBRIS (CHENGDU) BIOTECH CO., LTD.** (CN)
88 S. Keyuan Road, Building 10, Suite 2-203, Gao-Xin District, Chengdu, China
(72) LI, John (US); LI, Shengwei (CN); Luo, Dixiang (CN); Wu, Yiran (CN); Zhou, Ming (CN); Zhuang, Xiaolei (CN); Hua, Liang (CN); Luo, Pengyi (CN); Wang, Yang (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PROTEIN DUNG HỢP TÁI TỔ HỢP, DƯỢC PHẨM VÀ BỘ KIT CÓ CHỨA PROTEIN TÁI TỔ HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến protein dung hợp tái tổ hợp có chứa mảnh của protein bảo vệ tim neuregulin-1 (NRG-1) dung hợp với khung kháng thể đơn dòng (mAb), dược phẩm có chứa protein dung hợp tái tổ hợp và bộ kit có chứa protein dung hợp tái tổ hợp này.

Sơ đồ phân tử của protein
dung hợp mAb kháng-HER3/NRG-1

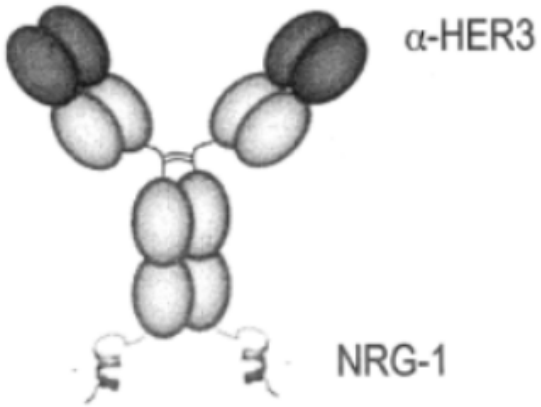


Fig. 2A

(11) **1-0052912 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226062/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2020-04050

(85) 14/07/2020

(22) 21/05/2019

(86) PCT/KR2019/006083 21/05/2019

(30) 10-2018-0060445 28/05/2018 KR

(87) WO2019/231159 05/12/2019

(51) ***C12N 9/04***; *C12N 15/77; C12P 13/12; C12P 13/06; C12P 13/08; C12N 15/52*

(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

(72) Kim, Hyo Jin (KR); Huh, Lan (KR); Lim, Sang Jo (KR); Kim, Hyun Ah (KR); Kim, Hyung Joon (KR); Seo, Chang Il (KR); Lee, Seung Bin (KR); Lee, Ji Sun (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HOMOSERIN DEHYDROGENAZA ĐƯỢC CẢI BIẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HOMOSERIN HOẶC L-AXIT AMIN THU ĐƯỢC TỪ HOMOSERIN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG NÓ**

(57) Sáng chế đề cập tới homoserin dehydrogenaza được cải biến và phương pháp sản xuất L-axit amin thu được từ homoserin bằng cách sử dụng enzym này.

(11) **1-0052913 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226063/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2020-06340

(22) 30/10/2020

(30) 202020105319.1 16/09/2020 DE

(51) ***H01M 2/20***; *H01M 2/12*

(73) **VARTA MICROBATTERY GMBH** (DE)
VARTA-Platz 1, Ellwangen, 73479 Jagst, Germany

(72) Marc Oliver Nestle (DE); Sunil Siddannavar (IN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PIN ĐIỆN HÓA CÓ VẤU TIẾP XÚC**

(57) Sáng chế đề xuất pin điện hóa (400) bao gồm thân hình trụ mà bao quanh không gian bên trong, có mặt đầu thứ nhất (2) và mặt đầu thứ hai, được liên kết bằng vỏ hình khuyên. Điện cực dương và điện cực âm được bố trí bên trong thân. Điện cực âm được kết nối điện trực tiếp hoặc qua vật dẫn riêng biệt với mặt đầu thứ nhất (2) để tạo thành cực âm và điện cực dương được kết nối điện trực tiếp hoặc qua vật dẫn riêng biệt với mặt đầu thứ hai, để tạo thành cực dương. Vấu tiếp xúc (40) được gắn chặt vào mặt đầu thứ nhất (2) hoặc mặt đầu thứ hai của thân. Vấu tiếp xúc này khác biệt ở chỗ nó bao gồm phần kết nối tiếp xúc gắn ở đầu thứ nhất (44), tại đó vấu tiếp xúc được gắn chặt vào mặt đầu thứ nhất (2) và phần kết nối tiếp xúc gắn ở đầu thứ hai (45) để kết nối tiếp xúc pin điện hóa với vật dẫn điện bên ngoài. Vấu tiếp xúc (40) còn bao gồm phần giảm chấn (46) có khả năng dao động tự do giữa phần kết nối tiếp xúc gắn ở đầu thứ nhất (44) và phần kết nối tiếp xúc gắn ở đầu thứ hai (45). Phần kết nối tiếp xúc gắn ở đầu thứ nhất (44) và phần giảm chấn (46) mở rộng trong mặt phẳng song song với mặt phẳng của mặt đầu thứ nhất (2) nơi vấu tiếp xúc được gắn chặt vào đó. Phần kết nối tiếp xúc gắn ở đầu thứ hai (45) tốt nhất là mở rộng một góc so với mặt phẳng nêu trên.

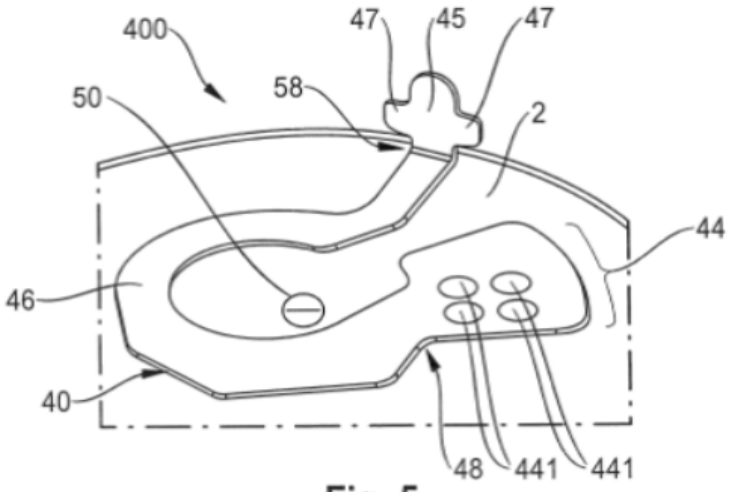


Fig. 5

(11) **1-0052914 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226064/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-01833

(85) 23/03/2022

(22) 28/09/2020

(86) PCT/KR2020/013176 28/09/2020

(30) 10-2019-0121187 30/09/2019 KR
10-2020-0125231 25/09/2020 KR

(87) WO2021/066439 08/04/2021

(51) ***D03D 11/02***; *B60R 21/16; D03D 1/02*

(73) **KOLON INDUSTRIES, INC.** (KR)
110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul 07793, Republic of Korea

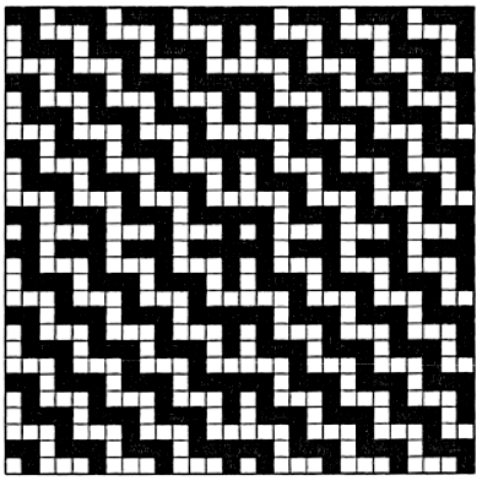
(72) Heo, Jin Wook (KR); Chung, Il (KR); Kim, Ki Jeong (KR); Kim, Hyo Eun (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VẢI DỆT ĐA LỚP**

(57) Sáng chế đề xuất vải dệt đa lớp và túi khí được tạo thành từ vải dệt đa lớp này. Vải dệt đa lớp có thể chế tạo túi khí có khả năng đủ để bảo vệ lái xe hoặc hành khách bằng cách giảm thiểu sự hư hại do các mảnh kính bị vỡ gây ra khi xe bị lật.

Fig.2



(11) **1-0052915 B**
(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226065/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2021 399 A
(21) 1-2020-07148
(22) 09/12/2020
(30) 108145730 13/12/2019 TW
(51) ***B62L 3/08**; B60T 11/04; B60T 8/26*
(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) GUO, Rong-Bin (TW); CHUANG, Tse-Ming (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG PHANH LIÊN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống phanh liên động, trong đó hệ thống phanh liên động này bao gồm cơ cấu điều khiển phanh thứ nhất, cơ cấu điều khiển phanh thứ hai, cơ cấu phát động phanh thứ nhất, cơ cấu phát động phanh thứ hai, dây phanh thứ nhất, dây phanh thứ hai, và dây phanh thứ ba. Hệ thống phanh liên động có giá trị trong cơ cấu phát động phanh thứ nhất, liên quan đến cơ cấu phanh dạng trống, và bao gồm mâm phanh, cam phanh, cần đẩy phanh, thân hình trụ thứ nhất, và thân hình trụ thứ hai. Cam phanh được nối trục với mâm phanh để dẫn động cơ cấu phanh dạng trống cho hoạt động phanh. Cần đẩy phanh được nối cố định với cam phanh, và được chế tạo có rãnh kéo dài thứ nhất và rãnh kéo dài thứ hai. Đường tâm của rãnh kéo dài thứ nhất và đường trục của thanh có ren thứ nhất tạo thành góc trong có độ lớn trong khoảng từ 0 đến 45 độ mở rộng theo hướng mà cần đẩy phanh quay, và đường tâm của rãnh kéo dài thứ hai và đường trục của thanh có ren thứ ba tạo thành góc trong có độ lớn trong khoảng từ 0 đến 45 độ mở rộng theo hướng mà cần đẩy phanh quay, và đường tâm của rãnh kéo dài thứ nhất và đường tâm của rãnh kéo dài thứ hai giao nhau tạo thành một góc nhỏ hơn 5 độ. Do vậy, hiện tượng mà đai ốc hiệu chỉnh thứ nhất mắc kẹt với đai ốc hiệu chỉnh thứ ba có thể được ngăn ngừa, như sau chuyển động đồng bộ của rãnh kéo dài thứ nhất và rãnh kéo dài thứ hai.

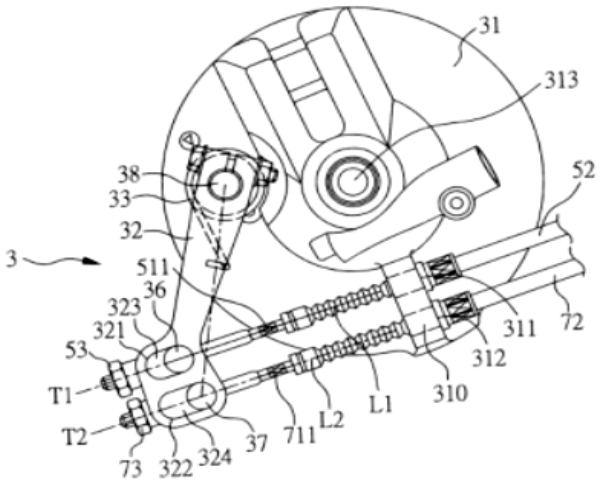


FIG. 4

(11) **1-0052916 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226066/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2023-01612

(85) 14/03/2023

(22) 21/09/2021

(86) PCT/JP2021/034646 21/09/2021

(30) 2020-164996 30/09/2020 JP

(87) WO2022/071035 07/04/2022

(51) ***H02J 13/00***; *H02J 3/38; H02J 3/01*

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, 5300001, Japan

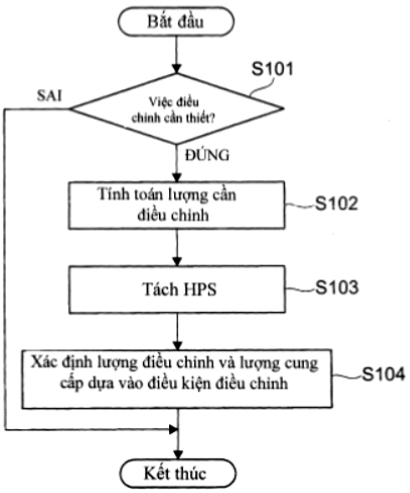
(72) Kouno, Masaki (JP); Kawashima, Reiji (JP); Ohta, Keisuke (JP); Kojima, Hiroki (JP); Maeda, Toshiyuki (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN NGUỒN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và cơ cấu điều khiển nguồn điện. So với trường hợp mà cơ cấu cấp nguồn điện đến đường dây điện bất kể chỉ số liên quan đến dung lượng của nguồn điện trong đường dẫn điện như thế nào, cơ cấu này có thể cung cấp nguồn điện đến đường dây điện theo nội dung cung cấp thích hợp cho đường dẫn điện. Hệ thống điều khiển nguồn điện theo sáng chế bao gồm đơn vị thu thập để thu thập thông tin dung lượng đối với dung lượng của nguồn điện trong đường dẫn điện mà nguồn điện được cấp từ nhà máy điện đi qua đó trước khi nguồn điện được tiếp nhận bởi cơ cấu, và bộ điều khiển để thực hiện việc điều khiển, dựa vào thông tin dung lượng, đối với việc cung cấp nguồn điện từ cơ cấu đến đường dây điện mà nhờ đó nguồn điện được cấp từ nhà máy điện đi qua trước khi nguồn điện được tiếp nhận bởi cơ cấu này.

FIG.7



(11) **1-0052917 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226106/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-03787

(85) 23/06/2021

(22) 22/01/2020

(86) PCT/SG2020/050030 22/01/2020

(30) 10201900755W 28/01/2019 SG

(87) WO2020/159438 06/08/2020

(51) ***G16C 20/70***; *G01N 33/03; G06N 3/084; G01N 30/86; G06N 3/0464*

(73) **WILMAR INTERNATIONAL LIMITED** (SG)
28 Biopolis Road, Wilmar International, Singapore 138568, Singapore

(72) LIM, Junliang Kevin (SG)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ CÁC HÀM LƯỢNG LIPIT CỦA ÍT NHẤT MỘT MẪU DẦU VÀ MÔ PHỎNG ÍT NHẤT MỘT MẪU ĐÀO TẠO VÀ DỰ ĐOÁN CÔNG THỨC PHA TRỘN**

(57) Theo các phương án của sáng chế, phương pháp xử lý các hàm lượng lipit của ít nhất một mẫu dầu và mô phỏng ít nhất một mẫu đào tạo được đề xuất. Phương pháp này bao gồm bước nhận bộ dữ liệu trị số thứ nhất liên quan đến các hàm lượng lipit của ít nhất một mẫu dầu; ứng dụng mô hình hỗn hợp đa biến vào bộ dữ liệu trị số thứ nhất để mô phỏng bộ dữ liệu trung gian; và mô phỏng ít nhất một mẫu đào tạo dựa vào ít nhất một phần bộ dữ liệu trung gian được mô phỏng. Theo các phương án khác, phương pháp dự đoán công thức pha trộn cũng được đề xuất. Phương pháp dự đoán bao gồm bước nhận bộ dữ liệu trị số liên quan đến các hàm lượng lipit của mẫu dầu pha trộn; và xử lý bộ dữ liệu bằng cách sử dụng mô hình dự đoán đơn nhất có khả năng tạo dự đoán của ít nhất hai dầu cấu thành trong mẫu dầu pha trộn. Hệ thống dùng cho chúng cũng được mô tả.

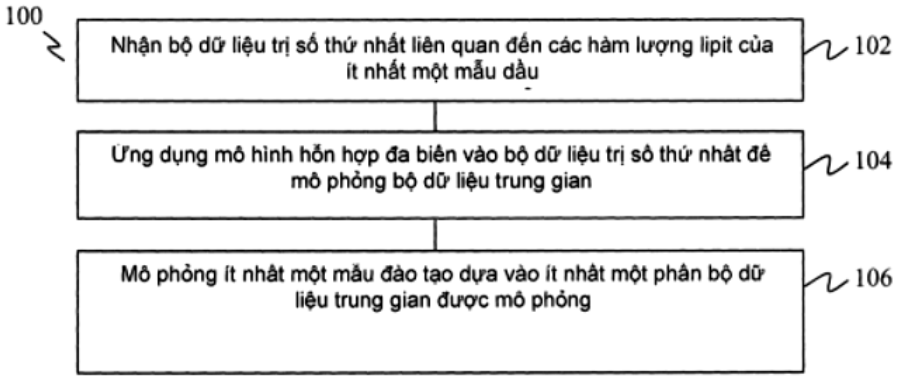


Fig.1A

(11) **1-0052918 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226107/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2020 390 A

(21) 1-2020-03182

(85) 04/06/2020

(22) 23/11/2018

(86) PCT/EP2018/082394 23/11/2018

(30) 17203659.2 24/11/2017 EP

(87) WO2019/101935 31/05/2019

(51) ***A61B 5/00***; *A61B 5/0428; G01R 19/25; A61B 5/0402*

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland

(72) SALO, Antti (FI); BLOMQVIST, Kim (FI)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÁT HIỆN TÍN HIỆU SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện tín hiệu sinh học bao gồm: cảm biến dòng dịch chuyển thứ nhất gồm điện cực cảm biến thứ nhất và điện cực bảo vệ thứ nhất, trong đó cảm biến dòng dịch chuyển thứ nhất được tạo cấu hình để đo tín hiệu được nhận biết thứ nhất phụ thuộc vào hoạt động điện của tim đối tượng; cảm biến dòng dịch chuyển thứ hai gồm điện cực cảm biến thứ hai và điện cực bảo vệ thứ hai, trong đó cảm biến dòng dịch chuyển thứ hai được tạo cấu hình để đo tín hiệu được nhận biết thứ hai phụ thuộc vào hoạt động điện của tim đối tượng; và sơ đồ mạch điện được tạo cấu hình để xử lý ít nhất tín hiệu được nhận biết thứ nhất để bù trừ các ảnh giả do chuyển động của đối tượng.

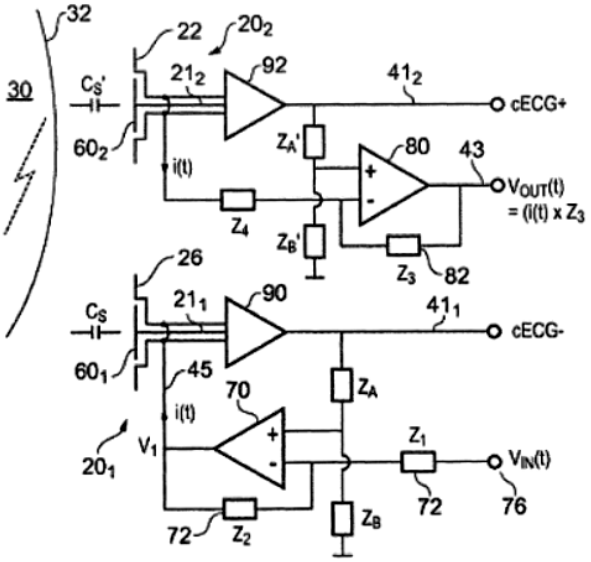


FIG.3

(11) **1-0052919 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226109/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2019-07480

(22) 30/12/2019

(30) 16/246,540 13/01/2019 US

(51) ***F21V 9/02***

(73) **INNOLUX CORPORATION** (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

(72) LIN, Hsiao-Lang (TW); TSAI, Tsung-Han (TW)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu sáng. Thiết bị chiếu sáng này bao gồm tấm nền, nhiều bộ chuyển đổi ánh sáng thứ nhất, và nguồn sáng. Nguồn sáng này phát ra ánh sáng đi qua các bộ chuyển đổi ánh sáng thứ nhất và tấm nền để tạo ra quang phổ thứ nhất bao gồm đỉnh chính nằm trong khoảng từ 520 nanomet (nm) đến 590 nm và đỉnh phụ thứ nhất nằm trong khoảng từ 430 nm đến 470 nm, và độ truyền thứ nhất của tấm nền tại bước sóng của đỉnh chính lớn hơn độ truyền thứ hai của tấm nền tại bước sóng của đỉnh phụ thứ nhất.

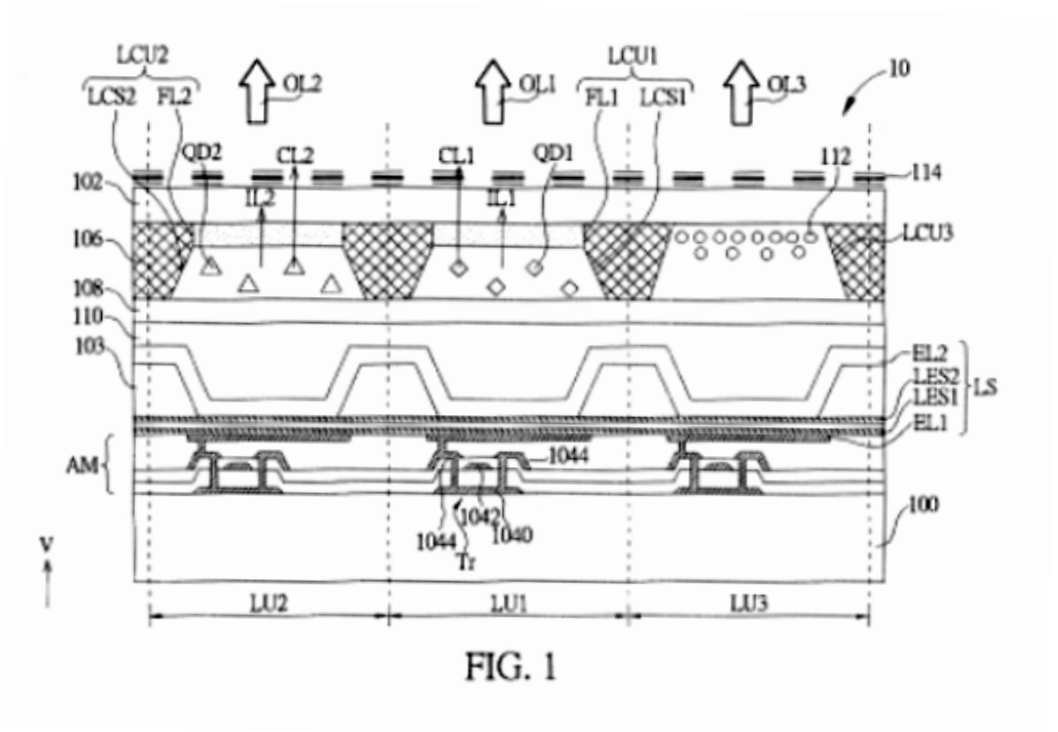


FIG. 1

(11) **1-0052920 B**

(15) 01/10/2025
Số Quyết định: 226110/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05148

(85) 12/08/2022

(22) 10/12/2020

(86) PCT/CN2020/135067 10/12/2020

(30) 202010093247.8 14/02/2020 CN

(87) WO2021/159837 19/08/2021

(51) ***G09F 9/00****; G09F 9/30; B32B 27/00; B32B 7/022*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIANG, Xiao (CN); WANG, Jie (CN); LIU, Fangcheng (CN); XU, Fuguo (CN); ZHENG, Miao (CN); GONG, Qichun (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VỎ MÀN HÌNH MỀM DẺO VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ GẤP ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất vỏ màn hình mềm dẻo, panen hiển thị mềm dẻo, màn hình mềm dẻo, và thiết bị điện tử gấp được. Vỏ màn hình mềm dẻo này bao gồm lớp bảo vệ, lớp chính, và lớp đệm được xếp chồng lần lượt. Tỷ lệ môđun của lớp chính với lớp đệm bằng 8 đến 180000. Panen hiển thị mềm dẻo bao gồm lớp đệm thứ nhất, tấm phân cực, lớp đệm thứ hai, và lớp hiển thị được xếp chồng lần lượt, tấm phân cực được đặt trên mặt phát quang của lớp hiển thị, và cả tỷ lệ môđun của tấm phân cực với lớp đệm thứ nhất và tỷ lệ mô đun của tấm phân cực với lớp đệm thứ hai bằng 4 đến 10000. Màn hình mềm dẻo bao gồm lớp bảo vệ, lớp chính, tấm phân cực, lớp hiển thị, và lớp đỡ được xếp chồng lần lượt, tấm phân cực được đặt trên mặt phát quang của lớp hiển thị, và lớp đỡ được đặt trên mặt đèn nền của lớp hiển thị. Lớp đệm có thể được bố trí ở vị trí thích hợp bất kỳ trong màn hình mềm dẻo. Tỷ lệ môđun của lớp liền kề với lớp đệm bằng 2 đến 500000. Thiết bị điện tử gấp được bao gồm vỏ và màn hình mềm dẻo, và màn hình mềm dẻo được lắp đặt trong vỏ. Sáng chế có thể cải thiện hiệu quả chống va đập của màn hình mềm dẻo.

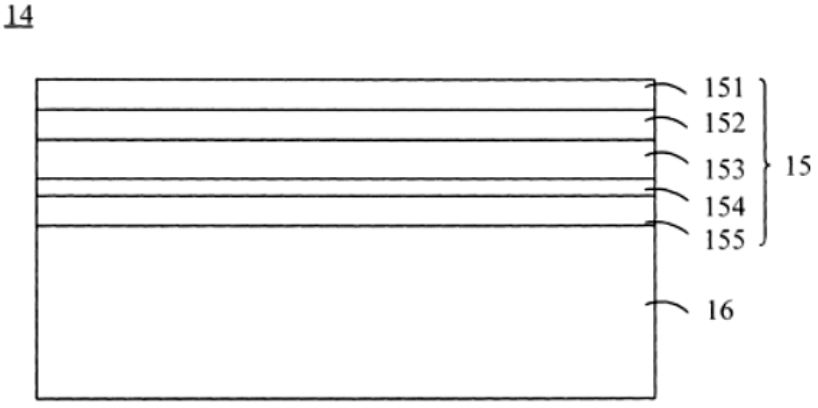


FIG.3

(11) **1-0052921 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226161/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-07852

(85) 30/11/2022

(22) 04/05/2021

(86) PCT/US2021/030541 04/05/2021

(30) 63/020,614 06/05/2020 US

(87) WO2021/226003 11/11/2021

(51) ***C07D 403/10***; *C07D 495/04; C07D 235/26; C07D 401/06; C07D 401/08; C07D 401/12; C07D 401/14; C07D 403/06; C07D 405/06; C07D 409/06; C07D 409/14; C07D 413/10; C07D 417/10; C07D 419/10; A61K 31/4184; A61P 35/00*

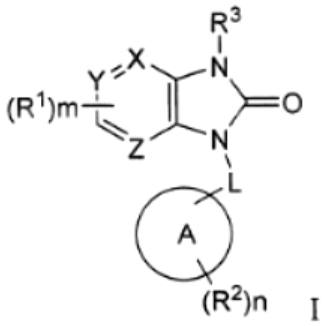
(73) **MERCK SHARP & DOHME LLC** (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

(72) CASH, Brandon, D. (US); FU, Wenlang (US); GIAMBASU, George Madalin (US); HAIDLE, Andrew, M. (US); HOPKINS, Brett, A. (US); LARSEN, Matthew, A. (US); LESBURG, Charles, A. (US); LIU, Ping (US); MCGOWAN, Meredeth, A. (US); PU, Qinglin (US); SANYAL, Sulagna (US); SILIPHAIVANH, Phieng (US); WHITE, Catherine, M. (US); YAN, Xin (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẤT ỨC CHẾ IL4I1 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I



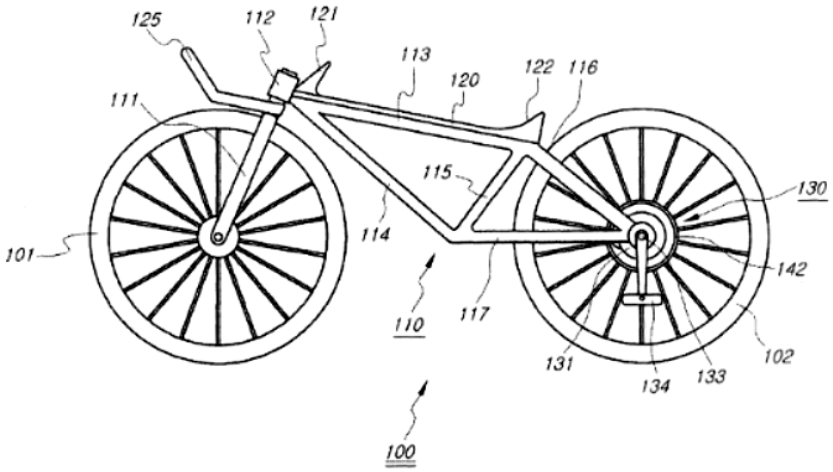
I

hoặc muối dược dụng của nó. Hợp chất có công thức I có tác dụng như chất ức chế IL4I1 và có thể hữu ích trong việc ngăn ngừa, điều trị hoặc có tác dụng như chất điều trị cho bệnh liên quan đến IL4I1.

(11) **1-0052922 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226162/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2022-06386
(85) 03/10/2022
(22) 18/06/2021
(86) PCT/KR2021/007663 18/06/2021
(30) 10-2020-0136027 20/10/2020 KR
(87) WO2022/085892 28/04/2022
(51) ***B62K 3/00***; *F16H 1/20; B62M 1/38; B62M 11/06; B62J 17/08; B62K 3/04*
(76) 1. **KIM, MIN HO** (KR)
103-603 (Lee Won Rivervill Apt) 105, 2beondoro-gil, Waegwan-eup Chilgok-gun Gyeongsangbuk-do 39884, Republic of Korea
2. **KIM, SANG GIL** (KR)
103-603 (Lee Won Rivervill Apt) 105, 2beondoro-gil, Waegwan-eup Chilgok-gun Gyeongsangbuk-do 39884, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **XE ĐẠP**

(57) Sáng chế đề xuất xe đạp cho phép người sử dụng đi xe đạp trong khi nằm với mặt của họ hướng xuống, nhờ đó hạ thấp trọng tâm và cải thiện độ ổn định khi lái xe, tăng tốc độ bằng cách làm giảm lực cản của không khí trong quá trình lái xe, và tăng việc tạo ra lực đẩy bằng cách truyền một cách dễ dàng lực của người sử dụng lên các bàn đạp, và bao gồm: khung xe được chế tạo với bánh trước và bánh sau sao cho người sử dụng có thể lái xe trong khi nằm với mặt của họ hướng xuống; và phương tiện tăng tốc được lắp trên bánh sau và tạo ra lực và sự tăng tốc theo việc đạp bàn đạp.

[FIG.1]



(11) **1-0052923 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226163/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2024 440AS A

(21) 1-2023-08892

(85) 21/07/2014

(22) 18/12/2012

(86) PCT/KR2012/011059 18/12/2012

(30) 10-2011-0140861 23/12/2011 KR
10-2012-0003617 11/01/2012 KR
10-2012-0147996 18/12/2012 KR

(87) WO2013/094960 27/06/2013

(51) ***H04N 7/36***

(62) 1-2023-02073

(73) 1. **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
2. **UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY** (KR)
Kyunghee Univ. Global Campus, 1 Seocheon-dong, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Republic of Korea

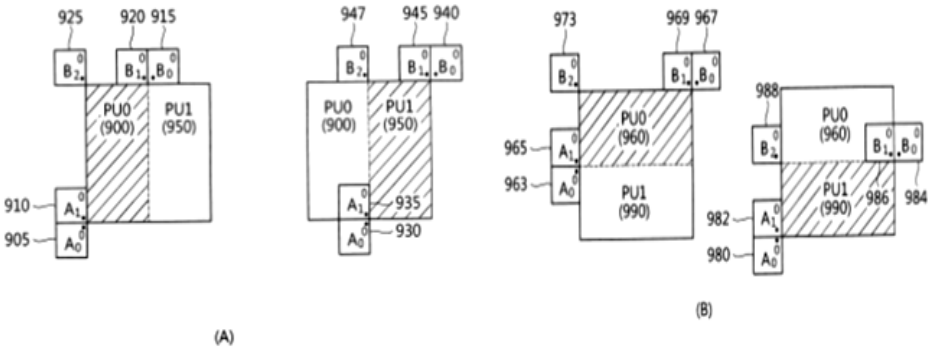
(72) KIM, Hui Yong (KR); PARK, Gwang Hoon (KR); KIM, Kyung Yong (KR); KIM, Sang Min (KR); LIM, Sung Chang (KR); LEE, Jin Ho (KR); CHOI, Jin Soo (KR); KIM, Jin Woong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIĐEO VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa giải mã tín hiệu viđeo và vật ghi lưu trữ dòng bit. Phương pháp dự đoán liên ảnh sử dụng ứng viên hợp nhất thời gian có thể bao gồm các bước: xác định chỉ số hình ảnh tham chiếu cho khối hiện thời; và suy ra khối ứng viên hợp nhất thời gian của khối hiện thời và tính toán ứng viên hợp nhất thời gian từ khối ứng viên hợp nhất thời gian này, trong đó, chỉ số hình ảnh tham chiếu của ứng viên hợp nhất thời gian có thể được tính toán bất kể việc liệu khối khác với khối hiện thời có được giải mã hay không. Do đó, tốc độ xử lý viđeo có thể tăng lên và độ phức tạp trong xử lý viđeo có thể giảm xuống.

FIG. 9



(11) **1-0052924 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226164/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2019 372 A

(21) 1-2018-01862

(22) 02/05/2018

(30) 201710800583.X 07/09/2017 CN

(51) ***B62D 1/25***

(73) **FUJIAN QIANGKUN MACHINERY EQUIPMENT CO. LTD.** (CN)
Zone A3, Floor 2, Building 7, Taiwan Pioneer Park, Jinjing Second Road, Beicuo Town, Pingtan Comprehensive Experimental Area, Fuzhou, Fujian, China

(72) WANNG, Xiaomei (CN); LIN, Zhijian (CN); LIN, Zhiping (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÁY CẮT ĐAI SIÊU ÂM**

(57) Sáng chế đề xuất máy cắt đai siêu âm kiểu mới bao gồm giá đỡ, cơ cấu tiếp liệu và cơ cấu phay lăn. Giá đỡ bao gồm vỏ chính và bàn máy thứ nhất được cố định vào mặt trên cùng của vỏ chính. Cơ cấu tiếp liệu bao gồm động cơ tiếp liệu, con lăn tiếp liệu và con lăn ép tiếp liệu. Động cơ tiếp liệu dẫn động con lăn tiếp liệu để quay. Con lăn ép tiếp liệu nằm bên trên con lăn tiếp liệu. Con lăn tiếp liệu và con lăn ép tiếp liệu được nối quay với bàn máy thứ nhất. Động cơ tiếp liệu được cố định vào bàn máy thứ nhất. Cơ cấu phay lăn bao gồm động cơ phay lăn, dao phay lăn và đầu hàn siêu âm. Động cơ phay lăn dẫn động dao phay lăn để quay. Dao phay lăn có dạng hình trụ. Bề mặt chu vi ngoài của dao phay lăn có bố trí các đường cắt liền khối và lồi. Dao phay lăn nằm bên trên đầu hàn siêu âm, được bố trí song song với con lăn ép tiếp liệu và được nối quay với bàn máy thứ nhất. Động cơ phay lăn và đầu hàn siêu âm được cố định vào bàn máy thứ nhất. Máy cắt đai siêu âm kiểu mới có thể gia công các đai theo nhiều chế độ linh động.

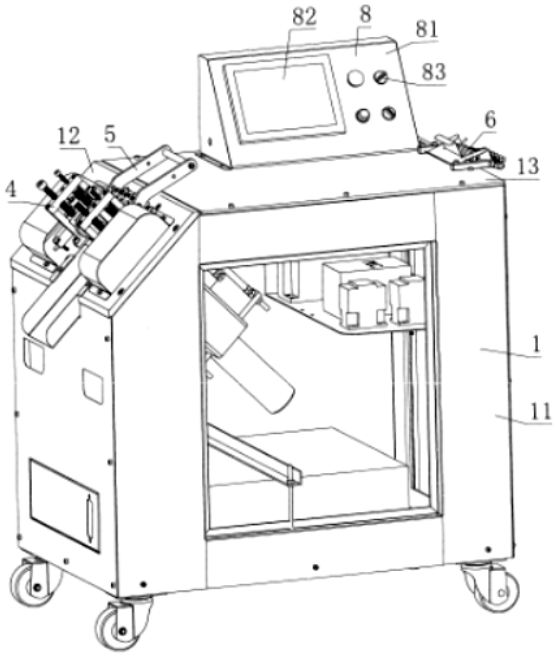
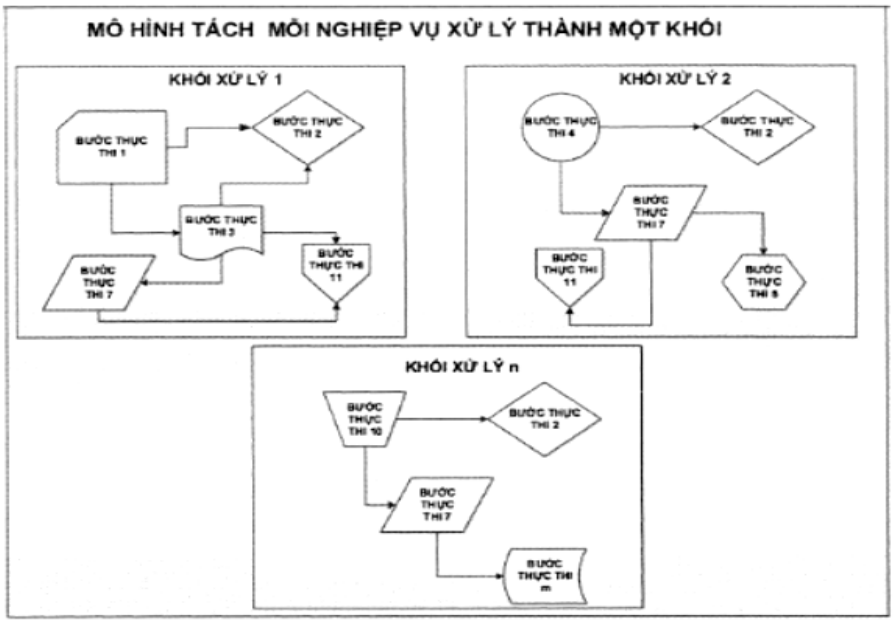


FIG. 2

(11) **1-0052925 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226165/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-06854
(22) 28/10/2021
(51) ***G06F 3/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trịnh Văn Chung (VN); Nguyễn Đức Hải (VN); Phạm Tuấn Anh (VN); Bùi Hải Sơn (VN); Nguyễn Đức Anh (VN); Nguyễn Thị Huyền Trang (VN); Lê Thị Thùy Linh (VN); Phạm Văn Chính (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ LÔ-GIC CỦA HỆ THỐNG GỒM NHIỀU KHỐI DỊCH VỤ LIÊN KẾT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý lô-gic của hệ thống gồm nhiều khối dịch vụ liên kết bao gồm: bước 1: tách mỗi nghiệp vụ xử lý thành một khối, trong mỗi khối chia ra thành các bước thực thi; bước 2: cấu trúc hóa thành phần khối xử lý; bước 3: cấu trúc hóa thành phần bước thực thi; bước 4: xác định mối tương quan nối tiếp giữa các thành phần trong một khối và giữa các khối với nhau trong một nghiệp vụ xử lý; bước 5: đối tượng hóa thành phần và mối tương quan; bước 6: thực thi luồng xử lý Khi có yêu cầu thực thi luồng nghiệp vụ.



Hình 1

(11) **1-0052926 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226166/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-03128

(85) 02/06/2020

(22) 28/12/2018

(86) PCT/JP2018/048439 28/12/2018

(30) 2017-253688 28/12/2017 JP

(87) WO2019/131997 04/07/2019

(51) ***A23F 5/24***; *A23F 3/16*

(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan

(72) Mukai, Atsushi (JP); nakajima, Makoto (JP); Kamezawa, Nao (JP); Osanai, Taisuke (JP)

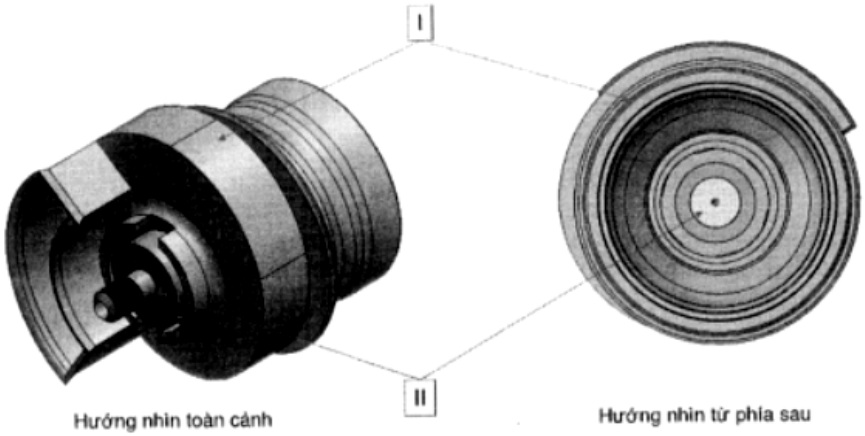
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **ĐỒ UỐNG CÀ PHÊ ĐƯỢC ĐÓNG GÓI HOẶC ĐỒ UỐNG TRÀ ĐƯỢC ĐÓNG GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG NÀY**

(57) Mục đích của sáng chế là phát triển kỹ thuật để làm giảm sự suy giảm chất lượng hương thơm của đồ uống được đóng gói. Sáng chế đề cập đến đồ uống được đóng gói chứa hai hoặc nhiều hơn hai hợp phần đồ uống khác nhau ở đặc điểm cấu thành và mỗi loại được đóng gói trong hai hoặc nhiều hơn hai phần bảo quản đồ uống. Đồ uống được đóng gói theo sáng chế đặc trưng ở chỗ tổng nồng độ các polyphenol trong một hợp phần đồ uống được đóng gói trong một phần bảo quản đồ uống là cao hơn so với nồng độ trong hợp phần đồ uống được đóng gói khác trong phần bảo quản đồ uống khác. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất đồ uống được đóng gói này.

(11) **1-0052927 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226167/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-07057
(22) 28/10/2022
(51) ***F02C 7/22***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Xuân Hùng (VN); Chu Duy Lành (VN); Nguyễn Như Văn (VN); Phạm Tuấn Anh (VN); Nghiêm Quốc Huy (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **VÒI PHUN SƯƠNG HÓA NHIÊN LIỆU BẰNG KHÍ KẾT HỢP VỚI SƯƠNG HÓA NHIÊN LIỆU BẰNG ÁP SUẤT**

(57) Sáng chế đề xuất cấu hình vòi phun nhiên liệu cho buồng đốt các loại động cơ tuốc bin khí trong công nghiệp cũng như hàng không. Cấu hình này cho phép sử dụng không những ở những buồng đốt động cơ kích cỡ lớn mà còn ở những buồng đốt động cơ có kích cỡ giới hạn mà vẫn đảm bảo được đặc tính hoạt động theo yêu cầu.



Hình 1

(11) **1-0052928 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226168/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2024 440AS A

(21) 1-2023-08896

(85) 21/07/2014

(22) 18/12/2012

(86) PCT/KR2012/011059 18/12/2012

(30) 10-2011-0140861 23/12/2011 KR
10-2012-0003617 11/01/2012 KR
10-2012-0147996 18/12/2012 KR

(87) WO2013/094960 27/06/2013

(51) ***H04N 7/36***

(62) 1-2023-02073

(73) 1. **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
2. **UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY** (KR)
Kyunghee Univ. Global Campus, 1 Seocheon-dong, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Republic of Korea

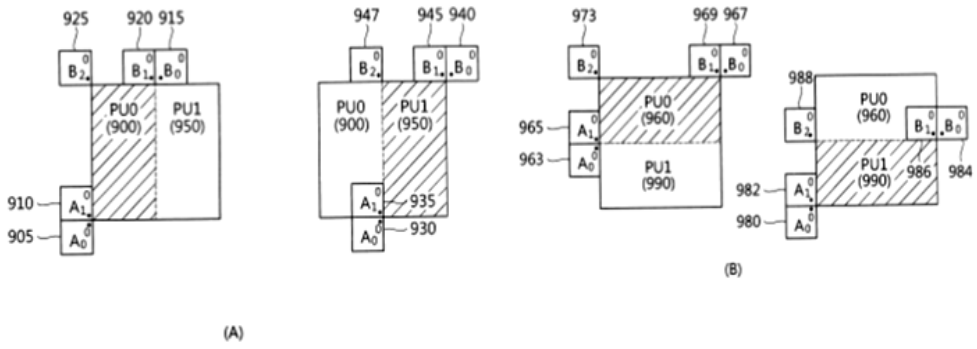
(72) KIM, Hui Yong (KR); PARK, Gwang Hoon (KR); KIM, Kyung Yong (KR); KIM, Sang Min (KR); LIM, Sung Chang (KR); LEE, Jin Ho (KR); CHOI, Jin Soo (KR); KIM, Jin Woong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIĐEO VÀ VẬT GHI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa/giải mã tín hiệu video và vật ghi không khả biến lưu trữ dòng bit. Phương pháp dự đoán liên ảnh sử dụng ứng viên hợp nhất thời gian có thể bao gồm các bước: xác định chỉ số hình ảnh tham chiếu cho khối hiện thời; và suy ra khối ứng viên hợp nhất thời gian của khối hiện thời và tính toán ứng viên hợp nhất thời gian từ khối ứng viên hợp nhất thời gian này, trong đó, chỉ số hình ảnh tham chiếu của ứng viên hợp nhất thời gian có thể được tính toán bất kể việc liệu khối khác với khối hiện thời có được giải mã hay không. Do đó, tốc độ xử lý video có thể tăng lên và độ phức tạp trong xử lý video có thể giảm xuống.

FIG. 9



(11) **1-0052929 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226169/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-06725
(85) 18/10/2022
(22) 23/03/2021
(86) PCT/KR2021/003560 23/03/2021
(30) 62/993,668 23/03/2020 US
(87) WO2021/194211 30/09/2021
(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/119; H04N 19/44; H04N 19/105; H04N 19/174*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) HENDRY, Hendry (ID); KIM, Seung Hwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LUỒNG BIT VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI PHI CHUYỂN TIẾP CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ LƯU TRỮ LUỒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa giải mã ảnh. Phương pháp giải mã ảnh này bao gồm các bước thu, từ luồng bit, thông tin loại đơn vị lớp trừu tượng mạng (network abstraction layer, NAL) của ít nhất một đơn vị NAL chứa dữ liệu ảnh được lập mã, xác định ít nhất một loại đơn vị NAL của một hoặc nhiều lát trong hình ảnh hiện tại dựa trên thông tin loại đơn vị NAL thu được, và giải mã hình ảnh hiện tại dựa trên loại đơn vị NAL được xác định. Hình ảnh hiện tại được xác định là hình ảnh dẫn được bỏ qua truy cập ngẫu nhiên (random access skipped leading, RASL), dựa trên việc loại đơn vị NAL được xác định bao gồm loại đơn vị NAL hình ảnh RASL (RASL_NUT). Khi hình ảnh điểm truy cập ngẫu nhiên nội (intra random access point, IRAP) liên quan đến hình ảnh RASL này là hình ảnh thứ nhất theo thứ tự giải mã, hình ảnh RASL này được giải mã, dựa trên việc hình ảnh RASL này bao gồm một hoặc nhiều lát có loại đơn vị NAL hình ảnh dẫn có thể giải mã được truy cập ngẫu nhiên (random access decodable leading, RADL) (RADL_NUT).

FIG.20



(11) **1-0052930 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226170/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2024 440AS A

(21) 1-2023-08895

(85) 21/07/2014

(22) 18/12/2012

(86) PCT/KR2012/011059 18/12/2012

(30) 10-2011-0140861 23/12/2011 KR
10-2012-0003617 11/01/2012 KR
10-2012-0147996 18/12/2012 KR

(87) WO2013/094960 27/06/2013

(51) ***H04N 7/06***

(62) 1-2023-02073

(73) 1. **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Republic of Korea
2. **UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY** (KR)
Kyunghee Univ. Global Campus, 1 Seocheon-dong, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Republic of Korea

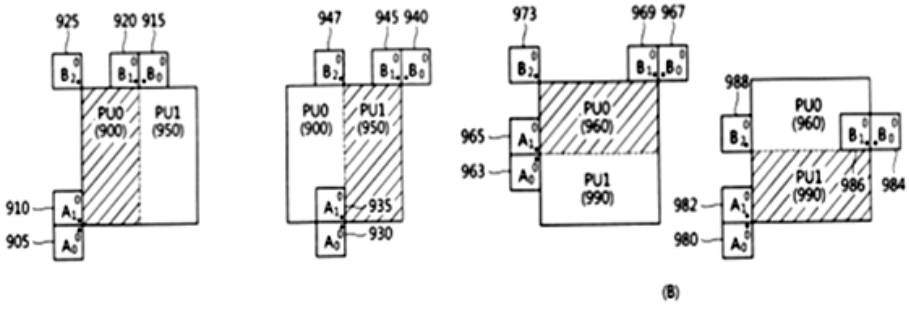
(72) KIM, Hui Yong (KR); PARK, Gwang Hoon (KR); KIM, Kyung Yong (KR); KIM, Sang Min (KR); LIM, Sung Chang (KR); LEE, Jin Ho (KR); CHOI, Jin Soo (KR); KIM, Jin Woong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIĐEO VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ DÒNG BIT**

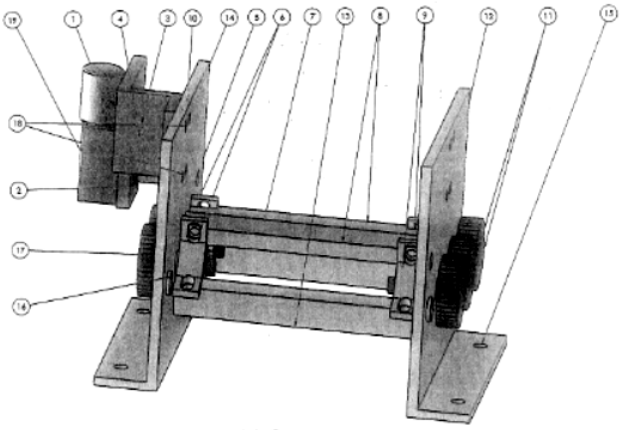
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa/giải mã tín hiệu viđeo và vật ghi không khả biến lưu trữ dòng bit. Phương pháp dự đoán liên ảnh sử dụng ứng viên hợp nhất thời gian có thể bao gồm các bước: xác định chỉ số hình ảnh tham chiếu cho khối hiện thời; và suy ra khối ứng viên hợp nhất thời gian của khối hiện thời và tính toán ứng viên hợp nhất thời gian từ khối ứng viên hợp nhất thời gian này, trong đó, chỉ số hình ảnh tham chiếu của ứng viên hợp nhất thời gian có thể được tính toán bất kể việc liệu khối khác với khối hiện thời có được giải mã hay không. Do đó, tốc độ xử lý viđeo có thể tăng lên và độ phức tạp trong xử lý viđeo có thể giảm xuống.

FIG. 9



(11) **1-0052931 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226171/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2022-02381
(22) 18/04/2022
(51) ***E03D 11/10**; E03D 5/10*
(76) 1. **NGUYỄN VĂN NAM** (VN)
12 đường Số 1, khu phố 2, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
2. **NGUYỄN NHẬT QUANG** (VN)
11 Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **HỆ THỐNG CƠ - ĐIỆN ĐIỀU KHIỂN BỒN CẦU XẢ NƯỚC**

(57) Sáng chế được đề cập tới hệ thống cơ – điện điều khiển bồn cầu xả nước bao gồm: cụm cụm điện và hộp số giảm tốc và cụm khung đỡ thiết bị (12) và (14), cụm bánh răng truyền động (11) và (17), cụm giá đỡ thanh kẹp (6) và (9), cụm thanh kẹp (8) và (13). Trong đó cụm động cơ điện và hộp số giảm tốc bao gồm động cơ điện (1), hộp số giảm tốc (19), giá đỡ động cơ (3) khớp nối (4) và bánh răng truyền động sơ cấp (5). Cụm khung đỡ thiết bị (12) và (14) bao gồm 2 tấm làm bằng kim loại hoặc làm bằng nhựa chuyên dụng hình dạng chữ L, bố trí song song với nhau chúng được bắt cố định vào tấm đáy của bồn cầu, ở giữa hai khung đỡ thiết bị là ống xả ruột gà là đối tượng điều khiển của hệ thống. Cụm bánh răng truyền động thứ cấp (11) và (17) gồm hai cụm bánh răng đối xứng nhau, mỗi cụm có ba bánh răng có hệ số truyền 1:1:1, trục truyền động (7) được nối với hai bánh răng trung gian của hai cụm bánh răng (11) và (17) có tác dụng truyền lực của động cơ lên đồng đều cho hai cụm bánh răng thứ cấp (11) và (17). Giá đỡ thanh kẹp (6) và (9) được găn cố định trên trục của các bánh răng truyền động thứ cấp thứ nhất (bánh răng giữa) và bánh răng truyền động thứ cấp thứ hai (bánh răng cuối). Các thanh kẹp thường đóng (8) ở phía trên và thanh kẹp thường mở (13) ở phía dưới được gắn trên các giá đỡ thanh kẹp, khi giá đỡ thanh kẹp hoạt động kéo theo các thanh kẹp hoạt động, nhờ đó giúp cho bồn cầu ngăn được mùi trong quá trình xả thải và trong thời gian chờ cho lần sử dụng tiếp theo.



H.1

(11) **1-0052932 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226173/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-01011

(85) 18/02/2022

(22) 28/07/2020

(86) PCT/EP2020/071313 28/07/2020

(30) 2023587 29/07/2019 NL

(87) WO2021/018918 04/02/2021

(51) ***E04F 15/02***; *E04F 15/10; E04F 13/08; E04F 13/18*

(73) **I4F LICENSING NV** (BE)
Industriedijk 19 2300 Turnhout, Belgium

(72) BOUCKÉ, Eddy Alberic (BE)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **TẤM VẬT LIỆU TRANG TRÍ, LỚP PHỦ TRANG TRÍ, LÕI ĐỂ SỬ DỤNG TRONG TẤM VẬT LIỆU TRANG TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM VẬT LIỆU TRANG TRÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm vật liệu trang trí, cụ thể là tấm lát sàn, tấm ốp trần, hoặc tấm ốp tường. Sáng chế cũng đề cập đến lớp phủ trang trí, cụ thể là lớp phủ sàn trang trí, lớp phủ trần trang trí, hoặc lớp phủ tường trang trí, bao gồm nhiều tấm vật liệu trang trí được ghép với nhau theo sáng chế. Sáng chế còn đề cập đến lõi để sử dụng trong tấm vật liệu theo sáng chế. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm vật liệu trang trí, cụ thể là tấm vật liệu trang trí theo sáng chế. Sáng chế cũng đề cập đến khuôn ép đùn để sử dụng trong phương pháp theo sáng chế.

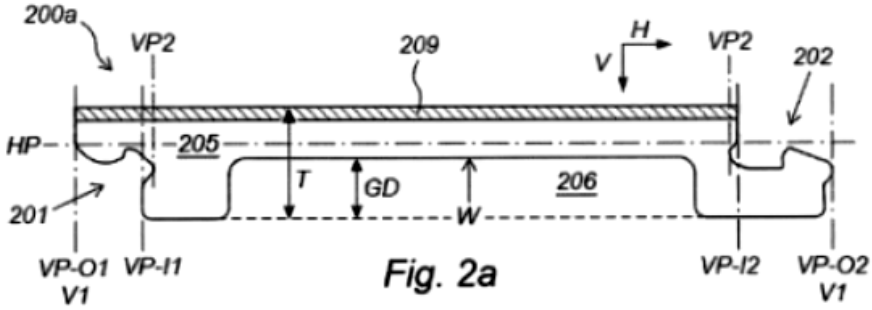


Fig. 2a

(11) **1-0052933 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226183/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-01448

(85) 08/03/2022

(22) 07/08/2020

(86) PCT/CN2020/107789 07/08/2020

(30) 201910731324.5 08/08/2019 CN

(87) WO2021/023298 11/02/2021

(51) ***H04W 24/10***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) JI, Zichao (CN); Tamrakar, Rakesh (NP); Sun, Peng (CN); Wu, Huaming (CN); Liu, Siqi (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN KẾT QUẢ ĐO LIÊN KẾT BIÊN, PHƯƠNG PHÁP GỬI KẾT QUẢ ĐO LIÊN KẾT BIÊN, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhận kết quả đo liên kết biên, phương pháp gửi kết quả đo liên kết biên, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm các bước: nhận kết quả đo liên kết biên, trong đó thông tin liên quan của kết quả đo tương ứng với tín hiệu đo được liên kết với kết quả đo, và thông tin liên quan bao gồm ít nhất một trong những thông tin sau: cửa sổ phản hồi, thông tin nhận dạng, tài nguyên phản hồi, và thông tin phản hồi (Hybrid Automatic Repeat Request, HARQ), trong đó thông tin phản hồi HARQ là thông tin phản hồi HARQ được gửi cùng với kết quả đo, và thông tin phản hồi HARQ tương ứng với một tín hiệu đo.

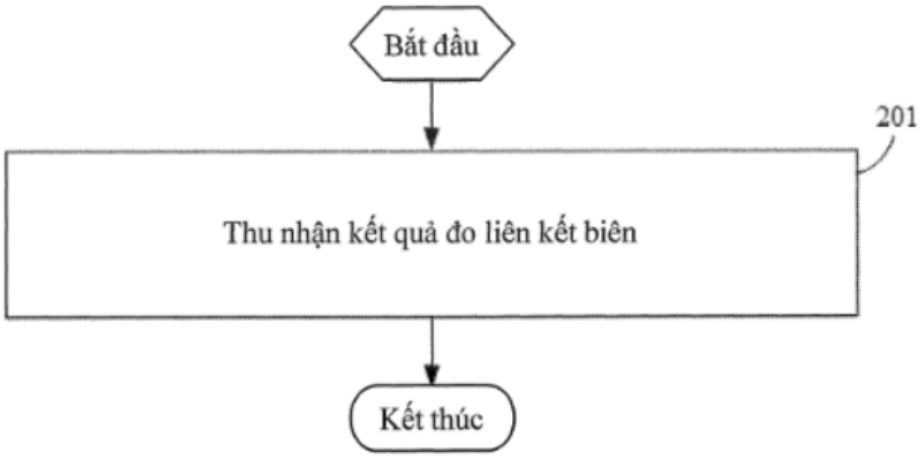


Fig.2

(11) **1-0052934 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226200/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-08642

(85) 29/12/2022

(22) 28/06/2021

(86) PCT/KR2021/008112 28/06/2021

(30) 10-2020-0080355 30/06/2020 KR
10-2021-0083993 28/06/2021 KR

(87) WO2022/005137 06/01/2022

(51) ***B60R 21/235****; D03D 15/00; D03D 1/02*

(73) **KOLON INDUSTRIES, INC.** (KR)
110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul 07793, Republic of Korea

(72) KIM, Ki Jeong (KR); CHUNG, Il (KR); HEO, Jin Wook (KR); KIM, Hyo Eun (KR); PARK, Ji Hoon (KR); PARK, Sung Ho (KR); LIM, Ki Sub (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **ĐỆM TÚI KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỆM TÚI KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến đệm túi khí bao gồm vải tăng bền và phương pháp sản xuất đệm túi khí này. Theo sáng chế, các mức độ phù hợp của độ bền, độ giãn dài, độ ổn định kích thước, độ bền va đập và tương tự cần cho đệm túi khí và vải tăng bền của nó được đáp ứng đồng thời.



Fig.1

(11) **1-0052935 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226209/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01300

(85) 01/03/2022

(22) 28/07/2020

(86) PCT/CN2020/105189 28/07/2020

(30) 201910713450.8 02/08/2019 CN

(87) WO2021/023061 11/02/2021

(51) ***H04W 16/28***; *H04W 56/00; H04L 5/00*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) SI, Ye (CN); SUN, Peng (CN); WU, Huaming (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH THÔNG TIN GẦN ĐỒNG VỊ (QCL), PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH THÔNG TIN QCL, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định thông tin gần đồng vị (Quasi Co-Located, QCL), phương pháp cấu hình thông tin QCL và thiết bị đầu cuối. Phương pháp xác định thông tin QCL bao gồm: nhận thông tin chỉ báo thứ nhất được truyền bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ định mối quan hệ QCL thứ nhất giữa tín hiệu tham chiếu định vị thứ nhất và đối tượng mục tiêu; và theo mối quan hệ QCL thứ nhất, xác định tín hiệu tham chiếu QCL của tín hiệu tham chiếu định vị thứ nhất, hoặc xác định tín hiệu tham chiếu QCL của đối tượng mục tiêu.

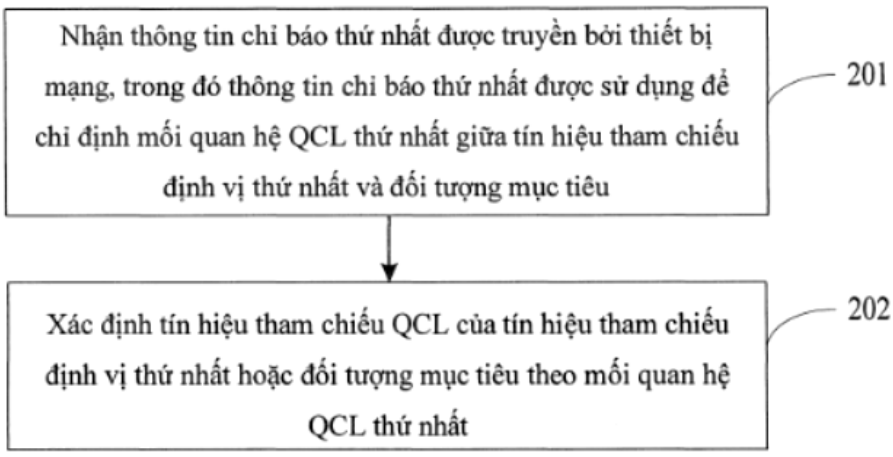


Fig.2

(11) **1-0052936 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226211/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/09/2021 402 A

(21) 1-2020-06824

(22) 25/11/2020

(30) 10-2020-0028558 06/03/2020 KR

(51) ***G01B 11/30***; *G01N 21/95; G01B 9/02; G01B 11/14*

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

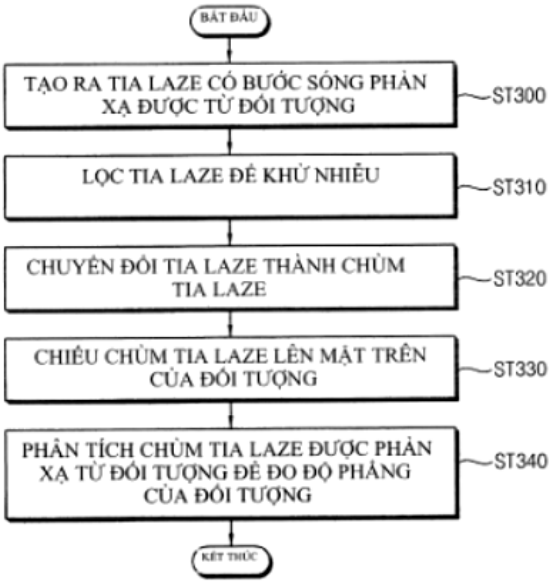
(72) Yong Woon LIM (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐỘ PHẲNG CỦA ĐỐI TƯỢNG VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo độ phẳng của đối tượng, tia laze, có bước sóng phản xạ được từ đối tượng, có thể được chuyển đổi thành chùm tia laze. Chùm tia laze có thể được chiếu lên đối tượng. Độ phẳng của đối tượng có thể được đo sử dụng chùm tia laze phản xạ được phản xạ từ đối tượng. Bởi vậy, độ phẳng của đối tượng có thể được đo chính xác để làm giảm các lỗi xử lý của thiết bị hiển thị bằng cách hiệu chỉnh độ phẳng của nền thủy tinh.

FIG. 16



(11) **1-0052937 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226212/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04459

(85) 20/07/2021

(22) 20/12/2019

(86) PCT/US2019/067897 20/12/2019

(30) 62/784,083 21/12/2018 US
62/791,571 11/01/2019 US
62/882,712 05/08/2019 US

(87) WO2020/132471 25/06/2020

(51) ***C07D 249/18**; A61K 31/4192; A61P 35/00*

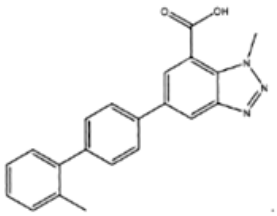
(73) **LES LABORATOIRES SERVIER** (FR)
50 rue Carnot, 92284 Suresnes Cedex, France

(72) Altaf, Syed (US); Ramakrishnan, Abira (US); Sizemore, Jacob (US); Zhang, Shijie (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT DẠNG TINH THỂ VÀ DẠNG MUỐI CỦA HỢP CHẤT HỮU CƠ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề xuất các loại muối khác nhau, bao gồm muối tris (hydroxymetyl) aminometan và muối natri, cũng như các dạng tinh thể khác nhau của hợp chất này được diện bằng công thức cấu trúc:



Sáng chế cũng đề xuất dược phẩm chứa các muối này và các dạng tinh thể, các phương pháp để sản xuất chúng, và việc sử dụng chúng để điều trị các tình trạng bệnh, bao gồm nhưng không giới hạn ở các tình trạng bệnh mà sẽ có lợi do việc ức chế enzym dihydroorotat dehydrogenaza (DHODH).

(11) **1-0052938 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226213/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2022-01916
(85) 28/03/2022
(22) 21/08/2020
(86) PCT/US2020/047416 21/08/2020
(30) 16/566,909 11/09/2019 US
(87) WO2021/050246 18/03/2021
(51) ***B32B 3/06***; *E04C 2/04; B32B 7/12; B32B 13/08; B32B 37/12*
(73) **USG INTERIORS, LLC** (US)
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
(72) Spihlman, Michael P. (US); Gulbrandsen, Peder J. (US); Hulka, Samuel D. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU KHÍA DẠNG CÔN**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm vách thạch cao có lõi thạch cao được bọc trong lớp giấy mặt trước và lớp giấy mặt sau, một cạnh của tấm được làm côn về phía phía sau, độ côn được tạo ra bởi nắp gập của vùng biên của giấy mặt trước và lớp mỏng thạch cao gắn với phía trong của biên giấy mặt trước được gập vào không gian thu được từ rãnh cắt ở cạnh tấm đến độ sâu thường bằng độ rộng của nắp gập, nắp gập này được giữ tại chỗ bởi lớp chất dính nóng chảy nóng liên tục chiếm không gian của rãnh không bị chiếm bởi nắp gập và có độ đàn hồi mà tạo tính chống xuyên kẹp cho cạnh kết hợp từ mặt trước của tấm.

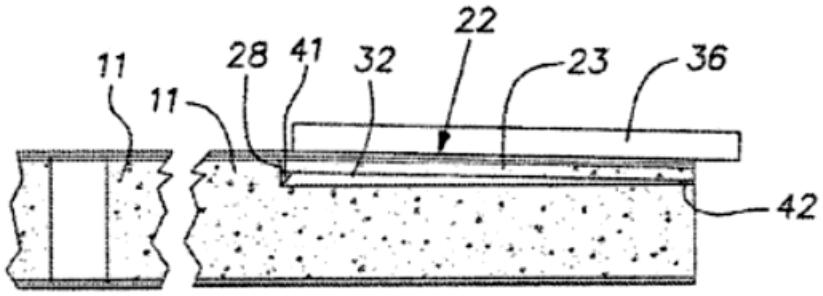


Fig.4

(11) **1-0052939 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226315/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-02411

(22) 27/04/2020

(30) 108205327 30/04/2019 TW

(51) ***B62L 3/02**; B62L 3/08*

(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) GUO, Rong-Bin (TW); CHUANG, Tse-Ming (TW)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG PHANH KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống phanh kết hợp bao gồm cơ cấu điều khiển phanh thứ nhất, cơ cấu phát động phanh thứ nhất, cơ cấu phát động phanh thứ hai, dây phanh thứ nhất, và dây phanh thứ hai. Cơ cấu điều khiển phanh thứ nhất bao gồm khung cố định thứ nhất được lắp ráp trên tay lái, tay điều khiển thứ nhất được nối trục với khung cố định thứ nhất ở điểm chốt thứ nhất, và chi tiết cân bằng được nối trục với tay điều khiển thứ nhất ở điểm chốt thứ hai, trong đó điểm chốt thứ nhất và điểm chốt thứ hai song song với nhau. Ở điểm chốt thứ hai, bulông đi qua chi tiết cân bằng và tay điều khiển thứ nhất, trong đó bulông bao gồm, theo thứ tự, đầu bulông, phần hình trụ, và phần ren; và chi tiết cân bằng định vị ở giữa đầu bulông và tay điều khiển thứ nhất để xoay ở phần hình trụ. Như vậy, một cạnh của chi tiết cân bằng được để ở trạng thái để lộ và mở, và điều này tạo thuận lợi cho việc gắn cáp bên trong thứ nhất và cáp bên trong thứ hai. Ngoài ra, hiệu quả của việc lắp ráp tổng thể có thể được tăng lên để tiết kiệm chi phí, và có thể thực hiện việc tối ưu hóa hệ thống phanh kết hợp.

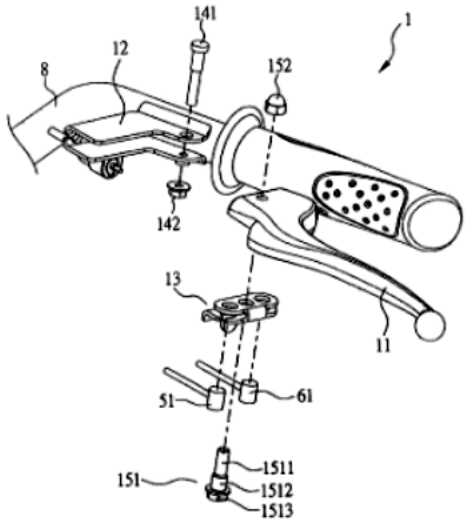


FIG. 2

(11) **1-0052940 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226423/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2019 380 A

(21) 1-2019-03279

(85) 20/06/2019

(22) 08/12/2017

(86) PCT/JP2017/044106 08/12/2017

(30) 2016-247198 20/12/2016 JP

(87) WO2018/116860 28/06/2018

(51) ***H01H 83/02***; *H02H 3/16; H02H 3/253; H01H 9/54*

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

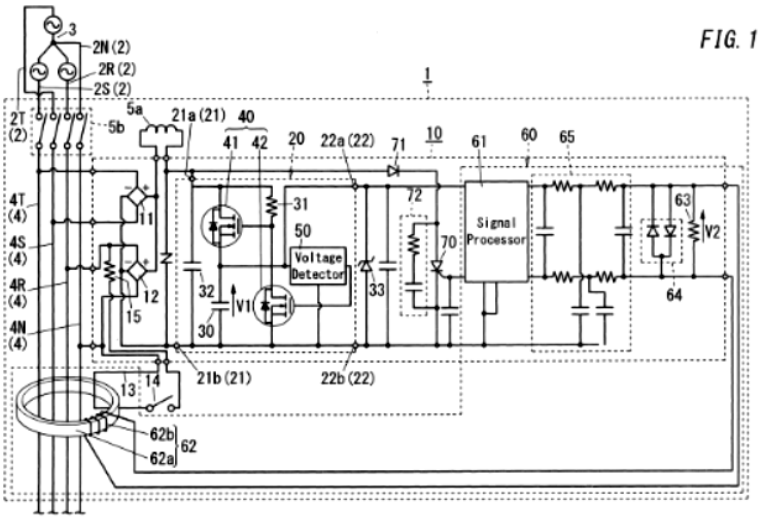
(72) Mao, Xiang (CN); Yamazoe, Koichi (JP); Sawada, Tomoyuki (JP); Ichimura, Shogo (JP); Harada, Wataru (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ DÒ SỰ CỐ ĐƯỜNG DẪN ĐIỆN VÀ BỘ NGẮT MẠCH BAO GỒM BỘ DÒ SỰ CỐ NÀY**

(57) Mục đích của sáng chế là giảm nhiệt sinh ra bởi phần mạch cấp điện. Phần mạch cấp điện (20) bao gồm bộ chứa điện tích (30), bộ chuyển mạch (40), bộ dò điện áp (50), và bộ điều khiển (50). Bộ chứa điện tích (30) được nạp bằng điện áp DC cấp từ đường dẫn điện khi đang kiểm tra trong phần dò sự cố (60) tới cặp đầu cực vào (21). Điện áp trong bộ chứa điện tích (30) được xuất ra dưới dạng điện áp nguồn (V1) tới phần dò sự cố (60). Bộ chuyển mạch (40) thay đổi trạng thái của bộ chứa điện tích (30) thành hoặc trạng thái nạp điện hoặc trạng thái dừng nạp điện. Bộ dò điện áp (50) dò điện áp nguồn (V1). Bộ điều khiển (50) điều khiển bộ chuyển mạch (40) theo kết quả dò bởi bộ dò điện áp (50).

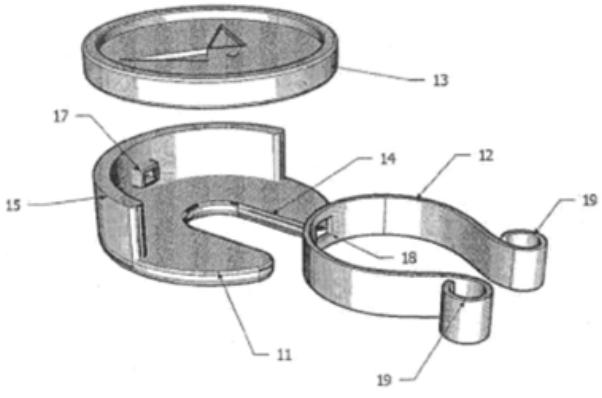
FIG. 1



(11) **1-0052941 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226424/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2022 413 A
(21) 1-2022-02236
(85) 08/04/2022
(22) 10/09/2019
(86) PCT/KR2019/011771 10/09/2019
(87) WO2021/049682 A1 18/03/2021
(51) ***A44B 1/14***; *A44C 1/00; A44B 1/04*
(76) **LIM DONG WOOK** (KR)
107-305., 52, Seongbuk-ro 4-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **VẬT TRANG TRÍ ĐƯỢC MÓC CHẶT VÀO CÚC ÁO**

(57) Sáng chế đề cập đến vật trang trí được móc chặt vào cúc áo, bao gồm thân hình dạng đĩa, chi tiết hỗ trợ móc hình vòng, được kết hợp với thân và được tạo ra bằng cách uốn cong tấm dài để thành vòng hở trên một phía, và phần trang trí thứ nhất che phủ thân ở trên chi tiết hỗ trợ móc, trong đó thân được tạo ra với đầu vào theo hướng đi vào trong tâm mà khi vật trang trí được móc vào cúc áo thì làm cho cúc áo đi qua đầu vào của thân và nằm ở tâm của thân; thành được tạo ra làm phần nhô lên phía trên từ một phần của bề mặt chu vi bên ngoài của thân để được kết hợp với phần trang trí thứ nhất trên đỉnh của thành; do chi tiết hỗ trợ móc được gắn vào thành của thân và phần hở của chi tiết hỗ trợ móc theo cùng hướng như hướng của đầu vào, chi tiết hỗ trợ móc chạm cúc áo và được mở rộng khi cúc áo được đẩy qua, và chỉ khâu được sử dụng để khâu cúc áo đi qua đầu vào để cho phép chi tiết hỗ trợ móc cố định cúc áo nhờ tính đàn hồi sau khi cúc áo được đẩy qua.

Fig.1



(11) **1-0052942 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226475/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00112

(85) 08/01/2021

(22) 18/06/2019

(86) PCT/US2019/037695 18/06/2019

(30) 62/686,579 18/06/2018 US
62/746,338 16/10/2018 US

(87) WO2019/246071 26/12/2019

(51) ***C07K 19/00****; A61K 47/50*

(73) **DENALI THERAPEUTICS INC.** (US)
161 Oyster Point Blvd., South San Francisco, California 94080, United States of America

(72) Di Paolo, Gilbert (IT); Logan, Todd P. (US); Monroe, Kathryn M. (US); Srivastava, Ankita (US); Van Lengerich, Bettina (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PROTEIN BAO GỒM POLYPEPTIT PROGRANULIN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PROTEIN NÀY**

(57) Sáng chế theo bản mô tả này đề xuất các protein dung hợp mà bao gồm progranulin và polypeptit Fc. Các phương pháp sử dụng các protein như vậy để điều trị các rối loạn gắn liền với progranulin (ví dụ, bệnh thoái hóa thần kinh, như bệnh sa sút trí tuệ do thoái hóa thùy trán-thái dương (frontotemporal dementia-FTD)) cũng được đề xuất trong bản mô tả này.

(11) **1-0052943 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226476/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-02907

(85) 25/05/2020

(22) 04/12/2018

(86) PCT/IB2018/059614 04/12/2018

(30) PCT/IB2017/058270 21/12/2017 IB

(87) WO2019/123069 27/06/2019

(51) ***B21D 22/02***; *B21J 5/12; B23K 101/00; B23K 101/18; B62D 29/00; B23K 103/04; B23K 26/244; B23K 26/322; B23K 33/00; B62D 25/04; B21D 22/20; B23K 101/34*

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) HAOUAS, Jessy (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT THÉP ĐÃ ĐƯỢC HÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết thép đã được hàn. Chi tiết thép đã được hàn (1) được tạo ra bằng cách hàn tấm thứ nhất (2) vào tấm thứ hai (3), ít nhất một tấm trong số các tấm thứ nhất (2) và thứ hai (3) này được tạo ra từ nền thép và có lớp phủ hợp kim nhôm, việc hàn này được thực hiện bằng cách sử dụng dây hàn mà, sau khi làm nóng chảy và làm nguội, tạo ra mối hàn (4) liên kết tấm thứ nhất (2) vào tấm thứ hai (3) và là một phần của chi tiết thép đã được hàn này. Theo sáng chế, ít nhất một tấm trong số các tấm thứ nhất (2) và thứ hai (3) này là chi tiết đã được tạo hình bằng cách dập nóng, và cạnh theo chu vi tương ứng (2a,3a) của các tấm thứ nhất (2) và thứ hai (3) có kết cấu kiểu mép gấp trong đó cạnh theo chu vi (2a) của tấm thứ nhất (2) nằm bên trên, và trên hoặc gần mặt trên (3a11) của phần đầu (3a1) của cạnh theo chu vi (3a) của tấm thứ hai (3) mà được kéo dài bởi phần chuyển tiếp nghiêng (3a2), ít nhất một phần của mặt trên (3a21) của phần chuyển tiếp nghiêng (3a2) phân định ít nhất theo hướng bên với mép (2a3) của cạnh theo chu vi (2a) của tấm thứ nhất (2) rãnh (5) tiếp nhận mối hàn (4), phần chuyển tiếp nghiêng (3a2) kéo dài bởi phần hàn (3a3) liên tục theo chiều dọc với cạnh theo chu vi (2a) của tấm thứ nhất (2).

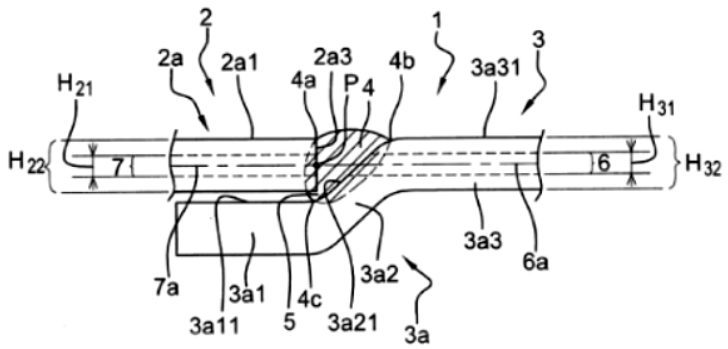


Fig. 4

(11) **1-0052944 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226527/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-04328

(22) 08/07/2022

(30) 2021-114315 09/07/2021 JP
2021-114942 12/07/2021 JP

(51) ***A47G 29/12**; E04H 1/04; A47B 55/00*

(73) **HOUMEI CO., LTD.** (JP)
8-1757-3 Hatakeda, Oji-cho, Kitakatsuragi-gun, Nara 636-0021, Japan

(72) Takamitsu OKAMOTO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỘP CHỨA ĐỒ, VÀ KẾT CẤU CỬA CỦA HỘP CHỨA ĐỒ

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa đồ mà có thể dễ dàng tiếp cận từ mỗi một căn hộ nhà ở trong số các căn hộ nhà ở liền kề, và kết cấu cửa của hộp chứa đồ.
Hộp chứa đồ (100) được bố trí giữa cửa vào (11a) của căn hộ nhà ở thứ nhất (la) và cửa vào (11b) của căn hộ nhà ở thứ hai (1b). Hộp chứa đồ (100) gồm có phần chứa đồ thứ nhất (100a) được sử dụng bởi cư dân của căn hộ nhà ở thứ nhất (la) và phần chứa đồ thứ hai (100b) được sử dụng bởi cư dân của căn hộ nhà ở thứ hai (1b). Các hộp chứa đồ thứ nhất (100a) và thứ hai (100b) lần lượt được bố trígần với các cửa lối vào (11a và 11b). Hộp chứa đồ (100) gồm có cửa của phần chứa đồ thứ nhất (100a) và cửa của phần chứa đồ thứ hai (1006). Cửa của phần chứa đồ thứ nhất (100a) có phần bản lề gần với lối vào (11b), và được xoay định tâm quanh phần bản lề để được mở/đóng. Cửa của phần chứa đồ thứ hai (1006) có phần bản lề gần với lối vào (11a), và được xoay định tâm quanh phần bản lề để được mở/đóng.

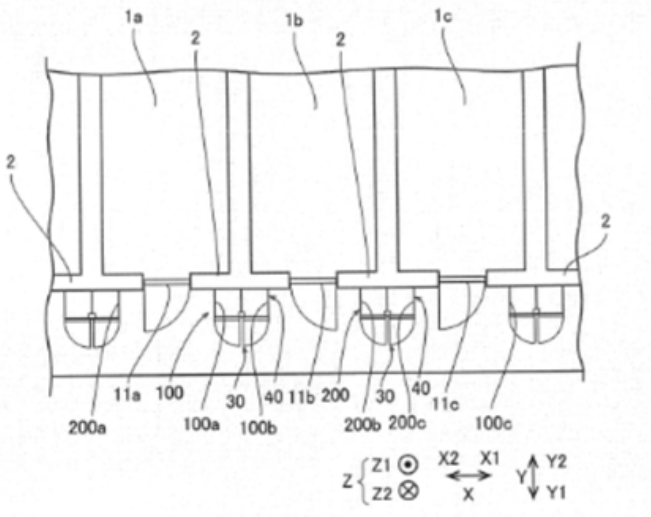


Fig.1

(11) **1-0052945 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226528/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04167

(85) 07/07/2021

(22) 25/12/2019

(86) PCT/JP2019/051005 25/12/2019

(30) 2018-247045 28/12/2018 JP

(87) WO2020/138232 02/07/2020

(51) ***A23F 5/24***

(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan

(72) Nishiumi, Toshihiro (JP); Kamezawa, Nao (JP); Mukai, Atsushi (JP); Mukai, Takashi (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHIẾT PHẨM CÀ PHÊ VÀ ĐỒ UỐNG CHỨA CHIẾT PHẨM CÀ PHÊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chiết phẩm cà phê có mùi thơm đặc trưng của cà phê tăng và các hương vị lạ giảm bớt. Tỷ lệ của (A) tỷ lệ diện tích pic của 2,3-butandion so với (B) tổng của tỷ lệ diện tích pic của guaiacol và tỷ lệ diện tích pic của 4-etylguaiacol [(A)/(B)] trong chiết phẩm cà phê được điều chỉnh nằm trong khoảng cụ thể. Theo cách khác, tỷ lệ của (a) nồng độ (ppb) của 2,3-butandion so với (b) tổng nồng độ (ppb) của guaiacol và 4-etylguaiacol [(a)/(b)] trong chiết phẩm cà phê được điều chỉnh nằm trong khoảng cụ thể.

(11) **1-0052946 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226532/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2019 376 A

(21) 1-2019-02356

(85) 08/05/2019

(22) 08/11/2017

(86) PCT/CN2017/109987 08/11/2017

(30) 62/422,560 15/11/2016 US
62/423,186 16/11/2016 US
62/455,583 06/02/2017 US
15/588,229 05/05/2017 US

(87) WO2018/090861 A1 24/05/2018

(51) ***H04W 72/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MA, Jianglei (CN); ZHANG, Liqing (CN); CAO, Yu (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị mạng và thiết bị người dùng để thực hiện quá trình cấp phát tài nguyên UL (up link-đường lên) trao quyền tự do và dựa trên trao quyền kết hợp. Theo phương án cụ thể, thực thể mạng gửi kiểu thứ nhất của phép gán tài nguyên truyền UL được chọn từ hai kiểu cơ chế gán tài nguyên truyền UL đến UE (thiết bị người dùng-user equipment) dùng cho quá trình truyền trao quyền tự do và kiểu thứ hai của phép gán tài nguyên truyền UL từ hai kiểu cơ chế gán tài nguyên truyền UL đến UE dùng cho quá trình truyền dựa trên trao quyền. Tiếp theo, thực thể mạng thu quá trình truyền dữ liệu thứ nhất từ UE dùng cho quá trình truyền trao quyền tự do bằng cách sử dụng tài nguyên truyền đã gán và quá trình truyền dữ liệu thứ hai từ UE dùng cho quá trình truyền dựa trên trao quyền bằng cách sử dụng tài nguyên truyền đã gán. Các phương án khác đề cập đến việc thay đổi sơ đồ cấp phát tài nguyên từ chế độ trao quyền tự do sang chế độ dựa trên trao quyền đối với UE và ngược lại. Các lý do làm ví dụ để thực hiện việc này có thể bao gồm các quá trình truyền lại HARQ (hybrid automatic repeat request-yêu cầu lặp lại tự động lai).

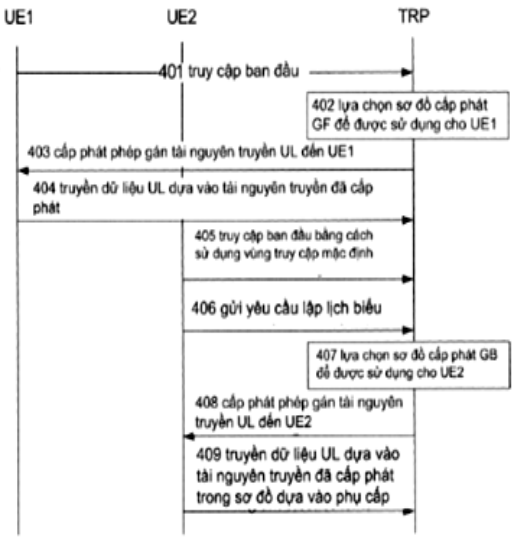


FIG. 4A

(11) **1-0052947 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226559/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04194

(85) 04/07/2022

(22) 15/12/2020

(86) PCT/KR2020/018366 15/12/2020

(30) 10-2020-0134422 27/12/2019 KR
10-2019-0176422 27/12/2019 KR

(87) WO2021/132972 01/07/2021

(51) ***D01F 6/04***; *D01D 5/088; D01F 1/10; D01D 5/084; D01D 5/098*

(73) **KOLON INDUSTRIES, INC.** (KR)
110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul 07793, Republic of Korea

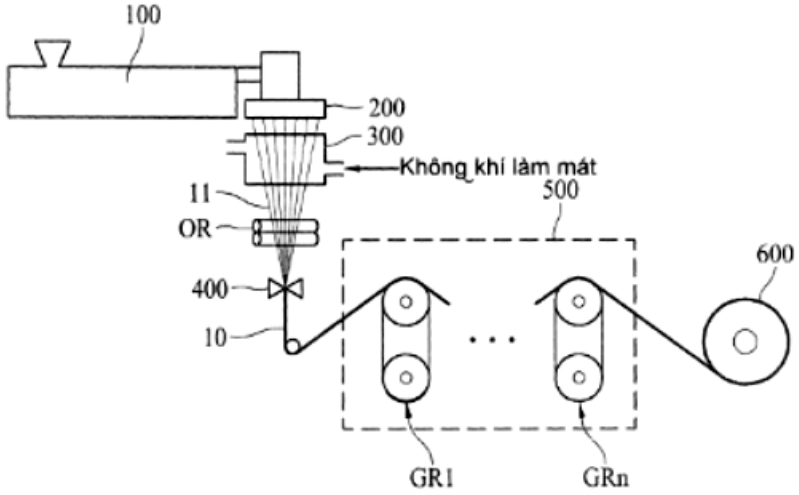
(72) LEE, Sin-Ho (KR); CHUNG, Il (KR); LEE, Young-Soo (KR); NAM, Min-Woo (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **SỢI POLYETYLEN ĐỘ BỀN CAO CÓ ĐỘ ỔN ĐỊNH KÍCH THƯỚC CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sợi polyetylen và phương pháp sản xuất sợi này. Theo sáng chế, sáng chế đề xuất sợi polyetylen có độ ổn định kích thước rất tốt và độ bền cao và phương pháp sản xuất sợi polyetylen nêu trên một cách có hiệu quả hơn.

FIG.1



(11) **1-0052948 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226580/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-05615
(85) 10/09/2021
(22) 15/02/2019
(86) PCT/CN2019/075219 15/02/2019
(87) WO2020/164107 20/08/2020
(51) ***H04W 52/14***
(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) LIU, Xing (CN); LI, Yu Ngok (CN); HAO, Peng (CN); LI, Jian (CN); XIAO, Kai (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, hệ thống và thiết bị liên quan đến truyền thông số không dây. Phương pháp truyền thông không dây này bao gồm bước chỉ báo, bởi thiết bị truyền thông, thông tin điều khiển công suất dựa vào các tập hợp tham số thông qua thông tin điều khiển liên kết xuống (downlink control information, DCI). Thông tin điều khiển công suất này được sử dụng để chỉ báo công suất truyền dẫn trên một tài nguyên, và các tập hợp tham số này được xác định trước cho tài nguyên này.

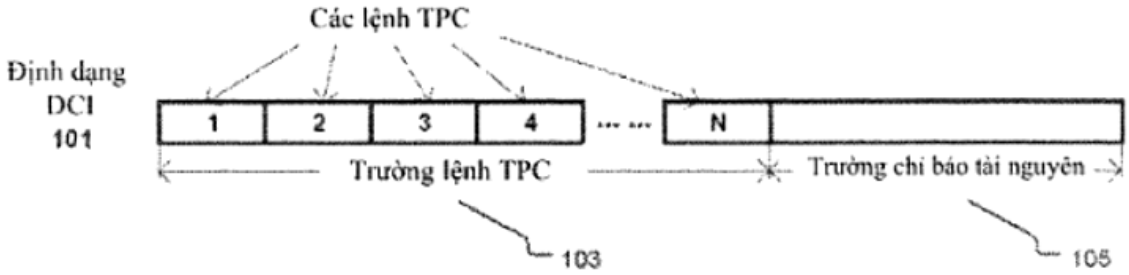
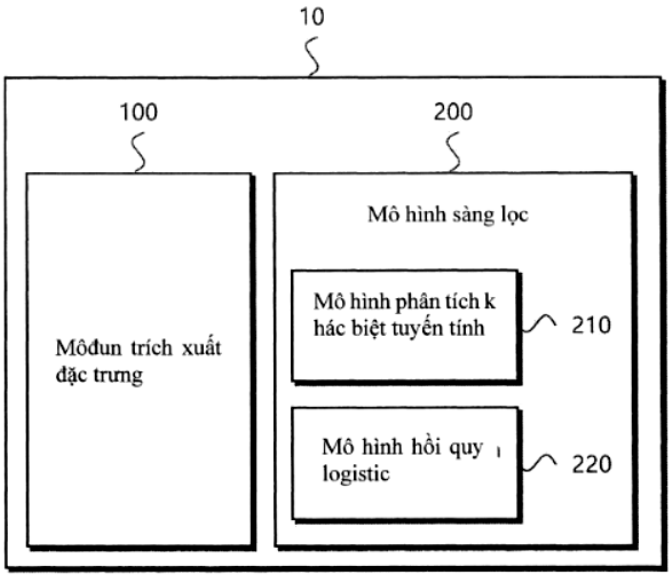


FIG. 1

(11) **1-0052949 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226581/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2022-01048
(22) 21/02/2022
(51) ***G06K 9/00***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN VINBRAIN** (VN)
Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Mạnh Hùng (VN); Trần Nguyễn Đức Thọ (VN); Nguyễn Anh Tú (VN); Trương Quốc Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG SÀNG LỌC ĐỘT QUỴ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống sàng lọc đột quỵ, bao gồm mô hình trích xuất đặc trưng được tạo cấu hình để chọn nguyên âm thứ nhất và nguyên âm thứ hai từ giọng nói của bệnh nhân, và trích xuất các đặc trưng âm thanh từ giọng nói của bệnh nhân bằng cách sử dụng nguyên âm thứ nhất và thứ hai được chọn; và mô hình sàng lọc được tạo cấu hình để đánh giá nguy cơ đột quỵ của bệnh nhân sử dụng các đặc trưng âm thanh và cung cấp nguy cơ đột quỵ được đánh giá.

Fig.2



(11) **1-0052950 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226583/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2020-05173

(85) 09/09/2020

(22) 09/07/2019

(86) PCT/EP2019/068431 09/07/2019

(30) 102018 117 302.4 17/07/2018 DE

(87) WO2020/016062 23/01/2020

(51) ***H05B 6/32***; *H05B 6/26; H05B 6/44; H05B 6/36; B22D 39/00*

(73) **ALD VACUUM TECHNOLOGIES GMBH** (DE)
Otto-von-Guericke-Platz 1, 63457 Hanau, Germany

(72) SPITANS, Sergejs (LV); FRANZ, Henrik (DE); SEHRING, Björn (DE)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM NÓNG CHẢY LƠ LỬNG SỬ DỤNG KẾT CẤU DẠNG VÀNH TRÒN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình làm nóng chảy lơ lửng và thiết bị để tạo vật đúc bao gồm kết cấu dạng vành tròn của vật liệu dẫn điện để đưa mẻ vật liệu nóng chảy vào khuôn đúc. Trong quá trình này, kết cấu dạng vành tròn được đưa vào vùng của trường điện từ xoay chiều ở giữa các cuộn dây cảm ứng để đúc mẻ vật liệu nóng chảy, nhờ đó bắt đầu quá trình chảy hết có đích mẻ vật liệu nóng chảy vào khuôn đúc nhờ sự tác động của trường điện từ cảm ứng.

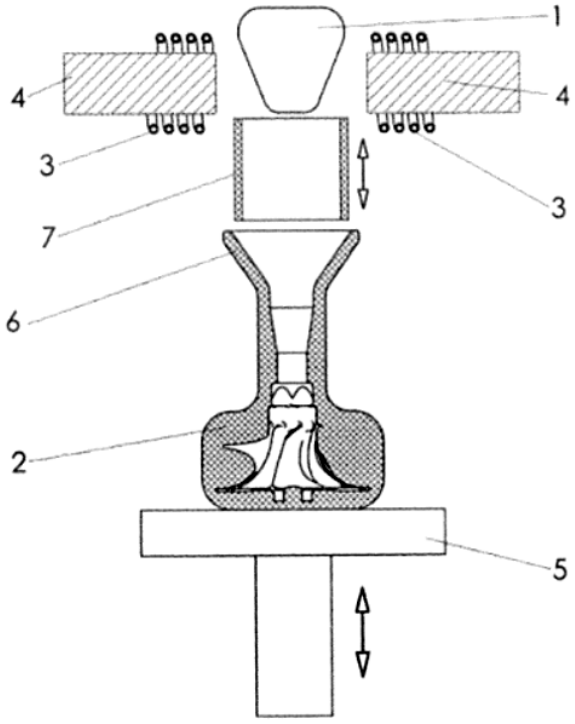


Fig.1

(11) **1-0052951 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226584/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2019 373 A

(21) 1-2019-00698

(85) 12/02/2019

(22) 20/07/2017

(86) PCT/EP2017/068391 20/07/2017

(30) 16305941.3 22/07/2016 EP

(87) WO2018/015503 25/01/2018

(51) ***A61K 9/00***; *A61K 31/59; A61P 15/02; A61K 31/565; A61K 31/593*

(73) **CHEMO RESEARCH S.L.** (ES)
C/Manuel Pombo Angulo 28 3 Y 4 28050 Madrid, Spain

(72) COLLI, Enrico (IT); ARCHER, David F. (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM DÙNG CHO ÂM ĐẠO CHỨA HỖN HỢP ESTROGEN VÀ VITAMIN D**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho âm đạo chứa hỗn hợp gồm estrogen và vitamin D hoặc chất tương tự vitamin D với lượng giải phóng liều lượng hằng ngày của (i) estrogen nằm trong khoảng từ 1µg đến 100µg estrogen theo đương lượng estradiol và (ii) vitamin D hoặc chất tương tự nằm trong khoảng từ 7,5µg đến 100µg theo đương lượng vitamin D.

(11) **1-0052952 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226594/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-02153

(85) 15/04/2020

(22) 31/10/2018

(86) PCT/CN2018/112869 31/10/2018

(30) 201711071408.8 03/11/2017 CN

(87) WO2019/085924 09/05/2019

(51) ***H04L 1/00***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GAN, Ming (CN); SHILO, Shimon (IL); EPSTEIN, Leonid (IL); REDLICH, Oded (IL); YANG, Xun (CN); WU, Tao (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC LỚP VẬT LÝ VÔ TUYẾN, VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC LỚP VẬT LÝ VÔ TUYẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị gửi đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý (physical layer protocol data unit - PPDU) vô tuyến, và phương pháp và thiết bị nhận đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý (PPDU) vô tuyến. Phương pháp gửi đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý PPDU vô tuyến bao gồm các bước: thu nhận, bởi thiết bị gửi, PPDU vô tuyến, trong đó PPDU này bao gồm HE-SIG-A và HE-SIG-B, HE-SIG-A này bao gồm trường được sử dụng để chỉ báo số lượng các ký hiệu OFDM trong HE-SIG-B, và khi các MCS khác nhau được sử dụng, hoặc liệu DCM có được sử dụng hay không, hoặc các băng thông khác nhau được sử dụng đối với việc truyền trường HE-SIG-B, cùng một giá trị trong trường được sử dụng để chỉ báo số lượng các ký hiệu OFDM trong HE-SIG-B chỉ báo các số lượng ký hiệu OFDM khác nhau; và gửi PPDU, để thiết bị nhận xác định, với tham chiếu đến các MCS khác nhau, hoặc liệu DCM có được sử dụng hay không, hoặc các băng thông khác nhau và dựa trên giá trị của trường được sử dụng để chỉ báo số lượng các ký hiệu OFDM trong HE-SIG-B, số lượng các ký hiệu OFDM trong HE-SIG-B.

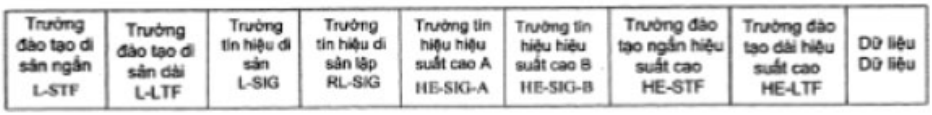


FIG. 3

(11) **1-0052953 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226596/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2021 403 A
(21) 1-2021-04930
(85) 10/08/2021
(22) 14/01/2019
(86) PCT/EP2019/050836 14/01/2019
(87) WO2020/147922 A1 23/07/2020
(51) ***B24D 5/08***; *B24D 7/04; B24D 11/02*
(73) **AUGUST RÜGGEBERG GMBH & CO. KG** (DE)
Hauptstraße 13, 51709 Marienheide, Germany
(72) Gehrmann, Stefan (DE); Henn, Frank (DE); Schmitz, Achim (DE); Schumacher, Fabian (DE)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **ĐĨA MÀI VÀ QUY TRÌNH GIA CÔNG THÔ VÀ CẮT ĐỨT PHÔI GIA CÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đĩa mài (1) bao gồm lớp mài (2) được tạo ra từ các hạt mài (4) mà được kết dính nhờ chất kết dính (3). Các kết cấu gia cường (6, 8) được đặt chìm trong lớp mài (2) trên các mặt ngoài (5, 7) của lớp mài (2). Ít nhất một kết cấu bổ sung (W_1 đến W_4) được bố trí trên ít nhất một kết cấu trong số các kết cấu gia cường (6, 8) và có đường kính tương ứng mà nhỏ hơn đường kính của các kết cấu gia cường (6, 8). Ít nhất một kết cấu bổ sung (W_1 đến W_4) làm tăng cứng đĩa mài (1) trong vùng quanh lỗ hở ở giữa (9) và cải thiện các đặc tính của đĩa mài (1) trong suốt quá trình gia công thô và/hoặc cắt đứt.

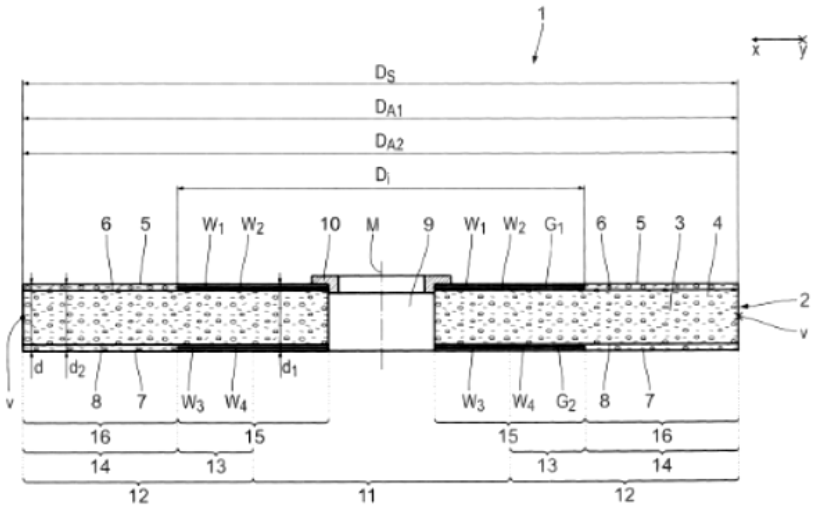


Fig. 1

(11) **1-0052954 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226597/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-04612

(85) 31/05/2017

(22) 02/11/2015

(86) PCT/KR2015/011647 02/11/2015

(30) 62/073,326 31/10/2014 US

(87) WO2016/068674 A1 06/05/2016

(51) ***H04N 19/50***; *H04N 19/513*

(62) 1-2017-02061

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) LEE, Jin-young (KR); JEONG, Seung-soo (KR); MIN, Jung-hye (KR); LEE, Sun-il (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

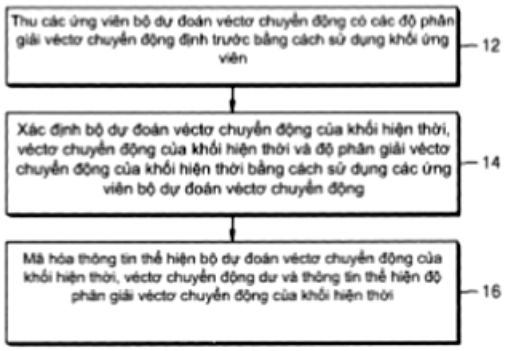
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÉCTƠ CHUYỂN ĐỘNG, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÉCTƠ CHUYỂN ĐỘNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã véctơ chuyển động, phương pháp mã hóa véctơ chuyển động và vật ghi đọc được bằng máy tính không khả biến. Thiết bị mã hóa véctơ chuyển động bao gồm: bộ dự đoán được tạo cấu hình để thu các ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động có các độ phân giải véctơ chuyển động định trước bằng cách sử dụng khối ứng viên theo không gian và khối ứng viên theo thời gian của khối hiện thời, và xác định bộ dự đoán véctơ chuyển động của khối hiện thời, véctơ chuyển động của khối hiện thời và độ phân giải véctơ chuyển động của khối hiện thời bằng cách sửdụng các ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động; và bộ mã hóa được tạo cấu hình để mã hóa thông tin thể hiện bộ dự đoán véctơ chuyển động của khối hiện thời, véctơ chuyển động dư giữa véctơ chuyển động của khối hiện thời và bộ dự đoán véctơ chuyển động của khối hiện thời, và thông tin thể hiện độ phân giải véctơ chuyển động của khối hiện thời, trong đó các độ phân giải véctơ chuyển động định trước bao gồm độ phân giải của đơn vị điểm ảnh mà lớn hơn độ phân giải của đơn vị một điểm ảnh.

FIG. 1A



FIG. 1B

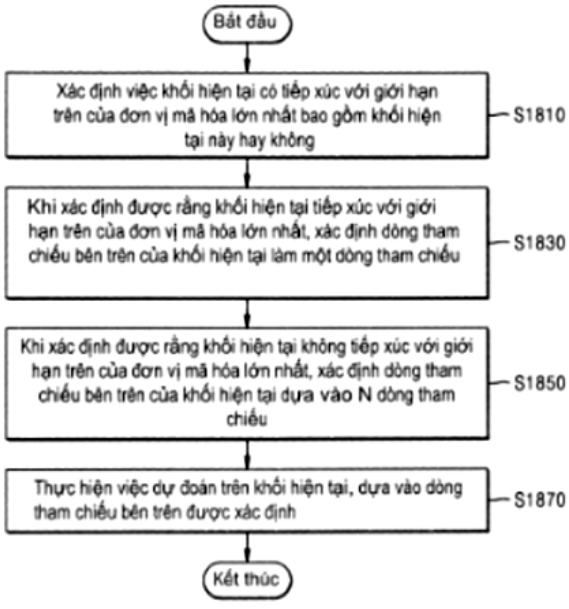


(11) **1-0052955 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226600/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/04/2021 397 A
(21) 1-2021-00610
(85) 03/02/2021
(22) 11/07/2019
(86) PCT/KR2019/008565 11/07/2019
(30) 62/696,584 11/07/2018 US
(87) WO2020/013627 16/01/2020
(51) ***H04N 19/14***; *H04N 19/132; H04N 19/50; H04N 19/176; H04N 19/105*
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) CHOI, Narae (KR); PARK, Minsoo (KR); PARK, Minwoo (KR); JEONG, Seungsoo (KR); CHOI, Kiho (KR); CHOI, Woongil (KR); TAMSE, Anish (IN); PIAO, Yinji (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo và phương pháp mã hóa viđeo, trong các quy trình mã hóa và giải mã viđeo, xác định liệu khối hiện tại có tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất bao gồm khối hiện tại này hay không, khi xác định được rằng khối hiện tại tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất, thì xác định dòng tham chiếu bên trên của khối hiện tại là một dòng tham chiếu, khi xác định được rằng khối hiện tại không tiếp xúc với giới hạn trên của đơn vị mã hóa lớn nhất, thì xác định dòng tham chiếu bên trên của khối hiện tại dựa vào N dòng tham chiếu, và sử dụng dòng tham chiếu bên trên được xác định này.

FIG. 18



(11) **1-0052956 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226611/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-07830

(85) 30/11/2022

(22) 25/05/2021

(86) PCT/NZ2021/050085 25/05/2021

(30) 764712 25/05/2020 NZ
764783 26/05/2020 NZ
764780 29/05/2020 NZ
765203 08/06/2020 NZ
765211 08/06/2020 NZ
765239 09/06/2020 NZ
771062 14/12/2020 NZ
774851 09/04/2021 NZ
774955 12/04/2021 NZ

(87) WO2021/242122 A1 02/12/2021

(51) ***C05G 3/90****; C09K 15/30; C05G 3/80*

(73) **LINCOLN UNIVERSITY** (NZ)
c/o - James & Wells, Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street, Hamilton, 3204, New Zealand

(72) Podolyan, Andriy (NZ); Rennison, David (GB); Cook, Gregory (NZ); DI, Hong Jie (NZ); Cameron, Keith Craig (NZ); Brimble, Margaret Anne (NZ); Ferguson, Scott (NZ); Ronimus, Robert Starr (NZ); Carbone, Vincenzo (AU)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ NITRAT HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế nitrat hóa để ngăn rửa trôi nitrat hoặc phát thải nitơ oxit cũng như làm tăng sản lượng đồng cỏ hoặc cây trồng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp giảm tốc độ nitrat hóa trong đất nông nghiệp và phương pháp xử lý mảng đất chứa nước tiểu sử dụng các chất ức chế nitrat hóa này.

(11) **1-0052957 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226614/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2021-07642

(85) 29/11/2021

(22) 10/03/2021

(86) PCT/CN2021/079991 10/03/2021

(30) 202020318481.1 13/03/2020 CN
202010505842.8 05/06/2020 CN

(87) WO2021/180126 16/09/2021

(51) ***G06F 3/041****; H10K 59/40; H10K 59/131*

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone, Chengdu, Sichuan 611731, China

(72) Yuanzhang ZHU (CN); Ren XIONG (CN); Qiang TANG (CN); Guoqiang WU (CN); Fei SHANG (CN); Haijun QIU (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị. Bảng hiển thị (9) của thiết bị hiển thị bao gồm chip bảng hiển thị (55); cụm cổng hiển thị thứ hai (822) lần lượt được kết nối điện tới các cổng hiển thị thứ nhất (812) và cụm cổng điều khiển cảm ứng thứ hai (821) được kết nối điện tới cổng điều khiển cảm ứng thứ nhất (811) lần lượt được bố trí trong vùng liên kết thứ hai (199) của bảng mạch chính (1); mỗi đường điều khiển cảm ứng phân đoạn (31) bao gồm phân đoạn thứ nhất (311) và phân đoạn thứ hai (312), trong đó phân đoạn thứ nhất (311) được kết nối giữa cổng điều khiển cảm ứng thứ hai (821) và đầu nối chính (5) trong vùng thứ nhất (191), và phân đoạn thứ hai (312) được kết nối giữa chip điều khiển cảm ứng (4) và đầu nối chính (5) trong vùng thứ hai (192); vùng thứ ba (291) của bảng mạch chân nối (2) được liên kết tới vùng thứ nhất (191), và vùng thứ tư (292) được liên kết tới vùng thứ hai (192); và các đường điều khiển cảm ứng phân đoạn (31) tương ứng một đối một với các đường truyền từ chân nối (313), và đường truyền từ chân nối (313) được kết nối giữa chân nối (6) của vùng thứ ba (291) và chân nối (6) của vùng thứ tư (292), và hai đầu nối chính (5) tương ứng với hai chân nối (6) được kết nối tới đường điều khiển cảm ứng phân đoạn (31).

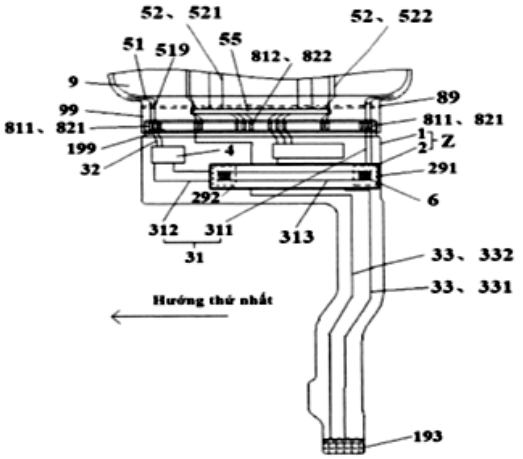


Fig. 3

(11) **1-0052958 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226663/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-00129

(85) 07/01/2020

(22) 13/06/2018

(86) PCT/EP2018/065701 13/06/2018

(30) 17 70622 13/06/2017 FR

(87) WO2018/229149 20/12/2018

(51) ***F41G 1/30***; *G02B 27/01; G02B 23/14; F41G 1/32; F41G 3/16*

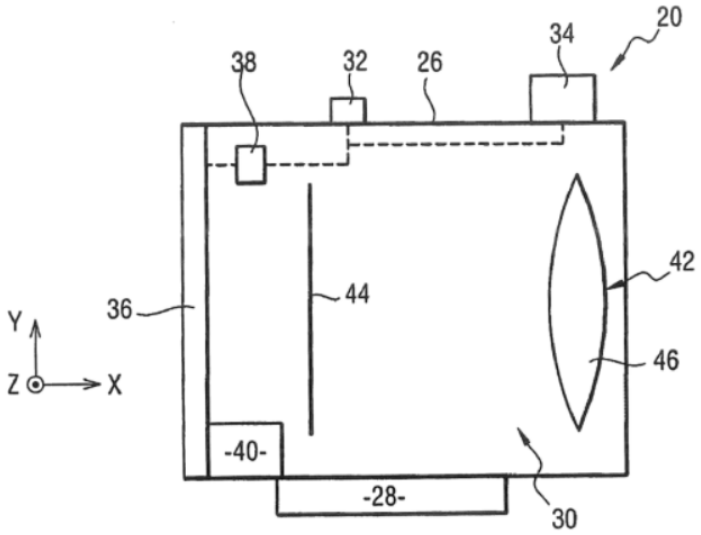
(73) 1. **GAL S.L. LTD** (IL)
Sturman 8 Herzeliya 4631108, Israel
2. **SOFTBOX MADEIRA UNIPESSOAL, LDA** (PT)
Edifice Marina Club, Avenida Arriaga, 73 (1er étage, salle 105), paroisse de Sé, Funchal, Portugal

(72) SEZNEC-SERPAGGI, Francis (FR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KÍNH NGẮM ĐỂ SỬ DỤNG VÀO BAN NGÀY VÀ BAN ĐÊM VÀ SÚNG CẦM TAY**

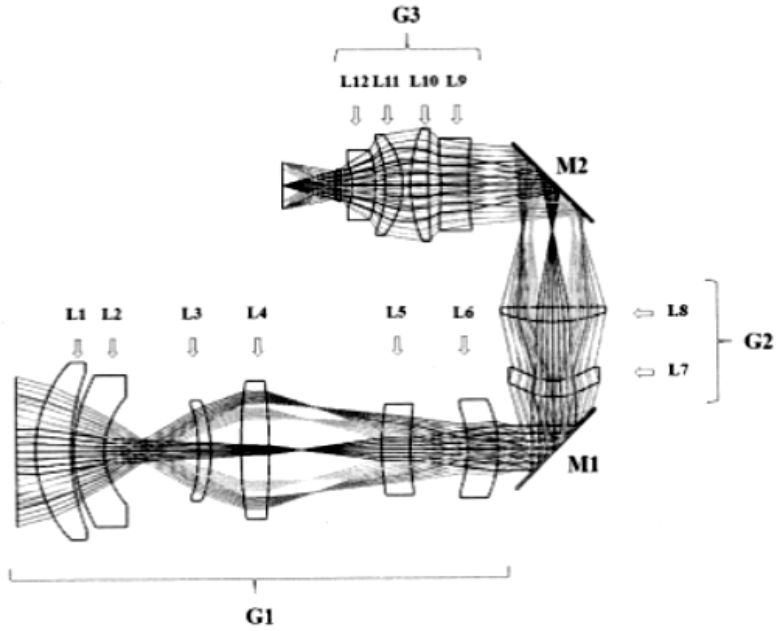
(57) Sáng chế đề cập đến kính ngắm (20) nhằm được sử dụng vào ban ngày và ban đêm, kính ngắm (20) bao gồm: khớp nối (28) dùng để gắn liền vào súng cầm tay, máy ảnh (30) để chụp một phần môi trường để ngắm mục tiêu, cảm biến (34) để đo ánh sáng của môi trường của kính ngắm (20), màn hình (36) để hiển thị một phần môi trường được chụp bởi máy ảnh (30), màn hình (36) có độ sáng, và bộ điều khiển (38) có khả năng điều khiển độ sáng của màn hình (36) phụ thuộc vào ánh sáng đo được, máy ảnh (30) và màn hình (36) được tạo cấu hình sao cho người dùng của kính ngắm (20) ngắm mục tiêu với cả hai mắt mở.



HÌNH 2

(11) **1-0052959 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226664/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00581
(22) 31/01/2023
(51) ***G02B 23/00***; *G03B 37/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Đạt (VN); Đặng Xuân Du (VN); Vũ Thành Đạt (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **ỐNG KÍNH HỒNG NGOẠI ĐA TRƯỜNG NHÌN CHO HỆ THỐNG QUAY QUÉT TOÀN CẢNH SỬ DỤNG CẢM BIẾN ĐỘ PHÂN GIẢI HD**

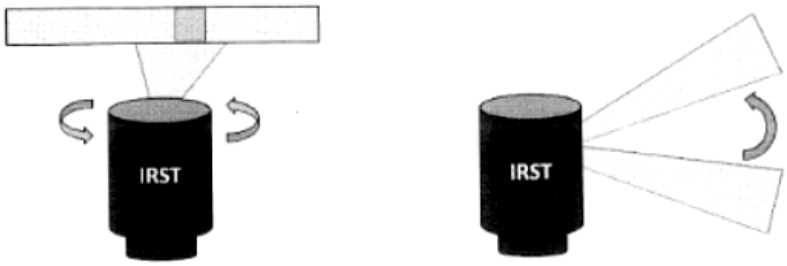
(57) Sáng chế đề cập đến ống kính ảnh nhiệt có khả năng thay đổi trường nhìn cho hệ thống quay quét toàn cảnh hay còn được biết tới với cái tên tìm kiếm và bắt bám hồng ngoại (Infrared Search and Track – IRST), sử dụng cảm biến độ phân giải 1280 x 1024 với khẩu độ F/#2. Ống kính làm việc trong dải bước sóng hồng ngoại trung 3-5µm, sử dụng một gương lật tốc độ cao (Fast steering mirror - FSM) và sử dụng một cặp thấu kính có khả năng di chuyển đồng bộ với nhau để thực hiện khả năng phóng đại quang. Hình ảnh quang học thu bởi ống kính luôn duy trì độ sắc nét ở mỗi mức phóng đại riêng biệt cũng như luôn duy trì độ sắc nét khi quay quét thông qua việc sửdụng gương lật tốc độ cao. Ống kính có khả năng quan sát với góc nhìn rộng với khả năng bù góc quay lớn, kết hợp với khả năng phóng đại quang học, đảm bảo khả năng phát hiện và cung cấp thông tin của mục tiêu ở cự ly xa.



Hình 2

(11) **1-0052960 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226715/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00578
(22) 31/01/2023
(51) ***G02B 23/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Đạt (VN); Đặng Xuân Du (VN); Vũ Thành Đạt (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG QUANG HỌC HỒNG NGOẠI KHẨU ĐỘ LỚN QUAY QUÉT TẦM HƯỚNG SỬ DỤNG CẢM BIẾN ĐỘ PHÂN GIẢI HD**

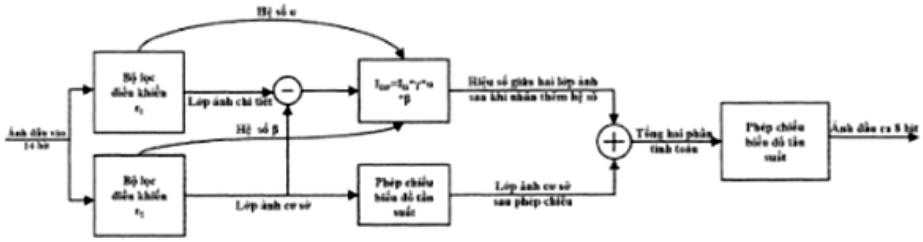
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống quang học hồng ngoại khẩu độ lớn quay quét tầm hướng sử dụng cảm biến độ phân giải HD, có khả năng thay đổi chiều quan sát theo phương tầm trong khi giữ được khả năng quay quét theo góc hướng, sử dụng cảm biến độ phân giải 1280 x 1024 với khẩu độ F/#2. Hệ thống quang học làm việc trong dải bước sóng 3-5µm sử dụng một gương lái góc tầm, một gương lật tốc độ cao góc hướng và hai gương phản xạ khác để duy trì cấu trúc gập gọn nhẹ cho hệ thống. Hình ảnh quang học thu được bởi hệ thống luôn duy trì độ sắc nét ở mọi góc tầm trong khoảng thiết kế với tốc độ quay quét lên đến 720°/s. Hệ thống quang học có trường nhìn nhìn rộng, kết hợp với khả năng thay đổi góc tầm giúp đảm bảo khả năng phát hiện và cung cấp thông tin của mục tiêu ở cự ly và độ cao lớn.



Hình 1

(11) **1-0052961 B** (15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226717/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 26/04/2021 397 A
(21) 1-2020-06181
(22) 27/10/2020
(51) *G06T 9/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Thanh Tùng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHI TIẾT ẢNH SỐ**

(57) Hệ thống nâng cao chất lượng chi tiết ảnh số với đầu vào là ảnh đa mức xám mười bốn bít và đầu ra là ảnh đa mức xám tám bít. Hệ thống bao gồm các bộ lọc điều khiển để tính toán ra lớp ảnh cơ sở và lớp ảnh chi tiết, kết hợp với phép chiếu biểu đồ tần suất để tính toán ra các hệ số có tác dụng nén giá trị ảnh xuống khoảng giá trị thấp hơn và đồng thời nâng cao độ tương phản. Việc kết hợp lớp ảnh cơ sở và lớp ảnh chi tiết có tác dụng nâng cao độ sắc nét của các chi tiết như các cạnh của vật thể. Điểm quan trọng mà sáng chế muốn đề cập đến là việc triển khai theo cơ chế đường ống lệnh toàn bộ, không yêu cầu trễ hay chờ đợi trong quá trình xử lý, các điểm ảnh đầu vào có thể được đưa vào liên tục mà không cần chờ cho việc xử lý khung hình hiện tại diễn ra xong hoàn toàn.



Hình 1

(11) **1-0052962 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226718/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2024 433 A

(21) 1-2023-06759

(85) 06/02/2013

(22) 08/07/2011

(86) PCT/KR2011/005032 08/07/2011

(30) 61/362,809 09/07/2010 US
10-2011-0019100 03/03/2011 KR

(87) WO2012/005549 12/01/2012

(51) ***H04N 7/26****; H04N 7/32*

(62) 1-2015-01711

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 443-742, Republic of Korea

(72) LEE, Tammy (US); SEREGIN, Vadim (RU)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa hình ảnh, thiết bị này bao gồm: bộ đánh giá chuyển động thực hiện đánh giá chuyển động trên khối hiện thời của ảnh hiện tại và thu được vectơ động của khối hiện thời, vectơ động của khối hiện thời này chỉ báo vùng trong ảnh tham chiếu tương ứng với khối hiện thời, dựa trên sự đánh giá chuyển động; và bộ mã hóa vectơ động tạo ra ứng viên dự báo vectơ động của khối hiện thời bằng cách sử dụng ít nhất một vectơ động của các khối lân cận liền kề với khối hiện thời, thu được bộ dự báo vectơ động của khối hiện thời trong số các ứng viên dự báo vectơ động, và mã hóa sự khác biệt giữa bộ dự báo vectơ động và vectơ động của khối hiện thời dưới dạng thông tin vectơ động của khối hiện thời.

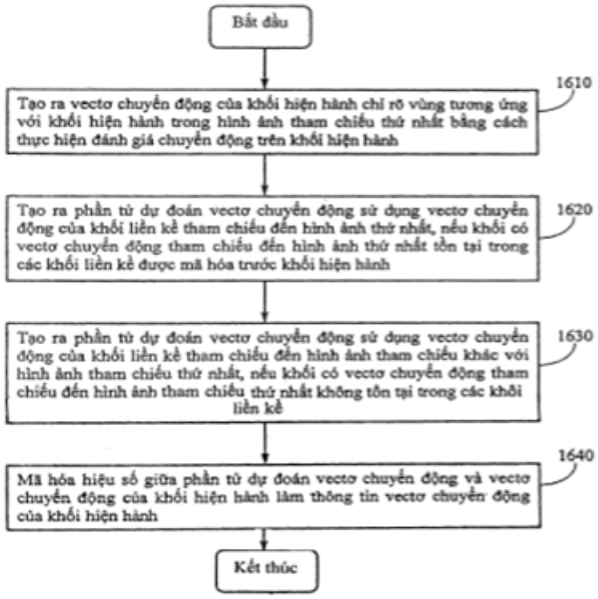


Fig.16

(11) **1-0052963 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226719/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06781

(85) 20/10/2022

(22) 01/04/2021

(86) PCT/CN2021/084919 01/04/2021

(30) 202010250103.9 01/04/2020 CN

(87) WO2021/197422 07/10/2021

(51) ***H01R 4/20***; *H01R 43/02; H01R 4/02*

(73) **JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan(One),Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, China

(72) Chao WANG (CN)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **BỘ PHẬN NHÔM TRUYỀN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN VÀ QUY TRÌNH GIA CÔNG BỘ PHẬN NHÔM TRUYỀN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận nhôm truyền năng lượng điện và quy trình gia công của bộ phận nhôm truyền năng lượng điện này, bao gồm linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1) và dây cáp nhôm, với dây cáp nhôm bao gồm lõi dẫn điện bằng nhôm (2) và lớp cách điện (3) bọc bề mặt của lõi dẫn điện bằng nhôm (2). Đoạn được bóc trần của lõi dẫn điện bằng nhôm (2) với lớp cách điện (3) được tước bỏ khỏi dây cáp nhôm và ít nhất một phần của lõi dẫn điện bằng nhôm (2) được phủ với lớp cách điện (3) được uốn bên trong linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1). Đoạn chuyển tiếp (4) có mặt cắt dọc trục hình thang được cung cấp tại chỗ tiếp giáp giữa lớp cách điện (3) và đoạn được bóc trần của lõi dẫn điện bằng nhôm (2) trong linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1). Lấy đoạn chuyển tiếp (4) làm điểm phân giới, đường kính trong của một đầu của linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1) được uốn với lớp cách điện (3) lớn hơn đường kính trong của một đầu của linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1) được uốn với lõi dẫn điện bằng nhôm (2). Ít nhất một cấu trúc lõm được cung cấp trên chu vi của linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1). Cấu trúc lõm được cung cấp trên bề mặt của linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1) có thể ngăn hiệu quả linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1) khỏi di chuyển so với kẹp, để giải quyết vấn đề dịch chuyển hoặc quay của linh kiện dẫn điện bằng nhôm (1) trong kẹp trong quá trình hàn, và cải thiện hiệu quả hàn và năng suất.

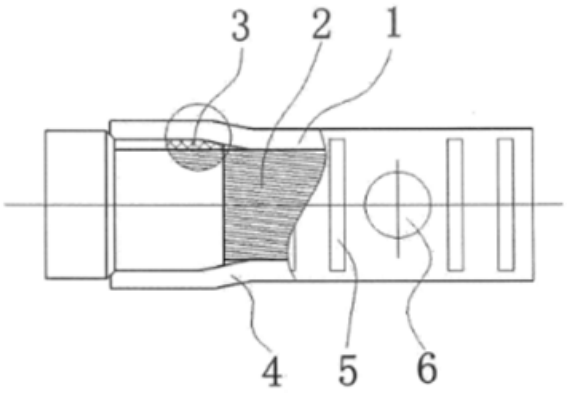
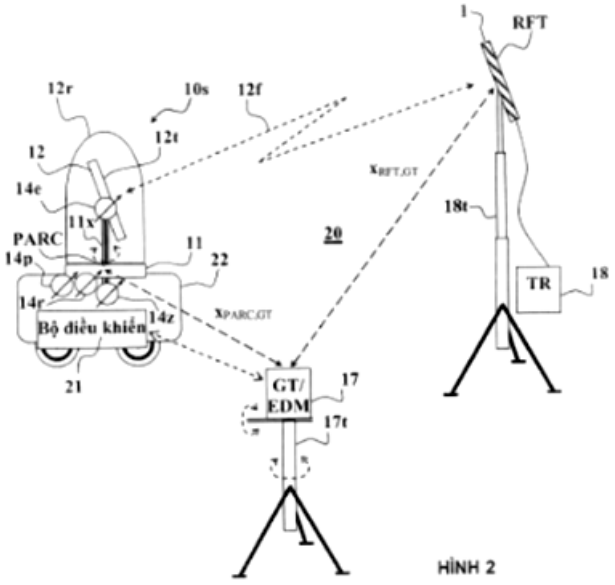


FIG. 1

(11) **1-0052964 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226720/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-02338
(85) 27/04/2021
(22) 18/11/2019
(86) PCT/IL2019/051259 18/11/2019
(30) 263136 19/11/2018 IL
(87) WO2020/105041 28/05/2020
(51) ***G01S 7/40***; *G01C 1/02*
(73) **ELTA SYSTEMS LTD.** (IL)
100 Yitzchak Hanassi Blvd. P.O.B. 330 7710201 Ashdod (IL)
(72) MIHLIN, Michael (IL)
(74) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỆU CHỈNH HỆ THỐNG ĂNG TEN XOAY RA ĐA**

(57) Sáng chế đề cập đến các kỹ thuật để hiệu chỉnh ăng ten ra đa được gắn ở vị trí xác định trước so với điểm tham chiếu trên giá đỡ xoay. Việc hiệu chuẩn sử dụng dữ liệu tham chiếu cho biết vị trí của phần tử mục tiêu liên quan đến vị trí tham chiếu, vị trí của điểm tham chiếu trên giá đỡ xoay so với vị trí tham chiếu, dữ liệu định hướng cho biết ít nhất một vị trí góc của giá đỡ xoay, và dữ liệu đo ăng ten cho biết tín hiệu dội điện từ mà ăng ten ra đa nhận được từ phần tử mục tiêu tham chiếu. Vị trí đo của phần tử mục tiêu so với ăng ten ra đa được xác định dựa trên ít nhất một phần dữ liệu đo ăng ten. Vị trí tham chiếu của phần tử mục tiêu so với ăng ten ra đa được xác định dựa trên dữ liệu tham chiếu và trên ít nhất một phần dữ liệu định hướng. Ít nhất một giá trị hoặc hàm độ lệch kết hợp với ít nhất một trong các dữ liệu định hướng và dữ liệu đo ăng ten được xác định dựa trên độ lệch giữa vị trí đo đã xác định và vị trí tham chiếu của phần tử mục tiêu.



HÌNH 2

(11) **1-0052965 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226721/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-07990
(22) 13/11/2023
(51) ***G06N 3/00****; G06N 20/00*
(73) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC** (VN)
Số 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN GENESTORY** (VN)
Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Đĩnh (VN); Chu Chí Hiếu (VN); Võ Sỹ Nam (VN); Nguyễn Thành Nguyên (VN); Trần Hoàng Mai (VN); Mai Nguyễn Anh Vũ (VN); Vũ Quốc Hiển (VN); Cấn Thị Thu Thủy (VN); Đỗ Thị Quỳnh Nga (VN); Lê Thị Minh Hương (VN); Vũ Thị Mai (VN); Nguyễn Quỳnh Anh (VN); Phạm Thị Hải Yến (VN); Nguyễn Như Nguyệt (VN); Vũ Thị Hằng (VN)
(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH TRÌNH TỰ GEN GÂY PHẢN ỨNG CÓ HẠI CỦA THUỐC SỬ DỤNG MÔ HÌNH HỌC MÁY KẾT HỢP VỚI SUY GIẢM TÁC ĐỘNG CỦA GEN DỰA TRÊN ĐỒ THỊ MẤT CÂN BẰNG LIÊN KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định trình tự gen gây phản ứng có hại của thuốc sử dụng mô hình học máy kết hợp với suy giảm tác động của gen dựa trên đồ thị mất cân bằng liên kết trong đó phương pháp bao gồm thu thập thông tin di truyền của từng cá thể; xác định chính xác các trình tự gen phức tạp của từng cá thể; quy trình tạo dữ liệu cho trình tự gen đơn giản; xác định ý nghĩa thống kê của từng trình tự gen đơn giản với kiểu hình phản ứng có hại của thuốc; lựa chọn trình tự gen đại diện; xác định mức độ ảnh hưởng lên khả năng dự đoán phản ứng có hại của thuốc của trình tự gen bằng việc xây dựng mô hình dự đoán, kết hợp các trình tự gen đại diện và trình tự gen phức tạp chính xác. Phương pháp xác định trình tự gen gây phản ứng có hại của thuốc trên tệp dữ liệu với số lượng mẫu nhỏ và đạt độ chính xác cao dựa trên ứng dụng đồ thị mất cân bằng liên kết và sử dụng mô hình máy học.

Hình 1



(11) **1-0052966 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226722/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-08108

(85) 12/12/2022

(22) 17/05/2021

(86) PCT/US2021/032758 17/05/2021

(30) 63/026,670 18/05/2020 US
63/060,145 03/08/2020 US
63/186,709 10/05/2021 US
17/320,541 14/05/2021 US

(87) WO2021/236514 25/11/2021

(51) ***F03B 13/14***; *B63B 27/24; B63B 79/40; B63G 8/00; B67D 7/04; B67D 9/00; C25B 1/04; B63B 25/08; B63G 8/08*

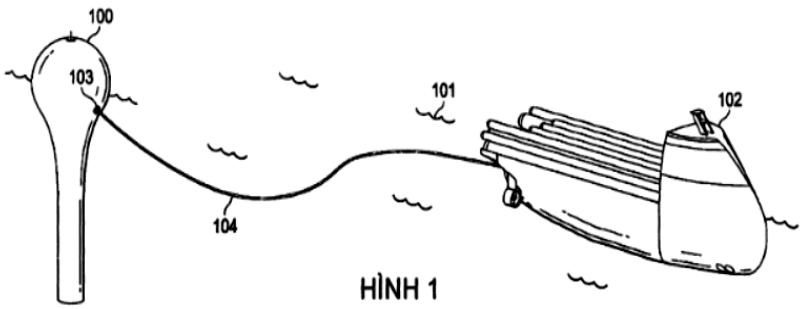
(73) **LONE GULL HOLDINGS, LTD.** (US)
Suite 258-332, 5331 SW Macadam Avenue, Portland, Oregon 97239, United States of America

(72) SHELDON-COULSON, Garth Alexander (US); MOFFAT, Brian Lee (US); PLACE, Daniel William (US); THORSON, Ivar Lee (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ VẬN CHUYỂN NHIÊN LIỆU HÓA HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp mà nhờ đó năng lượng từ sóng biển được biến đổi thành hydro, và hydro đó được sử dụng để tạo ra điện năng và cơ năng bằng thiết bị tiêu thụ năng lượng. Một phần điện năng được tạo ra được truyền đến bộ điện phân nước mà tạo ra oxy và hydro từ nước dưới dạng khí. Ít nhất là một phần khí hydro được tạo ra được truyền đến tàu thuyền vận chuyển thông qua phương tiện di chuyển được điều khiển từ xa (hoặc theo cách khác là không người lái), mang ống mềm, và tiếp đó được truyền đến môđun hoặc cơ sở hạ tầng tiêu thụ năng lượng, nơi mà một phần hydro được tiêu thụ để tạo ra điện năng, chuyển động cơ học, và/hoặc phản ứng hóa học.



HÌNH 1

(11) **1-0052967 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226725/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-03458

(85) 10/06/2021

(22) 11/11/2019

(86) PCT/US2019/060770 11/11/2019

(30) 62/760,209 13/11/2018 US
62/760,244 13/11/2018 US
62/760,248 13/11/2018 US
62/768,811 16/11/2018 US
62/769,151 19/11/2018 US
62/769,165 19/11/2018 US
62/795,919 23/01/2019 US
62/796,356 24/01/2019 US
62/796,361 24/01/2019 US
62/836,575 19/04/2019 US
62/836,577 19/04/2019 US
62/836,585 19/04/2019 US
62/895,595 04/09/2019 US

(87) WO2020/102096 22/05/2020

(51) ***C07D 221/16****; A61P 35/00; C07D 417/12; C07D 401/12; C07D 409/12; A61K 31/435*

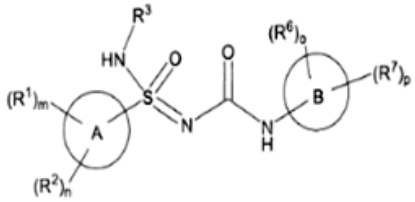
(73) **NOVARTIS AG** (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland

(72) GHOSH, Shomir (US); GLICK, Gary (US); KATZ, Jason (US); ROUSH, William (US); SEIDEL, Hans, Martin (US); SHEN, Dong-ming (US); VENKATRAMAN, Shankar (US)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỢP CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ TÌNH TRẠNG BỆNH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT TÍNH NLRP**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức AA, hoặc muối dược dụng của chúng:



công thức AA

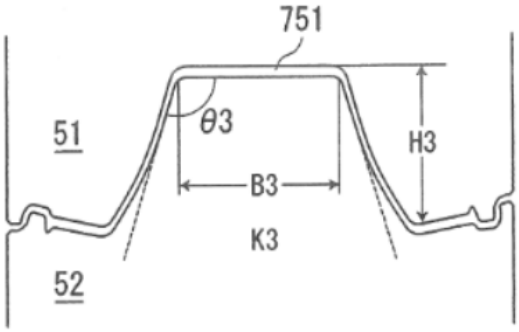
hoặc muối dược dụng của chúng, trong đó các biến được thể hiện trong công thức A có thể là như được định nghĩa ở chỗ bất kỳ trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm có chứa hợp chất để điều trị tình trạng bệnh có liên quan đến hoạt tính NLRP.

(11) **1-0052968 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226728/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-04062
(85) 28/06/2022
(22) 28/10/2020
(86) PCT/JP2020/040514 28/10/2020
(30) 2020-002925 10/01/2020 JP
(87) WO2021/140728 15/07/2021
(51) ***B21B 1/082***; *B21D 5/08; B21B 1/095*
(73) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) KOJO Rinya (JP); HIGASHI Etsuo (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỌC VÁN THÉP, VÀ DÂY CHUYỀN TRANG THIẾT BỊ CÁN ĐỂ SẢN XUẤT CỌC VÁN THÉP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cọc ván thép lớn chiều cao lớn. Sử dụng dây chuyền trang thiết bị cán trong đó thiết bị gia nhiệt, máy cán thô, máy cán trung gian, và máy cán hoàn thiện được bố trí theo thứ tự này, vật liệu được gia nhiệt và nhiều rãnh cán lỗ khuôn cán được thực hiện để thu được cọc ván thép của hình dạng được xác định trước. Lúc này, trong cán trung gian, cán được thực hiện sử dụng lỗ khuôn cán được khắc để hình dạng của phần bản cánh sau khi cán trung gian có hình dạng thứ nhất cong hoặc bị uốn ra ngoài. Điều này làm cho có thể giảm độ sâu của lỗ khuôn cán để khắc, hạn chế việc giảm giới hạn bền ngang của trục lăn, và tăng phạm vi sử dụng của trục lăn. Sau đó, trong cán hoàn thiện theo sau cán trung gian, việc tạo hình uốn được thực hiện để phần bản cánh của hình dạng thứ nhất có hình dạng thẳng hoặc hình dạng thứ hai cong hoặc bị uốn vào trong.

FIG. 7A



(11) **1-0052969 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226730/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-00934

(85) 16/02/2022

(22) 20/07/2020

(86) PCT/JP2020/028118 20/07/2020

(30) 2019-137092 25/07/2019 JP

(87) WO2021/015172 28/01/2021

(51) ***C10G 50/02***; *C10N 20/02; C10N 20/00; C10M 107/02; C10M 171/02*

(73) **IDEMITSU KOSAN CO., LTD.** (JP)
2-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321 Japan

(72) YOKOTA, Kiyohiko (JP); Katayama, Kiyokazu (JP); SAMEJIMA, Kanako (JP); Kagami, Narinobu (JP); OBA, Kouta (JP); UEDA, Naoyuki (JP); Sakaguchi, Takahiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT HYDROCACBON BÉO NO, CHẾ PHẨM BÔI TRƠN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT HYDROCACBON BÉO NO**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất hydrocacbon béo no có mức tổn hao do bay hơi bằng hoặc nhỏ hơn 4% khối lượng khi được xác định bằng phương pháp Noack, độ nhớt động học ở 100°C bằng 6,5 mm^2/giây hoặc nhỏ hơn, và chỉ số cacbon trung bình nằm trong khoảng từ 36 đến 44, chế phẩm dầu bôi trơn chứa chế phẩm chứa hợp chất hydrocacbon béo no này, và phương pháp điều chế chế phẩm chứa hợp chất hydrocacbon béo no bao gồm: bước 1 để oligome hóa olefin để thu được oligome olefin; bước 2 để đồng phân hóa oligome olefin để thu được chất đồng phân và bước 3 để hydro hóa chất đồng phân này.

(11) **1-0052970 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226731/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03083

(85) 16/05/2022

(22) 13/11/2020

(86) PCT/US2020/060538 13/11/2020

(30) 62/935,404 14/11/2019 US
63/056,472 24/07/2020 US

(87) WO2021/097308 20/05/2021

(51) ***B05D 7/14***; *C09D 201/00; C09D 7/63; C09D 5/46; C09D 7/61; B05D 7/24; C09D 5/03*

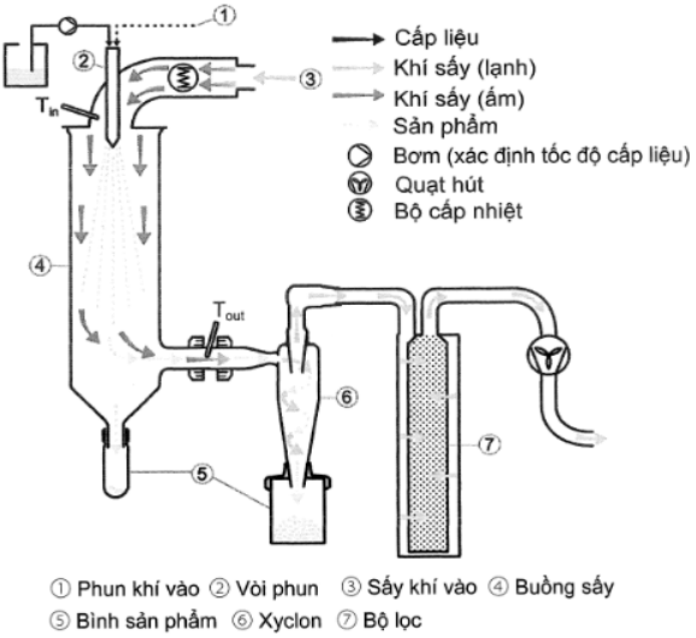
(73) **SWIMC LLC** (US)
101 W. Prospect Avenue, 1100 Midland Bldg - Legal Department, Cleveland, Ohio 44115-1075, United States of America

(72) JOSLIN, Richard D. (US); SKILLMAN, Charles I. (US); DESOUSA, Joseph (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHỦ NỀN KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO BAO BÌ KIM LOẠI**

(57) Chế phẩm bột sơn tĩnh điện, đặc biệt là chế phẩm bột sơn tĩnh điện trên bao bì kim loại, bề mặt nền kim loại được phủ và các phương pháp phủ bề mặt kim loại; trong đó chế phẩm bột sơn tĩnh điện bao gồm các hạt polyme bột bao gồm polyme có khối lượng phân tử trung bình ít nhất bằng 2000 Dalton, trong đó các hạt polyme dạng bột này có phân bố kích cỡ hạt có D50 nhỏ hơn 25 micrômet. và tốt nhất là một hoặc nhiều chất kiểm soát điện tích tiếp xúc với các hạt polyme dạng bột.



HÌNH 2

(11) **1-0052971 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226732/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-07564

(85) 21/11/2022

(22) 16/03/2021

(86) PCT/CN2021/080910 16/03/2021

(30) 202010316107.2 21/04/2020 CN

(87) WO2021/213077 A1 28/10/2021

(51) ***D04B 7/04***; *D04B 15/70; D04B 15/00; D04B 15/36*

(76) 1. **FENG, JIALIN** (CN)
Room 1702, No. 18-2 Dengfu Lane, Xuanwu District, Nanjing, Jiangsu 210018, China
2. **FENG, TIANYUAN** (CN)
Room 1702, No. 18-2 Dengfu Lane, Xuanwu District, Nanjing, Jiangsu 210018, China
3. **WU, YOUQUN** (CN)
Room 1702, No. 18-2 Dengfu Lane, Xuanwu District, Nanjing, Jiangsu 210018, China

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **CỤM GỒM KIM VÀ GIƯỜNG KIM CHO MÁY DỆT KIM PHẲNG VÀ CƠ CẤU CHỌN KIM**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm gồm kim và giường kim cho máy dệt kim phẳng và cơ cấu chọn kim. Cụm gồm kim và giường kim bao gồm giường kim (1), nhiều thanh ấn song song (13) được bố trí ở đầu phía trước của giường kim (1), các kim dệt kim (51, 52) và các chi tiết mũi kim được bố trí trong các rãnh kim (11, 111, 112), và bộ phận chọn kim (3a, 3b, 3c, 3d). Hai kim dệt kim (51, 52) được bố trí song song trong rãnh kim (11, 111, 112) giữa mỗi hai thanh ấn gần kề (13), và được tạo kết cấu riêng biệt để thực hiện cách đan kiểu dệt kim, cách đan kiểu chập vòng và cách đan kiểu chuyển vòng. Với cụm gồm kim và giường kim, máy dệt kim phẳng có các giường kim đôi có thể thực hiện dệt kim ba chiều khổ thông thường.

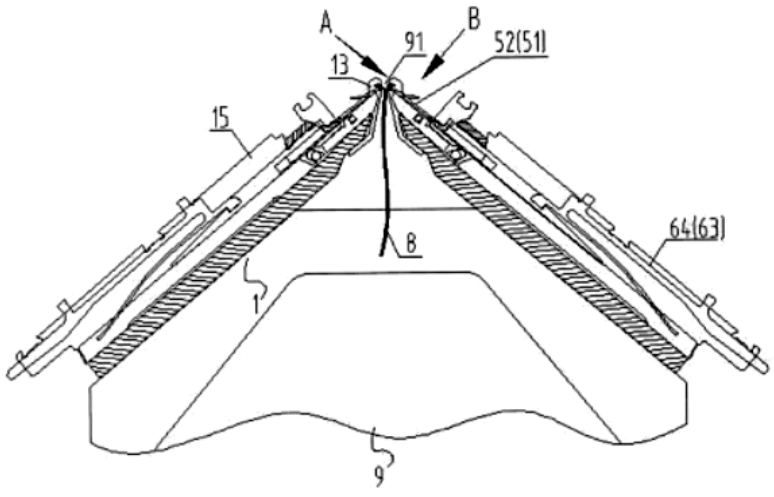


FIG. 1

(11) **1-0052972 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226734/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2019 370 A
(21) 1-2018-04738
(85) 25/10/2018
(22) 01/04/2016
(86) PCT/CN2016/078298 01/04/2016
(87) WO2017/166281 05/10/2017
(51) ***H04L 1/06***
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) ZHANG, Ruiqi (CN); LIU, Jianqin (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHẢN HỒI VÀ NHẬN CHỈ BÁO MA TRẬN TIỀN MÃ HÓA, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ TRẠM GỐC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phản hồi chỉ báo ma trận tiền mã hóa (precoding matrix indicator PMI), phương pháp tiếp nhận PMI, và thiết bị đầu cuối được đề xuất. Phương pháp phản hồi gồm: xác định chỉ báo xếp hạng (101), xác định ma trận tiền mã hóa trong tập ma trận tiền mã hóa tương ứng với chỉ báo xếp hạng (102), xác định PMI thứ nhất, PMI thứ hai, và PMI thứ ba được sử dụng để chỉ báo ma trận tiền mã hóa (103), và gửi, bởi thiết bị người dùng (User Equipment, UE), xếp hạng, PMI thứ nhất, PMI thứ hai, và PMI thứ ba đến trạm gốc (104). Số lượng vectơ được chọn lựa được giảm đáng kể bằng cách sử dụng phản hồi giai đoạn thứ nhất và phản hồi giai đoạn thứ hai, nhờ đó giảm độ phức tạp tính toán của phản hồi giai đoạn thứ ba, và giảm số lượng bit trong phản hồi giai đoạn thứ ba. Số lượng bit để phản hồi PMI được giảm trong khi yêu cầu hiệu năng hệ thống được thỏa mãn, nhờ đó cân bằng hiệu năng hệ thống và các chi phí bổ sung phản hồi của thiết bị đầu cuối.

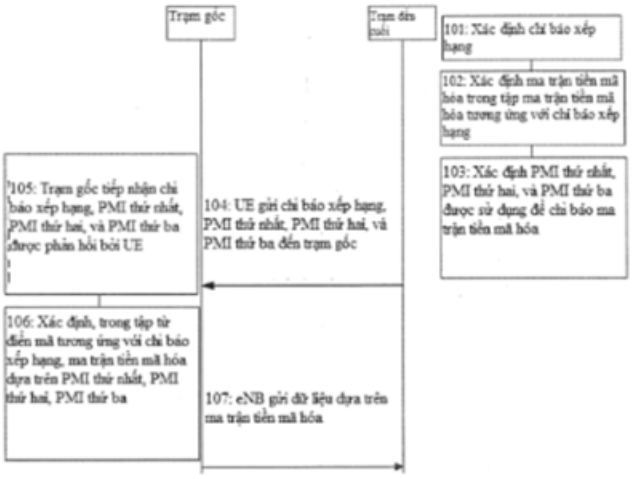


Fig.3

(11) **1-0052973 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226735/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2021-01230

(85) 09/03/2021

(22) 27/09/2019

(86) PCT/CN2019/108341 27/09/2019

(30) 201811138766.0 28/09/2018 CN

(87) WO2020/063797 02/04/2020

(51) ***H04W 72/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Fengwei (CN); CHEN, Lei (CN); QIU, Jing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH ĐỊNH DẠNG KHE VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấu hình định dạng khe. Dựa trên phương pháp, định dạng khe được sử dụng để truyền thông giữa nút backhaul (đường truyền giữa nhà cung cấp và trạm phân phối) và truy nhập được tích hợp với nút con (child integrated access và backhaul, IAB) và nút con có thể được tạo cấu hình, nhờ đó đặt nền tảng cho truyền thông thông thường giữa nút IAB và nút con. Phương pháp bao gồm: Nút thứ hai gửi thông tin cấu hình thứ nhất đến nút thứ nhất, trong đó nút thứ hai là nút cha mẹ của nút thứ nhất; nút thứ nhất xác định định dạng khe của mỗi khe trong tập thứ nhất dựa trên thông tin cấu hình thứ nhất, trong đó tập hợp thứ nhất bao gồm các khe được sử dụng để truyền thông giữa nút thứ nhất và nút thứ ba trong một hoặc nhiều chu kỳ, và nút thứ ba là nút IAB con của nút thứ nhất hoặc thiết bị đầu cuối được phục vụ bởi nút thứ nhất; và nút thứ nhất chỉnh sửa các định dạng khe của một số khe trong tập hợp thứ nhất để nhận các định dạng khe được chỉnh sửa của một số khe.

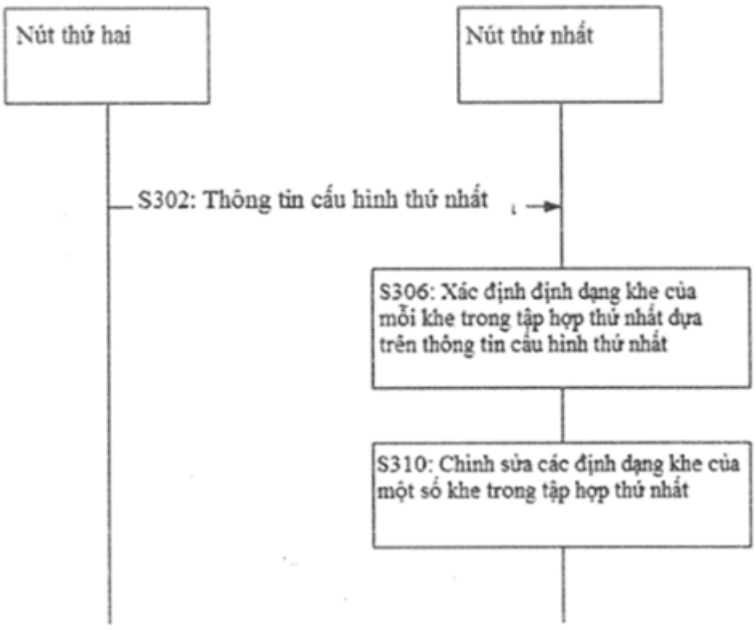
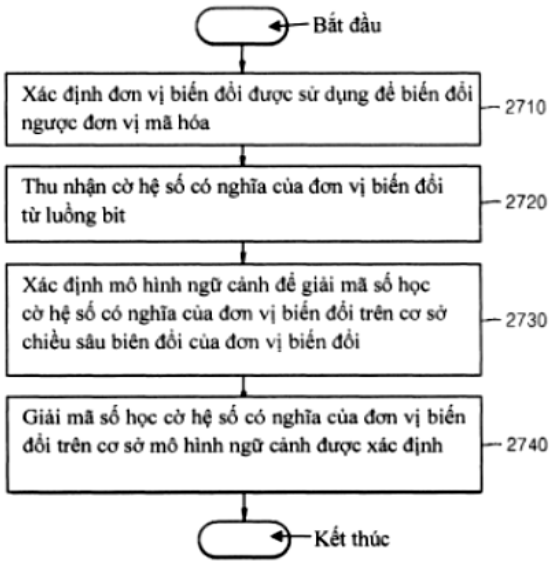


Fig.3

(11) **1-0052974 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226736/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2024 434 A
(21) 1-2023-06596
(85) 20/01/2015
(22) 02/07/2013
(86) PCT/KR2013/005870 02/07/2013
(30) 61/667,117 02/07/2012 US
(87) WO2014/007524 09/01/2014
(51) ***H04N 7/26***
(62) 1-2019-04851
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) KIM, Il-koo (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp giải mã và mã hóa entropy video. Phương pháp giải mã entropy bao gồm việc thu nhận cờ hệ số có nghĩa của đơn vị biến đổi chỉ báo liệu hệ số biến đổi khác 0 có tồn tại trong đơn vị biến đổi từ dòng bit hay không, xác định mô hình ngữ cảnh để giải mã số học cờ hiệu hệ số có nghĩa của đơn vị biến đổi trên cơ sở chiều sâu biến đổi của đơn vị biến đổi và giải mã số học cờ hệ số có nghĩa của đơn vị biến đổi trên cơ sở mô hình ngữ cảnh được xác định.

FIG. 27



(11) **1-0052975 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226740/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-01501

(22) 09/03/2022

(30) 63/159256 10/03/2021 US
63/288958 13/12/2021 US
17/670724 14/02/2022 US

(51) ***A01D 43/063***; *A01D 69/02; A01D 34/00*

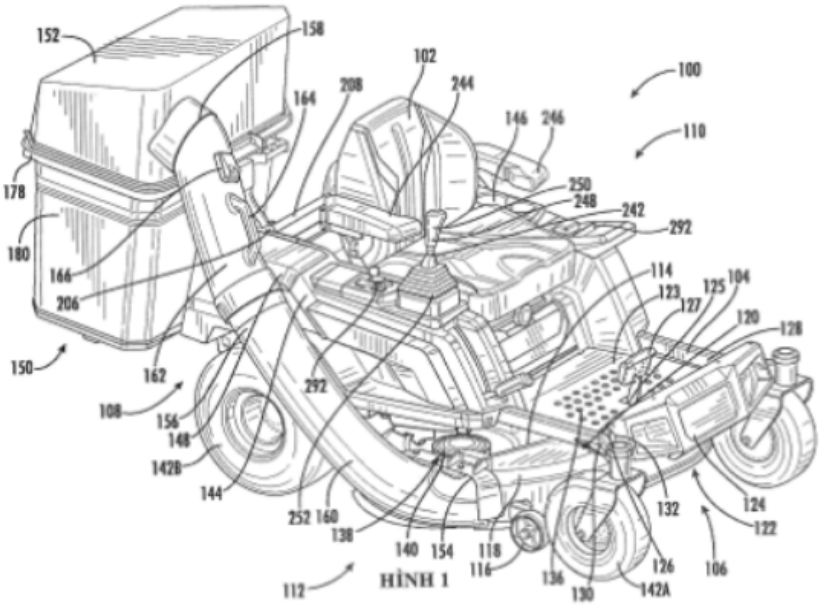
(73) **TECHTRONIC CORDLESS GP** (US)
100 Innovation Way, Anderson, South Carolina 29621, United States of America

(72) Jonathan Feldkamp (US); Shuai Shao (CN); Nikolas Mika (US); Stephen Frost (US); Denis Ogiyenko (US); Grzegorz Kondro (PL); Clint Cagle (US); Elry Hodge (US); Colin Hines (US); Raony Barrios (BR); Matt Lambert (US); Maxwell McCammon (US); Michael Feng (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÁY CẮT CỎ**

(57) Sáng chế đề xuất máy cắt cỏ. Máy cắt cỏ này bao gồm khung; bộ phận phụ thêm được ghép nối với khung, bộ phận phụ thêm có chứa chỗ lõm định ra khoang; và bộ điều hợp được bố trí ở trong khoang, trong đó bộ điều hợp được tạo cấu hình để nạp điện thiết bị nằm trong khoang.



HÌNH 1

(11) **1-0052976 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226741/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-07285

(85) 15/11/2021

(22) 02/12/2019

(86) PCT/IB2019/060371 02/12/2019

(30) 62/836,228 19/04/2019 US

(87) WO2020/212747 22/10/2020

(51) ***H04L 1/18***

(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) KARAKI, Reem (LB); RUNE, Johan (SE); LIU, Yuhang (CN); FALAHATI, Sorour (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, VÀ TRẠM GỐC ĐỂ THIẾT LẬP SỰ ĐỊNH THỜI YÊU CẦU LẶP LẠI TỰ ĐỘNG LAI CHO KÊNH CHIA SẺ TUYẾN XUỐNG VẬT LÝ

(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp để thiết lập sự định thời yêu cầu lặp lại tự động lai (HARQ - Hybrid Automatic Repeat Request) cho kênh chia sẻ tuyến xuống vật lý (PDSCH - Physical Downlink Shared Channel) với bộ chỉ báo định thời HARQ-cho-PDSCH (PHTI - PDSCH-to-HARQ-timing-indicator) đang xử lý. Theo một khía cạnh, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị không dây bao gồm các bước: thu nhận thông tin điều khiển tuyến xuống (DCI - Downlink Control Information) thứ nhất đã kết hợp với hoạt động truyền dữ liệu tuyến xuống (DL - Downlink) thứ nhất, DCI thứ nhất bao gồm PHTI không bằng số; thu nhận hoạt động truyền dữ liệu DL thứ nhất; xác định sự phản hồi HARQ cho hoạt động truyền dữ liệu DL thứ nhất; thu nhận DCI thứ hai đã kết hợp với hoạt động truyền dữ liệu DL thứ hai, DCI thứ hai bao gồm PHTI bằng số chỉ báo vị trí cho sự phản hồi HARQ đã kết hợp với hoạt động truyền dữ liệu DL thứ hai; thiết lập vị trí của sự phản hồi HARQ đã kết hợp với hoạt động truyền dữ liệu DL thứ nhất để giống với vị trí của sự phản hồi HARQ đã kết hợp với hoạt động truyền dữ liệu DL thứ hai; và truyền sự phản hồi HARQ đã kết hợp với hoạt động truyền dữ liệu DL thứ nhất ở vị trí đã thiết lập. Sáng chế cũng đề xuất thiết bị không dây, và trạm gốc để thiết lập sự định thời yêu cầu lặp lại tự động lai cho kênh chia sẻ tuyến xuống vật lý.

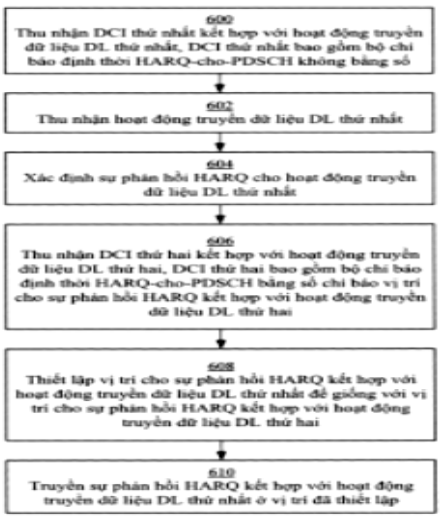


FIG. 6

(11) **1-0052977 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226762/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2025 445AS A

(21) 1-2024-04949

(85) 05/09/2016

(22) 12/03/2015

(86) PCT/US2015/020253 12/03/2015

(30) 61/952,505 13/03/2014 US
14/285,488 22/05/2014 US

(87) WO2015/138776 17/09/2015

(51) ***A61K 31/40***; *A61K 31/56*

(62) 1-2019-03417

(73) **BODOR LABORATORIES, INC.** (US)
4400 Biscayne Boulevard, Suite 980, Miami, Florida 33137, United States of America

(72) BODOR, Nicholas S. (US); KOLENG, John J. (US); ANGULO, David (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **DƯỢC PHẨM DẠNG KHAN DÙNG KHU TRÚ ĐỂ ĐIỀU TRỊ TÌNH TRẠNG BỆNH LÝ TIẾT NHIỀU MỒ HÔI**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng khu trú chứa glycopyrolat dễ chuyển hóa hữu dụng để điều trị tình trạng bệnh lý tiết nhiều mồ hôi cho đối tượng, như người mắc bệnh tăng tiết mồ hôi. Tốt hơn là, ít nhất một chất chống tiết cholin dễ chuyển hóa được bào chế trong dược phẩm khô với lượng hoặc hàm lượng hữu hiệu mà có thể ức chế sự tiết nhiều mồ hôi do tình trạng bệnh lý như tăng tiết mồ hôi gây ra.

(11) **1-0052978 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226827/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2021 394 A

(21) 1-2020-02284

(85) 22/04/2020

(22) 01/11/2018

(86) PCT/GB2018/053178 01/11/2018

(30) 1718133.0 02/11/2017 GB

(87) WO2019/086887 09/05/2019

(51) ***C12N 15/10***; *C12R 1/07; C12N 15/75; A61K 35/742*

(73) **SPOREGEN LIMITED** (GB)
The London Bioscience Innovation Centre 2 Royal College Street, London, NW1 0NH, United Kingdom

(72) CUTTING, Simon (GB)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BÀO TỬ VI KHUẨN ĐƯỢC CẢI BIẾN, QUY TRÌNH ĐƯA GEN KHÁC LOÀI VÀO VI KHUẨN TẠO BÀO TỬ, VÀ VECTƠ ĐỂ SỬ DỤNG TRONG QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bào tử vi khuẩn được cải biến, và cụ thể là đề cập đến, nhưng không chỉ giới hạn ở, bào tử vi khuẩn được cải biến chứa một hoặc nhiều gen khác loài, nhưng không đưa các gen kháng kháng sinh vào. Sáng chế còn đề cập đếnquy trình đưa các gen khác loài vào vi khuẩn tạo bào tử, các vectơ để sử dụng trong quy trình này.

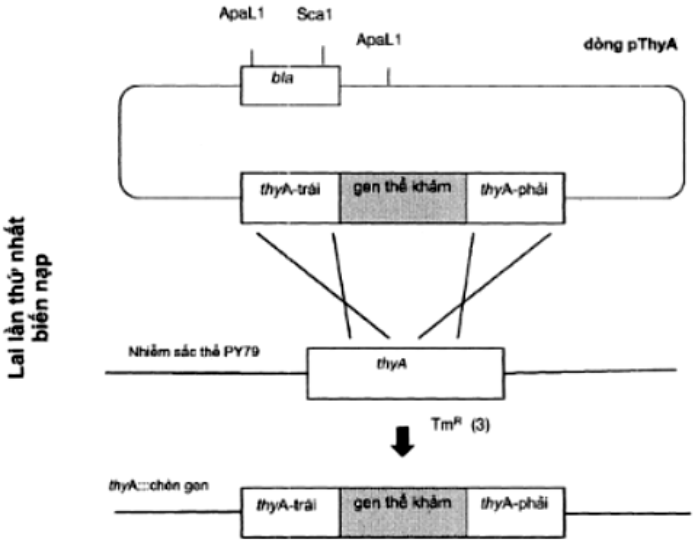


Fig. 1

(11) **1-0052979 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226854/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2020 383 A
(21) 1-2019-06989
(85) 11/12/2019
(22) 12/05/2017
(86) PCT/EP2017/061429 12/05/2017
(87) WO2018/206116 15/11/2018
(51) ***H01Q 1/24***; *H01Q 5/307; H01Q 21/28; H01Q 13/10; H01Q 21/24*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) KHRIPKOV, Alexander (RU); LI, Linsheng (CN); TIAN, Ruiyuan (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị truyền thông (100) dùng cho truyền thông không dây. Thiết bị truyền thông (100) bao gồm vỏ (102) bao gồm nắp che cách điện phía trước (131), nắp che cách điện phía sau (132) và khung kim loại (110) được bố trí theo chu vi giữa nắp che cách điện phía trước (131) và nắp che cách điện phía sau (132), trong đó khung kim loại (110) tạo thành ăng ten thứ nhất có kết cấu để bức xạ theo nhóm các băng tần thứ nhất (FB1). Thiết bị truyền thông (100) còn bao gồm mạch điện (170) nằm bên trong vỏ (102), trong đó mạch điện (170) được cách điện với khung kim loại (110) và bao gồm ít nhất một đường cấp thứ nhất (191; 192) được nối với khung kim loại (110) và có kết cấu để cấp cho ăng ten thứ nhất nhóm các tín hiệu tần số vô tuyến thứ nhất theo nhóm các băng tần thứ nhất (FBI). Thiết bị truyền thông (100) còn bao gồm ăng ten thứ hai (150) nằm bên trong vỏ (102), trong đó ăng ten thứ hai (150) bao gồm một hoặc nhiều phần tử bức xạ (330; 340) có kết cấu để bức xạ theo nhóm các băng tần thứ hai (FB2) qua ít nhất một lỗ (120) của khung kim loại (110), trong đó ít nhất một băng tần của nhóm các băng tần thứ nhất (FB1) không phủ chồng với ít nhất một băng tần của nhóm các băng tần thứ hai (FB2).

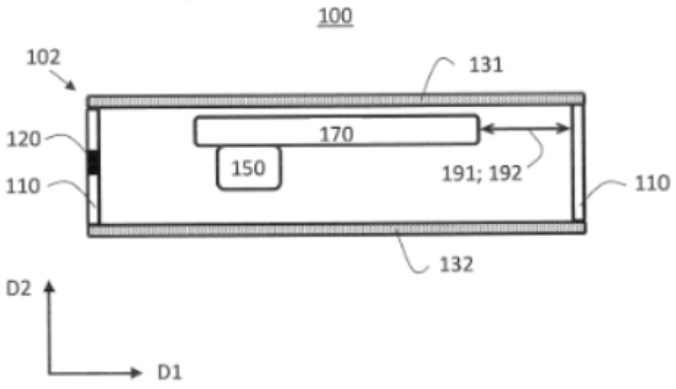


Fig. 1a

(11) **1-0052980 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226855/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2021-03488

(85) 11/06/2021

(22) 18/07/2020

(86) PCT/PH2020/050008 18/07/2020

(30) 12019000386 08/10/2019 PH

(87) WO2021/071368 15/04/2021

(51) ***B01F 15/00***; *B01F 15/02*

(73) **DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY-INDUSTRIAL TECHNOLOGY DEVELOPMENT INSTITUTE (DOST-ITDI)** (PH)
General Santos Avenue, Bicutan, Taguig, 1631, Philippines

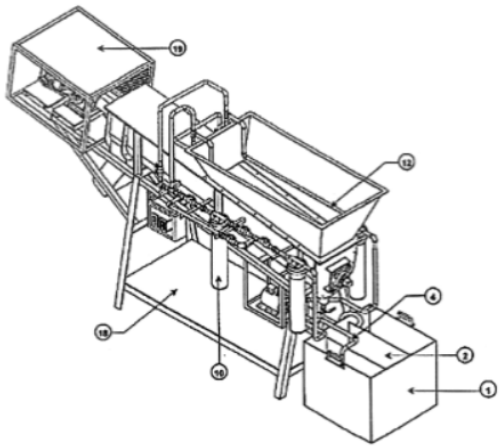
(72) Annabelle Briones (PH); Carlos De Vera (PH); Oliver Gelista (PH); Jayson Nuval (PH); Melquiades Canceran (PH); Alexander Cruz (PH)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÁY RỬA VẬT LIỆU MỊN LOẠI TRỤC VÍT LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế bộc lộ máy rửa vật liệu mịn loại trục vít liên tục để loại bỏ chất ô nhiễm và tăng độ tinh khiết của muối bao gồm băng tải loại trục vít nghiêng có cửa nạp liệu, môtơ điện, bộ giảm tốc và kênh xả, mà được trang bị hệ thống hộp lọc, bộ lọc hút, đập tràn chìm, và bơm ly tâm để tinh chế và tái chế dung môi rửa. Có bảng điều khiển để chuyển đổi bật tắt nguồn điện chính, môtơ và bơm với các đèn báo tương ứng. Máy này có thể được sử dụng cho nhà sản xuất muối quy mô từ nhỏ đến vừa, phù hợp với yêu cầu về độ tinh khiết của đạo luật cộng hòa số 8172, còn được gọi là đạo luật về iốt hóa muối trên toàn quốc (Act for brine iodization Nationwide ASIN) của Philippin.

Fig. 1



(11) **1-0052981 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226856/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-00107

(85) 07/01/2020

(22) 07/06/2018

(86) PCT/CN2018/090181 07/06/2018

(30) 62/518,402 12/06/2017 US
15/982,865 17/05/2018 US

(87) WO2018/228260 20/12/2018

(51) ***H04N 19/52***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Shan (US); WANG, Wei (CA)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông, trong đó bao gồm: bộ nhớ; và bộ xử lý được ghép nối với bộ nhớ và được tạo cấu hình để: thu được khối hiện tại của khung viđeo, thu được các vectơ chuyển động (motion vector, MV) ứng viên tương ứng với các khối lân cận của khung viđeo, các khối lân cận lân cận khối hiện tại, thu được các độ chính xác của các MV ứng viên, thực hiện phép làm tròn thứ nhất của các độ chính xác dựa trên phương pháp làm tròn, thực hiện phép làm tròn thứ hai của các MV ứng viên dựa trên phép làm tròn thứ nhất, thực hiện lược bớt các MV ứng viên, và tạo danh sách ứng viên dựa trên phép làm tròn thứ hai và lược bớt.

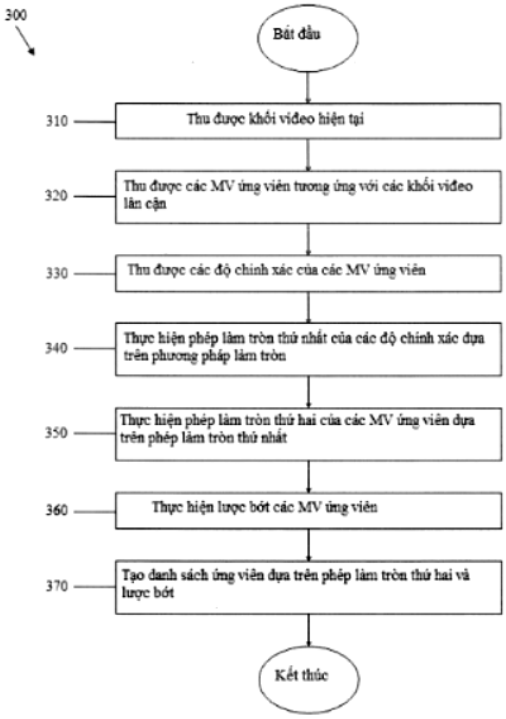
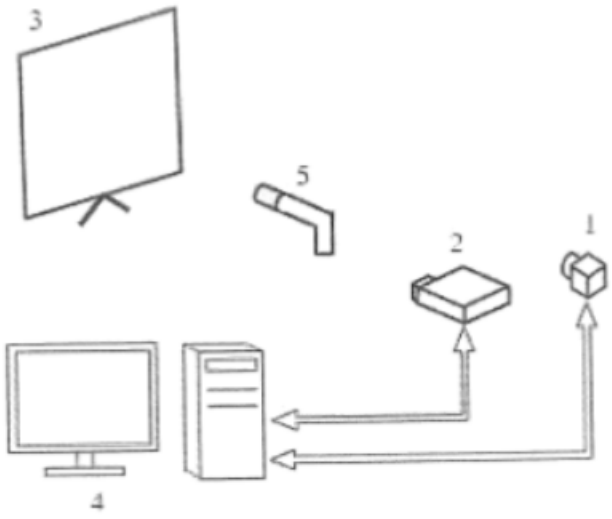


Fig.3

(11) **1-0052982 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226867/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05576
(22) 31/08/2022
(51) ***B23K 26/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Anh Tuấn (VN); Nguyễn Đức Thành (VN); Hà Văn Đức (VN); Hoàng Kim Đức (VN); Nguyễn Thành Nhơn (VN); Dương Anh Trà (VN); Nguyễn Trần Nam (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ ĐIỂM LA-ZE ỨNG DỤNG TRONG HỆ MÔ PHỎNG BẮN SÚNG SỬ DỤNG LA-ZE HỒNG NGOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định vị trí điểm la-ze, cụ thể được ứng dụng trong hệ thống mô phỏng bắn súng sử dụng la-ze hồng ngoại. Mục đích chính của sáng chế là cung cấp một phương pháp tự động và chính xác giải quyết vấn đề xác định vị trí điểm phản xạ của chùm la-ze trên màn chiếu. Phương pháp bao gồm ba bước chính: bước 1: căn chỉnh tự động hệ camera – máy chiếu: thiết lập ánh xạ giữa hình ảnh camera – máy chiếu; bước 2: thu và xử lý ảnh xác định đối tượng chùm sáng; bước 3: xử lý dữ liệu đối tượng chùm sáng xác định vị trí la-ze: lọc nhiễu, phân biệt phát la-ze trong các khung hình liên tiếp từ đó phân biệt được các đầu la-ze khác nhau và xác định chính xác vị trí la-ze.



Hình 1

(11) **1-0052983 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226868/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-01836

(22) 27/03/2020

(30) 201910432009.2 22/05/2019 CN

(51) ***G01B 21/20***

(73) **FUSHENG PRECISION CO., LTD** (TW)
3F, No. 172, Nanking East Road, Sec. 2, Zhongshan Dist., Taipei City, Taiwan

(72) Ming HSU (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐỘ CONG ĐẦU GẬY GÔN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo độ cong đầu gậy gôn để giải quyết vấn đề khi sai số gây ra bởi phép đo thủ công. Phương pháp bao gồm: căn chỉnh từng cung chuẩn tương ứng với cung cần đo của đầu gậy bằng hai điểm giao nhau trên trục X của hệ tọa độ hai chiều; và tìm diện tích toàn phần nhỏ nhất giữa cung cần đo của đầu gậy gôn với các cung chuẩn.

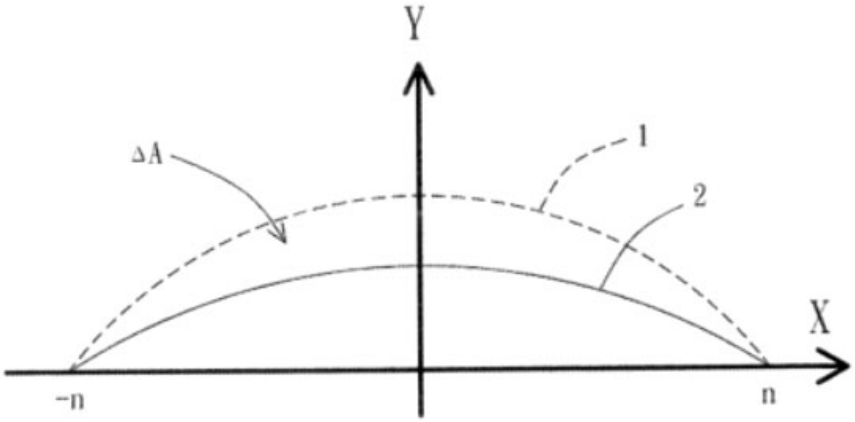


Fig.3

(11) **1-0052984 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226916/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2020 389 A

(21) 1-2019-07294

(85) 23/12/2019

(22) 20/06/2018

(86) PCT/EP2018/066479 20/06/2018

(30) 17177721.2 23/06/2017 EP

(87) WO2018/234410 A1 27/12/2018

(51) ***G06T 7/00***; *G06T 7/20; G06T 7/62; G06T 7/12*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

(72) BENTLEY Christopher David (GB); GRIFFITHS Llyr Glyndwr (GB); MAHERS Eric Gordon (GB); ROBERTS Julie Marie (GB); CLEAVER Graham John (GB); STASIK Aneta Magdalena (GB); COWAN James Steven (GB); LAWTON Geoffrey Francis (GB)

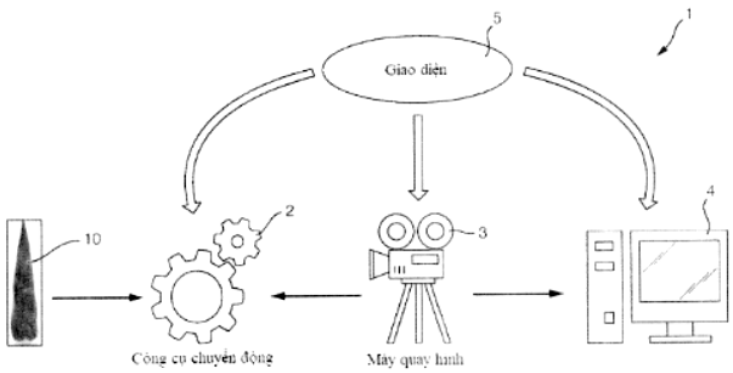
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO ĐẶC TÍNH CHUYỂN ĐỘNG CỦA TÓC**

(57) Một thiết bị và phương pháp đo đặc điểm chuyển động của lọn tóc, thiết bị bao gồm: một giàn chuyển động mà lọn tóc có thể gắn vào, giàn chuyển động có thể hoạt động để truyền dao động cưỡng bức cho lọn tóc; một máy quay phim để ghi lại hình ảnh của lọn tóc trong quá trình di chuyển của mẫu tóc trong và sau khi truyền dao động cưỡng bức; và một máy tính được kết nối với máy ảnh, máy tính có bộ xử lý để xử lý các hình ảnh được chụp và đưa ra các phép đo định lượng của lọn tóc từ các hình ảnh đã được chụp,

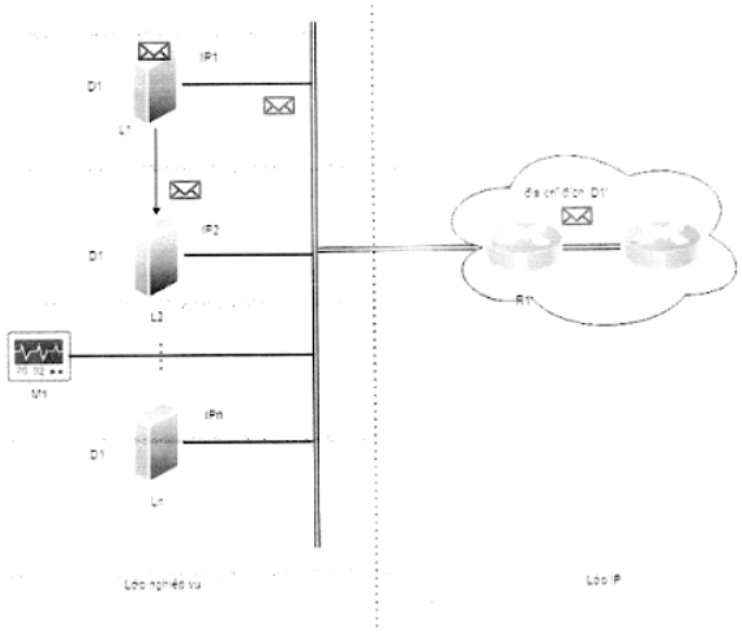
Đặc biệt ở chỗ có một bộ lọc được sử dụng đối với các hình ảnh được chụp để loại bỏ bất kỳ sợi tóc nhiễu nào đã được phát hiện trước khi tiến hành bước phân tích hình ảnh tiếp theo.

Hình 1



(11) **1-0052985 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226918/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-04121
(22) 30/06/2022
(51) ***H04L 12/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Thế Anh (VN); Đặng Thị Huyền (VN); Nguyễn Việt Anh (VN); Phạm Thanh Phong (VN); Lê Ngọc Lâm (VN); Trần Thị Vân Anh (VN); Bùi Thùy Linh (VN); Phùng Thị Thỏa (VN); Triệu Tuấn Anh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CÂN BẰNG TẢI DỰA TRÊN ĐỊNH TUYẾN ĐA ĐƯỜNG**

(57) Phương pháp cân bằng tải dựa trên định tuyến đa đường bao gồm các bước sau: bước 1: kích hoạt giao thức định tuyến động; bước 2: trao đổi thông tin định tuyến; bước 3: thực hiện phân tải bản tin; bước 4: xử lý bản tin tại phân hệ nghiệp vụ; bước 5: giám sát trạng thái các thực thể. Phương pháp cân bằng tải dựa trên định tuyến đa đường giúp loại bỏ nút thắt cổ chai tại lớp cửa ngõ, tăng khả năng dự phòng và mở rộng hệ thống, giảm đáng kể chi phí triển khai phần cứng.



Hình 3

(11) **1-0052986 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226919/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2018 364 A

(21) 1-2018-02010

(85) 11/05/2018

(22) 29/03/2016

(86) PCT/CN2016/077661 29/03/2016

(30) 201510684297.2 20/10/2015 CN

(87) WO2017/067136 27/04/2017

(51) ***G06F 21/32***

(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
No. 9 & 11 Kelin Road, Science City, High-tech Industry Development Zone, Guangzhou, Guangdong 510663, P.R. China

(72) XIAO, Zheng (CN); ZHENG, Jiachun (CN); HAN, Xiaoping (CN); HE, Jinjun (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC THỰC CÁ NHÂN DỰA TRÊN SỰ TỔNG HỢP NHIỀU ĐẶC ĐIỂM SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác thực cá nhân dựa trên sự tổng hợp nhiều đặc điểm sinh học. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thập ít nhất hai loại thông tin đặc điểm sinh học cá nhân của người dùng được nhận dạng; thực hiện thao tác tách ra thông tin đặc điểm cho mỗi loại thông tin đặc điểm sinh học cá nhân đã thu thập, để thu được thông tin đặc điểm tương ứng với loại thông tin; thiết lập các ma trận đặc điểm dựa trên thông tin đặc điểm; thực hiện thao tác xử lý chuẩn hoá trên mỗi ma trận đặc điểm; thực hiện thao tác tổng hợp có trọng số động trên tất cả các ma trận đặc điểm đã được chuẩn hoá, để thu được ma trận đặc điểm tổng hợp; so khớp ma trận đặc điểm tổng hợp với ma trận tiêu chuẩn định trước, để thu được điểm số so khớp; và thu nhận kết quả nhận dạng cá nhân của người dùng được nhận dạng dựa trên mô hình quyết định Bayes và điểm số so khớp.

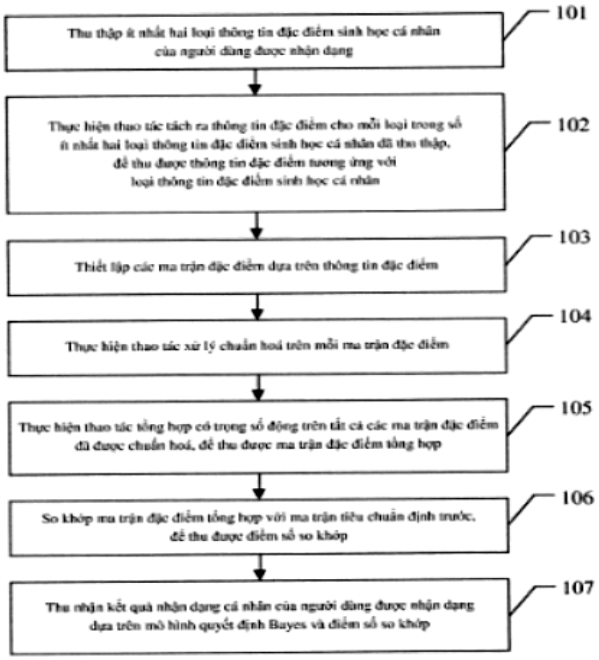
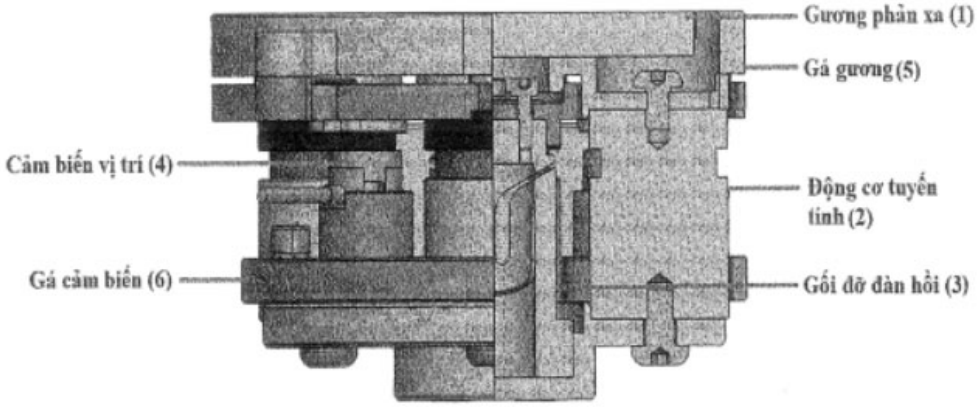


FIG. 1

(11) **1-0052987 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226920/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08078
(22) 15/11/2023
(51) ***G02B 26/10***; *G03B 13/00; G02B 6/42; G02B 26/08; G02B 6/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Nguyễn Đăng Bản (VN); Đinh Văn Trọng (VN); Vũ Đức Thuận (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG GƯƠNG PHẲNG LẬT TỐC ĐỘ CAO**

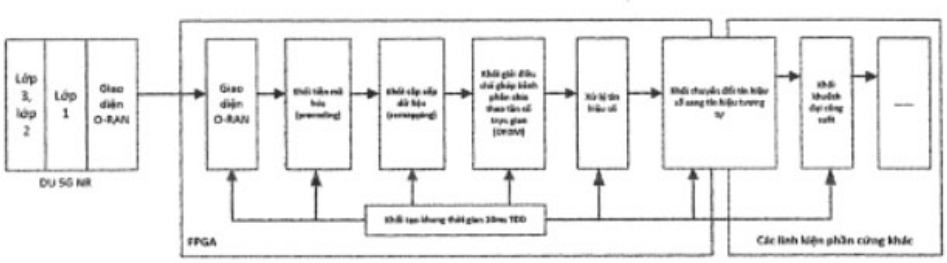
(57) Hệ thống gương lật tốc độ cao bao gồm: gương phản xạ, động cơ tuyến tính, gối đỡ đàn hồi, cảm biến vị trí, gá gương, gá cảm biến để phù hợp với các yêu cầu về môi trường làm việc, vừa đảm bảo quay quét tốc độ cao, duy trì độ ổn định hình ảnh và hướng nhìn để phục vụ các bài toán giám sát toàn cảnh; cơ cấu có cấu trúc cứng vững, độ ổn định tốt, khả năng chống rung sốc cao; cơ cấu được áp dụng phù hợp với các hệ thống quang điện tử quét tốc độ cao liên tục và yêu cầu gắt gao về độ sắc nét hình ảnh để thực hiện các bài toán giám sát toàn cảnh, phát hiện đa mục tiêu.



Hình 1

(11) **1-0052988 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226921/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08067
(22) 15/11/2023
(51) ***H03F 1/02***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Nguyễn Quang Linh (VN); Nguyễn Chí Linh (VN); Trần Xuân Mạnh (VN); Trần Minh Cảnh (VN); Nguyễn Văn Sơn (VN); Nguyễn Tiến Sáng (VN); Nguyễn Xuân Thắng (VN); Nguyễn Phi Đắc (VN); Nguyễn Văn Trọng (VN); Vũ Tuấn Đức (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN KHỐI KHUẾCH ĐẠI CÔNG SUẤT DỰA TRÊN NHU CẦU DỮ LIỆU CẦN VỚI MỤC ĐÍCH TỐI ƯU ĐIỆN NĂNG TIÊU THỤ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển khối khuếch đại công suất cho tuyến phát của trạm thu phát sóng vô tuyến 5G. Phương pháp được thực hiện qua ba bước sau: bước 1: thực hiện xác định thời điểm mà các phân lớp trên lập lịch hoặc không lập lịch dữ liệu người dùng thông qua các dữ liệu điều khiển được truyền xuống RRU; bước 2: xây dựng tín hiệu tham chiếu tương đương với khoảng thời gian mà dữ liệu người dùng được và không được lập lịch đã xác định trước đó; bước 3: xây dựng tín hiệu điều khiển khối khuếch đại công suất.



Hình 1

(11) **1-0052989 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226922/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2021-08014

(85) 13/12/2021

(22) 12/06/2020

(86) PCT/IB2020/055513 12/06/2020

(30) 201911023447 13/06/2019 IN

(87) WO2020/250183 A1 17/12/2020

(51) ***A01N 43/40***; *C07D 471/04; C07D 487/04; A01N 43/56*

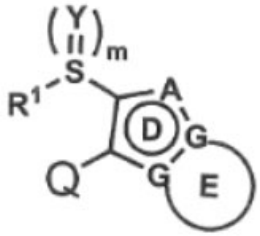
(73) **PI INDUSTRIES LTD.** (IN)
Udaisagar Road, Udaipur-Rajasthan 313001, India

(72) KUKREJA, Gagan (IN); KUMAR, Vikas (IN); JENA, Lalit Kumar (IN); VERMA, Jeevan Singh (IN); SAXENA, Rohit (IN); MANDAL, Sunil Kumar (IN); GADE, Vishwanath (IN); C, Kiran K (IN); SARAGUR, Ravikumar Suryanarayana (IN); KLAUSENER, Alexander G.M. (DE)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(54) **CÁC HỢP CHẤT DỊ VÒNG NGƯNG TỤ, CHẾ PHẨM, PHƯƠNG PHÁP DIỆT CÔN TRÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÂY TRỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng ngưng tụ có công thức (I),



công thức (I)

trong đó, R^1, Y, Q, A, G, m và E như được định nghĩa trong phần mô tả chi tiết sáng chế. Ngoài ra, sáng chế này còn đề cập đến các phương pháp điều chế và sử dụng các hợp chất có công thức (I) làm chất kiểm soát dịch hại.

(11) **1-0052990 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226923/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2019 375 A

(21) 1-2019-01825

(85) 11/04/2019

(22) 21/09/2016

(86) PCT/CN2016/099556 21/09/2016

(87) WO2018/053700 29/03/2018

(51) ***G06F 3/044***

(73) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

(72) ZHANG, Lianming (CN); AI, Ke (CN); WANG, Wenfeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHỐNG NHIỄU CHO PA-NEN CẢM ỨNG**

(57) Các phương án của sáng chế liên quan đến lĩnh vực truyền thông, và đề xuất phương pháp và thiết bị chống nhiễu cho pa-nen cảm ứng, để cải thiện độ chính xác của việc chuyển đổi tần số hoạt động bởi pa-nen cảm ứng. Phương pháp chống nhiễu cho pa-nen cảm ứng này bao gồm: thu nhận tần số hoạt động của bộ sạc và tần số biến động của bộ sạc này; và tính toán, bằng cách sử dụng thuật toán được đặt trước dựa trên tần số hoạt động này và tần số biến động này, khoảng nhiễu thấp trong đó pa-nen cảm ứng này sẽ hoạt động, để cho pa-nen cảm ứng này thu nhận khoảng nhiễu thấp này, và chuyển đổi tần số hoạt động của pa-nen cảm ứng này đến tần số trong khoảng nhiễu thấp này khi nhiễu đến pa-nen cảm ứng này vượt quá phạm vi được đặt trước này. Khoảng nhiễu thấp này là khoảng tần số trong đó pa-nen cảm ứng này sẽ hoạt động khi nhiễu đến pa-nen cảm ứng này nằm trong phạm vi được đặt trước này.

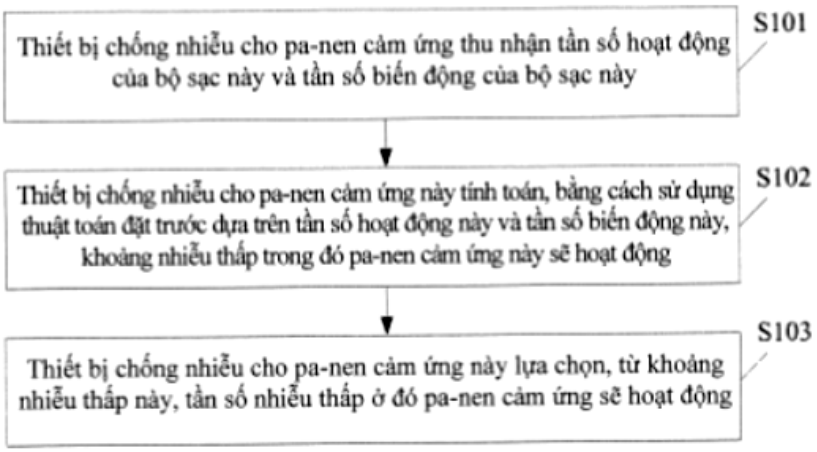


FIG. 2

(11) **1-0052991 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226925/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00847

(85) 10/02/2023

(22) 06/08/2021

(86) PCT/US2021/045034 06/08/2021

(30) 16/994,910 17/08/2020 US

(87) WO2022/039946 A1 24/02/2022

(51) ***H05K 1/02***; *H05K 3/40; H05K 3/10; H01L 23/498; H05K 1/11*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Yeon, Jaehyun (KR); Hwang, Suhyung (KR); We, Hong Bok (US); Fang, Kun (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **LỚP NỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến lớp nền và phương pháp sản xuất lớp nền. Các lớp nền X.5 lớp mà không sử dụng quy trình xử lý lớp nền đường mạch nhúng trong quá trình tạo thành có thể tạo ra hiệu năng cao với L/S (line/spacing – đường/khoảng cách) được nới lỏng trong thời gian sản xuất ngắn (quy trình cán mỏng chỉ 4x mà không có quy trình tách) với chi phí thấp. Ví dụ, lớp nền có thể bao gồm mSAP (modified semi-additive process - quy trình bán bổ sung sửa đổi), hai chân dán tiếp xúc, hai đường thoát, hai chân dán mối nối, và lớp điện môi tạo ảnh quang học trên lớp nền được tạo mẫu mSAP.

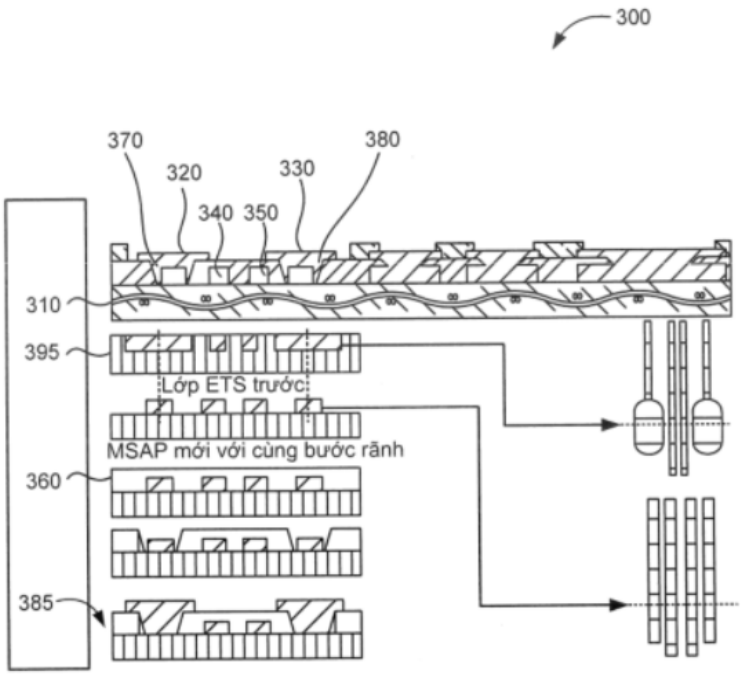


Fig.3

(11) **1-0052992 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226926/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-01947

(85) 28/03/2022

(22) 04/09/2020

(86) PCT/US2020/049487 04/09/2020

(30) 62/897,223 06/09/2019 US
62/932,404 07/11/2019 US
63/001,016 27/03/2020 US
63/004,290 02/04/2020 US
63/004,301 02/04/2020 US
63/004,319 02/04/2020 US

(87) WO2021/046407 11/03/2021

(51) ***C07D 413/14***; *C07D 413/12; A61K 31/553; A61P 37/00*

(73) **RIGEL PHARMACEUTICALS, INC.** (US)
1180 Veterans Boulevard, South San Francisco, California 94080, United States of America

(72) Chen, Yan (US); Yu, Jiaxin (US); Shaw, Simon (GB); Darwish, Ihab (US); Taylor, Vanessa (GB); Bhamidipati, Somasekhar (US); luo, Zhushou (CN); Kolluri, Rao (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN TƯƠNG TÁC THỤ THỂ 1 (RIP1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất ức chế kinaza, như các hợp chất ức chế protein tương tác thụ thể-1 kinaza (RIP1), cũng như các dược phẩm và các tổ hợp chứa các hợp chất ức chế này. Các hợp chất, các dược phẩm, và/hoặc các tổ hợp được bộc lộ có thể được sử dụng để điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh hoặc tình trạng bệnh liên quan đến kinaza, cụ thể là bệnh hoặc tình trạng bệnh liên quan đến RIP1.

(11) **1-0052993 B**
(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226929/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-03673
(85) 18/06/2021
(22) 08/11/2019
(86) PCT/US2019/060410 08/11/2019
(30) 62/770,313 21/11/2018 US
16/665,831 28/10/2019 US
(87) WO2020/106469 28/05/2020
(51) ***C07F 7/24***; *H01L 31/18; H01L 31/0392; H01L 31/032; H01L 31/036*
(73) **HUNT PEROVSKITE TECHNOLOGIES, L.L.C.** (US)
1900 N. Akard Street, Dallas, TX 75201, United States of America
(72) IRWIN, Michael, D. (US); HOLLAND, Michael (US); ANDERSON, Nicholas (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VẬT LIỆU PEROVSKIT VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮNG ĐỌNG VẬT LIỆU PEROVSKIT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu perovskit có mạng tinh thể perovskit có công thức là C_xM_y,X_z, trong đó x, y và z là các số thực, và cation 1,4-diamoni butan được bố trí trong hoặc tại bề mặt của mạng mạ tinh thể perovskit này.C bao gồm một hoặc nhiều cation được chọn từ nhóm bao gồm kim loại nhóm 1, kim loại nhóm 2, amoni, formamidini, guanidini và eten tetramin.M bao gồm một hoặc nhiều kim loại, mỗi kim loại này được chọn từ nhóm bao gồm Be, Mg, Ca, Sr, Ba, Fe, Cd, Co, Ni, Cu, Ag, Au, Hg, Sn, Ge, Ga, Pb, In, Tl, Sb, Bi, Ti, Zn, Cd, Hg và Zr, và sự kết hợp của chúng. X bao gồm một hoặc nhiều anion, mỗi anion này được chọn từ nhóm bao gồm halogenua, sulfua, selenua, và sự kết hợp của chúng.

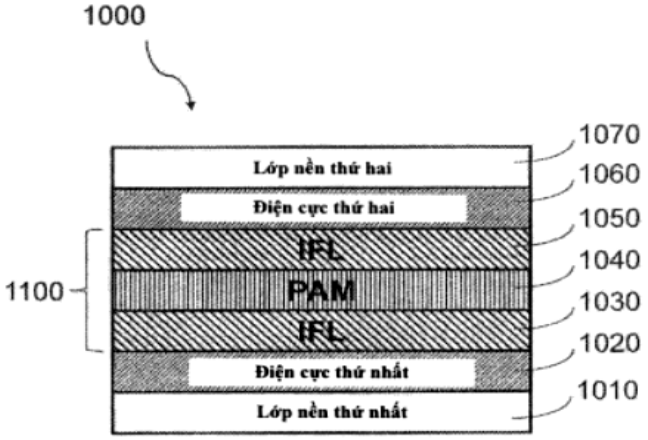


FIG. 1

(11) **1-0052994 B**

(15) 02/10/2025
Số Quyết định: 226944/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-05318

(85) 27/08/2021

(22) 13/04/2020

(86) PCT/KR2020/004954 13/04/2020

(30) 10-2019-0044008 16/04/2019 KR

(87) WO2020/213898 22/10/2020

(51) ***A61K 39/215***; *A61K 38/16; A61K 39/00; C12N 15/82; A61P 31/14; C07K 14/005; A23K 20/147*

(73) **BIOAPPLICATIONS INC.** (KR)
(Jigok-dong, Pohang Technopark) 394, Jigok-ro, Nam-gu, Pohang-Si, Gyeongsangbuk-do 37668, Republic of Korea

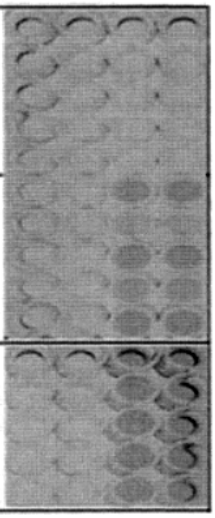
(72) SOHN, Eun-Ju (KR); LEE, Yong Jik (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM VACXIN VIRUT GÂY DỊCH TIÊU CHẢY CẤP Ở LỢN, CHẾ PHẨM THỨC ĂN CHĂN NUÔI, VECTƠ BIỂU HIỆN PROTEIN VIRUT NÀY, THỂ BIẾN NẠP ĐƯỢC BIẾN NẠP VECTƠ NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PROTEIN VIRUT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vacxin virut gây dịch tiêu chảy cấp ở lợn chứa protein của virut gây dịch tiêu chảy cấp ở lợn có trình tự axit amin thể hiện bởi SEQ ID NO:5, chế phẩm thức ăn chăn nuôi để phòng ngừa hoặc điều trị dịch tiêu chảy cấp ở lợn chứa protein của virut gây dịch tiêu chảy cấp ở lợn, vectơ để biểu hiện protein của virut gây dịch tiêu chảy cấp ở lợn, thể biến nạp được biến nạp vectơ, và phương pháp sản xuất protein của virut gây dịch tiêu chảy cấp ở lợn.

FIG. 4

Huyết thanh		Trước	Sau	Trước	Sau
NC đối chứng âm	1	0,08	0,09		
	2	0,10	0,10		
	3	0,08	0,11		
	4	0,10	0,11		
	5	0,11	0,09		
PC đối chứng dương	6	0,07	**1,31**		
	7	0,09	0,49		
	8	0,07	**2,04**		
	9	0,08	0,79		
	10	0,09	**2,20**		
dùng PEDV-S1:pFc2	11	0,09	**3,05**		
	12	0,08	**2,06**		
	13	0,06	**3,03**		
	14	0,06	**2,88**		
	15	0,07	**2,19**		

(11) **1-0052995 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227252/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02504

(85) 06/05/2021

(22) 28/09/2019

(86) PCT/CN2019/108809 28/09/2019

(30) 201811172535.1 09/10/2018 CN

(87) WO2020/073838 16/04/2020

(51) ***H04W 28/02***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHU, Fangyuan (CN); LI, Yan (CN); NI, Hui (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUY CẬP LỚP CẮT MẠNG, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUY CẬP LỚP CẮT MẠNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế liên quan đến các công nghệ truyền thông không dây, và đề xuất phương pháp và thiết bị điều khiển truy cập lớp cắt mạng. Phương pháp điều khiển truy cập lớp cắt mạng này bao gồm các bước: nhận, bởi phần tử mạng chức năng quản lý truy cập và quản lý tính di động, thông tin thứ nhất từ phần tử mạng chức năng quản lý phiên, trong đó thông tin thứ nhất này được liên kết với sự xác thực thất bại của lớp cắt mạng; và gửi, bởi phần tử mạng chức năng quản lý truy cập và quản lý tính di động, thông tin thứ hai đến thiết bị đầu cuối dựa trên thông tin thứ nhất này, trong đó thông tin thứ hai này được dùng để từ chối việc truy cập của thiết bị đầu cuối này đến lớp cắt mạng này.

Theo giải pháp được đề xuất theo phương án này, thì mạng có thể nhận biết lớp cắt mạng mà có việc xác thực thất bại, và từ chối việc truy cập của thiết bị đầu cuối đến lớp cắt mạng mà có việc xác thực thất bại này, nhờ đó tránh sự nghẽn mạng bị gây ra bởi việc truy cập thường xuyên của thiết bị đầu cuối đến lớp cắt mạng có việc xác thực thất bại này, và giảm việc phối hợp báo hiệu giữa thiết bị đầu cuối và mạng.

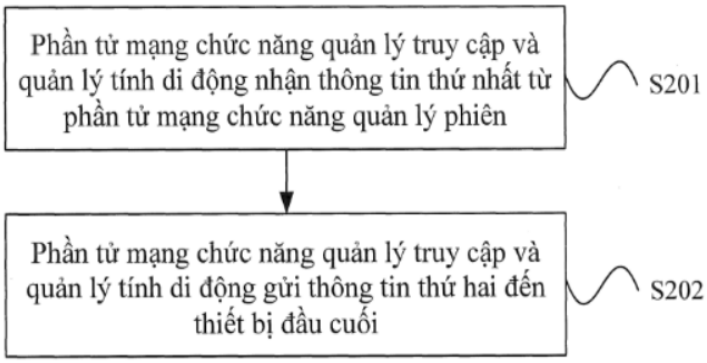


Fig.2

(11) **1-0052996 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227261/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05212

(85) 16/08/2022

(22) 03/03/2021

(86) PCT/CN2021/078847 03/03/2021

(30) 202010144447.1 04/03/2020 CN

(87) WO2021/175244 10/09/2021

(51) ***H04W 12/08***; *H04W 40/22; H04W 28/16*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) WANG, Wen (CN); XIE, Zhenhua (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH THÔNG SỐ CHO PHÉP VÀ CHÍNH SÁCH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cấu hình thông số cho phép và chính sách và một thiết bị đầu cuối. Phương pháp được áp dụng cho thiết bị đầu cuối và bao gồm: gửi thông tin về khả năng giao tiếp chuyển tiếp giữa thiết bị đầu cuối với thiết bị đầu cuối và/hoặc bộ chứa chính sách thiết bị đầu cuối tới chức năng mạng thứ nhất; và nhận thông số cho phép và chính sách cho giao tiếp chuyển tiếp được gửi bởi chức năng mạng thứ hai, trong đó thông số cho phép và chính sách cho giao tiếp chuyển tiếp được khởi tạo dựa trên thông tin về khả năng giao tiếp chuyển tiếp và/hoặc bộ chứa chính sách thiết bị đầu cuối.

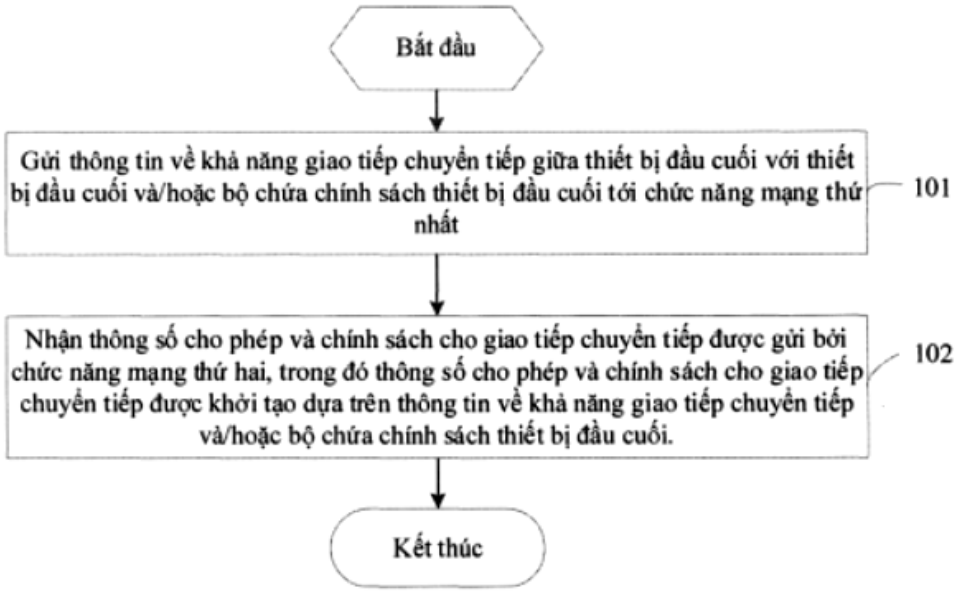


Fig.1

(11) **1-0052997 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227263/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-05515

(85) 07/09/2021

(22) 03/02/2020

(86) PCT/JP2020/003974 03/02/2020

(30) 2019-024572 14/02/2019 JP

(87) WO2020/166414 20/08/2020

(51) ***C09J 11/06***; *C09J 175/04; C08G 18/10*

(73) **RESONAC CORPORATION** (JP)
9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7325, Japan

(72) KURAMOCHI Chika (JP); KOMIYA Souichirou (JP); KAMEI Junichi (JP)

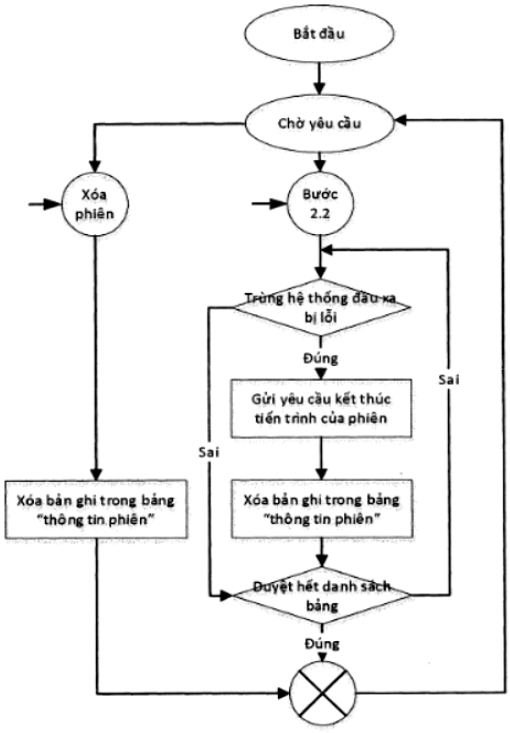
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH NÓNG CHẢY PHẢN ỨNG, VÀ THỂ LIÊN KẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ**

(57) Sáng chế bộc lộ chế phẩm kết dính nóng chảy phản ứng chứa: tiền polyme uretan có mạch polyme bao gồm đơn vị cấu trúc bắt nguồn từ polyol và đơn vị cấu trúc bắt nguồn từ polyisoxyanat, và nhóm isoxyanat là nhóm đầu tận cùng của mạch polyme; và tác nhân kết hợp silan kiểu bảo vệ nhóm chức.

(11) **1-0052998 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227264/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08084
(22) 15/11/2023
(51) ***G06F 11/36***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Đỗ Ngọc Thanh (VN); Bá Đình Hoài (VN); Lê Quốc Trung (VN); Ngô Mạnh Quyền (VN); Nguyễn Thị Loan (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NGOẠI LỆ KHI HỆ THỐNG GIAO TIẾP ĐẦU XA TRONG PHẦN MỀM GẶP LỖI**

(57) Phương pháp xử lý ngoại lệ khi giao tiếp đầu xa trong hệ thống phần mềm, bao gồm: bước 1: thực hiện lưu trữ lại thông tin các yêu cầu xử lý theo các hệ thống đầu xa giao tiếp đến; bước 2: thực hiện kiểm tra định kỳ và cập nhật trạng thái hoạt động của các hệ thống đầu xa; bước 3: thực hiện xóa thông tin lưu trữ cho các yêu cầu và hủy tiến trình của các yêu cầu đến các hệ thống đầu xa bị lỗi. Phương pháp giúp bảo vệ dịch vụ hệ thống hoạt động ổn định khi giao tiếp với các hệ thống đầu xa gặp sự số với các ưu điểm giảm tải xử lý của hệ thống đối với các yêu cầu đang thực hiện không còn ý nghĩa và hạn chế tồn đọng tài nguyên hệ thống với việc giải phóng các tiến trình không cần thiết đang thực hiện.



Hình 3

(11) **1-0052999 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227266/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-06552

(85) 18/10/2021

(22) 11/03/2020

(86) PCT/CN2020/078842 11/03/2020

(30) 201910630396.0 12/07/2019 CN

(87) WO2021/008146 21/01/2021

(51) ***F04B 49/06***

(73) 1. **SHANGHAI MEICON INTELLIGENT CONSTRUCTION CO., LTD.** (CN)
Room C, 14th Floor, 309 Tanggu Road, Hongkou District, Shanghai 200080, China
2. **GD MIDEA HEATING & VENTILATING EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
Penglai Industry Road, Beijiao, Shunde Foshan, Guangdong 528311, China

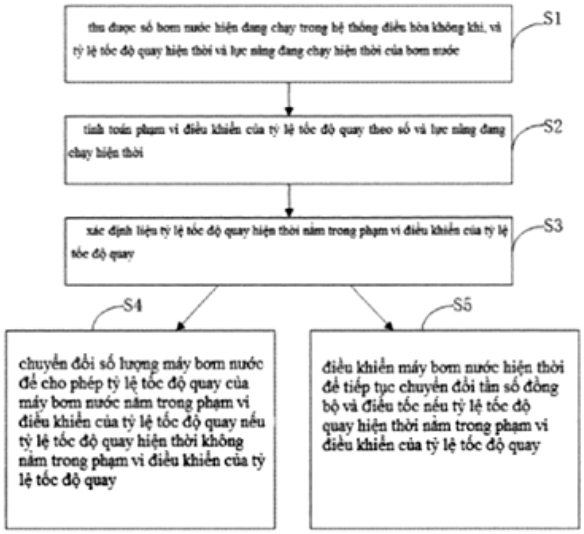
(72) LI, Yuanyang (CN); QIU, Yide (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN MÁY BƠM NƯỚC TRONG HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

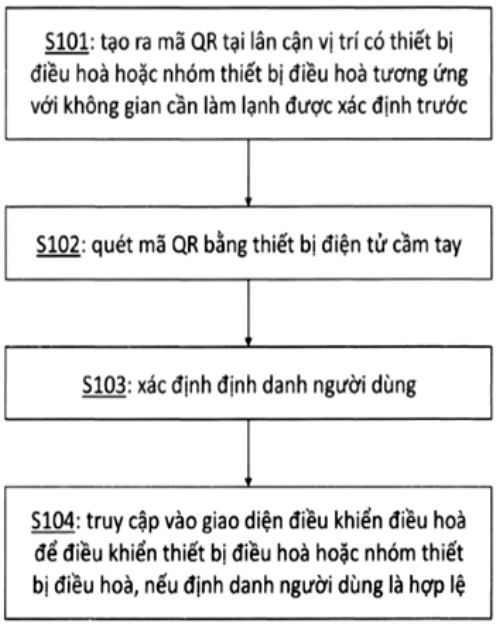
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển máy bơm nước trong hệ thống điều hòa không khí, và hệ thống điều hòa không khí. Phương pháp điều khiển này bao gồm các bước sau: thu được số lượng máy bơm nước hiện đang chạy trong hệ thống điều hòa không khí, và tỷ lệ tốc độ hiện thời và lực nâng đang chạy hiện thời của máy bơm nước; tính toán phạm vi điều khiển của tỷ lệ tốc độ theo số lượng và lực nâng đang chạy hiện thời; xác định liệu tỷ lệ tốc độ hiện thời có nằm trong phạm vi điều khiển của tỷ lệ tốc độ hay không; và nếu tỷ lệ tốc độ hiện thời không nằm trong phạm vi điều khiển của tỷ lệ tốc độ, thì chuyển đổi số lượng máy bơm nước đang chạy để cho phép tỷ lệ tốc độ của máy bơm nước nằm trong phạm vi điều khiển của tỷ lệ tốc độ. Theo phương pháp điều khiển, số lượng máy bơm nước có thể được chuyển đổi theo số lượng máy bơm nước đang chạy và lực nâng của máy bơm nước, sao cho đảm bảo rằng máy bơm nước chạy trong khoảng hiệu suất cao dưới điều kiện làm việc tải toàn phần, và đạt được mục đích của điều khiển tiết kiệm năng lượng biến tần của máy bơm nước và giảm tiêu thụ điện đang chạy của hệ thống điều hòa không khí.

Fig. 1



(11) **1-0053000 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227277/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2023-04275
(22) 29/06/2023
(51) ***G05B 15/02**; G06K 7/14; G05B 23/00; F24F 3/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BENKON** (VN)
53A Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Trương Minh Đạt (VN); Bùi Tiến Dũng (VN); Trần Trung Hiếu (VN); Thái Văn Chánh (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU HOÀ TIẾT KIỆM ĐIỆN THÔNG QUA MÃ QR**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp điều khiển điều hoà tiết kiệm điện thông qua mã QR (Quick Response). Hệ thống và phương pháp điều khiển điều hòa theo sáng chế sử dụng mã QR được tạo ra tại lân cận vị trí có thiết bị điều hoà hoặc nhóm thiết bị điều hoà tương ứng với không gian cần làm lạnh được xác định trước. Để điều khiển được thiết bị điều hoà hoặc nhóm thiết bị điều hoà này người dùng cần ở vị trí có gắn mã QR để quét mã QR này kết hợp với định danh người dùng hợp lệ để truy cập vào giao diện điều khiển điều hoà có một hoặc nhiều hơn một chế độ điều khiển điều hoà được xác định trước tương ứng với thiết bị điều hoà hoặc nhóm thiết bị điều hoà gắn với mã QR được quét. Do đó sáng chế không chỉ thay thế cách thức điều khiển các thiết bị điều hòa sử dụng các bộ điều khiển cầm tay từ xa (remote) dễ bị quên, mất, lẫn lộn giữa các hãng điều hòa khác nhau, mà còn kiểm soát được ai là người được phép điều khiển, và định hướng việc điều khiển hiệu quả thông qua các chế độ điều khiển được thiết lập trước cho thiết bị điều hoà hoặc nhóm thiết bị điều hoà tương ứng.



Hình 1

(11) **1-0053001 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227279/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05193
(85) 16/08/2022
(22) 29/01/2020
(86) PCT/EP2020/052075 29/01/2020
(87) WO2021/151473 05/08/2021
(51) ***G06F 1/16***; *H04M 1/02*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) LI, Xueqiang (CN); KESKINEN, Miika (FI); OJANTO, Mika (FI)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **KẾT CẤU ĐỠ DỄ UỐN DÙNG CHO CỤM MÀN HÌNH TRƯỢT, CỤM MÀN HÌNH TRƯỢT DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập tới kết cấu đỡ dễ uốn dùng cho cụm màn hình trượt, cụm màn hình trượt dùng cho thiết bị điện tử và thiết bị điện tử. Kết cấu đỡ gập được (1) dùng cho cụm màn hình cuộn (2) bao gồm tấm gập được (3) và cụm đỡ (4) bao gồm các thanh đỡ (5) được làm thích ứng để đỡ tấm gập được (3). Các trục tâm (A1) của các thanh đỡ (5) kéo dài song song với nhau và với tấm gập được (3). Tấm gập được (3) bao gồm vật liệu tấm và mẫu hình khe xuyên qua cho phép vật liệu tấm có thể gập quanh trục gập (A2) song song với các trục tâm (A1). Từng thanh đỡ (5) được nối với tấm gập được (3) nhờ các chi tiết gắn (6). Giải pháp này tạo ra kết cấu đỡ gập được sao cho, khi màn hình được gập, có càng ít trạng thái kéo dãn và trạng thái nén càng tốt của màn hình, nhờ đó giảm bớt mức biến dạng mà màn hình phải chịu.

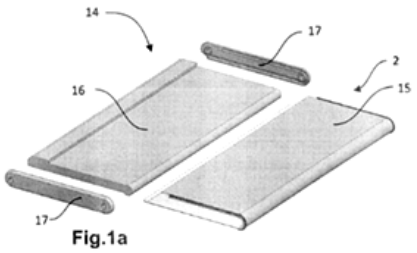


Fig.1a

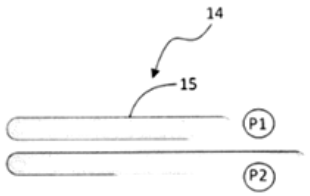


Fig.1b

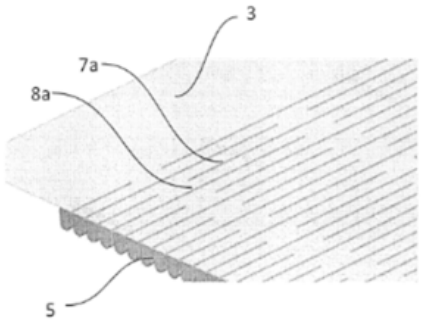
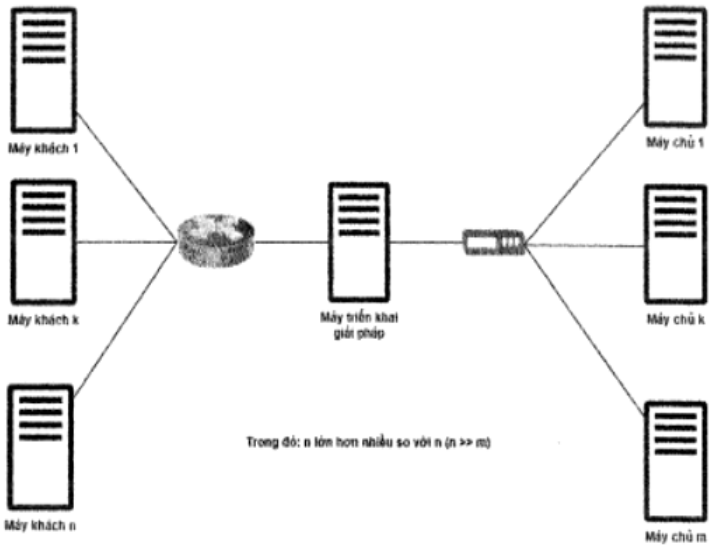


Fig.4a

(11) **1-0053002 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227280/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08079
(22) 15/11/2023
(51) ***H04L 41/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Đặng Thị Huyền (VN); Triệu Tuấn Anh (VN); Đỗ Thế Anh (VN); Nguyễn Việt Anh (VN); Trần Thị Vân Anh (VN); Lê Ngọc Lâm (VN); Phạm Thanh Phong (Vn); Hà Long Quyền (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ GIAO TIẾP VÀ PHÂN PHỐI BẢN TIN ĐA GIAO THỨC**

(57) Phương pháp quản lý giao tiếp và phân phối bản tin đa giao thức bao gồm hai phần: phần 1: xử lý định tuyến và cân bằng tải; phần 2: quản lý và cập nhật lại trạng thái máy chủ và bảng định tuyến khi một hoặc nhiều máy chủ bị chết. Phương pháp giúp bảo hệ thống động phát hiện, cập nhật trạng thái các máy chủ, chặn các bản tin ngắt kết nối tới các máy khách khi một hoặc nhiều máy chủ bị chết đối với các giao thức yêu cầu độ tin cậy cao ví dụ giao thức SCTP, đảm bảo không ngắt kết nối giữa máy chủ và máy khách. Bên cạnh đó giải pháp còn giúp cho việc cân bằng tải giữa các máy chủ khi một hoặc nhiều nút bị chết. Ngoài ra cách tổ chức dữ liệu còn giúp cho việc linh hoạt trong quá trình vận hành khai thác khi đưa ra các cảnh báo sớm khi mất kết nối xảy ra giữa các máy khách và các máy chủ.



Hình 6

(11) **1-0053003 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227281/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-00183

(22) 12/01/2023

(51) ***B65G 33/00***; *F23G 5/027; C10B 53/00; B09B 3/20*

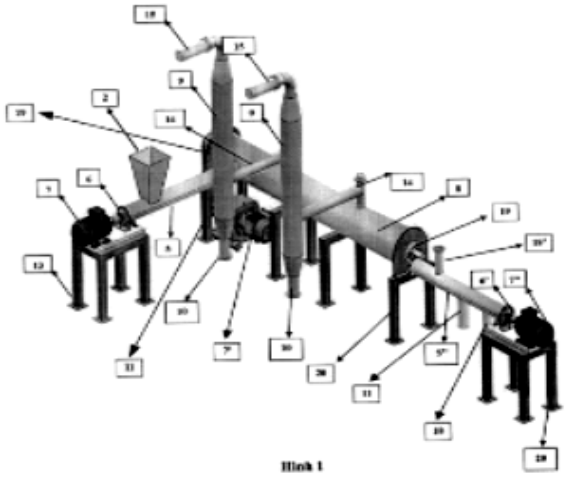
(73) **CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO THIẾT BỊ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO TAM NGUYÊN** (VN)
Số 42 đường Trung Hải, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(72) Phạm Quốc Đạt (VN); Đào Việt Hà (VN); Vũ Đức Thiện (VN)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG NHIỆT PHÂN RÁC THẢI**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống nhiệt phân rác thải bao gồm thiết bị cửa nạp liệuliên hoàn tự động đảm bảo không khí không bị lọt vào lò nhiệt phân, các tháp tạo mù và bộ phận xử lý phần cặn còn lại và tủ điều khiển trung tâm. Trong đó, thiết bị nạp liệu này bao gồm trục vít thứ nhất (1) được lắp trong vỏ (5), phễu (2) được bố trí trên vỏ (5) nhằm cung cấp nguyên liệu đầu vào, trục vít (1) được dẫn động bởi động cơ (7), gối đỡ (6) để đỡ trục vít (1), trục vít (1) có cánh đảo (3), vỏ (5) có dạng hình tròn và bên trong có các gân dọc, với mặt cắt ngang có hình dạng răng cưa. Lò nhiệt phân bao gồm lò phản ứng (8), lò phản ứng (8) này bao gồm trục vít thứ hai (1') được bố trí trong vỏ (5'), trục vít (1') nhận truyền động từ động cơ (7') thông qua bộ truyền động (12), cửa chặn được tạo ra giữa đầu cuối (4) của trục vít (1) và phần liên thông giữa vỏ (5) với vỏ (5') của lò phản ứng (8); phía trên vỏ lò phản ứng (8) được nối thông với hai tháp tạo mù (9) thông qua hai cửa lấy khí (14), bên hông lò phản ứng (8) nối với thiết bị cửa nạp liệu liên hoàn thông qua vỏ (5). Bộ phận xử lý phần cặn còn lại bao gồm vỏ (5"), trong vỏ (5") có bố trí trục vít (1"), trục vít (1") được dẫn động bởi động cơ (7"), bên dưới vỏ (5") có cửa ra (11), vỏ (5") được tạo kết cấu có hai lớp, giữa hai lớp này kín với nhau, khoảng trống giữa hai lớp vỏ này đóng vai trò luân chuyển nước từ đường ống nước vào (18) và ra đường ống ra (18'), gối đỡ (6') để đỡ trục vít (1"). Các tháp tạo mù (9) được tạo kết cấu có đầu trên thu hồi khí (15) để cung cấp cho đầu ra, đầu dưới (10) để thu hồi các sản phẩm bụi nặng, bơm hút chân không được đặt cuối hệ thống sau tháp tạo mù (9).



Hình 1

(11) **1-0053004 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227282/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05335

(85) 22/08/2022

(22) 01/02/2021

(86) PCT/US2021/016061 01/02/2021

(30) 62/967,733 30/01/2020 US
62/967,736 30/01/2020 US
63/030,485 27/05/2020 US

(87) WO2021/155358 05/08/2021

(51) ***G01L 5/102****; G01M 5/00; G01L 5/101*

(73) **TENSAR INTERNATIONAL CORPORATION** (US)
2500 Northwinds Parkway, Suite 500, Alpharetta, Georgia 30009 United States of America.

(72) CAVANAUGH, Joseph (US); HAMMOND, Matthew (US); WALLACE, John (US)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG KÍCH HOẠT CẢM BIẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT SỨC KHỎE, ĐIỀU KIỆN, VÀ/HOẶC TRẠNG THÁI CỦA CƠ SỞ HẠ TẦNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lưới địa lý kích hoạt cảm biến và phương pháp giám sát sức khỏe, điều kiện, và/hoặc trạng thái của cơ sở hạ tầng. Trong một số phương án, hệ thống lưới địa lý kích hoạt cảm biến bao gồm lưới địa lý kích hoạt cảm biến, hệ thống còn bao gồm lưới địa lý giữ sự sắp xếp của một hoặc nhiều cảm biến. Hệ thống lưới địa lý kích hoạt cảm biến còn bao gồm các phương tiện truyền thông hoặc mạng để thu thập thông tin, và/hoặc dữ liệu từ lưới địa lý kích hoạt cảm biến về sức khỏe, điều kiện, và/hoặc trạng thái của cơ sở hạ tầng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sử dụng hệ thống lưới địa lý kích hoạt cảm biến theo sáng chế để giám sát sức khỏe, điều kiện, và/hoặc trạng thái của cơ sở hạ tầng.

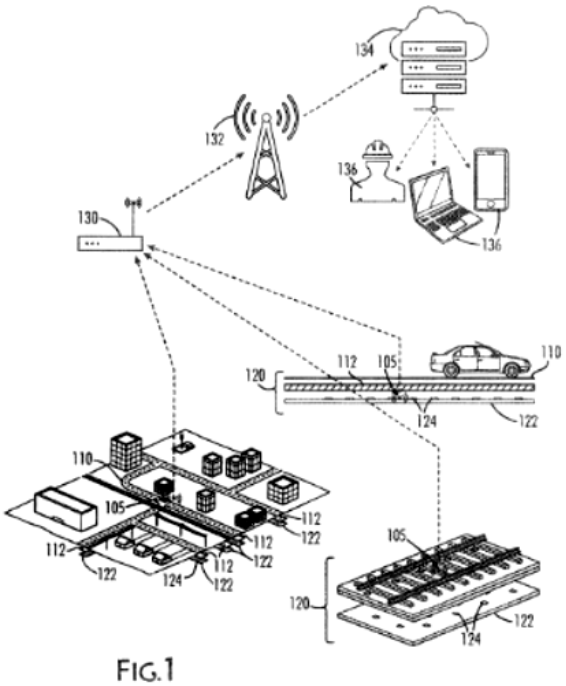


FIG.1

(11) **1-0053005 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227284/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-04504

(85) 18/07/2022

(22) 20/11/2020

(86) PCT/KR2020/016535 20/11/2020

(30) 10-2020-0004379 13/01/2020 KR
10-2020-0134344 16/10/2020 KR

(87) WO2021/145552 22/07/2021

(51) ***A61K 38/16***; *A61K 38/22; A61P 11/00; A61K 47/60; A61K 47/68; A61P 1/16; A61K 38/17; A61K 38/26*

(73) **HANMI PHARM. CO., LTD.** (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea

(72) LEE, Seon Myeong (KR); LEE, Jong Suk (KR); KIM, Jung Kuk (KR); LEE, Sang Hyun (KR); OH, Euh Lim (KR); JO, Hyo Sang (KR); PARK, Eun Jin (KR); LIM, Chong Yoon (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DƯỢC PHẨM PHÒNG NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH PHỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm phòng ngừa hoặc điều trị bệnh phổi, chứa tá dược dược dụng; và peptit chứa trình tự axit amin như nêu trong trình tự bất kỳ trong số các trình tự SEQ ID NO.1 đến SEQ ID NO.102 ở lượng hữu hiệu dược dụng.

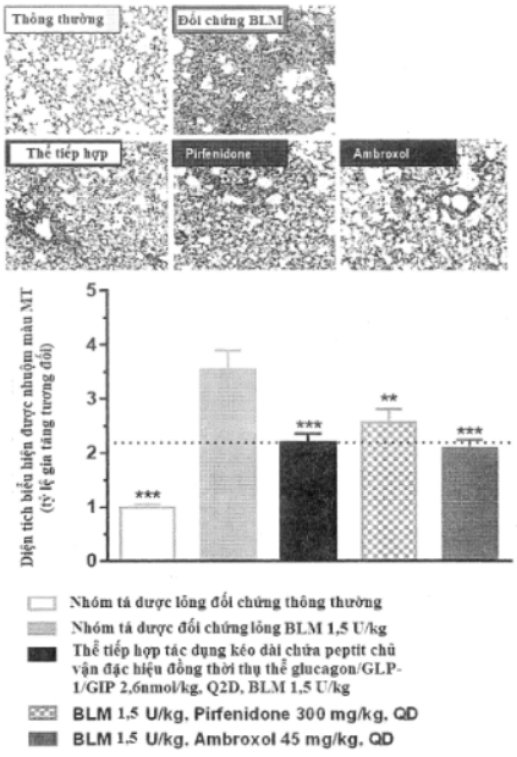
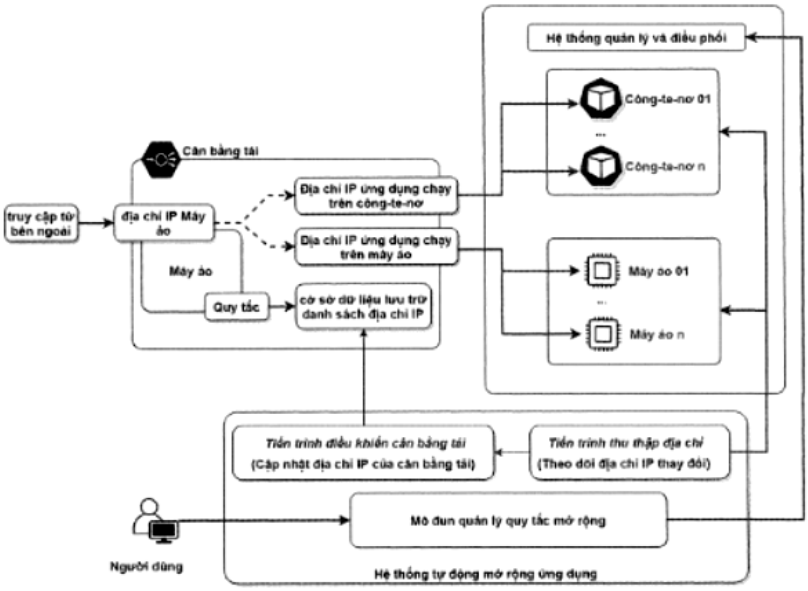


Fig.5

(11) **1-0053006 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227320/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06890
(22) 03/10/2023
(51) ***G06F 15/173***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Cao Đăng Sao (VN); Trần Văn Thuyết (VN); Lăng Khắc Thuận (VN); Đào Ngọc Lâm (VN); Cao Ngọc Sơn (VN); Nguyễn Đình Tâm (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG MỞ RỘNG ỨNG DỤNG LINH HOẠT TRONG MÔI TRƯỜNG ĐÁM MÂY VIỄN THÔNG**

(57) Phương pháp tự động mở rộng ứng dụng linh hoạt trong môi trường đám mây viễn thông giúp tự động quản lý điều phối ứng dụng theo nhu cầu tài nguyên cần thiết của ứng dụng hay theo thời gian, bao gồm các bước: bước 1: xác định yêu cầu mở rộng quy mô ứng dụng; bước 2: chọn môi trường tiến hành triển khai ứng dụng trên máy ảo hay trong công-te-nơ; bước 3: giám sát mức sử dụng tài nguyên chung và ứng dụng cần giám sát; bước 4: xây dựng chính sách thay đổi quy mô ứng dụng; bước 5: cấu hình cân bằng tải cho ứng dụng; bước 6: kiểm tra cấu hình thay đổi quy mô cho ứng dụng; bước 7: triển khai cấu hình hình ứng dụng với cấu hình thay đổi quy mô thích hợp.



Hình 1

(11) **1-0053007 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227322/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-01250
(85) 28/02/2023
(22) 13/08/2020
(86) PCT/CN2020/108935 13/08/2020
(87) WO2022/032578 17/02/2022
(51) ***H05K 7/20***; *G09F 9/00*
(73) **DYNASCAN TECHNOLOGY CORP.** (TW)
No. 88, Wenmao Rd., Guishan Dist., Taoyuan City 333001, Taiwan
(72) WANG, Tsun-I (TW); WU, Ching-Chun (TW); YANG, Chia-Liang (TW)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CỤM HIỂN THỊ ĐIỆN TỬ VÀ BỘ HIỂN THỊ HAI MẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm hiển thị điện tử và bộ hiển thị hai mặt. Cụm hiển thị điện tử bao gồm vỏ với lỗ mở, tấm nền hiển thị, thiết bị hoán đổi không khí và bộ tạo dòng. Thiết bị hoán đổi không khí được sắp xếp trong lỗ mở của vỏ. Bộ tạo dòng tạo ra dòng không khí thông qua đường dẫn ở trong vỏ. Hướng của phần thứ nhất của đường dẫn gần với thiết bị hoán đổi không khí không song song với pháp tuyến của lỗ mở.

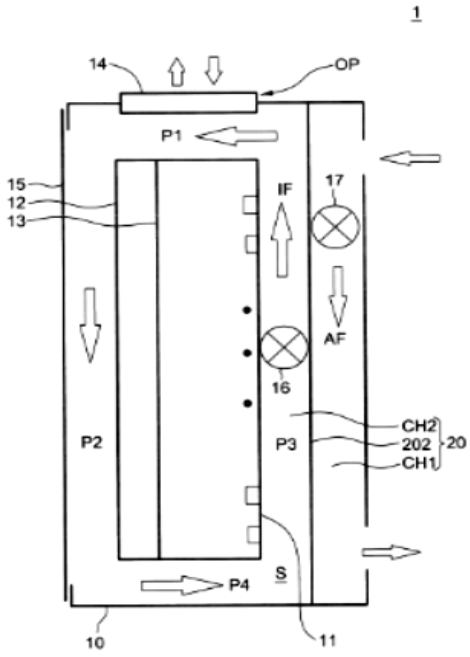


FIG. 1

(11) **1-0053008 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227323/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02214

(85) 03/04/2023

(22) 30/06/2021

(86) PCT/KR2021/008262 30/06/2021

(30) 10-2020-0115570 09/09/2020 KR

(87) WO2022/055094 17/03/2022

(51) ***C12N 15/77****; C12P 13/14; C07K 14/195*

(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

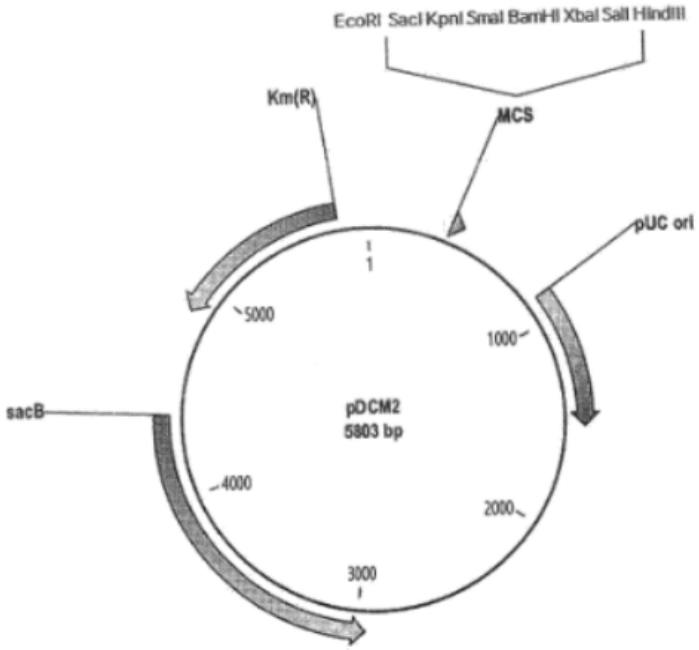
(72) KWON, Nara (KR); SONG, Gyuhyeo (KR); LEE, Jin Nam (KR); BONG, Hyun-Ju (KR); SEO, Chang Il (KR); LEE, Ah Reum (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **VI SINH VẬT TÁI TỔ HỢP ĐỂ SẢN XUẤT AXIT L-GLUTAMIC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT L-GLUTAMIC SỬ DỤNG VI SINH VẬT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vi sinh vật tái tổ hợp sản sinh axit L-glutamicchứa protein SbtA hoặc polynucleotit mã hóa protein SbtA, và phương pháp sản xuất axit L-glutamic bằng cách sử dụng vi sinh vật này.

Fig.1



(11) **1-0053009 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227329/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02515

(85) 21/04/2022

(22) 22/09/2020

(86) PCT/CN2020/116903 22/09/2020

(30) 201910927231.X 27/09/2019 CN

(87) WO2021/057733 01/04/2021

(51) ***H04W 72/04***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) SHEN, Xiaodong (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG PHÂN CHIA BĂNG TẦN CON NGHE TRƯỚC KHI NÓI (LBT), VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống phân chia băng tần con nghe trước khi nói (Listen Before Talk, LBT), và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm: thu nhận thông tin thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất bao gồm thông tin về vị trí bắt đầu và vị trí kết thúc miền tần số của mục tiêu, và mục tiêu bao gồm sóng mang hoặc phần băng thông (Bandwidth Part, BWP); và chia mục tiêu thành các băng tần con LBT dựa trên thông tin về vị trí bắt đầu và vị trí kết thúc miền tần số.

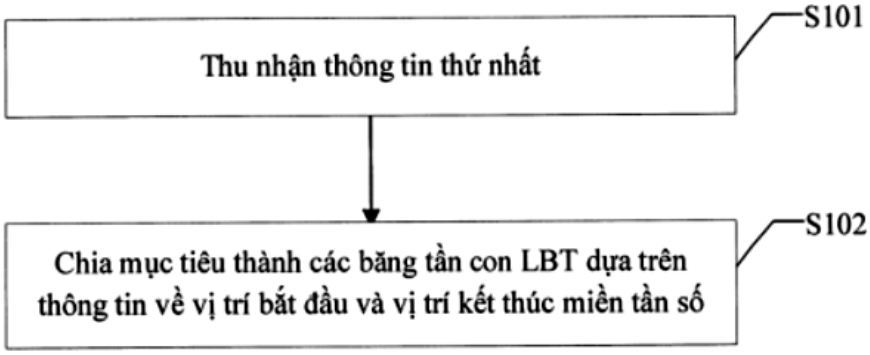


Fig.1

(11) **1-0053010 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227338/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-06833

(85) 26/11/2020

(22) 07/06/2019

(86) PCT/KR2018/006877 07/06/2019

(30) 10-2018-0068362 14/06/2018 KR

(87) WO2019/240435 19/12/2019

(51) ***H05K 3/12***; *H05K 1/11; H05K 3/06; H05K 1/02; H05K 3/00*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

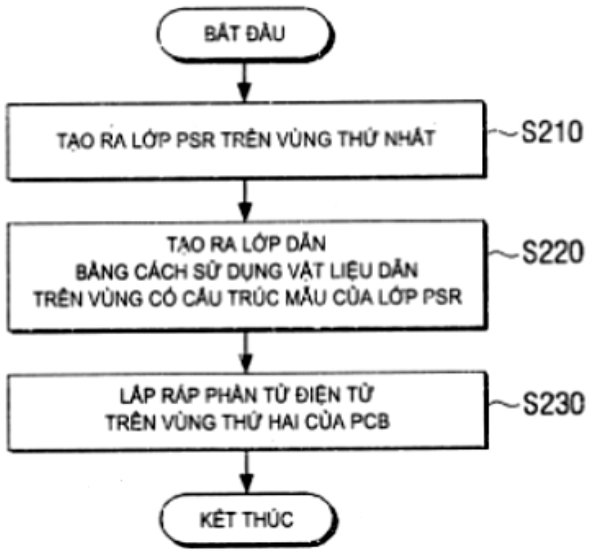
(72) HA, Taehyeun (KR); PARK, Taeje (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **BẢNG MẠCH IN**

(57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch in sử dụng lớp dẫn nhiệt và điện, và phương pháp sản xuất bảng mạch in. Phương pháp sản xuất bảng mạch in có đế để lắp ráp nhiều phần tử bao gồm các bước: tạo ra lớp điện cực trên đế của bảng mạch in (Printed Circuit Board, PCB), tạo ra lớp cản chất hàn quang (Photo Solder Resist, PSR) có cấu trúc mẫu trên vùng thứ nhất của lớp điện cực; tạo ra lớp dẫn trên lớp PSR có cấu trúc mẫu, lớp dẫn này được tạo cấu hình để dẫn nhiệt và điện tĩnh; và lắp ráp nhiều phần tử trên vùng thứ hai ở mặt đó của PCB, vùng thứ hai khác với vùng thứ nhất.

Fig. 2



(11) **1-0053011 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227339/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04337

(85) 11/07/2022

(22) 08/12/2020

(86) PCT/JP2020/045726 08/12/2020

(30) PCT/JP2019/048901 13/12/2019 JP

(87) WO2021/117739 17/06/2021

(51) ***B60W 10/08***; *B62J 43/30; B60W 20/00; B60K 6/28; B60W 10/26*

(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA** (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

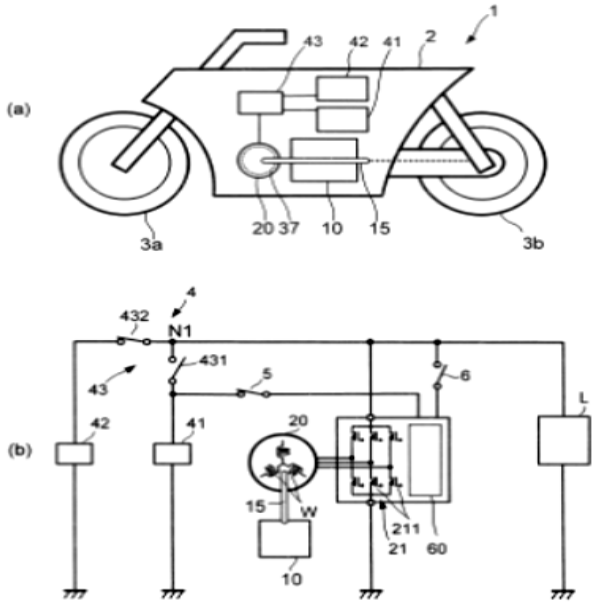
(72) Haruyoshi HINO (JP)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **XE KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi chân để hai bên có khả năng tăng tần suất sử dụng của tụ điện làm nguồn công suất để khởi động động cơ. Xe kiểu ngồi chân để hai bên bao gồm các bánh xe, động cơ, máy phát điện kiểu nam châm vĩnh cửu, bộ chuyển đổi, tụ điện, ăcquy, và mạch chuyển đường dẫn. Mạch chuyển đường dẫn được nối điện với bộ chuyển đổi, máy phát điện kiểu nam châm vĩnh cửu, và cơ cấu lưu điện, và được tạo kết cấu để ngắt sự nối điện giữa bộ chuyển đổi và ăcquy trong ít nhất một phần của khoảng thời gian trong khi mà tụ điện được nạp bằng điện năng mà được cung cấp từ bộ chuyển đổi do máy phát điện kiểu nam châm vĩnh cửu phát điện trong khi động cơ cấp mômen theo cùng một hướng như chiều quay của trục khuỷu.

FIG.1

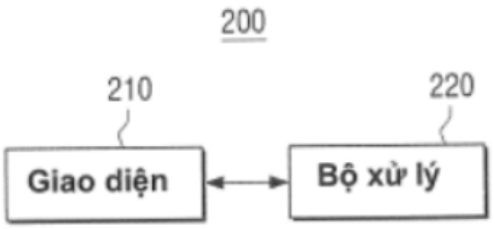


(11) **1-0053012 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227341/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07659
(85) 31/12/2020
(22) 02/07/2019
(86) PCT/KR2019/008010 02/07/2019
(30) 10-2018-0076562 02/07/2018 KR
(87) WO2020/009404 09/01/2020
(51) ***H04N 21/4363***; *H04N 21/462; G06F 3/14; H04N 21/431*
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) Seo, Jeongryeol (KR); Kim, Sangwon (KR); Kim, Youngkook (KR); Lee, Hyewon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) HỆ THỐNG HIỂN THỊ DẠNG MÔĐUN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG HIỂN THỊ DẠNG MÔĐUN

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống hiển thị dạng môđun và phương pháp điều khiển hệ thống hiển thị dạng mô đun. Thiết bị điện tử theo sáng chế bao gồm giao diện nối với thiết bị hiển thị dạng môđun, và bộ xử lý thiết lập tỷ lệ tín hiệu ảnh nhận được từ thiết bị bên ngoài thành độ phân giải định trước, chia từng mô đun hiển thị trong số các môđun hiển thị có trong thiết bị hiển thị dạng mô đun thành các nhóm theo hướng thứ nhất, phân tích tín hiệu ảnh đã thiết lập tỷ lệ thành các tín hiệu ảnh tương ứng với từng nhóm, và truyền các tín hiệu ảnh đã phân tích tới từng nhóm qua giao diện nối với từng nhóm.

Fig.2



(11) **1-0053013 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227342/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-03187

(85) 20/05/2022

(22) 07/12/2020

(86) PCT/JP2020/045401 07/12/2020

(30) 2020-006060 17/01/2020 JP

(87) WO2021/145094 22/07/2021

(51) ***B41J 29/38***; *B65D 25/20; B41J 3/407; B41J 2/01*

(73) **ALTEMIRA CO., LTD.** (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

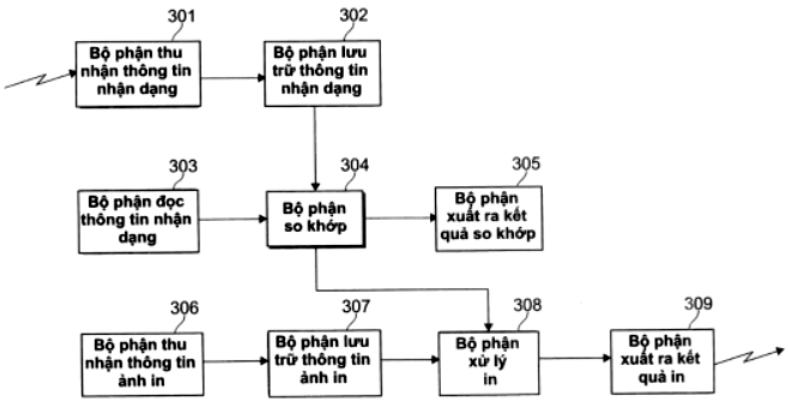
(72) OJIMA, Shinichi (JP); MATSUSHIMA, Hitomi (JP); FUJINUMA, Kenji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG IN THÂN LON**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống in thân lon. Theo sáng chế, hệ thống in thân lon bao gồm: bộ phận lưu trữ thông tin nhận dạng (302) để lưu trữ thông tin nhận dạng của thân lon; bộ phận đọc thông tin nhận dạng (303) để đọc thông tin nhận dạng được gắn với thân lon; bộ phận so khớp (304) để so khớp thông tin nhận dạng đã đọc với thông tin nhận dạng được lưu trữ trong bộ phận lưu trữ thông tin nhận dạng (302); và bộ phận xử lý in (308) để, khi tiếp nhận kết quả so khớp, đọc thông tin ảnh in từ bộ phận lưu trữ thông tin ảnh in (307) nhằm thực hiện xử lý để in lên thân lon bằng cách in phun mực.

Fig.2



(11) **1-0053014 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227355/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00770

(85) 08/02/2023

(22) 03/03/2021

(86) PCT/CN2021/078935 03/03/2021

(30) 202010740592.6 28/07/2020 CN

(87) WO2022/021878 03/02/2022

(51) ***H04W 72/0453****; H04W 88/10; H04W 84/12; H04W 72/0446*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHU, Chong (CN); ZHANG, Qihu (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH KÊNH, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chỉnh kênh, thiết bị điện tử và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Thiết bị điện tử bao gồm một chip Wi-Fi và anten thứ nhất và anten thứ hai được kết nối với chip Wi-Fi. Anten thứ nhất truyền thông không dây với thiết bị điện tử khác theo cách thức ngang hàng (peer-to-peer, P2P) Wi-Fi thông qua kênh thứ nhất. Anten thứ hai truyền thông không dây với nguồn tín hiệu không dây thứ nhất theo cách thức điểm truy nhập (access point, AP) Wi-Fi thông qua kênh thứ hai. Sau khi được phát hiện rằng kênh thứ nhất và kênh thứ hai là hai kênh khác nhau trên cùng băng tần số và dồn kênh phân chia thời gian được thực hiện trên anten thứ nhất và anten thứ hai, và nguồn tín hiệu không dây thứ hai có băng tần số khác với băng tần số của nguồn tín hiệu không dây thứ nhất được phát hiện trong thời khoảng đặt trước, kênh thứ hai được điều chỉnh, sao cho kênh thứ hai được điều chỉnh và kênh thứ nhất là các kênh khác nhau trên các băng tần số khác nhau, và anten thứ hai truyền thông không dây với nguồn tín hiệu không dây thứ hai theo cách thức Wi-Fi AP thông qua kênh thứ hai được điều chỉnh. Đối với thiết bị điện tử, trải nghiệm người dùng tồn tại trong khoảng lúc chiếu màn hình và truy nhập internet có thể được cải thiện bằng cách sử dụng chip Wi-Fi và hai anten.

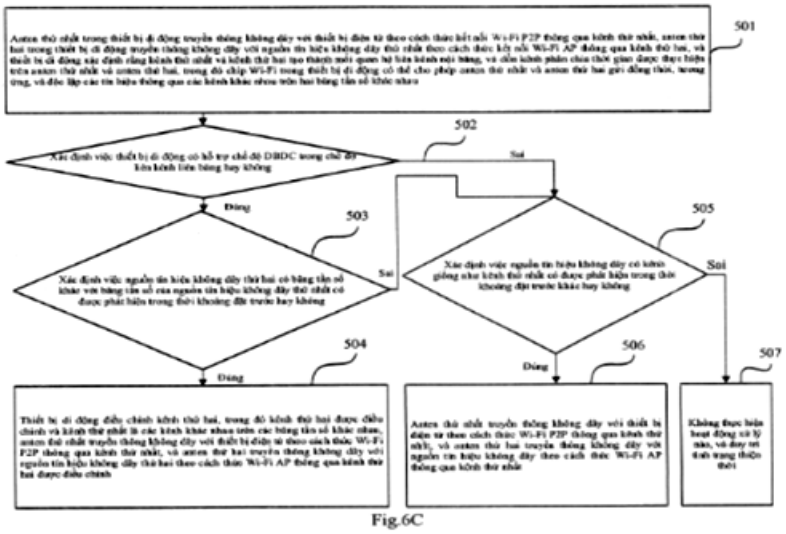


Fig.6C

(11) **1-0053015 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227357/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2021-07383

(85) 19/11/2021

(22) 25/03/2021

(86) PCT/US2021/024044 25/03/2021

(30) 63/004,304 02/04/2020 US
17/203,155 16/03/2021 US

(87) WO2021/202220 07/10/2021

(51) ***H03M 7/30****; G06T 9/20*

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA

(72) YEA, Sehoon (KR); GAO, Wen (US); ZHANG, Xiang (CN); LIU, Shan (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH HỌC ĐÁM MÂY ĐIỂM VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình học đám mây điểm trong bộ giải mã đám mây điểm. Trong phương pháp, thông tin báo hiệu thứ nhất được nhận từ dòng bịt được mã hóa đối với đám mây điểm mà bao gồm tập hợp các điểm trong không gian ba chiều (3D). Thông tin báo hiệu thứ nhất chỉ báo thông tin phân vùng của đám mây điểm. Thông tin báo hiệu thứ hai được xác định dựa trên thông tin báo hiệu thứ nhất chỉ báo giá trị thứ nhất. Thông tin báo hiệu thứ hai chỉ báo chế độ phân vùng của tập hợp điểm trong không gian 3D. Ngoài ra, chế độ phân vùng của tập hợp điểm trong không gian 3D được xác định dựa trên thông tin báo hiệu thứ hai. Đám mây điểm lần lượt được tái tạo dựa trên chế độ phân vùng.

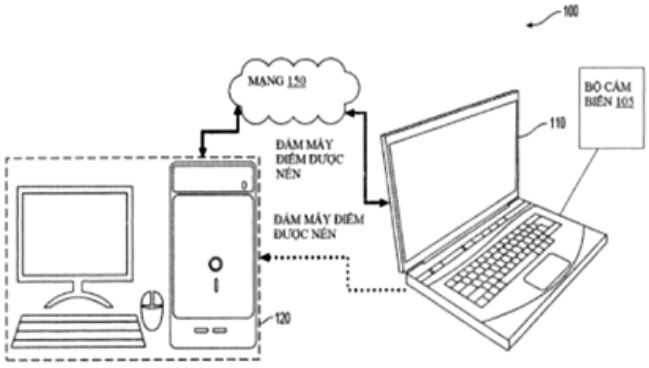


Fig.1

(11) **1-0053016 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227358/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-06464

(22) 14/10/2021

(30) 109136790 23/10/2020 TW

(51) ***G06F 3/00***

(73) **ATEN INTERNATIONAL CO., LTD.** (TW)
3F., No. 125, Sec. 2, Datung Rd., Sijhih Dist., New Taipei City, 221, Taiwan

(72) Yi-Jen Chen (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HÌNH ẢNH ĐỂ HIỂN THỊ ĐA MÀN HÌNH**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp xử lý hình ảnh để hiển thị đa màn hình. Thiết bị xử lý hình ảnh bao gồm mạch xử lý hình ảnh, mạch sắp xếp truyền dẫn, và mạch hợp nhất hình ảnh. Mạch xử lý hình ảnh nhận và xử lý thông tin hình ảnh thứ nhất với băng thông thứ nhất và thông tin hình ảnh thứ hai với băng thông thứ hai để sinh ra khối thông tin hình ảnh thứ nhất và khối thông tin hình ảnh thứ hai mà được truyền đến mạch sắp xếp truyền dẫn. Mạch hợp nhất hình ảnh nhận và khôi phục gói thông tin hình ảnh thứ nhất và gói thông tin hình ảnh thứ hai từ mạch sắp xếp truyền dẫn với băng thông thứ ba, và xuất ra gói thông tin hình ảnh thứ nhất và gói thông tin hình ảnh thứ hai để hiển thị cùng với nhau. Khi thông tin hình ảnh thứ nhất và thông tin hình ảnh thứ hai ở trong chế độ toàn màn hình, băng thông thứ ba ít hơn tổng băng thông thứ nhất và băng thông thứ hai.

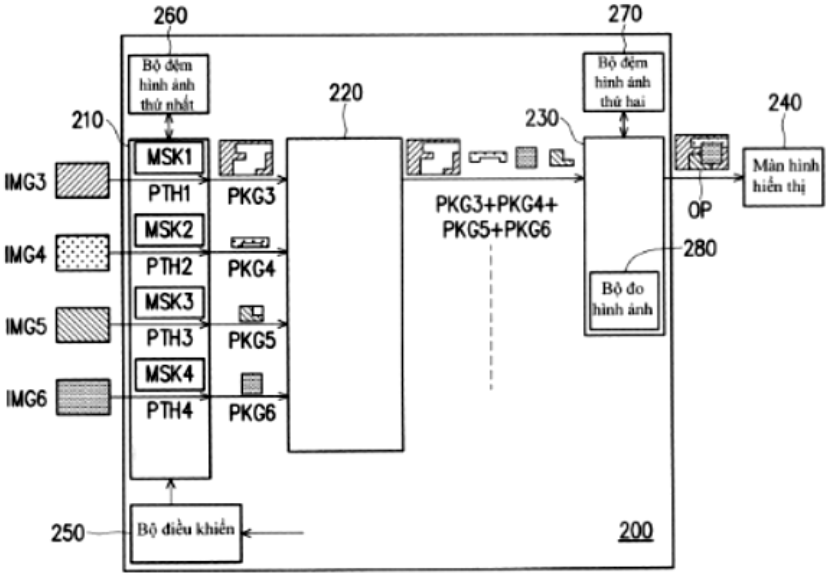


FIG. 2

(11) **1-0053017 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227360/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-07402

(85) 21/12/2020

(22) 18/06/2019

(86) PCT/NL2019/050374 18/06/2019

(30) 2021145 18/06/2018 NL

(87) WO2019/245364 26/12/2019

(51) ***H01L 21/56***; *H01L 23/31; B29C 45/14*

(73) **BESI NETHERLANDS B.V.** (NL)
Ratio 6, 6921 RW Duiven, Netherlands

(72) Sebastianus Hubertus Maria KERSJES (NL)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **KHUÔN ĐỂ BỌC KÍN CÁC LINH KIỆN ĐIỆN TỬ, PHẦN CHÈN CHO KHUÔN NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHẦN CHÈN VÀ PHƯƠNG PHÁP BỌC KÍN CÁC LINH KIỆN ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn (1) để bọc kín các linh kiện điện tử (2) được gắn trên đế (3), bao gồm ít nhất hai bộ phận khuôn (4,5) có thể dịch chuyển so với nhau, ít nhất một trong số các bộ phận khuôn (4,5) có hốc khuôn (6) được tạo lõm vào mặt tiếp xúc (7), mà là bộ phận khuôn (4,5) được tạo kết cấu để gắn với hốc khuôn (6) bao quanh các linh kiện điện tử được bọc kín, trong đó ít nhất một phần của hốc khuôn (6) được tạo thành bởi một phần chèn (8) có bề mặt đúc ba chiều đàn hồi (9) bọc các linh kiện điện tử. Sáng chế còn đề cập đến phần chèn (8) để sử dụng trong khuôn (1) nêu trên và phương pháp bọc kín các linh kiện điện tử (2) được gắn trên đế bằng khuôn (1) nêu trên.

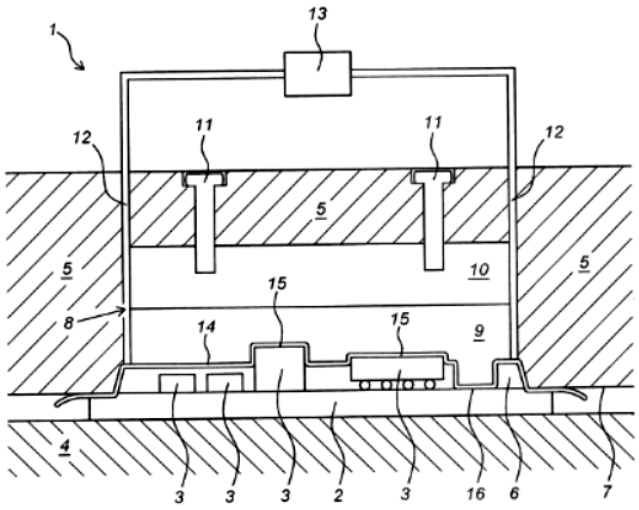


Fig. 1

(11) **1-0053018 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227363/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2020 383 A

(21) 1-2019-03526

(85) 02/07/2019

(22) 03/04/2018

(86) PCT/US2018/025963 03/04/2018

(30) 62/482,119 05/04/2017 US

(87) WO2018/187383 A1 11/10/2018

(51) ***G07C 9/00****; B60R 25/20*

(73) **GOGORO INC.** (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong

(72) LUKE, Hok-Sum Horace (US); HSU, Chun-Sheng (TW); HU, Yung-Chung (TW); WU, Jia-Yang (TW); HUANG, Yu-Sheng (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH XE, XE VÀ HỆ THỐNG ĐỂ MỞ KHÓA XE NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống để mở khóa xe. Xe có thiết bị đầu vào thứ nhất và thiết bị đầu vào thứ hai. Phương pháp bao gồm (1) tiếp nhận mật mã từ thiết bị đầu vào thứ nhất; (2) tiếp nhận thông tin của mật mã từ thiết bị đầu vào thứ hai; và (3) phản hồi với việc xác nhận, lưu trữ mật mã trong thiết bị lưu trữ được liên kết với xe. Mật mã được nhập vào bằng cách vận hành thiết bị đầu vào thứ nhất theo cách xác định trước, và việc xác nhận được nhập vào bằng cách vận hành thiết bị đầu vào thứ hai theo cách thứ hai xác định trước.

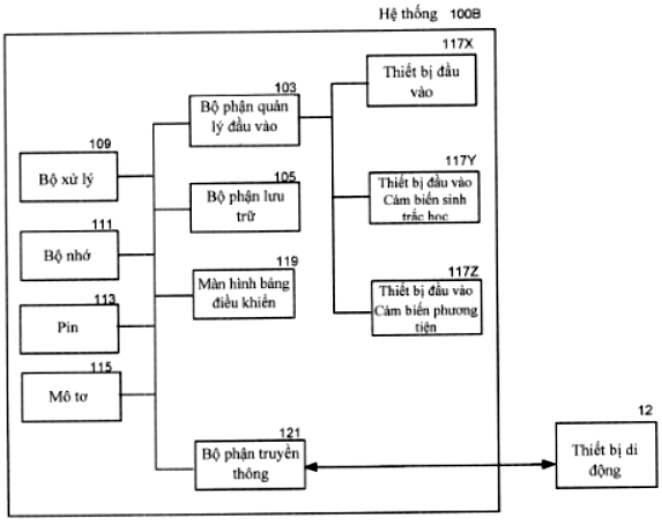
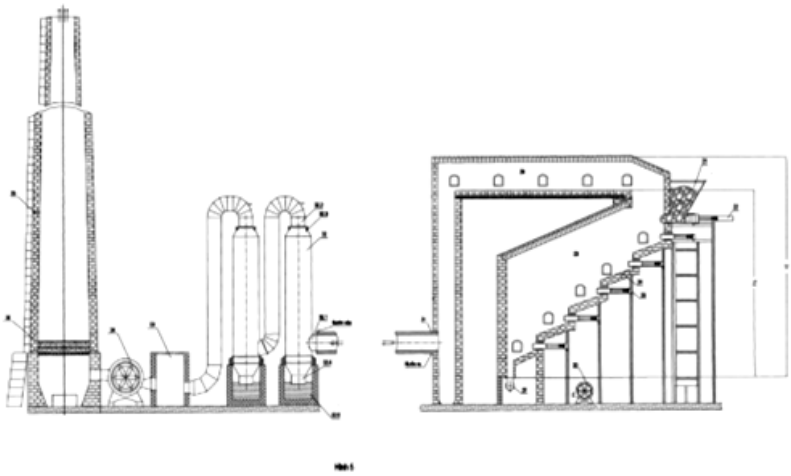


FIG. 1B

(11) **1-0053019 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227365/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00961
(22) 17/02/2023
(51) ***F23G 5/00***; *F23G 7/00*
(73) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHỰA SÔNG HỒNG** (VN)
Thôn Đại Định, xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(72) Trần Đình Ban (VN)
(54) **HỆ THỐNG VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT SỬ DỤNG LÒ ĐỐT KHÔNG CÓ GHI CÓ KHẢ NĂNG ĐỐT RÁC NHIỀU TẦNG TRÊN CÁC SÀN CHỊU NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý rác thải sinh hoạt sử dụng lò đốt không có ghi có khả năng đốt rác nhiều tầng trên các sàn chịu nhiệt, hệ thống này bao gồm hệ thống phân loại rác, lò đốt và hệ thống xử lý khí thải lò đốt, trong đó lò đốt có buồng đốt sơ cấp (23) bao gồm sàn buồng đốt gồm ít nhất sáu sàn chịu nhiệt (24) được bố trí thành nhiều tầng hạ thấp dần, nối tiếp nhau và nghiêng về phía đuôi lò, sàn chịu nhiệt (24) trên cùng là nơi sấy khô rác nhờ nhiệt bức xạ từ quá trình đốt rác, các sàn chịu nhiệt (24) tiếp theo là nơi để đốt cháy rác, các sàn chịu nhiệt (24) không phải là kết cấu ghi bằng kim loại, mà được đúc bằng bê tông chịu nhiệt có cốt bằng inox SUS 304, trên bề mặt sàn là lớp gạch chịu nhiệt đến 1400°C, chiều dài mỗi sàn chịu nhiệt (24) theo chiều di chuyển của rác nằm trong khoảng từ 1600-1800 mm.



(11) **1-0053020 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227417/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2024 434 A
(21) 1-2022-07031
(22) 28/10/2022
(51) ***A61K 9/00***; *A61K 9/10; A61K 31/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ HỆ TIỀN NHŨ TƯƠNG NANO CARDAMONIN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hệ tiền nhũ tương nano cardamonin về cơ bản bao gồm các bước: a) chuẩn bị pha phân tán cardamonin; b) chuẩn bị hỗn hợp chất mang bao gồm polysorbat 80, capryol 90 và cremophor EL; c) tạo hỗn hợp đồng nhất bằng cách trộn pha phân tán và hỗn hợp chất mang polysorbat 80, capryol 90 và cremophor EL; d) đồng hóa hệ tự nhũ nano cardamonin; và e) lọc và ổn định hệ tự nhũ hóa nano cardamonin.

Quy trình theo sáng chế đơn giản, dễ thực hiện với việc sử dụng các chất trong quy trình phân tán tốt trong nước có độ an toàn cao, không độc hại và ít tác dụng phụ, nên hệ tiền nhũ tương nano cardamonin thu được từ quy trình theo sáng chế có độ an toàn cao khi sử dụng. Ngoài ra, quy trình theo sáng chế cho phép tạo hệ tiền nhũ tương nano cardamonin khi hòa tan vào nước tạo các tiểu phân có kích thước nano, có lõi chứa các hoạt chất, được bao bọc phía ngoài bởi lớp chất mang polysorbat 80, capryol 90 và cremophor EL. Các dược chất được bao trong lớp chất mang có kích thước nano nên khả năng hòa tan tốt, thời gian lưu lại trong cơ thể được kéo dài, tránh được sự đào thải của cơ quan gan và thận nên tính sinh khả dụng được cải thiện. Hệ tiền nhũ tương nano cardamonin này còn có ưu điểm là tính chất hóa lý ổn định và thời gian bảo quản lâu dài.

(11) **1-0053021 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227427/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2018 362 A
(21) 1-2017-03373
(22) 30/08/2017
(51) ***F41G 7/00***; *G01S 13/00; F41G 3/00*
(73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Lê Trang (VN); Bùi Quốc Trung (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TÌM QUỸ TÍCH CÁC ĐIỂM TỐI ƯU QUANH MỤC TIÊU BẢO VỆ**

(57) Phương pháp tìm quỹ tích các điểm tối ưu quanh mục tiêu bảo vệ giúp xác định vị trí địa lý cho một nhóm đơn vị bảo vệ và kế hoạch tương tác, số lần tương tác giữa của mỗi đơn vị bảo vệ tới mỗi tốp mục tiêu bay, cố gắng duy trì sự ổn định của một khu vực trọng yếu trước sự hoạt động của các tốp mục tiêu bay hay tối ưu hiệu quả bảo vệ của các đơn vị bảo vệ. Phương pháp tìm quỹ tích các điểm tối ưu quanh mục tiêu bảo vệ bao gồm các bước, bước 1: tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu; bước 2: điều chỉnh vị trí cặp đơn vị bảo vệ; bước 3: tính toán kế hoạch tương tác; bước 4: lựa chọn và lưu giữ quỹ tích tối ưu; bước 5: xác định kết quả vị trí tối ưu; bước 6: thay đổi tập hợp vị tríđịa lý tiềm năng; bước 7: cập nhật số vòng lặp.



Hình 1

(11) **1-0053022 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227438/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2024-00002
(22) 02/01/2024
(51) ***A61K 9/00***; *A61P 17/00; A61Q 19/00; A61K 9/10*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
Số 9 BT2 Bán Đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Vũ Thùy Lâm (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN); Nguyễn Khánh (VN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ HỆ VI NHŨ NANO AXIT TRANEXAMIC**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình bào chế hệ vi nhũ nano axit tranexamic, thích hợp dùng để trị nám, quy trình này về cơ bản bao gồm các bước:
i) chuẩn bị pha nước chứa axit tranexamic;
ii) chuẩn bị pha dầu;
iii) bổ sung nhỏ giọt pha dầu ở bước ii) vào pha nước ở bước i);
iv) tiến hành khuấy hỗn hợp thu được ở bước iii) để thu được nhũ tương thô;
v) đồng hóa áp suất cao nhũ tương thô ở bước iv) để thu được hệ vi nhũ nano axit tranexamic;
trong đó điều kiện mỗi bước là như được mô tả một cách chi tiết trong bản mô tả. Quy trình theo sáng chế cho phép tạo ra hệ vi nhũ nano axit tranexamic với kích thước tiểu phân nhỏ, ổn định, từ đó diện tích bề mặt tiếp xúc lớn hơn, đồng thời có thể thẩm thấu dễ hơn qua da, nhờ đó tăng hiệu quả điều trị..

(11) **1-0053023 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227488/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2022-07080

(85) 31/10/2022

(22) 16/03/2022

(86) PCT/CN2022/081196 16/03/2022

(30) PCT/CN2021/081026 16/03/2021 CN

(87) WO2022/194204 22/09/2022

(51) ***H01L 27/32****; H01L 51/56*

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, P.R. China

(72) Bai, Shanshan (CN); Shen, Kuo (CN); Huangfu, Lujiang (CN); Wang, Hongli (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NỀN MẢNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến nền mảng và thiết bị hiển thị. Nền mảng bao gồm nhiều khối lặp điểm ảnh phụ, trong đó mỗi khối lặp điểm ảnh phụ bao gồm bốn các điểm ảnh phụ màu thứ nhất, hai điểm ảnh phụ màu thứ hai và hai điểm ảnh phụ màu thứ ba. Trong mỗi khối lặp điểm ảnh phụ, hình dạng của mỗi điểm ảnh phụ màu thứ nhất bao gồm hai mép song song mà song song với hướng thứ nhất, và hai mép song song mà song song với hướng thứ hai. Các tâm của bốn các điểm ảnh phụ màu thứ nhất nằm trên cùng đường thẳng ảo kéo dài theo hướng thứ hai. Tâm của một điểm ảnh phụ trong số hai điểm ảnh phụ màu thứ hai và tâm của một điểm ảnh phụ trong số hai điểm ảnh phụ màu thứ ba nằm trên phía thứ nhất của đường thẳng ảo theo hướng thứ nhất, và tâm của điểm ảnh kia trong số hai điểm ảnh phụ màu thứ hai và tâm của của điểm ảnh kia trong số hai điểm ảnh phụ màu thứ ba nằm trên phía thứ hai của đường thẳng ảo theo hướng thứ nhất. Do vậy, nền mảng có thể giảm hoặc thậm chí loại trừ độ hạt của hình ảnh hiển thị, và tạo cho các đường của hình ảnh hiển thị liên tục và tự nhiên hơn.

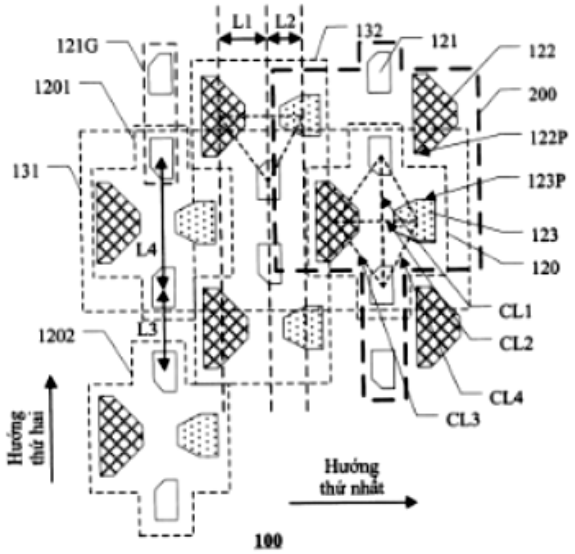


Fig.2A

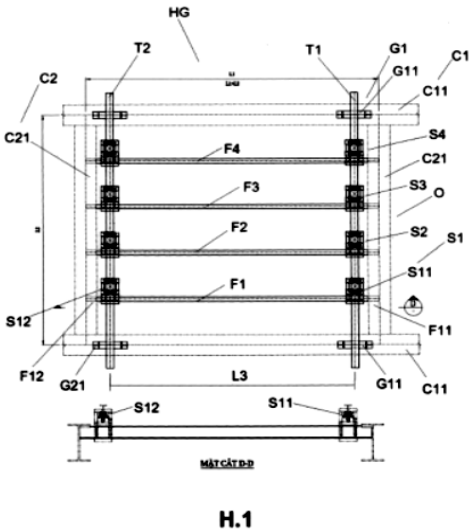
(11) **1-0053024 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227489/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2024-00282
(22) 15/01/2024
(51) ***A61K 9/00***; *A61K 9/10; A61K 33/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
Số 9 BT2 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Vũ Thùy Lâm (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ TIỀN VI NHŨ HÓA NANO IVERMECTIN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hệ tiền vi nhũ hóa nano ivermectin bao gồm các bước:
i) chuẩn bị pha dầu chứa ivermectin;
ii) chuẩn bị hỗn hợp chất hoạt động bề mặt;
iii) trộn lẫn pha dầu với hỗn hợp chất hoạt động bề mặt để thu được nhũ tương thô;
iv) tiến hành làm giảm kích thước nhũ tương thô bằng cách siêu âm ở tần số cao để thu được hệ tiền vi nhũ hóa nano ivermectin;
trong đó điều kiện thực hiện mỗi bước là như được mô tả một cách cụ thể trong bản mô tả. Quy trình theo sáng chế cho phép tạo hệ tiền vì nhũ hóa nano ivermectin có kích thước nhỏ, ổn định, giúp cải thiện độ tan trong nước của ivermectin – một chất kém tan trong nước, nhờ đó cải thiện độ sinh khả dụng của hợp chất này.

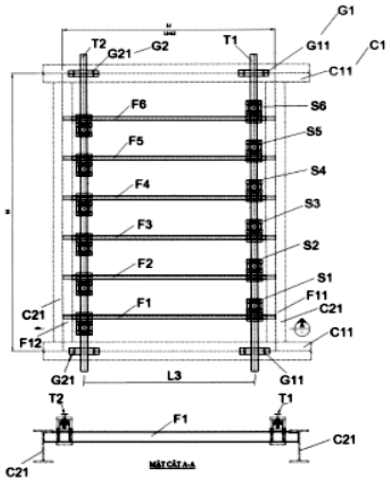
(11) **1-0053025 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227538/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/08/2018 365 A
(21) 1-2018-01344
(22) 30/03/2018
(51) ***B66C 19/00***; *E04G 21/16; B66C 9/00; B66C 1/24*
(76) **TRẦN VĂN HÀ** (VN)
Xóm 5, xã Vũ Tây, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(54) HỆ THỐNG GỐI THI CÔNG LẮP ĐẶT CÁC DẦM PHỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT DẦM CÓ SỬ DỤNG HỆ THỐNG GỐI NÀY

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống gối thi công (HG) lắp đặt các dầm phụ (F1, F2...) có kết cấu bao gồm: ô giàn (O) được cấu tạo bởi một cặp dầm chính thứ nhất (C1) gồm hai dầm chính (C11, C11) và một cặp dầm chính thứ hai (C2) gồm hai dầm chính (C21, C21), hai cặp gối căn chỉnh (G1, G2) vị trí lắp đặt tương đối của các dầm phụ (F1, F2...), hai dầm treo gối trượt (T1, T2), ít nhất một cặp gối trượt (S1), một gối (S11) của cặp gối trượt (S1) được lắp di chuyển trượt được trên một dầm treo (T1), gối trượt kia (S12) được lắp di chuyển trượt được trên dầm treo còn lại (T2), các gối trượt (\$11, \$12...) có phương tiện mang dầm phụ điều chỉnh được khoảng cách theo phương thẳng đứng với các dầm chính (C21, C21). Dầm phụ (F1, F2...) có chiều dài xác định được đặt lên các phương tiện mang dầm phụ của cặp gối trượt (S1), hai đầu của các dầm phụ (F1, F2...) có thể được điều chỉnh tương đối với cặp dầm chính (C2) bởi cặp gối trượt (S1) để tới vị trí xác định trước khi được hàn cố định với các dầm chính (C21, C21).
Sáng chế cũng đề cập tới phương pháp lắp đặt các dầm phụ (F1, F2...) có sử dụng hệ thống gối (HG).



H.1

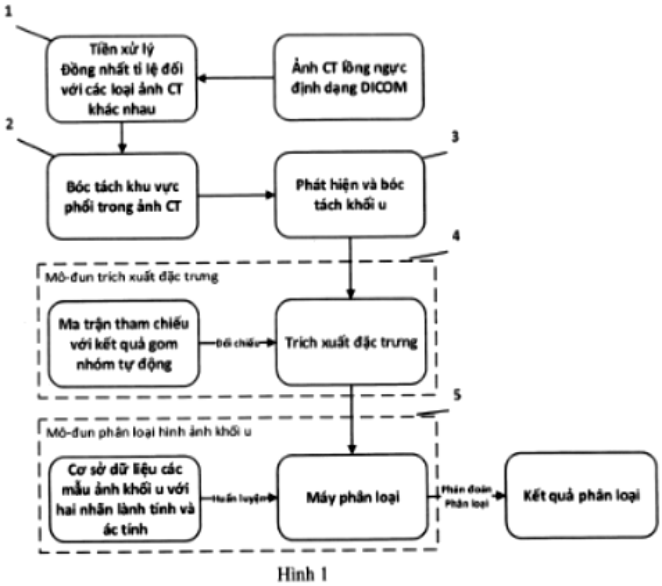


H.2

(11) **1-0053026 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227539/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-04827
(22) 29/07/2022
(51) ***G06N 3/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Văn Bằng (VN); Phạm Cao Bằng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ PHÂN LOẠI MỨC ĐỘ NGUY HIỂM CỦA KHỐI U PHỔI TRONG ẢNH CHỤP CẮT LỚP LỒNG NGỰC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phát hiện và phân loại mức độ nguy hiểm của khối u phổi trong ảnh chụp cắt lớp (CT) lồng ngực. Phương pháp được đề cập trong sáng chế dùng để phân loại mức độ nguy hiểm của khối u bảo đảm được độ chính xác tin cậy và độ ổn định cao, có thể ứng dụng vào các hệ thống hỗ trợ chẩn đoán và có ý nghĩa lâm sàng lớn. Phương pháp bao gồm các bước: bước 1: thiết lập các tỷ lệ; bước 2: tự động bóc tách khu vực phổi từ ảnh CT lồng ngực; bước 3: phát hiện và bóc tách khối u phổi dựa trên đặc trưng ba chiều phức hợp; bước 4: xác định đặc trưng mật độ HU phân bố trong ảnh khối u phổi; bước 5: phân loại mức độ nguy hiểm của khối u phổi.



Hình 1

(11) **1-0053027 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227540/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-00073

(85) 03/01/2020

(22) 12/07/2019

(86) PCT/KR2019/008683 12/07/2019

(30) 10-2018-0081910 13/07/2018 KR

(87) WO2020/013672 16/01/2020

(51) ***C12N 1/20***; *A23L 33/135; A61K 35/747; C12R 1/25; A61P 31/14; A23K 10/16; A61K 8/99*

(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

(72) KIM, Hee-Yeon (KR); MOON, Ho Jin (KR); SON, Kyu Yeol (KR); LEE, Kyung Min (KR); JANG, Yoon Tack (KR); KIM, Sung Hun (KR); BAE, Gi Duk (KR); KIM, Bong Joon (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA CHỦNG LACTOBACILLUS PLANTARUM CJLP475 VÀ CHỦNG LACTOBACILLUS PLANTARUM CJLP243, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM PROBIOTIC**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa chủng *Lactobacillus plantarum* CJLP475 được lưu giữ dưới số đăng ký KCCM12287P; và chủng *Lactobacillus plantarum* CJLP243 được lưu giữ dưới số đăng ký KCCM11045P, và phương pháp điều chế chế phẩm probiotic.

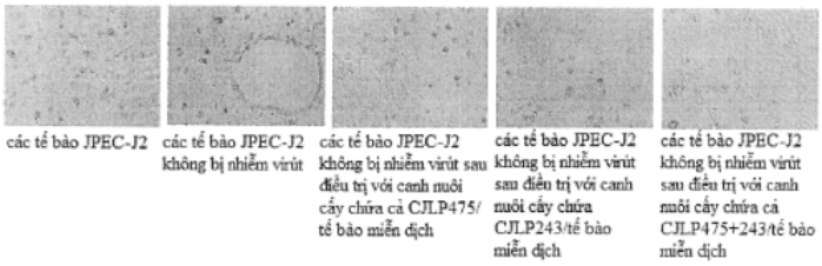
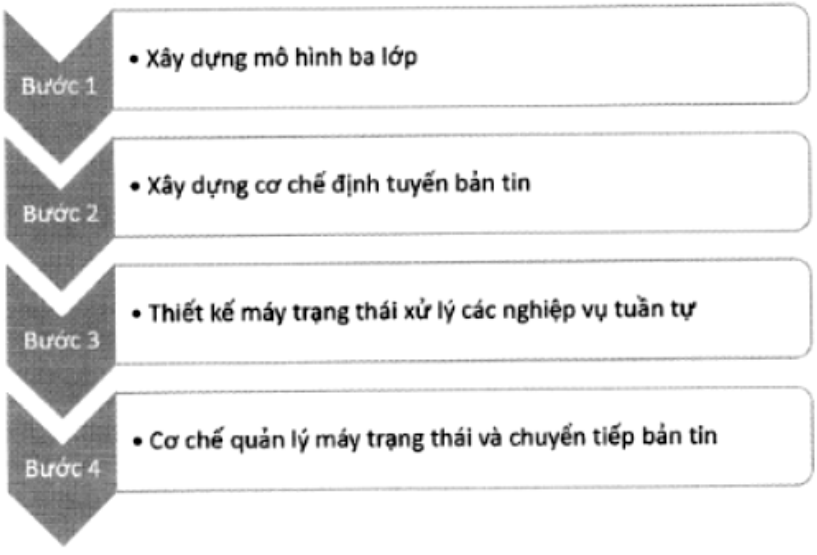


FIG.6

(11) **1-0053028 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227541/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-04824
(22) 29/07/2022
(51) ***H04W 36/14***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Thanh Phong (VN); Triệu Tuấn Anh (VN); Đặng Thị Huyền (VN); Nguyễn Việt Anh (VN); Đỗ Thế Anh (VN); Lê Ngọc Lâm (VN); Trần Thị Vân Anh (VN); Bùi Thùy Linh (VN); Phùng Thị Thỏa (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ MÁY TRẠNG THÁI XỬ LÝ LUỒNG ĐỤNG ĐỘ CỦA THUÊ BAO**

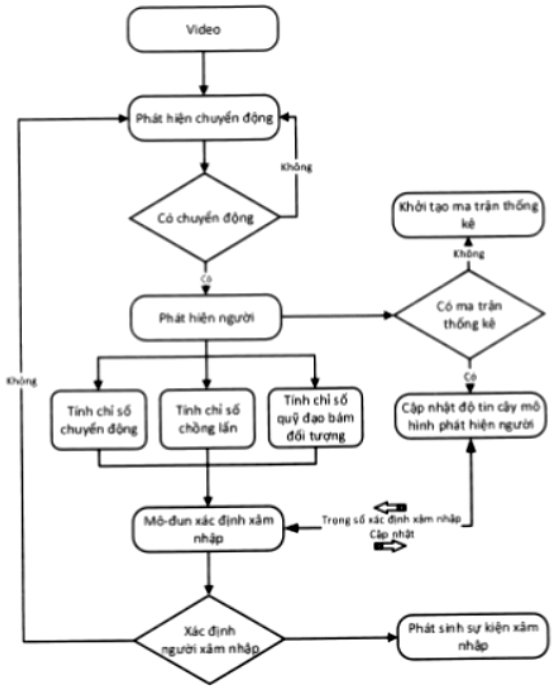
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp quản lý tối ưu máy trạng thái. Phương pháp bao gồm bốn bước nhằm mục đích tối ưu hóa các luồng xử lý đụng độ của thuê bao giúp nâng cao hiệu năng và sử dụng tối ưu tài nguyên hệ thống.Trong đó, bước 1 là xây dựng mô hình ba lớp; bước 2: xây dựng cơ chế định tuyến bản tin; bước 3: thiết kế máy trạng thái xử lý các nghiệp vụ tuần tự; bước 4: xây dựng cơ chế quản lý máy trạng thái và chuyển tiếp bản tin.



Hình 9

(11) **1-0053029 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227542/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-04126
(22) 30/06/2022
(51) ***G06T 7/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lữ Mạnh Hùng (VN); Lê Văn Bằng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN NGƯỜI XÂM NHẬP TRONG VIDEO**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp phát hiện người xâm nhập trong video giám sát, thông qua việc sử dụng kỹ thuật xác định mục tiêu chuyển động trong video để làm tín hiệu kích hoạt hệ thống, nhằm tăng hiệu năng sử dụng của hệ thống. Ngoài ra, phương pháp còn thiết kế các điều kiện hỗ trợ nhằm tăng độ tin cậy của việc xác định sự kiện xuất hiện người trong video, đồng thời sử dụng thông tin lịch sử đã xác định của hệ thống để làm trọng số, cập nhật độ tin cậy phát hiện đối tượng là người của mô hình học sâu. Phương pháp này có tính mở rộng cao khi sử dụng cho các mô hình phát hiện đối tượng khác.



Hình 1

(11) **1-0053030 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227543/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2021-05600

(85) 10/09/2021

(22) 18/06/2020

(86) PCT/JP2020/023956 18/06/2020

(87) WO2021/255890 23/12/2021

(51) ***F02F 1/00***; *F16J 10/04*

(73) 1. **TPR CO., LTD.** (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 Japan
2. **TPR INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 9900561 Japan

(72) SATO, Akira (JP); SATO, Takashi (JP); KAWAI, Kiyoyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **ỐNG LÓT CÓ GAI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG LÓT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ĐỘ BỀN LIÊN KẾT**

(57) Sáng chế đề xuất ống lót có gai mà có thể cải thiện hơn nữa độ bền liên kết khi được kết hợp với kim loại trên phía bề mặt chu vi ngoài. Ống lót có gai bao gồm các gai lồi bao gồm các gai lồi được co ép trên bề mặt. Khi ký hiệu số lượng các gai lồi được co ép trên mỗi 100 mm^2 trong số các gai lồi là Pc, độ cao trung bình của các gai lồi là h (mm), và trung bình của các độ dày lớn nhất và trung bình của các độ dày nhỏ nhất của 20 gai lồi bất kỳ trong số các gai lồi được co ép lần lượt là dw (mm) và dn (mm), giá trị tổng của (I) và (II) dưới đây là 1,55 hoặc cao hơn.

$$(I) = Pc \times [(0{,}35\ h\pi/12) \times (2\ dw^2 - dw \times dn - dn^2)]$$

$$(II) = Pc \times \{(dn^2/4) \times \pi \times 0{,}35\ h\}$$

Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất ống lót có gai, và phương phap xác định độ bền liên kết.

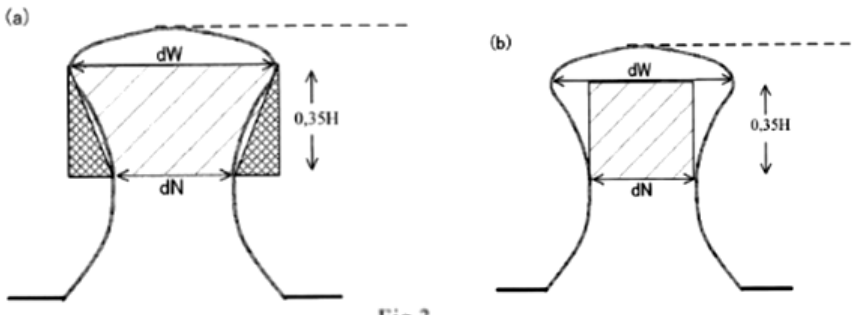


Fig.3

(11) **1-0053031 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227544/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-09169
(22) 22/12/2023
(51) ***A61K 9/00***; *C07H 17/00; A61P 9/12; A61K 9/10; A61P 9/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Vũ Thùy Lâm (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN); Bạch Thị Như Quỳnh (VN); Phạm Tuấn Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ NHŨ TƯƠNG NANOLIPOSOM RUTIN DÙNG ĐỂ HẠ HUYẾT ÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ nanoliposom rutin dùng để hạ huyết áp bao gồm các bước: i) chuẩn bị hỗn hợp chất mang; ii) tạo hỗn hợp đồng nhất chứa rutin; iii) tạo màng lipit; iv) hydrat hóa màng lipit; v) tạo hệ nhũ tương liposom; vi) đồng hóa tốc độ cao để tạo hệ nhũ tương nanoliposom rutin, trong đó điều kiện thực hiện mỗi bước là như được mô tả trong bản mô tả.

Quy trình theo sáng chế sử dụng các chất phân tán tốt trong nước có độ an toàn cao, không độc hại và ít tác dụng phụ, nên hệ nhũ tương nanoliposom rutin thu được từ quy trình theo sáng chế có độ an toàn cao khi sử dụng. Ngoài ra, quy trình theo sáng chế cho phép tạo hệ nhũ tương nanoliposom rutin bao gồm tiểu phân từ hình cầu có kích thước nano với kích thước khoảng 22,8 nm này, có lõi chứa các hoạt chất, được bao bọc phía ngoài bởi một hoặc nhiều lớp màng phospholipit kép. Các dược chất được bao trong lớp phospholipit nên khả năng hòa tan tốt, thời gian lưu lại trong cơ thể được kéo dài, tránh được sự đào thải, nhờ đó độ sinh khả dụng được cải thiện. Hệ nhũ tương nano (NR) theo sáng chế có thể dùng qua đường miệng chứa các hạt vi nhũ, phân tán tốt trong nước, dó đó làm tăng sự hấp thụ thuốc ở đường tiêu hóa. Thử nghiệm đã cho thấy tác dụng hạ huyết áp trên chuột cống trắng, ở các liều dùng 280 mg/kg và 560 mg/kg, mà không ảnh hưởng đến nhịp tim của chuột, đồng thời làm tăng nồng độ NO trong huyết tương của chuột, tăng tác dụng chống oxy hóa trên chuột thể hiện qua chỉ số làm tăng SOD, GSH và giảm MDA trong huyết tương của chuột. Các tác dụng này của NR ở các liều đã thử nghiệm tương đương so với thuốc losartan 25mg/kg.

(11) **1-0053032 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227549/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2019 370 A
(21) 1-2018-01542
(85) 11/04/2018
(22) 26/04/2016
(86) PCT/CN2016/080209 26/04/2016
(87) WO2017/041491 A1 16/03/2017
(51) ***H01L 21/60***; *H01L 33/62; H01L 33/48*
(73) **KE, QUAN** (CN)
No. 3039 North Baoan Road, Luohu District, Shenzhen, Guangdong 518023, China
(72) KE, Quan (CN); YI, Futing (CN); PAN, Ming (CN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP Consultancy CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÓNG GÓI DÙNG CHO VI MẠCH LẬT**

(57) Phương pháp đóng gói dùng cho chip lật, bao gồm đồng thời mạ kim loại trên bề mặt điện cực của chíp lật và bề mặt của nền đóng gói để tạo kết nối giữa điện cực của chip lật và nền đóng gói nhờ kim loại. Phương pháp đóng gói cụ thể bao gồm:S1, đặt nền đóng gói quanh chip lật; S2, mạ màng dẫn điện bằng kim loại trên bề mặt điện cực của chip lật và bề mặt của nền đóng gói; S3, phủ chất cản quang lên bề mặt của màng dẫn điện bằng kim loại; S4, sắp thăng hàng và quang khắc cấu trúc điện cực trên tấm quang khắc và cấu trúc của chip lật trên máy quang khắc để thu được mẫu cấu trúc cản quang, và che phủ phần cách điện giữa các điện cực với chất cản quang; S5, lấy màng dẫn điện bằng kim loại làm điện cực, mạ kim loại bên trong mẫu cấu trúc cản quang để phần bên trong của mẫu cấu trúc cản quang có thể đầy kim loại; và S6, loại bỏ chất cản quang che phủ phần cách điện và loại bỏ màng dẫn điện bằng kim loại được phủ chất cản quang. Phương pháp đóng gói kế thừa công nghệ mạ và quang khắc, và do đó quy trình được đơn giản hóa và hiệu quả suất sản xuất được cải thiện.

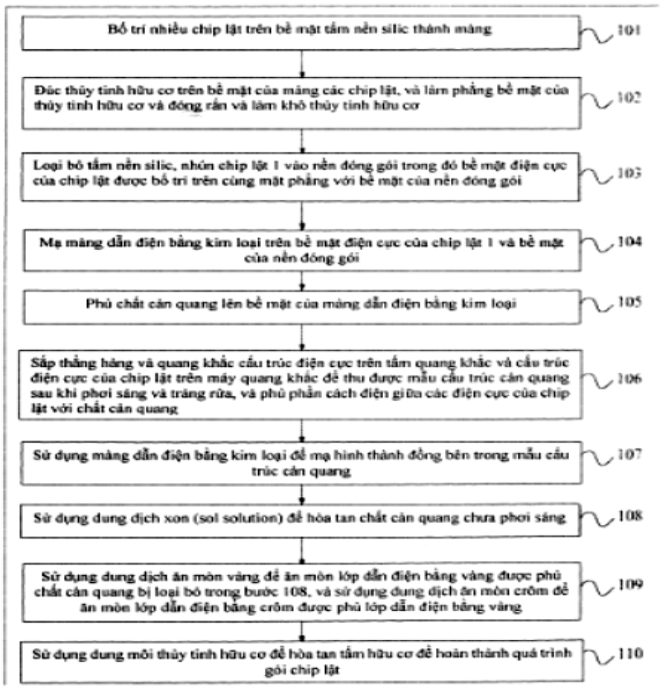
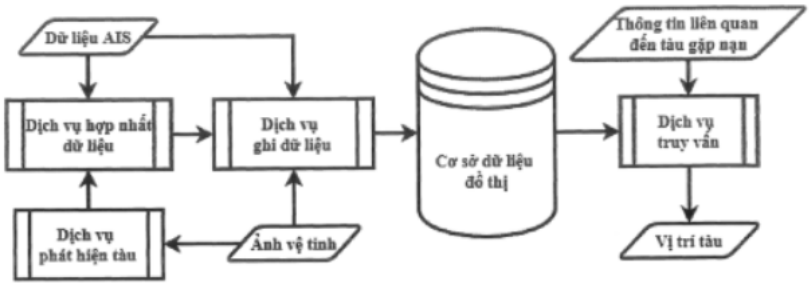


FIG.1

(11) **1-0053033 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227550/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07067
(22) 31/10/2022
(51) ***B63B 22/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) thái phát triển (VN); Nguyễn Văn Tiến (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ TÀU BIỂN GẶP NẠN**

(57) Sáng chế đề cập hệ thống xác định vị trí của tàu gặp nạn trên biển từ dữ liệu của hệ thống nhận dạng tự động AIS và ảnh vệ tinh quang học dựa trên đồ thị tri thức. Hệ thống gồm có bốn bước hoạt động đồng thời: bước 1: phát hiện tàu có trong ảnh vệ tinh quang học ; bước 2: hợp nhất dữ liệu, nhằm tìm ra những cặp vị trí khớp nhau trong hai loại dữ liệu; bước 3: ghi dữ liệu, nhằm ghi dữ liệu để lưu trữ vào cơ sở dữ liệu đồ thị; bước 4: truy vấn, nhằm truy vấn để tìm ra những vị trí của tàu gặp nạn dựa trên việc khai phá đồ thị tri thức đã được xây dựng trước đó.



Hình 1

(11) **1-0053034 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227551/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-01163
(22) 24/02/2023
(51) ***A61K 9/00***; *C07D 311/08; A61K 9/10*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ HỆ VI NHŨ NANO COUMARIN**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình bào chế hệ vi nhũ nano coumarin về cơ bản bao gồm các bước:
i) chuẩn bị pha phân tán chứa chất hoạt động bề mặt được chọn từ nhóm bao gồm Capryol 90 và Labrasol;
ii) chuẩn bị pha nước chứa chất nhũ hóa được chọn từ nhóm bao gồm poloxamer 407, poloxamer 188, carbopol 1442P NF và hỗn hợp của chúng;
iii) trộn hoạt chất được chọn từ nhóm bao gồm coumarin và dẫn xuất của nó, pha phân tán ở bước i) và pha nước ở bước ii) dưới điều kiện khuấy đến khi thu được dung dịch đồng nhất;
iv) tiến hành cô đuổi dung môi để thu được hệ vi nhũ nano coumarin bằng quá trình bay hơi chân không.
Quy trình theo sáng chế cho phép tạo ra hệ vi nhũ nano coumarin với kích thước tiểu phân nhỏ, ổn định, nhờ đó giúp tăng độ sinh khả dụng và sự hấp thu. Hệ nano theo sáng chế có thể còn chứa dầu có nguồn gốc tự nhiên giúp gia tăng tác dụng trị liệu bao gồm, ví dụ, tác dụng chống đông máu, đồng thời với việc sử dụng hệ chất hoạt động bề mặt và chất nhũ hóa phù hợp có thể cho phép duy trì sự ổn định của hoạt chất và hệ vi nhũ nano, giúp giảm tác dụng phụ, ví dụ, tính độc hại đối với gan và thận.

(11) **1-0053035 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227552/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2021-02768
(22) 14/05/2021
(51) ***G06F 3/041***
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD.** (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1st Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
(72) Pai, Chih-Chiang (TW); Lin, Meng-Kuei (TW); Lin, Chin-Fong (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN ĐÍNH ĐỂ SẢN XUẤT MẪU CẢM ỨNG CẢM BIẾN KÍCH CỠ LỚN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn đính để sản xuất mẫu cảm ứng cảm biến kích cỡ lớn bao gồm các bước: A) chế tạo đế để tạo ra mẫu cảm biến cảm ứng; B) xử lý ủ đế; C) in lụa vật liệu keo bạc dẫn điện trên đế để tạo ra vùng dây tín hiệu, vùng hiệu chuẩn và các tổ hợp mục tiêu; D) khắc laze mẫu phụ thứ nhất của mẫu cảm biến cảm ứng; E) khắc laze mẫu phụ tiếp theo và hàn đính mẫu phụ tiếp theo và mẫu phụ thứ nhất cùng nhau bằng cách định vị tổ hợp dây hiệu chuẩn; và F) lặp lại bước khắc laze mẫu phụ tiếp theo, và hàn đính nhiều mẫu phụ tiếp theo trên đế để tạo ra mẫu cảm biến cảm ứng kích cỡ lớn.

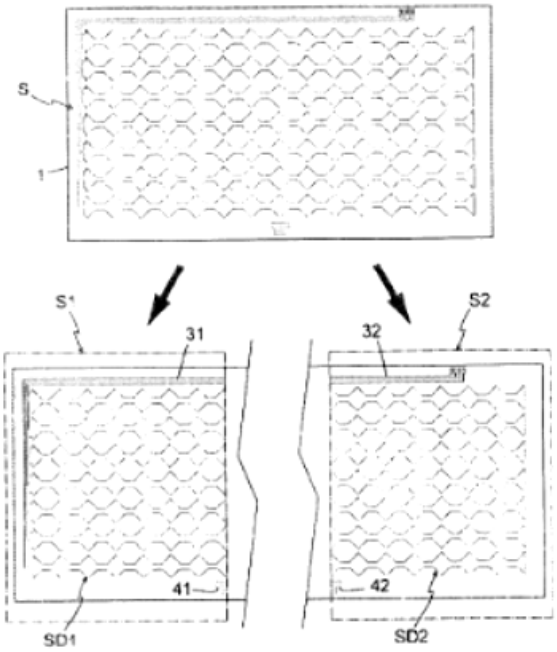


Fig.1

(11) **1-0053036 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227590/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00929

(85) 16/02/2023

(22) 26/08/2021

(86) PCT/US2021/047800 26/08/2021

(30) 63/071,134 27/08/2020 US
63/162,283 17/03/2021 US
63/215,310 25/06/2021 US

(87) WO2022/047065 03/03/2022

(51) ***C07D 487/04****; A61P 31/14*

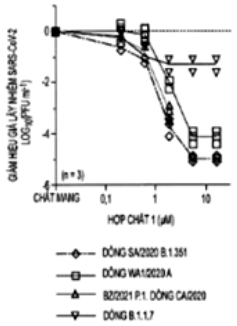
(73) **GILEAD SCIENCES, INC.** (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

(72) Byoung-Kwon CHUN (KR); Hon C. HUI (US); Rao V. KALLA (US); Richard L. MACKMAN (GB); Elaine BUNYAN (US); Kassibla Elodie PEMPAH (CI)

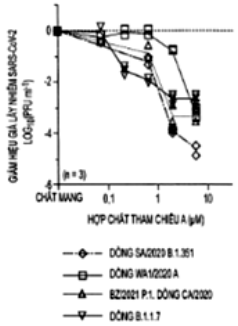
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **DẠNG TINH THỂ CỦA HỢP CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

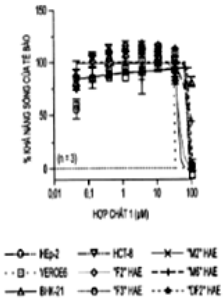
(57) Các hợp chất và các chế phẩm dược của các hợp chất nói trên để điều trị nhiễm vi-rút đều được đề xuất.



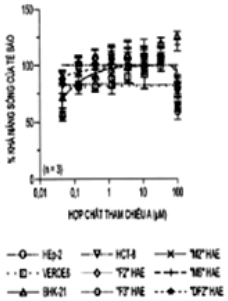
HÌNH 1a



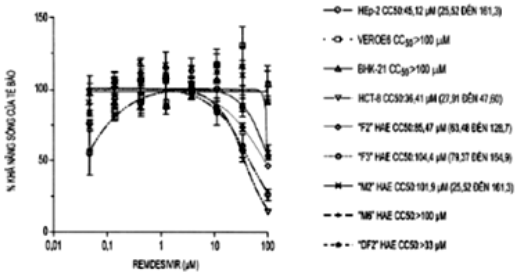
HÌNH 1b



HÌNH 1c



HÌNH 1d



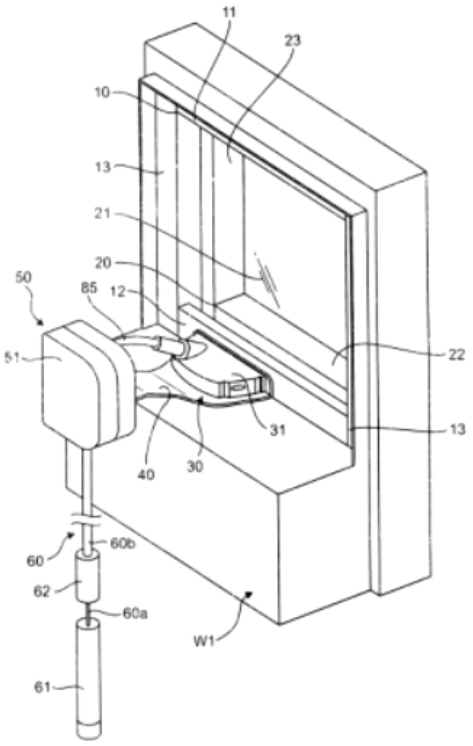
HÌNH 1e

(11) **1-0053037 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227591/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2021-02410
(22) 29/04/2021
(51) ***E05F 15/00***
(73) **YKK AP INC.** (JP)
1, Kandaizumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-0024 Japan
(72) Masakatsu Chida (JP); Takayuki SETO (JP); Tomoya Watanabe (JP); Hideki Tanaka (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN MỞ VÀ ĐÓNG CỬA SỔ VÀ BỘ PHẬN CỬA SỔ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển mở và đóng cửa sổ bao gồm: phần đầu ra mà được kết nối với bộ phận mở và đóng; ròng rọc đầu vào mà được bố trí có thể quay trong thân chính thiết bị được trang bị phần đầu ra; và cơ cấu truyền năng lượng được tạo cấu hình để truyền chuyển động quay của ròng rọc đầu vào đến phần đầu ra. Thân chính thiết bị bao gồm dây thứ nhất mà cho phép điều khiển kéo và dây thứ hai mà cho phép điều khiển kéo. Ròng rọc đầu vào được nối với dây thứ nhất để quay theo chiều thứ nhất theo việc điều khiển kéo của dây thứ nhất. Cơ cấu truyền năng lượng bao gồm phần truyền động đảo ngược được tạo cấu hình để đảo ngược chiều quay của phần đầu ra theo việc điều khiển kéo của dây thứ hai.

FIG.1



(11) **1-0053038 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227592/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2017 357 A

(21) 1-2017-04095

(85) 16/10/2017

(22) 14/03/2016

(86) PCT/KR2016/002496 14/03/2016

(30) 10-2015-0036265 16/03/2015 KR

(87) WO2016/148457 22/09/2016

(51) ***G06Q 20/12***; *G06Q 30/02*; *G06Q 20/32*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, In Ho (KR); OH, Ji Su (KR); OH, Seung Won (KR); YU, Sung Hun (KR); CHOI, Byoung Kab (KR); KIM, Ki Bong (KR); JE, Seong Min (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN DỊCH VỤ BỔ SUNG THANH TOÁN NHỜ THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp xử lý thông tin dịch vụ bổ sung thanh toán nhờ thiết bị này. Thiết bị điện tử có bộ nhớ được làm thích ứng để lưu trữ ít nhất một lệnh và bộ xử lý nối với bộ nhớ. Bộ xử lý được làm thích ứng để chạy ít nhất một lệnh để tiếp nhận phần tử nhận dạng ứng dụng đối với giao dịch thanh toán từ một thiết bị đọc và tạo ra thông tin liên quan tới thanh toán có thông tin nhận dạng thanh toán đối với giao dịch thanh toán và thông tin dịch vụ bổ sung liên quan tới giao dịch thanh toán nhờ ứng dụng thanh toán tương ứng với phần tử nhận dạng ứng dụng.

Fig.1A

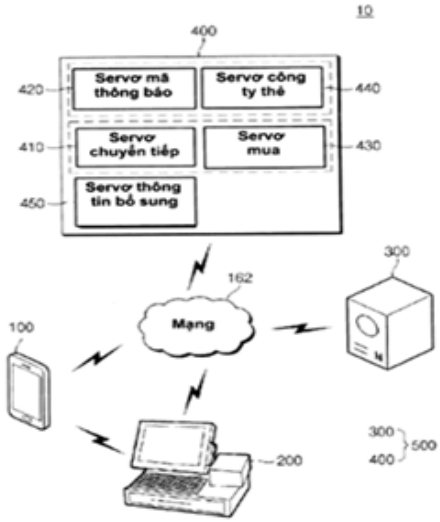
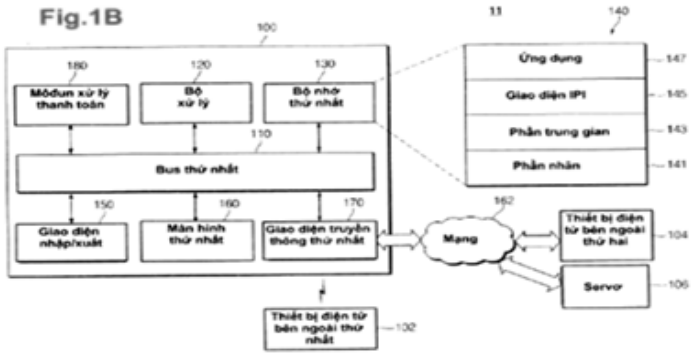


Fig.1B



(11) **1-0053039 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227605/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2021-03584

(85) 16/06/2021

(22) 18/08/2020

(86) PCT/CN2020/109703 18/08/2020

(30) 202010339345.5 26/04/2020 CN

(87) WO2021/217959 04/11/2021

(51) ***C12N 15/74**; A61P 31/20; C12R 1/225; C12N 15/35; A61K 39/12; C12N 1/21*

(73) **CHANGSHA LVYE BIOTECHNOLOGY CO. LTD** (CN)
2301, Xingsha New Changhai Digital Center, Changsha County, Changsha City, Hunan 410100, China

(72) Dong, Wei (CN); XIE, Xiaohong (CN); WEN, Lixin (CN); WU, Chaoliang (CN); LI, Xin (CN); ZHU, Yuanyuan (CN); Zhang, Yongyong (CN); Huang, Jiahao (CN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

(54) **CHẾ PHẨM VI KHUẨN SỐNG DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG ĐỂ NGĂN NGỪA LÂY NHIỄM BỆNH DỊCH TẢ CHÂU PHI**

(57) Sáng chế đề cập đến vectơ tái tổ hợp chứa protein tạo miễn dịch của virut dịch tả lợn châu Phi, vi khuẩn Lactobacillus tái tổ hợp, chế phẩm vi khuẩn sống dùng qua đường miệng, và phương pháp tạo ra vi khuẩn Lactobacillus tái tổ hợp và có liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật tái tổ hợp gen. Vectơ tái tổ hợp có thể được sử dụng để tạo ra Lactobacillus tái tổ hợp biểu hiện protein tạo miễn dịch của virut dịch tả lợn châu Phi, và sau khi trộn dung dịch Lactobacillus có thể tiết ra protein p72 và protein p54, chế phẩm vi khuẩn sống dùng qua đường miệng để ngăn ngừa bệnh dịch tả lợn châu Phi có thể được điều chế. Chế phẩm vi khuẩn sống dùng qua đường miệng được điều chế theo sáng chế này có thể ngăn chặn lây nhiễm virut bệnh dịch tả lợn châu Phi sang lợn một cách an toàn, có hiệu quả và nhanh chóng, và không chứa quá trình miễn dịch.

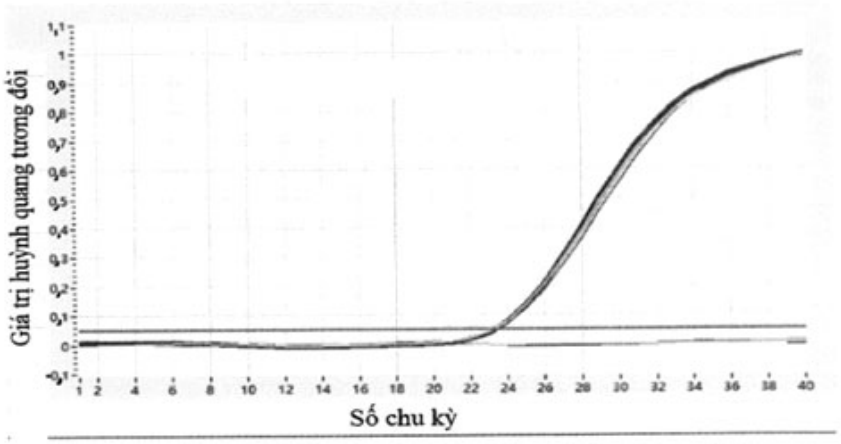


FIG.3

(11) **1-0053040 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227689/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-01243

(85) 28/02/2023

(22) 11/10/2021

(86) PCT/CN2021/123072 11/10/2021

(30) 202011255236.1 11/11/2020 CN

(87) WO2022/100332 A1 19/05/2022

(51) ***G06F 3/041***

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, P.R. China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone Chengdu, Sichuan 611731, China

(72) Zhang, Bing (CN); Luo, Ping (CN); Luo, Xuan (CN); Wang, Zhongjie (CN); Fan, Mengyue (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị và phương pháp điều khiển thiết bị này. Thiết bị hiển thị bao gồm: bảng hiển thị, bảng hiển thị bao gồm môđun hiển thị và môđun chạm, bảng hiển thị có vùng hiển thị thứ nhất và vùng hiển thị thứ hai, bảng hiển thị có vùng uốn thứ nhất, bảng hiển thị có khả năng uốn tại vùng uốn thứ nhất, vùng uốn thứ nhất được bố trí tại chỗ nối giữa vùng hiển thị thứ nhất và vùng hiển thị thứ hai; và bảng mạch có khả năng uốn gập, bảng mạch có khả năng uốn gập có vùng uốn thứ hai, hình chiếu vuông góc của vùng uốn thứ hai trên bảng hiển thị sự xếp chồng với vùng uốn thứ hai, bảng mạch có khả năng uốn gập lần lượt được nối với khối điều khiển dữ liệu và khối điều khiển chạm và có khả năng truyền tín hiệu dữ liệu của một vùng trong số vùng hiển thị thứ nhất và vùng hiển thị thứ hai đến khối điều khiển dữ liệu và truyền tín hiệu chạm của một vùng trong số vùng hiển thị thứ nhất và vùng hiển thị thứ hai đến khối điều khiển chạm.

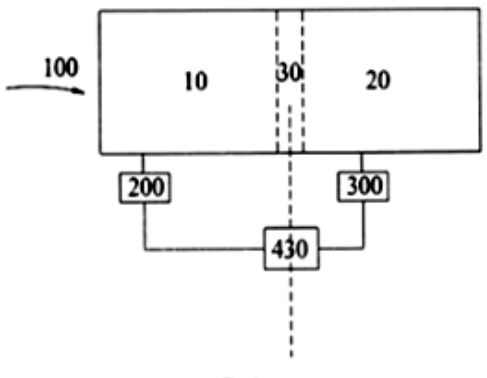


Fig.1

(11) **1-0053041 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227740/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06855

(85) 24/10/2022

(22) 01/04/2021

(86) PCT/CN2021/084920 01/04/2021

(30) 202010250067.6 01/04/2020 CN

(87) WO2021/197423 07/10/2021

(51) ***H01R 4/62****; H01R 4/02*

(73) **JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan(One),Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, China

(72) Chao WANG (CN)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN COMPOZIT ĐỒNG-NHÔM VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền năng lượng điện compozit đồng-nhôm và phương pháp xử lý hệ thống này. Hệ thống chứa cực đồng (1) và cáp nhôm (6). Cáp nhôm (6) chứa lõi dẫn nhôm (2) và lớp cách điện (3) bọc bên ngoài lõi dẫn nhôm (2). Hệ thống này còn bao gồm miếng nhôm truyền năng lượng điện (4), trong đó đoạn lõi dẫn nhôm (2) với lớp cách điện (3) được tước ra khỏi cáp nhôm được ép để tạo thành miếng nối. Miếng nhôm truyền năng lượng điện (4) và đầu phía trước của lõi dẫn nhôm (2) tạo thành lớp nóng chảy (5). Một đầu của cực đồng (1) để hàn với miếng nhôm truyền năng lượng điện (4) có nền hàn (11). Lớp nóng chảy (5) bao phủ nền hàn (11) tạo thành lớp chuyển tiếp (12) với các nguyên tử kim loại thâm nhập vào hoặc được kết hợp với nhau. Bằng cách giảm ứng suất bên trong giữa đồng và nhôm, đặc tính cơ học của mối hàn đồng-nhôm được cải thiện. Các hợp chất đồng-nhôm trong lớp chuyển tiếp (12) được giảm bớt, và đặc tính điện của mối nối hàn đồng-nhôm được cải thiện. Trong khi đó, đường dẫn của lớp chuyển tiếp (12) để chống lại sự ăn mòn từ môi trường bên ngoài được mở rộng, từ đó giải quyết vấn đề ăn mòn kim loại của mối hàn đồng-nhôm, và kéo dài tuổi thọ.

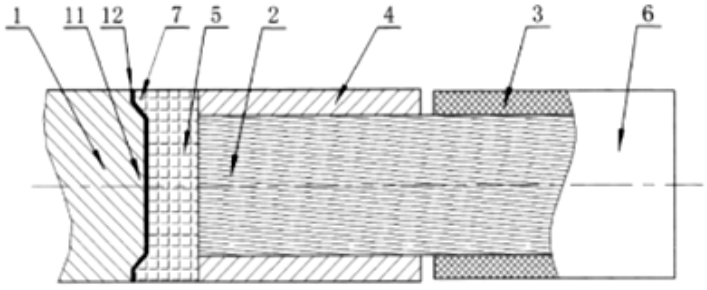


FIG. 1

(11) **1-0053042 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227746/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2022-03618

(85) 09/06/2022

(22) 25/10/2021

(86) PCT/CN2021/126212 25/10/2021

(30) 202110591807.7 28/05/2021 CN

(87) WO2022/247129 01/12/2022

(51) ***A63F 13/52****; G06T 13/20; A63F 13/35*

(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED** (CN)
35/F, Tencent Building Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi-Tech Park, Nanshan District Shenzhen, Guangdong 518057, China

(72) MEI, Yingjie (CN); HAN, Zhengguo (CN); HAO, Lili (CN); JING, Xianqi (CN); LV, Chuan (CN); LI, Zhaoyang (CN); JIANG, Ruowei (CN); ZHANG, Jun (CN); HONG, Xiaoqiang (CN); WU, Lichao (CN); LIANG, Jiabin (CN); WANG, Yi (CN); LIU, Yingtong (CN); MENG, Hao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO HIỆU ỨNG ĐẶC BIỆT TRONG MÔI TRƯỜNG ẢO, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, VÀ VẬT LƯU TRỮ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tạo hiệu ứng đặc biệt cho tương tác xã hội trong môi trường ảo của game, thiết bị, và vật lưu trữ và thuộc lĩnh vực công nghệ máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: (1201) hiển thị giao diện biểu diễn đối tượng của trận chiến mục tiêu, giao diện biểu diễn đối tượng được sử dụng để hiển thị các đối tượng ảo tham gia vào trận chiến mục tiêu; (1202) nhận lệnh tạo hiệu ứng đặc biệt cho đối tượng ảo thứ nhất của các đối tượng ảo, lệnh tạo hiệu ứng đặc biệt được sử dụng để ra lệnh tạo hiệu ứng đặc biệt dựa trên đối tượng ảo thứ nhất, và đối tượng ảo thứ nhất tương ứng với thiết bị điện tử kích hoạt hiệu ứng đặc biệt; và (1203) tạo hiệu ứng đặc biệt trong giao diện biểu diễn đối tượng.

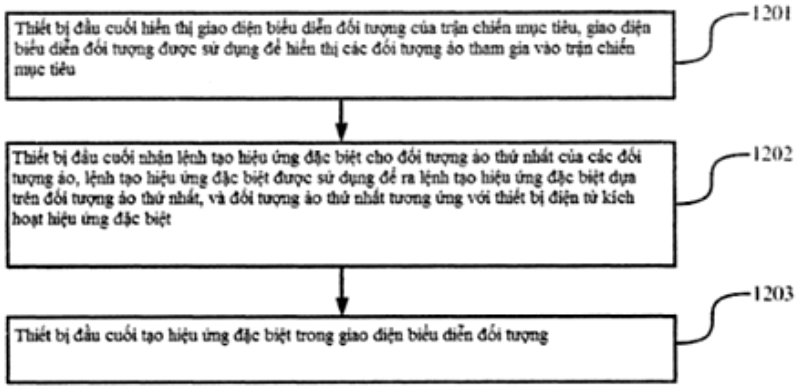


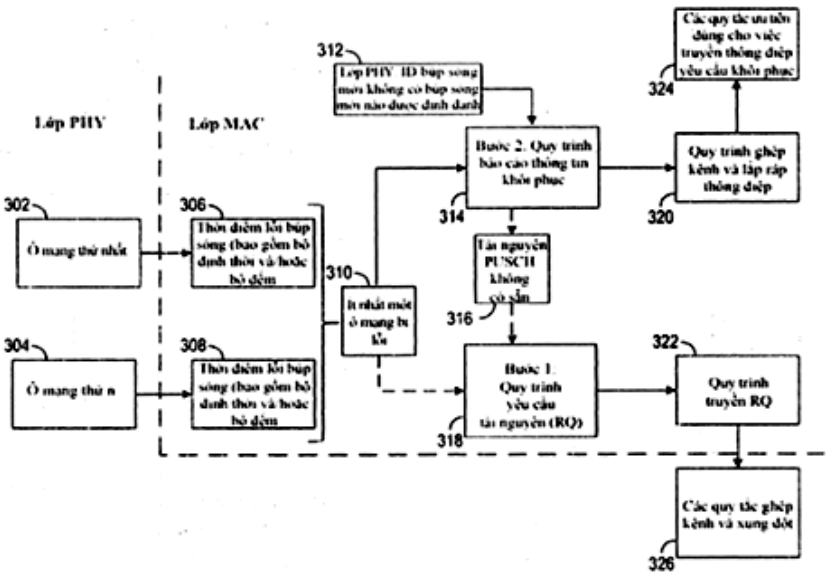
Fig.12

(11) **1-0053043 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227747/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2021-08465
(85) 29/12/2021
(22) 28/06/2019
(86) PCT/CN2019/093810 28/06/2019
(87) WO2020/258278 30/12/2020
(51) ***H04W 72/04***; *H04B 7/06*
(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057 (CN)
(72) Gao, Bo (CN); Lu, Zhaohua (CN); LI, Yu Ngok (CN); Dong, Fei (CN); Han, Xianghui (CN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) PHƯƠNG PHÁP KHÔI PHỤC LIÊN KẾT VÔ TUYẾN KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp khôi phục liên kết vô tuyến không dây. Trong các phương pháp triển khai khác nhau, phương pháp bao gồm xác định sự kiện lỗi búp sóng dùng cho ô mạng thứ nhất, và truyền đi thông điệp yêu cầu khôi phục búp sóng trên kênh đường lên được chia sẻ khi có sẵn. Theo một số phương pháp triển khai khác, phương pháp còn bao gồm xác định rằng kênh đường lên được chia sẻ không có sẵn để truyền thông điệp yêu cầu khôi phục búp sóng và truyền yêu cầu tài nguyên để yêu cầu phân bổ kênh đường lên được chia sẻ qua ô mạng thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị truyền thông không dây bao gồm bộ xử lý và bộ nhớ, trong đó bộ xử lý được cấu hình để đọc mã máy tính từ bộ nhớ để triển khai phương pháp khôi phục liên kết vô tuyến không dây nêu trên..

[Fig.3]



(11) **1-0053044 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227748/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2024 434 A
(21) 1-2022-06981
(22) 27/10/2022
(51) ***B29C 43/58****; B29C 45/00; B29C 43/20; B29C 43/36*
(73) **JIA WEI LIFESTYLE, INC.** (TW)
14F.-4, No. 296, Sec. 4, Xinyi Road, Da'an District, Taipei City, Taiwan
(72) Jui-Liang WU (TW)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỘP ĐỰNG ĐƯỢC IN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hộp đựng được in (800) bao gồm: (a) đặt phôi hộp đựng (600) làm bằng chất dẻo và có nhiệt độ nằm trong khoảng từ 70 đến 90°C trong hốc (311) của khuôn dưới (31); (b) đặt giấy đề can (700) lên bề mặt trên của khuôn dưới (31) để che lỗ của phôi hộp đựng (600) với bề mặt của giấy đề-can (700) có hoa văn (702) úp vào bề mặt trong của phôi hộp đựng (600); và (c) dẫn động khuôn trên (32) về phía khuôn dưới (31) để ép giấy đề can (700) xuống vào phôi hộp đựng (600) và đồng thời truyền hoa văn (702) của giấy đề can (700) vào bề mặt trong của phôi hộp đựng (600) bằng cách in truyền ép nóng, nhờ vậy tạo ra hộp đựng được in (800). Khuôn trên (32) được làm nóng trước đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 190 đến 230°C trước khi được di chuyển xuống dưới về phía khuôn dưới (31).

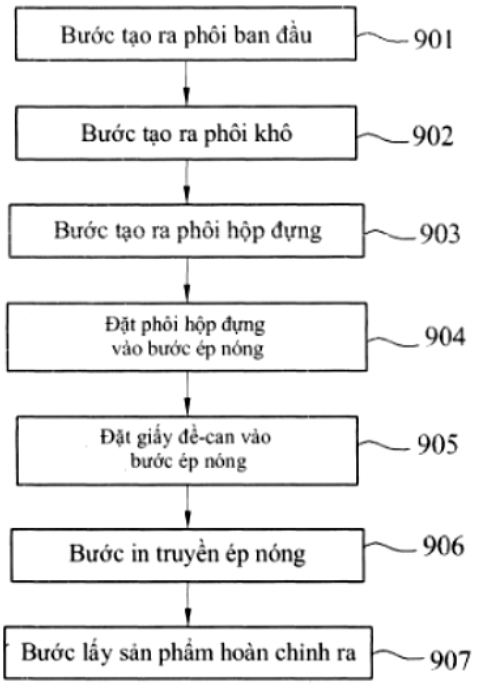


FIG.1

(11) **1-0053045 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227749/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-00897

(85) 14/02/2023

(22) 13/10/2021

(86) PCT/CN2021/123637 13/10/2021

(30) 202022585390.7 09/11/2020 CN

(87) WO2022/095670 A1 12/05/2022

(51) ***G06F 3/041****; H01L 27/32; G06F 3/042*

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd. Chaoyang District Beijing 100015, P.R. China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1188, Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone Chengdu, Sichuan 611731, China

(72) Yang, Haotian (CN); Xie, Fuzheng (CN); Liu, Xiaoxia (CN); Wang, Kang (CN); YANG, Junhui (CN); Zhang, Jiaxiang (CN); Wang, Yiming (CN); Zhang, Zhenhua (CN); Xu, Renzhe (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÔĐUN HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP MÔĐUN NÀY VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun hiển thị (100), bao gồm bảng hiển thị (1), lớp kết dính quang học thứ nhất (2), bảng điều khiển chạm (3) và ít nhất một màng cách ly (4), trong đó bảng hiển thị (1) bao gồm vùng hiển thị (AA) và vùng theo chu vi (BB), và vùng theo chu vi (BB) có ít nhất một mốc căn thẳng (11); lớp kết dính quang học thứ nhất (2) được bố trí ở phía mặt hiển thị của bảng hiển thị (1); bảng điều khiển chạm (3) được bố trí ở phía lớp kết dính quang học thứ nhất (2) mà quay mặt cách xa bảng hiển thị (1), và bảng điều khiển chạm (3) bao gồm nhiều đường tín hiệu theo chu vi (31); các hình chiếu trực giao của nhiều đường tín hiệu theo chu vi (31) trên mặt phẳng nơi mà bảng hiển thị (1) được bố trí ít nhất xếp chồng một phần với hình chiếu trực giao của ít nhất một mốc căn thẳng (11) trên mặt phẳng nơi mà bảng hiển thị (1) được bố trí; ít nhất một màng cách ly (4) được bố trí giữa bảng hiển thị (1) và bảng điều khiển chạm (3), và hình chiếu trực giao của mỗi màng cách ly (4) trên mặt phẳng nơi mà bảng hiển thị (1) được bố trí che một mốc căn thẳng (11); và màng cách ly (4) được tạo kết cấu để chắn các tia sáng mà chiếu tới nhiều đường tín hiệu theo chu vi (31) từ phía bảng hiển thị (1) mà nằm cách xa bảng điều khiển chạm (3).

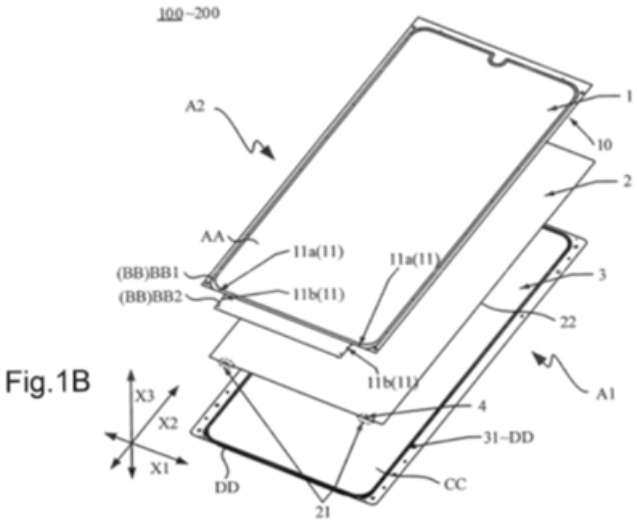
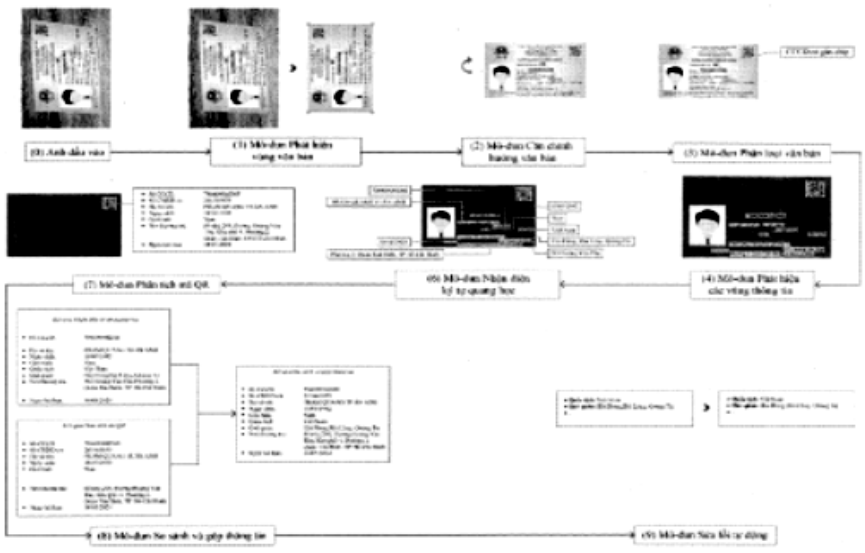


Fig.1B

(11) **1-0053046 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227750/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2023 426 A
(21) 1-2023-03987
(22) 16/06/2023
(51) ***G06V 30/40***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Xuân Phùng (VN); Nguyễn Nam Quân (VN); Phạm Văn Lĩnh (VN); Lư Anh Khoa (VN); Phạm Thừa Tiểu Thành (VN); Phạm Xuân Phong (VN); Nguyễn Thị Trúc Ly (VN); Trần Tuấn Anh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRÍCH XUẤT THÔNG TIN CỦA GIẤY TỜ ĐỊNH DANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp trích xuất thông tin của giấy tờ định danh. Phương pháp gồm các bước chính sau: bước 1: tiến hành phát hiện vùng văn bản cần trích xuất thông tin; bước 2: thực hiện căn chỉnh hướng của vùng thông tin trích xuất được từ bước 1 về hướng người nhìn; bước 3: thực hiện phân loại vùng văn bản/giấy tờ đã được trích xuất và căn chỉnh về tọa độ và hướng của văn bản ở bước 1 và 2 nhờ vào mô-đun phân loại văn bản/thẻ (card classification); bước 4: thực hiện trích xuất vị trí tọa độ và thông tin ngữ nghĩa các dòng văn bản cần trích xuất thông tin; bước 5: tiến hành hiệu chỉnh các vùng thông tin trích xuất được để cho được kết quả vùng trích xuất thông tin; bước 6: thực hiện nhận diện nội dung của các dòng văn bản được trích xuất; bước 7: giải mã thông tin từ những vùng đặc biệt trên giấy tờ; bước 8: tổng hợp thông tin từ bước 6 và bước 7 để đưa về kết quả theo quy ước; bước 9: thực hiện chuẩn hóa kết quả trả ra ở bước 8.



Hình 1

(11) **1-0053047 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227752/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2019 378 A
(21) 1-2018-03718
(22) 23/08/2018
(51) ***G06Q 20/38****; H04L 9/32; G06Q 30/06; G06Q 20/40; G06Q 30/02*
(73) 1. **PHẠM MINH TRÍ** (VN)
22 Nguyễn Tri Phương, Phường 6, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh
2. **NGUYỄN HUY** (VN)
CH L6 - 19.07 T20 -L6,02 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Minh Trí (VN); Nguyễn Huy (VN); Nguyễn Thanh Thiện (VN)
(54) **THIẾT BỊ NÚT MẠNG KÉP, PHƯƠNG PHÁP TRAO ĐỔI THÔNG TIN, VÀ HỆ THỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị NMK để trao đổi thông tin giữa các chuỗi. Phương pháp bao gồm các bước: liên kết các NMK thành một chuỗi, gọi là chuỗi gốc; kết nối từng NMK trong chuỗi gốc vào một chuỗi theo yêu cầu, gọi là chuỗi ngoài; xác định xem trong khối dữ liệu mới nhất vừa được sinh ra, trên chuỗi gốc và các chuỗi ngoài, có chứa giao dịch nào mà siêu dữ liệu của nó mang theo yêu cầu giao tiếp đến một chuỗi khác hay không; và nếu có tồn tại giao dịch với yêu cầu giao tiếp từ chuỗi này đến chuỗi khác, thì xử lý yêu cầu thông qua thuật toán đồng thuận.

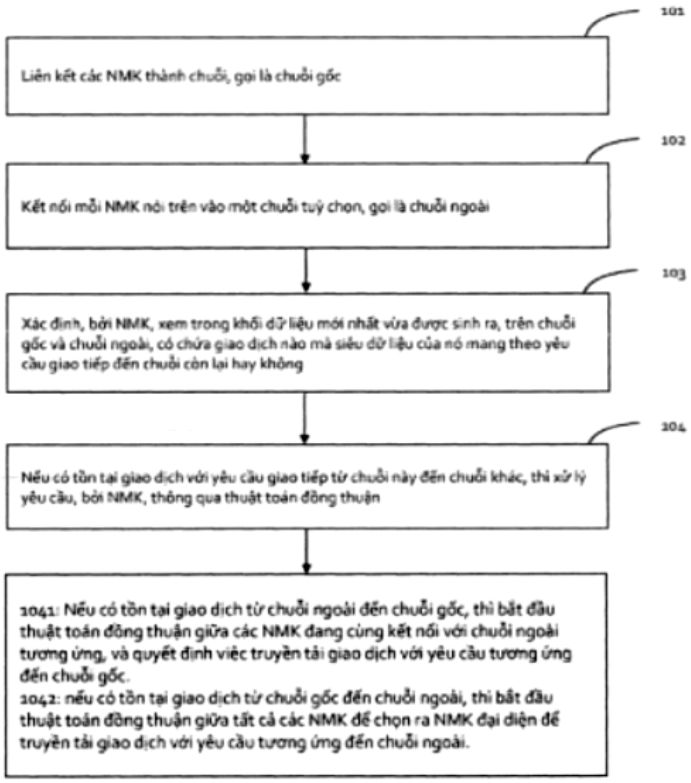


Fig.1

(11) **1-0053048 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227759/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-01295

(85) 01/03/2023

(22) 05/08/2021

(86) PCT/CN2021/110906 05/08/2021

(30) 202010779841.2 05/08/2020 CN
202010782270.8 05/08/2020 CN
202011183311.8 29/10/2020 CN

(87) WO2022/028537 10/02/2022

(51) ***H04M 1/725***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) XU, Jie (CN); LONG, Jiayu (CN); WU, Siju (CN); SUN, Ke (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC TRIỂN KHAI BỞI THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ THỨ NHẤT VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp định danh thiết bị, thiết bị điện tử và phương tiện đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm: Thiết bị điện tử thứ nhất nhận thao tác thứ nhất, hiển thị giao diện thứ nhất, và khởi động camera, trong đó giao diện bao gồm hình ảnh xem trước được ghi lại bởi camera, và thiết bị điện tử thứ hai được bao gồm trong hình ảnh xem trước; thiết bị điện tử thứ nhất xác định thao tác thứ hai liên quan đến thiết bị điện tử thứ hai trong hình ảnh xem trước theo công nghệ nhận dạng hình ảnh và công nghệ định vị không dây; và thiết bị điện tử thứ nhất xuất ra giao diện thứ hai bao gồm một hoặc nhiều điều khiển để điều khiển thiết bị điện tử thứ hai. Trong sáng chế, thiết bị điện tử thứ hai được trình bày trong thời gian thực theo cách hiển thị thực tế tăng cường, do đó triển khai điều khiển phối hợp giữa nhiều thiết bị, và cải thiện trải nghiệm người dùng.

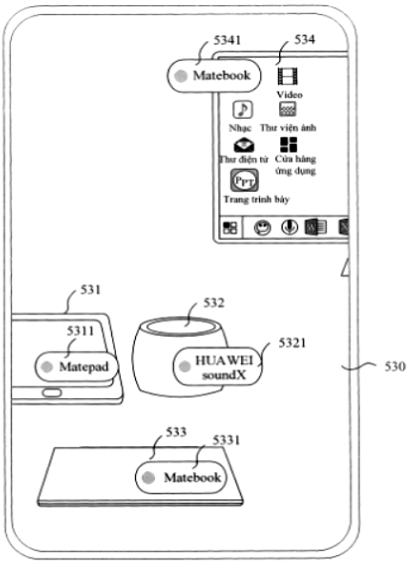


FIG. 5F

(11) **1-0053049 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227760/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/09/2021 402 A

(21) 1-2020-04974

(85) 28/08/2020

(22) 23/11/2019

(86) PCT/IL2019/051281 23/11/2019

(30) 62/770,884 23/11/2018 US

(87) WO2020/105057 28/05/2020

(51) ***C05G 3/00***

(73) **ICL EUROPE COOPERATIEF U.A.** (NL)
Koningin Wilhelminaplein 30, 1062 KR, Amsterdam, The Netherlands

(72) Abu Rabeah, Khalil (IL); Geinik, Natalia (IL); Socolovsky, Ruben (IL); Levy, Yacov (IL)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **HẠT CHỨA POLYHALIT VÀ BỒ TẠT**

(57) Sáng chế đề xuất hạt chứa bồ tạt và polyhalit bao gồm: ít nhất 10% bồ tạt; ít nhất 10% polyhalit; tùy ý là chất kết dính; và trong đó hạt này có mật độ khối bằng ít nhất 1 t/m^3 và độ bền đơn nằm trong khoảng từ 1 đến 5 kg/hạt.

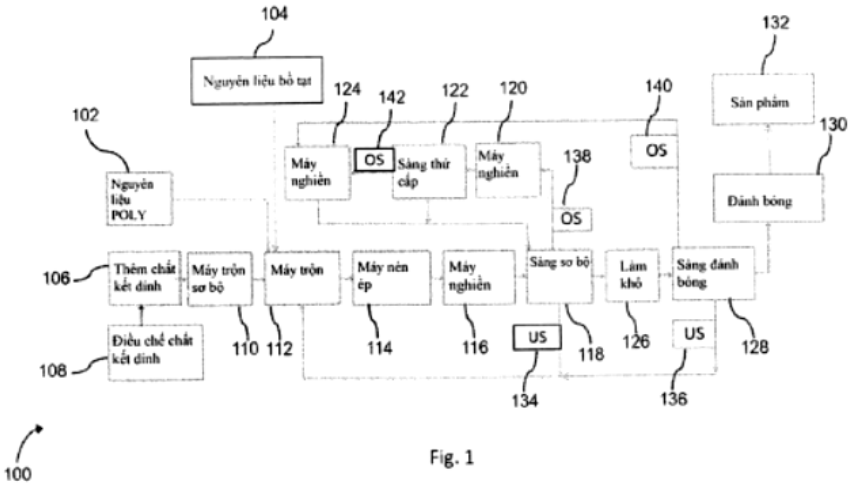
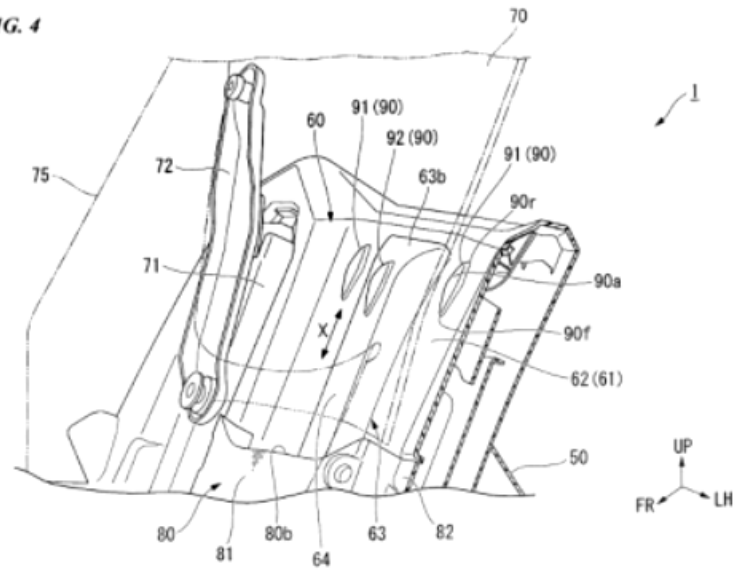


Fig. 1

(11) **1-0053050 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227761/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-05583
(85) 31/08/2022
(22) 02/02/2021
(86) PCT/JP2021/003679 02/02/2021
(30) 2020-056117 26/03/2020 JP
(87) WO2021/192621 30/09/2021
(51) ***B62J 6/16***; *B62K 21/26*
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556 Japan
(72) NAKANISHI Ryuichi (JP); FUJITA Yuzo (JP); KURODA Kanae (JP); IGUCHI Tomoyuki (JP); SHIMMURA Hiroyuki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU KÍNH CHẮN GIÓ CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Kết cấu kính chắn gió của xe kiểu ngồi để chân hai bên có: kính che mặt đồng hồ (60) mà che đồng hồ (50) từ phía trên; màn hình (70) được bố trí ở trên kính che mặt đồng hồ (60); chi tiết dẫn hướng không khí (80) mà được bố trí giữa kính che mặt đồng hồ (60) và màn hình (70) và tạo thành đường dẫn hướng không khí (83) ở bề mặt trên (61) của kính che mặt đồng hồ (60) tại trung điểm chiều rộng xe (C) của xe, đường dẫn hướng không khí (83) kéo dài dọc theo hướng định trước (X) được nghiêng so với hướng chiều rộng xe và hướng lên xuống của xe; và phần nhô (90) mà nhô ra từ kính che mặt đồng hồ (60) phía sau đường dẫn hướng không khí (83) theo hướng định trước (X).

FIG. 4



(11) **1-0053051 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227762/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03276

(85) 25/05/2022

(22) 24/01/2020

(86) PCT/MY2020/050007 24/01/2020

(30) PI 2019006396 31/10/2019 MY

(87) WO2021/086167 06/05/2021

(51) ***F24F 1/0057****; F24F 13/20; F24F 1/0007*

(73) **PANASONIC APPLIANCES AIR-CONDITIONING MALAYSIA SDN. BHD.** (MY)
Lot 2, Persiaran Tengku Ampuan, Section 21, Shah Alam Industrial Site, Shah Alam, Selangor Darul Ehsan 40300, Malaysia

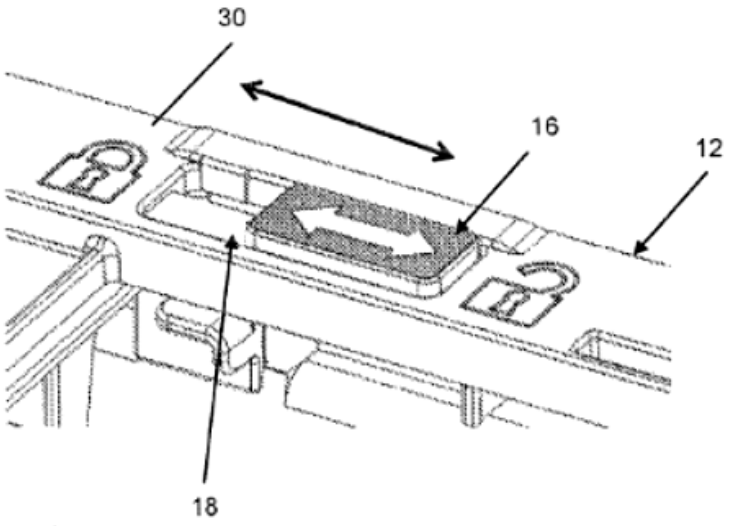
(72) Kim Guan NG (MY); Boon Hun TAN (MY); Jee Hou CHEONG (MY)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ CÓ VỎ THÁO RA ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều hòa không khí (10) bao gồm thân (12), các bộ phận để trao đổi nhiệt không khí, vỏ (14) gần như bao quanh mặt trước của thân (12) và có các lỗ hở để không khí đi qua, trong đó các chốt trượt (16) được tạo ra trên phần đỉnh (30) của vỏ (14) để gài khớp tháo ra được có các rãnh khóa (18) được tạo ra trên thân (12). Các chốt trượt (16) có thể điều chỉnh được giữa vị trí khoá và vị trí mở khoá để lần lượt lắp chặt hoặc cho phép tháo vỏ (14) ra khỏi thân (12).

Fig.2a



(11) **1-0053052 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227763/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-00592

(85) 04/02/2020

(22) 08/03/2018

(86) PCT/CN2018/078407 08/03/2018

(30) 201710553286.X 07/07/2017 CN

(87) WO2019/007095 10/01/2019

(51) ***G06F 17/16***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIAO, Heng (CA); LIU, Hu (CN); WANG, Hao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) BỘ TĂNG TỐC PHÉP TOÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN THỰC HIỆN BỞI MẠCH TÍNH TOÁN

(57) Sáng chế đề cập tới lĩnh vực của các kỹ thuật tính toán dữ liệu, và bộc lộ bộ tăng tốc phép toán, để giảm thời gian để thực hiện phép nhân trên hai ma trận N*N. Bộ tăng tốc phép toán này bao gồm: bộ nhớ thứ nhất, bộ nhớ thứ hai, mạch tính toán, và bộ điều khiển. Mạch tính toán có thể thực hiện sự truyền thông dữ liệu với bộ nhớ thứ nhất và bộ nhớ thứ hai bằng cách sử dụng đường truyền. Mạch tính toán được tạo cấu hình để: tách ma trận dữ liệu từ bộ nhớ thứ nhất và bộ nhớ thứ hai, và thực hiện phép nhân. Bộ điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển, theo chương trình hoặc lệnh thiết lập trước, mạch tính toán hoàn thành phép nhân. Bộ tăng tốc phép toán có thể được tạo cấu hình để thực hiện phép nhân trên hai ma trận. Sáng chế này cũng đề cập tới phương pháp tính toán thực hiện bởi mạch tính toán.

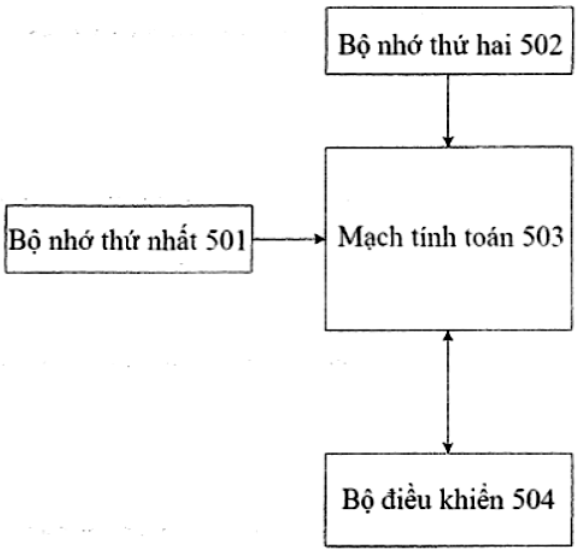
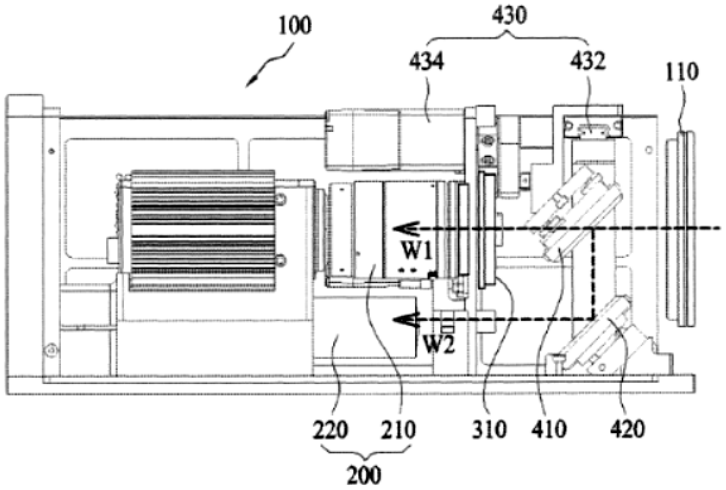


FIG. 5

(11) **1-0053053 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227764/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2021-00366
(85) 22/01/2021
(22) 07/12/2020
(86) PCT/KR2020/017713 07/12/2020
(30) 10-2020-0057560 14/05/2020 KR
(87) WO2021/230452 A1 18/11/2021
(51) ***G01J 3/50***; *G01N 21/66; G01N 21/25*
(73) **ANI. CO. LTD** (KR)
(Gosaek-dong) 197-45, Saneop-ro 156beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16648 Republic of Korea
(72) OH, Byung Jun (KR); LEE, Kyu Ho (KR); KIM, Kyu Seok (KR); LIM, Chang Hun (KR); CHOI, Seung Yub (KR); OH, Hyun Seock (KR); SONG, Taek Gyu (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ ĐO MÀU SẮC VÀ ĐỘ CHÓI BAO GỒM BỘ LỌC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo màu sắc và độ chói bao gồm bộ lọc bao gồm vỏ bao phủ toàn bộ thiết bị và có phần chiếu ánh sáng được tạo thành ở một mặt của nó mà qua đó đo được ánh sáng phát ra từ đối tượng sẽ được đo được chiếu, bộ phận đo để đo độ chói và màu sắc bằng cách nhận ánh sáng cần đo trong vỏ và bộ lọc được bố trí trên đường di chuyển của ánh sáng cần đo trong vỏ để điều khiển chọn lọc độ chói của ánh sáng cần đo được truyền tới bộ phận đo và truyền ánh sáng cần đo, trong đó bộ lọc làm giảm độ chói của ánh sáng cần đo đến mức định trước khi ánh sáng cần đo có độ chói của mức định trước hoặc cao hơn và truyền ánh sáng cần đo đến bộ phận đo.

[FIG.3]



(11) **1-0053054 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227767/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2017 352 A

(21) 1-2017-00076

(22) 10/01/2017

(30) PI 2016700101 13/01/2016 MY

(51) ***F24F 1/00***; *F25B 5/00; F24F 5/00*

(73) **PANASONIC APPLIANCES AIR-CONDITIONING R&D MALAYSIA SDN. BHD.** (MY)
Lot 2, Persiaran Tengku Ampuan, Section 21, Shah Alam Industrial Site, 40300 Shah Alam Selangor, Malaysia

(72) Cheong, Jee How (MY); Chan, Hua Yin (MY); Thew, Weng Hua (MY)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **KHỐI LẠNH ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ ĐẶT TRONG NHÀ CÓ HIỆU SUẤT THỔI KHÔNG KHÍ ĐƯỢC NÂNG CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến khối lạnh điều hòa không khí đặt trong nhà (100) bao gồm miệng gió (118) được tạo ra ở trên cùng của phần trước. Khối lạnh điều hòa không khí đặt trong nhà (100) bao gồm: thân khung (102) có miệng gió (118) ở trên cùng của phần trước của thân khung thân khung (102);bộ dẫn gió thứ hai (106) được bố trí ở trên cùng của miệng gió (118) tiếp nhận không khí qua bộ dẫn gió thứ nhất (104) mà được bố trí bên trong thân khung (102), để dẫn không khí thổi ra miệng gió (118); bộ ổn định (108) được tạo ra ở đáy của miệng gió (118); và cánh điều chỉnh được (110) được lắp bản lề với thân khung (102) sao cho nó mở về phía xuôi dòng của bộ ổn định (108), phía xuôi dòng của bộ dẫn gió thứ hai (106) được bố trí ở trước phía xuôi dòng của bộ ổn định (108) để dẫn không khí lạnh từ miệng gió (118).

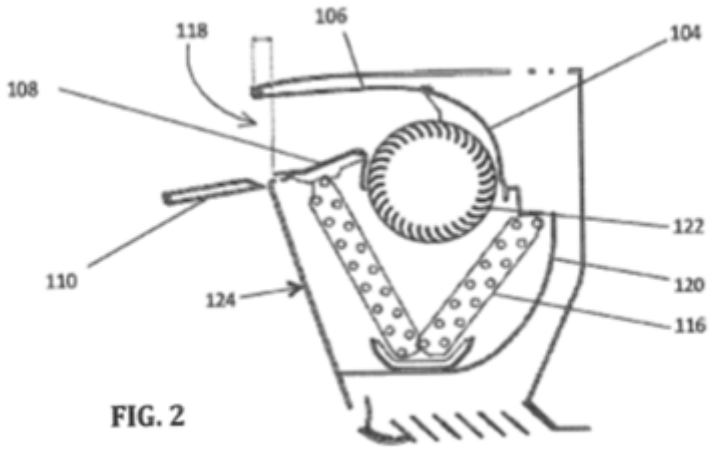


FIG. 2

(11) **1-0053055 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227768/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2017 352 A

(21) 1-2017-00077

(22) 10/01/2017

(30) PI 2016700098 13/01/2016 MY

(51) ***F24F 1/00****; F25B 5/00; F24F 5/00*

(73) **PANASONIC APPLIANCES AIR-CONDITIONING R&D MALAYSIA SDN. BHD.** (MY)
Lot 2, Persiaran Tengku Ampuan, Section 21, Shah Alam Industrial Site, 40300 Shah Alam Selangor, Malaysia

(72) CHEONG, Jee How (MY); KONG, Kok Soon (MY)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) KHỐI LẠNH ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ ĐẶT TRONG NHÀ CÓ NHIỀU CỬA LẤY KHÔNG KHÍ VÀO

(57) Sáng chế đề cập đến khối lạnh điều hòa không khí đặt trong nhà (100) để phân phối không khí được làm lạnh tới phía trên cùng của không gian bên trong tòa nhà, khối lạnh điều hòa này bao gồm thân khung (102) có phần phía trước (136), phần phía sau (138), phần trên cùng (140), phần đáy (142) và các phần bên cạnh (144). Cửa hút thứ nhất (104) có các miệng hút (106) được bố trí tại phần đáy (142), cửa hút thứ hai (108) có miệng hút điều chỉnh được (126) được tạo ra tại phần phía trước (136), miệng hút thứ ba (110) được tạo ra tại phần trên cùng (140) của thân khung (102) và các miệng hút thứ tư (128) được tạo ra tại các phần bên cạnh (144) của thân khung (102) để dùng cho mục đích tiếp nhận không khí vào từ xung quanh. Thân khung (102) còn bao gồm thêm khối trao đổi nhiệt (112) có bộ trao đổi nhiệt phía trước (114) và bộ trao đổi nhiệt phía sau (116) để làm lạnh không khí được tiếp nhận vào qua các cửa hút. Thân khung (102) cũng bao gồm, bộ dẫn không khí thứ nhất (120) và bộ dẫn không khí thứ hai (122) được bố trí để dẫn dòng không khí bên trong thân khung (102). Quạt luồng ngang (124) được bố trí bên trong thân khung (102) thổi không khí lạnh qua cánh điều chỉnh được (118) trên phần trên cùng (136) của thân khung (102). Cánh điều chỉnh được (118) dẫn không khí lạnh về phía diện tích trên cùng của không gian bên trong tòa nhà và cho phép việc làm lạnh hiệu quả và đồng đều toàn bộ diện tích bên trong.

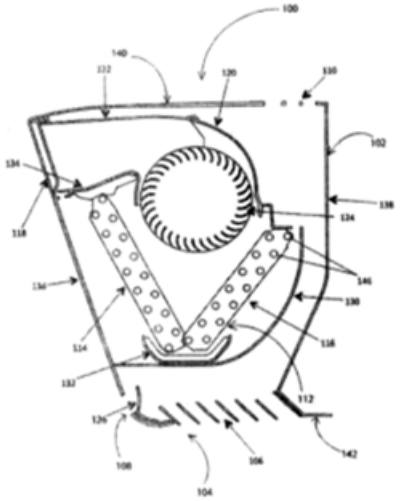


FIG. 1

(11) **1-0053056 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227770/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04496

(85) 21/07/2021

(22) 26/12/2019

(86) PCT/JP2019/051168 26/12/2019

(30) 2018-247873 28/12/2018 JP

(87) WO2020/138310 02/07/2020

(51) ***A23L 2/00***; *A23L 2/60; A23L 2/54*

(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan

(72) Itoyama Akinori (JP); Asami Yoji (JP); FUJIE Akiko (JP); Yokoo Yoshiaki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ĐỒ UỐNG SỦI BỌT CÓ TÍNH CHẤT DUY TRÌ BỌT VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN TÍNH CHẤT DUY TRÌ BỌT CỦA ĐỒ UỐNG SỦI BỌT**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ uống sủi bọt mới có các tính chất duy trì bọt và phương pháp cải thiện các tính chất duy trì bọt. Sáng chế đề xuất đồ uống sủi bọt: chứa Reb.D và Reb.M, hàm lượng Reb.D nằm trong khoảng từ 60 đến 600ppm, hàm lượng Reb.M nằm trong khoảng từ 50 đến 600ppm, tổng hàm lượng của Reb.D và Reb.M nằm trong khoảng từ 110 đến 700ppm, và (hàm lượng Reb.D)/(hàm lượng Reb.M) nhỏ hơn hoặc bằng 2,50; và có độ pH nằm trong khoảng từ 2,5 đến 6,0.

(11) **1-0053057 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227775/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2022-02408
(22) 18/04/2022
(51) ***G08G 1/01***; *G08G 1/07*
(73) 1. **INNOVATION TRAFFIC TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
1F., No. 37, Ln. 482, Zhongzheng Rd., North Dist., Hsinchu City 300, Taiwan
2. **MINGTE TSENG** (TW)
1F., No. 37, Ln. 482, Zhongzheng Rd., North Dist., Hsinchu City 300, Taiwan
(72) Mingte Tseng (TW)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH SỰ TẮC NGHẼN GIAO THÔNG THÔNG QUA CÂY ĐIỂM XUẤT PHÁT-ĐÍCH ĐẾN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều chỉnh sự tắc nghẽn giao thông thông qua cây điểm xuất phát-đích đến, mà bao gồm các bước sau đây: thu thập mạng lưới đường giao thông; tìm ra đường có sự tắc nghẽn giao thông trong mạng lưới đường giao thông và xác định nó là đường trục chính, và tích hợp mạng lưới đường giao thông này vào mạng lưới đường hình cây điểm xuất phát-đích đến đã được chuyển đổi; điều chỉnh thời gian chạy đèn xanh của mỗi đoạn của mạng lưới đường giao thông dựa trên băng thông rộng màu xanh lá cây của mạng lưới đường hình cây điểm xuất phát-đích đến đã được chuyển đổi, nhờ đó làm giảm sự tắc nghẽn giao thông trên đường trục chính.

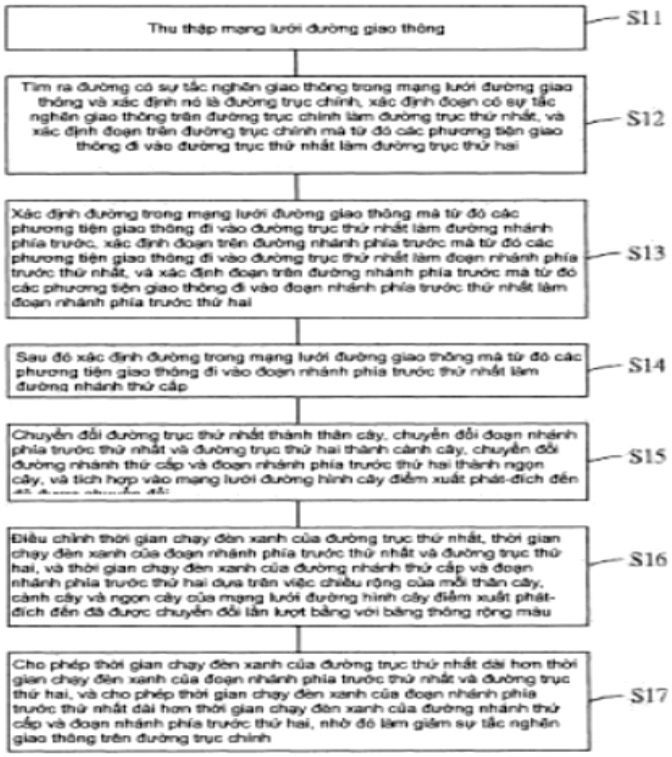


FIG. 6

(11) **1-0053058 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227776/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04502

(85) 21/07/2021

(22) 24/07/2019

(86) PCT/JP2019/028982 24/07/2019

(30) PCT/JP2019/002921 29/01/2019 JP

(87) WO2020/158012 06/08/2020

(51) ***F25D 23/06****; F25D 23/08*

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION** (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan

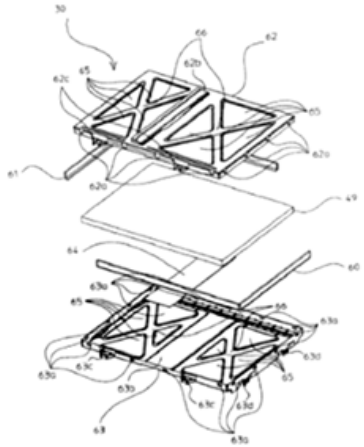
(72) SUZUKI, Yuhei (JP); OKABE, Makoto (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) bao gồm vách ngăn cách nhiệt (30, 31, 32, 33) mà ngăn cách hộp bên trong (9) thành các ngăn chứa đồ (12, 13, 14) có các vùng nhiệt độ khác nhau. Vách ngăn cách nhiệt (30, 31, 32, 33) bao gồm vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51) được trang bị dọc theo bề mặt mà ngăn cách hộp bên trong (9), và phần che (62, 63) để che vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51), và phần che này bao gồm phần che thứ nhất (62) che một bề mặt của vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51) và phần che thứ hai (63) được nối vào phần che thứ nhất (62) và che bề mặt còn lại của vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51). Ở bề mặt che của ít nhất một trong số các phần che thứ nhất và thứ hai (62, 63) mà áp vào vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51), phần lồi (65), phần lõm (66) và phần phẳng (636) được tạo ra. Phần lồi (65) tiếp xúc với vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51). Phần lõm (66) được làm lõm về phía đối diện với phía mà vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51) nằm ở đó. Phần phẳng (636) hướng về phía vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51). Tại phần phẳng (63b), thành phần kết dính (64) được trang bị để nối phần che thứ nhất (62) hoặc phần che thứ hai (63) và vật liệu cách nhiệt chân không thứ hai (49, 50, 51). Nhờ kết cấu nêu trên, có thể cải thiện độ cứng của phần che và làm giảm sự biến dạng của nó, và cũng giữ cố định vật liệu cách nhiệt chân không một cách ổn định, đồng thời cải thiện tính dễ đóng gói vật liệu cách nhiệt chân không.

FIG. 4



(11) **1-0053059 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227777/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-05423

(85) 01/09/2021

(22) 27/12/2019

(86) PCT/IB2019/061388 27/12/2019

(30) 201911004157 02/02/2019 IN

(87) WO2020/157564 A1 06/08/2020

(51) ***D03D 1/04***; *D03D 3/02; D03D 15/02*

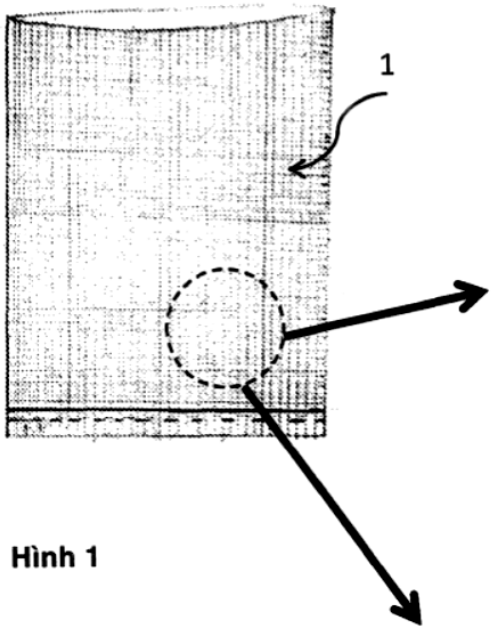
(73) **LOHIA CORP LIMITED** (IN)
D3/A, Panki Industrial Estate, Kanpur 208 022, India

(72) LOHIA, Raj Kumar (IN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(54) **VẢI DỆT VÀ BAO BÌ ĐƯỢC LÀM TỪ VẢI NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ vải dệt loại dẹt hoặc dạng ống (1A) được làm từ sợi mà có kết cấu giống sợi đay. Vải này có các sợi xoắn dọc và ngang (1B, 1C) theo dạng sắp xếp sao cho một số hoặc tất cả các sợi ngang hoặc sợi dọc, hoặc cả hai, của vải đã nêu là các sợi xoắn đã được tạo ra được chọn từ nhóm bao gồm các sợi xoắn bằng đay (2), sợi có kết cấu xốp tổng hợp (3), và sợi cứng (4), hoặc sợi hỗn hợp (3A) được làm từ sự kết hợp của sợi có kết cấu xốp tổng hợp (3) và sợi cứng (4), trong đó sợi có kết cấu xốp tổng hợp (3) và sợi cứng (4) được kết hợp hoặc được liên kết với nhau bằng quy trình xoắn hoặc hòa hoặc trộn lẫn chúng. Sáng chế còn bộc lộ bao bì lưu trữ (1) hoặc vải trang trí nội thất được làm từ vải dệt (1A) được đề cập trên đây và phương pháp sản xuất bao bì được đề cập trên đây. Sáng chế có ưu điểm là vải và bao bì có trọng lượng nhẹ hơn trong khi có độ bền cần thiết với chi phí thấp hơn các loại vải thông thường được sản xuất bằng cách sử dụng một số vật liệu được sử dụng trong bản mô tả này, cụ thể là sợi đay.



Hình 1

(11) **1-0053060 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227800/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05531

(85) 30/08/2022

(22) 28/01/2021

(86) PCT/CN2021/074160 28/01/2021

(30) 202010079720.7 04/02/2020 CN

(87) WO2021/155758 12/08/2021

(51) ***H04W 12/041***; *H04W 12/72; H04W 12/0431; H04L 9/08*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) DENG, Juan (CN); ZHANG, Bo (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG THU THẬP KHOÁ, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp thu thập khoá, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thu thập, bởi AUSF (Authentication Server Function - chức năng máy chủ xác thực), khoá AKMA (Authentication and Key Management for Applications anchor function - chức năng mỏ neo xác thực và quản lý khoá dành cho các ứng dụng) và/hoặc bộ nhận dạng khoá (Key IDentifier - KID) duy nhất của khoá AKMA này; thu thập, bởi AMF/SEAF (Access and Mobility management Function/SEcurity Anchor Function -chức năng quản lý truy cập và quản lý tính di động/chức năng mỏ neo bảo mật), thông điệp thứ tư từ AUSF; và gửi thông điệp thứ năm đến UE (User Equipment - thiết bị người dùng) dựa trên thông điệp thứ tư này, để UE thu thập KID và/hoặc khoá AKMA dựa trên thông điệp thứ năm này. Các phương án của sáng chế bộc lộ phương pháp thu thập hoặc tạo ra khoá AKMA và bộ nhận dạng khoá duy nhất tương ứng với khoá AKMA này, để bảo đảm sự thương lượng khoá trơn tru giữa UE và AF (Application Function - chức năng ứng dụng) và cải thiện sự bảo mật truyền thông giữa UE và AF. Thiết bị thu thập khoá, hệ thống thu thập khoá, thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính cũng được bộc lộ.

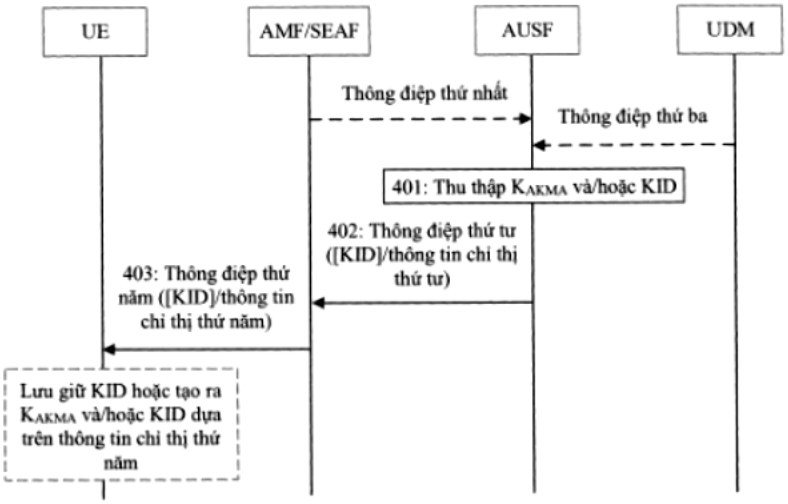


Fig.4A

(11) **1-0053061 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227888/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05328

(85) 19/08/2022

(22) 17/11/2020

(86) PCT/CN2020/129332 17/11/2020

(30) 202010072822.6 21/01/2020 CN

(87) WO2021/147491 29/07/2021

(51) ***H04L 29/00***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MO, Lan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ DỊCH VỤ, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống xử lý dịch vụ, thiết bị điện tử, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, và liên quan đến lĩnh vực của các công nghệ điện tử, sao cho định danh được thống nhất có thể được chuyển dựa trên quan hệ kết nối giữa các thiết bị, và nội dung dịch vụ liên tục liên kết chéo thiết bị có thể được cung cấp một cách tự động cho người dùng dựa trên định danh được thống nhất. Điều này làm giảm các hoạt động người dùng, và cải thiện trải nghiệm người dùng. Giải pháp này là như sau: Thiết bị thứ nhất tạo ra định danh được thống nhất thứ nhất, trong đó định danh được thống nhất thứ nhất được sử dụng bởi thiết bị thứ nhất để yêu cầu nội dung dịch vụ thứ nhất của dịch vụ mục tiêu từ máy chủ dịch vụ, và nội dung dịch vụ thứ nhất được sử dụng để tạo ra hoặc cập nhật thông tin dịch vụ lịch sử tương ứng với định danh được thống nhất thứ nhất. Thiết bị thứ nhất gửi định danh được thống nhất thứ nhất tới thiết bị thứ hai sau khi thành lập kết nối không dây phạm vi ngắn với thiết bị thứ hai, trong đó định danh được thống nhất thứ nhất còn được sử dụng bởi thiết bị thứ hai để yêu cầu nội dung dịch vụ thứ hai của dịch vụ mục tiêu từ máy chủ dịch vụ, nội dung dịch vụ thứ hai được xác định dựa trên thông tin dịch vụ lịch sử, và nội dung dịch vụ thứ hai là liên tục với nội dung dịch vụ thứ nhất. Các phương án thực hiện của sáng chế được áp dụng cho việc xử lý dịch vụ.



FIG. 13

(11) **1-0053062 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227889/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-03205

(85) 20/05/2022

(22) 11/01/2021

(86) PCT/IB2021/050164 11/01/2021

(30) 2024631 09/01/2020 NL

(87) WO2021/140492 15/07/2021

(51) ***E04F 13/08***; *E04F 15/10; B32B 27/08; B32B 27/20; B32B 27/30; B32B 27/32; B32B 27/36; B32B 27/40; B32B 3/06; B32B 3/30; B32B 7/12; B32B 9/02; B32B 9/04; E04F 13/18; E04F 15/02; B32B 17/06; B32B 21/08*

(73) **NORTHANN BUILDING SOLUTIONS LLC** (US)
9820 Dino Dr, suite 110, Elk Grove, 95624 California, USA

(72) LI, Lin (US)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **TẤM PHỦ BỀ MẶT TRANG TRÍ, LỚP PHỦ BỀ MẶT, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM PHỦ BỀ MẶT TRANG TRÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm phủ bề mặt trang trí, cụ thể là tấm sàn, tấm trần hoặc tấm tường. Sáng chế cũng đề cập đến lớp phủ, chẳng hạn như lớp phủ sàn, lớp phủ trần hoặc lớp phủ tường, bao gồm nhiều tấm theo sáng chế. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm phủ bề mặt trang trí theo sáng chế.

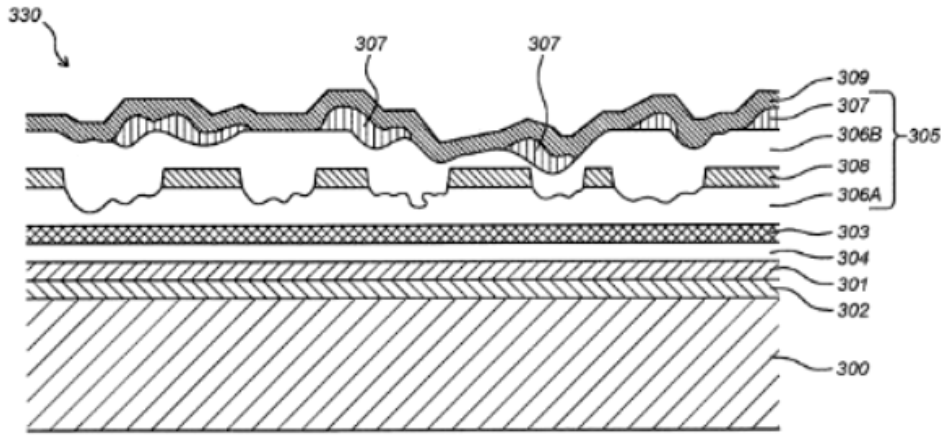


Fig. 3

(11) **1-0053063 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227890/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01344

(85) 03/03/2022

(22) 22/07/2020

(86) PCT/CN2020/103580 22/07/2020

(30) 201910936843.5 29/09/2019 CN

(87) WO2021/057219 01/04/2021

(51) ***H04W 48/02***; *H04W 48/18; H04W 48/16*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIU, Longqing (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý thông tin mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm: thu nhận M bộ nhận dạng mạng di động mặt đất công cộng (Public Land Mobile Network, PLMN), trong đó M bộ nhận dạng PLMN là bộ nhận dạng của M mạng di động mặt đất công cộng tương đương (Equivalent Networks Of A Registered Public Land Mobile Network, EPLMN), M EPLMN là mạng tương đương của mạng di động mặt đất công cộng được đăng ký (Registered Public Land Mobile Network, RPLMN), RPLMN là mạng hiện được truy cập bởi một thiết bị đầu cuối, và M là một số nguyên dương; và trong trường hợp danh sách mục tiêu của thiết bị đầu cuối bao gồm ít nhất một trong M bộ nhận dạng PLMN nhận bởi mô đun nhận, cấm việc thêm bộ nhận dạng RPLMN vào danh sách mục tiêu, trong đó bộ nhận dạng PLMN trong danh sách mục tiêu là bộ nhận dạng của PLMN trong đó thiết bị đầu cuối bị cấm truy cập mạng 4G.

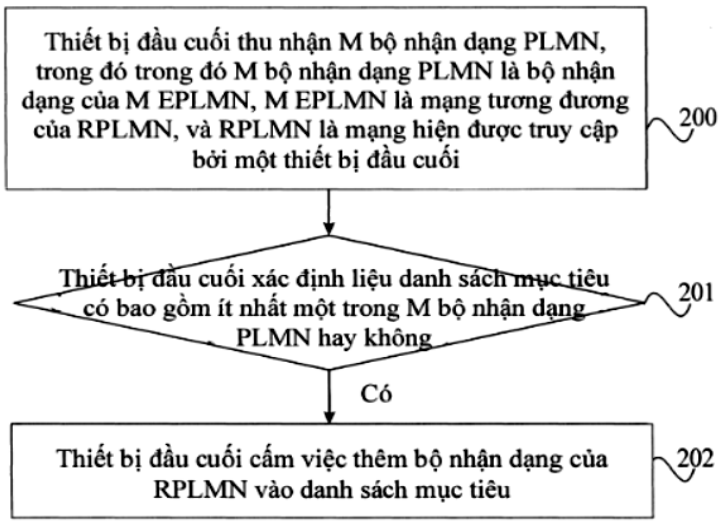


Fig.3

(11) **1-0053064 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227891/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-01974
(85) 29/03/2022
(22) 14/02/2020
(86) PCT/EP2020/053851 14/02/2020
(87) WO2021/160278 19/08/2021
(51) ***G06F 3/04883***; *G06F 3/0346; H04M 1/02; G06F 3/147; G06F 1/16*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LI, Ming (CN); LI, Jue (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CUỘN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ HIỂN THỊ CUỘN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị cuộn và phương pháp điều khiển thiết bị hiển thị cuộn. Theo một phương án, thiết bị và phương pháp để tối ưu hóa theo trực giác kích thước của nội dung trực quan (9) được hiển thị trên thiết bị hiển thị cuộn được (1), trong đó nội dung trực quan (9) được định tỷ lệ tối ưu đến các kích cỡ hiện hành của màn hình trước (5), hoặc bộ hiển thị nhạy chạm (4) được cuộn đến mức độ yêu cầu mà hiển thị tỷ lệ co khả thi tốt nhất đối với nội dung trực quan (9) một cách tối ưu sau khi thu nhận sự cho phép sử dụng cử chỉ đầu vào (10), như cử chỉ "kẹp" hoặc "trải" đa chạm. Bộ hiển thị nhạy chạm (4) có thể còn được cuộn theo cách thủ công giữa trạng thái cuộn lại (18) và trạng thái trải ra (19) sử dụng các cử chỉ chuyển động "rung lắc để cuộn".

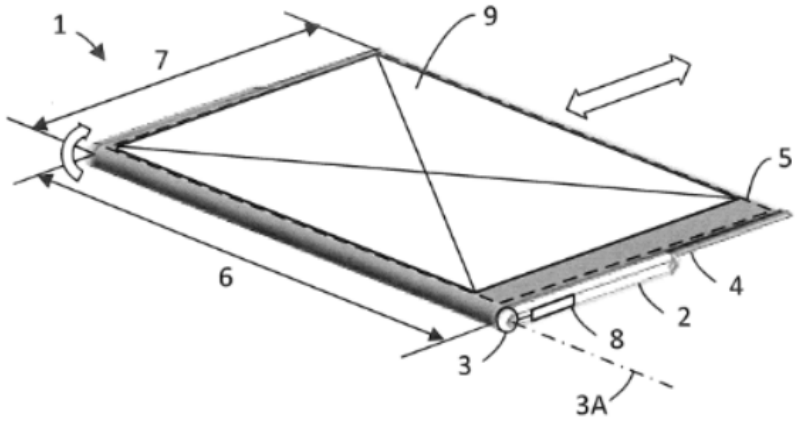


FIG. 1

(11) **1-0053065 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227892/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/06/2023 423 A
(21) 1-2023-01538
(85) 10/03/2023
(22) 16/06/2021
(86) PCT/JP2021/022873 16/06/2021
(30) 2020-152159 10/09/2020 JP
(87) WO2022/054361 17/03/2022
(51) ***B21D 22/28***; *B65D 1/46; B65D 1/16; B21D 22/30; B21D 51/26*
(73) **TOYO SEIKAN CO., LTD.** (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418640, Japan
(72) FUKUMOTO Hayato (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHÔI LON VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÔI LON NÀY

(57) Để cải thiện khả năng chịu áp lực của thân lon, sáng chế đề xuất phôi lon bao gồm: phần vòm ở đáy của thân hình trụ có đáy, phần vòm được lõm vào thân hình trụ có đáy; và phần chân dạng vòng nhô ra theo hướng ngược lại với hướng mà phần vòm bị lõm, phần vòm và phần hình vòng được ép khuôn để tạo thành phôi lon, và bề mặt bên trong của phần vòm được ép để ép khuôn lon được ép khuôn. Chiều cao tối đa của phôi lon từ mặt phẳng nền đến phần vòm lớn hơn chiều cao tối đa của lon được ép khuôn từ mặt phẳng nền đến phần vòm. Trong hình vẽ mặt cắt thẳng đứng được lấy dọc theo trục lon, chiều dài của phần ngoại biên bên trong của phần chân nối giữa điểm tiếp đất của phần chân và phần vòm của phôi lon lớn hơn chiều dài của đầu cong được ép khuôn xung quanh phần vòm của lon được ép khuôn.

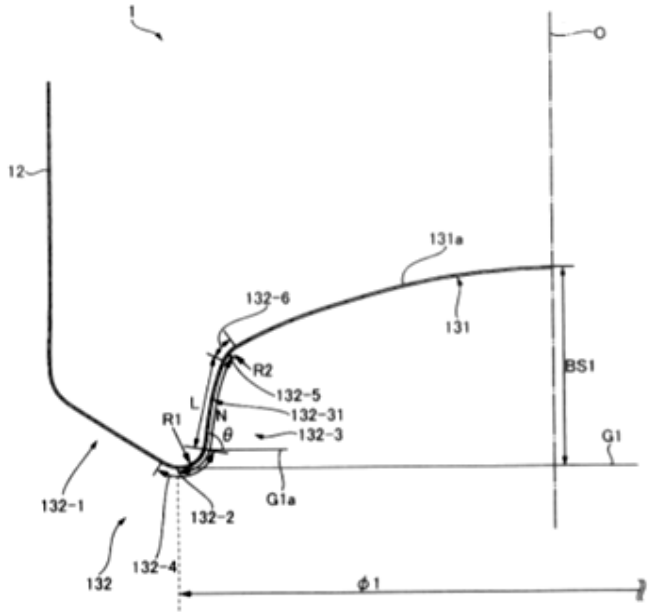


FIG. 3

(11) **1-0053066 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227893/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2020 390 A

(21) 1-2020-04174

(85) 17/07/2020

(22) 07/08/2018

(86) PCT/CN2018/099213 07/08/2018

(30) 201711364426.5 18/12/2017 CN

(87) WO2019/119820 27/06/2019

(51) ***C25D 21/10***; *C25D 17/06; C25D 19/00; B65G 49/02; C25D 17/28*

(73) **KUNSHAN DONGWEI TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
East of Dongding Road, Bacheng Town, Kunshan, Jiangsu 215300, China

(72) JIANG, Zejun (CN); WU, Zhipeng (CN); LIU, Tao (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG MẠ ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền động mạ điện. Hệ thống truyền động mạ điện bao gồm giá đỡ lắp cố định; hai bánh thép được lắp quay được trên giá đỡ lắp cố định; đai truyền được làm từ vật liệu dẫn điện và được lắp xung quanh các mặt bên ngoài của hai bánh thép, tại đó đai truyền được tạo có vùng truyền dạng đường thẳng thứ nhất, vùng truyền dạng đường thẳng thứ hai, vùng truyền dạng hình vòng cung thứ nhất, và vùng truyền dạng hình vòng cung thứ hai, vùng truyền dạng đường thẳng thứ nhất và vùng truyền dạng đường thẳng thứ hai được sắp xếp đối nhau, và vùng truyền dạng hình vòng cung thứ nhất và vùng truyền dạng hình vòng cung thứ hai được sắp xếp đối nhau; nhiều tấm nối được sắp xếp cố định trên mặt bên trên của đai truyền; nhiều cặp đầu dẫn, tại đó mỗi cặp của các đầu dẫn được bố trí trên cạnh đối diện của phần đỉnh của một tấm nối tương ứng trong nhiều tấm nối; nhiều kẹp dây của đai thép được sắp xếp cố định trên mặt dưới của đai truyền, tại đó nhiều kẹp dây của đai thép, mỗi kẹp được cấu hình để kẹp bảng mạch; hai dãy đồng dẫn điện được lắp đặt trên giá đỡ lắp cố định và được bố trí trên cả hai mặt của vùng truyền dạng đường thẳng thứ nhất; nhiều cặp chổi dẫn điện của dây đai thép, tại đó mỗi cặp trong số nhiều cặp chổi dẫn điện của dây đai thép được lắp đặt đối nhau trên hai dãy đồng dẫn điện, và mỗi chổi dẫn điện của dây đai thép của nhiều cặp chổi dẫn điện của dây đai thép được nối điện với một dãy đồng dẫn điện tương ứng trong số hai dãy đồng dẫn điện; và dãy đồng cực âm được nối điện với hai dãy đồng dẫn điện.

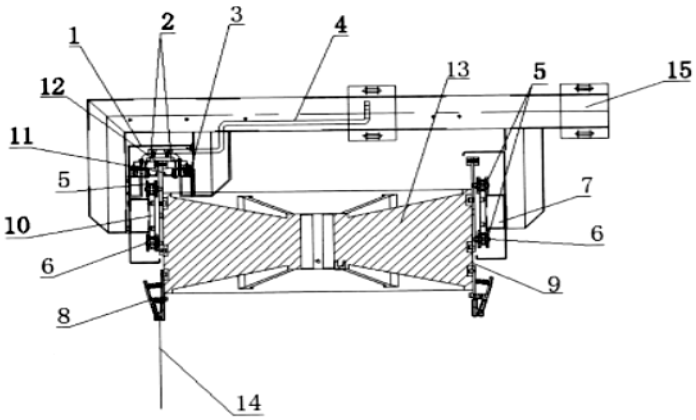


Fig 1

(11) **1-0053067 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227894/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-05375

(22) 31/08/2021

(30) 10202009754Q 01/10/2020 SG

(51) ***G06F 11/30***

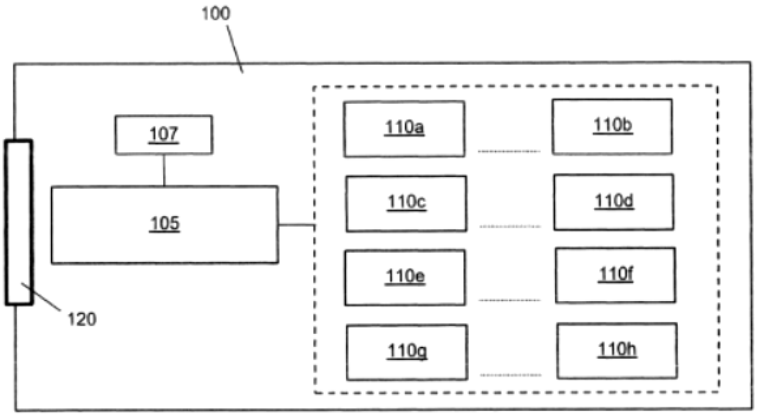
(73) **FLEXXON PTE. LTD.** (SG)
28 Genting Lane, #09-03, Platinum 28, Singapore 349585

(72) Chan Mei Ling (SG); Nizar Bouguerra (TN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **MÔ-ĐUN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỘC HẠI TRONG THIẾT BỊ LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề xuất mô-đun và phương pháp phát hiện các hoạt động độc hại trong thiết bị lưu trữ theo đó mô-đun được cung cấp trong bộ điều khiển của thiết bị lưu trữ. Mô-đun được cấu hình để giám sát, sử dụng mạng thần kinh được huấn luyện, địa chỉ khối logic thích hợp (LBA) của hệ thống tệp của thiết bị lưu trữ có chứa dữ liệu hoặc thông tin nhạy cảm cho các hoạt động độc hại.



Hình 1

(11) **1-0053068 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228455/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-08087

(85) 12/12/2022

(22) 23/06/2020

(86) PCT/CN2020/097644 23/06/2020

(30) 202010466387.5 28/05/2020 CN

(87) WO2021/237843 02/12/2021

(51) ***B23K 35/30****; B23K 9/235; B23K 9/18*

(73) **NANJING IRON & STEEL CO., LTD.** (CN)
Xiejiadian Liuhe District Nanjing Jiangsu 210035, China

(72) LI, Hengkun (CN); WANG, Jingjie (CN); ZHAO, Jinbin (CN); QIU, Baowen (CN); CHE, Majun (CN); ZHANG, Xiaoxue (CN); YIN, Yuqun (CN); CHEN, Linheng (CN)

(74) Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **QUE HÀN HỒ QUANG CHÌM DÙNG CHO THÉP NHIỆT ĐỘ THẤP TIẾT KIỆM NI SỬ DỤNG TRONG MÔI TRƯỜNG LẠNH SÂU VÀ QUY TRÌNH HÀN BẰNG QUE HÀN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến que hàn hồ quang chìm dùng cho thép nhiệt độ thấp tiết kiệm Ni sử dụng trong môi trường lạnh sâu và quy trình hàn, liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật nấu chảy thép. Que hàn hồ quang chìm này có thành phần hóa học sau theo tỷ lệ phần trăm khối lượng: C: 0,01%-0,10%, Mn: 2,0%-4,5%, Si: 0,10%-0,20%, S ≤ 0,01%, P ≤ 0,02%, Ni: 9,0%-15,0%, Cr: 10,0%-16,0%, Mo ≤ 0,01%, V ≤ 0,01%, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi. Quy trình hàn hợp lý và vật liệu hàn thích hợp đảm bảo rằng độ bền kéo (Rm) của mối nối hàn là ≥ 530 MPa, năng lượng va đập Charpy (KV2) của mối hàn và vùng chịu tác động nhiệt ở -101°C là ≥ 34 J, và thử nghiệm uốn cong bên của mối nối hàn có d = 4a và góc uốn cong 180° là đạt tiêu chuẩn, và mối hàn có đặc tính cơ học toàn diện tốt.

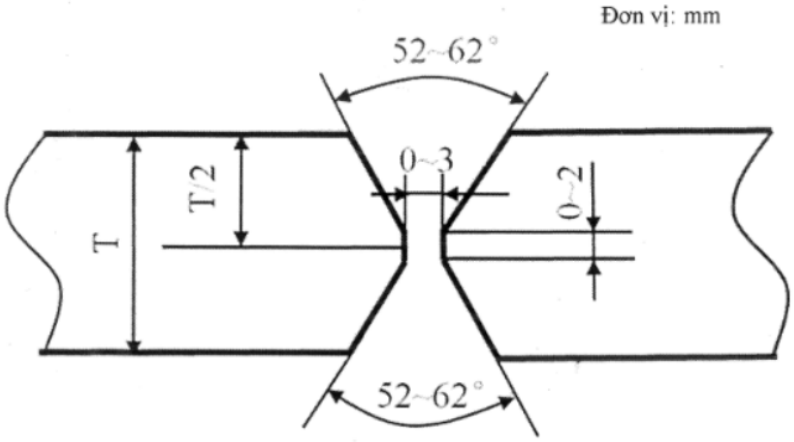


FIG.1

(11) **1-0053069 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228456/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2021-05563
(85) 08/09/2021
(22) 13/02/2019
(86) PCT/CN2019/074975 13/02/2019
(87) WO2020/164014 20/08/2020
(51) ***H04W 72/04***; *H04J 4/00*
(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) JIANG, Chuangxin (CN); LU, Zhaohua (CN); LI, Yu Ngok (CN); ZHANG, Shujuan (CN); HE, Zhen (CN); GAO, Bo (CN); YE, Xinquan (CN); XIAO, Huahua (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, hệ thống và thiết bị dùng cho nhiều sơ đồ truyền trong truyền thông không dây. Theo một phương án, sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông không dây bao gồm bước: truyền, bởi thiết bị truyền thông thứ nhất, ít nhất một trong số i) chế độ lặp của các truyền dẫn dữ liệu sẽ được gửi đến thiết bị truyền thông thứ hai, ii) ánh xạ giữa N chùm được chỉ báo và tất cả các truyền dẫn dữ liệu được lập lịch, hoặc iii) mối quan hệ phiên bản dư (Redundant Version-RV) trong số tất cả các truyền dẫn dữ liệu được lập lịch, trong đó bước truyền được dựa trên ít nhất một trong số N (các) chùm được chỉ báo, chỉ báo cổng tín hiệu tham chiếu giải điều biến (Demodulation Reference Signal-DMRS), hoặc K cơ hội miền thời gian, N và K là các số nguyên không âm.

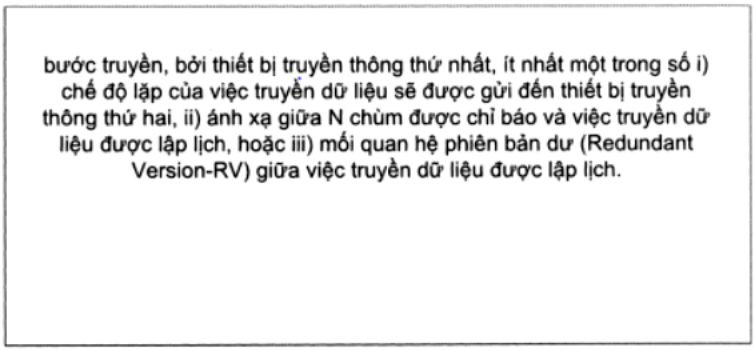


FIG. 14

(11) **1-0053070 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228457/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-00583
(85) 26/01/2022
(22) 10/07/2020
(86) PCT/CN2020/101395 10/07/2020
(30) 201910922970.X 27/09/2019 CN
(87) WO2021/057194 01/04/2021
(51) ***A01B 77/00***; *B01F 13/10; B02C 18/10; A01G 22/22*
(73) **HUNAN AGRICULTURAL UNIVERSITY** (CN)
No.1 Nongda Road Furong District Changsha, Hunan 410128, China
(72) Xie, Fangping (CN); Kang, Jiaxin (CN); Liu, Dawei (CN); Li, Xu (CN); Wang, Xiushan (CN)
(74) Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) THIẾT BỊ KHUẤY KÍN DÙNG CHO MÁY TẠO BÙN ĐỂ CẤY MẠ TRÊN RUỘNG LÚA, MÁY TẠO BÙN ĐỂ CẤY MẠ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN MÁY TẠO BÙN ĐỂ CẤY MẠ

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị khuấy kín dùng cho máy tạo bùn để cấy mạ trên ruộng lúa, máy tạo bùn để cấy mạ và phương pháp điều khiển máy tạo bùn để cấy mạ. Thiết bị khuấy kín này bao gồm vỏ (10), một đầu của vỏ (10) được lắp cửa nạp (11), và đầu còn lại của vỏ (10) được lắp cửa xả (12); trục khuấy (20), được lắp quay được trong vỏ (10), một đầu của trục khuấy (20) ở gần cửa nạp (11) được lắp dao cắt đất (21), và một đầu của trục khuấy (20) ở gần cửa xả (12) được lắp lưỡi khoan (22); và cơ cấu mở và đóng cửa xả (50), có: các đường ray dẫn hướng (51), được bố trí trên tấm ở đầu xả của vỏ (10), và được đặt ở hai bên của cửa xả (12); cổng (52), được lắp trượt được trên các đường ray dẫn hướng (51); và động cơ điều khiển cổng (53), được nối với cổng (52), và được tạo cấu hình để dẫn động cổng (52) di chuyển lên và xuống dọc theo các đường ray dẫn hướng (51), để mở hoặc đóng cửa xả (12). Thiết bị khuấy kín và máy tạo bùn để cấy mạ này có thể cải thiện chất lượng bùn và giảm lượng đất thải ra một cách có hiệu quả.

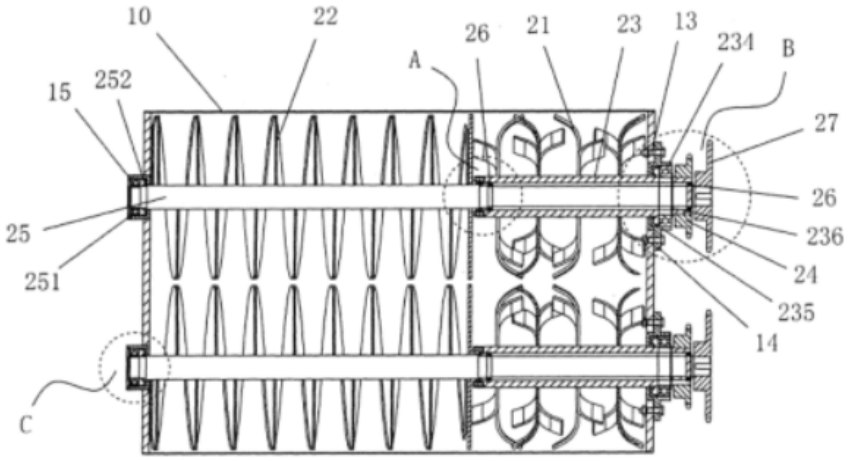


FIG. 6

(11) **1-0053071 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228466/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05625

(85) 31/08/2022

(22) 29/01/2021

(86) PCT/CN2021/074365 29/01/2021

(30) 202010093986.7 14/02/2020 CN

(87) WO2021/159974 19/08/2021

(51) ***H04L 1/1607**; H04L 1/1829; H04L 1/1867; H04L 1/1812*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Chen, Ying (CN); Luo, Hejia (CN); Qiao, Yunfei (CN); LI, Rong (CN); Wang, Jun (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHẢN HỒI THÔNG TIN ÁNH XẠ BIT YÊU CẦU LẶP TỰ ĐỘNG LAI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP, CHIP, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phản hồi thông tin ánh xạ bit yêu cầu lặp tự động lai (hybrid automatic repeat request, HARQ), thiết bị truyền thông, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng truy cập, chip, hệ thống truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: Thiết bị đầu cuối nhận thông tin chỉ báo từ thiết bị mạng truy cập, trong đó thông tin chỉ báo này được sử dụng để xác định xem phản hồi HARQ có cần cho khối truyền được truyền trong các đơn vị truyền đường xuống hay không. Thiết bị đầu cuối xác định thông tin ánh xạ bit HARQ dựa vào thông tin chỉ báo, trong đó thông tin ánh xạ bit HARQ này bao gồm thông tin phản hồi HARQ của ít nhất một đơn vị truyền đích, và đơn vị truyền đích biểu thị đơn vị truyền đường xuống mà cần phản hồi HARQ trong các đơn vị truyền đường xuống. Thiết bị đầu cuối gửi thông tin ánh xạ bit HARQ đến thiết bị mạng truy cập. Việc thực hiện các phương án của sáng chế có thể giảm bớt các tổng phí tài nguyên phản hồi trong kịch bản mạng không phải trên mặt đất (Non-terrestrial network, NTN), giảm bớt độ trễ truyền thông, và cải thiện tốc độ thông lượng truyền thông. NTN được mô tả theo các phương án của sáng chế bao gồm các công nghệ truyền thông liên quan đến vệ tinh khác nhau, và các công nghệ truyền thông liên quan đến các thiết bị truyền thông không thuộc mặt đất như phương tiện bay không người lái và khinh khí cầu.

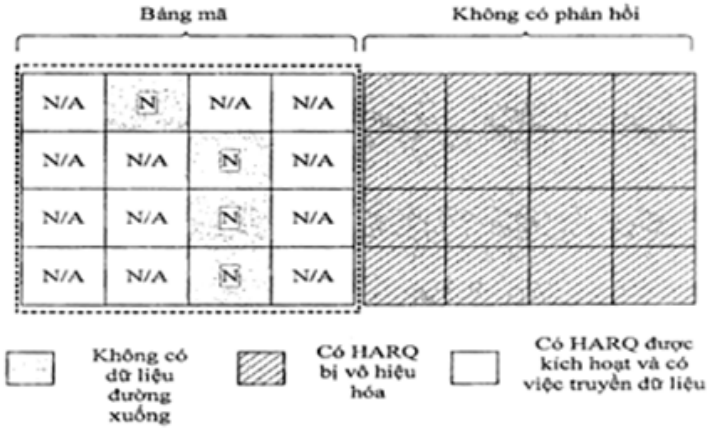
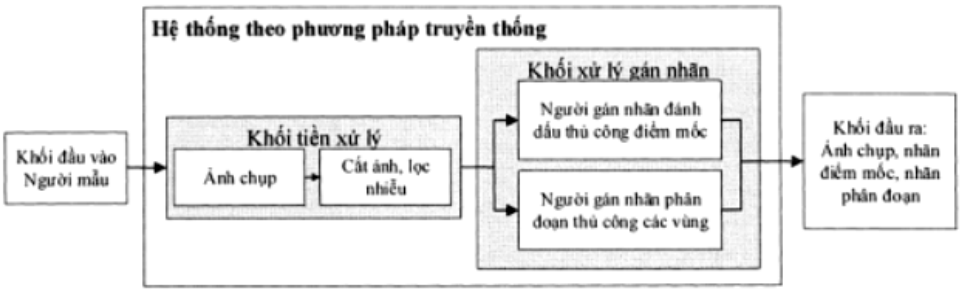


FIG. 10

(11) **1-0053072 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228467/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06887
(22) 03/10/2023
(51) ***G06F 15/173***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Cao Xuân Cảnh (VN); lê nhật minh (VN); Dương Anh Trà (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SINH TẬP DỮ LIỆU CHO VÙNG CHÂN MỘT CÁCH TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp sinh tập dữ cho vùng chân một cách tự động. Hệ thống và phương pháp đề xuất cho phép xây dựng tập dữ liệu để phục vụ cho quá trình huấn luyện mô hình học sâu cho bài toán thử giày ảo. Tập dữ liệu này được xây dựng bao gồm các ảnh RGB vùng chân, và ảnh phân vùng các vùng trên chân, điểm mốc vùng chân một cách tự động và chính xác trên số lượng lớn thay vì phải gán nhãn thủ công trên từng ảnh như phương pháp truyền thống. Ngoài ra, hệ thống này còn có thể áp dụng trong việc sinh dữ liệu tự động cho nhiều bài toán khác liên quan đến việc xác định điểm mốc và phân đoạn vật thể.



Hình 1

(11) **1-0053073 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228468/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-03549

(85) 06/06/2022

(22) 28/12/2020

(86) PCT/KR2020/019181 28/12/2020

(30) 10-2019-0179685 31/12/2019 KR
10-2019-0179686 31/12/2019 KR
10-2020-0098835 06/08/2020 KR
10-2020-0098836 06/08/2020 KR

(87) WO2021/137545 08/07/2021

(51) ***G03F 7/004***; *C08F 220/06; C08F 220/18; C08F 220/28; G03F 7/09; C08F 265/06; G03F 7/028; G03F 7/033; C08F 212/08; C08F 220/36*

(73) **KOLON INDUSTRIES, INC.** (KR)
110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul 07793, Republic of Korea

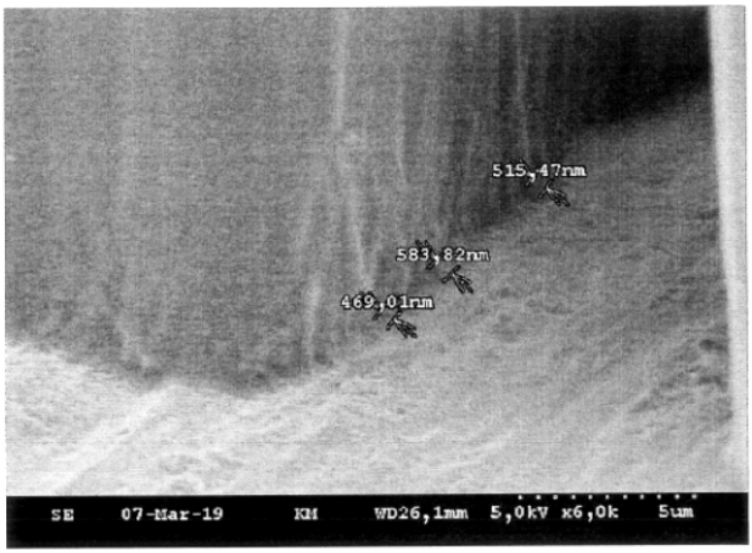
(72) KIM, Yong Hyun (KR); BONG, Dong Hoon (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM NHỰA NHẠY QUANG, VÀ MÀNG KHÔ CẢN QUANG, PHẦN TỬ NHẠY QUANG, BẢNG MẠCH VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NHỰA NHẠY QUANG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa nhạy quang bao gồm: nhựa gắn kết có thể hiện được bằng kiềm bao gồm đơn vị lặp lại được biểu diễn bởi Công thức hóa học 1, đơn vị lặp lại được biểu diễn bởi Công thức hóa học 2, đơn vị lặp lại được biểu diễn bởi Công thức hóa học 3, và đơn vị lặp lại được biểu diễn bởi Công thức hóa học 4, và màng khô cản quang, phần tử nhạy quang, bảng mạch, và thiết bị hiển thị sử dụng chế phẩm nhựa nhạy quang này.

FIG. 1



(11) **1-0053074 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228477/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-04329

(85) 14/07/2021

(22) 20/02/2020

(86) PCT/US2020/019129 20/02/2020

(30) 62/783,175 20/12/2018 US

(87) WO2020/132703 25/06/2020

(51) ***A61F 2/16***; *G02C 7/04; G02B 7/04; G02B 27/42; G02B 5/18*

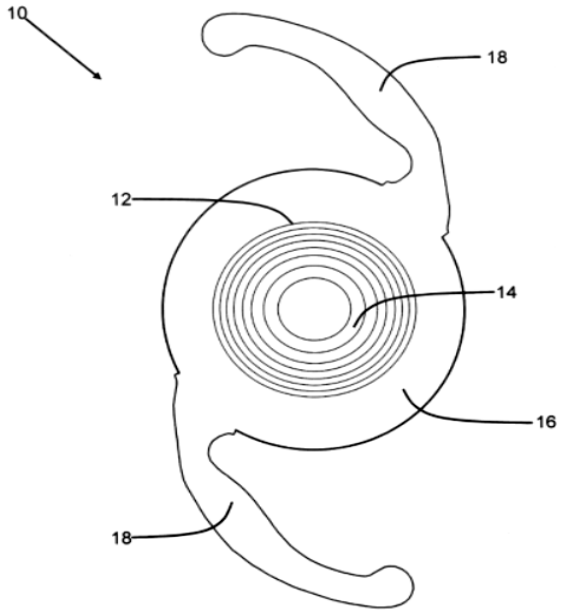
(73) **AAREN SCIENTIFIC INC.** (US)
1040 S Vintage Ave., Ontario, CA 91761, United States of America

(72) LIU, Yueai (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THẤU KÍNH NỘI NHÃN NHIỄU XẠ NĂM TIÊU CỰ**

(57) Sáng chế đề cập đến thấu kính nội nhãn năm tiêu cự nhiễu xạ bao gồm lớp nền quang học và phần tử nhiễu xạ. Lớp nền quang học có độ cong lớp nền tương ứng với độ tụ lớp nền. Phần tử nhiễu xạ tạo ra sự giao thoa cấu trúc ở ít nhất năm bậc nhiễu xạ liên tiếp để tạo ra tập hợp năm tiêu điểm cho tầm nhìn từ gần đến xa. Sự giao thoa cấu trúc tạo ra tiêu điểm gần ở bậc nhiễu xạ cao nhất của năm bậc nhiễu xạ liên tiếp, tiêu điểm xa ở bậc nhiễu xạ thấp nhất, và ba bậc nhiễu xạ trung gian giữa bậc nhiễu xạ cao nhất và bậc nhiễu xạ thấp nhất để tạo ra tầm nhìn liên tục từ gần đến xa với các tiêu điểm trung gian được mở rộng, trung gian và gần được mở rộng. Thấu kính nội nhãn nhiều tiêu cự (i) tạo ra hiệu quả nhiễu xạ là -100%, (ii) gần như không tạo ra rối loạn quang học tích cực, (iii) còn có thể giảm bớt quang sai sắc độ dọc.



Hình 1

(11) **1-0053075 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228479/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2022-07673

(85) 24/11/2022

(22) 28/04/2021

(86) PCT/EP2021/061181 28/04/2021

(30) 202021022249 27/05/2020 IN
20186061.6 15/07/2020 EP

(87) WO2021/239374 A1 02/12/2021

(51) ***C11D 3/30***; *C11D 11/00; C11D 17/00*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) MURALIDHARAN Girish (IN); PATHAK Gaurav (IN); RAMACHANDRAN Rajeesh Kumar (IN); THIRUMENI Dhanalakshmi (IN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM LÀM MỀM ĐỒ VẢI DẠNG RẮN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM MỀM QUẦN ÁO**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm mềm đồ vải dạng rắn bao gồm hoạt chất làm mềm đồ vải, hoạt chất hỗ trợ và hệ phân rã, trong đó hệ phân rã bao gồm muối và axit.

(11) **1-0053076 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228480/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2021-08421

(85) 28/12/2021

(22) 20/05/2020

(86) PCT/FI2020/050340 20/05/2020

(30) 62/864,371 20/06/2019 US

(87) WO2020/254720 24/12/2020

(51) ***H04N 21/234***; *H04N 19/169; H04N 19/187; H04N 21/44; H04N 19/597; H04N 19/70; H04N 13/172; H04N 19/30*

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland

(72) HANNUKSELA, Miska (FI)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hóa và giải mã viđeo. Theo một phương án, phương pháp mã hóa bao gồm bước kết luận rằng trình tự viđeo được mã hóa bắt đầu ở vị trí cụ thể trong dòng bit, trong đó trình tự viđeo được mã hóa là trình tự của các hình ảnh được mã hóa theo thứ tự giải mã là giải mã được độc lập và được theo sau bởi trình tự viđeo được mã hóa khác hoặc phần kết thúc của dòng bit, và trong đó dòng bit bao gồm các đơn vị truy cập, và đơn vị truy cập bao gồm dữ liệu viđeo được mã hóa cho một trường hợp thời gian đơn lẻ và dữ liệu khác được liên kết, và đơn vị truy cập bao gồm một hoặc nhiều đơn vị lớp trừu tượng hóa mạng (network abstraction layer, NAL); và biểu thị trong dấu cách đơn vị truy cập để xử lý (các) đơn vị NAL được liên kết với dấu cách đơn vị truy cập này dưới dạng phần bắt đầu của trình tự viđeo được mã hóa.

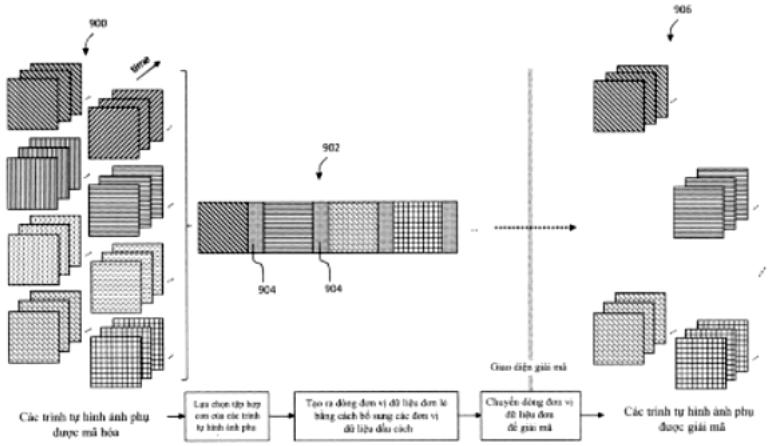


Fig. 8a

(11) **1-0053077 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228481/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-04442
(85) 06/07/2023
(22) 02/12/2021
(86) PCT/US2021/061640 02/12/2021
(30) 17/148,314 13/01/2021 US
(87) WO2022/154895 A1 21/07/2022
(51) ***G06F 9/50***; *G06F 1/329; G06F 9/48*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) DIBBAD, Vijayakumar Ashok (IN); RANGARAJAN, Bharat Kumar (IN); KAKKIRENI, Prashanth Kumar (IN); TURAGA, Srinivas (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG LẬP LỊCH TÁC VỤ TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TOÁN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống lập lịch tác vụ trong thiết bị điện toán. Lập lịch tác vụ trong thiết bị điện toán có thể dựa một phần trên độ hiệu quả của bộ điều chỉnh điện áp. Đối với tác vụ bổ sung sẽ được lập lịch, nhiều trường hợp lập lịch tác vụ có thể được xác định, các trường hợp lập lịch tác vụ này thể hiện việc thực thi tác vụ bổ sung trên mỗi bộ xử lý trong một số bộ xử lý đồng thời với một hoặc nhiều tác vụ khác đang thực thi trong các bộ xử lý. Đối với mỗi trường hợp lập lịch tác vụ, mức công suất đầu vào bộ điều chỉnh cho bộ điều chỉnh điện áp có thể được xác định dựa trên chỉ báo mức hiệu suất gắn với tác vụ bổ sung, một hoặc nhiều tác vụ khác đang thực thi trên các bộ xử lý, và mức độ hiệu quả của mỗi bộ điều chỉnh điện áp. Đối với mỗi trường hợp lập lịch tác vụ, tổng mức công suất đầu vào bộ điều chỉnh có thể được xác định bằng cách tính tổng các mức công suất đầu vào bộ điều chỉnh cho tất cả các bộ điều chỉnh điện áp. Tác vụ bổ sung có thể được thực thi trên bộ xử lý được kết hợp với trường hợp lập lịch tác vụ có tổng công suất đầu vào bộ điều chỉnh thấp nhất.

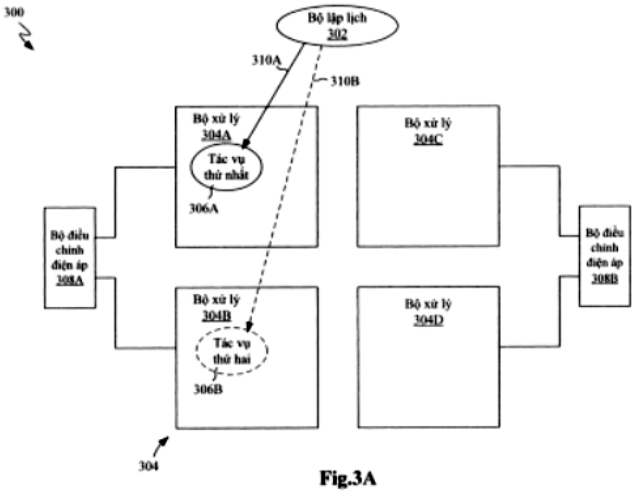


Fig.3A

(11) **1-0053078 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228482/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-08202

(85) 15/12/2022

(22) 01/06/2021

(86) PCT/EP2021/064590 01/06/2021

(30) PCT/CN2020/097233 19/06/2020 CN
20186859.3 21/07/2020 EP

(87) WO2021/254773 A1 23/12/2021

(51) ***A61Q 5/00***; *A61K 8/44; A61P 17/10; A61Q 19/00; A61K 8/42; A61K 8/49*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) CHU Chung-Ching (TW); PU Mingming (CN); WANG Zongxiu (CN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM BÔI TẠI CHỖ**

(57) Sáng chế bộc lộ chế phẩm bôi tại chỗ bao gồm: (i) một hoạt chất kháng khuẩn, ít nhất là một trong số pirocton, axit caprylhydroxamic, axit benzohydroxamic, hoặc pirocton olamin; và (ii) norbraylin. Cũng được bộc lộ là một phương pháp phi trị liệu nhằm đem đến lợi ích kháng khuẩn tại chỗ lên bề mặt của cơ thể người hoặc động vật, bao gồm bước bôi, đắp một lượng an toàn và hiệu quả của chế phẩm bôi tại chỗ.

(11) **1-0053079 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228485/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01299

(85) 01/03/2022

(22) 21/08/2020

(86) PCT/CN2020/110555 21/08/2020

(30) 201910779821.2 22/08/2019 CN

(87) WO2021/032195 25/02/2021

(51) ***C13K 13/00***

(73) **HEALTANG BIOTECH CO., LTD.** (CN)
Diaozhen Chemical Industrial Development Zone, Zhangqiu, Jinan City Shandong 250204, China

(72) JIANG, Chengzhen (CN); GAO, Shaofeng (CN); SHI, Feng (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TÁCH XYLOZA VÀ LIGNIN TỪ DỊCH ĐƯỜNG HỖN TẠP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tách hemixenluloza và lignin từ dịch đường hỗn tạp, cụ thể là phân tách xyloza và lignin từ dịch đường hỗn tạp. Phương pháp theo sáng chế khắc phục được vấn đề đóng cặn và cacbon hóa của lignin trong quá trình thủy phân của dung dịch đã phối trộn với dịch đường lẫn tạp. Nhờ bổ sung dung môi nên lignin phân tách trong quá trình phản ứng thủy phân được hòa tan trong thành phần dung môi hữu cơ, từ đó tránh được tình trạng cacbon hóa và đóng cặn lignin trong bể phản ứng tạo ra các chất không có lợi cho quá trình sản xuất thực tế. Hơn nữa, lignin được bảo vệ tốt trong dung môi hữu cơ, và lignin thu được trong giai đoạn sau có hoạt động phản ứng và hiệu năng cao.

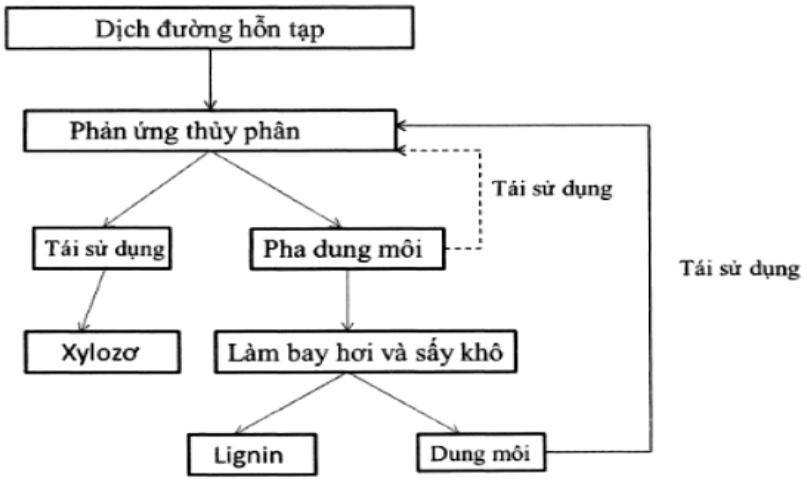


Fig.1

(11) **1-0053080 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228486/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-03334
(85) 26/05/2022
(22) 30/12/2019
(86) PCT/CN2019/129811 30/12/2019
(87) WO2021/134166 08/07/2021
(51) ***D06M 15/564***; *D06M 11/76*
(73) **HUZHOU SINY LABEL MATERIAL CO., LTD.** (CN)
Fenghuang Bridge, Linghu Town, Nanxun District Huzhou, Zhejiang 313018, China
(72) LI, Hongyan (CN); WU, Yaodong (CN); YANG, Jiasheng (CN); NI, Jiecheng (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI MÁC**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực sản xuất vải mác, và cụ thể là đề cập đến phương pháp dùng để sản xuất vải mác. Sáng chế đạt hiệu quả đối với hiệu suất in và sử dụng vải mác bằng cách phủ keo phủ để ngăn mực loang trên vải nền cụ thể. Vải mác theo sáng chế thích hợp với mực in gốc dầu và mực in nước, và có thể được sử dụng để in phun kỹ thuật số. Dạng chữ được in trên vải mác rõ ràng, không loang mực và không thấm nước, thích hợp để in hai mặt. Vải mác cho cảm giác mềm và có độ bền cao, và quy trình sản xuất theo sáng chế hợp lý, hiệu quả và đạt hiệu suất cao.

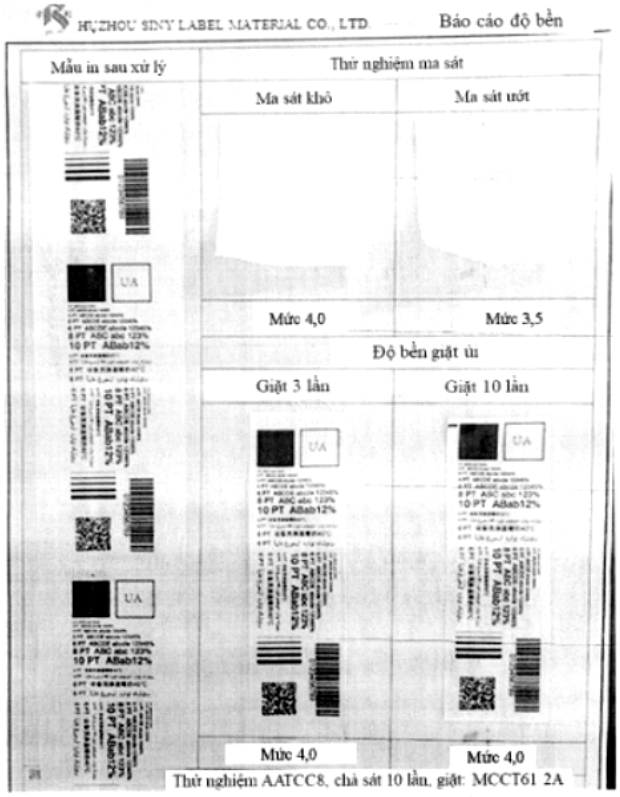


Fig.1

(11) **1-0053081 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228487/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2021 398 A
(21) 1-2020-07681
(85) 31/12/2020
(22) 17/06/2019
(86) PCT/FR2019/051463 17/06/2019
(30) FR 1855318 18/06/2018 FR
(87) WO2019/243721 26/12/2019
(51) ***C23C 28/04***; *C23C 14/32; C23C 16/26; C23C 16/50; C23C 14/06; C23C 14/35*
(73) **HYDROMECANIQUE ET FROTTEMENT** (FR)
69 Avenue Benoît Fourneyron, 42160 Andrezieux Boutheon, France
(72) BOMBILLON Laurent (FR); PROST Fabrice (FR)
(74) Công ty TNHH VINTELL Sáng chế và thương hiệu (VINTELL CO., LTD.)
(54) **CHI TIẾT CÓ LỚP PHỦ CACBON VÔ ĐỊNH HÌNH KHÔNG ĐƯỢC HYĐRO HÓA TRÊN LỚP PHỦ LÓT CHỨA CROM, CACBON VÀ SILIC**

(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết bao gồm nền kim loại, lớp phủ cacbon vô định hình không được hyđro hóa, loại ta-C hoặc loại a-C (cacbon vô định hình), phủ trên nền này, và một lớp phủ dưới trên cơ sở crom (Cr), cacbon (C) và silic (Si) và được nằm giữa nền kim loại và lớp phủ cacbon vô định hình và lớp phủ cacbon vô định hình được phủ trên lớp phủ dưới, khác biệt ở chỗ, lớp phủ dưới này, ở mặt phân cách với lớp phủ cacbon vô định hình, có tỷ lệ giữa silic tính theo hàm lượng phần trăm nguyên tử và crom tính theo hàm lượng phần trăm nguyên tử (Si/Cr) nằm trong khoảng từ 0,35 đến 0,60, và tỷ lệ giữa cacbon tính theo hàm lượng phần trăm nguyên tử và silic tính theo hàm lượng phần trăm nguyên tử (Si/Cr) nằm trong khoảng từ 2,5 đến 3,5.

(11) **1-0053082 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228488/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04938

(85) 10/08/2021

(22) 15/07/2019

(86) PCT/KR2019/008732 15/07/2019

(30) 10-2019-0005455 15/01/2019 KR

(87) WO2020/149475 23/07/2020

(51) ***H01L 27/15***; *H01L 33/38; H01L 33/62; H01L 33/16*

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro Giheung-Gu, Yongin-Si Gyeonggi-do 17113, Republic of Korea

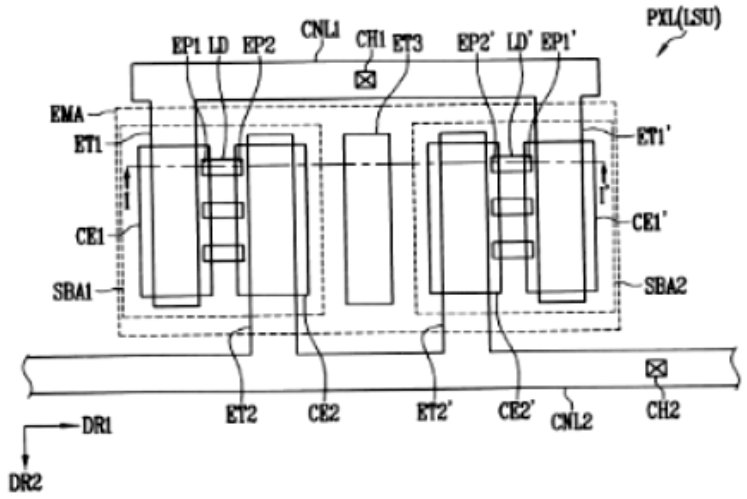
(72) DO, Young Rag (KR); EO, Yun Jae (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT QUANG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM THIẾT BỊ PHÁT QUANG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát quang và thiết bị hiển thị bao gồm thiết bị phát quang này, thiết bị phát quang có thể bao gồm: nhiều điện cực thứ nhất và nhiều điện cực thứ hai được bố trí ở các vị trí được đặt cách nhau theo hướng thứ nhất; nhiều thành phần phát quang được nối điện giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai liền kề nhau trong số các điện cực thứ nhất và thứ hai; và điện cực thứ ba được bố trí ở vị trí đặt trước được đặt cách các điện cực thứ nhất và các điện cực thứ hai. Điện cực thứ ba có thể được cách điện với các điện cực thứ nhất và các điện cực thứ hai.

FIG. 6



(11) **1-0053083 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228489/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2018 362 A

(21) 1-2018-00763

(85) 26/02/2018

(22) 04/08/2016

(86) PCT/US2016/045625 04/08/2016

(30) 62/201,072 04/08/2015 US

(87) WO2017/024168 A1 09/02/2017

(51) ***G06Q 50/00***

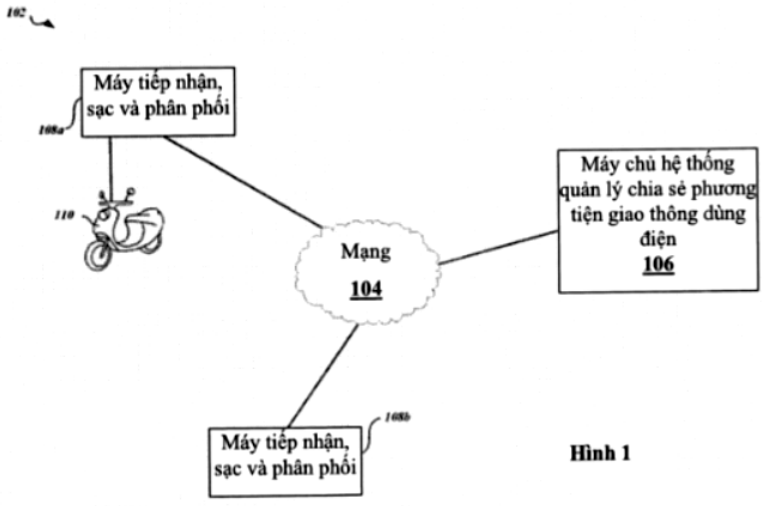
(73) **GOGORO INC.** (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong

(72) Luke, Hok-Sum Horace (US); Taylor, Matthew Whiting (US); Wall, Kenneth Edward (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRONG HỆ THỐNG CHIA SẺ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG DÙNG ĐIỆN, HỆ THỐNG CHIA SẺ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG DÙNG ĐIỆN VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ LÂU DÀI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chia sẻ phương tiện giao thông dùng điện (110) trong mạng lưới các máy tiếp nhận, sạc và phân phối thiết bị lưu trữ điện năng xách tay (như pin, siêu tụ điện) (108a, 108b). Các phương tiện giao thông dùng điện sẵn sàng cho việc chia sẻ, thuê hoặc sử dụng tạm thời được bố trí tại các máy tiếp nhận, sạc và phân phối này. Người dùng có thể yêu cầu sử dụng tạm thời phương tiện giao thông dùng điện này thông qua giao diện người dùng của máy tiếp nhận, sạc và phân phối thiết bị lưu trữ điện năng xách tay, thông qua thiết bị di động của người dùng hoặc thông qua phương tiện giao thông dùng điện (110). Trong khi sử dụng, người dùng có thể đổi thiết bị lưu trữ điện năng xách tay đã hết tại các máy tiếp nhận và phân phối và có thể đề nghị kết thúc hoặc tiếp tục phiên sử dụng tạm thời với thiết bị lưu trữ điện năng xách tay đã đổi. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống chia sẻ phương tiện giao thông dùng điện và vật ghi lưu trữ lâu dài đọc được bằng máy tính.



Hình 1

(11) **1-0053084 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228541/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-02205
(85) 08/04/2022
(22) 08/10/2020
(86) PCT/IB2020/059481 08/10/2020
(30) 62/912,750 09/10/2019 US
(87) WO2021/070119 15/04/2021
(51) ***H04W 76/19***; *H04W 76/15; H04W 36/04; H04W 72/0457*
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) Rugeland, Patrik (SE); TEYEB, Oumer (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ PHI CHUYỂN TIẾP

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông, được tạo cấu hình để vận hành theo khả năng kết nối kép (dual connectivity, DC) với nút chủ (master node, MN) và nút thứ cấp (secondary node, SN), có thể được tạo cấu hình bằng cấu hình của nhóm tế bào chủ (master cell group, MCG) được liên hệ với MN này và cấu hình của nhóm tế bào thứ cấp (secondary cell group, SCG) được liên hệ với SN này. Thiết bị truyền thông này có thể phát hiện việc hỏng hóc liên kết rađio trên MCG này. Thiết bị truyền thông này còn có thể xác định xem liệu thủ tục thay đổi tế bào nhóm tế bào thứ cấp sơ cấp (primary secondary cell group cell, PSCell) có đang diễn ra hay không. Thiết bị truyền thông này còn có thể đáp ứng lại việc hỏng hóc liên kết rađio trên MCG dựa trên việc liệu thủ tục thay đổi PSCell có đang diễn ra hay không. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp vận hành thiết bị truyền thông, phương pháp vận hành nút mạng thứ nhất, nút mạng thứ nhất, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính và phương tiện lưu trữ phi chuyển tiếp.

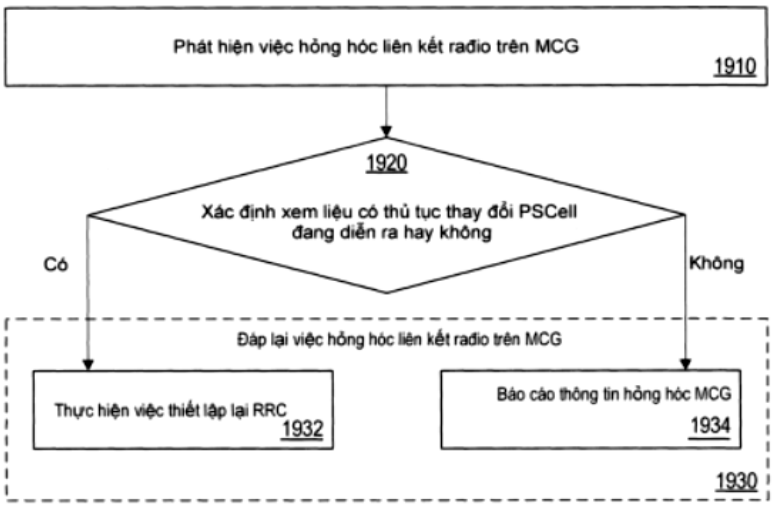


FIG. 19

(11) **1-0053085 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228542/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-00915

(85) 19/02/2020

(22) 11/07/2018

(86) PCT/EP2018/068806 11/07/2018

(30) PA 2017 00425 25/07/2017 DK
PA 2017 00522 25/09/2017 DK

(87) WO2019/020377 31/01/2019

(51) ***C01B 3/02***; *C01B 3/38; C25B 1/04; C01B 3/58; C01C 1/04; C01B 13/02; C01B 3/48*

(73) **HALDOR TOPSØE A/S** (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark

(72) HAN, Pat A. (DK); KRØLL JENSEN, Annette E. (DK)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA THIẾT BỊ KHÍ TỔNG HỢP AMONIAC**

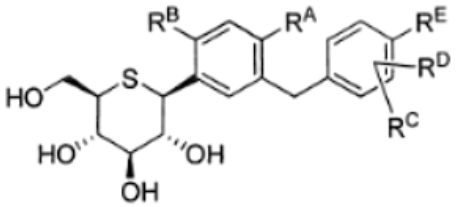
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nâng cao hiệu quả của thiết bị khí tổng hợp amoniac hiện có hoặc thiết bị khí tổng hợp amoniac mới bằng cách thiết lập tổ hợp của bộ trùng chỉnh hơi thứ cấp sử dụng oxy từ việc điện phân nước để tạo ra khí tổng hợp amoniac.

(11) **1-0053086 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228598/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2019 370 A
(21) 1-2018-05157
(85) 16/04/2010
(22) 16/04/2010
(86) PCT/JP2017/057196 16/04/2010
(30) 2009-100210 16/04/2009 JP
(87) WO2010/119990 21/10/2010
(51) ***A61K 45/00***; *A61K 31/382; A61K 31/4439; A61K 31/64; A61P 13/12; C07D 335/02; A61P 27/02; A61P 3/10; A61P 43/00; A61P 5/50; A61P 9/10; A61P 9/14; A61K 31/155; A61P 25/00*
(62) 1-2013-03793
(73) **TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633, Japan
(72) TAKAHASHI, Teisuke (JP); UCHIDA, Saeko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT 1-THIO-D-GLUXITOL ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa tổ hợp bao gồm:

(A) hợp chất 1-thio-D-gluxitol có công thức chung (I)



(I)

và

(B) sitagliptin, có hiệu lực rất tốt để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh đái tháo đường, bệnh đi kèm với bệnh đái tháo đường, hoặc các biến chứng của bệnh đái tháo đường và còn không gây ra tác dụng phụ đáng kể.

(11) **1-0053087 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228652/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2021-01495

(85) 19/03/2021

(22) 29/05/2019

(86) PCT/KR2019/006456 29/05/2019

(30) 10-2018-0114428 21/09/2018 KR

(87) WO2020/060002 26/03/2020

(51) ***H01L 27/15***; *H01L 33/62; H01L 33/44*

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

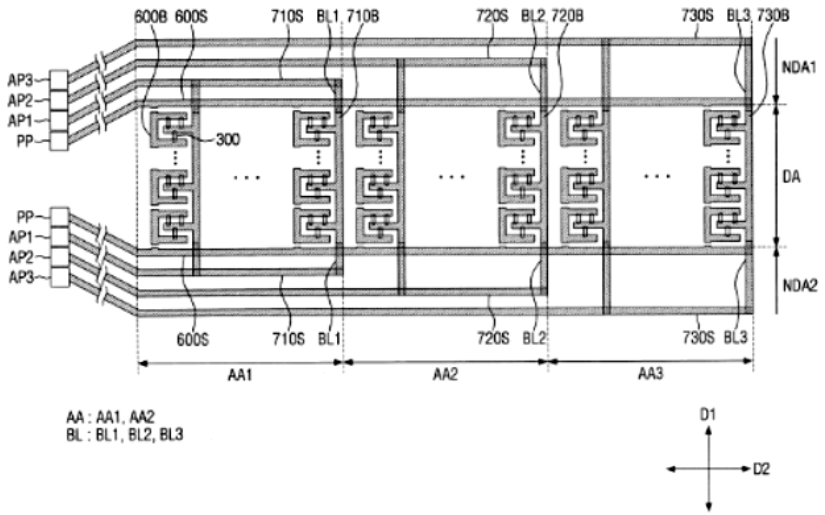
(72) Lee, Won Ho (KR); Lee, Yo Han (KR); Kang, Jong Hyuk (KR); Kwag, Jin Oh (KR); IM, Hyun Deok (KR); Cho, Hyun Min (KR); Kim, Won Kyu (KR); Song, Keun Kyu (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ HIỂN THỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị và phương pháp chế tạo thiết bị này. Thiết bị hiển thị bao gồm vùng thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất, vùng thứ hai kéo dài theo hướng thứ nhất và được bố trí dọc theo vùng thứ nhất theo hướng thứ hai giao với hướng thứ nhất, ít nhất một phần tử phát quang thứ nhất được bố trí trong vùng thứ nhất, ít nhất một phần tử phát quang thứ hai được bố trí trong vùng thứ hai, ít nhất một dây dẫn thứ nhất được nối với một đầu của phần tử phát quang thứ nhất trong vùng thứ nhất và kéo dài theo hướng thứ nhất và ít nhất một dây dẫn thứ hai được nối với một đầu của phần tử phát quang thứ hai trong vùng thứ hai và kéo dài theo hướng thứ nhất, trong đó dây dẫn thứ nhất và dây dẫn thứ hai được cách điện với nhau.

Fig 5



(11) **1-0053088 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228704/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/04/2021 397 A
(21) 1-2020-07108
(85) 08/12/2020
(22) 10/05/2019
(86) PCT/US2019/031652 10/05/2019
(30) 62/670,271 11/05/2018 US
(87) WO2019/217775 14/11/2019
(51) ***A01N 25/00***; *A01N 25/28; A01N 25/16; A01N 25/26; A01N 25/02; A01N 25/04*
(73) **SYNGENTA CROP PROTECTION AG** (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland
(72) Fowler, Jeffery David (US); Kim, Sejong (KR); Lebedeva, Natalia (US); Narsale, Jelena (US)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VI HẠT GEL PHA PHÂN TÁN CHỨA HOẠT CHẤT NÔNG NGHIỆP

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp khác nhau để sản xuất vi hạt gel pha phân tán chứa các hóa chất, được mô tả theo cách trong đó các hóa chất này là các hoạt chất nông nghiệp. Chế phẩm hóa nông dạng lỏng ổn định được đề xuất bao gồm các chất cô phân tán lỏng, có thể chảy được bao gồm a) pha lỏng liên tục; và b) pha phân tán bao gồm dung dịch phân tán của các hạt nền polyme giống gel có độ cứng lớn hơn 0,01 MPa và nhỏ hơn 6 MPa, và trong đó bề mặt bên ngoài của các hạt chứa chất rắn dạng keo và các hạt có hoạt chất hóa nông được phân phối trong đó. Hoạt chất hóa nông này có thể ở thể rắn hoặc lỏng và được phân bố trong hạt nền polyme. Các chế phẩm theo sáng chế có thể được dùng trực tiếp hoặc có pha loãng để chống các loài gây hại hoặc làm các chất điều tiết sinh trưởng thực vật.

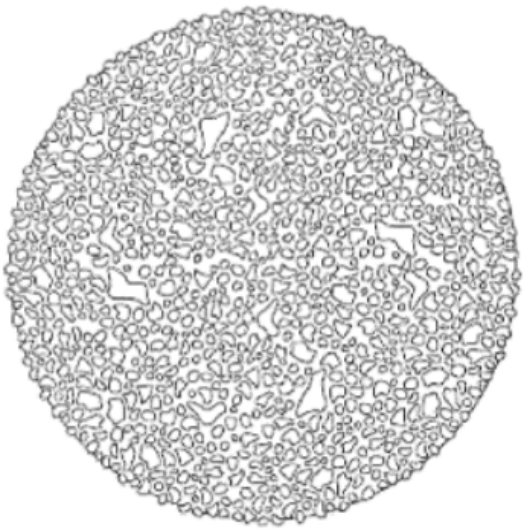


FIG. 1

(11) **1-0053089 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228705/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/10/2020 391 A

(21) 1-2020-04387

(85) 29/07/2020

(22) 14/01/2019

(86) PCT/CN2019/071590 14/01/2019

(30) 201810055215.1 19/01/2018 CN

(87) WO2019/141146 25/07/2019

(51) ***H04B 7/06***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Chen, Lei (CN); Guan, Peng (CN); qin, Cheng (CN); Jiang, Peng (CN); LIU, Jianqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CẤU HÌNH CHÙM, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp và thiết bị cấu hình chùm, thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, chùm thứ nhất từ thiết bị mạng, trong đó bộ nhận dạng của tín hiệu tham chiếu mà được gửi trên chùm thứ nhất là bộ nhận dạng thứ nhất; và tạo cấu hình, bởi thiết bị đầu cuối dựa trên thông số nhận không gian được cấu hình sau khi chùm thứ hai tương ứng với bộ nhận dạng thứ nhất được đo hoặc được báo cáo lần cuối, chùm nhận tương ứng với chùm thứ nhất. Sáng chế được thực hiện, sao cho thời gian ghép cặp chùm có thể được giảm, và độ trễ truyền dữ liệu có thể được giảm.

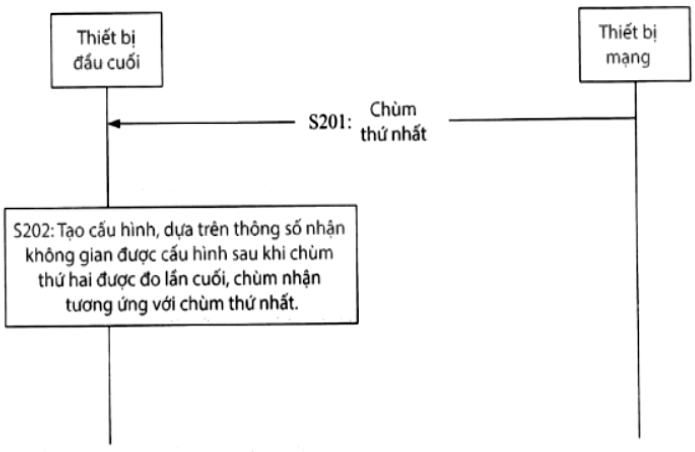


FIG. 2

(11) **1-0053090 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228713/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-07306

(85) 20/10/2023

(22) 06/07/2022

(86) PCT/IB2022/056240 06/07/2022

(30) 102021000017783 06/07/2021 IT

(87) WO2023/281412 12/01/2023

(51) ***A61B 18/12****; A61B 18/14*

(73) **TELEA MEDICAL GROUP S.R.L.** (IT)
Via Leonardo Da Vinci, 13, 36066 Sandrigo (VI), Italy

(72) POZZATO, Gianantonio (IT); POZZATO, Alessandro (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DÙNG TRONG Y SINH THỰC HIỆN CÔNG NGHỆ CỘNG HƯỞNG PHÂN TỬ LƯỢNG TỬ (QMR)**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử dùng trong y sinh (1), bao gồm mạch tần số vô tuyến (3) mà có thể được cấp nguồn bằng điện thế (21) và ít nhất một điện cực (4) được kết nối ở đầu ra với mạch tần số vô tuyến (3) và có thể áp dụng được trên một phần của cơ thể người. Mạch tần số vô tuyến (3) được cấu hình để sinh ra ở dạng đầu ra một sóng dòng điện (5) với tần số cơ bản cao hơn hoặc bằng 2 MHz và được làm biến dạng bởi sự có mặt của ít nhất các sóng hài bậc hai, trong đó tỷ lệ % thứ nhất giữa biên độ của đỉnh sóng dòng điện (5) tại sóng hài bậc hai và biên độ của đỉnh sóng dòng điện (5) ở tần số cơ bản nằm trong khoảng giữa 20% và 70% khi tải khoảng 100 Ôm được áp dụng lên điện cực (4), trong khi đó tỷ lệ % thứ nhất nêu trên nằm trong khoảng giữa 25% và 120% khi tải khoảng 830 Ôm được áp dụng lên điện cực (4).

(11) **1-0053091 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228715/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-02008

(22) 30/03/2022

(30) 110114851 26/04/2021 TW

(51) ***G06Q 50/04***; *G06T 1/40*

(73) **PEGATRON CORPORATION** (TW)
5F., No.76, Ligong St., Beitou District, Taipei City 112, Taiwan

(72) ChungFu Yang (TW); Yuchi Liu (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phân loại và thiết bị điện tử. Phương pháp phân loại bao gồm các bước sau. Dữ liệu đặc tính thứ nhất của nhiều hình ảnh lắp ráp được trích xuất, và mỗi hình ảnh lắp ráp bao gồm người vận hành ở trạm. Dữ liệu đặc tính thứ nhất được chuyển đổi thành vectơ tính năng thứ nhất. Dữ liệu tính năng thứ hai ghi lại dữ liệu cá nhân của người vận hành được chuyển đổi thành vectơ tính năng thứ hai. Vectơ tính năng thứ nhất và vectơ tính năng thứ hai được hợp nhất thành ma trận tính năng thứ nhất. Hiệu suất của người vận hành hoạt động ở trạm được phân loại theo ma trận tính năng thứ nhất để thu được kết quả phân loại.

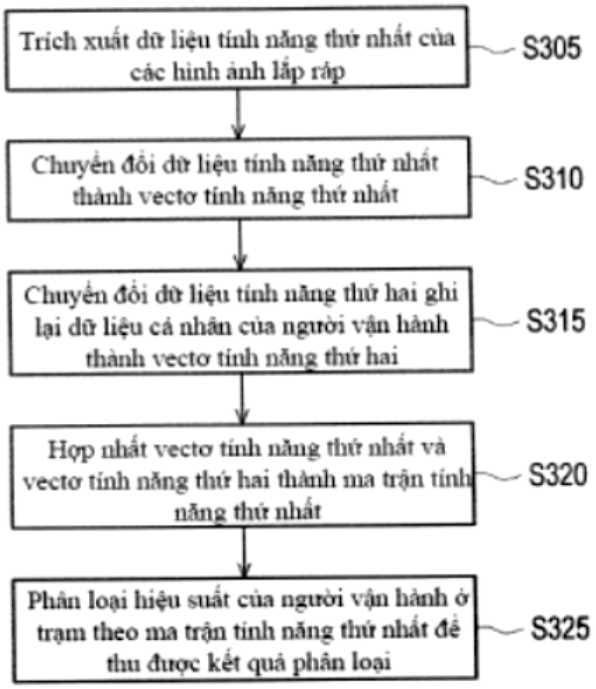


FIG. 3

(11) **1-0053092 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228716/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2021-07322

(22) 16/11/2021

(30) JP2020-191540 18/11/2020 JP

(51) ***D21H 21/18****; D21H 17/45*

(73) **ARAKAWA CHEMICAL INDUSTRIES, LTD.** (JP)
3-7,Hiranomachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046 Japan

(72) Kaito KURODA (JP); Kenichi OHNO (JP); Takashi MINABE (JP)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **CHẤT LÀM BỀN GIẤY VÀ SẢN PHẨM GIẤY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất làm bền giấy có độ ổn định bảo quản rất tốt và thể hiện tác dụng làm bền tốt trên giấy, và sản phẩm giấy. Chất làm bền giấy là hỗn hợp bao gồm: polyme (met)acrylamit (A) bao gồm các thành phần phản ứng: (met)acrylamit (a1), monome có thể polyme hóa có nhóm cation (a2), monome có thể polyme hóa có nhóm anion (a3), và monome có thể liên kết ngang (a4); hợp chất nhôm hòa tan trong nước (B); muối axit vô cơ (C) (không bao gồm các muối thuộc thành phần (B)); và axit vô cơ (D); và độ nhớt X_1, mPas của hỗn hợp ngay sau khi điều chế (nồng độ rắn: 15% trọng lượng, nhiệt độ: 25°C), và độ nhớt X_2 mPa·s của hỗn hợp sau khi bảo quản ở nhiệt độ 60°C trong 3 ngày (nồng độ rắn: 15%trọng lượng, nhiệt độ: 25°C) thỏa mãn $30 \leq X_1 \leq 30.000$ và $0,8 \leq X_2/X_1 \leq 2$.

(11) **1-0053093 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228717/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-01471

(85) 09/03/2022

(22) 02/09/2020

(86) PCT/CN2020/112975 02/09/2020

(30) PCT/CN2019/10 3959 02/09/2019 CN

(87) WO2021/043158 11/03/2021

(51) ***H04N 19/157****; H04N 19/119; H04N 19/159; H04N 19/169; H04N 9/64; H04N 19/176; H04N 19/186; H04N 19/46; H04N 19/503; H04N 19/109; H04N 19/174*

(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building, No. 30, Shixing Road, Shijingshan District, Beijing 100041, China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard, Sixth Floor, Suite No. 137, Los Angeles, California 90066, United States of America

(72) Xu, Jizheng (CN); Deng, Zhipin (CN); Zhang, Li (CN); Liu, Hongbin (CN); Zhang, Kai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp phân vùng video. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, để chuyển đổi giữa khối video hiện tại của video và phần biểu diễn đã được mã hóa của video này, xem liệu một sơ đồ phân vùng nhất định có được phép đối với khối video hiện tại này hay không theo quy tắc phụ thuộc vào loại chế độ mã hóa dùng để biểu diễn khối video hiện tại này trong phần biểu diễn đã được mã hóa và kích thước của khối video hiện tại này; và thực hiện việc chuyển đổi dựa trên việc xác định này.

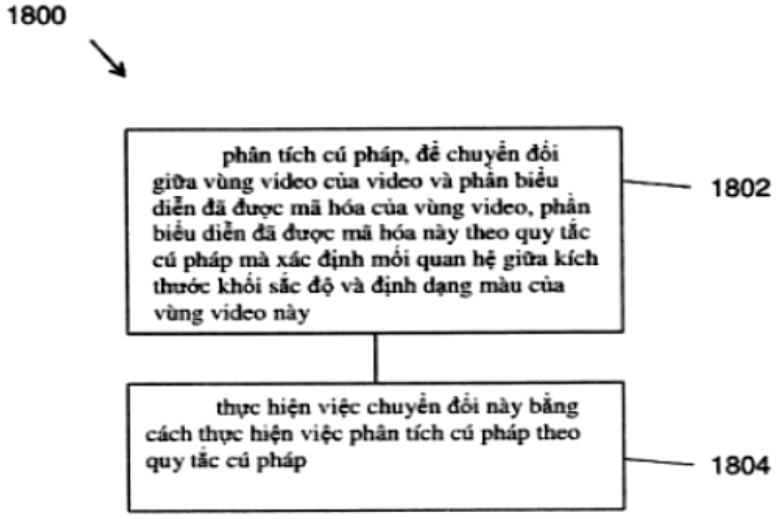


FIG. 18

(11) **1-0053094 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228720/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02446

(85) 19/04/2022

(22) 21/09/2020

(86) PCT/US2020/051826 21/09/2020

(30) 62/905,147 24/09/2019 US

(87) WO2021/061571 01/04/2021

(51) ***H04N 7/26****; G06T 9/00; H04N 7/50; G06K 9/00; H04N 7/12*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WANG, Ye-Kui (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA, MÁY LẬP MÃ, HỆ THỐNG LẬP MÃ, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỂ LẬP MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã. Phương pháp này bao gồm các bước thu dòng bit bao gồm ảnh được lập mã và tin nhắn thông tin nâng cao bổ sung (supplemental enhancement information, viết tắt là SEI), trong đó tin nhắn SEI này bao gồm các thông số bộ đệm ảnh được lập mã (coded picture buffer, viết tắt là CPB) tương ứng với các thao tác bộ giải mã tham chiếu giả định (hypothetical reference decoder, viết tắt là HRD) trên cơ sở bộ phận giải mã (decoding unit, viết tắt là DU) trên các lớp con; và giải mã ảnh được lập mã từ dòng bit để thu nhận ảnh được giải mã. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mã hóa, thiết bị giải mã, thiết bị mã hóa, và máy lập mã.

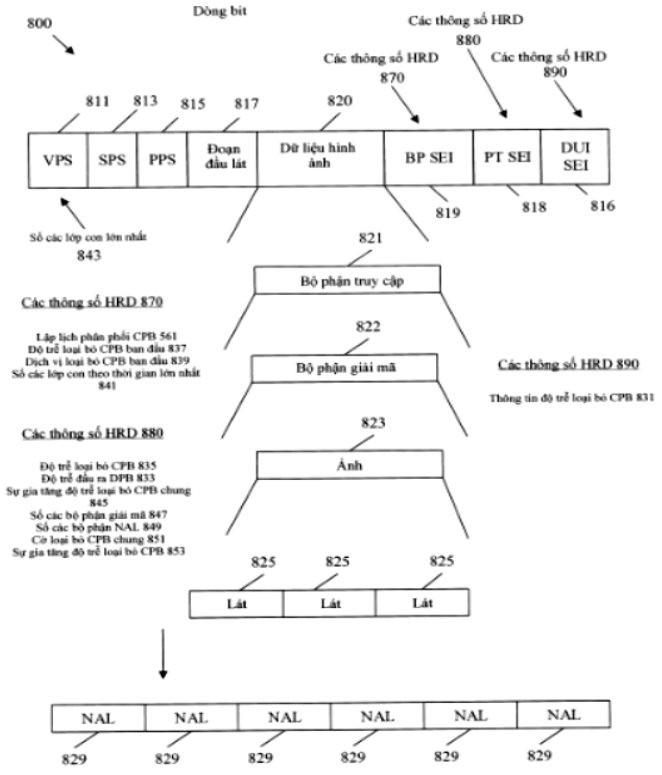


FIG. 8

(11) **1-0053095 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228721/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-05639
(85) 23/08/2023
(22) 11/04/2022
(86) PCT/SE2022/050359 11/04/2022
(30) 63/173,664 12/04/2021 US
(87) WO2022/220724 20/10/2022
(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/46; H04N 19/169; H04N 19/17*
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) PETTERSSON, Martin (SE); SJÖBERG, Rickard (SE); DAMGHANIAN, Mitra (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA ĐOẠN, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, BỘ GIẢI MÃ VÀ BỘ MÃ HÓA

(57) Sáng chế này liên quan đến phương pháp giải mã đoạn từ luồng bit, phương pháp mã hóa đoạn thành luồng bit, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính có chương trình máy tính được lưu trữ trên đó, bộ giải mã và bộ mã hóa. Có cơ chế tham chiếu cho các thông điệp (ví dụ, các thông điệp SEI) để giảm chi phí bit khi các phiên bản khác nhau của các thông điệp (ví dụ, các thông điệp SEI) được sửdụng theo cách thức tùy ý trong luồng bit, ví dụ theo cách thức thay phiên trong luồng bit được cung cấp. Trong các phương án, hai thông điệp SEI được sử dụng để nhấn mạnh chức năng. Trong thông điệp SEI thứ nhất, các phần tử cú pháp đặc tả chức năng được cung cấp. Thông điệp SEI thứ nhất có thể cũng có giá trị bộ nhận dạng, vốn nhận dạng duy nhất thực thể của thông điệp SEI cụ thể đó. Thông điệp SEI thứ nhất, thường nhỏ hơn nhiều và được gửi thường xuyên hơn với thông điệp SEI thứ nhất, được sử dụng để tham chiếu thông điệp SEI thứ nhất để áp dụng chức năng của thông điệp SEI thứ nhất cho phần luồng bit được xác định bởi phạm vi duy trì của thông điệp SEI thứ hai, ví dụ cho hình ảnh hoặc hình ảnh con mà nó được gửi cùng.

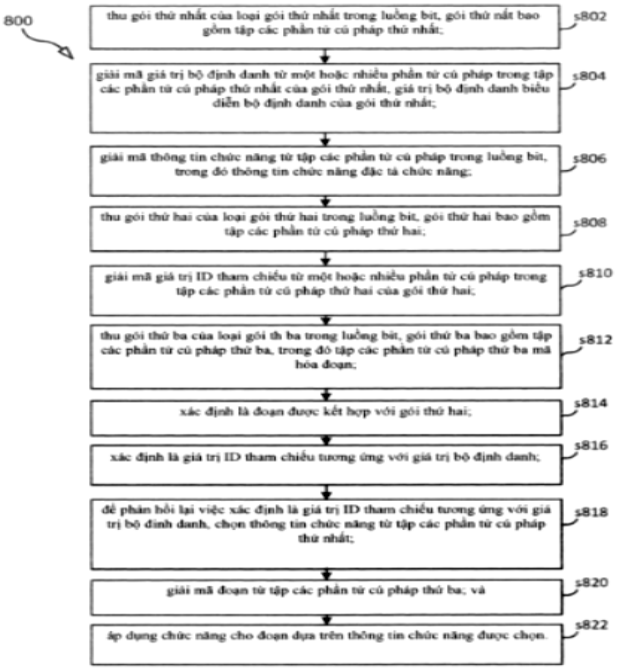


FIG. 8

(11) **1-0053096 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228781/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2017 352 A

(21) 1-2017-01681

(85) 05/05/2017

(22) 12/11/2015

(86) PCT/KR2015/012178 12/11/2015

(30) 10-2014-0157840 13/11/2014 KR

(87) WO2016/076646 A1 19/05/2016

(51) ***H02J 7/04***

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) LEE, Kwanho (KR); YUN, Yong-sang (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp vận hành thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử theo sáng chế bao gồm bộ pin nạp lại được, và ít nhất một bộ xử lý. Bộ xử lý tạo ra thông tin dạng sử dụng của bộ pin dựa trên trạng thái nạp/phóng điện của bộ pin, và thiết lập thông tin nạp/phóng điện của bộ pin bằng cách sử dụng thông tin dạng sử dụng được sử dụng để tối ưu hóa tuổi thọ bộ pin, dung lượng hoạt động của bộ pin, hoặc trạng thái nạp/phóng điện là sự cân bằng tối ưu giữa các yếu tố như vậy.

Fig.5



(11) **1-0053097 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228835/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2020-06025

(22) 21/10/2020

(30) 10-2020-0095172 30/07/2020 KR

(51) ***G16H 50/20***

(73) 1. **LEE, YONG KOOK** (KR)
4609-2201, 8, Byeollae 4-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
2. **LEE, HEA SEUNG** (KR)
402, 138 Misagangbyeonhangang-ro, Hanam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) LEE, Yong Kook (KR); KIM, Chan Nyon (KR); GWAK, Yeon Jun (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **RÔBÔT SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) VÀ HỆ THỐNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE SỬ DỤNG RÔBÔT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến rôbôt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Rôbôt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) bao gồm bộ phận dẫn động bánh xe, cảm biến áp lực, bộ phận tạo độ nghiêng, bộ điều khiển, v.v, qua đó cung cấp thông tin cụ thể và chính xác hơn về năng lực thể chất của đối tượng (người bệnh). Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến hệ thống chăm sóc sức khỏe sử dụng rôbôt trí tuệ nhân tạo (AI) này.

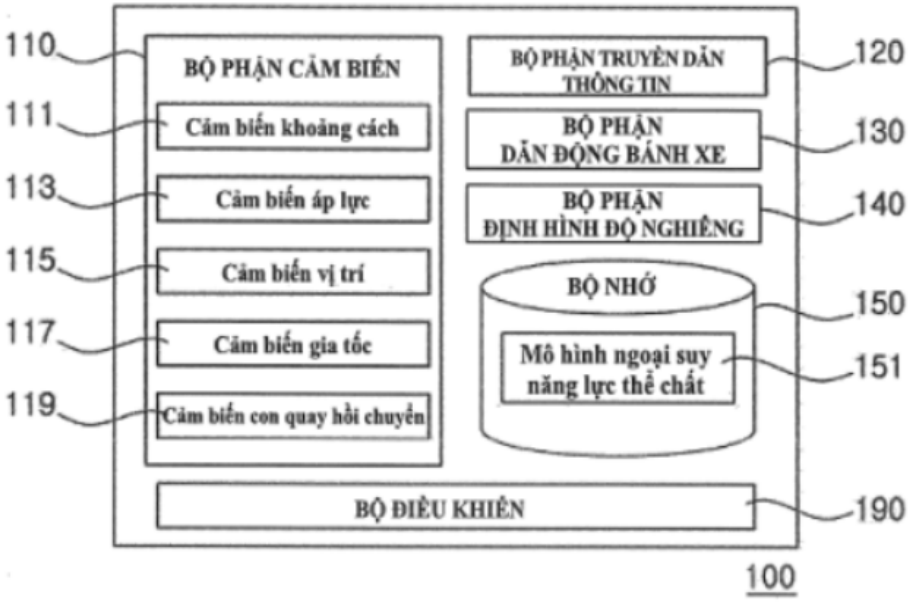


Fig.2

(11) **1-0053098 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228849/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-07546

(85) 18/11/2022

(22) 14/05/2021

(86) PCT/IN2021/050463 14/05/2021

(30) 202041020640 15/05/2020 IN

(87) WO2021/229606 A1 18/11/2021

(51) ***A61M 5/20***; *A61M 5/31*

(73) **BIOCON BIOLOGICS LIMITED** (IN)
Biocon House, Ground Floor, Tower-3, Semicon Park, Electronic City, Phase - 11, Hosur Road, Bengaluru, Karnataka 560100 India

(72) SHANKARSETTY, Jeevan Maddur (IN); JANGILI, Shanthan (IN); RAO, Ayanur Nadig Chetan (IN); TAMBE, Shreehas Pradeep (IN); SADASHIVA, Anu Kumar Haranahalli (IN)

(74) Công Ty Luật TNHH ZILHN (VIỆT NAM ZILHN)

(54) THIẾT BỊ TIÊM TỰ ĐỘNG ĐỂ DẪN THUỐC

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị tiêm tự động để dẫn thuốc. Thiết bị tiêm tự động bao gồm cụm ống tiêm có kim được điều chỉnh để đẩy thuốc ra khỏi cụm ống tiêm và khoang chứa được điều chỉnh để chứa thuốc. Cụm ống tiêm bao gồm pít tông được đặt đồng trục so với khoang chứa và được điều chỉnh để chuyển động qua lại trong khoang chứa để đẩy thuốc ra khỏi khoang chứa. Hơn nữa, cụm ống tiêm bao gồm bộ phận khóa được điều chỉnh để kết nối với pít tông để giữ pít tông ở vị trí so với khoang chứa. Vị trí của pít tông đối với khoang chứa được điều chỉnh để thay đổi thể tích thuốc được đẩy ra khỏi khoang chứa một cách thích hợp. Vị trí của pít tông được điều chỉnh bằng cách kết nối bộ phận khóa với pít tông tại một trong nhiều vị trí dọc theo chiều dài của pít tông.

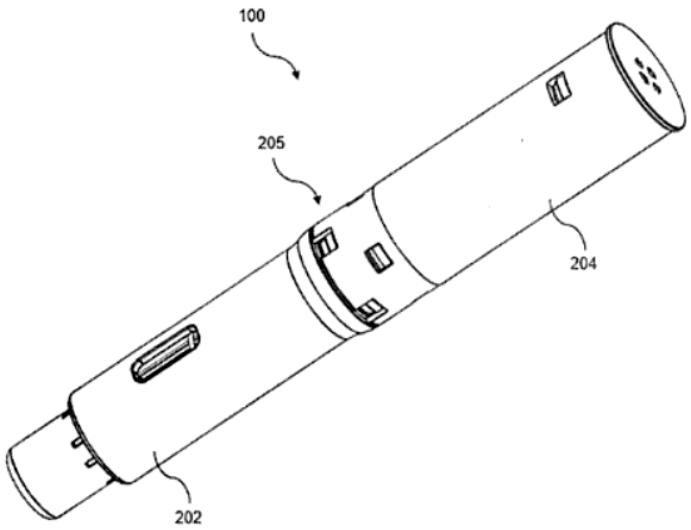


FIG. 2A

(11) **1-0053099 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228850/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2018 366 A

(21) 1-2017-03066

(85) 10/08/2017

(22) 03/05/2016

(86) PCT/KR2016/004650 03/05/2016

(30) 10-2015-0183011 21/12/2015 KR
10-2016-0026600 04/03/2016 KR

(87) WO2017/111215 29/06/2017

(51) ***C07K 5/10***; *A61K 38/08; C12P 21/00; C07K 7/06; C12N 15/63; A23L 1/305; C07K 5/103*

(73) 1. **BRAINON, INC.** (KR)
A-dong 90, Biryong 1-gil, Nami-myeon, Seowon-gu Cheongju-si Chungcheongbuk-do 28184, Republic of Korea
2. **KANG, YONGKOO** (KR)
102-1706, Bearstown Apt. 40, Seonyu-ro Yeongdeungpo-gu Seoul 07282, Republic of Korea

(72) KANG, Yongkoo (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PEPTIT CÓ HIỆU QUẢ CẢI THIỆN TRÍ NHỚ, DƯỢC PHẨM, CHẾ PHẨM THỰC PHẨM CHỨA PEPTIT, POLYNUCLEOTIT, VECTƠ TÁI TỔ HỢP, TẾ BÀO CHỦ, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PEPTIT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến peptit có đầu tận cùng C là GAG có hiệu quả cải thiện trí nhớ và phương pháp sản xuất peptit này. Để đạt được hiệu quả đó, peptit cần phải là peptit có đầu tận cùng C là GAG và có độ dài gồm có ít nhất 4 axit amin, cụ thể là peptit có đầu tận cùng C là GAG có độ dài gồm có từ 5 đến 9 axit amin. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất các dược phẩm và thực phẩm dùng để cải thiện trí nhớ, khả năng học tập và khả năng nhận thức có chứa peptit theo sáng chế, và polynucleotit mã hóa peptit theo sáng chế, vectơ tái tổ hợp chứa polynucleotit, và tế bào chủ được biến nạp với vectơ tái tổ hợp này.

(11) **1-0053100 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228852/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-06864

(85) 24/10/2022

(22) 12/04/2021

(86) PCT/EP2021/059431 12/04/2021

(30) 202011016632 17/04/2020 IN

(87) WO2021/209383 21/10/2021

(51) ***C07D 257/06***; *A01N 43/78; A01N 43/80; A01N 43/82; C07D 417/12; C07D 401/12; C07D 403/12; C07D 409/12; C07D 413/12; A01N 43/713; C07D 271/113*

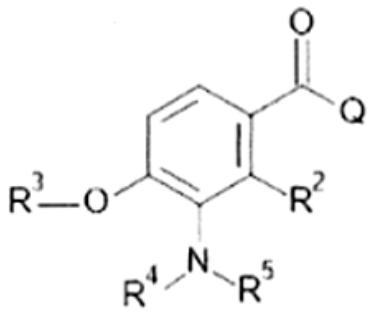
(73) **SYNGENTA CROP PROTECTION AG** (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel (CH)

(72) BURTON, Paul, Matthew (GB); MITCHELL, Glynn (GB); RAJAN, Ramya (IN); EMERY, Katie (GB); TAYLOR, Nicholas, John (GB)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **CÁC HỢP CHẤT DIỆT CỎ, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA CÁC HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CỎ DẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (1) hoặc muối nông dụng của nó, trong đó Q, R_2, R_3, R_4 và R_5 là như được mô tả ở đây. Sáng chế còn đề cập đến các chế phẩm bao gồm các hợp chất đã nêu, và đến các phương pháp kiểm soát cỏ dại sử dụng các chế phẩm đã nêu.



(I)

(11) **1-0053101 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228853/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2019 380 A

(21) 1-2019-04780

(85) 29/08/2019

(22) 16/02/2018

(86) PCT/JP2018/005395 16/02/2018

(30) 2017-028353 17/02/2017 JP

(87) WO2018/151244 A1 23/08/2018

(51) ***A23L 7/157***

(73) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC.** (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441 Japan

(72) OHMURA. Masato (JP); YAMAZAKI, Shuhei (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) VỤN BÁNH MÌ, HỖN HỢP VỤN BÁNH MÌ, BAO BÌ LẮC BỘT VỤN BÁNH MÌ VÀ THỰC PHẨM ĐƯỢC PHỦ VỤN BÁNH MÌ

(57) Sáng chế đề cập đến vụn bánh mì có sự phân phối kích thước hạt trong đó tỷ lệ của một phần vụn bánh mì có kích thước hạt 2,36 mm hoặc lớn hơn chiếm 8 đến 21% khối lượng và tỷ lệ của một phần vụn bánh mì có kích thước hạt 1,18 mm hoặc thấp hơn chiếm 45% khối lượng hoặc thấp hơn, và có mật độ thể tích nằm trong khoảng từ 270 đến 600 ml/100 g. Bao bì lắc bột vụn bánh mì (1) theo sáng chế chứa: vụn bánh mì theo sáng chế hoặc hỗn hợp vụn bánh mì bao gồm vụn bánh mì theo sáng chế; và bao bì lắc (3) có chứa bột vụn bánh mì (2) để được lắc ra gồm vụn bánh mì hoặc hỗn hợp vụn bánh mì, bao bì lắc (3) có lỗ lắc (51) thông qua đó bột vụn bánh mì (2) được lắc ra. Lỗ lắc (51) có chiều dài đường kính tối đa (W1) nằm trong khoảng từ 10 đến 55 mm. Đối với vụn bánh mì và hỗn hợp vụn bánh mì theo sáng chế, với công đoạn dễ dàng chỉ đơn giản rắc vụn bánh mì hoặc hỗn hợp vụn bánh mì trực tiếp lên nguyên liệu thực phẩm (nguyên liệu) như thịt hoặc cá, và chiên sâu nguyên liệu thực phẩm, có thể thu được thực phẩm được phủ vụn bánh mì chế biến chín chất lượng cao với lượng lớp phủ đủ giòn với độ giòn phù hợp được bám dính đồng bộ vào nguyên liệu, trong khi vẫn duy trì được hương vị của nguyên liệu thực phẩm tới mức độ cao bất kể khối lượng của dầu được sử dụng trong khi chiên sâu.

Fig. 1(a)

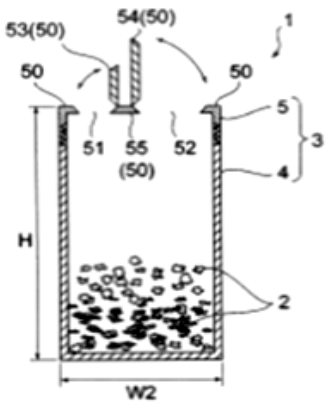
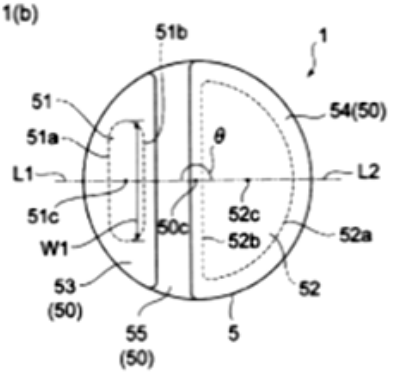


Fig. 1(b)



(11) **1-0053102 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228855/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-04571

(85) 23/07/2021

(22) 27/12/2019

(86) PCT/US2019/068780 27/12/2019

(30) 62/786,167 28/12/2018 US

(87) WO2020/140057 A1 02/07/2020

(51) ***G06T 3/40***; *H04N 19/46; H04N 19/70; H04N 19/174*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WANG, Ye-Kui (US); HENDRY, Fnu (ID); SYCHEV, Maxim (RU)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ VIĐEO, PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ chế mã viđeo. Cơ chế bao gồm bước phân chia hình ảnh thành các ô mức thứ nhất. Tập hợp con của các ô mức thứ nhất được phân chia thành các ô mức thứ hai. Các ô mức thứ nhất và các ô mức thứ hai được gán vào một hoặc nhiều nhóm ô sao cho tất cả các ô mức thứ hai được tạo lập từ ô mức thứ nhất đơn được gán tới cùng nhóm ô. Các ô mức thứ nhất và các ô mức thứ hai được mã hóa thành dòng bit. Dòng bit được lưu trữ cho việc truyền thông tới bộ giải mã. Sáng chế còn đề cập đến bộ mã hóa, bộ giải mã, phương pháp mã hóa, phương pháp giải mã và phương tiện bất biến đọc được bởi máy tính.

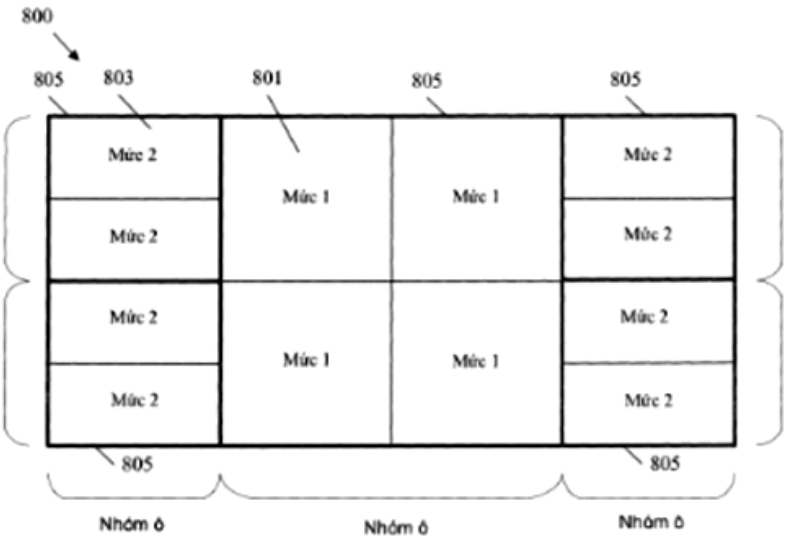


FIG. 8C

(11) **1-0053103 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228856/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2020 393 A
(21) 1-2020-05663
(85) 02/10/2020
(22) 05/04/2018
(86) PCT/KR2018/004021 05/04/2018
(87) WO2019/194332A1 10/10/2019
(51) ***F01K 23/06***; *B01D 53/047; C01B 13/02*
(73) **PURITECH CO., LTD.** (KR)
(108-1, Daedong-ri) 10, Manjeondang-gil 97beon-gil, Yeomchi-eup, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31449, Republic of Korea
(72) HONG, Seung Hun (KR)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)
(54) **MÁY TẠO OXY DẠNG MÔĐUN**

(57) Sáng chế đề cập đến máy tạo oxy dạng môđun, và theo một phương án, máy tạo oxy dạng môđun này bao gồm: hệ thống bình có nhiều bình được liên kết với nhau; hệ thống ống dưới được bố trí trên phần dưới của hệ thống bình, và có các ống để cấp không khí đến hệ thống bình và để xả nitơ; và hệ thống ống trên được bố trí trên phần trên của hệ thống bình, và có các ống để xả oxy được tạo ra trong hệ thống bình. Hệ thống bình bao gồm: nhiều tầng mà mỗi tầng trong số đó được tạo ra bởi một cặp bình gom oxy; bình không khí chứa không khí để được cấp đến bình gom oxy; và bình oxy tiếp nhận và chứa oxy từ các bình gom oxy. Hệ thống ống dưới bao gồm: ống góp có nhiều rãnh được tạo ra trong đó; và nhiều van thứ nhất mà được bố trí với số lượng nhiều bằng số tầng và được liên kết với ống góp.

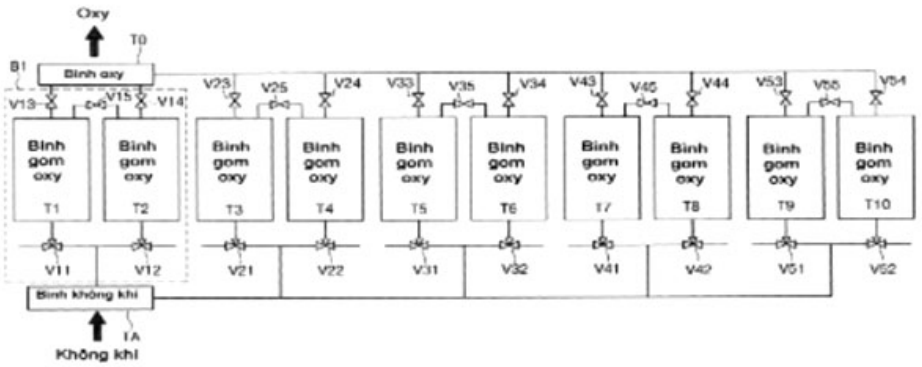


FIG. 2

(11) **1-0053104 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228857/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-04101

(22) 29/06/2022

(30) 63/217,567 01/07/2021 US
17/835,894 08/06/2022 US

(51) ***A61B 34/10***; *A61B 17/56; A61B 34/20; A61B 90/00; G16H 50/50; G06N 3/0464; G06N 3/048; G06N 3/094; G06N 3/096; A61B 17/15; G06N 3/045*

(73) **MICROPORT ORTHOPEDICS HOLDINGS INC.** (US)
5677 Airline Road, Arlington, Tennessee 38002, United States of America

(72) Brian R. Harris (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TÍNH TOÁN MÔ HÌNH SAI HÌNH XƯƠNG 3D VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÔ HÌNH SAI HÌNH XƯƠNG 3D**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tính toán mất xương bên ngoài để căn chỉnh khớp trước khi bị bệnh bao gồm: tạo mô hình máy tính ba chiều (3D) của khu vực phẫu thuật từ ít nhất hai hình ảnh bức xạ hai chiều (2D), trong đó ít nhất một hình ảnh bức xạ thứ nhất được chụp từ vị trí thứ nhất, và trong đó ít nhất một hình ảnh bức xạ thứ hai được chụp từ vị trí thứ hai, và trong đó vị trí thứ nhất khác với vị trí thứ hai; xác định khu vực xương bị mất trên mô hình máy tính 3D; và áp dụng thuật toán điều chỉnh bề mặt để tính toán bề mặt xương bị thiếu bên ngoài phù hợp với khu vực mất xương.

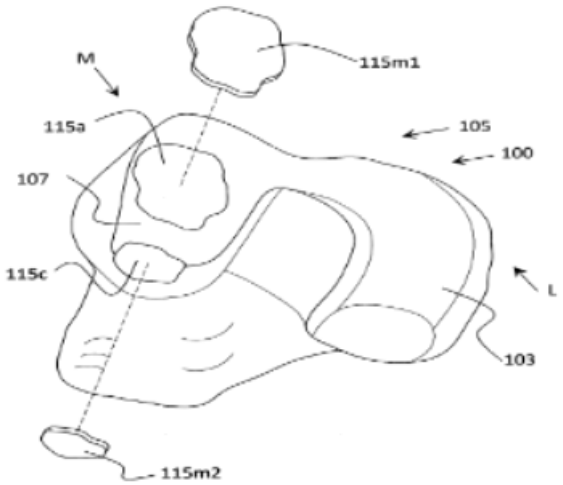


FIG. 12

(11) **1-0053105 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228863/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-05084

(85) 28/07/2023

(22) 31/01/2022

(86) PCT/US2022/014490 31/01/2022

(30) 63/144,314 01/02/2021 US

(87) WO2022/165298 04/08/2022

(51) ***B65D 75/32***; *B32B 27/08; B32B 27/18; B32B 27/30; B65D 75/58; B32B 27/34; B32B 7/12; B32B 1/00; B32B 27/32*

(73) **AEROFLEXX, LLC** (US)
8511 Trade Center Drive, Suite 350, West Chester, Ohio 45011, United States of America

(72) MEYER, Andrew (US); D'SOUZA, Cedric (US); DINI, Lianna (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BAO BÌ DẺO CÓ THỂ TÁI CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến bao bì nhiều lớp không chứa ni-lông có thể tái chế được cải thiện và phương pháp sản xuất bao bì này để khắc phục các nhược điểm của các vật liệu có thể tái chế hiện có để sản xuất các đồ chứa và bao bì dẻo. Sáng chế đề cập đến bao bì dẻo thích hợp để tái chế thu gom, ví dụ, bao bì có thể đáp ứng khả năng tái chế theo tiêu chuẩn của Hiệp hội tái chế vật liệu dẻo. Sáng chế đề cập đến bao bì được sản xuất từ vật liệu gần như không chứa ni-lông. Sáng chế cũng đề cập đến bao bì được sản xuất từ vật liệu bằng cách sử dụng tỷ lệ tối ưu nhất định của các chất phụ gia liên kết để đạt được đặc tính bao gói thích hợp và các tiêu chuẩn về khả năng tái chế.

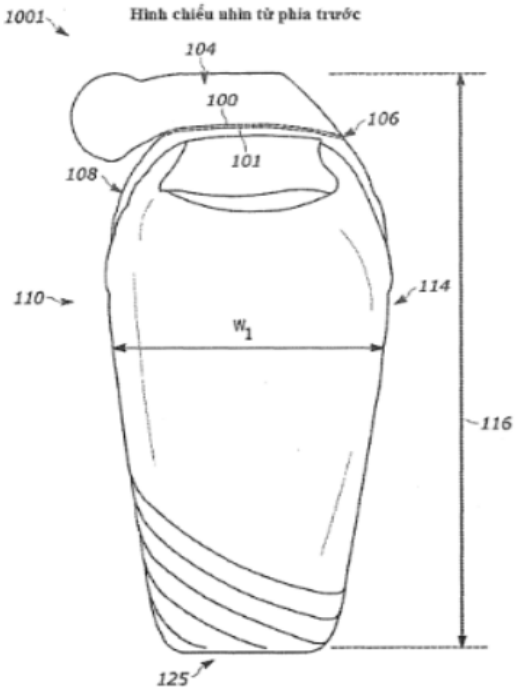


Fig.1

(11) **1-0053106 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228864/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-05151

(85) 09/09/2020

(22) 14/02/2019

(86) PCT/CN2019/075023 14/02/2019

(30) 201810152230.8 14/02/2018 CN

(87) WO2019/158099 22/08/2019

(51) ***H04W 72/04***; *H04W 74/08; H04L 5/00*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIU, Jianqin (CN); GAO, Xiang (CN); ZHOU, Yongxing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo chỉ số; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin cấu hình thứ nhất dựa trên thông tin chỉ báo chỉ số, trong đó thông tin cấu hình thứ nhất chỉ báo tài nguyên miền thời gian dành cho ít nhất một cơ hội chuỗi mở đầu truy nhập ngẫu nhiên (random access preamble occasion, RO), trong đó tài nguyên miền thời gian bao gồm ký hiệu dồn kênh phân chia tần số trực giao (orthogonal frequency division multiplexing, OFDM) thứ nhất bị chiếm bởi ít nhất một RO trong khe hoặc khung con, và trong đó số thứ tự thứ nhất của ký hiệu OFDM thứ nhất trong khe hoặc khung con gấp hai lần độ dài miền thời gian của tập tài nguyên kênh điều khiển trong khe hoặc khung con, hoặc là tổng của số thứ tự thứ hai của ký hiệu OFDM bắt đầu trong tập tài nguyên kênh điều khiển trong khe hoặc khung con và độ dài miền thời gian của tập tài nguyên kênh điều khiển, hoặc là sau vị trí miền thời gian của tập tài nguyên kênh điều khiển đặt trước trong khe hoặc khung con.



Fig.3

(11) **1-0053107 B**

(15)06/10/2025
Số Quyết định: 228865/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2018 362 A

(21) 1-2017-04513

(22) 13/11/2017

(30) 201611028650.2 22/11/2016 CN

(51) ***G03G 15/095****; G03G 15/01*

(73) **SYNZTEC CO., LTD.** (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012 JAPAN

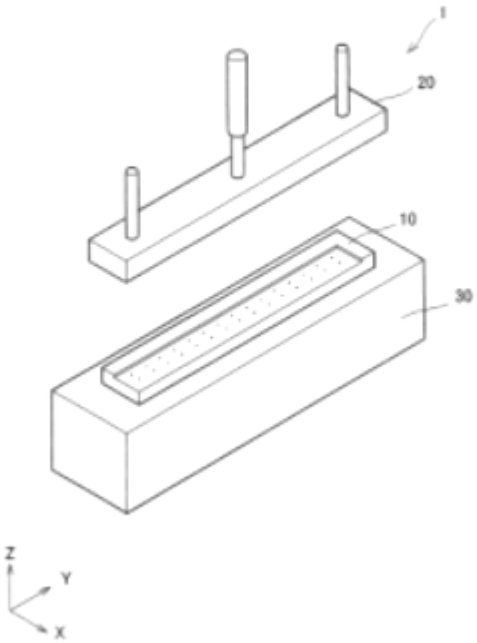
(72) Eiki TAMURA (JP); Tadashi TANADA (JP); Masakazu ISHIHARA (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **GÁ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ CHO LƯỠI GẠT, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ SỬ DỤNG GÁ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ NÀY, THIẾT BỊ SẢN XUẤT LƯỠI GẠT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LƯỠI GẠT SỬ DỤNG GÁ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ NÀY**

(57) Gá điều chỉnh vị trí để điều chỉnh vị trí thân lưỡi chính của lưỡi gạt bao gồm phần bố trí có bề mặt trên là mặt bố trí mà thân lưỡi chính được đặt trên đó, phần điều chỉnh vị trí được tạo ra trên phần bố trí và có bề mặt đỡ thứ nhất và thứ hai kéo dài theo phương thẳng đứng dọc theo hai bên của bề mặt bố trí, và nhiều lỗ xuyên xuyên qua phần bố trí từ bề mặt bố trí trên đến bề mặt dưới của phần bố trí. Nhiều lỗ xuyên này được nghiêng về phía ít nhất một trong số mặt đỡ thứ nhất và mặt đỡ thứ hai sao cho đầu của các lỗ xuyên này trên phía mặt trên của phần bố trí được đặt gần với ít nhất một trong số mặt đỡ thứ nhất và mặt đỡ thứ hai hơn so với đầu của các lỗ xuyên này trên phía mặt dưới của phần bố trí.

FIG. 1



(11) **1-0053108 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228866/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2021-06144

(85) 01/10/2021

(22) 10/03/2020

(86) PCT/CN2020/078617 10/03/2020

(30) 201910239313.5 27/03/2019 CN

(87) WO2020/192412 01/10/2020

(51) ***H04W 76/28***; *H04W 52/02; H04W 80/08; H04W 48/06; H04W 72/04*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) BAO, Wei (CN); CHEN, Li (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH THÔNG TIN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cấu hình thông tin, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Khi áp dụng với thiết bị mạng, phương pháp này bao gồm các bước: gửi thông tin cấu hình tiếp nhận không liên tục (Discontinuous Reception, DRX) tới thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin cấu hình DRX được thiết bị đầu cuối sử dụng để xác định M cấu hình DRX, và M là một số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2.

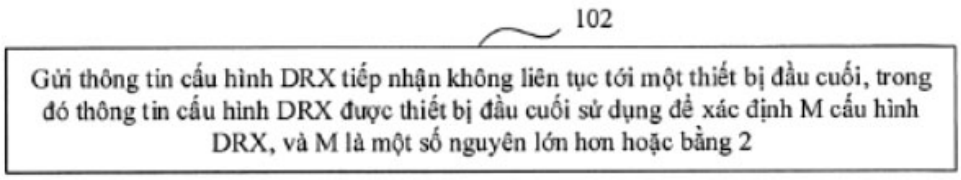


Fig.1

(11) **1-0053109 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228867/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2021 399 A
(21) 1-2021-01071
(85) 02/03/2021
(22) 06/09/2019
(86) PCT/JP2019/035155 06/09/2019
(30) 2018-167129 06/09/2018 JP
(87) WO2020/050397 12/03/2020
(51) ***A61B 5/00***; *A61B 5/1171; G06T 7/00; A61B 5/01*
(73) **NEC SOLUTION INNOVATORS, LTD.** (JP)
1-18-7, Shinkiba, Koto-ku, Tokyo 1368627, Japan
(72) UMEDA Kazuhide (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ QUẢN LÝ THÔNG TIN SINH HỌC, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ THÔNG TIN SINH HỌC, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống mới để quản lý thân nhiệt trên cơ sở cá nhân để dò thấy bất thường trong thông tin sinh học. Thiết bị quản lý thông tin sinh học theo sáng chế bao gồm: khối thu thập thông tin 11; khối nhận diện 12; khối lưu trữ 13; khối xác định thứ nhất 14; khối xác định thứ hai 15; và khối xuất 16, trong đó khối thu thập thông tin 11 thu được ảnh khuôn mặt của đối tượng và giá trị thông tin sinh học được cảm nhận của đối tượng, mà thu được cùng lúc, liên kết với nhau, khối nhận diện 12 thực hiện xác thực ảnh khuôn mặt đối với ảnh khuôn mặt để nhận diện đối tượng của ảnh khuôn mặt, khối lưu trữ 13 lưu trữ giá trị thông tin sinh học được liên kết với ảnh khuôn mặt liên kết với đối tượng, khối xác định thứ nhất 14 xác định khoảng thông thường của các giá trị thông tin sinh học nhờ phân tích nhóm từ các giá trị thông tin sinh học được tích lũy được lưu trữ trong khối lưu trữ cho mỗi đối tượng, khối xác định thứ hai 15 xác định liệu giá trị thông tin sinh học mới nhất được lưu trữ trong khối lưu trữ nằm trong khoảng thông thường, và khối xuất 16 sẽ xuất ra việc giá trị thông tin sinh học mới nhất là không bình thường khi giá trị thông tin sinh học mới nhất nằm ngoài khoảng thông thường.

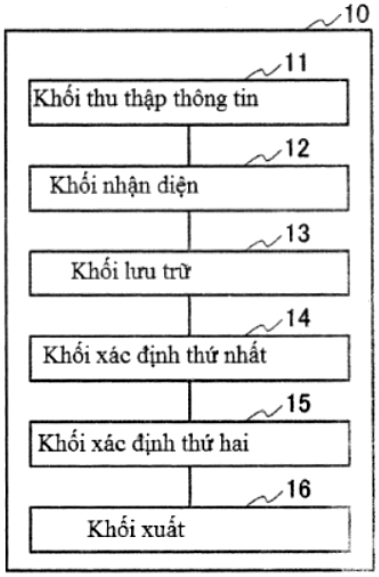


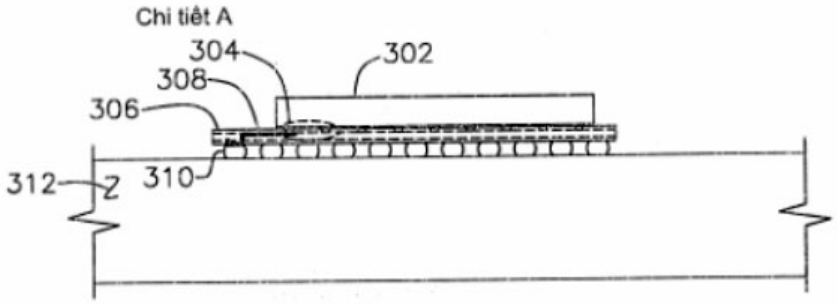
Fig.1

(11) **1-0053110 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228873/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/08/2019 377 A
(21) 1-2019-03121
(85) 12/06/2019
(22) 10/11/2017
(86) PCT/US2017/061109 10/11/2017
(30) 15/350,019 12/11/2016 US
(87) WO2018/089798 A1 17/05/2018
(51) ***H05K 1/02***; *C23C 18/20; H05K 1/03; H01L 23/498; C23C 18/16; C23C 18/38*
(73) **CATLAM, LLC** (US)
1108 W. Evelyn Ave., Sunnyvale, CA 94086, United States of America
(72) KARAVAKIS, Konstantine (US); BAHL, Kenneth S. (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **GÓI MẠCH TÍCH HỢP VÀ CÁC QUY TRÌNH SẢN XUẤT GÓI MẠCH TÍCH HỢP NÀY**

(57) Lớp xúc tác được tạo ra từ nhựa, lớp tăng cường sợi, và các hạt xúc tác sao cho các hạt xúc tác được bố trí trên tấm mỏng xúc tác nhưng không bao gồm từ mặt ngoài của tấm mỏng xúc tác. Tấm mỏng xúc tác có các rãnh đường mạch và các lỗ via được hình thành để tạo ra bảng mạch in có tấm mỏng xúc tác một hoặc nhiều lớp. Các lỗ có các vị trí khớp với các vị trí của đệm của mạch tích hợp được tạo ra trong bảng mạch in (PCB - printed circuit board). Mạch tích hợp được liên kết với PCB có tấm mỏng xúc tác, và cả mạch tích hợp lẫn tấm mỏng xúc tác đều được mạ không điện cực, nhờ đó nối điện mạch tích hợp với PCB có tấm mỏng xúc tác một hoặc nhiều lớp.

Fig.3
Đóng gói mức lát

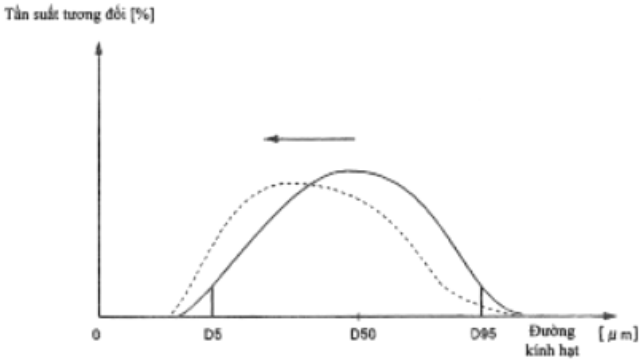


(11) **1-0053111 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228874/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 03/02/2025 442AS A
(21) 1-2023-09124
(85) 20/03/2020
(22) 31/10/2018
(86) PCT/JP2018/040610 31/10/2018
(30) 2017-210817 31/10/2017 JP
(87) WO2019/088209 09/05/2019
(51) ***C09K 3/14***; *B24B 37/00; G11B 5/84; B24B 1/00; B24B 9/00*
(62) 1-2020-01631
(73) **HOYA CORPORATION** (JP)
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1608347 Japan
(72) TAKIZAWA, Toshio (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CHẤT LỎNG ĐÁNH BÓNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN THỦY TINH, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐĨA TỪ**

(57) Sáng chế đề cập đến chất lỏng đánh bóng, phương pháp sản xuất nền thủy tinh, và phương pháp sản xuất đĩa từ. Đặt đường kính hạt là Dx [μm] khi thể tích hạt tích lũy được tích lũy từ phía đường kính hạt nhỏ đạt x[%] tổng thể tích hạt trong sự phân bố kích cỡ hạt thu được theo xeri oxit được bao gồm trong chất lỏng đánh bóng sử dụng phương pháp phân tán/nhiễu xạ laze, D5 là 1 μm hoặc nhỏ hơn, và sự chênh lệch giữa D95 và D5 là 3 μm hoặc lớn hơn.

FIG.1



(11) **1-0053112 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228884/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05004

(85) 08/08/2022

(22) 29/01/2021

(86) PCT/US2021/015791 29/01/2021

(30) 62/976,922 14/02/2020 US
17/161,256 28/01/2021 US

(87) WO2021/162877 19/08/2021

(51) ***H04W 52/34***; *H04W 52/36*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Takeda, Kazuki (JP); Hosseini, Seyedkianoush (IR); Gaal, Peter (US); Chen, Wanshi (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập chung đến truyền thông không dây, cụ thể hơn là đến phương pháp và máy để truyền thông không dây. Theo một số khía cạnh, thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể nhận thông tin cấu hình chỉ báo giá trị công suất cực đại của nhóm ô chính (master cell group - MCG) và giá trị công suất cực đại của nhóm ô phụ (secondary cell group - SCG). UE có thể xác định liệu sự kết hợp của các giá trị công suất cực đại có thỏa mãn ngưỡng hay không. UE có thể thực hiện cuộc truyền trên SCG bằng cách sử dụng công suất truyền thứ nhất và cuộc truyền trên MCG sử dụng công suất truyền thứ hai, trong đó, dựa vào việc sự kết hợp của giá trị công suất cực đại MCG và giá trị công suất cực đại SCG thỏa mãn ngưỡng, công suất truyền thứ nhất được xác định dựa vào độ lệch thời gian, hoặc trong đó, dựa vào việc sự kết hợp của giá trị công suất cực đại MCG và giá trị công suất cực đại SCG không thỏa mãn ngưỡng, công suất truyền thứ nhất được xác định mà không sử dụng độ lệch thời gian. Nhiều khía cạnh khác cũng được mô tả.

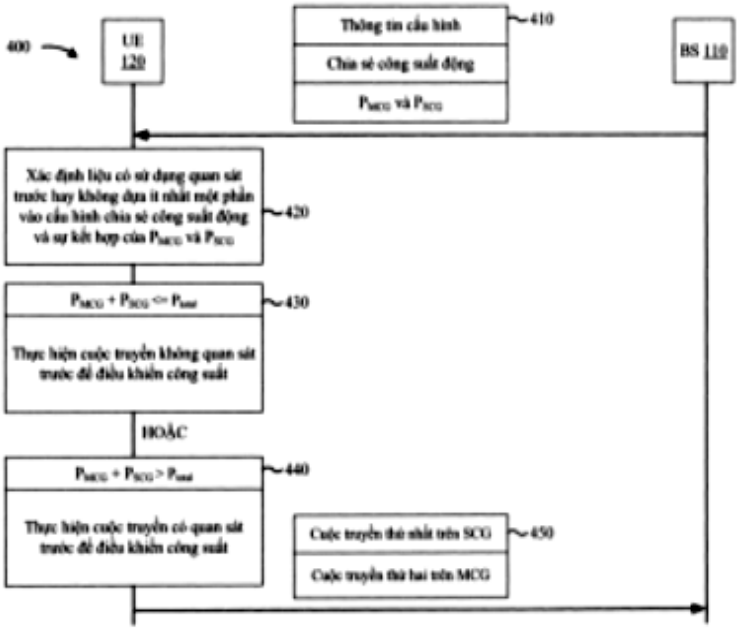


Fig.4

(11) **1-0053113 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228941/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-03443

(85) 15/06/2020

(22) 15/11/2018

(86) PCT/US2018/061319 15/11/2018

(30) 62/586,624 15/11/2017 US

(87) WO2019/099696 23/05/2019

(51) ***C12N 15/63***; *C12N 15/861; A61K 48/00*

(73) 1. **THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MICHIGAN** (US)
Office of Technology Transfer, 1600 Huron Parkway, 2nd Floor, Ann Arbor, MI 48109-2590, United States of America
2. **UCL BUSINESS LTD** (GB)
The Network Building, 97 Tottenham Court Road London, London W1T 4TP, United Kingdom

(72) THOMPSON, Debra A. (US); ALI, Robin R. (GB); SMITH, Alexander J. (NL)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VECTƠ VIRUT KẾT HỢP AĐENO VÀ TẾ BÀO CHỦ ĐƯỢC PHÂN LẬP CÓ CHỨA VECTƠ VIRUT KẾT HỢP AĐENO NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất axit nucleic mã hóa cho ADN RDH12 người. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất vectơ virut kết hợp adeno có chứa axit nucleic này để điều trị tình trạng nhãn khoa chẳng hạn như Bệnh Mù Lòa Bẩm Sinh Leber, bao gồm virut kết hợp ađeno AAV2, kiểu huyết thanh 5 (AAV 2/5) hoặc AAV-5 có chứa vùng mã hóa có thể biểu hiện đối với RDH12 người.

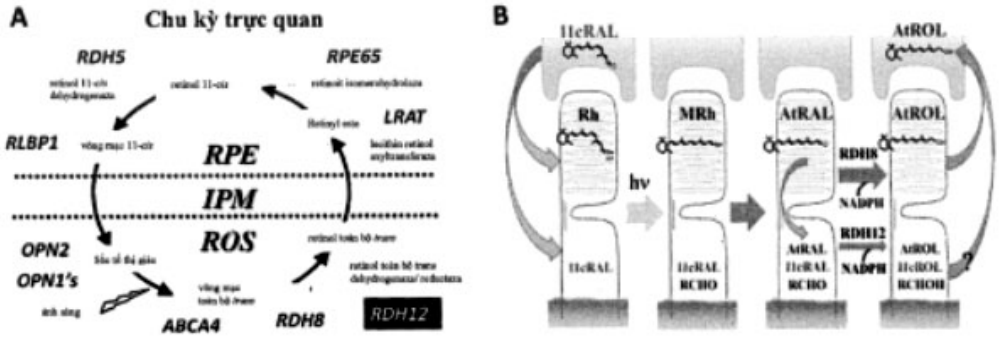


Fig. 1

(11) **1-0053114 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228943/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-05140

(85) 01/08/2023

(22) 27/01/2022

(86) PCT/EP2022/051890 27/01/2022

(30) 21154571.0 01/02/2021 EP

(87) WO2022/162062 A1 04/08/2022

(51) ***C11D 1/94***; *C11D 1/75; C11D 1/90; C11D 1/92; C11D 3/10; C11D 17/00; C11D 3/00; C11D 3/08; C11D 1/72*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) Bhunia Panchanan (IN); Subrahmaniam Narayanan (IN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM GIẶT TẨY DẠNG RẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẶT TẨY BỀ MẶT ĐỒ VẢI**

(57) Sáng chế này đề cập đến chế phẩm giặt tẩy dạng rắn, cụ thể hơn là chế phẩm giặt tẩy có chứa chất phụ gia làm mềm nước dạng kiềm với hàm lượng thấp.

Mục đích của sáng chế này là về loại chế phẩm giặt tẩy dạng rắn có chứa muối cacbonat, silicat ở mức hàm lượng thấp, nhưng mang lại đặc tính tốt về độ hòa tan, làm sạch, độ ổn định, chăm sóc và làm mới vải.

Các tác giả sáng chế này phát hiện ra rằng chất hoạt động bề mặt không ion được alkoxylat hóa khi kết hợp với chất hoạt động bề mặt anion và chất hoạt động bề mặt lưỡng tính trong chế phẩm giặt tẩy dạng rắn có chứa muối cacbonat và natri ở mức hàm lượng thấp, mang lại hiệu năng làm sạch tốt, và có đặc tính độ ổn định và chăm sóc vải tốt.

(11) **1-0053115 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228995/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-02114

(85) 05/04/2022

(22) 04/09/2020

(86) PCT/IB2020/058250 04/09/2020

(30) 19196045.9 06/09/2019 EP

(87) WO2021/044360 11/03/2021

(51) ***A61K 38/17***; *A61P 29/00*

(73) **NOVARTIS AG** (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland

(72) Irigaray, Sebastien (FR); Klein, Laurent (FR); Skegro, Darko (HR); Villani, Marco (CH); Welzenbach, Karl (DE)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **PROTEIN DUNG HỢP TRỊ LIỆU ĐỂ TĂNG CƯỜNG QUÁ TRÌNH TIÊU HỦY TẾ BÀO CHẾT VÀ TẾ BÀO CHỦ TÁI TỔ HỢP THÍCH HỢP ĐỂ SẢN XUẤT PROTEIN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến protein dung hợp trị liệu để tăng cường quá trình tiêu hủy tế bào chết bao gồm miền liên kết integrin, miền liên kết phosphatidylserin (PS) và miền hòa tan, trong đó miền hòa tan được chèn ở giữa miền liên kết integrin và miền liên kết PS; và trong đó miền liên kết integrin liên kết với integrin, và trong đó miền hòa tan là HSA và có trình tự axit amin của SEQ ID NO: 4, hoặc tương đồng trình tự ít nhất 90% với nó. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến axit nucleic được phân lập mã hóa trình tự axit amin đã nêu; vectơ tách dòng hoặc biểu hiện chứa axit nucleic này; và tế bào chủ tái tổ hợp thích hợp để sản xuất protein dung hợp trị liệu đã nêu.

(11) **1-0053116 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228997/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-01884

(22) 25/03/2022

(30) 17/523,992 11/11/2021 US

(51) ***H02J 7/00**; H01M 10/48*

(73) **GOGORO INC.** (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong

(72) WANG, Yu-Jung (TW); HSU, Chen-Hsin (TW); CHEN, Zih-Wei (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **CẦU NỐI ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến cầu nối điện bao gồm bệ kết nối, đầu nối điện, môđun truyền thông không dây và bộ xử lý. Đầu nối điện được bố trí trên bệ kết nối. Môđun truyền thông không dây được bố trí trên bệ kết nối và được tạo cấu hình để tiếp nhận tín hiệu không dây. Bộ xử lý được tạo cấu hình để: thực hiện quá trình xác minh thông tin có trong tín hiệu không dây; và cho phép đầu nối điện truyền tải điện khi quá trình xác minh thông tin trên là đúng.

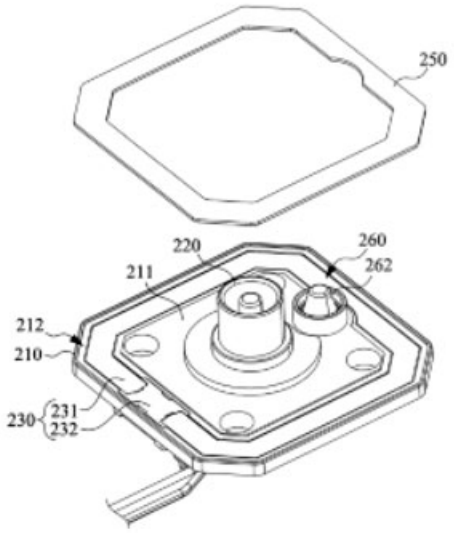


Fig. 3

(11) **1-0053117 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 228999/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2021-01494

(85) 19/03/2021

(22) 03/09/2019

(86) PCT/FR2019/052028 03/09/2019

(30) 1858571 21/09/2018 FR

(87) WO2020/058594 26/03/2020

(51) ***H04N 19/176****; H04N 19/593; H04N 19/34; H04N 19/11; H04N 19/182*

(73) **ORANGE** (FR)
78 rue Olivier de Serres, 75015 PARIS, France

(72) Henry, Félix (FR); Abdoli, Mohsen (IR); Philippe, Pierrick (FR); Clare, Gordon (FR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐỂ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CHỨA DÒNG DỮ LIỆU ĐƯỢC MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị để mã hóa và giải mã dòng dữ liệu, và phương tiện lưu trữ chứa dòng dữ liệu được mã hóa. Đối với ít nhất một khối hình ảnh, được gọi là khối hiện thời, xác định được xem liệu kích thước của khối hiện thời có nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng định trước hay không. Nếu kích thước của khối hiện thời nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng định trước, phương pháp này bao gồm bước giải mã (E42) mục thông tin chỉ báo chế độ mã hóa của khối hiện thời trong số chế độ mã hóa thứ nhất và chế độ mã hóa thứ hai, và tái cấu trúc khối hiện thời theo chế độ mã hóa được chỉ báo bởi mục thông tin nêu trên và theo cách khác tái cấu trúc khối hiện thời theo chế độ mã hóa thứ nhất. Chế độ mã hóa thứ nhất tương ứng với chế độ mã hóa mà theo đó khối hiện thời được tái cấu trúc (E436) sửdụng phép biến đổi ngược của phần dư dự đoán được biến đổi được giải mã đối với khối hiện thời và chế độ mã hóa thứ hai tương ứng với chế độ mã hóa mà theo đó khối hiện thời được tái cấu trúc (E444), đối với mỗi điểm ảnh của khối hiện thời, bằng cách thu dự đoán của điểm ảnh nêu trên từ điểm ảnh được giải mã trước khác thuộc về khối hiện thời nêu trên hoặc khối hình ảnh được giải mã trước và tái cấu trúc điểm ảnh nêu trên từ dự đoán thu được và phần dư dự đoán được giải mã được liên kết với điểm ảnh nêu trên.

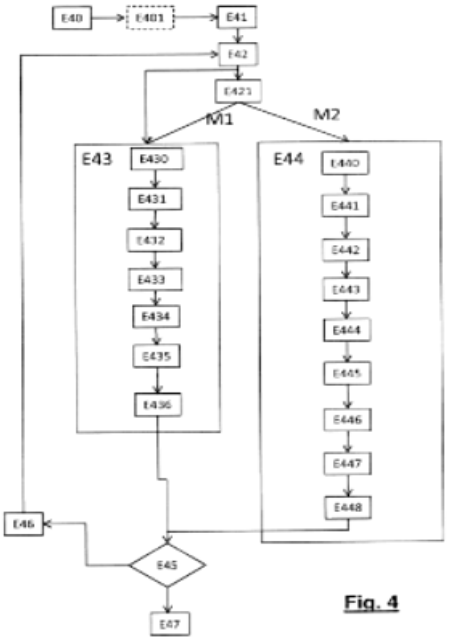


Fig. 4

(11) **1-0053118 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229001/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2021-08376

(22) 27/12/2021

(30) 110208790 27/07/2021 TW
110127445 27/07/2021 TW

(51) ***B23B 39/06****; B23Q 17/00; B23Q 5/10; B23B 51/00*

(73) **VERO VERIA CORPORATION** (TW)
No. 105, Sec. 4, Sanhe Rd., Sanchong Dist., New Taipei City 241, Taiwan

(72) Chien-Teh HUANG (TW)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ TẠO LỖ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo lỗ bao gồm bệ cơ sở có vùng gia công và ít nhất một thành phần tạo lỗ được bố trí có thể dịch chuyển được trên vùng gia công để thực hiện gia công tạo lỗ trên đối tượng mục tiêu, do đó tăng tốc độ sản xuất, cải thiện hiệu quả sản xuất và giảm chi phí nhân công. Sáng chế còn đề cập đến bộ phận máy của thiết bị tạo lỗ.

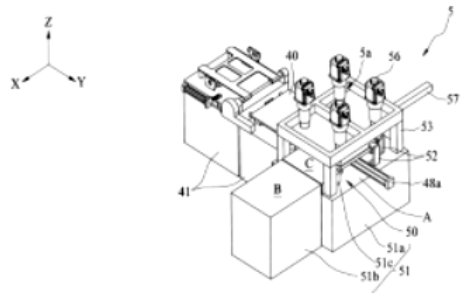


FIG.2A-1

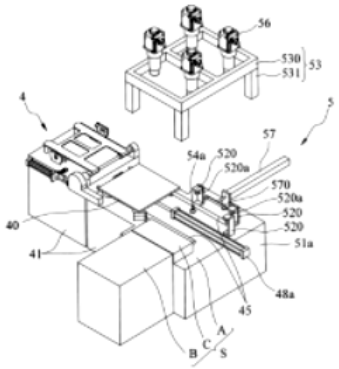


FIG.2A-2

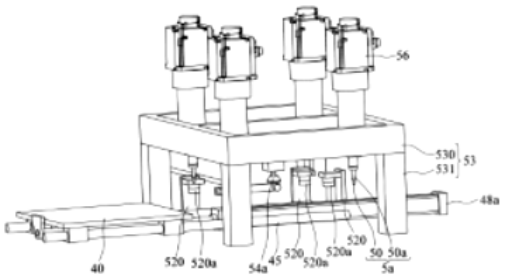


FIG.2A-3

(11) **1-0053119 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229002/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05168

(85) 15/08/2022

(22) 16/12/2020

(86) PCT/IB2020/061993 16/12/2020

(30) 2020-026382 19/02/2020 JP

(87) WO2021/165739 26/08/2021

(51) ***G02B 13/00***; *G02B 13/18*

(73) **RICOH COMPANY, LTD.** (JP)
3-6, Nakamagome 1-Chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555, Japan

(72) OHASHI, Kazuyasu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **ỐNG KÍNH TẠO ẢNH, CAMERA VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI THÔNG TIN DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến ống kính tạo ảnh bao gồm: nhóm thấu kính thứ nhất có công suất dương, nhóm thấu kính thứ nhất này bao gồm thấu kính hội tụ gần nhất với vật thể nằm trong nhóm thấu kính thứ nhất; khẩu độ chắn; và nhóm thấu kính thứ hai có công suất dương. Nhóm thấu kính thứ nhất, khẩu độ chắn, và nhóm thấu kính thứ hai được bố trí theo thứ tự này từ phía vật thể đến phía hình ảnh. Chỉ hai thấu kính không khí âm là thấu kính không khí hai mặt lồi thứ nhất và thấu kính không khí hai mặt lồi thứ hai được bố trí trong ống kính tạo ảnh. Nhóm thấu kính thứ nhất bao gồm thấu kính không khí hai mặt lồi thứ nhất, và nhóm thấu kính thứ hai bao gồm thấu kính không khí hai mặt lồi thứ hai.

(11) **1-0053120 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229006/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/09/2021 402 A
(21) 1-2021-03330
(85) 07/06/2021
(22) 21/12/2018
(86) PCT/CN2018/122595 21/12/2018
(87) WO2020/124538 25/06/2020
(51) ***B29C 70/22***; *B29K 101/12; B29L 31/30; B62K 3/04; B62K 19/16; B62K 19/20; B62K 19/22; B62K 21/02; B29C 70/42; B32B 1/08*
(73) **ASTRO TECH CO., LTD.** (TW)
No. 26-9, Yide S. Rd., Changhua City, Changhua County, Taiwan
(72) HU, Samuel (TW); LIU, Liu-Cheng (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH BỘ PHẬN KHUNG NHỰA NHIỆT DẺO TỔNG HỢP CỦA XE ĐẠP VÀ BỘ PHẬN KHUNG NHỰA NHIỆT DẺO TỔNG HỢP CỦA XE ĐẠP**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp tạo thành bộ phận khung nhựa nhiệt dẻo tổng hợp (20) của xe đạp, và thành phẩm của phương pháp này. Phương pháp gồm: đầu tiên ép nóng hai hoặc nhiều bộ phận vỏ bọc (20A, 20B), mà có thể được đóng lại, từ tấm nhựa nhiệt dẻo tổng hợp (10); sau đó cố định và lắp ghép hai hoặc nhiều bộ phận vỏ bọc (20A, 20B), và lắp các bộ phận đỡ bên trong (30) bên trong hai hoặc nhiều bộ phận vỏ bọc (20A, 20B); sau đó lắp chồng trực tiếp các lề kết nối (23) của hai hoặc nhiều bộ phận vỏ bọc (20A, 20B) theo cách so le, và sau đó gắn khớp các khu vực lắp chồng thành một tổng thể bằng cách hàn ép nóng chảy để khớp hai hoặc nhiều bộ phận vỏ bọc (20A, 20B) để tạo thành bộ phận khung hoàn chỉnh (20); và sau đó loại bỏ các bộ phận đỡ bên trong (30) và sử dụng các phương tiện đẽo gọt theo cách phù hợp, qua đó sản xuất bộ phận khung nhựa nhiệt dẻo tổng hợp (20). Phương pháp tạo thành trong thời gian ngắn, tiết kiệm nhân lực, là phù hợp cho việc sản xuất hàng loạt và ổn định về chất lượng tạo thành, và thành phẩm có trọng lượng nhẹ và cấu trúc khỏe.

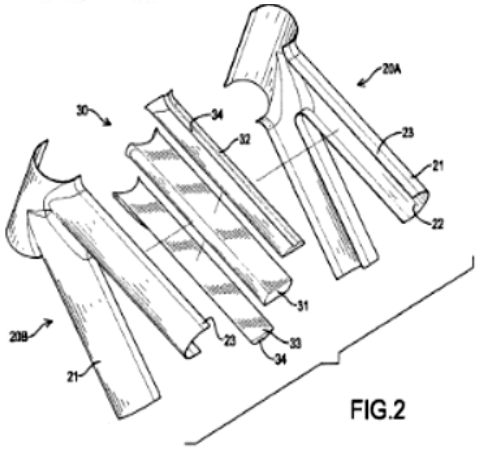


FIG.2

(11) **1-0053121 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229007/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2021-05229

(22) 25/08/2021

(30) JP2020-143056 26/08/2020 JP
JP2021-051002 25/03/2021 JP

(51) ***G02F 1/1335***

(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN

(72) Miho NISHIO (JP); Naoki HASHIMOTO (JP); Hidehiko ANDO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÀNG QUANG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG QUANG, BỘ PHẬN QUANG, VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng quang ngăn chặn hoặc ngăn ngừa được lỗi tính năng hiển thị. Màng quang (10) bao gồm: nền trong mờ (A) 11; và lớp nhựa (B) 12, trong đó lớp nhựa (B) 12 được tạo ra trên nền trong mờ (A) 11, các thành phần tạo ra lớp nhựa (B) 12 bao gồm silic, và số lượng nguyên tử trong lớp nhựa (B) 12 ở độ sâu khoảng 1nm tính từ bề mặt quay ra khỏi nền trong mờ (A) 11 thỏa mãn phương trình (1) sau:

$$5,0 \leq [(n_{Si}/n_{tổng}) \times 100] \leq 9,0 \quad (1)$$

trong đó trong phương trình (1), $n_{tổng}$ biểu thị tổng số nguyên tử cacbon, nitơ, oxy, và silic, và n_{Si} biểu thị số lượng nguyên tử silic.

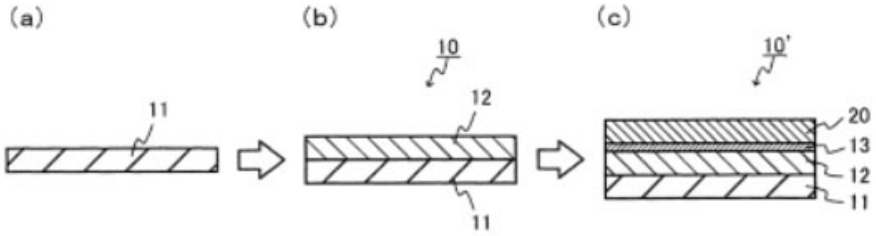


FIG. 1

(11) **1-0053122 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229010/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-07547

(85) 18/11/2022

(22) 14/05/2021

(86) PCT/IN2021/050464 14/05/2021

(30) 202041020641 15/05/2020 IN

(87) WO2021/229607 A1 18/11/2021

(51) ***A61M 5/20***; *A61M 5/31*

(73) **BIOCON BIOLOGICS LIMITED** (IN)
Biocon House, Ground Floor, Tower-3, Semicon Park, Electronic City, Phase – II, Hosur Road, Bengaluru, Karnataka 560100, India

(72) Shankarsetty, Jeevan Maddur (IN); Jangili, Shanthan (IN); Rao, Ayanur Nadig Chetan (IN); Tambe, Shreehas Pradeep (IN); Sadashiva, Anu Kumar Haranahalli (IN)

(74) Công Ty Luật TNHH ZILHN (VIỆT NAM ZILHN)

(54) **BỘ KIM TIÊM TỰ ĐỘNG**

(57) Bộ kim tiêm tự động (100) bao gồm vỏ (102), cụm ống tiêm (202) để chứa một lượng thuốc đã xác định trước sẽ được sử dụng, hộp bảo vệ kim (212) để bao quanh cụm ống tiêm (202) sao cho một phần của hộp bảo vệ kim (212) được điều chỉnh để trùm quanh hộp (102) ở trạng thái ban đầu và rút vào trong hộp (102) khi phần này được ấn vào vị trí tiêm, giá đỡ lò xo (218) giữ lò xo phân phối liều lượng (216) ở trạng thái nén, bộ phận khóa (220) giữ giá đỡ lò xo (218) ở trạng thái khóa và pít-tông (222) kết nối với giá đỡ lò xo (218) và được điều chỉnh để di chuyển về phía cụm ống tiêm (202) khi giá đỡ lò xo (218) được mở khóa. Vị trí kết nối của pít-tông (222) với giá đỡ lò xo (218) được điều chỉnh để thay đổi nhằm kiểm soát khoảng cách di chuyển của pít-tông (222) trong vỏ (102) dựa trên thể tích thuốc đã xác định trước trong cụm ống tiêm (202).

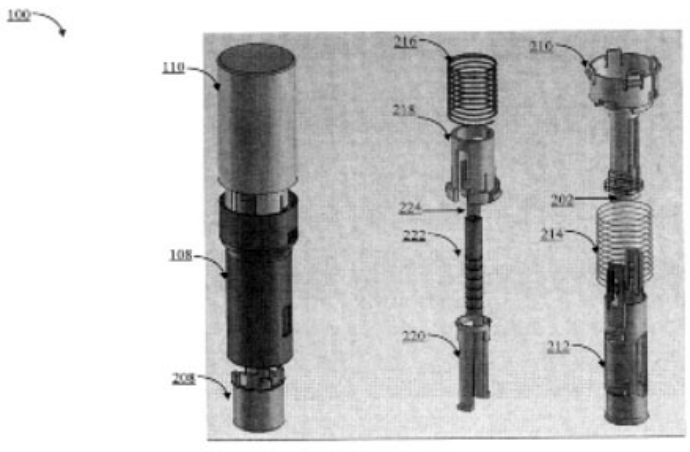


FIGURE 2

(11) **1-0053123 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229011/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01247

(85) 28/02/2022

(22) 03/07/2020

(86) PCT/CN2020/100278 03/07/2020

(30) 201910708720.6 01/08/2019 CN

(87) WO2021/017755 04/02/2021

(51) ***H04W 36/00***; *H04W 76/20; H04W 76/30; H04W 76/15*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) WU, Yumin (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị người dùng (User Equipment, UE) và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm: thực hiện thao tác mục tiêu trên dữ liệu đường lên thứ nhất theo thông tin thứ nhất, trong đó thao tác mục tiêu bao gồm: trong trường hợp thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ rằng đường dẫn thứ nhất có khả năng truyền dữ liệu đường lên, truyền dữ liệu đường lên thứ nhất trên đường dẫn thứ nhất và/hoặc trong trường hợp thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ rằng đường dẫn thứ hai không có khả năng truyền dữ liệu đường lên mục tiêu và dữ liệu đường lên thứ nhất thuộc về dữ liệu đường lên mục tiêu, bỏ qua việc truyền dữ liệu đường lên thứ nhất trên đường dẫn thứ hai; và đường dẫn thứ nhất là đường dẫn gốc giữa UE và tế bào gốc, đường dẫn thứ hai là đường dẫn mục tiêu giữa UE và tế bào mục tiêu; hoặc, đường dẫn thứ nhất là đường dẫn mục tiêu và đường dẫn thứ hai là đường dẫn gốc.

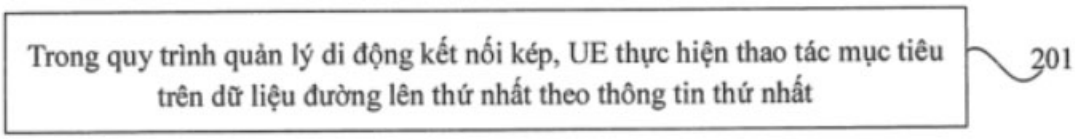


Fig.2

(11) **1-0053124 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229013/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04698

(85) 29/07/2021

(22) 31/12/2019

(86) PCT/US2019/069137 31/12/2019

(30) 62/787,067 31/12/2018 US

(87) WO2020/142540 09/07/2020

(51) ***H04N 19/134***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SYCHEV, Maxim (RU); HENDRY, Fnu (ID); WANG, Ye-Kui (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA, THIẾT BỊ GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP TẠO MÃ, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa, thiết bị giải mã, phương pháp tạo mã, phương pháp giải mã, bộ giải mã, bộ mã hóa và phương tiện đọc được bằng máy tính. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dòng bit viđeo được thực hiện bởi thiết bị giải mã, trong đó dòng bit viđeo bao gồm dữ liệu đại diện cho hình ảnh được tạo mã bao gồm các cột phiến, phương pháp giải mã này bao gồm các bước: thu nhận phần tử cú pháp bằng cách phân tích cú pháp dòng bit viđeo, trong đó phần tử cú pháp được sử dụng để dẫn xuất độ rộng của các cột phiến, trong đó độ rộng của các cột phiến là đồng đều; dự đoán hình ảnh theo độ rộng của các cột phiến.

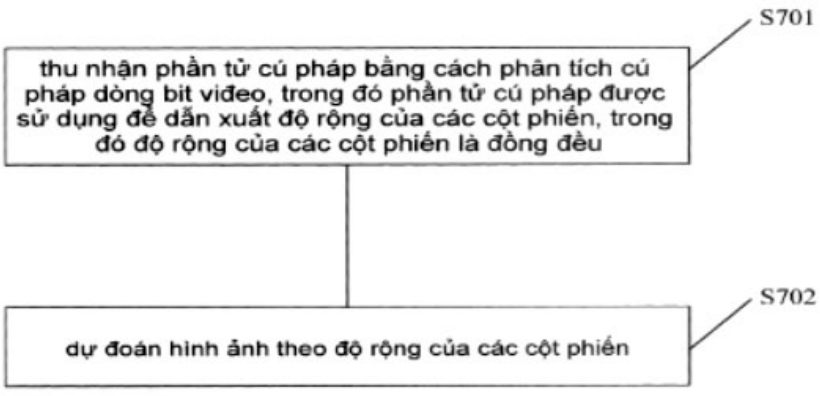


Fig. 7

(11) **1-0053125 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229016/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-02930

(85) 05/05/2023

(22) 12/10/2021

(86) PCT/KR2021/014003 12/10/2021

(30) 10-2020-0130845 12/10/2020 KR

(87) WO2022/080810 21/04/2022

(51) ***F16L 13/14***

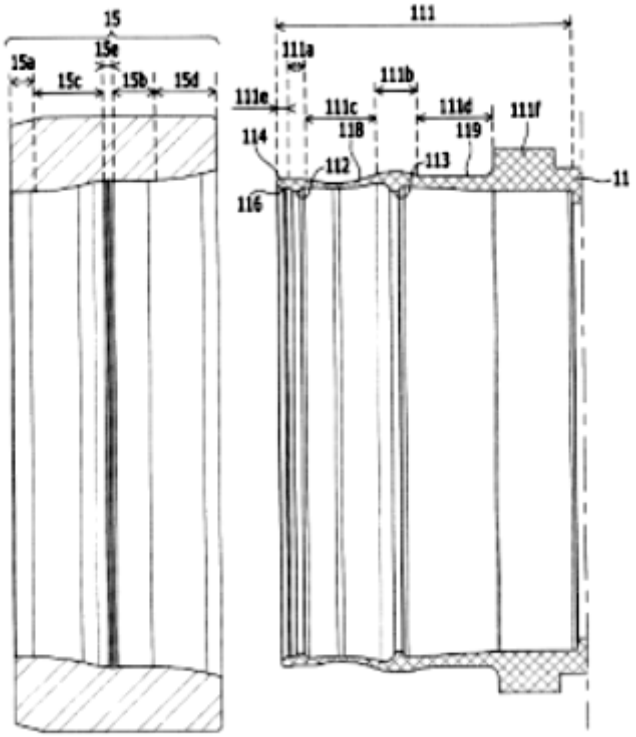
(73) **MEGAJOINT. CO., LTD.** (KR)
212B Yerc, Yonsei University, 50, Yonsei-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03722, Republic of Korea

(72) HONG, Hyun-Guk (KR); CHO, Woong Hee (KR); JEGAL, Min Su (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ NỐI ỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị nối ống. Thiết bị nối ống có thể có thân bên ngoài có phần lắp ống có khoảng trống chèn ống được mở về phía sau sao cho đầu ống được đưa vào trong khoảng trống chèn ống, và vòng ép khuôn được tạo kết cấu để tiếp xúc và ép ít nhất một phần phần lắp ống trong khi bao quanh ít nhất một phần phần lắp ống.



[FIG. 2]

(11) **1-0053126 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229028/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-02713

(85) 25/04/2023

(22) 22/06/2021

(86) PCT/CN2021/101586 22/06/2021

(30) 202120210056.5 22/01/2021 CN
202110100291.1 22/01/2021 CN

(87) WO2022/156139 28/07/2022

(51) ***G03B 15/05***

(73) **YINGYOU EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
1205 Room 12/F, Jinshan Building, No.5033 Shennan East Rd., Guiyuan Street, Luohu District Shenzhen, Guangdong 518000, China

(72) ZENG, Weiling (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN HIỆU CHỈNH MÀU VÀ HỆ THỐNG HIỆU CHỈNH MÀU DÀNH CHO ĐÈN NHÁY BÊN NGOÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện hiệu chỉnh màu (20), bao gồm mạch thu thập thông tin phát ra ánh sáng (21) và mạch truyền thông từ xa (22), trong đó mạch thu thập thông tin phát ra ánh sáng (21) được sử dụng để thu thập thông tin phát ra ánh sáng của đèn nháy bên ngoài (10); mạch truyền thông từ xa (22) được kết nối điện với mạch thu thập thông tin phát ra ánh sáng (21) và được sử dụng để cho phép thông tin phát ra ánh sáng truyền thông từ xa với thiết bị xử lý hiệu chỉnh màu từ xa (50) bằng cách sử dụng mạng Internet; thiết bị xử lý hiệu chỉnh màu từ xa (50) được sử dụng để thực hiện việc xử lý hiệu chỉnh màu theo thông tin phát ra ánh sáng để tạo ra thông tin kết quả hiệu chỉnh màu. Thông tin kết quả hiệu chỉnh màu được sử dụng để được truyền tới đèn nháy bên ngoài (10), để điều chỉnh thông tin phát ra ánh sáng của đèn nháy bên ngoài (10). Sáng chế còn đề xuất hệ thống hiệu chỉnh màu dành cho đèn nháy bên ngoài (10).

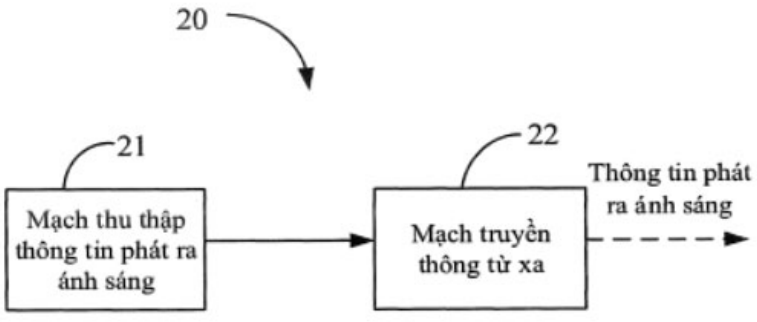


Fig.3

(11) **1-0053127 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229029/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04364

(85) 15/07/2021

(22) 25/11/2019

(86) PCT/KR2019/016248 25/11/2019

(30) 10-2019-0005429 15/01/2019 KR

(87) WO2020/149515 23/07/2020

(51) ***H01L 33/44***; *H01L 33/38; H01L 27/15; H01L 33/00*

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-Gu, Yongin-Si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(72) DO, Young Rag (KR); YOO, Hee Yeon (KR); EO, Yun Jae (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị và phương pháp sản xuất thiết bị hiển thị này. Thiết bị hiển thị bao gồm: lớp nền trong đó khu vực thứ nhất và khu vực thứ hai mà là khu vực khác với vùng thứ nhất, được xác định; điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai ít nhất một phần được đặt cách xa nhau ở vùng thứ nhất trên lớp nền; lớp phủ được bố trí ở lớp nền để che ít nhất một phần của điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai; và ít nhất một phần tử phát quang được bố trí giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai ở khu vực thứ nhất, trong đó lớp phủ bao gồm: lỗ mở làm lộ ra ít nhất một phần của điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai ở khu vực thứ nhất, trong đó lớp phủ bao gồm: lỗ mở làm lộ ra ít nhất một phần của điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai; và lớp phủ thứ nhất được bố trí ở khu vực khác với lỗ mở và bao gồm vật liệu có tính phân cực thứ nhất.

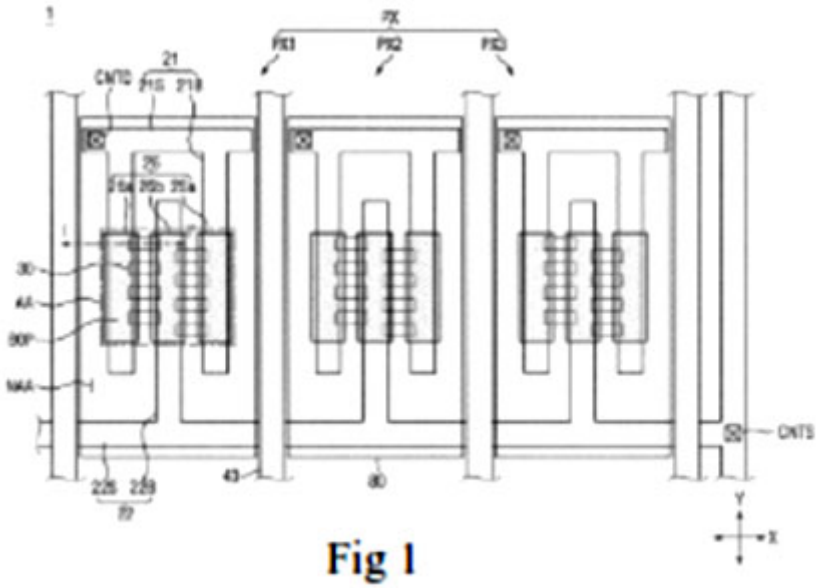
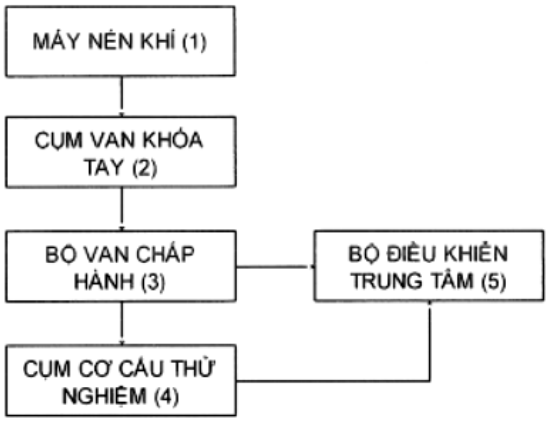


Fig 1

(11) **1-0053128 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229030/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2023-02838
(22) 27/04/2023
(51) ***G01L 1/02***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Quốc Toản (VN); Lê Kim Bảo (VN); Phạm Văn Định (VN); Nguyễn Duy Tùng (VN); Nguyễn Phạm Tuân (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG ĐO THỜI GIAN MỞ CÁNH BẰNG KHÍ NÉN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống đo thời gian mở cánh bằng khí nén được sử dụng trên các thiết bị bay, thiết bị bay không người lái, các thiết bị thám không. Hệ thống có cấu tạo đơn giản, khả năng thử nghiệm với cả loại cánh sử dụng pít tông khí nén và cánh mở bằng lò xo, độ chính xác cao và độ an toàn trong quá trình thử. Điểm đặc biệt chính các hệ thống là sử dụng nguồn lực khí nén và phối hợp các hệ thống van khóa tạo chu trình thử.



Hình 1

(11) **1-0053129 B**

(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229032/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00366

(85) 18/01/2023

(22) 09/06/2021

(86) PCT/CN2021/099044 09/06/2021

(30) 202010714725.2 23/07/2020 CN

(87) WO2022/017035 27/01/2022

(51) ***C25B 1/04***; *B01D 53/26; G01M 3/04; C25B 15/02; C25B 9/00; B01D 46/00; C25B 15/00*

(76) **LIN, HSIN-YUNG** (TW)
No.340, Shanying Rd., Gueishan Dist., Taoyuan City, Taiwan 33341, China

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ TẠO HYĐRO CÓ CHỨC NĂNG NHẬN BIẾT SỰ RÒ RỈ HYĐRO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo hyđro có chức năng tự nhận biết sự rò rỉ hyđro bao gồm môđun điện phân, thiết bị đường dẫn tích hợp, bộ lọc ngưng tụ, cốc làm ẩm, vỏ, bộ phận cảm biến hyđro bên trong và thiết bị giám sát. Môđun điện phân được tạo kết cấu để điện phân nước điện phân để tạo ra khí chứa hyđro. Thiết bị đường dẫn tích hợp bao gồm đường dẫn đầu vào khí và đường dẫn đầu ra khí. Bộ lọc ngưng tụ được tạo kết cấu để lọc khí chứa hyđro. Cốc làm ẩm được tạo kết cấu để làm ẩm khí chứa hyđro. Khí chứa hyđro đi qua bộ lọc ngưng tụ và cốc làm ẩm bằng cách sử dụng thiết bị đường dẫn tích hợp. Bộ phận cảm biến hyđro bên trong được tạo kết cấu trong vỏ để cảm biến nồng độ hyđro trong vỏ để tạo ra kết quả cảm biến bên trong. Thiết bị giám sát được ghép nối với bộ phận cảm biến hyđro bên trong. Thiết bị giám sát điều khiển hoạt động của thiết bị tạo hyđro theo kết quả cảm biến bên trong để tránh thiết bị tạo hyđro khỏi vấn đề gây ra do hyđro.

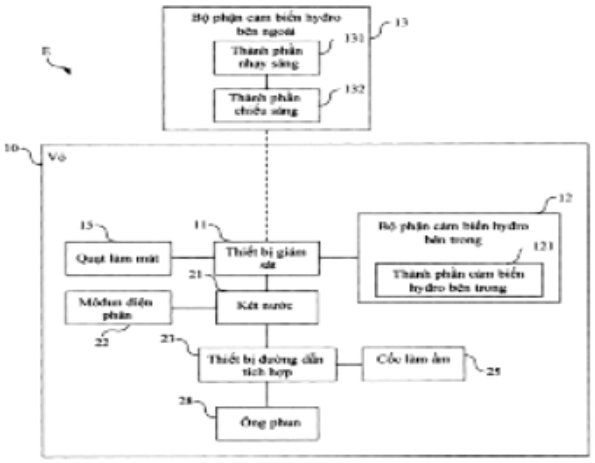


FIG. 4

(11) **1-0053130 B**
(15) 06/10/2025
Số Quyết định: 229033/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2019-00411
(85) 23/01/2019
(22) 22/06/2017
(86) PCT/US2017/038627 22/06/2017
(30) 62/354,058 23/06/2016 US
(87) WO2017/223256 A1 28/12/2017
(51) ***B62M 6/60***; *B62K 21/02; B62M 9/02; B62M 6/90; B60B 1/00; B62M 6/45*
(76) 1. **BUI MY** (US)
1243 McGeary Road. Escondido, CA 92026, USA
2. **BUI PHUONG** (US)
7402 E. 29th Street Tucson, AZ 85710, USA
3. **BUI NHAN** (US)
7402 E. 29th Street Tucson, AZ 85710, USA
(74) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG TRỢ LỰC DẪN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trợ lực dẫn động cho ít nhất một bánh xe của xe đạp có nhiều bánh xe bao gồm: cơ cấu truyền động tháo lắp gắn khớp với (i) bánh xe phía trước và/hoặc bánh xe phía sau của xe đạp có nhiều bánh xe và (ii) cơ cấu đẩy.Trong đó, cơ cấu đẩy bao gồm môtơ và con lăn tự do, cơ cấu đẩy này được bố trí trên khung tháo lắp, và các khung tháo lắp có thể lắp vào theo cách tháo ra được vàophuộc trên bánh xe phía trước và/hoặc bánh xe phía sau của xe đạp có nhiều bánh xe. Bộ điều khiển tốc độ điện được nối với môtơ, trong đó bộ điều khiển tốc độ điện được nối với bộ điều khiển tay ga hoặc một phần của khung xe đạp có nhiều bánh xe. Bộ tích trữ năng lượng nối với bộ điều khiển tốc độ điện, trong đó bộ tích trữ năng lượng được lắp với một phần của khung của xe đạp có nhiều bánh xe. Khi môtơ được khởi động bởi bộ điều khiển tốc độ điện, bánh xe phía trước và/hoặc bánh xe phía sau của xe đạp có nhiều bánh xe sẽ quay.

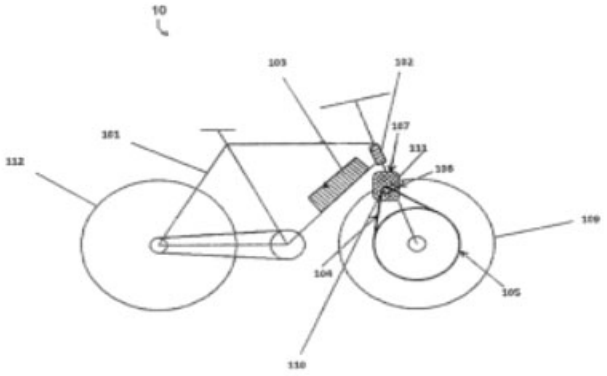
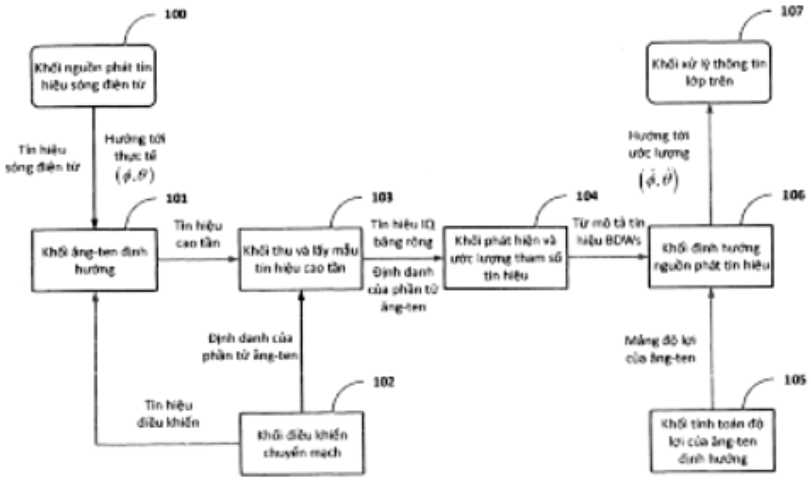


FIG. 1b

(11) **1-0053131 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229057/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00592
(22) 31/01/2023
(51) ***G01S 13/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Văn Lộng (VN); Nguyễn Mạnh Linh (VN); Nguyễn Thái Bình (VN); Vũ Minh Tuấn (VN); Đặng Hữu Tùng (VN); Phùng Đức Phú (VN); Ngô Thanh Bình (VN); Đặng Trung Đức (VN); Đỗ Ngọc Dương (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGUỒN PHÁT TÍN HIỆU SÓNG ĐIỆN TỪ TRONG KHÔNG GIAN BA CHIỀU**

(57) Sáng chế đã đề xuất hệ thống và phương pháp phát hiện và định hướng nguồn phát tín hiệu sóng điện từ trong không gian ba chiều. Hệ thống đề xuất trong sáng chế này bao gồm khối nguồn phát tín hiệu sóng điện từ, khối ăng-ten định hướng, khối điều khiển chuyển mạch, khối thu và lấy mẫu tín hiệu cao tần, khối phát hiện và ước lượng tham số tín hiệu, khối tính toán độ lợi của ăng-ten định hướng, khối định hướng nguồn phát tín hiệu và khối xử lý thông tin lớn trên. Phương pháp đề xuất trong sáng chế này dựa trên quá trình thu thập và xử lý tín hiệu sóng điện từ truyền từ khối nguồn phát tín hiệu đến các phần tử ăng-ten định hướng nhằm ước lượng hướng tới của nguồn phát tín hiệu trong không gian ba chiều.



Hình 1

(11) **1-0053132 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229058/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2021-05843
(22) 21/09/2021
(51) ***E04B 9/18***; *E04B 1/08; E04B 9/10*
(73) **SAINT-GOBAIN PLACO** (FR)
Tour Saint-Gobain, 12 place de l'Iris, 92400 Courbevoie, FRANCE
(72) Kanakavel Saminathan (IN); Le Anh Tuan (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **KHUNG TRẦN, HỆ LƯỚI TRẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI CÁC KHUNG TRẦN LIÊN TỤC TRONG HỆ LƯỚI TRẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến khung trần (100) bao gồm đường gân (10) có các đầu (A và B) có hoặc không có vùng xẻ rãnh. Khung trần (100) có hai gờ (20) bắt đầu từ cả hai cạnh của đường gân (10) ở góc (Q) nằm trong khoảng từ 90 độ đến 110 độ. Đầu (A hoặc B) của đường gân (10) của khung trần (100) có ít nhất một rãnh đa giác (30) trong vùng xẻ rãnh. Vùng xẻ rãnh có mối nối lõm hoặc lồi (50a hoặc 50b). Một hoặc nhiều rãnh đa giác (30) này cùng với mối nối lõm hoặc lồi (50a hoặc 50b) trong vùng xẻ rãnh loại bỏ khe hở thẳng đứng trong phần chồng lấp (C) của các khung trần được đặt liên tiếp (100) nhờ đó loại bỏ vấn đề về xếp thẳng hàng. Hơn nữa, khung trần (100) được bộc lộ là kênh trung gian và có mặt cắt ngang dạng gần như chữ C. Sáng chế còn đề cập đến hệ lưới trần và phương pháp nối các khung trần liên tục mà không sử dụng các bộ phận nối bổ sung bất kỳ.

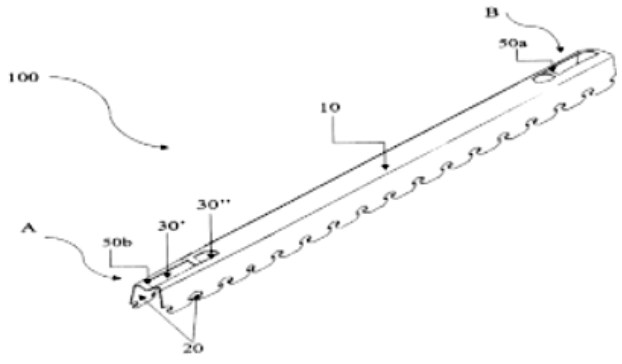


FIG.1B

(11) **1-0053133 B**

(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229059/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-01838

(85) 22/03/2023

(22) 26/08/2021

(86) PCT/IN2021/050823 26/08/2021

(30) 202021037245 28/08/2020 IN

(87) WO2022/044046 A1 03/03/2022

(51) ***G01R 31/36****; G01R 31/396; G01R 31/389; G01R 31/392; G01R 31/382; G01R 31/3842*

(73) **SEDEMAC MECHATRONICS PVT LTD** (IN)
211, 2nd Floor, Bldg No 1, Sona Udyog Ind. Estate, Parsi Panchayat Road, Andheri East, Maharashtra, Mumbai 400069, India

(72) Pabbu, Suraj Kumar (IN); Wadegaonkar, Amey P. (IN); Joshi, Anaykumar (IN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ƯỚC TÍNH TRẠNG THÁI NẠP VÀ TRẠNG THÁI SỨC KHỎE CỦA PIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp (200) và hệ thống (100) ước tính trạng thái nạp và trạng thái sức khỏe của pin (10). Vectơ thứ nhất (x) và vectơ thứ hai (9) được khởi tạo. Vectơ thứ nhất (x) được ước tính và được cập nhật bởi bộ giải mạch tương đương thứ nhất dựa trên bộ lọc không gian - trạng thái thứ nhất bằng việc giả định giá trị cố định của vectơ thứ hai (Θ). Vectơ thứ hai (9) được ước tính và được cập nhật dựa trên mô hình điện hóa và sau đó bởi bộ giải mạch tương đương thứ hai dựa trên bộ lọc không gian - trạng thái thứ hai. Các giá trị được cập nhật của vectơ thứ hai (9) bởi mô hình điện hóa và bộ giải mạch tương đương dựa trên bộ lọc không gian - trạng thái thứ hai được hợp nhất. Trạng thái nạp được thu nhận từ giá trị được cập nhật của vectơ thứ nhất (x), và trạng thái sức khỏe được thu nhận từ giá trị được hợp nhất và được cập nhật của vectơ thứ hai (Θ).

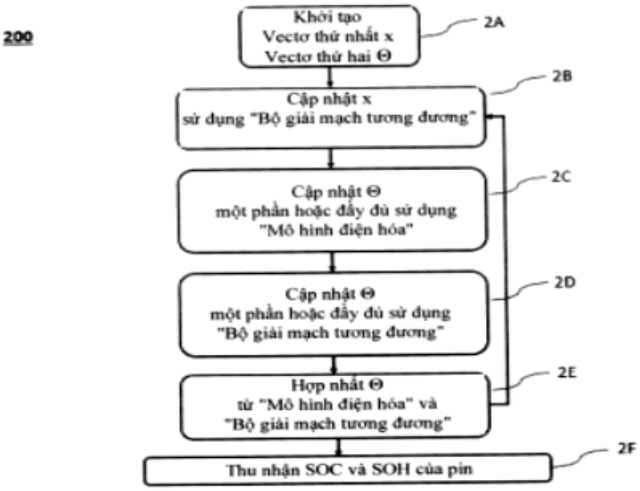
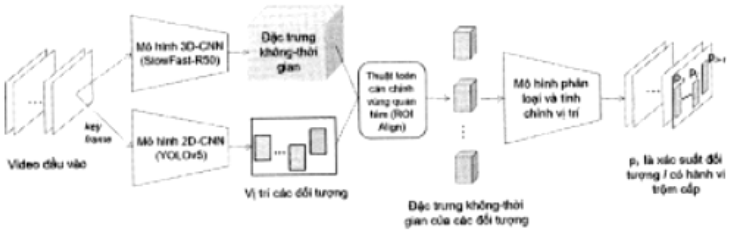


Fig.2

(11) **1-0053134 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229060/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06531
(22) 22/09/2023
(51) ***G08B 13/191***; *G08B 13/24; G08B 13/193*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Thị Hạnh (VN); Lê Thị Hạnh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN HÀNH VI TRỘM CẮP TRONG CỬA HÀNG/SIÊU THỊ QUA HÌNH ẢNH TỪ CAMERA GIÁM SÁT AN NINH SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

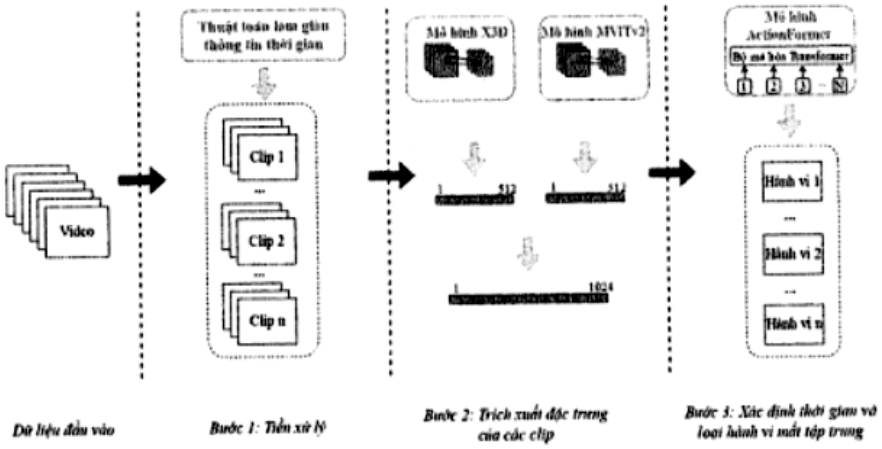
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phát hiện hành vi trộm cắp trong cửa hàng/siêu thị qua hình ảnh từ camera giám sát an ninh sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo nhằm phục vụ công tác quản lý tài sản tại các cửa hàng/siêu thị. Phương pháp này bao gồm 3 bước: bước 1: tiền xử lí dữ liệu để tạo ra các video ngắn từ luồng video đầu vào, phù hợp với đầu vào của mô hình ở bước sau; bước 2: trích chọn đặc trưng đối tượng và tính xác suất có hành vi trộm cắp sử dụng một mô hình học sâu kết hợp mạng nơ ron tích chập ba chiều (3D-CNN) và mạng nơ ron tích chập hai chiều (2D-CNN) để học các đặc trưng không-thời gian và vị trí của các đối tượng trong khung hình trung tâm của video đã qua xử lý ở bước 1; bước 3: hậu xử lý và đưa ra cảnh báo hành vi trộm cắp nếu có.



Hình 2

(11) **1-0053135 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229061/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08939
(22) 14/12/2023
(51) ***G06N 3/04***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Huy Dương (VN); trần mạnh tùng (VN); Vũ Minh Quân (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN CÁC HÀNH VI MẤT TẬP TRUNG CỦA NGƯỜI LÁI XE Ô TÔ TỪ VIDEO SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

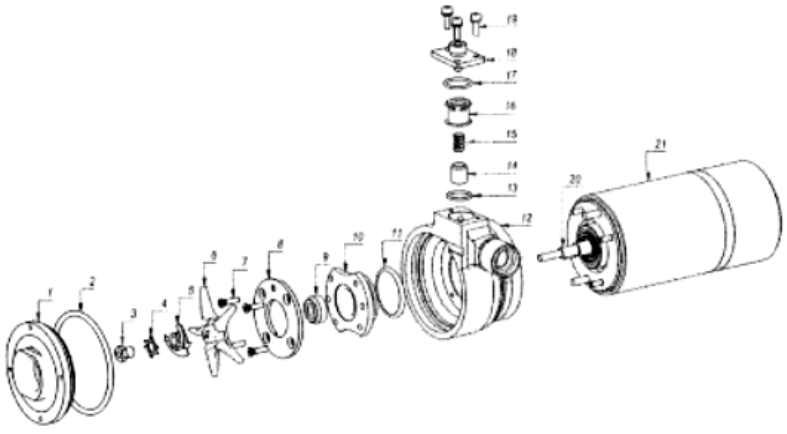
(57) Sáng chế này đề xuất phương pháp phát hiện các hành vi mất tập trung của người lái xe ô tô từ video sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo. Phương pháp này gồm các bước: bước 1: tiền xử lý dữ liệu; bước 2: trích xuất đặc trưng của các clip ngắn sử dụng mô hình kết hợp của mạng nơ-ron tích chập ba chiều và mô hình học sâu kiến trúc Transformer; bước 3: xác định thời gian xảy ra hành vi và phân loại các hành vi mất tập trung của người lái xe ô tô trên video tổng thể.



Hình 1

(11) **1-0053136 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229062/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/08/2019 377 A
(21) 1-2019-02650
(22) 22/05/2019
(51) ***F04D 9/003***; *F04D 29/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Mai Xuân Hải (VN); Phạm Hồng Phú (VN); Vũ Trọng Đại (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **BƠM TÁCH BỌT KHÍ RA KHỎI CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề xuất một bơm ly tâm để tách khí ra khỏi chất lỏng khi chất lỏng có lẫn khí. Cơ cấu này gồm buồng bơm có một khoang trống ngay phía sau được ngăn cách bởi một vách ngăn, khoang trống này thông với khoang chất lỏng công tác qua một lỗ hở, thông với cụm lọc khí qua một ống dẫn khí trên buồng bơm; một cửa hút chất lỏng vào trong buồng, một cửa thoát chất lỏng khỏi buồng và một đường xả khí ra khỏi buồng; một trục dẫn động bởi động cơ điện có vỏ bảo vệ; bánh công tác được đặt trong buồng và được gắn trên trục dẫn động để tạo chuyển động quay, bánh công tác bao gồm một cánh hướng trục và một cánh ly tâm; một vách ngăn chia buồng chất lỏng phía sau thành một khoang trống được thông với buồng chất lỏng công tác phía trước bởi lỗ hở một phớt làm kín để ngăn chất lỏng chảy ra phía ngoài nhờ vào tiếp xúc giữa phớt làm kín và trục dẫn động;; cụm tách khí gồm một lò xo có độ cứng phù hợp để điều khiển van đóng mở xả khí ra ngoài; cụm tách khí này thông với khoang trống phía trên bởi ống dẫn khí và thông với cửa đẩy của bơm bởi lỗ trích áp suất. Trong quá trình hoạt động khi khí được hút vào sẽ tới một lượng nhất định sẽ làm giảm áp suất tại cửa đẩy của bơm, làm mở van lò xo để khí thoát ra.



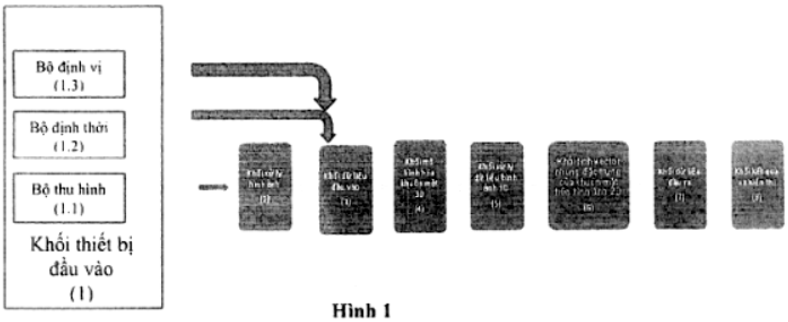
Hình 1-b

(11) **1-0053137 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229063/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00583
(22) 31/01/2023
(51) ***H04W 48/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thanh Dương (VN); Đỗ Đức Cường (VN); Đào Thị Nhung (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ CẤU HÌNH BẬT/TẮT MẠNG KHÔNG DÂY (WIFI) GIỮA CÁC THIẾT BỊ PHÁT SÓNG TRONG MẠNG ĐA ĐIỂM TRUY CẬP KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp đồng bộ cấu hình bật/tắt mạng không dây (wifi) giữa các thiết bị phát sóng trong mạng đa điểm truy cập không dây thông qua cấu trúc bản tin được định nghĩa riêng; tuân theo cấu trúc bản tin tổng thể của chuẩn IEEE 1905.1. Với việc cho phép bật/tắt phát sóng tên mạng không dây; việc tối ưu phát sóng tên truy nhập cho số lượng điểm phát theo thiết kế và theo vị trí không gian, thời gian đã trở nên hiệu quả; cho phép giảm lượng lớn nhiễu sóng điện từ trong không gian đặc biệt là vào các khung giờ không sử dụng hoặc ít sử dụng như ban đêm.

(11) **1-0053138 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229064/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-08110
(22) 16/12/2021
(51) ***G06K 9/00****; G06T 17/10*
(73) **VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM - HÀN QUỐC** (VN)
Phòng 304-113 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Thế Hoàng Anh (VN); Đào Việt Anh (VN); Ma Thị Châu (VN); Nguyễn Đăng Hà (VN); Phan Quang Hùng (VN); Dương Minh Hiếu (VN); Trần Thị Thơm (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG NHẬN DẠNG KHUÔN MẶT**

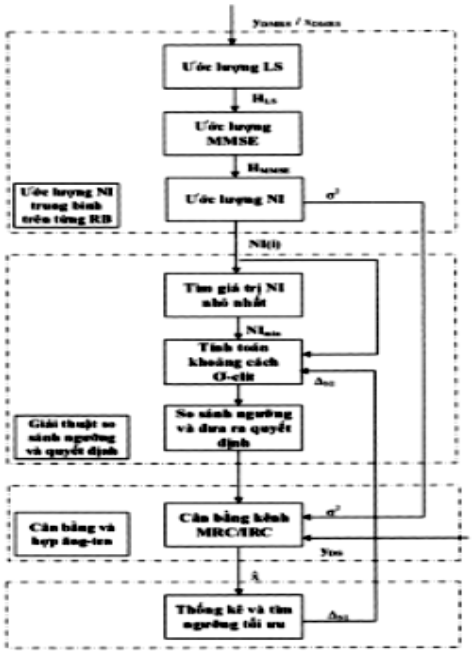
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống nhận dạng khuôn mặt (100), hệ thống (100) bao gồm: khối thiết bị đầu vào (1) dùng để thu chuỗi hình ảnh của các đối tượng xuất hiện trước khối thiết bị đầu vào; khối xử lý hình ảnh (2) để xử lý chuỗi hình ảnh thu được thành chuỗi hình ảnh có chứa thông tin về vùng xuất hiện khuôn mặt; khối dữ liệu đầu vào (3) để lưu chuỗi hình ảnh chỉ chứa thông tin về vùng xuất hiện khuôn mặt; khối mô hình hóa khuôn mặt 3D (4) để mô hình hóa chuỗi hình ảnh chỉ chứa thông tin về vùng xuất hiện khuôn mặt thành mô hình khuôn mặt 3D; khối xử lý dữ liệu hình ảnh 3D (5) để dự đoán vùng thông tin khuôn mặt bị thiếu dựa trên mô hình khuôn mặt 3D thu được và chuyển mô hình khuôn mặt 3D thành hình ảnh khuôn mặt 2D; khối tính véc-tơ nhúng đặc trưng của khuôn mặt trên hình ảnh 2D (6) để tính giá trị của véc-tơ nhúng đặc trưng dựa trên hình ảnh khuôn mặt 2D thu được và so khớp với các giá trị của véc-tơ nhúng đặc trưng khác có trong khối dữ liệu đầu ra (7), và đưa ra kết quả so khớp nếu tìm thấy hoặc lưu giá trị của véc-tơ nhúng đặc trưng vào khối dữ liệu đầu ra (7) nếu không tìm thấy kết quả so khớp tương ứng; khối dữ liệu đầu ra (7) để lưu dữ liệu thu được; khối hiển thị (8) để hiển thị hình ảnh khuôn mặt 2D với thông tin so khớp với dữ liệu có trong khối dữ liệu đầu ra (7).



Hình 1

1-0053139 B
(11)
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229066/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-07849
(22) 30/11/2022
(51) ***H04L 1/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Đức Ngọc Toàn (VN); Lương Xuân Hào (VN); Nguyễn Trung Tiến (VN); Dương Văn Hoàn (VN); Huỳnh Quốc Anh (VN); Nguyễn Hữu Tùng (VN); Phan Đăng Minh (VN); Đoàn Như Nhật Anh (VN); Phạm Thị Hương (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỐI ƯU BỘ CÂN BẰNG KÊNH TRUYỀN VẬT LÝ CHIA SẺ ĐƯỜNG LÊN THÍCH ỨNG THEO ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG TRONG TRẠM THU PHÁT GỐC THÔNG TIN DI ĐỘNG THẾ HỆ THỨ NĂM**

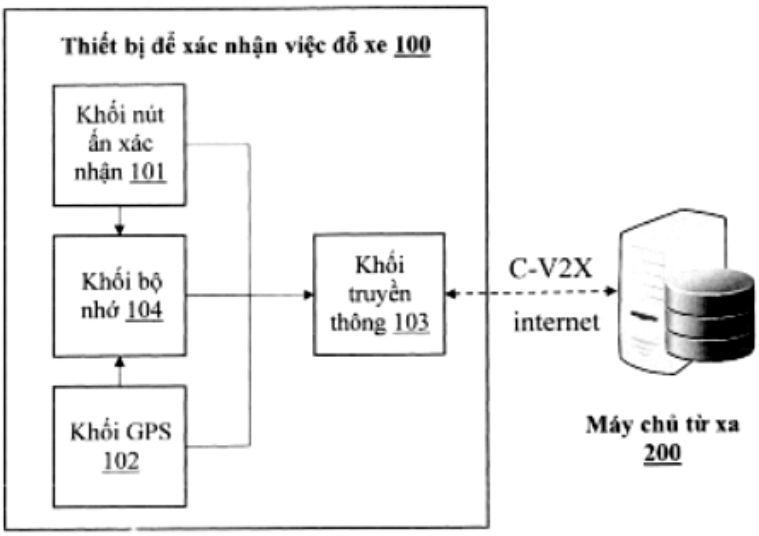
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tối ưu bộ cân bằng kênh truyền vật lý chia sẻ đường lên thích ứng theo điều kiện môi trường trong trạm thu phát gốc thông tin di động thế hệ thứ năm bao gồm bốn bước, cụ thể: bước 1: ước lượng giá trị công suất nhiễu và can nhiễu trên từng RB; bước 2: so sánh và đưa ra quyết định; bước 3: cân bằng và hợp ăng-ten; bước 4: thống kê và tìm ngưỡng tối ưu. Thông qua các thiết bị hiện đại, hiệu quả của giải thuật mà sáng chế đề xuất đã được kiểm chứng thực nghiệm tốt hơn các giải thuật cân bằng trước đó, qua đó chứng minh được tính khả thi trong công nghiệp và đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật do 3GPP quy định.



Hình 2

(11) **1-0053140 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229264/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 1-2022-01389
(22) 07/03/2022
(51) ***G08G 1/00***
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Trần Quang Vinh (VN)
(54) **THIẾT BỊ ĐỂ XÁC NHẬN VIỆC ĐỖ XE**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để xác nhận việc đỗ xe, được gắn trên xe, thiết bị này bao gồm: khối truyền thông để truyền thông với máy chủ từ xa sử dụng mạng di động hoặc WiFi; khối GPS (Global Positioning System) để xác định vị trí của xe có gắn thiết bị để xác nhận việc đỗ xe, cũng chính là vị trí của khe đỗ khi xe được đỗ tại khe đỗ này; khối nút ấn xác nhận để xác nhận, dựa trên thao tác ấn của người dùng, việc thực hiện lái xe đi vào khe đỗ để bắt đầu phiên đỗ xe hoặc việc thực hiện việc lái xe đi ra khỏi khe đỗ để kết thúc phiên đỗ xe; và khối bộ nhớ để lưu trữ mã định danh người dùng. Khối truyền thông gửi các thông tin về mã định danh người dùng, vị trí của xe, thời điểm bắt đầu phiên đỗ xe, và thời điểm kết thúc phiên đỗ xe, tới máy chủ từ xa, giúp máy chủ từ xa xác định được khoảng thời gian phiên đỗ xe, tình trạng đang có xe đỗ hoặc tình trạng đang trống của khe đỗ, và dựa vào các thông tin từ nhiều xe gửi đến để xác định được tình trạng của từng khe đỗ được quản lý, thời gian phiên đỗ xe của từng xe trong số các xe sử dụng thiết bị để xác nhận việc đỗ xe đã nêu, hoặc thông tin tương tự, để có thể hỗ trợ tìm kiếm, quản lý điểm đỗ xe, hoặc tính cước phí.



Hình 1

(11) **1-0053141 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229319/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2019 375 A
(21) 1-2017-05141
(22) 19/12/2017
(51) ***F03B 13/12***; *F03B 7/00; F03D 3/06; F03B 13/22*
(76) **NGÔ VĂN QUÝNH** (VN)
Thôn 8, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CỤM BÁNH CÔNG TÁC, TUABIN THỦY LỰC, CỤM TUABIN THỦY LỰC VÀ HỆ THỐNG TUABIN PHÁT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm bánh công tác tuabin có góc nghiêng so với trục đứng từ 50° - 60° để sinh công có hiệu quả và may-ơ (211) đút lọt vào vỏ trục (721) để bỏ đệm kín trục mà nước không bị thoát ra dùng cho tuabin "Thủy Lực Xanh đa năng". Tuabin này được dùng cho cột nước thấp, tiêu thụ năng lượng nước ít hơn so với các tuabin cột nước thấp hiện nay, không ảnh hưởng đến môi trường, không phá huỷ đa dạng sinh học, thuận lợi cho việc xây dựng công trình thuỷ điện bậc thang gắn thuỷ lợi, thuận lợi cho việc xây dựng công trình ngoài biển-đảo. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cụm tuabin thuỷ lực và hệ thống tuabin phát điện gồm các cụm tuabin này.

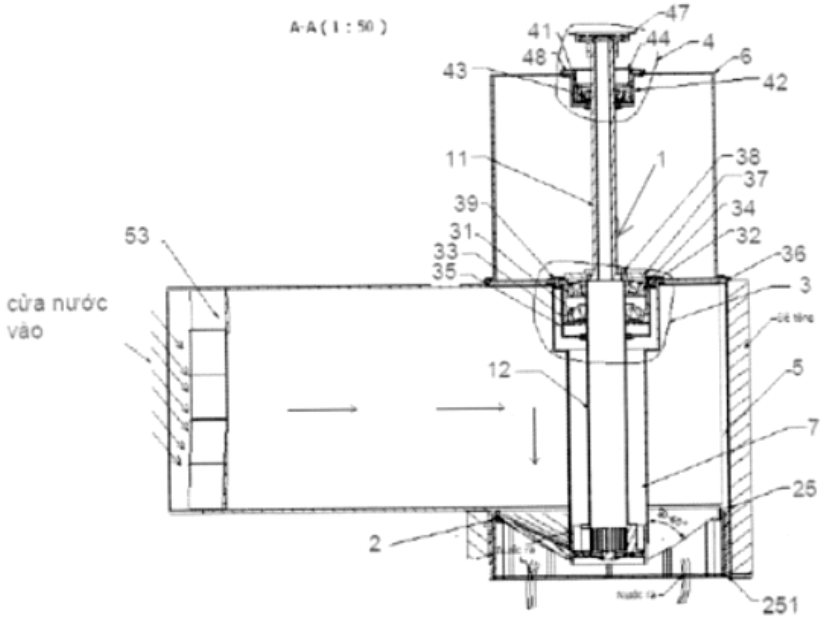


Fig. 1

(11) **1-0053142 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229370/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2022-00593
(85) 26/01/2022
(22) 29/06/2020
(86) PCT/JP2020/025486 29/06/2020
(30) 2019-123825 02/07/2019 JP
(87) WO2021/002319 07/01/2021
(51) ***B65D 30/16***; *B65D 43/02; B65D 75/58; B65D 33/36*
(73) **ZACROS CORPORATION** (JP)
1-1-1, Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo 1120002, JAPAN
(72) YOSHIDA Mihoko (JP); SUZUKI Toyoaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **ĐỒ CHỨA DẠNG BÌNH MIỆNG RỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất đồ chứa bao bì tự đứng có khả năng đạt được cả độ bền và khả năng sử dụng một lần ngay cả khi đồ chứa này có miệng rộng. Đồ chứa theo sáng chế bao gồm: thân đồ chứa (1) có phần hở (2a) ở đầu trên của bộ phận hình ống (2); bộ phận hình khuyên (11) được gắn kết với đầu trên của bộ phận hình ống (2) này; và bộ phận nắp (12) bịt kín phần hở (2a) này để có thể mở và đóng được. Thân đồ chứa (1) này có bộ phận bề mặt đáy được gắn kết với bộ phận hình ống (2) này ở phần bề mặt đáy của bộ phận hình ống (2) này. Bộ phận hình ống (2) này được cấu tạo bởi thân nhiều lớp mềm dẻo có ba hoặc nhiều lớp bao gồm lớp chặn và lớp nhựa. Bộ phận nắp (12) này được ghép nối với bộ phận hình khuyên (11) này bởi bất kỳ trong số bản lề, khớp nối khít và vít để có thể mở và đóng được.

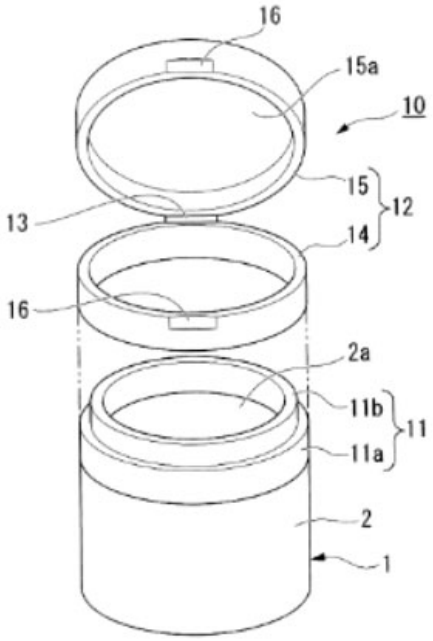


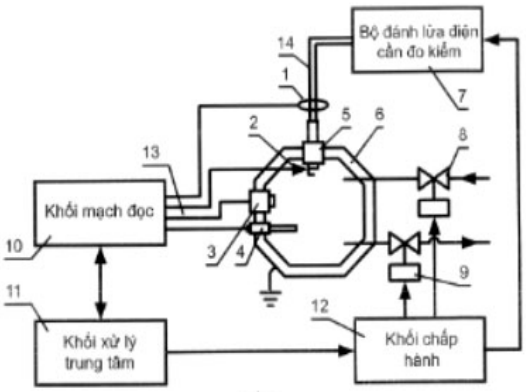
Fig. 1B

(11) **1-0053143 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229371/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-05973
(22) 06/09/2023
(51) ***C09C 1/00***
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(72) Thái Hoàng (VN); Nguyễn Thúy Chinh (VN); Nguyễn Anh Hiệp (VN); Đào Phi Hùng (VN); Vũ Đình Hiếu (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SƠN PHỦ ACRYLIC NHŨ TƯƠNG CHỨA BỘT XỈ PHOTPHO VÀNG BIẾN TÍNH HỮU CƠ VÀ HYDROTALCITE MAGIE-NHÔM-KẼM-NANO BẠC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sơn phủ acrylic nhũ tương chứa bột xi photpho vàng biến tính hữu cơ và hydrotalcite magie-nhôm-kẽm-nano bạc, trong đó hệ sơn có khả năng bền thời tiết, bền mài mòn, kháng khuẩn, có khả năng che chắn tia UV, trong đó phương pháp này bao gồm các bước:
a) chuẩn bị nguyên liệu bằng cách thu nhận các thành phần nhựa acrylic nhũ tương, bột xi photpho vàng biến tính hữu cơ và hydrotalcite magie-nhôm kẽm-nano bạc, phụ gia và mước cất theo tỷ lệ % khối lượng sau:
Nhựa acrylic nhũ tương: 49-60
Bột xi photpho vàng biến tính hữu cơ: 17-19
Hydrotalcite magie-nhôm kẽm-nano bạ: 0,5-1,0
Phụ gia: 6-10
Nước sạch: 19-21
b) Chuẩn bị phân tán bột xi photpho vùng biển tính hữu cơ trong nước bằng cách phân tán bột xi photpho vàng biến tính hữu cơ trong mước cất theo tỷ lệ bột xi biến tính hữu cơ: nước cất là 1: 1, khuấy phân tán ở tốc độ 800 vòng/phút trong 60 phút, thu được hỗn hợp bột xi biển tinh hữu cơ trong nước;
c) Chuẩn bị huyền phù hydrotalcite magie-nhôm kẽm-nano bạc trong nước bằng cách phân tán hydrotalcite magie-nhôm-kẽm-nano bạc trong nước cất theo tỷ lệ hydrotalcite magie-nhôm kẽm-nano bạc: nước cất là 1:5, rung siêu âm hỗn hợp trong khoảng 60 phút và sau đó khuấy trên máy khuấy cơ học trong 30 phút ở tốc độ 800 vòng/phút, thu được huyền phù hydrotalcite magie-nhôm-kem-nano bạc trong nước;
d) Chuẩn bị hỗn hợp nhựa acrylic và phụ gia bằng cách trộn phụ gia vào trong nhựa, khuấy hỗn hợp trên máy khuấy cơ học trong khoảng 60 phút ở tốc độ 400 vòng/phút,
e) Phân tán hỗn hợp bột xi photpho văng biển tinh hữu cơ trong nước ở bước bị và huyền phù hydrotalcite magie-nhôm-kem-nano bạc trong nước ở bước c) vào hỗn hợp nhựa acrylic và phụ gia bằng cách khuấy liên tục trên máy khuấy cơ học trong khoảng 60 phút ở tốc độ 300 vòng/phút, thu được hệ sơn acrylic nhũ tương chứa bột xi photpho vàng biến tinh hữu cơ và hydrotalcite magie-nhôm-kêm-nano bạc;
2) Bảo quản hệ sơn thu được ở nhiệt độ phòng.

(11) **1-0053144 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229372/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-04924
(22) 03/08/2022
(51) ***G01R 1/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Ngô Ngọc Vinh (VN); Bùi Văn Sơn (VN); Nguyễn Huy Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **THIẾT BỊ ĐO KIỂM THÔNG SỐ TIA LỬA CHO BỘ ĐÁNH LỬA ĐIỆN**

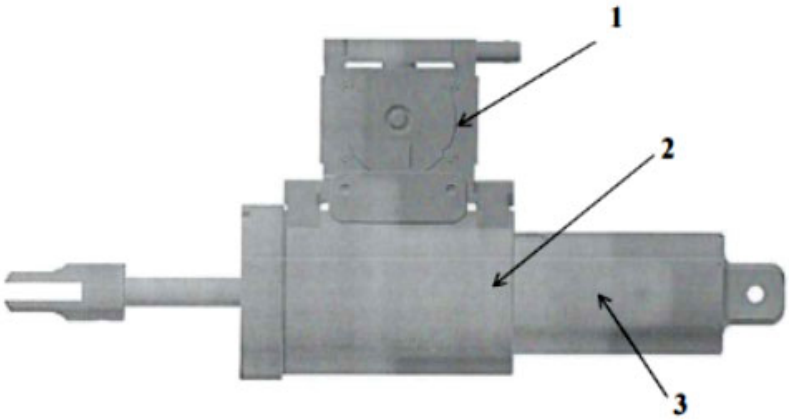
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo thông số tia lửa điện cho bộ đánh lửa điện bao gồm: khối xử lý trung tâm, khối mạch đọc, khối chấp hành và buồng thử nghiệm đánh lửa gồm vị trí gắn bu gi đánh lửa, các cảm biến, que đo và các van khí nén. Thiết bị có chức năng đo các thông số điện áp, dòng điện và năng lượng của tia lửa điện được tạo ra trong buồng thử khi bộ đánh lửa điện hoạt động. Đồng thời, thiết bị có chức năng điều chỉnh áp suất khí trong buồng thử nghiệm.



Hình 1

(11) **1-0053145 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229373/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/04/2021 397 A
(21) 1-2021-00396
(22) 25/01/2021
(51) ***G05D 1/00***; *F15B 13/04*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Hoàng An (VN); Vũ Trọng Đại (VN); Bùi Văn Đồng (VN); Vương Đức Tùng (VN); Trần Ngọc Hưng (VN); Cao Văn Bình (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU CHẤP HÀNH ĐIỆN - KHÍ CHO THIẾT BỊ BAY TRÊN ÂM**

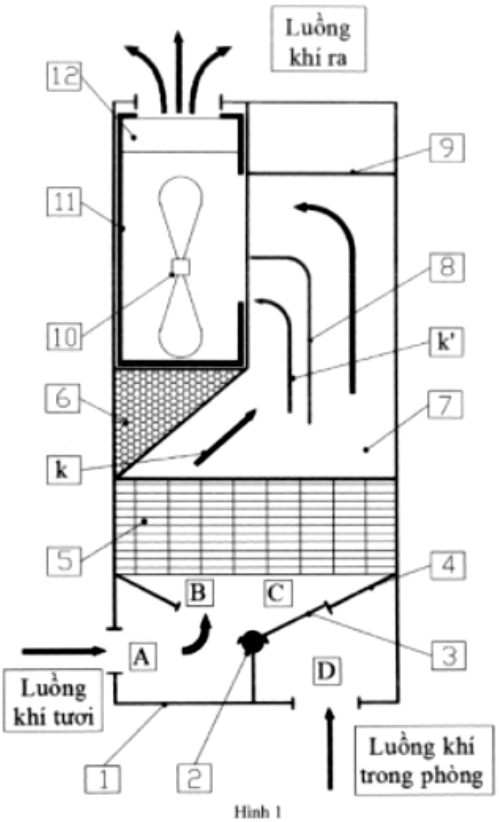
(57) Cơ cấu chấp hành điện – khí cho thiết bị bay trên âm là thiết bị thực thi dựa trên tín hiệu điều khiển một cách nhanh chóng và chính xác. Thiết bị có cấu tạo gồm bốn bộ phận chính, gồm có: bộ điều khiển từ - vòi phun khí, bộ pít tông – xy lanh khí nén, bộ biến trở cảm biến vị trí, bộ lò xo giảm chấn. Trong đó: bộ điều khiển từ - vòi phun khí tiếp nhận tín hiệu và điều khiển độ chênh áp khí nén trong hai khoang xy lanh thông qua điều khiển góc lệch vòi phun khí; bộ pít tông – xy lanh biến đổi chênh áp thành lực của pít tông, bộ biến trở cảm biến vị trí giúp xác định vị trí của pít tông, bộ lò xo giảm chấn giúp giảm chấn động đột ngột và ổn định lực truyền giữa cơ cấu chấp hành và cánh lái.



Hình 1

(11) **1-0053146 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229374/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2021 395 A
(21) 1-2020-06185
(22) 27/10/2020
(51) ***B01D 46/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Tiến Tùng (VN); Đinh Văn Duy (VN); Nguyễn Xuân Huy (VN); Phạm Thanh Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **MÁY LỌC KHÔNG KHÍ VÀ CẤP KHÍ TƯƠI**

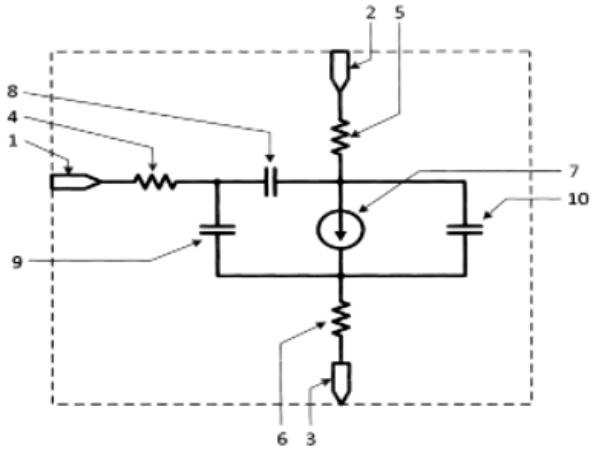
(57) Sáng chế đề xuất máy lọc không khí và cấp khí tươi bao gồm: cụm bộ phận tiếp nhận không khí; cụm bộ phận màng lọc; cụm bộ phận dẫn hướng luồng khí; cụm bộ phận quạt; bộ điều khiển. Thiết bị theo sáng chế giúp hạn chế hiện tượng rối dòng khígây giảm lưu lượng, giảm hiệu suất lọc và tăng độ ồn gây ra bởi sự va đập của luồng khí vào vỏ thiết bị thông qua việc sử dụng bộ phận phân luồng khí. Tối ưu đối lưu luồng khí tuần hoàn trong phòng nhờ bộ phận lưỡi gà phụ trên thân vỏ bơm. Tối ưu quá trình cấp luồng khí tươi và khí tuần hoàn trong phòng nhờ sử dụng van điều tiết khí kết hợp dạng chữ Y.



Hình 1

(11) **1-0053147 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229375/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-04124
(22) 30/06/2022
(51) ***H01G 7/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Dương Đức Thanh (VN); Đào Xuân Thuỷ (VN); Dương Tùng (VN); Vũ Minh Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BIẾN TỤ SỐ SỬ DỤNG BÓNG BÁN DẪN CÔNG NGHỆ GAN (GALLIUM NITRIDE)**

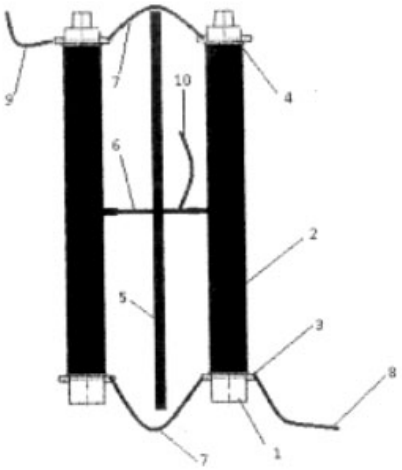
(57) Sáng chế trình bày phương pháp thiết kế biến tụ số điều chỉnh điện, sử dụng eGAN FET làm phần tử đóng/mở lựa chọn tụ điện thành phần để thay đổi giá trị điện dung tổng của biến tụ. Biến tụ là phần tử được sử dụng rộng rãi trong lĩnh vực cao tần, siêu cao tần để tạo ra các mạch/mô-đun lọc cao tần, phối hợp trở kháng, cộng hưởng tạo dao động… Phương pháp thiết kế biến tụ được đề cập trong sáng chế có nhiều ưu điểm giúp tạo ra biến tụ có hệ số phẩm chất cao, công suất tiêu thụ thấp, thời gian điều chỉnh giá trị điện dung nhanh, kích thước nhỏ gọn và chi phí chế tạo thấp phù hợp với các ứng dụng yêu cầu chất lượng cao, kể cả cho thiết bị di động.



Hình 3

(11) **1-0053148 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229376/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04652
(22) 27/07/2021
(51) ***B64C 39/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Hoàng An (VN); Vũ Trọng Đại (VN); Phạm Kỳ Nam (VN); Bùi Văn Đồng (VN); Trần Ngọc Hưng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CẢM BIẾN VỊ TRÍ SỬ DỤNG TRONG MÔI TRƯỜNG KHẮC NGHIỆT**

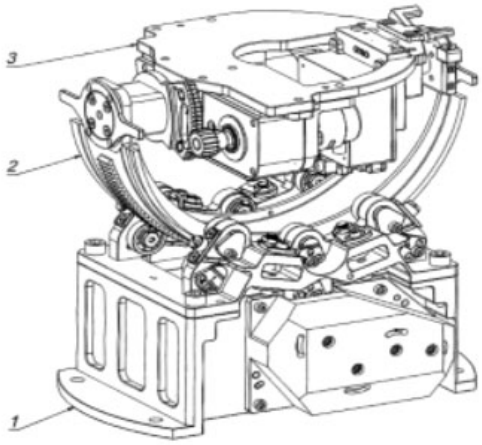
(57) Sáng chế "Phương pháp chế tạo cảm biến vị trí sử dụng trong điều kiện khắc nghiệt" đề xuất phương án chế tạo một loại cảm biến vị trí cho phép hoạt động ở tần số cao ổn định và tin cậy trong môi trường nhiệt độ cao/thấp, tần số rung xóc mạnh với thời gian dài. Điểm nổi bật của phương pháp chế tạo là sử dụng hài hòa các vật liệu có sẵn ngoài thị trường kết hợp với một số loại vật liệu có cơ tính đặc biệt nhằm tạo ra sản phẩm đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Trong quá trình chế tạo, quan trọng nhất là giai đoạn tính toán lực căng dây khi quấn để đảm bảo dây chạy đều quanh thanh trụ mà không xuất hiện điểm bất thường, chế tạo lớp phủ đảm bảo tạo ra bề mặt ổn định, cách điện, cách nhiệt cho thanh trượt và tinh chỉnh sản phẩm nhằm giúp con trượt chạy với tốc độ 300mm/s mà không gây ảnh hưởng đến bề mặt thanh trượt.



Hình 1

(11) **1-0053149 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229377/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02835
(22) 27/04/2023
(51) ***H01Q 3/08***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Tùng (VN); Lê Thị Hằng (VN); Nguyễn Hoài Sơn (VN); Lưu Xuân Bách (VN); Nguyễn Báu (VN); Phạm Tân Long (VN); Nguyễn Minh Viễn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG VÀNH RĂNG TẠO CHUYỂN ĐỘNG QUAY QUÉT THEO HAI TRỤC VUÔNG GÓC**

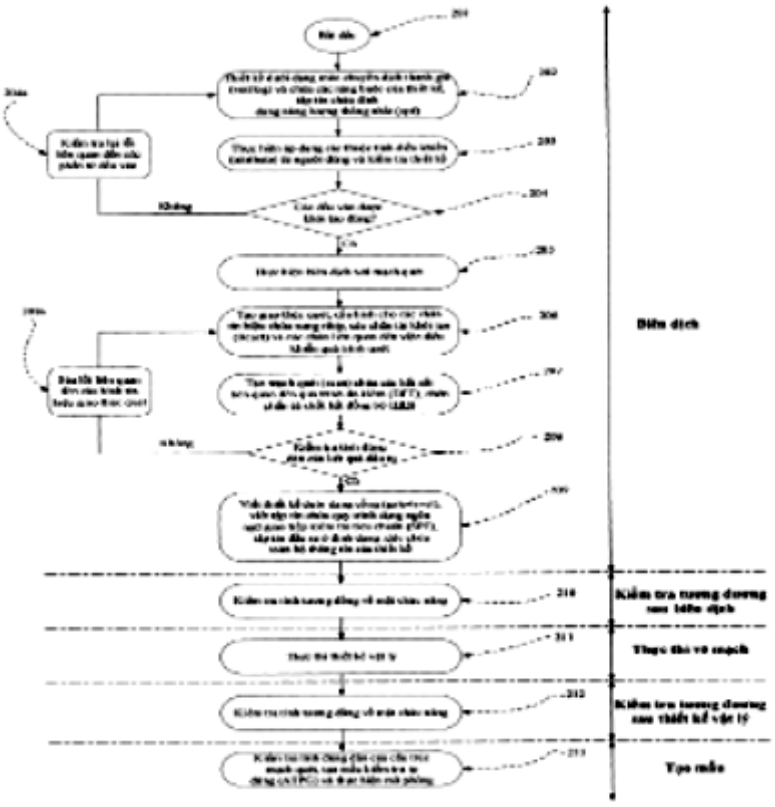
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu truyền động vành răng tạo chuyển động quay quét theo hai trục vuông góc cho các thiết bị phục vụ mục đích dò tìm, theo dõi mục tiêu. Đây là cơ cấu cơ khí thực hiện truyền động xoay hai phương ngang (trục tà) và phương đứng (trục phương vị) được dẫn động bằng hệ thống trục quay lệch tâm kết hợp với ổ bi, truyền động bằng cơ cấu ăn khớp cặp bánh răng hai nửa lò xo kép. Cơ cấu bao gồm các thành phần chính: cụm kênh ngang, cụm vành răng và cụm kênh đứng. Các cảm biến vị trí, cảm biến vận tốc góc được sắp xếp, thiết kế một cách khoa học, tối ưu không gian bố trí và khối lượng của cơ cấu.



Hình 1

(11) **1-0053150 B**
(15) 07/10/2025
Số Quyết định: 229378/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07070
(22) 31/10/2022
(51) ***G01R 31/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Thái Hà (VN); bùi hà my (VN); Khổng Anh Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÍCH HỢP MẠCH ĐỒNG BỘ GIỮA CÁC MIỀN XUNG NHỊP KHÁC NHAU BÊN TRONG MẠCH THIẾT KẾ DÀNH CHO ĐO KIỂM CỦA CHIP**

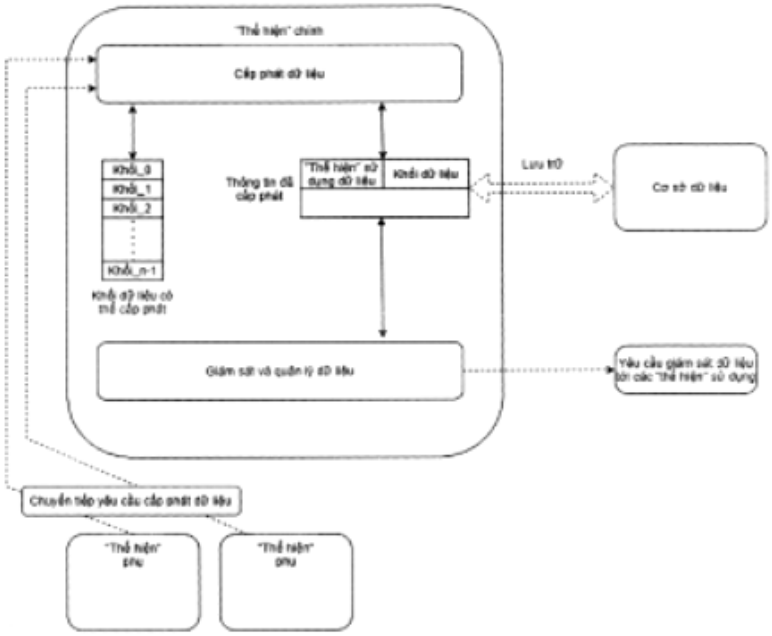
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tích hợp, kiểm tra phần tử chốt đồng bộ hai xung nhịp vào mạch thiết kế dành cho đo kiểm (DFT) của chíp dựa trên chu trình tích hợp phần tử chốt bất đồng bộ (latch) truyền thống đảm bảo tự động hóa toàn bộ quá trình bao gồm: thay thế các phần tử chốt bất đồng bộ bằng các phần tử trễ đồng bộ hai xung nhịp; và thiết kế DFT mới được đánh giá đầy đủ với các mẫu tín hiệu tín hiệu kiểm tra đầu vào được tạo ra tự động. Thiết kế đồng bộ giữa hai miền xung nhịp mới sẽ được các công cụ thực thi vẽ mạch (layout) thương mại hiểu và đảm bảo cân bằng và tối ưu về mặt thời gian. Điều này đảm bảo giải quyết vấn đề rủi ro về mặt cân bằng thời gian đối với mạch phần tử chốt bất đồng bộ (latch).



Hình 4

(11) **1-0053151 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229404/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07075
(22) 31/10/2022
(51) ***H04L 5/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Phương Nam (VN); Trần Thị Hà (VN); Nguyễn Tiến Đông (VN); Nguyễn Anh Tuấn (VN); Tô Quốc Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤP PHÁT DỮ LIỆU TẬP TRUNG, MANG ĐẶC TÍCH DUY NHẤT CHO CÁC DỊCH VỤ NHỎ TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐÁM MÂY**

(57) Phương pháp cấp phát dữ liệu tập trung, mang đặc tính duy nhất cho các dịch vụ nhỏ trên môi trường đám mây cung cấp cơ chế cấp phát dữ liệu tập trung, đảm bảo đặc tính duy nhất, không trùng lặp đồng thời tăng hiệu năng sản phẩm bằng cơ chế cấp phát ngay khi "thể hiện" khởi tạo thay vì cấp phát theo mỗi yêu cầu nghiệp vụ. Bên cạnh đó, dịch vụ cấp phát cũng có khả năng quản lý những dữ liệu đã được cấp phát và khả năng chịu lỗi để tránh việc gián đoạn trong quá trình hoạt động. Phương pháp bao gồm những bước: bước 1: khởi tạo mô hình cấp phát dữ liệu; bước 2: cấp phát dữ liệu tập trung; bước 3: quá trình giám sát và quản lý dữ liệu.



Hình 1

(11) **1-0053152 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229405/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-07931

(85) 09/12/2021

(22) 08/05/2020

(86) PCT/IB2020/054363 08/05/2020

(30) 62/850,168 20/05/2019 US
16/808,939 04/03/2020 US

(87) WO2020/234684 26/11/2020

(51) ***C08J 11/24***

(73) **OCTAL SAOC FZC, SULTANATE OF OMAN** (OM)
P.O. Box 3786, Postal Code 112 Muscat, Oman

(72) JOSHI, Tarun (IN); SIDDIQUI, Muteeb (PK); HAARMANN, Klaus (DE); BRADNAM, Jerry (GB); BROWN, Sean (US); RAZEEM, Mohammed (IN); BARENBERG, William J. (US); BARAKAT, Nicholas P. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **QUY TRÌNH THU HỒI POLYESTE BẰNG CÁCH BỔ SUNG BÌNH PHẢN ỨNG**

(57) Phương pháp thu hồi polyeste có thể bao gồm: cung cấp nguồn nạp chứa polyeste tái chế 420; cung cấp nguồn nạp chứa tiền chất polyeste 422; khử polyme hóa polyeste tái chế 420 để thu được monome polyeste khử polyme hóa 421; polyme hóa monome polyeste khử polyme hóa 421 với tiền chất polyeste 422 để tạo thành polyeste thu hồi 423; và cung cấp polyeste thu hồi 423 như đầu ra 102.

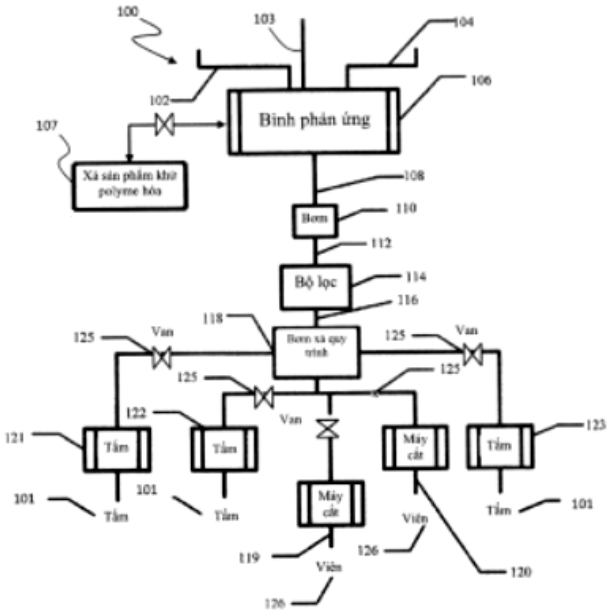


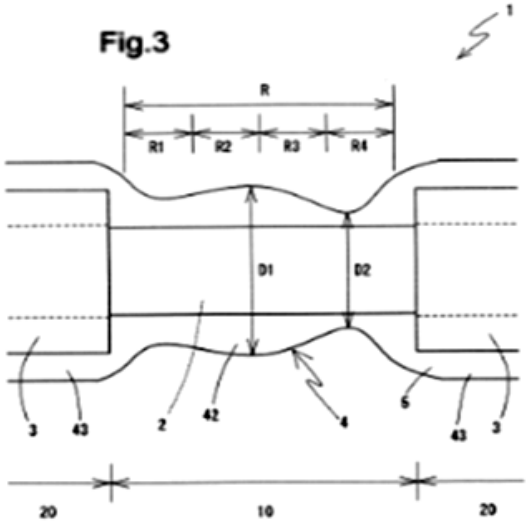
Fig. 1

(11) **1-0053153 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229407/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00540
(85) 31/01/2023
(22) 02/08/2021
(86) PCT/JP2021/028573 02/08/2021
(30) 2020-133409 05/08/2020 JP
(87) WO2022/030434 10/02/2022
(51) ***H01B 7/28***; *H01B 7/282; H01B 7/00; H01B 7/08*
(73) 1. **AUTONETWORKS TECHNOLOGIES, LTD.** (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 5108503, Japan
2. **SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD.** (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 5108503, Japan
3. **SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD.** (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410041, Japan
(72) ARAKI, Kenichiro (JP); FURUKAWA, Toyoki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) DÂY DẪN CÁCH ĐIỆN, BỘ DÂY DẪN, VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DÂY DẪN CÁCH ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến dây dẫn cách điện mà gồm có phần chặn nước mà có độ bền cao chống lại lực cơ học, bộ dây dẫn bao gồm dây dẫn cách điện này, và phương pháp mà có thể chế tạo dây dẫn cách điện như vậy. Dây dẫn cách điện (1) bao gồm: phần không bọc vỏ (10) trong đó vỏ bọc cách điện (3) được loại bỏ; và phần bọc vỏ (20) có vỏ bọc cách điện (3), và còn gồm có phần chặn nước (4) trong đó chất chặn nước (5) được đổ trên phần không bọc vỏ (10), và vùng mà là một phần của phần bọc vỏ (20) và nằm ngay sát phần không bọc vỏ (10). Phần chặn nước (4) theo cách liên tục có: vùng điền đầy dây dẫn thành phần bên trong đã điền đầy bởi chất chặn nước (5) trong các khoảng trống giữa các dây dẫn thành phần của cáp dẫn điện (2); vùng chu vi ngoài phần không bọc vỏ (42) trong đó chất chặn nước (5) bao bọc chu vi ngoài của cáp dẫn điện (2); và vùng chu vi ngoài phần được bọc vỏ (43) trong đó chất chặn nước (5) bao bọc chu vi ngoài của vỏ bọc cách điện (3). Trong vùng đối tượng (R) mà là một phần của vùng chu vi ngoài phần không bọc vỏ (42) và nằm ngoài vùng gần hơn với vùng chu vi ngoài phần được bọc vỏ (43) với đường kính ngoài lớn hơn do chiều dày của vỏ bọc cách điện (3), sự chênh lệch giữa đường kính ngoài lớn nhất (D1) và đường kính ngoài nhỏ nhất (D2) không lớn hơn 12% đường kính ngoài nhỏ nhất (D2).

Fig.3



(11) **1-0053154 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229408/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-07603
(22) 30/10/2023
(51) ***B01J 27/24***; *C01G 23/00; C01B 32/182*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN** (VN)
170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(72) Nguyễn Thị Diệu Cẩm (VN); Nguyễn Tiến Trung (VN); Đặng Nguyên Thoại (VN); Mai Hùng Thanh Tùng (VN); Phạm Thanh Đồng (VN); Cao Văn Hoàng (VN); Nguyễn Trí Quốc (VN); Nguyễn Minh Phương (VN); Nguyễn Vũ Ngọc Mai (VN); Nguyễn Thị Lan (VN); Nguyễn Thị Liễu (VN); Trương Thanh Tâm (VN); Lê Thị Cẩm Nhung (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU COMPOSIT ĐA PHA DỊ THỂ C-TIO2/G-C3N4/RGO-N,S ĐỂ XỬ LÝ CHẤT KHÁNG SINH Ô NHIỄM TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC VÀ VẬT LIỆU THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu composit đa pha dị thể C-TiO_2/g-C_3N_4/rGO-N,S để xử lý chất kháng sinh ô nhiễm trong môi trường nước, bao gồm các bước: (i) tạo ra vật liệu titan dioxit biến tính cacbon (C-TiO_2) bằng phương pháp thủy nhiệt; (ii) tạo ra vật liệu bán dẫn hữu cơ g-C_3N_4 bằng phương pháp nhiệt pha rắn tiền chất ure trong môi trường khí nitơ; (iii) tạo ra vật liệu lai ghép dạng Z C-TiO_2/g-C_3N_4 bằng phương pháp nhiệt pha rắn; (iv) tạo ra vật liệu rGO-N,S; và (v) tạo ra vật liệu composit đa pha, dị thể C-TiO_2/g-C_3N_4/rGO-N,S bằng phương pháp nhiệt pha rắn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu composit đa pha, dị thể C-TiO_2/g-C_3N_4/rGO-N,S thu được từ phương pháp nêu trên.

(11) **1-0053155 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229409/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02069

(85) 29/03/2023

(22) 05/07/2021

(86) PCT/KR2021/008486 05/07/2021

(30) 10-2020-0137706 22/10/2020 KR

(87) WO2022/085895 28/04/2022

(51) ***C10L 10/02***; *B01D 53/78; C10L 9/10; B01D 53/86; B01D 47/06; B01D 53/79*

(73) **LOWCARBON CO., LTD** (KR)
209ho Business Incubation Room, 1 Gangjinsandan-ro 1-gil, Seongjeon-myeon Gangjin-gun Jeollanam- do 59205, Republic of Korea

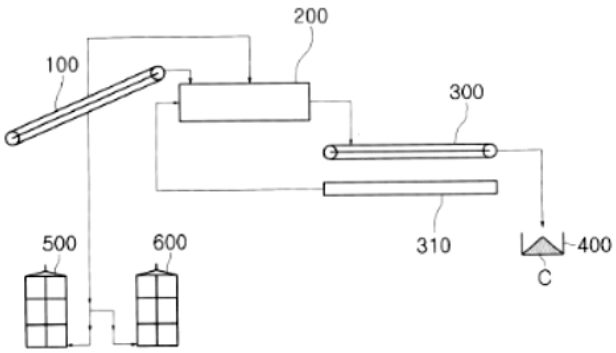
(72) LEE, Cheol (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG KHỬ LƯU HUỲNH TIỀN XỬ LÝ ĐỂ GIẢM HÀM LƯỢNG LƯU HUỲNH CỦA THAN ĐÁ BẰNG CÁCH NHÚNG CHÌM THAN ĐÁ TRONG CHẤT XÚC TÁC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống khử lưu huỳnh tiền xử lý bao gồm: máng trượt thứ nhất để cấp cho thiết bị tiền xử lý than đá được vận chuyển bằng băng chuyền; thiết bị tiền xử lý để nhúng chìm than đá được cung cấp trong hỗn hợp chất xúc tác thu được bằng cách trộn chất xúc tác khửlưu huỳnh và nước, nhờ đó khử lưu huỳnh than đá; băng tải kiểu lưới để tách than đá được nhúng chìm trong hỗn hợp chất xúc tác và đã đi qua thiết bị tiền xử lý, thành pha lỏng và than đá được xử lý bằng chất xúc tác; băng tải kiểu lưới để vận chuyển than đá được xử lý bằng chất xúc tác; và bể chứa để lưu trữ than đá được xử lý bằng chất xúc tác đã vận chuyển.

[FIG. 1]



(11) **1-0053156 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229413/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-04942

(85) 11/08/2021

(22) 07/11/2019

(86) PCT/JP2019/043584 07/11/2019

(30) PCT/JP2019/015412 09/04/2019 JP

(87) WO2020/208850 15/10/2020

(51) ***H01L 23/00***

(73) **KAIJO CORPORATION** (JP)
3-1-5, Sakae-cho, Hamura-shi, Tokyo 2058607, Japan

(72) KUSHIMA Mami (JP); MAJIMA Susumu (JP); SUGITO Akio (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN DÂY DẪN CÓ VỎ BỌC CÁCH ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP BÓC DÂY DẪN CÓ VỎ BỌC CÁCH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp hàn dây dẫn có vỏ bọc cách điện, có khả năng hàn một cách ổn định dây dẫn kim loại trong dây dẫn có vỏ bọc cách điện và điện cực. Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất phương pháp hàn dây dẫn có vỏ bọc cách điện để nối điện điện cực thứ nhất 12 và điện cực thứ hai với nhau bằng một dây dẫn có vỏ bọc cách điện 11 trong đó dây dẫn kim loại này được bọc bằng một chất hữu cơ, phương pháp này bao gồm các bước: (a) đặt dây dẫn có vỏ bọc cách điện 11 lên trên điện cực thứ nhất 12; (b) làm lộ dây dẫn kim loại ra khỏi dây dẫn có vỏ bọc cách điện; và (c) tạo ra phần lồi thứ nhất trên phần dây dẫn kim loại đã lộ ra và điện cực thứ nhất để nối điện dây dẫn kim loại này với điện cực thứ nhất. Kết cấu nối được tạo ra bởi phương pháp này và thiết bị hàn dùng để thực hiện phương pháp này cũng được đề xuất.

(11) **1-0053157 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229464/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2024 435 A

(21) 1-2023-07513

(85) 27/10/2023

(22) 31/03/2021

(86) PCT/JP2021/014057 31/03/2021

(87) WO2022/208816 06/10/2022

(51) ***A23L 5/10***; *A23L 7/157*

(73) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC.** (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

(72) OMURA, Masato (JP); YAMAZAKI, Shuhei (JP); SHIGEMATSU, Toru (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THỰC PHẨM CHIÊN ĐƯỢC PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm thực phẩm chiên được phủ bao gồm các bước: gắn lần lượt (i) dầu và chất béo, (ii) bột tẩm khô thứ nhất, (iii) bột tẩm lỏng, và (iv) bột tẩm khô thứ hai vào thành phần thực phẩm; và sau đó chiên ngập dầu sản phẩm thu được. Bột tẩm khô thứ nhất chứa 30% khối lượng hoặc lớn hơn của một hoặc nhiều loại được chọn từ nhóm bao gồm bột ngũ cốc có mức gelatin hóa từ 2 đến 12% và tinh bột có mức gelatin hóa từ 2 đến 12%, và có hàm lượng protein từ 1,5 đến 40% khối lượng. Bột tẩm khô thứ hai chứa từ 5 đến 50% khối lượng của phần không lọt qua sàng có lỗ 2,4 mm.

(11) **1-0053158 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229465/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-00518

(85) 01/11/2018

(22) 31/03/2017

(86) PCT/US2017/025573 31/03/2017

(30) 62/317,068 01/04/2016 US

(87) WO2017/173384 05/10/2017

(51) ***A61K 31/7068***; *A61K 45/06; A61K 39/00; A61K 39/395; A61K 35/17; A61K 38/17*

(62) 1-2018-04901

(73) 1. **KITE PHARMA, INC.** (US)
2225 Colorado Avenue, Santa Monica, California, 90404, United States of America
2. **AMGEN INC.** (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320, United States of America

(72) WILTZIUS, Jed (US); ALVAREZ RODRIGUEZ, Ruben (ES); BAKKER, Alice (US); ARVEDSON, Tara (US); WU, Lawren (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TẬP HỢP CÁC TẾ BÀO T CD8+ HOẶC CD4+ CHỨA POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA THỤ THỂ KHÁNG NGUYÊN DẠNG KHẢM (CAR)**

(57) Phân tử gắn kết kháng nguyên, thụ thể dạng khảm, và tế bào miễn dịch được biến đổi di truyền được bộc lộ theo sáng chế. Sáng chế còn đề cập đến vectơ chứa polynucleotit mã hóa thụ thể kháng nguyên dạng khảm và dược phẩm chứa tế bào miễn dịch và tế bào miễn dịch được biến đổi di truyền chứa vectơ này.

(11) **1-0053159 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229466/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/05/2024 434 A

(21) 1-2023-03670

(22) 06/06/2023

(30) 63/380,802 25/10/2022 US

(51) ***H04R 1/00***

(73) **TRANSDUCER STAR TECHNOLOGY INC.** (TW)
29F-6., No. 118, Ciyun Rd., East Dist., Hsinchu City 300195 , Taiwan

(72) Chen, Yu-Chen (TW); chan, chun-kai (TW); Cheng, Hsu-Hsiang (TW); Cheng, Ming-Ching (TW)

(74) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(54) **THIẾT BỊ BỘ CHUYỂN ĐỔI ĐIỆN-ÂM**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị chuyển đổi điện-âm gồm: thân dạng đĩa rỗng mà nói chung là định rõ trục lan truyền, thân dạng đĩa rỗng bao gồm: cặp bộ phận dạng tấm mở rộng gần như là vuông góc với trục lan truyền, mỗi bộ phận dạng tấm được tạo nên với cổng truyền trung tâm được sắp xếp quanh trục lan truyền, và vỏ ngoại vi nối cặp bộ phận dạng tấm tại các phần cạnh ngoài tương ứng của nó, do vậy định rõ buồng cộng hưởng giữa cặp bộ phận dạng tấm; trong đó lỗ mở dạng vòng quanh trục lan truyền mà cho phép thâm nhập vào buồng cộng hưởng được tạo thành giữa các cổng truyền trung tâm của các bộ phận dạng tấm.

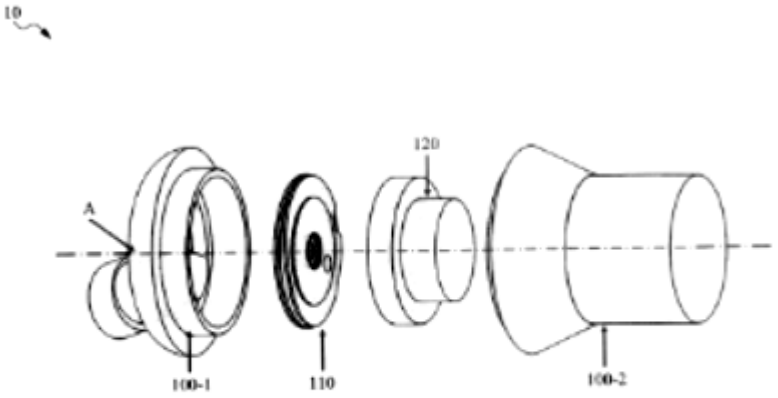


FIG. 1

(11) **1-0053160 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229467/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2021-06527

(85) 18/10/2021

(22) 11/09/2020

(86) PCT/US2020/050329 11/09/2020

(30) 62/907,352 27/09/2019 US
17/010,028 02/09/2020 US

(87) WO2021/061418 01/04/2021

(51) ***H04N 9/75***

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA

(72) CHOI, Byeongdoo (KR); WENGER, Stephan (DE); LIU, Shan (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ CHUỖI VIĐEO, THIẾT BỊ MÃ HÓA CHUỖI VIĐEO, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, chương trình máy tính, và hệ thống máy tính để mã hóa chuỗi viđeo. Thông tin viđeo tương ứng với một hoặc nhiều ảnh con trong ảnh được nhận. Ảnh con thứ nhất được nhận diện từ trong số một hoặc nhiều ảnh con như là vùng liên quan. Ảnh con thứ nhất tương ứng với vùng liên quan được mã hóa ở chế độ cao. Một hoặc nhiều ảnh con khác từ trong số một hoặc nhiều ảnh con được mã hóa ở chế độ chất lượng thấp. Ảnh con được mã hóa thứ nhất và một hoặc nhiều ảnh con khác được mã hóa được xuất ra với một hoặc nhiều tập hợp lớp đầu ra.

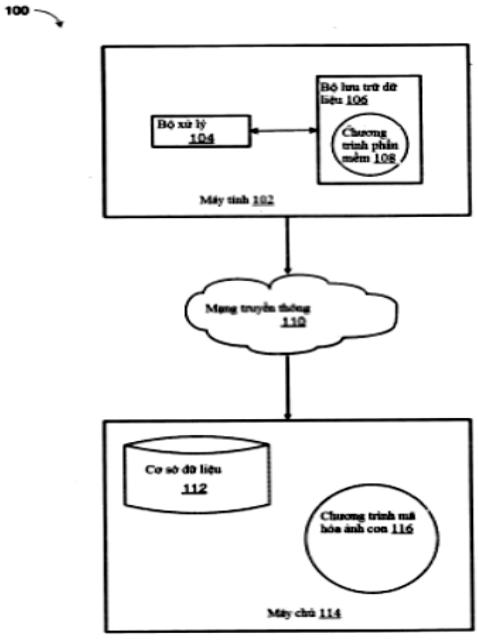


Fig.1

(11) **1-0053161 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229518/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-08302

(85) 19/12/2022

(22) 13/05/2021

(86) PCT/KR2021/005989 13/05/2021

(30) 10-2020-0059759 19/05/2020 KR

(87) WO2021/235768 25/11/2021

(51) ***A61B 10/00***; *A61B 5/08; A61B 13/00; A41D 13/11*

(76) **PARK YONG NAM** (KR)
#201, 437-6, Hakdong-ro, Gangnam-gu, Seoul 06068 Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **DỤNG CỤ LẤY MẪU ĐỐI TƯỢNG ĐỂ XÉT NGHIỆM VI-RÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ lấy mẫu đối tượng để xét nghiệm vi-rút và cụ thể hơn là đề cập đến dụng cụ lấy mẫu đối tượng để xét nghiệm vi-rút, cho phép người khám lấy mẫu của đối tượng bằng cách sử dụng tăm bông lấy mẫu, trong khi đối tượng đeo khẩu trang, và được giữ kín khí trong quá trình lấy mẫu, để chất lây nhiễm trong khẩu trang không rò rỉ ra bên ngoài khẩu trang, và do đó, có thể ngăn ngừa lây nhiễm xung quanh khu vực xét nghiệm và lây nhiễm cho người khám. Để thực hiện được điều này, đề xuất dụng cụ lấy mẫu để xét nghiệm vi-rút, bao gồm: khẩu trang để che mặt hoặc một phần khuôn mặt của đối tượng; một tăm bông lấy mẫu được đưa vào miệng hoặc mũi của đối tượng đeo khẩu trang, để lấy mẫu; phần lỗ đút/rút tăm bông được tạo trong khẩu trang và có một đường dẫn với đường kính đủ để tăm bông lấy mẫu được đút vào và rút ra khỏi đó; và nắp có thể tháo rời được cấu hình để có thể tháo rời khỏi phần lỗ đút/rút tăm bông và có bộ phận mở được mở để dẫn hướng tăm bông lấy mẫu đến lỗ đút của bộ phận lỗ đút/rút tăm bông, trong đó bộ phận mở chỉ được mở theo một hướng về phía lỗ đút/rút tăm bông.

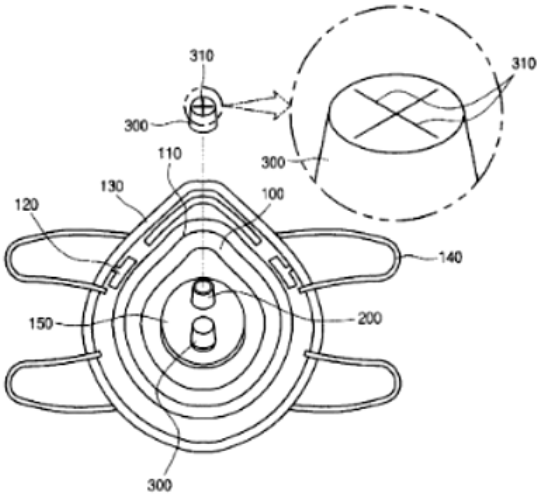


Fig.1

(11) **1-0053162 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229522/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-01050

(85) 21/02/2022

(22) 23/07/2020

(86) PCT/US2020/043178 23/07/2020

(30) 62/878,012 24/07/2019 US

(87) WO2021/016414 28/01/2021

(51) ***A61P 35/00****; C07D 405/14; A61K 31/4433*

(73) **CONSTELLATION PHARMACEUTICALS, INC.** (US)
215 First Street, Suite 200, Cambridge, MA 02142, United States of America

(72) BANDA, Alamelu (US); GEHLING, Victor, S. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

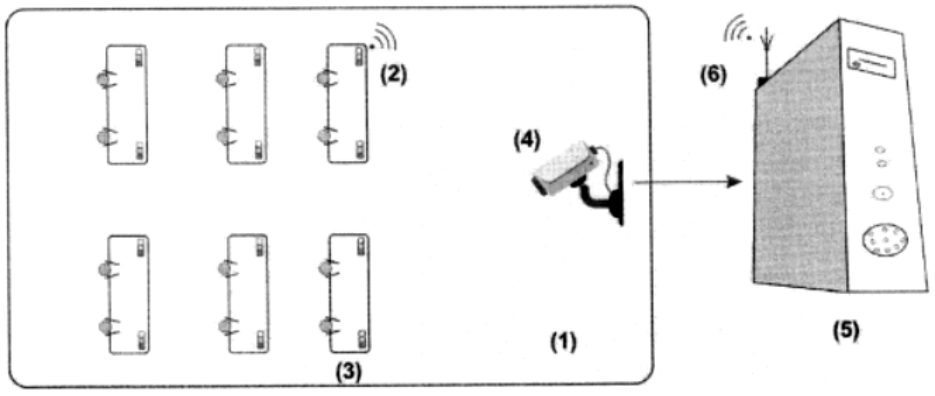
(54) **DẠNG TINH THỂ CỦA 7-CLO-2-(4-(3-METOXYAZETIDIN-1-YL)XYCLOHEXYL)-2,4-DIMETYL-N-((6-METYL-4-(METYLTHIO)-2-OXO-1,2-DIHYDROPYRIDIN-3-YL)METYL)BENZO[D][1,3]DIOXOL-5-CACBOXAMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến Dạng tinh thể 1 của 7-clo-2-(4-(3-metoxyazetidin-1-yl)xyclohexyl)-2,4-dimetyl-N-((6-metyl-4-(metylthio)-2-oxo-1,2-dihydropyridin-3-yl)metyl)benzo[d][1,3]dioxol-5-cacboxamit, hữu dụng làm chất điều biến hoạt tính của enzym biến đổi histon metyl. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm dược dụng chứa dạng tinh thể và phương pháp sử dụng chế phẩm này trong điều trị nhiều rối loạn khác nhau.

(11) **1-0053163 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229525/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07753
(22) 28/11/2022
(51) ***G06F 17/00***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Lê Quang Thảo (VN); Phạm Xuân Bách (VN); Lê Phan Minh Hiếu (VN); Nguyễn Duy Thiện (VN); Đặng Gia Khánh (VN); Lê Đức Anh (VN); Lương Thị Minh Thúy (VN); Nguyễn Triệu Hoàng Minh (VN)
(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN VÀ NHẮC NHỞ SỰ MẤT TẬP TRUNG CỦA NGƯỜI HỌC SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện và nhắc nhở sự mất tập trung của người học sửdụng trí tuệ nhân tạo bao gồm:
camera thu thập hình ảnh người học và kết nối với máy chủ giám sát để thu thập ảnh người học trực tuyến theo thời gian thực;
bộ phận biểu diễn mức độ mất tập trung của người học tích hợp bộ nhận dữ liệu mã hóa được gán mã định danh và thiết bị rung dưới ghế ngồi;
mô đun sử dụng trí tuệ nhân tạo được cài đặt trên máy chủ giám sát để phân tích, dự đoán chỉ số mất tập trung và mã định danh từng người học trong lớp học.

Hình 1



(11) **1-0053164 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229577/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2022-07998

(85) 07/12/2022

(22) 13/05/2021

(86) PCT/CN2021/093704 13/05/2021

(30) 202010441150.1 22/05/2020 CN

(87) WO2021/233208 25/11/2021

(51) ***H04W 12/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) GUO, Longhua (CN); LI, He (CN); WU, Rong (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bảo vệ truyền thông, thiết bị truyền thông, và phương tiện đọc được bằng máy tính. Phương pháp bảo vệ truyền thông bao gồm: Thiết bị đầu cuối gửi thông điệp yêu cầu thiết lập phiên ứng dụng đến bộ phận mạng chức năng ứng dụng (application function, AF) thứ nhất, trong đó thông điệp yêu cầu thiết lập phiên ứng dụng bao gồm mã định danh khóa xác thực và quản lý khóa đối với ứng dụng AKMA (Authentication and Key Management for Application, AKMA); và thiết bị đầu cuối nhận thông điệp phản hồi thiết lập phiên ứng dụng từ AF thứ nhất, trong đó thông điệp phản hồi thiết lập phiên ứng dụng bao gồm chỉ báo kích hoạt bảo mật. Chỉ báo kích hoạt bảo mật chỉ báo xem có kích hoạt bảo vệ bảo mật đối với truyền thông giữa thiết bị đầu cuối và AF thứ hai hay không, bảo vệ bảo mật bao gồm bảo vệ bí mật và/hoặc bảo vệ toàn vẹn được thực hiện dựa trên khóa bảo mật, và khóa bảo mật được tạo ra dựa trên khóa AKMA tương ứng với mã định danh khóa AKMA. Bằng cách này, các phương án của sáng chế có thể thực hiện bảo vệ bảo mật đầu cuối giữa thiết bị người dùng UE (user equipment, UE) và AF đối với các yêu cầu dịch vụ khác nhau.

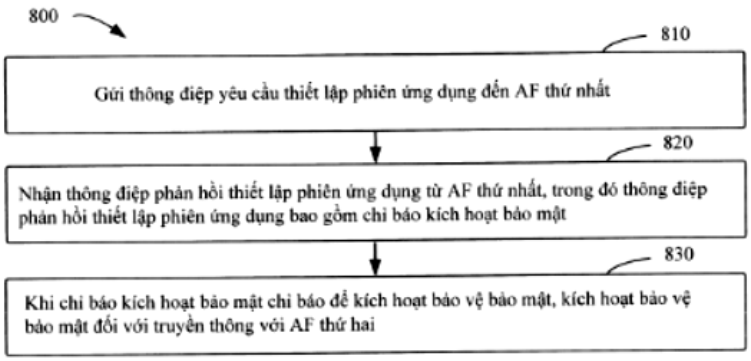


FIG. 8

(11) **1-0053165 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229630/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-07185

(85) 10/11/2021

(22) 08/04/2020

(86) PCT/US2020/027177 08/04/2020

(30) 62/833,529 12/04/2019 US
62/911,016 04/10/2019 US
62/930,240 04/11/2019 US

(87) WO2020/210293 15/10/2020

(51) ***C07D 487/04****; A61K 31/53; A61P 35/00*

(73) **BLUEPRINT MEDICINES CORPORATION** (US)
45 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

(72) KIM, Joseph, L. (US); DINEEN, Thomas, A. (US); GUZI, Timothy (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT PYROLOTRIAZIN ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH QUA TRUNG GIAN KIT VÀ PDGFRA, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I, muối dược dụng của chúng, và/hoặc solvat của chất bất kỳ nêu trên, mà hữu ích để điều trị bệnh và tình trạng bệnh liên quan đến KIT và PDGFRα đột biến và có profin không xâm nhập não thuận lợi để điều trị bệnh và tình trạng bệnh liên quan đến KIT và PDGFRα đột biến. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này.

(11) **1-0053166 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229632/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05073

(85) 10/08/2022

(22) 12/01/2021

(86) PCT/CN2021/071156 12/01/2021

(30) 202010048851.9 16/01/2020 CN

(87) WO2021/143656 22/07/2021

(51) ***H04R 5/027****; H04R 3/00; H04R 1/08; H04R 29/00*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Han, Bo (CN); Liu, Xin (CN); Xiong, Wei (CN); jing, Xiao (CN); LI, Feng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ CƠ CẤU THU ÂM THANH LẬP THỂ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế này đề cập đến phương pháp và cơ cấu thu âm thanh lập thể, thiết bị đầu cuối, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Thiết bị đầu cuối này thu nhận nhiều dữ liệu thu âm thanh đích từ dữ liệu thu âm thanh của nhiều micrô, thu nhận dữ liệu tư thế và dữ liệu camera của thiết bị đầu cuối, xác định, từ nhiều nhóm thông số chùm đã được lưu trữ trước dựa vào dữ liệu tư thế và dữ liệu camera, nhóm thông số chùm đích tương ứng với nhiều dữ liệu thu âm thanh đích, và tạo ra chùm lập thể dựa vào nhóm thông số chùm đích và nhiều dữ liệu thu âm thanh đích. Theo cách này, khi thiết bị đầu cuối nằm ở trong các tình huống ghi dữ liệu viđeo khác nhau, các nhóm thông số chùm đích khác nhau được xác định dựa vào các dữ liệu tư thế và dữ liệu camera khác nhau, và hướng của chùm lập thể được điều chỉnh dựa vào các nhóm thông số chùm đích khác nhau. Vì vậy, sự tác động của tiếng ồn trong môi trường ghi âm có thể được làm giảm một cách có hiệu quả, sao cho thiết bị đầu cuối có thể đạt được các hiệu quả ghi âm lập thể tốt hơn trong các tình huống ghi dữ liệu viđeo khác nhau.

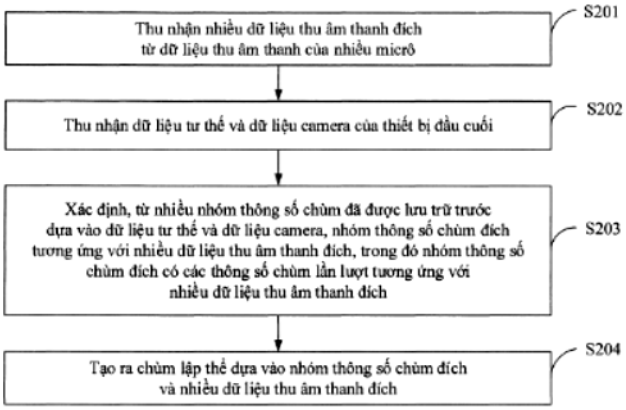


FIG. 4

(11) **1-0053167 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229633/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-03547

(85) 06/06/2022

(22) 27/11/2020

(86) PCT/KR2020/017150 27/11/2020

(30) 10-2019-0179860 31/12/2019 KR
10-2020-0099130 31/12/2019 KR
10-2020-0125243 25/09/2020 KR

(87) WO2021/137443 08/07/2021

(51) ***G03F 7/004***; *H05K 3/18; H05K 3/06; G03F 7/027; G03F 7/033*

(73) **KOLON INDUSTRIES, INC.** (KR)
110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul 07793, Republic of Korea

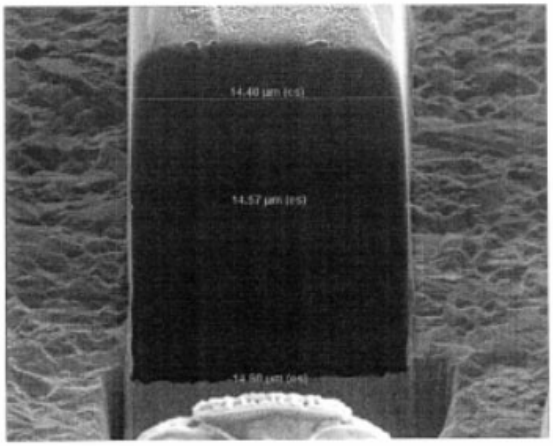
(72) SUK, Sang Hoon (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TẤM NHIỀU LỚP NHẠY QUANG, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM NHIỀU LỚP NHẠY QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BẢNG MẠCH**

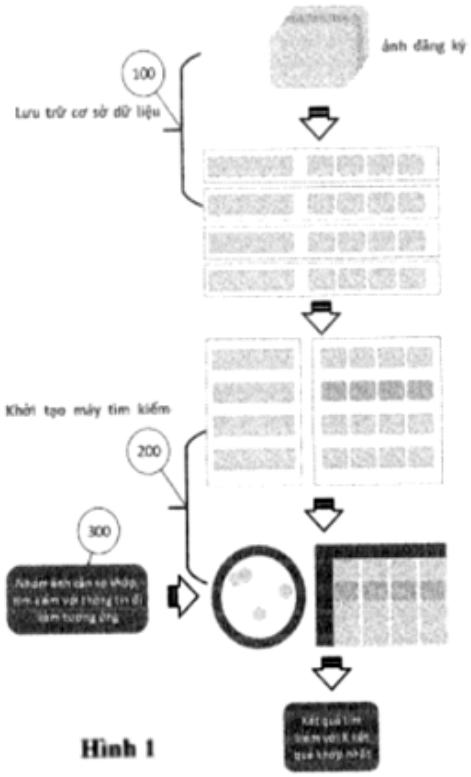
(57) Sáng chế đề cập đến tấm nhiều lớp nhạy quang bao gồm nền đỡ; và lớp nhựa nhạy quang được tạo thành trên nền đỡ này, trong đó trong lớp nhựa nhạy quang có ít hơn hoặc bằng 5 bong bóng/mm^2 có đường kính nhỏ hơn 1 μm, và phương pháp chế tạo tấm nhiều lớp nhạy quang.

FIG. 1



(11) **1-0053168 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229634/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2023-08082
(22) 15/11/2023
(51) ***G06F 16/90***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Đức Chính (VN); Lê Văn Bằng (VN); Nguyễn Hoàng Nam (VN); Trương Huy Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SO KHỚP TÌM KIẾM TỐC ĐỘ CAO ĐỐI VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU HỖN HỢP QUY MÔ LỚN**

(57) Phương pháp so khớp tìm kiếm tốc độ cao với cơ sở dữ liệu hỗn hợp quy mô lớn bao gồm qúa trình trích xuất và lưu trữ đặc trưng ảnh đăng ký của người dùng, tạo thành cơ sở dữ liệu, và là tham chiếu khi so khớp, tìm kiếm; Quá trình khởi tạo máy tìm kiếm, trong đó khởi tạo hai đối tượng trong máy tìm kiếm bao gồm đối tượng so khớp, tính toán khoảng cách và đối tượng bảng dữ liệu để xác định đối tượng tìm kiếm mục tiêu cho từng mẫu ảnh được đưa vào; Quá trình so khớp, tìm kiếm đối tượng, bao gồm quá trình tính toán khoảng cách giữa đặc trưng và xác định mảng mục tiêu, cuối cùng đối chiếu và đưa ra kết quả cuối cùng. Phương pháp đề xuất đã thể hiện được khả năng tính toán chính xác cũng như hiệu năng rất cao, đặc biệt trong các trường hợp xử lý dữ liệu quy mô lớn.



Hình 1

(11) **1-0053169 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229657/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-07749

(85) 01/12/2021

(22) 08/05/2020

(86) PCT/KR2020/006114 08/05/2020

(30) 62/847,836 14/05/2019 US
62/866,519 25/06/2019 US
16/848,914 15/04/2020 US

(87) WO2020231107 19/11/2020

(51) ***H01L 27/15***; *H01L 33/00; H01L 33/62; H01L 33/44; H01L 33/54; H01L 25/075; H01L 33/38*

(73) **SEOUL VIOSYS CO., LTD.** (KR)
65-16, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-Gu, Ansan-Si, Gyeonggi-do 15429, Republic of Korea

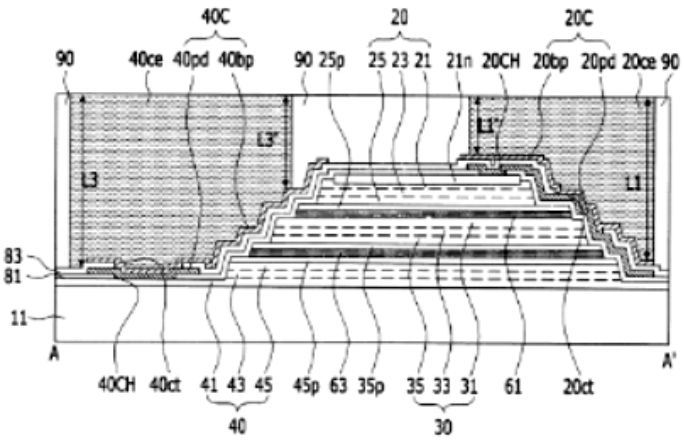
(72) JANG, Jong Min (KR); KIM, Chang Yeon (KR); YANG, Myoung Hak (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **VI MẠCH PHÁT SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vi mạch phát sáng bao gồm khối LED phụ thứ nhất, khối LED phụ thứ hai được bố trí trên khối LED phụ thứ nhất, khối LED phụ thứ ba được bố trí trên khối LED phụ thứ hai, lớp gắn dính thứ nhất được xen giữa các khối LED phụ thứ nhất và thứ hai, lớp gắn dính thứ hai được xen giữa các khối LED phụ thứ hai và thứ ba, và điện cực kết nối thứ nhất được nối điện với và chồng lên ít nhất là một trong số các khối LED phụ thứ nhất, thứ hai, và thứ ba, điện cực kết nối thứ nhất có các bề mặt cạnh đối nhau thứ nhất và thứ hai, bề mặt cạnh thứ nhất có chiều dài thứ nhất và bề mặt cạnh thứ hai có chiều dài thứ hai, trong đó sự khác nhau về chiều dài giữa bề mặt cạnh thứ nhất và bề mặt cạnh thứ hai của điện cực kết nối thứ nhất là lớn hơn so với độ dày của ít nhất là một trong số các khối LED phụ.

FIG.1C



(11) **1-0053170 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229663/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-01189

(85) 25/02/2022

(22) 13/07/2020

(86) PCT/EP2020/069771 13/07/2020

(30) 10 2019 121 693.1 12/08/2019 DE

(87) WO2021/028139 18/02/2021

(51) ***A46B 3/16***; *A46B 9/04; A46B 3/18*

(73) **BERKENHOFF GMBH** (DE)
Berkenhoffstrasse 14, 35452 Heuchelheim, Germany

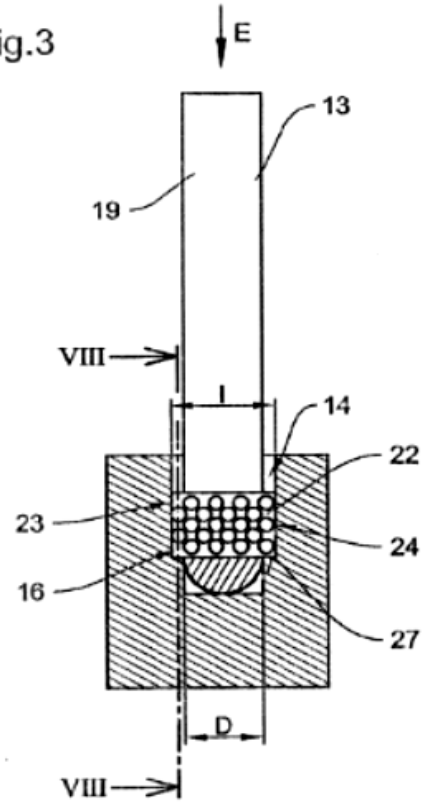
(72) NOETHE, Tobias (DE); SCHROEDER, Waldemar (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BÀN CHẢI CÓ BÓ LÔNG CHẢI ĐƯỢC KẸP BỞI PHẦN KẸP VÀ DÂY ĐỂ TẠO RA PHẦN KẸP NÀY**

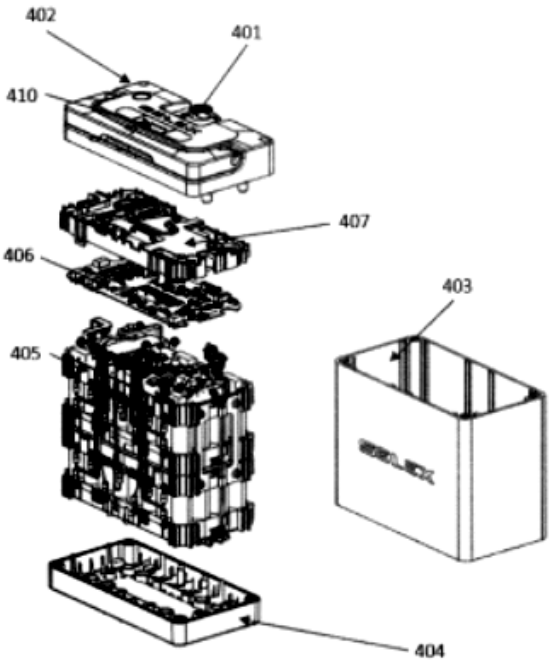
(57) Sáng chế đề cập đến bàn chải bao gồm phần đỡ được làm bằng vật liệu dẻo có khả năng biến dạng dẻo để bố trí các bó lông chải (13) trên đó, phần đỡ có nhiều lỗ bó (14) mỗi lỗ dùng để chứa một bó lông chải (13), các bó lông chải (13) mỗi bó được cố định trong lỗ bó (14) bởi phần kẹp (16), và các phần kẹp (16) có các chi tiết kết cấu gián đoạn ít nhất trong vùng của các phần nhô kẹp (23, 24) trên ít nhất một cạnh dọc (22) được bố trí gần như song song với đường trục lỗ bó, trong đó các chi tiết kết cấu được bố trí ở một khoảng cách với các mép dọc của phần kẹp (16).

Fig.3



(11) **1-0053171 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229666/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2024 434 A
(21) 1-2022-07093
(22) 31/10/2022
(51) ***G06Q 10/00***; *B60L 50/00; H04W 4/02; B60L 1/00; B60L 58/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN THÔNG MINH SELEX** (VN)
Nhà B26, BT6, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Đình Quảng (VN); Nguyễn Hữu Phước Nguyên (VN)
(54) **KHỐI PIN DÙNG CHO XE ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến khối pin dùng cho xe điện bao gồm: vỏ khối pin; khối tế bào pin gồm có nhiều tế bào pin được bố trí bên trong vỏ khối pin; mạch quản lý pin; khối kết nối và giao tiếp mạng để tự động kết nối mạng với xe điện khi khối pin được đặt trong khoang chứa pin của xe điện, tự động kết nối mạng với trạm pin khi khối pin được đặt trong khoang chứa pin của trạm pin. Mạch quản lý pin được tạo cấu hình để nhận biết được mỗi khi khối pin được sạc; xác định được việc sạc khối pin là được thực hiện thông qua cách nào trong số ít nhất là các cách bao gồm sạc tại nhà, sạc tại trạm pin không do đổi pin, và sạc tại trạm pin do đổi pin; và lưu dữ liệu sạc pin vào bộ nhớ. Mạch quản lý pin có thể nhận biết được việc sạc khối pin là được thực hiện sạc tại trạm pin do đổi pin dựa trên sự kết nối mạng với trạm pin của khối kết nối và giao tiếp mạng, và nhận biết được việc sạc khối pin là được thực hiện sạc tại nhà hoặc sạc tại trạm pin không do đổi pin, dựa trên sự kết nối mạng với xe điện của khối kết nối và giao tiếp mạng.



Hình 2B

(11) **1-0053172 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229670/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2020-07282

(85) 16/12/2020

(22) 28/05/2019

(86) PCT/IB2019/054412 28/05/2019

(30) 2018/03572 30/05/2018 ZA

(87) WO2019/229652 05/12/2019

(51) ***H04W 4/24***; *H04W 8/20; H04L 12/14; H04M 15/00*

(73) **CHANNEL TECHNOLOGIES FZE** (AE)
Jebel Ali Free Zone, Office number FZJOA1813, Dubai, United Arab Emirates

(72) HAIDAR, Bassim Said (IE)

(74) Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CUNG CẤP VÀ HOÀN TRẢ KHOẢN ỨNG TRƯỚC CHO PHÉP SỬ DỤNG MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống cung cấp và hoàn trả khoản ứng trước cho phép sử dụng mạng. Trong phương pháp này, yêu cầu khoản ứng trước cho phép sử dụng mạng chứa thông tin nhận dạng thuê bao và mức thứ nhất liên quan đến khoản ứng trước được thu nhận. Mức thứ nhất hoặc mức liên quan được ghi vào trường theo dõi được duy trì bởi mạng trí tuệ (Intelligent Network, IN) của mạng điện thoại di động và liên quan đến thông tin nhận dạng thuê bao. Mức thứ nhất được cung cấp cho trường giao dịch được duy trì bởi mạng IN và liên quan đến thông tin nhận dạng thuê bao. Việc tiếp tục sử dụng mạng điện thoại di động của thiết bị di động cầm tay liên quan đến thông tin nhận dạng thuê bao được ghi vào trường giao dịch. Trường theo dõi được mạng IN hỏi đáp lại sự kiện nạp tiền của thuê bao để xác định xem mức thứ ba liên quan đến sự kiện nạp tiền được sử dụng để hoàn trả một phần hay toàn bộ khoản ứng trước cho phép sử dụng mạng chưa trả.

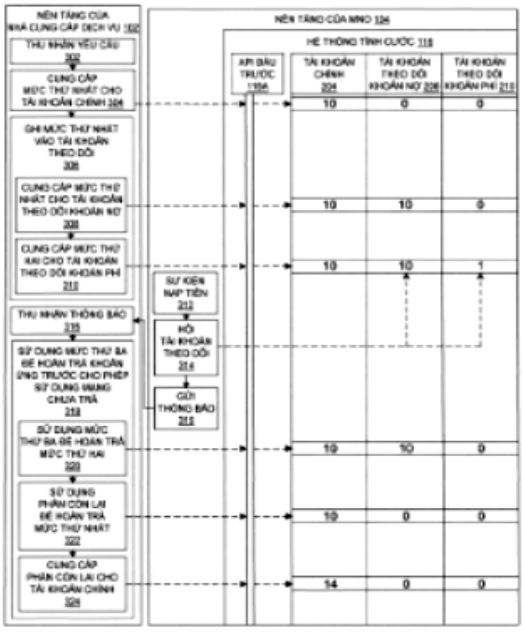
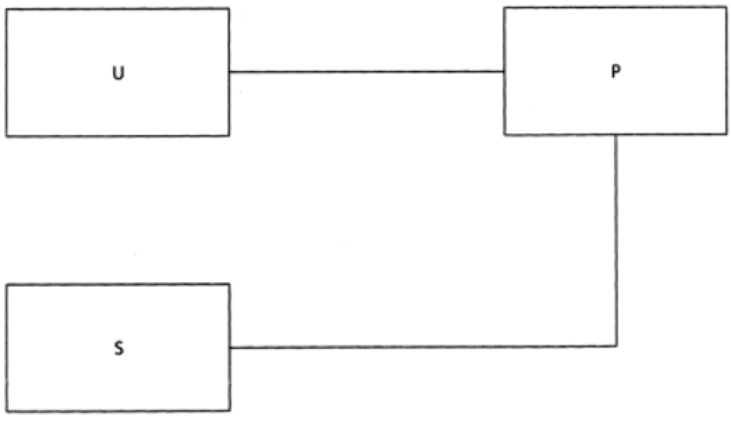


FIG. 3

(11) **1-0053173 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229796/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2020-05367
(22) 18/09/2020
(51) ***H02J 7/00***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN E LINK GATE** (VN)
35 Nguyễn Thông, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Xuân Hoàng (VN)
(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬP MÃ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống nhập mã có thể ứng dụng cho các thiết bị điện tử, chẳng hạn như máy tính, điện thoại di động, và các thiết bị tương tự. Hệ thống nhập mã theo sáng chế này gồm (i) bộ thể hiện trạng thái bảng mã có chức năng thể hiện các mã của bảng mã, mà tại đó một mã có thể được thể hiện dưới dạng ký tự được cấu trúc bởi chính mã đó hoặc dưới dạng dấu hiệu nhận biết khác được xác lập trước; (ii) Bộ cảm biến chọn mã được cấu trúc để cung cấp cho người dùng khả năng chọn mã để nhập bằng cách tương tác thích hợp với bộ cảm biến chọn mã tại thời điểm mã cần nhập đó đang được thể hiện tại bộ thể hiện trạng thái bảng mã; và (iii) bộ điều khiển trung tâm để thực hiện chức năng điều khiển việc thể hiện mã tại bộ thể hiện trạng thái bảng mã cho mục đích nhận biết và chọn mã để nhập bởi người dùng; và ghi nhận và xử lý tín hiệu tương tác của người dùng với bộ cảm biến chọn mã cho mục đích xác định mã ký tự được chọn để nhập bởi người dùng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp nhập mã bằng cách sử dụng hệ thống nhập mã nói trên.



Hình 1

(11) **1-0053174 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229797/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06940

(85) 26/10/2022

(22) 01/04/2021

(86) PCT/CN2021/084904 01/04/2021

(30) 202020456558.1 01/04/2020 CN

(87) WO2021/197415 07/10/2021

(51) ***H01R 35/04***

(73) **JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan(One),Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, China

(72) Chao WANG (CN)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MỐI NỐI CÓ HÌNH DẠNG ĐẶC BIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối có hình dạng đặc biệt bao gồm ít nhất một cực nối (1) để nối thiết bị điện, và ít nhất một dây dẫn (1). Cực nối được nối với lõi (2) của dây dẫn. Mối nối có hình dạng đặc biệt có cấu tạo đơn giản và dễ lắp ráp. Góc trong giữa cực nối và lõi là lớn hơn 0° và nhỏ hơn 180°, để mối nối có hình dạng đặc biệt có thể được áp dụng cho thiết bị điện có yêu cầu nối cụ thể đối với góc trong giữa cực nối và dây dẫn, do đó có phạm vi ứng dụng rộng rãi.

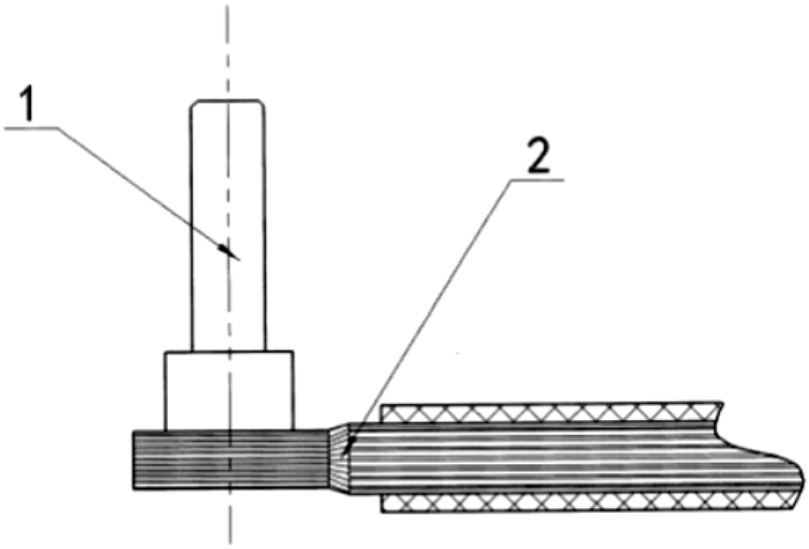


FIG. 4

(11) **1-0053175 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229803/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2021-00196

(85) 14/01/2021

(22) 07/02/2019

(86) PCT/KR2019/001545 07/02/2019

(30) 10-2018-0073900 27/06/2018 KR
10-2018-0110420 14/09/2018 KR

(87) WO2020/004762 02/01/2020

(51) ***H01L 33/64****; H01L 27/15; H01L 51/56; H01L 51/00; H01L 21/67; H01L 33/00*

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

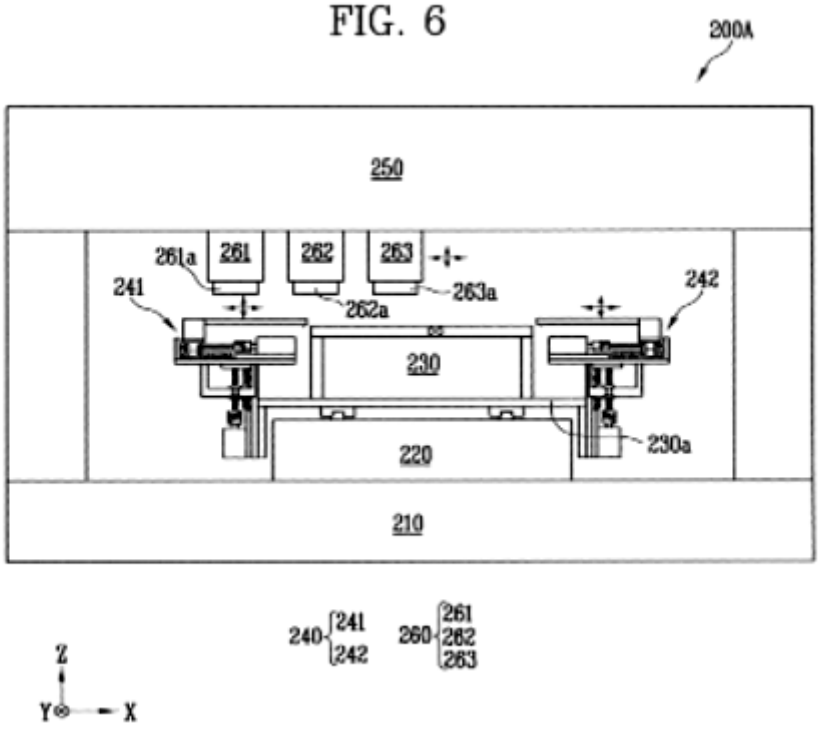
(72) KANG, Jong Hyuk (KR); LEE, Won Ho (KR); IM, Hyun Deok (KR); KIM, Young Hoi (KR); KIM, Jin Young (KR); CHO, Hyun Min (KR); CHOI, Hae Yun (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘ HIỂN THỊ PHÁT QUANG**

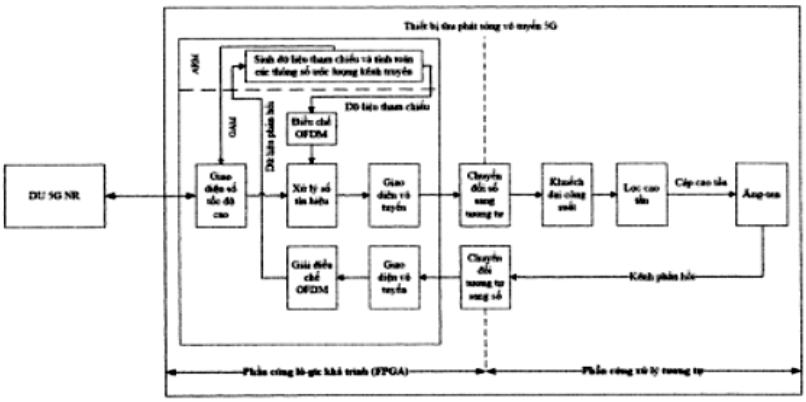
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất bộ hiển thị phát quang bao gồm bệ, và ít nhất một mô đun cấp điện trường được bố trí ở ít nhất một phía của bệ. Thiết bị sản xuất còn bao gồm ít nhất một trong số: ít nhất một đầu in được bố trí ở trên bệ; và thành phần làm nóng được bố trí ở hoặc xung quanh bệ. Ít nhất một mô đun cấp điện trường bao gồm đầu dò có ít nhất một chân dò, và bộ dẫn động được ghép nối với đầu dò để di chuyển đầu dò ít nhất lên và xuống.

FIG. 6



(11) **1-0053176 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229804/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08083
(22) 15/11/2023
(51) ***H04B 17/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Xuân Mạnh (VN); Hoàng Đình Hải Truyền (VN); Nguyễn Quang Linh (VN); Trần Minh Cảnh (VN); Nguyễn Văn Sơn (VN); Nguyễn Tiến Sáng (VN); Nguyễn Xuân Thắng (VN); Nguyễn Phi Đắc (VN); Vũ Tuấn Đức (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG TUYẾN PHÁT THỜI GIAN THỰC CHO HỆ THỐNG THU PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN 5G**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp đo lường chất lượng tuyến phát thời gian thực ứng dụng cho hệ thống thu phát sóng vô tuyến 5G cho phép phát hiện lỗi tức thì, từ đó có phương án khắc phục đảm bảo hệ thống luôn trong tình trạng hoạt động ổn định. Phương pháp được thực hiện qua ba bước: bước 1: phát – thu tín hiệu tham chiếu trên hệ thống thu phát sóng vô tuyến 5G; bước 2: ước lượng đáp ứng kênh truyền của từng kênh phát, tính toán công suất tín hiệu nhận về trên từng kênh; bước 3: đánh giá tình trạng kênh phát.



Hình 1

(11) **1-0053177 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229806/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/02/2024 431 A

(21) 1-2023-08019

(22) 14/11/2023

(51) ***C12N 1/20***

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI** (VN)
Số 55, đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Tuấn (VN); Nguyễn Thị Hải (VN); Đinh Thúy Hằng (VN); Nguyễn Thị Ánh Huyền (VN); Trần Thị Việt Nga (VN); Nguyễn Công Thắng (VN)

(54) **CHỦNG VI KHUẨN TÍA QUANG HỢP RHODOPSEUDOMONAS PALUSTRIS PN6 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC ĐỂ ỨNG DỤNG TRONG TẠO VẬT LIỆU PHỦ SINH HỌC BẢO VỆ CỐNG BÊ TÔNG DẪN NƯỚC THẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn tía quang hợp *Rhodopseudomonas palustris* PN6 được phân lập từ nước thải tại Việt Nam, thuần khiết về mặt sinh học để bổ sung vào vật liệu phủ bề mặt cống nước thải, bảo vệ khỏi ăn mòn hóa học trong môi trường nước thải. Chủng *Rhodopseudomonas palustris* PN6 có trình tự 16S rADN và trình tự gen *pufM* được đăng ký tại Genbank với số hiệu trình tự lần lượt là OQ363191, OQ378334. Chủng này hiện được lưu giữ tại phòng Sinh thái Vi sinh vật ứng dụng, Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội.

(11) **1-0053178 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229858/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2020-06893

(85) 27/11/2020

(22) 09/12/2019

(86) PCT/KR2019/017300 09/12/2019

(30) 10-2019-0017759 15/02/2019 KR

(87) WO2020/166804 20/08/2020

(51) ***H02S 50/10****; G05B 23/02*

(73) **DAEEUN CO. LTD.** (KR)
233, Beonyeong-ro, Jeju-si Jeju-do 63304, Republic of Korea

(72) SONG, Ki Taek (KR); LEE, Cheol Song (KR); KIM, Kyung Rok (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ CHẨN ĐOÁN PHÁT ĐIỆN QUANG ĐIỆN THÔNG QUA PHÂN TÍCH XU HƯỚNG PHÁT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để chẩn đoán trạng thái của tấm quang điện, tấm quang điện tích hợp của tòa nhà (Integrated Photovoltaics: BIPV), v.v., và cụ thể hơn là thiết bị để chẩn đoán phát điện quang điện, thiết bị không thực hiện chẩn đoán dựa trên so sánh giữa lượng phát điện dự tính của tấm quang điện cụ thể và lượng phát điện thực tế, và thiết bị thực hiện chẩn đoán trạng thái của tấm quang điện cụ thể bằng cách so sánh độ lệch trong lượng phát điện giữa nhóm các tấm quang điện thông qua phân tích lượng phát điện trong cùng khoảng thời gian trước đây thông qua học máy, v.v. trong đó thiết bị xử lý thông tin phát điện được thu từ các tấm quang điện (1), dựa trên thông tin sửa chữa và lịch sử bảo trì và hư hỏng của từng tấm quang điện (1) và thực hiện phân nhóm chính xác bằng cách giảm thiểu thông tin lỗi liên quan tới xu hướng phát điện dựa trên thông tin như thông tin thời tiết khu vực và thông tin môi trường khu vực nơi đặt mỗi tấm quang điện (1), để xu hướng phát điện có thể phân tích với độ chính xác phân tích trạng thái được cải thiện.

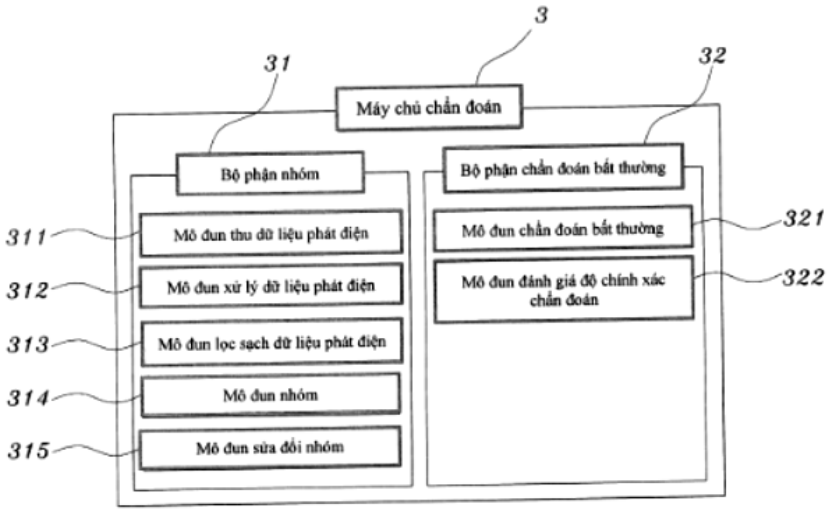


Fig.3

(11) **1-0053179 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229859/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/06/2023 423 A
(21) 1-2021-08012
(22) 13/12/2021
(51) ***G06K 7/10***; *G02B 5/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
280 An Dương Vương, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Lâm Duy (VN); Nguyễn Hoàng Long (VN); Nguyễn Thành Phúc (VN)
(54) **THIẾT BỊ GHI NHẬN CƯỜNG ĐỘ VÂN GIAO THOA, NHIỄU XẠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ghi nhận cường độ vân giao thoa, nhiễu xạ bao gồm:a) một khung đỡ thiết bị bao gồm mặt trên, mặt dưới, và các mặt bên, trong đó khung đỡ thiết bị kéo dài theo trục Y của hệ tọa độ Đề-các ba chiều XYZ; b) động cơ bố trí ở mặt trên khung đỡ thiết bị, liên kết và điều khiển chuyển động trượt của mô đun cảm biến ánh sáng ở mặt trên khung đỡ thiết bị thông qua trục động cơ; c) mô đun trượt liên kết với động cơ qua trục động cơ; và liên kết với mô đun cảm biến ánh sáng giúp mô đun cảm biến ánh sáng trượt trên mặt trên của khung đỡ thiết bị; d) mô đun cảm biến ánh sáng bao gồm ít nhất một cảm biến ánh sáng, và khe hẹp cho ánh sáng giao thoa, nhiễu xạ; và e) hộp điều khiển liên kết với động cơ ở mặt trên khung đỡ thiết bị để điều khiển tốc độ động cơ, thu nhận và xử lý dữ liệu từ mô đun cảm biến ánh sáng.

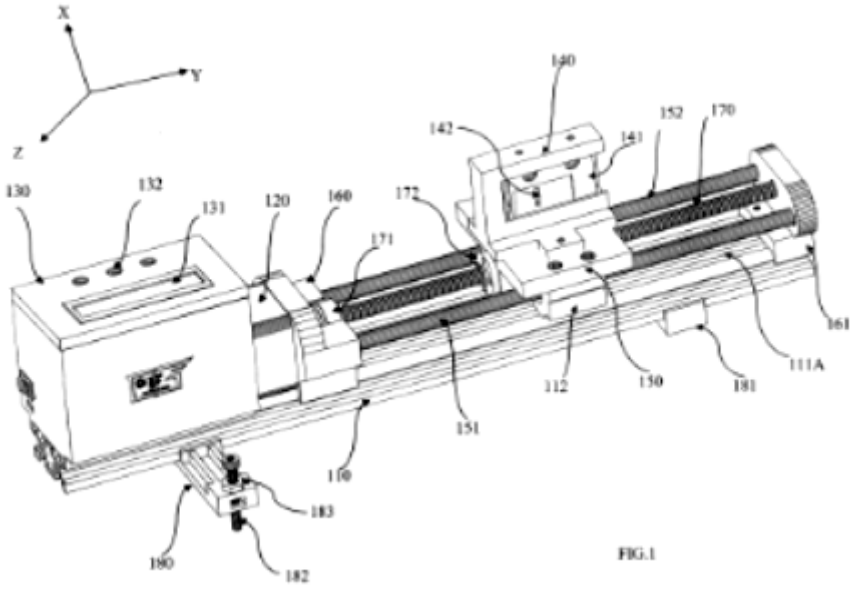


FIG.1

(11) **1-0053180 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229860/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01343

(85) 03/03/2022

(22) 16/07/2020

(86) PCT/CN2020/102334 16/07/2020

(30) 201910741476.3 12/08/2019 CN

(87) WO2021/027483 18/02/2021

(51) ***H04L 5/00***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) ZENG, Chaojun (CN); SHEN, Xiaodong (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp lập lịch, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm: gửi thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information, DCI) để lập lịch cho N kênh vật lý, trong đó DCI bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất, thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ định một tập phân phối tài nguyên, tập phân phối tài nguyên được sử dụng để xác định các tham số truyền của N kênh vật lý, cấu hình của tập phân phối tài nguyên bao gồm một nhóm tham số truyền chuyên dụng tương ứng với một kênh vật lý và N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1.

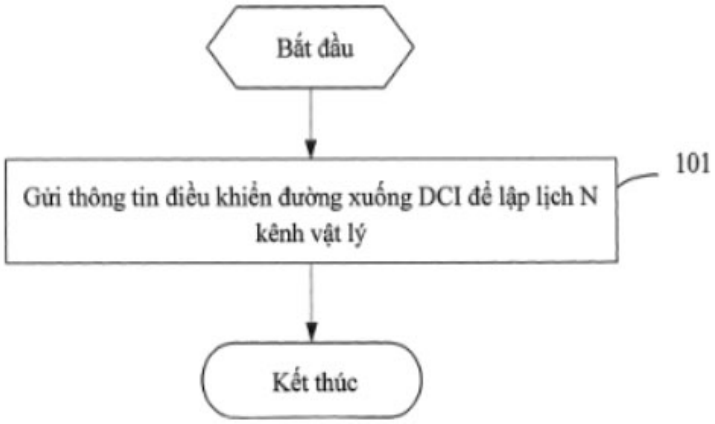


Fig.1

(11) **1-0053181 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229870/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02370
(85) 10/04/2023
(22) 23/09/2021
(86) PCT/US2021/051697 23/09/2021
(30) 17/071,796 15/10/2020 US
(87) WO2022/081321 A1 21/04/2022
(51) ***H03K 19/003****; H03K 19/0185; H03K 3/356; H03K 19/0175*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) Presswala, Aliasgar (IN); Chen, Wilson Jianbo (US); Tan, Chiew-Guan (SG); Jalilizeinali, Reza (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH MẠCH ĐIỀU KHIỂN ĐẦU RA**

(57) Sáng chế nói chung đề cập đến thiết bị và phương pháp cấu hình mạch điều khiển đầu ra. Mạch điều khiển đầu ra là mạch tích hợp bao gồm bộ chuyển điện áp. Mạch điều khiển đầu ra có phần điện áp thấp được cấu hình để cung cấp tín hiệu điện áp thấp đáp ứng tín hiệu đầu vào và phần điện áp cao được cấu hình để cung cấp tín hiệu điện áp cao đáp ứng tín hiệu đầu vào. Mạch phân cực thứ nhất được cấu hình để cung cấp phân cực cho bóng bán dẫn thứ nhất trong phần điện áp cao sao cho phân cực được điều chỉnh trong quá trình chuyển tiếp trong tín hiệu đầu ra. Mạch phân cực thứ hai được cấu hình để bật bóng bán dẫn thứ hai trong phần điện áp cao khi tín hiệu đầu ra ở mức điện áp thấp. Bóng bán dẫn thứ hai được cấu hình để xả một cực của bóng bán dẫn thứ nhất. Tín hiệu đầu vào chuyển đổi giữa 0 Volt và 0,9 Volt. Tín hiệu đầu ra chuyển đổi giữa 0 Volt và 1,2 Volt hoặc giữa 0 Volt và 1,8 Volt.

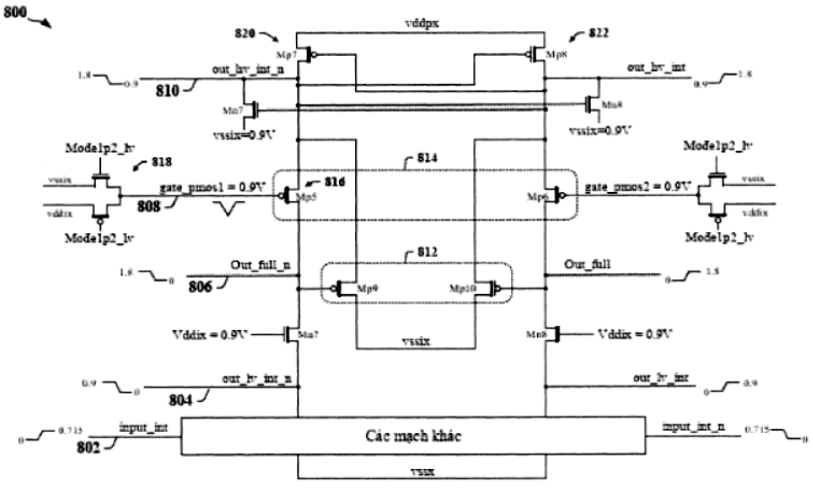
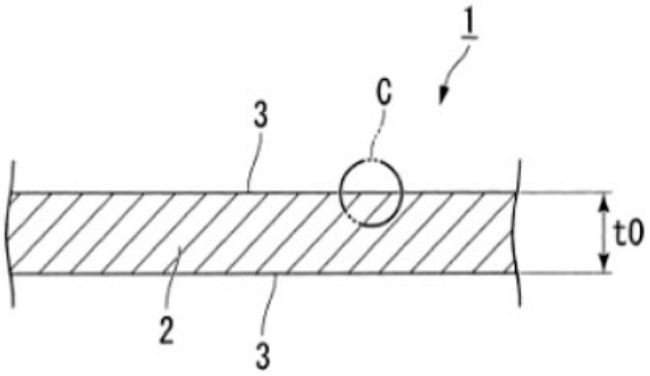


FIG. 8

(11) **1-0053182 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229873/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-06291
(85) 29/09/2022
(22) 17/06/2021
(86) PCT/JP2021/023028 17/06/2021
(30) 2020-104232 17/06/2020 JP
(87) WO2021/256532 A1 23/12/2021
(51) ***H01F 1/147***; *H02K 1/04; H01F 41/02; H01F 27/24; H01F 27/245*
(73) **NIPPON STEEL CORPORATION** (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
(72) TAKATANI Shinsuke (JP); TAKEDA Kazutoshi (JP); TANAKA Ichiro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN, LÕI NHIỀU LỚP VÀ MÁY ĐIỆN QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện, trong đó ít nhất một phần của một trong hai hoặc cả hai bề mặt của tấm thép nền được phủ bằng lớp phủ cách điện có khả năng dính bám, trong đó độ suy giảm lôgarit của lớp phủ cách điện trong khoảng nhiệt độ từ 25 đến 100°C là nhỏ hơn hoặc bằng 0,3.

FIG. 5



(11) **1-0053183 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229877/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2024 436 A

(21) 1-2023-07525

(85) 01/12/2016

(22) 04/04/2014

(86) PCT/JP2014/001967 04/04/2014

(30) 13/858,076 07/04/2013 US
61/844,272 09/07/2013 US
61/845,309 11/07/2013 US
61/856,575 19/07/2013 US

(87) WO2014/167817 A1 16/10/2014

(51) ***H04N 19/70***

(62) 1-2021-00475

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB** (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) Deshpande, Sachin G. (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐƯỢC TẠO CẤU HÌNH ĐỂ MÃ HÓA VIĐEO**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải mã viđeo và thiết bị điện tử được tạo cấu hình để mã hóa viđeo. Phương pháp này bao gồm các bước: thu dòng bit bao gồm tập tham số viđeo và các bit biểu diễn hình ảnh hiện thời; phân tích cú pháp ít nhất một phần của phần đầu lát của hình ảnh hiện thời; thực hiện bước xác định thứ nhất xem thao tác gỡ bỏ khỏi bộ đệm hình ảnh giải mã (decoded picture buffer - DPB) được thực hiện trên cơ sở từng hình ảnh hay trên cơ sở từng đơn vị truy cập (access unit - AU); thực hiện bước xác định thứ hai, tách biệt với bước xác định thứ nhất, xem thao tác kết xuất hình ảnh từ DPB được thực hiện trên cơ sở từng hình ảnh hay trên cơ sở từng AU; thực hiện thao tác gỡ bỏ khỏi DPB theo bước xác định thứ nhất; thực hiện thao tác kết xuất hình ảnh từ DPB theo bước xác định thứ hai; thực hiện giải mã và lưu trữ hình ảnh giải mã hiện thời trong DPB.

output_layer_sets_change(payloadSize) {	Tên
active_vps_id	u(4)
num_changed_output_layer_sets	ue(v)
for(i = 0; i < num_changed_output_layer_sets; i++) {	
changed_output_layer_set_idx_entry[i]	ue(v)
clsIdx = output_layer_set_idx[changed_output_layer_set_idx_entry[i]]	
for(j = 0; j <= vps_max_layer_id; j++)	
if(layer_id_included_flag[clsIdx][j])	
output_layer_flag[clsIdx][j]	u(1)
}	
num_addl_output_layer_sets	
for(i = num_output_layer_sets; i < num_output_layer_sets + num_addl_output_layer_sets; i++) {	
addlIsIdx = addl_output_layer_sets_idx[i]	ue(v)
for(j = 0 ; j <= vps_max_layer_id; j++)	
if(layer_id_included_flag[addlIsIdx][j])	
output_layer_flag[addlIsIdx][j]	u(1)
}	
}	

FIG. 36

(11) **1-0053184 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229878/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2019 379 A
(21) 1-2019-04574
(85) 20/08/2019
(22) 23/01/2017
(86) PCT/CN2017/072290 23/01/2017
(87) WO2018/133128 A1 26/07/2018
(51) ***H04W 74/08***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) TANG, Hai (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập ngẫu nhiên và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm: trong trường hợp việc truy cập ngẫu nhiên của thiết bị đầu cuối thứ nhất thất bại, thiết bị đầu cuối thứ nhất xác định, theo điều kiện kích khởi của việc truy cập ngẫu nhiên, độ dài của thời gian chờ trước khi việc truy cập ngẫu nhiên được bắt đầu lại; và thiết bị đầu cuối thứ nhất bắt đầu lại việc truy cập ngẫu nhiên theo độ dài của thời gian chờ. Phương pháp, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng được đề xuất theo các phương án của sáng chế có thể cải thiện độ linh hoạt và hiệu năng hệ thống của hệ thống truyền thông.

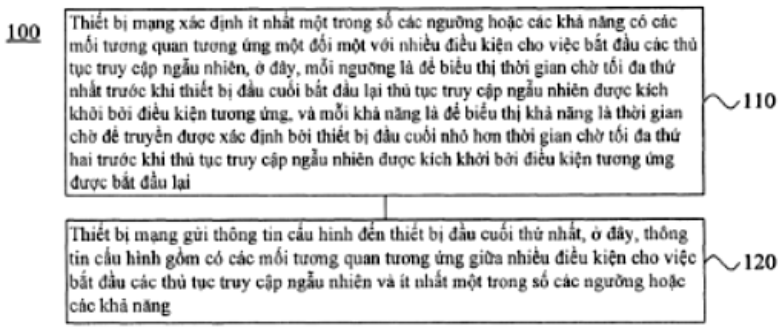


FIG. 3

(11) **1-0053185 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229880/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2019 376 A
(21) 1-2019-02646
(85) 22/05/2019
(22) 31/10/2016
(86) PCT/CN2016/104086 31/10/2016
(87) WO2018/076354 03/05/2018
(51) ***H04N 5/232***; *H04N 5/91*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HE, Fei (CN); TANG, Jianyu (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ KHUNG CHO DỮ LIỆU ẢNH, KHỐI XỬ LÝ TÍN HIỆU ẢNH, THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU ẢNH, VÀ TRẠM ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp đồng bộ khung cho dữ liệu ảnh, khối xử lý tín hiệu ảnh, thiết bị xử lý tín hiệu ảnh, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp gồm: nhận lệnh đồng bộ khung được gửi bởi thiết bị thu thập ảnh thứ nhất của thiết bị đầu cuối; sau đó, gửi riêng rẽ lệnh đồng bộ khung đến thiết bị thu thập ảnh thứ hai và thiết bị thu thập ảnh thứ ba của thiết bị đầu cuối, sao cho thiết bị thu thập ảnh thứ hai, thiết bị thu thập ảnh thứ ba, và thiết bị thu thập ảnh thứ nhất đồng bộ xuất ra dữ liệu ảnh khung; và cuối cùng, nhận dữ liệu ảnh khung được gửi đồng bộ bởi thiết bị thu thập ảnh thứ nhất, thiết bị thu thập ảnh thứ hai, và thiết bị thu thập ảnh thứ ba. Ở phương pháp, các trường hợp chẳng hạn tổn hao khung và lỗi khung được tránh một cách hiệu quả trong quá trình truyền dữ liệu ảnh khung, sao cho môđun thu thập ảnh xuất ra dữ liệu ảnh khung đồng bộ.

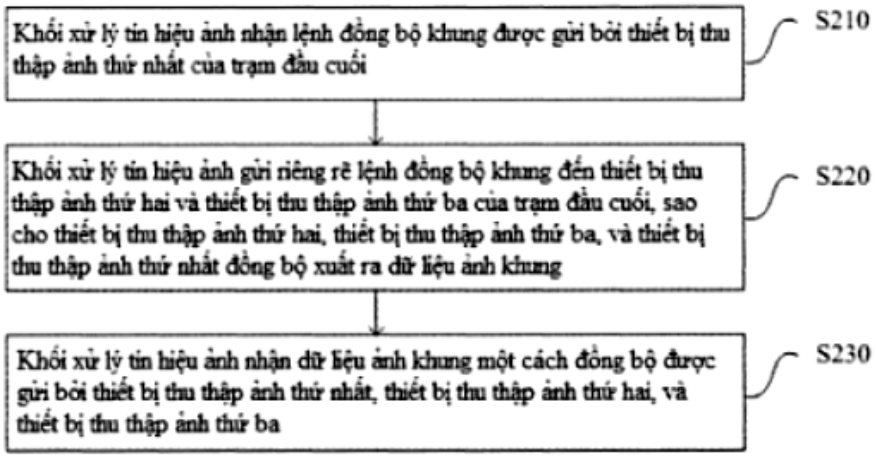


Fig.2

(11) **1-0053186 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229881/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-07686

(22) 24/11/2022

(30) 10-2021-0182855 20/12/2021 KR

(51) ***C08J 5/18***

(73) **SK MICROWORKS SOLUTIONS CO., LTD.** (KR)
112, Seonggeo-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31044, Republic of Korea

(72) kim, han jun (KR); Lee, Jin Yong (KR); Lee, Jin Woo (KR); OH, Dae Seong (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHIM, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐA LỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHIM**

(57) Sáng chế đề cập đến phim có lớp polyimit có tính tăng chịu nhiệt, tính năng quang học và lực bám dính ưu việt, phù hợp để sử dụng làm lớp hỗ trợ cho màn hình có thể gập. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử nhiều lớp bao gồm phim này và phương pháp sản xuất phim này. Phim nói trên bao gồm lớp polyimit có chứa dư lượng hợp chất điamin thơm và dư lượng hợp chất đianhydrit thơm. Lớp polyimit nói trên có giá trị độ cứng mạch vòng từ 3 đến 4,5 m/N với tiêu chuẩn độ dày 50 μm. Phim theo sáng chế có tính phục hồi sau khi gập nên phù hợp để sử dụng cho màn hình có thể cuộn hoặc có thể gập. Ngoài ra, phim còn có tính chịu nhiệt, đặc tính quang học, lực bám dính ưu việt nên rất phù hợp để sử dụng làm lớp hỗ trợ cho màn hình có thể gập.

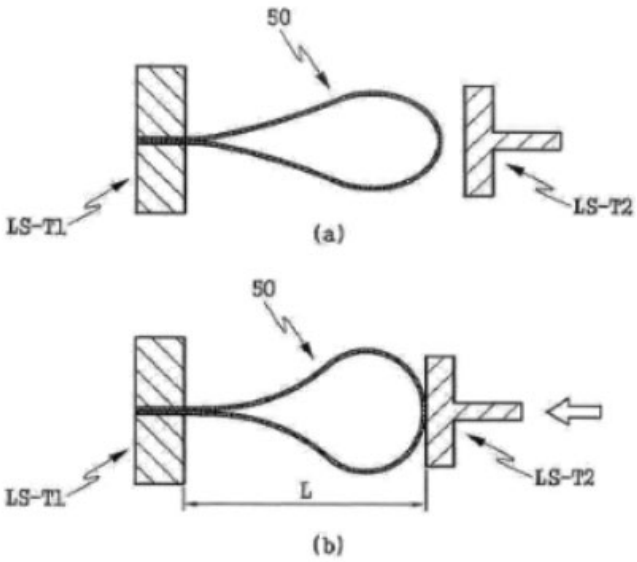


Fig.6

(11) **1-0053187 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229882/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-05089

(85) 18/08/2021

(22) 28/01/2020

(86) PCT/KR2020/001269 28/01/2020

(30) 10-2019-0012865 31/01/2019 KR

(87) WO2020/159185 06/08/2020

(51) ***G06F 3/14***; *G09G 5/14*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

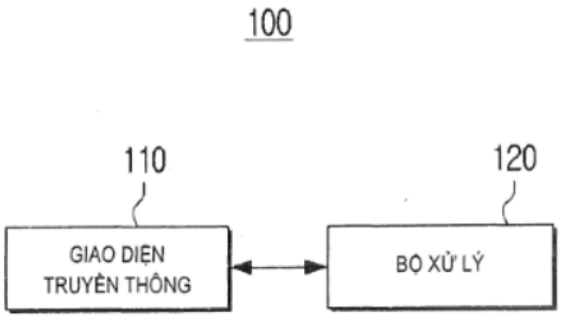
(72) OH, Sanghoon (KR); Kim, Youngkook (KR); Im, Sangkyun (KR); Cheong, Seongkoo (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, HỆ THỐNG ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG CÓ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử, hệ thống điện tử và phương pháp điều khiển hệ thống có thiết bị điện tử, trong đó thiết bị điện tử này bao gồm giao diện truyền thông có sơ đồ mạch truyền thông; và bộ xử lý được tạo cấu hình để, dựa vào trường hợp thu nhận phần hình ảnh thứ nhất, truyền thông tin về chất lượng hình ảnh thứ nhất thu được từ phần hình ảnh thứ nhất đến thiết bị điện tử bên ngoài. Bộ xử lý còn được tạo cấu hình để, dựa vào trường hợp thu nhận, từ thiết bị điện tử bên ngoài, thông tin về chất lượng hình ảnh thứ hai thu được từ phần hình ảnh thứ hai, thu nhận thông tin xử lý chất lượng hình ảnh dựa vào thông tin về chất lượng hình ảnh thứ nhất và thông tin về chất lượng hình ảnh thứ hai. Bộ xử lý còn được tạo cấu hình để xử lý phần hình ảnh thứ nhất dựa vào thông tin xử lý chất lượng hình ảnh, và truyền, thông qua giao diện truyền thông, phần hình ảnh thứ nhất đã được xử lý đến một môđun màn hình trong số nhiều môđun màn hình có trong bộ phận hiển thị bên ngoài, trong đó thiết bị điện tử bên ngoài được tạo cấu hình để cung cấp phần hình ảnh thứ hai cho một mô đun màn hình khác trong số nhiều mô đun màn hình.

Fig. 2



(11) **1-0053188 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229883/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-09431

(85) 29/12/2023

(22) 08/05/2023

(86) PCT/KR2023/006187 08/05/2023

(30) 10-2022-0067077 31/05/2022 KR

(87) WO2023/234577 A1 07/12/2023

(51) ***C12Q 1/689***; *C12Q 1/686*

(73) **CHONGKUNDANG HEALTHCARE CORP.** (KR)
170, Indeoseupakeu-ro, Hapdeok-eup Dangjin-si Chungcheongnam-do 31816 Republic of Korea

(72) Kim, Myung-Soo (KR); Kang, Eun Young (KR); Lim, Jong-Hyun (KR); Kim, Byung-Yong (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **CẶP MỒI ĐỂ PHÂN BIỆT CÁC LOÀI VI KHUẨN TRONG CHẾ PHẨM LỢI KHUẨN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN BIỆT CÁC LOÀI VI KHUẨN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CẶP MỒI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cặp mồi để phân biệt các loài vi khuẩn trong chế phẩm lợi khuẩn và phương pháp phân biệt các loài vi khuẩn bằng cách sử dụng cặp mồi này. Cụ thể là, theo sáng chế, cặp mồi này hướng đích vùng ITS (internal transcribed spacer - vùng đệm phiên mã bên trong) giữa 16S rARN và 23S rARN của loài lợi khuẩn và loài vi khuẩn gây bệnh đã được thiết kế, đã xác nhận rằng 21 loài lợi khuẩn và 4 loài vi khuẩn gây bệnh có thể được phân biệt với độ phân giải và độ chính xác cao bằng cách thực hiện phân tích đa hệ gen chế phẩm lợi khuẩn bằng cách sử dụng cặp mồi này, và cặp mồi này có thể được sử dụng một cách hữu ích để phân biệt các loài vi khuẩn trong chế phẩm lợi khuẩn.

(11) **1-0053189 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229884/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-05535

(85) 30/08/2022

(22) 22/01/2021

(86) PCT/US2021/014660 22/01/2021

(30) 62/967,732 30/01/2020 US
63/051,022 13/07/2020 US

(87) WO2021/154607 05/08/2021

(51) ***H04L 27/00***; *H04B 5/79; H04B 17/327; H04B 5/77*

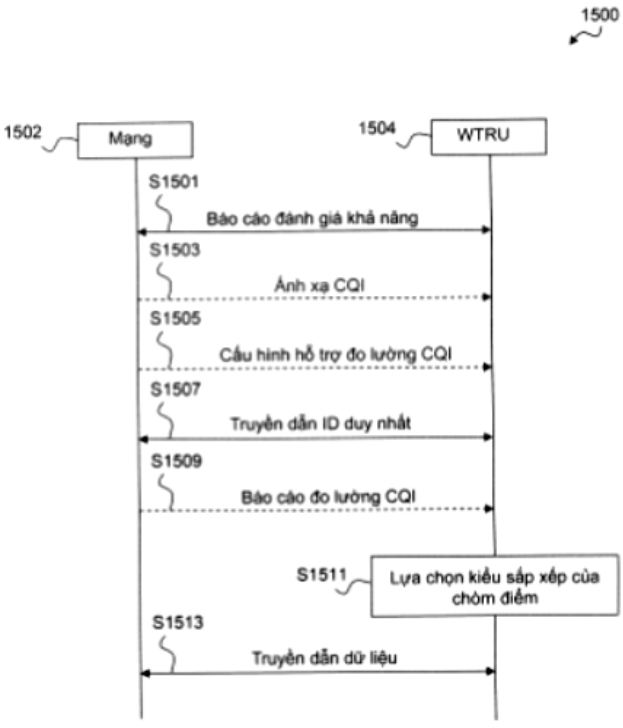
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Tanbir Haque (BD); Hussain elkotby (EG); Patrick Cabrol (US); Ravikumar Pragada (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THU NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT DỮ LIỆU ĐỒNG THỜI BỞI THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu/phát không dây, WTRU, có thể chọn một chòm điểm từ một tập hợp các chòm điểm tương ứng với cấu hình ký hiệu để điều biến sóng mang gián tiếp, ICM, dựa trên ít nhất một chỉ báo hiệu suất thực hiện của chòm điểm, từng chỉ báo hiệu suất thực hiện của chòm điểm tương ứng với một chòm điểm trong tập hợp các chòm điểm và sử dụng chòm điểm và cấu hình ký hiệu được chọn để thu năng lượng và phát dữ liệu.



Hình 15

(11) **1-0053190 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229891/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-09358

(85) 28/12/2023

(22) 01/06/2022

(86) PCT/CN2022/096577 01/06/2022

(30) 202110607803.3 01/06/2021 CN
202210365366.3 08/04/2022 CN

(87) WO2022/253267 08/12/2022

(51) ***A61K 36/736***; *A61K 9/16; A61P 31/16; A61K 9/48; A61P 11/00; A61P 31/12; A61K 9/00; A61K 9/20*

(73) **HEBEI YILING MEDICINE RESEARCH INSTITUTE CO. LTD.** (CN)
No. 238 Tianshan Street, High Tech Development Zone, Shijiazhuang, Hebei, 050035, China

(72) JIA, Zhenhua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **CHẾ PHẨM Y HỌC CỔ TRUYỀN TRUNG QUỐC ĐIỀU TRỊ CẢM LẠNH Ở TRẺ EM**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc để điều trị bệnh cảm lạnh ở trẻ em. Chế phẩm y học cổ truyền Trung Quốc bao gồm các nguyên liệu sau đây theo phần tính theo trọng lượng: 250-400 phần liên kiều (*Fructus Forsythiae*), 250-400 phần kim ngân hoa (*Lonicerae Flos*), 50-150 phần ma hoàng (*ephedra*), 50-150 phần hạt mơ đắng (còn gọi là hạnh nhân, khổ hạnh nhân (*bitter apricot seed*)), 250-400 phần thạch cao (gypsum), 250-400 phần bản lam căn (*Radix Isatidis*), 50-150 phần hoắc hương (*Herba Pogostemonis*), 30-90 phần rễ và thân rễ đại hoàng (*Radix et Rhizoma Rhei*), 10-50 phần hồng cảnh thiên (*Herba Rhodiolae*), 120-280 phần bạc hà nam (*Menthae Haplocalycis Herba*), và 50-150 phần cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*). Các kết quả thử nghiệm thể hiện rằng thuốc theo sáng chế có hiệu quả đáng kể đối với bệnh cảm lạnh và cúm thông thường.

(11) **1-0053191 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229904/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-05748

(85) 08/09/2022

(22) 29/04/2021

(86) PCT/CN2021/091177 29/04/2021

(30) 202010368326.5 30/04/2020 CN

(87) WO2021/219102 04/11/2021

(51) ***H04W 4/80***; *H04W 76/11; H04W 40/22*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) WANG, Wen (CN); XIE, Zhenhua (CN); ZHANG, Yanxia (CN); KE, Xiaowan (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TƯƠNG TÁC THIẾT BỊ VÀ THIẾT BỊ MẠNG LÕI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tương tác thiết bị và một thiết bị mạng lõi. Phương pháp bao gồm: thiết bị mạng lõi thứ nhất nhận thông tin mã định danh của ít nhất một UE do thiết bị thứ nhất gửi, trong đó ít nhất một UE bao gồm ít nhất một trong các mục sau: UE đã thiết lập kết nối chuyển tiếp UE-mạng với UE thứ nhất và UE cần thiết lập kết nối chuyển tiếp UE-mạng với UE thứ nhất; và, dựa trên thông tin mã định danh của UE thứ hai, thiết bị mạng lõi thứ nhất tương tác với thiết bị mạng lõi thứ hai, trong đó UE thứ hai là một trong ít nhất một UE; trong đó thiết bị mạng lõi thứ nhất là thiết bị mạng lõi phục vụ UE thứ nhất, còn thiết bị mạng lõi thứ hai là thiết bị mạng lõi phục vụ UE thứ hai.

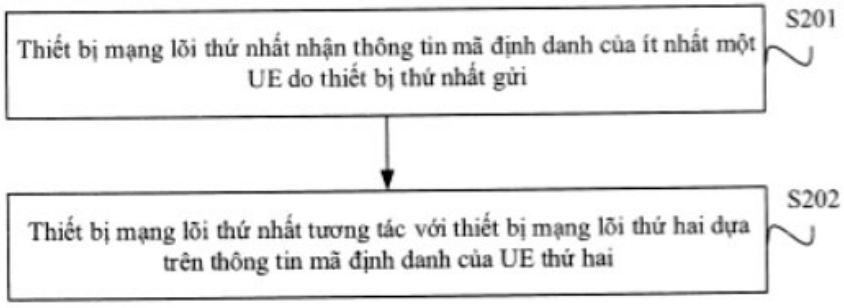


Fig.2

(11) **1-0053192 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229906/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00493

(85) 30/01/2023

(22) 16/03/2021

(86) PCT/CN2021/081092 16/03/2021

(30) 202010618161.2 30/06/2020 CN

(87) WO2022/001191 06/01/2022

(51) ***H04N 5/232***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Xingong (CN); LV, Fei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **CAMERA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế này đề cập camera và thiết bị điện tử. Camera này được kết nối với thiết bị điện tử thông qua giao diện thứ nhất bao gồm bộ xử lý, bộ nhớ, và chương trình máy tính được lưu trữ trong bộ nhớ. Khi chương trình máy tính được thi hành bằng bộ xử lý, camera thực hiện các bước sau đây: thu nhận thông báo thứ nhất chứa thông tin nhận dạng (IDentification, ID) của ứng dụng hoặc thông tin ID chức năng con của ứng dụng; khi phát hiện thấy rằng loại tương ứng với thông báo thứ nhất là loại thứ nhất, xuất ra kết quả xử lý thứ nhất có loại thông báo thứ nhất dọc theo đường truyền thứ nhất thông qua giao diện thứ nhất; hoặc khi phát hiện thấy rằng loại tương ứng với thông báo thứ nhất là loại thứ hai, xuất ra kết quả xử lý thứ hai có loại thông báo thứ hai dọc theo đường truyền thứ hai hoặc đường truyền thứ ba thông qua giao diện thứ nhất; thu nhận thông báo thứ hai chứa thông tin ID của ứng dụng khác hoặc thông tin ID chức năng cơn của ứng dụng khác; và khi phát hiện thấy rằng loại tương ứng với thông báo thứ hai là loại thứ nhất, xuất ra kết quả xử lý thứ ba có loại thông báo thứ nhất dọc theo đường truyền thứ nhất thông qua giao diện thứ nhất. Theo sáng chế này, phương pháp sử dụng camera bởi nhiều ứng dụng và/hoặc nhiều chức năng có thể được thực hiện, để nâng cao sự trải nghiệm của người dùng.

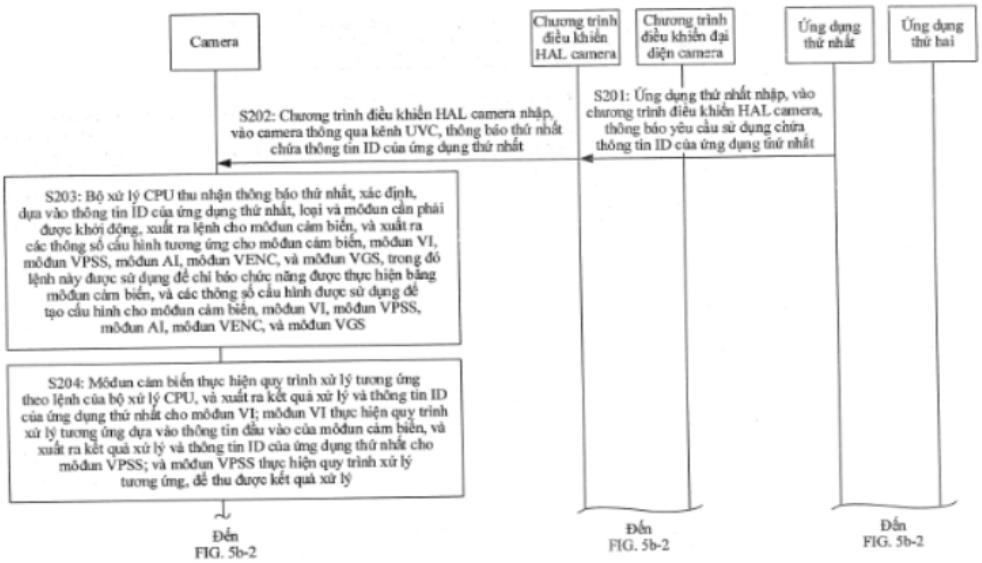


FIG. 5b-1

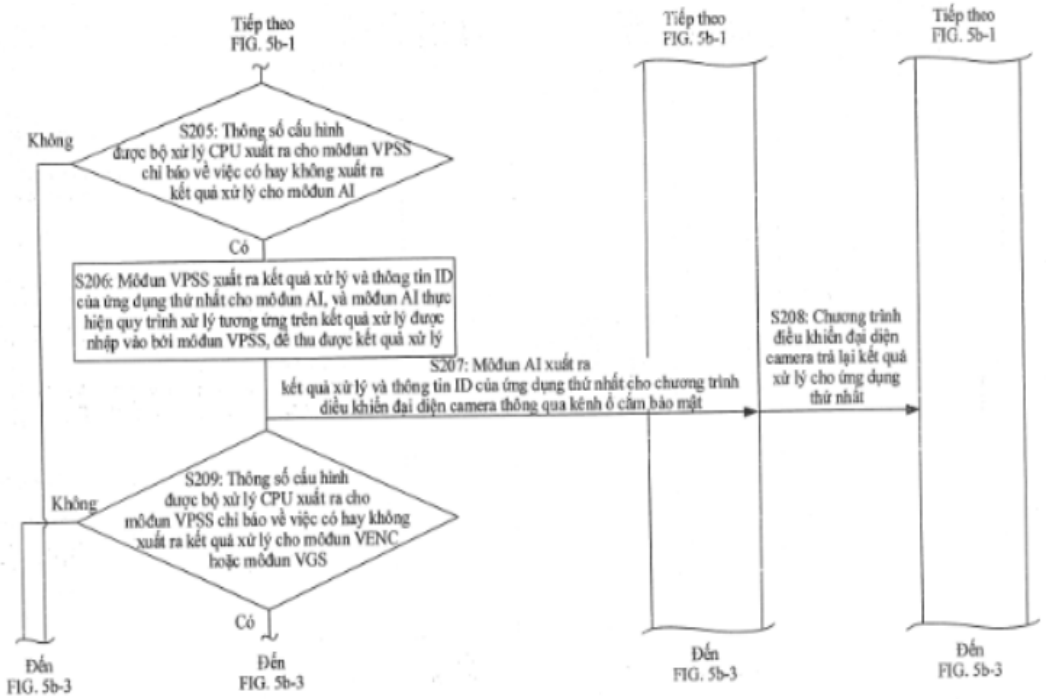


FIG. 5b-2

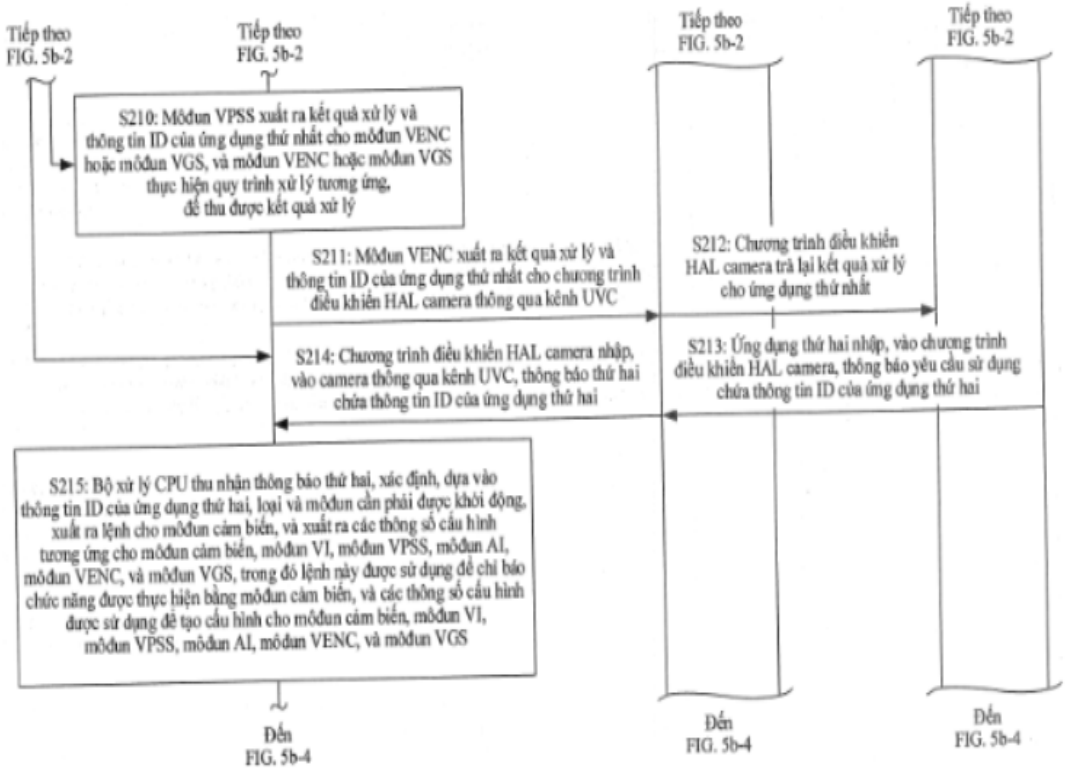


FIG. 5b-3

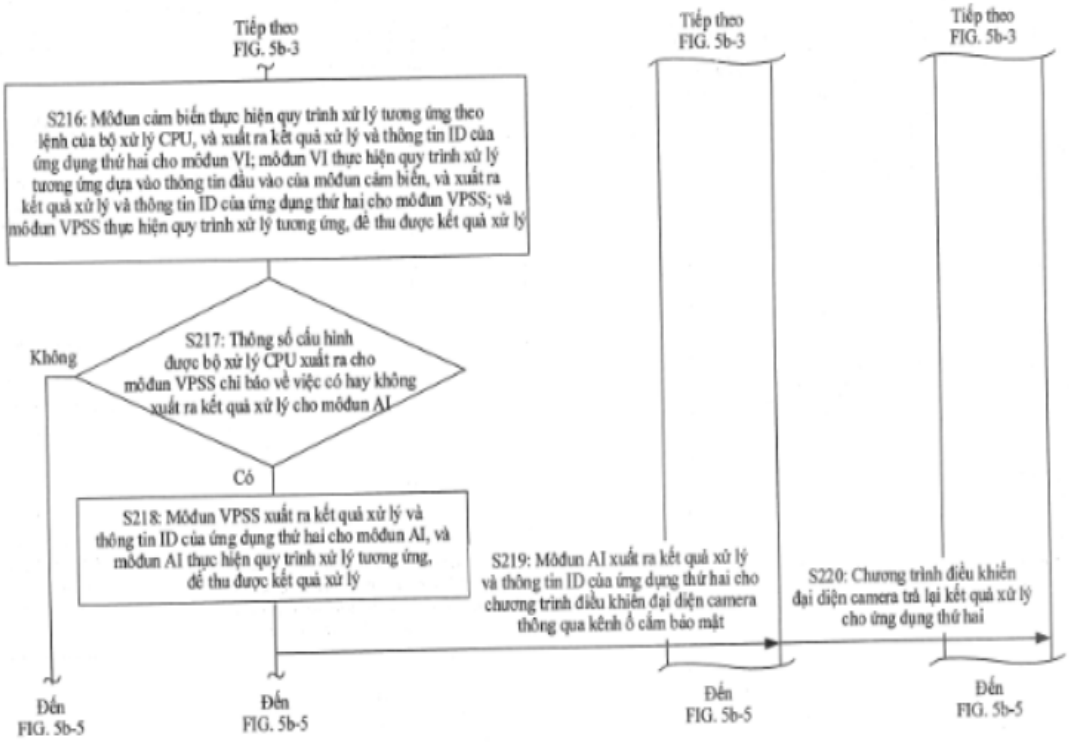


FIG. 5b-4

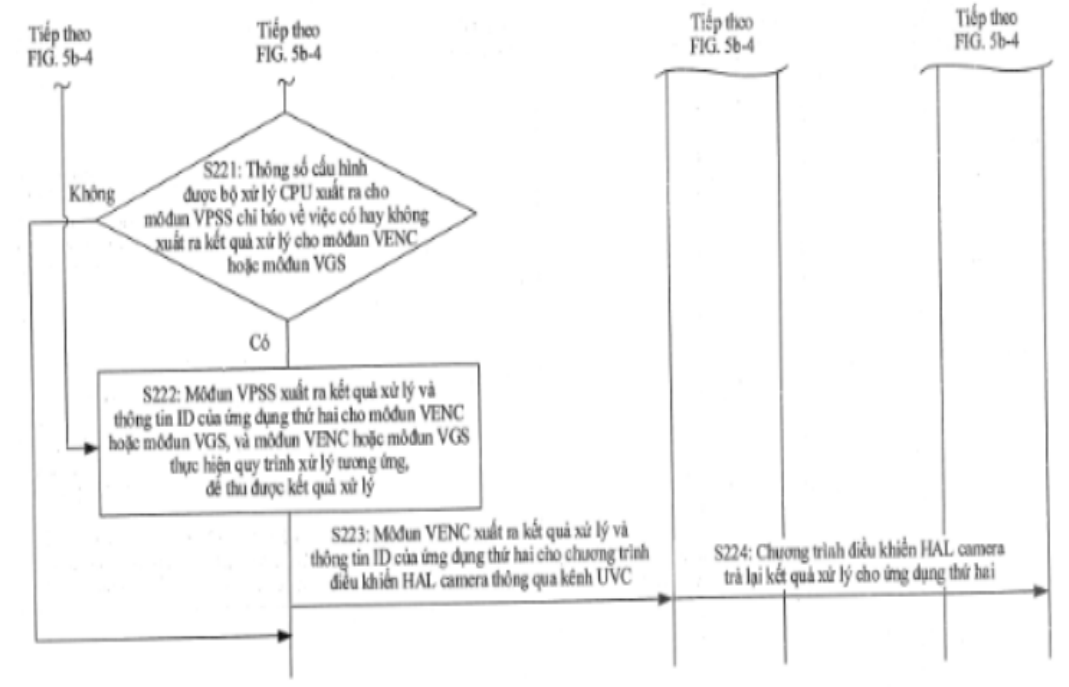


FIG. 5b-5

(11) **1-0053193 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229907/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2021-08414

(22) 28/12/2021

(30) 1-2021-05909 23/09/2021 VN

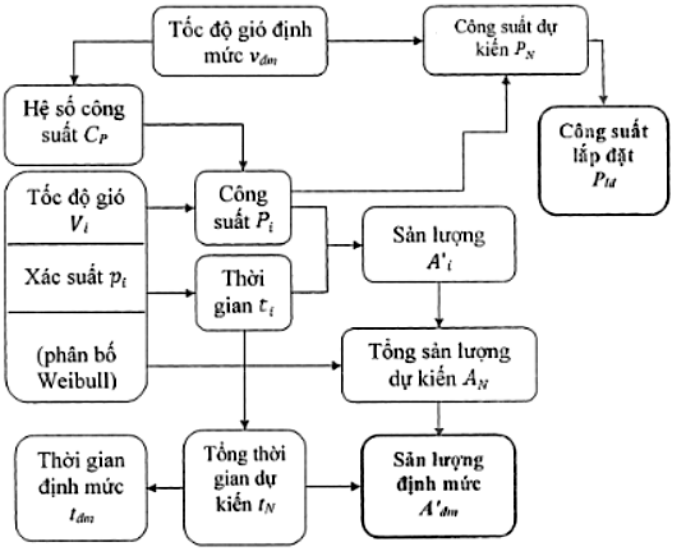
(51) ***H02P 29/00***

(73) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN CONINCO MÁY XÂY DỰNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP** (VN)
Số 4 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. **VŨ HUY TOÀN** (VN)
P309, nhà B3 Tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội

(72) Vũ Huy Toàn (VN); Cao Minh Tuấn (VN); Nguyễn Văn Thông (VN)

(54) **QUY TRÌNH XÁC LẬP CÔNG SUẤT ĐỘNG CƠ CHẠY BẰNG NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO**

(57) Quy trình xác lập công suất động cơ chạy bằng năng lượng tái tạo khác biệt ở chỗ, thay vì sử dụng khái niệm "công suất định mức" Pơm làm cơ sở tính toán sản lượng điện của dự án thì quy trình theo sáng chế lại đề xuất lấy tổng sản lượng trong năm có độ tin cậy cao nhất trong các thông số của TBG vì nó tương ứng với xác suất lớn nhất chiếm tới 90-95% tổng xác suất xuất hiện gió trong một năm, sát hơn nhiều với thực tế vận hành TBG nói riêng và các dạng năng lượng tái tạo khác nói chung để từ đó xác lập "công suất trung bình" năm Pit thay cho "công suất định mức" Păm. Và điều quan trọng hơn cả là tạo điều kiện thay đổi hệ số công suất Cẽ nhờ thay đổi hệ số kp > 1 của cánh quạt nhằm đưa TBG về làm việc ở tốc độ gió sát với giá trị trung bình năm Vinh mà vẫn giữ hầu như nguyên vẹn kết cấu hiện có của các TBG đang vận hành, hoặc đang được sản xuất, chỉ thay mỗi cánh quạt với độ rộng bề mặt lớn hơn 2-3 lần hiện có, về thực chất là để tăng hệ số công suất Cp đó. Nhờ đó, giảm được mức dư thừa công suất thiết bị trong khi hiệu quả thực tế của dự án sẽ tăng gấp hai so với nguyên gốc trong Báo cáo khả thi của dự án.



Hình 5

(11) **1-0053194 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229909/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00285
(85) 16/01/2023
(22) 19/07/2021
(86) PCT/US2021/042148 19/07/2021
(30) 16/937,907 24/07/2020 US
(87) WO2022/020225 A1 27/01/2022
(51) ***G06F 21/79***
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) LI, Yanru (US); CHUN, Dexter Tamio (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO PHẢN HỒI VỀ VIỆC CHẤP NHẬN TRUY CẬP/VI PHẠM CHO HỆ THỐNG TRÊN CHIP VÀ THIẾT BỊ NHỚ**

(57) Quy trình xác lập công suất động cơ chạy bằng năng lượng tái tạo khác biệt ở chỗ, thay vì sử dụng khái niệm "công suất định mức" Pơm làm cơ sở tính toán sản lượng điện của dự án thì quy trình theo sáng chế lại đề xuất lấy tổng sản lượng trong năm có độ tin cậy cao nhất trong các thông số của TBG vì nó tương ứng với xác suất lớn nhất chiếm tới 90-95% tổng xác suất xuất hiện gió trong một năm, sát hơn nhiều với thực tế vận hành TBG nói riêng và các dạng năng lượng tái tạo khác nói chung để từ đó xác lập "công suất trung bình" năm Pit thay cho "công suất định mức" Păm. Và điều quan trọng hơn cả là tạo điều kiện thay đổi hệ số công suất Cẽ nhờ thay đổi hệ số kp > 1 của cánh quạt nhằm đưa TBG về làm việc ở tốc độ gió sát với giá trị trung bình năm Vinh mà vẫn giữ hầu như nguyên vẹn kết cấu hiện có của các TBG đang vận hành, hoặc đang được sản xuất, chỉ thay mỗi cánh quạt với độ rộng bề mặt lớn hơn 2-3 lần hiện có, về thực chất là để tăng hệ số công suất Cp đó. Nhờ đó, giảm được mức dư thừa công suất thiết bị trong khi hiệu quả thực tế của dự án sẽ tăng gấp hai so với nguyên gốc trong Báo cáo khả thi của dự án.

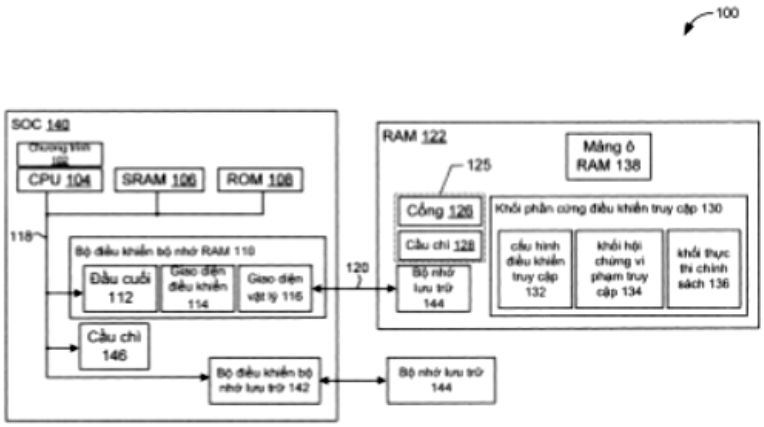


FIG. 1

(11) **1-0053195 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229910/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2021-08509

(85) 31/12/2021

(22) 05/06/2020

(86) PCT/IB2020/055326 05/06/2020

(30) 102019000008097 05/06/2019 IT

(87) WO2020/245797 10/12/2020

(51) ***A61K 8/99***; *A61Q 19/08; A61K 8/73*

(73) **LAC2BIOME S.R.L.** (IT)
Via Ceresio, 7 20154 Milano, Italy

(72) BIFFI, Andrea (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA CHỦNG VI KHUẨN LACTOBACILLUS PARACASEI VÀ AXIT HYALURONIC**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm các lợi khuẩn (các chủng vi khuẩn sống và có thể sống được hoặc được làm bất hoạt) và axit hyaluronic hoặc muối của nó dùng để phòng ngừa, điều trị (trị liệu hoặc dùng trong thẩm mỹ) hoặc làm thuyên giảm ít nhất một dấu hiệu hoặc triệu chứng kết hợp với, hoặc do chứng lão hoá da gây ra hoặc sự mức giảm khả năng bảo vệ miễn dịch của da hoặc viêm/nhiễm da gây ra, như viêm da do tia cực tím gây ra.

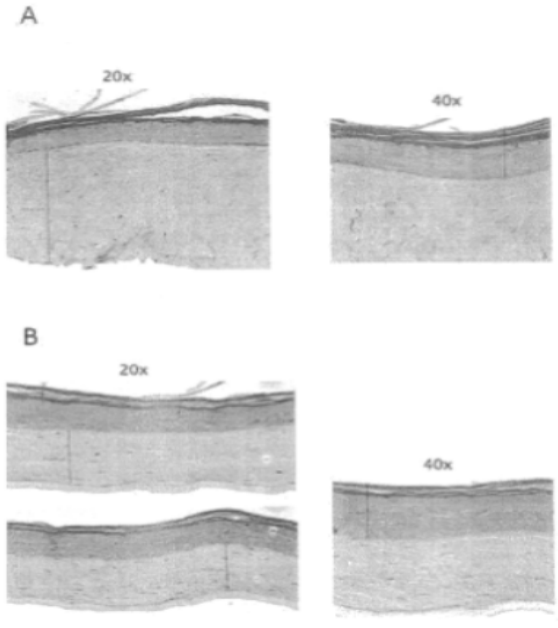


Fig. 1

(11) **1-0053196 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229911/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-06660
(85) 27/09/2023
(22) 31/03/2021
(86) PCT/JP2021/013850 31/03/2021
(87) WO2022/208728 A1 06/10/2022
(51) ***G08G 1/01***; *H04M 11/00; G08G 1/13; G06Q 50/30*
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
(72) Kohei NOGUCHI (JP); Hodaka MUKOHARA (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRÍCH XUẤT THÔNG TIN VỀ VỊ TRÍ, HỆ THỐNG TRÍCH XUẤT THÔNG TIN VỀ VỊ TRÍ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU GIỮ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp trích xuất thông tin về vị trí để khiến cho máy tính thu nhận thông tin về vị trí, là thông tin biểu thị vị trí của thực thể chuyển động, biểu thị vị trí mà đo được bởi thiết bị đo vị trí (113, 260) lắp trên thực thể chuyển động ở thời điểm thứ nhất thông qua mạng thông tin từ thực thể chuyển động bao gồm ít nhất một xe (100) và thiết bị đầu cuối (200) được sở hữu bởi người lái xe và thông tin đầu ra, biểu thị rằng thực thể chuyển động đang ở vị trí được biểu thị bởi thông tin về vị trí, từ phần cấp tín hiệu đầu ra (330) ở sau thời điểm thứ hai nếu tham số định trước, biểu thị sự thay đổi từ trạng thái ở thời điểm thứ nhất, thỏa mãn điều kiện định trước.

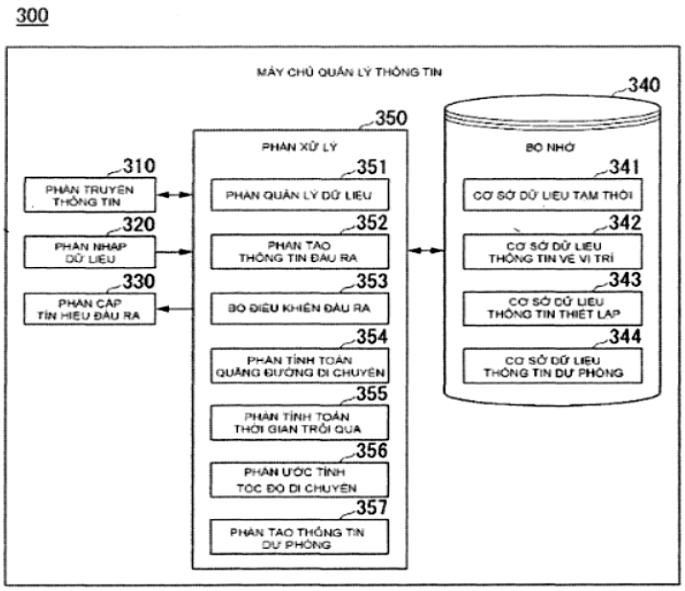


FIG. 4

(11) **1-0053197 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229912/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00935

(85) 16/02/2023

(22) 31/08/2021

(86) PCT/KR2021/011694 31/08/2021

(30) 10-2020-0111005 01/09/2020 KR
10-2020-0165577 01/12/2020 KR

(87) WO2022/050662 10/03/2022

(51) ***C08G 18/38***; *C07C 319/20; C07C 319/28; C07C 321/04; G02B 1/04; C08G 18/70; C08L 75/04; C07C 319/02; C07C 321/14*

(73) **SK PUCORE CO., LTD.** (KR)
(Gosa-dong) 255, Yongjam-ro, Nam-gu, Ulsan, 44782, Republic of Korea

(72) PAI, Jae Young (KR); YOU, Kyeong Hwan (KR); MYUNG, Jung Hwan (KR); HAN, Hyuk Hee (KR); KIM, Jeong Moo (KR); CHOI, Eui Jun (KR); SHIN, Jung Hwan (KR)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **CHẾ PHẨM POLYTHIOL, CHẾ PHẨM QUANG HỌC, SẢN PHẨM QUANG HỌC, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM POLYTHIOL, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM QUANG HỌC**

(57) Chế phẩm polythiol theo các ví dụ được đưa ra gồm hợp chất polythiol tứ chức, và hợp chất polythiol phụ gồm hợp chất đại diện bởi $C_{13}H_{28}S_9$ và hợp chất đại diện bởi $C_{15}H_{32}S_{10}$. Tỷ lệ của hợp chất polythiol phụ đo được qua biểu đồ phân tích sắc ký lỏng hiệu năng cao (high performance liquid chromatography - HPLC) là 1% đến 5%. Bằng cách điều chỉnh lượng của hợp chất polythiol phụ, có thể sản phẩm quang học có độ truyền và các tính chất quang học tuyệt vời.

(11) **1-0053198 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229914/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-06083

(85) 08/09/2023

(22) 26/01/2022

(86) PCT/EP2022/051708 26/01/2022

(30) 21161399.7 09/03/2021 EP

(87) WO2022/189059 15/09/2022

(51) ***C11D 1/83***; *C11D 1/14; C11D 1/22; C11D 1/29; C11D 3/37; C11D 3/00; C11D 3/30; C11D 3/34; C11D 1/02; C11D 1/37*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) KENNEDY David Rankin (GB)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM GIẶT TẨY DẠNG LỎNG CÔ ĐẶC VÀ SẢN PHẨM GIẶT TẨY DẠNG LỎNG ĐÓNG GÓI CÓ CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng cô đặc có chứa polyme làm sạch polyamin với hàm lượng ít nhất 2,0% trọng lượng, chất hoạt động bề mặt anion với hàm lượng từ 30% đến 35% trọng lượng của chế phẩm, chất hoạt động bề mặt không ion theo tùy chọn, và nước, và trong đó khi có mặt chất hoạt động bề mặt không ion thì với hàm lượng dưới 10% trọng lượng của toàn bộ chất hoạt động bề mặt không ion và chất hoạt động bề mặt anion.

(11) **1-0053199 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229915/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04896

(85) 09/08/2021

(22) 02/01/2020

(86) PCT/CN2020/070088 02/01/2020

(30) 201910041462.0 16/01/2019 CN

(87) WO2020/147591 23/07/2020

(51) ***H04W 72/08***; *H04W 92/18; H04W 72/04*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Fan, Qiang (CN); Peng, Wenjie (CN); wei, Dongdong (CN); Wang, Jun (CN); Dai, Mingzeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG THỨ NHẤT, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG THỨ HAI, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế liên quan đến các công nghệ truyền thông, và đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, và hệ thống truyền thông, để thực hiện việc truyền thông đơn điểm một cách linh hoạt hơn. Phương pháp truyền thông này bao gồm các bước: thu thập, bởi thiết bị truyền thông thứ nhất, thông tin cấu hình thứ nhất; và gửi, bởi thiết bị truyền thông thứ nhất, thông tin cấu hình thứ nhất này đến thiết bị truyền thông thứ hai, trong đó thông tin cấu hình thứ nhất này bao gồm thông tin cấu hình của kênh mang vô tuyến liên kết phụ thứ nhất, kênh mang vô tuyến liên kết phụ thứ nhất này được dùng để mang dịch vụ đơn điểm thứ nhất giữa thiết bị truyền thông thứ nhất và thiết bị truyền thông thứ hai, và liên kết phụ thứ nhất là liên kết vô tuyến giữa thiết bị truyền thông thứ nhất và thiết bị truyền thông thứ hai. Theo sáng chế, thì thông tin cấu hình của kênh mang vô tuyến liên quan đến dịch vụ đơn điểm là được trao đổi giữa các thiết bị truyền thông, để dữ liệu của dịch vụ đơn điểm này có thể được truyền một cách linh hoạt hơn, và yêu cầu dịch vụ của dịch vụ đơn điểm này có thể được thoả mãn.

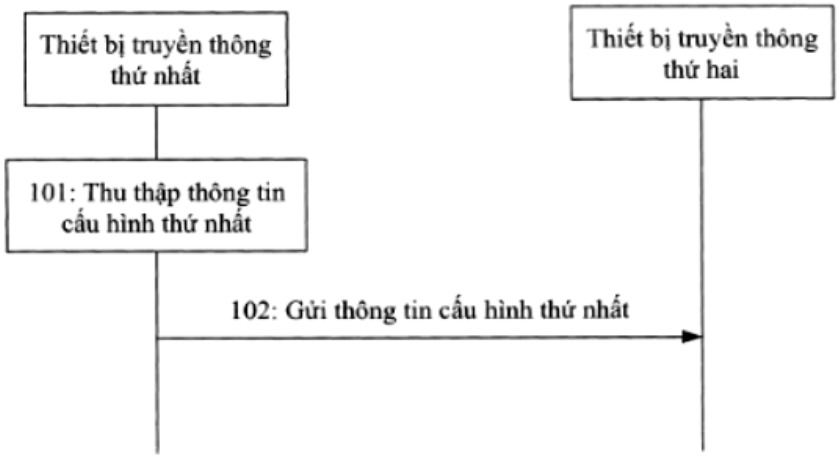


Fig.1

(11) **1-0053200 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229917/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-01823

(22) 21/03/2023

(30) 63/330,692 13/04/2022 US

(51) ***H04N 5/225***

(73) **LARGAN DIGITAL CO.,LTD.** (TW)
No. 18, Gongyequ 7th Rd., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan

(72) Lin An Chang (TW); Te-Sheng Tseng (TW); Ming-Ta Chou (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÔĐUN CAMERA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất môđun camera bao gồm đế cố định, giá mang, chi tiết đàn hồi, ống kính tạo hình ảnh, cuộn dây, chi tiết từ tính, dây nối và lớp phủ cản sáng. Giá mang được bố trí đối diện với đế cố định và có ống dây. Chi tiết đàn hồi được nối với đế cố định và giá mang để tạo ra sự tự do di chuyển của giá mang so với đế cố định. Ống kính tạo hình ảnh được bố trí trên giá mang và có trục quang. Cuộn dây được bố trí trên giá mang. Chi tiết từ tính được bố trí tương ứng với cuộn dây để cung cấp lực dẫn động để di chuyển giá mang. Dây nối được bố trí trên ống dây và được nối điện với chi tiết đàn hồi và cuộn dây, và dây nối có ít nhất một phần hướng về phía trục quang tại đó lớp phủ cản sáng được bố trí. Sáng chế còn bộc lộ thiết bị điện tử bao gồm môđun camera.

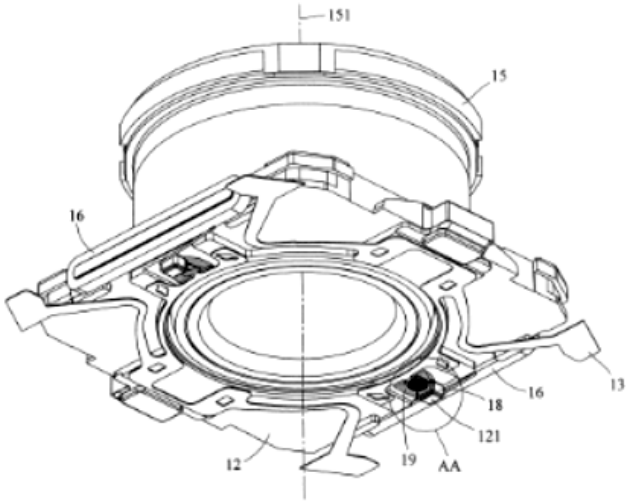


FIG. 2

(11) **1-0053201 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229921/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2023-04937
(85) 24/07/2023
(22) 06/12/2021
(86) PCT/JP2021/044704 06/12/2021
(30) 2021-008537 22/01/2021 JP
(87) WO2022/158146 28/07/2022
(51) ***C09J 175/04***; *C09J 7/38; C09J 7/25*
(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
(72) MORIMOTO Yu (JP); NAKATA Mie (JP); HANDA Itaru (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **MÀNG CÓ LỚP DÍNH NHẠY ÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến màng không có lớp phân cách có lớp dính nhạy áp, màng không bao gồm màng gốc polyetylen làm lớp vật liệu cơ sở. Màng có lớp dính nhạy áp có thể được quấn lên và tháo ra mà không có lớp phân cách, có thể ngăn chặn nhiễm bẩn bề mặt của mặt dính, không tạo ra cặn chất dính tại thời điểm xử lý và có độ bám in vượt trội. Màng có lớp dính nhạy áp theo một phương án của sáng chế là màng có lớp dính nhạy áp bao gồm lớp vật liệu cơ sở và lớp dính nhạy áp, trong đó: màng có lớp dính nhạy áp không có lớp phân cách ở phía lớp dính nhạy áp đối diện với lớp vật liệu cơ sở; màng có lớp dính nhạy áp không có lớp tách ở phía lớp vật liệu cơ sở đối diện với lớp dính nhạy áp; lớp vật liệu cơ sở chứa nhựa gốc polyeste; lớp dính nhạy áp là lớp dính nhạy áp gốc uretan bao gồm chất dính nhạy áp gốc uretan; và lớp dính nhạy áp có độ dày từ 1,0μm đến 6,0μm.

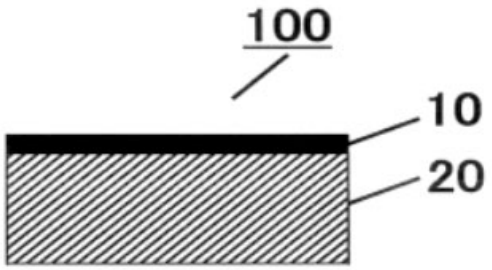


FIG.1

(11) **1-0053202 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229922/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-08004

(85) 12/10/2018

(22) 13/03/2017

(86) PCT/US2017/022113 13/03/2017

(30) 62/308,283 15/03/2016 US

(87) WO2017/160729 21/09/2017

(51) ***A43B 13/20***; *A43B 13/12; A43B 13/16; B29D 35/14; A43B 13/22; A43B 3/26; A43B 13/04; A43B 13/18*

(62) 1-2018-04519

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) PEYTON, Lee D. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép bao gồm kết cấu đế gồm có bộ phận túi đệm polyme bao quanh khoang bên trong chứa đầy chất lưu. Bộ phận túi đệm có bề mặt với rãnh kéo dài gần như song song với mép ngang từ mặt bên đến mặt giữa, và có độ dày giảm ở rãnh. Chiều dài thứ nhất dọc theo đường giữa theo chiều dọc của bộ phận túi đệm từ đầu mút theo chiều dọc của bộ phận túi đệm đến rãnh tương ứng với cỡ giày dép thứ nhất, và chiều dài thứ hai dọc theo đường giữa theo chiều dọc của bộ phận túi đệm từ đầu mút theo chiều dọc đến mép ngang tương ứng với cỡ giày dép thứ hai lớn hơn cỡ giày dép thứ nhất.

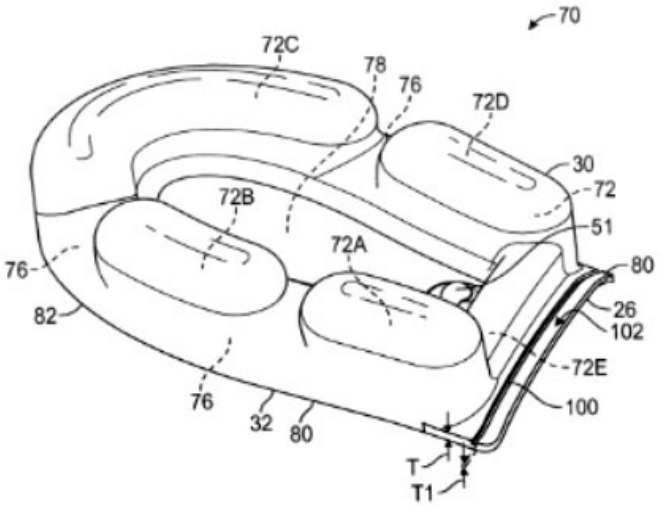


FIG. 6

(11) **1-0053203 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229924/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-01442

(22) 08/03/2022

(30) 10-2021-0107140 13/08/2021 KR

(51) ***A61M 31/00***; *A61M 3/02*

(73) **WETTRUST CO., LTD.** (KR)
(Geumgok-dong, Kolon theprau Apt.) #401, 27, Jeongjail-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13616, Republic of Korea

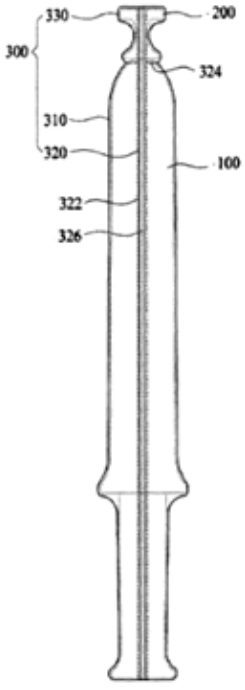
(72) PANG, Ji Hwan (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÔĐUN PHUN THUỐC CHỨC NĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun phun thuốc chức năng bao gồm: bộ phận phun bao gồm thân mà được kéo dài ra, giữ thuốc chức năng ở trong đó, có đầu ra được tạo thành ở đầu trước của nó, và mở ở đầu sau của nó, và pittông mà được chèn tại thân qua đầu sau của thân và phun thuốc chức năng bằng cách trượt dọc; bộ phận nắp ít nhất một phần được tạo thành ở dạng nhô ra, được chèn tại đầu ra, và điều chỉnh việc mở/đóng đầu ra bằng cách tách ra có chọn lọc; và bộ phận đóng kín bao quanh bộ phận phun và bộ phận nắp, có đường nếp gấp thứ nhất được tạo thành theo hướng chiều dọc của bộ phận phun, và tách khỏi bộ phận phun cùng với bộ phận nắp bằng cách được chia dọc theo đường nếp gấp thứ nhất bởi ngoại lực.

[FIG.2]



(11) **1-0053204 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229925/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-00434

(85) 21/01/2020

(22) 26/06/2017

(86) PCT/JP2017/023444 26/06/2017

(87) WO2019/003283 03/01/2019

(51) ***C12N 1/20***

(73) **KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA** (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

(72) IZAWA, Naoki (JP); KUDO, Miyuki (JP); SONE, Toshiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **SẢN PHẨM NUÔI CẤY VI SINH VẬT, SẢN PHẨM CHƯNG CẤT, CHẾ PHẨM TẠO HƯƠNG, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM, ĐỒ UỐNG, DƯỢC PHẨM CHỨA SẢN PHẨM NUÔI CẤY HOẶC SẢN PHẨM CHƯNG CẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM NUÔI CẤY**

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm nuôi cấy có hương thơm hoa hồng dịu nhẹ và thích hợp để đem lại hương thơm hoa hồng cho mỹ phẩm, thực phẩm hoặc đồ uống, dược phẩm, và các sản phẩm tương tự.

Sản phẩm nuôi cấy này thu được bằng cách lên men sản phẩm nuôi cấy vi khuẩn axit lactic trong môi trường chứa thành phần sữa với Kluyveromyces marxianus, và bao gồm rượu isoamyl với lượng nằm trong khoảng từ 0,3 đến 5 phần khối lượng so với 1 phần khối lượng phenyletyl axetat.

Sáng chế còn đề xuất sản phẩm chưng cất, chế phẩm tạo hương, mỹ phẩm, thực phẩm, đồ uống, dược phẩm chứa sản phẩm nuôi cấy hoặc sản phẩm chưng cất và phương pháp sản xuất sản phẩm nuôi cấy.

(11) **1-0053205 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229926/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2024 433 A

(21) 1-2024-01321

(85) 23/02/2024

(22) 16/09/2022

(86) PCT/IB2022/058753 16/09/2022

(30) 2021-128011 04/08/2021 JP

(87) WO2023/012773 09/02/2023

(51) ***C10L 9/06****; C10L 9/08; C10B 53/02; C10L 5/44*

(73) **NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD.** (JP)
5-1 Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

(72) Mori, Eiichiroh (JP); Sekimoto, Kenichi (JP); Takeda, Suguru (JP); Kowaki, Yukio (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **NGUYÊN LIỆU CACBON VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu cacbon thu được từ sinh khối, nguyên liệu cacbon này có hàm lượng cacbon nằm trong khoảng từ 60 đến 75% trọng lượng và nhiệt tích phân của phản ứng oxy hóa bằng hoặc nhỏ hơn 5 kJ/kg khi được duy trì trong không khí ở 107°C trong 20 phút. Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất nguyên liệu cacbon, phương pháp này bao gồm: bước than hóa để thu được than sinh khối có hàm lượng cacbon nằm trong khoảng từ 61 đến 75% trọng lượng từ sinh khối; và bước oxy hóa để gia nhiệt than sinh khối tới nhiệt độ bằng hoặc cao hơn 200°C trong môi trường có nồng độ oxy nằm trong khoảng từ 2 đến 13% thể tích.

(11) **1-0053206 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229927/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00611

(85) 01/02/2023

(22) 05/08/2021

(86) PCT/CN2021/110833 05/08/2021

(30) 202010788347.2 07/08/2020 CN

(87) WO2022/028525 10/02/2022

(51) ***G01L 1/18***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) CHEN, Wei (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **CẢM BIẾN ÁP SUẤT VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất một cảm biến áp suất và một thiết bị điện tử. Cảm biến áp suất này bao gồm một bảng mạch in dẻo (110) và nhiều điện trở kết dính nhạy áp. Nhiều điện trở kết dính nhạy áp bao gồm các điện trở kết dính nhạy áp R1, R2, R3, R4, R5 và R6. Bảng mạch in dẻo (110) bao gồm bề mặt thứ nhất (A) và bề mặt thứ hai (B) đối diện nhau. Các điện trở kết dính nhạy áp R1, R3 và R5 được bố trí trên bề mặt thứ nhất (A) và các điện trở kết dính nhạy áp R2, R4 và R6 được bố trí trên bề mặt thứ hai (B). Bảng mạch in dẻo (110) được cung cấp một lỗ xuyên qua (C) cho phép bề mặt thứ nhất (A) tiếp xúc với bề mặt thứ hai (B) và lỗ xuyên qua (C) này ít nhất được bao phủ một phần bằng các điện trở kết dính nhạy áp R1, R2, R3 và R4. Các điện trở kết dính nhạy áp R1, R2, R5 và R6 được nối điện với nhau để tạo thành cầu Wheatstone thứ nhất và các điện trở kết dính nhạy áp R3, R4, R5 và R6 được nối điện với nhau để tạo thành cầu Wheatstone thứ hai.

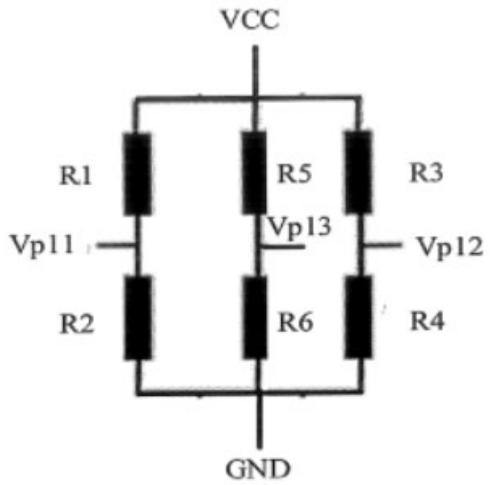


Fig.2

(11) **1-0053207 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229928/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2023-00185

(85) 12/01/2023

(22) 21/06/2021

(86) PCT/IB2021/000426 21/06/2021

(30) 63/041,937 21/06/2020 US

(87) WO2021/260430 30/12/2021

(51) ***A61K 9/08***; *A61K 31/498; A61K 31/5377; A61K 31/542; A61P 27/06; A61K 47/02; A61K 47/36; A61K 31/382; A61K 31/5575*

(73) **I.COM MEDICAL GMBH** (DE)
Kaflerstr. 15, 81241 München, Germany

(72) Müller-Lierheim, Wolfgang, Georg Konrad (DE)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI THUỐC NHÃN KHOA BAO GỒM CHẤT LỎNG AXIT HYALURONIC TRỌNG LƯỢNG PHÂN TỬ CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân phối thuốc nhãn khoa chứa axit hyaluronic trọng lượng phân tử cao (high molecular weight hyaluronic acid: HMWHA) làm tá dược lỏng vận chuyển các hoạt chất sinh học, chẳng hạn như thuốc nhỏ mắt và các thành phần dược chất khác (active pharmaceutical ingredient: API) với các tác dụng phụ được giảm thiểu. Một khía cạnh của sáng chế đề xuất hệ thống phân phối thuốc nhãn khoa (ophthalmic drug-delivery system: ODS) bao gồm chất lỏng HMWHA và hoạt chất sinh học, trong đó axit hyaluronic có độ nhớt thực ít nhất là 2,5 m^3/kg, và chất lỏng HMWHA có khả năng vận chuyển hoạt chất sinh học vào mắt; phương pháp đưa hoạt chất sinh học vào mắt bao gồm chất lỏng này; và bộ kit hữu ích để thực hiện các phương pháp của sáng chế.

(11) **1-0053208 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229929/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2021 395 A

(21) 1-2020-06148

(85) 27/10/2020

(22) 14/08/2018

(86) PCT/CN2018/100472 14/08/2018

(30) 201810463639.1 15/05/2018 CN

(87) WO2019/218509 21/11/2019

(51) ***A47J 27/12**; A47J 36/10; A47J 36/38; A47J 36/00*

(73) **STENT (GUANGZHOU) INDUSTRIAL CO., LTD** (CN)
Room 603, Building 1, No. 728, Shibei Industrial Road, Dashi Street, Panyu District, Guangzhou, China

(72) ZHANG, Mei (CN)

(74) Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **NỒI ĐIỆN ĐÔI**

(57) Sáng chế đề cập đến nồi điện đôi để giải quyết các vấn đề là tác dụng bịt kín kém, dễ dàng lan truyền mùi giữa hai lòng nồi và vấn đề tương tự của nồi điện đôi hiện này, nồi này bao gồm thân nồi, hai nắp nồi, hai lòng nồi trong, hai bộ phận gia nhiệt và tấm cách nhiệt; nắp nồi bao gồm nắp trên và tấm đậy được định vị bên trong nắp trên, đầu trước của nắp trên được nối với bộ phận đàn hồi, một đầu của tấm đậy được nối với bộ phận đàn hồi, và đầu còn lại của tấm đậy được nối với đầu sau của nắp trên; và bộ phận đàn hồi có thể được kẹp và ăn khớp với thân nồi sau khi được ép xuống bởi tấm đậy, nhờ đó nắp nồi có thể được đậy lại. Trong nồi điện đôi theo sáng chế, tấm đậy ép vào bộ phận đàn hồi để thực hiện việc kẹp và ăn khớp của nắp trên và thân nồi sao cho thực hiện được việc đậy nắp nồi; nắp nồi này có tấm đậy có tác dụng bịt kín tốt, và sự tràn của nước hoặc hơi nước trong quá trình nấu có thể được ngăn chặn; đồng thời, sự ngăn cách giữa hai lòng nồi được thực hiện bởi tấm đậy, và hiện tượng lan truyền mùi và hiện tượng tương tự được ngăn chặn.

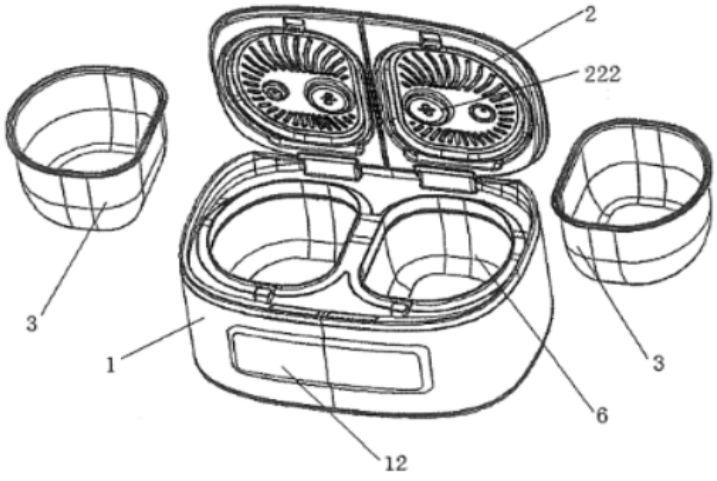


Fig. 1

(11) **1-0053209 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229930/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2019 376 A

(21) 1-2019-02720

(85) 24/05/2019

(22) 30/10/2017

(86) PCT/CN2017/108276 30/10/2017

(30) 201610928475.6 31/10/2016 CN

(87) WO2018/077258 03/05/2018

(51) ***H04L 5/00***; *H04W 36/26; H04W 52/02; H04W 36/00*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Zhou, Xun (CN); LIN, Meilu (CN); Yu, Jian (CN); Han, Xiao (CN); LI, Yunbo (CN); Gan, Ming (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI THÔNG TIN CHỈ BÁO, PHƯƠNG PHÁP THU THÔNG TIN CHỈ BÁO, THIẾT BỊ TRẠM THỨ NHẤT VÀ THIẾT BỊ TRẠM THỨ HAI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi thông tin chỉ báo, phương pháp thu thông tin chỉ báo, thiết bị trạm thứ nhất và thiết bị trạm thứ hai, trong đó thiết bị trạm thứ nhất tạo ra thông tin chỉ báo của bất kỳ một trong số kênh vận hành, băng vận hành, hoặc kênh vận hành và băng vận hành của bộ thu khởi động trong thiết bị trạm thứ hai; và gửi thông tin chỉ báo, sao cho bộ thu khởi động trong thiết bị trạm thứ hai hoạt động trên kênh vận hành được chỉ báo hoặc băng vận hành được chỉ báo. Trong phương pháp này, thiết bị trạm thứ nhất điều khiển kênh vận hành hoặc băng vận hành của bộ thu khởi động trong thiết bị trạm thứ hai bằng cách tạo ra thông tin chỉ báo, để tránh được việc chuyển đổi thường xuyên của bộ thu khởi động giữa các kênh vận hành hoặc các băng vận hành, và làm giảm tiêu thụ công suất của bộ thu khởi động.

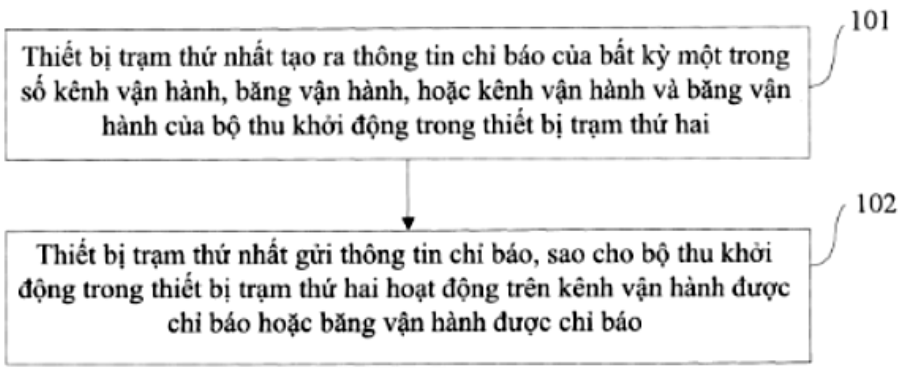


FIG. 2

(11) **1-0053210 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229931/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04341

(85) 23/01/2019

(22) 12/06/2008

(86) PCT/US2008/066662 12/06/2008

(30) 60/943,705 13/06/2007 US

(87) WO2008/157208 24/12/2008

(51) ***C07D 487/04***; *A61K 31/519*

(62) 1-2019-00385

(73) **INCYTE HOLDINGS CORPORATION** (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

(72) RODGERS, James, D. (US); LI, Hui-Yin (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI CỦA AXIT (R)-3-(4-(7H-PYROLO[2,3-D]PYRIMIDIN-4-YL)-1H-PYRAZOL-1-YL)-3-XYCLOPENTYLPROPANNITRIL PHOSPHORIC**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa muối của axit (R)-3-(4-(7H-pyrolo[2,3-d]pyrimidin-4-yl)-1H-pyrazol-1-yl)-3-xyclopentylpropannitril phosphoric và một hoặc nhiều tá dược dược dụng; trong đó một hoặc nhiều tá dược bao gồm lactoza, dextroza, sucroza, sorbitol, manitol, tinh bột, gôm acacia, canxi phosphat, alginat, tragacanth, gelatin, canxi silicat, xenluloza vi tinh thể, polyvinylpyrolidon, xenluloza, nước, xiro, hoặc metyl xenluloza, và trong đó dược phẩm này là thuốc đơn vị.

(11) **1-0053211 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229932/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02222

(85) 08/04/2022

(22) 09/10/2020

(86) PCT/CN2020/119900 09/10/2020

(30) 201910970044.X 12/10/2019 CN

(87) WO2021/068876 15/04/2021

(51) ***H04W 72/12***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) LI, Na (CN); PAN, Xueming (CN); SHEN, Xiaodong (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP NHẬN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ PHÍA BÊN MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin, phương pháp nhận thông tin, thiết bị đầu cuối và thiết bị phía bên mạng. Phương pháp truyền thông tin áp dụng cho thiết bị đầu cuối và bao gồm: trong trường hợp có hiện tượng chồng chéo tài nguyên giữa đối tượng thứ nhất có mức độ ưu tiên thứ nhất và đối tượng thứ hai có mức độ ưu tiên thứ hai, hủy quá trình truyền đối tượng thứ hai và truyền đối tượng thứ nhất tùy theo việc đối tượng thứ nhất và đối tượng thứ hai có thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information, DCI) tương ứng hay không, đối tượng thứ nhất bao gồm kênh vật lý thứ nhất hoặc tín hiệu thứ nhất, đối tượng thứ hai bao gồm kênh vật lý thứ hai hoặc tín hiệu thứ hai, mức độ ưu tiên thứ nhất cao hơn mức độ ưu tiên thứ hai.

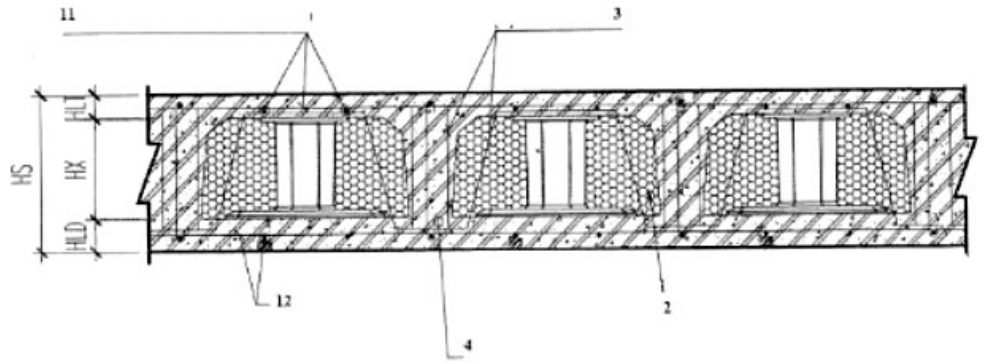


Fig.1

(11) **1-0053212 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 230043/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04818
(22) 04/08/2021
(51) ***E04C 2/00***; *E04B 5/32*
(76) **HOÀNG ĐỨC THẮNG** (VN)
Khoa Công trình Biển, Trường Đại học Xây Dựng, số 55 đường Giải Phóng, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(54) **TẤM XÂY DỰNG LÕI XỐP**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm xây dựng lõi xốp bao gồm lưới thép hàn cường độ cao kết hợp với các hộp xốp EPS vát cạnh, lõm đáy, có lỗ xuyên từ mặt trên xuống mặt dưới. Kết cấu chính là lớp khung thép được tạo lớp lưới mắt cáo liên kết với hệ thống thanh chống giằng chạy zíc zắc hình sin liên tục cùng các thanh thép gia cường bổ sung tại một số nhịp. Phủ bên ngoài là lớp vỏ bê tông mỏng và phần lõi là vật liệu cách âm cách nhiệt.

Hình 2



(11) **1-0053213 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231010/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2021 395 A

(21) 1-2020-06744

(85) 23/11/2020

(22) 20/05/2019

(86) PCT/EP2019/062973 20/05/2019

(30) 18175857.4 04/06/2018 EP

(87) WO2019/233754 A1 12/12/2019

(51) ***A61K 8/362***; *A61Q 5/02; A61K 8/46; A61K 8/365; A61K 8/44*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

(72) CAMPBELL-LEE Stuart (GB); POINTON Thomas Richard (GB)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

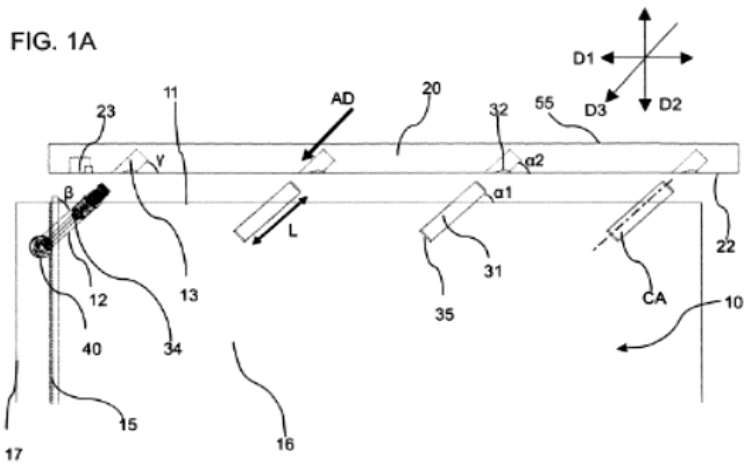
(54) **CHẾ PHẨM ĐƯỢC BẢO QUẢN**

(57) Chế phẩm chứa axit itaconic, chất hoạt động bề mặt được chọn từ chất hoạt động bề mặt anion, không ion, ion lưỡng tính hoặc lưỡng tính hoặc hỗn hợp của chúng và nước với hàm lượng ít nhất là 75% trọng lượng.

(11) **1-0053214 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231011/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-04418
(85) 13/07/2022
(22) 21/01/2021
(86) PCT/SE2021/050034 21/01/2021
(30) 2050057-5 22/01/2020 SE
(87) WO2021/150162 A1 29/07/2021
(51) ***F16B 12/24***; *F16B 12/12; A47B 47/04; F16B 12/10*
(73) **VÄLINGE INNOVATION AB** (SE)
Prästavägen 513, SE-263 64 VIKEN, Sweden
(72) Peter DERELÖV (SE); Johan SVENSSON (SE)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **BỘ TẤM CÓ THIẾT BỊ KHOÁ CƠ HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tấm bao gồm tấm thứ nhất (10), tấm thứ hai (20) và thiết bị khoá cơ học để khoá tấm thứ nhất (10) với tấm thứ hai (20). Tấm thứ nhất (10) bao gồm bề mặt cạnh thứ nhất (11), tấm thứ hai (20) bao gồm bề mặt tấm thứ hai (22), bề mặt cạnh thứ nhất (11) hướng về phía bề mặt tấm thứ hai (22) ở vị trí khoá của các tấm thứ nhất và thứ hai (10, 20), thiết bị khoá cơ học bao gồm ít nhất một chi tiết dạng thanh (31) tại bề mặt cạnh thứ nhất (11) và ít nhất một rãnh gài (32) tại bề mặt tấm thứ hai (22), chi tiết dạng thanh (31) được tạo kết cấu để gài được vào trong rãnh gài (32). Thiết bị khoá cơ học còn bao gồm ít nhất một rãnh khoá thứ nhất (12) tại bề mặt cạnh thứ nhất (11) và ít nhất một rãnh khoá thứ hai (13) tại bề mặt tấm thứ hai (22) và ít nhất một bộ phận khoá (34), trong đó bộ phận khoá (34) được tạo kết cấu để gài được vào trong rãnh khoá thứ nhất (12) và rãnh khoá thứ hai (13). Bộ phận khoá (34) được tạo kết cấu để tác dụng lực khoá giữa các tấm thứ nhất và thứ hai (10, 20) theo hướng nghiêng (D3) so với bề mặt tấm thứ hai (22).

FIG. 1A



(11) **1-0053215 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231014/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2018 364 A

(21) 1-2018-02215

(85) 25/05/2018

(22) 27/10/2016

(86) PCT/US2016/059136 27/10/2016

(30) 62/246,742 27/10/2015 US
62/298,712 23/02/2016 US

(87) WO2017/075228 04/05/2017

(51) ***A43C 11/12****; A43C 1/00*

(73) **PLAE CO.** (US)
4348 Waialae Ave., No. 533 Honolulu, Hawaii 96816, United States of America

(72) LIN, Hung-chia (TW); RINGHOLZ, Ryan (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **BỘ PHẬN ĐIỀU CHỈNH ĐỘ CHẶT CỦA GIÀY**

(57) Bộ phận điều chỉnh độ chặt của giày dùng cho giày bao gồm một dây giày được giữ chắc chắn và được làm chặt bằng cách sử dụng một tay. Giày bao gồm nút để dây giày quàng qua để có thể tháo giày được dễ dàng. Theo một phương án, một đầu của dây giày được kẹp chặt dưới phần trên của giày gần mũi giày và đầu thứ hai của dây giày được kẹp chặt trong thanh trượt mà được gắn vào phía sau của giày một cách có thể trượt được để giúp điều chỉnh nhỏ độ chặt của giày. Theo cách khác, giày bao gồm dải đường ống quanh phía sau của giày và một thanh trượt trong đó đầu thứ hai của dây giày được kẹp chặt trượt được dọc đường ống khi người sử dụng muốn thực hiện các điều chỉnh nhỏ. Việc điều chỉnh độ chặt của giày cũng có thể được tiến hành bằng cách trượt ống nằm trên phần trên của lưỡi giày.

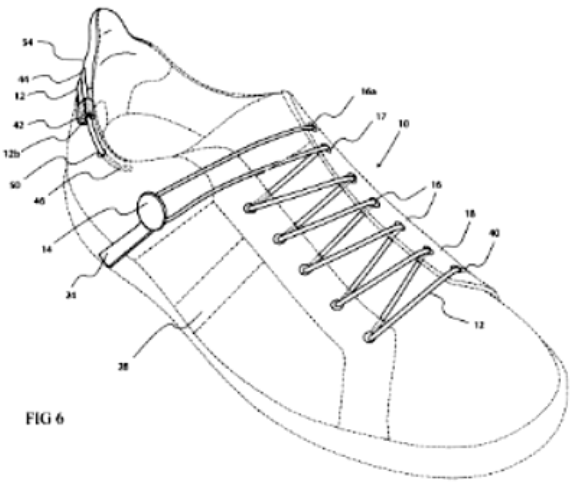
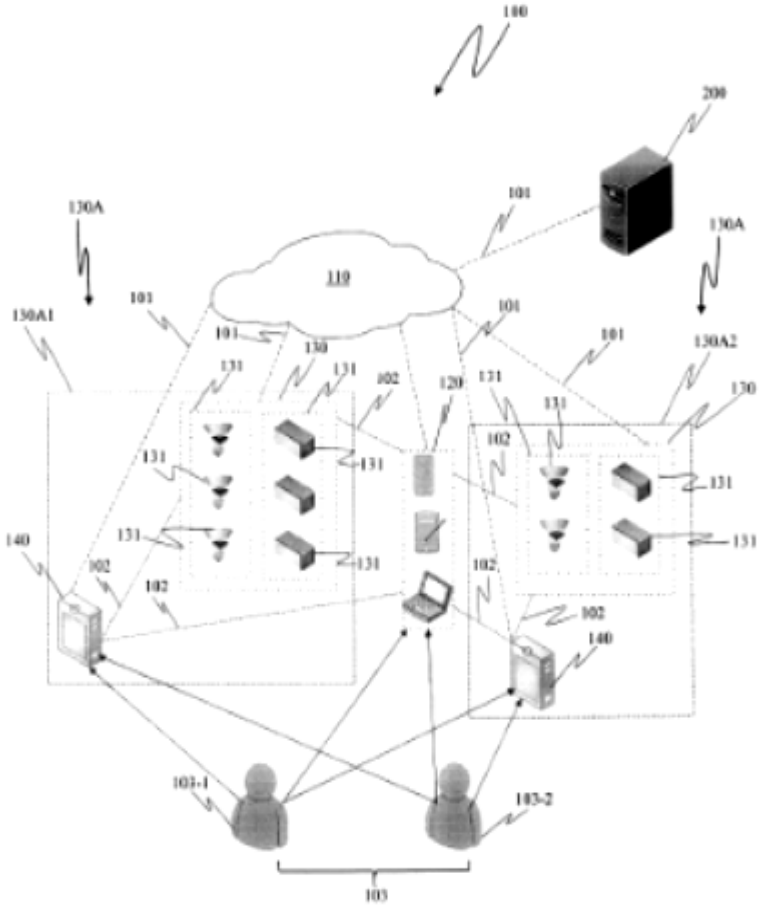


FIG 6

(11) **1-0053216 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231016/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2022-00226
(22) 14/01/2022
(51) ***H05B 45/00***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ÁNH SÁNG SỐ HUEPRESS** (VN)
Số 50 Ngõ 73 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Tràng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DỰA TRÊN NỀN TẢNG INTERNET VẠN VẬT**

(57) Một hệ thống điều khiển thiết bị chiếu sáng dựa trên nền tảng internet vạn vật (IoT) bao gồm: một mạng dựa trên đám mây, ít nhất một thiết bị đầu cuối thứ nhất được cài đặt ứng dụng điều khiển thiết bị chiếu sáng Web/App, ít nhất một nguồn tài nguyên, ít nhất một khu vực định danh vị trí nguồn tài nguyên, một máy chủ lưu trữ dữ liệu. Khu vực định danh vị trí nguồn tài nguyên dùng để xác định vị trí vật lý/địa lý của thiết bị đầu cuối thứ hai; nguồn tài nguyên bao gồm ít nhất một một nhóm thiết bị đầu cuối thứ hai; thiết bị đầu cuối thứ nhất, thông qua ứng dụng điều khiển thiết bị chiếu sáng Web/App, dùng để cấu hình và/hoặc thiết lập các chế độ điều khiển và/hoặc điều khiển thiết bị đầu cuối thứ hai thông qua kênh truyền dẫn internet và/hoặc kênh truyền dẫn cục bộ, và lưu dữ liệu lên máy chủ lưu trữ dữ liệu thông qua kênh truyền dẫn internet. Sáng chế còn cung cấp một phương pháp điều khiển thiết bị chiếu sáng bao gồm các bước: i) tải và cài đặt gói ứng dụng điều khiển thiết bị chiếu sáng Web/App lên thiết bị đầu cuối thứ nhất; ii) khai báo định danh người dùng; iii) thiết lập các thông số cho thiết bị đầu cuối thứ hai và/hoặc thiết bị điều khiển thông qua kênh truyền dẫn internet và/hoặc kênh truyền dẫn cục bộ; iv) thiết lập công suất chiếu sáng cho thiết bị đầu cuối thứ hai; v) cài đặt các chế độ điều khiển; vi) thiết lập cơ chế tạo sóng nhạc và màu sắc chiếu sáng của đèn; vii) người dùng chính danh thực hiện phê duyệt người dùng không chính danh và/hoặc thực hiện chia sẻ nguồn tài nguyên và/hoặc thiết lập các quyền điều khiển nguồn tài nguyên ở khu vực định danh vị trí nguồn tài nguyên cho người dùng không chính danh; viii) người dùng gửi yêu cầu đến người dùng chính danh yêu cầu phê duyệt tài khoản người dùng không chính danh; ix) người dùng thực hiện điều khiển một và/hoặc một nhóm thiết bị đầu cuối thứ hai.


100
200
101
130A
130A
110
130A1
130A2
130
120
131
102
140
103-1
103-2
103

HÌNH 1

(11) **1-0053217 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231067/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2019 371 A

(21) 1-2018-02587

(22) 15/06/2018

(30) 15/799965 31/10/2017 US

(51) ***C02F 1/00***

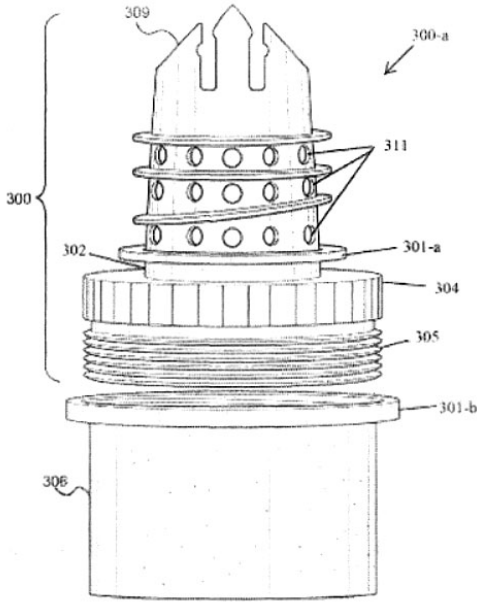
(73) **MINH VAN PHAN** (US)
25401 Alicia Pkwy, Suite 443, LagunaHills, CA 92653, United States of America

(72) Minh Van Phan (US); Jesse Vi Phan (US)

(74) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LỌC NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến một hệ thống lọc nước có bộ điều hợp rỗng (300-a); và phần ren đầu (305) kết nối với bộ lọc nước có phần ren thứ hai (301-b); có ít nhất một đai ốc giúp hệ thống lọc nước kết nối với thùng chứa bằng cách vặn vào phần ren đầu tiên; có ít nhất một gioăng lắp vào bộ điều hợp để tránh rò rỉ nước từ thùng chứa; bộ lọc nước có mặt bên ngoài được cấu hình để hút nước chưa lọc vào khoang lọc rỗng bên trong được đặt vào thùng chứa nước bằng một màng lọc cacbon dừa; khoang lọc rỗng bên trong có lớp lọc được cấu hình để loại bỏ các tạp chất nhằm tạo ra nước lọc; bộ lọc nước cho phép nước lọc thoát ra khỏi bộ lọc nước bằng trọng lực, sao cho nước đã lọc thoát ra khỏi hệ thống sẽ vào trong thùng chứa.



HÌNH 1

(11) **1-0053218 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231068/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04604
(85) 26/07/2021
(22) 19/12/2018
(86) PCT/CN2018/122046 19/12/2018
(87) WO2020/124426 25/06/2020
(51) ***A01G 17/00***; *A01B 79/02*
(73) **BEIHANG UNIVERSITY** (CN)
No. 37 Xueyuan Road, Haidian District, Beijing 100083, China
(72) YANG, Yunan (CN); WANG, Yao (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI RỪNG NGẬP MẶN TRÊN CÁC BÃI BÙN THỦY TRIỀU Ở KHU VỰC CỬA XẢ NƯỚC CỦA AO NUÔI TÔM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phục hồi rừng ngập mặn trên các bãi bùn thủy triều ở khu vực cửa xả nước của ao nuôi tôm, phương pháp bao gồm các bước như sau: (1) cải thiện giá trị độ pH của đất ở các bãi bùn thủy triều trong khu vực cửa xả nước của ao nuôi tôm và làm giảm mức độ axit hóa của đất bằng cách sục rửa theo triều cường; (2) nâng khu vực cửa xả nước của ao nuôi tôm lên để tạo thành bề mặt bãi bùn thủy triều dốc với độ cao bề mặt bãi bùn thủy triều nâng dần theo hướng dâng lên của thủy triều; và (3) trồng rừng ngập mặn trên bề mặt bãi bùn thủy triều dốc và bón phân phospho vào đất vùng bầu rễ của rừng ngập mặn. Theo phương pháp của sáng chế, điều kiện thổ nhưỡng của khu vực cửa xả nước của ao nuôi tôm có thể được cải thiện, quá trình suy thoái của rừng ngập mặn có thể được làm chậm lại và được kiểm soát nhanh chóng, giải quyết vấn đề rừng ngập mặn không thể tồn tại hoặc chậm phát triển trong thời gian dài trong khu vực, đồng thời bảo vệ và phục hồi tài nguyên rừng ngập mặn.

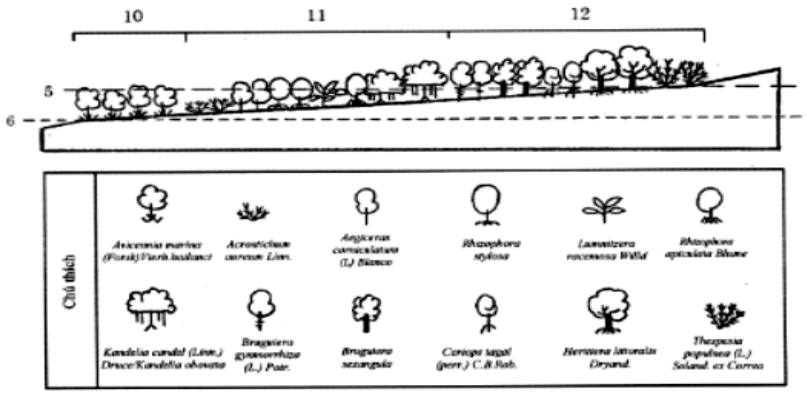


Fig.3

(11) **1-0053219 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231125/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2021-02895

(85) 20/05/2021

(22) 24/10/2019

(86) PCT/CN2019/113134 24/10/2019

(30) 201811288735.3 31/10/2018 CN

(87) WO 2020/088350 A1 07/05/2020

(51) ***H04W 64/00***; *G01S 3/48; G01S 5/04*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) YU, Yingjie (CN); SHI, Zhenyu (CN); WANG, Yi (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH VỊ, THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp định vị, thiết bị mạng, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, và liên quan đến lĩnh vực truyền thông. Trong hệ thống vô tuyến mới (NR) thế hệ thứ năm (5G), thiết bị người dùng (UE) có thể được định vị chỉ bằng cách đo lường góc tới đường lên. Phương pháp định vị bao gồm: thu nhận, bởi phần tử mạng chức năng quản lý vị trí, tập tham số đo lường định vị, trong đó tập tham số đo lường định vị ít nhất bao gồm ít nhất hai góc tới đường lên mà được thu nhận bằng cách đo lường tín hiệu tham chiếu được gửi bởi thiết bị đầu cuối; và xác định, bởi phần tử mạng chức năng quản lý vị trí, vị trí của thiết bị đầu cuối dựa trên ít nhất hai góc tới đường lên trong tập tham số đo lường định vị.

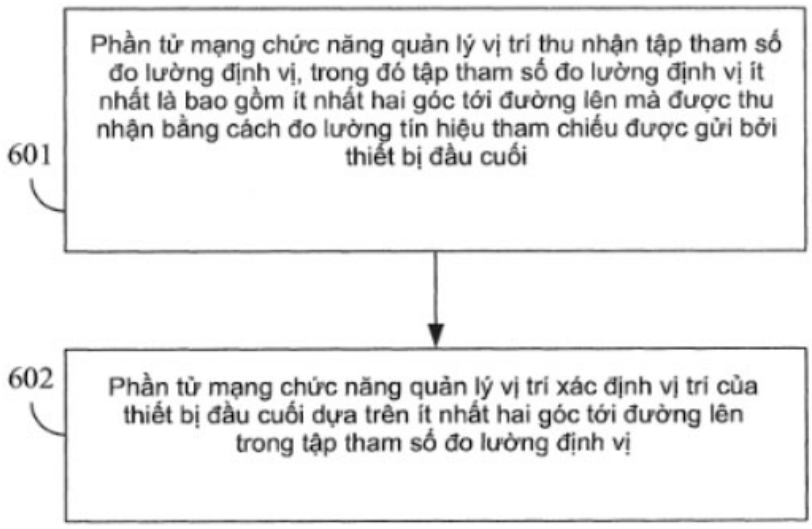


FIG.6

(11) **1-0053220 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231127/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-02183

(85) 17/04/2020

(22) 16/10/2018

(86) PCT/GB2018/052979 16/10/2018

(30) 17197362.1 19/10/2017 EP

(87) WO2019/077337 25/04/2019

(51) ***G01B 5/00***; *G01B 21/04; G01B 7/004; B65G 49/06; G01B 21/20*

(73) **RENISHAW PLC** (GB)
New Mills, Wotton-under-Edge Gloucestershire GL12 8JR, United Kingdom

(72) Thomas Nigel James SILVEY (GB); Ian David STROUD (GB)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ CỐ ĐỊNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cố định (2) có thể được sử dụng trong thiết bị đo lường (100), như máy đo tọa độ, máy đo độ uốn và thiết bị tương tự khác. Thiết bị cố định (2) bao gồm phần đế (4) và nhiều cột chống kéo dài từ phần đế (4) được tạo kết cấu để giữ cố định đối tượng (70). Ít nhất một trong số các cột chống bao gồm cột chống động (30, 32, 34) chứa nhiều phần tử chống động (40, 50, 60) có thể di chuyển tương đối so với phần đế (4) khi tiếp xúc với đối tượng (70) đặt trên thiết bị cố định. Cơ cấu khóa (44, 54, 64), như cơ cấu khóa khí nén, được tạo thành có thể khởi động để cố định mỗi phần tử chống động (30, 32, 34) vào phần đế (4). Đối tượng (70) có thể là tấm thủy tinh. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến pháp để cố định đối tượng.

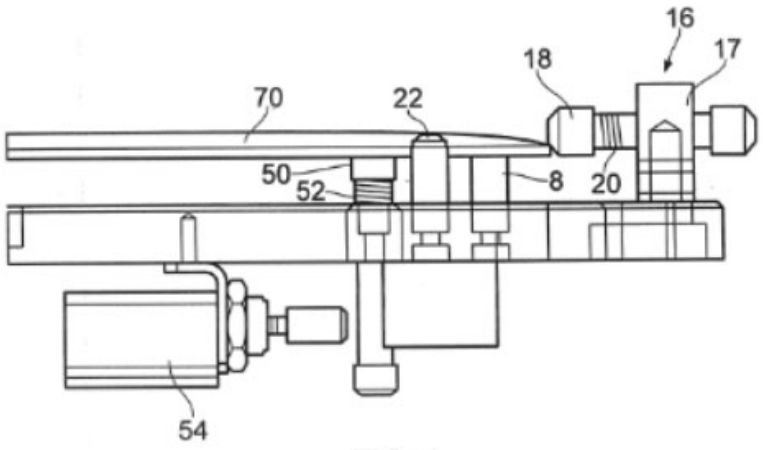


FIG. 4

(11) **1-0053221 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231168/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2019 378 A
(21) 1-2019-04119
(85) 29/07/2019
(22) 04/01/2017
(86) PCT/CN2017/070186 04/01/2017
(87) WO2018/126363 A1 12/07/2018
(51) ***H04L 1/00***; *H04W 88/08*
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LIN, YaNan (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN, ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đường lên, đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp truyền đường lên này bao gồm các bước: xác định tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất và tài nguyên thời gian-tần số thứ hai được phân bổ bởi thiết bị mạng, trong đó tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất được sử dụng để truyền yêu cầu lập lịch đường lên, và tài nguyên thời gian-tần số thứ hai được sử dụng để truyền tín hiệu chuẩn đường lên; và khi dữ liệu đường lên cần được gửi đến thiết bị mạng, tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất được sử dụng để gửi yêu cầu lập lịch đường lên đến thiết bị mạng, và tài nguyên thời gian-tần số thứ hai được sử dụng để gửi tín hiệu chuẩn đường lên đến thiết bị mạng, sao cho thiết bị mạng sử dụng tín hiệu chuẩn đường lên để xác định chất lượng của kênh đường lên, nhờ đó giảm một cách hiệu quả độ trễ đường lên trong quy trình lập lịch tài nguyên đường lên.

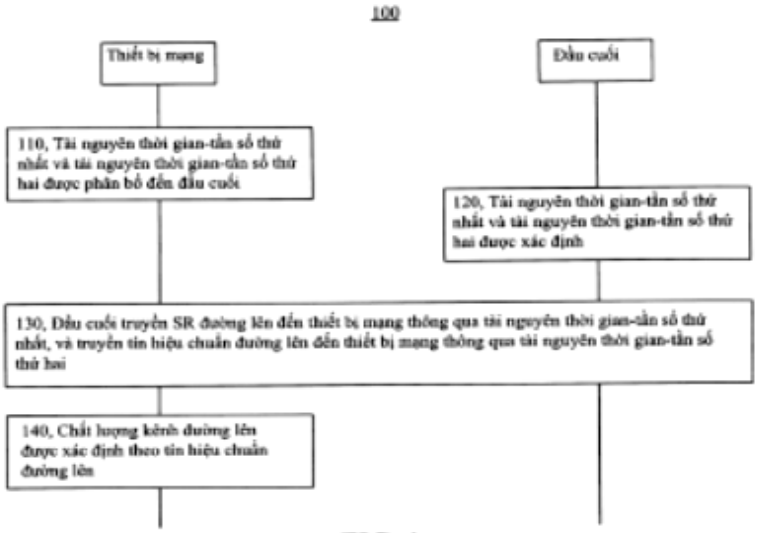


FIG. 1

(11) **1-0053222 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231177/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-00213

(85) 13/01/2020

(22) 15/06/2018

(86) PCT/CN2018/091668 15/06/2018

(30) 201710459800.3 16/06/2017 CN

(87) WO2018/228567 20/12/2018

(51) ***H04W 4/00***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Junchao (CN); TANG, Hao (CN); WANG, Fan (CN); TANG, Zhenfei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN BĂNG THÔNG, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp cấu hình tài nguyên băng thông, thiết bị, và hệ thống. Phương pháp bao gồm: truyền thông, bởi trạm cơ sở (base station, BS), thông tin thiết bị người dùng (user equipment, UE) cụ thể thứ nhất của UE với UE trong tài nguyên băng thông hoạt động nguồn UE; và gửi, bởi BS, thông tin về tài nguyên băng thông hoạt động đích UE của UE đến UE trong tài nguyên băng thông cân chỉnh UE của UE, trong đó tài nguyên băng thông hoạt động đích UE được sử dụng bởi BS để truyền thông thông tin UE cụ thể thứ hai của UE với UE, và tài nguyên băng thông hoạt động nguồn UE không hoàn toàn giống như tài nguyên băng thông cân chỉnh UE. Ở phương pháp cấu hình tài nguyên băng thông theo sáng chế, có thể thực hiện cân chỉnh khi BS và UE hiểu biết không nhất quán về tài nguyên băng thông hoạt động của UE, và sau khi cân chỉnh, BS và UE có thể có các hiểu biết nhất quán về tài nguyên băng thông hoạt động của UE, nhờ đó triển khai truyền thông thông thường giữa BS và UE.

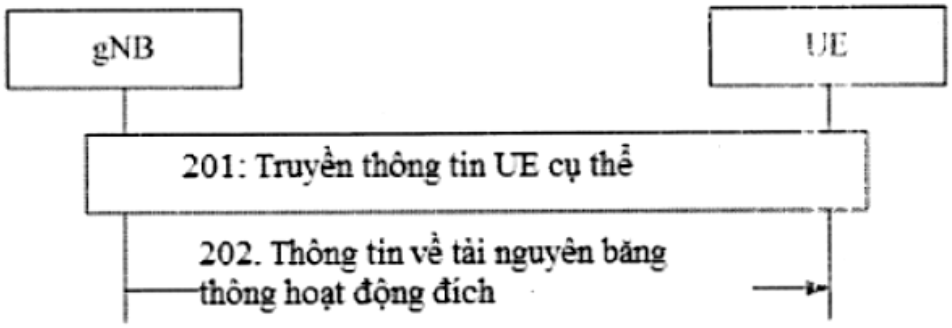


Fig.2

(11) **1-0053223 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231179/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2019 373 A

(21) 1-2019-00544

(85) 29/01/2019

(22) 12/06/2017

(86) PCT/EP2017/064314 12/06/2017

(30) 16183876.8 11/08/2016 EP

(87) WO2018/028858 15/02/2018

(51) ***H04L 1/00***

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA** (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, California 90503, United States of America

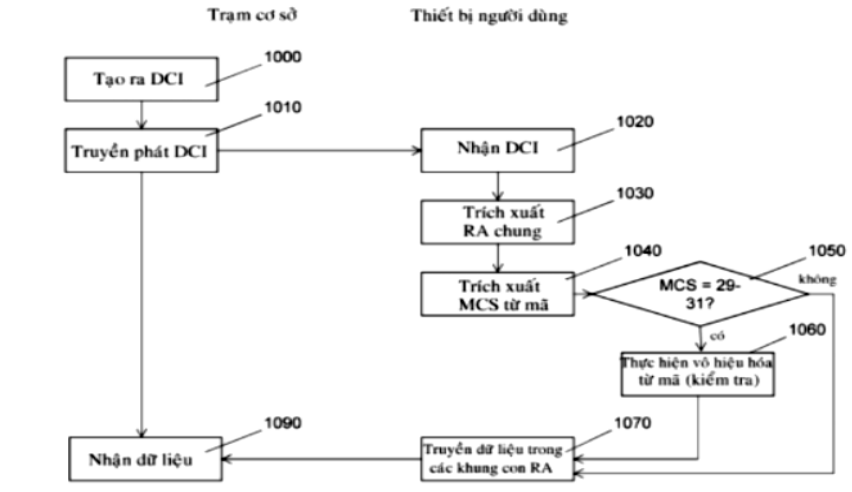
(72) Golitschek Edler Von Elbwart, Alexander (DE)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU THÔNG TIN CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN CHO NHIỀU KHUNG CON TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến việc cho phép và vô hiệu hóa các từ mã trong cấp phát đa khung con. Cụ thể, việc cho phép/vô hiệu hóa động và trên cơ sở khung con của các từ mã được cho phép ngay cả nếu các thông số điều khiển khác bao gồm thông tin ấn định tài nguyên được thực hiện cho nhiều khung con. Chẳng hạn, tín hiệu từ thực thể xếp lịch bao gồm thông tin điều khiển chứa thông tin cấp phát tài nguyên chung cho nhiều khung con và nhiều từ mã cho mỗi khung con và dấu hiệu từ mã chỉ ra việc cho phép hoặc vô hiệu hóa của một hoặc nhiều từ mã cho mỗi một trong số nhiều khung con. Với mỗi khung con, nó được xác định liệu từ mã có nguồn gốc từ nhiều từ mã trong các khung con này là được cho phép hay bị vô hiệu hóa theo dấu hiệu từ mã và/hoặc từ mã nào được cho phép hay bị vô hiệu hoá. Dấu hiệu của việc cho phép và vô hiệu hóa có thể được tạo ra bằng cách sử dụng các giá trị chỉ báo mô hình điều biến và mã hóa không kết hợp với mô hình điều biến và mã hóa cụ thể.

Fig. 10



(11) **1-0053224 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231181/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2019 378 A

(21) 1-2019-04186

(85) 30/07/2019

(22) 30/12/2016

(86) PCT/CN2016/113681 30/12/2016

(30) PCT/CN2016/113681 30/12/2016 WO

(87) WO2018/120099 A1 05/07/2018

(51) ***H04B 7/08***; *H04L 1/16; H04B 7/06*

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối, có thể cải thiện hiệu suất nhận đường xuống. Thiết bị mạng gửi thông tin chỉ thị đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin chỉ thị chỉ báo chùm sóng tương ứng với kênh truyền dẫn đường xuống được xác định bởi thiết bị mạng từ nhiều phần thông tin cấu hình, chùm sóng tương ứng với kênh truyền dẫn đường xuống được sử dụng để truyền kênh truyền dẫn đường xuống, và mỗi phần trong số nhiều phần thông tin cấu hình bao gồm ít nhất một trong số: thông tin về ít nhất một chùm sóng truyền dẫn, thông tin về chùm sóng nhận tương ứng với ít nhất một chùm sóng truyền dẫn, và thông tin ánh xạ tài nguyên, trong đó thông tin ánh xạ tài nguyên chỉ báo tài nguyên khả dụng hoặc không khả dụng cho truyền dẫn đường xuống của ít nhất một chùm sóng truyền dẫn; thiết bị mạng truyền kênh truyền dẫn đường xuống thông qua chùm sóng tương ứng với kênh truyền dẫn đường xuống.

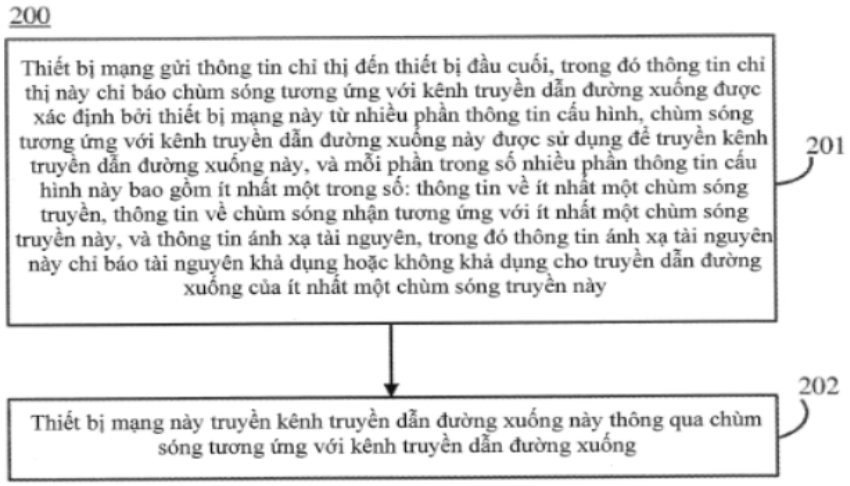


FIG. 2

(11) **1-0053225 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231182/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05283
(85) 18/08/2022
(22) 20/01/2020
(86) PCT/IB2020/050426 20/01/2020
(87) WO2021/148841 29/07/2021
(51) ***A01F 15/07***
(73) **REDLANDS ASHLYN MOTORS, PLC** (IN)
Malumichampatty, Coimabatore, Tamil Nadu (IN)
(72) PRAMOD, Perinchery Narayanankutty (IN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) MÁY ĐÓNG BÓ LIÊN TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH BÓ CÂY TRỒNG

(57) Sáng chế đề cập đến máy đóng bó liên tục có phần di chuyển được có chế độ mở và chế độ đóng. Trong chế độ đóng, phần di chuyển được được ghép với nửa buồng đóng bó và nửa buồng buộc để lần lượt tạo thành buồng đóng bó và buồng buộc. Trong chế độ mở, phần di chuyển được được di chuyển khỏi nửa buồng đóng bó và nửa buồng buộc, để cho phép bó tạo thành trong buồng đóng bó đi từ nửa buồng đóng bó đến nửa buồng buộc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo thành bó cây trồng.

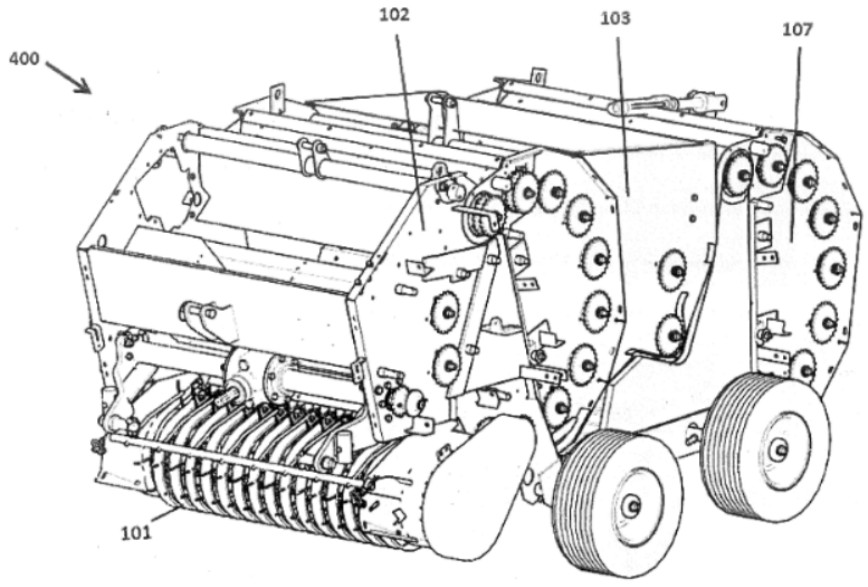


Fig. 21

(11) **1-0053226 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231184/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02265

(85) 12/04/2022

(22) 07/10/2020

(86) PCT/JP2020/038003 07/10/2020

(30) 2019-186725 10/10/2019 JP
2019-186724 10/10/2019 JP

(87) WO2021/070865 15/04/2021

(51) ***B41C 1/12***; *B41M 1/40; H04N 1/52; B41C 1/18*

(73) **TOYO SEIKAN CO., LTD.** (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418640, Japan

(72) Yamamoto Kenichiro (JP); Nagatsuka Ryota (JP); Sanuki Keisuke (JP); TAKATORI Iori (JP); Saito Yukiko (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO BẢN VÀ THÂN LON**

(57) Để sản xuất bản in có khả năng hạn chế mực bị trộn lẫn và mờ đục, đồng thời cung cấp khả năng cân chỉnh dễ dàng và khả năng tái tạo màu cao, sáng chế đề xuất phương pháp tạo bản để sản xuất bản in dựa trên dữ liệu hình ảnh được phân tách thành từng màu và các chấm bán sắc biểu diễn bao gồm: bước sản xuất bản in dựa trên phương pháp loại bỏ màu trong đó các chấm bán sắc theo một màu được hình thành, và các chấm bán sắc theo màu khác được in đè lên các vị trí loại bỏ màu; đối với mỗi điểm ảnh, khi tổng tỷ lệ diện tích chấm bán sắc theo một màu và tỷ lệ diện tích chấm bán sắc theo màu khác nhỏ hơn 100%, thì hình thành khoảng trống từ phần loại bỏ màu theo một màu xung quanh chấm bán sắc theo màu khác; và đối với mỗi điểm ảnh, khi tổng tỷ lệ diện tích chấm bán sắc theo một màu và tỷ lệ diện tích chấm bán sắc theo màu khác lớn hơn 100%, thì hình thành màn chắn đè sao cho chấm bán sắc theo màu khác xuyên qua vùng ngoại vi của chấm bán sắc theo một màu.

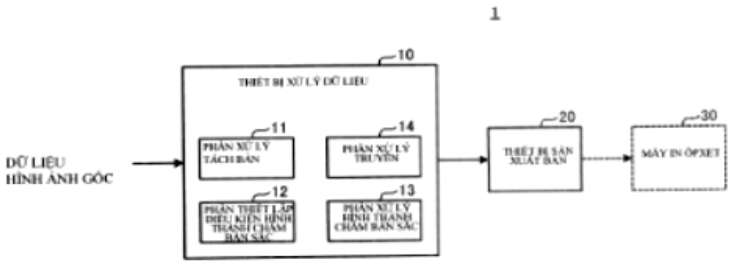


FIG. 1

(11) **1-0053227 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231185/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-00991

(85) 24/02/2020

(22) 23/07/2018

(86) PCT/CN2018/096713 23/07/2018

(30) 201710608633.4 24/07/2017 CN

(87) WO2019/019981 31/01/2019

(51) ***G06F 21/30***; *G06Q 10/10*

(73) **CHENGDU QIANNIUCAO INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
No. 1609, 16th Floor, Hemei Haitang Center (Tianfu Chuangke) No. 2039, South Section of Tianfu avenue, Tianfu New Area, China (Sichuan) Pilot Free Trade Zone Chengdu, Sichuan 610000, China

(72) CHEN, Dazhi (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CÀI ĐẶT MỘT HOẶC NHIỀU QUYỀN CỦA NGƯỜI DÙNG ĐỐI VỚI KHỐI TRAO ĐỔI THÔNG TIN TRONG HỆ THỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cài đặt cho phép người dùng của khối trao đổi thông tin trong hệ thống, bao gồm: cài đặt nhiều phân hệ thông tin cho khối trao đổi thông tin; Lần lượt cài đặt vai trò tham gia cho các phân hệ thông tin, vai trò tham gia bao gồm một hoặc nhiều vai trò trong hệ thống, cài đặt quyền mỗi một vai trò trong phân hệ thông tin của vai trò tham gia, mỗi vai trò là một chủ thể độc lập, không cùng nhóm hoặc loại, trong cùng một khoảng thời gian một vai trò chỉ có thể được liên kết với một người dùng duy nhất, và một người dùng được liên kết với một hoặc nhiều vai trò; Thiết lập tương ứng liên kết giữa người dùng và vai trò trong hệ thống. Khi nội dung công tác của nhân viên thay đổi, điều động vị trí làm việc trong sáng chế này, không cần tiến hành cài đặt riêng quyền trong phân hệ thông tin của khối trao đổi thông tin.

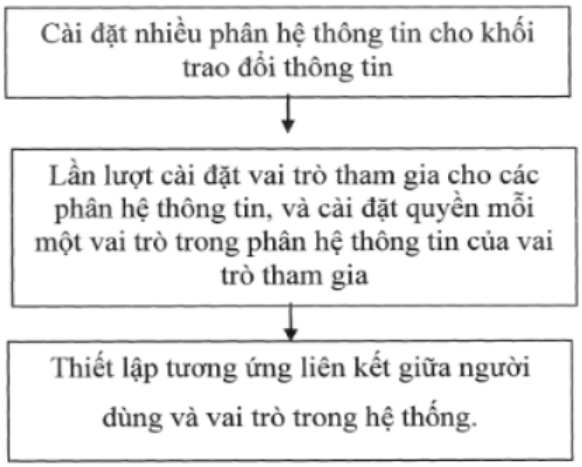


FIG.4

(11) **1-0053228 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231186/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02944

(85) 10/05/2022

(22) 10/08/2020

(86) PCT/KR2020/010543 10/08/2020

(30) 10-2019-0129955 18/10/2019 KR

(87) WO2021/075685 22/04/2021

(51) ***F41J 3/02****; F41J 3/00*

(73) **PHOENIXDARTS CO., LTD.** (KR)
306, 111 Digital-ro 26-gil (Guro-dong, JNK Digital Tower) Guro-Gu Seoul, 08390, Republic of Korea

(72) Seung Yoon LEE (KR)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ TRÒ CHƠI NÉM PHI TIÊU**

(57) Thiết bị trò chơi ném phi tiêu có thể bao gồm: phần thân tạo thành hình dáng bên ngoài của thiết bị trò chơi ném phi tiêu; một tấm cố định đích được cung cấp ở khu vực bề mặt phía trước của phần thân; phần đích ném phi tiêu được đặt trên bề mặt phía trước của tấm cố định đích và bộ phận che đích được tạo thành để che ít nhất một phần của bộ phận đích ném phi tiêu, và được cố định và ghép với tấm cố định đích.

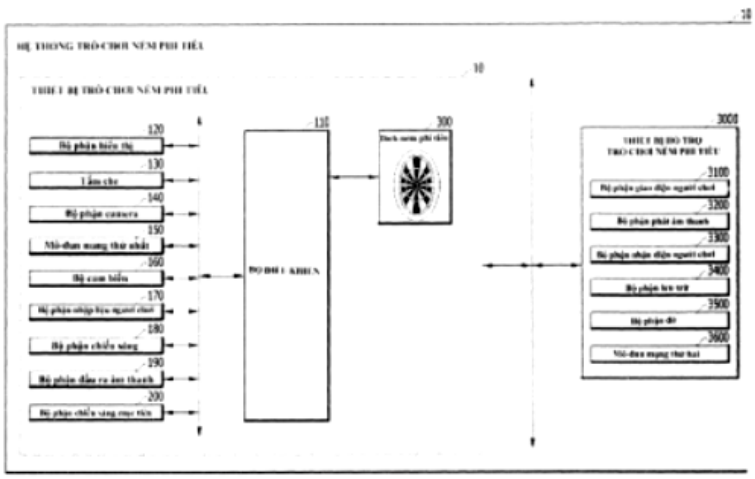


Fig.1

(11) **1-0053229 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231241/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-03727

(85) 07/06/2023

(22) 26/11/2021

(86) PCT/EP2021/083243 26/11/2021

(30) 20212164.6 07/12/2020 EP

(87) WO2022/122426 A1 16/06/2022

(51) ***C11D 1/00***; *C11D 3/386; C11D 1/83; C11D 3/37; C11D 1/29; C11D 1/72*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) BATCHELOR Stephen Norman (GB)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

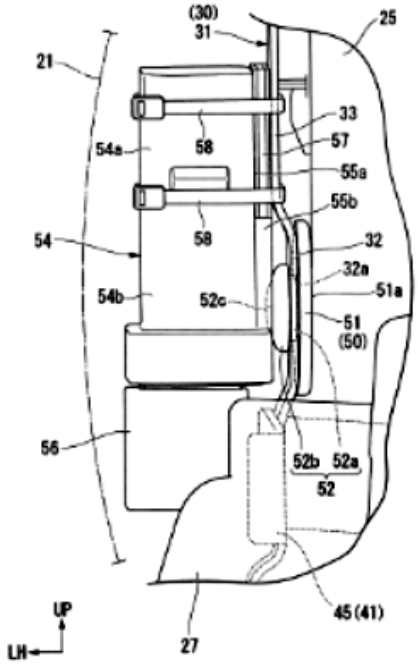
(54) **CHẾ PHẨM GIẶT TẨY DẠNG LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ĐỒ DỆT**

(57) Chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng chứa nước bao gồm chất hoạt động bề mặt rượu etoxylat có 16 và 18 nguyên tử cacbon, trong đó rượu etoxylat có 18 nguyên tửcacbon có bao gồm chất liệu không bão hòa đơn có 18 nguyên tử cacbon, trong đó lượng chất không bão hòa đơn chiếm ít nhất 50% trọng lượng của toàn bộ chất hoạt động bề mặt rượu etoxylat có 16 và 18 nguyên tử cacbon, và trong đó rượu etoxylat có 16 nguyên tử cacbon chiếm ít nhất 4% trọng lượng của toàn bộ chất hoạt động bề mặt rượu etoxylat có 16 và 18 nguyên tử cacbon, và trong đó rượu etoxylat có 16 và 18 nguyên tử cacbon có trung bình từ 8 đến 20 nhóm EO.

(11) **1-0053230 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231242/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2023 426 A
(21) 1-2023-00894
(22) 14/02/2023
(30) 2022-032856 03/03/2022 JP
(51) ***B62J 45/00***; *B62J 43/30; B62J 11/00; B62J 33/00*
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
(72) Yohei KAIDA (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU ĐỠ BỘ PHẬN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đỡ bộ phận điện gồm có ắcqui (25), nẹp ắcqui (30) được tạo kết cấu để giữ ắcqui (25) trong phần chứa, bộ điều khiển (54) được gắn vào nẹp ắcqui (30), và bộ phận đàn hồi (50) mà được bố trí giữa ắcqui (25) và nẹp ắcqui (30) và mà được tạo kết cấu để đỡ ắcqui (25) ở một phần mặt (phần đỡ tỳ (51a)) theo hướng đỡ (hướng chiều rộng xe), và phần nhô (52) được tạo trên phần mặt kia của bộ phận đàn hồi (50) theo hướng đỡ mà ở đó phần nhô (52) được nhô đến mặt kia của nẹp ắcqui 30 theo hướng đỡ và được tạo kết cấu để đỡ bộ điều khiển 54.

Fig.3



(11) **1-0053231 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231243/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2020-03872

(22) 02/07/2020

(30) 109105457 20/02/2020 TW

(51) ***H02J 3/00****; G06Q 50/00*

(73) **WISTRON CORPORATION** (TW)
21F., No.88, Sec. 1, Hsintai 5th Rd., Hsichih, New Taipei City 22181, Taiwan

(72) Chi Lin Tsai (TW); Chi Hao Yu (TW); Wen Hsuan Lan (TW); Ling-Yu Kuo (TW); Han-Yi Shih (TW); Pei Yu Ho (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ BÁO MỨC CẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dự báo mức cầu. Lượng dự đoán sơ bộ theo mã sản phẩm thu được dựa trên dữ liệu mức cầu lịch sử. Xác suất mức cầu của mã sản phẩm được tính toán dựa trên lượng dự đoán sơ bộ. Mức cầu dự đoán theo mã sản phẩm thu được dựa trên dữ liệu mức cầu lịch sử, lượng dự đoán sơ bộ và xác suất mức cầu.

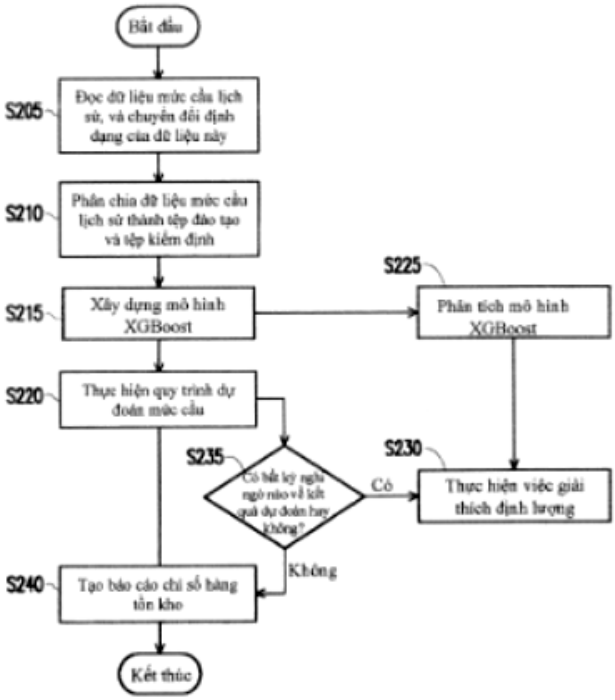


FIG. 2

(11) **1-0053232 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231244/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/07/2021 400 A
(21) 1-2021-02149
(85) 20/04/2021
(22) 17/09/2019
(86) PCT/JP2019/036354 17/09/2019
(30) 2018-199728 24/10/2018 JP
(87) WO2020/084958 30/04/2020
(51) ***B23C 5/10**; B23P 15/34; B23C 5/16; B23B 27/20*
(73) 1. **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
2. **KAMIYA SAW & KNIFE MFG. CO., LTD.** (JP)
4-10-23, Hiranonishi, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 5470033, Japan
(72) NAKAICHI Makoto (JP); NAKAI Kota (JP); FUJII Makoto (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **DAO PHAY MẶT ĐẦU ĐỂ GIA CÔNG MÀNG QUANG CHỨA LỚP KẾT DÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DAO PHAY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến dao phay mặt đầu có lưỡi gia công được lắp một cách thích hợp trên thân chính mặc dù có đường kính nhỏ, và có độ bền rất cao và thời hạn sử dụng dài. Dao phay mặt đầu theo một phương án của sáng chế bao gồm: thân chính, mà phần gắn chìm được tạo ra trên đó, và được tạo kết cấu để quay quanh trục quay; và lưỡi gia công, mà được gắn chìm và cố định vào phần gắn chìm, và tạo ra đường kính ngoài cùng. Lưỡi gia công có lớp làm bằng kim cương thiêu kết, lưỡi gia công có góc xoắn bằng 0°, và dao phay mặt đầu có đường kính ngoài nhỏ hơn 10mm.

FIG. 1(a)

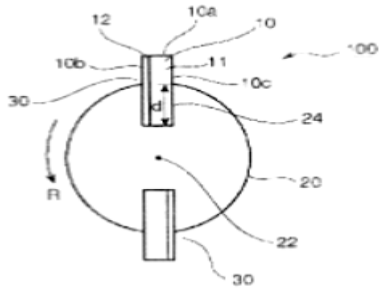
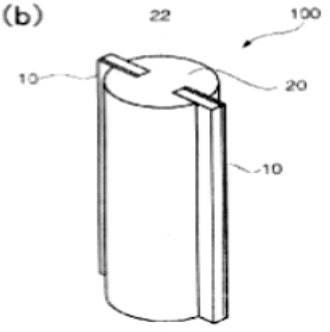


FIG. 1(b)



(11) **1-0053233 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231246/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2020 390 A

(21) 1-2020-01358

(85) 09/03/2020

(22) 13/08/2018

(86) PCT/CN2018/100310 13/08/2018

(30) 201710694053.1 14/08/2017 CN

(87) WO2019/034022 21/02/2019

(51) ***H04L 29/06****; H04L 12/24*

(73) **CHENGDU QIANNIUCAO INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
No. 1609, 16th Floor, Hemei Haitang Center (Tianfu Chuangke) No. 2039, South Section of Tianfu avenue, Tianfu New Area, China (Sichuan) Pilot Free Trade Zone Chengdu, Sichuan 610000, China

(72) CHEN, Dazhi (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CÀI ĐẶT CHO PHÉP XEM HỒ SƠ THAO TÁC DỰA TRÊN KHOẢNG THỜI GIAN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cài đặt cho phép xem hồ sơ thao tác dựa trên khoảng thời gian, bao gồm: lựa chọn người được cấp phép; cài đặt một hoặc nhiều đối tượng cho người được cấp phép, người được cấp phép và đối tượng là cùng một loại trong số vai trò, người dùng và nhân viên; cài đặt khoảng thời gian cho phép xem cho người được cấp phép, trong đó người được cấp phép được định cấu hình để nhận được sự cho phép xem hồ sơ thao tác của đối tượng tương ứng trong khoảng thời gian cho phép xem của người được cấp phép này. Sáng chế này có thể căn cứ vào nhu cầu thực tế để cấp phép cho người được cấp phép xem hồ sơ thao tác của đối tượng trong khoảng thời gian nào đó, đối với hồ sơ thao tác của đối tượng ngoài khoảng thời gian này thì không thể xem được, từ đó đáp ứng yêu cầu xem hồ sơ thao tác của đối tượng trong các trường hợp hạn chế về thời gian, giảm khả năng hồ sơ thao tác bị nhân viên không liên quan biết được, nâng cao độ bảo mật thông tin của công ty.

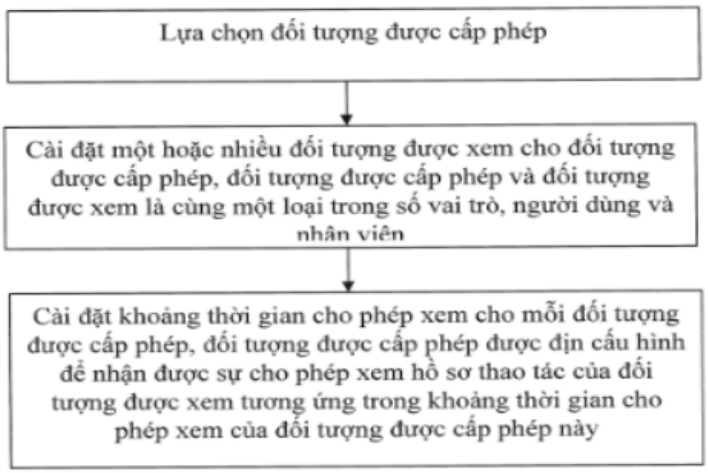


FIG. 4

(11) **1-0053234 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231247/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02137

(85) 05/04/2022

(22) 10/09/2020

(86) PCT/IB2020/058406 10/09/2020

(30) 102019000016112 11/09/2019 IT

(87) WO2021/048778 A1 18/03/2021

(51) ***A61B 10/00****; B01L 3/00*

(73) **COPAN ITALIA S.P.A.** (IT)
Via Perotti, 10, 25125 Brescia, Italy

(72) MARTELLO, Giorgio (IT)

(74) Công Ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) **NÚT XẢ, VẬT CHỨA ĐƯỢC BỐ TRÍ VỚI NÚT XẢ, BỘ DỤNG CỤ BAO GỒM NÚT XẢ, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ PHÂN BỐ CÁC CHẤT BÊN TRONG NÚT XẢ**

(57) Sáng chế đề cập đến nút xả (1), phù hợp và/hoặc được dự định để ghép nối có thể tháo rời với vật chứa (30) và được tạo cấu hình để chứa và xả chất (S) trong vật chứa (30), nút xả (1) gồm: thân thứ nhất (la) được tạo cấu hình để ghép nối trực tiếp với vật chứa (30) và gồm phần tử ghép nối (10) phù hợp để cho phép gắn chặt có thể tháo rời nút xả (1) trên vật chứa (30); thân thứ hai (1b), có thể di chuyển dọc trục so với thân thứ nhất (1a) dọc theo trục được xác định trước (X) của nút xả (1) và kết hợp với thân thứ nhất (la) để xác định ít nhất một ổ chứa (20) cấu thành ổ chứa cho chất (S), ít nhất là tạm thời cách ly với môi trường bên ngoài; màng (15) hoặc vách ngăn có thể sụp đổ, tạo nên ít nhất một phần của vách ổ chứa (20), có thể mở và/hoặc có thể phá vỡ để cho phép thông ổ chứa (20) với môi trường bên ngoài, trong đó nút xẻ gồm: cấu hình kín thứ nhất, trong đó ổ chứa (20) được cách ly với môi trường bên ngoài, và cấu hình mở thứ hai, trong đó ổ chứa (20) thông với môi trường bên ngoài, và trong đó màng (15) hoặc vách ngăn có thể sụp đổ được tạo cấu hình để được mở bởi phần tử xuyên thủng hoặc mở (40, 41, 42) khác biệt với nút xả (1). Sáng chế cũng đề cập đến vật chứa được bố trí với nút xả, bộ dụng cụ bao gồm nút xả và phương pháp để phân bố các chất bên trong nút xả.

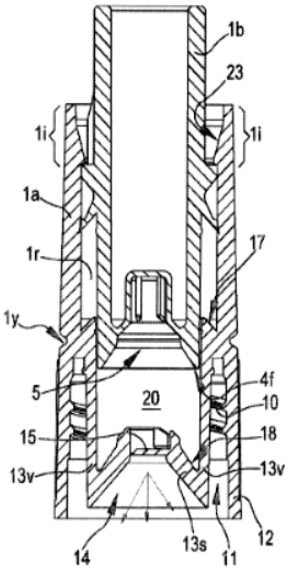


FIG.9

(11) **1-0053235 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231250/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2021-01982

(85) 13/04/2021

(22) 22/08/2019

(86) PCT/CN2019/102057 22/08/2019

(30) 201811084471.X 14/09/2018 CN
201811146964.1 28/09/2018 CN
201811186140.7 11/10/2018 CN

(87) WO2020/052419 19/03/2020

(51) ***H04W 72/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Yong (CN); GONG, Mingxin (CN); QU, Bingyu (CN); ZHOU, Yongxing (CN); BI, Xiaoyan (CN); RONG, Lu (CN); HUANG, Su (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CẤU HÌNH TÍN HIỆU THAM CHIẾU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, CHIP TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị cấu hình tín hiệu tham chiếu, và phương pháp và thiết bị cấu hình chuỗi, và đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, để giúp cải thiện toàn bộ hiệu năng hệ thống. Phương pháp cấu hình tín hiệu tham chiếu bao gồm: tạo ít nhất hai tín hiệu tham chiếu, trong đó ít nhất hai tín hiệu tham chiếu là các tín hiệu tham chiếu tương ứng với ít nhất hai cổng anten được phân phối bởi thiết bị mạng đến cùng thiết bị đầu cuối, ít nhất hai tín hiệu tham chiếu là các tín hiệu tham chiếu thuộc cùng loại, ít nhất hai tín hiệu tham chiếu bao gồm tín hiệu tham chiếu thứ nhất và tín hiệu tham chiếu thứ hai, và chuỗi của tín hiệu tham chiếu thứ nhất khác với chuỗi của tín hiệu tham chiếu thứ hai; và gửi ít nhất hai tín hiệu tham chiếu.



Fig.4

(11) **1-0053236 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231454/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/05/2019 374 A

(21) 1-2018-05601

(85) 11/12/2018

(22) 12/05/2017

(86) PCT/CN2017/084180 12/05/2017

(30) 201610322124.0 13/05/2016 CN

(87) WO2017/194006 16/11/2017

(51) ***H04W 76/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Hongping (CN); ZENG, Qinghai (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRẠNG THÁI ĐIỀU KHIỂN TÀI NGUYÊN VÔ TUYẾN (RRC), THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP, THIẾT BỊ MẠNG LÕI, BỘ XỬ LÝ, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển trạng thái điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC-Radio Resource Control), thiết bị mạng truy nhập, thiết bị mạng lõi, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính và hệ thống truyền thông. Thiết bị mạng truy nhập thu nhận thông tin chỉ báo trạng thái không hoạt động được kết nối RRC của thiết bị người dùng (UE-User Equipment). Khi UE rời khỏi trạng thái được kết nối RRC, thiết bị mạng truy nhập xác định, dựa trên thông tin chỉ báo trạng thái không hoạt động được kết nối RRC, rằng UE đi vào trạng thái không hoạt động được kết nối RRC hoặc trạng thái rỗi RRC. Khi xác định rằng UE đi vào trạng thái không hoạt động được kết nối RRC, thiết bị mạng truy nhập lưu trữ thông tin ngữ cảnh của UE, và gửi, tới UE, lệnh để đi vào trạng thái không hoạt động được kết nối RRC, sao cho UE đi vào trạng thái không hoạt động được kết nối RRC. Theo phương pháp này, thiết bị mạng truy nhập có thể điều khiển, dựa trên trạng thái của UE, UE đi vào trạng thái RRC thích hợp, nhờ đó làm giảm các thông tin tiêu đề báo hiệu và cải thiện hiệu năng hệ thống.

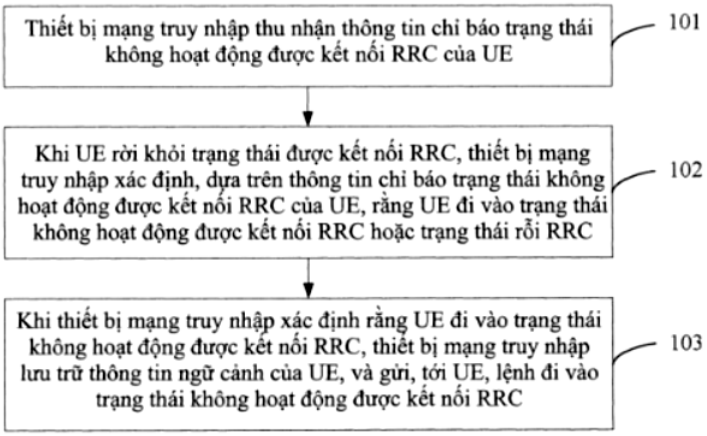


FIG. 2

(11) **1-0053237 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231481/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2021-08441
(85) 29/12/2021
(22) 12/09/2019
(86) PCT/CN2019/105794 12/09/2019
(87) WO2021/046825 18/03/2021
(51) ***H04W 40/02***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) XU, Yang (CN); YANG, Haorui (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để truyền thông không dây, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Trong đó, phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, bản tin thứ nhất được truyền bởi thiết bị mạng, bản tin thứ nhất bao gồm thông số nguyên nhân; và loại bỏ hoặc bỏ qua bước sử dụng (S620), bởi thiết bị đầu cuối, phần mô tả chọn lựa định tuyến (route selection descriptor, RSD) không thỏa mãn điều kiện thông số nguyên nhân theo thông số nguyên nhân, điều kiện thông số nguyên nhân này bao gồm ít nhất một thông số trong số: việc nguyên nhân từ chối trong thông số nguyên nhân có chỉ báo rằng chế độ liên tục phiên và dịch vụ (service and session continuity, SSC) không được hỗ trợ hay không; chế độ SSC được cho phép trong thông số nguyên nhân; hoặc việc dạng kết hợp của tên mạng dữ liệu (data network name, DNN) và thông tin hỗ trợ chọn lựa phần chia mạng đơn (single-network slice selection assistant information, S-NSSAI) trong RSD hiện thời có khác với dạng kết hợp của DNN và S-NSSAI được sử dụng dành cho việc khởi tạo của phiên đơn vị dữ liệu giao thức (protocol data unit, PDU) trước đó hay không.

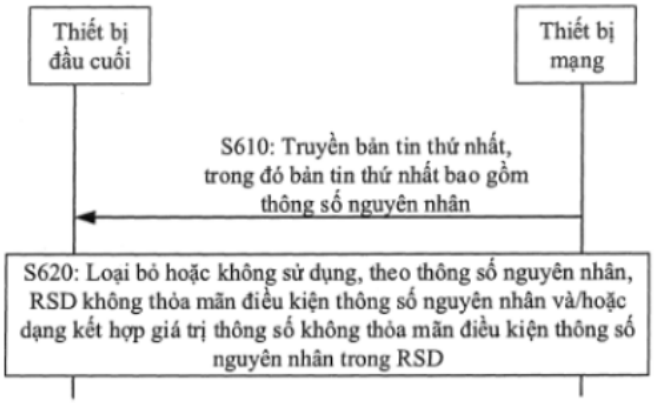


Fig.6

(11) **1-0053238 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231482/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02131

(85) 05/04/2022

(22) 03/09/2020

(86) PCT/JP2020/033490 03/09/2020

(30) 2019-164446 10/09/2019 JP

(87) WO2021/049419 A1 18/03/2021

(51) ***H01F 27/245***; *H01F 27/26*

(73) **NIPPON STEEL CORPORATION** (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

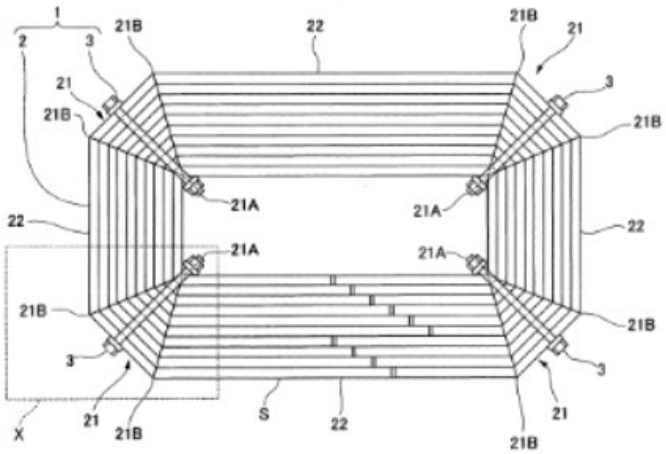
(72) MOGI, Hisashi (JP); MIZUMURA, Takahito (JP); TAMAKI, Teruyuki (JP); FUJIMURA, Hiroshi (JP); HIRAYAMA, Ryu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **LÕI CUỐN DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến lõi cuốn dây có thân nhiều lớp gồm nhiều tấm thép kỹ thuật điện xếp chồng theo hình dạng vòng trên hình chiếu cạnh. Thân nhiều lớp này gồm nhiều phần uốn cong, và nhiều phần dạng khối tại các vị trí giữa các phần uốn cong liền kề. Ít nhất một phần uốn cong trong số nhiều phần uốn cong là phần uốn cong có hệ số xếp chồng cao, trong đó hệ số xếp chồng của các tấm thép kỹ thuật điện tại phần uốn cong có hệ số xếp chồng cao là cao hơn hệ số xếp chồng trung bình của các tấm thép tại nhiều phần dạng khối.

Fig.1



(11) **1-0053239 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231483/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00874

(85) 13/02/2023

(22) 14/07/2021

(86) PCT/CN2021/106212 14/07/2021

(30) 202010673785.4 14/07/2020 CN

(87) WO2022/012577 20/01/2022

(51) ***H02J 7/00***; *G06F 13/38; H01R 13/66*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) LIU, Lin (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **BỘ SẠC, CÁP DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ SẠC**

(57) Sáng chế đề xuất bộ sạc (1), cáp dữ liệu (2) và thiết bị sạc. Bộ sạc (1) bao gồm cổng Loại-A thứ nhất (11), đơn vị xử lý sạc cung cấp năng lượng (Power Delivery, PD) (12), đơn vị xử lý sạc không PD (13), đơn vị khớp cáp dữ liệu (14) và đơn vị chuyển mạch thứ nhất (15); trong đó cổng Loại-A thứ nhất (11) bao gồm chân truyền thông thứ nhất và chân truyền thông thứ hai và trong trường hợp bộ sạc (1) được kết nối với cáp dữ liệu thứ nhất, đơn vị chuyển mạch thứ nhất (15) sẽ kết nối chân truyền thông thứ nhất với đơn vị xử lý sạc PD (12) và chân truyền thông thứ hai với đơn vị khớp cáp dữ liệu (14) để truyền tín hiệu sạc PD qua chân truyền thông thứ nhất, trong đó đơn vị khớp cáp dữ liệu (14) xác định, dựa trên tín hiệu truyền thông được truyền qua chân truyền thông thứ hai, liệu cáp dữ liệu (2) và bộ sạc (1) có phải là cáp dữ liệu thứ nhất hay không.

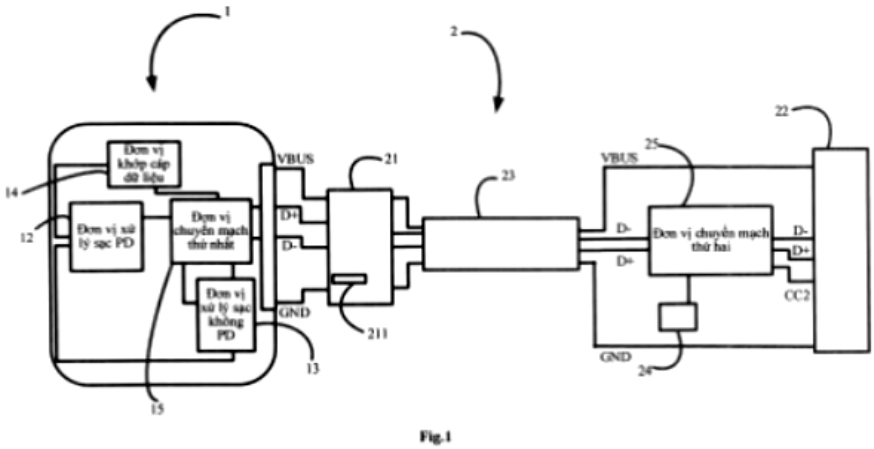


Fig.1

(11) **1-0053240 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231485/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2023-03316

(85) 22/05/2023

(22) 08/09/2021

(86) PCT/KR2021/012176 08/09/2021

(30) 10-2021-0000361 04/01/2021 KR

(87) WO2022/145623 07/07/2022

(51) ***C12N 9/00***; *C12P 21/02; C12N 15/52; C12N 15/81*

(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

(72) Kim, Yeonsoo (KR); Ha, Cheol Woong (KR); Yang, Eun Bin (KR); Im, Yeong Eun (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **BIẾN THỂ GLUTAMAT-XYSTEIN LIGAZA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GLUTATHION SỬ DỤNG BIẾN THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến biến thể glutamat–xystein ligaza mới và phương pháp sản xuất glutathion sử dụng biến thể này.

(11) **1-0053241 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231486/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00801

(85) 18/02/2021

(22) 27/08/2019

(86) PCT/US2019/048353 27/08/2019

(30) 62/723,408 27/08/2018 US
62/742,331 06/10/2018 US
16/551,388 26/08/2019 US

(87) WO2020/046943 05/03/2020

(51) ***H04N 19/117***; *H04N 19/176; H04N 19/86; H04N 19/187; H04N 19/80; H04N 19/157; H04N 19/182*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) RUSANOVSKYY, Dmytro (UA)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ MÁY ĐỂ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và máy để giải mã dữ liệu viđeo và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Bộ giải mã dữ liệu viđeo được tạo cấu hình để thu được khối tái tạo thứ nhất của dữ liệu viđeo bao gồm mẫu thứ nhất với trị số thứ nhất; áp dụng lọc tách khối vào khối tái tạo thứ nhất để tạo ra khối lọc tách khối; xác định trị số cắt thứ nhất cho mẫu thứ nhất dựa vào vị trí của mẫu thứ nhất so với biên của khối tái tạo và dựa vào kích thước của khối tái tạo; so sánh giá trị cắt thứ nhất với lượng sửa đổi cho mẫu thứ nhất gây ra bởi việc lọc tách khối; để đáp lại lượng sửa đổi cho mẫu thứ nhất gây ra bởi việc lọc tách khối là lớn hơn giá trị cắt thứ nhất, sửa đổi giá trị thứ nhất bởi giá trị cắt thứ nhất để xác định giá trị lọc thứ nhất cho mẫu thứ nhất; và xuất ra khối lọc tách khối của dữ liệu viđeo với mẫu thứ nhất có giá trị lọc thứ nhất.

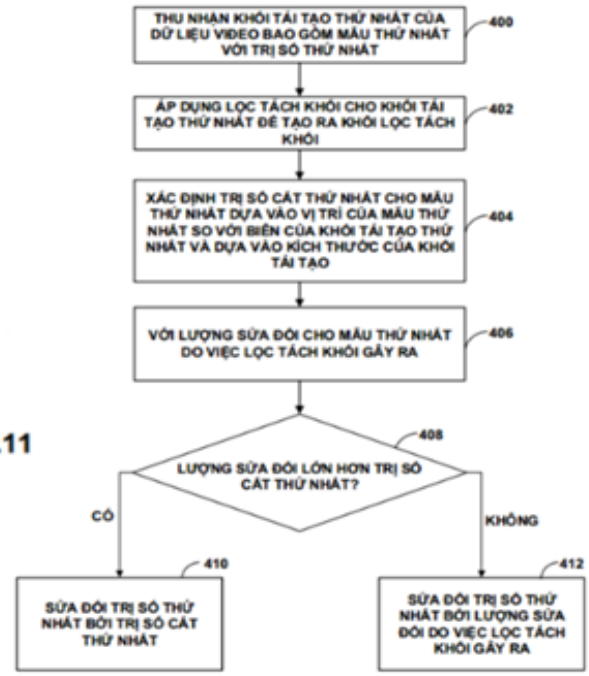
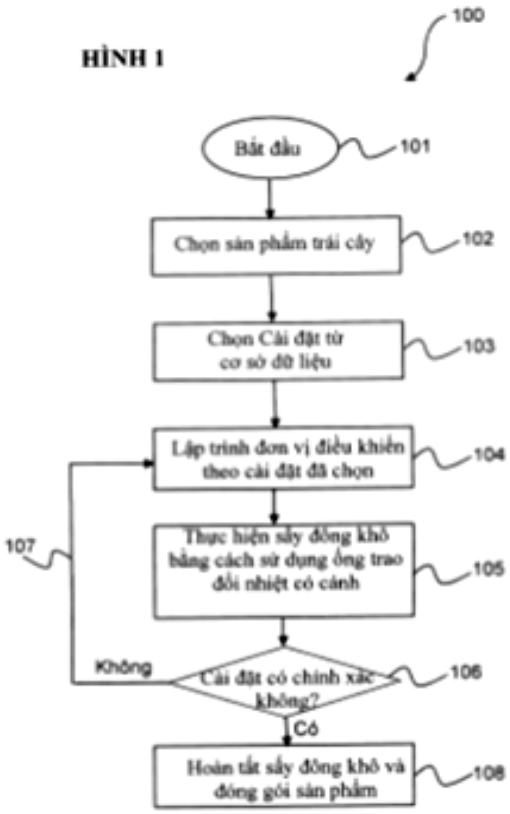


FIG.11

(11) **1-0053242 B** (15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231706/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 25/09/2020 390 A
(21) 1-2019-01399
(22) 20/03/2019
(51) ***F26B 5/06***; *F26B 5/04; A23L 3/44; F26B 21/10*
(73) **VINAMIT USA LLC** (US)
12210 SW Kelly Lane, Tigard, OR, 97223, USA
(72) Nguyễn Lâm Viên (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẤY ĐÔNG KHÔ CHÂN KHÔNG SỬ DỤNG DÒNG ĐỐI LƯU**

(57) Phương pháp sấy đông khô chân không sử dụng dòng đối lưu bao gồm các bước: i) chọn các cài đặt sấy đông khô cụ thể cho một sản phẩm cụ thể được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu; ii) tải các cài đặt sấy đông khô ở bước i) vào bộ điều khiển để điều khiển thiết bị sấy đông khô; iii) thực hiện quá trình sấy đông khô bằng dòng đối lưu bao gồm việc tăng tốc độ đóng băng trong buồng ngưng tụ băng bằng cách sử dụng nhiều ống trao đổi nhiệt dòng đối lưu có các cánh tản nhiệt được bố trí hướng tâm; iv) xác định xem quá trình sấy đông khô bằng dòng đối lưu có được vận hành theo các cài đặt cụ thể ở bước i) hay không bằng cách sử dụng số lượng lớn các cảm biến và bộ điều khiển để thu được các cài đặt trong quá trình sấy đông khô, nếu các cài đặt thu được trong quá trình sấy đông khô khác với các cài đặt cụ thể ban đầu ở bước i) thì điều chỉnh lại các cài đặt trong quá trình sấy đông khô bằng bộ điều khiển, và v) nếu các cài đặt thu được trong quá trình sấy đông khô là chính xác thì hoàn tất quá trình sấy và tiến hành đóng gói sản phẩm.

HÌNH 1



(11) **1-0053243 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231707/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-03960

(85) 16/06/2023

(22) 16/12/2021

(86) PCT/EP2021/086068 16/12/2021

(30) 20215090.0 17/12/2020 EP

(87) WO2022/129269 A1 23/06/2022

(51) ***C11D 1/83***; *C11D 3/20; C11D 3/48; C11D 11/00*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) APPAVOO Shanthi (IN); ACHARYA I S Nagaraja (IN); MAHAPATRA Samiran (IN); PAUL Pintu (IN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

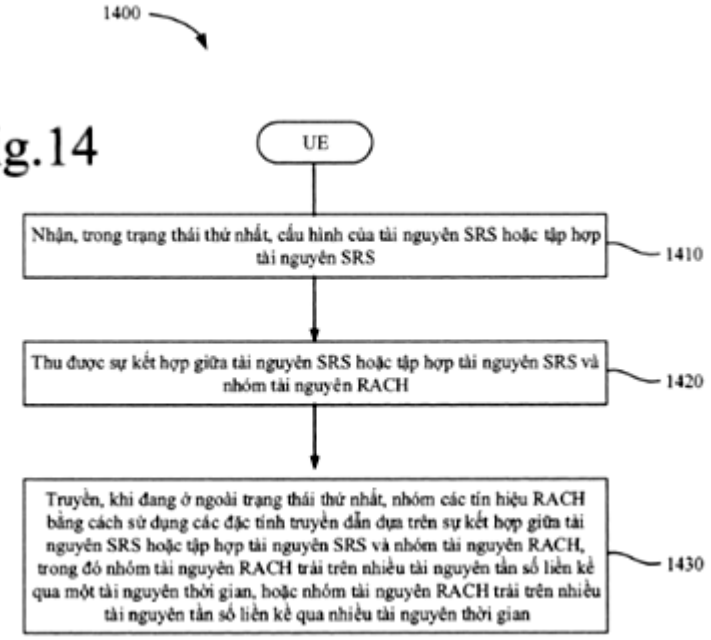
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CHỨA NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BỀ MẶT**

(57) Sáng chế này đề cập đến chế phẩm làm sạch chứa nước bao gồm:
a. chất hoạt động bề mặt anion với lượng từ 0,1% đến 10% trọng lượng, được chọn từ alkyl sulfat, alkyl ete sulfat và hỗn hợp của chúng;
b. chất hoạt động bề mặt không ion với lượng từ 0,1% đến 10% trọng lượng, được chọn từ rượu etoxylat, poly glycosit có mạch alkyl ngắn và sự hỗn hợp của chúng; và
5,5; c. axit hữu cơ với lượng từ 1% đến 20% trọng lượng, và có pKa từ 2,5 đến
trong đó, chế phẩm có độ pH từ 2 đến 4;
trong đó, rượu etoxylat có từ 1 đến 7 đơn vị EO; và
cacbon, trong đó, alkyl poly glycosit có các nhóm alkyl có từ 8 đến 10 nguyên tử
trong đó, chế phẩm không chứa dung môi hữu cơ,
Sáng chế này cũng đề cập đến phương pháp và cách dùng chế phẩm này để làm sạch và khử trùng cho các bề mặt.

(11) **1-0053244 B**
(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231708/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2022 413 A
(21) 1-2022-03376
(85) 30/05/2022
(22) 03/11/2020
(86) PCT/US2020/058707 03/11/2020
(30) 20190100544 05/12/2019 GR
(87) WO2021/112999 10/06/2021
(51) ***H04W 64/00***
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) MANOLAKOS, Alexandros (GR); LY, Hung, Dinh (US); CHEN, Wanshi (CN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, ĐIỂM TRUYỀN NHẬN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI CÁC THIẾT BỊ NÀY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến các kỹ thuật truyền thông không dây, cụ thể là thiết bị người dùng, điểm truyền nhận, phương pháp truyền thông không dây được thực hiện bởi các thiết bị này và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính. Theo một khía cạnh, thiết bị người dùng (user equipment - UE) nhận, trong trạng thái thứ nhất, cấu hình của tài nguyên tín hiệu tham chiếu thăm dò (sounding reference signal - SRS) hoặc tập hợp tài nguyên SRS, thu được sự kết hợp giữa tài nguyên SRS hoặc tập hợp tài nguyên SRS và nhóm tài nguyên kênh truy cập ngẫu nhiên (random access channel - RACH), và truyền, khi đang ở ngoài trạng thái thứ nhất, nhóm các tín hiệu RACH bằng cách sử dụng các đặc tính truyền dẫn dựa trên sự kết hợp giữa tài nguyên SRS hoặc tập hợp tài nguyên SRS và nhóm tài nguyên RACH, trong đó nhóm tài nguyên RACH trải trên nhiều tài nguyên tần số liền kề qua một tài nguyên thời gian, hoặc nhóm tài nguyên RACH trải trên nhiều tài nguyên tần số liền kề qua nhiều tài nguyên thời gian.

Fig.14



(11) **1-0053245 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231710/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00369

(85) 19/01/2022

(22) 23/06/2020

(86) PCT/CN2020/097762 23/06/2020

(30) 201931025013 24/06/2019 IN

(87) WO2020/259507 A8 30/12/2020

(51) ***H04N 19/52***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SETHURAMAN, Sriram (IN); A, Jeeva Raj (IN); KOTECHA, Sagar (IN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN DÒNG QUANG SONG HƯỚNG, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ LƯU TRỮ DÒNG BIT VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dự đoán dòng quang song hướng, bộ mã hóa, bộ giải mã, phương tiện lưu trữ lưu trữ dòng bit, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, trong đó các vị trí điểm ảnh con trong vùng được mở rộng của khối được dự đoán trong ảnh tham chiếu được làm tròn để thu nhận các vị trí mẫu điểm ảnh số nguyên trong ảnh tham chiếu, trong đó các giá trị mẫu tham chiếu ở các vị trí mẫu điểm ảnh số nguyên được thu nhận trong ảnh tham chiếu được sử dụng trong việc tính toán của gradien mẫu biên tương ứng với các biên của khối được dự đoán trong ảnh tham chiếu.

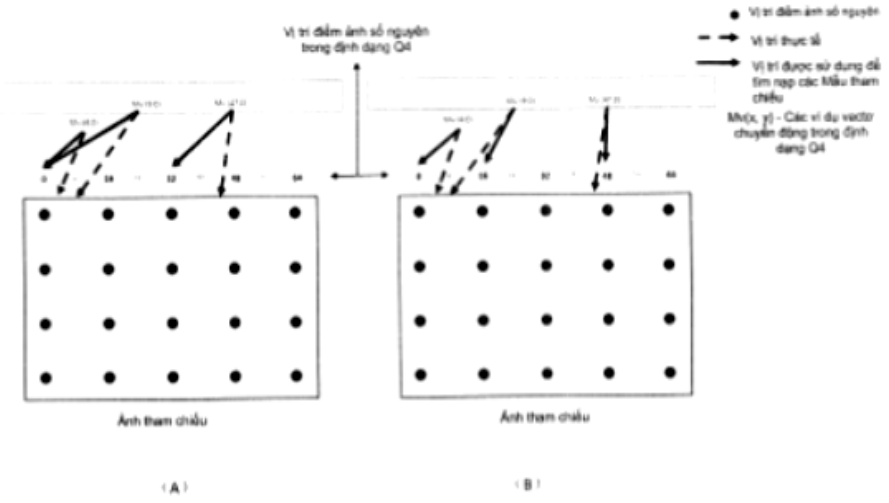


FIG. 6

(11) **1-0053246 B**

(15) 09/10/2025
Số Quyết định: 231713/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2023-00037

(85) 05/01/2023

(22) 18/06/2021

(86) PCT/EP2021/066579 18/06/2021

(30) 20200722 19/06/2020 NO

(87) WO2021/255235 23/12/2021

(51) ***B65G 1/02***; *B65G 1/04*

(73) **AUTOSTORE TECHNOLOGY AS** (NO)
Stokkastrandvegen 85 5578 Nedre Vats, Norway

(72) AUSTRHEIM, Trond (NO); HEGGEBØ, Jørgen, Djuve (NO)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG CẤT GIỮ VÀ LẤY RA TỰ ĐỘNG HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cất giữ và lấy ra tự động hóa (1) để cất giữ các côngtenơ chứa (106) trong đó các xe vận chuyển côngtenơ (201, 301) được tạo kết cấu để nâng các côngtenơ chứa (106) từ, và hạ các côngtenơ chứa (106) vào trong, các cột cất giữ (105), và vận chuyển các côngtenơ chứa (106) theo hướng nằm ngang bên trên các cột cất giữ (105). Cụ thể là, sáng chế đề cập đến hệ thống bao gồm máy nâng xe vận chuyển côngtenơ (600) có phần đỡ kéo dài theo hướng thẳng đứng (612), sàn (602) và cơ cấu nâng (604). Cơ cấu nâng (604) được bố trí để làm di chuyển sàn (602) giữa vị trí dừng nâng thứ nhất (P1), mà thiết lập sự tiếp cận giữa sàn (602) và hệ thống ray (108), và vị trí dừng nâng thứ hai (P2), mà thiết lập sự tiếp cận giữa sàn (602) và vùng tiếp cận (700) cho người vận hành (800) và/hoặc rôbôt thực hiện bảo dưỡng tại chỗ trên xe vận chuyển côngtenơ (201, 301) khi nằm tại vị trí dừng nâng thứ hai này.

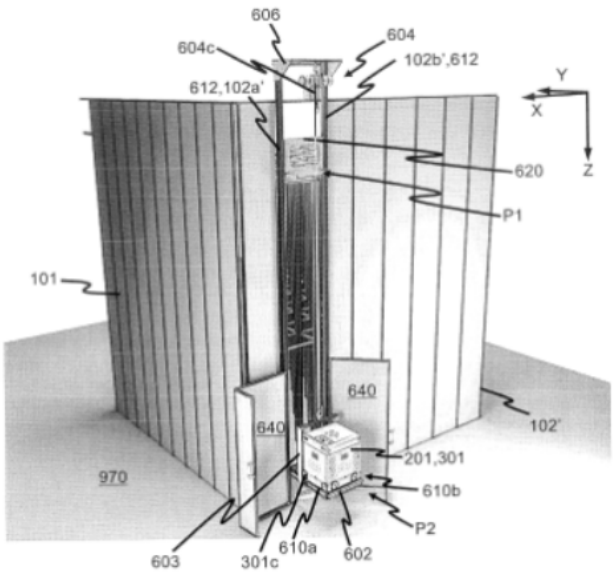


Fig.5

(11) **1-0053247 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232683/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-05036

(85) 16/08/2021

(22) 23/01/2020

(86) PCT/CN2020/073991 23/01/2020

(30) 201910105775.8 01/02/2019 CN

(87) WO2020/156484 06/08/2020

(51) ***H04W 24/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Huang, Su (CN); Chen, Lei (CN); Wang, Yi (CN); Luo, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền tín hiệu, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, để giúp thiết bị đầu cuối xác định chùm thu dành cho tín hiệu tham chiếu định vị. Điều này có thể giảm phí tổn của việc thực hiện quét chùm thu bởi thiết bị đầu cuối, và tiết kiệm các tài nguyên. Phương pháp này bao gồm các bước: Thiết bị đầu cuối nhận thông tin cấu hình của tín hiệu tham chiếu định vị và thông tin cấu hình của tín hiệu tham chiếu thứ nhất mà là từ thiết bị mạng thứ nhất và được gửi bởi trạm gốc phục vụ, trong đó tín hiệu tham chiếu thứ nhất và tín hiệu tham chiếu định vị này được đặt tựa cùng vị trí (Quasi-Co-Located - được QCL); thiết bị đầu cuối này xác định, dựa trên thông tin cấu hình của tín hiệu tham chiếu định vị và thông tin cấu hình của tín hiệu tham chiếu thứ nhất, xem có tồn tại tín hiệu tham chiếu thứ hai tương ứng với tín hiệu tham chiếu thứ nhất hay không; và nếu xác định được rằng có tồn tại tín hiệu tham chiếu thứ hai đó, thì thiết bị đầu cuối này nhận tín hiệu tham chiếu định vị được gửi bởi thiết bị mạng thứ nhất, trong đó tín hiệu tham chiếu định vị này và tín hiệu tham chiếu thứ hai này là được QCL; hoặc nếu xác định được rằng không tồn tại tín hiệu tham chiếu thứ hai đó, thì thiết bị đầu cuối này nhận tín hiệu tham chiếu định vị được gửi bởi thiết bị mạng thứ nhất.

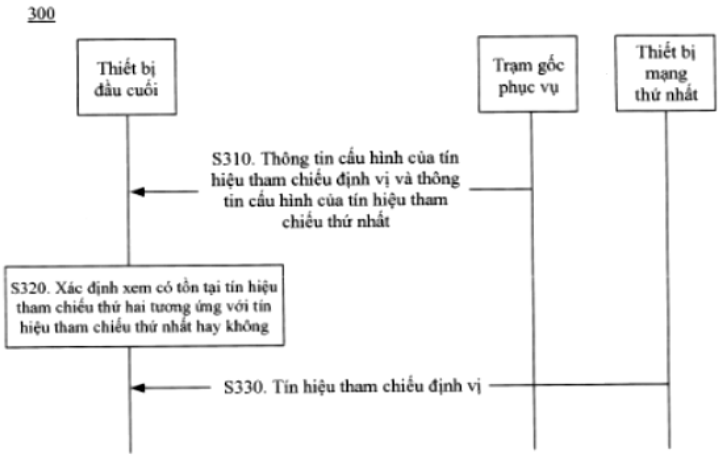


Fig.3

(11) **1-0053248 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232684/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05630
(85) 05/09/2022
(22) 04/02/2021
(86) PCT/JP2021/004156 04/02/2021
(30) 2020-018382 05/02/2020 JP
(87) WO2021/157664 12/08/2021
(51) ***G02B 5/02***; *B05D 7/04; B05D 7/24; G02F 1/1335; G02B 1/14; G02B 5/30; B05D 5/06; B32B 7/023*
(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
(72) HASHIMOTO Naoki (JP); NAKAGAWA Daigoro (JP); SHIMATANI Kazuhiro (JP); HATANO Ryoji (JP); ANDO Hidehiko (JP); NAKATA Mie (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) MÀNG PHỦ CỨNG CHỐNG CHÓI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG PHỦ CỨNG CHỐNG CHÓI, BỘ PHẬN QUANG HỌC, VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH

(57) Sáng chế đề cập đến màng phủ cứng chống chói được hạn chế khỏi sự chói phản xạ và được hạn chế hoặc được ngăn ngừa khỏi các sọc ngang và/hoặc các sọc dọc. Màng phủ cứng chống chói (10), bao gồm: đế mờ (A) (11); và lớp phủ cứng chống chói (B) (12), trong đó lớp phủ cứng chống chói (B) (12) được tạo lớp trên đế mờ (A) (11), lớp phủ cứng chống chói (B) (12) được tạo ra từ lớp nhựa (12a) và chứa các hạt thứ nhất (1261) và các hạt thứ hai (1262) bên trong lớp nhựa (12a), tổng khối lượng của các hạt thứ nhất (1261) và các hạt thứ hai (1262) nằm trong khoảng từ 2 đến 25% theo khối lượng so với tổng khối lượng của nhựa tạo ra lớp nhựa (12a), các mấu gồ ghề được tạo ra trên bề mặt ngoài cùng của màng phủ cứng chống chói (10) trên một mặt của lớp phủ cứng chống chói (B) (12), kích cỡ hạt trọng lượng trung bình của các hạt thứ nhất (1261) thỏa mãn biểu thức toán học (1) dưới đây, kích cỡ hạt trọng lượng trung bình của các hạt thứ hai (1262) thỏa mãn biểu thức toán học (2) dưới đây, và các mấu gồ ghề trên bề mặt ngoài cùng thỏa mãn các biểu thức toán học (3) và (4) dưới đây:

$3{,}0 < d1 \leq 8{,}5$ [μm] (1)

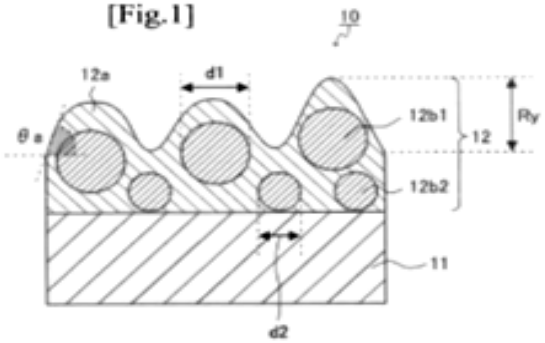
$1{,}0 \leq d2 \leq 3{,}0$ [μm] (2)

$1{,}0 < Ry \leq 7{,}0$ [μm] (3)

$1.0 \leq s\tilde{e} \leq 7.5$ [°] (4)

trong biểu thức toán học (1), d1 là kích cỡ hạt trọng lượng trung bình [μm] của các hạt thứ nhất, trong biểu thức toán học (2), d2 là kích cỡ hạt trọng lượng trung bình [μm] của các hạt thứ hai, trong biểu thức toán học (3), Ry là chiều cao lớn nhất [μm] của phần nhô của các mấu gồ ghề, và trong biểu thức toán học (4), θa là góc nghiêng trung bình [°] của các mấu gồ ghề.

[Fig.1]



(11) **1-0053249 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232686/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2020 393 A

(21) 1-2020-04460

(85) 03/08/2020

(22) 10/01/2019

(86) PCT/CN2019/071103 10/01/2019

(30) 201810031249.7 12/01/2018 CN

(87) WO2019/137411 A1 18/07/2019

(51) ***H04L 5/00***

(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China

(72) Wu, Hao (CN); Li, Yu Ngok (CN); LU, Zhaohua (CN); Chen, Yijian (CN); Han, Xianghui (CN)

(74) Công Ty Luật TNHH ZILHN (VIỆT NAM ZIL. HN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN VÀ TRUYỀN THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền và nhận thông tin, phương tiện lưu trữ và thiết bị điện tử. Phương pháp truyền thông tin bao gồm: truyền ít nhất hai mảnh thông tin sau theo cách thức ghép kênh trên kênh vật lý: thông tin trạng thái kênh (CSI), thông tin điều khiển thứ nhất hoặc thông tin dữ liệu. Thông tin điều khiển thứ nhất bao gồm ít nhất một trong số: thông tin xác nhận yêu cầu truyền lại tự động lai (HARQ-ACK) hoặc thông tin yêu cầu lập lịch (SR).

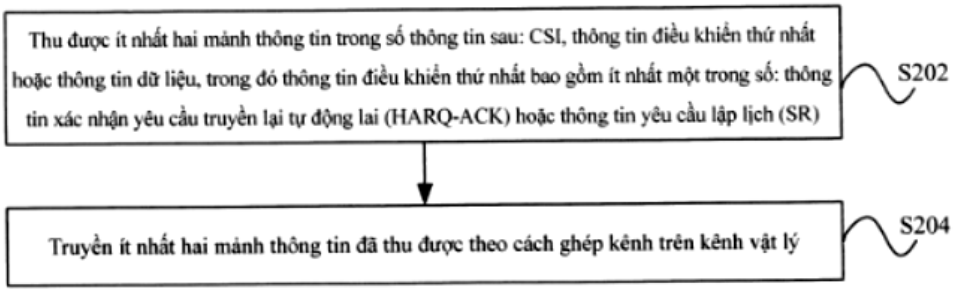


FIG. 3

(11) **1-0053250 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232693/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-06661

(85) 27/09/2023

(22) 10/03/2022

(86) PCT/JP2022/010611 10/03/2022

(30) 2021-060133 31/03/2021 JP

(87) WO2022/209708 A1 06/10/2022

(51) ***H02K 7/10***; *F16D 28/00; F16D 23/12; F16D 23/14*

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

(72) Junichiro KANO (JP); Junya ONO (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN LY HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu điều khiển ly hợp bao gồm cơ cấu ly hợp (26), bộ kích hoạt ly hợp (50) và cơ cấu nhả ly hợp (38), trong đó cơ cấu nhả ly hợp (38) bao gồm trục nhả ly hợp (53) để truyền lực dẫn động của bộ kích hoạt ly hợp (50) về phía cơ cấu ly hợp (26), trục nhả ly hợp (53) được phân chia thành: trục ở phía ly hợp (62) mà được đỡ bởi chi tiết ở phía ly hợp (17a) là một chi tiết riêng biệt với bộ kích hoạt ly hợp (50); và trục ở phía điều khiển (63) mà được đỡ bởi bộ kích hoạt ly hợp (50) và có thể được lắp vào và tháo ra khỏi trục ở phía ly hợp (62); và bộ kích hoạt ly hợp (50) cấu thành cụm kích hoạt liền khối (50A) mà bao gồm trục ở phía điều khiển (63).

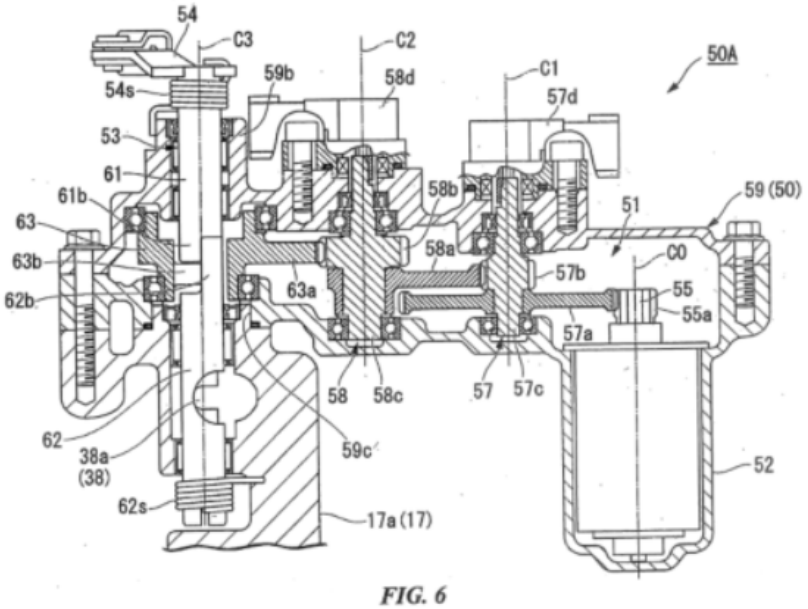


FIG. 6

(11) **1-0053251 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232751/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02003

(85) 30/03/2022

(22) 18/08/2020

(86) PCT/KR2020/010939 18/08/2020

(30) 10-2019-0107901 02/09/2019 KR

(87) WO2021/045407 11/03/2021

(51) ***H04N 21/458****; H04N 21/45; H04N 21/858; H04N 21/845; G06Q 30/02*

(73) **ANYPOINT MEDIA CO., LTD.** (KR)
6F, 21, Teheran-ro 87-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06169, Republic of Korea

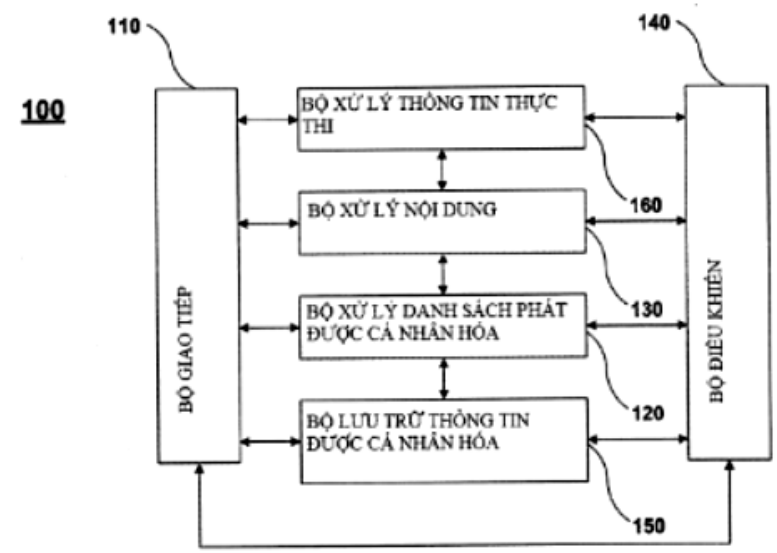
(72) BAEK, Wonjang (KR); LEE, Doohwan (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ CUNG CẤP QUẢNG CÁO ĐƯỢC CÁ NHÂN HÓA

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cung cấp quảng cáo được cá nhân hóa, thiết bị bao gồm: bộ giao tiếp; bộ xử lý danh sách phát được cá nhân hóa được tạo cấu hình để thực hiện: (a) nhận danh sách nội dung phát từ hệ thống cung cấp nội dung qua streaming (phát trực tuyến); và (b) tạo danh sách phát được cá nhân hóa bao gồm bộ nhận dạng tài nguyên thống nhất (uniform resource identifier, URI) của nội dung quảng cáo được cá nhân hóa dựa trên danh sách phát; bộ xửlý nội dung được tạo cấu hình để nhận nội dung và nội dung quảng cáo được cá nhân hóa qua bộ giao tiếp nhờ sử dụng danh sách được cá nhân hóa, thực hiện xử lý tín hiệu trên nội dung và nội dung quảng cáo được cá nhân hóa, và cấp nội dung và nội dung quảng cáo được cá nhân hóa; và bộ điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển các hoạt động của bộ giao tiếp, bộ xử lý danh sách phát được cá nhân hóa, và bộ xử lý nội dung.

Fig.1



(11) **1-0053252 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232753/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-05438

(85) 15/08/2023

(22) 05/01/2022

(86) PCT/CN2022/070340 05/01/2022

(30) 202110063910.4 18/01/2021 CN

(87) WO2022/152024 21/07/2022

(51) ***G06F 9/44***; *G06F 9/451*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Yanan (CN); WANG, Hongjun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ TRÌNH TIỆN ÍCH THU NHỎ, VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị trình tiện ích thu nhỏ được áp dụng cho thiết bị điện tử, và phương pháp bao gồm các bước: hiển thị, trong vùng thứ nhất của trang thứ nhất của màn hình chính, trình tiện ích thu nhỏ thứ nhất có kích thước thứ nhất; đáp lại việc phát hiện thấy rằng tác vụ đang tiến hành tồn tại trong ứng dụng thứ nhất, đồng thời hiển thị, trong vùng thứ nhất, trình tiện ích thu nhỏ của ứng dụng thứ nhất và trình tiện ích thu nhỏ thứ nhất có kích thước bị rút gọn, trong đó trình tiện ích thu nhỏ của ứng dụng thứ nhất hiển thị nội dung thứ nhất, trình tiện ích thu nhỏ của ứng dụng thứ nhất có kích thước thứ hai, và kích thước thứ hai nhỏ hơn kích thước thứ nhất; và đáp lại thực tế thiết bị điện tử thỏa mãn điều kiện định trước, điều chỉnh kích thước của trình tiện ích thu nhỏ của ứng dụng thứ nhất từ kích thước thứ hai đến kích thước thứ nhất, trong đó trình tiện ích thu nhỏ của ứng dụng thứ nhất và có kích thước thứ nhất hiển thị nội dung thứ hai, nội dung thứ hai lớn hơn nội dung thứ nhất, và nội dung thứ hai bao gồm nội dung thứ nhất. Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị trình tiện ích thu nhỏ và thiết bị điện tử, để cải thiện trải nghiệm người dùng.

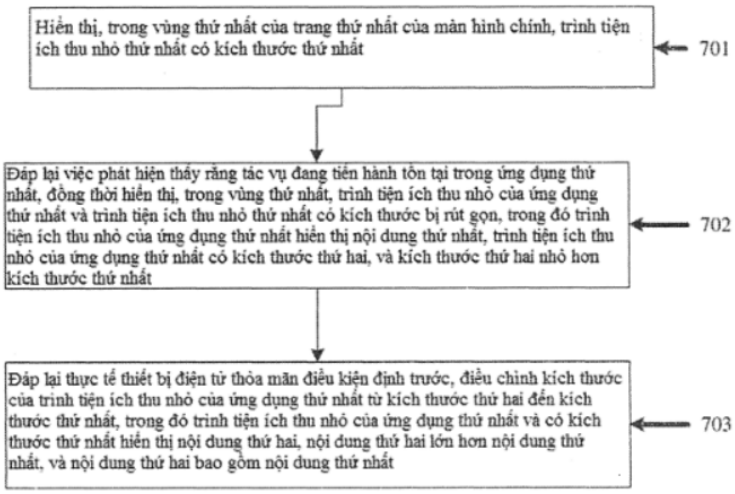


Fig.7

(11) **1-0053253 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232755/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-02009
(85) 30/03/2022
(22) 09/10/2020
(86) PCT/CN2020/119899 09/10/2020
(30) 201910968935.1 12/10/2019 CN
(87) WO2021/068875 15/04/2021
(51) ***H04W 52/02***
(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China
(72) CHEN, Xiaohang (CN); PAN, Xueming (CN); LU, Zhi (CN); SHEN, Xiaodong (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển truyền đường lên và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm: giám sát tín hiệu hủy đường lên tại thời điểm thứ nhất, xác định xem có cần hủy truyền đường lên tương ứng hay không theo tín hiệu hủy đường lên, trong đó khoảng thời gian giữa thời điểm thứ nhất và thời điểm thứ hai khi gửi truyền đường lên lớn hơn hoặc bằng thời lượng đặt trước và thời điểm thứ nhất trước thời điểm thứ hai.

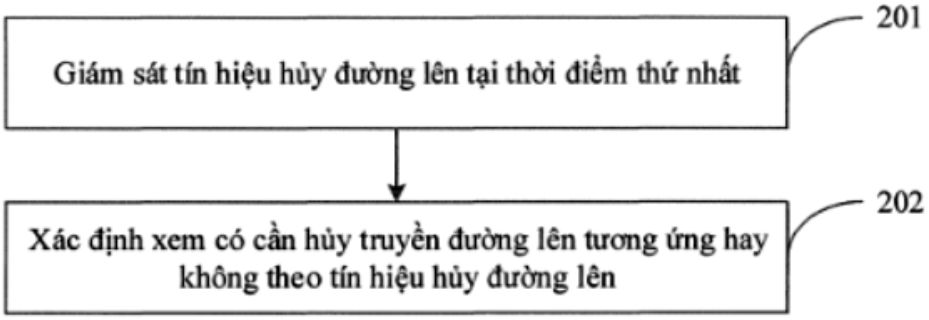


Fig.2

(11) **1-0053254 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232828/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2021 398 A
(21) 1-2020-05743
(85) 07/10/2020
(22) 08/03/2018
(86) PCT/US2018/021526 08/03/2018
(87) WO2019/172911 12/09/2019
(51) ***H04L 29/06****; G06K 19/06*
(73) **VISA INTERNATIONAL SERVICE ASSOCIATION** (US)
900 Metro Center Boulevard Foster City, California 94404, United States of America
(72) KULPATI, Ashish (IN); RAJURKAR, Pankaj (IN); SINGH, Shantnu (IN); MODI, Vikram (IN); NAYAK, Koni Uttam (IN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **MÁY CHỦ XỬ LÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP BẢO MẬT DỮ LIỆU BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÃ XÁC THỰC MỘT CHIỀU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý mới. Phương pháp xử lý bao gồm bước nhận bởi máy chủ, bản tin yêu cầu cập nhật từ máy tính ủy quyền thứ nhất cho sự tương tác giữa hai người dùng. Sự cập nhật có thể là việc chuyển giá trị tương tác từ người dùng thứ nhất đến người dùng thứ hai, và có thể bao gồm các chi tiết tương tác như thông tin và giá trị tương tác cho mã xác thực một chiều. Máy chủ có thể phân tích bản tin yêu cầu cập nhật để xác định mã xác thực một chiều, và có thể xác định tài khoản thứ hai của người dùng thứ hai từ mã xác thực. Máy chủ có thể xác định máy tính ủy quyền thứ hai gắn liền với tài khoản thứ hai, và có thể sửa đổi bản tin yêu cầu cập nhật để bao gồm mã định danh tài khoản người dùng thứ hai cũng như các sự điều chỉnh giá trị dựa trên các tốc độ tương tác được tính toán. Máy chủ có thể chuyển tiếp bản tin yêu cầu cập nhật đến máy tính ủy quyền thứ hai để cập nhật tài khoản cho phù hợp.

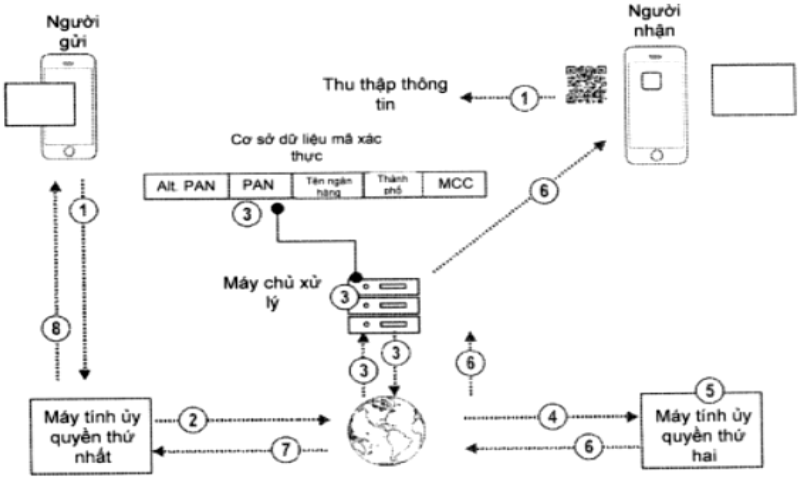


Fig.5

(11) **1-0053255 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232880/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2018 359 A
(21) 1-2017-04595
(85) 17/11/2017
(22) 15/05/2015
(86) PCT/CN2015/079051 15/05/2015
(87) WO2016/183723 24/11/2016
(51) ***G01B 11/02***
(73) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China
(72) GU, Xinggang (CN); CHEN, Shaojun (CN); ZHENG, Shisheng (CN)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp đo bao gồm các bước: thu được, bởi thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng máy ghi hình thứ nhất, hình ảnh thứ nhất bao gồm vật cần đo, và thu được, bởi sử dụng máy ghi hình thứ hai, hình ảnh thứ hai bao gồm vật cần đo, trong đó máy ghi hình thứ nhất và máy ghi hình thứ hai được bố trí trên cùng một mặt phẳng; so sánh các vị trí của vật cần đo trong hình ảnh thứ nhất và trong hình ảnh thứ hai, do đó thu được độ lệch vị trí tổng cộng của vật cần đo; và nhận lệnh chọn điểm đo được nhập bởi người dùng dựa vào hình ảnh thứ nhất, và tính toán khoảng cách giữa các điểm đo đã chọn theo độ lệch vị trí tổng cộng, khoảng cách giữa tâm của máy ghi hình thứ nhất và tâm của máy ghi hình thứ hai, và chiều dài tiêu cự của máy ghi hình thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất thiết bị đầu cuối và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính. Theo sáng chế, kích thước của vật cần đo có thể được đo một cách đơn giản và thuận tiện bằng cách sửdụng thiết bị đầu cuối có hai máy ghi hình.

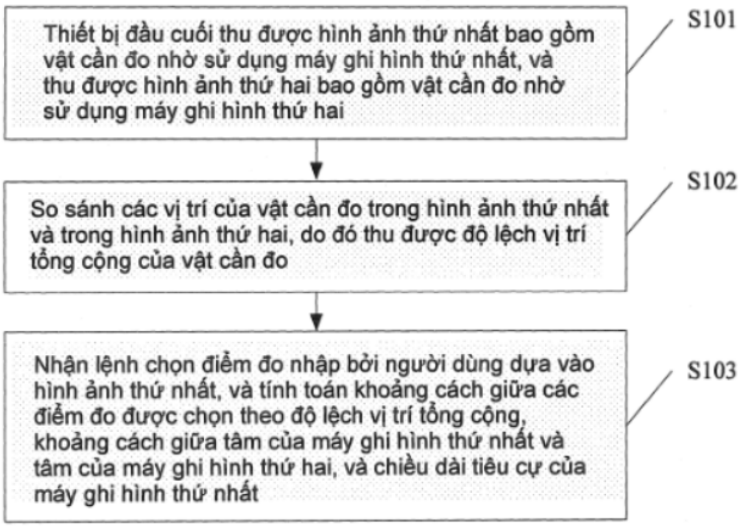


FIG. 1

(11) **1-0053256 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232881/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/03/2018 360 A

(21) 1-2017-04594

(85) 17/11/2017

(22) 18/05/2016

(86) PCT/US2016/033028 18/05/2016

(30) 62/165,671 22/05/2015 US
62/166,610 26/05/2015 US
62/168,406 29/05/2015 US

(87) WO2016/191169 01/12/2016

(51) ***C12N 9/88***

(73) **INTERNATIONAL N&H DENMARK APS** (DK)
Parallelvej 16, DK-2800 Kongens Lyngby, Denmark

(72) CRAMER, Jacob Flyvholm (DK); JENSEN, Lene Bojsen (DK); KELLETT-SMITH, Anja Hemmingsen (DK); BLADT, Tove (DK); LEE, Sang-Kyu (KR)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG HOẠT TÍNH VÀ/HOẶC ĐỘ ỔN ĐỊNH CỦA ENZYM AXETOLACTAT ĐECARBOXYLAZA (ALDC), VÀ MÔI TRƯỜNG LÊN MEN VÀ/HOẶC MÔI TRƯỜNG Ủ CHÍN BIA VÀ/HOẶC RƯỢU CHỨA ENZYM ALDC NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, hợp phần, thiết bị và bộ kit có chứa enzym ALDC có độ ổn định và/hoặc hoạt tính tốt hơn, và, tùy ý, cải thiện hiệu suất của enzym ALDC mà có thể được thu hồi từ vi sinh vật. Theo một số phương án, sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị, hợp phần và bộ kit để sử dụng ion kim loại để làm tăng độ ổn định và/hoặc hoạt tính, và còn có thể được sử dụng để thu hồi các enzym từ vi sinh vật với hiệu suất được cải thiện. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất môi trường lên men và/hoặc môi trường ủ chín bia và/hoặc rượu vang và/hoặc rượu táo và/hoặc rượu lê và/hoặc rượu xa-kê chứa chế phẩm chứa enzym ALDC này.

(11) **1-0053257 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232935/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-05148

(85) 01/08/2023

(22) 17/01/2022

(86) PCT/CN2022/072243 17/01/2022

(30) 202110262716.9 10/03/2021 CN

(87) WO2022/188549 15/09/2022

(51) ***H01F 1/057***

(73) **FUJIAN GOLDEN DRAGON RARE-EARTH CO., LTD.** (CN)
Industrial New Developed Zone, Changting, Longyan, Fujian 366300, China

(72) TANG, Zhihui (CN); HUANG, Jiaying (CN); WEI, Xing (CN); LI, Zhigang (CN); XU, Deqin (CN); CHEN, Dakun (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **NAM CHÂM NEOĐYM-SẮT-BO VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO NAM CHÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến nam châm neođym-sắt-bo và phương pháp chế tạo nam châm đó. Nam châm neođym-sắt-bo bao gồm hạt tinh thể pha chính, lớp vỏ của hạt tinh thể pha chính và pha giàu Nd liền kề hạt tinh thể pha chính, trong đó hạt tinh thể pha chính bao gồm $Nd_2Fe_{14}B$; hoặc hạt tinh thể pha chính bao gồm $Nd_2Fe_{14}B$ và $Pr_2Fe_{14}B$; lớp vỏ bao gồm $(Nd/Dy)_2Fe_{14}B$ và/hoặc $(Nd/Tb)_2Fe_{14}B$; lớp vỏ có độ dày 0,1-6 µm; pha giàu Nd bao gồm pha $R_6Fe_{13}B$, trong đó R là một hoặc nhiều các chất được chọn từ nhóm bao gồm Nd, Pr, Dy và Tb. Phương pháp của sáng chế giảm hiệu quả sự khuếch tán của các nguyên tố đất hiếm nặng vào pha chính, tạo thành lớp vỏ đất hiếm nặng mỏng hơn, và có thể tối ưu hóa và cải thiện hơn nữa hiệu suất nhiệt độ cao của nam châm.

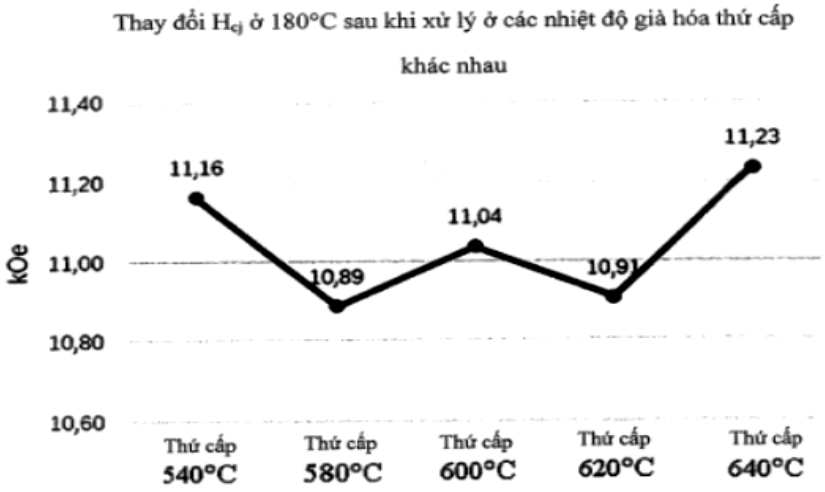


Fig.1

(11) **1-0053258 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232988/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2020-07637

(85) 30/12/2020

(22) 20/06/2019

(86) PCT/CN2019/092107 20/06/2019

(30) 201810832687.3 26/07/2018 CN

(87) WO2020/019910 A1 30/01/2020

(51) ***H04W 4/00***

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIU, Jianhua (CN)

(74) Công Ty Luật TNHH ZILHN (VIỆT NAM ZILHN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TRONG KẾT NỐI GIỮA XE VỚI MỌI THỨ, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông trong kết nối giữa xe với mọi thứ, thiết bị người dùng và thiết bị mạng, có khả năng thực hiện sự truyền thông chính xác giữa thiết bị đầu cuối và thiết bị đầu cuối trên giao diện PC5. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ ra công nghệ truy cập vô tuyến mà thiết bị đầu cuối được phép sử dụng trên giao diện PC5.

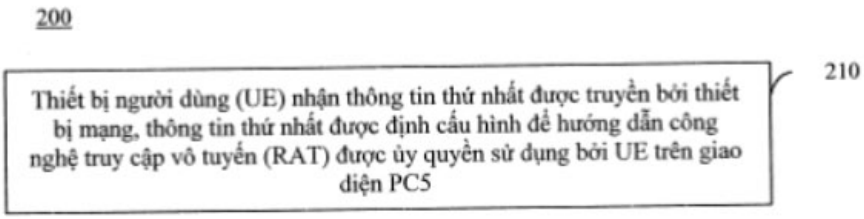


FIG. 2A

(11) **1-0053259 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 232989/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01256

(85) 28/02/2022

(22) 06/08/2020

(86) PCT/CN2020/107347 06/08/2020

(30) 62/884,335 08/08/2019 US

(87) WO2021/023255 11/02/2021

(51) ***H04N 19/51***; *H04N 19/70; H04N 19/184*

(73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

(72) YANG, Yuchiao (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG BIT VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dòng bit bởi thiết bị điện tử. Dữ liệu được mã hóa được thu cho ít nhất một khung ảnh đều bao gồm một hoặc nhiều vùng. Cờ afin thứ nhất được xác định từ cấu trúc cú pháp thứ nhất được kết hợp với ít nhất một khung ảnh khi chế độ afin bao gồm các công cụ afin được cho phép trong ít nhất một khung ảnh. Cờ afin thứ hai có mặt trong cấu trúc cú pháp thứ nhất khi cờ afin thứ nhất bằng một. Cờ afin thứ ba tương ứng với một trong số các công cụ afin có mặt trong cấu trúc cú pháp thứ hai được kết hợp với một trong số một hoặc nhiều vùng cụ thể khi cờ afin thứ hai bằng một. Vùng cụ thể được tái cấu trúc dựa vào các chế độ ứng viên thứ nhất bao gồm một trong số các công cụ afin khi cờ afin thứ ba bằng không.

(11) **1-0053260 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233040/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-01391

(22) 16/03/2021

(30) JP2020-053625 25/03/2020 JP

(51) ***A01D 61/00***

(73) **ISEKI & CO., LTD.** (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

(72) Satoshi Kitagawa (JP); Kiyoshi Iizumi (JP); Kazuhei Ishiga (JP); Tomohiro Minami (JP)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp mà thu gom bụi thổi đến bộ phận lái từ thiết bị khoan của thiết bị xử lý trước gặt, và thải khí được làm nóng bởi động cơ ra bên ngoài từ bộ phận lái. Thiết bị xử lý trước gặt (3) bao gồm: thiết bị gom (3A) để gom các thân cây ngũ cốc và chuyển chúng về phía sau; lưỡi cắt (3B) để cắt phần gốc của thân cây ngũ cốc đã chuyển; thiết bị khoan (3C) để gom các thân cây ngũ cốc đã chuyển sang một bên; và buồng cấp liệu (3D) để chuyển các thân ngũ cốc thu thập được đến thiết bị đập (4); quạt hút bụi (40) được lắp đặt trên giá đỡ (50) trên thành phía trên của khung (10) của buồng cấp liệu (3D); ở hình chiếu cạnh, khi thiết bị xử lý trước gặt (3) được nâng lên vị trí chờ, quạt hút bụi (40) được đặt phía trên bảng điều khiển bên (5B) của bộ phận lái (5); và hướng gió thổi từ quạt hút bụi (40) có thể thay đổi được.

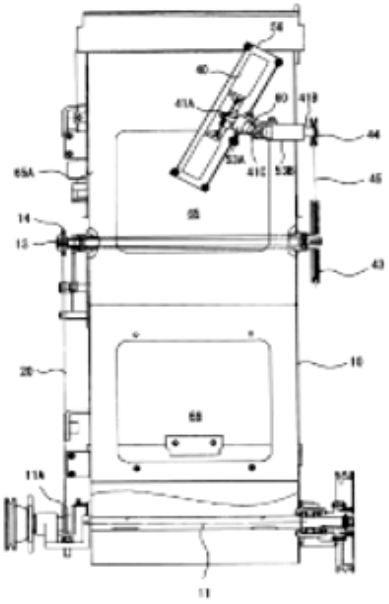


Fig. 11

(11) **1-0053261 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233041/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 30/01/2020 382 A

(21) 1-2019-06090

(85) 31/10/2019

(22) 15/03/2018

(86) PCT/CN2018/079151 15/03/2018

(30) 62/482,527 06/04/2017 US

(87) WO2018/184460 A1 11/10/2018

(51) ***H04W 24/04***

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) SHEN, Jia (CN); ZHANG, Zhi (CN)

(74) Công Ty Luật TNHH ZILHN (VIỆT NAM ZILHN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH TÀI NGUYÊN**

(57) Phương pháp và thiết bị xác định tài nguyên được đề xuất. Trong phương pháp, thiết bị người dùng (UE) nhận tin báo thứ nhất trên ô thứ nhất. Tin báo thứ nhất được sử dụng để xác định M phần băng thông (BWP) thứ nhất trong ô thứ hai, M là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1, mỗi trong số M BWP thứ nhất nhỏ hơn hoặc bằng băng thông của ô thứ hai. Một hoặc nhiều tài nguyên truyền cho UE trong ô thứ hai nằm trong phạm vi ít nhất một trong số M BWP thứ nhất.

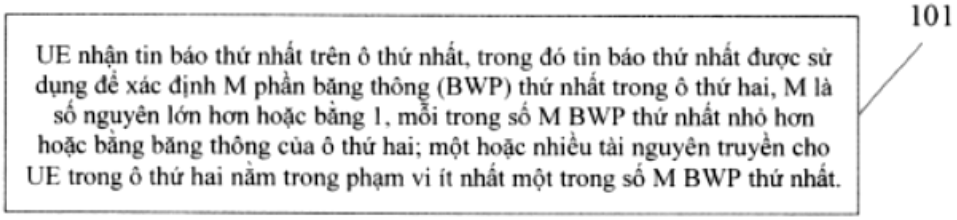


FIG. 1

(11) **1-0053262 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233043/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2020-06150

(85) 27/10/2020

(22) 14/03/2019

(86) PCT/CN2019/078176 14/03/2019

(30) 201810291412.3 03/04/2018 CN
201810483377.5 18/05/2018 CN
201811386638.8 20/11/2018 CN

(87) WO2019/192306 A1 10/10/2019

(51) ***H04W 76/22**; H04L 1/22*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LI, Yongcui (CN); ZHU, Fangyuan (CN); LI, Yan (CN); NI, Hui (CN); XIN, Yang (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN GÓI TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền gói, phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thành phần mạng chức năng quản lý phiên, thông tin kết nối đường hầm mạng truy cập thứ nhất và thông tin kết nối đường hầm mạng truy cập thứ hai mà tương ứng với dịch vụ thứ nhất; và gửi quy tắc chuyển tiếp đường xuống tới thành phần mạng chức năng mặt phẳng người dùng, trong đó quy tắc chuyển tiếp đường xuống bao gồm thông tin kết nối đường hầm mạng truy cập thứ nhất và thông tin kết nối đường hầm mạng truy cập thứ hai; và quy tắc chuyển tiếp đường xuống chỉ báo thành phần mạng chức năng mặt phẳng người dùng để sao chép gói tin đường xuống được thu của dịch vụ thứ nhất, và gửi các gói tin đường xuống của dịch vụ thứ nhất qua hai đường lần lượt tương ứng với thông tin kết nối đường hầm mạng truy cập thứ nhất và thông tin kết nối đường hầm mạng truy cập thứ hai. Giải pháp này có thể nâng cao độ ổn định truyền gói tin.

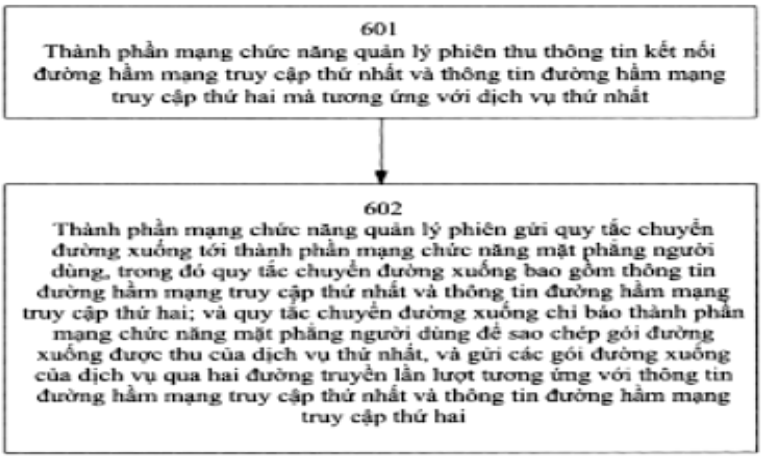


FIG. 6

(11) **1-0053263 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233122/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-03128

(85) 12/05/2023

(22) 29/11/2021

(86) PCT/EP2021/083354 29/11/2021

(30) 10 2020 215 072.9 30/11/2020 DE

(87) WO2022/112554 02/06/2022

(51) ***B41J 2/175***

(73) **EKRA AUTOMATISIERUNGSSYSTEME GMBH** (DE)
Zeppelinstr. 16, 74357 Bönnigheim, Germany

(72) VEGELAHN, Torsten (DE); HAMMANN, Michael (DE); APEL, Tobias (DE)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG LƯU TRỮ VÀ HỆ THỐNG IN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lưu trữ (1) để lưu trữ và cung cấp thiết bị in (37) hỗn hợp in, cụ thể là để in lên các bề mặt phẳng, bao gồm ít nhất một vật chứa (6), mà được tạo thành để lưu trữ hỗn hợp in lỏng, và bao gồm ít nhất một vật mang (5), mà trên đó vật chứa (6) có thể được sắp xếp theo cách có thể tháo rời được. Đề xuất có máng lưu trữ bao gồm vài vật mang (5) và bao gồm vài vật chứa (6), và rằng các vật mang (5) được siết chặt vào băng chuyền (4) tuần hoàn, trong đó ít nhất một môtơ dẫn động (24) có thể điều khiển được để dẫn động băng chuyền (4) được gán cho băng chuyền (4). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến hệ thống in.

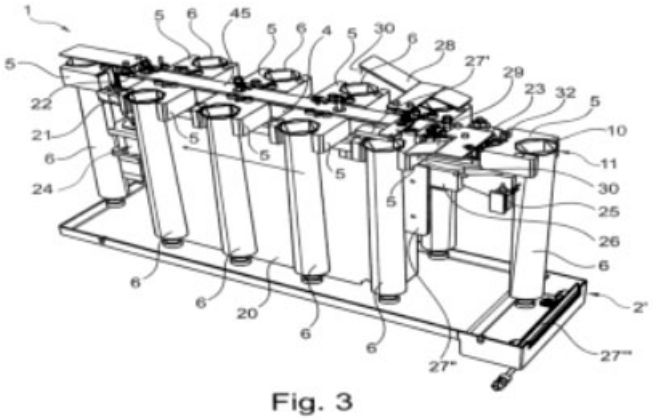


Fig. 3

(11) **1-0053264 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233123/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2022 413 A
(21) 1-2022-03120
(85) 18/05/2022
(22) 25/11/2019
(86) PCT/CN2019/120552 25/11/2019
(87) WO2021/102622 A1 03/06/2021
(51) ***H04M 1/725***; *G06F 1/3203*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive San Diego, California 92121-1714 (US)
(72) CAO, Yiqing (CN); JI, Tingfang (US); Chen, Wanshi (CN); Mukkavilli, Krishna Kiran (US); Montojo, Juan (US); Ang, Peter Pui Lok (CA); LEI, Jing (US); XU, Huilin (CN); LI, Yan (CN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẠI THIẾT BỊ KHÔNG DÂY CỦA THIẾT BỊ ĐEO KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị truyền thông không dây tại thiết bị không dây của thiết bị đeo không dây và phương tiện đọc được bằng máy tính. Theo một khía cạnh, thiết bị không dây có thể truyền báo cáo thứ nhất dựa trên một trong số vị tríciủa thiết bị đeo không dây, khoảng thời gian, hoặc việc nhận chỉ báo được điều khiển bởi người dùng để truyền báo cáo thứ nhất. Thiết bị không dây cũng có thể nhận, dựa trên báo cáo thứ nhất được truyền, cấu hình để chuyển từ chế độ thứ nhất sang chế độ thứ hai. Theo một số khía cạnh, cấu hình có thể bao gồm ít nhất một tham số liên quan tới sự tiết kiệm điện năng ở thiết bị đeo không dây khi ở chế độ thứ hai. Ngoài ra, thiết bị không dây có thể hoạt động dựa trên ít nhất một tham số khi ở chế độ thứ hai.

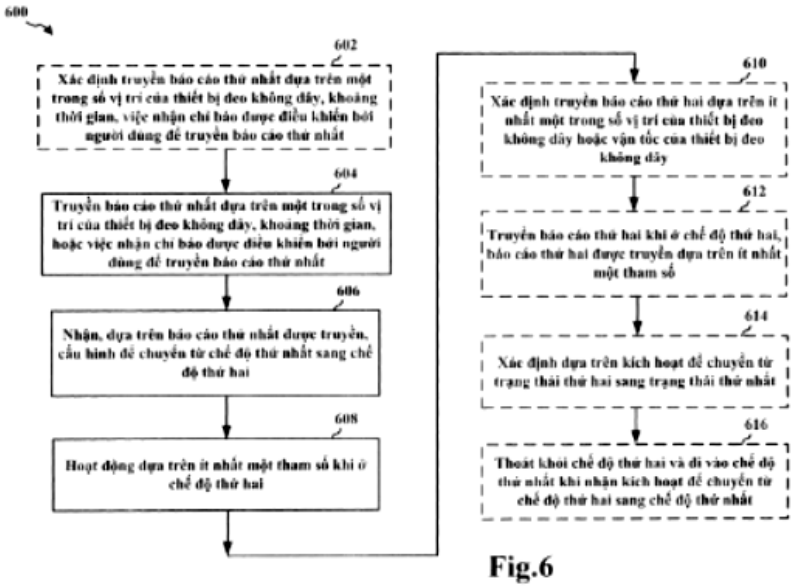


Fig.6

(11) **1-0053265 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233124/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-05974

(85) 24/09/2021

(22) 12/02/2020

(86) PCT/JP2020/005293 12/02/2020

(30) 2019-069263 29/03/2019 JP

(87) WO2020/202811 08/10/2020

(51) ***G03B 5/00***; *H04N 23/50; G03B 17/02; G03B 17/55*

(73) **SONY GROUP CORPORATION** (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

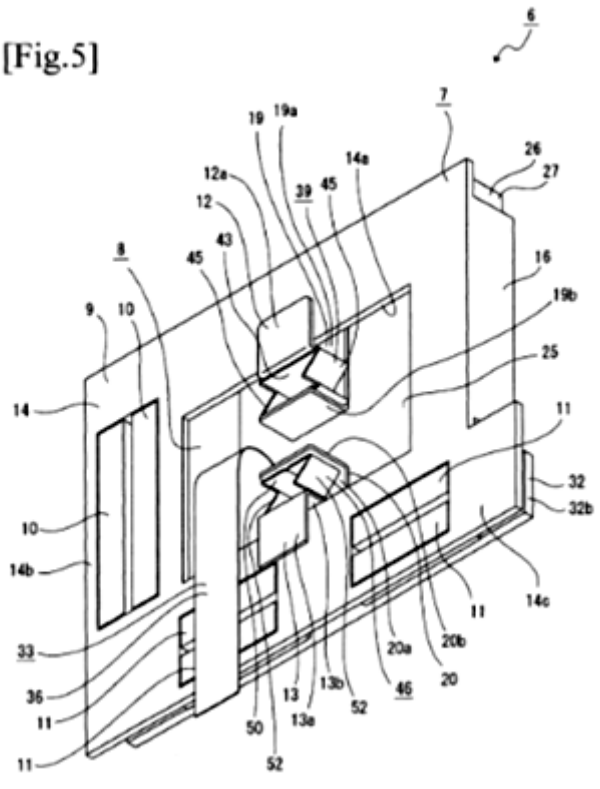
(72) ABE, Hiroshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CƠ CẤU HIỆU CHỈNH ẢNH MỜ VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu hiệu chỉnh ảnh mờ và thiết bị tạo ảnh. Trong đó, phần thân cố định được cố định bên trong vỏ, phần thân chuyển động bao gồm phần tử tạo ảnh và chuyển động đối với phần thân cố định theo hướng trực giao với hướng trục quang học và tấm truyền nhiệt có thể uốn cong có các bộ phận gắn trên phần thân cố định và phần thân chuyển động và truyền nhiệt sinh ra trong phần thân chuyển động sang phần thân cố định được bố trí và hướng độ dày của tấm truyền nhiệt là trực giao với hướng trục quang học. Theo đó, lực xoắn không được tạo ra trong tấm truyền nhiệt khi phần thân chuyển động chuyển động đối với phần thân cố định theo hướng trực giao với hướng trục quang học, và do đó tải tác dụng lên phần thân chuyển động tại thời điểm chuyển động của phần thân chuyển động đối với phần thân cố định có thể được ngăn chặn sau khi trạng thái truyền nhiệt thỏa đáng từ phần thân chuyển động sang phần thân cố định được đảm bảo để thúc đẩy giảm tiêu thụ điện năng.

[Fig.5]



(11) **1-0053266 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233127/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-07644

(85) 23/11/2022

(22) 30/06/2020

(86) PCT/CN2020/099083 30/06/2020

(30) 202010486713.9 01/06/2020 CN

(87) WO2021/243778 A1 09/12/2021

(51) ***G02B 7/02***

(73) **ZHEJIANG SUNNY SMARTLEAD TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
No. 67-69, Fengle Road, Yangming Street, Yuyao, Zhejiang 315400 China

(72) ZHANG, Kouwen (CN); LIU, Zhaoqing (CN); XU, Yinfeng (CN); NONG, Kaixun (CN); ZHOU, Dichang (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP MÔĐUN CAMERA**

(57) Sáng chế đề cập đến mô đun camera và phương pháp lắp ráp. Môđun camera bao gồm ống kính (1), bộ phận nối (2), bảng mạch (3), và cảm biến hình ảnh quang điện được tạo ra trên bảng mạch (3). Dọc theo hướng của đường trục quang học, bộ phận nối (2) bao gồm phần nối thứ nhất (21) được nối cố định vào ống kính (1) và phần nối thứ hai (22) được nối với bảng mạch (3); mặt phẳng hiệu chỉnh (4) được tạo ra ở một phía, đối diện phần nối thứ hai (22), của phần nối thứ nhất (21), hoặc mặt phẳng hiệu chỉnh (4) được tạo ra trên một phía, gần với bảng mạch (3), của phần nối thứ hai (22); mặt phẳng hiệu chỉnh (4) là song song với mặt phẳng tạo ảnh của ống kính (1); lớp keo gắn (A) có chiều dày được xác định trước được tạo ra giữa mặt phẳng hiệu chỉnh (4) và phần nối thứ hai (22) hoặc giữa mặt phẳng hiệu chỉnh (4) và bảng mạch (3). Môđun camera có thể đảm bảo rằng chiều dày của keo được điền đầy là đồng nhất trong quá trình sản xuất AA, và lượng co ngót của keo là đồng nhất, nhờ đó cải thiện tính đồng nhất và tỷ lệ đạt chuẩn của các sản phẩm.

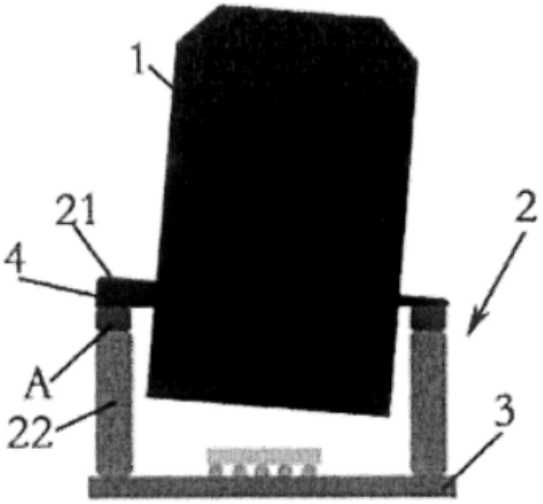


Fig.1

(11) **1-0053267 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233129/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2020-07506

(85) 24/12/2020

(22) 16/06/2020

(86) PCT/US2020/037864 16/06/2020

(30) 62/863,444 19/06/2019 US

(87) WO2020/257151 24/12/2020

(51) ***C12Q 1/6869****; B01L 3/00*

(73) **ILLUMINA, INC.** (US)
5200 Illumina Way, San Diego, California 92122, United States of America

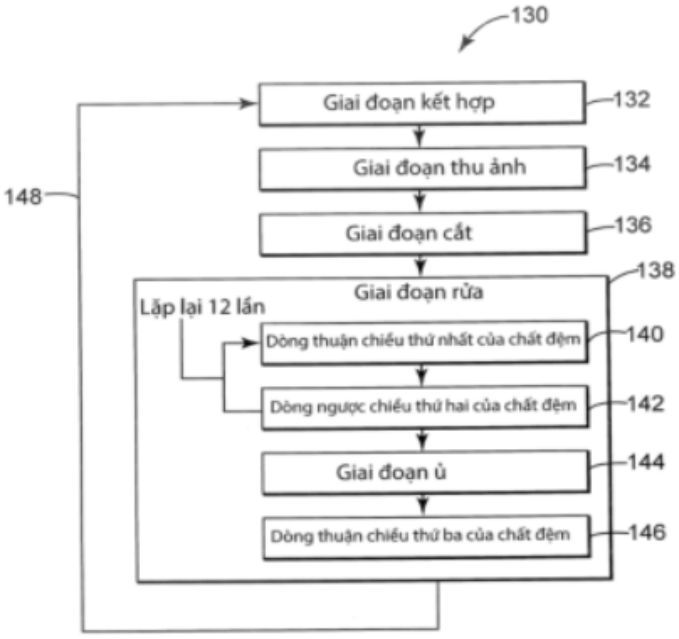
(72) YEN, Tony (US); STAVA, Eric (US); PANCHAPAKESAN, Rajagopal (IN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH THỨ TỰ CỦA CÁC NUCLEOTIT TRONG POLYNUCLEOTIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác định thứ tự của các nucleotit trong polynucleotit. Phương pháp bao gồm dẫn dòng chất phản ứng kết hợp đi qua hệ thống quản lý chất phản ứng và tiêu bản dòng chảy của thiết bị. Tiêu bản dòng chảy có polynucleotit thứ nhất nằm trong đó. Chất phản ứng kết hợp thêm bazơ thứ nhất vào trình tự bazơ. Trình tự bazơ này bao gồm polynucleotit thứ hai bổ sung vào polynucleotit thứ nhất. Hình ảnh của tín hiệu nhận biết phát ra từ bazơ thứ nhất được thu lại sau khi bazơ thứ nhất đã được thêm vào polynucleotit thứ hai. Chất phân cắt được dẫn chảy qua hệ thống quản lý chất phản ứng và tiêu bản dòng chảy để loại bỏ yếu tố kết thúc thứ nhất khỏi bazơ thứ nhất để cho phép bazơ tiếp theo trong trình tự bazơ được thêm vào polynucleotit thứ hai. Chất đệm được dẫn chảy qua hệ thống quản lý chất phản ứng và tiêu bản dòng chảy trong nhiều chu kỳ của các hướng dòng thuận chiều và ngược chiều liên tiếp.

FIG. 3



(11) **1-0053268 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233132/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2022-07084

(85) 31/10/2022

(22) 28/03/2022

(86) PCT/US2022/022135 28/03/2022

(30) 63/176,799 19/04/2021 US
17/704,367 25/03/2022 US

(87) WO2022/225656 27/10/2022

(51) ***H04L 12/24***

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard, Palo Alto, California 94306, United States of America

(72) SODAGAR, Iraj (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP BÁO HIỆU CÁC ĐẶC ĐIỂM GIAO THỨC ĐỐI VỚI CÁC ĐẦU VÀO VÀ ĐẦU RA TIẾN TRÌNH ĐÁM MÂY, BỘ QUẢN LÝ TIẾN TRÌNH VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và các phương pháp quản lý tiến trình xử lý phương tiện trên cơ sở mạng (network based media processing - NBMP). Phương pháp này bao gồm bước thu nhận, từ bộ mô tả tương ứng với tiến trình xử lý phương tiện trên cơ sở mạng (network based media processing - NBMP), hoặc nhiệm vụ được bao gồm trong tiến trình, thành phần cú pháp chỉ báo đặc điểm giao thức của giao thức tương ứng với đầu vào hoặc đầu ra của tiến trình hoặc nhiệm vụ, dẫn ra tiến trình dựa vào nhiệm vụ; và quản lý ít nhất một thực thể xử lý phương tiện theo tiến trình được dẫn ra, trong đó đặc điểm giao thức liên quan đến ít nhất một từ trong số tính không thiết yếu, thời gian, thứ tự, số, độ trễ, và kích thước được kết hợp với đầu vào hoặc đầu ra.

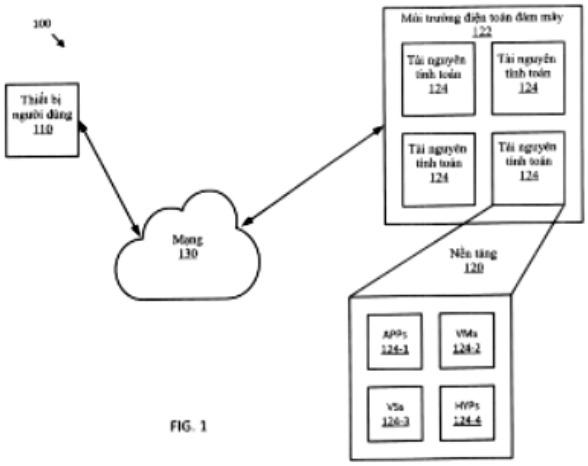


FIG. 1

(11) **1-0053269 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233133/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-02350

(85) 15/04/2022

(22) 13/10/2020

(86) PCT/CN2020/120554 13/10/2020

(30) 62/914,544 13/10/2019 US

(87) WO2021/073488 22/04/2021

(51) ***H04N 19/91***; *H04N 19/176*

(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA

(72) ZHANG, Kai (CN); ZHANG, Li (CN); LIU, Hongbin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ VIĐEO, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lấy làm ví dụ xử lý viđeo bao gồm bước xác định, đối với biến đổi giữa ảnh hiện tại của viđeo và biểu diễn dòng bit của viđeo, sử dụng công cụ tạo mã dựa trên điều kiện được liên kết với kích thước của một phần của một trong nhiều ảnh tham chiếu hoặc ảnh hiện tại. Phương pháp cũng bao gồm bước thực hiện biến đổi dựa trên việc xác định.

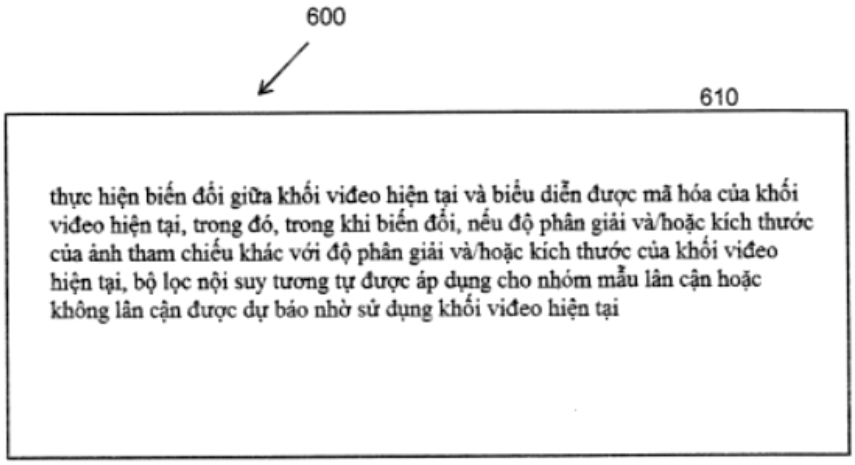


Fig.6

(11) **1-0053270 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233134/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-01447

(85) 08/03/2022

(22) 14/08/2020

(86) PCT/CN2020/109221 14/08/2020

(30) 201910750380.3 14/08/2019 CN

(87) WO2021/027929 18/02/2021

(51) ***H04W 36/00***; *H04W 36/08*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) CHEN, Li (CN); BAO, Wei (CN); WU, Yumin (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp báo cáo thông tin trạng thái, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp báo cáo thông tin trạng thái bao gồm truyền thông tin trạng thái, bằng thiết bị đầu cuối, của thủ tục chuyển giao tới thiết bị mạng, trong đó thông tin trạng thái của thủ tục chuyển giao bao gồm ít nhất một trong những thông tin sau: thông tin trạng thái thủ tục truy cập ngẫu nhiên tương ứng với ô đích của thủ tục chuyển giao; thông tin lỗi kết nối tương ứng với ô đích của thủ tục chuyển giao; và thông tin lỗi liên kết vô tuyến (Radio Link Failure, RLF) trong thủ tục chuyển giao.

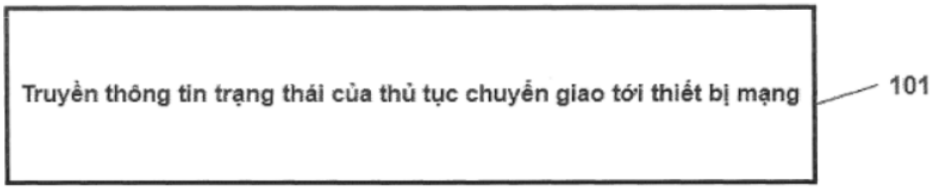


Fig.1

(11) **1-0053271 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233135/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-06400

(85) 03/10/2022

(22) 08/04/2021

(86) PCT/US2021/026391 08/04/2021

(30) 63/007,282 08/04/2020 US
63/009,940 14/04/2020 US
63/036,799 09/06/2020 US
17/224,653 07/04/2021 US

(87) WO2021/207501 14/10/2021

(51) ***G06T 9/00****; H04N 19/91; H04N 19/70; H04N 19/13; H04N 19/597*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

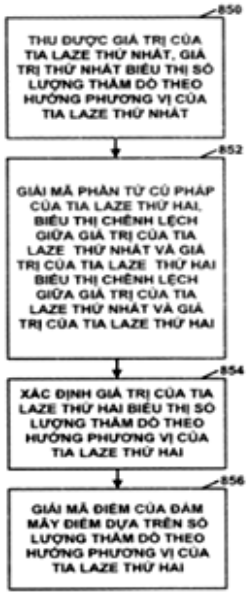
(72) Ray, Bappaditya (IN); Ramasubramonian, Adarsh Krishnan (IN); Van Der Auwera, Geert (BE); Kerofsky, Louis Joseph (US); Karczewicz, Marta (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu đám mây điểm và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Thiết bị bao gồm một hoặc nhiều bộ xử lý được tạo cấu hình để: thu được giá trị của tia laze thứ nhất, giá trị của tia laze thứ nhất biểu thị số lượng thăm dò theo hướng phương vị của tia laze thứ nhất; giải mã phần tử cú pháp của tia laze thứ hai, trong đó phần tử cú pháp của tia laze thứ hai biểu thị chênh lệch giữa giá trị của tia laze thứ nhất và giá trị của tia laze thứ hai, giá trị của tia laze thứ hai biểu thị số lượng thăm dò theo hướng phương vị của tia laze thứ hai; xác định giá trị của tia laze thứ hai biểu thị số lượng thăm dò theo hướng phương vị của tia laze thứ hai dựa trên giá trị thứ nhất và chỉ báo về chênh lệch giữa giá trị của tia laze thứ nhất và giá trị của tia laze thứ hai; và giải mã một điểm dựa trên số lượng thăm dò theo hướng phương vị của tia laze thứ hai.

FIG. 8B



(11) **1-0053272 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233164/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-05590

(85) 31/08/2022

(22) 24/02/2021

(86) PCT/CN2021/077560 24/02/2021

(30) PCT/CN2020/077331 29/02/2020 CN

(87) WO2021/169969 02/09/2021

(51) ***H04N 19/103***; *H04N 19/70; H04N 19/174; H04N 19/157; H04N 19/172*

(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA

(72) Wang, Ye-Kui (US); Deng, Zhipin (CN); Zhang, Li (CN); Zhang, Kai (CN); Xu, Jizheng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO, VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC, VÀ PHƯƠNG PHÁP LƯU TRỮ DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xử lý viđeo mà bao gồm bước thực hiện sự biến đổi giữa viđeo bao gồm một hoặc nhiều ảnh và dòng bit của viđeo; trong đó dòng bit tương thích với quy tắc định dạng; trong đó quy tắc định dạng chỉ ra rằng một hoặc nhiều phần tử cú pháp chỉ báo về thông tin tạo mã được bao gồm theo cách có lựa chọn trong tập thông số ảnh của dòng bit đáp lại việc liệu có được chỉ báo rằng mỗi ảnh mà tham chiếu tới tập thông số ảnh bao gồm một lát.

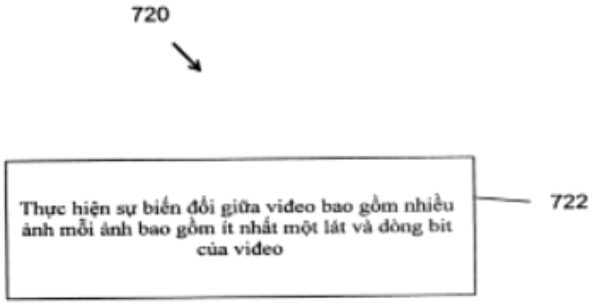


FIG. 7B

(11) **1-0053273 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233165/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02508

(85) 21/04/2022

(22) 29/10/2020

(86) PCT/US2020/070720 29/10/2020

(30) 62/929,725 01/11/2019 US
16/949,396 28/10/2020 US

(87) WO2021/087517 A1 06/05/2021

(51) ***H04W 72/04***; *H04L 5/00*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Zhou, Yan (US); Khoshnevisan, Mostafa (IR); Pezeshki, Hamed (IR); Luo, Tao (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, phương pháp và thiết bị truyền thông không dây, và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính. Thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể nhận bản tin báo hiệu tạo cấu hình một hoặc nhiều nhóm sóng mang thành phần để kích hoạt trạng thái chỉ báo cấu hình truyền (transmission configuration indication TCI) chung. Khi mệnh lệnh cập nhật chùm chỉ báo trạng thái TCI được cập nhật cho sóng mang thành phần đơn lẻ, UE có thể áp dụng mệnh lệnh cập nhật chùm sau thời gian hoạt động dựa ít nhất một phần vào định dạng của mệnh lệnh cập nhật chùm. Ngoài ra, UE có thể được tạo cấu hình với quy tắc áp dụng mệnh lệnh cập nhật chùm nếu sóng mang thành phần đơn lẻ không được bao gồm trong bất kỳ trong số nhóm sóng mang thành phần và/hoặc nhiều mệnh lệnh cập nhật chùm được nhận trong thời gian ngưỡng Ngoài ra, UE có thể ưu tiên nhận gần như đồng vị trí (quasi co-located - QCL) cho tất cả các sóng mang thành phần được liên kết với cùng trạng thái TCI như sóng mang thành phần khác mà việc nhận QCL được ưu tiên.

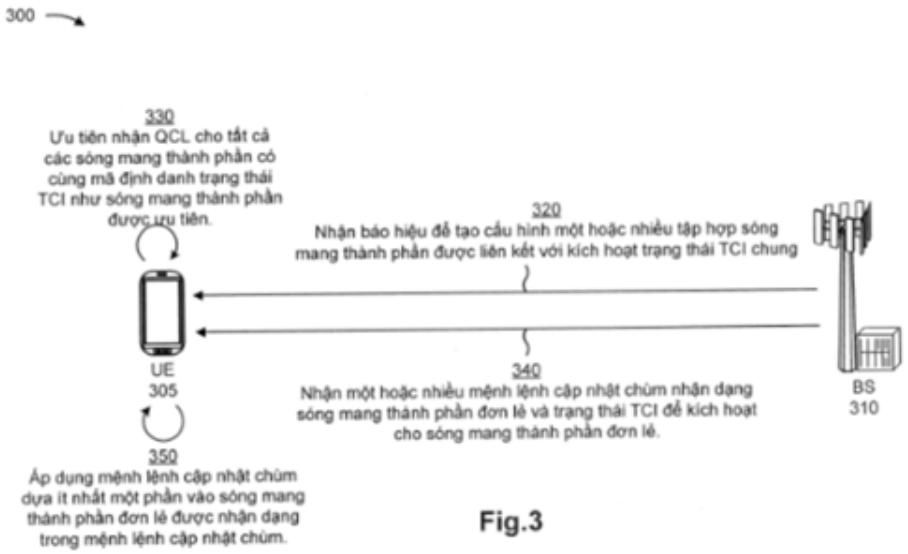


Fig.3

(11) **1-0053274 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233166/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-05429

(85) 01/09/2021

(22) 26/03/2020

(86) PCT/KR2020/004143 26/03/2020

(30) 10-2019-0035018 27/03/2019 KR
10-2019-0041526 09/04/2019 KR
10-2019-0087751 19/07/2019 KR

(87) WO2020/197295 01/10/2020

(51) ***H04W 28/06***; *H04L 29/06*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

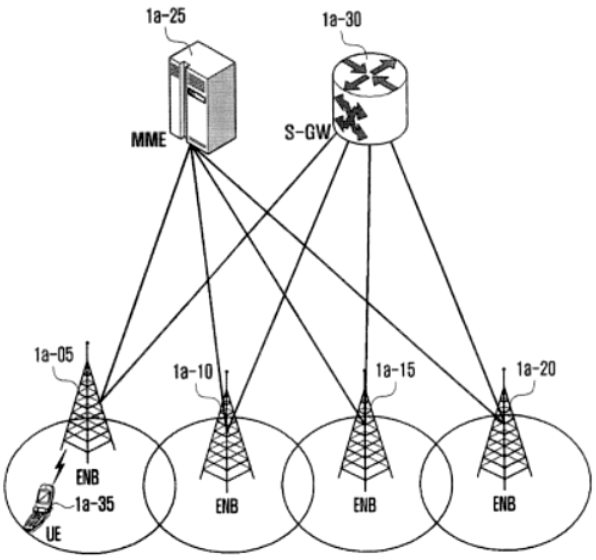
(72) KIM, Donggun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, trạm gốc và phương pháp được thực hiện bởi trạm gốc trong hệ thống truyền thông không dây thế hệ thứ năm (5th Generation, 5G) để hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn vượt qua hệ thống thế thệ thứ tư (4th Generation, 4G) với công nghệ mạng lưới vạn vật kết nối (Internet of Things, IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa vào kỹ thuật truyền thông 5G và kỹ thuật liên quan đến IoT, chẳng hạn như nhà thông minh, tòa nhà thông minh, thành phố thông minh, xe thông minh, xe được kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ thuật số, bảo mật và các dịch vụ an toàn. Phương pháp để xử lý một cách hiệu quả dữ liệu điều khiển PDCP của thiết bị lớp PDCP nếu hệ thống hỗ trợ dịch vụ độ trễ thấp siêu tin cậy sử dụng kỹ thuật truyền dẫn nhân đôi gói được cung cấp.

Fig.1A



(11) **1-0053275 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233167/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2022 409 A
(21) 1-2020-05946
(22) 16/10/2020
(51) ***B29C 44/02***; *B29K 105/04; B29K 105/00; B29C 44/42; B29C 67/00*
(73) **GUANGZHOU GREEN AND HEALTH BIOTECH CO., LTD.** (CN)
Room 313, Building 1, Guangdong College of Pharmacy, No.280 Waihuan East Road, Xiaoguwei Street, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(72) Liu Hancha (CN); Liang Yuan (CN); Wu Shuhua (CN); Xu Jianyu (CN); Yang Guohang (CN); Xu Jitao (CN); Liang Jiaqi (CN); Liu Yuehua (CN); Chen Yuhao (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINIP & Cộng sự (IPHOUSE AND ASSOCIATES)
(54) **DÂY CHUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÍCH HỢP TẠO BỌT VÀ NHUỘM MÀU CHO CÁC SẢN PHẨM VẬT LIỆU CAO PHÂN TỬ**

(57) Sáng chế này đề xuất dây chuyền sản xuất tích hợp tạo bọt và nhuộm màu cho các sản phẩm vật liệu cao phân tử cũng như phương pháp sản xuất của nó, dây chuyền sản xuất này bao gồm nồi nhuộm màu tạo bọt, môđun kiểm soát áp suất, môđun tách thuốc nhuộm, môđun hóa lỏng và lưu trữ chất lỏng, môđun tăng áp và truyền dẫn chất lỏng, môđun gia nhiệt chất lỏng và môđun tuần hoàn nhuộm, dây chuyền sản xuất theo sáng chế này tích hợp các chức năng tạo bọt một bước của vật liệu cao phân tử và chức năng nhuộm bằng chất lỏng siêu tới hạn thành một thể thống nhất, có cấu trúc đơn giản, chức năng toàn diện, vận hành thuận tiện, hiệu quả sản xuất cao, chất lượng sản phẩm tốt, chi phí thấp, có thể thực hiện nhuộm tạo bọt, tạo bọt đơn thuần hoặc nhuộm đơn thuần đối với vật liệu cao phân tử. Phương pháp sản xuất theo sáng chế này áp dụng phương pháp tích hợp giữa tạo bọt một bước và nhuộm bằng chất lỏng siêu tới hạn. Trong một thiết bị của nồi nhuộm màu tạo bọt, có thể chia thành các giai đoạn công nghệ khác nhau để hoàn thành thao tác tiền gia nhiệt, tạo bọt và nhuộm, giải quyết được các vấn đề như: việc tạo bọt của vật liệu cao phân tử hiện nay chủ yếu áp dụng phương pháp tiền gia nhiệt và chia nhiều bước tạo bọt để thao tác, hệ thống còn phức tạp, thao tác rườm rà, thời gian dài, giá thành cao và không đủ chức năng nhuộm màu....

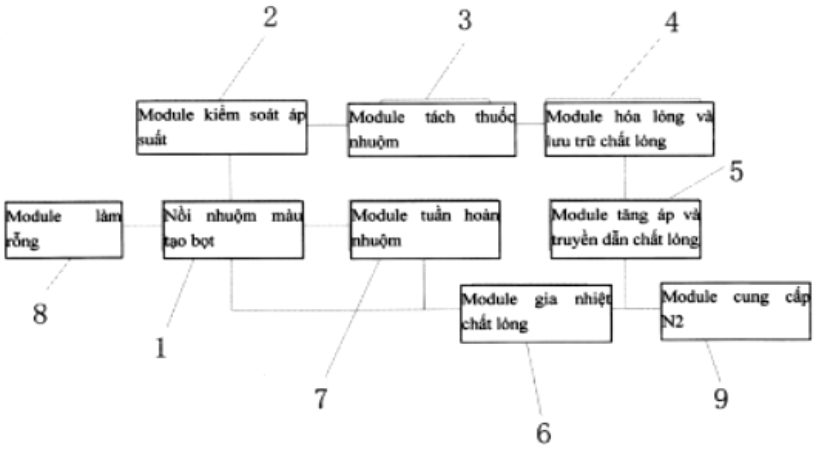


Fig.1

(11) **1-0053276 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233168/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-01803

(85) 23/03/2022

(22) 06/09/2019

(86) PCT/RU2019/000626 06/09/2019

(87) WO2021/045641 11/03/2021

(51) ***B01J 31/04***; *C07C 2/32; C07C 11/107; B01J 31/02; B01J 31/14*

(73) **PUBLIC JOINT STOCK COMPANY "SIBUR HOLDING"** (RU)
Eastern Industrial Area, building 30, Block 1, N 6, Tyumen Region, g. Tobolsk, 626150, Russia Federation

(72) Arkatov, Oleg Leonidovich (RU); Lenev, Denis Alekseevich (RU); Bogomolova, Mariia Nikolaevna (RU); Lipskikh, Maxim Vladimirovich (RU); Minevitskaya, Alexandra Yurievna (RU)

(74) Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Tư Vấn Đầu Tư Và Sở Hữu Trí Tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỆ XÚC TÁC ĐỂ OLIGOME HÓA OLEFIN**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực oligome hóa olefin để tạo ra các alpha-olefin, cụ thể là hexen-1 được sử dụng để tạo ra polyetylen mật độ thấp tuyến tính và polyetylen mật độ cao, polyhexen, v.v. Phương pháp được đề xuất để điều chế hệ xúc tác để oligome hóa olefin, cụ thể là, trime hóa, bao gồm các bước A) trộn trước một nguồn crom và một phối tử chứa nitơ trong dung môi hydrocacbon để tạo thành chế phẩm trộn sẵn; và B) trộn chế phẩm trộn sẵn với ít nhất một chất kích hoạt, trong đó việc trộn ở bước B được thực hiện trong điều kiện dòng chảy tầng hoặc dòng chảy chuyển tiếp giữa dòng chảy tầng và dòng chảy rối. Các phương án thực hiện khác nhau của phương pháp đã được mô tả. Hệ xúc tác trước đó có thể được chiếu xạ vi sóng (chiếu xạ UHF) trong dung môi hydrocacbon. Sáng chế cung cấp sự tăng tính ổn định của hệ xúc tác và giảm mức tiêu thụ các thành phần ban đầu của hệ xúc tác.

(11) **1-0053277 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233286/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-04045

(85) 28/06/2022

(22) 02/11/2020

(86) PCT/CN2020/125882 02/11/2020

(30) 201911205612.3 29/11/2019 CN

(87) WO2021/103947 03/06/2021

(51) ***H04L 29/08***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Wang, Jian (CN); Xu, Chen (CN); Huangfu, Yourui (CN); LI, Rong (CN); Wang, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP LỊCH BIỂU, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp và thiết bị lập lịch biểu, vật ghi đọc được bằng máy tính và thiết bị truyền thông, để tối ưu hoá thuật toán lập lịch biểu ở tầng điều khiển truy nhập phương tiện (Media Access Control, MAC). Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị mạng sử dụng mô hình lập lịch biểu áp dụng cho K người dùng một hoặc nhiều lần, và xác định thiết bị đầu cuối được lập lịch biểu dựa vào các trọng số lập lịch biểu được xuất ra bởi mô hình lập lịch biểu một hoặc nhiều lần. Mỗi lần mô hình lập lịch biểu được sử dụng, thông tin trạng thái của K thiết bị đầu cuối trong số n thiết bị đầu cuối cần được lập lịch biểu được nhập vào mô hình lập lịch biểu, và mô hình lập lịch biểu xuất ra các trọng số lập lịch biểu lần lượt tương ứng với K thiết bị đầu cuối, trong đó K là số nguyên lớn hơn 1, và n là số nguyên lớn hơn K. Vì vậy, bất kể số lượng thiết bị đầu cuối cần được lập lịch biểu trong hệ thống truyền thông, thiết bị mạng có thể sử dụng lại mô hình lập lịch biểu mà không cần thiết lập lại mô hình lập lịch biểu, cho nên mô hình lập lịch biểu có thể mở rộng được và có thể áp dụng cho các tình huống trong đó các số lượng thiết bị đầu cuối cần được lập lịch biểu là khác nhau.

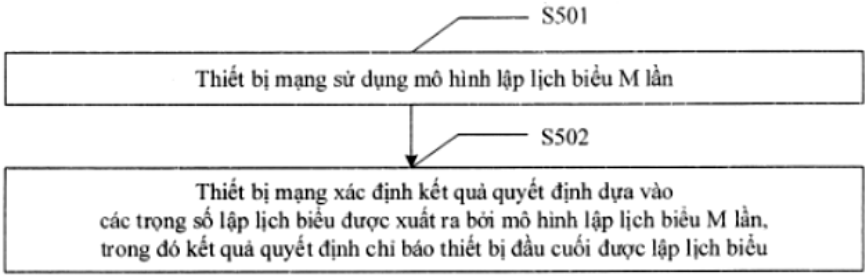


FIG. 5

(11) **1-0053278 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233287/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2019 371 A

(21) 1-2018-03644

(22) 17/08/2018

(30) 17 186 920.9 18/08/2017 EP

(51) ***B32B 27/34***; *C08L 77/06; B32B 27/18; B32B 27/20; B32B 27/22; B32B 7/02; C08G 69/08; C08G 69/14; C08G 69/26; C08G 69/36; C08K 3/40; C08K 7/14; C08L 77/00; C08L 77/02; B29C 45/14; B32B 27/08*

(73) **EMS-PATENT AG** (CH)
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland

(72) Etienne Aepli (CH); Botho Hoffmann (DE); Thomas Wiedemann (DE); Heinz Hoff (DE)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **HỢP CHẤT ĐÚC POLYAMIT VÀ CHI TIẾT ĐÚC ĐƯỢC TẠO THÀNH TỪ HỢP CHẤT ĐÚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất đúc polyamit bao gồm các thành phần: (A) 50 đến 95% khối lượng của hỗn hợp bao gồm các polyamit cụ thể (A1) và (A2); (B) 5 đến 50% trọng lượng của ít nhất một chất độn thủy tinh có chỉ số khúc xạ nằm trong khoảng từ 1,540 đến 1,600; (C) 0 đến 10% trọng lượng của ít nhất một phụ gia; trong đó tỷ lệ của các thành phần từ (A) đến (C) cộng lại là 100% theo trọng lượng; trong đó hàm lượng của (A1) trong hỗn hợp (A) > 50% trọng lượng, nếu tỷ lệ $\Delta2/\Delta1 > 1$ và hàm lượng của (A2) trong hỗn hợp (A) > 50% trọng lượng, nếu tỷ lệ $\Delta2/\Delta1 \leq 1$, trong đó $\Delta1 = n(A1) - n(B)$ và $\Delta2 = n(B) - n(A2)$ được áp dụng; trong đó các polyamit trong suốt (A1) và (A2) có độ trong suốt ít nhất là 90% và độ mờ tối đa 3%; và trong đó hỗn hợp (A) có độ trong suốt ít nhất là 88% và độ mờ tối đa là 5%. Sáng chế còn đề cập đến chi tiết đúc bao gồm hợp chất đúc polyamit theo sáng chế.

(11) **1-0053279 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233308/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02457

(85) 13/04/2023

(22) 15/09/2021

(86) PCT/DE2021/100762 15/09/2021

(30) 10 2020124 006.6 15/09/2020 DE

(87) WO2022/057981 24/03/2022

(51) ***G03F 7/20***; *G03F 9/00; G03F 7/00*

(73) **LASER IMAGING SYSTEMS GMBH** (DE)
Friedrich-Hund-Strasse 3, D-07745 Jena, Germany

(72) SCHWARZ, Christian (DE); BURGHOFF, Jonas (DE); HEINEMANN, Stefan (DE); WAGNER, Holger (DE); RÜCKER, Steffen (DE); JUGEL, Frank (DE)

(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT PHƠI SÁNG TRONG PHƠI SÁNG TRỰC TIẾP BẰNG QUANG KHẮC CỦA CÁC CẤU TRÚC HAI CHIỀU TRONG CÁC LỚP PHỦ NHẠY QUANG TRÊN PHẦN NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp kiểm soát phơi sáng trong các quy trình phơi sáng trực tiếp bằng quang khắc cho các cấu trúc hai chiều trong các lớp phủ nhạy quang, phương pháp này chuyển đổi dữ liệu ghi nhận thành dữ liệu phơi sáng trực tiếp. Mục đích của sáng chế, là tìm ra cách kiểm soát phơi sáng được cải thiện trong các phương pháp phơi sáng trực tiếp cho các cấu trúc hai chiều trong các lớp nhạy quang mà cho phép ghi nhận các dấu mục tiêu độc lập với các vị trí được xác định của các dấu mục tiêu, được đáp ứng theo sáng chế ở chỗ các máy ảnh hướng tâm được bố trí trong bộ phận ghi nhận (1) theo sự căn chỉnh tuyến tính ngang với chuyển động một chiều của phần nền (2) để tạo thành khu vực quét tuyến tính không có khoảng trống (23) trên chiều rộng được định trước của phần nền (2). Các góc ngắm của các máy ảnh hướng tâm liền kề có vùng chồng chéo dọc theo khu vực quét tuyến tính (23) trong đó các ảnh chụp dư của phần nền (2) của các máy ảnh (11) liền kề là có thể phát hiện, và bộ phận tính toán (5) có phương tiện để tính toán vị trí của các dấu mục tiêu từ các ảnh chụp dư của các máy ảnh hướng tâm liền kề, sử dụng thêm vị trí chiều cao của các dấu mục tiêu được xác định bằng phép đạc tam giác khoảng cách của bề mặt phần nền (21).

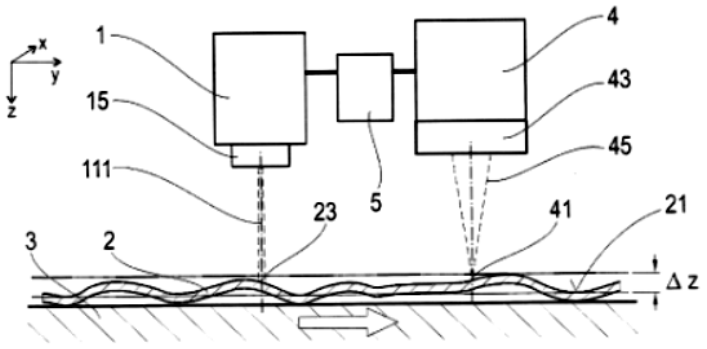


Fig. 6

(11) **1-0053280 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233309/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2021-05474

(85) 06/09/2021

(22) 03/06/2020

(86) PCT/CN2020/094176 03/06/2020

(30) 201910901754.7 23/09/2019 CN

(87) WO2021/057075 01/04/2021

(51) ***H02S 40/30***

(73) **HUAWEI DIGITAL POWER TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Office 01, 39th Floor, Block A, Antuoshan Headquarters Towers, 33 Antuoshan 6th Road, Futian District, Shenzhen, 518043, P.R.C.

(72) CHEN, Dong (CN); SHI, Lei (CN); WANG, Zhaohui (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ TỐI ƯU HÓA, HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN QUANG ĐIỆN, VÀ PHƯƠNG PHÁP QUÉT ĐƯỜNG CONG VÔN-AMPE CHO MÔĐUN QUANG ĐIỆN**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề xuất bộ tối ưu hóa, hệ thống phát điện quang điện, và phương pháp quét đường cong vôn-ampe cho môđun quang điện. Hệ thống phát điện quang điện bao gồm nhiều môđun quang điện, nhiều bộ tối ưu hóa, và bộ biến tần. Đầu vào của mỗi bộ tối ưu hóa được nối với ít nhất một môđun quang điện, và các đầu ra của nhiều bộ tối ưu hóa được nối nối tiếp để tạo ra chuỗi và sau đó được nối với bộ biến tần. Bộ tối ưu hóa bao gồm cụm biến đổi, và cụm điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển cụm biến đổi. Bộ tối ưu hóa còn bao gồm nguồn điện phụ, cụm tích trữ năng lượng, và cụm dẫn điện một chiều thứ nhất để được nối giữa cụm biến đổi và cụm điều khiển. Cụm điều khiển được tạo cấu hình để thực hiện hoạt động quét đường cong vôn-ampe cho mỗi đoạn điện áp, trong đó các đoạn điện áp, thu được bằng cách phân đoạn dải của điện áp ra của môđun quang điện, tương ứng với bộ tối ưu hóa từ điện áp hở mạch thành điện áp tối thiểu được thiết đặt trước, và ít nhất hai đoạn điện áp thu được thông qua sự phân chia này. Theo sáng chế, các chi phí và không gian của bộ tối ưu hóa có thể được giảm.

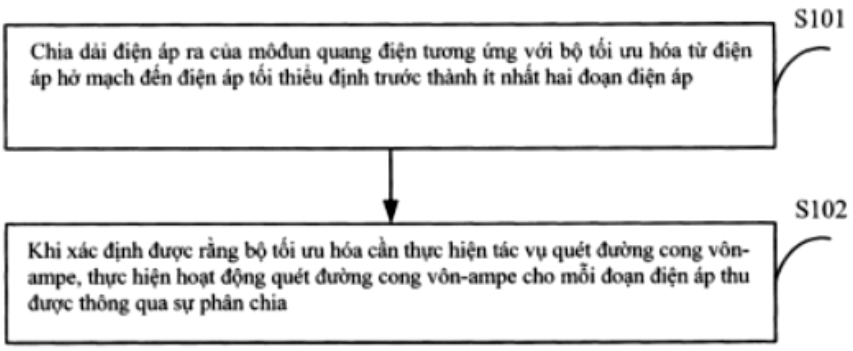


FIG. 9

(11) **1-0053281 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233310/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2020-03722

(85) 26/06/2020

(22) 14/12/2018

(86) PCT/CN2018/121271 14/12/2018

(30) 201810473898.2 17/05/2018 CN

(87) WO2019/218659 21/11/2019

(51) ***H01L 27/146***

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone, Chengdu, Sichuan, 611731,China

(72) Zhen ZHANG (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **LỚP NỀN MẠNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ, BẢNG HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến lớp nền mạng, phương pháp sản xuất nó, bảng hiển thị và thiết bị hiển thị. Lớp nền mạng bao gồm lớp nền đế (111), lớp chắn ánh sáng (113), lớp hoạt động (116) của tranzito màng mỏng, và lớp cách điện (ISL). Lớp chắn ánh sáng (113) có các lỗ truyền ánh sáng (114) trên lớp nền đế (111). Lớp hoạt động (116) của tranzito màng mỏng được bố trí ở phía lớp chắn ánh sáng (113) cách ra khỏi lớp nền đế (111). Lớp cách điện (ISL) nằm trên lớp nền đế (111). Lớp cách điện (ISL) có lỗ xuyên thứ nhất (H1) nối thông với lỗ truyền ánh sáng (114). Lớp nền mạng, phương pháp sản xuất nó, bảng hiển thị và thiết bị hiển thị có thể nâng cao chất lượng tạo ảnh về chức năng nhận dạng vân tay trên màn hình chẳng hạn.

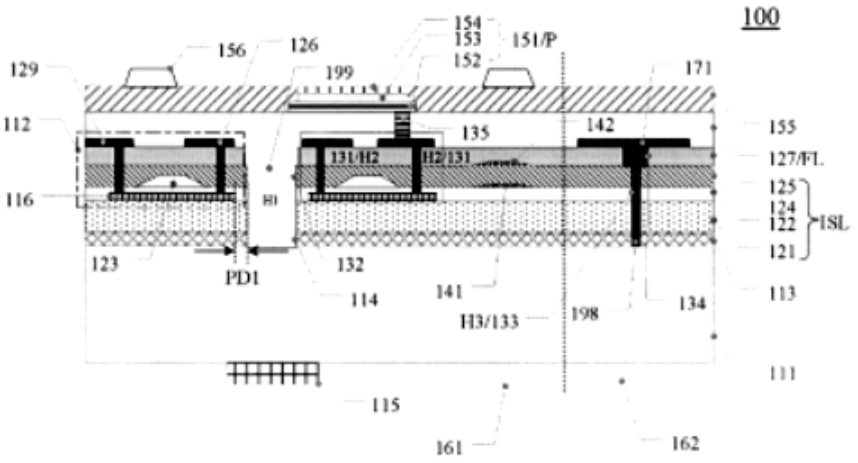


FIG. 3B

(11) **1-0053282 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233313/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-07910

(22) 02/12/2022

(30) 102021000030623 03/12/2021 IT

(51) ***F24H 1/00***

(73) **ARISTON S.P.A.** (IT)
Viale Aristide Merloni 45, 60044 Fabriano (AN), Italy

(72) Mazzarini Paolo (IT); LY Franco (IT); PIERSIGILLI Dino (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỘP CHO VIỆC LÀM NÓNG CỦA BỘ LÀM NÓNG NƯỚC TỨC THỜI BẰNG ĐIỆN, VÀ BỘ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG ĐIỆN TỨC THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp (1) cho bộ làm nóng nước tức thời bằng điện (electric instant water heater - EIWH), bao gồm vách ngăn làm lệch (2) được làm thích ứng để thay đổi hướng của lối vào dòng nước lạnh bởi việc chia của nó thành hai dòng có hướng đối diện.

Vách ngăn (2) nêu trên được đặt ngay trước của phần đầu cuối gần (3.2) của ống dẫn lối vào nước lạnh (3) bên trong hộp (1) và định ra hai đường đi ở bên (P1, P2) cho đường đi của hai dòng nước nêu trên với hướng đối nhau.

Sáng chế còn đề cập đến bộ làm nóng nước tức thời bằng điện.

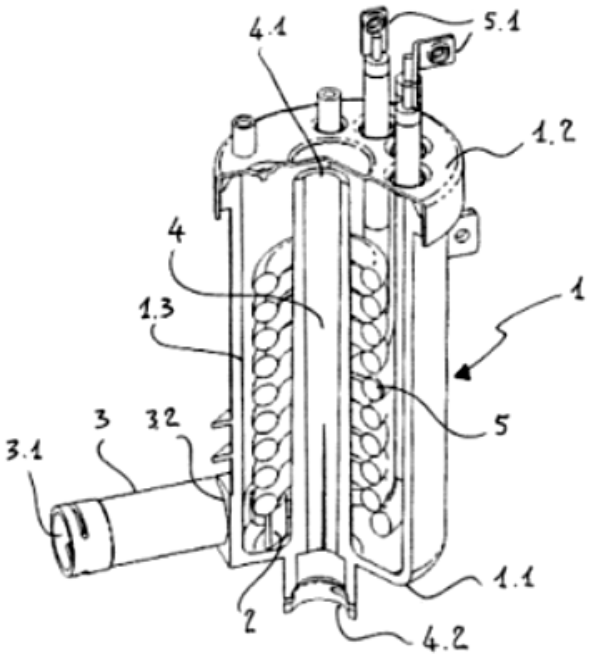


Fig.3

(11) **1-0053283 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233318/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2021-08179
(85) 20/12/2021
(22) 20/12/2019
(86) PCT/CN2019/127048 20/12/2019
(87) WO2021/120181 24/06/2021
(51) ***G06K 9/62***
(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
(72) LI, Zhaoyue (CN); CHAI, Dong (CN); LU, Yuanyuan (CN); WANG, Hong (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÁY TÍNH SUY LUẬN, THIẾT BỊ HUẤN LUYỆN MÔ HÌNH VÀ HỆ THỐNG MÁY TÍNH SUY LUẬN**

(57) Sáng chế đề xuất máy tính suy luận bao gồm ít nhất một bộ xử lý và một bộ nhớ. Bộ nhớ này lưu trữ các lệnh chương trình. Các lệnh chương trình này có thể được thực thi bởi ít nhất một bộ xử lý để cho phép máy tính suy luận này thực hiện các hoạt động sau: nhận mô hình suy luận thứ nhất từ thiết bị huấn luyện mô hình, mô hình suy luận thứ nhất được thiết bị huấn luyện thu được bằng mô hình huấn luyện trên cơ sở cơ sở dữ liệu mẫu huấn luyện thứ nhất, cơ sở dữ liệu mẫu huấn luyện thứ nhất bao gồm các mẫu huấn luyện từ dữ liệu lịch sử đã được tạo ra trong giai đoạn sản xuất và chế tạo, thiết bị huấn luyện này có thiết bị đám mây; trên cơ sở mô hình suy luận thứ nhất, thực hiện việc tính toán suy luận trên dữ liệu cần được xử lý đã được tạo ra trong giai đoạn sản xuất và chế tạo, để thu được kết quả suy luận và gửi kết quả suy luận này đến thiết bị người dùng; và đánh giá hiệu suất của mô hình suy luận thứ nhất này để xác định xem mô hình suy luận thứ nhất này có cần được cập nhật hay không, và nếu có, cập nhật mô hình suy luận thứ nhất này.

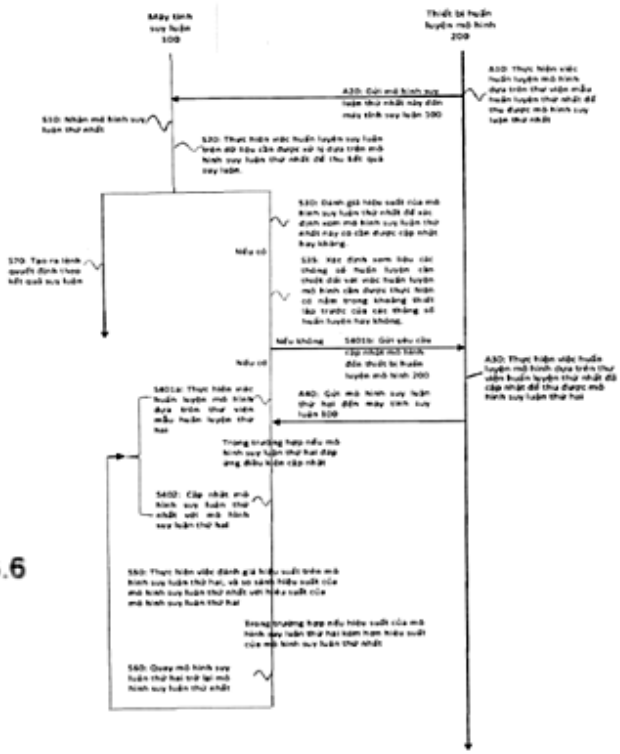


FIG.6

(11) **1-0053284 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233323/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01897

(85) 25/03/2022

(22) 30/09/2020

(86) PCT/JP2020/037930 30/09/2020

(30) 2019-181591 01/10/2019 JP

(87) WO2021/066195 08/04/2021

(51) ***A61M 11/00***; *A61M 11/08*

(73) **TOKO YAKUHIN KOGYO CO., LTD.** (JP)
14-25, Naniwa-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0022 Japan

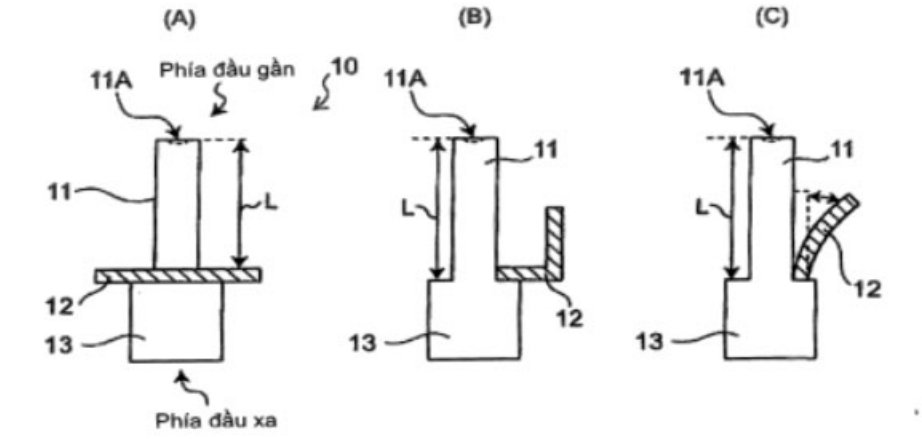
(72) KAMISHITA, Taizou (JP); MIYAZAKI, Takashi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VÒI PHUN/XỊT MŨI VÀ THIẾT BỊ PHUN/XỊT ĐỂ PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM CHO MŨI**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi phun/xịt mũi có khả năng cải thiện hơn nữa hiệu suất phân phối dược phẩm đối với vị trí đích nằm trong khoang mũi. Vòi phun/xịt mũi bao gồm phần đỉnh có lỗ ra ở đầu vòi, và phần tựa mũi có khả năng tựa lên vùng mũi quanh lỗ mũi ngoài.

Fig.1



(11) **1-0053285 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233349/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2020-07542

(85) 25/12/2020

(22) 28/06/2019

(86) PCT/IB2019/055512 28/06/2019

(30) 62/693,762 03/07/2018 US
2021377 23/07/2018 NL

(87) WO2020/008316 09/01/2020

(51) ***B01L 3/00****; H01L 23/473*

(73) **ILLUMINA, INC.** (US)
5200 Illumina Way, San Diego, California 92122 (US)

(72) Zimmerley, Maxwell (US); Qiang, LiangLiang (US); Bowen, M. Shane (US); Modiano, Steven H. (US); Yuan, Dajun (US); Smith, Randall (US); Pitera, Arthur J. (US); Tran, Hai Quang (US); Kreindl, Gerald (AT)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHẦN NỐI, TIÊU BẢN DÒNG CHẢY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO MẪU CÁC KÊNH VI LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phần nối, tiêu bản dòng chảy, và phương pháp tạo mẫu các kênh vi lỏng. Các phần nối dùng cho tiêu bản dòng chảy bao gồm lớp nền có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối diện bề mặt thứ nhất. Lớp nền bao gồm polyetylen terephtalat đen (PET). Lớp dính thứ nhất được bố trí trên bề mặt thứ nhất của lớp nền. Lớp dính thứ nhất bao gồm chất dính metyl acrylic. Lớp dính thứ hai được bố trí trên bề mặt thứ hai của lớp nền. Lớp dính thứ hai bao gồm chất dính metyl acrylic. Nhiều kênh vi lỏng kéo dài qua mỗi lớp nền, lớp dính thứ nhất, và lớp dính thứ hai.

(11) **1-0053286 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233350/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-04251

(85) 12/07/2021

(22) 09/01/2020

(86) PCT/JP2020/000447 09/01/2020

(30) 2019-055646 22/03/2019 JP

(87) WO2020/194998 01/10/2020

(51) ***B41J 2/01***; *B05C 5/00; B65D 8/00; B65D 25/20; B05C 13/02; B41F 17/22*

(73) **ALTEMIRA CO., LTD.** (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

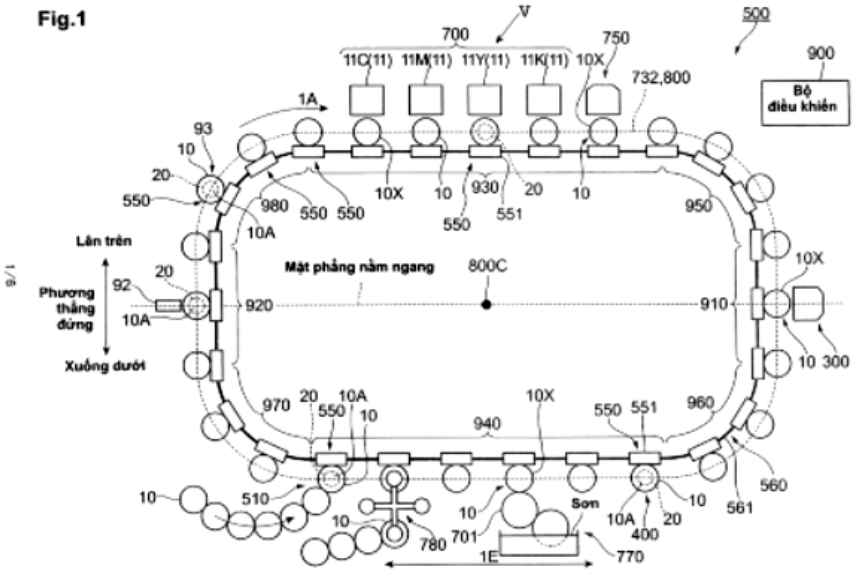
(72) OJIMA Shinichi (JP); IKEDA Kazunori (JP); TAKADA Hiroki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG IN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống in bao gồm: thân di chuyển để đỡ thân lon và di chuyển; hành trình di chuyển trên kéo dài theo chiều ngang mà thân di chuyển chuyển động theo đó khi di chuyển theo hướng thứ nhất; hành trình di chuyển dưới nằm bên dưới hành trình di chuyển trên kéo dài theo chiều ngang và thân di chuyển chuyển động theo đó khi di chuyển theo hướng ngược với hướng thứ nhất nêu trên; và bộ phận tạo ảnh để thực hiện tạo ảnh lên thân lon được đỡ bởi thân di chuyển. Khi so sánh giữa trạng thái định hướng của thân di chuyển trong khi thân di chuyển được định vị trên hành trình di chuyển trên và trạng thái định hướng của thân di chuyển trong khi thân di chuyển được định vị trên hành trình di chuyển dưới, thân di chuyển được lộn ngược lại.

Fig.1



(11) **1-0053287 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233354/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05342

(85) 22/08/2022

(22) 09/03/2021

(86) PCT/US2021/021451 09/03/2021

(30) 62/987,224 09/03/2020 US
62/987,227 09/03/2020 US
62/987,329 09/03/2020 US
62/987,648 10/03/2020 US
63/042,324 22/06/2020 US
63/071,393 28/08/2020 US
63/137,872 15/01/2021 US

(87) WO2021/183475 16/09/2021

(51) ***B29C 44/42****; A43B 13/02; A43B 13/18; C08J 9/12; B29D 35/00; B29D 35/12; B29K 21/00; B29L 31/50; A43B 1/00; B29C 45/16*

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) ARCHER, Paul Irving (US); BAGHDADI, Hossein Allen (US); CONSTANTINOU, Jay (US); FAKHOURI, Sami Mohamad (US); MILES, Floyd Whitney (US); MUTH, Joseph Thomas (US); TUTMARK, Bradley C. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT PHẨM BỌT VÀ VẬT PHẨM BỌT ĐÀN HỒI DẺO NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm bọt như chi tiết đệm dùng cho giày dép, hàng may mặc hoặc dụng cụ thể thao được đề xuất bao gồm bộ phận bọt như đế giữa, có nhiều đặc tính vật lý có lợi. Chi tiết đệm là bộ phận bọt tỷ trọng thấp với vỏ bề mặt bọc lấy thể tích bọt còn lại. Chi tiết đệm có nhiều thể tích bọt, được bố trí để có được bộ phận bọt nhất quán hơn. Ngoài ra, chi tiết đệm còn bao gồm chuỗi gờ đồng tâm mở rộng tỏa ra phía ngoài từ các vị trí vết cửa phun và các dải tạo vân gần chu vi chi tiết đệm. Vị trí của các vết cửa có thể được bố trí theo cách có lợi để tạo ra các ranh giới dòng giao nhau nằm xa khỏi các khu vực biến dạng chính của chi tiết đệm. Chi tiết đệm thân thiện với môi trường hơn, cần ít năng lượng hơn để sản xuất trong khi vẫn cung cấp chuyển hồi năng lượng và tỷ trọng thấp chấp nhận được.

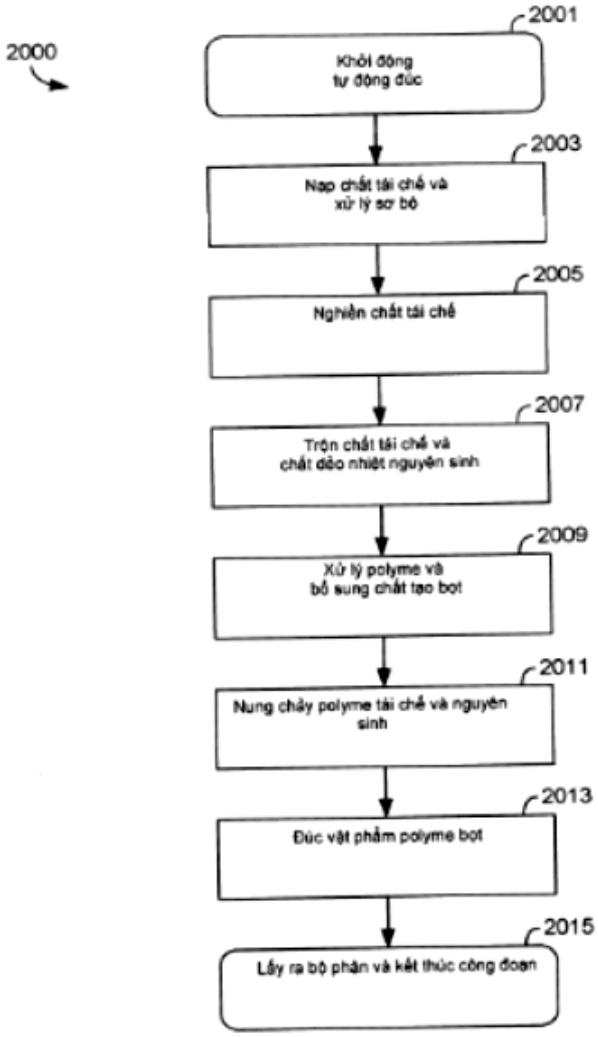

2000
2001
Khởi động
tự động đúc
2003
Nạp chất tái chế và
xử lý sơ bộ
2005
Nghiền chất tái chế
2007
Trộn chất tái chế và
chất dẻo nhiệt nguyên sinh
2009
Xử lý polyme và
bổ sung chất tạo bọt
2011
Nung chảy polyme tái chế và nguyên
sinh
2013
Đúc vật phẩm polyme bọt
2015
Lấy ra bộ phận và kết thúc công đoạn

FIG. 20.

(11) **1-0053288 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233403/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-07179

(85) 03/11/2022

(22) 22/04/2021

(86) PCT/IB2021/053333 22/04/2021

(30) PCT/IB2020/054322 07/05/2020 IB

(87) WO2021/224707 11/11/2021

(51) ***C21D 8/02***; *C21D 1/25; C21D 1/613; C21D 1/76; C21D 11/00; C21D 1/19; C21D 9/56; C21D 9/573; C22C 38/06; C22C 38/34; C22C 38/58*

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) Jamwal, Ranbir Singh (IN); Ghassemi-Armaki, Hassan (US); Chakraborty, Anirban (US); Challa Venkatasurya, Pavan (IN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP MẠ, DẢI THÉP MẠ KẼM, DẢI THÉP MẠ KẼM-SẮT VÀ MỐI HÀN ĐIỂM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép, dải thép có độ sâu vùng khử cacbon được kiểm soát, mối hàn điểm nối ít nhất hai tấm kim loại bao gồm ít nhất một tấm thép nêu trên. Sáng chế này đặc biệt thích hợp để áp dụng trong công nghiệp sản xuất ôtô do giúp cải thiện được các đặc tính như độ bền chống hóa giòn khi tiếp xúc với kim loại lỏng (liquid metal embrittlement, LME) và các đặc tính cơ học mục tiêu.

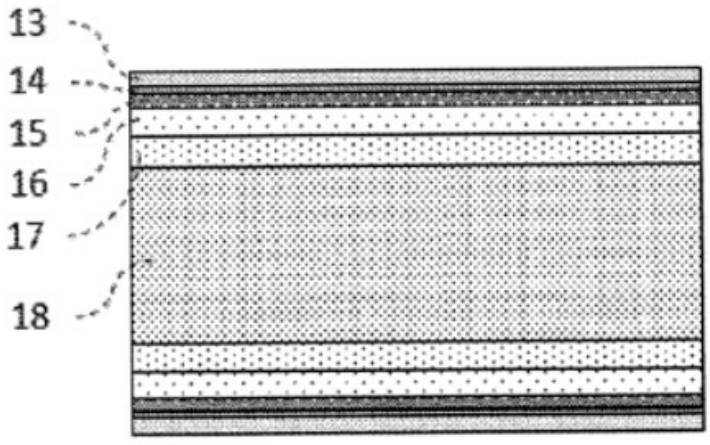


Fig.7

(11) **1-0053289 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233408/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/06/2023 423 A
(21) 1-2023-01384
(85) 27/08/2018
(22) 14/02/2017
(86) PCT/KR2017/001599 14/02/2017
(30) 10-2016-0019155 18/02/2016 KR
10-2016-0144165 01/11/2016 KR
(87) WO2017/142286 24/08/2017
(51) ***H05K 7/20***; *F28D 15/02; H05K 9/00; C09K 5/14; H04M 1/02*
(62) 1-2018-03769
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) LEE, Haejin (KR); KOO, Kyungha (KR); JUNG, Chunghyo (KR); JANG, Se-Young (KR); BANG, Jungje (KR); YE, Jaeheung (KR); CHO, Chi-Hyun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử theo sáng chế bao gồm: vỏ có bề mặt thứ nhất hướng theo hướng thứ nhất, và bề mặt thứ hai hướng theo thứ hai ngược với hướng thứ nhất; bảng mạch in được lắp giữa bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai; bộ phận điện tử được bố trí trên bảng mạch in; kết cấu chắn được gắn trên bảng mạch in, và có kết cấu dẫn điện để bao quanh ít nhất một phần thiết bị điện tử; và ống dẫn nhiệt có phần đầu thứ nhất và phần đầu thứ hai, trong đó phần đầu thứ nhất được liên kết truyền nhiệt với một phần của kết cấu chắn, và phần đầu thứ nhất được bố trí gần kết cấu chắn hơn so với phần đầu thứ hai.

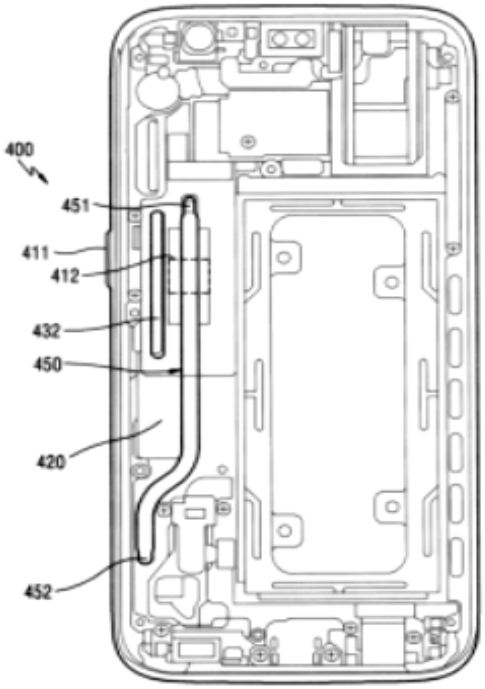


FIG.4

(11) **1-0053290 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233460/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2022-08158
(85) 14/12/2022
(22) 13/08/2020
(86) PCT/CN2020/109018 13/08/2020
(87) WO2022/032594 17/02/2022
(51) ***H04W 8/00***; *H04W 88/04; H04W 40/22*
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LIU, Jianhua (CN); YANG, Haorui (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG CHUYỂN TIẾP VÀ THIẾT BỊ TỪ XA**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp truyền thông chuyển tiếp và thiết bị từ xa. Thiết bị người dùng từ xa có thể chọn thiết bị chuyển tiếp dựa vào mạng công cộng mặt đất di động (Public Land Mobile Network, PLMN) được chọn, sao cho chỉ các mạng PLMN khác nhau có giao thức chuyển tiếp có thể chuyển tiếp các dịch vụ với nhau, nhờ đó tối ưu hoá hiệu quả truyền thông chuyển tiếp. Phương pháp truyền thông chuyển tiếp này bao gồm các bước: thiết bị từ xa chọn mạng PLMN mục tiêu; và thiết bị từ xa chọn thiết bị chuyển tiếp mục tiêu dựa vào mạng PLMN mục tiêu.

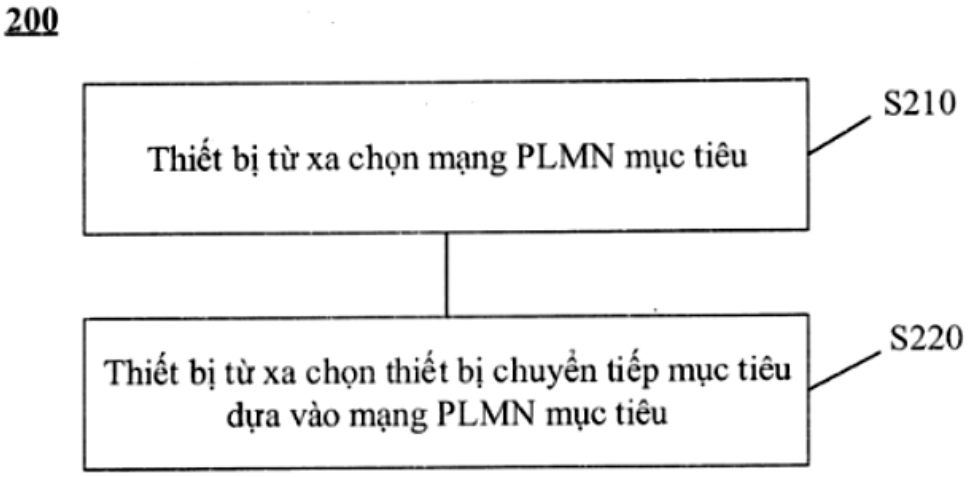


FIG. 6

(11) **1-0053291 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233461/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2021-02793

(85) 17/05/2021

(22) 31/10/2019

(86) PCT/JP2019/042844 31/10/2019

(30) 2018-209768 07/11/2018 JP

(87) WO2020/095820 14/05/2020

(51) ***H01R 33/76***

(73) **ENPLAS CORPORATION** (JP)
2-30-1, Namiki, Kawaguchi-shi, Saitama 3320034, Japan

(72) Yuki UEYAMA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **KHUNG CHO BỘ PHẬN TIẾP ĐIỂM VÀ Ổ CẮM**

(57) Sáng chế đề xuất khung cho bộ phận tiếp điểm bao quanh phần xếp đặt của bộ phận tiếp điểm và bao gồm: khung kim loại làm bằng kim loại; và một khung nhựa làm bằng nhựa. Khung kim loại bao gồm: tấm đáy; và tấm ngoại vi bên ngoài đứng theo hướng thứ nhất từ mép ngoại vi bên ngoài của tấm đáy đối diện với mép ngoại vi bên trong của nó trên mặt bên của phần xếp đặt.

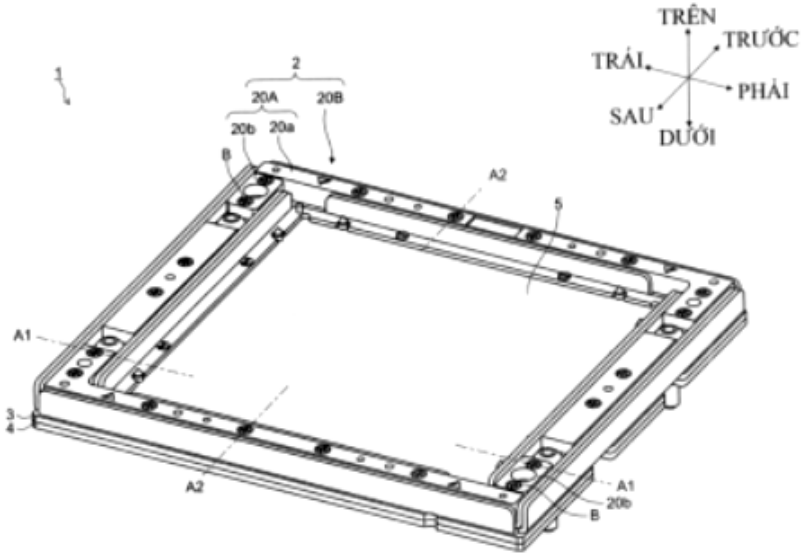


FIG. 1

(11) **1-0053292 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233462/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-07017
(85) 28/10/2022
(22) 26/03/2021
(86) PCT/EP2021/057981 26/03/2021
(30) 20200386 31/03/2020 NO
(87) WO2021/198093 07/10/2021
(51) ***B65G 1/04***; *B65G 1/137*
(73) **AUTOSTORE TECHNOLOGY AS** (NO)
Stokkastrandvegen 85, N-5578 Nedre Vats NORWAY
(72) Djuve, Heggebø, Jørgen (NO); Fagerland, Ingvar (NO); Matre, Dag, Arne (NO)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO DƯỠNG THEO TÌNH TRẠNG

(57) Hệ thống và phương pháp bảo dưỡng theo tình trạng của hệ thống cất giữ và truy xuất tự động bao gồm kết cấu khung (100) với hệ thống ray tạo ra kết cấu lưới cất giữ ba chiều (104) để chứa các thùng chứa cất giữ (106) để cất giữ các mặt hàng, nơi mà kết cấu lưới (104) tạo thành các cột cất giữ thẳng đứng (105) từng cái có diện tích nằm ngang được xác định bằng kích thước của lỗ truy nhập (112) giữa các ray (105) và trong đó hệ thống ray (108) mà được bố trí trên kết cấu khung (100), hệ thống ray (108) tạo ra các tuyến đi sẵn có cho các xe xếp dỡ thùng chứa (201) xếp dỡ và vận chuyển các thùng chứa cất giữ (106) đến và rời khỏi các cột cất giữ (105), mà có ít nhất một xe xếp dỡ thùng chứa (201, 301), và sàn xếp dỡ thùng chứa (500) với bộ kẹp để xếp dỡ các thùng chứa cất giữ (106), kết cấu lưới bao gồm một hoặc nhiều cửa để trích xuất các thùng chứa từ lưới cất giữ sao cho chúng có thể được nhấc (106) và trạm bảo dưỡng (502) để thực hiện việc bảo dưỡng cho các thành phần của hệ thống cất giữ và truy xuất (1) và còn bao gồm hệ thống máy tính trung tâm (506) và bộ quản lý chế độ bảo dưỡng (507) được tạo kết cấu để lấy thông tin theo tình trạng liên quan đến các bộ phận và thành phần của hệ thống cất giữ và truy xuất và để phân tích và tạo ra chế độ bảo dưỡng dựa trên thông tin theo tình trạng tìm kiếm được và gửi chế độ bảo dưỡng đến ít nhất một trạm bảo dưỡng (502).

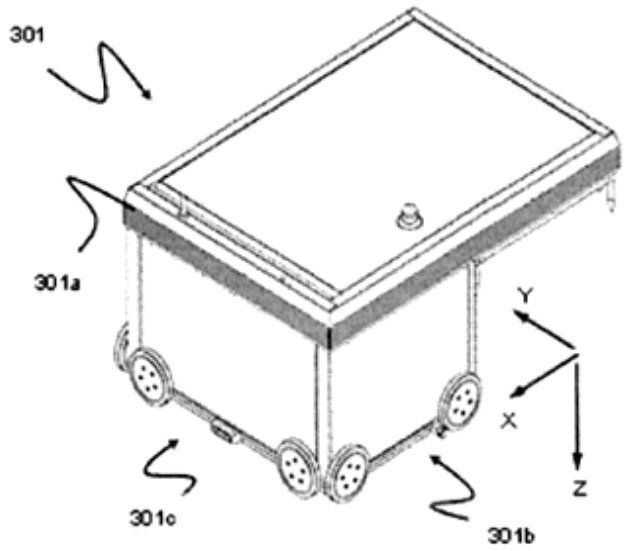


Fig. 3

(11) **1-0053293 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233507/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2023-01747

(85) 20/03/2023

(22) 02/09/2021

(86) PCT/US2021/048813 02/09/2021

(30) 63/074,614 04/09/2020 US
63/161,581 16/03/2021 US
63/190,903 20/05/2021 US

(87) WO2022/051461 10/03/2022

(51) ***H04N 1/54***; *G06T 17/00; H04N 5/265; H04N 1/60; B41F 33/00*

(73) **SUN CHEMICAL CORPORATION** (US)
35 Waterview Boulevard, Parsippany, New Jersey, 07054, United States of America

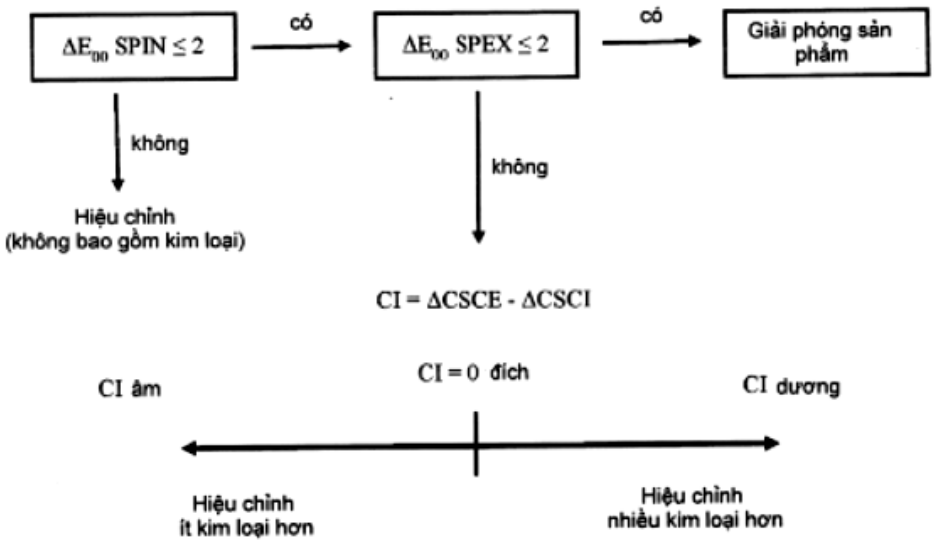
(72) Felice Sciscioli (GB); Danny Rich (US); Richard Hayden (GB); Joachim Lachmann (CH); Kurt Klaus (CH); Olga Znamenskaya (CH); Rainer Hauri (CH)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÀU SỐ TÍCH HỢP ĐẦY ĐỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình công việc số đầy đủ dùng cho việc thiết kế và sản xuất bao gói. Nhà thiết kế tạo ra thiết kế bao gói với mực có hiệu ứng đặc biệt số, sử dụng máy tính được kết nối với cơ sở dữ liệu màu và cơ sở dữ liệu mực có hiệu ứng đặc biệt. Có lợi nếu quy trình công việc này giảm đến mức tối thiểu sự phức tạp của quy trình công việc bằng cách sử dụng các lớp màu trong suốt được in trên các lớp mực chứa chất phụ gia có hiệu ứng đặc biệt đơn sắc để phát triển mực có hiệu ứng đặc biệt để được sử dụng trên máy in.

Fig.4



(11) **1-0053294 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233562/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 1-2022-03327
(22) 26/05/2022
(51) ***D06B 3/18***; *D06P 1/16; D06B 21/00; D06B 23/22*
(73) **WILEY ECO PRINT INDUSTRIAL CO.,LTD.** (TW)
No. 9, Aly. 22, Ln. 205, Sec. 2, Nanshan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338028, Taiwan
(72) Sen-Hsing Chen (TW); Hsien-Yu Kuo (TW); Ying-Sheng Lu (TW); Chun-Chen Chen (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ NHUỘM VẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP NHUỘM VẢI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nhuộm vải bao gồm thiết bị ngâm nhuộm, thiết bị tạo áp lực nóng và thiết bị rửa. Thiết bị tạo áp lực nóng được bố trí giữa thiết bị ngâm nhuộm và thiết bị rửa. Thiết bị tạo áp lực nóng bao gồm môđun gia nhiệt, môđun tạo áp lực và khăn cuộn. Mô đun gia nhiệt gia nhiệt vải ngâm chất lỏng thuốc nhuộm trong phạm vi nhiệt độ trong giai đoạn thời gian để làm cho thuốc nhuộm trong chất lỏng thuốc nhuộm được bám chặt vào sợi của vải ngâm chất lỏng thuốc nhuộm, do đó nhuộm vải ngâm chất lỏng thuốc nhuộm để tạo ra vải đã được nhuộm. Chất lỏng thuốc nhuộm bao gồm thuốc nhuộm, phụ gia thuốc nhuộm và nước, phạm vi nhiệt độ ở giữa 60 độ C và 115 độ C, và giai đoạn thời gian gia nhiệt vải ngâm chất lỏng thuốc nhuộm ở giữa 10 giây và 55 giây. Bằng cách bổ sung phụ gia thuốc nhuộm trong chất lỏng thuốc nhuộm, trong sáng chế, thiết bị nhuộm màu và phương pháp nhuộm vải làm cho thuốc nhuộm được bám chặt vào sợi vải ở nhiệt ođọ thấp và trong giai đoạn thời gian rút ngắn, do đó đạt được sự tiêu dùng năng lượng, nước thấp và rút ngắn thời gian làm việc.

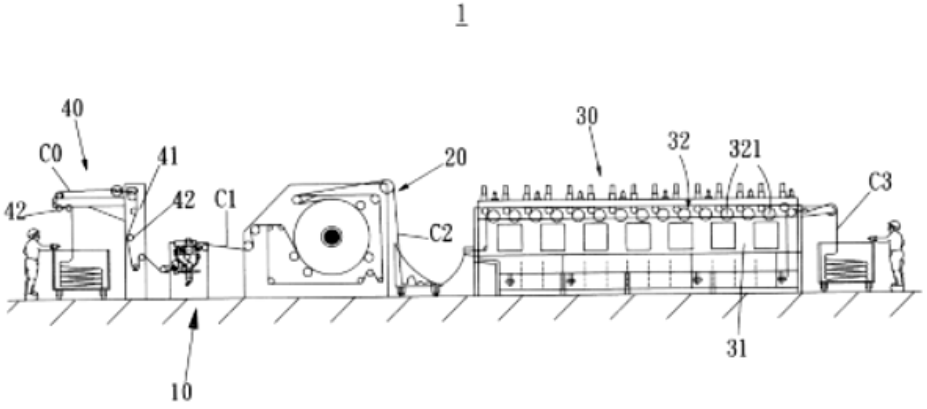


FIG. 1

(11) **1-0053295 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233563/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2020 393 A

(21) 1-2020-03473

(85) 16/06/2020

(22) 20/12/2018

(86) PCT/EP2018/086306 20/12/2018

(30) 17210107.3 22/12/2017 EP

(87) WO2019/122192 27/06/2019

(51) ***A23L 11/30***; *A23J 3/14; A23J 3/16; A23K 10/12; B01J 19/24; A23L 33/17; A61K 36/48; A23J 1/14; A23K 10/14*

(73) **HAMLET PROTEIN A/S** (DK)
Saturnvej 51, 8700 Horsens (DK)

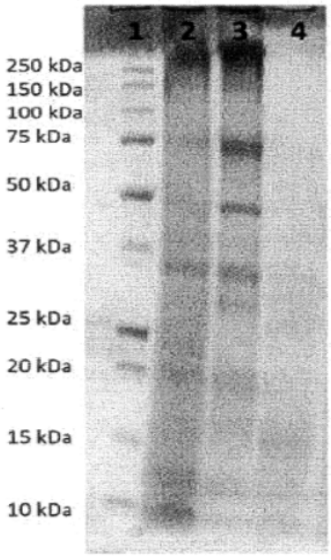
(72) DICKOW, Jonatan Ahrens (DK); THIRUP, Laila (DK); ELLEGÅRD, Katrine Hvid (DK); PETERSEN, Stig Victor (DK); GELEFF, Svend Andreas (DK)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM BIẾN ĐỔI DẠNG RẮN CỦA CHẤT NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm biến đổi dạng rắn của chất nền bao gồm các bước sau đây: chuẩn bị chất nền của sinh khối bao gồm hydrat cacbon và chất có protein có nguồn gốc từ đậu nành, hạt cải dầu, hoặc các hỗn hợp của chúng, tùy ý ở dạng hỗn hợp thêm với các hydrat cacbon và chất có protein có nguồn gốc từ các loại đậu tằm, các loại đậu Hà Lan, các loại hạt hướng dương, đậu lupin, ngũ cốc, và/hoặc các loại cỏ; trộn chất nền nêu trên với chế phẩm enzym hoặc sự kết hợp của các chế phẩm enzym và bổ sung nước với lượng mà tạo ra hỗn hợp ủ ban đầu có hàm lượng nước từ 30 đến 70% theo trọng lượng, và tỷ lệ của mật độ khối ướt so với mật độ khối khô từ 0,60 đến 1,45 trong hỗn hợp thu được; ủ hỗn hợp ủ nêu trên trong khoảng 0,15-72 giờ ở nhiệt độ 20-70 °C; và sau đó thu hồi sản phẩm biến đổi dạng rắn ướt từ hỗn hợp đã được ủ; phương pháp còn bao gồm bước ủ được thực hiện dưới dạng quy trình dòng chảy cả khối liên tục theo chiều dọc, bể ủ không khuấy với các phương tiện đầu vào đối với hỗn hợp và các phụ gia và các phương tiện đầu ra đối với sản phẩm biến đổi dạng rắn.

[Fig.1]



(11) **1-0053296 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233570/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-08629

(85) 29/12/2022

(22) 15/07/2021

(86) PCT/CN2021/106589 15/07/2021

(30) 202010845318.5 20/08/2020 CN

(87) WO2022/037344 A1 24/02/2022

(51) ***H04N 19/513***

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) XIE, Zhihuang (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN LIÊN KHUNG, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến phương pháp dự đoán liên khung, bộ mã hóa, bộ giải mã, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, bao gồm: phân tách dòng mã để thu được thông số phương thức dự đoán của khối hiện tại; khi thông số phương thức dự đoán biểu thị là phương thức dự đoán liên khung được sử dụng để xác định trị số dự đoán liên khung của khối hiện tại, xác định vectơ chuyển động thứ nhất của khối con hiện tại của khối hiện tại; dựa trên vectơ chuyển động thứ nhất, xác định trị số dự đoán thứ nhất của khối con hiện tại, và xác định vị trí điểm ảnh mục tiêu tương ứng với vị trí điểm ảnh hiện tại; vị trí điểm ảnh hiện tại là vị trí của điểm ảnh trong khối con hiện tại, và vị trí điểm ảnh mục tiêu là vị trí của điểm ảnh để thực hiện sự dự đoán thứ cấp hoặc xử lý PROF trên điểm ảnh của vị trí điểm ảnh hiện tại; nếu vị trí điểm ảnh mục tiêu không thuộc về khối con hiện tại, khi đó thực hiện cập nhật việc xử lý trên vị tríđiểm ảnh mục tiêu dựa trên khối con hiện tại để thu được vị trí điểm ảnh cập nhật; dựa trên trị số dự đoán thứ nhất và vị trí điểm ảnh cập nhật, xác định trị số dự đoán thứ hai tương ứng với khối con hiện tại, và xác định trị số dự đoán thứ hai là trị số dự đoán liên khung của khối con hiện tại.

FIG. 15



(11) **1-0053297 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233571/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-06330

(85) 30/09/2022

(22) 01/04/2021

(86) PCT/JP2021/014115 01/04/2021

(30) 2020-086208 15/05/2020 JP

(87) WO2021/229949 18/11/2021

(51) ***B21B 45/02***; *B21B 37/76*

(73) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 Japan

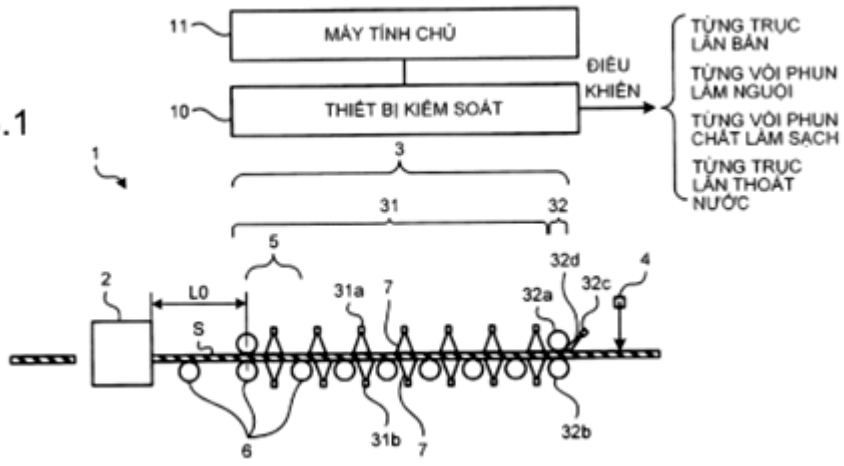
(72) NOJIMA, Yusuke (JP); UEOKA, Satoshi (JP); TAMURA, Yuuta (JP); KIMURA, Yukio (JP); HIRANO, Takahiro (JP); MIURA, Ken (JP); KUMANO, Ori (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN ĐỘ LỆCH NHIỆT ĐỘ TRONG TẤM THÉP DÀY, PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT ĐỘ LỆCH NHIỆT ĐỘ TRONG TẤM THÉP DÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP DÀY, VÀ HỆ THỐNG THIẾT BỊ SẢN XUẤT TẤM THÉP DÀY**

(57) Phương pháp dự đoán độ lệch nhiệt độ trong tấm thép dày theo sáng chế là phương pháp để dự đoán độ lệch nhiệt độ của tấm thép dày trong cơ cấu xử lý nhiệt đối với tấm thép dày có thiết bị làm nguội bằng nước mà phun nước làm nguội lên trên tấm thép dày được gia nhiệt để làm nguội tấm thép dày và thiết bị thoát nước mà loại bỏ nước làm nguội trên tấm thép dày ở phía dòng ra của thiết bị làm nguội bằng nước, và bao gồm bước dự đoán thông tin độ lệch nhiệt độ trên tấm thép dày sau khi đi qua thiết bị thoát nước sử dụng mô hình dự đoán độ lệch nhiệt độ được tạo ra bằng học máy với ít nhất một thông số vận hành được lựa chọn từ mỗi thông số trong các thông số vận hành của thiết bị làm nguội bằng nước và các thông số vận hành của thiết bị thoát nước làm dữ liệu đầu vào và với thông tin độ lệch nhiệt độ trên tấm thép dày sau khi đi qua thiết bị thoát nước làm dữ liệu đầu ra. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp kiểm soát độ lệch nhiệt độ trong tấm thép dày, phương pháp tạo ra mô hình dự đoán độ lệch nhiệt độ cho tấm thép dày, phương pháp sản xuất tấm thép dày, và hệ thống thiết bị sản xuất tấm thép dày.

FIG.1



(11) **1-0053298 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233572/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-06481

(85) 27/11/2018

(22) 19/04/2017

(86) PCT/KR2017/004170 19/04/2017

(30) 62/344,102 01/06/2016 US
10-2016-0157438 24/11/2016 KR

(87) WO2017/209394 07/12/2017

(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/44; H04N 19/37; H04N 19/146; H04N 19/176*

(62) 1-2018-05303

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

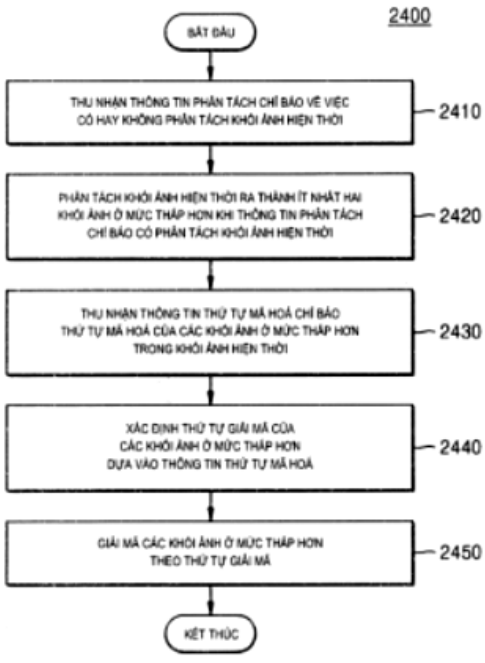
(72) PIAO, Yin-ji (CN); CHEN, Jie (CN); KIM, Chan-yul (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hoá và giải mã dữ liệu viđeo, trong đó phương pháp giải mã dữ liệu viđeo bao gồm các bước: thu nhận thông tin phân tách chỉ báo về việc có hay không phân tách khối ảnh hiện thời; phân tách khối ảnh hiện thời ra thành ít nhất hai khối ảnh ở mức thấp hơn khi thông tin phân tách chỉ báo có phân tách khối ảnh hiện thời; thu nhận thông tin thứ tự mã hoá chỉ báo thứ tự mã hoá của ít nhất hai khối ảnh ở mức thấp hơn trong khối ảnh hiện thời; xác định thứ tự giải mã của ít nhất hai khối ảnh ở mức thấp hơn dựa vào thông tin thứ tự mã hoá; và giải mã ít nhất hai khối ảnh ở mức thấp hơn theo thứ tự giải mã.

Fig. 24



(11) **1-0053299 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233574/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2024 433 A

(21) 1-2024-00594

(85) 16/12/2019

(22) 11/05/2018

(86) PCT/CN2018/086588 11/05/2018

(30) 201710349785.7 17/05/2017 CN

(87) WO2018/210195 22/11/2018

(51) ***H04L 5/00***; *H04W 74/08; H04W 52/14; H04B 7/005*

(62) 1-2019-07089

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129

(72) JI, Tong (CN); JIN, Zhe (CN); ZHANG, Weiliang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông và vật ghi máy tính đọc được, và đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: tạo, bởi trạm cơ sở (base station, BS), thông tin chỉ báo thứ nhất, và gửi thông tin chỉ báo thứ nhất đến thiết bị đầu cuối; và nhận, bằng thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất, và xác định cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất dựa trên thông tin chỉ báo thứ nhất, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất, cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất là một cách thức điều khiển công suất trong tập cách thức điều khiển công suất, và tập cách thức điều khiển công suất bao gồm ít nhất một cách thức điều khiển công suất. Do thiết bị mạng có thể chỉ báo cách thức điều khiển công suất của kênh thứ nhất đến thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng thông tin chỉ báo thứ nhất, so với giải pháp kỹ thuật đã biết, thiết bị đầu cuối xác định công suất truyền của tín hiệu một cách linh hoạt hơn, sao cho thiết bị đầu cuối có thể thích ứng tốt hơn với mạng hiện tại.

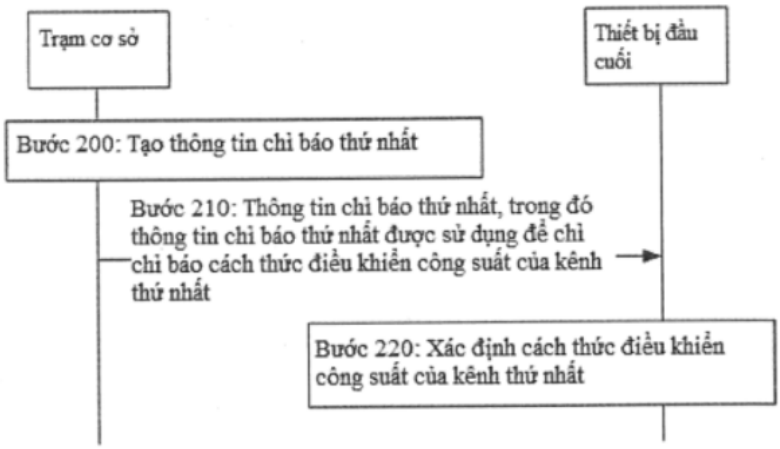


Fig.2

(11) **1-0053300 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233575/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-00057

(85) 13/05/2019

(22) 12/10/2017

(86) PCT/KR2017/011219 12/10/2017

(30) 10-2016-0133753 14/10/2016 KR
10-2016-0133755 14/10/2016 KR
10-2017-0127938 29/09/2017 KR
10-2017-0127940 29/09/2017 KR

(87) WO2018/070790 19/04/2018

(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/139; H04N 19/59; H04N 19/176; H04N 19/44; H04N 19/46; H04N 19/105; H04N 19/174*

(62) 1-2019-02469

(73) **INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION OF SEJONG UNIVERSITY** (KR)
209, Neungdong-ro, Gwangjin-gu Seoul 05006, Republic of Korea

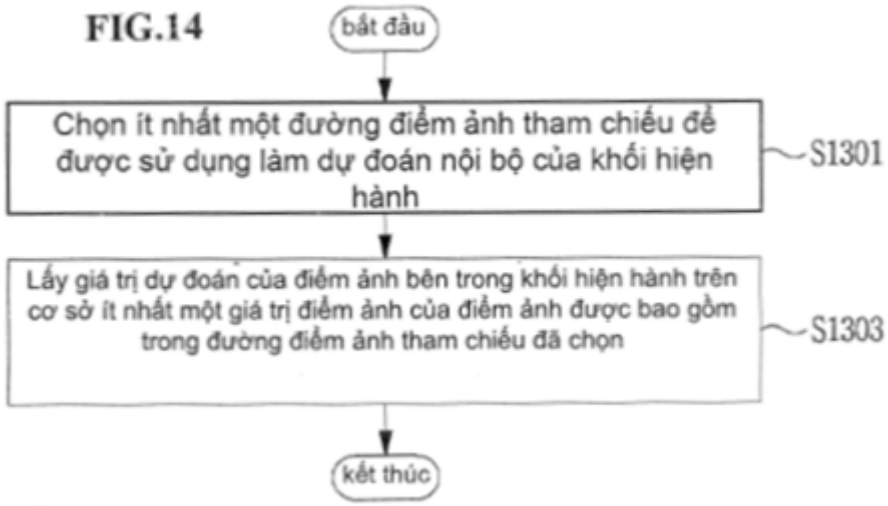
(72) MOON, Joo Hee (KR); LIM, Sung Won (KR); WON, Dong Jae (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa viđeo. Phương pháp này lựa chọn ít nhất một đường điểm ảnh tham chiếu trong số nhiều đường điểm ảnh tham chiếu và lấy giá trị dự đoán của điểm ảnh bên trong khối hiện hành nhờ việc sử dụng giá trị của ít nhất một điểm ảnh bên trong (các) đường điểm ảnh tham chiếu đã chọn. Theo cách khác, phương pháp này lấy chế độ dự đoán nội bộ của vùng điểm ảnh được tái kết cấu trên cơ sở vùng điểm ảnh tham chiếu của ít nhất một vùng điểm ảnh được tái kết cấu, lấy chế độ dự đoán nội bộ của khối hiện hành trên cơ sở chế độ dự đoán nội bộ đã lấy của vùng điểm ảnh được tái kết cấu, thu được khối dự đoán nội bộ khối hiện hành nhờ việc sử dụng chế độ dự đoán nội bộ đã lấy và tái kết cấu khối hiện hành bằng cách tính tổng khối dự đoán nội bộ thu được và khối dư của khối hiện hành.

FIG.14



(11) **1-0053301 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233576/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05642
(85) 05/09/2022
(22) 20/02/2021
(86) PCT/CN2021/077043 20/02/2021
(30) 202010108819.5 21/02/2020 CN
(87) WO2021/164763 26/08/2021
(51) ***H04W 36/00***
(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China
(72) XIE, Zhenhua (CN); KE, Xiaowan (CN)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN CHẾ ĐỘ VÀ THIẾT BỊ LIÊN LẠC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chuyển chế độ và một thiết bị liên lạc. Phương pháp bao gồm: gọi thao tác chuyển chế độ về phía chức năng mạng thứ hai, trong đó thông số của thao tác chuyển chế độ bao gồm thông tin thứ nhất, thông tin thứ nhất bao gồm lệnh chuyển chế độ, và lệnh chuyển chế độ được dùng để thông báo cho bên mục tiêu nhằm thực hiện thao tác chuyển chế độ.

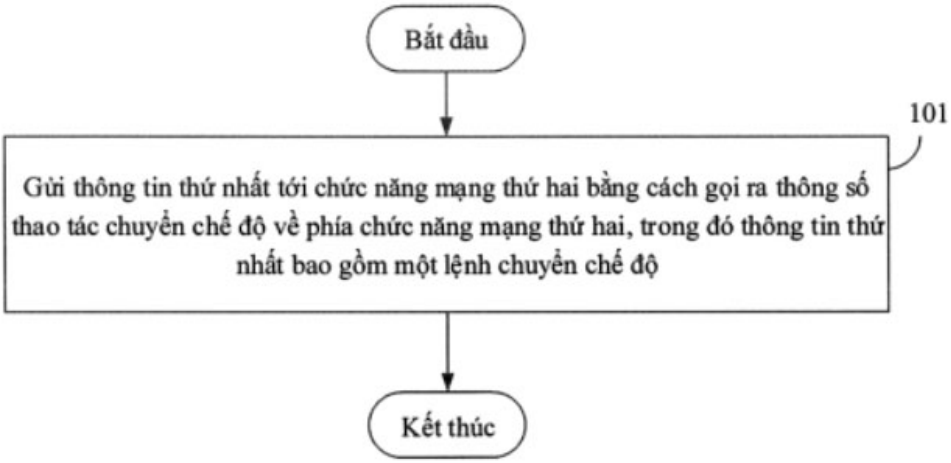


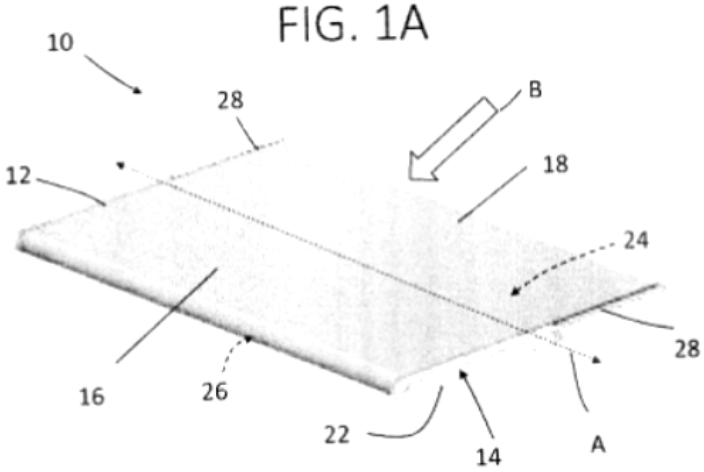
Fig.1

(11) **1-0053302 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233605/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05209
(85) 16/08/2022
(22) 27/01/2020
(86) PCT/EP2020/051870 27/01/2020
(87) WO2021/151458 05/08/2021
(51) ***G06F 1/16****; H04M 1/02*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LI, Jue (CN); LI, Xueqiang (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CƠ CẤU VÀ PHƯƠNG PHÁP DÙNG ĐỂ CO LẠI VÀ KÉO DÀI PHẦN CO LẠI ĐƯỢC CỦA MÀN HIỂN THỊ, VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP MÀN HIỂN THỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu và phương pháp dùng để co lại và kéo dài phần co lại được của màn hình hiển thị, và phương pháp lắp ráp màn hình hiển thị này. Cơ cấu theo sáng chế bao gồm khung, thanh răng thứ nhất được tạo kết cấu dọc theo mép trên của khung và thanh răng thứ hai được tạo kết cấu dọc theo mép dưới của khung. Lò xo xoắn dạng xoắn ốc kéo dài giữa mép trên và mép dưới. Bánh răng chuyển thứ nhất được nối cơ học với lò xo xoắn và được tạo kết cấu để dẫn động thanh răng thứ nhất tuyến tính. Bánh răng chuyển thứ hai được nối cơ học với lò xo xoắn và được tạo kết cấu để dẫn động thanh răng thứ hai tuyến tính. Khi phần co lại được của màn hình hiển thị được co lại, thì các bánh răng chuyển thứ nhất và thứ hai quay theo hướng làm tăng thế năng trong lò xo xoắn. Khi phần co lại được của màn hình hiển thị được kéo dài, thì các bánh răng chuyển thứ nhất và thứ hai quay theo hướng làm giảm thế năng trong lò xo xoắn.

FIG. 1A

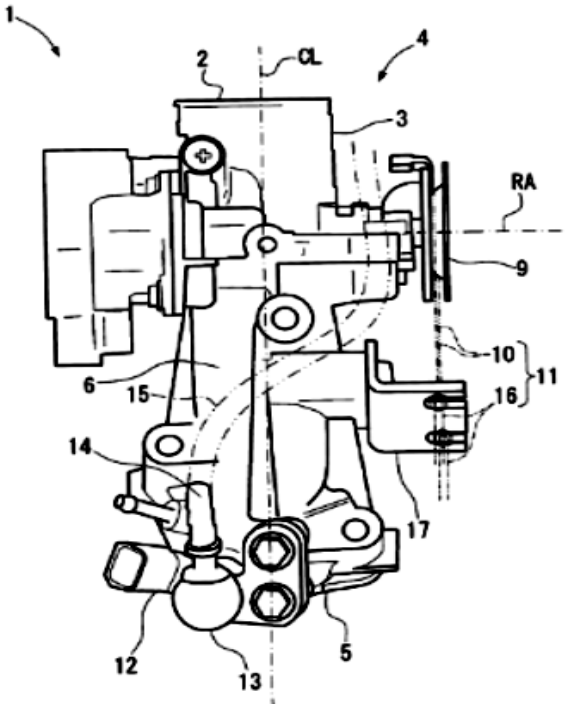


(11) **1-0053303 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233606/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-06625
(85) 26/09/2023
(22) 30/03/2022
(86) PCT/JP2022/015914 30/03/2022
(30) 2021-057655 30/03/2021 JP
(87) WO2022/210860 06/10/2022
(51) ***F02M 63/00***; *F02D 9/02; F02D 9/10*
(73) **HITACHI ASTEMO, LTD.** (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki 3128503, Japan
(72) TANNO Akihiro (JP); MIURA Tatsuya (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CỤM BỘ ĐIỀU KHIỂN NẠP KHÔNG KHÍ VÀ XE

(57) Sáng chế đề cập tới khả năng bố trí được, được cải thiện, của cấu hình ngoại vi của cụm bộ điều khiển nạp không khí trong xe. Cụm bộ điều khiển nạp không khí (1) chứa bộ điều khiển nạp không khí (4) mà chứa thân (3) có đường dẫn nạp không khí thứ nhất (2), và đường ống lối vào (6) mà có đường dẫn nạp không khí thứ hai (5) ở phía dòng ra của nó. Không gian của ống (HS) được tạo thành với bộ néo cáp (17) của cáp (10), vốn quay van (7) bên trong đường dẫn nạp không khí thứ nhất (2) thông qua phần tay đòn (9), được tạo ra trong đường ống lối vào (6), bộ néo cáp (17) và phần tay đòn (9) được bố trí ở một phía của đường trung tâm thẳng (CL) của đường dẫn nạp không khí thứ nhất (2), phần bộ kết nối (14) của van phun nhiên liệu (12) mà ống nhiên liệu (15) được kết nối với đó, được bố trí ở phía khác của đường trung tâm thẳng (CL), và vòi nhiêu liệu (15) được bố trí để đi xuyên qua không gian của vòi (HS).

FIG.3



(11) **1-0053304 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233607/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04404

(85) 13/07/2022

(22) 27/01/2020

(86) PCT/EP2020/051909 27/01/2020

(87) WO 2021/151463 05/08/2021

(51) ***H03M 13/13***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) BIOGLIO, Valerio (IT); CONDO, Carlo (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA HOẶC GIẢI MÃ TIN NHẮN BẰNG MÃ CỰC, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa chuỗi đầu vào bao gồm các bit tin nhắn thành từ mã nhờ sử dụng mã phân cực. Thiết bị được tạo cấu hình để mã hóa tuần tự mỗi khối trong các khối của chuỗi đầu vào bằng cách áp dụng cửa sổ trượt cho chuỗi đầu vào, trong đó mỗi khối của chuỗi đầu vào được mã hóa dựa trên phép XOR của khối và khối trước đó của chuỗi đầu vào để thu được khối từ mã của từ mã, và tuần tự xuất ra mỗi khối từ mã thu được của từ mã.

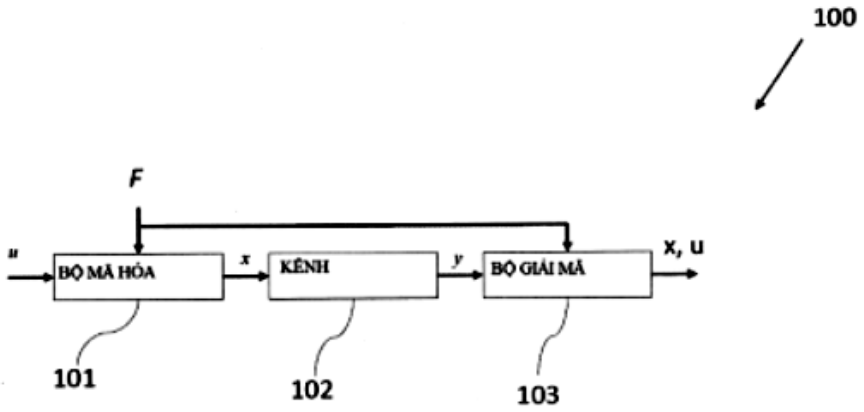


Fig.1

(11) **1-0053305 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233608/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2019 380 A
(21) 1-2019-02225
(22) 26/04/2019
(30) 107114415 27/04/2018 TW
(51) ***G05F 1/247***
(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) PAN, Guan-You (TW); NING, Yu-Wei (TW); CHIU, Ching-Chung (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN CHO XE MÔTÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển điện cho xe môtô bao gồm các bước sau: (A) đặt động cơ xe môtô trong trạng thái chạy, và máy phát điện tích hợp bộ đề (Integrated Stater Generator - ISG) cung cấp điện áp phát điện; (B) phát hiện xem liệu điện áp có cao hơn điện áp bảo vệ thứ nhất hay không, nếu "có", thì tiếp tục với bước (B1): thực hiện cơ chế bảo vệ, và sau đó tiếp tục với bước (C), nếu "không", thì quay trở lại bước (A); (C) phát hiện xem liệu cơ chế bảo vệ có được thực hiện, trong một khoảng thời gian cụ thể thứ nhất, với số lần bằng hoặc lớn hơn số lần cụ thể thứ nhất hay không, nếu "có", thì tiếp tục với bước (D), nếu "không", thì tiếp tục với bước (C1): thiết đặt lại số lần cụ thể thứ nhất về không, và quay trở lại bước (A); (D) chuyển vào chế độ ngoại tuyến của bình điện, và điều tiết ISG để thực hiện phát điện áp thấp; (E) áp dụng ít nhất một phương pháp xác định sự ngoại tuyến của bình điện để xác định xem liệu bình điện có được kết nối bình thường hay không, nếu "có", thì khôi phục về phát điện bình thường và quay trở lại bước (A), nếu "không", thì quay trở lại bước (D).

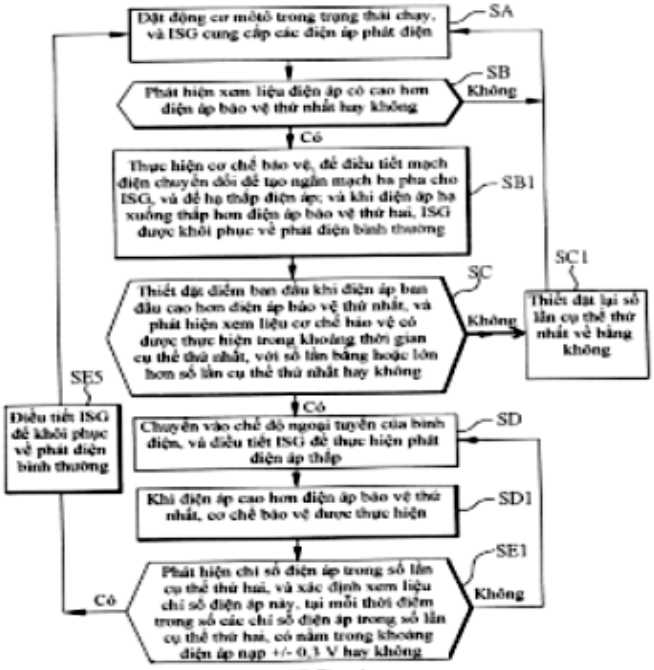


FIG. 4

(11) **1-0053306 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233610/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-05421

(85) 01/09/2021

(22) 14/02/2020

(86) PCT/CN2020/075411 14/02/2020

(30) 201910118212.2 15/02/2019 CN
201910355783.8 29/04/2019 CN
201910403826.5 15/05/2019 CN
201911089995.2 08/11/2019 CN

(87) WO2020/164621 20/08/2020

(51) ***H04W 52/14***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Lei (CN); WU, Yiqun (CN); GONG, Zhengwei (CN); CHEN, Yan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CÔNG SUẤT TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp xác định công suất truyền đường lên và thiết bị đầu cuối để thực hiện phương pháp này. Phương pháp này bao gồm các bước: tiếp nhận, bằng thiết bị đầu cuối, thông điệp quảng bá được gửi bởi thiết bị mạng truy cập và mang thông tin điều khiển công suất thứ nhất, trong đó thông tin điều khiển công suất thứ nhất được sử dụng để xác định hệ số bù trừ MCS; xác định, bằng thiết bị đầu cuối, hệ số bù trừ MCS dựa trên thông tin điều khiển công suất thứ nhất; xác định, bằng thiết bị đầu cuối, công suất truyền đường lên ứng viên thứ nhất dựa trên hệ số bù trừ MCS; xác định, bằng thiết bị đầu cuối, giá trị nhỏ hơn trong số công suất truyền đường lên ứng viên thứ nhất và công suất truyền đường lên ứng viên thứ hai là công suất truyền PUSCH; và gửi, bằng thiết bị đầu cuối, thông tin PUSCH trong thông điệp truy cập ngẫu nhiên dựa trên công suất truyền PUSCH. Trong giải pháp kỹ thuật này, ngoài thiết bị đầu cuối, một thiết bị đầu cuối khác nằm trong cùng một tế bào với thiết bị đầu cuối cũng có thể nhận cùng một thông tin điều khiển công suất thứ nhất. Thiết bị mạng truy cập tạo cấu hình cùng một thông tin điều khiển công suất thứ nhất cho tất cả các thiết bị đầu cuối trong tế bào.

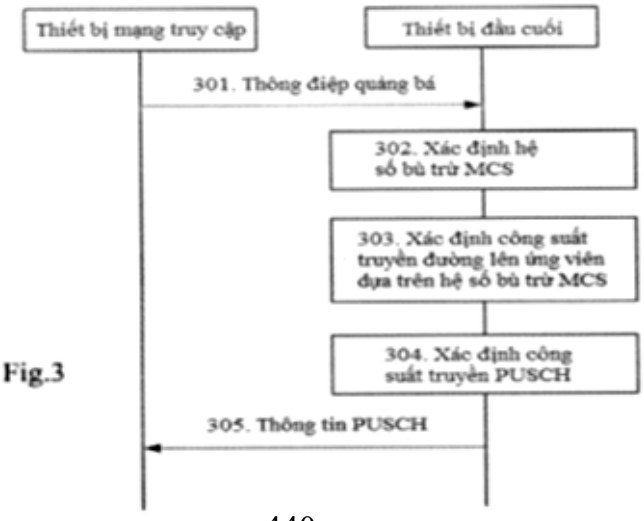


Fig.3

(11) **1-0053307 B**

(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233611/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-05121

(85) 08/09/2020

(22) 08/01/2019

(86) PCT/CN2019/070803 08/01/2019

(30) 201810151616.7 14/02/2018 CN

(87) WO2019/157886 A1 22/08/2019

(51) ***H04W 4/80***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIU, Huazhang (CN); YU, Zhan (CN); CHEN, Tong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU AUĐIO TỐC ĐỘ CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu auđio. Phương pháp này bao gồm các bước: đóng gói, dựa vào đoạn đầu khung lớp vật lý, đơn vị dữ liệu giao thức (PDU) bao gồm dữ liệu auđio, để thu nhận gói dữ liệu auđio, trong đó đoạn đầu khung lớp vật lý được điều biến bằng cách sử dụng sơ đồ điều biến số thứ nhất, PDU được điều biến bằng cách sử dụng sơ đồ điều biến số thứ hai, giá trị của tốc độ điều biến của sơ đồ điều biến số thứ nhất là bằng với giá trị của tốc độ truyền dữ liệu, và giá trị của tốc độ điều biến của sơ đồ điều biến số thứ hai là nhỏ hơn giá trị của tốc độ truyền dữ liệu; và gửi gói dữ liệu auđio trên kênh vật lý Bluetooth năng lượng thấp (BLE) ở tốc độ truyền dữ liệu. Theo các phương án của sáng chế, tốc độ truyền dữ liệu auđio có thể tăng, và do đó việc truyền gói dữ liệu auđio có độ phân giải cao hơn được hỗ trợ.

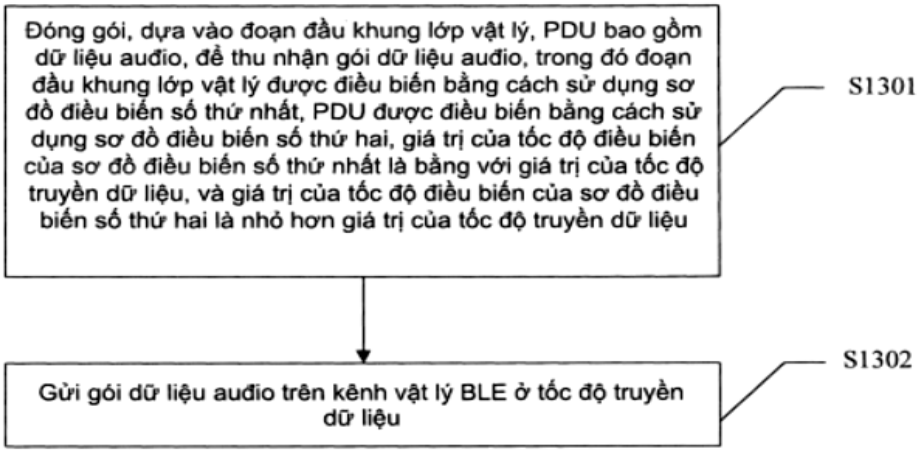
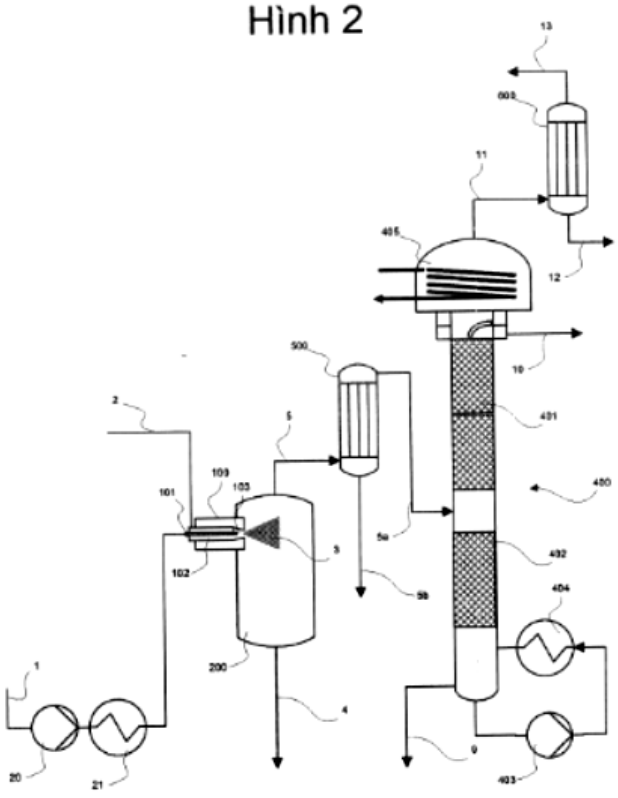


FIG. 13

(11) **1-0053308 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233614/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-05988
(85) 06/09/2023
(22) 09/03/2021
(86) PCT/DK2021/050073 09/03/2021
(87) WO2022/188933 15/09/2022
(51) ***A23F 5/24***; *A23F 5/50; A23F 5/32; A23F 5/34; A23F 5/28; A23F 5/30*
(73) **GEA PROCESS ENGINEERING A/S** (DK)
Gladsaxevej 305, 2860 Søborg, Denmark
(72) OLDRUP, Jesper (DK); DAM, Preben (DK)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THU HỒI MÙI THƠM TỪ PHẦN CHIẾT CÀ PHÊ VÀ HỆ THỐNG ĐỂ THU HỒI CÁC HỢP CHẤT MÙI THƠM TỪ PHẦN CHIẾT CÀ PHÊ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống để thu hồi các hợp chất mùi thơm từ phần chiết cà phê, trong đó phần chiết cà phê và dòng hơi được cung cấp vào vòi phun hai chất lưu, để tạo ra tia phun của phần chiết cà phê trong hơi, mà tia phun được tách để tạo ra khí giàu mùi thơm và phần chiết cà phê đã tách.

Hình 2

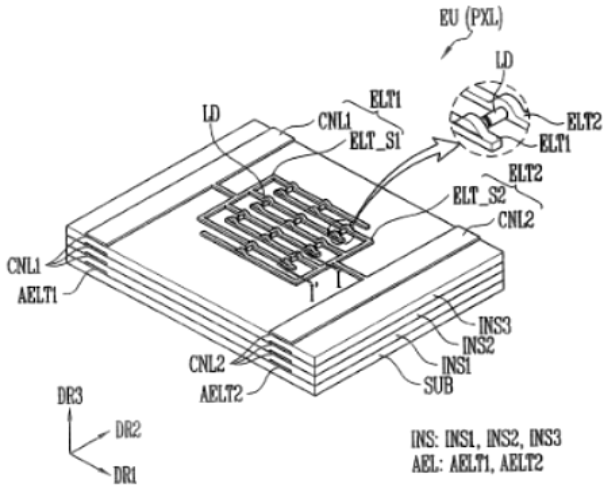


(11) **1-0053309 B**
(15) 10/10/2025
Số Quyết định: 233622/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04804
(85) 03/08/2021
(22) 15/07/2019
(86) PCT/KR2019/008731 15/07/2019
(30) 10-2019-0005451 15/01/2019 KR
(87) WO2020/149474 23/07/2020
(51) ***H01L 33/38***; *H01L 33/00; H01L 33/62; H01L 27/15; H01L 33/20*
(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(72) DO, Young Rag (KR); LEE, Byung Ju (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT QUANG, THIẾT BỊ HIỂN THỊ GỒM THIẾT BỊ PHÁT QUANG NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát quang, thiết bị hiển thị bao gồm thiết bị phát quang này và phương pháp chế tạo thiết bị hiển thị này. Thiết bị hiển thị này có thể bao gồm nền. Nhiều lớp thành phần phát quang có thể được xếp chồng trên nền. Mỗi lớp thành phần phát quang có thể bao gồm lớp cách điện được bố trí trên toàn bộ bề mặt của nền, điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai được bố trí trên lớp cách điện và được đặt cách nhau, và các thành phần phát quang được bố trí giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai.

FIG. 4



(11) **1-0053310 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 235974/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2021-04722

(85) 30/07/2021

(22) 20/01/2020

(86) PCT/CN2021/072866 20/01/2020

(30) 202020141702.2 21/01/2020 CN
202020486804.8 04/04/2020 CN

(87) WO2021/147896 29/07/2021

(51) ***G09F 9/30***; *G09F 9/33; G02F 1/133*

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, P.R. China

(72) Haoran WANG (CN); Fangxu CAO (CN); Liming DONG (CN); Paoming TSAI (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **TẤM ĐỠ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ THỂ GẬP**

(57) Sáng chế đề xuất tấm đỡ có thân tấm đỡ và nhiều lỗ xuyên. Thân tấm đỡ có ít nhất một vùng được tạo mẫu. Nhiều lỗ xuyên được bố trí trong ít nhất một vùng được tạo mẫu, và xuyên qua thân tấm đỡ theo hướng chiều dày của thân tấm đỡ. Hình chiếu của mỗi lỗ xuyên lên mặt phẳng thứ nhất vuông góc với hướng chiều dày của thân tấm đỡ có hình dạng dải.

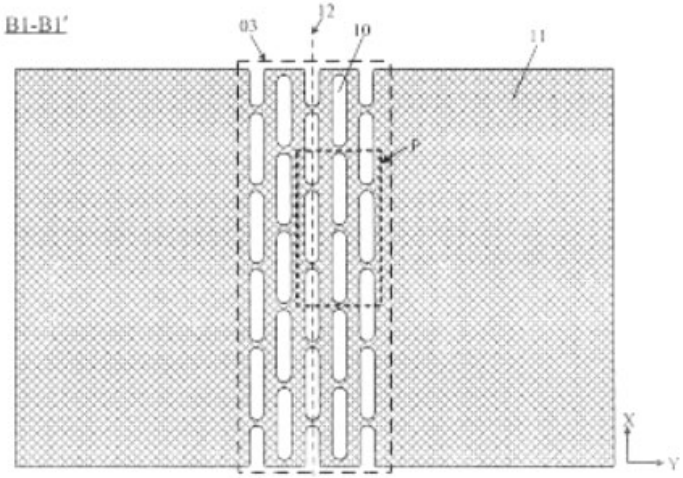


FIG. 5

(11) **1-0053311 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 235976/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2022-02078
(22) 01/04/2022
(51) ***C12N 1/14***
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Lê Thị Minh Thành (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Trịnh Thị Thu Hà (VN); Phạm Thanh Hà (VN); Trần Thị Hoa (VN)
(54) **CHỦNG VI NẤM PHOMA SP. TKH3-2 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP HOẠT CHẤT HUPERZIN A VÀ HUPERZIN B**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng *Phoma* sp. TKH3-2 phân lập từ thân cây Thông đá (*Lycopodium clavatum)* phân bố tại huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam, chủng này có khả năng sinh tổng hợp đồng thời hoạt chất huperzin A và huperzin B với hàm lượng lần lượt là 0,703 mg/L và 0,837 mg/L dịch lên men và mang trình tự ADN vùng ITS1-5,8S-ITS2 có độ dài 482 bp được nêu trong SEQ ID NO:1. Huperzin A và huperzin B có tác dụng trong việc điều trị bệnh suy giảm trí nhớ, đặc biệt là bệnh Alzheimer.

(11) **1-0053312 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 235977/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05151
(85) 12/08/2022
(22) 13/01/2020
(86) PCT/CN2020/071784 13/01/2020
(87) WO2021/093158 20/05/2021
(51) ***H04W 72/04***
(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057 (CN)
(72) XUE, Yan (CN); XIE, Feng (CN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẤU HÌNH THÍCH ỨNG CHO VIỆC TRUYỀN CÁC LUỒNG DỮ LIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến việc cấu hình hồ sơ truyền các luồng dữ liệu trong các mạng truyền thông và cụ thể đề cập đến việc cấu hình hồ sơ chất lượng dịch vụ (QoS) cho các luồng QoS. Trong một số phương án triển khai, phần tử mạng thứ nhất trong mạng truyền thông có thể được cấu hình để xác định nhiều các hồ sơ truyền dùng cho luồng dữ liệu và truyền các hồ sơ này đến phần tử mạng thứ hai. Phần tử mạng thứ hai có thể chọn một cách thích ứng hồ sơ truyền hoạt động từ nhiều các hồ sơ truyền để cấu hình việc truyền luồng dữ liệu. Phần tử mạng thứ hai có thể sửa đổi thêm hồ sơ truyền hoạt động từ nhiều các hồ sơ truyền trong quá trình truyền hoạt động của luồng dữ liệu mà không cần đến quyết định bổ sung bởi phần tử mạng thứ nhất.

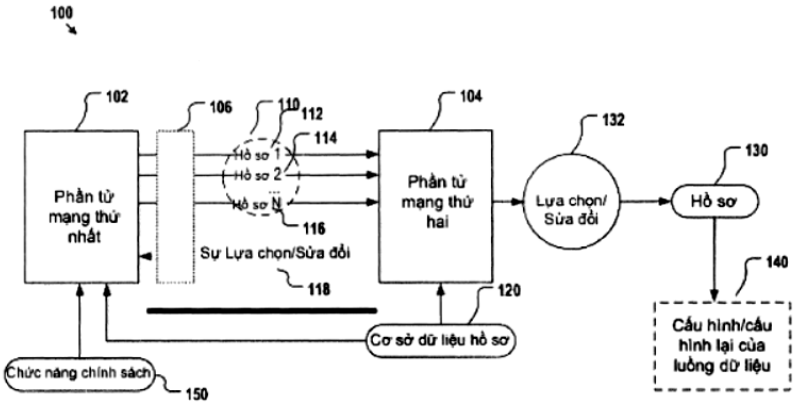


FIG. 1

(11) **1-0053313 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 235979/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-04802

(22) 29/07/2022

(30) JP 2021-126119 30/07/2021 JP

(51) ***C08L 27/06***; *H01B 3/44*

(73) **PROTERIAL, LTD.** (JP)
6-36, Toyosu 5-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

(72) Ryutaro KIKUCHI (JP); Kouji KASHIWA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(54) **NHỰA COMPOSIT, DÂY ĐIỆN CÁCH ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NHỰA COMPOSIT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất nhựa composit chứa nhựa vinylclorua, nhóm chất phụ gia thứ nhất gồm titanoxit, kẽm stearat, nhóm chất phụ gia thứ hai gồm nhôm hyđroxit, đất sét, silicđioxit, và chất trợ liên kết ngang. Tỉ lệ gel bằng hoặc lớn hơn 45% khối lượng. Giá trị phân thức "A", thương số giữa tổng lượng bổ sung nhóm chất phụ gia thứ nhất trên 100 phần khối lượng nhựa vinylclorua và lượng nhựa composit, bằng hoặc lớn hơn 1% khối lượng và bằng hoặc nhỏ hơn 2% khối lượng, giá trị phân thức "B", thương số giữa lượng bổ sung nhóm chất phụ gia thứ hai trên 100 phần khối lượng nhựa vinylclorua và lượng nhựa composit, bằng hoặc lớn hơn 6% khối lượng và bằng hoặc nhỏ hơn 15% khối lượng. Sáng chế còn đề xuất dây điện cách điện, phương pháp sản xuất nhựa composit này.

(11) **1-0053314 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 235980/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06529

(85) 10/10/2022

(22) 29/04/2021

(86) PCT/CN2021/091046 29/04/2021

(30) 202010777658.9 05/08/2020 CN

(87) WO2022/028016 10/02/2022

(51) ***G01F 22/00****; G01N 9/00; G01B 11/00*

(73) 1. **ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD** (CN)
No. 7 Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan 410000, China
2. **ZHONGYE CHANGTIAN (CHANGSHA) INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
No.7 Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan 410000, China

(72) QIU Liyun (CN); CHEN Luyi (CN); YUAN Lixin (CN); WU Yong (CN); ZHU Guohua (CN); ZHOU Bin (CN)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM KÊ ĐỐNG VẬT LIỆU DÙNG CHO BÃI VẬT LIỆU THÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kiểm kê đống vật liệu dùng cho bãi vật liệu thô, bao gồm máy đánh đống và phá đống (21), thiết bị quét (22), và đầu cuối điều khiển (23). Các đống vật liệu (131, 132, 133, 134, 135, 136) trong các ô vật liệu (121, 122, 123) được quét bởi phương tiện thiết bị quét (22) được lắp trên cần trục của máy đánh đống và phá đống (21). Dữ liệu quét của từng điểm phản xạ trên bề mặt của các đống vật liệu (131, 132, 133, 134, 135, 136) được thu thập. Các giá trị tọa độ của các điểm phản xạ trong hệ tọa độ mặt cắt ngang được xác định theo dữ liệu quét của các điểm phản xạ. Ngoài ra, các diện tích mặt cắt ngang tương ứng với các điểm phản xạ được xác định theo các giá trị tọa độ của các điểm phản xạ. Ngoài ra, các thể tích của các đống vật liệu (131, 132, 133, 134, 135, 136) được xác định. Việc kiểm kê tất cả các đống vật liệu (131, 132, 133, 134, 135, 136) trong bãi vật liệu thô có thể thu được theo thể tích và khối lượng riêng tương ứng của mỗi đống vật liệu (131, 132, 133, 134, 135, 136) trong bãi vật liệu thô. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp kiểm kê đống vật liệu dùng cho bãi vật liệu thô. Khi hệ thống thực hiện kiểm kê trên các đống vật liệu (131, 132, 133, 134, 135, 136), phép đo khoa học được thực hiện bằng cách quét các đống vật liệu (131, 132, 133, 134, 135, 136), từ đó cải thiện đáng kể độ chính xác và độ tin cậy của việc kiểm kê và đặt ra cơ sở cho bãi vật liệu không người vận hành. Trong khi đó, thiết bị dễ lắp đặt và có chi phí bảo trì tương đối thấp, từ đó làm giảm đáng kể chi phí kinh tế cho việc kiểm kê.

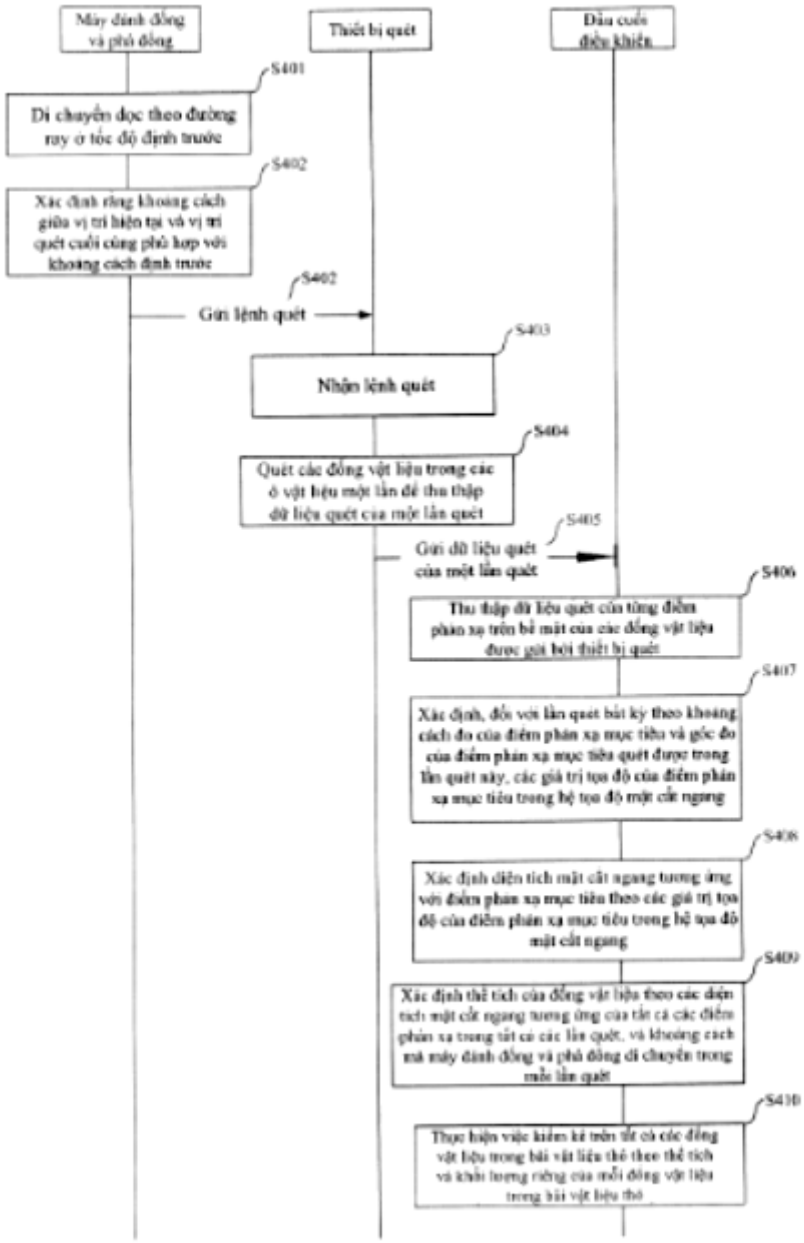

Máy đánh đống và phủ đống
Thiết bị quét
Đầu cuối điều khiển
S401
Di chuyển dọc theo đường ray ở tốc độ định trước
S402
Xác định rằng khoảng cách giữa vị trí hiện tại và vị trí quét cuối cùng phù hợp với khoảng cách định trước
S402
Gửi lệnh quét
S403
Nhận lệnh quét
S404
Quét các đống vật liệu trong các ô vật liệu một lần để thu thập dữ liệu quét của một lần quét
S405
Gửi dữ liệu quét của một lần quét
S406
Thu thập dữ liệu quét của từng điểm phản xạ trên bề mặt của các đống vật liệu được gửi bởi thiết bị quét
S407
Xác định, đối với lần quét bất kỳ theo khoảng cách đo của điểm phản xạ mục tiêu và góc đo của điểm phản xạ mục tiêu quét được trong lần quét này, các giá trị tọa độ của điểm phản xạ mục tiêu trong hệ tọa độ mặt cắt ngang
S408
Xác định diện tích mặt cắt ngang tương ứng với điểm phản xạ mục tiêu theo các giá trị tọa độ của điểm phản xạ mục tiêu trong hệ tọa độ mặt cắt ngang
S409
Xác định thể tích của đống vật liệu theo các diện tích mặt cắt ngang tương ứng của tất cả các điểm phản xạ trong tất cả các lần quét, và khoảng cách mà máy đánh đống và phủ đống di chuyển trong mỗi lần quét
S410
Thực hiện việc kiểm kê trên tất cả các đống vật liệu trong bãi vật liệu thô theo thể tích và khối lượng riêng của mỗi đống vật liệu trong bãi vật liệu thô

FIG. 4

(11) **1-0053315 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 235982/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-06838

(22) 24/10/2022

(30) 10-2021-0152695 09/11/2021 KR

(51) ***H01L 29/786***; *H01L 27/00*

(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

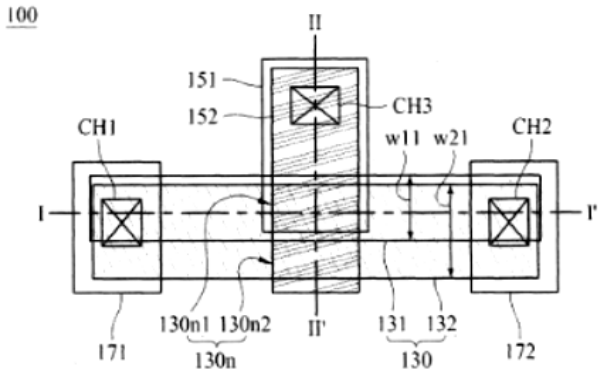
(72) Dohyung Lee (KR); HongRak Choi (KR); ChanYong Jeong (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TRANZITO MÀNG MỎNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM TRANZITO MÀNG MỎNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tranzito màng mỏng và thiết bị hiển thị bao gồm tranzito màng mỏng này. Tranzito màng mỏng bao gồm điện cực cổng thứ nhất và điện cực cổng thứ hai, mà được cách một khoảng với nhau để chồng nhau, và lớp hoạt động được bố trí giữa điện cực cổng thứ nhất và điện cực cổng thứ hai, bao gồm lớp hoạt động thứ nhất và lớp hoạt động thứ hai, trong đó lớp hoạt động bao gồm phần kênh, phần nối thứ nhất mà tiếp xúc với một phía của phần kênh, và phần nối thứ hai mà tiếp xúc với phía khác của phần kênh, phần kênh này bao gồm phần kênh thứ nhất và phần kênh thứ hai, mà được bố trí song song, phần kênh thứ nhất và phần kênh thứ hai được kéo dài từ phần nối thứ nhất đến phần nối thứ hai, một cách lần lượt, phần kênh thứ nhất chồng lên điện cực cổng thứ nhất và điện cực cổng thứ hai, phần kênh thứ hai không chồng điện cực cổng thứ nhất, và chồng điện cực cổng thứ hai, và lớp hoạt động thứ nhất được làm bằng vật liệu có độ linh động thấp hơn vật liệu của lớp hoạt động thứ hai.

Fig.1A



(11) **1-0053316 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236020/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06939

(85) 26/10/2022

(22) 01/04/2021

(86) PCT/CN2021/084901 01/04/2021

(30) 202010249743.8 01/04/2020 CN

(87) WO2021/197414 07/10/2021

(51) ***H01R 11/11***; *H01R 4/18; H01R 43/28; H01R 4/62; H01R 43/02; H01R 43/04; H01R 11/12; H01R 4/20*

(73) **JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan(One),Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, China

(72) Chao WANG (CN)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MỐI NỐI TRUYỀN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MỐI NỐI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối truyền năng lượng điện và phương pháp chế tạo mối nối này. Mối nối truyền năng lượng điện bao gồm phần đồng truyền năng lượng điện, phần nhôm truyền năng lượng điện (9), và dây nhôm (3). Phần đồng truyền năng lượng điện bao gồm bộ cố định (1) để nối với thiết bị tiêu thụ điện, và đầu nối (2) để nối với phần nhôm truyền năng lượng điện (9). Lỗ xuyên thứ nhất được cung cấp bên trong phần nhôm truyền năng lượng điện (9), và lỗ xuyên thứ hai được cung cấp bên trong đầu nối (2). Lõi dẫn điện bằng nhôm (4) được phơi ra bằng cách tước bỏ lớp cách điện (5) từ đầu trước của dây nhôm (3) được chèn vào khoang được tạo thành bởi kết nối của lỗ xuyên thứ nhất và lỗ xuyên thứ hai. Phần nhôm truyền năng lượng điện (9) được nối với dây nhôm (3) bằng cách uốn nếp. Phần đồng truyền năng lượng điện có các ưu điểm là trọng lượng nhẹ, sản xuất nhanh, giảm chi phí sản xuất.

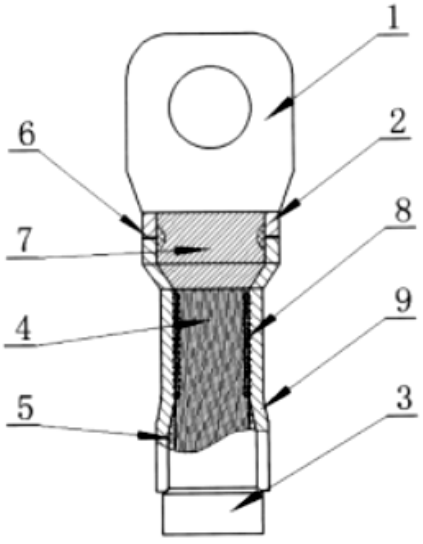


FIG. 1

(11) **1-0053317 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236022/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 30/01/2020 382 A

(21) 1-2019-04578

(85) 20/08/2019

(22) 07/03/2018

(86) PCT/KR2018/002710 07/03/2018

(30) 10-2017-0029415 08/03/2017 KR

(87) WO2018/164481 13/09/2018

(51) ***G02B 5/22***; *G06K 9/00; G02B 6/32*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

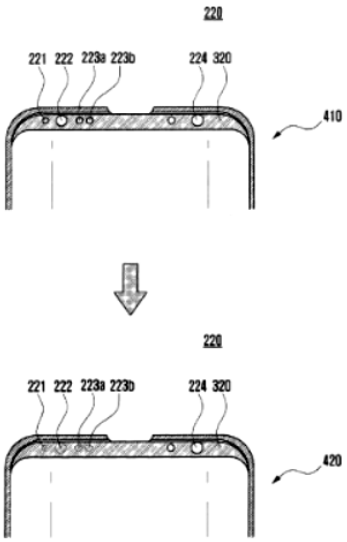
(72) OH, Seungtaek (KR); KIM, Namsu (KR); KIM, Myunggon (KR); KIM, Seohyun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CỬA SỔ CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp chế tạo cửa sổ của thiết bị điện tử, trong đó thiết bị điện tử này bao gồm môđun cảm biến quang học, cửa sổ, lớp in bảo vệ thứ nhất, và lớp in bảo vệ thứ hai. Mô đun cảm biến quang học có bộ cảm biến quang học thứ nhất và bộ cảm biến quang học thứ hai. Cửa sổ che môđun cảm biến quang học. Lớp in bảo vệ thứ nhất được in lên vùng thứ nhất để truyền ánh sáng cảm biến từ bộ cảm biến quang học thứ nhất trên mặt dưới của cửa sổ hướng về phía mô đun cảm biến quang học. Lớp in bảo vệ thứ hai được in lên vùng thứ hai để truyền ánh sáng cảm biến từ bộ cảm biến quang học thứ hai trên mặt dưới của cửa sổ. Lớp in bảo vệ thứ nhất và lớp in bảo vệ thứ hai được in bằng cách sử dụng cùng một vật liệu tạo màu.

FIG. 4A



(11) **1-0053318 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236043/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2022-02079
(22) 01/04/2022
(51) ***C12N 1/14***
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Lê Thị Minh Thanh (VN); Trần Thị Hoa (VN); Phạm Thanh Hà (VN); Trịnh Thị Thu Hà (VN); Chu Hoàng Hà (VN)
(54) **CHỦNG VI NẤM PHYLLOSTICTA SP. THG2-27 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP HOẠT CHẤT HUPERZIN A VÀ HUPERZIN B**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi nấm Phyllosticta sp. THG2-27 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ thân của cây Thông đất râu (Phlegmariurus phlegmaria) phân bố tại xã Tùng Vài, Quản Bạ, Hà Giang, Việt Nam, trong đó chủng này có khả năng sinh tổng hợp đồng thời cả hoạt chất huperzin A và huperzin B với hàm lượng lần lượt là 1,366 và 0,582mg/L dịch lên men trong môi trường PDB-I và mang trình tự ADN vùng ITS1-5,8S-ITS2 có độ dài 600 bp được nêu trong SEQ ID NO:1. Huperzin A và huperzin B có tác dụng trong việc điều trị bệnh rối loạn trí nhớ, đặc biệt là bệnh Alzheimer.

(11) **1-0053319 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236046/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-01786

(85) 26/03/2020

(22) 24/07/2018

(86) PCT/JP2018/027688 24/07/2018

(30) 2017-192819 02/10/2017 JP
2018-104828 31/05/2018 JP

(87) WO2019/069541 A1 11/04/2019

(51) ***C09J 7/38***; *C09J 7/25; B32B 27/00; C09J 133/04*

(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

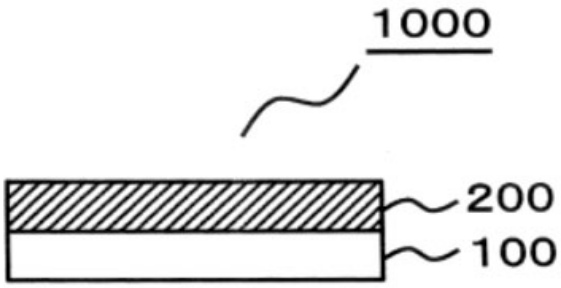
(72) Yamanari Yusuke (JP); Saito Makoto (JP); Higuchi Naoaki (JP); Jozuka Kenta (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BĂNG DÍNH NHẠY ÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến băng dính nhạy áp (1000) có khả năng xử lý tình trạng không đồng đều tốt. Băng dính nhạy áp theo sáng chế bao gồm: lớp vật liệu nền (100); và lớp dính nhạy áp (200) trên ít nhất một mặt của lớp vật liệu nền, trong đó băng dính nhạy áp có tỉ lệ thay đổi kích thước ở 23°C là từ 0,20 đến 0,39.

FIG. 1



(11) **1-0053320 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236063/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-00875

(85) 13/02/2023

(22) 13/07/2021

(86) PCT/IB2021/056282 13/07/2021

(30) 10-2020-0087126 14/07/2020 KR

(87) WO2022/013728 20/01/2022

(51) ***C07D 413/10***; *A61K 31/4439; C07D 413/14; A61K 31/5377; A61K 31/4245; A61K 31/496*

(73) **CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP.** (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

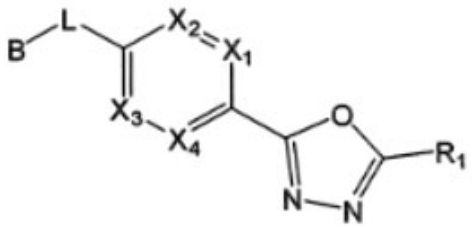
(72) Lee, Jae Kwang (KR); Min, Jaeki (KR); In, Jin Kyung (KR); Kim, Yi Hyun (KR); JEON, Bomi (KR); Han, Younghue (KR); Yoon, Hong Ju (KR); Kim, Hyunjin Michael (US)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **HỢP CHẤT LÀM CHẤT ỨC CHẾ HISTON DEAXETYLAZA 6, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có hoạt tính ức chế histon deaxetylaza 6 (histone deacetylase, HDAC6), các đồng phân lập thể của nó, muối dược dụng của nó, và dược phẩm chứa hợp chất này, trong đó hợp chất có hoạt tính ức chế HDAC6 chọn lọc được biểu diễn bằng công thức I sau đây.

[Công thức I]



(11) **1-0053321 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236064/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2020 387 A

(21) 1-2020-00518

(85) 22/01/2020

(22) 02/07/2018

(86) PCT/KR2018/007470 02/07/2018

(30) 10-2017-0083861 30/06/2017 KR

(87) WO2019/004800 03/01/2019

(51) ***C12N 5/071**; C12P 21/02; C12N 5/00*

(73) **CHA BIOTECH CO., LTD.** (KR)
3F, 442, Dosan-daero, Gangnam-gu, Seoul 06062, Korea

(72) YU, Ji Min (KR); KIM, Ae Ri (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUẨN BỊ MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY ĐÃ XỬ LÝ DÙNG CHO TẾ BÀO TIỀN THÂN CỦA BIỂU BÌ THU ĐƯỢC TỪ TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuẩn bị môi trường đã xử lý dùng cho tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: biệt hóa tế bào gốc thành tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc bằng cách nuôi cấy các tế bào gốc này trong môi trường biệt hóa chứa axit ascorbic và hydrocortison; tạo ra quần thể tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc bằng cách nuôi cấy tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc đã được biệt hóa trong một môi trường; và thu lấy môi trường đã xử lý dùng cho tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc sau khi nuôi cấy tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc, môi trường đã xử lý dùng cho tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc đã được tạo ra bằng phương pháp này, và phương pháp tổng hợp protein từ tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc, phương pháp này là phương pháp chuẩn bị môi trường đã xử lý dùng cho tế bào tiền thân của biểu bì thu được từ tế bào gốc.

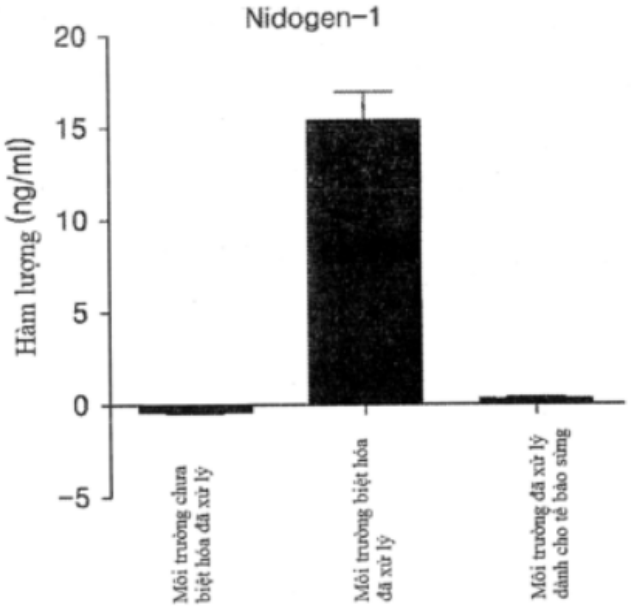


Fig.6

(11) **1-0053322 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236065/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2020-06600

(22) 13/11/2020

(30) 201911122472.3 15/11/2019 CN

(51) ***H03C 1/62***

(73) **SAVANT TECHNOLOGIES LLC** (US)
1975 Noble Road, East Cleveland Ohio 44112, United States of America

(72) Xiaojun Ren (CN); Kun Xiao (CN); Weihu Chen (CN); Fanbin Wang (CN); Abhinav Bhandari (US)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **KHỐI MẠCH DÙNG CHO ĐÈN VÀ ĐÈN CHỨA KHỐI MẠCH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến khối mạch dùng cho đèn và đèn chứa khối mạch này. Khối mạch dùng cho đèn có thể bao gồm: tầng công suất thứ nhất nhận tín hiệu điện thứ nhất từ nguồn điện xoay chiều (AC), thực hiện chuyển đổi xoay chiều-một chiều (AC-DC) đối với tín hiệu điện thứ nhất để tạo ra tín hiệu điện thứ hai và thực hiện chuyển đổi tín hiệu điều chỉnh độ sáng đối với tín hiệu điện thứ nhất để tạo ra tín hiệu điều chỉnh độ sáng thứ nhất, và tầng công suất thứ hai được nối với tầng công suất thứ nhất để nhận tín hiệu điện thứ hai đưa ra từ tầng công suất thứ nhất, ở đây, tầng công suất thứ hai điều chỉnh tín hiệu điện thứ hai dựa trên ít nhất tín hiệu điều chỉnh độ sáng thứ nhất, từ đó tạo ra tín hiệu điện thứ ba, và tầng công suất thứ hai cấp cho khối phát sáng của đèn tín hiệu điện thứ ba để dẫn động khối phát sáng.

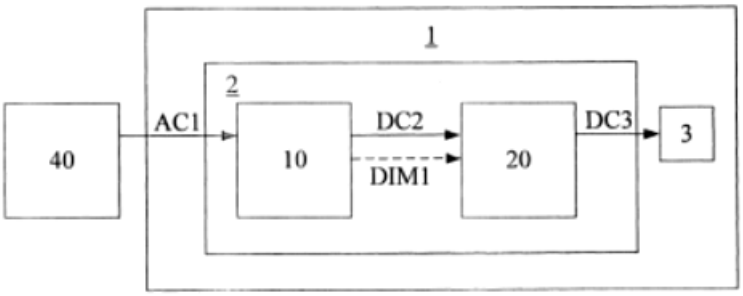
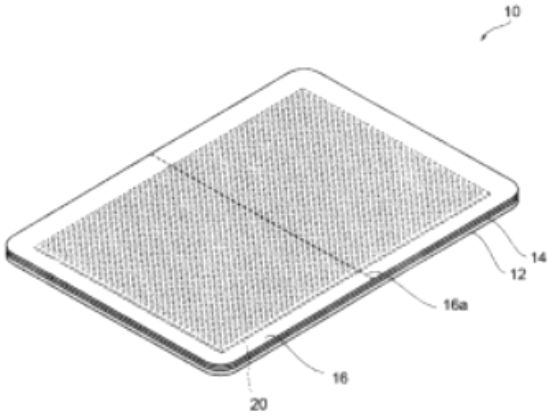


Fig. 1

(11) **1-0053323 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236066/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2024-00884
(85) 01/02/2024
(22) 19/08/2022
(86) PCT/JP2022/031373 19/08/2022
(30) 2021-133878 19/08/2021 JP
(87) WO2023/022228 23/02/2023
(51) ***A61K 9/70***; *A61K 47/32; A61K 47/38; A61M 37/00; A61K 9/00; A61K 47/10; A61K 47/58*
(73) **HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC.** (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 8410017, Japan
(72) Kuwahara Tetsuji (JP); Tsurushima Keiichiro (JP); ONO Masafumi (JP); Wakamatsu Masato (JP); Tateishi Tetsuro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **MIẾNG DÁN VI KIM**

(57) Sáng chế đề cập đến miếng dán vi kim theo một ví dụ bao gồm tấm đỡ, lớp kết dính được bố trí trên bề mặt chính của tấm đỡ, và ít nhất một phần mảng vi kim được định vị trong lớp kết dính, trong đó lớp kết dính bao gồm polyme hòa tan trong nước và nước, và tang tổn thất của lớp kết dính trong các điều kiện đo ở nhiệt độ môi trường 25°C và tần số 1 Hz là từ 0,20 đến 0,41.

Fig.1



(11) **1-0053324 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236068/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-08069

(85) 09/12/2022

(22) 06/05/2021

(86) PCT/US2021/031085 06/05/2021

(30) 63/025,503 15/05/2020 US

(87) WO2021/231172 18/11/2021

(51) ***B60K 35/00***

(73) **CORNING INCORPORATED** (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) BADAR, Amey Ganpat (IN); CHE, Kaikai (CN); LAYOUNI, Khaled (FR); PARK, Jong Se (KR); QAROUSH, Yousef Kayed (JO)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ OLED CỦA HỆ THỐNG NỘI THẤT PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị của hệ thống nội thất phương tiện giao thông. Thiết bị hiển thị bao gồm môđun hiển thị có nền thủy tinh, màn hiển thị điot phát sáng hữu cơ (organic light emitting diode-OLED), và thành phần đỡ. Nền thủy tinh có bề mặt chính thứ nhất và bề mặt chính thứ hai đối diện với bề mặt chính thứ nhất. Màn hiển thị OLED được bố trí trên bề mặt chính thứ hai của nền thủy tinh, và thành phần đỡ bao gồm bề mặt đỡ thứ nhất và bề mặt đỡ thứ hai đối diện với bề mặt đỡ thứ nhất. Màn hiển thị OLED được bố trí trên bề mặt đỡ thứ nhất. Thiết bị hiển thị cũng bao gồm bộ phận lắp đặt được bố trí trên bề mặt đỡ thứ hai của thành phần đỡ. Thành phần đỡ và bộ phận lắp đặt có độ cứng thứ nhất và độ cứng thứ hai tương ứng. Độ cứng thứ nhất ít nhất là 100 N/mm, và độ cứng hiệu quả của độ cứng thứ nhất và độ cứng thứ hai không lớn hơn 270 N/mm.

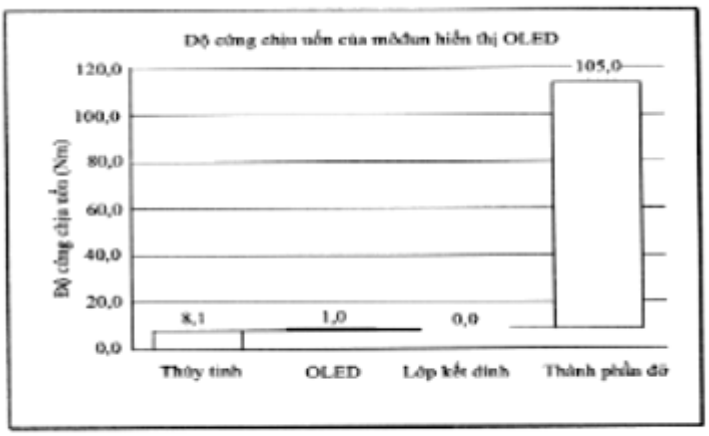


FIG. 4B

(11) **1-0053325 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236120/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07255
(85) 07/11/2022
(22) 12/04/2021
(86) PCT/CN2021/086519 12/04/2021
(30) 63/008,566 10/04/2020 US
(87) WO2021/204294 A1 14/10/2021
(51) ***H04W 36/00***; *H04W 76/23; H04W 92/18; H04W 36/08*
(73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
(72) TSENG, Yunglan (TW); CHEN, Hungchen (TW); SHIH, Meiju (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ LỖI ĐƯỜNG BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng (user equipment - UE) và phương pháp quản lý lỗi đường bên. Phương pháp này bao gồm bước thu, từ ô nguồn, tin nhắn thứ nhất bao gồm cấu hình điều khiển tài nguyên rađio (Radio Resource Control - RRC) đường bên được kết hợp với ô đích; xác định rằng sự kiện lỗi đường bên được kết hợp với UE đích đường bên được kết hợp xuất hiện; và truyền báo cáo lỗi đường bên chỉ báo sự kiện lỗi đường bên tới ô đích sau khi thực hiện thủ tục chuyển vùng để chuyển mạch từ ô nguồn tới ô đích.

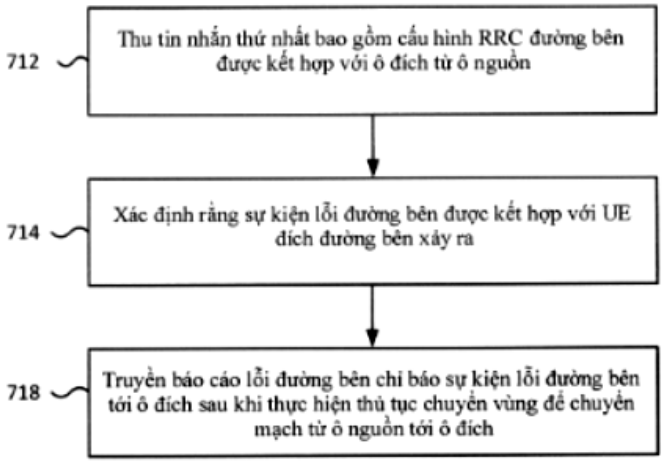


FIG. 7

(11) **1-0053326 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236196/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2020 387 A

(21) 1-2019-06711

(85) 28/11/2019

(22) 28/04/2018

(86) PCT/CN2018/085162 28/04/2018

(30) 201710297689.2 29/04/2017 CN

(87) WO2018/196876 01/11/2018

(51) ***G06Q 10/06***

(73) **CHENGDU QIANNIUCAO INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.1609, 16th Floor, Hemei Haitang Center (Tianfu Chuangke) No.2039, South Section of Tianfu Avenue, Tianfu New Area, China (Sichuan) Pilot Free Trade Zone Chengdu, Sichuan 610000, China

(72) CHEN, Dazhi (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT CHUỖI CÔNG VIỆC DỰA TRÊN QUAN HỆ MỘT - MỘT GIỮA NGƯỜI DÙNG VÀ VAI TRÒ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống kiểm soát chuỗi công việc dựa trên tương ứng một - một giữa người dùng và vai trò, xây dựng mô hình cấu trúc ba tầng người dùng - vai trò – sự cho phép, mỗi vai trò là một chủ thể độc lập, trong cùng một khoảng thời gian, một vai trò chỉ có thể được liên kết với một người dùng duy nhất và một người dùng được liên kết với một hoặc nhiều vai trò; sử dụng mô hình cấu trúc ba tầng này để tiến hành kiểm soát chuỗi công việc, lựa chọn vai trò chấp thuận đồng thời tiến hành cấp phép cho vai trò chấp thuận; người dùng xác định nhiệm vụ chấp thuận cần xử lý theo vai trò liên kết của người dùng, đồng thời tiến hành thao tác chấp thuận theo sự cho phép của vai trò liên kết. Chủ thể thao tác chấp thuận trong chuỗi công việc của sáng chế này là vai trò, cho dù phát sinh sự thay đổi về nhân viên hoặc người dùng (như điều chỉnh vị trí làm việc, nghỉ việc v.v.) hoặc là sự cho phép chấp thuận của nhân viên phát sinh thay đổi, chỉ cần liên kết lại nhân viên với vai trò mới, hoặc điều chỉnh sự cho phép của vai trò này là được, không cần cài đặt lại hay điều chỉnh quy trình, cài đặt thuận tiện, khó phát sinh lỗi hoặc thiếu sót, không ảnh hưởng với việc hoạt động bình thường của doanh nghiệp và nâng cao đáng kể độ tin cậy của chuỗi công việc.

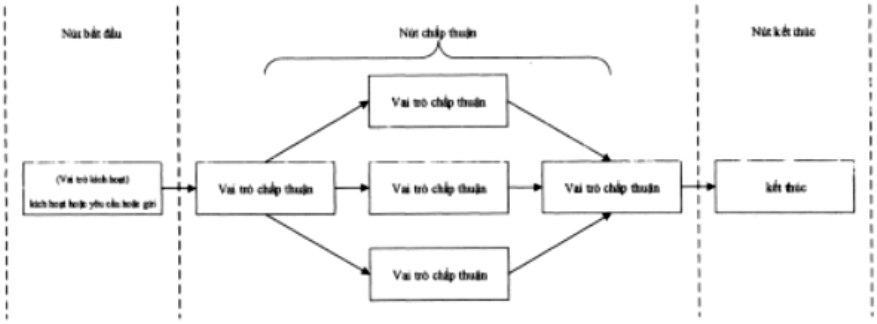


FIG. 6

(11) **1-0053327 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236285/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2021-08255
(85) 22/12/2021
(22) 07/01/2020
(86) PCT/CN2020/070709 07/01/2020
(87) WO2021/138807 15/07/2021
(51) ***H04W 72/14***; *H04W 76/14*
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) YANG, Haorui (CN); LIU, Jianhua (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TẠO CẤU HÌNH THÔNG SỐ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ, THIẾT BỊ THỨ NHẤT, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐỂ TẠO CẤU HÌNH THÔNG SỐ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ CÓ THỂ ÁP DỤNG ĐƯỢC CHO THIẾT BỊ THỨ NHẤT, THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để tạo cấu hình thông số chất lượng dịch vụ (quality of service, QoS), thiết bị thứ nhất, thiết bị mạng và thiết bị để tạo cấu hình thông số chất lượng dịch vụ có thể áp dụng được cho thiết bị thứ nhất, thiết bị mạng. Phương pháp để tạo cấu hình thông số QoS bao gồm bước sau đây. Thiết bị thứ nhất nhận ánh xạ giữa thông số QoS thứ nhất và thông số QoS thứ hai. Thông số QoS thứ nhất được áp dụng cho luồng QoS thứ nhất, và thông số QoS thứ hai được áp dụng cho luồng QoS thứ hai. Luồng QoS thứ nhất là luồng QoS giữa thiết bị thứ nhất và thiết bị mạng, và luồng QoS thứ hai là luồng QoS giữa thiết bị thứ nhất và thiết bị thứ hai. Bằng các giải pháp kỹ thuật ở trên, thì có thể đảm bảo rằng thiết bị người dùng (user equipment, UE) chuyển tiếp có thể sử dụng luồng QoS chính xác để truyền dẫn dữ liệu, do đó cung cấp dịch vụ tốt hơn dành cho UE ở xa.

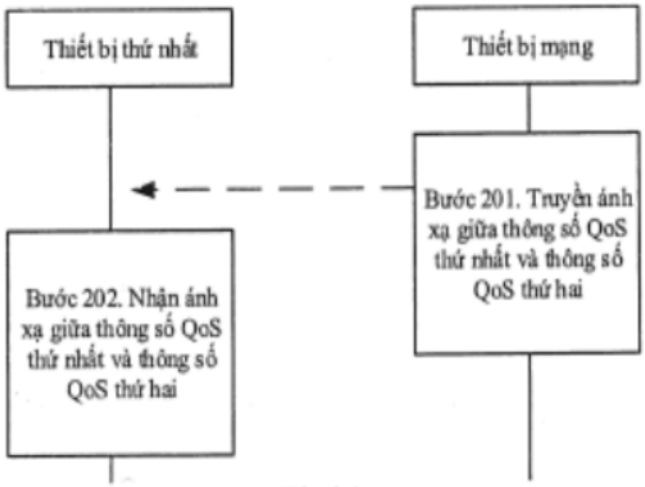
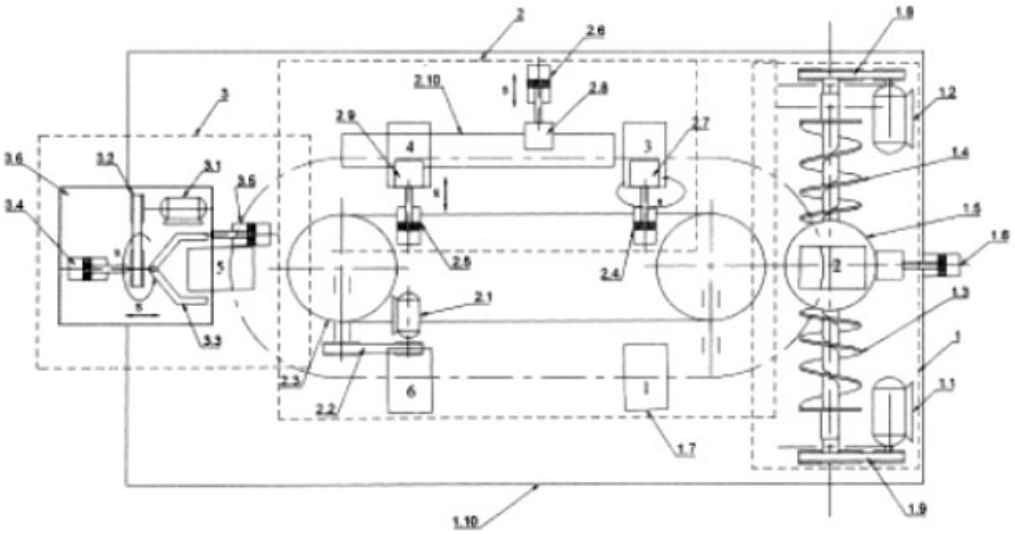


Fig.2A

(11) **1-0053328 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236287/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2022-00317
(22) 18/01/2022
(51) ***A21C 9/00***; *A23P 30/00*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Nguyễn Ngọc Kiên (VN); Nguyễn Văn Tình (VN)
(54) **MÁY GÓI BÁNH GIÒ CỔ TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề xuất máy gói bánh giò cổ truyền bao gồm: Cụm cấp nguyên liệu 1 gồm: Cối đùn bột (1.3), cối đùn nhân (1.4), nguyên liệu được dẫn qua cụm phân phối (1.5) trước khi được đưa tới khuôn (1.7), xylanh (1.6) có nhiệm vụ cắt nguyên liệu. Cụm gấp lá 2 gồm: Tay gấp xoay (2.7), các tay gấp tịnh tiến (2.8), (2.9), tấm giữ (2.10) để cố định vị trí lá sau khi gấp, cụm được thiết kế với 6 bộ khuôn bánh giò (1.7). Cụm buộc lạt 3 gồm: Tay kẹp (3.3) thực hiện thao tác kẹp chặt lạt nhờ xylanh (3.4), chuyển động xoắn lạt của tay kẹp (3.3) được thực hiện nhờ động cơ dẫn động (3.1) và truyền động thông qua bộ truyền đai (3.2). Khi tiến hành buộc lạt, tay kẹp (3.3) di chuyển xuống dưới nhờ xylanh nâng hạ (3.5).



Hình 1

(11) **1-0053329 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236289/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2020-06346

(85) 02/11/2020

(22) 02/07/2019

(86) PCT/CN2019/094395 02/07/2019

(30) 201810966800.7 23/08/2018 CN

(87) WO2020/038125 27/02/2020

(51) ***G09G 3/3208****; G11C 19/28*

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015 China
2. **HEFEI BOE JOINT TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Block 15 Group-A Zone-E of Industrial Park in Hefei New Station, Xinzhan District, Hefei, Anhui 230012, China

(72) FENG, Xuehuan (CN); LI, Yongqian (CN); ZHANG, Xing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ THANH GHI DỊCH, MẠCH ĐIỀU KHIỂN CỰC CỔNG, THIẾT BỊ HIỂN THỊ, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến khối thanh ghi dịch (10) bao gồm khối phụ thứ nhất (100) bao gồm mạch vào thứ nhất (110) được ghép nối qua nút thứ nhất (Q1) với mạch ra thứ nhất (120). Mạch vào thứ nhất (110) được tạo cấu hình để điều khiển mức điện áp của nút thứ nhất (Q1) đáp ứng tín hiệu vào thứ nhất (STU1) và mạch ra thứ nhất (120) được tạo cấu hình để xuất tín hiệu thanh ghi dịch (CR) và tín hiệu ra thứ nhất (OUT1) đáp ứng mức điện áp của nút thứ nhất (Q1). Ngoài ra, khối thanh ghi dịch (10) bao gồm khối phụ thứ hai (200) bao gồm mạch vào thứ hai (210) được ghép nối qua nút thứ hai (Q2) với mạch ra thứ hai (220). Mạch vào thứ hai (210) được tạo cấu hình để điều khiển mức điện áp của nút thứ hai (Q2) đáp ứng tín hiệu vào thứ nhất (STU1) và mạch ra thứ hai (220) được tạo cấu hình để xuất tín hiệu ra thứ hai (OUT2) đáp ứng mức điện áp của nút thứ hai (Q2).

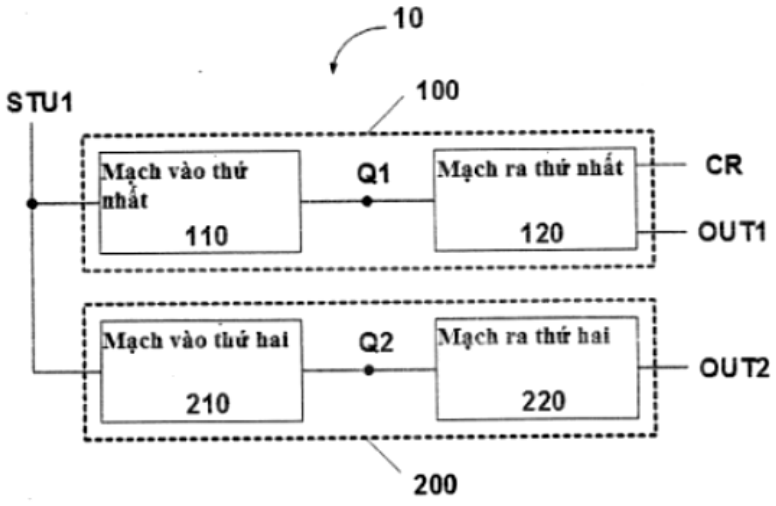


Fig.1

(11) **1-0053330 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236292/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-02099

(85) 16/04/2021

(22) 18/09/2019

(86) PCT/US2019/051680 18/09/2019

(30) 62/732,728 18/09/2018 US
62/780,553 17/12/2018 US

(87) WO2020/061162 A1 26/03/2020

(51) ***A01N 43/58****; C07D 401/06*

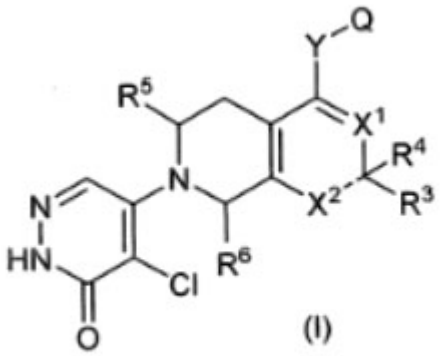
(73) **GOLDFINCH BIO, INC.** (US)
215 First Street, Cambridge, MA 02142, US

(72) Ledeboer Mark W. (US); Daniels Matthew H. (US); Yu Maolin (US); Harmange Jean-Christophe P. (US)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **HỢP CHẤT LÀ CÁC CHẤT ĐỐI KHÁNG CỦA TRPC5 HOẶC TRPC4 HOẶC CẢ HAI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT ĐÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có Công thức (I):



(I)

và các dược phẩm liên quan.

(11) **1-0053331 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236312/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-05337
(85) 30/08/2021
(22) 15/02/2019
(86) PCT/CN2019/075276 15/02/2019
(87) WO2020/164138 20/08/2020
(51) ***H04W 74/00***; *H04W 74/08*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) Mi, Xiang (CN); TIE, Xiaolei (CN); Shan, Baokun (CN); Luo, Zhihu (CN); Jin, Zhe (CN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT, BỘ MÁY TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Phương pháp giám sát và bộ máy truyền thông được đề xuất trong sáng chế. Phương pháp bao gồm: bước truyền, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin thứ nhất dựa trên số lần lặp thứ nhất, trong đó số lần lặp thứ nhất nhỏ hơn hoặc bằng số lần lặp thứ hai, và số lần lặp thứ hai là số lần truyền lặp lại tối đa của thông tin thứ nhất; bước xác định, bởi thiết bị đầu cuối, thời điểm kết thúc lập lịch của thông tin thứ nhất dựa trên số lần lặp thứ hai, trong đó thời điểm kết thúc lập lịch của thông tin thứ nhất là thời điểm kết thúc truyền của thông tin thứ nhất khi thông tin thứ nhất được truyền dựa trên số lần lặp thứ hai; và bước bắt đầu hoặc bắt đầu lại, bởi thiết bị đầu cuối, bộ đếm tại thời điểm kết thúc lập lịch của thông tin thứ nhất, và giám sát không gian tìm kiếm PDCCH trước khi bộ đếm hết thời hạn hoặc dừng lại. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện đọc được bằng máy tính.

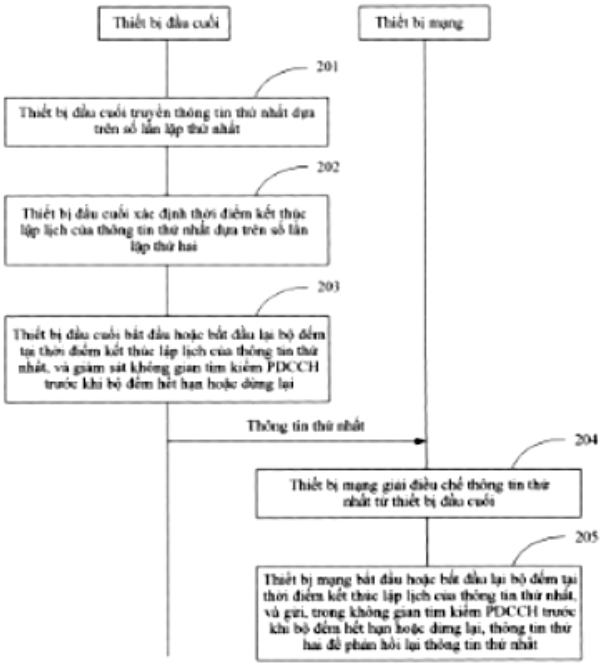


FIG. 2

(11) **1-0053332 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236315/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06087

(85) 22/09/2022

(22) 05/03/2021

(86) PCT/JP2021/008728 05/03/2021

(30) 2020-051960 24/03/2020 JP

(87) WO2021/192926 30/09/2021

(51) ***H05K 1/02****; H05K 3/28; H05K 3/00*

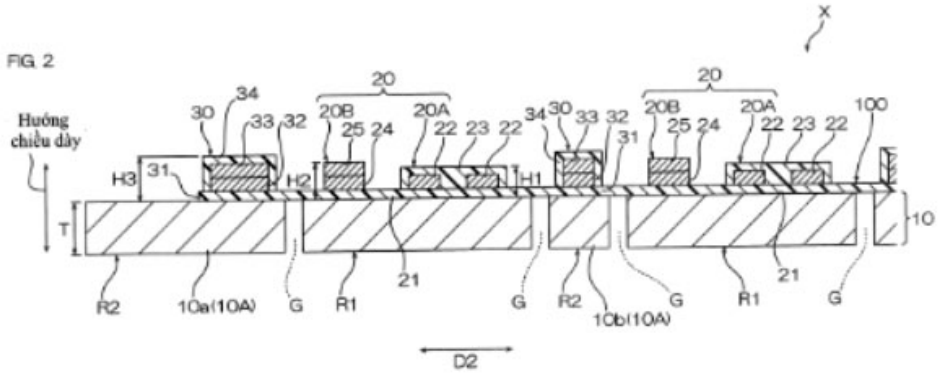
(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) SHIBATA, Shusaku (JP); SHIGA, Shun (JP); NIINO, Teppei (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẤM LẮP RÁP BẢNG MẠCH ĐẤU DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm lắp ráp (X) làm tấm lắp ráp bảng mạch đấu dây bao gồm nền kim loại (10), phần kết cấu mạch đấu dây (20), và phần kết cấu giả (30). Nền kim loại (10) bao gồm vùng sản phẩm (R1) và vùng khung (R2) liền kề với nó. Phần kết cấu mạch đấu dây (20) được bố trí trên một bề mặt theo hướng chiều dày của nền kim loại (10) trong vùng sản phẩm (R1), và bao gồm phần đầu cuối (20B). Phần kết cấu giả (30) được bố trí trên một bề mặt theo hướng chiều dày của nền kim loại (10) trong vùng khung (R2), bao gồm nhiều lớp dẫn điện (32, 33) được sắp hàng theo hướng chiều dày, và có chiều cao bên trên nền kim loại (10) lớn hơn phần đầu cuối (20B).



(11) **1-0053333 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236318/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03141

(85) 18/05/2022

(22) 12/11/2020

(86) PCT/US2020/060236 12/11/2020

(30) 62/937,092 18/11/2019 US
62/937,117 18/11/2019 US
62/939,110 22/11/2019 US

(87) WO2021/101788 27/05/2021

(51) ***D04B 1/12***; *D01D 5/247; D01F 1/08; D02G 3/36; D02G 3/40; D06M 23/12; D06M 15/227; D06M 15/333; D06M 23/04; D01D 11/06; D04B 1/04*

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

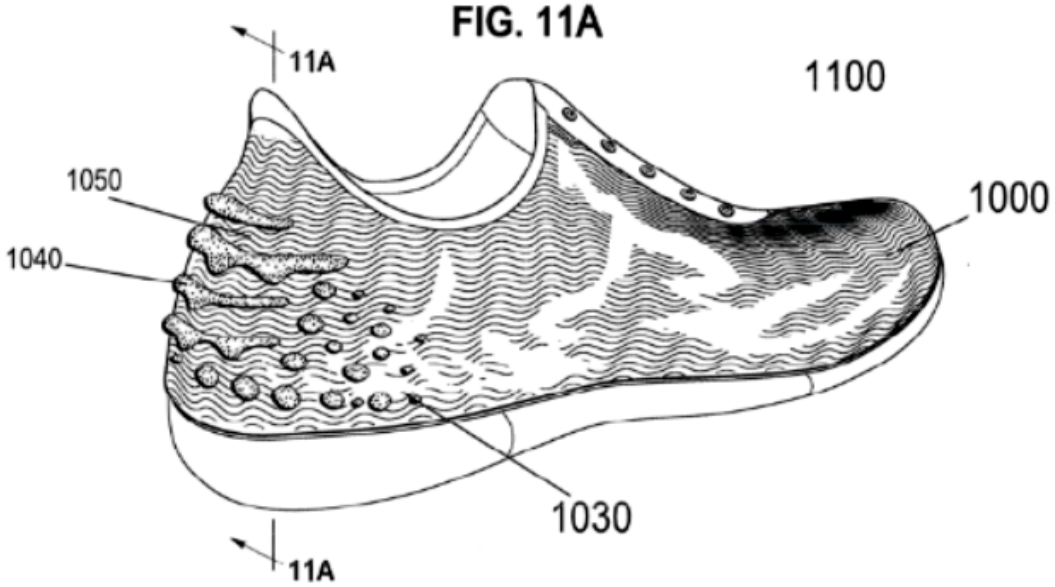
(72) Baranek, Austin (US); Fraser, Katharine (US); Hipp, Stephen, J. (US); Molyneux, James (GB); Orme, Kristen, E. (US); ST. Clair, Margaret, P. (US); Zhao, Yang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **VẬT LIỆU DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO BỌT SỢI TRONG VẬT LIỆU DỆT KIM**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm, chẳng hạn như giày dép bao gồm thành phần dệt. Thành phần dệt này bao gồm sợi. Sợi bao gồm vật liệu dẻo nhiệt và chất tạo bọt với điều kiện hoạt hóa. Khi kích hoạt điều kiện hoạt hóa của chất tạo bọt, thì chất tạo bọt đi vào nhiều khoang, nghĩa là các ô, thành vật liệu dẻo nhiệt tạo ra diện tích bọt đa ô của vật liệu dệt.

FIG. 11A



(11) **1-0053334 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236319/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2022 409 A
(21) 1-2022-00291
(85) 17/01/2022
(22) 01/07/2020
(86) PCT/US2020/040495 01/07/2020
(30) 62/869,748 02/07/2019 US
(87) WO2021/003269 07/01/2021
(51) ***C10G 51/02***; *C10G 11/18; B01J 8/18; B01J 8/24*
(73) **LUMMUS TECHNOLOGY LLC** (US)
5825 North Sam Houston Parkway West Suite 600 Houston, Texas 77086, USA
(72) CHEN, Liang (US); LOEZOS, Peter (US); TOMSULA, Bryan (US); MARRI, Rama, Rao (US); LIU, Zan (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **QUY TRÌNH VÀ THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ CRACKING XÚC TÁC LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các thiết bị và quy trình ở đây để chuyển hóa nguyên liệu hydrocacbon thành olefin nhẹ và các hydrocacbon khác. Các quy trình và thiết bị bao gồm thiết bị phản ứng kiểu ống đứng thông thường kết hợp với thiết bị phản ứng tầng sôi dòng hỗn hợp (ví dụ, bao gồm cả dòng chất xúc tác ngược dòng và đồng dòng) được thiết kế để tối đa hóa việc sản xuất olefin nhẹ. Các dòng ra khỏi thiết bị phản ứng kiểu ống đứng và thiết bị phản ứng dòng hỗn hợp được xử lý trong một bình tách chất xúc tác và các chất xúc tác được sử dụng trong mỗi thiết bị phản ứng có thể được tái sinh trong bình tái sinh chất xúc tác chung. Hơn nữa, việc tích hợp sơ đồ hai thiết bị phản ứng với bộ làm mát chất xúc tác tạo cho nhà máy lọc dầu tính linh hoạt trong việc chuyển đổi hoạt động giữa sơ đồ dòng chảy sử dụng hai thiết bị phản ứng, sơ đồ dòng chảy chỉ sử dụng thiết bị làm mát chất xúc tác hoặc sử dụng đồng thời cả hai.

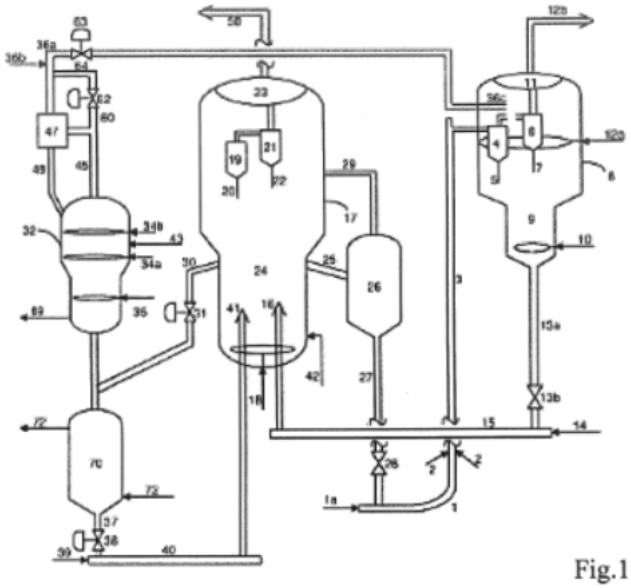
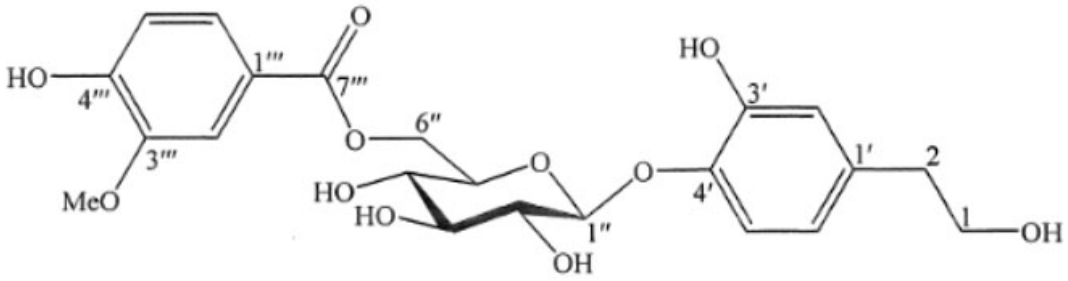


Fig.1

(11) **1-0053335 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236401/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00235
(22) 16/01/2023
(51) ***A61K 31/00***; *A61P 19/10; C07J 63/00; A61P 19/00*
(73) **VIỆN HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
(72) Nguyễn Trung Tường (VN); Phạm Xuân Phong (VN); Nguyễn Văn Lĩnh (VN); Đỗ Thị Trang (VN); Nguyễn Xuân Nhiệm (VN); Bùi Hữu Tài (VN)
(54) **HỢP CHẤT PASSIFOSID A VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT NÀY TỪ LOÀI LẠC TIÊN PASSIFLORA FOETIDA L.**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất passifosid A có công thức (I):



(I)

và phương pháp phân lập hợp chất này từ loài Lạc tiên (*Passiflora foetida* L.), thu hái ở Hòa Bình, Việt Nam. Hợp chất passifosid A có tác dụng bảo vệ tế bào gan ở người. Hợp chất passifosid A và phương pháp phân lập hợp chất này theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các sản phẩm có tác dụng hỗ trợ và bảo vệ chức năng gan.

(11) **1-0053336 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236578/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2025 443A A

(21) 1-2024-05595

(22) 07/02/2022

(30) 17/169,269 05/02/2021 US

(51) ***F24C 1/16***; *F24B 13/00; F24C 15/08; F24B 1/18; F24B 5/02*

(62) 1-2022-00708

(73) **SOLO BRANDS, LLC** (US)
1001 Mustang Dr., Grapevine, TX 76051, United States of America

(72) WEILERT, Jeffrey R. (US); MAGHSADI, Alexander K. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỐ ĐỐT LỬA VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỐ ĐỐT LỬA NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ hố đốt lửa mà bao gồm buồng đốt, vỉ lò có thể tháo rời được, và máng tro có thể tháo rời được. Buồng đốt này được xác định bởi bề mặt hướng vào phía trong và đáy. Vỉ lò có thể tháo rời được được định vị bên trong buồng đốt và đỡ nhiên liệu dễ cháy để đốt. Vỉ lò có thể tháo rời được này bao gồm nhiều lỗ được định cỡ để cho phép tro từ nhiên liệu dễ cháy đi qua, và ít nhất một chi tiết kẹp được định cỡ và được tạo hình dạng để cho phép người dùng lấy vỉ lò có thể tháo rời được khỏi hố đốt lửa bằng cách nâng vỉ lò có thể tháo rời được theo hướng thẳng đứng qua buồng đốt. Máng tro có thể tháo rời được được định vị bên trong buồng đốt bên dưới vỉ lò có thể tháo rời được, và bao gồm, thành bên, đáy, và ít nhất một bề mặt có thể kẹp được được tạo cấu hình để cho phép người dùng lấy máng tro có thể tháo rời được khỏi hố đốt lửa bằng cách nâng máng tro có thể tháo rời được theo hướng thẳng đứng qua buồng đốt. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sử dụng hố đốt lửa này.

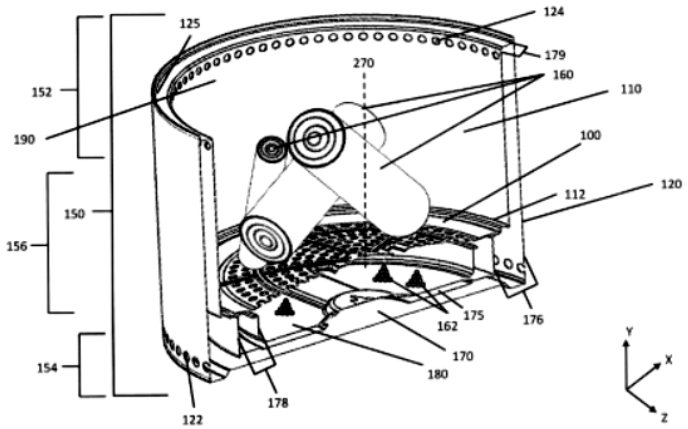


FIG. 1

(11) **1-0053337 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236579/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2024 440AS A
(21) 1-2024-04717
(85) 15/02/2022
(22) 24/01/2011
(86) PCT/US2011/022219 24/01/2011
(30) 61/298,589 27/01/2010 US
(87) WO2011/094150 04/08/2011
(51) ***A01N 43/00***
(62) 1-2022-00902
(73) **VIIV HEALTHCARE COMPANY** (US)
Corporation Service Company, 251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware 19808, United States of America
(72) UNDERWOOD, Mark Richard (US)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **HỖN HỢP CHỨA CHẤT ỨC CHẾ HIV INTEGRAZA ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ/HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM HIV**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chứa hợp chất bao gồm chất ức chế HIV integraza và dược chất khác. Hỗn hợp này là hữu ích trong việc ức chế sự sao chép của HIV, phòng ngừa và/hoặc điều trị nhiễm HIV, và trong việc điều trị AIDS và/hoặc ARC.

(11) **1-0053338 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236632/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04432

(85) 20/07/2021

(22) 29/11/2019

(86) PCT/EP2019/083066 29/11/2019

(30) 1821156.5 21/12/2018 GB
1901775.5 08/02/2019 GB

(87) WO2020/126411 25/06/2020

(51) ***H04N 19/117***; *H04N 19/86; H04N 19/70; H04N 19/82; H04N 19/14; H04N 19/182*

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468-501, Japan

(72) TAQUET, Jonathan (FR); GISQUET, Christophe (FR); LAROCHE, Guillaume (FR); ONNO, Patrice (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ ẢNH, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển bộ lọc vòng thích ứng cho một hoặc nhiều phần ảnh của ảnh, phương pháp bao gồm bước điều khiển lọc trên mẫu thứ nhất của phần ảnh dựa trên một hoặc nhiều giá trị mẫu lân cận của giá trị mẫu thứ nhất, trong đó việc điều khiển sử dụng hàm phi tuyến có một hoặc nhiều biến dựa trên một hoặc nhiều giá trị mẫu lân cận.

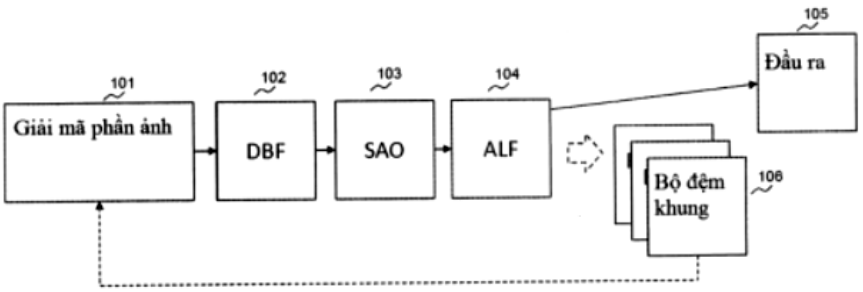


Fig.1

(11) **1-0053339 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236691/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-00496

(85) 22/01/2020

(22) 30/07/2018

(86) PCT/US2018/044351 30/07/2018

(30) 62/539,295 31/07/2017 US
16/046,646 26/07/2018 US

(87) WO2019/027887 07/02/2019

(51) ***A43B 23/02***; *A43B 1/14*

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) Crumbleholme, Neil (UK)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MŨ GIÀY DÉP DÙNG CHO GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mũ giày dép dùng cho giày dép. Mũ giày dép này có thể bao gồm nhiều lớp, như lớp bên trong, lớp dệt kim giữa, và lớp bên ngoài. Mỗi lớp trong số nhiều lớp có thể mang lại các chức năng khác nhau cho mũ giày dép. Sự kết hợp của lớp bên trong, lớp dệt kim giữa, và lớp bên ngoài có thể giúp truyền tải một cách hiệu quả từ vùng dưới bàn chân tới vị trí phía trên đường nối.

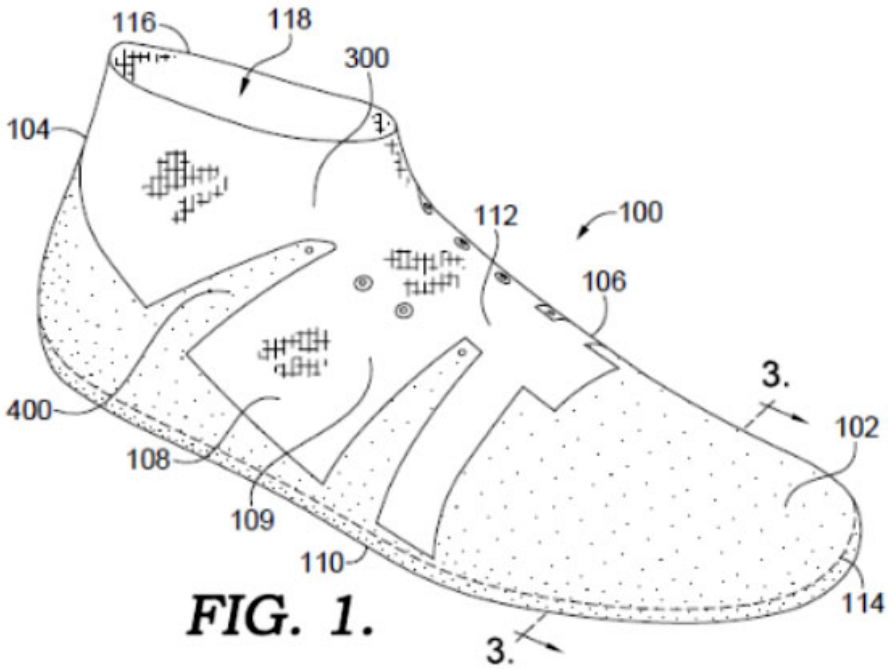


FIG. 1.

(11) **1-0053340 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236693/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-07324

(85) 04/05/2018

(22) 07/10/2016

(86) PCT/EP2016/073970 07/10/2016

(30) 15306590.9 08/10/2015 EP
62/361,809 13/07/2016 US

(87) WO2017/060411 13/04/2017

(51) ***G10L 19/008***; *G10L 19/24*

(62) 1-2018-01905

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB** (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) KORDON, Sven (DE); KRUEGER, Alexander (DE)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DẠNG BIỂU DIỄN AMBISONICS BẬC CAO (HOA) NÉN CỦA ÂM THANH HOẶC TRƯỜNG ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dạng biểu diễn âm thanh ambisonics bậc cao (Higher Order Ambisonics - HOA) nén của âm thanh hoặc trường âm thanh, trong đó dạng biểu diễn âm thanh nén được mã hóa trong nhiều lớp phân cấp bao gồm lớp cơ sở và một hoặc nhiều lớp tăng cường phân cấp, đồng thời đề cập đến thiết bị giải mã dạng biểu diễn ambisonics bậc cao (HOA) nén của âm thanh hoặc trường âm thanh. Ngoài ra, sáng chế cũng bộc lộ phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính chứa các lệnh đọc được bằng máy tính mà, khi được thực thi bởi một hoặc nhiều bộ xử lý của thiết bị tính toán, sẽ khiến cho thiết bị tính toán thực hiện phương pháp nêu trên.

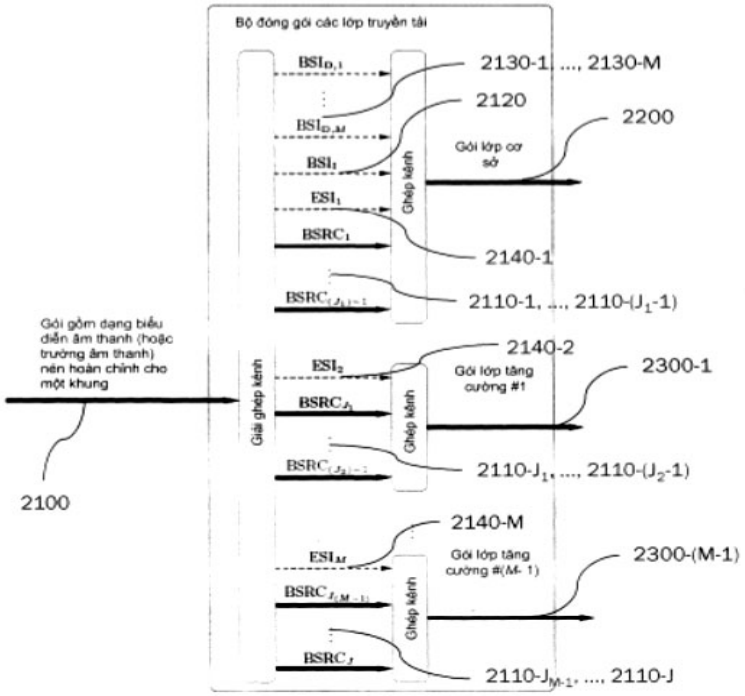


FIG. 2

(11) **1-0053341 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236695/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2024-01207
(85) 26/11/2020
(22) 21/06/2019
(86) PCT/KR2019/007546 21/06/2019
(30) 10-2018-0071539 21/06/2018 KR
(87) WO2019/245340 A1 26/12/2019
(51) ***H04N 19/103***; *H04N 19/176; H04N 19/122; H04N 19/132; H04N 19/117; H04N 19/119*
(62) 1-2020-06844
(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh theo sáng chế bao gồm các bước: thu nhận các ứng viên chế độ có khả năng xảy ra nhất (MPM-most probable mode) trên cơ sở của chế độ dự đoán trong của các khối ứng viên; xác định rằng ứng viên MPM mà có chế độ dự đoán trong, mà tương tự như của khối hiện tại, có tồn tại hay không trong số các ứng viên MPM; và thu nhận chế độ dự đoán trong của khối hiện tại trên cơ sở của bước xác định, trong đó khối ứng viên bao gồm khối lân cận mà liền kề với khối hiện tại, và khối không phải lân cận mà không liền kề với khối hiện tại.

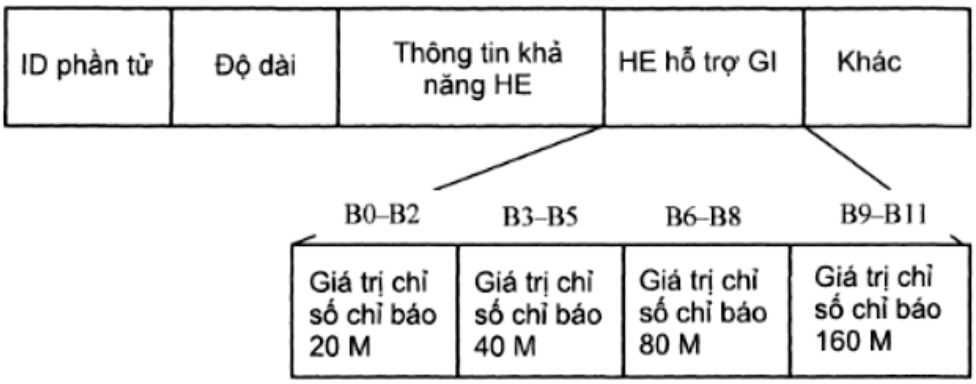
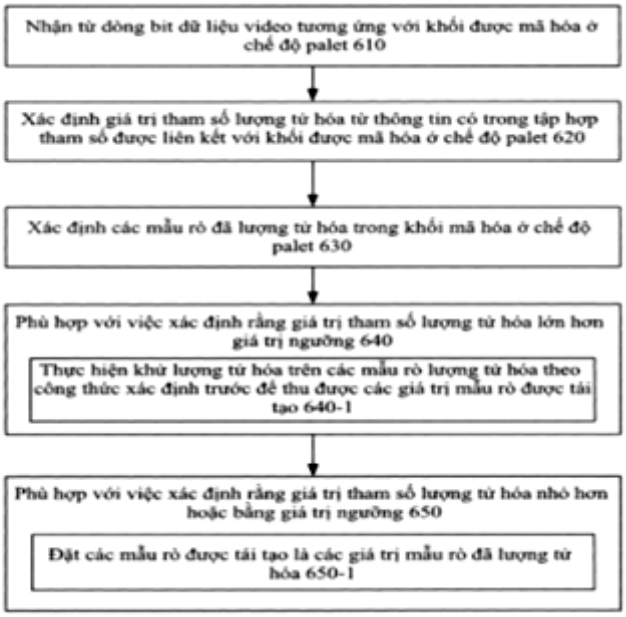


FIG. 11

(11) **1-0053342 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236696/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 1-2022-01535
(85) 11/03/2022
(22) 14/08/2020
(86) PCT/US2020/046321 14/08/2020
(30) 62/887,660 15/08/2019 US
(87) WO2021/030667 18/02/2021
(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/593; H04N 19/182; H04N 19/186; H04N 19/124; H04N 19/157*
(73) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No. 6 Shangdi West Road, Haidian District, Beijing, 100085 China
(72) Hong-Jheng JHU (TW); Xiaoyu XIU (CN); Xianglin WANG (US); Yi-Wen CHEN (TW); Tsung-Chuan MA (TW); Shuiming YE (CN); Bing YU (CN)
(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ GIẢI MÃ VIDEO SỬ DỤNG CHẾ ĐỘ PALET**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điện tử để giải mã video sử dụng chế độ palet. Thiết bị điện tử thực hiện phương pháp giải mã dữ liệu video. Phương pháp bao gồm bước nhận từ dòng bit dữ liệu video tương ứng với khối được mã hóa ở chế độ palet; xác định giá trị tham số lượng tử hóa từ thông tin có trong tập hợp tham số liên quan đến khối được mã hóa ở chế độ palet; xác định các mẫu rò trong khối được mã hóa ở chế độ palet; theo sự xác định rằng giá trị tham số lượng tử hóa lớn hơn giá trị ngưỡng: thực hiện khử lượng tử hóa trên các mẫu rò được lượng tử hóa theo công thức xác định trước để thu được các giá trị mẫu rò được tái tạo lại; và theo sự xác định rằng giá trị tham số lượng tử hóa nhỏ hơn hoặc bằng giá trị ngưỡng: đặt các mẫu rò được tái tạo là các giá trị mẫu rò đã lượng tử hóa.

Hình 6



(11) **1-0053343 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236698/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-07325

(85) 04/05/2018

(22) 07/10/2016

(86) PCT/EP2016/073969 07/10/2016

(30) 15306589.1 08/10/2015 EP
15306653.5 15/10/2015 EP
62/361,416 12/07/2016 US
62/361,461 12/07/2016 US

(87) WO2017/060410 13/04/2017

(51) ***G10L 19/008***

(62) 1-2018-01903

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB** (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) KORDON, Sven (DE); KRUEGER, Alexander (DE)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DẠNG BIỂU DIỄN ÂM THANH AMBISONICS BẬC CAO (HOA) NÉN CỦA ÂM THANH HOẶC TRƯỜNG ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dạng biểu diễn âm thanh ambisonics bậc cao (Higher Order Ambisonics - HOA) nén của âm thanh hoặc trường âm thanh, trong đó dạng biểu diễn âm thanh nén được mã hóa trong nhiều lớp phân cấp bao gồm lớp cơ sở và một hoặc nhiều lớp tăng cường phân cấp, đồng thời đề cập đến thiết bị giải mã dạng biểu diễn âm thanh HOA nén của âm thanh hoặc trường âm thanh.

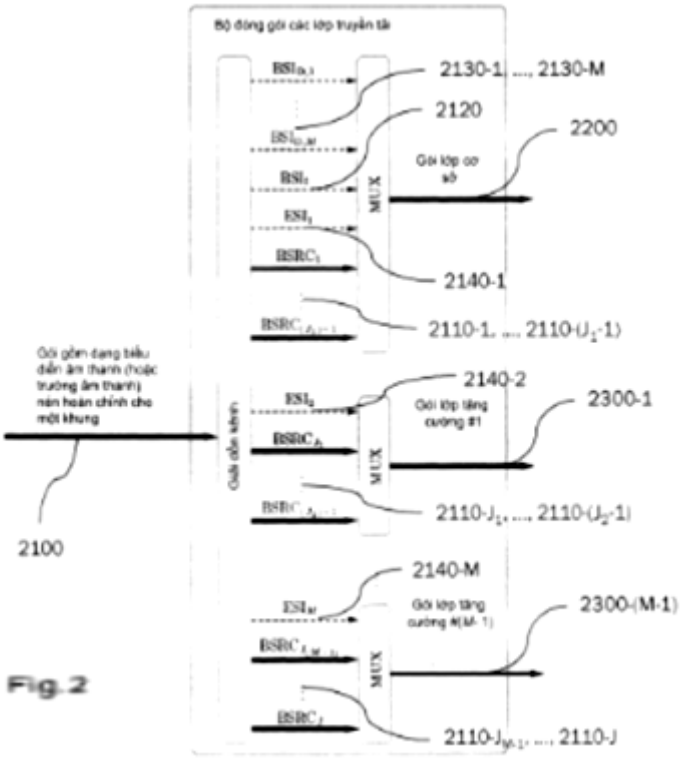


Fig.2

(11) **1-0053344 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236721/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-07013

(85) 03/11/2021

(22) 02/04/2020

(86) PCT/KR2020/004514 02/04/2020

(30) 10-2019-0064849 31/05/2019 KR
10-2019-0087535 19/07/2019 KR

(87) WO2020/242036 03/12/2020

(51) ***G06F 1/16***

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

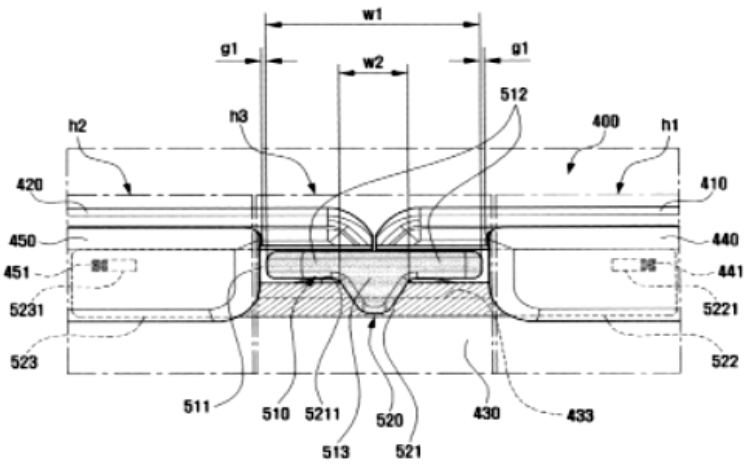
(72) PARK, Jungwon (KR); KANG, Jongmin (KR); KIM, Daeyoung (KR); KIM, Sunghun (KR); KIM, Chijoon (KR); AN, Hyosang (KR); LEE, Seungjun (KR); LEE, Hyunggeun (KR); CHOI, Seungwhee (KR); CHOI, Junyoung (KR); KIM, Dooryong (KR); JANG, Yonghee (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ GẬP ĐƯỢC CÓ KẾT CẤU BẢO VỆ MÀN HÌNH**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử bao gồm kết cấu bản lề, kết cấu vỏ thứ nhất, kết cấu vỏ thứ hai, trong đó kết cấu vỏ thứ nhất và kết cấu vỏ thứ hai có thể gập vào và mở ra quanh kết cấu bản lề, màn hình, nắp che bảo vệ thứ nhất được bố trí ở kết cấu vỏ thứ nhất trên ít nhất một phần chu vi của màn hình, nắp che bảo vệ thứ hai được bố trí ở kết cấu vỏ thứ hai trên ít nhất một phần chu vi của màn hình, và kết cấu bảo vệ để bảo vệ chu vi của màn hình trong vùng gập.

Fig.5B



(11) **1-0053345 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236747/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2021-07650

(85) 29/11/2021

(22) 10/06/2020

(86) PCT/KR2020/007510 10/06/2020

(30) 10-2019-0067888 10/06/2019 KR
10-2019-0073786 20/06/2019 KR
10-2019-0073784 20/06/2019 KR

(87) WO2020/251254 17/12/2020

(51) ***H04N 19/61***; *H04N 19/119; H04N 19/70; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/176*

(73) **XRIS CORPORATION** (KR)
508-3ho, Bdong, 230, Pangyoyeok-ro Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13493 Republic of Korea

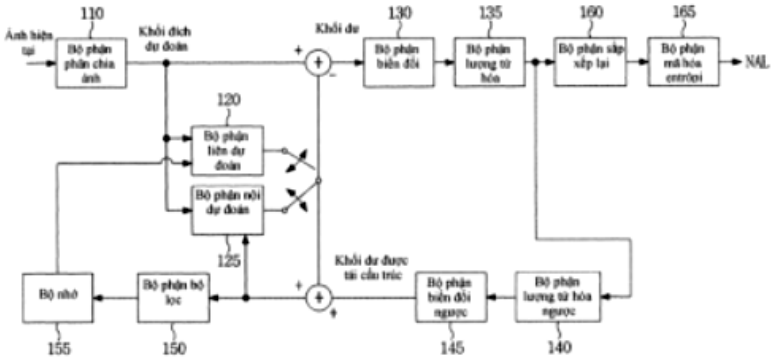
(72) LEE, Bae Keun (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU VIĐEO ĐƯỢC NÉN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa viđeo và phương pháp giải mã viđeo. Phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm các bước: phân chia khối tạo mã thành các khối con theo chiều ngang hoặc chiều dọc; xác định xem việc biến đổi ngược thứ hai được áp dụng cho khối tạo mã hay không; và khi được xác định rằng việc biến đổi ngược thứ hai được áp dụng cho khối tạo mã, áp dụng việc biến đổi ngược thứ hai cho ít nhất một trong số các khối con.

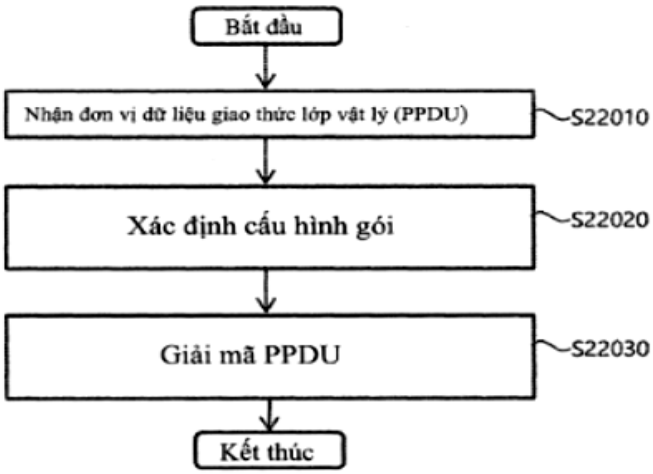
【FIG. 1】



(11) **1-0053346 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236753/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07854
(85) 30/11/2022
(22) 06/05/2021
(86) PCT/KR2021/005689 06/05/2021
(30) 10-2020-0053630 06/05/2020 KR
(87) WO2021/225388 11/11/2021
(51) ***H04L 1/00***; *H04W 84/12; H04W 76/15; H04L 5/00; H04W 72/04*
(73) **WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC.** (KR)
5Fl., 216 Hwangsaeul-ro, Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
(72) Ko, Geonjung (KR); Son, Juhyung (KR); Kim, Sanghyun (KR); Kwak, Jinsam (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ NHẬN DỮ LIỆU TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

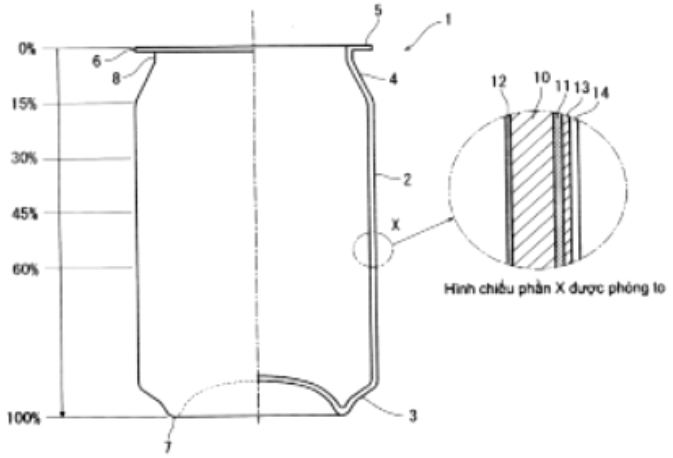
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhận đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý (physical layer protocol data unit, PPDU) trong hệ thống truyền thông không dây. Thiết bị đầu cuối nhận, từ điểm truy cập (access point, AP), PPDU thông lượng cực cao (extremely high throughput, EHT) bao gồm ít nhất một kênh nội dung tín hiệu EHT (signal content channel, SIG). Mỗi trong số ít nhất một kênh nội dung EHT-SIG bao gồm trường theo người dùng và trường chung bao gồm ít nhất một trường con cấp phát đơn vị tài nguyên (resource unit, RU) thứ nhất. Sau đó STA xác định liệu trường chung còn bao gồm ít nhất một trường con cấp phát RU thứ hai hay không, và có thể giải mã PPDU dựa trên việc liệu trường chung còn bao gồm ít nhất một trường con cấp phát RU thứ hai hay không.

Fig.22



(11) **1-0053347 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236754/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2022-08258
(85) 16/12/2022
(22) 17/05/2021
(86) PCT/JP2021/018667 17/05/2021
(30) 2020-089918 22/05/2020 JP
(87) WO2021/235403 25/11/2021
(51) ***B21D 22/28****; B65D 25/34; B65D 1/16; B21D 51/26; B32B 15/09*
(73) **TOYO SEIKAN CO., LTD.** (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8640, Japan
(72) Uchino, Shota (JP); Kanazawa, Seitaro (JP); Adachi, Shiori (JP); Obara, Noriyoshi (JP); Kurokawa, Wataru (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **LON LIỀN MẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến loại lon liền mảnh được phủ nhựa polyeste mà ngay cả khi tiếp xúc với điều kiện nhiệt độ cao có độ ẩm cao như quy trình xử lý tiệt trùng bằng nồi hấp, hiện tượng đốm trắng vẫn được ngăn chặn, và ngay cả khi toàn bộ lon bị tiếp xúc với điều kiện nhiệt độ cao trong quá trình gia nhiệt nhằm mục đích loại bỏ chất bôi trơn và giảm độ biến dạng tạo hình trong quá trình sản xuất lon, hiện tượng đốm trắng như các vết sọc trắng được ngăn chặn và độ bám dính của lớp phủ nhựa cũng rất tốt, cũng như phương pháp sản xuất loại lon này. Lon này bao gồm phần đường kính thu nhỏ đạt được bằng cách xử lý phần cổ trong khoảng cách từ 0% đến 15% tính từ phần trên cùng của thân lon so với tổng chiều cao của lon liền mảnh từ phần trên cùng của thân lon đến phần đáy của lon liền mảnh. Tỷ lệ Im/lu là 1,0 trở lên, trong đó Iu là giá trị (cps/μm) được tính bằng cách lấy giá trị lớn nhất của cường độ đỉnh trong phạm vi thỏa mãn điều kiện 15°≤ 20 ≤ 19° của lớp phủ nhựa polyeste bề mặt ngoài dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X trong phần đường kính thu nhỏ tối đa của phần đường kính thu nhỏ chia cho độ dày của lớp phủ nhựa polyeste tại vị trí đo, và Im là giá trị (cps/μm) được tính bằng cách lấy giá trị lớn nhất của cường độ đỉnh trong phạm vi thỏa mãn điều kiện 15°≤ 20 ≤ 19° của lớp phủ nhựa polyeste bề mặt ngoài dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X tại vị tríđo cách phần trên cùng của thân lon trong khoảng từ 45% đến 60% chia cho độ dày của lớp phủ nhựa polyeste bề mặt ngoài tại vị trí đo.



HÌNH 1

(11) **1-0053348 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236757/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-04897

(85) 03/08/2022

(22) 28/12/2020

(86) PCT/CN2020/140439 28/12/2020

(30) 202010019316.0 08/01/2020 CN

(87) WO2021/139558 15/07/2021

(51) ***H04L 1/00***; *H04L 5/00*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YU, Jian (CN); GAN, Ming (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, CHIP VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu, để xáo trộn, nhờ sử dụng một bộ ghép xen hoặc một bộ ánh xạ âm LDPC, chuỗi bit của dòng bit của người dùng mà các RU được cấp phát, sao cho các chi phí phần cứng được giảm. Phương pháp bao gồm: cấp phát dòng bit được tạo của người dùng thứ nhất đến M RU hoặc RU thứ nhất bao gồm M RU, trong đó M RU hoặc RU thứ nhất là RU được cấp phát đến người dùng thứ nhất, và M là số nguyên dương lớn hơn 1; sắp lại thứ tự tất cả các bit trong dòng bit được tạo mã nhờ sử dụng bộ ghép xen thứ nhất hoặc bộ ánh xạ âm thứ nhất.

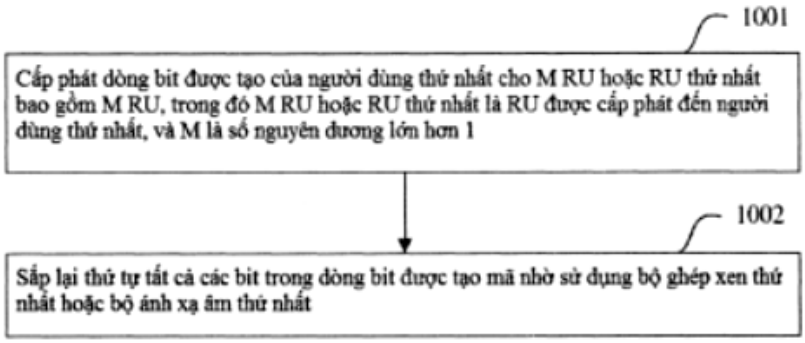


Fig.10

(11) **1-0053349 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236760/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05098
(85) 11/08/2022
(22) 13/01/2021
(86) PCT/RU2021/050007 13/01/2021
(30) 62/961,159 14/01/2020 US
(87) WO2021/045659 11/03/2021
(51) ***H04N 19/52***
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) Filippov, Alexey Konstantinovich (RU); Rufitskiy, Vasily Alexeevich (RU); Alshina, Elena Alexandrovna (RU)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIĐEO, BỘ MÃ HÓA, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu thập số lượng lớn nhất của các ứng viên chế độ hợp nhất phân vùng hình học để giải mã viđeo và thiết bị giải mã viđeo, trong đó phương pháp bao gồm các bước: thu thập dòng bit cho chuỗi viđeo; thu thập giá trị của bộ chỉ báo thứ nhất theo dòng bit, trong đó bộ chỉ báo thứ nhất là số lượng lớn nhất của các ứng viên dự báo vectơ chuyển động hợp nhất (merging motion vector prediction, MVP); thu thập giá trị của bộ chỉ báo thứ hai theo dòng bit, trong đó bộ chỉ báo thứ hai biểu diễn liệu có thể bù chuyển động dựa trên phân vùng hình học cho chuỗi viđeo hay không; và phân tách giá trị của bộ chỉ báo thứ ba từ dòng bit, khi giá trị của bộ chỉ báo thứ nhất lớn hơn ngưỡng và khi giá trị của bộ chỉ báo thứ hai bằng giá trị định trước, trong đó bộ chỉ báo thứ ba là số lượng lớn nhất của các ứng viên chế độ hợp nhất phân vùng hình học được trừ đi khỏi giá trị của bộ chỉ báo thứ nhất.



Fig.15

(11) **1-0053350 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236762/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-08184

(85) 20/12/2021

(22) 21/05/2020

(86) PCT/CN2020/091484 21/05/2020

(30) 201910430588.7 22/05/2019 CN

(87) WO2020/233650 26/11/2020

(51) ***C12N 15/113***; *A61P 7/00; A61K 31/713; A61K 48/00*

(73) **SUZHOU RIBO LIFE SCIENCE CO., LTD.** (CN)
No.168, Yuanfeng Road, Yushan Town, Kunshan, Jiangsu 215300, China

(72) ZHANG, Hongyan (SE); GAO, Shan (CN); KANG, Daiwu (SE); LIU, Tao (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **THỂ TIẾP HỢP SIARN VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ SỰ BIỂU HIỆN CỦA GEN YẾU TỐ ĐÔNG MÁU XI (COAGULATION FACTOR XI) IN VITRO**

(57) Sáng chế đề xuất siARN ức chế sự biểu hiện của gen yếu tố đông máu XI (Coagulation Factor XI), dược phẩm chứa siARN, thể tiếp hợp, kit chất phản ứng, dược phẩm chứa nó và thể tiếp hợp để điều chế thuốc để điều trị và/hoặc ngăn ngừa bệnh huyết khối và đột quỵ do thiếu máu cục bộ.

(11) **1-0053351 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236768/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-00149

(85) 11/01/2023

(22) 18/06/2021

(86) PCT/EP2021/025214 18/06/2021

(30) FR2006907 30/06/2020 FR

(87) WO2022/002434 06/01/2022

(51) ***A23G 3/54***; *A23G 4/20; A23G 4/10; A23G 3/34*

(73) **ROQUETTE FRERES** (FR)
1 rue de la Haute Loge, Lestreim, 62136, France

(72) André BUSOLIN (FR); Patrice DEMEULEMEESTER (FR)

(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **SẢN PHẨM BÁNH KẸO BAO ĐƯỜNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LỚP PHỦ TINH THỂ CỨNG VÀ CHẾ PHẨM BAO ĐƯỜNG KHÔ ĐƯỢC TRỘN SẴN**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm bánh kẹo bao đường bao gồm lớp phủ kết tinh cứng bao gồm hỗn hợp của ít nhất một chất làm ngọt và ít nhất một loại tinh bột tiền gelatin hóa chưa biến đổi về mặt hóa học để cải thiện độ giòn của lớp phủ tinh thể cứng của sản phẩm được bao đường, tinh bột này không trải qua quá trình biến đổi hóa học, lớp phủ và hỗn hợp này bao gồm ít hơn 1% khối lượng của gôm Ả rập so với tổng khối lượng khô của lớp phủ hoặc của hỗn hợp này, tốt hơn là lớp phủ hoặc hỗn hợp này không chứa gôm Ả rập. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo lớp phủ tinh thể cứng và chế phẩm bao đường khô được trộn sẵn.

(11) **1-0053352 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236803/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-06337

(85) 11/10/2021

(22) 11/03/2020

(86) PCT/EP2020/056489 11/03/2020

(30) 19162405.5 12/03/2019 EP

(87) WO2020/182874 17/09/2020

(51) ***H04N 19/105****; H04N 19/119; H04N 19/61; H04N 19/147; H04N 19/157; H04N 19/176; H04N 19/11; H04N 19/122*

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) De Luxán Hernández, Santiago (ES); BROSS, Benjamin (DE); Nguyen, Phan Hoang Tung (DE); George, Valeri (DE); Schwarz, Heiko (DE); Marpe, Detlev (DE); Wiegand, Thomas (DE)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỰA TRÊN KHỐI HÌNH ẢNH TỪ DÒNG DỮ LIỆU, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA DỰA TRÊN KHỐI CỦA HÌNH ẢNH THÀNH DÒNG DỮ LIỆU, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CHỨA CHƯƠNG TRÌNH MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã và phương pháp giải mã dựa trên khối hình ảnh từ dòng dữ liệu, bộ mã hóa và phương pháp mã hóa dựa trên khối hình ảnh thành dòng dữ liệu, và phương tiện lưu trữ tính chứa chương trình máy tính. Bộ giải mã để giải mã dựa trên khối hình ảnh từ dòng dữ liệu, được tạo cấu hình để giải mã chế độ lập mã nội ảnh cho khối được xác định trước của hình ảnh từ dòng dữ liệu. Bộ giải mã được tạo cấu hình để giải mã cờ chiều phân vùng cho khối được xác định trước của hình ảnh từ dòng dữ liệu và thiết lập chiều phân vùng tùy thuộc vào cờ chiều phân vùng là ngang hoặc dọc và bộ giải mã được tạo cấu hình để phân vùng, dọc theo chiều được xác định trước, khối được xác định trước thành các phân vùng biến đổi rộng bằng khối được xác định trước vuông góc với chiều được xác định trước. Hơn nữa, bộ giải mã được tạo cấu hình để giải mã, đối với mỗi phân vùng biến đổi, sự biến đổi của phần dư dự đoán từ dòng dữ liệu; dự đoán nội ảnh khối được xác định trước tùy thuộc vào một hoặc nhiều mẫu đã được tái tạo lại lân cận khối được xác định trước theo cách tùy thuộc vào chế độ lập mã nội ảnh để thu được yếu tố dự đoán cho khối được xác định trước; và tái tạo lại khối được xác định trước bằng cách hiệu chỉnh yếu tố dự đoán trong mỗi phân vùng biến đổi bằng cách sử dụng sự biến đổi của phần dư dự đoán được giải mã cho phân vùng biến đổi tương ứng.

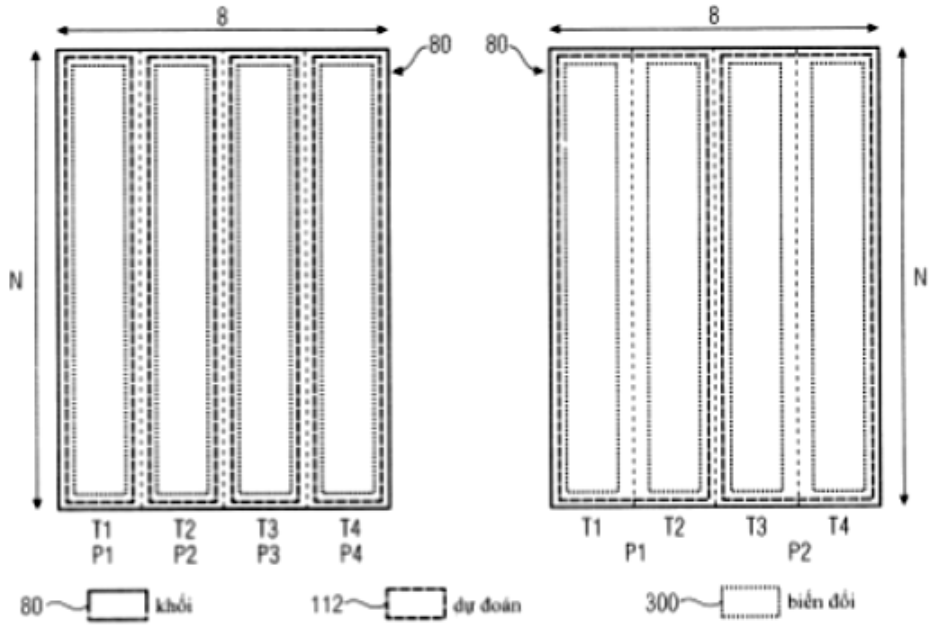

8
80
N
T1
P1
T2
P2
T3
P3
T4
P4
8
80
N
T1
P1
T2
T3
P2
T4
80
khối
112
dự đoán
300
biến đổi

Fig. 19b

(11) **1-0053353 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236804/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 03/02/2025 442AS A
(21) 1-2024-06003
(85) 14/12/2020
(22) 21/05/2019
(86) PCT/US2019/033421 21/05/2019
(30) 62/674,544 21/05/2018 US
(87) WO2019/226719 28/11/2019
(51) ***B29C 44/34***; *B29C 44/42; B29C 45/78; B29C 45/12; B29C 45/17; B29C 45/26; A43B 13/04; B29C 45/00*
(62) 1-2020-07254
(73) **O2 PARTNERS, LLC** (US)
417 West Street, Suite 105, Amherst, MA 01002, United States of America
(72) FALKEN, Robert (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỌT MỀM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo bọt vi xốp các hợp phần bọt mềm khác nhau được đúc phun từ nhựa dẻo nhiệt có nguồn gốc sinh học có thể phân hủy sinh học và ủ trên quy mô công nghiệp để sử dụng trong, ví dụ, bộ phận của giày, bộ phận để ngồi, bộ phận bảo vệ thiết bị và phụ kiện thể thao dưới nước trong đó phương pháp sản xuất này bao gồm các bước: tạo ra polyme sinh học dẻo nhiệt hoặc hỗn hợp polyme sinh học phù hợp; đúc phun polyme sinh học dẻo nhiệt hoặc hỗn hợp polyme sinh học thành hình dạng khuôn phù hợp với khí nitơ trơ; kiểm soát mẻ polyme nóng chảy, áp suất, nhiệt độ và thời gian sao cho bọt mềm mong muốn được tạo thành; và sử dụng khí đối áp trong phương pháp đúc phun để đảm bảo cấu trúc bọt tối ưu với ít lượng khuyết tật về mặt thẩm mỹ nhất và ít đến mức không có lớp chất dẻo bên ngoài cấu trúc bọt.

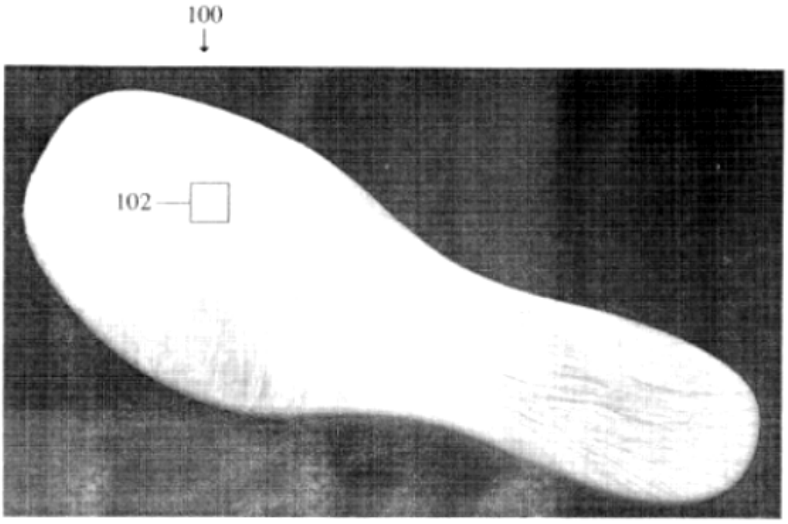


FIG. 1

(11) **1-0053354 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236805/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-06415

(85) 04/11/2020

(22) 04/04/2019

(86) PCT/EP2019/058530 04/04/2019

(30) 201841013099 05/04/2018 IN

(87) WO2019/193105 10/10/2019

(51) ***H04W 8/26****; H04W 12/04; H04W 12/06*

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland

(72) Nair, Suresh (US); Jerichow, Anja (DE); Bykampadi, Nagendra S (IN); Schoinianakis, Dimitrios (DE)

(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ QUẢN LÝ MÃ ĐỊNH DANH THUÊ BAO THỐNG NHẤT TRONG CÁC HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp bao gồm bước sau. Ở thiết bị người sử dụng cụ thể trong hệ thống truyền thông, cấu trúc dữ liệu mã định danh thuê bao thống nhất được xây dựng. Cấu trúc dữ liệu mã định danh thuê bao thống nhất bao gồm nhiều trường mà xác định thông tin cho một loại được chọn trong số hai hoặc nhiều loại mã định danh thuê bao và các tham số có thể chọn được kết hợp với loại mã định danh thuê bao đã chọn, và trong đó thông tin trong cấu trúc dữ liệu mã định danh thuê bao thống nhất có thể sử dụng được bởi thiết bị người dùng cụ thể để truy cập một hoặc nhiều mạng được kết hợp với hệ thống truyền thông dựa trên kịch bản xác thực tương ứng với loại mã định danh thuê bao đã chọn. Ví dụ, trong các kịch bản xác thực khác nhau, thiết bị người dùng cụ thể sử dụng cấu trúc dữ liệu mã định danh thuê bao thống nhất để cung cấp mã định danh thuê bao phù hợp (ví dụ, SUPI, SUCI hoặc IMSI) và các tham số kết hợp cho kịch bản xác thực cho trước.

500

Trường	Độ dài (bit)
Loại mã định danh (SUPI, SUCI, IMSI) 414	2 bit
Tắt/bật sự mã hóa 408	1 bit
Mã định danh thuật toán MÃ HÓA 426	4 bit
Đường cong ECIES được chọn cho sự mã hóa 416	4 bit
Khóa công khai tạm thời của người gửi 418	256 bit
Độ dài của MSIN được mã hóa 420	4 (128 bit , 192 bit , 256 bit , 512 bit)
MSIN được mã hóa 422	(Độ dài được quy định trong trường 420)
MSIN MAC (Sự xác thực bản tin của trường MSIN được tính bằng cách sử dụng các đường cong ECIES) 424	256bit
Tham số lựa chọn UDM 406	8 bit
MCC 402	24 bit (3 chữ số)
MNC 404	24 bit (3 chữ số)
KDF được sử dụng cho sự mã hóa 410	3bit
Các tham số tùy chọn KDF 412	n bit

FIG. 5

(11) **1-0053355 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236806/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2020 387 A

(21) 1-2019-07156

(85) 18/12/2019

(22) 17/05/2018

(86) PCT/US2018/033216 17/05/2018

(30) 62/508,035 18/05/2017 US

(87) WO2018/213599 22/11/2018

(51) ***A43B 13/20***; *A43B 13/18; B29K 75/00; B29D 35/14; B29K 23/00; A43B 13/04; A43B 9/12*

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) AUYANG, Arick (US); BAILEY, Page J. (US); CONNELL, Jeremy L. (US); HOUNG, Derek (US); MEEKER, Jason R. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **SẢN PHẨM GIẢM CHẤN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM GIẢM CHẤN**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm giảm chấn và phương pháp sản xuất sản phẩm giảm chấn. Sản phẩm giảm chấn bao gồm túi đệm bao quanh khoang bên trong và giữ khí trong khoang bên trong. Bộ phận chịu kéo được bố trí trong khoang bên trong và bao gồm các lớp chịu kéo và các dây nối các lớp chịu kéo. Các lớp chịu kéo được nối với bề mặt trong của túi đệm sao cho các dây bắc ngang qua khoang bên trong. Túi đệm có mối liên kết nhô vào trong, mà nối bề mặt trong của túi đệm với bộ phận chịu kéo, nhô vào trong khoang bên trong, và đi một phần ngang qua các dây sao cho túi đệm được thu hẹp ở mối liên kết nhô vào trong và khí trong khoang bên trong nối thông chất lưu qua mối liên kết nhô vào trong. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm giảm chấn.

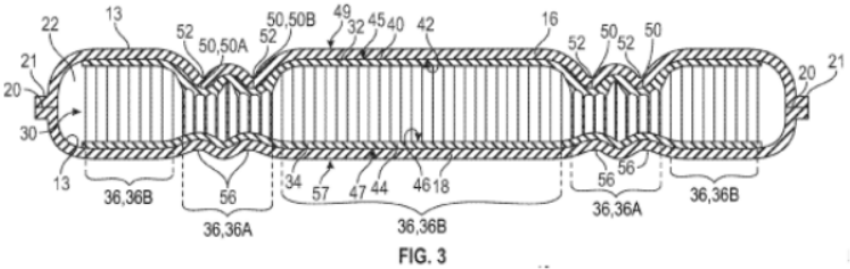


FIG. 3

(11) **1-0053356 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236807/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/05/2019 374 A

(21) 1-2019-00871

(85) 21/02/2019

(22) 22/02/2017

(86) PCT/CN2017/074419 22/02/2017

(30) 201610652506.X 10/08/2016 CN

(87) WO2018/028170 15/02/2018

(51) ***G10L 19/008***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Zexin (CN); ZHANG, Xingtao (CN); LI, Haiting (CN); MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ĐA KÊNH VÀ BỘ MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa tín hiệu đa kênh và bộ mã hóa. Phương pháp mã hóa này bao gồm: thu nhận tín hiệu đa kênh của khung hiện thời (510); xác định tham số đa kênh ban đầu của khung hiện thời này (520); xác định tham số chênh lệnh dựa vào tham số đa kênh ban đầu này của khung hiện thời này và các tham số đa kênh của K khung trước đó của khung hiện thời này (530), trong đó tham số chênh lệnh này được sử dụng để thể hiện sự chênh lệnh giữa tham số đa kênh ban đầu này của khung hiện thời này và các tham số đa kênh này của K khung trước đó này, và K là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1; xác định tham số đa kênh của khung hiện thời này dựa vào tham số chênh lệnh này và tham số đặc tính của khung hiện thời này (540); và mã hóa tín hiệu đa kênh này dựa vào tham số đa kênh này của khung hiện thời này (550). Sáng chế có thể đảm bảo tốt hơn độ chính xác của thông tin liên kênh của tín hiệu đa kênh.

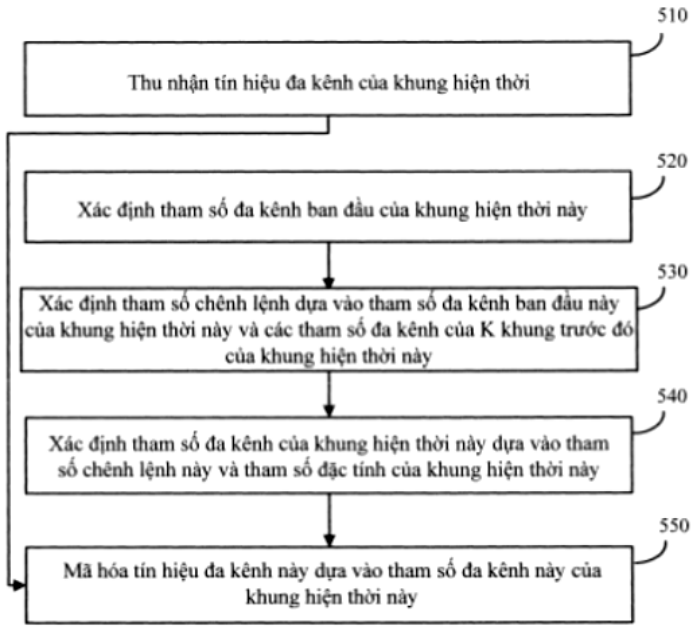


Fig. 5

(11) **1-0053357 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236808/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/09/2021 402 A

(21) 1-2021-03527

(22) 14/06/2021

(30) 1-2020-05846 13/10/2020 VN

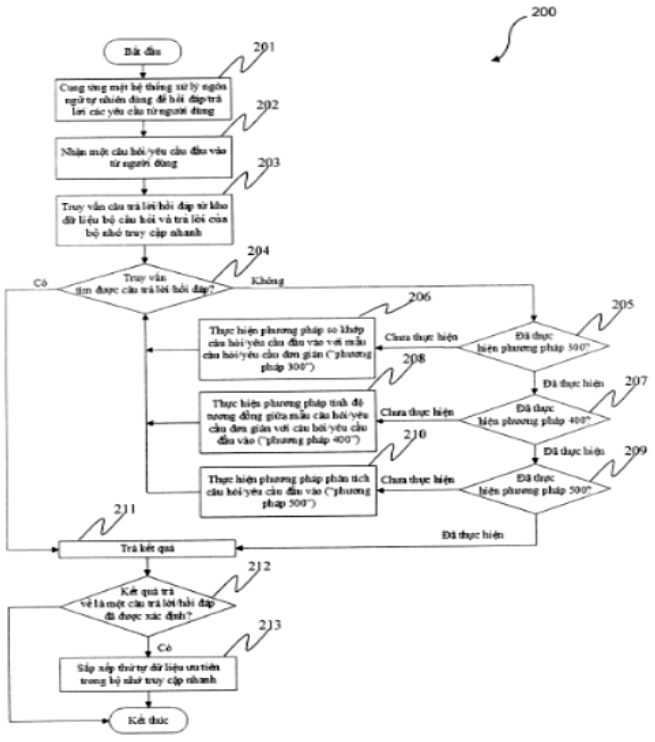
(51) ***G06F 16/24***

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ OLLI** (VN)
96 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Bùi Bách Việt (VN); Tạ Thanh Hải (VN); Đỗ Đức Hào (VN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NGÔN NGỮ TỰ NHIÊN DÙNG ĐỂ HỒI ĐÁP CÁC YÊU CẦU TỪ NGƯỜI DÙNG**

(57) Một hệ thống xử lý ngôn ngữ tự nhiên dùng để hồi đáp các yêu cầu từ người dùng bao gồm: ít nhất một thiết bị điện tử thông minh, một hệ thống thiết bị điện toán, tất cả được kết nối vào mạng dựa trên đám mây thông qua kênh truyền dẫn internet. Thiết bị điện tửthông minh dùng để nhận câu yêu cầu đầu vào là các lệnh/các yêu cầu từ người dùng; hệ thống thiết bị điện toán dùng để hồi đáp các câu yêu cầu đầu vào từ người dùng thông qua thiết bị điện tử thông minh. Ngoài ra, sáng chế còn cung cấp một phương pháp xử lý ngôn ngữ tự nhiên dùng để hồi đáp các yêu cầu từ người dùng bao gồm các bước: i) nhận một câu yêu cầu đầu vào từ người dùng thông qua thiết bị điện tử thông minh; ii) truy vấn câu hỏi đáp từ kho dữ liệu bộ câu hỏi và trả lời của bộ nhớ truy cập nhanh; iii) thực hiện phương pháp so khớp câu yêu cầu đầu vào với mẫu câu yêu cầu đơn giản; iv) thực hiện phương pháp tính độ tương đồng giữa mẫu câu yêu cầu đơn giản với câu yêu cầu đầu vào; v) thực hiện phương pháp phân tích câu yêu cầu đầu vào; vi) trả kết quả truy vấn/hồi đáp yêu cầu đến người dùng và/hoặc thiết bị điện tử thông minh.



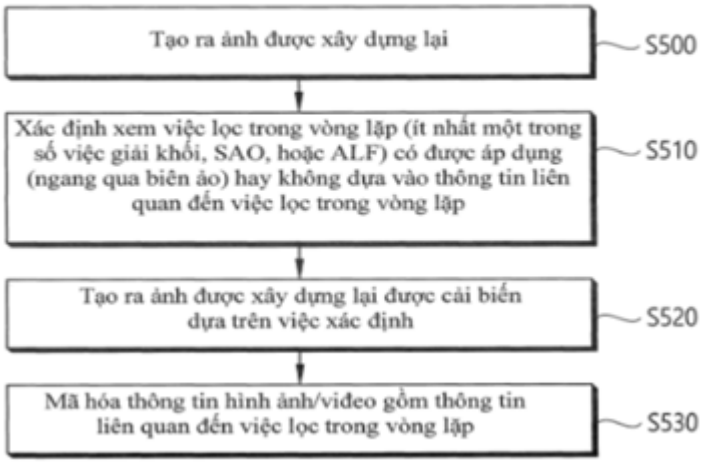
HÌNH 2

(11) **1-0053358 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236809/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-04304
(85) 08/07/2022
(22) 11/12/2020
(86) PCT/KR2020/018160 11/12/2020
(30) 62/947,505 12/12/2019 US
(87) WO2021/118293 17/06/2021
(51) ***H04N 7/12**; H04N 19/132; H04N 19/82; H04N 19/86; H04N 19/105; H04N 19/70*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) HENDRY, Hendry (ID); PALURI, Seethal (IN); KIM, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp và phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh. Theo các phương án được mô tả ở đây, các ảnh con và/hoặc các biên ảo có thể được sử dụng cho việc lập mã hình ảnh. Ví dụ, các ảnh con trong ảnh hiện tại có thể được sử dụng để dự đoán, xây dựng lại, và/hoặc lọc ảnh hiện tại. Các biên ảo có thể được sử dụng để lọc các mẫu được xây dựng lại của ảnh hiện tại. Thông qua việc lập mã hình ảnh dựa trên các ảnh con và/hoặc các biên ảo theo các phương án được mô tả ở đây, chất lượng chủ quan/khách quan của hình ảnh có thể được cải thiện, và mức tiêu thụ các tài nguyên phần cứng cần thiết cho việc lập mã có thể được giảm.

FIG. 5



(11) **1-0053359 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236876/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2020 390 A

(21) 1-2020-01914

(85) 03/04/2020

(22) 10/09/2018

(86) PCT/JP2018/033453 10/09/2018

(30) 2017-172866 08/09/2017 JP

(87) WO2019/050031 14/03/2019

(51) ***H04W 52/14***; *H04W 72/04*

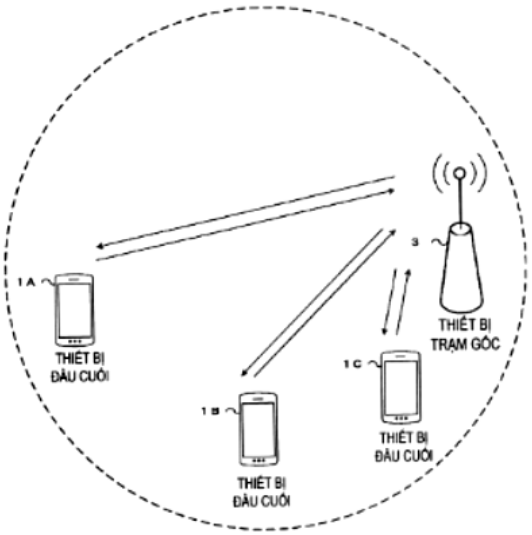
(73) 1. **SHARP KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1 Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. **FG INNOVATION COMPANY LIMITED** (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China

(72) Yokomakura, Kazunari (JP); Yamada, Shohei (JP); Tsuboi, Hidekazu (JP); Takahashi, Hiroki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền hiệu quả khoảng dự trữ công suất. Thiết bị này bao gồm bộ thu được tạo cấu hình để thu thông tin thứ nhất và thu kênh điều khiển vật lý đường xuống, thông tin thứ nhất bao gồm cấu hình tài nguyên của một hoặc nhiều tín hiệu tham chiếu thăm dò, và bộ truyền được tạo cấu hình để truyền thông tin chỉ báo mức khoảng dự trữ công suất thứ nhất cho kênh chia sẻ đường lên vật lý được kết hợp với chỉ số tài nguyên tín hiệu tham chiếu thăm dò được bao gồm trong thông tin điều khiển đường xuống được mang trên kênh điều khiển đường xuống, và truyền thông tin chỉ báo mức khoảng dự trữ công suất thứ hai cho kênh chia sẻ đường lên vật lý được kết hợp với chỉ số tài nguyên tín hiệu tham chiếu thăm dò không được bao gồm trong thông tin điều khiển đường xuống được mang trên kênh điều khiển đường xuống.



HÌNH 1

(11) **1-0053360 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236949/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04215

(85) 09/07/2021

(22) 26/11/2019

(86) PCT/CN2019/120984 26/11/2019

(30) 201811527100.4 13/12/2018 CN

(87) WO2020/119449 A1 18/06/2020

(51) ***H04N 19/593***; *H04N 19/186*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) MA, Xiang (CN); CHEN, Jianle (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN KHỐI SẮC ĐỘ, MÁY DỰ ĐOÁN KHỐI SẮC ĐỘ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dự đoán khối sắc độ, máy dự đoán khối sắc độ, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp, và thuộc về lĩnh vực các công nghệ video. Phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận trị số độ chói lớn nhất và trị số độ chói nhỏ nhất dựa vào các mẫu độ chói tương ứng với các mẫu lân cận của khối sắc độ đích, và sau đó tính độ chênh lệch thứ nhất giữa trị số độ chói lớn nhất và trị số độ chói nhỏ nhất; nếu độ chênh lệch thứ nhất lớn hơn 0, xử lý độ chênh lệch thứ nhất dựa vào số lượng của các bit quan trọng của độ chênh lệch thứ nhất và độ sâu bịt được thiết đặt trước thứ nhất độ sâu bịt để thu nhận độ chênh lệch thứ hai; và sau đó xác định, dựa vào trị số sắc độ thứ nhất, trị số sắc độ thứ hai, và độ chênh lệch thứ hai, thông số mô hình dự đoán bên trong tương ứng với khối sắc độ đích, trong đó trị số sắc độ thứ nhất và trị số sắc độ thứ hai được xác định dựa vào các mẫu lân cận của khối sắc độ đích, và xác định thông tin dự đoán của khối sắc độ đích dựa vào thông số mô hình dự đoán bên trong và thông tin tái cấu trúc độ chói tương ứng với khối sắc độ đích. Sáng chế có thể nâng cao hiệu quả mã hóa của khối sắc độ (chroma).

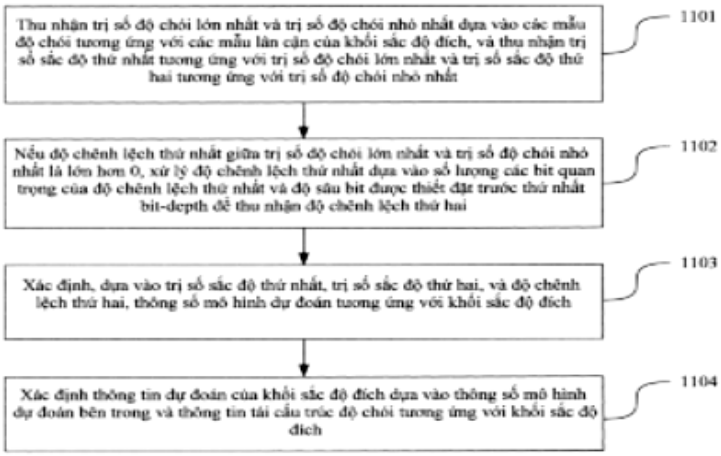


FIG. 11

(11) **1-0053361 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236950/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04403

(85) 13/07/2022

(22) 11/12/2020

(86) PCT/CN2020/135927 11/12/2020

(30) 202010054712.7 17/01/2020 CN

(87) WO2021/143419 22/07/2021

(51) ***H01Q 5/335***; *H01Q 1/36; H01Q 1/44; H01Q 5/10; H01Q 5/28; H01Q 1/24; H01Q 1/50*

(73) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road Xiangmihu Street, Futian District Shenzhen,Guangdong 518040, China

(72) CAI, Xiaotao (CN); ZHOU, Dawei (CN); LI, Yuanpeng (CN); LIANG, Tiezhu (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CẤU TRÚC ANTEN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc anten, bao gồm thân khung, phần tiếp liệu thứ nhất, và phần nối thứ nhất, trong đó thân khung ít nhất được tạo thành một phần từ kim loại, thân khung bao gồm ít nhất phần thứ nhất và phần thứ hai, phần thứ hai được nối với một đầu của phần thứ nhất, chiều dài của phần thứ hai lớn hơn chiều dài của phần thứ nhất, khe thứ nhất được đặt trong phần thứ nhất, khe thứ hai được đặt trong phần thứ hai, một phần của thân khung giữa khe thứ nhất và khe thứ hai tạo phần bức xạ thứ nhất, phần tiếp liệu thứ nhất được đặt trên phần bức xạ thứ nhất và được đặt trên phần thứ nhất của thân khung, phần tiếp liệu thứ nhất được nối điện với bộ cấp thứ nhất để nạp tín hiệu thứ hai vào phần bức xạ thứ nhất, và phần nối thứ nhất được đặt trên phần bức xạ thứ nhất và được đặt trên phần thứ hai của thân khung. Cấu trúc anten có thể cải thiện hiệu quả hiệu năng bức xạ băng thấp (low band, LB). Sáng chế còn đề xuất thiết bị điện tử có cấu trúc anten.

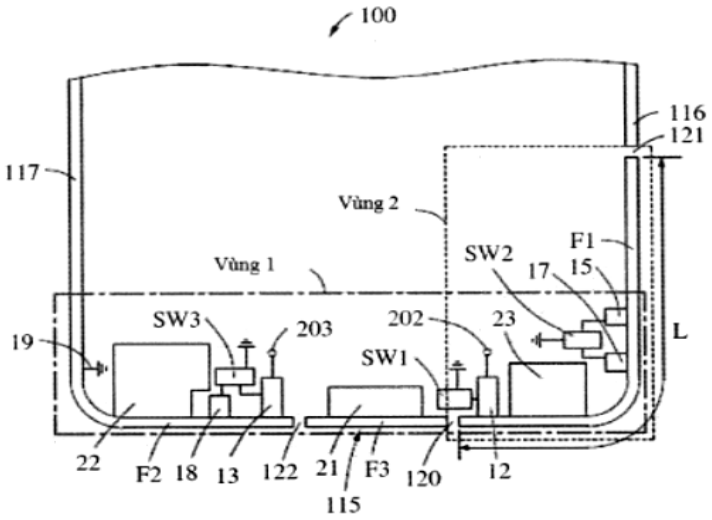


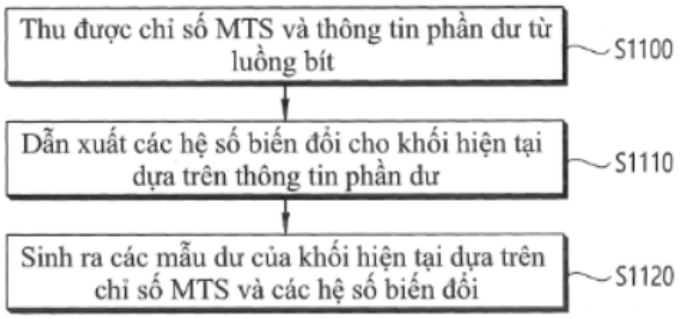
Fig.3

(11) **1-0053362 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236969/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2022-00287
(85) 17/01/2022
(22) 11/06/2020
(86) PCT/KR2020/007599 11/06/2020
(30) 62/863,812 19/06/2019 US
(87) WO2020/256346 24/12/2020
(51) ***H04N 19/13***; *H04N 19/70; H04N 19/60; H04N 19/137; H04N 19/176*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Korea
(72) Nam, Junghak (KR); Koo, Moonmo (KR); Lim, Jaehyun (KR); Kim, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KỸ THUẬT SỐ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH PHI CHUYỂN TIẾP

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải mã ảnh được đặc trưng bởi việc bao gồm: bước thu được chỉ số lựa chọn đa biến đổi (MTS - Multiple transform selection) và thông tin phần dư từ luồng bít; bước dẫn xuất các hệ số biến đổi cho khối hiện tại dựa trên thông tin phần dư; và bước sinh ra các mẫu dư của khối hiện tại dựa trên chỉ số MTS và các hệ số biến đổi, trong đó chỉ số MTS chỉ báo tập hợp hạt nhân biến đổi mà sẽ được áp dụng với khối hiện tại trong số các ứng viên tập hợp hạt nhân biến đổi, ít nhất một ngăn trong số các ngăn của chuỗi ngăn của chỉ số MTS được dẫn xuất dựa trên việc lập mã ngữ cảnh, việc lập mã ngữ cảnh được thực hiện dựa trên các giá trị tăng và giảm trong chỉ số ngữ cảnh gắn liền với chỉ số MTS, và một giá trị tăng và giảm trong chỉ số ngữ cảnh có thể được sử dụng để lập mã ngữ cảnh ngăn thứ nhất trong số các ngăn của chuỗi ngăn. Phương pháp mã hóa ảnh, phương tiện lưu trữ kỹ thuật số đọc được bằng máy tính phi chuyển tiếp, và phương pháp truyền dữ liệu cho ảnh cũng được đề xuất.

FIG. 11



(11) **1-0053363 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236971/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-07369

(85) 11/11/2022

(22) 13/04/2021

(86) PCT/CN2021/086883 13/04/2021

(30) 202010292203.8 14/04/2020 CN

(87) WO2021/208903 21/10/2021

(51) ***H04W 76/19***; *H04W 40/24*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Gan, Ming (CN); Liang, Dandan (CN); yu, Jian (CN); Guo, Yuchen (CN); Li, Yunbo (CN); Yang, Xun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐA ĐƯỜNG TRUYỀN TRẠM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông. Trạm thứ nhất trong thiết bị đa đường truyền thứ nhất truyền thông tin thứ nhất đến thiết bị đa đường truyền thứ hai, trong đó thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo tần số mà ở đó trạm ở chế độ tiết kiệm công suất trong thiết bị đa đường truyền thứ nhất nhận khung mốc báo. Theo cách này, thiết bị đa đường truyền thứ hai có thể biết về, dựa trên thông tin thứ nhất, tần số mà ở đó trạm trong thiết bị đa đường truyền thứ nhất nhận khung mốc báo, nhờ đó giúp thiết bị đa đường truyền thứ hai quản lý hiệu quả dịch vụ cache của mỗi trạm trong thiết bị đa đường truyền thứ nhất và quản lý không gian đệm dữ liệu.

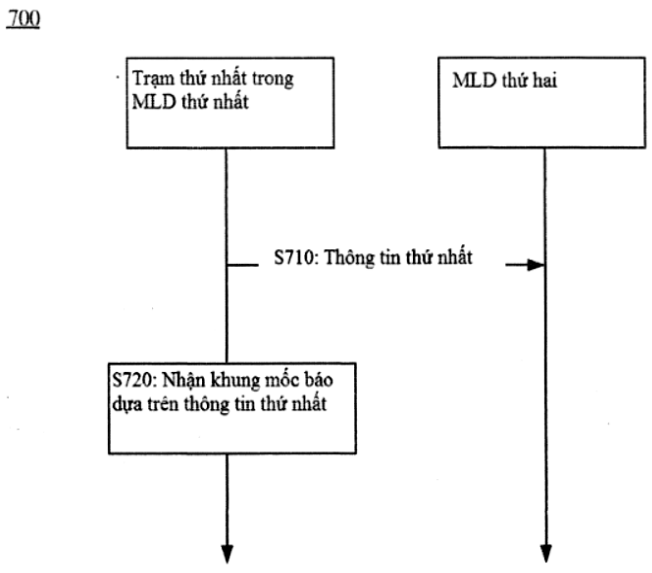


Fig.7

(11) **1-0053364 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236974/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2021-08408

(85) 28/12/2021

(22) 03/06/2020

(86) PCT/US2020/035910 03/06/2020

(30) 62/856,339 03/06/2019 US

(87) WO2020/247487 10/12/2020

(51) ***H04N 19/52***

(73) **OP SOLUTIONS, LLC** (US)
368 Middle Street, Amherst, Massachusetts 01002, United States of America

(72) FURHT, Borivoje (US); KALVA, Hari (IN); ADZIC, Velibor (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã bao gồm hệ mạch được tạo cấu hình để nhận dòng bit; xây dựng, cho khối hiện tại, danh sách ứng viên vectơ chuyển động bao gồm ứng viên vectơ chuyển động có thông tin chuyển động mà nó đặc trưng cho vectơ chuyển động toàn cục; sắp xếp lại thứ tự danh sách ứng viên vectơ chuyển động này sao cho ứng viên vectơ chuyển động có thông tin chuyển động mà nó đặc trưng cho vectơ chuyển động toàn cục nằm đầu tiên trong danh sách ứng viên vectơ chuyển động được sắp xếp lại thứ tự này; và xây dựng lại dữ liệu điểm ảnh của khối hiện tại và sử dụng danh sách ứng viên vectơ chuyển động được sắp xếp lại thứ tự này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp giải mã.

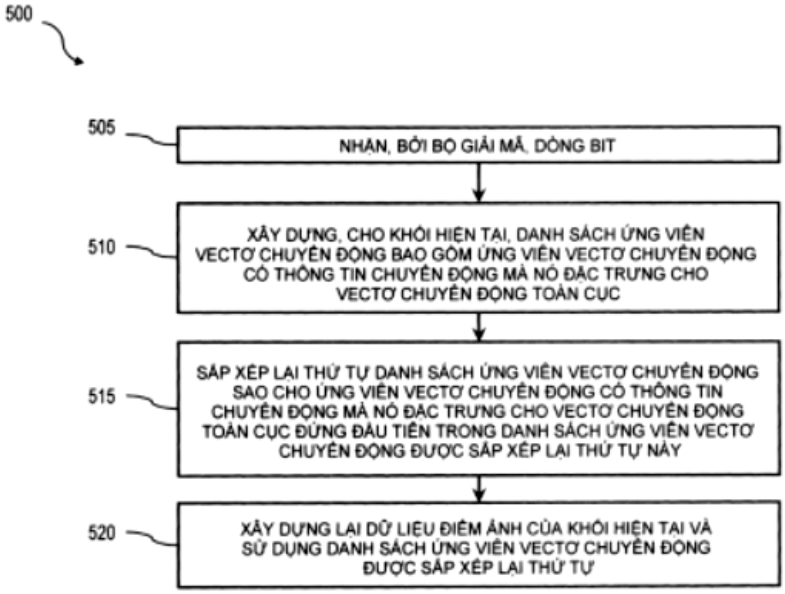


FIG. 5

(11) **1-0053365 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236976/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00608

(85) 03/02/2021

(22) 24/07/2019

(86) PCT/US2019/043264 24/07/2019

(30) 62/702,486 24/07/2018 US
PCT/US2018/065465 13/12/2018 US
PCT/US2019/018592 19/02/2019 US

(87) WO2020/023653 30/01/2020

(51) ***E04D 13/00***; *H02S 20/23; E04D 13/18*

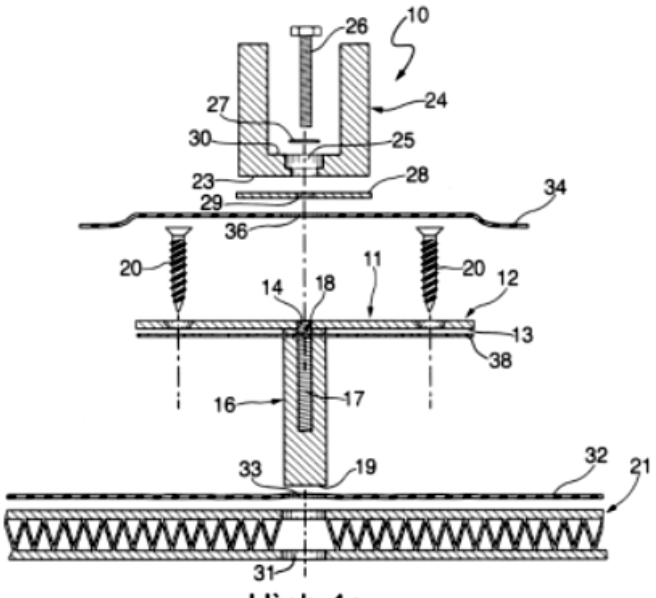
(73) **LN1 INC.** (US)
67 Mariner Drive, Southampton, New York 11968, United States of America

(72) NILL, Lance (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỤM NỀN NEO ĐẶC BIỆT HỮU DỤNG CHO CÁC KẾT CẤU PHỤ KIỆN MÁI**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm nền neo để neo đối tượng vào kết cấu bao gồm tấm đế neo có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai gần như phẳng, cột kéo dài được ghép nối với tấm đế và nhô ra ngoài từ bề mặt thứ nhất của tấm đế neo này. Cột có đầu thứ nhất được bắt chặt vào tấm đế neo, đầu tự do thứ hai và lỗ khoan tịt hình trụ được tạo ren ít nhất một phần mở rộng từ bề mặt thứ nhất của tấm đế neo vào trong cột, với bề mặt thứ hai của tấm đế neo được tạo kết cấu để cho phép kết cấu này gần như nằm ngang bằng phẳng dựa vào bề mặt thứ hai ngoại trừ khu vực của bề mặt thứ hai được che bởi cột. Bộ bắt chặt cơ học hình trụ có ren thẳng được sử dụng để bắt chặt đối tượng vào tấm đế neo bằng lỗ khoan tịt. Sáng chế còn đề xuất cụm neo cột kép.

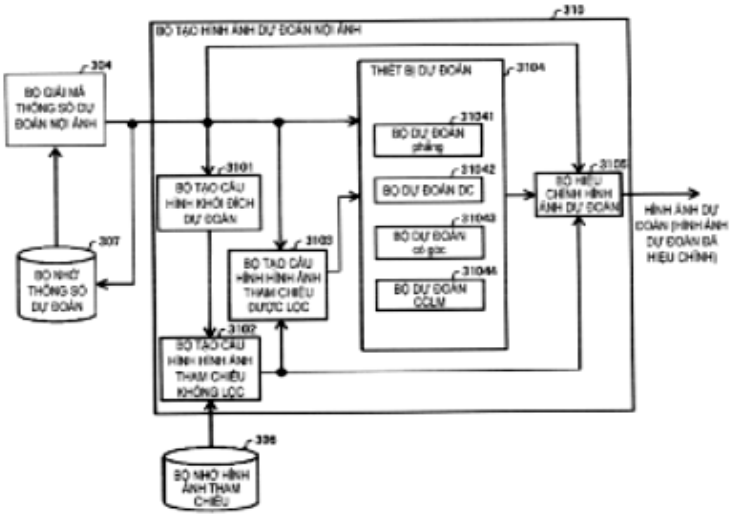


Hình 4a

(11) **1-0053366 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236977/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/09/2021 402 A
(21) 1-2021-03902
(85) 28/06/2021
(22) 17/12/2019
(86) PCT/JP2019/049451 17/12/2019
(30) 2018-238526 20/12/2018 JP
(87) WO2020/129990 25/06/2020
(51) ***H04N 19/593***
(73) 1. **SHARP KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. **FG INNOVATION COMPANY LIMITED** (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China
(72) Yasugi, Yukinobu (JP); Sasaki, Eiichi (JP); Ikai, Tomohiro (JP); Aono, Tomoko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ TẠO HÌNH ẢNH DỰ ĐOÁN, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO, THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO HÌNH ẢNH DỰ ĐOÁN

(57) Giảm dung lượng bộ nhớ cần thiết cho dự đoán CCLM. Bộ dẫn xuất thông số dự đoán CCLM (310442) lấy giá trị dịch chuyển tỷ lệ tương ứng với giá trị chênh lệch luma, và lấy thông số dự đoán CCLM bằng cách dịch chuyển, sử dụng giá trị dịch chuyển tỷ lệ, giá trị thu được bằng cách làm tăng giá trị của bảng được tham chiếu với giá trị thu được bằng cách thực hiện dịch phải của giá trị chênh lệch luma theo giá trị dịch chuyển tỷ lệ ở dạng chỉ số và giá trị chênh lệch sắc độ. Ngoài ra, trong trường hợp lấy hình ảnh dự đoán, độ rộng bit sẽ giảm xuống bằng cách lấy lượng dịch chuyển thích ứng của thông số dự đoán tuyến tính từ giá trị chênh lệch sắc độ.



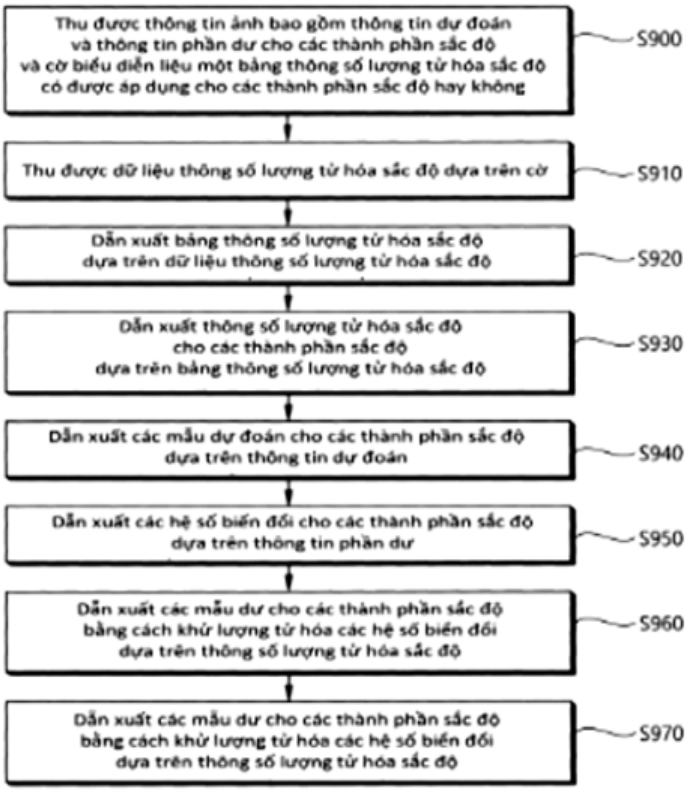
HÌNH 10

(11) **1-0053367 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236978/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2022-00237
(85) 14/01/2022
(22) 24/06/2020
(86) PCT/KR2020/008131 24/06/2020
(30) 62/867,875 28/06/2019 US
(87) WO2020/262913 30/12/2020
(51) ***H04N 19/124***; *H04N 19/18; H04N 19/70; H04N 19/132*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) PALURI, Seethal (IN); KIM, Seunghwan (KR); ZHAO, Jie (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã, theo sáng chế, bao gồm các bước: giành được thông tin ảnh bao gồm cờ chỉ báo liệu một bảng thông số lượng tử hóa sắc độ có được áp dụng đối với các thành phần sắc độ hay không, và thông tin dự đoán và thông tin phần dư liên quan tới các thành phần sắc độ; trên cơ sở của cờ, dẫn xuất thông số lượng tử hóa sắc độ cho các thành phần sắc độ; dẫn xuất các mẫu dư cho các thành phần sắc độ trên cơ sở của thông tin phần dư và thông số lượng tử hóa sắc độ; và tạo ra hình ảnh được tái tạo trên cơ sở của các mẫu dự đoán, vốn đã được dẫn xuất trên cơ sở của thông tin dự đoán, và các mẫu dư. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ không chuyển tiếp đọc được bởi máy tính và phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh.

FIG. 9



(11) **1-0053368 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236979/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2023-01814

(85) 10/12/2014

(22) 03/06/2013

(86) PCT/US2013/043888 03/06/2013

(30) 61/655,381 04/06/2012 US

(87) WO2013/184572 12/12/2013

(51) ***A61K 47/38***; *A61P 35/00; A61P 29/00; A61K 47/30; A61K 9/48*

(62) 1-2014-04122

(73) **PHARMACYCLICS LLC** (US)
1 N. Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064, United States of America

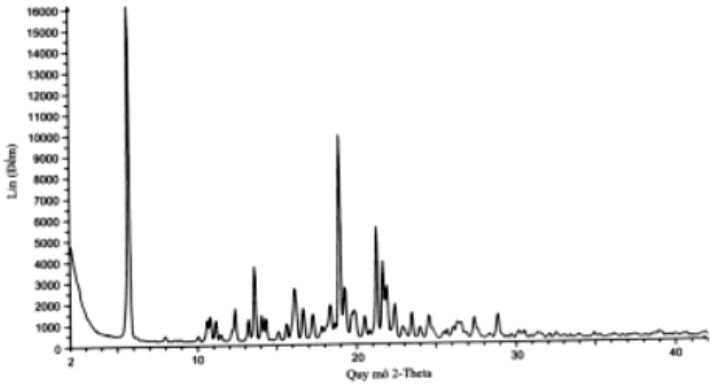
(72) Norbert Purro (US); Mark Smyth (US); Erick Goldman (US); David D. Wirth (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DẠNG TINH THỂ CỦA CHẤT ỨC CHẾ BRUTON TYROSIN KINAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA DẠNG TINH THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế Bruton tyrosin kinaza (Btk) 1-((R)-3-(4-amino-3-(4-phenoxyphenyl)-1H-pyrazolo[3,4-d]pyrimidin-1-yl)piperidin-1-yl)prop-2-en-1-on, bao gồm các dạng tinh thể, solvat và muối dược dụng của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm bao gồm chất ức chế Btk để điều trị bệnh hoặc tình trạng bệnh tự miễn, bệnh hoặc tình trạng bệnh miễn dịch tế bào khác loại, bệnh ung thư, bao gồm u lympho, và bệnh hoặc tình trạng bệnh viêm.

FIG. 1
Mẫu XRPD của Dạng A



(11) **1-0053369 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236982/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-00820

(85) 10/02/2022

(22) 03/07/2020

(86) PCT/JP2020/026307 03/07/2020

(30) 2019-130285 12/07/2019 JP
2020-021525 12/02/2020 JP

(87) WO2021/010197 21/01/2021

(51) ***B32B 27/08***; *B81B 7/00; B32B 7/12; B32B 27/28; B32B 27/32*

(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan

(72) ABE Yuichi (JP); KONTANI Tomohiro (JP); INOUE Takeo (JP); HIRAI Bunta (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CHI TIẾT CHE BẢO VỆ VÀ TẤM CẤP CHI TIẾT CÓ CHI TIẾT CHE BẢO VỆ**

(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết che bảo vệ và tấm cấp chi tiết có chi tiết che bảo vệ này. Chi tiết che bảo vệ theo sáng chế được làm thích ứng để được bố trítrên mặt của một đối tượng nhằm ngăn không cho tạp chất đi vào lỗ hở của mặt này, chi tiết che bảo vệ này là tấm phân lớp bao gồm: màng bảo vệ có hình dạng được làm thích ứng để che lỗ hở khi chi tiết che bảo vệ được bố trí trên mặt đối tượng; màng nền được liên kết vào màng bảo vệ; và lớp kết dính thứ nhất được làm thích ứng để cố định chi tiết che bảo vệ vào mặt đối tượng, trong đó bề mặt theo chu vi ngoài của chi tiết che bảo vệ có phần bậc theo hướng phân lớp của tấm phân lớp, phần thứ nhất của chi tiết che bảo vệ nhô ra ngoài ở phần bậc nhiều hơn so với phần thứ hai của chi tiết che bảo vệ khi chi tiết che bảo vệ được bố trítrên mặt đối tượng, phần thứ nhất được định vị xa mặt đối tượng hơn so với phần bậc, phần thứ hai được định vị gần mặt đối tượng hơn so với phần bậc, và màng bảo vệ và màng nền được định vị ở phần thứ nhất. Chi tiết che bảo vệ theo sáng chế có thể được tháo bỏ với ít hư hại hơn đối với đối tượng.

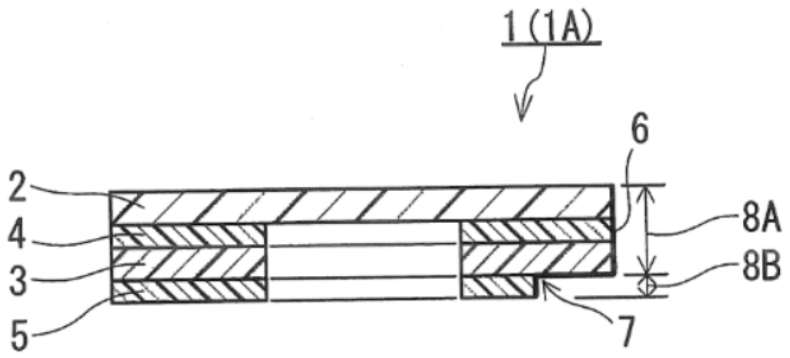


Fig.1A

(11) **1-0053370 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 236986/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-00438

(85) 27/01/2021

(22) 09/09/2019

(86) PCT/IB2019/057579 09/09/2019

(30) PCT/IB2018/056998 13/09/2018 IB

(87) WO2020/053736 19/03/2020

(51) ***B23K 11/11***; *B23K 103/04; B23K 101/00; B23K 101/34*

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, Luxembourg

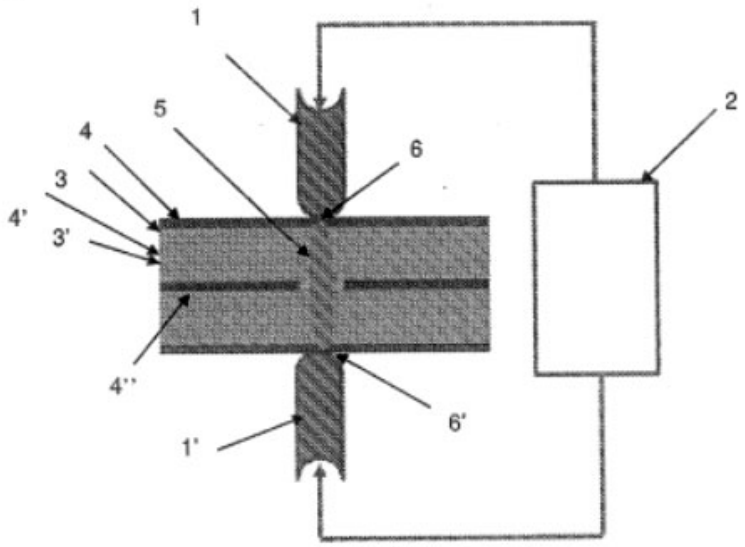
(72) Machado Amorim, Tiago (BR); Brossard, Maxime (FR); Michaut, Stéphanie (FR); Helmer, Jean-Marie (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT CỤM HÀN CÓ ÍT NHẤT HAI NỀN KIM LOẠI VÀ CỤM HÀN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn dùng để sản xuất cụm hàn có ít nhất hai nền kim loại đã hàn điểm vào nhau nhờ ít nhất một mối hàn điểm, phương pháp này bao gồm hai bước, cụm hàn có thể được tạo ra theo phương pháp này và mô tả việc sử dụng cụm hàn này để sản xuất xe ô tô.

Fig.1



(11) **1-0053371 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237038/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2021 398 A
(21) 1-2020-07625
(85) 29/12/2020
(22) 29/05/2019
(86) PCT/US2019/034278 29/05/2019
(30) 62/678,635 31/05/2018 US
(87) WO2019/231970 A1 05/12/2019
(51) ***A43B 13/20****; A43B 23/02*
(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
(72) WEAST, Aaron B. (US); HOPKINS, Timothy P. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG ĐỠ CHÂN VÀ GIÀY DÉP BAO GỒM HỆ THỐNG ĐỠ CHÂN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống đỡ chân (100, 6000) dùng cho giày dép (1000, 2000, 3000, 4000, 5000) bao gồm: bộ phận giày dép thứ nhất (1002, 1004, 1010); túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ nhất (102) được gắn khớp vào bộ phận giày dép thứ nhất, trong đó túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ nhất này bao gồm khí ở áp suất thứ nhất; túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ hai (104) được gắn khớp vào bộ phận giày dép thứ nhất hoặc bộ phận giày dép thứ hai (1002, 1004, 1010), trong đó túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ hai này bao gồm khí ở áp suất thứ hai; và đường truyền chất lưu thứ nhất (106) đặt túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ nhất (102) nối thông chất lưu với túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ hai (104). Van (140, 540) được bố trí trong hoặc được nối với đường truyền chất lưu thứ nhất (106), và van (140, 540) này bao gồm: (i) phần van cố định (142, 560) gồm vùng đặt bộ phận van (144, 560S) và (ii) phần van di chuyển được (146, 580) gồm phần di chuyển được để tiếp xúc và ngừng tiếp xúc với vùng đặt bộ phận van (144, 560S). Cụm điều khiển (160, 500, 550) được tạo kết cấu để thay đổi van (140, 540) giữa trạng thái mở và trạng thái đóng sao cho khi áp suất thứ hai lớn hơn so với áp suất thứ nhất, thì cụm điều khiển (160, 500, 550) này: (a) giữ van (140, 540) ở trạng thái đóng và ngăn chặn khí di chuyển từ túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ hai (104), thông qua đường truyền chất lưu thứ nhất (106) và van (140, 540), và vào túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ nhất (102) hoặc (b) có thể điều khiển theo lựa chọn để di chuyển van (140, 540) sang trạng thái mở và cho phép chất lưu di chuyển từ túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ hai (104), thông qua đường truyền chất lưu thứ nhất (106) và van (140, 540), và vào túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ nhất (102). Ngoài ra, khi áp suất thứ nhất lớn hơn so với áp suất thứ hai một lượng bằng ít nhất là lượng định trước thứ nhất, thì khí từ túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ nhất (102): (a) khiến cho phần van di chuyển được (146, 580) di chuyển để ngừng tiếp xúc với vùng đặt bộ phận van (144, 560S) và (b) di chuyển từ túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ nhất (102), thông qua van (140, 540) và đường truyền chất lưu thứ nhất (106), và vào túi đỡ hoặc vật chứa chứa đầy chất lưu thứ hai (104).

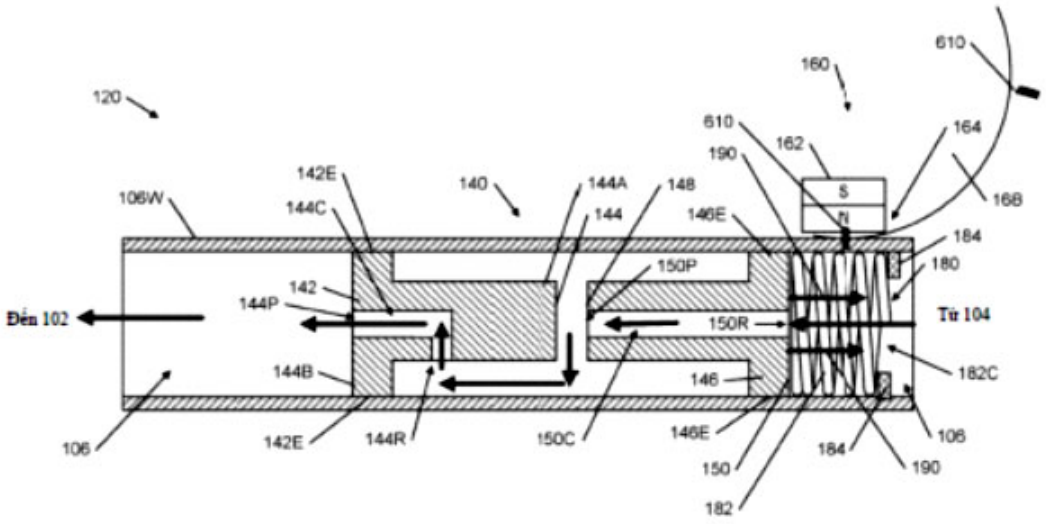

120
610
160
610
164
162
190
168
142E
140
144A
148
106W
144C
144
146E
184
150P
180
142
144P
Đến 102
150R
Từ 104
144B
146
182C
106
142E
144R
150C
146E
184
106
150
190
182

FIG. 3A

(11) **1-0053372 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237089/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00210

(85) 13/01/2023

(22) 06/05/2021

(86) PCT/JP2021/017321 06/05/2021

(30) 2020-103120 15/06/2020 JP

(87) WO2021/256108 A1 23/12/2021

(51) ***A41D 13/11***; *A62B 18/02*

(73) **KOKEN LTD.** (JP)
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028459 Japan

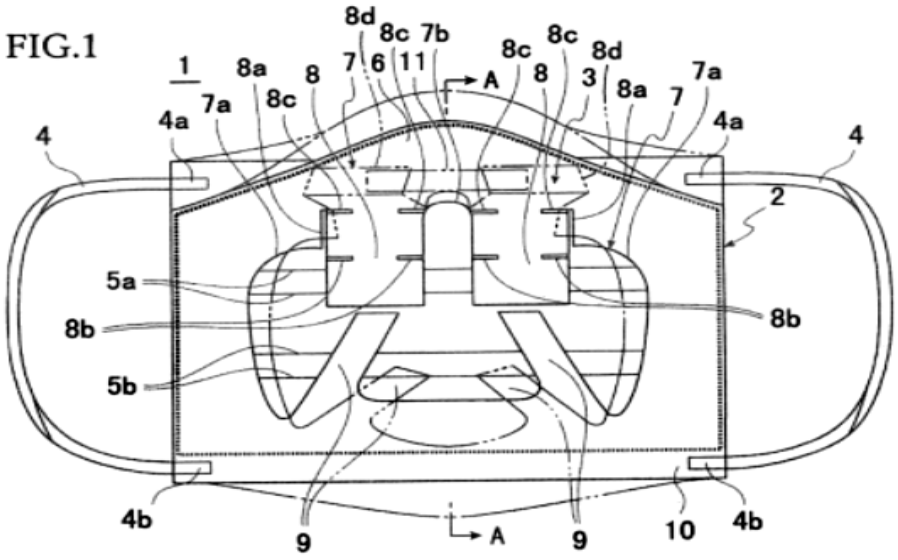
(72) TAGUCHI, Seiji (JP); ISHIKAWA, Shingo (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **KHẨU TRANG**

(57) Sáng chế đề cập đến khẩu trang có khả năng đảm bảo sự tiếp xúc tuyệt vời với khuôn mặt của người đeo. Khẩu trang (1) bao gồm phần lọc (2) mà được làm bằng vật liệu dạng tấm lọt không khí và che ít nhất là mũi và miệng khi đeo; thân tiếp xúc khuôn mặt về cơ bản có hình khuyên (3) mà được liên kết với phần lọc (2), và tiếp xúc với ít nhất là phần lân cận của mũi và phần lân cận của miệng trên khuôn mặt khi đeo; và dây mắc (4) để được mắc quanh đầu hoặc tai sao cho phần lọc (2) và thân tiếp xúc khuôn mặt được che phủ lên khuôn mặt. Ở đây, phần nhô (8d, 8d) được bố trí ít nhất là tại một phần của thân tiếp xúc khuôn mặt (3) để tiếp xúc với ít nhất là phần lân cận của mũi trên khuôn mặt khi đeo vào khuôn mặt và ép phần lọc (2) để tạo ra hình dạng ba chiều mà cho phép phần lọc (2) phù hợp với sự nhấp nhô của khuôn mặt.

FIG.1



(11) **1-0053373 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237091/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-07853
(22) 07/11/2023
(51) ***H04W 4/00***; *H04W 28/00; G06F 5/00; H04L 12/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Trang (VN)
(54) **HỆ THỐNG LÕI BẢO MẬT LỚP IP (IPSEC CORE) BẰNG GIẢI THUẬT MÃ HÓA NÂNG CAO KẾT HỢP BỘ ĐẾM TRƯỜNG GALOIS (AES-GCM) SỬ DỤNG HAI MÁY TRẠNG THÁI ĐỘC LẬP KẾT HỢP PHƯƠNG PHÁP MỞ RỘNG BẢN MÃ ĐA LUỒNG, ĐƯỢC THIẾT KẾ Ở CẤP ĐỘ CHUYỂN THANH GHI (RTL)**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lõi bảo mật lớp IP (IPSec CORE) bằng giải thuật mã hóa nâng cao kết hợp bộ đếm trường Galois (AES-GCM) sử dụng hai máy trạng thái độc lập kết hợp phương pháp mở rộng bản mã đa luồng, được thiết kế ở cấp độ chuyển thanh ghi (RTL). Hệ thống lõi IPSec này có chức năng mã hóa xác thực và giải mã xác thực dựa trên nền tảng mã hóa nâng cao kết hợp bộ đếm trường Galois hay còn gọi là AES-GCM 128 bit, có khả năng cung cấp kết nối bảo mật làm phần lõi cho các thiết bị định tuyến (router), trên nền tảng lớp mạng trong mô hình OSI với tốc độ cao. Lõi IP mềm này có thể tương thích với hầu hết các thiết bị phần cứng FPGA và có thể kết hợp với các nền tảng khác thông qua giao tiếp miniPCIe hoặc các chuẩn giao tiếp phổ biến để tạo thành một hệ thống mã hóa xác thực và giải mã xác thực hoàn chỉnh. Lõi bảo mật lớp IP mã hóa và giải mã thực hiện trên nền tảng mã hóa nâng cao AES đảm nhiệm tác vụ mã hóa và giải mã gói tin. Phần bộ đếm Galois giúp xác thực dữ liệu. Phương pháp mở rộng bản mã đa luồng giúp lõi bảo mật lớp IP đạt thông lượng cao, đồng thời tối ưu được lượng tài nguyên khi sử dụng trên mảng cổng logic khả trình bằng trường (FPGA) hoặc mạch tích hợp chuyên dụng (ASIC) sau này. Thông qua các chuẩn giao tiếp tạo thành hệ thống hoàn chỉnh, đáp ứng được yêu cầu của một phần lõi cho chức năng mã hóa, giải mã, xác thực hiện nay.

(11) **1-0053374 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237092/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2023-01638

(85) 10/01/2019

(22) 14/06/2017

(86) PCT/JP2017/022763 14/06/2017

(30) 2016-118181 14/06/2016 JP

(87) WO2017/217557 21/12/2017

(51) ***G03G 21/18***

(62) 1-2019-00154

(73) **CANONKABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

(72) Murakami, Ryuta (JP); Horikawa, Tadashi (JP); Uratani, Shunsuke (JP); Inaba, Yuichiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP MỰC XỬ LÝ**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu dùng cho hộp mực xử lý để tiếp nhận lực truyền động từ bên ngoài nó.

Cụm chính của ảnh chụp ảnh điện tạo thành thiết bị bao gồm chi tiết truyền động đầu ra có phần bánh răng đầu ra và phần ghép đầu ra. Hộp mực xử lý này có thể được gắn với và được tháo ra khỏi cụm chính của thiết bị tạo ảnh kiểu chụp ảnh điện bao gồm chi tiết nhạy quang, phần ghép đầu vào tạo ở đầu của chi tiết nhạy quang và có khả năng ghép nối với phần ghép đầu ra, và phần bánh răng đầu vào có khả năng ăn khớp với phần bánh răng đầu ra.

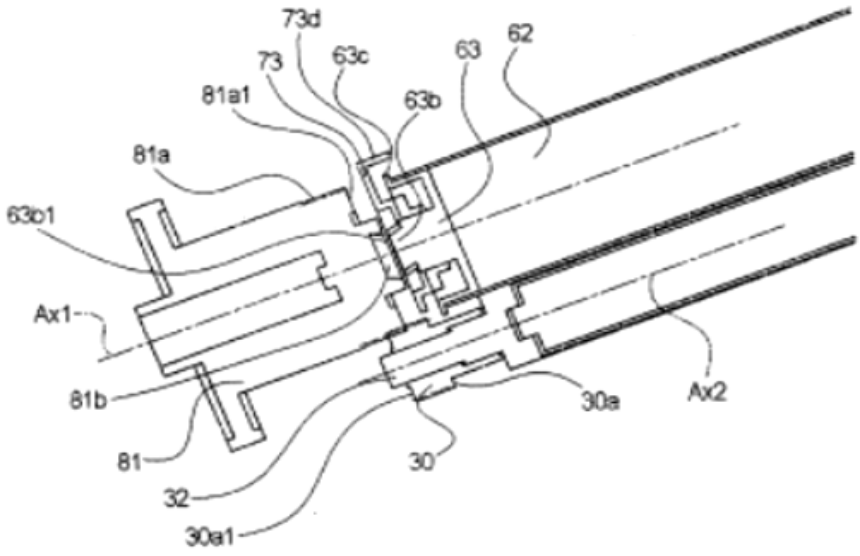


Fig. 9

(11) **1-0053375 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237093/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2024-00314
(22) 16/01/2024
(51) ***C08L 75/00***; *C12N 1/20; C02F 3/34; C08G 65/00*
(73) **VIỆN SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A10 và B4, 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Kiều Thị Quỳnh Hoa (VN); Nguyễn Vũ Giang (VN); Nguyễn Thị Yên (VN); Nguyễn Hữu Đạt (VN); Lưu Thế Anh (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT XỐP POLYURETAN ĐƯỢC CỐ ĐỊNH VI SINH VẬT PHÂN HUỶ HYDROCACBON DẦU MỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất xốp polyuretan (PU) cố định vi sinh vật phân huỷ hydrocacbon dầu mỏ bao gồm các công đoạn:
(i) chuẩn bị hỗn hợp polyol để tạo xốp PU (PPGA) bằng cách phối trộn este polypropylen glycol monostearat (PPG-g-AS) với polypropylen glycol (PPG), trong đó tỷ lệ khối lượng của PPG-g-AS : PPG nằm trong khoảng từ 1 đến 1,5 và PPG có khối lượng phân tử nằm trong khoảng từ 6000 đến 7000 g/mol;
(ii) chuẩn bị hỗn hợp khoáng dinh dưỡng và sinh khối tế bào vi sinh vật phân huỷ hydrocacbon dầu mỏ (VK-KDD);
(iii) trộn hỗn hợp VK-KDD, và tuỳ ý bổ sung chất phụ gia được chọn từ nhóm bao gồm chất hoạt động bề mặt, chất tạo xốp, vào hỗn hợp PPGA; và
(iv) bổ sung, kết hợp khuấy trộn, tác nhân khâu mạch, sau đó đổ ép khuôn để thu được vật liệu PU cố định vi sinh vật.
Xốp PU thu được theo sáng chế có khả năng kị nước ưa dầu, nổi trên bề mặt nước, không bị biến dạng và kết tủa ngay cả sau khi hấp thụ dầu, không tan trong nước, có tính ổn định cơ học nên độ bền cao (không bị nứt vỡ do tác động cơ học), giá thành phù hợp và không độc đối với môi trường sinh thái. Do được cố định vi sinh vật phân huỷ hydrocacbon dầu mỏ và khoáng dinh dưỡng nên vật liệu này có khả năng phân vừa hấp thụ dầu vừa phân huỷ dầu một cách hiệu quả.

(11) **1-0053376 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237094/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2021 395 A
(21) 1-2020-06111
(85) 23/10/2020
(22) 24/04/2019
(86) PCT/US2019/028965 24/04/2019
(30) 62/662,624 25/04/2018 US
(87) WO2019/209981 31/10/2019
(51) ***B29C 51/42***; *B29C 51/10; B29D 35/12; B29C 51/00; B29C 51/30*
(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
(72) BIANCONI, Mirko (IT); ZECCHETTO, Federico (IT)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUẨN BỊ VẬT PHẨM ĐỂ ĐỊNH HÌNH NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và các quy trình định hình nhiệt vật phẩm và chuẩn bị vật phẩm để định hình nhiệt. Hệ thống định hình nhiệt có thể bao gồm một hoặc nhiều trạm gia nhiệt và trạm làm nguội. Hệ thống định hình nhiệt có thể còn bao gồm cơ cấu dịch chuyển vật phẩm có thể nối với vật phẩm và xoay vật phẩm bên trong khoang gia nhiệt, bên trong khoang làm nguội hoặc cả hai. Hệ thống chuẩn bị vật phẩm định hình nhiệt có thể bao gồm một thùng chứa có cửa và hệ thống tạo áp suất âm được nối với cửa. Hệ thống chuẩn bị vật phẩm để định hình nhiệt có thể còn bao gồm vật liệu nén mà tạo thành phần bên trong để nhận vật phẩm. Hệ thống tạo áp suất âm có thể khiến cho vật liệu nén giãn nở cho phép chèn vật phẩm vào phần bên trong của vật liệu nén.

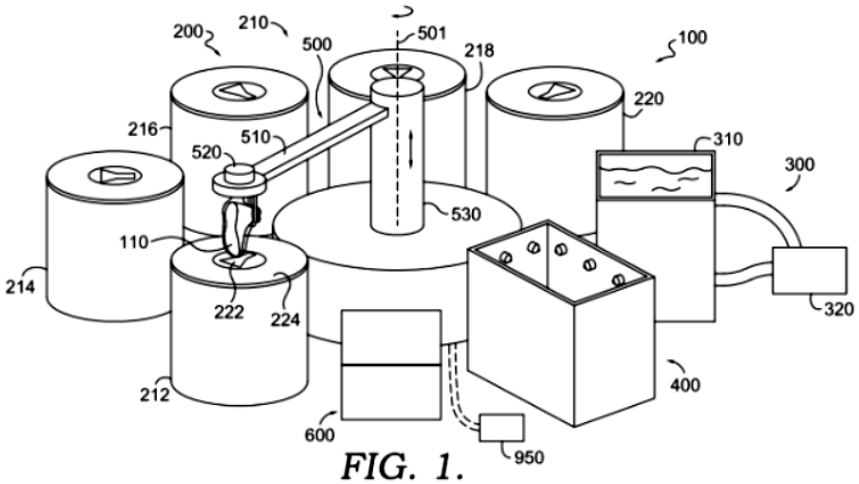


FIG. 1.

(11) **1-0053377 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237095/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-08419
(22) 27/11/2023
(51) ***C08J 5/06****; H04L 9/40; C08K 9/06*
(73) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỚI, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A13, 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Vũ Giang (VN); Thái Hoàng (VN); Mai Đức Huynh (VN); Trần Hữu Trung (VN); Nguyễn Thị Thu Trang (VN); Nguyễn Hữu Đạt (VN); Đàm Xuân Thắng (VN); Trần Thị Mai (VN); Nguyễn Thúy Chinh (VN); Đỗ Văn Công (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT COMPOZIT NHỰA NHIỆT DẺO ĐƯỢC GIA CƯỜNG BẰNG SỢI GAI XANH**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất compozit nhựa nhiệt dẻo được gia cường bằng sợi gai xanh (*Boehmeria nivea*); quy trình này bao gồm các công đoạn:

(i) biến tính sợi gai xanh bằng nhóm silan hữu cơ bằng cách:

- xử lý sơ bộ sợi gai xanh thô bằng cách ngâm sợi vào dung dịch kiềm có nồng độ nằm trong khoảng từ 1M đến 5M, trong đó dung dịch kiềm được chọn từ nhóm bao gồm: NaOH, KOH, $Ca(OH)_2$;

- rửa sợi đã ngâm bằng nước đến độ pH trung tính;

- ngâm sợi đã xử lý vào dung dịch silan hữu cơ, thực hiện phản ứng thuỷ phân để gắn các nhóm silanol lên cấu trúc sợi;

- rửa sợi đến khi nước rửa đạt độ pH trung tính, sấy khô đến khối lượng không đổi;

(ii) phối trộn sợi gai xanh biến tính với nhựa phân cực, tạo hình bằng cách ép nóng chảy để thu được compozit nhựa phân cực được gia cường bằng sợi gai xanh, trong đó nhựa nhiệt dẻo là nhựa phân cực và có nhiệt độ nóng chảy không lớn hơn 200°C.

Compozit thu được thích hợp ứng dụng trong các sản phẩm nội thất bền cơ học cho ô tô, máy bay hoặc các ứng dụng đòi hỏi nhựa kỹ thuật cao.

(11) **1-0053378 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237096/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05357

(85) 23/08/2022

(22) 11/02/2021

(86) PCT/EP2021/053286 11/02/2021

(30) 20157259.1 13/02/2020 EP

(87) WO2021/160718 19/08/2021

(51) ***C07D 403/14***; *A61K 31/444*; *A61P 27/00*

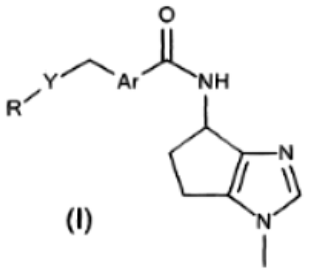
(73) **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH** (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

(72) Eckhardt, Matthias (DE); Giroud, Maude (CH); Langkopf, Elke (DE); Mayer, Camilla (DE); Wagner, Holger (DE); Wiedenmayer, Dieter (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CARBOXAMIT DỊ THƠM, MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA CHÚNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến carboxamit dị thơm có công thức (I),



(I)

,

trong đó Y, R, và Ar là như được xác định trong phần mô tả và yêu cầu bảo hộ, và các muối dược dụng của nó. Các hợp chất và các muối dược dụng này là hữu hiệu trong các phương pháp điều trị các bệnh mà có thể bị ảnh hưởng bởi sự ức chế kallikrein trong huyết tương. Sáng chế cũng đề cập đến các dược phẩm chứa các hợp chất này hoặc các muối dược dụng này.

(11) **1-0053379 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237098/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04908

(85) 09/08/2021

(22) 10/01/2020

(86) PCT/KR2020/000547 10/01/2020

(30) 10-2019-0003578 10/01/2019 KR
10-2019-0017303 14/02/2019 KR
10-2019-0017490 14/02/2019 KR
10-2019-0037696 01/04/2019 KR

(87) WO2020/145769 16/07/2020

(51) ***H04L 5/00***; *H04L 1/18; H04W 72/04; H04W 56/00; H04L 1/08*

(73) **WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC.** (KR)
5F 216 Hwangsaeul-ro Bundang-Gu Seongnam-Si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea

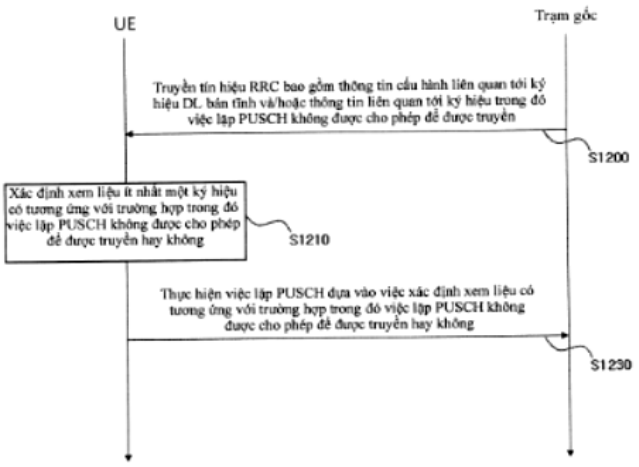
(72) CHOI, Kyungjun (KR); NOH, Minseok (KR); KWAK, Jinsam (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VIỆC LẶP KÊNH CHIA SẺ ĐƯỜNG LÊN VẬT LÝ (PUSCH) TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền, bởi thiết bị đầu cuối, kênh chia sẻ đường lên vật lý (Physical Uplink Shared Channel, PUSCH) đến trạm cơ sở trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm các bước: bước nhận, từ trạm cơ sở, tín hiệu điều khiển tài nguyên vô tuyến (Radio Resource Control, RRC) bao gồm thông tin cấu hình trên ký hiệu đường lên bán tĩnh, ký hiệu linh hoạt, và ký hiệu đường xuống; bước nhận kênh điều khiển đường xuống vật lý (Physical Downlink Control Channel, PDCCH) để lập lịch việc truyền PUSCH bao gồm ít nhất một việc lặp PUSCH; bước để xác định xem liệu ít nhất một trong số số lượng các ký hiệu được yêu cầu để truyền lặp PUSCH có thể truyền lặp PUSCH hay không; và bước truyền lặp PUSCH đến trạm cơ sở trên cơ sở của việc xác định xem liệu việc lặp PUSCH không thể được truyền. Khi việc lặp PUSCH không thể được truyền, ít nhất một trong số các ký hiệu là ký hiệu được chỉ định là ký hiệu đường xuống bán tĩnh bởi thông tin cấu hình.

FIG.12



(11) **1-0053380 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237100/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2021 395 A

(21) 1-2020-06579

(85) 13/11/2020

(22) 02/05/2019

(86) PCT/PH2019/000006 02/05/2019

(30) 12018000118 02/05/2018 PH

(87) WO2019/212366 07/11/2019

(51) ***H02G 7/12***

(76) **HEILVEIL, PETER S.** (US)
Unit 69, The Colonnade Residences, 132 Legaspi Street, Legaspi Village, Makati City, 1227, Philippines

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **ĐỆM CÁCH CÁP TRÊN KHÔNG**

(57) Sáng chế đề cập tới đệm cách cáp có thiết kế kiểu mô đun sao cho có thể được làm thích ứng dễ dàng với nhiều kiểu và số lượng cáp khác nhau trong khi duy trì khả năng tiếp cận dễ dàng tới các dây dẫn riêng biệt mà không làm ảnh hưởng đến các dây dẫn liền kề. Đệm cách cáp theo sáng chế có thân khối hình chữ nhật bao gồm bộ phận chịu lực dạng chữ C, chi tiết đệm lót có thể gắn tháo ra được vào bộ phận chịu lực dạng chữ C, và bộ phận giữ cố định cáp được gắn theo cách khóa được vào bộ phận chịu lực dạng chữ C. Thân khối hình chữ nhật có thể được liên kết và khóa liên động để tạo ra nhiều bộ phận giữ cáp và có thể có giá treo để đỡ trên dây chịu lực cáp hoặc các kết cấu gắn khác và thanh giằng nối để cố định hai tập hợp của các đệm cách cáp trên không thành một cấu trúc liền khối song song.

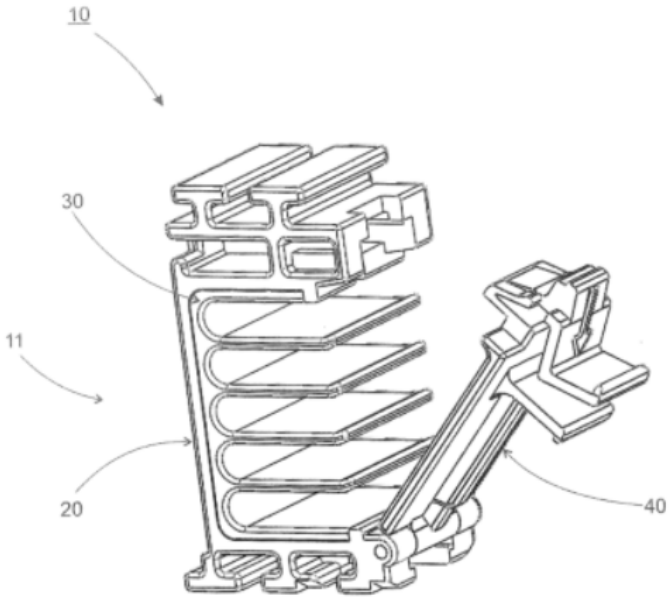


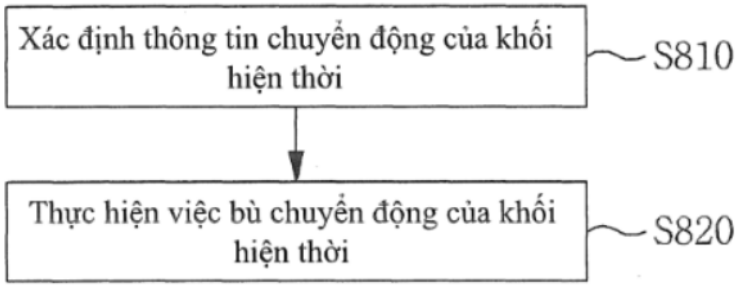
Fig.1

(11) **1-0053381 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237118/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07345
(85) 28/02/2019
(22) 03/08/2017
(86) PCT/KR2017/008415 03/08/2017
(30) 10-2016-0099177 03/08/2016 KR
(87) WO2018026222 A1 08/02/2018
(51) ***H04N 19/103***; *H04N 19/117; H04N 19/159; H04N 19/80; H04N 19/186; H04N 19/44; H04N 19/51; H04N 19/70; H04N 19/105; H04N 19/176*
(62) 1-2019-01022
(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo có thể bao gồm các bước: dẫn ra ứng viên hợp nhất không gian dùng cho khối hiện thời, tạo ra danh sách ứng viên hợp nhất dùng cho khối hiện thời dựa vào ứng viên hợp nhất không gian, thu nhận thông tin chuyển động dùng cho khối hiện thời dựa vào danh sách ứng viên hợp nhất, và thực hiện việc bù chuyển động dùng cho khối hiện thời sử dụng thông tin chuyển động. Ở đây, nếu khối hiện thời không có hình dạng định trước hoặc không có kích thước bằng hoặc lớn hơn kích thước định trước, ứng viên hợp nhất không gian của khối hiện thời được dẫn ra dựa vào khối có hình dạng định trước hoặc có kích thước bằng hoặc lớn hơn kích thước định trước, khối bao gồm khối hiện thời. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa viđeo và thiết bị giải mã viđeo.

[FIG 8]



(11) **1-0053382 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237120/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/11/2018 368 A

(21) 1-2018-04015

(85) 12/09/2018

(22) 14/02/2017

(86) PCT/US2017/017768 14/02/2017

(30) 62/295,889 16/02/2016 US
62/301,436 29/02/2016 US

(87) WO2017/142857 24/08/2017

(51) ***A43B 23/02***; *D04B 1/16; B29D 35/14*

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

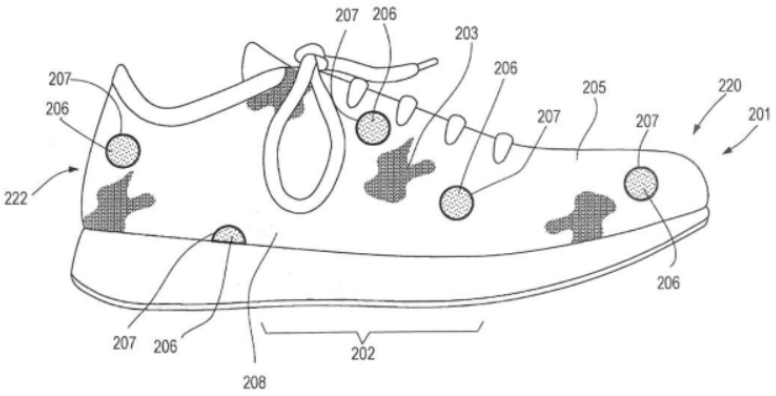
(72) MCFARLAND, William, D. (US); RESNECK, Leah (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MŨ GIÀY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các mũ giày (120, 220, 620) dùng cho giày dép. Các mũ giày này có thể được tạo ra bằng cách dệt kim một hoặc nhiều sợi với nhau. Sau khi tạo ra mũ giày, một hoặc nhiều sợi có thể được xử lý để thay đổi tính chất của mũ giày dệt kim. Ví dụ, một hoặc nhiều sợi có thể được làm nóng chảy ít nhất một phần và sau đó được làm mát để tạo ra phần polyme dẻo nhiệt đúc (206, 306, 606).

Fig. 2



(11) **1-0053383 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237122/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2021-06347

(85) 11/10/2021

(22) 10/06/2020

(86) PCT/US2020/036915 10/06/2020

(30) 62/863,037 18/06/2019 US
16/860,975 28/04/2020 US

(87) WO2020/257016 24/12/2020

(51) ***H04N 7/18***; *H04N 19/159*

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard, Palo Alto, California 94306, United States of America

(72) XU, Xiaozhong (CN); LI, Xiang (CN); LIU, Shan (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã viđeo. Luồng bit viđeo được mã hóa bao gồm hình ảnh hiện tại được thu. Việc xác định xem khối hiện tại trong đơn vị cây mã hóa hiện tại có trong hình ảnh hiện tại có được mã hóa ở chế độ sao chép khối nội bộ (IBC) hay không dựa trên cờ có trong luồng bit viđeo được mã hóa. Để đáp lại khối hiện tại được xác định là được mã hóa trong chế độ IBC, vectơ khối trỏ đến khối tham chiếu thứ nhất của khối hiện tại được xác định; thao tác được thực hiện trên vectơ khối để khi khối tham chiếu thứ nhất không được tái cấu trúc hoàn toàn hoặc không nằm trong phạm vi tìm kiếm hợp lệ của khối hiện tại, vectơ khối được sửa đổi để trỏ đến khối tham chiếu thứ hai nằm trong vùng được tái cấu trúc hoàn toàn và trong phạm vi tìm kiếm hợp lệ của khối hiện tại; và khối hiện tại được giải mã dựa trên vectơ khối đã được sửa đổi.

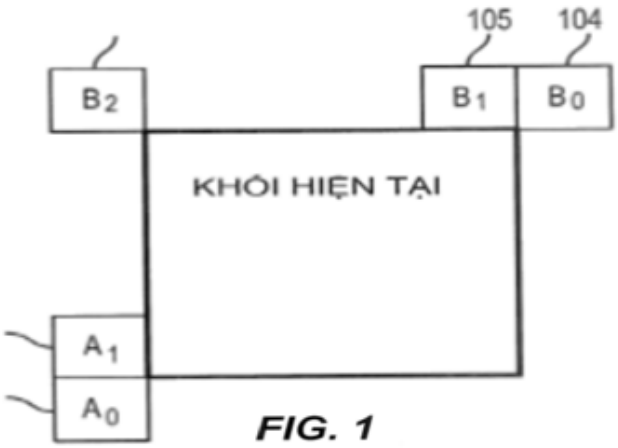


FIG. 1

(11) **1-0053384 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237124/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-02520
(85) 21/04/2022
(22) 08/09/2020
(86) PCT/US2020/049657 08/09/2020
(30) 62/904,575 23/09/2019 US
(87) WO2021/061384 01/04/2021
(51) ***B29D 35/00***; *A43D 25/06; G05B 19/418; A43D 25/00; B25J 3/00*
(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
(72) CROSS, Tory M. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT DÙNG ĐỂ ĐÍNH THÀNH PHẦN THỨ CẤP VÀO SẢN PHẨM MAY MẶC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM MAY MẶC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất để đính một hoặc nhiều thành phần thứ cấp vào thành phần thứ nhất của sản phẩm may mặc có thể bao gồm rô bốt đa trục có cánh tay và kết cấu đỡ được ghép nối với cánh tay này, và một hoặc nhiều trạm tiếp nhận được bố trí liền kề với rô bốt đa trục để rô bốt đa trục thứ nhất có thể di chuyển kết cấu đỡ đến vào tiếp xúc với thành phần thứ cấp để liên kết với thành phần thứ nhất.

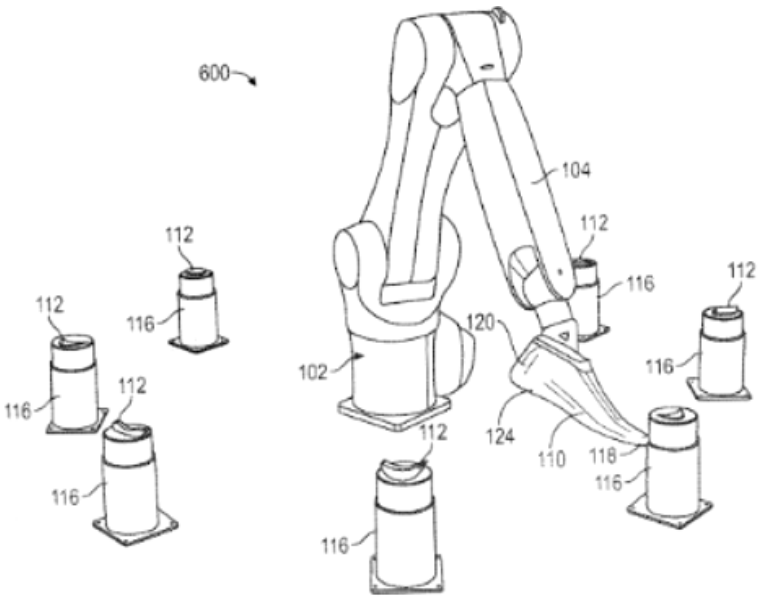


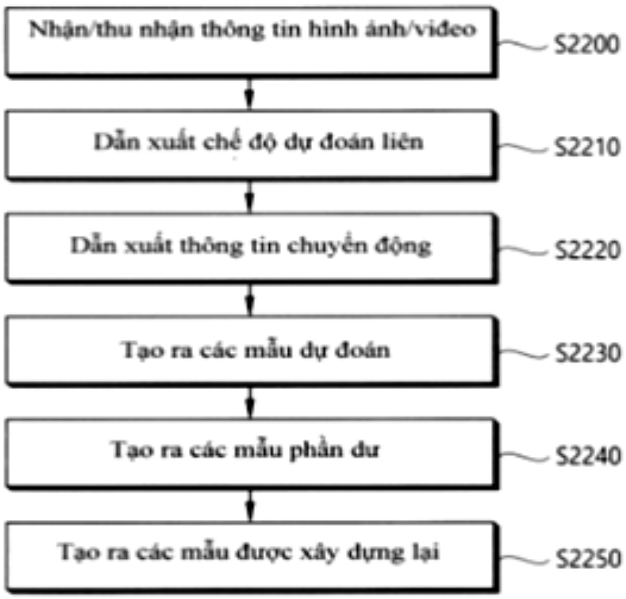
FIG. 15A

(11) **1-0053385 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237125/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2022-00319
(85) 18/01/2022
(22) 24/06/2020
(86) PCT/KR2020/008137 24/06/2020
(30) 62/865,963 24/06/2019 US
(87) WO2020/262918 30/12/2020
(51) ***H04N 19/573***; *H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/513; H04N 19/105; H04N 19/137*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) PARK, Naeri (KR); NAM, Junghak (KR); JANG, Hyeongmoon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ THIẾT BỊ ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp mã hóa và giải mã hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp và phương pháp truyền dữ liệu cho thông tin hình ảnh. Theo các phương án theo sáng chế, các sự chênh lệch vectơ chuyển động chế độ hợp nhất (merge mode motion vector difference, MMVD) và các sự chênh lệch vectơ chuyển động đối xứng (symmetric motion vector difference, SMVD) có thể được thực hiện trên cơ sở các loại ảnh tham chiếu và, cụ thể là, các ảnh tham chiếu ngắn hạn có thể được sử dụng. Theo đó, hiệu suất dự đoán và hiệu quả lập mã trong chế độ dự đoán liên có thể được tăng.

FIG. 22



(11) **1-0053386 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237128/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-02170

(85) 16/04/2020

(22) 20/09/2018

(86) PCT/KR2018/011139 20/09/2018

(30) 10-2017- 0121006 20/09/2017 KR
10-2018- 0071825 22/06/2018 KR

(87) WO2019/059676 28/03/2019

(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/593; H04N 19/176; H04N 19/503; H04N 19/122; H04N 19/124*

(73) **INTELLECTUAL DISCOVERY CO., LTD.** (KR)
7th Floor, 419, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 06160, Republic of Korea

(72) LIM, Sung Chang (KR); KANG, Jung Won (KR); KO, Hyun Suk (KR); LEE, Jin Ho (KR); LEE, Ha Hyun (KR); JUN, Dong San (KR); KIM, Hui Yong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG KHẢ BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa/giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh này bao gồm bước phân chia đơn vị cây mã hóa (CTU) thành ít nhất một đơn vị mã hóa (CU) theo cấu trúc phân chia khối và thực hiện việc giải mã dựa trên CU, trong đó cấu trúc phân vùng khối được tạo cấu hình sao cho ít nhất một trong số phân chia cây nhị phân và phân chia cây tam phân được thực hiện sau khi việc phân chia cây tứ phân được thực hiện.

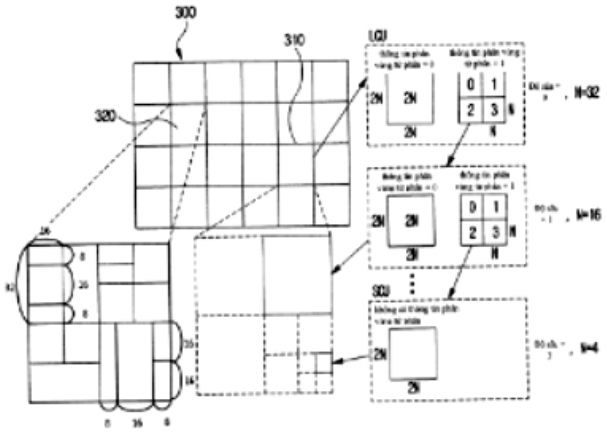


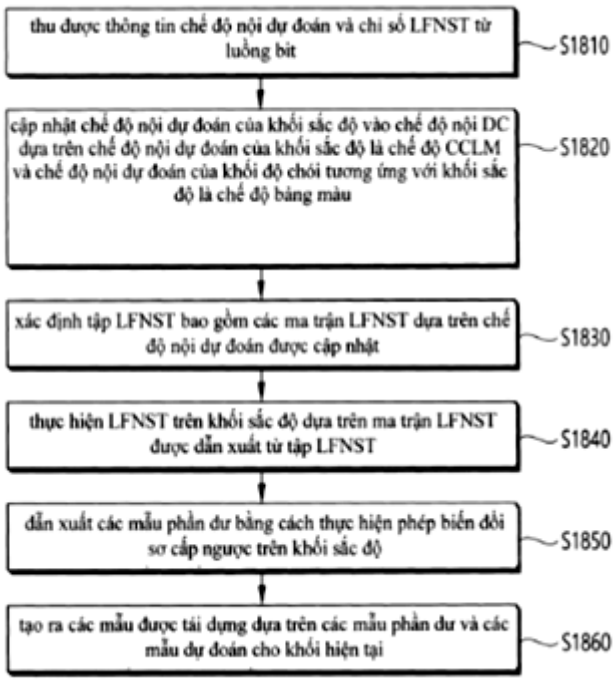
Fig.3

(11) **1-0053387 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237146/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-03047
(85) 13/05/2022
(22) 29/10/2020
(86) PCT/KR2020/014924 29/10/2020
(30) 62/927,668 29/10/2019 US
(87) WO2021/086061 06/05/2021
(51) ***H04N 19/61***; *H04N 19/122; H04N 19/132; H04N 19/186; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/18*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) Koo, Moonmo (KR); Jang, Hyeongmoon (KR); Kim, Seunghwan (KR); Lim, Jaehyun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO THÔNG TIN ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KỸ THUẬT SỐ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp giải mã ảnh, phương pháp mã hóa ảnh, phương pháp truyền dữ liệu cho thông tin ảnh và phương tiện lưu trữ kỹ thuật số có thể đọc được bởi máy tính. Phương pháp giải mã ảnh theo sáng chế bao gồm các bước là: dựa trên chế độ nội dự đoán của khối sắc độ là chế độ mô hình tuyến tính thành phần chéo (Cross-Component Linear Model, CCLM) và chế độ nội dự đoán của khối độ chói tương ứng với khối sắc độ là chế độ bảng màu, thì cập nhật chế độ nội dự đoán của khối sắc độ vào chế độ nội DC; dựa trên chế độ nội dự đoán được cập nhật, thì xác định tập biến đổi không phân tách được tần số thấp (Low-Frequency Non-Separable Transform, LFNST) bao gồm các ma trận LFNST; và thực hiện LFNST trên khối sắc độ dựa trên ma trận LFNST được dẫn xuất từ tập LFNST, trong đó chế độ nội DC là chế độ nội dự đoán tương ứng với vị trí cụ thể bên trong khối độ chói.

FIG. 18



(11) **1-0053388 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237147/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2021-07882

(85) 08/12/2021

(22) 16/03/2021

(86) PCT/CN2021/081165 16/03/2021

(30) PCT/CN2020/084500 13/04/2020 CN

(87) WO2021/208658 21/10/2021

(51) ***H02J 7/35***

(73) **HUAWEI DIGITAL POWER TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Office 01, 39th Floor, Block A, Antuoshan Headquarters Towers, 33 Antuoshan 6th Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518043, China

(72) ZHANG, Xiufeng (CN); ZHANG, Yanzhong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ BẢO VỆ VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CHO HỆ THỐNG SINH QUANG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bảo vệ và phương pháp bảo vệ cho hệ thống sinh quang điện liên quan đến lĩnh vực công nghệ sinh quang điện. Thiết bị bảo vệ bao gồm giao diện, bộ chuyển mạch bảo vệ, buýt dòng điện một chiều, và bộ điều khiển. Thiết bị được nối với ít nhất hai khối quang điện nhờ sử dụng giao diện, ít nhất hai khối quang điện được ghép nối với buýt dòng điện một chiều bên trong thiết bị để tạo ít nhất hai nhánh, và mỗi nhánh được nối với ít nhất một khối quang điện. Bộ chuyển mạch bảo vệ được tạo kết cấu để ngắt kết nối tất cả hoặc một số khối quang điện khỏi buýt dòng điện một chiều, để kích hoạt nhiều nhất ba khối quang điện có thể được nối song song trực tiếp. Theo thiết bị, khối quang điện và đường điện có thể được bảo vệ với tổn hao công suất thấp khi hệ thống sinh quang điện có lỗi.

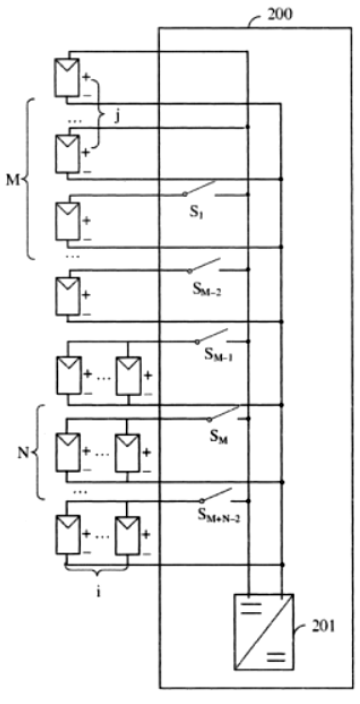


Fig.6A

(11) **1-0053389 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237150/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-04528

(85) 22/07/2021

(22) 01/02/2020

(86) PCT/CN2020/074139 01/02/2020

(30) PCT/CN2019/074437 01/02/2019 CN

(87) WO2020/156529 06/08/2020

(51) ***H04N 19/82***; *H04N 19/186*

(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
Room B-0035, 2/F, No. 3 Building, No. 30, Shixing Road Shijingshan District, Beijing 100041, China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA

(72) Zhang, Li (CN); Zhang, Kai (CN); Liu, Hongbin (CN); Xu, Jizheng (CN); Wang, Yue (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý viđeo bao gồm bước thực hiện biến đổi giữa khối video hiện tại của vùng viđeo của viđeo và biểu diễn được tạo mã của viđeo, trong đó việc biến đổi sử dụng chế độ tạo mã trong đó khối viđeo hiện tại được tạo dựa trên miền thứ nhất và miền thứ hai và/hoặc phần dư sắc độ được chia tỷ lệ theo cách thức phụ thuộc độ sáng, và trong đó tập hợp tham số trong biểu diễn được tạo mã bao gồm thông tin tham số cho chế độ tạo mã.

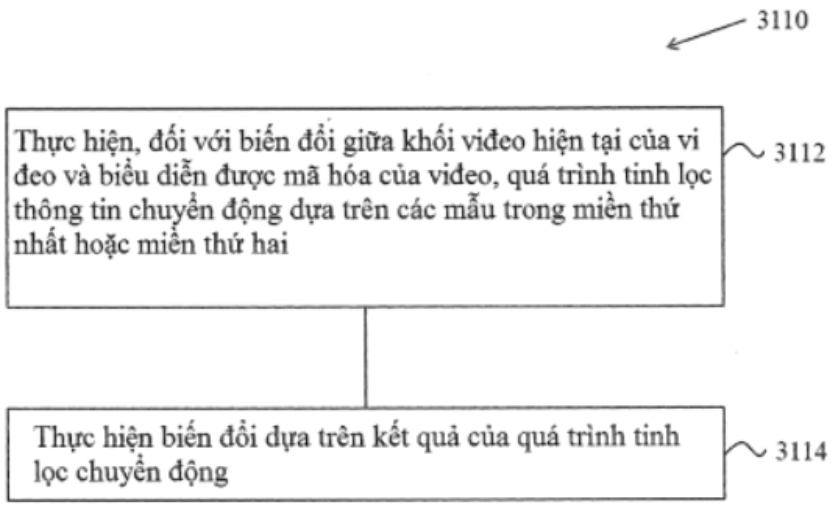


Fig.31A

(11) **1-0053390 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237151/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-03814
(85) 17/06/2022
(22) 04/11/2020
(86) PCT/KR2020/015318 04/11/2020
(30) 62/959,763 10/01/2020 US
(87) WO2021/141226 15/07/2021
(51) ***H04N 19/573****; H04N 19/176; H04N 19/70; H04N 19/132; H04N 19/186*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
(72) Choi, Jungah (KR); Yoo, Sunmi (KR); Lim, Jaehyun (KR); Choi, Jangwon (KR); Kim, Seunghwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế này liên quan đến phương pháp giải mã ảnh, phương pháp mã hóa ảnh, phương pháp truyền dữ liệu cho ảnh và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp giải mã ảnh được thực hiện bởi thiết bị mã hóa theo sáng chế này khác biệt ở chỗ bao gồm các bước là: thu được cờ khả dụng điều biến mã xung delta dựa trên khối (Block-based Delta Pulse Code Modulation, BDPCM) về việc liệu BDPCM là khả dụng cho khối sắc độ và khối độ chói hay không; thu được, dựa trên cờ khả dụng BDPCM, cờ độ chói BDPCM về việc liệu có áp dụng BDPCM cho khối độ chói hiện tại hay không; và thu được, dựa trên cờ khả dụng BDPCM, cờ sắc độ BDPCM về việc liệu có áp dụng BDPCM cho các khối sắc độ hiện tại hay không.

FIG. 11



(11) **1-0053391 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237154/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03500

(85) 03/06/2022

(22) 27/11/2020

(86) PCT/JP2020/044151 27/11/2020

(30) 2019-223601 11/12/2019 JP

(87) WO2021/117500 17/06/2021

(51) ***H04N 19/70***

(73) **SONY GROUP CORPORATION** (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

(72) TSUKUBA Takeshi (JP)

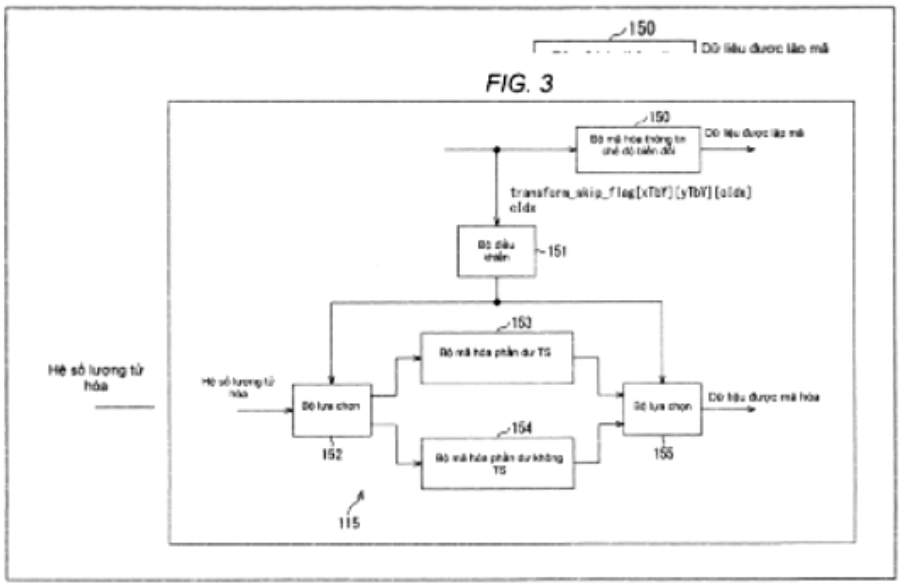
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO DỮ LIỆU HỆ SỐ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý hình ảnh, phương pháp tạo dòng bit, phương pháp tạo dữ liệu hệ số, và phương pháp tạo hệ số lượng tử hóa có khả năng ngăn hiệu quả mã hóa suy giảm.

Khi mã hóa hình ảnh, cờ bỏ qua biến đổi mà là thông tin cờ chỉ báo, cho mỗi thành phần, liệu có bỏ qua việc xử lý biến đổi là biến đổi phần dư giữa hình ảnh và hình ảnh dự báo của hình ảnh này thành dữ liệu hệ số được tạo ra hay không, cờ bỏ qua biến đổi được tạo ra này được mã hóa, dữ liệu được lập mã của cờ bỏ qua biến đổi được tạo ra, và dòng bit bao gồm dữ liệu được lập mã được tạo ra của cờ bỏ qua biến đổi được tạo ra. Sáng chế có thể áp dụng cho, ví dụ, thiết bị xử lý hình ảnh, thiết bị mã hóa hình ảnh, thiết bị giải mã hình ảnh, thiết bị truyền, thiết bị thu, thiết bị truyền-thu, thiết bị xử lý thông tin, thiết bị tạo ảnh, thiết bị sao chép, phương pháp tạo dòng bit, phương pháp tạo dữ liệu hệ số, phương pháp tạo hệ số lượng tử hóa, hoặc tương tự.

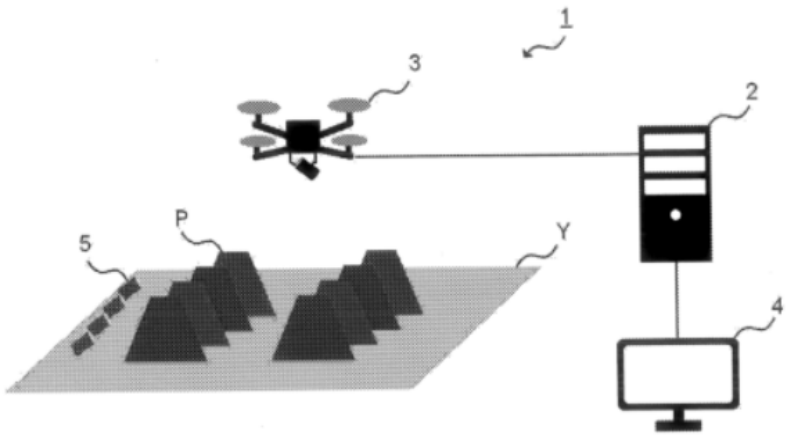
FIG. 3



(11) **1-0053392 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237155/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-01304
(85) 01/03/2023
(22) 16/07/2021
(86) PCT/JP2021/026817 16/07/2021
(30) 2020-131549 03/08/2020 JP
(87) WO2022/030229 10/02/2022
(51) ***G06Q 50/04***; *B65G 3/02*
(73) **KURITA WATER INDUSTRIES LTD.** (JP)
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001, JAPAN
(72) KIKKAWA, Takashi (JP); IKEGAWA, Naoki (JP); KURINO, Takuji (JP); TAKANOSE, Koh (JP); TAKA, Daisuke (JP); KAIYA, Emi (JP)
(74) Công ty TNHH Trà và Cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ, THIẾT BỊ QUẢN LÝ, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH CHỨA CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quản lý, thiết bị quản lý, phương pháp quản lý và vật ghi đọc được bởi máy tính chứa chương trình quản lý có khả năng xác định dễ dàng sự phân bố nhiệt của đống than và/hoặc bụi luyện thép. Một khía cạnh của sáng chế đề xuất hệ thống quản lý than và/hoặc bụi luyện thép được quản lý ngoài trời. Hệ thống quản lý bao gồm bộ chụp ảnh, bộ thu thập thông tin ngưỡng và bộ xác định. Bộ chụp ảnh được tạo cấu hình để thực hiện việc chụp ảnh thông tin hình ảnh phân bố nhiệt chỉ ra hình ảnh phân bố nhiệt của lớp bề mặt của đống than và/hoặc bụi luyện thép từ vị trí nơi có thể thực hiện việc chụp ảnh toàn bộ lớp bề mặt của đống. Bộ thu thập thông tin ngưỡng được tạo cấu hình để thu thập thông tin ngưỡng chỉ ra ngưỡng nhiệt độ của lớp bề mặt của đống. Bộ xác định được tạo cấu hình để xác định sự sinh nhiệt của đống dựa trên thông tin hình ảnh phân bố nhiệt và thông tin ngưỡng.

Fig. 1



(11) **1-0053393 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237156/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-08461

(85) 29/12/2021

(22) 29/06/2020

(86) PCT/JP2020/025436 29/06/2020

(30) 2019-130124 12/07/2019 JP

(87) WO2021/010144 21/01/2021

(51) ***A63F 13/80***; *A63F 13/812*; *A63F 13/45*

(73) **JUNGLE X CORP.** (JP)
1-5-10, Azabujuban, Minato-ku, Tokyo 1060045 Japan

(72) Naoe Fumitada (JP)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cung cấp thông tin (100) trong hệ thống cung cấp thông tin (1), theo chức năng bao gồm: bộ phận kiểm soát điểm (131) tăng hoặc giảm điểm thời gian cung cấp khi xảy ra hành động xác định trước; bộ phận xác định thời gian (132) xác định thời điểm cung cấp thông tin câu hỏi nếu điểm thời gian cung cấp vượt quá ngưỡng định trước; bộ phận kiểm soát mức độ ưu tiên (133) xác định hoặc thay đổi, dựa trên tình huống của, ví dụ, trận đấu thể thao mỗi khi xảy ra hành động, mức độ ưu tiên được liên kết với thông tin văn bản mà từ đó thông tin câu hỏi được tạo; bộ phận tạo thông tin câu hỏi (134) tạo thông tin câu hỏi thích hợp dựa trên tình huống, ví dụ, trận đấu thể thao tại thời điểm xác định; và bộ phận cung cấp thông tin câu hỏi (135) cung cấp thông tin câu hỏi đã tạo cho người dùng.

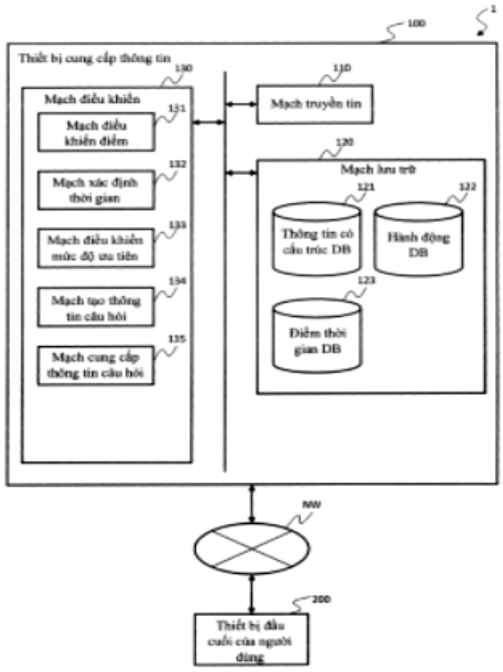


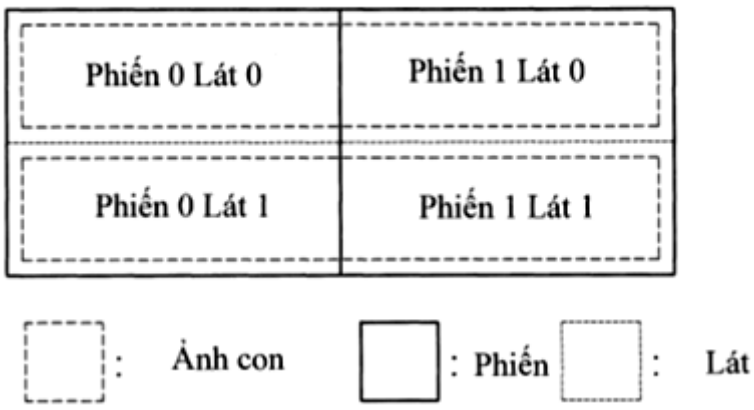
Fig.1

(11) **1-0053394 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237158/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-04430
(85) 14/07/2022
(22) 23/12/2020
(86) PCT/KR2020/019003 23/12/2020
(30) 62/953,180 23/12/2019 US
(87) WO2021/133060 01/07/2021
(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/119; H04N 19/132; H04N 19/86; H04N 19/82; H04N 19/117; H04N 19/174*
(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
(72) HENDRY, Hendry (ID)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp và phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh. Theo các phương án của sáng chế, việc liệu thông tin liên quan đến biên ảo (ví dụ thông tin liên quan đến vị trí biên ảo) có được báo hiệu trong tập thông số trình tự hay không có thể được xác định trên cơ sở liệu thông tin ảnh con có mặt hay không. Ví dụ, khi thông tin ảnh con là có mặt cho trình tự tương ứng, thông tin liên quan đến biên ảo (ví dụ thông tin liên quan đến vị trí biên ảo) có thể được báo hiệu trong tập thông số trình tự.

FIG. 5



(11) **1-0053395 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237190/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2019 381 A

(21) 1-2019-05551

(85) 09/10/2019

(22) 28/04/2017

(86) PCT/CN2017/082614 28/04/2017

(30) 201710158113.8 16/03/2017 CN

(87) WO2018/166048 20/09/2018

(51) ***H04W 72/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Lili (CN); LI, Guorong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH HƯỚNG TRUYỀN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tạo cấu hình hướng truyền, thiết bị truyền thông, và hệ thống truyền thông, và liên quan đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, sao cho các hướng truyền đường lên và/hoặc đường xuống có thể được tạo cấu hình một cách linh hoạt. Giải pháp cụ thể như sau: thiết bị thứ nhất gửi thông tin chỉ báo thứ nhất đến thiết bị thứ hai, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo cấu hình của các hướng truyền đường lên và/hoặc đường xuống, cấu hình được sử dụng để mô tả các loại, số lượng, và sự phân bố của các thành phần tài nguyên được bao gồm trong một chu kỳ, thành phần tài nguyên là tài nguyên nhận được thông qua sự phân chia dựa vào độ chi tiết tài nguyên, độ chi tiết tài nguyên bao gồm độ chi tiết miền thời gian, độ chi tiết miền thời gian bao gồm đơn vị tài nguyên nhỏ hơn một ký hiệu dồn kênh chia tần số trực giao (Orthogonal Frequency Division Multiplexing, OFDM), ký hiệu OFDM, khe nhỏ, khe, khung con nhỏ, khung con, khung radio, hoặc siêu khung, và các loại thành phần tài nguyên bao gồm thành phần tài nguyên đường lên, thành phần tài nguyên đường xuống, và thành phần tài nguyên chuyển đổi giữa thành phần tài nguyên đường xuống và thành phần tài nguyên đường lên; và thiết bị thứ nhất thực hiện việc truyền thông tin dựa vào cấu hình, được chỉ báo bởi thông tin chỉ báo thứ nhất, của các hướng truyền đường lên và/hoặc đường xuống. Các phương án của sáng chế được sử dụng để tạo cấu hình hướng truyền.

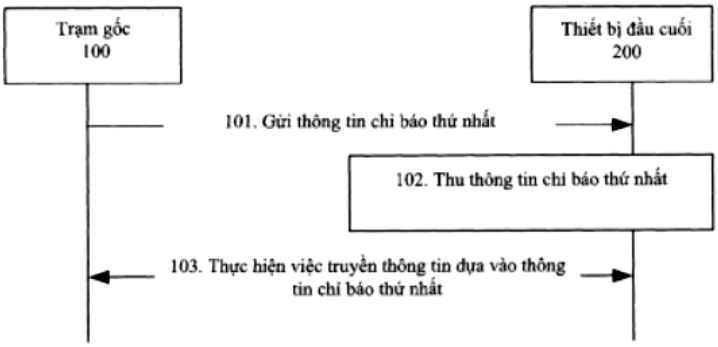


FIG. 7

(11) **1-0053396 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237191/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2021-06625

(85) 20/10/2021

(22) 23/03/2020

(86) PCT/US2020/024299 23/03/2020

(30) 62/823,714 26/03/2019 US

(87) WO2020/198164 01/10/2020

(51) ***H04N 19/597****; H04N 21/2343; H04N 13/282*

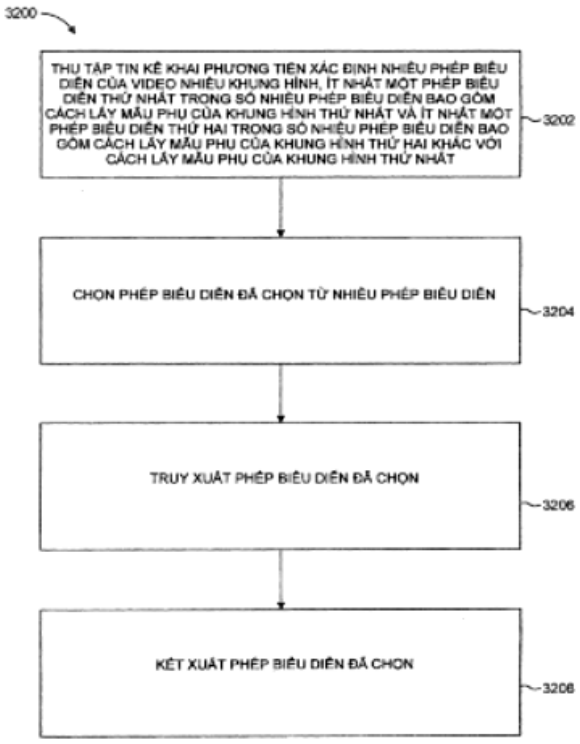
(73) **PCMS HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Tatu V. J. Harviainen (FI)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KẾT XUẤT TRƯỜNG ÁNH SÁNG ĐA HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp ví dụ theo một số phương án có thể bao gồm: bước thu tập tin kê khai phương tiện xác định nhiều phép biểu diễn của video nhiều khung hình, ít nhất một phép biểu diễn thứ nhất trong số nhiều phép biểu diễn bao gồm cách lấy mẫu phụ khung hình thứ nhất và ít nhất một phép biểu diễn thứ hai trong số nhiều phép biểu diễn bao gồm cách lấy mẫu phụ khung hình thứ hai khác với cách lấy mẫu phụ khung hình thứ nhất; bước chọn phép biểu diễn đã chọn từ nhiều phép biểu diễn; bước truy xuất phép biểu diễn đã chọn; và bước kết xuất phép biểu diễn đã chọn.



HÌNH 32

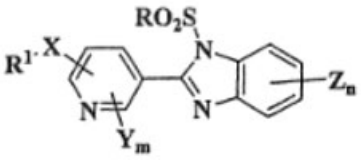
(11) **1-0053397 B**
(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237193/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2021 395 A
(21) 1-2020-07424
(85) 22/12/2020
(22) 22/05/2019
(86) PCT/JP2019/020325 22/05/2019
(30) 2018-097629 22/05/2018 JP
(87) WO2019/225663 A1 28/11/2019
(51) ***C07D 401/04***; *A01P 7/02; A61K 31/4439; A61P 33/14; A01N 43/52; A01P 7/04*
(73) **NIHON NOHYAKU CO., LTD.** (JP)
19-8, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo, 104-8386 Japan
(72) Fujihara, Hirokazu (JP); Abe, Yutaka (JP); Tanaka, Ryosuke (JP); Fuchi, Shunsuke (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) HỢP CHẤT BENZIMIDAZOL HOẶC MUỐI CỦA NÓ, CHẤT DIỆT CÔN TRÙNG VÀ DIỆT VE BÉT TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ LÀM VƯỜN CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CHÚNG

(57) Sáng chế có mục đích phát triển và đề xuất chất diệt côn trùng và diệt ve bét mới trong nông nghiệp và làm vườn do các yếu tố như các thiệt hại nghiêm trọng gây ra bởi các vật gây hại và tương tự và sự phát triển các vật gây hại kháng lại các thuốc hiện có trong sản xuất cây trồng như nông nghiệp hoặc làm vườn.

Sáng chế đề cập đến chất diệt côn trùng và diệt ve bét trong nông nghiệp và làm vườn có hợp chất benzimidazol được biểu diễn bởi công thức chung (1)

Công thức 1



(1)

trong đó R là nhóm alkyl hoặc nhóm tương tự, R^1 là nhóm haloalkyl hoặc nhóm tương tự, X là nguyên tử oxy hoặc nhóm tương tự, m và n bằng 0 hoặc giá trị tương tự, hoặc muối của nó, để làm hoạt chất, và phương pháp sử dụng hợp chất này.

(11) **1-0053398 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237194/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-06231

(85) 05/10/2021

(22) 06/03/2020

(86) PCT/KR2020/003208 06/03/2020

(30) 10-2019-0026970 08/03/2019 KR
10-2019-0028930 13/03/2019 KR
10-2019-0030088 15/03/2019 KR

(87) WO2020/184920 17/09/2020

(51) ***H04N 19/51****; H04N 19/119; H04N 19/91; H04N 19/105; H04N 19/176*

(73) **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
218, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34129, Republic of Korea

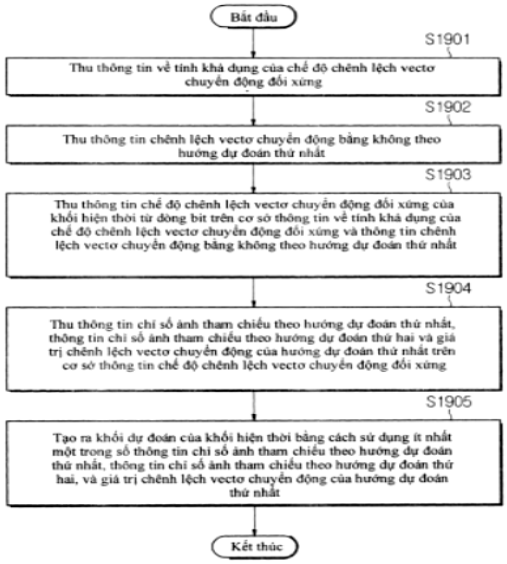
(72) LEE, Ha Hyun (KR); KANG, Jung Won (KR); LIM, Sung Chang (KR); LEE, Jin Ho (KR); KIM, Hui Yong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế bao gồm các bước: thu thông tin về tính khả dụng của chế độ chênh lệch vectơ chuyển động đối xứng từ dòng bit, thu thông tin chênh lệch vectơ chuyển động bằng không theo hướng dự đoán thứ nhất từ dòng bit, thu thông tin chế độ chênh lệch vectơ chuyển động đối xứng của khối hiện thời từ dòng bit trên cơ sở thông tin về tính khả dụng của chế độ chênh lệch vectơ chuyển động đối xứng và thông tin chênh lệch vectơ chuyển động bằng không theo hướng dự đoán thứ nhất, thu thông tin chỉ số ảnh tham chiếu theo hướng dự đoán thứ nhất, thông tin chỉ số ảnh tham chiếu theo hướng dự đoán thứ hai và giá trị chênh lệch vectơ chuyển động của hướng dự đoán thứ nhất trên cơ sở thông tin chế độ chênh lệch vectơ chuyển động đối xứng, và tạo ra khối dự đoán của khối hiện thời bằng cách sử dụng ít nhất một trong số thông tin chỉ số ảnh tham chiếu theo hướng dự đoán thứ nhất, thông tin chỉ số ảnh tham chiếu theo hướng dự đoán thứ hai và giá trị chênh lệch vectơ chuyển động của hướng dự đoán thứ nhất.

FIG. 19



(11) **1-0053399 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237196/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-05322

(85) 13/05/2020

(22) 27/10/2018

(86) PCT/US2018/057882 27/10/2018

(30) 62/588,245 17/11/2017 US
16/170,558 25/10/2018 US

(87) WO2019/099173 23/05/2019

(51) ***H04L 5/00***

(62) 1-2020-02711

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) LY, Hung Dinh (VN); LEE, Heechoon (KR); JI, Tingfang (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG THÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Một số khía cạnh của sáng chế đề cập đến các kỹ thuật và thiết bị liên quan đến thiết kế cho tập hợp tài nguyên điều khiển (control resource set - CORESET) thông tin hệ thống tối thiểu còn lại (remaining minimum system information - RMSI) và CORESET thông tin hệ thống khác (other system information - OSI). Theo một số khía cạnh, thiết bị truyền thông không dây (ví dụ, thiết bị người dùng) được phép xác định vị trí của CORESET không gian tìm kiếm chung của PDCCH (physical downlink control channel -kênh điều khiển đường xuống vật lý) Loại 0 và CORESET OSI trong các miền tần số và thời gian dựa trên vị trí của các cuộc truyền khối tín hiệu đồng bộ hóa (synchronization signal block - SSB) trong các miền tần số và thời gian. Bước xác định vị trí của CORESET RMSI và CORESET OSI tài nguyên thời gian và tần số cho phép UE lần lượt nhận được CORESET RMSI và CORESET OSI. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp, thiết bị truyền thông không dây và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính.

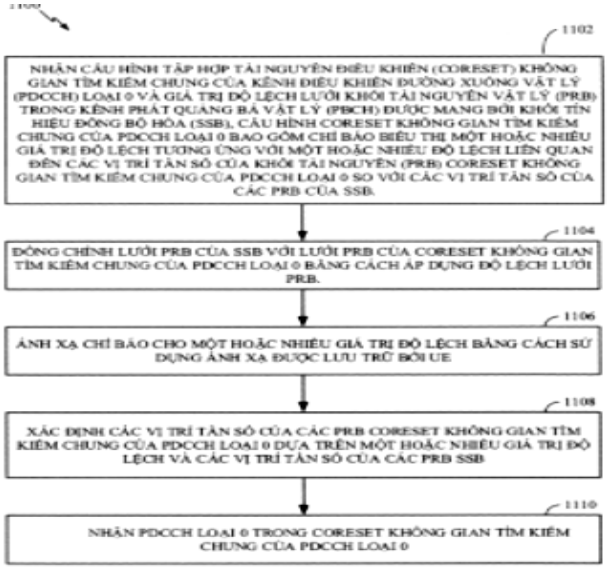


Fig.11

(11) **1-0053400 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237199/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-01257

(85) 09/03/2021

(22) 12/08/2019

(86) PCT/US2019/046142 12/08/2019

(30) 62/718,314 13/08/2018 US

(87) WO2020/036862 20/02/2020

(51) ***C12N 15/113***; *A61K 31/713; A61P 31/20*

(73) **ALNYLAM PHARMACEUTICALS, INC.** (US)
300 Third Street, 3rd Floor, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America

(72) Jadhav, Vasant R. (US); maier, Martin A. (DE); milstein, Stuart (US); Schlegel, Mark K. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TÁC NHÂN DSARN VIRUT VIÊM GAN B (HBV) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TÁC NHÂN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tác nhân ARN sợi kép gắn đích bộ gen virut viêm gan B (HBV) và dược phẩm chứa tác nhân này để ức chế sự biểu hiện của một hoặc nhiều gen HBV và để điều trị cho các đối tượng mắc tình trạng nhiễm HBV hoặc rối loạn do HBV, *ví dụ*, tình trạng tình trạng nhiễm virut viêm gan B mạn tính.

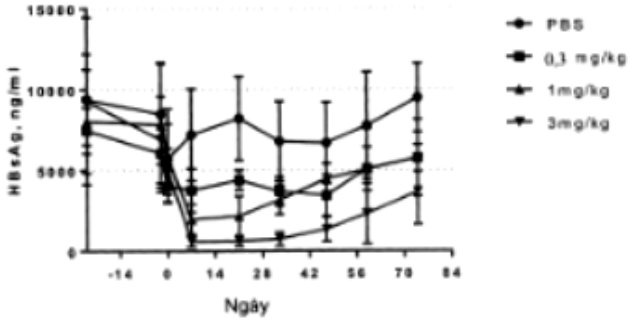


FIG. 2A

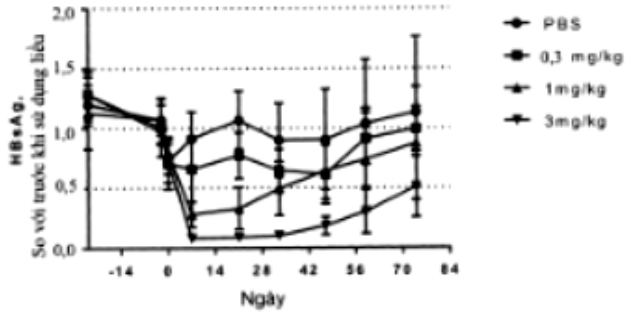


FIG. 2B

(11) **1-0053401 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237204/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-07464

(85) 23/12/2020

(22) 14/06/2019

(86) PCT/CN2019/091239 14/06/2019

(30) 201810621605.0 15/06/2018 CN

(87) WO2019/238117 19/12/2019

(51) ***H04W 72/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Guan, Peng (CN); Zhang, Xi (CN); Chen, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền lặp lại, để cải thiện tỷ lệ thành công của việc truyền thông bằng chùm tia. Phương pháp nêu trên bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị truyền thông thứ nhất, chùm tia thu nhận mà là của thiết bị truyền thông thứ nhất và tương ứng với mỗi một lần truyền trong số K lần truyền của cùng khối vận chuyển; và thu nhận, bằng thiết bị truyền thông thứ nhất, khối vận chuyển dựa trên chùm tia thu nhận mà là của thiết bị truyền thông thứ nhất và tương ứng với mỗi lần truyền. K là số nguyên lớn hơn 1, các chùm tia thu nhận mà là của thiết bị truyền thông thứ nhất và tương ứng với K lần truyền nằm trong sự tương ứng một-một với các chùm tia truyền mà là của thiết bị truyền thông thứ hai và tương ứng với K lần truyền, và các chùm tia truyền mà là của thiết bị truyền thông thứ hai và tương ứng với ít nhất hai lần truyền trong số K lần truyền là khác nhau. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ máy tính đọc được.

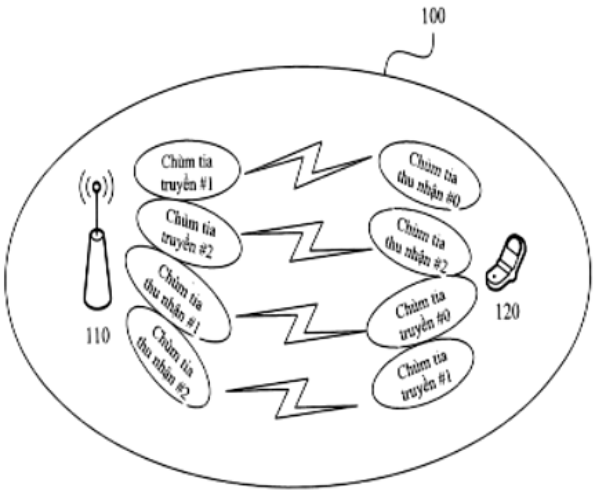


Fig.1

(11) **1-0053402 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237205/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-04739

(85) 16/10/2019

(22) 01/03/2018

(86) PCT/CN2018/077782 01/03/2018

(30) 201710205821.2 31/03/2017 CN

(87) WO2018/177066 04/10/2018

(51) ***G10L 19/04**; H04S 5/00*

(62) 1-2019-05720

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ĐA KÊNH, BỘ MÃ HÓA VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa tín hiệu đa kênh, bộ mã hóa và vật ghi lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp mã hóa này bao gồm các bước: xác định tín hiệu được giảm mức của tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai trong tín hiệu đa kênh, thông số khuếch đại tiếng vang ban đầu của tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai; xác định thông số khuếch đại tiếng vang đích của tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai dựa vào sự tương quan giữa tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu được giảm mức, sự tương quan giữa tín hiệu kênh thứ hai và tín hiệu được giảm mức, và thông số khuếch đại tiếng vang ban đầu; và lượng tửhóa tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai dựa vào tín hiệu được giảm mức và thông số khuếch đại tiếng vang đích, và ghi tín hiệu kênh thứ nhất đã lượng tửhóa và tín hiệu kênh thứ hai đã lượng tử hóa này vào dòng bit. Chất lượng của tín hiệu kênh thu được sau khi xử lý tiếng vang có thể được cải thiện theo phương pháp mã hóa, phương pháp giải mã, bộ mã hóa và bộ giải mã.

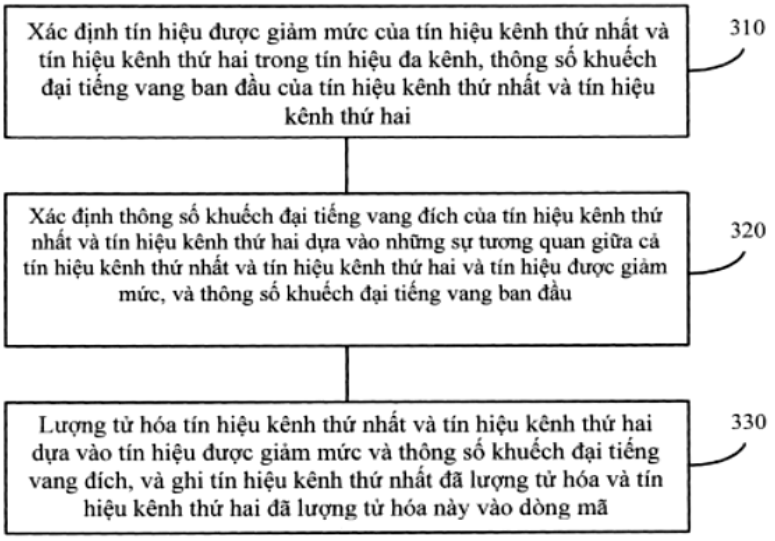


FIG. 3

(11) **1-0053403 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237206/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02181

(85) 20/04/2021

(22) 17/09/2019

(86) PCT/CN2019/106118 17/09/2019

(30) 201811108636.2 21/09/2018 CN

(87) WO2020/057487 26/03/2020

(51) ***H04W 72/04***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LI, Bingzhao (CN); XU, Bin (CN); CHEN, Lei (CN); WANG, Xuelong (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, và hệ thống truyền thông. Phương pháp này bao gồm các bước: sau khi gửi một bản tin yêu cầu đầu tiên đến thiết bị đầu cuối người dùng, nhận, bởi thiết bị mạng truy cập, nhiều bản tin phản hồi thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối người dùng, trong đó mỗi trong số các thông tin phản hồi thứ nhất bao gồm tập hợp con của tập hợp thông tin khả năng của UE; và giải mã, bởi thiết bị mạng truy cập, bản tin phản hồi thứ nhất để thu được khả năng UE. Dựa vào giải pháp này, thông tin khả năng của UE có thể được đoạn để báo cáo bằng cách sử dụng nhiều bản tin RRC, để giải quyết vấn đề mà thông tin khả năng của UE quá lớn không thể được báo cáo cùng một lúc và giảm độ trễ báo cáo của thông tin khả năng của UE một cách hiệu quả, từ đó nâng cao độ tin cậy.

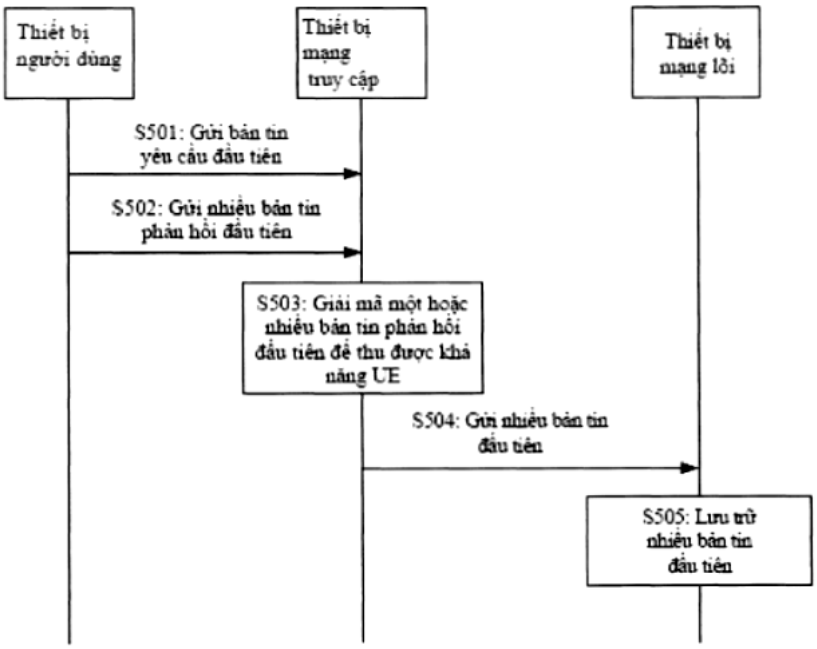


Fig.5

(11) **1-0053404 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237208/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-02118

(85) 05/04/2022

(22) 09/10/2020

(86) PCT/CN2020/119932 09/10/2020

(30) PCT/CN2019/109809 02/10/2019 CN

(87) WO2021/063421 08/04/2021

(51) ***H04N 19/119****; H04N 19/70; H04N 19/176; H04N 19/46; H04N 19/169; H04N 19/174*

(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room B-0035, 2/F, No. 3 Building No. 30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA

(72) Zhang, Kai (CN); Deng, Zhipin (CN); Liu, Hongbin (CN); Zhang, Li (CN); Xu, Jizheng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lấy làm ví dụ xử lý viđeo bao gồm thực hiện biến đổi giữa ảnh của viđeo bao gồm một hoặc nhiều ảnh phụ và biểu diễn dòng bit của viđeo. Biểu diễn dòng bit tuân theo quy tắc định dạng mà xác định rằng thông tin về ảnh phụ được bao gồm trong biểu diễn dòng bit dựa trên ít nhất một trong: (1) một hoặc nhiều vị trí góc của ảnh phụ, hoặc (2) kích thước của ảnh phụ. Quy tắc định dạng còn xác định rằng thông tin về ảnh phụ được đặt sau thông tin về khối cây mã trong biểu diễn dòng bit.

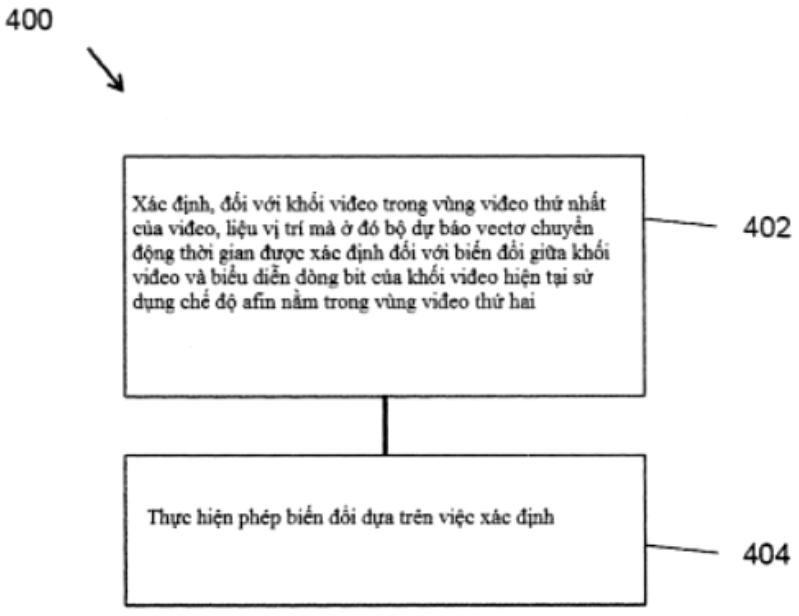


Fig.4

(11) **1-0053405 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237209/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04274

(85) 12/07/2021

(22) 12/12/2019

(86) PCT/KR2019/017639 12/12/2019

(30) 10-2018-0160432 12/12/2018 KR
10-2019-0019512 19/02/2019 KR
10-2019-0048097 24/04/2019 KR

(87) WO2020/122654 18/06/2020

(51) ***H04N 19/105***; *H04N 19/132; H04N 19/136; H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/50; H04N 19/51; H04N 19/593; H04N 19/119; H04N 19/176*

(73) **HUMAX CO., LTD.** (KR)
2 Yeongmun-ro Cheoin-Gu Yongin-Si Gyeonggi-do 17040, Republic of Korea

(72) KO, Geonjung (KR); KIM, Dongcheol (KR); SON, Juhyung (KR); JUNG, Jaehong (KR); KWAK, Jinsam (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG TIỆN KHÔNG TẠM THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIĐEO, VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu video và cụ thể là phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu video để mã hóa hoặc giải mã tín hiệu video.

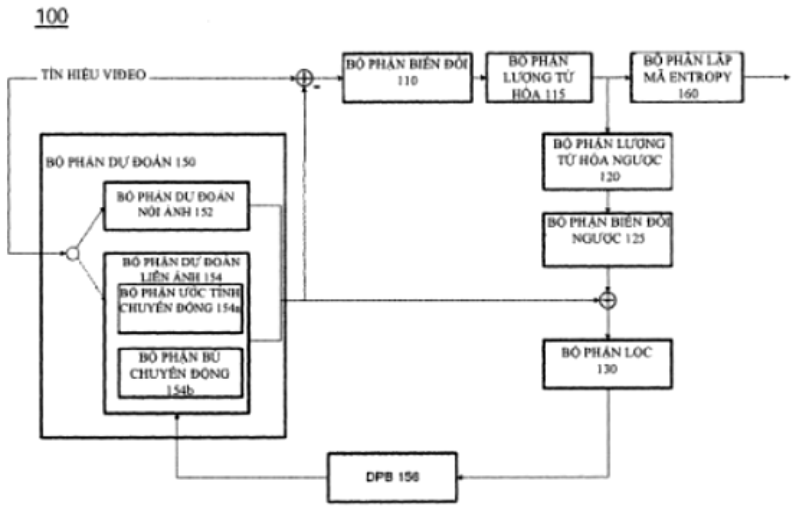


FIG. 1

(11) **1-0053406 B**

(15) 14/10/2025
Số Quyết định: 237216/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 1-2023-01810

(85) 21/03/2023

(22) 24/01/2022

(86) PCT/JP2022/002355 24/01/2022

(30) 2021-053980 26/03/2021 JP

(87) WO2022/201818 29/09/2022

(51) ***C04B 7/02***; *C04B 22/14; C04B 7/52; C04B 22/10; C04B 24/02*

(73) **SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD.** (JP)
1-9-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 1058641, Japan

(72) KANAI, Kensuke (JP); SASAKI, Shohei (JP); IMAZU, Koki (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM XI MĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Chế phẩm xi măng bao gồm: clinke xi măng Portland thông thường chứa 51% đến 62% khối lượng C_3S và 7% đến 10% khối lượng C_4AF, được tính theo công thức Bougue; thạch cao; đá vôi; và chất phụ trợ chứa alkanolamin, trong đó hàm lượng của alkanolamin trong tổng lượng của clinke xi măng Portland thông thường, thạch cao, và chất phụ trợ là từ 10 đến 210 mg/kg, hàm lượng của đá vôi trong tổng lượng của clinke xi măng Portland thông thường, thạch cao, chất phụ trợ, và đá vôi là từ 3% đến 10% khối lượng, thể tích ô đơn vị của C_4AF là lớn hơn 0,4290 nm^3, và diện tích bề mặt riêng Blaine là từ 2.800 đến 3.500 cm^2/g. Chế phẩm xi măng có độ bền cao và độ chảy loãng xuất sắc.

(11) **1-0053407 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237591/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2024 438 A

(21) 1-2023-09388

(85) 02/12/2021

(22) 04/05/2020

(86) PCT/KR2020/005923 04/05/2020

(30) 10-2019-0051423 02/05/2019 KR
10-2019-0142105 07/11/2019 KR
10-2020-0016625 11/02/2020 KR
10-2020-0043301 09/04/2020 KR

(87) WO2020/222624 05/11/2020

(51) ***H04L 5/00***; *H04W 72/12; H04L 1/18*

(62) 1-2021-07768

(73) **WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC.** (KR)
5Fl., 216 Hwangsaeul-ro, Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea

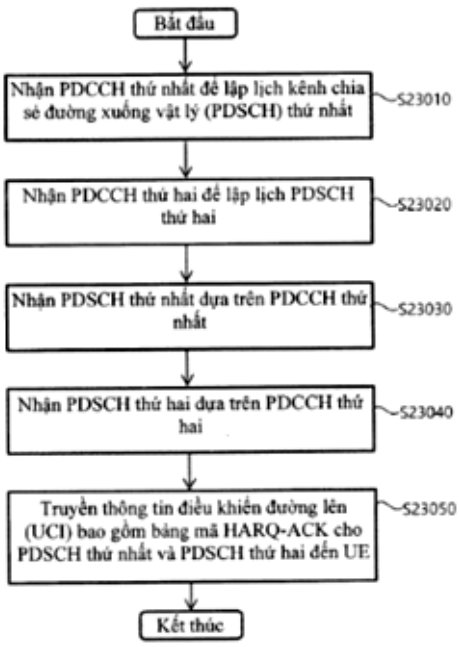
(72) CHOI, Kyungjun (KR); NOH, Minseok (KR); KWAK, Jinsam (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TIẾP NHẬN DỮ LIỆU TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống tiếp nhận dữ liệu đường xuống và truyền dẫn HARQ-ACK trong hệ thống truyền thông không dây. Theo sáng chế, trong phương pháp, thiết bị và hệ thống tiếp nhận dữ liệu đường xuống và truyền dẫn HARQ-ACK, kênh điều khiển đường xuống vật lý (physical downlink control channel, PDCCH) thứ nhất để lập lịch kênh chia sẻ đường xuống vật lý (physical downlink shared channel, PDSCH) thứ nhất được nhận, và PDCCH thứ hai để lập lịch PDSCH thứ hai được nhận. Sau đó, thông tin điều khiển đường lên (uplink control information, UCI) bao gồm bảng mã báo nhận (acknowledge, ACK) yêu cầu lặp lại tự động lai (hybrid automatic repeat request, HARQ) cho PDSCH thứ nhất và PDSCH thứ hai được truyền đến trạm cơ sở.

FIG.23



(11) **1-0053408 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237592/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2021-03056

(85) 26/05/2021

(22) 14/11/2018

(86) PCT/EP2018/081140 14/11/2018

(30) PCT/EP2018/081140 14/11/2018 EP

(87) WO2020/098926 A1 22/05/2020

(51) ***H04W 76/19***; *H04W 76/27*

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7 02610 Espoo, Finland

(72) WON, Sung Hwan (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **BỘ MÁY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ QUẢN LÝ KẾT NỐI**

(57) Bộ máy bao gồm: ít nhất một bộ xử lý; và ít nhất một bộ nhớ bao gồm mã chương trình máy tính; ít nhất một bộ nhớ và mã chương trình máy tính được cấu hình để, với ít nhất một bộ xử lý, khiến bộ máy ít nhất thực hiện: nhận (602) chỉ báo dự phòng từ lớp điều khiển tài nguyên vô tuyến; gọi ra (604) thủ tục yêu cầu dịch vụ; và cài đặt (606, 608) ít nhất một trong số phần tử thông tin loại dịch vụ và phần tử thông tin trạng thái dữ liệu đường lên trong bản tin yêu cầu dịch vụ.

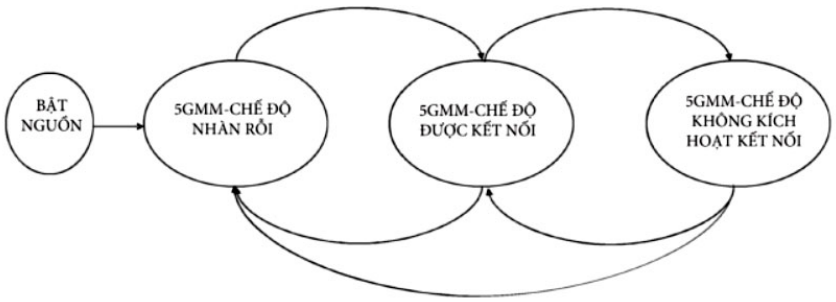


Fig. 5

(11) **1-0053409 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237593/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02961

(85) 24/05/2021

(22) 23/10/2019

(86) PCT/KR2019/014016 23/10/2019

(30) 10-2018-0126782 23/10/2018 KR
10-2018-0137704 09/11/2018 KR
10-2019-0000479 02/01/2019 KR
10-2019-0016537 13/02/2019 KR

(87) WO2020/085800 30/04/2020

(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/119; H04N 19/124; H04N 19/70; H04N 19/159; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/625; H04N 19/105; H04N 19/157*

(73) **WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC.** (KR)
5F 216 Hwangsaeul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea

(72) KO, Geonjung (KR); KIM, Dongcheol (KR); SON, Juhyung (KR); JUNG, Jaehong (KR); KWAK, Jinsam (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU VIĐEO VÀ PHƯƠNG PHÁP DÙNG ĐỂ TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp xử lý tín hiệu viđeo và thiết bị dùng để mã hóa hoặc giải mã tín hiệu viđeo. Cụ thể là, phương pháp xử lý tín hiệu viđeo có thể bao gồm các bước: thu thập phần tử cú pháp thứ nhất biểu thị liệu chế độ hợp nhất dựa trên khối con có được áp dụng cho khối hiện tại hay không; thu thập phần tử cú pháp thứ hai biểu thị liệu chế độ hợp nhất sử dụng chênh lệch vectơ chuyển động có được áp dụng cho khối hiện tại hay không, khi phần tử cú pháp thứ nhất biểu thị rằng chế độ hợp nhất dựa trên khối con không được áp dụng cho khối hiện tại; thì thu thập phần tử cú pháp thứ ba biểu thị ứng viên sẽ được sử dụng trong dự đoán liên ảnh cho khối hiện tại, trong số các ứng viên có trong danh sách ứng viên hợp nhất cho khối hiện tại, khi phần tử cú pháp thứ hai biểu thị rằng chế độ hợp nhất sử dụng chênh lệch vectơ chuyển động được áp dụng cho khối hiện tại; thì thu thập thông tin liên quan đến chênh lệch vectơ chuyển động; suy ra vectơ chuyển động cho khối hiện tại bằng cách thêm chênh lệch vectơ chuyển động vào vectơ chuyển động cho ứng viên được biểu thị bởi phần tử cú pháp thứ ba; và tạo ra khối dự đoán cho khối hiện tại bằng cách sử dụng vectơ chuyển động cho khối hiện tại.

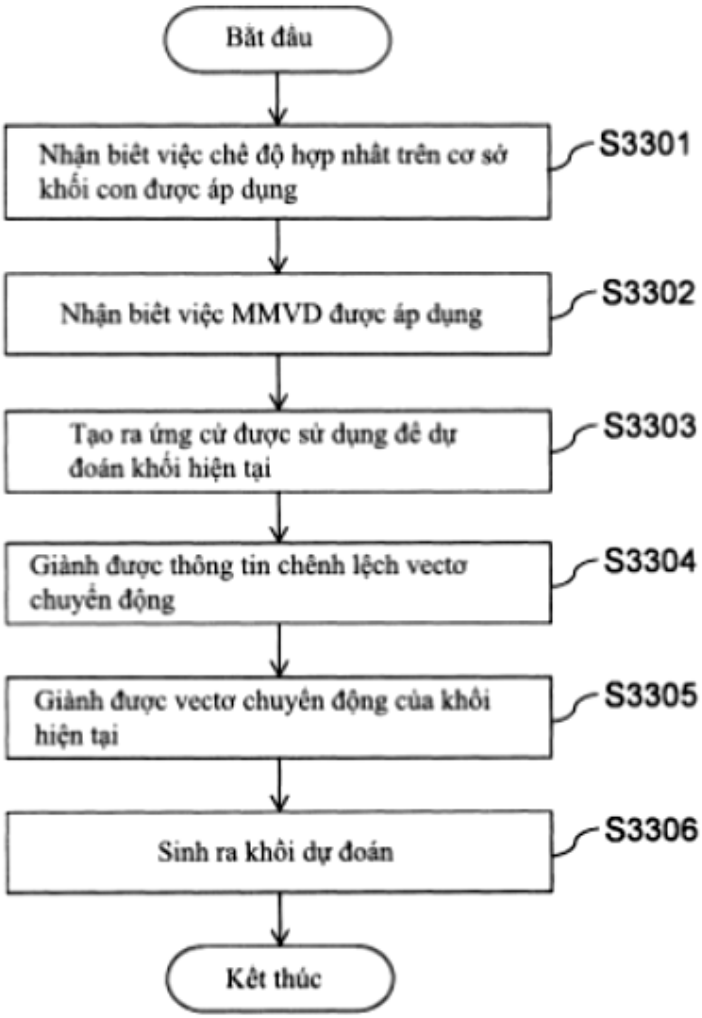

Bắt đầu
Nhận biết việc chế độ hợp nhất trên cơ sở khối con được áp dụng
S3301
Nhận biết việc MMVD được áp dụng
S3302
Tạo ra ứng cử được sử dụng để dự đoán khối hiện tại
S3303
Giành được thông tin chênh lệch vectơ chuyển động
S3304
Giành được vectơ chuyển động của khối hiện tại
S3305
Sinh ra khối dự đoán
S3306
Kết thúc

FIG. 33

(11) **1-0053410 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237594/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-08544

(85) 06/05/2021

(22) 11/10/2019

(86) PCT/KR2019/013341 11/10/2019

(30) 10-2018-0121738 12/10/2018 KR
10-2019-0027607 11/03/2019 KR

(87) WO2020/076116 A1 16/04/2020

(51) ***H04N 19/105***; *H04N 19/119; H04N 19/122; H04N 19/70; H04N 19/132; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/129*

(62) 1-2021-02491

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB** (IE)
77 Sir John Rogerson's Quay, Block C, Grand Canal Docklands, Dublin D02 VK60, Ireland

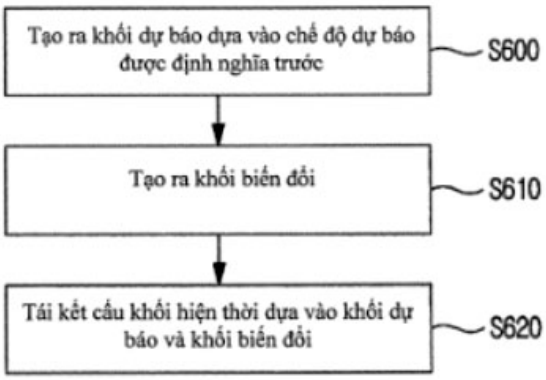
(72) LEE, Bae Keun (KR); JUN, Dong San (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh có thể tạo ra khối dự báo của khối hiện thời dựa vào chế độ dự báo được định danh trước, tạo ra khối biến đổi của khối hiện thời thông qua việc biến đổi được xác định trước, và tái kết cấu khối hiện thời dựa vào khối dự báo và khối biến đổi. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa ảnh và phương tiện lưu trữ số.

[FIG. 6]



(11) **1-0053411 B**
(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237595/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-05717
(85) 15/09/2021
(22) 16/03/2020
(86) PCT/US2020/023027 16/03/2020
(30) 62/819,408 15/03/2019 US
(87) WO2020/190896 24/09/2020
(51) ***H04N 19/573***; *H04N 19/119; H04N 19/176; H04N 19/105; H04N 19/132*
(73) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No. 6, Shangdi West Road, Haidian District, Beijing, Beijing 100085, China
(72) XIU, Xiaoyu (CN); CHEN, Yi-Wen (TW); WANG, Xianglin (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐỘ RỘNG BIT CỦA LUỒNG QUANG HỌC HAI CHIỀU, THIẾT BỊ ĐIỆN TOÁN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển độ rộng bit của luồng quang học hai chiều (Bi-Directional Optical Flow, BDOF) để tạo mã tín hiệu viđeo. Phương pháp gồm các bước thu nhận ảnh tham chiếu thứ nhất 1(0) và ảnh tham chiếu thứ hai 1(1) được kết hợp với khối viđeo, thu nhận các mẫu dự đoán thứ nhất 1(0) (i, j) của khối viđeo từ khối tham chiếu trong ảnh tham chiếu thứ nhất 10), thu nhận các mẫu dự đoán thứ hai [(1) (i, j) của khối viđeo từ khối tham chiếu trong ảnh tham chiếu thứ hai 1(1), điều khiển các độ rộng bịt bên trong của BDOF bằng cách dẫn xuất các độ rộng bit bên trong của các thông số trung gian, thu nhận các sự tinh chỉnh chuyển động cho các mẫu trong khối viđeo dựa trên BDOF đang được áp dụng cho khối viđeo dựa trên các mẫu dự đoán thứ nhất 1(0) (i, j) và các mẫu dự đoán thứ hai 1(1) (i, j), và thu nhận các mẫu dự đoán đôi của khối viđeo dựa trên các sự tinh chỉnh chuyển động. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị điện toán.

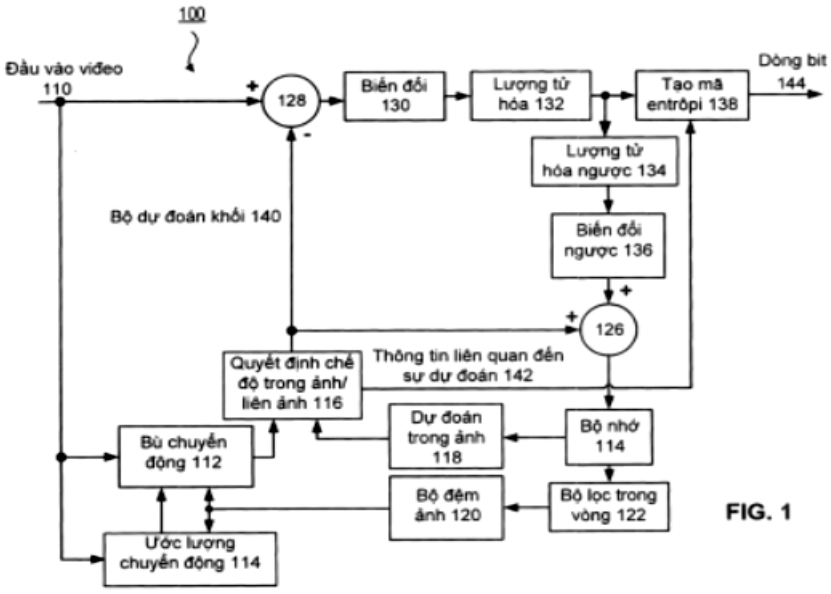


FIG. 1

(11) **1-0053412 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237596/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2019 379 A

(21) 1-2022-06955

(22) 04/12/2018

(30) 107204352 02/04/2018 TW

(51) ***B65D 90/62***; *B65D 88/06; B65D 90/02*

(67) 2-2018-00499

(76) **HSIN-CHIH LIN** (TW)
No.8, Gonge 5th Rd., Minxiong Township, Chiayi County 621, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **KẾT CẤU CHỤP BỒN CHUYÊN DÙNG CHO BỒN ĐỰNG CHẤT LỎNG CỠ LỚN VÀ BỒN ĐỰNG CÓ KẾT CẤU BỒN CHỤP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu cải tiến của bồn đựng chất lỏng cỡ lớn và chụp bồn, trong đó thân bồn hình trụ rỗng có hai đầu mở, trong mỗi đầu mở có một chụp bồn, tại trung tâm của chụp bồn có phần giữa, quanh phần giữa có rãnh tròn lõm, trên rãnh tròn lõm đó tại vị trí cạnh ngoài cách xa trung tâm có thiết kế viền cạnh ngoài kéo dài về phía thân bồn và ráp khít với viền cạnh trong của đầu mở, thiết bị hàn lăn có thể thông qua rãnh tròn lõm để ép liền viền cạnh ngoài với viền cạnh trong nhằm tiến hành thao tác hàn, nhờ đó cải thiện được hạn chế khó hàn nối đối với chụp bồn thông thường.

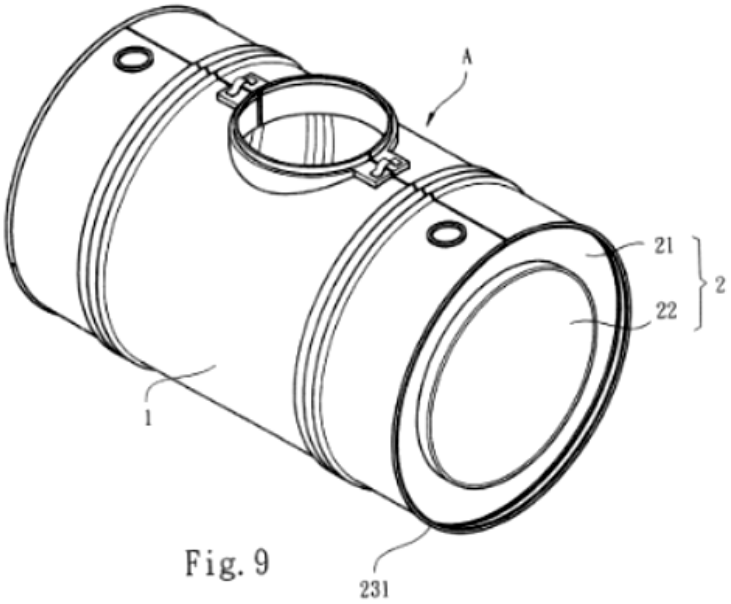


Fig. 9

(11) **1-0053413 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237598/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04642

(85) 27/07/2021

(22) 27/12/2019

(86) PCT/KR2019/018597 27/12/2019

(30) 10-2018-0174190 31/12/2018 KR
10-2019-0047373 23/04/2019 KR

(87) WO2020/141813 09/07/2020

(51) ***H04N 19/11***; *H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/593; H04N 19/176; H04N 19/184*

(73) 1. **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
218, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34129, Republic of Korea
2. **INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION OF SEJONG UNIVERSITY** (KR)
209, Neungdong-ro, Gwangjin-gu, Seoul 05006, Republic of Korea
3. **INDUSTRY-UNIVERSITY COOPERATION FOUNDATION KOREA AEROSPACE UNIVERSITY** (KR)
76, Hanggongdaehak-ro, Deogyang-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do 10540, Republic of Korea

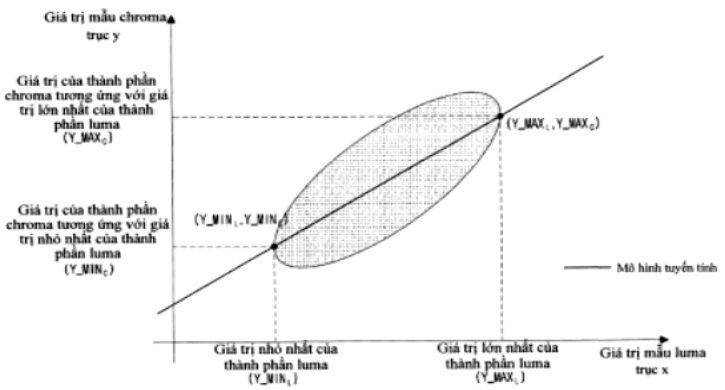
(72) Lim, Sung Chang (KR); Kang, Jung Won (KR); Lee, Ha Hyun (KR); Lee, Jin Ho (KR); KIM, Hui Yong (KR); LEE, Yung Lyul (KR); KIM, Myung Jun (KR); KIM, Nam Uk (KR); Kim, Yang Woo (KR); Jung, Ji Yeon (KR); Kim, Jae Gon (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI LƯU TRỮ LUỒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hoá giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh của sáng chế có thể bao gồm bước khôi phục chế độ dự đoán nội ảnh của khối chroma hiện thời, suy ra ít nhất một giá trị biểu diễn dựa trên mẫu lân cận của khối chroma hiện thời và mẫu lân cận của khối luma tương ứng tương ứng với khối chroma hiện thời trong trường hợp chế độ dự đoán nội ảnh là chế độ CCLM (Cross-Component Linear Model), suy ra tham số của CCLM bằng cách sử dụng ít nhất một giá trị biểu diễn, và tạo ra khối dự đoán của khối chroma hiện thời bằng cách sử dụng tham số của CCLM.

FIG.13



(11) **1-0053414 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237599/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2024 433 A

(21) 1-2022-06788

(85) 20/10/2022

(22) 09/12/2021

(86) PCT/KR2021/018570 09/12/2021

(30) 10-2021-0064322 18/05/2021 KR
10-2021-0122864 15/09/2021 KR

(87) WO2022/244937 24/11/2022

(51) ***A47K 3/10***; *A47K 3/02; A61N 1/36; A61N 1/04; A47K 3/00*

(73) **COREMOVEMENT CO., LTD.** (KR)
#404, 365, Sinseon-ro, Nam-gu Busan 48548, Republic of Korea

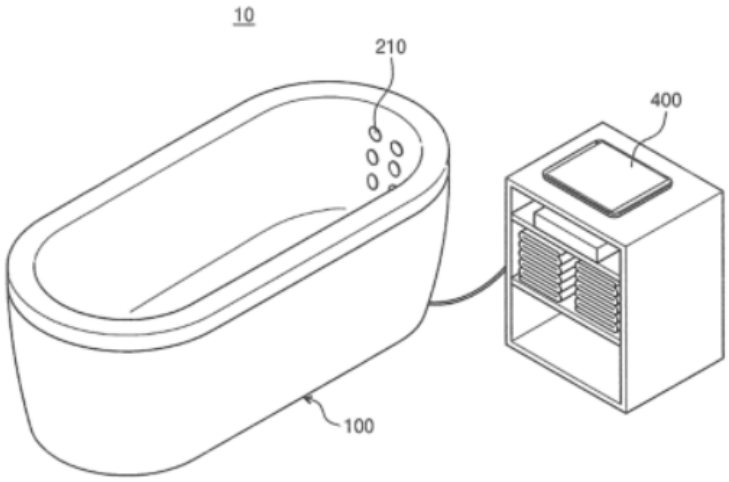
(72) Myeongcheol KIM (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG KÍCH ĐIỆN CÓ KHẢ NĂNG SỬ DỤNG TRONG NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kích điện được bố trí tại vùng tiếp xúc với cơ thể con người ở phía bên trong bồn tắm, trong đó hệ thống này bao gồm bộ phận đầu ra thứ 1 được cấu tạo để phát ra xung điện; bộ phận điều khiển được cấu tạo để tạo ra dữ liệu điều khiển để điều khiển xung điện có thể được phát ra thông qua bộ phận đầu ra thứ 1; và bộ phận dao động được cấu tạo để tạo ra xung điện có thể phát ra thông qua bộ phận đầu ra thứ 1 dựa vào dữ liệu điều khiển được tạo ra thông qua bộ phận điều khiển phía trên.

Fig. 1



(11) **1-0053415 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237600/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-07764

(85) 28/11/2022

(22) 25/04/2021

(86) PCT/CN2021/089578 25/04/2021

(30) 202010368285.X 30/04/2020 CN

(87) WO2021/218846 04/11/2021

(51) ***H04W 56/00***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) PENG, Shuyan (CN); LIU, Jinhua (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH ĐỊNH THỜI VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH ĐỊNH THỜI**

(57) Sáng đề xuất phương pháp điều chỉnh định thời và một thiết bị điều chỉnh định thời. Phương pháp bao gồm: điều chỉnh quá trình định thời của trạng thái liên kết thứ nhất dựa trên tín hiệu thứ nhất, trong đó trạng thái liên kết thứ nhất là trạng thái liên kết của thiết bị chuyển tiếp thứ nhất hoặc thiết bị đầu cuối; và tín hiệu thứ nhất được cung cấp bởi nút cha của thiết bị chuyển tiếp thứ nhất, nút cha của thiết bị đầu cuối hoặc thiết bị phía mạng thứ nhất, trong đó nút cha là thiết bị nhảy cuối của thiết bị chuyển tiếp thứ nhất hoặc thiết bị đầu cuối.

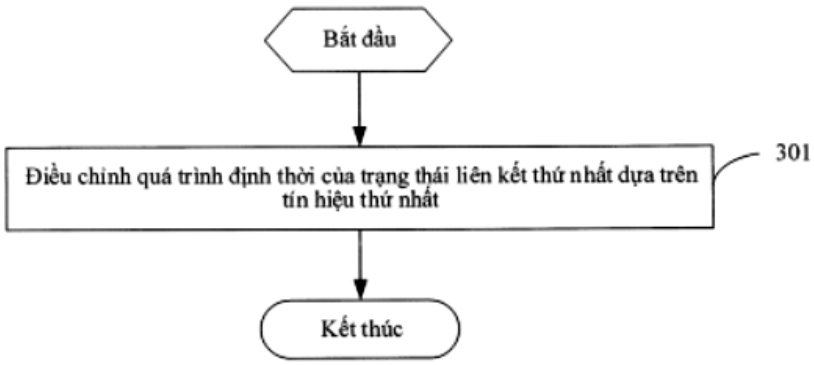


Fig.3

(11) **1-0053416 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237602/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-04616

(22) 12/07/2023

(30) 17/864375 13/07/2022 US

(51) ***H01R 13/52***; *H01R 13/595; H01Q 1/12*

(76) **CHEN, CHIH-CHUAN** (TW)
No. 8, Ln.114, Yule Rd., Nantou City, Nantou County 540, Taiwan

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **DẤU NIÊM PHONG ĐIỆN TỬ GHÉP NỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến dấu niêm phong điện tử ghép nối bao gồm bulông chân cắm và đế bulông. Bulông chân cắm bao gồm chân cắm bulông có lỗ nhận mà nhận thiết bị mạch bao gồm chip iRFID được kết nối điện với mạch chính và bộ phận bức xạ. Lỗ nhận xác định thân lỗ được bố trí theo hướng trục, và đáy lỗ hở ở đáy của thân lỗ. Mạch chính bao gồm điểm tiếp xúc phía dưới. Bộ phận bức xạ tạo ra hiệu ứng cấp ghép nối đối với thân lỗ để làm cho chân cắm bulông tạo thành ăngten đơn cực phía trên. Đế bulông bao gồm ăngten đơn cực phía dưới và lỗ khóa mà trong đó chân cắm bulông có thể chèn vào. Khi ăngten đơn cực phía dưới được kết nối điện với điểm tiếp xúc phía dưới, các ăngten đơn cực phía trên và phía dưới tạo thành ăngten lưỡng cực tiêu chuẩn để phát ra tín hiệu mà có thể kiểm soát được.

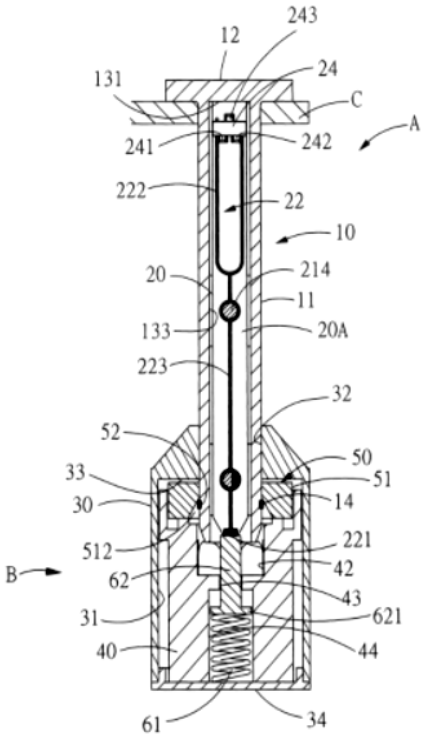


FIG. 7

(11) **1-0053417 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237603/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00402

(85) 18/01/2023

(22) 27/05/2021

(86) PCT/CN2021/096221 27/05/2021

(30) 202010576321.1.1 22/06/2020 CN

(87) WO2021/258974 30/12/2021

(51) ***H04L 27/26****; H04L 1/00*

(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China

(72) Xin, Yu (CN); Bao, Tong (CN); Yu, Guanghui (CN); Hu, Liujun (CN); Xu, Jin (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU CHẾ DỮ LIỆU, THIẾT BỊ, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp và thiết bị điều chế dữ liệu, thiết bị, và phương tiện lưu trữ. Phương pháp điều chế dữ liệu bao gồm điều chế chuỗi dữ liệu bằng cách sử dụng N ký hiệu điều chế điểm chòm sao {S(n)}, mà N ký hiệu điều chế điểm chòm sao được chia thành hai nhóm ký hiệu điều chế, chênh lệch pha giữa hai nhóm ký hiệu điều chế là góc định trước, n là số nguyên từ 0 đến N – 1, và N là số nguyên chẵn lớn hơn hoặc bằng 4; và truyền, trên nguồn vật lý, các ký hiệu dữ liệu thu được sau phép điều chế.

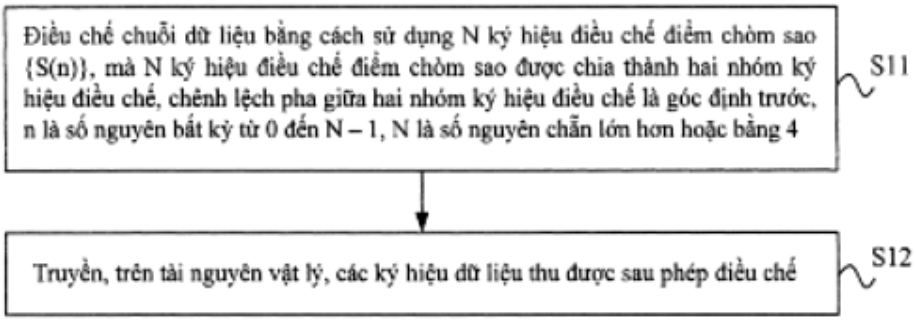


FIG. 1

(11) **1-0053418 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237606/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2018 358 A

(21) 1-2017-02461

(22) 29/06/2017

(30) 2016-138484 13/07/2016 JP

(51) ***H01F 27/30***

(73) **TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION** (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan

(72) Hiroyuki SANO (JP); Masahiro NAGATA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT LÕI STATO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LÕI STATO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị liên kết (10) (thiết bị sản xuất) để sản xuất lõi stato (1) bao gồm bộ phận điều khiển (21) được tạo kết cấu để điều khiển thao tác của bộ phận chức năng (bộ phận mở rộng, bộ phận ép, bộ phận cố định, và bộ phận cấp) mà nó đặt lực lên các chi tiết lõi (2) được cán mỏng khi liên kết các chi tiết lõi (2).

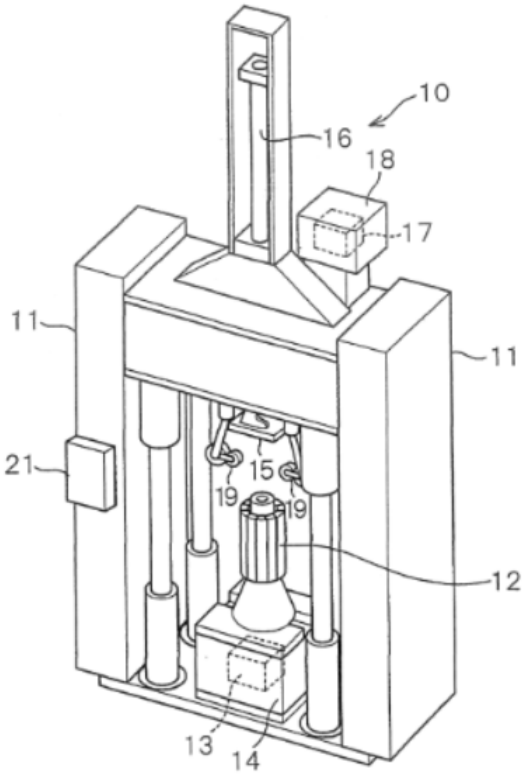


FIG.2

(11) **1-0053419 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237607/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-08242

(85) 16/12/2022

(22) 16/06/2021

(86) PCT/EP2021/066246 16/06/2021

(30) 20180341.8 16/06/2020 EP
20195110.0 08/09/2020 EP

(87) WO2021/255097 23/12/2021

(51) ***C01B 25/238***; *C01G 11/00; C01G 13/00; C01G 21/00; C01G 28/00; C01G 3/00; C22B 3/44; C01G 39/00; C01G 9/00; C02F 1/54; C02F 1/56; C02F 1/66; C22B 3/38; B09B 3/00; C01G 37/00*

(73) **YARA INTERNATIONAL ASA** (NO)
Drammensveien 131, 0277 Oslo, Norway

(72) KITA, Patrycja (PL); VOJNOVIC, Tanja (NO); BØYESEN, Katrine, Lie (NO)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ CÁC KIM LOẠI NẶNG RA KHỎI HỖN HỢP CHỨA AXIT PHOSPHORIC BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẤT HOẠT ĐỘNG BỀ MẶT POLYME DẠNG ION**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp loại bỏ các kim loại nặng, đặc biệt là cađimi, ra khỏi hỗn hợp lỏng chứa axit phosphoric, trong đó chất kết tủa kim loại nặng organothiophosphorơ và chất hoạt động bề mặt polyme dạng ion, tốt hơn nếu là chất hoạt động bề mặt copolyme polyacrylamit dạng cation, cùng được bổ sung vào hỗn hợp chứa axit phosphoric, tốt hơn nếu dưới các điều kiện khuấy trộn mạnh, như từ 500 và 700 vòng/phút. Chất hoạt động bề mặt polyme dạng ion này thúc đẩy quá trình kết tủa các kim loại nặng. Cụ thể hơn, hỗn hợp chứa axit phosphoric này là hỗn hợp thu được từ quá trình phân hủy đá phosphat bằng axit, tốt hơn là bằng axit nitric, axit sulfuric, hoặc hỗn hợp của chúng.

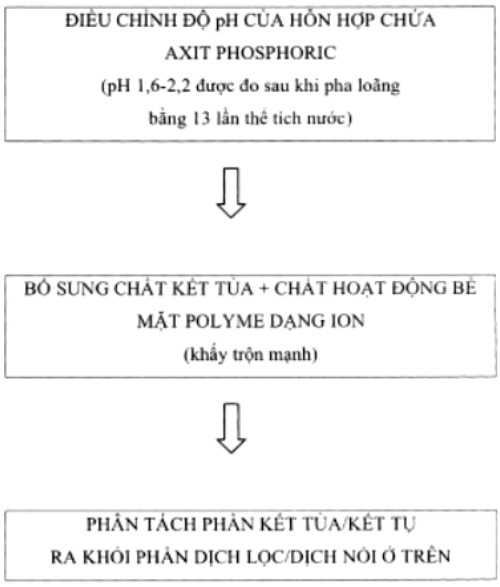


Fig.1

(11) **1-0053420 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237658/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-03229

(22) 23/05/2022

(30) 110119282 27/05/2021 TW

(51) ***A61J 15/00***; *A61M 25/14; A61M 39/08; A61M 16/04*

(76) **SU, CHIEN-CHUNG** (TW)
5F.-2, No.227, Sec.4, Meichuan W. Rd., North Dist., Taichung City 404034, Taiwan

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **ỐNG THÔNG MŨI-DẠ DÀY GỒM HAI CHI TIẾT LÀM GIẢM TRÀO NGƯỢC THỨC ĂN**

(57) Sáng chế đề cập tới ống thông mũi-dạ dày gồm hai chi tiết làm giảm trào ngược thức ăn bao gồm thân ống thứ nhất (10) và thân ống thứ hai (20). Thân ống thứ nhất (10) có đầu nối thứ nhất (11) trên một đầu, và mép nhô ra (112) trên mặt ngoài của đầu nối thứ nhất (11) liền kề với phần định vị thứ nhất (111). Đầu nối thứ nhất (11) có lỗ xuyên (113) có phần bịt kín (114) liền kề với phần định vị thứ nhất (111). Phần bịt kín (114) có khóa chặn chữ thập (1141). Phần lồi (1131) trên mép trong của lỗ xuyên (113) giữa phần bịt kín (114) và phần định vị thứ nhất (111). Thân ống thứ hai (20) có một đầu có đầu nối thứ hai (22) và ống kết hợp luồn (222) kéo dài từ đó. Hai nhánh đàn hồi (223) lần lượt nhô ra từ mặt ngoài của đầu nối thứ hai (22) và có phần móc (2231). Như vậy, theo cách có hiệu quả, thân ống thứ hai (20) được nối với và được tháo ra khỏi thân ống thứ nhất (10).

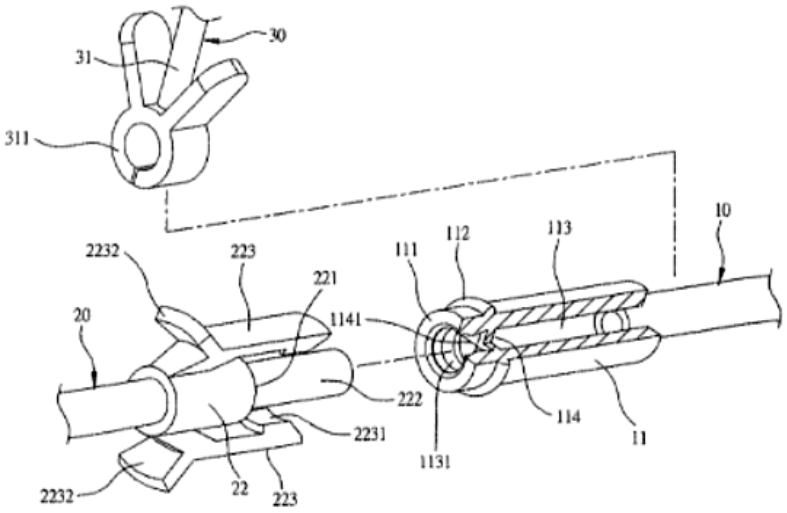


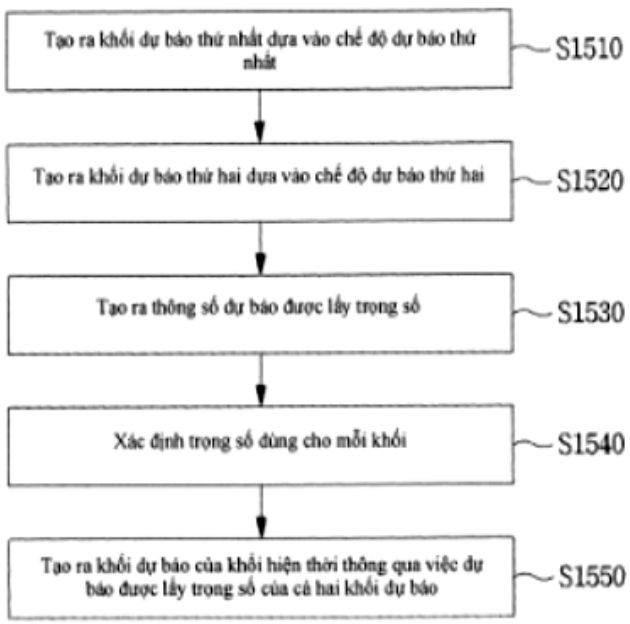
Fig.2

(11) **1-0053421 B**
(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237659/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07309
(85) 28/01/2019
(22) 30/06/2017
(86) PCT/KR2017/006978 30/06/2017
(30) 10-2016-0085015 05/07/2016 KR
(87) WO2018/008906 A1 11/01/2018
(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/107; H04N 19/176; H04N 19/50; H04N 19/105; H04N 19/119*
(62) 1-2019-00492
(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ THIẾT BỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp mã hóa viđeo, thiết bị giải mã viđeo và thiết bị mã hóa viđeo. Phương pháp giải mã viđeo theo sáng chế có thể bao gồm các bước: tạo ra khối dự báo thứ nhất dùng cho khối hiện thời dựa vào chế độ dự báo thứ nhất, tạo ra khối dự báo thứ hai dùng cho khối hiện thời dựa vào chế độ dự báo thứ hai, và tạo ra khối dự báo cuối cùng của khối hiện thời dựa vào khối dự báo thứ nhất và khối dự báo thứ hai.

[FIG 15]



(11) **1-0053422 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237710/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06069

(85) 22/09/2022

(22) 18/03/2021

(86) PCT/US2021/022970 18/03/2021

(30) 62/992,724 20/03/2020 US

(87) WO2021/188796 23/09/2021

(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/105; H04N 19/136; H04N 19/157; H04N 19/169; H04N 19/88; H04N 19/174; H04N 19/176; H04N 19/46; H04N 19/103; H04N 19/172*

(73) **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA

(72) WANG, Ye-kui (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ VIĐEO, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý viđeo. Quá trình này có thể bao gồm mã hoá, giải mã hoặc chuyển mã viđeo. Một phương pháp xử lý viđeo bao gồm thực hiện biến đổi giữa viđeo bao gồm một hoặc nhiều ảnh bao gồm một hoặc nhiều ảnh thành phần và dòng bit của viđeo, trong đó dòng bit tuân theo quy tắc định dạng mà xác định cú pháp của các đơn vị lớp trừu tượng mạng (network abstraction layer, NAL) trong dòng bit, và trong đó quy tắc định dạng xác định rằng đơn vị NAL của loại đơn vị NAL lớp tạo mã viđeo (video coding layer, VCL) bao gồm nội dung được liên kết với loại ảnh cụ thể hoặc loại ảnh thành phần cụ thể.

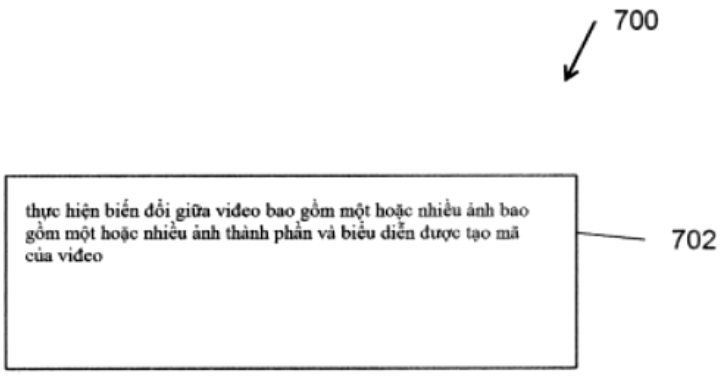


Fig.7

(11) **1-0053423 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237712/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2021-05989

(85) 24/09/2021

(22) 27/02/2020

(86) PCT/US2020/020148 27/02/2020

(30) 62/811,230 27/02/2019 US
16/803,348 27/02/2020 US

(87) WO2020/176756 03/09/2020

(51) ***H01M 4/62****; C01B 33/00; H01M 4/134; H01M 4/38; C01B 32/00; H01M 10/0525*

(73) **ASPEN AEROGELS, INC.** (US)
30 Forbes Road, Bldg. B, Northborough, Massachusetts 01532 (US)

(72) Zafiropoulos, Nicholas (US); Trifu, Roxana (US); Begag, Redouane (US); Rhine, Wendell (US); Gould, George (US); erchak, Alexei (US); Miller, Harris (US); Leventis, Nicholas (US)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **CHẾ PHẨM CACBON, ĐIỆN CỰC VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ NĂNG LƯỢNG BAO GỒM CHẾ PHẨM CACBON**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cacbon bao gồm: vật liệu cacbon, vật liệu cacbon bao gồm cấu trúc lỗ, và vật liệu nền silic, chế phẩm cacbon trong đó bao gồm vật liệu nền silic với lượng lớn hơn khoảng 10% theo khối lượng và có mức sử dụng silic ít nhất khoảng 20%. Theo một số phương án, vật liệu nền silic có mặt ít nhất một phần trong một lỗ của nhiều lỗ của vật liệu cacbon và chế phẩm cacbon có độ xốp nằm trong khoảng từ khoảng từ 10% đến khoảng 90%. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến điện cực bao gồm chế phẩm cacbon, thiết bị lưu trữ năng lượng chứa chế phẩm cacbon.

(11) **1-0053424 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237713/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-01954

(85) 12/04/2021

(22) 13/09/2019

(86) PCT/RU2019/050153 13/09/2019

(30) 62/731,970 16/09/2018 US
62/822,775 22/03/2019 US
62/822,868 23/03/2019 US

(87) WO2020/055292 A1 19/03/2020

(51) ***H04N 19/593***; *H04N 19/80*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Filippov, Alexey Konstantinovich (RU); Rufitskiy, Vasily Alexeevich (RU); Chen, Jianle (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

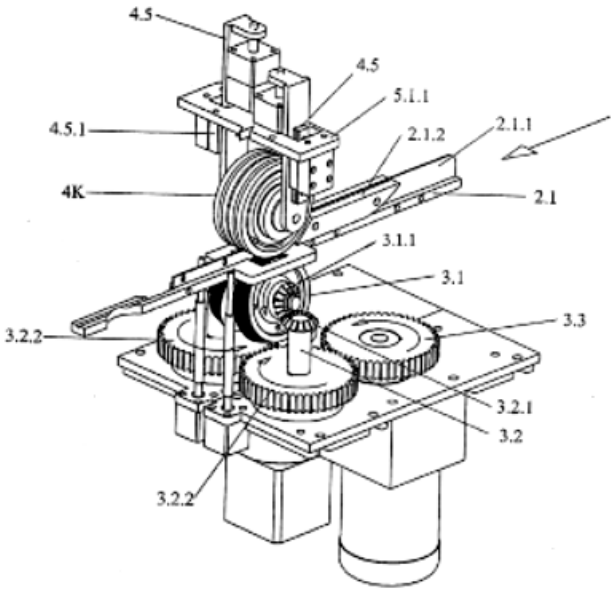
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị dùng để dự báo bên trong của khối hiện tại khi mã hóa hoặc giải mã viđeo. Phương pháp này bao gồm bước: thực hiện quy trình xử lý dự báo bên trong của khối hiện tại theo chế độ dự báo bên trong định hướng, bao gồm lọc mẫu tham chiếu hoặc lọc nội suy điểm ảnh phụ được ứng dụng cho các mẫu tham chiếu trong một hoặc nhiều khối tham chiếu, trong đó chế độ dự báo bên trong định hướng được phân loại thành một trong số các nhóm sau đây: (A) các chế độ theo chiều ngang hoặc theo chiều dọc, (B) các chế độ định hướng bao gồm các chế độ đường chéo mà biểu diễn các góc là các bội số của 45 độ, (C) các chế độ định hướng còn lại; nếu chế độ dự báo bên trong định hướng được phân loại thuộc về nhóm B, thì bộ lọc mẫu tham chiếu được ứng dụng cho các mẫu tham chiếu; nếu chế độ dự báo bên trong định hướng được phân loại thuộc về nhóm C, thì bộ lọc nội suy mẫu tham chiếu bên trong được ứng dụng cho các mẫu tham chiếu.

(11) **1-0053425 B**
(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237764/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2019 378 A
(21) 1-2019-03757
(22) 12/07/2019
(51) ***B27D 1/10***; *B27D 3/02; B27L 5/00; B27D 3/00*
(73) **BÙI THÀNH NHÂN** (VN)
I2 Cư xá Phú Lâm A, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Trọng Tín (VN)
(74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(54) BỘ PHẬN NẠP GHÉP PHÔI DÙNG CHO MÁY NỐI NGANG VÁN LẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận nạp ghép phôi dùng cho máy nối ngang tấm ván lạng bao gồm: một bàn trượt (2); một thanh dẫn hướng (2.1) được bố trí trên bề mặt trên cùng của bàn trượt (2); một bộ phận bánh côn (3) được bố trí bên dưới bàn trượt (2) và bộ phận bánh cán (4) được bố trí phía trên thanh dẫn hướng (2.1). Bộ phận bánh côn (3) được hình thành bởi khung hình hộp bên trái (3T) và khung hình hộp bên phải (3P), một cặp bánh côn (3.1), hai trục truyền động (3.2) và bánh răng (3.3). Bộ phận bánh cán (4) được hình thành bởi một cặp bánh cán kép (4K) có cấu tạo gồm một vành bánh cán (4.1), bánh cán chính (4.2), bánh cán phụ (4.3), khớp nối đa tâm (4.4) và thanh trượt (4.5).



H.4

(11) **1-0053426 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237834/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-00436

(85) 21/01/2022

(22) 01/07/2020

(86) PCT/NL2020/050434 01/07/2020

(30) 2023415 01/07/2019 NL

(87) WO2021/002749 07/01/2021

(51) ***B66C 1/10***; *B66C 13/08*

(73) **DELTA LABORATORIES HOLDING B.V.** (NL)
Scheepsbouwweg 8, kavel G2 X-Laboratory 3089 JW Rotterdam, Netherlands

(72) SCHIELE, André (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ NÂNG ĐỂ NÂNG CÁNH TUA BIN GIÓ NGOÀI KHƠI VÀ TÀU CÓ THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nâng để nâng cánh tua bin gió ngoài khơi, gồm có bộ gá kẹp (150) được bố trí để được nối với cánh tuabin gió, gồm có nhóm các điểm gắn cáp (191, 192, 193) được bố trí dưới dạng đa giác thứ nhất, môđun gắn tàu (194) được bố trí để được nối với tàu, gồm có nhiều chi tiết dẫn hướng cáp (190) được bố trí dưới dạng đa giác thứ hai, nhiều cáp (141, 142, 143, 144) được kéo dài giữa điểm gắn cáp và các chi tiết dẫn hướng cáp, và hệ thống điều khiển để điều khiển vị trí và/hoặc hướng của bộ gá kẹp bên trong không gian làm việc nhờ điều khiển chiều dài được kéo dài của ít nhất hai cáp trong số nhiều cáp giữa điểm gắn cáp và các chi tiết dẫn hướng cáp.

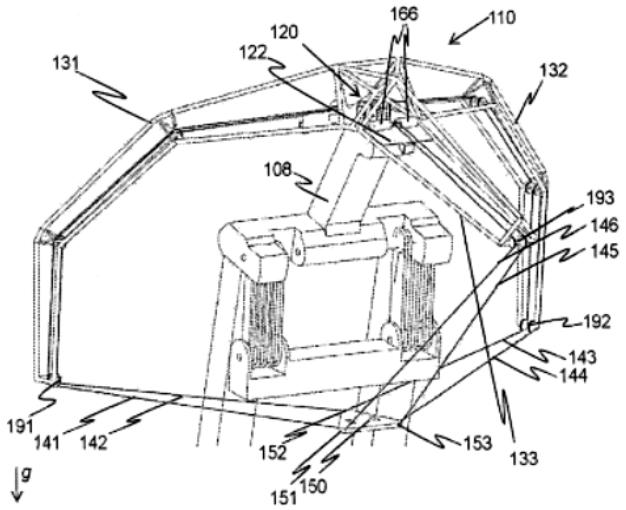


Fig.1B

(11) **1-0053427 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237836/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/10/2020 391 A

(21) 1-2020-03047

(85) 29/05/2020

(22) 19/12/2019

(86) PCT/CN2019/126694 19/12/2019

(30) 16/251,544 18/01/2019 US

(87) WO2020/147506 A1 23/07/2020

(51) ***G06F 13/42***

(73) **SILICON MOTION INC.** (CN)
8F-1, No.36, Taiyuan St., Zhubei City, Hsinchu County, Taiwan 30265, China

(72) HSIEH, Chao-Kuei (TW)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THẺ KỸ THUẬT SỐ AN TOÀN (SECURE DIGITAL, SD) HỖ TRỢ CẢ CHẾ ĐỘ SD VÀ CHẾ ĐỘ LIÊN KẾT NỐI THÀNH PHẦN NGOẠI VI NHANH (PERIPHERAL COMPONENT INTERCONNECT EXPRESS, PCIE) ĐỂ KHỞI TẠO THẺ SD**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp được thực hiện bởi thẻ kỹ thuật số an toàn (Secure Digital, SD) hỗ trợ cả chế độ SD và chế độ liên kết nối thành phần ngoại vi nhanh (Peripheral Component Interconnect express, PCIe) để khởi tạo thẻ SD. Phương pháp này bao gồm các bước: (a) sau khi nhận điện áp cấp thứ nhất thông qua chân cấp điện áp thứ nhất từ máy chủ được ghép nối với thẻ SD, thì đi vào chế độ SD nếu thẻ SD không ở trong chế độ PCIe và lệnh CMD0 để đi vào chế độ SD được nhận thông qua chân lệnh từ máy chủ được ghép nối với thẻ SD; và (b) sau khi nhận điện áp cấp thứ nhất thông qua chân cấp điện áp thứ nhất từ máy chủ được ghép nối với thẻ SD, thì thực hiện quy trình liên kết lên PCIe nếu thẻ SD không ở trong chế độ SD và điện áp cấp thứ hai được nhận thông qua chân cấp điện áp thứ hai từ máy chủ được ghép nối với thẻ SD. Thẻ SD đi vào chế độ PCIe nếu quy trình liên kết lên PCIe thành công.

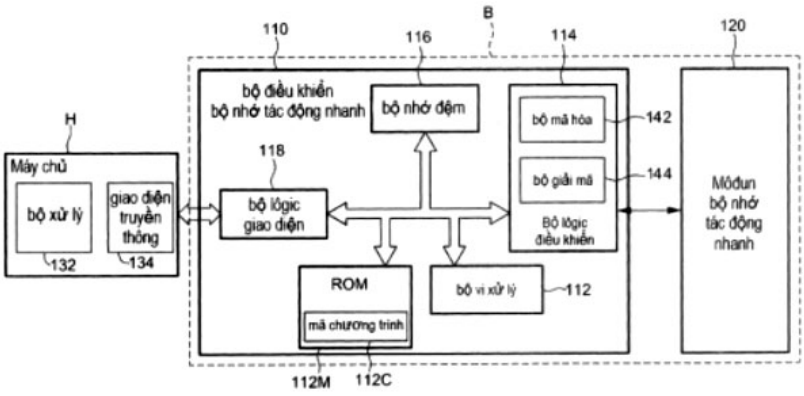


FIG. 5

(11) **1-0053428 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237837/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04817

(85) 29/07/2022

(22) 21/01/2021

(86) PCT/KR2021/000848 21/01/2021

(30) 62/963,781 21/01/2020 US
63/036,698 09/06/2020 US
17/152,303 19/01/2021 US

(87) WO2021/150040 29/07/2021

(51) ***H01L 27/15***; *H01L 33/62; H01L 33/08; H01L 25/075*

(73) **SEOUL VIOSYS CO., LTD.** (KR)
65-16, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-Gu, Ansan-Si, Gyeonggi-do 15429, Republic of Korea

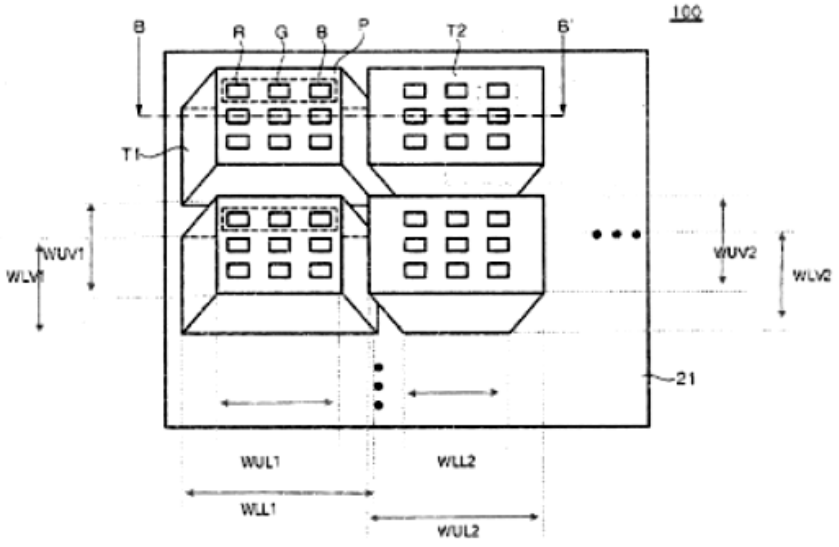
(72) CHO, Dae Sung (KR); LEE, So Ra (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ MÔĐUN LED CỠ MICRÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm: tấm nền hiển thị; mô đun LED cỡ micrô thứ nhất được bố trí trên tấm nền hiển thị; và môđun LED cỡ micrô thứ hai được bố trí trên tấm nền hiển thị trong khi liền kề với môđun LED cỡ micrô thứ nhất. Môđun LED cỡ micrô thứ nhất và môđun LED cỡ micrô thứ hai có các bề mặt cạnh đối diện với nhau, và đối diện với các bề mặt cạnh của mô đun LED cỡ micrô thứ nhất và mô đun LED cỡ micrô thứ hai được nghiêng theo hướng giống nhau tương ứng với bề mặt bên trên của tấm nền hiển thị.

FIG.4



(11) **1-0053429 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237838/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00625

(85) 02/02/2023

(22) 08/05/2021

(86) PCT/CN2021/092310 08/05/2021

(30) 202010632014.0 03/07/2020 CN

(87) WO2022/001366 06/01/2022

(51) ***G06K 9/00***; *B60W 30/12; G01S 17/93*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) CAO, Tongtong (CN); LIU, Bingbing (SG); LI, Xiangxu (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ PHÁT HIỆN ĐƯỜNG CHIA LÀN**

(57) Sáng chế cung cấp phương pháp và máy để phát hiện đường chia làn trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo. Phương pháp này gồm có các bước: quét môi trường xung quanh của phương tiện giao thông nhờ sử dụng LIDAR, để thu được các điểm phản xạ ứng viên đường chia làn và thông tin lề đường; thiết lập hệ thống tọa độ lề đường dựa trên thông tin lề đường; trích xuất các điểm phản xạ đường chia làn từ các điểm phản xạ ứng viên đường chia làn dựa trên các tọa độ của các điểm phản xạ ứng viên đường chia làn trong hệ thống tọa độ lề đường; và thu được đường chia làn dựa trên các điểm phản xạ đường chia làn. Trong giải pháp kỹ thuật này, hệ thống tọa độ lề đường được thiết lập dựa trên thông tin lề đường, và các điểm phản xạ đường chia làn được trích xuất từ hệ thống tọa độ lề đường, để cho độ chính xác và độ ổn định để phát hiện đường chia làn có thể được cải thiện.

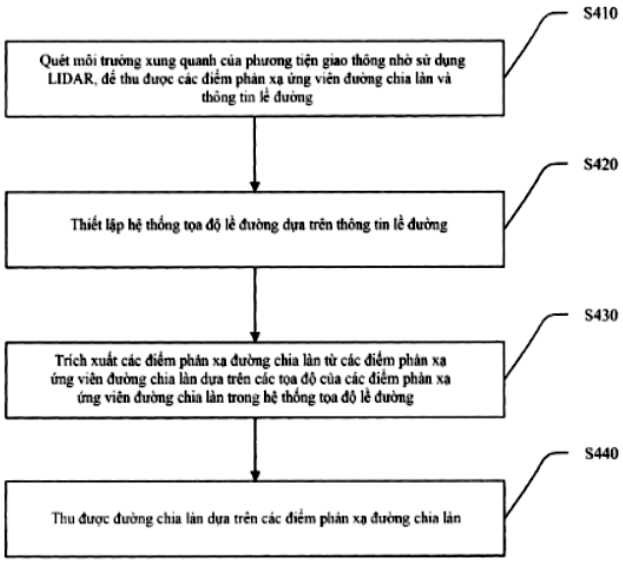


FIG. 4

(11) **1-0053430 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237839/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04816

(85) 29/07/2022

(22) 20/01/2021

(86) PCT/KR2021/000779 20/01/2021

(30) 62/963,776 21/01/2020 US
63/026,490 18/05/2020 US
17/152,290 19/01/2021 US

(87) WO2021/150010 29/07/2021

(51) ***H01L 27/15***; *H01L 33/62; H01L 33/48*

(73) **SEOUL VIOSYS CO., LTD.** (KR)
65-16, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-Gu, Ansan-Si, Gyeonggi-do 15429, Republic of Korea

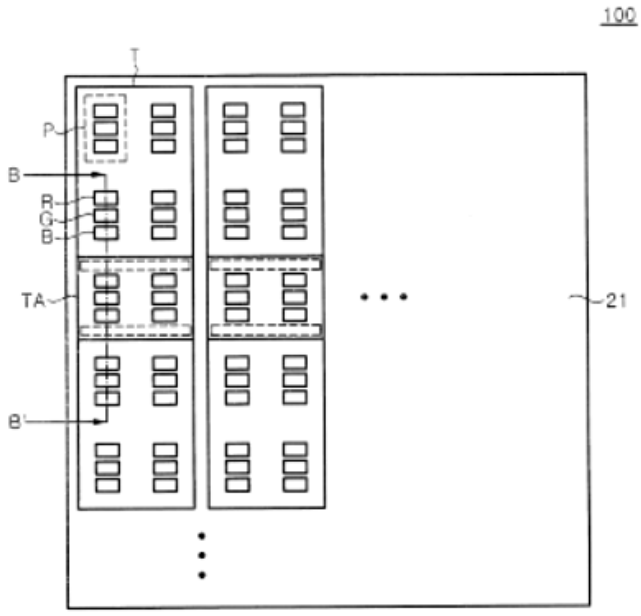
(72) Cho, Dae Sung (KR); Lee, So Ra (KR)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ MÔĐUN LED CỠ MICRÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị được. Thiết bị hiển thị này bao gồm: tấm nền hiển thị; các môđun LED cỡ micrô thứ nhất được nghiêng trên tấm nền hiển thị; và ít nhất là một mô đun LED cỡ micrô thứ hai được bố trí giữa các môđun LED cỡ micrô thứ nhất, trong đó mỗi trong số các mô đun LED cỡ micrô thứ nhất bao gồm tấm nền thứ nhất và các LED cỡ micrô được bố trí trên tấm nền thứ nhất, mô đun LED cỡ micrô thứ hai bao gồm tấm nền thứ hai và các LED cỡ micrô được bố trí trên tấm nền thứ hai, và tấm nền thứ hai liên kết với hai tấm nền thứ nhất liền kề.

FIG.4



(11) **1-0053431 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237840/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2020-01627

(22) 20/03/2020

(30) 2019-197705 30/10/2019 JP

(51) ***A01D 61/00***

(73) **ISEKI & CO., LTD.** (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

(72) Satoshi Kitagawa (JP); Kiyoshi Iizumi (JP); Kazuhei Ishiga (JP); Tomohiro Minami (JP)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp mà thu gom bụi thổi vào bộ phận lái từ thiết bị khoan của thiết bị xử lý trước gặt, và xả không khí nóng từ động cơ ra khỏi bộ phận lái. Thiết bị xử lý trước gặt (3) bao gồm hộp cấp liệu (3D) chuyển thân cây ngũ cốc được thu hoạch đến thiết bị đập (4); quạt thu bụi (40) được lắp đặt ở phần phía trên của khung (10) của hộp cấp liệu (3D), và hướng gió của nó được hướng theo hướng phải-trái; và khi thiết bị xử lý trước gặt (3) được nâng lên đến vị trí chờ nhất định, quạt thu bụi (40) được di chuyển đến vị trí phía trên bảng điều khiển phụ (5B) của bộ phận lái (5).

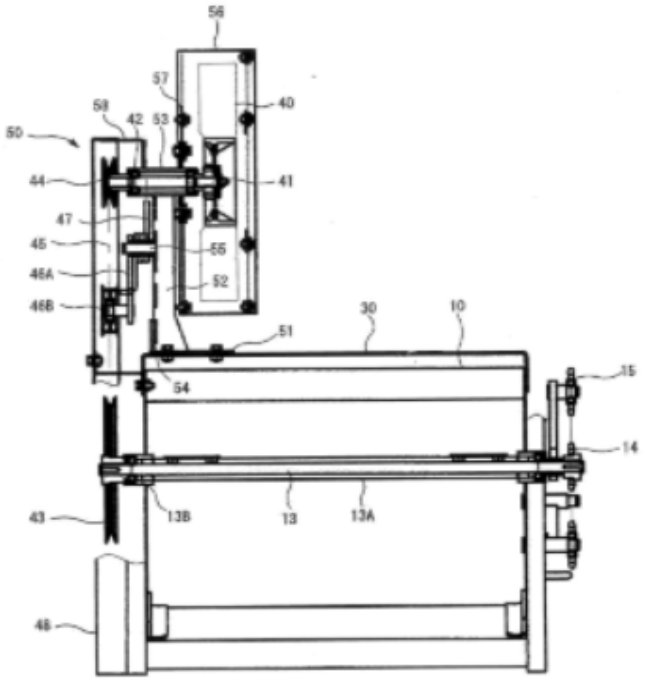


FIG 8

(11) **1-0053432 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237841/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2022-06578

(85) 12/10/2022

(22) 29/04/2022

(86) PCT/US2022/072029 29/04/2022

(30) 63/182,506 30/04/2021 US
17/730,040 26/04/2022 US

(87) WO2022/232848 A1 03/11/2022

(51) ***H04N 19/176***; *H04N 19/105; H04N 19/61; H04N 19/13; G06V 10/82; H04N 19/117*

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard, Palo Alto, California 94306, United States of America

(72) DING, Ding (CN); JIANG, Wei (US); WANG, Wei (CA); LIU, Shan (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bởi máy tính để giải mã viđeo. Thiết bị này có thể bao gồm mạch xử lý. Mạch xử lý có cấu trúc để khôi phục các khối của ảnh từ dòng bit viđeo được mã hóa. Mạch xử lý có thể thực hiện việc hậu xử lý trên một trong số các vùng của hai khối được khôi phục lân cận thứ nhất của các khối được khôi phục với ít nhất một mạng nơ-ron (NN - neural network) hậu xử lý. Hai khối được khôi phục lân cận thứ nhất có biên được chia sẻ thứ nhất và bao gồm vùng biên mà có các mẫu trên cả hai phía của biên được chia sẻ thứ nhất. Các vùng của hai khối được khôi phục lân cận thứ nhất bao gồm vùng biên và các vùng không phải biên mà nằm ngoài vùng biên. Một trong số các vùng được thay thế bằng một trong số các vùng được hậu xử lý của hai khối được khôi phục lân cận thứ nhất.

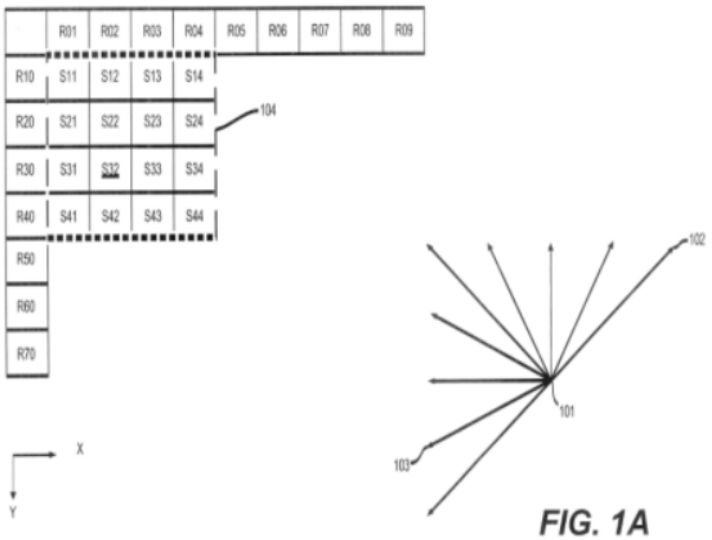


FIG. 1A

(11) **1-0053433 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237842/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00553

(85) 01/02/2021

(22) 14/01/2019

(86) PCT/KR2019/000530 14/01/2019

(30) 10-2018-0089839 01/08/2018 KR

(87) WO2020/027396 06/02/2020

(51) ***H01L 27/15****; H01L 33/62; H01L 33/38; H01L 27/28; H01L 33/00*

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

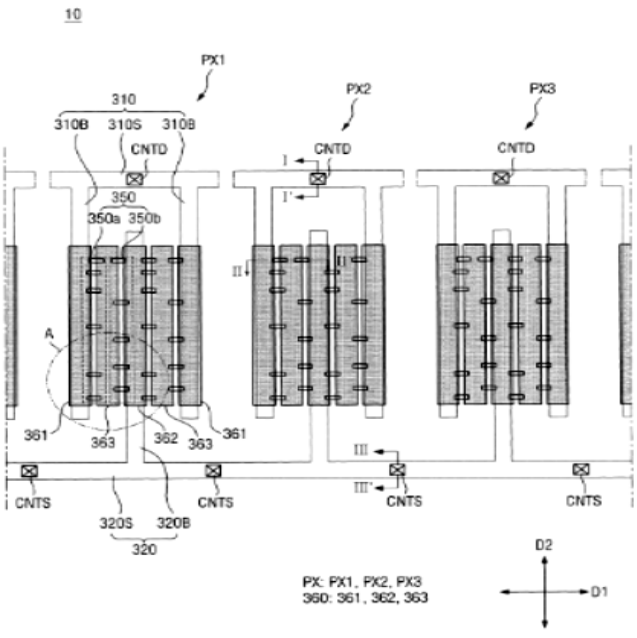
(72) LI, Xin Xing (KR); KONG, Tae Jin (KR); LEE, Hee Keun (KR); CHO, Hyun Min (KR); TAE, Chang Il (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm ít nhất một điện cực thứ nhất và ít nhất một điện cực thứ hai kéo dài theo hướng thứ nhất và được đặt cách xa nhau theo hướng thứ hai khác với hướng thứ nhất, ít nhất một phần tử phát sáng thứ nhất và ít nhất một phần tử phát sáng thứ hai được bố trí trong vùng trong đó điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai hướng đối diện nhau, điện cực tiếp xúc thứ nhất che một phần điện cực thứ nhất và tiếp xúc với đầu thứ nhất của phần tử phát sáng thứ nhất, điện cực tiếp xúc thứ hai được đặt cách xa khỏi điện cực tiếp xúc thứ nhất, che một phần điện cực thứ hai, và tiếp xúc với đầu thứ ba của phần tử phát sáng thứ hai và điện cực tiếp xúc thứ ba được bố trí giữa điện cực tiếp xúc thứ nhất và điện cực tiếp xúc thứ hai và tiếp xúc với đầu thứ hai của phần tử phát sáng thứ nhất và đầu thứ tư của phần tử phát sáng thứ hai, trong đó khoảng cách giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai dài hơn chiều dài của trục dọc của mỗi trong số phần tử phát sáng thứ nhất và phần tử phát sáng thứ hai, và phần tử phát sáng thứ nhất và phần tử phát sáng thứ hai được mắc nối tiếp giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai.

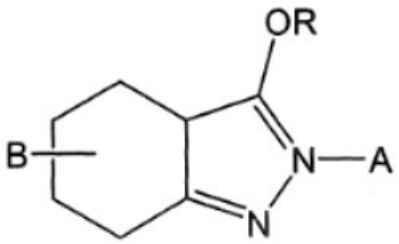
[Fig. 1]



(11) **1-0053434 B**
(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237843/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-00191
(85) 12/01/2023
(22) 25/02/2022
(86) PCT/KR2022/002802 25/02/2022
(30) 10-2021-0025694 25/02/2021 KR
(87) WO2022/182205 01/09/2022
(51) ***C07D 401/04***; *A61K 31/444; A61K 31/496; A61K 31/5377; A61P 27/02; A61P 29/00; A61P 35/00; A61P 9/10; A61K 31/4439; A61P 25/28*
(73) **APTABIO THERAPEUTICS INC.** (KR)
A-504, 13, Heungdeok 1-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 16954, Republic of Korea
(72) LEE, Soo Jin (KR); MOON, Sung Hwan (KR); BAN, Sooho (KR); LEE, Eunsil (KR); SHIN, Eun Jung (KR); GOH, Yoo-Kyung (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT DẪN XUẤT PYRAZOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

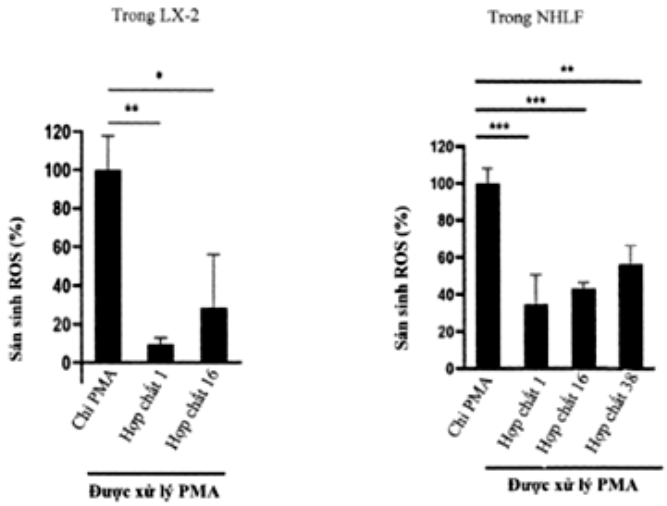
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dẫn xuất pyrazol mới có công thức hóa học I, chất đồng phân lập thể của nó, solvat của nó, biến thể đồng vị của nó, tautome của nó, hoặc muối dược dụng của nó, và dược phẩm chứa chúng.

Công thức hóa học I



(trong công thức trên đây, A, B và R, và dạng tương tự là giống như được xác định trong phần mô tả của sáng chế).

FIG. 1



(11) **1-0053435 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237844/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00038

(85) 05/01/2023

(22) 31/03/2021

(86) PCT/JP2021/013825 31/03/2021

(30) 2020-099728 08/06/2020 JP
2021-043868 17/03/2021 JP

(87) WO2021/250983 16/12/2021

(51) ***G03G 15/08***

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA** (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501 Japan

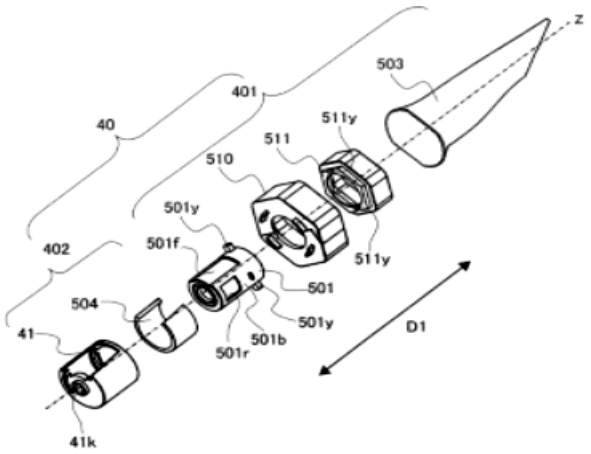
(72) SATO, Masaaki (JP); MUNETSUGU, Hiroyuki (JP); KOISHI, Isao (JP); TAKARADA, Hiroshi (JP); KATSUYA, Shohei (JP); HIJIKATA, Shunsuke (JP); OZAKI, Goshi (JP); SATO, Mitsuhiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP CHỨA MỰC VÀ HỆ THỐNG TẠO ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến gói mực (40) lắp được vào và tháo được ra khỏi thiết bị tạo ảnh (1) bao gồm: túi (503) được tạo kết cấu để lưu trữ mực; đế bổ sung (501) có cửa xả mực (501r) nối thông với túi (503); và bộ phận cửa sập (41) được tạo kết cấu để chắn cửa xả mực (501r). Đế bổ sung (501) được tạo kết cấu để quay được quanh trục quay (z) so với bộ phận cửa sập (41) giữa vị trí chắn và vị trí mở, cửa xả mực (501r) được bố trí trên bề mặt bên (501b), của đế bổ sung (501), kéo dài dọc theo hướng của trục quay (z), và bộ phận cửa sập (41) có phần bị gài khớp (41k) được tạo kết cấu để gài khớp vào phần gài khớp (32e) của thiết bị tạo ảnh (1) để hạn chế chuyển động quay của bộ phận cửa sập (41) quanh trục quay (z) trong trường hợp trong đó gói mực (40) được lắp vào thiết bị tạo ảnh (1).

FIG.5



(11) **1-0053436 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237854/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-02309

(85) 13/04/2022

(22) 17/09/2020

(86) PCT/JP2020/035315 17/09/2020

(30) 2019-174381 25/09/2019 JP

(87) WO2021/060154 01/04/2021

(51) ***B32B 27/00***; *C08J 7/00; C08J 5/18; B29C 48/08; B32B 27/36*

(73) **SEKISUI CHEMICAL CO., LTD.** (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300047, Japan

(72) KAWAHARA, Ryousuke (JP); KOYAHARA, Hiroaki (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÀNG TÁCH KHUÔN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG TÁCH KHUÔN**

(57) Sáng chế đề cập đến màng tách có khả năng tách tốt hơn so với các màng tách thông thường và cũng có khả năng chống gấp nếp tuyệt vời, và phương pháp sản xuất màng tách. Sáng chế đề xuất màng tách bao gồm ít nhất một lớp tách, lớp tách này có độ kết tinh cao hơn hoặc bằng 50% như được xác định bởi hệ đo nhiễu xạ tia X góc tới lướt qua rộng ở góc tới bằng 0,06°, và có bề mặt mà có độ nhám trung bình số học Ra lớn hơn hoặc bằng 2,0 μm.

(11) **1-0053437 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237855/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-06396

(85) 03/11/2020

(22) 03/04/2019

(86) PCT/CN2019/081350 03/04/2019

(30) 201810300222.3 04/04/2018 CN

(87) WO2019/192544 10/10/2019

(51) ***H04W 72/12***; *H04L 5/00; H04W 72/04*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SUN, Hao (CN); CAO, Yongzhao (CN); LI, Hua (CN); Zhang, Ruiqi (CN); Xue, Lixia (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị gửi thông tin điều khiển đường lên, phương pháp và thiết bị nhận thông tin điều khiển đường lên và thuộc lĩnh vực công nghệ truyền thông. Trong phương pháp này, thiết bị đầu cuối có thể nhận DCI thứ nhất từ thiết bị mạng; xác định, dựa vào DCI thứ nhất nhận được, rằng kênh chia sẻ đường lên được lập lịch bằng cách sử dụng DCI thứ nhất được sử dụng để chỉ gửi UCI; và gửi UCI thứ nhất đến thiết bị mạng qua kênh chia sẻ đường lên được lập lịch bằng cách sửdụng DCI thứ nhất. Nói cách khác, thiết bị mạng chỉ báo cho thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng DCI, để thiết bị đầu cuối có thể xác định, dựa vào chỉ báo của thiết bị mạng, xem liệu kênh chia sẻ đường lên được lập lịch bằng cách sử dụng DCI có được sử dụng để chỉ gửi UCI hay không. Phương pháp này đưa ra cách xác định kênh chia sẻ đường lên được lập lịch bởi thiết bị mạng được sử dụng để chỉ gửi thông tin điều khiển đường lên, và cải thiện hiệu suất tương tác giữa thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối.

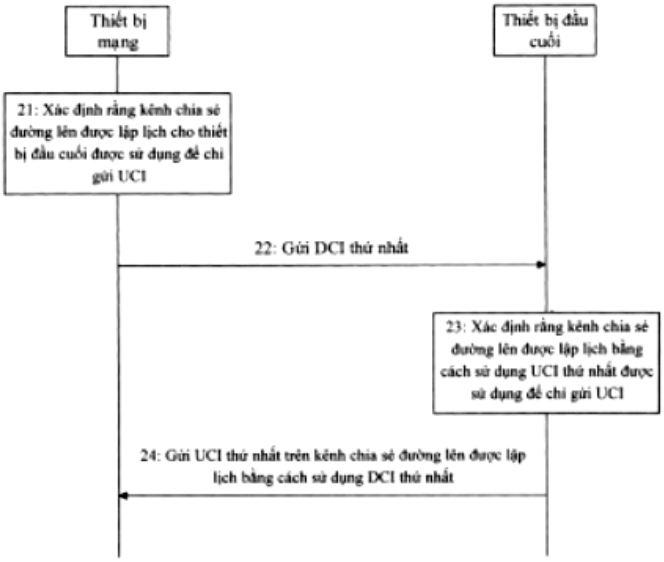


FIG. 2

(11) **1-0053438 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237856/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02155

(85) 06/04/2022

(22) 13/10/2020

(86) PCT/US2020/055413 13/10/2020

(30) 62/914,757 14/10/2019 US
17/068,585 12/10/2020 US

(87) WO2021/076516 22/04/2021

(51) ***H04L 5/00***; *H04W 72/1268; H04W 74/08; H04L 5/14*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

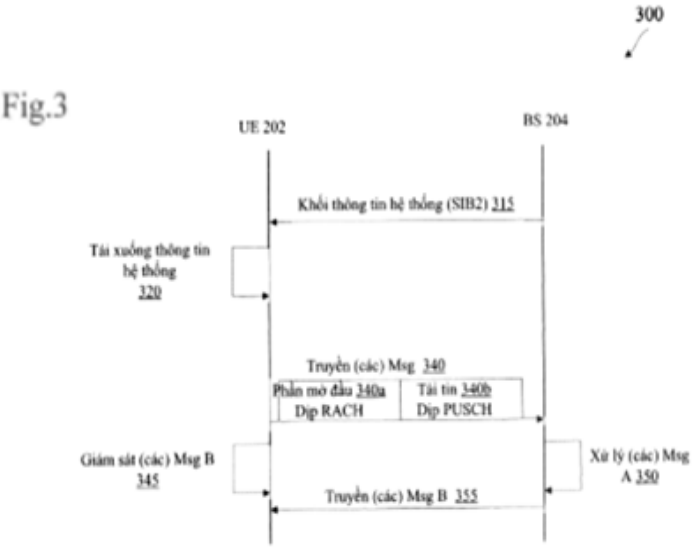
(72) XUE, Yisheng (CN); SUN, Jing (US); ZHANG, Xiaoxia (CN); LEI, Jing (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG BỘ XỬ LÝ ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, phương pháp, hệ thống và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bằng bộ xử lý để truyền thông không dây. Các hệ thống và phương pháp truyền thông không dây được đề xuất để xác nhận tính hợp lệ cho dịp kênh dùng chung đường lên vật lý (physical uplink shared channel - PUSCH) được xác định cho kênh truy cập ngẫu nhiên (random access channel - RACH) 2 bước trong trường hợp xung đột. Ví dụ, thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể xác định xem xung đột có xảy ra giữa dịp PUSCH dành cho RACH 2 bước và dịp RACH bất kỳ được gán cho RACH 2 bước hoặc RACH 4 bước hay không sau khi nhận cấu hình RACH hoặc các cập nhật từ mạng. Khi đó, UE có thể loại trừ dịp PUSCH ra khỏi vùng trữ tài nguyên dành cho RACH 2 bước khi xảy ra xung đột.

Fig.3



(11) **1-0053439 B**
(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237857/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2022-07398
(85) 11/11/2022
(22) 17/05/2021
(86) PCT/JP2021/018650 17/05/2021
(30) 2020-092974 28/05/2020 JP
(87) WO2021/241306 02/12/2021
(51) ***A23L 5/00****; A23L 2/66; C08B 37/00; A23L 2/62; A23L 29/00*
(73) **FUJI OIL CO., LTD.** (JP)
1, Sumiyoshi-cho, Izumisano-shi, Osaka 5988540 Japan
(72) ASAI, Yuji (JP); KURE, Shoji (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG HOẶC THỰC PHẨM CHỨA PROTEIN CÓ TÍNH AXIT, ĐỒ UỐNG HOẶC THỰC PHẨM CHỨA PROTEIN CÓ TÍNH AXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁN VÀ LÀM ỔN ĐỊNH PROTEIN TRONG ĐỒ UỐNG HOẶC THỰC PHẨM CHỨA PROTEIN CÓ TÍNH AXIT**

(57) Sáng chế đề cập đến polysacarit đậu tương hòa tan trong nước và phương pháp sản xuất polysacarit đậu tương hòa tan trong nước này, chất làm ổn định, đồ uống hoặc thực phẩm chứa protein có tính axit và phương pháp sản xuất đồ uống hoặc thực phẩm chứa protein có tính axit này, và phương pháp phân tán và làm ổn định protein trong đồ uống hoặc thực phẩm chứa protein có tính axit. Sáng chế đề xuất nguyên liệu mà có thể, trong đồ uống hoặc thực phẩm chứa protein có tính axit như là đồ uống chứa protein có tính axit, phân tán và làm ổn đỉnh các hạt protein ngay cả trong phạm vi độ pH với độ pH bằng 4,2 hoặc cao hơn điểm đẳng điện, và có độ nhớt thấp và có thể mang lại hương vị tươi mát. Polysacarit đậu tương hòa tan trong nước, trong đó tỷ lệ của arabinozơ/galactozơ, từ trong số các thành phần của các sacarit cấu thành của polysacarit đậu tương hòa tan trong nước, thỏa mãn biểu thức $0,15 \leq$ arabinozơ/galactozơ $\leq 0,40$ và mức độ este hóa metyl là 30% hoặc thấp hơn, có thể phân tán và làm ổn định protein sữa trong đồ uống hoặc thực phẩm chứa protein có tính axit ngay cả trong phạm vi độ pH với độ pH bằng 4,2 hoặc cao hơn.

(11) **1-0053440 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237858/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05597

(85) 31/08/2022

(22) 27/12/2020

(86) PCT/IL2020/051334 27/12/2020

(30) 272406 02/02/2020 IL

(87) WO2021/152570 A1 05/08/2021

(51) ***A61B 42/50***; *A61B 42/10; B65G 47/90; B65G 47/00; A61B 42/00; A61B 42/40*

(76) **IGIN SMART HYGIENE LTD** (IL)
15 Hatidhar Street, Raanana 4366517, Israel

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐEO GĂNG TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đeo găng tay mà có cơ cấu mở găng tay và cơ cấu định vị và nâng găng tay. Cơ cấu định vị và nâng găng tay bao gồm cơ cấu dẫn động tuyến tính với thanh di chuyển mà kết thúc bằng chốt chèn, cơ cấu dẫn động quay mà được thiết kế để quay cơ cấu định vị và nâng găng tay, và tay nâng với cơ cấu dẫn động nâng mà được thiết kế để nâng lên và hạ xuống cơ cấu định vị và nâng găng tay; cơ cấu định vị và nâng găng tay được thiết kế để chèn chốt chèn vào lỗ khớp ở bộ phận giữ găng tay găng tay mà găng tay được gắn vào và để lồng phần miệng của găng tay vào các chốt giữ của cơ cấu mở găng tay. Cơ cấu mở găng tay có thể kéo mở căng phần miệng găng tay và khi cơ cấu bơm không khí tạo ra áp suất phụ thì găng tay phồng lên đến kích cỡ phù hợp với bàn tay được đưa vào. Sáng chế còn đề cập đến bộ phận giữ găng tay và hộp đựng găng tay thay thế được.

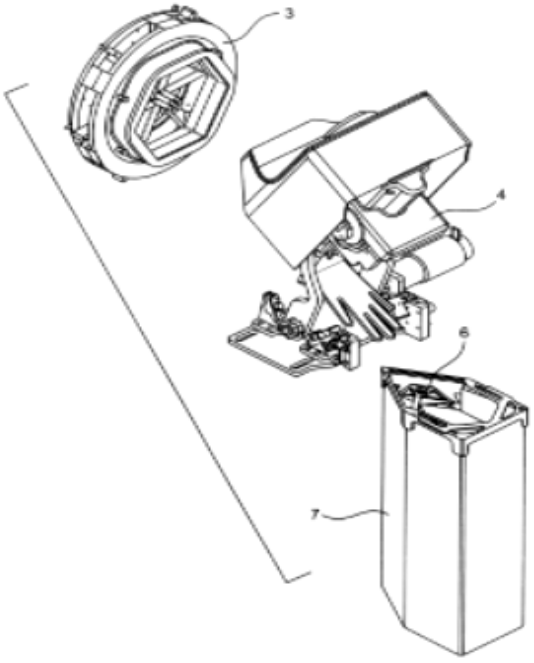


FIG. 8

(11) **1-0053441 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237869/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2021-08494

(85) 30/12/2021

(22) 29/05/2020

(86) PCT/US2020/035210 29/05/2020

(30) 62/855,435 31/05/2019 US

(87) WO2020/243488 03/12/2020

(51) ***C07J 43/00***; *C07J 9/00; C07J 1/00; C07J 11/00; C07J 13/00; C07J 17/00; C07J 21/00; C07J 31/00; C07J 41/00; C07J 5/00; C07J 51/00; C07J 7/00; C07J 71/00; A61K 31/58; A61P 25/00*

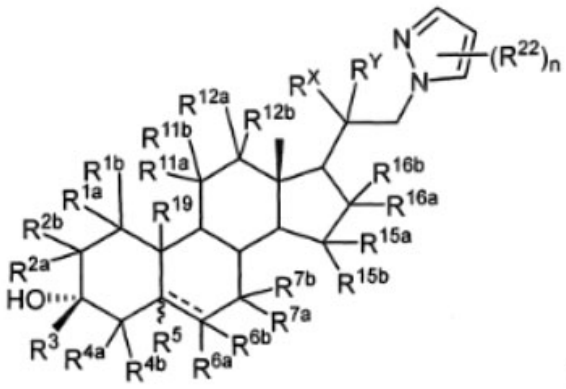
(73) **SAGE THERAPEUTICS, INC.** (US)
215 First Street, Cambridge, MA 02142, United States of America

(72) SALITURO, Francesco G. (US); BLANCO-PILLADO, Maria Jesus (US); MORNINGSTAR, Marshall Lee (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **STEROIT HOẠT ĐỘNG THẦN KINH VÀ CÁC CHẾ PHẨM CỦA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I):



(I)

hoặc muối dược dụng của nó, trong đó R^{1a}, R^{1b}, R^{2a}, R^{2b}, R^3, R^{4a}, R^{4b}, R^5, R^{6a}, R^{6b}, R^{7a}, R^{7b}, R^{11a}, R^{11b}, R^{12a}, R^{12b}, R^{16a}, R^{16b}, R^{19}, R^{11a}, R^{22}, R^X, R^Y và n được xác định trong bản mô tả này. Sáng chế cũng đề xuất chế phẩm dược chứa hợp chất có công thức (I) và phương pháp sử dụng hợp chất này, ví dụ, trong việc điều trị các rối loạn liên quan đến CNS.

(11) **1-0053442 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237904/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-01053

(85) 21/02/2022

(22) 24/07/2020

(86) PCT/US2020/043416 24/07/2020

(30) 62/879,137 26/07/2019 US
62/983,061 28/02/2020 US

(87) WO2021/021606 04/02/2021

(51) ***C07K 14/55****; A61P 37/00*

(73) **VISTERRA, INC.** (US)
275 2nd Avenue, 4th Floor, Waltham, MA 02451, United States of America

(72) CARLSON, Scott Moore (US); BABCOCK, Gregory (US); SHRIVER, Zachary (US); RAMAKRISHNAN, Boopathy (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BIẾN THỂ INTERLEUKIN-2, PROTEIN DUNG HỢP VÀ THỂ LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến tác nhân IL-2 chứa biến thể IL-2 cũng như phương pháp, chế phẩm, và việc sử dụng tác nhân này. Tác nhân IL-2 được mô tả ở đây có thể được sử dụng để điều trị và/hoặc ngăn ngừa nhiều rối loạn và tình trạng bệnh lý khác nhau.

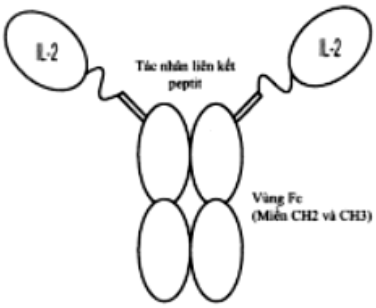


FIG. 1A



FIG. 1B

(11) **1-0053443 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237905/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-07651

(85) 30/12/2020

(22) 05/07/2019

(86) PCT/KR2019/008304 05/07/2019

(30) 10-2018-0078824 06/07/2018 KR

(87) WO2020/009539 09/01/2020

(51) ***H01Q 7/00***; *H01Q 1/24*

(73) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21629, Republic of Korea

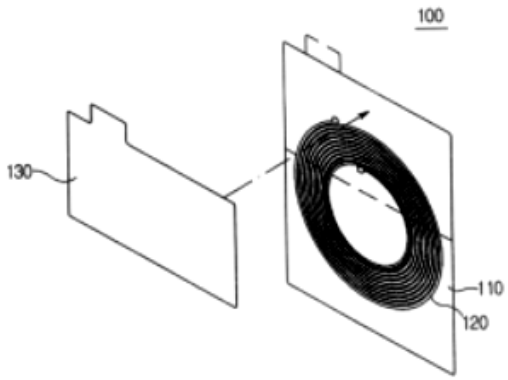
(72) Baek, Hyung Il (KR); Maeng, Joo Seung (KR); Lim, Ki Sang (KR); Jeong, Eui Jin (KR); Song, Du Hyun (KR); Jang, Kil Jae (KR); Kim, Ki-Chul (KR); Noh, Jin Won (KR)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) **MÔĐUN ĂNG TEN KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun ăng ten kết hợp mà cán mỏng cuộn vòng và tấm ăng ten để tạo kết cấu ăng ten kết hợp, do đó ngăn chặn mức độ tự do thiết kế không bị làm giảm và làm giảm thiểu tối đa chi phí sản xuất. Môđun ăng ten kết hợp theo sáng chế bao gồm tấm từ, cuộn vòng được bố trí trên bề mặt phía trên của tấm từ, và tấm ăng ten có diện tích nhỏ hơn diện tích của tấm từ, và được bố trí trên bề mặt phía trên của tấm từ, trong đó tấm ăng ten chồng lấp một phần của cuộn vòng.

FIG. 4



(11) **1-0053444 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237906/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-03638

(85) 09/06/2022

(22) 18/12/2020

(86) PCT/IB2020/062229 18/12/2020

(30) 2019-232938 24/12/2019 JP
2020-135810 11/08/2020 JP

(87) WO2021/130638 01/07/2021

(51) ***A61P 31/12****; A61K 31/5377; A61K 31/5415; A61K 31/55; A61K 31/553; C07D 519/00; A61P 31/16; A61P 31/18; A61P 35/00; A61P 35/02; A61P 35/04; C07D 487/04; A61K 31/519; A61P 31/14*

(73) 1. **CARNA BIOSCIENCES, INC.** (JP)
1-5-5, Minatojima-Minamimachi, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0047, Japan
2. **GILEAD SCIENCES, INC.** (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

(72) SAWA, Masaaki (JP); ARAI, Mai (JP); NAKAI, Ryoko (JP); MATSUMOTO, Hirokazu (JP); PUGH, Catherine (US); HU, Eric (US); GUERRERO, Juan (US); JACOBSEN, Jesse (US); MEDLEY, Jonathan William (US); XU, Jie (US); LAD, Latesh (US); PATEL, Leena (GB); GRAUPE, Michael (AT); ZHU, Qingming (US); HOLMBO, Stephen (US); KOBAYASHI, Tetsuya (JP); WATKINS, Will (GB); MOAZAMI, Yasamin (US); YEUNG, Suet C. (US); CODELLI, Julian A. (US); WEAVER, Heath A. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT ĐIỀU HÒA DIAXYLGLYXEROL KINAZA**

(57) Sáng chế đề xuất các hợp chất điều hòa diaxylglyxerol kinaza, và dược phẩm của nó, để điều trị ung thư, bao gồm cả các khối u rắn và lây nhiễm do virut, chẳng hạn như HIV hoặc lây nhiễm viêm gan B. Các hợp chất có thể được sử dụng một mình hoặc kết hợp với các tác nhân điều trị khác.

(11) **1-0053445 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237907/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2021-06882

(22) 28/10/2021

(30) 110124385 02/07/2021 TW

(51) ***G02B 7/04***

(73) **LARGAN DIGITAL CO.,LTD.** (TW)
No. 18, Gongyequ 7th Rd., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan

(72) Yu Chen Lai (TW); Ming-Ta Chou (TW); Te-Sheng Tseng (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BỘ PHẬN DẪN ĐỘNG CHI TIẾT QUANG HỌC, MÔĐUN TẠO HÌNH ẢNH QUANG HỌC VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận dẫn động chi tiết quang học bao gồm thân cố định, giá mang, cơ cấu đỡ và cụm chi tiết dẫn động điện từ. Cơ cấu đỡ được nối với giá mang và thân cố định và tạo cho giá mang một độ tự do di chuyển cân đối với thân cố định. Giá mang có thể được dẫn động để di chuyển bằng cụm chi tiết dẫn động điện từ. Cụm chi tiết dẫn động điện từ bao gồm cuộn dẫn động, nam châm dẫn động và bộ phận sắt từ. Cuộn dẫn động được bố trí ở giá mang. Nam châm dẫn động được bố trí ở thân cố định. Bộ phận sắt từ được tạo thành một mảnh và được gắn vào giá mang, và bộ phận sắt từ bao gồm phần dẫn hướng từ trường và phần nối điện. Phần dẫn hướng từ trường hướng về phía cuộn dẫn động và/hoặc nam châm dẫn động. Phần nối điện được lộ ra trên bề mặt của giá mang và được nối điện với cuộn dẫn động. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến môđun tạo hình ảnh quang học bao gồm bộ phận dẫn động chi tiết quang học, và thiết bị điện tử bao gồm môđun tạo hình ảnh quang học.

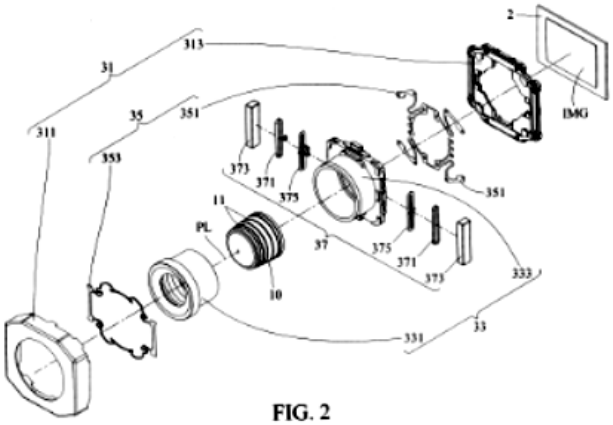


FIG. 2

(11) **1-0053446 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237908/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-00604

(85) 26/01/2022

(22) 05/08/2020

(86) PCT/JP2020/030035 05/08/2020

(30) 2019-144884 06/08/2019 JP
2020-114418 01/07/2020 JP

(87) WO2021/025069 A1 11/02/2021

(51) ***C01B 6/21***; *C01B 3/00; C01B 3/06*

(73) **NIPPON LIGHT METAL COMPANY, LTD.** (JP)
1-1-13, Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-8681 Japan

(72) Kaoru Sugita (JP); Yuji Oota (JP); Rene Yo Abe (JP); Takuma Hachisu (JP); Takehiro Matsunaga (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NATRI BOHYDRUA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất natri bohydrua, trong đó phương pháp này bao gồm bước cho natri borat và bột nhôm phản ứng ở nhiệt độ không nhỏ hơn 400°C và không lớn hơn 560°C trong bình kín được nạp khí hydro trong lúc thực hiện bước khuấy trộn để tạo ra natri bohydrua với tỷ lệ mol của natri được chứa trong natri borat lớn hơn 0,5 so với bo được chứa trong natri borat.

(11) **1-0053447 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237910/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-01034

(85) 21/02/2022

(22) 17/02/2020

(86) PCT/CN2020/075613 17/02/2020

(30) 201910662001.5 22/07/2019 CN

(87) WO2021/012668 28/01/2021

(51) ***H04L 67/12**; H04W 4/44; G08G 1/0967*

(73) **SHENZHEN YINWANG INTELLIGENT TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Room 101, Huawei Headquarters Office Building, Huawei, Vanke City Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, 518129, China

(72) LI, Mingchao (CN); LIU, Hang (CN); ZHOU, Zheng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG , THIẾT BỊ TRÊN XE, VÀ THIẾT BỊ BÊN ĐƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị trên xe, thiết bị bên đường, hệ thống truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính và chip. Thiết bị trên xe kích hoạt chức năng tích hợp sẵn trên bảng mạch đối với xe thứ nhất. Xe thứ nhất mang thiết bị trên xe. Thiết bị trên xe kiểm tra xem xe thứ nhất có được phép sử dụng chức năng tích hợp sẵn trên bảng mạch trên đường thứ nhất hay không. Khi xe thứ nhất ở trên đường thứ nhất, thiết bị trên xe bật hoặc tắt chức năng tích hợp sẵn trên bảng mạch dựa trên kết quả kiểm tra. Theo các phương án thực hiện của sáng chế, việc bật chức năng tích hợp sẵn trên bảng mạch tương ứng có thể được điều khiển hay không, thì chức năng tích hợp sẵn trên bảng mạch được bật mà không phụ thuộc vào nhu cầu của con người. Theo cách này, chức năng tích hợp sẵn trên bảng mạch tương ứng có thể được điều khiển để được áp dụng cho đường thích hợp, để làm giảm nguy cơ tai nạn xe, và sự nguy hiểm đối với ninh xã hội.

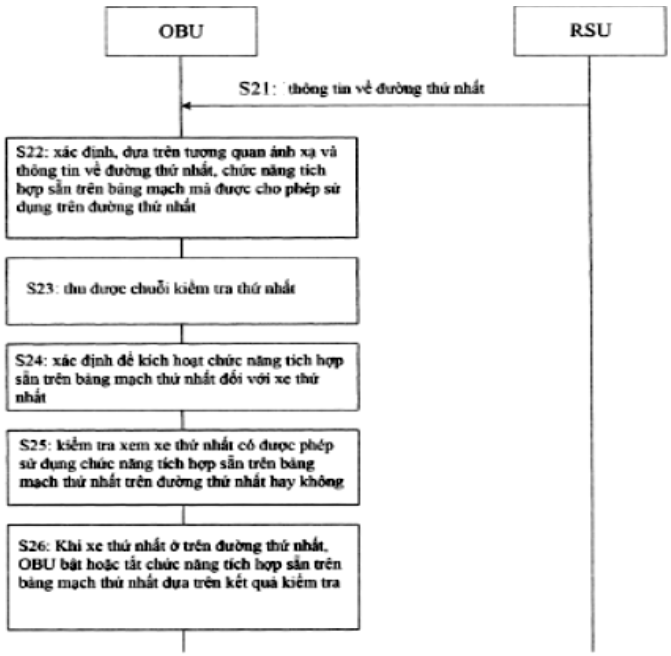


FIG. 2

(11) **1-0053448 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 237911/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2021-05259

(85) 26/08/2021

(22) 04/02/2020

(86) PCT/US2020/016564 04/02/2020

(30) 62/802,428 07/02/2019 US
62/814,611 06/03/2019 US
62/833,999 15/04/2019 US

(87) WO2020/163319 13/08/2020

(51) ***H04N 19/513***; *H04N 19/139; H04N 19/577; H04N 19/117; H04N 19/182*

(73) **INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

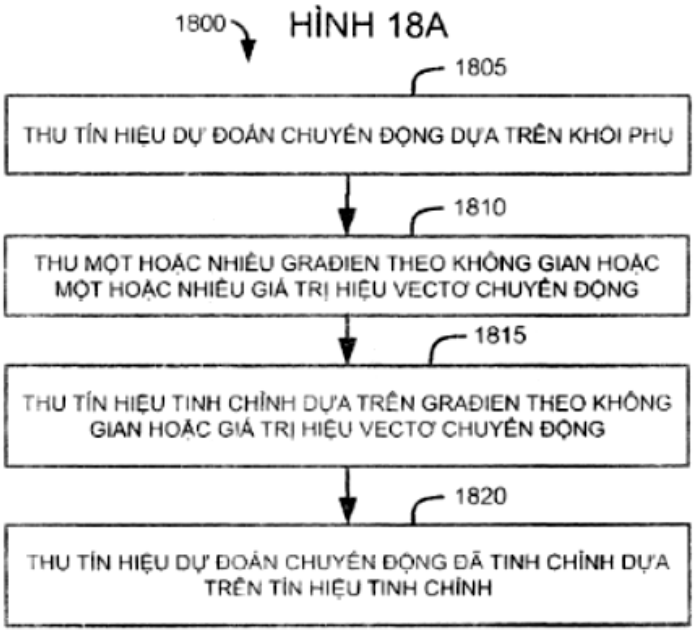
(72) Jiancong LUO (US); Yuwen HE (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ VÀ GIẢI MÃ VIDEO VÀ BỘ MÃ HOÁ VÀ GIẢI MÃ CHO VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống được đề xuất. Theo một phương án, phương pháp giải mã bao gồm bước thu tín hiệu dự đoán chuyển động dựa trên khối phụ cho khối hiện tại của video; thu một hoặc nhiều gradien không gian của tín hiệu dự đoán chuyển động dựa trên khối phụ hoặc một hoặc nhiều giá trị hiệu của vectơ chuyển động; thu tín hiệu tinh chỉnh cho khối hiện tại dựa trên một hoặc nhiều gradien không gian thu được hoặc một hoặc nhiều giá trị hiệu của vectơ chuyển động thu được; thu tín hiệu dự đoán chuyển động đã tinh chỉnh cho khối hiện tại dựa trên tín hiệu dự đoán chuyển động dựa trên khối phụ và tín hiệu tinh chỉnh; và giải mã khối hiện tại dựa trên tín hiệu dự đoán chuyển động đã tinh chỉnh.

HÌNH 18A



(11) **1-0053449 B**

(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 238000/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04474

(85) 15/07/2022

(22) 07/01/2021

(86) PCT/EP2021/050204 07/01/2021

(30) 2024618 07/01/2020 NL
2026578 30/09/2020 NL

(87) WO2021/140164 15/07/2021

(51) ***D06N 7/00***; *E04F 15/02; A47G 27/04; C09J 7/38*

(73) **I4F LICENSING NV** (BE)
Industriedijk 19 2300 Turnhout, Belgium

(72) BOUCKÉ, Eddy Alberic (BE)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **GẠCH THẢM, LỚP PHỦ GỒM NHIỀU TẤM GẠCH THẢM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GẠCH THẢM NÀY**

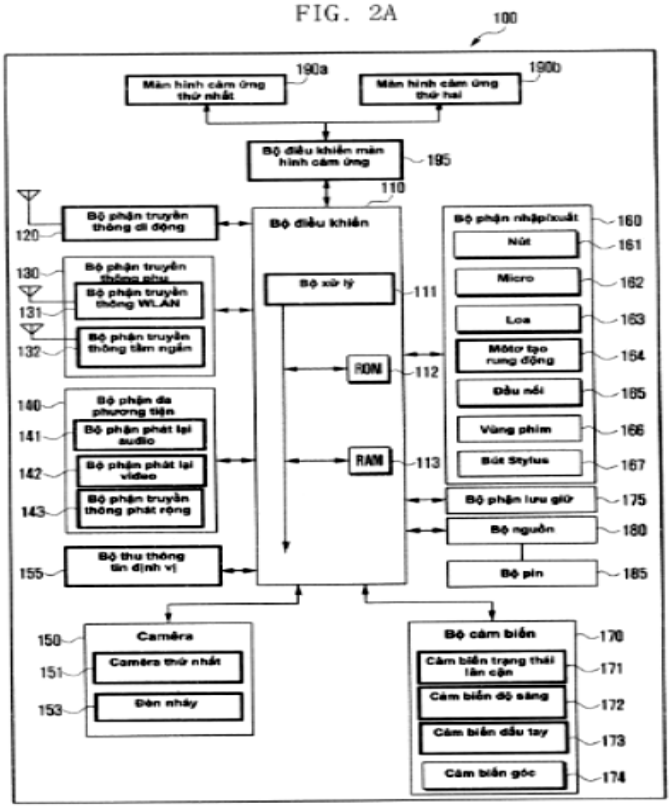
(57) Sáng chế đề cập đến gạch thảm, lớp phủ gồm nhiều tấm gạch thảm này và phương pháp sản xuất gạch thảm này, trong đó gạch thảm bao gồm lớp đế có mặt trên và mặt dưới, trong đó tốt hơn là các sợi mềm được tạo thành trên mặt trên cùng của lớp đế, và lớp nền được gắn cố định với mặt dưới cùng của lớp đế, lớp nền tạo thành bề mặt dưới cùng của gạch thảm, trong đó trên bề mặt dưới cùng của gạch thảm được phủ chất kết dính, và trong đó chất kết dính tạo các đặc tính kết dính cho bề mặt dưới cùng đủ để cho phép bề mặt dưới cùng được gắn vào bề mặt đỡ thích hợp, cũng như có thể tách ra khỏi cùng một bề mặt đỡ mà nó đã được gắn trước đó.

(11) **1-0053450 B**
(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 238022/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2019 373 A
(21) 1-2018-05162
(85) 19/11/2018
(22) 24/04/2017
(86) PCT/KR2017/004333 24/04/2017
(30) 10-2016-0071267 08/06/2016 KR
(87) WO2017/213347 14/12/2017
(51) ***G06F 3/0488***; *G06F 3/01; G06F 3/0481*
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) KIM, Chakyum (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ DI ĐỘNG CÓ NHIỀU MÀN HÌNH CẢM ỨNG VÀ THIẾT BỊ DI ĐỘNG NÀY

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp điều khiển thiết bị di động có nhiều màn hình cảm ứng và thiết bị di động này. Thiết bị di động theo sáng chế bao gồm: vỏ thứ nhất có màn hình cảm ứng thứ nhất; vỏ thứ hai, được nối quay được với vỏ thứ nhất, có màn hình cảm ứng thứ hai; cảm biến để phát hiện góc giữa vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai; và bộ điều khiển được làm thích ứng để tính toán góc giữa vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai quay so với nhau, bằng cách sử dụng cảm biến, và nếu góc tính toán được lớn hơn một ngưỡng, tắt vùng hiển thị ảnh của màn hình cảm ứng thứ hai, chạy ứng dụng nhằm đáp lại trạng thái chạm thứ nhất tác dụng vào biểu tượng được hiển thị trên màn hình cảm ứng thứ nhất, phát hiện trạng thái chạm thứ hai trong vùng có thể phát hiện trạng thái chạm của vùng hiển thị ảnh đã tắt của màn hình cảm ứng thứ hai, và điều khiển ứng dụng nhằm đáp lại trạng thái chạm thứ hai đã phát hiện.

FIG. 2A



(11) **1-0053451 B**
(15) 15/10/2025
Số Quyết định: 238024/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2018 363 A
(21) 1-2018-01484
(85) 09/04/2018
(22) 14/09/2015
(86) PCT/CN2015/089515 14/09/2015
(87) WO2017/045099 A1 23/03/2017
(51) ***H04W 76/02***
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) YU, Youyang (CN); LI, Huan (CN); JIN, Weisheng (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẮN TIN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THÀNH PHẦN MẠNG QUẢN LÝ DI ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhắn tin, thiết bị người dùng, thành phần mạng quản lý di động và hệ thống truyền thông. Phương pháp nhắn tin bao gồm các bước: thu nhận, bởi thành phần mạng quản lý di động, thông tin vị trí của thiết bị người dùng (UE) trong mạng không phải dự án đối tác thế hệ thứ ba (3GPP), trong đó UE là UE đã truy cập mạng không phải 3GPP; thu tin nhắn thông báo dữ liệu đường xuống, trong đó tin nhắn thông báo dữ liệu đường xuống mang ký hiệu nhận dạng của UE; và nhắn tin cho UE theo thông tin vị trícủa UE trong mạng không phải 3GPP. Các phương án của sáng chế còn đề xuất thiết bị và hệ thống nhắn tin. Theo các phương án của sáng chế, phạm vi nhắn tin có thể được xác định theo thông tin vị trí của UE trong mạng không phải 3GPP, và thông báo nhắn tin không cần được gửi đến tất cả các trạm gốc trong vùng đăng ký của UE, sao cho việc truyền tín hiệu nhắn tin được giảm một cách hữu hiệu, và các tài nguyên giao diện không gian được tiết kiệm.

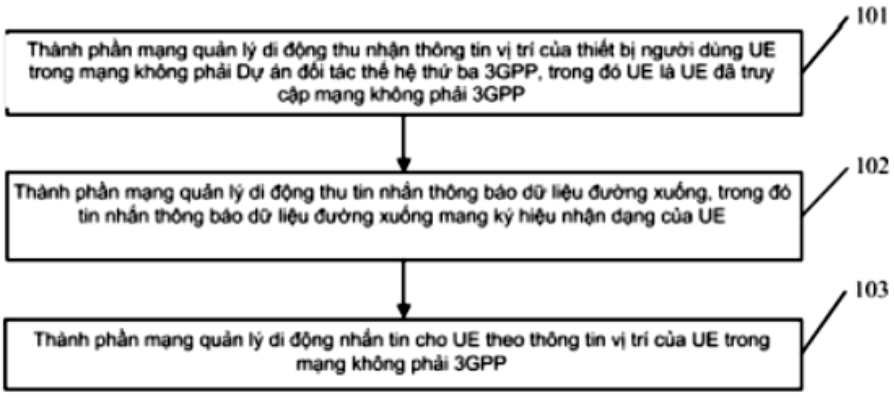


FIG. 2

(11) **1-0053452 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238432/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-07931

(85) 05/12/2022

(22) 07/05/2020

(86) PCT/JP2020/018559 07/05/2020

(87) WO2021/224964 11/11/2021

(51) ***A23L 5/00****; A23L 7/157; A23L 5/10; A23D 9/00*

(73) **NIHON SHOKUHIN KAKO CO., LTD.** (JP)
20F, Marunouchi Kitaguchi Bldg., 1-6-5, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 Japan

(72) MORIMOTO Kazuki (JP); TAKAGUCHI Hitoshi (JP)

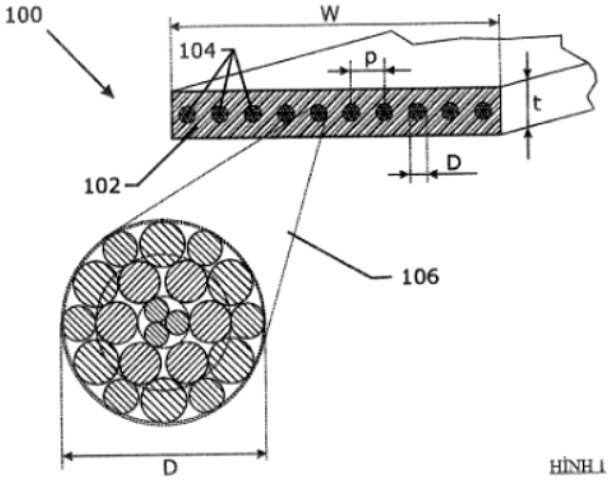
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT ĂN ĐƯỢC ĐÃ XỬ LÝ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP PHỦ THỰC PHẨM CHIÊN RÁN, VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN KẾT CẤU CHO LỚP PHỦ THỰC PHẨM CHIÊN RÁN**

(57) Sáng chế đề cập đến bột có thể ăn được đã xử lý mà khi được sử dụng trong lớp phủ thực phẩm chiên rán, làm cho có thể cải thiện kết cấu của lớp phủ đến kết cấu mong muốn ít bị hư hỏng theo thời gian, tạo ra kết cấu giòn và nhẹ tuyệt vời; phương pháp sản xuất bột ăn được đã xử lý này; lớp phủ thực phẩm chiên rán trong đó bột ăn được đã xử lý này được sử dụng; phương pháp sản xuất lớp phủ thực phẩm chiên rán; và phương pháp cải thiện kết cấu của lớp phủ thực phẩm chiên rán.
Chất làm rắn dầu và chất béo được trộn với bột ăn được được tạo thành từ nguyên liệu thô có tinh bột và/hoặc dạng sợi để thu được bột có thể ăn được đã xử lý. Sử dụng bột có thể ăn được đã xử lý làm nguyên liệu thô trong lớp phủ thực phẩm chiên rán làm cho có thể thu được thực phẩm chiên rán có kết cấu lớp phủ mong muốn ít bị hư hỏng theo thời gian, tạo ra kết cấu giòn và nhẹ tuyệt vời.

(11) **1-0053453 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238434/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2020 386 A
(21) 1-2020-00404
(85) 20/01/2020
(22) 25/06/2018
(86) PCT/EP2018/066862 25/06/2018
(30) 17177995.2 27/06/2017 EP
(87) WO2019/002163 03/01/2019
(51) ***B66B 7/06**; F16G 1/08; D07B 1/06*
(73) **BEKAERT ADVANCED CORDS AALTER NV** (BE)
Léon Bekaertlaan 5, 9880 Aalter, Belgium
(72) VANREYTEN, Wouter (BE); MORREN, Gerd (BE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DÂY ĐAI ĐƯỢC GIA CƯỜNG BẰNG CÁC BÓ THÉP**

(57) Dây đai (100) để sử dụng làm, ví dụ, dây đai thang máy, dây đai dẹt, dây đai đồng bộ hoặc dây đai có răng bao gồm các bó thép (104) được giữ song song bởi vỏ bao polyme. Các bó thép này có đường kính 'D' và được tách bằng một khoảng cách 'p'. Tỷ lệ của đường kính 'D' so với khoảng cách 'p' là lớn hơn 0,55. Sự bố trí dây đai này ngăn chặn việc cắt vỏ bao polyme (102) giữa bó và ròng rọc và làm giảm việc sinh tiếng ồn trong quá trình sử dụng. Các dây đai này được cấu tạo tốt nhất với loại của các bó xoắn song song được thiết kế đặc biệt để sử dụng ở dây đai. Các bó này không thể hiện sự di chuyển lõi trong quá trình sử dụng dây đai.



HÌNH 1

(11) **1-0053454 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238436/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01033

(85) 21/02/2022

(22) 23/06/2020

(86) PCT/JP2020/024480 23/06/2020

(30) 2019-140943 31/07/2019 JP
2019-234195 25/12/2019 JP

(87) WO2021/019960 04/02/2021

(51) ***B23K 1/00***; *B23K 1/20; B23K 101/06; B23K 101/14; B23K 103/04; F25B 41/40; F16L 13/02; F16L 13/08; F25B 13/00; F25B 41/00; F25B 41/26; B23K 1/19; F16L 13/007*

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan

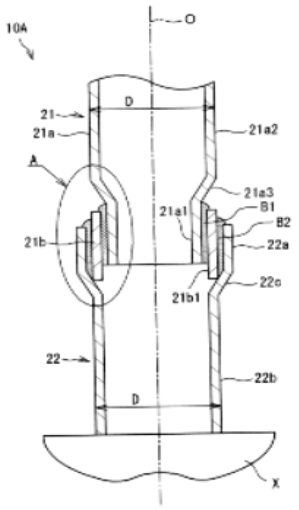
(72) HAMADATE, Junichi (JP); TERAMOTO, Yoshihiro (JP); JINDOU, Masanori (JP); MATSUDA, Hiroaki (JP); OKUNO, Masato (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) ỐNG DẪN MÔI CHẤT LẠNH VÀ THIẾT BỊ LÀM LẠNH

(57) Sáng chế đề cập đến ống dẫn môi chất lạnh (10A) bao gồm ống dẫn thứ nhất (21) và ống dẫn thứ hai (22), trong đó ống dẫn thứ nhất (21) bao gồm thân ống dẫn (21a) bao gồm thép không gỉ và ống nối (216) được bố trí ở đầu của thân ống dẫn (21a) theo chiều trục của ống dẫn và bao gồm vật liệu khác với thép không gỉ, ống nối (216) có phần nhô (2161) nhô ra theo chiều trục của ống dẫn từ đầu thân ống dẫn (21a), ống dẫn thứ hai (22) bao gồm phần đường kính lớn thứ hai (22a) bao gồm vật liệu tương tự như vật liệu của ống nối (21b) và được bố trí ở đầu theo chiều trục của ống dẫn, phần đường kính nhỏ thứ hai (22b) có đường kính nhỏ hơn phần đường kính lớn thứ hai (22a), và phần bậc (22c) được bố trí giữa phần đường kính lớn thứ hai (22a) và phần đường kính nhỏ thứ hai (22b), ống nối (216) được đưa vào phần đường kính lớn thứ hai (22a), phần nhô (2161) tiếp xúc với phần bậc (22c), và ống nối (21b) có bề mặt ngoại vi ngoài được nối với bề mặt ngoại vi trong của phần đường kính lớn thứ hai (22a).

FIG. 2



(11) **1-0053455 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238446/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05500

(85) 29/08/2022

(22) 09/03/2021

(86) PCT/US2021/021499 09/03/2021

(30) 62/987,224 09/03/2020 US
62/987,227 09/03/2020 US
62/987,329 09/03/2020 US
62/987,648 10/03/2020 US
63/042,324 22/06/2020 US
63/071,393 28/08/2020 US
63/137,872 15/01/2021 US

(87) WO2021/183509 16/09/2021

(51) ***C08J 9/12**; A43B 13/02; B29D 35/00; B29D 35/12; A43B 1/00; B29C 44/42*

(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) BAGHDADI, Hossein Allen (US); FAKHOURI, Sami Mohamad (US); MILES, Floyd Whitney (US); MUTH, Joseph Thomas (US); TUTMARK, Bradley C. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG KHUÔN ĐỂ ĐÚC PHUN GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến công cụ và các bộ phận của hệ thống đúc phun có thể được sử dụng để đúc vật phẩm dạng bọt. Công cụ và các bộ phận có thể bao gồm các đặc điểm để điều chỉnh các thông số của quy trình đúc phun và tạo bọt, như nhiệt độ, áp suất, kích cỡ phần phun, vị trí phần phun và các dạng tương tự.

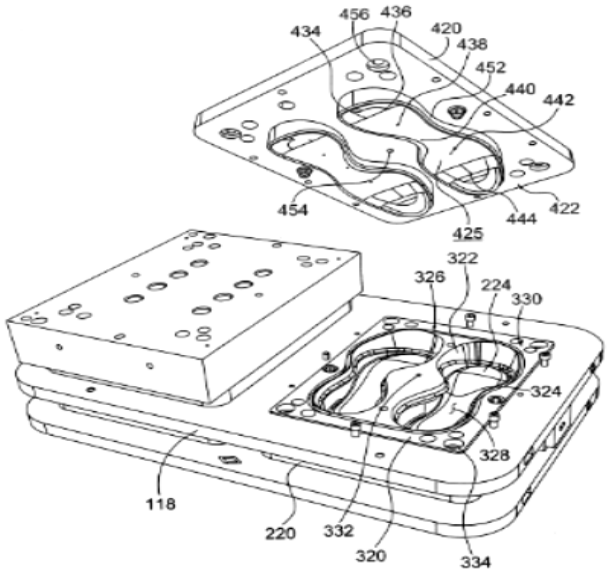


FIG. 4

(11) **1-0053456 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238447/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2023-02559
(85) 18/04/2023
(22) 22/09/2020
(86) PCT/US2020/052037 22/09/2020
(87) WO2022/066147 31/03/2022
(51) ***H04B 7/204***; *H04B 7/185*
(73) **VIASAT, INC.** (US)
Patent Department 6155 El Camino Real Carlsbad, California 92009, United States of America
(72) Kenneth V. BUER (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **VỆ TINH TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRUYỀN THÔNG QUA VỆ TINH TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và phương pháp để các vệ tinh truyền thông chuyển chế độ hoạt động. Vệ tinh truyền thông có thể vận hành theo chế độ hoạt động thứ nhất để cung cấp dịch vụ truyền thông cho thiết bị đầu cuối của người dùng trong vùng phủ sóng thứ nhất (ví dụ, cung cấp cho thiết bị đầu cuối của người dùng dịch vụ truyền thông liên kết chuyển tiếp bằng cách sử dụng liên kết truyền thông thứ nhất với phân cực thứ nhất) vệ tinh truyền thông có thể thu các tín hiệu đường lên chuyển tiếp được phân cực tương ứng từ các thiết bị đầu cuối của nút truy cập trong vùng phủ sóng thứ hai và vệ tinh truyền thông có thể chuyển tiếp các tín hiệu đường xuống chuyển tiếp tương ứng tới các thiết bị đầu cuối của người dùng trong vùng phủ sóng thứ nhất. Trong một số trường hợp, vùng phủ sóng thứ nhất có thể chồng chéo về mặt địa lý với vùng phủ sóng thứ hai. Vệ tinh truyền thông có thể xác định chế độ hoạt động thứ hai (ví dụ, để tối ưu hóa các dịch vụ truyền thông dựa trên các điều kiện động) và vệ tinh truyền thông có thể chuyển sang chế độ hoạt động thứ hai để cung cấp dịch vụ truyền thông cho các thiết bị đầu cuối của người dùng.

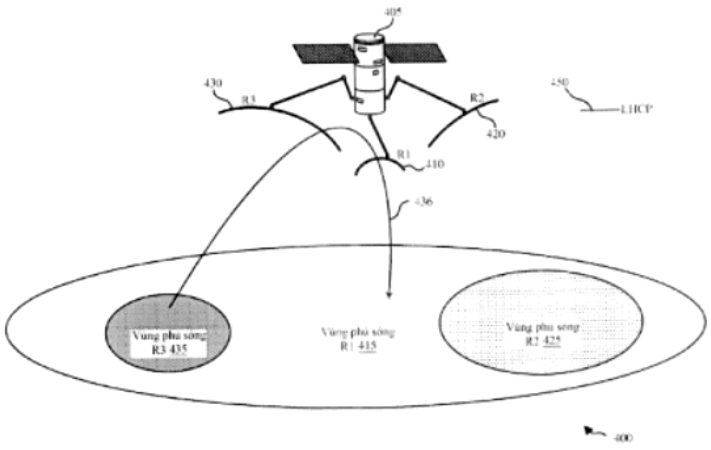


FIG. 4

(11) **1-0053457 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238448/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2020 393 A

(21) 1-2020-05285

(85) 14/09/2020

(22) 13/03/2019

(86) PCT/KR2019/002883 13/03/2019

(30) 10-2018- 0029827 14/03/2018 KR
10-2018- 0093780 10/08/2018 KR

(87) WO2019/177357 A1 19/09/2019

(51) ***H02J 50/10***; *H04M 1/02; H01F 27/28; H01F 38/14*

(73) **AMOSENSE CO., LTD** (KR)
(Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block) 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040, Republic of Korea

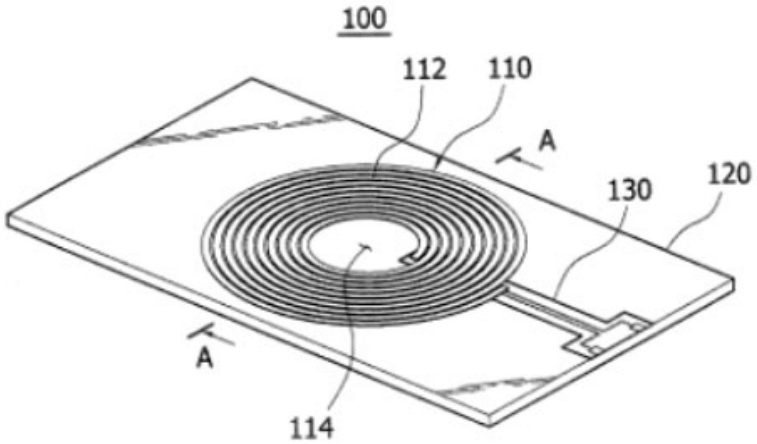
(72) JANG, Kil Jae (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

(54) **MÔ-ĐUN NHẬN ĐIỆN KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG CÓ CHỨA MÔ-ĐUN NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất mô-đun nhận điện không dây. Mô-đun nhận điện không dây theo một phương án của sáng chế bao gồm: ăng-ten nhận điện không dây trong đó chi tiết dẫn điện có mặt cắt ngang hình chữ nhật được tạo thành hình vòng lặp; và một tấm che được bố trí trên một bề mặt của ăng-ten để che chắn từ trường, trong đó một bề mặt của ăng-ten được gắn trực tiếp vào tấm che. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử di động có chứa mô-đun nhận điện không dây này.

【FIG 1】



(11) **1-0053458 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238449/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2020 383 A

(21) 1-2019-06200

(85) 06/11/2019

(22) 30/04/2018

(86) PCT/KR2018/005014 30/04/2018

(30) 10-2017-0056429 02/05/2017 KR

(87) WO2018/203640 08/11/2018

(51) ***H01Q 1/38***; *H01Q 9/04; H01Q 5/25*

(73) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629, Korea

(72) LEE, Se Ho (KR); BAEK, Hyung Il (KR); PARK, Hyun Joo (KR)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) **MÔĐUN ĂNG-TEN**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun ăng-ten để làm giảm đến mức tối thiểu việc xảy ra hư hỏng trong khi sản xuất môđun ăn-ten này bằng cách kết dính vật liệu không đồng nhất, là kết các dính đế cơ sở làm bằng vật liệu không đồng nhất với các đê kết dính. Môđun ăng-ten theo sáng chế có nhiều sơ đồ bức xạ thứ nhất được tạo thành ở trên bề mặt phía trên của đế cơ sở thứ nhất, có nhiều sơ đồ bức xạ thứ hai và nhiều bộ vi mạch được tạo thành ở trên bề mặt phía trên và bề mặt phía dưới của đế cơ sở thứ hai được bố trí ở dưới đế cơ sở thứ nhất, có đế kết dính thứ nhất được đặt xen giữa đế cơ sở thứ nhất và đế cơ sở thứ hai, trong đó đế kết dính thứ nhất có các lỗ hở khí được tạo thành ở trong đó để tạo thành các khoảng trống khí ở giữa nhiều sơ đồ bức xạ thứ nhất và nhiều sơ đồ bức xạ thứ hai.

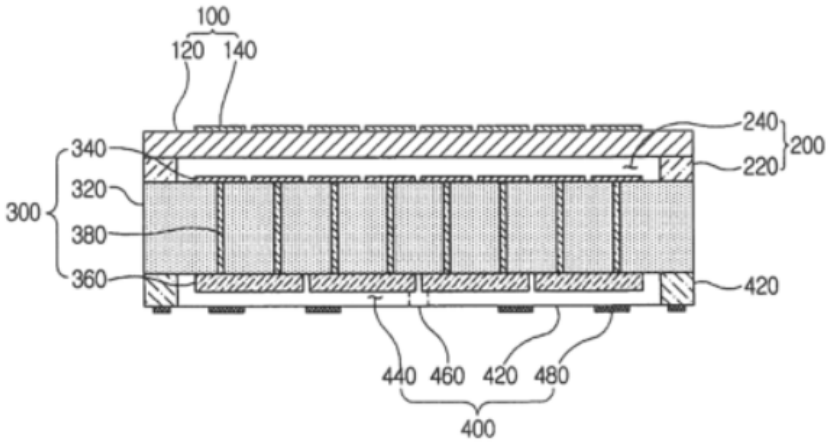


FIG.3

(11) **1-0053459 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238450/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-01213
(85) 27/02/2023
(22) 07/10/2021
(86) PCT/JP2021/037213 07/10/2021
(30) 2020-170804 08/10/2020 JP
(87) WO2022/075423 14/04/2022
(51) ***G02B 3/10***; *G02C 7/06; G02B 5/18*
(73) **KOWA COMPANY, LTD.** (JP)
6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 4608625 Japan
(72) Shuji ABE (JP); Yasuhiro HISHINUMA (JP); Kotaro MITSUMOTO (JP); Haruo ISHIKAWA (JP); Norio SHIMIZU (JP)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)
(54) **THẤU KÍNH NHIỄU XẠ ĐA TIÊU CỰ**

(57) Sáng chế đề cập đến thấu kính nhiễu xạ đa tiêu cự giúp đạt được hiệu quả sử dụng ánh sáng. Thấu kính nhiễu xạ đa tiêu cự (100) bao gồm cách tử nhiễu xạ (1c). Ánh sáng bậc âm (L2) tạo ra tiêu điểm (f2) cho tầm nhìn xa và ánh sáng bậc 0 (L1) tạo ra tiêu điểm (f1) gần hơn cho tầm nhìn xa. Số lượng tiêu điểm là hai hoặc nhiều hơn hai. Vị trí tiêu điểm (fc) cho tầm nhìn xa trong đánh giá hiệu suất đa sắc nằm gần thấu kính nhiễu xạ đa tiêu cự hơn so với vị trí tiêu điểm (fs) cho tầm nhìn xa trong đánh giá hiệu suất đơn sắc.

FIG.2A

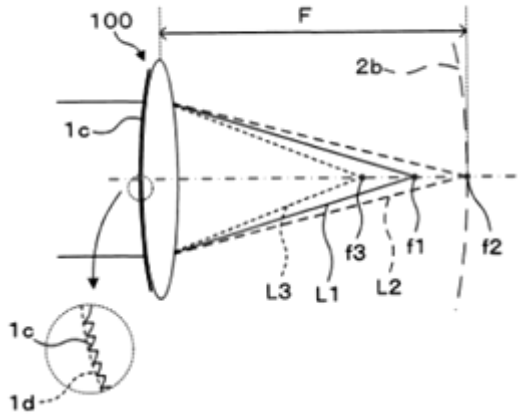
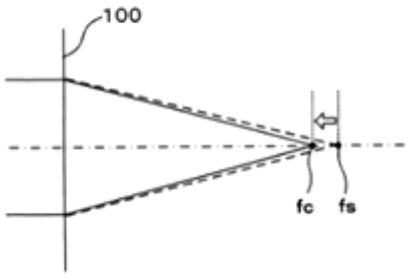


FIG.2B



(11) **1-0053460 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238451/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2019 376 A
(21) 1-2019-02426
(85) 10/05/2019
(22) 14/10/2016
(86) PCT/RU2016/000705 14/10/2016
(87) WO2018/070898 19/04/2018
(51) ***H04N 19/105***; *H04N 19/593; H04N 19/182; H04N 19/11; H04N 19/176*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) FILIPPOV, Alexey Konstantinovich (RU); RUFITSKIY, Vasily Alexeevich (RU)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ DỰ BÁO TRONG ẢNH, THIẾT BỊ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ KHỐI MÃ HÓA VIĐEO CỦA KHUNG TÍN HIỆU VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dự báo trong ảnh (100), thiết bị mã hóa (201) để mã hóa khối mã hóa viđeo hiện thời của khung của tín hiệu video, thiết bị giải mã (211) để giải mã khối mã hóa viđeo được mã hóa của khung của tín hiệu viđeo và phương tiện bất biến đọc được bởi máy tính. Thiết bị (100) bao gồm bộ phận dự báo trong ảnh (103) được tạo cấu hình để dự báo trong ảnh trị số điểm ảnh của điểm ảnh hiện thời của khối mã hóa viđeo hiện thời dựa vào: trị số điểm ảnh tham chiếu thứ nhất của điểm ảnh tham chiếu thứ nhất của các điểm ảnh tham chiếu, trong đó điểm ảnh tham chiếu thứ nhất được bố trí trong khối mã hóa viđeo lân cận thứ nhất, trị số điểm ảnh tham chiếu thứ hai của điểm ảnh tham chiếu thứ hai của các điểm ảnh tham chiếu, trong đó điểm ảnh tham chiếu thứ hai được bố trí trong khối mã hóa viđeo lân cận thứ hai, khoảng cách giữa điểm ảnh hiện thời và điểm ảnh tham chiếu thứ nhất, và khoảng cách giữa điểm ảnh hiện thời và điểm ảnh tham chiếu thứ hai, trong đó điểm ảnh tham chiếu thứ nhất và điểm ảnh tham chiếu thứ hai nằm tại các phía đối diện nhau của điểm ảnh hiện thời, và trong đó điểm ảnh tham chiếu thứ hai nằm tại phía dưới cùng của khối mã hóa viđeo hiện thời hoặc điểm ảnh tham chiếu thứ hai nằm tại phía phải của khối mã hóa viđeo hiện thời.

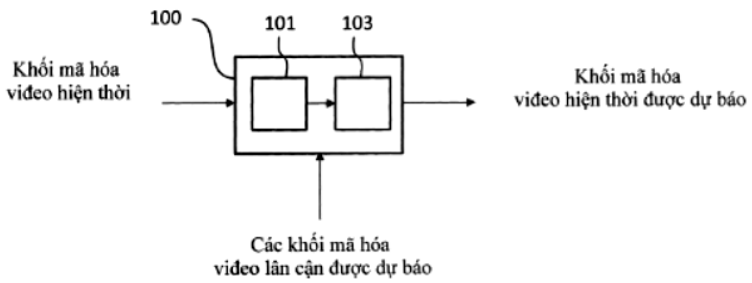


FIG. 1

(11) **1-0053461 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238455/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-06728

(85) 18/10/2022

(22) 22/04/2021

(86) PCT/JP2021/016338 22/04/2021

(30) 2020-076574 23/04/2020 JP

(87) WO2021/215509 28/10/2021

(51) ***C04B 22/14***; *C04B 40/00; C04B 28/16; C04B 22/06; C04B 28/02*

(73) **DENKA COMPANY LIMITED** (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338 Japan

(72) SHIMAZAKI, Daiki (JP); MORI, Taiichiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỖN HỢP XI MĂNG, CHẤT GIÃN NỞ VÀ CHẾ PHẨM XI MĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp xi măng chứa vôi tự do, thạch cao, Ye'elimit, và ternesit, trong đó tỷ lệ khối lượng của Ye'elimit với ternesit (Ye'elimit/ternesit) nằm trong khoảng từ 0,5 đến 40.

(11) **1-0053462 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238457/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-06029
(85) 20/09/2022
(22) 27/03/2020
(86) PCT/CN2020/081703 27/03/2020
(87) WO2021/189426 30/09/2021
(51) ***H04W 72/04***
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) Wu, Liangming (CN); Liu, Kangqi (CN); Xu, Changlong (CN); Li, Jian (CN); Xu, Hao (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, hệ thống và thiết bị truyền thông không dây. Trạm gốc có thể truyền cuộc truyền được mã hóa qua phát quảng bá tới nhiều thiết bị người dùng (user equipment - UE). Sau đó, nhiều UE có thể truyền thông tin trợ giúp tới trạm gốc dựa vào việc thử giải mã cuộc truyền được mã hóa được phát quảng bá. Nếu việc giải mã không thành công đối với ít nhất một UE, trạm gốc có thể truyền cuộc truyền được mã hóa bổ sung qua bản tin phát đơn hướng hoặc bản tin phát đa hướng tới các UE không thành công. Ngoài ra, trạm gốc có thể truyền thông tin cấu hình cho nhiều UE để nhận các cuộc truyền được mã hóa và để truyền thông tin trợ giúp. Ví dụ, thông tin cấu hình có thể bao gồm thông tin phần về khoảng thời gian mà cuộc truyền được mã hóa được truyền qua phát quảng bá, qua phát đơn hướng, khi nào truyền thông tin trợ giúp, v.v. Trong một số trường hợp, thông tin cấu hình có thể dựa vào các số đo UE của nhiều UE.

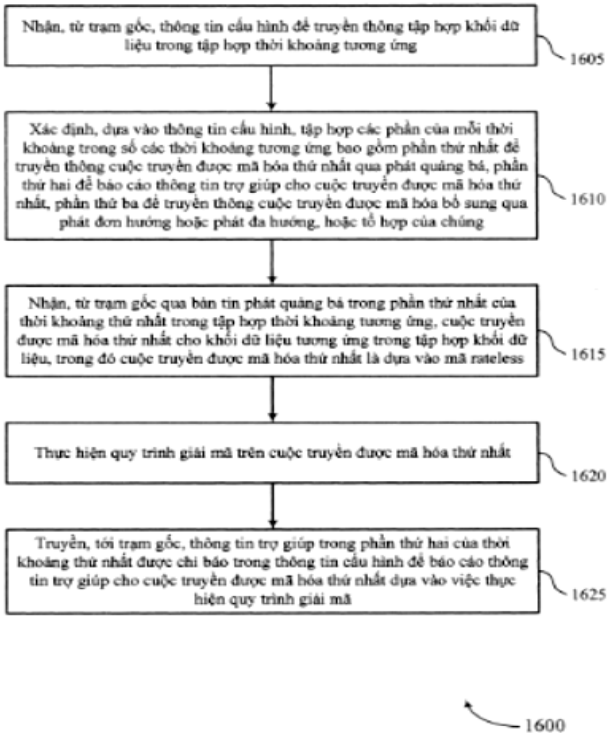


Fig.16

(11) **1-0053463 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238458/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2021-08483

(85) 30/12/2021

(22) 08/07/2020

(86) PCT/EP2020/069220 08/07/2020

(30) 19186047.7 12/07/2019 EP

(87) WO2021/008960 21/01/2021

(51) ***H04W 72/12***; *H04L 5/00*

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA** (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, California 90503, United States of America

(72) BHAMRI Ankit (IN); SUZUKI, Hidetoshi (JP); Rikin SHAH (DE); Ming-Hung TAO (TW); Hongchao LI (CN); Tetsuya YAMAMOTO (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, trạm gốc và các phương pháp truyền và nhận đường lên. Thiết bị người dùng bao gồm: bộ thu phát, khi đang hoạt động, sẽ nhận được thông tin chỉ báo cho biết mức độ ưu tiên được thực thi và mạch khi đang hoạt động sẽ so sánh mức độ ưu tiên của quá trình truyền đường lên thứ nhất với mức độ ưu tiên được chỉ định sẽ được thực thi, đường lên thứ nhất truyền được cấp phát cho UE trước khi lập lịch truyền tải đường lên thứ hai được phân bổ cho các tài nguyên chồng lấp với tài nguyên được cấp phát cho quá trình truyền đường lên thứ nhất, trong đó bộ thu phát, khi đang hoạt động, thực hiện quá trình truyền đường lên thứ nhất dựa trên kết quả của phép so sánh.

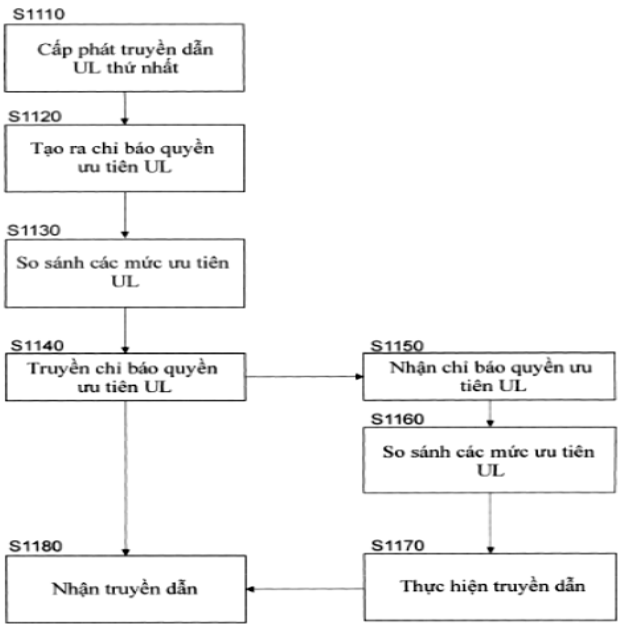


Fig. 11

(11) **1-0053464 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238460/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-02192

(85) 07/04/2022

(22) 06/07/2020

(86) PCT/CN2020/100380 06/07/2020

(30) 201910867047.0 12/09/2019 CN

(87) WO2021/047261 18/03/2021

(51) ***B60R 16/02***; *G07C 5/08; G07C 5/00; B60R 16/023; G06K 9/62*

(73) **SHENZHEN YINWANG INTELLIGENT TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Room 101, Huawei Headquarters Office Building, Huawei, Vanke City Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, 518129, China

(72) CAI, Jianyong (CN); CHEN, Xiaohua (CN); LIU, Yalin (CN); PENG, Shuaihua (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CHỨC NĂNG ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN TỬ ÔTÔ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp thực hiện chức năng điều khiển điện tử ôtô, và ôtô. Các giải pháp của sáng chế được áp dụng cho ôtô thông minh, ôtô năng lượng mới, ôtô thông thường, hoặc tương tự. Cụ thể là, các giải pháp của sáng chế đề cập đến việc cải tiến kiến trúc điện và điện tử trong ôtô. Hệ thống này bao gồm bộ phận tích hợp ôtô và các tập hợp bộ phận ôtô. Các tập hợp bộ phận ôtô được thu qua phân loại dựa vào ít nhất một trong số các yếu tố sau: kiểu giao diện của giao diện của bộ phận ôtô, kiểu truyền được sử dụng bởi bộ phận ôtô để truyền dữ liệu, nhà sản xuất của bộ phận ôtô, kiểu của bộ phận ôtô, mức an toàn của bộ phận ôtô, kiểu dịch vụ của dịch vụ mà dữ liệu được truyền bởi bộ phận ôtô thuộc về, và mức dịch vụ của dịch vụ mà dữ liệu được truyền bởi bộ phận ôtô trong ôtô thuộc về. Bộ phận tích hợp ôtô được tạo cấu hình để cung cấp dịch vụ cho tập hợp bộ phận ôtô thứ nhất trong các tập hợp bộ phận ôtô, để giúp làm giảm giá thành của các bộ phận ôtô.

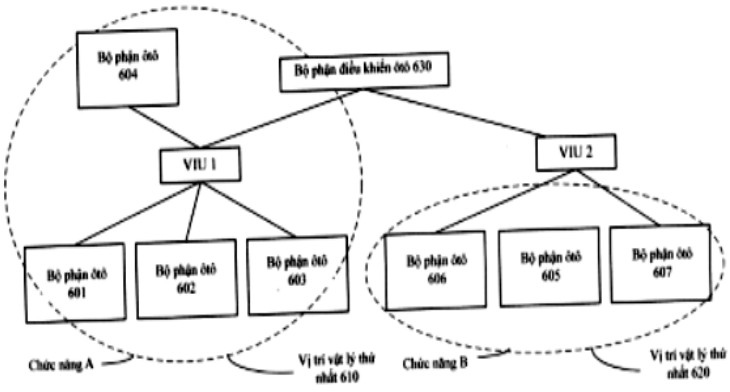


FIG. 6b

(11) **1-0053465 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238461/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-06867

(85) 27/11/2020

(22) 28/06/2019

(86) PCT/CN2019/093706 28/06/2019

(30) 201810701635.2 29/06/2018 CN

(87) WO2020/001623 A1 02/01/2020

(51) ***H04W 72/04***

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LU, Qianxi (CN); LIN, Huei-Ming (AU)

(74) Công Ty Luật TNHH ZILHN (VIỆT NAM ZILHN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU LIÊN KẾT BIÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu liên kết biên và thiết bị đầu cuối, có khả năng cải thiện tính linh hoạt của lập lịch tài nguyên. Phương pháp này bao gồm: nhận thông tin điều khiển đường xuống (DCI) được gửi bởi thiết bị mạng; xác định, trên cơ sở DCI, loại liên kết biên thứ nhất hoặc loại liên kết biên thứ hai là liên kết biên mục tiêu theo quy tắc định sẵn, loại liên kết biên thứ nhất khác với loại liên kết biên thứ hai trong tham số cấu hình; và sử dụng liên kết biên mục tiêu để thực hiện truyền dữ liệu của liên kết biên.

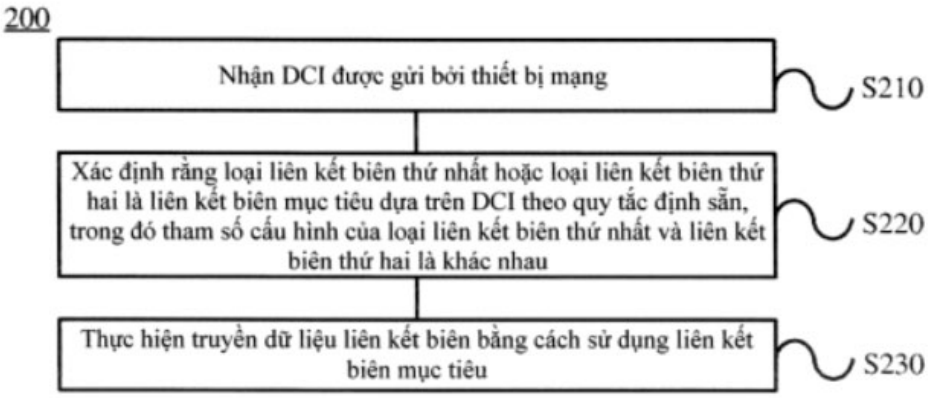


FIG. 3

(11) **1-0053466 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238463/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-01504

(85) 10/03/2022

(22) 28/09/2020

(86) PCT/US2020/053060 28/09/2020

(30) 62/908,494 30/09/2019 US

(87) WO2021/067181 08/04/2021

(51) ***A61K 39/29****; C12N 9/12; A61P 37/04; A61K 39/00*

(73) **GILEAD SCIENCES, INC.** (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

(72) Scott J. BALSITIS (US); Stephane DAFFIS (FR); Sarah M. AHMADI-ERBER (AT); Timo SCHIPPERS (DE); Sarah SCHMIDT (DE)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **POLYPEPTIT POLYMERAZA CỦA VIRUT VIÊM GAN B ĐƯỢC RÚT NGẮN VÀ CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH**

(57) Sáng chế đề xuất polypeptit sinh miễn dịch, polynucleotit mã hóa các polypeptit đó, vectơ biểu hiện các polypeptit sinh miễn dịch này của HBV để sử dụng trong việc kích thích đáp ứng miễn dịch kháng HBV; chế phẩm dược và chế phẩm sinh miễn dịch và bộ kit chứa polypeptit, polynucleotit hoặc vectơ, và phương pháp sử dụng trong điều trị và/hoặc phòng ngừa HBV.

(11) **1-0053467 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238502/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-03737

(85) 15/06/2022

(22) 14/10/2020

(86) PCT/JP2020/038734 14/10/2020

(30) 2019-212729 25/11/2019 JP
2019-212723 25/11/2019 JP

(87) WO2021/106404 03/06/2021

(51) ***A01K 23/00***

(73) **UNICHARM CORPORATION** (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan

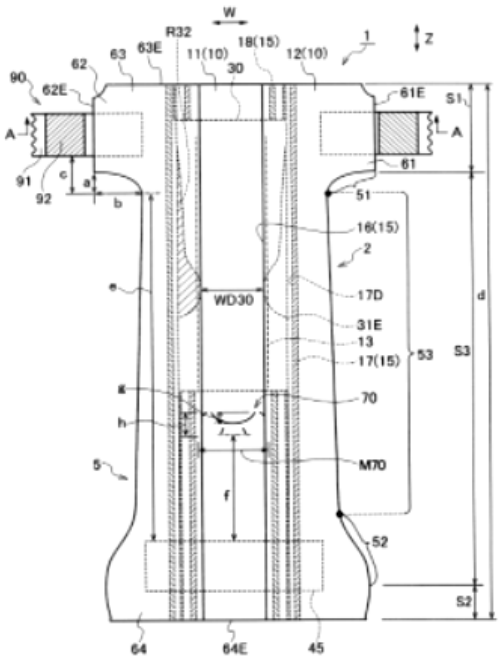
(72) KOMATSUBARA, Daisuke (JP); MATSUMOTO, Yumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **TÃ LÓT CHO MÈO**

(57) Sáng chế đề xuất tã lót cho mèo mà có thể ngăn chặn sự dịch chuyển trong khi đang được mặc. Tã lót cho mèo có: hướng ngang (W) được bố trí dọc theo hướng vòng eo của mèo; hướng dọc (Z) vuông góc với hướng ngang và kéo dài theo hướng nối phần bụng và phần lưng của mèo; phần thân (2) có lõi hấp thụ (30); và băng dán (90) kéo dài đến hai phía bên ngoài theo hướng ngang từ phần thân và nối vùng bụng (S1) và vùng lưng(S2). Lõi hấp thụ có phần giới hạn côn về phía bên trong theo hướng ngang. Mép đầu phần bụng ở mép bên trong của phần giới hạn theo hướng ngang được định vị xa khỏi tâm lõi hấp thụ theo hướng dọc về phía phần lưng.

FIG. 1



(11) **1-0053468 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238503/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-00873

(85) 22/02/2021

(22) 17/07/2019

(86) PCT/CN2019/096373 17/07/2019

(30) 201810806688.0 20/07/2018 CN

(87) WO2020/015681 23/01/2020

(51) ***H04W 24/10***; *H04W 36/00*

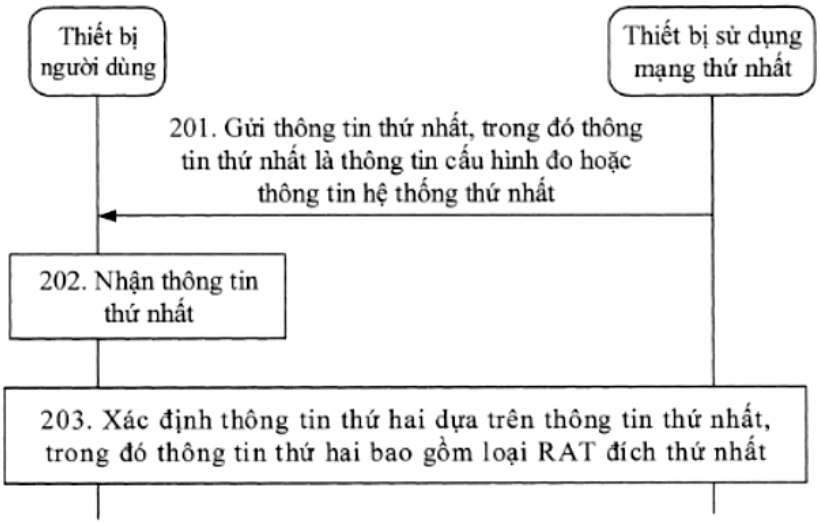
(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860 (CN)

(72) YANG, Xiaodong (CN); ZHENG, Qian (CN); BAO, Wei (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO ĐO, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ SỬ DỤNG MẠNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Các phương án theo sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống chỉ báo đo để giải quyết vấn đề mà ô thứ cấp không được định cấu hình cho UE một cách kịp thời. Giải pháp cụ thể như sau: UE nhận thông tin thứ nhất do thiết bị sử dụng mạng gửi đến, trong đó thông tin thứ nhất là thông tin cấu hình đo hoặc thông tin hệ thống; và UE xác định thông tin thứ hai dựa trên thông tin thứ nhất, trong đó thông tin thứ hai bao gồm loại công nghệ truy cập vô tuyến RAT đích thứ nhất. Thông tin thứ nhất là thông tin cấu hình đo, và thông tin thứ hai được sử dụng để chỉ báo vùng được đo bởi UE và tương ứng với loại RAT đích thứ nhất; hoặc thông tin thứ nhất là thông tin hệ thống và thông tin thứ hai được sử dụng để chỉ báo rằng kết quả đo thu được thông qua phép đo của UE và tương ứng với loại RAT đích thứ nhất là hợp lệ. Các phương án theo sáng chế được áp dụng cho quy trình trong đó UE thực hiện phép đo hoặc báo cáo rằng kết quả đo là hợp lệ.



HÌNH 2

(11) **1-0053469 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238504/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-02049

(22) 15/04/2021

(30) 2020-074653 20/04/2020 JP

(51) ***H01M 8/04***

(73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

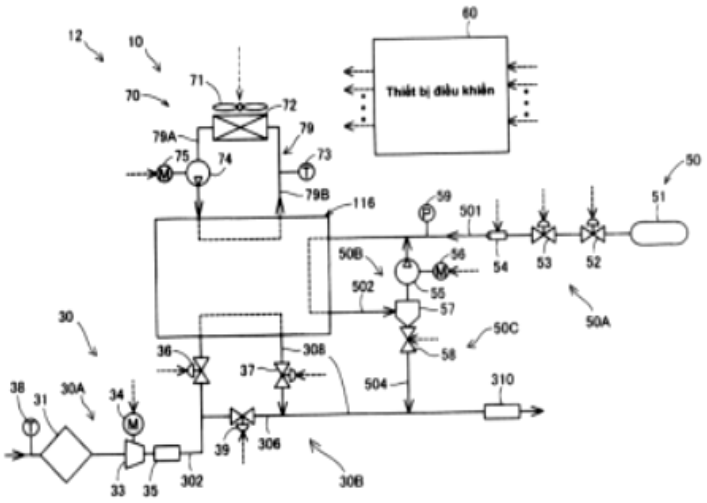
(72) Ryouichi NAMBA (JP); Masahiro ITO (JP); Manabu TAKAHASHI (JP); Tomotaka ISHIKAWA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG PIN NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống pin nhiên liệu (10) bao gồm ngăn xếp pin nhiên liệu (116) và thiết bị điều khiển (60) để điều khiển hoạt động của hệ thống pin nhiên liệu (10) dựa trên giá trị điện áp đã đo được đo bởi cảm biến điện áp (91). Khi hệ thống pin nhiên liệu (10) được khởi động và giá trị được đo bởi cảm biến nhiệt độ (38) nhỏ hơn hoặc bằng nhiệt độ đã xác định từ trước, thiết bị điều khiển (60) tăng điện áp của ngăn xếp pin nhiên liệu (116) cho đến khi thỏa mãn điều kiện điện áp đã xác định từ trước bằng cách cấp cho catot khí oxy hóa trước khi bắt đầu quét dòng điện. Thiết bị điều khiển (60) thiết lập giá trị điều khiển điện áp và giá trị điều khiển dòng điện sao cho điểm hoạt động của ngăn xếp pin nhiên liệu (116) nằm trên đường công suất cân bằng của ngăn xếp pin nhiên liệu (116) khi điểm hoạt động được chuyển tiếp trong ít nhất một phần của giai đoạn chuyển tiếp.

FIG. 2



(11) **1-0053470 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238547/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-05739
(85) 16/09/2021
(22) 28/03/2019
(86) PCT/JP2019/013807 28/03/2019
(87) WO2020/194715 A1 01/10/2020
(51) ***G08G 1/16***
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
(72) Hiroshi MAEDA (JP); Hiroshi TATSUMI (JP)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm: cụm nhận biết đối tượng ở phía trước (54) để nhận biết đối tượng ở phía trước xe chủ (M); cụm nhận biết đối tượng ở phía bên (54) để nhận biết đối tượng ở phía sau xe chủ (M); cụm hiển thị (42) để thông báo cho người lái xe về việc có đối tượng ở vùng xung quanh xe chủ (M); và cụm điều khiển việc cấp thông báo (160) để xác định việc có đối tượng ở phía trước xe chủ (M) và việc có đối tượng ở phía sau xe chủ (M) trên cơ sở kết quả nhận biết của cụm nhận biết đối tượng ở phía trước (54) và cụm nhận biết đối tượng ở phía bên (54) và để điều khiển cụm hiển thị (42). Cụm điều khiển việc cấp thông báo (160) điều khiển, nếu xác định được rằng có đối tượng ở phía sau xe chủ (M), để cụm hiển thị (42) hiển thị thông báo thứ nhất (A1) có dạng biểu tượng thứ nhất và điều khiển, nếu xác định được rằng có đối tượng ở phía sau xe chủ (M) và có đối tượng ở phía trước xe chủ (M), để cụm hiển thị (42) hiển thị thông báo thứ hai (A2) được tạo thành bởi biểu tượng thứ nhất và biểu tượng thứ hai gối chồng lên và khác với thông báo thứ nhất (A1).

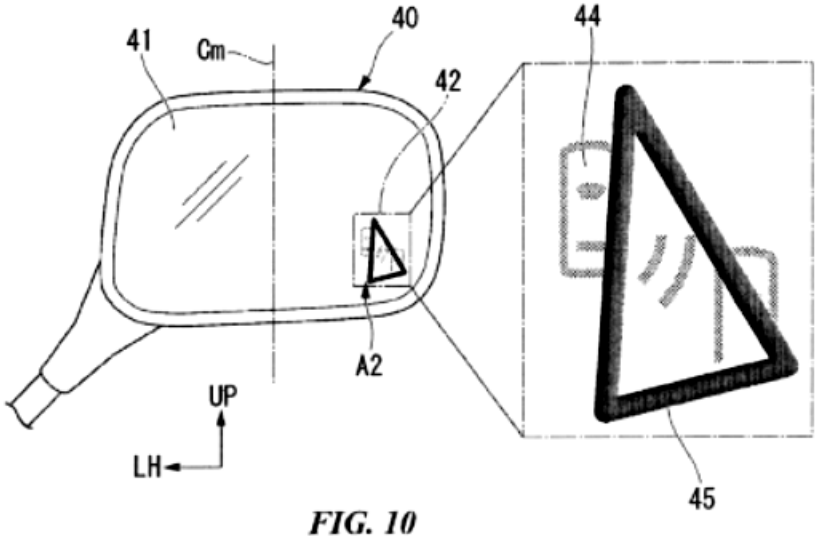


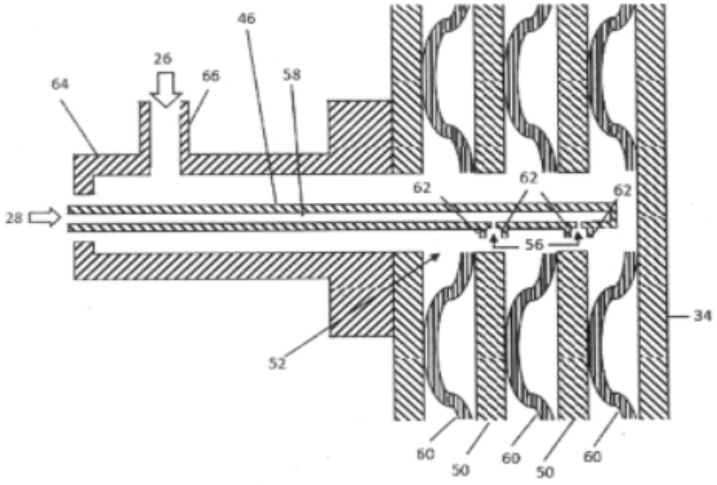
FIG. 10

(11) **1-0053471 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238684/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2021 401 A
(21) 1-2021-03364
(85) 08/06/2021
(22) 04/11/2019
(86) PCT/EP2019/080098 04/11/2019
(30) 18208031.7 23/11/2018 EP
(87) WO2020/104179 28/05/2020
(51) ***B29C 33/64****; B29K 105/04; B29L 31/50; B29C 37/00*
(73) **BASF COATINGS GMBH** (DE)
Glasuritstraβe 1, 48165 Münster, Germany
(72) REUTER, Karin (DE); FEDELER, Lea (DE); WINZEN, Simon (DE); NOATSCHK, Jens-Henning (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH ĐƯỢC TỰ ĐỘNG HÓA ĐỂ ĐÚC PHUN THÀNH PHẦN CẤU TẠO ĐƯỢC PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tự động hoặc được tự động hóa để đúc phun các thành phần cấu tạo được phủ, cụ thể hơn là đế bằng chất dẻo được phủ. Theo quy trình này, trước tiên chế phẩm trợ tháo khuôn được đưa vào dụng cụ đúc khuôn và ngay khi nung nóng từng đợt chế phẩm trợ tháo khuôn này, chế phẩm được phun để tạo ra thành phần cấu tạo. Ngay khi liên kết ngang hai chế phẩm này, thành phần cấu tạo phủ đã được tạo ra được lấy ra khỏi dụng cụ đúc khuôn và tùy ý được xử lý sau đó.

(11) **1-0053472 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238702/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-01842
(85) 24/03/2022
(22) 26/08/2020
(86) PCT/EP2020/073879 26/08/2020
(30) 1912346.2 28/08/2019 GB
(87) WO2021/037928 A1 04/03/2021
(51) ***F22B 27/16***; *H01M 8/04; F28F 25/06; F22B 1/18; F22B 37/22*
(73) **CERES INTELLECTUAL PROPERTY COMPANY LIMITED** (GB)
Viking House Foundry Lane, Horsham West Sussex RH13 5PX, GB
(72) BALLARD Andrew (GB); BENNETT Colin (GB); RYLEY Joshua (GB); SCHMIDT Martin (GB); POSTLETHWAITE Oliver (GB); BARNARD Paul (GB); DOZIO Simone (GB); DOMANSKI Tomasz (GB)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **BỘ TẠO HƠI CHO HỆ THỐNG PIN NHIÊN LIỆU**

(57) Bộ tạo hơi cho hệ thống pin nhiên liệu gồm có: bộ trao đổi nhiệt 34 với ít nhất một bề mặt trao đổi nhiệt bên trong, ống cấp nước 46, đầu nhỏ giọt 52 có đường dẫn dòng nước chảy ra, được nối thông chất lỏng với ống cấp nước 46. Đầu nhỏ giọt 52 kéo dài vào bên trong bộ trao đổi nhiệt 52, đến trên bề mặt trao đổi nhiệt, cung cấp nước xuống cho bề mặt trao đổi nhiệt để chuyển hóa thành hơi nước. Đầu nhỏ giọt 52 có các lỗ thoát 56, được bố trícách nhau trên đường dẫn dòng nước chảy ra, và giữa các lỗ thoát liều kề 56 trên đầu nhỏ giọt có phần có biên dạng giật cấo ở ít nhất là mặt dưới của nó, để ngăn các giọt nước ở các lỗ liền kề hợp lại với nhau. Ống cấp nhiên liệu có thể có một đoạn được gắn đồng trục với một đoạn của ống cấp nước 46. Đoạn ống cấp nhiên liệu có thể được gắn đồng trục với một đoạn của ống cấp nước. Trong hệ thống pin nhiên liệu có bộ tạo hơi, bộ tạo hơi đó có thể gồm có: ống cấp nhiên liệu, và cửa ra kết hợp giữa hơi nước với nhiên liệu, và bộ chuyển hóa được kết nối trực tiếp hoặc gián tiếp ở phía sau của bộ tạo hơi.



Hình 5b

(11) **1-0053473 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238703/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-04725

(85) 27/07/2022

(22) 28/12/2020

(86) PCT/RU2020/050399 28/12/2020

(30) 2020100187 31/12/2019 RU
2020140524 09/12/2020 RU

(87) WO2021/137739 08/07/2021

(51) ***A61B 10/00***; *A61M 25/10*

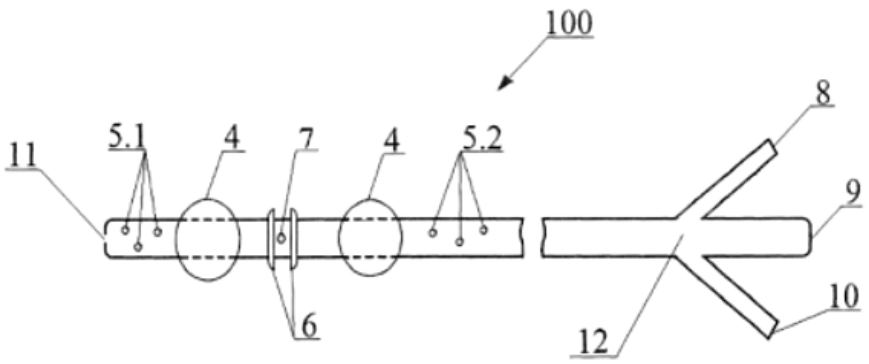
(73) **PANDX LTD** (GB)
1 Royston Road Whittlesford Cambridge CB22 4NW (GB)

(72) KASHINTSEV, Aleksei Arievich (RU); PROUTSKI, Vitali Yurievich (RU); ANISIMOV, Sergey Vladimirovich (RU); GRANSTREM, Oleg Konstantinovich (RU)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **ỐNG THÔNG CÔ LẬP BÊN TRONG CƠ QUAN RỖNG CỦA ĐỘNG VẬT CÓ VÚ**

(57) Sáng chế đề cập đến ống thông để cô lập bên trong cơ quan rỗng của động vật có vú, có thân dài được thiết kế để đưa vào lòng của cơ quan rỗng của động vật có vú và được trang bị hai bong bóng, các bong bóng được cấu tạo để được bơm phồng để cô lập phần bên trong cơ quan rỗng ở giữa đó; trong đó rãnh chức năng kéo dài trong thân có một lỗ mở chức năng được bố trí trong thân giữa các bong bóng; và trong đó rãnh chức năng được thiết kế để cho phép tạo ra áp suất âm trong phần bên trong được cô lập để lấy chất lỏng sinh học hoặc môi trường khí sinh học từ đó hoặc cho phép cung cấp môi trường lỏng hoặc khí vào phần bên trong được cô lập; và trong đó một rãnh khác mở rộng trong phần thân ống thông được bố trí ở hai đầu đối diện với đầu vào và đầu ra được bố trí cả ở phần thân ống thông bên ngoài phần thân ống thông được xác định bởi các bong bóng.



HÌNH 1

(11) **1-0053474 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238704/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-05681

(85) 05/10/2020

(22) 08/03/2019

(86) PCT/SG2019/050130 08/03/2019

(30) 10201801988Y 09/03/2018 SG

(87) WO2019/172852 A1 12/09/2019

(51) ***H01T 23/00***; *A01G 7/04*

(73) **TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED** (SG)
1 Research Link, National University of Singapore, Singapore 117604, Singapore

(72) Shu-ye Jiang (SG); Ali Ma (SG); Srinivasan Ramachandran (SG); Leong Bin Peter Chia (SG)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **THIẾT BỊ VÀ CƠ CẤU TẠO ION KHÔNG KHÍ ÂM TỪ CÂY TRỒNG**

(57) Nói chung, sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ion không khí âm từ cây trồng, cũng như cơ cấu xách tay để sử dụng với cây trồng nhằm tạo ra các ion không khí âm từ các cây trồng này. Thiết bị này bao gồm: chậu cây chứa đất và một hoặc nhiều cây trồng được trồng trên đất này; và cơ cấu xách tay có thể đồng vận hành với chậu cây tạo ion không khí âm từ các cây trồng này. Cơ cấu xách tay bao gồm: bộ tạo xung tạo xung điện áp có tần số vận hành bên trong nằm trong khoảng từ 18 kHz đến 48 kHz; đầu dò xung có thể cắm vào trong đất để dẫn các xung điện áp từ bộ tạo xung xuống đất; và nguồn điện xách tay để cấp điện cho bộ tạo xung, trong đó cây trồng tạo ra các ion không khí âm để đáp lại việc dẫn các xung điện áp xuống đất.

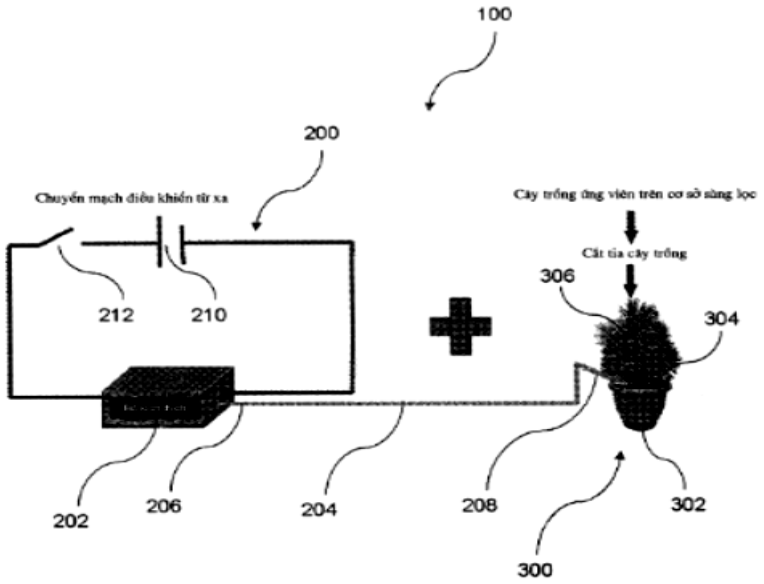


Fig.1

(11) **1-0053475 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238705/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2021 398 A
(21) 1-2020-04171
(85) 17/07/2020
(22) 27/07/2018
(86) PCT/CN2018/097567 27/07/2018
(87) WO2020/019321 30/01/2020
(51) ***C25D 19/00***; *B65G 49/02*
(73) **KUNSHAN DONGWEI TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
East of Dongding Road, Bacheng Town, Kunshan, Jiangsu 215300, China
(72) JIANG, Zejun (CN); LIU, Tao (CN); CHENG, Tangyuan (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **DÂY CHUYỀN MẠ ĐIỆN THẲNG ĐỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến dây chuyền mạ điện thẳng đứng, bao gồm giá, bộ phận vận hành, cơ cấu cấp liệu, cơ cấu kẹp và vận chuyển, cơ cấu xả, và thiết bị mở kẹp. Cả hai đầu của bộ phận vận hành được tạo vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai, tương ứng; cơ cấu cấp liệu được cấu hình để nạp lớp đế vào vị trí thứ nhất; cơ cấu kẹp và vận chuyển bao gồm nhiều kẹp dẫn điện và nhiều kẹp nguyên liệu mà được sắp xếp trên và xuống. Nhiều kẹp dẫn điện và nhiều kẹp nguyên liệu được cấu hình để dẫn động lớp đế để di chuyển theo chiều ngang thông qua bộ phận vận hành từ vị trí thứ nhất đến vị trí thứ hai; cơ cấu xả được cấu hình để loại bỏ lớp đế từ vị trí thứ hai; và các thiết bị mở kẹp được bố trí ở vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai, tương ứng, để mở nhiều kẹp dẫn điện và nhiều kẹp nguyên liệu.

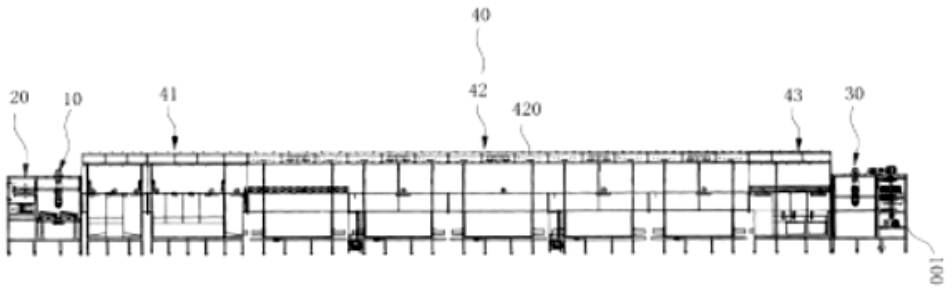


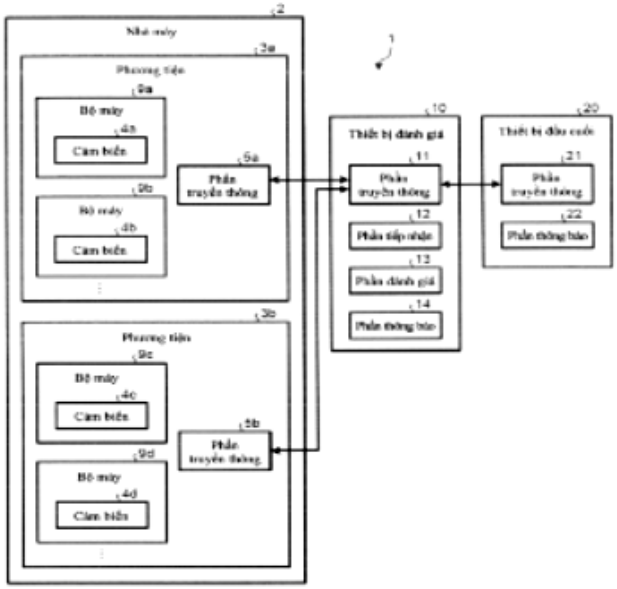
FIG. 1

(11) **1-0053476 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238706/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00701
(85) 06/02/2023
(22) 11/08/2020
(86) PCT/JP2020/030622 11/08/2020
(87) WO2022/034642 A1 17/02/2022
(51) ***G05B 23/02***
(73) **THE CHUGOKU ELECTRIC POWER CO., INC.** (JP)
4-33 Komachi, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 730-8701, Japan
(72) MASUNAGA, Yoshinori (JP); TODA, Osamu (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐÁNH GIÁ VÀ HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đánh giá bao gồm phần tiếp nhận được tạo cấu hình để tiếp nhận các giá trị cảm biến được xuất ra riêng lẻ từ nhiều cảm biến được cung cấp trong nhiều bộ máy được chứa trong mỗi phương tiện, và phần đánh giá được tạo cấu hình để thực hiện, dựa trên các giá trị cảm biến được xuất ra từ các cảm biến, việc xử lý thứ nhất để tính giá trị đánh giá thứ nhất chỉ báo mức độ ổn định của mỗi bộ máy, thực hiện việc xử lý thứ hai để tính, ở dạng chuẩn Lp của các giá trị đánh giá thứ nhất của nhiều bộ máy, giá trị đánh giá thứ hai của mỗi mục cảm biến dành cho mỗi nhóm trong số các nhóm giá trị đánh giá thứ nhất được phân loại về mặt các kiểu giá trị cảm biến trong mỗi phương tiện bao gồm nhiều bộ máy, thực hiện việc xử lý thứ ba để tính, ở dạng chuẩn Lp của các giá trị đánh giá thứ hai tương ứng với các mục cảm biến của một phương tiện, giá trị đánh giá thứ ba chỉ báo mức độ ổn định của một phương tiện, và thực hiện việc xử lý thứ tư để tính, ở dạng chuẩn Lp của các giá trị đánh giá thứ ba của nhiều phương tiện, giá trị đánh giá thứ tư chỉ báo mức độ ổn định của nhà máy. Giá trị trọng số của chuẩn Lp là khác nhau giữa việc xử lý thứ hai, việc xử lý thứ ba, và việc xử lý thứ tư.

Fig. 1



(11) **1-0053477 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238707/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-01823

(85) 05/04/2021

(22) 05/09/2019

(86) PCT/IL2019/050998 05/09/2019

(30) 62/727,574 06/09/2018 US

(87) WO2020/049570 12/03/2020

(51) ***A61K 9/08***; *A61K 31/43; A61K 31/7048; A61P 31/04; A61K 47/38; A61K 31/165; A61K 47/18*

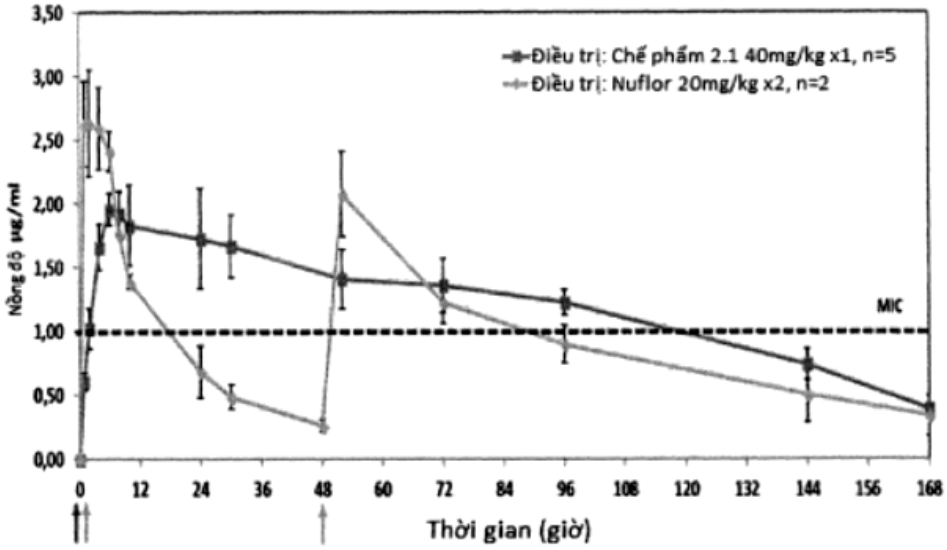
(73) **YISSUM RESEARCH DEVELOPMENT COMPANY OF THE HEBREW UNIVERSITY OF JERUSALEM LTD.** (IL)
HiTech Park Edmond J Safra Campus Givat Ram P.O. Box 39135 9139002 Jerusalem (IL)

(72) FRIEDMAN, Michael (IL); KIRMAYER, David (IL); NUDELMAN, Zakhar (IL); HOFFMAN, Amnon (IL); LAVY, Eran (IL); BAR-HAI, Ayala (IL); GATI, Irith (IL)

(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(54) **CHẾ PHẨM KHÁNG SINH TIÊM GIẢI PHÓNG KÉO DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất của thuốc kháng sinh tiêm dùng trong thú y. Các chế phẩm có điểm khác biệt là tạo thành gel ở nhiệt độ sinh lý động vật, gel này có điểm khác biệt ở đặc tính giải phóng kháng sinh kéo dài và có thể lặp lại. Các chế phẩm chứa nhiều thuốc trong dung dịch poloxame có bổ sung đồng dung môi, và tốt nhất là bổ sung dẫn xuất xenluloza ít nhất có thể hòa tan một phần trong dung môi hữu cơ. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp điều trị nhiễm trùng thú y.



HÌNH 3

(11) **1-0053478 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238708/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04753

(85) 27/07/2022

(22) 28/12/2020

(86) PCT/IB2020/062483 28/12/2020

(30) 116028 27/12/2019 PT
116168 13/03/2020 PT
20163200.7 13/03/2020 EP

(87) WO2021/130732 01/07/2021

(51) ***A61P 31/06***; *A61K 31/506; C07D 409/14; C07D 401/14; C07D 405/14; A61K 31/4709; C07D 401/04*

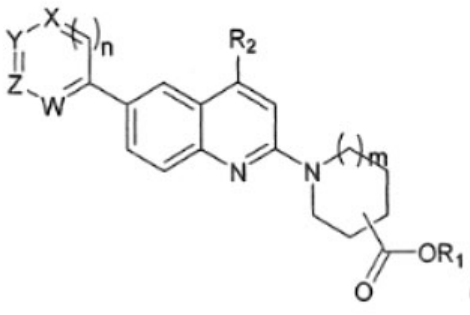
(73) **TECNIMEDE - SOCIEDADE TÉCNICO-MEDICINAL, SA** (PT)
Rua Da Tapada Grande, Nº 2 Abrunheira 2710-089 Sintra, Portugal

(72) PARDAL FILIPE, Augusto Eugénio (PT); DA COSTA PEREIRA ROSA, Carla Patrícia (PT); CORDEIRO SIMÕES, Ana Vanessa (PT); RAMOS DAMIL, João Carlos (PT); SILVA SERRA, João Pedro (PT); ALMEIDA FERREIRA, Ana Lúcia (PT); GOMES NEVES, Rita Isabel (PT); MARQUES HOMEM E SOUSA DOS SANTOS, Sara Alexandra (PT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỢP CHẤT QUINOLIN KHÁNG KHUẨN**

(57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất 6-quinolin được thế-2-piperiđin để sử dụng trong điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh lao.



Công thức I

(11) **1-0053479 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238709/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2020 383 A

(21) 1-2019-06697

(85) 28/11/2019

(22) 04/05/2018

(86) PCT/CN2018/085740 04/05/2018

(30) 201710309975.6 04/05/2017 CN

(87) WO2018/202184 08/11/2018

(51) ***H04J 11/00***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Qu, Bingyu (CN); LIU, Jianqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ BỘ XỬ LÝ CÓ LIÊN QUAN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông không dây, thiết bị truyền thông, phương tiện đọc được bởi máy tính, máy truyền thông, và hệ thống truyền thông, để làm giảm sự tương quan giữa tín hiệu đồng bộ hóa thứ cấp và tín hiệu đồng bộ hóa sơ cấp, và làm giảm nhiễu cho tín hiệu đồng bộ hóa sơ cấp. Phương pháp truyền thông không dây bao gồm các bước: thu tín hiệu đồng bộ hóa sơ cấp và tín hiệu đồng bộ hóa thứ cấp từ thiết bị mạng, tín hiệu đồng bộ hóa sơ cấp dựa vào chuỗi đồng bộ hóa thứ nhất $s(n)$; tín hiệu đồng bộ hóa thứ cấp dựa vào chuỗi đồng bộ hóa thứ hai $y(n)$ đáp ứng: $y(n) = [1-2 \cdot f_1((n+k_1) mod 127)] \cdot [1-2 \cdot f_2((n+k) mod 127)]$, trong đó n là số nguyên, n = 0, 1,…126, k là số nguyên và k<127, và k_1 là số nguyên và k_1<253; và thu nhận thông tin nhận dạng ô dựa vào tín hiệu đồng bộ hóa sơ cấp và tín hiệu đồng bộ hóa thứ hai.

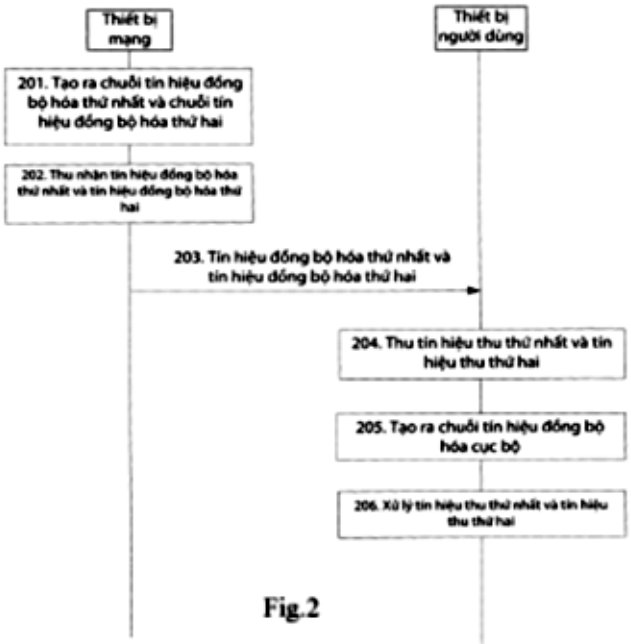


Fig.2

(11) **1-0053480 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238710/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03369

(85) 30/05/2022

(22) 20/11/2020

(86) PCT/EP2020/082896 20/11/2020

(30) 10 2019 132 787.3 03/12/2019 DE

(87) WO2021/110439 10/06/2021

(51) ***B42D 25/425***; *B42D 25/46*

(73) **LEONHARD KURZ STIFTUNG & CO. KG** (DE)
Schwabacher Strasse 482, 90763 Fuerth, Germany

(72) LASCH, Roman (DE)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **MÀNG MỎNG TRANG TRÍ, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MÀNG MỎNG TRANG TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ NỀN ĐÍCH**

(57) Sáng chế đề cập đến màng mỏng trang trí, phương pháp tạo ra màng mỏng trang trí cũng như phương pháp trang trí nền đích. Màng mỏng trang trí, cụ thể là màng mỏng xếp lớp, màng mỏng dập nguội hoặc màng mỏng dập nóng, bao gồm màng mang (42) và lớp sơn bóng toàn bộ (41), trong đó màng mang (42) có độ dày nằm trong khoảng từ 3,0 µm đến 10,0µm.

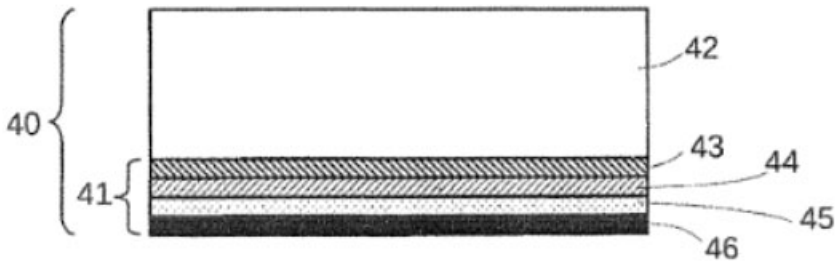


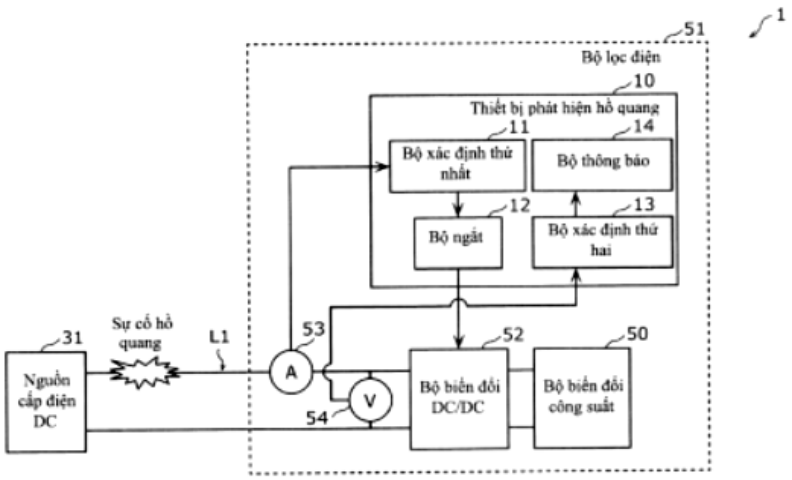
Fig. 1

(11) **1-0053481 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238827/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 1-2023-04938
(85) 24/07/2023
(22) 05/02/2021
(86) PCT/JP2021/004237 05/02/2021
(87) WO2022/168255 A1 11/08/2022
(51) ***G01R 31/00***; *G01R 31/12; G01R 31/08*
(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
22-6, Moto-machi, Kadoma-shi, Osaka 571-0057 Japan
(72) Tatsuo Koga (JP); Keita Kanamori (JP); Kazunori Kidera (JP); Yoshio Mitsutake (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ PHÁT HIỆN HỒ QUANG, CẦU DAO ĐIỆN, BỘ LỌC ĐIỆN, TẤM PIN MẶT TRỜI, MÔĐUN ĐƯỢC GẮN TẤM PIN MẶT TRỜI, HỘP NỐI ĐẦU CÁP, HỆ THỐNG PHÁT HIỆN HỒ QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN HỒ QUANG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện hồ quang (10) mà phát hiện sự cố hồ quang xuất hiện trong đường dây truyền tải (L1) nối nguồn điện DC (31) mà tạo ra điện DC (direct current – một chiều) và bộ biến đổi công suất (50) mà biến đổi điện DC thành nguồn điện AC (alternating current xoay chiều), bao gồm: bộ xác định thứ nhất (11) mà xác định liệu sự cố hồ quang có khả năng xuất hiện hay không theo dòng điện chạy trong đường dây truyền tải (L1); bộ ngắt (12) mà ngắt tạm thời dòng điện trong đường dây truyền tải (L1) khi bộ xác định thứ nhất (11) xác định hồ quang có khả năng xuất hiện; và bộ xác định thứ hai (13) mà xác định có hay không xuất hiện sự cố hồ quang theo điện áp đầu vào, của bộ biến đổi công suất (50) được cấp từ nguồn cấp điện DC (31), sau khi ngắt bỏ tạm thời dòng điện trong đường dây truyền tải (L1).

FIG. 1



(11) **1-0053482 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238829/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-04201

(85) 04/07/2022

(22) 04/12/2020

(86) PCT/US2020/063290 04/12/2020

(30) 62/944,869 06/12/2019 US

(87) WO2021/113627 10/06/2021

(51) ***C07D 405/12****; C07D 405/14; A61K 31/443; A61P 29/00*

(73) **VERTEX PHARMACEUTICALS INCORPORATED** (US)
50 Northern Avenue, Boston, MA 02210, United States of America

(72) DURRANT, Steven, John (GB); AHMAD, Nadia (GB); BECK, Elizabeth, Mary (GB); CARVALHO MEIRELES, Lidio (US); CHUDYK, Ewa, Iwona (GB); ETXEBARRIA JARDI, Gorka (ES); GALAN, Bhairavi (GB); HADIDA RUAH, Sara, S. (US); HURLEY, Dennis, James (US); KNEGTEL, Ronald, Marcellus (NL); NEUBERT, Timothy, Donald (US); PINDER, Joanne, Louise (GB); PONTILLO, Joseph (CA); PULLIN, Robert (GB); SCHMIDT, Yvonne (DE); SHAW, David, Matthew (GB); SKERRATT, Sarah (GB); STAMOS, Dean (US); THOMSON, Stephen, Andrew (US); VIRANI, Anisa, Nizarali (GB); WRAY, Christopher (GB)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TETRAHYDROFURAN ĐƯỢC THẾ DÙNG LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN KÊNH NATRI VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA CÁC HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất, và các muối dược dụng của chúng, hữu dụng làm các chất ức chế của các kênh natri. Sáng chế cũng đề cập đến các chế phẩm dược bao gồm các hợp chất hoặc các muối dược dụng. Các hợp chất, các muối dược dụng, và các chế phẩm dược này là hữu ích trong việc điều trị các rối loạn khác nhau, bao gồm chứng đau.

(11) **1-0053483 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238831/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2018 364 A

(21) 1-2018-01565

(85) 12/04/2018

(22) 17/10/2016

(86) PCT/IB2016/056221 17/10/2016

(30) PCT/IB2015/057939 15/10/2015 IB

(87) WO2017/064684 20/04/2017

(51) ***C21D 9/46***; *F16G 5/16; C21D 7/06; C21D 8/02; C21D 9/00; C21D 9/30; C22B 9/20; C22C 1/02; C22C 30/00; C22C 38/00; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/08; C22C 38/10; C22C 38/12; C22C 38/14; C22C 38/16; C22C 38/18; C22C 38/42; C22C 38/44; C22C 38/46; C22C 38/48; C22C 38/50; C22C 38/52; C22C 38/54; F16C 3/02; C21D 1/06; C21D 6/00*

(73) **APERAM** (LU)
12C, rue Guillaume Kroll Luxembourg, 1882 Luxembourg

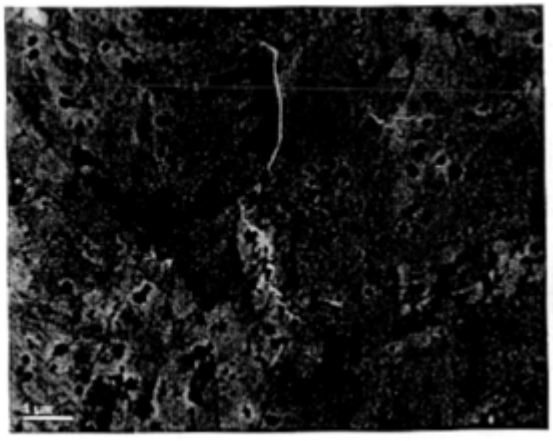
(72) PERRIN GUERIN, Valérie (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THÉP, SẢN PHẨM LÀM TỪ THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ

(57) Sáng chế đề cập đến thép có thành phần tính theo phần trăm khối lượng như sau: 10,0% ≤ Ni ≤ 24,5%; 1,0% ≤ Mo ≤ 12,0%; 1,0% ≤ Co ≤ 18,0%; 14,0% ≤ Mo + Co + Si + Mn + Cu + W + V + Nb + Zr + Y + Ta + Cr + C + Al + B + Ti + N ≤ 29,0%; 21,5% ≤ Ni + Co + Mo ≤ 40,0%; lượng vết ≤ Al ≤ 4,0%; lượng vết ≤ Ti ≤ 0,1%; lượng vết ≤ N ≤ 0,010%; lượng vết ≤ Si ≤ 4,0%; lượng vết ≤ Mn ≤ 13,0%; lượng vết ≤ C ≤ 0,03%; lượng vết ≤ S ≤ 0,0020%; lượng vết ≤ P ≤ 0,005%; lượng vết ≤ B ≤ 0,01%; lượng vết ≤ H ≤ 0,0005%; lượng vết ≤ O ≤ 0,03%; lượng vết ≤ Cr ≤ 5,0%; lượng vết ≤ Cu ≤ 4,0%; lượng vết ≤ W ≤ 6,0%; lượng vết ≤ Zr ≤ 4,0%; lượng vết ≤ Ca ≤ 0,1%; lượng vết ≤ Mg ≤ 0,8%; lượng vết ≤ Nb ≤ 4,0%; lượng vết ≤ V ≤ 4. 0%; lượng vết ≤ Ta ≤ 4,0%; lượng vết ≤ Y ≤ 4,0%; phần còn lại là sắt và các tạp chất do quy trình sản xuất tạo ra, và các tạp chất khi được quan sát bằng cách phân tích ảnh trên bề mặt đã được đánh bóng có diện tích 650mm² nếu thép này ở dạng chi tiết đã được gia công nóng hoặc tấm đã được cán nóng, và có diện tích 800mm² nếu thép này ở dạng tấm được cán nguội, không có các tạp chất phi kim loại có đường kính tương đương lớn hơn 10µm. Sản phẩm làm từ thép này như tấm hoặc dải, và phương pháp sản xuất nó cũng được đề xuất.

FIG.1



(11) **1-0053484 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238832/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-05839
(85) 20/11/2020
(22) 22/04/2019
(86) PCT/JP2019/016995 22/04/2019
(30) 2018-105194 31/05/2018 JP
2018-244945 27/12/2018 JP
(87) WO2019/230256 A1 05/12/2019
(51) ***A01F 12/00***; *A01D 61/00; A01D 67/00*
(62) 1-2020-06710
(73) **KUBOTA CORPORATION** (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan
(72) KOBAYASHI Yoshiyasu (JP); AOYAMA Yuya (JP); KAWAHATA Mai (JP); ARAKI Yutaka (JP); TSUBOI Satomi (JP); KUSHITA Yoshihiro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **MÁY THU HOẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến máy thu hoạch bao gồm: thiết bị đập để đập cây trồng thu hoạch; và thiết bị chứa hạt ngũ cốc để chứa các hạt ngũ cốc thu được bằng quá trình đập, thiết bị đập và thiết bị chứa hạt ngũ cốc được bố trí theo hướng trái-phải, trong đó tấm che bên để che phần phía bên của thiết bị đập ở phía ngoài theo hướng trái-phải được bố trí, tấm che bên này được tạo ra sao cho được chia thành phần tấm che phía trên được định vị ở phía trên của nó và phần tấm che phía dưới được định vị ở phía dưới của nó, và, ở phần ranh giới ở giữa phần tấm che phía trên và phần tấm che phía dưới, rãnh thẳng, mà được tạo rãnh thẳng dọc theo phần ranh giới trên toàn bộ hướng trước-sau được tạo ra ở một hoặc cả hai trong số phần đầu phía dưới của phần tấm che phía trên và phần đầu phía trên của phần tấm che phía dưới, và chi tiết cố định để gắn và cố định tấm che bên với phần phía bên được chứa trong rãnh thẳng.

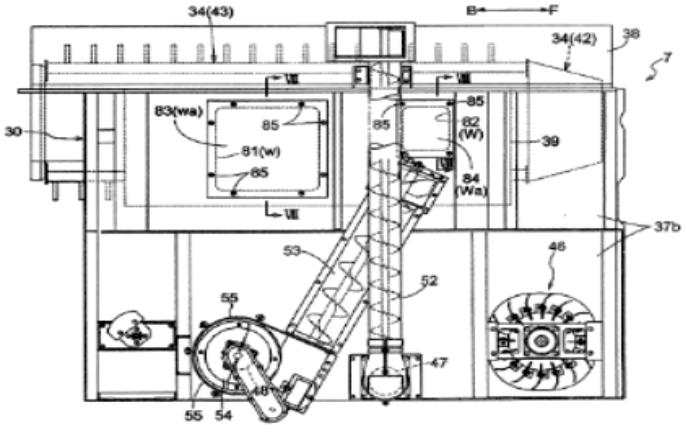


Fig.5

(11) **1-0053485 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238833/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-08581

(85) 28/12/2022

(22) 25/06/2021

(86) PCT/JP2021/024236 25/06/2021

(30) 2020-158925 23/09/2020 JP

(87) WO2022/064799 A1 31/03/2022

(51) ***A23L 5/10***; *A23L 7/157*

(73) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC.** (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441 Japan

(72) TAKEI, Yurie (JP); KOJIMA, Kazuko (JP); TAKAMATSU, Kenichiro (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP); HIWATASHI, Souichiro (JP); SHIGEMATSU, Toru (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỖN HỢP TRỘN SẴN DÙNG CHO THỰC PHẨM CHIÊN NGẬP DẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHIÊN NGẬP DẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp trộn sẵn dùng cho thực phẩm chiên ngập dầu chứa: 50 đến 99,2% khối lượng của ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm bột ngũ cốc và tinh bột; và 0,03 đến 3% khối lượng của thành phần có nguồn gốc từ mạch nha. Tốt hơn là, thành phần có nguồn gốc từ mạch nha ở dạng bột. Tốt hơn là, hỗn hợp trộn sẵn dùng cho thực phẩm chiên ngập dầu được sử dụng làm bột chiên giòn. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất thực phẩm chiên ngập dầu, bao gồm các bước: phủ, lên bề mặt của nguyên liệu thực phẩm, một hỗn hợp chứa 100 đến 500 phần khối lượng của chất lỏng chứa nước so với 100 phần khối lượng của hỗn hợp trộn sẵn dùng cho thực phẩm chiên ngập dầu này; và chiên ngập dầu nguyên liệu thực phẩm này.

(11) **1-0053486 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238834/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-06714

(85) 17/10/2022

(22) 23/03/2021

(86) PCT/FR2021/050499 23/03/2021

(30) 2003227 31/03/2020 FR

(87) WO2021/198586 07/10/2021

(51) ***B26D 5/00****; B26F 1/38*

(73) 1. **LECTRA** (FR)
16/18 rue Chalgrin, 75016 PARIS, France
2. **AMVALOR** (FR)
151, boulevard de l'Hôpital, 75013 PARIS, France
3. **UNIVERSITE DE BORDEAUX** (FR)
35, place Pey Berland, 33000 BORDEAUX, France
4. **INSTITUT POLYTECHNIQUE DE BORDEAUX** (FR)
1, rue du Docteur Albert Schweitzer, 33400 TALENCE, France
5. **CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE** (FR)
3, rue Michel Ange, 75016 PARIS, France
6. **ECOLE NATIONALE SUPERIEURE D'ARTS ET METIERS (ENSAM)** (FR)
151, boulevard de l'Hôpital, 75013 PARIS, France

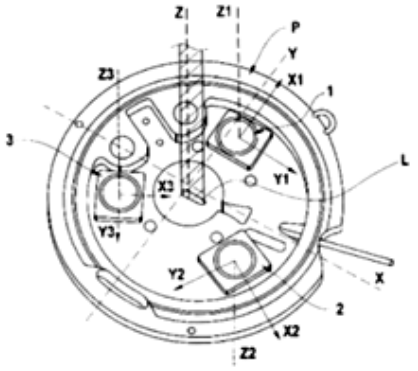
(72) Chabirand-Garconnet, Didier (FR); Cahuc, Olivier (FR); Cosson-Coche, Quentin (FR); Darnis, Philippe (FR); Laheurte, Raynald (FR); Teissandier, Denis (FR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CÁC THÀNH PHẦN CỦA TORSOR (PRINCIPAL HOMOGENEOUS SPACE – KHÔNG GIAN ĐỒNG NHẤT CHÍNH) TÁC ĐỘNG CƠ HỌC TẠI ĐIỂM DẪN HƯỚNG CỦA LƯỠI CẮT DÀNH CHO MÁY CẮT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định các thành phần của torsor (principal homogeneous space - không gian đồng nhất chính) tác động cơ học tại điểm dẫn hướng của lưỡi cắt (L) dành cho máy cắt, lưỡi này đang được dẫn hướng trong chân máy ép (P) của phần đầu cắt của máy này, phương pháp này bao gồm các bước đặt động lực kế năm thành phần trên chân máy ép, động lực kế này bao gồm nhiều bộ cảm biến để xác định lực phía trước, lực ngang, mômen xoay, mômen lắc dọc và mômen lắc ngang của lưỡi cắt, thiết lập ma trận hiệu chỉnh của động lực kế, và xác định các lực theo ba chiều mà lưỡi cắt là đối tượng của chúng, trên cơ sở các số đo thu được bởi các bộ cảm biến và ma trận hiệu chỉnh này.

Fig.1



(11) **1-0053487 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238835/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/02/2023 419 A
(21) 1-2022-07906
(85) 02/12/2022
(22) 13/05/2020
(86) PCT/CN2020/090112 13/05/2020
(87) WO2021/226898 18/11/2021
(51) ***H04W 72/04***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) WU, Zuomin (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐỂ CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ CHIP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị để cấu hình tài nguyên, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và chip. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin cấu hình tương ứng với phần băng thông (bandwidth part, BWP) đường lên được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó BWP đường lên bao gồm ít nhất hai tập khối tài nguyên (resource block, RB), trong đó thông tin cấu hình bao gồm thông tin chỉ báo thứ hai, và trong đó thông tin chỉ báo thứ hai được sử dụng để chỉ báo rằng số lượng của tài nguyên miền tần số thứ hai được chứa trong BWP đường lên là N, và trong đó số lượng của (các) tập RB được chứa trong BWP đường lên là P, trong đó P là số nguyên dương; và trong trường hợp mà N nhỏ hơn hoặc bằng P, thì mỗi tập RB trong N tập RB thứ nhất trong số P tập RB bao gồm một tài nguyên miền tần số thứ hai; hoặc, trong trường hợp mà N lớn hơn P, thì mỗi tập RB trong P tập RB bao gồm một tài nguyên miền tần số thứ hai; và nhận, bởi thiết bị đầu cuối theo thông tin cấu hình, các vị trí miền tần số của tài nguyên miền tần số thứ nhất và N tài nguyên miền tần số thứ hai trong BWP đường lên, trong đó tài nguyên miền tần số thứ nhất bao gồm băng bảo vệ thứ nhất giữa hai tập RB gần kề trong ít nhất hai tập RB, mỗi tài nguyên miền tần số thứ hai trong N tài nguyên miền tần số thứ hai được sử dụng để truyền kênh đường lên vật lý thứ nhất, kênh đường lên vật lý thứ nhất bao gồm ít nhất một trong số kênh truy nhập ngẫu nhiên vật lý (physical random access channel, PRACH) và kênh chia sẻ đường lên vật lý-bản tin A (message A-physical uplink shared channel, msgA-PUSCH), và N là số nguyên dương.

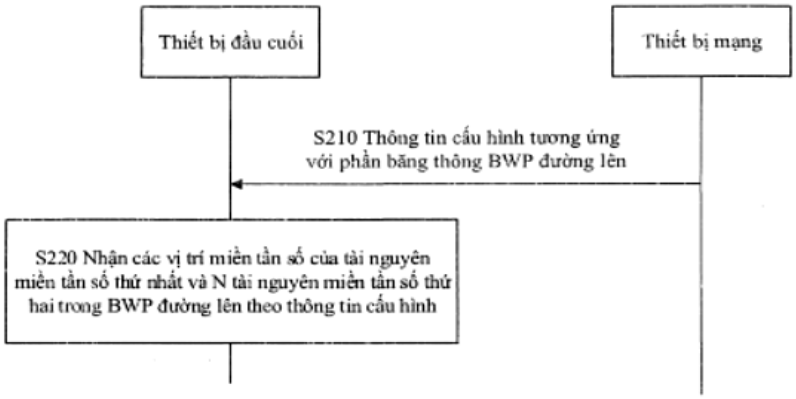


Fig.2A

(11) **1-0053488 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238836/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2019 381 A
(21) 1-2019-05062
(85) 17/09/2019
(22) 22/02/2017
(86) PCT/CN2017/074447 22/02/2017
(87) WO2018/152714 30/08/2018
(51) ***H04L 1/18***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) LIN, YaNan (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông tin. Phương pháp truyền thông tin bao gồm các bước: xác định (\$110), bằng thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo chất lượng thứ nhất, trong đó thông tin chỉ báo chất lượng thứ nhất là thông tin về số lượng nhóm khối mã có trong khối vận chuyển, và mỗi nhóm khối mã có ít nhất một khối mã; xác định (\$120), bằng thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo chất lượng thứ hai, trong đó thông tin chỉ báo chất lượng thứ hai là thông tin về tổng số bit có trong khối vận chuyển đã được lập lịch biểu; và xác định (\$130), bằng thiết bị đầu cuối, thông tin về các nhóm khối mã có trong khối vận chuyển đã được lập lịch biểu theo thông tin chỉ báo chất lượng thứ nhất và thông tin chỉ báo chất lượng thứ hai. Phương pháp truyền thông tin được đề xuất theo sáng chế có thể xác định lượng thông tin hồi đáp thích hợp, giảm bớt lượng thông tin thủ tục truyền tín hiệu điều khiển, nâng cao hiệu suất giải điều biến của tín hiệu điều khiển, và nâng cao hiệu quả của hệ thống.

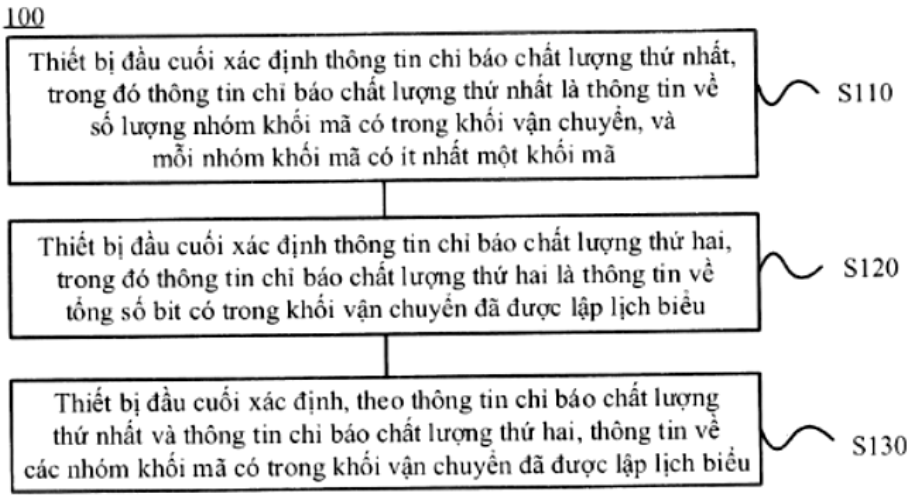


Fig. 1

(11) **1-0053489 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238837/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00355

(85) 18/01/2022

(22) 16/07/2020

(86) PCT/CN2020/102327 16/07/2020

(30) 201910657447.9 19/07/2019 CN

(87) WO2021/013035 28/01/2021

(51) ***H04W 72/04***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) YANG, Yu (CN); SUN, Peng (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN KÊNH ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN VẬT LÝ (PUCCH), PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền điều khiển đường lên vật lý (Physical Uplink Control Channel, PUCCH), phương pháp cấu hình thông tin, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp truyền PUCCH bao gồm các bước: xác định thông số đích được sử dụng để gửi PUCCH trên tài nguyên PUCCH đích, trong trường hợp đáp ứng điều kiện đặt trước thứ nhất, trong đó tài nguyên PUCCH đích có ít nhất một thông số kích hoạt, thông số đích là một trong ít nhất một thông số kích hoạt, và thông số kích hoạt bao gồm ít nhất một trong các thông tin quan hệ không gian được kích hoạt và thông số điều khiển công suất đã kích hoạt; và gửi PUCCH trên tài nguyên PUCCH đích bằng cách sử dụng thông số đích.

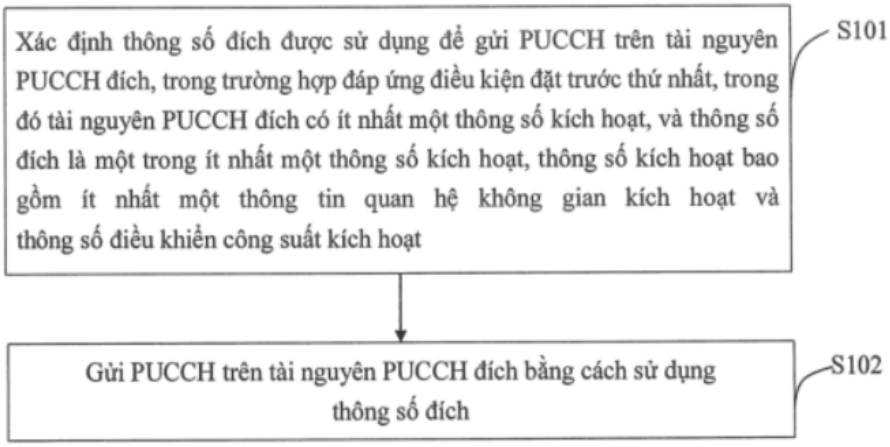


Fig.1

(11) **1-0053490 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238838/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-06595

(85) 12/10/2022

(22) 23/04/2021

(86) PCT/CN2021/089119 23/04/2021

(30) 202010352343.X 28/04/2020 CN

(87) WO2021/218787 04/11/2021

(51) ***H04W 4/00***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) LIU, Jiamin (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ KẾT NỐI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TỪ XA, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ PHÍA MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật truyền tin, và cụ thể là đề cập đến phương pháp quản lý kết nối thiết bị đầu cuối từ xa, thiết bị đầu cuối, và thiết bị phía mạng. Phương pháp quản lý kết nối thiết bị đầu cuối từ xa bao gồm: gửi yêu cầu chuyển tiếp thứ nhất đến thiết bị phía mạng, trong đó yêu cầu chuyển tiếp thứ nhất được sử dụng để yêu cầu thiết bị phía mạng thực hiện cấu hình liên quan đến chức năng chuyển tiếp; và nhận thông tin cấu hình thứ nhất do thiết bị phía mạng gửi, trong đó thông tin cấu hình thứ nhất bao gồm thông tin cấu hình của kênh mang Uu điều khiển liên kết vô tuyến (Radio Link Control, RLC) thứ nhất và kênh mang Uu RLC thứ nhất được sử dụng để truyền tín hiệu Uu của thiết bị đầu cuối từ xa.

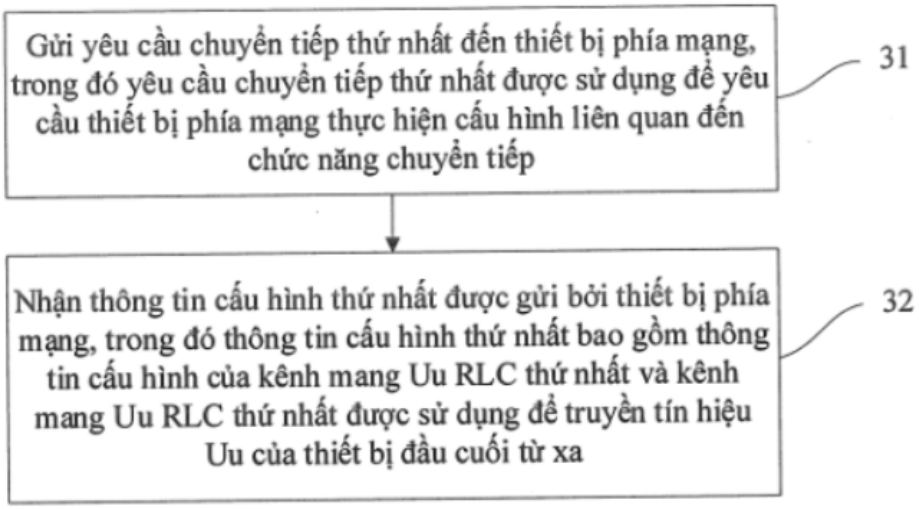
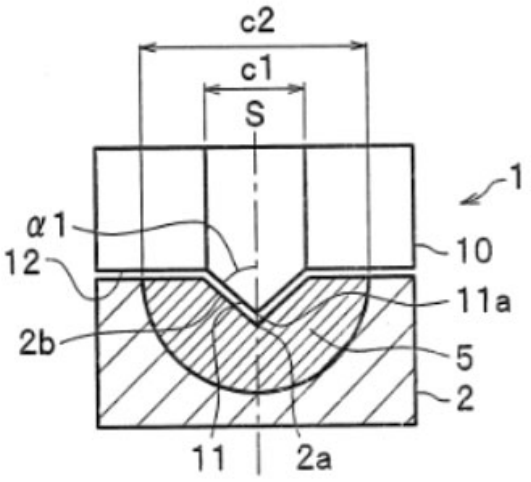


Fig.3

(11) **1-0053491 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238839/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05761
(85) 09/09/2022
(22) 25/12/2020
(86) PCT/JP2020/048983 25/12/2020
(30) 2020-042251 11/03/2020 JP
(87) WO2021/181834 16/09/2021
(51) ***B21D 28/34***; *B21J 9/04; B21D 28/16; B21D 28/24*
(73) **H-ONE CO., LTD.** (JP)
11-5, Sakuragi-cho 1-chome, Omiya-ku, Saitama-shi, Saitama 3300854, Japan
(72) IIZUKA Hiroaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ GIA CÔNG KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP GIA CÔNG KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến phần ép (11) được tạo ra theo dạng vát hình côn đẩy vật liệu kim loại của phần cần được tạo lỗ (5) ra ngoài theo hướng kính khỏi tâm theo hướng kính. Phần được đẩy ra (2b) được tăng bền cơ học (tăng độ bền vật liệu cơ bản) và một độ của vật liệu tấm (2) tăng khi so với mật độ của phần khác của vật liệu tấm (2). Kích thước theo hướng kính (c2) của phần đã được tăng bền cơ học ở mép theo chu vi của phần cần được tạo lỗ (5) lớn hơn kích thước theo hướng kính (c1) của phần ép (11) (c1 < c2).

FIG. 1



(11) **1-0053492 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238891/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-05201

(85) 10/09/2020

(22) 12/02/2019

(86) PCT/US2019/017652 12/02/2019

(30) 62/630,607 14/02/2018 US

(87) WO2019/160860 22/08/2019

(51) ***H04N 19/54****; H04N 19/139; H04N 19/82; H04N 19/59; H04N 19/117; H04N 19/523*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

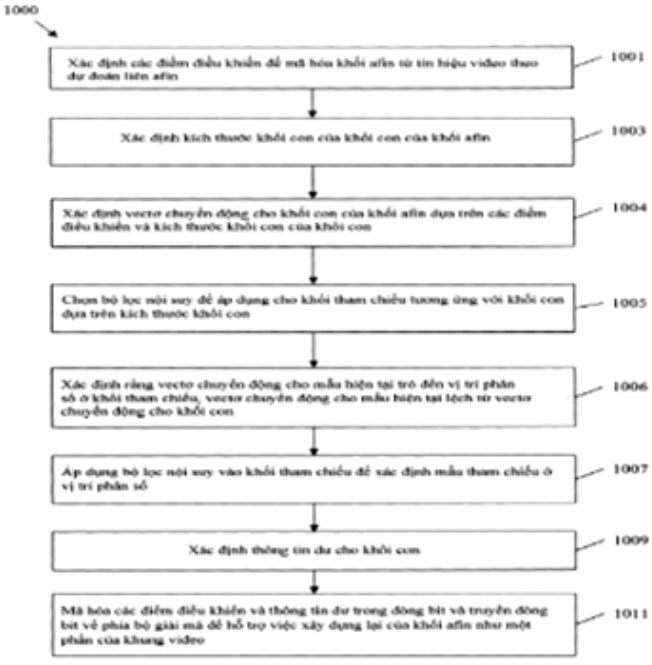
(72) CHEN, Huanbang (CN); YANG, Haitao (CN); CHEN, Jianle (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP MÃ VIĐEO, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến cơ chế để chọn bộ lọc nội suy cho việc sử dụng liên kết với khối afin trong mã hóa viđeo. Vectơ chuyển động được xác định cho khối con của khối afin dựa trên các điểm điều khiển. Kích thước khối con của khối con cũng được xác định. Bộ lọc nội suy được chọn để áp dụng cho khối tham chiếu tương ứng với khối con. Bộ lọc nội suy được chọn dựa trên kích thước khối con. Vectơ chuyển động của khối con và phần bù của mẫu hiện tại của khối con được sử dụng để xác định mẫu tham chiếu ở khối tham chiếu. Điều này bao gồm áp dụng bộ lọc nội suy cho khối tham chiếu để xác định mẫu tham chiếu khi vectơ chuyển động ở độ lệch trỏ đến vị trí phân số ở khối tham chiếu. Các mẫu tham chiếu được sử dụng để xác định thông tin dư để mã hóa khối afin. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa viđeo được thực hiện trong bộ mã hóa, phương pháp giải mã viđeo được thực hiện trong bộ giải mã, thiết bị lập mã viđeo, bộ mã hóa, bộ giải mã, và phương tiện bất khả biến đọc được bằng máy tính.

FIG. 10



(11) **1-0053493 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238942/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-00815

(85) 09/02/2023

(22) 28/07/2021

(86) PCT/US2021/043503 28/07/2021

(30) 63/057,887 28/07/2020 US

(87) WO2022/026579 03/02/2022

(51) ***A61N 1/04***; *A61N 1/02; A61N 1/20; A61N 1/05; A61N 1/18; A61N 1/00*

(73) **BIOLECTRICS LLC** (US)
1768 E. 25th Street Cleveland, Ohio 44114, the United States of America

(72) LEIMKUEHLER, William, J., Jr. (US); CORNELIUS, Steven, W. (US); CORN, David, J. (US); MANDEL, David (US); GANCITANO, Paul (US)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG LIÊN QUAN ĐẾN KÍCH THÍCH ĐIỆN TRONG MIỆNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị được sử dụng để phân phối dòng điện đến, xuyên qua, hoặc ngang qua các mô lợi của miệng nhằm đạt được một số lợi ích điều trị, phòng ngừa, thẩm mỹ và hoặc tái tạo. Những lợi ích này bao gồm tiêu diệt hoặc cải biến vi khuẩn trong khoang miệng, tăng giãn mạch miệng, giảm màng sinh học miệng, cải thiện lưu thông máu cơ quan miệng, đảo ngược quá trình tái hấp thu xương miệng, thúc đẩy quá trình tạo xương miệng, điều trị tụt lợi và thúc đẩy tái tạo lợi. Các lợi ích khác bao gồm điều trị viêm lợi, viêm nha chu, hôi miệng và các bệnh toàn thân khác có liên quan đến mầm bệnh đường miệng. Việc sử dụng các hệ thống theo sáng chế có thể làm chặt một cách hiệu quả sự tiếp xúc của biểu mô với một hoặc nhiều răng (ví dụ, bởi biểu mô tiếp giáp và/hoặc biểu mô rãnh) và/hoặc làm chặt biểu mô miệng, do đó cải thiện vẻ đẹp nụ cười của con người.

(11) **1-0053494 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238943/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2018 362 A

(21) 1-2018-00999

(85) 09/03/2018

(22) 10/08/2016

(86) PCT/CN2016/094408 10/08/2016

(30) 201510490002.8 11/08/2015 CN
201510733585.2 02/11/2015 CN

(87) WO2017/025038 16/02/2017

(51) ***C07K 19/00***; *C07K 14/725; C07K 16/28; C12N 5/10; C12N 15/62; C12N 15/63; A61P 35/00; C07K 16/30*

(73) **LEGEND BIOTECH IRELAND LIMITED** (IE)
One Spencer Dock, North Wall Quay, Dublin 1, Ireland

(72) FAN, Xiaohu (CA); CHOU, Chuan-Chu (US); ZHUANG, Qiuchuan (CN); WANG, Pingyan (CN); WANG, Lin (CN); YANG, Lei (CN); HAO, Jiaying (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **THỤ THỂ KHÁNG NGUYÊN THỂ KHẢM, AXIT NUCLEIC PHÂN LẬP MÃ HÓA THỤ THỂ KHÁNG NGUYÊN THỂ KHẢM NÀY, VẬT TRUYỀN CHỨA AXIT NUCLEIC PHÂN LẬP NÀY, TẾ BÀO TÁC ĐỘNG MIỄN DỊCH CHỨA CHÚNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TẾ BÀO TÁC ĐỘNG MIỄN DỊCH NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các kháng thể miền đơn, và các thụ thể kháng nguyên thể khảm bao gồm một hoặc nhiều miền liên kết kháng nguyên, trong đó mỗi miền này chứa một kháng thể miền đơn. Sáng chế cũng đề xuất các tế bào tác động miễn dịch đã được xử lý công nghệ (như tế bào T) chứa các thụ thể kháng nguyên thể khảm. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa tế bào tác động miễn dịch, kháng thể miền đơn và chất mang dược dụng.

(11) **1-0053495 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238945/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-04241

(85) 28/06/2023

(22) 13/12/2021

(86) PCT/EP2021/085337 13/12/2021

(30) PCT/CN2020/141752 30/12/2020 CN
21155346.6 05/02/2021 CN

(87) WO2022/144161 A1 07/07/2022

(51) ***A61K 8/34***; *A61Q 5/02; A61Q 5/12; A61K 8/41*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) CAO Qunhua (CN); JIN Tong (CN); LIU Jian (CN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC TÓC**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc tóc bao gồm a) chất hoạt động bề mặt cation được chọn từ stearamidopropyl dimetylamin, behentrimonium clorua, stearyl trimetyl amoni clorua hoặc hỗn hợp của chúng; b) glyxerin từ 15 đến 30% tính theo trọng lượng; và c) rượu béo từ 0,1 đến 2,0% tính theo trọng lượng dựa trên tổng trọng lượng của chế phẩm.

(11) **1-0053496 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238992/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-01252

(85) 09/03/2021

(22) 27/08/2019

(86) PCT/US2019/048264 27/08/2019

(30) 62/724,979 30/08/2018 US

(87) WO2020/046879 05/03/2020

(51) ***A23K 20/158***; *A23K 50/60; A23K 50/30*

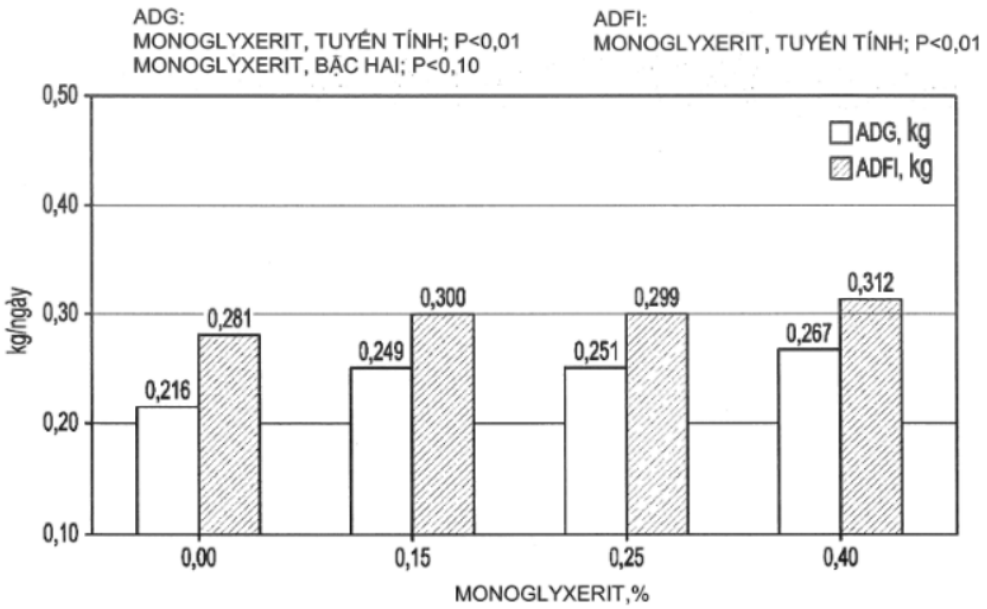
(73) **CAN TECHNOLOGIES, INC.** (US)
15407 McGinty Road West, Wayzata, Minnesota 55391, United States of America

(72) Richard Joel FARIS (US); Junmei ZHAO (CN)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHO HEO ĂN**

(57) Sáng chế đề cập đến việc sử dụng monoglyxerit ở động vật như là heo sau cai sữa, cụ thể là phương pháp cho động vật ăn bao gồm cho động vật ăn chế độ ăn có chứa một hoặc nhiều monoglyxerit. Sáng chế còn đề cập đến các loại thức ăn tinh, thức ăn trộn sẵn, thức ăn phủ trên mặt, hoặc thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho động vật và phương pháp chế biến loại thức ăn này.



HÌNH 1

(11) **1-0053497 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 238994/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01450

(85) 08/03/2022

(22) 28/07/2020

(86) PCT/CN2020/105175 28/07/2020

(30) 201910760451.8 16/08/2019 CN

(87) WO2021/031805 25/02/2021

(51) ***H04L 5/00***

(73) **DATANG MOBILE COMMUNICATIONS EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
1/F, Building 1, No.5 Shangdi East Road, Haidian District, Beijing 100085, China

(72) GAO, Xueyuan (CN); SU, Xin (CN); GAO, Qiubin (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối và trạm gốc, trong đó phương pháp truyền dữ liệu bao gồm: nhận thông tin nhận dạng phiên bản dư thừa (Redundancy Version, RV) do trạm gốc gửi; xác định chuỗi RV cơ bản theo thông tin nhận dạng RV; xác định mối quan hệ tương ứng giữa mỗi RV trong chuỗi RV cơ bản và mỗi dịp truyền; nhận, tại mỗi dịp truyền bằng cách sử dụng một RV tương ứng theo mối quan hệ tương ứng, dữ liệu kênh chia sẻ đường xuống vật lý (Physical Downlink Shared Channel, PDSCH) được gửi bởi trạm gốc; trong đó, chuỗi RV cơ bản là một chuỗi trong ít nhất hai chuỗi RV được xác định trước.

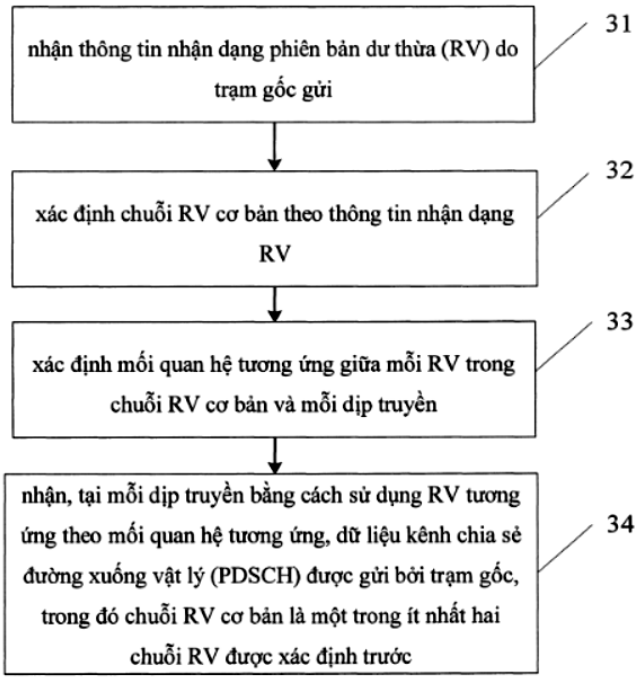


Fig.3

(11) **1-0053498 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 239001/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02269

(85) 26/04/2021

(22) 04/09/2019

(86) PCT/CN2019/104419 04/09/2019

(30) 201811126838.X 26/09/2018 CN

(87) WO2020/063286 02/04/2020

(51) ***H04W 24/08***

(73) **DATANG MOBILE COMMUNICATIONS EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
No. 29 Xueyuan Rd., Haidian District Beijing 100083, China

(72) DA, Ren (CN); REN, Bin (CN); QUAN, Haiyang (CN); LI, Hui (CN); GAO, Xueyuan (CN); GAO, Qiubin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THỰC THỂ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ VỊ TRÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật của truyền thông không dây, cụ thể là, đến phương pháp và thiết bị đo, được sử dụng để giải quyết vấn đề theo giải pháp kỹ thuật đã biết rằng không có giải pháp cụ thể cho thiết bị đầu cuối để thực hiện đo độ lệch thời gian tới được quan sát (Observed Time Difference of Arrival, OTDOA) trong hệ thống vô tuyến mới (New Radio, NR). Theo các phương án thực hiện sáng chế, thiết bị đầu cuối xác định tín hiệu tham chiếu chùm thứ nhất được dò thấy, và gửi thông điệp yêu cầu đến thực thể chức năng quản lý vị trí (Location Management Function, LMF); nhận dữ liệu hỗ trợ định vị thứ nhất bao gồm thông tin chùm thứ hai của tín hiệu tham chiếu chùm thứ hai được gửi bởi thực thể LMF; đo tín hiệu tham chiếu chùm thứ hai của trạm cơ sở lân cận theo dữ liệu hỗ trợ định vị thứ nhất. Do vậy, đảm bảo rằng thực thể LMF có thể cung cấp chính xác dữ liệu hỗ trợ định vị đến thiết bị người dùng (User Equipment, UE) theo thông tin chùm thứ nhất của tín hiệu tham chiếu chùm thứ nhất, tiêu thụ thời gian và công suất của thiết bị đầu cuối để tìm kiếm tín hiệu tham chiếu chùm thứ hai được giảm, và hiệu năng hệ thống được cải thiện tiếp.

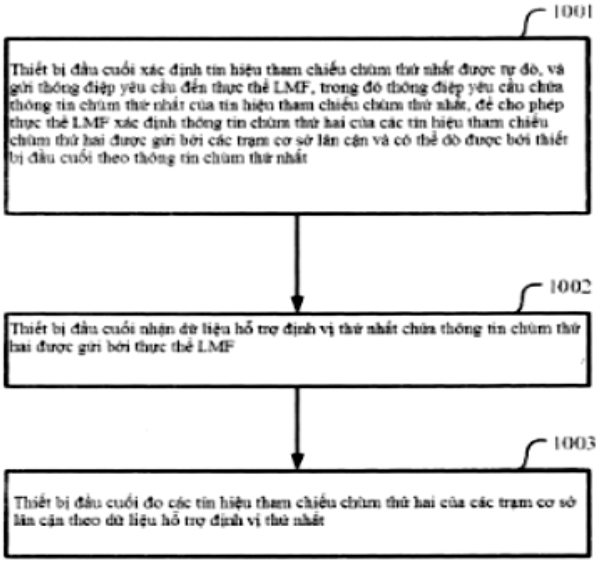


Fig.10

(11) **1-0053499 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 239003/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2020-05550

(85) 28/09/2020

(22) 01/08/2019

(86) PCT/CN2019/098895 01/08/2019

(30) 201821266166.8 07/08/2018 CN

(87) WO2020/029865 13/02/2020

(51) ***G02F 1/1345***; *H01L 27/12; G02F 1/1362*

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China

(72) CHENG, Hongfei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NỀN MẢNG VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến nền mảng bao gồm: đế (2); và ít nhất một kết cấu dây dẫn (1) được bố trí trên đế (2). Kết cấu dây dẫn (1) bao gồm kết cấu dẫn điện thứ nhất (11) và kết cấu bán dẫn dẫn điện (13). hình chiếu vuông góc của kết cấu bán dẫn dẫn điện (13) trên đế (2) và hình chiếu vuông góc của kết cấu dẫn điện thứ nhất (11) trên đế (2) xếp chồng ít nhất một phần.

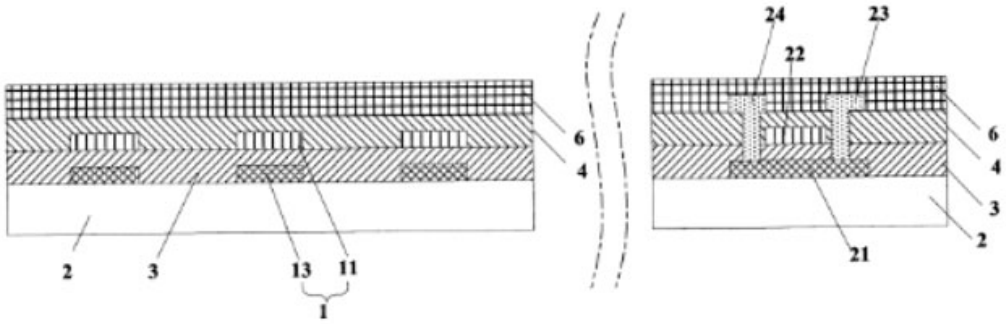


Fig. 2

(11) **1-0053500 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 239005/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-07752

(85) 28/11/2022

(22) 11/05/2021

(86) PCT/EP2021/062496 11/05/2021

(30) 20 2020 002 061.3 12/05/2020 DE

(87) WO2021/228864 A1 18/11/2021

(51) ***D03D 41/00***; *D03C 13/00; D03C 9/06*

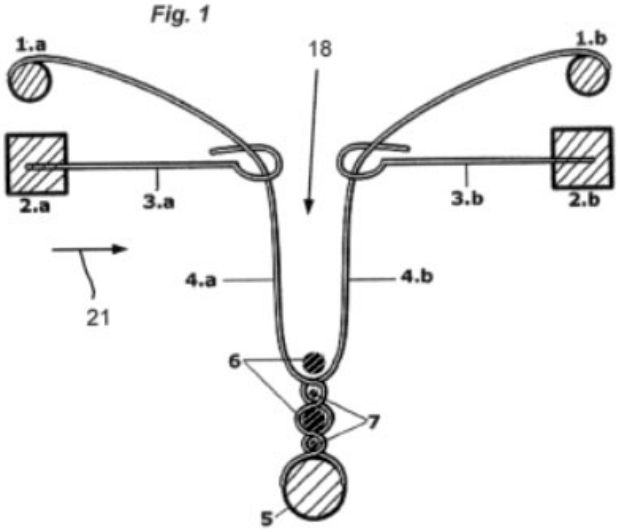
(76) **CASTENS, SYBILLE** (DE)
Alter Mühlenweg 2 26197 Großenkneten, Germany

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY DỆT CÓ TRỤC DẪN HƯỚNG DI CHUYỂN ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI DỆT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÁY DỆT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy dệt để luồn vật liệu liên tục, hoặc vật liệu liên kết rời rạc hoặc vật liệu theo mảnh. Theo sáng chế, các sợi dọc (4.a và 4.b) chạy theo hướng đi xuống từ các trục sợi dọc (1.a và 1.b) đến trục dệt (5) và ở đây được giữ riêng biệt bởi các móc (3.a và 3.b) được neo trong các trục dẫn hướng (2.a và 2.b) giữa trục sợi dọc bên trên (1.a và 1.b) và trục dệt bên dưới (5).

Fig. 1



(11) **1-0053501 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 239007/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-07448

(85) 15/11/2022

(22) 03/05/2021

(86) PCT/US2021/010019 03/05/2021

(30) 63/101,556 04/05/2020 US

(87) WO2021/225641 11/11/2021

(51) ***C10G 2/00***; *C25B 1/04; C01B 3/34; C01B 3/48*

(73) **INFINIUM TECHNOLOGY, LLC** (US)
2020 L Street, Suite 120, Sacramento, CA 95811-4260, United States of America

(72) SCHUETZLE, Robert (US); SCHUETZLE, Dennis (US); WRIGHT, Harold (US); HANBURY, Orion (US); CALDWELL, Matthew (US); RODRIGUEZ, Ramer (US)

(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(54) **QUY TRÌNH TÍCH HỢP ĐỂ CHUYỂN HÓA DÒNG CẤP CHỨA CACBON DIOXIT THÀNH DÒNG SẢN PHẨM CHỨA CÁC HYDROCACBON**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình tích hợp để chuyển hóa dòng cấp chứa cacbon dioxit thành dòng sản phẩm chứa các hydrocacbon có chiều dài từ 5 đến 24 nguyên tử cacbon. Quy trình này bao gồm bước điện phân, bước chuyển hóa nước-khí nghịch, bước tổng hợp hydrocacbon, và bước reforming tự nhiệt.

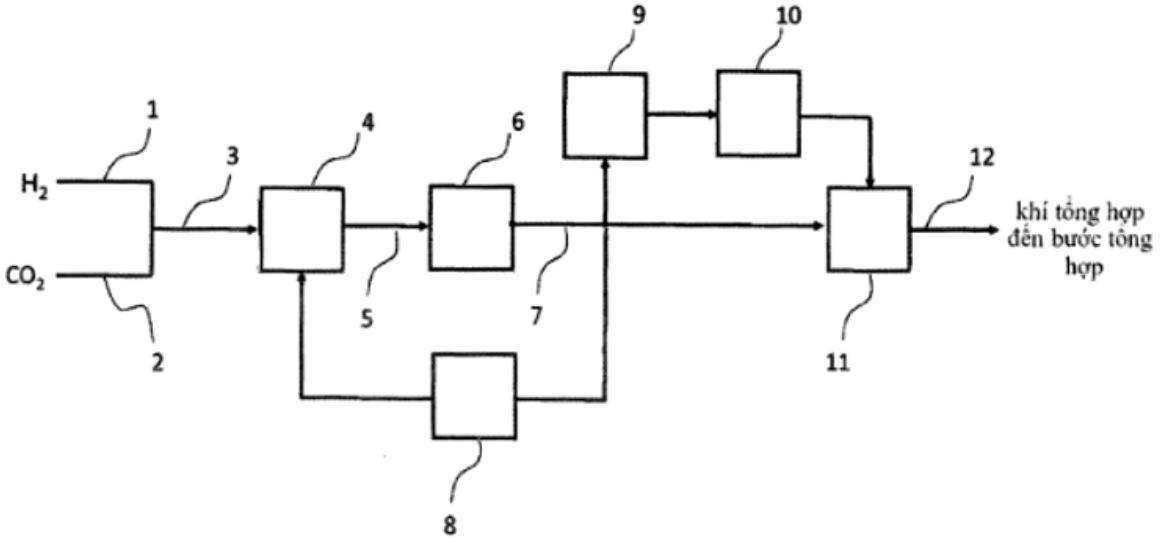
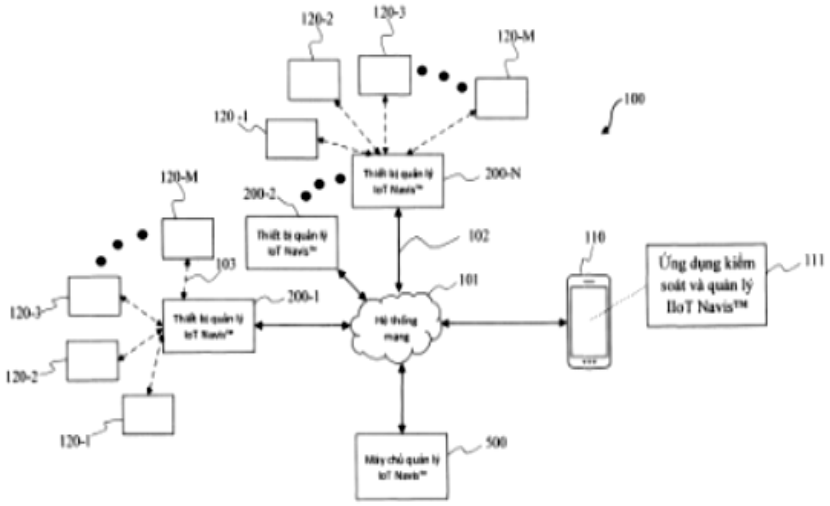


FIG 1

(11) **1-0053502 B**
(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 239009/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2022-00227
(22) 14/01/2022
(51) ***H05B 45/00***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ IOT ĐẠI VIỆT** (VN)
80/10A đường XTT 27, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phan Thanh Huy Cường (VN); Nguyễn Minh Trí (VN); Phan Trọng Tấn (VN); Nguyễn Phước Hải (VN); Bùi Nguyễn Thế Hanh (VN); Hồ Huy Hoàng (VN); Lê Ngọc Phước (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP DỮ LIỆU, KIỂM SOÁT VÀ QUẢN LÝ VẬN HÀNH IIOT DỰA TRÊN NỀN TẢNG MẠNG VẠN VẬT CÔNG NGHIỆP (IIOT)**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp kiểm soát tự động hóa từ xa cho ngành xử lý nước và quản lý các thiết bị IoT bao gồm: một thiết bị quản lý IIoT được kết nối với các thiết bị IoT thông qua các kết nối vật lý và thông qua các giao thức truyền dẫn có dây hoặc không dây; một thiết bị di động thực hiện cài đặt một ứng dụng kiểm soát và quản lý IIoT; một hệ thống mạng; và một máy chủ quản lý IIoT được kết nối với thiết bị quản lý IIoT và thiết bị di động thông qua hệ thống mạng. Trong đó thiết bị quản lý IIoT thực hiện thu thập các thông tin giám sát từ thiết bị IoT, lọc nhiễu và xử lý dữ liệu và cập nhật lên trung tâm dữ liệu trên máy chủ quản lý IIoT; và máy chủ quản lý IIoT thực hiện lưu trữ các thông tin giám sát, biểu diễn các thông tin thông qua các dạng biểu đồ trên màn hình hiển thị của ứng dụng kiểm soát và quản lý IIoT, và thực hiện phân tích các thông tin giám sát để cảnh báo cho người dùng về các rủi ro có thể xảy ra và đề xuất hướng khắc phục bởi một mô hình học máy.



HÌNH 1

(11) **1-0053503 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 239010/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2019 381 A

(21) 1-2019-02723

(22) 24/05/2019

(30) 18174513.4 28/05/2018 EP

(51) ***D04H 3/16***; *D01D 5/098; D01D 5/088; D01D 5/092*

(73) **REIFENHAUSER GMBH & CO. KG MASCHINENFABRIK** (DE)
Spicher Strasse 46 53844 Troisdorf Germany

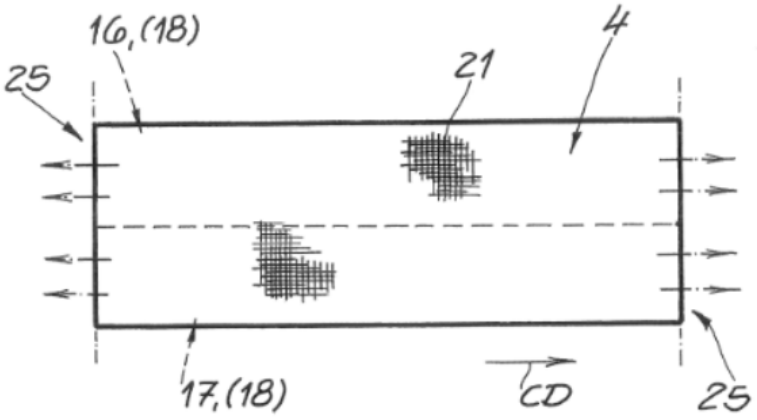
(72) Michael Nitschke (DE); Martin NEUENHOFER (DE); Dipl.-Ing. Detlef Frey (DE); Christine Noack (DE)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI KHÔNG DỆT LIÊN KẾT KÉO TƠ TỪ TƠ ĐƠN LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để sản xuất vải không dệt liên kết kéo tơ từ tơ đơn liên tục bao gồm bộ ép phun tơ để kéo tơ các tơ đơn liên tục và buồng làm mát để làm mát các tơ đơn liên tục đã kéo tơ bằng không khí làm mát. Thiết bị này còn có cơ cấu kéo căng để kéo giãn tơ đơn và cơ cấu để tích tụ tơ đơn và vận chuyển chúng ra xa theo hướng gia công. Buồng làm mát có ống góp cung cấp không khí tương ứng để cấp không khí làm mát trên mỗi thành bên trong số các thành bên đối diện của nó kéo dài ngang với hướng gia công. Không khí làm mát có thể được thu hồi ra khỏi buồng làm mát qua ít nhất một trong số các thành bên của buồng làm mát kéo dài song song với hướng gia công. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vải không dệt liên kết kéo tơ từ tơ đơn liên tục.

Fig. 2



(11) **1-0053504 B**

(15) 16/10/2025
Số Quyết định: 239019/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02885

(85) 28/04/2023

(22) 21/10/2021

(86) PCT/KR2021/014853 21/10/2021

(30) 10-2020-0138712 23/10/2020 KR

(87) WO2022/086238 28/04/2022

(51) ***A61K 9/00***; *A61K 47/26; A61P 1/04; A61K 47/38; A61K 31/4184; A61K 47/32*

(73) **HK INNO.N CORPORATION** (KR)
239 Osongsaengmyeong 2-ro, Osong-eup, Heungdeok-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28158, Republic of Korea

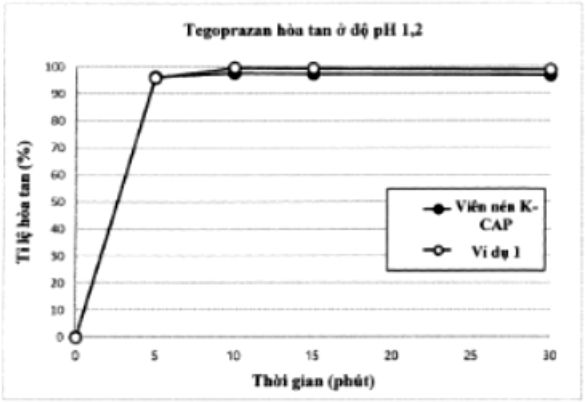
(72) KIM, Min Jung (KR); PARK, Sun Young (KR); LIM, Da Som (KR); JEON, Eun Kyung (KR); CHO, Young Dae (KR); CHO, Tae Keun (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **VIÊN NÉN TAN TRONG MIỆNG CHỨA HỢP CHẤT DẪN XUẤT BENZIMIDAZOL VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ VIÊN NÉN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới viên nén tan trong miệng chứa hợp chất dẫn xuất benzimidazol và phương pháp bào chế viên nén này.

Fig.1



(11) **1-0053505 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239533/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2019 375 A

(21) 1-2018-05257

(22) 23/11/2018

(30) 15/825,590 29/11/2017 US

(51) ***F23Q 9/10***; *F23C 7/00; F23D 17/00; F23C 1/02; F23D 14/48*

(73) **BABCOCK POWER SERVICES, INC.** (US)
26 Forest Street, Suite 300, Marlborough, Massachusetts 01752, United States of America

(72) Stephen BLACK (US); Patrick ROLL (US); Michael GRAMES (US); Max GOODWIN (US); Justin BICCUM (US); Raymond LEGAULT (US); Bruce SOARES (US); Darrell DORMAN (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **BUỒNG ĐỐT TRỰC TIẾP NHIÊN LIỆU KÉP**

(57) Hệ thống buồng đốt nhiên liệu kép bao gồm vỏ buồng đốt nhiên liệu và ống cấp nhiên liệu chính bên trong vỏ buồng đốt nhiên liệu. Vòi phun nhiên liệu chính được đặt gần với đầu phía dưới của vỏ buồng đốt nhiên liệu và thông với ống cấp nhiên liệu chính. Ống cấp nhiên liệu chính được tạo kết cấu để cung cấp 100% yêu cầu lượng nhiệt vào của hệ thống buồng đốt nhiên liệu kép. Ống cấp nhiên liệu phụ ở bên trong vỏ buồng đốt nhiên liệu. Ống cấp nhiên liệu phụ được tạo kết cấu để cung cấp 100% yêu cầu lượng nhiệt vào của hệ thống buồng đốt nhiên liệu kép. Mạch không khí lưu thông với lối ra của vòi phun nhiên liệu chính. Bộ phận đánh lửa trực tiếp được đặt gần với lối ra của vòi phun nhiên liệu chính.

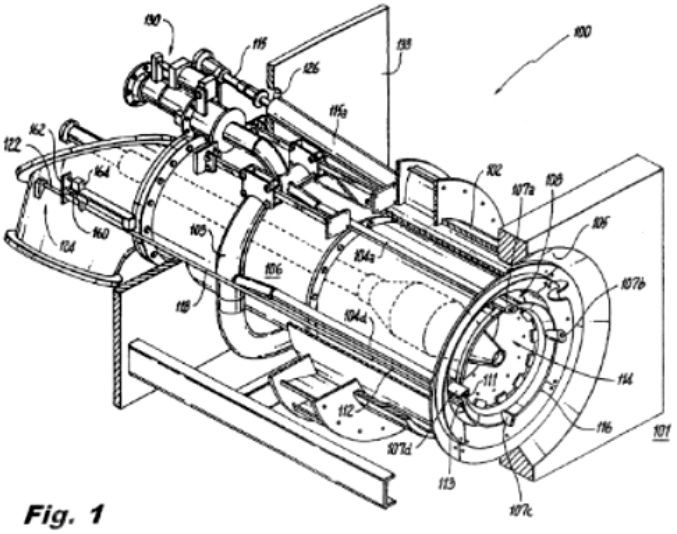


Fig. 1

(11) **1-0053506 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239534/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-01258

(85) 28/02/2022

(22) 24/07/2020

(86) PCT/EP2020/071033 24/07/2020

(30) 19189327.0 31/07/2019 EP

(87) WO2021/018794 A1 04/02/2021

(51) ***C10L 9/08***

(73) **PERPETUAL NEXT TECHNOLOGIES B.V.** (NL)
Kraanspoor 36, 1033 SE AMSTERDAM, THE NETHERLANDS

(72) BALON, Thomas Hamilton Jr. (US); BUTLER, Neil Alan (GB); SCHEEPERS, Peter Fransciscus Johannes Maria (NL)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DÙNG CHO QUÁ TRÌNH NUNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nung bao gồm các bước chuyển sinh khối qua khoang xử lý; gia nhiệt sinh khối trong khoang xử lý tới nhiệt độ định trước và nhiệt phân sinh khối để giải phóng khí tổng hợp từ sinh khối, trong đó khí tổng hợp chứa ít nhất 20% năng lượng được chứa trong dòng sinh khối; và oxy hóa khí tổng hợp để gia nhiệt sinh khối trong khoang xử lý.

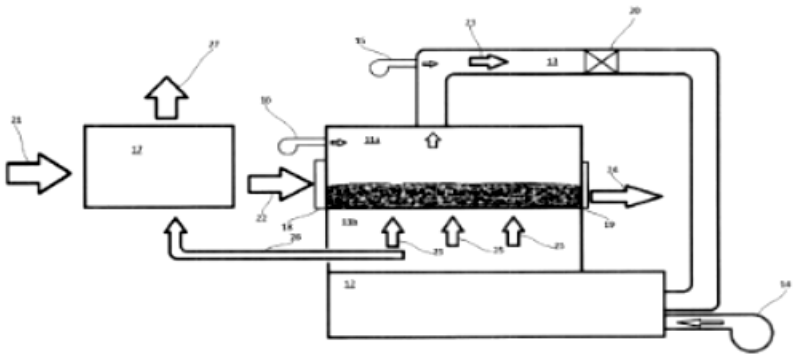


Fig. 1

(11) **1-0053507 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239535/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-06077

(85) 22/09/2022

(22) 08/02/2021

(86) PCT/CN2021/076017 08/02/2021

(30) 202020225641.8 28/02/2020 CN

(87) WO2021/169791 02/09/2021

(51) ***B62D 1/16***

(73) **BYD COMPANY LIMITED** (CN)
No.3009, BYD Road, Pingshan, Shenzhen, Guangdong 518118, China

(72) LI, Guang (CN); TIAN, Tian (CN); CHENG, Yichun (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) CỤM GÁ CHO CỘT LÁI ÔTÔ, CỤM CỘT LÁI VÀ XE SỬ DỤNG CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến cụm gá cho cột lái ô tô, cụm cột lái và xe ô tô. Cụm gá (10) bao gồm: giá đỡ cố định (1) và giá đỡ kết nối (2). Giá đỡ cố định (1) có rãnh treo (11). Giá đỡ cố định (1) có lỗ lắp ráp thứ nhất (12). Giá đỡ kết nối (2) được bố trí cột treo (21). Giá đỡ kết nối (2) cũng có lỗ lắp ráp thứ hai (22). Cột treo (21) được đặt trong rãnh treo (11). Đầu nối cố định (3) được cấu hình để ăn khớp với lỗ lắp ráp thứ nhất (12) và lỗ lắp ráp thứ hai (12) tương ứng. Trong cụm gá theo sáng chế, cột treo được đặt trong rãnh treo để cố định trước giá đỡ kết nối trên giá đỡ cố định trước. Bằng cách này, người công nhân hoàn toàn có thể thả tay cầm trên cột lái để lắp đầu nối cố định, để giá đỡ kết nối được cố định trên giá đỡ cố định, từ đó đơn giản hóa cấu trúc của cụm gá, tiết kiệm đáng kể nhân lực, vật lực và giờ công và nâng cao hiệu quả lắp ráp.

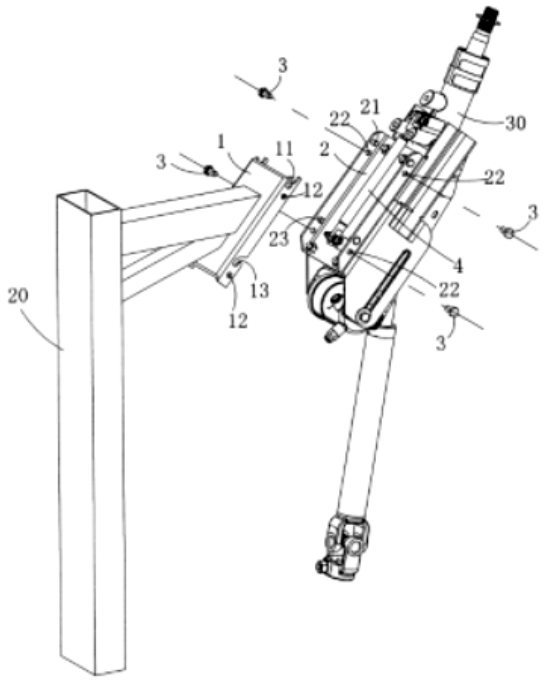
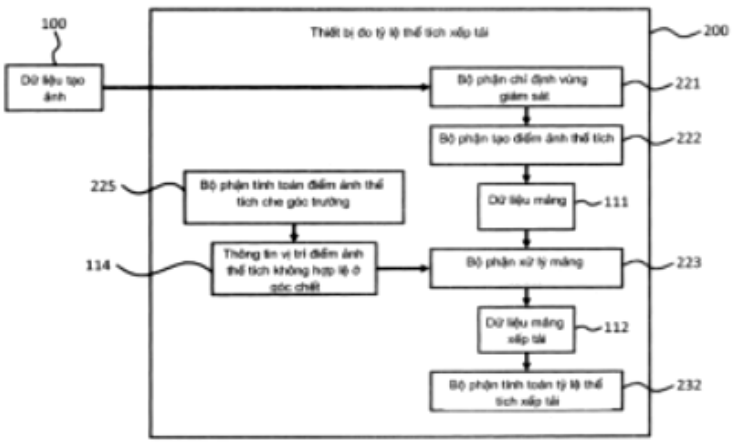


FIG. 2

(11) **1-0053508 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239542/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-04866
(85) 21/07/2023
(22) 22/12/2021
(86) PCT/JP2021/047556 22/12/2021
(30) 2020-216527 25/12/2020 JP
(87) WO2022/138715 30/06/2022
(51) ***G01B 11/00****; G06T 7/62; G01B 11/24*
(73) **NEC COMMUNICATION SYSTEMS, LTD.** (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1080073, Japan
(72) UENO, Satoki (JP); AOKI, Noriyuki (JP); TAKAOKA, Masanori (JP); KONO, Kenji (JP); ADACHI, Yuri (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ, HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP ĐO TỶ LỆ THỂ TÍCH XẾP TẢI VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC BẤT BIẾN**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo tỷ lệ thể tích xếp tải bao gồm: thu được nhóm điểm tồn tại trong vùng giám sát; tạo dữ liệu mảng thu được bằng cách sử dụng (các) điểm ảnh thể tích mà trong đó nhiều điểm của nhóm điểm này tồn tại ở một số lượng được xác định trước hoặc nhiều hơn thành (các) điểm ảnh thể tích hợp lệ giữa các điểm ảnh thể tích trong các lưới điểm ảnh thể tích thu được bằng cách chia vùng giám sát bởi điểm ảnh thể tích có chiều dài cạnh điểm ảnh thể tích; tính toán thông tin vị trí điểm ảnh thể tích không hợp lệ ở góc chết dựa trên thông tin vị trí lắp bộ phận tạo ảnh, thông tin góc trường của bộ phận tạo ảnh, vùng giám sát, và chiều dài cạnh điểm ảnh thể tích; tạo dữ liệu mảng ước tính thu được bằng cách ước tính (các) điểm ảnh thể tích hợp lệ trong trạng thái không bao gồm phần bị che mà trong đó (các) chướng ngại vật ở phía trước che khuất (các) đối tượng đo phía sau (các) chướng ngại vật và làm cho (các) đối tượng đo không nhìn thấy được, dựa trên nhiều dữ liệu mảng; và khi thỏa mãn điều kiện được xác định trước, hợp thức hóa tất cả (các) điểm ảnh thể tích không hợp lệ ở góc chết theo hướng trái hoặc phải hoặc hướng đi xuống của (các) điểm ảnh thể tích hợp lệ phía trước nhất trong dữ liệu mảng ước tính thành (các) điểm ảnh thể tích hợp lệ.

[FIG. 13]



(11) **1-0053509 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239543/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-00073

(22) 06/01/2022

(30) 202110074998.X 20/01/2021 CN

(51) ***E05B 65/06****; E05B 15/10; E05B 1/00; E05B 15/00*

(73) **YKK AP INC.** (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0024 Japan

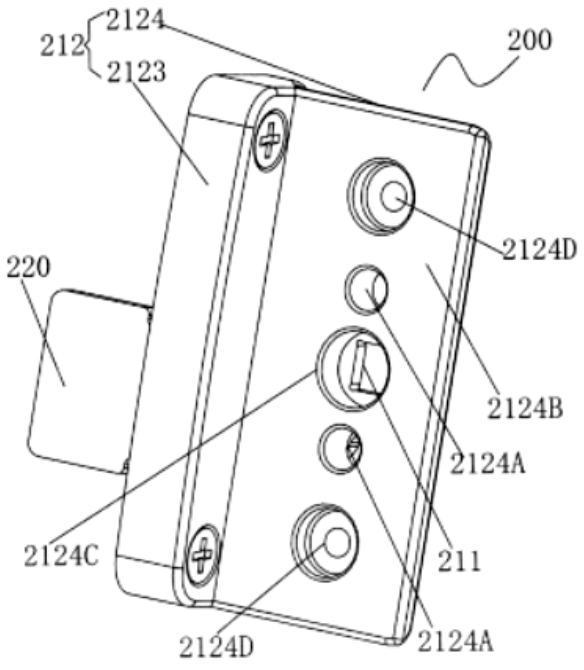
(72) Lu Weiwei (CN); Cheng Jie (CN); Yang Yin (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CƠ CẤU CHẤP HÀNH CỦA THIẾT BỊ KHÓA, CỬA RA VÀO VÀ CỬA SỔ

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu chấp hành của thiết bị khóa, cửa ra vào và cửa sổ. Cơ cấu chấp hành này bao gồm thành phần truyền động, trong đó đầu dẫn động của thành phần truyền động được bố trí lỗ lắp để trục dẫn động của tay cầm thao tác được gài vào; chiều trục của lỗ lắp vuông góc với bề mặt phía trong nhà của tấm được lắp trên chi tiết khung của cánh cửa ra vào và cửa sổ; chi tiết chấp hành được bố trí trên đầu ra của thành phần truyền động; chi tiết chấp hành đi qua lỗ lắp ráp trong chi tiết khung của cánh cửa ra vào và cửa sổ và được nối với chi tiết khớp nối; và khi tay cầm thao tác quay, trục dẫn động của tay cầm thao tác dẫn động thành phần truyền động, và thành phần truyền động lần lượt dẫn động chi tiết khớp nối để trượt bởi chi tiết chấp hành. Tay cầm thao tác được lắp trên cơ cấu chấp hành của thiết bị khóa theo sáng chế là tay cầm trong mặt phẳng, mà làm cho cửa ra vào và cửa sổ dễ dàng mở và đóng và không dễ bị khóa sai, và cải thiện mức độ thuận tiện của các thao tác tại cửa ra vào và cửa sổ.

FIG.12



(11) **1-0053510 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239544/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-03922

(85) 22/06/2022

(22) 08/06/2020

(86) PCT/CN2020/094909 08/06/2020

(30) 201911279371.7 13/12/2019 CN

(87) WO2021/114588 17/06/2021

(51) ***H02J 3/38***

(73) **GOLDWIND SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 107 Shanghai Road, Economic & Technological Development Zone, Urumqi, Xinjiang 830026, China

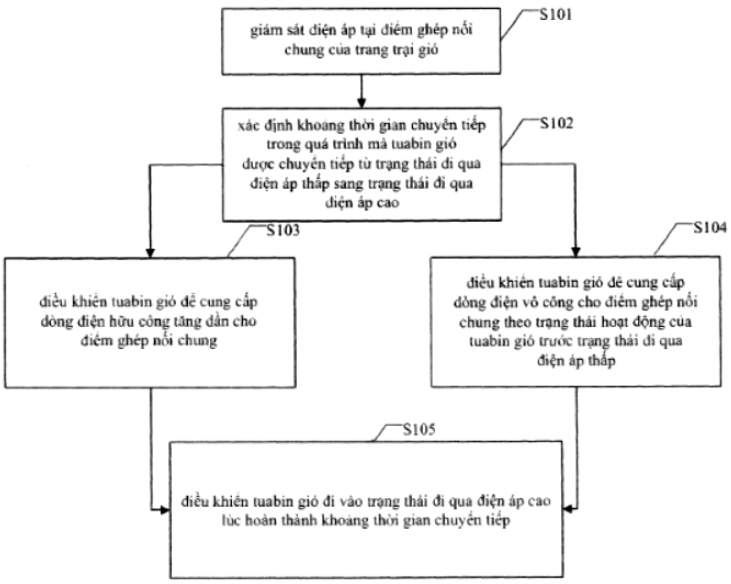
(72) Huang, Yuanyan (CN); Zhou, Jie (CN); ZHANG, Shaohua (CN); CHEN, Xin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN SỰ ĐI QUA ĐIỆN ÁP THẤP VÀ SỰ ĐI QUA ĐIỆN ÁP CAO LIÊN TỤC CỦA TUABIN GIÓ DẪN ĐỘNG TRỰC TIẾP NAM CHÂM VĨNH CỬU VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống điều khiển sự đi qua điện áp thấp và sự đi qua điện áp cao liên tục của tuabin gió dẫn động trực tiếp nam châm vĩnh cửu. Phương pháp gồm các bước: xác định khoảng thời gian chuyển tiếp mà trong quá trình khoảng thời gian chuyển tiếp này thì tuabin gió được chuyển tiếp từ trạng thái đi qua điện áp thấp sang trạng thái đi qua điện áp cao; điều khiển tuabin gió để cung cấp, trong quá trình khoảng thời gian chuyển tiếp, dòng điện hữu công tăng dần cho điểm ghép nối chung; và điều khiển tuabin gió để cung cấp, trong quá trình khoảng thời gian chuyển tiếp, dòng điện vô công cho điểm ghép nối chung theo trạng thái hoạt động của tuabin gió trước trạng thái đi qua điện áp thấp. Theo các phương án của sáng chế, điện áp của lưới điện có thể được hỗ trợ một cách hiệu quả.

[Fig.1]

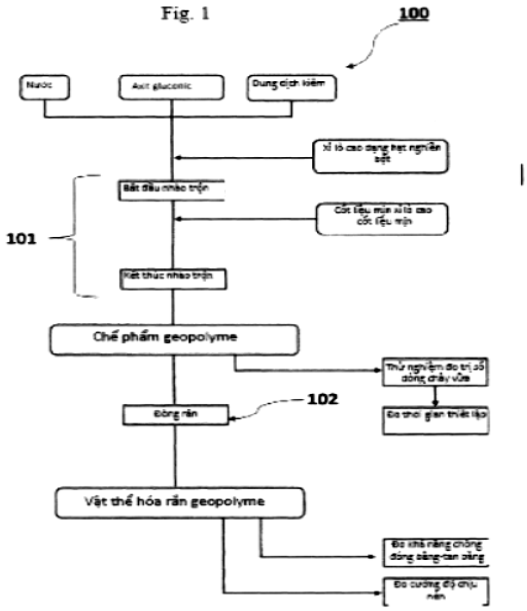


(11) **1-0053511 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239545/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2023-06872
(85) 03/10/2023
(22) 22/02/2022
(86) PCT/JP2022/007247 22/02/2022
(30) 2021-038543 10/03/2021 JP
(87) WO2022/190861 15/09/2022
(51) ***C04B 28/26***; *C04B 18/14; C04B 24/06; C04B 18/08; C04B 22/06*
(73) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) TA Yasutaka (JP); MATSUNAGA Hisahiro (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT THỂ HÓA CỨNG GEOPOLYME, VẬT THỂ HÓA CỨNG GEOPOLYME, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM GEOPOLYME, VÀ CHẾ PHẨM GEOPOLYME

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật thể hóa cứng geopolyme có khả năng chống đông cứng-tan cao trong khi ngăn chặn sự giảm tính lưu động chế phẩm geopolyme ngay cả khi một lượng lớn cốt liệu mịn xỉ lò cao được sử dụng làm cốt liệu. Phương pháp sản xuất vật thể hóa cứng geopolyme này bao gồm bước thứ nhất là sản xuất chế phẩm geopolyme bằng cách nhào trộn cốt liệu gồm cốt liệu mịn xỉ lò cao, bột gồm xỉ lò cao dạng hạt nghiền, dung dịch kim loại kiềm, axit gluconic, và nước, và bước thứ hai là đóng rắn chế phẩm geopolyme được sản xuất ở bước thứ nhất. Phương pháp này khác biệt ở chỗ là tỷ lệ (Si/M) giữa lượng chất silicon (Si) chứa trong chế phẩm geopolyme là chế phẩm geopolyme không bao gồm cốt liệu và lượng chất của kim loại kiềm (M) chứa trong dung dịch kim loại kiềm đáp ứng quan hệ $1,6 \leq Si/M \leq 5,8$, và ở chỗ lượng chất trên một đơn vị thể tích của kim loại kiềm chứa trong chế phẩm geopolyme không bao gồm cốt liệu là 2,0 kmol/m³ hoặc lớn hơn. Sáng chế còn đề cập đến vật thể hóa cứng geopolyme, phương pháp sản xuất chế phẩm geopolyme, và chế phẩm geopolyme.

Fig. 1



(11) **1-0053512 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239546/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00284

(85) 16/01/2023

(22) 08/06/2021

(86) PCT/US2021/036448 08/06/2021

(30) 16/941,261 28/07/2020 US
16/941,230 28/07/2020 US

(87) WO2022/026059 A1 03/02/2022

(51) ***H03K 17/16***; *G05F 1/59; G05F 1/614; H04L 25/02; H03K 17/567; H03K 17/687; G05F 1/565; G05F 1/618*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) HAFIZI, Madjid (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **CHIP**

(57) Sáng chế đề cập đến chip bao gồm trình điều khiển. Theo các khía cạnh nhất định, trình điều khiển bao gồm bóng bán dẫn kéo xuống được ghép nối giữa đầu ra và đất, bóng bán dẫn hiệu ứng trường loại-n (n-type field effect transistor - NFET) kéo lên được ghép nối giữa ray điện áp thứ nhất và đầu ra, và bóng bán dẫn hiệu ứng trường loại-p (p-type field effect transistor - PFET) kéo lên được ghép nối giữa ray điện áp thứ nhất và đầu ra. Trình điều khiển cũng bao gồm công tắc thứ nhất được ghép nối giữa cực cổng của NFET kéo lên và đất, và công tắc thứ hai được ghép nối giữa cực cổng của PFET kéo lên và ray điện áp thứ hai.

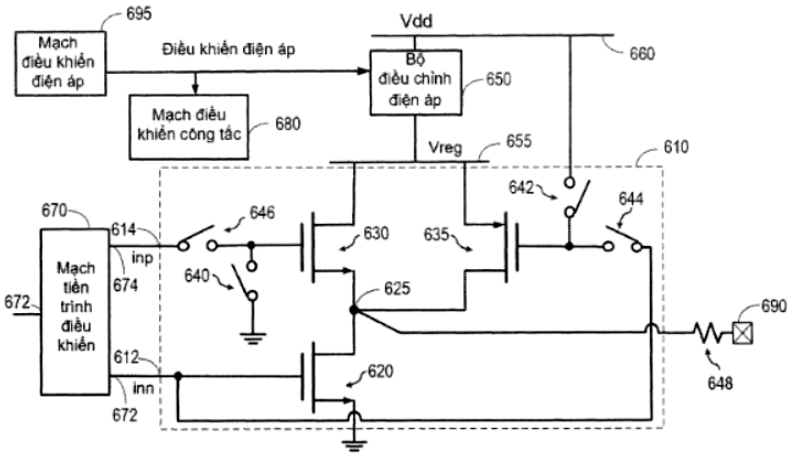


Fig.6

(11) **1-0053513 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239547/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03992

(85) 24/06/2022

(22) 30/06/2020

(86) PCT/CN2020/099081 30/06/2020

(30) 201911184561.0 27/11/2019 CN

(87) WO2021/103524 03/06/2021

(51) ***H02J 3/38***

(73) **HUAWEI DIGITAL POWER TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Office 01, 39th Floor, Block A, Antuoshan Headquarters Towers, 33 Antuoshan 6th Road, Futian District, Shenzhen, 518043, China

(72) YAO, Xiaofeng (CN); ZHANG, Yanzhong (CN); GU, Guilei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG QUANG ĐIỆN, BỘ ĐIỀU KHIỂN, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH TRẠNG THÁI LÀM VIỆC CỦA BỘ TỐI ƯU HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quang điện, bộ tối ưu hóa, bộ điều khiển, sản phẩm chương trình máy tính, vật lưu trữ máy tính đọc được, chip, và phương pháp điều chỉnh trạng thái làm việc của bộ tối ưu hóa. Hệ thống quang điện bao gồm tấm quang điện (310) và bộ tối ưu hóa (320). Bộ tối ưu hóa bao gồm bộ điều khiển (3201), cổng ra thứ nhất, và cổng ra thứ hai. Bộ điều khiển được tạo cấu hình để dò thấy tham số tín hiệu điện giữa cổng ra thứ nhất và cổng ra thứ hai. Bộ điều khiển được tạo cấu hình để điều chỉnh trạng thái làm việc của bộ tối ưu hóa từ trạng thái không có đầu ra hoặc trạng thái có đầu ra bị giới hạn đến trạng thái có đầu ra không bị giới hạn khi tham số tín hiệu điện thay đổi. Trong hệ thống quang điện, trạng thái làm việc có thể được điều chỉnh mà không sử dụng thiết bị mở khóa, do vậy việc triển khai trở nên đơn giản, và giảm chi phí.

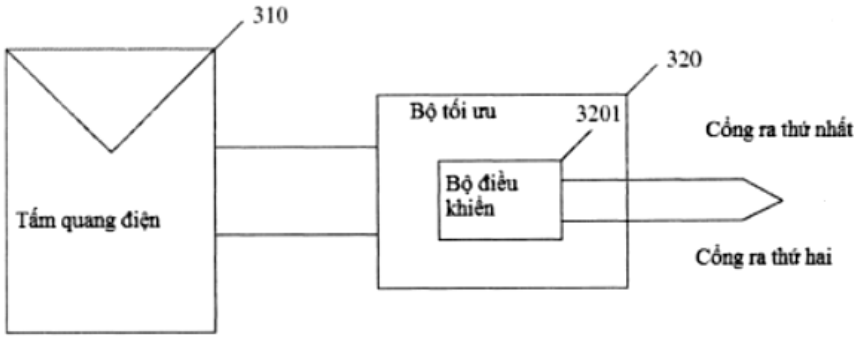
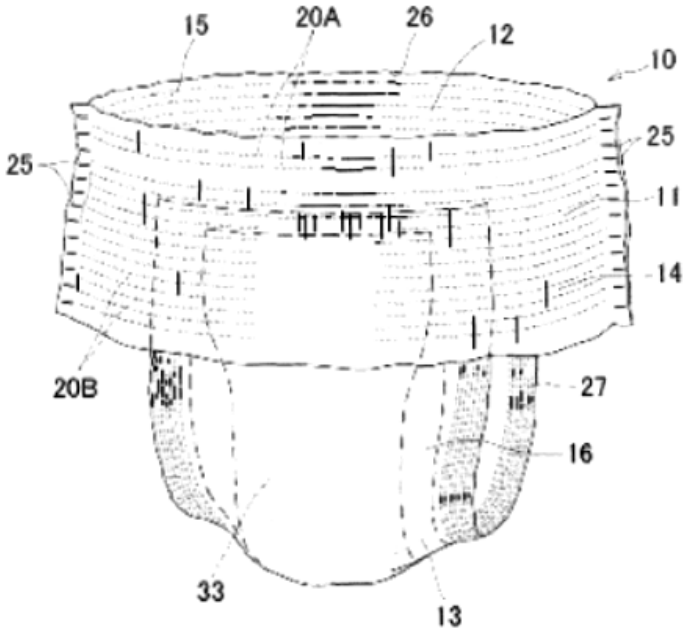


Fig.3

(11) **1-0053514 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239548/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2020 393 A
(21) 1-2020-05852
(85) 13/10/2020
(22) 13/11/2018
(86) PCT/JP2018/042023 13/11/2018
(30) 2018-047118 14/03/2018 JP
(87) WO2019/176167 19/09/2019
(51) ***A61F 13/511***; *A61F 13/514*
(73) **UNICHARM CORPORATION** (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan
(72) MITSUNO, Satoshi (JP); IKEUCHI, Norihito (JP); KURITA, Noritomo (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **VẬT DỤNG THẤM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thấm hút sử dụng vải không dệt mềm có cảm giác kết cấu tốt và độ thấm khí thích hợp. Vật dụng thấm hút bao gồm thân thấm hút được đặt xen giữa các tấm phía bề mặt bên trong và bên ngoài, và ít nhất một trong số các tấm phía bề mặt bên trong và bên ngoài được tạo ra từ vải không dệt mềm. Vải không dệt mềm chủ yếu được tạo ra từ sợi polyetylen có đường kính sợi từ 14 đến 22 μm, và MMD/MIU*100 (%) là hệ số biến thiên với hệ số ma sát thu được bằng phương pháp KES nằm trong khoảng từ 2% đến 6%.

Fig.1



(11) **1-0053515 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239549/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-04649

(85) 13/07/2023

(22) 08/12/2021

(86) PCT/JP2021/045110 08/12/2021

(30) 2021-006878 20/01/2021 JP

(87) WO2022/158154 A1 28/07/2022

(51) ***H01H 73/18***; *H01H 9/36; H02B 1/40; H01H 73/36*

(73) **PANASONIC HOLDINGS CORPORATION** (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

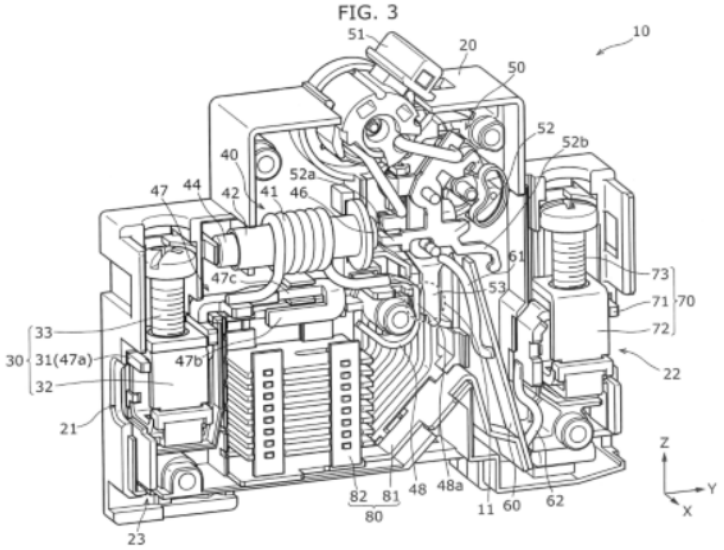
(72) Yoshiya NAKAMICHI (JP); Xiang MAO (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BỘ NGẮT MẠCH, BẢNG PHÂN BỐ VÀ BỘ PHẬN CUỘN DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ ngắt mạch (10) là bộ ngắt mạch mà mở phần tiếp điểm (11) bao gồm tiếp điểm cố định (48a) và tiếp điểm di động khi dòng điện ngắn mạch của tải và dòng điện ngắn mạch của nguồn cấp điện được phát hiện. Bộ ngắt mạch (10) bao gồm bộ phận cuộn dây (40) và lưới dập hồ quang (82) mà chia tách hồ quang được sinh ra khi phần tiếp điểm (11) được mở. Bộ phận cuộn dây (40) bao gồm cuộn dây (41) dùng để phát hiện các dòng điện ngắn mạch, đầu cực thứ nhất (47) mà một đầu của cuộn dây (41) được nối với, đầu cực thứ hai (48) mà đầu còn lại của cuộn dây (41) được nối với. Đầu cực thứ hai (48) bao gồm tiếp điểm cố định (48a). Đầu cực thứ nhất (47) bao gồm phần đầu cực (47a) sẽ được nối với đường điện bên ngoài và phần dẫn hồ quang (47b) nằm đối diện với lưới dập hồ quang (82).

FIG. 3



(11) **1-0053516 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239732/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01399

(85) 07/03/2022

(22) 10/09/2020

(86) PCT/CN2020/0114496 10/09/2020

(30) PCT/CN2019/105535 12/09/2019 CN

(87) WO2021/047586 18/03/2021

(51) ***H04W 4/08***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) CAO, Yiqing (CN); LEI, Jing (US); LI, Yan (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây. Một số khía cạnh được mô tả ở đây liên quan đến việc nhận, từ trạm gốc, cấu hình để truyền báo hiệu đường lên đến trạm gốc, xác định, dựa vào cấu hình, lập nhóm để truyền thông liên kết phụ với một hoặc nhiều thiết bị người dùng (user equipment - UE) khác, truyền, dựa vào việc xác định lập nhóm, bản tin đường lên thứ nhất dựa vào cấu hình từ trạm gốc, và nhận, từ một hoặc nhiều UE khác, bản tin đường lên thứ hai dựa vào cấu hình để chỉ báo việc lập nhóm. Một số khía cạnh được mô tả ở đây còn đề cập đến việc tránh xung đột giữa truyền thông liên kết phụ và truyền thông đường lên/đường xuống.

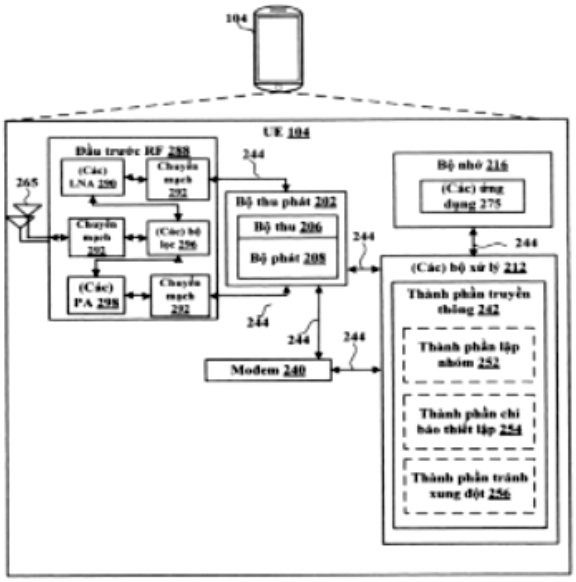


FIG. 2

(11) **1-0053517 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239734/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-08363

(85) 20/12/2022

(22) 31/05/2021

(86) PCT/KR2021/006726 31/05/2021

(30) 10-2020-0065154 29/05/2020 KR

(87) WO2021/242064 02/12/2021

(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/96; H04N 19/70; G06T 9/40; H04N 19/597*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea

(72) OH, Hyunmook (KR); OH, Sejin (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM, THIẾT BỊ NHẬN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu đám mây điểm, phương pháp này có thể bao gồm các bước: thu nhận dữ liệu đám mây điểm; mã hóa, bằng cách áp dụng cây dạng hình học, thông tin dạng hình học bao gồm các vị trí của các điểm của dữ liệu đám mây điểm này; mã hóa thông tin thuộc tính bao gồm các giá trị thuộc tính của các điểm của dữ liệu đám mây điểm này trên cơ sở cây dạng hình học này; và truyền thông tin dạng hình học được mã hóa này, thông tin thuộc tính được mã hóa này, và thông tin báo hiệu, trong đó bước mã hóa thông tin thuộc tính bao gồm: bước tạo ra các mức độ chi tiết (Level of Detail, LoD) trên cơ sở cây dạng hình học này và bước nén thông tin thuộc tính trên cơ sở các LoD này.

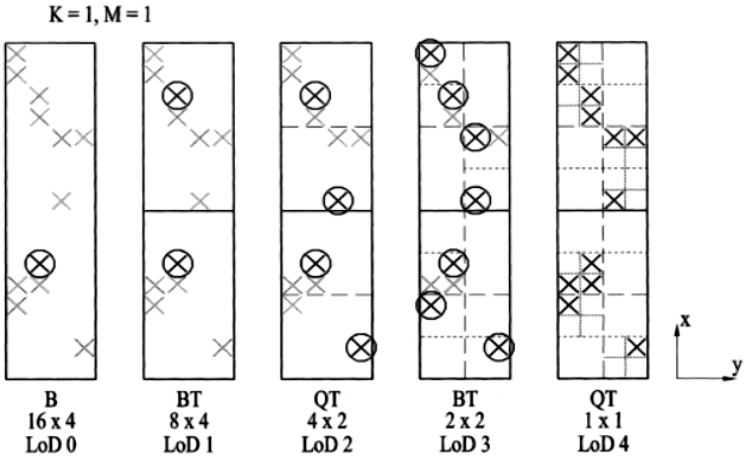


FIG. 23

(11) **1-0053518 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239735/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02458

(22) 13/04/2023

(30) 17/965,591 13/10/2022 US

(51) ***H04N 19/46***; *H04N 19/70*

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) SÁNCHEZ DE LA FUENTE, Yago (ES); BROSS, Benjamin (DE); SKUPIN, Robert (DE); Hellge, Cornelius (DE); SCHIERL, Thomas (DE); WIEGAND, Thomas (DE)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp giải mã video, thiết bị mã hóa video. Trong đó, sự nội suy giữa các tham số CPB (hoặc HRD) được báo hiệu rõ ràng ở tốc độ bit đã chọn được sử dụng để đạt được sự dung hoà tốt giữa khả năng truyền tham số CPB và hiệu quả tham số hóa CPB và đặc biệt có thể được thực hiện theo cách hiệu quả.

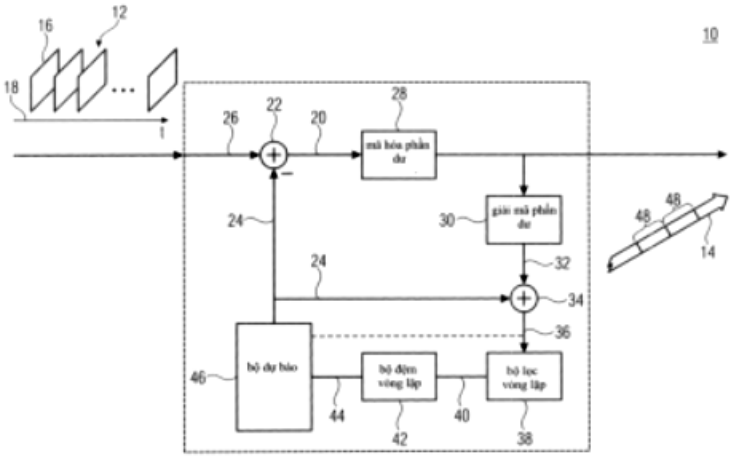


Fig. 1

(11) **1-0053519 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239786/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2020 383 A

(21) 1-2019-04350

(22) 08/08/2019

(30) 107128526 15/08/2018 TW

(51) ***E04B 1/35***

(76) **DAI, YUN-FA** (TW)
4F., No. 59, Sec. 1, Heping E. Rd., Da'an Dist., Taipei City 106, Taiwan

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG KHUNG KẾT CẤU CỐT THÉP TÒA NHÀ, PHƯƠNG PHÁP LẮP GHÉP CÁC MÔĐUN CỐT THÉP VÀ KHUNG KẾT CẤU CỐT THÉP TÒA NHÀ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế và thi công để gia cố khung kết cấu cốt thép tòa nhà, bao gồm các bước sau đây: bước xử lý trước khi thi công (A), bước lắp ghép mô đun cốt thép (B), bước nối bộ kết cấu (C), và bước lắp ghép khung kết cấu cốt thép tòa nhà (D). Theo phương pháp thiết kế và thi công, khung kết cấu cốt thép tòa nhà có thể được thực hiện toàn diện và đầy đủ, sao cho bộ kết cấu cột, bộ kết cấu vách, và bộ kết cấu dầm có bộ phận cấu thành đồng nhất. Ngoài ra, các cốt đai thép dạng tấm và các cốt gia cố được tạo tích hợp theo cách cụ thể, mà có thể gia tăng liên kết cho cột, tường, và dầm, sao cho khả năng chống động đất của toàn bộ tòa nhà được gia tăng.

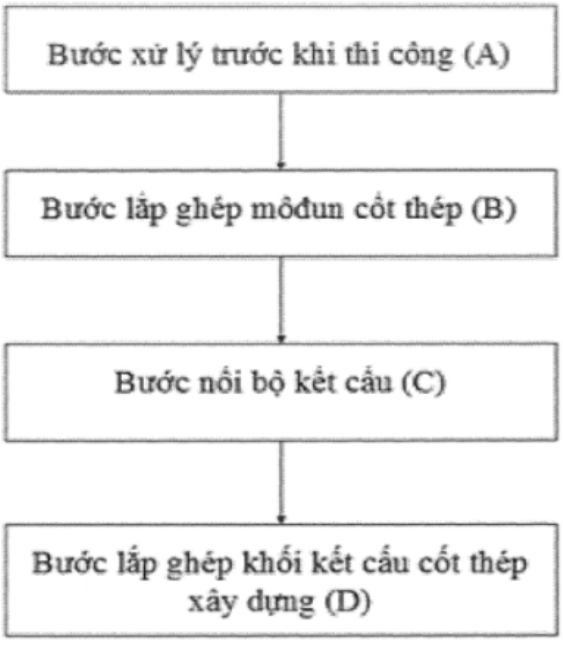


FIG. 1

(11) **1-0053520 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239787/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01653

(85) 16/03/2022

(22) 07/09/2020

(86) PCT/JP2020/033785 07/09/2020

(30) 2019-171966 20/09/2019 JP

(87) WO2021/054176 25/03/2021

(51) ***F02M 37/08***; *F02M 51/04; F02M 37/04*

(73) **MITSUBA CORPORATION** (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 3768555 Japan

(72) NAKAMURA, Taichi (JP); TSUKADA, Satoru (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÔĐUN BƠM NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế bộc lộ môđun bơm nhiên liệu bao gồm thân bơm (11), vỏ môđun (2), ống phân phối (8), ống hồi lưu (9), van điều chỉnh áp suất (26), và bộ cáp rơle (16). Van điều chỉnh áp suất (26) đưa trở lại nhiên liệu dư thừa được xả từ thân bơm từ phần xả nhiên (52a) đến buồng chứa bơm. Bộ cáp rơle (16) nối đầu nối cung cấp điện (15) và các đầu cực cung cấp điện (35) của thân bơm. Thân bơm (11) có lỗ khử khí (45) để xả một phần khí và nhiên liệu trong thân bơm. Các phần nối (41) giữa các đầu cực cung cấp điện (35) và bộ cáp rơle (16) được bố trí sao cho ít nhất hai trong số chúng không được đặt bên dưới một trong số lỗ khử khí (45) và cổng xả nhiên liệu (52a) mà được đặt ở phía bên trên thẳng đứng trong trạng thái được gắn với phương tiện giao thông.

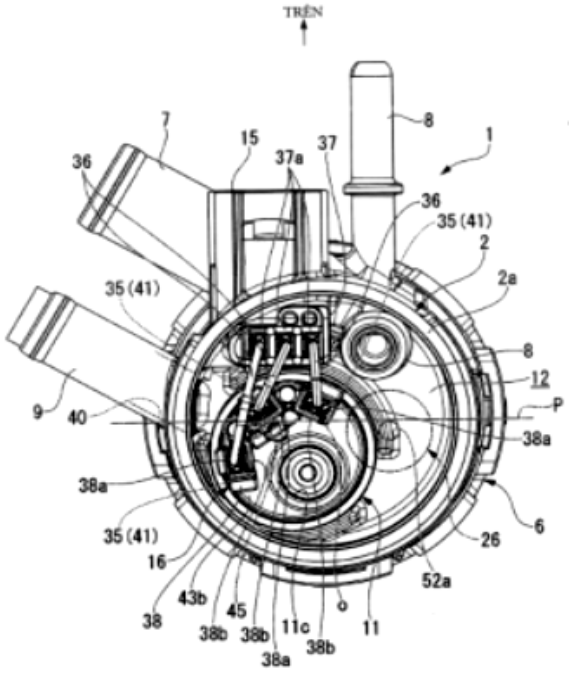


FIG. 10

(11) **1-0053521 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239795/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2021-08510
(85) 31/12/2021
(22) 30/09/2019
(86) PCT/CN2019/109685 30/09/2019
(87) WO2021/062762 08/04/2021
(51) ***H04W 72/04***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) XU, Weijie (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THU TÍN HIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để thu tín hiệu, thiết bị đầu cuối và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm bước: khi thiết bị đầu cuối đi vào chu kỳ thời gian hoạt động thu gián đoạn (discontinuous reception, DRX), thì điều khiển một hoặc nhiều sóng mang để xử lý cách xử lý thứ nhất để xử lý các tín hiệu được truyền bởi các sóng mang. Cách xử lý thứ nhất là để ngừng việc xử lý ít nhất một phần của các tín hiệu được truyền bởi một hoặc nhiều sóng mang trong ít nhất một phần của khoảng thời gian của chu kỳ thời gian hoạt động.

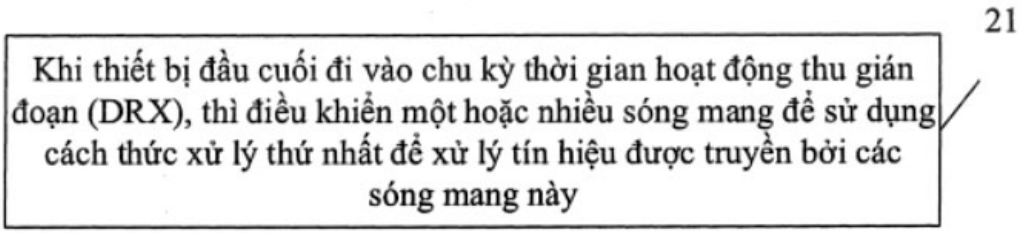


Fig.2

(11) **1-0053522 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239796/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01273

(85) 28/02/2022

(22) 25/08/2020

(86) PCT/KR2020/011291 25/08/2020

(30) 10-2019-0105360 27/08/2019 KR

(87) WO2021/040366 04/03/2021

(51) ***H01Q 9/04****; H01Q 1/38; H01Q 5/40; H01Q 1/32; H01Q 1/52*

(73) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21629, Republic of Korea

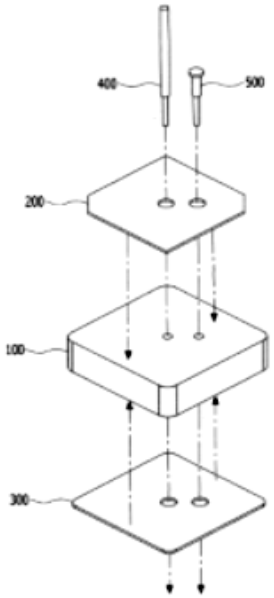
(72) Hwang, Chul (KR); Kim, Sango (KR); Jeong, Injo (KR); Bong, Habin (KR); Choi, Yechan (KR); Kim, Injoo (KR); Kim, Hangyeul (KR); Jeong, Piljung (KR); Kim, Hong-Woo (KR)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) **ĂNG TEN DẠNG TẤM ĐA BĂNG TẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến ăng ten dạng tấm đa băng tần trong đó chốt ăng ten được chèn vào trong ăng ten dạng tấm một băng tần, dẫn đến ăng ten dạng tấm đa băng tần đòi hỏi không gian lắp đặt tối thiểu và có thể cộng hưởng trong cả các dải tần số hiện có và dải tần số V2X. Ăng ten dạng tấm đa băng tần theo sáng chế bao gồm: lớp nền cơ sở mà lỗ xuyên thứ nhất và lỗ xuyên thứ hai được tạo thành xuyên qua đó; tấm phía trên và tấm phía dưới lần lượt được lắp ráp trên bề mặt phía trên và phía dưới; dây dẫn bên trong được bố trí trên bề mặt thành bên trong của lỗ xuyên thứ nhất để nối điện tấm phía trên với tấm phía dưới; chốt ăng ten kéo dài xuyên qua lỗ xuyên thứ nhất, và bao gồm phần đầu mút được bố trí ở trên lớp nền cơ sở; và chốt nạp liệu thứ nhất kéo dài xuyên qua lỗ xuyên thứ hai.

[FIG. 1]



(11) **1-0053523 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239797/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-06448

(85) 05/10/2022

(22) 05/03/2021

(86) PCT/KR2021/002766 05/03/2021

(30) 10-2020-0028335 06/03/2020 KR

(87) WO2021/177787 10/09/2021

(51) ***G06Q 50/10****; H04N 21/4784*

(73) **KAKAO ENTERTAINMENT CORP.** (KR)
6F, 221, Pangyoyeok-ro, Bundang-Gu, Seongnam-Si, Gyeonggi-do 13494, Korea

(72) PARK, Jeongwon (KR); PARK, Yunho (KR); LEE, Jaesung (KR); KIM, Hyun (KR); CHOI, Sun A (KR); PARK, Taejin (KR)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CUNG CẤP NỘI DUNG QUA CẤU TRÚC CƠ SỞ DỮ LIỆU HIỆU QUẢ ĐỂ QUẢN LÝ THỜI GIAN ĐƯỢC CÁ NHÂN HÓA , MÁY CHỦ CHO NHIỀU NỘI DUNG CON CẤU THÀNH NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án liên quan đến phương pháp và hệ thống cung cấp nội dung thông qua cấu trúc cơ sở dữ liệu hiệu quả để quản lý thời gian được cá nhân hóa, phương pháp này bao gồm: trên cơ sở bảng thông tin nội dung của cơ sở dữ liệu, bao gồm siêu thông tin liên quan đến nội dung, truyền thông tin liên quan đến nội dung cơ bản bao gồm nhiều nội dung con cho thiết bị đầu cuối người dùng; nhận, từ thiết bị đầu cuối người dùng, yêu cầu xem nội dung con theo thông tin đầu vào người dùng, trong đó yêu cầu xem được truyền từ thiết bị đầu cuối người dùng cùng với yêu cầu kích hoạt liên quan đến thiết bị dự phòng dựa trên quyền xem cho nội dung con bán trả phí; ánh xạ người dùng của thiết bị đầu cuối người dùng với nội dung cơ bản được liên kết với nội dung con bán trả phí đã nhận được yêu cầu kích hoạt và ghi lại kết quả ánh xạ trong bảng thông tin người dùng của cơ sở dữ liệu; và để cung cấp cho người dùng quyền xem dựa trên chế độ chờ cho một hoặc nhiều nội dung con bán trả phí, khởi tạo tiến trình của thời gian chờ được xác định trước trên cơ sở kết quả ánh xạ được ghi trong bảng thông tin người dùng và thông tin về thời gian chờ được liên kết với những nội dung cơ bản có trong bảng thông tin nội dung.

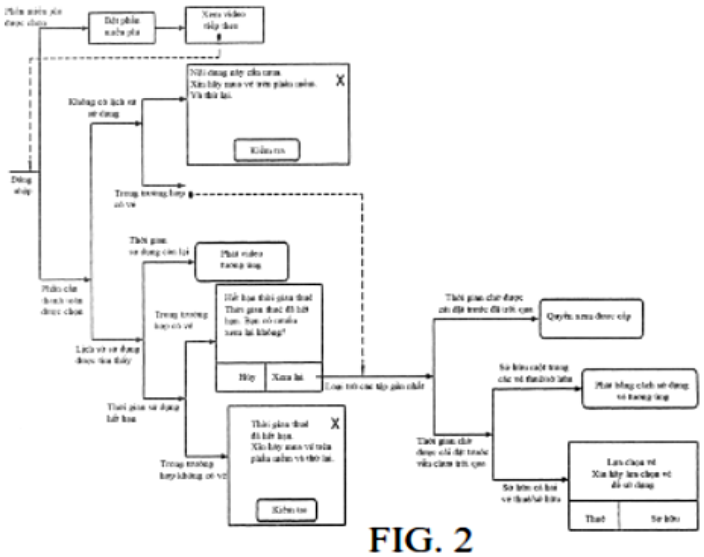


FIG. 2

(11) **1-0053524 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239798/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2019 373 A
(21) 1-2019-00685
(85) 12/02/2019
(22) 06/04/2017
(86) PCT/JP2017/014371 06/04/2017
(30) 2016-145540 25/07/2016 JP
(87) WO2018/020745 01/02/2018
(51) ***C08J 9/26***; *C08G 73/10*
(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
(72) NAKAMURA Masayoshi (JP); HODONO Masayuki (JP); ITO Takahiko (JP); NAGAOKA Naoki (JP); HISHIKI Tomoaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **MÀNG POLYME XỐP ĐIỆN MÔI THẤP DÙNG CHO ANTEN SÓNG MILIMET**

(57) Sáng chế đề xuất màng polyme xốp điện môi thấp có hằng số điện môi thấp ở các tần số sóng milimet cao và nhờ đó là hữu ích làm tấm dùng cho anten sóng milimet. Màng polyme xốp điện môi thấp này được làm bằng vật liệu polyme và được tạo ra với các lỗ rỗng nhỏ phân tán trong nó, trong đó màng này có độ xốp là 60% hoặc cao hơn, và các lỗ rỗng có đường kính lỗ rỗng trung bình là 10μm hoặc nhỏ hơn.

(11) **1-0053525 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239799/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-06661

(85) 21/10/2021

(22) 24/02/2020

(86) PCT/EP2020/054741 24/02/2020

(30) 62/824,804 27/03/2019 US

(87) WO2020/193035 01/10/2020

(51) ***A01N 25/04***; *A01N 43/54; A01P 3/00; A01N 43/78; A01N 43/80; A01N 25/30; A01N 43/56*

(73) **SYNGENTA CROP PROTECTION AG** (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058, Basel, Switzerland

(72) CAPUZZI, Giulia (US); KIM, Sejong (KR); VARSHNEY, Manoj (US)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **CHẾ PHẨM HOÁ NÔNG LÀM GIẢM SỰ PHÁT TRIỂN TINH THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bao gồm hợp chất có công thức (I) và thành phần hoạt tính hóa nông được chọn từ ADEPIDYN™ (pydiflumetofen), oxathiapiprolin, sedaxan và azoxystrobin;

$$R_1O[C(R_2)(H)C(R_3)(H)O]_nX \qquad (I)$$

trong đó R_1 là C_{6-12} alkyl hoặc là C_{6-12} alkenyl;

n là từ 5 đến 50;

một cách độc lập, mỗi đơn vị $[C(R_2)(H)C(R_3)(H)O]$ có cả R_2 và R_3 là hydro hoặc có một trong số R_2 và R_3 là hydro và nhóm còn lại là phenyl; với điều kiện là ít nhất một đơn vị $[C(R_2)(H)C(R_3)(H)O]$ có một trong số R_2 và R_3 là hydro và nhóm còn lại là phenyl; và

X là hydro hoặc được chọn từ C_{1-4} alkyl.

(11) **1-0053526 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239800/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2019 373 A

(21) 1-2019-00312

(85) 18/01/2019

(22) 12/05/2017

(86) PCT/IB2017/052793 12/05/2017

(30) 201621021488 22/06/2016 IN

(87) WO2017/221085 28/12/2017

(51) ***G06Q 20/08***; *G06Q 20/38; G06Q 20/22; G06Q 20/32; G06F 17/30; G06Q 20/10*

(73) **NATIONAL PAYMENTS CORPORATION OF INDIA** (IN)
1001A, B Wing, 10th Floor, The Capital, Bandra-Kurla Complex, Bandra (East), Mumbai, Maharashtra 400051, India

(72) ASBE, Dilip (IN); RAJENDRAN, Narayanan (IN); PALAGIRI, Sateesh (IN); SHARMA, Anubhav (IN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THANH TOÁN ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp thanh toán điện tử. Sáng chế liên quan đến các hệ thống thanh toán điện tử. Hệ thống thanh toán điện tử này tạo điều kiện thuận lợi cho việc gửi và nhận tiền theo cách đơn giản hơn, nhờ sử dụng các thiết bị người dùng. Nó cung cấp giao diện thanh toán hợp nhất (Unified Payments Interface - UPI) và cho phép người dùng đẩy và kéo/thu các khoản thanh toán từ các tài khoản của những người/những thực thể có liên quan. Hệ thống theo sáng chế cho phép các giao dịch thanh toán giữa người trả tiền và người được trả tiền mà không bắt buộc cần thông tin ngân hàng và thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng của nhau. Nó loại bỏ rủi ro của việc lưu giữ các thông tin chi tiết về tài khoản của khách hàng, và có thể được sử dụng bởi các khách hàng không có thẻ tín dụng/thẻ trích nợ. Nó cung cấp sự riêng tư cho giao dịch thanh toán và tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều tiện ích, trả tiền khi giao hàng, chia chia sẻ hoá đơn, các thanh toán thương mại/chuyển tiền. Hệ thống thanh toán điện tử theo sáng chế làm việc giữa các giao diện khác nhau, trong đó các yêu cầu thanh toán có thể được tạo ra trên giao diện web và được cấp phép trên giao diện di động (công cụ ứng dụng).

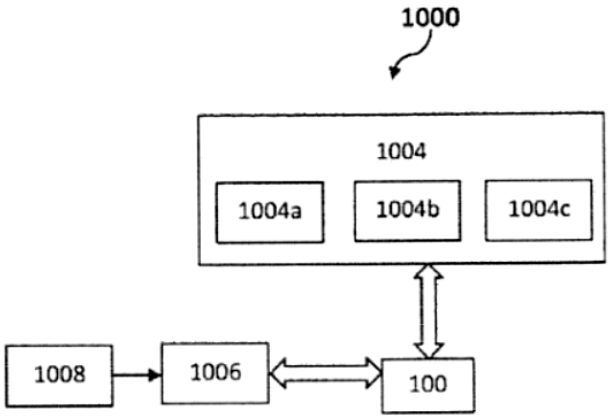


Fig.1

(11) **1-0053527 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239802/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2020 389 A

(21) 1-2019-04501

(22) 15/08/2019

(30) 2019-011817 28/01/2019 JP

(51) ***F24H 1/08***

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207 Japan

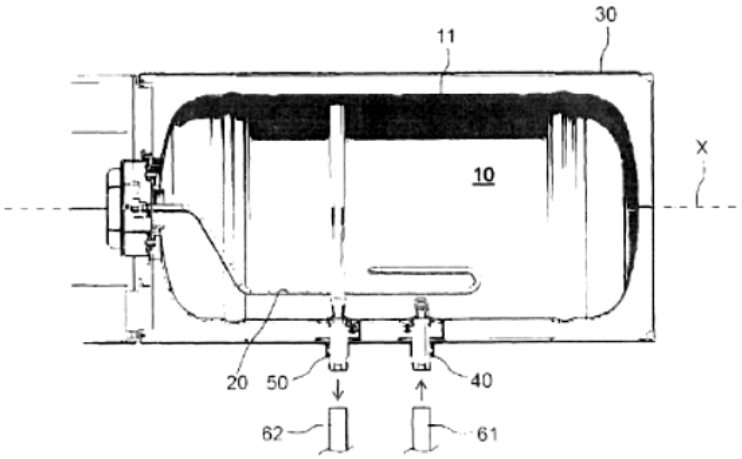
(72) Ryoji MATSUMURA (JP); Masahiro HAYASHI (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY ĐUN NƯỚC CHẠY ĐIỆN**

(57) Sáng chế là đề cập đến máy đun nước chạy điện có khả năng nâng cao hiệu quả cách nhiệt mà không tăng độ dày của vật liệu cách nhiệt và không giảm thể tích của bình chứa nước nóng. Máy đun nước chạy điện theo sáng chế bao gồm: bình chứa nước nóng (10) được đặt sao cho đường xuyên tâm ảo X của thân dạng trụ (11) của nó được dẫn hướng theo chiều ngang; cơ cấu gia nhiệt (20) được tạo trong bình chứa nước nóng (10) để đun nóng nước; vật liệu cách nhiệt (30) để che bình chứa nước nóng (10) từ bên ngoài; và ống nối dẫn nước (40), (50) được nối với thân (11), trong khi các phần lồi theo chu vi 32D, 32U được tạo ở bề mặt bên trong vật liệu cách nhiệt (31) của vật liệu cách nhiệt (30) theo chiều ngang của thân (11), và không gian 33U được tạo giữa bề mặt bên trong vật liệu cách nhiệt (31) và bề mặt bên ngoài bình đặt ở phần trên của bình chứa nước nóng (10) bằng cách tạo các phần lồi theo chu vi 32U tại các vị trí ít nhất là cao hơn đường xuyên tâm ảo X.

[Fig. 1]



(11) **1-0053528 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239825/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-05965

(85) 05/09/2023

(22) 18/02/2022

(86) PCT/CN2022/076807 18/02/2022

(30) 202120893757.3 28/04/2021 CN

(87) WO2022/227804 03/11/2022

(51) ***H01Q 3/14***

(73) **FOSHAN EAHISON COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
Building 1, No.5, Lianxin South Road, Yundonghai Street, Sanshui District Foshan, Guangdong 528100, China

(72) DENG, Chongxuan (CN); ZHU, Qiang (CN); SHANG, Chunhui (CN); GAO, Liming (CN); KANG, Youjun (CN); YANG, Haibo (CN); LIANG, Zhibin (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **ANTEN THẤU KÍNH LUNEBERG CÓ BỘ TIẾP SÓNG CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ BẰNG ĐIỆN VÀ NHÓM ANTEN THẤU KÍNH LUNEBERG**

(57) Sáng chế đề cập đến anten thấu kính Luneberg có bộ tiếp sóng có thể điều chỉnh vị trí bằng điện và nhóm anten thấu kính Luneberg, trong đó anten này bao gồm: tấm phản xạ, bộ tiếp sóng, thấu kính Luneberg, và cơ cấu điều chỉnh vị trí. Cơ cấu điều chỉnh vị trí bao gồm tấm lắp, động cơ, ray dẫn hướng, khối trượt, đế kết nối, trục vít và đế chuyển động. Vị trí của tấm lắp được cố định tương đối với vị trí của thấu kính Luneberg. Ray dẫn hướng được gắn trên tấm lắp. Cả hai đầu của trục vít được lắp có thể xoay trên tấm lắp. Động cơ được cố định trên tấm lắp và được tạo cấu trúc để dẫn động quay trục vít. Đế chuyển động được tạo lỗ ren, và lỗ ren của đế chuyển động được bắt ren với trục vít. Sáng chế có hiệu quả độ ổn định tốt trong việc điều chỉnh vị trí cấp liệu, lắp ráp thuận tiện và chi phí sản xuất thấp.

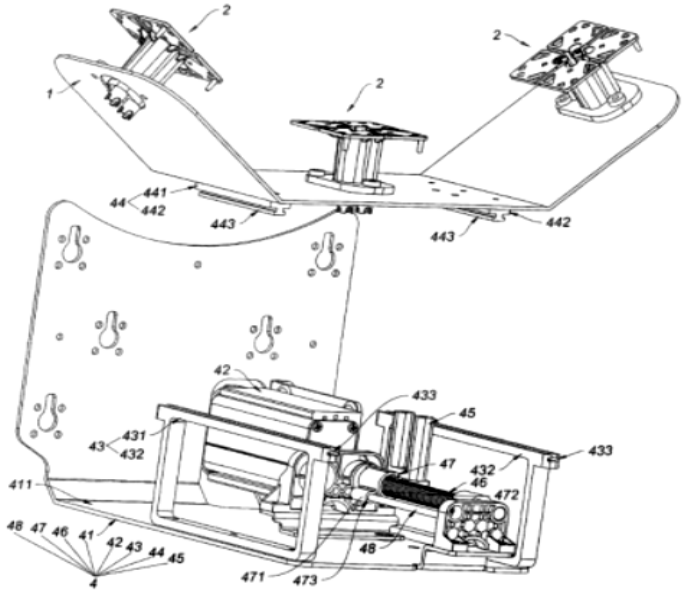


Fig.3

(11) **1-0053529 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239826/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05403

(85) 25/08/2022

(22) 01/03/2021

(86) PCT/CN2021/078368 01/03/2021

(30) 62/986,134 06/03/2020 US

(87) WO2021/175169 10/09/2021

(51) ***B26B 1/02***; *B26B 5/00; B26B 1/04*

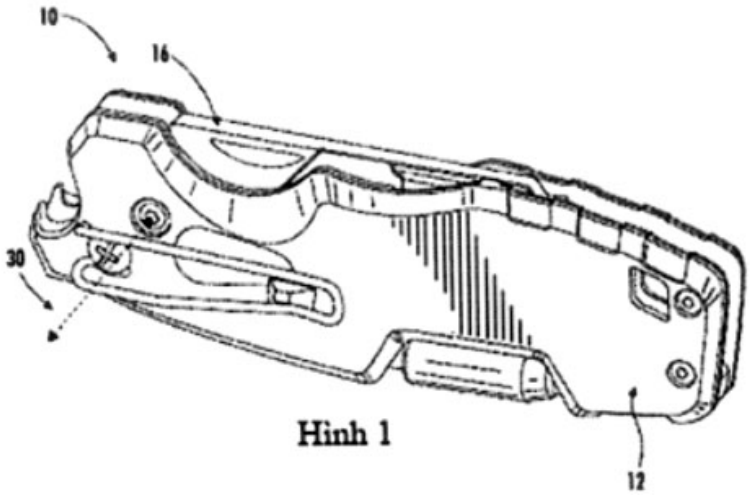
(73) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

(72) ZHANG, Niqi (CN); TUCHSCHERER, Andrew M. (US); Hangartner, Scott M. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **DAO CÓ PHẦN CẤT GIỮ LƯỠI DAO**

(57) Sáng chế đề cập đến dao (10) có lưỡi dao thay thế (26) được cất giữ trong dao (10). Dao (10) cho phép tiếp cận lưỡi dao thay thế (26) một cách dễ dàng và nhanh chóng. Cần (42) có thể di chuyển giữa vị trí khóa và vị trí mở khóa. Ở vị trí khóa cần (42) tiếp xúc với lưỡi dao thay thế (26) để ngăn chặn lưỡi dao thay thế (26) không bị tách ra.



Hình 1

(11) **1-0053530 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239827/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2022 413 A
(21) 1-2022-01774
(85) 22/03/2022
(22) 08/11/2019
(86) PCT/CN2019/116809 08/11/2019
(87) WO2021/088022 A1 14/05/2021
(51) ***H04W 52/00***; *H04W 72/0446; H04W 72/23; H04W 52/02*
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) XU, Weijie (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI TÍN HIỆU, PHƯƠNG PHÁP GỬI TÍN HIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp theo dõi tín hiệu, phương pháp gửi tín hiệu, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp theo dõi tín hiệu này bao gồm là: thiết bị đầu cuối theo dõi kênh điều khiển đường xuống vật lý (Physical Downlink Control Channel - PDCCH) cho tín hiệu tiết kiệm điện (Power Saving - PS) trong khoảng thời gian theo dõi trước khoảng thời gian bật thu gián đoạn (Discontinuous Reception - DRX) và sau thời điểm bắt đầu theo dõi. Khoảng thời gian theo dõi được xác định bởi ít nhất một thông số cấu hình của mỗi không gian tìm kiếm tín hiệu PS trong số K không gian tìm kiếm tín hiệu PS, K là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1.

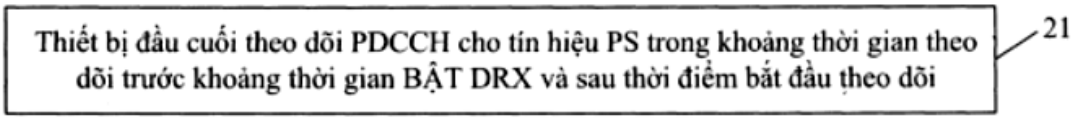


FIG. 2-1

(11) **1-0053531 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239828/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-02072

(85) 01/04/2022

(22) 23/10/2019

(86) PCT/CN2019/112848 23/10/2019

(30) 201910828913.5 03/09/2019 CN

(87) WO2021/042460 11/03/2021

(51) ***C12N 1/21***; *C12P 13/22; C12N 15/31; C07K 14/32*

(73) 1. **NINGXIA EPPEN BIOTECH CO., LTD.** (CN)
Yanghe Industry Park, Yongning, Yinchuan, Ningxia 750100, China
2. **TIANJIN UNIVERSITY OF SCIENCE & TECHNOLOGY** (CN)
No.9, 13th Street, Tianjin Economic-Technological Development Area, Tianjin 300457, China

(72) XIE, Xixian (CN); XIONG, Bo (CN); ZHAO, Chunguang (CN); GUO, Xiaowei (CN); MEN, Jiaxuan (CN); WEI, Aiying (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHỦNG VI KHUẨN ĐƯỢC THIẾT KẾ VỀ MẶT DI TRUYỀN ĐỂ SẢN XUẤT L-TRYPTOPHAN, PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU TRÚC CHỦNG VI KHUẨN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L-TRYPTOPHAN**

(57) Sáng chế đề cập đến gen mã hóa protein vận chuyển, và phương pháp sản xuất hiệu quả L-tryptophan bằng chủng chứa gen này. Cụ thể, bằng sự biểu hiện khác loại của gen *ywkB* từ *Bacillus subtilis* trên hệ gen của *Escherichia coli*, hiệu quả sản xuất L-tryptophan của chủng nêu trên có thể được cải thiện. Việc lên men bình lắc bằng chủng này có thể tích lũy 15,2 g/L L-tryptophan trong 24 giờ, cao hơn 35% so với chủng đối chứng.

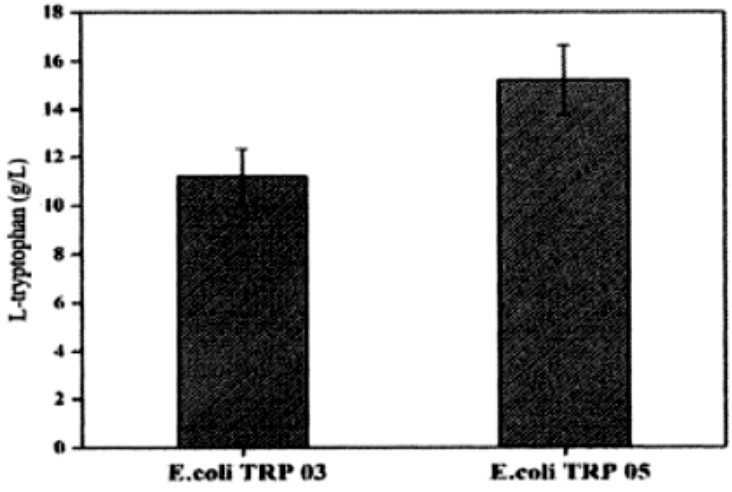


FIG. 4

(11) **1-0053532 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239830/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-08168

(85) 20/12/2018

(22) 24/05/2017

(86) PCT/JP2017/019423 24/05/2017

(30) 10201604200P 25/05/2016 SG

(87) WO2017/204262 A1 30/11/2017

(51) ***A61K 31/46***; *A61K 47/10; A61K 9/08; A61K 47/18; A61K 47/26; A61K 47/38; A61K 47/02; A61K 47/12*

(62) 1-2018-05798

(73) 1. **SINGAPORE HEALTH SERVICES PTE LTD** (SG)
31 Third Hospital Avenue, #03-03 Bowyer Block C, Singapore 168753 Singapore
2. **NANYANG TECHNOLOGICAL UNIVERSITY** (SG)
50 Nanyang Avenue, Singapore 639798 Singapore
3. **SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 533-8651 Japan

(72) TAN, Donald (SG); BEUERMAN, Roger (US); ASADA, Hiroyuki (JP); Takahashi, Kyohei (JP); Sakanaka, Koji (JP); MORIMOTO, Takashi (JP); Fujisawa, Toyomi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CHẾ PHẨM DẠNG NƯỚC CHỨA ATROPIN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng nước chứa 0,001 - 0,1% (trọng lượng/thể tích) atropin hoặc muối của nó, polyme tan trong nước, và dung dịch đệm (I), mà độ pH bằng 6 hoặc thấp hơn, trong đó dung dịch đệm (I) là ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm bao gồm dung dịch đệm phosphat, dung dịch đệm aminocarboxylat, dung dịch đệm carbonat, dung dịch đệm axetat, dung dịch đệm tatrat, dung dịch đệm borat, và trometamol.

(11) **1-0053533 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239831/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2021-03771

(85) 23/06/2021

(22) 27/11/2019

(86) PCT/JP2019/046261 27/11/2019

(30) 2018-222530 28/11/2018 JP

(87) WO2020/111087 A1 04/06/2020

(51) ***A61K 31/4375***; *A61K 31/5025; C07D 487/04; A61P 43/00; C07D 471/04; A61K 31/444; A61P 35/00*

(73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED** (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan

(72) Hirayama, Takaharu (JP); ITO, Yoshiteru (JP); Banno, Hiroshi (JP); Tokuhara, Hidekazu (JP); Tanaka, Toshio (JP); Arikawa, Yasuyoshi (JP); NII, Noriyuki (JP); Kawakita, Youichi (JP); Imamura, Shinichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

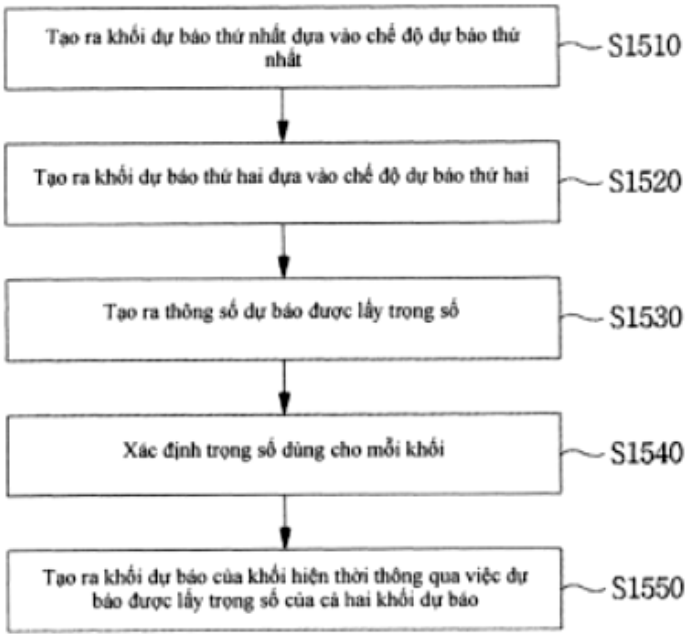
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có thể có tác dụng ức chế MALT1 và được mong đợi là có thể được sử dụng làm thuốc dự phòng hoặc điều trị bệnh ung thư, v.v., trong đó hợp chất này được biểu diễn bởi công thức (I), trong đó mỗi ký hiệu là như được xác định trong bản mô tả này, muối của nó, hoặc đồng tinh thể, hydrat hoặc solvat của nó. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thuốc chứa hợp chất này.

(11) **1-0053534 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239832/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07308
(85) 28/01/2019
(22) 30/06/2017
(86) PCT/KR2017/006978 30/06/2017
(30) 10-20160085015 05/07/2016 KR
(87) WO2018/008906 A1 11/01/2018
(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/107; H04N 19/176; H04N 19/50; H04N 19/105; H04N 19/119*
(62) 1-2019-00492
(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ THIẾT BỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp mã hóa viđeo, thiết bị giải mã viđeo và thiết bị mã hóa viđeo. Phương pháp giải mã viđeo theo sáng chế có thể bao gồm các bước: tạo ra khối dự báo thứ nhất dùng cho khối hiện thời dựa vào chế độ dự báo thứ nhất, tạo ra khối dự báo thứ hai dùng cho khối hiện thời dựa vào chế độ dự báo thứ hai, và tạo ra khối dự báo cuối cùng của khối hiện thời dựa vào khối dự báo thứ nhất và khối dự báo thứ hai.

[FIG 15]



(11) **1-0053535 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239883/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00254

(85) 18/01/2021

(22) 12/07/2019

(86) PCT/CN2019/095715 12/07/2019

(30) 201810771945.1 13/07/2018 CN

(87) WO2020/011242 16/01/2020

(51) ***H04W 72/04***

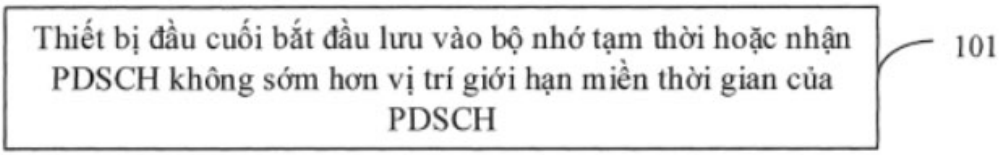
(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860 (CN)

(72) JI, Zichao (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ PHÂN BỔ TÀI NGUYÊN MIỀN THỜI GIAN PDSCH, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp và thiết bị đầu cuối để phân bổ tài nguyên miền thời gian PDSCH, và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính, trong đó phương pháp được áp dụng cho thiết bị đầu cuối và bao gồm: bắt đầu lưu vào bộ nhớ tạm thời hoặc nhận, bằng thiết bị đầu cuối, PDSCH không sớm hơn vị trí giới hạn miền thời gian của PDSCH, trong đó khi SCS của PDCCH nhỏ hơn SCS của PDSCH, vị trí miền thời gian của PDSCH không sớm hơn vị trí giới hạn miền thời gian của PDSCH.



HÌNH 1

(11) **1-0053536 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239935/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02770

(85) 29/04/2022

(22) 11/11/2020

(86) PCT/CN2020/128002 11/11/2020

(30) 201911115704.2 14/11/2019 CN

(87) WO2021/093754 20/05/2021

(51) ***H04W 72/04***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) LI, Na (CN); LI, Gen (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH TÀI NGUYÊN ĐƯỜNG LÊN, PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TÀI NGUYÊN ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định tài nguyên đường lên, phương pháp chỉ báo tài nguyên đường lên, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp bao gồm: nhận thông tin điều khiển đường xuống (Downlink Control Information, DCI) thứ nhất được sử dụng để xếp lịch truyền kênh chia sẻ đường lên vật lý (Physical Uplink Shared Channel, PUSCH) trên phần băng thông (Bandwidth Part, BWP) mục tiêu, trong đó DCI thứ nhất bao gồm trường phân bổ để phân bổ tài nguyên miền tần số, trường phân bổ được xác định dựa trên cấu hình của BWP tham chiếu và trường phân bổ bao gồm các bit thứ nhất; và xác định tài nguyên đường lên mà trường phân bổ chỉ báo, trong đó tài nguyên đường lên là tài nguyên đường lên được xác định dựa trên bit hợp lệ trong các bit thứ nhất; và loại phân bổ tài nguyên của ít nhất một BWP tham chiếu và BWP mục tiêu là phân bổ tài nguyên đan xen.

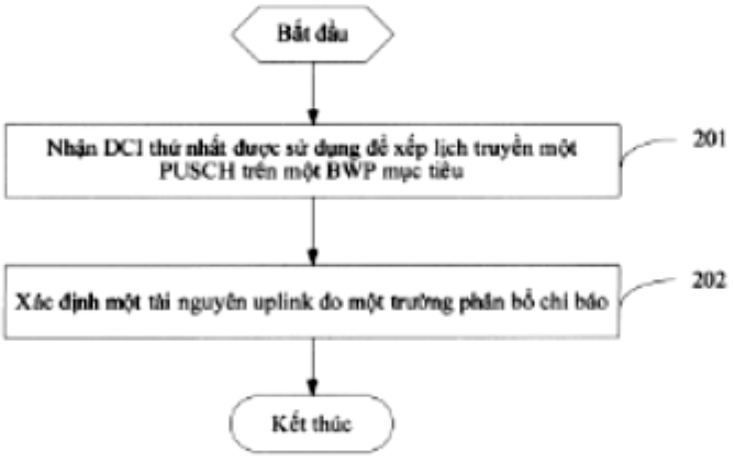


Fig.2

(11) **1-0053537 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239937/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2020-00350

(85) 17/01/2020

(22) 22/10/2019

(86) PCT/KR2019/013856 22/10/2019

(30) 10-2019-0124693 08/10/2019 KR

(87) WO2021/071001 15/04/2021

(51) ***A61L 27/60***; *A61F 2/10; A61L 27/22; A61L 27/36; B33Y 70/00; B29C 64/386; B33Y 50/00; A61F 13/00; A61L 27/54*

(73) **ROKIT HEALTHCARE INC.** (KR)
B-1101, 32, Digital-ro 9-gil, Geumcheon-gu, Seoul, 08512, Republic of Korea

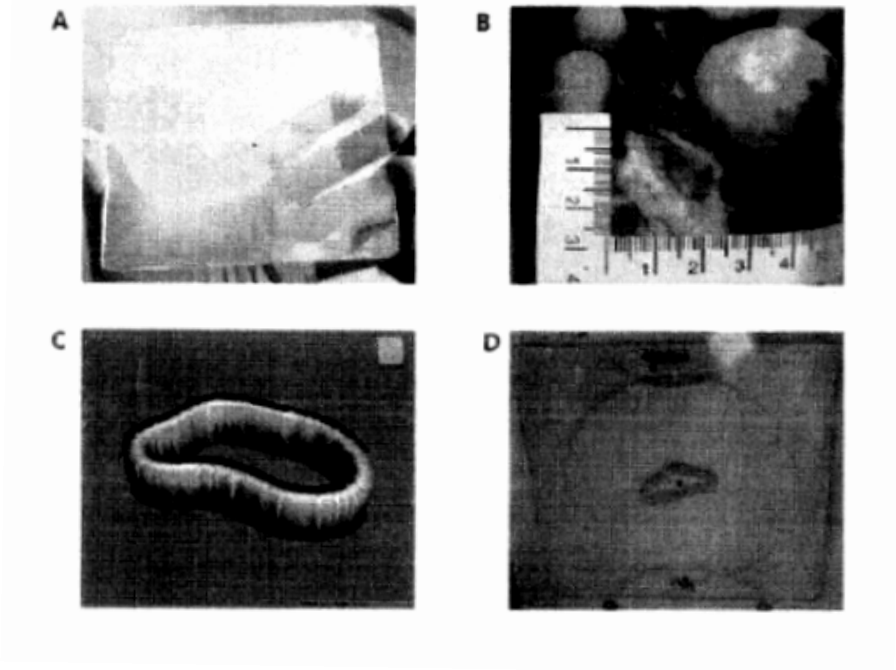
(72) Seok Hwan YOU (KR)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM TÁI TẠO DA CHO RIÊNG BỆNH NHÂN BỊ LOÉT CHÂN DO ĐÁI THÁO ĐƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm tái tạo da cho riêng bệnh nhân bị loét chân do đái tháo đường, và tấm tái tạo da cho riêng bệnh nhân bị loét chân do đái tháo đường.

Hình 2



(11) **1-0053538 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239943/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-01707

(22) 21/03/2022

(30) 102021000007712 29/03/2021 IT

(51) ***D06M 11/34***; *D06M 11/58*

(73) **SOKO CHIMICA S.R.L.** (IT)
Via A. Scarlatti 5/r-7/r, 50144 Firenze, Italy

(72) Matteo Alfonso URBINI (IT)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ MÀU SẢN PHẨM DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để khử màu cục bộ hoặc khuếch tán cho vải và hàng may mặc có màu bằng cách phủ chất tăng tốc bao gồm các muối amoni bậc bốn và tiếp theo là xử lý bằng ozon.

(11) **1-0053539 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 239994/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/02/2024 431 A

(21) 1-2023-01121

(85) 23/02/2023

(22) 07/04/2022

(86) PCT/JP2022/017264 07/04/2022

(30) 2021-073346 23/04/2021 JP

(87) WO2022/224837 A1 27/10/2022

(51) ***F25D 21/04***; *F25D 23/02*

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

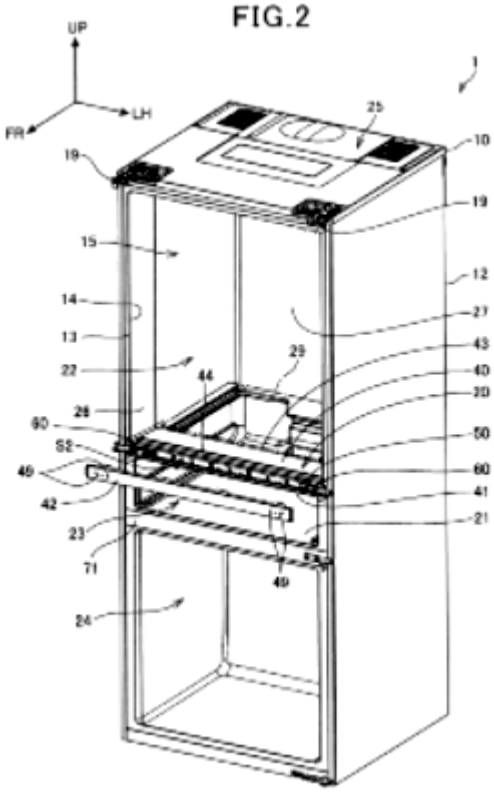
(72) Yoichi ABIRU (JP); Masashi UMEE (JP); Masataka YOSHIDA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh mà trong đó sự gia tăng số lượng các thành phần được hạn chế và việc lắp ráp dễ dàng được cải thiện. Hộp cách nhiệt (10) được bố trí phần hở (14) ở phía trước và ngăn bảo quản (15) bên trong được bao gồm. Vách ngăn (20) dùng để phân chia ngăn bảo quản (15) được bố trí trong hộp cách nhiệt (10). Khoảng trống điền đầy được điền đầy bằng vật liệu điền đầy, bộ phận hình ống có chất làm lạnh chảy bên trong, và phần đỡ (44) để đỡ bộ phận hình ống được bố trí bên trong vách ngăn.

FIG.2



(11) **1-0053540 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240045/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2022-04080

(85) 29/06/2022

(22) 01/03/2021

(86) PCT/CN2021/078466 01/03/2021

(30) 202010168597.6 11/03/2020 CN

(87) WO2021/179929 16/09/2021

(51) ***F28G 1/08**; F23J 15/06*

(73) **GUANGDONG JUMPER THERMAL TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 1 and No. 2 Workshop, No. 9 Panjin Road, South China Hardware Industry Base, Danzao Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong 528000, China

(72) WAN, Peng (CN); LAI, Ridong (CN); TANG, Zhuanqing (CN); YANG, Peizhong (CN); SONG, Xu (CN); WU, Defu (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ LOẠI BỎ BỤI VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ BỤI CHO BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DẠNG ỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị loại bỏ bụi và phương pháp loại bỏ bụi cho bộ trao đổi nhiệt dạng ống. Thiết bị loại bỏ bụi bao gồm tấm dẫn động thứ nhất, tấm dẫn động thứ hai, các vòng loại bỏ bụi và cơ cấu động lực, trong đó tấm dẫn động thứ nhất và tấm dẫn động thứ hai đều được tạo ra nhiều lỗ thông, các ống trao đổi nhiệt được luồn vào các lỗ thông của các tấm dẫn động, các vòng loại bỏ bụi được bố trí giữa tấm dẫn động thứ nhất và tấm dẫn động thứ hai và được lồng có thể chuyển động được trên các ống trao đổi nhiệt, cơ cấu động lực kết nối tấm dẫn động thứ nhất với tấm dẫn động thứ hai, và tấm dẫn động thứ nhất hoặc tấm dẫn động thứ hai dẫn động các vòng loại bỏ bụi dưới sự dẫn động của cơ cấu động lực để di chuyển dọc theo các thành ngoài của các ống trao đổi nhiệt. Theo sáng chế, bụi trên các thành ngoài của các ống trao đổi nhiệt có thể được loại bỏ một cách hiệu quả bằng cách kết hợp các tấm dẫn động và vòng loại bỏ bụi và sử dụng kết hợp các vòng loại bỏ bụi và ống trao đổi nhiệt, và thiết bị loại bỏ bụi có cấu trúc đơn giản và tính khả thi cao.

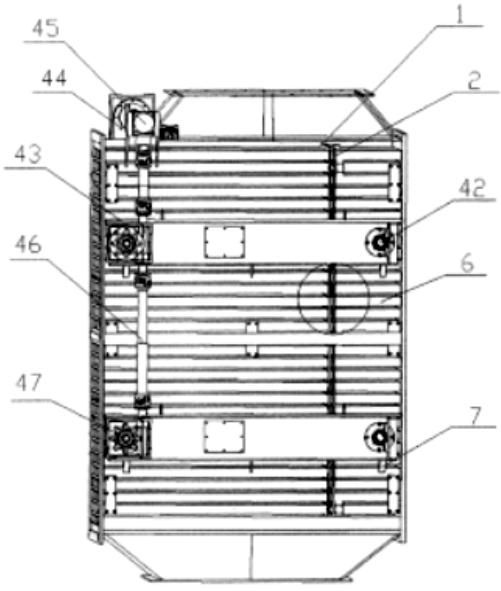
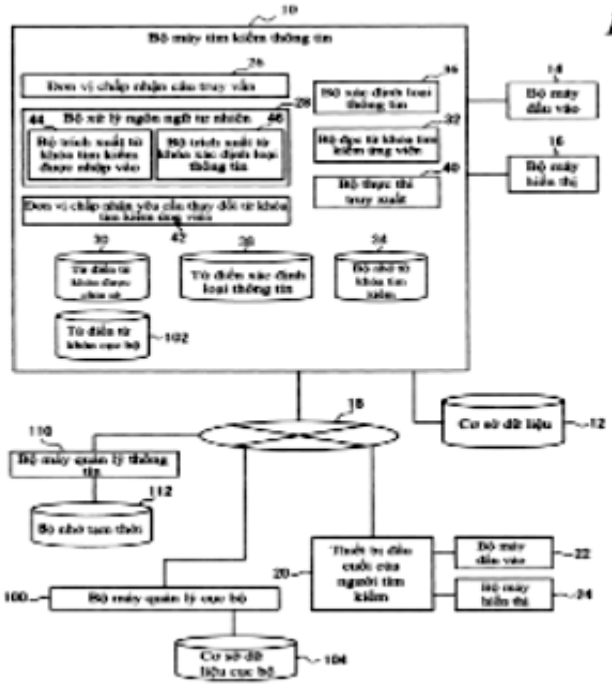


Fig.1

(11) **1-0053541 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240046/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2022-08462
(85) 23/12/2022
(22) 25/05/2021
(86) PCT/JP2021/019885 25/05/2021
(30) 2020-093683 28/05/2020 JP
(87) WO2021/241602 02/12/2021
(51) ***G06F 16/36***; *G06F 16/383*
(73) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) TAKEMURA Yusuke (JP); KARIYA Akira (JP); KUWABARA Satoshi (JP); ETO Ayaka (JP); MOROOKA Nobuyuki (JP); SHIGEOKA Daiki (JP); TAKENAKA Shudo (JP); ITO Daigo (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỆ THỐNG TÌM KIẾM THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tìm kiếm thông tin mà bằng nó tìm kiếm tốc độ cao được sử dụng thường xuyên khả thi ở nhiều quận, hệ thống bao gồm: cơ sở dữ liệu (12) mà lưu trữ nhiều mảnh thông tin mà tìm kiếm được bằng văn bản; đơn vị chấp nhận câu truy vấn (26) mà chấp nhận câu truy vấn; bộ trích xuất từ khóa tìm kiếm được nhập vào (44) mà trích xuất từ khóa tìm kiếm được nhập vào từ câu truy vấn; bộ thực thi truy xuất (40) mà thực thi quá trình xử lý truy xuất từ cơ sở dữ liệu sử dụng từ khóa tìm kiếm được nhập vào; bộ máy quản lý cục bộ (100) mà lưu trữ tư liệu quận trong cơ sở dữ liệu cục bộ (104); và bộ máy quản lý thông tin (110) mà thực thi quá trình xử lý trích xuất kí tự đối với tư liệu được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu cục bộ và chuyển đổi định dạng tệp tin của tư liệu theo kích cỡ của nó, lưu trữ tư liệu trong bộ nhớ tạm thời làm tư liệu được lưu trữ, và xuất ra tư liệu được lưu trữ đến cơ sở dữ liệu.

FIG. 1



(11) **1-0053542 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240047/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02096

(85) 16/04/2021

(22) 25/09/2019

(86) PCT/CN2019/107760 25/09/2019

(30) 201811133475.2 27/09/2018 CN

(87) WO2020/063647 02/04/2020

(51) ***H04W 72/04***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) JI, Zichao (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN BỔ NĂNG LỰC VÀ TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phân bổ năng lực và tài nguyên cho liên kết biên, thiết bị đầu cuối, và thiết bị điều khiển. Phương pháp bao gồm: thu thập thông tin liên quan đến quá trình truyền liên kết biên, trong đó thông tin liên quan bao gồm thông tin về năng lực xử lý tối đa và/hoặc thông tin về tài nguyên có thể phân bổ tối đa của thiết bị đầu cuối; và thực hiện cấu hình truyền.

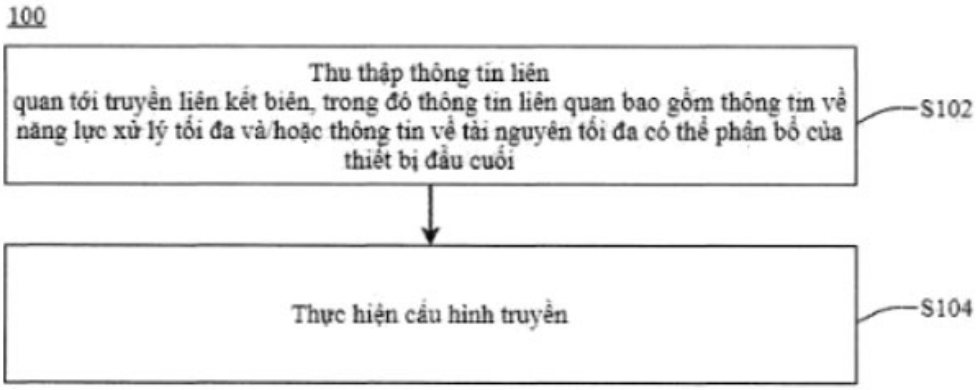
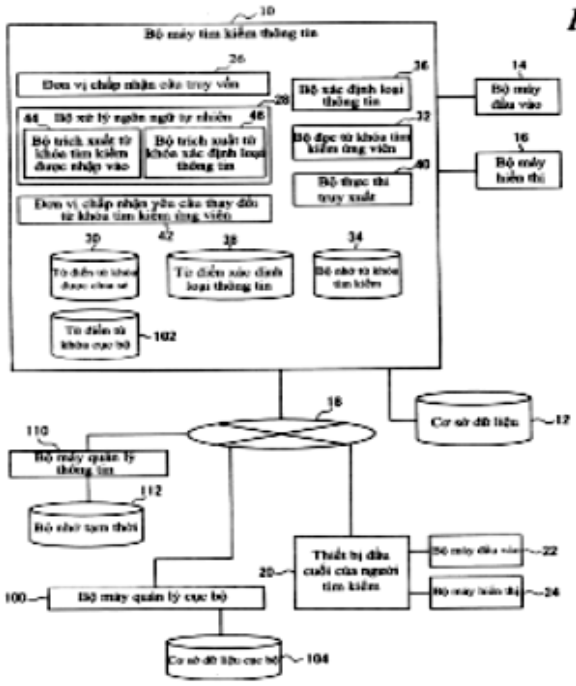


Fig.1

(11) **1-0053543 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240048/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2022-08495
(85) 26/12/2022
(22) 25/05/2021
(86) PCT/JP2021/019887 25/05/2021
(30) 2020-093684 28/05/2020 JP
(87) WO2021/241603 02/12/2021
(51) ***G06F 16/36****; G06F 16/383*
(73) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) TAKEMURA Yusuke (JP); KARIYA Akira (JP); KUWABARA Satoshi (JP); ETO Ayaka (JP); MOROOKA Nobuyuki (JP); SHIGEOKA Daiki (JP); TAKENAKA Shudo (JP); ITO Daigo (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỆ THỐNG TÌM KIẾM THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tìm kiếm thông tin, bao gồm: cơ sở dữ liệu (12); đơn vị chấp nhận câu truy vấn (26) chấp nhận câu truy vấn; bộ trích xuất từ khóa tìm kiếm được nhập vào (44) trích xuất từ khóa tìm kiếm được nhập vào từ câu truy vấn; từ điển từ khóa được chia sẻ (30) mà trong đó các từ khóa liên quan được ghi vào trong sự liên kết với nhau; từ điển từ khóa cục bộ (102) trong đó các từ khóa quận được sử dụng trong các quận cụ thể được ghi vào; bộ đọc từ khóa tìm kiếm ứng viên (32) đọc ra từ khóa mà liên quan đến từ khóa tìm kiếm được nhập vào; và bộ thực thi truy xuất (40) thực thi quá trình xử lý truy xuất từ cơ sở dữ liệu bằng việc sử dụng từ khóa tìm kiếm được nhập vào, trong đó, trong trường hợp mà từ khóa tìm kiếm được nhập vào không được ghi vào trong từ điển từ khóa cục bộ, bộ đọc từ khóa tìm kiếm ứng viên tham chiếu đến từ điển từ khóa được chia sẻ, để đọc ra từ khóa mà liên quan đến từ khóa tìm kiếm được nhập vào.

FIG.1



(11) **1-0053544 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240049/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-06416

(85) 04/11/2020

(22) 03/04/2019

(86) PCT/CN2019/081235 03/04/2019

(30) 201810302209.1 04/04/2018 CN

(87) WO2019/192514 10/10/2019

(51) ***H04W 36/26***

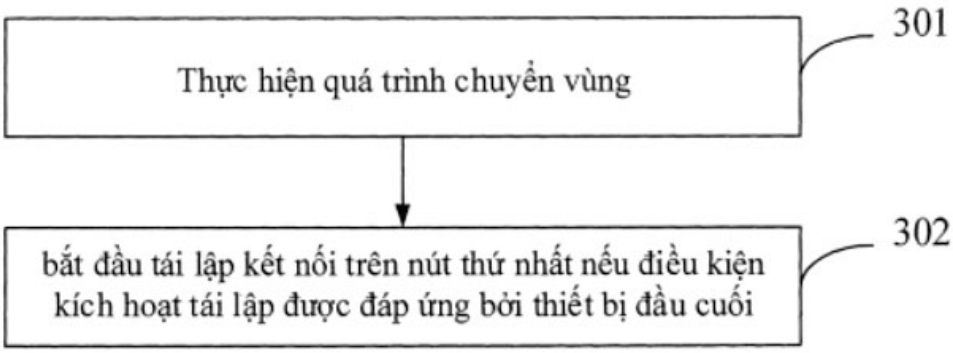
(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO.,LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860 (CN)

(72) CHEN, Li (CN); WU, Yumin (CN); LIANG, Jing (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TÁI LẬP KẾT NỐI VÀ THIẾT BỊ LIÊN QUAN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái lập kết nối và thiết bị liên quan, phương pháp này bao gồm: thực hiện quá trình chuyển vùng; và bắt đầu tái lập kết nối trên nút thứ nhất nếu điều kiện kích hoạt tái lập được đáp ứng bởi thiết bị đầu cuối, trong đó nút thứ nhất bao gồm ít nhất một trong các nút nguồn hoặc nút đích trong quá trình chuyển vùng.



HÌNH 3

(11) **1-0053545 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240050/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-05242
(22) 04/08/2023
(51) ***B01J 35/00***; *B01J 37/00*
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
1B, đường Thạnh Lộc 29, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Ngọc Quyển (VN); Nguyễn Đình Trung (VN); Tôn Tấn Phước (VN); Đặng Thị Lệ Hằng (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VẬT LIỆU XÚC TÁC GIẢ SINH HỌC TỪ TÍNH VÀ TỔNG HỢP POLYCATECHIN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu xúc tác giả sinh học từ tính và sau đó ứng dụng trong tổng hợp polycatechin, bao gồm các công đoạn: i) tổng hợp hệ nano oxit sắt từ MNPs-TSPED bằng phương pháp đồng trùng hợp và biến tính bề mặt bằng 3-trimetoxysilyl-propyletylendiamin; ii) hoạt hóa monometoxypolyetylen glycol (mPEG) với hợp chất p-nitrophenylcloformat (NPC); iii) hoạt hóa các nhóm carboxylic của hematin với tác nhân ghép cặp 1-Etyl-3-(3-dimetylaminopropyl)carbodiimit/N-Hydroxysuxinimit; (iv) tổng hợp hệ vật liệu xúc tác giả sinh học từ tính mPEG-MNPs-He bằng cách ghép mPEG-NPC và hematin lên cấu trúc MNPs-TSPED thông qua phản ứng uretan và phản ứng amit, và v) sử dụng hệ xúc tác giả sinh học từ tính mPEG-MNPs-He để điều chế polycatechin. Vật liệu xúc tác giả sinh học từ tính được tổng hợp dựa trên ba thành phần: hạt nano oxit sắt từ amin hóa, polyetylen glycol hoạt hóa và hematin, trong đó hạt nano oxit sắt từ amin hóa và hematin mang đặc tính peroxidaza nên có khả năng xúc tác giống enzym HRP đồng thời có thể được thu hồi sau mỗi quá trình phản ứng thông qua từ tính của sắt từ, mPEG giúp tăng khả năng phân tán của hệ xúc tác trong nhiều loại dung môi. Polycatechin được điều chế thông qua hệ xúc tác mPEG-MNPs-He/H2O2 có độ hoà tan và khả năng kháng oxi hoá tăng đáng kể so với catechin monome, mở ra nhiều tiềm năng trong các ứng dụng y sinh.

(11) **1-0053546 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240051/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00773

(85) 17/02/2021

(22) 03/07/2019

(86) PCT/CN2019/094544 03/07/2019

(30) 201810793153.4 18/07/2018 CN

(87) WO2020/015531 23/01/2020

(51) ***H04W 24/00***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860 (CN)

(72) CHEN, Li (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ GIÁM SÁT, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ giao tiếp, và cụ thể là đề cập đến phương pháp xác định kết quả giám sát, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ bất khả biến có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp xác định kết quả giám sát, được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối, bao gồm: xác định quy trình của trạng thái tham chiếu đích có thỏa mãn điều kiện đã đặt trước theo thông số cấu hình giám sát của trạng thái tham chiếu hay không trong trường hợp xử lý một hoặc nhiều trạng thái tham chiếu đang chạy; xác định kết quả giám sát tương ứng với trạng thái tham chiếu đích trong trường hợp quy trình của trạng thái tham chiếu đích thỏa mãn điều kiện đã đặt trước; trong đó trạng thái tham chiếu bao gồm: Giám sát đường dẫn vô tuyến RLM và/hoặc phát hiện sự lỗi tia BFD.



HÌNH 1

(11) **1-0053547 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240052/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06405

(85) 03/10/2022

(22) 08/04/2021

(86) PCT/US2021/026438 08/04/2021

(30) 63/007,264 08/04/2020 US
63/020,420 05/05/2020 US
17/224,877 07/04/2021 US

(87) WO2021/207533 A1 14/10/2021

(51) ***G06T 9/00****; H04N 19/597; H04N 19/124*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714 (US)

(72) Ramasubramonian, Adarsh Krishnan (IN); Ray, Bappaditya (IN); Van Der Auwera, Geert (BE); Kerofsky, Louis Joseph (US); Karczewicz, Marta (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG ĐỂ GIẢI MÃ DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Trong một số ví dụ, sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã đám mây điểm bao gồm xác định giá trị tham số lượng tử hóa (quantization parameter - QP) lát thứ nhất cho thành phần thuộc tính thứ nhất trong lát của dữ liệu đám mây điểm. Phương pháp cũng bao gồm giải mã giá trị QP đenta thứ nhất cho thành phần thuộc tính thứ nhất cho vùng trong lát và xác định giá trị QP vùng thứ nhất cho thành phần thuộc tính thứ nhất trong vùng từ giá trị QP lát thứ nhất và từ giá trị QP đenta thứ nhất. Phương pháp còn bao gồm bước giải mã giá trị QP đenta thứ hai cho thành phần thuộc tính thứ hai cho vùng và xác định giá trị QP vùng thứ hai cho thành phần thuộc tính thứ hai trong vùng từ giá trị QP đenta thứ hai. Phương pháp bao gồm giải mã dữ liệu đám mây điểm dựa trên các giá trị QP vùng thứ nhất và thứ hai.



FIG. 6

(11) **1-0053548 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240057/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00632

(85) 04/02/2021

(22) 04/07/2019

(86) PCT/CN2019/094683 04/07/2019

(30) 201810772269.X 13/07/2018 CN

(87) WO2020/011094 16/01/2020

(51) ***H04L 1/00***; *H04L 5/00*

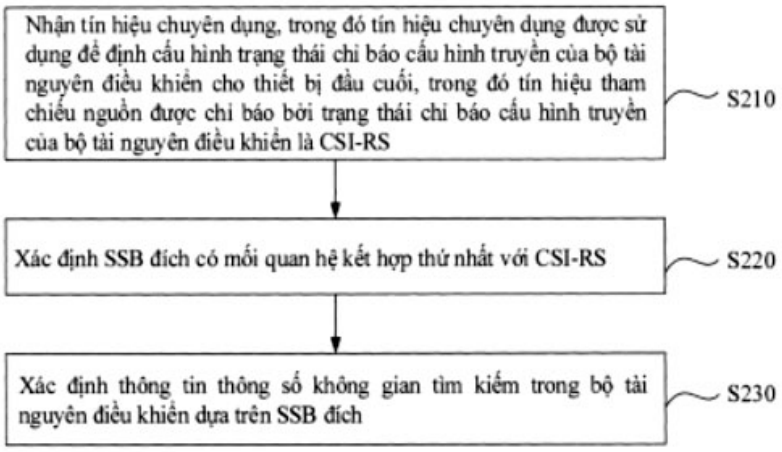
(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860 (CN)

(72) YANG, Yu (CN); SUN, Peng (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PHƯƠNG THỨC XÁC ĐỊNH THÔNG SỐ KHÔNG GIAN TÌM KIẾM, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Các phương án theo sáng chế này đề cập đến phương thức xác định thông số không gian tìm kiếm và thiết bị đầu cuối. Phương thức này bao gồm: nhận tín hiệu chuyên dụng, trong đó tín hiệu chuyên dụng được sử dụng để định cấu hình trạng thái TCI của CORESET#0 cho thiết bị đầu cuối và RS nguồn được chỉ báo bởi trạng thái TCI của CORESET#0 là CSI-RS; xác định SSB đích có mối quan hệ kết hợp thứ nhất với CSI-RS; và xác định thông tin thông số của không gian tìm kiếm #0 trong CORESET#0 dựa trên SSB đích.



HÌNH 2

(11) **1-0053549 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240058/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2021-07431

(85) 22/11/2021

(22) 06/11/2020

(86) PCT/KR2020/015462 06/11/2020

(30) 10-2019-0141649 07/11/2019 KR

(87) WO2021/091283 14/05/2021

(51) ***C07D 207/16****; A61K 31/5377; A61P 3/04*

(73) **LG CHEM, LTD.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea

(72) Kang, Seung Wan (KR); Park, Hee Dong (KR); Park, Hee Dong (KR); Yeo, Su jin (KR); Park, Hyun Seo (KR); Hong, Ji Ho (KR); Ahn, Hye Won (KR); Choi, Eun Sil (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH CHỦ VẬN ĐỐI VỚI THỤ THỂ MELANOCORTIN-4 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có hoạt tính chủ vận rất tốt đối với các thụ thể melanocortin. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (1), dược phẩm chứa hợp chất này làm hoạt chất, và mô tả việc sử dụng nó, và hợp chất theo sáng chế có hoạt tính chủ vận rất tốt đối với các thụ thể melacortin-4 và đặc biệt hữu ích đối với việc phòng hoặc điều trị bệnh béo phì , bệnh tiểu đường, bệnh viêm và chứng rối loạn cương dương.

(11) **1-0053550 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240060/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-04873

(85) 02/08/2022

(22) 07/01/2021

(86) PCT/US2021/012531 07/01/2021

(30) 62/959,732 10/01/2020 US

(87) WO2021/142144 15/07/2021

(51) ***C07D 401/10***

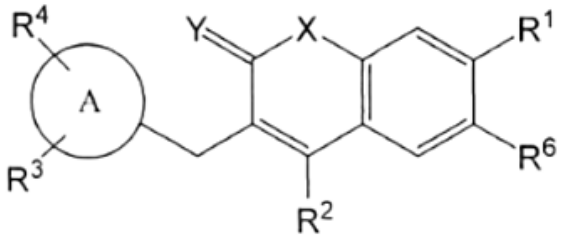
(73) **IMMUNEERING CORPORATION** (US)
245 Main St, 2nd Floor, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America

(72) Brett Matthew HaLL (US); Bart Lieven Decorte (NL); Peter John King (US); Ruben Leenders (NL); Anita Wegert (NL); Kevin Fowler (US); Sarah Kolitz (US); Robin Doodeman (NL); Jarno Poelakker (NL); Rutger Henk Adriaan Folmer (NL)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **HỢP CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM NHẰM ỨC CHẾ MEK**

(57) Sáng chế đề xuất các hợp chất, chế phẩm chứa các hợp chất như vậy, và phương pháp thiết kế, phát triển, sản xuất và điều chế các hợp chất được biểu diễn bởi công thức tổng quát (I), bao gồm các muối dược dụng của nó hoặc chất trung gian tổng hợp của nó:



Hợp chất này đóng vai trò là chất ức chế MEK và có khả năng thể hiện một hoặc nhiều tác dụng điều trị có lợi, bao gồm cả điều trị ung thư.

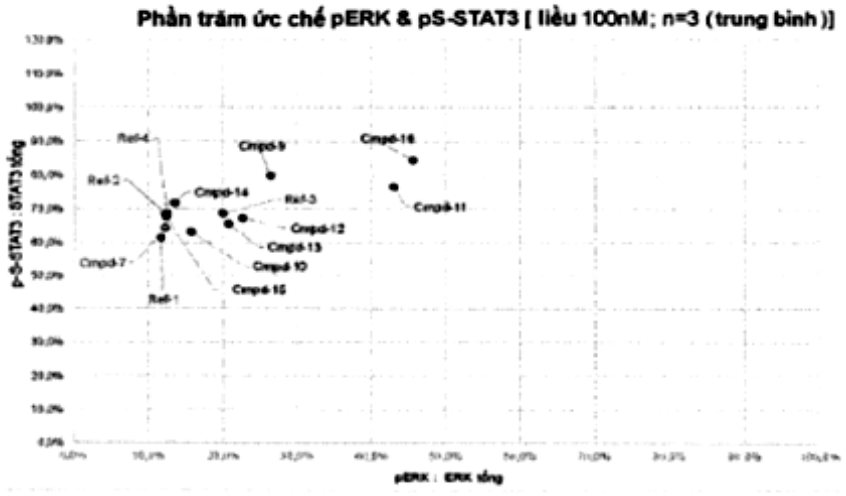


FIG. 1

(11) **1-0053551 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240061/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-06254

(85) 27/05/2019

(22) 26/10/2017

(86) PCT/US2017/058462 26/10/2017

(30) 62/413,613 27/10/2016 US
62/413,586 27/10/2016 US

(87) WO2018/081375 03/05/2018

(51) ***A61K 39/00***; *C12P 21/08; C07K 16/18; A61K 39/395; C07K 16/00*

(62) 1-2019-02757

(73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV** (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

(72) MACIELAG, Mark (US); PATCH, Raymond, J. (US); ZHANG, Rui (CN); CASE, Martin, A. (GB); WALL, Mark (CA); ZHANG, Yue-Mei (US); RANGWALA, Shamina, M. (US); LEONARD, James, N. (US); CAMACHO, Raul, C. (US); HUNTER, Michael, J. (US); D'AQUINO, Katharine, E. (US); EDWARDS, Wilson (US); SWANSON, Ronald V. (US); JIAN, Wenying (CN); CHI, Ellen (US)

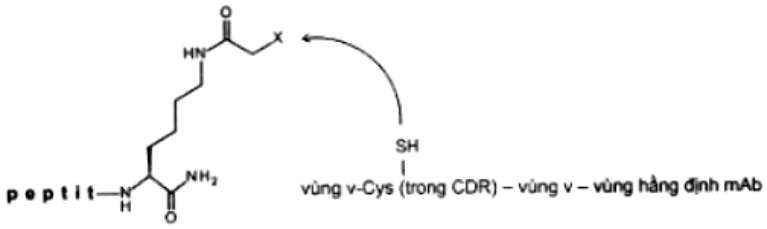
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA THỂ LIÊN HỢP KHÁNG THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến nền kháng thể đơn dòng được thiết kế để ghép với peptit điều trị để tăng thời gian bán thải của peptit điều trị ở đối tượng. Sáng chế cũng đề cập đến thể liên hợp kháng thể và dược phẩm bao gồm thể liên hợp này.

.

Hình 1



(11) **1-0053552 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240062/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-04821

(85) 21/08/2020

(22) 19/02/2019

(86) PCT/EP2019/054103 19/02/2019

(30) 18305175.4 20/02/2018 EP

(87) WO2019/162277 29/08/2019

(51) ***C08B 37/00***; *D21H 11/02; C08L 97/00; D21C 3/00; C08H 8/00; C08L 5/14*

(73) **COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE VEGETALE - CIMV** (FR)
11-11bis rue Louis Philippe 92200 Neuilly sur Seine, France

(72) BENJELLOUN MLAYAH, Bouchra (FR); DELMAS, Michel (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LIGNIN VÀ HEMIXENLULOZA TỪ NGUYÊN LIỆU LIGNOXENLULOZA THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất lignin và hemixenluloza từ nguyên liệu lignoxenluloza thực vật, phương pháp này bao gồm các bước: (a) cho nguyên liệu lignoxenluloza thực vật tiếp xúc với dung dịch chiết trong nhiều hơn 2 giờ ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 95°C đến 110°C, nhờ đó thu được phân đoạn rắn và phân đoạn lỏng, (b) tách phân đoạn rắn và phân đoạn lỏng, (c) cô phân đoạn lỏng sao cho thu được phân đoạn lỏng đã được cô, (d) trộn các phần trọng lượng bằng nhau của nước với phân đoạn lỏng đã được cô sao cho thu được huyền phù chứa các hạt rắn trong huyền phù trong môi trường lỏng, (e) tách các hạt và môi trường của huyền phù nêu trên, (f) thu hồi các hạt của huyền phù nêu trên nhờ đó thu được phân đoạn chứa lignin được gọi là phân đoạn lignin hóa, (g) thu hồi môi trường của huyền phù nêu trên nhờ đó thu được phân đoạn chứa hemixenluloza được gọi là phân đoạn hemixenluloza.

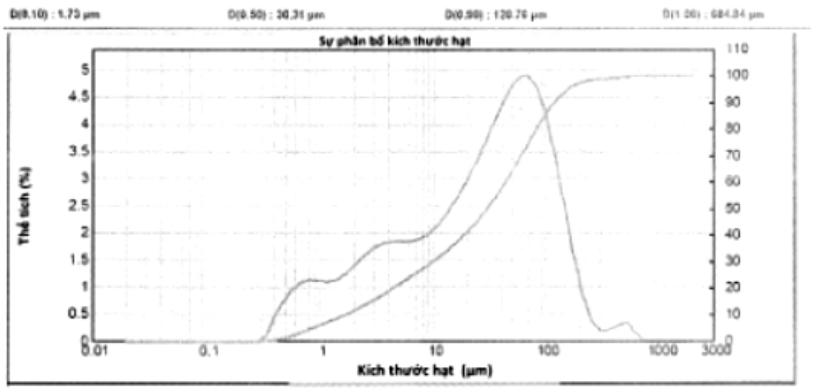
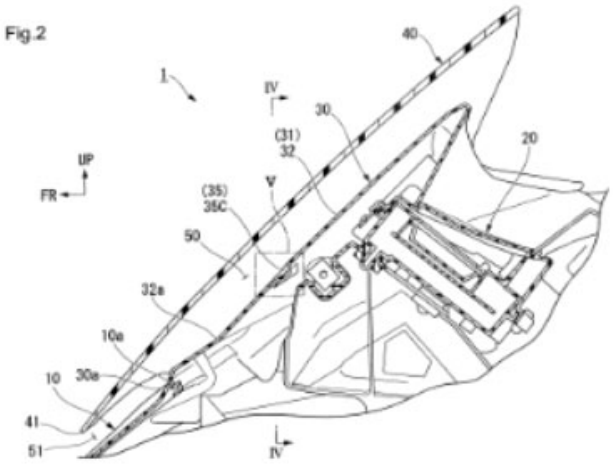


FIG. 1

(11) **1-0053553 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240063/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-05126
(85) 12/08/2022
(22) 02/02/2021
(86) PCT/JP2021/003750 02/02/2021
(30) 2020-055520 26/03/2020 JP
(87) WO2021/192626 30/09/2021
(51) ***B62J 50/30***; *B62J 17/04*
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
(72) SEKIYA Tsubasa (JP); TAKAMURO Masato (JP); IGARASHI Noriaki (JP); SHIMOKAWA Koji (JP); KITO Genichi (JP); SATO Kazunari (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU TẤM CHẮN GIÓ CỦA XE MÁY KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN SANG HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu tấm chắn gió của xe máy kiểu ngồi để chân sang hai bên, có: tấm chắn đồng hồ (30) mà che đồng hồ (20) từ bên trên và có bề mặt cong (32) nhô lên trên; tấm chắn (40) mà được bố trí bên trên tấm chắn đồng hồ (30) và quay mặt về bề mặt cong (32) để tạo thành đường dẫn không khí (50) tương đối với bề mặt cong (32); và ít nhất một phần lõm (35) được tạo trên bề mặt cong (32) của tấm chắn đồng hồ (30) trong đường dẫn không khí (50).

Fig.2



(11) **1-0053554 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240064/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05257
(85) 18/08/2022
(22) 07/02/2020
(86) PCT/CN2020/074476 07/02/2020
(87) WO2021/155556 12/08/2021
(51) ***H04W 72/02***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) DING, Yi (CN); ZHAO, Zhenshan (CN); LIN, Huei-Ming (AU)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHỌN TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập tới lĩnh vực truyền thông không dây, cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới phương pháp chọn tài nguyên, thiết bị đầu cuối, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: xác định cửa sổ giám sát tài nguyên, trong đó cửa sổ giám sát tài nguyên này bao gồm một số khe thời gian trước khe thời gian m mà tài nguyên đã chọn được định vị trong đó; và khi kết quả giám sát của cửa sổ giám sát tài nguyên là xung đột tài nguyên xảy ra giữa tài nguyên đã chọn và tài nguyên dự trữ của thiết bị đầu cuối thứ hai, thực hiện chọn lại tài nguyên đối với tài nguyên đã chọn. Theo sáng chế, cửa sổ giám sát tài nguyên đã xác định chỉ bao gồm một số khe thời gian trước khe thời gian m mà tài nguyên đã chọn được định vị trong đó, thay vì tất cả các khe thời gian, và do đó, trong quá trình giám sát để chọn lại tài nguyên, thời gian cần thiết để giám sát được rút ngắn, và mức tiêu thụ điện năng của thiết bị đầu cuối thứ nhất được giảm bớt.

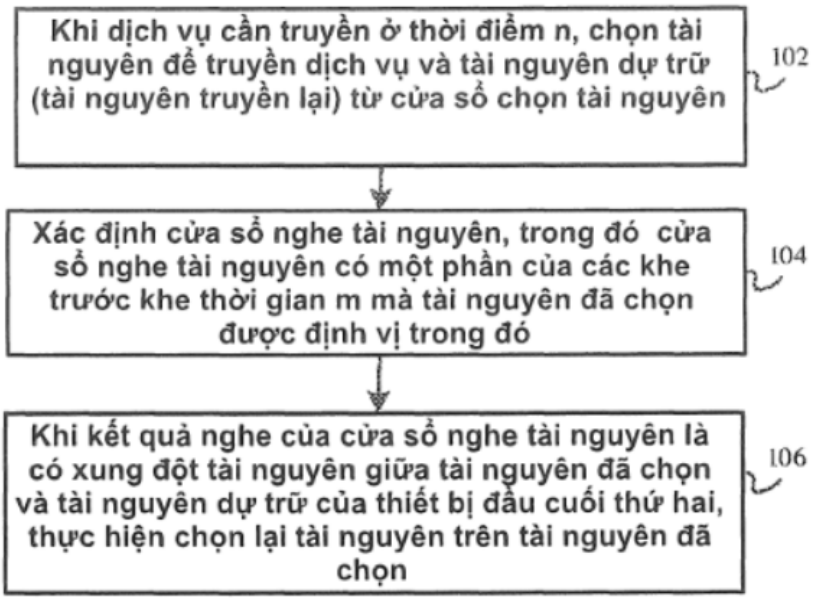


Fig.8

(11) **1-0053555 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240065/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-03912

(85) 22/06/2022

(22) 26/11/2020

(86) PCT/EP2020/025543 26/11/2020

(30) 62/940,690 26/11/2019 US
2025208 25/03/2020 NL

(87) WO2021/104677 03/06/2021

(51) ***F03D 13/10****; F03D 13/25; B66B 1/10; B66C 1/10*

(73) **HEEREMA MARINE CONTRACTORS NEDERLAND SE** (NL)
47, Vondellaan, 2332 AA Leiden, Netherlands

(72) Geene, Paul Antonius Alphonsus (NL); De Vos, Roland (NL); Aarts, Robert Marc (NL)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ NỐI CÁC CÁNH TUA BIN GIÓ VỚI ĐÙM TRỤC, PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THÁO CÁC CÁNH TUA BIN GIÓ KHỎI ĐÙM TRỤC, HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ CÁNH, TỔ HỢP DI CHUYỂN ĐẦU CUỐI GỐC, TỔ HỢP TRỤ TUA BIN GIÓ VÀ CẤU TRÚC ĐỠ PHỤ TRỢ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống định vị cánh được tạo kết cấu để định vị các cánh tua bin gió tại đùm trục của vỏ động cơ của tua bin gió từ tàu lắp đặt tại vị trí ngoài khơi, hệ thống định vị cánh bao gồm:
tàu lắp đặt bao gồm:
ít nhất một thiết bị nâng được tạo kết cấu để nâng các bộ phận tua bin gió, và tháp đỡ phụ trợ kéo dài theo cách hướng lên từ tàu lắp đặt, tháp đỡ phụ trợ bao gồm:
bộ phận đỡ vỏ động cơ để đỡ vỏ động cơ,
tổ hợp di chuyển đầu cuối gốc định ra đường dẫn hướng kéo dài qua khoảng cách thẳng đứng, tổ hợp di chuyển đầu cuối gốc bao gồm đế đỡ đầu cuối gốc di chuyển được và bộ phận đỡ đầu cuối gốc được tạo kết cấu để đỡ và dẫn hướng đầu cuối gốc của cánh, bộ phận đỡ đầu cuối gốc đang được nối với đế đỡ đầu cuối gốc di chuyển được, bộ phận đỡ đầu cuối gốc là di chuyển được dọc theo đường dẫn hướng, tổ hợp di chuyển đầu cuối gốc đang được tạo kết cấu để di chuyển đầu cuối gốc của cánh dọc theo đường dẫn hướng từ vị trí ăn khớp đến
vị trí lắp đặt, ít nhất một thiết bị nâng đang được tạo kết cấu để nâng vỏ động cơ lên trên tháp đỡ phụ trợ, trong đó ít nhất một thiết bị nâng và tổ hợp di chuyển đầu cuối gốc được tạo kết cấu để đỡ theo cách liên kết và di chuyển cánh theo cách liên kết hướng lên về phía đùm trục, trong đó trong suốt sự di chuyển đầu cuối gốc được đỡ bởi bộ phận đỡ đầu cuối gốc và thiết bị nâng mang phần lớn của các tải thẳng đứng trên cánh.
Sáng chế còn bộc lộ phương pháp để nối các cánh tua bin gió với đùm trục, phương pháp để tháo các cánh tua bin gió khỏi đùm trục, tổ hợp di chuyển đầu cuối gốc, tổ hợp trụ tua bin gió và cấu trúc đỡ phụ trợ.

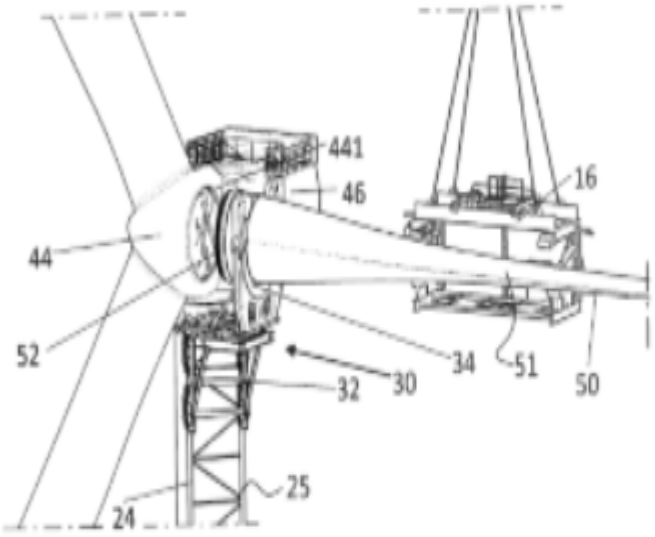


Fig.4B

(11) **1-0053556 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240066/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-06233

(85) 28/10/2020

(22) 19/03/2019

(86) PCT/CN2019/078633 19/03/2019

(30) 201810266175.5 28/03/2018 CN

(87) WO2019/184762 03/10/2019

(51) ***H04W 76/18***

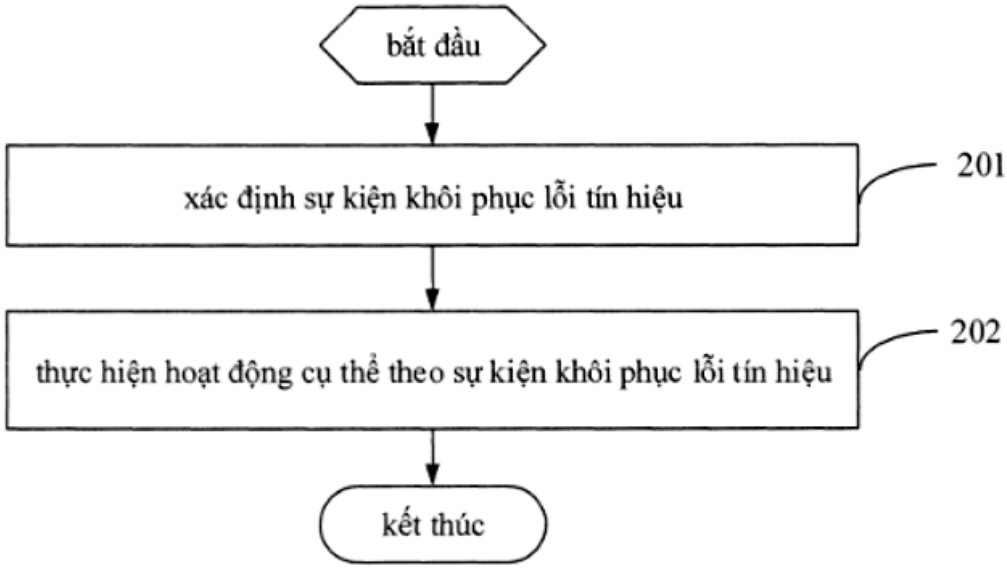
(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO.,LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860 (CN)

(72) CHEN, Li (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ LỖI TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý lỗi tín hiệu và thiết bị đầu cuối được đề cập theo sáng chế. Phương pháp bao gồm: xác định sự kiện BFR, trong đó sự kiện khôi phục lỗi tín hiệu bao gồm sự bất thường xảy ra trong quy trình BFR hoặc ít nhất hai ô đều trải qua BFR; thực hiện hoạt động cụ thể theo sự kiện BFR.



HÌNH 2

(11) **1-0053557 B**

(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240124/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02429

(85) 12/04/2023

(22) 08/10/2021

(86) PCT/KR2021/013891 08/10/2021

(30) 10-2020-0130921 12/10/2020 KR

(87) WO2022/080777 21/04/2022

(51) ***A47J 27/08****; A47J 36/08; A47J 36/24; A47J 27/086*

(73) **JEON, JI EUN** (KR)
(Nonhyeon-dong) 204-ho, 12, Nonhyeon-ro 26beon-gil Namdong-gu, Incheon 21641, Republic of Korea

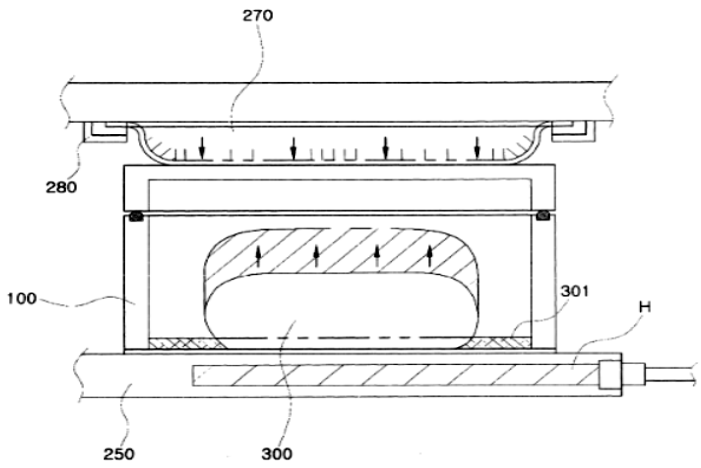
(72) JEON, Ji Eun (KR); YOSHIMATS, Hokori (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỘP NẤU CHÂN KHÔNG VÀ THIẾT BỊ NẤU Ở NHIỆT ĐỘ THẤP TRONG CHÂN KHÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp nấu chân không và thiết bị nấu ở nhiệt độ thấp trong chân không mà, bằng cách nấu các nguyên liệu thực phẩm ở nhiệt độ thấp trong chân không, cho phép các nguyên liệu thực phẩm sẽ được nấu ở trạng thái trong đó có thể thưởng thức cảm nhận bằng miệng (cấu trúc), vị và mùi tuyệt vời, trong khi vẫn giữ được các chất dinh dưỡng và độ ẩm trong các nguyên liệu thực phẩm càng nhiều càng tốt, trong đó hộp nấu chân không khác biệt ở chỗ bao gồm thân hộp hình ống có phần trên cùng hở, và nắp để mở và đóng phần trên cùng hở của thân hộp, trong đó đệm mà được tạo thành khi phần trên cùng hở của thân hộp được che bởi nắp và bịt kín không gian bên trong của hộp nấu chân không được đặt xen giữa ở phần tiếp xúc giữa thân hộp và nắp, và bộ xả nối thông không gian bên trong của hộp nấu chân không với bên ngoài được bố trí ở thân hộp.

Fig.6



(11) **1-0053558 B**
(15) 17/10/2025
Số Quyết định: 240125/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02236
(85) 22/02/2017
(22) 03/07/2015
(86) PCT/EP2015/065219 03/07/2015
(30) 14178821.6 28/07/2014 EP
(87) WO2016/015950 04/02/2016
(51) ***G10L 19/20***; *G11B 27/038; G10L 21/02; G10L 19/022*
(62) 1-2017-00623
(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V.** (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
(72) Ravelli, Emmanuel (FR); JANDER, Manuel (DE); PIETRZYK, Grzegorz (PL); DIETZ, Martin (DE); GAYER, Marc (DE)
(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ BỘ MÃ HÓA ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh, bộ giải mã âm thanh và bộ mã hóa âm thanh. Phương pháp được mô tả là xử lý tín hiệu âm thanh (100). Sự gián đoạn giữa khung trước đó được lọc và khung hiện thời được lọc của tín hiệu âm thanh được loại bỏ bằng cách sử dụng phép lọc dự báo tuyến tính (102, 110, 112).

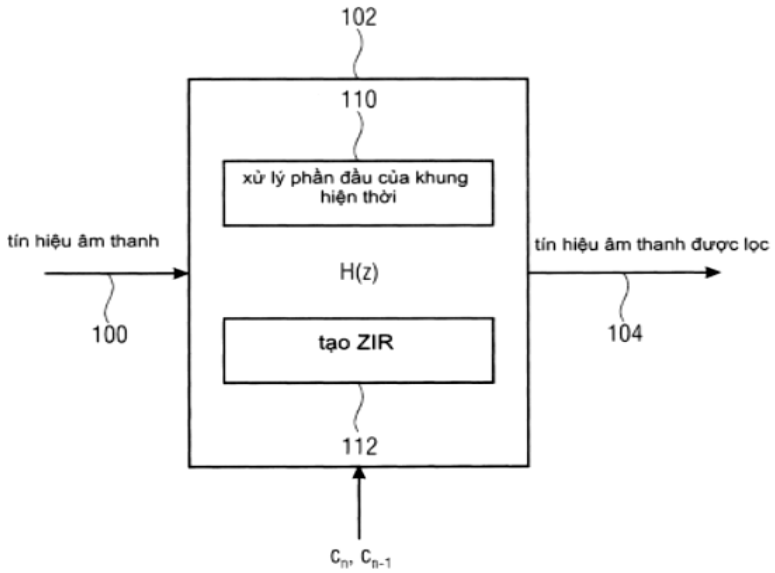


FIG 5

(11) **1-0053559 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241018/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/06/2023 423 A
(21) 1-2023-01380
(85) 03/03/2023
(22) 29/09/2020
(86) PCT/SK2020/050017 29/09/2020
(87) WO2022/071895 07/04/2022
(51) ***A47G 25/40***
(73) **JAKEŠ, BORIS** (SK)
Michalská 16 811 01 Bratislava, Slovakia
(72) JAKEŠ, Boris (SK); JAKEŠ, Zdeněk (SK)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **MÓC TREO GẤP LẠI ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến móc treo gấp lại được (1) bao gồm phần thân (2) có bộ phận treo (3), một tay đòn chắc (4) được cố định vào phần thân (2) và một tay đòn di chuyển (5) được gắn theo trục vào phần thân (2), chốt hãm (7) được gắn với bu lông (6) theo kiểu linh hoạt và trượt, chốt hãm bao gồm thân (7.1) có khe hở (7.2) để bắt vào rãnh hãm (8.3) của thanh dẫn khối trượt (8) được định vị có thể di chuyển trong phần thân giữa các vị trí mở và đóng bao gồm khe dẫn hướng hướng (8.1) dành cho thân (7.1), khoang (8.2) để di chuyển tự do phần nổi (7.2) dọc theo toàn bộ rãnh hãm (8.3) của khe dẫn hướng hướng cho khe hở ở đầu kín của khe dẫn hướng hướng (8.1); bộ phận đàn hồi dự ứng lực (8.4) để trượt thanh dẫn khối trượt (8) đến vị trí mở của nó; các bánh răng thanh dẫn hướng khối trượt (8.5) để phối hợp với bánh răng (5.1) của tay đòn di chuyển và trong đó ở vị trí đóng, khe hở được đặt chìm trong rãnh hãm và tay đòn di chuyển ở vị trí tiêu chuẩn; và ở vị trí mở, chốt hãm nằm ở lối vào của khe dẫn hướng hướng, và khe hở ra khỏi rãnh hãm dẫn đến việc di chuyển thanh dẫn khối trượt đến vị trí mà người dùng có thể tiếp cận và thao tác và tay đòn di chuyển (5) bị lệch khỏi vị trí chuẩn.

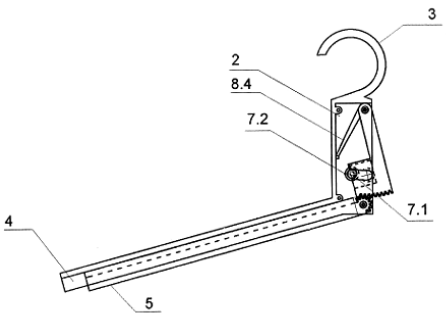


Fig. 2

(11) **1-0053560 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241020/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-04836

(85) 20/07/2023

(22) 28/01/2022

(86) PCT/US2022/014334 28/01/2022

(30) 63/144,140 01/02/2021 US
63/156,075 03/03/2021 US
63/157,156 05/03/2021 US
63/176,548 19/04/2021 US
63/234,394 18/08/2021 US
63/246,124 20/09/2021 US
63/271,969 26/10/2021 US

(87) WO2022/165191 04/08/2022

(51) ***A47B 3/083***

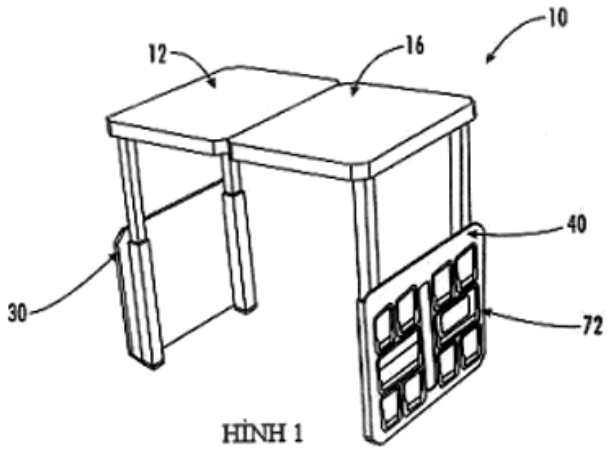
(73) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

(72) BLUMENTHAL, Aaron S. (US); WILLIAMS, Aaron M. (US); DICK, Ryan C. (US); SMITH, Tyler J. (US); JONES, Benjamin T. (US); BARTON, George (US); LOWNIK, Matthew A. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **BỆ LÀM VIỆC CÓ THỂ GẬP**

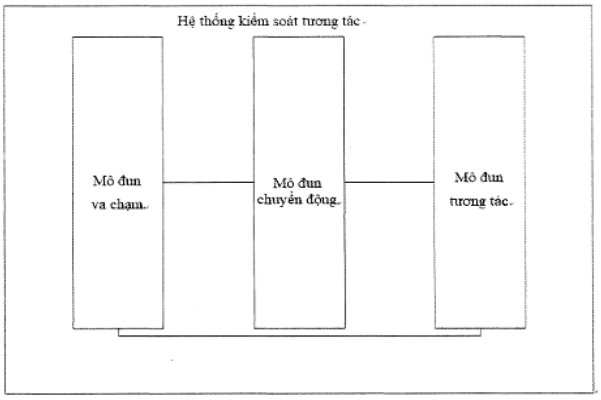
(57) Sáng chế đề cập đến một hoặc nhiều thiết bị được đề xuất mà được tạo cấu hình để ăn khớp tháo rời được trong hệ thống môđun. Một hoặc nhiều thiết bị có thể mở rộng để cung cấp bề mặt để thực hiện công việc.



HÌNH 1

(11) **1-0053561 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241021/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2023 421 A
(21) 1-2022-00240
(85) 14/01/2022
(22) 05/08/2020
(86) PCT/CN2020/106929 05/08/2020
(87) WO2022/027262 A1 10/02/2022
(51) ***A63F 13/577****; A63F 13/55; A63F 13/56*
(73) **SHANGHAI LILITH TECHNOLOGY CORPORATION** (CN)
Room 2055, Building 15, No. 500 South Shengxin Road, Jiading District, SHANGHAI 201802, P. R. CHINA (CN)
(72) ZHUANG, Ganlin (CN); MAO, Yifan (CN); JIN, Huan (CN)
(74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT TƯƠNG TÁC CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG TRÒ CHƠI, MÁY CHỦ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp kiểm soát tương tác cho các đối tượng trò chơi, máy chủ và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính. Hệ thống kiểm soát tương tác bao gồm: mô đun va chạm, được định cấu hình để gán thuộc tính va chạm cho từng đối tượng trò chơi; và mô đun chuyển động, được định cấu hình để nhận lệnh di chuyển hướng đến nhóm trò chơi và di chuyển nhóm trò chơi tới mục tiêu chuyển động; mô đun tương tác, được định cấu hình để kết hợp với mô đun va chạm, tính toán lực lượng đối kháng của từng đối tượng trò chơi dựa trên thuộc tính va chạm và thể hiện dạng tương tác của đối tượng trò chơi dựa trên lực lượng đối kháng và được định cấu hình để kết hợp với mô đun chuyển động, trong đó, khi nhóm trò chơi được di chuyển đến mục tiêu chuyển động, tạo thành vòng tròn nhóm với tâm của nhóm trò chơi là tâm của vòng tròn và chiều dài thứ nhất làm bán kính, khi đối tượng trò chơi nằm ngoài vòng tròn nhóm, nó kiểm soát mô đun va chạm để truyền lực lượng khôi phục hướng vào tâm của vòng tròn đến đối tượng trò chơi, để kiểm soát đối tượng trò chơi quay trở lại nhóm trò chơi. Với giải pháp kỹ thuật trên, trải nghiệm người dùng chân thực hơn, hiệu suất chiến đấu và logic của các đối tượng trò chơi nhập vai hơn.



HÌNH 1

(11) **1-0053562 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241022/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2021-01661

(85) 29/03/2021

(22) 15/10/2019

(86) PCT/US2019/056321 15/10/2019

(30) 18/01085 15/10/2018 FR

(87) WO2020/081560 23/04/2020

(51) ***A43B 13/12****; A43B 13/18; A43B 23/16; A43B 13/14*

(73) **THE NORTH FACE APPAREL CORP.** (US)
200 Hanby Building, 3411 Silverside Road, Wilmington, Delaware 19810, United States of America

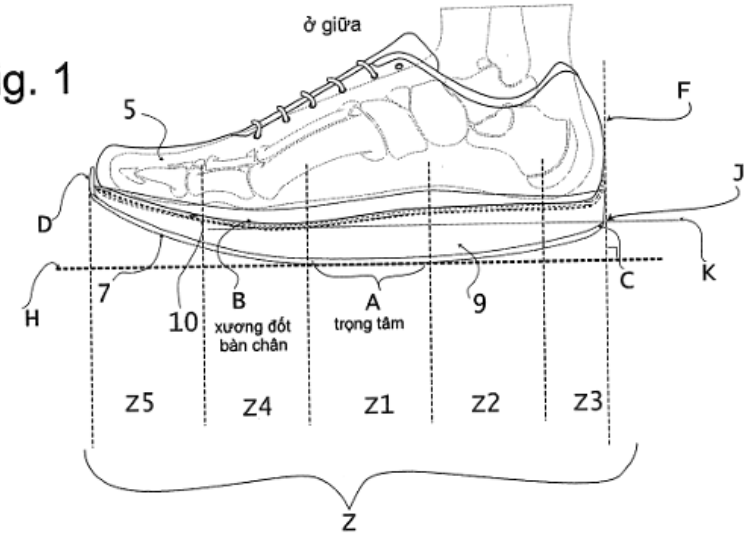
(72) GEIS, Benoit (US); SHENGCHING, Wu (US)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **GIÀY ĐƯỢC THIẾT KẾ ĐỂ TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG THỂ CHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến giày có thể bao gồm mũ giày (5) và đế tiện lợi (9) được gắn với đế ngoài (7), đế tiện lợi này có bán kính cong ở điểm bất kỳ của đường từ gót (C) đến mũi (D) và tạo mặt phân cách với đế ngoài (7), trong đó điểm thấp nhất của đế tiện lợi (9) và đế ngoài (7), được gọi là trọng tâm hoặc điểm cân bằng của đế hoặc điểm cân bằng tự nhiên của giày, khi được đặt trên mặt phẳng tham chiếu cơ bản nằm ngang (H) xác định vùng chuyển tiếp (Z1) của sự cuộn bàn chân có bán kính cao nhất của đế tiện lợi và đế ngoài, và trọng tâm ở phía sau điểm (B) của xương đốt bàn chân.

Fig. 1



(11) **1-0053563 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241023/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-08441

(85) 22/12/2022

(22) 23/06/2021

(86) PCT/KR2021/007848 23/06/2021

(30) 10-2020-0076489 23/06/2020 KR

(87) WO2021/261897 30/12/2021

(51) ***H04N 21/2343***; *G06T 9/00; H04N 19/597; H04N 21/4402; H04N 21/236; H04N 21/434; G06T 15/04; H04N 19/70*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea

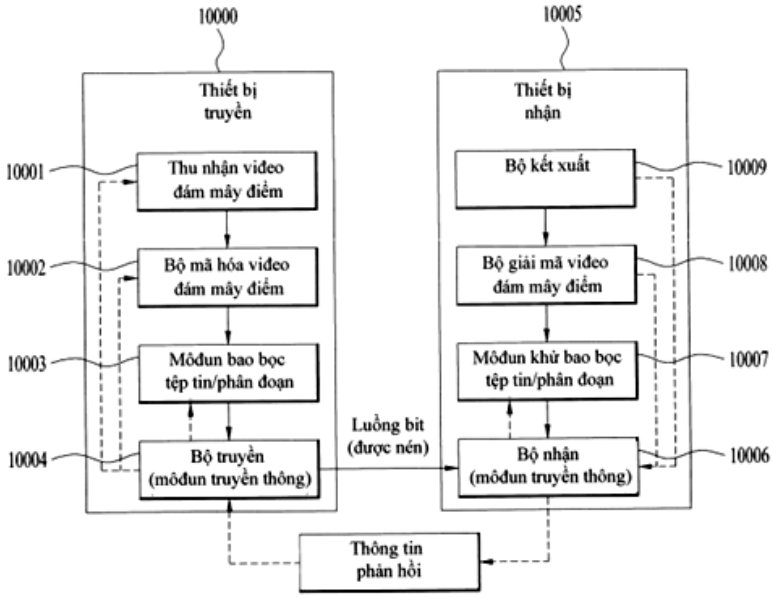
(72) LEE, Jinwon (KR); OH, Sejin (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM, THIẾT BỊ NHẬN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu đám mây điểm bao gồm các bước mã hóa dữ liệu đám mây điểm, và truyền dữ liệu đám mây điểm, và phương pháp nhận dữ liệu đám mây điểm bao gồm các bước nhận dữ liệu đám mây điểm, giải mã dữ liệu đám mây điểm này, và kết xuất dữ liệu đám mây điểm này.

FIG. 1



(11) **1-0053564 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241024/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-02394

(85) 18/04/2022

(22) 23/10/2020

(86) PCT/US2020/057034 23/10/2020

(30) 62/926,381 25/10/2019 US
17/077,780 22/10/2020 US

(87) WO2021/081311 A1 29/04/2021

(51) ***H04L 1/00***; *H04B 7/155*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) AKL, Naeem (LB); HAMPEL, Karl Georg (US); ABEDINI, Navid (US); LUO, Jianghong (US); LI, Junyi (US); BLESSENT, Luca (IT); LUO, Tao (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY BỞI NÚT TRUY CẬP THỨ NHẤT VÀ NÚT THỰC THỂ TRUNG TÂM CỦA MẠNG TRUYỀN THÔNG BACKHAUL KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, hệ thống và thiết bị để truyền thông không dây bởi nút truy cập thứ nhất và nút thực thể trung tâm của mạng truyền thông backhaul không dây. Nút backhaul và truy cập tích hợp (integrated access and backhaul - IAB) của mạng truyền thông backhaul không dây có thể nhận, từ nút khối trung tâm, cấu hình chỉ báo rằng việc lập mã mạng được kích hoạt cho luồng gói. Trong một số trường hợp, nút IAB có thể nhận, từ nút truy cập thứ hai, gói thứ nhất của luồng gói qua liên kết không dây thứ nhất và truyền, qua liên kết không dây thứ hai, gói được mã hóa thứ nhất được tạo ra dựa vào việc mã hóa mạng gói thứ nhất. Trong một số trường hợp, nút IAB có thể nhận, từ một hoặc nhiều nút truy cập, tập hợp các gói được mã hóa của luồng gói, và nút IAB có thể truyền bản tin phản hồi, qua liên kết không dây thứ hai, chỉ báo rằng việc giải mã mạng cho tập hợp các gói được mã hóa để khôi phục nhiều gói là thành công hoặc không thành công.

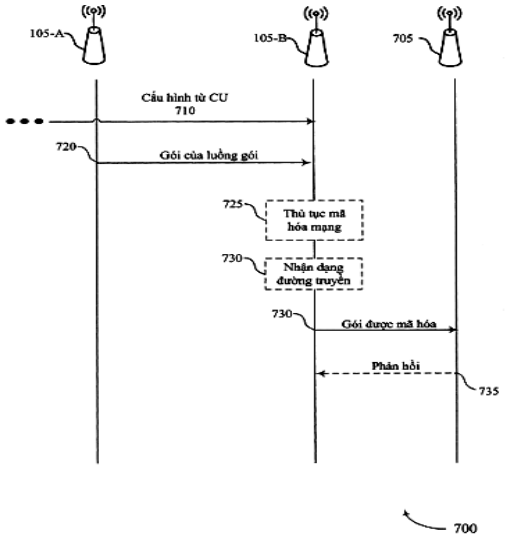


Fig.7

(11) **1-0053565 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241025/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2021 395 A

(21) 1-2020-04484

(22) 04/08/2020

(30) 108210694 14/08/2019 TW

(51) ***B62L 3/02***

(76) **LIAO, HSUEH-JEN** (TW)
No. 1300, Sec.1, Huanhe Rd., Wuri Dist., Taichung City 414, Taiwan

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **CẦN PHANH**

(57) Sáng chế đề cập đến cần phanh được tạo kết cấu để đặt ở phần trước (9) của phương tiện giao thông, phần trước (9) của phương tiện bao gồm tay cầm (91) kéo dài dọc theo hướng thứ nhất (L1), cần phanh bao gồm: phần thân chính (1), khóa (4) và cơ cấu khóa (5). Phần thân chính (1) bao gồm đế (2) và phần thân cần phanh (3) và đế (2) này được tạo kết cấu để có thể xoay được ở phần trước (9) của phương tiện giao thông dọc theo hướng trục (L3) nằm ngang với hướng thứ nhất (L1). Đế (2) có thể xoay giữa vị trí phanh và vị trí nhả phanh so với phần trước (9) của phương tiện giao thông. Đế (2) bao gồm phần ăn khớp thứ nhất (21) và phần thân cần phanh (3) bao gồm phần ăn khớp thứ hai (31). Cơ cấu khóa (5) bao gồm bộ phận định vị (51) và bộ phận chặn (52).

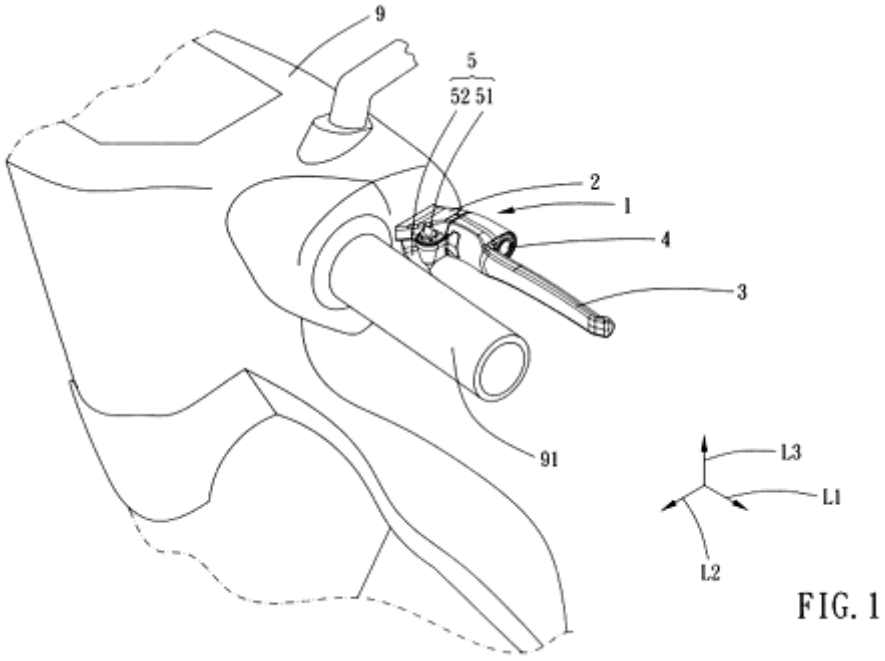


FIG. 1

(11) **1-0053566 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241026/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2020 393 A

(21) 1-2020-05481

(85) 08/03/2016

(22) 03/09/2014

(86) PCT/KR2014/008223 03/09/2014

(30) 61/873,472 04/09/2013 US
61/879,352 18/09/2013 US
10-2014-0054756 08/05/2014 KR

(87) WO2015/034245 12/03/2015

(51) ***H04L 25/03***

(62) 1-2016-00860

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

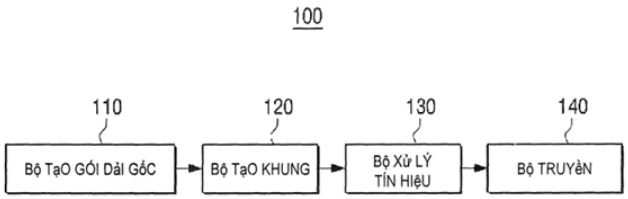
(72) HWANG, Sung-hee (KR); MOURAD, Alain (FR); YANG, Hyun-koo (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền tín hiệu. Thiết bị truyền tín hiệu bao gồm: bộ tạo gói dải gốc được tạo cấu hình để tạo ra gói dải gốc có phần đầu và phần dữ liệu tải hữu ích tương ứng với dòng dữ liệu thuộc loại thứ nhất dựa vào dòng dữ liệu nhập vào chứa dòng dữ liệu thuộc loại thứ nhất và dòng dữ liệu thuộc loại thứ hai; bộ tạo khung được tạo cấu hình để tạo ra khung chứa gói dải gốc; bộ xử lý tín hiệu được tạo cấu hình để thực hiện quy trình xử lý tín hiệu trên khung đã tạo ra; và bộ truyền được tạo cấu hình để truyền khung đã được xử lý tín hiệu, trong đó phần đầu chứa loại dữ liệu tải hữu ích trong gói dải gốc và số lượng gói của dòng dữ liệu thuộc loại thứ nhất trong gói dải gốc.

Fig. 4



(11) **1-0053567 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241029/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-05786

(85) 09/10/2020

(22) 11/03/2019

(86) PCT/EP2019/056049 11/03/2019

(30) 1804002.2 13/03/2018 GB

(87) WO2019/175117 19/09/2019

(51) ***C07D 221/20***; *A01N 43/40; C07D 405/06; C07D 401/08; C07D 401/12; C07D 401/14; A01N 35/06; C07D 401/06*

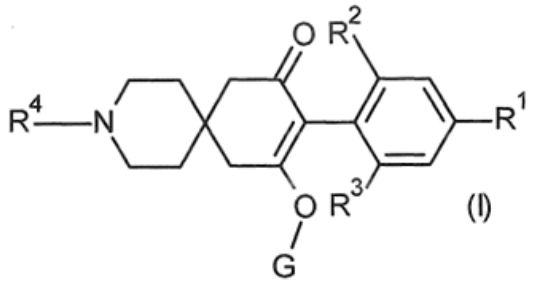
(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG** (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel (CH)

(72) HENNESSY, Alan, Joseph (IE); JONES, Elizabeth, Pearl (GB); HACHISU, Shuji (GB); WILLETTS, Nigel, James (GB); DALE, Suzanna (GB); GREGORY, Alexander, William (GB); HOULSBY, Ian, Thomas, Tinmouth (GB); BHONOAH, Yunas (MU); COMAS-BARCELO, Julia (ES)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỢP CHẤT DẪN XUẤT XYCLOHEXANDION VÒNG, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CỎ DẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I),



(I)

trong đó R^1, R^2, R^3, R^4 và G là như được xác định ở đây. Sáng chế còn đề cập đến các chế phẩm mà chứa hợp chất có công thức (I), đề xuất phương pháp kiểm soát cỏ dại, cụ thể là ở mùa vụ của các cây hữu dụng.

(11) **1-0053568 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241030/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/10/2020 391 A

(21) 1-2020-04043

(85) 14/07/2020

(22) 17/12/2018

(86) PCT/CN2018/121593 17/12/2018

(30) 201711366520.4 18/12/2017 CN
201810032355.7 12/01/2018 CN

(87) WO2019/120179 27/06/2019

(51) ***H04W 56/00***; *H04L 5/00*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) GUO, Zhiheng (CN); XIE, Xinqian (CN); WU, Qian (CN); FEI, Yongqiang (CN); BI, Wenping (CN); SONG, Xinghua (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI TÍN HIỆU, PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi tín hiệu, phương pháp thu tín hiệu, thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối, thiết bị truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính và hệ thống truyền thông, để cải thiện độ chính xác của việc điều chỉnh độ dịch tần số bởi thiết bị đầu cuối. Phương pháp gửi tín hiệu này bao gồm: xác định, bởi thiết bị mạng, khối tín hiệu đồng bộ/kênh quảng bá vật lý (SSB) và thông tin chỉ báo, trong đó thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo rằng vị trí tần số của SSB là một trong các tần số trong tập hợp tần số và tập hợp tần số bao gồm tần số thứ nhất và tần số thứ hai, hoặc bao gồm tần số thứ nhất, tần số thứ hai và tần số thứ ba; và gửi, bởi thiết bị mạng, SSB và thông tin chỉ báo tới thiết bị đầu cuối.

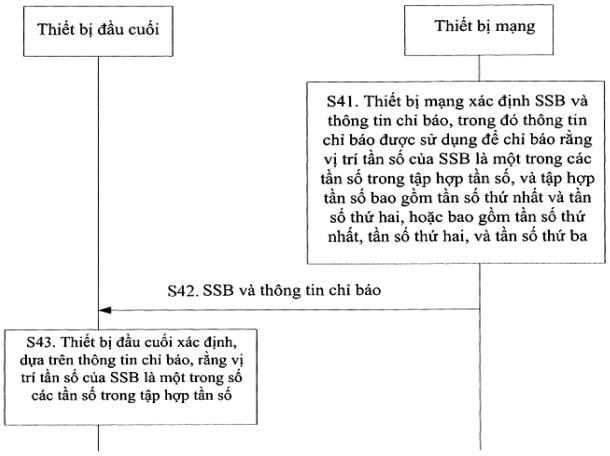


FIG. 4

(11) **1-0053569 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241032/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04800

(85) 29/07/2022

(22) 20/01/2021

(86) PCT/IN2021/050052 20/01/2021

(30) 202041004538 01/02/2020 IN

(87) WO2021/152609 05/08/2021

(51) ***F02M 35/16****; B62J 35/00; B62M 7/04; B60K 15/073; B62K 11/06*

(73) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
Chaitanya, No.12, Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai 600 006, India

(72) T, Deepan (IN); Vaidheeswaran, Ramesh (IN); Karnam, Venkata Manga Raju (IN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **XE LOẠI CÓ YÊN LOẠI BƯỚC QUA**

(57) Sáng chế này đề cập tới xe loại bước qua (100), trong đó xe (100) nêu trên được tạo thành từ khung loại gióng đơn (101), đơn vị công suất (125), đầu xi lanh (123), xi lanh (124), môđun bình nhiên liệu (103), môđun bơm nhiên liệu (301). Cụm khung chứa gióng chính (101b), gióng dưới (101c). Môđun bơm nhiên liệu (301) được gắn bên ngoài môđun bình nhiên liệu (103) và cũng được bố trí giữa môđun bình nhiên liệu (103) và động cơ (125) sao cho môđun bơm nhiên liệu (301) và bộ phận phun nhiên liệu (không được thể hiện) được xếp kề với nhau và trên LHS của xe (100), còn được che phủ bởi khung che được tạo bản lề (118), nhờ đó, đảm bảo khả năng tiếp cận và bảo trì dễ dàng của môđun bơm nhiên liệu (301).

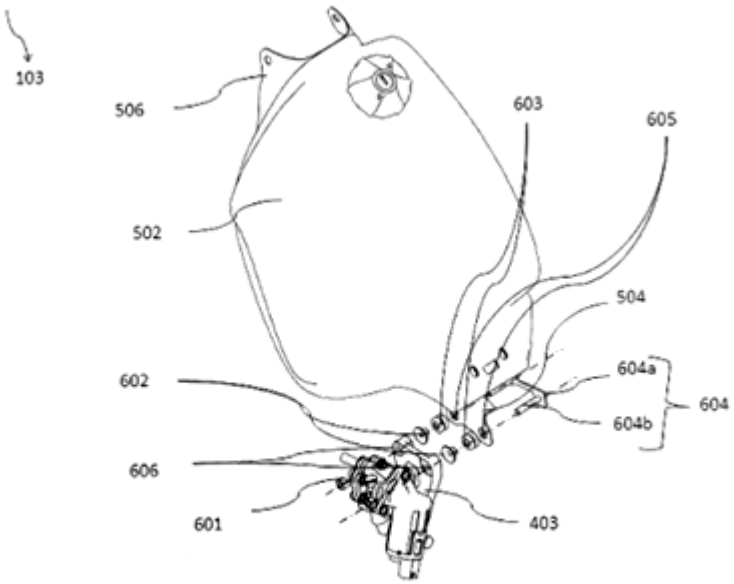


Fig.6

(11) **1-0053570 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241033/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00395

(85) 19/01/2022

(22) 02/07/2020

(86) PCT/CN2020/100006 02/07/2020

(30) 201910626129.6 11/07/2019 CN

(87) WO2021/004375 14/01/2021

(51) ***H04W 76/00***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) BAO, Wei (CN); WU, Yumin (CN); MO, Yitao (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU TRONG HOẠT ĐỘNG TRUYỀN DỮ LIỆU SỚM (EDT), THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu trong hoạt động truyền dữ liệu sớm (Early Data Transmission, EDT), thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này do thiết bị đầu cuối thực hiện và bao gồm: chọn tài nguyên kênh vật lý đường lên được chia sẻ (Physical Uplink Shared Channel, PUSCH) từ (các) tài nguyên PUSCH đích, trong đó tài nguyên PUSCH đích là tài nguyên PUSCH được dùng để truyền Msg A trong quy trình truy cập ngẫu nhiên 2 bước; và truyền dữ liệu EDT bằng tài nguyên PUSCH đã chọn. Các phương án của sáng chế này giải quyết vấn đề thiết bị đầu cuối không thể chọn tài nguyên đường lên thích hợp để truyền dữ liệu EDT, từ đó giúp cải thiện hiệu quả giao tiếp.

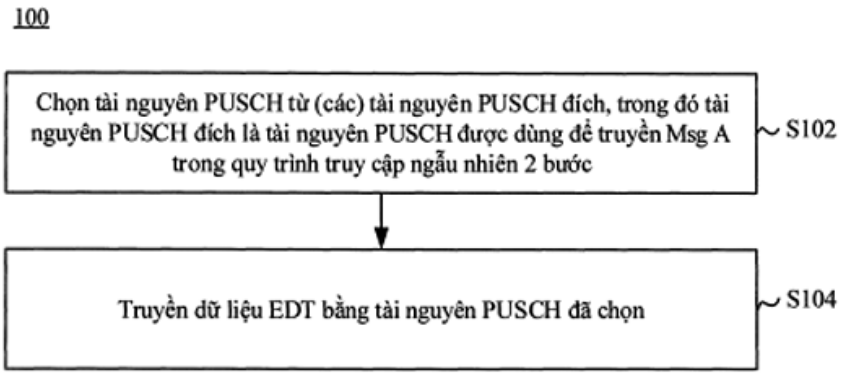
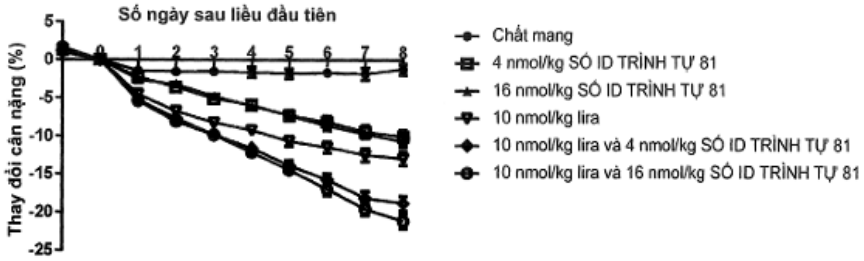


Fig.1

(11) **1-0053571 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241034/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2021 403 A
(21) 1-2021-02859
(85) 19/05/2021
(22) 22/10/2019
(86) PCT/IB2019/059029 22/10/2019
(30) 62/748,603 22/10/2018 US
(87) WO2020/084496 30/04/2020
(51) ***A61K 38/18***; *A61K 47/64; C12N 15/63; C07K 14/575; C07K 14/765; C12N 15/11; A61K 38/22; C07K 14/495*
(73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV** (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium
(72) MULLICAN, Shannon (US); LIN-SCHMIDT, Xiefan (US); HUANG, Chichi (US); FURMAN, Jennifer (US); ZHENG, Songmao (CN); RANGWALA, Shamina (US); NELSON, Serena M. (US); RANKIN, Matthew M. (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **PROTEIN DUNG HỢP YẾU TỐ BIỆT HÓA TĂNG TRƯỞNG 15 (GDF15)-PEPTIT GIỐNG NHƯ GLUCAGON 1 (GLP1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề xuất protein dung hợp protein dung hợp yếu tố biệt hóa tăng trưởng 15 (GDF15)-peptit giống như glucagon 1 (GLP1)bao gồm GLP1 hoặc peptit biến thể GLP1, peptit cầu nối thứ nhất, protein albumin huyết thanh, peptit cầu nối thứ hai và protein GDF15. Sáng chế cũng đề cập đến các axit nucleic đã phân lập, các vectơ, các tế bào chủ, các dược phẩm, các kit, các phương pháp sản xuất dược phẩm và các phương pháp sản xuất protein.



HÌNH 1

(11) **1-0053572 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241085/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-08243

(85) 21/12/2021

(22) 23/06/2020

(86) PCT/IB2020/055921 23/06/2020

(30) 62/867,714 27/06/2019 US
62/896,698 06/09/2019 US

(87) WO2020/261114 30/12/2020

(51) ***C07D 239/88***; *A61K 31/5025; A61P 29/00; C07D 239/93; C07D 471/04; C07D 401/04; C07D 403/04; C07D 405/04; C07D 409/04; A61K 31/502; C07D 239/96*

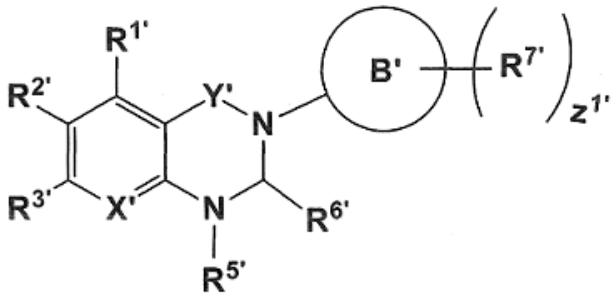
(73) **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED** (GB)
980 Great West Road, Brentford Middlesex TW89GS, United Kingdom

(72) WASHBURN, David G. (US); HOANG, Tram H. (US); MILLER, William H. (US); GUANG, Jie (CN); ELBAN, Mark (US); DAVIS, Roderick S. (US); HO, Ming-Hsun (TW); ROMANO, Joseph J. (US); VIMAL, Mythily (GB); YING, Maben (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT 2,3-DIHYDROQUINAZOLIN CÓ TÁC DỤNG ỨC CHẾ NAV1.8 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất 2,3-dihydroquinazolin ức chế $Na_v1.8$ có Công thức (X):



(X);

trong đó Y', X', B', R1', R2', R3', R5', R6', R7', và z1 là như được xác định ở đây; hoặc các muối dược dụng hoặc các dạng hỗ biến của chúng, các dược phẩm hoặc các chế phẩm phối chế dược lý, phương pháp hoặc quy trình điều chế hợp chất, các phương pháp, các hợp chất để sử dụng, việc sử dụng và/hoặc các liệu pháp kết hợp để điều trị chứng đau và/hoặc (các) bệnh, (các) rối loạn hoặc (các) tình trạng bệnh liên quan đến đau, tương ứng.

(11) **1-0053573 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241133/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2019 381 A
(21) 1-2019-04943
(85) 10/09/2019
(22) 03/03/2017
(86) PCT/CN2017/075655 03/03/2017
(87) WO2018/157405 A1 07/09/2018
(51) ***H04W 28/00***
(73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571, Japan
(72) LIN, YaNan (CN); YANG, Ning (CN)
(74) Công Ty Luật TNHH ZILHN (VIỆT NAM ZILHN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu có thể đạt được mức tăng phân tập tần số và cải thiện được hơn nữa độ tin cậy của việc truyền. Phương pháp bao gồm: xác định số lượng lớn các sóng mang hoặc nhóm sóng mang để truyền dữ liệu sao chép theo số lượng lớn các kênh logic để mang dữ liệu sao chép, trong đó ít nhất hai kênh logic trong số lượng lớn các kênh logic tương ứng với các sóng mang hoặc nhóm sóng mang khác nhau để truyền dữ liệu sao chép; và truyền dữ liệu sao chép được mang trong số lượng lớn các kênh logic tương ứng trên số lượng lớn các sóng mang hoặc nhóm sóng mang.

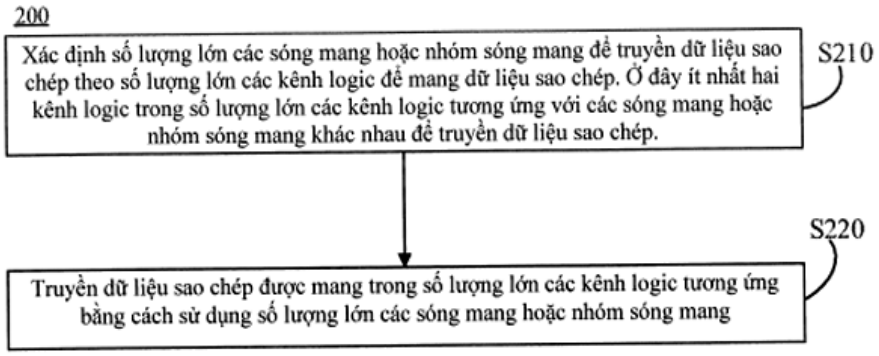


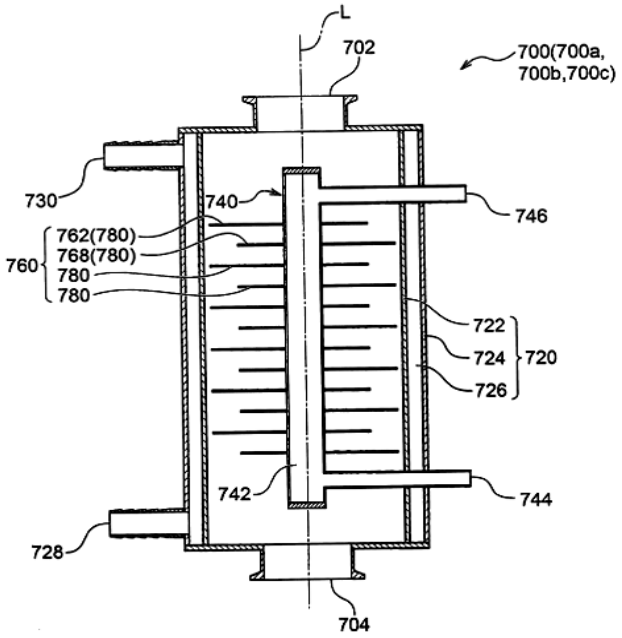
FIG. 2

(11) **1-0053574 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241184/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2022 406 A
(21) 1-2021-07029
(85) 03/11/2021
(22) 06/03/2020
(86) PCT/JP2020/009608 06/03/2020
(30) 2019-072420 05/04/2019 JP
(87) WO2020/203033 A1 08/10/2020
(51) ***B23K 3/08***; *F28F 1/32; H05K 3/34; F28B 1/02*
(73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
23, Senju Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555 Japan
(72) Tsutomu HIYAMA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ NGƯNG TỤ, THIẾT BỊ THU HỒI CHẤT TRỢ DUNG, THIẾT BỊ HÀN, PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ HƠI NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP THU HỒI CHẤT TRỢ DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HÀN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ngưng tụ có khả năng loại bỏ hơi nước khối lượng khí lớn hơn mà không cần làm tăng kích thước thiết bị so với giải pháp kỹ thuật đã biết. Thiết bị ngưng tụ (700) theo sáng chế bao gồm bộ phận làm lạnh bên ngoài (720) bao gồm một hoặc hai hoặc nhiều hơn hai ống bên trong (722), ống bên ngoài (724) nằm bên ngoài một hoặc hai hoặc nhiều hơn hai ống bên trong (722), và đường dòng chảy thứ nhất (726) mà chất làm lạnh thứ nhất đi qua đó giữa một hoặc hai hoặc nhiều hơn hai ống bên trong (722) và ống bên ngoài (724).

Fig. 4



(11) **1-0053575 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241245/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2020 389 A

(21) 1-2020-01934

(85) 06/04/2020

(22) 27/09/2019

(86) PCT/US2019/053568 27/09/2019

(30) US 16/189,346 13/11/2018 US

(87) WO2020/101810 A1 22/05/2020

(51) ***G06F 3/0354***; *G01S 13/88; G01S 7/486; G06F 3/01; G01S 13/06; G01S 7/41*

(73) **GOOGLE LLC** (US)
1600 Amphitheatre Parkway, Mountain View, California 94043, United States of America

(72) GIUSTI, Leonardo (IT); POUPYREV, Ivan (RU); HAYASHI, Eiji (JP); AMIHOOD, Patrick M. (US); ALLEN, Bryan (US)

(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM BỘ ĐỊNH HÌNH NHỜ ẢNH RA-ĐA DÙNG CHO CÁC ỨNG DỤNG DỰA TRÊN RA-ĐA, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, BỘ ĐIỀU KHIỂN VÀ HỆ THỐNG BAO GỒM THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm bộ định hình nhờ ảnh ra-đa dùng cho các ứng dụng dựa trên ra-đa, phương pháp được thực hiện bằng thiết bị điện tử, bộ điều khiển, và hệ thống bao gồm thiết bị điện tử này. Sáng chế mô tả các kỹ thuật và hệ thống cho phép bộ định hình nhờ ảnh ra-đa dùng cho các ứng dụng dựa trên ra-đa. Trường ra-đa (110) cho phép thiết bị điện tử (102) xác định chính xác sự đặc trưng (vídụ, vị trí, hướng, vận tốc, hoặc chiều) của đối tượng (112) trong trường ra-đa. Sự đặc trưng được xác định bằng cách phát hiện dấu hiệu ra-đa (hoặc tiết diện) của bộ định hình nhờ ảnh ra-đa (114, 802, 804, 1204, 1206) của đối tượng. Hình dạng của bộ định hình nhờ ảnh ra-đa tạo ra dấu hiệu đã biết khi được chiếu rọi bởi trường ra-đa. Việc xác định sự đặc trưng của đối tượng với các kỹ thuật này cho phép đối tượng được sử dụng tương tác với thiết bị điện tử sử dụng các kỹ thuật dựa trên động tác và vị trí khác.

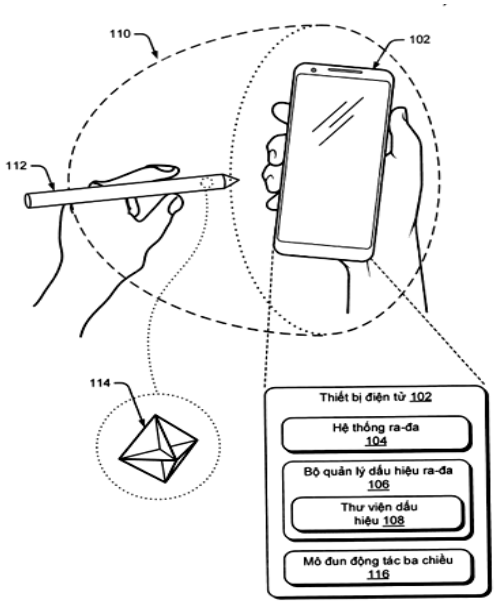


Fig. 1

(11) **1-0053576 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241246/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03740

(85) 15/06/2022

(22) 02/12/2020

(86) PCT/JP2020/044775 02/12/2020

(30) 2019-227109 17/12/2019 JP

(87) WO2021/124879 24/06/2021

(51) ***H05K 3/44***; *H05K 3/28; H05K 1/02; H05K 1/05*

(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) ITO, Masaki (JP); TAKAKURA, Hayato (JP); KAKIUCHI, Ryohei (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BẢNG MẠCH NỐI DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH NỐI DÂY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bảng mạch nối dây (1) bao gồm: bước thứ nhất là bước tạo lớp nền cách điện (7) trên bề mặt một bên theo hướng chiều dày của tấm kim loại (25), bước thứ hai là bước tạo lớp dẫn điện (8) trên bề mặt một bên theo hướng chiều dày của lớp nền cách điện (7) sao cho chiều rộng W3 của dây dẫn (16) nhỏ hơn chiều rộng W2 của phần nền khối dây dẫn (13), bước thứ ba là bước tạo lớp phủ cách điện (9) trên bề mặt một bên theo hướng chiều dày của phần nền khối dây dẫn (13) lộ ra từ dây dẫn (16) sao cho dây dẫn (16) được phủ bằng lớp phủ cách điện (9) và chiều rộng W4 của phần phủ khối dây dẫn (19) nhỏ hơn chiều rộng W2 của phần nền khối dây dẫn (13), và bước thứ tư là bước tạo lớp đỡ bằng kim loại (6) bằng cách khắc ăn mòn tấm kim loại (25) từ cả hai phía theo hướng chiều dày sao cho chiều rộng W1 của phần kim loại khối dây dẫn (10) nhỏ hơn chiều rộng W2 của phần nền khối dây dẫn (13).

FIG. 2A

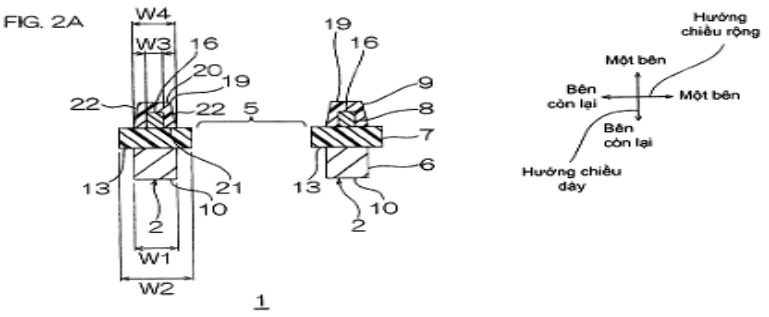
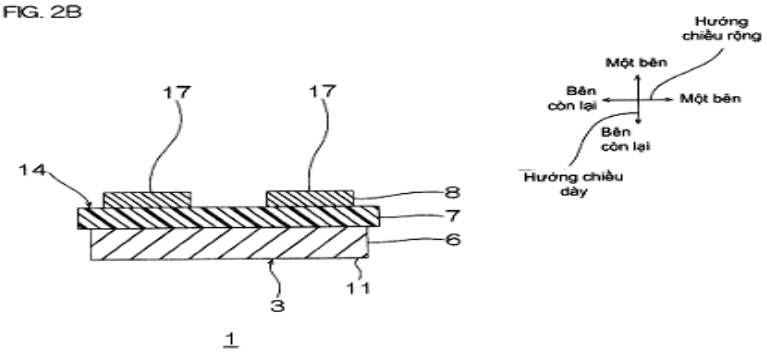


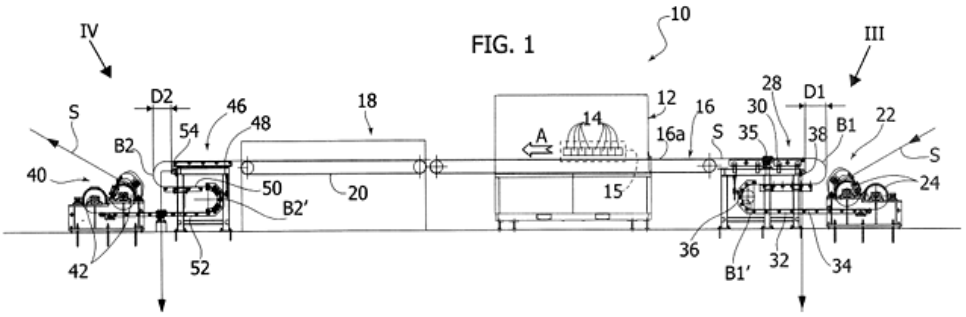
FIG. 2B



(11) **1-0053577 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241247/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2021 399 A
(21) 1-2019-06865
(22) 05/12/2019
(51) ***B41M 5/00***; *B41J 3/413; B65H 23/192; B65H 23/188; B41J 15/04*
(73) **GLOBUS S.R.L.** (IT)
Piazza CLN 255, I-10123 Torino (Italy)
(72) PUTTINI Giacomo (IT)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
(54) **CỤM CHI TIẾT IN DÙNG CHO IN KỸ THUẬT SỐ VÀ PHƯƠNG PHÁP IN KỸ THUẬT SỐ TRÊN DẢI KIM LOẠI LIÊN TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập cụm chi tiết in dùng cho in kỹ thuật số trên dải kim loại liên tiếp (S), bao gồm bộ phận in kỹ thuật số (12) có khu vực in (15) và băng chuyền (16), bộ phận dẫn hướng đầu vào (28) nằm ở phía trên bộ phận in (12) đã nêu, và bộ phận dẫn hướng đầu ra (46) nằm ở phía dưới bộ phận in kỹ thuật số (12) đã nêu. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp in kỹ thuật số trên dải kim loại liên tiếp (S), bao gồm nạp dải kim loại liên tiếp (S) theo hướng dọc (A) thông qua bộ phận in kỹ thuật số (12), dẫn dải kim loại liên tiếp (S) ngược dòng bộ phận in kỹ thuật số (12) nói trên, và dẫn dải kim loại liên tiếp (S) xuôi dòng bộ phận in kỹ thuật số (12) nói trên.

FIG. 1



(11) **1-0053578 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241249/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06393

(85) 03/10/2022

(22) 08/04/2021

(86) PCT/US2021/026388 08/04/2021

(30) 63/007,282 08/04/2020 US
63/009,940 14/04/2020 US
17/224,709 07/04/2021 US

(87) WO2021/207499 14/10/2021

(51) ***G06T 9/00****; H04N 19/91; H04N 19/70; H04N 19/13; H04N 19/597*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Van Der Auwera, Geert (BE); KEROFSKY, Louis Joseph (US); RAY, Bappaditya (IN); Ramasubramonian, Adarsh Krishnan (IN); Karczewicz, Marta (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu đám mây điểm, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp giải mã dữ liệu đám mây điểm bao gồm bước thu được luồng bit bao gồm phần tử cú pháp được mã hóa số học chỉ báo độ lệch vị trí điểm thẳng đứng trong nút của cây biểu diễn các vị trí 3 chiều của các điểm trong đám mây điểm được biểu diễn bởi dữ liệu đám mây điểm; và giải mã độ lệch vị trí điểm thẳng đứng, trong đó việc giải mã độ lệch vị trí điểm thẳng đứng bao gồm: xác định chỉ số laze của ứng viên laze trong tập hợp ứng viên laze, trong đó chỉ số laze đã xác định chỉ báo chùm laze giao cắt với nút; xác định chỉ số ngữ cảnh dựa vào việc chùm laze là ở trên ngưỡng khoảng cách thứ nhất, giữa ngưỡng khoảng cách thứ nhất và ngưỡng khoảng cách thứ hai, giữa ngưỡng khoảng cách thứ hai và ngưỡng khoảng cách thứ ba, hay dưới ngưỡng khoảng cách thứ ba; và giải mã số học bin của độ lệch vị trí điểm thẳng đứng nhờ sử dụng ngữ cảnh được chỉ báo bởi chỉ số ngữ cảnh đã xác định.

Fig.12B



(11) **1-0053579 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241250/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2020 384 A

(21) 1-2019-03151

(85) 13/06/2019

(22) 21/03/2018

(86) PCT/CN2018/079909 21/03/2018

(30) 201710465748.2 19/06/2017 CN
201710719562.5 21/08/2017 CN

(87) WO2018/233334 27/12/2018

(51) ***H04L 1/18***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

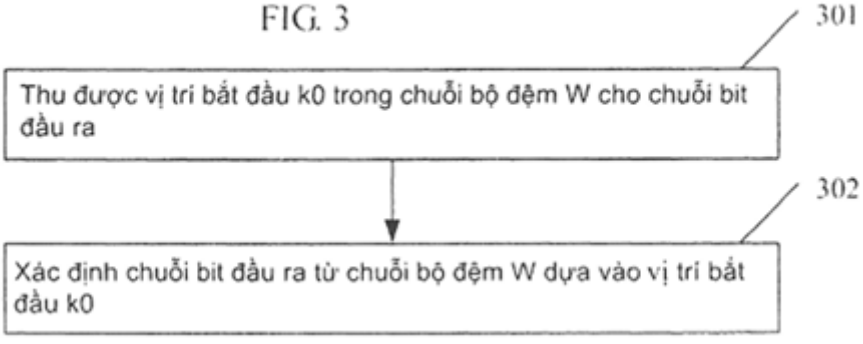
(72) Ma, Liang (CN); Zeng, Xin (CN); Zheng, Chen (CN); Liu, Xiaojian (CN); Wei, Yuejun (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SO KHỚP TỶ LỆ CHO MÃ KIỂM TRA CHẴN LẺ MẬT ĐỘ THẤP TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp so khớp tỷ lệ cho mã kiểm tra chẵn lẻ mật độ thấp trong hệ thống truyền thông, thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Thiết bị truyền thông được cấu hình để: thu được vị trí bắt đầu trong chuỗi bộ đệm W cho chuỗi bit đầu ra, và xác định chuỗi bit đầu ra từ chuỗi bộ đệm W dựa trên vị trí bắt đầu, trong đó giá trị của vị trí bắt đầu là phần tử trong $\{p_0, p_1, p_2, \ldots, p_{k_{max}-1}\}$, $0 \le k < k_{max}$, $0 \le p_k < N_{CB}$, p_k là số nguyên, k là số nguyên, N_{CB} là độ dài của chuỗi bộ đệm W, k_{max} là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 4 và có hai hoặc nhiều khoảng lân cận khác nhau trong $\{p_0, p_1, p_2, \ldots, p_{k_{max}-1}\}$. Chuỗi bit để truyền hoặc truyền lại ban đầu được xác định chính xác, do đó hiệu suất giải mã của thiết bị truyền thông ở phía thu sau khi thu chuỗi bit được cải thiện, tốc độ giải mã được tăng cường và giảm thời gian truyền lại.

FIG. 3



(11) **1-0053580 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241252/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2022 413 A
(21) 1-2022-03104
(85) 17/05/2022
(22) 16/10/2020
(86) PCT/EP2020/079213 16/10/2020
(30) 19204121.8 18/10/2019 EP
(87) WO2021/074378 22/04/2021
(51) ***A23F 5/08***; *A23F 5/26; A23F 5/20*
(73) **MASTERCOLDBREWER AG** (CH)
Rosenbergstrasse 8, 9000 St. Gallen, Switzerland
(72) LAUX, Roland (CH); HÜHN, Tilo (CH)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DỊCH CHIẾT CÀ PHÊ Ủ LẠNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất dịch chiết cà phê ủ lạnh, bao gồm các bước: (1) thêm nước vào hạt cà phê để tạo huyền phù; (2) nghiền ướt huyền phù trong nhiều bước đến kích thước hạt trung bình từ 100 μm hoặc nhỏ hơn; (3) cho huyền phù này vào một hoặc nhiều bước tách, trong đó huyền phù này được tách thành ít nhất một pha lỏng và pha rắn, pha lỏng này bao gồm hương cà phê và pha rắn này bao gồm bột cà phê và nước làm thành phần chính; và (4) xử lý thêm pha lỏng bao gồm hương cà phê để tạo ra chiết xuất cà phê ủ lạnh; trong đó nhiệt độ của huyền phù trong các bước (1) đến (3) không vượt quá 47°C. Phương pháp này cho phép xử lý liên tục trong khung thời gian rút ngắn (ví dụ, trong vòng ít hơn một giờ, hoặc tính bằng phút) trong khi tạo ra các dịch chiết có năng suất hương vị, cường độ và thể tích được cải thiện. Ngoài ra, chiết xuất cà phê ủ lạnh và bột hòa tan được điều chế bằng các phương pháp nêu trên được mô tả.

(11) **1-0053581 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241253/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02494

(85) 21/04/2022

(22) 23/09/2020

(86) PCT/EP2020/076517 23/09/2020

(30) 20191156 25/09/2019 NO
20191179 02/10/2019 NO
20200815 10/07/2020 NO

(87) WO2021/058531 01/04/2021

(51) ***B63B 1/12****; F03D 13/25; B63B 35/44*

(73) **CLOVERS AS** (NO)
c/o Eivind Sønju Rådyrveien 32, N-1555 Son, Norway

(72) SØNJU, Eivind (NO)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỆ SÀN NỔI BẰNG KIM LOẠI VÀ TUABIN GIÓ NỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến bệ sàn nổi bằng kim loại (100), phương pháp để lắp ráp bệ sàn nổi bằng kim loại (100) và tuabin gió nổi (1000) được đỡ bởi bệ sàn bằng kim loại (100).

Bệ sàn nổi bằng kim loại (100) bao gồm ít nhất ba bộ phận kéo dài (110), mỗi bộ phận kéo dài (110) bao gồm:

cấu kiện kéo dài thứ nhất (111);

cấu kiện kéo dài thứ hai (112) song song với cấu kiện kéo dài thứ nhất (111); và ít nhất một bộ phận nổi (114) được nối vào cấu kiện kéo dài thứ nhất (111) và cấu kiện kéo dài thứ hai (112).

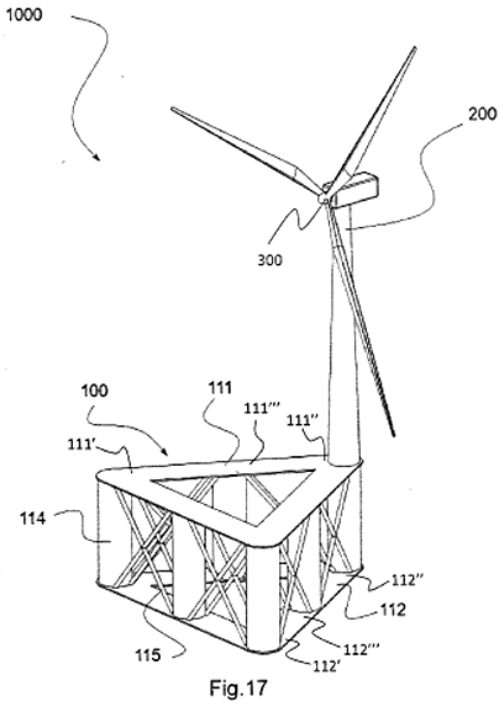


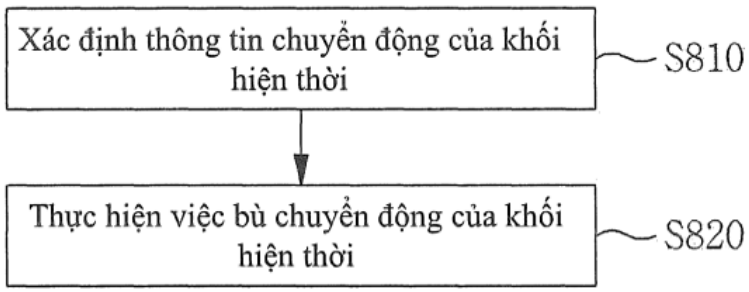
Fig.17

(11) **1-0053582 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241255/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07346
(85) 28/02/2019
(22) 03/08/2017
(86) PCT/KR2017/008415 03/08/2017
(30) 10-2016-0099177 03/08/2016 KR
(87) WO2018/026222 A1 08/02/2018
(51) ***H04N 19/103***; *H04N 19/117; H04N 19/159; H04N 19/80; H04N 19/186; H04N 19/44; H04N 19/51; H04N 19/70; H04N 19/105; H04N 19/176*
(62) 1-2019-01022
(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo có thể bao gồm các bước: dẫn ra ứng viên hợp nhất không gian dùng cho khối hiện thời, tạo ra danh sách ứng viên hợp nhất dùng cho khối hiện thời dựa vào ứng viên hợp nhất không gian, thu nhận thông tin chuyển động dùng cho khối hiện thời dựa vào danh sách ứng viên hợp nhất, và thực hiện việc bù chuyển động dùng cho khối hiện thời sử dụng thông tin chuyển động. Ở đây, nếu khối hiện thời không có hình dạng định trước hoặc không có kích thước bằng hoặc lớn hơn kích thước định trước, ứng viên hợp nhất không gian của khối hiện thời được dẫn ra dựa vào khối có hình dạng định trước hoặc có kích thước bằng hoặc lớn hơn kích thước định trước, khối bao gồm khối hiện thời. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa viđeo và thiết bị giải mã viđeo.

[FIG 8]



(11) **1-0053583 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241256/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06545

(85) 10/10/2022

(22) 15/04/2020

(86) PCT/CN2020/084849 15/04/2020

(87) WO2021/207957 21/10/2021

(51) ***H04W 72/04***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) XU, Changlong (CN); SUN, Jing (US); ZHANG, Xiaoxia (CN); XUE, Yisheng (CN); LIU, Chih-Hao (CN); OZTURK, Ozcan (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG THỨ NHẤT VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập chung đến truyền thông không dây, cụ thể hơn, đề cập đến phương pháp truyền thông không dây, thiết bị người dùng thứ nhất và máy để truyền thông không dây, phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính. Theo một số khía cạnh, thiết bị người dùng (user equipment - UE) thứ nhất có thể xác định, trong thời gian chiếm dụng kênh dùng chung với UE thứ hai, một hoặc nhiều thời điểm bắt đầu khe tranh chấp dựa ít nhất một phần vào thời khoảng nghe trước khi nói và thời khoảng điều khiển khuếch đại tự động. UE thứ nhất có thể truyền cuộc truyền thông liên kết phụ đến UE thứ hai ở thời điểm bắt đầu được chọn từ một hoặc nhiều trong số một hoặc nhiều thời điểm bắt đầu khe tranh chấp. Sáng chế còn đề xuất nhiều khía cạnh khác.

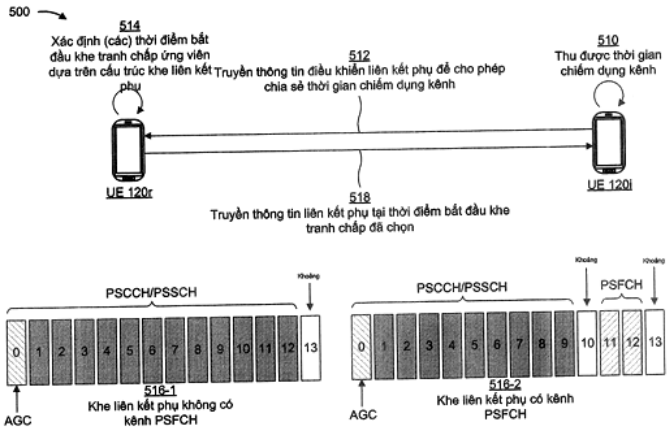


Fig.5A

(11) **1-0053584 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241309/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03185

(85) 20/05/2022

(22) 23/11/2020

(86) PCT/US2020/061843 23/11/2020

(30) 62/938,890 21/11/2019 US
62/959,325 10/01/2020 US

(87) WO2021/102424 27/05/2021

(51) ***H04N 19/60***; *H04N 19/70; H04N 19/129; H04N 19/18*

(73) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No. 6 Shangdi West Road, Haidian District, Beijing, 100085 China

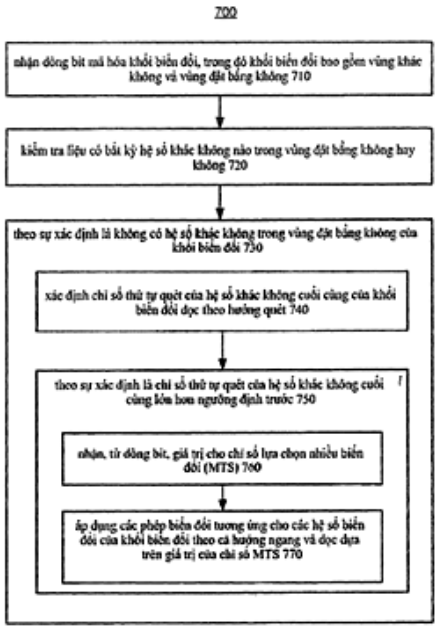
(72) Xiaoyu XIU (CN); Tsung-Chuan MA (CN); Yi-Wen CHEN (CN); Xianglin WANG (US); Hong-Jheng JHU (CN); Bing YU (CN)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video và thiết bị điện tử. Phương pháp bao gồm: nhận dòng bit mã hóa khối biến đổi, trong đó khối biến đổi bao gồm vùng khác không và vùng đặt bằng không; kiểm tra liệu có bất kỳ hệ số khác không nào nằm trong vùng đặt bằng không hay không; theo sự xác định là không có hệ số khác không nằm trong vùng đặt bằng không của khối biến đổi: xác định chỉ số thứ tự quét của hệ số khác không cuối cùng của khối biến đổi dọc theo hướng quét; theo sự xác định là chỉ số thứ tự quét của hệ số khác không cuối cùng lớn hơn ngưỡng được xác định trước: nhận, từ dòng bit, chỉ số lựa chọn nhiều biến đổi (multiple transform selection - MTS) ; và áp dụng phép biến đổi tương ứng cho các hệ số biến đổi của khối biến đổi theo cả hướng ngang và dọc dựa trên giá trị của chỉ số MTS.

FIG. 7



(11) **1-0053585 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241311/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-01287
(85) 01/03/2023
(22) 09/07/2021
(86) PCT/SE2021/050718 09/07/2021
(30) 63/061,964 06/08/2020 US
(87) WO2022/031203 10/02/2022
(51) ***H04W 76/19***; *H04W 76/15; H04W 36/00; H04W 52/02*
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) DA SILVA, Icaro Leonardo (BR); WAGER, Stefan (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CÁC PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế này đề cập tới các phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ máy tính đọc được, bao gồm, theo một ví dụ, phương pháp được thực hiện bởi thiết bị không dây được tạo cấu hình với khả năng kết nối kép đa kỹ thuật truy nhập vô tuyến (MR-DC - Multi-Radio Access Technology Dual Connectivity). Phương pháp nêu trên bao gồm bước thu nhận, từ nút mạng thứ nhất, ít nhất một tin nhắn trong thủ tục tạo cấu hình lại cho nhóm ô thứ nhất. Ít nhất một tin nhắn nêu trên chỉ báo chế độ vận hành của thiết bị không dây cho nhóm ô thứ hai bởi thiết bị không dây.

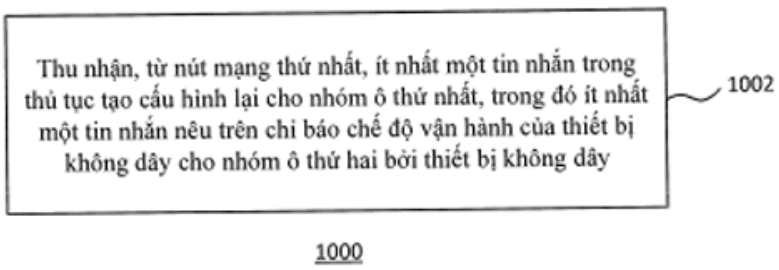


FIG.10

(11) **1-0053586 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241378/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-08372

(85) 21/12/2022

(22) 31/05/2021

(86) PCT/JP2021/020758 31/05/2021

(30) 2020-109973 25/06/2020 JP

(87) WO2021/261178 30/12/2021

(51) ***H05K 1/02****; H05K 3/18; H05K 3/00*

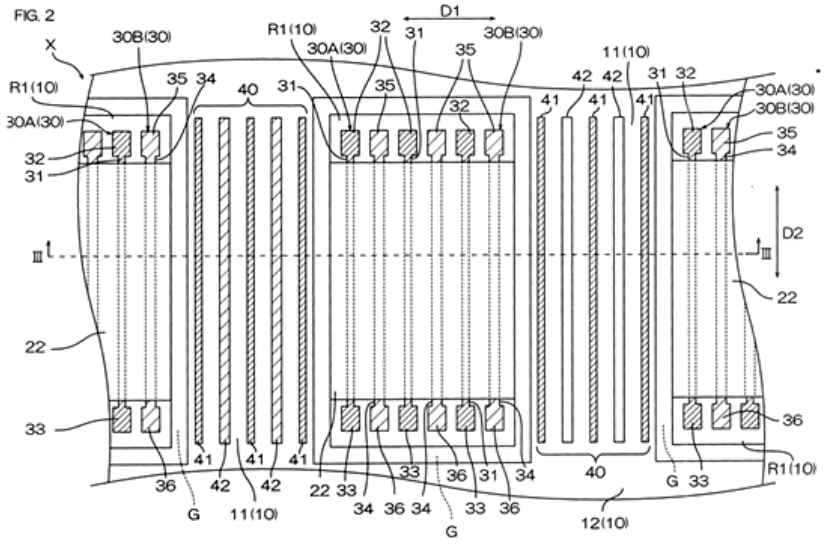
(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) SHIBATA, Naoki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TẤM LẮP RÁP BẢNG MẠCH DÂY DẪN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM LẮP RÁP BẢNG MẠCH DÂY DẪN

(57) Sáng chế đề cập đến tấm lắp ráp (X) là tấm lắp ráp bảng mạch dây dẫn bao gồm nền (10), mẫu hình dây dẫn (30), và mẫu hình dây dẫn mô phỏng (40). Nền (10) bao gồm vùng sản phẩm (R1) và vùng khung (R2) liền kề với vùng sản phẩm (R1). Mẫu hình dây dẫn (30) được bố trí ở một phía theo hướng chiều dày của nền (10) trong vùng sản phẩm (R1), và bao gồm dây dẫn thứ nhất (31) và dây dẫn thứ hai (34) dày hơn dây dẫn thứ nhất (31). Mẫu hình dây dẫn mô phỏng (40) được bố trí ở một phía theo hướng chiều dày trong vùng khung (R2), và bao gồm dây dẫn mô phỏng thứ nhất (41) và dây dẫn mô phỏng thứ hai (42) dày hơn dây dẫn mô phỏng thứ nhất (41).



(11) **1-0053587 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241379/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2020 393 A

(21) 1-2020-03601

(85) 22/06/2020

(22) 06/12/2018

(86) PCT/IB2018/059694 06/12/2018

(30) 102017000141330 06/12/2017 IT

(87) WO2019/111189 13/06/2019

(51) ***A61K 35/74***; *A61P 17/00; A61Q 19/00; A61K 8/99*

(73) **LAC2BIOME S.R.L.** (IT)
Via Ceresio 7 20154 Milano, Italy

(72) BIFFI, Andrea (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA VI SINH VẬT CÓ LỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hỗn hợp của chủng vi khuẩn *Lactobacillus paracasei* CNCM 1-1572 và chủng vi khuẩn *Lactobacillus paracasei* DSM26760 để làm giảm tình trạng tổn thương da và/hoặc tác động do liên quan đến tác động của vi khuẩn P. acnes; cũng như chế phẩm chứa hỗn hợp của các vi sinh vật có lợi cho da, trong đó các vi sinh vật có lợi bao gồm chủng vi khuẩn *Lactobacillus paracasei* CNCM 1-1572 và chủng vi khuẩn Lactobacillus paracasei DSM26760 để điều trị rối loạn và/hoặc bệnh lý viêm ảnh hưởng đến da để làm giảm và/hoặc điều trị triệu chứng và/hoặc tác động liên quan đến rối loạn bệnh lý này và/hoặc tăng cường quá trình làm lành vết thương và/hoặc quá trình tái tạo cấu trúc biểu mô và/hoặc quá trình liền sẹo.

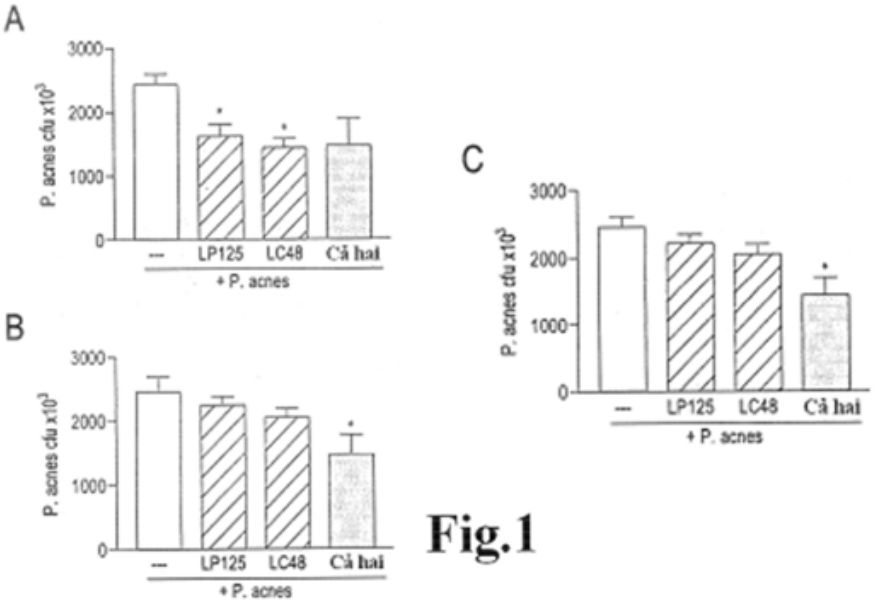


Fig.1

(11) **1-0053588 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241382/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01597

(85) 14/03/2022

(22) 16/09/2020

(86) PCT/US2020/051059 16/09/2020

(30) 62/903,456 20/09/2019 US
17/021,252 15/09/2020 US

(87) WO2021/055466 A1 25/03/2021

(51) ***H04W 74/00***; *H04W 88/08; H04W 74/08; H04W 16/32*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive San Diego, California 92121-1714 (US)

(72) ABEDINI, Navid (US); LUO, Tao (US); LUO, Jianghong (US); BLESSENT, Luca (IT); HAMPEL, Karl Georg (US); LI, Junyi (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẠI NÚT VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu nhận các thông tin truy cập ngẫu nhiên cho ít nhất một trong số nút phần tử cho phục vụ nút hoặc ô lân cận của nút và xác định một hoặc nhiều tham số truy cập ngẫu nhiên cho thiết bị để thực hiện thủ tục ngẫu nhiên với nút. Một hoặc nhiều tham số truy cập ngẫu nhiên được dựa trên các thông tin truy cập ngẫu nhiên được thu nhận. Thiết bị có thể là nút IAB. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây tại nút và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính.

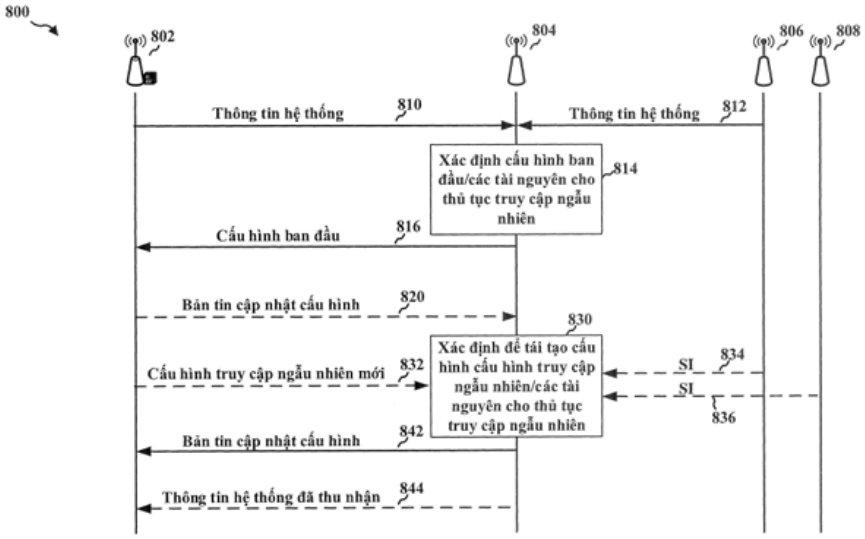


FIG. 8

(11) **1-0053589 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241383/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-04312
(85) 08/07/2022
(22) 24/12/2020
(86) PCT/KR2020/019089 24/12/2020
(30) 10-2019-0173831 24/12/2019 KR
(87) WO2021/133098 01/07/2021
(51) ***G09F 3/00***; *G09F 3/02; G01N 31/22*
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION** (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) Kim, Grace (US); Kim, Do Wan (KR); Cho, Kyoung Sik (KR); Hong, Seok Jun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHỈ THỊ THỰC PHẨM, VẬT LIỆU BAO GÓI CHỨA CHỈ THỊ NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA TÌNH TRẠNG BẢO QUẢN THỰC PHẨM SỬ DỤNG CHỈ THỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chỉ thị cho thực phẩm mà có thể kiểm tra trực quan sự thay đổi chất lượng của thực phẩm ở trạng thái bao gói, chỉ thị cho thực phẩm được sản xuất từ đó, và phương pháp kiểm tra trạng thái bảo quản của thực phẩm sử dụng chỉ thị này. Phương pháp sản xuất chỉ thị cho thực phẩm theo sáng chế bao gồm bước gắn kết màng thứ nhất, mà trên đó lớp chỉ thị bao gồm chỉ thị nhạy pH được tạo thành trên một bề mặt của nó, và màng thứ hai, mà trên đó lớp kết dính được tạo thành trên một bề mặt của nó, sao cho lớp chỉ thị của màng thứ nhất và lớp kết dính của màng thứ hai có thể đối diện với nhau.

Fig. 1A



(11) **1-0053590 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241384/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01206

(85) 25/02/2022

(22) 02/09/2020

(86) PCT/US2020/049083 02/09/2020

(30) 62/896,532 05/09/2019 US
17/009,674 01/09/2020 US

(87) WO2021/046140 A1 11/03/2021

(51) ***H04W 88/04***; *H04W 72/541; H04B 7/155; H04W 72/51*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) TEKGUL, Ezgi (TR); ABEDINI, Navid (US); LUO, Jianghong (US); AKL, Naeem (LB); HORMIS, Raju (US); SAMPATH, Ashwin (US); LI, Junyi (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, MÁY VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, máy và phương tiện đọc được bằng máy tính để truyền thông không dây. Sáng chế đề xuất trạm chuyển tiếp hỗ trợ nhiều chế độ chuyển tiếp. Trạm chuyển tiếp truyền thông tin năng lực đến trạm gốc, thông tin năng lực chỉ báo hỗ trợ cho chế độ chuyển tiếp thứ nhất và chế độ chuyển tiếp thứ hai. Trạm chuyển tiếp xác định chế độ hoạt động, dựa vào chính nó hoặc dựa vào chỉ báo về chế độ hoạt động từ trạm gốc, trong đó chế độ hoạt động bao gồm chế độ chuyển tiếp thứ nhất hoặc chế độ chuyển tiếp thứ hai. Trạm chuyển tiếp truyền thông với ít nhất một trong số trạm gốc hoặc thiết bị không dây khác dựa ít nhất một phần trên chế độ hoạt động được xác định.

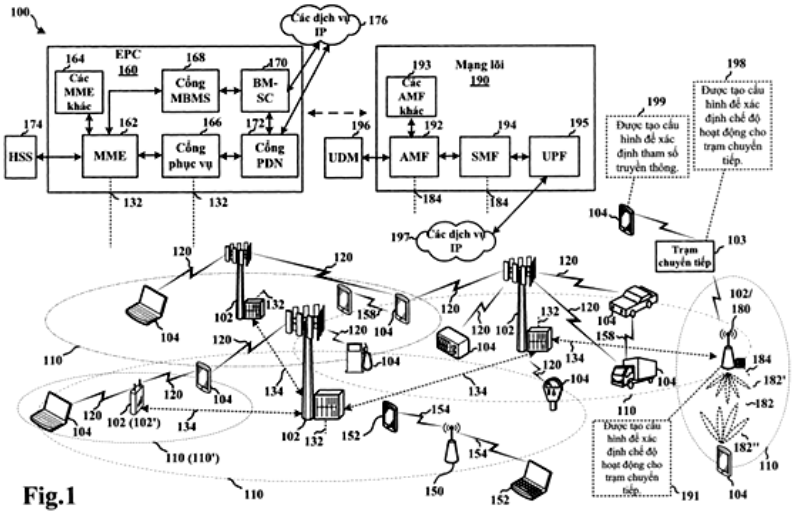


Fig.1

(11) **1-0053591 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241386/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2021 399 A
(21) 1-2021-01925
(85) 09/04/2021
(22) 28/09/2018
(86) PCT/CN2018/108489 28/09/2018
(87) WO2020/062103 02/04/2020
(51) ***G09G 3/36***
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) LIU, Chun Yen (TW); WAI, Dustin Yuk Lun (CA)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) MẠCH ĐIỀU VẬN CỰC CỔNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật hiển thị, và đề xuất mạch điều vận cực cổng, phương pháp điều khiển mạch điều vận cực cổng, và thiết bị đầu cuối di động, để giải quyết vấn đề là ảnh hoàn chỉnh không thể được hiển thị sau khi màn hình hiển thị mềm dẻo được gập. Mạch điều vận cực cổng bao gồm nhóm điều vận thứ nhất, bộ điều khiển kết nối thứ nhất, và nhóm điều vận thứ hai. Nhóm điều vận thứ nhất được tạo cấu hình để nhận tín hiệu bắt đầu được kết xuất bởi đầu tín hiệu thứ nhất của bộ điều khiển hiển thị. Đầu thứ nhất của bộ điều khiển kết nối thứ nhất được tạo cấu hình để nhận tín hiệu hoạt động được kết xuất bởi nhóm điều vận thứ nhất. Đầu thứ hai của bộ điều khiển kết nối thứ nhất được tạo cấu hình để nhận tín hiệu tạo cổng ghép tầng được kết xuất bởi đầu tín hiệu thứ hai của bộ điều khiển hiển thị. Đầu thứ ba của bộ điều khiển kết nối thứ nhất được tạo cấu hình để nhận tín hiệu tạo cổng màn hình chia tách được kết xuất bởi đầu tín hiệu thứ ba của bộ điều khiển hiển thị. Đầu thứ tư của bộ điều khiển kết nối thứ nhất được tạo cấu hình để nhận tín hiệu hiển thị màn hình chia tách được kết xuất bởi đầu tín hiệu thứ tư của bộ điều khiển hiển thị. Nhóm điều vận thứ hai được tạo cấu hình để nhận tín hiệu hoạt động được kết xuất bởi đầu thứ năm của bộ điều khiển kết nối thứ nhất.

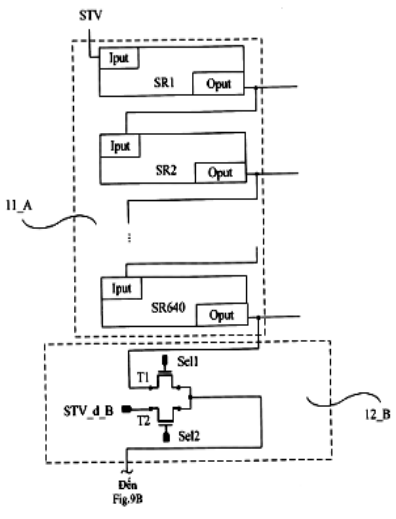


FIG. 9A

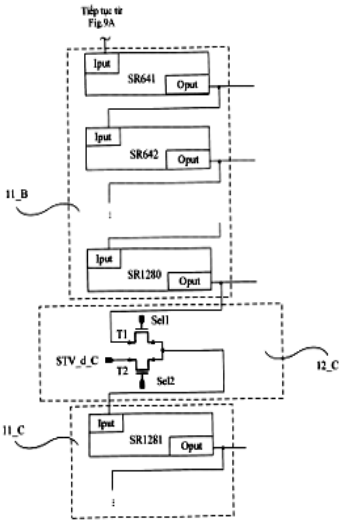


FIG. 9B

(11) **1-0053592 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241387/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06392

(85) 03/10/2022

(22) 08/04/2021

(86) PCT/US2021/026384 08/04/2021

(30) 63/007,282 08/04/2020 US
63/009,940 14/04/2020 US
17/224,608 07/04/2021 US

(87) WO2021/207495 14/10/2021

(51) ***G06T 9/00****; H04N 19/91; H04N 19/70; H04N 19/13; H04N 19/597*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Van Der Auwera, Geert (BE); Kerofsky, Louis Joseph (US); Ray, Bappaditya (IN); Ramasubramonian, Adarsh Krishnan (IN); Karczewicz, Marta (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU ĐÁM MÂY ĐIỂM, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu đám mây điểm, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp giải mã dữ liệu đám mây điểm bao gồm bước thu được luồng bit bao gồm phần tử cú pháp được mã hóa số học chỉ báo vị trí mặt phẳng đứng ở chế độ phẳng trong nút; và giải mã vị trí mặt phẳng đứng ở chế độ phẳng trong nút này, trong đó việc giải mã vị trí mặt phẳng đứng ở chế độ phẳng bao gồm: xác định chỉ số laze của ứng viên laze trong tập hợp ứng viên laze, trong đó chỉ số laze đã xác định chỉ báo chùm laze giao cắt với nút; xác định chỉ số ngữ cảnh dựa vào việc chùm laze là ở trên ngưỡng khoảng cách thứ nhất, giữa ngưỡng khoảng cách thứ nhất và ngưỡng khoảng cách thứ hai, giữa ngưỡng khoảng cách thứ hai và ngưỡng khoảng cách thứ ba, hay dưới ngưỡng khoảng cách thứ ba; và giải mã số học vị trí mặt phẳng đứng ở chế độ phẳng nhờ sử dụng ngữ cảnh được chỉ báo bởi chỉ số ngữ cảnh đã xác định.

Fig.8B



(11) **1-0053593 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241388/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-04733
(85) 22/01/2019
(22) 22/06/2016
(86) PCT/CN2016/086786 22/06/2016
(87) WO2017/219292 28/12/2017
(51) ***G06F 3/048***
(62) 1-2019-00367
(73) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China
(72) ZHENG, Weibin (CN); ZHANG, Yue (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG ĐỒ HỌA**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật thiết bị đầu cuối, và đề xuất phương pháp và thiết bị hiển thị từ ứng viên, và giao diện người dùng đồ họa để nâng cao hiệu quả của người dùng trong việc đưa vào thông tin nhờ sử dụng phương pháp nhập. Phương pháp này được áp dụng tới trường hợp trong đó người dùng nhập thông tin nhờ sử dụng phương pháp nhập. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định loại của ứng dụng mà truy xuất phương pháp nhập; xác định, theo loại, thông tin kích thước tương ứng với loại; xác định, theo thông tin kích thước, từ vựng tương ứng với thông tin kích thước; và hiển thị, trong vùng tùy chọn ứng viên mặc định của phương pháp nhập, ít nhất một từ ứng viên mà nằm trong từ vựng và đáp ứng điều kiện thiết lập trước.

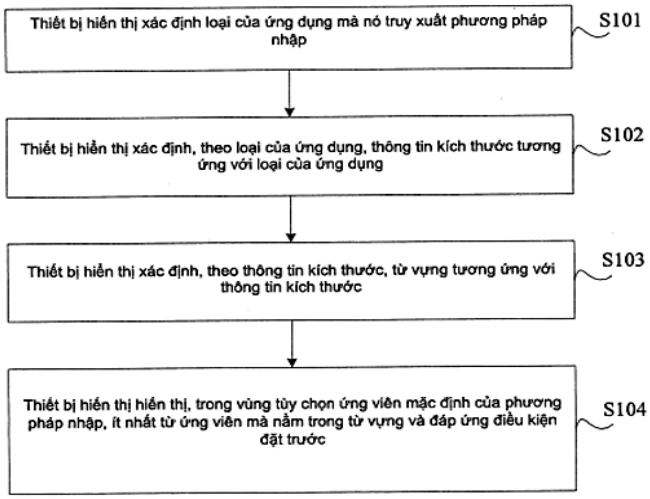
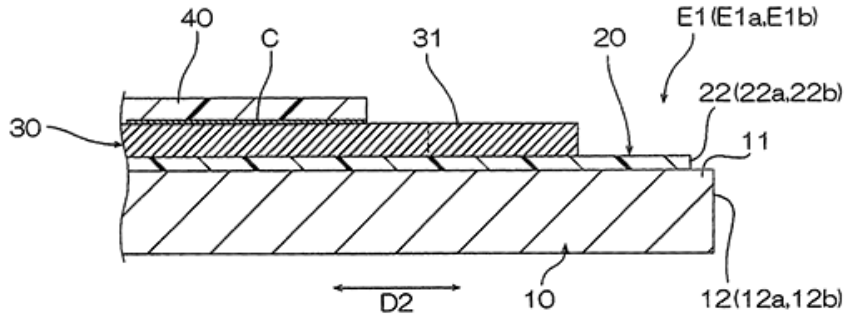


FIG. 4

(11) **1-0053594 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241389/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2023 421 A
(21) 1-2022-08164
(85) 14/12/2022
(22) 27/05/2021
(86) PCT/JP2021/020193 27/05/2021
(30) 2020-106312 19/06/2020 JP
(87) WO2021/256208 23/12/2021
(51) ***H05K 3/22***
(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
(72) TSUBAI, Daigo (JP); SHIBATA, Naoki (JP); MACHITANI, Hiroaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BẢNG MẠCH ĐẤU DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch đấu dây (X) bao gồm lớp nền đỡ kim loại (10), lớp cách điện (20), và lớp dẫn điện (30) theo thứ tự này theo hướng chiều dày, và có phần rìa (E) kéo dài theo hướng thứ nhất (D1). Phần rìa (E) bao gồm phần cấu trúc chính (E1) và một phần bao gồm phần cấu trúc riêng phần (E2). Trong phần cấu trúc chính (E1), lớp nền đỡ kim loại (10) có phần kéo dài lớp nền (11) kéo dài hướng ra phía ngoài so với lớp cách điện (20) theo hướng thứ hai (D2) vuông góc với hướng thứ nhất (D1) và hướng chiều dày. Trong phần cấu trúc riêng phần (E2), lớp cách điện (20) có phần kéo dài lớp cách điện (21) kéo dài hướng ra phía ngoài so với lớp nền đỡ kim loại (10) theo hướng thứ hai (D2).

FIG. 3



(11) **1-0053595 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241408/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2020-07453

(22) 02/11/2016

(30) 62/249,918 02/11/2015 US
15/338,445 31/10/2016 US

(51) ***G06T 5/00***; *G06T 1/00*

(62) 1-2016-04222

(73) **COGNEX CORPORATION** (US)
One Vision Drive, Natick, MA 01760, United States of America

(72) Yu Feng HSU (TW); Lowell D. JACOBSON (US); David Y. LI (US)

(74) Công Ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TÌM CÁC DẤU HIỆU ĐƯỜNG THẲNG TRONG ẢNH BẰNG HỆ THỐNG QUAN SÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp để tìm các dấu hiệu đường thẳng trong ảnh, trong đó có hai bước được sử dụng để nhận dạng các dấu hiệu đường thẳng. Thứ nhất là, bộ xử lý tính các thành phần x và y của trường gradien ở mỗi vị trí ảnh, chiếu trường gradien lên các vùng con, và phát hiện các gradien extrema (cực trị), làm mềm hóa các điểm biên bằng vị trí và gradien. Tiếp theo, bộ xử lý chọn theo cách lặp hai điểm biên, khớp đường thẳng mô hình với chúng, và nếu các gradien điểm biên thích hợp với mô hình, tính tập hợp đầy đủ của các điểm không nhiễu mà có vị trí và gradien thích hợp với mô hình đó. Đường thẳng ứng viên có trị số tính không nhiễu lớn nhất được giữ lại và tập hợp các điểm nhiễu còn lại được suy ra. Sau đó bộ xử lý thực hiện theo cách lặp lại thao tác khớp đường thẳng trên tập hợp các điểm nhiễu này và các tập hợp các điểm nhiễu tiếp theo để tìm các đường thẳng kết quả. Quá trình xử lý này có thể hoàn toàn dựa vào thuật toán đồng nhất mẫu ngẫu nhiên (RANSAC).

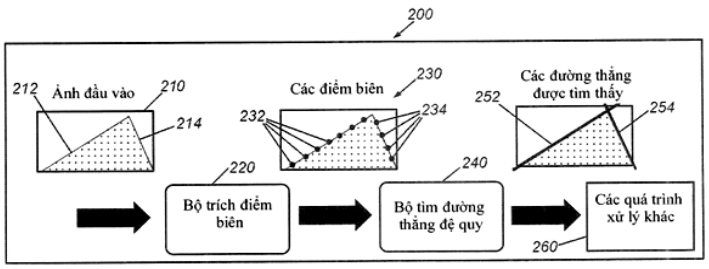


Fig. 2

(11) **1-0053596 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241413/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06463

(85) 06/10/2022

(22) 12/04/2021

(86) PCT/JP2021/015176 12/04/2021

(30) 202010284458.X 13/04/2020 CN

(87) WO2021/210534 A1 21/10/2021

(51) ***C07C 265/00***; *C08G 18/28; C09D 175/04; C07D 251/34*

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323 Japan

(72) Ikuo YAMAMOTO (JP); Shinichi MINAMI (JP); Bin ZHOU (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỢP CHẤT URETAN, HỖN HỢP URETAN, CHẾ PHẨM URETAN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM URETAN, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NỀN VÀ SẢN PHẨM DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất uretan để tạo ra các chất liên kết ngang để tạo tính không thấm nước và dầu cao. Hợp chất uretan này là (A) hợp chất uretan được tạo ra từ (A1) isoxyanat và (A2) rượu mạch dài được thể hiện bằng công thức $HO\text{-}Z(Y\text{-}R)_n$ [trong đó mỗi gốc R độc lập là -O-, -NH-, -O-C(=O)-, -NH-C(=O)-, -C(=O)-NH-, -O-C(=O)-NH-, -NH-C(=O)-O-, -NH-C(=O)-NH-, $-NH\text{-}S(=O)_2$-, $-S(=O)_2$-NH-, $-NH\text{-}(CH_2)_m$-NH-$S(=O)_2$-, $-NH\text{-}(CH_2)_m\text{-}S(=O)_2$-NH-, v.v.. (m là số nguyên nằm trong khoảng từ 1 đến 5), Z là liên kết trực tiếp hoặc nhóm hydrocacbon hóa trị hai hoặc hóa trị ba có 1 đến 5 nguyên tử cacbon, và n bằng 1 hoặc 2].

(11) **1-0053597 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241414/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-08127

(85) 28/12/2017

(22) 02/06/2016

(86) PCT/US2016/035588 02/06/2016

(30) 62/170,547 03/06/2015 US
62/271,689 28/12/2015 US

(87) WO2016/196840 08/12/2016

(51) ***C07D 471/04****; A61K 31/52; C07D 473/34; A61P 37/00; A61K 31/437; A61P 35/00*

(62) 1-2017-05333

(73) **PRINCIPIA BIOPHARMA INC.** (US)
220 East Grand Avenue, South San Francisco, CA 94080, United States of America

(72) GOLDSTEIN David (US); OWENS Timothy D. (US)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẤT ỨC CHẾ TYROSIN KINAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các hợp chất mà là chất ức chế tyrosin kinaza, cụ thể là chất ức chế Bruton tyrosin kinaza ("BTK"), và do đó hữu dụng để điều trị bệnh có thể điều trị bằng cách ức chế BTK như bệnh ung thư, tự miễn, viêm, và huyết khối nghẽn mạch. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa các hợp chất này.

(11) **1-0053598 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241417/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2024 433 A

(21) 1-2023-06814

(85) 18/11/2015

(22) 18/11/2015

(86) PCT/EP2015/002305 18/11/2015

(30) PCT/EP2014/003076 18/11/2014 EP

(87) WO2016/078761 26/05/2016

(51) ***A61K 39/00***; *A61P 31/14; C07K 16/10; A61K 39/42*

(62) 1-2017-01364

(73) 1. **HUMABS BIOMED SA** (CH)
Via Mirasole 1, 6500 Bellinzona, Switzerland
2. **INSTITUT PASTEUR** (FR)
25-28, rue du Dr. Roux, Paris Cedex 15, 75724, France

(72) Davide CORTI (IT); Hervé BOURHY (FR)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **KHÁNG THỂ TRUNG HÒA LÂY NHIỄM LYSSAVIRUT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

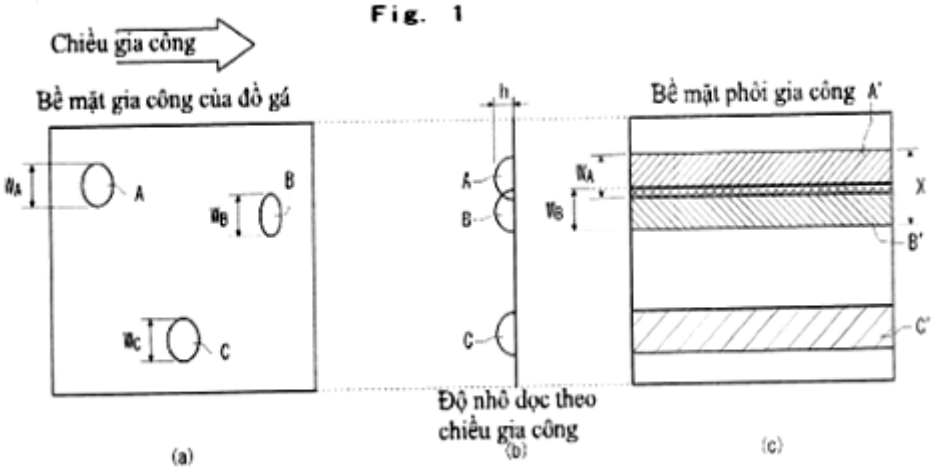
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể, và mảnh liên kết kháng nguyên của nó, có khả năng trung hòa hiệu quả lây nhiễm ở cả RABV và lyssavirut không phải RABV. Sáng chế cũng đề cập đến vị trí kháng nguyên mà kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của nó liên kết với, cũng như đề cập đến axit nucleic mã hóa cho các tế bào B bất tử và tế bào huyết tương được nuôi cấy sản xuất kháng thể và mảnh kháng thể đã nêu. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất việc sử dụng kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của nó theo sáng chế trong sàng lọc cũng như chẩn đoán, phòng ngừa và điều trị lây nhiễm RABV và lyssavirut không phải RABV.

(11) **1-0053599 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241419/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-02743
(85) 14/05/2021
(22) 16/10/2019
(86) PCT/JP2019/040690 16/10/2019
(30) 2018-204936 31/10/2018 JP
(87) WO2020/090475 07/05/2020
(51) ***B21D 37/01***; *B21D 22/28*
(73) **TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD.** (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8627, Japan
(72) KUMAGAI, Takuho (JP); OGAWA, Tomohiro (JP); SHIROISHI, Ryozo (JP); MATSUMOTO, Naoya (JP); SHIMAMURA, Masahiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ĐỒ GÁ ĐỂ GIA CÔNG TẠO HÌNH KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TRƠN NHẴN BỀ MẶT MÀNG CACBON CHE PHỦ BỀ MẶT GIA CÔNG CỦA ĐỒ GÁ ỦI

(57) Sáng chế đề xuất đồ gá để gia công tạo hình kim loại để sử dụng trong gia công tạo hình phôi gia công kim loại hoặc hợp kim. Đồ gá để gia công tạo hình kim loại cho phép quá trình gia công tạo hình được thực hiện mà không tạo ra các vết nứt thẳng trên bề mặt của sản phẩm đúc khuôn. Đồ gá để gia công tạo hình kim loại theo sáng chế được sử dụng để gia công tạo hình phôi gia công kim loại hoặc hợp kim, trong đó bề mặt gia công được dịch chuyển tương đối so với phôi gia công khi tiếp xúc với phôi gia công. Bề mặt gia công của đồ gá được làm trơn nhẵn sao cho độ nhám bề mặt trung bình số học Ra không lớn hơn 0,12 µm, và sao cho không có điểm nhô nào quan sát thấy mà có độ rộng không nhỏ hơn 200 µm và độ cao không nhỏ hơn 10 µm, các kích thước này được tính toán trên cơ sở độ nhô của nó dọc theo chiều gia công.

Fig. 1



(11) **1-0053600 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241420/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06227

(85) 27/09/2022

(22) 24/09/2020

(86) PCT/IN2020/050817 24/09/2020

(30) 202041016390 15/04/2020 IN

(87) WO2021/210007 21/10/2021

(51) ***F01N 3/20***; *F02F 1/24; F02F 1/00; F01N 3/30; F01N 3/34*

(73) **TVS MOTOR COMPANY LIMITED** (IN)
Chaitanya, No.12, Khader Nawaz Khan Road, Nungambakkam, Chennai 600 006, India

(72) Kumar Roy, Hillol (IN); Rawat, Ankit (IN); Meibalan, Mugilan (IN); Adiga, Vijay Bhaskar (IN); Subramoniam, Chithambaram (IN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ĐẦU XI LANH CỦA ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG BỐN KỲ

(57) Sáng chế đề cập tới động cơ đốt trong (100) được tạo kết cấu để có đầu xi lanh (102, 303). Đầu xi lanh (102, 303) bao gồm một hoặc nhiều đường dẫn xả (204, 304) trong đó đường dẫn xả (204, 304) tiếp nhận sự phát thải xả từ buồng đốt. Ngoài ra, một hoặc nhiều van xả (204D) được định vị trong đường dẫn xả (204, 304) được tạo kết cấu để mở và đóng các miệng của đường dẫn xả (204, 304). Nguồn đánh lửa (201) được bố trí trong đầu xi lanh (102) sao cho nó nối thông với đường dẫn xả (204, 304). Nguồn đánh lửa (201) nhanh chóng nâng nhiệt độ của khí xả để hoạt hóa chất xúc tác trong bộ biến đổi bằng xúc tác vốn làm giảm vật chất nguy hại đã bao gồm trong khí xả.

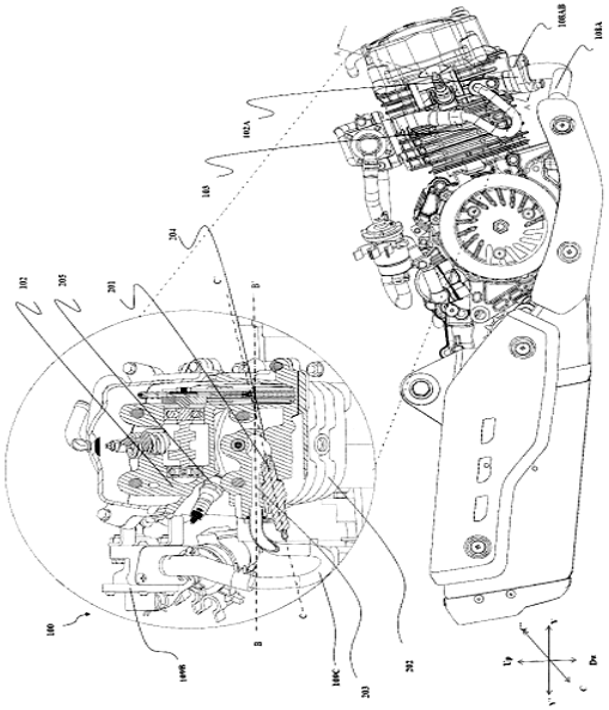


Fig.2

(11) **1-0053601 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241422/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-01763

(85) 01/04/2021

(22) 07/10/2019

(86) PCT/US2019/055004 07/10/2019

(30) 62/742,890 08/10/2018 US
16/593,388 04/10/2019 US

(87) WO2020/076705 16/04/2020

(51) ***H04N 19/132***; *H04N 19/176; H04N 19/577; H04N 19/513; H04N 19/52; H04N 19/157; H04N 19/423*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) HAN, Yu (CN); CHIEN, Wei-Jung (US); HUANG, Han (CN); HUNG, Chao-Hsiung (TW); Karczewicz, Marta (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, MÁY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, máy và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính để xử lý dữ liệu viđeo. Các hệ thống và kỹ thuật xử lý dữ liệu viđeo bao gồm bảng dự đoán vectơ chuyển động dựa vào lịch sử (HMVP) có hai hoặc nhiều ứng viên HMVP, trong đó mục nhập thứ nhất của bảng HMVP liên kết với giá trị chỉ số thứ nhất bao gồm ứng viên HMVP thứ nhất và mục nhập thứ hai của bảng HMVP liên kết với giá trị chỉ số thứ hai bao gồm ứng viên HMVP thứ hai, giá trị chỉ số thứ nhất thấp hơn giá trị chỉ số thứ hai. Đối với danh sách ứng viên dự đoán vectơ chuyển động nâng cao (AMVP), một hoặc nhiều ứng viên HMVP từ bảng HMVP được lựa chọn theo thứ tự ngược, trong đó ứng viên HMVP thứ hai được lựa chọn trước ứng viên HMVP thứ nhất theo thứ tự ngược. Một hoặc nhiều ứng viên HMVP được lựa chọn được thêm vào danh sách ứng viên AMVP. Danh sách ứng viên AMVP có thể được sử dụng để thực hiện AMVP cho một hoặc nhiều khối dữ liệu viđeo.

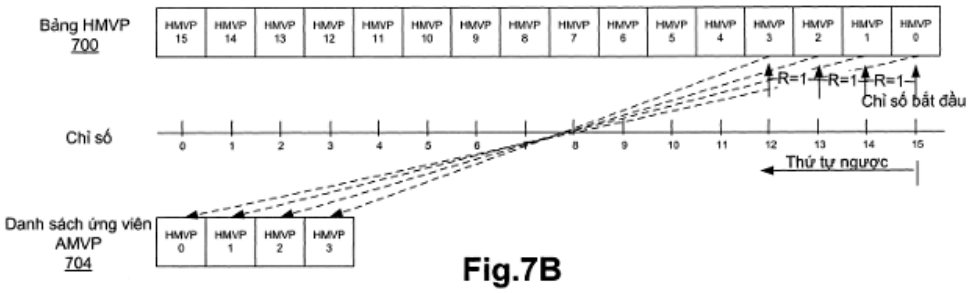


Fig.7B

(11) **1-0053602 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241423/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-00702

(85) 08/02/2021

(22) 13/05/2020

(86) PCT/CN2020/090053 13/05/2020

(30) 62/849,119 16/05/2019 US
PCT/EP2019/065540 13/06/2019 CN

(87) WO2020/228744 A1 19/11/2020

(51) ***H04N 19/423****; H04N 19/593*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) GAO, Han (CN); ESENLIK, Semih (TR); WANG, Biao (CN); KOTRA, Anand Meher (IN); CHEN, Jianle (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LẬP MÃ, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lập mã, bộ giải mã, bộ giải mã, và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp lập mã theo sáng chế được thực hiện bởi thiết bị giải mã, bao gồm các bước khởi tạo bộ đệm được dành riêng cho tham chiếu sao chép trong khối (Intra Block Copy - IBC), khi đơn vị cây lập mã (Coding Tree Unit - CTU) hiện thời cần được giải mã là CTU thứ nhất của hàng CTU, xác định xem khối hiện thời trong CTU hiện thời có được dự đoán hay không bằng cách sử dụng chế độ IBC, thu nhận vectơ khối IBC cho khối hiện thời khi khối hiện thời được dự đoán bằng cách sử dụng chế độ IBC, và thu nhận các trị số mẫu được dự đoán cho khối hiện thời, dựa trên các mẫu tham chiếu từ bộ đệm được dành riêng và vectơ khối IBC cho khối hiện thời.

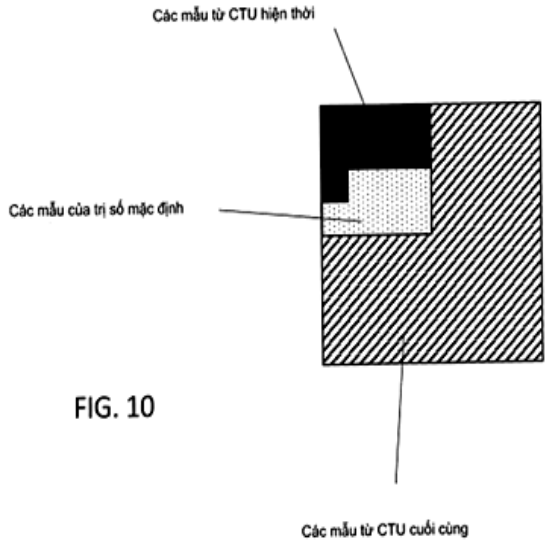


FIG. 10

(11) **1-0053603 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241424/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-02006

(85) 30/03/2022

(22) 28/08/2020

(86) PCT/JP2020/032647 28/08/2020

(30) 2019-158345 30/08/2019 JP

(87) WO2021/039974 A1 04/03/2021

(51) ***A23G 1/02***

(73) 1. **MICROWAVE CHEMICAL CO., LTD.** (JP)
6-1, Hirabayashiminami 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 5590025 Japan
2. **DARI K CO., LTD.** (JP)
72-2, Shichiku Nishitakanawa-cho, Kita-ku, Kyoto-shi, Kyoto 6038205 Japan

(72) Kanako KAIHARA (JP); Keiichi YOSHINO (JP); Toshiki SHIMIZU (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT CACAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt cacao. Hạt cacao rang thu được bằng cách rang hạt cacao sống ở trạng thái trong đó áp suất được làm giảm xuống dưới áp suất khí quyển bằng cách gia nhiệt trong khoảng thời gian quy định sử dụng các vi sóng sao cho nhiệt độ bề mặt của hạt đạt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 50 đến 90°C. Thời gian gia nhiệt bằng vi sóng tốt hơn là nằm trong khoảng từ 5 đến 10 phút.

(11) **1-0053604 B**
(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241427/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2020 383 A
(21) 1-2019-06662
(85) 27/11/2019
(22) 16/06/2017
(86) PCT/CN2017/088792 16/06/2017
(87) WO2018/227622 20/12/2018
(51) ***H04W 72/04***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) ZHANG, Zhi (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp truyền thông không dây này bao gồm các bước: thực hiện, bởi thiết bị mạng, cấp phát tài nguyên miền tần số và/hoặc cấu hình phần băng thông dành cho thiết bị đầu cuối theo điểm tham chiếu, trong đó điểm tham chiếu được sử dụng để thực hiện cấp phát tài nguyên miền tần số và/hoặc cấu hình phần băng thông dành cho thiết bị đầu cuối; trong đó điểm tham chiếu bao gồm điểm tham chiếu thứ nhất và điểm tham chiếu thứ hai, điểm tham chiếu thứ nhất được sử dụng để thực hiện cấu hình phần băng thông dành cho thiết bị đầu cuối, và điểm tham chiếu thứ hai được sử dụng để thực hiện cấp phát tài nguyên miền tần số trong phần băng thông dành cho thiết bị đầu cuối; trong đó phần băng thông được tạo cấu hình theo điểm tham chiếu thứ nhất; trong đó điểm tham chiếu thứ hai được xác định theo phần băng thông được tạo cấu hình; và trong đó tài nguyên miền tần số trong phần băng thông được cấp phát theo điểm tham chiếu thứ hai.

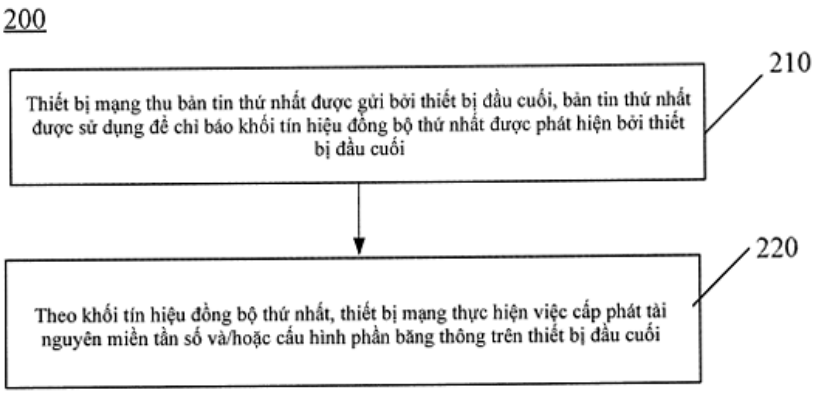


Fig.2

(11) **1-0053605 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241428/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2020 389 A

(21) 1-2020-02086

(85) 13/04/2020

(22) 04/10/2018

(86) PCT/EP2018/076973 04/10/2018

(30) 10 2017 009 430.6 11/10/2017 DE

(87) WO2019/072672 A1 18/04/2019

(51) ***G07C 9/00***

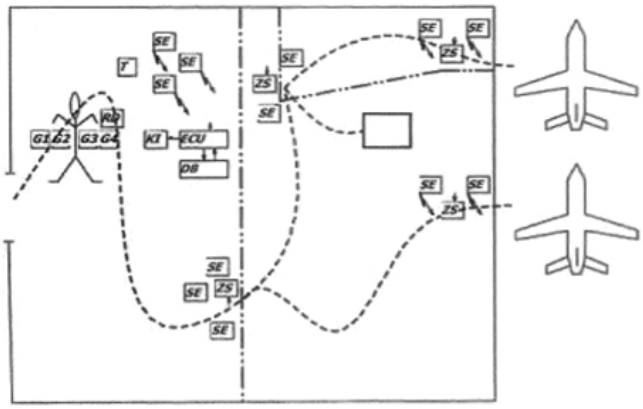
(73) **MUEHLBAUER GMBH & CO. KG** (DE)
Josef-Muehlbauer-Platz 1, 93426 Roding (DE)

(72) BERGMANN Mike (DE)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT CÁ NHÂN**

(57) Một hệ thống giám sát cá nhân, ví dụ như lữ khách, người mà đang di chuyển qua một công trình hoặc một tòa nhà và mang theo chứng thư du hành sinh trắc học và các thiết bị điện tử khác nhau, ví dụ như điện thoại di động, máy tính xách tay, máy tính bảng, máy đọc sách điện tử, sổ tay điện tử, tai nghe không dây, đồng hồ thông minh, máy theo dõi sức khỏe/thể chất, trong đó hệ thống có bộ điều khiển điện tử. Bộ điều khiển điện tử này được thiết kế và thiết lập để truyền thông giao tiếp với một thiết bị đầu vào để nhập nội dung của chứng thư du hành sinh trắc học và để chuyển tiếp nội dung để xử lý thêm; các rào cản thâm nhập dẫn đến các khu vực được xác định trước của công trình hoặc tòa nhà để mở thông qua hoặc chặn lữ khách đến các khu vực được xác định trước trên cơ sở kiểm soát lữ khách; bộ thu phát để bắt các thiết bị điện tử do lữ khách mang theo và ít nhất là phân tích không dây một phần các thiết bị nói trên để thu được, từ mỗi thiết bị, đặc tính thiết bị, là đặc tính của lữ khách cụ thể kéo dài ít nhất là trong thời gian lữ khách ở lại trong tòa nhà; một cơ sở dữ liệu vận hành điện tử được thiết lập và lập trình để tạo lập, đối với mỗi lữ khách, một không gian đặc trưng trong đó các đặc tính thiết bị được các bộ thu phát nhập vào dưới dạng dấu vết kỹ thuật số của lữ khách và xác định danh tính lữ khách với xác suất cụ thể từ kết quả của tỷ lệ giữa tổng trọng số của các mục riêng lẻ trong không gian đặc trưng trên số tổng tối đa có thể.



Hình 1

(11) **1-0053606 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241429/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-03155

(22) 15/05/2023

(51) ***C08G 75/14***

(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Thị Lệ Thu (VN); Nguyễn Trần Hà (VN); Trương Thu Thủy (VN); Huỳnh Kỳ Phương Hạ (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP VẬT LIỆU POLYME TỰ LÀNH VÀ HỆ VẬT LIỆU POLYME TỰ LÀNH THEO CƠ CHẾ TRAO ĐỔI THIOL-DISULFUA MẠCH THẲNG ĐƯỢC TỔNG HỢP BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực tổng hợp vật liệu polyme trên cơ sở các tiền chất là poly(disulfua) mạch thẳng được tổng hợp từ một hợp chất ete mang 2 nhóm thiol, kết hợp với một phân đoạn mạch polycaprolacton hoặc polytetrahydrofuran chứa đa nhóm chức cho proton cuối mạch và một hợp chất phosphin, với cơ chế tự lành trên cơ sở phản ứng trao đổi của liên kết disulfua với thiol, có khả năng tự hồi phục vết trầy xước và vết cắt khi được kích thích nhiệt ở 80-100°C trong 12-24 giờ với hiệu quả chữa lành là 50-75%.

(11) **1-0053607 B**

(15) 20/10/2025
Số Quyết định: 241430/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06649

(85) 14/10/2022

(22) 11/03/2021

(86) PCT/JP2021/009718 11/03/2021

(30) 2020-045005 16/03/2020 JP

(87) WO2021/187293 23/09/2021

(51) ***B65B 7/28***; *B29C 65/00; B65B 51/10*

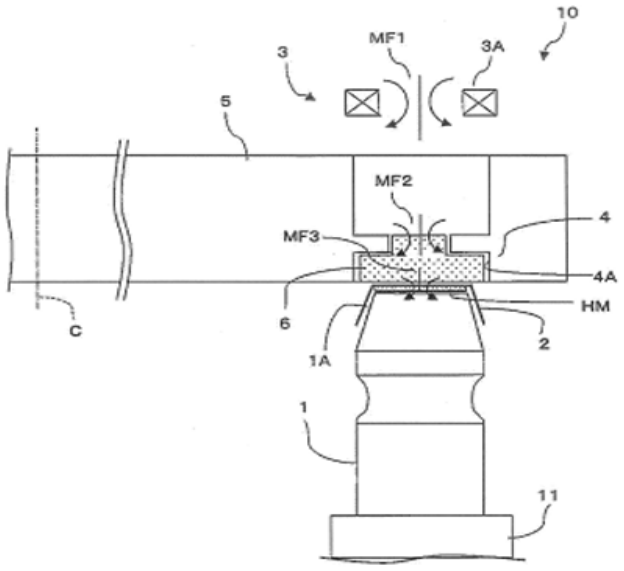
(73) 1. **YAKULT HONSHA CO., LTD.** (JP)
10-30 Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058660, Japan
2. **SHIKOKU KAKOKI CO., LTD.** (JP)
10-1 Aza-Nishinokawa, Tarohachisu, Kitajima-cho, Itano-gun, Tokushima 7710287, Japan

(72) KOMATSU Kunio (JP); YAMADA Masato (JP); YABUUCHI Takanori (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ BỊT KÍN BẰNG NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP BỊT KÍN BẰNG NHIỆT SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bịt kín bằng nhiệt có thể ngăn chặn các vấn đề liên quan đến hiệu quả bịt kín và/hoặc cảm giác khi mở nắp do nhiệt độ nắp không phù hợp. Để đạt được mục đích này, thiết bị bịt kín bằng nhiệt (10), được sử dụng trong thiết bị sản xuất (100) để sản xuất sản phẩm có phần mở (1A: phần miệng) của đồ chứa (1) được bịt kín bằng nắp (2), được cung cấp: tấm điều áp (5) được bố trí dọc đường di chuyển của đồ chứa (1); bộ phận gia nhiệt (3) và đầu bịt kín (4) để nén nắp (2) bịt kín đồ chứa (1), bộ gia nhiệt (3) và đầu bịt kín (4) được bố trí trên tấm điều áp (5); thiết bị đo nhiệt độ (7) dùng để đo nhiệt độ của đầu bịt kín (4); và thiết bị điều khiển (8: bộ điều khiển) để truyền tín hiệu điều khiển tới nguồn dẫn động vận chuyển đồ chứa (ví dụ, bộ chuyển đổi) theo kết quả đo từ thiết bị đo nhiệt độ (7). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bịt kín bằng nhiệt sử dụng thiết bị này.



Hình 3

(11) **1-0053608 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241533/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01470

(85) 09/03/2022

(22) 02/09/2020

(86) PCT/CN2020/112974 02/09/2020

(30) PCT/CN2019/103959 02/09/2019 CN

(87) WO2021/043157 11/03/2021

(51) ***H04N 19/157****; H04N 19/169; H04N 19/174; H04N 19/64; H04N 19/186; H04N 19/46; H04N 19/503; H04N 19/119; H04N 19/176*

(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No. 30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, United Staes of America

(72) Xu, Jizheng (CN); Deng, Zhipin (VN); Zhang, Li (CN); Liu, Hongbin (CN); Zhang, Kai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp xử lý video. Phương pháp này bao gồm các bước:xác định, để chuyển đổi giữa vùng video của video và phần biểu diễn đã được mã hóa của video này, đặc tính mã hóa trong của vùng video này dựa trên định dạng màu của video này theo quy tắc;và thực hiện việc chuyển đổi theo đặc tính mã hóa trong này.

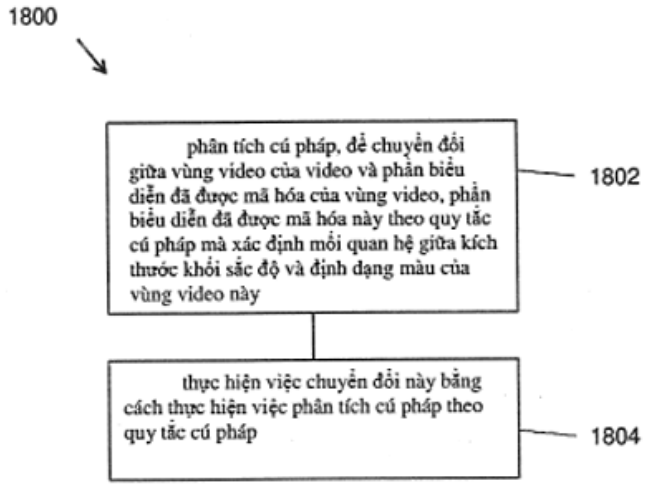


FIG. 18

(11) **1-0053609 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241542/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-01138

(85) 28/02/2020

(22) 27/07/2018

(86) PCT/CN2018/097677 27/07/2018

(30) 201710633372.1 28/07/2017 CN

(87) WO2019/020119 31/01/2019

(51) ***H04L 29/06***

(73) **CHENGDU QIANNIUCAO INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
No. 1609, 16th Floor, Hemei Haitang Center (Tianfu Chuangke) No. 2039, South Section of Tianfu avenue, Tianfu New Area, China (Sichuan) Pilot Free Trade Zone Chengdu, Sichuan 610000, China

(72) CHEN, Dazhi (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ NGƯỜI DÙNG CÓ ĐƯỢC TÀI KHOẢN EMAIL TRONG HỆ THỐNG QUẢN LÝ BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để người dùng hoặc nhân viên có được tài khoản email trong hệ thống, trong đó bao gồm: liên kết tài khoản email có tính chất vai trò với vai trò theo nội dung công việc của vai trò trong hệ thống; trong cùng một khoảng thời gian, một vai trò chỉ có thể được liên kết với một tài khoản email có tính chất vai trò, và một tài khoản email có tính chất vai trò chỉ có thể liên kết với một vai trò; mỗi vai trò là một chủ thể độc lập, không cùng nhóm hoặc loại, trong cùng một khoảng thời gian, một vai trò chỉ có thể được liên kết với một người dùng duy nhất, và một người dùng được liên kết với một hoặc nhiều vai trò; thiết lập liên kết giữa người dùng và vai trò, đối với bất kỳ người dùng nào, tài khoản email có tính chất vai trò của tất cả các liên kết vai trò được liên kết với người dùng này là tài khoản email có tính chất vai trò của người dùng và/hoặc nhân viên tương ứng với người dùng. Sáng chế này khi gán vị trí làm việc cho nhân viên đồng thời gán tài khoản email có tính chất vai trò tương ứng, không cần gán một tài khoản email có tính chất vai trò riêng cho nhân viên này, giảm bớt lượng công việc gán email.

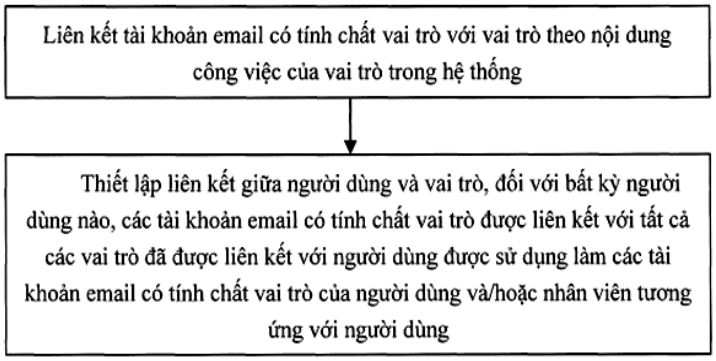


FIG. 4

(11) **1-0053610 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241543/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02924

(85) 09/05/2022

(22) 10/11/2020

(86) PCT/EP2020/081680 10/11/2020

(30) 201921045863 11/11/2019 IN
20153477.3 23/01/2020 EP

(87) WO2021/094334 A1 20/05/2021

(51) ***A61K 8/20***; *A61K 8/46; A61Q 5/10; A61Q 19/10; A61Q 5/02; A61K 8/44; A61K 8/73*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) STARCK Pierre (FR); WHITEHEAD Paul Stephen (GB); THAOKAR Shubhalaxmi Madhukar (IN); ORIOU Jules (FR)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH**

(57) Chế phẩm làm sạch không chứa sulfat, trong pha nước liên tục chứa:
tổng lượng chất hoạt động bề mặt anion và hoạt động bề mặt lưỡng tính, gồm có:
(i) chất hoạt động bề mặt anion alpha olefin sulfonat có công thức chung (I) với lượng từ 3% đến 13%, tính theo trọng lượng của toàn bộ chế phẩm có nồng độ hoạt tính 100%:

$$R^1\text{-}CH{=}CH\text{-}CH_2\text{-}SO_3\text{-}M+ \quad (I)$$

trong đó R' được chọn từ các nhóm alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh, có từ 11 đến 13 nguyên tử cacbon và hỗn hợp của chúng; và M là cation hòa tan;
(ii) chất hoạt động bề mặt lưỡng tính loại cocamidopropyl betaine với lượng từ 1% đến 8%, tính theo trọng lượng;
(iii) polyme cation với lượng từ 0,05% đến 0,5%, tính theo trọng lượng;
(iv) chất điện ly vô cơ với lượng từ 0,3% đến 2,8%, tính theo trọng lượng; và
(v) nước;
trong đó, tỷ lệ trọng lượng giữa (i) so với (ii) trong khoảng từ 2:1 đến 1:4, và độ pH của chế phẩm là từ 3 đến 6,5; và
trong đó, chế phẩm có độ nhớt từ 2500 mPa.s đến 25000 mPa.s, khi đo bằng máy đo lưu biến TA Discovery Hybrid Rheometer; các tấm phun cát song song cỡ 40mm, giao thức giữ đỉnh tại 4/giây; ở nhiệt độ 30°C.

(11) **1-0053611 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241544/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-01833

(85) 22/03/2023

(22) 24/08/2021

(86) PCT/EP2021/073378 24/08/2021

(30) 2013383.1 26/08/2020 GB

(87) WO2022/043320 03/03/2022

(51) ***C07D 401/04***

(73) **GIVAUDAN SA** (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, 1214 Vernier, Switzerland

(72) LOVCHIK, Martin (CH); GRANIER, Thierry (FR); JOSET, Nathalie (CH)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TẠI CHỖ HỢP CHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra tại chỗ hợp chất từ axit pipecolic, hợp chất thu được bởi và/hoặc có thể thu được bởi phương pháp này, và việc sử dụng các hợp chất này trong chế phẩm hương liệu, ví dụ dưới dạng chất làm mát trong chế phẩm hương liệu.

(11) **1-0053612 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241545/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06941

(85) 03/03/2017

(22) 06/01/2011

(86) PCT/AU2011/000010 06/01/2011

(30) 2010900043 06/01/2010 AU

(87) WO2011/082450 A1 14/07/2011

(51) ***C23C 2/12***; *C23C 30/00; C22C 18/04; C22C 21/10*

(62) 1-2017-00793

(73) **BLUESCOPE STEEL LIMITED** (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

(72) SMITH, Ross McDowall (AU); LIU, Qiyang (AU); WILLIAMS, Joe (AU); NEUFELD, Aaron Kiffer (CA); GRIFFITHS, Scott Robin (AU)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **DẢI THÉP ĐƯỢC PHỦ KIM LOẠI VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO HÌNH NGUỘI TỪ DẢI THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến dải thép có lớp phủ bằng hợp kim AL-Zn-Si, dải thép này chứa 0,3 - 10% theo khối lượng Mg và 0,005 - 0,2% theo khối lượng V. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm được tạo hình nguội từ dải thép này.

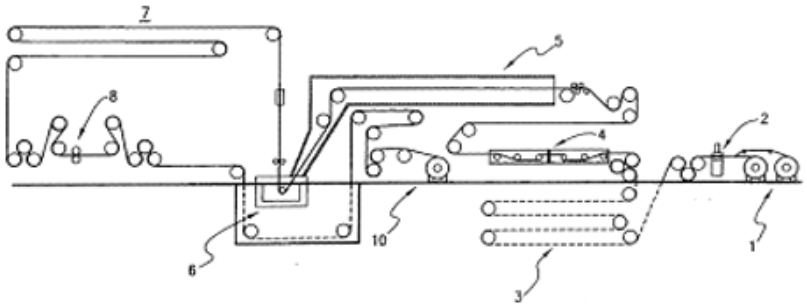


FIG. 1

(11) **1-0053613 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241597/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02594

(85) 25/04/2022

(22) 22/10/2020

(86) PCT/US2020/070682 22/10/2020

(30) 62/928,857 31/10/2019 US
16/949,233 21/10/2020 US

(87) WO2021/087505 06/05/2021

(51) ***H04B 7/06****; H04B 7/08*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive San Diego, California 92121-1714, United States of America

(72) ZHOU, Yan (US); KHOSHNEVISAN, Mostafa (IR); ZHANG, Xiaoxia (CN); LUO, Tao (US); CHENDAMARAI KANNAN, Arumugam (US); PEZESHKI, Hamed (IR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY BỞI THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập chung đến truyền thông không dây, và cụ thể hơn, đến thiết bị người dùng để truyền thông không dây và phương pháp truyền thông không dây bởi thiết bị này. Trong một số khía cạnh, thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể xác định, dựa ít nhất một phần vào việc xác định rằng độ lệch lập lịch là nhỏ hơn ngưỡng độ trễ chuyển đổi chùm, tập hợp chùm để truyền thông với tập hợp các điểm thu-phát (TRP), sử dụng một thông tin điều khiển đường xuống để lập lịch, dựa ít nhất một phần vào ít nhất một trong số ánh xạ điểm mã chỉ báo cấu hình truyền hoặc cấu hình tập hợp tài nguyên điều khiển. UE có thể truyền thông với tập hợp TRP bằng cách sử dụng tập hợp chùm dựa ít nhất một phần vào việc xác định tập hợp chùm. Sáng chế đề cập đến nhiều khía cạnh khác.

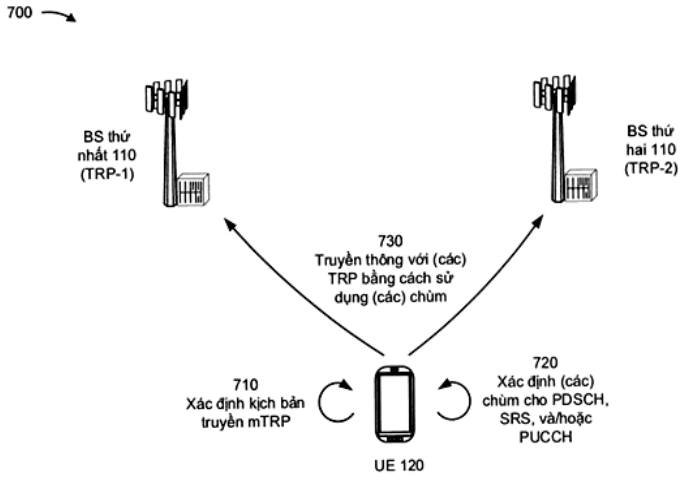


FIG. 7

(11) **1-0053614 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241598/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 1-2023-05166
(85) 02/08/2023
(22) 10/01/2022
(86) PCT/US2022/011860 10/01/2022
(30) 17/172,870 10/02/2021 US
(87) WO2022/173542 A1 18/08/2022
(51) ***H02J 7/00***
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) MISHRA, Lalan Jee (US); WIETFELDT, Richard Dominic (US); PAPARRIZOS, Georgios Konstantinos (US); WARNER, Joshua (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN CỦA CỤM CÁP DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống điều khiển điện của cụm cáp dữ liệu. Việc cung cấp điện có thể được điều khiển để giúp chống tạo hồ quang khi cáp dữ liệu cấp điện từ thiết bị nguồn điện đến thiết bị tiêu tán điện bị ngắt. Sự hiện diện của người dùng ở tiệm cận mối nối giữa đầu cắm cáp và ổ cắm cáp có thể được phát hiện. Mức tín hiệu điện được truyền từ bộ nguồn điện đến bộ tiêu tán điện có thể giảm để đáp lại việc phát hiện này.

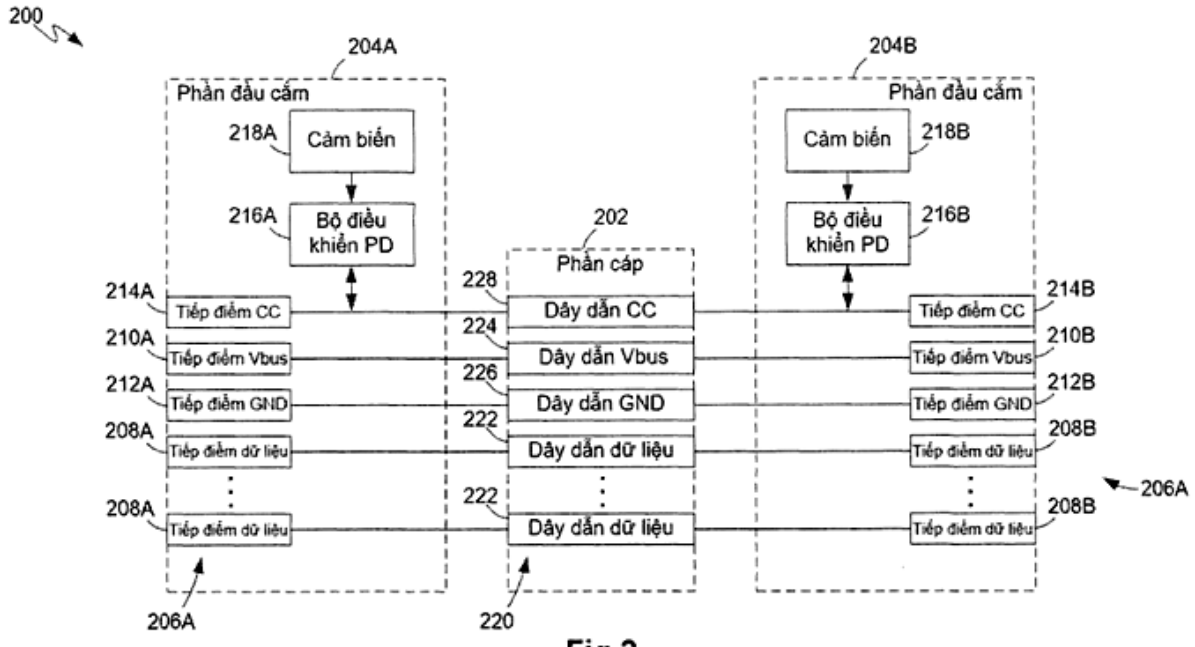
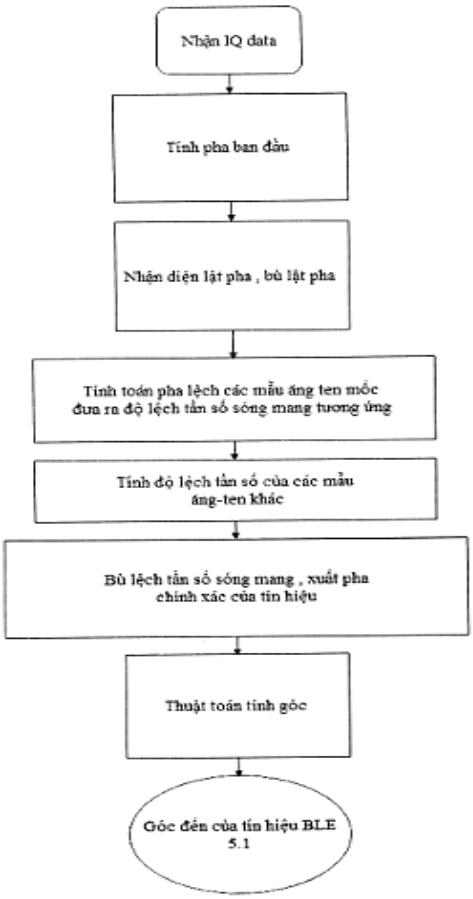


Fig.2

(11) **1-0053615 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241761/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/06/2023 423 A
(21) 1-2021-08260
(22) 22/12/2021
(51) ***H04L 27/26***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BKAV** (VN)
Tầng 2, Tòa Nhà HH1, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
(72) Trần Việt Hải (VN); Nguyễn Tử Quảng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ƯỚC TÍNH ĐỘ LỆCH TẦN SỐ SÓNG MANG CHO HỆ THỐNG ƯỚC TÍNH GÓC TỚI TRONG BLUETOOTH 5.1**

(57) Sáng chế này chúng tôi đề xuất "Phương pháp ước tính độ lệch tần số sóng mang cho hệ thống ước tính góc tới trong Bluetooth 5.1". Trong đó tích hợp việc chuyển đổi các ăng-ten trong mảng xem kẽ với ăng-ten được chọn làm mốc với độ lệch pha giữa các mẫu của ăng ten mốc để ước tính độ lệch tần số sóng mang của trường Constant Tone Extension (CTE) trên mỗi ăng-ten của mảng nhằm thu được tín hiệu đồng pha phục vụ tính góc tới của tín hiệu. Phương pháp bao gồm lấy mẫu ăng-ten mốc xen kẽ ,tính độ lệch tần số trên các mẫu ăng-ten mốc và tính độ lệch tần số sóng mang trên toàn bộ mảng ăng-ten.

HÌNH 1



(11) **1-0053616 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241764/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 1-2020-06222
(22) 28/10/2020
(51) ***G01N 27/00***
(73) **VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM** (VN)
Tòa Nhà Viện Dầu Khí, Số 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Đoàn Thành Đạt (VN); Nguyễn Thị Lê Hiền (VN)
(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN KHUYẾT TẬT TRONG CẤU TRÚC CỦA ĐƯỜNG ỐNG VÀ THIẾT BỊ CHỊU ÁP LỰC BẰNG THÉP CACBON BẰNG NGUYÊN LÝ TỪ GIẢO NGHỊCH**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị phát hiện khuyết tật trong cấu trúc của đường ống và thiết bị chịu áp lực bằng thép cacbon bằng nguyên lý từ giảo nghịch, thiết bị bao gồm: bao gồm các bộ phận chính: (i) mạch đầu dò gồm cảm biến, bộ chuyển đổi tín hiệu tương tự-kĩ thuật số (ADC), (ii) mạch xử lý trung tâm (MCU), và (iii) phần mềm nhúng để điều khiển, vận hành thiết bị, trong đó, cảm biến và bộ chuyển đổi tín hiệu tương tự-kĩ thuật số (ADC) được tích hợp nằm trong đầu dò, tín hiệu số từ đầu dò được truyền về mạch xử lý chính (mainboard) và xuất tín hiệu qua cổng USB về máy vi tính, ghi vào thẻ nhớ hoặc hiển thị theo thời gian thực trên màn hình LCD tích hợp. Từ trường được sử dụng chính là từ trường trái đất, cảm biến có độ nhạy cao, phù hợp khoảng đo. Ứng dụng của thiết bị trong sáng chế là khả năng phát hiện các bất thường trong cấu trúc của vật liệu mà tại đó ứng suất tập trung bất thường. Điều này giúp cảnh báo sớm về hư hỏng của kết cấu ngay cả khi các phá hủy chưa xảy ra.

(11) **1-0053617 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241765/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2022-00031
(22) 05/01/2022
(51) ***C12Q 1/18***
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 1B đường TL 29, khu phố 1, phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Thị Thùy Phương (VN); Nguyễn Phúc Hoàng Duy (VN); Hoàng Tiến Cường (VN); Nguyễn Thị Thùy Vân (VN); Nguyễn Trí (VN); Dương Huỳnh Thanh Linh (VN); Lê Thị Bảo Ngọc (VN)
(54) **THIẾT BỊ PHẢN ỨNG SINH HỌC ỨNG DỤNG TRONG XÁC ĐỊNH NHANH VÀ LIÊN TỤC NHU CẦU OXY SINH HÓA**

(57) Sáng chế đề cập thiết bị phản ứng sinh học ứng dụng trong xác định nhanh và liên tục nhu cầu oxy sinh hóa, khác biệt ở chỗ thiết bị có buồng phản ứng với phần nắp có thể tích khác nhau và có thể thay đổi cho phép tùy chỉnh độ rộng khoảng tuyến tính hoặc độ nhạy của cảm biến dựa vào việc thay đổi tốc độ khuấy và dung tích của buồng phản ứng. Ngoài ra, cảm biến đo oxy hòa tan được bố trí sát đáy để tăng cường tốc độ chảy để tăng mức độ ổn định của tín hiệu đo, độ lặp lại của kết quả đo. Thêm vào đó, nhiệt độ buồng phản ứng được giữ ở mức ổn định nhờ vào bộ gia nhiệt làm lạnh kết hợp khuấy trộn cho phép ổn định được hệ vi sinh trong các lần đo.

(11) **1-0053618 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241767/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-01590
(85) 14/03/2022
(22) 16/08/2019
(86) PCT/SE2019/050757 16/08/2019
(87) WO2021/034236 25/02/2021
(51) ***H04L 1/1829***; *H04L 1/1822; H04W 72/542; H04L 5/00; H04L 1/1607*
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) BEHRAVAN, Ali (SE); BALDEMAIR, Robert (AT); FALAHATI, Sorour (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NÚT MẠNG, NÚT MẠNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế này bộc lộ phương pháp vận hành thiết bị không dây (10) trong mạng truyền thông không dây, thiết bị không dây (10) được kích hoạt để truyền sự báo hiệu thứ nhất trên cấu trúc tài nguyên thứ nhất được kết hợp với chất lượng truyền thứ nhất và được kích hoạt để truyền sự báo hiệu thứ hai trên cấu trúc tài nguyên thứ hai được kết hợp với chất lượng truyền thứ hai, cấu trúc tài nguyên thứ nhất và cấu trúc tài nguyên thứ hai chồng lấn ít nhất một phần theo thời gian và/hoặc nằm trong cùng một cấu trúc định thời truyền;

sự báo hiệu thứ nhất là sự báo hiệu truyền thông và thể hiện thông tin thứ nhất, và sự báo hiệu thứ hai là sự báo hiệu điều khiển thể hiện thông tin thứ hai, vốn là thông tin điều khiển;

phương pháp nêu trên bao gồm bước truyền sự báo hiệu trên cấu trúc tài nguyên thứ nhất, sự báo hiệu này bao gồm thông tin thứ hai được ánh xạ vào cấu trúc tài nguyên thứ nhất, phụ thuộc vào kích cỡ của cấu trúc tài nguyên thứ nhất và kích cỡ của các tài nguyên trong cấu trúc tài nguyên thứ nhất được yêu cầu bởi việc ánh xạ thông tin thứ hai.

Sáng chế này cũng bộc lộ thiết bị không dây, phương pháp vận hành nút mạng, nút mạng, và phương tiện lưu trữ máy tính đọc được.

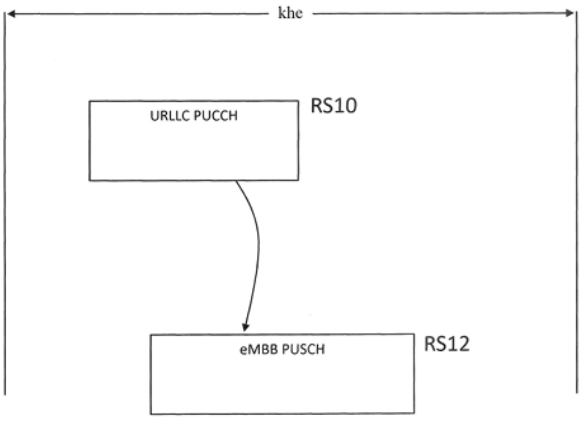


Fig. 1

(11) **1-0053619 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241768/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-00961

(22) 17/02/2022

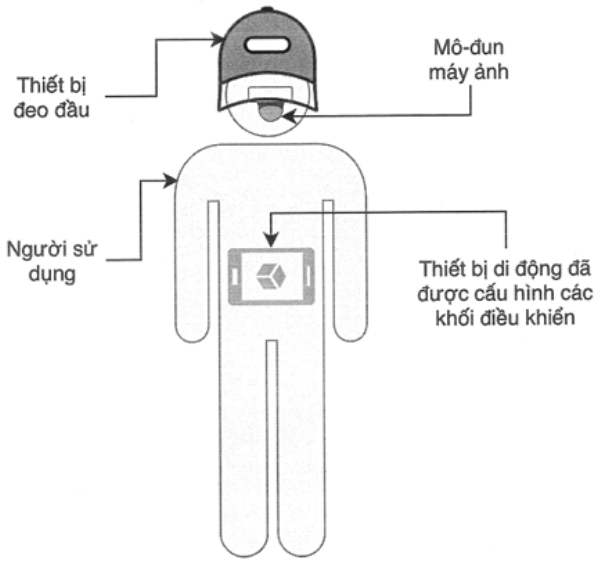
(51) ***G01L 13/00***

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Quang Đức (VN); Mai Thanh Phong (VN); Quản Thành Thơ (VN); Võ Thanh Hằng (VN); Bùi Ngô Hoàng Long (VN); Phan Quốc Long (VN); Lê Đỗ Thanh Bình (VN); Nguyễn Thành Lưu (VN)

(54) **HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI THỦ NGỮ SANG VĂN BẢN VÀ GIỌNG NÓI TRONG THỜI GIAN THỰC**

(57) Sáng chế là một hệ thống giúp chuyển đổi thủ ngữ hay ngôn ngữ ký hiệu Việt Nam sang văn bản và giọng nói trong thời gian thực, hỗ trợ những người khiếm thanh giao tiếp với người khác dễ dàng hơn. Sáng chế bao gồm bốn thành phần chính là mô-đun máy ảnh được thiết kế nhỏ gọn được gắn vào các thiết bị đeo đầu và ba khối điều khiển việc thu nhận hình ảnh thủ ngữ, chuyển đổi hình ảnh thủ ngữ sang văn bản và chuyển đổi văn bản đã nhận diện sang giọng nói được cấu hình trên thiết bị di động. Mô-đun máy ảnh được cấu hình để ghi nhận hình ảnh thực hiện ngôn ngữ ký hiệu của người khiếm thanh, khiếm thính. Khối điều khiển thu nhận hình ảnh sẽ quản lý việc thu nhận và truyền hình ảnh đã thu nhận về thiết bị di động thông qua mạng Wifi cục bộ. Khối điều khiển việc chuyển đổi thủ ngữ sang văn bản được cấu hình trên thiết bị di động; thông qua các quá trình phân tích, xử lý và tính toán dựa trên các mô hình học sâu được chúng tôi thiết kế để nhanh chóng đưa ra văn bản tương ứng với hình ảnh của ngôn ngữ ký hiệu đã thu thập được. Cuối cùng, khối điều khiển việc chuyển đổi văn bản sang giọng nói tiến hành xử lý văn bản đã nhận diện được thành giọng nói và phát ra các thiết bị nghe tương thích.



Hình 1

(11) **1-0053620 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241770/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2016 344 A

(21) 1-2016-01203

(85) 04/04/2016

(22) 17/10/2014

(86) PCT/EP2014/002808 17/10/2014

(30) 13004991.9 18/10/2013 EP
14175612.2 03/07/2014 EP

(87) WO2015/055318 23/04/2015

(51) ***C07D 295/145****; C07B 59/00; A61K 51/04; A61P 35/00*

(73) **NOVARTIS AG** (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland

(72) Eder, Matthias (DE); Kopka, Klaus (DE); Schäfer, Martin (DE); Bauder-Wüst, Ulrike (DE); Haberkorn, Uwe (DE); Eisenhut, Michael (DE); Mier, Walter (DE); Benesova, Martina (CZ); Kratochwil, Clemens Walter (DE); Kliem, Hans-Christian (DE)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

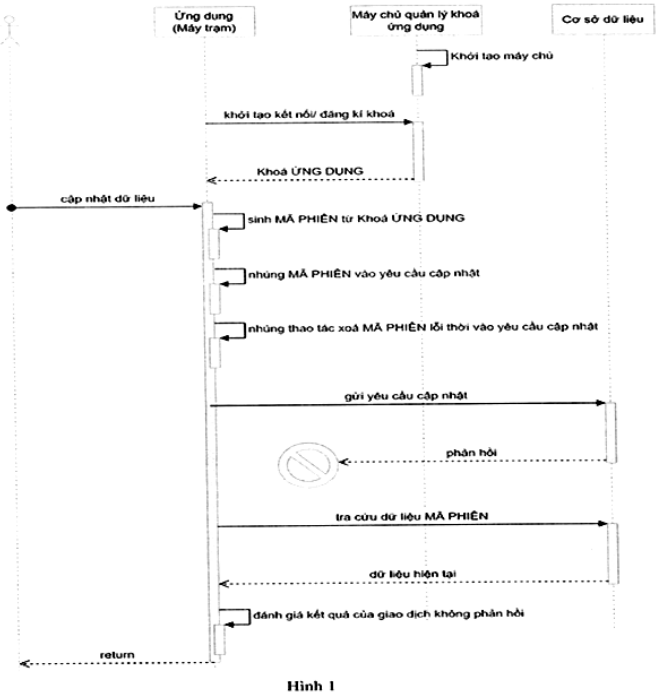
(54) **HỢP CHẤT DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ TUYẾN TIỀN LIỆT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dùng để điều trị bệnh ung thư tuyến tiền liệt và/hoặc tình trạng di căn của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hợp chất được đánh dấu phóng xạ, phức kim loại chứa nuclit phóng xạ và dược phẩm chứa hợp chất này.

(11) **1-0053621 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241772/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00595
(22) 31/01/2023
(51) ***H04M 15/00***; *H04L 9/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Dương (VN); Đỗ Văn Chưởng (VN); Nguyễn Ngọc Tiến (VN); Đinh Ngọc Sơn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT KẾT QUẢ XỬ LÝ DỮ LIỆU KHI GIAO DỊCH KHÔNG PHẢN HỒI TRONG HỆ THỐNG TÍNH CƯỚC THỜI GIAN THỰC

(57) Phương pháp kiểm soát kết quả xử lý dữ liệu khi giao dịch không phản hồi trong hệ thống tính cước thời gian thực theo sáng chế đề xuất giúp kiểm soát và xác thực kết quả của giao dịch trong trường hợp không nhận được phản hồi, giúp đảm bảo kiểm soát giao dịch; đồng thời, đảm bảo được hiệu năng và độ trễ phản hồi của hệ thống, ngay cả đối với các bài toán cập nhật chung dữ liệu như bài toán chia sẻ tài khoản, bài toán doanh nghiệp tài trợ người dùng; bao gồm các bước, bước 1: khởi tạo mô hình máy trạm - máy chủ để thực hiện quản lý, cấp phát và thu hồi tài nguyên khoá trong hệ thống; bước 2: khởi tạo và quản lý khoá duy nhất cho các máy trạm trong hệ thống; bước 3: các máy trạm nhận yêu cầu cập nhật dữ liệu, thực hiện sinh mã phiên duy nhất cho giao dịch; bước 4: nhúng mã phiên duy nhất vào yêu cầu cập nhật lên cơ sở dữ liệu; bước 5: gửi yêu cầu cập nhật chứa thông tin mã phiên đã nhúng lên cơ sở dữ liệu để cập nhật và kiểm soát kết quả trả về (nếu cần thiết).



Hình 1

(11) **1-0053622 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241775/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-04630

(22) 13/07/2023

(30) 1-2023-02090 30/03/2023 VN

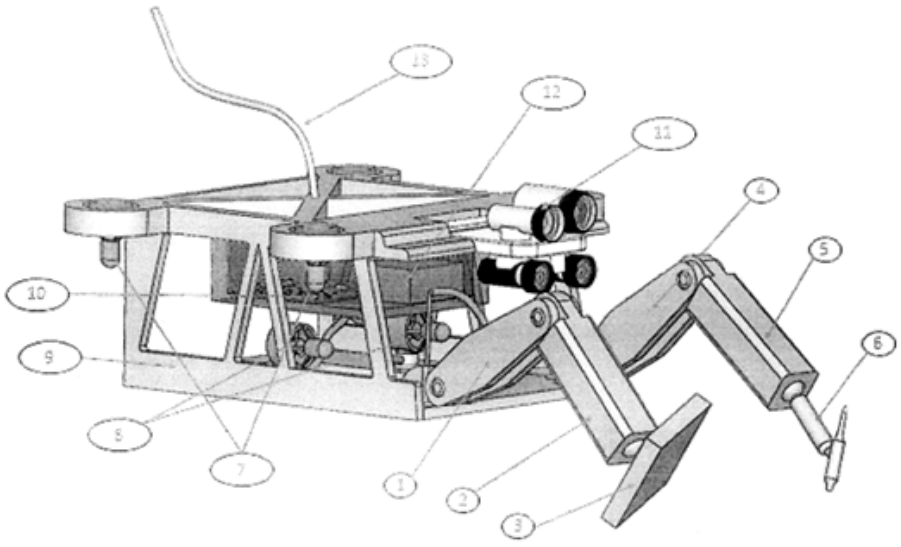
(51) ***B63G 8/00***

(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

(72) Phan Anh Tuấn (VN)

(54) **THIẾT BỊ LẶN KHÔNG NGƯỜI LÁI**

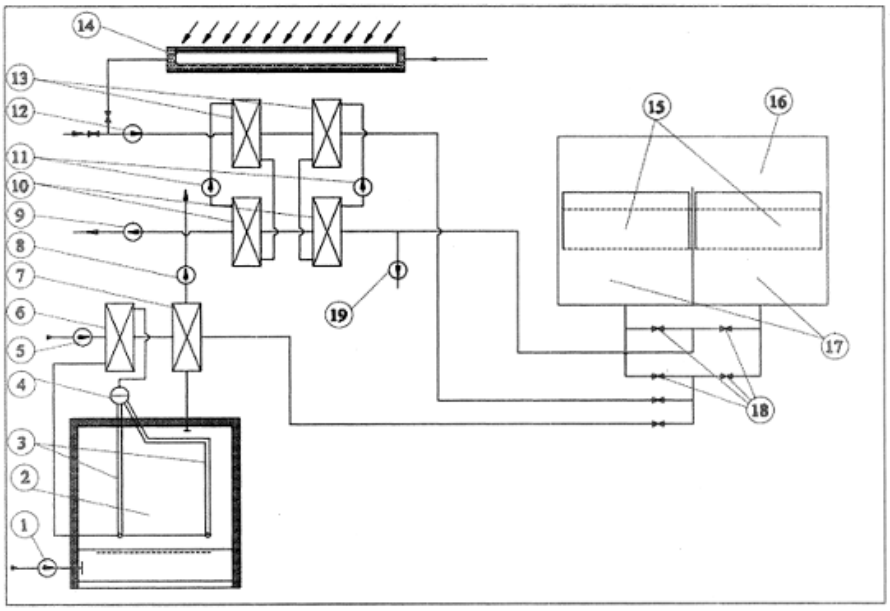
(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị lặn không người lái có khả năng vừa bám dính vật thể bằng thép dưới nước nhờ bàn tay trái (3) sử dụng công nghệ bám nhờ tạo hút bằng nam châm điện, vừa có khả năng hàn kết cấu kim loại dưới nước nhờ bàn tay phải (6) với mũi hàn điện. Thiết bị lặn không người lái theo sáng chế bao gồm thân vỏ (9), tổ hợp chân vịt đứng (7) để điều khiển lặn nổi, lái phương đứng và duy trì vị trí tại chỗ, tổ hợp chân vịt ngang (8) để điều khiển tiến lùi, lái phương ngang của thiết bị lặn. Thiết bị lặn có trang bị camera (11) để giúp người ở trên bờ có thể điều khiển thiết bị, thao tác hàn dễ dàng.



Hình 1

(11) **1-0053623 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241776/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04149
(22) 07/07/2021
(51) ***F26B 23/00***
(73) **VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A30, Số 18, Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
(72) Đoàn Văn Bình (VN); Phạm Thị Hạnh (VN); Nguyễn Quang Ninh (VN); Nguyễn Đức Minh (VN); Nguyễn Khắc Minh (VN); Đỗ Bình Yên (VN); Nguyễn Viết Hương (VN)
(54) **THIẾT BỊ SẤY NÔNG SẢN SỬ DỤNG KẾT HỢP ĐA DẠNG NGUỒN NĂNG LƯỢNG**

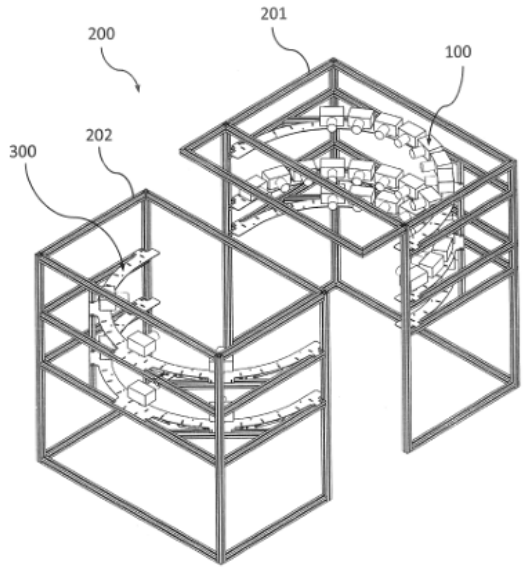
(57) Thiết bị sấy sử dụng đa dạng nguồn năng lượng: nguồn năng lượng sử dụng buồng đốt biomass , năng lượng bức xạ mặt trời kết hợp với bơm nhiệt và có kết cấu bao gồm cơ cấu thu nhận nhiệt do nguồn năng lượng biomass, cơ cấu thu nhận nhiệt bức xạ mặt trời, cơ cấu bơm nhiệt, cơ cấu buồng sấy.



Hình 1

(11) **1-0053624 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241777/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2023-04978
(22) 25/07/2023
(51) ***G06T 17/00***; *G06T 19/00*
(73) **VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM - HÀN QUỐC** (VN)
Phòng 304-113 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Thế Hoàng Anh (VN); Nguyễn Việt Bắc (VN); Đào Việt Anh (VN); Trần Thị Thơm (VN); Nguyễn Đăng Hà (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THU THẬP DỮ LIỆU ẢNH ĐA GÓC TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ MÔ HÌNH HOÁ KHUÔN MẶT ẢO BA CHIỀU**

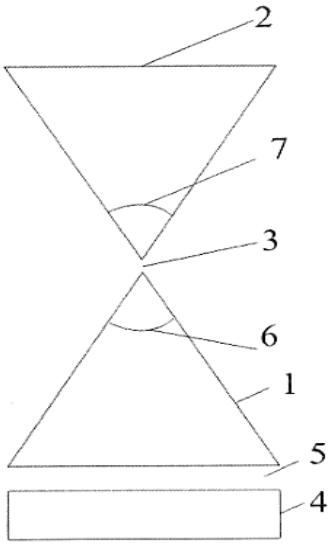
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống thu thập dữ liệu ảnh đa góc tăng cường hiệu quả mô hình hoá khuôn mặt ảo ba chiều nhờ thu thập cả ảnh phía trước và phía sau của đối tượng cần chụp. Hệ thống thu thập dữ liệu ảnh đa góc bao gồm: các máy ảnh được bố trí ở các vị trí khác nhau để thu thập các ảnh chụp đối tượng cần chụp theo các góc khác nhau để tạo thành dữ liệu ảnh đa góc; và khung gá máy ảnh để cố định các máy ảnh ở các vị trí mong muốn. Khung gá máy ảnh gồm có phần khung gá máy ảnh phía trước và phần khung gá máy ảnh phía sau, sử dụng các tấm gá có các vị trí để lắp các máy ảnh. Các tấm gá được tạo hình dạng thích hợp và được bố trí thành các tầng từ dưới lên trên để sắp xếp các máy ảnh bao xung quanh phía trước và phía sau của đối tượng cần chụp, nhờ đó các máy ảnh được lắp vào các tấm gá sẽ có góc chụp và/hoặc cao độ khác nhau để thu thập các ảnh phía trước và phía sau của đối tượng cần chụp theo các góc chụp và/hoặc cao độ khác nhau trong không gian ba chiều.



Hình 1

(11) **1-0053625 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241781/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2023-05540
(22) 18/08/2023
(51) ***H01P 1/16***; *G01J 7/00; G01N 21/21; G01N 21/77; H01P 3/20; H01P 11/00; H01P 3/00; G01J 4/00; G02B 6/10*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Chu Mạnh Hoàng (VN)
(54) **KÊNH DẪN SÓNG PLASMON KHE HẸP LAI TÙY BIẾN HIỆU QUẢ CHIỀU DÀI TRUYỀN**

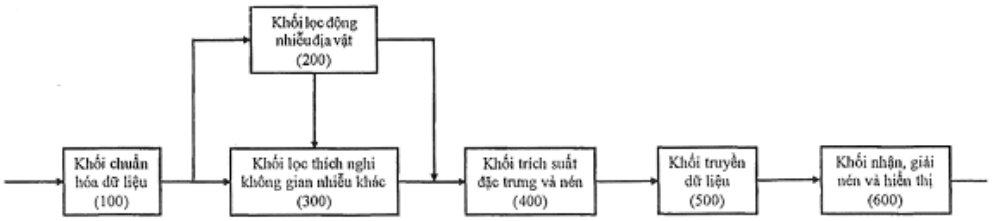
(57) Sáng chế đề cập đến kênh dẫn sóng plasmon khe hẹp lai tùy biến hiệu quả chiều dài truyền. Cấu trúc kênh dẫn sóng plasmon khe hẹp lai bao gồm một kênh dẫn sóng điện môi có chiết suất cao kết cặp với một kênh dẫn sóng kim loại thông qua một lớp điện môi có chiết suất thấp. Chiều dài truyền của kênh dẫn sóng plasmon khe hẹp lai được tùy biến dựa trên điều khiển chiết suất kênh dẫn sóng điện môi có chiết suất cao khi sử dụng một điện cực điều khiển trường rìa. Để điều khiển chiết suất kênh dẫn sóng điện môi có chiết suất cao hiệu quả, cấu trúc kênh dẫn sóng điện môi có chiết suất cao trong sáng chế hiện tại có dạng diện tích bề mặt lớn ở phía điện cực điều khiển chiết suất và có cấu trúc nhỏ hơn ở phía giao diện với nêm kim loại. Diện tích mode truyền có kích thước nhỏ hơn nhiều lần bước sóng ánh sáng truyền và hầu như không thay đổi khi điều khiển chiều dài truyền. Kênh dẫn sóng điện môi có chiết suất cao có một trong các hình dạng mặt cắt ngang như: hình tam giác, hình thang, hình thang có phần nhô ra dạng hình tam giác hoặc hình bán nguyệt. Kênh dẫn sóng kim loại có dạng nêm kim loại đồng nhất hoặc dải kim loại dạng chữ V được phủ toàn bộ hoặc một phần trên một kênh điện môi định hình có dạng tam giác; góc đỉnh kênh dẫn sóng kim loại được thu nhỏ để đạt được diện tích mode truyền nhỏ và suy hao truyền thấp. Kênh dẫn sóng plasmon tùy biến hiệu quả chiều dài truyền được nêu có thể được sản xuất hàng loạt dựa trên công nghệ vi cơ điện tử.



Hình 1

(11) **1-0053626 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241782/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-09259
(22) 26/12/2023
(51) ***G01S 13/02***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Quốc Hưng (VN); Lê Trần Sự (VN); Vũ Ngọc Vinh (VN); Nguyễn Quang Bằng (VN); Nguyễn Văn Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG NÉN TÍN HIỆU PHẢN XẠ TRÊN NỀN NHIỄU BIẾN ĐỘNG TRONG CÁC HỆ THỐNG RA ĐA GIÁM SÁT CHỦ ĐỘNG**

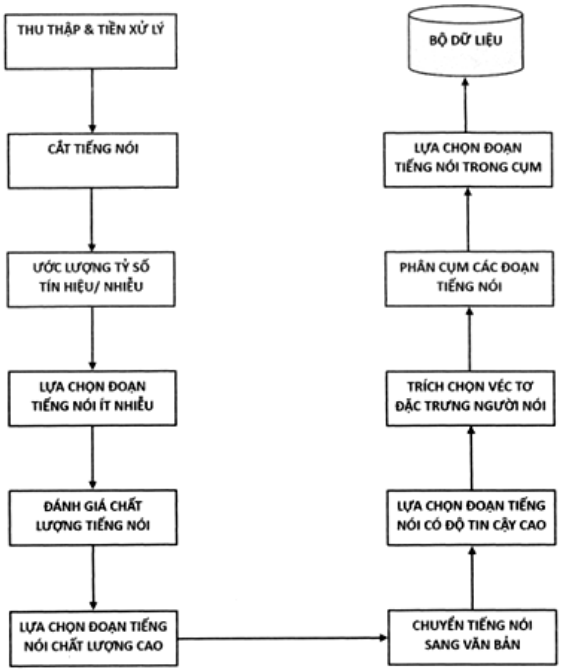
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống nén tín hiệu phản xạ trên nền nhiễu biến động áp dụng cho các hệ thống ra đa giám sát chủ động, đây là giải pháp mới, đơn giản và hiệu quả để nén tín hiệu trước khi chia sẻ hay truyền tới trung tâm xử lý. Khác với các hệ thống trước đây dựa trên thực hiện nén trên từng xung phản xạ, hệ thống đề xuất trong sáng này chế xử lý trên các vùng phản xạ dạng ma trận tương quan hai chiều (2D), kết hợp với giải pháp tính toán động, tự động tích lũy và thích nghi với thay đổi; các thuật toán nhân chập, nén đơn giản, hiệu quả vì gắn với đặc trưng của vùng phản xạ ra đa chủ động trên cả hai miền tần số- thời gian. Nhờ đó, hệ thống đề xuất trong sáng chế này mang lại hiệu năng nén hiệu quả và vượt trội so với các hệ thống đã đề xuất. Hơn nữa, hệ thống đề xuất trong sáng chế dễ dàng triển khai trên nền tảng tính toán tốc độ cao FPGA nhằm phù hợp với những ứng dụng giám sát thời gian thực có độ trễ thấp hay mở rộng hệ thống.



Hình 2

(11) **1-0053627 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241783/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06532
(22) 22/09/2023
(51) ***G10L 15/00***; *G10L 17/00; G10L 15/18; G10L 15/20; G10L 15/05; G10L 15/14*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Đỗ Văn Hải (VN); Lê Nhật Minh (VN); Nguyễn Tùng Lâm (VN); Nguyễn Tiến Thành (VN); Lê Đăng Linh (VN); Đặng Đình Sơn (VN); Nguyễn Thị Ngọc Ánh (VN); Phạm Minh Khang (VN); Tạ Bảo Thắng (VN); Lê Minh Tú (VN); Bùi Tiến Đạt (VN); Nguyễn Ngọc Dũng (VN); Trần Mạnh Quân (VN); Nguyễn Mạnh Quý (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG BỘ DỮ LIỆU CHO TỔNG HỢP TIẾNG NÓI NHIỀU NGƯỜI NÓI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tự động xây dựng bộ dữ liệu cho tổng hợp tiếng nói nhiều người nói giúp giảm chi phí xây dựng trong khi chất lượng tiếng nói vẫn được đảm bảo. Phương pháp sử dụng một loạt các công cụ cũng như bộ lọc nhằm giữ lại những đoạn tiếng nói đạt chất lượng đủ tốt, ít hoặc không có nhiễu, cũng như giữ được độ đa dạng về người nói trong bộ dữ liệu. Với phương pháp này ta có thể xây dựng được các bộ dữ liệu một cách nhanh chóng, với chi phí thấp từ đó có thể xây dựng được những mô hình tổng hợp tiếng nói nhiều người nói có chất lượng cao.

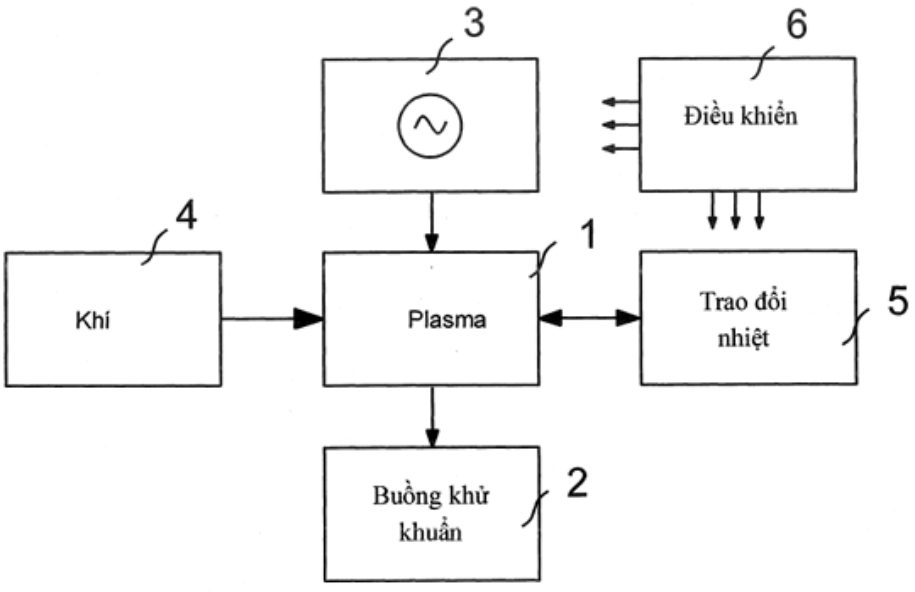


Hình 1

(11) **1-0053628 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241960/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02412
(22) 12/04/2023
(51) ***H05H 1/00***; *A61L 2/00*
(76) **LÊ HỒNG MẠNH** (VN)
510 - D5, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội
(54) **THIẾT BỊ KHỬ TRÙNG BẰNG PLASMA LẠNH Ở ÁP SUẤT KHÍ QUYỂN, ỨNG DỤNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ Y TẾ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị phát plasma lạnh ở áp suất khí quyển (CAP) được phối hợp với các hoạt chất đệm để khử trùng hiệu quả cho nhiều loại vật phẩm dạng đơn cũng như công nghiệp, thiết bị này bao gồm:

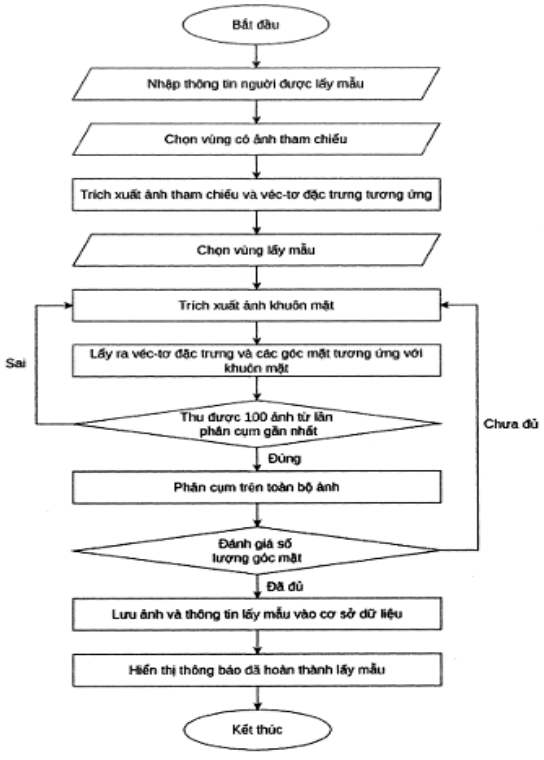
một môđun phát plasma lạnh CAP gồm ít nhất hai ống điện môi hình trụ đặt song song với nhau và nằm trong một bình đựng dung dịch; một môđun cung cấp khí cùng các hoạt chất đệm cung cấp cho môđun plasma; buồng khử trùng có thiết kế phù hợp với nhiều loại vật phẩm khác nhau.



Hình 1

(11) **1-0053629 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241961/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-07623
(22) 26/11/2021
(51) ***G06N 3/02***; *G06K 9/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Ninh Thị Hương (VN); Thái Văn Chiến (VN); Trần Tiến Hải (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **QUY TRÌNH THU THẬP MẪU DỮ LIỆU BÁN TỰ ĐỘNG CHO HỆ THỐNG NHẬN DIỆN KHUÔN MẶT**

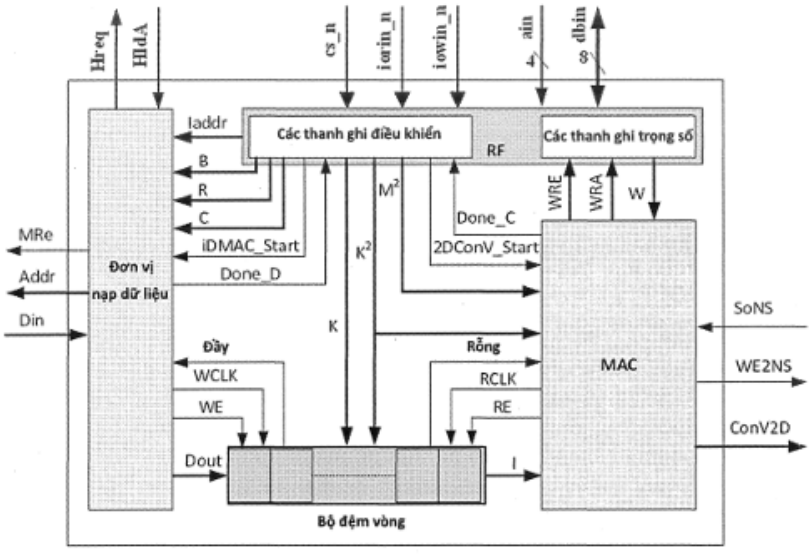
(57) Quy trình thu thập mẫu dữ liệu bán tự động cho hệ thống nhận diện khuôn mặt mô tả các công đoạn thu thập dữ liệu khuôn mặt, được thực hiện đơn giản, dễ dàng sử dụng trong thực tế. Quy trình gồm các bước chính: chọn ảnh tham chiếu - ảnh chính diện khuôn mặt của người được lấy mẫu, thay đổi hướng nhìn theo các góc để tăng độ đa dạng cho dữ liệu, lưu trữ tự động dữ liệu ảnh và các thông tin liên quan trong quá trình lấy mẫu vào cơ sở dữ liệu. Nhờ việc tự động phân cụm, đánh giá và lưu trữ, việc thu thập dữ liệu giảm thiểu được thời gian cũng như công sức, trong khi vẫn đảm bảo được độ chính xác cao. Việc sử dụng lưu trữ dữ liệu tập trung trong giúp cho người dùng có được sự tiện lợi trong việc sử dụng trong tương lai. Nhờ sự nhanh chóng và tiện lợi, quy trình có thể được áp dụng trong việc thu thập dữ liệu cho các hệ thống thực tế như giám sát, điểm danh bằng khuôn mặt với số lượng người rất lớn.



Hình 1

(11) **1-0053630 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241962/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05858
(22) 14/09/2022
(51) ***G06N 3/00***; *G01C 7/00; G06F 15/76*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Kiêm Hùng (VN); Trần Quốc Long (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(54) **BỘ NHÂN CHẬP HAI CHIỀU ĐƯỢC THIẾT KẾ Ở MỨC TRUYỀN THANH GHI (RTL) DÙNG CHO CÁC MẠNG NƠ-RON NHÂN CHẬP (CNN)**

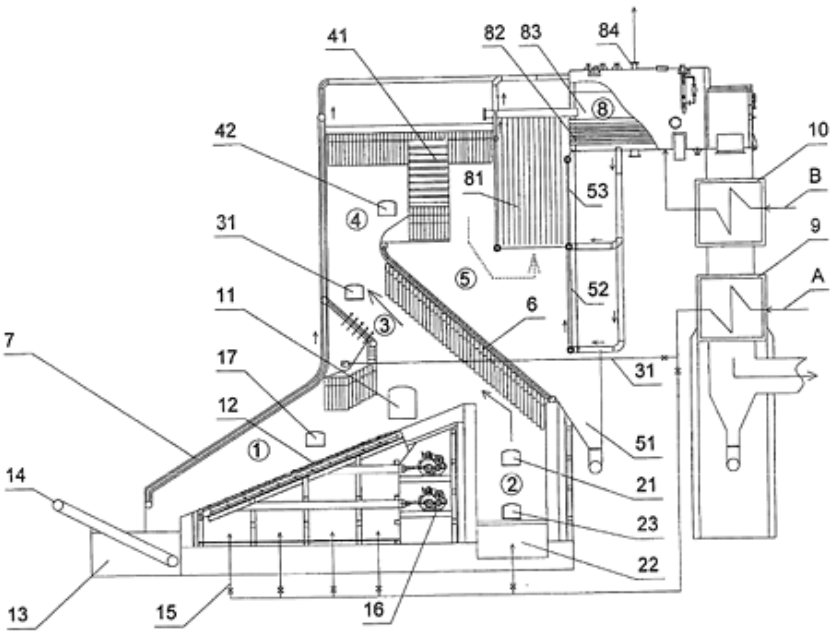
(57) Sáng chế này đề xuất giải pháp thiết kế mức vi cấu trúc RTL (Register Transfer Logic) của một bộ nhân chập 2D (hai chiều) có hiệu quả băng thông cao dùng cho các mạng nơ-ron nhân chập CNN (Convolutional Neural Network) trong học sâu (Deep learning). Bộ nhân chập 2D này có các đơn vị nạp dữ liệu (Loader), bộ đệm dữ liệu vòng (Circle Buffer) và đơn vị tính tổng tích lũy các tích MAC chuyên dụng được thiết kế dưới dạng mạch tích hợp quy mô lớn LSI (Large Scale Integration) có cấu trúc đường ống hai tầng giúp giảm độ trễ, tăng thông lượng xử lý, giảm công suất tiêu thụ. Kiến trúc được đề xuất trong sáng chế loại bỏ được việc nạp lại cả các trọng số cũng như dữ liệu ảnh đầu vào. Bộ nhân chập có khả năng cấu hình để hỗ trợ các phép tính nhân chập 2D với các kích thước bộ lọc và ma trận ảnh đầu vào khác nhau. Kiến trúc có thể giảm thời gian, công suất truy cập bộ nhớ và thời gian thực thi nhờ cơ chế sử dụng lại dữ liệu đầu vào một cách hiệu quả nhưng lại đơn giản trong thực hiện phần cứng.



Hình 4

(11) **1-0053631 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241972/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2018 359 A
(21) 1-2017-04972
(22) 08/12/2017
(51) ***F23G 7/00***; *F23C 10/00*
(76) **NGUYỄN ĐỨC QUYỀN** (VN)
Số nhà 14, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Garden, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **BUỒNG ĐỐT ĐA NHIÊN LIỆU CHO LÒ HƠI CÔNG NGHIỆP**

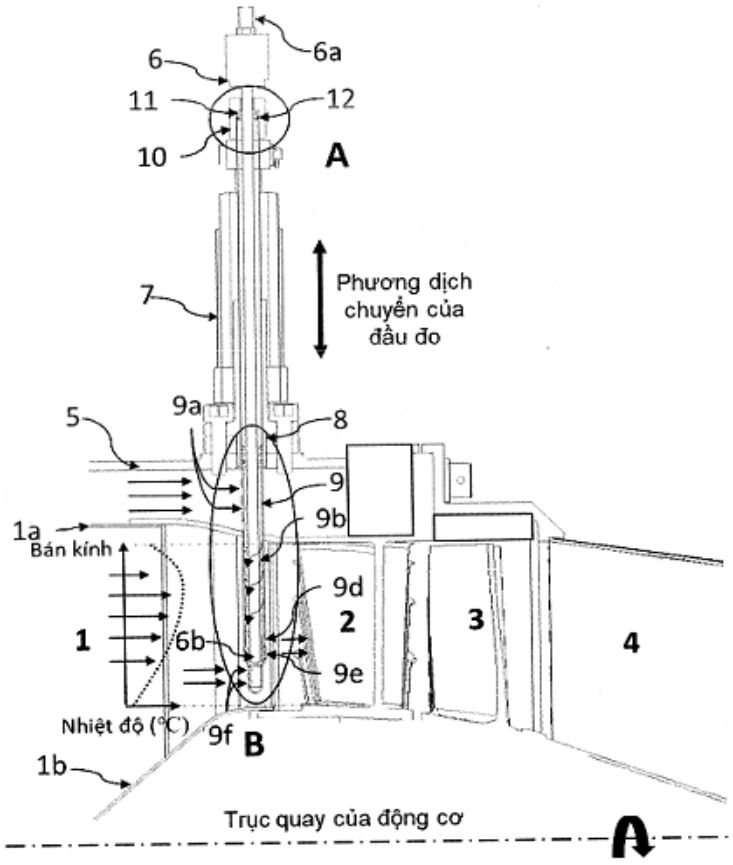
(57) Sáng chế đề cập đến buồng đốt đa nhiên liệu cho lò hơi công nghiệp bao gồm buồng đốt kiểu ghi bán động dồn cấp (1) và buồng đốt tầng sôi (2) đặt sát cạnh nhau và được nối thông với buồng đốt thứ cấp (3), kết nối với phễu thu tro bụi (51) được bố trí phía sau buồng lưu khói (4) phía trên buồng đốt thứ cấp (3), trong đó xỉ thải từ buồng đốt kiểu ghi bán động dồn cấp (1) được dồn xuống phễu lạnh chứa xỉ thải (13) được bố trí ở đầu dưới của ghi thang dồn cấp (12) và đưa liên tục ra ngoài nhờ tải gầu (14), trong khi tro bụi đưa từ buồng đốt thứ cấp (3) đưa qua các lỗ dẫn khói (41) của buồng lưu khói (4) được gom lại nhờ trọng lực khi bị thay đổi chiều chuyển động của dòng khói trong khoang tách tro bụi (5) và được đưa ra ngoài qua phễu thu tro bụi (51).



Hình 1

(11) **1-0053632 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241974/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-06006
(22) 19/09/2022
(51) ***G01K 13/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Xuân Long (VN); Nguyễn Quang Hải (VN); Nguyễn Như Văn (VN); Phạm Văn Sơn (VN); Ngô Ngọc Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU ĐO NHIỆT ĐỘ KHÍ NÓNG SAU BUỒNG CHÁY TRONG ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu đo nhiệt khí nóng sau buồng cháy trong động cơ phản lực không khí. Sáng chế bao gồm cơ cấu điều khiển vị trí đầu đo của cảm biến nhiệt độ theo thời gian thực để xây dựng biểu đồ nhiệt độ dòng không khí tại đầu ra của buồng cháy theo giá trị bán kính, đồng thời trang bị giải pháp làm mát cho cảm biến nhiệt độ, từ đó nâng cao tính năng và phạm vi hoạt động, tuổi thọ của cảm biến nhiệt độ cũng như toàn bộ cơ cấu đo.

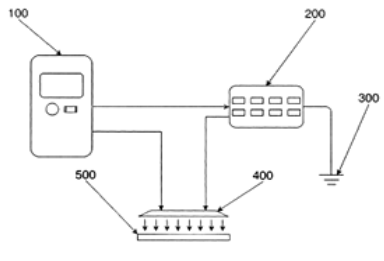


Hình 1

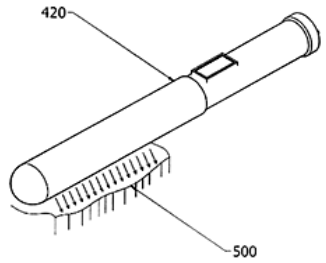
(11) **1-0053633 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241975/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2021 394 A
(21) 1-2020-06313
(22) 30/10/2020
(51) ***H05H 1/00***; *A61N 1/06*
(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ** (VN)
Số 44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)
(54) **HỆ THỐNG MẢNG PHÓNG ĐIỆN RÀO CẢN ĐIỆN MÔI PLASMA LẠNH CHO ĐIỀU TRỊ VẾT THƯƠNG VÀ CÁC BỆNH NGOÀI DA**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống mảng phóng điện rào cản điện môi DBD sử dụng nguồn cao thế, cao tần tạo mảng plasma lạnh tại áp suất khí quyển và nhiệt độ thường cho điều trị các vết thương hở và bệnh ngoài da trong y tế và thẩm mỹ.

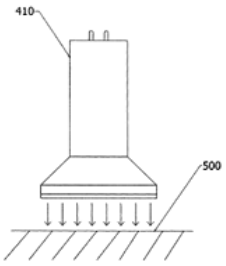
Hệ thống cung cấp đa dạng nguồn các hạt electron và ion hoạt tính cao như O^-, O_2^-, OH^-, NO_x^-, N_2^-, các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^*, O_2^*, O_3^*, OH^*, HOO^*, NO_x^*, ROS, RNS và tia cực tím UV ở ngưỡng cho phép có khả năng khử khuẩn, tăng sinh tế bào, không có tác dụng phụ, không sử dụng hóa chất, an toàn cho người và môi trường. Hệ thống không cần cung cấp khí, có cấu trúc đơn giản, dễ sử dụng với các bề mặt phức tạp.



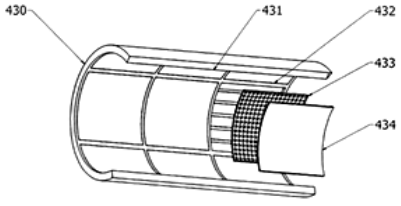
Hình 1



Hình 4



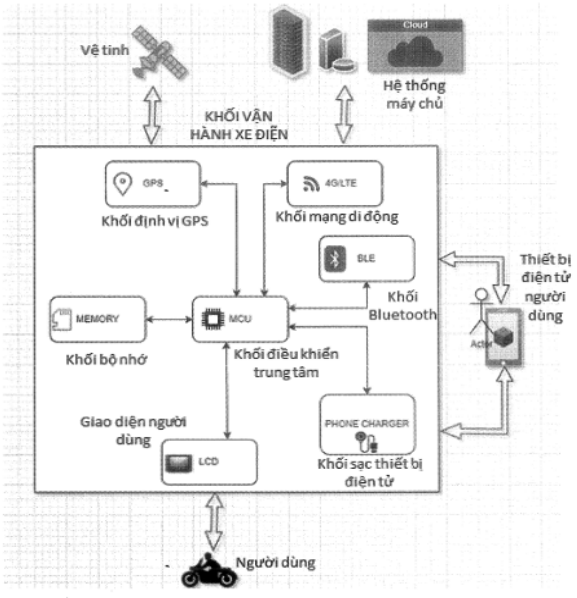
Hình 2



Hình 6

(11) **1-0053634 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241976/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2022-07092
(22) 31/10/2022
(51) ***H04W 4/02***; *B60L 50/00; G06Q 10/00; B60L 1/00; B60L 58/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN THÔNG MINH SELEX** (VN)
Nhà B26, BT6, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Văn Tình (VN); Nguyễn Hữu Phước Nguyên (VN); Nguyễn Đình Quảng (VN)
(74) Công Ty Cổ Phần Tư Vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **HỆ THỐNG ĐIỆN CHO XE ĐIỆN**

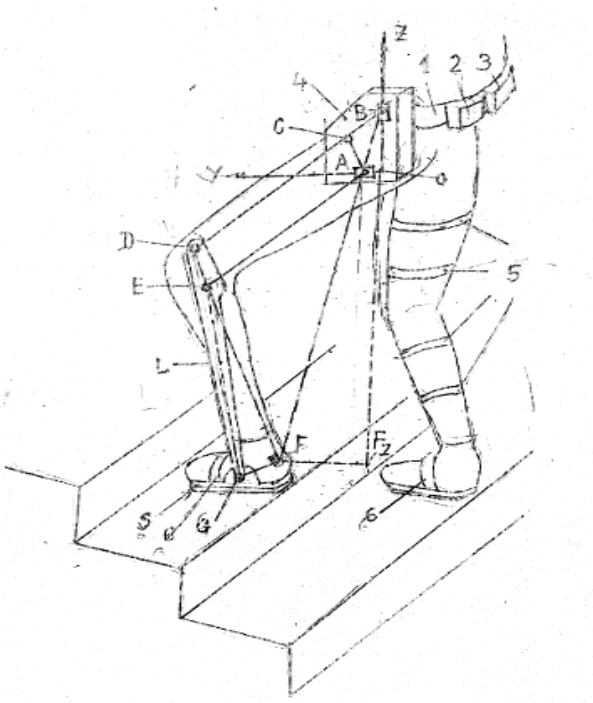
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điện cho xe điện bao gồm: khối vận hành xe điện có màn hình để hiển thị giao diện người dùng, khối định vị GPS để định vị trí theo thời gian thực, và khối kết nối truyền thông để kết nối và truyền thông với hệ thống máy chủ; khối pin để cung cấp năng lượng cần thiết cho các hoạt động của xe điện, khối pin này được gắn mã định danh duy nhất khối pin, và bao gồm khối kết nối và giao tiếp mạng và bộ nhớ để lưu trữ ít nhất là các dữ liệu pin mà liên quan đến quá trình hoạt động của khối pin; và khối điều khiển năng lượng để quản lý và điều khiển việc phân bổ và sử dụng năng lượng của các thành phần trên xe điện. Khối vận hành xe điện được trang bị hệ điều hành để người dùng có thể cài đặt được các ứng dụng từ kho ứng dụng, nhờ đó làm cho xe điện có thêm các chức năng "thông minh" và có thể hoạt động như là một thiết bị IoT. Dựa vào thông tin mã định danh duy nhất khối pin và tình trạng pin của khối pin của xe điện, khối vận hành xe điện sẽ lấy thông tin gợi ý vị trí trạm pin thích hợp nhất và hiển thị trên màn hình cho người dùng.



Hình 3

(11) **1-0053635 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241978/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2019 381 A
(21) 1-2018-02553
(22) 14/06/2018
(51) ***B25J 3/04***; *A61F 2/68*
(76) **NGUYỄN THIỆN PHÚC** (VN)
Nhà 32, khu BT1, Bắc Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(54) **ROBOT KHUNG XƯƠNG CHÂN**

(57) Sáng chế đề xuất một loại robot khung xương chân, được gắn vào dây đai thắt lưng, robot khung xương bao gồm hộp truyền động trong đó có hai con trượt (A, B) có phương vuông góc với nhau và được dẫn động bằng hai động cơ tịnh tiến, hai động cơ này nằm song song với phương tịnh tiến của hai con trượt; các thiết bị nguồn động lực cho các động cơ tịnh tiến này được gắn vào dây đai thắt lưng, ngoài ra không cần đến một chiếc động cơ nào lắp ở phía dưới chân cả, nhất là ở khớp gối, thường trong tất cả các loại robot hiện hành đều phải dùng các động cơ quay tròn phải kèm theo là hộp giảm tốc và cảm biến đo góc; tất cả điều đó đã góp phần làm gọn nhẹ kết cấu robot đi rất nhiều lần và giá thành giảm đi gấp bội, đồng thời do đã thiết lập được một quan hệ đặc biệt về kích thước của các khâu của robot nên vì thế kết cấu rất đơn giản và rất thuận tiện trong tính toán lập trình điều khiển robot.



Hình 1

(11) **1-0053636 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241979/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2022-04178
(22) 04/07/2022
(51) ***H04M 3/42***
(73) **CÔNG TY AN NINH MẠNG VIETTEL - CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Trọng Linh (VN); Nguyễn Văn Thành (VN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG CUỘC GỌI KIỂM TRA TỰ ĐỘNG THAY ĐỔI SỐ GỌI, SỐ NHẬN LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống cuộc gọi kiểm tra tự động thay đổi số gọi, số nhận liên tục bao gồm khối cuộc gọi kiểm tra (A) để tạo ra một lượng lớn các cuộc gọi, khối nhận cuộc gọi kiểm tra (B) để nhận thông tin từ các sự kiện về cuộc gọi đến các số thuê bao đã được định nghĩa, khối điều khiển cuộc gọi kiểm tra (C) để thiết lập danh sách các số chủ gọi cho từng cuộc gọi kiểm tra được sinh ra bởi khối cuộc gọi kiểm tra, thiết lập danh sách các số nhận cuộc gọi kiểm tra, định tuyến và kết thúc các cuộc gọi từ số gọi kiểm tra và số nhận gọi kiểm tra, và thiết lập cuộc gọi đến thuê bao thật, và khối phân tích logic (D) để thu nhận các thông tin từ các khối khác, phân tích và đưa ra quyết định phân loại cuộc gọi.

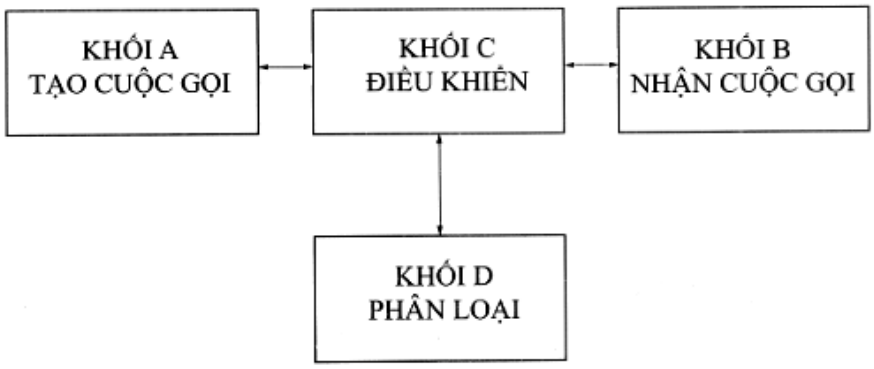
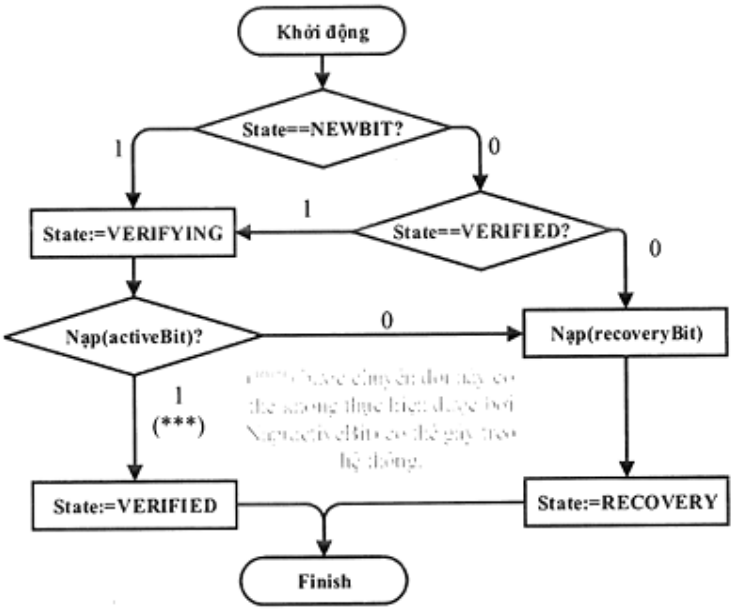


FIG.1

(11) **1-0053637 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241981/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2019 372 A
(21) 1-2019-00043
(22) 03/01/2019
(51) ***G06F 5/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL)** (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Tăng Thiên Vũ (VN); Nguyễn Chí Linh (VN); Tạ Quốc Việt (VN); Hà Văn Hướng (VN); Vũ Tuấn Đức (VN)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SỬA LỖI CẬP NHẬT CHƯƠNG TRÌNH CHO VI MẠCH SỐ KHẢ TRÌNH BẰNG CƠ CHẾ TỰ PHỤC HỒI SỬ DỤNG MÁY HỮU HẠN TRẠNG THÁI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sửa lỗi cập nhật chương trình cho vi mạch số khả trình bằng cơ chế tự phục hồi sử dụng máy trạng thái hữu hạn (Finite State Machine - FSM) trong đó máy trạng thái hữu hạn này có khả năng phát hiện được quá trình nạp bitstream trong lần khởi động gần nhất của hệ thống có thành công hay không để quyết định sử dụng bitstream dự phòng để khôi phục hệ thống.



Hình 3

(11) **1-0053638 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241982/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-03231

(22) 18/05/2023

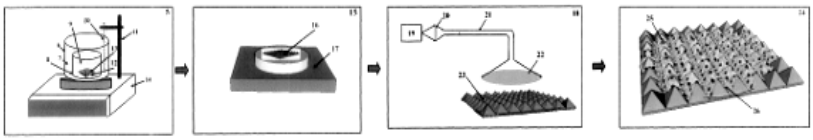
(51) ***G01J 3/44***

(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

(72) Nguyễn Thúy Vân (VN); Phạm Văn Hội (VN); Bùi Huy (VN); Phạm Thanh Bình (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CẢM BIẾN SERS TRÊN CƠ SỞ NANO BẠC DẠNG HOA TRÊN BỀ MẶT SILIC CÓ CẤU TRÚC KIM TỰ THÁP SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP QUANG HÓA**

(57) Sáng chế này đề xuất phương pháp chế tạo cảm biến quang sử dụng quang phổ Raman tăng cường bề mặt (SERS) trên đế silic định dạng cấu trúc kim tự tháp được lắng đọng nano-Ag dạng hoa bằng phương pháp quang hóa có trợ giúp của chùm sáng laze tạo ra đế SERS với nhiều điểm nóng để thu được tín hiệu Raman có hệ số tăng cường cao và có thể phát hiện được các chất phân tích với nồng độ thấp gồm các quy trình công nghệ sau: quy trình (5) sử dụng kỹ thuật ăn mòn hóa học tấm silic đơn tinh thể silic (12) trong dung dịch (9) có chứa thành phần KOH và isopropanol để tạo ra bề mặt silic ghồ ghề có cấu trúc kim tự tháp (13), qui trình (15) được tiến hành với mục tiêu làm ướt toàn bộ bề mặt của silic để cấu trúc nano-Ag có thể mọc tại vị trí các khe của kim tự tháp làm tăng điểm nóng của đế SERS bằng, việc nhỏ dung dịch chứa ion Ag+ (16) lên trên bề mặt đế silic được định dạng ghồ ghề và đặt lên bàn quay (17) với tốc độ thấp, qui trình (18) tiến hành chế tạo cấu trúc nano-Ag dạng hoa trên bề mặt silic định dạng cấu trúc kim tự tháp sử dụng phương pháp quang hóa có trợ giúp bằng chùm laze màu xanh (19) truyền qua sợi quang (20) được hội tụ trên đế silic nhờ thấu kính (22) để diện tích phủ nano-Ag dạng hoa (23) chỉ nằm trong vùng ánh sáng của laze chiếu xạ và điều khiển được hình thái học của nano-Ag theo cường độ laze và thời gian chiếu laze, sản phẩm (24) thể hiện đế SERS với các nano-Ag dạng hoa được tạo ra trên bề mặt (25) và ở giữa không gian (26) của các kim tự tháp tạo nên một đế SERS với nhiều điểm nóng để thu được tín hiệu Raman được tăng cường lớn.



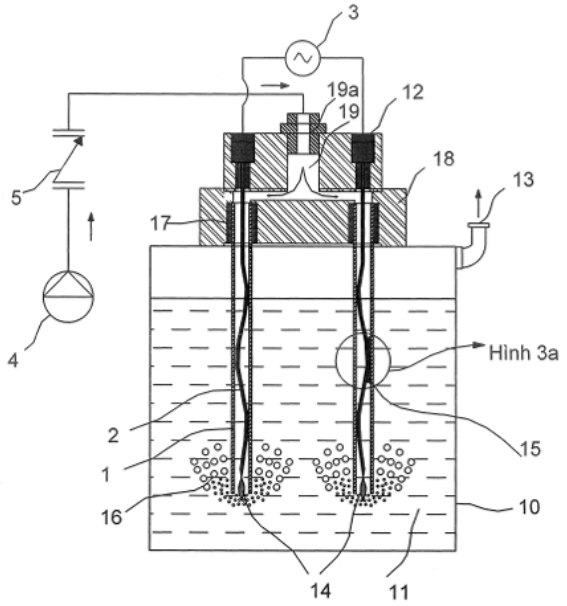
Hình 1

(11) **1-0053639 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241985/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2023-03232
(22) 18/05/2023
(51) ***H05H 1/00***; *A61L 2/00*
(76) **LÊ HỒNG MẠNH** (VN)
510 - D5, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT PLASMA TRONG CHẤT LỎNG KẾT HỢP HAI LOẠI PLASMA NHIỆT VÀ PHI NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị và phương pháp phát plasma trong chất lỏng ở áp suất khí quyển sử dụng đồng thời hai loại plasma nhiệt và phi nhiệt, thiết bị này bao gồm:

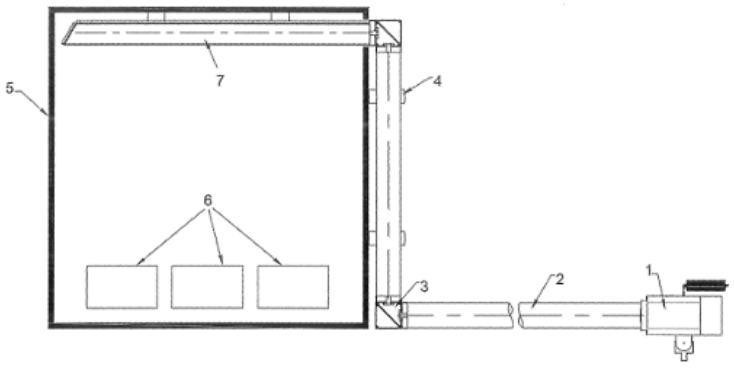
buồng phản ứng gồm ít nhất hai ống điện cực (1) bằng chất điện môi được đặt theo phương thẳng đứng, song song với nhau và cách nhau một khoảng từ 3cm đến 10cm, mỗi ống điện cực (1) là ống điện môi có dạng hình trụ tạo thành một buồng plasma tương ứng; các dây điện cực (2) bằng kim loại có dạng xoắn được bố trí bên trong và kéo dài dọc theo chiều dài của mỗi ống điện cực (1) tương ứng, các dây điện cực (2) được nối với các cực của nguồn điện cao áp xoay chiều (3) tương ứng; bộ phận cung cấp khí đầu vào để hút và phân phối khí vào một đầu của các ống điện cực (1) nêu trên.



Hình 2

(11) **1-0053640 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241987/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2021-02659
(22) 12/05/2021
(51) ***F21V 23/00***
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội
(72) Bùi Hùng Thắng (VN); Phan Ngọc Minh (VN)
(54) **HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG TỪ XA SỬ DỤNG NGUỒN SÁNG CÓ TÍNH ĐỊNH HƯỚNG CAO CHO KHO VŨ KHÍ ĐẠN VÀ VẬT LIỆU NỔ**

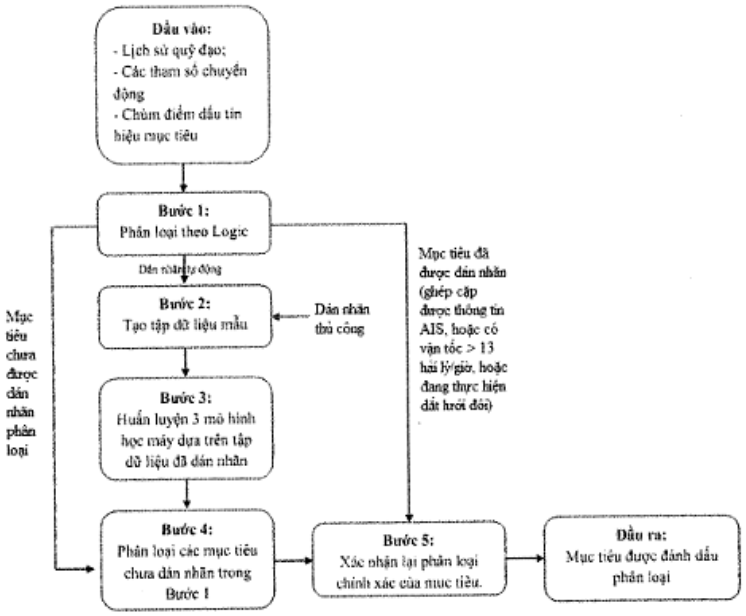
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống chiếu sáng từ xa sử dụng nguồn sáng có tính định hướng cao cho kho vũ khí đạn và vật liệu nổ với ưu điểm nâng cao hiệu quả chiếu sáng từ xa, giảm được chi phí giá thành, đồng thời đảm bảo được sự an toàn và phòng chống cháy nổ. Hệ thống chiếu sáng từ xa sử dụng nguồn sáng có tính định hướng cao cho kho vũ khí đạn và vật liệu nổ bao gồm: đèn chiếu sáng là loại đèn có tính định hướng cao, ánh sáng từ đèn chiếu sáng được truyền đồng trục trong ống dẫn quang có hệ số phản xạ lớn hơn 85%, tại các vị trí cần bẻ hướng ống dẫn sáng sẽ lắp hộp gương phản xạ nối hai đầu ống dẫn quang khác hướng nhau, ánh sáng từ ống dẫn quang sẽ được đưa vào hộp khuếch tán đặt ở trên trần của nhà kho để ánh sáng được phân bố đều để chiếu sáng cho các hòm chứa đặt trong nhà kho. Các điểm kết nối trong hệ thống đảm bảo được độ kín để không bị thấm bụi hay nước và để đảm bảo hệ thống có thể hoạt động trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt.



Hình 1

(11) **1-0053641 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241988/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2019 371 A
(21) 1-2018-05351
(22) 29/11/2018
(51) ***G01S 13/00***; *G08G 3/00; G06Q 50/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Trần Trung Kiên (VN); Nguyễn Văn Lợi (VN); Nguyễn Xuân Thắng (VN); Nguyễn Đức Dương (VN); Nguyễn Xuân Chung (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN DIỆN TỰ ĐỘNG MỤC TIÊU TÀU CÁ TRÊN RAĐA CẢNH GIỚI BIỂN**

(57) Phương pháp nhận diện tự động mục tiêu tàu cá trên rađa cảnh giới biển sử dụng kết hợp các phân tích thống kê về đặc tính và hành vi của mục tiêu tàu cá, kết hợp với việc đề xuất 3 phương pháp xử lý dữ liệu tín hiệu mục tiêu dựa trên các giải pháp học máy khác nhau để việc nhận diện mục tiêu tàu cá trong vùng quan sát của đài rađa cảnh giới biển có kết quả tốt hơn. Phương pháp này bao gồm 5 bước: bước 1: phân loại theo logic; bước 2: tạo tập dữ liệu mẫu; bước 3: huấn luyện 3 mô hình học máy dựa trên tập dữ liệu đã dán nhãn; bước 4: phân loại các mục tiêu chưa dán nhãn trong Bước 1; bước 5: xác nhận lại phân loại chính xác của mục tiêu.



Hình 1

(11) **1-0053642 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241991/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2017 355 A
(21) 1-2017-01800
(22) 15/05/2017
(51) ***H04J 3/06***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL)** (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Phùng Lê Lâm (VN); Vũ Tuấn Đức (VN); Nguyễn Chí Linh (VN); Hoàng Tiến Trung (VN); Phí Ngọc Tú (VN)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VÀ ĐIỀU CHỈNH TẦN SỐ HỆ THỐNG TRONG GIAO THỨC ĐỒNG BỘ 1588V2**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xác định, điều chỉnh chính xác tần số hệ thống trong giao thức đồng bộ 1588v2 và ổn định tần số này nhằm mục đích làm giảm sự ảnh hưởng của trễ không đồng đều PDV đường truyền lên giải pháp PTP trên mạng chuẩn ITU G.8265.1, tăng độ chính xác của quá trình tính toán, đưa tần số về giá trị mong muốn với cấp chính xác đến hàng tỉ của giây.

(11) **1-0053643 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 241993/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-04427
(22) 14/07/2022
(51) ***G06T 7/11***
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Hán Trọng Thanh (VN); Trần Anh Vũ (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÔ HÌNH HÓA ẢNH SỐ SỬ DỤNG MẠNG PHỨC ỨNG DỤNG ĐỂ PHÂN VÙNG VÀ TÌM BIÊN**

(57) Sáng chế đề cập tới việc mô hình hóa ảnh số sử dụng mạng phức nhằm phục vụ cho ứng dụng phân vùng và tìm biên ảnh. Phương pháp cụ thể đề xuất gồm hai phần. Phần thứ nhất là mô hình hóa ảnh thành một mạng phức bằng cách chia bức ảnh thành các cửa sổ vuông tương ứng với các nút và đánh giá liên kết giữa các nút gần nhau dựa trên hai yếu tố là entropy và cường độ trung bình. Phần thứ hai là phần phân tích tính chất của mạng phức dựa trên số độ của mỗi nút và dựa vào thông số này để xác định nút nào là nút chứa biên. Một phương pháp phân cụm được đề xuất để giải quyết vấn đề này, cụ thể các nút chứa biên, các nút không nằm sát biên và các nút nằm sát biên được phân thành ba cụm tương ứng. Kết quả thu được từ phương pháp có thời gian xử lý thấp hơn và kết quả tìm biên rõ nét hơn so với ở các công trình nghiên cứu trước.

(11) **1-0053644 B**

(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 242158/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04536

(22) 21/07/2022

(30) 1-2022-01139 23/02/2022 VN

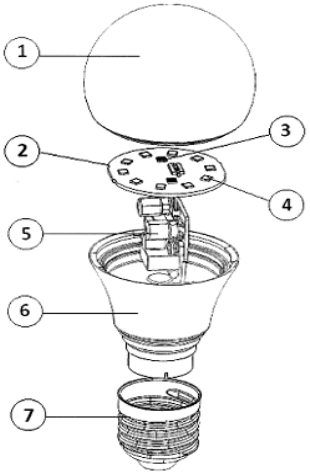
(51) ***H05B 45/00***

(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG PHENIKAA** (VN)
Tòa A1, trường Đại học Phenikaa, đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Đào Xuân Việt (VN); Phạm Thành Huy (VN); Hồ Xuân Năng (VN); Nguyễn Đức Trung Kiên (VN)

(54) **ĐÈN LED PHÁT XẠ ÁNH SÁNG SINH HỌC TỰ NHIÊN**

(57) Sáng chế đề xuất đèn LED phát xạ ánh sáng sinh học tự nhiên bao gồm tổ hợp LED trắng thông thường với LED chuyên dụng (LED xanh da trời, LED xanh lam ngọc) để tạo ra nguồn sáng trắng đáp ứng đồng thời nhu cầu thị giác và phi thị giác. Trong đó, LED trắng thông thường có thông số là CCT = 3000 K, CRI = 80, M/P = 0,52 hoặc CCT = 4000 K, CRI = 80, M/P = 0,63. LED xanh da trời có tọa độ màu từ điểm (0,1179:0,2052) đến điểm (0,1126:0,2484). LED xanh lam ngọc có tọa độ màu từ điểm (0,1195:0,2105) đến điểm (0,1164:0,2401). Tổ hợp thứ nhất là LED trắng và LED chuyên dụng với dòng điện qua LED giống nhau và tỷ lệ số lượng LED khác nhau. Tổ hợp thứ hai là LED trắng và LED chuyên dụng với số lượng LED giống nhau và tỷ lệ dòng điện qua LED khác nhau. Cách thức này có thể thu được đèn LED có nhiệt độ màu khác nhau (trắng ấm, trắng trung tính, trắng lạnh và trắng xanh da trời), CRI cao hơn, R9 cao hơn và M/P khác nhau phù hợp với nhịp sinh học của con người bằng cách điều chỉnh tỉ lệ số lượng LED trắng thông thường/số lượng LED chuyên dụng hoặc tỉ lệ dòng điện qua LED trắng thông thường/dòng điện qua LED chuyên dụng.



Hình 3

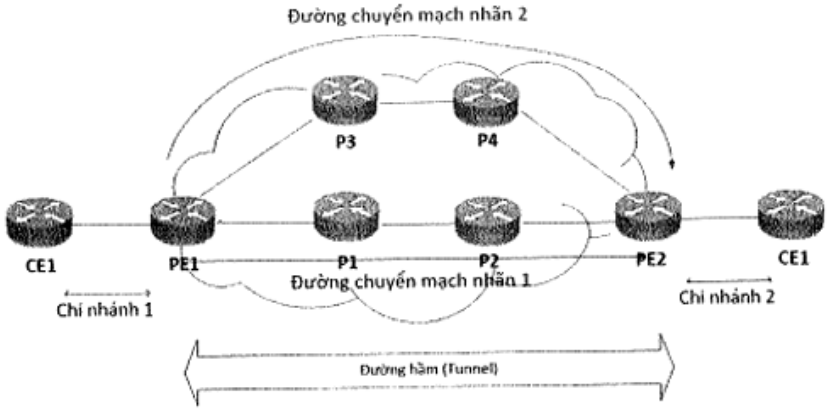
(11) **1-0053645 B**
(15) 21/10/2025
Số Quyết định: 242228/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-04792
(22) 29/07/2022
(51) ***C08L 3/02***; *C08J 5/18*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Châu Giang (VN); Vũ Minh Đức (VN); Nguyễn Thanh Liêm (VN); Đặng Thị Kim Chi (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO HẠT NHỰA PHÂN HỦY SINH HỌC TỪ HỖN HỢP TINH BỘT SẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo hạt nhựa có thành phần chính bao gồm tinh bột sắn; các chất biến tính, chất hóa dẻo tinh bột sắn có nguồn gốc tự nhiên và nhựa polyeste phân hủy sinh học (polybutylene adipate terephtalate (PBAT)), trong đó các thành phần có nguồn gốc tự nhiên lớn chiếm trên 40% khối lượng. Các thành phần nguyên liệu được làm nóng chảy và trộn hợp (blend) với nhau trong thiết bị đùn hai trục vít. Hạt nhựa có giá thành thấp hơn PBAT nguyên sinh, tỷ lệ thuận với hàm lượng tinh bột trong hỗn hợp, đồng thời vẫn giữ được tính chất gia công gia công của PBAT và có khả năng phân hủy hoàn toàn trong môi trường compost. Sản phẩm chế tạo từ hat hỗn hợp nhựa tinh bột/PBAT là các loại màng mỏng có tính chất cơ học tương tự màng nhựa truyền thống từ LDPE, ứng dụng trong mọi lĩnh vực đời sống và nông nghiệp, đặc biệt phù hợp với ứng dụng làm túi đựng rác, màng phủ nông nghiệp do có khả năng phân hủy sinh học cùng với các rác thải hữu cơ khác nên không cần phải phân loại rác.

(11) **1-0053646 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242407/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2020 389 A
(21) 1-2020-01154
(22) 28/02/2020
(51) ***H04L 12/723***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) La Văn Thiện (VN); Nguyễn Hữu Thọ (VN); Trần Văn Hưởng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LỰA CHỌN TUYẾN ĐƯỜNG DỰA TRÊN LỚP DỊCH VỤ TRONG KỸ THUẬT LƯU LƯỢNG CỦA MẠNG CHUYỂN MẠCH NHÃN ĐA GIAO THỨC**

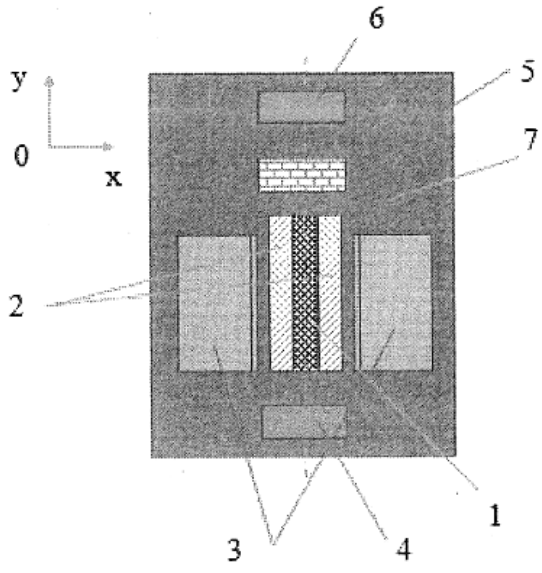
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lựa chọn tuyến đường mong muốn (hay còn gọi là đường hầm - Tunnel) cho các lưu lượng (Traffic) dựa trên các lớp dịch vụ (Class of Service - CoS) trong kỹ thuật lưu lượng (Traffic Engineering - TE) của mạng chuyển mạch nhãn đa giao thức (MultiProtocol Label Switching - MPLS) bao gồm các bước sau: chỉnh sửa mã nguồn cho phép cài đặt tất cả các đường hầm cùng điểm đầu và điểm cuối (T1, T2, T3) chuẩn bị sẵn cho mô hình mạng riêng ảo lớp 3 xuống dưới phần cứng, chuẩn bị các tuyến đường dưới phần cứng sẵn sàng chuyển tiếp lưu lượng; chỉnh sửa mã nguồn cho phép cài đặt xuống phần cứng bảng ánh xạ lưu lượng mô hình mạng riêng ảo lớp 3 từ giá trị trải nghiệm vào đường hầm tương ứng; chỉnh sửa mã nguồn cho phép cài đặt tất cả các đường hầm cùng điểm đầu và điểm cuối (T1, T2, T3) chuẩn bị sẵn cho mô hình mạng riêng ảo lớp 2 xuống dưới phần cứng, chuẩn bị các tuyến đường dưới phần cứng sẵn sàng chuyển tiếp lưu lượng; chỉnh sửa mã nguồn cho phép cài đặt xuống phần cứng bảng ánh xạ lưu lượng mô hình mạng riêng ảo lớp 2 từ giá trị trải nghiệm vào đường hầm tương ứng; triển khai mã nguồn thuật toán lựa chọn đường hầm dựa trên lớp dịch vụ trên kiến trúc phần mềm hiện tại và đưa vào hoạt động.



Hình 1

(11) **1-0053647 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242408/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-07847
(22) 30/11/2022
(51) ***G01R 31/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Văn Tuấn (VN); Tô Bảo Đồng (VN); Nguyễn Tuấn Anh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU KHOANG KHUẾCH ĐẠI BƠM CẠNH**

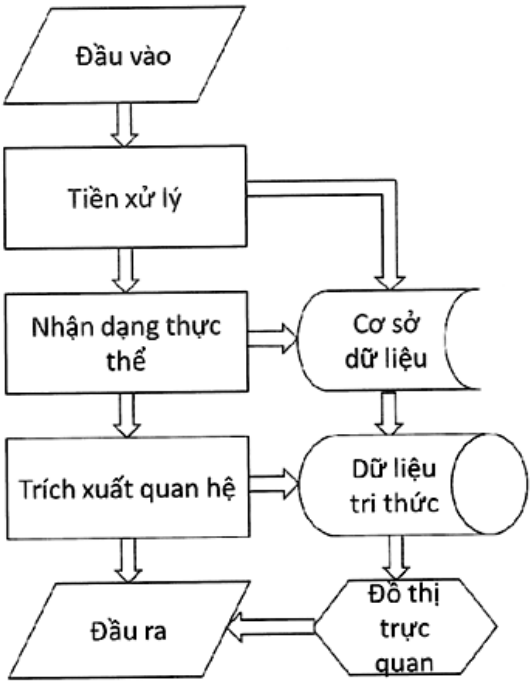
(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu khoang khuếch đại bơm cạnh sử dụng thanh hoạt chất Er/Yb hoạt động ở tần số cao 10 Hz – 30 Hz được phát triển dựa trên phương án tối ưu cách sắp xếp nguồn bơm la-de đi-ốt để tránh hiện tượng bị phá hủy do chiếu trực tiếp vào nhau đã được đề xuất. Trong đó, hai nguồn bơm thanh la-de được đặt so le lệch khoảng cách p/2 theo phương dọc trục thanh hoạt chất, hoặc hai nguồn bơm này được sắp xếp đối xứng trục qua thanh hoạt chất với góc nghiêng theo phương ngang góc ≥ 5 độ. Ngoài ra, thanh hoạt chất Er/Yb được tản nhiệt ra khối vỏn đồng/nhôm bằng lớp đệm tản nhiệt bằng vật liệu sa phia hoặc YAG. Thanh hoạt chất được tối ưu với chiều dầy 0,8 mm đến 1 mm. Đồng thời cửa sổ bơm được chọn với chiều dài bằng kích thước thanh la-de đi-ốt và chiều cao trong dải 0,5 mm đến 0,8 mm.



Hình 1

(11) **1-0053648 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242409/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2019 374 A
(21) 1-2018-05992
(22) 27/12/2018
(51) ***G10L 15/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
(72) Bùi Tăng Bảo Ngọc (VN); Chu Văn Tạo (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG TRÍCH XUẤT QUAN HỆ GIỮA CÁC THỰC THỂ XUẤT HIỆN TRONG VĂN BẢN TIẾNG VIỆT**

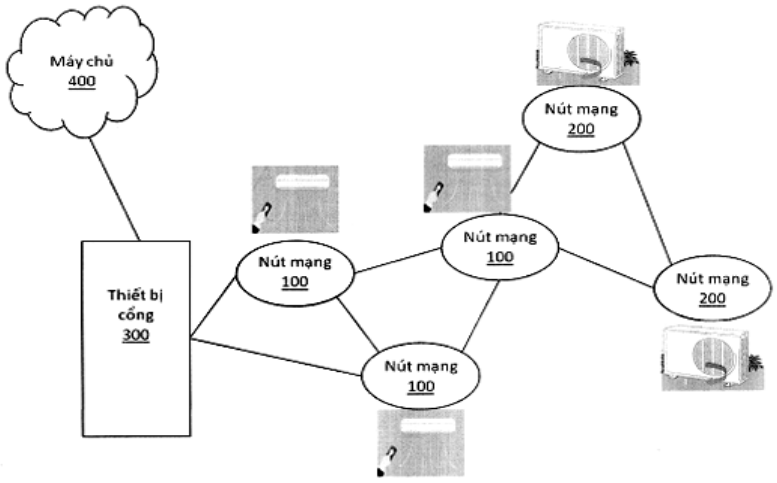
(57) Sáng chế hệ thống trích xuất tự động quan hệ giữa các thực thể xuất hiện trong văn bản tiếng việt đã xử lý tự động trên tập dữ liệu rất lớn thu thập được từ những nguồn khác nhau trên mạng internet hay các nguồn văn bản có sẵn. Việc sử dụng phương pháp tiếp cận bán giám sát giúp giảm thiểu thời gian và công sức cần thiết để gán nhãn dữ liệu trên một khối lượng dữ liệu quá lớn vượt quá khả năng của con người. Kết quả của sáng chế cũng có thể coi là tiêu chuẩn giúp các hệ thống trích xuất thông tin dựa trên những kết quả này tinh chỉnh kết quả tốt hơn.



Hình 1

(11) **1-0053649 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242410/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-08405
(22) 22/12/2022
(51) ***G05B 15/02***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BENKON** (VN)
53A Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Trương Minh Đạt (VN); Bùi Tiến Dũng (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ TIẾT KIỆM ĐIỆN**

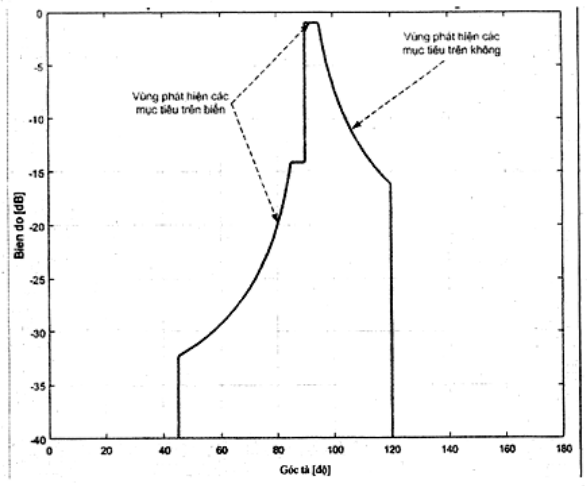
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giám sát và điều khiển điều hòa không khí tiết kiệm điện. Hệ thống này được trang bị thêm cho một hoặc nhiều thiết bị điều hoà không khí hoạt động độc lập, hoạt động theo nhóm, hoặc hoạt động theo nhiều nhóm khác nhau, sử dụng khối tiếp nhận và phát lại tín hiệu điều khiển để tiếp nhận tín hiệu điều khiển điều hoà từ phương tiện điều khiển điều hoà, ví dụ từ bộ điều khiển từ xa cầm tay được thao tác bởi người dùng theo cách thức điều khiển điều hòa thông thường. Dữ liệu về tín hiệu điều khiển điều hòa này và các dữ liệu khác như dữ liệu về công suất tức thời và điện năng tiêu thụ, môi trường xung quanh, thói quen người dùng, được gửi về máy chủ thông qua mạng Mesh và thiết bị cổng, tới máy chủ để thực hiện xử lý, phân tích, và tính toán để tạo ra và phát lại tín hiệu điều khiển điều hoà mà được điều chỉnh lại so với tín hiệu điều khiển điều hoà được phát bởi phương tiện điều khiển điều hoà, nhằm đạt được ít nhất là mục đích tiết kiệm điện.



Hình 1

(11) **1-0053650 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242413/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2021-01504
(22) 22/03/2021
(51) ***G01S 13/00***; *G01S 13/02*
(76) 1. **VŨ TUẤN ANH** (VN)
Phòng 1203 - Chung cư 361 - số 60 phố Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
2. **VŨ CHÍ THANH** (VN)
Phòng 502 N03A - K35 Tân Mai, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội
3. **TRẦN MẠNH QUÝ** (VN)
Số 19 - phố Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINIP & Cộng sự (IPHOUSE AND ASSOCIATES)
(54) **HỆ THỐNG PHÁT HIỆN ĐỒNG THỜI CÁC MỤC TIÊU TRÊN KHÔNG VÀ TRÊN BIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát hiện đồng thời các mục tiêu trên không và trên biển bao gồm: hệ thống thu phát gồm máy thu và ít nhất hai máy phát để tạo và khuếch đại tín hiệu hoạt động song song nhằm chiếu xạ mục tiêu với hai tần số riêng biệt; ống dẫn sóng được kết nối với máy phát để truyền tín hiệu đến và đi từ máy phát; ống dẫn sóng gồm ống sóng cong chữ S và bộ chia có 12 đường được nối với ống sóng cong để truyền tiếp tín hiệu từ ống sóng cong chữ S; và dàn anten được thiết kế dạng cosin nhằm tăng khả năng phát hiện mục tiêu ở vùng gần đến 25 độ kết nối với ống dẫn sóng để truyền tín hiệu tới ống dẫn sóng hoặc nhận tín hiệu phát ra từ máy phát tới ống dẫn sóng. Nhờ đó, hệ thống theo sáng chế có thể hiện mục tiêu có thể phát hiện được đồng thời các mục tiêu bay tầm thấp và các mục tiêu trên biển với tổn hao công suất thấp với phân bố biên độ và pha theo yêu cầu.



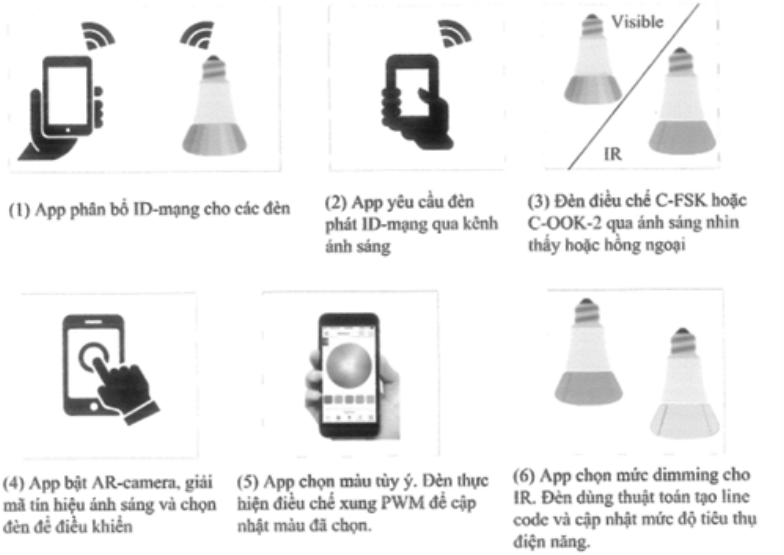
Hình 1.1

(11) **1-0053651 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242420/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2024 435 A
(21) 1-2024-00495
(22) 22/01/2024
(51) ***C12N 1/00***
(73) **VIỆN SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A10, số 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Đỗ Thị Liên (VN); Lê Thị Nhi Công (VN); Cung Thị Ngọc Mai (VN)
(54) **CHỦNG VI KHUẨN TÍA QUANG HỢP RHODOBACTER CAPSULATUS GT10 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG CỐ ĐỊNH NITƠ PHÂN TỬ, PHÂN GIẢI PHOSPHAT KHÓ TAN, SẢN SINH CHẤT KÍCH THÍCH SINH TRƯỞNG IAA, CHỐNG CHỊU ĐƯỢC ĐIỀU KIỆN MẶN HÓA, PHÈN HÓA**

(57) Chủng vi khuẩn tía quang hợp *Rhodobacter capsulatus* GT10 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ mẫu đất lấy từ ruộng lúa nhiễm mặn (sau sạ 1,5 tháng) ven đê biển tại Giao Thủy, Nam Định có trình tự gen 16S rARN với kích thước 1321 bp và được đăng ký trên ngân hàng gen với mã số LC791252 và có các đặc tính sau: có khả năng cố định nitơ phân tử, phân giải phosphat khó tan, sản sinh chất kích thích sinh trưởng IAA ở nồng độ muối từ 0 – 3 % và pH từ 4-9 trong đó tối ưu ở pH 6 – 7; có tiềm năng ứng dụng làm phân bón cho lúa ở những vùng đang bị mặn hóa và phèn hóa, nơi mà các nhóm vi sinh vật hữu ích khó tồn tại và phát triển. Đây là một trong các đặc điểm nổi bật của vi khuẩn tía quang hợp có khả năng chống chịu các điều kiện bất lợi từ môi trường. Ngoài ra Sáng chế còn đề cập đến việc tiềm năng ứng dụng của chủng này làm phân bón cho các vùng trồng lúa, đặc biệt là những vùng đất nhiễm mặn, nhiễm phèn mà hiện chưa có các chế phẩm phù hợp.

(11) **1-0053652 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242471/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2022 406 A
(21) 1-2021-02449
(22) 04/05/2021
(51) ***H04B 10/00****; H04W 4/00*
(73) **CÔNG TY CP ÁNH SÁNG SỐ HUEPRESS** (VN)
A20 TT8 khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Duy Thông (VN); Nguyễn Văn Tràng (VN); Thiều Minh Đức (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG THÔNG MINH THÔNG QUA CAMERA SỬ DỤNG BƯỚC SÓNG HỒNG NGOẠI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển thiết bị chiếu sáng thông minh thông qua camera sử dụng bước sóng hồng ngoại bao gồm: (i) ứng dụng (app) phân bổ mã định danh trong mạng kết nối (ID-mạng) cho các đèn thông qua WiFi; (ii) app gửi yêu cầu đèn phát ID-mạng qua kênh ánh sáng; (iii) đèn điều chế ánh sáng: sử dụng phương pháp điều chế C-FSK (viết tắt của camera-FSK) đối với ánh sáng nhìn thấy, hoặc sử dụng phương pháp điều chế C-OOK-2 (viết tắt của camera-OOK-version 2) đối với hồng ngoại (IR) tùy theo trạng thái của đèn; (iv) app bật máy ảnh có tính năng thực tế tăng cường (AR-camera) để nhận tín hiệu ánh sáng và giải mã ID-mạng phát ra từ đèn để chọn-và-điều khiển đèn hoặc các đèn cụ thể; (v) app chọn màu tùy ý và truyền lệnh tới đèn qua kênh WiFi. Đèn thực hiện điều chế xung PWM để cập nhật màu đã chọn; (vi) app chọn mức tiêu thụ năng lượng cho các LED hồng ngoại (led IR). Đèn thay đổi line code và mức giảm độ sáng (dimming) trong các thuật toán điều chế C-OOK-2 để cập nhật mức tiêu thụ điện năng mới.



Hình 1

(11) **1-0053653 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242526/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2021-00141

(22) 12/01/2021

(51) ***G01L 13/00***

(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Đỗ Văn Hải (VN); Lê Nhật Minh (VN); Nguyễn Tùng Lâm (VN); Lê Đăng Linh (VN); Nguyễn Tiến Thành (VN); Lê Quang Trung (VN); Mai Văn Tuấn (VN); Nguyễn Ngọc Dũng (VN); Trần Mạnh Quân (VN); Nguyễn Mạnh Quý (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **QUY TRÌNH XÂY DỰNG DỮ LIỆU VÀ HUẤN LUYỆN LIÊN TỤC HỆ THỐNG NHẬN DẠNG TIẾNG NÓI**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình xây dựng dữ liệu và huấn luyện liên tục hệ thống nhận dạng tiếng nói. Sáng chế khắc phục được nhược điểm của các phương pháp hiện có bằng cách đề xuất phương pháp xây dựng dữ liệu và huấn luyện liên tục, giúp giảm thời gian và chi phíhuấn luyện. Từ đó người dùng có thể cập nhập hệ thống nhận dạng tiếng nói một cách liên tục và đều đặn dựa vào dữ liệu thực tế của chính họ. Sáng chế bao gồm các bước: bước 1: thu thập dữ liệu tiếng nói; bước 2: tự động cắt tệp tiếng nói thành các đoạn nhỏ; bước 3: chuyển đổi tiếng nói sang văn bản; bước 4: lựa chọn đoạn tiếng nói thỏa mãn điều kiện; bước 5: gán nhãn và chỉnh sửa lại văn bản; bước 6: kiểm tra chất lượng gán nhãn; bước 7: tạo các tập kiểm thử; bước 8: lựa chọn thời điểm huấn luyện hệ thống; bước 9: huấn luyện hệ thống nhận dạng; bước 10: đánh giá các hệ thống nhận dạng với các tập kiểm thử; bước 11: lựa chọn cập nhật hệ thống nhận dạng.



Hình 1

(11) **1-0053654 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242580/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-07327

(85) 16/11/2021

(22) 23/04/2020

(86) PCT/KR2020/005382 23/04/2020

(30) 62/837,800 24/04/2019 KR
16/855,258 22/04/2020 KR

(87) WO2020218850 29/10/2020

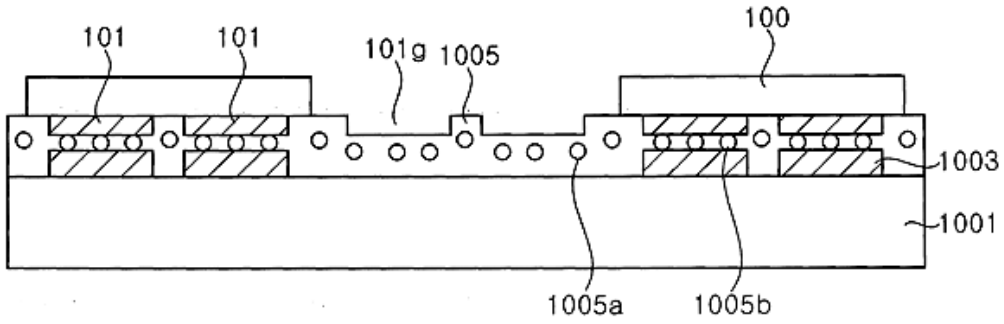
(51) ***G02F 1/135***

(73) **SEOUL VIOSYS CO., LTD.** (KR)
65-16, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-Gu, Ansan-Si, Gyeonggi-do 15429, Republic of Korea
(72) Jang, Seong Kyu (KR); LEE, Seom Geun (KR); Shin, Chan Seob (KR); LEE, Ho Joon (KR)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **PANEN HIỂN THỊ ĐIÔT PHÁT QUANG**

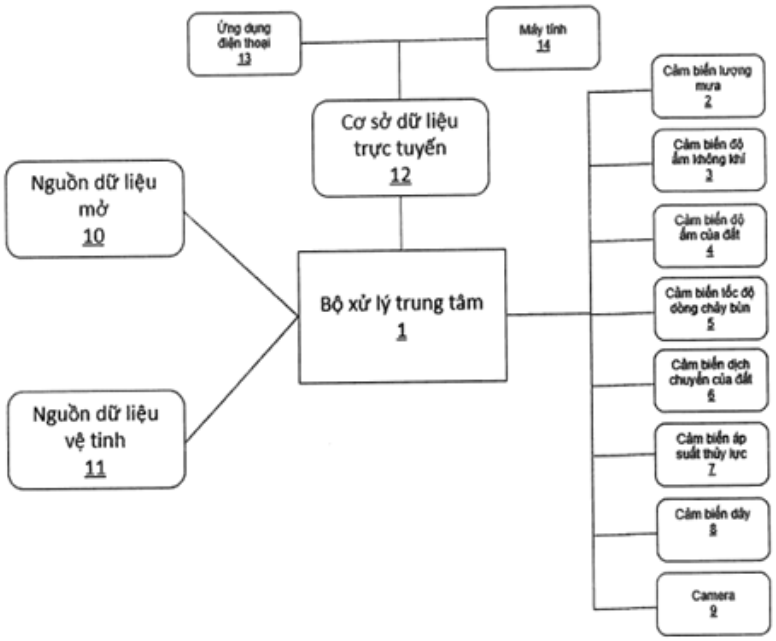
(57) Sáng chế đề cập đến panen hiển thị, theo một phương án ưu tiên panen hiển thị này bao gồm: bảng mạch có các đế đỡ; các thiết bị phát sáng được nối điện với các đế đỡ và được sắp xếp trên bảng mạch; và lớp vật liệu đệm được bố trí giữa bảng mạch và các thiết bị phát sáng sao cho điền đầy không gian giữa bảng mạch và các thiết bị phát sáng, trong đó lớp vật liệu đệm được bố trí bên dưới các bề mặt bên trên của các thiết bị phát sáng.

FIG.3



(11) **1-0053655 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242612/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07374
(22) 11/11/2022
(51) ***G08B 21/10***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN** (VN)
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Phạm Mạnh Thắng (VN); Hoàng Văn Mạnh (VN); Phạm Thị Thu Hà (VN)
(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ CẢNH BÁO SẠT LỞ ĐẤT, LŨ QUÉT THEO THỜI GIAN THỰC**

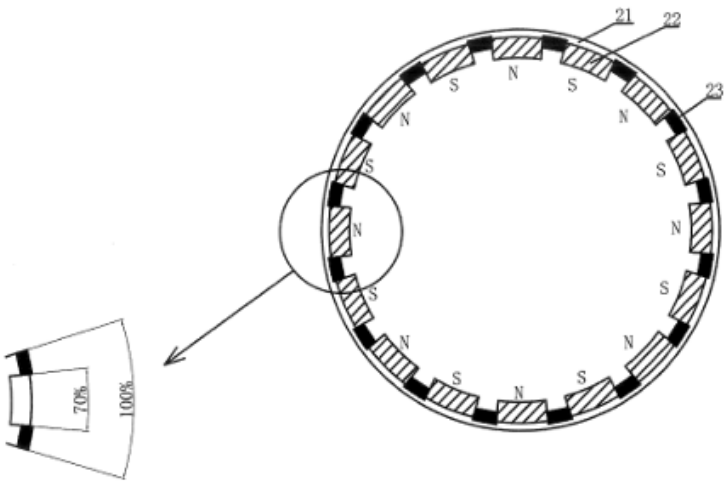
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống giám sát và cảnh báo sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực, trong đó: phương pháp giám sát và cảnh bảo sạt lở đất, lũ quét theo thời gian thực bao gồm các bước: thu thập thông tin từ các cảm biến và các thông tin từ cảm biến được xử lý bởi bộ xử lý trung tâm Raspberry Pi, sau khi thu thập và xử lý các thông tin này được gửi lên cơ sở dữ liệu trực tuyến bởi bộ xử lý trung tâm Raspberry Pi để lưu trữ. Các thông tin thu thập được từ các cảm biến và xử lý bởi bộ xử lý trung tâm Raspberry Pi được gửi tới người dùng thông qua các ứng dụng từ điện thoại thông minh hay phần mềm máy tính để cảnh báo người dân chính xác thời gian và địa điểm xảy ra sạt lở và lũ quét.



Hình 2

(11) **1-0053656 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242614/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2023 421 A
(21) 1-2022-08660
(22) 30/12/2022
(51) ***H02K 1/27***; *H02K 21/00; H02K 15/03*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Nguyễn Vũ Thanh (VN); Phùng Anh Tuấn (VN); Hoàng Anh (VN); Phạm Minh Tú (VN)
(54) **ĐỘNG CƠ KHÔNG CHỔI THAN XOAY CHIỀU DÙNG RÔTO NGOÀI**

(57) Sáng chế đề cập tới động cơ không chổi than xoay chiều dùng rôto ngoài (ExROT-BLAC). Động cơ này thuộc nhóm động cơ đồng bộ với kích từ bằng nam châm vĩnh cửu Ferrit (nam châm đen), dùng cho các ứng dụng cần rôto chuyển động bên ngoài, còn stato phần tĩnh nằm bên trong. Do có những khác biệt nhất định với động cơ không chổi than một chiều BLDC, nên về cấu tạo có một số khác biệt chính liên quan đến phần rôto, stato, nam châm và dây quấn. Động cơ ExROT-BLAC theo sáng chế bao gồm các bộ phận chính là khung xương đỡ và bảo vệ các bộ phận bên trong. Gông rôto khác biệt ở các khoảng lồi lõm để gắn (dán) nam châm vĩnh cửu và nêm chèn phi từ tính bakelite sao cho phù hợp. Cấu trúc nam châm được làm với độ phủ ở mức 70%. Khối thép stato có biên dạng bề mặt răng hình tròn sao cho khe hở không khí trở nên không đồng đều. Bối dây stato được thiết kế theo kiểu tập trung hai lớp, trong cùng một rãnh chứa hai cạnh tác dụng của hai bối dây của hai pha khác nhau. Tất cả các bối dây của tất cả các pha phải được quấn cùng chiều cuốn dây và được lồng tập trung quanh các răng stato, số vòng dây của tất cả các bối đều bằng nhau.



Hình 2.1

(11) **1-0053657 B** (15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242666/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07499
(22) 17/11/2022
(51) ***H01M 6/04***; *H01M 8/18; H01M 4/38*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LƯU ĐIỆN KHỐI LỚN BK** (VN)
Tầng 3, tòa nhà N07-B3 đường Thành Thái, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trịnh Việt Dũng (VN); Lê Thị Thu Hằng (VN); Nguyễn Thị Thu Huyền (VN)
(54) **ĐIỆN DỊCH CATOLYT DÙNG CHO ẮC QUY DÒNG CHẢY OXY HÓA KHỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến điện dịch catolyt dùng trong catot của ắc quy dòng chảy oxy hóa khử (dưới đây gọi tắt là catolyt Ce) chứa:

(i) xeri (III) metansulfonat nồng độ từ 0,2M đến 1M;

(ii) axit metasulfonic nồng độ từ 1M đến 5M;

(iii) axit sulfuric nồng độ từ 0,1M đến 1M;

(iv) phụ gia được chọn từ nhóm bao gồm: amoni nitrat, axit oxalic, axit polyacrylic, pyridino, taurin, axit 1-hydroxyetyliden-1,1-diphosphonic (HEDP), axit metylacrylic, axetyl axeton, aminotris, etylendiamin tetra(axit metylen phosphonic) (EDTMPA), axit pentetic (DTPA), L–glutamic, L–leucin, L-lysin, L–serin, L–tyrosine, L–trytophan, 1,4-Benzoquinon, 1,10-phenanthroline-2,9-dicarboxylic axit hydrat (PDA), axit 3-Aminopropylphosphonic (3APPA), Pyridinium propyl sulphobetain (PPS), natri axetat; và

(v) nước.

Việc thêm axit metasulfonic và sulfuric cùng với các phụ gia giúp cải thiện độ nhớt, độ dẫn điện và nâng cao tính năng điện hóa cho ắc quy. Đánh giá thử nghiệm phóng – nạp với hệ ắc quy dòng chảy V – Ce khi sử dụng điện dịch xeri của sáng chế và vanadi thương mại cho thấy hiệu quả tốt, ắc quy hoạt động ổn định cho hiệu suất phóng – nạp trên 82%.

(11) **1-0053658 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242667/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-08525
(22) 27/12/2022
(51) ***G05B 13/00***
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Vũ Thị Thúy Nga (VN); Trịnh Hải Nam (VN); Ong Xuân Lộc (VN)
(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN MỜ TỐI ƯU THÍCH NGHI PHẢN HỒI ĐẦU RA KHÔNG SỬ DỤNG MÔ HÌNH HỆ THỐNG CHO BỘ BIẾN ĐỔI PHÍA LƯỚI**

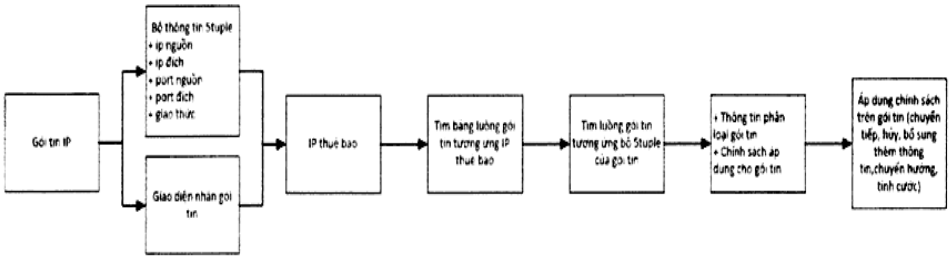
(57) Sáng chế đề cập đến bộ điều khiển mờ tối ưu thích nghi phản hồi đầu ra không sử dụng mô hình hệ thống cho bộ biến đổi phía lưới, cụ thể là bộ điều khiển mờ tối ưu thích nghi dựa trên điều khiển phản hồi đầu ra với mô hình không biết trước cho bộ chỉnh lưu nguồn áp ba pha có bộ lọc LC (VSIs) không sử dụng cảm biến dòng điện. Bộ điều khiển mờ tối ưu thích nghi bao gồm 3 thành phần:
- Bộ thích nghi 4;
Bộ điều khiển mờ tối ưu thích nghi 3; và
Bộ nhận dạng mờ tối ưu thích nghi 2,
trong đó, bộ thích nghi 4 được tạo thành từ hệ thống suy luận mạng nơ ron mờ thích nghi (ANFIS) với đầu vào của mạng là sai lệch giữa đầu ra của đối tượng điều khiển 1 và đầu ra của bộ nhận dạng mờ tối ưu thích nghi 2, từ đó tạo ra các biểu thức cập nhật trực tuyến cho tham số dựa trên luật tối ưu thích nghi. Bộ điều khiển mờ thích nghi 3 và bộ nhận dạng mờ tối ưu thích nghi 2 đều được xây dựng dựa trên mô hình mờ Takagi-Sugeno (T-S), các tham số của bộ điều khiển mờ tối ưu thích nghi 3 và bộ nhận dạng mờ tối ưu thích nghi 2 đều được cập nhật trực tuyến bởi bộ thích nghi 4. Ngoài ra, thuật toán đề xuất có thể bền vững với nhiễu bên ngoài và tham số bất định do không sử dụng mô hình hệ thống. Hơn nữa, sơ đồ điều khiển đề xuất sử dụng cấu hình không cảm biến dòng điện, giúp giảm độ phức tạp và chi phí của hệ thống. Tính ổn định của bộ điều khiển và sự hội tụ của các tham số thích nghi đều hoàn toàn được đảm bảo bằng tiêu chuẩn ổn định Lyapunov.

(11) **1-0053659 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242670/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2024-00521
(22) 23/01/2024
(51) ***C03C 8/02***
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN FRIT HUẾ** (VN)
Lô 1A khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
(72) Dương Bá Khánh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT FRIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất frit bao gồm các bước sau: trộn các nguyên liệu theo tỷ lệ phối liệu định trước để thu được hỗn hợp các nguyên liệu đã được trộn, trong đó các nguyên liệu đã được trộn này bao gồm các hợp chất dễ chảy được chọn từ nhóm bao gồm Na_2CO_3, K_2CO_3, $Na_2B_4O_7.10H_2O$, $(NH4)_3PO_4$, H_3BO_3, $BaCO_3$ hoặc hỗn hợp của chúng với lượng nằm trong khoảng từ 3 đến 14% tổng khối lượng của nguyên liệu; nghiền hỗn hợp nguyên liệu đã được trộn để tạo thành hỗn hợp đồng nhất, trong đó ở bước nghiền này nguyên liệu được tăng ẩm bằng cách phun nước để độ ẩm nằm trong khoảng từ 0,4 đến 1% khối lượng; đưa các nguyên liệu đã được nghiền vào lò nung và tiến hành nung để làm cho hỗn hợp nguyên liệu nóng chảy, đồng nhất và tạo thành frit.

(11) **1-0053660 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242673/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 30/01/2020 382 A
(21) 1-2019-06080
(22) 30/10/2019
(51) ***H04L 29/06***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Công Ngọ (VN); Lê Văn Vương (VN); Lưu Văn Hoan (VN); Phạm Viết Sâm (VN); Trương Đại Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ LUỒNG GÓI TIN IP PHỤC VỤ PHÂN LOẠI VÀ XỬ LÝ TRONG MẠNG TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU THỜI GIAN THỰC**

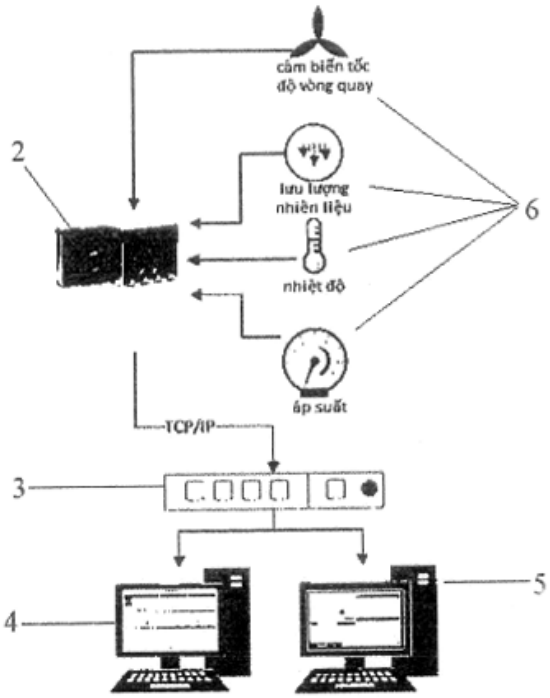
(57) Phương pháp quản lý luồng gói tin IP theo thuê bao cùng cách cập nhật luồng phục vụ gần nhất, bảo đảm việc xử lý số lượng lớn gói tin trong thời gian ngắn. Phương pháp đề xuất bao gồm 4 bước: bước 1: quy hoạch và cấu hình các dải IP thuê bao mà hệ thống phục vụ; bước 2: xây dựng cấu trúc bảng luồng gói tin được sử dụng gần nhất của hệ thống; bước 3: phân tích gói tin tới hệ thống, từ bộ định danh 5 thông số của gói tin và chiều tới, bước 4: sử dụng các thông tin lấy được từ luồng đơn để xử lý gói tin. Phương pháp được đề cập trong sáng chế có hiệu năng cao, cài đặt đơn giản, rất hữu ích khi áp dụng trong các mô hình cần xử lý lượng lớn gói tin như các hệ thống mạng lõi, các hệ thống tường lửa, các hệ thống khai phá dữ liệu.



Hình 1

(11) **1-0053661 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242678/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2024-00543
(22) 23/01/2024
(51) ***G05B 23/02**; G01M 15/14*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Nguyễn Huy Hoàng (VN); Bùi Văn Sơn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO LƯỜNG HIỆU SUẤT ĐỘNG CƠ TUA BIN KHÍ THEO THỜI GIAN THỰC**

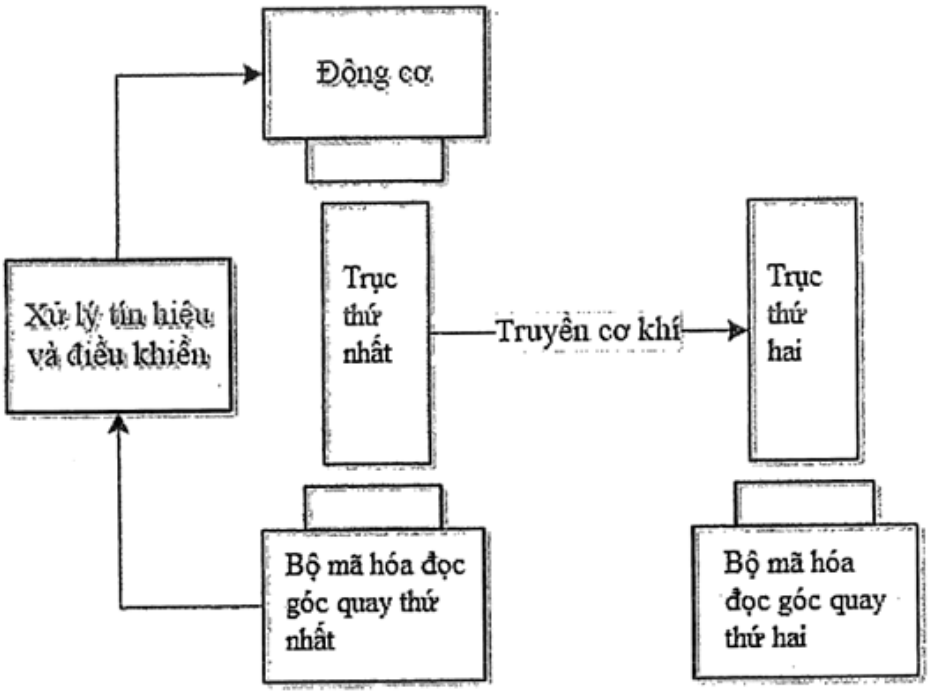
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp đo lường hiệu suất và đặc tính nhiệt động lực học của động cơ tua bin khí theo thời gian thực. Hệ thống bao gồm: giá thử nghiệm; bộ thu thập dữ liệu; bộ chia tín hiệu; máy tính điều khiển và máy tính phân tích hiệu suất động cơ; các cảm biến; bên cạnh đó, phương pháp tính toán hiệu suất và đặc tính nhiệt động lực học theo thời gian thực được xây dựng dựa trên các hàm tính tham số nhiệt trị riêng và hệ số đẳng entropy của dòng khí theo nhiệt độ và tỷ lệ nhiên liệu không khí, nhờ đó đưa ra kết quả có độ chính xác cao cho các tham số nhiệt động lực học của động cơ.



Hình 1

(11) **1-0053662 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242682/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2024-00551
(22) 23/01/2024
(51) ***H04N 19/523***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Hoàng Tuấn Dũng (VN); Bùi Đức Hùng (VN); Phạm Bảo Liêm (VN); Cao Anh Tú (VN); Hà Mạnh Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỘP TRUYỀN CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH XÁC GIỮA HAI TRỤC SONG SONG Ở TỐC ĐỘ QUAY CHẬM**

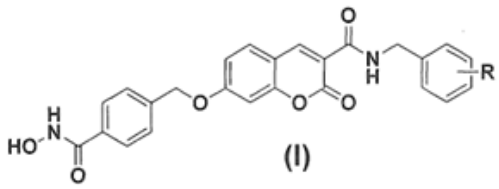
(57) Sáng chế đề xuất hộp truyền chuyển động chính xác giữa hai trục song song ở tốc độ quay chậm được áp dụng cho những hệ thống truyền động lớn và yêu cầu chính xác cao, các hệ thống chuyển động quay chính xác của đài ra-đa, pháo phản lực và các hệ thống cân bằng vũ khí trên tàu thuyền quân sự. Giải pháp kỹ thuật được đề xuất bao gồm các bộ phận: cơ cấu chống lắc cho hộp; cơ cấu khử rơ bánh răng truyền; cơ cấu khử rơ vòng bi; cơ cấu nối trục chính xác bộ mã hóa góc quay.

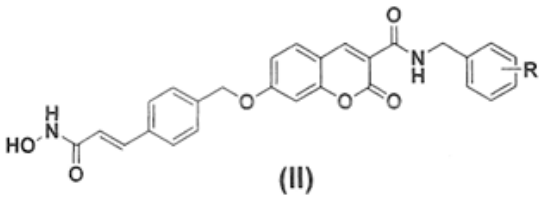


Hình 1

(11) **1-0053663 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242683/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2024 436 A
(21) 1-2024-03786
(22) 27/05/2024
(51) ***C07D 311/00***; *A61P 35/00; C07D 311/16; C07C 259/10; A61K 31/37; C07C 259/00*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Trần Khắc Vũ (VN); Trần Duy Thành (VN); Hồ Đức Cường (VN)
(54) **HỢP CHẤT AXIT HYĐROXAMIC TRÊN CƠ SỞ COUMARIN CÓ HOẠT TÍNH CHỐNG UNG THƯ VÀ QUY TRÌNH TỔNG HỢP HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất là các axit hyđroxamic có công thức chung (I) và (II):


(I)


(II)

trong đó, R là phần tử thế được chọn từ nhóm bao gồm: 2-OCH_3; 3-OCH_3; 4-OCH_3; 2-F; 3-F; 4-F; 2-Cl; 3-Cl; 4-Cl; 2-CH_3, 3-CH_3, 4-CH_3.

Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính *in vitro* kháng mạnh với dòng tế bào gốc ung thư ở người.

(11) **1-0053664 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242686/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2021-06094

(85) 30/09/2021

(22) 08/07/2021

(86) PCT/CN2021/105278 08/07/2021

(30) 202110039159.4 13/01/2021 CN

(87) WO2022/151681 A1 21/07/2022

(51) ***H01L 27/32***; *H01L 51/56*

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, R.P.China

(72) Cheng XU (CN); Chen XU (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NỀN HIỂN THỊ, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO NỀN HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến nền hiển thị, phương pháp chế tạo nền hiển thị, và thiết bị hiển thị. Trong nền hiển thị (100), mỗi điểm ảnh phụ (300) bao gồm: cấu trúc chắn sáng dẫn điện (122); lớp đệm (130), nằm trên một mặt của cấu trúc chắn sáng dẫn điện (122) cách xa nền cơ bản (110); lớp chất bán dẫn (140), nằm trên một mặt của lớp đệm (130) cách xa cấu trúc chắn sáng dẫn điện (122); lớp cách điện lớp xen giữa (170), nằm trên một mặt của lớp chất bán dẫn (140) cách xa lớp đệm (130); và lớp dẫn điện (180), nằm trên một mặt của lớp cách điện lớp xen giữa (170) cách xa lớp chất bán dẫn (140), và gồm có cấu trúc dẫn điện (181). Cấu trúc chắn sáng dẫn điện (122) gồm có phần thân chính thứ nhất (1220) và phần lõm thứ nhất (1224), chiều dày trung bình của phần lõm thứ nhất (1224) theo hướng vuông góc với nền cơ bản (110) nhỏ hơn chiều dày trung bình của phần thân chính thứ nhất (1220) theo hướng vuông góc với nền cơ bản (110). Nền hiển thị (100) còn có lỗ tiếp xúc thứ nhất (251), lỗ tiếp xúc thứ nhất (251) xuyên qua cả lớp cách điện lớp xen giữa (170) và lớp đệm (130), cấu trúc dẫn điện (181) được nối điện với phần lõm thứ nhất (1224) qua lỗ tiếp xúc thứ nhất (251). Vì vậy, nền hiển thị có thể nâng cao hiệu quả nối điện giữa cấu trúc dẫn điện và cấu trúc chắn sáng dẫn điện.

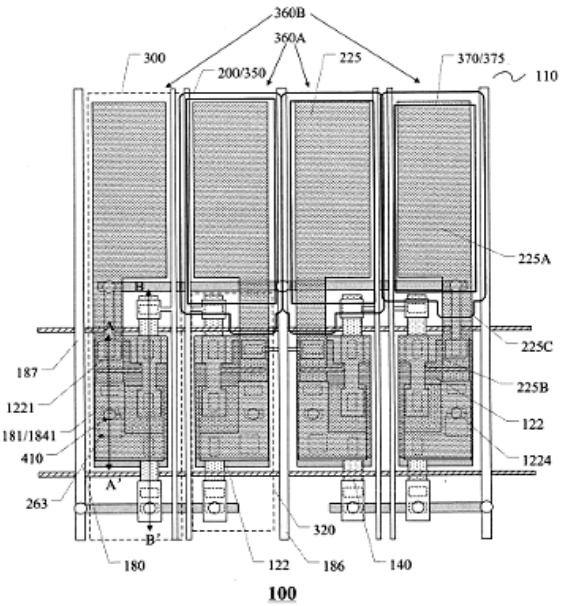
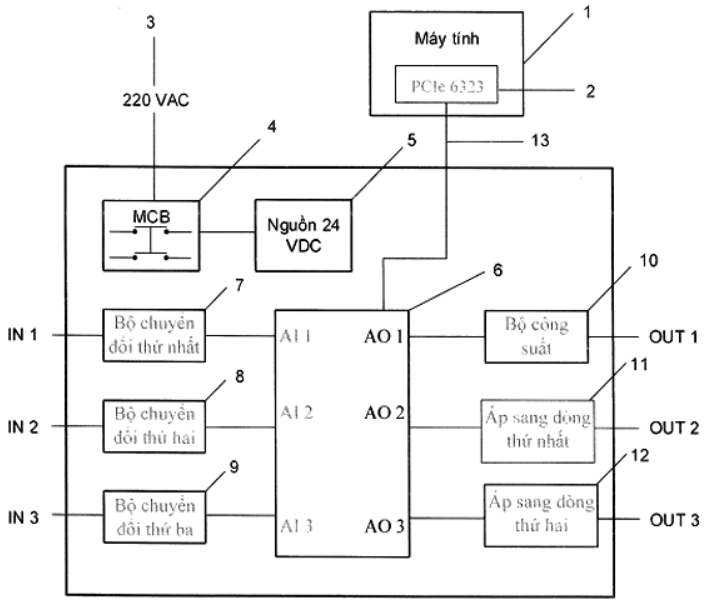


Fig.4

(11) **1-0053665 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242690/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2022-02046
(22) 01/04/2022
(51) ***G06F 9/00***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trương Nguyễn Luân Vũ (VN); Võ Lâm Chương (VN)
(54) **MÔDUN ĐIỀU KHIỂN CỦA THÁP CHƯNG CẤT ETHANOL**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun điều khiển của tháp chưng cất ethanol bao gồm: MCB (4) nhận nguồn điện AC (3) để cấp nguồn cho nguồn DC (5) cung cấp cho tất cả các thiết bị được sử dụng trong môđun; mạch giao tiếp (6) được kết nối với thẻ PCI (2) gắn trong máy tính (1) bằng cáp chuyên dùng (13), mạch giao tiếp (6) để chia tín hiệu thành các tín hiệu vào (AI 1, AI 2, AI 3) và các tín hiệu ra tương ứng (AO 1, AO 2, AO 3); các bộ chuyển đổi (7, 8, 9) ở các ngõ vào (IN 1, IN 2, IN 3) và bộ công suất (10) và các áp sang dòng (11, 12) ở các ngõ ra (OUT 1, OUT 2, OUT 3); và các bộ chuyển đổi áp sang dòng (11, 12) được dùng cho các loại van điều khiển tuyến tính.



Hình 3

(11) **1-0053666 B** (15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242692/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-00641
(22) 27/01/2022
(51) ***B25J 15/00***; *B25J 15/08; B25J 15/02*
(76) **VÕ GIA LỘC** (VN)
Số nhà 35, ngách 117/69 Thái Hà, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **TAY KẸP ROBOT, CÁNH TAY ROBOT VÀ ROBOT BAO GỒM TAY KẸP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tay kẹp robot bao gồm: khung (100), ít nhất hai khối ngón tay (20) được tạo ra trên khung (100) và kẹp lấy vật thể, trong đó mỗi khối ngón tay (20) trong các khối ngón tay này bao gồm: ít nhất một cặp cơ cấu liên kết song song, trong đó mỗi cơ cấu liên kết song song này bao gồm khâu thứ nhất (200), khâu thứ hai (201), khâu thứ ba (202), bệ di chuyển tuyến tính (203) và khung ngón tay (301), cơ cấu này nhằm dịch chuyển khung ngón tay (301) theo một đường thẳng hoặc gần thẳng, trong đó hành trình kẹp bao gồm một vị trí trung gian, vị trí mà trong đó các khâu thứ nhất, thứ hai và thứ ba song song với nhau để tạo ra dải hoạt động lớn cho tay kẹp, bệ di chuyển tuyến tính (203) chứa một hoặc nhiều ổ bi trượt (204) có thể trượt tuyến tính dọc theo một hoặc nhiều trục (205), tương ứng, trong đó mỗi trục (205) được đặt thẳng hàng hoặc gần thẳng hàng với đầu còn lại của khâu thứ nhất (200) nằm trên khung (100). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập cánh tay robot và robot bao gồm tay kẹp này.

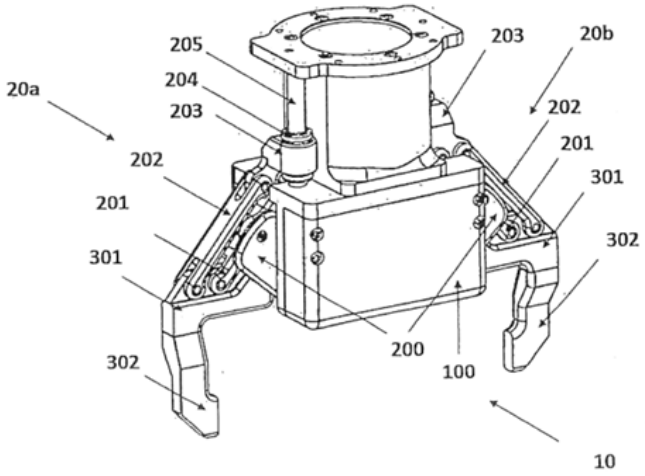


Fig.5

(11) **1-0053667 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242696/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2023 426 A
(21) 1-2023-01247
(85) 28/02/2023
(22) 25/12/2020
(86) PCT/CN2020/139511 25/12/2020
(87) WO2022/134026 30/06/2022
(51) ***H05K 1/02***
(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, P.R. China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.1188, Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone Chengdu, Sichuan 611731, China
(72) LIU, Lianbin (CN); LIANG, Hengzhen (CN); LU, Xu (CN); ZHU, Xiaolong (CN); GONG, Qing (CN); WEN, Hui (CN); QIN, Ting (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **BẢNG MẠCH IN MỀM DẺO VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đến bảng mạch mềm dẻo và thiết bị hiển thị. Bảng mạch mềm dẻo bao gồm: nhiều bảng mạch phụ mà được xếp chồng, nhiều bảng mạch phụ ít nhất bao gồm bảng mạch phụ thứ nhất và bảng mạch phụ thứ hai; và cảm biến áp lực được bố trí trên bảng mạch phụ thứ nhất, bảng mạch phụ thứ nhất bao gồm màng nền mỏng; màng mỏng dẫn điện được bố trí trên phía của màng nền mỏng cách xa bảng mạch phụ thứ hai; lớp kết dính được bố trí trên phía của màng mỏng dẫn điện cách xa màng nền mỏng; lớp bao bọc được bố trí trên phía của lớp kết dính cách xa màng nền mỏng; và lớp chắn điện từ được bố trí trên phía của lớp bao bọc cách xa màng nền mỏng, nơi mà ít nhất một phần của màng mỏng dẫn điện tạo thành điện cực của cảm biến áp lực.

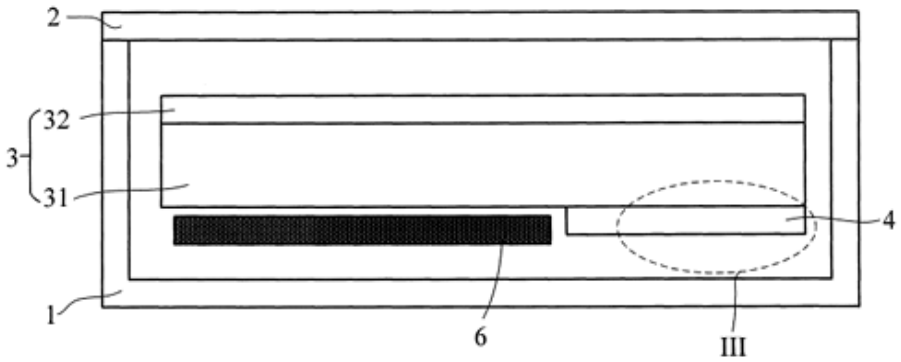


Fig.1

(11) **1-0053668 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242702/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-05311

(85) 19/08/2022

(22) 15/03/2021

(86) PCT/JP2021/010384 15/03/2021

(30) 2020-062369 31/03/2020 JP

(87) WO2021/200072 07/10/2021

(51) ***B01D 53/26****; F24F 7/007; F24F 6/08*

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

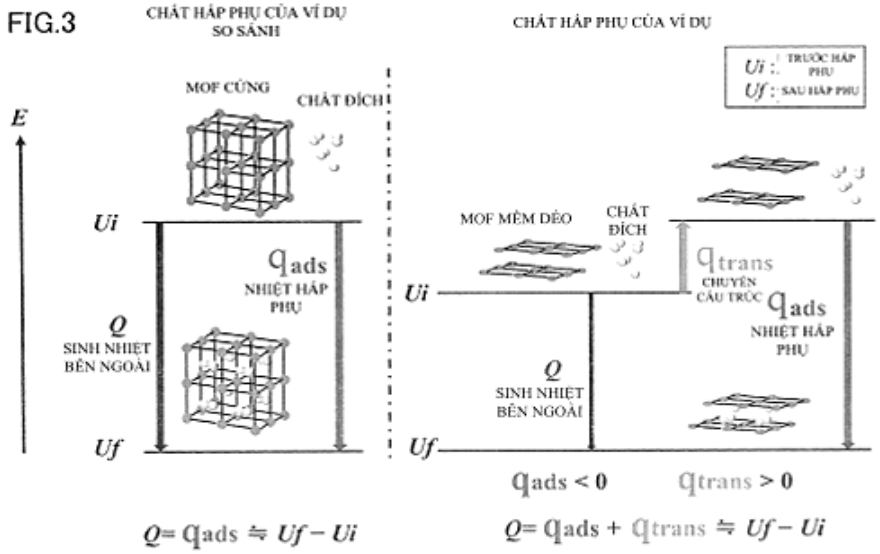
(72) MAEDA Takashi (JP); IKEGAMI Shuji (JP); HARUNA Shunji (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU CHỈNH CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ**

(57) Hệ thống điều chỉnh chất lượng không khí (120) bao gồm phần hấp phụ/giải hấp (122) được tạo kết cấu để hấp phụ chất đích trong không khí và giải hấp chất đích được hấp phụ vào phần hấp phụ/giải hấp (122). Phần hấp phụ/giải hấp (122) tích lũy năng lượng trong quá trình hấp phụ chất đích và giải phóng, trong quá trình giải hấp chất đích, ít nhất một phần năng lượng được tích lũy.

FIG.3



(11) **1-0053669 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242711/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-05567

(85) 08/09/2021

(22) 11/02/2020

(86) PCT/FI2020/050083 11/02/2020

(30) 62/806,389 15/02/2019 US
62/825,500 28/03/2019 US

(87) WO2020/165498 20/08/2020

(51) ***H04W 74/08***; *H04L 5/00; H04W 76/10; H04L 27/26; H04W 72/04*

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY** (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland

(72) Farag, Emad (US); Frederiksen, Frank (DK); Kiilerich Pratas, Nuno Manuel (PT)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông. Kỹ thuật để thực hiện thủ tục truy cập ngẫu nhiên RACH (random access channel) bao gồm một khung cho RACH hai bước trong đó tin nhắn thứ nhất (MsgA) từ thiết bị người dùng UE (user equipment) đến gNB có các tài nguyên mang dữ liệu (tức là PUSCH (physical uplink shared channel (tài nguyên kênh chia sẻ đường lên vật lý)) được tổ chức thành mảng thời gian-tần số được xác định bởi phép toán ánh xạ vào các phần mở đầu. RACH hai bước này có độ trễ nhỏ hơn RACH bốn bước do có ít sự trao đổi tín hiệu hơn. Ngoài ra, RACH hai bước này còn khiến UE sử dụng ít năng lượng hơn do chi phí báo hiệu giảm.

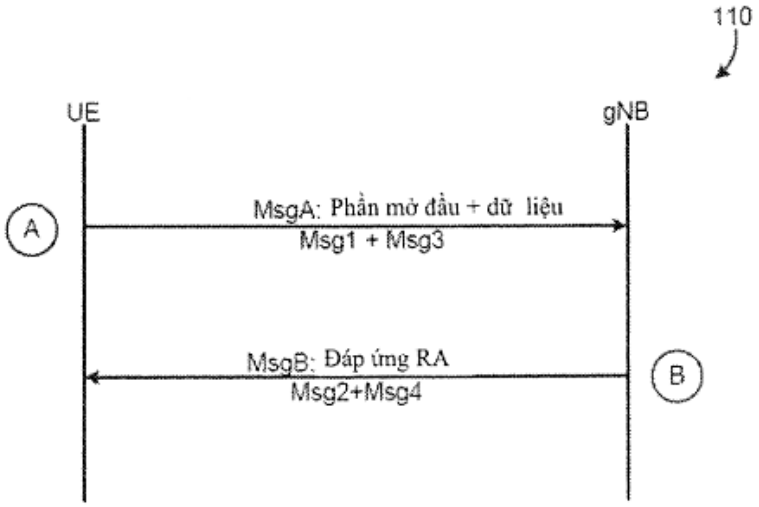


FIG. 1C

(11) **1-0053670 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242714/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02842

(85) 05/05/2022

(22) 06/11/2020

(86) PCT/KR2020/015523 06/11/2020

(30) 10-2019-0140822 06/11/2019 KR
10-2019-0140868 06/11/2019 KR
10-2019-0143794 11/11/2019 KR
10-2019-0143795 11/11/2019 KR

(87) WO2021/091313 14/05/2021

(51) ***G01N 1/10****; B67C 3/00; G01N 1/20; G01N 1/00; B67B 7/18; B67C 3/26*

(73) **STI CO., LTD.** (KR)
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup Anseong-si Gyeonggi-do 17558, Republic of Korea

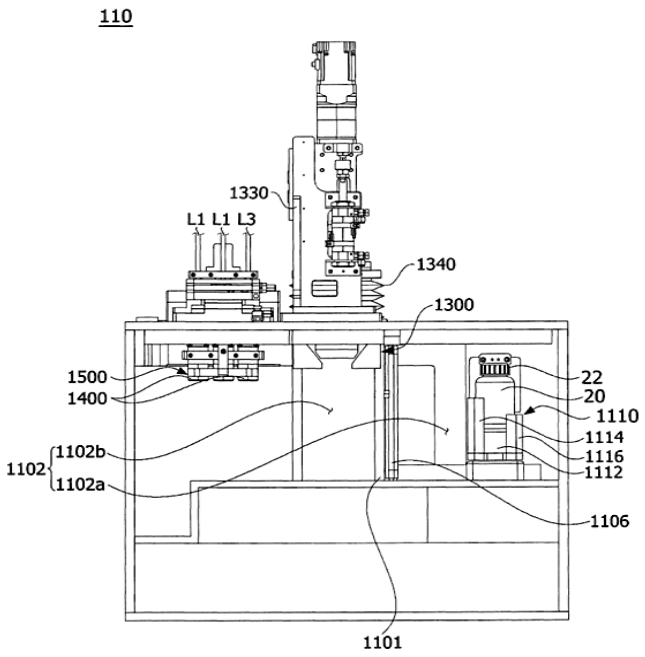
(72) SONG, Yong Ik (KR); WON, Jong Ho (KR); CHA, Hee Bong (KR); LEE, Jin Woo (KR); YOON, Byung Chun (KR); CHOI, Jin Kyu (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LẤY MẪU HÓA CHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ngăn tràn hóa chất bao gồm: bộ phận nắp đầu được bố trí để có thể bịt kín đầu ra của đường lấy mẫu mà qua đó các hóa chất được xả ra ngoài; và cụm di chuyển để vận chuyển có lựa chọn bộ phận nắp đầu sao cho bộ phận nắp đầu được định vị ở vị trí thứ nhất để bịt kín đầu ra hoặc vị trí thứ hai để mở đầu ra, nhờ đó hiệu quả có lợi là ngăn sự tràn ra của các hóa chất và cải thiện độ an toàn và độ tin cậy có thể thu được.

FIG.2



(11) **1-0053671 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242715/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-06041
(85) 28/09/2021
(22) 26/03/2020
(86) PCT/EP2020/058469 26/03/2020
(30) 19166285.7 29/03/2019 EP
(87) WO2020/200989 08/10/2020
(51) ***A23L 33/115****; A23L 33/00*
(73) **FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V.** (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE Amersfoort, the Netherlands
(72) Timmer-Keetels, Christina Josephina Antonia Maria (NL); Siemensma, André (NL); Van Lieshout, Glenn Arnoldus Antonius (NL); Huppertz, Thom (NL); Nieuwenhuijse, Johannes Andries (NL); Ganzevles, Renate Antonia (NL)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG TỔNG HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực chế phẩm dinh dưỡng, phương pháp tạo ra và sử dụng chúng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến sữa bột công thức ăn liền cho trẻ sơ sinh hoặc trẻ đang phát triển thể hiện các tính chất tiêu hóa mong muốn trong dạ dày. Sáng chế đề cập đến chế phẩm dinh dưỡng chứa casein, các protein nước sữa bao gồm a-lactalbumin (aLAc) và ß-lactoglobulin (bLac), và các giọt chất béo được phủ protein, trong đó (i) hàm lượng protein trong chế phẩm là từ 5 đến 20% (khối lượng/khối lượng), tốt hơn là 7-16% khối lượng, tính trên tổng các chất rắn; (ii) hàm lượng aLac + bLac ít nhất là 25% (khối lượng/khối lượng) tính trên mức protein tổng số; (iii) hàm lượng chất béo nằm trong khoảng từ 10% đến 50% (khối lượng/khối lượng) tính trên tổng các chất rắn; và (iv) các giọt chất béo được phủ bằng tải lượng protein trung bình là 2-10 mg/m² và trong đó tỉ lệ khối lượng của casein: (aLac + bLac) trên các giọt chất béo cao hơn ít nhất 4 lần, tốt hơn là cao hơn ít nhất 4,5 lần, so với tỉ lệ khối lượng của casein: protein nước sữa trong tổng chế phẩm.

(11) **1-0053672 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242716/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2021-08530

(85) 31/12/2021

(22) 24/12/2019

(86) PCT/CN2019/128034 24/12/2019

(30) 201911031436.6 28/10/2019 CN

(87) WO2021/082242 06/05/2021

(51) ***D06F 33/30***; *D06F 37/36; D06F 105/48; D06F 31/00*

(73) **WUXI LITTLE SWAN ELECTRIC CO., LTD.** (CN)
No. 18, South Changjiang Road, New District Wuxi, Jiangsu 214028, China

(72) YAO, Jianjun (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ XỬ LÝ GIẶT LÀ VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ GIẶT LÀ VÀ VẬT GHI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để điều khiển thiết bị xử lý giặt là, và thiết bị xử lý giặt là và vật ghi. Phương pháp này bao gồm các bước: điều khiển môđun xử lý giặt là thứ nhất và môđun xử lý giặt là thứ hai của thiết bị xử lý giặt là để vận hành, trong đó các tốc độ quay bước được duy trì bởi môđun xử lý giặt là thứ nhất và môđun xử lý giặt là thứ hai tại cùng một thời điểm được điều khiển để có chênh lệch tốc độ quay giữa đó. Nhờ có phương pháp này, khoảng thời gian chạy của chương trình giặt của người sử dụng có thể được lưu lại, và tình huống xảy ra rung lắc khi môđun xử lý giặt là thứ nhất và môđun xử lý giặt là thứ hai chạy đồng thời có thể tránh được, nhờ đó tránh được trường hợp trong đó thiết bị xử lý giặt là rung lắc, và cải thiện trải nghiệm của người sử dụng.

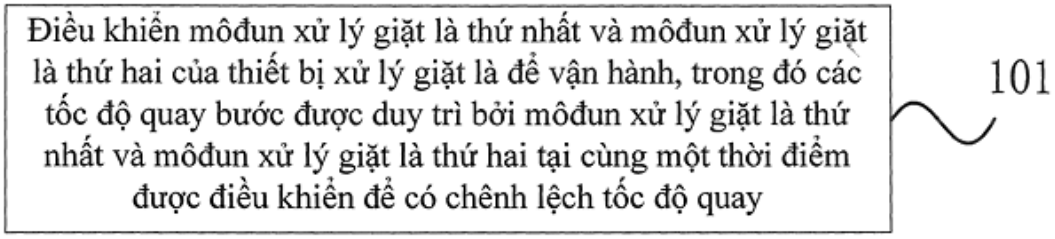


FIG. 1

(11) **1-0053673 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242718/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2022-06472
(85) 06/10/2022
(22) 16/02/2021
(86) PCT/JP2021/005601 16/02/2021
(30) 2020-069208 07/04/2020 JP
(87) WO2021 /205747 14/10/2021
(51) ***A23F 3/16***; *A23F 3/42*
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED** (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
(72) UEMOTO, Sohei (JP); KOBAYASHI, Shinichi (JP); YOSHIDA, Naofumi (JP); TSUKAMOTO, Shota (JP); ISHIMATSU, Atsushi (JP); KITA, Ryo (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHẦN CHIẾT TRÀ XANH RANG**

(57) Mục đích của sáng chế là phát triển kỹ thuật sản xuất phần chiết trà mà hương vị vượt trội của nó không dễ suy giảm theo thời gian.

Phương pháp sản xuất phần chiết trà xanh rang theo sáng chế bao gồm (a) bước cho huyền phù đặc lá trà xanh rang trải qua chiết bằng hơi bằng phương pháp chiết tiếp xúc ngược dòng khí-lỏng để thu gom thành phần mùi hương trà xanh rang dưới dạng phần cất, (b) bước cho cặn chưng cất sau khi chiết bằng hơi trong bước a và than hoạt tính tiếp xúc với nhau để thu được phần chiết đã xử lý bằng than hoạt tính, và (c) bước trộn thành phần mùi hương trà xanh rang từ bước a và phần chiết đã xử lý bằng than hoạt tính từ bước b để thu được phần chiết trà xanh rang.

(11) **1-0053674 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242719/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-01022

(85) 21/02/2022

(22) 20/02/2021

(86) PCT/CN2021/077122 20/02/2021

(30) 202010113081.1 24/02/2020 CN
202010508043.6 05/06/2020 CN

(87) WO2021/169882 02/09/2021

(51) ***H05K 1/14***; *G02F 1/1368; G06F 3/041; H01L 25/18; H10K 59/131; H05K 1/11; H05K 1/18; G02F 1/1345; H01R 12/61*

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone, Chengdu, Sichuan, 611731, China

(72) Ren XIONG (CN); Yuanzhang ZHU (CN); Qiang TANG (CN); Huiqiang SONG (CN); Yichen JIANG (CN); Hang MIN (CN); Fei SHANG (CN); Haijun QIU (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị, bao gồm bảng hiển thị, lớp tiếp xúc, và các bảng mạch dẻo (FCB). Các bảng mạch dẻo bao gồm FCB chính và FCB cầu nối. Khu vực hàn thứ ba của FCB cầu nối được hàn với khu vực hàn thứ nhất của FCB chính, và khu vực hàn thứ tư của FCB cầu nối được hàn với khu vực hàn thứ hai của FCB chính. Mỗi đường nối tiếp xúc thứ nhất của FCB chính có một đầu được nối điện với chip tiếp xúc, và đầu còn lại được nối điện với đầu dẫn tiếp xúc thứ nhất trong lớp tiếp xúc; mỗi đường nối tiếp xúc thứ hai của FCB chính có một đầu được nối điện với tấm đệm trong khu vực hàn thứ hai, và đầu còn lại được nối điện với đầu dẫn tiếp xúc thứ hai trong lớp tiếp xúc; mỗi đường nối tiếp xúc thứ ba của FCB chính có một đầu được nối điện với tấm đệm trong khu vực hàn thứ nhất, và đầu còn lại được nối điện với chip tiếp xúc. Mỗi đường truyền tiếp xúc của FCB cầu nối có một đầu được nối điện với tấm đệm trong khu vực hàn thứ ba, và đầu còn lại được nối điện với tấm đệm trong khu vực hàn thứ tư.

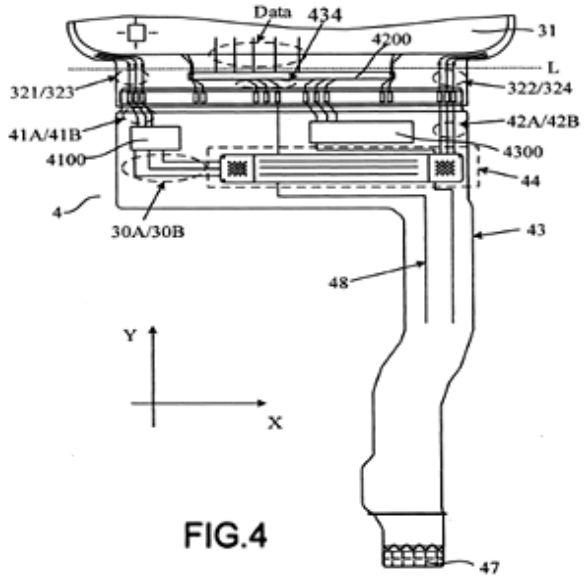


FIG.4

(11) **1-0053675 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242721/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-05849

(85) 13/09/2022

(22) 01/03/2021

(86) PCT/EP2021/055078 01/03/2021

(30) 20159742.4 27/02/2020 EP

(87) WO2021/170882 02/09/2021

(51) ***A61P 31/22**; C07D 239/84; A61K 31/517*

(73) **AIC246 AG & CO. KG** (DE)
Friedrich-Ebert-Str. 475 42117 Wuppertal, Germany

(72) BUSCHMANN, Helmut (DE); GOLDNER, Thomas (DE); CERON BERTRAN, Jordi Carles (ES)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **MUỐI KALI Ở DẠNG TINH THỂ CỦA LETERMOVIR, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến muối kali của axit 2-[(4S)-8-flo-2-[4-(3-metoxyphenyl)-piperazin-1-yl]-3-[2-metoxy-5-(triflometyl)phenyl]-4H-quinazolin-4-yl]axetic và solvat của nó. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế muối kali của axit 2-[(4S)-8-flo-2-[4-(3-metoxyphenyl)piperazin-1-yl]-3-[2-metoxy-5-(triflometyl)-phenyl]-4H-quinazolin-4-yl]axetic hoặc solvat của nó cũng như dược phẩm bao gồm muối này.

(11) **1-0053676 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242722/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-00353

(22) 18/01/2022

(30) 110201023 27/01/2021 TW

(51) ***F01N 13/00***

(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) SHIH, Ting-Wei (TW); LIN, Kuan-Hsu (TW)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU XẢ DÙNG CHO ĐỘNG CƠ XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu xả dùng cho động cơ xe máy bao gồm ống xả phía trước, ống hình nón thứ nhất, cụm bộ chuyển đổi xúc tác, ống hình nón thứ hai, ống chỉnh lưu, cảm biến oxy phía ra, bộ giảm thanh, và ống bô. Ống xả phía trước bao gồm đầu vào và đầu ra, trong đó đầu vào được nối thông với đầu xả của động cơ. Đầu phía trước của ống hình nón thứ nhất được nối thông với đầu ra của ống xả phía trước. Cụm bộ chuyển đổi xúc tác bao gồm xi lanh bộ chuyển đổi xúc tác, và ít nhất một bộ chuyển đổi xúc tác được tiếp nhận trong xi lanh bộ chuyển đổi xúc tác. Xi lanh bộ chuyển đổi xúc tác được nối thông, ở đầu phía trước của nó, với đầu phía sau của ống hình nón thứ nhất. Ống hình nón thứ hai có đầu phía trước của nó được nối thông với đầu phía sau của xi lanh bộ chuyển đổi xúc tác. Ống chỉnh lưu có đầu phía trước của nó được nối thông với đầu phía sau của ống hình nón thứ hai, trong đó ống chỉnh lưu được bố trí lỗ phát hiện và đế bắt chặt tương ứng với lỗ phát hiện. Cảm biến oxy phía ra được bắt chặt chắc chắn ở để bắt chặt. Bộ giảm thanh bao gồm vỏ phía trước của bộ giảm thanh được kết nối với xi lanh bộ chuyển đổi xúc tác, và khối giảm thanh, trong đó cả để bắt chặt và một phần của ống chỉnh lưu lộ ra bên ngoài khối giảm thanh. Ống bô đi qua khối giảm thanh để đưa khí xả từ khối giảm thanh ra môi trường bên ngoài. Điều này tạo điều kiện cho việc lắp ráp cảm biến oxy phía ra bằng cách bắt chặt chắc chắn cảm biến oxy phía ra trên để bắt chặt để tiết kiệm thời gian và sức lao động.

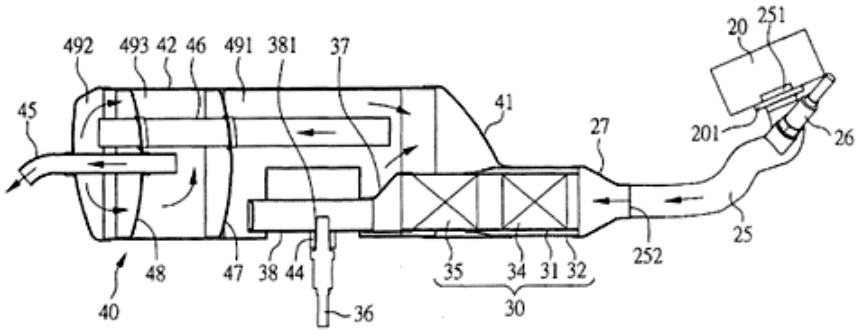


FIG. 2

(11) **1-0053677 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242724/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-03982

(85) 30/06/2021

(22) 24/12/2019

(86) PCT/IB2019/061337 24/12/2019

(30) 102018000021502 31/12/2018 IT

(87) WO2020/141413 09/07/2020

(51) ***F16H 9/18***; *F16H 63/06; F16H 57/02; F16H 57/035*

(73) **PIAGGIO & CO. S.P.A.** (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25 56025 Pontedera (PI), Italy

(72) NUTI, Luca (IT); MARIOTTI, Walter (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ TRUYỀN ĐỘNG BIẾN THIÊN LIÊN TỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ truyền động biến thiên liên tục có hộp chứa (9), mà puli thứ nhất (19) được bố trí bên trong nó được lắp trên trục dẫn động (15) và có rãnh dạng chữ V (23) có kích thước thay đổi được để chứa đai dẫn động (25). Bên trong hộp chứa (9), puli thứ hai (21) cũng được bố trí được lắp trên trục bị dẫn động (17) và có rãnh dạng chữ V cho đai dẫn động (25). Mỗi puli trong số các puli thứ nhất (19) và puli thứ hai (21) lần lượt bao gồm nửa puli cố định theo dọc trục (19A; 21B) và nửa puli di động theo dọc trục (19B; 21A) dịch chuyển được tương đối với trục dẫn động (15) và trục bị dẫn động (17), để dịch chuyển tới gần và ra xa nhau. Cơ cấu dẫn động (11) được kết hợp với một puli trong số các puli điều khiển sự dịch chuyển dọc trục của nửa puli di động (19B; 21A) tương ứng tương đối với nửa puli cố định (19A; 21B). Cơ cấu dẫn động (11) được nối với nửa puli di động (19B) bởi cụm nối cơ học (69) kéo dài theo dọc trục qua nửa puli cố định (19A).

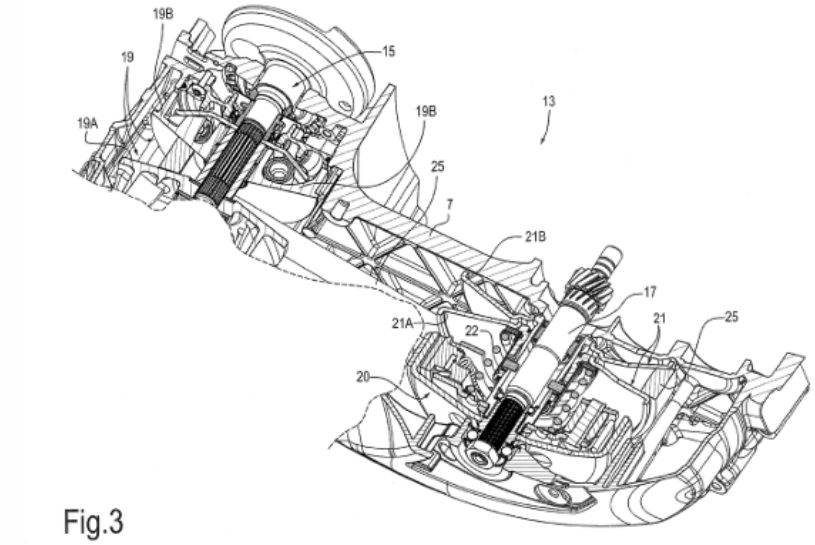
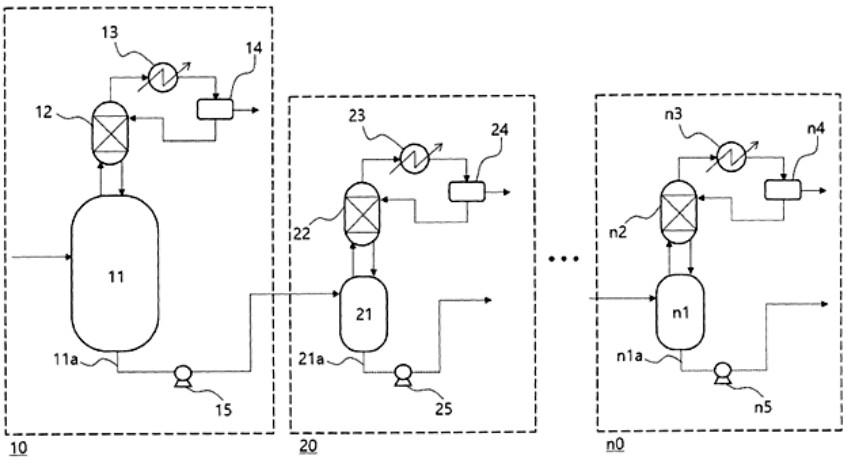


Fig.3

(11) **1-0053678 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242726/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2022-01909
(85) 25/03/2022
(22) 20/08/2021
(86) PCT/KR2021/011080 20/08/2021
(30) 10-2020-0153990 17/11/2020 KR
(87) WO2022/108048 27/05/2022
(51) ***C07C 67/08***; *C07C 69/82; C07C 67/48*
(73) **LG CHEM, LTD.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
(72) JEONG, Jae Hun (KR); LEE, Sung Kyu (KR); CHOO, Yeon Uk (KR); LEE, Song Hoon (KR); JUN, Hyoung (KR); HEO, Yun Gon (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT GỐC DIESTE**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất gốc dieste, và, cụ thể hơn là, phương pháp sản xuất hợp chất gốc dieste, được thực hiện sử dụng quy trình liên tục bao gồm phần phản ứng trong đó tổng của n bộ phận phản ứng kéo dài từ bộ phận phản ứng thứ nhất đến bộ phận phản ứng thứ n được mắc nối tiếp, trong đó mỗi bộ phận phản ứng bao gồm thiết bị phản ứng, và phương pháp bao gồm: cấp dòng nạp bao gồm axit dicarboxylic và rượu vào thiết bị phản ứng thứ nhất, este hóa dòng nạp để điều chế sản phẩm phản ứng, và cấp dòng xả dưới bao gồm sản phẩm phản ứng vào thiết bị phản ứng của bộ phận phản ứng phía sau. Trong trường hợp này, tỷ lệ chuyển hóa của phản ứng este hóa trong thiết bị phản ứng thứ nhất được kiểm soát nằm trong khoảng từ 50 đến 80%.

【Fig. 1】



(11) **1-0053679 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242729/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-04928
(22) 26/08/2020
(30) 108130808 28/08/2019 TW
(51) ***B62K 15/00***; *B62K 13/00*
(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) YEH, Shih-Chun (TW); WEI, Chia-Liang (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN KHÓA LIÊN ĐỘNG DÙNG CHO XE GẤP ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu điều khiển khóa liên động dùng cho xe gấp được bao gồm cụm giá đỡ, cơ cấu khóa liên động, cơ cấu cài thứ nhất, và cơ cấu cài thứ hai. Cụm giá đỡ bao gồm đòn treo đỡ thứ nhất và đòn treo đỡ thứ hai. Cơ cấu khóa liên động bao gồm phần nối trục phía trên, phần nối trục phía dưới, bộ phận dẫn động, và bộ phận khóa liên động. Phần nối trục phía trên mở rộng với tay truyền động được chế tạo có rãnh dài. Bộ phận dẫn động đi qua đòn treo đỡ thứ nhất, và bao gồm tay quay và chốt khóa liên động, trong đó chốt khóa liên động trượt trong rãnh dài để tác động dẫn động. Cơ cấu cài thứ nhất và cơ cấu cài thứ hai được cung cấp để cài hoặc tháo điểm cố định thứ nhất và điểm cố định thứ hai tương ứng được lắp trên thân xe. Như vậy, bất kể liệu cụm treo phía sau của xe gấp được giữ nguyên ở vị trí gấp hoặc không gấp, cơ cấu điều khiển khóa liên động có thể cài hoặc tháo điểm cố định thứ nhất hoặc điểm cố định thứ hai, để đạt được mục đích điều chỉnh khoảng cách giữa trục trước và trục sau thuận tiện cho người lái.

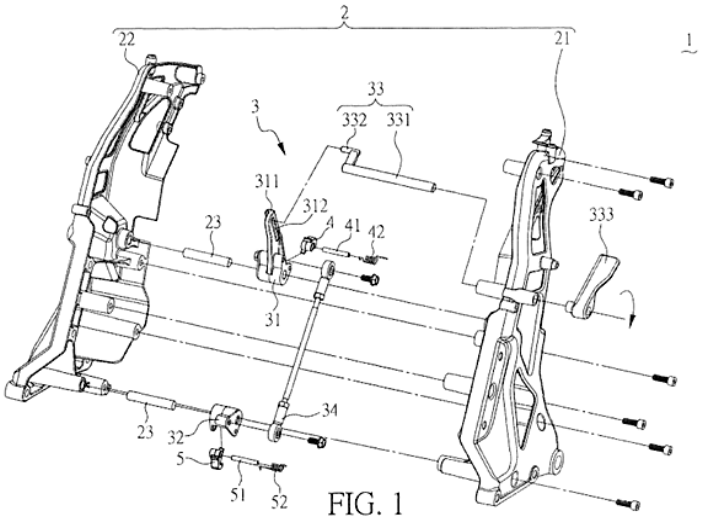


FIG. 1

(11) **1-0053680 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242731/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2021 403 A
(21) 1-2021-04980
(85) 12/08/2021
(22) 14/01/2019
(86) PCT/CN2019/071534 14/01/2019
(87) WO2020/146966 23/07/2020
(51) ***H04W 72/12***
(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) SHI, Xiaojuan (CN); HUANG, He (CN); LIU, Jing (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông không dây. Các kỹ thuật để đạt được tính di động gần bằng không mili giây của các thiết bị đầu cuối không dây được mô tả. Theo một phương án làm ví dụ, thiết bị đầu cuối không dây nhận thông điệp điều khiển tài nguyên vô tuyến từ nút nguồn. Thông điệp này chỉ báo việc sử dụng tính di động kết nối đồng thời của thiết bị đầu cuối không dây trong thủ tục di động từ nút nguồn đến nút đích. Thiết bị đầu cuối không dây thực hiện thủ tục di động dựa vào thông điệp điều khiển.

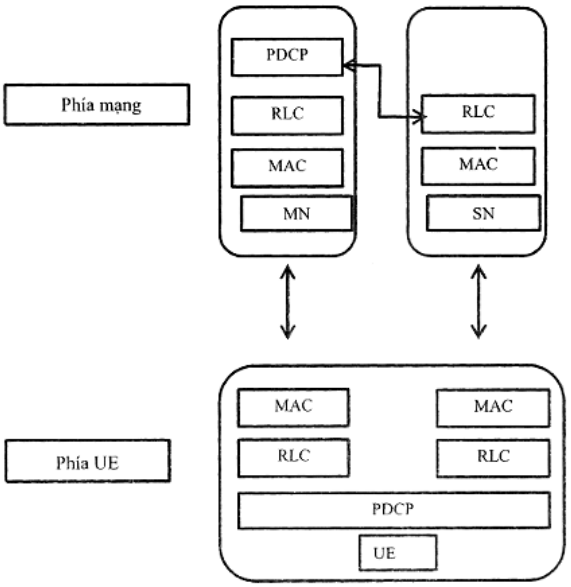


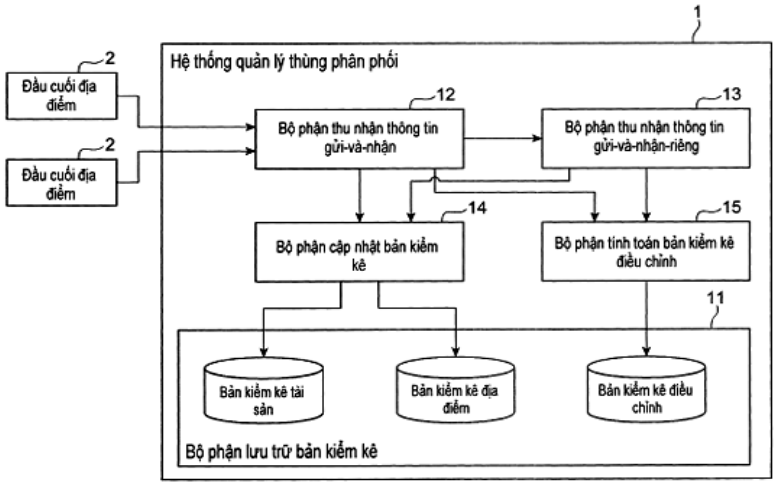
FIG. 1

(11) **1-0053681 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242732/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2016 345 A
(21) 1-2016-03184
(85) 26/08/2016
(22) 29/01/2014
(86) PCT/JP2014/051984 29/01/2014
(87) WO2015/114759 06/08/2015
(51) ***B65G 61/00***; *B65G 1/137*
(73) **JAPAN PALLET RENTAL CORPORATION** (JP)
Ote Center Bldg., 1-1-3, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan
(72) HIGUCHI Naohisa (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỆ THỐNG QUẢN LÝ THÙNG PHÂN PHỐI, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ THÙNG PHÂN PHỐI VÀ VẬT GHI

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quản lý thùng phân phối (1) bao gồm: bộ phận lưu trữ bản kiểm kê (11) để lưu trữ bản kiểm kê tài sản chỉ báo tổng số thùng phân phối đóng vai trò là các đối tượng quản lý, bản kiểm kê địa điểm chỉ báo số lượng các thùng phân phối mà tồn tại đối với các địa điểm tương ứng và bản kiểm kê điều chỉnh chỉ báo số lượng chênh lệch giữa số lượng gửi và số lượng nhận các thùng phân phối đối với mỗi việc gửi-và-nhận; bộ phận thu nhận thông tin gửi-và-nhận (12) để thu nhận thông tin gửi mà liên kết thông tin chỉ báo địa điểm gửi với thông tin chỉ báo số lượng gửi các thùng phân phối hoặc thông tin nhận mà liên kết thông tin chỉ báo địa điểm nhận với thông tin chỉ báo số lượng nhận các thùng phân phối; bộ phận thu nhận thông tin gửi-và-nhận-riêng (13) để thu nhận thông tin gửi-và-nhận-riêng mà quy định việc gửi-và-nhận được liên kết với thông tin gửi hoặc thông tin nhận; bộ phận cập nhật bản kiểm kê (14) để cập nhật bản kiểm kê địa điểm của địa điểm gửi hoặc địa điểm nhận dựa trên thông tin gửi hoặc thông tin nhận; và bộ phận tính toán bản kiểm kê điều chỉnh (15) để tính toán bản kiểm kê điều chỉnh về việc gửi-và-nhận được quy định bởi thông tin gửi-và-nhận-riêng dựa trên thông tin gửi hoặc thông tin nhận và để lưu trữ bản kiểm kê điều chỉnh vào bộ phận lưu trữ bản kiểm kê (11).

Fig.1



(11) **1-0053682 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242733/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2021-07745
(85) 01/12/2021
(22) 01/07/2020
(86) PCT/KR2020/008573 01/07/2020
(30) 10-2019-0115693 19/09/2019 KR
(87) WO2021/054583 25/03/2021
(51) ***C07C 67/52****; B01D 21/00; C07C 67/60; B01D 17/02; B01D 21/24*
(73) **LG CHEM, LTD.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
(72) CHOO, Yeon Uk (KR); LEE, Sung Kyu (KR); KIM, Hyun Kyu (KR); JIN, Chan Hyu (KR); JUN, Hyoung (KR); PARK, Jin Sung (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỂ TRUNG HÒA/TÁCH NƯỚC CHO SẢN PHẨM ĐƯỢC ESTE HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUNG HÒA/TÁCH NƯỚC CHO SẢN PHẨM ĐƯỢC ESTE HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến bể trung hòa/tách nước cho sản phẩm được este hóa theo một phương án của sáng chế để đạt được mục đích nêu trên bao gồm: bộ phận trung hòa trong đó hỗn hợp sản phẩm thô chứa rượu và hợp chất este, chất làm trung hòa, và nước được cho vào để tạo ra hỗn hợp được trung hòa; bộ phận tách nước phân chia hỗn hợp được trung hòa này thành lớp nổi và lớp chứa nước; vách ngăn thứ nhất kéo dài lên trên từ bề mặt đáy để tạo ra đường dẫn phía trên và nhờ đó ngăn cách bộ phận trung hòa và bộ phận tách nước; và vách ngăn thứ hai kéo dài xuống dưới từ trần để tạo ra đường dẫn phía dưới, trong đó bộ phận tách nước bao gồm: bộ phận tách nước thứ nhất mà hỗn hợp được trung hòa được đưa vào từ bộ phận trung hòa qua đường dẫn phía trên; và bộ phận tách nước thứ hai mà hỗn hợp được trung hòa được đưa vào từ bộ phận tách nước thứ nhất qua đường dẫn phía dưới, trong đó bộ phận tách nước thứ nhất và bộ phận tách nước thứ hai được ngăn bởi vách ngăn thứ hai.

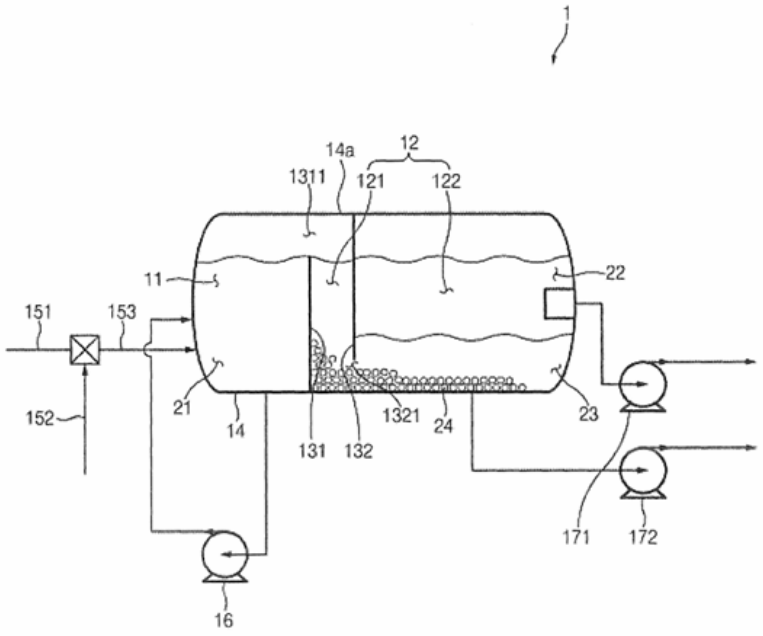


Fig. 3

(11) **1-0053683 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242755/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04950

(85) 04/08/2022

(22) 12/01/2021

(86) PCT/US2021/013059 12/01/2021

(30) 62/961,452 15/01/2020 US
62/981,165 25/02/2020 US
16/885,721 28/05/2020 US

(87) WO2021/146178 22/07/2021

(51) ***F16K 3/02***; *F16K 3/312; F16J 15/16*

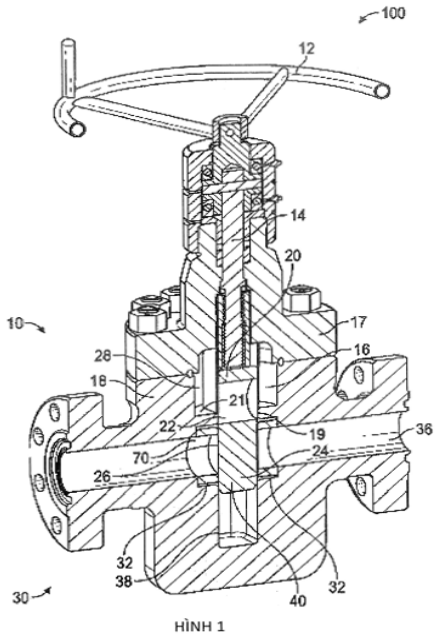
(73) **WORLDWIDE OILFIELD MACHINE, INC.** (US)
11809 CANEMONT, HOUSTON, Texas 77035, United States of America

(72) Kalimuthu, Anand (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VAN CỔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến van cổng có mặt thứ nhất và mặt thứ hai so với lỗ thông. Khoang thân hình trong là trên mặt thứ nhất và khoang thân hình chữ nhật trên mặt thứ hai và một phần của mặt thứ nhất nhờ đó cổng có khả năng vận hành để di chuyển lên và xuống bên trong các khoang thân. Do khoang thân hình chữ nhật, các vật đệm là mảnh hơn so với cổng. Cụm vòng bao được sử dụng mà được chèn qua cổng để bao phủ lỗ mở ở cổng khi cổng được di chuyển đến vị trí đóng để ngăn mảnh vụn và các tạp chất khác không đi vào trong khoang thân. Bốn gioăng phớt hình chữ U được gắn để cung cấp rằng van cổng là van cổng hai chiều với sự bịt kín ngược dòng có sự bịt kín dự phòng xuôi dòng trong trường hợp sự bịt kín ngược dòng bị lỗi.



HÌNH 1

(11) **1-0053684 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242756/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04776

(85) 22/07/2019

(22) 15/12/2017

(86) PCT/JP2017/045049 15/12/2017

(30) 2016-254064 27/12/2016 JP
2016-254055 27/12/2016 JP

(87) WO2018/123647 05/07/2018

(51) ***C02F 3/34***; *B01D 65/02; C02F 1/44*

(62) 1-2019-03972

(73) 1. **NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION HOKKAIDO UNIVERSITY** (JP)
Kita 8-jyo Nishi 5-chome, Kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 0600808, Japan
2. **MAEZAWA INDUSTRIES, INC.** (JP)
5-17, 1-chome, Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo 1048351, Japan

(72) KIMURA, Katsuki (JP); ISHIDA, Susumu (JP); ZHANG, Liang (CN); TSUMURAYA, Terumi (JP); MIYOSHI, Taro (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI SỬ DỤNG BÙN HOẠT TÍNH KẾT HỢP VỚI MÀNG LỌC, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP NƯỚC THÔ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị xử lý nước thải sử dụng bùn hoạt tính kết hợp với màng lọc, thiết bị cấp nước thô và phương pháp sử dụng các thiết bị này, mà có thể thực hiện quá trình khử nitơ một cách hiệu quả và cải thiện hiệu quả loại bỏ nitơ, ngay cả trong phương pháp xử lý nước thải sử dụng bùn hoạt tính kết hợp với màng lọc kiểu vách ngăn gài. Thiết bị xử lý nước thải sử dụng bùn hoạt tính kết hợp với màng lọc kiểu vách ngăn gài bao gồm: bể phản ứng trong đó thực hiện xử lý hiếu khí và xử lý thiếu khí; (các) khối màng lọc đặt chìm được bố trí trong bể phản ứng; và (các) phương tiện sục khí, trong đó thiết bị này được trang bị phương tiện kiểm soát mức chất lỏng để điều chỉnh mức chất lỏng trong bể phản ứng giữa trạng thái cao hơn và trạng thái thấp hơn so với đầu trên của vách ngăn; và phương tiện cấp nước thô để cung cấp nước thô cho (các) khu vực bên ngoài vách ngăn ở lượng sao cho mức chất lỏng trong bể phản ứng không vượt quá đầu trên của vách ngăn khi mức chất lỏng trong bể phản ứng thấp hơn so với đầu trên của vách ngăn và (các) khu vực bên ngoài vách ngăn nằm trong điều kiện thiếu khí; thiết bị cấp nước thô được trang bị phương tiện cấp nước thô nêu trên; và các phương pháp để sử dụng các thiết bị này.

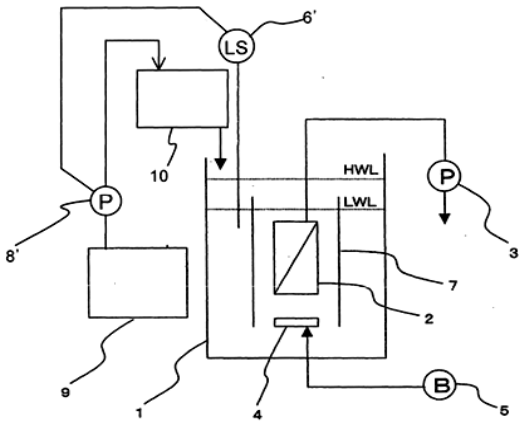


Fig.1

(11) **1-0053685 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242759/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-04921

(22) 03/08/2022

(30) 10-2021-0102130 03/08/2021 KR
10-2021-0131110 01/10/2021 KR
10-2021-0131100 01/10/2021 KR

(51) ***G01N 1/14***

(73) **STI CO., LTD.** (KR)
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do 17558, Republic of Korea

(72) LEE, Jin Woo (KR); LEE, Jun Woo (KR); SONG, Yong Ik (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LẤY MẪU HÓA CHẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lấy mẫu hóa chất bao gồm bộ phận tháo nắp để tách rời nắp của bình chứa; và bộ phận nạp hóa chất để nạp các hóa chất vào bình chứa, trong đó bộ phận nạp hóa chất bao gồm môđun xả mà các hóa chất dư còn lại trong các đường ống lấy mẫu được xả từ đó; và các môđun dẫn động lấy mẫu làm dịch chuyển độc lập các đường ống lấy mẫu, trong đó các môđun dẫn động lấy mẫu dịch chuyển các đường ống lấy mẫu đến phần trên của môđun xả hoặc bình chứa.

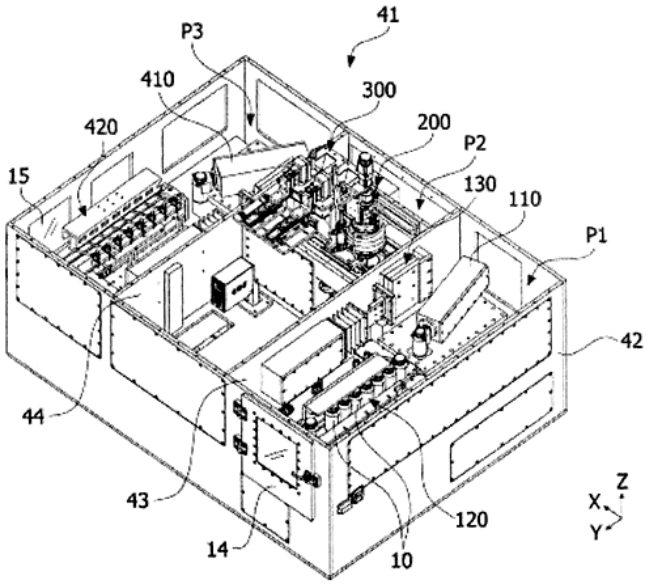


FIG.2

(11) **1-0053686 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242764/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 1-2022-01097
(85) 22/02/2022
(22) 29/08/2019
(86) PCT/JP2019/033944 29/08/2019
(87) WO2021/038799 04/03/2021
(51) ***G03G 15/00***; *G03G 15/02; B32B 25/00; F16C 13/00*
(73) **NOK CORPORATION** (JP)
12-15, Shiba Daimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058585, Japan
(72) OURA Kosuke (JP); Suzuki Shogo (JP); Hukuoka Satoshi (JP); SASAKI Kenji (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TRỤC IN DẪN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến trục in dẫn điện bao gồm bộ phận lõi, vật liệu nền cao su được bố trí bao quanh bộ phận lõi và lớp bề mặt được bố trí bao quanh vật liệu nền cao su. Độ cong đỉnh trung bình số học S_{pc} của bề mặt của lớp bề mặt là bằng hoặc lớn hơn 1.880 (1/mm) và bằng hoặc nhỏ hơn 14.024 (1/mm). Mật độ các đỉnh S_{pd} của bề mặt của lớp bề mặt là bằng hoặc lớn hơn 93.406 ($1/mm^2$) và bằng hoặc nhỏ hơn 151.476 ($1/mm^2$). Diện tích bề mặt của lớp bề mặt trên một đơn vị diện tích chiếu là bằng hoặc lớn hơn 1,255 và bằng hoặc nhỏ hơn 5,132.

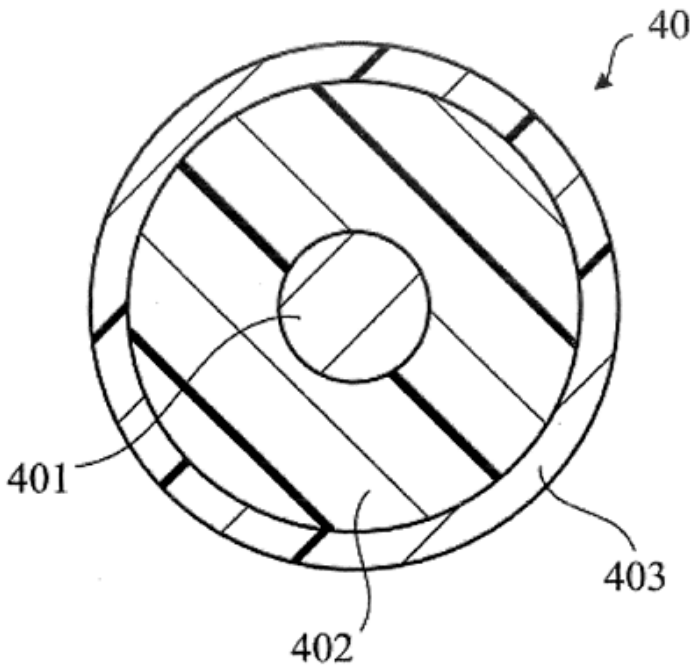


FIG.2

(11) **1-0053687 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242767/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2022 409 A
(21) 1-2021-08237
(85) 21/12/2021
(22) 19/06/2020
(86) PCT/IB2020/055759 19/06/2020
(30) 754700 19/06/2019 NZ
(87) WO2020/255046 24/12/2020
(51) ***A23C 13/14***; *A23L 9/20; A23C 9/146*
(73) **FONTERRA CO-OPERATIVE GROUP LIMITED** (NZ)
109 Fanshawe Street, Auckland, 1010, New Zealand
(72) ANEMA, Skelte Gerald (NZ)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM KEM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kem bao gồm lipit, protein tùy chọn, một hoặc nhiều chất nhũ hóa, và một hoặc nhiều chất làm đặc hoặc chất ổn định, các chất khoáng và lactoza tùy chọn có các đặc tính có thể chấp nhận sau chu trình nhiệt độ, bao gồm các đặc tính cảm quan, và độ nhớt có thể chấp nhận.

(11) **1-0053688 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243016/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-03964

(85) 23/06/2022

(22) 15/01/2021

(86) PCT/EP2021/050798 15/01/2021

(30) 20152428.7 17/01/2020 EP

(87) WO2021/144415 22/07/2021

(51) ***A61K 47/68****; C07K 16/40; C07K 16/28; A61P 1/00; A61P 29/00*

(73) 1. **UNIVERSITEIT GENT** (BE)
Sint-Pietersnieuwstraat 25, 9000 Gent, Belgium
2. **VIB VZW** (BE)
Rijvisschestraat 120, 9052 Zwijnaarde, Belgium

(72) COX, Eric (BE); DEVRIENDT, Bert (BE); DEPICKER, Anna (BE)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **POLYPEPTIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ MIỄN ĐƠN CỦA GLOBULIN MIỄN DỊCH**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể miễn đơn liên kết đặc hiệu với aminopeptidaza N (APN), và cụ thể hơn đến các polypeptit và các axit nucleic mã hóa các polypeptit này; đến các phương pháp điều chế các polypeptit này; đến các chế phẩm và cụ thể là đến các dược phẩm chứa các polypeptit này, nhằm các mục đích phòng ngừa, điều trị hoặc chẩn đoán. Cụ thể, các kháng thể miễn đơn theo sáng chế có khả năng gắn đích một gốc đến bề mặt niêm mạc.

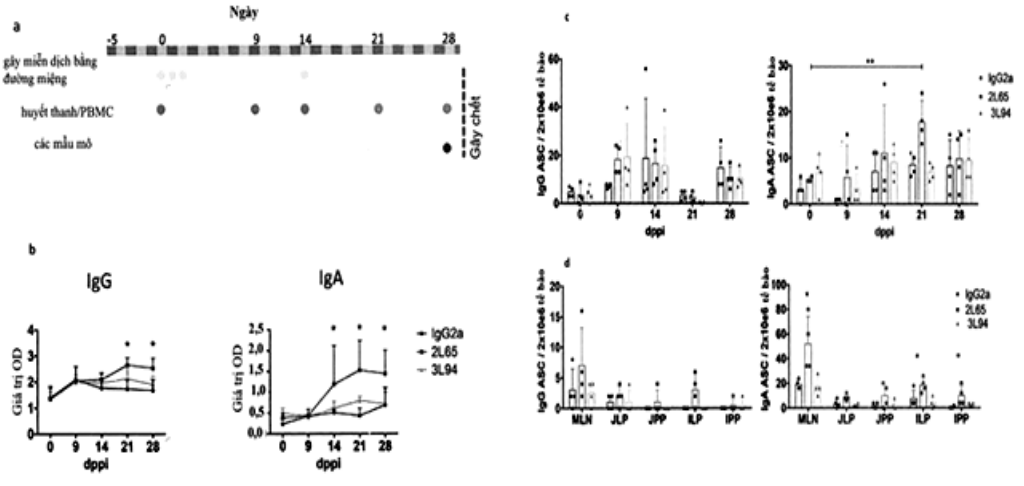


Fig. 6

(11) **1-0053689 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243019/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-00834
(85) 10/02/2023
(22) 23/10/2020
(86) PCT/CN2020/123041 23/10/2020
(87) WO2022/082693 28/04/2022
(51) ***H04W 72/04***
(73) **ZTE CORPORATION** (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan, Shenzhen, Guangdong 518057, China
(72) Pan, Yu (CN); Jiang, Chuangxin (CN); Zhang, Shujuan (CN); Lu, Zhaohua (CN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ NÚT TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và các phương pháp dự đoán thông số. Thiết bị truyền thông không dây có thể xác định rằng số lượng thứ nhất của các việc truyền kênh điều khiển đường xuống vật lý (Physical Downlink Control Channel - PDCCH), được lập lịch từ nút truyền thông không dây, mà được kết hợp và là các ứng viên PDCCH để giải mã phát hiện mù, là K, trong đó K là số nguyên lớn hơn 1. Thiết bị truyền thông không dây có thể xác định số lượng thứ hai của các ứng viên PDCCH cần được đếm để giám sát. Thiết bị truyền thông không dây có thể đếm số lượng thứ hai của các ứng viên PDCCH để giám sát đối với số lượng thứ nhất của các việc truyền PDCCH.

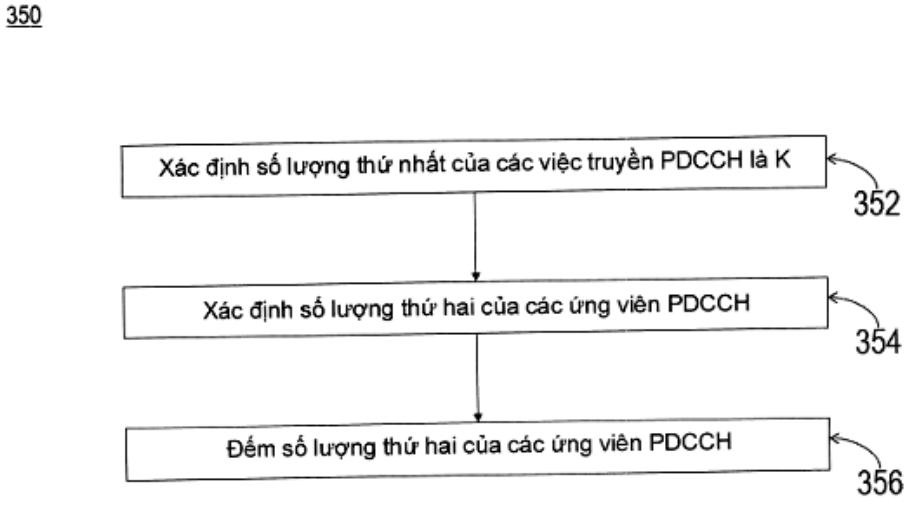


FIG. 3

(11) **1-0053690 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243020/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2020 390 A
(21) 1-2020-02932
(22) 25/05/2020
(51) ***F24C 3/12***; *F24C 3/14*
(73) **CÔNG TY TNHH MỸ PHÚC** (VN)
373-Hùng Vương, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
(72) Nguyễn Thành Luân (VN)
(54) **THIẾT BỊ NGẮT GAS CHỐNG CHÁY NỔ CHO BẾP GAS MINI**

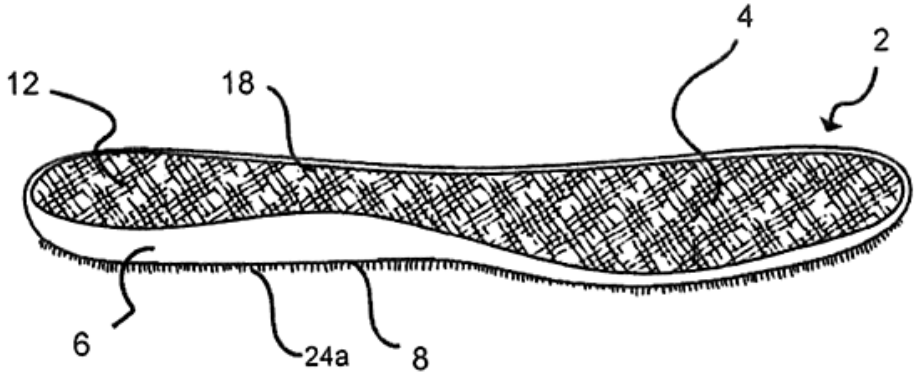
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ngắt gas tự động chống cháy nổ cho bếp gas mini, thiết bị này khác biệt với các thiết bị ngắt gas khác ở chỗ là được đặt dưới cần gạt gài bình gas (8), ngắt trực tiếp van của bình gas mini (12) khi có sự cố cháy nổ. Thiết bị này bao gồm chân đế (1) được gắn vào thành bếp (7) bằng bu lông hoặc đinh tán (14), nằm bên dưới cần gạt gài bình gas (8), tấm rơ le nhiệt (2) được gắn trên chân đế (1). Chân đế (1) có trụ đỡ (3), thanh ngang (5) liên kết với trụ đỡ (3) bằng chốt xoay (4). Giữa trụ đỡ (3) và thanh ngang (5) có gắn thanh thép đàn hồi hoặc lò xo (6).

(11) **1-0053691 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243021/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2022 408 A
(21) 1-2021-08037
(85) 14/12/2021
(22) 02/07/2020
(86) PCT/US2020/040763 02/07/2020
(30) 62/870,296 03/07/2019 US
(87) WO2021/003436 07/01/2021
(51) ***A43B 7/36***; *A43B 13/12; A43B 13/38; A43B 7/00; A43B 7/32; A43B 13/04; A43B 17/00*
(73) **O2 PARTNERS, LLC** (US)
417 West Street, Suite 105, Amherst, Massachusetts 01002, United States of America
(72) LOYLEY, Daniel (BE); FALKEN, Robert (US); ZANOTTO, Fabio (IT)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) ĐẾ LÓT GIÀY CHỐNG TĨNH ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến các đế lót giày chống tĩnh điện bao gồm lớp xốp mềm dẻo và các sợi chống tĩnh điện của vật liệu dệt nằm xen kẽ xuyên suốt lớp xốp và kéo dài qua hoặc lộ ra ở bề mặt của đế lót giày và phương pháp tạo ra đế lót giày chống tĩnh điện này. Các sợi chống tĩnh điện được thêu bằng kim qua lớp xốp. Các sợi chống tĩnh điện có thể là vật liệu chống tĩnh điện phù hợp bất kỳ được pha trộn với sợi nỉ bất kỳ như sợi len, sợi bông, sợi polyeste hoặc sợi tương tự.

FIG. 1



(11) **1-0053692 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243022/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2023-01809

(85) 16/06/2017

(22) 19/11/2015

(86) PCT/GB2015/000302 19/11/2015

(30) 1420515.7 19/11/2014 GB
1519523.3 05/11/2015 GB

(87) WO2016/079463 26/05/2016

(51) ***A61K 35/64***

(62) 1-2017-02280

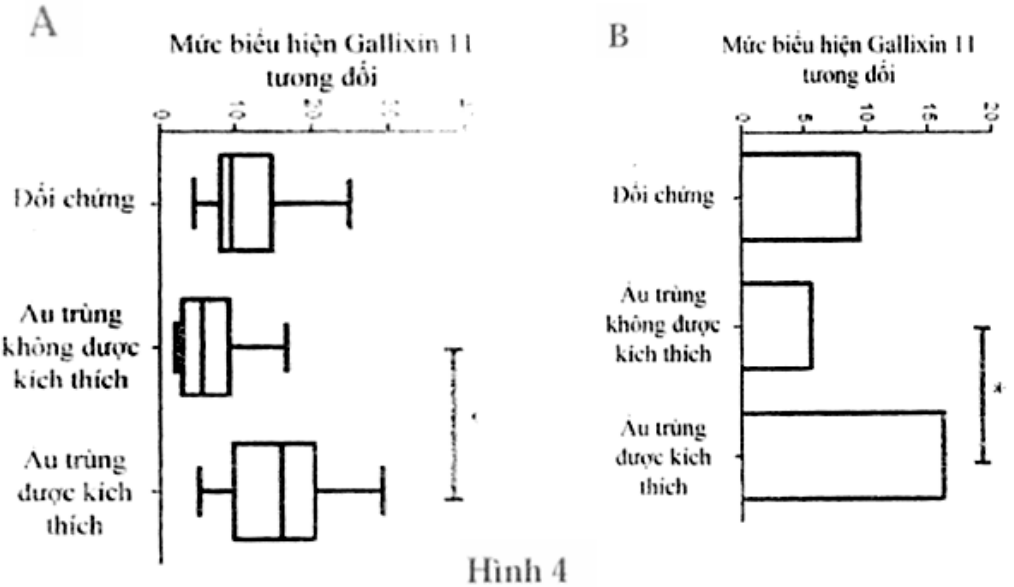
(73) **IMMUNE MACRO-BIOTIC TECHNOLOGY UK LIMITED** (GB)
First Floor, CEF Building, Broomhill Way, Torquay, TQ2 7QN, United Kingdom

(72) LEONARD, Christopher Jeremy (GB)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THUỐC DỰA TRÊN SỰ BIỂU HIỆN ĐƯỢC ĐIỀU BIẾN CỦA PEPTIT KHÁNG KHUẨN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được cải thiện để sản xuất thuốc, phương pháp này bao gồm việc sử dụng mô, các dạng ấu trùng hoặc các dẫn xuất của côn trùng được cho ăn thức ăn chứa mầm bệnh, khác biệt ở chỗ biểu hiện của các peptit kháng khuẩn được điều biến bằng cách thay đổi có chọn lọc số lượng hoặc bản chất của mầm bệnh được sử dụng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp được cải thiện để sản xuất thuốc, phương pháp này bao gồm việc sử dụng mô, các dạng ấu trùng hoặc các dẫn xuất của côn trùng được cho ăn thức ăn chứa mầm bệnh, khác biệt ở chỗ ấu trùng được thử thách với *Pseudomonas syringae* được sử dụng.



Hình 4

(11) **1-0053693 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243027/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2020 393 A
(21) 1-2020-03070
(22) 29/05/2020
(51) ***G01S 7/41***; *G01S 13/04; G01S 7/292*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Lợi (VN); Lê Thành Sơn (VN); Trần Trung Kiên (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CÔNG SUẤT MỤC TIÊU PHẢN HỒI THEO CỰ LY CHO RA-ĐA CẢNH GIỚI BIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định công suất mục tiêu phản hồi theo cự ly cho ra-đa cảnh giới biển cung cấp cho chúng ta thông tin về mục tiêu như: loại mục tiêu, cấu trúc mục tiêu và kích thước mục tiêu theo hướng tâm đài ra-đa. Một số ra-đa hiện đại hiện nay được trang bị tính năng trích xuất công suất mục tiêu phản hồi theo cự ly nhưng kết quả chưa chính xác do hạn chế về thuật toán xử lý. Sáng chế giải quyết vấn đề trên theo hướng đề xuất phương pháp xác định công suất mục tiêu gồm các bước: lấy và lưu trữ thông tin công suất phản hồi từ vị trí mục tiêu, xác định công suất thô phản hồi từ mục tiêu theo cự ly cho mỗi vòng quét, lấy trung bình công suất thô phản hồi từ mục tiêu theo cự ly theo các vòng quét, tính ngưỡng, xác định công suất mục tiêu phản hồi theo cự ly cuối cùng.



Hình 3

(11) **1-0053694 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243172/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05341

(85) 22/08/2022

(22) 28/01/2021

(86) PCT/JP2021/002931 28/01/2021

(30) 2020-017715 05/02/2020 JP
2020-139995 21/08/2020 JP

(87) WO2021/157455 12/08/2021

(51) ***A23D 7/00***; *A23G 9/34; A23G 9/46; A23G 9/32*

(73) **HOUSE WELLNESS FOODS CORPORATION** (JP)
20, Imoji 3-chome, Itami-shi, Hyogo 6640011, Japan

(72) TOMOTAKE Muneaki (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM NHŨ TƯƠNG NGẬM KHÍ GIỐNG KEM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm nhũ tương ngậm khí giống kem có kết cấu mềm và mịn đặc trưng của kem. Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhũ tương ngậm khí giống kem chứa lớn hơn 52% khối lượng nước, nhỏ hơn 23% khối lượng dầu và chất béo, xyclodextrin, và chất tạo gel tan trong nước, và về cơ bản không chứa protein.

(11) **1-0053695 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243174/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-03922

(22) 28/06/2021

(30) 109208164 29/06/2020 TW

(51) ***F01N 11/00***; *F01N 3/28; F01N 13/00; B60K 13/04*

(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

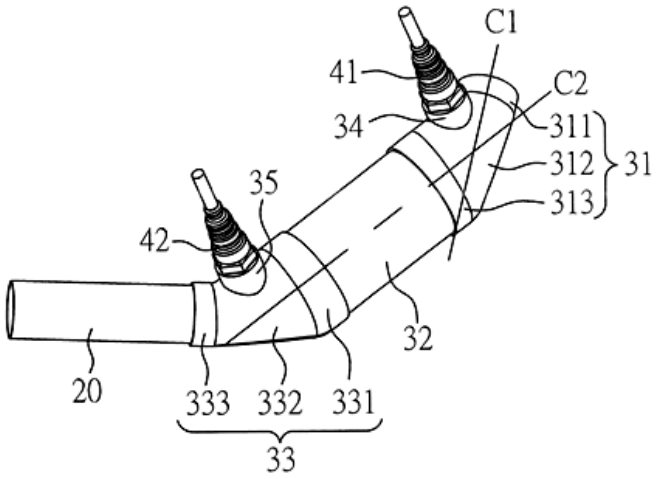
(72) CHENG, Hsien-Lung (TW); LIN, Mao-Lin (TW); CHIU, Chien-Nan (TW)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KẾT CẤU LẮP CẢM BIẾN OXY**

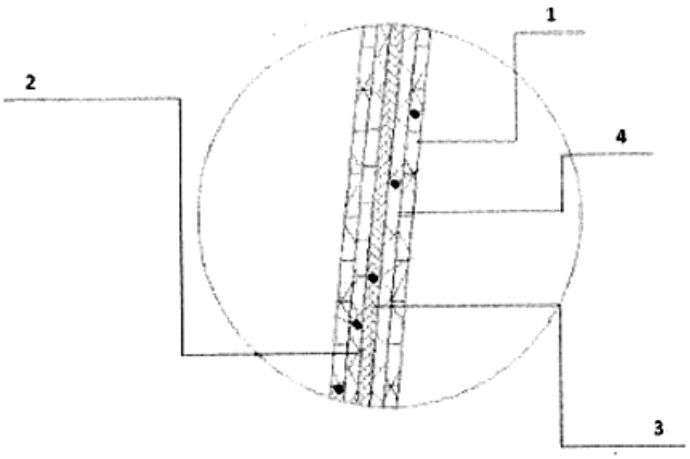
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp cảm biến oxy được bố trí trên xe mô tô bao gồm động cơ, ống xả, cụm chuyển đổi xúc tác, ít nhất một cảm biến oxy, và bộ giảm thanh. Ống xả có hai đầu của nó được nối lần lượt với cửa xả của động cơ và với lỗ vào của bộ giảm thanh, trong đó cụm chuyển đổi xúc tác nằm ở trên ống xả. Sáng chế khác biệt ở chỗ: Cụm chuyển đổi xúc tác bao gồm, khi được nối theo trình tự, nắp nối phía trước, thân hình trụ bên ngoài, để chứa bộ chuyển đổi xúc tác, và nắp nối phía sau. Nắp nối phía trước bao gồm, khi được nối theo trình tự, xilanh nhỏ, thân hình nón có các bề mặt trên và dưới không song song với nhau, và xilanh lớn. Ngoài ra, nắp nối phía sau bao gồm, khi được nối theo trình tự, xilanh lớn, thân hình nón có các bề mặt trên và dưới không song song với nhau, và xilanh nhỏ. có ít nhất một giá lắp được bố trí hoặc ở trên thân hình nón của nắp nối phía trước, hoặc ở trên thân hình nón của nắp nối phía sau, để chứa ít nhất một cảm biến oxy. Theo đó, bằng cách sử dụng bố trí có hình dạng tối ưu, số bước của quá trình sản xuất ống uốn cong có thể được giảm bớt, và ở chỗ ống xả được tạo ra với ít khó khăn hơn, chưa kể đến việc đạt được sự đơn giản và chính xác theo đó tiết kiệm được nhân công và chi phí.

FIG. 3



(11) **1-0053696 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243177/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2020 392 A
(21) 1-2020-03817
(22) 30/06/2020
(51) ***H01Q 15/14***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Đức Dũng (VN); Đoàn Thị Phương (VN); Tạ Đình Đức (VN); Đặng Anh Quang (VN); Lê Trung Đức (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **MẶT PHẢN XẠ CỦA ĂNG TEN LÀM TỪ VẬT LIỆU COMPOSITE VÀ LƯỚI ĐỒNG, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MẶT PHẢN XẠ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phản xạ của ăng ten làm từ vật liệu composite và lưới đồng bao gồm: vật liệu composite (sợi thủy tinh MAT 300 (sợi E), lưới tổ ong, sợi cacbon) và lưới đồng và phương pháp chế tạo bao gồm hai giai đoạn: giai đoạn 1: tạo bề mặt cơ sở; giai đoạn 2: gia cường bề mặt cơ sở. Sáng chế được ứng dụng trong thiết kế và gia công cấu trúc ăng ten mặt phản xạ. Từ đó đảm bảo được hoạt động của hệ thống, hoạt động hiệu quả trong môi trường muối biển, giảm khối lượng, kết cấu cứng vững, giảm thời gian chế tạo và chi phí gia công.

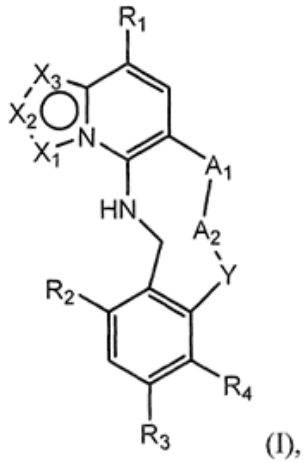


Hình 1

(11) **1-0053697 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243178/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2021-06227
(85) 05/10/2021
(22) 13/03/2020
(86) PCT/US2020/022724 13/03/2020
(30) 62/819,064 15/03/2019 US
(87) WO2020/190754 24/09/2020
(51) ***A61P 35/00***; *C07D 491/18; C07D 491/22; C07D 471/04*
(73) **FULCRUM THERAPEUTICS, INC.** (US)
26 Landsdowne Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
(72) EFREMOV, Ivan Viktorovich (US); KAZMIRSKI, Steven (US); LI, Qingyi (US); THOMPSON, III, Lorin A. (US); WALLACE, Owen Brendan (US); JOHNSTONE, Shawn Donald (CA); ZHOU, Feng (CA); RAHL, Peter (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỢP CHẤT LÀ DẪN XUẤT AZOLOPYRIDIN VÒNG LỚN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến các chất điều biến protein phát triển ngoại bì phôi (EED) và/hoặc phức hợp ức chế Polycomb 2 (PRC2) hữu ích để điều trị rối loạn và bệnh liên quan đến EEC và PRC2, là dẫn xuất azolopyridin vòng lớn và các dược phẩm chứa hợp chất có công thức (I):

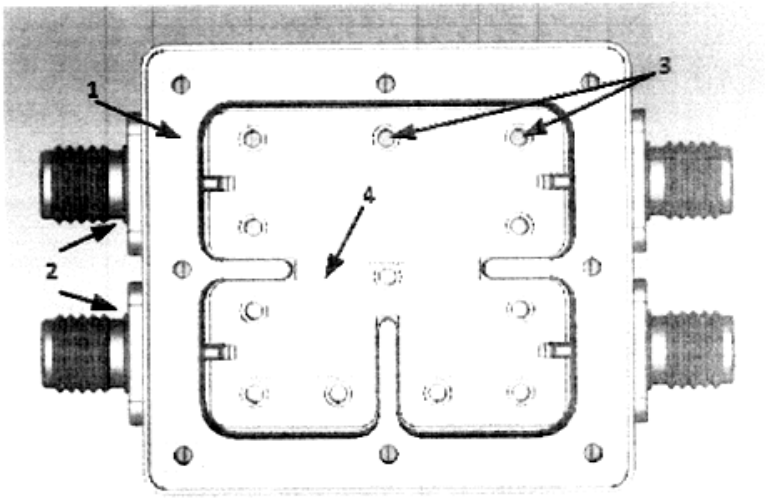


(I),

hoặc muối dược dụng, tiền dược chất, solvat, hydrat, chất đồng phân đối ảnh, chất đồng phân, hoặc chất đồng phân hỗ biến của chúng, trong đó X_1, X_2, X_3, A_1, A_2, Y, R_1, R_2, R_3, và R_4 là như được mô tả ở đây.

(11) **1-0053698 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243190/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2020 384 A
(21) 1-2019-07496
(22) 31/12/2019
(51) *H01P 5/18; H01P 5/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hoàng Văn Quân (VN); Trịnh Văn Du (VN); Nguyễn Văn Nghĩa (VN); Nguyễn Thế Lâm Tùng (VN); Nguyễn Văn Luật (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **BỘ GHÉP CÔNG SUẤT CAO TẦN CẤU TRÚC RĂNG HÌNH THANG CÓ HỆ SỐ CÁCH LY CAO CHO BĂNG S**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ ghép công suất cao tần cấu trúc răng hình thang có hệ số cách ly cao cho băng S có cấu trúc bao gồm: hộp kim loại chống nhiễu; đầu nối (connector); ốc vít kim loại (loại M2) và các cổng. Kết quả nghiên cứu thiết kế cho thấy bộ ghép công suất đáp ứng các hệ số phản xạ, hệ số ghép và hệ số cách ly khá tốt, có kết quả lần lượt dưới -20, -30 và -60 dB trong dải tần từ 2,7 đến 3,1 GHz. Bộ ghép công suất với hệ số định hướng cao có thể hỗ trợ tốt cho các IC trong các mạch trích đo, giúp tăng độ chính xác của mạch đo trong các mạch thu phát của các hệ thống thông tin, truyền thông.

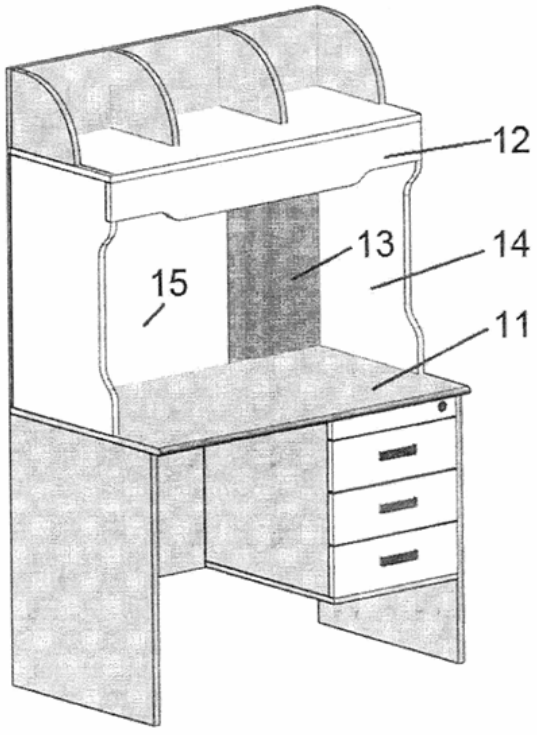


Hình 3

(11) **1-0053699 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243191/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2020-02518
(22) 05/05/2020
(51) ***F21V 7/04***
(73) **PHẠM HỒNG DƯƠNG** (VN)
Số 1 ngõ 45 Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
(72) Phạm Hồng Dương (VN); Dương Thị Giang (VN); Đào Nguyên Thuận (VN)
(54) **BÀN HỌC TÍCH HỢP HỘP SÁNG PHÒNG CHỐNG CẬN THỊ**

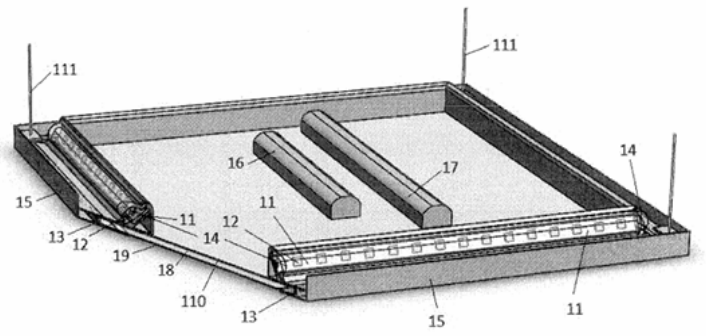
(57) Sáng chế đề cập đến một loại bàn học tích hợp hộp sáng phòng chống cận thị gồm một hộp sáng (12) được đặt trên bàn học (11). Hộp sáng (12) bao gồm mặt trần và 3 vách ngăn, với các mặt bên trong được phủ lớp tán xạ màu trắng có độ phản xạ cao. Trần hộp sáng (12) được chiếu sáng đồng đều bằng đèn LED tích hợp thấu kính bất đối xứng (22), hoặc bằng một bộ đèn LED bảng (32) có diện tích rộng như một bầu trời thu nhỏ. Ngoài ra, một gương phẳng (13) được tích hợp thêm vào hộp sáng có tác dụng tăng tầm nhìn và thư giãn cho học sinh. Bàn học tích hợp hộp sáng phòng chống cận thị do sáng chế đề xuất có nhiều tính năng ưu việt: xóa nền, không chói, sáng đều, khử bóng, độ rọi cao, tăng tầm nhìn, góc chiếu lớn, đảm bảo cường độ sáng thích hợp cho việc học tập, hỗ trợ phòng chống cận thị, bảo vệ mắt, khác biệt hoàn toàn với các bàn học hiện có.

Hình 1



(11) **1-0053700 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243192/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2020-02517
(22) 05/05/2020
(51) ***F21V 7/04***
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Hồng Dương (VN); Dương Thị Giang (VN)
(54) **BỘ ĐÈN LED PANEN THẢ TRẦN HÌNH CHỮ NHẬT CHIẾU SÁNG GIÁN TIẾP VÀ TRỰC TIẾP**

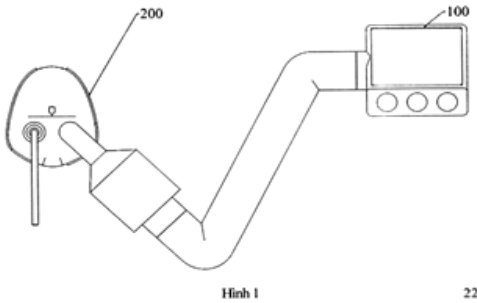
(57) Sáng chế đề cập đến bộ đèn PPAL- LED panel thả trần chiếu sáng trực tiếp tích hợp đèn LED hắt trần chiếu sáng gián tiếp. Nhằm đạt được mục đích nêu trên, sáng chế đưa ra phương án thiết kế kết hợp ưu điểm của hai loại đèn LED đang được ưa chuộng, đó là đèn LED panel chiếu sáng trực tiếp xuống sàn và đèn PAL- LED chiếu sáng gián tiếp lên trần. Kết cấu của thành phần chiếu sáng gián tiếp lên trần gồm 4 thanh LED 11 cấu tạo bởi 4 chuỗi LED 12 hàn dán lên 4 thanh mạch in, ánh sáng phát ra từ LED được chiếu qua 4 thấu kính bất đối xứng 14. Phần hội tụ mạnh của thấu kính sẽ chiếu ánh sáng tới các vùng xa đèn, còn phần hội tụ yếu chiếu ánh sáng tới các vùng gần đèn. Thành phần chiếu sáng trực tiếp xuống sàn có kết cấu giống như một đèn LED panel tiêu chuẩn bao gồm 4 thanh LED 13, 1 tấm dẫn sáng hình vuông 18 tích hợp các phần tử chiết sáng. Phương án này tạo ra được một vùng ánh sáng gián tiếp rộng trên trần, cùng với một phần ánh sáng chiếu trực tiếp từ tấm dẫn sáng tạo ra một môi trường ánh sáng ít chói loá và quen thuộc với các giải pháp chiếu sáng truyền thống.



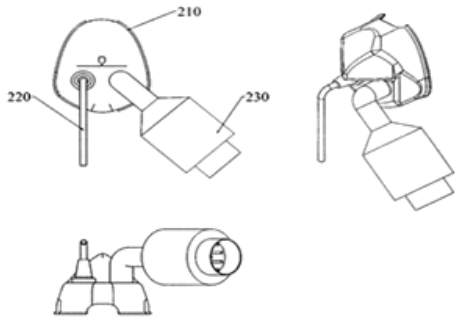
Hình 1

(11) **1-0053701 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243193/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2021 394 A
(21) 1-2020-06314
(22) 30/10/2020
(51) ***H05H 1/00***; *B03C 3/16; C02F 1/00*
(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ** (VN)
Số 44A, Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)
(54) **THIẾT BỊ PLASMA CẤP KHÍ ION CHO KHỬ KHUẨN VÀ DIỆT VIRUS TRONG ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH ĐƯỜNG HÔ HẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị plasma cho phép cung cấp lượng lớn khí ion khử khuẩn và diệt virus trong điều trị các bệnh đường hô hấp, chống lây nhiễm chéo. Thiết bị sử dụng các đầu phát plasma như những buồng phản ứng plasma cho phân tách hỗn hợp dung dịch nước và không khí tạo ra lượng lớn các hạt điện tích, electron và khí ion có hoạt tính cao như O^-, O_2^-, OH^-, NO_x^-, N_2^-, các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^*, O_2^*, O_3^*, OH^*, HOO^*, NO_x^*, ROS, RNS với mật độ lớn, có khả năng khử khuẩn và diệt virus cao. Thiết bị có cấu trúc đơn giản, nhỏ gọn, không dùng hóa chất, hiệu quả cao, hoạt động ổn định ở nhiệt độ thường và áp suất khí quyển, hoàn toàn an toàn cho con người.



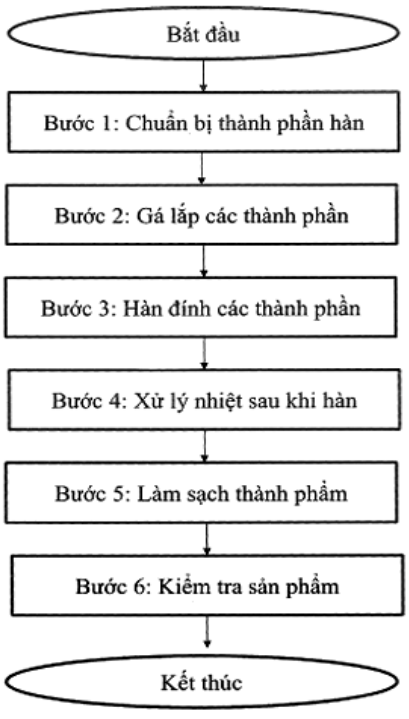
Hình 1



Hình 2

(11) **1-0053702 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243195/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2020 389 A
(21) 1-2020-02938
(22) 25/05/2020
(51) ***B64D 33/00***; *F02C 9/00; F02C 3/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Đinh Xuân Bằng (VN); Nguyễn Phi Minh (VN); Nguyễn Phi Long (VN); Nguyễn Đức Mạnh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO BỘ PHẬN DẪN HƯỚNG DÒNG KHÍ MÁY NÉN DỌC TRỤC TRONG ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chế tạo bộ phận dẫn hướng dòng khí nén trong máy nén dọc trục trong động cơ phản lực bằng phương pháp hàn không nóng chảy vật liệu nền. Quy trình chế tạo cho phép kết hợp ưu điểm của các phương pháp gia công và vật liệu trong quá trình chế tạo bộ phận dẫn hướng dòng khí trong máy nén động cơ phản lực, giúp tối ưu hiệu quả thiết kế, sử dụng các nguyên vật liệu có sẵn trên thị trường, sử dụng các công cụ, dụng cụ, đồ gá có sẵn, đơn giản giúp giảm thiểu tổng chi phí gia công chế tạo động cơ phản lực cỡ nhỏ có thành phần máy nén khí dọc trục đạt chi phí tối ưu. Quy trình chế tạo của sáng chế bao gồm 06 bước bao gồm: bước 1 – chuẩn bị thành phần hàn; bước 2 – gá lắp các thành phần; bước 3 – hàn đính các thành phần; bước 4 – xử lý nhiệt sau khi hàn; bước 5 – làm sạch thành phẩm; bước 6 – kiểm tra sản phẩm.



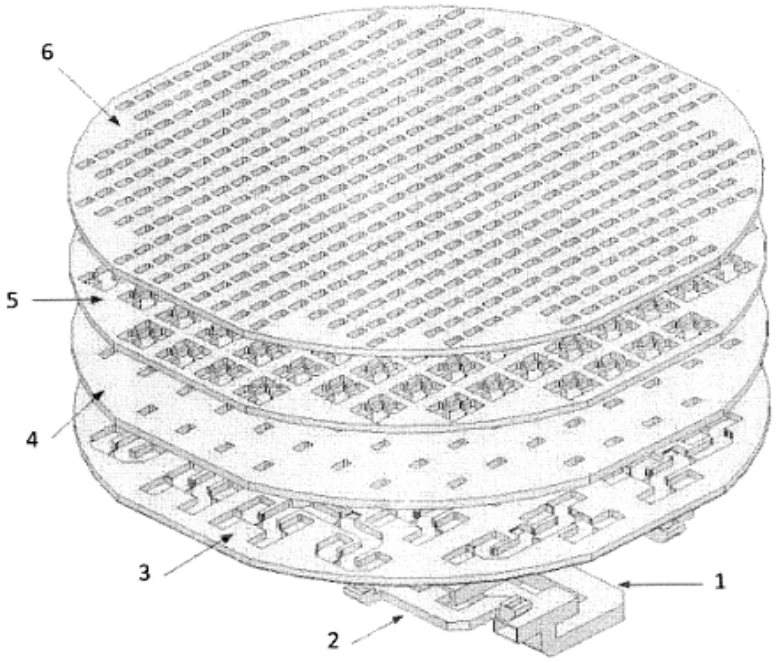
Hình 1

(11) **1-0053703 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243197/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2021-04421
(22) 19/07/2021
(51) ***G01R 33/00***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà E3, số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Đỗ Thị Hương Giang (VN); Nguyễn Trọng Vinh (VN); Hồ Anh Tâm (VN); Nguyễn Thị Ngọc (VN); Nguyễn Hữu Đức (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐO TỪ THÔNG RÒ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kiểm tra, dò tìm và phát hiện từ thông rò có kết cấu bao gồm: bộ phận cảm biến được bố trí ở chính giữa là hệ thống cảm biến 2 trục được tích hợp từ 2 cảm biến đơn trục được bố trí phương nằm ngang (1) và phương thẳng đứng (2) tạo hình chữ T được kết nối điện thông qua các mạch điện dẫn tương ứng (3) và (4) với mạch in PCB (5) và cáp nối (6) thông qua giắc cắm (7), bên trong mỗi đơn cảm biến có chứa vật liệu tổ hợp từ giảo-áp điện có kết cấu bao gồm 2 tấm vật liệu từ giảo (15a, 15b) là vật liệu từ mềm chứa kim loại Fe, Co, Ni kết dính 2 mặt của tấm vật liệu áp điện (16) sử dụng lớp keo kết dính tương ứng (17a, 17b), tấm áp điện được phủ sẵn điện cực ở 2 mặt đối diện và được hàn kết nối điện cực (18a) ở 2 mặt sử dụng mối hàn (18b), toàn bộ vật liệu tổ hợp từ giảo-áp điện được bao quanh bởi một cuộn dây (14) có tác dụng tạo từ trường xoay chiều kích thích hoạt động của linh kiện cảm biến. Các đơn cảm biến này được lồng ghép vào bên trong cuộn dây (13) tương ứng mỗi cảm biến để tạo từ trường một chiều bù trừ nền bao quanh phần lõi cảm biến từ trường. Bộ cảm biến 2 trục được đặt vào bên trong, chính giữa lõi tạo và tập trung từ thông của hệ thống có kết cấu bao gồm lõi sắt từ (8) được thiết kế hình chữ U gồm nhiều lá thép kỹ thuật điện mỏng (8a, 8b, 8c, …) ghép chặt lại với nhau, ở 2 đầu có gắn 2 thanh nam châm vĩnh cửu (9a, 9b) có hướng phân cực vuông góc ngược nhau.

(11) **1-0053704 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243199/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2024-00544
(22) 23/01/2024
(51) ***H01Q 13/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Như Thái (VN); Nguyễn Hoài Sơn (VN); Lê Thị Hằng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG ĂNG-TEN ĐƯỜNG TRUYỀN ĐƠN XUNG TRÊN HAI KÊNH BĂNG TẦN KA VỚI MỨC BÚP SÓNG PHỤ THẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống ăng-ten đường truyền mảng khe hoạt động ở chế độ đơn xung trên hai kênh với kích thước nhỏ gọn (đường kính: 160mm; chiều cao: 25mm) và làm việc ở băng tần Ka. Hệ thống ăng-ten đường truyền đơn xung cấu tạo từ bộ tổ hợp đơn xung; bộ chia công suất không đồng đều và mảng gồm 448 phần tử ăng-ten khe phát xạ. Kết quả nghiên cứu của sáng chế thu được như sau: ăng-ten làm việc ở dải tần số thuộc băng tần Ka; hệ số khuếch đại (Realized gain) ở tần số trung tâm 34,2 dBi; mức búp sóng phụ của kênh tổng trên hai mặt E và H nhỏ hơn -25dB; mức chênh lệch hai đỉnh của búp sóng trên hai kênh hiệu nhỏ (khoảng 0,1dB); mức chênh lệch đỉnh- đáy (peak-null) của hai kênh hiệu lớn hơn 43dB.



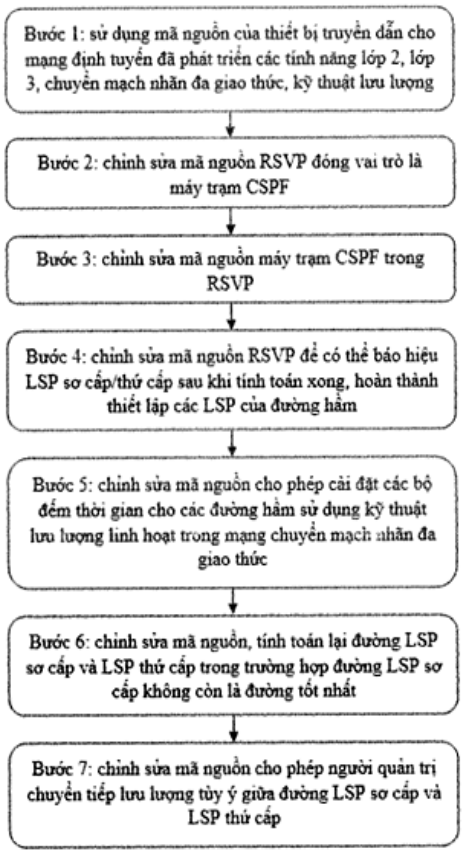
Hình 2

(11) **1-0053705 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243200/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2021 403 A
(21) 1-2021-03965
(22) 29/06/2021
(51) ***H04L 12/24***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) La Văn Thiện (VN); Nguyễn Hữu Thọ (VN); Trần Văn Hưởng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP CÁC KÊNH TRUYỀN DỰ PHÒNG LINH HOẠT TRONG KỸ THUẬT LƯU LƯỢNG CỦA MẠNG CHUYỂN MẠCH NHÃN ĐA GIAO THỨC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết lập kênh truyền dự phòng linh hoạt trong kỹ thuật lưu lượng của mạng chuyển mạch nhãn đa giao thức. Cụ thể, phương pháp được đề cập trong sáng chế giúp tự động hóa việc thiết lập các kênh truyền theo thời gian thực trong kỹ thuật lưu lượng của mạng chuyển mạch nhãn đa giao thức (MultiProtocol Labe 1 Switching - MPLS) hiện đang được sử dụng rộng rãi bởi các nhà cung cấp dịch vụ trên toàn thế giới. Ngoài ra, phương pháp còn giúp việc tối ưu các kênh truyền theo bộ đếm thời gian (timer) được cài đặt bởi người quản trị khi có sự thay đổi mô hình mạng có hoặc không mong muốn, giảm thiểu chi phí và công sức con người.

Hình 8

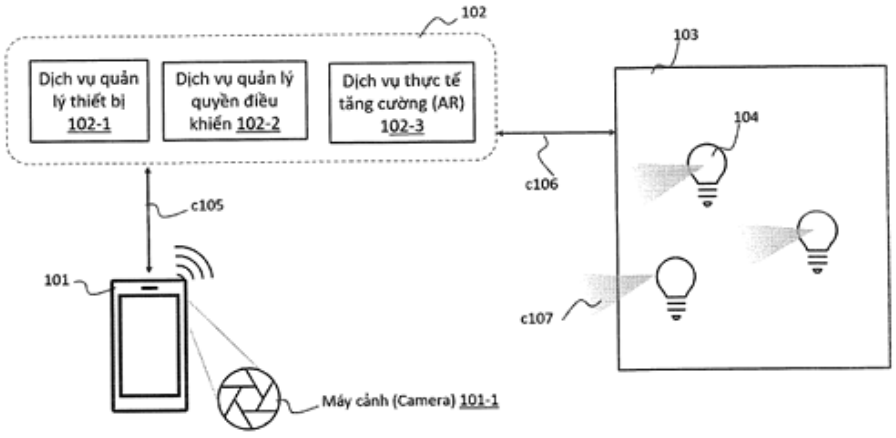


(11) **1-0053706 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243201/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-04315
(22) 08/07/2022
(51) ***H05B 47/10***; *G06F 3/048; G06T 19/00; F21S 10/00; G06T 15/00*
(73) **CÔNG TY CP ÁNH SÁNG SỐ HUEPRESS** (VN)
Số 50 ngõ 73 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Tràng (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ TÍN HIỆU ÁNH SÁNG CHO MÔ HÌNH ĐÈN ẢO VÀ HỆ THỐNG ĐÈN THÔNG MINH ẢO TRÊN MÔI TRƯỜNG MÔ PHỎNG 3D CÓ HỖ TRỢ VIỆC CHỌN ĐÈN VÀ ĐIỀU KHIỂN ĐÈN THÔNG QUA THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG (AR)

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống đèn thông minh ảo, bao gồm ứng dụng (App) được cài trên thiết bị di động thật, mô hình 3D của một đèn thông minh (gọi là đèn ảo) nằm trong một môi trường 3D mô phỏng. Đặc biệt, đèn ảo có khả năng điều chế ánh sáng để truyền thông tin tới App thông qua kênh ánh sáng. Dựa trên thông tin mã định danh (ID) mà ánh sáng điều chế và phát tới camera của thiết bị di động, App có thể phân biệt các đèn ảo với nhau trong cùng một góc nhìn; từ đó tạo ra một môi trường thực tế tăng cường (AR) cho phép App chọn từng đèn ảo và tương tác với đèn ảo đã chọn.

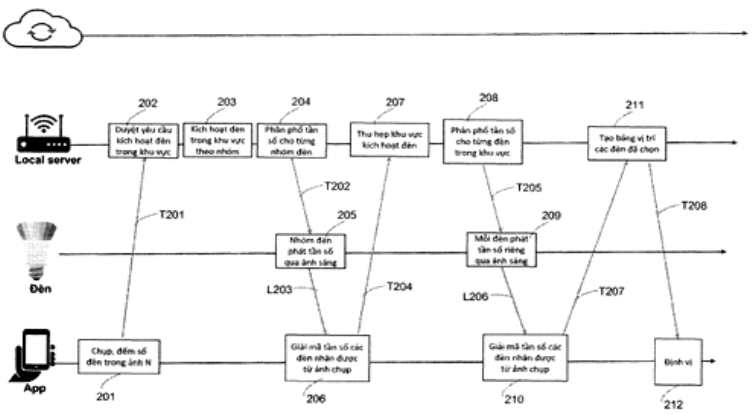
Đèn ảo, ngoài khả năng thay đổi màu sắc, độ sáng và tạo hiệu ứng màu theo các lệnh điều khiển bởi người dùng thông qua tương tác với App của họ, còn có thêm trải nghiệm chọn đèn và điều khiển đèn thông qua camera với tính năng thực tế tăng cường (AR), sẽ đem lại trải nghiệm thực tế về sản phẩm cho các khách hàng tiềm năng trước khi mua hàng (trải nghiệm thông qua nền tảng online). Trong sáng chế, phương pháp mã hóa và điều chế sử dụng cho đèn ảo, phương pháp giải điều chế ánh sáng ở bên App có gắn camera đều được mô tả chi tiết.



Hình 1

(11) **1-0053707 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243202/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2022 406 A
(21) 1-2021-06944
(22) 01/11/2021
(51) ***H04B 10/00***
(73) **CÔNG TY CP ÁNH SÁNG SỐ HUEPRESS** (VN)
Số 50 Ngõ 73 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Tràng (VN)
(54) **HỆ THỐNG VÀ QUY TRÌNH ĐỊNH VỊ ĐIỆN THOẠI SỬ DỤNG ĐÈN THÔNG MINH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU ÁNH SÁNG THEO CHUẨN LIFI**

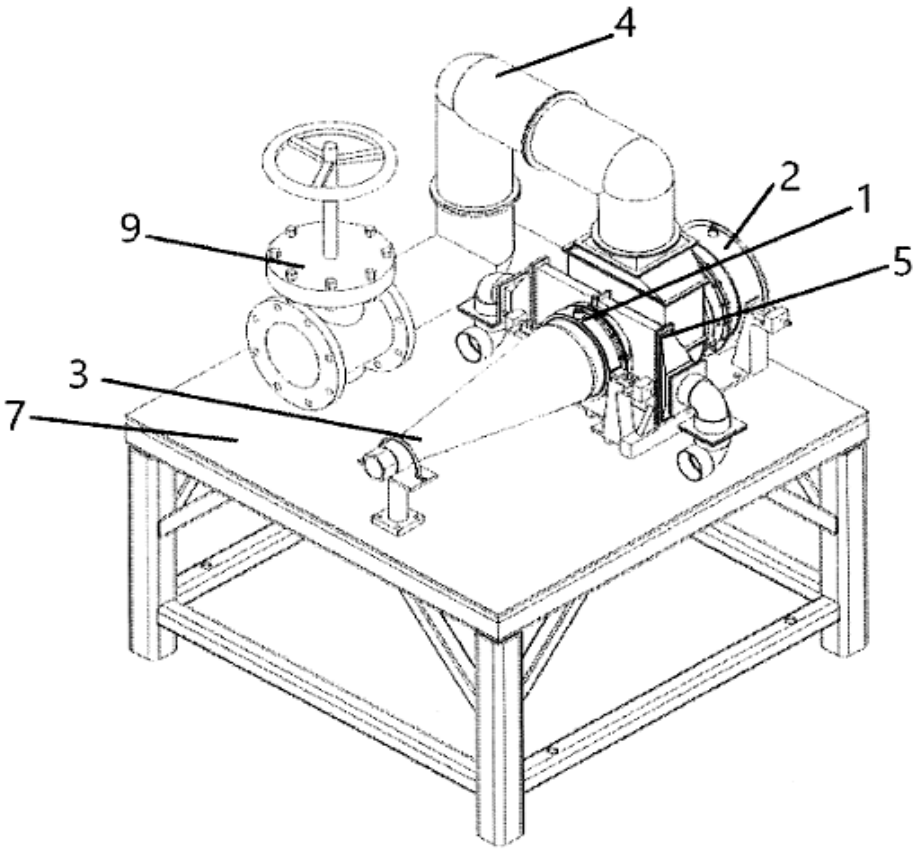
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống định vị vị trí của điện thoại thông minh (smartphone) sử dụng các đèn thông minh có kết nối WiFi và camera điện thoại. Công nghệ phát dữ liệu thông qua kênh ánh sáng (LiFi) sử dụng phương pháp điều chế tần số được đề xuất và áp dụng cho các đèn thông minh có sẵn chip WiFi. Tính năng LiFi phục vụ cho việc nhận diện đèn bởi ứng dụng (app). Các quy trình định vị trong hệ thống trên được mô tả chi tiết, hoàn thiện các bước cho tương tác giữa các thành phần của hệ thống, bao gồm: (i) Quy trình rút rọn được thiết kế tối ưu cho trường hợp số lượng đèn trong hệ thống là nhỏ so với số lượng tần số được phép sử dụng (số lượng tần số này bị giới hạn bởi tham số băng thông của camera trên thị trường); (ii) Ngoài ra, quy trình tổng thể được thiết kế nhằm đảm bảo được hệ thống hoạt động trong trường hợp số lượng đèn là lớn hơn số lượng tần số được phép sử dụng. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp phân chia nhóm đèn và phân bổ tần số cho từng nhóm đèn cho phép ứng dụng (app) có thể nhận diện đèn chỉ bằng một ảnh chụp; đồng thời đảm bảo rằng hệ thống định vị luôn hoạt động bất kể số lượng đèn trong hệ thống có lớn tới đâu.



Hình 2

(11) **1-0053708 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243204/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04017
(22) 01/07/2021
(51) ***F02C 6/00***; *F02C 9/00; F02C 7/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL)** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Tuấn Anh (VN); Đặng Tiểu Bình (VN); Chu Duy Lành (VN); Vũ Xuân Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **GIÁ THỬ MÁY NÉN**

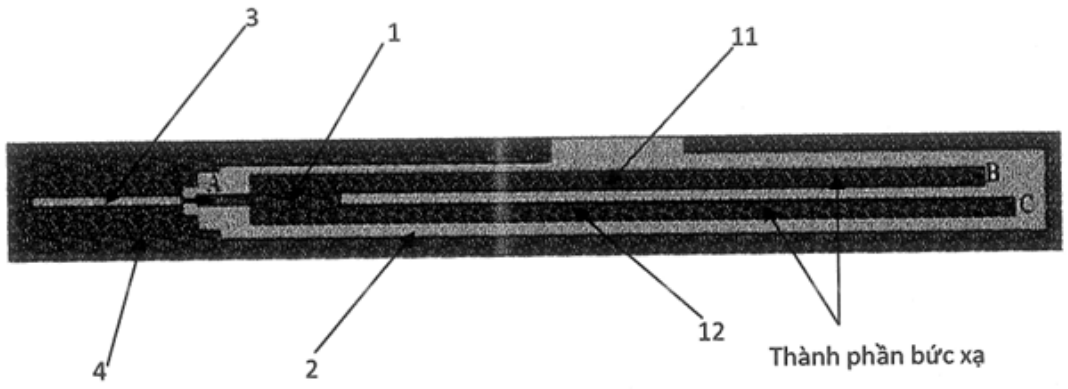
(57) Sáng chế đề cập đến giá thử máy nén sử dụng phương pháp dẫn động bằng tuốc-bin giúp quá trình thử nghiệm máy nén đơn giản, an toàn và tiết kiệm chi phí hơn. Giá thử máy nén bao gồm các bộ phận: tuốc-bin dẫn động, máy nén thử nghiệm, cụm dẫn khí nén, cụm gom khí sau máy nén, cụm gom khí sau tuốc-bin, đường ống, bàn thử nghiệm, trục, van tiết lưu, hai ổ bi.



Hình 1

(11) **1-0053709 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243205/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2022 406 A
(21) 1-2021-06107
(22) 30/09/2021
(51) ***H01Q 9/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Tiến Mạnh (VN); Nguyễn Thị Kim Ngân (VN); Nguyễn Thái Bình (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **ĂNG TEN BĂNG TẦN SIÊU RỘNG CHẾ TẠO BỞI CÔNG NGHỆ MẠCH IN DẺO**

(57) Sáng chế đề cập đến ăng ten băng tần siêu rộng ứng dụng cho các thiết bị di động trong mạng lưới kết nối vạn vật với công nghệ mạch in dẻo. Ăng ten sử dụng chất nền là tấm điện môi polyimide có kích thước mỏng, dễ dàng uốn cong theo hình dạng mong muốn. Thành phần bức xạ của ăng ten có cấu trúc là hai ăng ten đơn cực được tiếp điện chung tại một điểm. Mặt phẳng đất của ăng ten được tạo ra bởi dải chất dẫn bao quanh hai ăng ten đơn cực. Tại vị trí tiếp điện, dải đất của ăng ten có dạng khe bậc thang nhằm tăng cường khả năng ghép tín hiệu giữa dải đất và dải phát xạ. Cáp đồng trục có trở kháng đặc tính 50 Ω được sử dụng để tiếp điện cho ăng ten trong sáng chế nhằm giảm suy hao năng lượng.

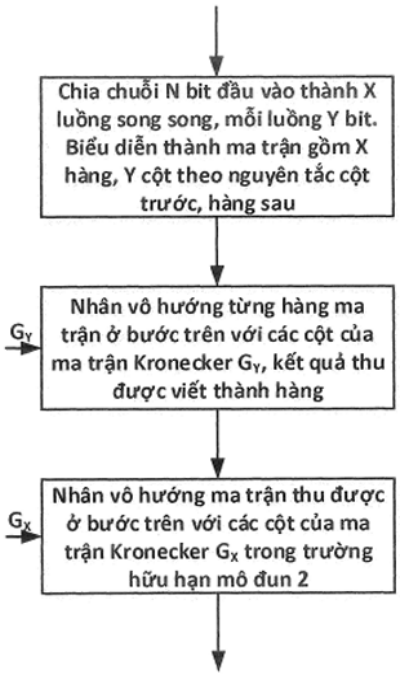


Hình 1

(11) **1-0053710 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243207/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2019 378 A
(21) 1-2019-03458
(22) 28/06/2019
(51) ***H04L 1/00***; *H03M 13/13; H03M 13/13*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Lê Thanh Bằng (VN); Từ Tuấn Linh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN SONG SONG CHO HỆ THỐNG MÃ HÓA PHÂN CỰC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tính toán song song cho mã hóa phân cực (Parallel Computation for Polarization Encoding - PCPE) cho kỹ thuật mã hóa kênh truyền trong hệ thống thông tin di động thế hệ năm bao gồm chia chuỗi N bịt đầu vào thành X luồng song song, mỗi luồng Y bít; nhân Y bít tại mỗi luồng với các cột của ma trận Kronecker Gy, kết quả thu được biểu diễn thành hàng theo nguyên tắc loại bỏ bít; và nhân vô hướng ma trận thu được với các cột của ma trận Kronecker Gx theo nguyên tắc lặp mẫu kết hợp nhân vô hướng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống mã hóa phân cực theo kỹ thuật tính toán song song hóa (Parallel Computationfor Polarization Encoding - PCPE) cho kỹ thuật mã hóa kênh truyền trong hệ thống thông tin di động thế hệ năm.



Hình 7

(11) **1-0053711 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243208/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2021 398 A
(21) 1-2021-00615
(22) 04/02/2021
(51) ***A61B 6/08***; *G03B 42/02*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Trần Kim Tuấn (VN); Bùi Ngọc Hà (VN); Trần Thùy Dương (VN)
(54) **CƠ CẤU MỞ RỘNG VÙNG THU NHẬN ẢNH CỦA HỆ THIẾT BỊ CHỤP ẢNH CẮT LỚP**

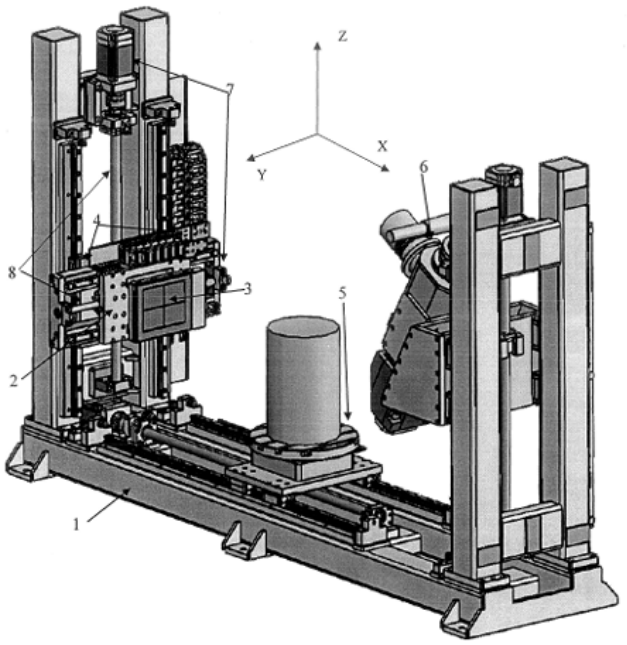
(57) Sáng chế này đề cập tới kỹ thuật chụp hình cắt lớp sử dụng chùm tia bức xạ hình nón phát ra từ máy phát tia X, phương pháp thu nhận và tái tạo hình ảnh đối với các vật chụp có kích thước lớn. Cụ thể là cơ cấu mở rộng vùng thu nhận ảnh của hệ thiết bị chụp ảnh cắt lớp bao gồm:

bộ gá tấm phim ghi nhận bức xạ (6) được gắn trên cơ cấu mở rộng vùng thu nhận ảnh; cơ cấu mở rộng vùng thu nhận ảnh để di chuyển tịnh tiến bộ gá tấm phim ghi nhận bức xạ (6) trên mặt phẳng vuông góc với phương di chuyển tịnh tiến của cụm bàn xoay vật mẫu (9), trong đó cơ cấu này bao gồm:

bộ truyền động theo phương ngang (phương Y) bao gồm trục vít me (8) và thanh trượt; trượt;

bộ truyền động theo phương thẳng đứng (phương Z) bao gồm trục vít me (8) và thanh trong đó bộ truyền động theo phương ngang liên kết và vuông góc với bộ truyền động theo phương thẳng đứng;

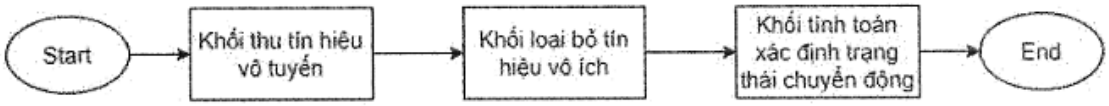
các vít vì chỉnh (4) được gắn ở vị trí liên kết giữa bộ truyền động theo phương ngang và bộ truyền động theo phương thẳng đứng.



Hình 2

(11) **1-0053712 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243209/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-09265
(22) 26/12/2023
(51) ***G01S 19/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Đào Nguyên Huy (VN); Chu Quang Dần (VN); Trần Văn Tiến (VN); Lê Phương Nam (VN); Chu Thị Ánh Hồng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI CHUYỂN ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ DỰA TRÊN THÔNG TIN TÍN HIỆU SÓNG VÔ TUYẾN**

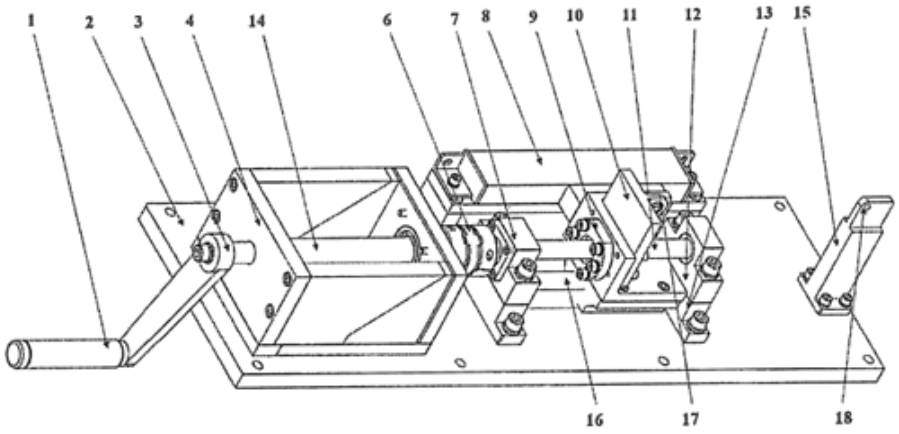
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống xác định hiệu quả trạng thái chuyển động của thiết bị dựa trên chất lượng tín hiệu sóng vô tuyến thu được giữa các chu kỳ (signal quality difference of the interval scan) bao gồm các bước: thu tín hiệu vô tuyến, loại bỏ tín hiệu vô tuyến gây nhiễu và cuối cùng xác định trạng thái chuyển động của thiết bị. Phương pháp mới hữu ích cho các thiết bị định và giám sát theo chu kỳ. Kéo dài thời lượng sử dụng cho mỗi lần sạc thiết bị nhờ giảm thiểu tình trạng có chuyển động giả. Đồng thời giải pháp cũng có thể giúp giảm chi phí giá thành phần cứng bằng cách loại bỏ khối cảm biến chuyển động.



Hình 2

(11) **1-0053713 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243211/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2024 433 A
(21) 1-2024-00548
(22) 23/01/2024
(51) ***G01B 5/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Hà Thị Hồng Yến (VN); Vương Đức Tùng (VN); Phạm Kỳ Nam (VN); Lê Hoàng An (VN); Trần Ngọc Hưng (VN); Trần Hữu Nam Nhật (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG ĐỒ GÁ THỬ ĐỘ TUYẾN TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống đồ gá thử độ tuyến tính dùng kiểm tra độ chính xác của giá trị phản hồi vị trí của thiết bị chuyển động dạng tịnh tiến dùng cho các thiết bị bay, ô tô, xe máy,… Hệ thống bao gồm: tay quay, bàn gá, khớp nối, gá động cơ, động cơ, khớp nối trục mềm mô-men, ổ đỡ thứ nhất, cảm biến vị trí, đai ốc bi, đế gá thiết bị kiểm tra độ tuyến tính thứ nhất, trục vít thứ nhất, ổ đỡ thứ hai, gối đỡ biến trở, trục vít thứ hai, đế gá thiết bị kiểm tra độ tuyến tính thứ hai, thanh ray.

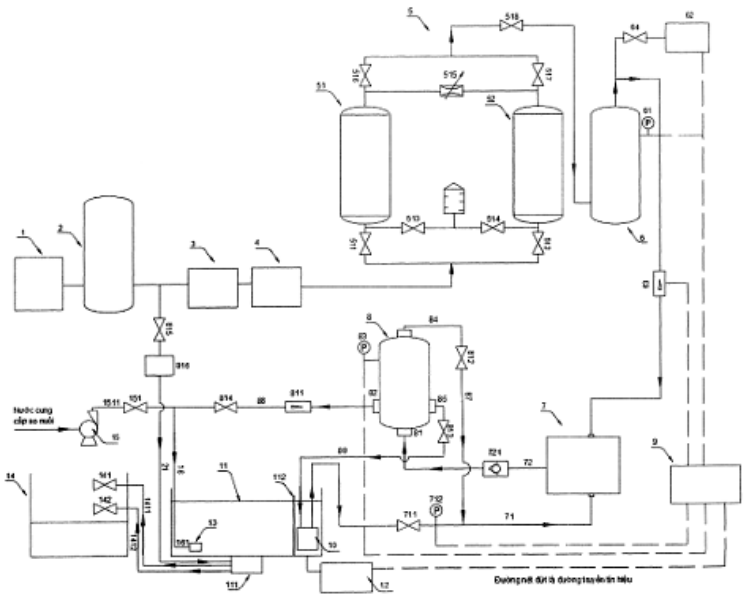


Hình 1

(11) **1-0053714 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243213/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2023-03444
(22) 26/05/2023
(51) ***A01K 61/59***; *B01D 53/047; A01K 63/10; A01K 63/00; A01K 63/04*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Vũ Đình Tiến (VN); Vũ Duy Hưng (VN)
(54) **AO NUÔI THÔNG MINH TÍCH HỢP HỆ THỐNG OXY NANO ỨNG DỤNG NUÔI TÔM MẬT ĐỘ CAO VÀ QUY TRÌNH VẬN HÀNH AO NUÔI**

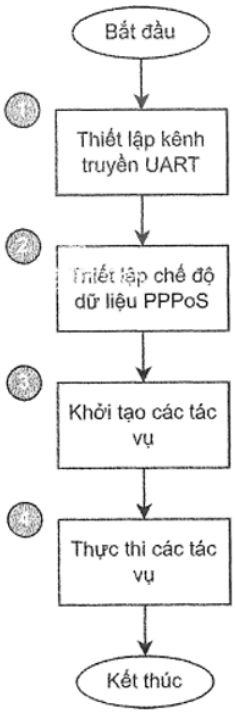
(57) Sáng chế đề cập đến ao nuôi thông minh tích hợp hệ thống oxy nano ứng dụng nuôi tôm mật độ cao và quy trình vận hành ao nuôi bao gồm máy nén khí trục vít (1), bình tích áp khí nén (2), máy sấy khí tác nhân lạnh (3), bộ lọc khí nén bốn cấp (4), thiết bị làm giàu oxy (5), bình sản phẩm khí oxy (6), bộ bơm trộn khí lỏng (7), bình chứa dung dịch oxy (8), bộ lọc nước đầu vào (10), bộ tạo oxy nano (13), ao nuôi (11), hệ thống tạo dòng nước (16), hố xả đáy chất thải (111), bể chứa chất thải (14), thiết bị đo môi trường nước(12), nền tảng quản lý từ xa (9) nhằm hòa tan tối đa lượng oxy vào trong nước giúp tăng sản lượng, kiểm soát tốt môi trường nuôi, hạn chế dịch bệnh xảy ra, đồng thời thuận tiện theo dõi, giám sát và kiểm soát môi trường nuôi thông qua nền tảng quản lý từ xa. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình vận hành ao nuôi giúp tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí sản xuất.

Hình 1



(11) **1-0053715 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243214/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-09262
(22) 26/12/2023
(51) ***G01S 19/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Chu Quang Dần (VN); Trần Ngọc Khiêm (VN); Lê Phương Nam (VN); Phan Thị Hồng Linh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO TẦN SUẤT CẬP NHẬT DỮ LIỆU CHO HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ RTK**

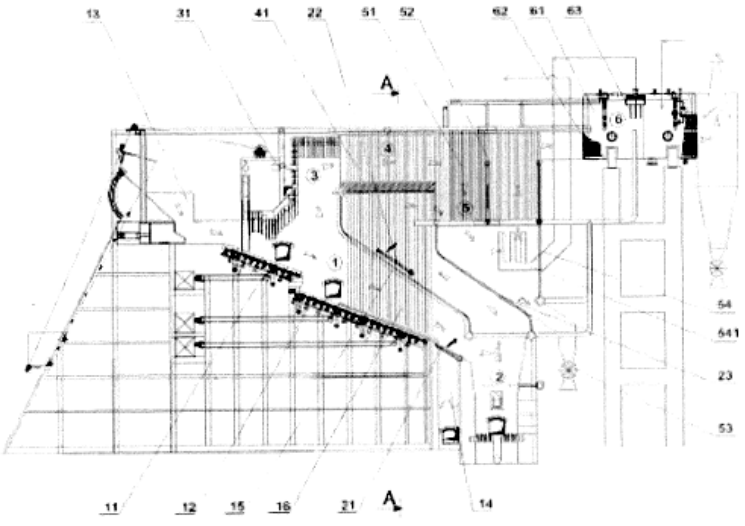
(57) Sáng chế đề cập đến đến phương pháp kéo luồng dữ liệu NTRIP và gửi dữ liệu định vị đồng thời sử dụng mạng 4G cho hệ thống định vị RTK chi phí thấp sử dụng giao thức PPPoS và thư viện LwIP cũng như quy trình triển khai áp dụng phương pháp này vào các hệ thống thực tế. Phương pháp đã giúp nâng cao tần suất cập nhật dữ liệu, đảm bảo được độ chính xác thông tỉ lệ chế độ định vị RTK Fixed cao cho các hệ thống RTK giá rẻ, giúp phần tối ưu đáng kể chi phí phần cứng hệ thống. Sáng chế đã được chứng minh hiệu quả trong triển khai thử nghiệm thực tế, cho thấy sự cải thiện rõ rệt và khắc phục hoàn toàn nhược điểm của phương pháp sử dụng tập lệnh AT trước đây.



Hình 2

(11) **1-0053716 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243221/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2018 366 A
(21) 1-2018-02398
(22) 04/06/2018
(51) ***F23G 7/00***
(76) **NGUYỄN ĐỨC QUYỀN** (VN)
Số nhà 14, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Garden, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **KẾT CẤU BUỒNG ĐỐT ĐA NHIÊN LIỆU DÙNG CHO LÒ HƠI CÔNG NGHIỆP**

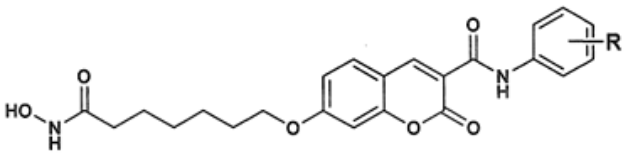
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu buồng đốt đa nhiên liệu dùng cho lò hơi công nghiệp bao gồm buồng đốt kiểu ghi (1); buồng đốt tầng sôi (2) được kết nối tùy chọn với buồng đốt kiểu ghi (1) và với buồng bức xạ (5) lần lượt thông qua các van điều chỉnh khói thứ nhất (21) và thứ hai (22) được lắp có thể quay tại các cửa ra của buồng đốt tầng sôi (2); buồng đốt thứ cấp (3) được bố trí phía trên và nối thông với buồng đốt kiểu ghi (1) để dẫn và đốt cháy kiệt sản phẩm cháy từ buồng đốt kiểu ghi (1); buồng lưu khói (4) nối thông với buồng đốt thứ cấp (3); và buồng bức xạ (5) kết nối tùy chọn với cửa ra thứ hai của buồng đốt tầng sôi (2) và nối thông với buồng lưu khói (4).

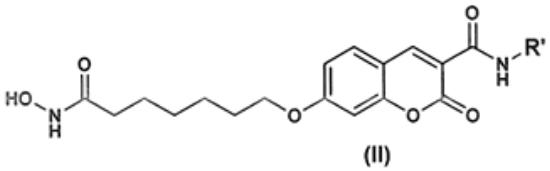


Hình 1

(11) **1-0053717 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243267/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2024 436 A
(21) 1-2024-03787
(22) 27/05/2024
(51) ***C07D 311/00***; *A61P 35/00; C07D 311/16; A61K 31/37; C07C 259/00*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Trần Khắc Vũ (VN); Trần Duy Thành (VN)
(54) **HỢP CHẤT AXIT HYĐROXAMIC TRÊN CƠ SỞ N-HYĐROXYHEPTANAMIT VÀ COUMARIN CÓ HOẠT TÍNH CHỐNG UNG THƯ VÀ QUY TRÌNH TỔNG HỢP HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất là các axit hyđroxamic có công thức chung (I) và (II):


(I)


(II)

trong đó:

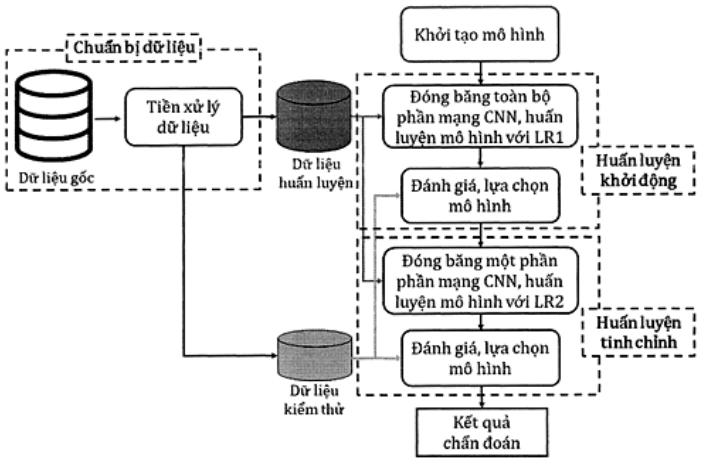
R là phần tử thế được chọn từ nhóm bao gồm: 2-OCH_3; 3-OCH_3; 4-OCH_3; 2-F; 3-F; 4-F; 2-Cl; 3-Cl; 4-Cl; 2-CH_3, 3-CH_3, 4-CH_3;

R' là phần tử thế được chọn từ nhóm bao gồm: C_2H_5, C_3H_7, C_4H_9.

Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính *in vitro* kháng mạnh với dòng tế bào gốc ung thư ở người và các dòng tế bào ung thư ở người bao gồm ung thư phổi, ung thư đại tràng và ung thư gan và ung thư phôi tế bào gốc.

(11) **1-0053718 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243318/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-00106
(22) 09/01/2023
(51) ***G06N 3/08***; *G06N 3/02*
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (THUỘC VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ)** (VN)
Số 17, Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Chí Thành (VN); Phùng Như Hải (VN); Nguyễn Thành Trung (VN); Trần Trung Kiên (VN); Trương Thị Thu Hằng (VN); Phạm Thu Hương (VN); Đặng Hoàng Minh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG MÔ HÌNH HỌC SÂU HỖ TRỢ CHẨN ĐOÁN BỆNH ĐỘNG MẠCH VÀNH TRÊN ẢNH CỰC SPECT TƯỚI MÁU CƠ TIM SỬ DỤNG HỌC CHUYỂN GIAO NHIỀU GIAI ĐOẠN**

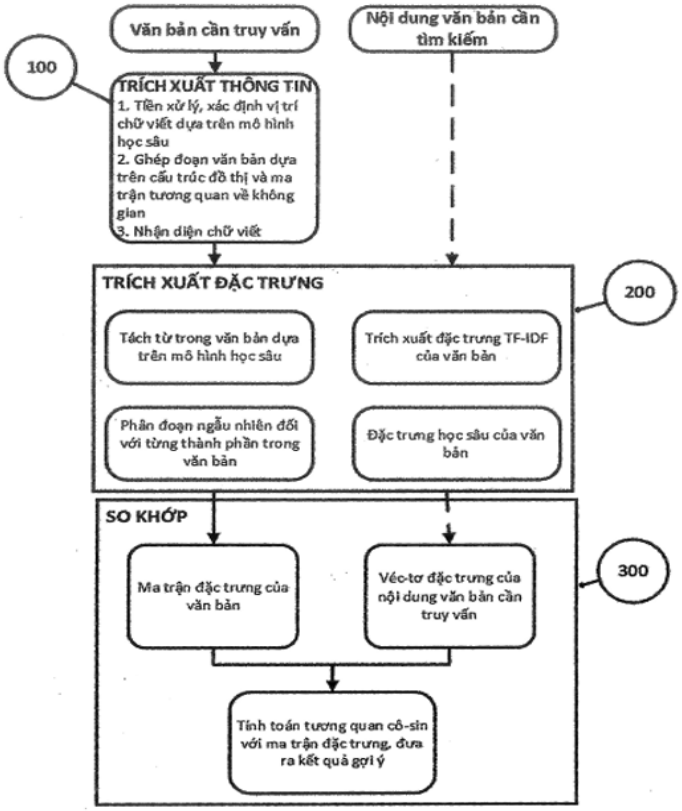
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xây dựng mô hình học sâu hỗ trợ chẩn đoán bệnh động mạch vành trên ảnh cực SPECT (Single Photon Emission Computed Tomography) tưới máu cơ tim sử dụng học chuyển giao nhiều giai đoạn để nâng cao hiệu năng huấn luyện mô hình học sâu. Trong đó, khung học tập chuyển giao gồm 2 bước huấn luyện: huấn luyện khởi động với mục đích cập nhật trọng số cho bộ phân loại gồm các lớp kết nối đầy đủ; và huấn luyện tinh chỉnh nhằm cập nhật trọng số cho các khối tích chập ở phía đầu ra của mô hình, nơi trích xuất ra những đặc trưng cấp cao cho từng bài toán cụ thể. Tốc độ học được cài đặt phù hợp với từng mục đích, cụ thể là với huấn luyện tinh chỉnh tốc độ học được cài đặt chỉ bằng 1/100 tốc độ học tại bước huấn luyện khởi động. Ngoài ra, sáng chế sử dụng kỹ thuật CAM để tạo ra các bản đồ cực nhằm tăng tính giải thích của mô hình học sâu, làm căn cứ để đánh giá mô hình và giải thích lý do đưa ra dự đoán của mô hình học sâu.



Hình 1

(11) **1-0053719 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243319/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-09261
(22) 26/12/2023
(51) ***G06V 10/10***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Văn Bằng (VN); Nguyễn Thị Hòa (VN); Đào Mai Ngọc (VN); Vũ Đức Chính (VN); Nguyễn Thị Trang (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM NỘI DUNG DỰA TRÊN TRUY VẤN KHỐI VÀ ĐẶC TRƯNG VĂN BẢN**

(57) Phương pháp tìm kiếm nội dung dựa trên truy vấn khối và đặc trưng văn bản bao gồm quá trình quá trình định vị, ghép đoạn cho văn bản và nhận diện chữ viết, quá trình trích xuất đặc trưng, bổ sung thông tin cho khối đặc trưng của văn bản và quá trình truy vấn nội dung văn bản. Phương pháp đề xuất đã thể hiện được khả năng tính toán chính xác cũng như hiệu năng rất cao, hiệu quả trong việc số hóa và truy vấn các văn bản tiếng việt, đặc biệt trong các trường hợp xử lý dữ liệu quy mô lớn.

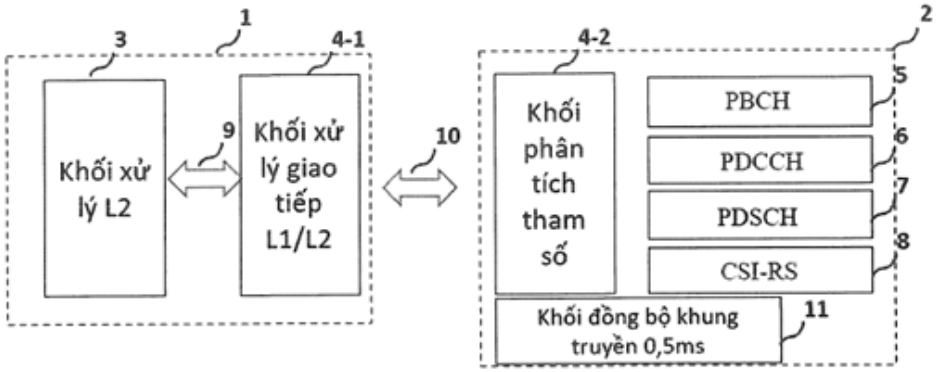


Hình 1

(11) **1-0053720 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243371/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-04829
(22) 29/07/2022
(51) ***H04L 5/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hoàng Thủ Khoa (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(54) **HỆ THỐNG ĐƯỜNG XUỐNG 5G NR (NEW RADIO) DỰA TRÊN NỀN TẢNG THIẾT KẾ SỐ**

(57) Hệ thống đường xuống 5G NR (new radio) dựa trên nền tảng thiết kế số đề xuất cho việc thiết kế đường xuống ở lớp vật lý (physical layer) của 5G trên nền tảng FPGA (Field Programmable Gate Array – Mảng luận lý lập trình được) và giao tiếp với lớp truyền dẫn (MAC - Medium Access Control) được thực hiện trên chip ARM giao tiếp nhau bằng giao diện PCIe (peripheral component interconnect express – kết nối ngoại vi thành phần tốc độ cao). Hệ thống đề xuất bao gồm thiết kế đề xuất bao gồm các khối chính: khối xử lý giao tiếp L1/L2; khối đồng bộ khung truyền 0,5 ms và phân tích tham số; khối xử lý kênh và tín hiệu tham chiếu cho đường xuống gồm: kênh quảng bá (PBCH); kênh điều khiển đường xuống (PDCCH); kênh dữ liệu (PDSCH); tín hiệu tham chiếu chất lượng kênh truyền (CSI-RS).

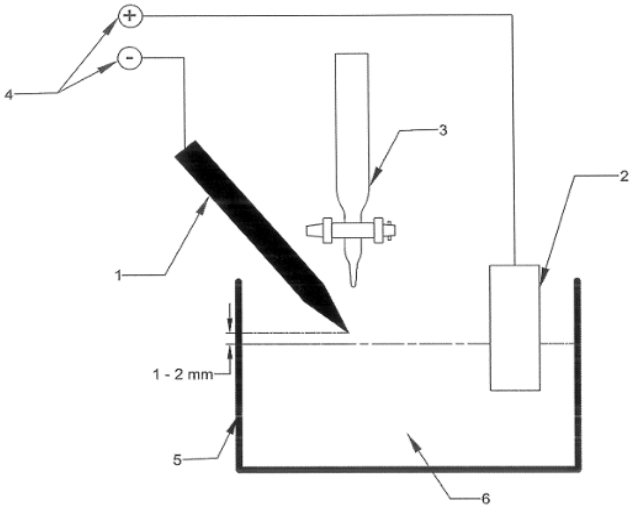


Hình 1

(11) **1-0053721 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243372/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-09029
(22) 19/12/2023
(51) ***H05H 1/00***; *C25B 1/00*
(73) **HỌC VIỆN QUÂN Y** (VN)
Số 160, Đường Phùng Hưng, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Bá Hưng (VN); Nguyễn Long Tuyên (VN); Trần Quốc Toàn (VN); Đặng Văn Thành (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU NANOCOMPOZIT ĐƠN BƯỚC KẾT HỢP GIỮA PHÓNG ĐIỆN PLASMA VÀ ĐỒNG KẾT TỦA VÀ VẬT LIỆU NANOCOMPOZIT ĐƯỢC CHẾ TẠO BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo vật liệu nanocompozit đơn bước kết hợp giữa phóng điện plasma và đồng kết tủa, và vật liệu nanocompozit được chế tạo từ phương pháp này, trong đó vật liệu nanocompozit có tính chất quang xúc tác, gồm ba thành phần α-Fe_2O_3, Fe_3O_4 và graphen, và có khả năng thu hồi được bằng từ tính. Phương pháp này sử dụng điện cực âm được cấu tạo từ khối vật liệu graphit được bố trí phía trên dung dịch chất điện ly để khi di chuyển đến gần bề mặt dung dịch chất điện ly sẽ tạo ra sự phóng điện plasma làm bóc tách dần lớp các lớp graphit của khối vật liệu graphit được hoạt hóa thành graphen rơi vào dung dịch chất điện ly, tiền chất chứa muối sắt được thêm vào dung dịch chất điện ly đồng thời với quá trình xảy ra sự phóng điện plasma để tạo ra sự đồng kết tủa của các thành phần của vật liệu nanocompozit dưới điều kiện rung siêu âm.

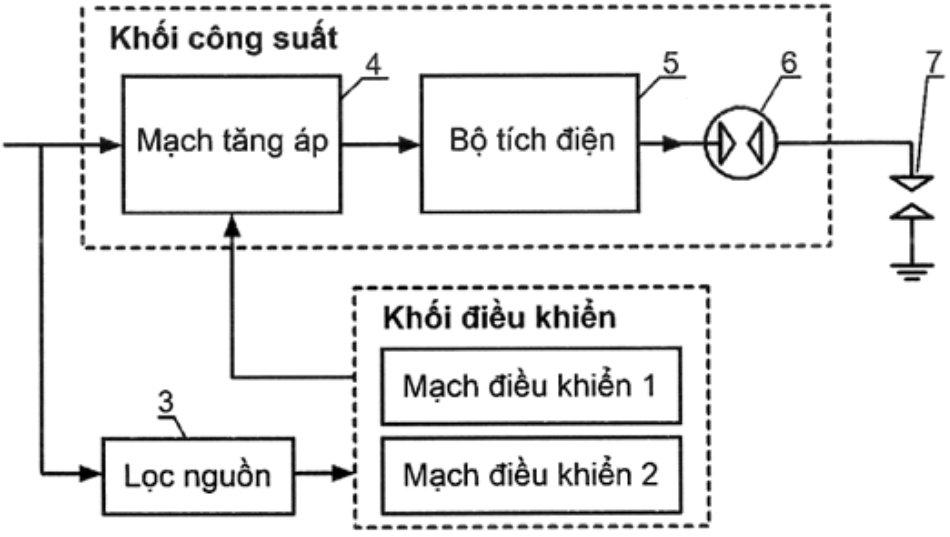


Hình 1

(11) **1-0053722 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243423/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-04927
(22) 03/08/2022
(51) ***F02K 9/95***; *F02C 7/264*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Ngô Ngọc Vinh (VN); Nguyễn Quang Khoa (VN); Trịnh Thanh Nam (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(54) BỘ ĐÁNH LỬA ĐIỆN CHO ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC

(57) Sáng chế đề xuất bộ đánh lửa động cơ phản lực bao gồm: khối điều khiển và khối mạch công suất; khối điều khiển tạo ra tín hiệu điều khiển tần số đánh lửa cho mạch lực công suất, khối mạch công suất có nhiệm vụ biến đổi điện áp một chiều đầu vào thành tia lửa điện áp cao, năng lượng ổn định ở đầu ra bu gi trên thân động cơ, điện áp và năng lượng tia lửa điện đầu ra không phụ thuộc vào điện áp nguồn cấp vào cho bộ đánh lửa. Ngoài ra vỏ kim loại kín, các giắc kết nối kim loại và cáp bọc kim loại giúp ngăn chặn triệt để nhiễu bức xạ điện từ tác động vào khả năng hoạt động của bộ đánh lửa động cơ phản lực.



Hình 1

(11) **1-0053723 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243424/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08940
(22) 14/12/2023
(51) ***G09B 5/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Bùi Khắc Hoài Nam (VN); Trần Quang Minh (VN); Nguyễn Thành Đô (VN); Phạm Việt Hoàng (VN); Bùi Chí Minh (VN); Nguyễn Thế Lâm (VN); Nguyễn Quang Vinh (VN); Nguyễn Ngọc Dũng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG MÔ HÌNH NGÔN NGỮ LỚN VÀ ỨNG DỤNG TRỢ LÝ ẢO DỰA TRÊN MÔ HÌNH NGÔN NGỮ LỚN CHO TIẾNG VIỆT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp xây dựng mô hình ngôn ngữ lớn và ứng dụng trợ lý ảo dựa trên mô hình ngôn ngữ lớn cho tiếng Việt. Sáng chế này đề xuất phương pháp xây dựng mô hình ngôn ngữ lớn ViettelLLM với 7 tỉ tham số được huấn luyện theo chiến thuật mô hình ngôn ngữ nhân quả (Causal language modeling), tập trung vào hỗ trợ cho tiếng Việt. Phương pháp theo sáng chế gồm các bước: thu thập và xử lý dữ liệu tiền huấn luyện hai ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt, xây dựng kiến trúc huấn luyện cho ViettelLLM, huấn luyện mô hình ngôn ngữ lớn ViettelLLM, xây dựng ứng dụng ViettelLLM-Chat sử dụng mô hình ngôn ngữ lớn ViettelLLM.

(11) **1-0053724 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243426/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-00444

(85) 21/01/2022

(22) 14/07/2020

(86) PCT/US2020/041931 14/07/2020

(30) 62/882,857 05/08/2019 US
62/931,459 06/11/2019 US
16/927,883 13/07/2020 US

(87) WO2021/025830 A1 11/02/2021

(51) ***H04W 72/12***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

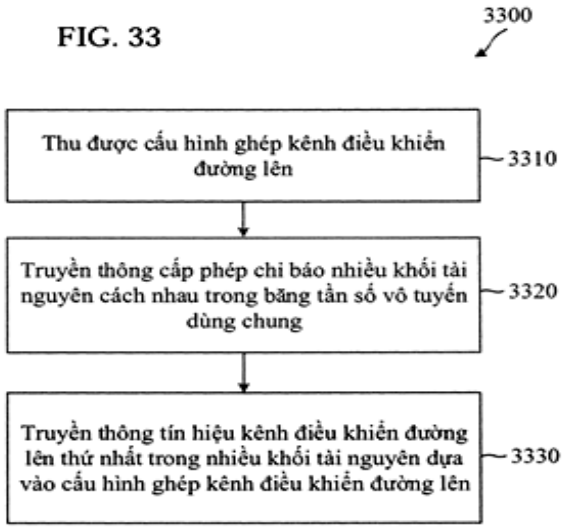
(72) BHATTAD, Kapil (IN); DATTA, Tanumay (IN); THYAGARAJAN, Ananta Narayanan (IN); SAADI, Brahim (DZ); ZHANG, Xiaoxia (CN); SUN, Jing (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống, máy và phương pháp truyền thông không dây liên quan đến các cuộc truyền kênh điều khiển đường lên với các cuộc truyền ghép kênh người dùng và tín hiệu tham chiếu. Thiết bị truyền thông không dây thứ nhất thu được cấu hình ghép kênh điều khiển đường lên. Thiết bị truyền thông không dây thứ nhất truyền thông, với thiết bị truyền thông không dây thứ hai, cấp phép chỉ báo nhiều khối tài nguyên cách nhau bởi ít nhất một khối tài nguyên khác trong băng tần số vô tuyến dùng chung, nhiều khối tài nguyên được lập lịch cho nhiều thiết bị truyền thông không dây dựa vào cấu hình ghép kênh điều khiển đường lên. Thiết bị truyền thông không dây thứ nhất truyền thông, với thiết bị truyền thông không dây thứ hai, tín hiệu kênh điều khiển đường lên thứ nhất trong một hoặc nhiều trong số nhiều khối tài nguyên dựa vào cấu hình ghép kênh điều khiển đường lên.

FIG. 33



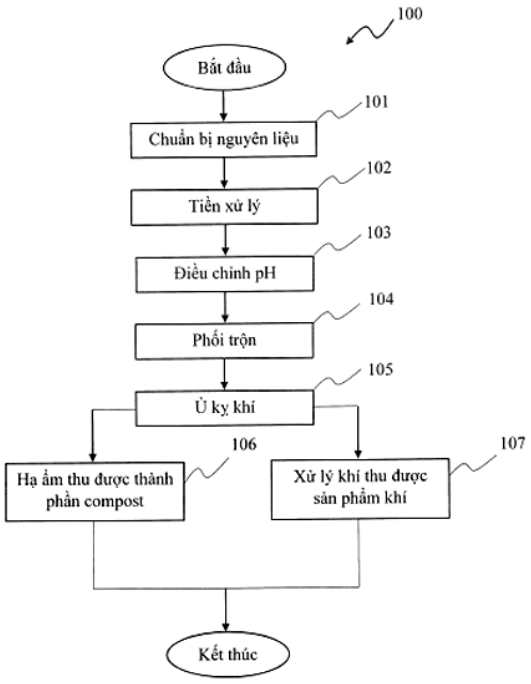
(11) **1-0053725 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243446/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-01963
(22) 29/03/2022
(51) ***A61B 5/02***; *G06N 3/02; A61B 8/06*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Quốc Long (VN); Lê Sỹ Vinh (VN); Lê Tuấn Thành (VN); Lê Phạm Văn Linh (VN); Nguyễn Minh Tuấn (VN); Trần Minh Đức (VN); Nguyễn Văn Phi (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO TỰ ĐỘNG CHỈ SỐ PHÂN SUẤT TỐNG MÁU TRỰC TIẾP TỪ DỮ LIỆU VIDEO SIÊU ÂM TIM**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp đo tự động giá trị phân suất tống máu từ dữ liệu là video siêu âm tim bằng mô hình học sâu. Theo đó, chỉ số phân suất tống máu được đo như sau: đầu tiên, dữ liệu đầu vào là video siêu âm tim được cho qua quá trình tiền xử lý dữ liệu để tạo thành các đoạn video ngắn hơn có độ dài xác định nhằm chuẩn bị đầu vào chuẩn cho các mô hình học sâu; sau đó, dữ liệu đã được chuẩn bị (bao gồm các đoạn video) được đưa vào các mô hình học máy đã được huấn luyện trước đó để đo ra giá trị dự đoán về phân suất tống máu cho từng đoạn dữ liệu đầu vào; cuối cùng, các giá trị dự đoán về phân suất tống máu của mỗi đoạn dữ liệu đầu vào được mỗi mô hình đưa ra sẽ được kết hợp lại để đưa ra giá trị dự đoán cuối cùng bằng cách lấy trung bình tất cả các kết quả dự đoán. Giá trị phân suất tống máu được mô hình đưa ra nhằm giúp tự động đo nhanh hơn chỉ số này.

(11) **1-0053726 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243447/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05029
(22) 09/08/2022
(51) ***C05F 17/00***; *C05F 9/04*
(73) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC SÀI GÒN XANH** (VN)
127 Nguyễn Trọng Tuyển, phường Cầu Kiệu, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Ngô Pa Ri (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(54) QUY TRÌNH Ủ KỴ KHÍ RÁC THẢI HỮU CƠ ĐỂ SẢN XUẤT KHÍ SINH HỌC VÀ COMPOST

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình ủ kỵ khí rác thải hữu cơ để sản xuất khí sinh học và compost có bảy bước chính bao gồm: i) chuẩn bị nguyên liệu rác thải hữu cơ, ii) bước tiền xử lý, iii) bước điều chỉnh pH, iv) bước phối trộn, v) bước ủ kỵ khí, vi) bước hạ ẩm compost và vii) bước xử lý khí. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất phân bón, đất sạch từ compost bao gồm bước tạo thành phần compost thu được từ quy trình ủ kỵ khí bùn thải để sản xuất khí sinh học và compost, và bước phối trộn thành phần compost với các thành phần khác để tạo phân bón hoặc đất sạch. tạo sản phẩm phân bón bằng cách phối trộn 870 phần thành phần compost ở bước (A') với 85 phần amoni sunfat, 15 phần kali clorua, và 30 phần supe lân; và tạo sản phẩm đất sạch bằng cách phối trộn 500 phần thành phần compost ở bước (A') với 200 phần dăm gỗ, và 300 phần mùn cưa.



HÌNH 1

(11) **1-0053727 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243500/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2024 435 A
(21) 1-2022-08299
(22) 19/12/2022
(51) ***G06T 7/00***; *G01N 21/65*
(73) **CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ OTANICS** (VN)
Khu công nghiệp phường 8, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Việt Nam
(72) Vũ Văn Vân (VN); Đỗ Doãn Dung (VN); Nguyễn Nhất Tuấn (VN); Vũ Bảo Khánh (VN); Phạm Vĩnh Hòa (VN); Phan Anh Hào (VN); Thái Hoàng Phúc (VN); Phạm Thành Đạt (VN); Phạm Mỹ Thuận (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG PHÂN TÍCH CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG NƯỚC THÔNG QUA XỬ LÝ HÌNH ẢNH BẰNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

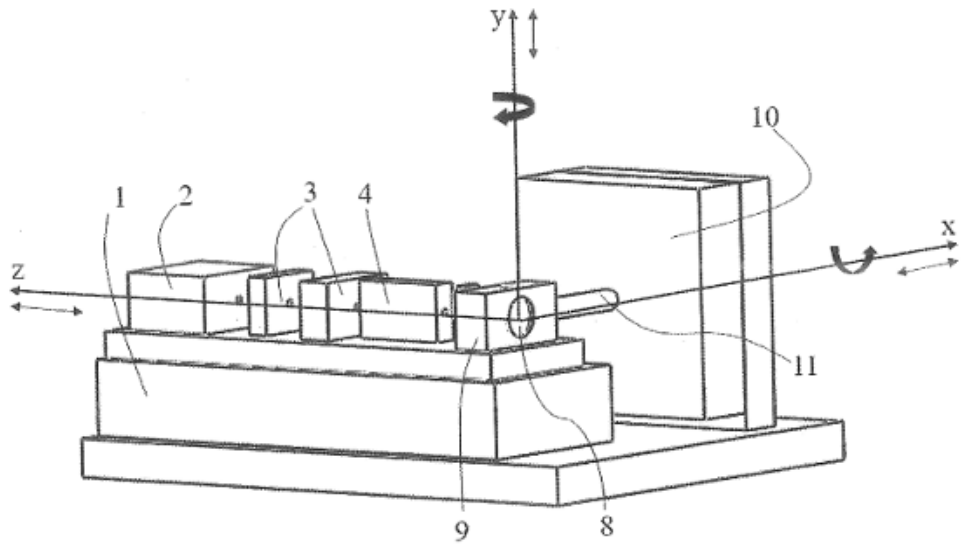
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tích chỉ tiêu chất lượng nước thông qua xử lý hình ảnh bằng trí tuệ nhân tạo, gồm các bước: bước 1: lấy mẫu nước cần được phân tích; bước 2: lấy mẫu nước từ bình chứa mẫu cho vào khay đựng mẫu, trong khay đựng mẫu có ít nhất bốn giếng chứa nước tương ứng với bốn chỉ tiêu; bước 3 cho thuốc thử vào mỗi giếng chứa; bước 4 đặt khay vào hộp chụp và sử dụng máy ảnh để chụp ảnh; bước 5: kiểm tra chất lượng ảnh chụp khi chụp ảnh, và thực hiện lại bước chụp anh nếu điều kiện chụp ảnh không đạt yêu cầu; bước 6 cho ảnh chụp màu của mẫu nước phân tích; bước 7: kết quả phân tích được từ máy chủ được gửi ngược lại cho thiết bị tại biên để hiển thị kết quả, đồng thời kết quả cũng được lưu trữ ở một máy chủ dữ liệu nhằm truy xuất và giám sát lịch sử chất lượng nước. Hệ thống phân tích chỉ tiêu chất lượng nước thông qua xử lý hình ảnh bằng trí tuệ nhân tạo có cấu tạo bao gồm: khối thu thập dữ liệu, khối phân tích dữ liệu, khối truyền dữ liệu và khối lưu trữ, hiển thị.


Bước 1: lấy mẫu nước cần được phân tích, mẫu nước cần được lấy tại các vị trí mang tính đại diện cho đối tượng cần phân tích
Bước 2: lấy mẫu nước từ bình chứa mẫu cho vào khay đựng mẫu, và trong khay có ít nhất bốn giếng chứa nước tương ứng với mỗi chỉ tiêu tương ứng
Bước 3: cho thuốc thử vào mỗi giếng chứa mẫu nước; thuốc thử được nhỏ vào mỗi giếng chứa với định lượng yêu cầu cho từng thuốc thử cho từng giếng chứa
Bước 4: đặt khay vào hộp chụp và sử dụng máy ảnh để chụp ảnh; máy ảnh có thể được chụp bằng máy ảnh trên điện thoại, các máy ảnh thông dụng
Bước 5: kiểm tra chất lượng ảnh chụp và thực hiện lại bước chụp ảnh nếu điều kiện chụp ảnh không đạt yêu cầu
Bước 6: cho ảnh chụp màu của mẫu nước phân tích, cụ thể các bước phân tích ảnh gồm: cân bằng sáng cho ảnh; trình xuất màu; phân tích màu của ảnh
Bước 7: đưa ra kết quả đến thiết bị tại biên, và lưu trữ dữ liệu trên cơ sở dữ liệu.

HÌNH 1

(11) **1-0053728 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243501/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-07678
(22) 30/11/2021
(51) ***G01B 11/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Văn Tuấn (VN); Nguyễn Tuấn Anh (VN); Nguyễn Xuân Trường (VN); Trần Mạnh Thắng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU VI CHỈNH GƯƠNG LẮP ĐẶT NGOÀI KHOANG KHUẾCH ĐẠI**

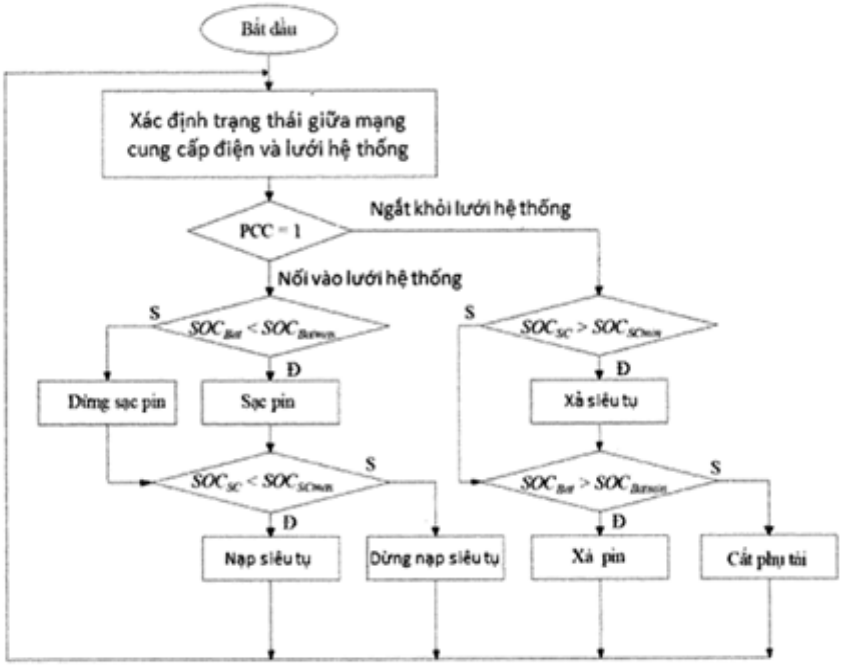
(57) Cơ cấu vi chỉnh gương bằng cách lắp đặt ngoài khoang khuếch đại có khả năng vi chỉnh gương thoát theo năm bậc tự do bao gồm ba bậc tịnh tiến và hai bậc quay, các thông số vi chỉnh được tối ưu cho khoang khuếch đại có chiều dài trong dải 15 mm đến 30 mm, chiều dài thanh hoạt chất trong khoảng 5 mm đến 10 mm. Hai bậc tự do góc quay được vi chỉnh với độ phân giải góc ≤ 39 µrad. Cơ cấu vi chỉnh phù hợp để sử dụng cho đầu phát la-de theo cả cấu trúc bơm dọc và cấu trúc bơm cạnh.



Hình 4

(11) **1-0053729 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243502/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 1-2023-06855
(22) 03/10/2023
(51) ***H02J 3/00***
(73) **VIỆN KHOA HỌC NĂNG LƯỢNG (THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM)** (VN)
Nhà A9, số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Đức Minh (VN); Trịnh Trọng Chưởng (VN); Nguyễn Văn Hùng (VN); Trương Việt Anh (VN); Đoàn Văn Bình (VN)
(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ỔN ĐỊNH LƯỚI ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển ổn định lưới điện, sử dụng cho các mạng cung cấp điện độc lập để ổn định việc cung cấp điện cho lưới điện trong khoảng thời gian ngắn khi mạng cung cấp điện được ngắt khỏi hoặc nối vào lưới hệ thống. Mạng cung cấp điện độc lập sử dụng pin, siêu tụ, và một bộ biến đổi DC/AC, trong đó bộ biến đổi DC/AC làm việc được ở cả hai chế độ là biến đổi từ DC thành AC và từ AC thành DC, pin và siêu tụ được nối với bộ biến đổi DC/AC thông qua các bộ biến đổi hai chiều DC/DC có vai trò giúp pin và siêu tụ xả và sạc/nạp. Phương pháp điều khiển này có xem xét tới trạng thái dung lượng của pin và siêu tụ để đưa ra chiến lược xả và sạc/nạp thích hợp cho pin và siêu tụ nhằm tối đa hoá sự ổn định trong khoảng thời gian ngắn khi mạng cung cấp điện được ngắt khỏi hoặc nối vào lưới hệ thống.

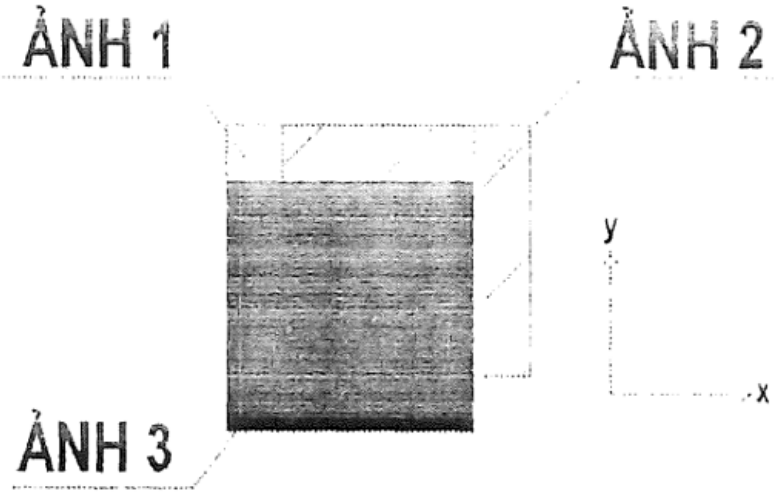


Hình 2

(11) **1-0053730 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243504/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2023 426 A
(21) 1-2022-01306
(22) 02/03/2022
(51) ***G06T 17/00***
(76) 1. **NGUYỄN ANH TUẤN** (VN)
132/6A Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
2. **TRẦN VŨ VĂN HÒA** (VN)
KĐT Vinhomes Grand Park, 34.07, Block S1.07, Nguyễn Xiển, phường Long Thạnh Mỹ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÔ HÌNH HÓA ĐỐI TƯỢNG BẰNG QUÉT BA CHIỀU (3D)

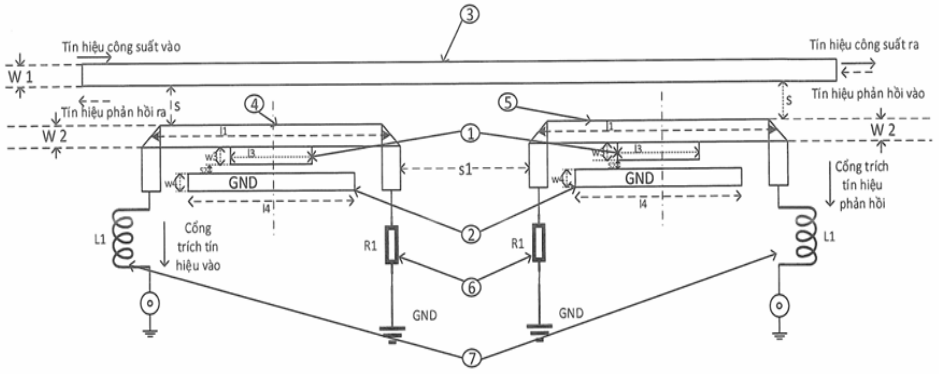
(57) Phương pháp mô hình hóa đối tượng bằng quét ba chiều (3D) được ứng dụng trong không gian hẹp và độ chi tiết của các cấu kiện, làm tăng chất lượng giám sát công trình, giảm nhân công kỹ thuật giám sát. Phương pháp được đề xuất bao gồm các bước: bước 1: chụp ảnh bằng máy ảnh kỹ thuật số, sau đó đưa hình ảnh vào phần mềm xử lý ảnh agisoft; bước 2: định hướng ảnh; bước 3: khai báo các điểm khống chế ảnh; bước 4: xây dựng đám mây điểm; bước 5: tạo mô hình ba chiều (3D) cho vật thể; bước 6: xuất mô hình ba chiều (3D) sang các định dạng theo yêu cầu để khai thác thông tin.



Hình 6

(11) **1-0053731 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243505/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2017 355 A
(21) 1-2017-02122
(22) 06/06/2017
(51) ***G01R 15/00***; *G08C 19/00*
(73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
(72) Đỗ Huy Tùng (VN); Lê Hữu Trưởng (VN); Phạm Đình Hưng (VN); Nguyễn Ngọc Thủy (VN); Trịnh Văn Du (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **BỘ TRÍCH MẪU CÔNG SUẤT 12KW DẢI TẦN VHF CÓ ĐỘ ĐỊNH HƯỚNG CAO CẤU TRÚC VI DẢI**

(57) Sáng chế đưa ra nguyên lý thiết kế và cách thức tiến hành chế tạo hoàn chỉnh một bộ trích mẫu công suất lớn tại dải tần VHF với độ định hướng cao. Đặc biệt, việc sử dụng cấu trúc trích mẫu bộ ghép định hướng có cải tiến để tăng độ định hướng trong quá trình trích mẫu giúp cho việc chế tạo một bộ giám sát điều khiển hệ thống ăng ten đường truyền trong viễn thông trở nên dễ dàng và chính xác hơn.



Hình 3

(11) **1-0053732 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243506/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-01139

(22) 23/02/2022

(30) 1-2021-2461 04/05/2021 VN

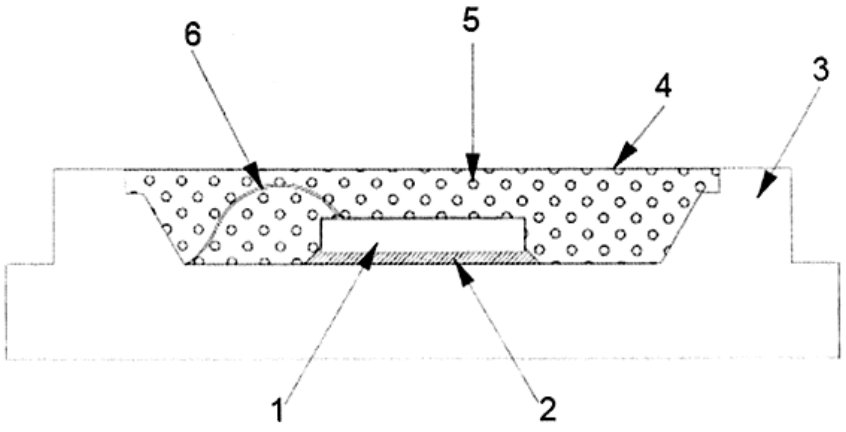
(51) ***H05B 33/00***

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Hà Nội

(72) Phạm Thành Huy (VN); Đào Xuân Việt (VN); Nguyễn Đức Trung Kiên (VN); Hồ Xuân Năng (VN); Dương Phúc Lâm (VN)

(54) **LED XANH DA TRỜI VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO LED XANH DA TRỜI**

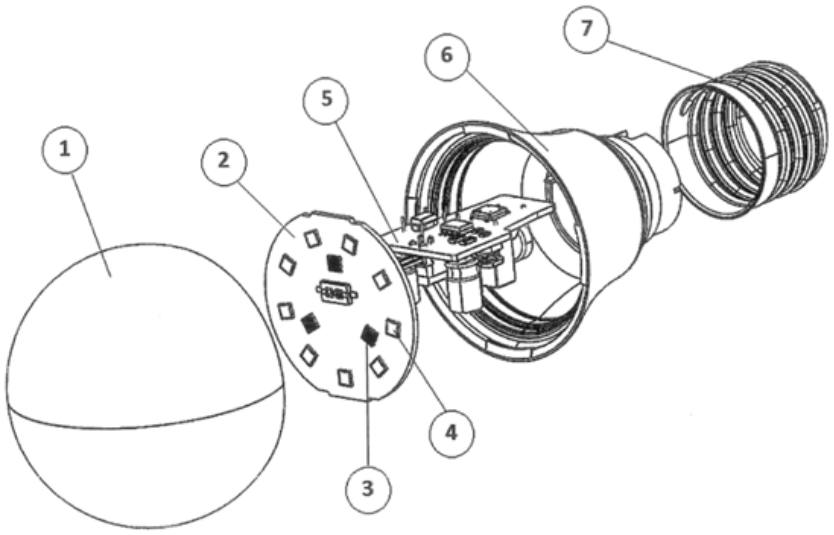
(57) Sáng chế đề xuất LED xanh da trời có cấu trúc bao gồm: chip LED xanh nhạt (1) có bước sóng đỉnh 465-475 nm, keo bạc dẫn nhiệt (2), dây vàng (6), khung (leadframe) (3) có cốc phản xạ, silicon hai thành phần (4) (bao gồm chất đóng rắn và silicon) và vật liệu huỳnh quang phát xạ xanh lục lam (5) có bước sóng đỉnh trong khoảng từ 485 nm đến 505 nm. LED này phát xạ ánh sáng xanh da trời có bước sóng đỉnh 480-485 nm, bán độ rộng phổ khoảng 40 nm phù hợp với phổ tác động sinh học Melanopic.



Hình 1

(11) **1-0053733 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243507/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2022 409 A
(21) 1-2022-01138
(22) 23/02/2022
(51) ***H05B 33/00***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Hà Nội
(72) Phạm Thành Huy (VN); Đào Xuân Việt (VN); Nguyễn Đức Trung Kiên (VN); Hồ Xuân Năng (VN); Dương Phúc Lâm (VN)
(54) **ĐÈN LED HCL (HUMAN CENTRIC LIGHTING - CHIẾU SÁNG LẤY CON NGƯỜI LÀM TRUNG TÂM)**

(57) Sáng chế đề xuất đèn LED HCL (human centric lighting) hay đèn chiếu sáng LED lấy con người làm trung tâm, đèn LED HCL này phát xạ ánh sáng trắng có chỉ số hoàn màu (CRI) cao, chỉ số màu sắc (R9) cao và tỷ lệ giữa cường độ vùng ánh sáng sinh học (ánh sáng trong vùng bước sóng nhạy với tế bào hạch cảm quang ipRGC) trên cường độ sáng vùng ánh sáng nhạy với mắt người M/P (melanopic/photopic) cao. LED HCL này bao gồm tổ hợp các LED xanh 472 nm (3) và các LED trắng (4) được hàn dán lên trên bảng mạch điện (2), bảng mạch điện gắn với vỏ đèn (6), bảng mạch điện được kết nối điện với nguồn điện (5), vỏ đèn gắn với chụp quang (1) và đui đèn (7).



Hình 2

(11) **1-0053734 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243512/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-01020

(22) 21/02/2022

(30) 1-2021-08479 30/12/2021 VN

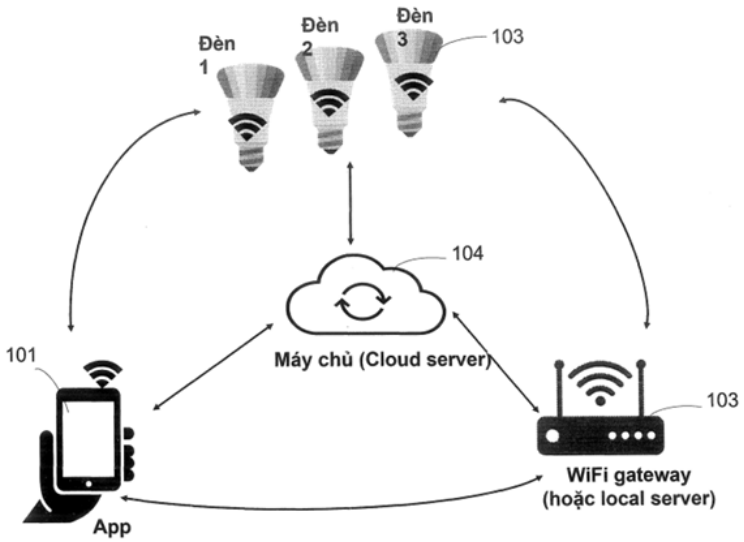
(51) ***G01S 11/12**; H04W 4/00*

(73) **CÔNG TY CP ÁNH SÁNG SỐ HUEPRESS** (VN)
Số 50 ngõ 73 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam.

(72) Nguyễn Văn Tràng (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO KHOẢNG CÁCH GIỮA HAI ĐÈN SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH CÓ CAMERA VÀ QUY TRÌNH THIẾT LẬP HỆ TỌA ĐỘ CỦA CÁC ĐÈN TRONG HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ ĐỊNH VỊ VỊ TRÍ CỦA ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH CÓ CAMERA SỬ DỤNG LIFI**

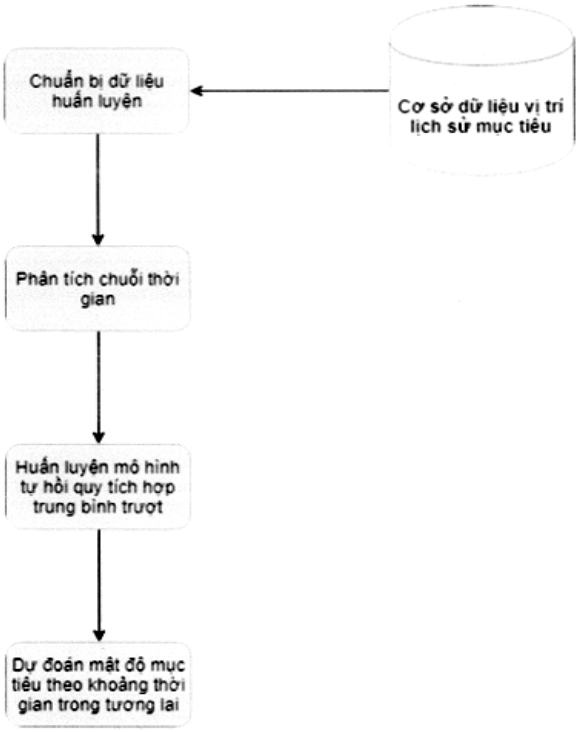
(57) Sáng chế đề xuất hai phương pháp đo khoảng cách giữa hai đèn bằng việc sử dụng camera. Hai phương pháp đo này bao gồm: (i) phương pháp đo bằng cách đặt camera nằm song song với mặt phẳng treo đèn, và (ii) phương pháp đo bằng việc di chuyển hướng chụp ảnh của camera tập trung từ đèn này qua đèn khác. Hai phương pháp này đều dựa trên kết quả của một mô hình máy học, trong đó mô hình này chỉ dựa vào một ảnh chụp của các đèn sẽ cho phép ước lượng khoảng cách từ camera tới từng đèn và khoảng cách từ camera tới mặt phẳng treo đèn. Sáng chế cũng đề xuất một quy trình thiết lập tọa độ cho hệ thống chiếu sáng cung cấp dịch vụ định vị vị trí của camera nhằm thực tế hóa hệ thống định vị sử dụng LiFi. Quy trình này cũng dựa theo một trong hai phương pháp đo khoảng cách đèn đã đề xuất phía trên, nhằm giảm thời gian tính toán vị trí 3D của từng đèn và thiết lập vị trí của từng đèn có trong hệ thống.



Hình 2

(11) **1-0053735 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243513/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2020 389 A
(21) 1-2020-01149
(22) 28/02/2020
(51) ***G08G 3/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Tuấn (VN); Nguyễn Gia Thịnh (VN); Nguyễn Đình Bảo Khang (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN MẬT ĐỘ MỤC TIÊU TÀU BIỂN THEO KHU VỰC**

(57) Phương pháp dự đoán mật độ mục tiêu tàu biển theo khu vực bao gồm bốn bước sau: bước 1: chuẩn bị dữ liệu huấn luyện; bước 2: phân tích chuỗi thời gian của bộ dữ liệu huấn luyện; bước 3: huấn luyện mô hình tự hồi quy tích hợp trung bình trượt; bước 4: dự đoán mật độ mục tiêu theo khoảng thời gian xác định trong tương lai. Phương pháp sử dụng kỹ thuật phân tích chuỗi thời gian của bộ dữ liệu lịch sử theo khu vực giám sát, từ đó xác định tính chu kỳ, các tham số và mô hình tự hồi quy tích hợp trung bình để dự đoán số lượng mục tiêu có khả năng xuất hiện trong khu vực giám sát tại một thời điểm trong tương lai.



Hình 1

(11) **1-0053736 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243514/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-07117
(22) 12/10/2023
(51) ***A61K 9/10***
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thuý Chinh (VN); Thái Hoàng (VN); Mai Đức Huynh (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Vũ Tuấn Anh (VN); Lê Xuân Hòa (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VI NHŨ TƯƠNG TỪ COLLAGEN THUỶ PHÂN, DẦU HẠT SACHI VÀ VI NHŨ TƯƠNG THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất vi nhũ tương từ collagen thuỷ phân và dầu hạt sachi, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chuẩn bị dung dịch collagen; c) thêm các chất phụ trợ vào dung dịch collagen: d) chuẩn bị hỗn hợp chất hoạt động bề mặt; e) thêm dầu hạt sachi vào hỗn hợp chất hoạt động bề mặt; ê) tạo hệ vi nhũ tương; và g) bảo quản hệ vi nhũ tương. Hệ vi nhũ tương thu được từ sáng chế có kích thước nhỏ, độ ổn định cao và hoạt tính sinh học vượt trội, thích hợp ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất thực phẩm chức năng, chăm sóc sức khỏe, mỹ phẩm.

(11) **1-0053737 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243535/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2020-03834

(22) 01/07/2020

(51) ***A23B 4/00***; *A23L 27/00; C12N 1/20; A23B 4/12*

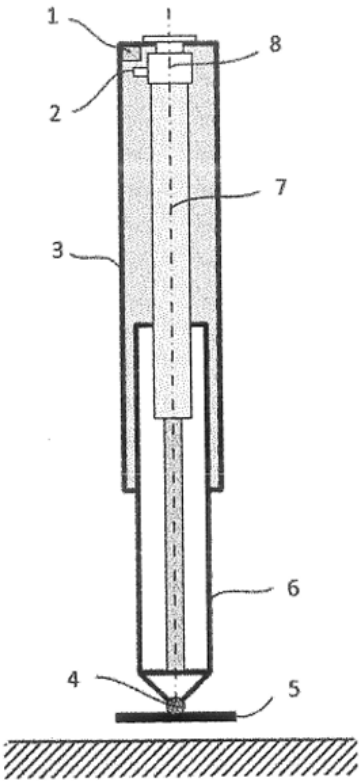
(76) **BÙI NGỌC TÂN** (VN)
Số 125 Ngô Kim Tài, Kênh Dương, Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM BẢO QUẢN VÀ TẠO MÀU SINH HỌC DÙNG CHO TƯƠNG ỚT, CHẾ PHẨM BẢO QUẢN VÀ TẠO MÀU SINH HỌC DÙNG CHO TƯƠNG ỚT VÀ TƯƠNG ỚT CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bảo quản và tạo màu sinh học và quy trình sản xuất, chế phẩm bảo quản và tạo màu sinh học này chứa các chế phẩm từ quả táo mèo (*Docynia indica*) và vỏ quả thanh long (*Hylocereus undatus*) được lên men bằng chủng vi khuẩn *Acetobacter xylinum*. Sáng chế cũng đề cập đến tương ớt chứa chế phẩm bảo quản và tạo màu sinh học này. Tương ớt theo sáng chế không sử dụng các chất bảo quản và chất tạo màu hóa học vì thế nâng cao chất lượng sản phẩm và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho sức khỏe người tiêu dùng.

(11) **1-0053738 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243536/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2022 406 A
(21) 1-2021-06101
(22) 30/09/2021
(51) ***B66C 23/80***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Đức Dũng (VN); Nguyễn Mạnh Tuấn (VN); Hoàng Đức Sơn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG BÁO HIỆU CHẠM ĐẤT SỬ DỤNG TRONG HỆ THỐNG CHÂN CHỐNG TỰ ĐỘNG NÂNG HẠ CÂN BẰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống báo hiệu chạm đất sử dụng trong hệ thống chân chống tự động nâng hạ cân bằng. Sáng chế được ứng dụng trong các hệ thống chân chống tự động nâng hạ cân bằng đảm bảo khả năng nâng hạ, cân bằng và duy trì ổn định với độ chính xác cao, trên các địa hình phức tạp và đảm bảo khả năng việc trong các môi trường cực kỳ khắc nghiệt. hệ thống phát hiện chạm đất gồm ba thành phần chính là công tắc hành trình, lẫy kích hoạt và khớp trượt, ngoài ra hệ thống còn có các chi tiết khác như: vỏ ngoài chân chống, khớp nối vỏ trong chân chống, đế tiếp đất, vỏ trượt chân chống, xi lanh điện/xi lanh thủy lực.



Hình 3a

(11) **1-0053739 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243538/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-07489

(85) 23/11/2021

(22) 24/04/2020

(86) PCT/JP2020/017786 24/04/2020

(30) PCT/JP2019/018099 26/04/2019 JP

(87) WO2020/218547 29/10/2020

(51) ***A61Q 17/04***; *A61K 8/41; A61K 8/44; A61K 8/60; A61K 8/73; A61Q 19/00; A61K 8/85; A61K 8/86; A61K 8/87; A61K 8/06; A61K 8/81*

(73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

(72) OGIHARA, Miyoko (JP); SUMA, Momoko (JP); MIYAWAKI, Shiori (JP)

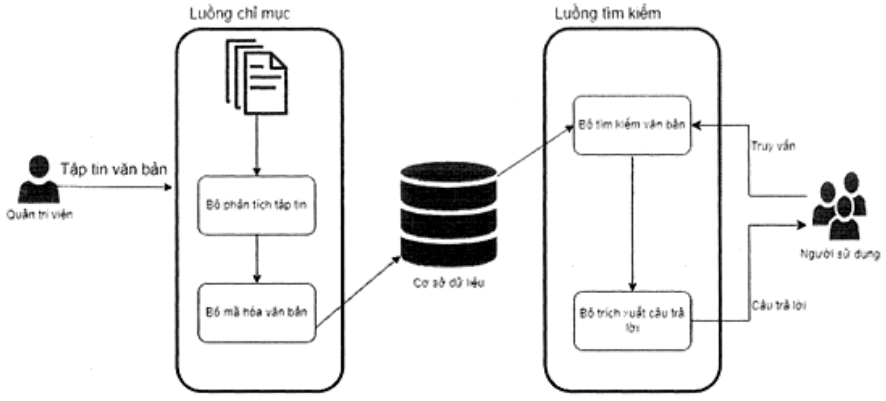
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **CHẾ PHẨM NHŨ TƯƠNG LOẠI DẦU TRONG NƯỚC CÓ ĐỘ NHỚT CAO CHỨA ADENOSIN PHOSPHAT**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhũ tương dầu trong nước (oil inwwater, O/W), trong đó chế phẩm này bao gồm adenosin phosphat và/hoặc muối của nó; copolyme axit acrylic-alkyl metacrylat; hàm lượng dầu; và nước; và bao gồm polyme tan trong nước được chọn từ chất làm đặc trương nở, chất làm đặc kết hợp, polysacarit và dẫn xuất của nó, và hỗn hợp của chúng, và/hoặc chất điều chỉnh độ pH là hợp chất kiềm hữu cơ; trong đó chế phẩm này có độ nhớt bằng hoặc lớn hơn 10000mPa·s.

(11) **1-0053740 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243539/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2023-02661
(22) 21/04/2023
(51) ***G06F 16/00***
(73) **CÔNG TY TNHH SAMSUNG SDS VIỆT NAM** (VN)
Lô CN05, đường YP6, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(72) Trần Ngọc Sơn (VN); Nguyễn Anh Tú (VN); Hồ Đắc Phúc (VN); Đàm Trọng Tuyên (VN); Lê Xuân Bộ (VN); Nguyễn Thị Thu (VN); Nguyễn Minh Trí (VN); Kim Tae Hyun (KR)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUY VẤN TÀI LIỆU VÀ HỎI ĐÁP NGỮ NGHĨA TỰ ĐỘNG TIẾNG VIỆT**

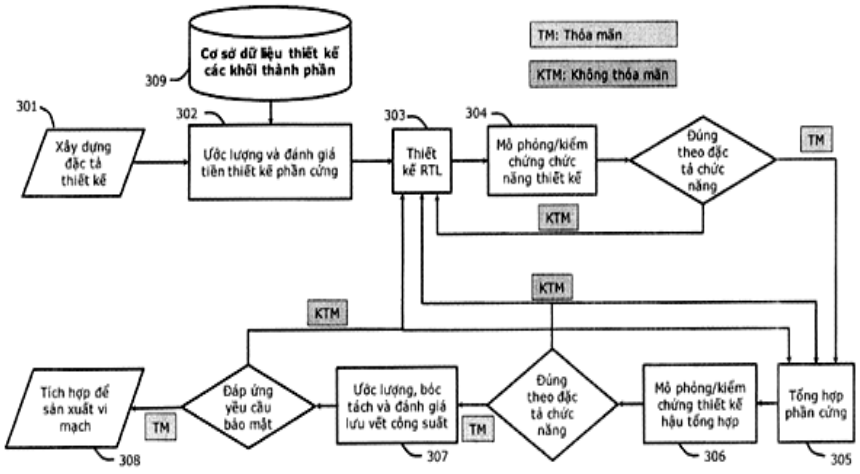
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp truy vấn tài liệu và hỏi đáp ngữ nghĩa tự động tiếng Việt cho phép người dùng tìm kiếm thông tin bên trong các tài liệu với nhiều định dạng khác nhau. Hệ thống được thực hiện qua hai luồng chỉ mục và luồng tìm kiếm với các bộ: bộ phân tích tập tin, bộ mã hóa văn bản, bộ tìm kiếm văn bản, bộ trích xuất câu trả lời, bộ cơ sở dữ liệu. Phương pháp được thực hiện qua các bước: bước 1: trích xuất nội dung chữ của tập tin; bước 2: phân loại tài liệu và trích rút thông tin; bước 3: mã hóa nội dung chữ; bước 4: tìm kiếm khi có truy vấn; bước 5: trả lời truy vấn dựa vào các văn bản liên quan; bước 6: thu thập phản hồi.



Hình 2

(11) **1-0053741 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243540/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06893
(22) 03/10/2023
(51) ***H04L 9/00***
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà E3, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Đào Mạnh Hiệp (VN); Trần Xuân Tú (VN); Bùi Duy Hiếu (VN)
(54) **QUY TRÌNH THIẾT KẾ PHẦN CỨNG BẢO MẬT CÂN BẰNG GIỮA CHI PHÍ THỰC THI VÀ MỨC ĐỘ BẢO MẬT**

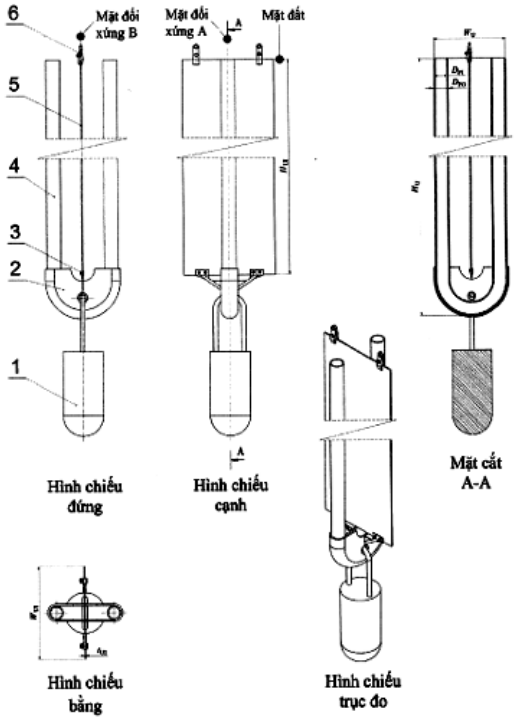
(57) Sáng chế mô tả quy trình thiết kế phần cứng hệ thống bảo mật đảm bảo hiệp thương giữa chi phí thực thi phần cứng và mức độ bảo mật của hệ thống. Quy trình thiết kế gồm 8 bước: (301) xây dựng đặc tả thiết kế; (302) ước lượng và đánh giá tiền thiết kế phần cứng; (303) thiết kế phần cứng dưới dạng chuyển dịch thanh ghi (RTL); (304) mô phỏng và kiểm chứng chức năng thiết kế; (305) tổng hợp phần cứng; (306) mô phỏng và kiểm chức thiết kế hậu tổng hợp; (307) ước lượng, bóc tách và đánh giá lưu vết công suất; và (308) tích hợp để sản xuất vi mạch. Trong đó, bước (302) bao gồm 6 công đoạn nhằm ước lượng và đánh giá các lựa chọn thiết kế, cụ thể: (401) lựa chọn thuật toán, kiến trúc; (402) ước lượng giả lưu vết công suất của các khối cơ sở; (403) tổng hợp giả lưu vết của hệ thống; (404) đánh giá bảo mật của giả lưu vết; (405) ước lượng chi phí thực thi phần cứng của hệ thống; (406) đánh giá chi phí thực thi của hệ thống.



Hình 1

(11) **1-0053742 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243937/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05259
(22) 18/08/2022
(51) ***F24J 3/08***
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Ngô Ích Long (VN); Ngô Văn Hệ (VN)
(54) **BỘ TRAO ĐỔI ĐỊA NHIỆT TÍCH HỢP TẤM CÁCH NHIỆT**

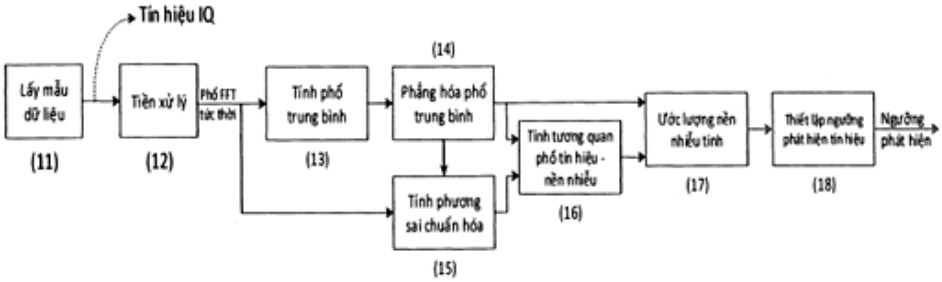
(57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi địa nhiệt tích hợp tấm cách nhiệt. Tấm cách nhiệt này có tác dụng ngăn cản sự truyền nhiệt trực tiếp giữa các phần trong cùng một bộ trao đổi địa nhiệt hoặc giữa các bộ trao đổi nhiệt với nhau. Trước tiên, sáng chế đề xuất bộ trao đổi địa nhiệt kiểu chữ U đơn, nhưng có tích hợp tấm cách nhiệt cùng với đồ gá được thiết kế riêng. Sau đó, sáng chế đề xuất phương án lắp đặt các tấm cách nhiệt cho các bộ trao đổi địa nhiệt khác, bao gồm kiểu chữ U ghép đôi, kiểu chữ W, và kiểu xoắn ốc. Sáng chế có thể được ứng dụng hiệu quả trong các hệ thống làm mát hoặc sưởi ấm sử dụng năng lượng địa nhiệt.



Hình 2

(11) **1-0053743 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243954/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2020 383 A
(21) 1-2019-06745
(22) 29/11/2019
(51) ***G06F 19/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Thọ (VN); Nguyễn Quang An (VN); Nguyễn Phan Khánh Hà (VN); Nguyễn Văn Khải (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP NGƯỠNG THÍCH NGHI SỬ DỤNG CHO PHÁT HIỆN TÍN HIỆU THỜI GIAN THỰC TRONG HỆ THỐNG TRINH SÁT VÔ TUYẾN BĂNG RỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết lập ngưỡng thích nghi sử dụng cho phát hiện tín hiệu thời gian thực trong hệ thống trinh sát vô tuyến băng rộng. Đặc trưng của sáng chế là mô tả chi tiết các bước thực hiện để xác định ngưỡng cho việc phát hiện tín hiệu, và được tác giả tối ưu quá trình tính toán cho hệ thống trong quá trình xác định ngưỡng của tín hiệu băng rộng. Sáng chế đề xuất gồm các bước: bước 1: tính năng lượng phổ trung bình của M khung phổ liên tiếp; bước 2: phẳng hóa phổ trung bình với kích thước cửa sổ là 2Q; bước 3: tính phương sai chuẩn hóa phổ năng lượng; bước 4: xây dựng mối tương quan giữa năng lượng phổ tín hiệu với nền nhiễu; bước 5: xây dựng phương pháp ước lượng nền nhiễu tinh; bước 6: thiết lập ngưỡng phát hiện tín hiệu.



Hình 1

(11) **1-0053744 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243956/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02067
(85) 29/03/2023
(22) 03/09/2021
(86) PCT/JP2021/032477 03/09/2021
(30) 2020-167441 02/10/2020 JP
(87) WO2022/070774 A1 07/04/2022
(51) ***G01L 1/24***; *G01L 5/00; G01J 1/58; G01L 1/00*
(73) **FUJIFILM CORPORATION** (JP)
26-30, Nishiazabu 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1068620 Japan
(72) YAMAZAKI Yoshiro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ PHÂN TÍCH HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tích hình ảnh, thiết bị phân tích hình ảnh và phương tiện ghi có khả năng loại bỏ dễ dàng hơn ảnh hưởng của sự phân bố chiếu sáng trong trường hợp trong đó đối tượng được tạo hình ảnh. Phương án của sáng chế có được dữ liệu hình ảnh thứ nhất được thu nhận bằng cách tạo ảnh đối tượng, mà hiện màu sắc theo lượng năng lượng bên ngoài trong trường hợp trong đó năng lượng bên ngoài được áp dụng, với độ nhạy thứ nhất, thu được dữ liệu hình ảnh thứ hai được thu nhận bằng cách tạo ảnh đối tượng với độ nhạy thứ hai khác với độ nhạy thứ nhất, tính tỷ lệ của trị số tín hiệu hình ảnh được chỉ báo bởi dữ liệu hình ảnh thứ nhất đối với trị số tín hiệu hình ảnh được chỉ báo bởi dữ liệu hình ảnh thứ hai, và đánh giá lượng năng lượng bên ngoài được áp dụng đối với đối tượng, dựa vào mối quan hệ tương ứng giữa lượng năng lượng bên ngoài và tỷ lệ, và kết quả tính của tỷ lệ ở bước tính.

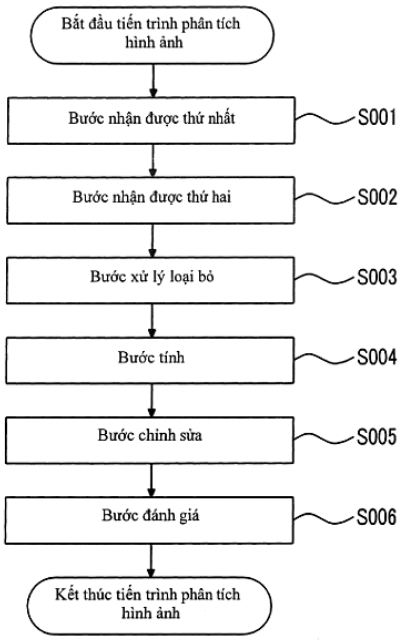
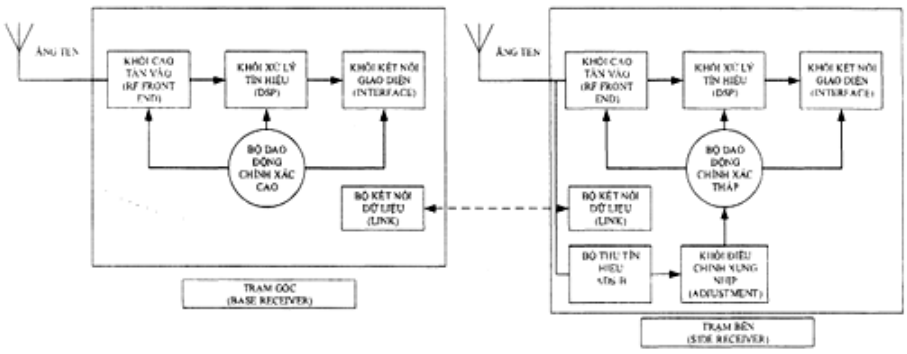


FIG. 23

(11) **1-0053745 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243957/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2020 389 A
(21) 1-2019-07495
(22) 31/12/2019
(51) ***H04W 56/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đào Trọng Nghĩa (VN); Vũ Minh Tuấn (VN); Chu Quang Khánh (VN); Bùi Văn Thành (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ THỜI GIAN CHÍNH XÁC GIỮA CÁC TRẠM THU DỰA TRÊN TÍN HIỆU GIÁM SÁT TỰ ĐỘNG PHỤ THUỘC QUẢNG BÁ ADS-B**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp đồng bộ thời gian chính xác giữa các trạm thu dựa trên tín hiệu chứa thông tin xác định vị trí của tầu bay/phương tiện bay trong tín hiệu giám sát tự động phụ thuộc quảng bá ADS-B nhằm mục đích nâng cao độ chính xác định vị của hệ thống, mở rộng ra có thể áp dụng phương pháp đồng bộ thời gian này cho các ứng dụng phát đồng bộ giữa các trạm hoặc thu trinh sát mục tiêu theo mốc thời gian. Hệ thống được đề cập trong sáng chế bao gồm một trạm thu gốc và tối thiểu hai trạm thu bên; bên cạnh đó, phương pháp được đề cập trong sáng chế bao gồm năm bước, cụ thể: bước 1: lựa chọn một hay nhiều tín hiệu giám sát tự động phụ thuộc quảng bá ADS-B để hiệu chỉnh; bước 2: bóc tách thông tin về vị trí của mục tiêu; bước 3: xác định lại vị trí của mục tiêu trong hệ toạ độ XYZ; bước 4: xác định độ lệch thời gian giữa các trạm thu bên và trạm thu gốc; bước 5: hiệu chỉnh lại thời gian đảm bảo đồng bộ giữa các trạm thu bên và trạm thu gốc.



Hình 2

(11) **1-0053746 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243958/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2021-07294

(22) 16/11/2021

(30) 10-2020-0157028 20/11/2020 KR
10-2021-0076906 14/06/2021 KR

(51) ***G03B 13/36****; G03B 5/00*

(73) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD.** (KR)
Maeyoung-ro 150 (Maetan-dong), Youngtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea, zip code: 443-743

(72) SEO, Bo Sung (KR); AN, Byung Gi (KR); KANG, Hwan Jun (KR); YOON, Young Bok (KR); SHIN, Jun Sup (KR)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÔĐUN MÁY ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun máy ảnh, môđun máy ảnh bao gồm: đế ổn định hình ảnh quang học (optical image stabilization-OIS); giá đỡ OIS được ghép di động được với đế OIS theo hướng thứ nhất vuông góc với trục quang, và được ghép cố định với cảm biến hình ảnh; và cơ cấu truyền động OIS thứ nhất được tạo kết cấu để dịch chuyển cảm biến hình ảnh theo hướng thứ nhất. Cơ cấu truyền động OIS thứ nhất bao gồm cuộn cảm thứ nhất và nam châm thứ nhất đối diện nhau theo một trong hai hướng thứ nhất và hướng thứ hai vuông góc với trục quang và giao với hướng thứ nhất. Cuộn cảm thứ nhất được bố trí tại một trong số giá đỡ OIS và đế OIS, và nam châm thứ nhất được bố trí tại cái còn lại trong số giá đỡ OIS và đế OIS.

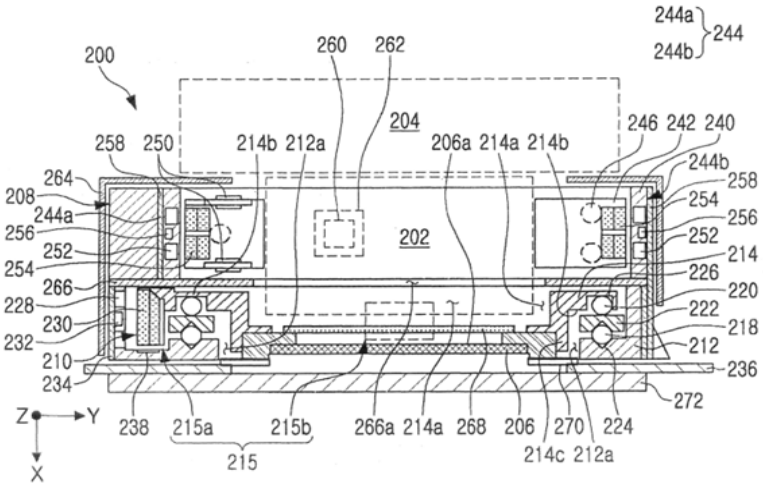


FIG. 2

(11) **1-0053747 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243959/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2018 367 A
(21) 1-2017-01194
(22) 30/03/2017
(51) ***A43D 003/02***
(73) **TWU HUOLONG PRECISION LASTS CO., LTD.** (TW)
NO. 24, Sinping Rd., South Dist., Tainan City, Taiwan
(72) Hsu-Tong Tu (TW)
(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(54) **KHUÔN GIÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn giày. Khuôn giày bao gồm thân khuôn giày (1) và nắp đậy (2). Hốc lõm mở (13) được bố trí trên thân khuôn giày (1) và tương ứng với miệng giày. Nắp đậy (2) khớp với hốc lõm mở (13) của thân khuôn giày (1) tương ứng. Thân khuôn giày (1) và nắp đậy (2) lần lượt được sắp xếp với các phần có từ tính (14, 21) và các phần có từ tính (14, 21) hút nhau. Bằng cách đó khuôn giày được ứng dụng để sản xuất các loại giày đặc biệt chẳng hạn như giày thể thao dạng tất, giày lười cao cổ, v.v. Việc dựng khuôn và sản xuất mũ giày đạt được nhờ việc định vị và tháo nắp đậy (2).

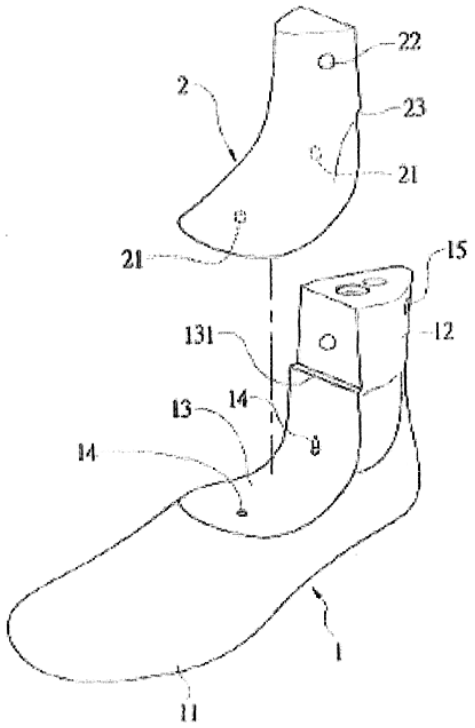
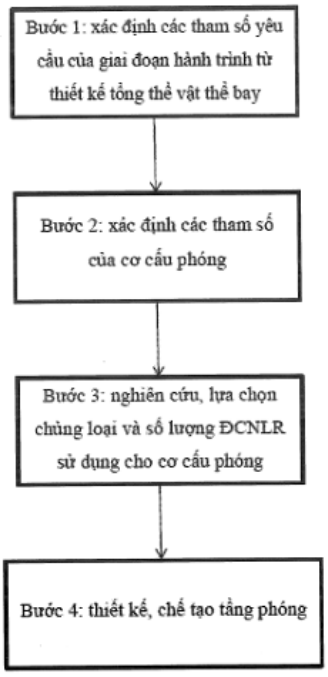


FIG. 1

(11) **1-0053748 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243960/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2018 366 A
(21) 1-2018-00529
(22) 05/02/2018
(51) ***B64D 27/00***; *F42B 15/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Đinh Văn Hoan (VN); Nguyễn Văn Nhân (VN); Ngô Sỹ Hoàng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CƠ CẤU PHÓNG CHO CÁC VẬT THỂ BAY CỠ LỚN CÓ TỐC ĐỘ CAO**

(57) Sáng chế đưa ra phương pháp chế tạo cơ cấu phóng sử dụng kết hợp các động cơ nhiên liệu rắn có kết cấu gồm 05 bộ phận (vỏ cơ cấu, các động cơ nhiên liệu rắn, đế đỡ cách nhiệt, nón tản nhiệt và bích liên kết) với quy trình thiết kế, chế tạo gồm 4 bước: bước 1: xác định các tham số yêu cầu của giai đoạn bay hành trình từ thiết kế tổng thể vật thể bay; bước 2: xác định các tham số của cơ cấu phóng; bước 3: nghiên cứu, lựa chọn chủng loại và số lượng động cơ nhiên liệu rắn sử dụng cho cơ cấu phóng; bước 4: thiết kế, chế tạo tầng phóng. Sáng chế được áp dụng cho các thiết bị bay cỡ lớn có vận tốc bay hành trình cao yêu cầu giai đoạn phóng phải có lực đẩy đủ lớn để cung cấp đủ độ cao và vận tốc cần thiết. Phương pháp này giải quyết được vấn đề mà các phương pháp sử dụng máy phóng khí nén hay phương pháp chạy đà trên đường băng không đáp ứng được.



Hình 4

(11) **1-0053749 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243961/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-03195

(85) 25/09/2019

(22) 27/03/2018

(86) PCT/US2018/024452 27/03/2018

(30) 62/481,998 05/04/2017 US

(87) WO2018/187079 11/10/2018

(51) ***C08G 69/16***; *C08G 69/36*

(62) 1-2019-05244

(73) **ADVANSIX RESINS & CHEMICALS LLC** (US)
300 Kimball Drive, Suite 101, Parsippany, New Jersey 07054, United States of America

(72) Veera NELLIAPPAN (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM POLYAMIT PHÂN NHÁNH, KHÉP MẠCH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất chế phẩm polyamit khép mạch một phần với chuỗi phân nhánh từ tiền chất polyamit. Chế phẩm polyamit phân nhánh, khép mạch một phần có đặc tính độ bền nóng chảy và độ ổn định nóng chảy tăng lên.

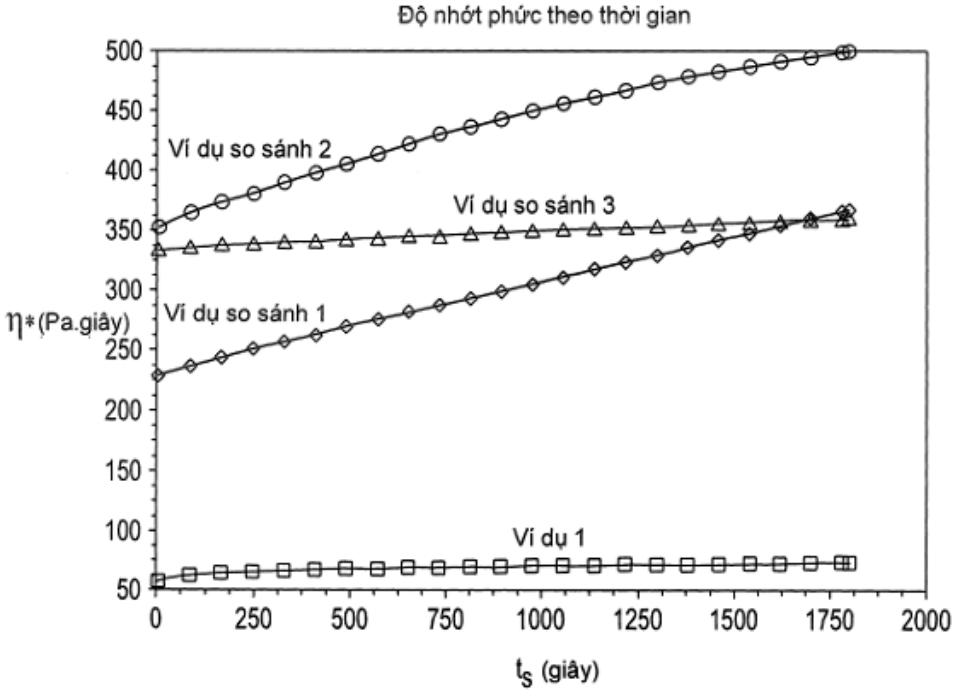


FIG. 1

(11) **1-0053750 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243963/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00032

(85) 04/01/2023

(22) 01/07/2021

(86) PCT/CN2021/104005 01/07/2021

(30) 202010634269.0 02/07/2020 CN

(87) WO2022/002199 06/01/2022

(51) ***H04W 72/04***; *H04L 5/00*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) LI, Na (CN); LI, Gen (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ÁNH XẠ TÍN HIỆU KÊNH CHIA SẺ ĐƯỜNG LÊN VẬT LÝ (PUSCH), PHƯƠNG PHÁP NHẬN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ ÁNH XẠ TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ NHẬN TÍN HIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp ánh xạ tín hiệu PUSCH, phương pháp nhận tín hiệu, thiết bị ánh xạ tín hiệu và thiết bị nhận tín hiệu. Phương pháp ánh xạ tín hiệu PUSCH bao gồm: xác định, theo loại phân bổ tài nguyên miền tần số cho thiết bị đầu cuối và thông tin phân bổ tài nguyên miền tần số cho thiết bị đầu cuối, khối tài nguyên đích được phân bổ cho PUSCH. Trong đó khối tài nguyên đích bao gồm VRB đích thứ nhất hoặc PRB đích thứ nhất; xác định, theo loại phân bổ tài nguyên miền tần số và/hoặc chế độ lập lịch của PUSCH, chế độ ánh xạ để ánh xạ tín hiệu PUSCH tới PRB đích thứ hai, trong đó PRB đích thứ hai là PRB đích thứ nhất hoặc PRB tương ứng với VRB đích thứ nhất; và ánh xạ tín hiệu PUSCH tới PRB đích thứ hai bằng cách sử dụng chế độ ánh xạ.

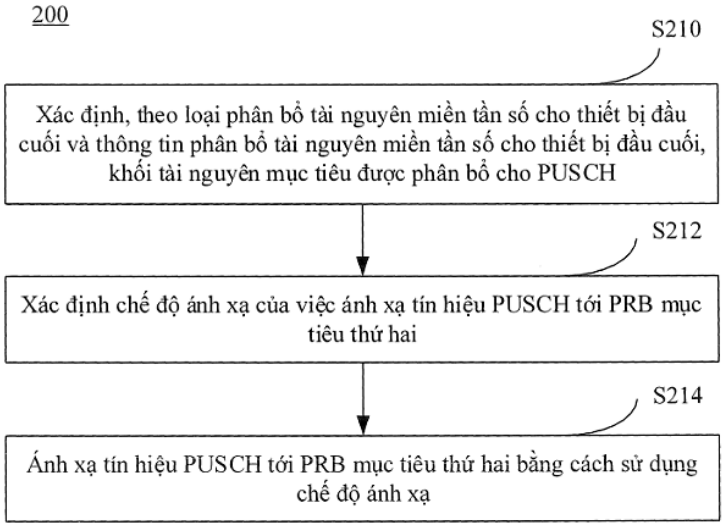


Fig.2

(11) **1-0053751 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 243966/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02388

(85) 11/04/2023

(22) 03/09/2021

(86) PCT/KR2021/011927 03/09/2021

(30) 10-2020-0117849 14/09/2020 KR

(87) WO2022/055183 17/03/2022

(51) ***C30B 15/10***; *C30B 35/00; C30B 15/20; C30B 29/06; C30B 15/12; C30B 15/14*

(73) 1. **HANWHA SOLUTIONS CORPORATION** (KR)
86, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul 04541, Republic of Korea
2. **HANWHA CORPORATION** (KR)
86, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul 04541, Republic of Korea

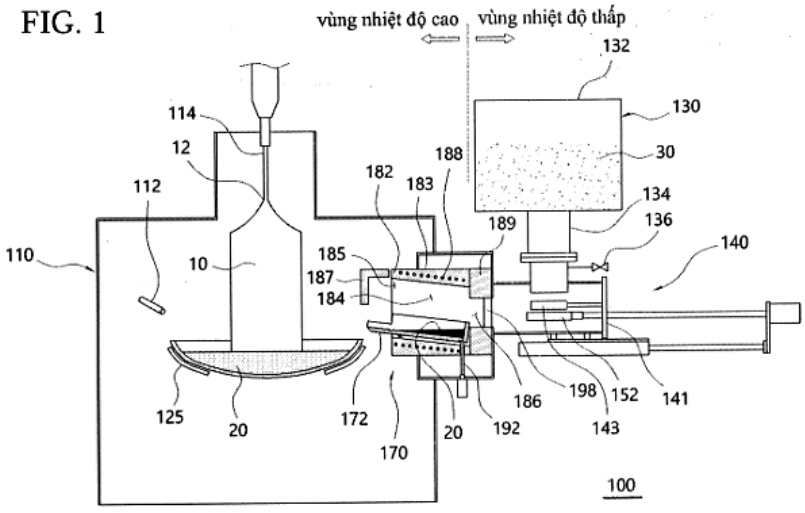
(72) LEE, Young Jun (KR) ; LEE, Kyung Seok (KR); PARK, Jin Sung (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT TRIỂN THỎI ĐÚC LIÊN TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát triển thỏi đúc liên tục. Thiết bị phát triển thỏi đúc liên tục theo sáng chế có thể bao gồm lò phát triển, mà trong đó nồi nấu kim loại chính được định vị, trong đó nồi nấu kim loại chính chứa silic ở trạng thái nóng chảy để phát triển thỏi đúc, cụm cấp vật liệu cấp vật liệu silic ở trạng thái rắn trước khi được làm nóng chảy thành silic ở trạng thái nóng chảy, cụm cấp định lượng đo lượng vật liệu silic ở trạng thái rắn, mà được cấp từ cụm cấp vật liệu và cấp lượng vật liệu silic ở trạng thái rắn định trước, và cụm làm nóng chảy sơ bộ làm nóng chảy lượng vật liệu silic ở trạng thái rắn định trước, mà được cấp từ cụm cấp định lượng và cấp silic ở trạng thái nóng chảy vào nồi nấu kim loại chính. Do vật liệu silic rắn như polysilic được cấp vào nồi nấu kim loại chính ở trạng thái mà trong đó vật liệu silic rắn được nóng chảy hoàn toàn bên ngoài nồi nấu kim loại chính mà trong đó thỏi đúc được phát triển, không cần phải tạo ra vách ngăn trong nồi nấu kim loại chính, và do vậy kích thước của nồi nấu kim loại chính có thể được giảm để giảm các chi phí sản xuất thiết bị. Ngoài ra, do nồi nấu kim loại chính được tạo ra như một vùng, có hiệu quả cải thiện khả năng dễ điều khiển nhiệt độ trong nồi nấu kim loại chính.

FIG. 1



(11) **1-0053752 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244248/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02373

(85) 15/04/2022

(22) 23/09/2020

(86) PCT/JP2020/035851 23/09/2020

(30) 2019-174904 26/09/2019 JP

(87) WO2021/060294 01/04/2021

(51) ***C23C 22/77****; B05D 5/00; B05D 7/24; B05D 3/02; B05D 7/14*

(73) **NOF METAL COATINGS ASIA PACIFIC CO.,LTD.** (JP)
3-3 Chidori-cho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2100865, Japan

(72) Takumi KOMATSUZAKI (JP); Satoru TAMAKI (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHỐNG GỈ**

(57) Sáng chế đề cập đến: phương pháp xử lý chống gỉ bao gồm bước xử lý đối tượng chứa kim loại hoặc hợp kim và được làm nóng đến nhiệt độ cao hơn 180°C hoặc đối tượng có, được tạo ra trên bề mặt của nó, một màng hoặc lớp chứa kim loại hoặc hợp kim và được làm nóng đến nhiệt độ cao hơn 180°C bằng dung dịch chứa nước chứa axit vô cơ hoặc muối vô cơ, hoặc bao gồm bước xử lý đối tượng chứa kim loại hoặc hợp kim hoặc đối tượng có, được tạo ra trên bề mặt của nó, một màng hoặc lớp chứa kim loại hoặc hợp kim bằng dung dịch chứa nước chứa ít nhất một thành phần được chọn từ axit silixic, muối của axit silixic, axit phosphoric, muối của axit phosphoric, muối monohydro phosphat, muối dihydro phosphat và muối zirconi; và vật phẩm khác biệt ở chỗ đã được xử lý chống gỉ bằng phương pháp xử lý chống gỉ này.

(11) **1-0053753 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244331/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2022-08151

(85) 16/05/2019

(22) 23/11/2017

(86) PCT/IB2017/057370 23/11/2017

(30) PCT/IB2016/057100 24/11/2016 IB

(87) WO2018/096487 31/05/2018

(51) ***C23C 2/40***; *B32B 15/01; C21D 8/02; C22C 18/04; C22C 21/02; C22C 21/10; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/44; C22C 38/48; C22C 38/50; C22C 38/54; C22C 38/58; C23C 2/02; C23C 2/06; C23C 2/12; C23C 2/26; B21D 22/02; B23K 103/04*

(62) 1-2019-02525

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) HENRION Thomas (FR); JACOLOT Ronan (FR); BEAUVAIS Martin (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP TẤM ĐƯỢC CÁN NÓNG VÀ MẠ, THÉP TẤM ĐƯỢC CÁN NÓNG VÀ MẠ, CHI TIẾT THÉP MẠ ĐƯỢC DẬP NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ**

(57) Phương pháp sản xuất thép tấm được cán nóng và mạ có độ dày nằm trong khoảng từ 1,8mm đến 5mm, bao gồm các bước tạo ra bán thành phẩm có thành phần bao gồm: $0,04\% \leq C \leq 0,38\%$, $0,40\% \leq Mn \leq 3\%$, $0,005\% \leq Si \leq 0,70\%$, $0,005\% \leq Al \leq 0,1\%$, $0,001\% \leq Cr \leq 2\%$, $0,001\% \leq Ni \leq 2\%$, $0,001\% \leq Ti \leq 0,2\%$, $Nb \leq 0,1\%$, $B \leq 0,010\%$, $0,0005\% \leq N \leq 0,010\%$, $0,0001\% \leq S \leq 0,05\%$, $0,0001\% \leq P \leq 0,1\%$, $Mo \leq 0,65\ \%$, $W \leq 0,30\%$, $Ca \leq 0,006\%$, cán nóng với nhiệt độ cán thành phẩm FRT, để thu được sản phẩm thép được cán nóng có độ dày nằm trong khoảng từ 1,8mm đến 5mm, tiếp đó làm nguội xuống nhiệt độ cuộn $T_{cuộn}$ thoả mãn biểu thức: $450^oC \leq T_{cuộn} \leq T_{cuộn\ tối\ đa}$ với $T_{cuộn\ tối\ đa} = 650 - 140xf\gamma$, $T_{cuộn\ tối\ đa}$ được tính theo độ C và $f\gamma$ là phần austenit ngay trước khi cuộn, và cuộn để thu được nền thép đã được cán nóng, tẩy rửa và phủ nền thép đã được cán nóng này bằng Al hoặc hợp kim Al bởi việc nhúng nóng liên tục trong bể mạ, để tạo ra thép tấm được cán nóng và mạ là thép tấm được cán nóng và có lớp mạ Al hoặc hợp kim Al, có độ dày nằm trong khoảng từ 10 đến 33µm, trên cả hai mặt của thép tấm được cán nóng này. Thép tấm được cán nóng và mạ, chi tiết thép mạ được dập nóng và phương pháp sản xuất nó cũng được đề xuất.

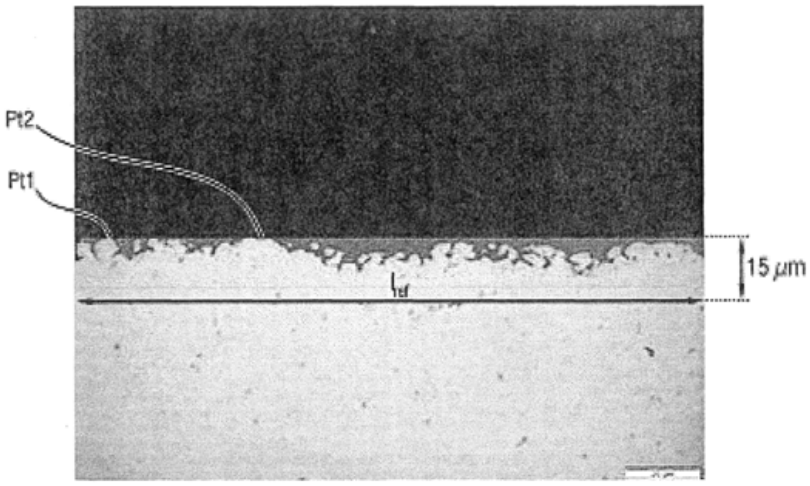


FIG.2

(11) **1-0053754 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244332/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-05712
(22) 15/09/2021
(51) ***B01D 53/52**; C01G 55/00; C01G 19/00*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Toán (VN); Nguyễn Văn Duy (VN); Nguyễn Văn Hiếu (VN); Nguyễn Đức Hòa (VN); Chử Mạnh Hưng (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO MÀNG LỌC KHÍ H2S TRÊN CƠ SỞ MÀNG MỎNG NANO 3 LỚP SNO2/PT/WO3**

(57) Sáng chế "Quy trình chế tạo màng lọc khí H_2S trên cơ sở màng mỏng nano 3 lớp $SnO_2/Pt/WO_3$" trên cơ sở màng mỏng nano 3 lớp được tạo ra trên mặt phẳng đế silic ô xít, bao gồm các thành phần như điện cực Cr/Pt. Vật liệu nhạy khí là màng mỏng nano 3 lớp $SnO_2/Pt/WO_3$ được phún xạ hoạt hóa và phún xạ trực tiếp trên hai đầu điện cực như trên hình 1. Sáng chế này khác biệt ở chỗ là sử dụng trực tiếp của màng mỏng nano 3 lớp là ôxít thiếc, platin và ôxít vonfram ($SnO_2/Pt/WO_3$). Cảm biến lọc khí H_2S và đo khí H_2, NH_3 dựa trên cơ sở màng mỏng nano 3 lớp có thể thực hiện bằng cách áp dòng điện trực tiếp qua màng mỏng trong quá trình đo tín hiệu. Chúng tôi đã tạo ra được một loại cảm biến có thể lọc được khí H_2S và đo được hai loại khí là H_2 và NH_3 bằng cách thay đổi chiều dày cũng như nhiệt độ làm việc của cảm biến. Việc kết hợp hiệu quả màng mỏng nano 3 lớp cho phép chúng ta phát triển được thế hệ cảm biến khí mới có độ chọn lọc cao và tiêu thụ ít công suất siêu thấp và còn có chức năng như một màng lọc khí. Đây là cơ sở để phát triển các màng lọc khí trên cơ sở vật liệu màng mỏng nano nhằm nâng cao khả năng ứng dụng trong thực tế cuộc sống. Các cảm biến chế tạo được có thể được sử dụng để đo và phát hiện các loại khí độc hại, khí cháy nổ trong môi trường như H_2, NH_3, CH_4, CO và H_2S ở nồng độ cỡ phần triệu.

(11) **1-0053755 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244333/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2024 435 A
(21) 1-2023-07592
(85) 27/08/2020
(22) 12/02/2019
(86) PCT/US2019/017686 12/02/2019
(30) 62/629,842 13/02/2018 US
(87) WO2019/160868 22/08/2019
(51) ***B25B 21/00***; *B25B 23/00; B25B 13/46*
(62) 1-2020-04950
(73) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION** (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
(72) Max R. Sawa (US); Christopher S. Hoppe (US); Aaron S. Blumenthal (US); Caroline Hope (US); James Wekwert (US); Bryan C. Ward (US)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **DỤNG CỤ DẪN ĐỘNG KHOÁ CHỐT**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ cầm tay để dẫn động khoá chốt. Dụng cụ cầm tay bao gồm hệ thống bánh răng mà liên kết hốc rãnh then với bộ dẫn động quay hoặc khởi động và làm tăng tốc độ quay của hốc rãnh then so với bộ dẫn động. Dụng cụ cầm tay có thể bao gồm bộ tiếp nhận dụng cụ điện hoặc động cơ độc lập để dẫn động quá trình quay của hốc rãnh then để đẩy khoá chốt lên phía trước hoặc rút lại khoá chốt từ trục có ren. Bằng cách làm tăng tốc độ và bảo tồn quán tính quay, dụng cụ cầm tay làm giảm thời gian giữ chặt khoá chốt trên trục có ren. Đai ốc quay được bố trí. Đai ốc quay có thể định hướng trượt dọc theo trục thứ nhất và định hướng theo ren dọc theo trục thứ hai để giữ chặt vào bề mặt liền kề.

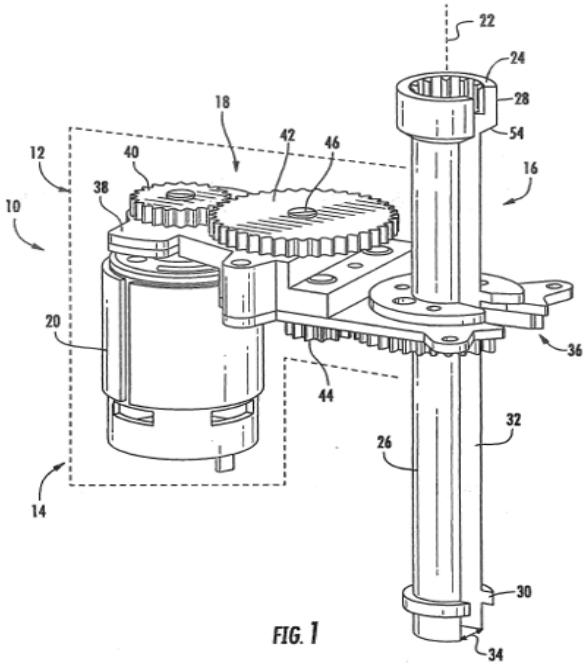


FIG. 1

(11) **1-0053756 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244334/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00431

(85) 21/01/2022

(22) 24/06/2020

(86) PCT/CN2020/098053 24/06/2020

(30) 201910559986.9 24/06/2019 CN
201910584158.0 29/06/2019 CN

(87) WO2020/259567 30/12/2020

(51) ***H04N 19/51****; H04N 19/577*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CHEN, Xu (CN); YANG, Haitao (CN); ZHANG, Lian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA/GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DỰ BÁO NGOÀI, BỘ MÃ HÓA/BỘ GIẢI MÃ VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa viđeo, bộ giải mã viđeo, và phương pháp tương ứng. Phương pháp bao gồm: khi các điều kiện định trước được thỏa mãn, thực hiện xử lý luồng quang học hai hướng (bi-directional optical flow, BDOF) trên khối ảnh hiện tại, để thu được giá trị mẫu định trước của khối ảnh hiện tại, trong đó các điều kiện định trước bao gồm ít nhất điều kiện mà kích thước của khối ảnh hiện tại thỏa mãn kích thước định trước thứ nhất, và việc kích thước của khối ảnh hiện tại thỏa mãn kích thước định trước thứ nhất bao gồm: chiều cao H của khối ảnh hiện tại lớn hơn hoặc bằng 8, và khi tích của chiều rộng W và chiều cao H của khối ảnh hiện tại bằng 64, chiều rộng W không bằng chiều cao H; tái tạo khối ảnh hiện tại dựa trên ít nhất giá trị mẫu được tái tạo của khối ảnh hiện tại; và mã hóa phần tử cú pháp thành dòng bit cần được truyền, trong đó phần tử cú pháp ít nhất được sử dụng để chỉ báo rằng áp dụng dự báo hai hướng đối với khối ảnh hiện tại. Theo các phương án thực hiện sáng chế, độ phức tạp mã hóa giải mã và độ chính xác dự báo có thể được cân bằng ở mức độ nào đó.

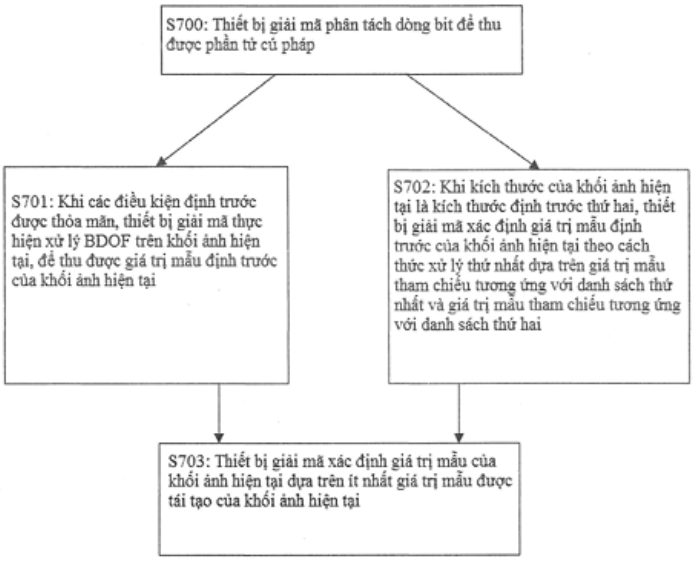


Fig.7

(11) **1-0053757 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244385/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/05/2024 434 A

(21) 1-2023-07087

(85) 11/10/2023

(22) 09/03/2022

(86) PCT/JP2022/010229 09/03/2022

(30) 2021-040415 12/03/2021 JP
2021-040416 12/03/2021 JP
2021-201805 13/12/2021 JP

(87) WO2022/191227 15/09/2022

(51) ***B23K 35/363****; H05K 3/34*

(73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
Senju Hashido-cho 23, Adachi-ku, Tokyo 1208555 Japan

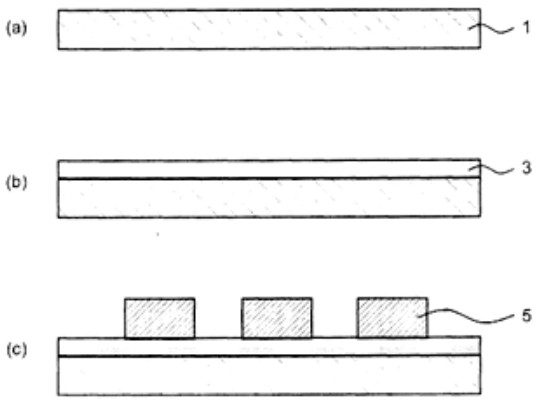
(72) SUKAWA Yasuhisa (JP); YAMASAKI Hiroyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **CHẤT TRỢ HÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

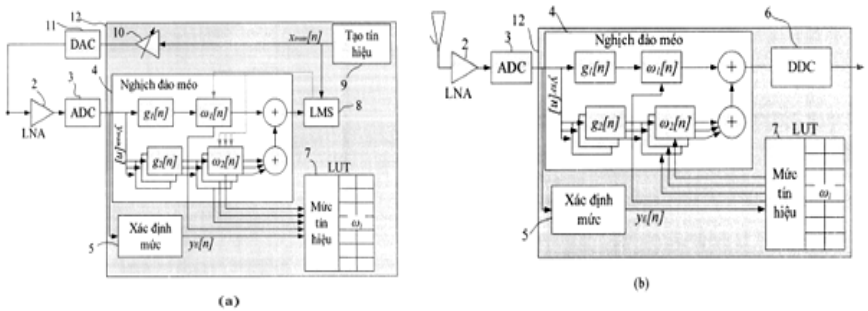
(57) Sáng chế đề cập đến chất trợ hàn bao gồm hợp chất nhựa thông và hai hoặc nhiều loại dung môi hữu cơ, trong đó chất trợ hàn không bao gồm hợp kim hàn và được sử dụng bằng cách phủ lên chất nền ở dạng không chứa hợp kim hàn. Tỷ lệ hàm lượng của hợp chất nhựa thông trong chất trợ hàn là hơn 30% theo khối lượng. Ngoài ra, độ nhớt của chất trợ hàn này được đo ở 20°C bằng cách sử dụng máy đo độ nhớt loại B là 2000 mPa·s hoặc nhỏ hơn. Hơn nữa, lực bám dính T của chất trợ hàn này được đo theo Quy trình 1 ở dưới là 50 gf hoặc lớn hơn. [Quy trình 1] (1) tấm Al mạ Ni có ít nhất một bề mặt trên đó có chỗ lõm tròn có đường kính 7 mm và độ sâu 0,2 mm, chất trợ hàn được phủ lên bề mặt đó với lượng sao cho chất trợ hàn chỉ làm đầy chỗ lõm, (2) tấm Al đã được phủ chất trợ hàn được xử lý nhiệt ở 50°C trong 15 phút, và (3) sau khi làm nguội tấm Al được xử lý nhiệt đến nhiệt độ phòng, lực bám dính T của chất trợ hàn có trong chỗ lõm được đo bằng máy kiểm tra độ dính với thời gian ép 0,2 giây, áp suất ép 50 gf, tốc độ thấm 2,0 mm/s, và tốc độ tách 10 mm/s.

[Fig. 1]



(11) **1-0053758 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244386/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/09/2021 402 A
(21) 1-2021-01993
(22) 13/04/2021
(51) ***H04B 1/00***; *H04B 1/16*
(73) 1. **TRỊNH QUANG KIÊN** (VN)
Khoa Vô tuyến Điện tử - Học viện Kỹ thuật Quân sự, 236 Hoàng Quốc Việt, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. **VŨ NGỌC ANH** (VN)
Khoa Vô tuyến Điện tử - Học viện Kỹ thuật Quân sự, 236 Hoàng Quốc Việt, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Trịnh Quang Kiên (VN); Vũ Ngọc Anh (VN); Trần Thị Hồng Thắm (VN); Lê Hải Nam (VN)
(54) **MÁY THU ĐA KÊNH BĂNG RỘNG SỐ HÓA LẤY MẪU TRỰC TIẾP DRX (DIRECT RF SAMPLING RECEIVER) CÓ THỂ GIẢM MÉO DO PHI TUYẾN CỦA BỘ KHUẾCH ĐẠI TẠP ÂM THẤP DÙNG PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN VÀ TRA BẢNG LUT (LOOK UP TABLE)**

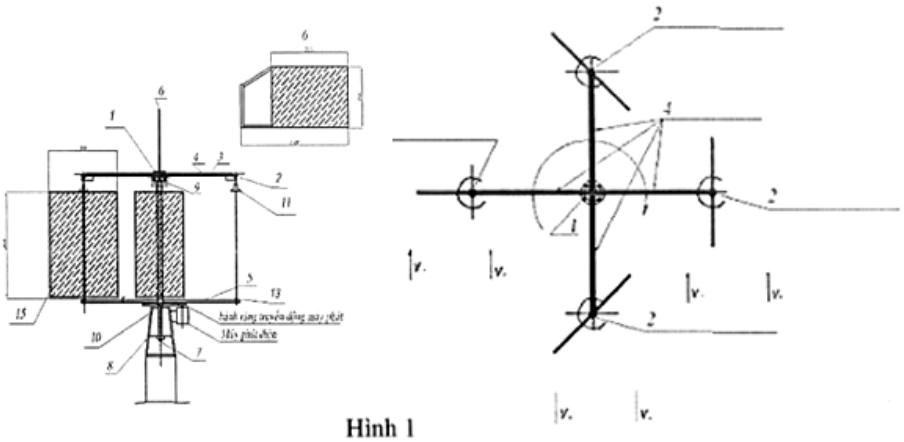
(57) Sáng chế triển khai thiết kế máy thu đa kênh băng rộng số hóa trực tiếp DRX, với mạch bù méo phi tuyến dựa trên tra bảng LUT. Bảng LUT được tạo ra trong chế độ huấn luyện của máy thu, tương ứng với mỗi mức năng lượng đầu vào, mạch huấn luyện sẽ làm việc để trích xuất các tham số của mô hình phi tuyến và lưu vào LUT. Bảng LUT sau đó được truy cập trong chế độ thu tín hiệu thực để bù các thành phần hài và xuyên nhiễu tạo ra bởi LNA. Hai chế độ cơ bản của máy thu DRX này là: chế độ huấn luyện (tạo tham số để lưu vào LUT) và chế độ thu tín hiệu thực. Hai chế độ này làm việc độc lập, sử dụng chung một mạch bù, giúp giảm yêu cầu thiết kế về mặt phần cứng cũng như yêu cầu về sử dụng năng lượng. Ngoài ra, việc lựa chọn chế độ thông qua bộ dồn kênh (mutiplexer) giúp cho hai chế độ làm việc độc lập, không ảnh hưởng lẫn nhau. Kết quả phân tích được thể hiện trực quan bằng hình ảnh phổ năng lượng, giản đồ mắt và giản đồ chòm sao cùng với các tham số đánh giá chất lượng tín hiệu EVM, SNDR và các tham số tương tự.



Hình 1

(11) **1-0053759 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244387/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-07287
(22) 15/11/2021
(51) ***F03D 7/00***
(76) **HỒ HẢI THẠNH** (VN)
Khu phố 3, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **TUA-BIN GIÓ TRỤC ĐỨNG CÓ CÁNH CHUYỂN ĐỘNG**

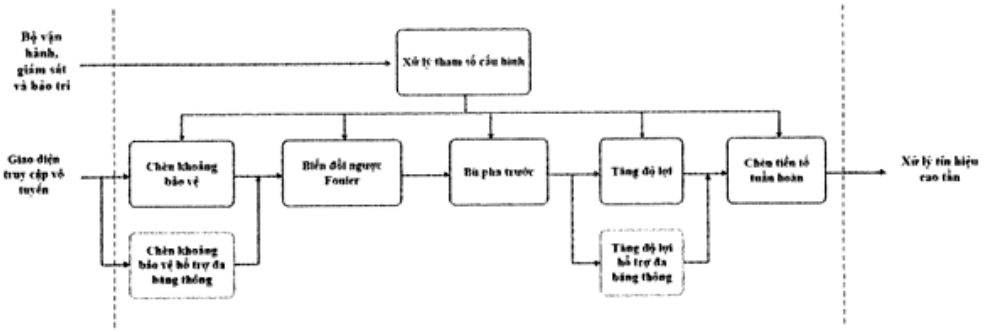
(57) Sáng chế đề xuất tua-bin gió trục đứng có cánh chuyển động giúp thu được năng lượng gió hiệu quả nhất với vật liệu chế tạo đơn giản, sẵn có, chi phí rẻ và dễ tái tạo. Tua-bin gió được đề cập trong sáng chế bao gồm: bộ truyền động trục chính, bộ truyền động trục cánh và các bộ phận hỗ trợ khác.



Hình 1

(11) **1-0053760 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244388/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-06860
(22) 28/10/2021
(51) ***H04L 27/26***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Huy Hoàng (VN); Nguyễn Văn Sơn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ ĐIỀU CHẾ TÍN HIỆU ĐA SÓNG MANG TRỰC GIAO (OFDM) HỖ TRỢ ĐA BĂNG THÔNG CHO ĐƯỜNG XUỐNG TRONG HỆ THỐNG VÔ TUYẾN 5G**

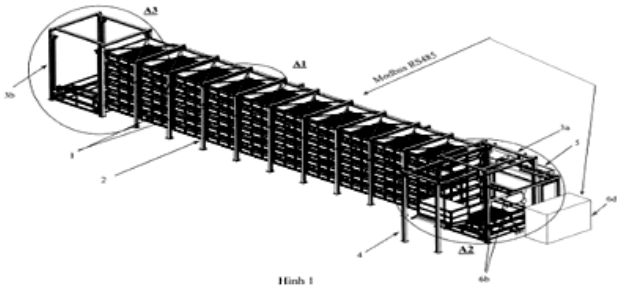
(57) Phương pháp cải thiện bộ điều chế OFDM hỗ trợ đa băng thông được thực hiện với mục đích khắc phục những ngược điểm về độ linh hoạt của độ rộng băng thông trong bộ chỉ tiêu của sản phẩm thu phát sóng vô tuyến 5G (Radio Unit), giúp tối ưu công sức nghiên cứu, thiết kế của sản phẩm. Bằng cách lấy mẫu quá mức miền tần số và bù công suất chênh lệch ở miền thời gian, phương pháp được thực hiện trên nền tảng phần cứng số khả trình với các đánh giá liên quan tới lỗi biên độ. Kết quả triển khai đã chỉ ra tính đúng đắn và hiệu quả của phương pháp qua đó nâng cao tính đa dụng của thiết bị.



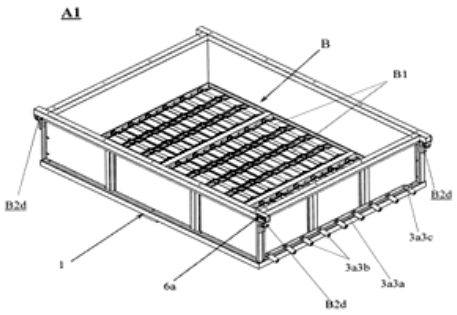
Hình 2

(11) **1-0053761 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244389/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2023 421 A
(21) 1-2022-05411
(22) 25/08/2022
(51) ***C05F 9/02***; *C05F 17/02; C05F 3/06*
(76) **LÊ MINH HẢI** (VN)
16 Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)
(54) **HỆ THỐNG NUÔI GIUN**

(57) Sáng chế này đề xuất hệ thống nuôi giun bao gồm một loạt các khay nuôi giun (1) có thành đáy (B) dạng cơ cấu chớp lật, được sắp xếp trên các tầng của khung đỡ (2), mà được luân chuyển hoán đổi vị trí theo vòng khép kín trong chu trình cấp thức ăn vào các khay nuôi giun (1) ở vị trí cấp thức ăn (P1), và trong chu trình thu hoạch phân giun ở vị trí thu phân giun (P2), nhờ hoạt động của thang nâng thứ nhất (3a) và thang nâng thứ hai (3b) có các khay nâng hạ (3a1) và (3a2), và phương tiện điều khiển cơ cấu chớp lật (3a3) để đóng/mở thành đáy (B) của khay nuôi giun (1) và cơ cấu thu phân giun (3a4) để thu phân giun từ khay nuôi giun (1) khi ở trong khay nâng hạn (3a1) và thành đáy (B) của khay nuôi giun (1) đó được mở ra; và hệ thống quản lý và điều khiển (6) được cấu trúc và lập trình thích hợp để điều khiển tự động hoạt động của hệ thống nuôi giun.



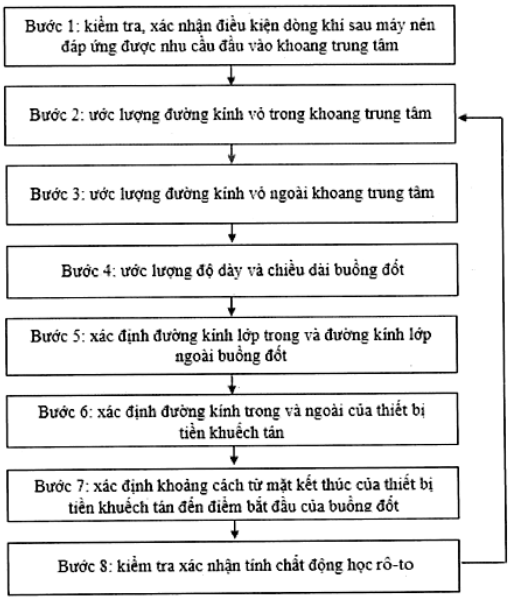
Hình 1



Hình 2

(11) **1-0053762 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244390/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2020 383 A
(21) 1-2020-00038
(22) 02/01/2020
(51) ***G06F 30/20***; *G06F 30/15; G06F 30/17*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Trường Giang (VN); Nguyễn Quang Hải (VN); Bùi Xuân Long (VN); Phạm Văn Sơn (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ KHÍ ĐỘNG HỌC KHOANG TRUNG TÂM ĐỘNG CƠ TUA-BIN KHÍ CỠ NHỎ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế khí động học cho khoang trung tâm động cơ tua-bin khí cỡ nhỏ, bao gồm 8 bước sau: bước 1: kiểm tra nếu điều kiện dòng khí sau máy nén đáp ứng được yêu cầu đầu vào khoang trung tâm; bước 2: ước lượng đường kính vỏ trong khoang trung tâm dựa vào kinh nghiệm thực tế; bước 3: ước lượng đường kính vỏ ngoài khoang trung tâm; bước 4: ước lượng độ dày và chiều dài buồng đốt; bước 5: xác định đường kính lớp trong và đường kính lớp ngoài buồng đốt; bước 6: xác định đường kính trong và ngoài tại mặt kết thúc của thiết bị tiền khuếch tán; bước 7: xác định khoảng cách từ mặt kết thúc của thiết bị tiền khuếch tán đến điểm bắt đầu của buồng đốt (khoảng đứt dòng); bước 8: kiểm tra tính chất động học rô-to để xác định nếu bán kính trục giả định trong bước 2 thỏa mãn yêu cầu.



Hình 2

(11) **1-0053763 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244391/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2019 373 A

(21) 1-2018-05523

(85) 07/12/2018

(22) 11/05/2017

(86) PCT/US2017/032242 11/05/2017

(30) 62/335,789 13/05/2016 US
62/441,779 03/01/2017 US
15/589,647 08/05/2017 US

(87) WO2017/197169 16/11/2017

(51) ***E02F 9/28***

(73) **HENSLEY INDUSTRIES, INC.** (US)
2108 Joe Field Road, Dallas, Texas 75229, United States of America

(72) BILAL, Mohamad (US); DIAZ, Isai (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CỤM KẾT CẤU BỘ PHẬN CHỊU MÒN, BỘ PHẬN CHỊU MÒN TIẾP XÚC VỚI MẶT ĐẤT, RỖNG, BỘ PHẬN CHỊU MÒN VÀ CẤU TRÚC ĐỠ ĐƯỢC BỐ TRÍ ĐỂ TIẾP NHẬN BỘ PHẬN CHỊU MÒN**

(57) Sáng chế đề cập tới cụm kết cấu bộ phận chịu mòn có thể bao gồm mũi có thể gắn được với môi gàu. Mũi có thể bao gồm phần sau có nhóm của các bề mặt về cơ bản là phẳng thứ nhất bao gồm nhóm phụ thứ nhất, thứ hai và thứ ba của các bề mặt. Nhóm phụ thứ ba của các bề mặt có thể được tạo góc và được định vị giữa nhóm phụ thứ nhất của các bề mặt và nhóm phụ thứ hai của các bề mặt. Mũi cũng có thể bao gồm phần trước được định vị liền kề về phía trước với phần sau, phần trước có nhóm của các bề mặt về cơ bản là phẳng thứ hai bao gồm các nhóm phụ thứ tư, thứ năm và thứ sáu của các bề mặt. Nhóm của các bề mặt thứ sáu có thể được tạo góc và được định vị giữa nhóm phụ thứ nhất của các bề mặt và nhóm phụ thứ hai của các bề mặt. Cụm kết cấu bộ phận chịu mòn cũng có thể bao gồm bộ phận chịu mòn có khoang bao gồm các bề mặt chịu lực sau và trước tương ứng với nhóm phụ thứ ba và nhóm phụ thứ sáu của các bề mặt. Sáng chế còn đề cập đến bộ phận chịu mòn, cấu trúc đỡ được bố trí để tiếp nhận bộ phận chịu mòn và bộ phận chịu mòn tiếp xúc với mặt đất, rỗng.

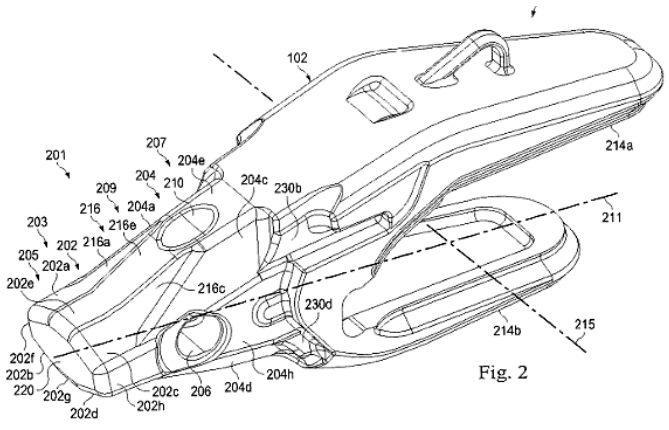
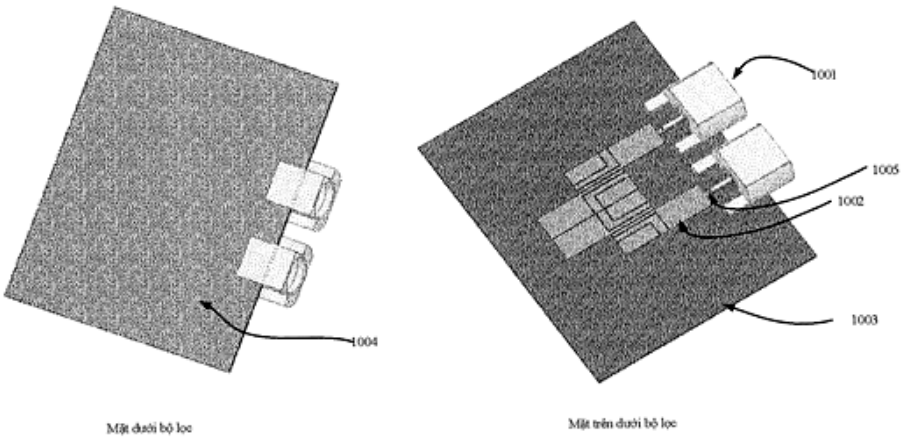


Fig. 2

(11) **1-0053764 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244392/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06886
(22) 03/10/2023
(51) ***H01Q 1/38***; *H01Q 13/08; H01Q 1/50*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Tần Lê Hoàng Long (VN); Vũ Minh Tuấn (VN); Đồng Quang Huy (VN); Đặng Cao Quyền (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BỘ LỌC CAO TẦN THÔNG DẢI CÓ DẢI CHẮN RỘNG SỬ DỤNG ĐƯỜNG CỘNG HƯỞNG VI DẢI CẮT KHE CHỮ L**

(57) Sáng chế đề xuất bộ lọc cao tần thông dải có dải chắn rộng sử dụng đường cộng hưởng vi dải cắt khe chữ L, có tần số nhiễu lọc của bộ lọc nằm ở vị trí xấp xỉ 3,5 lần tần số lọc f0, bao gồm các bộ phận: tấm điện môi; lớp đồng; đường cộng hưởng vi dải cắt khe dạng chữ L; đường vi dải trở kháng 50 Ohm và giắc kết nối cao tần. Bộ lọc vi dải thực hiện trên mạch in hai lớp, được thiết kế bằng cách ghép cộng hưởng các đường vi dải cắt khe chữ L; có kích thước nhỏ gọn, có dải chắn rộng sử dụng mô hình cộng hưởng hoàn toàn mới là đường vi dải cắt khe chữ L tạo ra bộ lọc có dải chắn rộng ≈ 2,5 f0, với kích thước nhỏ hơn nhiều so với bộ lọc thông thường ở cùng tần số mà có dải chắn hẹp hơn; giắc cao tần đầu vào đầu ra được kết nối trực tiếp tới đường cộng hưởng bằng cách ghép điện cảm hoặc điện dung thông qua đường trở kháng 50Ohm.



Hình 10

(11) **1-0053765 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244394/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-04266

(85) 12/07/2021

(22) 26/04/2019

(86) PCT/CN2019/084469 26/04/2019

(30) PCT/CN2019/084469 26/04/2019 IB

(87) WO2020/215301 29/10/2020

(51) ***C12N 7/01***; *C12R 1/93; A61K 39/12; A61P 31/20*

(73) **HARBIN VETERINARY RESEARCH INSTITUTE, CHINESE ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES** (CN)
Harbin Veterinary Research Institute, Chinese Academy of Agricultural Sciences (CAAS), No. 678 Haping Road, Xiangfang District Harbin, Heilongjiang 150069, China

(72) BU, Zhigao (CN); CHEN, Weiye (CN); ZHAO, Dongming (CN); HE, Xijun (CN); LIU, Renqiang (CN); LIU, Jinxiong (CN)

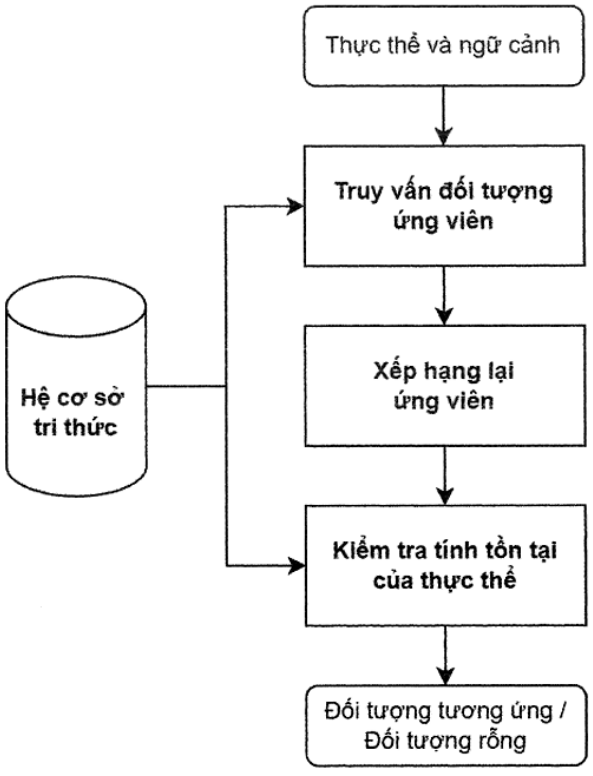
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **VIRUT DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI SUY GIẢM ĐỘC LỰC DO BỊ XÓA GEN, VẮC-XIN LÀM TỪ VIRUT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VIRUT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến virut dịch tả lợn châu Phi suy giảm độc lực do bị xóa gen có thể được sử dụng làm vắc-xin, vắc-xin làm từ virut này và phương pháp điều chế virut này. Phương pháp điều chế này bao gồm sử dụng chủng virut Pig/CN/HLJ/2018 gây bệnh dịch tả lợn châu Phi lưu hành tại Trung Quốc, xóa gen độc lực của virut dịch tả lợn châu Phi thông qua công nghệ kỹ thuật gen, từ đó thu được virut xóa gen MGF360-505R và xóa kết hợp gen CD2V và MGF360-505R.

(11) **1-0053766 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244395/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06880
(22) 03/10/2023
(51) ***G06F 16/35***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Thái Phát Triển (VN); Huỳnh Minh Trí (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP HỢP NHẤT CÁC THỰC THỂ TRONG VĂN BẢN ỨNG DỤNG HỌC SÂU**

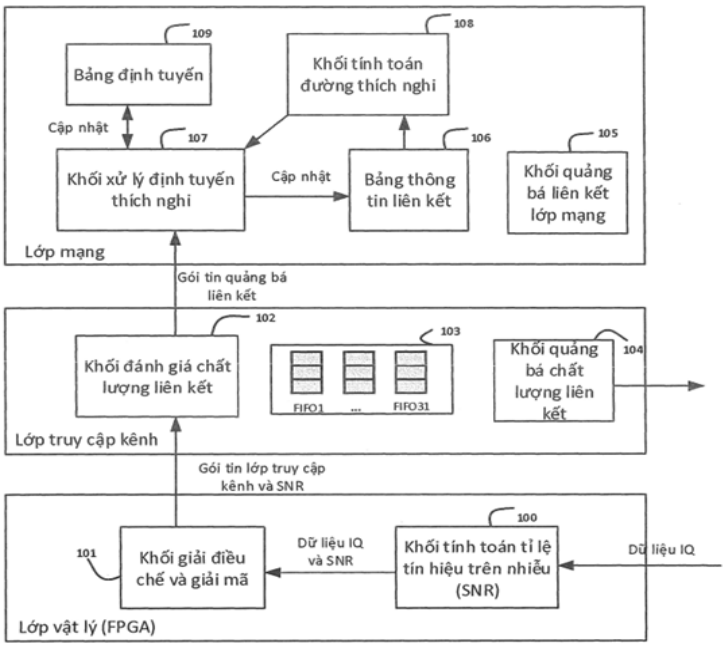
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hợp nhất các thực thể trích xuất từ văn bản và đồng tham chiếu đến một đối tượng, gồm các bước: bước 1: xây dựng hệ cơ sở tri thức; bước 2: truy vấn đối tượng ứng viên; bước 3: xếp hạng lại các ứng viên; bước 4: kiểm tra tính tồn tại của thực thể trong hệ cơ sở tri thức. Phương pháp tạo cơ sở cho các bài toán xử lý ngôn ngữ tự nhiên khi phân tích dữ liệu văn bản, trích xuất thông tin hay liên kết các sự kiện của một đối tượng dễ dàng hơn, nhằm phục vụ cho các hệ thống khai phá và phân tích dữ liệu từ báo chí hoặc mạng xã hội.



Hình 1

(11) **1-0053767 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244396/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06879
(22) 03/10/2023
(51) ***H04W 4/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Đỗ Trường Xuân (VN); Nguyễn Thái Bình (VN); Đặng Hữu Tùng (VN); Lê Đăng Hiếu (VN); Nguyễn Mạnh Linh (VN); Nguyễn Hồng Huy Thông (VN); Dương Minh Tùng (VN); Ngô Thanh Bình (VN); Nguyễn Thị Hoài Linh (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG ĐỊNH TUYẾN THÍCH NGHI TRONG MẠNG ADHOC DI ĐỘNG BĂNG RỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống định tuyến thích nghi trong mạng adhoc di động băng rộng, giúp ước lượng và đánh giá chất lượng các liên kết giữa các nốt mạng hàng xóm dựa trên việc trao đổi bản tin điều khiển trong giao thức truy cập kênh phân chia theo thời gian. Sáng chế cũng cải tiến giao thức định tuyến chủ động OLSR để có thể quảng bá và lan truyền các thông tin chất lượng liên kết và đề xuất phương pháp tính toán đường đi thích nghi theo chất lượng liên kết để xác định đường đi tối ưu cho việc truyền dữ liệu từ nốt nguồn tới nốt đích.



Hình 1

(11) **1-0053768 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244398/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2018 367 A

(21) 1-2018-02409

(85) 04/06/2018

(22) 02/11/2016

(86) PCT/US2016/059976 02/11/2016

(30) 62/251,727 06/11/2015 US

(87) WO2017/079188 A1 11/05/2017

(51) ***C08L 75/04***; *C08G 18/76; B29C 45/00; C08G 18/66*

(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC.** (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America

(72) Qiwei LU (US); Julius FARKAS (US); Chetan M. MAKADIA (US); Alexander Jiaokai JING (CN)

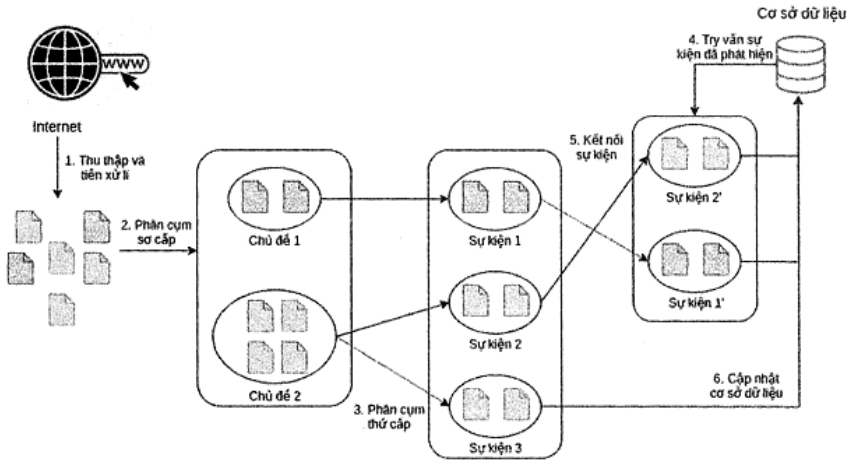
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN DẺO NHIỆT, SẢN PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt không được gia cố có môđun uốn cao chứa từ 5% đến 25% chất trung gian polyol có nhóm hydroxyl cuối mạch có khối lượng phân tử trung bình khối nằm trong khoảng từ 250 đến 3000 và 75% đến 95% đoạn cứng chứa diol không phân nhánh, không được thế, mạch thẳng và isoxyanat thơm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm chứa chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt nêu trên và quy trình sản xuất sản phẩm này.

(11) **1-0053769 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244415/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06877
(22) 03/10/2023
(51) ***G06F 40/166***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lâm Duy Khang (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG PHÁT HIỆN SỰ KIỆN NỔI BẬT TỪ DỮ LIỆU VĂN BẢN BÁO CHÍ THEO THỜI GIAN THỰC**

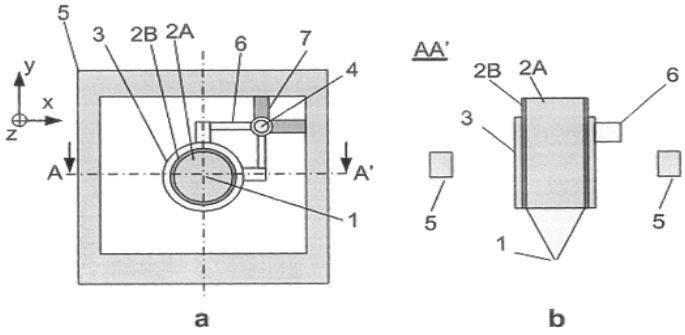
(57) Sáng chế đề cập phương pháp phát hiện sự kiện nổi bật từ văn bản báo chí theo thời gian thực, gồm các bước: bước 1: thu thập bài báo và tiền xử lý; bước 2: phân cụm sơ cấp; bước 3: phân cụm thứ cấp; bước 4: phát hiện các sự kiện mới và cập nhật các sự kiện cũ. Phương pháp được ứng dụng vào các hệ thống thu thập, theo dõi và phân tích một số lượng lớn các văn bản báo chí, cung cấp một cái nhìn tổng quan về các sự kiện nổi bật đang diễn ra trên thế giới.



Hình 1

(11) **1-0053770 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244416/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07243
(22) 14/12/2020
(51) ***G01Q 60/00***; *G01Q 70/10; G01Q 60/18*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Chu Mạnh Hoàng (VN); Nguyễn Quốc Chiến (VN)
(54) **HỆ THỐNG MŨI DÒ QUÉT CHO KHẮC TRƯỜNG GẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống mũi dò quét cho khắc trường gần. Hệ thống mũi dò quét có thể được tạo ra từ một hoặc nhiều mũi dò quét, chúng có thể có cùng hình dạng hoặc khác hình dạng. Các mũi dò quét có hình dạng khác nhau được chế tạo từ các sợi quang. Mỗi mũi dò quét được cấp cùng một nguồn hoặc khác nguồn ánh sáng laze, có thể được cấp đồng thời hoặc từng nhóm mũi nhọn khi sử dụng các bộ chuyển mạch hoặc bộ chia nguồn ánh sáng. Mỗi mũi dò quét được điều khiển độc lập theo 3 chiều xyz và quay. Khoảng cách cũng như vị trí tương đối giữa các mũi dò quét có thể được điều khiển. Để khắc mẫu khi sử dụng đầu dò quét, một mũi dò quét hoặc một nhóm mũi dò quét có thể cùng hoạt động để tăng hiệu suất khắc mẫu. Trong quá trình khắc, mẫu có thể chuyển động quay và tịnh tiến theo ba chiều xyz hoặc mũi dò quét có thể chuyển động quay và tịnh tiến theo ba chiều xyz. Hệ thống mũi dò quét được đề xuất có thể sử dụng trong sản xuất các linh kiện và cấu trúc có kích thước micromet và nanomet.

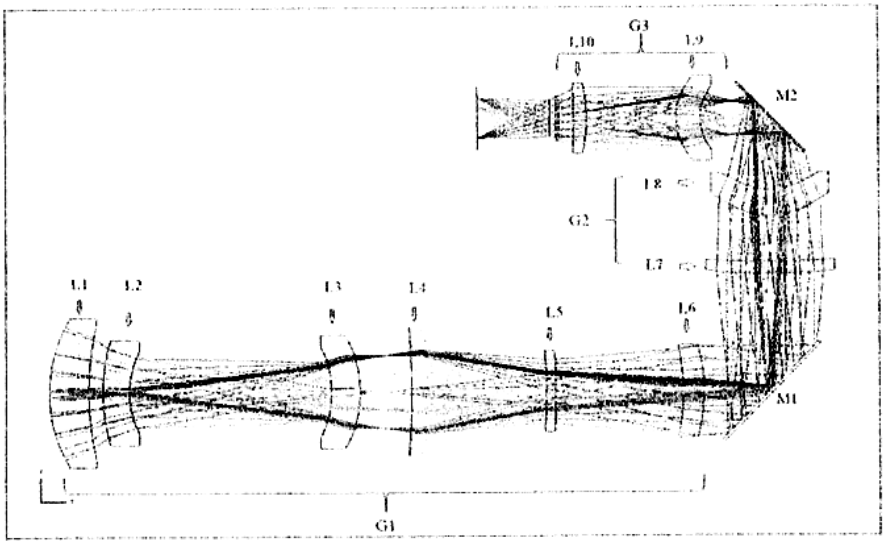


(a) mặt cắt ngang của đầu dò quét cấu tạo từ một mũi dò quét
(b) hình chiếu mặt cắt AA' trong hình (a).

Hình 1.

(11) **1-0053771 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244418/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-07679
(22) 30/11/2021
(51) ***H04N 1/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Đạt (VN); Đặng Xuân Du (VN); Vũ Thành Đạt (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **ỐNG KÍNH HỒNG NGOẠI CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG MỜ ẢNH CHO HỆ THỐNG QUAY QUÉT TOÀN CẢNH SỬ DỤNG CẢM BIẾN ĐỘ PHÂN GIẢI HD**

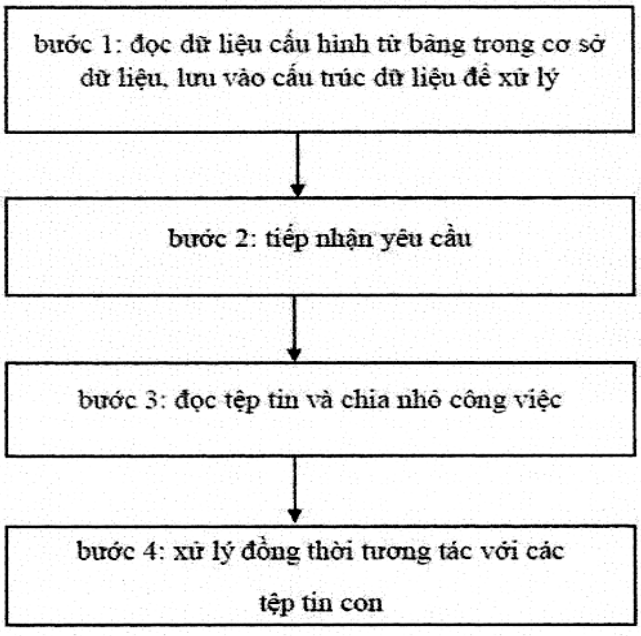
(57) Sáng chế đề cập đến ống kính hồng ngoại có khả năng chống mờ ảnh cho hệ thống quay quét toàn cảnh hay còn được biết tới với cái tên tìm kiếm và bắt bám hồng ngoại (Infrared Search and Track – IRST), sử dụng cảm biến độ phân giải 1280 x 1028 với khẩu độ F/#2. Ống kính làm việc trong dải bước sóng hồng ngoại trung 3-5µm, sử dụng một gương lật tốc độ cao (Fast steering mirror - FSM) và sử dụng một số thấu kính có biên dạng phi đối xứng để chống hiện tượng mờ ảnh khi quay quét của thiết bị. Hình ảnh quang học thu bởi ống kính luôn duy trì độ sắc nét trong quá trình thay đổi góc quay của thiết bị bằng cách thay đổi vị trí gương của FSM. Ống kính có khả năng quan sát với góc nhìn rộng với khả năng bù góc quay lớn, đảm bảo khả năng phát hiện với cự li xa.



Hình 1

(11) **1-0053772 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244421/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2020 389 A
(21) 1-2020-01147
(22) 28/02/2020
(51) ***G06F 12/08***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
(72) Trịnh Văn Chung (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN MẢNH TỆP TIN DUNG LƯỢNG LỚN ÁP DỤNG VỚI BÀI TOÁN CẬP NHẬT DỮ LIỆU SỐ ĐIỆN THOẠI**

(57) Phương pháp phân mảnh tệp tin dung lượng lớn áp dụng với bài toán cập nhật dữ liệu số điện thoại theo sáng chế đề xuất giúp giải quyết bài toán về tăng tốc độ của đọc/ghi/cập nhật/xóa tệp tin lớn, giải quyết được bài toán cao tải thi tương tác với một tệp tin có dữ liệu cỡ hàng triệu bản ghi bao gồm các bước: bước 1: đọc dữ liệu cấu hình từ bảng trong cơ sở dữ liệu, lưu vào cấu trúc dữ liệu để xử lý; bước 2: tiếp nhận yêu cầu; bước 3: đọc tệp tin và chia nhỏ công việc; bước 4: xử lý đồng thời tương tác với các tệp tin con.



Hình 4

(11) **1-0053773 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244422/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-04747

(85) 30/07/2021

(22) 28/01/2020

(86) PCT/US2020/015308 28/01/2020

(30) 62/799,974 01/02/2019 US

(87) WO2020/159916 A1 06/08/2020

(51) ***B02C 19/00****; C08K 3/36; B02C 23/18*

(73) **W. R. GRACE & CO.-CONN.** (US)
7500 Grace Drive, Columbia, MD 21044 US

(72) Feng GU (US); James Neil PRYOR (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

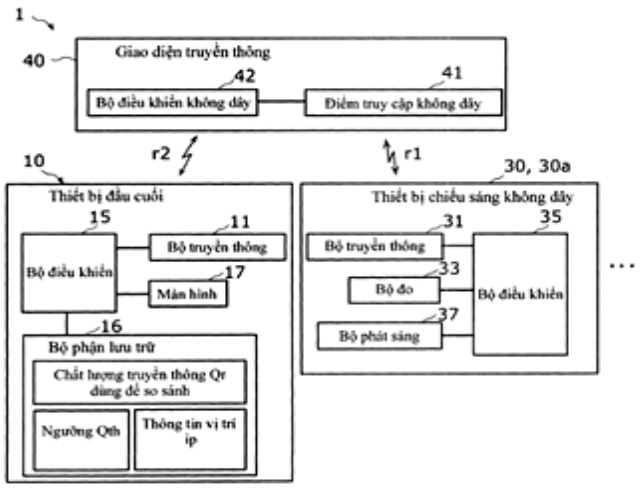
(54) **CHẤT LÀM MỜ CÓ GỐC SILIC OXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất làm mờ trên cơ sở silic oxit được cải tiến. Chất làm mờ rất hữu dụng trong chế phẩm lớp phủ chứa nước để mang lại các đặc tính vượt trội cho chất nền gỗ. Các màng do chất làm mờ trên cơ sở silic oxit trên chất nền gỗ mang lại độ bền hóa học cải tiến và/hoặc độ trong của màng đối với bề mặt chất nền gỗ ngoài dự kiến. Ngoài ra, sáng chế còn công bố phương pháp điều chế và sử dụng chất làm mờ có gốc silic oxit.

(11) **1-0053774 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244423/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 1-2023-05469
(85) 16/08/2023
(22) 24/12/2021
(86) PCT/JP2021/048105 24/12/2021
(30) 2021-038524 10/03/2021 JP
(87) WO2022/190577 A1 15/09/2022
(51) ***H05B 47/19***; *H05B 47/105; H04M 1/00; H04M 1/724*
(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
22-6, Moto-machi, Kadoma-shi, Osaka 571-0057 Japan
(72) Kazuma NISHIYASU (JP); Hajime OZAKI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THIẾT ĐẶT ÁNH XẠ DÙNG CHO HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối (10) bao gồm: bộ chuyển mạch (11) mà kết nối không dây; màn hình (17) mà hiển thị các biểu tượng (18) tương ứng với các vị trí của các thiết bị chiếu sáng không dây (30) và các địa chỉ duy nhất (ua) của các thiết bị chiếu sáng không dây (30); và bộ điều khiển (15) mà điều khiển bộ chuyển mạch (11) và màn hình (17). Khi bộ điều khiển (15) thu đầu vào ánh xạ để kết hợp biểu tượng (18) của thiết bị chiếu sáng không dây nêu trên (ví dụ, 30h) trong số các thiết bị chiếu sáng không dây (30) với địa chỉ duy nhất (ua) của thiết bị chiếu sáng không dây nêu trên (30h), bộ điều khiển (15) so sánh chất lượng truyền thông (Q1) của thiết bị chiếu sáng không dây nêu trên (30h) mà được thu nhận qua bộ chuyển mạch (11) và chất lượng truyền thông (Qr) để so sánh tương ứng với vị trí của thiết bị chiếu sáng không dây nêu trên (30h) để xác định có khả năng lỗi ở đầu vào ánh xạ hay không.

FIG. 3



(11) **1-0053775 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244424/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-00491

(22) 27/01/2023

(30) 111115506 22/04/2022 TW

(51) ***H05B 6/64***

(73) **WAVE POWER TECHNOLOGY INC.** (TW)
No. 31, Lane 598, Zhongzheng Rd., Toufen City, Miaoli County, Taiwan

(72) Hsuan-Hao TENG (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ GIA NHIỆT VI SÓNG NGUỒN ĐƠN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia nhiệt vi sóng nguồn đơn có bộ chia công suất thứ nhất, mô-đun phát vi sóng và ống dẫn sóng dịch chuyển. Cổng vào và cổng cách ly được bố trí trên một phía của bộ chia công suất thứ nhất. Hai cổng ra được bố trí trên phía đối diện của bộ chia công suất thứ nhất. Mô-đun phát vi sóng được nối với cổng vào. Bộ chia công suất thứ nhất phân chia vi sóng từ mô-đun phát vi sóng giữa hai cổng ra. Mỗi đầu trong số hai đầu của ống dẫn sóng dịch chuyển được nối với đầu tương ứng trong số hai cổng ra. Mô-đun dịch chuyển pha thứ nhất và buồng gia nhiệt sóng đứng được lắp nối tiếp dọc theo ống dẫn sóng dịch chuyển. Sự dịch pha được cung cấp bởi mô-đun dịch chuyển pha thứ nhất thay đổi theo vị trí của bộ phận điều chỉnh pha thứ nhất sao cho các vị trí của các đỉnh sóng đứng trong buồng gia nhiệt sóng đứng có thể được di chuyển qua lại để đạt được gia nhiệt đồng đều.

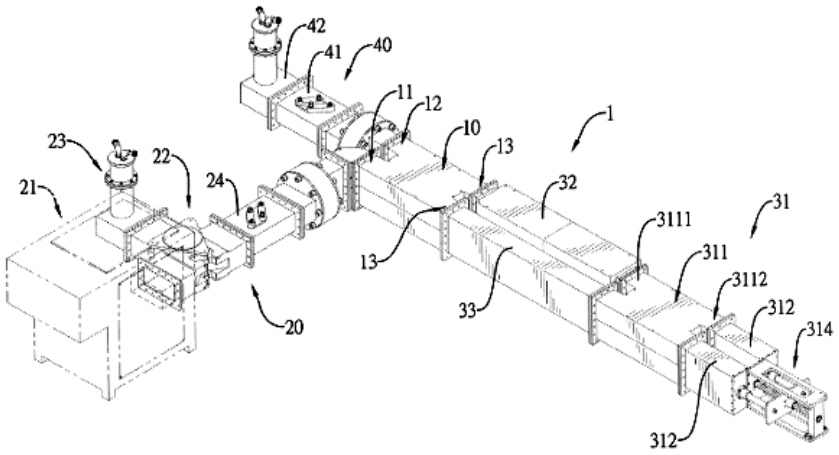


Fig.1

(11) **1-0053776 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244426/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 1-2022-06132
(85) 23/09/2022
(22) 29/03/2021
(86) PCT/US2021/070327 29/03/2021
(30) 16/834,986 30/03/2020 US
(87) WO2021/203125 A1 07/10/2021
(51) ***G06F 9/50****; G06N 20/00; G06F 13/28*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714 (US)
(72) PARK, Hee Jun (US); HOFMANN, Richard Gerard (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ ĐỂ THỰC HIỆN XỬ LÝ DỮ LIỆU SONG SONG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thực hiện xử lý dữ liệu song song, phương pháp này bao gồm các bước: nhận dữ liệu để xử lý song song từ bộ yêu cầu xử lý dữ liệu; tạo nhiều khối dữ liệu con; xác định nhiều phần dữ liệu trong mỗi khối dữ liệu con trong số nhiều khối dữ liệu con; thay đổi thứ tự của nhiều phần dữ liệu trong ít nhất một khối dữ liệu con trong số nhiều khối dữ liệu con; cung cấp nhiều khối dữ liệu con, gồm ít nhất một khối dữ liệu con bao gồm thứ tự thay đổi của nhiều phần dữ liệu, cho nhiều khối xử lý để xử lý song song; và nhận dữ liệu được xử lý được liên kết với nhiều khối dữ liệu con từ nhiều khối xử lý. Ngoài ra, các khía cạnh của sáng chế cũng đề cập đến hệ thống xử lý để thực hiện xử lý dữ liệu song song.

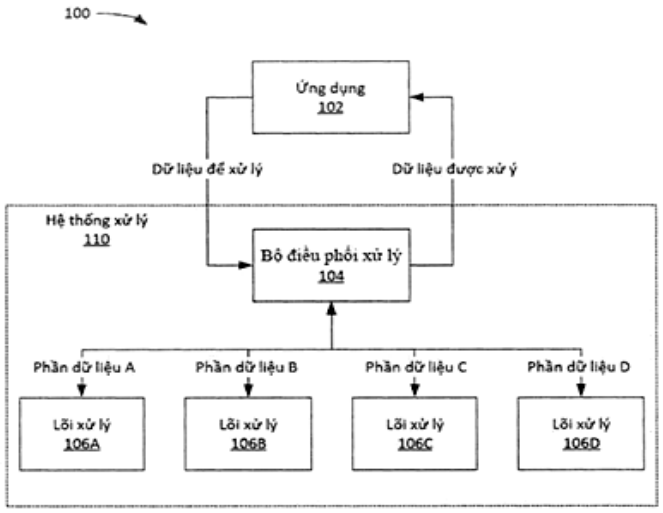
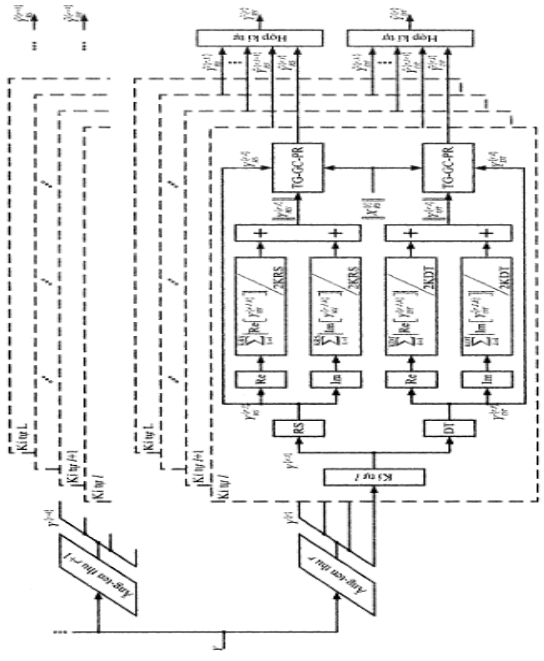


FIG. 1

(11) **1-0053777 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244429/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-09268
(22) 26/12/2023
(51) ***H04W 52/04***; *H04B 7/005*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phan Đăng Minh (VN); Lương Xuân Hào (VN); Nguyễn Trung Tiến (VN); Dương Văn Hoàn (VN); Huỳnh Quốc Anh (VN); Nguyễn Hữu Tùng (VN); Lâm Minh Quân (VN); Phạm Huy Anh (Vn); Nguyễn Minh Tuấn (VN); Phan Quang Huy (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐỘC LẬP CÔNG SUẤT TÍN HIỆU THU TRONG ĐIỀU KIỆN SÓNG KÉM**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển độc lập công suất tín hiệu thu nhằm phục hồi tín hiệu thu kể cả trong điều kiện sóng kém, độ lớn tín hiệu trên các ăng-ten thu không cân bằng, hay độ lớn tín hiệu tại RS khác DT. Khi tín hiệu thu được cải thiện, phương pháp điều khiển độc lập công suất tín hiệu thu cũng đồng thời nâng cao hiệu năng giải mã tín hiệu của kênh điều khiển đường lên lớp vật lý định dạng hai trong hệ thống viễn thông di động thế hệ năm. Bằng áp dụng lý thuyết ma trận đại số tuyến tính trong xử lý số tín hiệu, công suất tín hiệu thu được điều khiển độc lập theo từng ăng-ten thu, kí tự, và loại tín hiệu RS hay DT theo bốn bước: bước 1: tái tạo và tính tham chiếu của tín hiệu phát; bước 2: bóc tách độc lập và tính độ lớn của tín hiệu thu; bước 3: tính ngưỡng tham chiếu, tính độ lợi, và điều khiển công suất; bước 4: ước lượng kênh, cân bằng kênh, giải mã kênh, và thống kê kết quả.



Hình 5

(11) **1-0053778 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244430/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 1-2022-03842
(85) 17/06/2022
(22) 19/12/2019
(86) PCT/IB2019/061122 19/12/2019
(87) WO2021/123891 24/06/2021
(51) ***B23K 26/38***; *B23K 101/34; B23K 103/04; B23K 103/16; B23K 103/20; B32B 15/01; B23K 26/21; B23K 26/322; B23K 26/342; B23K 101/18; B23K 26/12*
(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg
(72) BERNARDI, Quentin (FR); Bernard LUQUET (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÔI THÉP CÓ LỚP PHỦ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÔI HÀN VÀ PHÔI THÉP CÓ LỚP PHỦ**

(57) Phương pháp sản xuất phôi thép có lớp phủ (1), trong đó phương pháp này bao gồm các bước nối tiếp sau đây:

- tạo ra dải thép có lớp phủ (2) bao gồm lớp nền thép (3) có lớp phủ (5) trên ít nhất một trong các mặt chính của nó, lớp phủ (5) bao gồm lớp hợp kim liên kim loại (9) và lớp kim loại (11) kéo dài ở trên lớp hợp kim liên kim loại (9), lớp kim loại (11) là lớp nhôm, lớp hợp kim nhôm hoặc lớp hợp kim gốc nhôm,

- cắt dải thép có lớp phủ (2) bằng tia laze để thu được ít nhất một phôi thép có lớp phủ (1), phôi thép có lớp phủ (1) bao gồm mặt rìa được cắt bằng tia laze (13) thu được bằng phương pháp cắt bằng tia laze, mặt rìa được cắt bằng tia laze (13) bao gồm phần lớp nền (14) và phần lớp phủ (15),

trong đó bước cắt bằng tia laze được thực hiện bằng cách sao cho phần lớp nền (14) của mặt rìa được cắt bằng tia laze (13) trực tiếp được tạo ra bằng phương pháp cắt này có hàm lượng oxy lớn hơn hoặc bằng 15% khối lượng.

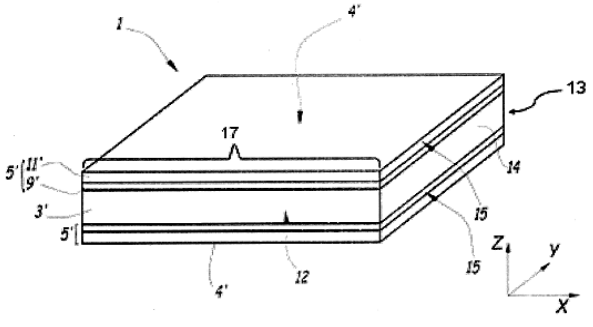
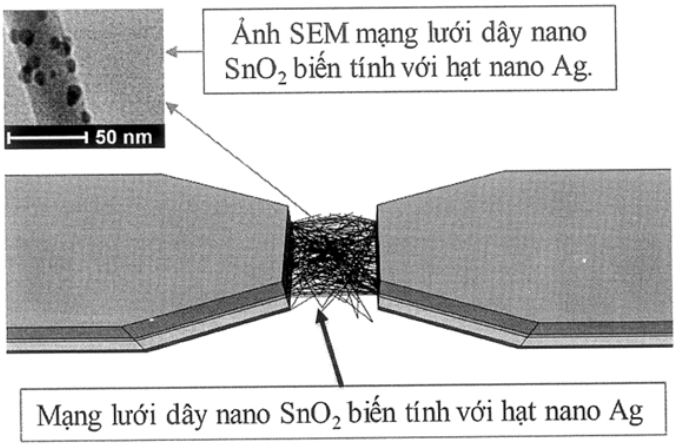


Fig. 2

(11) **1-0053779 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244459/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2020 383 A
(21) 1-2019-04154
(22) 30/07/2019
(51) ***G01N 27/00***
(73) 1. **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
2. **VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ VỀ KHOA HỌC VẬT LIỆU (ITIMS)** (VN)
Tòa nhà ITIMS, trường ĐHBK Hà Nội - số 01, Đại Cồ Việt, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Duy (VN); Nguyễn Văn Toán (VN); Trịnh Minh Ngọc (VN); Nguyễn Đức Hòa (VN); Chử Mạnh Hưng (VN)
(54) **CẢM BIẾN KHÍ (H2S) DỰA TRÊN HIỆU ỨNG TỰ ĐỐT NÓNG CỦA MẠNG LƯỚI DÂY NANO ÔXÍT THIẾC BIẾN TÍNH VỚI KIM LOẠI BẠC (NWS SNO2/AG) VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chế tạo cảm biến khí H_2S dựa trên hiệu ứng tự đốt nóng của mạng lưới dây nano ôxít thiếc biến tính với kim loại bạc (NWs SnO_2/Ag), dựa trên hiệu ứng tự đốt nóng của mạng lưới dây nano SnO_2 biến tính với hạt nano kim loại Ag được tạo ra trên mặt phẳng đế thủy tinh 1, bao gồm các thành phần như điện cực Cr/Pt/Au/ITO 2, 3, 4, 5. Vật liệu nhạy khí là mạng lưới dây nano SnO_2 được mọc trực tiếp trên hai đầu điện cực sau đó biến tính với hạt nano kim loại Ag như trên hình 3. Sáng chế này khác biệt ở chỗ là sử dụng trực tiếp hiệu ứng tự đốt nóng của mạng lưới dây nano ôxít thiếc biến tính với hạt nano kim loại bạc. Việc biến tính sử dụng hạt nano kim loại của ma trận dây nano này đã tạo ra các vật liệu có khả năng tăng cường độ đáp ứng khí, tính chọn lọc của vật liệu. Công suất tiêu thụ của cảm biến là rất thấp. Với khả năng như vậy của cảm biến, cảm biến rất có tiềm năng ứng dụng trong lĩnh vực IoT và các lĩnh vực khác.



Hình 3

(11) **1-0053780 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244460/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-00550

(85) 25/01/2022

(22) 31/08/2020

(86) PCT/KR2020/011650 31/08/2020

(30) 62/894,078 30/08/2019 US
17/003,718 26/08/2020 US

(87) WO2021/040497 04/03/2021

(51) ***H04B 7/0456****; H04B 17/336; H04W 72/04; H04B 7/06; H04B 17/318*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

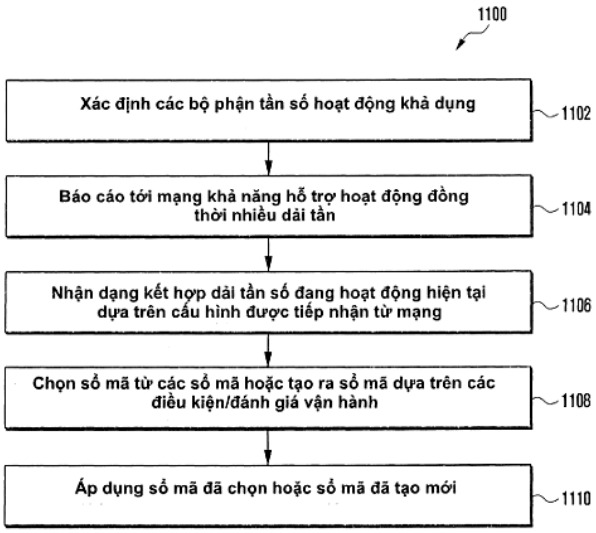
(72) MO, Jianhua (CN); NG, Boon Loong (AU); RAHMAN, Md Saifur (IN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ ANTEN TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống truyền thông tiền 5G (thế hệ thứ năm) hoặc 5G được làm thích ứng để hỗ trợ các tốc độ dữ liệu cao hơn hệ thống truyền thông ngoài thế hệ thứ tư (4G) như hệ thống tiến hóa dài hạn (LTE: Long Term Evolution). Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp quản lý anten trong thiết bị điện tử để hoạt động trong kết hợp của các dải tần số. Thiết bị điện tử bao gồm ít nhất một anten có nhiều phần tử anten, bộ thu phát được nối hoạt động với ít nhất một anten và được làm thích ứng để truyền thông trên nhiều bộ phận tần số. Thiết bị điện tử còn bao gồm bộ xử lý được nối hoạt động với bộ thu phát, bộ xử lý này được làm thích ứng để xác định nhiều bộ phận tần số; nhận dạng, từ cấu hình được tiếp nhận nhằm đáp lại nhiều bộ phận tần số được báo cáo trong PUCCH, kết hợp của một hoặc nhiều bộ phận tần số từ nhiều bộ phận tần số để thực hiện truyền thông; thu được số mã tạo chùm; và áp dụng một hoặc nhiều chùm bên trong số mã tạo chùm để thực hiện truyền thông.

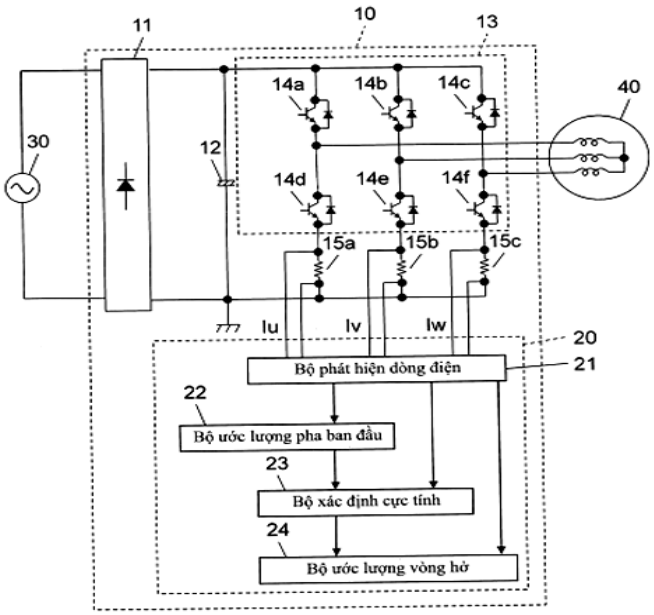
FIG. 11



(11) **1-0053781 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244461/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2023-03152
(85) 15/05/2023
(22) 04/10/2021
(86) PCT/JP2021/036541 04/10/2021
(30) 2020-178624 26/10/2020 JP
(87) WO2022/091701 A1 05/05/2022
(51) ***H02P 6/18***; *H02P 6/20; H02P 27/06*
(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
(72) Hou SON (CN); Koji KAMEDA (JP); Tadashi UETAKI (JP); Hirotoshi FUJIOKA (JP); Yoko KAMON (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỘNG CƠ VÀ MÁY GIẶT HOẶC MÁY GIẶT VÀ SẤY CÓ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỘNG CƠ NÀY ĐƯỢC LẮP ĐẶT TRONG ĐÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển động cơ (10) có cấu tạo để điều khiển động cơ không chổi than (40) bao gồm rôto có cấu trúc cực lồi và được dẫn động bởi mạch đảo (13). Thiết bị điều khiển động cơ (10) bao gồm mạch đảo (13), bộ phát hiện dòng điện (21), bộ ước lượng pha ban đầu (22), và bộ xác định cực tính (23). Bộ ước lượng pha ban đầu (22) có cấu tạo để ước lượng pha ban đầu của động cơ không chổi than (40), dựa trên dòng điện được phát hiện bởi bộ phát hiện dòng điện (21). Bộ xác định cực tính (23) có cấu tạo để xác định cực tính của cực từ của động cơ không chổi than (40) đối với pha ban đầu được ước lượng bởi bộ ước lượng pha ban đầu (22), dựa trên các chênh lệch giữa các biên độ dòng điện theo các chiều dương và chiều âm của các trục d và q, các chênh lệch này được phát hiện bởi bộ phát hiện dòng điện (21) bằng cách lần lượt đặt chồng các điện áp theo các chiều dương và chiều âm của các trục d và q và hiệu chỉnh pha ban đầu.

FIG. 1



(11) **1-0053782 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244468/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-00393

(22) 18/01/2023

(30) 10-2022-0088875 19/07/2022 KR
10-2022-0146722 07/11/2022 KR

(51) ***C10L 10/04***; *C10L 9/10*

(73) **BLUE OCEAN INDUSTRY, INC.** (KR)
288, Sandandongseo-ro Gunsan-si Jeollabuk-do 54002 Republic of Korea

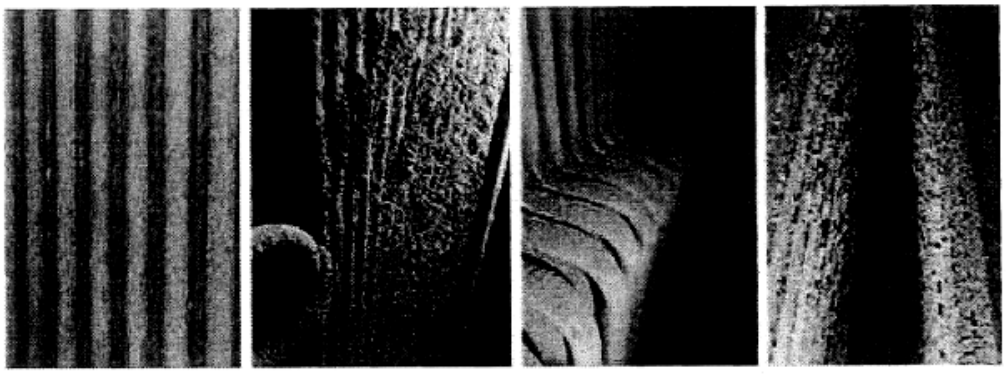
(72) JEON, KwonHo (KR); MIN, Byung Dae (KR); CHOI, SangMin (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) CHẾ PHẨM PHỤ GIA ĐỂ ĐỐT SINH KHỐI

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia để đốt sinh khối. Chế phẩm phụ gia để đốt sinh khối theo một phương án được sử dụng để đốt nhiên liệu sinh khối có chứa 1000 ppm hoặc nhiều hơn thành phần kiềm, chứa aluminosilicat và có diện tích bề mặt riêng nằm trong khoảng từ 100 đến 180 m^2/g.

Fig.1



(11) **1-0053783 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244471/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-03105

(85) 12/05/2023

(22) 13/10/2021

(86) PCT/US2021/071834 13/10/2021

(30) 16/952,229 19/11/2020 US

(87) WO2022/109511 A1 27/05/2022

(51) ***G06F 13/42***; *G06F 13/38*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) MISHRA, Lalan Jee (US); PRASAD, Mohit Kishore (US); WIETFELDT, Richard Dominic (US); PANIAN, James Lionel (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **MẠCH TÍCH HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

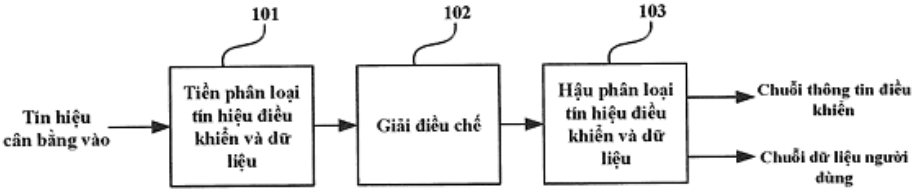
(57) Sáng chế đề cập đến mạch tích hợp (integrated circuit - IC) và phương pháp truyền thông. Báo hiệu băng tần biên thay thế trong liên kết kết nối thành phần ngoại vi (Peripheral Component Interconnect - PCI) nhanh (PCI express - PCIE) có thể được kích hoạt trên các đường băng tần biên hiện có trong liên kết PCIE truyền thống. Ví dụ, truyền thông băng tần biên mặc định của PCIE có thể được thay đổi thành chế độ truyền thông bộ thu bộ phát không đồng bộ đa năng (Universal Asynchronous receiver/transmitter - UART), UART ghép kênh đường (line multiplex UART - LM-UART), giao diện ngoại vi nối tiếp (serial peripheral interface - SPI), I2C, hoặc I3C. Việc thay đổi này có thể được thỏa thuận giữa máy chủ (host) và tớ (slave) trong liên kết truyền thông, với sự chuyển tiếp xảy ra sau khi việc thỏa thuận kết thúc. Chế độ truyền thông mới nổi thể bao gồm hoặc mã hóa các tín hiệu băng tần biên PCIE truyền thống.



FIG. 5

(11) **1-0053784 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244479/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-09266
(22) 26/12/2023
(51) ***H04B 7/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đinh Việt Hải (VN); Hoàng Đăng Ý (VN); Nguyễn Hoàng Thủ Khoa (VN); Vũ Thị Gấm (VN); Nguyễn Tấn Hoàng Phước (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG PHÂN LOẠI TÍN HIỆU ĐIỀU KHIỂN CHO KÊNH CHIA SẺ ĐƯỜNG LÊN SỬ DỤNG THIẾT KẾ SỐ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống xử lý số nhằm phân loại tín hiệu điều khiển trên kênh chia sẻ đường lên nhằm tăng tốc quá trình phân loại tín hiệu điều khiển và tín hiệu dữ liệu. Hệ thống bao gồm ba khối: khối tiền phân loại tín hiệu điều khiển và dữ liệu, có chức năng phân loại và đánh dấu các tín hiệu điều khiển trong dạng đơn vị tài nguyên RE; khối giải điều chế thực hiện giải điều chế thành các bit mềm, đồng thời gán thông tin đánh dấu trên mỗi bit mềm này; khối hậu phân loại tín hiệu điều khiển và dữ liệu, có chức năng là dựa vào các thông tin đánh dấu để phân loại tín hiệu điều khiển và dữ liệu cho các bộ giải mã của kênh dữ liệu chia sẻ đường lên.



Hình 1

(11) **1-0053785 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244480/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01722

(85) 21/03/2022

(22) 28/08/2020

(86) PCT/KR2020/011566 28/08/2020

(30) 10-2019-0106714 29/08/2019 KR
10-2019-0106716 29/08/2019 KR
10-2020-0015212 07/02/2020 KR
10-2020-0099425 07/08/2020 KR

(87) WO2021/040469 A1 04/03/2021

(51) ***D06F 39/02**; G01F 23/26; G01F 15/14*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea

(72) JUNG, Sungwoon (KR); JANG, Hunjun (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **NGĂN CHỨA CHẤT GIẶT TẨY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGĂN CHỨA NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến ngăn chứa chất giặt tẩy (221, 222) dùng cho thiết bị xử lý đồ giặt (100) bao gồm bộ phận chứa chất giặt tẩy (221c, 222c) mà xác định không gian chứa có cấu tạo để chứa chất giặt tẩy đồ giặt, và bộ phát hiện lượng còn dư (260) được đặt ở bộ phận chứa chất giặt tẩy và có cấu tạo để phát hiện lượng chất giặt tẩy đồ giặt còn dư được chứa trong bộ phận chứa chất giặt tẩy này.

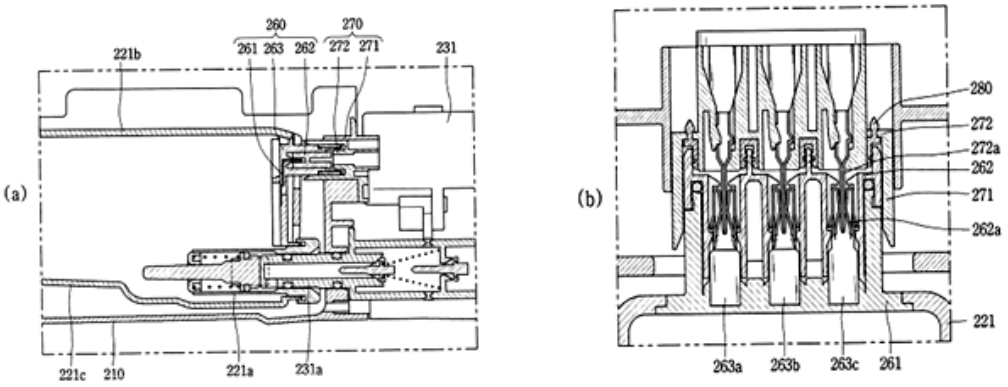
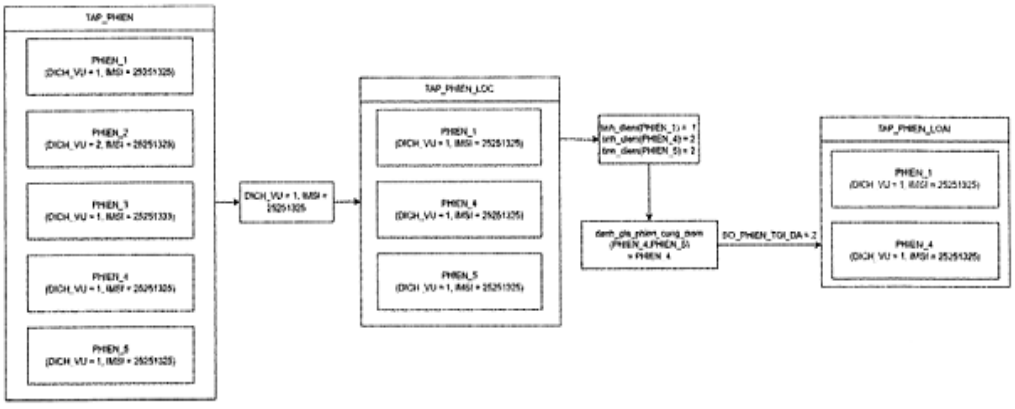


FIG. 9B

(11) **1-0053786 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244482/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08077
(22) 15/11/2023
(51) ***H04W 24/00***; *G06F 16/00; H04W 4/24; G06F 15/16; H04M 15/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Lê Trọng Thảo (VN); Nguyễn Quang Thắng (VN); Vũ Quân Huân (VN); Nguyễn Thu Hương (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIỚI HẠN PHIÊN DỊCH VỤ THEO TRỌNG SỐ KẾT HỢP KHÓA ĐẶC TRƯNG CỦA HỆ THỐNG TÍNH CƯỚC VIỄN THÔNG**

(57) Phương pháp giới hạn phiên dịch vụ theo trọng số kết hợp khóa đặc trưng của hệ thống tính cước viễn thông nhằm khắc phục tình trạng gián đoạn dịch vụ của khách hàng khi số lượng phiên được lưu trên hệ thống tính cước viễn thông tăng cao quá mức gồm các bước: bước 1: đọc trọng số tương ứng với dịch vụ từ cơ sở dữ liệu, lưu vào cấu trúc dữ liệu để xử lý; bước 2: xác định các phiên theo loại dịch vụ và khóa đặc trưng của SIM mà thuê bao đang sử dụng; bước 3: xác định các phiên cần loại bỏ theo trọng số của dịch vụ tương ứng; bước 4: giải phóng lượng tài khoản tạm ứng bị giữ trong phiên và xuất thông tin thay đổi tài khoản cho thuê bao.



Hình 1

(11) **1-0053787 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244484/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00422

(85) 20/01/2022

(22) 09/07/2020

(86) PCT/KR2020/008977 09/07/2020

(30) 10-2019-0083405 10/07/2019 KR
10-2020-0084400 09/07/2020 KR

(87) WO2021/006647 14/01/2021

(51) ***G06Q 50/10****; G06K 9/78; H02G 1/00; H01B 7/36; G06K 19/06*

(73) **LS CABLE & SYSTEM LTD.** (KR)
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14119, Republic of Korea

(72) KWON, Jung Ji (KR); KIM, Young Ho (KR); KIM, Jung Nyun (KR); NAM, Seok Hyun (KR); KIM, Won Young (KR); BANG, Seon U (KR)

(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **DÂY CÁP TRÊN CƠ SỞ INTERNET VẠN VẬT (IOT) ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG HỆ THỐNG QUẢN LÝ DÂY CÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến dây cáp bao gồm: lõi dây cáp; và lớp vỏ bọc dây cáp được tạo thành ở phía ngoài của lõi dây cáp, trong đó lớp vỏ bọc dây cáp có, trên bề mặt bên ngoài của nó, hoa văn tương ứng với mã nhị phân. Tỷ lệ nhận dạng được cải thiện, và vấn đề về năng suất của dây cáp giảm đi có thể ngăn được bằng cách điều chỉnhchiều rộng của hoa văn này, mà tương ứng với mã nhị phân được in trên dây cáp, theo hướng thẳng đứng và hướng ngang, và nhiều hoa văn tương ứng với mã nhị phân được in trên dây cáp được tạo ra để phòng tránh việc không thể nhận dạng được, do ngay cả khi dây cáp này được chôn trong đất hoặc tiếp xúc với phương tiện nào đó và hoa văn tương ứng với một số hoa văn nhị phân không được lộ ra, thì hoa văn tương ứng với các hoa văn nhị phân khác vẫn được lộ ra.

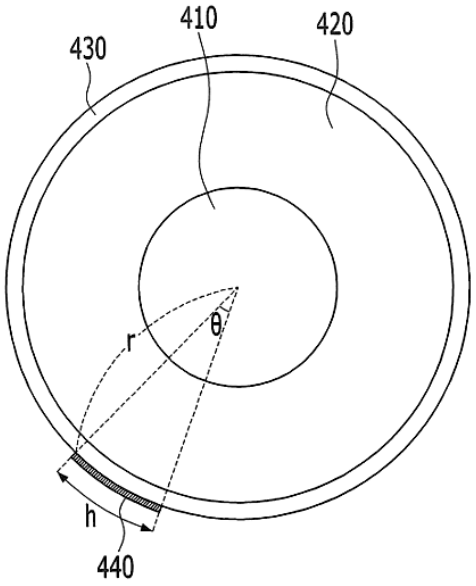
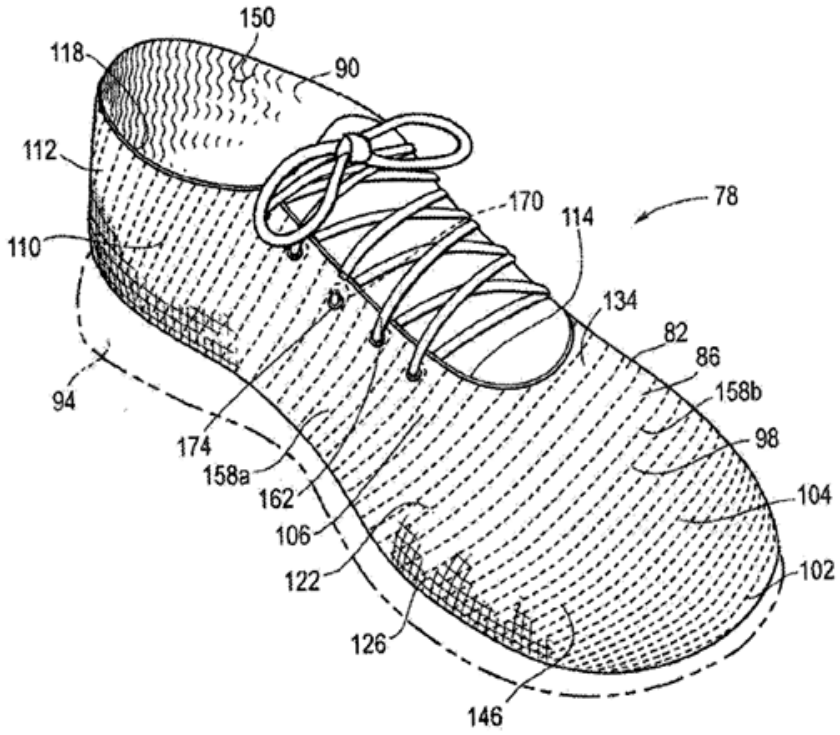


Fig.9

(11) **1-0053788 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244485/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2021 395 A
(21) 1-2020-04145
(85) 17/07/2020
(22) 03/01/2019
(86) PCT/US2019/012173 03/01/2019
(30) 15/876,117 20/01/2018 US
(87) WO2019/143480 25/07/2019
(51) ***D04B 1/12***; *A43B 1/04*
(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America
(72) COX Lauren E. (US); WIBERG Seth M. (US); ZAVALA Roberto (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép (78) có thể bao gồm bộ phận dệt kim (86) tạo ra ít nhất một phần của khoảng trống và được nối với kết cấu đế giày (94). Bộ phận dệt kim (86) có thể có lớp dệt kim bên trong (150), lớp dệt kim bên ngoài (146), và các hàng ngang được đan bằng sợi có độ dai cao (158) giữa các lớp dệt kim bên trong và bên ngoài (150, 146). Các hàng ngang được đan bằng sợi có độ dai cao (158) có thể bao gồm ít nhất ba hàng ngang bằng sợi có độ dai cao (158), mỗi hàng trong số các hàng ngang này có thể được phân cách khỏi hàng ngang liền kề không quá năm hàng ngang.

Fig. 6

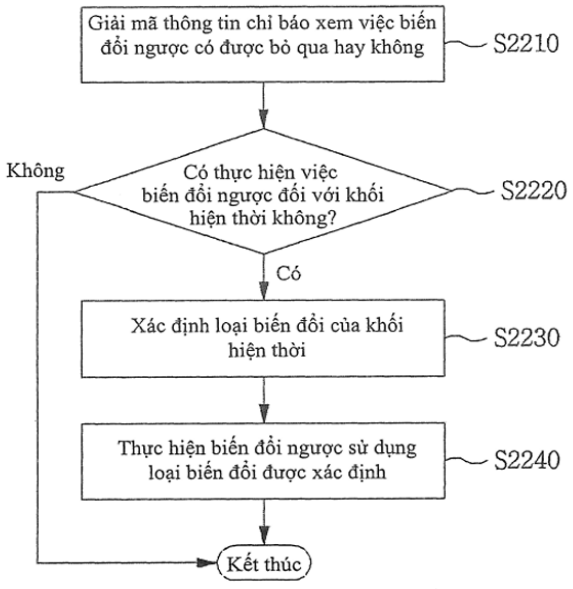


(11) **1-0053789 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244486/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07340
(85) 23/10/2018
(22) 28/03/2017
(86) PCT/KR2017/003357 28/03/2017
(30) 10-2016-0036841 28/03/2016 KR
10-2016-0036846 28/03/2016 KR
10-2016-0036844 28/03/2016 KR
(87) WO2017/171370 A1 05/10/2017
(51) ***H04N 19/124***; *H04N 19/119; H04N 19/122; H04N 19/50; H04N 19/18; H04N 19/39; H04N 19/426; H04N 19/105; H04N 19/176*
(62) 1-2018-04694
(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(72) LEE, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

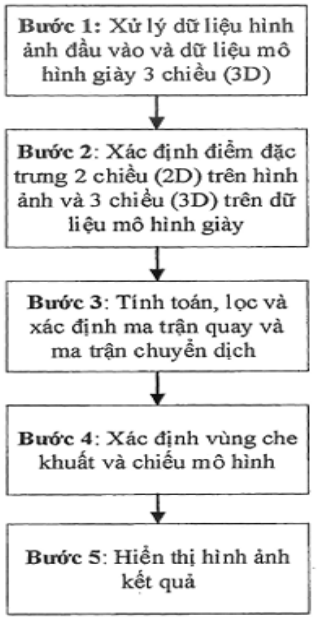
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp mã hóa viđeo, thiết bị giải mã viđeo và thiết bị mã hóa viđeo. Phương pháp giải mã viđeo bao gồm các bước xác định tập hợp biến đổi dùng cho khối hiện thời bao gồm các ứng viên loại biến đổi, xác định loại biến đổi của khối hiện thời từ các ứng viên loại biến đổi và thực hiện việc biến đổi ngược đối với khối hiện thời dựa vào loại biến đổi của khối hiện thời.

[FIG 22]



(11) **1-0053790 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244495/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-08072
(22) 15/11/2023
(51) ***G06T 19/00***; *G06T 17/00; A43D 1/02; G06K 9/62*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Nguyễn Hoàng Vũ (VN); Trần Văn Đức (VN); Nguyễn Tiến Đạt (VN); Dương Anh Trà (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP MÔ PHỎNG TƯƠNG TÁC MÔ HÌNH GIÀY VÀ CHÂN NGƯỜI DÙNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ HỌC MÁY VÀ THUẬT TOÁN MÔ PHỎNG BA CHIỀU**

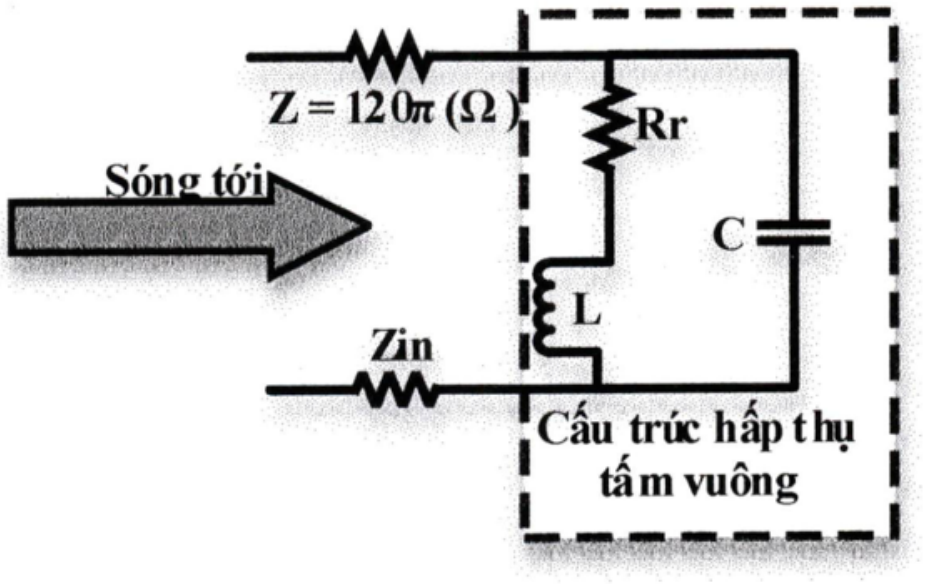
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp mô phỏng tương tác mô hình giày và chân người dùng sử dụng công nghệ học máy và thuật toán mô phỏng ba chiều. Hệ thống mô phỏng tương tác mô hình giày và chân người dùng sử dụng công nghệ học máy và thuật toán mô phỏng ba chiều bao gồm năm khối chính: khối tiền xử lý mô hình ba chiều (3D), khối huấn luyện mô hình học sâu, khối xác định điểm đặc trưng, khối tính toán ba chiều, khối mô phỏng ba chiều (3D). Phương pháp phương pháp mô phỏng tương tác mô hình giày và chân người dùng sử dụng công nghệ học máy và thuật toán mô phỏng ba chiều bao gồm năm bước: xử lí dữ liệu hình ảnh đầu vào và dữ liệu mô hình giày ba chiều (3D); xác định điểm đặc trưng hai chiều (2D) trên hình ảnh và ba chiều (3D) trên dữ liệu mô hình giày; tính toán, lọc và xác định ma trận quay và ma trận chuyển dịch; xác định vùng che khuất và chiếu mô hình; hiển thị hình ảnh kết quả.



Hình 8

(11) **1-0053791 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244498/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-06857
(22) 28/10/2021
(51) ***H01Q 17/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Vũ Xuân Trung (VN); Đỗ Trọng Toàn (VN); Hoàng Đình Hải Truyền (VN); Nguyễn Đức Nhật (VN); Lê Minh Thùy (VN); Vũ Thị Anh (VN); Trần Quang Nhường (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **TẤM SIÊU VẬT LIỆU HÌNH CHỮ THẬP HẤP THỤ TOÀN PHẦN ĐA HƯỚNG SÓNG TỚI TRONG VIỆC NÂNG CAO HỆ SỐ CÁCH LY CHO ĂNG-TEN MẢNG CỦA HỆ THỐNG 5G**

(57) Tấm siêu vật liệu hình chữ thập hấp thụ toàn phần đa hướng sóng tới trong việc nâng cao hệ số cách ly cho ăng-ten mảng của hệ thống 5G có tính chất vật lý hoạt động như một môi trường có chiết suất âm, kết hợp linh hoạt trong việc phối hợp trở kháng của cấu trúc với trở kháng sóng tới trong không gian, như vậy việc truyền sóng qua môi trường có đặc tính này hoàn toàn bị loại bỏ. Dựa vào đặc tính này, bằng cách thiết kế phần tử hấp thụ hoạt động đúng trong tần số mong muốn, hệ số cách ly giữa các ăng-ten được giảm đi đáng kể.



Hình 1

(11) **1-0053792 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244499/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 1-2023-00379

(22) 18/01/2023

(30) 111105125 11/02/2022 TW

(51) ***H04W 88/02***; *H04W 4/02*

(73) **CHUNGHWA TELECOM CO., LTD.** (CN)
No. 99, Dianyan Rd., Yangmei Dist., Taoyuan City 326, Taiwan

(72) Yi-Hua WU (TW); Wei-Shan LU (TW); Kang-Hao LO (TW); Cheng-Yi CHIEN (TW); Yueh-Feng LI (TW); Ling-Chih KAO (TW)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO ĐIỆN TOÁN BIÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền dữ liệu và phương pháp của hệ thống truyền dữ liệu cho điện toán biên. Số điện thoại di động thuê bao quốc tế (mobile station international subscriber directory number, MSISDN) và IP ((Internet Protocol, giao thức Internet)) thiết bị đầu cuối của thiết bị đầu cuối đích được lấy bằng hệ thống phân giải tên miền (domain name system, DNS) bởi thiết bị cung cấp dịch vụ thông tin liên lạc từ hệ thống truyền dữ liệu. Sau khi các gói dữ liệu được gửi đến hệ thống truyền dữ liệu, nếu thiết bị đầu cuối đích ở chế độ nghỉ, thì thông điệp nhắn tin sẽ được gửi bởi mô-đun đánh thức thiết bị đầu cuối để thiết bị đầu cuối đích có thể trở lại chế độ được kết nối cho thông tin liên lạc. Trước khi kết nối được thiết lập giữa hệ thống truyền dữ liệu và thiết bị đầu cuối đích, các gói dữ liệu đường xuống có thể được lưu trữ tạm thời, và các gói có thể được gửi sau khi thiết bị đầu cuối đích ở chế độ được kết nối. Phương tiện đọc được bằng máy tính để thực hiện phương pháp truyền dữ liệu cũng được đề xuất.

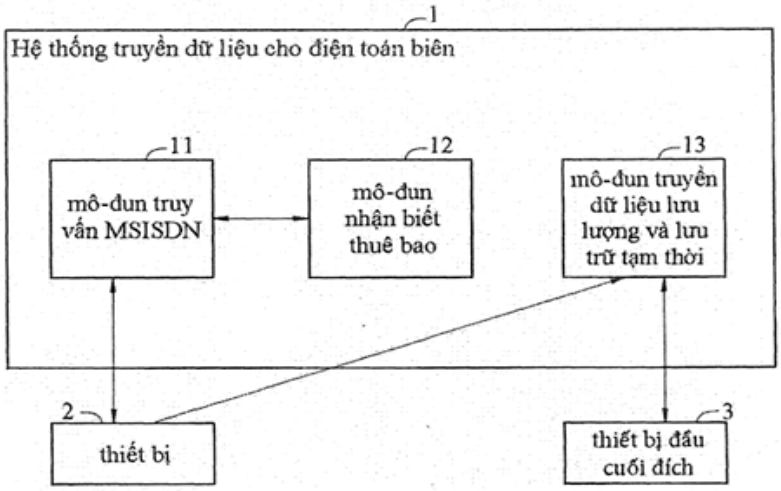
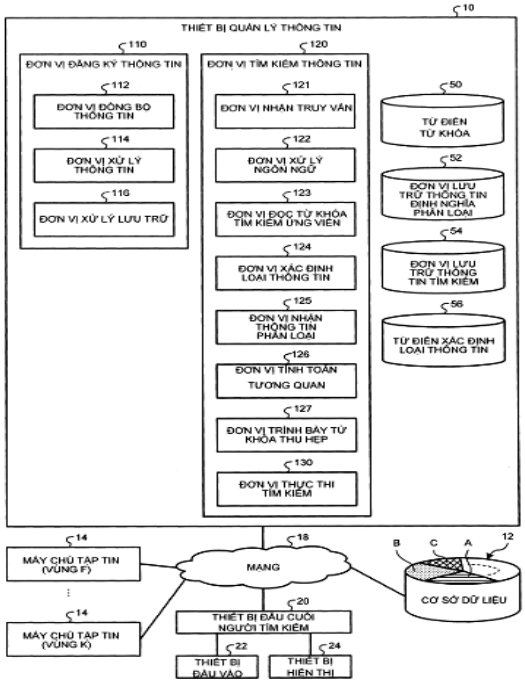


FIG. 1

(11) **1-0053793 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244503/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-00551
(85) 25/01/2022
(22) 08/09/2020
(86) PCT/JP2020/033940 08/09/2020
(30) 2019-181148 01/10/2019 JP
(87) WO2021/065379 08/04/2021
(51) ***G06F 16/33***; *G06F 16/36*
(73) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) Eto, Ayaka (JP); Morooka, Nobuyuki (JP); Kariya, Akira (JP); Kuwabara, Satoshi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **HỆ THỐNG TÌM KIẾM THÔNG TIN**

(57) Hệ thống tìm kiếm thông tin theo sáng chế là hệ thống tìm kiếm thông tin bao gồm cơ sở dữ liệu mà lưu trữ thông tin hỗ trợ dịch vụ, và thiết bị quản lý thông tin mà có khả năng tìm kiếm thông tin được xác định trước từ thông tin hỗ trợ dịch vụ, và thiết bị quản lý thông tin bao gồm đơn vị nhận truy vấn mà nhận đầu vào truy vấn bao gồm từ khóa, từ người tìm kiếm; đơn vị nhận thông tin phân loại mà nhận đầu vào thông tin phân loại mà từ khóa thu hẹp thuộc về; đơn vị trình bày từ khóa thu hẹp mà trình bày từ khóa thu hẹp thuộc về thông tin phân loại đầu vào và có mối quan hệ tương quan với từ khóa, theo cách có thể chọn được; và đơn vị thực thi tìm kiếm mà thực thi quá trình tìm kiếm. Đơn vị thực thi tìm kiếm thực thi quá trình tìm kiếm trên cơ sở dữ liệu, dựa trên từ khóa đầu vào và từ khóa thu hẹp được chọn.

FIG.1



(11) **1-0053794 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244504/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-06251

(85) 15/09/2023

(22) 09/02/2022

(86) PCT/US2022/015731 09/02/2022

(30) 17/207,845 22/03/2021 US

(87) WO2022/203770 A1 29/09/2022

(51) ***G06F 9/48***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) PARK, Hee Jun (US); GOEL, Abhinav (IN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN, HỆ THỐNG XỬ LÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP TƯƠNG TÁC GIỮA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển, hệ thống xử lý và phương pháp tương tác giữa chúng. Các hệ thống và phương pháp có thể bao gồm chỉ báo yêu cầu độ trễ xử lý đến bộ điều khiển tần số hoạt động của hệ thống xử lý thiết bị di động, nhận chỉ báo về tần số hoạt động có thể cho phép đối với hệ thống xử lý, và thay đổi đặc tính chuyển động của thiết bị di động dựa vào chỉ báo về tần số hoạt động có thể cho phép. Một số phương án bao gồm nhận chỉ báo về yêu cầu độ trễ xử lý từ hệ thống điều khiển thiết bị di động, xác định tần số hoạt động mục tiêu để đạt được yêu cầu độ trễ xử lý, xác định tần số hoạt động mục tiêu có vượt quá tần số hoạt động có thể cho phép hay không, và chỉ báo về tần số hoạt động có thể cho phép đối với hệ thống xử lý cho hệ thống điều khiển thiết bị di động. Các phương án khác bao gồm nhận chỉ báo về tốc độ của thiết bị di động, xác định tần số hoạt động mục tiêu cho hệ thống xử lý tương thích với tốc độ đã chỉ báo của thiết bị di động, và thay đổi tần số hoạt động của hệ thống xử lý thành tần số hoạt động mục tiêu.

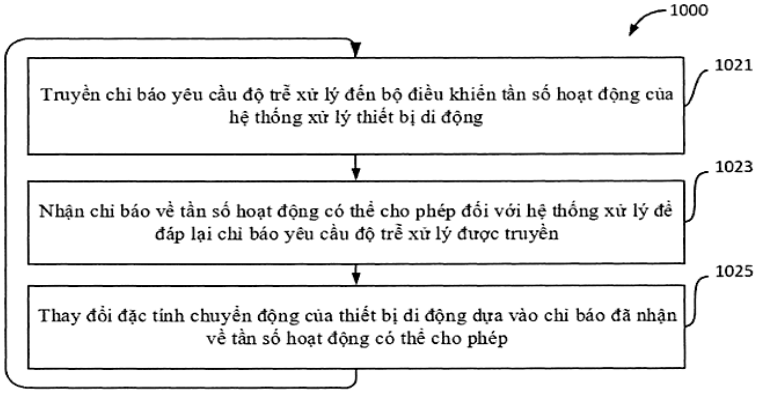


Fig.10A

(11) **1-0053795 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244505/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2022-08677

(85) 30/12/2022

(22) 10/06/2021

(86) PCT/EP2021/065715 10/06/2021

(30) 202010523890.X 10/06/2020 CN

(87) WO2021/250210 16/12/2021

(51) ***C10M 173/02***; *C10N 20/04; C10N 20/00*

(73) **SASOL CHEMICALS GMBH** (DE)
Anckelmannsplatz 1, 20537 Hamburg, Germany

(72) CHEN, Fangbo (CN); FAN, Hao (CN); WU, Qisheng (CN); RAO, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM NƯỚC CHỨA GLYXERIN HÒA TAN TRONG NƯỚC-TRÊN CƠ SỞ POLYALKYLEN GLYCOL**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nước chứa glyxerin hòa tan trong nước-trên cơ sở polyalkylen glycol làm dầu gốc tổng hợp cũng như việc sử dụng chế phẩm này và polyalkylen glycol trên cơ sở glyxerin làm hoặc thma gia vào thành phần của các chất lỏng gia công kim loại, trong đó glyxerin được alkoxyl hóa lần lượt theo trình tự sau: trước tiên là bằng propylen oxit, tiếp đó là bằng etylen oxit và cuối cùng là bằng propylen oxit.

(11) **1-0053796 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244506/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05816

(85) 12/09/2022

(22) 17/03/2021

(86) PCT/US2021/022833 17/03/2021

(30) 62/991,437 18/03/2020 US
17/197,335 10/03/2021 US

(87) WO2021/188724 23/09/2021

(51) ***G06F 13/40****; H04L 25/03; H04L 25/02; H03H 7/38; H04B 3/14*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) LEE, Chulkyu (US); PARK, Hyunjeong (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KẾT CUỐI ĐƯỜNG TRUYỀN VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để kết cuối đường truyền và hệ thống truyền thông dữ liệu. Đầu cuối cho đường truyền tần số cao bao gồm bộ điện trở thứ nhất có đầu cuối thứ nhất được ghép nối với đầu thứ nhất của đường truyền và đầu cuối thứ hai được ghép nối với chân dán đầu vào/đầu ra thứ nhất và điện trở thứ hai có đầu cuối thứ nhất được ghép nối với chân dán đầu vào/đầu ra thứ nhất. Bộ điện trở thứ nhất và bộ điện trở thứ hai có thể cung cấp điện trở kết hợp phù hợp với giá trị danh định của trở kháng đặc tính của đường truyền. Thiết bị có thể bao gồm bộ điện trở thứ ba có đầu cuối thứ nhất được ghép nối với đầu thứ hai của đường truyền và đầu cuối thứ hai được ghép nối với chân dán đầu vào/đầu ra thứ hai và bộ điện trở thứ tư có đầu cuối thứ nhất được ghép nối với chân dán đầu vào/đầu ra thứ hai. Bộ điện trở thứ ba và bộ điện trở thứ tư có thể cung cấp điện trở tổng hợp phù hợp với giá trị danh định của trở kháng đặc tính của đường truyền.

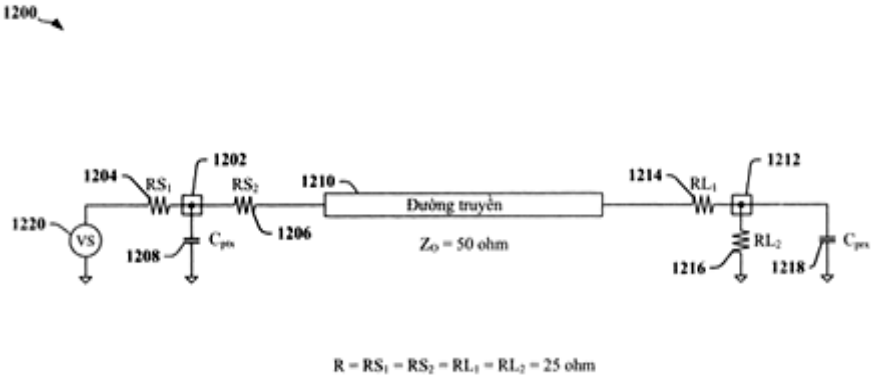


FIG. 12

(11) **1-0053797 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244507/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-05475

(85) 06/09/2021

(22) 14/02/2020

(86) PCT/CN2020/075254 14/02/2020

(30) 201910118174.0 15/02/2019 CN

(87) WO2020/164585 20/08/2020

(51) ***H04W 72/12***; *H04W 72/04*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) YANG, Ang (CN); SHEN, Xiaodong (CN); PAN, Xueming (CN); SUN, Peng (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN TRÊN BĂNG TẦN KHÔNG ĐƯỢC CẤP PHÉP, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền đường lên trên băng tần không được cấp phép, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp truyền đường lên trên băng tần không được cấp phép bao gồm các hoạt động: cảm nhận tài nguyên đã sắp xếp nhằm thu kết quả cảm nhận tương ứng; và truyền khối truyền tải trên tài nguyên đã sắp xếp dựa trên kết quả cảm nhận.

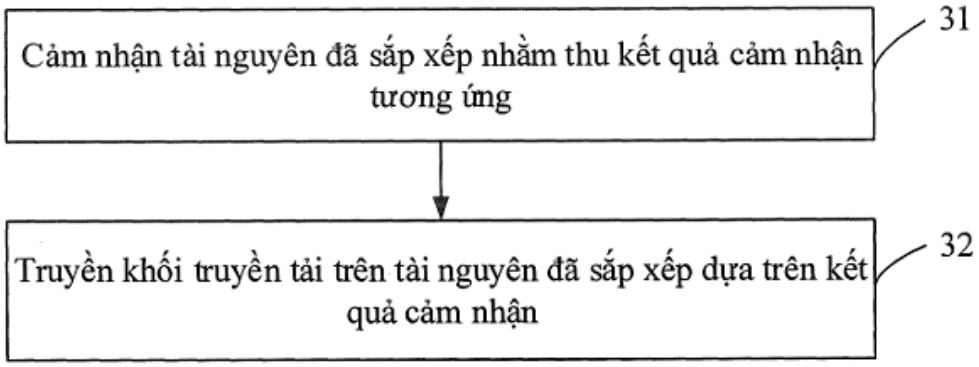


Fig.3

(11) **1-0053798 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244508/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-01171

(85) 24/02/2023

(22) 07/09/2021

(86) PCT/KR2021/012122 07/09/2021

(30) 10-2020-0116308 10/09/2020 KR

(87) WO2022/055221 17/03/2022

(51) ***C08G 18/38***; *C07C 321/14; G02B 1/04; C08G 75/0254; C08G 75/04; C07C 315/04*

(73) **SK PUCORE CO., LTD.** (KR)
(Gosa-dong) 255, Yongjam-ro, Nam-gu, Ulsan, 44782, Republic of Korea

(72) PAI, Jae Young (KR); KIM, Jeong Moo (KR); HAN, Hyuk Hee (KR); MYUNG, Jung Hwan (KR); YOU, Kyeong Hwan (KR)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **CHẾ PHẨM POLYTHIOL, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY VÀ CHẾ PHẨM QUANG HỌC CHỨA CHẾ PHẨM POLYTHIOL**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm polythiol theo các phương án ví dụ gồm ít nhất hai hợp chất gốc polythiol khác nhau, trong đó diện tích đỉnh (%) của hợp chất polythiol được đại diện bởi $C_8H_{18}S_6$, mà được đánh giá thông biểu đồ phân tích sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC) thu được ở bước sóng 230 nm, nằm trong khoảng từ 0,90% đến 1,30%. Bằng cách kiểm soát hợp chất polythiol phụ, sản phẩm quang học có độ truyền và đặc tính quang học ưu việt có thể được sản xuất.

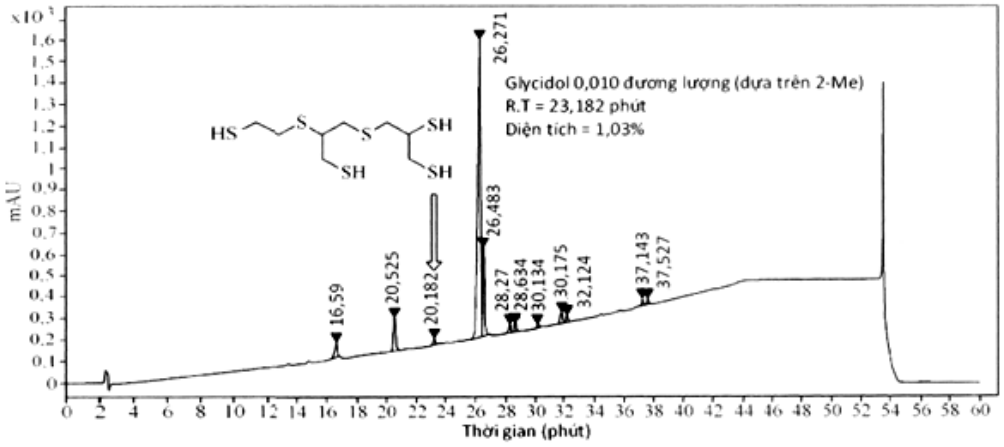


FIG. 1

(11) **1-0053799 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244509/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-00783

(85) 09/02/2022

(22) 16/07/2020

(86) PCT/EP2020/070231 16/07/2020

(30) FR1908050 17/07/2019 FR

(87) WO2021/009326 21/01/2021

(51) ***A43B 1/04***; *A43B 23/04; A43D 3/00; A43B 23/16; A43B 3/00; A43B 23/02; A43B 23/08*

(73) **DECATHLON** (FR)
4, Boulevard de Mons, 59650 F-VILLENEUVE D'ASCQ, France

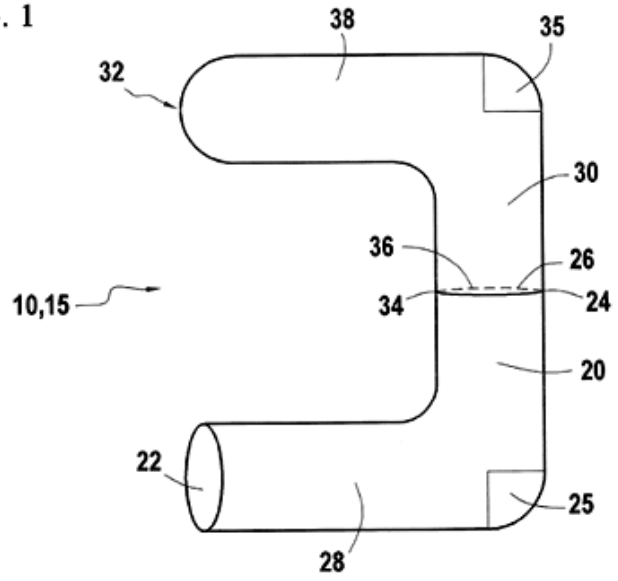
(72) Tatibouet, Carly (US); Magnard, Anne-Claire (FR); Huang, Jarvis (CN); Lee, Terry (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ ĐI Ở CHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất đồ đi ở chân bao gồm việc sản xuất và tạo ra phần dệt kim hình ống thứ nhất (20) bao gồm ít nhất một phần có thể nóng chảy, và một hoặc nhiều thành phần chức năng (60;70;75); sau đó tạo thành bộ đồ đi ở chân (40) bao gồm phần dệt kim hình ống thứ nhất (20) và một hoặc nhiều thành phần chức năng (60; 70; 75), và chuyển dạng bộ đồ đi ở chân (40), được bố trí trên phôi mẫu có hình dạng bàn chân (50), ở phần thân trên (400), bước chuyển dạng bao gồm bước tạo hình nóng và bước cố định, ít nhất một phần, (các) thành phần chức năng (60; 70;75) vào phần dệt kim hình ống thứ nhất (20), các bước tạo hình nóng và cố định này diễn ra trong một bước đơn bao gồm việc đặt bộ đồ đi ở chân (40) trong chân không. Sáng chế cũng đề cập đến đồ đi ở chân thu được bằng phương pháp sản xuất nêu trên.

FIG. 1



(11) **1-0053800 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244510/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2023-03236

(85) 18/05/2023

(22) 26/10/2021

(86) PCT/US2021/056623 26/10/2021

(30) 17/105,253 25/11/2020 US

(87) WO2022/115192 A1 02/06/2022

(51) ***G05F 1/46****; G06F 1/26; G05F 1/59*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) PAL, Dipti Ranjan (IN); PANT, Harshat (IN); ROY, Abinash (US); HU, Shih-Hsin Jason (US); BOWMAN, Keith Alan (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN ÁP CỦA MẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp điều khiển điện áp của mạch. Theo các khía cạnh nhất định, hệ thống bao gồm bộ điều khiển điện áp, trong đó bộ điều khiển điện áp bao gồm các bộ chuyển mạch được ghép nối giữa đường cấp điện áp và đầu ra của bộ điều khiển điện áp, mỗi bộ chuyển mạch có đầu vào điều khiển, và mạch điều khiển được ghép nối với các đầu vào điều khiển của các bộ chuyển mạch. Hệ thống còn bao gồm mạch định thời được ghép nối với mạch điều khiển, trong đó mạch định thời bao gồm dòng trễ, và các mạch lật, mỗi mạch lật có đầu vào và đầu ra, trong đó đầu vào của mỗi mạch lật được ghép nối với nút tương ứng trên dòng trễ, và các đầu ra của các mạch lật được ghép nối với mạch điều khiển.

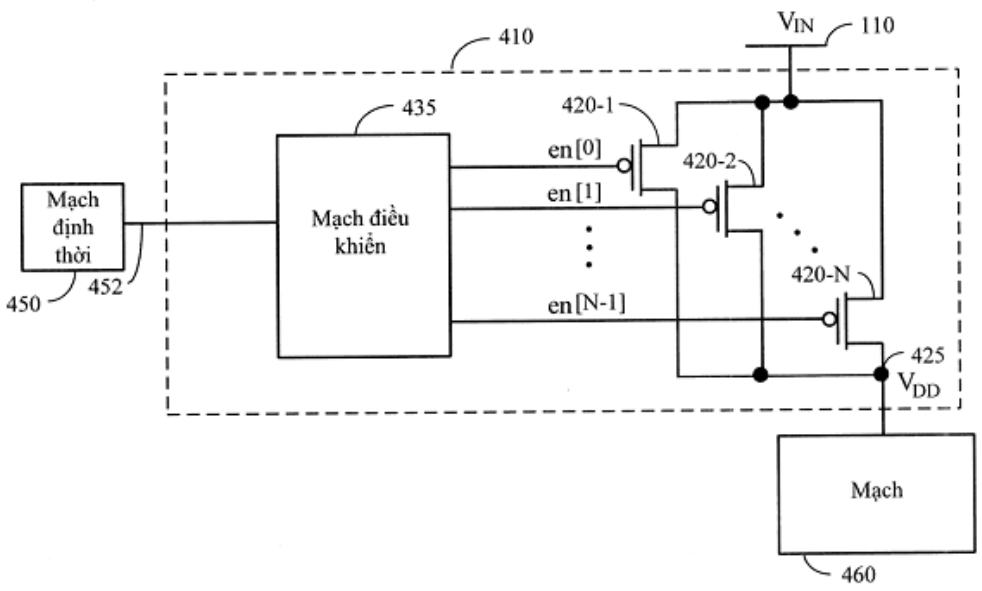


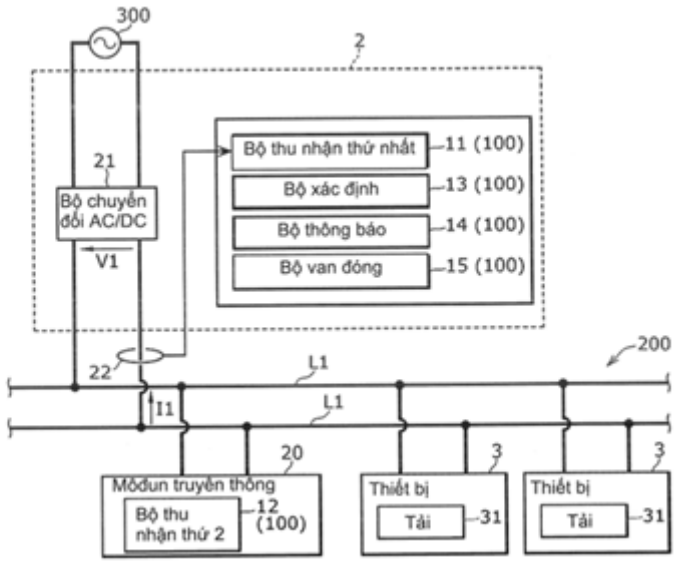
Fig.4

(11) **1-0053801 B**
(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244511/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2023-02602
(85) 20/04/2023
(22) 05/10/2021
(86) PCT/JP2021/036857 05/10/2021
(30) 2020-181860 29/10/2020 JP
(87) WO2022/091717 05/05/2022
(51) ***H02J 13/00***; *G01R 31/58; H04B 3/46; G01R 31/50; H02J 1/00*
(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan
(72) TAKAHASHI, Tatsuya (JP); KOGA, Tatsuo (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) HỆ THỐNG DÒ TÌM HỒ QUANG ĐIỆN, PHƯƠNG PHÁP DÒ TÌM HỒ QUANG ĐIỆN VÀ VẬT GHI

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dò tìm hồ quang điện (100) bao gồm bộ thu nhận thứ nhất (11), bộ thu nhận thứ hai (12), và bộ xác định (13). Bộ thu nhận thứ nhất (11) thu nhận kết quả đo của dòng điện (I1) chạy trong đường dây điện (L1) mà điện năng được cung cấp tới đó từ bộ cấp điện (2) hoặc kết quả đo của điện áp (V1) trong đường dây điện (L1). Bộ thu nhận thứ hai (12) thu nhận thông tin chất lượng về chất lượng của việc truyền thông với thiết bị (3) được kết nối tới đường dây điện (L1) thông qua việc truyền thông đường dây điện với thiết bị (3) qua đường dây điện (L1). Bộ xác định (13) xác định rằng lỗi hồ quang điện có xảy ra hay không trong đường dây điện (L1) dựa trên các thành phần trong băng tần số cụ thể của kết quả đo được thu bởi bộ thu nhận thứ nhất (11) và thông tin chất lượng được thu nhận bởi bộ thu nhận thứ hai (12).

FIG. 1



(11) **1-0053802 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244512/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-02641

(85) 21/04/2023

(22) 02/02/2022

(86) PCT/JP2022/003979 02/02/2022

(30) 2021-024906 19/02/2021 JP

(87) WO2022/176615 A1 25/08/2022

(51) ***H02P 6/18***

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

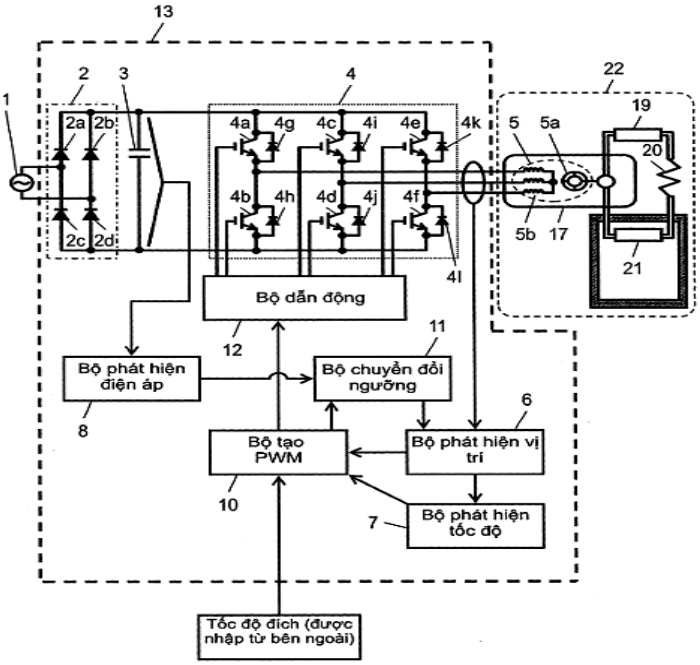
(72) Yoshinori TAKEOKA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG ĐỘNG CƠ VÀ TỦ LẠNH SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động động cơ (13) mà dẫn động động cơ DC (điện một chiều – direct current) không chổi than (5). Thiết bị dẫn động động cơ (13) này bao gồm bộ phát hiện vị trí (6) mà phát hiện vị trí của động cơ DC không chổi than (5) dựa trên giá trị điện áp cảm ứng của động cơ DC không chổi than (5) và ngưỡng, và tạo ra thông tin vị trí thể hiện vị trí của động cơ DC không chổi than (5), bộ tạo PWM (điều biến độ rộng xung - pulse width modulation) (10) mà dẫn động động cơ DC không chổi than (5) bởi PWM dựa trên thông tin vị trí, và bộ chuyển đổi ngưỡng (11) mà chuyển đổi ngưỡng của bộ phát hiện vị trí (6) giữa chu kỳ BẬT trong đó chế độ PWM được bật và chu kỳ TẮT trong đó chế độ PWM được tắt. Bộ phát hiện vị trí (6) chuyển đổi thời điểm phát hiện vị trí thành chu kỳ BẬT hoặc chu kỳ TẮT dựa trên tỷ lệ bật của chế độ PWM.

FIG. 1



(11) **1-0053803 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244516/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2020-05305

(22) 15/09/2020

(30) 202021271717.7 03/07/2020 CN

(51) ***H04R 1/10***

(73) **EASTECH (HUIZHOU) CO., LTD.** (CN)
Dong Fong District, Xinxu Hui Yang, Huizhou City, Guang Dong 516226, China

(72) Chao-Hui LIANG (CN); Man-Ji GU (CN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **KẾT CẤU TAI NGHE**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu tai nghe bao gồm vỏ trước, vỏ sau được kết hợp với vỏ trước này, nắp che dạng lưới, bộ phận tạo âm thanh được bố trí bên trong vỏ trước này, và ống nghe đàn hồi. Vỏ trước này bao gồm phần trụ nhô lên, kênh âm thanh được tạo ra trên bề mặt đầu trước của phần trụ nhô lên này, khe hở được tạo ra trên phần trụ nhô lên này, và mặt bích đỡ được tạo ra trên bề mặt bên trong của kênh âm thanh này để lắp nắp che dạng lưới này. Một đầu xa của khe hở này được kết nối với bề mặt bên trong của kênh âm thanh này, và một phần của phần trụ nhô lên này được bố trí giữa bề mặt đầu trước của phần trụ nhô lên này và đầu xa này của khe hở này. Ống nghe đàn hồi này được bọc bên ngoài theo kiểu co giãn được trên phần trụ nhô lên này, để cho lỗ thông khí kéo dài được tạo ra bởi ống nghe đàn hồi này và khe hở này.

(11) **1-0053804 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244517/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-08803

(85) 08/12/2023

(22) 07/05/2022

(86) PCT/CN2022/091557 07/05/2022

(30) 202110536634.9 17/05/2021 CN

(87) WO2022/242479 24/11/2022

(51) ***G10L 19/008***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) GAO, Yuan (CN); LIU, Shuai (CN); WANG, Bin (CN); WANG, Zhe (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ LẬP MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH BA CHIỀU, BỘ LẬP MÃ, HỆ THỐNG VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị lập mã tín hiệu âm thanh ba chiều, bộ lập mã, hệ thống và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính, và đề cập đến lĩnh vực đa phương tiện. Phương pháp này bao gồm các bước: Bộ lập mã (113) nhận số lượng thứ nhất của các giá trị biểu quyết ban đầu khung hiện thời dành cho khung hiện thời của tín hiệu âm thanh ba chiều (S610). Sau đó, bộ lập mã (113) nhận, dựa trên số lượng thứ nhất của các giá trị biểu quyết ban đầu khung hiện thời và số lượng thứ sáu của các giá trị biểu quyết cuối cùng khung trước đó, số lượng thứ bảy của các giá trị biểu quyết cuối cùng khung hiện thời mà của số lượng thứ bảy của các loa ảo và tương ứng với khung hiện thời (S620). Hơn nữa, bộ lập mã (113) chọn lựa số lượng thứ hai của các loa ảo đại điện khung hiện thời từ số lượng thứ bảy của các loa ảo dựa trên số lượng thứ bảy của các giá trị biểu quyết cuối cùng khung hiện thời (S630). Bộ lập mã (113) lập mã khung hiện thời dựa trên số lượng thứ hai của các loa ảo đại diện khung hiện thời, để nhận luồng bit (S640). Bằng cách này, tính liên tục có hướng tín hiệu giữa các khung được tăng cường, độ ổn định của ảnh không gian của tín hiệu âm thanh ba chiều được cấu thành lại được cải thiện, và chất lượng âm thanh của tín hiệu âm thanh ba chiều được cấu thành lại được đảm bảo.

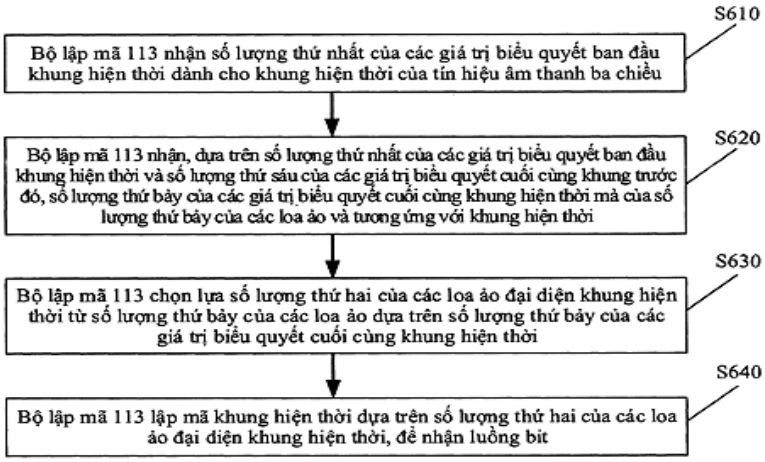


Fig.6

(11) **1-0053805 B**

(15) 24/10/2025
Số Quyết định: 244518/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02597

(85) 25/04/2022

(22) 03/11/2020

(86) PCT/CN2020/126070 03/11/2020

(30) PCT/CN2019/115648 05/11/2019 CN

(87) WO2021/088785 A1 14/05/2021

(51) ***H04W 72/04***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) LEI, Jing (US); ZHENG, Ruiming (CN); HE, Linhai (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY TẠI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, hệ thống và thiết bị để truyền thông không dây để phân biệt các loại đáp ứng truy cập ngẫu nhiên, sao cho thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể nhận diện đáp ứng truy cập ngẫu nhiên cho UE. UE có thể truyền bản tin truy cập ngẫu nhiên có thể được kết hợp với loại đáp ứng truy cập ngẫu nhiên thứ nhất. Trạm gốc có thể được tạo cấu hình để truyền thông các loại đáp ứng truy cập ngẫu nhiên khác nhau, và có thể tạo cấu hình đáp ứng truy cập ngẫu nhiên và tín hiệu điều khiển đường xuống liên quan để tương ứng với loại đáp ứng truy cập ngẫu nhiên thứ nhất. Trạm gốc có thể truyền tín hiệu điều khiển đường xuống đến UE bằng cách tạo cấu hình các tín hiệu tham chiếu giải điều chế khác nhau, các mã định danh nhóm khác nhau, các không gian tìm kiếm hoặc các tập tài nguyên điều khiển khác nhau, hoặc thông tin điều khiển đường xuống khác nhau. UE có thể xác định rằng đáp ứng truy cập ngẫu nhiên là thuộc loại thứ nhất và có thể nhận đáp ứng truy cập ngẫu nhiên dựa vào tín hiệu điều khiển đường xuống được giải mã.

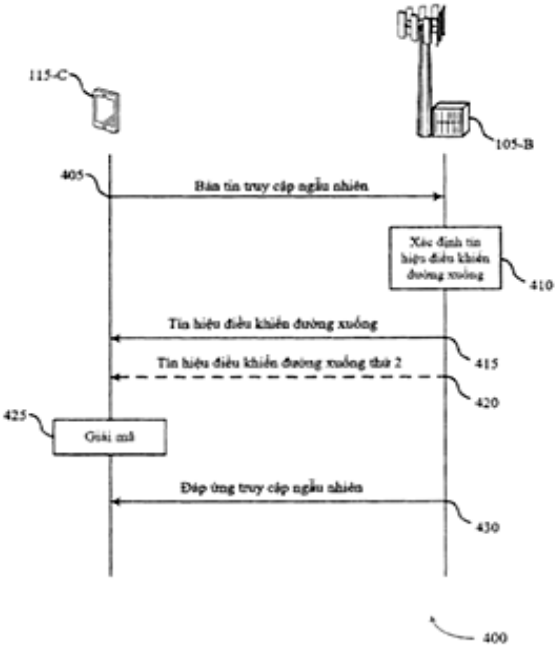
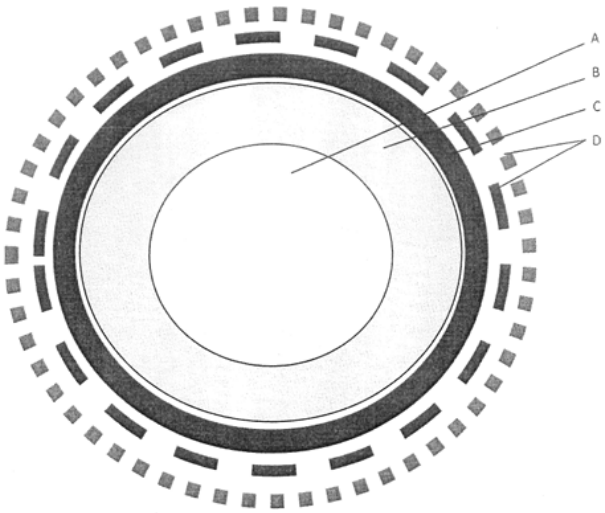


Fig.4

(11) **1-0053806 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245532/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2019 379 A
(21) 1-2018-01346
(22) 30/03/2018
(51) ***F03D 1/00***; *E02B 3/06; A01K 61/00; C02F 1/04*
(76) **NGUYỄN VĂN KÌNH** (VN)
63/08 đường số 06, khu phố 05, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT NƯỚC NGỌT VÀ ĐIỆN TRÊN BIỂN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống khai thác nước ngọt và điện trên biển bao gồm: bộ phận bộ phận ngưng tụ hơi nước (A) lấy nước lạnh từ tầng nước sâu của đại dương cho qua bộ phận ngưng tụ hơi nước để ngưng tụ hơi nước thu nước ngọt và tạo thành vùng áp thấp hình thành gió; bộ phận tuabin gió phát điện (B) được gió làm quay tuabin phát điện; bộ phận thiết bị phá sóng làm tan và triệt tiêu sóng giảm tác động của sóng đánh vào tuabin bao gồm màng triệt tiêu sóng (C) và lồng bè nuôi trồng thủy sản (D). Nhờ hệ thống nêu trên, có thể sản xuất nước ngọt và điện rất dồi dào trên biển, không cạn kiệt, rẻ, hoàn toàn thay thế các nguồn năng lượng khác đáp ứng nhu cầu nhân loại, góp phần bảo vệ môi trường ngăn ngừa biến đổi khí hậu.



Hình 1

(11) **1-0053807 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245540/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-02744

(22) 25/04/2023

(30) 63/338007 03/05/2022 US
111134616 14/09/2022 TW

(51) ***H01L 21/677***; *H01L 21/68*

(73) **MIRLE AUTOMATION CORPORATION** (TW)
No.3, R&D Rd. Ii, Science Park, Hsinchu, 30076 Taiwan

(72) Yi-Ming Chen (TW); Bo-Shiuan Chen (TW)

(74) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(54) **HỆ THỐNG CHỨA HỘP MANG VÀ HỘP MANG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chứa hộp mang và hộp mang. Hệ thống chứa hộp mang bao gồm bộ điều khiển, thiết bị nền (1), kết cấu đỡ (2), bộ phận mở cửa (4), thiết bị di chuyển và bộ phận cố định phần trên cùng. Thiết bị nền được tạo cấu hình để chứa hộp mang. Bộ phận cố định phần trên cùng được bố trí trên kết cấu đỡ. Bộ phận mở cửa có thể mở tấm cửa của hộp mang. Thiết bị di chuyển có thể lấy ra đối tượng trong hộp mang hoặc đặt đối tượng vào trong hộp mang. Bộ điều khiển để điều khiển cơ cấu cố định phần trên cùng được hoạt động sao cho phần trên cùng của hộp mang được bố trí trên thiết bị nền được cố định và phạm vi di chuyển của hộp mang so với thiết bị nền bị hạn chế. Hộp mang có thể được căn chỉnh tương ứng với kết cấu đỡ trước khi đối tượng trong hộp mang được lấy ra hoặc trước khi đối tượng được đặt vào trong hộp mang bởi hệ thống chứa hộp mang. Ngoài ra, hộp mang không bị lật khi đối tượng trong hộp mang được lấy ra hoặc đối tượng được đặt vào trong hộp mang bởi hệ thống chứa hộp mang.

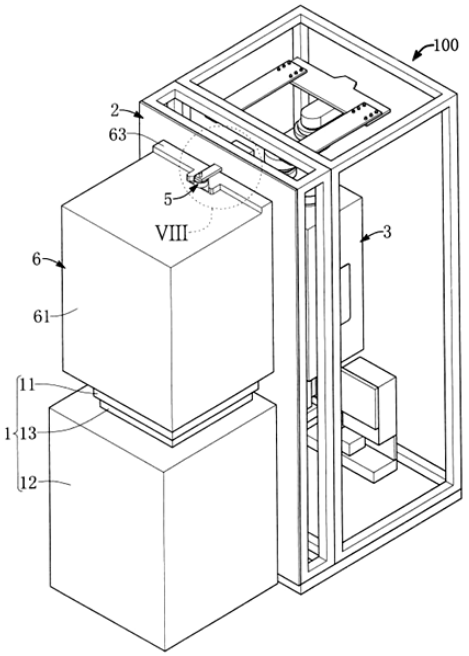


FIG. 1

(11) **1-0053808 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245544/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2023-01689

(85) 16/03/2023

(22) 04/08/2021

(86) PCT/US2021/044463 04/08/2021

(30) 17/030,087 23/09/2020 US

(87) WO2022/066292 A1 31/03/2022

(51) ***H01L 21/00****; H03K 19/094; H01L 23/528*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

(72) Vang, Foua (LA); Lim, Hyeokjin (KR); Kang, Seung Hyuk (US); Boynapalli, Venugopal (US); Arora, Shitiz (IN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **MẠCH TÍCH HỢP OXIT KIM LOẠI BÁN DẪN**

(57) Mạch tích hợp (integrate circuit IC) oxit kim loại bán dẫn (metal oxide semiconductor - MOS) bao gồm khối logic MOS có chứa các bộ logic bóng bán dẫn thứ nhất và thứ hai lần lượt trong các khối con thứ nhất và thứ hai. Các bộ logic bóng bán dẫn thứ nhất và thứ hai được cách ly về mặt chức năng với nhau. Khối logic MOS bao gồm bộ liên kết lớp Mỹ thứ nhất trên lớp Mx kéo dài theo hướng thứ nhất qua các khối con thứ nhất và thứ hai. Bộ con thứ nhất của bộ liên kết lớp Mỹ thứ nhất được ghép nối với các đầu vào/đầu ra của bộ logic bóng bán dẫn thứ nhất trong khối con thứ nhất và không được kết nối với bộ logic bóng bán dẫn thứ hai. Mỗi bộ con thứ nhất của bộ liên kết lớp Mx thứ nhất kéo dài từ đầu vào đầu ra tương ứng của bộ logic bóng bán dẫn thứ nhất của khối con thứ nhất đến khối con thứ hai, và là đầu vào đầu ra tương ứng của bộ logic bóng bán dẫn thứ nhất.

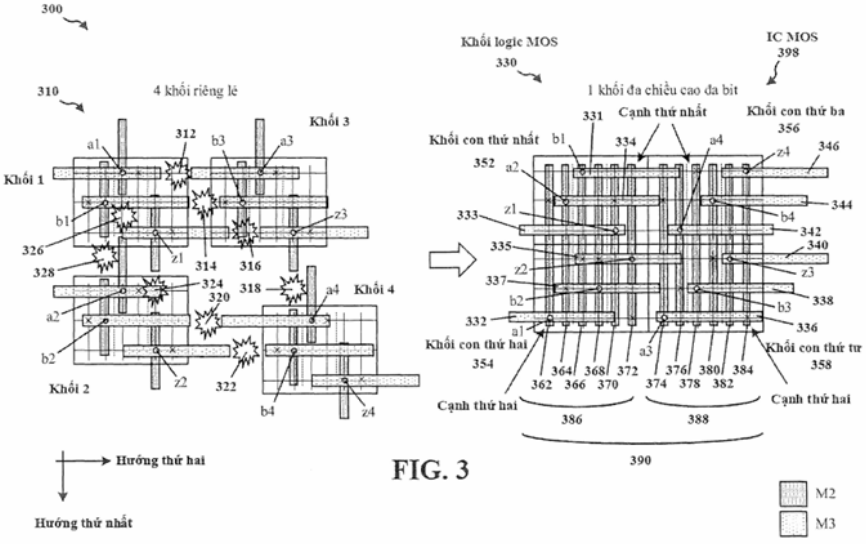


FIG. 3

(11) **1-0053809 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245555/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2022-08150

(85) 16/05/2019

(22) 23/11/2017

(86) PCT/IB2017/057370 23/11/2017

(30) PCT/IB2016/057100 24/11/2016 IB

(87) WO2018/096487 31/05/2018

(51) ***C23C 2/40***; *B32B 15/01; C21D 8/02; C22C 18/04; C22C 21/02; C22C 21/10; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/44; C22C 38/48; C22C 38/50; C22C 38/54; C22C 38/58; C23C 2/02; C23C 2/06; C23C 2/12; C23C 2/26; B21D 22/02; B23K 103/04*

(62) 1-2019-02525

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) HENRION Thomas (FR); JACOLOT Ronan (FR); BEAUVAIS Martin (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP TẤM ĐƯỢC CÁN NÓNG VÀ MẠ, THÉP TẤM ĐƯỢC CÁN NÓNG VÀ MẠ, CHI TIẾT THÉP MẠ ĐƯỢC DẬP NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ**

(57) Phương pháp sản xuất thép tấm được cán nóng và mạ có độ dày nằm trong khoảng từ 1,8mm đến 5mm, bao gồm các bước tạo ra bán thành phẩm có thành phần bao gồm: $0,04\% \leq C \leq 0,38\%$, $0,40\% \leq Mn \leq 3\%$, $0,005\% \leq Si \leq 0,70\%$, $0,005\% \leq Al \leq 0,1\%$, $0,001\% \leq Cr \leq 2\%$, $0,001\% \leq Ni \leq 2\%$, $0,001\% \leq Ti \leq 0,2\%$, $Nb \leq 0,1\%$, $B \leq 0,010\%$, $0,0005\% \leq N \leq 0,010\%$, $0,0001\% \leq S \leq 0,05\%$, $0,0001\% \leq P \leq 0,1\%$, $Mo \leq 0,65\ \%$, $W \leq 0,30\%$, $Ca \leq 0,006\%$, cán nóng với nhiệt độ cán thành phẩm FRT, để thu được sản phẩm thép được cán nóng có độ dày nằm trong khoảng từ 1,8mm đến 5mm, tiếp đó làm nguội xuống nhiệt độ cuộn $T_{cuộn}$ thoả mãn biểu thức: $450^{o}C \leq T_{cuộn} \leq T_{cuộn\ tối\ đa}$ với $T_{cuộn\ tối\ đa} = 650 - 140xf\gamma$, $T_{cuộn\ tối\ đa}$ được tính theo độ C và $f\gamma$ là phần austenit ngay trước khi cuộn, và cuộn để thu được nền thép đã được cán nóng, tẩy rửa và phủ nền thép đã được cán nóng này bằng Al hoặc hợp kim Al bởi việc nhúng nóng liên tục trong bể mạ, để tạo ra thép tấm được cán nóng và mạ là thép tấm được cán nóng và có lớp mạ Al hoặc hợp kim Al, có độ dày nằm trong khoảng từ 10 đến 33µm, trên cả hai mặt của thép tấm được cán nóng này. Thép tấm được cán nóng và mạ, chi tiết thép mạ được dập nóng và phương pháp sản xuất nó cũng được đề xuất.

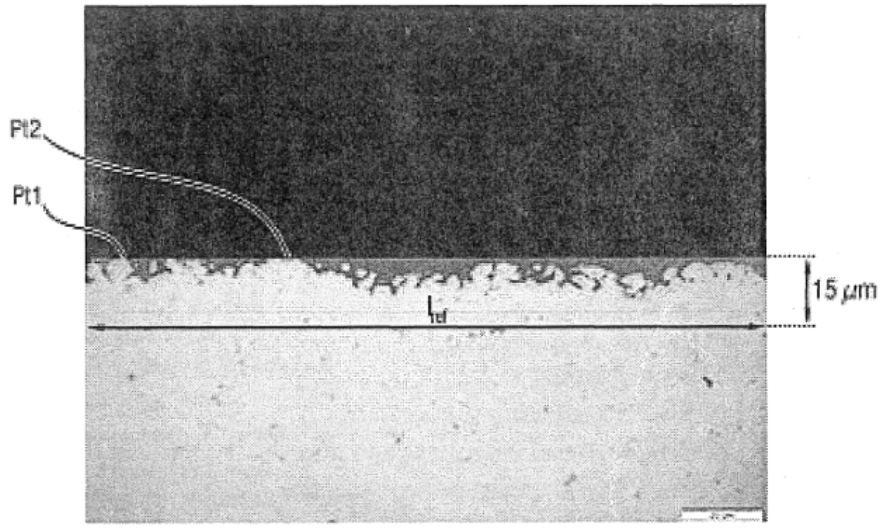


FIG.2

(11) **1-0053810 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245564/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-03966

(85) 23/06/2022

(22) 26/02/2021

(86) PCT/CN2021/078268 26/02/2021

(30) 202010153146.5 06/03/2020 CN

(87) WO2021/175165 10/09/2021

(51) ***H04N 5/76***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) BIAN, Chao (CN); GE, Lu (CN); KANG, Fengxia (CN); ZHANG, Zeng (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ AUĐIO VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp xử lý audio và thiết bị điện tử, và liên quan đến lĩnh vực công nghệ điện tử. Ở chế độ ghi viđeo đa kênh, các kênh hình ảnh video và các kênh auđio có thể được ghi với tham chiếu đến giá trị đặc trưng chẳng hạn như độ phóng đại thu phóng, và auđio khác nhau có thể được phát trong quá trình phát lại viđeo, để cải thiện trải nghiệm audio của người dùng trong quá trình ghi viđeo da kênh. Giải pháp cụ thể như sau: Thiết bị điện tử vào chế độ ghi viđeo đa kênh, và sau khi phát hiện thao tác chụp của người dùng, thiết bị điện tử ghi một cách đồng thời hình ảnh viđeo thứ nhất và hình ảnh video thứ hai bằng cách sử dụng camera thứ nhất và camera thứ hai, và ghi auđio của các kênh âm thanh, trong đó audio của các kênh âm thanh này bao gồm auđio toàn cảnh, audio thứ nhất tương ứng với hình ảnh viđeo thứ nhất, và auđio thứ hai tương ứng với hình ảnh video thứ hai. Thiết bị điện tử ghi audio thứ nhất trong audio của các kênh âm thanh bao gồm bước: Thiết bị điện tử ghi auđio thứ nhất dựa vào giá trị đặc trưng chẳng hạn như độ phóng đại thu phóng tương ứng với vùng hiển thị thứ nhất. Các phương án của sáng chế được sử dụng để ghi viđeo đa kênh.

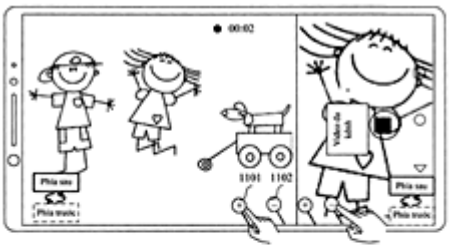


FIG.11A-1

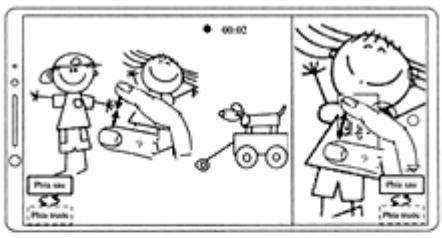


FIG.11A-3

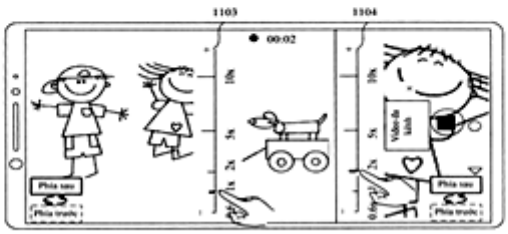
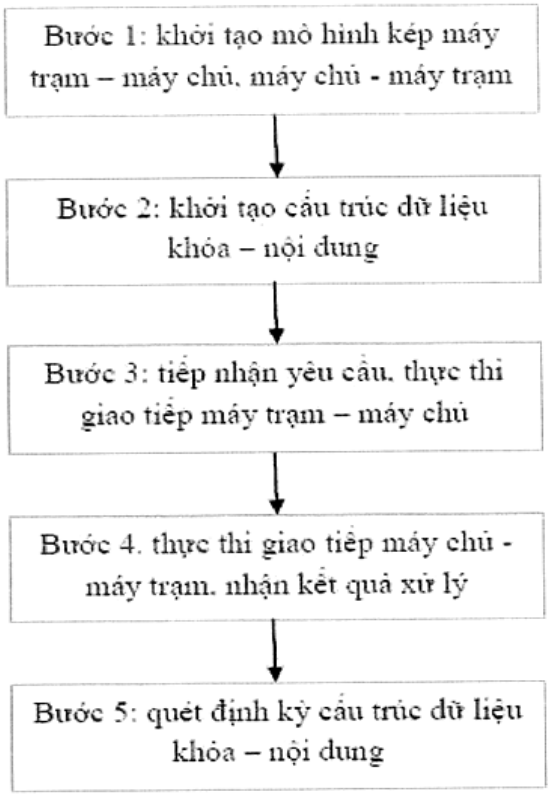


FIG.11A-2

(11) **1-0053811 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245567/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2021 394 A
(21) 1-2020-03074
(22) 29/05/2020
(51) ***G06F 15/16***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Trịnh Văn Chung (VN); Nguyễn Đức Hải (VN); Phạm Nhật Linh (VN); Nguyễn Đình Hùng (VN); Bùi Mạnh Hà (VN); Lại Ngọc Huyền (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP BẤT ĐỒNG BỘ HÓA GIAO TIẾP GIỮA HAI PHÂN HỆ SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC GIAO TIẾP ĐỒNG BỘ**

(57) Phương pháp bất đồng bộ hóa giao tiếp giữa hai phân hệ sử dụng phương thức giao tiếp đồng bộ theo sáng chế đề xuất chuyển hóa giao tiếp đồng bộ sang giao tiếp bất đồng bộ giúp giảm tối đa thời gian đợi, cũng chính là giảm tổng thời gian thực thi yêu cầu bao gồm các bước: bước 1: khởi tạo mô hình kép máy trạm – máy chủ, máy chủ - máy trạm; bước 2: khởi tạo cấu trúc dữ liệu khóa – nội dung; bước 3: tiếp nhận yêu cầu, thực thi giao tiếp máy trạm – máy chủ; bước 4: thực thi giao tiếp máy chủ - máy trạm, nhận kết quả xử lý; bước 5: quét định kỳ cấu trúc dữ liệu khóa – nội dung.



Hình 4

(11) **1-0053812 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245573/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02565
(85) 19/04/2023
(22) 14/09/2021
(86) PCT/US2021/050186 14/09/2021
(30) 17/079,727 26/10/2020 US
(87) WO2022/093412 A1 05/05/2022
(51) ***G06F 30/392***; *G06F 30/394; G06F 115/02; G06F 115/08*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) LAKSHMIPATHI, Vinod Kumar (IN); SANAKA, Venugopal (US); Suriamoorthy, Babu (IN); KRISHNAPPA, Madan (US); Patibanda, Pavan Kumar (IN)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) MẠCH TÍCH HỢP, PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ MẠCH TÍCH HỢP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TOÁN

(57) Sáng chế đề cập đến các phương án khác nhau có thể bao gồm các mạch tích hợp (IC) và các phương pháp thiết kế mạch tích hợp (IC), như hệ thống trên chip (system-on-chip - SOC). Các phương án bao gồm các phương pháp lập kế hoạch và sản xuất các IC không có các kênh truyền thông, còn được gọi là các IC không kênh. Các phương án có thể bao gồm các macro cứng dạng lớp chồng hỗ trợ thiết kế truyền thông và định tuyến không có các kênh truyền thông dành riêng cần thiết giữa các macro cứng chức năng, như các lõi của SOC. Các phương án khác nhau có thể bao gồm IC trong đó một hoặc nhiều macro cứng liên kết và các dây dẫn kết nối macro cứng chức năng thứ nhất, macro cứng chức năng thứ hai và một hoặc nhiều macro cứng liên kết nằm trong macro cứng chức năng thứ ba. Trong một số phương án, không có kênh truyền thông nào có thể hiện diện giữa macro cứng chức năng thứ nhất, macro cứng chức năng thứ hai và macro cứng chức năng thứ ba. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị điện toán và phương tiện bất biến có thể đọc được bằng bộ xử lý.

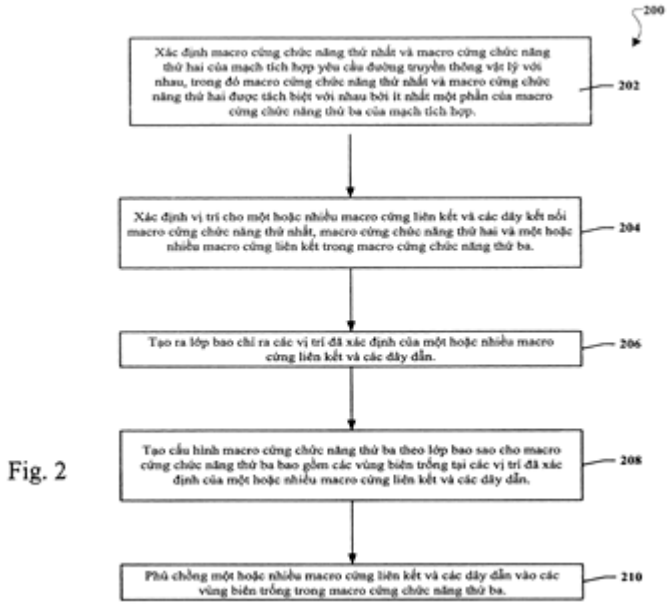


Fig. 2

(11) **1-0053813 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245577/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/08/2019 377 A
(21) 1-2019-02760
(22) 27/05/2019
(51) ***F23G 5/00***
(76) **NGUYỄN ĐỨC QUYỀN** (VN)
Số nhà 14, đường 3.5, Khu đô thị Gamuda Garden, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **HỆ THỐNG LÒ ĐỐT RÁC**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lò đốt rác bao gồm cụm lò đốt gồm buồng đốt sơ cấp được bố trí các bộ ghi nghiêng dồn cấp, và buồng đốt thứ cấp có béc phun nước rỉ rác; cụm giải nhiệt được bố trí nối tiếp đầu ra của buồng đốt thứ cấp, bao gồm thiết bị trao đổi nhiệt gián tiếp kiểu khói-nước dưới, thiết bị trao đổi nhiệt gián tiếp kiểu khói-không khí giữa, và thiết bị trao đổi nhiệt gián tiếp kiểu khói-nước trên; cụm hấp phụ và tách bụi nối tiếp cụm giải nhiệt bao gồm thiết bị hấp phụ sử dụng vôi bột kết hợp với phun dung dịch $Ca(OH)_2$ và than hoạt tính, thiết bị tách bụi kiểu xyclon, và thiết bị hấp thụ; và cụm xả khói gồm quạt hút khói và ống xả khói.

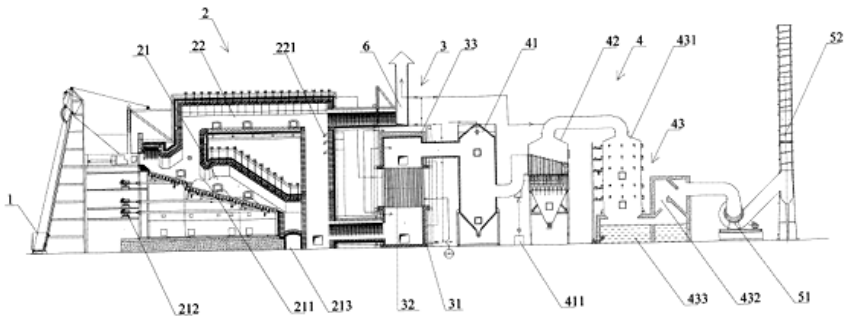


Fig.2

(11) **1-0053814 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245583/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 1-2021-00240

(85) 15/01/2021

(22) 12/02/2019

(86) PCT/KR2019/001672 12/02/2019

(30) 10-2018-0083107 17/07/2018 KR

(87) WO2020/017722 23/01/2020

(51) ***H01L 27/15***; *H01L 33/62; H01L 33/38; H01L 27/24; H01L 33/20*

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

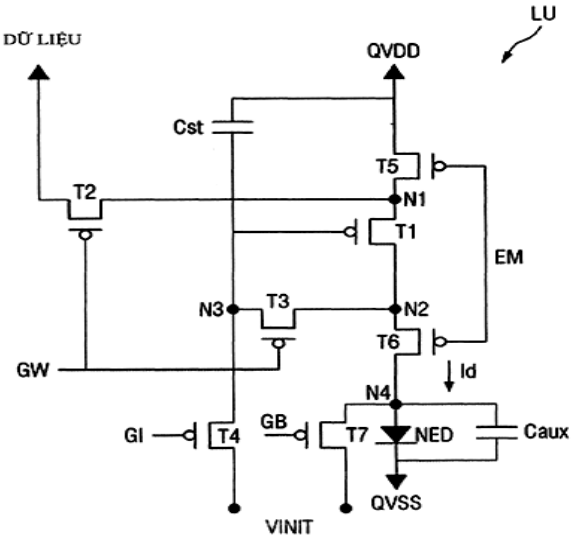
(72) KIM, Kyung Bae (KR); KIM, Hyun Joon (KR); CHUNG, Kyung Hoon (KR); JUNG, Mee Hye (KR); JEONG, Min Jae (KR); JEONG, Jun Ki (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm nền, lớp bán dẫn được bố trí trên nền, lớp cách điện thứ nhất được bố trí trên nền và lớp bán dẫn, lớp dẫn điện thứ nhất được bố trí trên lớp cách điện thứ nhất và bao gồm hình mẫu điện cực thứ nhất, lớp cách điện thứ hai được bố trí trên lớp cách điện thứ nhất và hình mẫu điện cực thứ nhất và bao gồm hình mẫu dẫn điện thứ nhất và hình mẫu dẫn điện thứ hai, lớp cách điện thứ ba được bố trí trên lớp dẫn điện thứ hai và lớp phần tử hiển thị được bố trí trên lớp cách điện thứ ba và bao gồm điện cực điểm ảnh thứ nhất, mà được nối điện với hình mẫu dẫn điện thứ nhất thông qua lỗ xuyên thứ nhất mà xuyên qua lớp cách điện thứ ba, điện cực điểm ảnh thứ hai, mà được nối điện với hình mẫu dẫn điện thứ hai thông qua lỗ xuyên thứ hai mà xuyên qua lớp cách điện thứ ba, và phần tử phát quang cỡ micro, mà được bố trí giữa điện cực điểm ảnh thứ nhất và điện cực điểm ảnh thứ hai. và, hình mẫu dẫn điện thứ nhất tiếp xúc với lớp bán dẫn thông qua lỗ tiếp xúc thứ nhất mà xuyên qua lớp cách điện thứ nhất và lớp cách điện thứ hai và với hình mẫu điện cực thứ nhất thông qua lỗ tiếp xúc thứ hai mà xuyên qua lớp cách điện thứ hai, và hình mẫu dẫn điện thứ hai chồng một phần lên hình mẫu điện cực thứ nhất để tạo ra tụ điện thứ nhất với hình mẫu điện cực thứ nhất.

Fig.2



(11) **1-0053815 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245593/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/04/2021 397 A
(21) 1-2020-06932
(85) 30/11/2020
(22) 30/05/2019
(86) PCT/JP2019/021449 30/05/2019
(30) 2018-105256 31/05/2018 JP
(87) WO2019/230860 05/12/2019
(51) ***C12N 1/15***; *C12P 21/02; C12P 19/14; C12N 15/09; C12N 9/42*
(73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
(72) KAGAWA, Yusuke (JP); HIRAMATSU, Shingo (JP); YAMADA, Katsushige (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CHỦNG ĐỘT BIẾN CỦA NẤM SỢI CỦA CHI TRICHODERMA REESEI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PROTEIN

(57) Sáng chế đề cập đến chủng đột biến nấm sợi Trichoderma có chức năng của polypeptit được tạo ra bằng trình tự axit amin của SEQ ID NO: 2 giảm; và phương pháp sản xuất nhiều protein bằng cách sử dụng chủng đột biến này.

(11) **1-0053816 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245601/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2021-03356

(85) 08/06/2021

(22) 27/05/2019

(86) PCT/CN2019/088520 27/05/2019

(30) PCT/CN2018/115008 12/11/2018 CN

(87) WO2020/098245 22/05/2020

(51) ***H04W 4/00***

(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) XU, Wenliang (CN); FERNANDEZ ALONSO, Susana (ES)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ QUẢN LÝ PHIÊN**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế bộc lộ các phương pháp và các thiết bị để quản lý phiên. Phương pháp được thi hành ở chức năng mạng thứ nhất có thể bao gồm bước thu được thông tin liên quan tới việc lựa chọn lát mạng; và gửi thông điệp định tuyến lại tới nút mạng truy nhập, trong đó thông điệp định tuyến lại bao gồm phần chứa gồm ít nhất một phần tử thông tin của thông tin liên quan tới việc lựa chọn lát mạng. Phương tiện lưu trữ máy tính đọc được cũng được bộc lộ.

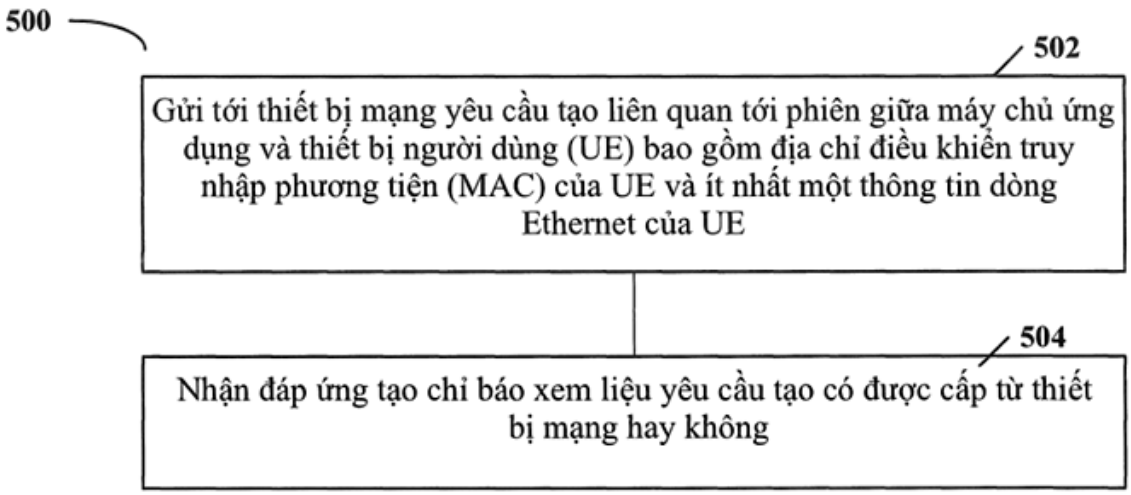
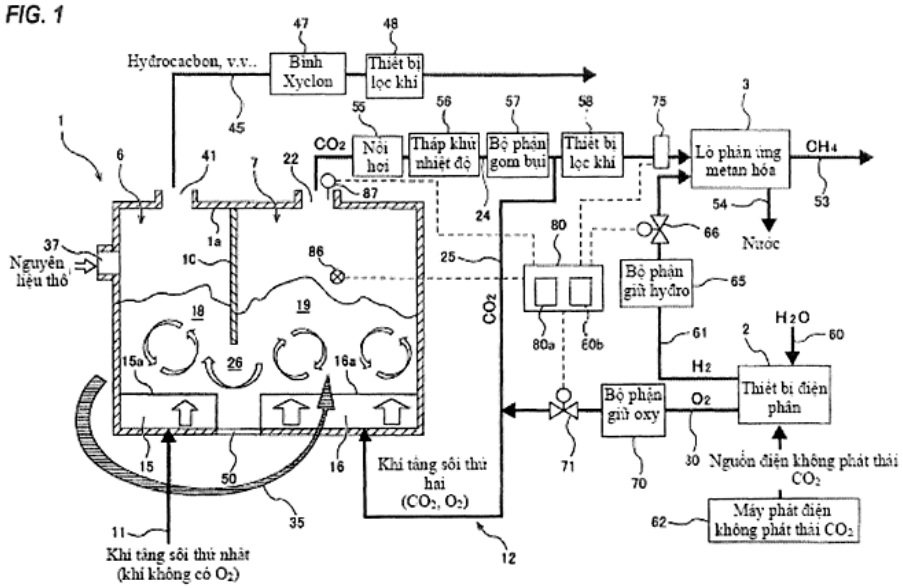


FIG.5

(11) **1-0053817 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245602/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05544
(85) 30/08/2022
(22) 08/12/2020
(86) PCT/JP2020/045676 08/12/2020
(30) 2020-033408 28/02/2020 JP
(87) WO2021/171731 02/09/2021
(51) ***C07C 1/12**; F23J 15/00; F23G 5/027; F23G 5/44; C25B 1/04; C25B 9/00*
(73) **EBARA ENVIRONMENTAL PLANT CO., LTD.** (JP)
11-1, Haneda Asahi-cho, Ota-ku, Tokyo 1440042, Japan
(72) IHARA, Takayuki (JP); FUJIWARA, Takashi (JP); MIYOSHI, Norihisa (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ NGUYÊN LIỆU THÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến kỹ thuật xử lý nguyên liệu thô, như chất thải dễ cháy, và cụ thể hơn là đề cập đến các kỹ thuật xử lý đốt, và nhiệt phân và khí hóa không thải cacbon đioxit vào khí quyển. Thiết bị xử lý bao gồm lò tầng sôi (1) có buồng nhiệt phân (6) và buồng đốt (7) trong đó, buồng nhiệt phân (6) và buồng đốt (7) được ngăn cách bởi vách ngăn (10), thiết bị điện phân (2) được tạo kết cấu để điện phân nước để tạo ra hydro và oxy, lò phản ứng metan hóa (3) được tạo kết cấu để sản xuất khí metan từ cacbon đioxit được thải ra từ buồng đốt (7) và hydro, đường cấp chuyển khí tầng sôi thứ nhất (11) được tạo kết cấu để cung cấp khí tầng sôi thứ nhất cho buồng nhiệt phân (6), và đường cấp chuyển khí tầng sôi thứ hai (12) được tạo kết cấu để đưa khí tầng sôi thứ hai tới buồng đốt (7), khí tầng sôi thứ hai bao gồm oxy và một phần cacbon đioxit.

FIG. 1



(11) **1-0053818 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245603/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2023-01858

(85) 22/03/2023

(22) 09/07/2021

(86) PCT/US2021/041050 09/07/2021

(30) 17/008,188 31/08/2020 US
17/039,736 30/09/2020 US

(87) WO2022/055609 17/03/2022

(51) ***H01J 37/32***; *C01B 32/205; B01J 19/12; C01B 32/184*

(73) **LYTEN, INC.** (US)
145 Baytech Drive, San Jose, CA 95134-2303, United States of America

(72) Stowell, Michael, W. (US); Pham, Tung Van (US); Anzelmo, Bryce, H. (US); RISO, Thomas (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XUẤT RA BỘT**

(57) Sáng chế đề cập đến nguồn năng lượng vi sóng tạo ra năng lượng vi sóng. Nguồn năng lượng vi sóng này có trạng thái bật và trạng thái tắt. Mạch điều khiển được ghép với nguồn năng lượng vi sóng và bao gồm đầu ra để tạo ra tín hiệu điều khiển mà điều chỉnh tần số xung của năng lượng vi sóng. Bộ tạo điện áp áp dụng điện áp khác không vào nguồn năng lượng vi sóng trong trạng thái tắt. Tần số và chu kỳ hoạt động của điện áp khác không được dựa trên tần số và chu kỳ hoạt động của tín hiệu điều khiển. Ống dẫn sóng được ghép với nguồn năng lượng vi sóng. Ống dẫn sóng này có cửa nạp cung cấp khí để nhận khí cung cấp, vùng phản ứng tạo ra plasma, cửa nạp xử lý đưa vật liệu thô vào vùng phản ứng, và cửa ra xuất ra bột trên cơ sở hỗn hợp của khí cung cấp và vật liệu thô trong plasma.

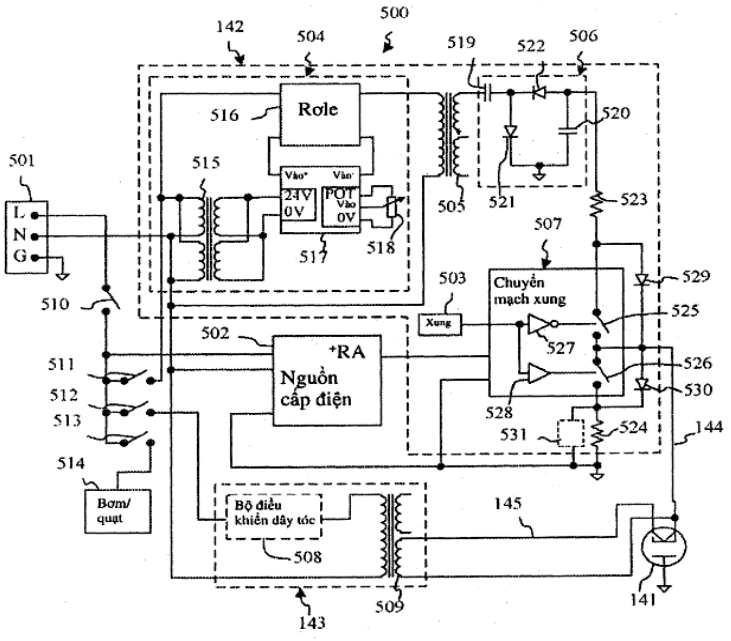


Fig. 5

(11) **1-0053819 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245604/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/06/2022 411 A
(21) 1-2022-01761
(85) 21/03/2022
(22) 30/09/2019
(86) PCT/IB2019/058275 30/09/2019
(87) WO2021/064442 08/04/2021
(51) ***F24F 1/0068***; *F24F 13/22; F24F 1/0047*
(73) **DAIKIN INDUSTRIES (THAILAND) LTD.** (TH)
700/11 Moo 1, Tambol Klongtamru, Amphur Muang, Chonburi, 20000, Thailand
(72) ARAI, Takeshi (JP); KAEOWONGWIAN, Benjamas (TH); KHAMHUN, Ladamat (TH); CHAROENSILAWAT, Kanin (TH); YANPAISAL, Sorawit (TH)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) KHỐI TRONG NHÀ CHO MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

(57) Sáng chế đề cập tới khối trong nhà cho máy điều hòa không khí bao gồm: các quạt (30); bộ trao đổi nhiệt (40) có chức năng là bộ làm bay hơi của môi chất lạnh trong quá trình làm mát bởi không khí được thổi từ các quạt (30); và chi tiết lưu trữ ống nối (60) mà được tạo ra bởi chi tiết bề mặt thành thứ nhất (62) ở phía quạt (30) và chi tiết bề mặt thành thứ hai (64) ở phía bộ trao đổi nhiệt (40), trong đó vùng lưu trữ ống nối (24) được tạo ra giữa vùng lưu trữ quạt (20) và vùng lưu trữ bộ trao đổi nhiệt (22), và các ống nối (52,54) được chứa trong vùng lưu trữ ống nối (24).

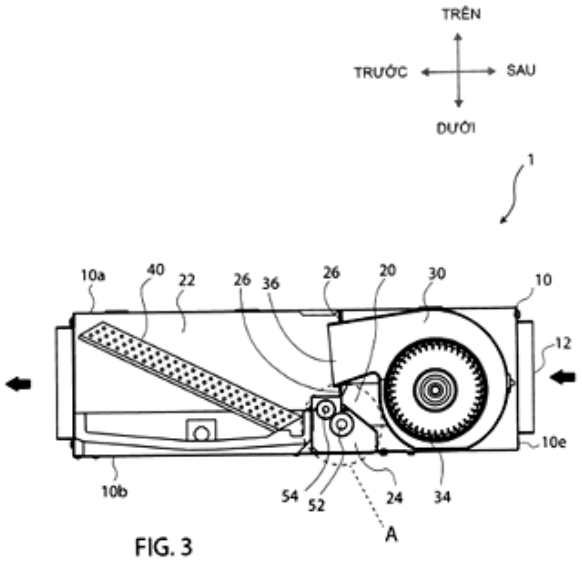


FIG. 3

(11) **1-0053820 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245605/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-01909

(85) 23/03/2023

(22) 04/08/2021

(86) PCT/US2021/044458 04/08/2021

(30) 17/037,984 30/09/2020 US

(87) WO2022/072059 A1 07/04/2022

(51) ***G06F 13/42***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) MISHRA, Lalan Jee (US); NARALA, Naveen Kumar (IN); WIETFELDT, Richard Dominic (US); CHUN, Christopher Kong Yee (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) MẠCH TÍCH HỢP VÀ HỆ THỐNG CON QUẢN LÝ CÔNG SUẤT

(57) Sáng chế đề cập đến mạch tích hợp và hệ thống con quản lý công suất. Các gói dữ liệu chức năng mở rộng trong hệ thống giao diện quản lý công suất hệ thống (system power management interface - SPMI) cho phép thiết bị phụ thuộc sử dụng gói dữ liệu chức năng mở rộng để kết nối với số lượng lớn các thiết bị chủ (ví dụ, nhiều hơn bốn) được kết hợp với hệ thống SPMI. Ngoài ra, việc kết nối này có thể cho phép gói dữ liệu được phát quảng bá đến đồng thời nhiều thiết bị chủ. Hơn thế nữa, bằng cách báo hiệu rằng việc kết nối với thiết bị chủ không phải là định dạng SPMI tiêu chuẩn, bản chất của địa chỉ và tải tin của gói dữ liệu có thể thay đổi để xử lý khối lượng dữ liệu lớn hơn so với tiêu chuẩn SPMI thường cho phép.

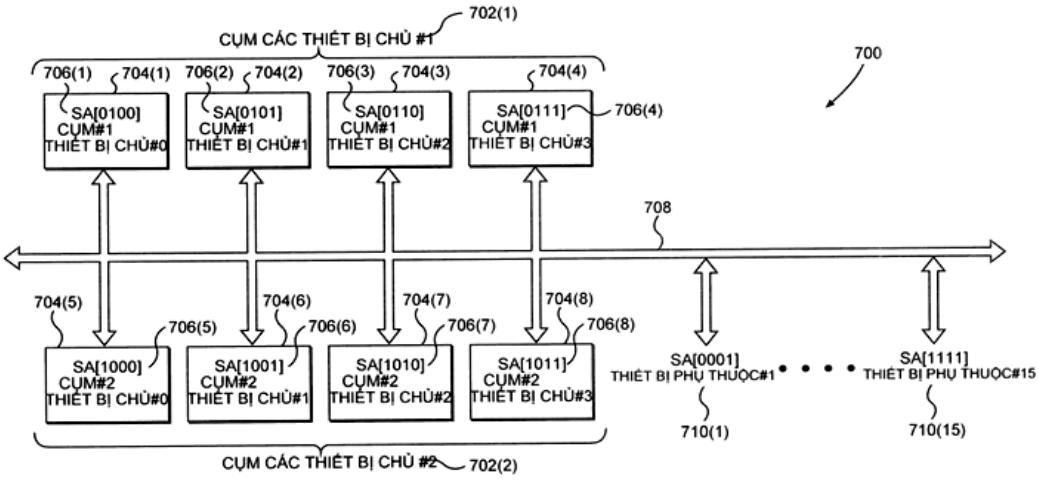


FIG. 7

(11) **1-0053821 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245606/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 1-2023-06261
(85) 15/09/2023
(22) 08/03/2022
(86) PCT/JP2022/009959 08/03/2022
(30) 2021-043634 17/03/2021 JP
(87) WO2022/196430 A1 22/09/2022
(51) ***C08L 83/14***; *C09D 183/14; C09D 183/04; C08K 3/011*
(73) **THREEBOND CO., LTD.** (JP)
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 192-0398 Japan
(72) KUBOYAMA, Toshifumi (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM ĐÓNG RẮN ĐƯỢC, VÀ LỚP PHỦ ĐƯỢC ĐÓNG RẮN, VẬT PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO LỚP PHỦ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Chế phẩm đóng rắn được bao gồm: thành phần (A) là hợp chất polysiloxazan có trọng lượng phân tử trung bình khối từ 3000 đến 10000 và trọng lượng phân tử trung bình số từ 2000 đến 8000 và có cấu trúc đặc trưng; và thành phần (B) là hợp chất silicon có nhóm silyl thủy phân được hoặc nhóm hydroxy.
Theo sáng chế, chế phẩm đóng rắn được có thể tạo thành lớp phủ có khả năng chống bám nước và đặc tính trượt tốt và có độ ổn định của lớp phủ tốt trong quá trình gia công ban đầu được đề xuất.

(11) **1-0053822 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245607/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-05211

(22) 10/09/2020

(30) 10-2019-0116878 23/09/2019 KR

(51) ***H01L 51/52***

(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

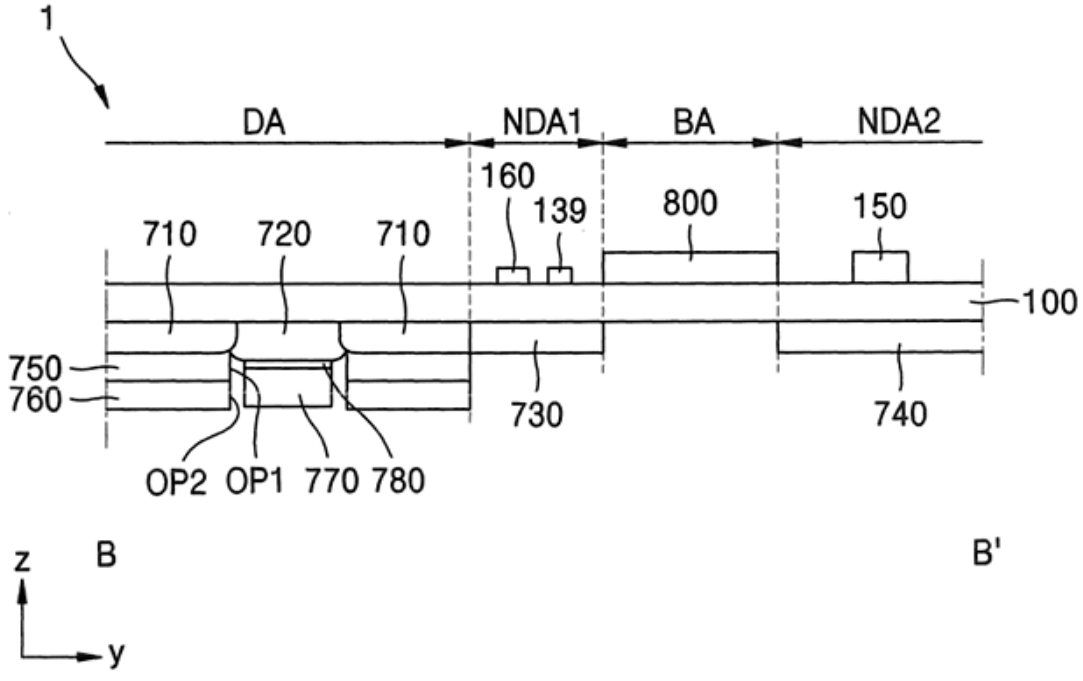
(72) Ungsoo Lee (KR); Seungwook Kwon (KR); Kibeom Lee (KR); Sooyoun Kim (KR); Wooyong Sung (KR); Seoyeon Lee (KR); Hyoungsub Lee (KR); Moonwon Chang (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm: nền bao gồm vùng hiển thị, vùng không hiển thị thứ nhất, vùng không hiển thị thứ hai, và vùng uốn cong; phần tử hiển thị được bố trí trên bề mặt của nền; lớp nhựa được bố trí trên bề mặt còn lại của nền để tương ứng với vùng hiển thị, trong đó lớp nhựa lộ ra ít nhất một phần của bề mặt còn lại; lớp hấp thụ ánh sáng bên ngoài được bố trí trên bề mặt còn lại được lộ ra bởi lớp nhựa; và lớp bảo vệ thứ nhất được bố trí trên bề mặt còn lại của nền để tương ứng với vùng không hiển thị thứ nhất.

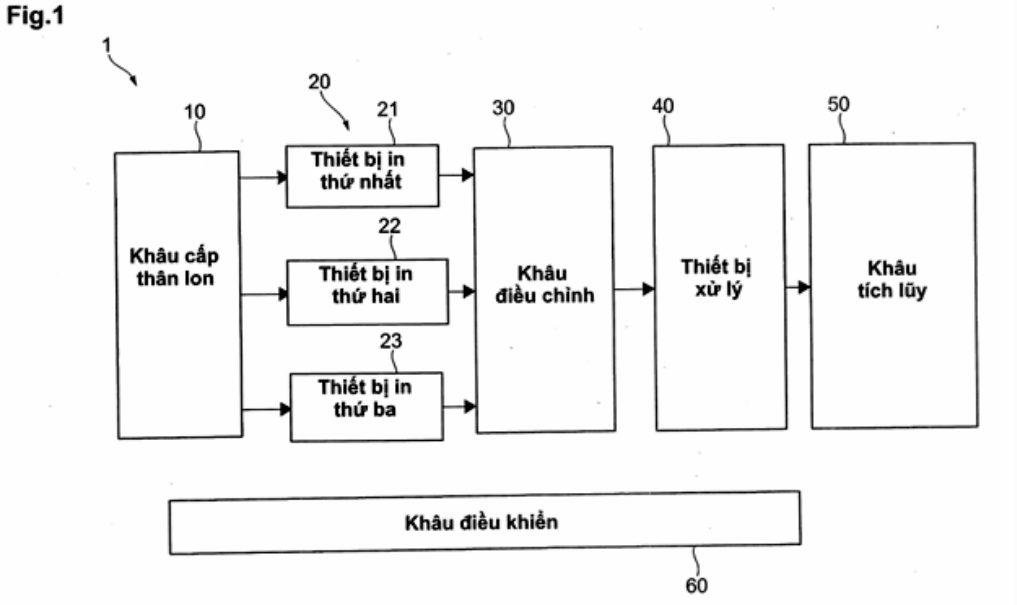
FIG. 5



(11) **1-0053823 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245608/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-01323
(85) 02/03/2023
(22) 14/09/2021
(86) PCT/JP2021/033713 14/09/2021
(30) 2020-173162 14/10/2020 JP
(87) WO2022/080066 21/04/2022
(51) ***B41F 17/00***; *B05C 5/00; B05C 9/12; B41J 3/54; B41J 2/01; B41J 3/407; B05C 13/02*
(73) **ALTEMIRA CO., LTD.** (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo 1128525, Japan
(72) OJIMA, Shinichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **HỆ THỐNG IN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống in bao gồm: thiết bị in thứ nhất được làm thích ứng để thực hiện việc in trên thân lon, thiết bị in thứ hai được bố trí song song với thiết bị in thứ nhất và được làm thích ứng để thực hiện việc in trên thân lon, khâu điều chỉnh được làm thích ứng để thu gom các thân lon đã đi qua hoạt động in nhờ thiết bị in thứ nhất và thiết bị in thứ hai và điều chỉnh các khoảng cách vận chuyển của các thân lon, và thiết bị xử lý được làm thích ứng để thực hiện xử lý nhằm tạo ra lớp bảo vệ để bảo vệ mặt ngoài của từng thân lon thu được từ khâu điều chỉnh.

Fig.1



(11) **1-0053824 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245609/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-00848

(85) 11/02/2022

(22) 17/08/2020

(86) PCT/CN2020/109485 17/08/2020

(30) PCT/CN2019/101242 18/08/2019 CN

(87) WO2021/032046 A1 25/02/2021

(51) ***H04L 27/26***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration 5775 Morehouse Drive San Diego, California 92121-1714 (US)

(72) XU, Changlong (CN); ZHENG, Ruiming (CN); LUO, Tao (US); XU, Hao (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LƯU TRỮ MÃ THỰC THI ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và máy để truyền thông không dây và phương tiện đọc được bằng máy tính lưu trữ mã thực thi được bằng máy tính để truyền thông không dây. Máy truyền thông không dây, chẳng hạn như trạm gốc, có thể xác định các điều kiện kênh gắn với ít nhất hai sóng mang mà cuộc truyền thông với một máy khác được tạo cấu hình trên đó. Máy có thể mã hóa tập dữ liệu thành tập hợp các đơn vị dữ liệu giao thức (protocol data unit - PDU) bằng cách sử dụng lập mã fountain dựa vào các điều kiện kênh. Máy có thể gửi tập con thứ nhất của tập hợp PDU đến máy khác trên sóng mang thứ nhất trong số ít nhất hai sóng mang. Máy có thể gửi tập con thứ hai của tập hợp PDU đến máy khác trên sóng mang thứ hai trong số ít nhất hai sóng mang. Một máy khác, chẳng hạn như thiết bị người dùng (user equipment - UE), có thể nhận tập hợp PDU từ máy qua ít nhất hai sóng mang, và có thể giải mã tập hợp PDU để thu được tập dữ liệu bằng cách sử dụng lập mã fountain.

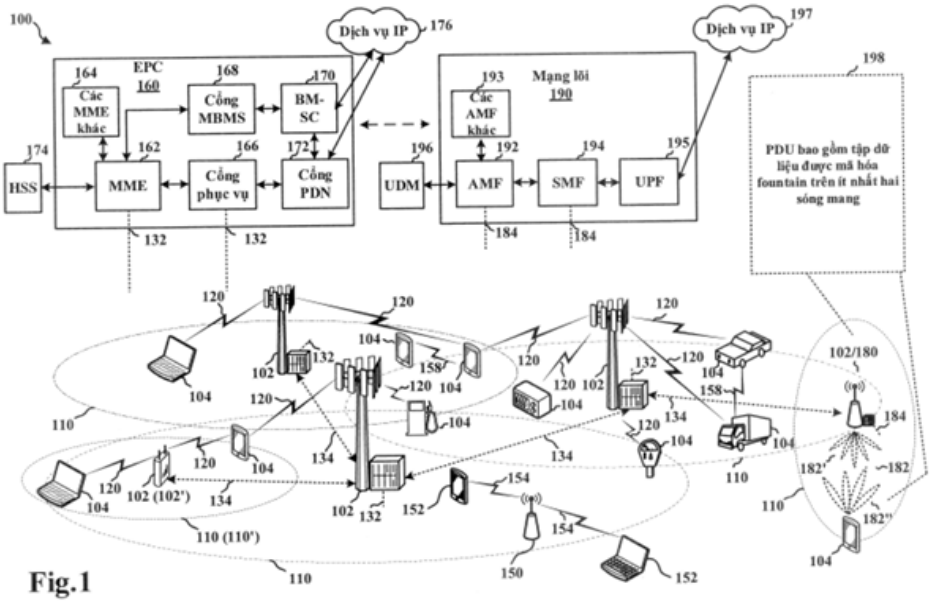
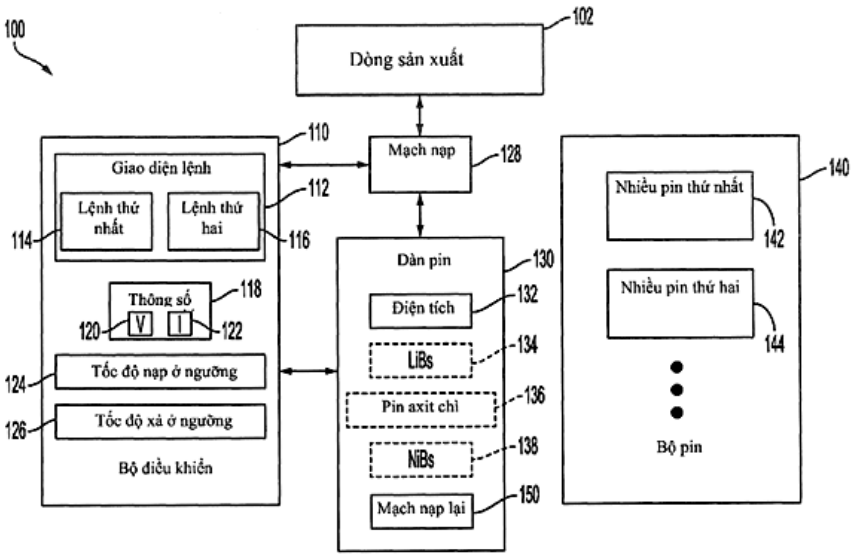


Fig.1

(11) **1-0053825 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245610/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-05186
(85) 15/08/2022
(22) 11/01/2021
(86) PCT/IB2021/050171 11/01/2021
(30) 16/792,049 14/02/2020 US
(87) WO2021/161110 19/08/2021
(51) ***H01M 10/04***; *H01M 10/12; H01M 10/058*
(73) **TECHTRONIC CORDLESS GP** (US)
100 Innovation Way, Anderson, South Carolina 29621, United States of America
(72) FAUTEUX, Denis Gaston (CA); SUBRAMANIAN, Aditya (IN)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) BỘ THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG NẠP VÀ XẢ PIN

(57) Sáng chế đề cập đến bộ thiết bị bao gồm mạch nạp được tạo cấu hình để kết nối về điện với nhiều pin trong suốt quá trình sản xuất bộ pin mà bao gồm nhiều pin. Bộ thiết bị này còn bao gồm dàn pin được tạo cấu hình ddeer cung cấp điện tích cho nhiều pin trong suốt quy trình tạo thành của mỗi pin của nhiều pin và để tiếp nhận điện tích từ nhiều pin trong suốt quy trình tạo thành. Dàn pin có ít nhất một thuộc tính mà cho phép dàn pin nạp đồng thời, đối với mỗi số lượng nhiều pin của bộ pin, số lượng cụ thể các pin dựa vào ít nhất là tốc độ nạp ở ngưỡng và để xả đồng thời, đối với mỗi số lượng nhiều pin của bộ pin, số lượng cụ thể các pin dựa vào ít nhất là tốc độ xả ở ngưỡng.



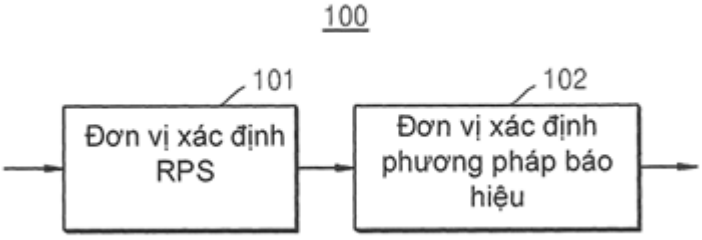
HÌNH 1

(11) **1-0053826 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245611/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04932
(85) 17/11/2014
(22) 16/04/2013
(86) PCT/KR2013/003181 16/04/2013
(30) 61/624,468 16/04/2012 US
(87) WO2013/157814 24/10/2013
(51) ***H04N 7/32***
(62) 1-2014-03812
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) KIM, Il-Koo (KR); PARK, Young-o (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO ĐÃ MÃ HÓA

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo đã mã hóa. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, từ dòng bit, thông tin liên quan đến số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn được bao gồm trong một phần của dòng bit về tập tham số chuỗi; xác định xem liệu chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời có bằng số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn dựa trên thông tin liên quan đến số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hay không; khi chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời bằng số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn, thu, từ dòng bit, thông tin chỉ số delta về chênh lệch giữa chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời và chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn tham chiếu; xác định chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn tham chiếu mà chỉ báo tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn tham chiếu dựa trên thông tin chỉ số delta và chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời; xác định RPS delta dựa trên thông tin về dấu của RPS delta và thông tin về giá trị tuyệt đối của RPS delta; và xác định các giá trị liên quan đến các số đếm thứ tự hình ảnh (picture order count - POC) của các hình ảnh tham chiếu được bao gồm trong tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời bằng cách thêm các giá trị liên quan đến mỗi trong số các số đếm thứ tự hình ảnh (POC) của các hình ảnh tham chiếu trong tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn tham chiếu mà được nhận dạng bởi chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn tham chiếu vào RPS đồng bằng.

FIG. 1A



(11) **1-0053827 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245612/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02008

(85) 27/03/2023

(22) 18/08/2021

(86) PCT/US2021/046575 18/08/2021

(30) 17/061,889 02/10/2020 US

(87) WO2022/072077 A1 07/04/2022

(51) ***G06F 3/06***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) KUMAR, Vikrant (IN); CHANDRASEKAR, Karthik (IN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG LẬP LỊCH CÁC GIAO DỊCH BỘ NHỚ TRUY CẬP NGẪU NHIÊN ĐỘNG TRONG THIẾT BỊ ĐIỆN TOÁN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống lập lịch các giao dịch bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên động trong thiết bị điện toán. Các giao dịch bộ nhớ trong thiết bị điện toán có thể được lập lịch bằng cách thành lập các tập hợp con của tập hợp các giao dịch bộ nhớ tương ứng với các yêu cầu giao dịch bộ nhớ được hướng đến DRAM. Mỗi tập hợp con có thể gồm các giao dịch được nhận diện bởi cùng một kết hợp của hướng (đọc hoặc ghi) và nhóm DRAM giống nhau. Các giao dịch được lựa chọn để đưa vào mỗi tập hợp con có thể được xác định dựa trên hiệu quả. Một trong các tập hợp con có thể được lựa chọn dựa trên chỉ số được áp dụng cho mỗi tập hợp con và các giao dịch trong tập hợp con được lựa chọn có thể được gửi tới DRAM.

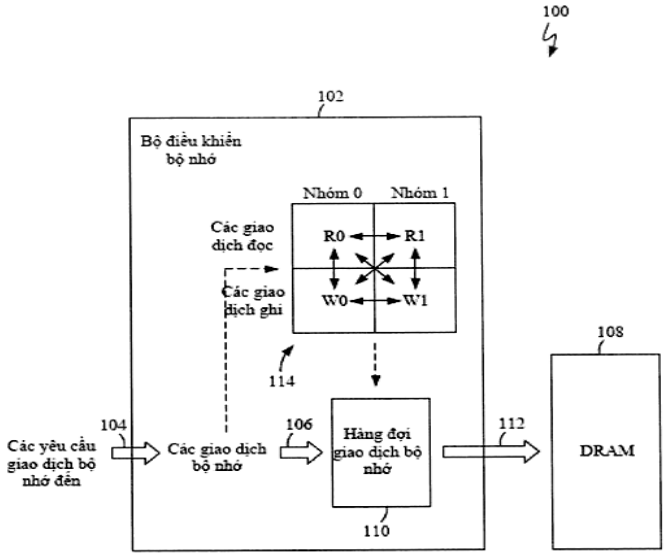
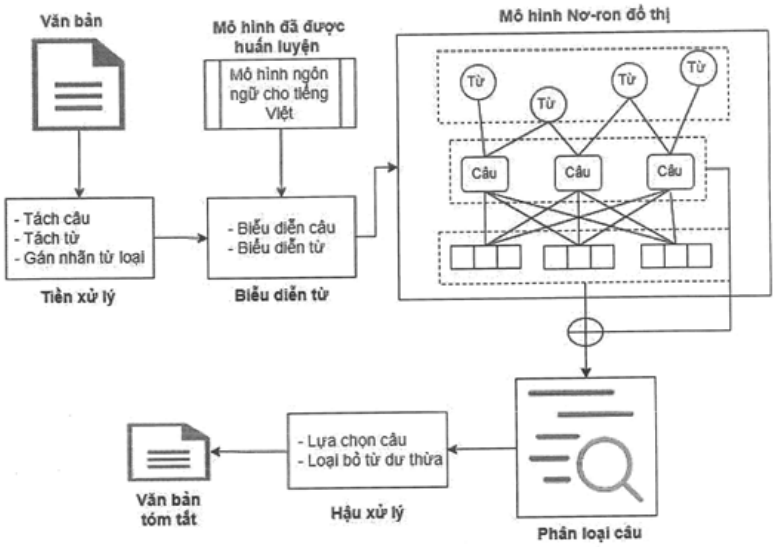


FIG.1

(11) **1-0053828 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245613/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-04893
(22) 02/08/2022
(51) ***G06F 40/56****; G06N 3/02*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đoàn Xuân Dũng (VN); Bùi Khắc Hoài Nam (VN); Nguyễn Ngọc Dũng (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(54) PHƯƠNG PHÁP TÓM TẮT VĂN BẢN TIẾNG VIỆT SỬ DỤNG MẠNG NƠ-RON ĐỒ THỊ

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tóm tắt văn bản tiếng Việt sử dụng mạng nơ-ron đồ thị. Cụ thể, có hai vấn đề chính trong việc tóm tắt văn bản tiếng Việt, bao gồm: tài nguyên dữ liệu ít cho việc áp dụng các mô hình ngôn ngữ để biểu diễn văn bản; các văn bản tiếng Việt thường là văn bản dài, các mô hình ngôn ngữ hiện đại nhất vẫn chưa đáp ứng được việc biểu diễn các dạng văn bản này. Do đó, sáng chế tập trung vào việc huấn luyện một mô hình ngôn ngữ mới cho tiếng Việt và đề xuất một mạng nơ-ron đồ thị để biểu diễn nội dung văn bản dài. Từ đó tạo ra một bản tóm tắt của văn bản tiếng Việt với độ chính xác cao, giúp người dùng giảm thời gian lựa chọn và đọc văn bản.

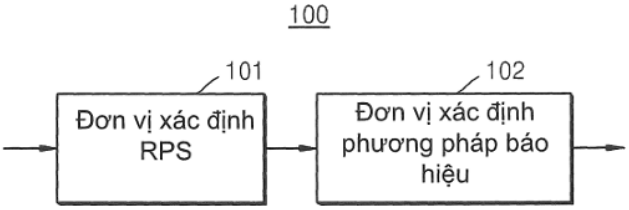


Hình 1

(11) **1-0053829 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245614/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04934
(85) 17/11/2014
(22) 16/04/2013
(86) PCT/KR2013/003181 16/04/2013
(30) 61/624,468 16/04/2012 US
(87) WO2013/157814 24/10/2013
(51) ***H04N 7/32***
(62) 1-2014-03812
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) KIM, Il-Koo (KR); PARK, Young-o (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIĐEO, VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã và mã hóa viđeo, và phương pháp mã hóa viđeo. Thiết bị mã hóa viđeo bao gồm: ít nhất một bộ xử lý được tạo cấu hình để xác định các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn khả dụng để dự báo ảnh hiện thời, tạo ra thông tin liên quan đến số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn được bao gồm trong một phần của dòng bit về tập tham số chuỗi, tạo ra thông tin chỉ số delta về chênh lệch giữa chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời và chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn tham chiếu, trong đó thông tin chỉ số delta được tạo ra sẽ được sử dụng để xác định tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời khi chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn hiện thời bằng số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn trong một phần của dòng bit về tập tham số chuỗi và thông tin chỉ số delta được báo hiệu rõ ràng qua dòng bit, tạo ra dòng bit bao gồm thông tin liên quan đến số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn trong một phần của dòng bit về tập tham số chuỗi và thông tin chỉ số delta.

FIG. 1A



(11) **1-0053830 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245615/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/10/2020 391 A
(21) 1-2019-01705
(22) 04/04/2019
(51) ***E21B 43/20***
(73) **SPA AMALGAMA SYNTHESIS, LLC.** (RU)
Deputatskaya st., building 2, 4A, off. 6, Novosibirsk, Russia, 630099
(72) Oleg Voroshilov (RU)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KHAI THÁC DẦU KHÍ TỪ ĐÁ CHỨA KHÔNG ĐỒNG NHẤT VỀ TÍNH THẤM TRONG KHI VẪN DUY TRÌ ĐƯỢC ÁP SUẤT VỈA TẠI CÁC GIẾNG DẦU DỰA TRÊN CÔNG NGHỆ RỬA QUÉT DẦU KHỎI MÔI TRƯỜNG KÊNH RỖNG NHỜ DUNG DỊCH TẨY RỬA GỐC NƯỚC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp để khai thác dầu khí từ đá chứa không đồng nhất về tính thấm trong khi vẫn duy trì được áp suất vỉa tại các giếng dầu dựa trên công nghệ rửa quét dầu khỏi môi trường kênh rỗng nhờ dung dịch tẩy rửa gốc nước. Phương pháp theo sáng chế bao gồm việc hút dầu khí và bơm dung dịch rửa lũa gốc nước vào vỉa chứa qua giếng, với mục đích thu dầu khí và bơm ép nước. Nồng độ chất tẩy rửa trong BMP được duy trì bằng cách thêm chất tẩy rửa tan vào nước thải mỏ dầu từ điểm xử lý dầu hoặc BMP được tạo ra trong quá trình xử lí nước.

(11) **1-0053831 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245616/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/09/2021 402 A

(21) 1-2020-05314

(22) 15/09/2020

(30) CN 202010151871.9 06/03/2020 CN

(51) ***H01L 27/32***

(73) **INNOLUX CORPORATION** (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

(72) LIUS Chandra (ID); LEE Kuan-Feng (TW)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử bao gồm panen hiển thị, bộ phận cảm biến vân tay và mạch tích hợp, trong đó mạch tích hợp dùng để điều khiển panen hiển thị và bộ phận cảm biến vân tay.

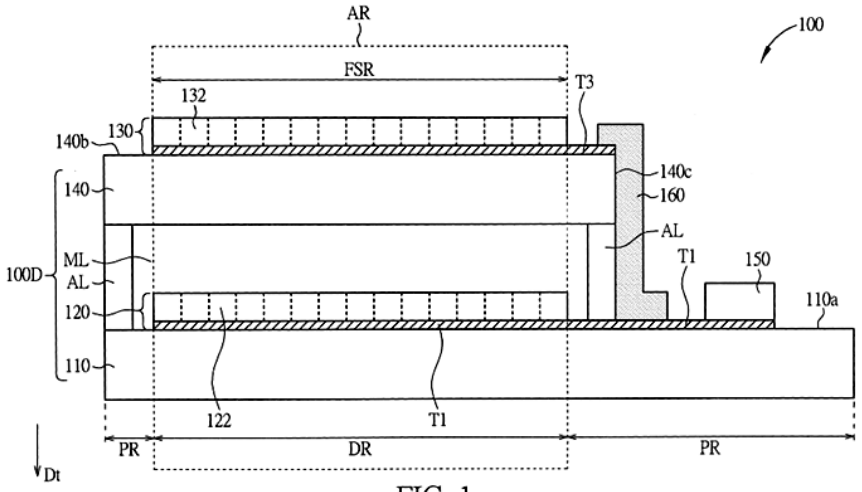


FIG. 1

(11) **1-0053832 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245617/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 30/01/2020 382 A

(21) 1-2019-03333

(22) 24/06/2019

(30) 10 2018 005 392.0 09/07/2018 DE

(51) ***B65H 51/12**; D01H 13/10; B65H 59/00*

(73) **SAURER TECHNOLOGIES GMBH & CO. KG** (DE)
Weeserweg 60, 47804 Krefeld, Germany

(72) Diepolder, Michael (DE); Hiepp, Magnus (DE); Laux, Marina (DE); Pede-Vogler, Walter (DE)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ PHÂN PHỐI SỢI DÙNG CHO MÁY XE SỢI HOẶC MÁY BỆN SỢI

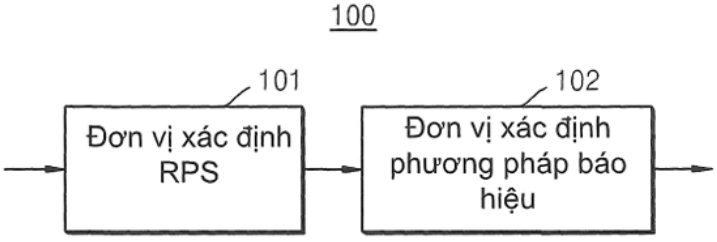
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân phối sợi (10) dùng cho máy xe sợi hoặc máy bện sợi (1), để cấp sợi bằng bộ dẫn sợi nằm ngang (14) đến cuộn căng sợi (16), thiết bị phân phối sợi (10) bao gồm con lăn làm lệch thứ nhất (17) để làm lệch sợi; con quay được điều khiển (18), được bố trí phía dưới của con lăn làm lệch thứ nhất (17) theo hướng truyền sợi; con lăn phân tách (19), được bố trí tương ứng với con quay (18) theo cách mà sợi có thể được đặt nhiều lần quanh con lăn phân tách (19) và con quay (18), sợi được đề cập được đồng thời quấn quanh con lăn phân tách (19) và con quay (18); cần gạt (11), có con lăn làm lệch thứ hai (20) được bố trí phía dưới của con quay (18) theo hướng truyền sợi, để làm lệch sợi một lần nữa.

Theo sáng chế, dầm chìa (22), có con lăn làm lệch thứ ba (21), theo hướng truyền sợi, được bố trí phía dưới của con lăn làm lệch thứ hai (20) và phía trên của bộ dẫn sợi nằm ngang (14) để cấp sợi trên cuộn căng sợi (16), con lăn làm lệch thứ hai (20) được bố trí tại một bên khác của mặt phẳng thẳng đứng kéo dài qua trục quay của con lăn phân tách (19) từ con lăn làm lệch thứ ba (21) để nhận sợi từ con lăn phân tách (19) hoặc con quay (18) và để làm lệch sợi về phía con lăn làm lệch thứ ba (21).

(11) **1-0053833 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245618/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2021-04935
(85) 17/11/2014
(22) 16/04/2013
(86) PCT/KR2013/003181 16/04/2013
(30) 61/624,468 16/04/2012 US
(87) WO2013/157814 24/10/2013
(51) ***H04N 7/32***
(62) 1-2014-03812
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
(72) KIM, Il-Koo (KR); PARK, Young-o (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIĐEO, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa viđeo, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính không tạm thời. Phương pháp mã hóa viđeo bao gồm các bước: xác định các tập hình ảnh tham chiếu khả dụng để dự báo hình ảnh hiện thời; tạo ra thông tin liên quan đến số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn được bao gồm trong một phần của dòng bit về tập tham số chuỗi; tạo ra thông tin chỉ số delta về chênh lệch giữa chỉ số hiện thời của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn của hình ảnh hiện thời và chỉ số của tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn tham chiếu của hình ảnh hiện thời, và tạo ra thông tin về dấu của delta RPS và thông tin về giá trị tuyệt đối của delta RPS; và tạo ra dòng bit bao gồm thông tin liên quan đến số lượng các tập hình ảnh tham chiếu ngắn hạn trong một phần của dòng bit về tập tham số chuỗi, thông tin chỉ số delta, thông tin về dấu của delta RPS và thông tin về giá trị tuyệt đối của delta RPS.

FIG. 1A



(11) **1-0053834 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245619/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02026
(85) 28/03/2023
(22) 13/10/2021
(86) PCT/JP2021/037962 13/10/2021
(30) 2020-172494 13/10/2020 JP
(87) WO2022/080432 A1 21/04/2022
(51) ***D06M 15/643***; *D06M 101/34; B60R 21/235; D03D 1/02*
(73) **ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 1000006 Japan
(72) ISE, Fumiaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) VẢI NỀN DÙNG CHO TÚI KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến vải nền dùng cho túi khí trong đó khả năng cháy do cả đốt cháy mặt phủ nhựa và đốt cháy mặt không phải vải trong vải nền dùng cho túi khí được ngăn chặn theo đánh giá khả năng cháy như được định nghĩa trong FMVSS 302 sau khi thử nghiệm môi trường. Sáng chế đề cập đến vải nền dùng cho túi khí là vải dệt nhiều tơ polyamit và phương pháp sản xuất vải này, vải nền dùng cho túi khí này khác biệt bởi có màng silicon trên ít nhất một mặt của vải dệt, trọng lượng màng silicon là 10 g/m^2 đến 100 g/m^2 (bao gồm cả các giá trị đầu mút), hàm lượng xyclopentanon là 0 đến 250ppm (bao gồm cả các giá trị đầu mút) so với trọng lượng của vải dệt, tỷ lệ co lớn hơn trong số các tỷ lệ co theo mỗi trong số chiều dọc và chiều ngang trước và sau khi gia nhiệt trong 60 phút ở 105°C là 0 đến 1,4% (bao gồm cả các giá trị đầu mút), và độ bền chải bằng lưỡi dao sau 400 giờ trong môi trường có nhiệt độ 85°C và độ ẩm tương đối 95% là bằng hoặc lớn hơn 350N.

(11) **1-0053835 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245621/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2020 392 A

(21) 1-2020-00948

(85) 21/02/2020

(22) 31/01/2019

(86) PCT/US2019/016113 31/01/2019

(30) 15/860,328 02/01/2018 US
16/131,103 14/09/2018 US
16/259,816 28/01/2019 US

(87) WO2019/136493 11/07/2019

(51) ***B05B 1/20***; *B05C 13/02; B05C 9/10; C04B 41/61; B05D 3/12; B29C 39/20; C04B 41/45; B05B 12/02; B05D 1/02*

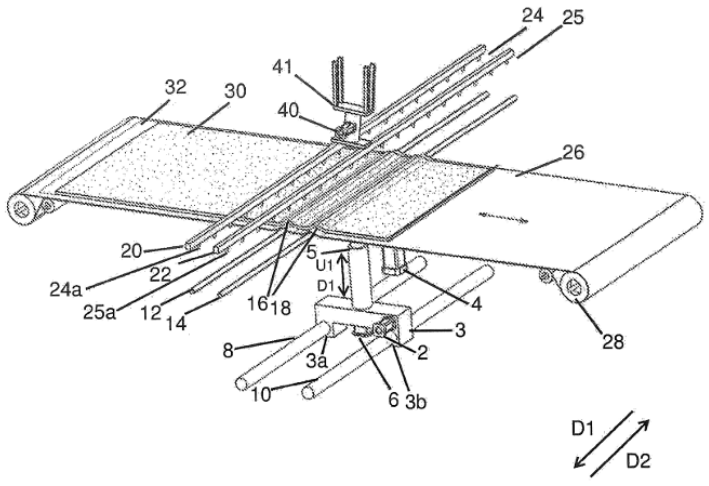
(76) **ALEX XIE** (US)
22 Le Parc Ct., West Windsor, NJ 08550, United States of America

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN MÀU VÀO TRONG CÁC VẾT NỨT CỦA TẤM PHÔI THẠCH ANH ĐƯỢC TẠO HÌNH ĐANG DỊCH CHUYỂN ĐỂ TẠO RA CÁC VÂN ĐÁ TRONG ĐÁ NHÂN TẠO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phun màu bao gồm cơ cấu thứ nhất mà dịch chuyển phần thứ nhất của tấm phôi nén nhẹ, ẩm, mềm lệch với phần lớn tấm phôi và do đó tạo ra vết nứt thứ nhất trong tấm phôi; và cơ cấu để phun vật liệu màu thứ nhất vào trong vết nứt thứ nhất của tấm phôi. Cơ cấu thứ nhất dịch chuyển phần thứ nhất của tấm phôi lệch với phần còn lại của tấm phôi có thể có trục lăn thứ nhất. Cơ cấu để phun vật liệu màu thứ nhất trong vết nứt thứ nhất của tấm phôi có thể có thiết bị robot. Theo ít nhất một phương án, thiết bị có thể còn có cơ cấu thứ hai dịch chuyển phần thứ hai của tấm phôi lệch với phần lớn tấm phôi và nhờ đó tạo ra vết nứt thứ hai trong tấm phôi.

Fig. 1



(11) **1-0053836 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245622/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-07803

(85) 29/11/2022

(22) 18/05/2021

(86) PCT/JP2021/018879 18/05/2021

(30) 2020-086652 18/05/2020 JP

(87) WO2021/235459 A1 25/11/2021

(51) ***F26B 5/06****; F26B 25/00; F26B 17/00; F26B 23/10*

(73) **MII LTD.** (JP)
8-28, Mitejima 5-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5550012, Japan

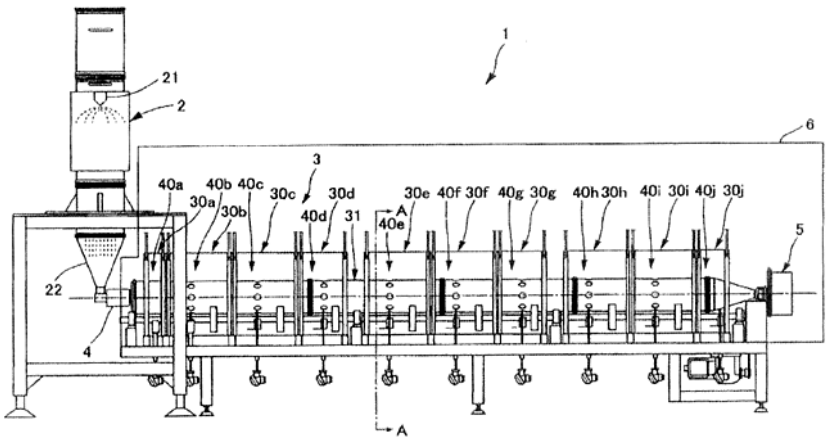
(72) Morimoto Shuji (JP); Takehara Makoto (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẤY THĂNG HOA CHÂN KHÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp sấy thăng hoa giúp sấy thăng hoa liên tục trong thời gian ngắn. Thiết bị sấy thăng hoa 1 theo sáng chế này bao gồm: đường thoát khí để hút chân không; thiết bị sấy 3 có cửa vào và cửa ra, ống hình trụ 31 có dạng hình trụ tròn; có ít nhất 3 vùng trở lên có thể kiểm soát được nhiệt độ được bố trí xung quanh ống hình trụ 31 và trải từ cửa vào đến cửa ra; có bộ điều chỉnh nhiệt độ 30a - 30j để điều chỉnh nhiệt độ các vùng từ 40a - 40j nằm ở mặt ngoài ống hình trụ; bộ kiểm soát nhiệt độ 8 để kiểm soát nhiệt độ độc lập khỏi các bộ điều chỉnh nhiệt độ vừa nêu; bộ truyền động quay 7 để quay ống hình trụ 31; rãnh tải xoắn ốc 31a được bố trí liên tục trên thành trong và từ cửa vào đến cửa ra của ống hình trụ. Thiết bị sấy thăng hoa sấy thăng hoa liên tục chất được làm đông lạnh khi chất được làm đông lạnh đó được rãnh tải 3la lần lượt vận chuyển qua các điểm tương ứng với các vùng nhiệt độ trong ống hình trụ

FIG.1



(11) **1-0053837 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245623/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2023 421 A
(21) 1-2022-06356
(22) 30/09/2022
(30) 17/503,608 18/10/2021 US
17/555,870 20/12/2021 US
(51) ***A44B 11/25***; *A44B 11/04*
(73) **DURAFLEX HONG KONG LIMITED** (CN)
Block 1, 15/F, Tern Centre, 237 Queen's Road Central, Sheung Wan, Hong Kong, China
(72) Yick Fai CHAN (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KHÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu cố định có thân chính có thành bên thứ nhất, thành bên thứ hai, và ít nhất một rãnh thứ nhất để nhận đai, và thanh trên được nối với thân khóa chính ở thành bên thứ nhất và tạo ra rãnh thứ hai với thân khóa chính để nhận đai thứ hai. Rãnh thứ hai được tạo hở ở đầu xa của nó. Thanh trên có ray dẫn hướng kéo dài theo phương dọc qua đó, với ray dẫn hướng hở vào trong rãnh thứ hai. Vấu được tạo ra trên thành bên thứ hai và quay mặt vào trong. Cửa lò xo được bố trí ở ray dẫn hướng. Cửa lò xo được bố trí quanh vấu để đóng kín đầu xa của rãnh thứ hai. Cửa lò xo nhả được ra khỏi vấu bằng cách nhấn lên thanh trên cho đến khi cửa lò xo ra khỏi vấu.

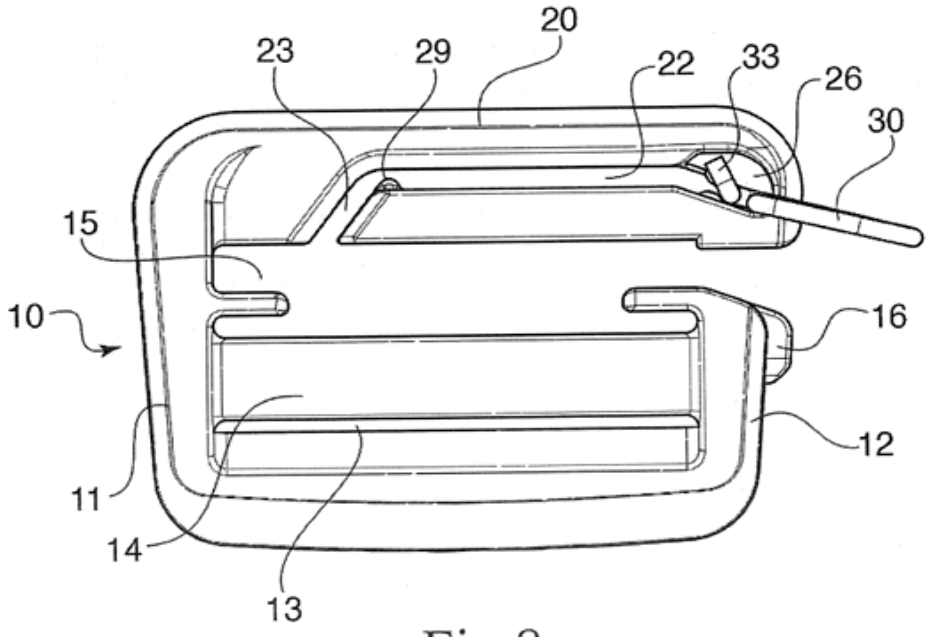


Fig.8

(11) **1-0053838 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245624/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-00321

(85) 18/01/2022

(22) 26/02/2021

(86) PCT/CN2021/078256 26/02/2021

(30) 202010232324.3 27/03/2020 CN

(87) WO2021/190245 30/09/2021

(51) ***H01L 33/58***; *H01L 33/56; H01L 27/15; H01L 33/48*

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, P.R. China
2. **BEIJING BOE DISPLAY TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 118 Jinghaiyilu, BDA, Beijing 100176, P. R. China

(72) Jian LI (CN); Chenchang CHEN (CN); Shipeng WANG (CN); Pei LI (CN); Pengjun CAO (CN); Jinpeng LI (CN); Zhiyuan WANG (CN); Teng ZHANG (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NỀN HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO NỀN HIỂN THỊ, VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất nền hiển thị, nền này bao gồm đế thứ nhất, nhiều bộ phận phát quang, lớp điều chỉnh ánh sáng, và đế thứ hai. Nhiều bộ phận phát quang được tạo ra ở một phía của đế thứ nhất, và nhiều bộ phận phát quang này được bố trí ở những khoảng cách quãng với nhau. Lớp điều chỉnh ánh sáng nằm trong các khe hở giữa nhiều bộ phận phát quang và trên bề mặt của phía của các bộ phận phát quang mà cách xa khỏi đế, sao cho ít nhất một bộ phận phát quang được bao quanh bởi lớp điều chỉnh ánh sáng. Vật liệu của lớp điều chỉnh ánh sáng bao gồm vật liệu hấp thụ ánh sáng và được tạo cấu hình để hấp thụ ít nhất phần ánh sáng được phát ra tới lớp điều chỉnh ánh sáng. Đế thứ hai bao phủ lớp điều chỉnh ánh sáng.

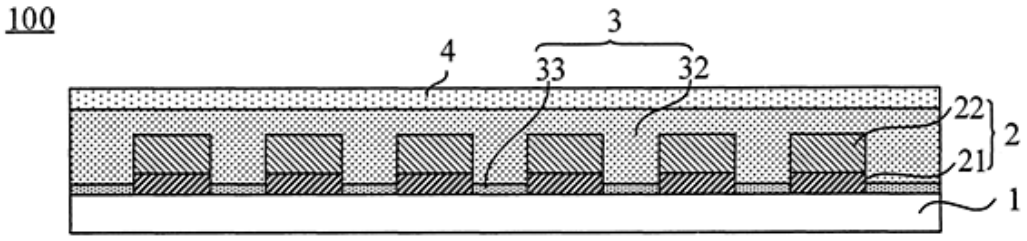


FIG. 10

(11) **1-0053839 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245627/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04444

(85) 14/07/2022

(22) 09/12/2020

(86) PCT/JP2020/045764 09/12/2020

(30) 2020-008066 22/01/2020 JP

(87) WO2021/149383 29/07/2021

(51) ***F25D 27/00***; *F25D 23/00*

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

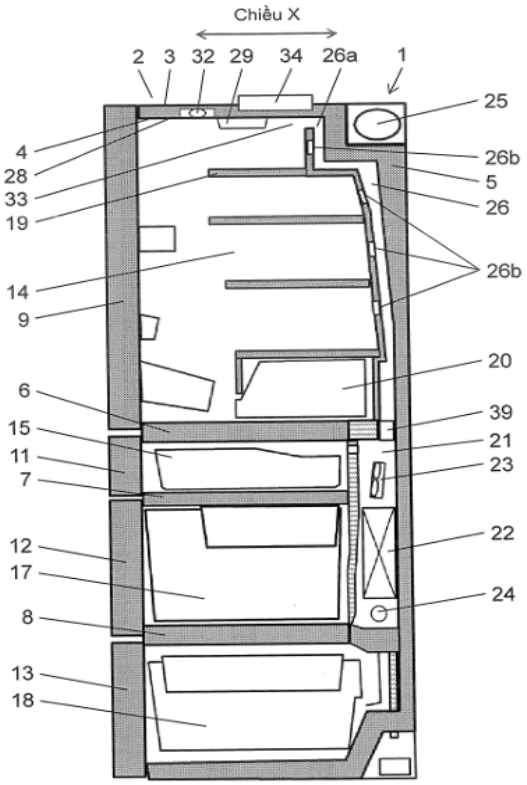
(72) Masatoshi Shoukyuu (JP); Yasuyuki Okamoto (JP); Akira Kawawa (JP); Sachiko Kanehara (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) bao gồm bộ phun mù và mạch điện, và bao gồm thiết bị phun mù tĩnh điện (29) mà đặt điện áp cao vào bộ phun mù nhờ mạch điện để phun mù nước. Tủ lạnh (1) bao gồm ngăn làm lạnh (14) được bố trí ở phần phía trên của tủ lạnh (1), và ngăn rau củ (17) được bố trí phía dưới ngăn làm lạnh (14). Thiết bị phun mù tĩnh điện (29) được đặt ở bề mặt trên cùng (28) của ngăn làm lạnh (14).

FIG. 2



(11) **1-0053840 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245629/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2023-03607
(85) 02/06/2023
(22) 03/12/2021
(86) PCT/US2021/061873 03/12/2021
(30) 17/118,476 10/12/2020 US
(87) WO2022/125399 A3 16/06/2022
(51) ***H03K 3/0233***
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) RAO, Hari (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ MẠCH LẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạch lật. Sáng chế đề cập đến chốt bao gồm cổng đảo thứ nhất với cặp bóng bán dẫn hiệu ứng trường (field effect transistor - FET) thứ nhất được tạo cấu hình với tỷ lệ chiều rộng trên chiều dài (width to length - W/L) của kênh thứ nhất, và cổng đảo thứ hai với cặp các FET thứ hai được tạo cấu hình với W/L thứ hai khác với W/L thứ nhất. Chốt khác bao gồm cổng đảo thứ nhất và thứ hai; mạch phản hồi âm thứ nhất bao gồm các FET thứ nhất và thứ hai được ghép nối giữa đường dẫn điện áp thứ nhất và thứ hai, đầu vào của cổng đảo thứ nhất được ghép nối giữa các FET thứ nhất và thứ hai, và các FET thứ nhất và thứ hai bao gồm các cực cổng được ghép nối với đầu ra của cổng đảo thứ nhất; và mạch phản hồi âm thứ hai bao gồm FET thứ ba và thứ tư được ghép nối giữa đường dẫn điện áp thứ nhất và thứ hai, đầu vào của cổng đảo thứ hai được ghép nối giữa các FET thứ ba và thứ tư, và các FET thứ ba và thứ tư bao gồm các cực cổng được ghép nối với đầu ra của cổng đảo thứ hai.

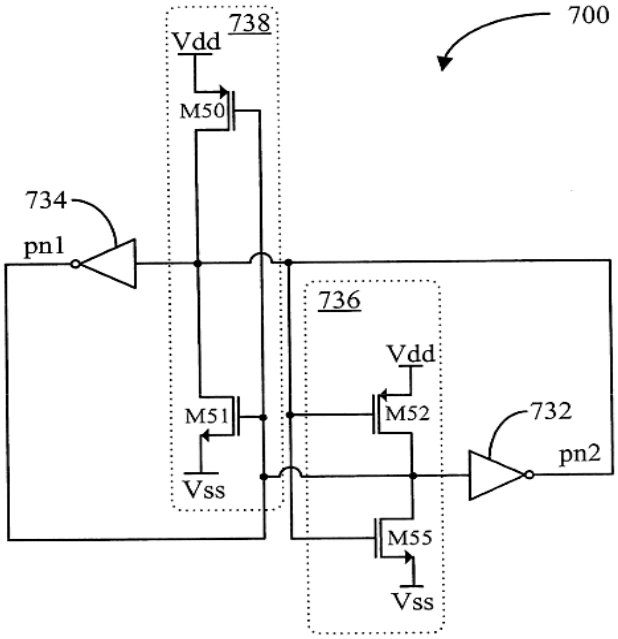


Fig.7

(11) **1-0053841 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245632/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2023-03776

(22) 09/06/2023

(30) 17/938,051 05/10/2022 US

(51) ***G06K 7/10***; *G07C 9/00; G06K 7/14*

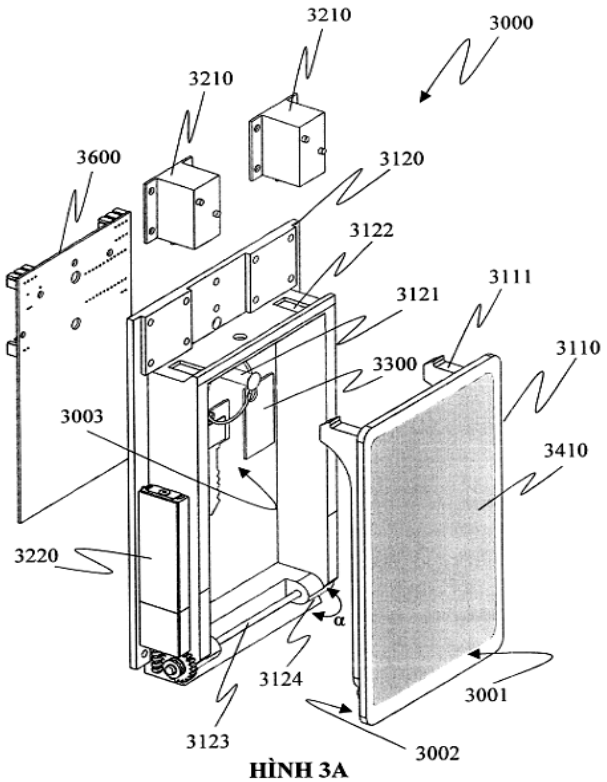
(73) **TUNG MAI LE** (AU)
4 Dransfield Rd, Edensor Park, Sydney, NSW 2176, Australia

(72) Nguyễn Đỗ Quốc Anh (VN); Tung Mai Le (AU)

(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP PHÁT VÀ LƯU GIỮ CHÌA/THẺ KHOÁ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cấp phát và lưu giữ chìa/thẻ khoá (1000) bao gồm: một mạng (1100), một máy chủ đám mây (1200), ít nhất một thiết bị đầu cuối (1300), một máy chủ điều khiển tủ (1400) và ít nhất một tủ cấp phát và lưu giữ chìa/thẻ khoá (2000). Người dùng, thông qua thiết bị đầu cuối (1300), thực hiện đăng ký/nhận các phương thức xác thực quyền sử dụng/chủ sở hữu chìa/thẻ khoá đến máy chủ đám mây (1200) để lấy/lưu giữ chìa/thẻ khóa. Ngoài ra, sáng chế còn cung cấp một phương pháp cấp phát và lưu giữ chìa/thẻ khoá (4000) để hướng dẫn khách hàng/người dùng sử dụng hệ thống cấp phát và lưu giữ chìa/thẻ khoá (1000).



HÌNH 3A

(11) **1-0053842 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245633/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00732
(85) 07/02/2023
(22) 10/07/2020
(86) PCT/EP2020/069503 10/07/2020
(87) WO2022/008066 13/01/2022
(51) ***G01S 7/00***; *G01S 13/42; G01S 7/02; G01S 13/00; G01S 13/87*
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
164 83 Stockholm, Sweden
(72) Kalantari, Ashkan (IR); Dahlgren, Fredrik (SE); Reial, Andres (SE); Zou, Gang (SE); Sjöland, Henrik (SE); Sandgren, Magnus (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế này đề cập tới các phương pháp vận hành và truyền thông, thiết bị truyền thông không dây và nút mạng vô tuyến. Thiết bị truyền thông không dây cho phép rađa (12) được tạo cấu hình để trao đổi các tín hiệu truyền thông với mạng truyền thông không dây (10) và để thực hiện các việc truyền rađa để nhận biết môi trường xung quanh. Thiết bị (12) phân loại các hướng chùm rađa (30) thành bị hạn chế hoặc không bị hạn chế, dựa trên sự nhiễu đã biết hoặc đã ước lượng với các sự vận hành nhận tuyến lên (UL) của mạng (10) và làm thích ứng các việc truyền rađa của nó dựa trên các sự phân loại. Các sự vận hành phân loại có thể là tự trị, mà không yêu cầu sự hỗ trợ mạng rõ ràng, hoặc có thể được dựa trên một hoặc các nút mạng vô tuyến (22) của mạng (10) thực hiện các thủ tục hỗ trợ. Việc cập nhật các sự phân loại phụ thuộc vào, ví dụ, một hoặc nhiều điều kiện kích khởi, như các thay đổi trong vị trí hoặc sự định hướng của thiết bị (12), các thay đổi tần số truyền, và các thay đổi trong các điều kiện xung quanh, như sự có mưa hoặc cường độ mưa.

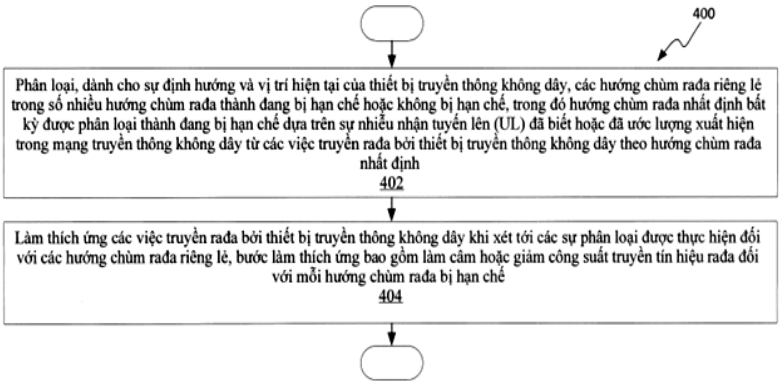


Fig.4

(11) **1-0053843 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245634/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-02642

(85) 21/04/2023

(22) 02/02/2022

(86) PCT/JP2022/003978 02/02/2022

(30) 2021-024905 19/02/2021 JP

(87) WO2022/176614 A1 25/08/2022

(51) ***H02P 6/18***

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

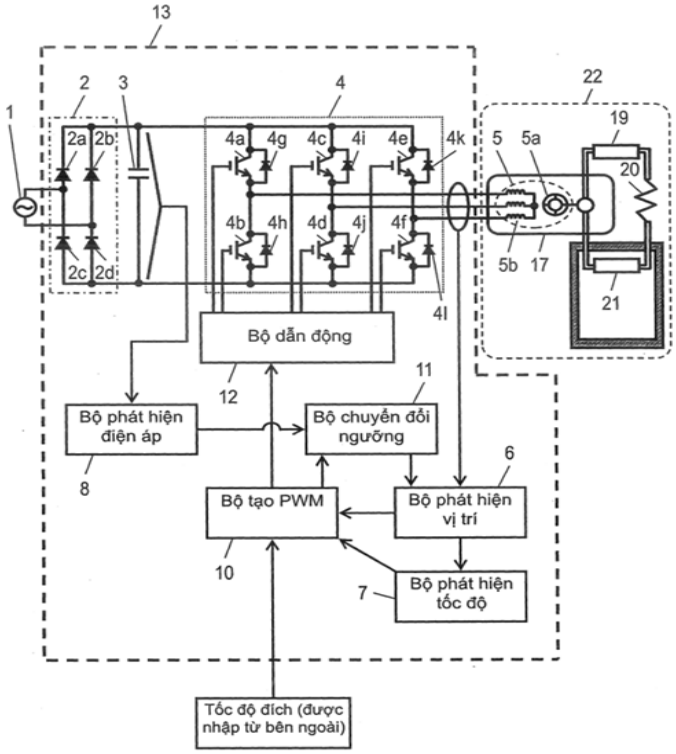
(72) Yoshinori TAKEOKA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG ĐỘNG CƠ VÀ TỦ LẠNH SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động động cơ (13) mà dẫn động động cơ DC (điện một chiều - direct current) không chổi than (5). Thiết bị dẫn động động cơ (13) bao gồm các phần tử chuyển mạch (4a đến 4f) được nối với động cơ DC không chổi than, bộ phát hiện vị trí (6) mà phát hiện vị trí cực từ của động cơ DC không chổi than (5) từ giá trị điện áp cảm ứng của động cơ DC không chổi than (5) và ngưỡng, và tạo ra thông tin vị trí thể hiện vị trí của động cơ DC không chổi than (5), bộ tạo PWM (10) mà dẫn động động cơ DC không chổi than (5) bằng sóng hình chữ nhật bởi PWM dựa trên thông tin vị trí, và bộ chuyển đổi ngưỡng (11) mà chuyển đổi ngưỡng của bộ phát hiện vị trí giữa chu kỳ trong đó chế độ PWM được bật và chu kỳ trong đó chế độ PWM được tắt. Bộ tạo PWM (10) bật hoặc tắt các phần tử chuyển mạch (4a đến 4f) ít nhất trong chu kỳ từ lúc bắt đầu nửa sau của sóng hình chữ nhật đến khi phát hiện vị trí.

FIG. 1



(11) **1-0053844 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245635/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2018 362 A
(21) 1-2016-04403
(22) 16/11/2016
(51) ***B62H 3/00***; *A47F 7/04; B62H 3/12; B62H 3/04; A47F 7/00*
(73) 1. **ROBERT BOSCH GMBH** (DE)
Stuttgart, Feuerbach, Germany
2. **CÔNG TY TNHH ROBERT BOSCH ENGGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS VIỆT NAM** (VN)
Lầu 11, tòa nhà E-town2, 364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Anh Tú (VN); Võ Hà Trung (VN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ GIỮ CỐ ĐỊNH XE**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giữ cố định xe. Thiết bị giữ cố định xe này có khả năng cố định bánh xe của xe máy hoặc các xe hai bánh tương tự nhờ vào các bộ phận cố định trước, bộ phận cố định sau và mô tơ tuyến tính được kích hoạt bởi bộ phận cố định trước để điều khiển bộ phận cố định sau, nhờ đó thiết bị cố định xe có thể đáp ứng với nhiều loại kích thước bánh xe khác nhau.

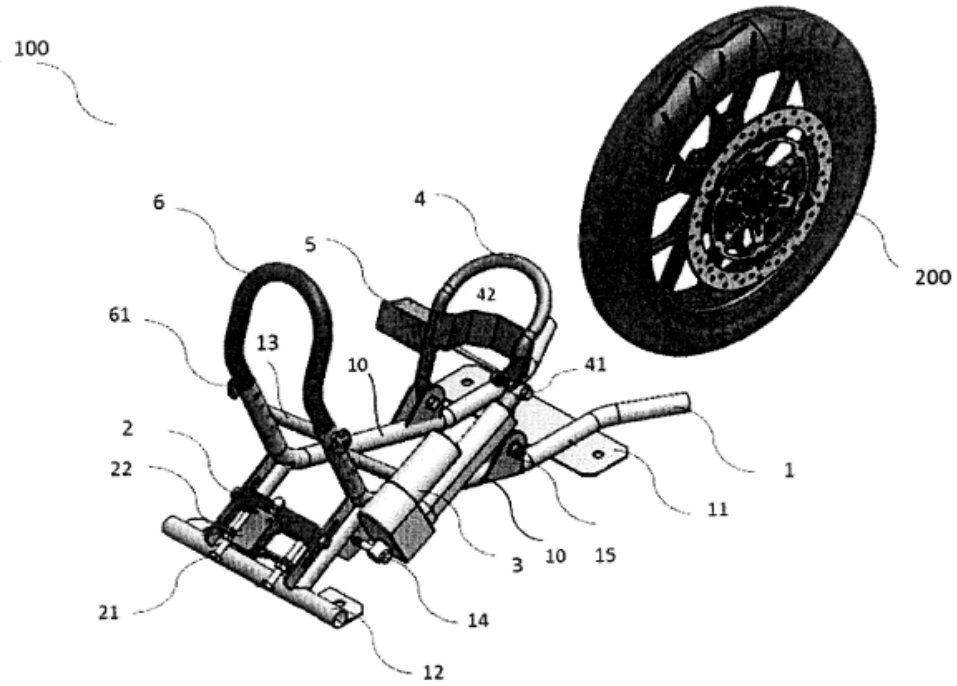


Fig.1

(11) **1-0053845 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245636/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2023-00176

(85) 12/01/2023

(22) 25/06/2021

(86) PCT/CN2021/102279 25/06/2021

(30) 202021561663.8 31/07/2020 CN

(87) WO2022/022184 03/02/2022

(51) ***H01R 4/28****; H01M 50/50*

(73) **CHANGCHUN JETTY AUTOMOTIVE TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 957, Shunda Road, High-tech Development Zone, Chaoyang District, Changchun City, Jilin Province, 130000, P.R.of China

(72) WANG, Chao (CN)

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **ĐẦU KẸP BU-LÔNG ẮC QUY**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu kẹp bu-lông ắc quy. Đầu kẹp bu-lông ắc quy liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật kết nối thiết bị điện của ô tô bao gồm đầu kẹp (100), bao gồm bộ phận kết nối cọc ắc quy (101). Bộ phận chịu nén (102) được lắp ở hai phía của đầu mở của bộ phận kết nối cọc ắc quy (101). Bộ phận kết nối cáp (104) được lắp ở đầu mở khác của bộ phận kết nối cọc ắc quy (101). Ngoài ra, đầu kẹp bu-lông ắc quy còn bao gồm phần đệm (200) với bộ phận ép (201), và một phía của phần đệm (200) được trang bị bộ phận xoay (202), trong đó bộ phận chịu nén (102) được kết nối có thể xoay với bộ phận quay (202) và bộ phận quay (202) được trang bị bộ phận khóa (203). Đầu kẹp bu-lông ắc quy thuận tiện để vận hành và có hiệu quả làm việc cao, việc tháo lắp không cần dụng cụ đạt được khi kết nối cọc ắc quy, công cụ siết bu-lông được bỏ qua, ứng dụng linh hoạt, và làm giảm chi phí lắp đặt.

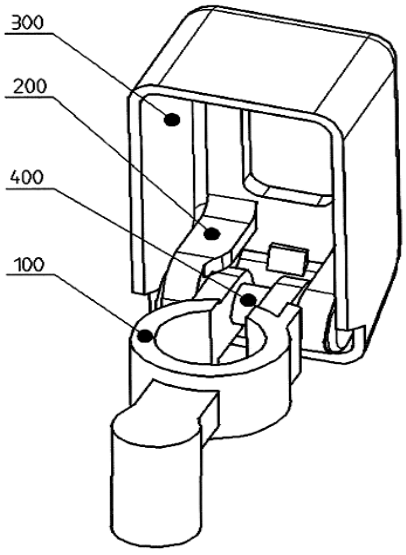


FIG. 1

(11) **1-0053846 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245637/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04418

(85) 19/07/2021

(22) 11/12/2019

(86) PCT/CN2019/124502 11/12/2019

(30) 201811564810.4 20/12/2018 CN

(87) WO2020/125509 25/06/2020

(51) ***H04W 24/08***

(73) **DATANG MOBILE COMMUNICATIONS EQUIPMENT CO., LTD.** (CN)
No.29 Xueyuan Rd., Haidian District, Beijing 100083, China

(72) Yang, Meiying (CN); Cheng, Fangchen (US); Wang, Jiaqing (CN); LUO, Chen (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG CHO THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát tiết kiệm năng lượng cho thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm bước: truyền các thông số cấu hình tiết kiệm năng lượng tới thiết bị đầu cuối, trong đó các thông số cấu hình tiết kiệm năng lượng bao gồm ít nhất hai trong số các thông số sau: độ lệch vị trí K0 giữa quá trình truyền kênh điều khiển vật lý đường xuống và quá trình truyền kênh chia sẻ vật lý đường xuống, độ lệch vị trí K2 giữa quá trình truyền kênh điều khiển vật lý đường xuống và quá trình truyền kênh chia sẻ vật lý đường lên, và độ lệch kích hoạt tín hiệu tham chiếu chỉ báo trạng thái kênh không theo chu kỳ (Aperiodic Channel State Indication Reference Signal, A-CSI-RS) bù vị trí giữa quá trình truyền kênh điều khiển vật lý đường xuống và quá trình truyền tín hiệu tham chiếu chỉ báo trạng thái kênh không theo chu kỳ; tất cả các thông số cấu hình tiết kiệm năng lượng đều lớn hơn 0, hoặc ít nhất một trong các thông số cấu hình tiết kiệm năng lượng bằng 0.

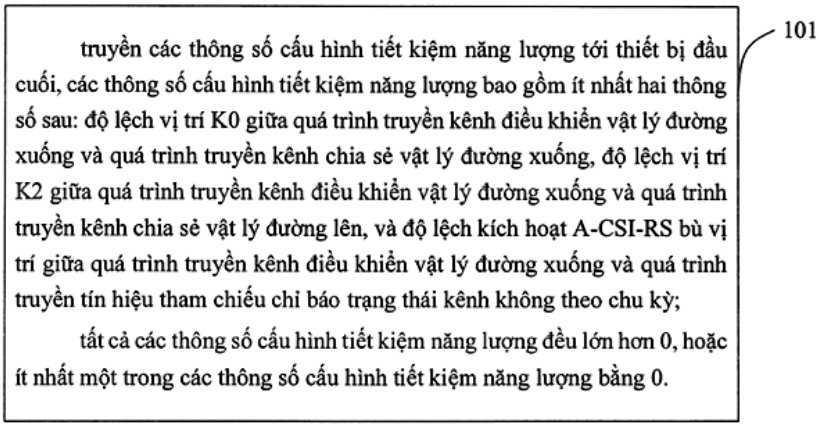


Fig.1

(11) **1-0053847 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245642/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-07407
(85) 11/11/2022
(22) 15/04/2021
(86) PCT/FR2021/050663 15/04/2021
(30) 20 04233 28/04/2020 FR
(87) WO2021/219948 04/11/2021
(51) ***B63B 1/12***; *B63B 73/10; B63B 59/06; B63B 35/38; B63B 35/44*
(73) **CIEL ET TERRE INTERNATIONAL** (FR)
100 avenue Harrison, 59262 Sainghin En Melantois, France
(72) PROUVOST, Stéphane (FR); LE BLAN, Benjamin (FR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **NHÀ MÁY NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI NỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến nhà máy năng lượng mặt trời nổi (1) đỡ các tấm quang điện (PV), tạo thành bằng cách lắp ráp các môđun kết cấu (2) và các môđun nổi (3) trên vùng nước, tạo thành mạng lưới của các thiết bị trợ nổi (4) đỡ các tấm quang điện, mạng lưới này bao gồm ít nhất:

- hàng thứ nhất của các thiết bị trợ nổi đỡ hàng tấm quang điện thứ nhất (R1),

- hàng thứ hai của các thiết bị trợ nổi đỡ hàng tấm quang điện thứ hai (R2), và

trong đó hàng tấm quang điện thứ nhất (R1) và hàng tấm quang điện thứ hai (R2) được đặt cách nhau theo phương ngang (T), vuông góc với hướng dọc bởi các môđun kết cấu (2), và trong đó ít nhất các môđun kết cấu đảm bảo khoảng cách giữa hàng tấm quang điện thứ nhất (R1) và hàng tấm quang điện thứ hai (R2) được tạo kết cấu sao cho được nhúng chìm, ít nhất trong quá trình đi qua của bộ phận dịch vụ. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo các môđun kết cấu của nhà máy, phương pháp lắp ráp và bảo trì nhà máy này.

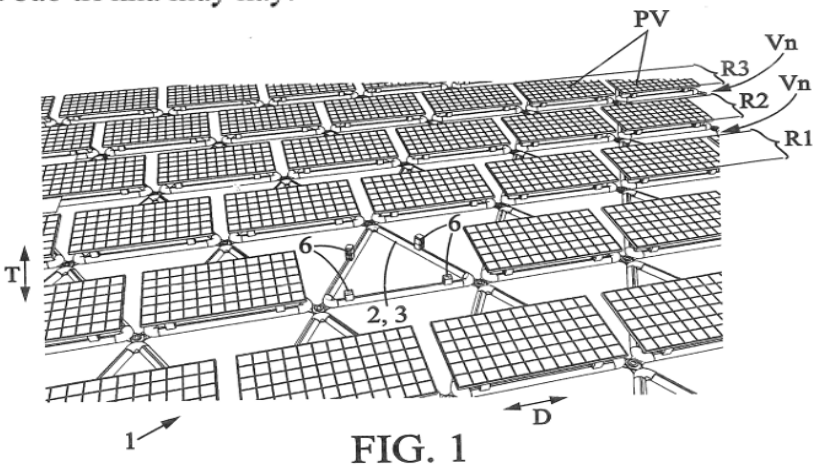


FIG. 1

(11) **1-0053848 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245643/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03919

(85) 22/06/2022

(22) 24/11/2020

(86) PCT/EP2020/083235 24/11/2020

(30) 201911175968.7 26/11/2019 CN

(87) WO2021/105134 03/06/2021

(51) ***B62B 3/02***; *B62B 7/06*

(73) **WONDERLAND SWITZERLAND AG** (CH)
Beim Bahnhof 5, 6312 Steinhausen, Switzerland

(72) YANG, Tao (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **BỘ PHẬN HÌNH ỐNG CHO KHUNG ĐỠ CỦA PHƯƠNG TIỆN CHỞ TRẺ SƠ SINH, KHUNG ĐỠ CÓ THỂ GẬP ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG TIỆN CHỞ TRẺ SƠ SINH CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận hình ống (112) cho khung đỡ của phương tiện chở trẻ sơ sinh là kết cấu rỗng và bao gồm các phần kết nối (1121) với cùng kết cấu được tạo thành tại hai đầu của bộ phận hình ống (112) và phần đỡ (1122) được kết nối giữa các phần kết nối (1121). Khối tâm của phần đỡ (1122) được lấy làm điểm chân đế tạo thành hướng trục thứ nhất dọc theo hướng thẳng đứng và tạo thành hướng trục thứ hai dọc theo hướng nằm ngang. Mômen quán tính theo hướng trục thứ nhất lớn hơn mômen quán tính theo hướng trục thứ hai. Diện tích mặt cắt ngang của phần kết nối (1121) bằng diện tích mặt cắt ngang của phần đỡ (1122). Bộ phận hình ống (112) có thể phù hợp với khớp nối tiêu chuẩn và có khả năng chịu uốn và khả năng chịu va đập tốt hơn mà không làm tăng khối lượng của nó. Sáng chế còn bộc lộ khung đỡ có thể gập được (11) có bộ phận hình ống (112) và phương tiện chở trẻ sơ sinh (10) chứa chúng.

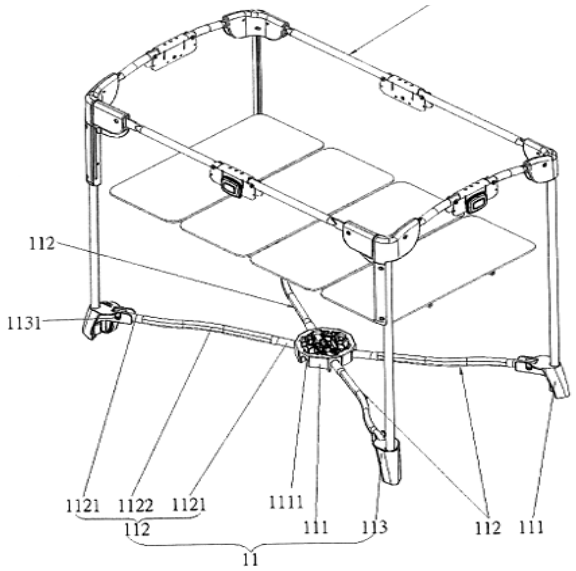


FIG. 4

(11) **1-0053849 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245645/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-00429

(85) 26/01/2021

(22) 23/07/2019

(86) PCT/EP2019/069780 23/07/2019

(30) 18188644.1 13/08/2018 EP

(87) WO2020/035268 20/02/2020

(51) ***A23L 2/70***; *C12R 1/84; A23L 2/84*

(73) **CHR. HANSEN A/S** (DK)
Boege Alle 10-12, 2970 Hoersholm, Denmark

(72) SAERENS, Sofie (BE); SWIEGERS, Jan Hendrik (AU)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM VỊ LẠ CỦA ĐẤT TRONG NƯỚC ÉP RAU CỦ, NƯỚC ÉP RAU CỦ ĐÃ ĐƯỢC LÊN MEN THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY, CHỦNG PICHIA KLUYVERI, NƯỚC ÉP RAU CỦ ĐÃ ĐƯỢC LÊN MEN BAO GỒM RAU CỦ VÀ PICHIA KLUYVERI VÀ CHẾ PHẨM CHO QUÁ TRÌNH LÊN MEN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra nước ép rau củ bao gồm bước lên men cơ chất rau củ quả bằng *Pichia kluyveri.* Nước ép rau củ đã được lên men thu được bằng phương pháp này có đặc tính hương vị tốt hơn, đặt biệt là làm giảm hương vị đất. Sáng chế cũng đề cập đến chủng *Pichia kluyveri* hữu ích dùng để lên men cơ chất rau củ quả, mà có thể được xử lý tiếp để thu được đồ uống hoặc các sản phẩm tiêu dùng khác.

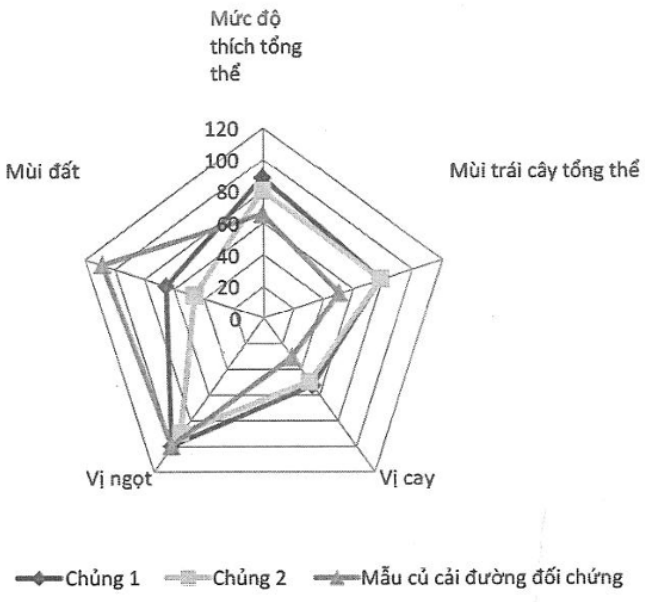


FIG 1

(11) **1-0053850 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245646/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 1-2022-05332
(85) 22/08/2022
(22) 14/02/2020
(86) PCT/EP2020/053835 14/02/2020
(87) WO2021/160276 19/08/2021
(51) ***G06F 1/16****; H04M 1/02; G06F 3/0488*
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) LI, Ming (CN); LI, Xueqiang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CUỐN LẠI ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ HIỂN THỊ CUỐN LẠI ĐƯỢC NÀY**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị cuốn lại được và phương pháp để điều khiển thiết bị hiển thị cuốn lại được. Thiết bị hiển thị cuốn lại được (1) bao gồm: vỏ (2); bộ phận cuốn (3) được lắp trong vỏ (2) và được cấu tạo để quay được quanh trục cuốn (3A); bộ hiển thị nhạy tiếp xúc, dẻo (4) được cấu tạo để phát hiện cử chỉ chạm và để được cuốn quanh bộ phận cuốn (3) và do đó định rõ màn hình phía trước phẳng (5) với kích thước màn hình phía trước mà thay đổi theo mức độ của chuyển động quay của bộ phận cuốn (3); và bộ điều khiển (8) được cấu tạo để, nhằm đáp lại việc phát hiện cử chỉ chạm (9) trên màn hình phía trước (5), gây ra chuyển động quay của bộ phận cuốn (3) để điều chỉnh kích thước màn hình phía trước.

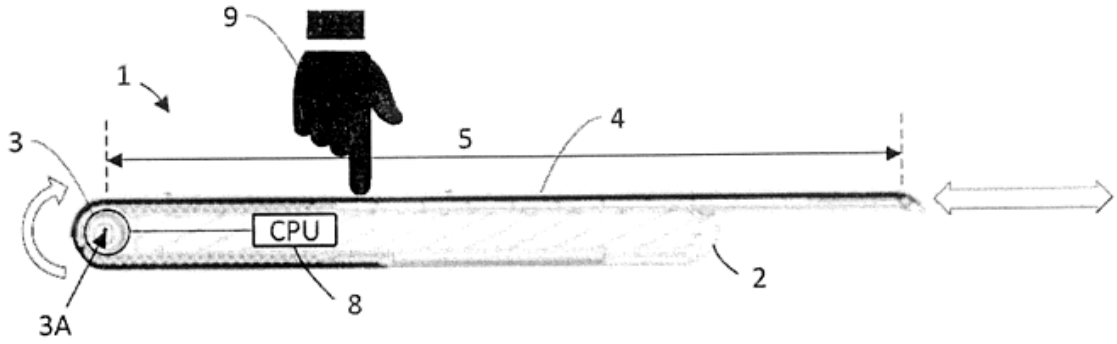


Fig.1

(11) **1-0053851 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245648/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00393

(85) 19/01/2022

(22) 02/07/2020

(86) PCT/CN2020/100005 02/07/2020

(30) 201910631589.8 12/07/2019 CN

(87) WO2021/008382 21/01/2021

(51) ***H04W 74/08***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) BAO, Wei (CN); MO, Yitao (CN); WU, Yumin (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN HƯỚNG QUY TRÌNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chuyển hướng quy trình truy cập ngẫu nhiên, thiết bị người dùng và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm: trong trường hợp thiết bị người dùng (User Equipment, UE) bắt đầu quy trình truy cập ngẫu nhiên thứ nhất, chuyển hướng từ quy trình truy cập ngẫu nhiên thứ nhất sang quy trình truy cập ngẫu nhiên đích dựa trên thông tin thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất là thông tin về quy trình truy cập ngẫu nhiên thứ nhất hoặc thông tin về quy trình truy cập ngẫu nhiên đích. Các phương án của sáng chế này áp dụng cho quá trình UE thực hiện chuyển hướng quy trình truy cập ngẫu nhiên.

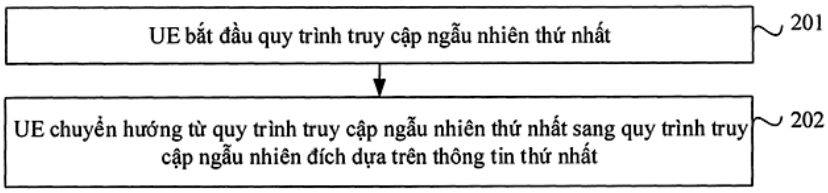


Fig.2

(11) **1-0053852 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245650/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05737

(85) 08/09/2022

(22) 12/02/2021

(86) PCT/US2021/017988 12/02/2021

(30) 202031006539 14/02/2020 IN
63/001,971 30/03/2020 US

(87) WO2021/163586 19/08/2021

(51) ***F16L 1/20****; F16L 1/225; E21B 43/01*

(73) **J. RAY MCDERMOTT, S.A.** (US)
915 N. Eldridge Pkwy, Houston, Texas 77079-4526, US

(72) Vadassery, Ittyarachan John (IN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **CỤM CẦN VỚI CHO HOẠT ĐỘNG LẮP ĐẶT ĐƯỜNG ỐNG NGOÀI KHƠI VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp vận hành cụm cần với có khớp nối, và các bộ phận liên quan của chúng, cho hoạt động lắp đặt đường ống ngoài khơi. Theo một khía cạnh, cụm cần với cho hoạt động lắp đặt đường ống ngoài khơi bao gồm phần móc bao gồm đầu thứ nhất và đầu thứ hai. Cụm cần với bao gồm một hoặc nhiều phần trung gian bao gồm đầu thứ nhất và đầu thứ hai. Một hoặc nhiều phần trung gian được ghép nối với phần móc thông qua ít nhất một chi tiết nối trung gian phía trên và một chi tiết nối trung gian phía dưới. Cụm cần với bao gồm phần ống trượt bao gồm đầu thứ nhất và đầu thứ hai. Phần ống trượt được ghép nối với một hoặc nhiều phần trung gian thông qua ít nhất một chi tiết nối trượt phía trên và một chi tiết nối trượt phía dưới được bố trí bên dưới chi tiết nối trượt phía trên.

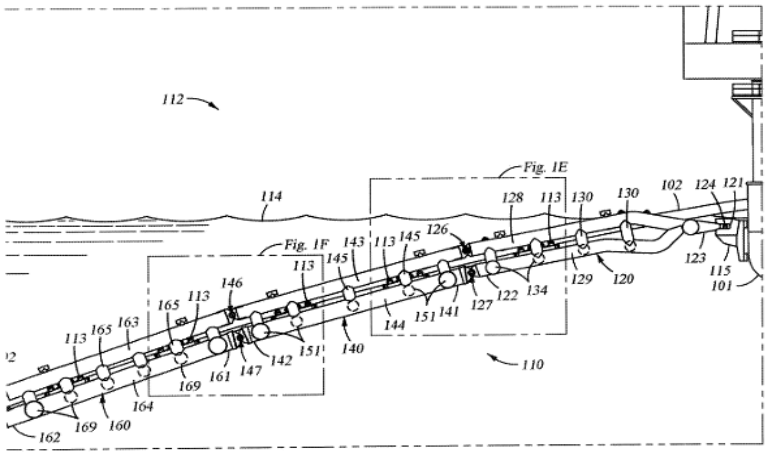


Fig. 1C

(11) **1-0053853 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245651/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-05191

(85) 15/08/2022

(22) 22/01/2021

(86) PCT/CN2021/073239 22/01/2021

(30) 202010073192.4 22/01/2020 CN

(87) WO2021/147984 29/07/2021

(51) ***C07K 16/22****; A61K 39/395*

(73) 1. **JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD.** (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone, Lianyungang, Jiangsu 222047, China
2. **SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (CN)
No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai, 200245, China

(72) Fu, Yayuan (CN); Xu, Yingxia (CN); Lin, Bing (CN); Tao, Weikang (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG ANGPTL3 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng ANGPTL3 và dược phẩm chứa kháng thể này. Cụ thể, sáng chế đề cập đến kháng thể kháng ANGPTL3 và đoạn liên kết với kháng nguyên của nó, hoặc muối dược dụng hoặc dung môi của chúng, và dược phẩm chứa kháng thể này, cụ thể là được sử dụng để bào chế thuốc điều trị bệnh tăng lipit máu.

(11) **1-0053854 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245668/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2023 421 A
(21) 1-2020-07573
(85) 28/12/2020
(22) 27/10/2020
(86) PCT/JP2020/040312 27/10/2020
(30) 2020-125325 22/07/2020 JP
(87) WO2022/018878 A1 27/01/2022
(51) ***F16K 1/226***
(73) **OKUMURA ENGINEERING CORP.** (JP)
446-1, Oaza Otani, Hino-cho, Gamo-gun, Shiga 5291608, JAPAN
(72) Tokuya Yasuhiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU BỊT KÍN CHU VI TRONG, KẾT CẤU TỰA, VÀ VAN**

(57) Sáng chế có mục đích là đề xuất kết cấu bịt kín chu vi trong, kết cấu tựa, và van, mà có khả năng giảm mômen xoắn vận hành để đóng thân van. Kết cấu bịt kín chu vi trong (16), vốn được tạo ra trên vòng đệm đế (12) của van bướm (10), phình ra từ bề mặt chu vi trong (12i) của vòng đệm đế (12), và cho phép bề mặt chu vi ngoài (14s) của thân van (14) tiếp xúc tỳ vào đó, thân van (14) sẽ được tác động bởi áp lực chất lưu, được tạo kết cấu bởi bao gồm: bề mặt bịt kín thứ nhất (18(1)) mà cho phép bề mặt chu vi ngoài (14s) của thân van (14) tiếp xúc tỳ vào đó và dừng ở đó; phần lồi gài (20) hạn chế thân van (14) quay; và bề mặt gài bịt kín (18(3)) mà cho phép bề mặt chu vi ngoài (14s) tiếp xúc tỳ vào đó và dừng ở đó, trong đó kết cấu bịt kín chu vi trong (16) được tạo kết cấu sao cho bề mặt bịt kín thứ nhất (18(1)), bề mặt gài bịt kín (18(3)), và phần lồi gài (20) được bố trí theo thứ tự này theo hướng mà theo đó bề mặt chu vi ngoài (14s) của thân van (14) sẽ di chuyển bởi chuyển động xoay của thân van (14), và được tạo kết cấu sao cho bề mặt gài bịt kín (18(3)) có lượng bịt kín lớn hơn bề mặt bịt kín thứ nhất (18(1)).

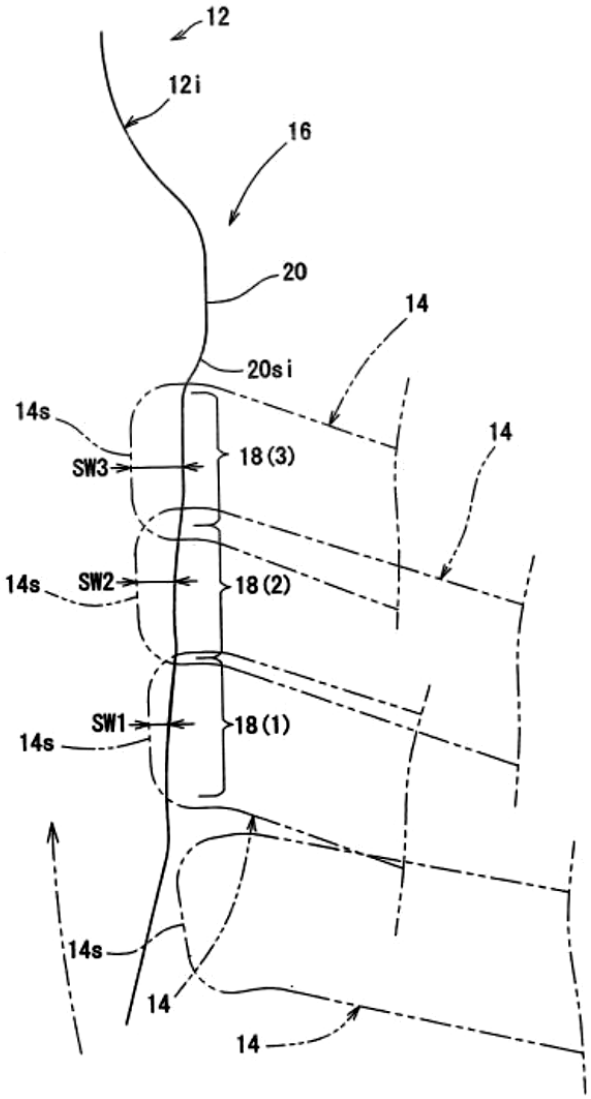

12
12i
16
20
14
20si
14s
SW3
18(3)
14
14s
SW2
18(2)
SW1
18(1)
14s
14s
14
14

Fig.1

(11) **1-0053855 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245798/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2019 379 A

(21) 1-2019-04299

(85) 06/08/2019

(22) 08/01/2018

(86) PCT/CN2018/071782 08/01/2018

(30) 201710014619.1 07/01/2017 CN
201710170033.4 21/03/2017 CN

(87) WO2018/127179 12/07/2018

(51) ***H04L 1/18**; H04W 72/12*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Guan, Lei (CN); Ma, Sha (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP VÔ TUYẾN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị truyền dữ liệu, thiết bị mạng truy cập vô tuyến và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bằng một thiết bị mạng truy cập vô tuyến, khối vận chuyển thứ nhất đến thiết bị đầu cuối, trong đó khối vận chuyển thứ nhất bao gồm tối thiểu hai khối mã, tối thiểu hai khối mã này được chia thành tối thiểu hai tập hợp khối mã khác nhau và mỗi tập hợp khối mã bao gồm ít nhất một trong tối thiểu hai khối mã; và nhận, bởi thiết bị mạng truy cập vô tuyến, thông tin phản hồi thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin phản hồi thứ nhất bao gồm tối thiểu hai thông tin phản hồi tương ứng với khối vận chuyển thứ nhất và tối thiểu hai thông tin phản hồi này được sử dụng tương ứng để chỉ ra trạng thái nhận của hai tập hợp khối mã tối thiểu.

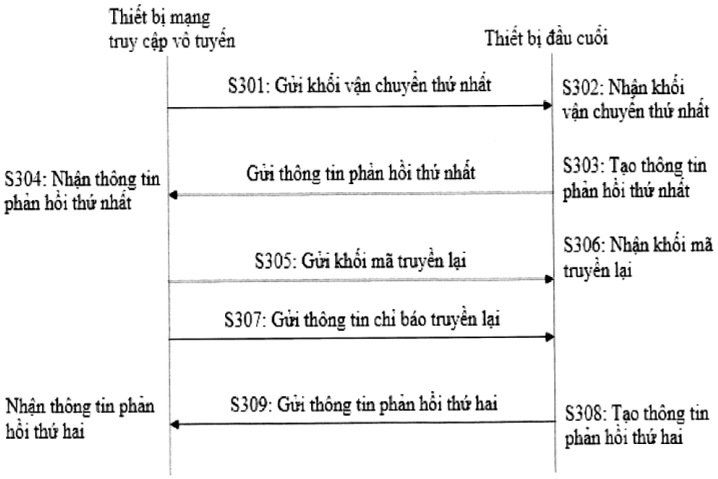


FIG. 3

(11) **1-0053856 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245799/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-04801
(85) 19/07/2023
(22) 06/12/2021
(86) PCT/US2021/061941 06/12/2021
(30) 17/158,485 26/01/2021 US
(87) WO2022/164513 A1 04/08/2022
(51) ***G06F 1/3234***; *G11C 7/10; G11C 5/14*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) Suh, Jungwon (US); Park, Joon Young (KR); Nagarajan, Mahalingam (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) HỆ THỐNG BỘ NHỚ THIẾT BỊ ĐIỆN TOÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHO SƠ ĐỒ IO ĐIỀU CHẾ BIÊN ĐỘ XUNG 3 MỨC TRONG HỆ THỐNG BỘ NHỚ THIẾT BỊ ĐIỆN TOÁN

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống bộ nhớ thiết bị điện toán và phương pháp cho sơ đồ io điều chế biên độ xung (PAM) 3 mức trong hệ thống bộ nhớ thiết bị điện toán. Các phương án khác nhau bao gồm hệ thống bộ nhớ thiết bị điện toán có thiết bị bộ nhớ, lớp vật lý bộ nhớ được kết nối truyền thông với thiết bị bộ nhớ, bộ cấp điện áp đầu vào/đầu ra (input/output - I/O) thứ nhất được kết nối điện với thiết bị bộ nhớ và với lớp vật lý bộ nhớ, và bộ cấp điện áp IO thứ hai được kết nối điện với thiết bị bộ nhớ và với lớp vật lý bộ nhớ, trong đó thiết bị bộ nhớ và lớp vật lý được tạo cấu hình để truyền thông dữ liệu giao dịch bộ nhớ nhờ sử dụng sơ đồ IO điều chế biên độ xung (pulse amplitude modulation - PAM) 3 mức.

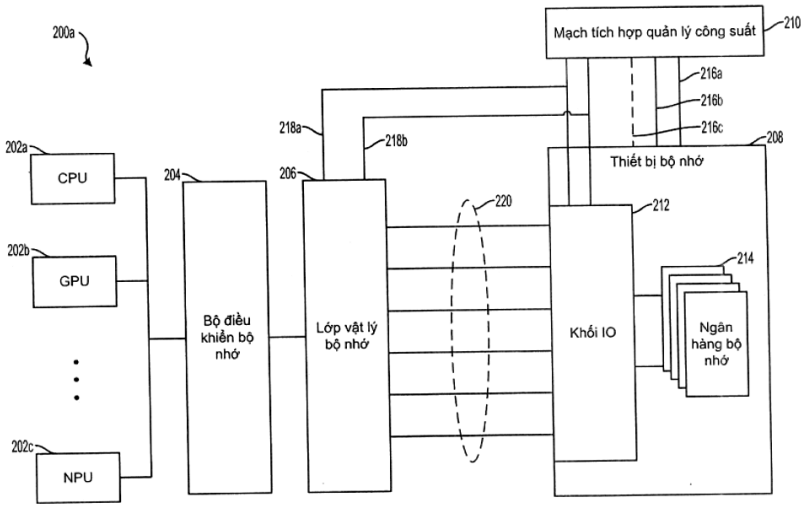


Fig.2A

(11) **1-0053857 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245800/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2022-07078
(85) 31/10/2022
(22) 04/03/2021
(86) PCT/CN2021/079091 04/03/2021
(87) WO2022/183441 09/09/2022
(51) ***G09G 3/20***
(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, P.R. China
(72) Yang, Ming (CN); LI, Fuqiang (CN); Shang, Xingce (CN); Hao, Wei (CN); Zhou, Lin (CN); Qi, Qi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NỀN PHÁT SÁNG, THIẾT BỊ HIỂN THỊ, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN NỀN PHÁT SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến nền phát sáng. Nền phát sáng gồm có nhiều khối điều khiển phát sáng được bố trí theo M các hàng và N các cột, M là số nguyên bằng hoặc lớn hơn một, N là số nguyên bằng hoặc lớn hơn một. Cột tương ứng trong số N các cột của các khối điều khiển phát sáng gồm có số lượng M các nhóm của các đường tín hiệu điện áp thứ hai, nhóm tương ứng của số lượng M các nhóm của các đường tín hiệu điện áp thứ hai được nối với một khối điều khiển tương ứng của số lượng M các khối điều khiển phát sáng, nhóm tương ứng của số lượng M các nhóm của các đường tín hiệu điện áp thứ hai gồm có số lượng k các đường tín hiệu điện áp thứ hai, k là số nguyên bằng hoặc lớn hơn một.

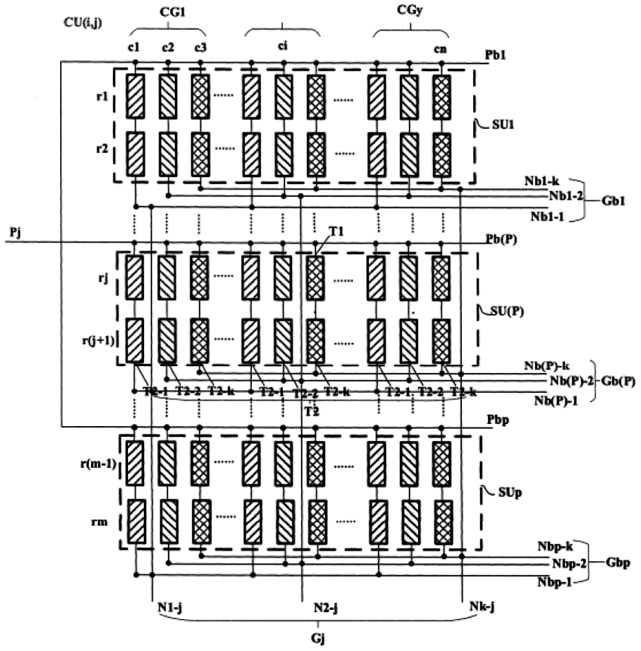


Fig.4

(11) **1-0053858 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245801/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/07/2021 400 A
(21) 1-2021-02398
(85) 29/04/2021
(22) 15/10/2018
(86) PCT/CN2018/110289 15/10/2018
(87) WO2020/077502 A1 23/04/2020
(51) ***H04W 88/06***; *H04W 28/06*
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) Xu, Yang (CN); Wang, Shukun (CN); Liu, Jianhua (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, CHIP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây, thiết bị truyền thông, chip và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này có thể phân biệt giữa các khóa bí mật được sử dụng cho các gói dữ liệu, sao cho đầu nhận và đầu truyền gói dữ liệu truyền sử dụng cùng một khóa bí mật để xử lý cùng một gói dữ liệu. Phương pháp này bao gồm: bằng chồng giao thức thứ nhất, xử lý gói dữ liệu thứ nhất được truyền bằng cách sử dụng khóa bí mật thứ nhất; và bằng chồng giao thức thứ hai, xử lý gói dữ liệu thứ hai được truyền bằng cách sử dụng khóa bí mật thứ hai, chồng giao thức thứ nhất và chồng giao thức thứ hai chia sẻ ít nhất một lớp giao thức.

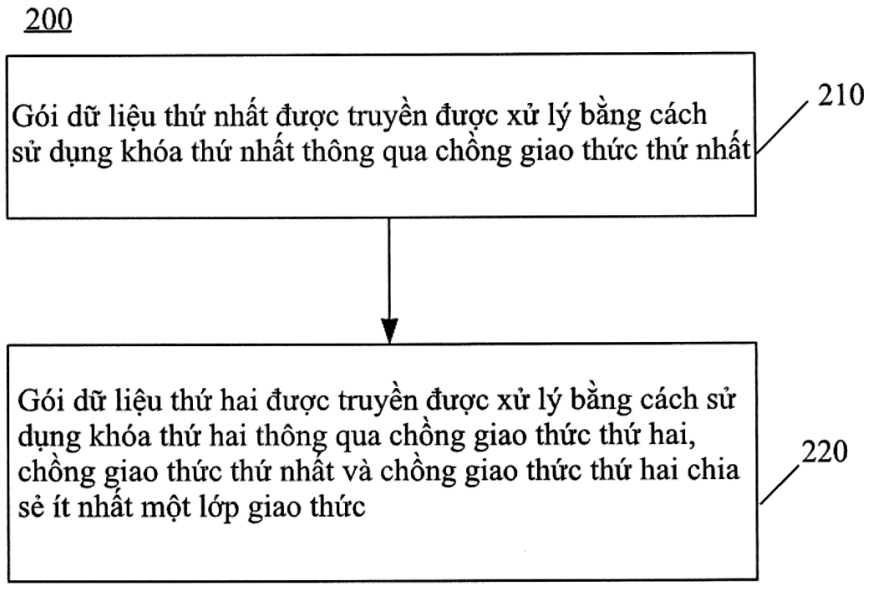


FIG. 4

(11) **1-0053859 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245813/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2021-08401

(22) 28/12/2021

(30) 10-2020-0189502 31/12/2020 KR

(51) ***H01L 51/00***

(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

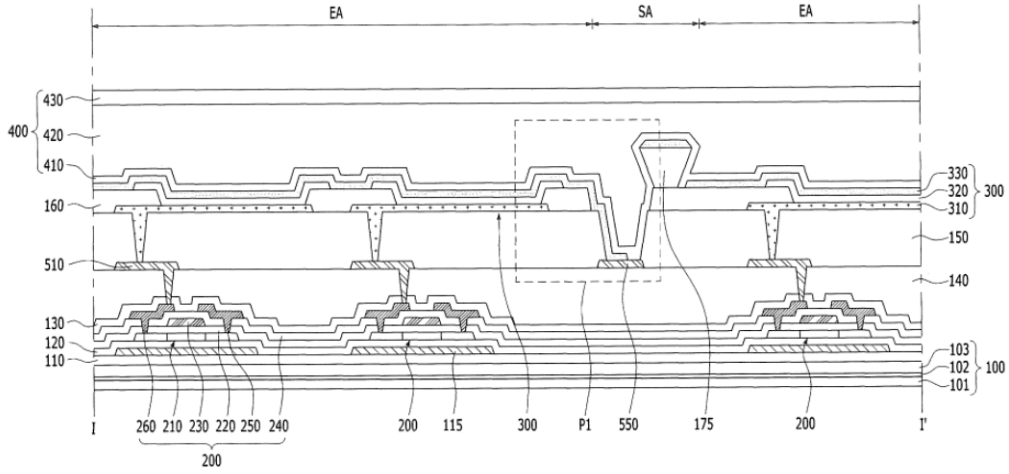
(72) Lee, Yang Sik (KR); Bae, Sang Hyuck (KR); Lee, Hwi Deuk (KR); Lee, Min Jic (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CHẠM**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị chạm đang cảm nhận việc chạm của người sử dụng và/hoặc công cụ. Thiết bị hiển thị chạm có thể chứa các điện cực bên trên trên các diện tích phát xạ. Các điện cực bên trên có thể được tách biệt bởi phần tách biệt trên diện tích phân tách và phần mở thứ hai của lớp cách ly bờ ngăn. Mỗi điện cực trong số các điện cực bên trên có thể được kết nối tới một dây trong số các dây liên kết, vốn được bố trí giữa đế thiết bị và lớp cách ly bờ ngăn. Do đó, trong thiết bị hiển thị chạm, quy trình cảm nhận việc chạm của người sử dụng và/hoặc công cụ có thể được đơn giản hóa, hiệu quả xử lý có thể được cải thiện.

FIG. 3A



(11) **1-0053860 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245819/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02837

(85) 05/05/2022

(22) 16/10/2020

(86) PCT/US2020/055897 16/10/2020

(30) 62/916,840 18/10/2019 US
62/982,248 27/02/2020 US

(87) WO2021/076839 22/04/2021

(51) ***C07D 231/16***; *C07D 405/04; C07D 401/04*

(73) 1. **FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD.** (SG)
10 Marina Boulevard #40-01, Marina Bay Financial Centre Singapore, 018983, Singapore
2. **FMC CORPORATION** (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, Pennsylvania 19104, United States of America

(72) Yanchun Cao (CN); Xin Liu (CN); Jianhua Mao (US); Zhijian Xu (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ AXIT 5-BROMO-2-(3-CLORO-PYRIDIN-2-YL)-2H-PYRAZOL-3-CARBOXYLIC**

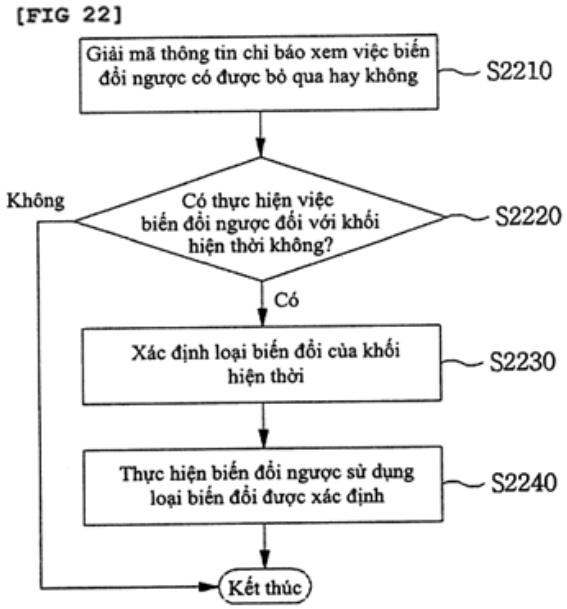
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mới để tổng hợp axit 5-bromo-2-(3-cloro-pyridin-2-yl)-2H-pyrazol-3-carboxylic từ pyrazol hoặc dẫn xuất pyrazol. Sáng chế còn đề cập đến chất trung gian phản ứng mới.

(11) **1-0053861 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245820/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07339
(85) 23/10/2018
(22) 28/03/2017
(86) PCT/KR2017/003357 28/03/2017
(30) 10-2016-0036841 28/03/2016 KR
10-2016-0036846 28/03/2016 KR
10-2016-0036844 28/03/2016 KR
(87) WO2017/171370 A1 05/10/2017
(51) ***H04N 19/124***; *H04N 19/119; H04N 19/122; H04N 19/50; H04N 19/18; H04N 19/39; H04N 19/426; H04N 19/105; H04N 19/176*
(62) 1-2018-04694
(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
(72) Lee, Bae Keun (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp mã hóa viđeo, thiết bị giải mã viđeo và thiết bị mã hóa viđeo. Phương pháp giải mã viđeo bao gồm các bước xác định tập hợp biến đổi dùng cho khối hiện thời bao gồm các ứng viên loại biến đổi, xác định loại biến đổi của khối hiện thời từ các ứng viên loại biến đổi và thực hiện việc biến đổi ngược đối với khối hiện thời dựa vào loại biến đổi của khối hiện thời.

[FIG 22]



(11) **1-0053862 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245821/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2022 413 A
(21) 1-2022-03341
(85) 27/05/2022
(22) 18/11/2019
(86) PCT/CN2019/119294 18/11/2019
(87) WO2021/097632 A1 27/05/2021
(51) ***H04W 74/08***
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) Zhang, Zhi (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH NGƯỠNG DÒ TÌM NĂNG LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông không dây. Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xác định ngưỡng dò tìm năng lượng (Energy Detection - ED). Phương pháp bao gồm: nhận trị số ngưỡng ED thứ nhất được tạo cấu hình bởi thiết bị mạng; và xác định trị số ngưỡng ED thứ hai, trị số ngưỡng ED thứ hai mà được sử dụng để thực hiện nghe trước khi nói (Listen Before Talk - LBT) trước khi truyền đường lên, và trị số ngưỡng ED thứ hai bằng hoặc không bằng trị số ngưỡng ED thứ nhất. Trị số ngưỡng ED được sử dụng thực tế trong suốt LBT trước khi truyền đường lên có thể được xác định, để thiết bị mạng và đầu cuối có thể đạt được thỏa thuận về trị số ngưỡng ED được sử dụng thực tế bởi đầu cuối trong suốt LBT, và thiết bị mạng có thể xác định, theo trị số ngưỡng ED thứ hai, phương thức truyền để truyền dữ liệu đến đầu cuối.

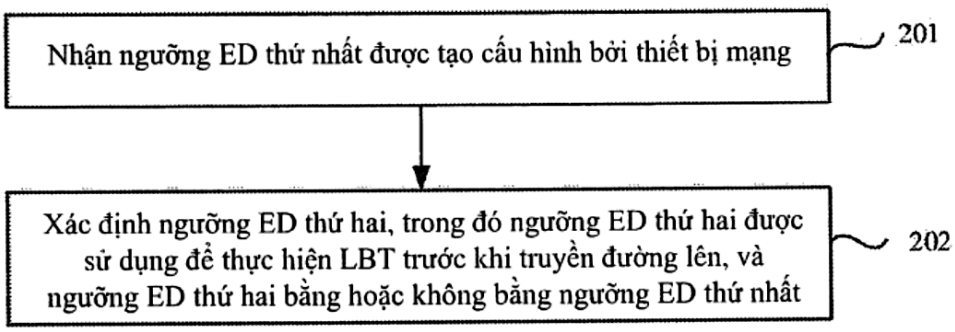


FIG. 2

(11) **1-0053863 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245822/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-06276

(22) 29/09/2022

(30) 17/662,081 05/05/2022 US

(51) ***A61K 36/00****; A61Q 17/00*

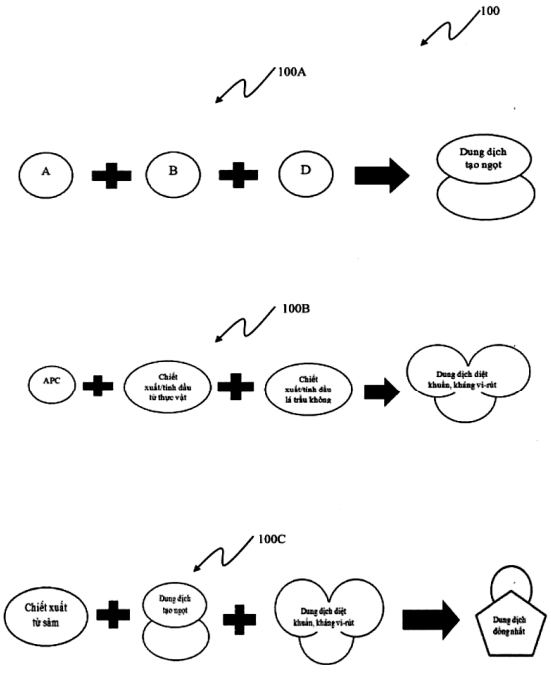
(73) **NAM LINH HUYNH** (US)
350 James Street, Escondido, CA 92027, USA

(72) Nam Linh Huynh (US); Huỳnh Kỳ Trân (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(54) **KẸO SÂM CÓ CHỨA CHIẾT XUẤT TỪ LÁ TRẦU KHÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến kẹo sâm có chứa chiết xuất từ lá trầu không. Hiệu quả bồi dưỡng cơ thể, tăng cường miễn dịch, diệt khuẩn, kháng vi-rút, đặc biệt phòng ngừa vi-rút SARS-CoV-2 của chiết xuất/tinh dầu từ lá trầu không tăng lên nhờ sự kết hợp hiệp đồng giữa thành phần chiết xuất/tinh dầu từ lá trầu không với thành phần chiết xuất/tinh dầu từ thực vật, hợp chất 4-allylpyrocatechol (APC), thành phần chiết xuất từ sâm và các thành phần phối trộn khác có tỷ lệ phần trăm tính theo trọng lượng được xác định trước; trong đó thành phần chiết xuất/tinh dầu từ thực vật được chọn bao gồm thành phần chiết xuất/tinh dầu từ sả, thành phần chiết xuất/tinh dầu từ bạc hà, và thành phần chiết xuất/tinh dầu từ cam thảo.



HÌNH 1

(11) **1-0053864 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245823/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 1-2023-06304
(85) 18/09/2023
(22) 14/02/2022
(86) PCT/US2022/070650 14/02/2022
(30) 17/212,366 25/03/2021 US
(87) WO2022/204632 A1 29/09/2022
(51) ***H03K 3/037***; *H03K 5/156; H03K 3/356; H03K 3/017*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) Tang, Chiu, Keung (US); Chen, Zhiqin (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **MẠCH TRỄ, HỆ THỐNG TRÊN CHIP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO PHIÊN BẢN TRỄ CỦA TÍN HIỆU ĐẦU VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến mạch trễ, hệ thống trên chip và phương pháp tạo ra phiên bản trễ của tín hiệu đầu vào. Mạch trễ mới để tạo xung nhịp cầu phương không nhạy cảm với các thay đổi của quy trình, điện áp, nhiệt độ (process, voltage, temperature PVT) và các sườn lên/xuống bằng nhau. Theo một phương án triển khai, mạch trễ bao gồm giai đoạn phụ N thứ nhất có nguồn dòng điện góp, được tạo cấu hình để nhận tín hiệu đầu vào và tạo ra sườn lên của tín hiệu đầu ra của mạch trễ, trong đó tín hiệu đầu ra là phiên bản trễ của tín hiệu đầu vào. Mạch trễ còn bao gồm giai đoạn phụ P thứ nhất có nguồn dòng điện cung ứng, được tạo cấu hình để nhận tín hiệu đầu vào và tạo ra sườn xuống của tín hiệu đầu ra, trong đó nguồn dòng điện góp và nguồn dòng điện cung ứng có thể thay đổi để đáp lại các điện áp tương ứng trong số nhiều điện áp phân cực.

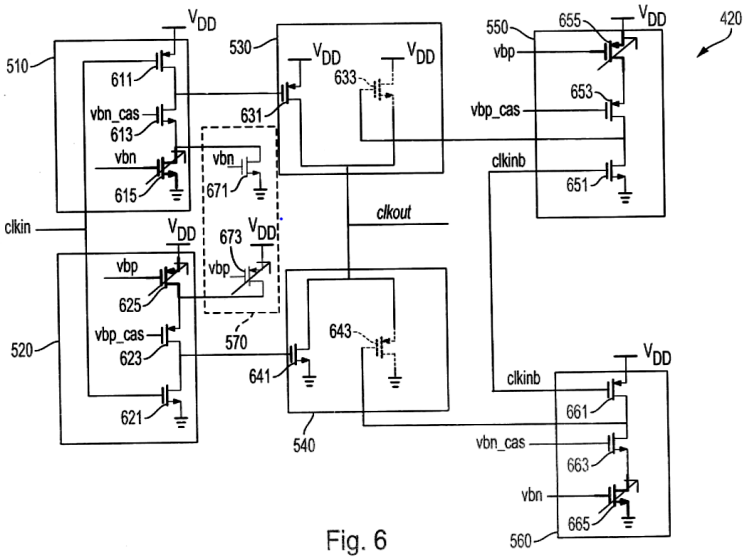


Fig. 6

(11) **1-0053865 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245824/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/09/2021 402 A

(21) 1-2020-04717

(85) 17/08/2020

(22) 16/01/2019

(86) PCT/AU2019/000007 16/01/2019

(30) 2018900133 16/01/2018 AU

(87) WO2019/140480 25/07/2019

(51) ***E05D 7/083***; *E05B 65/00; E05C 9/04*

(73) **LOKAWAY PTY LTD** (AU)
Unit 3, 83-85 Wedgewood Road, Hallam Victoria 3803, Australia

(72) Brett Dunstan (AU)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **KẾT CẤU LẮP CỬA AN TOÀN**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu lắp cửa an toàn dùng cho tủ an toàn (10) bao gồm khối dạng gần như hình chữ nhật đối với thân (20), có đế (22), thành sau (theo chiều 23), hai thành bên (24) và mặt trên (25), tất cả các bộ phận này tạo ra khoang (21), và lỗ (theo chiều 26) được tạo bởi thanh dọc cửa (27). Cửa khớp nối (40) có cụm khóa (60), bao gồm cụm tay quay (62). Cụm tay quay (62) có tay quay giữa (63) bao gồm tấm dạng đĩa nằm trên mặt phẳng gần như song song với bản chính của cửa (40). Tay quay (63) vận hành được nhờ tay cầm lắp trên mặt trước của cửa (40). Tay cầm và tay quay giữa quay được đồng trục với nhau và quanh trục chung (A).

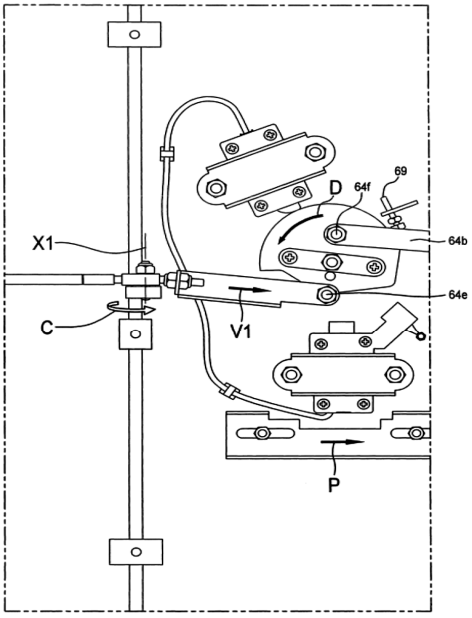


Fig. 2c

(11) **1-0053866 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245825/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04917

(85) 10/08/2021

(22) 14/01/2020

(86) PCT/US2020/013551 14/01/2020

(30) 62/795,341 22/01/2019 US
62/905,252 24/09/2019 US

(87) WO2020/154136 30/07/2020

(51) ***H01S 3/11***; *H01S 3/00*

(73) **COHERENT, INC.** (US)
5100 Patrick Henry Drive, Santa Clara, CA 95054, United States of America

(72) Hodgson, Norman (US); Caprara, Andrea (US); Schmidt, Kai (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị quang học và thiết bị laze trạng thái rắn. Thiết bị ủ laze chứa nhiều laze trạng thái rắn nhân ba tần số, mà mỗi thành phần phân phát chùm đầu ra của bức xạ tại bước sóng giữa 340 nm và 360 nm. Mỗi chùm đầu ra có hệ số phẩm chất chùm (M^2) lớn hơn 50 theo một trục ngang và lớn hơn 20 theo trục ngang khác. Các chùm đầu ra được kết hợp và được tạo thành vào trong chùm đường được nhô ra trên đế đang được ủ. Mỗi chùm đầu ra đóng góp vào chiều dài của chùm đường.

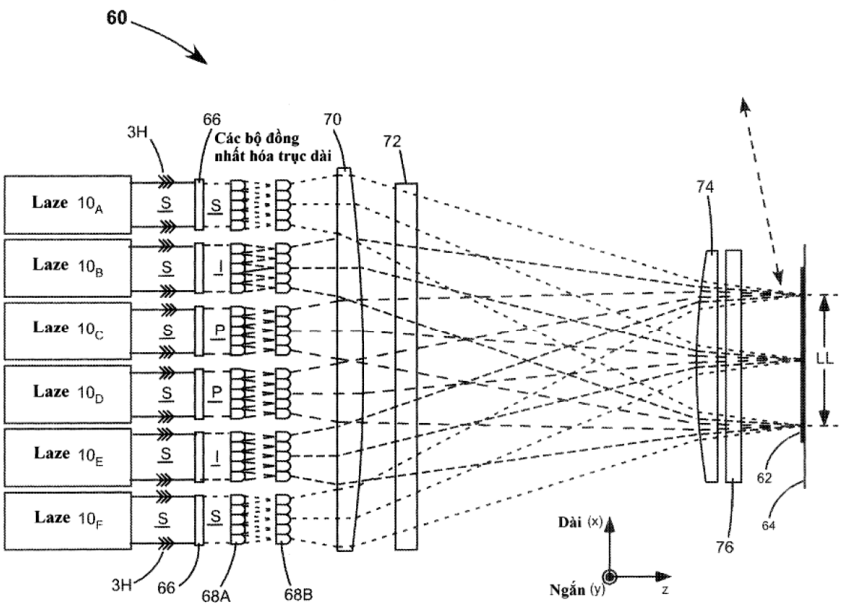


FIG. 12A

(11) **1-0053867 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245826/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 1-2022-06668
(85) 14/10/2022
(22) 24/04/2020
(86) PCT/CN2020/086808 24/04/2020
(87) WO2021/212507 A1 28/10/2021
(51) ***H04W 28/04***; *H04L 1/00*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714 (US)
(72) Liu, Kangqi (CN); Xu, Changlong (CN); Wu, Liangming (CN); Li, Jian (CN); Xu, Hao (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ NHẬN VÀ TRUYỀN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY THỰC HIỆN BỞI CÁC THIẾT BỊ NÀY VÀ THIẾT BỊ ĐƯỢC TẠO CẤU HÌNH ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến các thiết bị nhận và truyền, các phương pháp truyền thông không dây thực hiện bởi các thiết bị này và thiết bị được tạo cấu hình để truyền thông không dây. Theo một khía cạnh của sáng chế, phương pháp truyền thông không dây thực hiện bởi thiết bị nhận bao gồm nhận, từ thiết bị truyền, nhiều gói được mã hóa mỗi gói bao gồm ít nhất một ký hiệu lớp vật lý (physical -PHY) tương ứng. Phương pháp bao gồm bước giải mã nhiều gói được mã hóa dựa trên mã raptor để tạo ra dữ liệu nhận được. Phương pháp còn bao gồm bước xác định tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu cộng tạp âm (signal-to-interference-plus-noise ratio - SINR) liên quan tới việc nhận nhiều gói được mã hóa, nhận chỉ báo từ thiết bị truyền, hoặc xác định chỉ báo chất lượng kênh (channel quality indicator - CQI) hoặc sơ đồ điều chế và mã hóa (modulation and coding scheme - MCS) liên quan tới việc nhận nhiều gói được mã hóa. Phương pháp còn bao gồm bước xác định thích ứng tỷ lệ lỗi gói PHY liên quan tới nhiều gói được mã hóa dựa trên SINR, chỉ báo, CQI, hoặc MCS. Các khía cạnh và dấu hiệu khác cũng được đề cập và mô tả.

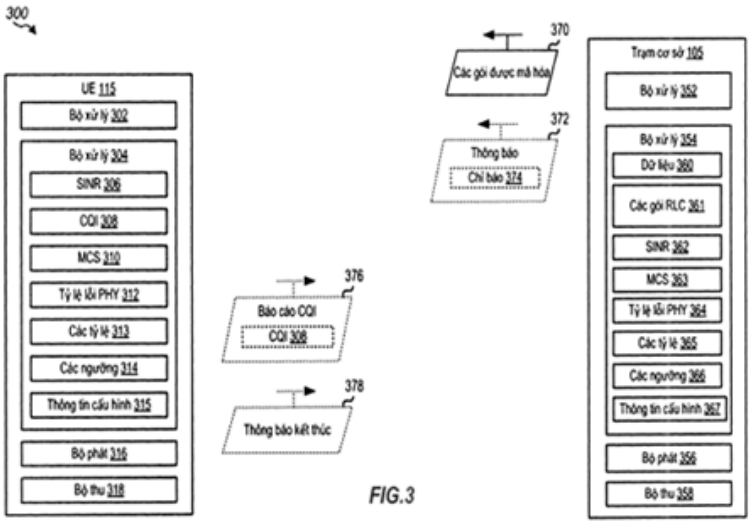


FIG.3

(11) **1-0053868 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245827/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2018 366 A

(21) 1-2018-00636

(85) 12/02/2018

(22) 27/07/2016

(86) PCT/EP2016/067850 27/07/2016

(30) 62/199,840 31/07/2015 US

(87) WO2017/021242 09/02/2017

(51) ***A61K 39/12***; *A61K 39/39*

(73) **INTERVET INTERNATIONAL B.V.** (NL)
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, the Netherlands

(72) Weiss, Christian (DE); Simard, Nathalie C. (GB); Koesling, Jan (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) CHẾ PHẨM ĐIỀU BIẾN MIỄN DỊCH ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC NGĂN NGỪA SỰ LÂY NHIỄM Ở CÁ

(57) Sáng chế nói chung đề cập đến chế phẩm điều biến miễn dịch để gây ra và cải thiện đáp ứng miễn dịch ở đối tượng loài thủy sinh. Cụ thể, chế phẩm điều biến miễn dịch này được dùng để gây ra đáp ứng miễn dịch nhằm gia tăng khả năng chống lại mầm bệnh ở đối tượng. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm điều biến miễn dịch để cải thiện năng suất và khả năng sống sót của cá được nuôi trong môi trường nước.

(11) **1-0053869 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245828/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-04480

(85) 21/07/2021

(22) 27/03/2020

(86) PCT/KR2020/095051 27/03/2020

(30) 10-2019-0036561 29/03/2019 KR

(87) WO2020/204680 08/10/2020

(51) ***G06F 40/58***; *G06Q 50/30; G06F 40/42*

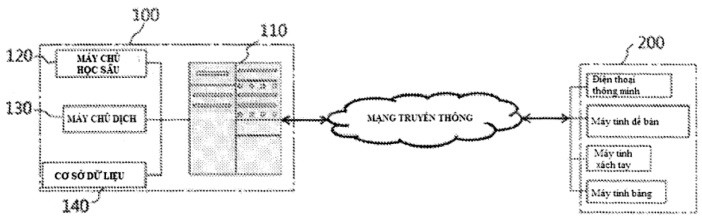
(76) **LEE, SEUNG JIN** (KR)
(Dongcheon-dong, Hanbitmaeul Raemian Eastpalace 4danji) 1404dong 801ho, 6, Dongcheon-ro 153beon-gil, Suji-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 16822, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) HỆ THỐNG TRÒ CHUYỆN CÓ THỂ HỖ TRỢ DỊCH ĐA NGÔN NGỮ VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP BẢN DỊCH

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trò chuyện có thể hỗ trợ dịch đa ngôn ngữ và phương pháp cung cấp bản dịch. Sáng chế đặc trưng ở chỗ người dùng xác minh nội dung đã dịch được cung cấp bởi máy chủ dịch, và đồng thời, máy chủ học sâu xác minh bản dịch sao cho để một người có thể trực tiếp sửa bản dịch, và do đó nội dung hội thoại được hiển thị bằng ngôn ngữ quốc gia của người dùng cùng với nội dung được chuyển đổi sang ngôn ngữ của quốc gia của đối tác nước ngoài để loại bỏ những rắc rối khi sử dụng chương trình dịch bên ngoài để dịch rồi sao chép và dán. Thêm nữa, sáng chế còn đặc trưng ở chỗ, khi đối tác trò chuyện sử dụng một ngôn ngữ khác, nội dung trò chuyện của đối tác trò chuyện trong cuộc trò chuyện được chuyển đổi sang ngôn ngữ của đối tác và được hiển thị bằng cả ngôn ngữ của người dùng và ngôn ngữ của đối tác, do đó cho phép trò chuyện nhanh chóng với người nước ngoài và sắp xếp lịch sử hội thoại. Thêm nữa, sáng chế hiệu quả ở chỗ, nếu quốc gia của đối tác hội thoại nước ngoài tham gia trò chuyện được kiểm tra khi trò chuyện với người nước ngoài, nội dung trò chuyện có thể được hiển thị bằng ngôn ngữ của quốc gia của người dùng và cũng bằng ngôn ngữ của quốc gia của đối tác hội thoại nước ngoài để loại bỏ những rắc rối khi sử dụng chương trình dịch bên ngoài để dịch và sau đó sao chép và dán.

Hình 1



(11) **1-0053870 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245833/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/09/2021 402 A

(21) 1-2021-03904

(85) 28/06/2021

(22) 01/11/2019

(86) PCT/KR2019/014749 01/11/2019

(30) 10-2018-0167815 21/12/2018 KR
10-2018-0168117 24/12/2018 KR

(87) WO2020/130331 25/06/2020

(51) ***H04L 29/08***; *G06F 21/62; H04L 9/06; H04L 29/06; G06F 21/60; G06Q 10/10*

(73) **SWEMPIRE CO., LTD.** (KR)
701, 9, Yonhyeon-ro, Deogyang-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do 10526, Korea

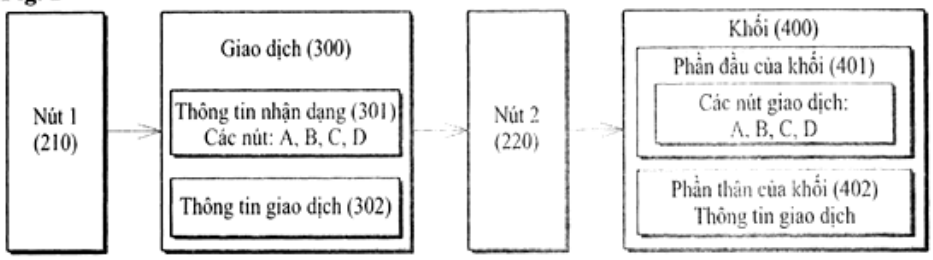
(72) Choi, Myoung Soo (VN)

(74) Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHIA SẺ VÀ KIỂM TRA CÁC KHỐI VÀ HỆ THỐNG PHÂN PHỐI TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế này đề cập đến phương pháp chia sẻ và kiểm tra các khối giữa các nút cụ thể trong chuỗi khối. Ngoài ra, các phương án thực hiện sáng chế này đề cập đến phương pháp phân phối tài liệu điện tử sử dụng hợp đồng thông minh trong chuỗi khối.

Fig. 2



(11) **1-0053871 B**
(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245840/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-02856
(85) 06/05/2022
(22) 02/10/2020
(86) PCT/IB2020/059238 02/10/2020
(30) 2019/5659 08/10/2019 BE
(87) WO2021/070022 15/04/2021
(51) ***E04F 15/02***
(73) **UNILIN BV** (BE)
Ooigemstraat 3, 8710 Wielsbeke, Belgium
(72) De Rick, Jan (BE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẤM SÀN DÙNG ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ SÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm sàn có các mép đối diện mà có các phần gnep nối để liên kết hai tấm sàn. Các phần ghép nối này có các mặt phẳng khóa: các mặt phẳng khóa thứ nhất và thứ hai ở mép thứ nhất với góc xen giữa nằm trong khoảng từ 90° đến 175°; và các mặt phẳng khóa thứ ba và thứ tư với góc xen giữa nằm trong khoảng từ 90° đến 175°. Mặt phẳng khóa thứ nhất gần phần trên của tấm sàn hơn mặt phẳng khóa thứ hai. Góc với bề mặt của tấm sàn của mặt phẳng khóa thứ nhất nhỏ hơn góc với bề mặt của tấm sàn của mặt phẳng khóa thứ hai. Góc với các bề mặt của tấm sàn của mặt phẳng khóa thứ ba nhỏ hơn góc với các bề mặt của mặt phẳng khóa thứ tư. Mặt phẳng khóa thứ hai được bố trí để tác dụng tương hỗ với mặt phẳng khóa thứ tư của tấm được ghép nối. Mặt phẳng khóa thứ nhất được bố trí để tác dụng tương hỗ với mặt phẳng khóa thứ ba của tấm được ghép nối.

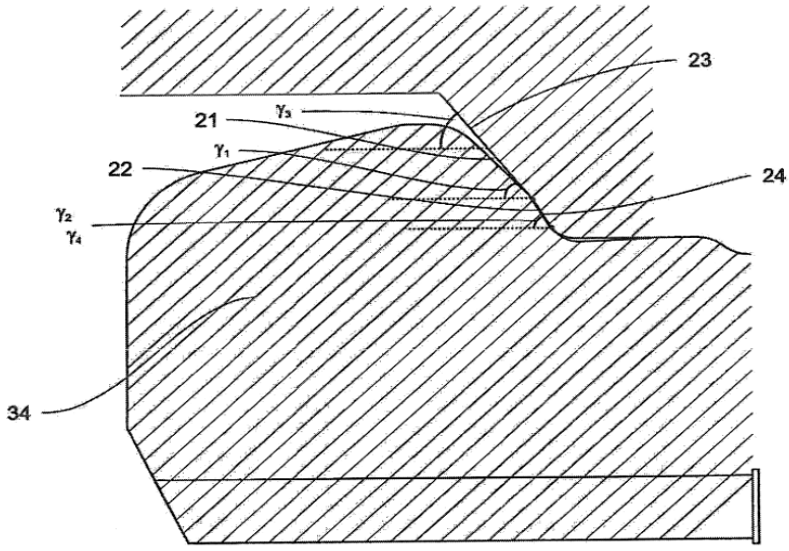


Fig.6

(11) **1-0053872 B**

(15) 27/10/2025
Số Quyết định: 245841/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05211

(85) 16/08/2022

(22) 08/02/2021

(86) PCT/CN2021/076039 08/02/2021

(30) 202010095210.9 14/02/2020 CN

(87) WO2021/160093 19/08/2021

(51) ***H04W 74/08***; *H04L 1/16*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) Ji, Zichao (CN); Peng, Shuyan (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN ĐƯỜNG BÊN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển truyền đường bên và thiết bị đầu cuối truyền, trong đó phương pháp của phía bên thiết bị đầu cuối truyền bao gồm: xác định xem có thỏa mãn điều kiện kích hoạt chọn lại tài nguyên hay không; và thực hiện thao tác thứ nhất trong trường hợp thỏa mãn điều kiện kích hoạt chọn lại tài nguyên, trong đó thao tác thứ nhất bao gồm ít nhất một hoạt động trong số chọn lại tài nguyên, điều chỉnh kiểu điều chế và mã hóa MCS và điều chỉnh công suất.

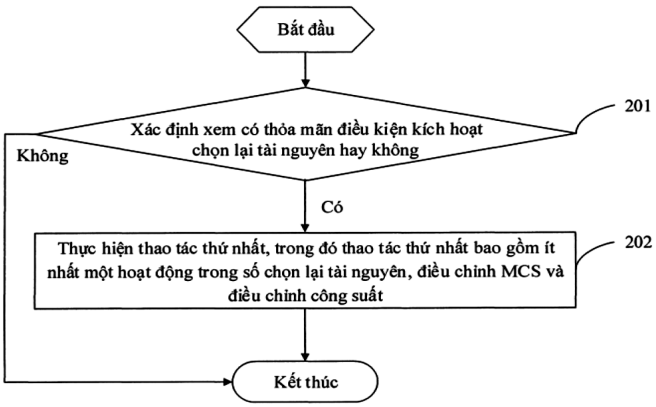


Fig.5

(11) **1-0053873 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246007/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-08006

(85) 07/12/2022

(22) 09/06/2021

(86) PCT/US2021/036573 09/06/2021

(30) 63/036,852 09/06/2020 US
63/108,552 02/11/2020 US

(87) WO2021/252600 16/12/2021

(51) ***B32B 7/12***; *B32B 37/12; B65H 69/02; B32B 7/14; B32B 27/00*

(73) **BIXBY INTERNATIONAL CORPORATION** (US)
1 Preble Road Newburyport, MA 09150, United States of America

(72) Bermejo, Ethel (US); Gagnon, Marc (US); Raymond, Jeff (US); Lauzon, Dennis (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) SẢN PHẨM MAY MẶC KẾT HỢP NHIỀU LỚP VÀ VẬT LIỆU MAY MẶC

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu may mặc kết hợp nhiều lớp bao gồm ít nhất lớp vải và lớp tấm dính kết chức năng. Sáng chế cũng đề cập đến màng hoặc tấm dính kết chức năng bao gồm các kết cấu dính kết ba chiều được in nổi trên tấm hoặc màng. Tấm hoặc màng có thể được sử dụng để dính kết nhiều các lớp may mặc trong khi duy trì hoặc tăng cường các đặc tính của các lớp may mặc riêng biệt.

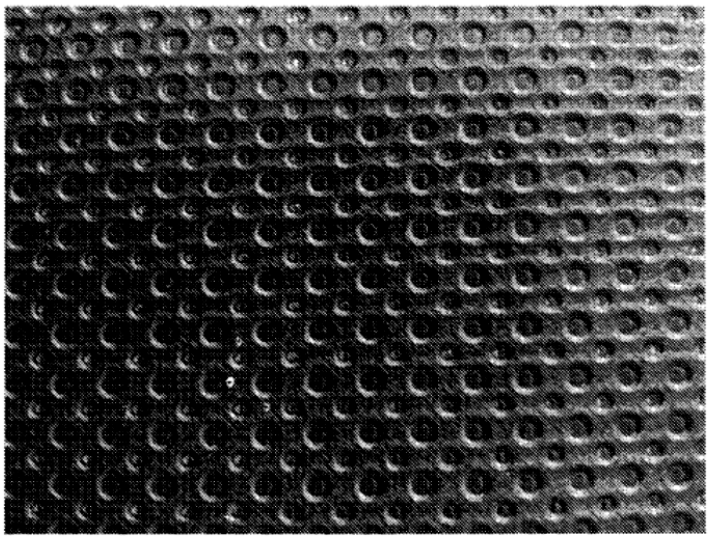


Fig.1

(11) **1-0053874 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246009/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02267
(85) 05/04/2023
(22) 30/09/2021
(86) PCT/JP2021/036084 30/09/2021
(30) 2020-169452 06/10/2020 JP
(87) WO2022/075169 14/04/2022
(51) ***C03C 12/00***; *C03C 3/062; G21F 9/30; G21C 13/00; G21D 1/00; C03B 37/005; C03C 3/087*
(73) **NIPPON FIBER CORPORATION** (JP)
2373-2, Fuse, Abiko-City Chiba 2701162, JAPAN
(72) Fukazawa Hiroshi (JP)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) VẢY OXIT VÔ CƠ CHỐNG PHÂN HỦY BỨC XẠ, CHẾ PHẨM VÀ VẬT LIỆU LÓT CHỨA VẢY NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢY NÀY

(57) Sáng chế đề xuất vảy oxit vô cơ có khả năng chống lại tác hại của bức xạ tốt, chế phẩm và vật liệu lót chứa vảy này và phương pháp sản xuất vảy này. Vảy oxit hữu cơ chủ yếu bao gồm SiO2, Al2O3, CaO, và Fe2O3. Phần trăm khối lượng của các thành phần tính theo oxit trong vảy được quy định như sau: i) tổng của SiO2 và Al2O3 từ 40% khối lượng đến 70% khối lượng; ii) tỷ lệ Al2O3/(SiO2 + Al2O3) (tỷ lệ khối lượng) nằm trong khoảng từ 0,15 đến 0,40; iii) hàm lượng Fe2O3 từ 16% khối lượng đến 25% khối lượng; và iv) hàm lượng CaO từ 5% khối lượng đến 30% khối lượng. Vảy oxit vô cơ theo sáng chế được tăng cường khả năng chống lại tác hại của bức xạ.

(11) **1-0053875 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246010/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2020 389 A

(21) 1-2020-01300

(85) 06/03/2020

(22) 26/07/2018

(86) PCT/JP2018/028076 26/07/2018

(30) 2017-155060 10/08/2017 JP

(87) WO2019/031262 14/02/2019

(51) ***C23C 14/08***; *C23C 14/30; C23C 14/24; B32B 9/00*

(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan

(72) Kashiwa, Mitsuhiro (JP); Numata, Yukihiro (JP); Iseki, Kiyoshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG NGĂN KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất cho phép sản xuất màng ngăn khí có độ trong suốt và đặc tính ngăn khí vượt trội ở tốc độ cao. Phương pháp sản xuất màng ngăn khí, màng ngăn khí có lớp màng mỏng vô cơ được cán mỏng lên ít nhất một trong các bề mặt của chất nền polyme, trong đó lớp màng mỏng vô cơ được tạo thành bằng phương pháp lắng đọng hơi chân không sửdụng Al và SiO2 làm vật liệu lắng đọng hơi khi đưa khí oxy vào.

(11) **1-0053876 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246011/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01249

(85) 28/02/2022

(22) 14/08/2020

(86) PCT/CN2020/109216 14/08/2020

(30) 201910760869.9 16/08/2019 CN

(87) WO2021/032001 25/02/2021

(51) ***H04W 72/04***; *H04W 72/0446; H04W 72/566; H04W 72/12; H04W 72/1273; H04W 72/51; H04L 5/00; H04W 72/11*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) Lu, Zhi (CN); Pan, Xueming (CN); Chen, Xiaohang (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHẢN HỒI CHO KÊNH CHIA SẺ ĐƯỜNG XUỐNG VẬT LÝ LẬP LỊCH BÁN LIÊN TỤC, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phản hồi cho kênh chia sẻ đường xuống vật lý lập lịch bán liên tục (Semi-Persistent Scheduling Physical Downlink Shared Channel, SPS PDSCH), thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính, và liên quan đến lĩnh vực công nghệ truyền thông. Phương pháp bao gồm: xác định, khi nhiều SPS PDSCH được cấu hình trong một khe, bảng mã thông tin phản hồi của các SPS PDSCH theo số lượng SPS PDSCH được cấu hình và khả năng của thiết bị đầu cuối, trong đó khả năng của thiết bị đầu cuối được sử dụng để chỉ báo số lượng tối đa N PDSCH mà thiết bị đầu cuối có thể giải mã trong một khe.

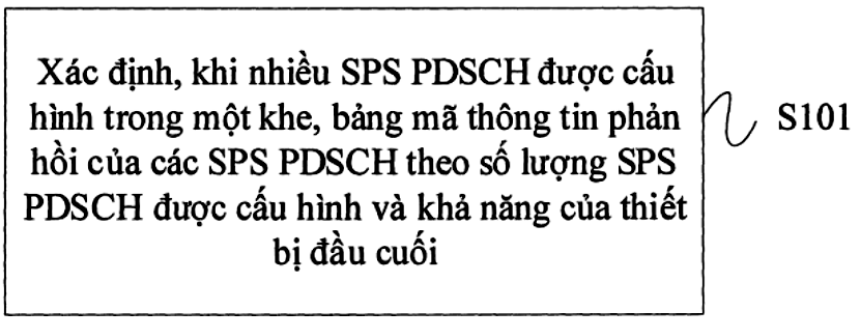


Fig.1

(11) **1-0053877 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246029/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-01572

(85) 24/03/2021

(22) 20/09/2019

(86) PCT/EP2019/075352 20/09/2019

(30) 18200028.1 12/10/2018 EP

(87) WO2020/074241 16/04/2020

(51) ***C22C 1/05***; *C22C 29/08; B22F 5/00*

(73) **H.C. STARCK TUNGSTEN GMBH** (DE)
Landsberger Str. 98, 80339 Muenchen, Germany

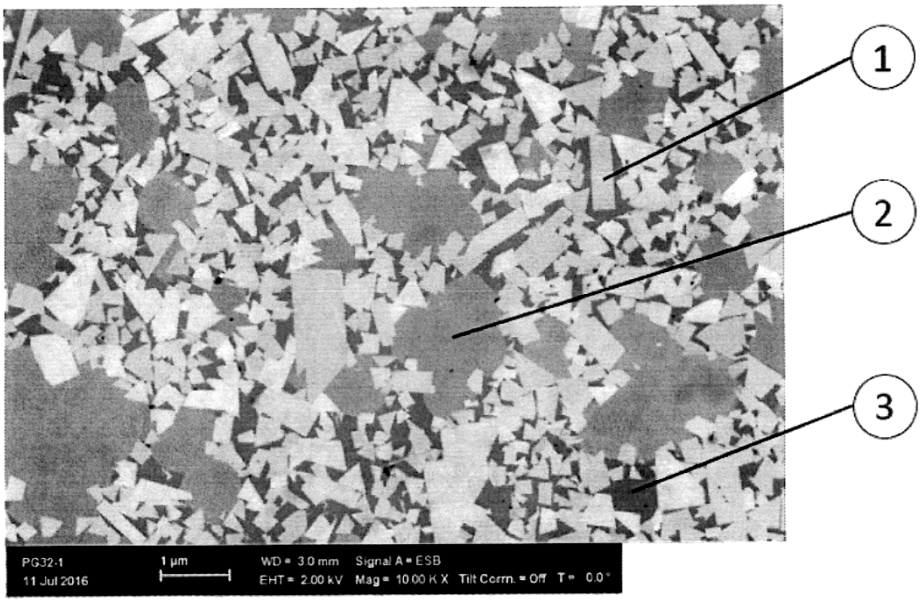
(72) Saeuberlich, Tino (DE); Meese-Marktscheffel, Juliane (DE); Oelgardt, Carina (DE); Poetschke, Johannes (DE)

(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(54) **CACBUA GẮN KẾT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CACBUA GẮN KẾT VÀ LINH KIỆN THU ĐƯỢC BẰNG CÁCH TẠO RA CACBUA GẮN KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến carbua gắn kết, quy trình điều chế carbua gắn kết và linh kiện thu được bằng cách tạo ra carbua gắn kết. Sáng chế đề cập cụ thể đến kim loại cứng có kích thước nano hoặc siêu mịn, bao gồm carbua vonfram, pha carbua kim loại bổ sung có cấu trúc tinh thể lập phương và pha kim loại kết dính. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất kim loại cứng đã nêu và việc sử dụng kim loại cứng này để sản xuất công cụ và các bộ phận mài mòn. Sáng chế còn đề cập đến các linh kiện được sản xuất từ kim loại cứng được mô tả.

[Fig.1]



(11) **1-0053878 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246031/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02248

(85) 23/04/2021

(22) 19/09/2019

(86) PCT/CN2019/106678 19/09/2019

(30) 201811133799.6 27/09/2018 CN

(87) WO2020/06344 02/04/2020

(51) ***H04W 74/00***; *H04L 5/00*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) Liang, Jing (CN); Ma, Yue (CN); Wu, Yumin (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị truyền thông. Phương pháp truyền dữ liệu bao gồm: tạo ra nhiều phân đoạn điều khiển tài nguyên vô tuyến (Radio Resource Control, RRC) bằng cách sử dụng chức năng phân đoạn RRC của thực thể lớp RRC ở thiết bị truyền thông phát hoặc chức năng phân đoạn RRC của thực thể lớp giao thức mới để mỗi phân đoạn RRC trong số hàng loạt phân đoạn RRC mang một phần nội dung dữ liệu của tin nhắn RRC được tạo ra bởi thiết bị truyền thông phát; và gửi các phân đoạn RRC đến thiết bị truyền thông thu.

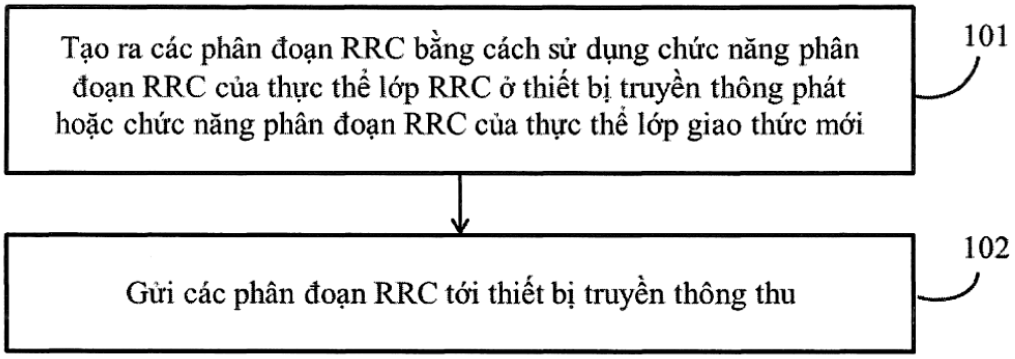


Fig.1

(11) **1-0053879 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246033/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2019 381 A

(21) 1-2019-03574

(85) 04/07/2019

(22) 30/11/2017

(86) PCT/EP2017/080924 30/11/2017

(30) 16204477.0 15/12/2016 EP

(87) WO2018/108541 21/06/2018

(51) ***C08L 23/12***

(73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C.** (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, United Arab Emirates
2. **BOREALIS AG** (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria

(72) Van Houcke Daniel Marie Andre (BE); Kaliappan Senthil Kumar (IN); Gadgoli Umesh Balkrishna (IN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÀNG ĐÚC LÀM TỪ HỖN HỢP POLYOLEFIN**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyolefin thích hợp dùng để sản xuất màng không định hướng với đặc tính chắn oxy cải thiện, và đề cập đến màng không định hướng này. Hỗn hợp polyolefin chứa polyme propylen đồng nhất hoặc copolyme propylen, nhựa hyđrocacbon và tuỳ ý chất tạo mầm. Sáng chế cũng mô tả việc sử dụng nhựa hyđrocacbon trong màng không định hướng chứa polyme propylen đồng nhất hoặc copolyme propylen để cải thiện đặc tính chắn oxy của màng không định hướng này. Màng không định hướng trên cơ sở polypropylen như màng đúc (cast film - CPP) theo sáng chế có thể được dùng làm màng đúc để đóng gói thực phẩm nhạy cảm.

(11) **1-0053880 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246035/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-08578

(85) 28/12/2022

(22) 12/07/2021

(86) PCT/IB2021/056245 12/07/2021

(30) PCT/IB2020/057008 24/07/2020 IB

(87) WO2022/018569 27/01/2022

(51) ***C21D 1/18***; *C21D 6/00; C21D 8/02; C21D 8/04; C21D 9/46; C22C 38/18; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/12; C22C 38/14; C21D 1/22; C21D 9/48*

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg

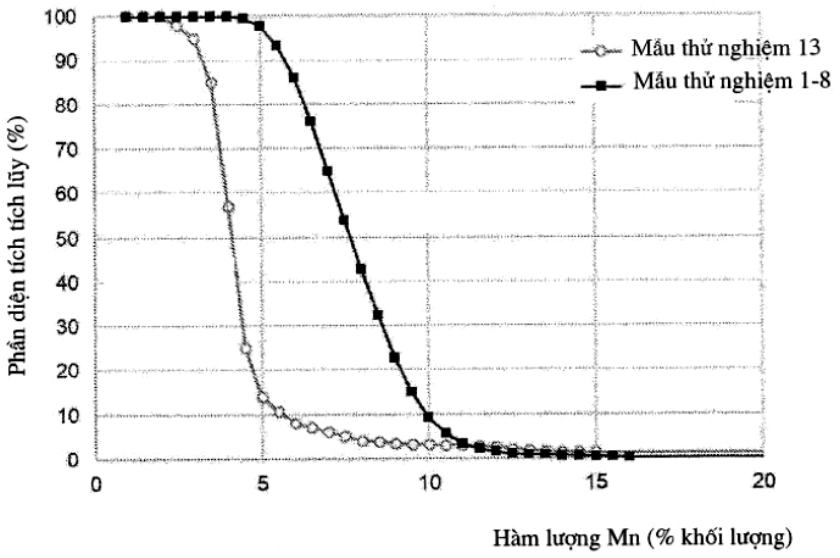
(72) Perlade, Astrid (FR); Zhu, Kangying (CN); Stoltz, Michael (FR); Jung, Coralie (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **TẤM THÉP ĐÃ ĐƯỢC CÁN NGUỘI, Ủ VÀ PHÂN VÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép đã được cán nguội, ủ và phân vùng, được sản xuất từ thép có thành phần bao gồm, tính theo phần trăm khối lượng:
C: 0,05-0,18%
Mn: 6,0-11,0%
Mo: 0,05-0,5%
B: 0,0005-0,005%
S≤ 0,010
P ≤ 0,020%
N≤ 0,008%
và tuỳ ý còn bao gồm một hoặc nhiều nguyên tố sau, tính theo phần trăm khối lượng:
Al <3%
Si ≤ 1,20%
Ti ≤ 0,050%
Nb ≤ 0,050%
Cr ≤ 0,5%
V ≤ 0,2%
phần còn lại của thành phần thép này là sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi tạo ra từ quá trình tinh luyện, tấm thép này có cấu trúc tế vi bao gồm, ở phần bề mặt,
- từ 0% đến 30% ferit, ferit này, khi có mặt, có cỡ hạt nhỏ hơn 1,0 µm,
- từ 8% đến 40% austenit dư, phần đảo austenit có kích thước lớn hơn 0,5 µm là nhỏ hơn hoặc bằng 5%,
- từ 30 đến 92% mactensit phân vùng
- ít hơn 3% mactensit mới,
- hàm lượng cacbon [C] và mangan [Mn]A trong austenit, tính theo phần trăm khối lượng, sao cho tỷ lệ ($[C]A^2$ x [Mn]A)/($\%C^2$ x %Mn) nhỏ hơn 18,0, %C và %Mn là các giá trị danh nghĩa trong cacbon và mangan tính theo % khối lượng.

FIG. 3


Mẫu thử nghiệm 13
Mẫu thử nghiệm 1-8
Phần diện tích tích lũy (%)
100
90
80
70
60
50
40
30
20
10
0
0
5
10
15
20
Hàm lượng Mn (% khối lượng)

(11) **1-0053881 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246037/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02029

(85) 14/04/2021

(22) 11/09/2019

(86) PCT/US2019/050541 11/09/2019

(30) 62/732,774 18/09/2018 US
62/820,026 18/03/2019 US

(87) WO2020/060813 26/03/2020

(51) ***G06T 17/00***

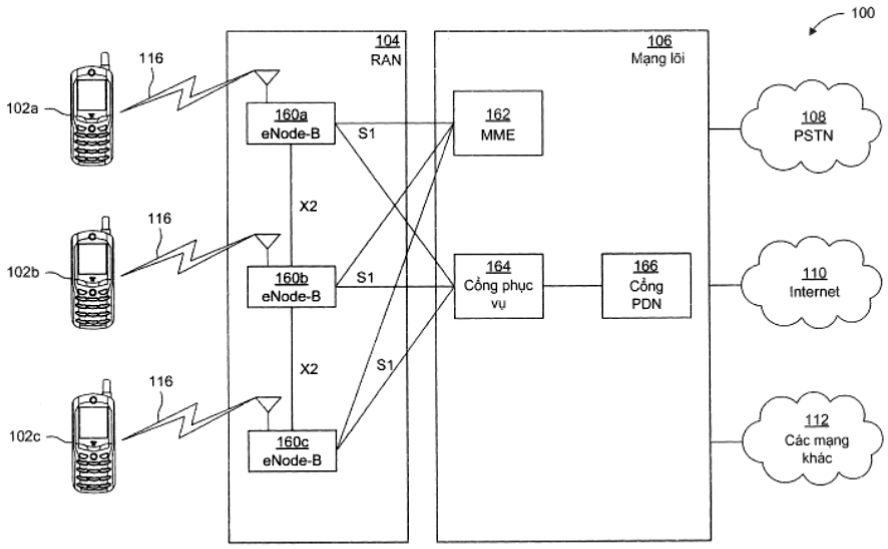
(73) **INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Ahmed Hamza (EG); Yong He (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN GIẢI MÃ CHO CHUỖI BIT ĐÁM MÂY ĐIỂM CỦA CÁC CHUỖI BIT ĐÁM MÂY ĐIỂM ĐÃ MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị, hệ thống, kiến trúc và giao diện để mã hóa và/hoặc giải mã chuỗi bịt đám mây điểm bao gồm chuỗi đám mây điểm đã mã hóa. Được bao gồm trong số các phương pháp, thiết bị, hệ thống, kiến trúc và giao diện này là thiết bị có thể bao gồm bộ xử lý và bộ nhớ. Phương pháp có thể bao gồm bất kỳ: bước ánh xạ thành phần của chuỗi bịt đám mây điểm vào rãnh ghi; bước tạo thông tin xác định luồng hình học hoặc luồng kết cấu bất kỳ theo bước ánh xạ thành phần; bước tạo thông tin được liên kết với các tầng tương ứng với các luồng thành phần hình học tương ứng; và bước tạo thông tin biểu thị điểm hoạt động được liên kết với chuỗi bịt đám mây điểm.



HÌNH 1C

(11) **1-0053882 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246039/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2022-07528

(85) 18/11/2022

(22) 07/04/2021

(86) PCT/RU2021/000147 07/04/2021

(30) 2020114676 24/04/2020 RU

(87) WO2021/215962 A1 28/10/2021

(51) ***C25D 11/02***; *C25D 11/26; C25D 11/30; C25D 11/04*

(73) **MANEL LLC** (RU)
Bldg. 12, Vysotskogo Vladimira str., 25, Tomsk, Tomsk region, 634040 (RU)

(72) Butyagin, Pavel Igorevich (RU); Arbuzova, Svetlana Sergeevna (RU); Bolshanin, Anton Vladimirovich (RU); Petukhov, Dmitry Vladimirovich (RU)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LỚP PHỦ TRÊN ĐỒ VẬT LÀM BẰNG KIM LOẠI VAN VÀ HỢP KIM CỦA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra lớp phủ trên đồ vật, bề mặt của đồ vật được làm hoàn toàn hoặc một phần bằng kim loại van hoặc hợp kim của chúng từ nhóm nhôm, magiê, titan bằng quá trình oxy hóa vi hồ quang (MAO) để sử dụng rộng rãi không chỉ trên các đồ vật mới mà còn ở các đồ vật đã sử dụng, cụ thể để phục hồi các lớp phủ sau khi mài mòn. Phương pháp này bao gồm ngâm đồ vật trong bể dung dịch chất điện phân dạng nước và MAO ở phương thức anôt-catôt xung. MAO được thực hiện bằng cách kiểm soát tốc độ phát triển của lớp phủ ở các cạnh, góc và giữa đồ vật bằng cách thay đổi phương thức trong quá trình ứng dụng lớp phủ sử dụng một thiết bị trong đó bộ nạp điện bao gồm một thiết bị chuyển đổi bán cộng hưởng tăng xung có thể điều khiển được với phương thức hoạt động dòng điện và điện áp. Phương pháp theo sáng chế có thể kiểm soát được tốc độ sản xuất lớp phủ trong các khu vực bề mặt khác nhau của đồ vật, do vậy có thể thu được lớp phủ đều trên đồ vật về độ dày hoặc độ dày cần thiết trong các khu vực của đồ vật.

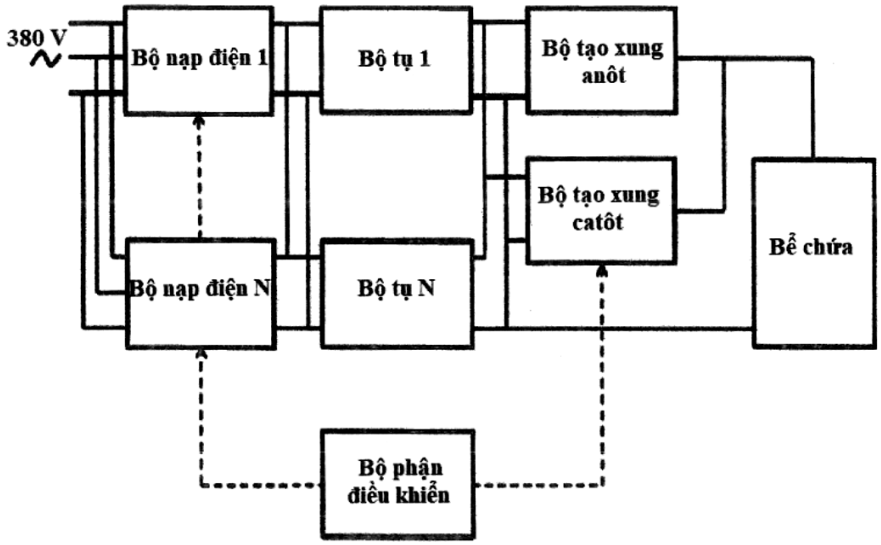

380 V
Bộ nạp điện 1
Bộ tụ 1
Bộ tạo xung anôt
Bộ tạo xung catôt
Bể chứa
Bộ nạp điện N
Bộ tụ N
Bộ phận điều khiển

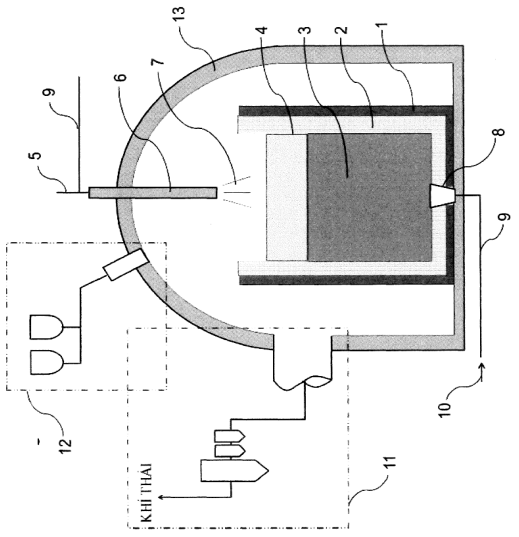
Fig. 1

(11) **1-0053883 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246040/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 1-2023-09142
(85) 21/12/2023
(22) 12/05/2022
(86) PCT/JP2022/020007 12/05/2022
(30) 2021-098118 11/06/2021 JP
(87) WO2022/259805 15/12/2022
(51) ***C21C 7/00***; *C21C 7/10*
(73) **JFE STEEL CORPORATION** (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011, Japan
(72) Negishi Hidemitsu (JP); Yamada Rei (JP)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ NITƠ CỦA THÉP NÓNG CHẢY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mà có thể đạt được phạm vi nồng độ nitơ cực thấp một cách ổn định trong thời gian ngắn. Trong phương pháp khử nitơ của thép nóng chảy này, xỉ chứa CaO và Al_2O_3 được tạo thành bởi sự kết hợp của bước bổ sung Al bổ sung chất chứa Al kim loại vào thép nóng chảy để khử oxy hóa và biến thép nóng chảy thành thép nóng chảy chứa Al và bước bổ sung CaO bổ sung chất chứa CaO vào thép nóng chảy, và sau đó khí chứa oxy được thổi từ phía trên xỉ để thực hiện quá trình xử lý khử nitơ. T.Fe trong xỉ sau quá trình xử lý khử nitơ được thiết lập đến 3,0 % khối lượng hoặc thấp hơn. Tốt hơn là, trong quá trình xử lý khử nitơ, khí chứa oxy được cung cấp sao cho tỷ lệ L_s/L_{s0} giữa chiều dày L_{s0} của xỉ và chiều sâu L_s của phần lõm trong xỉ do thổi khí chứa oxy trở thành 0,9 hoặc thấp hơn. Trong phương pháp sản xuất thép này, thép nóng chảy thu được được đúc sau khi các thành phần của nó được điều chỉnh.

FIG. 1



(11) **1-0053884 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246042/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2021-01731

(85) 31/03/2021

(22) 13/09/2019

(86) PCT/US2019/051147 13/09/2019

(30) 62/731,696 14/09/2018 US

(87) WO2020/056352 19/03/2020

(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/36; H04N 19/13; H04N 19/30*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Wang, Ye-Kui (US); Hendry, Fnu (ID); Chen, Jianle (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ, BỘ LẬP MÃ, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ PHI NHẤT THỜI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất cơ chế lập mã viđeo. Cơ chế này bao gồm việc nhận, tại bộ giải mã, luồng bit bao gồm đơn vị VCL (Video Coding Layer - lớp lập mã viđeo) NAL (Network Abstraction Layer - lớp trừu tượng mạng) chứa lát cắt của dữ liệu ảnh được chia thành các ô. Số lượng ô trong đơn vị VCL NAL này được xác định. Số lượng độ dịch điểm vào dành cho các ô này cũng được xác định là số lượng ô trong đơn vị VCL NAL này trừ đi một. Mỗi độ dịch điểm vào chỉ thị vị trí bắt đầu của ô tương ứng trong đơn vị VCL NAL. Số lượng độ dịch điểm vào không được báo hiệu tường minh trong luồng bit này. Các độ dịch điểm vào dành cho các ô là được thu thập dựa trên số lượng độ dịch điểm vào này. Các ô được giải mã tại các độ dịch điểm vào này để tạo ra hình ảnh được tái tạo. Phương pháp giải mã, phương pháp mã hoá, phương tiện lưu trữ phi nhất thời, thiết bị lập mã, bộ lập mã, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, thiết bị lập mã viđeo, thiết bị giải mã, và thiết bị mã hoá cũng được bộc lộ.

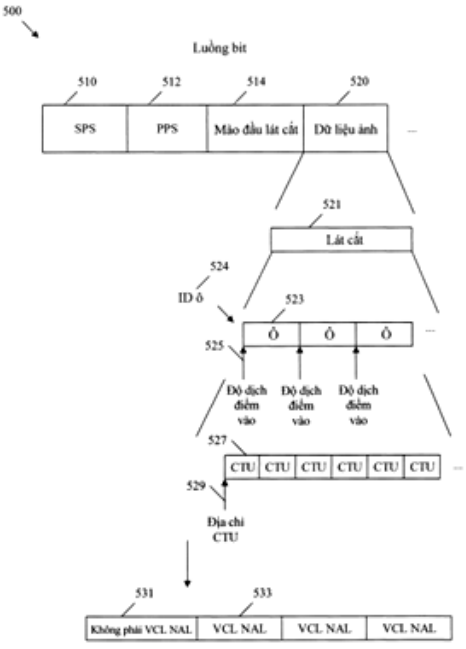


Fig.5

(11) **1-0053885 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246043/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2020 387 A

(21) 1-2020-01915

(85) 29/08/2018

(22) 29/08/2018

(86) PCT/JP2018/031969 29/08/2018

(30) 2017-171088 06/09/2017 JP
2017-171085 06/09/2017 JP

(87) WO2019/049750 14/03/2019

(51) ***C08J 5/18***; *B65D 65/02; C08F 214/08*

(73) **ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan

(72) Hirosaki, Shinji (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÀNG BỌC, CUỘN MÀNG BỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG BỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến màng bọc có khả năng dính có hiệu quả khi sử dụng, có tính chất cứng, tính trong suốt, tác dụng chống chia tách và tác dụng chống cuộn ngược, bền xé rách ngay cả sau khi gia nhiệt ở nhiệt độ cao (ví dụ, trong lò vi sóng), có tỷ lệ xé rách thấp ở thời điểm cuộn lại, và có đặc tính ngăn cản oxy và nước tuyệt vời. Màng bọc theo sáng chế có độ bền kéo bằng hoặc lớn hơn 100 MPa, độ giãn dài khi kéo bằng hoặc nhỏ hơn 100%, và môđun kéo bằng hoặc lớn hơn 280 MPa theo hướng ngang máy (transverse direction, TD), và có môđun kéo bằng hoặc lớn hơn 380 MPa theo hướng dọc máy (machine direction, MD). Tốt hơn nếu màng bọc theo sáng chế có độ dài tinh thể bằng hoặc nhỏ hơn 12,5nm. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến cuộn màng bọc và phương pháp sản xuất màng bọc này.

(11) **1-0053886 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246044/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2017 351 A

(21) 1-2017-00972

(85) 17/03/2017

(22) 21/10/2015

(86) PCT/KR2015/011134 21/10/2015

(30) 10-2014-0142627 21/10/2014 KR

(87) WO2016/064184 A1 28/04/2016

(51) ***G06Q 20/38***; *H04L 9/32; G06Q 20/32*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

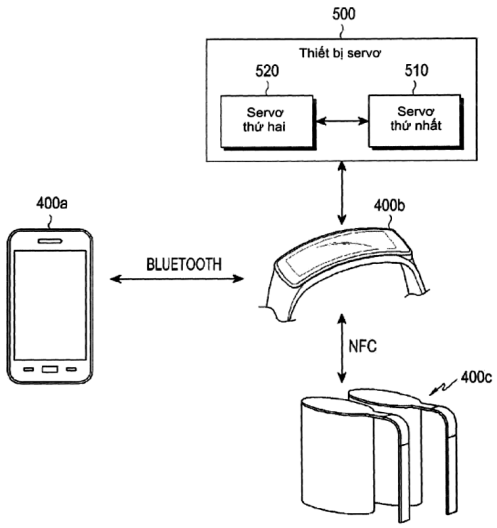
(72) Chol-Seo Park (KR); Eun-Jik KIM (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP KẾT NỐI AN TOÀN CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp kết nối an toàn của thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử bao gồm: môđun truyền thông tầm gần thứ nhất được làm thích ứng để thực hiện truyền thông tầm gần với thiết bị điện tử thứ hai, môđun an toàn được làm thích ứng để lưu trữ thông tin an toàn, và bộ xử lý được làm thích ứng để tiếp nhận, từ thiết bị điện tử thứ hai, khóa ghép cặp để đăng ký thiết bị điện tử ở trạng thái được liên kết với thiết bị điện tử thứ hai, truyền thông tin tạo ra khóa giao tiếp tới thiết bị điện tử thứ hai khi việc xác nhận với thiết bị điện tử thứ hai được hoàn thành dựa trên khóa ghép cặp, tạo ra khóa giao tiếp dựa trên thông tin tạo ra khóa giao tiếp, mã hóa thông tin an toàn dựa trên khóa giao tiếp, và truyền thông tin đã mã hóa tới thiết bị điện tử thứ hai.

Fig.4



(11) **1-0053887 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246045/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03678

(85) 10/06/2022

(22) 05/11/2020

(86) PCT/JP2020/041339 05/11/2020

(30) 2019-203966 11/11/2019 JP

(87) WO2021/095630 20/05/2021

(51) ***H01F 1/057****; B22F 3/00; C22C 38/00*

(73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD.** (JP)
4-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan

(72) Yoshinari Akihiro (JP); Sakaki Kazuaki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NAM CHÂM THIÊU KẾT LOẠI R-FE-B**

(57) Mục đích của sáng chế là đạt được cả mật độ từ thông dư và độ kháng từ cao, đây là các đặc tính thường loại trừ lẫn nhau trong nam châm thiêu kết R- Fe-B. Sáng chế đề xuất nam châm thiêu kết R-Fe-B được đặc trưng bởi thành phần chứa R (R là một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ các nguyên tố đất hiếm, nhưng chủ yếu là Nd), B, X (X là một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm bao gồm Ti, Zr, Hf, Nb, V và Ta), và C, với phần còn lại chứa Fe, O, các nguyên tố tùy ý khác và các tạp chất không thể tránh được. Nam châm thiêu kết R-Fe-B cũng được đặc trưng bởi thỏa mãn biểu thức quan hệ (1), trong đó [B], [C], [X] và [O] là phần trăm nguyên tử tương ứng với B, C, X và O.

$0,86\times([B] + [C] - 2\times[X]) - 4,9 < [O] < 0,86\times([B] + [C] - 2\times[X]) - 4,6$ (1).

(11) **1-0053888 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246053/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-01117

(85) 23/02/2022

(22) 23/06/2020

(86) PCT/JP2020/024495 23/06/2020

(30) 2019-141532 31/07/2019 JP
2019-234286 25/12/2019 JP

(87) WO2021/019961 04/02/2021

(51) ***B23K 1/00****; B23K 1/20; B23K 101/06; B23K 101/14; B23K 103/04; F25B 41/40; F16L 13/02; F16L 13/08; F25B 13/00; F25B 41/00; F25B 41/26; B23K 1/19; F16L 13/007*

(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan

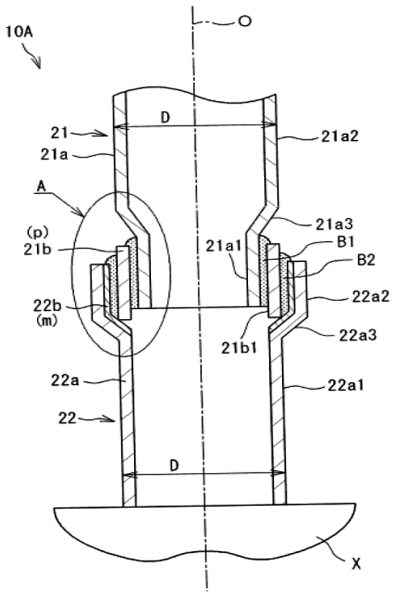
(72) Hamadate, Junichi (JP); Jindou, Masanori (JP); Teramoto, Yoshihiro (JP); Matsuda, Hiroaki (JP); Okuno, Masato (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) ỐNG DẪN MÔI CHẤT LẠNH VÀ THIẾT BỊ LÀM LẠNH

(57) Sáng chế đề cập đến ống dẫn môi chất lạnh cấu thành mạch làm lạnh (4) của thiết bị làm lạnh (1) bao gồm ống dẫn thứ nhất (21) và ống dẫn thứ hai (22). Ống dẫn thứ nhất (21) bao gồm thân ống dẫn thứ nhất (21a) bao gồm thép không gỉ và phần nối thứ nhất (21b) được bố trí ở đầu của thân ống dẫn thứ nhất (21a) theo chiều trục của ống dẫn và bao gồm vật liệu khác với thép không gỉ. Ống dẫn thứ hai (22) bao gồm thân ống dẫn thứ hai (22a) bao gồm thép không gỉ và phần nối thứ hai (22b) được bố trí ở đầu của thân ống dẫn thứ hai (22a) theo chiều trục của ống dẫn và bao gồm vật liệu giống như phần nối thứ nhất (216). Phần nối thứ nhất (21b) và phần nối thứ hai (22b) được nối với nhau.

FIG. 2



(11) **1-0053889 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246063/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-07389

(85) 11/11/2022

(22) 18/05/2021

(86) PCT/US2021/032962 18/05/2021

(30) 63/026,498 18/05/2020 US
17/322,468 17/05/2021 US

(87) WO2021/236639 A1 25/11/2021

(51) ***H04N 21/647****; H04N 21/6379; H04N 21/6437*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

(72) Stockhammer, Thomas (DE); Leung, Nikolai Konrad (US); Bouazizi, Imed (US); Wang, Min (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU PHƯƠNG TIỆN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý dữ liệu phương tiện làm ví dụ bao gồm bộ nhớ được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu viđeo; và một hoặc nhiều bộ xử lý được triển khai trong mạch và được tạo cấu hình để: nhận thông tin theo dõi và cảm biến từ thiết bị máy khách thực tế mở rộng (Extended Reality - XR); tạo dữ liệu cảnh bằng cách sử dụng thông tin theo dõi và cảm biến, dữ liệu cảnh bao gồm một hoặc nhiều khung viđeo của dữ liệu viđeo; mã hóa các khung viđeo để tạo ra các khung viđeo được mã hóa; thực hiện mô phỏng mạng truy cập vô tuyến (RAN) để phân phối các khung viđeo được mã hóa qua mạng truy cập vô tuyến; giải mã các khung viđeo được mã hóa được phân phối theo mô phỏng RAN để tạo ra các khung viđeo được giải mã; tính toán các giá trị thể hiện chất lượng khung riêng lẻ của mỗi trong số các khung viđeo từ một hoặc nhiều khung viđeo được tạo và khung viđeo đã giải mã; và xác định giá trị chất lượng tổng thể từ các giá trị thể hiện chất lượng khung riêng lẻ của mỗi trong số các khung viđeo. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu phương tiện và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính.

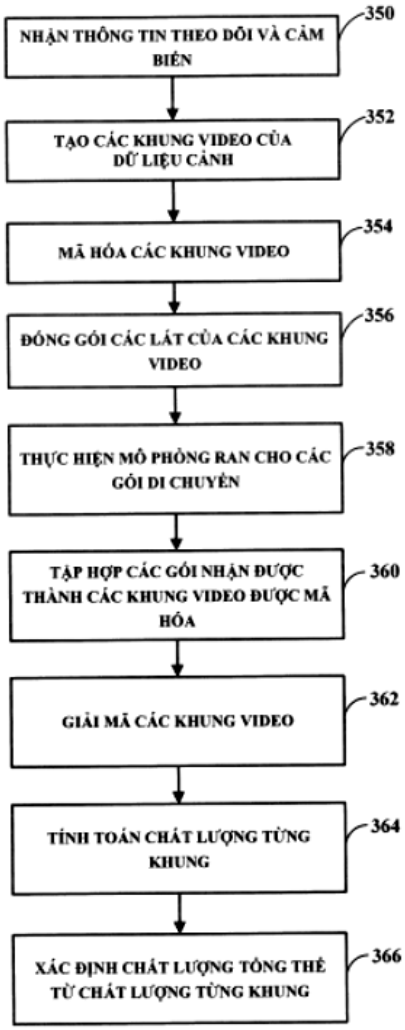

NHẬN THÔNG TIN THEO DÕI VÀ CẢM BIẾN
350
TẠO CÁC KHUNG VIDEO CỦA DỮ LIỆU CẢNH
352
MÃ HÓA CÁC KHUNG VIDEO
354
ĐÓNG GÓI CÁC LÁT CỦA CÁC KHUNG VIDEO
356
THỰC HIỆN MÔ PHỎNG RAN CHO CÁC GÓI DI CHUYỂN
358
TẬP HỢP CÁC GÓI NHẬN ĐƯỢC THÀNH CÁC KHUNG VIDEO ĐƯỢC MÃ HÓA
360
GIẢI MÃ CÁC KHUNG VIDEO
362
TÍNH TOÁN CHẤT LƯỢNG TỪNG KHUNG
364
XÁC ĐỊNH CHẤT LƯỢNG TỔNG THỂ TỪ CHẤT LƯỢNG TỪNG KHUNG
366

FIG. 12

(11) **1-0053890 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246064/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02240

(85) 08/04/2022

(22) 10/09/2020

(86) PCT/US2020/050037 10/09/2020

(30) 62/898,230 10/09/2019 US

(87) WO2021/050620 A1 18/03/2021

(51) ***C08G 18/76***; *C08G 18/62; C09D 175/04; C08G 18/48; C08G 18/66*

(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC.** (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America

(72) Vahab Solouki Bonab (IR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN DẺO NHIỆT VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO RA TỪ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu polyuretan dẻo nhiệt có môđun uốn cao, khối lượng riêng thấp và có khả năng chịu được sự biến dạng theo chu kỳ lặp đi lặp lại. Chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt được tạo ra từ sản phẩm phản ứng của thành phần polyol, thành phần polyol này bao gồm hỗn hợp của polyete polyol, như poly(tetrametylen ete glycol) và polybutadien diol, thành phần diisoxyanat và thành phần chất kéo dài mạch. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm được tạo ra từ chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt này.

(11) **1-0053891 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246079/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-05960

(85) 24/09/2021

(22) 27/02/2020

(86) PCT/GB2020/050465 27/02/2020

(30) 1902609.5 27/02/2019 GB

(87) WO2020/174244 03/09/2020

(51) ***A23L 17/00***; *A23P 30/00; A23P 20/18; A23P 20/10; A23P 20/12*

(73) **YOUNG'S SEAFOOD LIMITED** (GB)
Ross House, Wickham Road, Grimsby Lincolnshire DN31 3SW, GB

(72) Burnett, Alan, Michael (GB)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **SẢN PHẨM CÁ TẨM BỘT ĐÔNG LẠNH VÀ QUY TRÌNH CHẾ BIẾN SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm cá tẩm bột đông lạnh, phương pháp và thiết bị sản xuất. Sản phẩm bao gồm lớp phủ bột chiên với kiểu định trước gồm các gờ và rãnh để tạo ra mặt bột có kết cấu. Lớp bảo vệ chứa nước đông lạnh được phủ lên một phần của lớp phủ bột để bảo vệ các tính năng kết cấu bao gồm kiểu gồm các gờ và rãnh. Lớp bảo vệ chứa nước được thiết kế đặc biệt để bảo vệ khi sử dụng bột chiên giòn hơn, do sử dụng môi trường chiên có hàm lượng chất béo bão hòa thấp hơn.

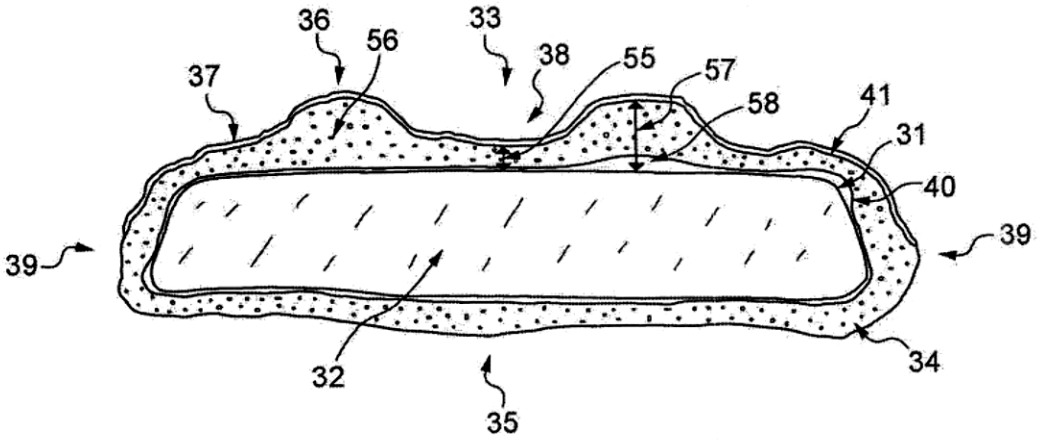


Fig. 14

(11) **1-0053892 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246081/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 1-2023-04688
(85) 14/07/2023
(22) 07/01/2022
(86) PCT/US2022/011712 07/01/2022
(30) 17/154,865 21/01/2021 US
(87) WO2022/159292 A1 28/07/2022
(51) ***G05F 1/575***; *G05F 1/46; G05F 3/26; G05F 1/445; G05F 1/565*
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) Zhong, Xiaopeng (CN); Roham, Masoud (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) BỘ ĐIỀU CHỈNH ĐIỆN ÁP, CHIP VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH BỘ ĐIỀU CHỈNH ĐIỆN ÁP

(57) Các khía cạnh nhất định của sáng chế đề xuất bộ điều chỉnh điện áp bao gồm thiết bị thông qua được ghép nối giữa đầu vào của bộ điều chỉnh điện áp và đầu ra của bộ điều chỉnh điện áp. Bộ điều chỉnh điện áp còn bao gồm mạch khuếch đại có đầu vào thứ nhất, đầu vào thứ hai, và đầu ra, trong đó đầu vào thứ nhất được tạo cấu hình để nhận điện áp tham chiếu, đầu vào thứ hai được ghép nối với đầu ra của bộ điều chỉnh điện áp thông qua đường dẫn phản hồi, và đầu ra của mạch khuếch đại được ghép nối với cực cổng của thiết bị thông qua. Bộ điều chỉnh điện áp còn bao gồm thêm nguồn dòng điện thứ nhất được ghép nối giữa ray cấp điện và mạch khuếch đại, và tụ điện được ghép nối giữa nguồn dòng điện thứ nhất và đầu ra của bộ điều chỉnh điện áp. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chip và phương pháp vận hành bộ điều chỉnh điện áp.

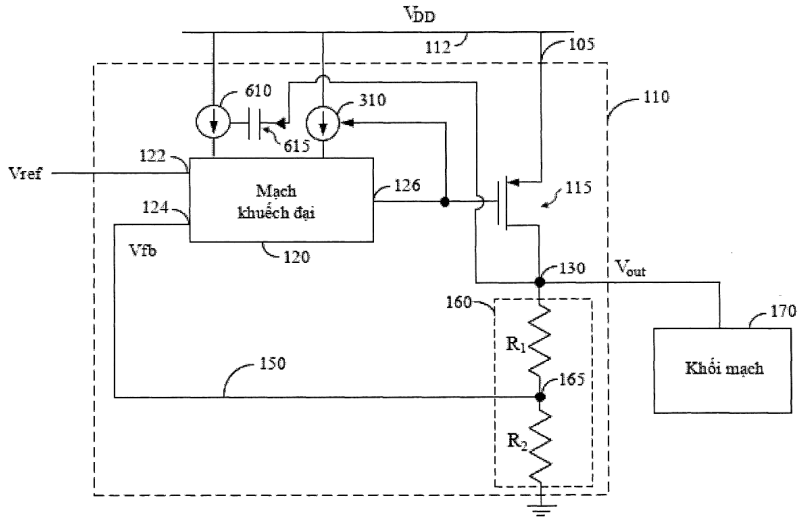


Fig.6

(11) **1-0053893 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246082/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-01275

(85) 28/02/2023

(22) 04/08/2021

(86) PCT/US2021/044486 04/08/2021

(30) 63/061,662 05/08/2020 US
63/093,991 20/10/2020 US

(87) WO2022/031809 10/02/2022

(51) ***H04W 48/20***; *H04W 74/08; H04W 72/12*

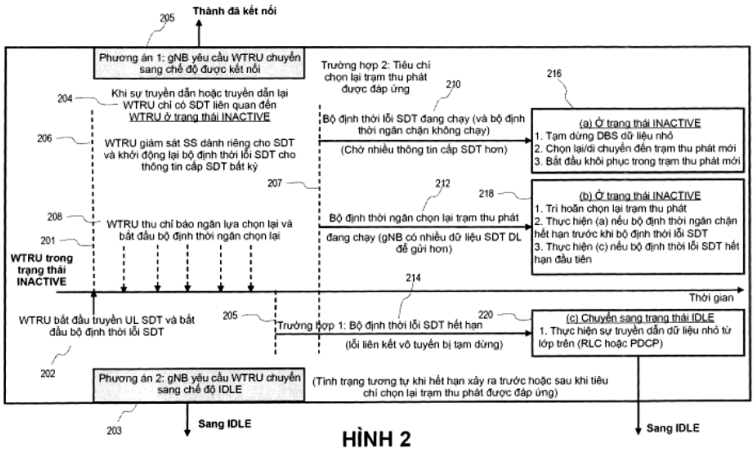
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Dylan Watts (CA); Faris Alfarhan (CA); Loic Canonne-Velasquez (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU PHÁT KHÔNG DÂY (WTRU) LIÊN QUAN ĐẾN TRẠM THU PHÁT THỨ NHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN TRẠM THU PHÁT THỨ NHẤT**

(57) WTRU hoạt động ở trạng thái không hoạt động có thể liên quan đến trạm thu phát thứ nhất. WTRU có thể được tạo cấu hình để thu thông tin cấu hình trong khoảng thời gian liên quan đến việc phát hiện lỗi truyền dẫn dữ liệu nhỏ và không gian tìm kiếm liên quan đến sự truyền dẫn dữ liệu nhỏ. WTRU có thể được tạo cấu hình để gửi sự truyền dẫn dữ liệu nhỏ thứ nhất và bắt đầu khoảng thời gian. WTRU có thể được tạo cấu hình để giám sát sự truyền dẫn đường xuống trong không gian tìm kiếm trong khoảng thời gian. Nếu điều kiện để chọn lại trạm thu phát được thỏa mãn trong khoảng thời gian hoặc khoảng thời gian bắt đầu lại, WTRU có thể được tạo cấu hình để tạm dừng kênh mang vô tuyến dữ liệu (DRB) liên quan đến sự truyền dẫn dữ liệu nhỏ, chọn trạm thu phát thứ hai, thực hiện quy trình truy cập ngẫu nhiên liên quan đến trạm thu phát thứ hai, và gửi sự truyền dẫn dữ liệu nhỏ. Quy trình truy cập ngẫu nhiên có thể bao gồm việc gửi yêu cầu để khôi phục sự kết nối điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC).



HÌNH 2

(11) **1-0053894 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246094/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-01797
(85) 21/03/2023
(22) 16/08/2021
(86) PCT/US2021/046065 16/08/2021
(30) 63/073,229 01/09/2020 US
(87) WO2022/051078 10/03/2022
(51) ***B32B 17/06***; *B60R 21/045; B60K 37/04; B60R 11/02; B32B 15/20; B60K 35/00*
(73) **CORNING INCORPORATED** (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
(72) Che, Kaikai (CN); Layouni, Khaled (FR); Qaroush, Yousef Kayed (JO)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) VẬT PHẨM THỦY TINH CHO HỆ THỐNG NỘI THẤT PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm thủy tinh cho hệ thống nội thất phương tiện giao thông. Vật phẩm thủy tinh này bao gồm tấm thủy tinh, thành phần đỡ và bộ phận lắp đặt. Tấm thủy tinh và bộ phận lắp đặt được bố trí ở các phía đối diện của thành phần đỡ. Thành phần đỡ có môđun Young thứ nhất (E_1) tính bằng GPa và ứng suất chảy thứ nhất (Y_1) tính bằng MPa trong đó $E_1 \geq 471,288*\exp(-0,0294*Y_1)+10$ cho ứng suất chảy thứ nhất (Y_1) từ 39 MPa đến 520 MPa và trong đó $E_1 \leq 1,941e5*\exp(-0,0336*Y_1)+48$ cho ứng suất chảy thứ nhất (Y_1) từ 223 MPa đến 520. Ngoài ra, bộ phận lắp đặt có môđun Young thứ hai (E_2) tính bằng GPa và ứng suất chảy thứ hai (Y_2) tính bằng MPa trong đó $E_2 \geq 605,1203*\exp(-0,0303*Y_2)+3,9$ cho ứng suất chảy thứ hai (Y_2) từ 10 MPa đến 950 MPa và trong đó $E_2 \leq 765,0928*\exp(-0,0094*Y_2)+85$ cho ứng suất chảy thứ hai (Y_2) từ 78 MPa đến 950 MPa.

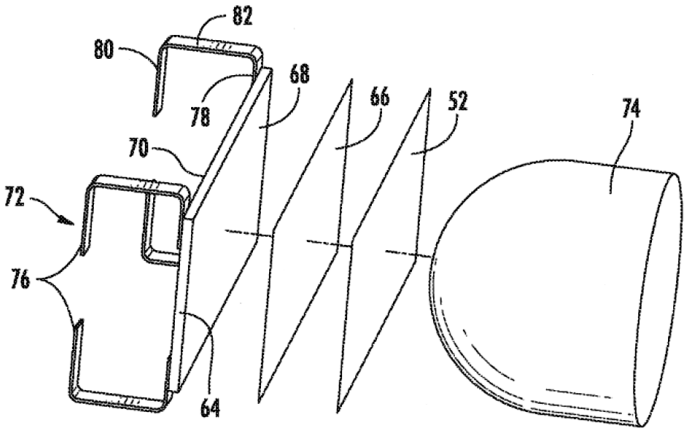


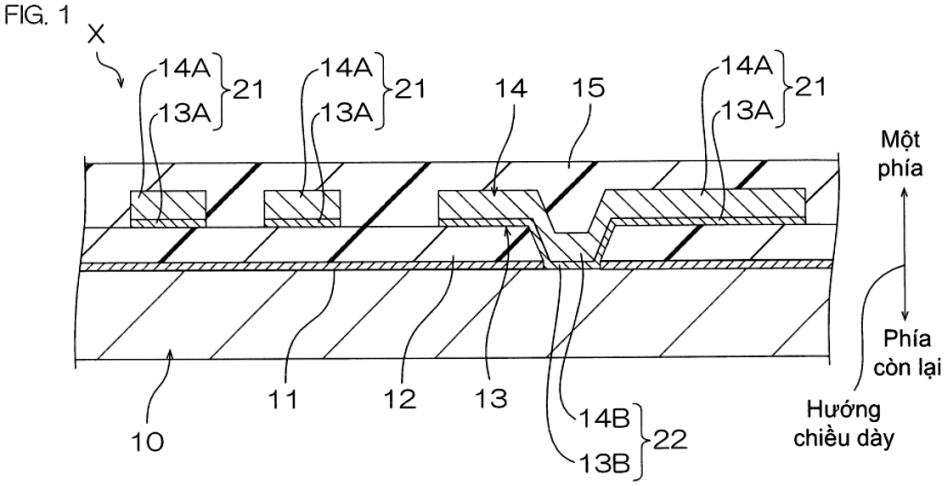
FIG. 3B

(11) **1-0053895 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246095/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00664
(85) 03/02/2023
(22) 24/05/2021
(86) PCT/JP2021/019629 24/05/2021
(30) 2020-134812 07/08/2020 JP
(87) WO2022/030074 10/02/2022
(51) ***H05K 1/05***; *H05K 3/44*
(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
(72) Takimoto, Kenya (JP); Shibata, Naoki (JP); Takakura, Hayato (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH NỐI DÂY VÀ BẢNG MẠCH NỐI DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bảng mạch nối dây bao gồm bước tạo lớp kim loại thứ nhất (11) trên nền đỡ kim loại (10); bước tạo lớp cách điện (12) trên lớp kim loại thứ nhất (11); bước loại bỏ một phần của lớp kim loại thứ nhất (11), phần này lộ ra tại phần hở của lớp cách điện (12), để làm lộ nền đỡ kim loại (10) tại phần hở; bước tạo lớp kim loại thứ hai (13) trên phần (10a) của nền đỡ kim loại (10) bị lộ ra tại phần hở và trên lớp cách điện (12); và bước tạo lớp dẫn điện (14) trên lớp kim loại thứ hai (13). Bảng mạch nối dây (X) theo sáng chế bao gồm nền đỡ kim loại (10), lớp kim loại thứ nhất (11) có phần hở thứ nhất, lớp cách điện (12) có phần hở thứ hai có lỗ hở chạy dọc theo phần hở thứ nhất, lớp kim loại thứ hai (13) được nối với nền đỡ kim loại (10), và lớp dẫn điện (14) trên lớp kim loại thứ hai (13).

FIG. 1



(11) **1-0053896 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246097/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02644

(85) 26/04/2022

(22) 25/09/2020

(86) PCT/CN2020/117737 25/09/2020

(30) 201910935784.X 29/09/2019 CN
201910959843.7 10/10/2019 CN

(87) WO2021/057904 01/04/2021

(51) ***H04L 5/00***; *H04W 64/00*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) Si, Ye (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ÁNH XẠ TÍN HIỆU THAM CHIẾU ĐỊNH VỊ VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền tin, và cụ thể hơn là đề cập đến phương pháp ánh xạ tín hiệu tham chiếu định vị và thiết bị truyền thông. Phương pháp ánh xạ tín hiệu tham chiếu định vị được áp dụng cho thiết bị đầu cuối và bao gồm: thu nhận thông tin ánh xạ của tín hiệu tham chiếu định vị, trong đó thông tin ánh xạ chỉ định các phần bù phần tử tài nguyên tương đối của ít nhất một số ký hiệu trong tài nguyên tín hiệu tham chiếu định vị; và xác định, dựa trên thông tin ánh xạ, phần bù phần tử tài nguyên tương đối của mỗi ký hiệu trong tài nguyên tín hiệu tham chiếu định vị. Các phương pháp thực hiện của sáng chế đề xuất phương pháp cấu hình mẫu của tín hiệu tham chiếu định vị.

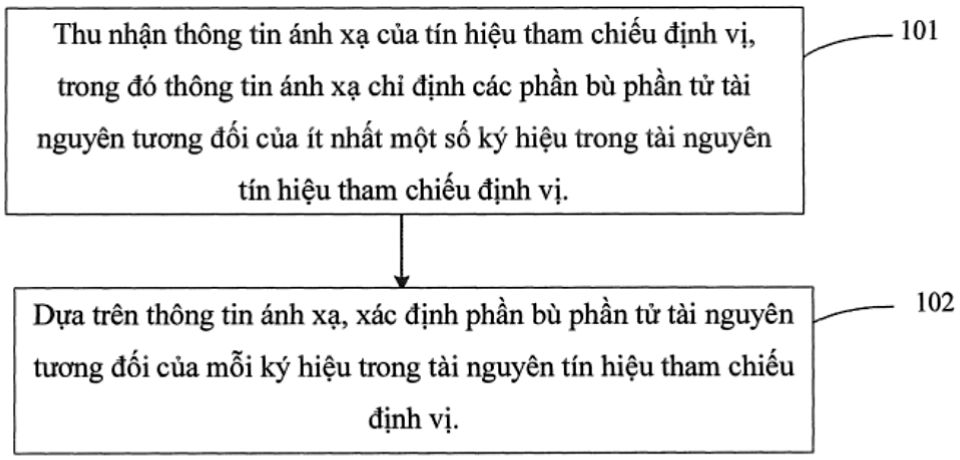


Fig.5

(11) **1-0053897 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246111/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-07659

(85) 23/11/2022

(22) 23/04/2021

(86) PCT/AU2021/050372 23/04/2021

(30) 2020901290 24/04/2020 AU

(87) WO2021/212185 28/10/2021

(51) ***B63B 1/14***; *B63B 39/00*

(73) **NAUTI-CRAFT LTD** (AU)
9 Clark Street, Dunsborough, Western Australia 6281, Australia

(72) Walker, Laurence, John (AU); Macfarlane-Barrow, Liam, Peter (AU); Monk, Richard (AU)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG TREO CHO TÀU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống treo cho tàu (1) có ít nhất một thân tàu trái (11), ít nhất một thân tàu phải (12) và phần khung (10), hệ thống treo chứa các bộ đỡ (20) để đỡ ít nhất một phần phần khung so với các thân tàu trái và phải, và rầm giảm chấn phía trước bên trái và phía sau bên trái (31, 33) được kết nối giữa phần khung và các điểm được đặt cách nhau theo hướng dọc trên ít nhất một thân tàu trái, rầm giảm chấn phía trước bên phải và phía sau bên phải (32, 34) được kết nối giữa phần khung và các điểm được đặt cách nhau theo hướng dọc trên ít nhất một thân tàu phải. Hệ thống treo còn chứa hệ thống điều khiển tư thế boong (250) bao gồm bộ điều khiển (252), các cảm biến, và bố trí cơ cấu chấp hành tương ứng cho từng rầm trong số ít nhất hai rầm giảm chấn được đặt cách nhau theo kiểu trực giao. Các cơ cấu chấp hành điều khiển vị trí của ít nhất một điểm trên khung so với ít nhất một tham chiếu.

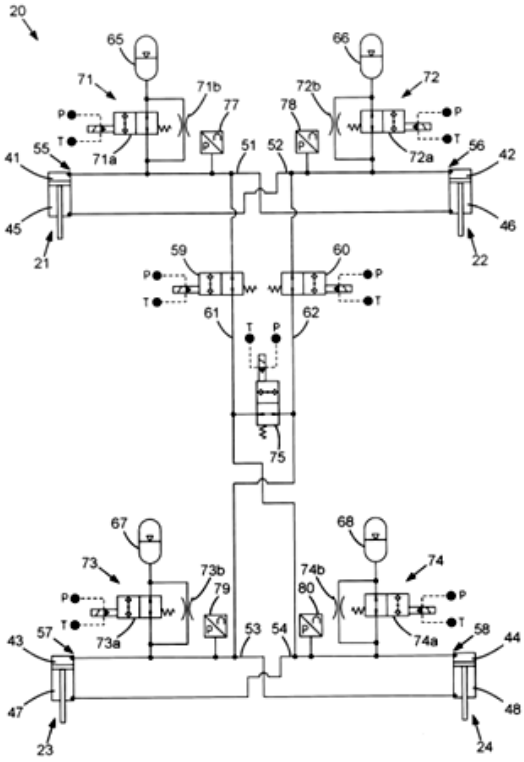


Fig.4

(11) **1-0053898 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246114/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2020 383 A

(21) 1-2019-04897

(85) 06/09/2019

(22) 07/05/2018

(86) PCT/CN2018/085867 07/05/2018

(30) 201710313900.5 05/05/2017 CN
201710458757.9 16/06/2017 CN

(87) WO2018/202204 08/11/2018

(51) ***H04W 28/02***; *H04W 72/02*

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No. 18 Haibin Road, Wusha Village, Chang'an Town, Dongguan City, Guangdong, China

(72) Han, Lifeng (CN); Zhang, Hongping (CN); Zeng, Qinghai (CN); Huang, Qufang (CN); Guo, Yinghao (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị và hệ thống truyền thông dựa trên đặc tính luồng chất lượng dịch vụ (Quality of Service, QoS) phản chiếu. Theo phương pháp này, phần tử mạng mạng-truy nhập gửi thông tin thứ nhất tới phần tử mạng mạng-lõi, trong đó thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo xem gói dữ liệu có đặc tính luồng QoS phản chiếu hay không; và phần tử mạng mạng-truy nhập xác định, dựa trên thông tin thứ nhất, xem có cần phải gửi bộ định danh luồng QoS tới thiết bị đầu cuối hay không. Bằng cách này, các mào đầu báo hiệu được làm giảm xuống. Sáng chế còn đề xuất thiết bị đầu cuối, phần tử mạng mạng-truy nhập, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính.

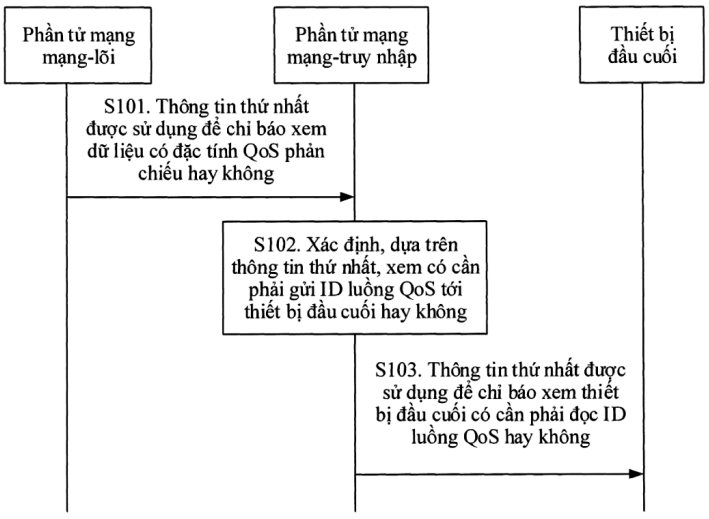


Fig.6

(11) **1-0053899 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246115/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2020-07174

(85) 10/12/2020

(22) 15/05/2019

(86) PCT/CN2019/087117 15/05/2019

(30) 62/672,473 16/05/2018 US
16/412,162 14/05/2019 US

(87) WO2019/219038 21/11/2019

(51) ***H04L 12/24***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Li, Xu (CA); Dao, Ngoc Dung (CA); Hédé, Patrice (FR); Zhang, Hang (CA)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ ĐỊA CHỈ GIAO THỨC INTERNET CỦA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, NÚT MẠNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU PHỐI GIỮA CHỨC NĂNG ỨNG DỤNG VÀ MẠNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG NHẤT THỜI**

(57) Một khía cạnh của sáng chế đề xuất phương pháp để quản lý địa chỉ giao thức Internet (IP - Internet Protocol) của thiết bị người dùng (UE - User Equipment). Phương pháp này bao gồm bước gửi bằng chức năng ứng dụng (AF - Application Function), một yêu cầu tới chức năng điều khiển chính sách (PCF - Policy Control Function), yêu cầu này bao gồm thông tin nhận dạng lưu lượng và một chỉ báo rằng địa chỉ IP của UE kết hợp với lưu lượng nên được giữ. Phương pháp nêu trên còn bao gồm bước gửi bằng PCF, tới chức năng quản lý phiên (SMF - Session Management Function) đang chịu trách nhiệm quản lý phiên đơn vị dữ liệu giao thức (PDU - Protocol Data Unit) kết hợp với lưu lượng, quy tắc điều khiển tính cước và chính sách (PCC - Policy and Charging Control) bao gồm chỉ báo. Theo một vài phương án thực hiện, yêu cầu được gửi bởi AF tới PCF qua chức năng bộc lộ mạng (NEF - Network Exposure Function). Theo một vài phương án thực hiện, phương pháp nêu trên còn bao gồm bước quản lý, bằng SMF, địa chỉ IP của UE theo quy tắc PCC. Theo một vài phương án thực hiện, việc quản lý bao gồm giữ địa chỉ IP của UE cho phiên PDU kết hợp với lưu lượng. Theo một vài phương án thực hiện, việc giữ bao gồm ngăn việc lựa chọn lại neo phiên đơn vị dữ liệu giao thức (PSA - Protocol data unit Session Anchor) mà địa chỉ IP của UE được kết hợp vào đó. Thiết bị, hệ thống để quản lý địa chỉ giao thức internet thiết bị người dùng, phương tiện lưu trữ của máy tính, phương pháp để điều phối giữa chức năng ứng dụng và mạng, phương pháp quản lý việc lựa chọn (lựa chọn lại) đường dẫn mặt phẳng người dùng, thiết bị truyền thông, và hệ thống truyền thông cũng được đề xuất.

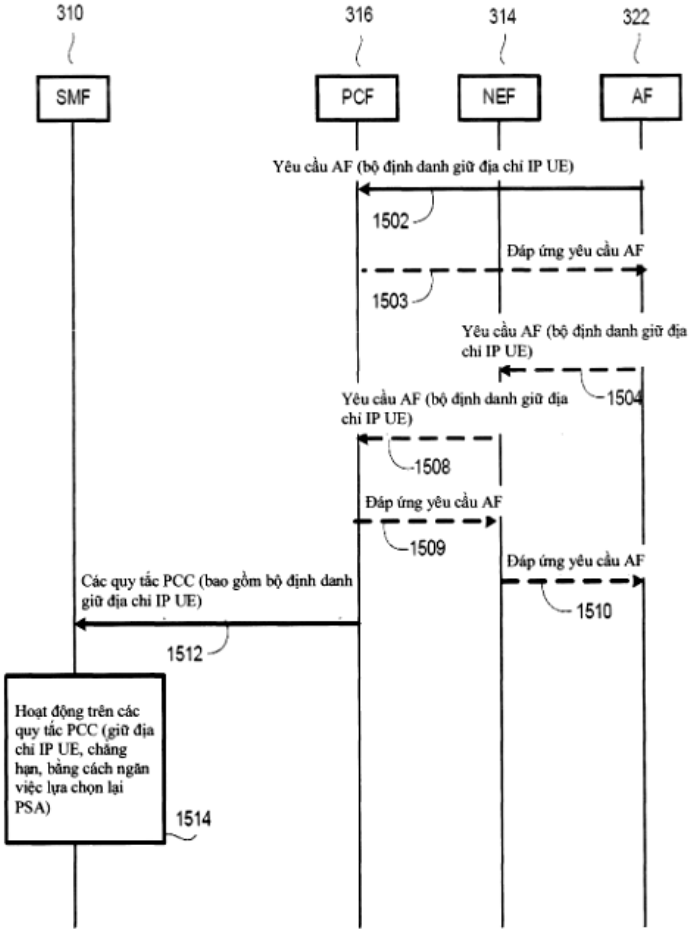

310
316
314
322
SMF
PCF
NEF
AF
Yêu cầu AF (bộ định danh giữ địa chỉ IP UE)
1502
Đáp ứng yêu cầu AF
1503
Yêu cầu AF (bộ định danh giữ địa chỉ IP UE)
1504
Yêu cầu AF (bộ định danh giữ địa chỉ IP UE)
1508
Đáp ứng yêu cầu AF
1509
Đáp ứng yêu cầu AF
1510
Các quy tắc PCC (bao gồm bộ định danh giữ địa chỉ IP UE)
1512
Hoạt động trên các quy tắc PCC (giữ địa chỉ IP UE, chẳng hạn, bằng cách ngăn việc lựa chọn lại PSA)
1514

FIG. 15

(11) **1-0053900 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246195/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2019 381 A

(21) 1-2019-03471

(85) 28/06/2019

(22) 30/11/2017

(86) PCT/EP2017/081012 30/11/2017

(30) 102016000122192 01/12/2016 IT

(87) WO2018/100078 07/06/2018

(51) ***B60K 17/04***; *F16H 63/18; F16H 61/28; F16D 23/12; F16D 28/00*

(73) **PIAGGIO & C. S.P.A** (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera (PI), (IT)

(72) Nuti, Luca (IT); Mariotti, Walter (IT)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỘP SỐ**

(57) Hộp số (1) của xe mô tô, trong đó trục khuỷu được dẫn động bởi động cơ và trục bị động, được kết nối với bánh sau, về cơ bản song song với nhau và được kết nối ở giữa, bao gồm bộ đồng bộ dẫn động trục thứ nhất (16) bố trí ở phía trước của trục khuỷu (2) và bộ đồng bộ dẫn động trục thứ hai (17) bố trí ở phía trước của trục bị động được kết nối với bánh sau, mỗi bộ đồng bộ (16, 17) bao gồm bộ dẫn động cam quay tương ứng (26, 29) có cam nhỏ (26) có thể được làm quay bởi con quay cam tương ứng (30) bằng cách xác định sự dịch chuyển của cam nhỏ (26) giao với đầu dẫn động (22) của bộ đồng bộ tương ứng (16, 17).

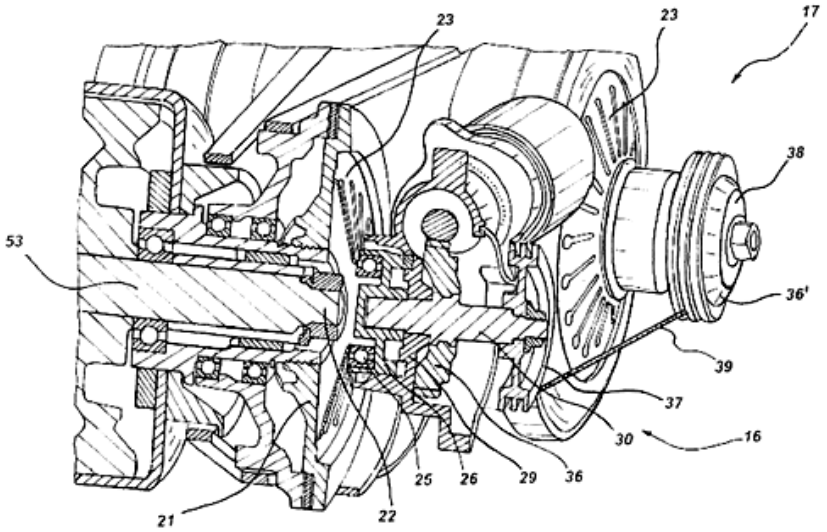
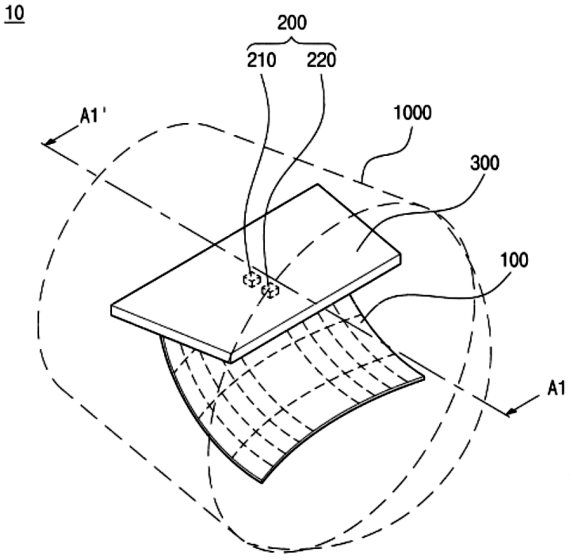


Fig.2

(11) **1-0053901 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246196/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 1-2021-06518
(85) 15/10/2021
(22) 18/03/2020
(86) PCT/KR2020/003710 18/03/2020
(30) 10-2019-0031937 20/03/2019 KR
(87) WO2020/190027 24/09/2020
(51) ***F21S 41/33***; *F21S 41/148*
(73) **SEOUL SEMICONDUCTOR CO., LTD.** (KR)
97-11, Sandan-ro 163beon-gil, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15429, Republic of Korea
(72) Lee, Jang Weon (KR)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
(54) **THIẾT BỊ PHÁT SÁNG VÀ XE DI ĐỘNG BAO GỒM THIẾT BỊ PHÁT SÁNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát sáng bao gồm: bộ phận nguồn sáng bao gồm nguồn sáng thứ nhất và nguồn sáng thứ hai được tạo ra cách khỏi nguồn sáng thứ nhất; bộ phận phản xạ được tạo ra cách khỏi nguồn sáng thứ nhất và nguồn sáng thứ hai và phản xạ ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng thứ nhất và nguồn sáng thứ hai; và bộ phận đỡ đối diện bộ phận phản xạ và đỡ bộ phận nguồn sáng. Bộ phận phản xạ bao gồm nhiều các tấm phản xạ mà được tạo ra liên tiếp. Mỗi trong số các tấm phản xạ được tạo ra liền kề với nhau có bề mặt phản xạ mà có hình dạng khác với nhau.

FIG.1



(11) **1-0053902 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246247/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-00285

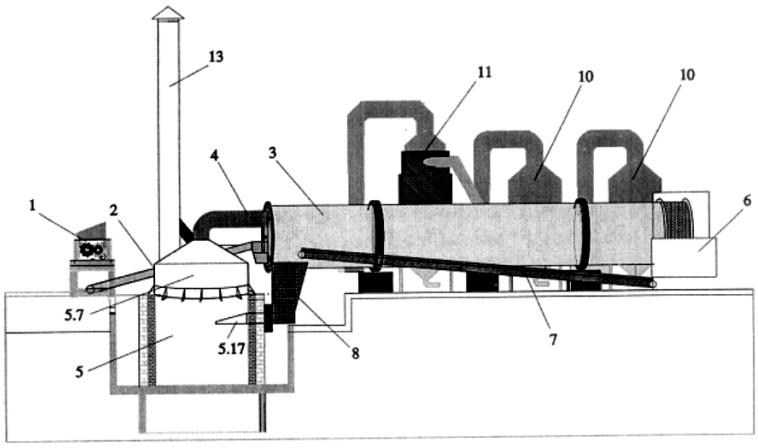
(22) 17/01/2022

(51) ***F23G 5/00***

(76) **PHẠM QUANG ĐẠO** (VN)
Thôn Trại Chùa, xã Yên Định, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ RÁC SINH HƠI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý rác sinh hơi bao gồm hai phần chính là phần xử lý rác và phần xử lý khói, trong đó phần xử lý rác bao gồm hệ thống cấp liệu, lò đốt (5), lồng sấy (3), phần xử lý khói bao gồm tháp hòa khí (10), thiết bị tách lỏng (11) và thiết bị hấp thụ bằng than hoạt tính (12). Lò đốt (5) được bố trí âm dưới lòng đất và có ba tầng ghi, tầng ghi thứ nhất của buồng đốt được bố trí ghi chuyển động (5.1) quay liên tục trong quá trình sấy, tầng ghi thứ hai của buồng đốt (5) được bố trí ghi tĩnh (5.6) và tầng ghi thứ ba của buồng đốt (5) được bố trí ghi tĩnh (5.9) có các tấm ghi được bố trí đồng tâm và so le nhau sao cho tạo ra khoảng trống giữa hai tấm ghi đứng gần nhau. Khí thải của buồng đốt (5) sẽ được dẫn qua lồng sấy (3) để sấy rác đầu vào, sau đó sẽ được dẫn qua phần xử lý khói thải trước khi thải ra ngoài môi trường.



Hình 1

(11) **1-0053903 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246285/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-02790

(85) 26/04/2023

(22) 27/10/2021

(86) PCT/CN2021/126587 27/10/2021

(30) 202011167905X 27/10/2020 CN

(87) WO2022/089462 05/05/2022

(51) ***B65G 49/06***

(73) **CHINA TRIUMPH INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD.** (CN)
27F, No. 2000, Zhongqi Building, North Zhongshan Road, Putuo District, Shanghai 200063, China

(72) Ding, Honghan (CN); Liu, Rui (CN); Cheng, Ming (CN); Li, Chunxiao (CN); Yang, Peiguang (CN); Feng, Ying (CN); Yang, Kun (CN)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN BA CHIỀU CHO DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT KÍNH TẤM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp vận chuyển ba chiều cho dây chuyền sản xuất kính tấm liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật sản xuất kính. Thiết bị này bao gồm: bộ phận thu nhận tấm được bố trí ở đầu phía sau của dây chuyền sản xuất tấm ban đầu; bộ phận có thể điều chỉnh độ cao theo chiều dọc,bao gồm ray có thể điều chỉnh độ cao theo chiều dọc và ít nhất hai lớp giàn con lăn theo chiều dọc, mỗi giàn con lăn theo chiều dọc có thể nâng lên hoặc hạ xuống theo hướng chiều cao của ray có thể điều chỉnh độ cao theo chiều dọc, giàn con lăn theo chiều dọc đối diện với giàn con lăn nhận tấm, và kính tấm có thể di chuyển theo phương ngang của giàn con lăn theo chiều dọc; và bộ phận truyền tấm được bố trí ở đầu phía trước của dây chuyền xử lý sâu hoặc giàn con lăn máy xếp chồng. Thiết bị và phương pháp vận chuyển ba chiều cho dây chuyền sản xuất kính tấm có thể cải thiện hiệu quả sử dụng không gian nhà xưởng và nâng cao hiệu quả sản xuất tổng thể.

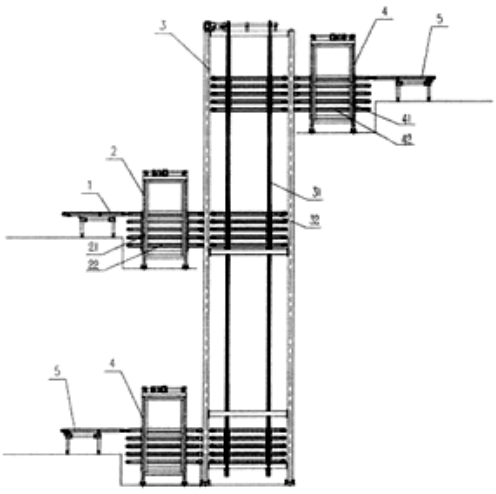


Fig.1

(11) **1-0053904 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246286/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-00290
(85) 16/01/2023
(22) 18/06/2021
(86) PCT/US2021/070727 18/06/2021
(30) 16/940,280 27/07/2020 US
(87) WO2022/026972 A1 03/02/2022
(51) ***G11C 7/06***
(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
(72) Rasmus, Todd Morgan (US); Sun, Li (CN); Ren, Dong (US)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **TẦNG TÁI SINH CỦA BỘ KHUẾCH ĐẠI CẢM BIẾN, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TẦNG TÁI SINH CỦA BỘ KHUẾCH ĐẠI CẢM BIẾN VÀ HỆ THỐNG BỘ KHUẾCH ĐẠI CẢM BIẾN**

(57) Sáng chế đề xuất tầng tái sinh của bộ khuếch đại cảm biến, phương pháp vận hành tầng tái sinh của bộ khuếch đại cảm biến và hệ thống bao gồm các thành phần này. Theo các khía cạnh nhất định, tầng tái sinh của bộ khuếch đại cảm biến bao gồm bộ biến tần thứ nhất có đầu vào và đầu ra, và bộ biến tần thứ hai có đầu vào và đầu ra. Tầng tái sinh cũng bao gồm bộ biến tần thứ ba có đầu vào, đầu ra được ghép nối với đầu vào của bộ biến tần thứ hai, đầu cuối cấp nguồn thứ nhất được ghép nối với ray cấp nguồn và đầu cuối cấp nguồn thứ hai được ghép nối với đầu ra của bộ biến tần thứ nhất. Tầng tái sinh còn bao gồm bộ biến tần thứ tư có đầu vào, đầu ra được ghép nối với đầu vào của bộ biến tần thứ nhất, đầu cuối cấp nguồn thứ nhất được ghép nối với ray cấp nguồn và đầu cuối cấp nguồn thứ hai được ghép nối với đầu ra của bộ biến tần thứ hai.

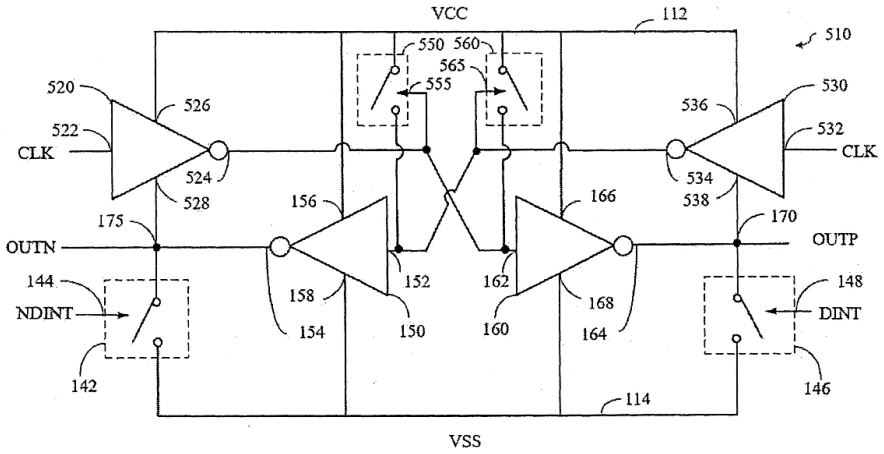


Fig.5

(11) **1-0053905 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246287/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2023-01746

(85) 20/03/2023

(22) 20/08/2021

(86) PCT/JP2021/030532 20/08/2021

(30) PCT/JP2020/031487 20/08/2020 JP

(87) WO2022/039252 24/02/2022

(51) ***F02N 11/08***; *F02D 29/06; F02D 45/00*

(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA** (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

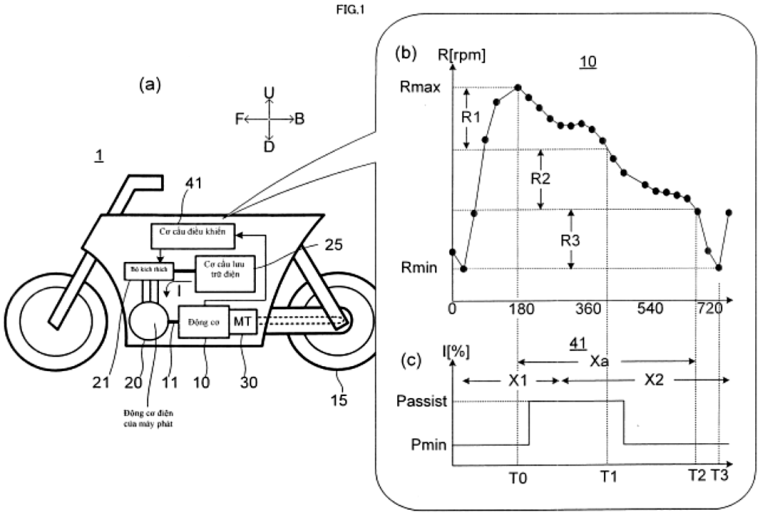
(72) Takatoshi Jimba (JP); Makoto Kosugi (JP); Haruyoshi Hino (JP)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN TRUYỀN ĐỘNG THỦ CÔNG MT

(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên truyền động thủ công (MT – Manual Transmission), mà ngăn chặn sự suy giảm về tốc độ quay của trục khuỷu của động cơ của xe, trong khi vẫn có mức độ tự do thiết kế đủ cao áp dụng được cho cả xe cỡ nhỏ và xe cỡ lớn. Xe kiểu ngồi để chân hai bên MT theo sáng chế thu thập tốc độ quay của trục khuỷu theo định kỳ, điều khiển dòng điện giữa cơ cấu lưu điện và động cơ điện của máy phát, và bắt đầu tăng dòng điện được cấp cho động cơ điện của máy phát để khiến cho động cơ điện của máy phát dẫn động trục khuỷu trong khoảng thời gian bắt đầu dẫn động trong hoạt động đốt. Khoảng thời gian bắt đầu dẫn động là khoảng thời gian sau thời điểm mà tại đó thu thập tốc độ quay theo định kỳ đạt đến giá trị tối đa của nó do quá trình đốt hiện thời và trước thời điểm mà tại đó tốc độ quay hạ xuống dưới vùng tốc độ giữa là một trong số ba vùng, ba vùng thu được bằng cách chia đều vùng mà trải qua giữa giá trị tối thiểu của tốc độ quay và giá trị tối đa của tốc độ quay, giá trị tối thiểu của tốc độ quay đạt đến trước khi quá trình đốt tiếp theo sau quá trình đốt hiện thời.

FIG.1



(11) **1-0053906 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246289/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-06716

(85) 17/10/2022

(22) 18/04/2021

(86) PCT/US2021/027856 18/04/2021

(30) 63/014,626 23/04/2020 US
63/025,058 14/05/2020 US
17/233,476 17/04/2021 US

(87) WO2021/216388 28/10/2021

(51) ***H04W 72/50****; H04L 5/00; H04W 64/00; H04W 72/51; H04W 72/21; H04B 17/27; H04W 72/044*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

(72) Manolakos, Alexandros (GR); Ji, Tingfang (US); Akkarakaran, Sony (IN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH VỊ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG BỘ XỬ LÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, phương pháp định vị, và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bằng bộ xử lý để báo cáo đo độ chênh lệch thời gian nhận-truyền của UE (user equipment - thiết bị người dùng). Phương pháp định vị bao gồm các bước: đo, tại UE, tài nguyên IB PRS (inbound positioning reference signal - tín hiệu tham chiếu định vị đầu vào) trên dải tần số thứ nhất; truyền, từ UE đến thiết bị nhận, tài nguyên OB PRS (outbound positioning reference signal - tín hiệu tham chiếu định vị đầu ra) trên dải tần số thứ hai; và ít nhất một trong số: truyền, từ UE dựa vào việc dải tần số thứ hai khác với dải tần số thứ nhất, chỉ báo chênh lệch thời gian nhận-truyền và chỉ báo dải tần biểu thị dải tần số thứ hai, chỉ báo chênh lệch thời gian nhận-truyền biểu thị chênh lệch giữa thời gian đến của tài nguyên IB PRS và thời gian đi của tài nguyên OB PRS; hoặc truyền, từ UE dựa vào việc dải tần số thứ hai là ẩn, chỉ báo chênh lệch thời gian nhận-truyền mà không truyền chỉ báo dải tần.

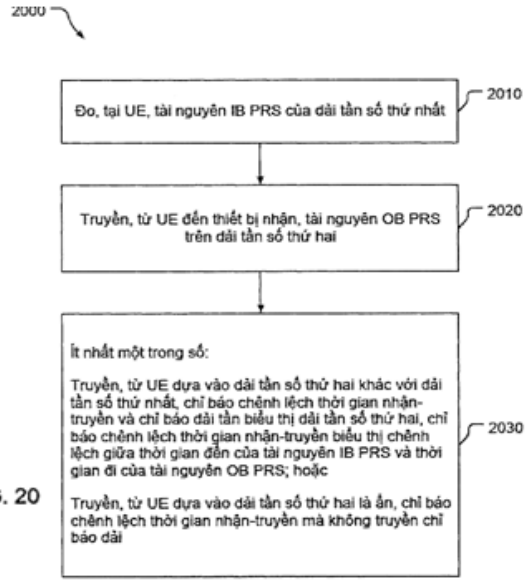


FIG. 20

(11) **1-0053907 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246307/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2022-06977

(22) 27/10/2022

(30) 10-2021-0186125 23/12/2021 KR

(51) ***G09G 3/00***; *G02F 1/00*

(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul, 07336, Korea

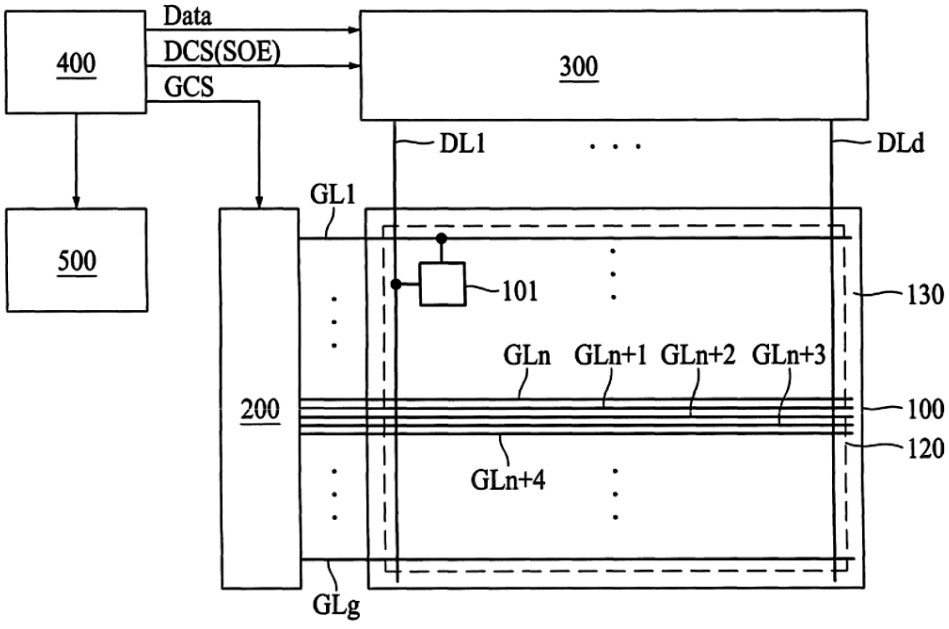
(72) SeRyong Park (KR); MinSik Son (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Thiết bị hiển thị bao gồm tấm nền hiển thị bao gồm đường cổng và đường dữ liệu, bộ điều khiển tạo ra tín hiệu cho phép xuất ra nguồn xác định thời điểm xuất ra của điện thế dữ liệu xuất ra đến đường dữ liệu, và bộ điều vận dữ liệu bao gồm bộ thay đổi tín hiệu, tạo ra tín hiệu cho phép xuất ra nguồn cuối cùng bằng cách sử dụng tín hiệu cho phép xuất ra nguồn, và thay đổi một cách ngẫu nhiên thời điểm xuất ra của điện thế dữ liệu đối với mỗi đường cổng bằng cách sử dụng tín hiệu cho phép xuất ra nguồn cuối cùng.

Fig.1

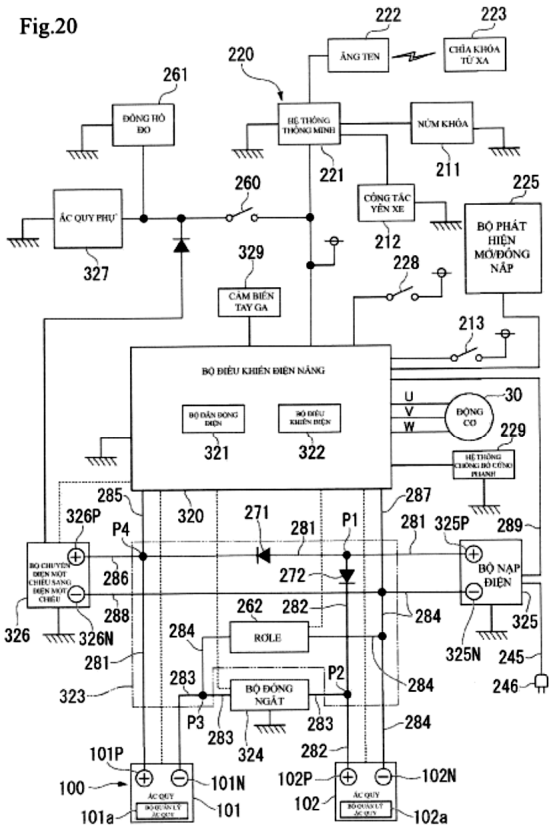


(11) **1-0053908 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246308/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2023-01924
(85) 27/03/2020
(22) 29/09/2017
(86) PCT/JP2017/035434 29/09/2017
(87) WO2019/064481 04/04/2019
(51) ***B62H 5/04***; *B62M 7/12; B62J 9/00; B60R 25/40; B62J 11/00*
(62) 1-2020-01804
(73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
(72) Kuramochi Akira (JP); Kobayashi Yoshitaka (JP); Ichikawa Hiroki (JP); Yamaguchi Takafumi (JP); Tsuji Kazuo (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) XE ĐIỆN KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến xe điện kiểu ngồi để chân hai bên (1) có ắc quy (100) mà lắp được vào và tháo được ra khỏi xe (1) bao gồm khóa xe điện tử (220) mà cho phép khóa và mở khóa xe (1), bộ điều khiển khóa (320) mà điều khiển khóa xe điện tử (220), và ắc quy phụ (327) mà cấp điện năng tới bộ điều khiển khóa (320), mà ở đó bộ điều khiển khóa (320) cho phép mở khóa xe (1) ở trạng thái mà trong đó ắc quy (100) được tháo ra khỏi xe (1).

Fig.20



(11) **1-0053909 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246310/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05900

(85) 15/09/2022

(22) 24/02/2021

(86) PCT/CN2021/077654 24/02/2021

(30) 62/981,066 25/02/2020 US
62/988,423 12/03/2020 US

(87) WO2021/169994 02/09/2021

(51) ***H04N 19/60***; *H04N 19/70; H04N 19/176; H04N 19/46*

(73) **HFI INNOVATION INC.** (CN)
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan

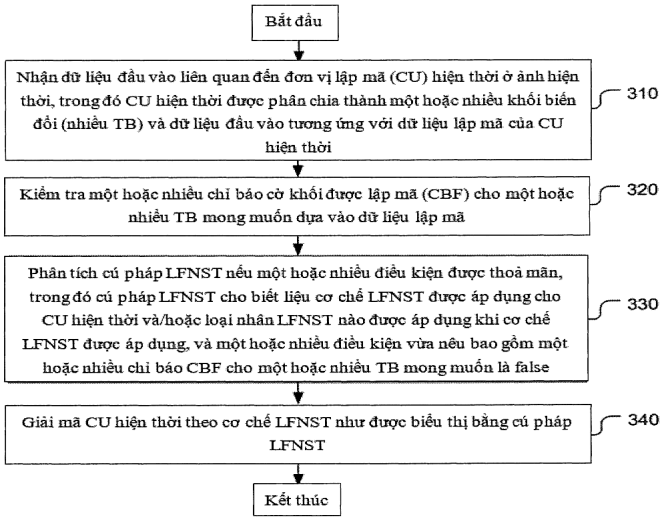
(72) Chiang, Man-Shu (TW); Hsu, Chih-Wei (TW); Chuang, Tzu-Der (TW); Chen, Ching-Yeh (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ CHUỖI VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA CHUỖI VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã chuỗi viđeo, phương pháp và thiết bị mã hóa chuỗi viđeo. Dữ liệu đầu vào tương ứng với dữ liệu được biến đổi chính tại bộ mã hoá và dữ liệu đầu vào tương ứng với dữ liệu lập mã của CU hiện thời tại bộ giải mã. CU được phân chia thành một hoặc nhiều khối biến đổi (nhiều TB). Cú pháp LFNST được xác định tại bộ mã hoá hoặc tại bộ giải mã nếu một hoặc nhiều điều kiện được thoả mãn. Cú pháp LFNST cho biết liệu cơ chế LFNST được áp dụng cho CU hiện thời và/hoặc loại nhân LFNST nào được áp dụng khi cơ chế LFNST được áp dụng. Các điều kiện vừa nêu bao gồm các chỉ báo CBF cho các TB mong muốn là false. CU hiện thời được mã hoá hoặc được giải mã theo cơ chế LFNST như được biểu thị bằng cú pháp LFNST.

Fig. 3



(11) **1-0053910 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246311/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05487
(85) 29/08/2022
(22) 25/02/2020
(86) PCT/CN2020/076654 25/02/2020
(87) WO2021/168660 02/09/2021
(51) ***G06Q 10/047***; *G08G 1/0969; G08G 1/0967; G08G 1/0968; G06V 20/56; G08G 1/01*
(73) **SHENZHEN YINWANG INTELLIGENT TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Room 101, Huawei Headquarters Office Building, Huawei, Vanke City Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, 518129, China
(72) Ma, Pengfei (CN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ MÁY NHẬN BIẾT TÌNH TRẠNG ĐƯỜNG ĐẶC BIỆT, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và bộ máy nhận biết tình trạng đường đặc biệt, và phương tiện đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: trên nền tảng của các thông số phương tiện giao thông khổng lồ được tải lên bởi các phương tiện giao thông khổng lồ đến máy chủ trong thời gian thực, nhận biết khu vực đường với tình trạng đường đặc biệt trong thời gian thực dựa trên dữ liệu lớn của các thông số phương tiện giao thông thông qua mô hình nhận biết được huấn luyện trước cho tình trạng đặc biệt, và dựa trên các hình ảnh hoặc các khung video bao gồm nội dung của tình trạng đường đặc biệt được tải lên bởi các phương tiện giao thông trong thời gian thực, còn nhận biết loại kịch bản của tình trạng đường đặc biệt thông qua mô-đun đặc điểm của các đặc điểm hình ảnh và các kịch bản tình trạng đường đặc biệt; và đánh dấu, trên dữ liệu bản đồ, thông tin tình trạng đường đặc biệt như là loại đặc điểm và loại kịch bản của tình trạng đường đặc biệt, và thời lượng của tình trạng đường đặc biệt của loại kịch bản thu được thông qua phân tích số liệu thống kê của dữ liệu lớn, để hỗ trợ việc lập kế hoạch lộ trình điều hướng, nhắc nhở việc tiếp cận tình trạng đường đặc biệt, điều khiển đưa ra quyết định để đi qua tình trạng đường đặc biệt bởi các phương tiện giao thông dựa trên dữ liệu bản đồ. Điều này đảm bảo tính thời gian thực và độ chính xác của sự nhận biết tình trạng đường đặc biệt, và cải thiện hiệu quả độ chính xác và an toàn của phương tiện giao thông di chuyển.

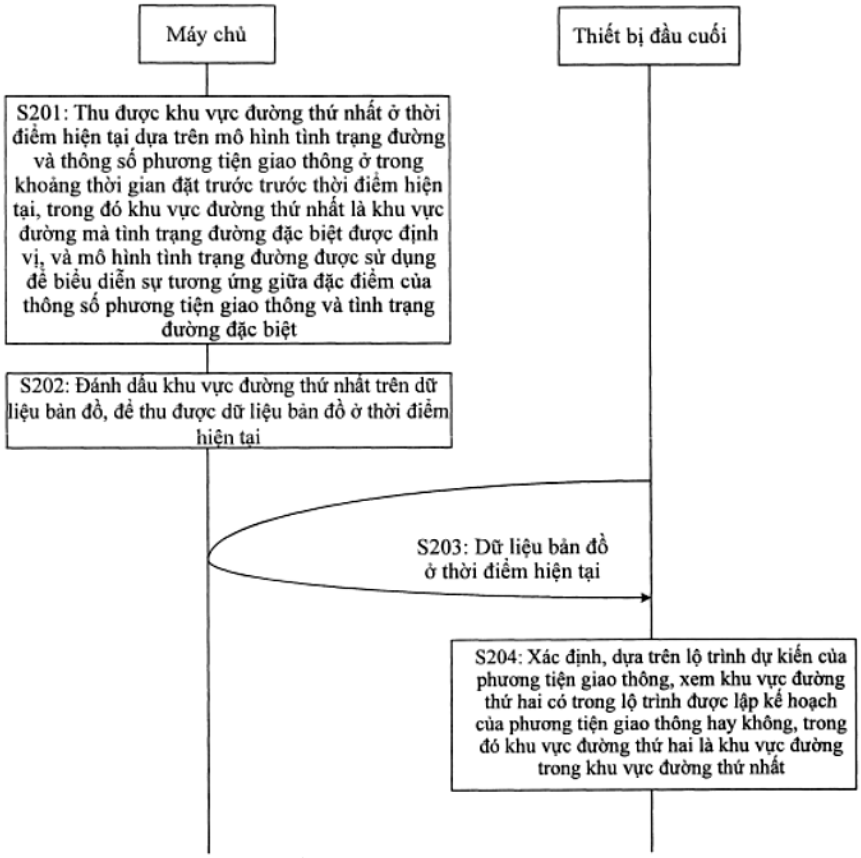

Máy chủ
Thiết bị đầu cuối
S201: Thu được khu vực đường thứ nhất ở thời điểm hiện tại dựa trên mô hình tình trạng đường và thông số phương tiện giao thông ở trong khoảng thời gian đặt trước trước thời điểm hiện tại, trong đó khu vực đường thứ nhất là khu vực đường mà tình trạng đường đặc biệt được định vị, và mô hình tình trạng đường được sử dụng để biểu diễn sự tương ứng giữa đặc điểm của thông số phương tiện giao thông và tình trạng đường đặc biệt
S202: Đánh dấu khu vực đường thứ nhất trên dữ liệu bản đồ, để thu được dữ liệu bản đồ ở thời điểm hiện tại
S203: Dữ liệu bản đồ ở thời điểm hiện tại
S204: Xác định, dựa trên lộ trình dự kiến của phương tiện giao thông, xem khu vực đường thứ hai có trong lộ trình được lập kế hoạch của phương tiện giao thông hay không, trong đó khu vực đường thứ hai là khu vực đường trong khu vực đường thứ nhất

FIG. 2

(11) **1-0053911 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246312/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 1-2023-01094
(85) 22/02/2023
(22) 27/07/2021
(86) PCT/CN2021/108749 27/07/2021
(30) 16/939,579 27/07/2020 US
(87) WO2022/022534 03/02/2022
(51) ***H04W 64/00***
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) Tadayon, Navid (CA); Bayesteh, Alireza (CA); Ma, Jianglei (CA)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHỈ BÁO VỊ TRÍ CỦA THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chức năng quản lý vị trí mà thu, từ hệ thống cảm biến, cấu hình dựa trên cảm biến mà bao gồm sự quan sát dựa trên cảm biến của thiết bị người dùng (UE - User Equipment) và thu, từ hệ thống truyền thông, sự quan sát dựa trên tín hiệu tham chiếu của UE. Chức năng quản lý vị trí có thể thu nhận, từ sự quan sát dựa trên cảm biến, giả định về vị trí và có thể xác định, từ sự quan sát dựa trên tín hiệu tham chiếu, thông tin nhận dạng UE cho UE. Bằng cách xử lý sự quan sát dựa trên tín hiệu tham chiếu kết hợp với sự quan sát dựa trên cảm biến, chức năng quản lý vị trí có thể xác định sự liên kết giữa sự quan sát dựa trên cảm biến và sự quan sát dựa trên tín hiệu tham chiếu. Chức năng quản lý vị trí sau đó có thể truyền, đến UE mà có thông tin nhận dạng UE được xác định từ sự quan sát dựa trên tín hiệu tham chiếu, chỉ báo của giả định về vị trí được thu nhận từ sự quan sát dựa trên cảm biến.

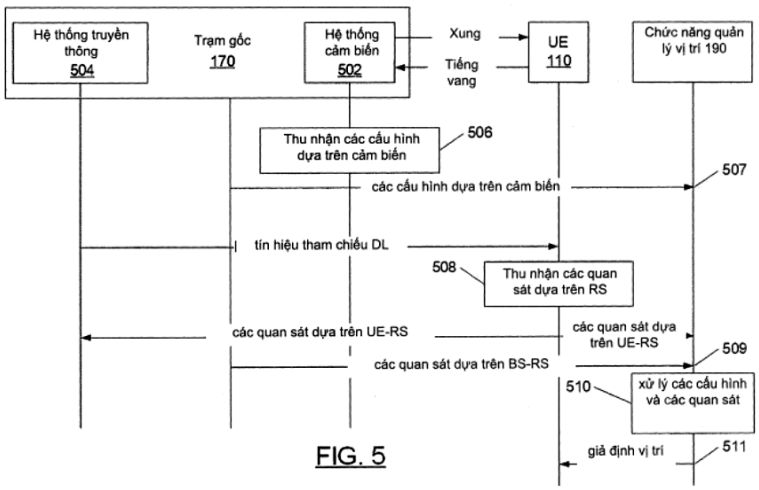


FIG. 5

(11) **1-0053912 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246313/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2023-01354

(85) 02/03/2023

(22) 02/09/2021

(86) PCT/US2021/048867 02/09/2021

(30) 17/015,486 09/09/2020 US

(87) WO2022/055787 A1 17/03/2022

(51) ***H03K 17/06****; H03K 19/00; H03K 17/14; G06F 1/3287*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Samson, Giby (IN); Vang, Foua (LA); Vilangudipitchai, Ramaprasath (IN); Kang, Seung Hyuk (US); Boynapalli, Venugopal (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) MẠCH, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM RÒ RỈ CHO CÁC MIỀN ĐƯỢC KIỂM SOÁT ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến mạch, hệ thống và phương pháp làm giảm rò rỉ cho các miền được kiểm soát điện. Hệ thống bao gồm: nguồn điện thứ nhất; nguồn điện thứ hai; công tắc đầu được đặt ở giữa nguồn điện thứ nhất và mạch logic; bộ điều khiển kích hoạt ghép nối nguồn điện thứ hai với đầu cuối điều khiển công tắc đầu; và bộ tạo điện áp có thể vận hành để điều chỉnh điện áp điều khiển từ nguồn điện thứ hai đến đầu cuối điều khiển công tắc đầu khi mức điện áp thứ nhất của nguồn điện thứ nhất vượt quá mức điện áp tham chiếu.

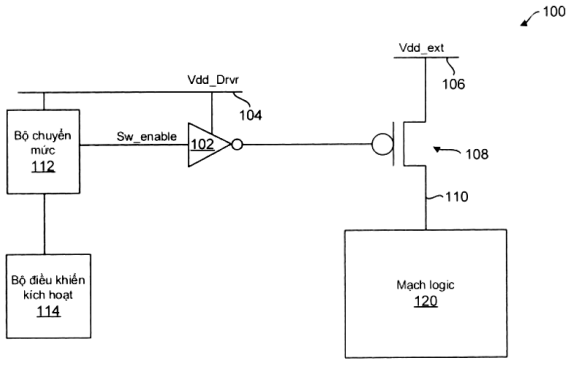


FIG. 1

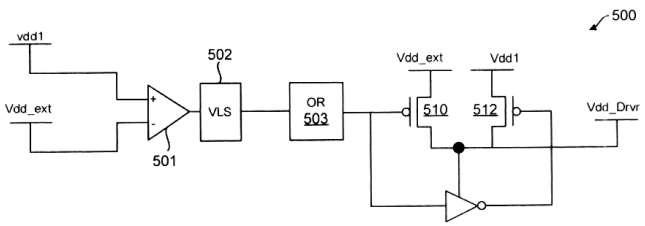


FIG. 5

(11) **1-0053913 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246378/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-08205

(85) 15/12/2022

(22) 08/06/2021

(86) PCT/EP2021/065328 08/06/2021

(30) PCT/CN2020/097236 19/06/2020 CN
20186862.7 21/07/2020 EP

(87) WO2021/254835 A1 23/12/2021

(51) ***A61Q 5/00***; *A61K 8/44; A61P 17/10; A61Q 19/00; A61K 8/42; A61K 8/49*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight Wirral, Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) Pu Mingming (CN); Wang Zongxiu (CN); Chu Chung-Ching (TW)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM CỤC BỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHI TRỊ LIỆU NHẰM ĐEM ĐẾN LỢI ÍCH KHÁNG KHUẨN CỤC BỘ LÊN BỀ MẶT TẠI CHỖ CỦA CƠ THỂ NGƯỜI HOẶC ĐỘNG VẬT**

(57) Được bộc lộ là chế phẩm cục bộ bao gồm: (i) hoạt chất kháng khuẩn có ít nhất một trong số pirocton, axit caprylhydroxamic, axit benzohydroxamic, hoặc pirocton olamin; và (ii) Febrifugine. Cũng được bộc lộ là một phương pháp phi trị liệu nhằm đem đến lợi ích kháng khuẩn cục bộ lên bề mặt tại chỗ của cơ thể người hoặc động vật, bao gồm bước bôi, đắp một lượng an toàn và hiệu quả của chế phẩm cục bộ.

(11) **1-0053914 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246379/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02372

(85) 15/04/2022

(22) 07/11/2019

(86) PCT/CN2019/116147 07/11/2019

(30) PCT/CN2019/112422 22/10/2019 CN

(87) WO2021/077468 29/04/2021

(51) ***H04W 72/04***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Cheng, Peng (CN); Ang, Peter, Pui Lok (CA); Xu, Huilin (CN); Kadiri, Prasad, Reddy (IN); HE, Linhai (US); Santhanam, Arvind, Vardarajan (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP, MÁY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập chung đến thiết bị người dùng, phương pháp, máy và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính để truyền thông không dây. Theo một số khía cạnh, thiết bị người dùng có thể nhận thông tin cấu hình phần băng thông tạo cấu hình lược sửtrạng thái ngủ cho phần băng thông thứ nhất trong số nhiều phần băng thông; truyền thông, trên phần băng thông thứ hai, nhiều kiểu báo hiệu; và truyền thông trên phần băng thông thứ nhất tập con của nhiều kiểu báo hiệu, sao cho ít nhất một kiểu báo hiệu, trong số nhiều kiểu báo hiệu, bị chặn theo lược sử trạng thái ngủ. Sáng chế còn đề cập đến nhiều khía cạnh khác.

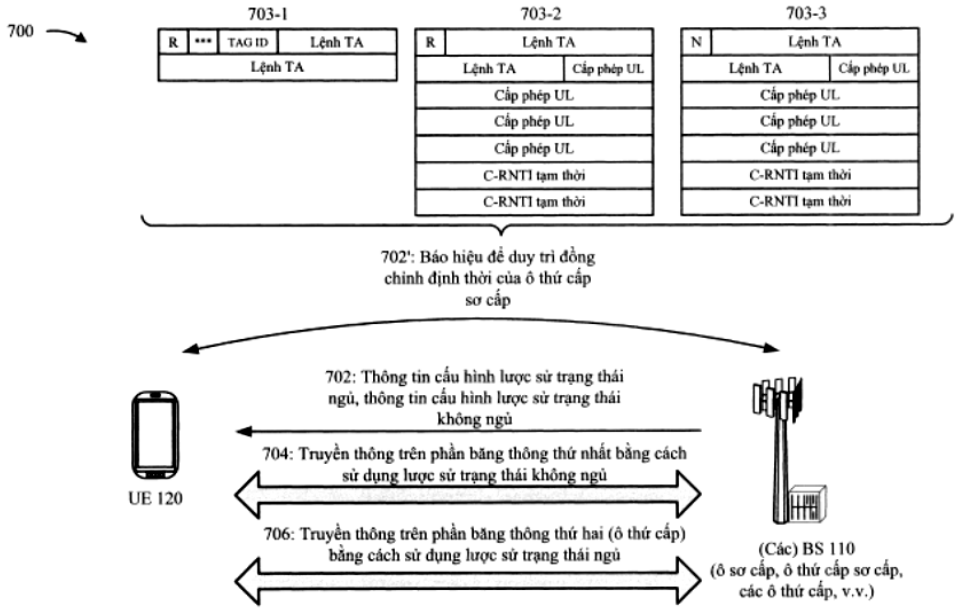


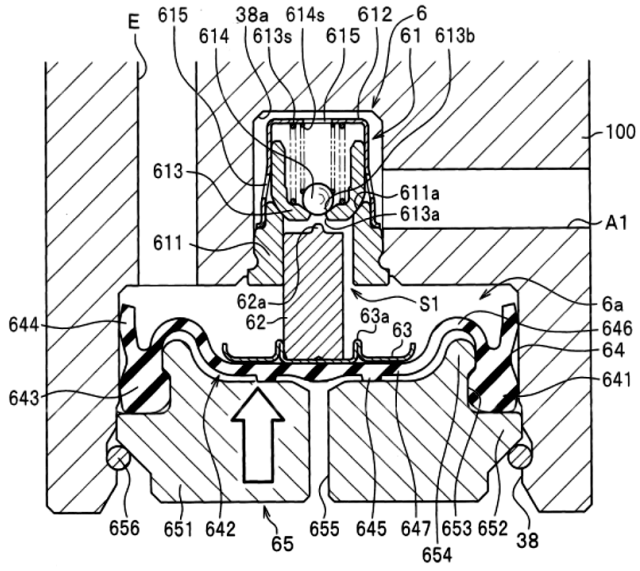
Fig.7A

(11) **1-0053915 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246380/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2021-00297
(85) 20/01/2021
(22) 24/06/2019
(86) PCT/JP2019/024923 24/06/2019
(30) 2018-123669 28/06/2018 JP
2019-069141 29/03/2019 JP
(87) WO2020/004312 02/01/2020
(51) ***B60T 8/48***; *F16K 31/365; F16K 17/22; B60T 8/34; F16K 15/18*
(73) **HITACHI ASTEMO, LTD.** (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan
(72) Kodama Takuro (JP); Shimono Takuyo (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ÁP SUẤT THỦY LỰC CHO PHANH XE**

(57) Sáng chế cải thiện khả năng mở của van hút và đạt được sự nhỏ hóa. Van hút (6) được mở bởi độ chênh lệch áp suất giữa áp suất thủy lực phanh trên phía xylanh chủ (M) và áp suất thủy lực phanh trên phía đầu vào hút trở thành áp suất âm thông qua các hoạt động của các bơm (5a, 5b). Van hút (6) được cung cấp van một chiều thường đóng (61), pittông trụ trơn (62) tiếp giáp với thân van của van một chiều (61) để được mở, và màng ngăn (64) đẩy pittông trụ trơn (62) khi phía đầu vào hút trở thành áp suất âm thông qua các hoạt động của các bơm (5a, 5b), và chuyển hướng van một chiều (61) theo hướng lỗ mở. Van một chiều (61) được để vào trong bộ phận vỏ được cung cấp cho thân cơ sở (100). Đường kính hiệu dụng của màng ngăn (64) là lớn hơn so với đường kính trong của bộ phận vỏ.

FIG. 10A



(11) **1-0053916 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246381/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-02924

(85) 21/05/2021

(22) 22/10/2019

(86) PCT/CN2019/112401 22/10/2019

(30) 62/751,460 26/10/2018 US

(87) WO2020/083265 A1 30/04/2020

(51) ***H04W 74/08***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Zhang, Jiayin (CN); Salem, Mohamed Adel (EG); Zhang, Liqing (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây diễn ra trong phổ không cần được cấp phép cho việc truy cập mạng, phương pháp truyền thông không dây diễn ra trong phổ không cần được cấp phép, phương pháp truyền thông không dây diễn ra trong phổ không cần được cấp phép cho việc truy cập ngẫu nhiên, và thiết bị điện tử, và trạm gốc cho cơ chế truy cập kênh để truy cập mạng trên kênh truy cập ngẫu nhiên (RACH). Các phương pháp này bao gồm xác định danh mục nghe trước khi nói (LBT- Listen-Before-Talk) cần được sử dụng như một phần của quy trình trên cơ sở tranh chấp và cách thức cửa sổ tranh chấp mà là một phần của LBT có thể được điều chỉnh động.

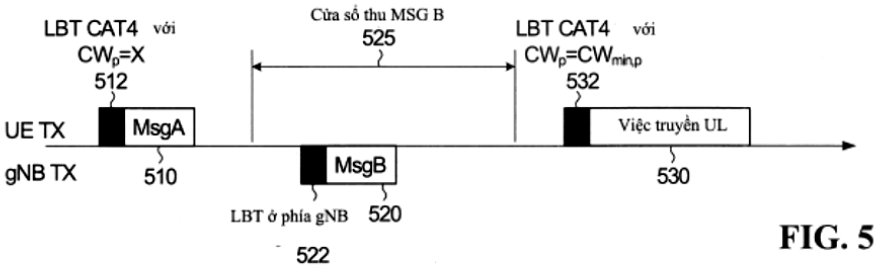


FIG. 5

(11)**1-0053917 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246472/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21)1-2020-07393
(22)21/12/2020
(30) 10-2019-0179467 31/12/2019 KR
(51)***H04N 3/14***; *H04N 5/335; G06F 1/16; H01L 27/32*
(73)**LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72)Namwook Cho (KR); EuiTae Kim (KR); KiSeob Shin (KR)
(74)Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54)**THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị, mà có thể hiển thị hình ảnh ngay cả trong vùng được chồng với camera, và có độ truyền sáng cao. Thiết bị hiển thị này bao gồm đế được tạo ra với vùng hiển thị bao gồm vùng hiển thị thứ nhất và vùng hiển thị thứ hai, tranzito thứ nhất được bố trí trong vùng hiển thị thứ nhất trên đế này, tranzito thứ hai được bố trí trong vùng hiển thị thứ hai trên đế này, điểm ảnh con thứ nhất được cung cấp nguồn công suất từ tranzito thứ nhất, và điểm ảnh con thứ hai được cung cấp nguồn công suất từ tranzito thứ hai. Ít nhất hai hoặc nhiều điểm ảnh con thứ hai dùng chung một tranzito thứ hai.

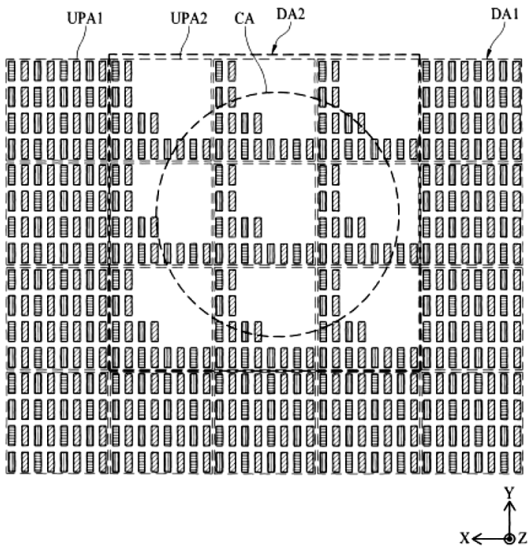


Fig.3

(11) **1-0053918 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246473/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05972
(85) 19/09/2022
(22) 03/02/2021
(86) PCT/JP2021/003842 03/02/2021
(30) 2020-040382 09/03/2020 JP
(87) WO2021/181949 16/09/2021
(51) ***B65D 1/16***; *B21D 22/28; B21D 51/26*
(73) **TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD.** (JP)
2-18-1, Higashi-Gotanda, Shinagawa-ku Tokyo 1418627, Japan
(72) Kobayashi Tomomi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THÂN HỘP LIỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THÂN HỘP LIỀN

(57) Sáng chế đề cập đến thân hộp liền có khả năng chịu áp suất tuyệt hảo và phương pháp chế tạo thân hộp liền. Thân hộp liền theo sáng chế gồm phần thân dạng ống (10), phần đáy theo chu vi (20b) liên tục từ đầu dưới của phần thân dạng ống, và phần đáy lồi (30) liên tục từ phần đáy theo chu vi hướng về phía đường trục tâm. Khi diện tích bề mặt ngoài của phần đáy lồi được biểu thị bởi A_D và diện tích của mặt phẳng tưởng tượng mà đường bao của nó được tạo ra bởi phần đáy theo chu vi được biểu thị bởi A_B, mối tương quan $1,55 \geq (A_D/A_B) \geq 1,40$ được thỏa mãn.

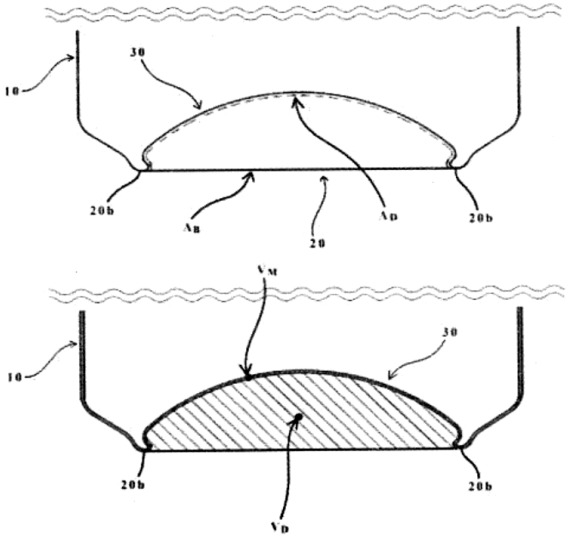


Fig.3

(11) **1-0053919 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246637/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2022-02857
(22) 06/05/2022
(51) ***E21B 49/00***; *C09K 8/00; C09K 8/05*
(73) **VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM** (VN)
Tòa nhà Viện Dầu Khí Việt Nam, số 167 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Nguyễn Minh Quý (VN); Đinh Đức Huy (VN); Hoàng Long (VN); Phạm Trường Giang (VN); Lê Thị Thu Hường (VN); Hồ Nam Chung (VN); Phạm Trung Sơn (VN)

(54) QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ BƠM ÉP HÓA PHẨM NHẰM NÂNG CAO HỆ SỐ THU HỒI DẦU TRONG QUÁ TRÌNH ĐIỀU HÀNH KHAI THÁC MỎ DẦU KHÍ

(57) Sáng chế đề xuất quy trình công nghệ bơm ép hóa phẩm nhằm nâng cao hệ số thu hồi dầu trong quá trình điều hành khai thác mỏ dầu khí, đặc trưng ở chỗ, quy trình này bao gồm các bước:
i) thu thập các mẫu lưu chất tại khu vực tiến hành thu hồi dầu bao gồm giếng bơm ép (1) và giếng khai thác (2), tiến hành phân tích độ nhớt dầu (μo), thành phần dầu (Cn) và hàm lượng khoáng hóa của nước để xác định đặc tính của dầu và nước nhằm xây dựng đường cơ sở đối chứng trước khi tương tác với hóa chất trong quá trình bơm ép;
ii) theo dõi và đo ghi thông số vận hành của giếng bơm ép (1), giếng khai thác (2) và via (3);
iii) lựa chọn hóa phẩm bao gồm chất hoạt động bề mặt và polyme, trong đó hóa chất được lựa chọn và phối trộn để tạo ra hệ nhũ tương Winsor III với dầu trong;
iv) xác định thông số làm việc, chuẩn bị dung dịch hóa phẩm cho quá trình bơm ép để xây dựng tiêu chí đầu vào cho việc lựa chọn thiết bị chuyên dụng cho quá trình bơm ép;
v) xác định thông số công nghệ của hệ thống thiết bị thử nghiệm làm việc đáp ứng yêu cầu, thiết kế chi tiết và chuẩn bị hệ thống thiết bị cho quá trình bơm ép phù hợp với hệ hóa phẩm trên đây bằng cách sử dụng phần mềm chuyên dụng;
vi) chuẩn bị, kết nối và kiểm thử hệ thống thiết bị và hóa phẩm để đảm bảo các hệ số an toàn kỹ thuật;
vii) tiến hành bơm ép hóa phẩm vào giếng bơm ép (1), trong đó hóa phẩm được nén đến áp suất cao tới đầu giếng bơm ép (1) và đi vào via (3) dưới điều kiện thích hợp;
viii) thực hiện lấy mẫu định tại giếng khai thác (2), tiến hành phân tích độ nhớt dầu (μo), thành phần dầu (Cn) và hàm lượng khoáng hóa của nước trong mẫu thu được;
ix) điều chỉnh, cập nhật các thông số công nghệ của giếng bơm ép (1) và giếng khai thác (2) để gia tăng hiệu suất thu hồi dầu tốt nhất
x) kết thúc theo dõi và đánh giá hiệu quả gia tăng thu hồi dầu.
Giải pháp theo sáng chế an toàn và hiệu quả giúp xây dựng quy trình công nghệ cho chương trình bơm ép chi tiết và dễ hiểu cho tất cả các hạng mục công việc. Đồng thời, xác định các mục tiêu và kết quả đạt được ở từng mục công việc cụ thể để có kế hoạch chỉnh sửa và áp dụng phù hợp. Cụ thể hơn, quy trình công nghệ bơm ép theo sáng chế cho phép nâng cao hệ số thu hồi dầu, dựa trên các kết quả các hạng mục công việc, có kế hoạch thực hiện bơm ép và đánh giá hiệu quả bơm ép hóa phẩm. Từ đó, có những điều chỉnh và nâng cấp quy mô thử nghiệm lên mức độ lớn hơn. Bên cạnh đó, giúp tối ưu hóa quá trình thử nghiệm, đạt hiệu quả tốt nhất trong duy trì và gia tăng sản lượng, đảm bảo an ninh năng lượng cho đất nước.

(11) **1-0053920 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246663/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-04206

(22) 05/07/2022

(30) 10-2021-0090005 08/07/2021 KR
10-2021-0171605 03/12/2021 KR

(51) ***G09G 3/00****; H01L 27/00; G11C 19/00*

(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

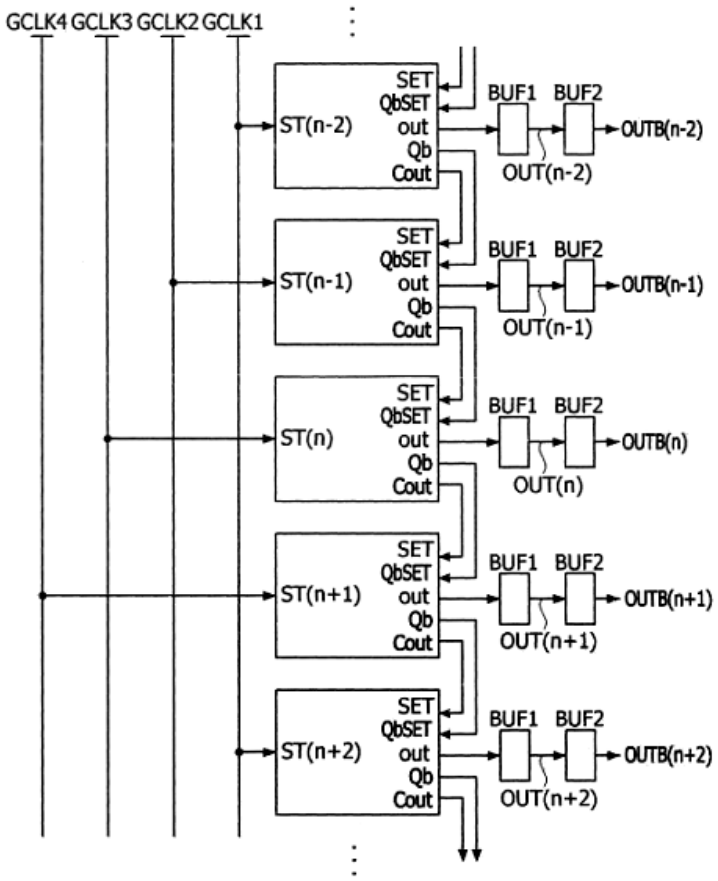
(72) Noh, Seok (KR); Son, Ki Min (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ ĐIỀU VẬN CỔNG VÀ TẤM NỀN HIỂN THỊ CHỨA BỘ ĐIỀU VẬN CỔNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ điều vận cổng và tấm nền hiển thị chứa bộ điều vận cổng này. Bộ điều vận cổng theo phương án thực hiện làm ví dụ chứa nhiều đơn vị truyền tín hiệu được kết nối theo tầng thông qua đường mang mà tín hiệu mang được áp dụng vào đó, từ đơn vị truyền tín hiệu trước đó, và đơn vị truyền tín hiệu thứ n (n là số nguyên dương) chứa đơn vị đưa ra thứ nhất được đặt cấu hình để đưa ra tín hiệu cổng thứ nhất tới nút đầu ra thứ nhất theo điện thế của nút điều khiển thứ nhất được đặt cấu hình để kéo lên điện thế đầu ra và nút điều khiển thứ hai được đặt cấu hình để kéo xuống điện thế đầu ra; và đơn vị đưa ra thứ hai được đặt cấu hình để đưa ra tín hiệu cổng thứ hai mà trong đó pha của tín hiệu cổng thứ nhất được nghịch đảo cho nút đưa ra thứ hai, trong đó đơn vị đưa ra thứ hai có thể chứa tranzito kéo lên thứ nhất được đặt cấu hình để đưa ra điện thế thế cao tới nút đưa ra thứ hai theo điện thế của nút điều khiển thứ hai của đơn vị truyền tín hiệu thứ (n-i) (i là số nguyên dương nhỏ hơn n); và tranzito kéo xuống thứ hai được đặt cấu hình để đưa ra điện thế thế thấp thứ nhất tới nút đưa ra thứ hai theo điện thế của nút điều khiển thứ nhất của đơn vị truyền tín hiệu thứ (n+j) (j là số tự nhiên lớn hơn n).

FIG. 4

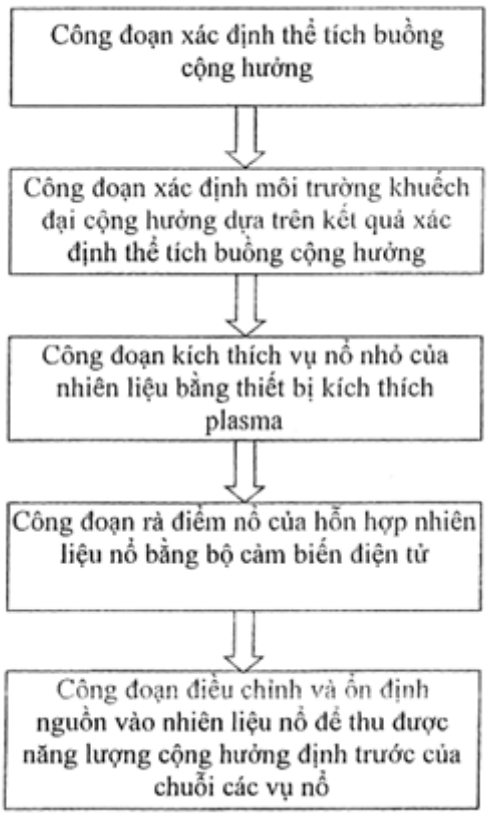

GCLK4
GCLK3
GCLK2
GCLK1
ST(n-2)
ST(n-1)
ST(n)
ST(n+1)
ST(n+2)
SET
QbSET
out
Qb
Cout
BUF1
BUF2
OUT(n-2)
OUT(n-1)
OUT(n)
OUT(n+1)
OUT(n+2)
OUTB(n-2)
OUTB(n-1)
OUTB(n)
OUTB(n+1)
OUTB(n+2)

(11) **1-0053921 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246664/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/07/2020 388 A
(21) 1-2019-02939
(22) 04/06/2019
(51) ***F23R 7/00***; *F23C 15/00; F23N 5/00*
(76) **DOÃN HÀ THẮNG** (VN)
P2602A1, tòa nhà Hòa Bình Green city 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NĂNG LƯỢNG NHIỆT CỘNG HƯỞNG TỪ NHIỀU NGUỒN NĂNG LƯỢNG NHIỆT NHỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất năng lượng nhiệt từ nhiều nguồn năng lượng nhiệt nhỏ, quy trình này bao gồm các công đoạn: công đoạn xác định thể tích buồng cộng hưởng, công đoạn xác định môi trường khuếch đại cộng hưởng dựa trên kết quả xác định thể tích buồng cộng hưởng; công đoạn rà khoảng điểm nổ của hỗn hợp nhiên liệu nổ bằng bộ cảm biến điện tử; công đoạn kích thích vụ nổ nhỏ bằng thiết bị kích thích plasma; và công đoạn điều chỉnh và ổn định nguồn vào nhiên liệu nổ.

Fig.1



(11) **1-0053922 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246665/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-00958

(85) 16/02/2022

(22) 21/08/2020

(86) PCT/CN2020/110561 21/08/2020

(30) 62/890,723 23/08/2019 US
62/906,435 26/09/2019 US

(87) WO2021/036939 04/03/2021

(51) ***H04N 19/00***

(73) **HFI INNOVATION INC.** (TW)
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan

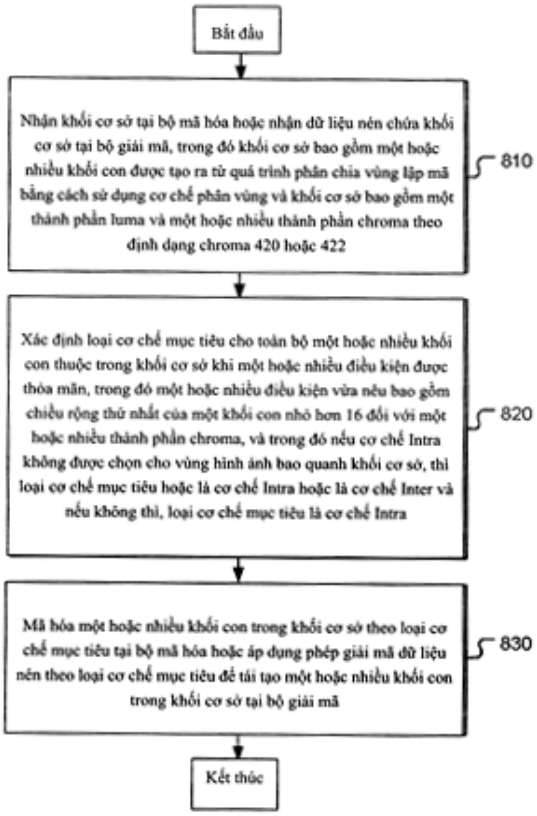
(72) Lin, Zhi-Yi (TW); Chuang, Tzu-Der (TW); Chen, Ching-Yeh (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP MÃ VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị lập mã video. Theo một phương pháp của sáng chế, khối cơ sở bao gồm một thành phần luma và một hoặc nhiều thành phần chroma theo theo định dạng chroma 420 hoặc 422 được nhận tại bộ mã hóa hoặc dữ liệu nén chứa khối cơ sở được nhận tại bộ giải mã. Loại cơ chế mục tiêu được xác định cho toàn bộ các khối con thuộc trong khối cơ sở khi một hoặc nhiều điều kiện thỏa mãn. Những điều kiện vừa nêu bao gồm chiều rộng khối con bằng 2 hoặc khối con nhỏ hơn 16 đối với các thành phần màu (chroma). Nếu cơ chế nội ảnh (intra) không được chọn cho vùng hình ảnh bao quanh khối cơ sở, loại cơ chế mục tiêu là cơ chế nội ảnh hoặc liên ảnh (inter) và nếu không thì, loại cơ chế mục tiêu là cơ chế nội ảnh. Các khối con trong khối cơ sở được mã hóa hoặc được giải mã một cách phù hợp.

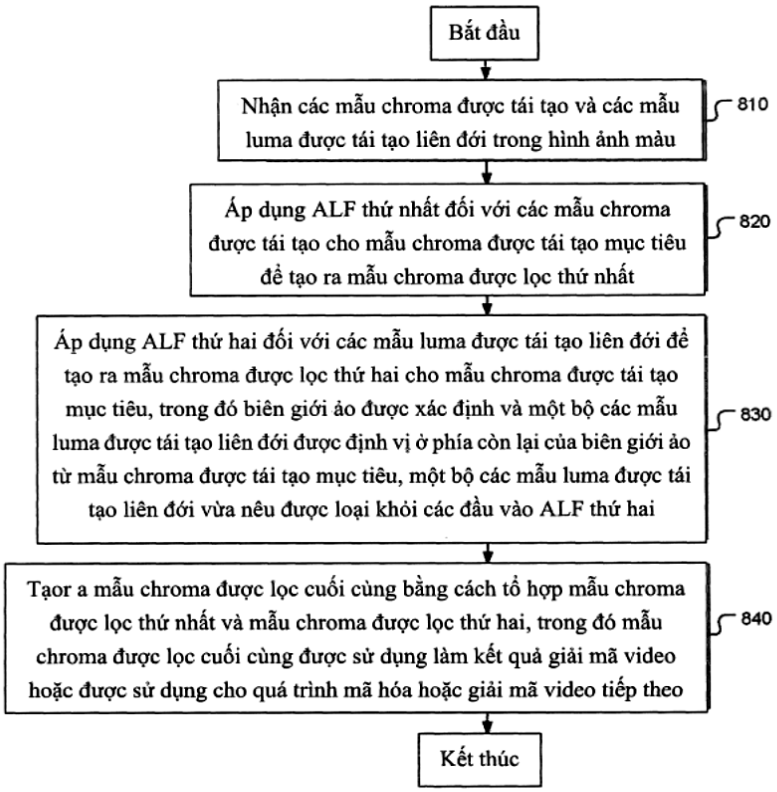
Fig. 8



(11) **1-0053923 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246683/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 1-2022-00957
(85) 16/02/2022
(22) 22/07/2020
(86) PCT/CN2020/103523 22/07/2020
(30) 62/878,379 25/07/2019 US
(87) WO2021/013178 28/01/2021
(51) ***H04N 19/117***
(73) **HFI INNOVATION INC.** (TW)
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan
(72) Lai, Chen-Yen (TW); Chen, Ching-Yeh (TW); Chuang, Tzu-Der (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP LẬP MÃ VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp lập mã viđeo. Theo phương pháp này, nếu lọc vòng lặp không được phép cho biên giới mong muốn, thì phép lọc vòng lặp mong muốn được hủy bỏ ở phía trên cùng, dưới cùng, bên trái và bên phải của biên giới mong muốn. Theo phương pháp khác, hình dạng CC-ALF (phép lọc vòng lặp thích ứng thành phần chéo) được thay đổi ở khắp biên giới ảo. Theo phương pháp khác nữa, CC-ALF và ALF luma xử lý các mẫu không hiện có theo cùng cách thức.

Fig. 8



(11) **1-0053924 B**

(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246684/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2022 406 A

(21) 1-2021-01469

(22) 19/03/2021

(51) *A41B 3/00*

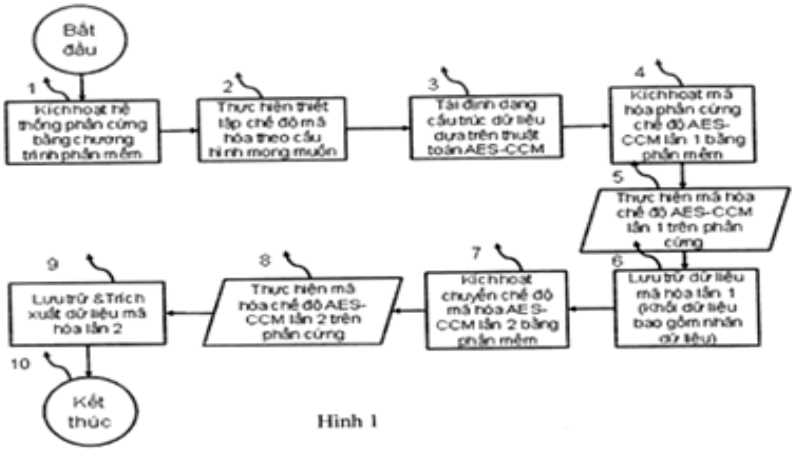
(76) **DƯƠNG ANH TUẤN** (VN)
Số 10, ngõ 63, Phố Ngô Thì Sỹ, Tổ dân phố 9, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

(54) **CỔ ÁO SƠ MI**

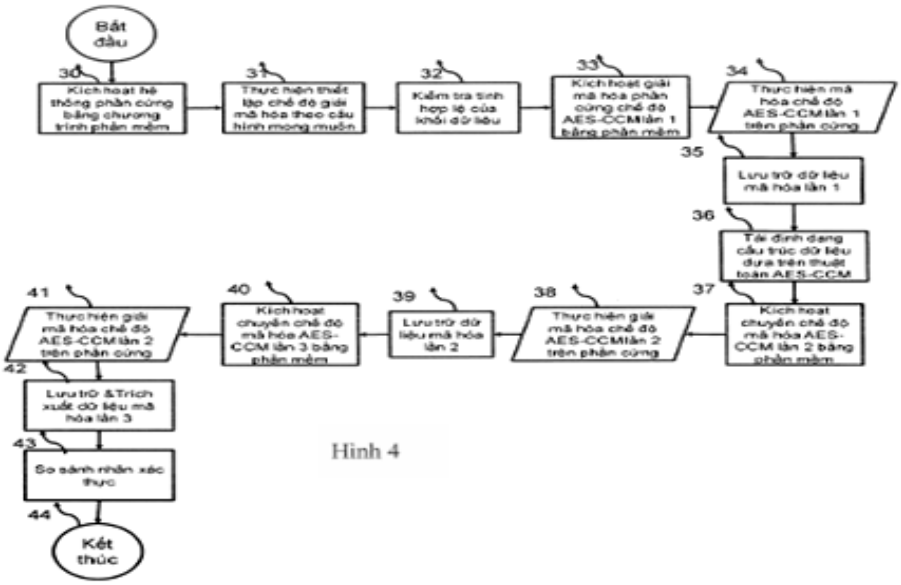
(57) Sáng chế đề cập đến việc tạo ra chiếc cổ Đức áo sơ mi có chân cổ hình bán trụ ôm tròn cổ người mặc và lá cổ bằng phẳng, chỉn chu. Cổ áo tạo ra bởi lá cổ (26) gồm lá cổ chính (3), lá cổ phụ (4) và chân cổ (27) gồm lá chân cổ chính (1), lá chân cổ phụ (2). Lá chân cổ chính (1) và lá cổ chính (3) dán với mex tạo phom. Khác biệt ở chỗ, hai đầu lá cổ (26) tạo hai ô trổ (9); (10) và hai ô (11); (12) chứa miếng chống cong vênh (20); (21) nên hai đầu lá cổ (26) bằng phẳng không nhàu nát, chân cổ (27) tạo ô (31) và hai ô trổ (13); (14) để lồng vành bán nguyệt (15) nên chân cổ (27) có phom hình bán trụ ôm tròn cổ người mặc áo.

(11) **1-0053925 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246769/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/04/2021 397 A
(21) 1-2021-01093
(22) 03/03/2021
(51) ***H04L 9/00***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà E3, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Xuân Tú (VN); Nguyễn Ngô Doanh (VN); Bùi Duy Hiếu (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ NHỜ XỬ LÝ ĐỒNG THỜI PHẦN CỨNG VÀ PHẦN MỀM SỬ DỤNG THUẬT TOÁN XÁC THỰC VÀ ĐỊNH DANH AES-CCM**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa và giải mã, và cụ thể hơn là đến phương pháp mã hóa và giải mã nhờ xử lý đồng thời phần cứng và phần mềm cho mã hóa, giải mã hóa sử dụng thuật toán bảo mật xác thực và định danh AES-CCM nhằm giúp tối ưu hiệu năng, ứng dụng bảo mật cho các thiết bị IoT. Phương pháp mã hóa theo sáng chế bao gồm các bước xử lý đồng thời phần cứng và phần mềm cho mã hoá dữ liệu theo chế độ AES-CCM, và phương pháp giải mã theo sáng chế bao gồm các bước xử lý đồng thời phần cứng và phần mềm cho giải mã hoá dữ liệu theo chế độ AES-CCM.



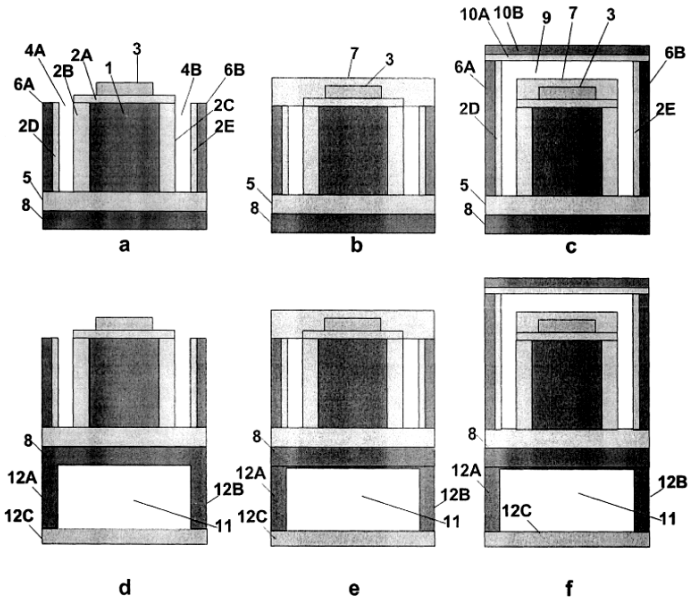
Hình 1



Hình 4

(11) **1-0053926 B**
(15) 28/10/2025
Số Quyết định: 246797/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2021 396 A
(21) 1-2020-07205
(22) 11/12/2020
(51) ***G02B 6/00***; *G02F 1/01; F15B 13/042; F15B 21/042*
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Chu Mạnh Hoàng (VN); Nguyễn Tài Tuấn (VN)
(54) **HỆ THỐNG TẢN NHIỆT CHO CÁC BỘ VI ĐỐT NÓNG TRONG KÊNH DẪN SÓNG QUANG TÙY BIẾN**

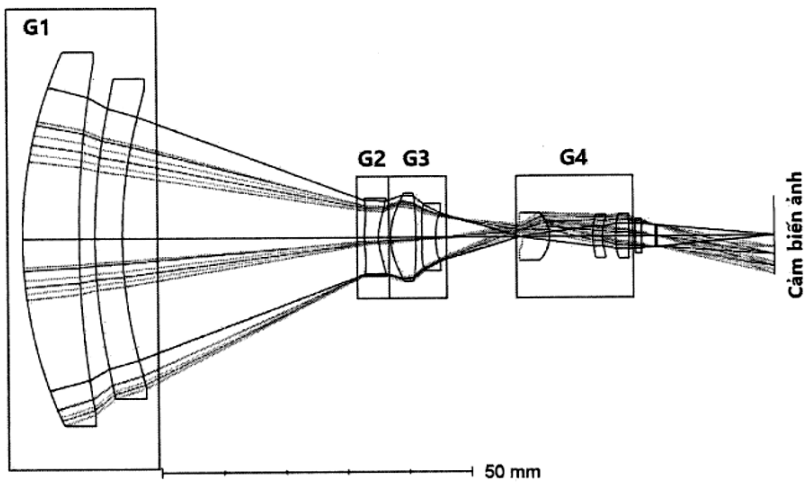
(57) Sáng chế đề cập đến vi hệ thống tản nhiệt cho các bộ vi đốt nóng trong kênh dẫn sóng quang tùy biến. Hệ thống bao gồm các kênh dẫn chất lỏng làm lạnh bao quanh các kênh dẫn sóng/các bộ phận chức năng cần đốt nóng. Hệ thống kênh chất lỏng làm lạnh được cách ly với các kênh dẫn sóng điện môi, các thành phần chức năng cần đốt nóng bằng các lớp cách điện. Bộ vi đốt nóng có thể chỉ có chức năng nung nóng hoặc vừa nung nóng và làm một thành phần của một linh kiện chức năng. Hệ thống tản nhiệt có thể được chế tạo hoàn toàn dựa trên công nghệ vi điện tử, vì vậy quá trình sản xuất hàng loạt và chế tạo tích hợp với các linh kiện khác là hoàn toàn thực hiện được. Hệ thống tản nhiệt cho các bộ vi đốt nóng có thể ứng dụng trong điều khiển chiết suất của kênh dẫn sóng điện môi, hoặc kênh dẫn sóng điện môi trong các kênh dẫn sóng plasmonic khe hẹp lai hoặc trong các cảm biến v.v.



Hình 1.

(11) **1-0053927 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246950/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 1-2022-07848
(22) 30/11/2022
(51) ***B64C 39/00****; G02B 3/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Thành Đạt (VN); Đặng Xuân Du (VN); Nguyễn Văn Đạt (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **ỐNG KÍNH HỒNG NGOẠI SÓNG TRUNG PHÓNG ĐẠI LIÊN TỤC CỠ NHỎ CHO THIẾT BỊ BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI**

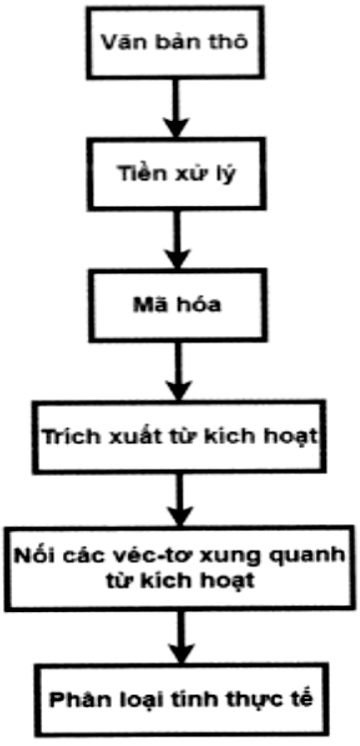
(57) Sáng chế đề cập đến một ống kính hồng ngoại sóng trung phóng đại liên tục cỡ nhỏ cho thiết bị bay không người lái có khả năng hội tụ hình ảnh trong phạm vi đường kính 12,3 mm, tương ứng với cảm biến ảnh nhiệt có độ phân giải 640 x 512 điểm ảnh và kích thước điểm ảnh là 15 µm. Ống kính làm việc trong vùng hồng ngoại sóng trung cận thấp với khẩu độ F/5,5. Thông qua việc tận dụng cấu trúc nhỏ gọn, các công nghệ bề mặt, tối ưu loại vật liệu sử dụng và phân bổ giá trị tiêu cự giữa các thành phần một cách hợp lý, thiết kế ống kính được đề cập trong sáng chế có tổng chiều dài hệ quang học chỉ là 121,72 mm với dải tiêu cự hoạt động từ 20 mm đến 275 mm.



Hình 1

(11) **1-0053928 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246951/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2022-05577
(22) 31/08/2022
(51) ***G06F 16/00***
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Thái Phát Triển (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN SỰ KIỆN DIỄN RA TRONG THỰC TẾ TỪ VĂN BẢN BÁO CHÍ ỨNG DỤNG HỌC SÂU**

(57) Sáng chế đề cập phương pháp phát hiện sự kiện diễn ra trong thực tế từ văn bản báo chí ứng dụng học sâu gồm các bước: bước 1: tiền xử lý văn bản thô để tách câu, tách từ, tìm từ loại và số hóa các thông tin; bước 2: mã hóa các từ và từ loại thành các véc-tơ và nối chúng thành một véc-tơ mã hóa duy nhất; bước 3: trích xuất từ kích hoạt bao gồm phát hiện và phân loại từ kích hoạt; bước 4: gộp các véc-tơ xung quanh vị trí của từ kích hoạt thành một véc-tơ tổng hợp; bước 5: phân loại tính thực tế của sự kiện. Phương pháp được ứng dụng vào các hệ thống vào các hệ thống tự động thu thập, trích xuất thông tin, phân tích, theo dõi và cảnh báo sớm về hoạt động của các đối tượng được đề cập đến trong nguồn dữ liệu báo chí.



Hình 1

(11) **1-0053929 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246953/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-00989
(85) 17/02/2023
(22) 16/10/2020
(86) PCT/CN2020/121668 16/10/2020
(87) WO2022/077490 A1 21/04/2022
(51) ***H04N 19/597****; H04N 19/82; H04N 19/117*
(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
(72) Xie, Zhihuang (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ ĐOÁN NỘI KHUNG, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp dự đoán nội khung, bộ mã hóa, bộ giải mã và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, bao gồm: duyệt các phương thức dự đoán nội khung để xác định trị số dự đoán ban đầu của khối dự đoán ban đầu tương ứng với khối hiện tại; thực hiện lọc dự đoán nội khung và lọc mượt dự đoán nội khung tương ứng trên khối dự đoán ban đầu để thu được trị số dự đoán loại thứ nhất và trị số dự đoán loại thứ hai, trong đó lọc mượt dự đoán nội khung là quy trình lọc được thực hiện trên khối hiện tại sử dụng nhiều điểm ảnh tham chiếu liền kề trong mỗi ít nhất hai tập hợp điểm ảnh tham chiếu liền kề; sử dụng trị số dự đoán ban đầu, trị số dự đoán loại thứ nhất và trị số dự đoán loại thứ hai để tính toán phí tổn biến dạng tỷ lệ của trị số điểm ảnh gốc của khối hiện tại, và xác định phương thức dự đoán hiện tại tương ứng với phí tổn biến dạng tỷ lệ được tối ưu hóa; thực hiện dự đoán nội khung trên khối hiện tại sửdụng phương thức dự đoán hiện tại; và ghi thông tin chỉ số của phương thức dự đoán hiện tại và mã định danh lọc vào dòng mã, trong đó mã định danh lọc thể hiện mã định danh tương ứng với lọc dự đoán nội khung và/hoặc lọc mượt dự đoán nội khung.

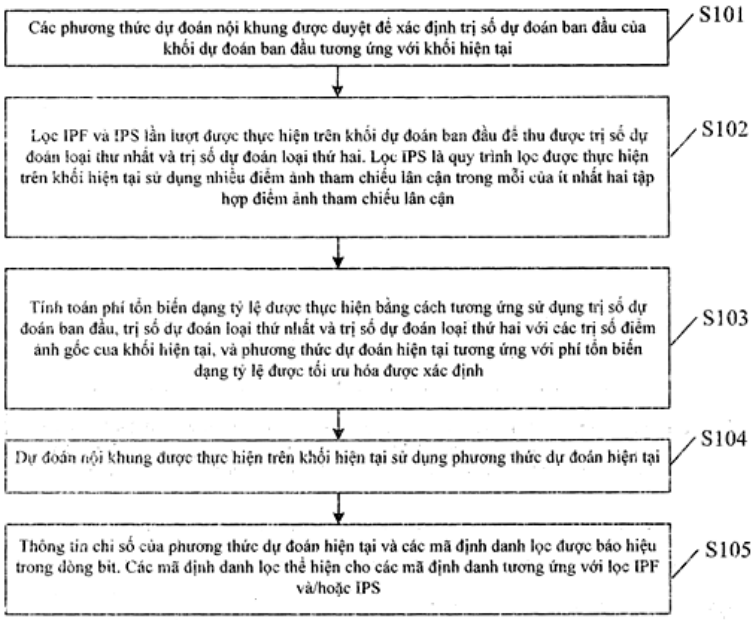

Các phương thức dự đoán nội khung được duyệt để xác định trị số dự đoán ban đầu của khối dự đoán ban đầu tương ứng với khối hiện tại
S101
Lọc IPF và IPS lần lượt được thực hiện trên khối dự đoán ban đầu để thu được trị số dự đoán loại thứ nhất và trị số dự đoán loại thứ hai. Lọc IPS là quy trình lọc được thực hiện trên khối hiện tại sử dụng nhiều điểm ảnh tham chiếu lân cận trong mỗi của ít nhất hai tập hợp điểm ảnh tham chiếu lân cận
S102
Tính toán phí tổn biến dạng tỷ lệ được thực hiện bằng cách tương ứng sử dụng trị số dự đoán ban đầu, trị số dự đoán loại thứ nhất và trị số dự đoán loại thứ hai với các trị số điểm ảnh gốc của khối hiện tại, và phương thức dự đoán hiện tại tương ứng với phí tổn biến dạng tỷ lệ được tối ưu hóa được xác định
S103
Dự đoán nội khung được thực hiện trên khối hiện tại sử dụng phương thức dự đoán hiện tại
S104
Thông tin chỉ số của phương thức dự đoán hiện tại và các mã định danh lọc được báo hiệu trong dòng bit. Các mã định danh lọc thể hiện cho các mã định danh tương ứng với lọc IPF và/hoặc IPS
S105

FIG. 8

(11) **1-0053930 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246954/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-07646

(85) 29/11/2021

(22) 30/04/2020

(86) PCT/CN2020/088452 30/04/2020

(30) 201910366422.3 03/05/2019 CN

(87) WO2020/224552 12/11/2020

(51) ***H04W 52/02***; *H04W 76/28; H04W 72/12*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Tie, Xiaolei (CN); Zhou, Han (CN); Hua, Meng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP THỨC DẬY THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG CHIP, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, phương pháp thức dậy thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, thiết bị truyền thông, hệ thống chip, hệ thống truyền thông và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp thức dậy thiết bị đầu cuối bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, thông tin cấu hình của chỉ báo thức dậy thứ nhất từ thiết bị mạng, chỉ báo thức dậy thứ nhất được sử dụng để chỉ báo việc thiết bị đầu cuối thứ nhất có phải thức dậy hay không; phát hiện, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, chỉ báo thức dậy thứ nhất dựa trên thông tin cấu hình; và thức dậy, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, trong trường hợp mà thông tin cấu hình bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất và chỉ báo thức dậy thứ nhất không được phát hiện. Bằng phương pháp này, thiết bị đầu cuối có thể được đánh thức dậy khi được yêu cầu, để làm giảm xuống trường hợp mà trong đó thiết bị đầu cuối cần phải thức dậy nhưng không thức dậy, do đó làm giảm xuống khả năng trễ truyền dẫn dữ liệu được gây ra bởi trường hợp này.

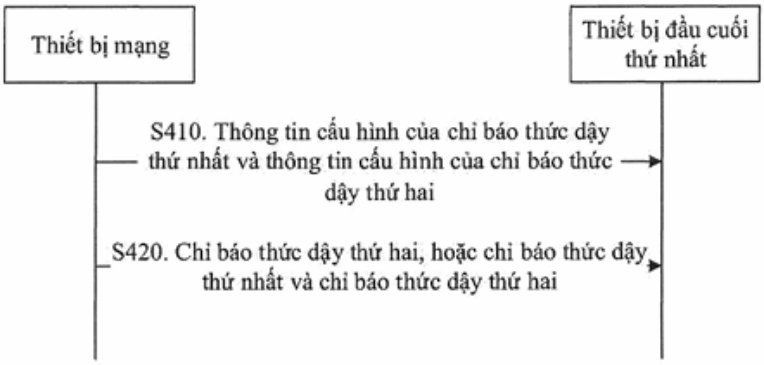


Fig.4

(11) **1-0053931 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246956/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 1-2020-02795
(22) 18/05/2020
(51) ***H04R 31/00***
(76) **HIROKO OHARA** (JP)
No. 70, Ln. 533, Zhongfeng Rd., Longtan Township, Taoyuan County 32560, Taiwan
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **MÀNG RUNG CỦA LOA CÓ HÀM LƯỢNG HALOGEN THẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG RUNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất màng rung của loa với hàm lượng halogen thấp, bao gồm bước sản xuất, bước dệt, bước ngâm, bước làm khô, bước tạo hình, và bước cắt, để thu được màng rung của loa với hàm lượng halogen thấp. Theo đó, theo sáng chế, tổng số các sợi polyamit thơm trong chất liệu vải được giới hạn ở 25% hoặc ít hơn trong tổng số tất cả các sợi của chất liệu vải, và tổng số các sợi khác được giới hạn ở 75% hoặc nhiều hơn trong tổng số tất cả các sợi của chất liệu vải. Do đó, trong phần thân của màng rung của loa với hàm lượng halogen thấp của sáng chế, tổng số các sợi polyamit thơm được giới hạn ở 25% hoặc ít hơn trong tổng số tất cả các sợi của phần thân, và tổng số các sợi khác được giới hạn ở 75% hoặc nhiều hơn trong tổng số tất cả các sợi của phần thân. Do đó, sáng chế còn đề cập đến màng rung của loa với hàm lượng halogen thấp có hàm lượng halogen được giảm đi để thỏa mãn các tiêu chuẩn của các quốc gia khác nhau, trong khi vẫn duy trì được khả năng chống nhiệt và độ bền.

(11) **1-0053932 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246957/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-02999
(22) 09/05/2023
(51) ***B60S 9/00***
(76) **NGUYỄN THÀNH LÂM** (VN)
373 - Hùng Vương, Thị Trấn Ngãi Giao, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(54) **THIẾT BỊ CHỐNG THỦY KÍCH CHO XE Ô TÔ**

(57) Thiết bị chống thủy kích cho xe ô tô bao gồm: các con đội (kích xe) (1) được đặt dưới gầm xe (2). Số lượng cũng như chủng loại các con đội tùy thuộc vào kích thước và khối lượng và tải trọng của xe mà đặt cho đúng chủng loại đó, và số lượng nhiều hay ít để đủ công suất nâng được xe lên khỏi mực nước (6) (có thể sử dụng các loại con đội có trên thị trường hiện nay như: đội thủy lực hoặc đội hơi hoặc đội chữ A). Các con đội (1) này được khởi động bằng thiết bị khởi động các con đội (3), thông qua cảm ứng mực nước của công tắc phao (4) được đặt dưới gầm xe (2), và được điều khiển trực tiếp từ bình điện của xe (5).

(11) **1-0053933 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246959/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 1-2023-02445
(22) 13/04/2023
(51) ***G01N 1/28***; *G01N 23/09; G01T 7/00; G01N 23/00*
(73) **KHOA CÁC KHOA HỌC LIÊN NGÀNH, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Nhà G7, 144 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Dương Văn Hào (VN); Hoàng Văn Hiệp (VN)
(54) **QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH 210PO TRONG MẪU QUAN TRẮC SINH HỌC MÔI TRƯỜNG PHÓNG XẠ VEN BIỂN SỬ DỤNG VẸM XANH (PERNA VIRIDIS)**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xác định 210Po trong mẫu quan trắc sinh học môi trường phóng xạ ven biển sử dụng vẹm xanh (Perna viridis) bao gồm các bước:

- bước 1: chuẩn bị mẫu phân tích bao gồm khối gan tụy và/hoặc mô cơ từ mẫu vẹm xanh;mẫu;
- bước 2: tạo đồng kết tủa của poloni với muối mangan amoni trong dung dịch
- bước 3: tách chiết kết tủa poloni;
- bước 4: chuẩn bị nguồn phân tích bằng cách lắng đọng tự phát poloni trên đĩa bạc hình vuông có một mặt được dán băng dính kỹ thuật; và
- bước 5: tiến hành phép đo phân tích 210Po trên nguồn phân tích bằng phương pháp quang phổ alpha,

(11) **1-0053934 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246960/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2023 426 A
(21) 1-2022-01840
(22) 24/03/2022
(51) ***B29C 67/00***; *B22F 3/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT** (VN)
06 Trần Văn Ơn, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
(72) Nguyễn Đình Sơn (VN); Trần Văn Xuân (VN); Trần Hoàng Sơn (VN)
(54) **BUỒNG GIA CÔNG CỦA MÁY IN 3D SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ LÀM NÓNG CHẢY TỪNG LỚP VẬT LIỆU DẠNG BỘT**

(57) Sáng chế đề cập đến buồng gia công của máy in 3D hoạt động dựa trên nguyên lý làm nóng chảy từng lớp vật liệu dạng bột. Buồng gia công theo sáng chế có các ưu điểm vượt trội như giảm chi phí đầu tư, phát triển sản phẩm và bảo trì bảo dưỡng bằng cách thay thế các bộ phận điện tử và điều khiển phức tạp thành các cơ cấu cơ khí đơn giản mà vẫn đảm bảo đúng yêu cầu hoạt động của công nghệ PBF, đồng thời làm giảm thời gian in sản phẩm.

(11) **1-0053935 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246962/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-02799
(22) 04/05/2022
(51) ***H01B 5/14***; *H01B 13/00; C09J 9/02; H01B 1/22*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO MK** (VN)
Lô C-1A, khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.
(72) Nguyễn Trọng Khang (VN); Nguyễn Trần Thuật (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **MÀNG DẪN ĐIỆN BẤT ĐẲNG HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ CHẾ PHẨM ĐỂ SẢN XUẤT MÀNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất màng dẫn điện bất đẳng hướng, bao gồm các bước: trộn polyme gốc với chất khơi mào và dung môi thứ nhất để thu được hỗn hợp thứ nhất, phân tán các vi cầu dẫn điện trong rượu hoặc dung môi thứ hai có chứa chất hoạt động bề mặt để thu được hỗn hợp thứ hai, trộn hỗn hợp thứ nhất với monome, chất kết dính và hỗn hợp thứ hai để thu được hỗn hợp thứ ba, và cán hỗn hợp thứ ba trên màng đỡ, sau đó làm khô, để thu được màng dẫn điện bất đẳng hướng. Sáng chế cũng đề cập đến màng dẫn điện bất đẳng hướng được tạo ra bằng phương pháp này và chế phẩm để tạo thành màng dẫn điện bất đẳng hướng này.

(11) **1-0053936 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246963/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-02798
(22) 04/05/2022
(51) ***H01B 1/22***; *H01B 5/16; H01B 5/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO MK** (VN)
Lô C-1A, khu công nghiệp Thăng Long Vĩnh Phúc, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.
(72) Nguyễn Trọng Khang (VN); Nguyễn Trần Thuật (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VI CẦU POLYME TRÁNG BẠC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vi cầu polyme tráng bạc bao gồm các bước: trộn vi cầu polyme với dung dịch nhúng có chứa nước, dung môi protic, hợp chất thiếc và axit clohydric và sau đó đưa hỗn hợp thứ nhất thu được vào siêu âm để tạo ra lớp hấp phụ thiếc trên bề mặt của vi cầu polyme, nhúng vi cầu polyme có lớp hấp phụ thiếc vào dung dịch phức bạc để thu được hỗn hợp thứ hai, pha loãng hỗn hợp thứ hai với nước để tạo thành hỗn hợp thứ hai pha loãng, và nhỏ dung dịch khử vào dung dịch thứ hai đã được pha loãng, để cho một lớp tráng bạc được hình thành trên bề mặt của lớp hấp phụ thiếc của vi cầu polyme.

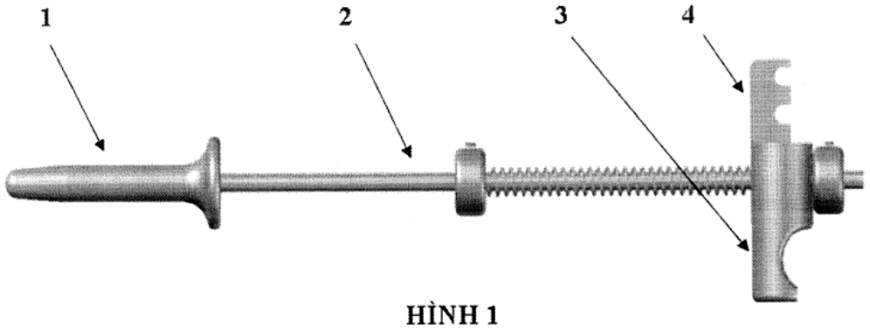
(11) **1-0053937 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246998/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/10/2020 391 A
(21) 1-2020-03531
(22) 18/06/2020
(51) ***G01N 21/00***
(76) 1. **NGUYỄN TUẤN HIẾU** (VN)
Phòng 2402, nhà Oct 5b, khu đô thị Handiresco, đường Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. **NGUYỄN ĐÌNH THÁI** (VN)
Phòng 202, nhà E5B, ngõ 4D Đặng Văn Ngữ, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO CHIẾT SUẤT CỦA VẬT LIỆU QUANG HỌC HỒNG NGOẠI THÔNG QUA ĐỘ TRUYỀN QUA**

(57) Sáng chế cung cấp phương pháp mới đo chiết suất của vật liệu quang học hồng ngoại thông qua độ truyền qua trong vùng hồng ngoại gồm các bước: mài và đánh bóng 2 bề mặt làm việc của mẫu đo; đo chiều dày dị của mẫu đo; đo độ truyền qua T_1 của mẫu đo dày dị này trong vùng bước sóng hồng ngoại cần xác định chiết suất; tiếp tục mài mẫu đo mỏng hơn (thông thường mỏng đi một nửa) và đánh bóng 2 bề mặt làm việc; đo chiều dày d_2 của mẫu đo; đo độ truyền qua T_2 của mẫu đo dày da này trong vùng bước sóng hồng ngoại cần xác định chiết suất; với các giá trị T_1, T_2, d_1, d_2 đã biết giải phương trình bậc 4 của chiết suất để tìm giá trị chiết suất mẫu cần đo. Sáng chế cho phép đo chiết suất của các vật liệu gốm quang học hồng ngoại có kích thước nhỏ không thể thực hiện được bằng các phương pháp đã biết một cách đơn giản bằng thiết bị phổ biến, giá thành rẻ (thiết bị đo độ truyền qua) với độ chính xác tương đối cao (sai lệch so với kết quả đo bằng phương pháp tự chuẩn trực trên giá kế hồng ngoại là (0,3-0,5)%).

(11) **1-0053938 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247000/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2023-03397
(22) 25/05/2023
(51) ***A61B 17/42***; *A61M 31/00; A61B 17/34*
(76) 1. **NGUYỄN VIẾT TIẾN** (VN)
20 lô D3, KĐT Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, Hà Nội
2. **NGUYỄN VIỆT QUANG** (VN)
1507, P2, KĐT Ciputra, phường Phú Thượng, Hà Nội
3. **NGUYỄN KHẮC HÙNG** (VN)
Số 4, ngõ 192 Kim Giang, phường Định Công, Hà Nội
(54) **CẦN NÂNG TỬ CUNG**

(57) Sáng chế đề xuất cần nâng tử cung bao gồm: đầu cần được lắp vào một đầu của cán cần, tay cầm được tạo kết cấu sao cho có thể trượt dọc theo cán cần, trong đó cán cần xuyên qua lỗ xuyên của tay cầm, và chi tiết hãm kẹp được bố trí trên tay cầm. Trong đó, đầu dưới của đầu cần được tạo lỗ ren đồng trục với trục dọc của đầu cần. Đầu trên của cán cần được tạo ren để lắp khớp với lỗ ren trên đầu cần, nhờ đó có thể dễ dàng tháo lắp đầu cần nhằm mục đích thay thế hoặc rửa hoặc hấp tiệt trùng. Hãm trên được bố trí ở phần giữa của cán cần. Lò xo được bố trí lồng bên ngoài cán cần sao cho lò xo có thể trượt tự do trên cán cần, một đầu của lò xo được tỳ vào hãm trên, đầu còn lại của lò xo tỳ vào tay cầm nhờ đó tay cầm luôn luôn bị đẩy ra xa so với đầu cần. Chi tiết hãm kẹp được bố trí tại phần trên tay cầm, chi tiết hãm kẹp có bố trí rãnh gài để một đầu của kẹp pozzi có thể cài vào đó.



HÌNH 1

(11) **1-0053939 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247002/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2017 350 A
(21) 1-2015-04190
(22) 02/11/2015
(51) ***B23K 26/00***
(73) **CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NAM SƠN** (VN)
51-53 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Mạnh Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP KHẮC LAZE MÀU TRÊN BỀ MẶT VÀNG TRANG SỨC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp khắc laze màu trên bề mặt vàng trang sức bằng cách kiểm soát thông số vận hành laze bao gồm công suất nguồn laze và mức năng lượng, tần số, tốc độ, số lần khắc và bước góc tương ứng với các màu sắc tạo thành, trong đó:
công suất nguồn laze khoảng 20 W, và các thông số khác được chọn tùy theo màu sắc mong muốn như sau:

Màu sắc	Tốc độ (mm/giây)	Mức năng lượng (%)	Tần số (kHz)	Số lần
Tím	200 – 300	50 – 60	500	1
Cam	250 – 450	75 – 85	200	1
Lam	550 – 700	40 – 50	500	3
Ngọc bích	250 – 300	35 – 45	500	2
Hồng trắng	200 – 500	25 – 35	20	1
Nâu	750 – 900	45 – 55	200	2

(11) **1-0053940 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247004/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-06178

(85) 27/10/2020

(22) 04/04/2019

(86) PCT/EP2019/058576 04/04/2019

(30) 62/652920 05/04/2018 US

(87) WO2019/193129 10/10/2019

(51) ***H04W 76/00***

(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)** (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) Rommer, Stefan (SE); Chen, Qian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ CHỨC NĂNG CHỨA CHỨC NĂNG MẠNG, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ CÁC HỒ SƠ CHỨC NĂNG MẠNG BỞI THIẾT BỊ NÀY VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, bởi thiết bị chức năng chứa chức năng mạng (Network Function, NF) (NF Repository Function, NRF) (400), để quản lý các hồ sơ NF của các thiết bị chức năng quản lý phiên (Session Management Function, SMF) trong hệ thống truyền thông mà được tạo cấu hình để truyền thông với các thiết bị chức năng mạng khác của hệ thống truyền thông qua giao diện mạng (402). NRF nhận (500) các hồ sơ NF đối với các SMF, trong đó ít nhất một số trong số các hồ sơ NF, mỗi hồ sơ bao gồm cả bộ nhận dạng SMF lẫn thông tin khu vực dịch vụ đối với một SMF tương ứng trong số các SMF; Sau khi nhận các hồ sơ NF, NRF lưu trữ (502) các bộ nhận dạng SMF và thông tin khu vực dịch vụ của các hồ sơ NF trong nơi chứa trong bộ nhớ. NRF cũng có thể nhận (504) yêu cầu phát hiện NF để phát hiện các SMF; Sau khi nhận yêu cầu phát hiện NF, NRF có thể lấy (506) từ nơi chứa ít nhất một hồ sơ trong số các hồ sơ NF một cách tương ứng đối với ít nhất một SMF dựa trên nội dung của yêu cầu phát hiện NF. NRF truyền thông (508) hồi đáp phát hiện NF chứa bộ nhận dạng SMF và thông tin khu vực dịch vụ của ít nhất một SMF. Sáng chế cũng đề cập đến NRF, thiết bị chức năng quản lý truy cập và di động (Access and Mobility Management Function, AMF), và phương pháp truyền thông bởi AMF.

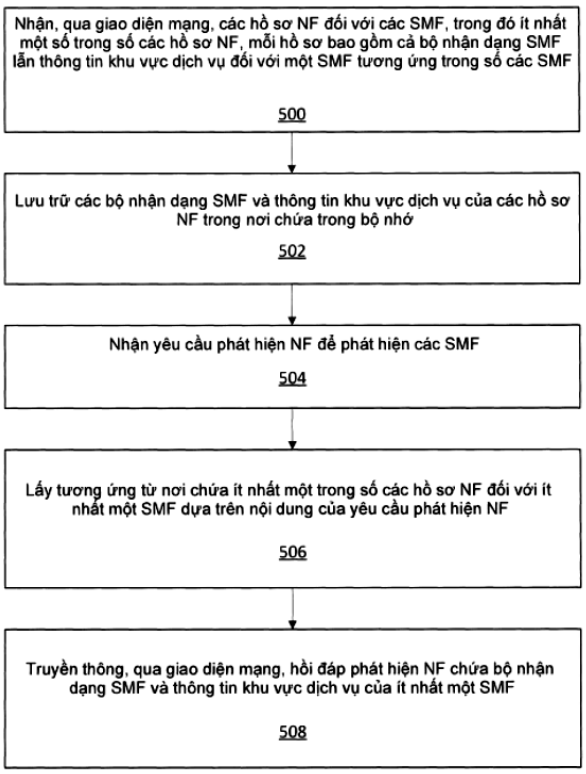

Nhận, qua giao diện mạng, các hồ sơ NF đối với các SMF, trong đó ít nhất một số trong số các hồ sơ NF, mỗi hồ sơ bao gồm cả bộ nhận dạng SMF lẫn thông tin khu vực dịch vụ đối với một SMF tương ứng trong số các SMF
500
Lưu trữ các bộ nhận dạng SMF và thông tin khu vực dịch vụ của các hồ sơ NF trong nơi chứa trong bộ nhớ
502
Nhận yêu cầu phát hiện NF để phát hiện các SMF
504
Lấy tương ứng từ nơi chứa ít nhất một trong số các hồ sơ NF đối với ít nhất một SMF dựa trên nội dung của yêu cầu phát hiện NF
506
Truyền thông, qua giao diện mạng, hồi đáp phát hiện NF chứa bộ nhận dạng SMF và thông tin khu vực dịch vụ của ít nhất một SMF
508

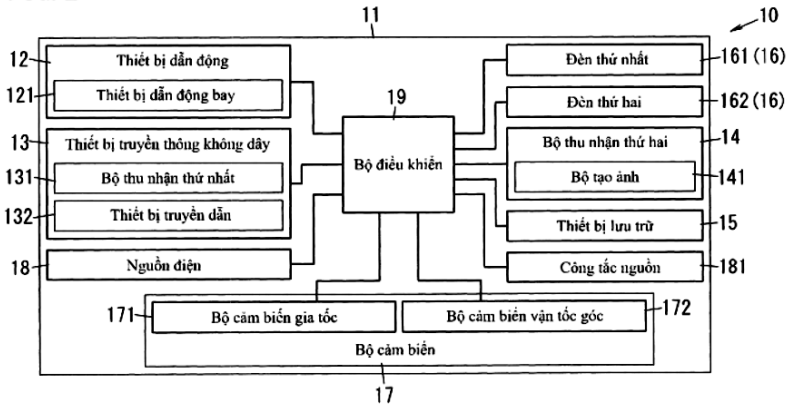
Fig.5

(11) **1-0053941 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247006/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 1-2022-08408
(85) 22/12/2022
(22) 19/05/2021
(86) PCT/JP2021/019048 19/05/2021
(30) 2020-113584 30/06/2020 JP
(87) WO2022/004173 06/01/2022
(51) ***H04Q 9/00***; *H05B 47/19*
(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.** (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan
(72) Yamamoto, Naotake (JP); Arii, Yasutaka (JP); Ueno, Yoshiaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỘNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN, PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN VÀ VẬT GHI KHÔNG TẠM THỜI

(57) Sáng chế đề cập đến các thiết bị chuyển động nhằm giảm tải lên người dùng để thu nhận thông tin thiết bị về thiết bị điện. Thiết bị chuyển động (10) bao gồm thân thiết bị (11), thiết bị dẫn động (12), bộ thu nhận thứ nhất (131), thiết bị truyền dẫn (132), và bộ thu nhận thứ hai (14). Thiết bị dẫn động (12) cho phép thân thiết bị (11) để di chuyển, trong không gian đích, mà trong đó thiết bị điện được lắp đặt, về phía thiết bị điện, dựa trên thông tin vị trí biểu thị vị trí của thiết bị điện trong không gian đích. Bộ thu nhận thứ nhất (131) thu nhận, ở trạng thái gần nơi thân thiết bị (11) nằm ở gần thiết bị điện, thông tin thiết bị, mà thiết bị điện có, thông qua sóng điện từ phát ra từ thiết bị điện. Thiết bị truyền dẫn (132) truyền, ở trạng thái gần, tín hiệu hướng dẫn để hướng dẫn thực hiện hoạt động đáp ứng, mà được xác định sơ bộ, đến thiết bị điện. Bộ thu nhận thứ hai (14) thu nhận, ở trạng thái gần, thông tin xác nhận biểu thị rằng thiết bị điện đã thực hiện hoạt động đáp ứng để đáp lại tín hiệu hướng dẫn.

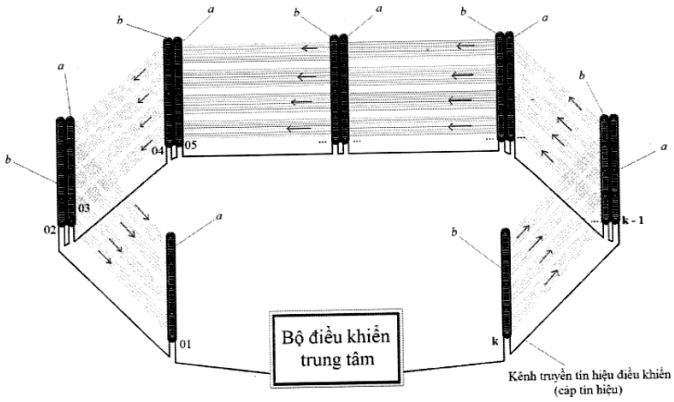
FIG. 2



(11) **1-0053942 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247007/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2022 406 A
(21) 1-2020-04910
(22) 26/08/2020
(51) *G08B 13/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ONYX VIỆT NAM** (VN)
Số 121 Phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội
(72) Nguyễn Khương Tuấn (VN); Trần Tiến Trung (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN XÂM NHẬP SỬ DỤNG HỆ MÃ HÓA XUNG VÀ HỆ THỐNG HÀNG RÀO ĐIỆN TỬ THÔNG MINH SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phát hiện xâm nhập bằng cách sử dụng chùm tia mã hóa phát xung theo các chu trình liên tiếp, trong đó, ở mỗi mắt xích gồm các cặp đèn thu/phát, đèn phát phát tia hồng ngoại hoặc laser truyền dữ liệu được mã hóa từ cột phát sang đèn thu trên cột thu dưới dạng xung mảnh để tạo thành một mạng lưới tia mã hóa. Khi có tấn công bằng hình thức rọi đèn liên tục vào đèn thu hoặc có vật cắt ngang mạng lưới tia, hệ thống sẽ nhận biết và phát tín hiệu cảnh báo về trung tâm. Sáng chế còn có thể xác định một cách tương đối kích thước đối tượng xâm nhập và cách thức xâm nhập (bằng cách vượt qua hàng rào hay bằng tấn công chiếu tia). Sáng chế cũng đề xuất hệ thống hàng rào thông minh sử dụng các phương pháp này.

Hình 1.



(11) **1-0053943 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247009/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-02800

(85) 27/04/2023

(22) 08/10/2021

(86) PCT/EP2021/077820 08/10/2021

(30) 20201096.3 09/10/2020 EP

(87) WO2022/074182 14/04/2022

(51) ***C12N 15/63***

(73) 1. **STADA ARZNEIMITTEL AG** (DE)
Stadastraße 2-18, 61118 Bad Vilbel, Germany
2. **XBRANE BIOPHARMA AB** (SE)
Retzius väg 8, 171 65 Solna, Sweden

(72) Vikström, David (SE); Ismail, Nurzian (SG); Samuelson, Patrik (SE); Mirzadeh, Kiavash (SE); Gudise, Santhosh (IN); Kadow, Maria (DE); Szekér, Kathleen (DE); Salih, Tagrid (SD); Baraszkiewicz, Mariusz (PL); BashirI, Siavash (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CẤU TRÚC ADN BIỂU HIỆN RANIBIZUMAB, VECTƠ BIỂU HIỆN VÀ TẾ BÀO CHỦ VI KHUẨN CHỨA CẤU TRÚC ADN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT RANIBIZUMAB**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc ADN thích hợp để biểu hiện protein tái tổ hợp *ranibizumab* ở tế bào chủ vi khuẩn trong đó cấu trúc ADN này bao gồm trình tự nucleotit mã hóa: trình tự khởi đầu *rhaBAD*, yếu tố hoạt hóa phiên mã RhaR, yếu tố hoạt hóa phiên mã RhaS, dấu chuẩn kháng kháng sinh, trình tự khởi đầu được liên kết hoạt động với axit nucleic mã hóa dấu chuẩn kháng kháng sinh, yếu tố kết thúc rrnB T1, yếu tố kết thúc rrnB T2 và điểm khởi đầu sao chép pMB1. Cấu trúc ADN này cũng có thể bao gồm trình tự nucleotit mã hóa protein tái tổ hợp được liên kết hoạt động với trình tự khởi đầu *rhaBAD*. Sáng chế cũng đề cập đến vectơ và tế bào chủ vi khuẩn chứa cấu trúc ADN này cũng như phương pháp sản xuất protein tái tổ hợp bằng cách cho tế bào chủ vi khuẩn tiếp xúc với rhamnoza và nhờ đó cảm ứng sự biểu hiện của protein tái tổ hợp này.

(11) **1-0053944 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247035/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2022 410 A

(21) 1-2022-00120

(22) 07/01/2022

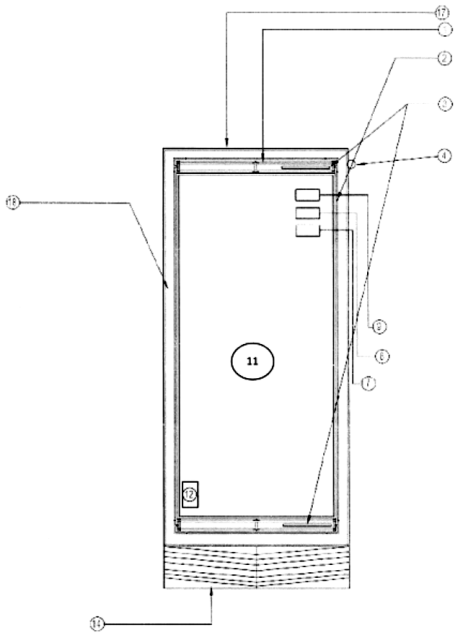
(51) ***G08G 1/14**; B60J 11/00*

(76) **LÊ PHÚ KHÁNH** (VN)
33 An Dương Vương, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(54) **BÃI ĐỖ XE CHỐNG NGẬP TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất bãi đỗ xe chống ngập tự động giúp chống ngập nước cho ô tô, xe máy và các phương tiện khác khi phương tiện đang được để ở trong bãi đỗ xe. Thiết kế của hệ thống được đề xuất bao gồm: khung kim loại, thanh kim loại, xi lanh điện, phao cơ, mái che di động, ray trượt, hộp điện kỹ thuật, bình tích điện, bộ thu sóng mạng không dây, camera, sàn đáy, máy bơm mini, bạc che, ram dốc, khung sắt, gờ chắn, vỏ bảo vệ, khe xếp bạc.



Hình 1

(11) **1-0053945 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247037/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 1-2022-01159
(22) 24/02/2022
(51) ***G05B 19/04***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
227 Nguyễn Văn Cừ, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cao Xuân Nam (VN); Nguyễn Đỗ Quốc Anh (VN)
(54) **ROBOT CHẠY TỰ ĐỘNG KÍCH THƯỚC NHỎ**

(57) Robot gồm bộ phận di chuyển, mạch điều khiển và đế bảo vệ mạch, có khả năng tích hợp các thuật toán trí tuệ nhân tạo khác nhau để robot tự động hoạt động trong môi trường thí nghiệm, nghiên cứu.

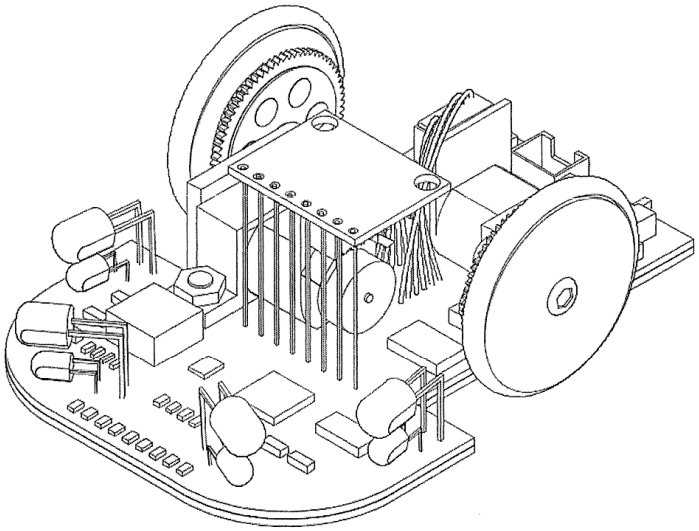
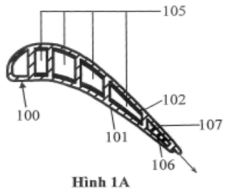


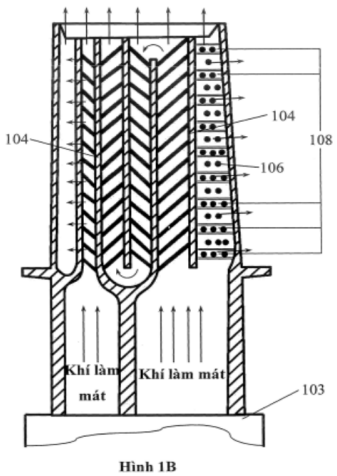
Fig. 1

(11) **1-0053946 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247039/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 1-2022-02990
(22) 12/05/2022
(51) ***F01D 5/18***
(73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI** (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(72) Đinh Công Trường (VN); Đỗ Công Khánh Duy (VN); Chung Duy Hùng (VN); Lê Văn Minh (VN)
(54) **CÁNH TUABIN KHÍ CÓ TƯỜNG NHIỆT THAY ĐỔI TRONG MA TRẬN CỘT**

(57) Sáng chế đề cập đến cánh tuabin khí có dạng tường nhiệt thay đổi có thành áp cao và áp thấp có gắn các vết lồi/lõm cải tiến trong vách ngăn làm mát với ma trận cột dùng trong động cơ tuabin khí, bao gồm: thành áp cao, thành áp thấp, và đế tạo thành không gian bên trong cánh tuabin có dạng tường nhiệt thay đổi. Trong cánh tuabin có dạng tường nhiệt thay đổi có nhiều vách ngăn chia không gian bên trong cánh tuabin thành nhiều kênh làm mát, nhiều cột trụ làm mát trong vách ngăn làm mát tại mép ra của lá cánh, trong đó các thành áp cao và áp thấp được thiết kế có thêm các vết lồi hoặc lõm có tỷ lệ chiều cao là h/H và các thông số độ nghiêng L_{f1}, L_{r1}, L_{f2}, L_{r2}. Tỷ lệ chiều cao của vết lồi/lõm thay đổi trong khoảng 0,01-0,25. Các tỷ lệ các thông số độ nghiêng L_{f1}/R, L_{r1}/R, L_{f2}/R, L_{r2}/R thay đổi trong khoảng 1,25-2.



Hình 1A



Hình 1B

(11) **1-0053947 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247040/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2021-04615

(22) 27/07/2021

(30) 202041036687 26/08/2020 IN

(51) *D01H 5/74*

(73) **LAKSHMI MACHINE WORKS LIMITED** (IN)
Perianaickenpalayam, Coimbatore - 641020, Tamilnadu, India

(72) Arunachalam Yuhendran (IN); Kuppusamy Manikandan (IN); Ponnusamy Murugesh (IN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **CỤM KẾT NỐI DÙNG ĐỂ ĐỠ CON LĂN KÉO DÀI CỦA MÁY XE SỢI VÀ CON LĂN KÉO DÀI DÙNG CHO MÁY XE SỢI**

(57) Sáng chế đề xuất cụm kết nối (10) dùng để đỡ con lăn kéo dài (A) của máy xe sợi. Cụm kết nối này bao gồm vỏ (5) có lỗ hở kéo dài từ đầu gần (P) đến đầu xa (D). Một phần của lỗ hở này được tạo kết cấu để chứa cố định ít nhất một ổ trục (3) dùng để đỡ trục của con lăn kéo dài (A) này. Bộ kết nối (6) được kết nối theo kiểu tháo rời được với vỏ (5) này. Bộ kết nối (6) này có thể được tiếp nhận bởi chi tiết đỡ trong máy xe sợi này dùng để đỡ con lăn kéo dài (A) này. Cụm kết nối (10) này theo sáng chế loại bỏ được việc phải thường xuyên tháo và lắp ít nhất một ổ trục (3) này ra khỏi con lăn kéo dài (A) này. Do đó, loại trừ được hư hỏng sớm và hơn nữa làm tăng đáng kể tuổi thọ của ít nhất một ổ trục (3) này và con lăn kéo dài (A) này. Sáng chế còn đề xuất con lăn kéo dài (A) dùng cho máy xe sợi.

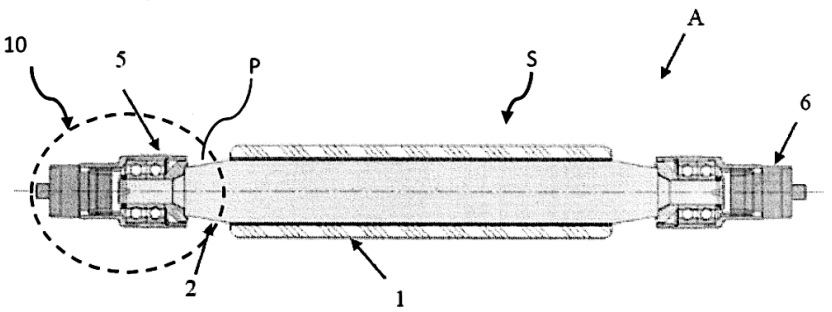


FIG.1

(11) **1-0053948 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247041/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-01905

(85) 25/03/2022

(22) 21/04/2020

(86) PCT/SG2020/050246 21/04/2020

(30) 10201907876U 26/08/2019 SG
10201907881R 26/08/2019 SG
10201907879X 26/08/2019 SG

(87) WO2021/040613 A1 04/03/2021

(51) ***A01M 1/04***; *A01M 1/14*

(73) **PESTRONIKS INNOVATIONS PTE LTD** (SG)
Block 1090 Lower Delta Road, #06-08, Singapore 169201, Singapore

(72) Seetharam Shankar (IN); Baptista Carl (SG)

(74) Công Ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ NHỬ HOẶC XUA ĐUỔI ĐỘNG VẬT CHÂN ĐỐT, BẪY ĐỘNG VẬT CHÂN ĐỐT, VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị nhử hoặc xua đuổi động vật chân đốt (10), bẫy động vật chân đốt (60) và thiết bị chiếu sáng (140). Thiết bị nhử hoặc xua đuổi động vật chân đốt (10) bao gồm nền (12), vật liệu phát huỳnh quang (14) được gắn vào nền (12), và nguồn sáng cực tím (16) được bố trí để chiếu sáng vật liệu phát huỳnh quang (14) với ánh sáng có bước sóng thứ nhất (18). Vật liệu phát huỳnh quang (14) được bố trí để hấp thụ ánh sáng có bước sóng thứ nhất (18) và phát lại ánh sáng ở bước sóng thứ hai (20), bước sóng thứ hai dài hơn bước sóng thứ nhất.

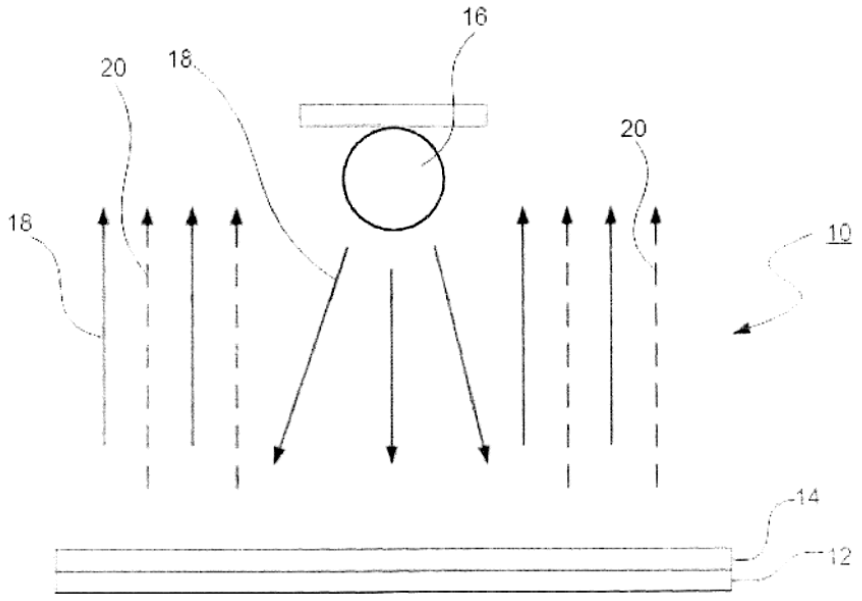
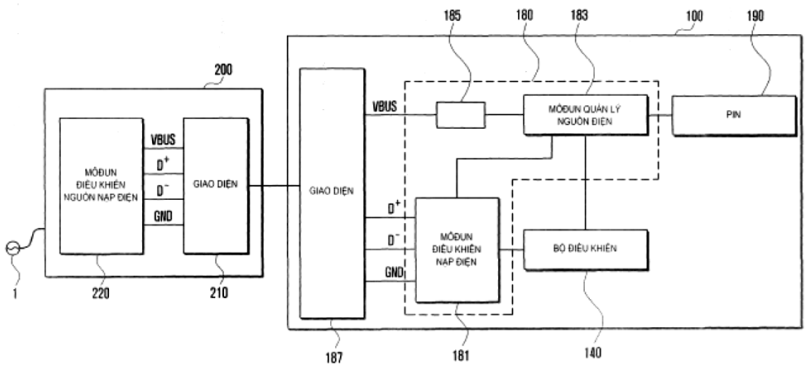


Fig.1

(11) **1-0053949 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247042/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-08085
(85) 10/03/2017
(22) 02/09/2015
(86) PCT/KR2015/009234 02/09/2015
(30) 10-2014- 0116434 02/09/2014 KR
(87) WO2016/036128A1 10/03/2016
(51) ***H02J 7/04***
(62) 1-2017-00874
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) Jung, Kuchul (KR); Yoon, Sunggeun (KR); Lee, Kisun (KR); Lee, Hoyoung (KR); Jang, Seyoung (KR); Yu, Hyemi (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm vỏ, pin nằm bên trong vỏ, đầu nối được nối điện với thiết bị cấp điện bên ngoài có mạch tích hợp (Integrated Circuit, IC) và có một phần để lộ ra bên ngoài vỏ, và bộ phận quản lý nguồn điện nằm bên trong vỏ và được nối điện với đầu nối, trong đó bộ phận quản lý nguồn điện được tạo cấu hình để truyền thông với IC của thiết bị cấp điện bên ngoài, và trong đó đầu nối được tạo cấu hình để thu nhận dòng điện thứ nhất có giá trị cường độ dòng điện thứ nhất trong ít nhất một phần thời gian khi đang thực hiện chức năng truyền thông, và thu nhận dòng điện thứ hai có giá trị cường độ dòng điện thứ hai lớn hơn giá trị cường độ dòng điện thứ nhất trong ít nhất một phần thời gian khi không thực hiện chức năng truyền thông.

FIG. 2



(11) **1-0053950 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247043/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2016 341 A
(21) 1-2015-00523
(22) 11/02/2015
(51) ***B23K 26/38***
(73) **CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NAM SƠN** (VN)
51-53 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Mạnh Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) QUI TRÌNH TẠO HÌNH CÓ HIỆU ỨNG ẢNH ĐA CHIỀU TRÊN BỀ MẶT KIM LOẠI BẰNG LASER

(57) Sáng chế đề xuất qui trình khắc LASER tạo hìnhcó hiệu ứng ảnh đa chiều trên bề mặt kim loại với hình gồm ít nhất hai hình khắc và hình nền có cùng đường bao chùm tia laser dạng xung, khắc hình dưới dạng các điểm cách đều và thẳng hàng song song với phương khắc; trong đó qui trình bao gồm:

(i) Thiết kế hình nền;

(ii) Thiết kế các hình khắc;

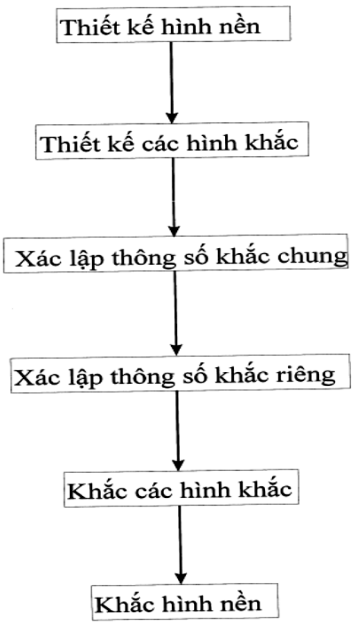
iii) Xác lập thông số khắc chung cho các hình khắc và hình nền;

(iv) Xác lập các thông số khắc riêng cho từng hình khắc và hình nền.

(v) Khắc lần lượt các hình khắc lên bề mặt kim loại tại cùng một vị trí;

(vi) Khắc hình nền tại cùng vị trí.

nhờ đó các hình khắc được nhìn thấy trên bề mặt kim loại từ các góc nhìn khác nhau.



Hình 1

(11) **1-0053951 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247045/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-01546

(85) 11/03/2022

(22) 10/08/2020

(86) PCT/CN2020/108227 10/08/2020

(30) 201910748114.7 13/08/2019 CN

(87) WO2021/027780 18/02/2021

(51) ***H04L 5/00***; *H04W 72/04*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) Li, Na (CN); Shen, Xiaodong (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ TRUYỀN TIN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền tin và đề xuất phương pháp xử lý thông tin, thiết bị truyền tin và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính để giải quyết vấn đề sử dụng tài nguyên thấp. Phương pháp này bao gồm: trong trường hợp định dạng truyền kênh vật lý điều khiển đường lên (Physical Uplink Control Channel, PUCCH) dựa trên cấu trúc xen kẽ được lập lịch cho thiết bị đầu cuối, xác định dựa trên tham số đặc trưng của thông tin điều khiển đường lên (Uplink Control Information, UCI) được phản hồi, tham số truyền để truyền PUCCH. Các phương án thực hiện của sáng chế có thể cải thiện việc sử dụng tài nguyên.

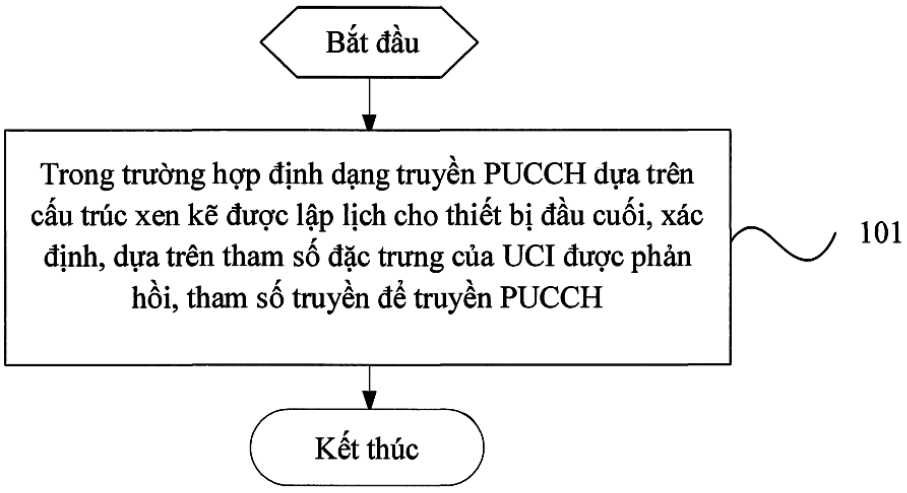


Fig.1

(11) **1-0053952 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247046/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 1-2021-06135
(85) 01/10/2021
(22) 13/04/2020
(86) PCT/CN2020/084488 13/04/2020
(30) PCT/CN2019/082424 12/04/2019 CN
(87) WO2020/207498 15/10/2020
(51) ***H04N 19/593***
(73) 1. **BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China
2. **BYTEDANCE INC.** (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA
(72) Deng, Zhipin (CN); Zhang, Kai (CN); Zhang, Li (CN); Liu, Hongbin (CN); Xu, Jizheng (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VIĐEO VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, hệ thống và phương pháp để mã hóa viđeo số, bao gồm các phương pháp dự báo trong dựa trên ma trận để mã hóa viđeo. Theo khía cạnh đại diện, phương pháp xử lý viđeo bao gồm các bước tạo, đối với biến đổi giữa khối viđeo hiện tại của viđeo và biểu diễn được mã hóa của khối viđeo hiện tại, danh sách có chế độ xác suất lớn nhất (MPM) dựa trên quy tắc, trong đó quy tắc này dựa trên liệu khối viđeo lân cận của khối viđeo hiện tại được mã hóa bằng chế độ dự báo trong dựa trên ma trận (MIP), và thực hiện biến đổi giữa khối viđeo hiện tại và biểu diễn được mã hóa của khối viđeo hiện tại sử dụng danh sách MPM, trong đó biến đổi áp dụng chế độ phi MIP cho khối viđeo hiện tại, và trong đó chế độ phi MIP khác với chế độ MIP.

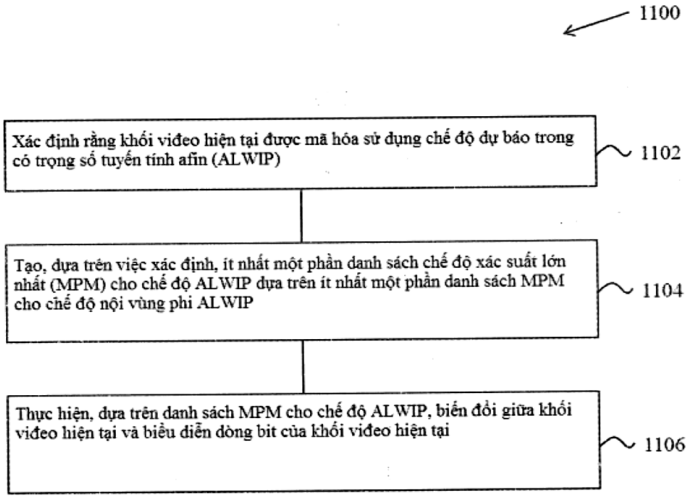


Fig.11
1103

(11) **1-0053953 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247049/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-04968

(85) 05/08/2022

(22) 28/12/2020

(86) PCT/JP2020/049104 28/12/2020

(30) 2020-001628 08/01/2020 JP

(87) WO2021/140980 15/07/2021

(51) ***C12N 15/53****; C12P 13/00; C12N 1/21; C12N 15/09*

(73) **KAO CORPORATION** (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

(72) Nonaka, Kyoshiro (JP); Takahashi, Fumikazu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẾ BÀO ĐƯỢC BIẾN NẠP CÓ KHẢ NĂNG SẢN XUẤT AXIT 2,5-PYRIDIN DICACBOXYLIC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT 2,5-PYRIDIN DICACBOXYLIC**

(57) Sáng chế đề cập đến tế bào được biến nạp có khả năng sản xuất các axit 2,5-pyridin dicacboxylic, và phương pháp sản xuất các axit 2,5-pyridin dicacboxylic bằng cách sử dụng chúng. Sáng chế đề cập đến tế bào được biến nạp có khả năng sản xuất các axit 2,5-pyridin dicacboxylic, tế bào được biến nạp thu được từ vi sinh vật có khả năng sinh tổng hợp axit 4-aminobenzoic và có sự biểu hiện tăng cường của polypeptit (I) và (II) sau đây: (I) polypeptit có hoạt tính hydroxyl hóa axit 4-aminobenzoic, và (II) polypeptit có hoạt tính 4-amin-3 hydroxybenzoat 2,3-dioxygenaza.

(11) **1-0053954 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247051/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02249

(85) 23/04/2021

(22) 28/08/2019

(86) PCT/CN2019/103018 28/08/2019

(30) 201811143551.8 28/09/2018 CN

(87) WO2020/063241 02/04/2020

(51) ***H04L 1/00***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
#283, BBK Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) Li, Na (CN); Sun, Peng (CN); Song, Yang (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin, thiết bị đầu cuối và phương tiện lưu trữ có thể đọc bởi máy tính. Phương pháp bao gồm: khi xảy ra chồng gối tài nguyên giữa báo cáo thông tin trạng thái kênh (Channel State Information, CSI) thứ nhất và báo cáo CSI thứ hai, thực hiện các hoạt động sau: nếu kênh vật lý tương ứng với báo cáo CSI thứ nhất là kênh điều khiển đường lên vật lý (Physical Uplink Control Channel, PUCCH), kênh vật lý tương ứng với báo cáo CSI thứ hai là PUCCH, và danh sách tài nguyên kênh điều khiển đường lên vật lý đa CSI được cấu hình, truyền báo cáo CSI với các tài nguyên chồng gối dựa trên một tài nguyên trong danh sách tài nguyên kênh điều khiển đường lên vật lý đa CSI; và/hoặc, nếu kênh vật lý tương ứng với báo cáo CSI thứ nhất là PUCCH, kênh vật lý tương ứng với báo cáo CSI thứ hai là kênh chia sẻ đường lên vật lý PUSCH, và PUCCH và PUSCH được truyền trên các sóng mang khác nhau, loại bỏ PUCCH và báo cáo CSI được mang trên PUCCH, và truyền PUSCH và báo cáo CSI được mang trên PUSCH.

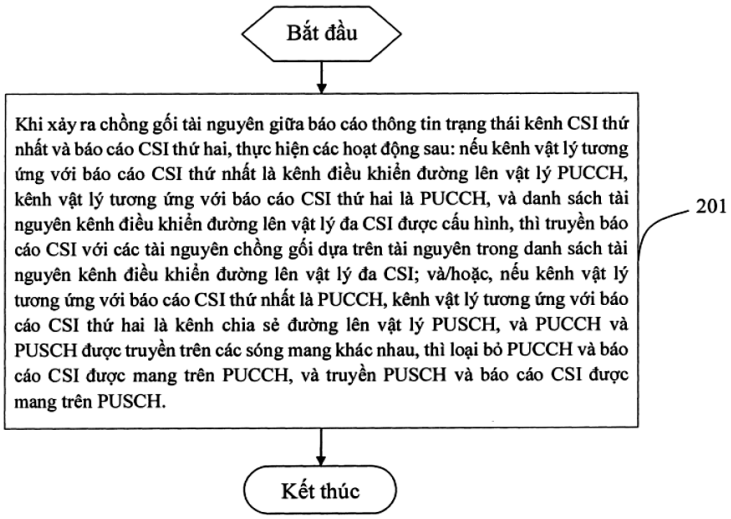


Fig.2

(11) **1-0053955 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247052/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2024 435 A
(21) 1-2024-01937
(85) 15/03/2024
(22) 12/09/2022
(86) PCT/EP2022/075213 12/09/2022
(30) 21196801.1 15/09/2021 EP
(87) WO2023/041457 A1 23/03/2023
(51) ***C11D 1/14***; *C11D 1/29; C11D 3/20; C11D 11/02; C11D 17/06; C11D 3/12; C11D 1/22; C11D 11/00*
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom
(72) Chacko Abraham (IN); Kumar Girish (IN); Kumar Sharavan (IN); Pawar Kunal Shankar (IN); Shaikh Nadeem (IN); Singh Satyendra Prasad (IN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HẠT GIẶT TẨY SẤY PHUN**

(57) Sáng chế này đề cập đến quy trình sản xuất hạt giặt tẩy sấy phun. Đặc biệt là hạt giặt tẩy sấy phun có độ pH thấp, độ kiềm thấp và có các đặc tính hạt tốt.

Do đó, mục đích của sáng chế này là đề xuất quy trình sản xuất hạt giặt tẩy sấy phun có độ pH thấp và độ kiềm thấp.

Mục đích khác nữa của sáng chế này là cung cấp hạt giặt tẩy sấy phun có hàm lượng thấp của các chất phụ gia cấu tạo có tính kiềm như cacbonat và silicat, nhưng vẫn có đặc tính bột tốt qua thời gian bảo quản kéo dài.

Các tác giả sáng chế này phát hiện ra rằng, hạt giặt tẩy sấy phun làm từ hỗn hợp dạng lỏng chứa nước có chứa một hoặc một số thành phần được chọn từ nhóm bao gồm muối của axit cacboxylic với nhôm, phức hợp nhôm của axit cacboxylic hoặc hỗn hợp của chúng, cung cấp đặc tính bột tốt và thời hạn sử dụng kéo dài mà không bị đóng bánh. Các tác giả sáng chế cũng ngạc nhiên phát hiện ra rằng, hạt giặt tẩy sấy phun tạo ra độ pH mong muốn trong dung dịch giặt, là điều cần thiết để có hiệu năng loại bỏ vết bẩn tốt mà không gây thô ráp cho da hoặc vải.

(11) **1-0053956 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247054/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2024 435 A

(21) 1-2024-01938

(85) 15/03/2024

(22) 12/09/2022

(86) PCT/EP2022/075217 12/09/2022

(30) 21196783.1 15/09/2021 EP

(87) WO2023/041461 A1 23/03/2023

(51) ***C11D 1/14***; *C11D 1/29; C11D 11/00; C11D 3/20; C11D 11/04; C11D 17/06; C11D 3/08; C11D 1/22; C11D 11/02*

(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED** (GB)
Port Sunlight, Wirral Merseyside CH62 4ZD, United Kingdom

(72) Chacko Abraham (IN); Kumar Girish (IN); Kumar Sharavan (IN); Pawar Kunal Shankar (IN); Shaikh Nadeem (IN); Singh Satyendra Prasad (IN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HẠT GIẶT TẨY SẤY PHUN VÀ CHẾ PHẨM GIẶT TẨY CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế này đề cập đến quy trình sản xuất hạt giặt tẩy sấy phun. Đặc biệt là với loại hạt giặt tẩy sấy phun có độ pH thấp, độ kiềm thấp và có các đặc tính hạt tốt.

Do đó, mục đích của sáng chế này là đề xuất quy trình sản xuất hạt giặt tẩy sấy phun có độ pH thấp và độ kiềm thấp.

Mục đích khác nữa của sáng chế này là cung cấp hạt giặt tẩy sấy phun có hàm lượng thấp của các chất phụ gia cấu tạo dạng kiềm như cacbonat và silicat, nhưng vẫn có đặc tính bột tốt qua thời gian bảo quản kéo dài.

Các tác giả sáng chế này phát hiện ra rằng, hạt giặt tẩy sấy phun có chứa muối của axit cacboxylat hữu cơ với kim loại kiềm thổ, được tạo ra tại chỗ, mang lại đặc tính bột tốt và có thời gian sử dụng kéo dài mà không bị đóng bánh. Các tác giả sáng chế cũng ngạc nhiên khi phát hiện ra rằng, hạt sấy phun cung cấp độ pH mong muốn trong dung dịch giặt, là điều cần thiết để có hiệu năng loại bỏ vết bẩn tốt mà không thô ráp cho da hoặc vải.

(11) **1-0053957 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247056/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2019 371 A

(21) 1-2018-05291

(85) 27/11/2018

(22) 11/05/2017

(86) PCT/CN2017/083978 11/05/2017

(30) 201610319166.9 13/05/2016 CN

(87) WO2017/193961 16/11/2017

(51) ***H04L 1/06***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) LIU, Kunpeng (CN); ZHANG, Di (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI THÔNG TIN KÊNH, PHƯƠNG PHÁP GỬI DỮ LIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG THỨ NHẤT VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG THỨ HAI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi thông tin kênh, phương pháp gửi dữ liệu, thiết bị truyền thông thứ nhất và thiết bị truyền thông thứ hai, để cải thiện độ chính xác phản hồi của ma trận tiền mã hóa. Thiết bị truyền thông thứ nhất bao gồm: môđun thu, có cấu trúc để thu tín hiệu tham chiếu; môđun xử lý, có cấu trúc để đo lường tín hiệu tham chiếu để thu nhận thông tin kênh thứ nhất và thông tin kênh thứ hai; và môđun gửi, có cấu trúc để gửi thông tin kênh thứ nhất và thông tin kênh thứ hai, trong đó thông tin kênh thứ nhất bao gồm thông tin nhận dạng của M vectơ thứ nhất, M là số nguyên không nhỏ hơn 2, thông tin kênh thứ hai bao gồm thông tin về hệ số kết hợp có trọng số được sử dụng để thực hiện việc kết hợp có trọng số trên N vectơ thứ nhất trong M vectơ thứ nhất, N là số nguyên dương không lớn hơn M, và thông tin kênh thứ nhất và thông tin kênh thứ hai được sử dụng để cấu thành ma trận tiền mã hóa. khi tạo ra ma trận tiền mã hóa, thiết bị thứ hai có thể thực hiện việc kết hợp có trọng số trên M vectơ thứ nhất dựa trên hệ số kết hợp có trọng số được chỉ báo bởi thông tin kênh thứ hai thu được, thay vì lựa chọn chỉ một vectơ đặc trưng từ nhiều vectơ đặc trưng, sao cho ma trận tiền mã hóa được tạo ra chính xác hơn.

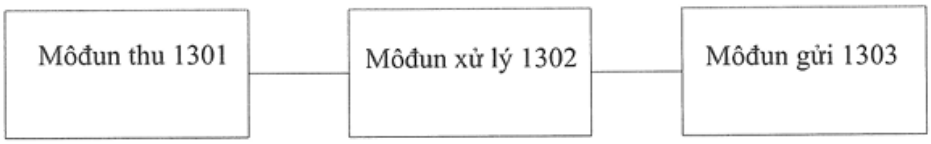


FIG. 13

(11) **1-0053958 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247058/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-07873

(85) 01/12/2022

(22) 01/06/2021

(86) PCT/KR2021/006774 01/06/2021

(30) 10-2020-0066699 02/06/2020 KR

(87) WO2021/246746 09/12/2021

(51) ***C09D 167/00****; C08L 67/08; C09D 7/65; C08L 33/04; C08L 79/04*

(73) **KCC CORPORATION** (KR)
344, Sapyeong-daero, Seocho-gu, Seoul 06608, Republic of Korea

(72) MOON, Sung Hee (KR); KIM, Chang Hyeok (KR); JUNG, Yun Sub (KR); HYUNG, Woo Chan (KR); KIM, Maeng Gi (KR); PARK, Jong Yun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CHẾ PHẨM SƠN DẦU DÙNG LÀM LỚP PHỦ TRUNG GIAN CHO Ô TÔ

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sơn dầu dùng làm lớp phủ trung gian cho ô tô, bao gồm: từ 10 đến 40 phần khối lượng nhựa polyeste polyol; 5 đến 30 phần khối lượng nhựa acrylic dạng vi gel được cải biến bằng polyeste; 1 đến 15 phần khối lượng nhựa alkyt; và 5 đến 30 phần khối lượng nhựa melamin.

(11) **1-0053959 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247059/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2023-00242

(85) 16/01/2023

(22) 16/06/2021

(86) PCT/US2021/037574 16/06/2021

(30) 62/705,265 18/06/2020 US

(87) WO2021/257667 23/12/2021

(51) ***A61M 5/00****; A61M 5/315; A61M 5/145*

(73) **BAYER HEALTHCARE LLC** (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981, United States of America

(72) Cowan, Kevin (US); Dedig, James (US); Taheri, Shahab (AU); Srivastava, Abhinav (IN); Tucker. Barry (US); Swantner, Michael (US); Capone, Christopher (US); Wlodarczyk, Jaroslaw (US); Osan, Andrew (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐẦU DẬP PITTÔNG ĐỂ SỬ DỤNG CÙNG VỚI ỐNG TIÊM**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu dập pittông để sử dụng cùng với ống tiêm bao gồm thân đầu dập pittông xác định rõ trục dọc trung tâm và có đầu gần, đầu xa, và thành bên bao quanh kết nối đầu gần và đầu xa. Đầu dập pittông còn bao gồm ít nhất một thành phần giữ kết hợp với và kéo dài về phía gần từ thân đầu dập pittông. Ít nhất một thành phần giữ có đầu thứ nhất kết nối với thân đầu dập pittông, đầu thứ hai gần với đầu thứ nhất và có thể được làm lệch hướng theo hướng tâm và theo cách đàn hồi so với đầu thứ nhất, và ít nhất một chốt hãm trên đầu thứ hai. Sáng chế đề cập đến hệ thống bơm tiêm chất lỏng bao gồm pittông có cơ cấu khớp đầu dập pittông được cấu hình để tương tác với ít nhất một thành phần giữ của đầu dập pittông để ăn khớp có thể giải phóng với đầu dập pittông để dẫn động theo cách tương hỗ đầu dập pittông bên trong thân ống của ống tiêm.

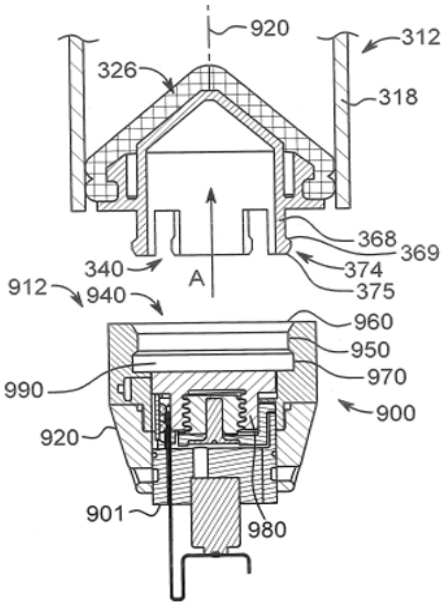


FIG. 23A

(11) **1-0053960 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247068/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 1-2023-01667

(22) 16/03/2023

(30) 202210276883.3 21/03/2022 CN

(51) ***H01F 27/00***

(73) **STEWARD (FOSHAN) MAGNETICS CO., LTD.** (CN)
Fuan Industrial Zone, Leliu Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, P.R. China

(72) Jacken ZHANG (CN); Yeat Shing CHIANG (MY); Wenshan PANG (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) HỖN HỢP VẬT LIỆU GỐM-VÔ CƠ VÀ CUỘN CẢM NHIỀU LỚP

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp vật liệu gốm-vô cơ và cuộn cảm nhiều lớp. Cuộn cảm nhiều lớp bao gồm nhiều lớp từ tính và rãnh điện cực kim loại được tạo thành trên các lớp từ tính. Hỗn hợp vật liệu gốm-vô cơ được sắp đặt trong khu vực lõi từ tính trong mẫu của các cuộn dây được tạo thành bởi các rãnh điện cực kim loại. Hỗn hợp vật liệu gốm-vô cơ bao gồm hai hoặc nhiều lớp thứ nhất và lớp thứ hai. Các lớp thứ nhất bao gồm vật liệu gốm có độ dốc dương của hằng số điện môi so với đường cong nhiệt độ. Các lớp thứ hai bao gồm vật liệu vô cơ có độ dốc âm của hằng số điện môi so với đường cong nhiệt độ. Các lớp thứ nhất và các lớp thứ hai được xếp chồng lên nhau theo cách thức xen kẽ. Các rãnh điện cực kim loại được sắp xếp theo cách mà khoảng trống giữa hai rãnh điện cực kim loại liền kề mà không có các đường sức từ hiệu quả tồn tại ở đó sẽ được giảm thiểu. Cuộn cảm nhiều lớp cho phép các đặc tính của thiết bị ổn định và nâng cao hiệu suất cảm điện.

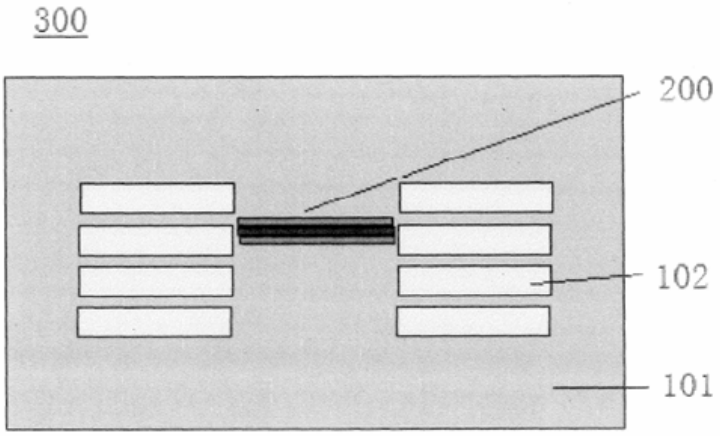


FIG. 2B

(11) **1-0053961 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247069/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2021-08268

(85) 22/12/2021

(22) 24/06/2020

(86) PCT/EP2020/067670 24/06/2020

(30) 19182629.6 26/06/2019 EP

(87) WO2020/260375 30/12/2020

(51) ***B28C 7/02**; G05D 11/13; B01F 15/00; B01F 3/12*

(73) **SAINT-GOBAIN WEBER** (FR)
2-4 rue Marco Polo, 94370 Sucy-en-Brie, France

(72) OPDENBUSCH, Kersten (DE); BLAAKMEER, Jan (NL); NUNES LOBO, Bruno, Miguel (PT); PIERTZIK, Lutz (DE); HOFMANN, Tanja (DE)

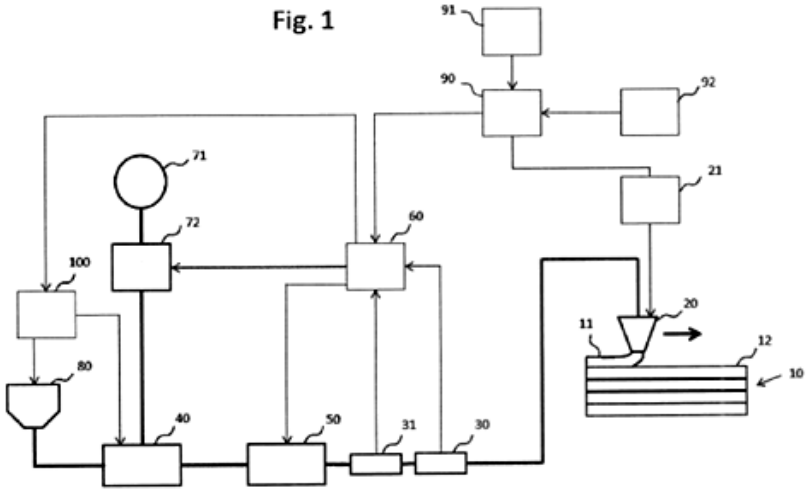
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP IN 3-D ĐỂ SẢN XUẤT CÁC BỘ PHẬN CÓ THÀNH PHẦN CHÍNH LÀ VỮA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất các bộ phận có thành phần chính là vữa (10) bao gồm chất kết dính thủy lực và các cốt liệu, phương pháp này bao gồm các bước:

- trộn hợp phần vữa khô bao gồm chất kết dính thủy lực và các cốt liệu với nước, để tạo thành vữa ướt,
- bơm và vận chuyển vữa ướt đến cửa xả (20), trong đó, trong quá trình vận chuyển, ít nhất hai đặc tính vật lý của vữa ướt được đo trực tuyến, các đặc tính vật lý này bao gồm độ nhớt và ít nhất một trong số dòng chảy và tỷ trọng.

Fig. 1



(11) **1-0053962 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247119/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/05/2024 434 A

(21) 1-2023-06414

(85) 11/03/2019

(22) 09/08/2017

(86) PCT/US2017/046177 09/08/2017

(30) 62/373,123 10/08/2016 US

(87) WO2018/031704 15/02/2018

(51) ***H04W 56/00***

(62) 1-2019-01241

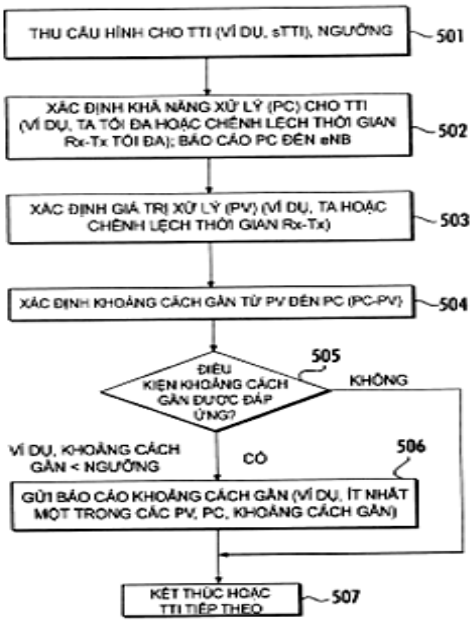
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) STERN-BERKOWITZ, Janet A. (US); LEE, Moon-il (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SỬ DỤNG THỜI GIAN CÓ SẴN TRONG THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây sử dụng định thời trước để xử lý thời gian xử lý giảm sẵn có trong các hệ thống được tạo cấu hình để giảm độ trễ, chẳng hạn như các hệ thống sử dụng khoảng thời gian truyền dẫn có thể cấu hình (TTI) hoặc TTI ngắn (sTTI) và khả năng xử lý (PC). Thiết bị thu phát không dây (WTRU) có thể được tạo cấu hình để sử dụng PC. WTRU có thể thu cấu hình TTI. WTRU có thể xác định PC của WTRU. PC có thể được xác định dựa trên ít nhất một trong hai yếu tố là cấu hình TTI và tiêu chí xử lý. Khi đó WTRU có thể phát báo cáo về PC được xác định. Có thể phát báo cáo đến eNB. PC có thể là dòng thời gian, và dòng thời gian có thể được báo cáo dưới dạng số lượng đơn vị thời gian, trong đó đơn vị thời gian là ít nhất một trong số ký hiệu, TTI, mẫu thời gian và tập hợp mẫu thời gian.



HÌNH 5

(11) **1-0053963 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247129/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2021-02143

(85) 19/04/2021

(22) 18/09/2019

(86) PCT/KR2019/012059 18/09/2019

(30) 10-2018-0112278 19/09/2018 KR
10-2018-0116517 28/09/2018 KR
10-2018-0174121 31/12/2018 KR

(87) WO2020/060184 26/03/2020

(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/167; H04N 19/172; H04N 19/60; H04N 19/436; H04N 19/503; H04N 19/593; H04N 19/124; H04N 19/176*

(73) **ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE** (KR)
218, Gajeong-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34129, Republic of Korea

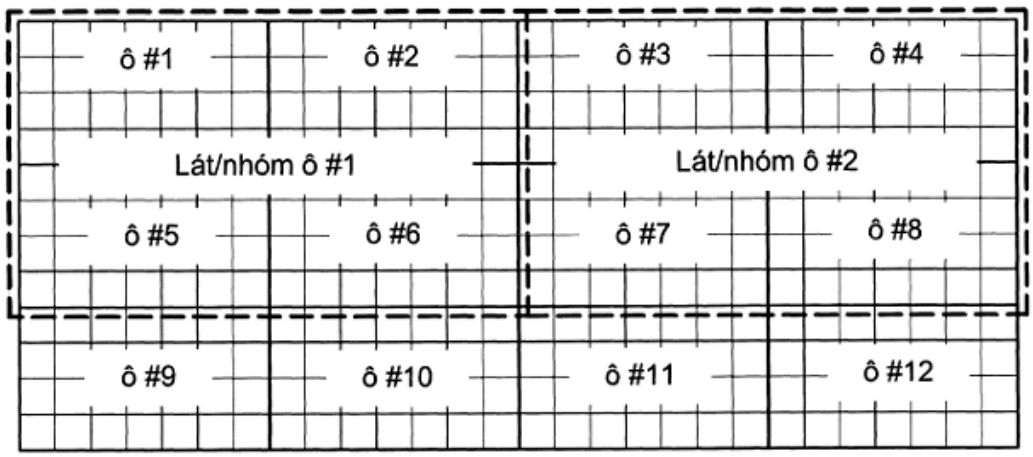
(72) KANG, Jung Won (KR); LEE, Ha Hyun (KR); LIM, Sung Chang (KR); LEE, Jin Ho (KR); KIM, Hui Yong (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA/GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG TIỆN GHI LƯU TRỮ DÒNG BIT VÀ PHƯƠNG PHÁP GỬI DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hoá/giải mã hình ảnh. Phương pháp giải mã hình ảnh theo sáng chế có thể bao gồm các bước: suy ra thông tin chế độ lát về lát được bao gồm trong ảnh hiện thời, suy ra thông tin nhận dạng lát trên cơ sở thông tin chế độ lát, và giải mã lát trên cơ sở thông tin nhận dạng lát.

FIG. 9



(11) **1-0053964 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247551/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-05741

(85) 07/10/2020

(22) 08/03/2019

(86) PCT/US2019/021263 08/03/2019

(30) 62/640,434 08/03/2018 US
62/640,424 08/03/2018 US

(87) WO2019/173665 12/09/2019

(51) ***A01N 37/44***; *C07D 213/81; C07C 271/22; A01N 43/40; A01N 47/12*

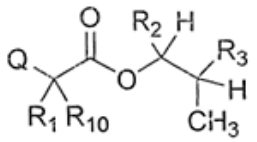
(73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC** (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

(72) LOY, Brian A. (US); VERMEULEN, Nicolaas (ZA); SAM, Brannon (US); MEYER, Kevin G. (US); YAO, Chenglin (US); BABIJ, Nicholas R. (US); PETKUS, Jeff (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỢP CHẤT PICOLINAMIT DÙNG LÀM CHẤT DIỆT NẤM, HỢP PHẦN ĐỂ KIỂM SOÁT NẤM GÂY BỆNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT VÀ NGĂN CHẶN SỰ TẤN CÔNG CỦA NẤM TRÊN CÂY TRỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất picolinamit có Công thức (I) để dùng làm chất diệt nấm.



I

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hợp phần kháng nấm, hợp phần để kiểm soát nấm gây bệnh bao gồm các hỗn hợp của ít nhất là một trong số các hợp chất picolinamit có Công thức (I), và phương pháp kiểm soát và ngăn chặn sự tấn công của nấm trên cây trồng.

(11) **1-0053965 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247552/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2024 438 A

(21) 1-2023-08545

(85) 29/10/2021

(22) 22/09/2020

(86) PCT/US2020/051974 22/09/2020

(30) 17/022,727 16/09/2019 US
62/905,319 24/09/2019 US

(87) WO2021/061630 A1 01/04/2021

(51) ***H04N 19/00***; *H04N 19/167*

(62) 1-2021-06926

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard, Palo Alto, California 94306, United States of America

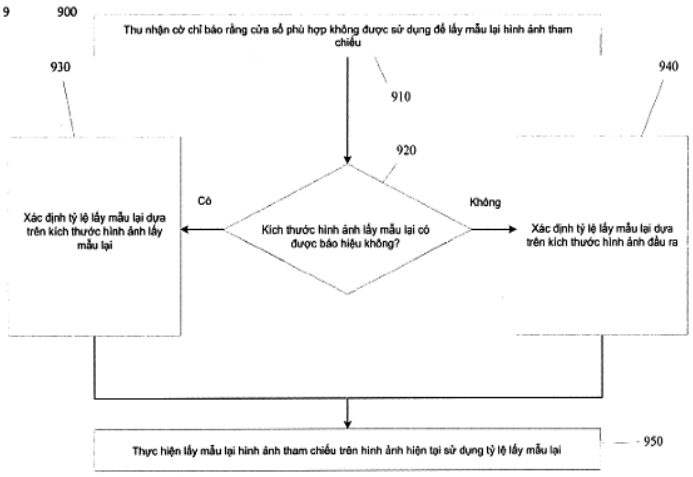
(72) CHOI, Byeongdoo (KR); WENGER, Stephan (DE); LIU, Shan (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA DÒNG BIT VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, và phương tiện có thể đọc được bằng máy tính để giải mã dòng bit viđeo được mã hóa sử dụng ít nhất một bộ xử lý, bao gồm việc thu nhận cờ chỉ báo rằng cửa sổ tương thích không được sử dụng cho việc lấy mẫu lại hình ảnh tham chiếu; dựa trên cờ chỉ báo rằng cửa sổ tương thích không được sử dụng cho việc lấy mẫu lại hình ảnh tham chiếu, xác định xem liệu kích thước hình ảnh lấy mẫu lại có được báo hiệu hay không; dựa trên việc xác định rằng kích thước hình ảnh lấy mẫu lại được báo hiệu, xác định tỷ lệ lấy mẫu lại dựa trên kích thước hình ảnh lấy mẫu lại; dựa trên việc xác định rằng kích thước hình ảnh lấy mẫu lại không được báo hiệu, xác định tỷ lệ lấy mẫu lại dựa trên kích thước hình ảnh đầu ra; và thực hiện lấy mẫu lại hình ảnh tham chiếu trên hình ảnh hiện tại sử dụng tỷ lệ lấy mẫu lại.

FIG. 9



(11) **1-0053966 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247553/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01941

(85) 28/03/2022

(22) 09/09/2020

(86) PCT/KR2020/012153 09/09/2020

(30) 62/898,531 10/09/2019 US
62/904,648 23/09/2019 US

(87) WO2021/049865 18/03/2021

(51) ***H04N 19/573***; *H04N 19/132; H04N 19/513; H04N 19/109; H04N 19/176*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea

(72) Park, Nae Ri (KR); Nam, Jung Hak (KR); Jang, Hyeong Moon (KR); Kim, Seung Hwan (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LUỒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã ảnh. Phương pháp giải mã ảnh theo sáng chế được thực hiện bởi thiết bị giải mã ảnh. Phương pháp giải mã ảnh này có thể bao gồm các bước dẫn ra mẫu dự đoán của khối hiện tại dựa trên thông tin chuyển động của khối hiện tại, xác định xem liệu luồng quang học song hướng (bi-directional optical flow, BDOF) có áp dụng cho khối hiện tại hay không, dựa trên việc BDOF có áp dụng cho khối hiện tại, dẫn ra gradiên cho khối con hiện tại trong khối hiện tại, dẫn ra việc tinh chỉnh về chuyển động (vx, vy) cho khối con hiện tại dựa trên gradiên này, dẫn ra phần bù BDOF dựa trên gradiên và việc tinh chỉnh về chuyển động này, và dẫn ra mẫu dự đoán được tinh chỉnh cho khối hiện tại dựa trên mẫu dự đoán của khối hiện tại và phần bù BDOF này.

FIG. 24

Variables bitDepth, shift1, shift2, shift3, shift4, offset4, and mvRefineThres are derived as follows:

- The variable bitDepth is set equal to $BitDepth_Y$.
- The variable shift1 is set to equal to 6.
- The variable shift2 is set to equal to 4.
- The variable shift3 is set to equal to 1.
- The variable shift4 is set equal to Max(3, 15 − bitDepth) and the variable offset4 is set equal to 1 << (shift4 − 1).
- The variable mvRefineThres is set equal to 1 << 5.

(11) **1-0053967 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248001/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-05388

(85) 31/08/2021

(22) 21/02/2020

(86) PCT/CN2020/076178 21/02/2020

(30) 201931007114 22/02/2019 IN

(87) WO2020/169083 27/08/2020

(51) ***H04N 19/51***; *H04N 19/52*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Esenlik, Semih (TR); Sethuraman, Sriram (IN); A, Jeeva Raj (IN); Kotecha, Sagar (IN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO MÃ VIĐEO, BỘ MÃ HÓA VÀ BỘ GIẢI MÃ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mã viđeo được thực hiện trong thiết bị giải mã hoặc thiết bị mã hóa, phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận các vectơ chuyển động ban đầu đối với khối hiện hành; thu nhận các dự đoán thứ nhất đối với giá trị mẫu trong khối hiện hành dựa trên các vectơ chuyển động ban đầu; tính toán chi phí so khớp thứ nhất theo các dự đoán thứ nhất; xác định liệu quy trình tinh chế dòng quang học có nên được thực hiện hay không, theo ít nhất một điều kiện thiết đặt trước, ít nhất một điều kiện thiết đặt trước này bao gồm điều kiện về việc liệu chi phí so khớp thứ nhất tính toán được có bằng hoặc lớn hơn ngưỡng hay không; và thực hiện quy trình tinh chế dòng quang học để thu nhận dự đoán liên ảnh cuối cùng đối với giá trị mẫu trong khối hiện hành, khi xác định được rằng quy trình tinh chế dòng quang học nên được thực hiện. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến bộ mã hóa và bộ giải mã.

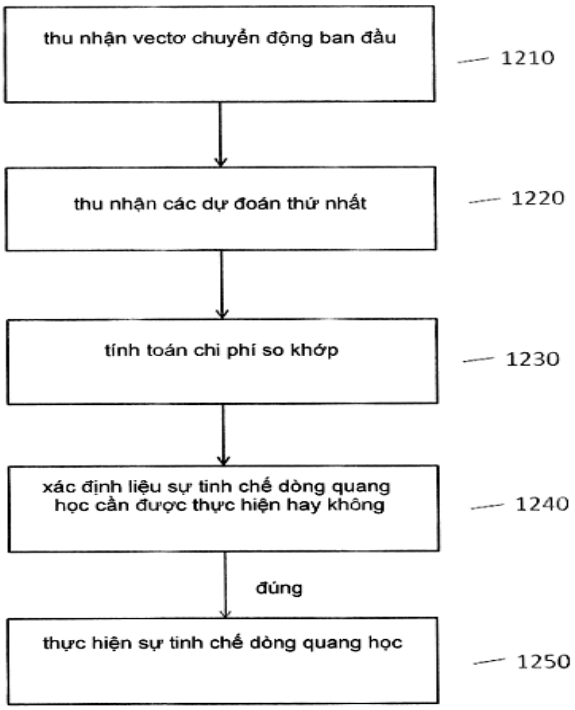


Fig.10

(11) **1-0053968 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248002/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-08675

(85) 30/12/2022

(22) 17/06/2021

(86) PCT/CN2021/100633 17/06/2021

(30) 202010556092.7 17/06/2020 CN

(87) WO2021/254440 A1 23/12/2021

(51) ***H04W 24/02***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Yunbo (CN); Guo, Yuchen (CN); Zhou, Yifan (CN); Huang, Guogang (CN); LI, Yiqing (CN); Gan, Ming (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO KHẢ NĂNG LIÊN KẾT, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG CHIP, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông không dây, và cụ thể, đề cập đến phương pháp chỉ báo khả năng liên kết, phương pháp chỉ báo khả năng truyền và thu đồng thời (STR - simultaneous transmit and receive), thiết bị truyền thông, chip hoặc hệ thống chip, phương tiện lưu trữ có thể đọc được, sản phẩm chương trình máy tính, hệ thống truyền thông không dây mà được áp dụng tới, ví dụ, mạng vùng cục bộ không dây mà hỗ trợ tiêu chuẩn 802.11be. Phương pháp này bao gồm: Thiết bị đa liên kết (MLD - multi-link device) thứ nhất tạo ra và gửi thông tin khả năng STR, trong đó thông tin khả năng STR được sử dụng để chỉ báo thông tin tham số nhiễu giữa liên kết thứ nhất sử dụng băng thông thứ nhất và liên kết thứ hai sử dụng băng thông thứ hai. Thiết bị thứ hai thu thông tin khả năng STR, thu nhận ngưỡng tham số nhiễu, và sau đó xác định, dựa trên ngưỡng tham số nhiễu và thông tin tham số nhiễu, rằng MLD thứ nhất có hỗ trợ hoạt động truyền và thu đồng thời trên liên kết thứ nhất và liên kết thứ hai hay không. Việc thiết bị đa liên kết có hỗ trợ hoạt động truyền và thu đồng thời trên một cặp liên kết (tức là, hai liên kết) hay không có thể được chỉ báo, nhờ đó đặt nền tảng truyền thông cho việc truyền thông dữ liệu tiếp theo.

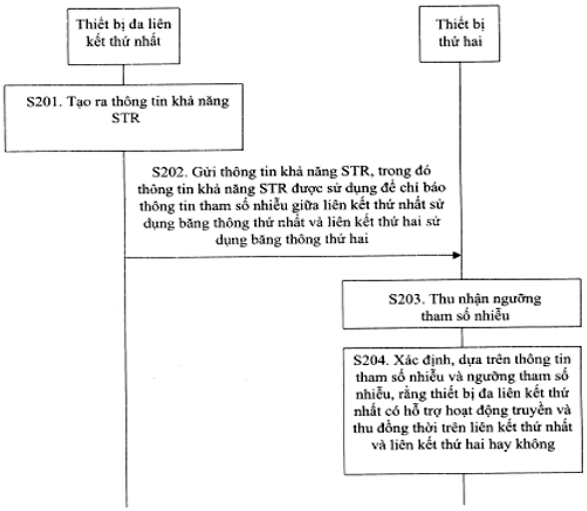


FIG. 8

(11) **1-0053969 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248055/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02587

(85) 25/04/2022

(22) 05/10/2020

(86) PCT/KR2020/013495 05/10/2020

(30) 62/911,221 05/10/2019 US

(87) WO2021/066618 08/04/2021

(51) ***H04N 19/60***; *H04N 19/124; H04N 19/132; H04N 19/70; H04N 19/186; H04N 19/122; H04N 19/137*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

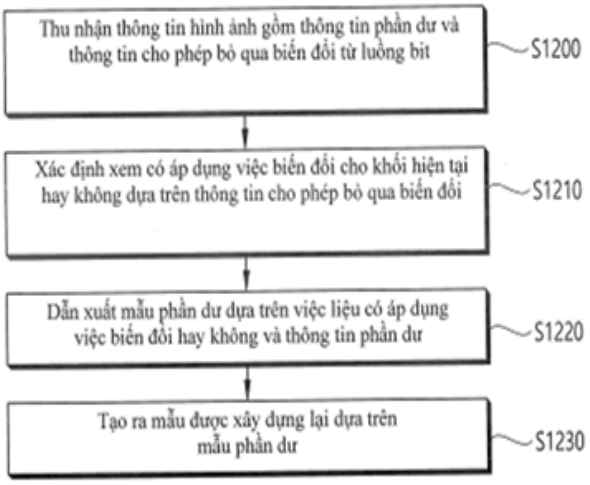
(72) YOO, Sunmi (KR); CHOI, Jungah (KR); CHOI, Jangwon (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp và phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh. Theo phần bộc lộ của sáng chế, thông tin tính khả dụng bỏ qua biến đổi và thông tin tính khả dụng bảng màu được báo hiệu thông qua tập thông số trình tự (sequence parameter set, SPS), và thông tin liên quan đến việc bỏ qua biến đổi và/hoặc việc lập mã bảng màu có thể được phân tích cú pháp/được báo hiệu một cách hiệu quả trên cơ sở của ít nhất một trong số thông tin tính khả dụng bỏ qua biến đổi và thông tin tính khả dụng bảng màu. Theo đó, các bit mà cần được báo hiệu cho việc lập mã video/hình ảnh có thể được giảm, và hiệu quả lập mã có thể được cải thiện.

FIG. 12



(11) **1-0053970 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248056/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-02399

(85) 18/04/2022

(22) 11/09/2020

(86) PCT/US2020/050395 11/09/2020

(30) 62/905,143 24/09/2019 US

(87) WO2021/061428 01/04/2021

(51) ***H04N 13/00***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WANG, Ye-Kui (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC TRIỂN KHAI BỞI BỘ GIẢI MÃ VÀ BỘ MÃ HÓA, THIẾT BỊ LẬP MÃ VIDEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp được triển khai bởi bộ giải mã, thiết bị lập mã video, phương tiện đọc được bằng máy tính không tạm thời và bộ giải mã. Phương pháp bao gồm việc nhận dòng bit bao gồm một hoặc nhiều lớp và bản tin thông tin cải tiến bổ sung (supplemental enhancement information, SEI) lồng nhau có thể thay đổi tỷ lệ. Bản tin SEI lồng nhau có thể thay đổi tỷ lệ bao gồm một hoặc nhiều bản tin SEI được lồng có thể thay đổi tỷ lệ và cờ tập hợp lớp đầu ra (output layer set, OLS) lồng nhau có thể thay đổi tỷ lệ. Cờ OLS lồng nhau có thể thay đổi tỷ lệ được đặt để chỉ định xem các bản tin SEI được lồng có thể thay đổi tỷ lệ áp dụng cho các OLS cụ thể hay cho các lớp cụ thể. Ảnh được mã hóa được giải mã từ một hoặc nhiều lớp để sản xuất ảnh được giải mã. Ảnh được giải mã được chuyển tiếp để hiển thị như một phần của chuỗi video được giải mã.

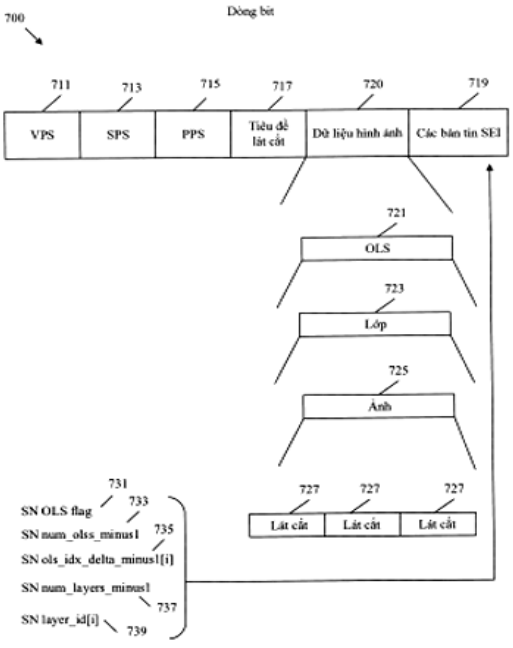


FIG. 7

(11) **1-0053971 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248159/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02400

(85) 29/04/2021

(22) 04/10/2019

(86) PCT/KR2019/012988 04/10/2019

(30) 201841037632 04/10/2018 IN
201841037632 26/09/2019 IN

(87) WO2020/071828 09/04/2020

(51) ***H04N 5/915****; H04N 7/01; H04N 5/14*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

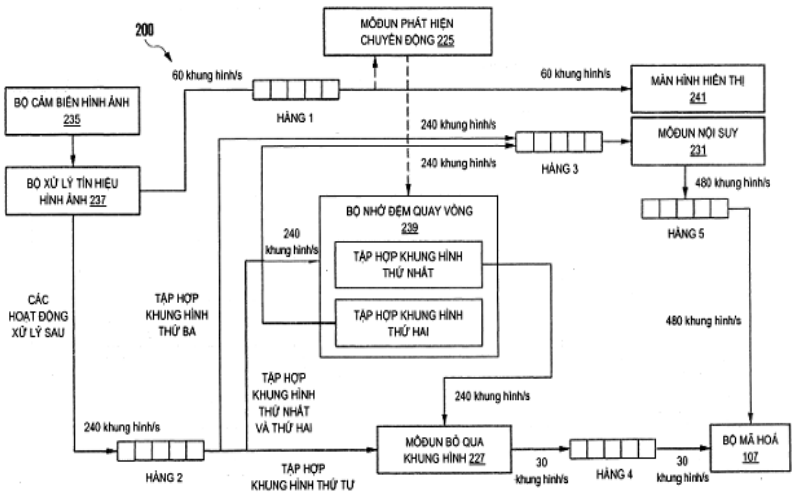
(72) Khandelwal, Gaurav (IN); Kumar, Divyanshu (IN); Shetty, Saiksha Dhananjay (IN); Suman, Digadari (IN); Shukla, Alok Shankarlal (IN); Dey, Abhijit (IN); Nataraju, Kiran (IN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ TẠO RA DỮ LIỆU VIĐEO CHUYỂN ĐỘNG SIÊU CHẬM VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bằng thiết bị điện tử để tạo ra dữ liệu viđeo chuyển động siêu chậm (Super Slow Motion, SSM) và thiết bị điện tử. Hệ thống ghi dữ liệu viđeo SSM phát hiện thấy sự có mặt của chuyển động trong các khung hình được thu nhận bằng thiết bị chụp ảnh. Khi phát hiện thấy sự có mặt của chuyển động, hệ thống ghi dữ liệu viđeo SSM tạo ra khung hình khởi động, sau đó là, tập hợp khung hình thứ nhất và tập hợp khung hình thứ tư để thực hiện cơ chế bỏ qua khung hình, và tập hợp khung hình thứ hai và tập hợp khung hình thứ ba để thực hiện cơ chế nội suy được chọn. Các khung hình có tốc độ khung hình mong muốn được tạo ra bằng cách thực hiện cơ chế bỏ qua khung hình và cơ chế nội suy được truyền đến bộ mã hoá theo thứ tự, để mã hoá và ghi. Phương pháp và hệ thống này cho phép ghi SSM ngay cả trong các mẫu máy điện thoại thông minh cấp trung bình và cấp thấp, mà không cần có các bộ cảm biến hình ảnh chuyên dụng đắt tiền.

FIG. 5



(11) **1-0053972 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248460/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2017 347 A

(21) 1-2016-04805

(85) 08/12/2016

(22) 11/05/2015

(86) PCT/US2015/030111 11/05/2015

(30) 61/991,656 12/05/2014 US
62/010,092 10/06/2014 US
62/028,014 23/07/2014 US
62/098,819 31/12/2014 US
62/098,836 31/12/2014 US

(87) WO2015/175390 19/11/2015

(51) ***C03C 17/34****; C09D 5/00; G02B 1/115; C03C 21/00*

(73) **CORNING INCORPORATED** (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

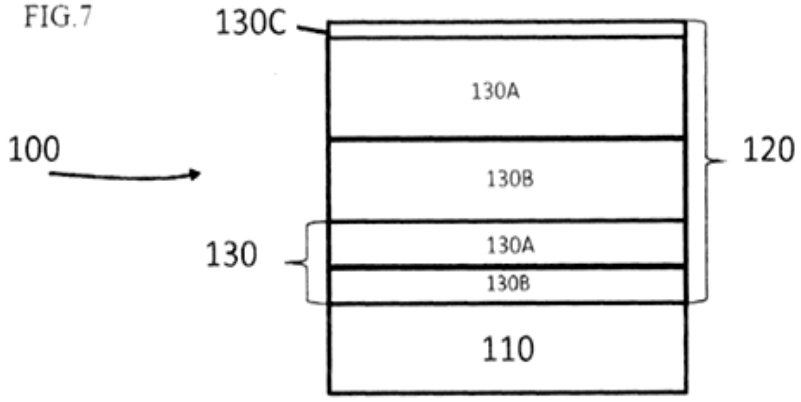
(72) Amin, Jaymin (US); Hart, Shandon Dee (US); Koch, Karl William III (US); Null, Eric Louis (US); Ouyang, Xu (CA); Paulson, Charles Andrew (US); PRICE, James Joseph (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) VẬT PHẨM CHỐNG PHẢN CHIẾU VÀ CÓ ĐỘ BỀN VÀ THIẾT BỊ BAO GỒM VẬT PHẨM NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm chống phản chiếu và có độ bền. Theo một hoặc nhiều phương án, vật phẩm bao gồm nền và lớp phủ chống phản chiếu được bố trí trên bề mặt chính. Vật phẩm có độ truyền ánh sáng trung bình khoảng 94% hoặc cao hơn so với chế độ bước sóng quang học và/hoặc độ phản xạ ánh sáng trung bình khoảng 2% hoặc nhỏ hơn so với chế độ bước sóng quang học, khi được đo từ bề mặt chống phản chiếu. Theo một số phương án, vật phẩm có độ cứng tối đa khoảng 8 GPa hoặc cao hơn khi được đo bằng thử nghiệm độ cứng theo vết cắt lõm Berkovich dọc theo độ sâu của vết cắt lõm khoảng 50 nm hoặc cao hơn và giá trị a b*, khi phản xạ, nằm trong khoảng từ khoảng -5 đến khoảng 1 khi được đo trên bề mặt chống phản chiếu duy nhất tại tất cả các góc chiếu sáng tới nằm trong khoảng từ khoảng 0 độ đến khoảng 60 độ dưới nguồn sáng theo tiêu chuẩn của Ủy ban Quốc tế về Chiếu sáng (International Commission on Illumination). Sáng chế còn đề cập đến thiết bị bao gồm vật phẩm này.

FIG.7



(11) **1-0053973 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248461/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-05576

(85) 09/09/2021

(22) 11/02/2020

(86) PCT/US2020/017706 11/02/2020

(30) 62/805,079 13/02/2019 US
62/824,715 27/03/2019 US
62/840,698 30/04/2019 US
62/908,878 01/10/2019 US

(87) WO2020/167794 20/08/2020

(51) ***H04W 74/00***; *H04W 74/08; H04B 7/04*

(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

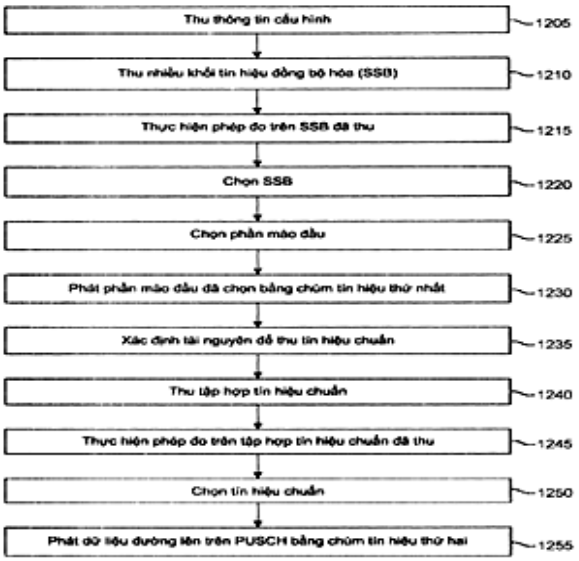
(72) Loic Canonne-Velasquez (CA); Afshin Haghighat (CA); Shahrokh Nayeb Nazar (CA); J. Patrick Tooher (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LỌC CHÙM TÍN HIỆU TRONG THỦ TỤC KÊNH TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN HAI BƯỚC ĐƯỢC TRIỂN KHAI BẰNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp và thiết bị để lọc chùm tín hiệu. Thiết bị thu phát không dây (WTRU) có thể được tạo cấu hình để thu thông tin cấu hình. Thông tin cấu hình có thể biểu thị sự liên kết giữa các phần mào đầu, khối tín hiệu đồng bộ (SSB), tập hợp tín hiệu tham chiếu (RS) và tài nguyên kênh chia sẻ đường lên vật lý (PUSCH). WTRU có thể được tạo cấu hình để thu nhiều SSB, xác định phép đo SSB thu được và chọn SSB dựa trên phép đo đã xác định. WTRU có thể được tạo cấu hình để chọn và phát phần mào đầu bằng chùm tín hiệu thứ nhất. WTRU có thể được tạo cấu hình để thu nhiều tập hợp RS dựa trên phần mào đầu đã phát và xác định phép đo tập hợp RS thu được. WTRU có thể được tạo cấu hình để chọn RS dựa trên phép đo tập hợp RS thu được đã xác định. WTRU có thể được tạo cấu hình để phát dữ liệu đường lên trên PUSCH bằng chùm tín hiệu thứ hai.

HÌNH 12



(11) **1-0053974 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248463/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 1-2021-07889

(85) 08/12/2021

(22) 11/05/2020

(86) PCT/CN2020/089526 11/05/2020

(30) 201910402342.9 14/05/2019 CN

(87) WO2020/228654 19/11/2020

(51) ***H04W 80/02****; H04W 72/0453*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIANG, Dandan (CN); GAN, Ming (CN); YANG, Xun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY GỬI VÀ THU ĐƠN VỊ DỮ LIỆU GIAO THỨC LỚP VẬT LÝ**

(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp và các máy để gửi và thu đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý. Phương pháp bao gồm các bước: tạo ra đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý (physical layer protocol data unit, viết tắt là PPDU), trong đó PPDU bao gồm trường hướng dẫn ngắn, độ dài của chuỗi miền tần số của trường hướng dẫn ngắn lớn hơn độ dài thứ nhất, và độ dài thứ nhất là độ dài, ví dụ, 2048, của chuỗi miền tần số của trường hướng dẫn ngắn mà được truyền qua kênh độ rộng dải 160 MHz; và gửi PPDU qua kênh đích, trong đó độ rộng dải của kênh đích lớn hơn 160 MHz. Theo các phương án của sáng chế, độ rộng dải kênh thực tế lớn hơn có thể đạt được, và khả năng tương thích ngược được thực hiện. Ngoài ra, sự mô phỏng đầy đủ được thực hiện trên các thông số để xác minh rằng chuỗi hướng dẫn ngắn được đề xuất theo các phương án của sáng chế có tỷ lệ công suất đỉnh trên công suất trung bình (peak to average power ratio, viết tắt là PAPR) tương đối nhỏ và hiệu suất tương đối tốt. Điều này nâng cao hiệu quả đánh giá của mạch điều khiển khuếch đại tự động ở đầu thu, và làm giảm tỷ lệ lỗi bit thu. Sáng chế cũng đề xuất máy truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính.

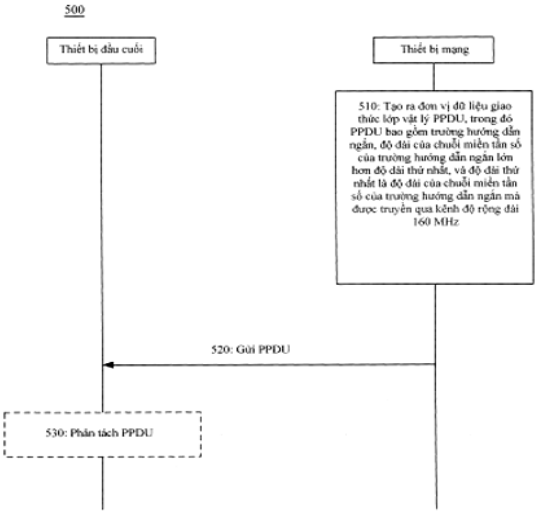


FIG. 5

(11) **1-0053975 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248464/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2022-05717

(85) 07/09/2022

(22) 05/02/2021

(86) PCT/US2021/016781 05/02/2021

(30) 62/971,653 07/02/2020 US

(87) WO2021/158894 A1 12/08/2021

(51) ***A22C 29/00***; *A22C 29/02*

(73) **NOVA-TECH ENGINEERING, LLC** (US)
1705 Engineering Avenue NE, Willmar, Minnesota 56201, United States

(72) EID, Elliot D. (US); BIEL, Matthew R. (US); BLUM, Nathan A. (US); DEMING, Jeff (US); HARKESS, Roger (US); GRAMSTAD, Derek (US); IMDIEKE, Jeremy (US); JOHNSON, Robert (US); MOLENAAR, Dana Mathew (US); ROONEY, Jacob (US); REMMEL, Shaun (US); STARK, Christopher J. (US); STECKELBERG, John (US); THIEL, Joseph (US); ZINDA, Marc (US)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SƠ CHẾ TÔM**

(57) Hệ thống sơ chế tôm và các phương pháp sơ chế tôm tại nhiều buồng sơ chế, với từng con tôm được chuyển giữa các buồng bằng hệ thống vận chuyển. Các hệ thống sơ chế tôm có thể bao gồm một hoặc nhiều buồng sơ chế được tạo kết cấu để thực hiện một hoặc nhiều chức năng sau đây trên từng con tôm: đo từng con tôm, cắt đường ruột của từng con tôm, tách đầu từng con tôm, lột vỏ từng con tôm (có thể chỉ liên quan đến việc loại bỏ các chân bơi và/hoặc các chân bụng); và tách các đốt vỏ bụng liền kề trên từng con tôm.

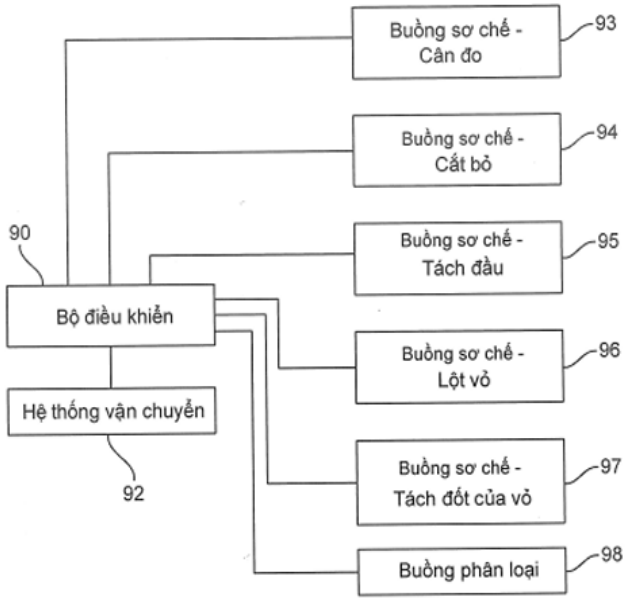


FIG. 2

(11) **1-0053976 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248465/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2021-07067

(85) 05/11/2021

(22) 09/12/2020

(86) PCT/US2020/063997 09/12/2020

(30) 62/954,473 28/12/2019 US
17/087,224 02/11/2020 US

(87) WO2021/133552 01/07/2021

(51) ***H04N 19/105***; *H04N 19/46*

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA

(72) LI, Ling (CN); LI, Xiang (CN); LI, Guichun (CN); LIU, Shan (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIĐEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị bao gồm hệ mạch xử lý giải mã viđeo. Hệ mạch xử lý giải mã, từ dòng bit viđeo được mã hóa, thông tin mã hóa cho ảnh hiện tại. Thông tin mã hóa chỉ báo rằng chế độ hợp nhất hình học được kích hoạt cho mức mã hóa cao hơn cấp độ ảnh của ảnh hiện tại và số lượng hợp nhất của các ứng viên hợp nhất thỏa mãn điều kiện. Hệ mạch xử lý xác địnhs, dựa trên tham số cấp độ ảnh được báo hiệu cho ảnh hiện tại trong dòng bit viđeo được mã hóa, số lượng lớn nhất của các ứng viên hợp nhất chế độ hợp nhất hình học dựa trên tham số cấp độ ảnh và số lượng lớn nhất của các ứng viên hợp nhất.

Số lượng lớn nhất của các ứng viên hợp nhất chế độ hợp nhất hình học có thể bằng (i) 0 hoặc (ii) một trong 2 đến số lượng lớn nhất của các ứng viên hợp nhất. Tham số cấp độ ảnh chỉ báo số lượng lớn nhất của các ứng viên hợp nhất chế độ hợp nhất hình học.

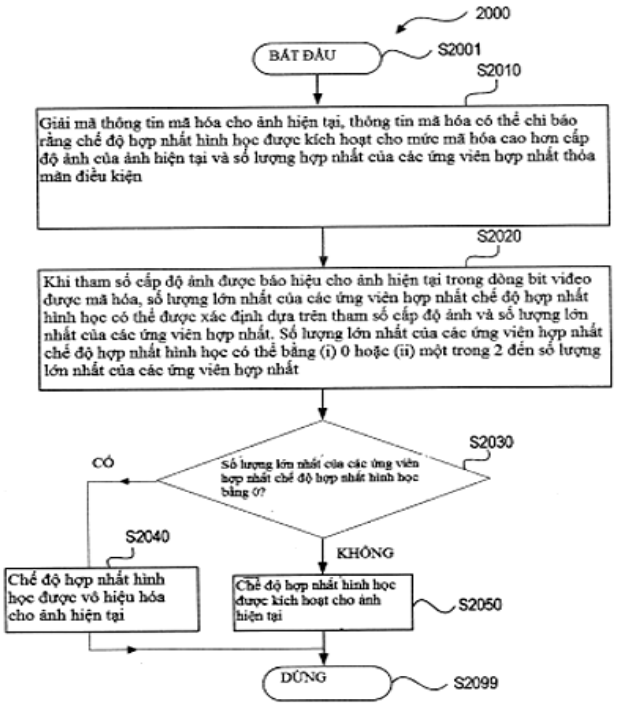


Fig.20

(11) **1-0053977 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248466/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-06792

(22) 29/09/2023

(51) ***F21V 29/74***; *F21V 14/00; F21V 7/00; F21V 33/00; F21K 9/00; F21V 29/61*

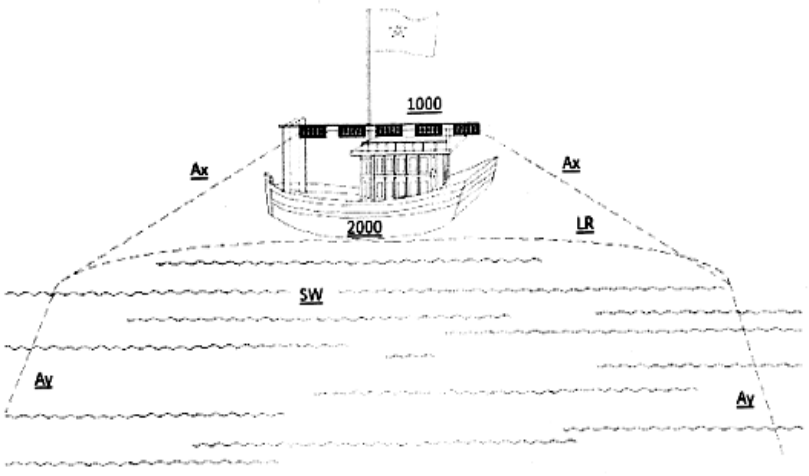
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ 111 VIỆT NAM** (VN)
Số 27, ngõ 178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Phạm Văn Chinh (VN); Trịnh Đăng Quân (VN)

(74) Công ty cổ phần tư vấn BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)

(54) **ĐÈN LED CHUYÊN DỤNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đèn LED chuyên dụng, có công suất cao lên đến 300W, 500W, 750W, 1000W hoặc lớn hơn, thích hợp dùng cho khai thác thủy sản, hải sản, và các mục đích tương tự hoặc các mục đích thích hợp khác có khung tản nhiệt được làm bằng nhôm và sử dụng quạt tản nhiệt để tăng cường khả năng tản nhiệt cho các chip LED hoạt động phát sáng ở công suất cao giúp tăng đáng kể độ bền của chip LED. Đèn LED theo sáng chế sử dụng bộ phận phản xạ ánh sáng có dạng một pha đèn chỉ bao gồm một nửa phía trên có bề mặt phản xạ là một mặt cong, pha đèn không bao gồm bề mặt phản xạ hai bên hông và phía dưới để giúp ánh sáng được phát ra từ đèn không chiếu lên phía trên nhưng vẫn tỏa ra hai bên xuống dưới. Ngoài ra, đèn LED theo sáng chế cũng được tùy chọn thêm các cải tiến khác nữa, ví dụ giúp chống chịu tốt với môi trường có độ oxy hóa cao, ngăn ngừa cơ bản là hoàn toàn nguy cơ rò rỉ điện của đèn LED, thay đổi tốc độ quạt tản nhiệt theo nhiệt độ để nâng cao hiệu quả tản nhiệt cho đèn LED, chẳng hạn.



Hình 10

(11) **1-0053978 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248467/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-04878

(85) 21/07/2023

(22) 06/12/2021

(86) PCT/US2021/061935 06/12/2021

(30) 17/161,731 29/01/2021 US

(87) WO2022/164512 A1 04/08/2022

(51) ***E03C 1/046***

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

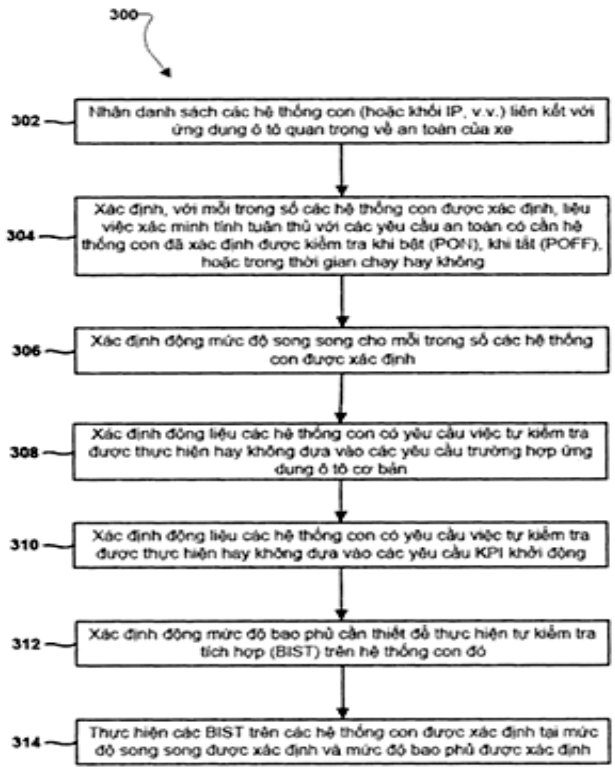
(72) MALIPEDDI, Kiran Kumar (IN); GULATI, Rahul (IN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TOÁN**

(57) Sáng chế đề cập đến các thành phần (ví dụ, bộ xử lý trong hệ thống hỗ trợ người lái tiên tiến của xe) được tạo cấu hình để xác định các hệ thống con yêu cầu kiểm tra để xác minh tính tuân thủ của chúng với yêu cầu an toàn. Các thành phần này có thể xác định liệu việc xác minh tính tuân thủ có yêu cầu rằng hệ thống con được kiểm tra khi PON, khi POFF, trong thời gian chạy hoặc sự kết hợp của chúng hay không, xác định động tính song song có thể đạt được để kiểm tra các hệ thống con được xác định, xác định động các yêu cầu về mức độ bao phủ để thực hiện hoặc thực thi việc tự kiểm tra tích hợp (built in self test - BIST) trên mỗi hệ thống con được xác định, và thực hiện hoặc thực thi các BIST trên các hệ thống con tại mức độ song song được xác định và mức độ bao phủ được xác định.

Fig.3



(11) **1-0053979 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248469/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/11/2018 368 A

(21) 1-2018-03788

(85) 28/08/2018

(22) 22/03/2016

(86) PCT/CN2016/076971 22/03/2016

(30) PCT/CN2016/073545 04/02/2016 CN

(87) WO2017/133059 10/08/2017

(51) ***H04L 12/801****; H04W 28/10; H04L 12/851*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) PANG, Lingli (CN); HUANG, Min (CN); ZHENG, Xiaoxiao (CN); BI, Hao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU DỊCH VỤ, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu dịch vụ và thiết bị. Phương pháp gồm các bước: thu thập, bởi trung tâm điều khiển thông tin, thông tin thứ nhất từ máy chủ dịch vụ, trong đó thông tin thứ nhất gồm thông tin dịch vụ và/hoặc thông tin ứng dụng; thu thập, bởi trung tâm điều khiển thông tin, thông tin thứ hai từ thiết bị người dùng (User Equipment - UE), trong đó thông tin thứ hai gồm ít nhất một trong thông tin dịch vụ, thông tin di động, thông tin hành vi, và thông tin trạng thái của UE; và điều khiển, bởi trung tâm điều khiển thông tin, truyền dữ liệu dịch vụ của UE dựa trên thông tin thứ nhất và/hoặc thông tin thứ hai. Theo các phương án thực hiện sáng chế, truyền dữ liệu dịch vụ có thể được điều khiển dựa trên thông tin cụ thể về dữ liệu dịch vụ và thu được bởi trung tâm điều khiển thông tin, và chất lượng truyền khác nhau được cấp cho các loại dữ liệu dịch vụ khác nhau.

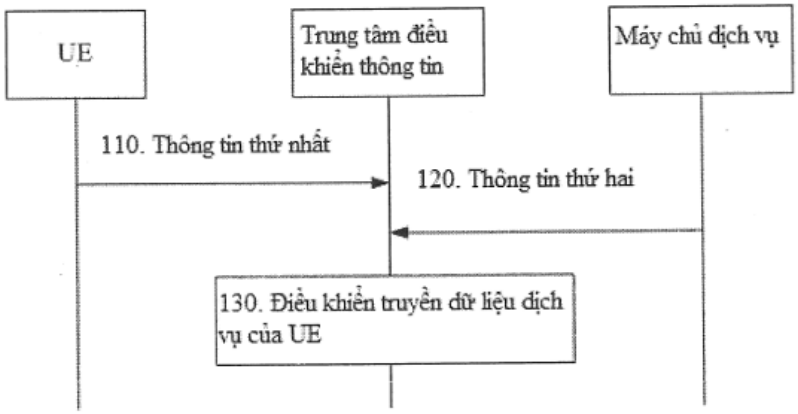


Fig.1

(11) **1-0053980 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248471/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-05784

(85) 17/09/2021

(22) 25/02/2020

(86) PCT/KR2020/002702 25/02/2020

(30) 62/812,170 28/02/2019 US

(87) WO2020/175893 03/09/2020

(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/44; H04N 19/117; H04N 19/132*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Republic of Korea

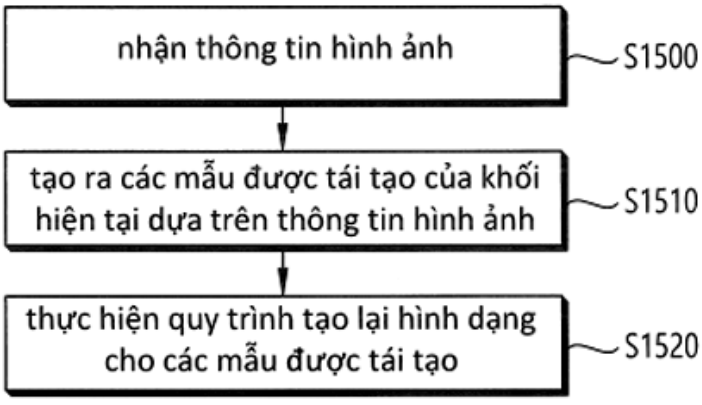
(72) PALURI, Seethal (IN); KIM, Seunghwan (KR); ZHAO, Jie (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA HÌNH ẢNH, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ KỸ THUẬT SỐ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã và mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ kỹ thuật số đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp và phương pháp truyền dữ liệu cho thông tin hình ảnh. Theo sáng chế, các thông số lọc vòng thích ứng (Adaptive Loop Filtering, ALF) và/hoặc các thông số ánh xạ độ chói với việc định cỡ sắc độ (Luma Mapping with Chroma Scaling, LMCS) có thể được phát tín hiệu một cách phân cấp, vốn cho phép sự giảm lượng dữ liệu cần được phát tín hiệu đối với việc tạo mã viđeo/hình ảnh và sự tăng hiệu quả tạo mã.

FIG. 15



(11) **1-0053981 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248504/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2021-07364

(85) 18/11/2021

(22) 18/05/2021

(86) PCT/US2021/032924 18/05/2021

(30) 63/027,826 20/05/2020 US
63/035,274 05/06/2020 US
63/036,335 08/06/2020 US
63/037,903 11/06/2020 US
17/320,764 14/05/2021 US

(87) WO2021/236610 A1 25/11/2021

(51) ***H04N 19/105****; H04N 19/46; H04N 19/593; H04N 19/187*

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard, Palo Alto, California 94306, United States of America

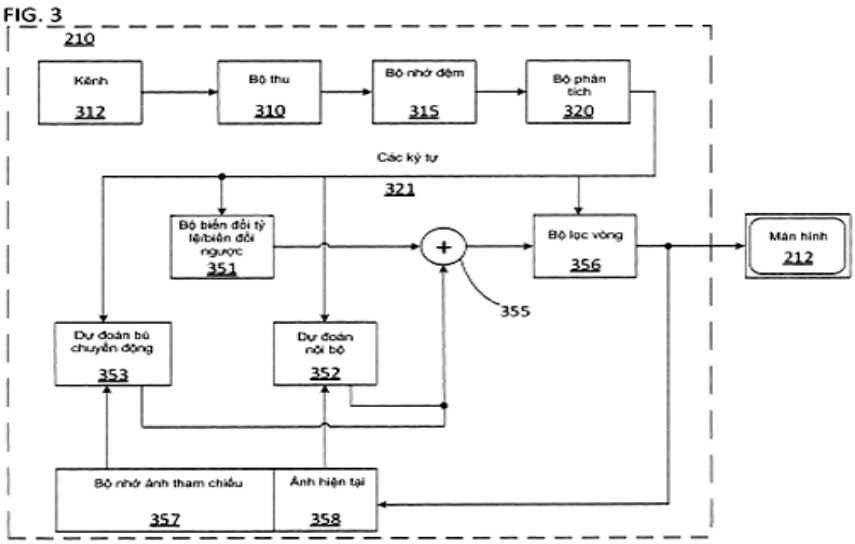
(72) CHOI, Byeongdoo (KR); WENGER, Stephan (DE); LIU, Shan (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, HỆ THỐNG MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH SỰ PHÙ HỢP DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và phương pháp giải mã dòng viđeo được mã hóa. Phương pháp này bao gồm: thu dòng viđeo được mã hóa mà bao gồm đơn vị truy nhập, bao gồm ảnh; báo hiệu cờ thứ nhất, trong phần phân tách đơn vị truy nhập của dòng viđeo được mã hóa, mà chỉ báo xem đơn vị truy nhập có bao gồm hoặc không bao gồm một trong hai ảnh điểm truy nhập ngẫu nhiên nội bộ (IRAP) và ảnh làm mới giải mã từng bước (GDR); báo hiệu cờ thứ hai, trong tiêu đề ảnh của dòng viđeo được mã hóa, mà chỉ báo xem ảnh có là ảnh IRAP không; và giải mã ảnh, như ảnh hiện tại, dựa trên báo hiệu của cờ thứ nhất và cờ thứ hai, trong đó giá trị của cờ thứ nhất và giá trị của cờ thứ hai được căn chỉnh.

FIG. 3



(11) **1-0053982 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248506/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01927

(85) 28/03/2022

(22) 02/10/2019

(86) PCT/CN2019/109800 02/10/2019

(87) WO2021/062864 A1 08/04/2021

(51) ***H04W 74/08****; H04W 74/0833; H04W 74/00*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Lei, Jing (US); Islam, Muhammad Nazmul (BD); HE, Linhai (US); Aminzadeh Gohari, Amir (US); Yu, Yuanning (US); Lu, Enoch Shiao-Kuang (US); Huang, Yi (CN); Zheng, Ruiming (CN); CHEN, Wanshi (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và hệ thống truyền thông không dây liên quan đến việc sắp xếp định thời và cấu hình khe truyền trong các thủ tục kênh truy cập ngẫu nhiên (random access channel - RACH) 2 bước để cải thiện độ trễ hệ thống và độ tin cậy của quy trình HARQ RACH. UE truyền bản tin thứ nhất bao gồm phần mở đầu truy cập ngẫu nhiên và tải tin, và sau đó giám sát bản tin thứ hai để đáp lại bản tin thứ nhất trong cửa sổ đáp ứng truy cập ngẫu nhiên (random access response - RAR). Để đáp lại việc xác định rằng UE không nhận được bản tin thứ hai nào từ BS hoặc chỉ báo chờ truyền được nhận trong cửa sổ RAR, UE truyền lại phần mở đầu và tải tin của bản tin thứ nhất sau khi cửa sổ RAR hết hạn. Để đáp lại việc xác định xem bản tin thứ hai nhận được trong cửa sổ RAR mang RAR quay lại hay RAR thành công, UE sau đó xác định truyền lại tải tin của bản tin thứ nhất dựa vào RAR quay lại, hoặc truyền bản tin báo nhận dựa vào RAR thành công. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị người dùng, trạm gốc, và phương tiện lưu trữ bất biến.

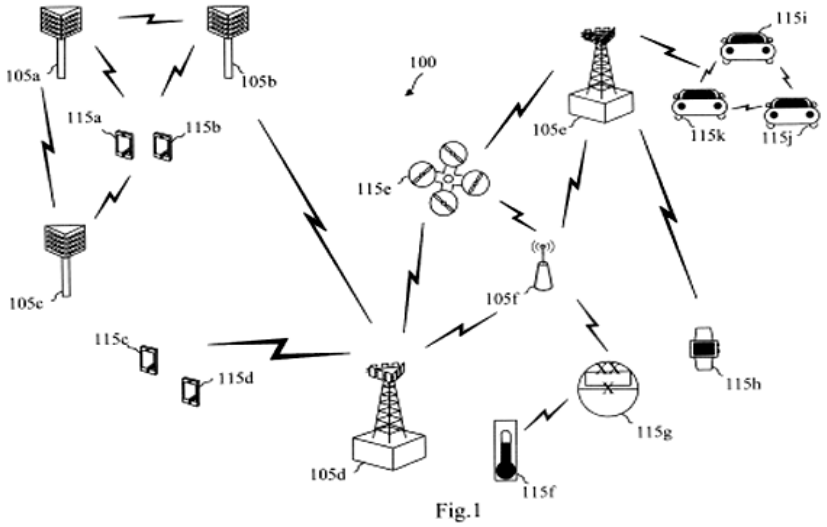


Fig.1

(11) **1-0053983 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248507/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05898

(85) 11/05/2016

(22) 14/11/2014

(86) PCT/US2014/065631 14/11/2014

(30) 61/904,803 15/11/2013 US

(87) WO2015/073779 21/05/2015

(51) ***A61K 31/44***; *C07D 213/65*

(62) 1-2019-06515

(73) **AKEBIA THERAPEUTICS, INC.** (US)
245 First Street, Suite 1100, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America

(72) James Densmore Copp (US); Ann W. Newman (US); Anne Luong (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ AXIT {[5-(3-CLOPHENYL)-3-HYDROXYLPYRIDIN-2-CARBONYL]AMINO}AXETIC DẠNG RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế axit{[5-(3-clophenyl)-3-hyđroxypyridin-2-carbonyl]amino}axetic dạng rắn dùng trong điều trị các bệnh và/hoặc các rối loạn khác nhau.

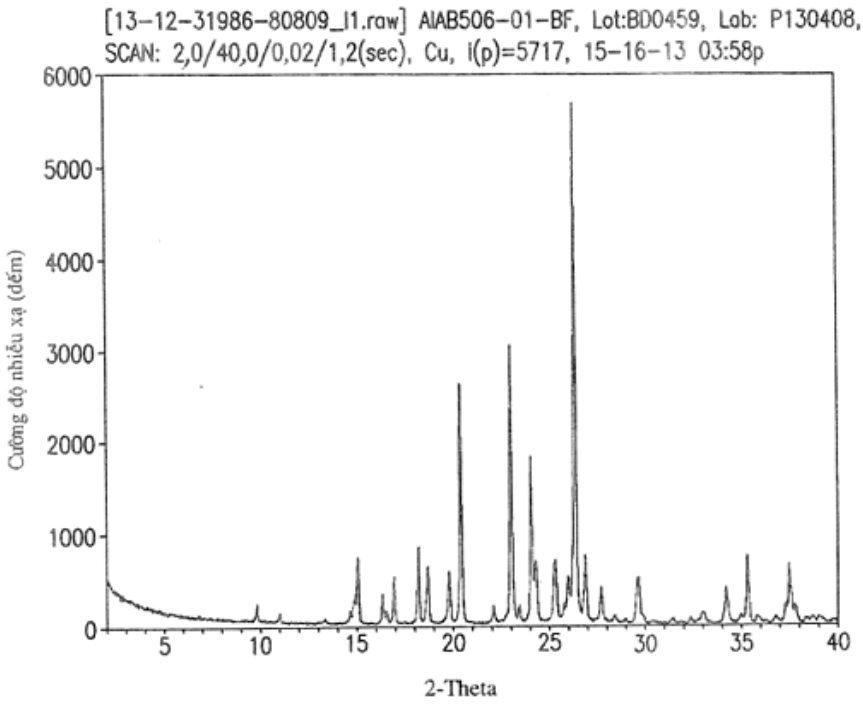


FIG. 1

(11) **1-0053984 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248508/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-02087

(85) 04/04/2022

(22) 07/09/2020

(86) PCT/RU2020/050214 07/09/2020

(30) PCT/RU2019/000625 06/09/2019 RU

(87) WO2021/045653 A1 11/03/2021

(51) ***H04N 19/70***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

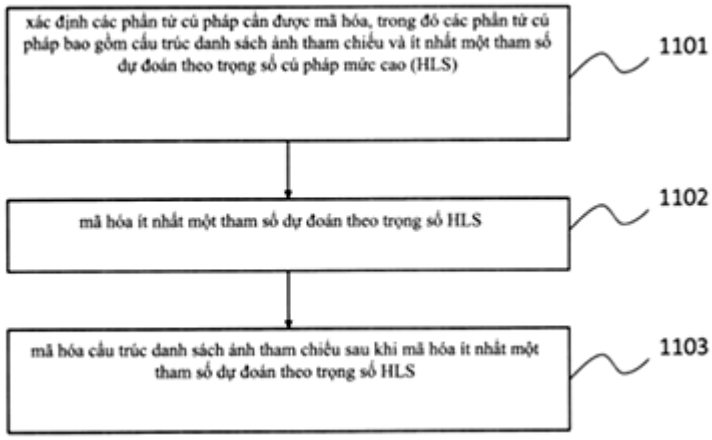
(72) FILIPPOV, Alexey Konstantinovich (RU); RUFITSKIY, Vasily Alexeevich (RU); ALSHINA, Elena Alexandrovna (RU)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ GIẢI MÃ, PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa, phương pháp giải mã, bộ mã hóa, bộ giải mã, thiết bị giải mã và phương tiện bất biến đọc được bởi máy tính, trong đó phương pháp mã hóa này bao gồm: xác định các phần tử cú pháp cần được mã hóa, trong đó các phần tử cú pháp bao gồm cấu trúc danh sách ảnh tham chiếu và ít nhất một tham số dự đoán theo trọng số cú pháp mức cao (HLS); mã hóa ít nhất một tham số dự đoán theo trọng số HLS; và mã hóa cấu trúc danh sách ảnh tham chiếu sau khi mã hóa ít nhất một tham số dự đoán theo trọng số HLS. Các phần tử cú pháp được sắp xếp lại sao cho việc mã hóa cấu trúc danh sách ảnh tham chiếu có thể được dựa trên các giá trị của ít nhất một tham số dự đoán theo trọng số HLS.

FIG. 11



(11) **1-0053985 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248514/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-07317

(85) 09/11/2022

(22) 12/07/2021

(86) PCT/IB2021/056235 12/07/2021

(30) PCT/IB2020/056994 24/07/2020 IB

(87) WO2022/018563 27/01/2022

(51) ***C22C 38/04***; *C21D 8/02; C21D 9/46; C22C 38/00; C22C 38/02; C22C 38/38; C21D 6/00; C22C 38/12; C22C 38/14; C22C 38/22; C22C 38/32; C22C 38/06*

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) PERLADE, Astrid (FR); ZHU, Kangying (CN); JUNG, Coralie (FR)

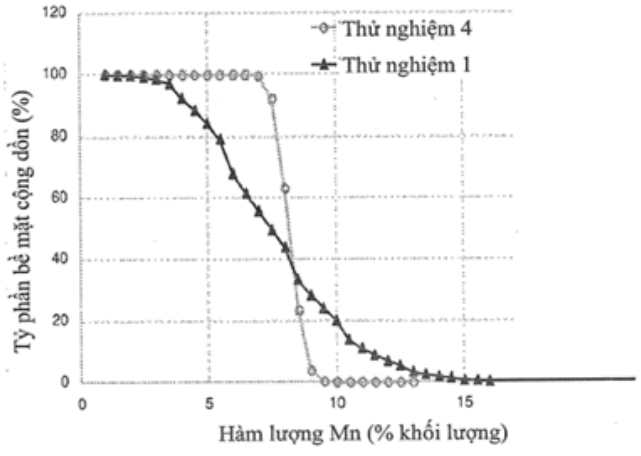
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) TẤM THÉP CÁN NGUỘI VÀ Ủ, VÀ MỐI HÀN ĐIỂM ĐIỆN TRỞ

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nguội và ủ, được sản xuất từ thép có thành phần tính theo tỷ lệ phần trăm khối lượng bao gồm: C: 0,03 - 0,18%; Mn: 6,0 – 11,0%; Al: 0,2 – 3%; Mo: 0,05 - 0,5%; B: 0,0005 – 0,005%; S ≤ 0,010%; P ≤ 0,020%; N ≤ 0,008%; và tùy ý còn bao gồm một hoặc nhiều nguyên tố sau đây, tính theo tỷ lệ phần trăm khối lượng: Si ≤ 1,20%; Ti ≤ 0,050%; Nb ≤ 0,050%; Cr ≤ 0,5%; V ≤ 0,2%; phần còn lại của thành phần thép này là sắt và các tạp chất không tránh khỏi tạo thành trong quá trình tinh luyện, tấm thép này có cấu trúc tế vi bao gồm, tính theo tỷ phần bề mặt, từ 25% đến 54% là austenit dư, từ 46% đến 75% là ferit, ít hơn 8% mactensit mới, hàm lượng cacbon $[C]_A$ và mangan $[Mn]_A$ trong austenit, tính theo tỷ lệ phần trăm khối lượng, thỏa mãn điều kiện $[C]_A*\sqrt{[Mn]_A}$ nằm trong khoảng từ 0,48 đến 1,8, và sự tái phân hóa không đồng đều của mangan đặc trưng ở chỗ đường phân bố mangan có độ dốc lớn hơn hoặc bằng -50.

Sáng chế cũng đề cập đến mối hàn điểm điện trở nối hai chi tiết làm từ tấm thép cán nguội và ủ theo sáng chế này.

FIG.2



(11) **1-0053986 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248517/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-07367

(85) 11/11/2022

(22) 12/07/2021

(86) PCT/IB2021/056237 12/07/2021

(30) PCT/IB2020/056997 24/07/2020 IB

(87) WO2022/018565 27/01/2022

(51) ***C21D 9/46***; *C22C 38/38; C22C 38/00*

(73) **ARCELORMITTAL** (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) PERLADE, Astrid (FR); ZHU, Kangying (CN); JUNG, Coralie (FR)

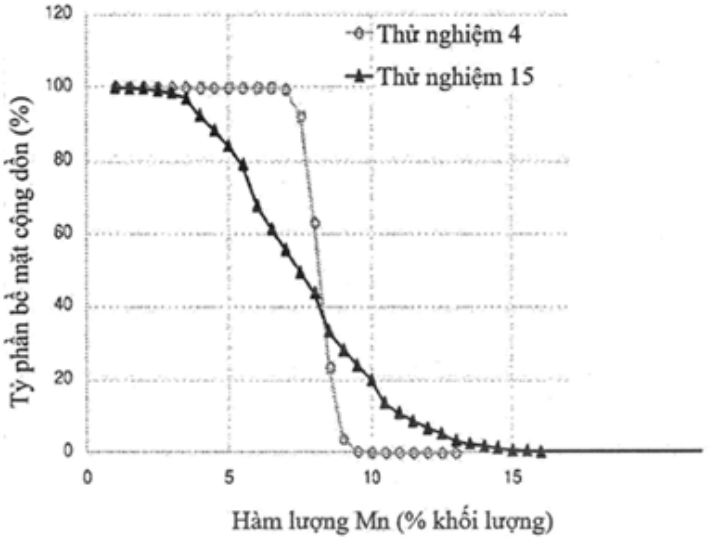
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) TẤM THÉP CÁN NGUỘI VÀ Ủ, VÀ MỐI HÀN ĐIỂM ĐIỆN TRỞ

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nguội và ủ, được sản xuất từ thép có thành phần bao gồm, tính theo tỷ lệ phần trăm khối lượng: C: 0,03 - 0,18%; Mn: 6,0 – 11,0%; Al: 0,23%; Mo: 0,05 0,5%; B: 0,0005 0,005%; S ≤ 0,010%; P < 0,020%; N ≤ 0,008% và tùy ý còn bao gồm một hoặc nhiều nguyên tố sau đây, tính theo tỷ lệ phần trăm khối lượng: Si ≤ 1,20% Ti ≤ 0,050%; Nb ≤ 0,050% Cr ≤ 0,5%; V ≤ 0,2%, phần còn lại của thành phần thép này là sắt và các tạp chất không tránh khỏi tạo thành trong quá trình tinh luyện, tấm thép này có cấu trúc tế vi bao gồm, tính theo tỷ phần bề mặt, từ 25% đến 55% là austenit dư, từ 5% đến 50% là ferit, từ 5 đến 70% là mactensit phân hóa, ít hơn 5% là mactensit mới, hàm lượng cacbon $[C]_A$ và mangan [Mn], trong austenit, tính theo tỷ lệ phần trăm khối lượng, thỏa mãn điều kiện giá trị biểu thức $([C]_A^2 \times [Mn]_A) / (C\%^2 \times Mn\%)$ nằm trong khoảng từ 3,0 đến 8,0, trong đó C% và Mn% là các giá trị danh định của cacbon và mangan tính theo tỷ lệ % khối lượng và sự tái phân hóa không đồng đều của mangan đặc trưng ở chỗ đường phân bố mangan có độ dốc lớn hơn hoặc bằng -40.

Sáng chế cũng đề cập đến mối hàn điểm điện trở nối hai chi tiết làm từ tấm thép cán nguội và ủ nêu trên.

FIG.2



(11) **1-0053987 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248518/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-05998

(85) 27/09/2021

(22) 03/12/2019

(86) PCT/KR2019/016883 03/12/2019

(30) 62/822,077 22/03/2019 US

(87) WO2020/197038 01/10/2020

(51) ***H04N 19/119***; *H04N 19/70; H04N 19/593; H04N 19/11; H04N 19/176*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Republic of Korea

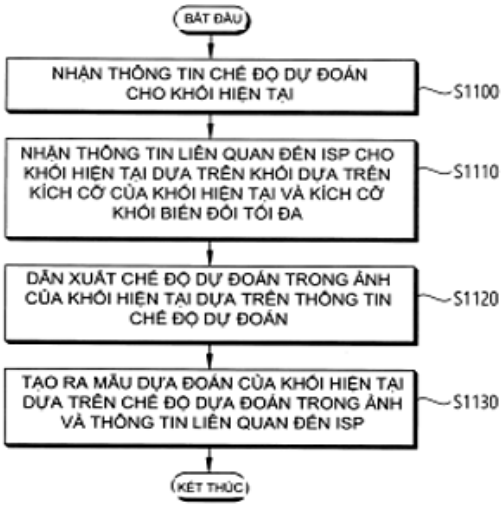
(72) JANG, Hyeongmoon (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Phương pháp mà nhờ đó thiết bị giải mã sẽ giải mã hình ảnh, theo sáng chế, bao gồm các bước: nhận thông tin chế độ dự đoán về khối hiện tại; nhận thông tin liên quan đến các phân vùng con trong ảnh (Intra Sub-Partition, ISP) trên khối hiện tại trên cơ sở kích cỡ và kích cỡ khối chuyển đổi tối đa của khối hiện tại; dẫn xuất chế độ dự đoán trong ảnh của khối hiện tại trên cơ sở thông tin chế độ dự đoán; và tạo ra mẫu dự đoán của khối hiện tại trên cơ sở chế độ dự đoán trong ảnh và thông tin liên quan đến ISP.

FIG. 11



(11) **1-0053988 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248519/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01254

(85) 28/02/2022

(22) 02/09/2020

(86) PCT/JP2020/033171 02/09/2020

(30) 62/895,177 03/09/2019 US

(87) WO2021/045071 11/03/2021

(51) ***H04N 19/105****; H04N 19/159; H04N 19/176; H04N 19/14*

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA** (US)
2050 W 190th Street Suite 450, Torrance, California 90504 United States of America

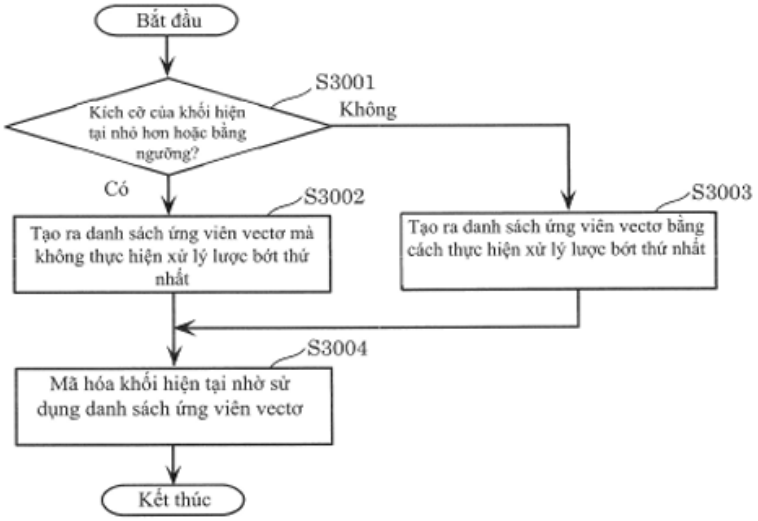
(72) LI, Jing Ya (CN); LIM, Chong Soon (SG); TEO, Han Boon (SG); KUO, Che Wei (TW); SUN, Hai Wei (SG); WANG, Chu Tong (CN); ABE, Kiyofumi (JP); NISHI, Takahiro (JP); TOMA, Tadamasa (JP); KATO, Yusuke (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BỘ MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa (100) bao gồm mạch và bộ nhớ được ghép nối tới mạch. mạch, khi hoạt động: xác định rằng kích cỡ của khối hiện tại, mà là đơn vị để danh sách ứng viên vectơ bao gồm các ứng viên vectơ được tạo ra, có nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng hay không ($3001); khi kích cỡ của khối hiện tại nhỏ hơn hoặc bằng ngưỡng (Có trong $3001), tạo ra danh sách ứng viên vectơ bằng cách đăng ký ứng viên vectơ bộ dự đoán vectơ chuyển động dựa trên lịch sử (history-based motion vector predictor HMVP) trong danh sách ứng viên vectơ từ Bảng HMVP mà không thực hiện xử lý lược bớt thứ nhất (S3002); khi kích cỡ của khối hiện tại lớn hơn ngưỡng (Không trong $3001), tạo ra danh sách ứng viên vectơ bằng cách thực hiện xử lý lược bớt thứ nhất và đăng ký ứng viên vectơ HMVP trong danh sách ứng viên vectơ từ Bảng HMVP (S3003); và mã hóa khối hiện tại nhờ sử dụng danh sách ứng viên vectơ ($3004).

FIG. 100



(11) **1-0053989 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248520/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2021 403 A

(21) 1-2021-04909

(85) 09/08/2021

(22) 08/01/2020

(86) PCT/KR2020/000346 08/01/2020

(30) 10-2019-0004206 11/01/2019 KR
10-2020-0002088 07/01/2020 KR

(87) WO2020/145666 16/07/2020

(51) ***H04W 76/11***; *H04W 92/18; H04W 76/14; H04W 4/40*

(73) **INNOVATIVE TECHNOLOGY LAB CO., LTD.** (KR)
4th Floor, 5th Floor, 175, Baumoe-ro, Seocho-gu, Seoul 06744, Republic of Korea

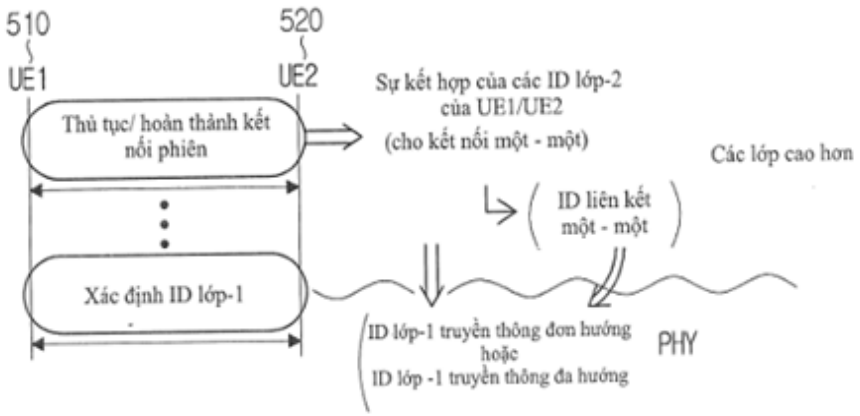
(72) PARK, Dong Hyun (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN PHẢN HỒI TỪ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG (UE) TRONG HỆ THỐNG PHƯƠNG TIỆN ĐẾN MỌI THỨ (V2X) VÔ TUYẾN MỚI (NR)**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin phản hồi từ thiết bị người dùng (user equipment, UE) trong hệ thống phương tiện đến mọi thứ (vehicle-to-everything, V2X) vô tuyến mới (new radio, NR. Ở đây, phương pháp truyền thông tin phản hồi có thể bao gồm bước thực hiện quy trình thiết lập phiên ít nhất dựa vào một trong số truyền thông đơn hướng và truyền thông đa hướng bởi UE thứ nhất và UE thứ hai; bước trao đổi thông tin ID trong quy trình thiết lập phiên bởi UE thứ nhất và UE thứ hai; và bước hoàn thành việc thiết lập phiên bởi UE thứ nhất và UE thứ hai. Ở đây, khi UE thứ nhất và UE thứ hai hoàn thành thiết lập phiên, thì ID lớp vật lý biểu diễn phiên có thể được xác định.

FIG. 5



(11) **1-0053990 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248521/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04562

(85) 19/07/2022

(22) 24/12/2020

(86) PCT/KR2020/019091 24/12/2020

(30) 62/953,886 26/12/2019 US

(87) WO2021/133100 01/07/2021

(51) ***H04N 19/593****; H04N 19/119; H04N 19/176; H04N 19/184; H04N 19/105; H04N 19/132*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea

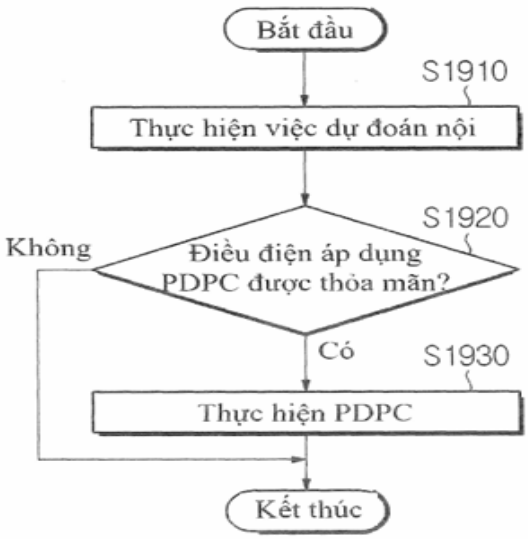
(72) HEO, Jin (KR); JANG, Hyeong Moon (KR); CHOI, Jangwon (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ẢNH, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LUỒNG BIT VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI PHI CHUYỂN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa/giải mã ảnh. Phương pháp giải mã ảnh theo sáng chế được thực hiện bởi thiết bị giải mã ảnh. Phương pháp giải mã ảnh này có thể bao gồm các bước tạo ra khối dự đoán bằng cách thực hiện việc dự đoán nội trên khối hiện tại, xác định xem liệu có áp dụng việc kết hợp dự đoán nội phụ thuộc vào vị trí (position dependent intra prediction combination, PDPC) cho khối dự đoán hay không, và tạo ra khối dự đoán cuối cùng của khối hiện tại, bằng cách áp dụng PDPC cho khối dự đoán dựa trên việc xác định này. Bước xác định xem liệu có áp dụng PDPC cho khối dự đoán hay không có thể bao gồm bước xác định xem liệu kích thước của khối hiện tại có thỏa mãn điều kiện được xác định trước hay không. Dựa trên việc kích thước của khối hiện tại thỏa mãn điều kiện được xác định trước, có thể xác định được rằng có áp dụng PDPC cho khối dự đoán. Dựa trên việc kích thước của khối hiện tại không thỏa mãn điều kiện được xác định trước, việc xác định thành phần màu của khối hiện tại có thể được bỏ qua và có thể xác định được rằng không áp dụng PDPC cho khối dự đoán.

FIG.19



(11) **1-0053991 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248523/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2022-08565

(85) 27/12/2022

(22) 14/06/2021

(86) PCT/US2021/037197 14/06/2021

(30) 63/038,692 12/06/2020 US

(87) WO2021/252995 16/12/2021

(51) ***H04N 19/60****; H04N 19/137; H04N 19/70; H04N 19/132; H04N 19/186*

(73) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No. 6, Shangdi West Road, Haidian District, Beijing, 100085, China

(72) Xiu, Xiaoyu (CN); Chen, Yi-wen (TW); Ma, Tsung-Chuan (TW); Jhu, Hong-Jheng (TW); Chen, Wei (CN); Kuo, Che-Wei (TW); Wang, Xianglin (US); Yu, Bing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp giải mã khối viđeo được tạo mã với việc định cỡ phần dư sắc độ, thiết bị điện tử và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp. Thiết bị điện tử thực hiện phương pháp tạo mã dữ liệu viđeo. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, từ luồng bit, các phần tửcú pháp được liên kết với đơn vị tạo mã, trong đó các phần tử cú pháp gồm cờ khối được tạo mã (Coded Block Flag, CBF) thứ nhất cho các mẫu phần dư của thành phần sắc độ thứ nhất, CBF thứ hai cho các mẫu phần dư của thành phần sắc độ thứ hai, và phần tửcú pháp thứ ba chỉ ra liệu việc biến đổi màu sắc thích ứng (Adaptive Color Transform, ACT) có được áp dụng cho đơn vị tạo mã hay không; xác định liệu có thực hiện việc định cỡ phần dư sắc độ cho các mẫu phần dư của các thành phần sắc độ theo CBF thứ nhất, CBF thứ hai, và phần tử cú pháp thứ ba hay không; theo việc xác định để thực hiện việc định cỡ phần dư sắc độ cho các mẫu phần dư của các thành phần sắc độ thứ nhất và thứ hai, thì định cỡ các mẫu phần dư của ít nhất một thành phần sắc độ trong số các thành phần sắc độ thứ nhất và thứ hai dựa trên thông số định cỡ tương ứng.

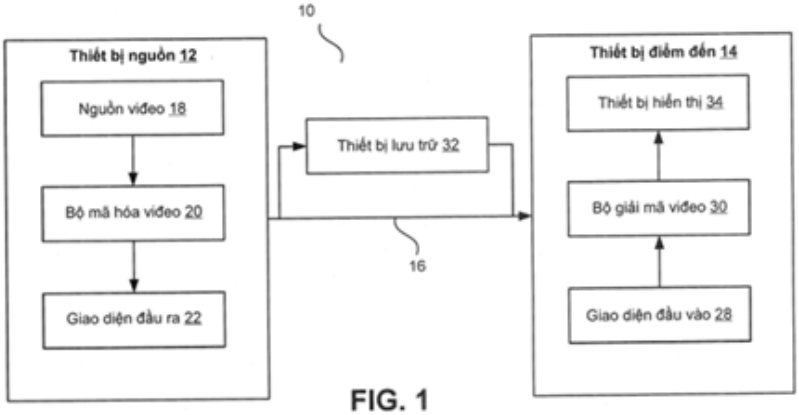


FIG. 1

(11) **1-0053992 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248524/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02593

(85) 25/04/2022

(22) 04/11/2020

(86) PCT/US2020/058813 04/11/2020

(30) 62/930,409 04/11/2019 US
17/087,410 02/11/2020 US

(87) WO2021/091965 A1 14/05/2021

(51) ***H04B 7/06****; H04B 7/08; H04B 7/0404*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Raghavan, Vasanthan (IN); Tassoudji, Mohammad Ali (US); OU, Yu-Chin (TW); Ravid, Kobi (IL); Koymen, Ozge (US); Cezanne, Juergen (DE); LI, Junyi (US); Gulati, Kapil (IN); Ryu, Jung Ho (US); Bai, Tianyang (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và máy để truyền thông không dây, cụ thể là để báo hiệu và tạo cấu hình lại cho mảng anten động trong các băng tần sóng milimét. Thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể phát hiện điều kiện thay đổi mảng anten. UE có thể truyền yêu cầu huấn luyện chùm cho cấu hình mảng anten để đáp lại việc phát hiện này. Yêu cầu huấn luyện chùm có thể bao gồm cấu hình mảng anten được yêu cầu cho UE và chỉ báo về các trọng số chùm để sử dụng với cấu hình mảng anten được yêu cầu. Trạm gốc có thể xác định cấp phép hay từ chối cấu hình mảng anten được yêu cầu cho UE. UE có thể nhận, từ trạm gốc, chỉ báo về cấu hình mảng anten cho UE. Trạm gốc có thể truyền số lượng tín hiệu tham chiếu dưới dạng tập hợp các tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (channel state information reference signal - CSI-RS) liên tiếp. UE có thể huấn luyện cấu hình mảng anten hoạt động được tạo cấu hình lại dựa vào các tín hiệu tham chiếu.

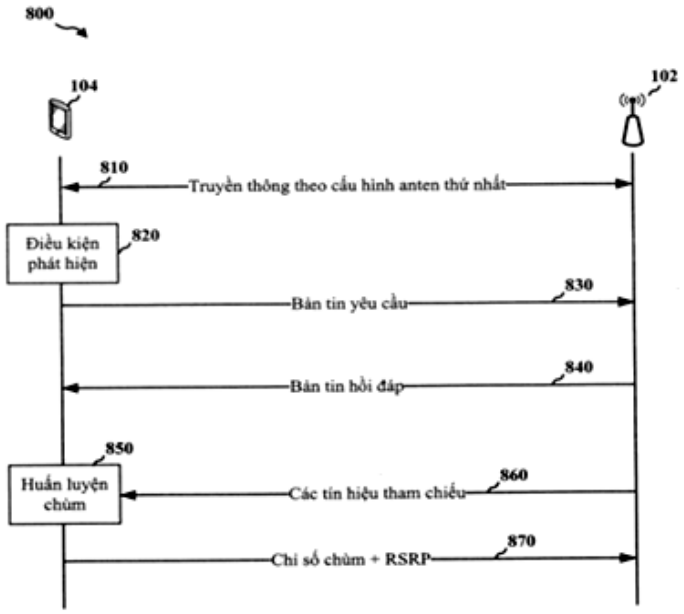


FIG.8

(11) **1-0053993 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248525/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2021-07300

(85) 16/11/2021

(22) 16/03/2021

(86) PCT/US2021/022482 16/03/2021

(30) 63/003,137 31/03/2020 US
17/095,289 11/11/2020 US

(87) WO2021/202095 07/10/2021

(51) ***H04N 19/51***

(73) **TENCENT AMERICA LLC** (US)
2747 Park Boulevard Palo Alto, California 94306, USA

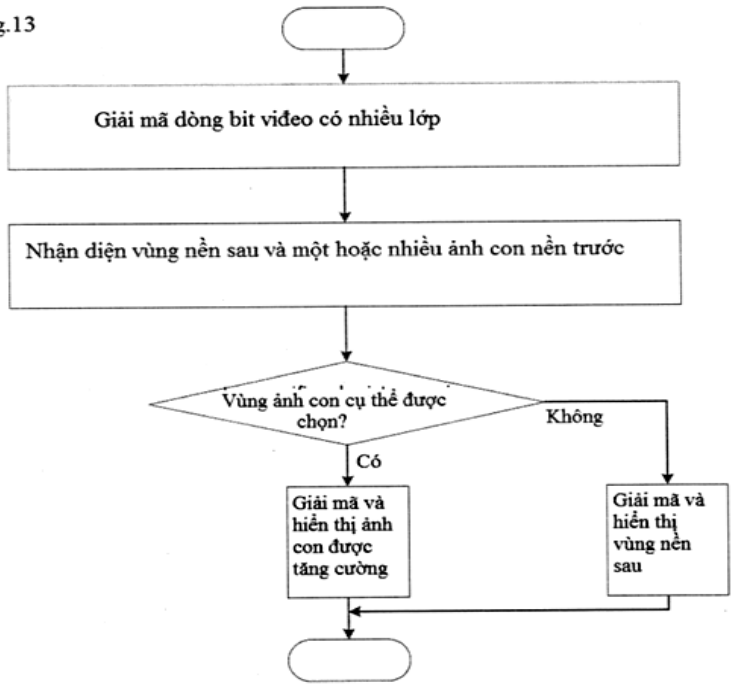
(72) CHOI, Byeongdoo (KR); WENGER, Stephan (DE); LIU, Shan (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO MÃ/MÃ HÓA, HỆ THỐNG MÁY TÍNH, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống máy tính để mã hóa dữ liệu viđeo, và vật ghi máy tính đọc được. Dữ liệu viđeo bao gồm một hoặc nhiều ảnh con được nhận. Loại khối lớp trừu tượng mạng (NAL) được liên kết với mỗi ảnh trong một hoặc nhiều ảnh con được nhận diện dựa trên kiểm tra cờ tương ứng với các khối NAL kết hợp trong một hoặc nhiều ảnh con. Dữ liệu viđeo được giải mã dựa trên các loại khối NAL được nhận diện.

Fig.13



(11) **1-0053994 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248526/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04861

(85) 06/08/2021

(22) 09/01/2020

(86) PCT/US2020/012862 09/01/2020

(30) 62/790,207 09/01/2019 US

(87) WO2020/146582 A1 16/07/2020

(51) ***H04N 19/436****; H04N 19/17*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) WANG, Ye-Kui (US); HENDRY, Fnu (ID)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ MÃ VIĐEO, BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ chế mã viđeo. Cơ chế bao gồm bước thu dòng bit bao gồm ảnh con được phân chia từ ảnh và tập hợp thông số chuỗi (sequence parameter set - SPS) bao gồm kích thước ảnh con và vị trí ảnh con. SPS được phân tách để thu nhận kích thước ảnh con của ảnh con và vị trí ảnh con của ảnh con. Ảnh con được giải mã dựa vào kích thước ảnh con và vị trí ảnh con để tạo chuỗi viđeo. Chuỗi viđeo được chuyển tiếp cho việc hiển thị. Sáng chế còn đề cập đến bộ mã hóa, bộ giải mã, phương pháp mã hóa, phương pháp giải mã, thiết bị mã viđeo, và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính.

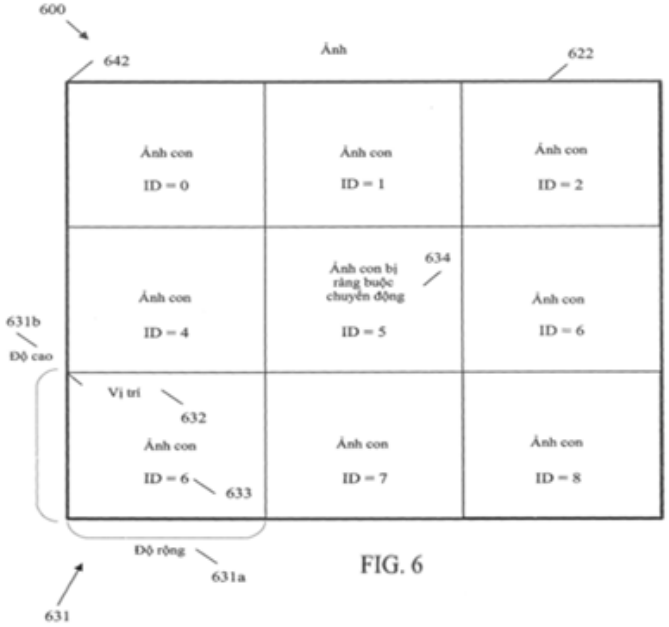


FIG. 6

(11) **1-0053995 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248527/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/07/2020 388 A

(21) 1-2020-01646

(85) 24/03/2020

(22) 21/08/2018

(86) PCT/CN2018/101465 21/08/2018

(30) 201710758372.4 29/08/2017 CN
201810890123.5 07/08/2018 CN

(87) WO2019/042184 07/03/2019

(51) ***H04L 29/08***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) HU, Yong (CN); YAO, Qi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, PHẦN TỬ MẠNG QUẢN LÝ PHIÊN, HỆ THỐNG TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế này đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, phần tử mạng quản lý phiên, hệ thống truyền dữ liệu và vật ghi đọc được bằng máy tính, để cho phép hai thiết bị đầu cuối có thể tương tác cục bộ với nhau khi hai thiết bị đầu cuối này tương ứng với cùng một thực thể chức năng trong mặt phẳng người dùng (User Plane Function, UPF). Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bằng thực thể chức năng trong mặt phẳng người dùng, gói dữ liệu từ thiết bị đầu cuối thứ nhất thông qua đường liên kết lên tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ nhất, trong đó gói dữ liệu này chứa thông tin địa chỉ của thiết bị đầu cuối thứ hai; xác định, bằng thực thể chức năng trong mặt phẳng người dùng dựa vào thông tin về đường liên kết lên tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ nhất và thông tin địa chỉ của thiết bị đầu cuối thứ hai, đường liên kết xuống tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ hai; và truyền, bằng thực thể chức năng trong mặt phẳng người dùng, gói dữ liệu đến thiết bị đầu cuối thứ hai thông qua đường liên kết xuống tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ hai.

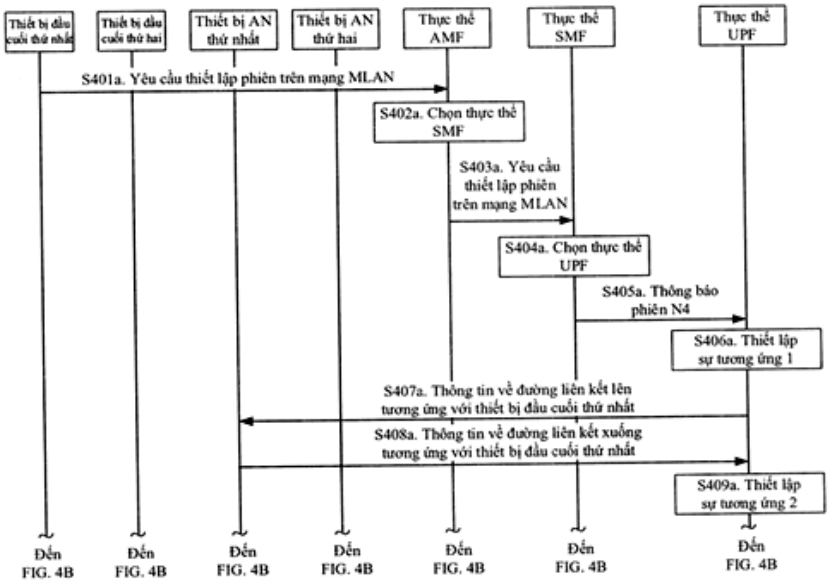


FIG. 4A

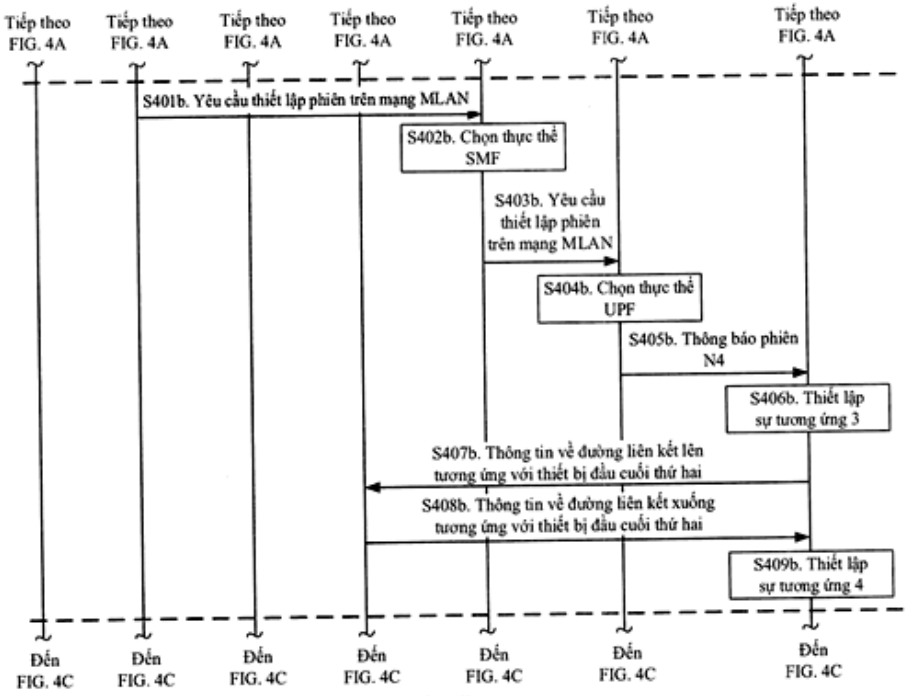

Tiếp theo FIG. 4A
Tiếp theo FIG. 4A
Tiếp theo FIG. 4A
Tiếp theo FIG. 4A
Tiếp theo FIG. 4A
Tiếp theo FIG. 4A
Tiếp theo FIG. 4A
S401b. Yêu cầu thiết lập phiên trên mạng MLAN
S402b. Chọn thực thể SMF
S403b. Yêu cầu thiết lập phiên trên mạng MLAN
S404b. Chọn thực thể UPF
S405b. Thông báo phiên N4
S406b. Thiết lập sự tương ứng 3
S407b. Thông tin về đường liên kết lên tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ hai
S408b. Thông tin về đường liên kết xuống tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ hai
S409b. Thiết lập sự tương ứng 4
Đến FIG. 4C
Đến FIG. 4C
Đến FIG. 4C
Đến FIG. 4C
Đến FIG. 4C
Đến FIG. 4C
Đến FIG. 4C

FIG. 4B

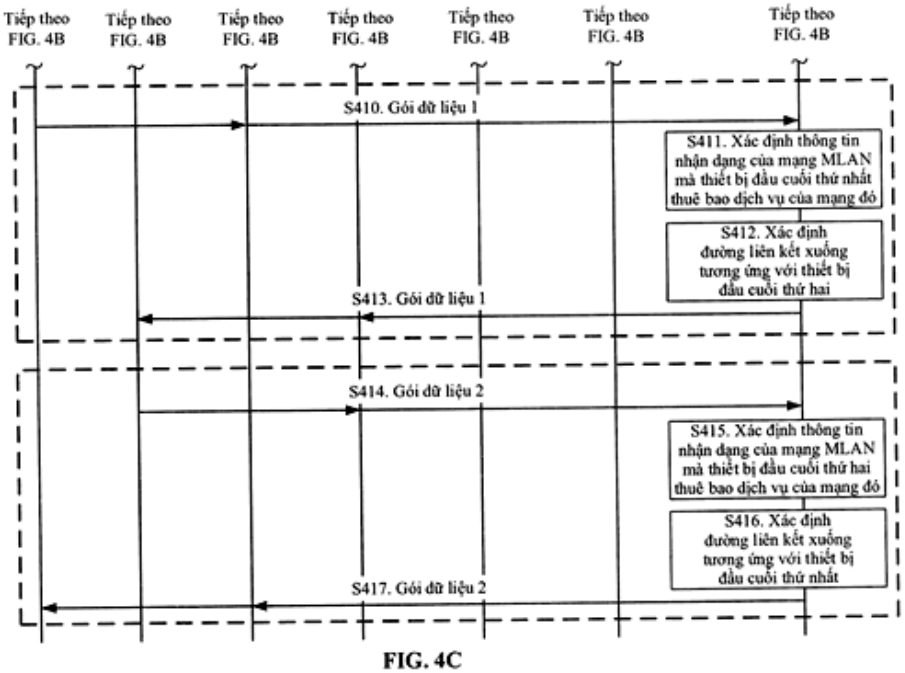

Tiếp theo FIG. 4B
Tiếp theo FIG. 4B
Tiếp theo FIG. 4B
Tiếp theo FIG. 4B
Tiếp theo FIG. 4B
Tiếp theo FIG. 4B
Tiếp theo FIG. 4B
S410. Gói dữ liệu 1
S411. Xác định thông tin nhận dạng của mạng MLAN mà thiết bị đầu cuối thứ nhất thuê bao dịch vụ của mạng đó
S412. Xác định đường liên kết xuống tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ hai
S413. Gói dữ liệu 1
S414. Gói dữ liệu 2
S415. Xác định thông tin nhận dạng của mạng MLAN mà thiết bị đầu cuối thứ hai thuê bao dịch vụ của mạng đó
S416. Xác định đường liên kết xuống tương ứng với thiết bị đầu cuối thứ nhất
S417. Gói dữ liệu 2

FIG. 4C

(11) **1-0053996 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248528/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2020 390 A

(21) 1-2020-03267

(85) 09/06/2020

(22) 17/11/2018

(86) PCT/CN2018/116064 17/11/2018

(30) 201711148057.6 17/11/2017 CN
201810037192.1 15/01/2018 CN

(87) WO2019/096286 23/05/2019

(51) ***H04W 36/00***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian,Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZONG, Zaifeng (CN); ZHU, Fenqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THIẾT LẬP PHIÊN, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị thiết lập phiên, thực thể chức năng mặt phẳng điều khiển, vật lưu trữ máy tính đọc được và hệ thống, sao cho kết nối mạng dữ liệu gói (packet data network, PDN) được thiết lập được truyền đến lát mạng trong mạng 5G trong khi chuyển vùng giữa các hệ thống của thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối từ thực thể chức năng mặt phẳng điều khiển trong khi thiết lập kết nối PDN, thông tin hỗ trợ chọn lát mạng đơn (single network slice selection assistance information, S-NSSAI), tương ứng với kết nối PDN; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, yêu cầu thiết lập phiên khối dữ liệu gói (packet data unit, PDU) khi truyền kết nối PDN đến mạng 5G, trong đó yêu cầu thiết lập phiên PDU bao gồm S-NSSAI tương ứng với kết nối PDN.

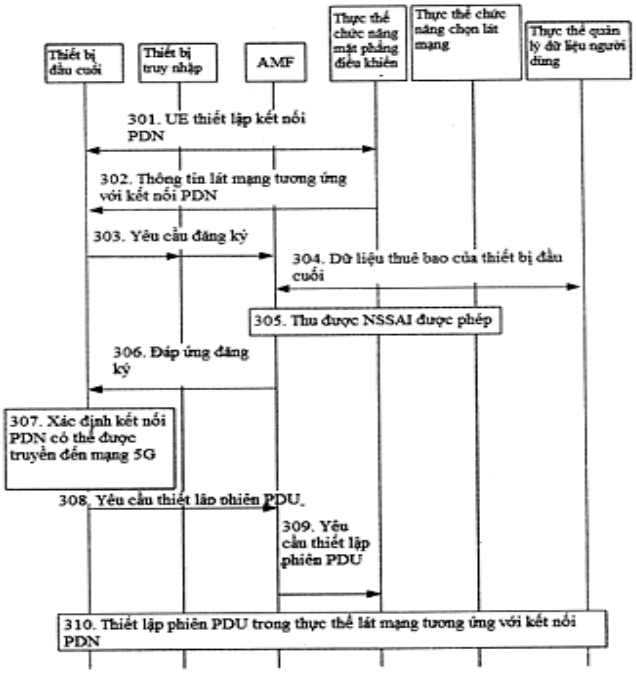


Fig.3

(11) **1-0053997 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248530/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2023 422 A

(21) 1-2022-08500

(85) 09/04/2018

(22) 13/10/2016

(86) PCT/KR2016/011497 13/10/2016

(30) 62/240,725 13/10/2015 US

(87) WO2017/065525 A2 20/04/2017

(51) ***H04N 19/126***; *H04N 19/137; H04N 19/176; H04N 19/91; H04N 19/51; H04N 19/61; H04N 19/70; H04N 19/122; H04N 19/44*

(62) 1-2018-01487

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) Alshina, Elena (RU); Mishurovskiy, Mikhail (RU); ALSHIN, Alexander (RU)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ HOẶC GIẢI MÃ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hoá hoặc giải mã hình ảnh, trong đó theo một phương án thực hiện sáng chế, phương pháp giải mã hình ảnh có thể bao gồm các bước: tách ra, từ dòng bit, hệ số lượng tử hoá được tạo ra thông qua các thao tác biến đổi chính, biến đổi phụ và lượng tử hoá; tạo ra hệ số lượng tử hoá ngược bằng cách thực hiện thao tác lượng tử hoá ngược trên hệ số lượng tử hoá; tạo ra hệ số biến đổi ngược phụ bằng cách thực hiện thao tác biến đổi ngược phụ trên thành phần ở tần số thấp của hệ số lượng tử hoá ngược, thao tác biến đổi ngược phụ này tương ứng với thao tác biến đổi phụ; và thực hiện thao tác biến đổi ngược chính trên hệ số biến đổi ngược phụ, thao tác biến đổi ngược chính này tương ứng với thao tác biến đổi chính.

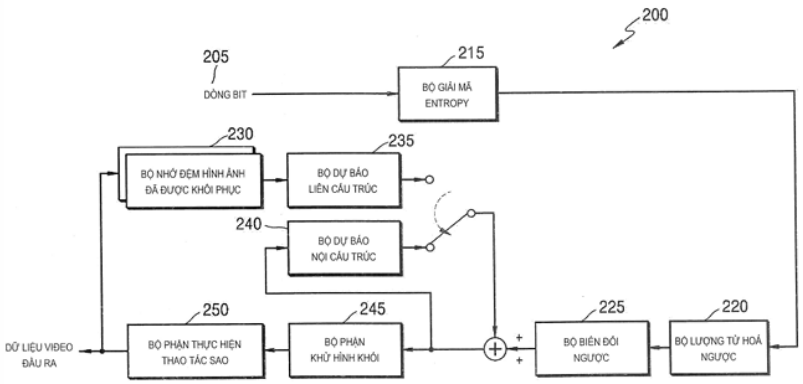


Fig 2

(11) **1-0053998 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248531/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02457

(85) 20/04/2022

(22) 21/09/2020

(86) PCT/US2020/051857 21/09/2020

(30) 62/905,144 24/09/2019 US

(87) WO2021/022262 04/02/2021

(51) ***H04N 7/12***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

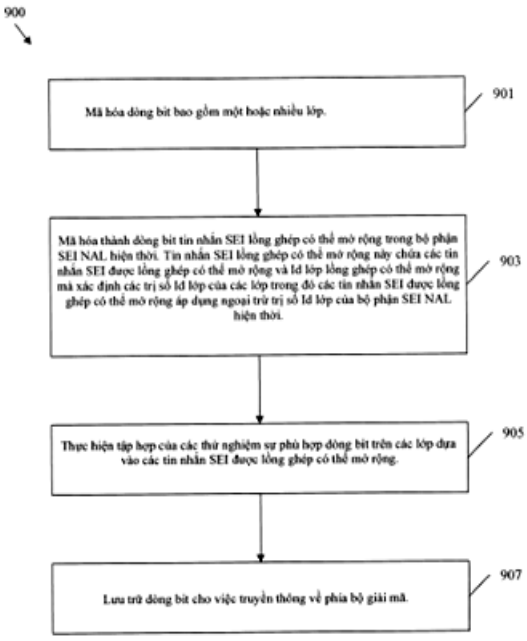
(72) WANG, Ye-Kui (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA, THIẾT BỊ LẬP MÃ VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã, phương pháp mã hóa, bộ giải mã, và bộ mã hóa. Cơ chế lập mã viđeo được bộc lộ. Cơ chế này bao gồm bước mã hóa dòng bit bao gồm một hoặc nhiều lớp. Tin nhắn thông tin nâng cao bổ sung (SEI) lồng ghép có thể mở rộng được mã hóa thành dòng bit ở bộ phận lớp trừu tượng hóa mạng (NAL) SEI hiện thời. Tin nhắn SEI lồng ghép có thể mở rộng này chứa một hoặc nhiều tin nhắn SEI được lồng ghép có thể mở rộng và một hoặc nhiều ký hiệu nhận dạng (Id) lớp lồng ghép có thể mở rộng mà xác định các trị số Id lớp của các lớp trong đó các tin nhắn SEI được lồng ghép có thể mở rộng áp dụng ngoại trừ trị số Id lớp của bộ phận SEI NAL hiện thời. Tập hợp của các thử nghiệm sự phù hợp dòng bịt được thực hiện trên các lớp dựa vào các tin nhắn SEI được lồng ghép có thể mở rộng. Dòng bịt được lưu trữ cho việc truyền thông về phía bộ giải mã.

FIG. 9



(11) **1-0053999 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248533/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/04/2021 397 A

(21) 1-2020-05187

(85) 10/09/2020

(22) 13/02/2019

(86) PCT/US2019/017877 13/02/2019

(30) 62/630,571 14/02/2018 US

(87) WO2019/160976 22/08/2019

(51) ***C07K 16/40****; C07K 16/24*

(73) **HORIZON THERAPEUTICS IRELAND DAC** (IE)
Pottery Road, Dun Laoghaire Dublin, A96 F2A8 Ireland

(72) HANSEN, Anna (US); XIAO, Xiaodong (US); PAVLIK, Peter (US); CHEN, Yan (US); ETTINGER, Rachel (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI FLT3L, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó gắn kết đặc hiệu với Feline McDonough Sarcoma (FMS)-like tyrosine kinase 3 receptor (FLT3) ligand (FLT3L), chứa tập hợp các vùng xác định bổ sung (CDR): HCDR1, HCDR2, HCDR3, LCDR1, LCDR2, và LCDR3, trong đó HCDR1, HCDR2, HCDR3, LCDR1, LCDR2, và LCDR3 bao gồm các trình tự axit amin tương ứng như nêu trong SEQ ID NO.29, SEQ ID NO.30, SEQ ID NO.31, SEQ ID NO.32, SEQ ID NO.33, và SEQ ID NO.34; axit nucleic được phân lập mã hoá kháng thể này hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó; tế bào vật chủ được biến nạp với axit nucleic này; tế bào lai sản xuất kháng thể này hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó; và phương pháp sản xuất kháng thể này hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó.

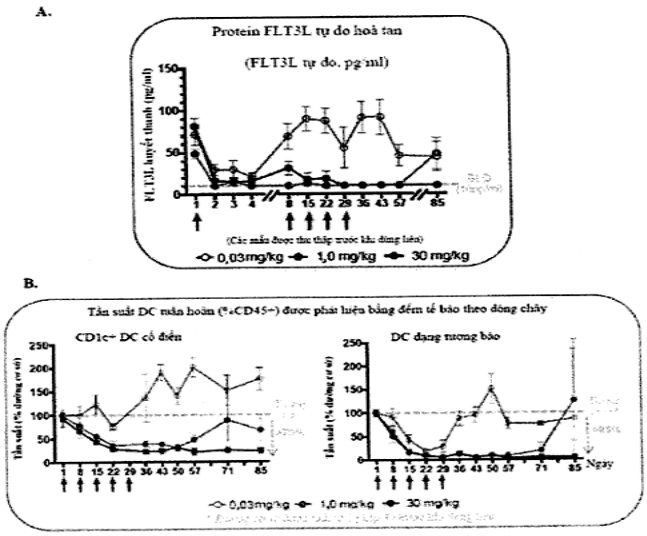


Fig.15

(11) **1-0054000 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248534/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03030

(85) 13/05/2022

(22) 12/10/2020

(86) PCT/US2020/055187 12/10/2020

(30) 62/914,733 14/10/2019 US
62/958,106 07/01/2020 US
63/022,748 11/05/2020 US

(87) WO2021/076432 22/04/2021

(51) ***C03C 27/10**; H04M 1/02; G06F 1/16*

(73) **CORNING INCORPORATED** (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) Chen, Naigeng (CN); Goyal, Sushmit Sunil Kumar (IN); Gross, Timothy Michael (US); Harris, Jason Thomas (US); kim, Jenny (US); Kittleson, Andrew Peter (US); Qaroush, Yousef Kayed (JO); Tandon, Pushkar (US); Weeks, Wendell Porter (US); Weikel, Arlin Lee (US); Xu, Tingge (CN); Zhang, Ying (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ CÓ THỂ GẬP ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO**

(57) Thiết bị có thể gập được có thể bao gồm phần thứ nhất bao gồm bề mặt cạnh thứ nhất được xác định giữa diện tích bề mặt thứ nhất và diện tích bề mặt thứ hai đối diện với diện tích bề mặt thứ nhất. Thiết bị có thể gập được có thể bao gồm phần thứ hai bao gồm bề mặt cạnh thứ hai được xác định giữa diện tích bề mặt thứ ba và diện tích bề mặt thứ tư đối diện với diện tích bề mặt thứ ba. Phần trên cơ sở polyme có thể được định vị giữa bề mặt cạnh được làm cùn thứ nhất và bề mặt cạnh được làm cùn thứ hai. Theo một số phương án, phần trên cơ sở polyme có thể bao gồm độ dày polyme khoảng 50 micromet hoặc nhỏ hơn đo được từ diện tích bề mặt thứ hai và/hoặc diện tích bề mặt thứ nhất. Theo một số phương án, bề mặt cạnh thứ nhất và/hoặc bề mặt cạnh thứ hai có thể bao gồm bề mặt cạnh được làm cùn. Theo một số phương án, lớp phủ có thể được bố trí bên trên phần thứ nhất, phần thứ hai và phần trên cơ sở polyme.

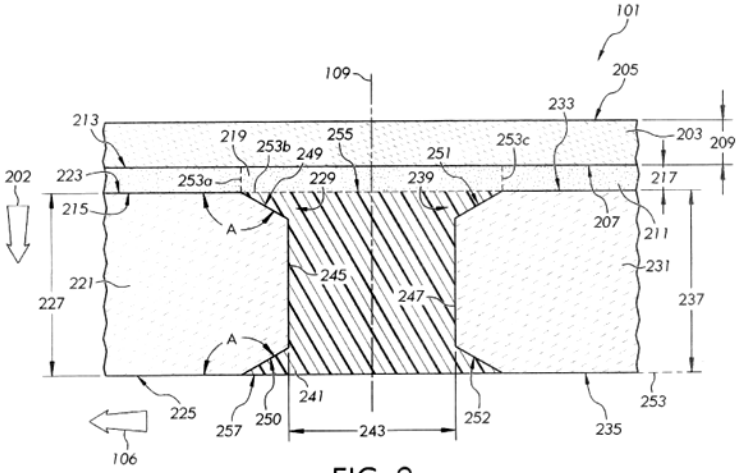


FIG. 2

(11) **1-0054001 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248535/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/12/2022 417 A

(21) 1-2022-06459

(85) 06/10/2022

(22) 17/03/2021

(86) PCT/KR2021/003309 17/03/2021

(30) 62/994,831 25/03/2020 US

(87) WO2021/194155 30/09/2021

(51) ***H04N 19/86****; H04N 19/82; H04N 19/186; H04N 19/70*

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

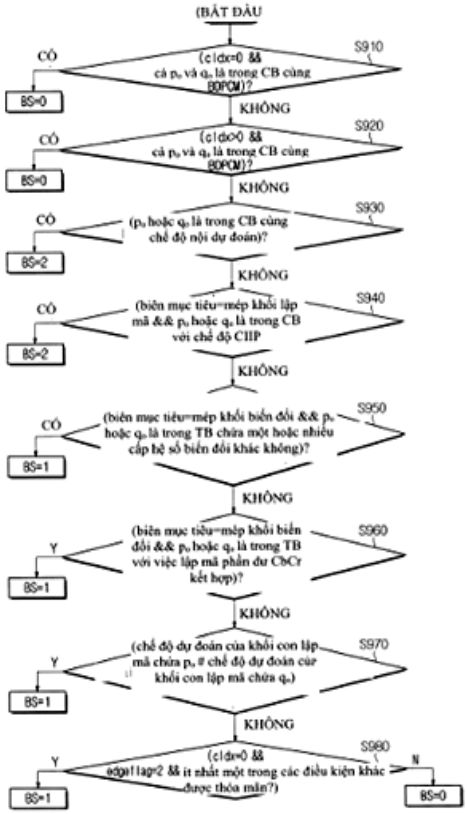
(72) JANG, Hyeong Moon (KR); LEE, Sangheon (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ ẢNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LUỒNG BIT**

(57) Sáng chế này liên quan đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã ảnh. Phương pháp giải mã ảnh theo sáng chế này có thể bao gồm bước thu được hình ảnh được tái dựng, xác định biên mục tiêu của việc lọc tách khối trong hình ảnh được tái dựng, xác định độ mạnh biên cho biên mục tiêu, và áp dụng việc lọc tách khối cho biên mục tiêu dựa trên độ mạnh biên. Dựa trên biên mục tiêu là biên khối biến đổi và thành phần màu của hình ảnh được tái dựng là thành phần sắc độ, độ mạnh biên có thể được xác định dựa trên liệu việc lập mã phần dư CbCr hợp lại được thực hiện trên ít nhất một trong số hai khối gần kề biên mục tiêu hay không, và việc lập mã phần dư CbCr hợp lại có thể tương ứng với việc mã hóa các mẫu phần dư cho thành phần sắc độ Cb và thành phần sắc độ Cr như khối biến đổi đơn.

FIG.9



(11) **1-0054002 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248537/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-06361

(85) 04/11/2015

(22) 05/09/2011

(86) PCT/EP2011/065318 05/09/2011

(30) 61/383,441 16/09/2010 US
61/419,164 02/12/2010 US

(87) WO2012/034890 A1 22/03/2012

(51) ***G10L 21/02***; *G10L 21/04*

(62) 1-2019-05347

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB** (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) VILLEMOES, Lars (DK)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TÍN HIỆU ĐƯỢC KÉO GIÃN THỜI GIAN VÀ/HOẶC ĐƯỢC CHUYỂN VỊ TẦN SỐ TỪ TÍN HIỆU ĐẦU VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tạo ra tín hiệu được kéo giãn thời gian và/hoặc được chuyển vị tần số từ tín hiệu đầu vào. Cụ thể là, sáng chế đề xuất phương án thực hiện hiệu quả việc tái tạo tần số cao (high-frequency reconstruction - HFR) được nâng cao tích chéo, trong đó thành phần mới tại tần số $Q\Omega + r\Omega_0$ được tạo ra trên cơ sở các thành phần hiện có tại tần số Ω và $\Omega + \Omega_0$. Sáng chế đề xuất sự chuyển vị sóng hài dựa trên khối, trong đó khối thời gian của các mẫu băng tần con phức được xử lý với sự sửa đổi pha thông thường. Sự chồng lấn của một số mẫu được sửa đổi có ảnh hưởng thuần hạn chế các sản phẩm xuyên điều chế không mong muốn, do đó cho phép sử dụng độ phân giải tần số thô hơn và/hoặc mức độ tăng tần suất lấy mẫu thấp hơn. Theo một phương án, sáng chế còn bao gồm hàm cửa sổ thích hợp để sử dụng với HFR nâng cao tích chéo dựa trên khối. Phương án phần cứng của sáng chế có thể bao gồm giàn bộ lọc phân tích (101), bộ xử lý băng tần con (102) có thể tạo cấu hình được bởi dữ liệu điều khiển (104) và giàn bộ lọc tổng hợp (103).

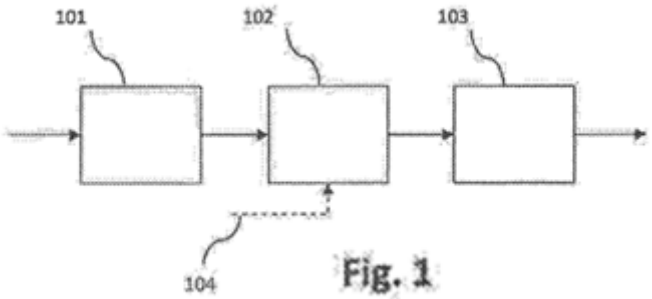


Fig. 1

(11) **1-0054003 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248539/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/11/2018 368 A

(21) 1-2018-04244

(85) 26/09/2018

(22) 23/02/2017

(86) PCT/IB2017/051050 23/02/2017

(30) 62/300,504 26/02/2016 US

(87) WO2017/145094 31/08/2017

(51) ***F02C 9/26***; *F02C 3/34*

(73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC** (US)
406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America

(72) Jeremy Eron FETVEDT (US)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN NHÀ MÁY ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống và phương pháp hữu ích cho việc điều khiển một hoặc nhiều khía cạnh của nhà máy điện. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới nhà máy điện, phương pháp khởi động nhà máy điện, và phương pháp phát điện bằng nhà máy điện trong đó một hoặc nhiều đường dẫn điều khiển được sử dụng để điều khiển tự động ít nhất một thao tác. Cụ thể hơn sáng chế đề cập tới nhà máy điện, các hệ thống điều khiển dùng cho nhà máy điện, và phương pháp khởi động nhà máy điện.

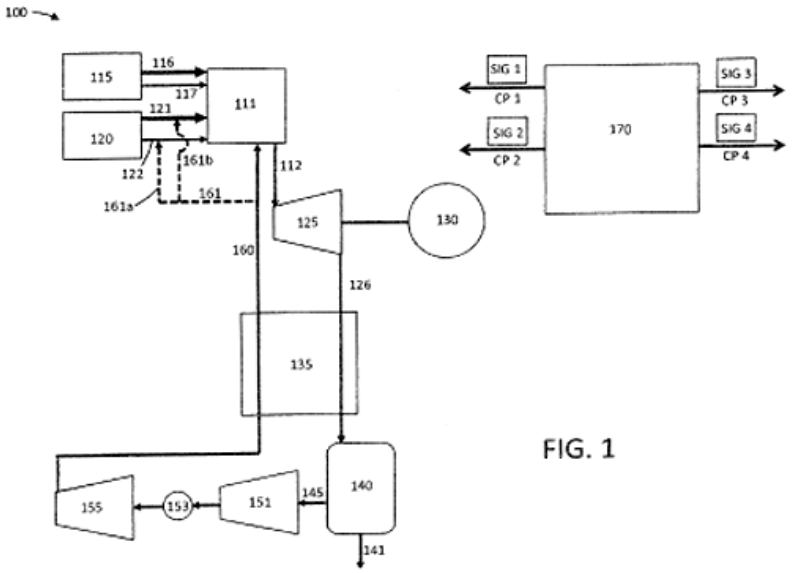


FIG. 1

(11) **1-0054004 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248541/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2021-06962

(85) 01/11/2021

(22) 03/04/2020

(86) PCT/US2020/026664 03/04/2020

(30) 62/830,133 05/04/2019 US
62/886,433 14/08/2019 US
62/908,206 30/09/2019 US
62/930,976 05/11/2019 US

(87) WO2020/206319 08/10/2020

(51) ***H04L 1/18***

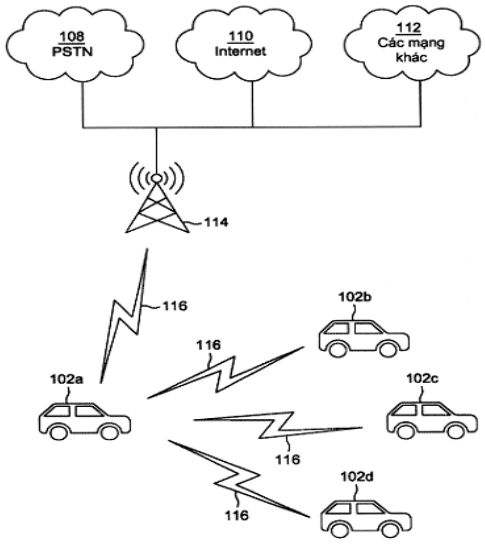
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Martino M. Freda (CA); Tao Deng (US); Moon-il Lee (KR); Tuong Duc Hoang (VN); Chunxuan YE (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ THU-PHÁT KHÔNG DÂY THỨ NHẤT VÀ THIẾT BỊ THU-PHÁT KHÔNG DÂY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống, phương pháp và thiết bị dành cho việc xác định và vận hành liên quan đến khoảng cách thu-phát liên kết phụ. Theo một ví dụ, thiết bị thu phát không dây (WTRU) có thể được tạo cấu hình với sự liên kết giữa thông tin phạm vi và cấu hình vùng. WTRU thu chỉ báo về yêu cầu thông tin phạm vi cụ thể và xác định vị trí vùng của chính nó dựa trên thông tin được tạo cấu hình và phương tiện xác định vị trí (ví dụ, GPS). WTRU cũng có thể thu thông tin vị trí vùng của thiết bị phát và xác định khoảng cách giữa WTRU và thiết bị phát.



HÌNH 1E

(11) **1-0054005 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248642/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/02/2024 431 A

(21) 1-2023-04119

(85) 22/06/2023

(22) 12/05/2022

(86) PCT/KR2022/006825 12/05/2022

(30) 10-2021-0077427 15/06/2021 KR

(87) WO2022/265230 22/12/2022

(51) ***A24F 40/50****; A24F 40/46; H02M 1/00; A24F 40/53; A24F 40/57; H02J 7/00; A24F 40/20; A24F 40/51*

(73) **KT&G CORPORATION** (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

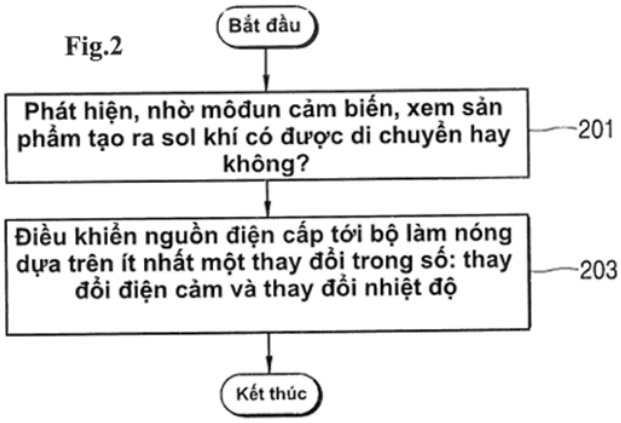
(72) KIM, Yong Hwan (KR); KIM, Dong Sung (KR); LEE, Seung Won (KR); JANG, Seok Su (KR); HAN, Dae Nam (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG TẠO RA SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống tạo ra sol khí có thiết bị tạo ra sol khí bao gồm: bộ làm nóng được làm thích ứng để làm nóng sản phẩm tạo ra sol khí đã cắm vào khoảng trống tiếp nhận của thiết bị tạo ra sol khí; môđun cảm biến có ít nhất một trong số: cảm biến điện cảm được làm thích ứng để phát hiện thay đổi điện cảm của khoảng trống tiếp nhận hoặc cảm biến nhiệt độ được làm thích ứng để phát hiện thay đổi nhiệt độ của bộ làm nóng; và bộ xử lý được làm thích ứng để: phát hiện, nhờ môđun cảm biến, xem sản phẩm tạo ra sol khí đã cắm vào khoảng trống tiếp nhận có được di chuyển ít nhất một phần ra khỏi khoảng trống tiếp nhận hay không; và khi phát hiện rằng sản phẩm tạo ra sol khí được di chuyển ít nhất một phần ra khỏi khoảng trống tiếp nhận, điều khiển nguồn điện cấp tới bộ làm nóng dựa trên ít nhất một thay đổi trong số: thay đổi điện cảm hoặc thay đổi nhiệt độ được thu thập nhờ môđun cảm biến.

Fig.2



(11) **1-0054006 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248688/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2021-07357

(22) 18/11/2021

(30) 10-2020-0173956 14/12/2020 KR

(51) ***H10K 59/121***; *H10K 59/65*

(73) **LG DISPLAY CO., LTD** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

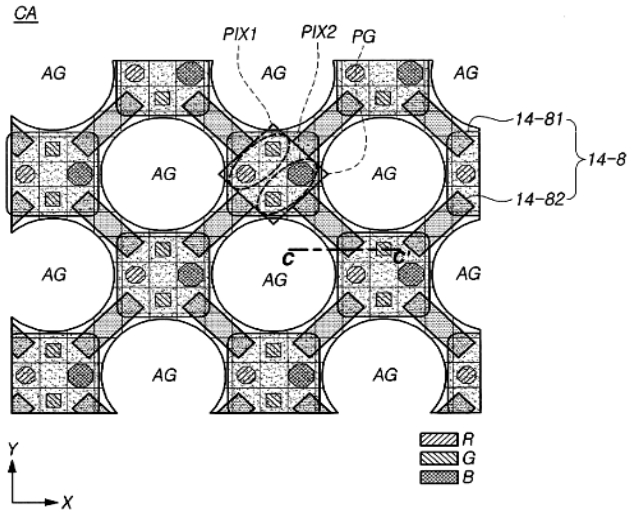
(72) KaKyung Kim (KR); BaeKeun Yoo (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẤM NỀN HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM TẤM NỀN HIỂN THỊ NÀY ĐỂ TRUYỀN SÁNG TRONG CÁC VÙNG TRUYỀN SÁNG VÀ LÀM TĂNG ĐỘ TIN CẬY CỦA TẤM NỀN HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế này đề cập đến tấm nền hiển thị bao gồm vùng thứ nhất bao gồm nhiều điểm ảnh thứ nhất, và vùng thứ hai bao gồm vùng điểm ảnh bao gồm nhiều điểm ảnh thứ hai và nhiều vùng truyền sáng được bố trí giữa nhiều điểm ảnh thứ hai. Mỗi trong số nhiều điểm ảnh thứ nhất và nhiều điểm ảnh thứ hai bao gồm chi tiết phát sáng, chẳng hạn như điôt phát sáng, và chi tiết phát sáng bao gồm lớp anôt và nhiều lớp catôt. Nhiều lớp catôt được bố trí trong vùng thứ hai có thể được bố trí trong các vùng ngoại trừ các vùng truyền sáng. Do đó, hệ số truyền sáng trong các vùng truyền sáng của thiết bị hiển thị có thể được cải thiện, và độ tin cậy của thiết bị hiển thị có thể được làm tăng một cách hiệu quả. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị.

FIG.8A



(11) **1-0054007 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248697/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2021-02397

(85) 29/04/2021

(22) 25/09/2020

(86) PCT/CN2020/117911 25/09/2020

(30) 62/911,166 04/10/2019 US

(87) WO2021/063270 A1 08/04/2021

(51) ***H04N 19/70***; *H04N 19/61*

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.** (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) HUO, Junyan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰ BÁO HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dự báo hình ảnh, thiết bị giải mã để giải mã hình ảnh, phương pháp mã hóa hình ảnh và thiết bị mã hóa để mã hóa hình ảnh. Phương pháp này bao gồm các bước: (i) xác định các thông số dự báo của khối hiện tại trong dòng bit; (ii) xác định mẫu đầu vào dự báo nội khung dựa trên ma trận (Matrix-based Intra Prediction - MIP) của khối hiện tại dựa trên các mẫu lân cận của khối hiện tại và các thông số dự báo; (iii) đặt thông số số dịch chuyển (sW) là giá trị cố định thứ nhất; (iv) đặt thông số độ lệch dịch chuyển (fO) là giá trị cố định thứ hai; và (v) xác định mẫu dự báo MIP của khối hiện tại dựa trên ma trận định trọng số MIP, mẫu đầu vào MIP, thông số độ lệch dịch chuyển (fO), và thông số số dịch chuyển (sW).

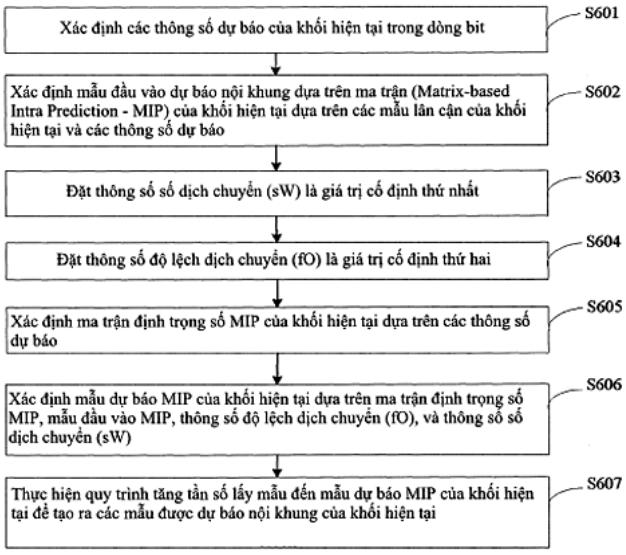


FIG. 6

(11) **1-0054008 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249287/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2024 432 A

(21) 1-2023-04116

(85) 22/06/2023

(22) 23/05/2022

(86) PCT/KR2022/007295 23/05/2022

(30) 10-2021-0070966 01/06/2021 KR

(87) WO2022/255700 08/12/2022

(51) ***A24F 40/50***; *A24F 40/465; H05B 6/36; H02M 1/00; H05B 6/10; A24F 40/20; A24F 40/51*

(73) **KT&G CORPORATION** (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

(72) KIM, Yong Hwan (KR); HAN, Dae Nam (KR); KIM, Dong Sung (KR); LEE, Seung Won (KR); JANG, Seok Su (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG TẠO RA SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống tạo ra sol khí có thiết bị tạo ra sol khí bao gồm: phần tử nhạy từ được làm thích ứng để làm nóng sản phẩm tạo ra sol khí đã cắm vào khoảng trống tiếp nhận của thiết bị tạo ra sol khí; cuộn dây cảm ứng được bố trí quanh phần tử nhạy từ và được làm thích ứng để làm nóng phần tử nhạy từ bằng cách làm nóng bằng cảm ứng; môđun chuyển mạch được làm thích ứng để chuyển đường dẫn điện của cuộn dây cảm ứng; và bộ điều khiển nối điện với môđun chuyển mạch và được làm thích ứng để phát hiện trạng thái cắm vào của sản phẩm tạo ra sol khí trên cơ sở thay đổi điện cảm của cuộn dây cảm ứng bằng cách thiết lập chế độ điều khiển cho cuộn dây cảm ứng ở chế độ thu, và khi trạng thái cắm vào của sản phẩm tạo ra sol khí được phát hiện, chuyển chế độ điều khiển sang chế độ phát để kích hoạt việc làm nóng bằng cảm ứng nhờ môđun chuyển mạch.

(11) **1-0054009 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249288/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04071

(85) 28/06/2022

(22) 27/11/2020

(86) PCT/KR2020/017151 27/11/2020

(30) 10-2019-0156058 28/11/2019 KR

(87) WO2021/107706 03/06/2021

(51) ***A61K 8/98***; *A61K 35/20; A61P 17/02; A61Q 7/00; A61Q 19/02; A61Q 19/08; A61Q 5/02; A23L 33/10; A61Q 19/00*

(73) **EXOGENIQUE CO., LTD.** (KR)
132 Dokseodang-ro, Yongsan-gu, Seoul, 04420, Republic of Korea

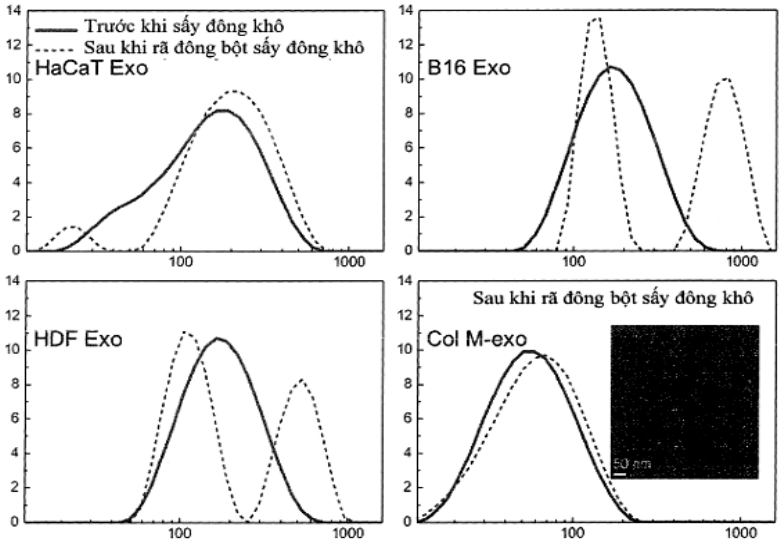
(72) KIM, Sun Hwa (KR); YANG, Yoosoo (KR); KIM, Hyo Suk (KR); KWAK, Gi-Jung (KR); JANG, Ye Ji (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **CHẾ PHẨM MỸ PHẨM CHỨA EXOSOME TỪ SỮA NON**

(57) Sáng chế đề cập đến cách sử dụng mới của exomes sữa, và cụ thể hơn là đề xuất các sử dụng khác nhau của các exosome sữa, chẳng hạn như trong mỹ phẩm chức năng, thực phẩm chức năng cho sức khỏe với các chức năng khác nhau như cải thiện sức khỏe đường ruột và khả năng miễn dịch, và các dược phẩm bao gồm thuốc chữa lành vết thương, và phương pháp tách exosome từ sữa hoặc sữa dê.

FIG.7A



(11) **1-0054010 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249290/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03865

(85) 20/06/2022

(22) 14/10/2020

(86) PCT/CN2020/120951 14/10/2020

(30) 201911159823.8 22/11/2019 CN

(87) WO2021/098415 27/05/2021

(51) ***H04W 12/06***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) HUANG, Guogang (CN); GUO, Yuchen (CN); GAN, Ming (CN); LI, Yunbo (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CẬP NHẬT CÁC THAM SỐ GIAO DIỆN, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ CHIP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cập nhật tham số giao diện, thiết bị đa liên kết, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính và chip; và thuộc về lĩnh vực các kỹ thuật truyền thông. Phương pháp này bao gồm: Trong xử lý trong đó thiết bị điểm truy nhập (AP – Access Point) xác thực thiết bị trạm (STA – Station), thiết bị AP gửi gói tin đích tới thiết bị STA. Thiết bị AP bao gồm các AP, và các AP hoạt động trên các băng tần số khác nhau. Gói tin đích bao gồm các phần tử đa băng, các phần tử đa băng tương ứng một-một với các AP, mỗi phần tử đa băng bao gồm thông tin băng tần số của AP tương ứng, và các phần tử đa băng chỉ báo thiết bị STA để thực hiện việc kết hợp và thu nhận khóa với các AP. Theo sáng chế, thiết bị STA có thể nhanh chóng chuyển đổi giữa các AP.

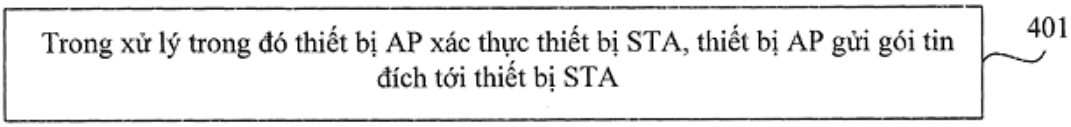


FIG. 4

(11) **1-0054011 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249305/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03644

(85) 10/06/2022

(22) 17/11/2020

(86) PCT/KR2020/016137 17/11/2020

(30) 62/937,234 18/11/2019 US

(87) WO2021/101200 27/05/2021

(51) ***H04N 19/82***; *H04N 19/14; H04N 19/70; H04N 19/132; H04N 19/176*

(73) **LG ELECTRONICS INC.** (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

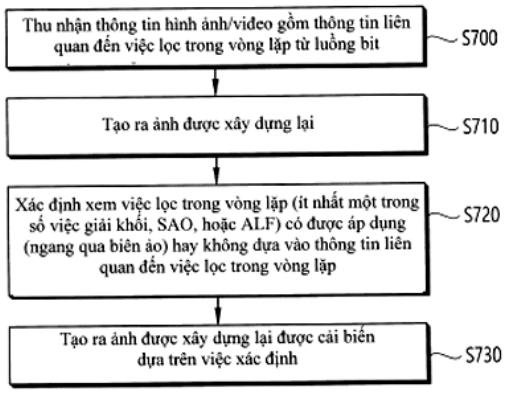
(72) Hendry, Hendry (ID); Paluri, Seethal (IN); Kim, Seunghwan (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU CHO HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh, phương pháp mã hóa hình ảnh, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp và phương pháp truyền dữ liệu cho hình ảnh. Theo các phương án của sáng chế, thông tin cần thiết để điều khiển việc lọc trong vòng lặp được thực hiện ngang qua các biên ảo có thể được báo hiệu một cách hiệu quả bởi thiết bị lập mã. Trong một ví dụ, thông tin liên quan đến việc liệu việc lọc trong vòng lặp có sẵn có ngang qua các biên ảo hay không có thể được báo hiệu.

FIG. 7



(11) **1-0054012 B**
(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249308/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2019 379 A
(21) 1-2018-01295
(22) 27/03/2018
(51) ***B22F 5/00**; B23C 5/00; A01G 3/08*
(73) **GREEN GUARD INDUSTRY LTD.** (TW)
1F., No.7, Jiuru Ln., Sec.1, Zhongshan Rd., Wuri Dist., Taichung City, Taiwan
(72) Kuang Pin Wang (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẸP LƯỠI CẮT CỦA KÉO TỈA CÀNH CÂY

(57) Phương pháp sản xuất kẹp lưỡi cắt của kéo tỉa cành cây. Kẹp lưỡi cắt bao gồm kẹp lưỡi cắt thứ nhất và kẹp lưỡi cắt thứ hai. Kẹp lưỡi cắt thứ nhất và kẹp lưỡi cắt thứ hai xác định độ dài và độ dày của từng loại. Độ dày nhỏ hơn độ dài. Phương pháp bao gồm: tạo hình khối phôi thứ nhất và khối phôi thứ hai theo hướng chiều dày của kẹp lưỡi cắt thứ nhất và kẹp lưỡi cắt thứ hai bằng cách đúc ép đùn, trong đó mặt cắt ngang của khối phôi thứ nhất theo hướng ép đùn của nó được tạo hình thành hình dạng của kẹp lưỡi cắt thứ nhất, mặt cắt ngang của khối phôi thứ hai theo hướng ép đùn của nó được tạo hình thành hình dạng của kẹp lưỡi cắt thứ hai; cắt ngang khối phôi thứ nhất và khối phôi thứ hai thành cấu trúc dạng bản theo khoảng cách nhất định nhờ dụng cụ cắt, trong đó khoảng cách cắt là độ dày của kẹp lưỡi cắt thứ nhất và kẹp lưỡi cắt thứ hai; và dập cạnh rìa bao quanh của từng cấu trúc dạng bản để tạo thành cạnh vát bằng máy dập.

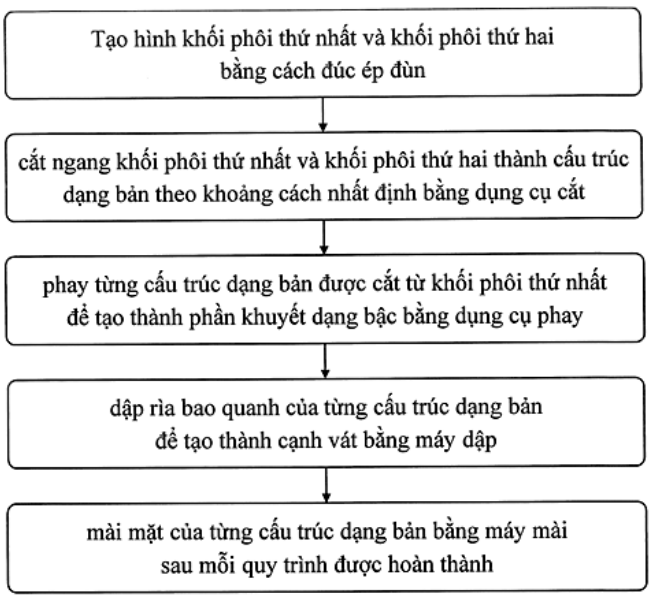


Fig.1

(11) **1-0054013 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249309/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2020 393 A

(21) 1-2020-05437

(85) 22/09/2020

(22) 04/02/2019

(86) PCT/US2019/016479 04/02/2019

(30) 62/634,613 23/02/2018 US

(87) WO2019/164660 29/08/2019

(51) ***H04N 19/147****; H04N 19/122; H04N 19/61; H04N 19/17; H04N 19/60; H04N 19/12*

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Zhao, Yin (CN); Yang, Haitao (CN); Chen, Jianle (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG TIỆN MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa được triển khai trong thiết bị mã hóa, hệ thống mã hóa, thiết bị mã hóa và phương tiện mã hóa, trong đó cơ cấu biến đổi theo không gian (spatial varying transform, SVT) phụ thuộc vị trí để mã hóa viđeo. Khối dự báo và khối dư thừa được biến đổi tương ứng được nhận ở bộ giải mã. Loại SVT được sử dụng để tạo khối dư thừa được biến đổi được xác định. Vị trí của SVT liên quan đến khối dư thừa được biến đổi cũng được xác định. Phần đảo của SVT được áp dụng cho khối dư thừa được biến đổi để tái tạo khối dư thừa được tái tạo. Sau đó, khối phần dư được tái tạo được kết hợp với khối dự báo để tái tạo khối ảnh.

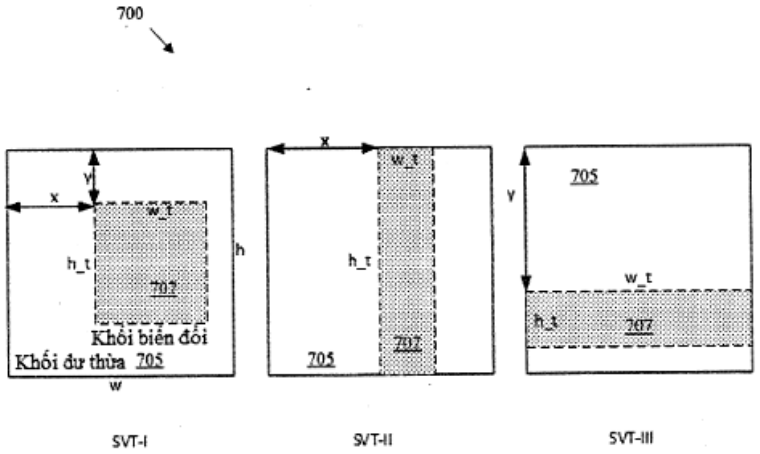


Fig.7

(11) **1-0054014 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249328/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2022 415 A

(21) 1-2022-05016

(85) 05/06/2019

(22) 08/11/2017

(86) PCT/KR2017/012617 08/11/2017

(30) 10-2016-0148179 08/11/2016 KR
10-2016-0148180 08/11/2016 KR

(87) WO2018/088805 A1 17/05/2018

(51) ***H04N 19/96***; *H04N 19/124; H04N 19/132; H04N 19/159; H04N 19/176; H04N 19/46; H04N 19/70; H04N 19/119; H04N 19/174*

(62) 1-2019-02980

(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea

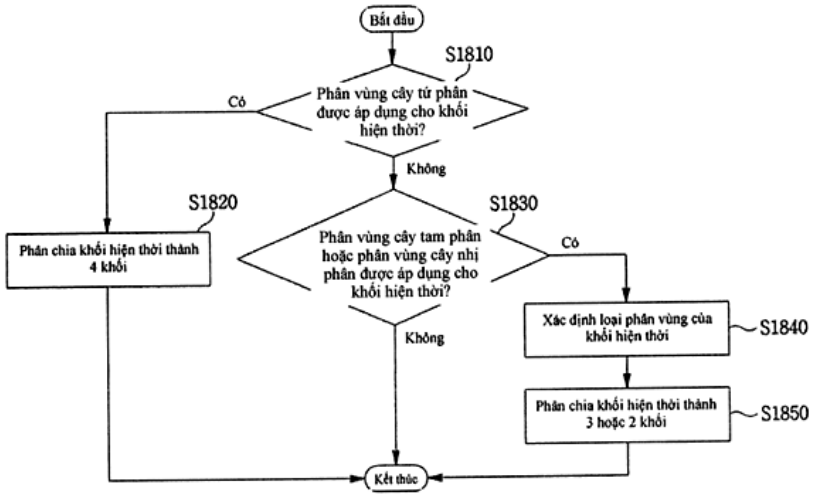
(72) Lee, Bae Keun (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, phương pháp này có thể bao gồm các bước: xác định có phân chia khối hiện thời với phân vùng cây tứ phân hay không, và phân chia khối hiện thời thành bốn phân vùng dựa vào đường dọc và đường ngang khi xác định được rằng khối hiện thời được phân chia với phân vùng cây tứ phân.

[FIG 18]



(11) **1-0054015 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249329/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03844

(85) 20/06/2022

(22) 04/12/2020

(86) PCT/US2020/063424 04/12/2020

(30) 62/943,409 04/12/2019 US
62/962,435 17/01/2020 US
63/021,950 08/05/2020 US

(87) WO2021/113720 10/06/2021

(51) ***A47D 13/06***

(73) **WONDERLAND SWITZERLAND AG** (CH)
Beim Bahnhof 5, 6312 Steinhausen, Switzerland

(72) Pacella, Jonathan, M. (US)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **KHUNG DÙNG CHO CƠ CẤU CŨI GẬP ĐƯỢC VÀ CƠ CẤU CŨI GẬP ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập tới khung dùng cho cơ cấu cũi gập được và cơ cấu cũi gập được. Theo sáng chế, cơ cấu cũi gập được bao gồm khung xác định khoảng trống bên trong khi được mở ra và chất liệu mềm được bố trí một phần bên trong khoảng trống bên trong để xác định không gian kín một phần cho em bé chơi và/hoặc ngủ. Khung bao gồm nhiều cụm lắp ráp đỡ chân và nhiều cụm lắp ráp khung chữ X để nối các cụm lắp ráp đỡ chân liền kề với nhau. Cụm lắp ráp khung chữ X được định vị gần phần trên của khung khi cơ cấu cũi được mở ra sao cho cụm lắp ráp khung chữ X thực hiện chức năng làm thanh ngang trên để gia cố về mặt cơ học cơ cấu cũi. Theo cách này, cơ cấu cũi không có thanh ngang trên cứng vững hoặc phù hợp riêng biệt hoặc kết cấu đỡ đáy, nhờ đó giảm bớt số lượng chi tiết cần chế tạo. Ngoài ra, cơ cấu cũi bao gồm một cơ cấu chốt khóa để duy trì cơ cấu cũi ở cấu hình mở ra. Cơ cấu cũi có thể còn có cụm lắp ráp lớp phủ mái che tùy chọn được gắn vào khung để tạo ra bóng râm cho em bé.

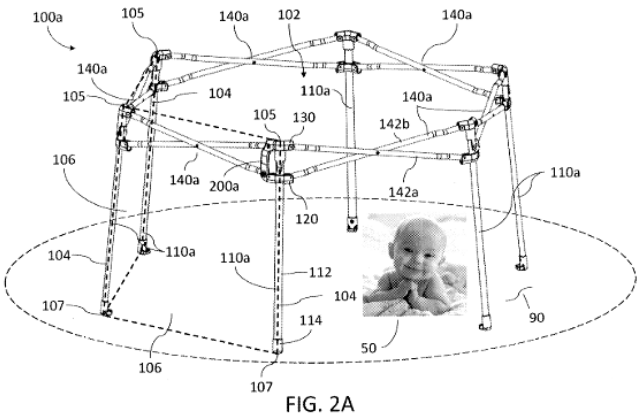


FIG. 2A

(11) **1-0054016 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249330/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02441

(85) 19/04/2022

(22) 23/09/2020

(86) PCT/US2020/052175 23/09/2020

(30) 62/904,668 23/09/2019 US

(87) WO2021/061744 01/04/2021

(51) ***H04N 19/124***; *H04N 19/122; H04N 19/70; H04N 19/157; H04N 19/186; H04N 19/119*

(73) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No. 6, Shangdi West Road, Haidian District, Beijing 100085, China

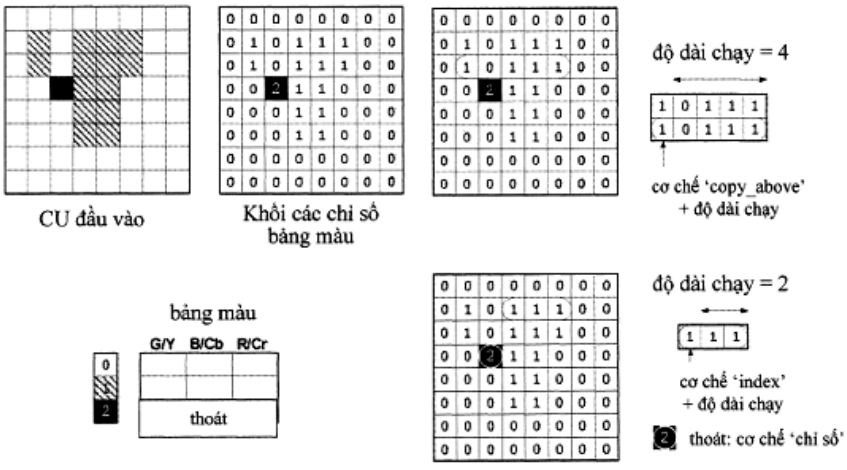
(72) Jhu, Hong-Jheng (TW); Xiu, Xiaoyu (CN); Wang, Xianglin (US); Chen, Yi-Wen (TW); Ma, Tsung-Chuan (TW); Yu, Bing (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, THIẾT BỊ TÍNH TOÁN, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, thiết bị tính toán, và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp. Phương pháp lập mã viđeo này bao gồm các bước: xác định tham số lượng tử cho dữ liệu dư của đơn vị lập mã (Coding Unit: CU); suy ra giá trị thang đo bằng cách chia tỷ lệ tham số lượng tử theo hệ số tỷ lệ; xác định nhiều hệ số liên quan đến CU; xác định nhiều tham số liên quan đến CU; thu được nhiều phép dịch chuyển bít bằng cách dịch chuyển bít cho nhiều tham số; và thu được mức lượng tử dựa vào giá trị thang đo, nhiều hệ số, và nhiều phép dịch chuyển bít.

Fig. 9



(11) **1-0054017 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249331/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2022 408 A

(21) 1-2022-00349

(85) 18/01/2022

(22) 19/06/2020

(86) PCT/KR2020/007968 19/06/2020

(30) 62/864,822 21/06/2019 US
62/906,895 27/09/2019 US

(87) WO2020/256468 24/12/2020

(51) ***H04N 19/513***; *H04N 19/117; H04N 19/70; H04N 19/105; H04N 19/176*

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

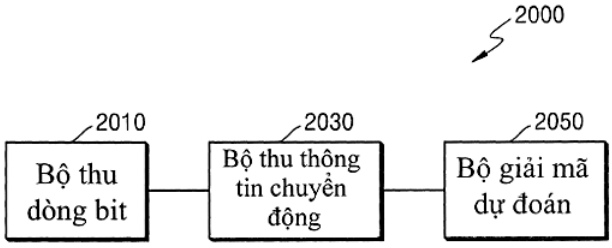
(72) Jeong, Seungsoo (KR); Park, Minwoo (KR); Park, Minsoo (KR); Choi, Kiho (KR); Choi, Narae (KR); Choi, Woongil (KR); Tamse, Anish (IN); Piao, Yinji (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA THÔNG TIN CHUYỂN ĐỘNG,VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DÒNG BIT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã thông tin chuyển động bao gồm các bước: thu, từ dòng bit, thông tin thay đổi biểu thị xem có thay đổi thông tin chuyển động của khối lân cận hay không; khi thông tin thay đổi biểu thị sự thay đổi của thông tin chuyển động và khối cao hơn có thể sử dụng một danh sách ảnh tham chiếu, thì xác định số lượng ảnh có trong danh sách ảnh tham chiếu của khối hiện thời; chọn, làm ảnh tham chiếu của khối hiện thời, ảnh tham chiếu của khối lân cận hoặc ảnh khác với ảnh tham chiếu của khối lân cận, khi xem xét số lượng ảnh; khi ảnh tham chiếu của khối lân cận được chọn làm ảnh tham chiếu của khối hiện thời, thì thu véctơ chuyển động của khối hiện thời bằng cách áp dụng độ lệch cho ít nhất một trong số thành phần x hoặc thành phần y của véctơ chuyển động của khối lân cận; và khôi phục khối hiện thời bằng cách sử dụng khối tham chiếu được biểu thị bởi véctơ chuyển động của khối hiện thời trong ảnh tham chiếu của khối hiện thời.

FIG. 20



(11) **1-0054018 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249332/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-07203

(85) 03/11/2022

(22) 07/04/2021

(86) PCT/US2021/026271 07/04/2021

(30) 63/007,355 08/04/2020 US
63/009,404 13/04/2020 US
63/010,005 14/04/2020 US
63/010,619 15/04/2020 US
63/015,663 26/04/2020 US

(87) WO2021/207423 14/10/2021

(51) ***H04N 19/103***; *H04N 19/513; H04N 19/174; H04N 19/157; H04N 19/172*

(73) **BEIJING DAJIA INTERNET INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
Room 101D1-7, 1st Floor, Building 1, No. 6, Shangdi West Road, Haidian District, Beijing 100085, China

(72) Chen, Yi-Wen (TW); Xiu, Xiaoyu (CN); Ma, Tsung-Chuan (TW); Jhu, Hong-Jheng (TW); Chen, Wei (CN); Wang, Xianglin (US); Yu, Bing (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, THIẾT BỊ LẬP MÃ VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải mã viđeo, thiết bị lập mã viđeo và phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính không tạm thời. Phương pháp này bao gồm bước bộ giải mã xác định liệu cờ vô hiệu hóa có mặt trong tiêu đề hình ảnh (Picture header: PH) kết hợp với hình ảnh, trong đó cờ vô hiệu hóa chỉ rõ liệu công cụ lập mã được vô hiệu hóa trong một hoặc nhiều lát kết hợp với PH hay không. Ngoài ra, phương pháp này bao gồm bước bộ giải mã suy ra giá trị của cờ vô hiệu hóa theo một hoặc nhiều cờ có thể kích hoạt được báo hiệu trong tập hợp tham số chuỗi (sequence parameter set: SPS) của hình ảnh đáp lại việc xác định rằng cờ vô hiệu hóa không có mặt trong PH.

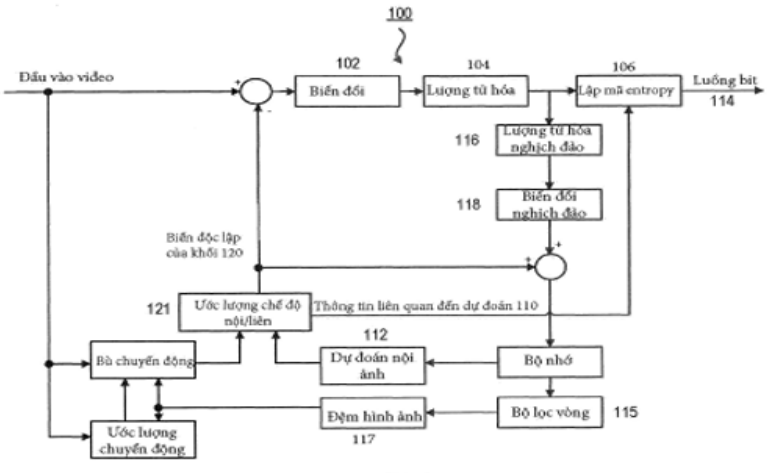


FIG. 1

(11) **1-0054019 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249333/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 03/02/2025 442AS A

(21) 1-2025-07842

(22) 28/11/2024

(51) ***H04N 21/00***

(67) 2-2024-00790

(73) **HỌC VIỆN QUỐC PHÒNG** (VN)
Số 93 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Long (VN)

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ THÔNG TIN TRONG KHAI THÁC THÔNG TIN TÁC CHIẾN PHỤC VỤ CHO CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống xử lý thông tin trong khai thác thông tin tác chiến phục vụ công tác huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến dấu tại các học viện, nhà trường, đơn vị huấn luyện tác chiến cấp chiến dịch, chiến lược. Hệ thống hỗ trợ công tác của người chỉ huy và cơ quan trong việc tổ chức thông tin và nghiên cứu, đánh giá kết luận tình hình mọi mặt trong tổ chức chuẩn bị và thực hành tác chiến chiến dịch, chiến lược, hệ thống này bao gồm: Tổ chức dữ liệu thông tin tác chiến: Cấu trúc dữ liệu thông tin tác chiến được tổ chức dưới dạng thông tin dạng khối, cấu trúc đa chiều, đa phương tiện, liên kết dữ liệu trong cơ sở dữ liệu tập trung và dữ liệu phi cấu trúc lưu trữ ngoài. Phân hệ quản trị hệ thống: Quản trị chức năng phần mềm; quản trị người dùng; quản trị dữ liệu danh mục; quản trị các tham số cấu hình hệ thống. Phân hệ trình diễn thông tin tác chiến: Biểu diễn cây danh mục dữ liệu; cấu hình trình diễn thông tin; trình diễn thông tin. Phân hệ tra cứu, tìm kiếm: Tra cứu thông tin: tra cứu thông tin tham chiếu theo phân loại trên cây nội dung, theo các danh mục dữ liệu và theo liên kết dữ liệu liên quan trong quá trình tra cứu, tìm kiếm thông tin. Phân hệ tối ưu dữ liệu: Cung cấp chức năng sao lưu, phục hồi dữ liệu; kiểm soát liên kết và loại trừ dư thừa dữ liệu; cập nhật kinh nghiệm từ quá trình trình diễn để tối ưu trong phân tích văn phạm, cường độ đọc thuyết minh.

(11) **1-0054020 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249335/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/01/2023 418 A

(21) 1-2022-05647

(85) 05/09/2022

(22) 12/02/2021

(86) PCT/US2021/017831 12/02/2021

(30) 62/975,489 12/02/2020 US
63/061,707 05/08/2020 US
63/091,662 14/10/2020 US
63/136,530 12/01/2021 US

(87) WO2021/163460 19/08/2021

(51) ***H04W 72/02***

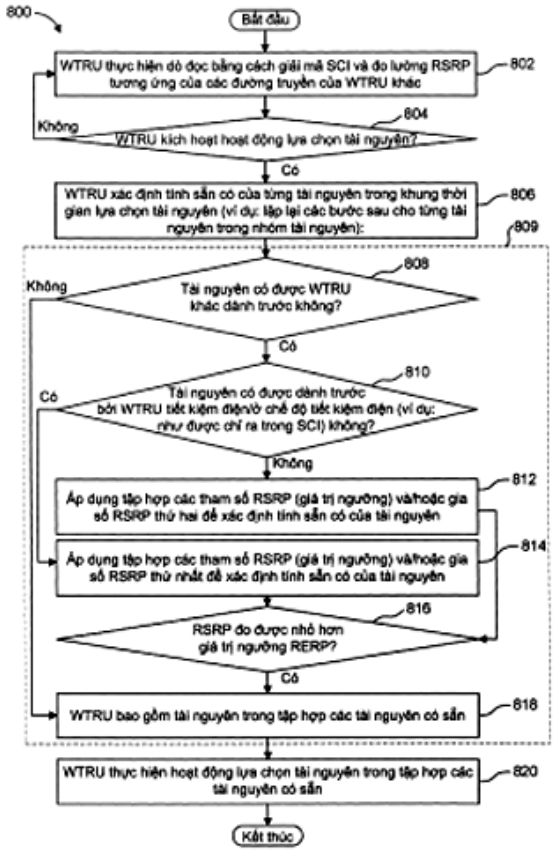
(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC.** (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Tuong Duc Hoang (VN); Martino Freda (CA); Tao Deng (US); Moon-il Lee (KR); Ghyslain Pelletier (CA); Paul Marinier (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WTRU) VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY**

(57) Thiết bị thu/phát không dây (WTRU) thứ nhất có thể nhận, từ WTRU thứ hai, thông tin điều khiển liên kết phụ (SCI), bao gồm thông tin đầu tiên cho biết liệu tài nguyên có được WTRU thứ hai dành trước hay không và thông tin thứ hai cho biết liệu WTRU thứ hai có phải là WTRU tiết kiệm điện hay không tiết kiệm điện. WTRU đầu tiên có thể đo công suất thu tín hiệu tham chiếu (RSRP) của các tín hiệu do WTRU thứ hai truyền phát. WTRU đầu tiên có thể thêm tài nguyên vào một tập hợp các tài nguyên có sẵn nếu thông tin đầu tiên chỉ ra rằng tài nguyên đó không được WTRU thứ hai dành trước. Nếu tài nguyên được dành riêng, thì WTRU có thể đặt giá trị ngưỡng RSRP thành giá trị ngưỡng thứ nhất hoặc thứ hai dựa trên chế độ tiết kiệm điện của WTRU thứ hai. WTRU đầu tiên có thể thêm tài nguyên vào tập hợp các tài nguyên có sẵn nếu RSRP đo được nhỏ hơn giá trị ngưỡng RSRP đã chọn.


800
Bắt đầu
WTRU thực hiện đo đọc bằng cách giải mã SCI và đo lường RSRP tương ứng của các đường truyền của WTRU khác
802
804
Không
WTRU kích hoạt hoạt động lựa chọn tài nguyên?
Có
WTRU xác định tính sẵn có của từng tài nguyên trong khung thời gian lựa chọn tài nguyên (ví dụ: lặp lại các bước sau cho từng tài nguyên trong nhóm tài nguyên):
806
809
808
Không
Tài nguyên có được WTRU khác dành trước không?
Có
810
Có
Tài nguyên có được dành trước bởi WTRU tiết kiệm điện/ở chế độ tiết kiệm điện (ví dụ: như được chỉ ra trong SCI) không?
Không
Áp dụng tập hợp các tham số RSRP (giá trị ngưỡng) và/hoặc giá số RSRP thứ hai để xác định tính sẵn có của tài nguyên
812
Áp dụng tập hợp các tham số RSRP (giá trị ngưỡng) và/hoặc giá số RSRP thứ nhất để xác định tính sẵn có của tài nguyên
814
816
RSRP đo được nhỏ hơn giá trị ngưỡng RERP?
Có
WTRU bao gồm tài nguyên trong tập hợp các tài nguyên có sẵn
818
WTRU thực hiện hoạt động lựa chọn tài nguyên trong tập hợp các tài nguyên có sẵn
820
Kết thúc

HÌNH 8

(11) **1-0054021 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249336/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2019 373 A

(21) 1-2019-00189

(85) 11/01/2019

(22) 18/07/2017

(86) PCT/JP2017/025918 18/07/2017

(30) 2016-142359 20/07/2016 JP
2016-187037 26/09/2016 JP
2016-221215 14/11/2016 JP
2016-257382 29/12/2016 JP

(87) WO2018/016478 25/01/2018

(51) ***H01H 35/38****; F16K 37/00; F16N 29/00*

(73) **LUBE CORPORATION** (JP)
4F, 2-1-30, Kudan Minami, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0074, Japan

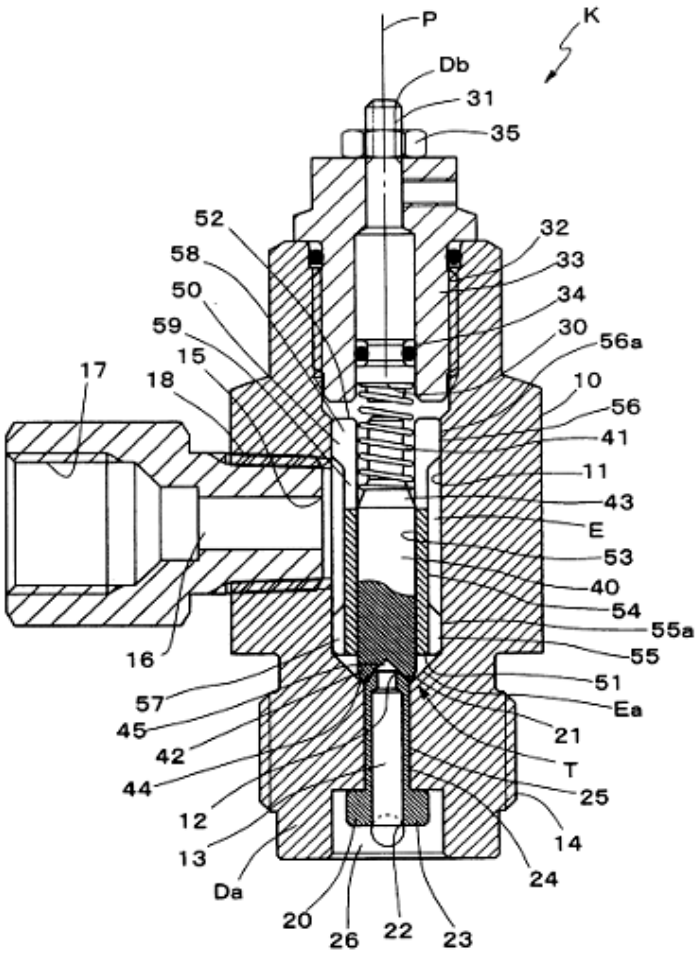
(72) Wada, Koichi (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ DÒ DÒNG CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dò dòng chất lỏng trong đó thân van được phép tách khỏi điện cực ngay cả khi lưu lượng dòng chất lỏng thấp mà không ảnh hưởng đến thao tác điều hướng lại của thân van, do đó tạo điều kiện cải tiến độ tin cậy của việc dò tìm chất lỏng. Lỗ cấp 12 và lỗ xả 15 của chất lỏng được tạo hình trên thân 10 có kho-ang chất lỏng E cho phép chất lỏng đi qua. Điện cực Da có tiếp điểm T được bố trí tại cạnh lỗ 12a của lỗ cấp 12 và/ hoặc phần ngoài 12b của cạnh lỗ 12 trên thân 10. Thân 10 có điện cực khác Db và có thân van 40 được tạo thành từ chất dẫn điện và mở và đóng lỗ cấp 12, lò xo 41 được tạo thành từ chất dẫn điện và đẩy thân van 40. Bộ phận dẫn hướng 50 được tạo thành từ chất dẫn điện được lắp trên thân van 40. Bộ phận dẫn hướng 50 được tạo thành nhằm đảm bảo dòng chất lỏng cấp từ lỗ cấp 12 tới lỗ xả 15 trong khi có thể trượt được trong khoang chất lỏng E, có bề mặt tiếp nhận 51 đối diện với bề mặt của khoang chất lỏng E trong khi tiếp nhận chất lỏng từ lỗ cấp 12 và bề mặt trên 52 đối diện với bề mặt khác của khoang chất lỏng.

FIG.2


P
K
Db
31
35
52
58
50
59
15
18
17
32
33
34
30
56a
10
56
41
11
43
E
53
40
54
55a
55
51
Ea
21
T
25
14
24
16
57
45
42
44
12
13
Da
20
26
22
23

(11) **1-0054022 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249338/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/12/2021 405 A

(21) 1-2021-02949

(85) 24/05/2021

(22) 14/11/2019

(86) PCT/EP2019/081348 14/11/2019

(30) 18209624.8 30/11/2018 EP

(87) WO2020/109017 04/06/2020

(51) ***A01K 1/01****; A01K 31/04; A01K 29/00*

(73) **PHYTOBIOTICS FUTTERZUSATZSTOFFE GMBH** (DE)
Wallufer Str. 10a, 65343 Eltville, Germany

(72) Roth, Hermann (DE)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CHĂN NUÔI ĐỘNG VẬT, ROBOT DI ĐỘNG VÀ TỔ HỢP CHĂN NUÔI ĐỘNG VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chăn nuôi động vật (132) bao gồm các bước: nhập (502) ít nhất một hình ảnh (102) vào phần mềm phân tích (108), trong đó ít nhất một hình ảnh này là hình ảnh kỹ thuật số thể hiện phân của một hoặc nhiều động vật (132); thực hiện phương pháp phân tích (504) trên ít nhất một hình ảnh bằng phần mềm phân tích (108); xuất ra (506), bằng phần mềm phân tích, hoạt động được đề nghị, hoạt động này phù hợp với việc duy trì hoặc cải thiện tình trạng sinh lý hiện thời của động vật, trong đó hoạt động được đề nghị này phụ thuộc vào kết quả phân tích của ít nhất một hình ảnh; và/hoặc xuất ra (508), bằng phần mềm phân tích, biểu hiện dự báo của chỉ số đặc tính của một hoặc nhiều động vật, trong đó chỉ số đặc tính là thông số sinh lý, triệu chứng bệnh, hoặc bệnh, trong đó biểu hiện dự báo phụ thuộc vào kết quả phân tích của ít nhất một hình ảnh.

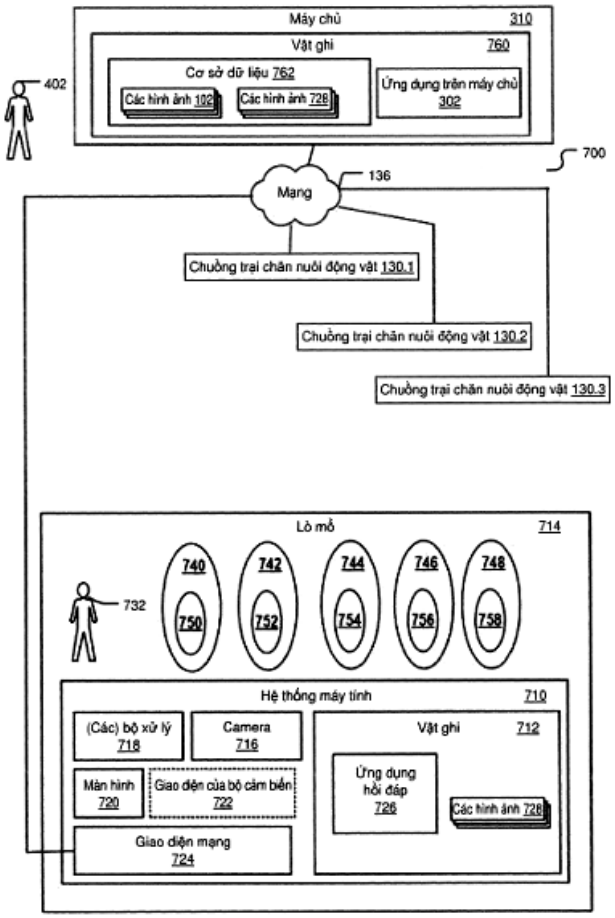

Máy chủ 310
Vật ghi 760
Cơ sở dữ liệu 762
Các hình ảnh 100
Các hình ảnh 726
Ứng dụng trên máy chủ 302
402
700
136
Mạng
Chuồng trại chăn nuôi động vật 130.1
Chuồng trại chăn nuôi động vật 130.2
Chuồng trại chăn nuôi động vật 130.3
Lò mổ 714
740
742
744
746
748
750
752
754
756
758
732
Hệ thống máy tính 710
(Các) bộ xử lý 718
Camera 716
Vật ghi 712
Màn hình 720
Giao diện của bộ cảm biến 722
Ứng dụng hỏi đáp 726
Các hình ảnh 728
Giao diện mạng 724

FIG. 7

(11) **1-0054023 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249339/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2021-02498

(22) 06/05/2021

(51) ***C12Q 1/68***

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Vân Anh (VN); Chu Văn Sơn (VN); Nguyễn Văn Liệu (VN)

(54) **KIT ĐỂ PHÁT HIỆN ĐỒNG THỜI GEN KHÁNG NGUYÊN BẠCH CẦU NGƯỜI GÂY DỊ ỨNG THUỐC ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐỘNG KINH HLA-A*31:01 VÀ HLA-B*15:02 VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT KIT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kit để phát hiện đồng thời gen kháng nguyên bạch cầu người gây dị ứng thuốc điều trị bệnh động kinh HLA-A*31:01 và HLA-B*15:02 và quy trình sản xuất kit này. Kit theo sáng chế cho phép phát hiện alen HLA-A*31:01 và HLA-B*15:02 của gen HLA trong mẫu bằng kỹ thuật real time-PCR. Bằng cách tối ưu các đoạn mồi, đoạn dò, các trình tự đối chứng thuộc gen HLA, kit theo sáng chế cho phép phát hiện đặc hiệu alen HLA-A*31:01 và HLA-B*15:02 gây dị ứng thuốc chỉ bằng một phản ứng duy nhất với kết quả rõ nét, hạn chế được tình trạng âm tính, dương tính giả, hỗ trợ hiệu quả công tác chẩn đoán, tiên lượng nguy cơ dị ứng kháng thuốc cho các bệnh nhân sử dụng thuốc điều trị bệnh động kinh.

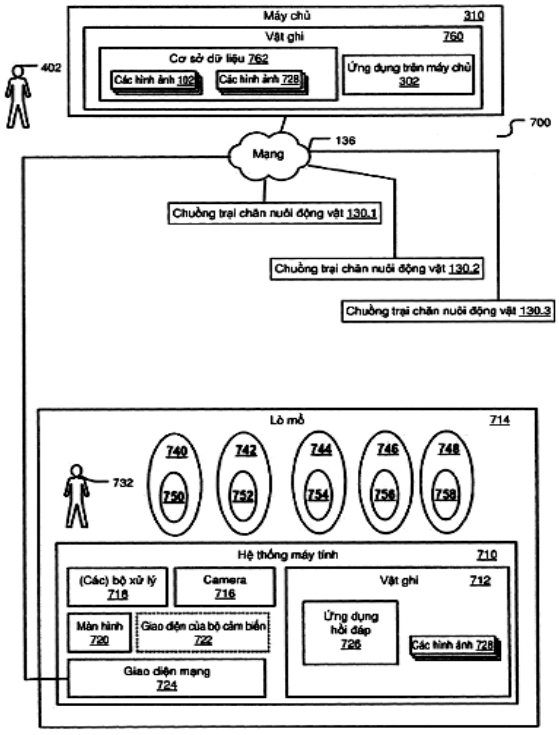


FIG. 7

(11) **1-0054024 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249341/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2021 399 A

(21) 1-2020-07291

(22) 16/12/2020

(30) 10-2019-0171935 20/12/2019 KR

(51) ***H01L 27/00****; G09G 3/00*

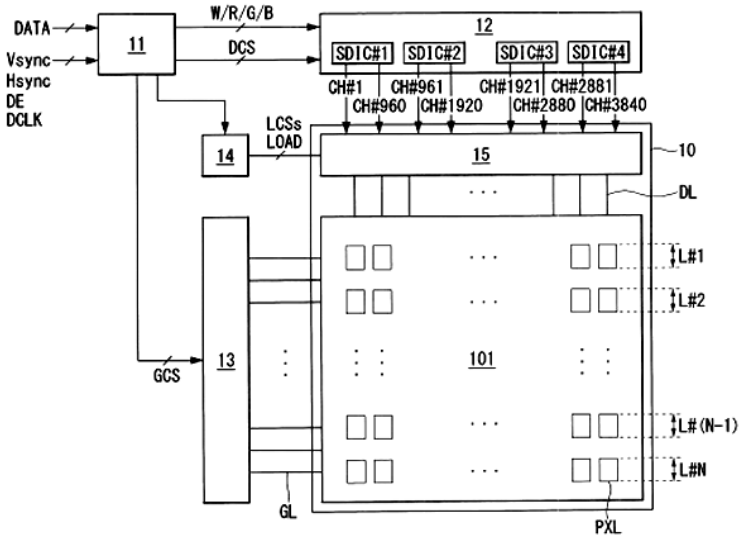
(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) Dosung Kim (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị, thiết bị hiển thị này bao gồm tấm nền hiển thị trong đó nhiều điểm ảnh đơn vị gồm có n điểm ảnh phụ (trong đó n là số tự nhiên bằng hoặc lớn hơn 2) được nối với đường dữ liệu và đường cổng được bố trí; mạch điều vận dữ liệu xuất ra một cách liên tiếp n điện áp dữ liệu qua kênh xuất ra thứ nhất trong một chu kỳ ngang; mạch chốt lấy mẫu một cách liên tiếp n điện áp dữ liệu được nhập vào qua kênh xuất ra thứ nhất và tạo ra n điện áp dữ liệu được lấy mẫu một cách đồng thời đến n đường dữ liệu trong khi duy trì n đường dữ liệu trong một chu kỳ ngang bao gồm thời điểm thứ nhất ở đó điện áp dữ liệu thứ n được lấy mẫu; và mạch điều vận cổng cấp tín hiệu quét đến đường cổng trong việc đồng bộ hóa với điện áp dữ liệu được cấp đến đường dữ liệu.



(11) **1-0054025 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249342/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/09/2022 414 A

(21) 1-2022-04388

(85) 12/07/2022

(22) 09/12/2020

(86) PCT/IB2020/061678 09/12/2020

(30) 2019/5897 12/12/2019 BE

(87) WO2021/116926 17/06/2021

(51) ***B27D 5/00***; *B27M 3/04; B27G 11/00*

(73) **UNILIN BV** (BE)
Ooigemstraat 3, 8710 Wielsbeke, Belgium

(72) Naeyaert, Christophe (BE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CÁC TẤM, VÀ TẤM SÀN THU ĐƯỢC BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo các tấm, trong đó phương pháp bao gồm ít nhất bước phủ (23) một hoặc nhiều mép cạnh (2-3-4-5) của tấm (1) tương ứng, dịch chuyển tấm (1) với mép cạnh tương ứng (4) của nó tương đối vượt qua thiết bị phủ (34), khác biệt ở chỗ, thiết bị phủ (34) bao gồm ít nhất một, và tốt hơn là ít nhất hai, đầu phun (35-36), với ít nhất một đầu phun (35) được định vị trên mặt phẳng của tấm (1) khi được nhìn ở góc (A) nhỏ hơn 90 độ với mép cạnh tương ứng (4). Sáng chế cũng đề cập đến tấm sàn (1) với mép cạnh được phủ (4).

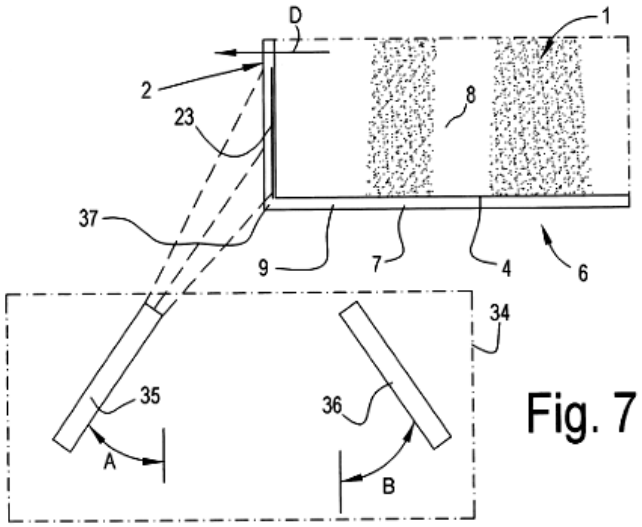


Fig. 7

(11) **1-0054026 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249343/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2024 430 A

(21) 1-2023-05653

(85) 23/08/2023

(22) 24/01/2022

(86) PCT/CN2022/073542 24/01/2022

(30) 202110182123.1 08/02/2021 CN

(87) WO2022/166662 11/08/2022

(51) ***H04B 7/06***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) Zhang, Meihong (CN); Yin, Rui (CN); Du, Rui (CN); Long, Yan (CN); Yan, Li (CN); Han, Xiao (CN); Sun, Yingxiang (CN); Liu, Chenchen (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢM BIẾN VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ THỨ NHẤT, THIẾT BỊ THỨ HAI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông không dây, và cụ thể, đến phương pháp cảm biến vô tuyến, thiết bị thứ nhất, thiết bị thứ hai và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm: Thiết bị thứ nhất gửi nhiều khung thứ nhất bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất, để chỉ báo thiết bị thứ hai để đánh giá biến đổi của CSI từ thiết bị thứ nhất sang thiết bị thứ hai. Thiết bị thứ nhất nhận, theo cách gần như toàn diện, nhiều khung thứ hai bao gồm kết quả đo lường thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai, trong đó kết quả đo lường thứ nhất được sử dụng để phản hồi chùm sóng truyền có biến đổi của CSI từ thiết bị thứ nhất sang thiết bị thứ hai lớn hơn ngưỡng biến đổi CSI, và thông tin chỉ báo thứ hai chỉ báo thiết bị thứ nhất để đánh giá biến đổi của CSI từ thiết bị thứ hai sang thiết bị thứ nhất. Thiết bị thứ nhất gửi khung thứ ba bao gồm kết quả đo lường thứ hai, để phản hồi chùm sóng truyền có biến đổi của CSI từ thiết bị thứ hai sang thiết bị thứ nhất lớn hơn ngưỡng biến đổi CSI. Theo các phương án của sáng chế, cơ chế huấn luyện điều hướng chùm sóng có thể được kết hợp với cảm biến WLAN, để triển khai cảm biến trong khi thực hiện việc huấn luyện chùm sóng truyền thông.

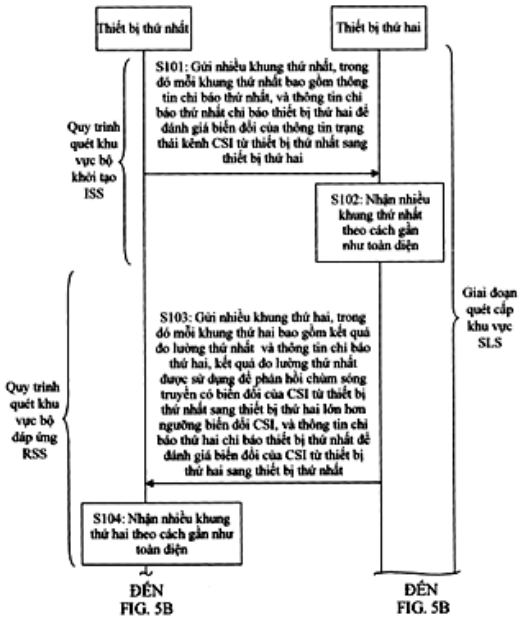

Thiết bị thứ nhất
Thiết bị thứ hai
Quy trình quét khu vực bộ khởi tạo ISS
S101: Gửi nhiều khung thứ nhất, trong đó mỗi khung thứ nhất bao gồm thông tin chỉ báo thứ nhất, và thông tin chỉ báo thứ nhất chỉ báo thiết bị thứ hai để đánh giá biến đổi của thông tin trạng thái kênh CSI từ thiết bị thứ nhất sang thiết bị thứ hai
S102: Nhận nhiều khung thứ nhất theo cách gần như toàn diện
Giai đoạn quét cấp khu vực SLS
Quy trình quét khu vực bộ đáp ứng RSS
S103: Gửi nhiều khung thứ hai, trong đó mỗi khung thứ hai bao gồm kết quả đo lường thứ nhất và thông tin chỉ báo thứ hai, kết quả đo lường thứ nhất được sử dụng để phản hồi chùm sóng truyền có biến đổi của CSI từ thiết bị thứ nhất sang thiết bị thứ hai lớn hơn ngưỡng biến đổi CSI, và thông tin chỉ báo thứ hai chỉ báo thiết bị thứ nhất để đánh giá biến đổi của CSI từ thiết bị thứ hai sang thiết bị thứ nhất
S104: Nhận nhiều khung thứ hai theo cách gần như toàn diện
ĐẾN FIG. 5B
ĐẾN FIG. 5B

FIG. 5A

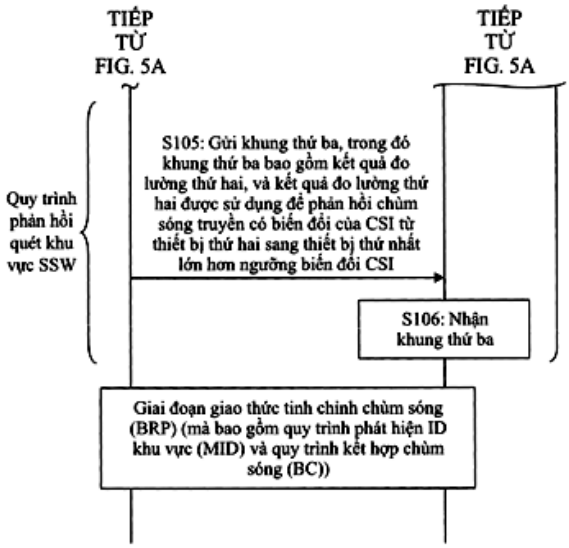

TIẾP TỪ FIG. 5A
TIẾP TỪ FIG. 5A
Quy trình phản hồi quét khu vực SSW
S105: Gửi khung thứ ba, trong đó khung thứ ba bao gồm kết quả đo lường thứ hai, và kết quả đo lường thứ hai được sử dụng để phản hồi chùm sóng truyền có biến đổi của CSI từ thiết bị thứ hai sang thiết bị thứ nhất lớn hơn ngưỡng biến đổi CSI
S106: Nhận khung thứ ba
Giai đoạn giao thức tinh chỉnh chùm sóng (BRP) (mà bao gồm quy trình phát hiện ID khu vực (MID) và quy trình kết hợp chùm sóng (BC))

FIG. 5B

(11) **1-0054027 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249344/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-01595

(85) 14/03/2022

(22) 14/09/2020

(86) PCT/US2020/050648 14/09/2020

(30) 62/903,557 20/09/2019 US
16/802,730 27/02/2020 US

(87) WO2021/055269 A1 25/03/2021

(51) ***H04B 7/0417****; H04W 72/12; H04W 24/10; H04W 72/04; H04B 17/336; H04L 5/00*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive San Diego, California 92121-1714 (US)

(72) RYU, Jung Ho (US); ZHOU, Yan (US); BAI, Tianyang (CN); LUO, Tao (US); VENUGOPAL, Kiran (IN); LI, Junyi (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY BẰNG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, hệ thống và thiết bị truyền thông không dây bằng thiết bị người dùng và bằng trạm gốc. Thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể nhận tín hiệu điều khiển mà tạo cấu hình tài nguyên đo kênh và tài nguyên đo nhiễu trong cùng khoảng thời gian. UE có thể truyền báo cáo đo mà biểu thị phép đo tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu cộng tạp âm (signal to interference plus noise ratio - SINR) được tạo ra dựa vào việc đo tài nguyên đo kênh và tài nguyên đo nhiễu. Trong một số trường hợp, UE có thể nhận chỉ báo quan hệ gần như cùng vị trí (quasi co-location - QCL) biểu thị quan hệ QCL đối với tài nguyên đo nhiễu hoặc tài nguyên đo kênh. UE có thể đo tài nguyên đo kênh và tài nguyên đo nhiễu theo quan hệ QCL.

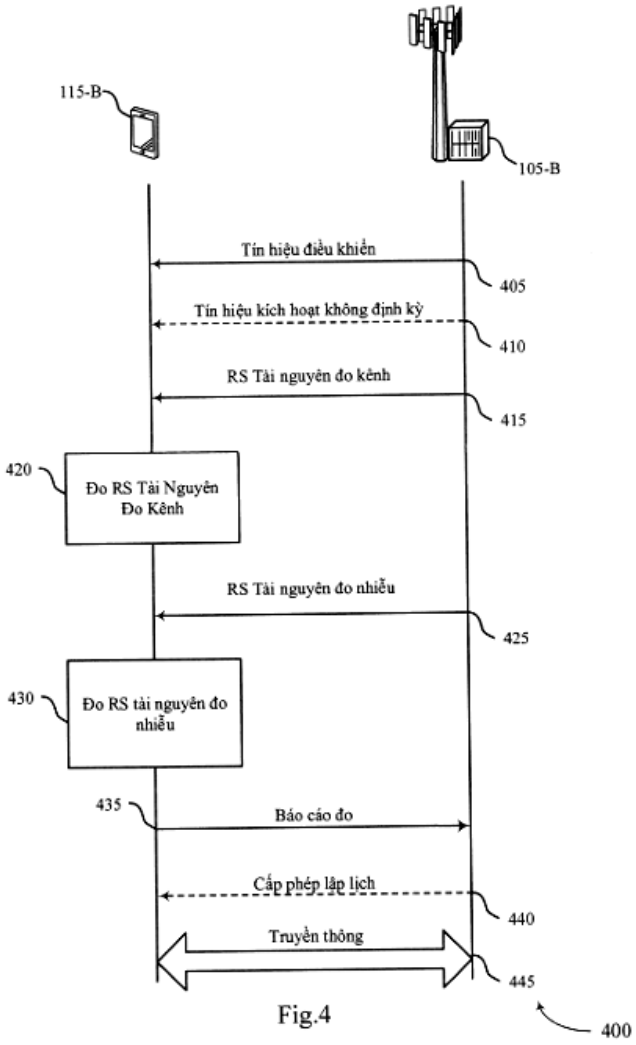

115-B
105-B
Tín hiệu điều khiển
405
Tín hiệu kích hoạt không định kỳ
410
RS Tài nguyên đo kênh
415
420
Đo RS Tài Nguyên Đo Kênh
RS Tài nguyên đo nhiễu
425
430
Đo RS tài nguyên đo nhiễu
435
Báo cáo đo
Cấp phép lập lịch
440
Truyền thông
445
400

Fig.4

(11) **1-0054028 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249345/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05949

(85) 03/10/2019

(22) 08/03/2018

(86) PCT/KR2018/002759 08/03/2018

(30) 10-2017-0030279 09/03/2017 KR

(87) WO2018/164504 13/09/2018

(51) ***H04N 19/593***; *H04N 19/186; H04N 19/119; H04N 19/176*

(62) 1-2019-05441

(73) **KT CORPORATION** (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea

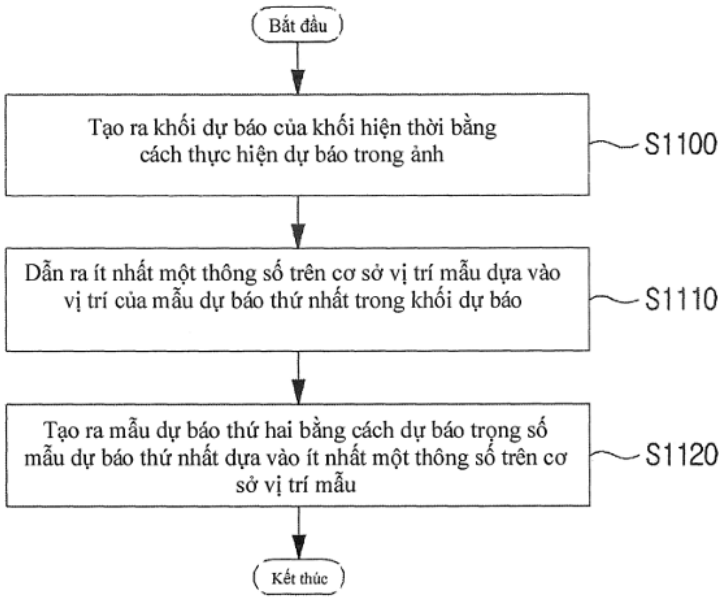
(72) LEE, Bae Keun (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐEO, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐEO VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã viđeo, thiết bị giải mã viđeo và phương tiện ghi. Phương pháp giải mã viđeo theo sáng chế có thể bao gồm các bước: tạo ra khối dự báo của khối hiện thời bằng cách thực hiện dự báo trong ảnh, dẫn ra ít nhất một thông số trên cơ sở vị trí mẫu dựa vào vị trí của mẫu dự báo thứ nhất trong khối dự báo, và thu nhận mẫu dự báo thứ hai bằng cách dự báo trọng số mẫu dự báo thứ nhất dựa vào ít nhất một thông số trên cơ sở vị trí mẫu. Theo sáng chế, hiệu quả mã hóa/giải mã của tín hiệu viđeo có thể được nâng cao vì dự báo trong ảnh được thực hiện một cách chính xác hơn.

[FIG 11]



(11) **1-0054029 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249346/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2021-04707

(85) 29/07/2021

(22) 17/03/2020

(86) PCT/JP2020/011857 17/03/2020

(87) WO2021/186594 A1 23/09/2021

(51) ***H02K 3/12***; *H02K 3/52; H02K 3/28; H02K 1/16*

(73) **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA** (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0023, Japan

(72) Hidenori Uchida (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) STATO CỦA MÁY ĐIỆN QUAY VÀ MÁY ĐIỆN QUAY

(57) Sáng chế đề cập đến stato (110), các phần cầu nối (27R) của các đoạn cuộn dây thứ bảy (27) kéo dài theo hướng cách xa với một bề mặt đầu (10a) trong khi được làm nghiêng ở góc nghiêng được định trước từ chiều hướng trục của lõi stato (10) tới phía ngoài của chiều hướng tâm. Liên quan đến các phần cầu nối (27R) của các đoạn cuộn dây thứ bảy (27) liền kề nhau theo chiều hướng tâm của lõi stato (10), khi các mặt cắt ngang giống nhau được định rõ bởi chiều hướng tâm của lõi stato (10) và chiều hướng trục Z được nhìn từ chiều chu vi của lõi stato (10), góc nghiêng thứ nhất 01 của phần cầu nối (27R) được định vị tương ứng phía trong theo chiều hướng tâm của lõi stato (10) nhỏ hơn góc nghiêng thứ hai 02 của phần cầu nối (27R) được định vị tương ứng phía ngoài của chiều hướng tâm.

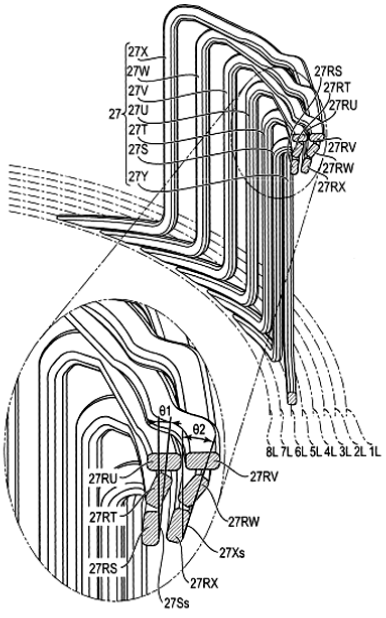


FIG.12

(11) **1-0054030 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249386/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-01778

(85) 22/03/2022

(22) 18/09/2020

(86) PCT/JP2020/035584 18/09/2020

(30) 2019-173088 24/09/2019 JP

(87) WO2021/060209 01/04/2021

(51) ***H02K 1/28***; *H02K 15/03; H02K 1/276*

(73) **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA** (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0023, Japan

(72) HISADA, Hideki (JP); MAKINO, Hiroaki (JP); UCHIDA, Hidenori (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **RÔTO CỦA MÁY ĐIỆN QUAY**

(57) Sáng chế đề cập tới rôto của máy điện quay bao gồm lõi rôto có các cực từ được bố trí theo chiều chu vi quanh đường trục tâm, mỗi cực từ bao gồm ít nhất hai khe giữ nam châm (34) nằm đối nhau cách khoảng theo chiều chu vi, phần lõi thứ nhất (24a) nằm giữa hai khe giữ nam châm theo chiều chu vi, phần lõi thứ hai (24b) nằm giữa hai khe giữ nam châm và đường trục tâm, và phần cầu (60) để nối phần lõi thứ nhất và phần lõi thứ hai, và các nam châm vĩnh cửu, mỗi nam châm vĩnh cửu này được bố trí trong khe giữ nam châm. Phần cầu có các phần cầu trung tâm thứ nhất (50a) nằm giữa hai khe giữ nam châm và được tách rời nhau theo chiều chu vi, và chi tiết liên kết (506) để nối các phần cầu trung tâm thứ nhất với nhau.

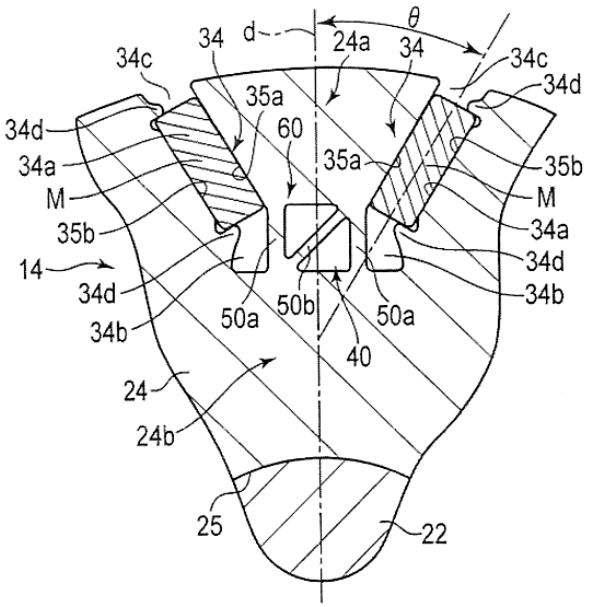


Fig.2

(11) **1-0054031 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249390/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-03380

(85) 08/06/2021

(22) 14/11/2019

(86) PCT/JP2019/044730 14/11/2019

(30) 62/768,772 16/11/2018 US
62/787,695 02/01/2019 US
62/792,872 15/01/2019 US
62/793,080 16/01/2019 US
62/793,311 16/01/2019 US
62/815,109 07/03/2019 US

(87) WO2020/100988 22/05/2020

(51) ***H04N 19/426****; H04N 19/52*

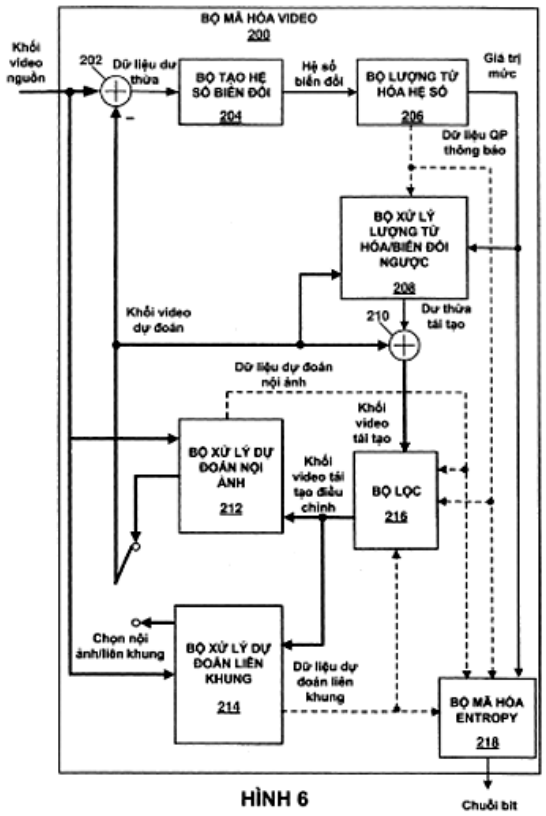
(73) 1. **SHARP KABUSHIKI KAISHA** (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. **FG INNOVATION COMPANY LIMITED** (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China

(72) MISRA, Kiran Mukesh (IN); BOSSEN, Frank (NL); SEGALL, Christopher Andrew (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN DỰ ĐOÁN VECTƠ CHUYỂN ĐỘNG ĐỂ MÃ HÓA DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Một phương pháp thực hiện phép dự đoán vectơ chuyển động để mã hóa dữ liệu video được đề xuất. Một vectơ chuyển động chính xác tuyệt đối mv được xác định để tạo một dự đoán cho khối video trong hình ảnh đầu tiên. Một vectơ chuyển động tròn rmv có độ chính xác nhỏ hơn vectơ chuyển động mv chính xác tuyệt đối được lưu trữ. Một ứng viên dự đoán vectơ chuyển động được tạo cho một khối video trong hình ảnh thứ hai từ vectơ chuyển động được lưu trữ.


BỘ MÃ HÓA VIDEO
200
Khối video nguồn
202
Dữ liệu dư thừa
BỘ TẠO HỆ SỐ BIẾN ĐỔI
204
Hệ số biến đổi
BỘ LƯỢNG TỬ HÓA HỆ SỐ
206
Giá trị mức
Dữ liệu QP thông báo
BỘ XỬ LÝ LƯỢNG TỬ HÓA/BIẾN ĐỔI NGƯỢC
208
Khối video dự đoán
210
Dư thừa tái tạo
Dữ liệu dự đoán nội ảnh
Khối video tái tạo
BỘ XỬ LÝ DỰ ĐOÁN NỘI ẢNH
212
Khối video tái tạo điều chỉnh
BỘ LỌC
216
Chọn nội ảnh/liên khung
BỘ XỬ LÝ DỰ ĐOÁN LIÊN KHUNG
214
Dữ liệu dự đoán liên khung
BỘ MÃ HÓA ENTROPY
218
Chuỗi bit

HÌNH 6

(11) **1-0054032 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249392/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2019 379 A

(21) 1-2019-04148

(85) 29/07/2019

(22) 28/12/2017

(86) PCT/CN2017/119304 28/12/2017

(30) 201611266131.X 31/12/2016 CN

(87) WO2018/121657 05/07/2018

(51) ***C08G 81/02***; *C08F 222/02; C08G 83/00; C08F 255/02; C08F 220/06; C08F 222/06*

(73) **GUANGZHOU LUSHAN NEW MATERIALS CO., LTD.** (CN)
No. 22 Pubei Road, Yunpu Industrial Zone Huangpu District Guangzhou, Guangdong 510530, China

(72) LIU, Jiaxian (CN); WANG, Minghui (CN); LI, Xutian (CN); TANG, Fangcheng (CN); WANG, Jiasheng (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ POLYOLEFIN GHÉP CHỐNG ĐỌNG SƯƠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến polyolefin ghép chống đọng sương và phương pháp điều chế chúng, được điều chế thông qua phương pháp ghép hai bước, cụ thể bao gồm các bước sau: 1) polyolefin trải qua phản ứng ghép với chất khởi đầu peroxit và đơn phân phân cực để tạo ra đơn phân phân cực ghép A; và 2) đơn phân phân cực ghép A được tiếp tục ghép với đại phân tử ưa nước bởi tác dụng của liên kết hóa học để tạo ra polyolefin ghép chống đọng sương B. Polyolefin ghép chống đọng sương của sáng chế được đặc trưng bởi hiệu quả ưa nước tuyệt vời, không dễ bị mưa rửa trôi, và cung cấp hiệu quả chống đọng sương lâu dài.

(11) **1-0054033 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249423/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2022 409 A

(21) 1-2022-01068

(85) 22/02/2022

(22) 29/07/2020

(86) PCT/US2020/044047 29/07/2020

(30) 62/879,883 29/07/2019 US

(87) WO2021/021917 04/02/2021

(51) ***A43B 11/00****; A43C 11/00; A43B 23/26; A43B 3/24; A43B 23/02; A43B 23/08*

(73) **FAST IP, LLC** (US)
1172 West 700 North, Suite 200, Lindon, UT 84042, United States of America

(72) PRATT, Michael (US); CHENEY, Craig (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) GIÀY XỎ NHANH CÓ BỘ PHẬN ỔN ĐỊNH VÀ CHI TIẾT ĐÀN HỒI

(57) Sáng chế đề cập đến giày xỏ nhanh có chi tiết đàn hồi để mở rộng miệng để xỏ chân của giày xỏ nhanh và cũng có bộ phận ổn định để ngăn phần sau của giày xỏ nhanh không bị xẹp xuống.



FIG. 1A

(11) **1-0054034 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249445/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 1-2022-02648

(85) 26/04/2022

(22) 03/11/2020

(86) PCT/CN2020/126068 03/11/2020

(30) 201911078521.8 06/11/2019 CN

(87) WO2021/088783 14/05/2021

(51) ***H04W 36/00***

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No.1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

(72) LI, Gen (CN); JIANG, Dajie (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ PHÁT HIỆN KÊNH ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG XUỐNG VẬT LÝ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị phát hiện kênh điều khiển đường xuống vật lý, và liên quan đến lĩnh vực công nghệ truyền thông. Phương pháp phát hiện kênh điều khiển đường xuống vật lý, áp dụng cho thiết bị đầu cuối, bao gồm: thu thập ít nhất hai nhóm không gian tìm kiếm và một điều kiện chuyển đổi, trong đó ít nhất hai nhóm không gian tìm kiếm bao gồm một nhóm không gian tìm kiếm thứ nhất và một nhóm không gian tìm kiếm thứ hai; và chuyển đổi giữa nhóm không gian tìm kiếm thứ nhất và nhóm không gian tìm kiếm thứ hai theo điều kiện chuyển đổi, để phát hiện PDCCH. Trong các giải pháp kỹ thuật được đề xuất trong sáng chế này, có thể thực hiện việc chuyển đổi thiết bị đầu cuối giữa các nhóm không gian tìm kiếm khác nhau.

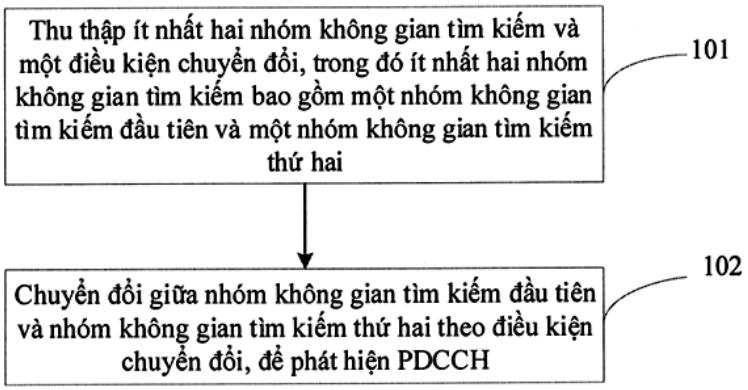


Fig.2

(11) **1-0054035 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249446/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2020 386 A

(21) 1-2020-00588

(85) 04/02/2020

(22) 26/06/2018

(86) PCT/CN2018/092908 26/06/2018

(30) 201710632016.8 28/07/2017 CN

(87) WO2019/019852 31/01/2019

(51) ***H03M 13/13***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HUANGFU, Yourui (CN); WANG, Jian (CN); LI, Rong (CN); QIAO, Yunfei (CN); WANG, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ MÃ HÓA PHÂN CỰC VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ truyền thông, và đề xuất phương pháp và thiết bị mã hóa phân cực, để cải thiện độ chính xác của thứ tự độ tin cậy của các kênh được phân cực. Phương pháp bao gồm các bước: xác định chuỗi được sử dụng để mã hóa các bit sẽ được mã hóa, và thực hiện mã hóa phân cực trên các bit sẽ được mã hóa bằng cách sử dụng chuỗi để thu được các bit được mã hóa, trong đó chuỗi này là được sử dụng để biểu diễn thứ tự độ tin cậy của N kênh phân cực, N là độ dài mã mẹ của mã phân cực, và N là lũy thừa nguyên dương của 2.

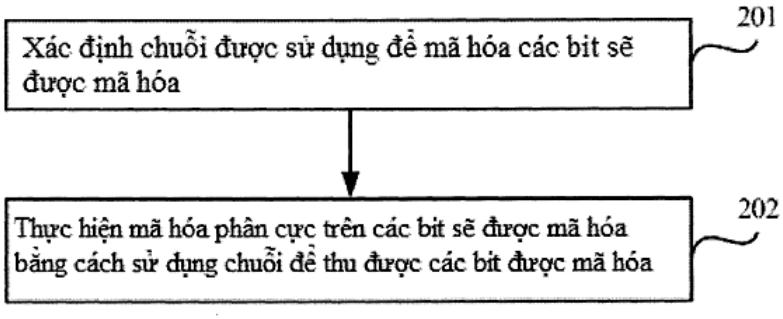


Fig.2

(11) **1-0054036 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249467/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 03/02/2025 442AS A

(21) 1-2025-07741

(22) 01/11/2024

(51) ***G06T 17/05***; *G06T 17/00*

(67) 2-2024-00721

(73) **CÔNG TY TNHH ĐỊA CHÍNH VÀ XÂY DỰNG NAM HÀ NỘI** (VN)
số 619, khu ga, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(72) Lại Thiên Phong (VN); Đặng Nguyên Vũ (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐA NGÀNH TRÊN NỀN TẢNG BẢN SAO SỐ**

(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp giám sát và quản lý chuyển đổi số đa ngành dựa trên nền tảng bản sao số (Digital Twin), sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), cảm biến IoT, và dữ liệu địa không gian để thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu từ nhiều lĩnh vực như tài nguyên môi trường, giao thông, xây dựng, và lâm nghiệp. Phương pháp này nhằm mục đích tích hợp dữ liệu từ các nguồn khác nhau, cung cấp giám sát tự động, dự báo rủi ro, và đưa ra các cảnh báo sớm.

(11) **1-0054037 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249806/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2024 440AS A

(21) 1-2024-04839

(22) 01/07/2024

(51) ***A23K 10/30***; *A61P 31/12; A61K 36/00; A61P 31/04; A23K 40/30; A23K 50/30*

(73) **VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM - HÀN QUỐC** (VN)
Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Km29 Đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Đức Hùng (VN); Phương Thiện Thương (VN); Lê Văn Tuyến (VN); Đỗ Văn Hiếu (VN); Nguyễn Bá Tiếp (VN); Phạm Thị Kiều Dung (VN)

(74) Công ty TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

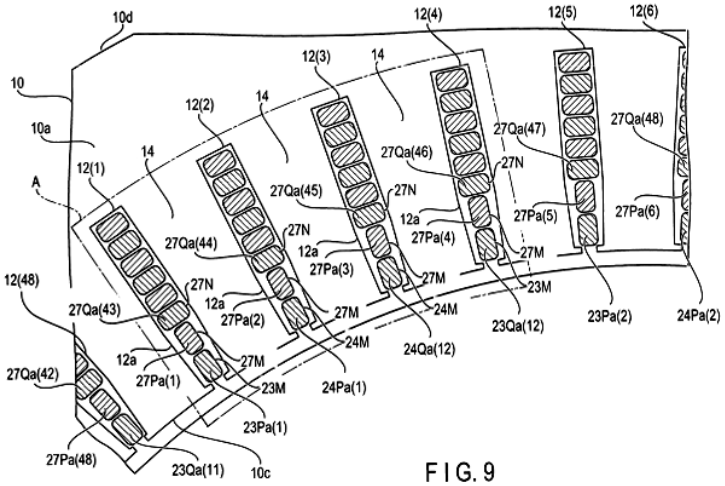
(54) **CHẾ PHẨM THẢO DƯỢC ĐỂ TĂNG TRỌNG, PHÒNG VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH TIÊU CHẢY CHO LỢN CON, VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thảo dược để tăng trọng, phòng và điều trị bệnh tiêu chảy cho lợn con. Chế phẩm thảo dược này bao gồm các thành phần: bột nghệ (Pulvis Curcumae longae), cao diệp hạ châu đắng (Extractum Herbae Phyllanthi urinariae siccum), cao actiso (Extractum Cynarae scolymi siccum), cao vàng đắng (Extractum Fibraurea tinctoriae siccum), cao xuyên tâm liên (Extractum Andrographis paniculata siccum) và tinh bột sắn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm này.

(11) **1-0054038 B**
(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249812/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2022 416 A
(21) 1-2021-04740
(85) 30/07/2021
(22) 05/03/2020
(86) PCT/JP2020/009487 05/03/2020
(87) WO2021/176661 A1 10/09/2021
(51) ***H02K 3/12****; H02K 3/28; H02K 1/16; H02K 1/276*
(73) **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA** (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0023, Japan
(72) Masaru Kano (JP); Hidenori Uchida (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) STATO CỦA MÁY ĐIỆN QUAY VÀ MÁY ĐIỆN QUAY

(57) Sáng chế đề cập đến stato có thể được thu nhỏ trong khi vẫn duy trì hiệu suất điện năng của nó. Theo phương án của sáng chế, stato (110) bao gồm lõi stato (10) bao gồm ách (16) và các răng (14), và các cuộn dây (20) có mặt cắt ngang hình chữ nhật. Khoảng cách giữa răng liền kề (14) là ngắn nhất ở vị trítrong cùng theo chiều hướng tâm của lõi stato (10). Tại một khe (12) hoặc nhiều hơn, dây dẫn hình chữ nhật thứ nhất của các cuộn dây (20), được định vị trong cùng theo chiều hướng tâm và trong đó cặp các cạnh ngắn ở mặt cắt ngang đối diện theo chiều hướng tâm, và dây dẫn hình chữ nhật thứ hai, được định vị phía ngoài theo chiều hướng tâm hơn dây dẫn hình chữ nhật thứ nhất và trong đó cặp các cạnh dài trong mặt cắt ngang đối diện theo chiều hướng tâm, được bố trí. Dây dẫn hình chữ nhật thứ nhất bao gồm, trong phần được lấy ra từ khe (12), phần uốn cong được uốn cong từ chiều chu vi của lõi stato (10). Dây dẫn hình chữ nhật thứ hai bao gồm, trong phần được lấy ra từ khe (12), phần uốn cong được uốn cong theo chiều chu vi và phần xoắn được xoắn quanh chiều chu vi.



F I G. 9

(11) **1-0054039 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249813/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-05781

(85) 09/09/2022

(22) 18/02/2021

(86) PCT/US2021/018523 18/02/2021

(30) 62/979,584 21/02/2020 US
62/705,251 18/06/2020 US

(87) WO2021/168076 26/08/2021

(51) ***A61M 39/10***

(73) **BAYER HEALTHCARE LLC** (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981, United States of America

(72) SPOHN, Michael (US); COWAN, Kevin (US); DEDIG, James (US); HAURY, John (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) BỘ NỐI ĐƯỜNG DẪN CHẤT LỎNG DÙNG CHO HỆ THỐNG PHÂN PHỐI CHẤT LỎNG Y TẾ VÀ HỆ THỐNG PHÂN PHỐI CHẤT LỎNG Y TẾ

(57) Sáng chế đề cập đến bộ nối đường dẫn chất lỏng dùng cho hệ thống phân phối chất lỏng y tế, bộ nối đường dẫn chất lỏng bao gồm phần kết nối thứ nhất bao gồm thân, lòng ống thứ nhất, chân mềm thứ nhất, và chân mềm thứ hai, và phần kết nối thứ hai bao gồm thân xác định một rãnh cắt, lòng ống thứ hai, kênh được xác định ở thân, và ít nhất một chi tiết làm kín được bố trí ở bên trong kênh, trong đó chân mềm thứ nhất bao gồm gờ thứ nhất và chân mềm thứ hai bao gồm gờ thứ hai, và trong đó, khi bắt khớp phần kết nối thứ nhất với phần kết nối thứ hai, gờ thứ nhất và gờ thứ hai ăn khớp với rãnh cắt của thân của phần kết nối thứ hai để ngăn chặn sự ngắt rời của phần kết nối thứ nhất và phần kết nối thứ hai.

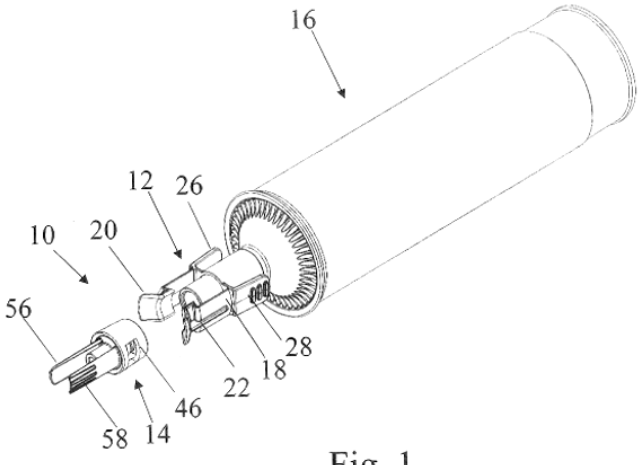


Fig. 1

(11) **1-0054040 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249823/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-06911

(85) 27/11/2020

(22) 10/05/2019

(86) PCT/JP2019/018714 10/05/2019

(30) 2018-104707 31/05/2018 JP

(87) WO2019/230335 05/12/2019

(51) ***H05K 1/02****; H05K 3/00; H05K 1/05; H01L 23/36*

(73) **NITTO DENKO CORPORATION** (JP)
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

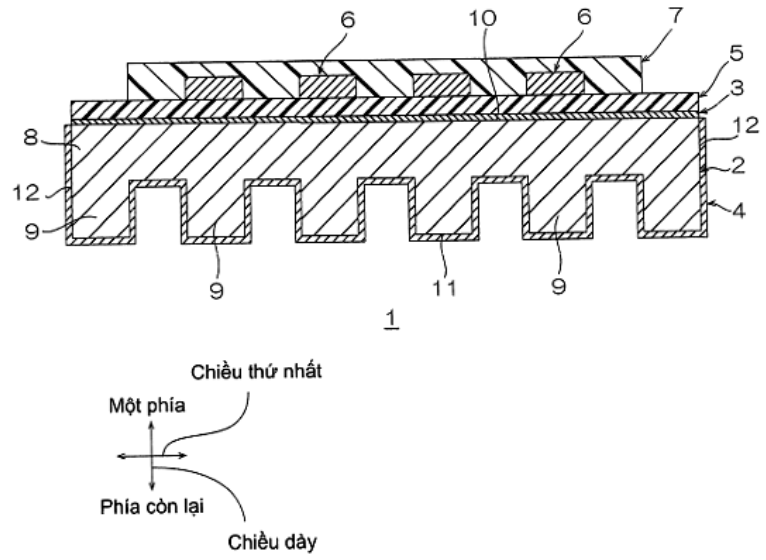
(72) ITO, Masaki (JP); SHIBATA, Naoki (JP); OYABU, Yasunari (JP); TAKIMOTO, Kenya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) BẢNG MẠCH NỐI DÂY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH NÀY VÀ TẤM MẠCH NỐI DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến bảng mạch nối dây (1) bao gồm lớp kim loại nền (2) có độ dẫn nhiệt là lớn hơn hoặc bằng 5 W/m·K, lớp cách điện được bố trí trên ít nhất một phía theo chiều dày của lớp kim loại nền, lớp nối dây (6) được bố trí trên bề mặt phía trước của lớp cách điện, màng kim loại bảo vệ (3) được bố trí trên toàn bộ bề mặt của lớp kim loại nền ở giữa lớp kim loại nền và lớp cách điện, và màng mỏng bảo vệ (4) được bố trí trên bề mặt lộ ra bị lộ ra khỏi màng kim loại bảo vệ trong lớp kim loại nền.

FIG. 1



(11) **1-0054041 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249824/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2018 367 A

(21) 1-2018-03043

(85) 13/07/2018

(22) 29/02/2016

(86) PCT/KR2016/001999 29/02/2016

(30) 10-2016-0004287 13/01/2016 KR

(87) WO2017/122864 20/07/2017

(51) ***B23K 3/06****; H05K 13/04; H01L 23/00; B23K 101/36; B23K 3/08*

(73) 1. **LASERVALL CO., LIMITED** (CN)
Unit 1-3, 7/F, Yuen Long Trading Centre, 33 Wang Yip Street West, Yuen Long, Hong Kong, China
2. **CHOI, BYOUNG-CHAN** (KR)
(Cheolsan-dong, Dodeok Park Town) 104-1404, 79, Garimil-ro, Gwangmyeong-si, Gyeonggi-do 14255, Republic of Korea

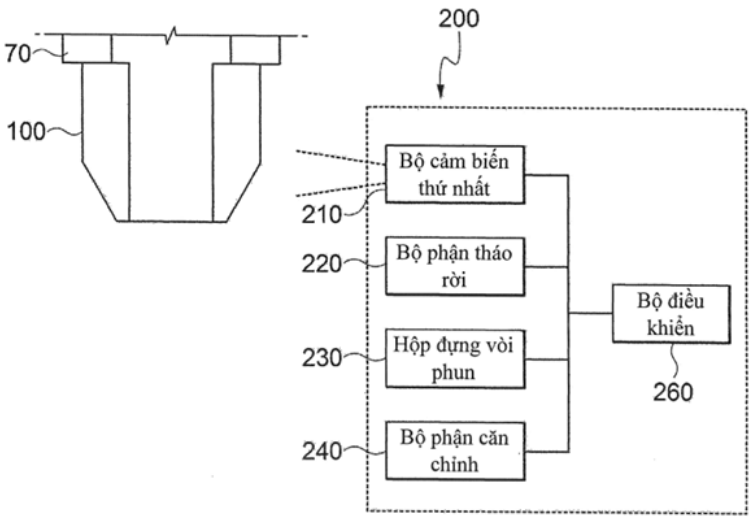
(72) CHOI, Byoung-Chan (KR); KANG, Ki-Seok (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **CƠ CẤU KIỂM TRA VÀ THAY THẾ VẬT TƯ TIÊU HAO VÀ THIẾT BỊ HÀN ĐIỂM CÓ CƠ CẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu kiểm tra và thay thế vật tư tiêu hao và thiết bị hàn điểm có cơ cấu này. Cơ cấu tự động kiểm tra và thay thế một hoặc nhiều vật tư tiêu hao được sử dụng trong thiết bị hàn điểm, cơ cấu kiểm tra và thay thế vật tư tiêu hao liên tục kiểm tra trạng thái bất thường của vật tư tiêu hao, thay thế vật tư tiêu hao khi phát hiện vật tư tiêu hao là ở trạng thái bất thường, và kiểm soát căn chỉnh thẳng hàng của vật tư tiêu hao được thay thế.

Fig.2



(11) **1-0054042 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249919/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2021 395 A

(21) 1-2020-05958

(85) 19/10/2020

(22) 20/03/2019

(86) PCT/KR2019/003251 20/03/2019

(30) 62/651,648 02/04/2018 US
62/665,456 01/05/2018 US

(87) WO2019/194436 10/10/2019

(51) ***H04N 19/139***; *H04N 19/91; H04N 19/176; H04N 19/132; H04N 19/159*

(73) **VIVO MOBILE COMMUNICATION CO., LTD.** (CN)
No. 1, Vivo Road, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523863, China

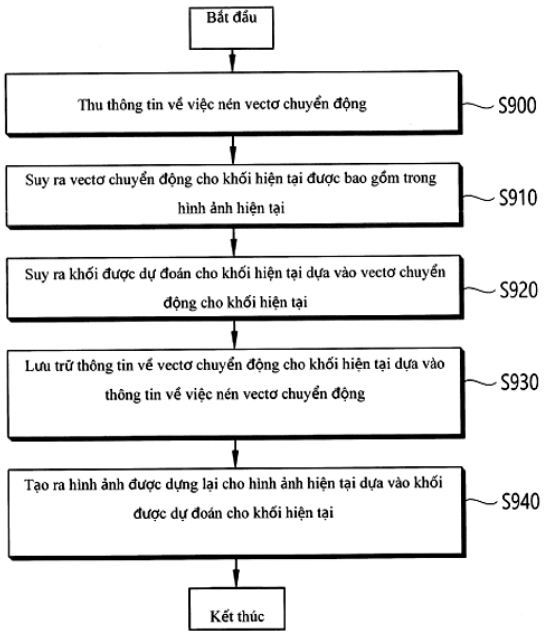
(72) PALURI, Seethal (IN); KIM, Seunghwan (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ SỐ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH BẤT BIẾN**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp giải mã hình ảnh được thực hiện bởi thiết bị giải mã bao gồm các bước: thu thông tin về việc nén vectơ chuyển động; suy ra vectơ chuyển động cho khối hiện tại được bao gồm trong hình ảnh hiện tại; suy ra khối được dự đoán cho khối hiện tại trên cơ sở vectơ chuyển động cho khối hiện tại; lưu trữ thông tin về vectơ chuyển động cho khối hiện tại trên cơ sở thông tin về việc nén vectơ chuyển động; và tạo ra hình ảnh được dựng lại cho hình ảnh hiện tại trên cơ sở khối được dự đoán cho khối hiện tại.

FIG. 9



(11) **1-0054043 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249920/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 1-2022-02894

(85) 09/05/2022

(22) 08/10/2020

(86) PCT/AU2020/051085 08/10/2020

(30) 2019903791 08/10/2019 AU

(87) WO2021/068035 15/04/2021

(51) ***B63B 1/14****; B63B 39/00*

(73) **NAUTI-CRAFT LTD** (AU)
9 Clark Street, Dunsborough, Western Australia 6281, Australia

(72) HEYRING, Christopher Brian (AU); LONGMAN, Michael James (AU)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **MÔĐUN KHUNG SƯỜN CHO TÀU THỦY VÀ PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG TÀU THỦY**

(57) Sáng chế đề cập tới môđun khung sườn cho tàu thủy, môđun khung sườn có: khung; bố trí liên kết trái chứa ít nhất một phần nối vỏ tàu trái và được tạo cấu hình để ghép nối khung theo cách dịch chuyển được vào ít nhất một vỏ tàu trái khi phần nối vỏ tàu trái được nối vào vỏ tàu trái; bố trí liên kết phải chứa ít nhất một phần nối vỏ tàu phải và được tạo cấu hình để ghép nối khung theo cách dịch chuyển được vào ít nhất một vỏ tàu phải khi phần nối vỏ tàu phải được nối vào vỏ tàu phải; ít nhất một phần gắn phần đỡ trái và ít nhất một phần gắn phần đỡ phải để nối theo cách tương ứng tới phần đỡ tương ứng tạo ra phần đỡ cho khung tương đối so với vỏ tàu trái hoặc vỏ tàu phải tương ứng khi các vỏ tàu được nối vào các phần nối vỏ tàu; khung có nhiều phần gá thân để tạo thuận tiện cho việc gá của mô đun khung sườn vào thân của tàu thủy. Sáng chế còn đề cập tới phương pháp xây dựng tàu thủy.

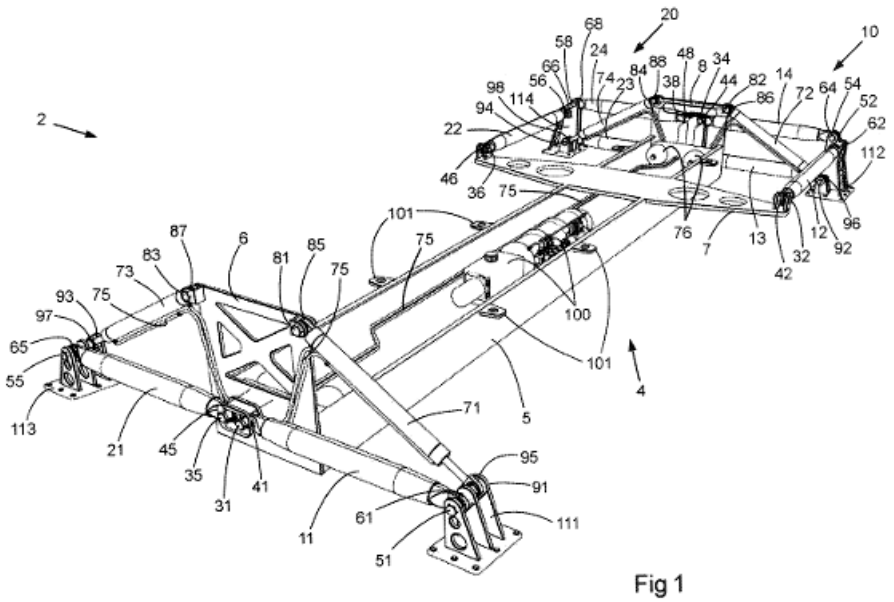


Fig 1

(11) **1-0054044 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249921/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/10/2020 391 A

(21) 1-2020-04065

(85) 15/07/2020

(22) 22/12/2018

(86) PCT/CN2018/122940 22/12/2018

(30) 201711409077.4 22/12/2017 CN

(87) WO2019/120304 27/06/2019

(51) ***H04W 52/02***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JIA, Jia (CN); GAN, Ming (CN); YANG, Xun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY GỬI GÓI ĐÁNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY NHẬN GÓI ĐÁNH THỨC

(57) Phương pháp gửi gói đánh thức, bao gồm các bước: thu nhận, bởi máy gửi, gói đánh thức WUP, trong đó WUP bao gồm chuỗi phần mở đầu, và chuỗi phần mở đầu bao gồm N chuỗi thứ nhất liên tiếp S, trong đó N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2 (ví dụ, [S S]), và N chuỗi thứ nhất liên tiếp S được sử dụng để chỉ báo rằng tốc độ dữ liệu dùng cho WUP là giá trị thứ nhất; hoặc chuỗi phần mở đầu bao gồm chuỗi thứ hai M, trong đó chuỗi thứ hai M được sử dụng để chỉ báo rằng tốc độ dữ liệu dùng cho WUP là giá trị thứ hai; và chuỗi thứ hai M và chuỗi thứ nhất S nằm trong quan hệ phủ định logic bit; và gửi WUP, để đánh thức bộ nhận chính của máy nhận. Sáng chế cũng đề cập đến máy gửi gói đánh thức và phương pháp và máy nhận gói đánh thức.

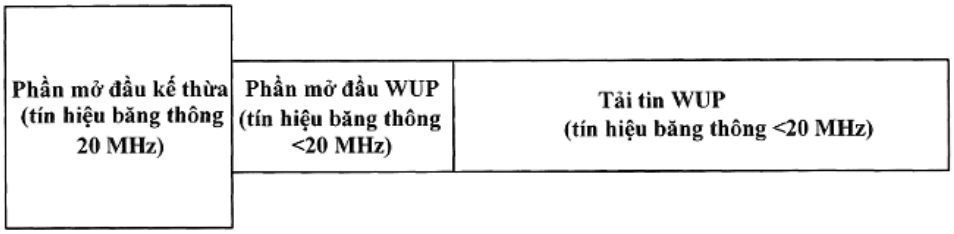


FIG. 2

(11) **1-0054045 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249922/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/06/2023 423 A

(21) 1-2021-08367

(85) 27/12/2021

(22) 29/09/2020

(86) PCT/CN2020/118991 29/09/2020

(30) PCT/CN2020/114619 10/09/2020 CN

(87) WO2022/052192 A1 17/03/2022

(51) ***H01L 27/32***

(73) 1. **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD** (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
2. **CHENGDU BOE OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No.1188 Hezuo Rd., (West Zone), Hi-tech Development Zone, Chengdu, Sichuan 611731, China

(72) HU, Ming (CN); HUANG, Yan (CN); LUO, Chang (CN); WU, Jianpeng (CN); WANG, Benlian (CN); XU, Peng (CN); ZHANG, Wei (CN); XU, Qian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MẢNG PIXEL**

(57) Theo các phương án sáng chế đề xuất mảng pixel và thiết bị hiển thị, và liên quan đến lĩnh vực công nghệ hiển thị. Mảng pixel theo các phương án của sáng chế có các pixel phụ, bao gồm pixel phụ thứ nhất, pixel phụ thứ hai và pixel phụ thứ ba. Các pixel phụ thứ nhất và pixel phụ thứ ba được bố trí xen kẽ dọc theo hướng hàng và tạo thành các hàng pixel thứ nhất, pixel phụ thứ nhất và pixel phụ thứ ba, nằm trong cùng một cột, các hàng pixel thứ nhất được bố tríxen kẽ và các pixel phụ thứ hai được bố trí cạnh nhau dọc theo hướng hàng và tạo thành các hàng pixel thứ hai. Các đường nối tuần tự các tâm của hai trong số các pixel phụ thứ nhất bất kỳ và hai trong số các pixel phụ thứ ba bất kỳ, được bố trí trong một mảng, cùng nhau tạo thành một tứ giác ảo thứ nhất và một trong số các pixel phụ thứ hai nằm trong mỗi pixel ảo thứ nhất. Ít nhất một phần các góc trong của tứ giác ảo thứ nhất không bằng 90°. Khoảng cách từ giao điểm của các đường kéo dài của hai cạnh của ít nhất một góc đỉnh của ít nhất một pixel phụ trong số pixel phụ thứ nhất, pixel phụ thứ hai và pixel phụ thứ ba đến tâm của ít nhất một pixel phụ khác với khoảng cách từ giao điểm của các đường kéo dài của hai cạnh của một góc đỉnh khác của ít nhất một pixel phụ đến tâm của ít nhất một pixel phụ.

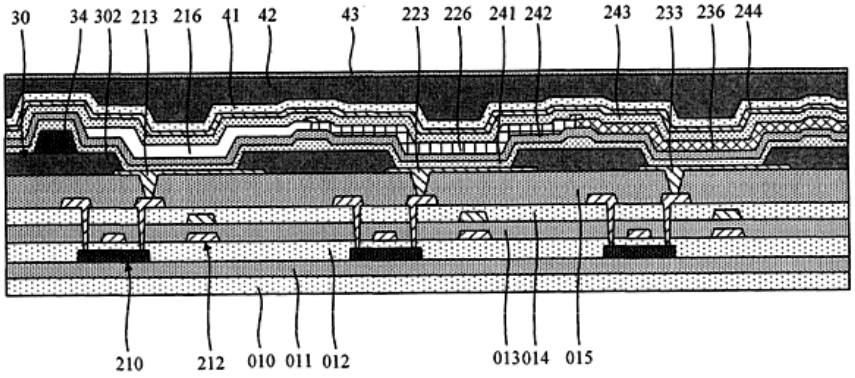


FIG. 1

(11) **1-0054046 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249980/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 1-2022-02025

(85) 31/03/2022

(22) 11/09/2020

(86) PCT/EP2020/075459 11/09/2020

(30) 19196994.8 12/09/2019 EP

(87) WO2021/048343 18/03/2021

(51) ***C25D 5/08***; *C25D 17/02; C25F 7/00; C25D 7/00; C25D 7/06; C25D 7/12; C23C 18/16; C25D 5/18*

(73) **ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG** (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

(72) WIENER, Ferdinand (DE); KUNZE, Henry (DE); SCHELLER, Britta (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ PHẬN DÙNG CHO KHOANG CỦA THIẾT BỊ XỬ LÝ ƯỚT, THIẾT BỊ XỬ LÝ ƯỚT CÁC CHI TIẾT GIA CÔNG PHẲNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận dùng cho khoang của thiết bị để xử lý ướt chi tiết gia công phẳng, có kết cấu bao gồm các thành thứ nhất và thứ hai (13a, b). Chi tiết gia công dịch chuyển được trong mặt phẳng qua tâm (4) qua khoảng trống (3) giữa các thành thứ nhất và thứ hai (13a, b) theo hướng thứ nhất (v). Các lỗ (27) để dẫn chất lỏng được tăng áp giữa các thành thứ nhất và thứ hai (13a, b) được tạo trên các mặt đối diện của mặt phẳng qua tâm (4) và quay mặt về mặt phẳng qua tâm (4). Các lỗ (27) được phân bố theo hướng thứ nhất (v) và theo hướng thứ hai (x) vuông góc với hướng thứ nhất (v). Các lỗ xả (28a, b) với chất lỏng chảy ra khỏi khoảng trống (3) được xác định trên các mặt đối diện, được nhìn theo hướng thứ hai (x), dọc theo phần mở rộng của khoảng trống (3) theo hướng thứ nhất (v). Các thành thứ nhất và thứ hai (13a, b) tạo thành các phần chắn dòng chất lỏng ra khỏi khoảng trống theo hướng (z) vuông góc với mặt phẳng qua tâm (4). Các kênh (23a, b, 24a, b) được tạo qua các thành (13a, b), mỗi kênh (23a, b, 24a, b) được bố trí để dẫn chất lỏng đến một lỗ tương ứng trong số các lỗ (27).

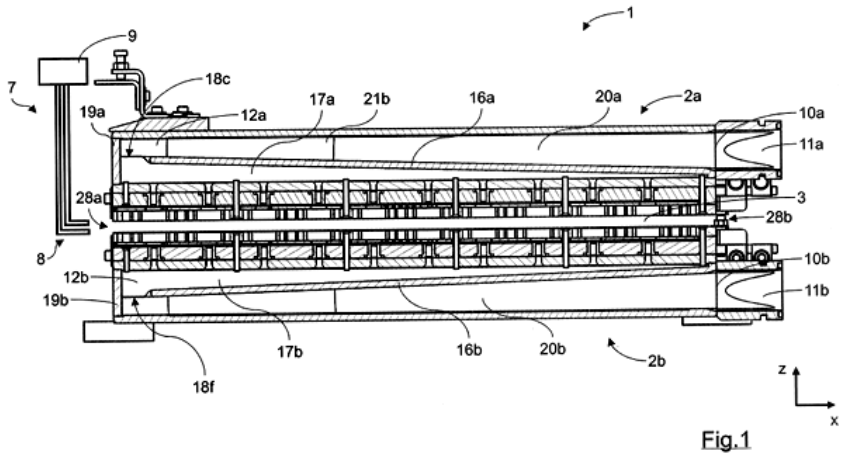


Fig.1

(11) **1-0054047 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249988/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2019 378 A

(21) 1-2019-02188

(85) 26/04/2019

(22) 27/09/2017

(86) PCT/JP2017/035076 27/09/2017

(30) 2016-194997 30/09/2016 JP

(87) WO2018/062329 05/04/2018

(51) ***B32B 15/09****; C23C 14/02; B32B 9/00; B32B 27/32; B32B 27/36*

(73) **DAI NIPPON PRINTING CO., LTD.** (JP)
1-1, Ichigaya-Kaga-Cho 1-Chome, Shinjuku-Ku, Tokyo-To, Japan

(72) TANAKA Daisuke (JP); BUSHIDA Mitsuru (JP); SUZUKI Azusa (JP); TAKUSHIMA Kazuhiro (JP)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **VẬT LIỆU BAO GÓI BAO GỒM MÀNG VÀ TÚI ĐÓNG GÓI ĐỂ TIỆT TRÙNG BẰNG NỒI CHƯNG CẤT BAO GỒM VẬT LIỆU BAO GÓI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu bao gói, bao gồm: màng có vật liệu nền, lớp lắng đọng bố trí trên vật liệu nền và chứa kim loại hoặc hợp kim, và lớp phủ chắn khí bố trí trên lớp lắng đọng; và lớp nhựa nhiệt dẻo được cán lên màng; trong đó vật liệu nền chứa 51% polybutylen terephtalat theo khối lượng hoặc nhiều hơn; trong đó vật liệu nền và lớp lắng đọng có mặt phân cách ở giữa trong đó các nguyên tử kim loại và các nguyên tử cacbon được liên kết cộng hóa trị; trong đó vật liệu nền có phần có nhiều lớp bao gồm 10 lớp hoặc nhiều hơn, hoặc có màng một lớp có giá trị IV là 1,10 dl/g hoặc lớn hơn và 1,35 dl/g hoặc nhỏ hơn, trong đó lớp phủ chắn khí gồm thành phần chắn khí chứa ít nhất một hoặc nhiều ancoxit kim loại đại diện bằng công thức chung $R^1{}_nM(OR^2)_m$ và polyme hòa tan trong nước, và thu được bằng cách đa trùng ngưng bằng quá trình sol-gel với sự có mặt của chất xúc tác quá trình sol-gel, axit, nước và dung môi hữu cơ, trong đó R^1 và R2 là nhóm hữu cơ C1-8, M là nguyên tử kim loại, n là số nguyên từ 0 trở lên, m là số nguyên từ 1 trở lên, n + m là hóa trị của M; trong đó lớp nhựa nhiệt dẻo tạo nên bề mặt bên trong của vật liệu bao gói; trong đó lớp nhựa nhiệt dẻo là màng không bị kéo căng gồm propylen, trong đó propylen gồm chất đồng trùng hợp khối propylen-etylen, và trong đó vật liệu bao gói có độ bền đâm thủng là 11 N hoặc lớn hơn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến túi đóng gói để tiệt trùng bằng nồi chưng cất, bao gồm vật liệu bao gói này.

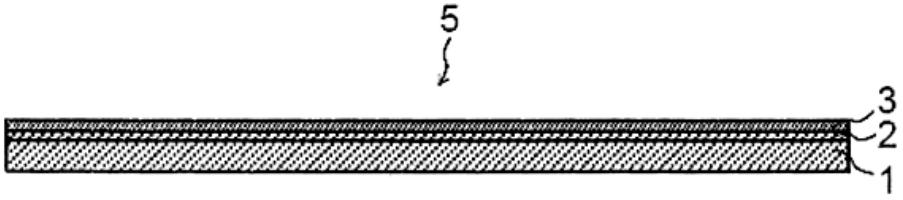


FIG.1

(11) **1-0054048 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249989/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/07/2021 400 A

(21) 1-2020-07214

(22) 11/12/2020

(30) 10-2019- 0178201 30/12/2019 KR

(51) ***G09G 3/3275***

(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) Junwoo Yun (KR); Taegung Kim (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Theo một khía cạnh của sáng chế này, thiết bị hiển thị bao gồm tấm nền hiển thị mà bao gồm nhiều điểm ảnh; bộ phận cảm nhận điện áp ngưỡng mà cảm nhận điện áp ngưỡng của điôt phát sáng được bao gồm trong nhiều điểm ảnh; bộ phận bù dữ liệu mà hiệu chỉnh tín hiệu dữ liệu theo sự biến thiên của điện áp ngưỡng và dữ liệu được tích tụ để tạo ra tín hiệu dữ liệu được hiệu chỉnh; và bộ điều vận dữ liệu mà tạo ra điện áp dữ liệu theo tín hiệu dữ liệu được hiệu chỉnh để xuất ra điện áp dữ liệu đến tấm nền hiển thị, trong đó bộ phận bù dữ liệu một cách định kỳ hiệu chỉnh tín hiệu dữ liệu theo bảng tra cứu trong đó quan hệ của sự biến thiên của điện áp ngưỡng và dữ liệu được tích tụ được mô tả trong suốt chu kỳ lão hóa để tạo ra tín hiệu dữ liệu được hiệu chỉnh, do đó cải thiện chất lượng hình ảnh.

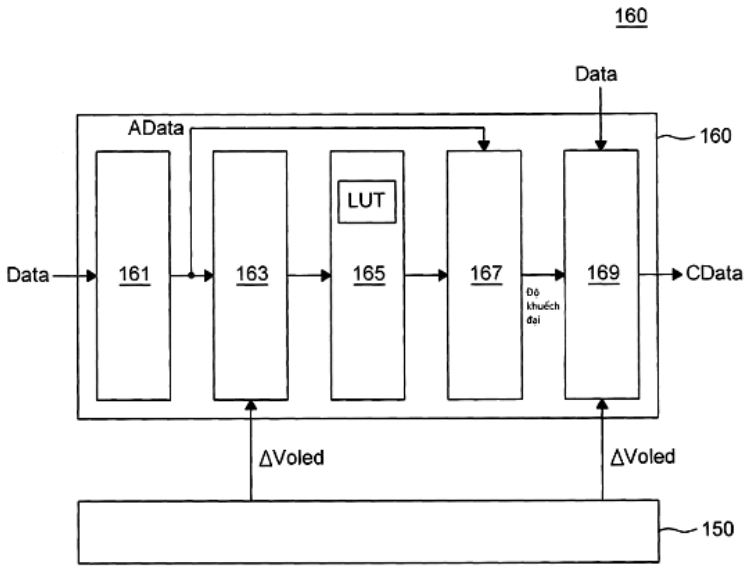


Fig.8

(11) **1-0054049 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249990/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 1-2023-04402

(85) 05/07/2023

(22) 01/12/2021

(86) PCT/US2021/061457 01/12/2021

(30) 17/147,110 12/01/2021 US

(87) WO2022/154889 A1 21/07/2022

(51) ***H04L 9/08***; *G06F 11/10; G06F 16/907*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) LI, Yanru (US); CHUN, Dexter Tamio (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ CHUYỂN DỮ LIỆU GIỮA CÁC BỘ NHỚ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, hệ thống và phương tiện đọc được bằng máy tính để chuyển dữ liệu giữa các bộ nhớ. Việc chuyển dữ liệu giữa các bộ nhớ có thể bao gồm bước đọc dữ liệu được kết hợp với giao tác chuyển bộ nhớ từ bộ nhớ thứ nhất, xác định xem chỉ báo bỏ qua được kết hợp với giao tác chuyển bộ nhớ có được khẳng định hay không, và chuyển dữ liệu từ bộ nhớ thứ nhất đến bộ nhớ thứ hai. Việc chuyển có thể bao gồm bước bỏ qua bước xử lý thứ nhất nếu chỉ báo bỏ qua được khẳng định. Việc chuyển có thể còn bao gồm bước bỏ qua bước xử lý thứ hai cho dữ liệu nếu chỉ báo bỏ qua được khẳng định. Sau khi bỏ qua bước xử lý thứ hai, dữ liệu có thể được lưu trữ trong bộ nhớ thứ hai.

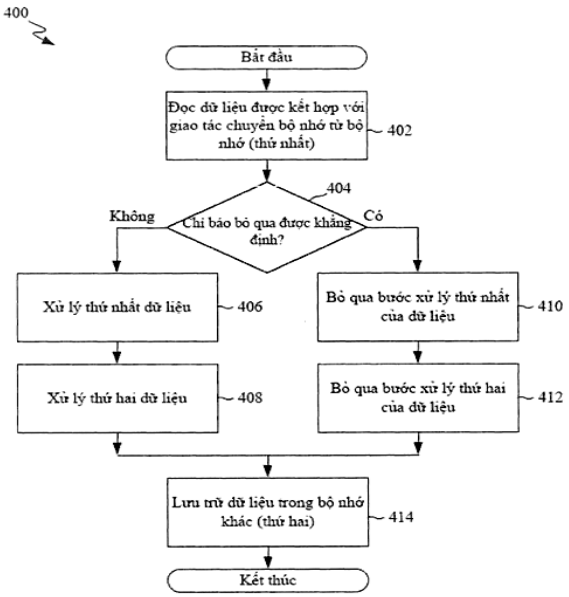


Fig.4

(11) **1-0054050 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249991/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/02/2023 419 A

(21) 1-2021-06553

(22) 18/10/2021

(30) 110128900 05/08/2021 TW

(51) ***G06F 1/16***; *G06F 1/20; G06F 1/26; G06F 1/18*

(73) **CHANNEL WELL TECHNOLOGY CO., LTD.** (TW)
No.222, Sec. 2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan

(72) Pan, Yi-An (TW)

(74) Công Ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(54) **BỘ CẤP NGUỒN CHO MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ cấp nguồn cho máy tính gồm đế có tấm đáy và hai tấm biên được cung cấp tương ứng với nhiều phần siết thứ nhất và thứ hai; cụm quạt có khung thứ nhất được cung cấp với nhiều phần siết thứ ba được đặt tương ứng với các phần siết thứ nhất, và quạt tản nhiệt được cố định vào khung thứ nhất; cụm thành phần bên trong gồm khung thứ hai được đặt trên tấm đáy và được cung cấp với nhiều phần siết thứ tư tương ứng với các phần siết thứ hai, và đơn vị thành phần bên trong được gắn trên khung thứ hai; và nắp được tạo cấu hình bổ sung cho và được phủ trên đế. Tất cả các phần siết được đặt trong không gian tiếp nhận được định nghĩa giữa đế và nắp, và nắp và tấm đáy của đế không có bất kỳ lỗ siết nào cho mục đích siết.

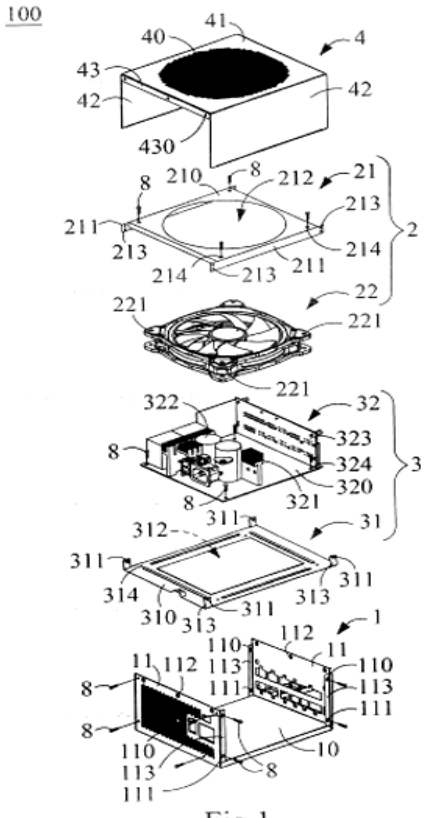


Fig.1

(11) **1-0054051 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249992/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/10/2023 427 A

(21) 1-2023-03700

(85) 07/06/2023

(22) 03/12/2021

(86) PCT/US2021/072728 03/12/2021

(30) 17/122,928 15/12/2020 US

(87) WO2022/133390 A1 23/06/2022

(51) ***H04W 84/00***; *H04W 92/12; H04B 7/15; H04W 72/04*

(73) **QUALCOMM INCORPORATED** (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) CHERAGHI, Parisa (GB); MARSH, Gene Wesley (US); PATIL, Shailesh (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG TRÊN XE VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH BỘ ĐIỀU KHIỂN XE CỦA HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các kỹ thuật truyền thông không dây, và cụ thể là hệ thống truyền thông trên xe và phương pháp vận hành bộ điều khiển xe của hệ thống này. Theo một khía cạnh, hệ thống truyền thông trên xe của xe bao gồm bộ điều khiển xe có giao diện truyền thông không dây có khả năng cung cấp vùng phủ sóng không dây trong nhiều khu vực của xe, và tập hợp các thiết bị chuyển tiếp, mỗi thiết bị này được ghép nối truyền thông với bộ điều khiển xe và mỗi thiết bị có khả năng cung cấp vùng phủ sóng không dây trong ít nhất một trong số nhiều khu vực của xe. Theo một khía cạnh khác, bộ điều khiển xe chuyển đổi giữa các chế độ truyền thông thứ nhất và thứ hai dựa một phần vào tình trạng lưu lượng.

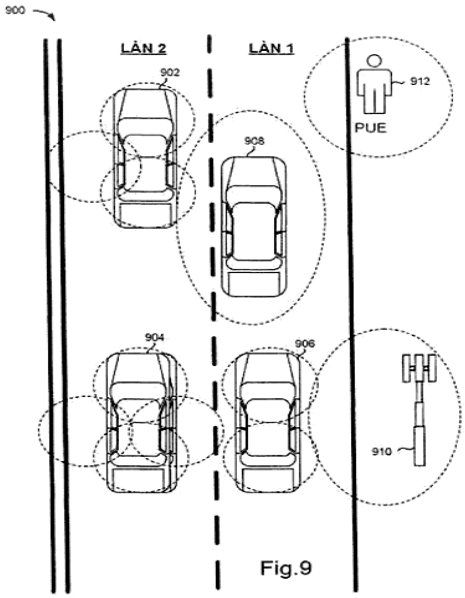


Fig.9

(11) **1-0054052 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249993/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2020-07444

(85) 22/12/2020

(22) 10/04/2019

(86) PCT/EP2019/059124 10/04/2019

(30) 102018000006938 05/07/2018 IT

(87) WO2020/007514 09/01/2020

(51) ***B21C 23/00****; F25B 41/06; B21C 23/08; B21C 1/22*

(73) **FEINROHREN S.P.A.** (IT)
Via Generale Reverberi, 8 25050 Passirano, Italy

(72) PASOTTI, Mark (IT)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LIÊN TỤC ĐỂ SẢN XUẤT ỐNG MAO DẪN LÀM TỪ HỢP KIM KHÔNG CHỨA SẮT (II)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất ống mao dẫn từ các hợp kim không chứa sắt (II), cụ thể Al, mà bao gồm bước ép đùn quay nguội liên tục phôi có tiết diện đặc, thu được bằng cách đúc, để sản xuất ống có tiết diện rỗng, trong đó sự biến dạng của phôi được ép đùn chỉ thu được bằng lực ma sát, và ít nhất một bước kéo nguội ống đã ép đùn này để làm giảm đường kính của nó xuống đường kính tương ứng với ống mao dẫn.

(11) **1-0054053 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249994/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2023 424 A

(21) 1-2023-01929

(85) 24/03/2023

(22) 24/08/2021

(86) PCT/CN2021/114246 24/08/2021

(30) 202010864940.0 25/08/2020 CN

(87) WO2022/042523 03/03/2022

(51) ***H04W 24/06***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) Huangfu, Yourui (CN); Wang, Jian (CN); Li, Rong (CN); Wang, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, CHIP, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến phương pháp và máy truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, chip và hệ thống truyền thông, để thiết kế sơ đồ chòm sao mà phù hợp với tình huống truyền thông. Sơ đồ chòm sao có thể thích ứng với các tình huống truyền thông khác nhau và đáp ứng các yêu cầu hiệu năng truyền thông khác nhau, nhờ đó nâng cao hiệu năng của mạng. Phương pháp truyền thông bao gồm: Máy truyền thông thứ nhất gửi thông số thiết kế sơ đồ chòm sao, trong đó thông số thiết kế sơ đồ chòm sao bao gồm thông số thiết kế tình huống truyền thông và thông số thiết kế máy truyền thông. Máy truyền thông thứ nhất nhận thông tin về sơ đồ chòm sao thứ hai, trong đó sơ đồ chòm sao thứ hai tương ứng với thông số thiết kế sơ đồ chòm sao. Máy truyền thông thứ nhất thực hiện hoạt động truyền thông bằng cách sử dụng sơ đồ chòm sao thứ hai.

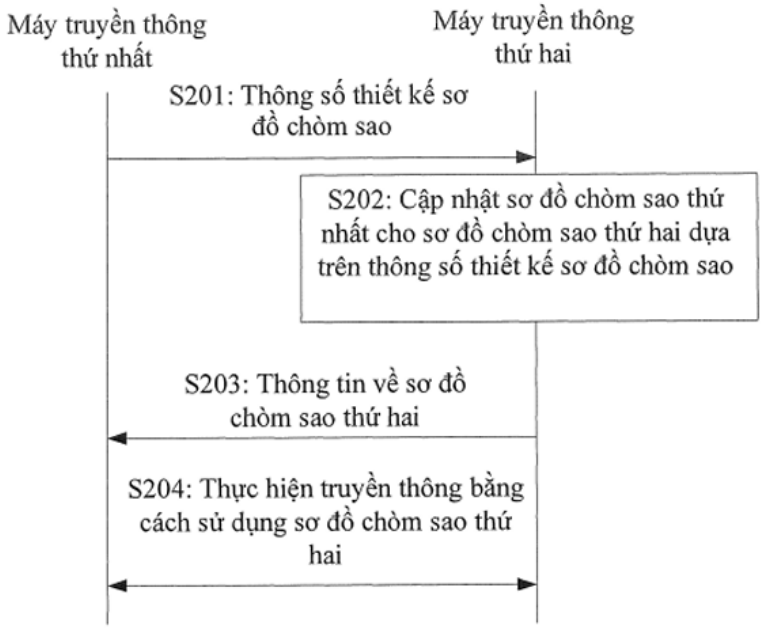


FIG. 2

(11) **1-0054054 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249996/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/03/2021 396 A

(21) 1-2021-00072

(85) 07/01/2021

(22) 11/06/2019

(86) PCT/CN2019/090757 11/06/2019

(30) 201810596707.1 11/06/2018 CN

(87) WO2019/238049 19/12/2019

(51) ***H04L 29/12***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MA, Jingwang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN THÔNG TIN ĐỊA CHỈ, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thu nhận thông tin địa chỉ và thiết bị thu nhận thông tin địa chỉ. Phương pháp này bao gồm các bước sau đây: xác định, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, rằng phần tử mạng hỗ trợ loại chức năng mạng (NF) thứ nhất và nằm trong ngăn mạng thứ nhất cần được truy cập; gửi, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, loại NF thứ nhất và thông tin về ngăn mạng thứ nhất đến phần tử mạng chứa mạng, để thu nhận thông tin địa chỉ của phần tử mạng hỗ trợ loại NF thứ nhất và nằm trong ngăn mạng thứ nhất; và nhận, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, thông tin địa chỉ của phần tử mạng thứ nhất từ phần tử mạng chứa mạng, trong đó phần tử mạng thứ nhất là phần tử mạng hỗ trợ loại NF thứ nhất và nằm trong ngăn mạng thứ nhất. Dựa trên giải pháp này, thiết bị đầu cuối thứ nhất có thể yêu cầu, từ phần tử mạng chứa mạng, để thu nhận thông tin địa chỉ của phần tử mạng hỗ trợ loại NF thứ nhất và nằm trong ngăn mạng thứ nhất, sao cho thiết bị đầu cuối thứ nhất có thể truy cập phần tử mạng.

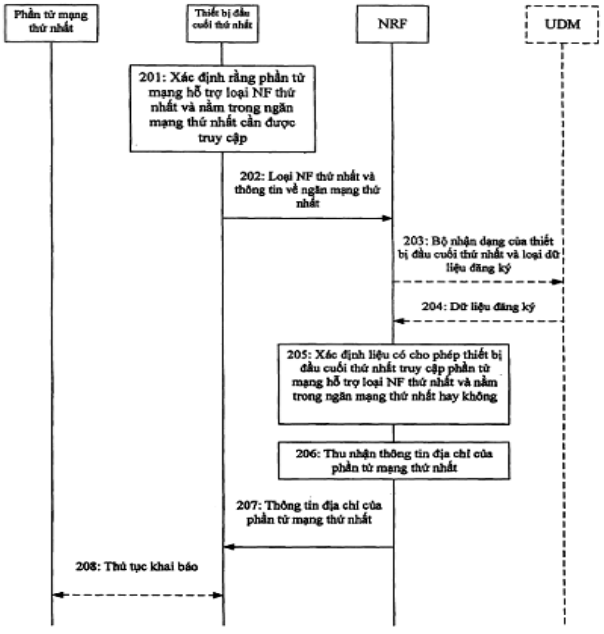


FIG. 2

(11) **1-0054055 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249997/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2021 401 A

(21) 1-2021-03506

(85) 14/06/2021

(22) 11/01/2019

(86) PCT/CN2019/071445 11/01/2019

(30) 201811361768.6 15/11/2018 CN
PCT/CN2018/118720 30/11/2018 CN

(87) WO2020/098145 22/05/2020

(51) ***H04W 48/16***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GAN, Ming (CN); LIANG, Dandan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chỉ báo thông tin, bao gồm bước tạo khung thứ nhất, trong đó khung thứ nhất bao gồm thông tin địa chỉ của trạm hoạt động trên băng tần số 6GHz; và truyền khung thứ nhất trên băng tần số 2,4GHz và/hoặc băng tần số 5GHz.

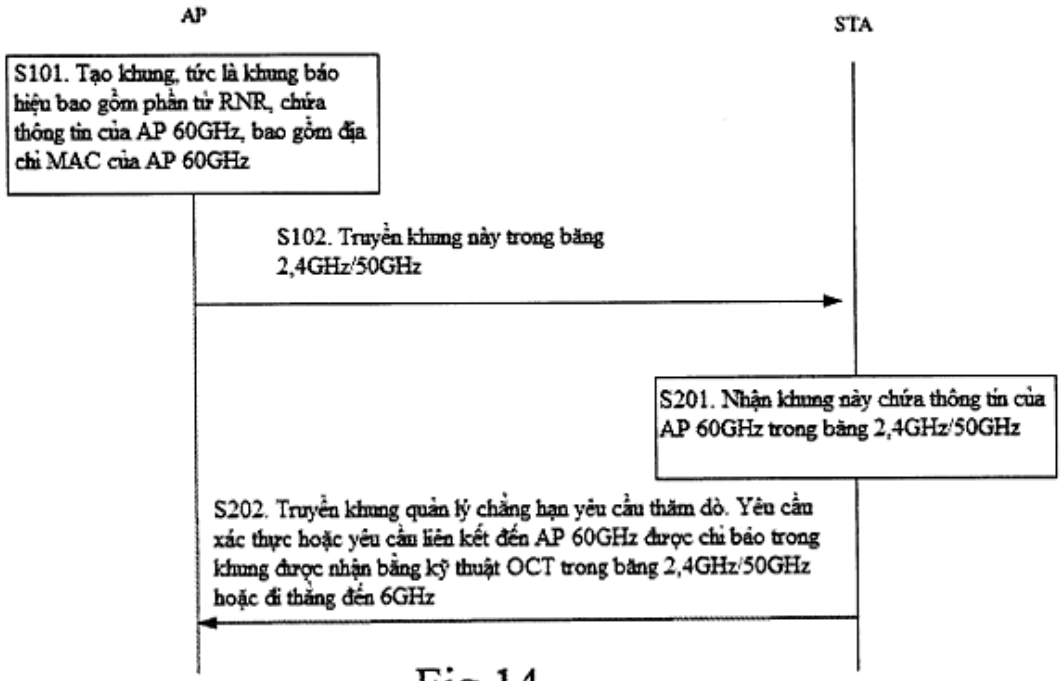


Fig.14

(11) **1-0054056 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 249998/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-02758

(85) 29/04/2022

(22) 29/01/2020

(86) PCT/JP2020/003105 29/01/2020

(30) 2019-182369 02/10/2019 JP

(87) WO2021/065027 08/04/2021

(51) ***A61P 13/00***; *A61P 13/10; A61P 13/08; A61K 31/585*

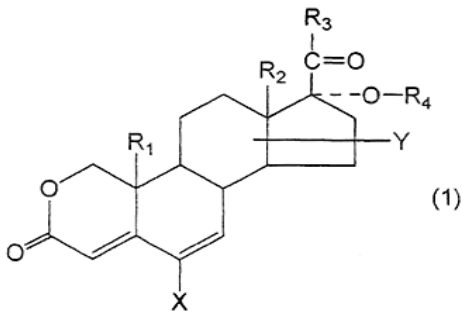
(73) **ASKA PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
5-1, Shibaura 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1088532, Japan

(72) KOBAYASHI, Hideo (JP); SHINBO, Atsushi (JP); NAKANO, Youichi (JP); ITO, Yuta (JP); WATANABE, Junichi (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

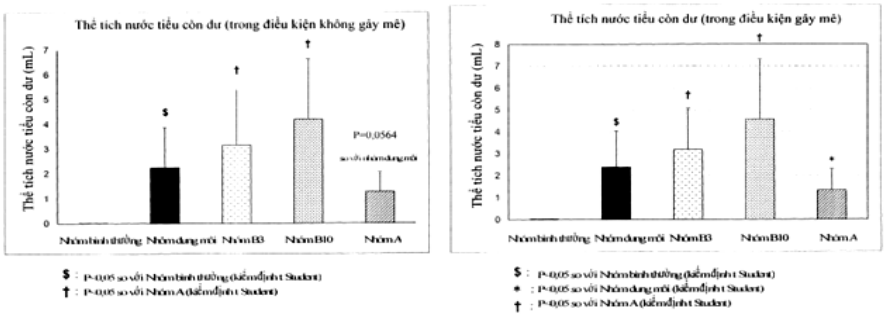
(54) **TÁC NHÂN CẢI THIỆN RỐI LOẠN TIỂU TIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến tác nhân cải thiện rối loạn tiểu tiện hữu dụng để điều trị hoặc cải thiện (hoặc làm thuyên giảm) rối loạn tiểu tiện bất kể mức độ hay sự xuất hiện chứng phì đại tuyến tiền liệt. Tác nhân cải thiện rối loạn tiểu tiện chứa hợp chất 2-oxapregnan được biểu diễn bởi công thức (1) sau làm thành phần hoạt tính. (Trong công thức, R_1 đến R3 là nhóm alkyl chẳng hạn nhóm metyl, R4 là nhóm alkylcarbonyl chẳng hạn nhóm axetyl, X là nguyên tử halogen chẳng hạn nguyên tử clo, Y là nhóm hydroxyl hoặc nhóm oxo được liên kết vào vị trí 11, vị trí 15, hoặc vị trí 16 của khung steroit.)



(1)

[Fig.1]



(11) **1-0054057 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 250000/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 1-2022-03817

(85) 17/06/2022

(22) 02/10/2020

(86) PCT/JP2020/037657 02/10/2020

(30) 2019-212724 25/11/2019 JP

(87) WO2021/106375 03/06/2021

(51) ***H04W 72/02****; H04W 92/18; H04W 28/04*

(73) **NTT DOCOMO, INC.** (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

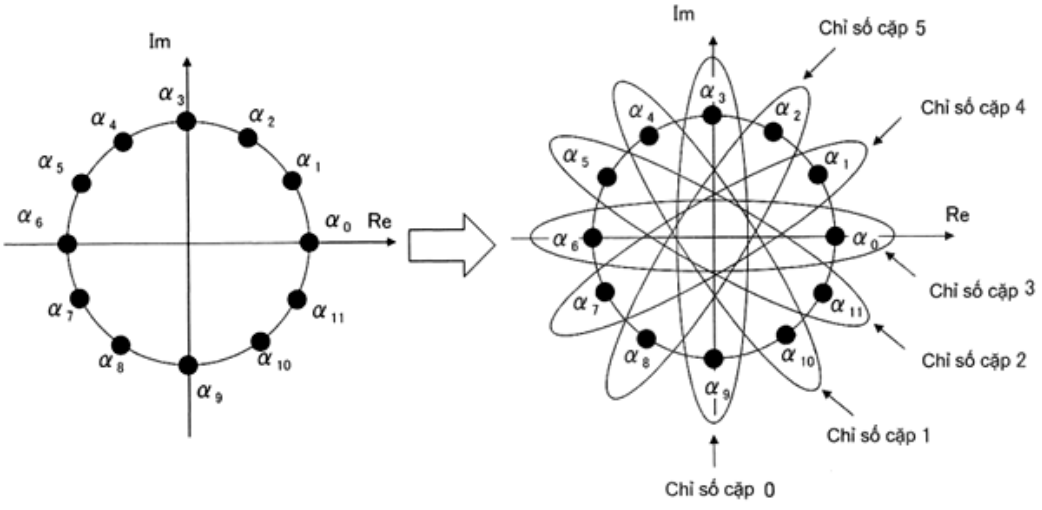
(72) YOSHIOKA, Shohei (JP); NAGATA, Satoshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối bao gồm bộ phận thu được tạo cấu hình để thu dữ liệu từ thiết bị đầu cuối khác, bộ phận điều khiển được tạo cấu hình để nhận dạng, dựa trên cặp dịch vòng, tài nguyên trong đó kênh được sắp xếp, kênh đang được sử dụng để truyền và thu phản hồi liên quan đến điều khiển truyền lại tương ứng với dữ liệu, và bộ phận truyền được tạo cấu hình để truyền phản hồi liên quan đến điều khiển truyền lại tương ứng với dữ liệu bằng cách sử dụng tài nguyên được nhận dạng. Cặp dịch vòng hoặc chỉ số cho cặp dịch vòng được xác định dựa trên sự quay pha.

FIG.15



(11) **1-0054058 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 250004/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/04/2023 421 A

(21) 1-2025-06557

(22) 07/12/2022

(51) ***C02F 3/10***; *C02F 3/00*

(67) 2-2022-00552

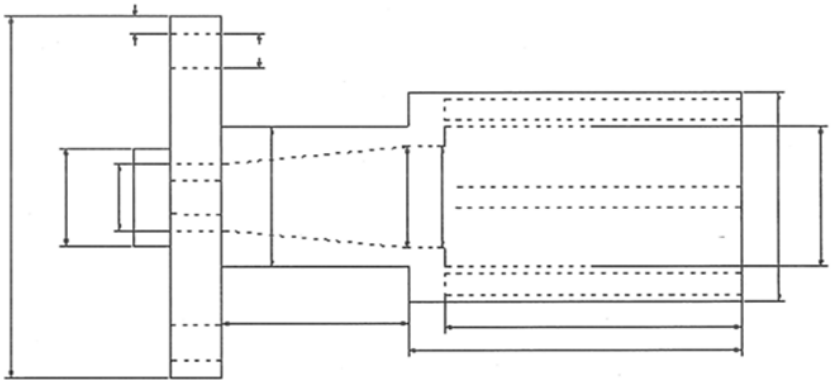
(73) 1. **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HƯNG YÊN** (VN)
Số 17, đường An Vũ, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên
2. **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

(72) Mai Đức Huynh (VN); Nguyễn Vũ Giang (VN); Thái Hoàng (VN); Trần Hữu Trung (VN); Nguyễn Hữu Đạt (VN); Nguyễn Thúy Chinh (VN); Nguyễn Thị Thu Trang (VN); Đỗ Quang Thắm (VN); Nguyễn Thị Diệu Linh (VN)

(54) **GIÁ THỂ SINH HỌC DẠNG XỐP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO GIÁ THỂ SINH HỌC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến giá thể sinh học dạng xốp bao gồm: nhựa nền polyetylen, hỗn hợp PEO:PEgMA (tỉ lệ 1:1 theo khối lượng), chất phụ gia tạo xốp azodicacbonamit AC3000F, chất chống xẹp glyxeron Hari 95 và bột đá, trong đó nhựa nền polyetylen được chọn từ nhóm bao gồm nhựa polyetylen tỉ trọng thấp (LDPE), nhựa polyetylen tỉ trọng thấp mạch thẳng (LLDPE) hoặc nhựa polyetylen tỉ trọng cao (HDPE). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế tạo giá thể sinh học dạng xốp này.

Hình 1



(11) **1-0054059 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 250055/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 1-2022-08695

(85) 30/12/2022

(22) 26/05/2021

(86) PCT/US2021/034261 26/05/2021

(30) 63/032,666 31/05/2020 US
17/331,099 26/05/2021 US

(87) WO2021/247325 09/12/2021

(51) ***A43B 23/02***; *A43B 7/20; A43B 3/00*

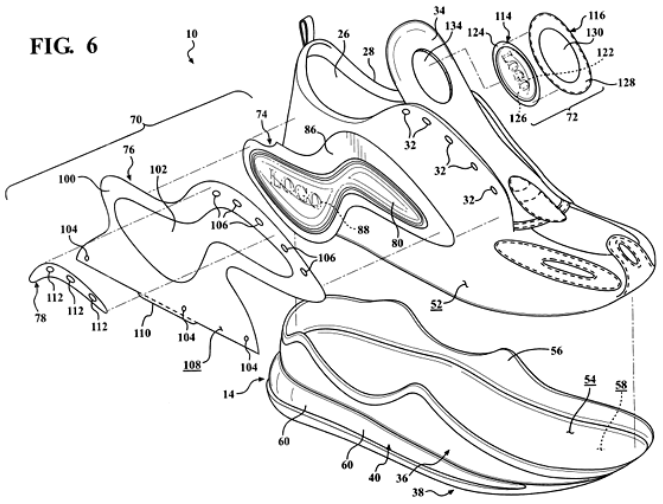
(73) **NIKE INNOVATE C.V.** (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

(72) LYKE, Christopher, J. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CẤU TRÚC MŨ GIÀY DÙNG CHO GIÀY DÉP VÀ GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến mũ giày dùng cho giày dép bao gồm vật liệu thứ nhất xác định khoảng trống có thể thao tác được để tiếp nhận có chọn lọc bàn chân. Vật liệu thứ nhất bao gồm bề mặt ngoài. Mũ giày cũng bao gồm cạnh thứ nhất bao quanh ít nhất một phần khoảng trống ở đầu mút trên cùng của mũ giày và cạnh thứ hai được bố trí ở đầu mút dưới cùng của mũ giày. Mũ giày còn bao gồm chi tiết làm nghiêng thứ nhất (i) được bố trí ở bề mặt ngoài của mũ giày, (ii) được gắn với vật liệu thứ nhất, và (iii) được đặt cách cạnh thứ nhất và cạnh thứ hai. Chi tiết làm nghiêng thứ nhất có thể thao tác được để tác dụng lực làm nghiêng lên vật liệu thứ nhất để làm nghiêng cạnh thứ nhất ra xa cạnh thứ hai.



(11) **1-0054060 B**

(15) 31/10/2025
Số Quyết định: 250108/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2021 404 A

(21) 1-2021-04999

(85) 13/08/2021

(22) 21/02/2020

(86) PCT/CN2020/076130 21/02/2020

(30) 201910153286.X 28/02/2019 CN

(87) WO2020/173394 03/09/2020

(51) ***H04N 5/235***

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Yuanyou (CN); LUO, Wei (CN); HUO, Jieguang (CN); XU, Rongyue (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TỐC ĐỘ KHUNG VIĐEO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế bộc lộ phương pháp điều khiển tốc độ khung viđeo, thiết bị đầu cuối di động và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước sau: Trước tiên, thiết bị đầu cuối di động thu đầu vào thứ nhất của người dùng, và thiết bị đầu cuối di động bắt đầu việc ghi viđeo đáp lại lại đầu vào thứ nhất. Sau đó, thiết bị đầu cuối di động thu thập N khung viđeo của bối cảnh chụp ảnh ở tốc độ khung thứ nhất. Tiếp theo, thiết bị đầu cuối di động xác định cường độ sáng trong bối cảnh chụp ảnh dựa trên N khung viđeo được thu thập, và tự động điều chỉnh tốc độ khung ghi của thiết bị đầu cuối di động dựa trên cường độ sáng trong bối cảnh chụp ảnh, trong đó tốc độ khung ghi thu thập được sau việc điều chỉnh là khác với tốc độ khung thứ nhất, và N là số nguyên dương lớn hơn 2. Ngoài ra, thiết bị đầu cuối di động tiếp tục thu thập khung viđeo của bối cảnh chụp ảnh dựa trên tốc độ khung ghi thu thập được sau việc điều chỉnh. Cuối cùng, thiết bị đầu cuối di động tạo ra tệp viđeo dựa trên các khung viđeo mà được thu thập ở tốc độ khung thứ nhất và khung viđeo mà được thu thập dựa trên tốc độ khung ghi thu thập được sau việc điều chỉnh. Theo cách này, tốc độ khung được sử dụng trong suốt quá trình ghi viđeo được tự động điều chỉnh, và chất lượng của ảnh viđeo được cải thiện.

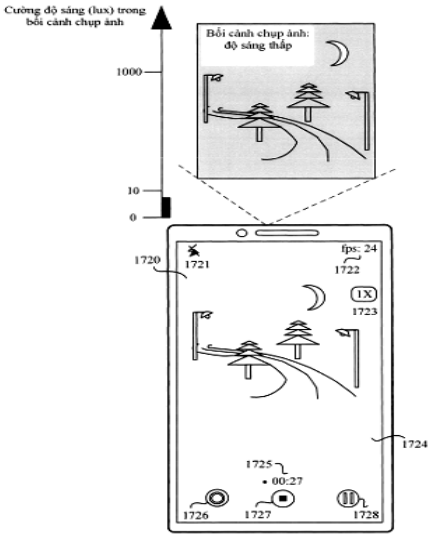


FIG. 17F

PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

(11) **2-0004450 B**

(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227286/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/03/2023 420 A

(21) 2-2025-00295

(22) 27/12/2022

(51) ***C02F 9/02***

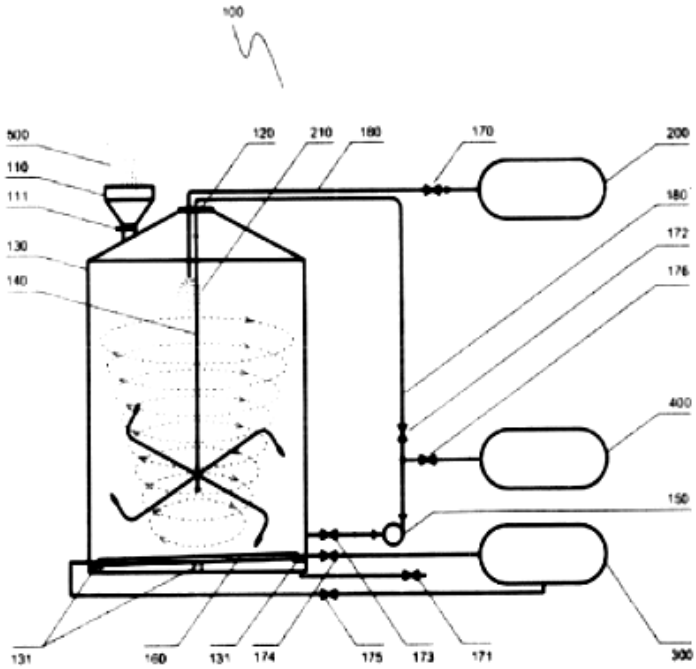
(67) 1-2022-08534

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU** (VN)
Lô D, Khu công nghiệp Phường 1, Đường Ngô Quyền, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau

(72) Nguyễn Tấn Trọng (VN); Nguyễn Thanh Tùng (VN); Đặng Hoàng Quân (VN); Vũ Việt Văn (VN); Trần Đại Nghĩa (VN); Lương Tuấn Anh (VN); Đỗ Hoàng Đại (VN); Lê Văn Nguyễn (VN); Trần Quang Thuần (VN); Lê Văn Toản (VN)

(54) **THIẾT BỊ PHA TRỘN, GIA NHIỆT DUNG DỊCH**

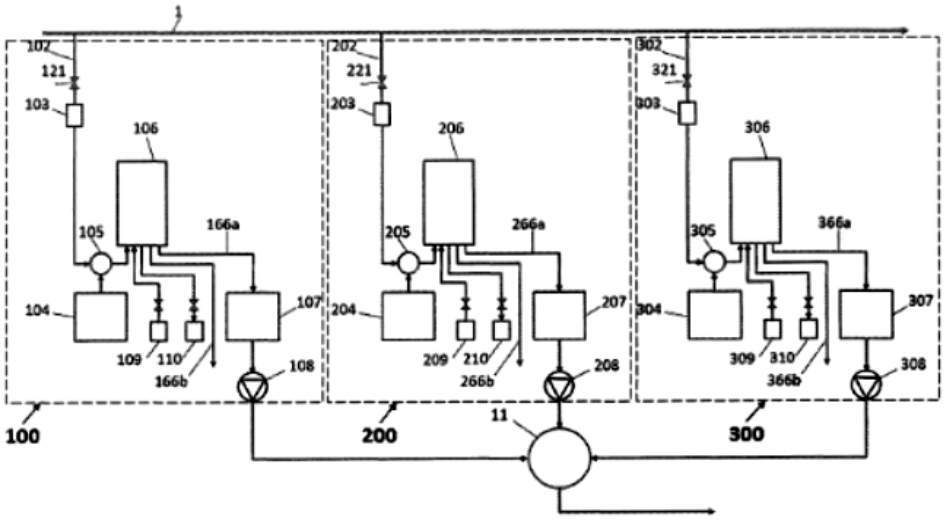
(57) Thiết bị pha trộn, gia nhiệt dung dịch (100) gồm phễu đổ nguyên liệu (110), nắp bồn (120), bồn chứa (130), bộ khuấy (140), động cơ bơm (150), bộ gia nhiệt (160). Thiết bị này giúp cho hòa tan nguyên liệu (500) ở trạng thái dạng lỏng hoặc dạng rắn vào trong dòng dung môi (210) một cách nhanh chóng, đồng đều và được gia nhiệt để thu được dung dịch đồng nhất.



HÌNH 1

(11) **2-0004451 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227319/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 2-2025-00590
(22) 19/01/2024
(51) ***C02F 1/461***; *C02F 9/00; C02F 1/46*
(67) 1-2024-00428
(73) **CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ** (VN)
số nhà 16, ngõ 201, đường Thụy Phương, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Hà Văn Nam (VN)
(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT NƯỚC ĐIỆN HÓA**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống sản xuất nước điện hóa bao gồm ba hệ thống điện phân song song, cụ thể là gồm ống nước chính (1), hệ thống điện phân thứ nhất (100), hệ thống điện phân thứ hai (200), hệ thống điện phân thứ ba (300) và bể chứa nước điện hoá tổng (11), trong đó: ống nước chính (1) cấp nước cho hệ thống điện phân thứ nhất (100), hệ thống điện phân thứ hai (200), hệ thống điện phân thứ ba (300); bể chứa tổng (11) thu ba dòng nước điện hoá anolit từ ba lò điện phân (106), (206), (306) và cho ra nước điện hoá anolit thành phẩm, nước điện hoá anolit chuẩn đầu ra ở bể chứa tổng (11) dùng để đóng gói sản phẩm đạt ORP 850-900, pH=7.3-7.8.



Hình 1

(11) **2-0004452 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227321/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 2-2025-00310
(22) 07/10/2022
(51) ***A61K 31/00***
(67) 1-2022-06483
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ HỆ TIỀN VI NHŨ NANO AMPELOPSIN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình bào chế hệ tiền vi nhũ nano ampelopsin về cơ bản bao gồm các bước:
i) chuẩn bị pha phân tán chứa hoạt chất ampelopsin;
ii) chuẩn bị hỗn hợp chất mang bao gồm lecithin, polyetylen glycol (Polyethylene glycol - PEG), Tween 80 và Acrysol;
iii) tạo hỗn hợp đồng nhất bao gồm pha phân tán ở bước i), hỗn hợp chất mang ở bước ii) và chất nhũ hóa;
iv) tạo hệ tiền vi nhũ từ hỗn hợp đồng nhất ở bước iii) bằng cách cô quay chân không hỗn hợp ở bước iii) ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C để đuổi dung môi;
v) đồng hóa áp suất cao hệ tiền vì nhũ ở bước iv) để tăng độ ổn định cho hệ tiền vi nhũ đồng thời loại bỏ dung môi; và
vi) lọc hệ tiền vi nhũ nano sau khi đồng hóa ở bước v) qua màng lọc có kích thước từ 40 đến 60 µm để loại bỏ các tạp chất rắn để thu được hệ tiền vi nhũ nano ampelopsin dạng lỏng có kích thước nano, sạch, ổn định và đồng nhất.
Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép tạo ra hệ tiền vi nhũ nano ampelopsin, trong đó hệ chất mang thể hiện là hệ chất hoạt động bề mặt kép, có khả năng bọc tốt hoạt chất tan để giúp làm tăng hơn nữa khả năng phân tán trong môi trường nước. Hệ tiền vi nhũ này còn chứa chất tạo nhũ khi tan vào nước chứa các hạt vì nhũ nhỏ hơn 100 nm, do đó làm tăng sự hấp thu qua da, tính hướng đích, nhờ đó tăng độ sinh khả dụng. Hệ tiền vi nhũ còn có ưu điểm là tính chất hóa lý ổn định và thời gian dự trữ lâu.

(11) **2-0004453 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227328/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 2-2025-00309
(22) 07/10/2022
(51) ***A61K 9/10***
(67) 1-2022-06480
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ TỰ VI NHŨ NANO HESPERIDIN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ tự vi tương nano hesperidin bao gồm các bước:
i) chuẩn bị dung dịch hesperidin bằng cách hòa tan vào dung môi etanol;
ii) chuẩn bị hỗn hợp chất mang cremophor EL/miglyol 812;
iii) tạo hỗn hợp chất mang và chất tan hesperidin/cremophor EL/miglyol 812;
iv) loại dung môi etanol bằng thiết bị hút chân không;
v) tạo hỗn hợp đồng nhất giữa hỗn hợp chất mang cremophor EL/miglyol 812, chất tan hesperidin với chất tạo nhũ lexitin;
vi) siêu âm hỗn hợp chất mang và chất phân tán; và
vii) đồng hóa tạo hỗn hợp tự vi nhũ nano hesperidin.
Quy trình theo giải pháp hữu ích đơn giản, dễ thực hiện với việc sử dụng các chất trong quy trình phân tán tốt trong nước có độ an toàn cao, không độc hại và ít tác dụng phụ, nên hệ tự nhũ tương nano hesperidin thu được từ quy trình theo giải pháp hữu ích có độ an toàn cao khi sử dụng.

(11) **2-0004454 B** (15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227340/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 27/11/2023 428 A
(21) 2-2025-00316
(22) 24/02/2023
(51) ***A61K 9/00***; *C07C 47/52; A61K 9/10*
(67) 1-2023-01164
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ HỆ VI NHŨ NANO CUMINALDEHYT**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình bào chế hệ vi nhũ nano cuminaldehyt (cuminaldehyde) bao gồm các bước:
i) chuẩn bị hỗn hợp chất mang, trong đó hỗn hợp này được chuẩn bị bằng cách khuấy trộn đều các chất mang được chọn từ nhóm bao gồm Span 80, Tween 20 và PEG-200, trong đó các chất mang được khuấy trộn theo tỷ lệ phần khối lượng bằng nhau;
ii) tiến hành bổ sung lần lượt chất cần phân tán cuminaldehyt, chất nhũ hóa vào hỗn hợp chất mang ở bước i), trong đó:
chất nhũ hóa được chọn từ nhóm bao gồm Tween 80 và Kolliphor EL;
tỷ lệ khối lượng của cuminaldehyt/chất nhũ hóa hỗn hợp chất mang là khoảng 5/7/4;
iii) gia nhiệt hỗn hợp đến khoảng 40°C và tiến hành khuấy ở tốc độ 600 vòng/phút trong khoảng 1 giờ;
iv) bổ sung nhỏ giọt nước khử khoáng vào hỗn hợp ở bước iii) theo tỷ lệ khối lượng nước khử khoáng/ hỗn hợp ở bước iii) là khoảng 5/1;
v) tiến hành khuấy trộn hỗn hợp bằng sóng siêu âm sử dụng bộ xử lý siêu âm ở cường độ khoảng 200 W/cm để thu được hệ vi nhũ;
vi) lưu trữ hệ vi nhũ trong bóng tối ở nhiệt độ phòng trong 24 giờ để ổn định hệ vi nhũ tương.
Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép tạo ra hệ vi nhũ cuminaldehyt ổn định với hàm lượng hoạt chất phù hợp, vừa đảm bảo độ bền kích thước hạt, đồng thời giúp tăng sinh khả dụng và tăng độ hòa tan trong nước.

(11) **2-0004455 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227343/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 2-2025-00397
(22) 14/12/2022
(51) ***A61Q 19/00***; *A61K 9/00; A61Q 19/04; A61K 31/00; A61K 9/10*
(67) 1-2022-08167
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ HỆ VI NHŨ NANO ADENOSIN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình bào chế hệ vi nhũ nano adenosin về cơ bản bao gồm các bước:
i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách trộn dầu với chất hoạt động bề mặt;
ii) nhũ hóa hỗn hợp bằng cách bổ sung chất nhũ hóa được chọn từ nhóm bao gồm lecithin và axit stearic dưới điều kiện khuấy kèm gia nhiệt để thu được hệ nhũ đồng nhất;
iii) tiếp tục bổ sung adenosin và môi trường nước;
iv) tiến hành đuổi dung môi để tạo ra hệ tiền vi nhũ;
v) đồng hóa hệ tiền vi nhũ ở bước iv) bằng cách vi hóa lỏng; và
Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép tạo ra hệ vi nhũ nano adenosin với kích thước tiểu phân nhỏ, ổn định, nhờ đó giúp tăng độ sinh khả dụng và sự hấp thu qua da. Đồng với, với việc sử dụng hệ chất hoạt động bề mặt và chất nhũ hóa phù hợp giúp tăng làm tăng sự khuếch tán của hoạt chất (vào da), nhờ đó làm tăng hơn nữa hiệu quả của hoạt chất.

(11) **2-0004456 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227359/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 2-2025-00421
(22) 12/12/2022
(51) ***A61K 9/00***; *A61K 9/10; A61K 31/00; A61K 31/12*
(67) 1-2022-08083
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH BÀO CHẾ HỆ VI NHŨ NANO SHOGAOL**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình bào chế hệ vi nhũ nano shogaol về cơ bản bao gồm các bước:
i) chuẩn bị pha phân tán chứa hoạt chất shogaol;
ii) chuẩn bị hỗn hợp chất mang;
iii) tạo hỗn hợp đồng nhất bao gồm pha phân tán ở bước i), hỗn hợp chất mang ở bước ii) và chất nhũ hóa;
iv) tạo hệ vi nhũ từ hỗn hợp đồng nhất ở bước iii);
v) đồng hóa áp suất cao hệ vi nhũ ở bước iv); và
vi) lọc hệ vi nhũ nano sau khi đồng hóa ở bước v) qua màng lọc để thu được hệ vi nhũ nano shogaol sạch, ổn định và đồng nhất;
trong đó, các hóa chất và điều kiện thực hiện mỗi bước là như được mô tả trong bản mô tả. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép khắc phục các hạn chế của shogaol, bao gồm khả năng hòa tan trong nước kém, tính không ổn định, sự chuyển hóa, đào thải nhanh, đồng thời sự hấp thu qua đường miệng kém, sinh khả dụng thấp mà cản trở ứng dụng của hợp chất này.

(11) **2-0004457 B**
(15) 03/10/2025
Số Quyết định: 227361/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 2-2025-00284
(22) 18/04/2022
(51) ***A61K 9/107***; *A61K 31/095*
(67) 1-2022-02395
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI** (VN)
số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN); Lưu Hải Lân (VN); Lưu Hải Long (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ TIỀN VI NHŨ NANO ALLICIN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế hệ tiền vi nhũ nano allicin, trong đó quy trình này bao gồm các bước:
i) tạo pha phân tán bằng cách phân tán allicin vào etanol;
ii) trộn tween 80 vào polyetylenglycol 400 (PEG400) tạo chất mang;
iii) trộn pha phân tán và chất mang;
iv) cô quay dung môi để tạo hệ vi nhũ tương;
v) đồng hóa áp suất cao để thu được hệ tiền vì nhũ nano allicin kích thước nhỏ và tăng tính ổn định cho hệ tiền vi nhũ tạo thành; và
vi) lọc qua màng lọc.
Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép tạo hệ tiền vi nhũ nano allicin, trong đó hệ chất nhũ hóa tween 80 kết hợp với các chất hoạt động bề mặt khác đã được chứng minh là có khả năng tạo các tương tác tốt với các hoạt chất giúp khả năng hòa tan trong nước tốt. Hệ nhũ tương này chứa các hạt vì nhũ nhỏ tan tốt trong nước, do đó làm tăng sự hấp thu qua da. Hệ nhũ tương còn có ưu điểm là tính chất hóa lý ổn định và thời gian dự trữ lâu. Với những ưu điểm trên, quy trình điều chế hệ tiền vi nhũ nano allicin theo giải pháp hữu ích được xem là có khả năng ứng dụng trong công nghệ dược phẩm.

(11) **2-0004458 B**

(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229520/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/05/2024 434 A

(21) 2-2022-00516

(22) 24/11/2022

(51) ***C07D 311/02***; *A61K 36/48*

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Đường Nguyễn Văn Trác, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội

(72) Hoàng Lê Minh (VN); Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Thị Ái Nhung (VN); Ngũ Trường Nhân (VN)

(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT SAPPANCHALCONE 3' -METYL ETE CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY CAESALPINIA DECAPETALA VAR. JAPONICA**

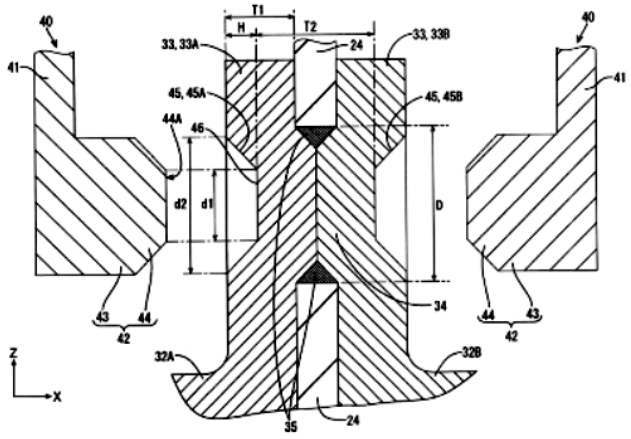
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất sappanchalcone 3′-metyl ete có tác dụng điều trị viêm từ thân cây *Caesalpinia decapetala* var. *japonica*. Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột thân cây *Caesalpinia decapetala* var. *japonica*; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất sappanchalcone 3′-metyl ete ; d) thu hợp chất sappanchalcone 3′-metyl ete thô; và e) tinh chế hợp chất sappanchalcone 3′-metyl ete. Hợp chất sappanchalcone 3′-metyl ete thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

(11) **2-0004459 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229523/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2022 409 A
(21) 2-2020-00499
(22) 09/10/2020
(51) ***H01M 2/28***
(73) **GS YUASA INTERNATIONAL LTD.** (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520, Japan
(72) Takashi Abe (JP); Masaji Adachi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ẮC QUY CHÌ AXIT ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH BẰNG VAN

(57) Sáng chế này đề cập tới ắc quy chì axit được điều chỉnh bằng van gồm: vỏ, phần bên trong của nó được phân chia thành nhiều buồng bởi thành; các nhóm điện cực được chứa trong các buồng tương ứng, mỗi nhóm điện cực gồm nhiều tấm điện cực; các thành phần bộ góp dòng điện, mỗi thành phần trong số chúng kết nối điện các tấm điện cực của cùng một phân cực trong từng nhóm điện cực trong buồng; các thành phần kết nối được tạo ra trên thành phần bộ góp dòng điện tương ứng; và thành phần nắp bít kín phần mở của vỏ. Nhiều buồng được sắp xếp theo hướng thứ nhất. Thành phần nắp gồm: nhiều van thông khí được sắp xếp tương ứng với các buồng tương ứng, và bộ lọc cho phép đường dẫn của khí được xả từ các van thông khí ra bên ngoài. Các van thông khí được sắp xếp trong hàng theo hướng thứ nhất. Bộ lọc được bố trí tại vị trí xa khỏi hàng của nhiều van thông khí. Các thành phần kết nối trong các buồng liền kề được bố trí để quay mặt vào nhau qua lỗ xuyên hình tròn được tạo thành trong thành. Mỗi thành phần kết nối có mối nối được nối tới thành phần kết nối trong buồng liền kề qua lỗ xuyên của thành. Mối nối có phần thụt vào hình tròn được thụt vào về phía lỗ xuyên, và đường kính của bề mặt đáy của phần thụt vào là 30% hoặc lớn hơn và 60% hoặc nhỏ hơn của đường kính của lỗ xuyên.

FIG. 9

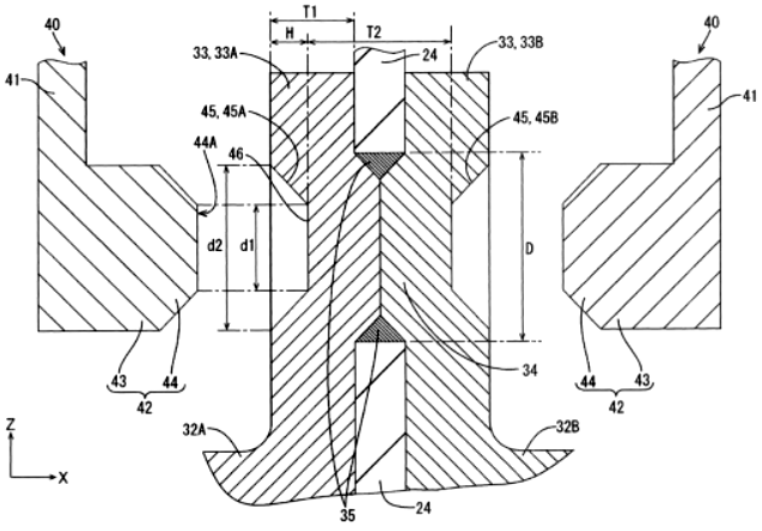


(11) **2-0004460 B** (15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229526/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 25/04/2022 409 A
(21) 2-2020-00497
(22) 09/10/2020
(51) ***H01M 2/28***
(73) **GS YUASA INTERNATIONAL LTD.** (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520, Japan
(72) Takashi Abe (JP); Masaji Adachi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) ẮC QUY CHÌ AXIT ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH BẰNG VAN

(57) Sáng chế này đề cập tới ắc quy chì axit được điều chỉnh bằng van gồm: vỏ được phân chia thành nhiều buồng nhờ thành; nhóm điện cực được chứa trong từng buồng trong số nhiều buồng và gồm nhiều tấm điện cực; thành phần bộ góp dòng điện kết nối điện các tấm điện cực của cùng một phân cực của nhóm điện cực trong buồng; và thành phần kết nối được tạo ra trên thành phần bộ góp dòng điện. Thành phần kết nối được bố trí để quay mặt vào thành phần kết nối của từng buồng trong số các các buồng liền kề qua lỗ xuyên hình tròn được tạo thành trong thành, thành phần kết nối được làm từ hợp kim chứa Pb, Ca, và Sn, hàm lượng của Sn trong thành phần kết nối là cao hơn hàm lượng của Ca và là 0,1% khối lượng hoặc lớn hơn và 1,0 % khối lượng hoặc nhỏ hơn, thành phần kết nối có mối nối được nối vào thành phần kết nối của buồng liền kề qua lỗ xuyên của thành, mối nối có phần thụt vào hình tròn được thụt vào về phía lỗ xuyên, và đường kính của bề mặt đáy của phần thụt vào là 30% hoặc lớn hơn và 60% hoặc nhỏ hơn của đường kính của lỗ xuyên.

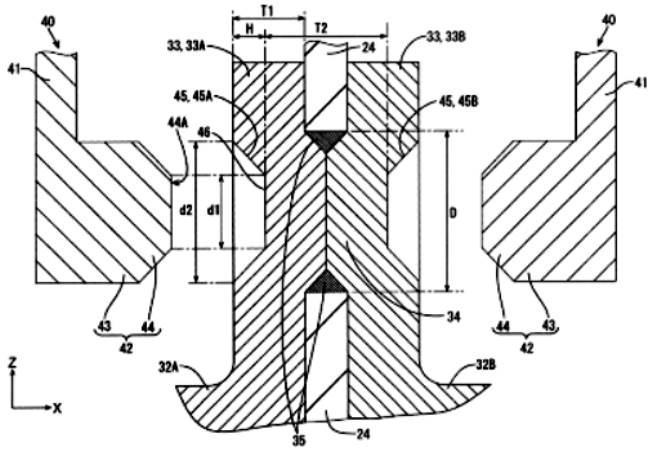
FIG. 9



(11) **2-0004461 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229579/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2022 409 A
(21) 2-2020-00498
(22) 09/10/2020
(51) ***H01M 2/28***
(73) **GS YUASA INTERNATIONAL LTD.** (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520, Japan
(72) Takashi Abe (JP); Masaji Adachi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **ẮC QUY CHÌ AXIT ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH BẰNG VAN**

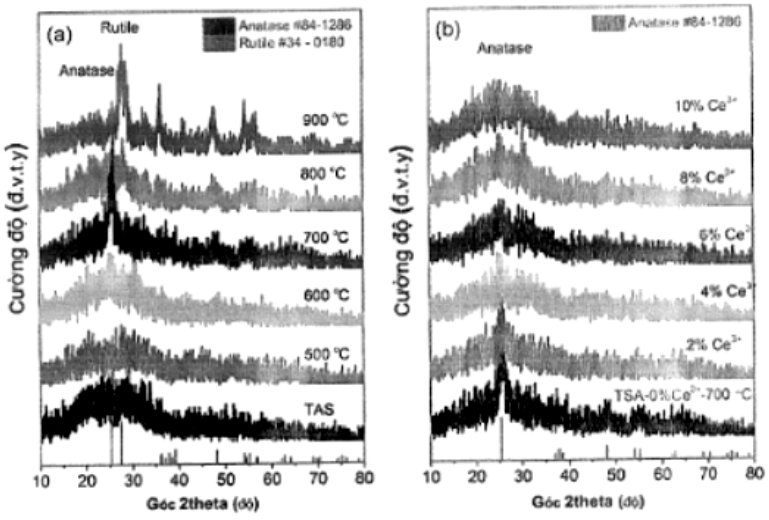
(57) Sáng chế đề cập tới ắc quy chì axit được điều chỉnh bằng van gồm: vỏ, phần bên trong của nó được phân chia nhành nhiều buồng nhờ thành; các nhóm điện cực được chứa trong các buồng tương ứng, mỗi nhóm điện cực gồm nhiều tấm điện cực; các thành phần bộ góp dòng điện, mỗi thành phần trong số chúng kết nối điện các tấm điện cực của cùng một phân cực trong từng nhóm điện cực trong buồng; và các thành phần kết nối được tạo ra trên các thành phần bộ góp dòng điện tương ứng. Các thành phần kết nối trong các buồng liền kề được bố trí để quay mặt vào nhau qua lỗ xuyên hình tròn được tạo thành trong thành. Mỗi thành phần kết nối có mối nối được nối tới thành phần kết nối trong buồng liền kề qua lỗ xuyên của thành. Mối nối có phần thụt vào hình tròn được thụt vào về phía lỗ xuyên. Bề mặt đáy của phần thụt vào là phẳng. Đường kính của bề mặt đáy của phần thụt vào là 30% hoặc lớn hơn và 60% hoặc nhỏ hơn của đường kính của lỗ xuyên.

FIG. 9



(11) **2-0004462 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229799/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 2-2025-00791
(22) 12/08/2022
(51) ***B01J 21/00***; *B82Y 40/00; B82Y 30/00*
(67) 1-2022-05157
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Văn Trác, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A** (VN)
Số 167, phố Hoàng Ngân, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội
(72) Hà Thu Hường (VN); Phạm Thành Huy (VN); Hồ Xuân Năng (VN); Phạm Anh Tuấn (VN); Nguyễn Tư (VN); Trần Mạnh Trung (VN); Đỗ Quang Trung (VN)
(54) **VẬT LIỆU LƯỠNG CHỨC HẤP PHỤ - PHÂN HỦY QUANG XÚC TÁC Ở VÙNG ÁNH SÁNG KHẢ KIẾN TRÊN CƠ SỞ NANOCOMPOZIT TiO_2-SiO_2-ALO_3PHA TẠP CE^{3+}**

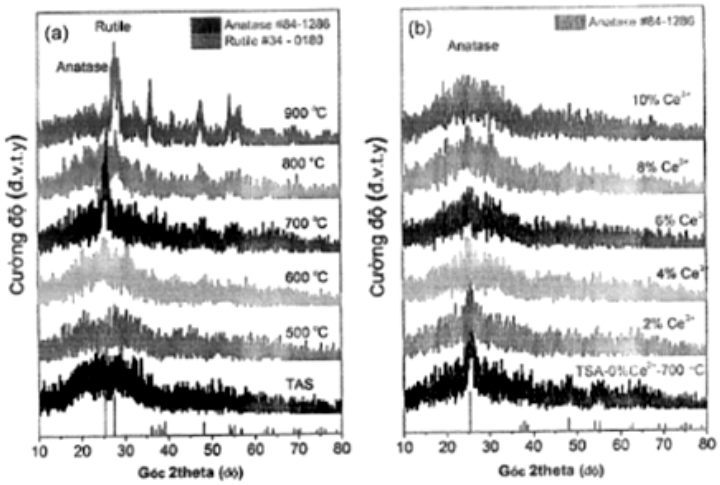
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu quang xúc tác dạng bột trên cơ sở nanocompozit TSA:x%Ce^{3+} (với x =1,5 đến 10,0% mol) được chế tạo bằng phương pháp sol-gel và thiêu kết ở các nhiệt độ từ 500-900 °C, trong đó dung dịch sol-gel được tạo thành từ tiền chất của các oxit TiO_2, SiO_2, Al_2O_3 và Ce_2O_3. Vật liệu nanocompozit TSA:Ce^{3+} dạng bột được đề xuất trong giải pháp hữu ích với kích thước hạt trung bình trong khoảng từ 3 đến 5 nm, có phổ hấp thụ UV-Vis dịch chuyển về vùng bước sóng khả kiến và vùng cấm năng lượng thu hẹp, đồng thời diện tích bề mặt riêng trung bình lớn, do đó, khả năng loại bỏ chất ô nhiễm hữu cơ vượt trội theo đồng thời cả hai cơ chế: hấp phụ trong bóng tối và phân hủy quang xúc tác ở vùng ánh sáng nhìn thấy. Với đặc điểm này, vật liệu quang xúc tác nanocompozit TSA:Ce^{3+} được đề xuất trong giải pháp hữu ích phù hợp ứng dụng trong lĩnh vực phân hủy chất ô nhiễm hữu cơ trong nước thải công nghiệp và nước thải sinh hoạt ở vùng ánh sáng khả kiến.



Hình 1

(11) **2-0004463 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229802/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 2-2025-00735
(22) 07/03/2022
(51) ***C03C 17/23***; *C03C 17/00*
(67) 1-2022-01415
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Văn Trác, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A** (VN)
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội
(72) Hà Thu Hường (VN); Phạm Thành Huy (VN); Hồ Xuân Năng (VN); Phạm Anh Tuấn (VN)
(54) **MÀNG PHỦ NANOCOMPOZIT VÔ CƠ TRONG SUỐT, SIÊU ƯA NƯỚC, ĐỘ CỨNG & ĐỘ BỀN CÀO XƯỚC VƯỢT TRỘI TRÊN CƠ SỞ TIO2-SIO2-AL2O3 PHA TẠP CE3+**

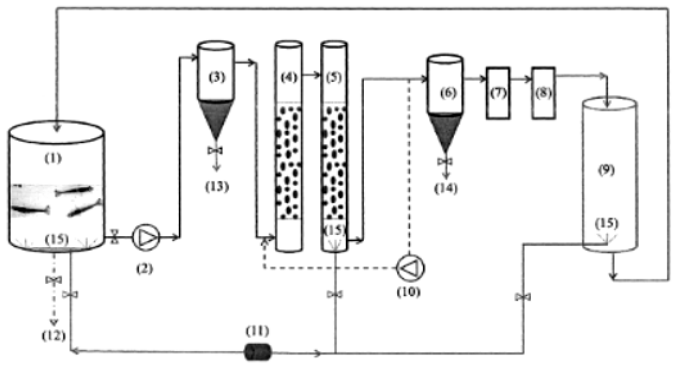
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng phủ nanocompozit vô cơ TiO_2-SiO_2-Al_2O_3:Ce^{3+} có chiều dày nằm trong khoảng từ 200 đến 300 nm có các tính chất vượt trội bao gồm: độ trong suốt và đồng nhất cao với độ truyền qua tốt (> 90%) ở vùng bước sóng 400-800 nm; độ cứng và độ bền cào xước vượt trội (trong đó, độ cứng theo thang Mohs ≥ 7; độ cứng (nanoindentation) ≥ 12,0 GPa, mô đun đàn hồi ≥ 120 GPa, độ bền cào xước lớn nhất ≥ 60 mN) và có khả năng tự làm sạch nhờ tính chất siêu ưa nước (với góc tiếp xúc < 10°) được duy trì sau khi chiếu ánh sáng xanh dương với bước sóng 460 nm trong thời gian 60 phút. Màng phủ nanocompozit theo giải pháp hữu ích được chế tạo bằng phương pháp sol-gel và quay phủ từ 8 đến 12 lớp trên đế thủy tinh hoặc thạch anh, trong đó dung dịch sol là hỗn hợp được tạo thành từ tiền chất của các oxit TiO_2, SiO_2, Al_2O_3 và Ce_2O_3 trong hỗn hợp các dung môi $CH_3CHOHCH_3$ (rượu isopropyl), C_2H_5OH (rượu etylic), CH_3COOH (axit axetic), có sử dụng chất xúc tác axit vô cơ, nước đề ion hóa và chất đệm glycol. Lớp màng sau khi phủ được xử lý nhiệt (thiêu kết) trong lò nung ở nhiệt độ từ 500 đến 900°C trong không khí trong 3 giờ. Màng phủ nanocompozit vô cơ theo giải pháp hữu ích phù hợp ứng dụng trong lĩnh vực màng phủ quang học, màng phủ bảo vệ chống mài mòn, cào xước, chống bám bẩn và tự làm sạch.



Hình 1

(11) **2-0004464 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229817/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 2-2023-00426
(22) 07/08/2023
(51) ***C02F 3/00***; *A01K 63/04*
(73) **VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A30, số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(72) Trần Mạnh Hải (VN); Nguyễn Hoài Châu (VN); Nguyễn Văn Hà (VN); Hoàng Lương (VN); Nguyễn Đình Chiến (VN); Đoàn Quang Hà (VN); Nguyễn Triều Dương (VN); Lê Thị Hồng Thuý (VN); Hoàng Văn Hà (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC THẢI NUÔI TÔM SIÊU THÂM CANH ĐỂ TUẦN HOÀN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình xử lý nước thảinuôi tôm siêu thâm canh để tuần hoàn, quy trình này bao gồm các bước: (i) lắng lần thứ nhất để loại bỏ cặn lơ lửng, chẳng hạn phân tôm và thức ăn dư thừa, trong nước thải từ ao nuôi tôm siêu thâm canh (1) bằng bể lắng thứ nhất (3); (ii) xử lý nước thải sau lắng lần thứ nhất bằng quá trình vi sinh bám dính trên vật liệu mang cố định để loại bỏ các hợp chất hữu cơ và nitơ; (iii) lắng lần thứ hai để loại bỏ sinh khối dư và màng vi sinh bong ra từ vật liệu mang khỏi phần nước thải không được tuần hoàn sau bể hiếu khí (5); (iv) lọc màng nước thải sau lắng lần thứ hai; (v) khử trùng và bổ sung khoáng chất thiết yếu cho nước sau lọc màng, nhằm đảm bảo giá trị các thông số pH, độ cứng, độ kiềm đến các mức yêu cầu đối với kỹ thuật nuôi tôm siêu thâm canh, trước khi tuần hoàn nước đã xử lý trở lại ao nuôi tôm siêu thâm canh (1); và (vi) tuần hoàn nước sau khử trùng và bổ sung khoáng chất thiết yếu trở lại ao nuôi tôm siêu thâm canh (1).



Hình 1

(11) **2-0004465 B**
(15) 08/10/2025
Số Quyết định: 229933/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 2-2025-00382
(22) 24/10/2022
(51) ***C25D 5/14***; *C25D 3/22*
(67) 1-2022-06891
(73) 1. **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
244, đường Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, thành phố Hồ Chí Minh
2. **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Nhà A2, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Thanh Hương (VN); Lê Bá Thắng (VN); Trần Đại Lâm (VN); Lê Đức Bảo (VN); Uông Văn Vỹ (VN); Trương Thị Nam (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO MÀNG PHỦ ĐA LỚP HỆ KẼM ĐƯỢC TẠO LỚP THỤ ĐỘNG MÀU CẦU VỒNG TRÊN NỀN THÉP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế tạo màng phủ đa lớp hệ kẽm niken nano silic oxit được tạo lớp thụ động màu cầu vồng trên nền thép, trong đó bằng việc lần lượt tạo lớp mạ ZnNi phủ trên bề mặt thép nền, tạo lớp mạ $ZnNiSiO_2$ nano phủ lên lớp mạ ZnNi, tạo lớp mạ Zn phủ lên lớp mạ $ZnNiSiO_2$ trước khi tạo màng thụ động màu cầu vồng bằng trên nền théo mạ đa lớp này để thu được lớp màng phủ đa lớp có màu cầu vồng bền màu và tăng cường hiệu quả chống ăn mòn.

(11) **2-0004466 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236060/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 2-2023-00083

(22) 22/02/2023

(30) 202220406378.1 23/02/2022 CN

(51) ***A47C 17/86****; A47C 19/12; A47C 19/02*

(73) 1. **OMEGA SMART HOME (JIANGSU) CO. LTD.** (CN)
No. 58, Xingjiang Road, Modern Science and Technology Industrial Park, Jiangyan District, Taizhou City, Jiangsu Province 225500, China
2. **SHI BEIHENG** (CN)
No.18, Area 11, Lane 1467, Caobao Road, Minhang District, Shanghai 200000, China

(72) Sha Jianbo (CN); Zou Guoli (CN); Jiang Wei (CN); Lu Wei (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **GIƯỜNG GẤP CÓ CHÂN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến giường gấp có chân. Giường gấp có chân bao gồm lưng ghế xô-pha, tay vịn ghế xô-pha được bố trí trên cả hai bên của lưng ghế xô-pha, bộ phận gấp được bố trí trên mặt trong của tay vịn ghế xô-pha, trong đó cả hai bộ phận gấp bao gồm đế thứ nhất được lắp trên thành trong của tay vịn ghế xô-pha, tay xoay thứ nhất được chốt xoay với phần giữa của đế thứ nhất bao gồm tay dài thứ nhất và tay ngắn thứ nhất, tay xoay thứ hai được chốt xoay với phía trước của đế thứ nhất bao gồm tay dài thứ hai và tay ngắn thứ hai, trong đó tay ngắn thứ nhất và tay ngắn thứ hai được nối với bộ phận lắp ráp thứ nhất để lắp mặt ghế xô-pha thứ nhất, tay dài thứ nhất và tay dài thứ hai được nối với bộ phận lắp ráp thứ hai để lắp mặt ghế xô-pha thứ hai, trong đó mặt trước phía đáy của mặt ghế xô-pha thứ hai được bố trí nhiều chân giường kéo lại được. Giải pháp hữu ích này giải quyết vấn đề mà kỹ thuật hiện có không phải là rất thuận tiện để sử dụng.

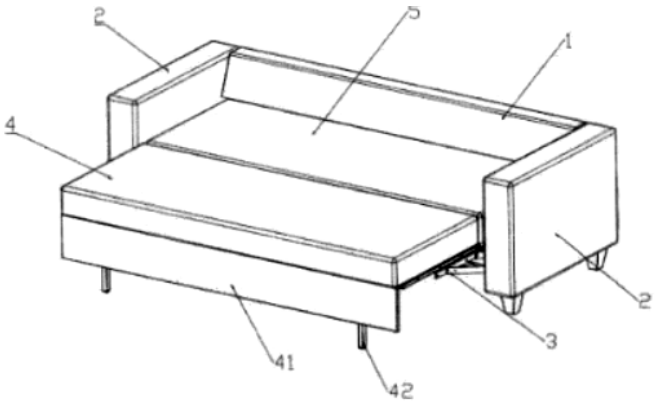
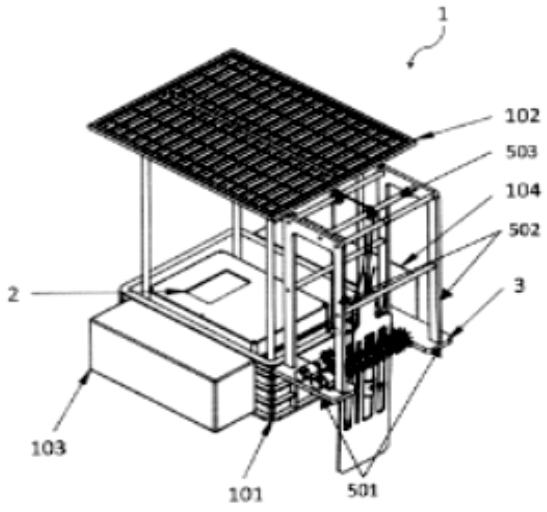


FIG. 1

(11) **2-0004467 B** (15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236119/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 27/06/2022 411 A
(21) 2-2024-00511
(22) 29/03/2022
(51) ***G01N 33/18**; G08C 17/02; A01K 61/00*
(67) 1-2022-01971
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU SÁNG CHẾ VÀ KHAI THÁC CÔNG NGHỆ** (VN)
39, Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Trọng Hiếu (VN); Đỗ Đức Nam (VN); Nguyễn Công Đức (VN); Trần Đại Nghĩa (VN)
(54) **THIẾT BỊ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG NUÔI THỦY SINH**

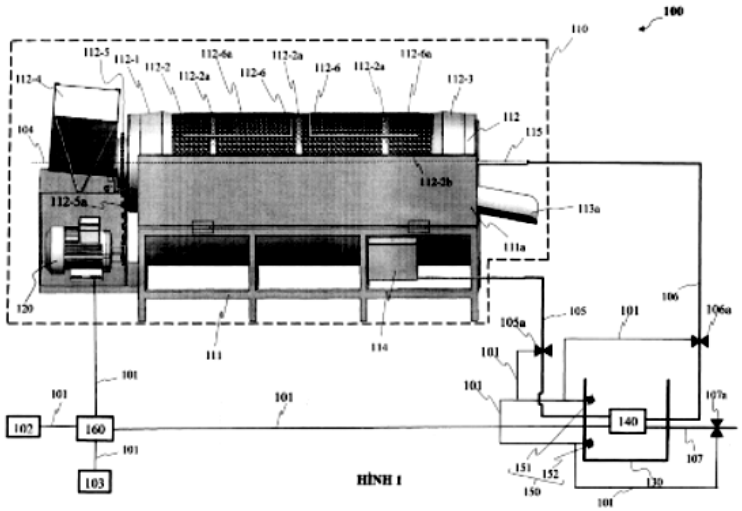
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị giám sát môi trường nuôi thuỷ sinh bao gồm: khung thiết bị (1) được lắp trên cụm phao (103, 104) để cơ bản là nổi được trên mặt nước tại nơi cần giám sát môi trường nuôi thuỷ sinh; tấm gá cảm biến (305) được lắp di chuyển được vào phần khung lắp tấm gá cảm biến (3), sao cho tấm gá cảm biến (305) này có thể di chuyển được lên phía trên mặt nước và di chuyển được xuống phía dưới mặt nước; cụm cảm biến có một hoặc nhiều cảm biến (301, 302, 303, 304) được lắp lộ ra trên bề mặt bố trí cảm biến của tấm gá cảm biến (305) để hoạt động được ở trạng thái chìm trong nước; cụm chổi quét có hai chổi quét (309, 310) có dạng cơ cấu lẫn được lắp quay được và kẹp tấm gá cảm biến (305) ở giữa khi tấm gá cảm biến (305) di chuyển lên phía trên mặt nước và/hoặc di chuyển xuống phía dưới mặt nước, nhờ đó làm sạch bề mặt bố trí cảm biến và các cảm biến (301, 302, 303, 304) được bố trí trên đó. Chổi quét (309, 310) được tạo kết cấu để luôn được dẫn động quay theo chiều mà đẩy các phần từbám bẩn trên bề mặt bố trí cảm biến và các cảm biến (301, 302, 303, 304) xuống phía dưới mặt nước. Thiết bị giám sát môi trường nuôi thuỷ sinh có thể truyền thông qua LoRa hoặc sóng di động với trạm trung gian (300) để gửi các dữ liệu cảm biến tới trạm trung gian (300), và có thể tiếp tục gửi từ trạm trung gian (300) tới hệ thống máy chủ (200), nhờ đó hệ thống máy chủ (200) có thể thu thập được các dữ liệu cảm biến từ nhiều thiết bị giám sát môi trường nuôi thuỷ sinh của các chủ thể khác nhau.



Hình 1

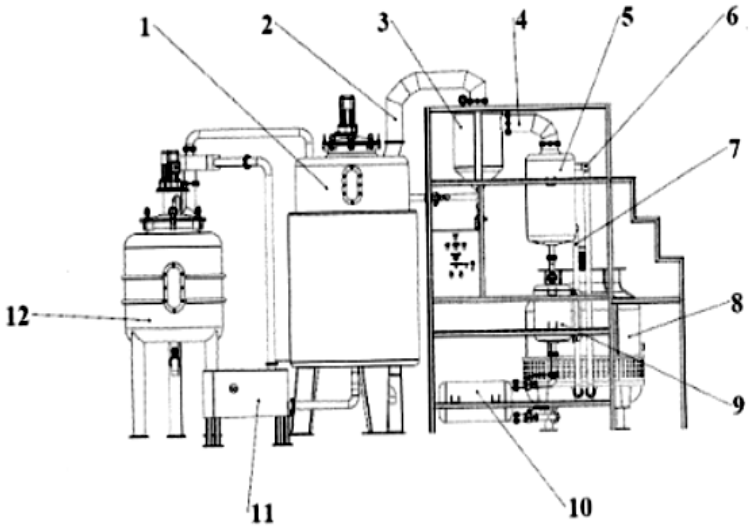
(11) **2-0004468 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236263/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2021 399 A
(21) 2-2023-00635
(22) 29/04/2021
(51) ***F04D 29/00***
(67) 1-2021-02420
(73) **CÔNG TY TNHH HẢI NAM** (VN)
Số 27 Nguyễn Thông, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
(72) Trần Công Huy (VN)
(54) **HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ NGUYÊN LIỆU THỦY SẢN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống xử lý nguyên liệu thủy sản có cấu tạo bao gồm thiết bị xử lý nguyên liệu thủy sản, động cơ, buồng chứa nước, ít nhất một bơm nước, bộ cảm biến, và bộ điều khiển. Trong đó, động cơ được kết nối cơ học với thiết bị xử lý nguyên liệu thủy sản và điều khiển sự chuyển động quay của thiết bị xử lý nguyên liệu thủy sản; bơm nước được lắp đặt bên trong buồng chứa nước và được kết nối cơ học với thiết bị xử lý nguyên liệu thủy sản giúp nước được di chuyển tuần hoàn liên tục giữa buồng chứa nước và thiết bị xử lý nguyên liệu thủy sản; bộ cảm biến được lắp đặt bên trong buồng chứa nước, dùng để đo mực nước bên trong buồng chứa nước; bộ điều khiển dùng để điều khiển động cơ, bơm nước, bộ cảm biến thông qua kênh truyền dẫn. Ngoài ra hệ thống xửlý nguyên liệu thủy sản còn bao gồm cơ sở dữ liệu và màn hình.



(11) **2-0004469 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236276/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 2-2023-00097
(22) 02/03/2023
(51) ***A23L 27/24***; *A23L 17/00; A23L 23/00*
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ABACA VIỆT NAM** (VN)
Xóm 6, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(72) Hồ Xuân Vinh (VN); Trần Thị Hồng Thắm (VN)
(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT NƯỚC MẮM TÁCH MUỐI CÓ ĐỘ ĐẠM CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến Hệ thống sản xuất nước mắm tách muối có độ đạm cao. Hệ thống theo sáng chế bao gồm thiết bị cô đặc, thiết bị tách muối, thiết bị thu hồi hơi nước và tách bọt, thiết bị giải nhiệt, thiết bị lọc và tiệt trùng. Thiết bị cô đặc bao gồm: thân trong chứa nước mắm nguyên liệu, thân ngoài bao quanh thân trong để chứa dầu làm nóng, cơ cấu khuấy, hệ thống bơm chân không. Thiết bị tách muối bao gồm: bộ phận chứa nước mắm cô đặc và cơ cấu khuấy tách muối. Thiết bị thu hồi hơi nước và tách bọt bao gồm: bình tách bọt, bình ngưng giải nhiệt, bình tích áp, tháp nước giải nhiệt.



H.1

(11) **2-0004470 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236288/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 2-2023-00818
(22) 01/12/2020
(51) ***A01K 63/00***
(67) 1-2020-06947
(73) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Thị Thanh Hương (VN); Nguyễn Thị Kim Hà (VN); Nguyễn Tính Em (VN); Nguyễn Thanh Phương (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN CHUYỂN CÁ TRA GIỐNG (PANGASIANODON HYPOPHTHALMUS)**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận chuyển cá tra (Pangasianodon hypophthalmus) giống bao gồm các bước: i) vận chuyển cá tra giống vào thiết bị chứa bao gồm môi trường nước phù hợp với cá và khối đệm với nhiều rãnh nghiêng nằm ở dưới đáy thiết bị chứa; ii) thực hiện giảm nhiệt độ môi trường nước từ từ cho đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 18°C đến 21°C; iii) cung cấp lượng oxy cho môi trường nước từ 4 mg/L đến 6 mg/L, giữ ổn định độ pH từ 7 đến 8 và duy trì nhiệt độ môi trường nước từ 18°C đến 21°C trong suốt thời gian vận chuyển; iv) thực hiện tăng nhiệt độ môi trường nước từ từ cho đến khi nhiệt độ môi trường nước trong thiết bị chứa nhỏ hơn 2°C so với môi trường nước nuôi thả trước khi thả cá vào môi trường nuôi.

(11) **2-0004471 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236290/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2023 425 A

(21) 2-2022-00056

(22) 27/01/2022

(51) ***C12N 1/14***

(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

(72) Lê Thị Minh Thành (VN); Trần Thị Hoa (VN); Phạm Thanh Hà (VN); Chu Hoàng Hà (VN)

(54) **CHỦNG VI NẤM EPICOCCUM SORGHINUM THG01-18 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP HOẠT CHẤT HUPERZIN A VÀ HUPERZIN B**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng Epicoccum sorghinum THG01-18 phân lập từ thân cây Thông đất nhám (Phlegmariurus squarrosus) phân bố tại huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang, Việt Nam (tọa độ: 23°05'32"N 104°56'40"E, trên núi cao 1032m so với mặt nước biển), chủng này có khả năng sinh tổng hợp hoạt chất huperzin A và huperzin B với hàm lượng lần lượt là 0,758 và 0,548 mg/L dịch lên men và mang trình tự ADN vùng ITS1-5,8S-ITS2 có độ dài 488bp được nêu trong SEQ ID NO:1. Huperzin A và huperzin B có tác dụng trong việc điều trị bệnh suy giảm trí nhớ, đặc biệt là bệnh Alzheimer.

(11) **2-0004472 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236313/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 26/02/2018 359 A

(21) 2-2023-00772

(85) 13/05/2016

(22) 13/05/2016

(86) PCT/SG2016/000007 13/05/2016

(30) PCT/2015/000125 14/05/2015 SG
PCT/2015/000146 30/12/2015 SG

(87) WO2016/182507 17/11/2016

(51) ***H04M 1/04***

(67) 1-2017-05022

(76) **DHARMATILLEKE, MEDHA** (SG)
14 Highgate Crescent, Singapore 598795

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **VỎ THIẾT BỊ DI ĐỘNG ĐA CHỨC NĂNG ĐƯỢC TÍCH HỢP CÓ HỆ THỐNG CAMERA VÀ TRÌNH XEM 3D KHÔNG CẦN ĐIỆN/NHIỀU VIDEO VÀ KHUNG HÌNH ẢNH TĨNH ĐỂ GHI HÌNH ẢNH VIDEO, HÌNH ẢNH 3D VÀ/HOẶC 2D VÀ HÌNH ẢNH TỰ CHỤP CHẤT LƯỢNG CAO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vỏ nắp thiết bị di động duy nhất được tích hợp có hệ thống camera và trình xem 3D/nhiều video và khung hình ảnh tĩnh, mà có thể ghi lại các đoạn phim video 2D và 3D và các ảnh tĩnh và có thể được sử dụng để xem cả video 3D/hình ảnh tĩnh, bằng cách sử dụng hệ thống hiển thị 3D có thể gắn/tháo rời được. Màn hình hiển thị duy nhất ở đây có thể được dùng để xem đồng thời cả video 3D và 2D. Camera có thể có khả năng phóng to, chụp xa hoặc nhỏ bằng cách sử dụng hệ thống quang học duy nhất. Camera ở đây có thể được sử dụng trong hoặc với các thiết bị di động để chụp ảnh tự chụp hoặc video tự quay được gọi là "selfie", ở dạng 3D và ứng dụng nhiếp ảnh hoặc ảnh video bất kỳ. Hơn nữa, camera 3D có thể được sửdụng với điện thoại/thiết bị di động, máy tính bảng, thiết bị loại ipad bằng cách tích hợp camera và màn hình hiển thị 3D, trên vỏ điện thoại/thiết bị di động, vỏ máy tính bảng hoặc vỏ thiết bị loại ipad. Màn hình hiển thị 3D chuyển đổi màn hình hiển thị thông thường của điện thoại thiết bị di động hoặc tivi sang màn hình 3D, không cần mang kính đặc biệt để xem 3D. Hình ảnh tĩnh 3D và phim video 3D có thể được xem trong thiết bị di động, chẳng hạn điện thoại/thiết bị di động, máy tính bảng, tab, pad mà không cần sử dụng kính chuyên dụng bằng cách sử dụng màn hình 3D phù hợp, không làm biến dạng khả năng hiển thị 2D, đồng thời cho phép xem 3D và 2D. ...

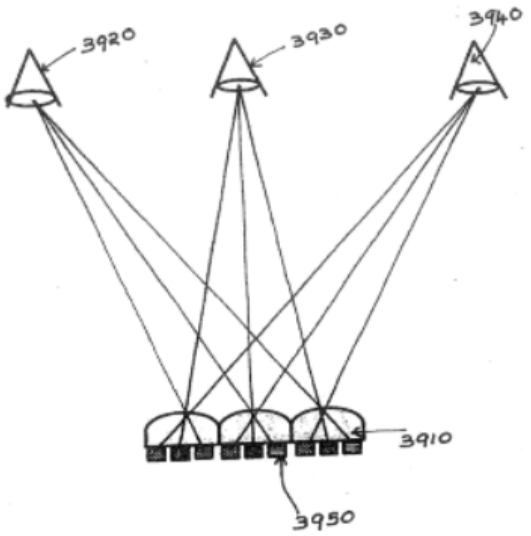


Fig. 39

(11) **2-0004473 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236316/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/07/2022 412 A

(21) 2-2022-00041

(85) 24/01/2022

(22) 17/01/2020

(86) PCT/CN2020/072617 17/01/2020

(30) 201910890295.7 20/09/2019 CN

(87) WO2021/051732 A1 25/03/2021

(51) ***G05D 11/13****; G01K 13/00*

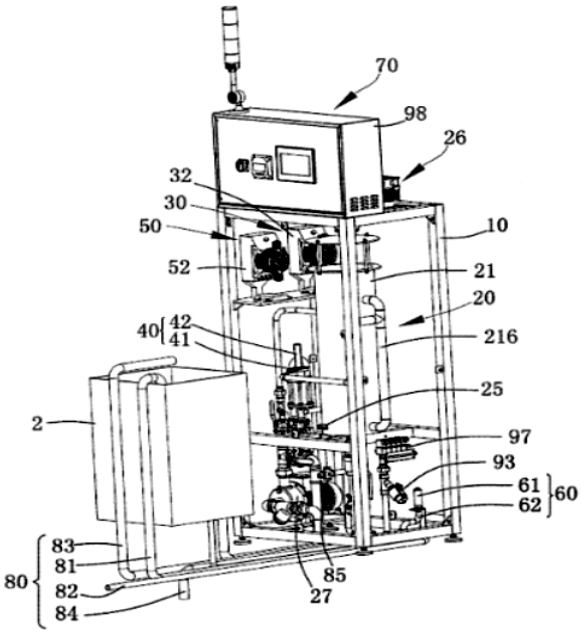
(73) **ZHONGSHAN PLUS INTELLIGENT EQUIPMENT TECHNOLOGY CO., LTD** (CN)
No. 10 Pingyi Road, Shazai Industrial Zone, Minzhong Town, Zhongshan, Guangdong 528441, China

(72) Yang, Songjia (CN); He, Xiaoping (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ KIỂM SOÁT NỒNG ĐỘ DUNG DỊCH**

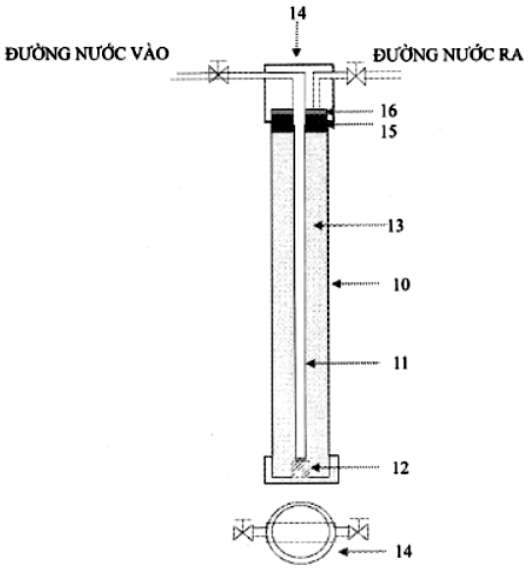
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị kiểm soát nồng độ dung dịch, dùng để kiểm soát nồng độ dung dịch mục đích chứa trong bồn chứa mục đích, bồn chứa mục đích bao gồm dung môi thứ nhất, đặc điểm của nó là, bao gồm: Giá đỡ; Bộ phận đo nồng độ, lắp đặt vào giá đỡ, bộ phận đo nồng độ bao gồm cảm biến đo, cảm biến đo dùng để đo nồng độ của dung dịch mục đích; Bộ phận tiếp liệu thứ nhất, được lắp vào giá đỡ, bộ phận tiếp liệu thứ nhất bao gồm bồn chứa dung môi và máy bơm nước thứ nhất, bồn chứa dung môi dùng để chứa dung môi thứ nhất, cửa hút máy bơm nước thứ nhất nối thông với bồn chứa dung môi, cửa xả máy bơm nước thứ nhất nối thông với bồn chứa mục đích, máy bơm nước thứ nhất dùng để đưa dẫn dung môi thứ nhất trong bồn chứa dung môi đến bồn chứa mục đích; mô đun điều khiển, nối điện với cảm biến đo và máy bơm nước thứ nhất, mô đun điều khiển dùng để nhận tín hiệu từ cảm biến đo và điều khiển hoạt động của máy bơm nước thứ nhất. Mô đun điều khiển căn cứ theo nồng độ dung dịch cảm biến đo được rồi tiến hành kiểm soát hoạt động của máy bơm nước thứ nhất, có thể điều chỉnh trực tuyến nồng độ của dung dịch mục đích.



Hình 1

(11) **2-0004474 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236320/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/12/2022 417 A
(21) 2-2021-00254
(22) 24/06/2021
(51) ***C02F 1/62**; B01D 15/00; B01J 20/00*
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ VÀ KỸ THUẬT NGỌC LINH** (VN)
Số 6 ngõ 460/7/42 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội
(72) Nguyễn Tiến Vinh (AU); Savanamuthu Vigneswaran (AU); Nguyễn Đình Hân (VN); Đinh Bách Khoa (VN); Nguyễn Thị Hải (VN); Trần Lệ Minh (VN)
(74) Công Ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
(54) **CỘT LỌC ĐỂ LỌC NƯỚC NHIỄM ARSEN VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC NHIỄM ARSEN BAO GỒM CỘT LỌC NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cột lọc (10) để lọc nước nhiễm arsen bao gồm lớp vật liệu (13) có nguồn gốc là đá ong tự nhiên (vật liệu NLTT), vật liệu này chứa 45-50% Fe_2O_3, 15-20% Al_2O_3, tính theo tổng khối lượng của lớp vật liệu, và có diện tích bề mặt hấp phụ 150-160 m^2/g vật liệu; ống phân phối nước (11) được bố trí ở giữa cột lọc (10) để dẫn nước từ trên đỉnh cột xuống dưới đáy cột, phía cuối ống phân phối nước có bộ phân chia có các rãnh (12) để phân phối đều nước vào lớp vật liệu NLTT (13), nước sau xử lý được thu ở đầu thu trên nắp (14); và nắp (14) được bố trí trên đỉnh cột lọc có khả năng tháo rời được để thay thế vật liệu thuận tiện. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến hệ thống xử lý nước nhiễm arsen bao gồm cột lọc này.



Hình 1

(11) **2-0004475 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236329/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 2-2021-00087

(22) 05/03/2021

(30) 202020585403.8 20/04/2020 CN

(51) ***H02M 7/00***; *H02M 7/483*

(73) **SUNGROW POWER SUPPLY CO., LTD.** (CN)
No.1699 Xiyou Rd., New & High Technology Industrial Development Zone, Hefei, Anhui 230088, P. R. China

(72) Zheng, Hao (CN); Zhu, Qiyao (CN); Zhang, Jin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHẦN TỬ NGUỒN ĐIỆN, MÔĐUN NGUỒN ĐIỆN VÀ BỘ NGHỊCH LƯU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới phần tử nguồn điện, môđun nguồn điện và bộ nghịch lưu. Phần tử nguồn điện theo sáng chế bao gồm môđun đóng gói thứ nhất, môđun đóng gói thứ hai, và môđun đóng gói thứ ba, từng môđun đóng gói này có hai tranzito chuyển mạch có dạng bù nhau. Vì môđun đóng gói thứ nhất và môđun đóng gói thứ hai được bố trí trong một nửa của khoảng trống bên trong của phần tử nguồn điện, và môđun đóng gói thứ ba được bố trí trong nửa kia của khoảng trống bên trong của phần tử nguồn điện, đầu nối điều khiển của mỗi một trong số ba môđun đóng gói được bố trí ở phía của một nửa để bố trí môđun đóng gói ở cách xa nửa kia. Như vậy, phần tử nguồn điện có thể sử dụng kích thước cấu trúc đóng gói kích thước nhỏ mà không làm thay đổi sơ đồ bố trí của các bảng mạch kích hoạt, nhờ đó giảm bớt chi phí của phần tử nguồn điện và bộ nghịch lưu.

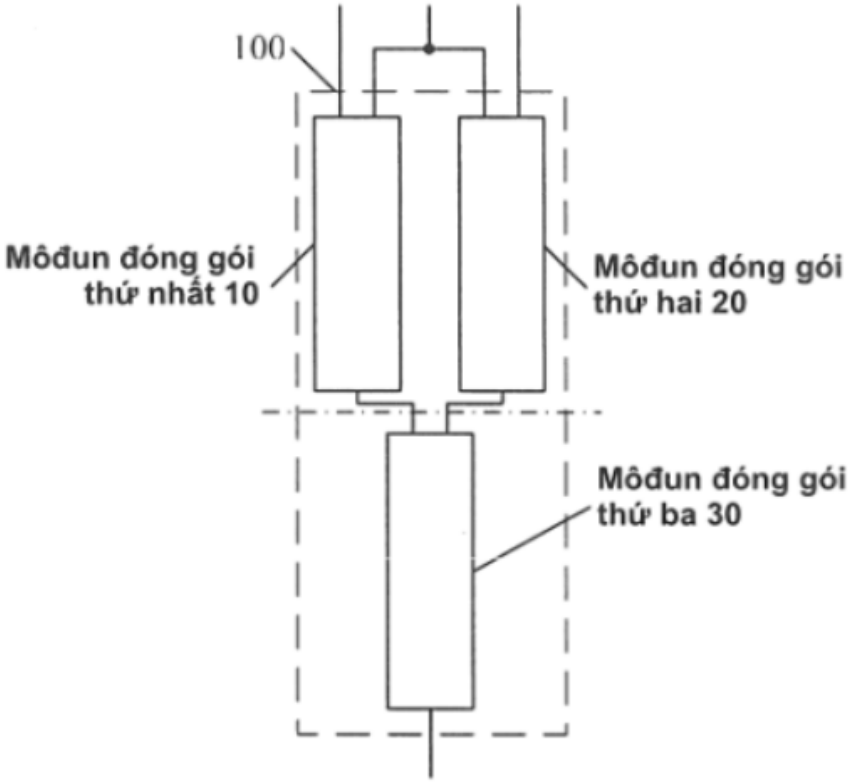

100
Môđun đóng gói thứ nhất 10
Môđun đóng gói thứ hai 20
Môđun đóng gói thứ ba 30

Fig.1

(11) **2-0004476 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236336/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/02/2022 407 A

(21) 2-2020-00421

(22) 31/08/2020

(30) 202021581320.8 03/08/2020 CN

(51) ***D01H 1/16***; *D01H 1/42*

(73) **YICHANG JINGWEI TEXTILE MACHINERY CO., LTD.** (CN)
Wujiagang Industrial Park, Yichang city, Hubei Province, China

(72) Pan, Song (CN); Zhang, Pihua (CN); Liu, Wentao (CN); Dong, Xiaodong (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) THIẾT BỊ CỬA XOAY KIỂU MỞ MỘT BÊN NHIỀU TRẠM CỦA MÁY XOẮN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị cửa xoay kiểu mở một bên nhiều trạm của máy xoắn, thiết bị này bao gồm cửa xoay (1), bản lề (5), bộ đệm sợi bên trái (8), bộ đệm sợi bên phải (12) và các linh kiện, trong đó cửa xoay (1) bao gồm phần cửa trên (101), phần cửa giữa (102) và phần cửa dưới (103) được uốn cong theo một góc nhất định tương ứng; phần cửa giữa (102) của cửa xoay (1) được lắp thẳng đứng trên sườn gia cố (1104) của bộ đệm sợi bên phải (12) thông qua bản lề (5); chốt cửa được bố trí trên bộ đệm sợi bên trái tại vị trí mà cửa xoay (1) được đóng lại; giá treo thùng trục chính (11) được bố trí ở phía trong, giữa cửa xoay (1); chốt cửa cũng được bố trí ở bên ngoài cửa; phần cửa trên (101) được bố trí tay nắm cửa (3) và cửa quan sát (13). Trong quá trình vận hành thiết bị, cửa xoay (1) ở trạng thái đóng và chốt cửa trên bộ đệm sợi bên trái (8) sẽ hút cửa xoay (1) một cách chắc chắn. Trong các hoạt động như thay thế sợi hoặc kéo sợi và bảo trì thiết bị, thiết bị ngừng hoạt động và cửa xoay (1) mở sang trạm kế cận và chốt cửa thứ hai (4) ở bên ngoài cửa xoay (1) hút cửa xoay (1) được đóng ở trạm kế cận, an toàn và chắc chắn. Thùng trục chính (10) được treo trên giá treo thùng trục chính (11) ở mặt trong của cửa xoay (1). Khi mở cửa xoay (1), không gian vị trí trục xoay hoàn toàn mở, thuận tiện cho việc vận hành sản xuất và bảo trì thiết bị.

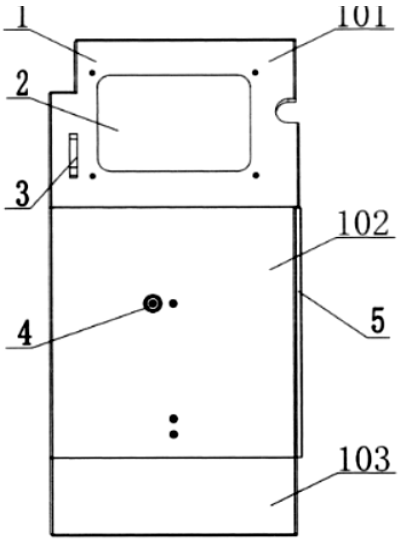


FIG.1

(11) **2-0004477 B**

(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236398/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2021 394 A

(21) 2-2020-00272

(22) 17/06/2020

(30) 108209240 15/07/2019 TW

(51) ***H01R 12/00***

(73) **SUN JUN ELECTRONICS INC.** (TW)
No. 66, Meilong Rd., Longtan Dist., Taoyuan City 325, Taiwan

(72) Chang, Kan-Lin (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **BỘ KẾT NỐI ĐIỆN TỬ**

(57) Bộ kết nối điện tử bao gồm thân, cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt và mặt che kim loại. Thân có rãnh, và cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt được lắp đặt trong rãnh. Cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt có tấm đệm được tạo ở mép ở đáy của cơ cấu đầu cuối uốn linh hoạt, và tấm đệm có khả năng trượt trong rãnh. Mặt che kim loại che hoặc được lồng bên ngoài thân. Bộ kết nối điện tử đặc trưng ở: mặt che kim loại có ít nhất ba bộ chốt cố định trên đáy của mặt che kim loại, chiều cao của chốt cố định giống hệt nhau, và mỗi chốt cố định có lỗ hàn trên đó. Theo đó, khi hàn mặt che kim loại, bề mặt nền để hàn thu được thông qua chốt cố định, diện tích hàn của chốt cố định và lỗ hàn trên chốt cố định có thể tăng tại cùng một thời điểm, và nhiễu điện từ có thể được dẫn ra ngoài, do đó tạo hiệu quả khớp nối trơ tru giữa mặt che kim loại và bảng mạch in.

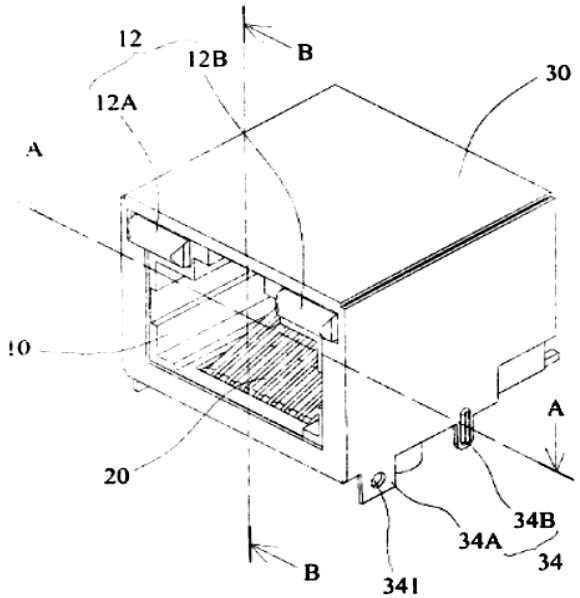


FIG. 2

(11) **2-0004478 B**
(15) 13/10/2025
Số Quyết định: 236631/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/11/2021 404 A
(21) 2-2020-00181
(22) 05/05/2020
(51) ***A43B 1/06***
(73) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KOSEI QUỐC TẾ** (VN)
Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(72) Nguyễn Thị Minh Phương (VN)
(54) **DÉP LÀM TỪ NGUYÊN LIỆU GIẤY VÀ COTTON**

(57) Sáng chế đề cập tới dép, cụ thể là dép dùng một lần đi trong nhà (1) được làm từ giấy và cotton có phần quai (2) và phần đế (3), trong đó đế dép bao gồm lớp đế dưới, lớp giữa và lớp trên. Lớp trên được gắn chặt vào lớp giữa và cấu tạo bằng một lớp vải cotton và một lớp bìa carton. Lớp vải cotton và lớp bìa carton được gắn chặt với nhau bằng lớp hồ dán giúp cho lớp vải cotton không bị xê dịch.

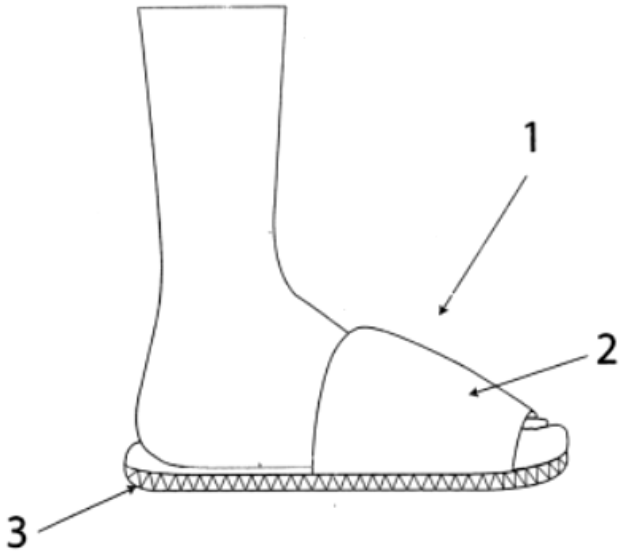


Fig 1

(11) **2-0004479 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242415/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2022 416 A

(21) 2-2021-00167

(22) 27/04/2021

(51) ***C04B 26/26****; C08L 95/00; C04B 26/00*

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI** (VN)
Số 3, đường Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

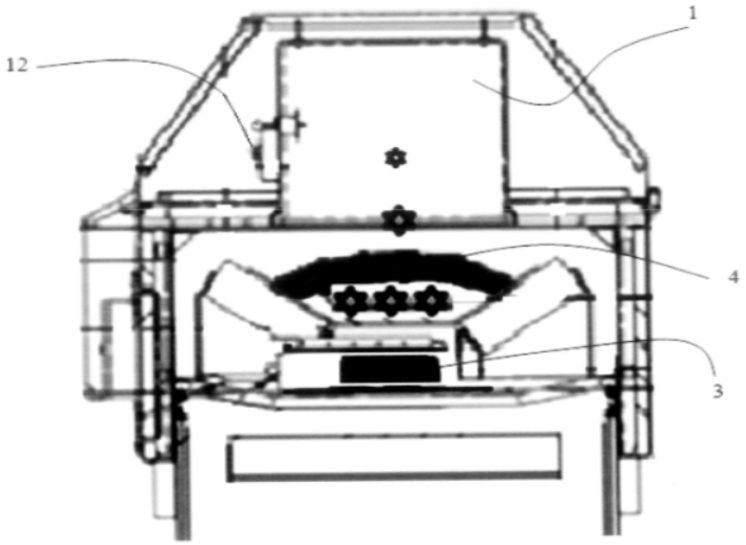
(72) Lương Xuân Chiểu (VN); Nguyễn Quang Phúc (VN); Nguyễn Văn Hùng (VN); Lã Văn Chăm (VN); Vũ Đức Sỹ (VN); Trần Danh Hợi (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG BỘT CAO SU CÓ NGUỒN GỐC TỪ LỐP XE ĐÃ QUA SỬ DỤNG LÀM PHỤ GIA TRỘN TRỰC TIẾP TẠI TRẠM TRỘN NHẰM TĂNG KHẢ NĂNG KHÁNG HẰN LÚN VỆT BÁNH XE CỦA HỖN HỢP BÊ TÔNG NHỰA**

(57) Phương pháp tạo ra hỗn hợp bê tông nhựa sử dụng phụ gia bột cao su có nguồn gốc từ lốp xe đã qua sử dụng làm phụ gia trộn trực tiếp tại trạm trộn bê tông nhằm tăng khả năng kháng hằn lún vệt bánh xe trên mặt đường bê tông nhựa, trong đó sử dụng những nguyên, vật liệu dùng để sản xuất bê tông nhựa thông thường, cùng với phụ gia bột cao su, là một loại thông dụng, có giá thành rẻ, dễ bảo quản. Sử dụng bột cao su sẽ góp phần xử lý môi trường

(11) **2-0004480 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242474/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/03/2024 432 A
(21) 2-2023-00791
(22) 13/12/2023
(51) ***G01N 23/222***
(73) **NGUYỄN THANH TÙY** (VN)
39 Nguyễn Ngọc Vũ, tổ 2, phường Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam.
(72) Nguyễn Thanh Tùy (VN); Khuông Thanh Tuấn (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ ĐO CHẤT LƯỢNG NGUYÊN VẬT LIỆU BẰNG KỸ THUẬT PHÂN TÍCH KÍCH HOẠT NƠTRON-GAMMA TỨC THỜI (PGNAA)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị đo chất lượng nguyên vật liệu bằng kỹ thuật phân tích kích hoạt nơtron-gamma tức thời bao gồm khối đo hiện trường bao gồm nguồn phóng xạ có bộ điều khiển đóng/mở nguồn và đầu thu hạt nhân; khối xử lý tín hiệu được tạo kết cấu để phân tích tín hiệu thu được từ đầu thu hạt nhân và từ đó đưa ra phổ nơtron và các thông số về chất lượng mẫu đo; và khối truyền dữ liệu và phản hồi được tạo kết cấu để xuất dữ liệu về thông số chất lượng mẫu đo và hiển thị trạng thái điều khiển cho người vận hành theo dõi và điều khiển nếu cần thiết. Thiết bị theo giải pháp hữu ích sử dụng nguồn phóng xạ với công suất nhỏ, có độ ổn định phổ cao, phép đo chính xác và xác định được nhiều thông số, cho phép tự động đóng mở nguồn phóng xạ khi thiết bị hoạt động và tự động khóa nguồn về chế độ an toàn khi thiết bị gặp sự cố hay khi mất điện đột ngột.



Hình 1

(11) **2-0004481 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242668/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2017 356 A
(21) 2-2020-00490
(22) 15/09/2017
(51) ***C05C 9/00***
(67) 1-2017-03585
(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC HÓA DẦU** (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
(72) Vũ Thị Thu Hà (VN); Âu Thị Hằng (VN); Phan Thị Chuyên (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA PHỨC MG-URE VÀ CÁC NGUYÊN TỐ TRUNG, VI LƯỢNG CẦN THIẾT CHO PHÂN BÓN URE**

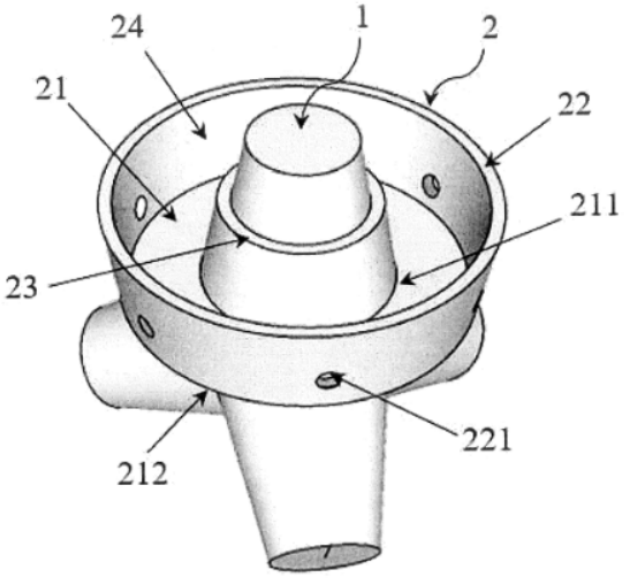
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm chứa phức Mg-ure và các nguyên tố trung, vi lượng cần thiết cho phân bón ure, nhằm tăng tính năng về mặt nông học của phân bón này nhưng vẫn thỏa mãn được các yêu cầu về tính chất cơ lý của hạt ure. Đồng thời, giải pháp hữu ích cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm và phương pháp sản xuất phân bón ure chứa chế phẩm này. Chế phẩm theo giải pháp hữu ích vừa chứa phức Mg-ure có độ cứng cao, vừa chứa các nguyên tố trung vi lượng như Mg, B, Zn, Fe, Cu v.v.. có thể được sử dụng trực tiếp như một loại phân bón, vừa có thể sử dụng để thay thế lượng lớn chất phụ gia tạo hạt UFC 85 không có lợi cho cây trồng và gây ô nhiễm môi trường, nhằm tăng tính năng về mặt nông học của phân bón này nhưng vẫn thỏa mãn được các yêu cầu về tính chất cơ lý của hạt ure.

(11) **2-0004482 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242677/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/06/2023 423 A
(21) 2-2025-00152
(22) 10/03/2023
(51) ***A61K 36/82***; *A61K 36/00*
(67) 1-2023-01517
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Lê Anh Tuấn (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Vũ Thị Hà (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN)
(54) **SẢN PHẨM BẢO VỆ TIM MẠCH CHỨA LÁ TRÀ HOA VÀNG CAMELLIA CHRYSANTHA**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm trà thảo dược bảo vệ tim mạch chứa các thành phần bao gồm lá Trà hoa vàng *Camellia chrysantha*, lá Nếp *Pandanus amaryllifolius*, nụ Atisô *Cynara scolymus*, Hoa hồng *Rosa chinensis*, Hoa cúc *Chrysanthemum indicum*, Xạ đen *Celastrus hindsii*, Cam thảo *Glycyrrhiza uralensis* và Cỏ ngọt *Stevia rebaudiana*. Sản phẩm hỗ trợ và bảo vệ tim mạch theo sáng chế cho thấy khả năng hỗ trợ và bảo vệ tim mạch hiệu quả.

(11) **2-0004483 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242684/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 2-2024-00321
(22) 19/01/2021
(51) ***E02B 3/06***; *A01G 9/02*
(67) 1-2021-00270
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI** (VN)
Số 55 Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Việt Phương (VN); Phạm Thái Hoàn (VN); Phan Quang Minh (VN)
(54) **KHỐI PHÁ SÓNG TETRAPOT KẾT HỢP TRỒNG CÂY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khối phá sóng tetrapot kết hợp trồng cây bao gồm: khối phá sóng tetrapot (1); và bồn trồng cây (2) lồng vào một chân của khối phá sóng tetrapot (1). Trong đó bồn trồng cây (2) là vật chứa làm bằng bê tông cốt thép có kết cấu bao gồm:
đáy dạng tấm (21) có dạng hình vành khuyên,
thành ngoài (22) được đúc liền khối với đáy (21) theo đường mép ngoài (212), thành trong (23) được đúc liền khối với đáy (21) theo đường mép trong (211) sao cho các thành ngoài (22) và thành trong (23) nhô về cùng một phía của đáy dạng tấm (21) tạo thành vùng lõm (24) hình vành khuyên chứa đất trồng cây,
thành trong (23) là mặt trụ dạng hình chóp cụt sao cho ôm khít vào một chân của khối tetrapot,
trên thành ngoài (22) có nhiều lỗ thông (221) xuyên qua thành ngoài (22) này và được bố trí cách đều theo chu vi của thành ngoài (22).



Hình 4

(11) **2-0004484 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242695/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 2-2025-00483
(22) 06/04/2023
(51) ***B01J 20/00***; *C02F 1/00*
(67) 1-2023-02289
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI** (VN)
Số 55, đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Chu Thị Thu Hiền (VN); Nguyễn Minh Việt (VN)
(54) **VẬT LIỆU HẤP PHỤ TỪ TÍNH TỪ PHẾ THẢI CÂY NGÔ ĐỂ LOẠI BỎ CR(VI) TRONG NƯỚC THẢI CŨNG NHƯ NƯỚC NGẦM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế vật liệu hấp phụ từ tính từ phế thải cây ngô kết hợp với Fe_3O_4 nhằm nâng cao hiệu quả loại bỏ Cr(VI) trong nước thải cũng như trong nước ngầm bao gồm các bước: thu gom thân cây ngô và sấy khô ở nhiệt độ 80°C trong thời gian 24 giờ; nung nguyên liệu thu được ở nhiệt độ 500°C trong thời gian 2 giờ trong môi trường khí argon; cho than sinh học thu được vào dung dịch hỗn hợp chứa $FeCl_3$ và $FeCl_2$; bổ sung dung dịch NaOH đến khi độ pH của dung dịch hỗn hợp đạt đến 10; ly tâm thu chất rắn và sấy khô ở nhiệt độ 80°C trong thời gian 12 giờ; nung chất rắn thu được trong lò nung điện ở nhiệt độ 500°C, làm nguội, rửa sạch bằng nước cất và sấy khô ở nhiệt độ 50°C trong thời gian 24giờ để thu được vật liệu hấp phụ từ tính từ phế thải cây ngô kết hợp với Fe_3O_4.

(11) **2-0004485 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242701/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 2-2025-00455
(22) 13/04/2023
(51) ***C08F 2/00***; *C08F 226/02; C08F 220/56; C08F 220/60; C08F 2/32; C08F 220/00*
(67) 1-2023-02442
(73) **CÔNG TY TNHH ATP PACIFIC VIỆT NAM** (VN)
Lô 2, KCN Bình Xuyên, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(72) Bùi Tiến Thành (VN); Nguyễn Phạm Duy Linh (VN); Nguyễn Huy Tùng (VN); Nguyễn Thị Nhung (VN); Nguyễn Thị Phương Thảo (VN); Đoàn Thị Ngọc (VN); Trần Thị Lâm Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP NHŨ TƯƠNG CATION POLYACRYLAMIT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp vật liệu polyme, cụ thể là nhũ tương cation polyacrylamit (Cationic polyacrylamide - CPAM) từ monome acrylamit (monomer acrylamide AM) và cation monome metyl acrylaxyl oxyetyl trimetyl amoni clorua (methyl acrylacyl oxyethyl trimethyl ammonium chloride – DMC) bằng phương pháp trùng hợp nhũ tương nghịch theo cơ chế trùng hợp gốc tự do kết hợp với việc sử dụng quy hoạch thực nghiệm bằng phần mềm Design Expert, mô hình Box - Behnken, quy trình này bao gồm bước:
i) chuẩn bị pha dầu bao gồm dầu Isopar L, dầu thực vật và chất nhũ hóa;
ii) chuẩn bị pha nước bao gồm monome AM, cation monome DMC, chất khơi mào quang và nước;
nito; iii) khuấy trộn hai pha với nhau và đồng thời tạo môi trường trơ bằng cách sục khí
iv) nâng nhiệt độ đến nhiệt độ thích hợp, bổ sung chất khơi mào oxy hóa khử và chất khơi mào azo nhũ tương cation polyacrylamit.
Quy trình tổng hợp nhũ tương CPAM theo phương pháp quy hoạch thực nghiệm được tạo ra trên cơ sở nghiên cứu hoàn thiện quy trình tổng hợp, tối ưu hóa các hóa chất, điều kiện nhằm rút ngắn thời gian thực hiện, đồng thời tạo ra copolyme có các đặc tính về khối lượng phân tử cao (lên tới 10.342.957 Da), hàm lượng cation cao (71,17%) và độ chuyển hóa mong muốn (95,96%) với chi phí sản xuất thấp, sản phẩm thu được có độ tinh khiết và ổn định để có thể thực hiện việc sản xuất ở quy mô công nghiệp và phù hợp với điều kiện tại Việt Nam cũng như trên thế giới. Sản phẩm CPAM thu được có các thông số kỹ thuật, tính ổn định và khả năng xử lý nước thải tốt, đáp ứng được nhu cầu thị trường.

(11) **2-0004486 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242703/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 2-2025-00436
(22) 17/01/2023
(51) ***C04B 18/00***; *C04B 22/00; C04B 18/08; B09B 3/00; C04B 18/02*
(67) 1-2023-00340
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN UTC2, TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI** (VN)
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thanh Sang (VN); Ngô Châu Phương (VN); Nguyễn Ngọc Nghĩa (VN); Vũ Việt Hưng (VN); Nguyễn Tuấn Cường (VN)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÊ TÔNG XI MĂNG TỪ CÁT ĐỎ VÀ TRO BAY NHIỆT ĐIỆN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất bê tông xi măng từ tận dụng đồng thời phế thải tro xỉ nhiệt điện và cát đỏ nhằm góp phần giải quyết bài toán môi trường, đồng thời hướng tới tự chủ trong việc nâng cao chất lượng bê tông xây trong xây dựng các công trình ở khu vực và tiến tới xuất khẩu sản phẩm này. Về cơ bản, phương pháp sản xuất theo giải pháp hữu ích bao gồm các bước:

i) chuẩn bị hỗn hợp cốt liệu;

ii) tiến hành trộn hỗn hợp cốt liệu trong bước i) bằng công nghệ trộn khô;:

iii) bổ sung xi măng và tiếp tục tiến hành trộn khô;

iv) bổ sung nước không chứa phụ gia hóa dẻo và tiến hành trộn ướt;

v) bổ sung tiếp lượng nước còn lại mà chứa phụ gia hóa dẻo đã được khuấy đều trước đó, tiếp tục tiến hành trộn ướt để tạo ra bê tông

vi) tiến hành bảo dưỡng bê tông để đảm bảo bê tông đạt phẩm chất tốt nhất;

trong đó các bước từ i) đến vi) là như được mô tả trong bản mô tả.

Giải pháp hữu ích được tạo ra theo hướng tối ưu từng và các điều kiện thực hiện, thiết kế quá trình trộn và bảo dưỡng bê tông hạt nhỏ cát đỏ-tro bay với các đặc thù khác so với bê tông xi măng thông thường và là giải pháp thay thế trong việc chế tạo bê tông cát đỏ-tro xỉ nhiệt điện mà có thể dễ dàng nâng cấp ở quy mô công việc, trong đó việc chế tạo và thi công được thực hiện bằng các thiết bị sẵn có, quy trình trộn là đơn giản dễ sử dụng, thiết kế thành phần các loại vật liệu cho bê tông này cũng như quy trình chế tạo thuận lợi cho việc áp dụng đại trà và dễ sử dụng.

(11) **2-0004487 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242709/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2021 395 A
(21) 2-2019-00351
(22) 23/08/2019
(51) ***G06F 3/00***
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD.** (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
(72) Pai, Chih-Chiang (TW); Lin, Meng-Kuei (TW); Lin, Chin-Fong (TW); Chen, Chiu-Wen (TW)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **CẢM BIẾN CẢM ỨNG ĐIỆN DUNG CHIẾU ĐƠN LỚP CÓ HAI VÙNG BẮC CẦU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cảm biến cảm ứng điện dung chiếu đơn lớp bao gồm các trường cảm ứng. Mỗi trường cảm ứng có điện cực cảm ứng thông thường và các điện cực dẫn truyền. Các điện cực dẫn truyền được chia thành hai nhóm, được nối với các điểm tiếp xúc trong hai vùng bắc cầu thông qua các dây điện cực. Mỗi vùng bắc cầu được bọc bằng màng cách điện có các lỗ thông tương ứng với các điểm tiếp xúc. Các dây tín hiệu của các điện cực dẫn truyền xuyên qua các lỗ thông để nối các điểm tiếp xúc của các điện cực dẫn truyền của các trường cảm ứng, được bố trí trong một đường, để tạo thành kênh tín hiệu. Các dây tín hiệu nối các điện cực cảm biến thông thường xuyên qua một trong số hai vùng bắc cầu và giao cắt cách điện với các dây tín hiệu của các điện cực dẫn truyền của kênh tín hiệu. Các phần kéo dài điện cực của các điện cực cảm biến thông thường được kéo dài đến vùng bắc cầu còn lại để giao cắt cách điện với các dây tín hiệu của các điện cực dẫn truyền của kênh tín hiệu.

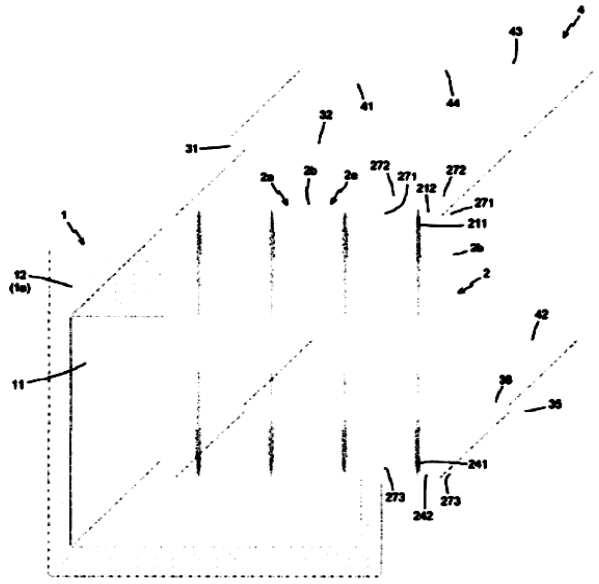
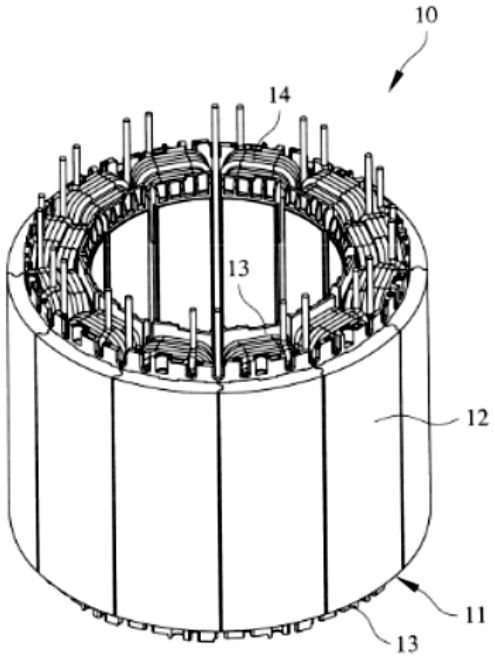


Fig.2

(11) **2-0004488 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242710/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2022 409 A
(21) 2-2020-00515
(22) 15/10/2020
(51) ***H01G 2/08***
(73) **SHIHLIN ELECTRIC & ENGINEERING CORP** (TW)
16F, No. 88, Sec. 6, Chung-Shan North Rd., Taipei, Taiwan
(72) Tsung-Yu Chiang (TW); Chien-Te Wu (TW); Chao-Kai Li (TW); Huan-Kuei Lin (TW)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CẤU TRÚC TẢN NHIỆT DÙNG CHO PHẦN TĨNH MÔ TƠ**

(57) Giải pháp hữu ích bộc lộ cấu trúc tản nhiệt dùng cho phần tĩnh mô tơ. Cụm lắp ráp phần tĩnh mô tơ bao gồm phần tĩnh mô tơ và vòng đai được sắp xếp trong mô tơ. Vòng đai được sắp xếp trên mặt ngoài của phần tĩnh mô tơ. Phần tĩnh mô tơ bao gồm nhiều bộ phận phần tĩnh, bộ phận phần tĩnh bao gồm lõi sắt, hai bó sợi được sắp xếp trên lõi sắt và lần lượt ở đầu mút trên và đầu mút dưới của lõi sắt. Phần quấn có dây dẫn có số vòng được xác định trước được quấn trên lõi sắt và bó sợi. Cấu trúc tản nhiệt dùng cho phần tĩnh mô tơ bao gồm ít nhất một bộ phận kim loại thứ nhất được sắp xếp trên cạnh bên của lõi sắt, trong đó bộ phận kim loại thứ nhất được gắn kết vào phần quấn.



(11) **2-0004489 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242712/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 2-2023-00198
(22) 17/04/2023
(51) ***A47J 31/44**; G07F 13/06*
(73) **FORTH CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED** (TH)
1053/1 Phaholyothin Road, Phayathai, Phayathai, Bangkok, 10400 Thailand
(72) Pongchai Amtanon (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **THÙNG CHỨA HÌNH ĐĨA CÓ CẢM BIẾN ĐÔI VÀ HỆ THỐNG CẢM BIẾN CỦA THÙNG CHỨA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thùng chứa hình đĩa có cảm biến đôi và hệ thống cảm biến của thùng chứa bao gồm, tại thành đáy của thân trên (12), riềm bánh răng đường kính nhỏ (70) gần kề riềm bánh răng đường kính lớn (60) là riềm hình tròn liên tục theo chiều ngang có nhiều rãnh bánh răng thứ nhất (71) để xác định vị trí cảm biến thứ nhất (51) để đọc trị số của rãnh bánh răng thứ nhất (71) và gửi dữ liệu đến bộ phận xử lý (50), mà bộ phận xử lý (50) ngừng quay động cơ dẫn động (30) và xác định vị trí ngừng của thùng chứa (40) để khớp với vị trí chuyển tải nguyên liệu của thùng chứa (40). Hơn nữa, thành đáy của thân trên (12) có riềm bánh răng đường kính lớn (60) là riềm hình tròn liên tục theo chiều ngang có nhiều rãnh bánh răng thứ hai (61) để xác định vị trí cảm biến thứ hai (52) để đọc rãnh bánh răng thứ hai (61) và gửi trị số đến bộ phận xử lý (50), mà bộ phận xử lý (50) nhận dữ liệu của rãnh bánh răng thứ hai (61) và gửi trị số để lệnh trục vít chuyển tải nguyên liệu (41) chuyển tải nguyên liệu ra khỏi thùng chứa (40) về phía vị trí đích chính xác.

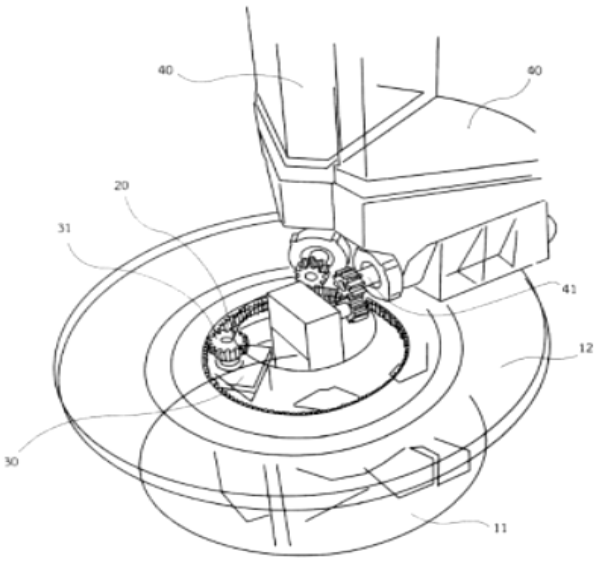


FIG. 1

(11) **2-0004490 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242713/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2021 401 A
(21) 2-2020-00055
(22) 10/02/2020
(51) ***A43D 3/02***
(73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD.** (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan
(72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CỤM KHUÔN GIÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm khuôn giày tương thích để sửdụng cùng máy đúc lưng giày và bao gồm bộ phận nối (2) và nhiều khuôn giày (31) có các cấu tạo khác nhau. Bộ phận nối (2) bao gồm nhiều ống nối (21) có các chiều dài khác nhau theo chiều (Z) và đầu nối (22) tương thích để được gắn trên thiết bị đúc ép (9). Mỗi ống nối (21) bao gồm phần nối (211) kéo dài từ một bề mặt đầu của nó theo chiều (Z). Đầu nối (22) bao gồm phần đầu nối (222) được nối theo cách có thể tháo ra với phần nối (211) của một trong số các ống nối (21) được lựa chọn. Mỗi khuôn giày (31) có bề mặt tiếp giáp với một trong số các ống nối (21) được lựa chọn và được tạo ra có rãnh gắn (311). Bộ phận nối (2) kéo dài theo cách có thể tháo ra được vào bên trong rãnh gắn (311) của một trong số các khuôn giày (31) được lựa chọn mà tương thích với lưng giày (8) được đặt trên đó.

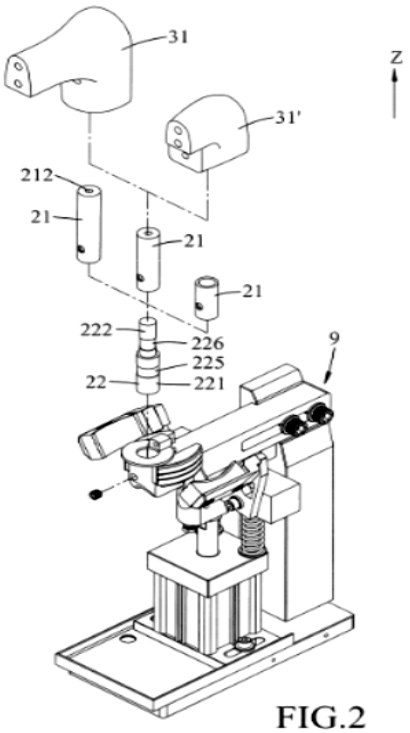


FIG.2

(11) **2-0004491 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242717/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 2-2025-00616
(22) 09/11/2023
(51) ***A01K 61/10***
(67) 1-2023-07893
(73) **CHI NHÁNH VEN BIỂN, TRUNG TÂM NHIỆT ĐỚI VIỆT - NGA** (VN)
Số 30 Nguyễn Thiện Thuật, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
(72) Đinh Thị Hải Yến (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÁ GIỐNG CÁ MÚ LAI GIỮA CÁ MÚ NGHỆ EPINEPHELUS LANCEOLATUS ĐỰC VÀ CÁ MÚ ĐEN EPINEPHELUS COIOIDES CÁI**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất cá giống cá mú lai giữa cá mú nghệ *Epinephelus lanceolatus* đực và cá mú đen *Epinephelus coioides* cái bao gồm các bước:

(i) Ấp nở trứng;

(ii) Ương nuôi ấu trùng đến giai đoạn cá hương 1,5 cm;

(iii) Ương nuôi giai đoạn cá hương (1,5 cm) đến giai đoạn cá giống (5 cm).

Trong đó, các điều kiện thực hiện quy trình đã được nghiên cứu và hoàn thiện, giúp tạo ra cá giống cá mú lai giữa cá mú nghệ *Epinephelus lanceolatus* đực và cá mú đen *Epinephelus coioides* cái có tỷ lệ nở của trứng, tỷ lệ sống, sinh trưởng của cá giống được nâng cao.

(11) **2-0004492 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242723/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 2-2023-00188
(22) 13/04/2023
(51) ***A47J 31/40***; *G07F 13/04; A47J 31/42*
(73) **FORTH CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED** (TH)
1053/1 Phaholyothin Road, Phayathai, Phayathai, Bangkok, 10400 Thailand
(72) Pongchai Amtanon (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **CỤM CÂN HẠT CÀ PHÊ ĐỂ CHUYỂN TẢI ĐẾN BỘ PHẬN XAY CÀ PHÊ CỦA MÁY BÁN HÀNG TỰ ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm cân hạt cà phê để chuyển tải đến bộ phận xay cà phê của máy bán hàng tự động bao gồm nhiều thùng chứa nguyên liệu (20) được lắp đặt trong máy bán hàng tự động (10). Nhiều thùng chứa nguyên liệu chứa các hạt cà phê giống hoặc khác nhau để phân phối đến bộ phận xay cà phê (30) của máy bán hàng tự động (10). Thùng chứa nguyên liệu (20) được kết nối với cụm cân hạt cà phê khác biệt ở chỗ có thân có khoang tải nạp (40). Một vị trí là đầu vào thứ nhất (41) cho các hạt cà phê được kết nối với đầu ra của thùng chứa nguyên liệu (20) để chuyển tải các hạt cà phê bên trong thân có khoang tải nạp (40). Ở đáy của thân có khoang tải nạp (40) là đầu ra thứ hai (42). Vị trí của đầu ra thứ hai (42) được trang bị với lưỡi cửa sập cân (50) để giữ và cân các hạt cà phê. Lưỡi cửa sập cân (50) được kết nối với cảm biến tải trọng (60) để cân các hạt cà phê, trong đó lưỡi cửa sập cân (50) được kết nối với động cơ dẫn động (70) để mở và đóng lưỡi cửa sập cân (50) để chuyển tải các hạt cà phê đến bộ phận xay cà phê (30).

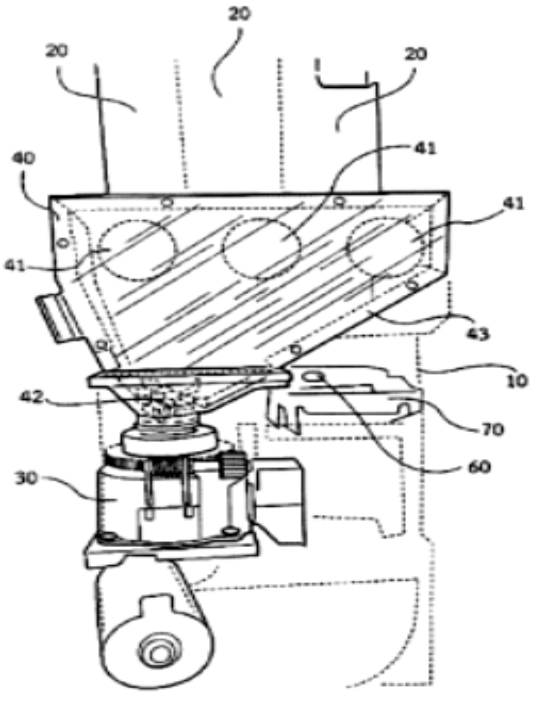
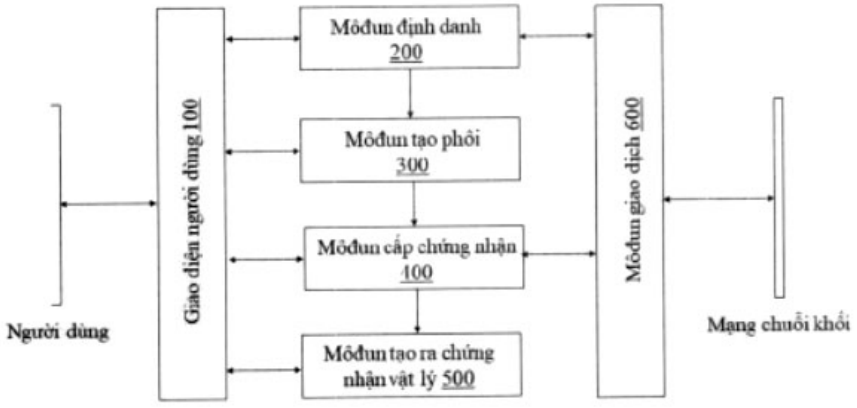


FIG. 1

(11) **2-0004493 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242727/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 2-2020-00274
(22) 18/06/2020
(51) ***G06Q 20/40***; *H04L 9/32*
(73) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Huỳnh Tường Nguyên (VN); Nguyễn Đức Hiệp (VN); Phạm Hoàng Anh (VN); Lê Thanh Vân (VN); Nguyễn Đức Dũng (VN); Lưu Quang Huân (VN); Nguyễn Danh Khôi (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Trình Thị Thu Thảo (VN); Trần Đăng Khôi (VN); Trần Quốc Định (VN); Nguyễn Ngọc Thảo (VN); Nguyễn Quốc Vinh (VN)
(54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHỨNG NHẬN SỬ DỤNG MẠNG CHUỖI KHỐI**

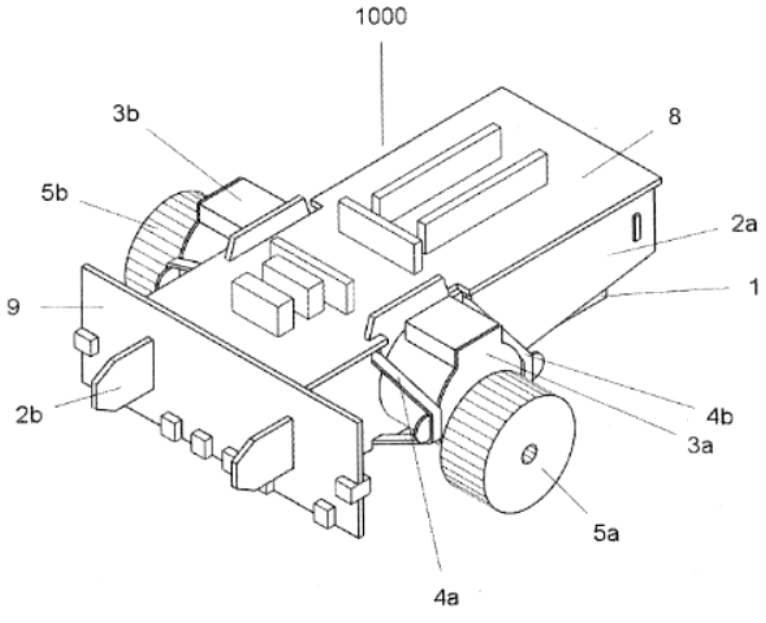
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống quản lý chứng nhận sử dụng mạng chuỗi khối có thể đồng thời thực hiện việc cấp chứng nhận vật lý và chứng nhận số cho người nhận. Mỗi nơicấp được gắn một mã định danh đã được đăng ký vàcông bố rộng rãi trong mạng chuỗi khối để xác nhận giao dịch hay chứng nhận được cấp là xuất phát từ nơi cấp nào. Hệ thống theo sáng chế bao gồm: mô đun tạo phôi để tạo ra mẫu kỹ thuật số của chứng nhận; mô đun cấp chứng nhận để tạo ra chứng nhận số tương ứng với người nhận; môđun giao dịch để đưa dữ liệu cấp chứng nhận vào mạng chuỗi khối để được lưu trữ bởi mạng chuỗi khối, trong đó giao dịch này chỉ bao gồm nơi cấp và không bao gồm thêm bên nào khác tham gia vào giao dịch, thông tin về vị trí lưu trữ trong mạng chuỗi khối được chuyển thành thông tin truy vấn, dữ liệu cấp chứng nhận có chứa thông tin về trạng thái hiệu lực của mỗi chứng nhận để thể hiện được toàn bộ thông tin về trạng thái hiệu lực ở các thời điểm khác nhau của một chứng nhận; giao diện người dùng; và môđun tạo ra chứng nhận vật lý để tạo ra chứng nhận vật lý tương ứng với chứng nhận số và có đính kèm thêm thông tin truy vấn nêu trên.



Hình 1

(11) **2-0004494 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242730/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 2-2024-00797
(22) 02/03/2022
(51) ***G05F 1/62**; B25J 9/00; G05D 1/00*
(67) 1-2022-01315
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DTT** (VN)
A2-BT4 đường Bùi Xuân Phái, phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Đinh Sĩ Quảng (VN)
(74) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
(54) **XE ROBOT GIÁO DỤC LẬP TRÌNH ĐƯỢC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến robot, cụ thể hơn là robot giáo dục lập trình được, bao gồm: khung robot được tạo thành từ khối hộp pin và hai tấm sườn bên được lắp và kẹp chặt vào nhau; hai cụm bánh xe dẫn động để dẫn động robot di chuyển; khối mạch nguồn để lấy nguồn cấp từ khối hộp pin nêu trên; và khối mạch điều khiển có chứa chương trình điều khiển hoạt động của robot được lập trình sẵn, để điều khiển các hoạt động của robot. Khối mạch điều khiển nêu trên bao gồm hai mạch lái động cơ bước dẫn động để điều khiển hai cụm bánh xe dẫn động hoạt động độc lập với nhau. Mỗi mạch lái động cơ dẫn động nêu trên được cấp nguồn từ khối mạch nguồn thông qua mạch tăng áp để tăng điện áp cấp cho động cơ dẫn động tương ứng, nhờ đó tăng momen quay tối đa của bánh xe dẫn động mà không cần tăng điện áp danh định và kích thước của khối pin.



Hình 2

(11) **2-0004495 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242734/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2019 381 A

(21) 2-2019-00223

(22) 14/06/2019

(30) 201820939612.0 15/06/2018 CN

(51) ***G01M 7/08***

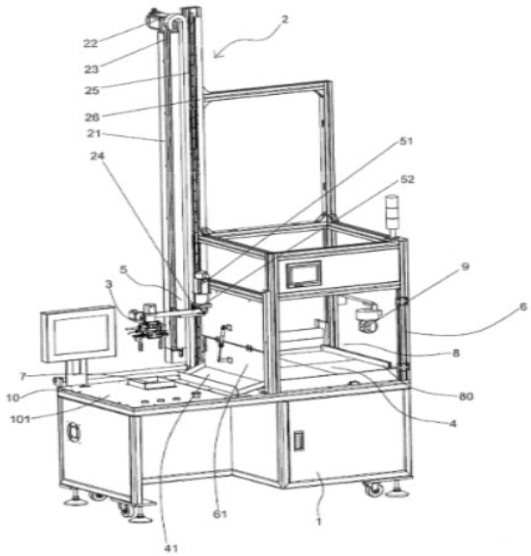
(73) 1. **DONG GUAN K.A.M. AUTONOMATION LIMITED** (CN)
NO.7, Red-Cotton Road, Shang Jiao District, ChangAn Town, Dongguan City, GuangDong Province, China
2. **UL VS SHANGHAI LIMITED SHENZHEN BRANCH** (CN)
3-4/F, Qingyi Supermask, Photoelectricity Building, No.8 Langshan 2nd Road, Nanshan District, Shenzhen City, China

(72) Ki Kin Wong (CN); Chi Kit Wong (CN)

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(54) **MÁY THỬ NGHIỆM THẢ RƠI**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất một máy thử nghiệm thả rơi bao gồm: chân đế, trục nâng nằm ngay phía trên chân đế, cánh tay robot di chuyển lên xuống liên kết với trục nâng, sàn rơi được lắp đặt trên chân đế, trên bề mặt sàn rơi lắp đặt một thanh chắn; cánh tay robot liên kết với trục nâng thông qua một cần xoay; sản phẩm thử nghiệm sẽ được cánh tay robot bắt lấy, tiếp đó sẽ được trục nâng nâng lên đến độ cao của thanh chắn, cần xoay điều khiển cánh tay robot di chuyển lên trên đầu thanh chắn, sau khi cánh tay robot mở ra, sản phẩm thử nghiệm sẽ rơi tự do qua khỏi thanh chắn rơi thẳng xuống mặt sàn rơi. Sàn rơi của giải pháp hữu ích mới đều có thanh chắn ở xung quanh, các thanh chắn sẽ tạo thành một không gian tương đối khép kín, khi sản phẩm thử nghiệm rơi xuống sàn, các thanh chắn trở thành vật che chắn, ngăn mảnh vỡ từ các phần của sản phẩm văng tung tóe khắp nơi, như thế không chỉ giúp việc thu gom những mảnh vỡ được dễ dàng, mà còn có thể bảo vệ an toàn cho nhân viên tiến hành thử nghiệm.



Hình 1

(11) **2-0004496 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 242766/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/09/2018 366 A
(21) 2-2025-00387
(22) 05/04/2018
(51) ***A61K 36/00***
(67) 1-2018-01445
(76) 1. **NGUYỄN THỊ TRIỆU** (VN)
645/20 Trần Xuân Soạn, KP2, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
2. **TRẦN MINH ĐỨC** (VN)
645/20 Trần Xuân Soạn, KP2, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ DIỆT VIRUT VIÊM GAN B**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm dung để diệt virut viêm gan B chứa chiết phẩm từ nhân trần, chiết phẩm từ cỏ mực, chiết phẩm từ diệp hạ châu, vitamin C và vitamin B12.

(11) **2-0004497 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243017/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2024 434 A
(21) 2-2025-00547
(22) 19/01/2021
(51) *A61K 31/00*
(67) 1-2023-05874
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG** (VN)
45 Nguyễn Khắc Nhu, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Hữu Hùng (VN); Dương Thúc Huy (VN); Nguyễn Thị Phương (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT COMBRETANON H GÂY ĐỘC TẾ BÀO UNG THƯ TỪ CÂY TRÂM BẦU (COMBRETUM QUADRANGULARE KURZ)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp phân lập hợp chất Combretanone H gây độc tế bào ung thư từ cây Trâm bầu (Combretum Quadrangulare Kurz) bao gồm: thu gom nguyên liệu lá trâm bầu nghiền nhỏ và chiết xuất với etanol ở 70°C trong 8 giờ, dịch lọc sau đó được cô quay làm khô ở điều kiện áp xuất thấp để thu hồi cao thô; tiến hành nạp cao thô lên sắc ký cột silica gel sử dụng pha động lần lượt với dung môi bao gồm n-hexan, hỗn hợp n-hexan:etyl axetat với tỷ lệ thể tích/thể tích là 1:1, etyl acetat và n-butanol; và cô quay các phân đoạn thu được tương ứng cao n-hexan, cao n-hexan:etyl axetat, cao etyl axetat và cao n-butanol; tiến hành nạp cao n-hexan:etyl axetat lên sắc ký cột silica gel sử dụng pha động chứa hỗn hợp dung môi bao gồm n-hexan:etyl axetat: axeton với tỷ lệ thể tích/ thể tích là 5:1:1, và thu được 14 phân đoạn (P1-P14); tiến hành nạp phân đoạn P12 lên sắc ký cột silica gel sử dụng pha động chứa hỗn hợp dung môi bao gồm n-hexan:etyl axetat:axeton với tỷ lệ thể tích/thể tích là 5:1:1, và thu được 8 phân đoạn (T1-T8); tiến hành nạp phân đoạn T5 lên sắc ký cột silica gel sử dụng pha động chứa hỗn hợp dung môi bao gồm n-hexan: cloroform: etyl axetat: axeton : nước với tỷ lệ thể tích/thể tích là 3 : 1: 2: 2: 0,01 thu được ba phân đoạn (T5.1 – T5.3); và tiến hành nạp phân đoạn T5.1 lên sắc ký cột silica gel sử dụng pha động chứa hỗn hợp dung môi bao gồm n-hexan:etyl axetat:axeton với tỷ lệ thể tích/thể tích là 5:1:1, và thu được hợp chất Combretanone H.

(11) **2-0004498 B**

(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243018/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/12/2023 429 A

(21) 2-2025-00417

(22) 11/08/2023

(51) ***A61K 31/00****; A61P 31/04*

(67) 1-2023-05378

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN); Trần Quang Huy (VN); Lê Anh Tuấn (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Nguyễn Thị Huế (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Vũ Thị Hà (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM TỪ CAO CHIẾT NƯỚC LÁ TRÀ HOA VÀNG (CAMELLIA CHRYSANTHA) CÓ TÁC DỤNG KHÁNG KHUẨN**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất chế phẩm có tác dụng kháng khuẩn từ cao chiết nước lá Trà hoa vàng (Camellia chrysantha) bằng phương pháp điện hóa, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) thu cao chiết nước; c) tạo hệ dung dịch điện hóa; và d) thu chế phẩm. Quy trình này tạo ra chế phẩm chứa các hạt nano bạc có kích thước đồng nhất, độ ổn định cao và có tác dụng kháng khuẩn. Chế phẩm được tổng hợp từ các nguồn nguyên liệu thiên nhiên, sẵn có, không sử dụng hóa chất độc hại với quy trình sản xuất đơn giản.

(11) **2-0004499 B**
(15) 22/10/2025
Số Quyết định: 243029/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2024 436 A
(21) 2-2024-00265
(22) 03/05/2024
(51) ***A01K 9/00***; *A61K 9/14; A61K 31/00*
(73) **VIỆN HOÁ HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thanh Tâm (VN); Đào Đức Thiện (VN); Hoàng Mai Hà (VN); Hồ Thị Oanh (VN); Nguyễn Thị Diệp (VN); Ngô Quốc Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NANO TETRANDRINE CÓ TÁC DỤNG KHÁNG UNG THƯ VÀ HẠ HUYẾT ÁP**

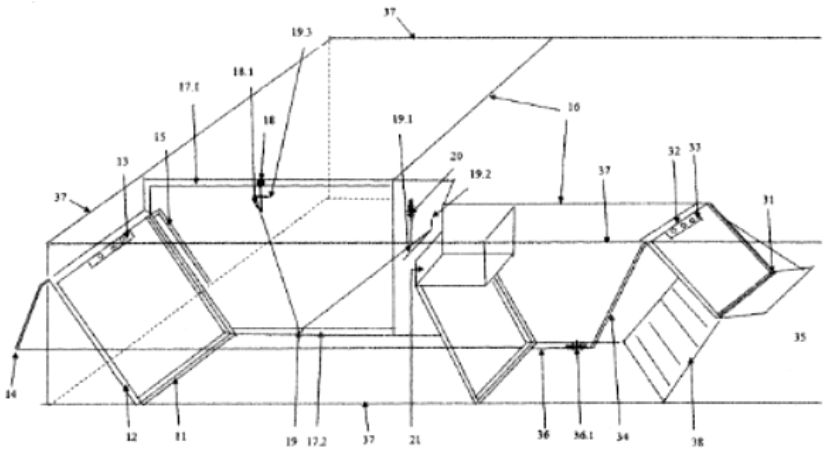
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất nano tetrandrine có khả năng phân tán tốt trong nước, độ ổn định cao và kích thước hạt nằm trong khoảng 65-125 nm, bao gồm các bước: tạo ra hệ phân tán gồm chất hoạt động bề mặt là Tween 80, với tỷ lệ hàm lượng Tween 80: tetrandrine là 2:1; tạo ra hệ chất bao bọc vi nang là β-cyclodextrin trong nước; tạo ra hệ nano tetrandrine với hàm lượng tetrandrine nằm trong khoảng 5-15%, và cuối cùng tạo bột nano bằng phương pháp sấy phun. Sản phẩm nano tetrandrine có tác dụng kháng ung thư và hạ huyết áp hiệu quả, từ đó nâng cao ứng dụng của hệ hạt nano tetrandrine trong các lĩnh vực dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(11) **2-0004500 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243176/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2025 447AS A
(21) 2-2025-00245
(22) 23/03/2023
(51) ***C08B 37/08**; A61P 31/02; B82Y 30/00*
(67) 1-2025-02390
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HTT** (VN)
Số 25, ngõ 79, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Hoàng Tùng (VN)
(54) **DUNG DỊCH KHỬ TRÙNG TRÊN CƠ SỞ PHỨC HỢP NANO BẠC PLASMA VÀ ĐỒNG CHELAT-CHITOSAN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất dung dịch sát khuẩn trên cơ sở nano bạc plasma. Bằng cách tạo ra các hạt nano bạc trong môi trường plasma trên cơ sở tổng hợp điện hóa, quy trình cho phép thu được vật liệu nano bạc plasma có hiệu quả sát khuẩn vượt trội. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dung dịch sát khuẩn thu được bằng quy trình này. Sản phẩm dung dịch sát khuẩn chứa nano bạc plasma theo sáng chế cho phép ứng dụng làm dung dịch bảo vệ thực vật, khử khuẩn trong thuỷ sản và ứng dụng làm vật liệu làm sạch bề mặt.

(11) **2-0004501 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243194/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/09/2022 414 A
(21) 2-2025-00446
(22) 21/07/2022
(51) ***A01M 23/00***
(67) 1-2022-04621
(76) **NGUYỄN NGỌC VŨ** (VN)
Thôn An Thái, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(74) Công Ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **BẪY CHUỘT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bẫy chuột, đây là một loại bẫy chuột liên hoàn, có thể bắt sống được nhiều chuột trong một lần đặt bẫy, dễ sử dụng, không hao mòn, chi phí sản xuất, chế tạo thấp, ít hỏng. Bẫy chuột theo giải pháp hữu ích chia thành năm cửa gồm: cửa thứ nhất là ngăn bẫy; cửa thứ hai là ngăn trung gian; cửa thứ ba là ngăn nhốt; cửa thứ tư là ngăn mồi lớn; cửa thứ năm là ngăn mồi nhỏ.

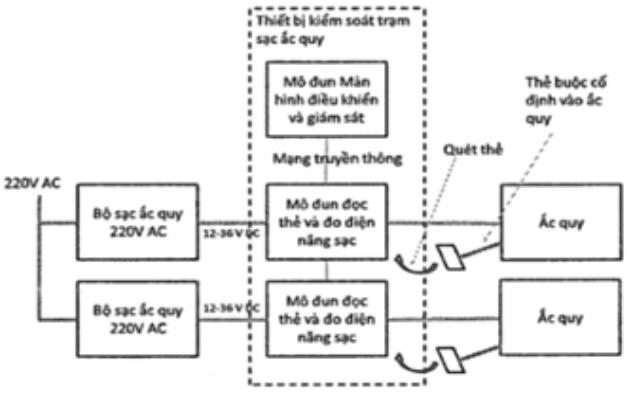


Hình 1

(11) **2-0004502 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243198/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2023 427 A
(21) 2-2022-00241
(22) 13/04/2022
(51) ***H02J 7/00***; *H01M 10/00*
(62) 2-2022-00148
(73) **NGÔ PHƯƠNG LÊ** (VN)
Viện Khoa học Năng lượng, nhà A9, số 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Ngô Phương Lê (VN); Nguyễn Bình Khánh (VN); Bùi Tiến Trung (VN); Lương Ngọc Giáp (VN); Trương Nguyễn Tường Ân (VN)

(54) QUY TRÌNH VẬN HÀNH HỆ THỐNG KIỂM SOÁT TRẠM SẠC ẮC QUY

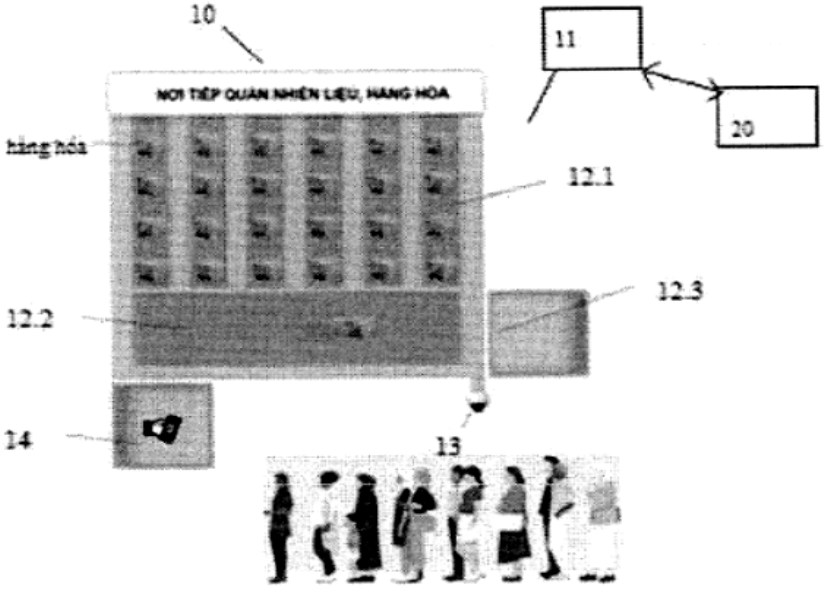
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống kiểm soát hoạt động sạc điện ắc quy. Cụ thể hơn, giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị có thể định danh người sở hữu ắc quy, đo đếm điện năng sạc, tích hợp truyền thông không dây để theo dõi từ xa. Hệ thống bao gồm một thiết bị điều khiển và giám sát; nhiều thiết bị đọc thẻ và đo điện năng sạc; và mạng truyền thông giữa các mô đun. Trong đó, thiết bị điều khiển và giám sát bao gồm: mô đun màn hình hiển thị thông tin hoạt động của thiết bị; mô đun SIM để kết nối với mạng internet thông qua GPRS nhằm gửi thông tin vận hành của hệ thống về máy chủ trên internet; vi điều khiển trung tâm (thứ nhất) được lập trình để thực hiện các chức năng: đọc mã thẻ và thông số điện năng sạc ắc quy từ thiết bị đọc thẻ và đo điện năng, gửi thông tin mã thẻ về máy chủ để xác thực, tính tiền điện cho từng ắc quy được sạc, gửi dữ liệu ra màn hình hiển thị và về máy chủ. thiết bị đọc thẻ và đo điện năng sạc bao gồm: rơ le là bộ phận đóng cắt đường điện ra ắc quy, cho phép ắc quy được sạc hoặc không được sạc; mô đun đo điện một chiều để đo dòng điện, điện áp cấp cho ắc quy; đầu đọc thẻ đọc thẻ RFID được gắn trên ắc quy, thẻ này cung cấp mã số định danh cho ắc quy; vi điều khiển trung tâm (thứ hai) được lập trình để thực hiện các chức năng sau: đọc mã thẻ từ đầu đọc thẻ RFID, giao tiếp với thiết bị điều khiển và giám sát để xác thực mã thẻ, bật rơ le để đóng điện sạc cho ắc quy nếu thẻ hợp lệ, đọc giá trị dòng điện I, điện áp U từ môđun đo điện một chiều, tính toán giá trị công suất, năng lượng. Mạng truyền thông để các mô đun kết nối truyền thông, gửi lệnh và dữ liệu cho nhau.



Hình 1.

(11) **2-0004503 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243203/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 2-2022-00179
(22) 06/05/2022
(51) ***G07F 11/00***
(73) **HỘ KINH DOANH KHANG MINH** (VN)
Số 42 Nguyễn Trãi, tổ 9, khóm Mỹ Thuận, xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp
(72) Võ Văn Nhu (VN)
(74) Công Ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)
(54) **ROBOT BÁN HÀNG ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN TỪ XA BẰNG GIỌNG NÓI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới robot bán hàng được điều khiển từ xa bằng giọng nói bao gồm phần khung thân để đỡ và bảo vệ các khối khác; khối nguồn để cấp nguồn hoạt động cho robot, khối phân phối và vận chuyển hàng hóa lưu trữ hàng hóa và phân phối hàng hóa khi có lệnh điều khiển mua hàng, vận chuyển hàng hóa được mua tới hộp nhận hàng và vận chuyển hàng hóa được trả lại về kho lưu trữ, khối camera để giám sát hoạt động của robot và giao tiếp hai chiều giữa khách hàng và nhân viên bán hàng, khối thanh toán để thanh toán tự động khi người mua thanh toán hàng hóa được mua, khối cảnh báo để tạo tín hiệu cảnh báo khi robot có sự cố hỏa hoạn hoặc bị đập phá thông qua loa hoặc đèn LED; khối điều khiển để điều khiển toàn bộ hoạt động của robot, trong đó, khối điều khiển được tạo cấu hình để nhận lệnh điều khiển từ xa bằng giọng nói từ thiết bị di động thông minh được vận hành bởi nhân viên bán hàng. Robot có thể bán đa mặt hàng như: thịt, cá, hải sản, trái cây, rau củ một cách linh hoạt và độ chính xác lên rất cao. Robot bán hàng giúp quản lý tốt sản phẩm và xử lý tốt trong công việc bán hàng tồn, theo dõi và kiểm tra hệ thống một cách linh hoạt, chủ động thời gian, tiết kiệm công sức.

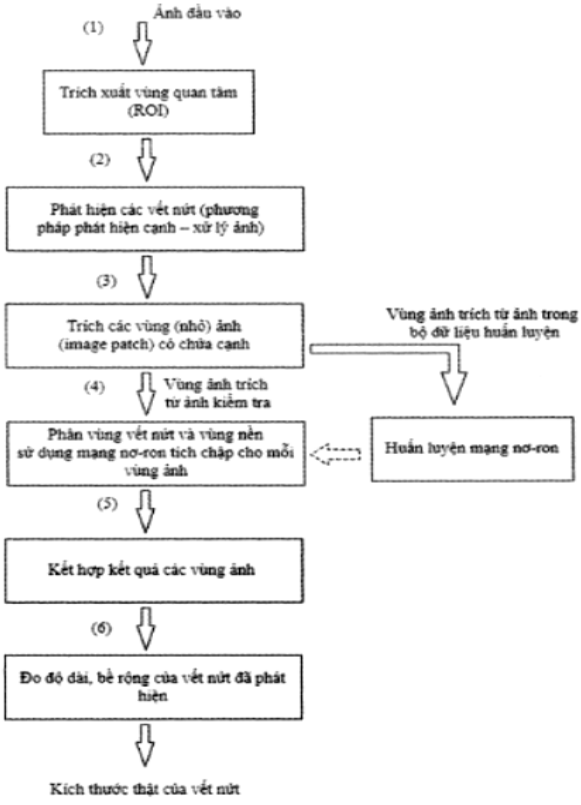


Hình 1

(11) **2-0004504 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243206/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2023 424 A
(21) 2-2022-00203
(22) 24/05/2022
(51) ***G06T 7/11***
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG** (VN)
54 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(72) Trần Thị Minh Hạnh (VN); Hồ Phước Tiến (VN); Nguyễn Thanh Sơn (VN); Nguyễn Tấn Hưng (VN)

(54) QUY TRÌNH PHÁT HIỆN VÀ ĐO ĐẠC VẾT NỨT TRÊN BỀ MẶT VẬT LIỆU TỔNG HỢP DỰA VÀO ẢNH CHỤP VẾT NỨT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phát hiện và đo đạc vết nứt tự động trên bề mặt vật liệu tổng hợp sử dụng phương pháp kết hợp xử lý ảnh truyền thống và mạng nơ-ron tích chập trên ảnh chụp vết nứt. Quy trình gồm có bảy bước: trích vùng quan tâm, phát hiện vết nứt dựa trên phương pháp phát hiện cạnh, trích xuất vùng ảnh chứa vết nứt, huấn luyện mạng nơ-ron tích chập, sử dụng mô hình đã huấn luyện để phân vùng vết nứt và vùng nền không chứa vết nứt trên các vùng ảnh, kết hợp kết quả vết nứt trên các vùng ảnh và đo đạc vết nứt đã phát hiện, kết hợp với thang đo ảnh/thực tế để xác định kích thước thật của vết nứt. Giải pháp được áp dụng để phát hiện vết nứt tự động trên bất kỳ vật liệu tổng hợp với các cấp độ vết nứt khác nhau, đặc biệt vật liệu gốm với chiều dài và bề rộng của vết nứt cần phát hiện là rất nhỏ (nm – μm) nhằm giảm thời gian đo đạc bằng tay.



Hình 1

(11) **2-0004505 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243210/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 2-2023-00187
(22) 13/04/2023
(51) ***B67D 1/00***; *G07F 13/10; G07F 11/46; A47J 31/40*
(73) **FORTH CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED** (TH)
1053/1 Phaholyothin Road, Phayathai, Phayathai, Bangkok, 10400 Thailand
(72) Pongchai Amtanon (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **KẾT CẤU CỦA THÙNG CHỨA NHIỀU NGUYÊN LIỆU CÓ CHI TIẾT CHUYỂN DẠNG XOẮN TUYẾN TÍNH ĐỂ VẬN CHUYỂN CÁC CỐC ĐỂ PHÂN PHỐI CÁC NGUYÊN LIỆU ĐƯỢC TRỘN CỦA MÁY BÁN HÀNG TỰ ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu của thùng chứa nhiều nguyên liệu có chi tiết chuyển dạng xoắn tuyến tính để vận chuyển các cốc để phân phối các nguyên liệu được trộn của máy bán hàng tự động bao gồm nhiều thùng chứa nguyên liệu được lắp đặt bên trong máy bán hàng tự động được bố trí từ trái sang phải làm dãy thứ nhất đến dãy cuối cùng. Ở đáy, nhiều thùng chứa (10) được bố trí từ trái sang phải làm dãy thứ nhất đến dãy cuối cùng. Cụ thể, trong khu vực của cửa phân phối các nguyên liệu có chi tiết chuyển cốc dạng xoắn (30) với đường kính tuyến tính lớn để vận chuyển các cốc (31) từ vị trí của thùng chứa nguyên liệu (10) được bố trí từ dãy thứ nhất đến dãy cuối cùng để phân phối các nguyên liệu được trộn để pha chế các đồ uống.

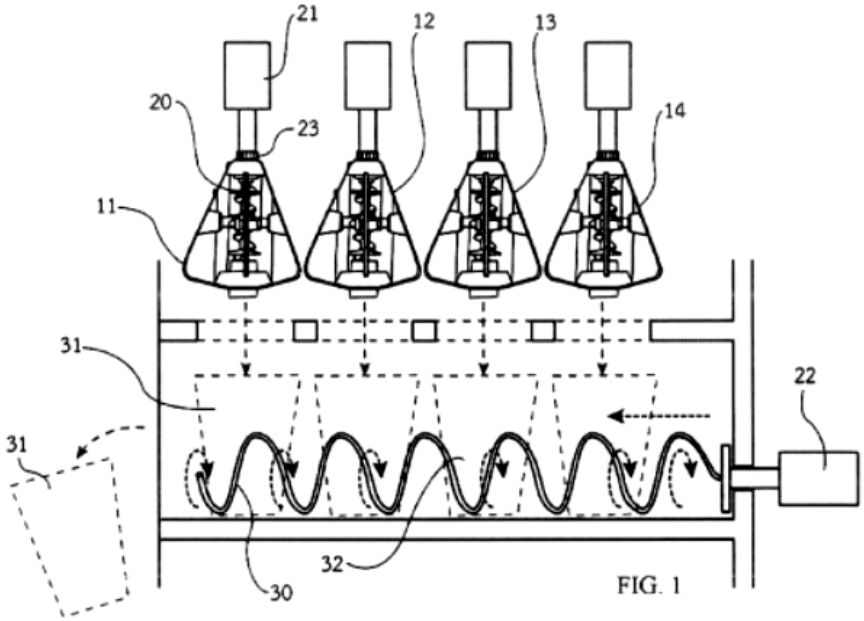
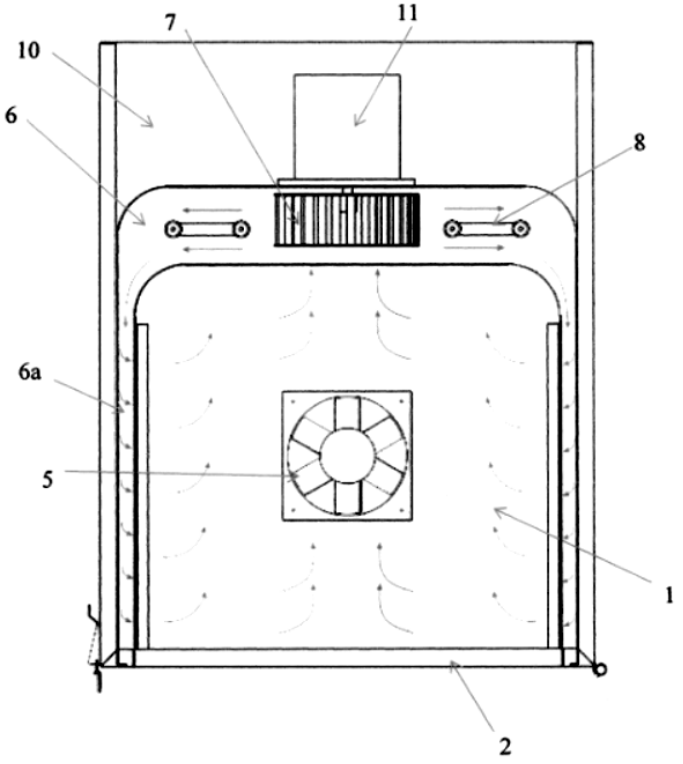


FIG. 1

(11) **2-0004506 B** (15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243212/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B (43) 25/10/2019 379 A
(21) 2-2022-00132
(22) 22/07/2019
(51) ***F26B 3/02***; *F26B 3/04; F26B 21/02*
(67) 1-2019-03949
(76) **TRƯƠNG HOÀNG QUÂN** (VN)
Thôn 15, xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(54) THIẾT BỊ SẤY NÔNG SẢN VỚI KẾT CẤU TẠO GIÓ NGANG ĐỐI LƯU

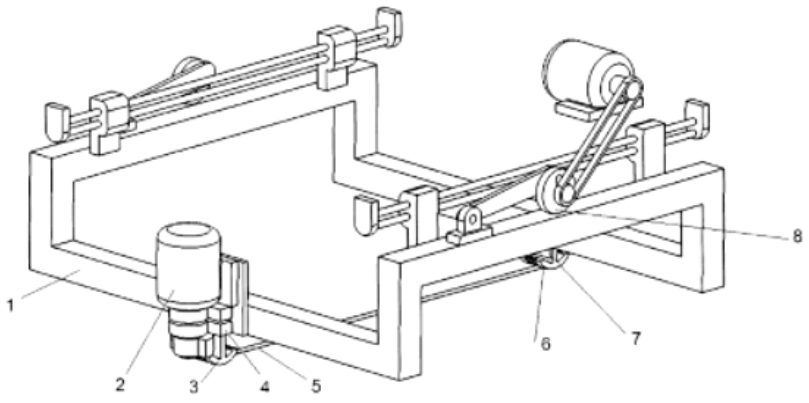
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị sấy nông sản với kết cấu tạo gió ngang đối lưu bao gồm: buồng sấy (1) chứa các giá phơi nằm ngang trên các thanh đỡ (3); buồng đốt (6) có hai khe dẫn gió (6a) cung cấp nhiệt vào buồng sấy qua các lỗ cấp nhiệt (4) bên dưới mỗi thanh đỡ (3); quạt lồng sóc (7) được bố trí ở buồng đốt, phần vách ở vị trí lắp quạt lồng sóc được tạo nhiều lỗ thông (6b) với buồng sấy; các điện trở gia nhiệt (8); hai ống dẫn (9) thông với phần lỗ thông gió (9a); buồng động cơ (10); bộ đếm thời gian được thiết lập để tắt/ mở quạt hút ẩm (5); bộ điều khiển nhiệt độ để điều khiển các điện trở gia nhiệt; và bộ điều khiển thời gian để thiết lập thời gian sấy cho thiết bị.



H.3

(11) **2-0004507 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243222/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 2-2021-00151
(22) 20/04/2021
(51) ***B28B 11/14***
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lưu Thanh Tùng (VN)
(54) **THIẾT BỊ TẠO RUNG DÙNG CHO MÁY CẮT ĐẤT LÀM GẠCH KHÔNG NUNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị tạo rung dùng cho máy cắt đất làm gạch không nung bao gồm i) khung (1) là nơi các bộ phận liên kết vào, có thể di chuyển lên xuống nhờ một xi lanh thủy lực đồng thời đi chuyển qua lại nhờ cơ cấu tay quay con trượt (8); ii) dây thép (5) được dùng để cắt đất làm gạch; trong đó dây thép này được gắn lên hai chân vịt trái (3) và chân vịt phải (6); trong đó chân vịt phải (6) liên kết với khung (1) bằng lò xo lá (7); và chân vịt trái (3) liên kết với khung (1) bằng thanh thép cứng (4); iii) thiết bị tạo rung (2) liên kết với thanh thép cứng (4) và truyền sự rung động vào dây thép (5); trong đó thiết bị tạo rung gồm có mô tơ (2.1) liên kết với bánh lệch tâm (2.2) tạo ra rung động lên chân vịt trái (3) và truyền vào dây thép (5).



Hình 1

(11) **2-0004508 B**

(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243370/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/11/2023 428 A

(21) 2-2022-00282

(22) 04/07/2022

(30) TH2203001101 10/05/2022 TH

(51) ***C02F 3/00***; *C02F 1/04; C02F 11/02*

(76) **YOSHIFUMI IWATA** (JP)
15/9 Moo.5, Napa, Mueang, Chonburi 20000 Thailand

(74) Công Ty Luật Trách Nhiệm Hữu Hạn AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **HỆ THỐNG CÔ ĐẶC CÓ KIỂM SOÁT NHIỆT ĐỘ BẰNG CÁCH ĐO ÁP SUẤT ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống cô đặc được sử dụng trong hệ thống xử lý nước thải có kiểm soát nhiệt độ bên trong thiết bị cô đặc (1) bằng giá trị áp suất bên trong thiết bị cô đặc (1) trong đó thiết bị cô đặc (1) để làm bay hơi nước từ nước thải và cô đặc nước thải nhận khí nóng và/hoặc hơi nước từ ít nhất một nguồn nhiệt. Nguồn cung cấp khí nóng và/hoặc hơi nước được điều khiển bằng cách cùng làm việc giữa nguồn nhiệt (2) và thiết bị đo áp suất (3), trong đó nếu thiết bị đo áp suất (3) phát hiện ra rằng giá trị áp suất của hơi mà đã bay hơi từ thiết bị cô đặc (1) thấp hơn giá trị áp suất xác định trước, nguồn nhiệt (2) sẽ cung cấp khí nóng và/hoặc hơi nước vào thiết bị cô đặc (1) để điều chỉnh nhiệt độ bên trong thiết bị cô đặc (1) ở giá trị xác định trước.

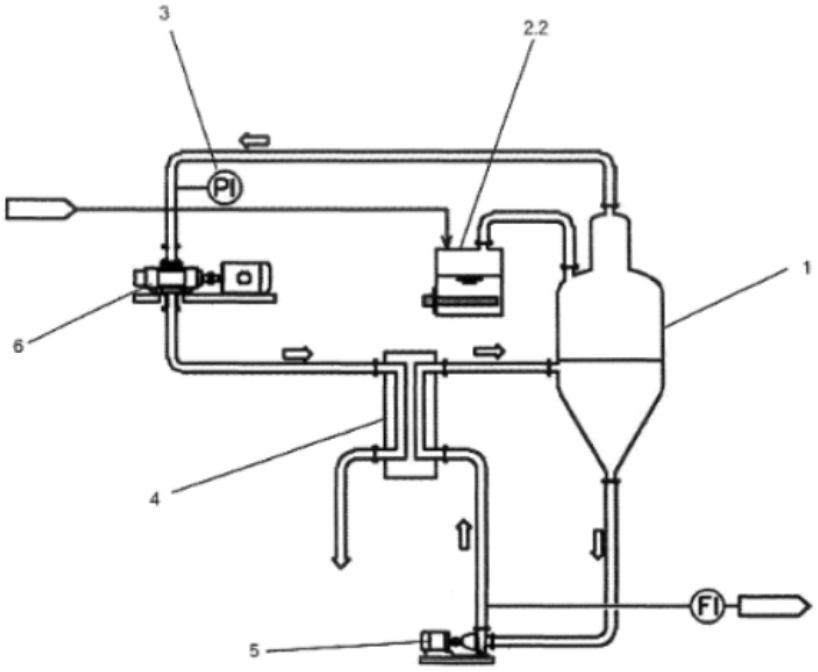
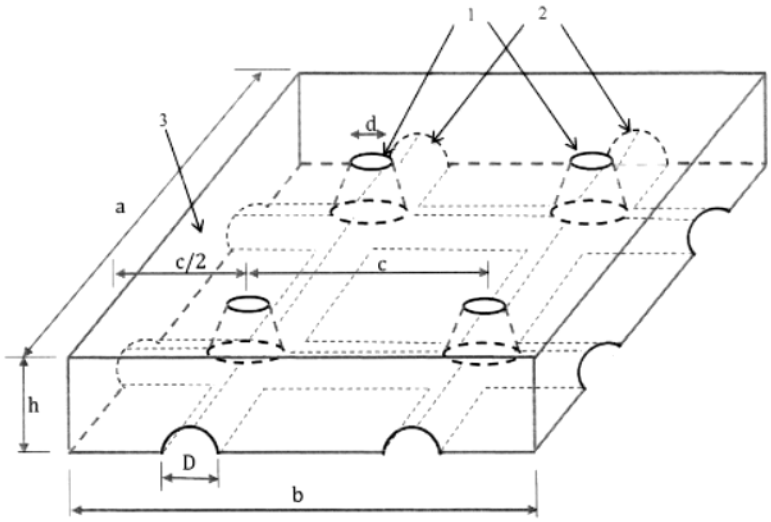


Fig. 3

(11) **2-0004509 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243445/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/10/2022 415 A
(21) 2-2025-00287
(22) 15/04/2022
(51) ***E01C 15/00***; *E01C 5/04; E01C 11/22*
(67) 1-2022-02346
(76) **NGUYỄN NHÂN HÒA** (VN)
Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội, số 55 đường Giải Phóng, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

(54) **GẠCH LÁT THOÁT NƯỚC-TỰ LÀM SẠCH**

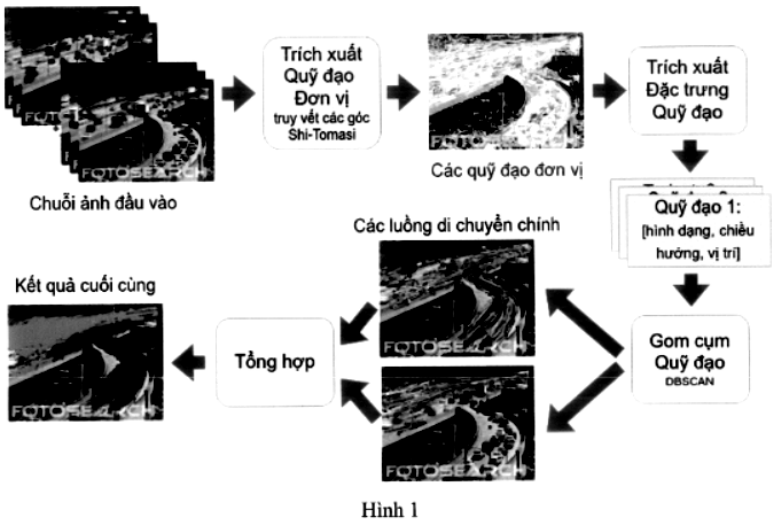
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến gạch lát thoát nước-tự làm sạch có dạng hình hộp chữ nhật bao gồm: ít nhất một lỗ thoát nước (1) kéo dài từ bề mặt trên xuống mặt dưới của gạch lát và các kênh liên thông (2) được bố trí đi qua lỗ thoát nước (1) ở mặt dưới của viên gạch lát, trong đó lỗ thoát nước (1) có dạng hình côn có đường kính trên nhỏ ở mặt trên của gạch lát, còn đường kính dưới to được nối thông ở với mặt trên của vòm nửa hình tròn của kênh liên thông (2) để các hạt bụi, sỏi, sét nhỏ chui qua dễ dàng. Mỗi kênh liên thông (2) có dạng vòm nửa hình tròn được kéo dài qua lỗ thoát nước (1) tới các cạnh bên gạch lát, trong đó vòm hướng vào trong của gạch lát. Gạch lát theo giải pháp hữu ích được làm bằng vật liệu bê tông có cường độ nén từ 30MPa tới 150MPa, có tính năng thoát nước mưa và làm sạch bùn, cát mà sản phẩm vật liệu lát hiện nay không có. Bề mặt sản phẩm gạch, tấm có thể có khe, rãnh, hoa văn.



Hình 3

(11) **2-0004510 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243448/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 2-2025-00637
(22) 30/11/2022
(51) ***H04N 21/00***
(67) 1-2022-07845
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Văn Bằng (VN); Lê Thanh Tùng (VN)
(74) Công Ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRÍCH XUẤT LUỒNG DI CHUYỂN CHÍNH TRONG VIDEO CÓ MẬT ĐỘ ĐỐI TƯỢNG CAO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp trích xuất luồng di chuyển chính trong video có mật độ tương đối cao, đặc biệt là trường hợp các vật thể di chuyển chồng chéo nhau, như giao lộ, bùng binh, ngã tư, quảng trường. Trong đó, một chuỗi ảnh đầu vào sẽ được sử dụng để trích xuất ra các đường quỹ đạo đơn vị, các đường này sẽ được định lượng bằng các hàm tính toán ra đặc trưng riêng như hình dạng, chiều hướng, vị trí. Dựa trên các đặc trưng này, các quỹ đạo đơn vị được gom cụm với nhau nếu có một hoặc nhiều đặc trưng giống nhau, thành các luồng chính. Cuối cùng lọc lại các luồng chính nhất để ra kết quả quỹ đạo cuối cùng, mô tả các hướng di chuyển của đối tượng.



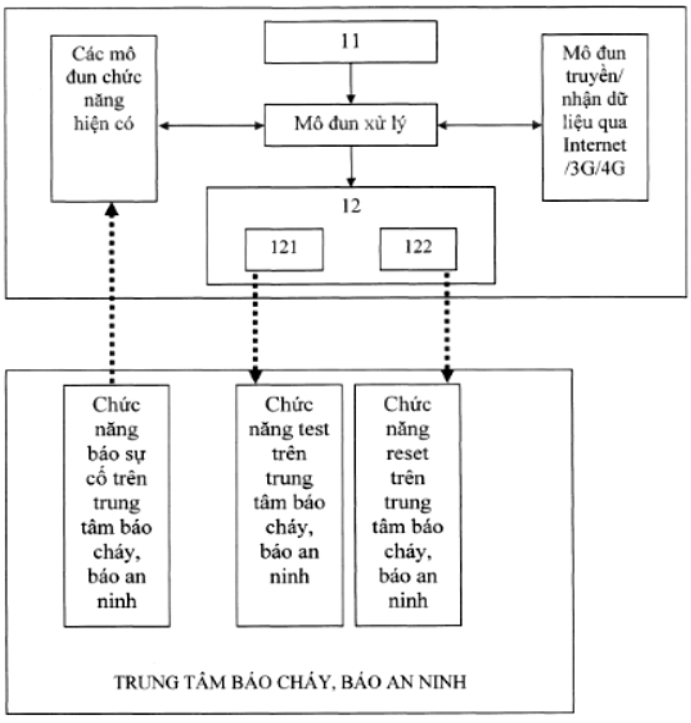
Hình 1

(11) **2-0004511 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243499/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 2-2021-00457
(22) 01/11/2021
(51) ***G08B 17/06***
(76) **HUỲNH TẤN BỬU** (VN)
Số 211 Đường Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

(54) **THIẾT BỊ BÁO SỰ CỐ TRONG HỆ THỐNG BÁO SỰ CỐ (CHÁY, AN NINH) KẾT NỐI QUẢN TRỊ TẬP TRUNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị báo sự cố (an ninh, cháy nổ) với hai mô đun chức năng "xác thực sự cố" và "kiểm tra tự động, từ xa". Khi ứng dụng giải pháp hữu ích vào thực tiễn sẽ mang lại lợi ích rõ rệt, giúp người dùng xác minh sự cố và giám sát kiểm tra được tình trạng trung tâm báo cháy, báo an ninh tự động từ xa, góp phần phân loại tín hiệu, giảm thiểu tối đa các tín hiệu báo giả, đảm bảo cho hệ thống báo sự cố kết nối quản trị tập trung hoạt động ổn định, hỗ trợ cơ sở, lực lượng an ninh cháy nổ tại chỗ, lực lượng chức năng phát hiện sự cố (cháy, an ninh) chính xác, giúp triển khai tác chiến (chữa cháy, sự cố) nhanh, kịp thời ngăn chặn sự cố (cháy lan, cháy lớn, an ninh) góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản cho cơ sở và cho cộng đồng.

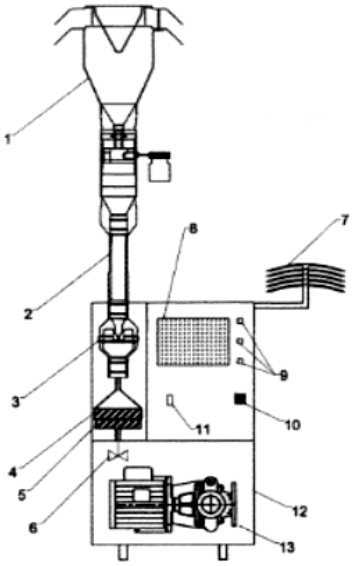
Hình 1: Sơ đồ chức năng thiết bị báo sự cố



(11) **2-0004512 B**
(15) 23/10/2025
Số Quyết định: 243503/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2022 407 A
(21) 2-2021-00416
(22) 13/10/2021
(51) ***G01F 25/00***
(76) 1. **DƯƠNG THÀNH NAM** (VN)
Số nhà 45 TT1 ngõ 537 Bát Khối - P Thạch Bàn, Quận Long Biên, Hà Nội
2. **TRẦN SƠN TÙNG** (VN)
Số 2A, ngách 2/2 Cầu Đất, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội
3. **TRẦN THỊ HOA** (VN)
Nhà 39, ngõ 306 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

(54) **THIẾT BỊ THU MẪU KHỐI LƯỢNG BỤI MỊN**

(57) Thiết bị thu mẫu khối lượng bụi mịn hút không khí từ khí quyển ở 16,7 L/min, thông qua một cửa hút được thiết kế đặc biệt để không nhạy cảm với tốc độ và hướng gió, đồng thời loại bỏ côn trùng và lượng mưa. Thiết bị thu mẫu khối lượng bụi mịn bao gồm hai bộ phân tách trước. Bộ tách sơ bộ ban đầu (đầu vào VAST-PM10L-1) là một bộ tác động được thiết kế để loại bỏ các hạt lớn hơn 10 µm khỏi không khí lấy mẫu. Bộ tách sơ bộ thứ hai (VAST-PM2,5-WINS) nằm ở hạ lưu đầu vào và được thiết kế để loại bỏ các hạt lớn hơn 2,5 µm AED danh nghĩa, đồng thời cho phép thu thập PM còn lại trên cái lọc Teflon. Ngoài ra, Thiết bị thu mẫu khối lượng bụi mịn còn bao gồm ống xả, bơm không khí và hệ thống điều khiển tốc độ dòng chảy, thiết bị đo tốc độ dòng chảy, hệ thống giám sát nhiệt độ môi trường và bộ lọc, hệ thống đo áp suất khí quyển, bộ hẹn giờ, vỏ bọc, và bộ điều khiển cơ, điện hoặc điện tử thích hợp để đáp ứng hoặc vượt quá thiết kế và tính năng chức năng như quy định trong CFR 40 L.



Hình 1. Bản vẽ cấu tạo thiết bị thu mẫu khối lượng bụi mịn trong môi trường không khí xung quanh

(11) **2-0004513 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246949/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 2-2022-00071

(85) 22/02/2022

(22) 23/10/2019

(86) PCT/CN2019/112798 23/10/2019

(30) 201910784378.8 23/08/2019 CN

(87) WO2021/035914 04/03/2021

(51) ***H05K 3/46***

(76) **LI, LONGKAI** (CN)
56 Group 2, Lihua Road, Changling Town, Wanzhou District Chongqing 404020, China

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH MỀM NHIỀU LỚP VÀ BẢNG MẠCH MỀM NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp sản xuất bảng mạch mềm nhiều lớp, bao gồm các bước sau:

(1) Làm bảng FPC mềm hai mặt;

(2) Tạo cấu trúc lớp vật liệu mới;

(3) Ép nóng ít nhất một nhóm cấu trúc lớp vật liệu mới trên bề mặt trên và / hoặc bề mặt dưới của bảng mạch FPC mềm hai mặt; Một lớp bảo vệ được hình thành trên mạch của cấu trúc lớp vật liệu mới ngoài cùng và/hoặc trên mạch tiếp xúc của bảng FPC mềm hai mặt để có được bảng mạch mềm nhiều lớp. Sáng chế cũng cung cấp sản phẩm được chế tạo bằng cách thực hiện phương pháp trên. Quá trình chuẩn bị sáng chế được đơn giản hóa, thuận tiện và đạt hiệu quả sản xuất cao; Nó có chức năng bảo vệ và ngăn chặn sự di chuyển của các ion đồng khi đường dây được cấp điện, đảm bảo đường dây hoạt động bình thường và an toàn.

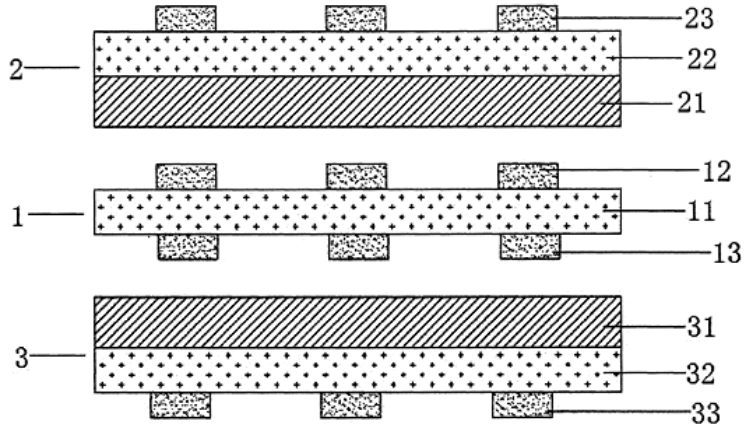
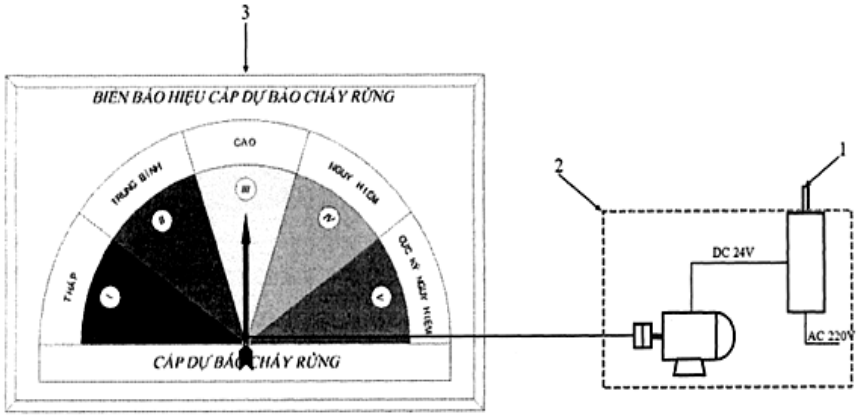


FIG.1

(11) **2-0004514 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246952/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 2-2023-00088
(22) 28/02/2023
(51) ***G08B 17/06***; *G08B 17/117*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG THÔNG TIN LÂM NGHIỆP** (VN)
Số 1008, nhà CT4 A1, khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội
(72) Nguyễn Hồng Việt (VN)
(54) **BIỂN BÁO HIỆU CẤP DỰ BÁO CHÁY RỪNG TỰ ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất biển báo hiệu cấp cháy rừng tự động bao gồm: cảm biến nhiệt độ và độ ẩm (1), bộ điều khiển (2), biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng (3), trong đó: cảm biến nhiệt độ và độ ẩm (1) tiến hành thu thập các thông tin khí tượng của vùng nơi đặt biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng tự động, được thiết kế nằm phía ngoài tủ điện điều khiển (2.1) của bộ điều khiển (2), bộ điều khiển (2) bao gồm: tủ điện điều khiển (2.1) sử dụng nguồn điện lưới 220V để hoạt động và chuyển đổi thành dòng điện một chiều 24V cung cấp cho động cơ hộp số có phanh điện từ (2.2) hoạt động, cụm bù chuyển động của kim dự báo (2.3), biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng (3) bao gồm khung biển báo hiệu (3.1) để cố định các bộ phận bên trong, trên mặt biển báo hiệu (3.2) có một kim hiển thị mức dự báo (3.3) và các cấp dự báo (3.4) với năm cấp dự báo từ "thấp", "trung bình", "cao", "nguy hiểm", "cực kỳ nguy hiểm".

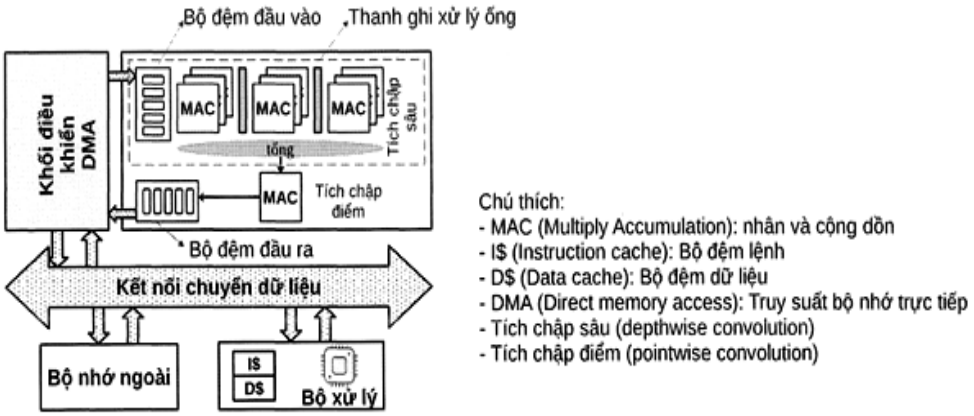


Hình 2a

(11) **2-0004515 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246955/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 2-2023-00239
(22) 12/05/2023
(51) ***G06N 3/00***
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Quốc Cường (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TĂNG TỐC MẠNG NƠ RON HỌC SÂU DÙNG KỸ THUẬT ĐỒNG XỬ LÝ PHẦN CỨNG PHẦN MỀM VỚI CÔNG NGHỆ TÍNH TOÁN TÁI CẤU HÌNH CHO CÁC HỆ THỐNG ĐIỆN TOÁN BIÊN

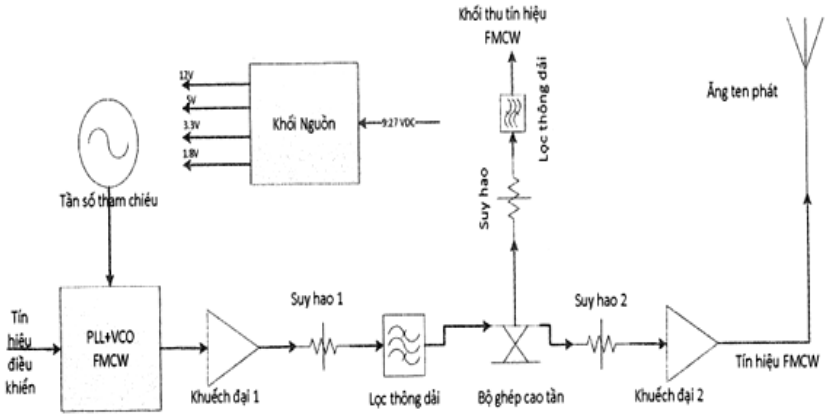
(57) Công trình xây dựng một phương pháp tăng tốc mạng nơ ron học sâu trên nền tảng tính toán tái cấu hình hướng tới các hệ thống điện toán biên với tài nguyên phần cứng và năng lượng hạn chế. Phương pháp cung cấp một lõi phần cứng được hiện thực bằng ngôn ngữ đặc tả phần cứng có khả năng được cấu hình dựa trên kiến trúc và tham số của mạng nơ ron cần được xử lý. Mô hình xửlý ống được áp dụng nhằm tăng hiệu suất tính toán của lõi phần cứng tính toán mạng nơ ron và đạt được hiệu suất xử lý một điểm dữ liệu mỗi chu kỳ. Cách tiếp cận này không làm gia tăng tài nguyên tính toán và năng lượng tiêu thụ. Một kiến trúc tổng quan của toàn bộ hệ thống đồng xửlý phần cứng phần mềm được thiết kế trong công trình với kiến trúc kết nối chuyển dữ liệu dạng đường dây tuần tự và kỹ thuật truy xuất bộ nhớ trực tiếp để thực hiện việc chuẩn bị dữ liệu cho mạng nơ ron và trả kết quả xử lý mạng nơ ron. Trong kiến trúc này, Bộ xử lý đang dụng thực hiện các hàm phần mềm theo yêu cầu của ứng dụng sẽ triển khai trong khi lõi phần cứng chuyên dụng xử lý mạng nơ ron học sâu với cấu hình và tham số tuỳ thuộc vào ứng dụng.



Hình 1

(11) **2-0004516 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246958/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 2-2025-00701
(22) 15/11/2023
(51) ***H03L 7/00***
(67) 1-2023-08089
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vương Đình Phong (VN); Phạm Minh Thuận (VN)
(74) Công Ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **THIẾT BỊ TẠO TÍN HIỆU VÔ TUYẾN CÓ DẠNG ĐIỀU TẦN TUYẾN TÍNH CHO THIẾT BỊ ĐO CAO HOẠT ĐỘNG THEO NGUYÊN LÝ ĐIỀU TẦN SÓNG LIÊN TỤC**

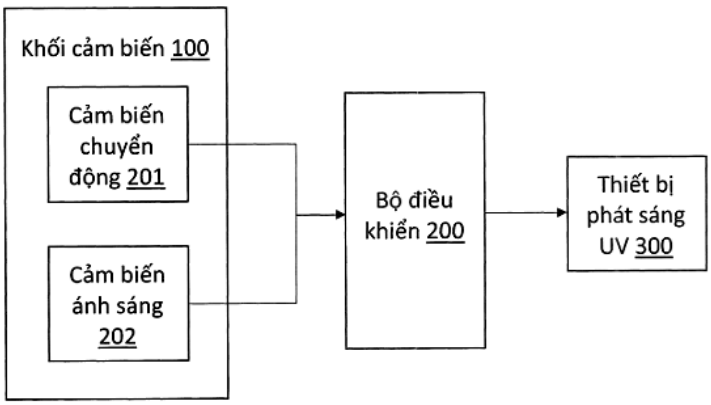
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất thiết bị tạo tín hiệu điều tần tuyến tính cho thiết bị đo cao theo nguyên lý điều tần sóng liên tục FMCW. Thiết bị cấu tạo gồm năm khối chính: bộ tạo dao động cao tần, bộ suy hao cao tần, bộ khuếch đại cao tần, bộ lọc thông dải và khối nguồn. Bộ tạo dao động cao tần tạo tín hiệu cao tần liên tục bằng vòng khóa pha và mạch dao động điều khiển bằng điện áp, tần số dao động và chu kỳ điều chế tùy ý có thể điều khiển được, bộ suy hao cao tần có thể thay đổi được để điều khiển giá trị công suất đầu ra, bộ khuếch đại cao tần khuếch đại tín hiệu lên mức công suất cần thiết sử dụng cho yêu cầu về độ cao cần đạt được, bộ lọc thông dải để loại bỏ các nhiễu không mong muốn ở ngoài dải hoạt động của tín hiệu, khối nguồn có chức năng cung cấp điện áp cho các khối khác trong thiết bị. Ngoài ra còn có đường trích tín hiệu qua một bộ ghép cap tần để đưa tín hiệu điều tần tuyến tính sang khối thu, nhằm phục vụ cho việc thu nhận tín hiệu trả về từ máy thu.



Hình 1

(11) **2-0004517 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246961/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 2-2021-00494
(22) 22/11/2021
(51) ***A61L 2/00****; G05B 11/00; B66B 31/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG** (VN)
121-123-125 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hồ Quỳnh Hưng (VN)
(74) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)
(54) **HỆ THỐNG DIỆT KHUẨN SỬ DỤNG ÁNH SÁNG UV**

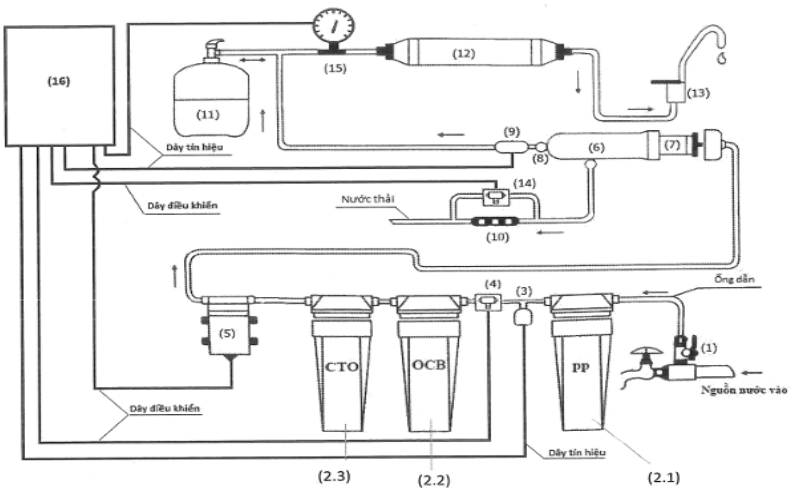
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến Hệ thống diệt khuẩn sử dụng ánh sáng UV (Ultraviolet) bao gồm: thiết bị phát ánh sáng UV để phát ra ánh sáng UV có tác dụng diệt khuẩn tại khu vực có thiết bị phát ánh sáng UV này; cảm biến chuyển động để phát hiện thông tin về chuyển động xảy ra trong một khu vực xác định trước; cảm biến ánh sáng để thu nhận thông tin về cường độ ánh sáng trong một khu vực xác định trước; bộ điều khiển để điều khiển thiết bị phát ánh sáng UV phát ra ánh sáng UV trong một khoảng thời gian được xác định trước. Để đảm bảo an toàn cho người làm việc trong khu vực có thiết bị phát ánh sáng UV, việc phát ra ánh sáng UV được điều khiển ngừng ngay lập tức nếu cảm biến chuyển động phát hiện có thông tin về chuyển động xảy ra hoặc cảm biến ánh sáng thu nhận được thông tin về cường độ ánh sáng lớn hơn ngưỡng cường độ ánh sáng được xác định trước.



Hình 1

(11) **2-0004518 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246964/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/04/2019 373 A
(21) 2-2019-00005
(22) 03/01/2019
(51) ***C02F 9/02***; *C02F 1/44; G05B 19/048; G05B 19/042; B01D 36/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ** (VN)
Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(72) Lương Vinh Quốc Danh (VN); Đặng Vũ Minh Dũng (VN); Đoàn Văn Tuấn (VN); Nguyễn Hải Như (VN); Đoàn Phương Bình (VN); Nguyễn Hữu Hiện (VN); Nguyễn Duy Khánh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT THỜI GIAN SỬ DỤNG LÕI LỌC DÙNG CHO THIẾT BỊ LỌC NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ điều khiển IoT dùng cho thiết bị lọc nước bao gồm: môđun thời gian thực để xác định thời gian hoạt động thực tế của các lõi lọc; mạch hiển thị cảnh báo nhằm hiển thị trạng thái chất lượng các lõi lọc trong các cốc lọc; mạch thu phát Wi-Fi để kết nối thiết bị bên ngoài; mạch đọc cảm biến lưu lượng để xác định lượng nước qua các lõi lọc; mạch điều khiển van điện từ để điều khiển đóng/mở các van điện từ thứ hai (14) thực hiện sục rửa màng RO; mạch điều khiển bật/tắt máy bơm (5) sục rửa màng RO; các nút ấn để người dùng cài đặt các thông số hoạt động cho bộ điều khiển IoT; và phần mềm được cài đặt trong bộ điều khiển IoT để so sánh lưu lượng nước qua các lõi lọc và lưu lượng nước sử dụng tối đa của thiết bị lọc nước nhằm điều khiển mạch hiển thị cảnh báo. Giải pháp cũng đề xuất Phương pháp kiểm soát thời gian sử dụng lõi lọc dùng cho thiết bị lọc nước bằng cách ứng dụng bộ điều khiển IoT này.



Hình 1

(11) **2-0004519 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246965/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 2-2025-00469
(22) 24/07/2023
(51) ***A47C 7/00***
(67) 1-2023-04936
(73) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LỢI HÀO VIỆT NAM** (VN)
Lô J3, Đường N4, Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên Mở Rộng, Phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
(72) Tsoi Tung Leung Toro (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)
(54) **KHUNG SẮT GHẾ VĂN PHÒNG LẮP RÁP ĐƯỢC BẰNG TAY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khung sắt ghế văn phòng bao gồm phần khung đế (2) và phần khung tựa (1) được lắp với nhau bởi cụm lắp ghép tháo lắp nhanh (3). Cụm lắp ghép (3) bao gồm phần lõi (31) có dạng thanh dẹt, có một đầu (311) được liên kết cố định với phần lưng tựa (1), có phần đầu (312) kia được vuốt thuôn để dễ dàng đút luồn vào phần bao ngoài (32) mà có dạng ống rỗng. Phần bao ngoài (32) được liên kết cố định trên phần khung đế (2). Trên thân của phần lõi (31), về phía đầu (312) có các vấu (313) để khoá với cơ cấu khoá (323) trên phần bao (32).

(11) **2-0004520 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 246999/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 2-2025-00402
(22) 07/04/2023
(51) ***A61K 35/00***
(67) 1-2023-02315
(76) 1. **ĐINH THỊ KIM HOA** (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, tổ 10 xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
2. **ĐOÀN LAN PHƯƠNG** (VN)
Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT TRỨNG CẦU GAI (ECHINOIDEA) THỦY PHÂN BẰNG ENZYM ALCALAZA**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất bột trứng cầu gai thuỷ phân bằng enzym alcalaza bao gồm các bước:
(a1) xử lý nguyên liệu: rửa sạch trứng cầu gai, bổ sung nước, nghiền nhỏ, xử lý với sóng siêu âm;
(a2) thủy phân trứng cầu gai: bổ sung enzym alcalaza, tiến hành thủy phân hoàn toàn khối dịch trứng cầu gai nêu trên;
(a3) diệt enzym và diệt vi sinh vật: nâng nhiệt độ của dịch sau thủy phân, sau đó để nguội tới nhiệt độ phòng;
(a4) lọc thô bán thành phẩm: bằng máy vắt ly tâm, thu được dịch lọc chứa các axit min tự do, oligopeptit và protein hòa tan phân tử lượng thấp và pha dầu;
(a5) lọc tinh phần dịch lọc: cho dịch lọc thu được vào thùng chứa kín chịu áp suất, sử dụng bơm nén nâng áp suất thùng chứa, mở van đưa dịch lọc qua hệ thống các màng xenluloza axetat được bố trí liên hoàn, để thu được các oligopeptit hòa tan bị giữ lại trên màng lọc; và
(a6) thu hồi các axit amin tự do, oligopeptit và protein phân tử lượng thấp được giữ lại trên màng lọc, sấy phun, thu được sản phẩm bột trứng cầu gai thuỷ phân giàu axit amin, oligopeptit và protein phân tử lượng thấp, phù hợp cho mục đích tạo ra các sản phẩm chức năng giàu giá trị dinh dưỡng, dễ hấp thụ.

(11) **2-0004521 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247001/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/11/2023 428 A
(21) 2-2025-00418
(22) 17/07/2023
(51) ***A61K 36/82***; *A61K 36/00*
(67) 1-2023-04713
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Lê Anh Tuấn (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Hoàng Lê Minh (VN); Nguyễn Thị Hoa (VN); Trương Thị Việt Hòa (VN); Trương Thị Thùy Nhung (VN)
(54) **SẢN PHẨM ĐỒ UỐNG CHỨA LÁ TRÀ HOA VÀNG (CAMELLIA CHRYSANTHA)**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm đồ uống giải khát chứa lá Trà hoa vàng (Camellia chrysantha), Hoa hồng (Rosa chinensis), Bụp giấm (Hibiscus sabdariffa), bột sữa nguyên kem, dường phèn, natri benzoate, muối (NaCl), bột béo (ONE), hương dâu và nước RO. Sản phẩm có tác dụng bổ sung năng lượng và giải khát.

(11) **2-0004522 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247003/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/06/2024 435 A
(21) 2-2022-00546
(22) 02/12/2022
(51) ***A43D 11/00***
(76) **LIAO, TSUNG-NIEN** (TW)
No.11-1, Lane 159, Sec.1, Kwo Kwang Rd., Tali Dist., Taichung City 412, Taiwan
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **MÁY GÒ GIÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy gò giày bao gồm cơ cấu nâng (10), cơ cấu kéo gót (20) và cơ cấu ép (30). Cơ cấu nâng (10) được trang bị với bộ phận định vị (11) có thể di chuyển theo chiều dọc trên đỉnh để định vị khuôn giày (2) có thân trên của giày (1) được đặt trên đó. Cơ cấu kéo gót (20) được bố trí ở một bên của cơ cấu nâng (10) và có đế nâng (21), tay đòn (22), bộ phận kéo (23), và bộ phận giữ (24). Tay đòn (22) có một đầu được nối xoay quanh trục với đế nâng (21) và đầu còn lại được nối xoay quanh trục với bộ phận kéo (23). Bộ phận giữ (24) được tạo kết cấu để điều khiển bộ phận kéo (23) chuyển động xoay giữa vị trí giữ và vị trí nhả. Tại vị trí nhả, bộ phận kéo (23) được cho phép xoay so với đế nâng (21) cho đến khi nó tỳ vào khuôn giày (2). Cơ cấu ép (30) được bố trí trên đế nâng (21). Khi đế nâng (21) di chuyển xuống dưới, bộ phận kéo (23) kéo phần gót (1a) của thân trên của giày (1) xuống và cơ cấu ép (30) dẫn động tay đòn (22) để cho phép bộ phận kéo (23) di chuyển về phía phần lõm (4) của khuôn giày (2), để phần gót (1a) của thân trên của giày (1) lắp khớp với gót (3) của khuôn giày (2).

(11) **2-0004523 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247005/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2022 410 A
(21) 2-2020-00592
(22) 20/11/2020
(51) ***G06F 3/041***
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD.** (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1st Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
(72) Pai, Chih-Chiang (TW); Lin, Meng-Kuei (TW)
(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
(54) **TẤM CHE CỦA THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐIỀU KHIỂN CHẠM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm che của thiết bị hiển thị điều khiển chạm, tấm che này bao gồm tấm đế, về phía bề mặt chạm trên cùng có lớp ứng lực và một số chi tiết nhô lên, trong đó độ dày của lớp ứng lực thuộc phạm vi từ 5μm trở lên, trị số ứng lực trong khoảng 800MPa trở xuống, các chi tiết nhô lên được bố trí đều khắp trên bề trên, và trên bề mặt của các chi tiết nhô lên có phân bố các ion bạc; và còn bao gồm lớp sơn kỵ nước kháng khuẩn, lớp này ở phía trên bề mặt trên cùng, độ dày của lớp sơn từ 0.2μm trở xuống.

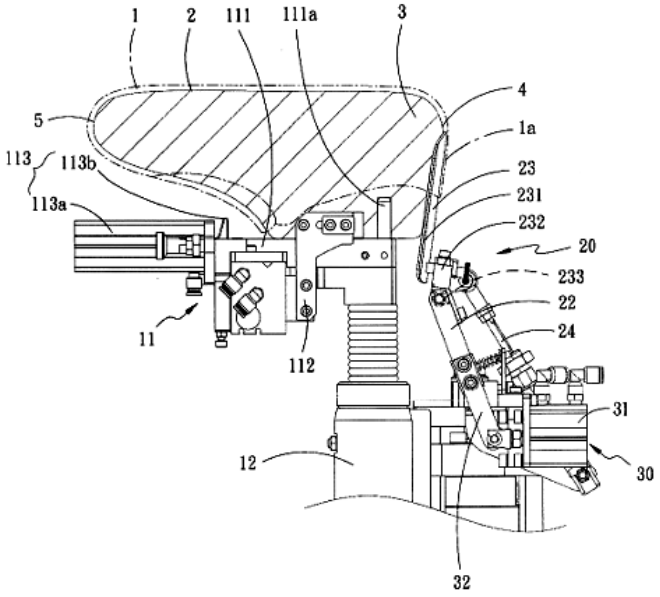
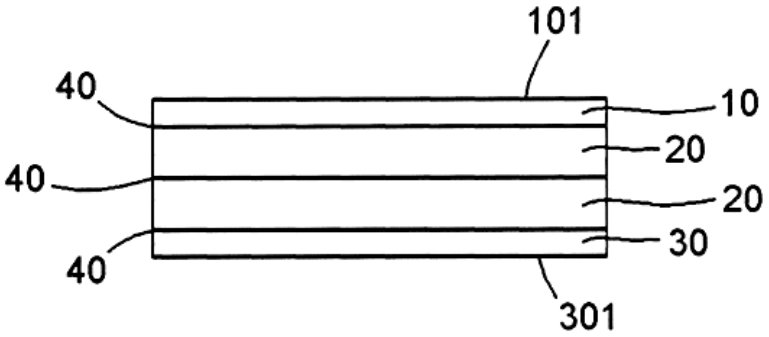


Fig.7

(11) **2-0004524 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247008/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/02/2021 395 A
(21) 2-2019-00318
(22) 07/08/2019
(51) *G06F 1/16*
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD** (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1 th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
(72) Pai, Chih-Chiang (TW); Lin, Meng-Kuei (TW)
(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
(54) **TẤM CHE BỀ MẶT TÍCH HỢP**

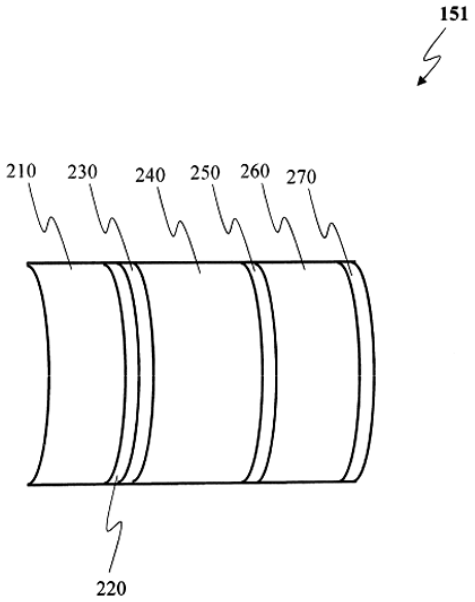
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm che bề mặt tích hợp, tấm che bề mặt này được sử dụng và bố trí ở phía trên thiết bị hiển thị chạm. Tấm che bề mặt tích hợp được tạo ra bởi kết cấu nhiều lớp tổ hợp lại với nhau, các chi tiết này được chế tạo theo tiêu chuẩn, do đó dễ dàng và nhanh chóng tạo ra các tấm che bề mặt tích hợp với công năng quang học và độ dày theo yêu cầu hoặc với công năng kháng khuẩn. Kết cấu nhiều lớp bao gồm lớp mặt trên, lớp này có độ mỏng thứ nhất, bề mặt trên của lớp này là bề mặt công năng, công năng này có thể là một hoặc cả hai trong hai công năng: công năng quang học và công năng kháng khuẩn. Bốn vùng biên của bề mặt dưới của lớp mặt trên là khung trang trí làm từ vật liệu cản quang hoặc vật liệu có độ trong suốt với ánh sáng thấp; ít nhất một lớp giữa, lớp này có độ mỏng thứ hai; lớp mặt dưới, lớp này có độ mỏng thứ ba. Lớp mặt trên, lớp giữa và lớp mặt dưới được bố trí chồng lên nhau, các lớp được liên kết với nhau bằng nhựa quang học để tạo thành một tấm.



Hình vẽ 1

(11) **2-0004525 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247010/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/03/2023 420 A
(21) 2-2025-00557
(22) 17/11/2022
(51) ***C07C 1/20***
(67) 1-2022-07496
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GP VIỆT NAM** (VN)
142 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Huỳnh Văn Hòa (VN); Nguyễn Đăng Duyệt (VN)
(74) Công Ty TNHH Tư vấn Công nghệ Và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT METANOL TỪ CHẤT THẢI RẮN**

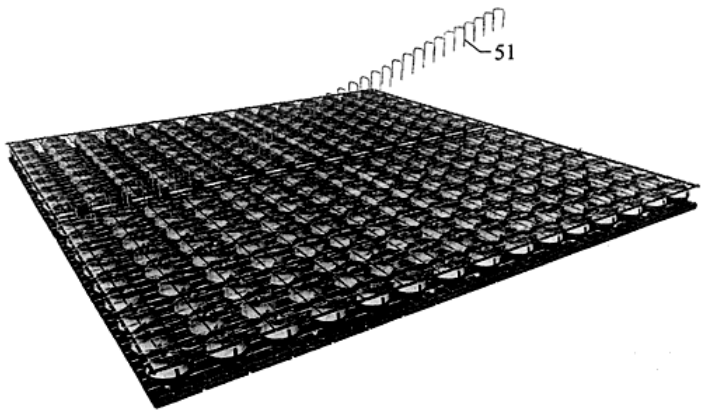
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất metanol từ chất thải rắn, bao gồm các bước i) xử lý chất thải để thu được chất thải rắn dùng để đốt; ii) gia nhiệt chất thải rắn để tạo ra khí tổng hợp thứ nhất; iii) loại bỏ khí hydrocacbon và hydro khỏi khí tổng hợp thứ nhất để thu được khí tổng hợp thứ hai; iv) nén khí tổng hợp thứ hai để thu được khí tổng hợp thứ ba; v) gia nhiệt khí tổng hợp thứ ba để thu được khí tổng hợp thứ tư; vi) tổng hợp metanol; vii) loại bỏ nước khỏi metanol; viii) làm lạnh metanol; và x) chưng cất metanol thô để thu được metanol có độ tinh khiết đến 99,5%.



HÌNH 2

(11) **2-0004526 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247036/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2021 398 A
(21) 2-2022-00030
(22) 29/01/2021
(51) ***E04B 5/32***
(67) 1-2021-00509
(76) **NGUYỄN XUÂN THỦY** (VN)
Tổ 3, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)
(54) **TẤM SÀN BÊ TÔNG RỖNG LẮP GHÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM SÀN BÊ TÔNG RỖNG NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm sàn bê tông rỗng lắp ghép bao gồm: lớp lưới thép phía dưới (20); lớp lưới thép phía trên (40); lớp cấu kiện tạo rỗng cho tấm sàn (30) được bố trí giữa các lớp lưới thép nêu trên; và đai thép liên kết tấm sàn (51), tốt hơn là hình chữ U, để liên kết các thanh thép dầm ở xung quanh viền ngoài của lớp lưới thép phía dưới (20) và các thanh thép dầm ở xung quanh viền ngoài của lớp lưới thép lớp phía trên (40), tạo thành kết cấu dầm (50) tại vị trí nối các tấm sàn bê tông rỗng lắp ghép với nhau, mà không phải nối thép tại vị trí nối đó.
Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm sàn bê tông rỗng lắp ghép này.



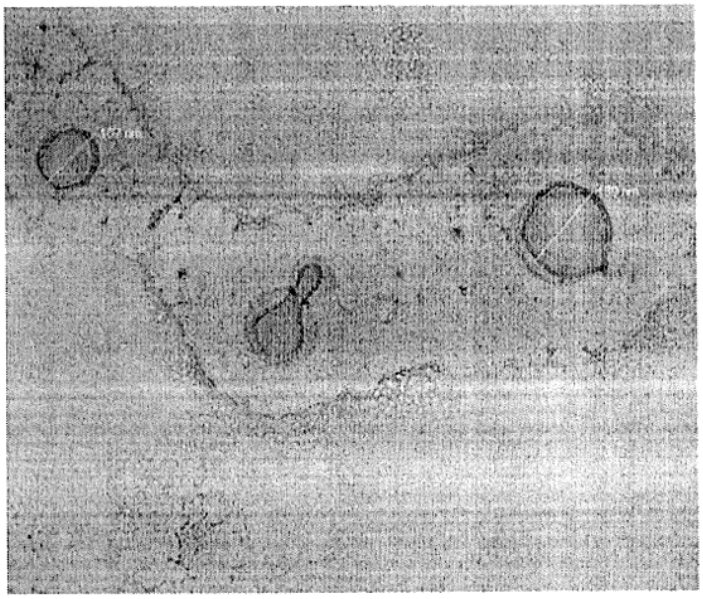
Hình 11

(11) **2-0004527 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247038/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/02/2024 431 A
(21) 2-2025-00672
(22) 03/08/2022
(51) ***B05D 7/24***; *B01J 21/08; B01J 23/00*
(67) 1-2022-04913
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO BSB** (VN)
669D Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Việt Hùng (VN)
(74) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SILICA PHÂN TÁN ĐỒNG NANO CÓ KHẢ NĂNG KHÁNG KHUẨN VÀ KHÁNG VIRUT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xử lý silica phân tán đồng nano có khả năng kháng khuẩn và kháng virut, trong đó phương pháp này bao gồm bước chuẩn bị nguyên liệu, bước phân tán hạt nano đồng trong nền silica bằng cách bổ sung thành phần silica vào dung dịch axit clohydric trong điều kiện khuấy và bước thu silica phân tán đồng nano ổn định cách bổ sung chất khử vào hỗn hợp, duy trì điều kiện khuấy 100 vòng/phút trong khoảng 4 giờ ở nhiệt độ khoảng 60°C để silica bao bọc hạt đồng nano và hóa cứng, sau khi lọc thu được vật liệu silica dạng hạt có kích thước từ 1 µm đến 100 µm có các hạt nano đồng phân tán ổn định.

HÌNH 1



(11) **2-0004528 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247044/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2019 374 A
(21) 2-2018-00445
(22) 05/11/2018
(30) 2017-213981 06/11/2017 JP
(51) ***F01K 27/00***
(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan
(72) Sayako Kimura (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ CHỈ CÓ CHỨC NĂNG LÀM MÁT

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống điều hòa không khí chỉ có chức năng làm mát giúp cắt giảm chi phí. Hệ thống điều hòa không khí (100) là hệ thống điều hòa không khí chỉ có chức năng làm mát. Hệ thống điều hòa không khí (100) này có nhiều cục trong nhà (30), mà mỗi cục đều có bộ trao đổi nhiệt trong nhà (33). Hệ thống điều hòa không khí (100) có nhiều cục ngoài trời (10) được nối với các cục trong nhà (30) và được bố trí song song với nhau. Cục ngoài trời (10) có bộ trao đổi nhiệt bên ngoài (12) và van một chiều (13). Đường dẫn dòng phía chất lỏng áp suất cao RP3, trong đó môi chất làm lạnh mà đã chảy ra khỏi bộ trao đổi nhiệt bên ngoài (12) và chảy vào các cục trong nhà (30) chảy, được tạo thành trong các cục ngoài trời (10). Cục ngoài trời (10) không có, trong đường dẫn dòng phía chất lỏng áp suất cao RP3, van điều khiển có trạng thái mở đóng của nó được điều khiển điện. Van một chiều (13) được bố trí trong đường dẫn dòng phía chất lỏng áp suất cao RP3 và nằm ở phía sau bộ trao đổi nhiệt bên ngoài (12) theo hướng dòng chảy môi chất làm lạnh. Van một chiều (13) cho phép môi chất làm lạnh chảy từ một đầu của van một chiều (13) (phần đầu ở phía bộ trao đổi nhiệt bên ngoài (12)) về phía đầu còn lại. Van một chiều (13) khóa môi chất làm lạnh chảy từ đầu kia của van một chiều (13) về phía đầu này.

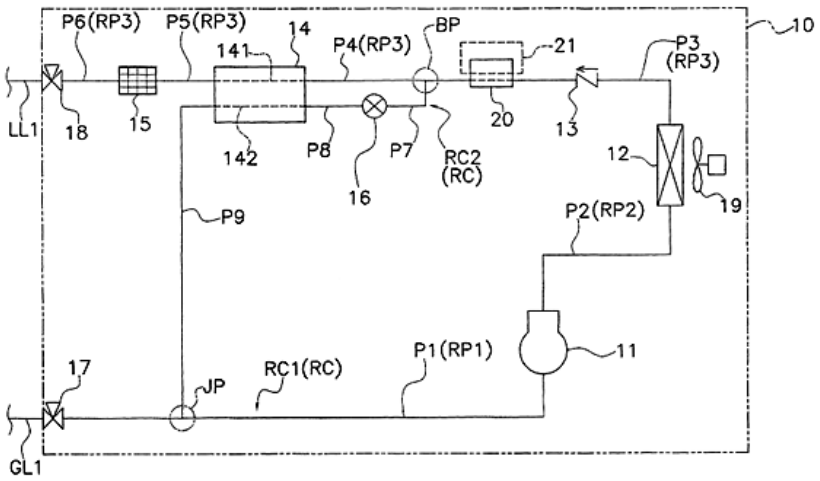
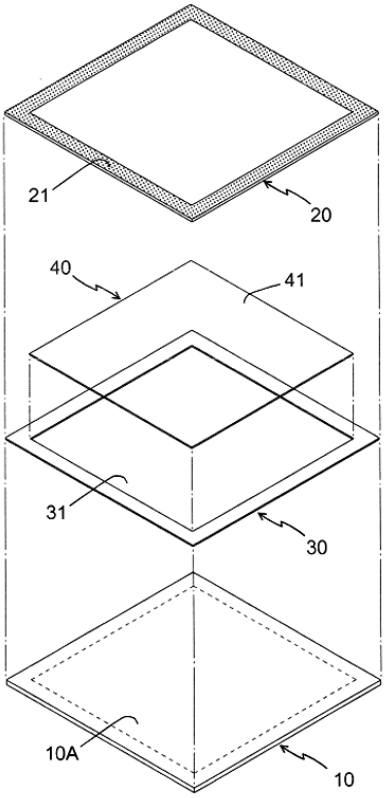


FIG. 3

(11) **2-0004529 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247050/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/01/2024 430 A
(21) 2-2022-00269
(22) 28/06/2022
(51) ***G02F 1/167**; G02F 1/1335*
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD.** (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1st Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan
(72) Pai, Chih-Chiang (TW); Lin, Meng-Kuei (TW); Huang, Chun-Hao (VN)
(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU DÁN MÉP TẤM BỀ MẶT BẢO VỆ ĐƯỢC CẢI TIẾN CỦA MÔĐUN HIỂN THỊ GIẤY ĐIỆN TỬ**

(57) Kết cấu dán mép tấm bề mặt bảo vệ được cải tiến của mô đun hiển thị giấy điện tử bao gồm môđun hiển thị giấy điện tử, tấm che bề mặt, lớp keo hai mặt chữ và thanh điều tiết quang học có ít nhất một bề mặt mờ. Nhờ vào việc bố trí thanh điều tiết quang học nên loại bỏ hiện tượng phát sinh nhiễu quang học tại bề mặt hiển thị của môđun hiển thị giấy điện tử.



Hình 1

(11) **2-0004530 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247053/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 2-2025-00404
(22) 23/02/2023
(51) ***C12N 1/20***; *C12R 1/00*
(67) 1-2023-01103
(73) 1. **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** (VN)
244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. **VIỆN SINH HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM** (VN)
Số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Hoàng Phương Hà (VN); Nguyễn Thị Minh (VN); Chu Nhật Huy (VN)
(54) **CHỦNG VI KHUẨN BACILLUS VELEZENSIS BS THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SỬ DỤNG PREBIOTIC TRONG KHÔ ĐẬU NÀNH, PHÂN HỦY CHẤT ỨC CHẾ TRIPSIN VÀ KHÁNG VI KHUẨN VIBRIO PARAHAEMOLYTICUS GÂY BỆNH CHO TÔM**

(57) Chủng vi khuẩn Bacillus velezensis BS thuần khiết về mặt sinh học được phân lập trực tiếp từ môi trường nuôi tôm nước lợ ở Việt Nam có đặc tính sản sinh các enzym tiêu hóa xenlulaza, proteaza, a-amylaza; sử dụng khô đậu nành như một prebiotic, có chỉ số prebiotic Ipreb = 15,4, chỉ số hoạt động prebiotic Apreb = 0,85; có khả năng phân hủy 80% chất ức chế tripsin trong khô đậu nành sau lên men; có khả năng ức chế vi khuẩn Vibrio parahaemolyticus gây bệnh cho tôm, trong đó chủng này mang trình tự vùng gen 16S rADN được nêu trong SEQ ID NO: 1.

(11) **2-0004531 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247055/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/11/2019 380 A

(21) 2-2019-00143

(22) 08/05/2019

(30) 107205958 08/05/2018 TW

(51) ***H02S 40/10***

(76) **JAN, CHING-YUH** (TW)
14F.-3, No.98, Guoji 1st St., Sanxia Dist., New Taipei City 237, Taiwan

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG TẤM QUANG ĐIỆN MẶT TRỜI ĐA LỚP CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH**

(57) Hệ thống tấm quang điện mặt trời đa lớp có thể điều chỉnh bao gồm đế lắp đặt, các tấm quang điện mặt trời, và môđun làm sạch. Đế lắp đặt có ít nhất một tầng. Các tấm quang điện mặt trời được đặt trong các khoảng trống trên ít nhất một tầng của đế lắp đặt. Môđun làm sạch được đặt trên đế lắp đặt và có chức năng làm sạch các tấm quang điện mặt trời. Đế lắp đặt được đặt trên tầng tham chiếu G, và ít nhất một tầng của đế lắp đặt được đặt thẳng đứng từ tầng tham chiếu G.

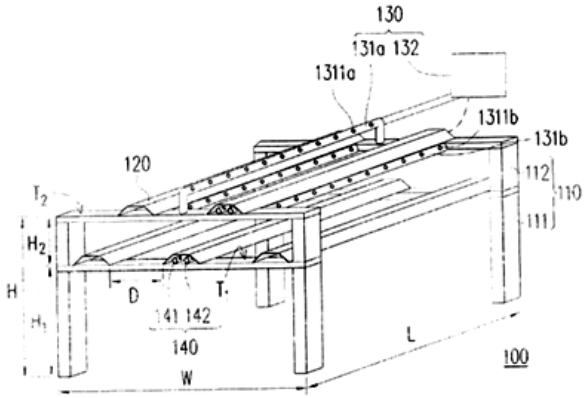


FIG. 1A

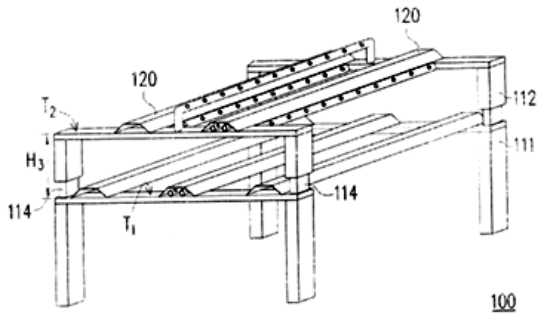
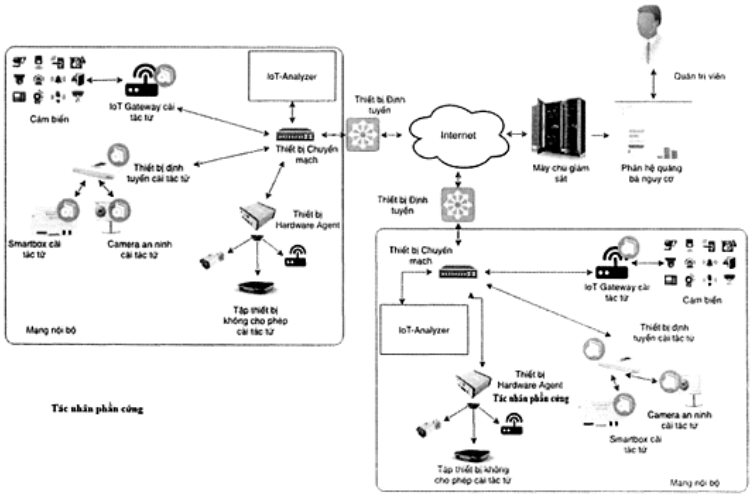


FIG. 1B

(11) **2-0004532 B**
(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247057/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/05/2024 434 A
(21) 2-2022-00501
(22) 16/11/2022
(51) ***H04W 12/12***
(73) **HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG** (VN)
Số 122 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội
(72) Ngô Quốc Dũng (VN); Nguyễn Huy Trung (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÁT HIỆN TẤN CÔNG MẠNG CHO THIẾT BỊ INTERNET KẾT NỐI VẠN VẬT (IOT) HẠN CHẾ TÀI NGUYÊN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phát hiện tấn công mạng cho thiết bị IoT hạn chế tài nguyên, quy trình này bao gồm các công đoạn: (i) cài đặt tác tửphần mềm trên các thiết bị IoT hạn chế tài nguyên, tác tử có khả năng cài đặt trên các thiết bị IoT đa nền tảng, có khả năng thu thập dữ liệu hoạt động trên thiết bị IoT (gồm System-call, Memory usage, Cpu usage, PiD, Process hash, Pcap, Opening port, Bandwidth, System message), có cơ chế lược bỏ dữ liệu không có hành vi bất thường của thiết bị IoT; (ii) cài đặt tác tử phần cứng trong cùng hệ thống mạng thiết bị IoT hạn chế tài nguyên; (iii) thu thập dữ liệu từ tác tử phần mềm và tác tử phần cứng để xử lý và phát hiện tấn công mạng. Giải pháp đưa ra có khả năng thu thập dữ liệu hoạt động trên thiết bị IoT hạn chế tài nguyên ở mức hệ thống và mức mạng, giúp cho việc phát hiện tấn công mạng một cách toàn diện, giảm đang kể nguy cơ tấn công mạng xảy ra đối với thiết bị IoT hạn chế tài nguyên.



Hình 1

(11) **2-0004533 B**

(15) 29/10/2025
Số Quyết định: 247066/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/08/2022 413 A

(21) 2-2025-00475

(85) 08/06/2022

(22) 28/08/2020

(86) PCT/CN2020/112116 28/08/2020

(30) 201911165160.0 25/11/2019 CN

(87) WO2021/103714 03/06/2021

(51) ***H01B 7/08***; *H01B 7/02*

(67) 1-2022-03589

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Jinxing (CN); WANG, Bo (CN); QI, Biao (CN); ZHANG, Qi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CÁP LAI QUANG/ĐIỆN VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG QUANG**

(57) Theo các phương án, giải pháp hữu ích đề xuất cáp lai quang/điện và hệ thống truyền thông quang, và liên quan đến các công nghệ truyền thông quang. Cáp lai quang/điện này bao gồm dây dẫn thăng, sợi quang, và vỏ ngoài. Vỏ ngoài này bọc chặt bên ngoài dây dẫn và sợi quang, và dây dẫn và sợi quang này được bố trí cạnh nhau. Theo cáp lai quang/điện và hệ thống truyền thông quang theo các phương án của giải pháp hữu ích, trên cơ sở là có thể tạo ra cáp sợi quang và cáp điện được tách biệt, nên kết cấu là đơn giản, tiến trình sản xuất được đơn giản hoá, và diện tích mặt cắt của cáp lai quang/điện được giảm.

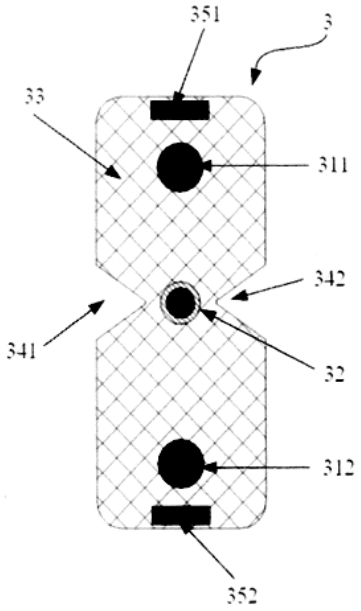


Fig.8

(11) **2-0004534 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247128/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/01/2021 394 A

(21) 2-2025-00570

(22) 26/08/2020

(30) 1-2020-00142 08/01/2020 VN

(51) ***B65D 65/00***; *C08J 5/18; C08J 5/00*

(67) 1-2020-04919

(73) **LÊ PHƯƠNG THU** (VN)
465/24 Hòa Hảo, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Lê Phương Thu (VN); Lê Đăng Khoa (VN); Hà Thúc Chí Nhân (VN)

(54) **MÀNG MỎNG BẰNG NHỰA PHÂN HỦY SINH HỌC ĐỂ BẢO VỆ HOẶC BẢO QUẢN NÔNG SẢN CẢ TRƯỚC VÀ SAU THU HOẠCH**

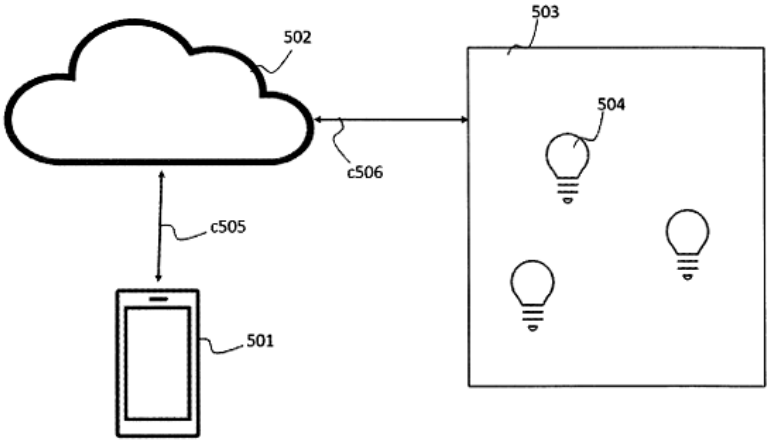
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng mỏng được tạo ra từ nhựa phân hủy sinh học để bảo vệ hoặc bảo quản nông sản trước hoặc sau thu hoạch, trong đó nhựa phân hủy sinh học để tạo màng chứa tinh bột, polyetylen, copolyme của polyetylen và anhydrit maleic và phụ gia khác. Màng mỏng theo sáng chế ngoài khả năng bảo vệ hoặc bảo quản nông sản còn có khả năng phân hủy sinh học trong môi trường.

(11) **2-0004535 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247550/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/07/2021 400 A
(21) 2-2025-00624
(22) 13/05/2021
(51) ***A01P 3/00***; *A01P 1/00*
(67) 1-2021-02684
(73) **MAP PACIFIC PTE LTD** (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)
(72) Chan Chek Chiew (SG); Chan Yi Xuan, Charmaine (SG)
(74) Văn phòng Đại Diện MAP PACIFIC PTE LTD tại Đồng Nai (ĐN)
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ PHÒNG TRỪ DỊCH HẠI TRÊN CÂY TRỒNG, QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÂY TRỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để phòng từ dịch hại trên cây trồng, trong đó chế phẩm này bao gồm dịch chiết từ cây Củ cải trắng (Raphanus sativus var. longipinnatus) chứa allyl isothiocyanat (AITC) nồng độ 10 g/l, chất hoạt động bề mặt, alkoxylat alcohol, natri tetra borat, bioxit, tác nhân kiểm soát pH, chất phụ gia và nước. Chế phẩm theo sáng chế cho phép tiêu diệt và phòng trừ các loại dịch hại như côn trùng, nấm, vi khuẩn gây hại cho cây trồng phổ rộng, nhưng ít gây độc với người. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất và phương pháp bảo vệ cây trồng bằng chế phẩm theo sáng chế.

(11) **2-0004536 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 247956/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2022 413 A
(21) 2-2022-00233
(22) 10/06/2022
(51) ***G06F 3/00***; *G06T 15/00*
(73) **CÔNG TY CP ÁNH SÁNG SỐ HUEPRESS** (VN)
Số 50 Ngõ 73 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Văn Tràng (VN)
(54) **HỆ THỐNG MÔ PHỎNG MÔ HÌNH CHIẾU SÁNG 3D ẢO, QUY TRÌNH TẠO MÔ PHỎNG MÔ HÌNH CHIẾU SÁNG 3D ẢO VÀ ĐIỀU KHIỂN CÁC THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG ẢO TRONG HỆ THỐNG NÀY**

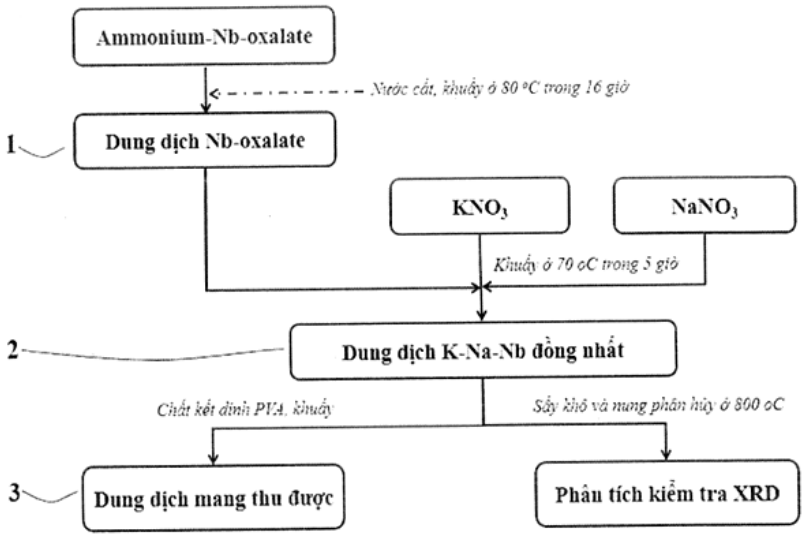
(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới một hệ thống đèn thông minh ảo, nhằm đem lại trải nghiệm thực tế về sản phẩm cho các khách hàng tiềm năng trước khi mua hàng (trải nghiệm thông qua nền tảng online). Hệ thống đèn thông minh ảo bao gồm ứng dụng (App) được cài trên thiết bị di động của người dùng (khách hàng tiềm năng), mô hình 3D của một đèn thông minh (gọi là đèn ảo) nằm trong một môi trường 3D mô phỏng. Đèn ảo có khả năng thay đổi màu sắc, độ sáng và tạo hiệu ứng màu theo các lệnh điều khiển bởi người dùng thông qua tương tác với App của họ. Ngoài chi tiết về hệ thống chiếu sáng ảo và đèn ảo, các quy trình điều khiển và quản lý quyền điều khiển đều được mô tả chi tiết dựa trên mô hình của các quy trình sản phẩm thực tế mà công ty đã sản xuất.



HÌNH 5

(11) **2-0004537 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248054/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 2-2025-00550
(22) 23/09/2021
(51) ***C03B 15/00***
(67) 1-2021-05942
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI** (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Kỳ Nam (VN); Nguyễn Đình Nguyên (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU MÀNG MỎNG ĐƠN TINH THỂ**

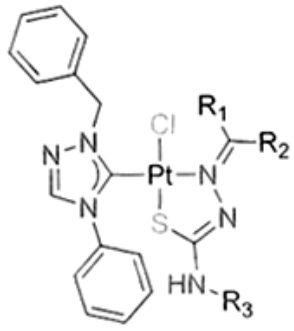
(57) Vật liệu áp điện màng mỏng đơn tinh thể Ko,sNa0,5NbO3 định hướng trên đế SrTiO3 bằng tiền chất gốc nước, thân thiện với môi trường và không độc hại, tiền chất được phủ lên đế SrTiO3 bằng quy trình đơn giản, quay ly tâm kết hợp với phương pháp xử lý nhiệt nhanh cho quá trình kết tinh. Thông thường với phương pháp ướt và phương pháp phủ đơn giản chỉ chế tạo được vật liệu màng có cấu trúc đa tinh thể, tuy nhiên với phương pháp này, vừa đơn giản, vừa có tính thân thiện môi trường đã chế tạo thành công vật liệu đơn tinh thể trên bề mặt đế mang.



Hình 1

(11) **2-0004538 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248462/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/05/2023 422 A
(21) 2-2025-00255
(22) 19/01/2023
(51) ***C07D 249/00***; *C07F 15/00*
(67) 1-2023-00406
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** (VN)
Số 334, đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Hà (VN); Phùng Thị Thanh Hiền (VN); Hoàng Văn Chiến (VN); Đoàn Thành Đạt (VN)
(54) **PHỨC CHẤT PLATINUM (II) CHỨA CARBENE DỊ VÒNG NITƠ CÓ KHUNG TRIAZOL**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hợp chất có công thức (3):



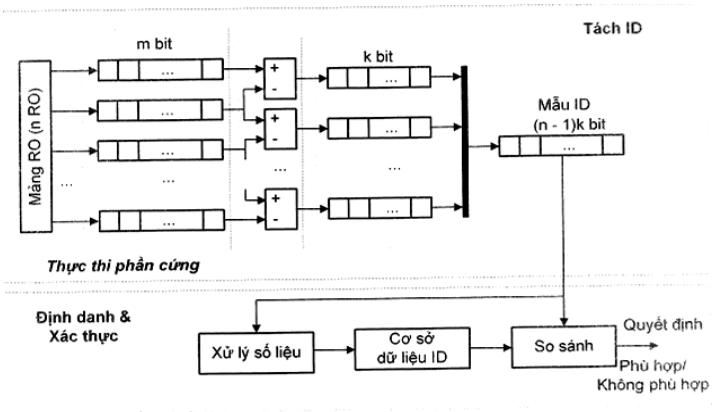
(3),

hoặc chất đồng phân lập thể, chất đồng phân đối ảnh, solvat hoặc hydrat của nó và quy trình tổng hợp hợp chất này.

(11) **2-0004539 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248468/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/07/2022 412 A
(21) 2-2022-00218
(22) 11/09/2020
(51) ***G06F 21/30***; *G06F 21/44*
(62) 1-2020-05234
(76) 1. **TRỊNH QUANG KIÊN** (VN)
Khoa Vô Tuyến Điện Tử-học Viện Kỹ Thuật Quân sự, số 236 Hoàng Quốc Việt, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
2. **TRẦN VĂN TOÀN** (VN)
Khoa Vô tuyến Điện tử-Học viện Kỹ thuật Quân sự, 236 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội
3. **HOÀNG VĂN PHÚC** (VN)
Viện tích hợp hệ thống-Học viện Kỹ thuật Quân sự, 236 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội

(54) **MẠCH TẠO HÀM KHÔNG THỂ SAO CHÉP VỀ VẬT LÝ (PUF) SỬ DỤNG BỘ DAO ĐỘNG VÒNG VÀ THAM SỐ KHOẢNG CÁCH EUCLID**

(57) Sáng chế đề xuất mạch tạo hàm không thể sao chép về vật lý (PUF) trên FPGA (Field Programmable Gate Array - Mảng cổng logic lập trình được ở cấp độ người dùng) sử dụng bộ dao động vòng và tham số khoảng cách Euclid và ứng dụng trong xác thực vi mạch, chống giả mạo IC và bảo mật các thiết bị điện tử. Cấu tạo của PUF bao gồm: khối các hard macro (thiết kế mẫu) dao động vòng đồng nhất, bộ ghép kênh (MUX) được điều khiển bởi các tín hiệu định thời, mạch đo tần số dao động vòng dựa trên bộ đếm, mạch truyền nhận dữ liệu UART (Giao diện truyền dữ liệu nối tiếp không đồng bộ), mạch tạo tín hiệu điều khiển. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp tách và xác thực ID cho vi mạch ứng dụng mạch tạo hàm không thể sao chép về vật lý (PUF) trên FPGA sử dụng bộ dao động vòng và tham số khoảng cách Euclid nêu trên. Trong đó, từ kết quả phân tích định lượng ảnh hưởng của các biến thiên cục bộ, tiến hành trích xuất ID cho IC dựa trên độ đo khoảng cách Euclid và xác định mức ngưỡng dùng để xác thực vi mạch. Hai mẫu ID có khoảng cách chuẩn hóa nhỏ hơn mức ngưỡng sẽ được xem là thuộc về cùng một vi mạch. Ngược lại, nếu khoảng cách chuẩn hóa giữa hai mẫu ID lớn hơn mức ngưỡng, chúng sẽ được coi là thuộc về hai vi mạch khác nhau. Sáng chế cũng đề xuất quy trình xác thực định danh (ID - Identification) cho mạch tích hợp (IC - integrated circuit) ứng dụng mạch tạo hàm không thể sao chép về vật lý (PUF) này. Thực nghiệm phương pháp xác thực trên nhiều vi mạch thể hiện tính ổn định cao.



Hình 1

(11) **2-0004540 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248470/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/01/2023 418 A
(21) 2-2022-00479
(22) 08/11/2022
(51) ***H04L 67/00***; *H04L 65/00; A63F 13/00; G06T 19/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BAY AGRIDRONE VIỆT NAM** (VN)
Số 7, đường số 48, Khu phố 9, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(72) Nguyễn Văn Thiên Vũ (VN)
(74) Công ty LUẬT TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)
(54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP SÀN GIAO DỊCH NÔNG SẢN TRÊN VŨ TRỤ ẢO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống cung cấp sàn giao dịch nông sản trên vũ trụ ảo (AgriVerse). Hệ thống mô hình sàn nông sản gồm các thiết bị kỹ thuật được sử dụng ở đây gồm kính thực tế ảo, bàn trải nghiệm gồm tivi có điều khiển, để trải nghiệm dữ liệu trên nền tảng thực tế ảo Metaverse được tuỳ biến nội dung theo AgriVerse. Hệ thống này cho phép người bán tạo các dùng xem chi tiết và kiểm tra sản phẩm một cách trực quan, ở nhiều góc độ, và có thể trao đổi trực tiếp với người bán hàng, đặc biệt thuận lợi cho việc giao dịch nông sản.

(11) **2-0004541 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248513/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/09/2023 426 A

(21) 2-2023-00345

(22) 28/06/2023

(51) ***G01C 21/26****; B60W 40/06*

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA** (VN)
Phố Nguyễn Văn Trác, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội

(72) Trần Đức Tân (VN); Trần Đức Nghĩa (VN); Ngô Văn Công (VN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ TRẠNG THÁI MẶT ĐƯỜNG SỬ DỤNG CẢM BIẾN QUÁN TÍNH VÀ BỘ ĐỊNH VỊ GNSS GẮN TRÊN XE**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống phát hiện và đánh giá trạng thái mặt đường sử dụng cảm biến quán tính và bộ định vị GNSS gắn trên xe, hệ thống này bao gồm (i) bộ thiết bị lắp trên xe để thực hiện phân loại, phát hiện tình trạng mặt đường sử dụng học máy, trong đó thiết bị định vị để định vị vị trí của xe theo thời gian thực sử dụng định vị vệ tinh GNSS, và các cảm biến gia tốc, cảm biến vận tốc góc, cảm biến từ trường xác định góc hướng; (ii) máy chủ gồm máy tính với phần mềm nhận kết quả phát hiện mặt đường theo vị trí và thời gian từ các thiết bị gắn trên xe, phần mềm sẽ lưu lại thông tin mặt đường có nhãn thời gian gần nhất trên bản đồ số và dữ liệu này sẽ được cập nhật lại cho các thiết bị khác, các thiết bị kết nối internet có thể truy cập vào hệ thống bản đồ số để biết về thông tin tình trạng mặt đường. Hệ thống này có cơ chế giảm tiêu hao năng lượng khi định vị thông qua GNSS và các cảm biến nêu trên. Ngoài ra, hệ thống này còn cơ chế phân luồng để điều chỉnh tốc lấy mẫu của cảm biến theo trạng thái mặt đường có hoặc không có ổ gà.

(11) **2-0004542 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248515/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/06/2019 375 A

(21) 2-2018-00162

(22) 15/05/2018

(30) 201721839201.6 25/12/2017 CN

(51) ***G06F 17/30***; *G06F 3/00; G06F 15/02*

(73) **DELI GROUP CO., LTD** (CN)
Deli Industrial Park, Ninghai County, Ningbo, Zhejiang, P.R.China

(72) Fuping Guo (CN); Yangfang Cheng (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÁY TÍNH CẦM TAY PHÁT GIỌNG NÓI CÓ CHỨC NĂNG TRUY VẤN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến máy tính cầm tay phát giọng nói có chức năng truy vấn dữ liệu, bao gồm thân, và bàn phím, loa và màn hiển thị được bố trí trên thân này. Bảng mạch điều khiển được tạo ra trong thân và được nối điện lần lượt với bàn phím, loa và màn hiển thị. Bảng mạch điều khiển được trang bị môđun điều khiển âm thanh, môđun điều khiển hiển thị và môđun kiểm soát đầu vào và đầu ra và môđun xử lý dữ liệu. Môđun xử lý dữ liệu được trang bị môđun ghi và lưu trữ để lưu trữ các bước tính toán. Bàn phím được trang bị phím tìm kiếm để truy tìm dữ liệu được lưu trữ trong môđun ghi và lưu trữ, và màn hiển thị được cấu hình để, khi phím tìm kiếm được ấn, hiển thị các bước tính toán được lưu trữ trong môđun ghi và lưu trữ. Việc xác nhận được thực hiện bởi người tiêu dùng chỉ bằng cách so sánh với văn bản dữ liệu, và người tiêu dùng không phải liên tục kiểm tra màn hiển thị của máy tính. Bằng cách này, các lỗi kiểm tra có thể được giảm, và hiệu quả kiểm tra có thể được cải thiện.

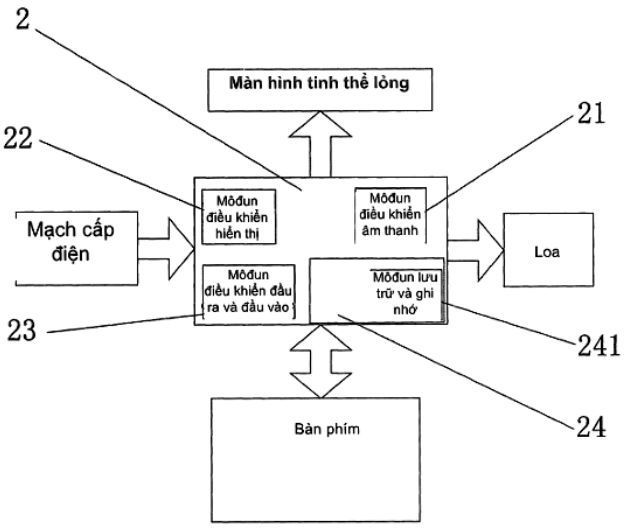
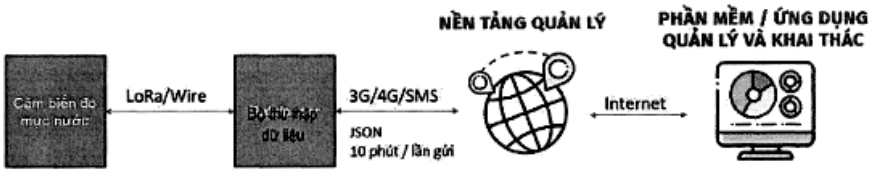


Fig.2

(11) **2-0004543 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248522/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 26/08/2024 437 A
(21) 2-2025-00559
(22) 06/07/2023
(51) ***G08B 21/10***
(67) 1-2023-04463
(73) **CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC** (VN)
Số 299 đường Huỳnh Ngọc Huệ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(72) Văn Phú Chính (VN); Văn Huỳnh Duy (VN); Ngô Đình Thanh (VN); Trình Thế Trường (VN); Hà Vĩnh Long (VN)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT VÀ CẢNH BÁO NGẬP LỤT SỬ DỤNG THÁP BÁO LŨ THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề xuất bộ thu thập dữ liệu dùng cho tháp báo lũ thông minh có khả năng xử lý và truyền dữ liệu cảnh bảo tới thiết bị ngoại vi và nền tảng quản lý, và có thể cài đặt cập nhật thông số kỹ thuật từ xa. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất tháp báo lũ thông minh bao gồm thân tháp được sơn vạch phản quang cho phép đo mực nước ngập, bộ cảm biến đo mực nước được bố trí ở phần trên của thân tháp để cho phép đo mực nước ngập, bộ thu thập dữ liệu được lắp trên thân tháp và bên trên bộ cảm biến đo mực nước. Hệ thống giám sát và cảnh báo ngập lụt gồm tháp báo lũ thông minh theo sáng chế cũng được đề xuất liên kết với nền tảng quản lý và phần mềm khai thác dữ liệu trao đổi thông tin.



HÌNH 2

(11) **2-0004544 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248529/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 2-2023-00181
(22) 13/04/2023
(51) ***B65G 33/24****; A47J 31/40; B65G 65/46; B65G 33/26; A47J 31/02*
(73) **FORTH CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED** (TH)
1053/1 Phaholyothin Road, Phayathai, Phayathai, Bangkok, 10400 Thailand
(72) Pongchai Amtanon (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **THIẾT BỊ CHUYỂN TẢI NGUYÊN LIỆU HÌNH ĐĨA ĐƯỢC CẢI TIẾN CÓ NHIỀU TRỤC VÍT CHUYỀN TẢI VÀ HỆ THỐNG CỦA THIẾT BỊ NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị chuyền tải nguyên liệu hình đĩa được cải tiến có nhiều trục vít chuyền tải và hệ thống của thiết bị này. Thiết bị bao gồm thân (10) bao gồm thân dưới (11) và thân trên (12) và động cơ thứ nhất (31), trong đó một đầu của trục vít chuyền tải nguyên liệu (40) được đặt trong ống bọc vít (70) để đỡ cụm vít dẫn động (71) được đặt trong khu vực giữa (50) của thân trên (12), và đầu còn lại của trục vít chuyền tải nguyên liệu (40), đối diện với đầu thứ nhất, được xác định là lỗ xả nguyên liệu (60) để phân phối nguyên liệu từ thùng chứa (30). Trong đó vít dẫn động (71) được nối với động cơ thứ hai (32), được xác định là nguồn cấp lực để dẫn động vít dẫn động (71) chuyển động vào trong ống bọc vít (70) để lắp ráp với trục vít chuyền tải nguyên liệu (40) để quay vít (40) để chuyền tải các nguyên liệu ra khỏi thùng chứa (30), và trong đó vít dẫn động (71), ống bọc vít (70), và vít tải nguyên liệu (40) được sắp xếp thẳng hàng trên cùng một trục và hoạt động cùng nhau để chuyền tải nguyên liệu ra khỏi thùng chứa (30).

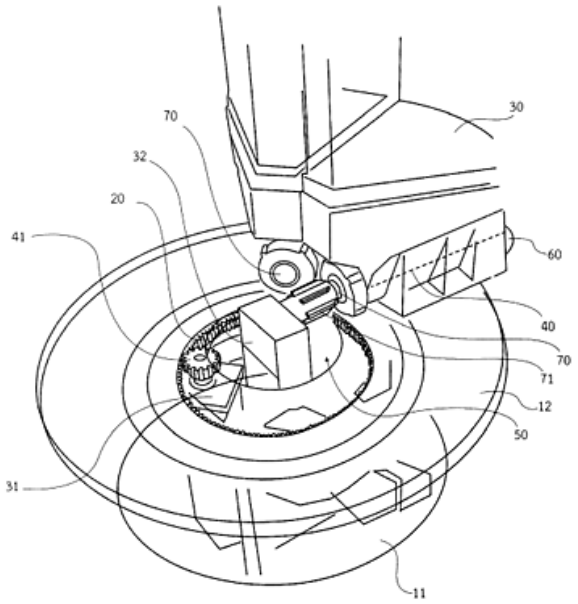


FIG. 1

(11) **2-0004545 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248532/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/08/2023 425 A
(21) 2-2023-00189
(22) 13/04/2023
(51) ***A23F 5/00***
(73) **FORTH CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED** (TH)
1053/1 Phaholyothin Road, Phayathai, Phayathai, Bangkok, 10400 Thailand
(72) Pongchai Amtanon (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **KẾT CẤU THÙNG CHỨA CÀ PHÊ CHỨA ÍT NHẤT HAI LOẠI CÀ PHÊ CẦN ĐƯỢC PHÂN PHỐI ĐẾN BỘ PHẬN XAY CÀ PHÊ DÙNG CHO MÁY BÁN HÀNG**

(57) Giải pháp hữu ích để cập đến kết cấu thùng chứa cà phê chứa ít nhất hai loại cà phê cần được phân phối đến bộ phận xay cà phê dùng cho máy bán hàng, trong đó máy bán hàng bao gồm bộ xử lý (20) được kết nối đến màn hình hiển thị cảm ứng (30) để nhận yêu cầu, từ người sử dụng, để lệnh máy bán hàng tạo ra đồ uống cà phê, trong đó bộ xử lý (20) lệnh thùng chứa cà phê chuyển tải hạt cà phê ra khỏi bộ phận xay cà phê (40) để pha chế đồ uống cà phê. Máy bán hàng bao gồm: thùng chứa hạt cà phê thứ nhất (11) mà có khoang cất trữ thứ nhất (21), trong đó ở một vị trí, cụ thể, ở phần dưới của ngăn (21) có trục vít chuyển tải thứ nhất (31) chuyển tải các hạt cà phê ra khỏi khoang (21), thùng chứa hạt cà phê thứ hai (12) mà có khoang cất trữ thứ hai (22), trong đó ở một vị trí, cụ thể, ở phần dưới của ngăn (22) có trục vít chuyển tải thứ hai (32) chuyển tải các hạt cà phê ra khỏi khoang (22), trong đó ít nhất một thùng chứa hạt cà phê thứ nhất (11) và ít nhất một thùng chứa hạt cà phê thứ hai (12), được gắn cùng nhau để chuyển tải, loại hạt cà phê thứ nhất (41) và loại hạt cà phê thứ hai (42) có các đặc điểm khác nhau, đến bộ phận xay cà phê (40).

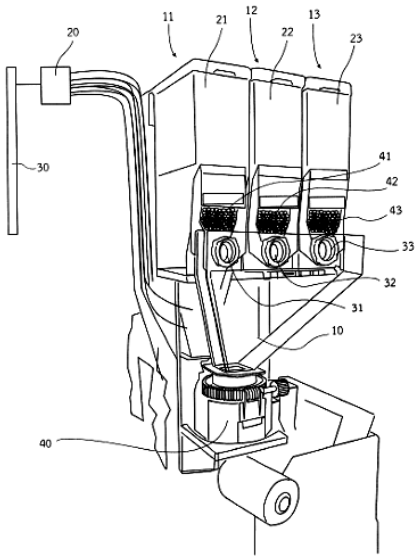


FIG. 1

(11) **2-0004546 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248536/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/12/2021 405 A
(21) 2-2020-00256
(22) 09/06/2020
(51) ***A43D 95/00**; A43D 13/00; A43D 15/00*
(76) **LIAO, TSUNG-NIEN** (TW)
No.11-1, Lane 159, Sec.1, Kwo Kwang Rd., Tali Dist., Taichung City 404, Taiwan
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **MÁY XÔNG HƠI MŨI GIÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy xông hơi mũi giày bao gồm thân máy (10), bể chứa nước (20), nồi hơi (30), các van đảo chiều (42); các ống dẫn hơi (40), và các đường ống hồi lưu (50). Nồi hơi (30) và bể chứa nước (20) đều được kết nối với mỗi van đảo chiều (42). Mỗi ống dẫn hơi (40) có một đầu kết nối với van đảo chiều (42) và đầu còn lại trên đó đặt thân giày (1). Mỗi van đảo chiều (42) kiểm soát hơi nước được cấp ra bởi mỗi đầu cấp hơi (401) thông qua ống dẫn hơi (40), hoặc đưa hơi nước trở lại bể chứa nước (20) thông qua đường ống hồi lưu (50). Do đó, ngăn được tình trạng cấp hơi nước một cách liên tục ngay cả khi máy xông hơi không làm việc, đạt được tính năng tiết kiệm năng lượng.

(11) **2-0004547 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248538/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 25/05/2021 398 A

(21) 2-2020-00079

(22) 27/02/2020

(30) PI 2019006400 31/10/2019 MY

(51) ***F24F 1/0076***

(73) **PANASONIC APPLIANCES AIR-CONDITIONING MALAYSIA SDN. BHD** (MY)
Lot 2, Persiaran Tengku Ampuan, Section 21, Shah Alam Industrial Site, 40300 Shah Alam, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(72) CHAN Seng Chang (MY); KOH Sheng Yii (MY); TEO Lii Shyan (MY)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **CỤM ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ CÓ CỤM ION HÓA NHỎ GỌN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm trong nhà và cụm máy điều hòa không khí bao gồm vỏ chứa các bộ phận dành cho không khí trao đổi nhiệt; và cụm ion hóa (100) bao gồm: bảng mạch của bộ ion hóa (102) và bộ phát ion (104) để sinh ra các ion; và ống xả ion (106) để xả các ion từ bộ phát ion (104); trong đó ống xả ion (106) được định tuyến dọc theo hoặc qua bảng mạch của bộ ion hóa (102) để giới hạn khoảng trống được yêu cầu cho cụm ion hóa (100) bên trong vỏ.

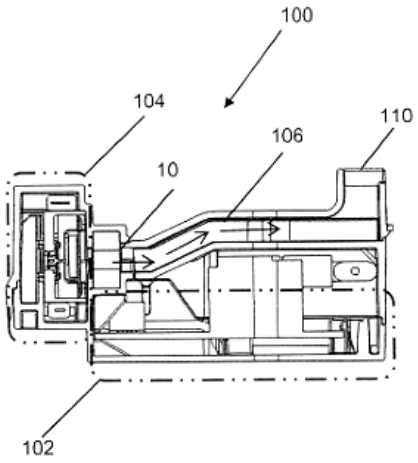


Fig.2a

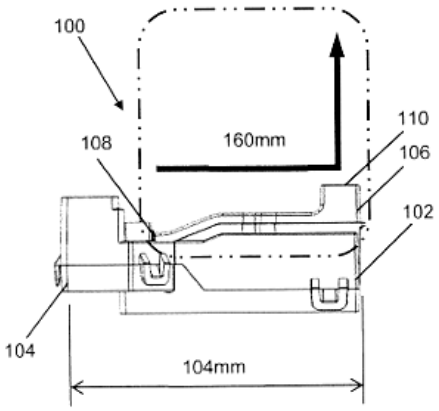
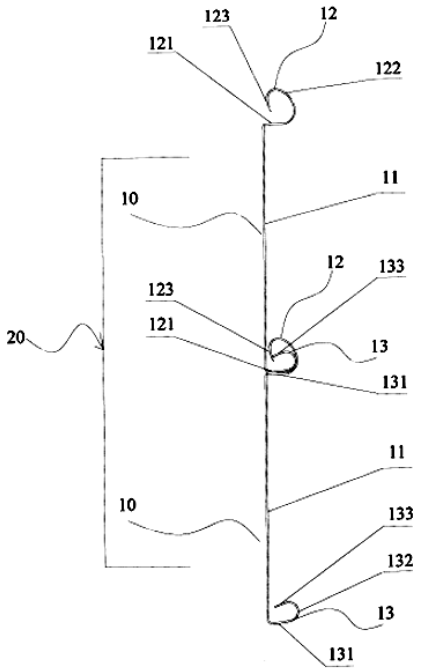


Fig.2b

(11) **2-0004548 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248540/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 27/07/2020 388 A
(21) 2-2020-00092
(22) 06/03/2020
(51) ***E06B 9/15***
(76) **LÊ MẠNH ĐỨC** (VN)
Số 180 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(54) **NAN CỬA CUỐN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất nan cửa cuốn (10) được tạo ra có thân giữa (11), đầu móc trên (12) nối với đầu trên của thân giữa (11), và đầu móc dưới (13) nối với đầu dưới của thân giữa (11). Trong đó theo hình chiếu cạnh của nan cửa cuốn (10), đầu móc trên (12) được tạo kết cấu bao gồm đoạn nằm ngang (121) được nối với đầu trên của thân giữa (11) để cơ bản tạo ra một góc vuông và đóng vai trò là đoạn tỳ thứ nhất, đoạn cong dạng móc (122), và đoạn đầu tự do (123) được cấu tạo là một đoạn thẳng kéo dài xuống dưới và nghiêng vào trong để đóng vai trò là đoạn định vị thứ nhất; đầu móc dưới (13) được tạo kết cấu bao gồm đoạn nằm ngang (131) được nối với đầu dưới của thân giữa (11) để cơ bản tạo ra một góc vuông và đóng vai trò là đoạn tỳ thứ hai, đoạn cong dạng móc (132), và đoạn đầu tự do (133) được cấu tạo là một đoạn thẳng kéo dài sang ngang và nghiêng xuống dưới để đóng vai trò là đầu định vị thứ hai.

Fig.3



(11) **2-0004549 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248637/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 2-2022-00073

(85) 22/02/2022

(22) 23/10/2019

(86) PCT/CN2019/112802 23/10/2019

(30) 201910784381.X 23/08/2019 CN

(87) WO2021/035916 04/03/2021

(51) ***H05K 3/02***; *H05K 1/02*

(76) **LI, LONGKAI** (CN)
56, Group 2, Lihua Road Changling Town, Wanzhou District Chongqing 404020, China

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHỦ VÀ HÌNH THÀNH CẤU TRÚC LỚP VẬT LIỆU MỚI CỦA BẢNG MẠCH TẦN SỐ CAO VÀ CẤU TRÚC LỚP VẬT LIỆU MỚI CỦA BẢNG MẠCH TẦN SỐ CAO**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp phủ và hình thành cấu trúc lớp vật liệu mới của bảng mạch tần số cao, bao gồm các bước sau: (1) phủ một màng chất lỏng tổng hợp lên lá đồng; (2) Đưa nó vào lò hầm để nung, lớp màng đóng rắn được tạo ra trên lá đồng để có được một bảng điều khiển duy nhất; (3) Một lớp vật liệu cao tần thể lỏng tổng hợp được phủ trên màng đã đóng rắn; (4) Sau đó được đưa đến lò hầm để nướng, lớp vật liệu cao tần lỏng tổng hợp trở thành lớp vật liệu cao tần bán thể rắn và hình thành cấu trúc lớp vật liệu mới của bảng mạch cao tần. Sáng chế cũng bộc lộ sản phẩm được điều chế bằng cách thực hiện phương pháp trên. Cấu trúc lớp vật liệu mới của bảng mạch tần số cao được chế tạo có hiệu suất truyền tín hiệu tần số cao tốc độ cao, có thể thích ứng với xu hướng tần số cao và tốc độ cao hiện tại từ mạng không dây đến các ứng dụng đầu cuối và đặc biệt phù hợp cho các sản phẩm công nghệ 5G mới; Nó có thể được sử dụng làm vật liệu sản xuất bảng mạch, sản xuất bảng mạch một lớp, bảng mạch linh hoạt nhiều lớp và bảng linh hoạt cứng nhiều lớp, mang lại lợi ích to lớn cho việc sản xuất bảng mạch và đơn giản hóa quy trình.

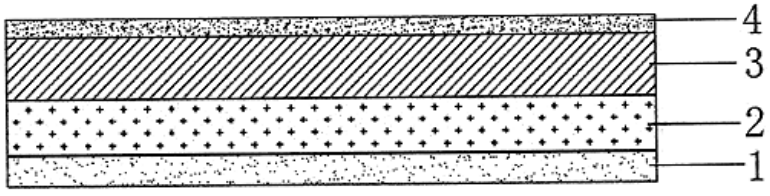


Fig.1

(11) **2-0004550 B**

(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248638/QĐ-SHTT.IP

(45) 25/11/2025 452B

(43) 27/06/2022 411 A

(21) 2-2022-00074

(85) 22/02/2022

(22) 23/10/2019

(86) PCT/CN2019/112807 23/10/2019

(30) 201910785103.6 23/08/2019 CN

(87) WO2021/035918 04/03/2021

(51) ***H05K 1/03***; *H05K 3/00; C08G 73/10*

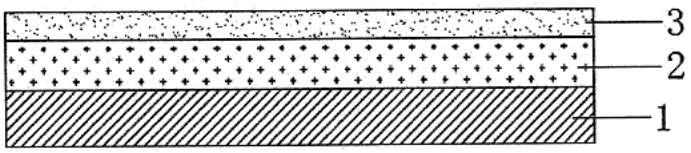
(76) **LI, LONGKAI** (CN)
56, Group 2, Lihua Road Changling Town, Wanzhou District Chongqing 404020, China

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHỦ VÀ HÌNH THÀNH CẤU TRÚC LỚP VẬT LIỆU MỚI CHO BẢNG MẠCH TẦN SỐ CAO VÀ CẤU TRÚC LỚP VẬT LIỆU MỚI CỦA BẢNG MẠCH TẦN SỐ CAO**

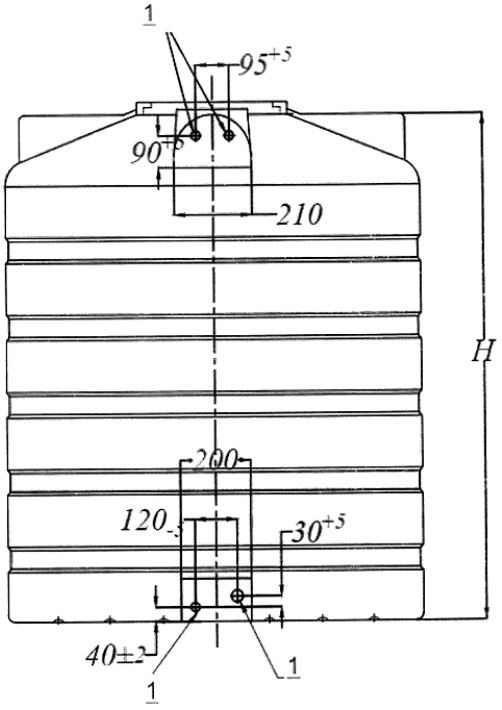
(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp phủ và hình thành cấu trúc lớp vật liệu mới cho bảng mạch tần số cao, bao gồm các bước sau: (1) phủ màng TFP lỏng tổng hợp lên màng PI đã đóng rắn; (2) đưa vào lò hầm để nướng và tạo thành màng TFP bán thể rắn ở mặt trước của màng PI đã đóng rắn; (3) ép nóng lá đồng trên màng TFP bán thể rắn để có được cấu trúc lớp vật liệu mới một mặt của bảng mạch tần số cao. Sáng chế cũng bô lộ cấu trúc lớp vật liệu mới của bảng mạch tần số cao được điều chế bằng cách thực hiện phương pháp trên. Cấu trúc lớp vật liệu mới của bảng mạch tần số cao được chế tạo có hiệu suất truyền tín hiệu tần số cao tốc độ cao, có thể thích ứng với xu hướng tần số cao và tốc độ cao hiện tại từ mạng không dây đến các ứng dụng đầu cuối và đặc biệt phù hợp cho các sản phẩm công nghệ 5G mới, có thể được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất bảng mạch để sản xuất cấu trúc bảng mạch như bảng mạch một lớp, bảng mạch linh hoạt nhiều lớp và bảng cứng linh hoạt nhiều lớp, mang lại sự thuận tiện cho việc sản xuất bảng mạch sau này và đơn giản hóa quy trình.

FIG.1



(11) **2-0004551 B**
(15) 30/10/2025
Số Quyết định: 248640/QĐ-SHTT.IP
(45) 25/11/2025 452B
(43) 25/12/2023 429 A
(21) 2-2023-00572
(22) 03/10/2023
(51) ***B65D 88/00***; *B65D 90/00*
(73) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP LÊ GIA** (VN)
Tầng 7, số 8 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Lê Hoàng Hà (VN)
(54) **BỒN CHỨA BẰNG NHỰA CÓ LƠ REN TRONG ĐÚC LIỀN THÂN BỒN**

(57) Sáng chế đề cập đến bồn chứa bằng nhựa để chứa nước bao gồm thân bồn chứa có kết cấu dạng đa lớp bao gồm lớp ngoài, lớp giữa và lớp trong; trong đó lớp giữa có tác dụng chống tia UV của ánh sáng mặt trời; các lơ ren trong (lỗ được tạo ren trong) được tạo ra tại các vị trí định trước và các lơ ren trong này được tạo liền khối với thân bồn chứa để lắp đường nước vào, đường nước ra, đường xả nước hoặc phao điện.



Hình 1

PHẦN III

SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỶ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ, QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Sửa đổi Bằng độc quyền độc quyền sáng chế

Quyết định số: 227127/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 02/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02240 Ngày nộp: 05/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26245	06/10/2020
1-34096	18/10/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: AiCuris Anti-infective Cures AG (DE)
Friedrich-Ebert-Strasse 475, 42117 Wuppertal, Germany

Quyết định số: 228091/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02225 Ngày nộp: 01/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-32721	21/06/2022

Mục sửa đổi: Thay đổi chủ văn bằng bảo hộ (chuyển dịch quyền sở hữu)
Nội dung mới: Mitsubishi Materials Corporation (JP)
3-2-3, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117 Japan

Quyết định số: 228149/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-03338 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22916	23/12/2019
1-22996	30/12/2019
1-18221	02/01/2018
1-26465	21/10/2020
1-32786	28/06/2022
1-30165	18/10/2021
1-34032	13/10/2022

Mục sửa đổi: Thay đổi chủ văn bằng bảo hộ (chuyển dịch quyền sở hữu)
Nội dung mới: Mitsui Chemicals Agro, Inc. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 228173/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-03337 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-21744	19/08/2019
1-22916	23/12/2019
1-24125	15/05/2020
1-22996	30/12/2019
1-18221	02/01/2018

1-32786	28/06/2022
1-30165	18/10/2021
1-29954	28/09/2021
1-20556	29/01/2019
1-31584	09/03/2022
1-32118	25/04/2022
1-34032	13/10/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Mitsui Chemicals Crop & Life Solutions, Inc. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 228437/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-00848 Ngày nộp: 26/3/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-39011	01/02/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty TNHH sản xuất thương mại cơ khí Anh Khoa (VN)
80/7/5 đường Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 231263/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-01666 Ngày nộp: 05/6/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-35505	23/03/2023
1-35291	10/09/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần E LINK GATE (VN)
145/38C Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Quyết định số: 231404/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-00780 Ngày nộp: 19/3/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16271	28/11/2016
1-29366	28/07/2021
1-38404	18/12/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Trung tâm Phát triển công nghệ cao, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VN)
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 231427/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-00285 Ngày nộp: 10/02/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-37364	26/09/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: SOLMAX INDUSTRIAL ZHUHAI CO., LTD. (CN)
601, South of Nangang West Road, Gaolan Port Economic Zone, Zhuhai, Guangdong 519050, China

---

Quyết định số: 232586/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-01395 Ngày nộp: 13/5/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13894	23/03/2015
1-15641	28/06/2016
1-17610	10/10/2017
1-26992	02/12/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Archroma (Switzerland) GMBH (CH)
Hardstrasse 1, 4133 Pratteln, Switzerland

Quyết định số: 232587/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-01021 Ngày nộp: 05/4/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-38232	07/12/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: PFIZER INC. (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192, United States of America

---

Quyết định số: 233222/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-03459 Ngày nộp: 14/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-28333	12/04/2021
1-40028	07/05/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TOSOH SILICA CORPORATION (JP)
4560, Kaisei-cho, Shunan-shi, Yamaguchi 746-0006, Japan

Quyết định số: 233671/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-02418 Ngày nộp: 17/8/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30913	23/12/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Trützschler Group SE (DE)
Duvenstraße 82-92, 41199 Mönchengladbach, Germany

Quyết định số: 237377/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-01510 Ngày nộp: 20/5/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-36374	13/06/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CEPHALON LLC (US)
145 Brandywine Parkway, West Chester, Pennsylvania 19380, USA

Quyết định số: 237398/QĐ-SHTT.IP, ngày 14/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-01411 Ngày nộp: 14/5/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-35196	01/03/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. I4F LICENSING NV (BE)
Industriedijk 19 2300 Turnhout, Belgium
2. Tower Ipco Company Limited (IE)
28 - 32 Upper Pembroke Street Dublin, 2, IRELAND

Quyết định số: 238096/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-00240 Ngày nộp: 03/02/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-41827	25/10/2024

Mục sửa đổi: Quốc tịch của tác giả Sáng chế
Nội dung mới: SHLOMOT Eyal (US)

Quyết định số: 240335/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02003 Ngày nộp: 07/7/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25933	15/09/2020
1-43556	20/01/2025
1-43451	16/01/2025

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: LMW LIMITED (IN)
Perianaickenpalayam, Coimbatore 641 020, Tamil Nadu, India

Quyết định số: 240336/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02008 Ngày nộp: 07/7/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-28873	10/06/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: FUJI YUSOKI KOGYO CO., LTD. (JP)
2327-1, Aza Ichinoyokomichi, Oaza Higashitakadomari, Sanyoonoda-shi, Yamaguchi 7560088, Japan

---

Quyết định số: 240337/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02024 Ngày nộp: 10/7/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-39329	07/03/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: ARROWHEAD PHARMACEUTICALS, INC. (US)
177 East Colorado Boulevard, Suite 700, Pasadena, California 91105, United States of America

---

Quyết định số: 240493/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-01783 Ngày nộp: 16/6/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31479	02/03/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CURRENT LIGHTING SOLUTIONS LLC (US)
6085 Parkland Drive, Mayfield Heights, OH 44124, United States of America

---

Quyết định số: 242310/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02345 Ngày nộp: 15/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-39382	12/03/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1- chome, Minato-ku, Tokyo 105-0023, Japan
2. Toshiba Industrial Products and Systems Corporation (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, 212-0013 Japan

---

Quyết định số: 242311/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02346 Ngày nộp: 15/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-44905	17/03/2025
1-50735	25/07/2025
1-44998	19/03/2025

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1- chome, Minato-ku, Tokyo 105-0023, Japan

Quyết định số: 242315/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02470 Ngày nộp: 26/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-20641	19/02/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Roal Oy (FI)
Tykkimäentie 15b, 05200 Rajamäki, Suomi, Finland

Quyết định số: 242316/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02471 Ngày nộp: 26/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-20641	19/02/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: AB Enzymes Finland Oy (FI)
Tykkimäentie 15b, 05200 Rajamäki, Suomi, Finland

Quyết định số: 242323/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02496 Ngày nộp: 28/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-45997	17/04/2025

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TENEOBIO, INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America

---

Quyết định số: 242324/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02497 Ngày nộp: 28/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-45775	14/04/2025

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TENEOBIO, INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America

---

Quyết định số: 242327/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02511 Ngày nộp: 29/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25040	09/07/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Nxera Pharma UK Limited (GB)
Steinmetz Building, Granta Park, Great Abington, Cambridge, CB21 6DG, United Kingdom

---

Quyết định số: 242332/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02517 Ngày nộp: 29/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-43570	20/01/2025

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Tesaro, Inc. (US)
Corporation Service Company, 251 Little Falls Drive, Wilmington DE 19808 United States

---

Quyết định số: 246909/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02359 Ngày nộp: 18/8/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-32518	03/06/2022

Mục sửa đổi: Thay đổi chủ văn bằng bảo hộ (chuyển dịch quyền sở hữu)

Nội dung mới: KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan

Quyết định số: 245930/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2025-02116 Ngày nộp: 22/7/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-42786	26/12/2024

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VN)
227 Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 251105/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-03018 Ngày nộp: 04/10/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29584	24/08/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Metso Minerals Oy (FI)
Lokomonkatu 3, 33900 Tampere, Finland

Quyết định số: 251106/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2024-03019 Ngày nộp: 04/10/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29584	24/08/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Metso Outotec Finland Oy (FI)
Lokomonkatu 3, 33900 Tampere, Finland

b- Sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 228085/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2025-02203 Ngày nộp: 31/7/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-4154	03/06/2025

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần Tecomen Holding (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

---

Quyết định số: 228086/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2025-02204 Ngày nộp: 31/7/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-4155	03/06/2025

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần Tecomen Holding (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội

---

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 154681/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15834 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29954	28/09/2021	5	28/09/2026

2 – DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS CROP & LIFE SOLUTIONS, INC. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 155174/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14169 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21935	09/09/2019	7	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 155175/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14170 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33631	09/09/2022	4	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 155176/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14171 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37198	08/09/2023	3	08/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 155177/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14172 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33623	08/09/2022	4	08/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO HOLDINGS CO., LTD. (JP)
388, Oaza Ohkura, Ranzan-Machi, Hiki-Gun, Saitama 355-0222, Japan

---

Thông báo số: 155178/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14173 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33630	09/09/2022	4	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RUNWAY BLUE, LLC (US)
35 South Pfeifferhorn Drive, Alpine, Utah 84004, United States of America

---

Thông báo số: 155179/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14174 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33633	09/09/2022	4	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIFTRA IP APS (DK)
Stationsmestervej 81, DK-9200 Aalborg, Denmark

Thông báo số: 155180/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14175 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29723	08/09/2021	5	08/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) LLC (AE)
Shaikh Khalifa Energy Complex, P.O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, United Arab Emirates
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstrasse 17-19, A-1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 155181/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14176 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21936	09/09/2019	7	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 155182/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14177 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37441	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera (PI), Italy

Thông báo số: 155183/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14178 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33763	21/09/2022	4	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines, Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 155184/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14179 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10669	20/09/2012	14	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS, N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 155185/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14180 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38352	13/12/2023	3	13/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARAMOUNT PRODUCTS 1 LLC (US)
99 Biltmore Avenue, Rye, New York 10580, United States of America

---

Thông báo số: 155186/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14181 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30406	08/11/2021	5	08/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 1030023, Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 155187/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14182 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41715	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOLOGIES AVANCEES ET MEMBRANES INDUSTRIELLES (FR)
ZA LES LAURONS, 26110 NYONS, FRANCE

Thông báo số: 155188/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14183 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14569	21/09/2015	11	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I- 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

---

Thông báo số: 155189/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14184 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29912	24/09/2021	5	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIETE BIC (FR)
14 rue Jeanne d'Asnières, F-92110 Clichy, France

Thông báo số: 155190/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14185 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41718	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMITA PHARMACEUTICAL CO.,LTD. (JP)
85-1, Aza Maruyama Akinokami Seto-cho, Naruto-shi, Tokushima 771-0360, Japan

---

Thông báo số: 155191/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14186 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26494	23/10/2020	6	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 155192/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14187 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26931	27/11/2020	6	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RILCO MANUFACTURING COMPANY, INC. (US)
12700 Tanner Rd, Houston, TX 77041, USA

Thông báo số: 155193/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14188 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20171	13/11/2018	8	13/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ICHIHIRO CO., LTD. (JP)
4-1-6, Hacchonishi, Imabari-City, Ehime 794-0832, Japan

Thông báo số: 155194/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14189 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26051	22/09/2020	6	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGKHIM BIOCHEMICAL HOLDING MANAGEMENT COMPANY, JOINT-STOCK COMPANY (ORGKHIM BCH MANAGEMENT COMPANY, JSC) (RU)
Room P24, 55A, Belinskogo str., g. Nizhny Novgorod, 603105, Russia

---

Thông báo số: 155195/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14190 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22881	16/12/2019	7	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
Tasly Modern TCM Garden, Pu Jihe East Road No.2, Beichen District, Tianjin 300410, China

---

Thông báo số: 155196/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14191 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37337	22/09/2023	3	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG REEBOW INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. 5688, LONGSHAN ROAD, HIGH-TECH ZONE, ZIBO CITY, SHANDONG PROVINCE, CHINA

Thông báo số: 155197/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14192 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37481	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, BOK JOO (KR)
415, Waseoksunhwan-ro, Paju-si, Gyeonggi-do 10894, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155198/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14193 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11972	29/10/2013	13	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PI-HSIA LIN (TW)
No. 50, Aly. 55, Ln. 525, Jhongjheng Rd., Cishan Dist, Kaohsiung City 842, Taiwan

---

Thông báo số: 155199/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14194 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22575	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EASYLINK INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
6F.-1, No 284, Zhongzheng 1st Rd., Lingya Dist.,
Kaohsiung City, Taiwan

Thông báo số: 155200/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14195 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42156	25/11/2024	2	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STI CO., LTD. (KR)
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do
17558, Republic of Korea

Thông báo số: 155201/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14196 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26112	25/09/2020	6	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CS CONSTRUCTION & GEOTECHNIC PTE. LTD (SG)
No. 2 Tanjong Penjuru Crescent, Singapore 608968

Thông báo số: 155202/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14197 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42165	25/11/2024	2	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM ĐẤT VIỆT (VN)
Khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 155203/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14198 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42135	22/11/2024	2	22/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM ĐẤT VIỆT (VN)
Khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An, Thị Xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 155204/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14200 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41446	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005 US

Thông báo số: 155205/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14201 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41454	19/09/2024	2	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOLUX CORPORATION (TW)
No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan, Miao-Li County, Taiwan

---

Thông báo số: 155206/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14202 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41478	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

---

Thông báo số: 155207/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14203 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33733	19/09/2022	4	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
Torshamnsgatan 21-23, 164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 155208/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14204 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37298	19/09/2023	3	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

---

Thông báo số: 155209/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14205 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41445	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

---

Thông báo số: 155210/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14206 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41462	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005 US

Thông báo số: 155211/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14207 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41472	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005 US

Thông báo số: 155212/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14208 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41443	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005,
United States of Ameria

Thông báo số: 155213/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14209 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41447	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

---

Thông báo số: 155214/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14210 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41471	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005 US

Thông báo số: 155215/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14211 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41481	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

---

Thông báo số: 155216/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14212 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37315	20/09/2023	3	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I4F LICENSING NV (BE)
Oude Watertorenstraat 25 3930 Hamont-Achel, Belgium

Thông báo số: 155219/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14213 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29898	23/09/2021	5	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN EYEQ TECH (VN)
Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 155220/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14214 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17372	22/08/2017	9	22/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan

Thông báo số: 155221/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14215 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36084	17/05/2023	3	17/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America
AMBRX, INC. (US)
10975 North Torrey Pines Road, La Jolla, California 92037, United States of America

---

Thông báo số: 155222/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14216 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41849	31/10/2024	2	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155223/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14217 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41614	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155224/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14218 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41598	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155225/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14219 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41707	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155226/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14220 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41708	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155227/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14221 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41621	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155228/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14222 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41597	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155229/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14223 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41610	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minamị-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155230/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14224 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33661	13/09/2022	4	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYUX INC. (JP)
7-22, Suzaki, Uruma-shi, Okinawa 9042234 (JP)

Thông báo số: 155231/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14225 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13307	20/10/2014	12	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 155232/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14226 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26487	22/10/2020	6	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No.184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 155233/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14229 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35895	27/04/2023	3	27/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESSENTIAL SURGICAL PTY LTD (AU)
805, Level 8, 3 Waverley Street, Bondi Junction 2022, New South Wales, Australia

---

Thông báo số: 155234/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14230 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18806	19/03/2018	8	19/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BTC CONCEPT (FR)
5, rue de Castiglione F-75001 Paris, France

Thông báo số: 155235/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14231 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41433	17/09/2024	2	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AINAN LIBERACIO CO., LTD. (JP)
1163, Funakoshi, Ainan-cho, Minamiuwa-gun Ehime 7984205, Japan

---

Thông báo số: 155236/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14232 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42754	24/12/2024	2	24/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SISTEMAS TÉCNICOS DE ENCOFRADOS, S.A (ES)
LLOBREGAT 8, POL.IND. SECTOR MOLLET., PARETS DEL VALLÉS, 08150 BARCELONA, SPAIN

Thông báo số: 155237/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14233 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38043	24/11/2023	3	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 155238/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14234 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37796	03/11/2023	3	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON FIBER CORPORATION (JP)
2373-2, Fuse, Abiko-City Chiba 2701162, JAPAN

Thông báo số: 155239/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14236 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41504	25/09/2024	2	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-Gu Seoul 04369, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155240/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14237 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30137	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUARRYMEN & CO. INC. (JP)
14-23, Seijo 6-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1570066, Japan.

Thông báo số: 155241/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14238 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33912	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PICOGRAM CO., LTD. (KR)
58, Sinheung-ro 469beon-gil, Ojeong-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do 14447, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155242/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14239 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26098	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-FEE SYSTEM GMBH (DE)
Senefelder Str. 44, 51469 Bergisch Gladbach, Germany

Thông báo số: 155243/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14240 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26120	25/09/2020	6	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AGRICULTURAL SOLUTIONS SEED US LLC (US)
100 Park Avenue, Florham Park, 07932, New Jersey, United States of America

---

Thông báo số: 155244/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14241 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26056	22/09/2020	6	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America

---

Thông báo số: 155245/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14242 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29862	21/09/2021	5	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, LLC (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

---

Thông báo số: 155246/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14243 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26039	21/09/2020	6	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-9005 Cayman Islands

---

Thông báo số: 155247/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14244 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33764	21/09/2022	4	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE BIOLOGICALS S.A (BE)
Rue de L'Institut 89, B-1330 Rixensart, Belgium.

Thông báo số: 155248/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14245 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22379	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO DENSO KABUSHIKI KAISHA (JP)
10-4, Shinbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0004, Japan

Thông báo số: 155249/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14246 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40273	28/05/2024	2	28/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 10, 51373 Leverkusen, Germany

Thông báo số: 155250/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14247 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36040	15/05/2023	3	15/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO US INC. (US)
c/o ELI LILLY AND COMPANY, Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

Thông báo số: 155251/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14248 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25942	15/09/2020	6	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)
JAYALAKSHMI ESTATES, 29 (Old No. 8), Haddows Road, Chennai 600006, India

---

Thông báo số: 155252/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14249 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37316	21/09/2023	3	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I4F LICENSING NV (BE)
Oude Watertorenstraat 25 3930 Hamont-Achel, Belgium

Thông báo số: 155253/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14250 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29863	21/09/2021	5	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, LLC (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

---

Thông báo số: 155254/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14251 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37324	22/09/2023	3	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, WI 53005, United States of America

---

Thông báo số: 155255/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14252 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29861	21/09/2021	5	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, LLC (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

---

Thông báo số: 155256/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14253 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37331	22/09/2023	3	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I4F LICENSING NV (BE)
Oude Watertorenstraat 25 3930 Hamont-Achel, Belgium

Thông báo số: 155257/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14254 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14746	02/11/2015	11	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARISTON S.P.A. (IT)
45, Viale Aristide Merloni, I-60044 Fabriano (Ancona), Italy

Thông báo số: 155258/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14255 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41339	09/09/2024	2	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMELZ S.P.A. (IT)
Viale Indipendenza, 55 27029 Vigevano, Italy

Thông báo số: 155259/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14256 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41476	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITERCHIMICA S.R.L. (IT)
Via G. Marconi, 21, 24040 Suisio (BG), Italy

Thông báo số: 155260/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14257 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41371	12/09/2024	2	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMELZ S.P.A. (IT)
Viale Indipendenza, 55, 27029 Vigevano (PV), Italy

Thông báo số: 155261/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14258 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29759	10/09/2021	5	10/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 155262/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14259 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17480	12/09/2017	9	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 155263/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14260 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17454	12/09/2017	9	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 155264/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14261 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17481	12/09/2017	9	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 155265/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14262 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41387	13/09/2024	2	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Thông báo số: 155266/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14263 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37212	11/09/2023	3	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

---

Thông báo số: 155267/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14264 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33643	12/09/2022	4	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Bldg., 2-4-12, Nakazaki-Nishi, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan
OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601, Japan

---

Thông báo số: 155268/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14265 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19895	13/09/2018	8	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 155269/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14266 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29749	10/09/2021	5	10/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-1-1 Shibaura, Minato-ku, Tokyo 108-0023, Japan

Thông báo số: 155270/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14267 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33665	13/09/2022	4	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVANTAMA AG (CH)
Laubisrütistrasse 50 8712 Stäfa (CH)

Thông báo số: 155271/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14268 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37242	13/09/2023	3	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)
c/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda-Jimbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0051, Japan

---

Thông báo số: 155272/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14269 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37247	13/09/2023	3	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)
c/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda Jimbocho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 155273/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14270 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10649	12/09/2012	14	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 155274/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14274 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20371	25/12/2018	8	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 155277/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14277 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26162	29/09/2020	6	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HATCHTECH GROUP B.V. (NL)
Gildetrom 25, NL-3905 TB Veenendaal, The Netherlands

Thông báo số: 155278/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14279 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25843	09/09/2020	6	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATCO PHARMA LIMITED (IN)
Natco House, Road No. 2, Banjara Hills, Telangana, Hyderabad 500034, India

---

Thông báo số: 155279/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14280 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29852	20/09/2021	5	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

Thông báo số: 155280/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14281 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29780	14/09/2021	5	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESD TECHNOLOGY CONSULTING & LICENSING CO., LTD. (CN)
A 2717, Kaisa Center, No.66 of Nanyuan Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518031, China

---

Thông báo số: 155281/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14282 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26087	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUT PASTEUR (FR)
25-28, rue de Docteur Roux, 75015 Paris, France
FERRING B.V. (NL)
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, Netherlands

Thông báo số: 155282/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14283 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22031	23/09/2019	7	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809, USA

Thông báo số: 155283/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14284 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41466	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROH, YOUNGSUK (KR)
107Dong 301Ho, 12, Gukchaebosang-ro 34-gil, Seo-gu, Daegu 41837 Republic of Korea

---

Thông báo số: 155284/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14285 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30041	06/10/2021	5	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILLUMINA, INC. (US)
5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)

Thông báo số: 155285/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14288 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37288	18/09/2023	3	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUT NATIONAL DE LA RECHERCHE AGRONOMIQUE (FR)
147 rue de l'Université 75007 PARIS, France

IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 & 4 avenue du Bois-Préau 92852 RUEIL-MALMAISON, France

Thông báo số: 155286/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14290 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41673	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOCHIDA CORPORATION (JP)
2-1-1, Nihonbashi-Hamacho, Chuo-Ku, Tokyo 1030007, JAPAN

Thông báo số: 155287/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14291 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41652	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyömröi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 155288/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14292 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41626	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyömröi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 155289/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14293 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34057	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea

---

Thông báo số: 155290/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14294 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26544	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155291/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14295 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26406	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155292/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14296 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37749	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 155293/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14297 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37635	20/10/2023	3	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336
Republic of Korea

Thông báo số: 155294/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14298 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26418	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155295/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14299 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34098	18/10/2022	4	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155296/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14300 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34217	31/10/2022	4	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155297/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14301 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37761	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 155298/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14302 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34072	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336
Republic of Korea

Thông báo số: 155299/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14303 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13357	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-Dong, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 150-721, Korea

Thông báo số: 155300/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14304 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37654	23/10/2023	3	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155301/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14305 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37546	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155302/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14306 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37506	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 155303/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14307 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10887	26/11/2012	14	26/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogye-dong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-080, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155304/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14308 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30075	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184 Republic of Korea

Thông báo số: 155305/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14309 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38372	15/12/2023	3	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LSIS CO., LTD. (KR)
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14119, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155306/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14310 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38555	28/12/2023	3	28/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYOSUNG CHEMICAL CORPORATION (KR)
235, Banpo-daero, Seocho-gu, Seoul, 06578, Republic of Korea

Thông báo số: 155307/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14311 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41710	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREEN CROSS CORPORATION (KR)
107, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 16924, Republic of Korea
MOGAM INSTITUTE FOR BIOMEDICAL RESEARCH (KR)
93, Ihyeon-ro 30beon-gil, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 16924, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155308/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14312 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6766	21/12/2007	19	21/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
84-11, 5Ga, Namdaemun-Ro, Jung-Gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 155309/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14313 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22453	04/11/2019	7	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYOSUNG TNC CORPORATION (KR)
119, Mapo-daero, Mapo-gu, Seoul, 04144, Republic of Korea
NANO-VISION TECH CO., LTD. (KR)
(Jigeum-dong, Banseok Building), 301, 186, Migeum-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, 472-934, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155310/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14314 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9723	11/10/2011	15	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTECH CORPORATION (KR)
8 Yangjaecheonro-21gil, Suite 402, Seocho-gu, Seoul 06748, South Korea

---

Thông báo số: 155407/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14049 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26559	28/10/2020	6	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
2813-1, Oaza Nakabaru, Kasuya-machi, Kasuya-gun, Fukuoka 8112304 Japan

---

Thông báo số: 155408/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14050 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43599	20/01/2025	2	20/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 Japan
SHINAGAWA REFRACTORIES CO., LTD. (JP)
2-2-1 Otemachi, Chiyoda, Tokyo 1000004 Japan

Thông báo số: 155409/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14051 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10647	12/09/2012	14	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, Netherlands

Thông báo số: 155410/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14052 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14524	07/09/2015	11	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, BELGIUM

Thông báo số: 155411/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14053 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37255	14/09/2023	3	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: R.P. SCHERER TECHNOLOGIES, LLC (US)
2215 Renaissance Drive, Suite B, Las Vegas, NV 89119, United States of America

---

Thông báo số: 155412/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14054 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25849	09/09/2020	6	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STICHTING I-F PRODUCT COLLABORATION (NL)
Prins Bernhardplein 200 NL-1097 JB Amsterdam Netherlands

Thông báo số: 155413/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14056 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13190	15/09/2014	12	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNISCHE UNIVERSITEIT DELFT (NL)
Stevinweg 1, NL-2628 CN Delft, The Netherlands

Thông báo số: 155414/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14057 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33597	07/09/2022	4	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAPBRAN HOLDINGS, LLC (US)
11601 Wilshire Blvd., Suite 2300, Los Angeles, California 90025, USA

Thông báo số: 155415/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14058 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14525	07/09/2015	11	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, BELGIUM

Thông báo số: 155416/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14059 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41363	12/09/2024	2	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 155417/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14060 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25854	09/09/2020	6	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GERALD ROCHA (US)
50 Gage Road, Bedford, New Hampshire 03110, United States of America

---

Thông báo số: 155418/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14061 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37250	13/09/2023	3	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALECTOR LLC (US)
131 Oyster Point Blvd, Suite 600, South San Francisco, California 94080, United States of America

---

Thông báo số: 155419/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14062 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37213	11/09/2023	3	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENSSELAER POLYTECHNIC INSTITUTE (US)
110 8th Street, Troy, New York 12180-3590, United States of America

---

Thông báo số: 155420/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14063 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25930	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 155421/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14064 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33691	14/09/2022	4	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, 43122 Parma, Italy

Thông báo số: 155422/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14065 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14527	07/09/2015	11	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain, 17, B-7011 Ghlin, BELGIUM

Thông báo số: 155423/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14066 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25900	11/09/2020	6	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED REFINING TECHNOLOGIES LLC (US)
7500 Grace Drive, Columbia, MD 21044, United States of America

---

Thông báo số: 155424/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14067 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37273	15/09/2023	3	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHTRONIC FLOOR CARE TECHNOLOGY LIMITED (GB)
P.O. Box 957, Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, Virgin Islands (British)

Thông báo số: 155425/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14068 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37266	15/09/2023	3	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTEM CERAMICS S.P.A. (IT)
Via Ghiarola Vecchia, 73, 41042 Fiorano Modenese (Modena), Italy

---

Thông báo số: 155426/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14069 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29689	07/09/2021	5	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, USA

Thông báo số: 155427/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14070 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37249	13/09/2023	3	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPHANOSOS S.A.S. (FR)
20-22 rue Henri et Gilberte Goudier - Zone Industrielle La Varenne, Riom, 63200, France

---

Thông báo số: 155428/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14071 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25890	11/09/2020	6	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOP GLOVE SDN. BHD. (MY)
Lot 4969, Jalan Teratai, Batu 6, Off Jalan Meru, 41050 Klang, Selangor, Malaysia

---

Thông báo số: 155429/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14073 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41077	06/08/2024	2	06/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)
8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)
29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155430/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14074 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42195	29/11/2024	2	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)
8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU

VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)
29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155431/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14075 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42792	26/12/2024	2	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)
8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)
29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155432/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14076 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42224	04/12/2024	2	04/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)
8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)
29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155433/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14077 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42212	29/11/2024	2	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GVT VERFAHRENSTECHNIK GMBH (AT)
8. Im Turmfeld A-4060 LEONDING AUSTRIA
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - XUẤT NHẬP KHẨU VÀ DỊCH VỤ NMT - NMT TECHNOLOGY CO., LTD. (VN)
29 ngõ Núi Trúc, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155435/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14079 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40872	19/07/2024	2	19/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORN PRODUCTS DEVELOPMENT, INC. (US)
5 Westbrook Corporate Center, Westchester, Illlinois 60154, United States of America
INGREDION SINGAPORE PTE. LTD (SG)
21 Biopolis Road 05-21/27, Nucleos, Singapore

Thông báo số: 155436/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14081 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43393	14/01/2025	2	14/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150,Japan

Thông báo số: 155437/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14082 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34018	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNRI INCORPORATION (JP)
708, Takajochohomanbo, Miyakonojo-shi, Miyazaki 885-1202, Japan

---

Thông báo số: 155438/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14083 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16072	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS MANUFACTURING CORPORATION (JP)
2121, Oazanao, Asahi-cho, Mie-gun, Mie, Japan

Thông báo số: 155439/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14084 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26539	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan

Thông báo số: 155440/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14085 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43423	15/01/2025	2	15/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 155441/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14086 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37606	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEINZE GRUPPE VERWALTUNGS GMBH (DE)
Eupener Straße 35, 32051 Herford, Germany

Thông báo số: 155442/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14087 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16035	26/09/2016	10	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILKROAD C&T (KR)
(Diplomatic Center, Seocho-dong) 9th Fl., 2558 Nambusunhwan-ro, Seocho-gu, Seoul 137-070 Republic of Korea

---

Thông báo số: 155443/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14088 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25805	07/09/2020	6	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SALUTICA ALLIED SOLUTIONS SDN. BHD (MY)
No. 3, Jalan Zarib 6, Kawasan Perindustrian Zarib, 31500 Lahat Ipoh, Perak, Malaysia

---

Thông báo số: 155444/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14089 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17539	26/09/2017	9	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAO-HAO HUANG (TW)
Room 1206, 12F., No. 346, Sec. 3, Nanking E. Rd., Taipei City, Taiwan
CHEN-CHENG HUANG (TW)
Room 1206, 12F., No. 346, Sec. 3, Nanking E. Rd., Taipei City, Taiwan
PAO-HAN HUANG (TW)
Room 1206, 12F., No. 346, Sec. 3, Nanking E. Rd., Taipei City, Taiwan

---

Thông báo số: 155445/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14090 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29704	07/09/2021	5	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANG, SUN WON (KR)
5, Haeannam-ro 117beon-gil, Gilsang-myeon Ganghwa-gun Incheon 417-843, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155446/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14091 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26005	18/09/2020	6	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUE GENTIAN, LLC (US)
223 Skylark Point, Jupiter, Florida 33458, United States of America

---

Thông báo số: 155447/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14093 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41354	11/09/2024	2	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 155448/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14094 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41316	06/09/2024	2	06/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATUM INC. (KR)
309, Mokdongdong-ro, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 155449/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14095 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41272	30/08/2024	2	30/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG JUN HO (KR)
1206, MTOWER 31, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul 04778, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155450/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14096 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35677	07/04/2023	3	07/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America

---

Thông báo số: 155451/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14097 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37284	18/09/2023	3	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIBEACON INC. (US)
1100 Corporate Square Drive, Helix Center, Suite 175, St. Louis, Missouri 63132, United States of America

---

Thông báo số: 155452/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14098 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33720	16/09/2022	4	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHUR TECHNOLOGY A/S (DK)
Fuglevangsvej 41, 8700 Horsens, Denmark

Thông báo số: 155453/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14099 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24822	26/06/2020	6	26/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARYOPHARM THERAPEUTICS, INC (US)
2 Mercer Road, Natick, MA 01760, United States of America

Thông báo số: 155454/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14100 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21966	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
88 Sidney Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America.

Thông báo số: 155455/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14101 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21979	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 155456/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14102 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21983	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America

---

Thông báo số: 155457/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14103 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29824	16/09/2021	5	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTANT SPORT, S.L. (ES)
C./José Maria Soroa 25 Bajo, 20013 DONOSTIA (Guipuzcoa) SPAIN

Thông báo số: 155458/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14104 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33651	12/09/2022	4	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL CHEMICALS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 155459/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14105 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21991	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 155460/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14106 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19942	17/09/2018	8	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

Thông báo số: 155461/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14107 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26148	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED PHARMACEUTICALS (FR)
55, avenue Hoche, F-75008 Paris, France

Thông báo số: 155462/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14108 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26196	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AGRICULTURAL SOLUTIONS SEED US LLC (US)
100 Park Avenue, Florham Park, 07932, New Jersey, United States of America
MS TECHNOLOGIES LLC (US)
103 Avenue D, West Point, Iowa 52656, United States of America

---

Thông báo số: 155463/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14109 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30148	15/10/2021	5	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMIZU CORPORATION (JP)
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370, Japan

Thông báo số: 155464/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14110 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33723	16/09/2022	4	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHANG, YUE (CN)
Room 348, Oriental Ginza, 348 Board Road, Changsha, Hunan 410127, China

---

Thông báo số: 155468/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14112 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37437	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING QIYI CENTURY SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
10/F&11/F, No. 2 Haidian North 1st Street, Haidian District, Beijing 100080, China

---

Thông báo số: 155469/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14117 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21427	01/07/2019	7	01/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM THÀNH LONG (VN)
Số nhà 6, tổ 13, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên

Thông báo số: 155470/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14119 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41601	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155471/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14120 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41560	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155472/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14121 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41623	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155473/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14122 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41577	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155474/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14123 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41702	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155475/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14124 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41573	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 155476/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14125 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40188	20/05/2024	2	20/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAN TECHNOLOGIES, INC. (US)
15407 McGinty Road West, Wayzata, Minnesota 55391, United States of America

---

Thông báo số: 155478/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14127 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37379	27/09/2023	3	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 155479/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14128 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26133	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 155480/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14129 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17493	19/09/2017	9	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 155481/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14130 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14570	21/09/2015	11	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 155482/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14131 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13199	22/09/2014	12	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 155483/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14132 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22064	23/09/2019	7	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 155484/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14133 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7961	14/09/2009	17	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 155485/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14134 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7259	15/09/2008	18	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 155486/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14135 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37274	15/09/2023	3	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251, Japan

Thông báo số: 155487/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14136 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15999	19/09/2016	10	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 155488/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14137 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37214	11/09/2023	3	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 155489/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14138 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37206	11/09/2023	3	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 155490/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14139 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17472	12/09/2017	9	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 155491/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14140 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37239	12/09/2023	3	12/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556, Japan

---

Thông báo số: 155492/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14141 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38230	07/12/2023	3	07/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo 182-0003, Japan

Thông báo số: 155493/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14142 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41402	13/09/2024	2	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
KAMIYA SAW & KNIFE MFG. CO., LTD. (JP)
4-10-23, Hiranonishi, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 5470033, Japan

---

Thông báo số: 155494/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14143 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14590	21/09/2015	11	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROTECHNOLOGIES, INC. (US)
1187 Wall Road, Broussard, Louisiana 70518, United States of America

---

Thông báo số: 155495/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14144 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41403	13/09/2024	2	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
KAMIYA SAW & KNIFE MFG. CO., LTD. (JP)
4-10-23, Hiranonishi, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 5470033, Japan

---

Thông báo số: 155496/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14145 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33792	23/09/2022	4	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMWOO ANCHOR TECHNOLOGY CO.,LTD. (KR)
1308 ho, A dong, 149, Yangpyeong-ro Yeaongdeungpo-gu Seoul 07207, Republic of Korea
KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND BUILDING TECHNOLOGY (KR)
283, Goyang-daero Ilsanseo-gu, Goyang-si Gyeonggi-do 10223, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155497/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14146 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37268	15/09/2023	3	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND BUILDING TECHNOLOGY (KR)
(Daehwa-dong) 283, Goyang-daero Ilsanseo-gu, Goyang-si Gyeonggi-do 10223, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155498/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14147 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42057	18/11/2024	2	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANWHA TOTALENERGIES PETROCHEMICAL CO., LTD. (KR)
103, Dokgot 2-ro, Daesan-eup, Seosan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155499/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14148 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16180	31/10/2016	10	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155500/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14149 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30255	26/10/2021	5	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
Maeyoung-ro 150 (Maetan-dong), Youngtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

Thông báo số: 155501/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14150 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16154	27/10/2016	10	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

Thông báo số: 155503/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14152 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17581	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE WELLFOOD CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155504/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14153 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34184	26/10/2022	4	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOHIA, SIDDHARTH (IN)
D3/A Panki Industrial Estate, Kanpur 208 022, India

Thông báo số: 155505/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14154 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14523	07/09/2015	11	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 155506/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14155 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9624	07/09/2011	15	07/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 155507/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14156 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13152	08/09/2014	12	08/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 155508/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14157 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37223	11/09/2023	3	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIGHT LAND CO., LTD. (KR)
306-1ho, 3F, 122, Busandaehak-ro, Mulgeum-eup,
Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, 50652, Republic of Korea

Thông báo số: 155509/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14158 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26155	29/09/2020	6	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAOTECH BEHEER B.V. (NL)
Handelsweg 3, NL-1521 NH Wormerveer, Netherlands

Thông báo số: 155510/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14159 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26743	11/11/2020	6	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN, HYUN TAIK (KR)
2207-1104, Doyak-ro 56, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
SAMJIN STEEL IND. CO., LTD. (KR)
73 Daegotnam-ro 401beon-gil, Daegot-myeon, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155511/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14160 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25848	09/09/2020	6	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMJIN STEEL IND. CO., LTD. (KR)
73 Daegotnam-ro 401beon-gil, Daegot-myeon, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155512/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14161 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25858	09/09/2020	6	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO FOODS CO., LTD. (JP)
5-2, Akasaka 3-chome, Minato-ku, Tokyo 107-0052, Japan

Thông báo số: 155513/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14162 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21912	09/09/2019	7	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 155514/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14163 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25828	08/09/2020	6	08/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD (JP)
23, SENJU-HASHIDO-CHO, ADACHI-KU, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 155515/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14164 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21932	09/09/2019	7	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 155516/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14165 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33622	08/09/2022	4	08/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)
Metsänneidonkuja 10, 02130 ESPOO, Finland

Thông báo số: 155517/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14166 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21915	09/09/2019	7	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

Thông báo số: 155518/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14167 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29740	09/09/2021	5	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUERTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)
Max-Eyth-Str. 1 74638 Waldenburg, Germany

Thông báo số: 155519/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14168 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25839	08/09/2020	6	08/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel (CH)

Thông báo số: 155521/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14113 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37731	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NATURAL VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngõ 13, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155522/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14114 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37731	30/10/2023	4	30/10/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NATURAL VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngõ 13, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155523/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14115 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37731	30/10/2023	5	30/10/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NATURAL VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngõ 13, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 155524/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14116 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37731	30/10/2023	6	30/10/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NATURAL VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngõ 13, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 156318/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08298 Ngày nộp: 28/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10344	31/05/2012	14	31/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABB TECHNOLOGY LTD. (CH)
Affolternstrasse 44, CH-8050 Zurich, Switzerland

Thông báo số: 156588/TB-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08765 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36374	13/06/2023	3	13/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CEPHALON LLC (US)
145 Brandywine Parkway, West Chester, Pennsylvania 19380, USA

Thông báo số: 157561/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14315 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42909	30/12/2024	2	30/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS ELECTRIC CO., LTD. (KR) (KR)
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14119, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157562/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14316 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41712	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LSIS CO., LTD. (KR)
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14119, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157563/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14317 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34147	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
(Sinmunno 2-ga) 58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 110-783, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157564/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14318 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13462	24/11/2014	12	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEGOCHEM BIOSCIENCE LTD. (KR)
461-58, Jeonmin-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-811, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157565/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14319 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33955	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REPUBLIC OF KOREA (ANIMAL AND PLANT QUARANTINE AGENCY) (KR)
177, Hyeoksin 8-ro, Gimcheon-si, Gyeongsangbuk-do, 39660, Korea (South)

Thông báo số: 157566/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14320 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33966	07/10/2022	4	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea

Thông báo số: 157567/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14321 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8944	27/12/2010	16	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6 Hogye-dong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-080, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157568/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14322 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22223	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOGAM BIOTECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (KR)
341 Pojung-Dong, Giheung-Gu, Yongin-Si Kyunggi-Do 446-799, Korea

---

Thông báo số: 157569/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14323 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9880	29/11/2011	15	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS INDUSTRIAL SYSTEMS CO., LTD. (KR)
1026-6, Hogye-Dong, Dongan-Gu, Anyang, Gyeonggi-Do, Korea

Thông báo số: 157570/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14324 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26363	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYOSUNG TNC CORPORATION (KR)
119, Mapo-daero, Mapo-Gu, Seoul 04144, Republic of Korea

Thông báo số: 157571/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14325 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33917	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184 Republic of Korea

Thông báo số: 157572/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14326 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34026	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea

Thông báo số: 157573/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14328 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41647	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMAX, INC. (KR)
46, Jeyakgongdan 2-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18622, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157574/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14329 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42569	18/12/2024	2	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN HEAVY INDUSTRIES & CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)
555, Gwigok-dong, Seongsan-gu Changwon-si Gyeongsangnam-do 642-792, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157575/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14330 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17957	05/12/2017	9	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City, Jiangsu 215129 China

---

Thông báo số: 157576/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14331 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17957	05/12/2017	10	05/12/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City, Jiangsu 215129 China

---

Thông báo số: 157577/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14332 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17957	05/12/2017	11	05/12/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City, Jiangsu 215129 China

---

Thông báo số: 157578/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14333 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17957	05/12/2017	12	05/12/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City, Jiangsu 215129 China

---

Thông báo số: 157579/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14334 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17957	05/12/2017	13	05/12/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No. 26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City, Jiangsu 215129 China

---

Thông báo số: 157580/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14335 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41822	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157581/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14336 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41824	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157582/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14337 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41823	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157583/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14338 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41821	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157584/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14339 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41704	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B1 INSTITUTE OF IMAGE TECHNOLOGY, INC. (KR)
1213-ho, 525, Gonghangdae-ro, Gangseo-gu, Seoul 07563, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157585/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14340 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30149	15/10/2021	5	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEMISCHE FABRIK BUDENHEIM KG (DE)
Rheinstraße 27, 55257 Budenheim, Germany

Thông báo số: 157586/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14341 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33656	13/09/2022	4	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIN, SHAOCHI (CN)
No. 304 Zhongping Rd., Xinzhuang City, Taipei County, Taiwan 242, China

---

Thông báo số: 157587/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14342 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29914	24/09/2021	5	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERDUS TECHNOLOGIES PTE. LTD. (SG)
1 Sophia Road, #07-21, Peace Centre, Singapore 228149, Singapore

---

Thông báo số: 157588/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14343 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34856	28/12/2022	4	28/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OAK CO., LTD. (JP)
991 Azawada Kaminogo Hidaka-cho Toyooka-shi Hyogo 6695324, Japan

---

Thông báo số: 157589/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14344 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22240	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E'S INC (JP)
Dai 6 Toyo-kaiji Bldg., 6F 7-2, Shinbashi 4-chome, Minato-ku, Tokyo 1050004, Japan

---

Thông báo số: 157590/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14345 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43340	13/01/2025	2	13/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEWMAX TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
NO. 37, JIA DONG RD., WAIPU DIST., TAICHUNG CITY 438, TAIWAN

Thông báo số: 157591/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14346 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41308	06/09/2024	2	06/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG PIPES PTY LTD (AU)
18 Castellon Crescent, Coogee Beach, Western Australia 6166, Australia

---

Thông báo số: 157592/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14347 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26101	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN HEALTHGEN BIOTECHNOLOGY CORP (CN)
#666 Gaoxin Avenue, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, Hubei 430079 (CN)

Thông báo số: 157593/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14348 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37433	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON NOHYAKU CO., LTD. (JP)
19-8, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048386 Japan

Thông báo số: 157594/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14349 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26452	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON NOHYAKU CO., LTD. (JP)
2-5, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038236, JP

Thông báo số: 157595/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14350 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26036	21/09/2020	6	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN HEALTHGEN BIOTECHNOLOGY CORP (CN)
#666 Gaoxin Avenue, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, Hubei 430079 (CN)

Thông báo số: 157596/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14351 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17604	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROTECHNOLOGIES, INC. (US)
1187 Wall Road, Broussard, Louisiana 70518, United States of America

---

Thông báo số: 157597/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14352 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33797	23/09/2022	4	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YA-CHING CHAN (TW)
No. 462, Sec. 1, Dongsing Rd., Nantun Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 157598/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14353 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30066	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)
P.O Box 60, 84100 Beer Sheva, Israel

Thông báo số: 157599/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14355 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29801	15/09/2021	5	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 157600/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14356 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25935	15/09/2020	6	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DERRICK CORPORATION (US)
590 Duke Road Buffalo, NY 14225, United States of America

Thông báo số: 157601/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14357 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25948	15/09/2020	6	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 157602/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14358 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29789	14/09/2021	5	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 157603/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14359 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29783	14/09/2021	5	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

---

Thông báo số: 157604/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14360 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25923	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF WASHINGTON (US)
UW Center For Commericialization, 4311 11th Avenue N.E., Suite 500, Seattle, WA 98105-4608, United States of America

---

Thông báo số: 157605/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14361 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37257	14/09/2023	3	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRETON SPA (IT)
Via Garibaldi, 27, 31030 Castello di Godego (TV), Italia

Thông báo số: 157606/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14362 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33693	14/09/2022	4	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

Thông báo số: 157607/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14363 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41393	13/09/2024	2	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMBRX, INC. (US)
10975 North Torrey Pines Road, La Jolla, California 92037, United States of America
ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America

---

Thông báo số: 157608/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14364 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29774	13/09/2021	5	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

Thông báo số: 157609/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14367 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41590	03/10/2024	2	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 157610/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14368 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26198	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETPAL PET NUTRITION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.2 Chongle Road, Shuitou Industrial Park, Pingyang County, Zhejiang Province, China

---

Thông báo số: 157611/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14369 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30426	10/11/2021	5	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan

---

Thông báo số: 157612/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14376 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41813	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FERROTEC MATERIAL TECHNOLOGIES CORPORATION (JP)
3-4, Nihonbashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027 Japan

Thông báo số: 157613/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14377 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37356	25/09/2023	3	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSØE A/S (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 157614/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14378 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33698	15/09/2022	4	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRAUSSMAFFEI TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Krauss-Maffei-Str. 2 Bayern 80997 München, Germany

Thông báo số: 157615/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14379 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30009	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: L&B TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
(L&B TECHNOLOGY, GEOJEDONG) Minam-ro 3, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157616/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14380 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30071	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: L&B TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
(L&B TECHNOLOGY, GEOJEDONG) Minam-ro 3, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157617/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14381 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30007	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: L&B TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
(L&B TECHNOLOGY, GEOJEDONG) Minam-ro 3, Yeonje-gu, Busan, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157618/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14382 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37961	17/11/2023	3	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCOLARO, FILIPPO (IT)
VIA GHISA, 23/A, ARZIGNANO 36071 VICENZA, ITALY

Thông báo số: 157619/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14383 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38140	01/12/2023	3	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CORNWELL QUALITY TOOLS COMPANY (US)
667 Seville Road, Wadsworth, Ohio 44281-1094, United States of America

---

Thông báo số: 157620/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14384 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25912	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555, Japan

Thông báo số: 157621/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14386 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33683	14/09/2022	4	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 157622/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14387 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14565	14/09/2015	11	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 157623/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14388 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25915	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555 Japan

Thông báo số: 157624/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14389 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14564	14/09/2015	11	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 157625/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14390 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29784	14/09/2021	5	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048 Japan

---

Thông báo số: 157626/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14391 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25929	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 157627/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14392 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25924	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIEN HOLDEN VISION INSTITUTE (AU)
Level 4, Rupert Myers Building, Barker Street, University of New South Wales, Sydney, New South Wales 2052, Australia

---

Thông báo số: 157628/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14393 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33681	14/09/2022	4	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan

Thông báo số: 157629/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14394 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9646	14/09/2011	15	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN WOTE ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
10 Building, Hengzhi Strategic Emerging Industry Park, No.2 Guankou Road, Nanshan District, Shenzhen, China

---

Thông báo số: 157630/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14395 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25919	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL, INC. (US)
3239 Statellite Blvd., Bldg. 500, Duluth, Georgia 30096, United States of America

---

Thông báo số: 157631/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14396 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29918	24/09/2021	5	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREVERTRUST INTERNATIONAL (S) PTE. LTD. (SG)
51 Changi Business Park Central 2, #09-09 The Signature, Singapore 486066

Thông báo số: 157632/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14397 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33780	22/09/2022	4	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFICON GMBH (DE)
Bonner Str. 498, 50968 Köln (DE)

Thông báo số: 157633/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14398 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34614	07/12/2022	4	07/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHINOX CO.,LTD (KR)
412, Building of Business Start up, Dong-A University, 37, Nakdong-daero 550beon-gil, Saha-Gu, Busan, Republic of Korea, 49315

Thông báo số: 157634/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14399 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37591	17/10/2023	3	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 157635/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14400 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37390	27/09/2023	3	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LM TECH S.R.L. (IT)
Viale Papiniano, 44, I-20123 Milano, Italy

Thông báo số: 157636/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14401 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25916	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 157637/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14402 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42047	18/11/2024	2	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045 Japan

Thông báo số: 157638/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14403 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26081	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN SCREW CORPORATION (JP)
4-7-31, Kamimuneoka, Shiki-shi, Saitama, Japan

Thông báo số: 157639/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14404 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29872	21/09/2021	5	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 157640/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14405 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29891	22/09/2021	5	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 157641/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14406 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34223	31/10/2022	4	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 157642/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14407 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25909	14/09/2020	6	14/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 157643/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14408 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26099	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 157644/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14409 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26553	28/10/2020	6	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 157645/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14410 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17511	19/09/2017	9	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 2, Xinjiekouwai Street, Beijing 100088, P.R. China

Thông báo số: 157652/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08330 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42785	26/12/2024	2	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157653/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08336 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42220	04/12/2024	2	04/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157654/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08644 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40792	10/07/2024	2	10/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 157655/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-09286 Ngày nộp: 11/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32675	17/06/2022	4	17/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 157656/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-11810 Ngày nộp: 23/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15723	18/07/2016	10	18/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA CARRIER CORPORATION (JP)
23-17, Takanawa 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8580, Japan

Thông báo số: 157657/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-12346 Ngày nộp: 31/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37494	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINWA SHOKAI INC. (JP)
1-88-1 Horinouchi-cho, Minami-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 232-0042 Japan

---

Thông báo số: 157658/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13018 Ngày nộp: 18/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33406	18/08/2022	4	18/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, UNITED ARAB EMIRATES
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 157659/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13316 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22086	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC (JP)
5-3 Hikarinooka, Yokosuka-shi, Kanagawa, 239-8560, Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 157660/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13395 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34164	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan

---

Thông báo số: 157661/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13396 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34195	28/10/2022	4	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan

---

Thông báo số: 157662/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13399 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20224	20/11/2018	8	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECO BIOMASS TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
23/F, 363 Java Road, North Point, Hong Kong, China
DALIAN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)
No. 2 Linggong Road, Ganjingzi District, Dalian City, Liaoning Province, China

---

Thông báo số: 157663/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13400 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37483	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan

Thông báo số: 157664/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14411 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41477	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUJIN TECHNOLOGY CO., LTD (KR)
Ise Building 302Ho, 14 Hakdong-ro 30-gil, Gangnam-gu, Seoul 06105, Korea

---

Thông báo số: 157665/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14413 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42002	13/11/2024	2	13/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 157666/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14414 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37283	18/09/2023	3	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JEONG, GUWI-NAM (KR)
101-901, Magok Prugio Apt., 88, Banghwa-daero 34-gil Gangseo-gu Seoul 07595, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157667/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14415 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37365	26/09/2023	3	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THÂN THẾ HÀO (VN)
23- 25 Nguyễn Kiệm, phường 03, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 157668/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14416 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18042	11/12/2017	9	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan

---

Thông báo số: 157669/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14417 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27077	09/12/2020	6	09/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1, Taipei, 10418, Taiwan

---

Thông báo số: 157670/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14418 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34134	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, WOOJEONG (KR)
101-1604, CJ Nine Park, 92, Gyeryong-ro Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea, 34179

Thông báo số: 157671/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14419 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13330	20/10/2014	12	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, P.R. China

Thông báo số: 157672/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14420 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41744	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNGROW POWER SUPPLY CO., LTD. (CN)
No.1699 Xiyou Rd., New & High Technology Industrial Development Zone, Hefei, Anhui 230088, P. R. China

---

Thông báo số: 157673/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14421 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30549	19/11/2021	5	19/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7, Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Guanyin Dist., Taoyuan City 32849, Taiwan

---

Thông báo số: 157674/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14422 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30574	22/11/2021	5	22/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7, Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Guanyin Dist., Taoyuan City 32849, Taiwan

---

Thông báo số: 157675/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14423 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22023	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

---

Thông báo số: 157676/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14424 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22011	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE NORA WATER TECHNOLOGIES LLC (US)
1110 Industrial Blvd., Sugar Land, TX 77478, United States of America

---

Thông báo số: 157677/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14425 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25936	15/09/2020	6	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 157678/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14426 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25939	15/09/2020	6	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 157679/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14427 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25967	16/09/2020	6	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 157680/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14428 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29814	16/09/2021	5	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 157681/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14429 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37265	15/09/2023	3	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

Thông báo số: 157682/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14430 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21971	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558 Japan

Thông báo số: 157683/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14431 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25954	15/09/2020	6	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 157684/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14432 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29819	16/09/2021	5	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan

---

Thông báo số: 157685/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14433 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13189	15/09/2014	12	15/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501 JAPAN

Thông báo số: 157686/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14434 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33843	28/09/2022	4	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE BAM GROEP N.V. (NL)
9, Runnenburg, 3981 AZ Bunnik, Netherlands

Thông báo số: 157687/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14435 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17695	24/10/2017	9	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OPULENT ELECTRONICS INTERNATIONAL PTE LTD. (SG)
22 Sin Ming Lane, #05-79 Midview City, Singapore 573969, Singapore

---

Thông báo số: 157688/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14436 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17824	14/11/2017	9	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGCHUN BCHT BIOTECHNOLOGY CO. (CN)
1260 Huoju Road, High-Tech Industry Development Area, Changchun, Jilin Province 130012, P.R. China

---

Thông báo số: 157689/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14437 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30161	18/10/2021	5	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLA CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (JP)
1234, Aino, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378765, Japan

Thông báo số: 157690/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14438 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34517	30/11/2022	4	30/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUSUNOKI MASAO (JP)
801 Adream Okurayama, 298-1, Morookacho, Kohoku-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2220002 (JP)

Thông báo số: 157691/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14439 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37750	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ QUANG VỊNH (VN)
Khu 1 Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Thông báo số: 157692/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14440 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41548	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIITAKA CO., LTD. (JP)
8-10, Niitaka 1-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328560, Japan

---

Thông báo số: 157693/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14441 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33785	22/09/2022	4	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLOREEL GROUP AB (SE)
Science Park, 553 18 Jonkoping, Sweden

Thông báo số: 157694/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14442 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37644	20/10/2023	3	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG RENHE PHOTOVOLTAIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.5, Sitangjiang Rd., Xinpu Town, Cixi, Zhejiang, China

Thông báo số: 157695/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14444 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11922	22/10/2013	13	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. NUTRICIA (NL)
Eerste Stationsstraat 186, NL-2712 HM Zoetermeer, The Netherlands

---

Thông báo số: 157696/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14445 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37880	08/11/2023	3	08/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
5-27, Motoakasaka 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1070051, Japan

Thông báo số: 157697/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14446 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21995	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 157698/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14447 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33715	16/09/2022	4	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

Thông báo số: 157699/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14448 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41416	16/09/2024	2	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 157700/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14449 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21969	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 157701/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14450 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22003	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren, Switzerland

Thông báo số: 157702/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14451 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25971	16/09/2020	6	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 157703/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14452 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33722	16/09/2022	4	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC. (US)
3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-3219, United States of America

---

Thông báo số: 157704/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14453 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21998	16/09/2019	7	16/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL INVESTIGACION Y DESARROLLO (ES)
Calle Chavarri 6, E-48910 Sestao, Bizkaia, Spain

Thông báo số: 157705/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14454 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26289	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157706/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14455 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22409	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157707/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14456 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37770	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157708/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14457 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26287	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157709/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14458 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30237	25/10/2021	5	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157710/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14459 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17741	31/10/2017	9	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157711/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14460 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17738	31/10/2017	9	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Korea.

Thông báo số: 157712/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14461 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41732	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157713/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14462 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37746	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157714/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14463 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17747	31/10/2017	9	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Korea.

Thông báo số: 157715/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14464 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30176	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157716/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14465 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41616	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157717/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14466 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30101	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157718/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14467 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30188	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157719/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14468 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41620	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157720/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14469 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30141	15/10/2021	5	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157721/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14470 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30263	26/10/2021	5	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu Suwon-si Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157722/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14471 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17663	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157723/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14472 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41699	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157724/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14473 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41609	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157725/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14474 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8792	11/10/2010	16	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Korea

---

Thông báo số: 157726/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14475 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34044	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157727/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14476 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17573	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Korea

---

Thông báo số: 157728/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14477 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33993	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157729/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14478 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41730	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157730/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14479 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37757	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157731/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14480 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37501	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157732/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14481 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41768	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157733/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14482 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41765	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157734/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14483 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30166	18/10/2021	5	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157735/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14484 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17579	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157736/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14485 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17577	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157737/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14486 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37542	12/10/2023	3	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157738/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14487 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16118	17/10/2016	10	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157739/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14488 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16110	17/10/2016	10	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157740/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14489 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41613	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157741/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14490 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41596	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157742/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14491 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17578	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157743/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14492 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20022	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157744/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14493 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30220	21/10/2021	5	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157745/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14494 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16109	17/10/2016	10	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157746/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14495 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30202	20/10/2021	5	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157747/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14496 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41606	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157748/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14497 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16108	17/10/2016	10	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157749/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14498 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33831	27/09/2022	4	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully Switzerland

Thông báo số: 157750/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14499 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26523	26/10/2020	6	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG DONG ENGINEERING CO,. LTD. (KR)
4TH floor, 483, Baegyang-daero, Sasang-gu, Busan, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157751/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14500 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
52052	28/08/2025	2	28/08/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PLASMA VIỆT NAM (VN)
12BT7, khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157752/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14504 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13238	29/09/2014	12	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNOWLES IPC (M) SDN. BHD. (MY)
Plot 104, Lebuhraya Kampung Jawa, Bayan Lepas Industrial Estate, 11900 Penang, Malaysia

---

Thông báo số: 157753/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14505 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8757	27/09/2010	16	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OPTIS WIRELESS TECHNOLOGY, LLC (US)
P.O.Box 250649, Plano, TX 75025 USA

Thông báo số: 157754/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14506 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41561	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Geodong-dong) 6261 Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si Gyeongsangbuk-do 37859, Korea

---

Thông báo số: 157755/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14507 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18575	26/02/2018	9	26/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKYO METROPOLITAN SEWERAGE SERVICE CORPORATION (JP)
6-2, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan
NIPPON KOEI CO., LTD. (JP)
4, Kojimachi 5-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8539 Japan
TOKYO METROPOLITAN GOVERNMENT (JP)
8-1, Nishi-Shinjuku 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1638001, Japan

---

Thông báo số: 157756/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14508 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41232	26/08/2024	2	26/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PS AUDIO DESIGN OY (FI)
Elektroniikkatie 10, 90590 Oulu, Finland

Thông báo số: 157757/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14509 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34502	28/11/2022	4	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG, CHEOL HO (KR)
112-dong 401-ho, 275, Banpodae-ro Seocho-gu Seoul 06547, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157758/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14511 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26543	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOFOS CO., LTD. (KR)
81-28 Sinbu-gil, Seonnam-myeon Seongju-gun Gyeongsangbuk-do 40046, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157759/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14513 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25766	03/09/2020	6	03/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)
Căn hộ số 1602 tòa nhà chung cư thương mại Phú Gia Residence số 3 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157760/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14514 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25766	03/09/2020	7	03/09/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)
Căn hộ số 1602 tòa nhà chung cư thương mại Phú Gia Residence số 3 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157761/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14515 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25766	03/09/2020	8	03/09/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)
Căn hộ số 1602 tòa nhà chung cư thương mại Phú Gia Residence số 3 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157762/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14516 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
39634	02/04/2024	2	02/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2211 H.H. Dow Way, Midland, MI 48674, United States of America

---

Thông báo số: 157763/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14517 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29762	10/09/2021	5	10/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERAGEM CO., LTD. (KR)
10, Jeongja 1-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu Cheonan-si Chungcheongnam-do 331-831 Republic of Korea

---

Thông báo số: 157764/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14518 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41448	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America

---

Thông báo số: 157765/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14519 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37305	19/09/2023	3	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America

---

Thông báo số: 157766/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14520 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26028	21/09/2020	6	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG CANOBANK HEALTH PRODUCT CO., LTD. (CN)
No. 568, Binkang Road, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang 310052, China

---

Thông báo số: 157768/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14522 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37349	25/09/2023	3	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASE AIR MANAGEMENT LIMITED (AU)
Level 11, 139 Macquarie Street, Sydney NSW 2000 Australia, Australia

---

Thông báo số: 157769/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14523 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33805	26/09/2022	4	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOTO UNIVERSITY (JP)
36-1, Yoshida-honmachi, Sakyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 6068501, Japan
NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 1140002, Japan

Thông báo số: 157770/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14524 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29969	29/09/2021	5	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America

---

Thông báo số: 157771/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14525 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29995	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157772/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14526 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26210	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 157773/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14527 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26209	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157774/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14528 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26195	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 157775/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14529 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19989	01/10/2018	8	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061, Japan

Thông báo số: 157776/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14530 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41552	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES POWER ENVIRONMENTAL SOLUTIONS, LTD. (JP)
1-8, Sakuragi-cho 1-Chome, Naka-ku, Yokohama-Shi, Kanagawa 231-0062, Japan

---

Thông báo số: 157777/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14531 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29989	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 157778/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14532 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29988	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 157779/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14533 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41562	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE FINE CHEMICAL CO., LTD. (KR)
19, Yeocheon-ro 217beon-gil, Nam-gu, Ulsan, 44714, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157780/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14534 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26191	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABLYNX N.V. (BE)
Technologiepark 21, 9052 Ghent/Zwijnaarde, Belgium

Thông báo số: 157781/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14535 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19994	01/10/2018	8	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-A TEACHING MATERIALS CO., LTD. (KR)
142-4 Daehwa-dong, Daedeok-gu, Daejeon, Korea

Thông báo số: 157782/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14536 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37420	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157783/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14537 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37415	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157784/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14538 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41567	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan

Thông báo số: 157785/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14539 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37423	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan

Thông báo số: 157786/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14540 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26218	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 157787/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14541 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37436	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 157788/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14542 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16055	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 157789/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14543 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16048	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLNEX AUSTRIA GMBH (AT)
Bundesstrasse 175, 8402 Werndorf, Austria

Thông báo số: 157790/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14544 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33903	03/10/2022	4	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 157791/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14545 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17561	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 157792/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14546 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33900	03/10/2022	4	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)
3-1-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo 1040031, Japan

Thông báo số: 157793/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14547 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16039	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTAN COMPANY, LIMITED (JP)
54-5, 1-chome, Sasazuka, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 157794/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14548 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17586	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN
NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION NAGAOKA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (JP)
1603-1, Kamitomiokamachi, Nagaoka-shi, Niigata-ken, 940-2188, JAPAN

Thông báo số: 157795/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14550 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37432	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8338, JAPAN

Thông báo số: 157796/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14551 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37434	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARKEMA INC. (US)
900, First Avenue, King of Prussia, PA 19406, United States of America
ARKEMA FRANCE (FR)
420, rue d'Estienne d'Orves, 92700 Colombes, France

Thông báo số: 157797/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14552 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10717	03/10/2012	14	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NESTE OIL OYJ (FI)
Keilaranta 8, FI02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 157798/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14553 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16040	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMW INC. (KR)
65, Yeongcheon-ri, Dongtan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157799/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14554 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41594	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 157800/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14555 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41593	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 157801/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14556 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41592	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 157802/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14557 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33934	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157803/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14558 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33931	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 157804/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14559 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33930	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY OF CHINA (CN)
No.96, JinZhai Road, Baohe District, Hefei, Anhui 230026, China

---

Thông báo số: 157805/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14560 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33925	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157806/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14561 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37463	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-8444, Japan

Thông báo số: 157807/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14562 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29996	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 157808/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14563 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30011	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan

---

Thông báo số: 157809/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14564 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37448	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan

Thông báo số: 157810/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14565 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37445	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan

Thông báo số: 157811/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14566 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8769	04/10/2010	16	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 157812/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14567 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37454	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan

---

Thông báo số: 157813/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14568 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37452	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

Thông báo số: 157814/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14569 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33921	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CKD CORPORATION (JP)
250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

Thông báo số: 157815/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14570 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37453	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UMICORE (BE)
Rue du Marais 31, B-1000 Brussels, Belgium

Thông báo số: 157816/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14571 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30018	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157817/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14572 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26233	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157818/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14573 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37470	05/10/2023	3	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 157819/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14574 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33936	05/10/2022	4	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 157820/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14575 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30016	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1038426, Japan

Thông báo số: 157821/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14576 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26232	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444, Japan

Thông báo số: 157822/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14577 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14649	05/10/2015	11	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi, Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 157823/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14578 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26236	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 157824/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14579 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30023	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

Thông báo số: 157825/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14580 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33939	05/10/2022	4	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-0012 Japan

---

Thông báo số: 157826/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14581 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30024	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215 Japan

Thông báo số: 157827/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14582 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30014	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAX CO., LTD. (JP)
6-6, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502, Japan

Thông báo số: 157828/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14583 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30013	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAX CO., LTD. (JP)
6-6, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502, Japan

Thông báo số: 157829/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14584 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33938	05/10/2022	4	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 157830/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14585 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33943	05/10/2022	4	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AU OPTRONICS CORPORATION (TW)
No. 1, Li-Hsin Road 2, Science-Based Industrial Park, Hsin-Chu, Taiwan

---

Thông báo số: 157831/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14586 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30026	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSM IP ASSETS B.V. (NL)
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands

Thông báo số: 157832/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14587 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37472	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157833/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14588 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37477	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 157834/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14589 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37475	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA ACB (JP)
1-1-13 Mitsushima, Kadoma-shi, Osaka 5710015, Japan

Thông báo số: 157835/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14590 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13253	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOSTER ELECTRIC CO., LTD. (JP)
1-1-109, Tsutsujigaoka, Akishima City, Tokyo, 196-8550, Japan

---

Thông báo số: 157836/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14591 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30043	06/10/2021	5	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITERRA CO., LTD. (JP)
1-1-1, Higashisakura, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi 4610005 Japan

---

Thông báo số: 157837/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14592 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26254	06/10/2020	6	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

Thông báo số: 157838/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14593 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30037	06/10/2021	5	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America

---

Thông báo số: 157839/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14594 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33957	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan

---

Thông báo số: 157840/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14595 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33975	07/10/2022	4	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308565, Japan

---

Thông báo số: 157841/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14596 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41617	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karakaari 7, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 157842/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14597 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11858	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 157843/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14598 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30057	07/10/2021	5	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAKAWA CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
3-7, Hiranomachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046, Japan

---

Thông báo số: 157844/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14599 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26278	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, Japan

---

Thông báo số: 157845/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14600 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26277	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 157846/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14601 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26274	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKIN INCORPORATED (JP)
3-2, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0012 Japan

---

Thông báo số: 157847/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14602 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22171	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
1-25, Kanda-sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041, Japan

Thông báo số: 157848/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14603 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22148	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITIKA LTD. (JP)
50, Higashi-Hommachi 1-chome, Amagasaki-shi, Hyogo 660-0824, Japan

---

Thông báo số: 157850/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14605 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22149	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMI SYSTEMS LTD. (IL)
POB 1044, Ramat Hasharon 4711001, Israel

Thông báo số: 157851/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14606 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30069	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157852/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14607 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26303	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157853/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14608 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26295	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157854/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14609 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30068	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131, Japan

---

Thông báo số: 157855/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14610 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20015	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan

---

Thông báo số: 157856/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14611 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30070	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

---

Thông báo số: 157857/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14612 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41643	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, China

---

Thông báo số: 157858/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14613 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37497	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157859/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14614 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17593	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOKANETSUSOLUTIONS KABUSHIKI KAISHA (JP)
19-20, Higashisuna 8-chome, Kohtoh-ku, Tokyo 136-8666 Japan

Thông báo số: 157860/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14615 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17607	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 157861/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14616 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37513	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMLTED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan

---

Thông báo số: 157862/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14617 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37512	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

TOKYO INSTITUTE OF TECHNOLOGY (JP)
12-1, Ookayama 2-chome, Meguro-ku, Tokyo 152-8550 ,Japan

Thông báo số: 157863/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14618 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17600	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

Thông báo số: 157864/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14619 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33986	10/10/2022	4	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 157865/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14620 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41667	10/10/2024	2	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NBC MESHTEC INC. (JP)
50-3, Toyoda 2-chome, Hino-shi, Tokyo 1910053 Japan

Thông báo số: 157866/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14621 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37518	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-0044 Japan

Thông báo số: 157867/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14622 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37514	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UACJ CORPORATION (JP)
1-7-2 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 157868/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14623 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17599	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, JAPAN

Thông báo số: 157869/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14624 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17629	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157870/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14625 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17628	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157871/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14626 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17627	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157872/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14627 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17626	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157873/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14628 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37528	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 157874/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14629 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37524	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157875/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14630 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37522	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157876/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14631 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33992	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157877/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14632 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41672	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 157878/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14633 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9736	11/10/2011	15	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

Thông báo số: 157879/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14634 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33951	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

---

Thông báo số: 157880/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14635 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41607	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157881/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14636 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33978	07/10/2022	4	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 157882/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14637 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26276	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157883/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14638 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26269	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157884/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14639 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26268	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157885/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14640 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26266	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157886/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14641 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26262	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157887/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14642 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26261	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157888/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14643 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26259	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157889/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14645 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33981	07/10/2022	4	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 157890/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14646 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26260	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157891/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14647 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22143	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 157892/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14648 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22173	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 157893/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14649 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22147	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTIMEDIA CORPORATION (KR)
7th Floor Park Bldg., 16, Banpo-daero 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06655, Korea

---

Thông báo số: 157894/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14650 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30054	07/10/2021	5	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 157895/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14651 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22180	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan.

Thông báo số: 157896/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14652 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22186	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
1-3-28, Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

Thông báo số: 157897/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14653 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22163	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUBAKIMOTO CHAIN CO. (JP)
3-3, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0005 Japan

---

Thông báo số: 157898/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14654 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26328	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

Thông báo số: 157899/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14655 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41639	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA CORPORATION (JP)
6, Takeda Tobadono-cho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto 6128501, Japan

---

Thông báo số: 157900/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14656 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26323	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koutou-ku, Tokyo 136-8908 Japan

Thông báo số: 157901/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14657 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26326	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STANLEY ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-9-13, Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636 Japan

Thông báo số: 157902/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14658 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26327	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan

---

Thông báo số: 157903/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14659 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41648	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

---

Thông báo số: 157904/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14660 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41645	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

---

Thông báo số: 157905/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14661 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37491	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan

---

Thông báo số: 157906/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14662 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26320	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 157907/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14663 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41657	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIYODA CORPORATION (JP)
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208765, Japan

---

Thông báo số: 157908/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14664 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26329	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOK CORPORATION (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8585 JAPAN
SYNZTEC CO., LTD. (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-0012 JAPAN

Thông báo số: 157909/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14665 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26314	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIYODA CORPORATION (JP)
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2208765, Japan

---

Thông báo số: 157910/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14666 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26310	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 065-0043 Japan

---

Thông báo số: 157911/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14667 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41651	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 157912/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14668 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41644	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America

---

Thông báo số: 157913/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14669 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33983	10/10/2022	4	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2,Shimohozumi,Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 157914/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14670 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17601	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 157915/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14671 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16079	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

---

Thông báo số: 157916/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14672 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37511	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 157917/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14673 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37508	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 157918/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14674 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41677	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan

Thông báo số: 157919/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14675 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33998	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FLOUR MILLING INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan

---

Thông báo số: 157920/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14676 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33999	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan

---

Thông báo số: 157921/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14677 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34004	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 157922/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14678 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10751	11/10/2012	14	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 157923/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14679 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10738	11/10/2012	14	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 157924/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14680 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33995	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAUCHI CORPORATION (JP)
7, Shodai-tajika 2-chome, Hirakata-shi, Osaka 5731132, Japan

Thông báo số: 157925/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14681 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34003	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan

Thông báo số: 157926/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14682 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41680	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan

---

Thông báo số: 157927/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14683 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37526	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 157928/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14684 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34015	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian,Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157929/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14685 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26341	12/10/2020	6	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157930/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14686 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26335	12/10/2020	6	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157931/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14687 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37537	12/10/2023	3	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki 3128503, Japan

Thông báo số: 157932/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14688 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26342	12/10/2020	6	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, JAPAN

Thông báo số: 157933/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14689 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34017	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

Thông báo số: 157934/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14690 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37538	12/10/2023	3	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORITA CORPORATION (JP)
1-5 Techno Park, Sanda-shi, Hyogo 6691339 Japan

Thông báo số: 157935/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14691 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37535	12/10/2023	3	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 157936/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14692 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14661	12/10/2015	11	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 157937/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14693 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26339	12/10/2020	6	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN

Thông báo số: 157938/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14694 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34022	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, JAPAN

Thông báo số: 157939/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14695 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34016	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan

---

Thông báo số: 157940/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14696 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26356	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 157941/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14697 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37555	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 157942/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14698 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37561	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

---

Thông báo số: 157943/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14699 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30109	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

---

Thông báo số: 157944/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14700 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34046	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 157945/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14701 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34031	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 157946/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14702 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30095	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 157947/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14703 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37564	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZERIA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
10-11, Nihonbashi Kobuna-cho, Chuo-ku, Tokyo 1038351, Japan

Thông báo số: 157948/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14704 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37558	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI UBE CEMENT CORPORATION (JP)
2-1-1, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8521 Japan

Thông báo số: 157949/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14705 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30103	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITERRA CO., LTD. (JP)
1-1-1, Higashisakura, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi 4610005 Japan

---

Thông báo số: 157950/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14706 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26350	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
7-1, Kanda Nishiki-cho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0054 Japan

---

Thông báo số: 157951/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14707 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34045	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 157952/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14708 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26362	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC (JP)
8-1, Akashi-cho, Tokyo 104-0044, Japan

Thông báo số: 157953/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14709 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30077	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)
Karaportti 3, FIN-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 157954/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14710 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37563	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 159430/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14711 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34036	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 159431/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14712 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34029	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 159432/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14713 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13302	13/10/2014	12	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt, Germany

Thông báo số: 159433/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14714 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34352	16/11/2022	4	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIANG, PEILING (CN)
No. 12, Daning Road, Xixi, Longjiang Town, Shunde District, Foshan, Guangdong 528318, China

---

Thông báo số: 159434/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14715 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29900	23/09/2021	5	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 159435/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14716 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26048	22/09/2020	6	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18 CH-8952 Schlieren (CH)

Thông báo số: 159436/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14717 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37329	22/09/2023	3	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 159437/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14718 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29864	21/09/2021	5	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRONOX LLC (US)
3301 NW 150th St, Oklahoma City, OK 73134

Thông báo số: 159438/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14719 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37318	21/09/2023	3	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 159439/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14720 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41479	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, United States of America

---

Thông báo số: 159440/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14721 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37312	20/09/2023	3	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NYLOK LLC (US)
15260 Hallmark Court, Macomb, MI 48042, United States of America

---

Thông báo số: 159441/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14722 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9678	20/09/2011	15	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL FRANCE (FR)
1-5 rue Luigi Cherubini, F-93200 Saint Denis, FRANCE

Thông báo số: 159442/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14723 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37307	19/09/2023	3	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America

---

Thông báo số: 159443/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14724 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17513	19/09/2017	9	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 159444/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14725 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17516	19/09/2017	9	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 159445/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14726 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17515	19/09/2017	9	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 159446/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14727 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33731	19/09/2022	4	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HELSINN HEALTHCARE SA (CH)
Via Pian Scairolo 9, 6912 Lugano/Pazzallo, Switzerland

Thông báo số: 159447/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14728 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15979	19/09/2016	10	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIC CORPORATION (JP)
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 174-8520 Japan

Thông báo số: 159448/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14729 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26011	18/09/2020	6	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America

---

Thông báo số: 159449/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14730 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29838	17/09/2021	5	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
2-7-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-6020 Japan

Thông báo số: 159450/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14731 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29844	17/09/2021	5	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON MATTHEY DAVY TECHNOLOGIES LIMITED (GB)
5th Floor, 25 Farringdon Street, London, EC4A 4AB, Great Britain

---

Thông báo số: 159451/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14732 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25989	17/09/2020	6	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

Thông báo số: 159452/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14734 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41469	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE COCA-COLA COMPANY (US)
One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia 30313, the United States of America
CHANGCHUN MEIHE SCIENCE AND TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD (CN)
West Zhongyan Road, Economic Development Zone, Luyuan District, Changchun, Jilin 130113, China

---

Thông báo số: 159489/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14055 Ngày nộp: 04/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37215	11/09/2023	3	11/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOWER IPCO COMPANY LIMITED (IE)
28 - 32 Upper Pembroke Street Dublin, 2, IRELAND
I4F LICENSING NV (BE)
Oude Watertorenstraat 25 3930 Hamont-Achel, Belgium

Thông báo số: 159491/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14951 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14720	27/10/2015	11	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101, Japan

Thông báo số: 159492/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14952 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26541	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524 Japan

---

Thông báo số: 159493/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14953 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13350	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 159494/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14954 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13336	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 159495/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14955 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13360	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-0058, Japan

Thông báo số: 159496/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14956 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37723	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan

---

Thông báo số: 159497/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14957 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13354	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUL-T-LOCK TECHNOLOGIES LTD. (IL)
PO Box 637, 81104 Yavne, Israel

Thông báo số: 159498/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14958 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22400	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164, Japan

Thông báo số: 159499/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14959 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34208	28/10/2022	4	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159500/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14960 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34200	28/10/2022	4	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EUROKERA S.N.C. (FR)
1, Avenue du Général de Gaulle - CHIERRY 02400 Château-Thierry (FR)

Thông báo số: 159501/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14961 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22411	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 159502/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14962 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26548	28/10/2020	6	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

---

Thông báo số: 159503/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14963 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22418	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city, Shizuoka-ken, 432-8611, Japan

---

Thông báo số: 159504/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14965 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37640	20/10/2023	3	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159506/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14966 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37636	20/10/2023	3	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159507/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14967 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30206	20/10/2021	5	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159508/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14968 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30198	20/10/2021	5	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 159509/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14969 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26441	20/10/2020	6	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 159510/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14970 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30193	20/10/2021	5	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 159511/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14971 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30196	20/10/2021	5	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601 Japan

---

Thông báo số: 159512/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14972 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26438	20/10/2020	6	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 159513/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14973 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13322	20/10/2014	12	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAINT HOLDINGS CO., LTD. (JP)
2-1-2, Oyodokita, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-8511 Japan
NIPPON PAINT MARINE COATINGS CO., LTD. (JP)
1-26, Komagabayashiminamicho, Nagata-ku, Kobe-shi, Hyogo 653-0045 Japan

---

Thông báo số: 159514/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14974 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30200	20/10/2021	5	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

Thông báo số: 159515/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14975 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14701	20/10/2015	11	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIA CORPORATION (JP)
491-100, Oka, Kaminaka-cho, Anan-shi, Tokushima 774-8601 Japan

---

Thông báo số: 159516/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14976 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26440	20/10/2020	6	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan

---

Thông báo số: 159517/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14977 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26437	20/10/2020	6	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, Japan

---

Thông báo số: 159518/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14978 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14700	20/10/2015	11	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 159519/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14979 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14689	20/10/2015	11	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 159520/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14980 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30207	20/10/2021	5	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 159521/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14981 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41774	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159522/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14982 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41773	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159523/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14983 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41770	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159524/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14984 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26449	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 159525/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14985 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40574	24/06/2024	2	24/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BIOTHERAPEUTICS INC. (US)
1500 Seaport Boulevard, Redwood City, California 94063, United States of America

---

Thông báo số: 159526/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14986 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40687	02/07/2024	2	02/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASELL POLYOLEFINE GMBH (DE)
Brühler Straße 60, Wesseling, 50389, Germany

Thông báo số: 159527/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14987 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42591	18/12/2024	2	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUSH CO., LTD. (JP)
3-5-6 Chuo, Ota-ku, Tokyo 143-0024 JAPAN

Thông báo số: 159528/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14988 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37499	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSTANG SAMPLING LLC (US)
P.O. Box 490, Ritmore Glen, Ravenswood, West Virginia 26164, United States of America

---

Thông báo số: 159529/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14989 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22198	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BMH TECHNOLOGY OY (FI)
Sinkokatu 11, FI-26100 Rauma, Finland

Thông báo số: 159530/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14990 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41635	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKEN KOGYO CO., LTD. (JP)
1602-8, Shimokurokoma, Misakacho, Fuefuki-shi, Yamanashi, 406-0812, Japan

---

Thông báo số: 159531/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14991 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41557	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSØE A/S (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 159532/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14992 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41550	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSØE A/S (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 159533/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14993 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38021	21/11/2023	3	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCIENTIFIC TECHNOLOGICAL PHARMACEUTICAL FIRM "POLYSAN" LTD. (RU)
ul. Salova, d. 72, korp. 2, lit. A, Saint Petersburg, 192102, Russian Federation

---

Thông báo số: 159534/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14994 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41974	12/11/2024	2	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIXIL CORPORATION (JP)
Osaki Garden Tower, 1-1-1 Nishishinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0033, Japan

---

Thông báo số: 159535/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14995 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42412	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAL TOOL INC. (JP)
1-1202-1 todameisei, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi 4540961, Japan

---

Thông báo số: 159536/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14996 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38063	27/11/2023	3	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARISTON S.P.A. (IT)
45, Viale Aristide Merloni, 60044 Fabriano (Ancona), Italy

Thông báo số: 159537/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14997 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42478	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONE MEDIA, LLC (US)
10706 Beaver Dam Road, Hunt Valley, Maryland 21030, United States of America

---

Thông báo số: 159538/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14998 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42063	18/11/2024	2	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATATAKITOYO TOOL CO., LTD. (TW)
No. 28, Ln. 67, Hecuo St., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan

---

Thông báo số: 159539/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14999 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37485	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629, Korea

---

Thông báo số: 159540/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15000 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26579	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)
25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Sejong 30011, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159541/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15001 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10745	11/10/2012	14	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159542/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15002 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13530	15/12/2014	12	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ID BIOCHEM, INC. (KR)
4F, Yuhan Bldg., 591-14 Sinsa-dong, Gangnam-gu Seoul, 135-893, Korea
HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550 Dongtan - giheung - ro, Dongtan - myeon, Hwaseong - si, Gyeonggi - do 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159543/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15003 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41754	18/10/2024	2	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159544/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15004 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11943	22/10/2013	13	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159545/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15005 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37734	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159546/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15006 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42853	27/12/2024	2	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)
22, Nonhyeon-ro 121-gil, Gangnam-Gu, Seoul 06116, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159547/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15007 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41764	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159548/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15008 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26537	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159549/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15009 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37689	25/10/2023	3	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro Namdong-gu, Incheon 21629, Korea

---

Thông báo số: 159550/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15010 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14630	05/10/2015	11	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742 Republic of Korea

---

Thông báo số: 159551/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15011 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38003	21/11/2023	3	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BORYUNG PHARMACEUTICAL CO., LTD (KR)
136, Changgyeonggung-ro, Jongno-Gu, Seoul 03127, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159552/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15012 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33958	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
5B/L-1 Lot, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629, Republic of Korea.

Thông báo số: 159553/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15013 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26538	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159554/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15014 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10740	11/10/2012	14	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea
POSTECH ACADEMY INDUSTRY FOUNDATION (KR)
Pohang University of Science and Technology, San 31, Hyoja-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, 790-784, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159555/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15015 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26397	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM. INC. (KR)
25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-myeon, Sejong-si 30011, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159556/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15016 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30185	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159557/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15017 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14929	14/12/2015	11	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA UNITED PHARM, INC. (KR)
154-8 Nonhyun-dong, Kangnam-gu, Seoul 135-010, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159558/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15018 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16037	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159559/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15019 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26535	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159560/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15020 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22673	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HK INNO.N CORPORATION (KR)
6F, 7F, 8F, 100, Eulji-ro, Jung-Gu, Seoul 04551, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159561/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15021 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26250	06/10/2020	6	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159562/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15022 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42086	19/11/2024	2	19/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159563/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15023 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34237	01/11/2022	4	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159564/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15024 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22304	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-910, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159565/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15025 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34013	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159566/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15026 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13339	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159567/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15027 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17777	07/11/2017	9	07/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BORYUNG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
136, Changgyeonggung-ro, Jongno-gu, Seoul 110-750, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159568/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15028 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34078	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HK INNO.N CORPORATION (KR)
6F, 7F, 8F, 100, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul 04551, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159569/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15029 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26536	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon, 405-846, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159570/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15030 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34080	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159571/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15031 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29999	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159572/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15032 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34863	28/12/2022	4	28/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159573/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15033 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33970	07/10/2022	4	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 159574/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15034 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34354	16/11/2022	4	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

---

Thông báo số: 159575/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15035 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14802	16/11/2015	11	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, MS 40-PAT Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 159576/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15036 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30512	17/11/2021	5	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 & Province Line Rd., Princeton, NJ 08543, United States of America

---

Thông báo số: 159577/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15037 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37943	17/11/2023	3	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)
5F 216 Hwangsaeul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
SK TELECOM CO., LTD. (KR)
65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea

Thông báo số: 159578/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15038 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13430	17/11/2014	12	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
174 Avenue de France, F-75013 Paris, France

Thông báo số: 159579/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15039 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42043	18/11/2024	2	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HFI INNOVATION INC. (TW)
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan

---

Thông báo số: 159580/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15040 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34414	18/11/2022	4	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NCH CORPORATION (US)
2727 Chemsearch Blvd., Irving, TX 75062, United States of America

---

Thông báo số: 159581/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15041 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42078	19/11/2024	2	19/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBIREO AB (SE)
Arvid Wallgrens backe 20, 413 46 Göteborg, Sweden

Thông báo số: 159582/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15042 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30548	19/11/2021	5	19/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 159583/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15043 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26815	20/11/2020	6	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

Thông báo số: 159584/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15044 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17852	21/11/2017	9	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan

Thông báo số: 159585/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15045 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34421	21/11/2022	4	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRINCIPIA BIOPHARMA INC. (US)
220 East Grand Avenue, South San Francisco, CA 94080, United States of America

---

Thông báo số: 159586/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15046 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34441	22/11/2022	4	22/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585, Japan

---

Thông báo số: 159587/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15047 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26857	24/11/2020	6	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, United States of America

---

Thông báo số: 159588/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15048 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30594	24/11/2021	5	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America

---

Thông báo số: 159589/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15049 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26894	25/11/2020	6	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200 Torrance, California 90503, United States of America

---

Thông báo số: 159590/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15050 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22638	25/11/2019	7	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt am Main, Germany

Thông báo số: 159591/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15051 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34493	25/11/2022	4	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIPS AB (SE)
Källtorpsvägen 2, SE-183 71 Täby, Sweden

Thông báo số: 159592/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15052 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20248	27/11/2018	8	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

Thông báo số: 159593/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15053 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42550	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)
P.O. Box 73, SE-221 00 Lund, Sweden

Thông báo số: 159594/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15054 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42579	18/12/2024	2	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZTE CORPORATION (CN)
ZTE Plaza, Keji Road South Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China

---

Thông báo số: 159595/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15055 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38427	18/12/2023	3	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE LA RUE INTERNATIONAL LIMITED (GB)
De La Rue House, Jays Close, Viables, Basingstoke Hampshire RG22 4BS, United Kingdom

---

Thông báo số: 159596/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15056 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14966	21/12/2015	11	21/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMI SYSTEMS LTD. (IL)
POB 1044, Ramat Hasharon 4711001, Israel

Thông báo số: 159597/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15057 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22930	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHELL INTERNATIONALE RESEARCH MAATSCHAPPIJ B.V. (NL)
Carel van Bylandtlaan 30, NL-2596 HR The Hague, The Netherlands

---

Thông báo số: 159598/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15058 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42713	23/12/2024	2	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

---

Thông báo số: 159599/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15059 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18120	25/12/2017	9	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinohama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585, Japan

---

Thông báo số: 159600/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15060 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38503	25/12/2023	3	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MESSER FRANCE S.A.S. (FR)
24, Quai Galliéni CS 90040, 92156 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 159601/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15061 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18132	25/12/2017	9	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, MS 169-3IPL, Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 159602/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15062 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16413	26/12/2016	10	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLUMBIA SPORTSWEAR NORTH AMERICA, INC. (US)
14375 NW Science Park Drive Portland, Oregon 97229, United States of America

---

Thông báo số: 159603/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15063 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30940	27/12/2021	5	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI PASTEUR (FR)
2 avenue Pont Pasteur F-69367 Lyon cedex 07 - France

Thông báo số: 159604/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15064 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34831	27/12/2022	4	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America

---

Thông báo số: 159605/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15065 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34864	28/12/2022	4	28/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan

---

Thông báo số: 159606/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15066 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22993	30/12/2019	7	30/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Bruningstrasse 50, 65929 Frankfurt, Germany

Thông báo số: 159607/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15067 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22951	30/12/2019	7	30/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ERBER AKTIENGESELLSCHAFT (AT)
Industriestrasse 21, A-3130 Herzogenburg, Austria

Thông báo số: 159608/TB-SHTT.IP, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15068 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38089	28/11/2023	3	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSRC CORPORATION (TW)
No.2, Singgong Rd., Dashe Dist., Kaohsiung City 815, Taiwan

Thông báo số: 159609/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15069 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34510	29/11/2022	4	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENZYME CORPORATION (US)
500 Kendall Street, Cambridge, MA 02142, United States of America

---

Thông báo số: 159610/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15070 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16280	29/11/2016	10	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, United States of America

---

Thông báo số: 160181/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14735 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26160	29/09/2020	6	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 München, Germany

Thông báo số: 160182/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14736 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22775	09/12/2019	7	09/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUAN FONG PRECISION TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 679, Fu Ya Rd., Hsitun Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 160183/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14737 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43406	14/01/2025	2	14/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSEI ELECTRIC CO., LTD. (JP)
1509, Okubo-cho, Nishi-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 4328006, Japan

---

Thông báo số: 160184/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14738 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22090	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne, Switzerland

---

Thông báo số: 160185/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14739 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30062	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8028601, Japan

---

Thông báo số: 160186/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14740 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33918	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)
Burgemeester Smeetsweg 1, 2382 PH Zoeterwoude, The Netherlands

---

Thông báo số: 160187/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14741 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41510	25/09/2024	2	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENAN LONGCHENG COAL HIGH EFFICIENCY TECHNOLOGY APPLICATION CO., LTD. (CN)
Industry Cluster District, Hongshiqiao Village, Huiche Town, Xixia County, Nanyang, Henan 474500, China

---

Thông báo số: 160188/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14742 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26453	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GADELIUS MEDICAL K.K. (JP)
1-1, Akasaka 7-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 160189/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14743 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30218	21/10/2021	5	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GTS GLOBAL CO., LTD. (KR)
C-210, Bundang Technopark, 744, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 463-816, Korea

---

Thông báo số: 160190/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14744 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33947	05/10/2022	4	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LU, WEN-CHIN (TW)
Level 4, No. 39-14, Lane 91, Block 1, Neihu Rd, Neihu District, Taipei City, Taiwan 114

Thông báo số: 160191/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14745 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19949	17/09/2018	8	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONY THANG VUONG (US)
39/7 Hoàng Dư Khương, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 160192/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14746 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34190	27/10/2022	4	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTAMEDICA INC. (US)
766 Alcosta Drive, Milpitas, CA 95035, USA

Thông báo số: 160193/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14747 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37333	22/09/2023	3	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ST ENGINEERING INFO-SECURITY PTE. LTD. (SG)
100 Jurong East Street 21, St Electronics Jurong East Building, Singapore 609602

Thông báo số: 160194/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14748 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37869	08/11/2023	3	08/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONE MEDIA, LLC (US)
10706 Beaver Dam Road, Hunt Valley, Maryland 21030, United States of America

---

Thông báo số: 160195/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14749 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20067	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PCL (TH)
555/1, Energy Complex Building A, 14th-18th Floor, Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900, Thailand

---

Thông báo số: 160196/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14750 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41487	23/09/2024	2	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

---

Thông báo số: 160197/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14751 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26634	04/11/2020	6	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONE MEDIA, LLC (US)
10706 Beaver Dam Road, Hunt Valley, Maryland 21030, United States of America

---

Thông báo số: 160198/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14752 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37509	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1 Energy Complex, Building A, 14th-18th Floor, Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Chatuchak, Bangkok 10900 Thailand

---

Thông báo số: 160199/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14753 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33935	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INJECTO GROUP A/S (DK)
Strandvejen 60, 2900 Hellerup, Denmark

Thông báo số: 160200/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14754 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30144	15/10/2021	5	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISC CO., LTD. (KR)
6F, 215, Galmachi-ro Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13217, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160201/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14755 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41449	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTEX CO., LTD. (KR)
620 Ho, Ace high-end tower, 5, Digital-ro 26-gil, Guro-gu, Seoul 08389, Republic of Korea
SEALON CO., LTD. (KR)
1320 Ho, Ace high-end tower, 5, Digital-ro 26-gil, Guro-gu, Seoul 08389, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160202/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14756 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22094	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702, Singapore

---

Thông báo số: 160203/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14757 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42108	20/11/2024	2	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, ICHIGAYA-KAGA-CHO 1-CHOME, SHINJUKU-KU, TOKYO-TO, JAPAN

Thông báo số: 160204/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14758 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26017	18/09/2020	6	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 160205/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14759 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26002	18/09/2020	6	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi, Japan

Thông báo số: 160206/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14760 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26006	18/09/2020	6	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MENICON CO., LTD (JP)
3-21-19, Aoi, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 4600006, Japan

Thông báo số: 160207/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14761 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25994	17/09/2020	6	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555 Japan

Thông báo số: 160208/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14762 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29966	29/09/2021	5	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 160209/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14763 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25988	17/09/2020	6	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 160210/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14764 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25986	17/09/2020	6	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

---

Thông báo số: 160211/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14766 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19943	17/09/2018	8	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBERTO-CULVER COMPANY (US)
800 Sylvan Avenue, AG West, S. Wing, Englewood Cliffs, New Jersey 07632, United States of America

---

Thông báo số: 160212/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14767 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19944	17/09/2018	8	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 160213/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14768 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33736	19/09/2022	4	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418627, Japan

---

Thông báo số: 160214/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14769 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34658	12/12/2022	4	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUBOTA LABORATORY, INC. (JP)
26-35, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1070062 (JP)

JINS HOLDINGS INC. (JP)
26-4 Kawaharamachi 2-chome, Maebashi-shi, Gunma 371-0046 (JP)

Thông báo số: 160215/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14770 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17509	19/09/2017	9	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 160216/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14771 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33956	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 160217/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14772 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33924	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 160218/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14773 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33734	19/09/2022	4	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 1708633, Japan

Thông báo số: 160219/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14774 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19945	17/09/2018	8	17/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEE AH MEE (MY)
No.242, Jalan Bandar 13, Taman Melawati, 53100, W.P. Kuala Lumpur, Malaysia

---

Thông báo số: 160220/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14775 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26360	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TABUCHI CORPORATION (JP)
2-1-56, Uriwariminami, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 547-0023 Japan

---

Thông báo số: 160221/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14776 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29956	29/09/2021	5	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPLA WERKE ALWIN LEHNER GMBH & CO. KG (AT)
Allmendstrasse, A-6971 Hard, Austria

Thông báo số: 160222/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14777 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41600	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 160223/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14778 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41563	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1 -1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 160224/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14779 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41579	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 160225/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14780 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41571	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 160226/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14781 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22293	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160227/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14782 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26467	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 160228/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14783 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22284	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka, 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 160229/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14784 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26460	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160230/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14785 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22298	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160231/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14786 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34141	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki, East Tower 8th Floor, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

---

Thông báo số: 160232/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14787 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22323	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993 Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi Niigata 9503131, Japan

Thông báo số: 160233/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14788 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41763	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI UBE CEMENT CORPORATION (JP)
2-1-1, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8521 Japan

Thông báo số: 160234/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14789 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22345	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN

Thông báo số: 160235/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14790 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22344	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN

Thông báo số: 160236/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14791 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30210	21/10/2021	5	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Songshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong 523808, China

---

Thông báo số: 160237/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14792 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26454	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan

---

Thông báo số: 160238/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14793 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22336	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONWARD HOLDINGS CO., LTD. (JP)
10-5, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku Tokyo 103-8239, Japan

Thông báo số: 160239/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14794 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22328	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinohama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585 (JP)

Thông báo số: 160240/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14795 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22301	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JP STEEL PLANTECH CO. (JP)
2-6-23, Shinyokohama, Kouhoku-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2220033 Japan

---

Thông báo số: 160241/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14796 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30208	21/10/2021	5	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160242/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14797 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41780	22/10/2024	2	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160243/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14798 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26484	22/10/2020	6	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160244/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14799 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26481	22/10/2020	6	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160245/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14800 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26471	22/10/2020	6	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 160246/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14802 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26468	22/10/2020	6	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION MIE UNIVERSITY (JP)
1577, Kurimamachiya-cho, Tsu-shi, Mie 514-8507 Japan

Thông báo số: 160247/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14803 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30234	22/10/2021	5	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601 Japan

---

Thông báo số: 160248/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14804 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20088	22/10/2018	8	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan

Thông báo số: 160249/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14805 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30226	22/10/2021	5	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI UBE CEMENT CORPORATION (JP)
2-1-1, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 160250/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14806 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30230	22/10/2021	5	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO BAKELITE CO., LTD. (JP)
5-8, Higashi-Shinagawa 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1400002, Japan

---

Thông báo số: 160251/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14807 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20082	22/10/2018	8	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101 Japan

Thông báo số: 160252/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14809 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41783	22/10/2024	2	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

---

Thông báo số: 160253/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14810 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26469	22/10/2020	6	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 065-0043 Japan

---

Thông báo số: 160254/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14811 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30221	22/10/2021	5	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 160255/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14812 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30232	22/10/2021	5	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 160256/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14813 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20096	22/10/2018	8	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160257/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14814 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26472	22/10/2020	6	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasa-machi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535 Japan

---

Thông báo số: 160258/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14815 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41792	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160259/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14816 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37656	23/10/2023	3	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 160260/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14817 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41791	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 160261/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14818 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26506	23/10/2020	6	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8071, Japan

Thông báo số: 160262/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14819 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37658	23/10/2023	3	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 160263/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14820 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41805	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

---

Thông báo số: 160264/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14821 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22266	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164, Japan

Thông báo số: 160265/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14822 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41709	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160266/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14823 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26396	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 160267/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14824 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26392	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160268/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14825 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22261	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160269/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14826 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22250	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands

Thông báo số: 160270/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14827 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26389	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan

Thông báo số: 160271/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14828 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22212	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 160272/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14829 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22211	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 160273/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14830 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22210	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 160274/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14831 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20053	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 160275/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14832 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20068	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 160276/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14833 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22239	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 160277/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14834 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22215	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsushigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601 JAPAN

Thông báo số: 160278/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14835 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20039	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsu-higashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601 Japan

---

Thông báo số: 160279/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14836 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20063	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEIKO PMC CORPORATION (JP)
3-6, Nihonbashihoncho 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030023, Japan

Thông báo số: 160280/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14837 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20055	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

Thông báo số: 160281/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14838 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11897	15/10/2013	13	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 160288/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14839 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11892	15/10/2013	13	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 160289/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14841 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41827	25/10/2024	2	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160290/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14842 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30236	25/10/2021	5	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan

---

Thông báo số: 160291/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14843 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9779	25/10/2011	15	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 160292/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14844 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37697	25/10/2023	3	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160293/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14845 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34171	25/10/2022	4	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160294/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14846 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34169	25/10/2022	4	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)

Thông báo số: 160295/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14847 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37706	25/10/2023	3	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DISCO CORPORATION (JP)
13-11, Omori-Kita 2-chome, Ota-ku, Tokyo 143-8580, Japan

Thông báo số: 160296/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14848 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34166	25/10/2022	4	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan

---

Thông báo số: 160297/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14849 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37698	25/10/2023	3	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIBUYA PACKAGING SYSTEM CORPORATION (JP)
58, Koh, Mamedahonmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa 920-8681 JAPAN

Thông báo số: 160298/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14850 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30248	25/10/2021	5	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 160299/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14851 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34170	25/10/2022	4	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 160300/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14852 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9776	25/10/2011	15	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOLEX INCORPORATED (US)
2222 Wellington Court, Lisle, Illinois 60532, United States of America

---

Thông báo số: 160301/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14853 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34177	26/10/2022	4	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321 Japan

Thông báo số: 160302/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14854 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26515	26/10/2020	6	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160303/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14855 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8818	26/10/2010	16	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MABUCHI MOTOR CO., LTD. (JP)
430, Matsuhidai, Matsudo-shi, CHIBA 270-2280 JAPAN

Thông báo số: 160304/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14856 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30254	26/10/2021	5	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku Tokyo 1358512, Japan

Thông báo số: 160305/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14857 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30269	27/10/2021	5	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160306/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14858 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30268	27/10/2021	5	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160307/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14859 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26529	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160308/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14860 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37716	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, FRANCE

Thông báo số: 160309/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14861 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26353	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CELLECTIS (FR)
8 Rue de la Croix Jarry, 75013 Paris, France

Thông báo số: 160310/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14862 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34048	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

---

Thông báo số: 160311/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14863 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34063	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

Thông báo số: 160312/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14864 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34059	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160313/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14865 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34055	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160314/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14866 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34053	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160315/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14867 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34052	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160316/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14868 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26383	14/10/2020	6	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160317/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14869 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26366	14/10/2020	6	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP. (US)
300 Delaware Avenue, Wilmington, Delaware 19801, United State of America

---

Thông báo số: 160318/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14870 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30123	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 160319/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14871 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34050	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

Thông báo số: 160320/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14872 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34058	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160321/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14873 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30117	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan

---

Thông báo số: 160322/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14874 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30128	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

Thông báo số: 160323/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14875 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30127	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan

---

Thông báo số: 160324/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14876 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34061	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 160325/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14877 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41689	14/10/2024	2	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan

---

Thông báo số: 160326/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14878 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30131	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160327/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14879 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30112	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 160328/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14880 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30126	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORNER AS (NO)
Asdalstrand 291, N-3960 Stathelle, Norway

Thông báo số: 160329/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14881 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26398	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, Japan

---

Thông báo số: 160330/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14882 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22258	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160331/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14883 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22270	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160332/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14884 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41700	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK TELECOM CO., LTD. (KR)
(Euljiro 2-ga, SKT Tower) 65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160333/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14885 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41722	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160334/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14886 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37579	16/10/2023	3	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 Japan

Thông báo số: 160335/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14887 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41743	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

---

Thông báo số: 160336/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14888 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34087	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXTRUDE TO FILL, INC. (US)
985 North Wilson Avenue, Suite 100, Loveland, CO 80537, United States of America

---

Thông báo số: 160337/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14889 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34086	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXTRUDE TO FILL, INC. (US)
985 North Wilson Avenue, Suite 100, Loveland, CO 80537, United States of America

---

Thông báo số: 160338/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14890 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34073	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160339/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14891 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37604	17/10/2023	3	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan

Thông báo số: 160340/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14892 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17652	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan
UBE CORPORATION (JP)
1978-96, Oaza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633, Japan

Thông báo số: 160341/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14894 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41745	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKAI KOGYO CO., LTD. (JP)
4-1, Nagane-cho, Obu-shi, Aichi 4748688 Japan

Thông báo số: 160342/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14895 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34077	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012 (JP)

Thông báo số: 160343/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14896 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17630	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 120-8555, Japan

Thông báo số: 160344/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14897 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10759	17/10/2012	14	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

Thông báo số: 160345/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14898 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34083	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 160346/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14899 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10752	17/10/2012	14	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1018535, Japan

---

Thông báo số: 160347/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14900 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37610	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160348/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14901 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37605	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160349/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14903 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37614	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan

---

Thông báo số: 160350/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14904 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37612	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIBUYA CORPORATION (JP)
Ko-58, Mameda-Honmachi Kanazawa-shi, Ishikawa 920-8681 JAPAN

Thông báo số: 160351/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14905 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37609	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan

---

Thông báo số: 160352/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14906 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30159	18/10/2021	5	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan

Thông báo số: 160353/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14907 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34107	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160354/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14908 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26425	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160355/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14909 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26423	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160356/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14910 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26422	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160357/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14911 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30180	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 160358/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14912 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34121	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan

Thông báo số: 160359/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14913 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34112	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

Thông báo số: 160360/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14914 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37621	19/10/2023	3	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 7990111, Japan

---

Thông báo số: 160361/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14915 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34113	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160362/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14916 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26407	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160363/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14917 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34105	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IMMUNEXT, INC. (US)
16 Cavendish Court, Lebanon, New Hampshire 03766, US

Thông báo số: 160364/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14918 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37641	20/10/2023	3	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160365/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14919 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38071	27/11/2023	3	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8071, Japan

KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 806-8586, Japan

---

Thông báo số: 160366/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14920 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29985	30/09/2021	5	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APURANO PHARMACEUTICALS GMBH (DE)
Rabenkopfstraβe 24a, 81545 Munich, Germany

Thông báo số: 160367/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14922 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41578	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DRANCO, NAAMLOZE VENNOOTSCHAP (BE)
Dok Noord 4C, bus 3, 9000 Gent, Belgium

Thông báo số: 160368/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14924 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26504	23/10/2020	6	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 160369/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14925 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26488	23/10/2020	6	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTING CO., LTD. (JP)
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1100016 Japan

Thông báo số: 160370/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14926 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41817	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160371/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14927 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37685	24/10/2023	3	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160372/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14928 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34159	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160373/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14929 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34155	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160374/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14930 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34150	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

---

Thông báo số: 160375/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14931 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16147	24/10/2016	10	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 160376/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14932 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34162	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 160377/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14933 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16150	24/10/2016	10	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
CHOWA KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-4, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

Thông báo số: 160378/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14934 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16132	24/10/2016	10	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444, Japan

Thông báo số: 160379/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14935 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34157	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

---

Thông báo số: 160380/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14936 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37667	24/10/2023	3	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL CORPORATION (JP)
5-1, Nihonbashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1036119, Japan

Thông báo số: 160381/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14937 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17673	24/10/2017	9	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
7-1, Kanda-Nishiki-cho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0054 Japan

---

Thông báo số: 160382/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14938 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17671	24/10/2017	9	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 160383/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14939 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34151	24/10/2022	4	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan

Thông báo số: 160384/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14940 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37682	24/10/2023	3	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6508670, JAPAN

Thông báo số: 160385/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14941 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37681	24/10/2023	3	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670 Japan

---

Thông báo số: 160386/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14942 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16127	24/10/2016	10	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160387/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14943 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41809	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, California 94404, United States of America

---

Thông báo số: 160388/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14944 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14718	27/10/2015	11	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLNEX ITALY SRL (IT)
Via Matteo Bianchi, 62, I-36060 Romano D'ezzelino, Italy

Thông báo số: 160389/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14945 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37719	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 160390/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14946 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37715	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 160391/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14947 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13347	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 160392/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14948 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37718	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

---

Thông báo số: 160393/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14949 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37722	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE FURUKAWA BATTERY CO., LTD. (JP)
2-4-1, Hoshikawa, Hodogaya-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 240-0006 Japan
FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)
6-4, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8322 Japan

Thông báo số: 160394/QĐ-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14950 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26546	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

Thông báo số: 160395/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-06774 Ngày nộp: 08/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24390	04/06/2020	6	04/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH HÒA BÌNH (VN)
Số 562 đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

---

Thông báo số: 160397/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14893 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34079	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 160403/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-07242 Ngày nộp: 16/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36275	01/06/2023	3	01/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8338, JAPAN

Thông báo số: 160404/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-09375 Ngày nộp: 13/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11528	24/06/2013	13	24/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America

---

Thông báo số: 160405/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-11207 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34313	11/11/2022	4	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CL-GEOTECH CO., LTD. (KR)
A-dong 520-ho, 40, Imi-ro, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
CHOI YOUNG DEOK (KR)
611-dong 701-ho, 248, Jeongjail-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160406/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-11209 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37608	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONOLITH INC. (KR)
#102, 213-4, Cheomdan-ro Jeju-si Jeju-do 63309 Republic of Korea

---

Thông báo số: 160407/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-11210 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34270	03/11/2022	4	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONOLITH INC. (KR)
#102, 213-4, Cheomdan-ro Jeju-si Jeju-do 63309 Republic of Korea

---

Thông báo số: 160408/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13291 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10874	26/11/2012	14	26/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

---

Thông báo số: 160410/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14549 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40043	07/05/2024	2	07/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VOLTU MOTOR, INC (US)
440 N Wolfe Rd, Sunnyvale, California 94085, United States of America

---

Thông báo số: 160411/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14644 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11875	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP. (US)
300 Delaware Avenue, Wilmington, DE 19801, United States of America

---

Thông báo số: 160412/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15071 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9865	29/11/2011	15	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing 100032, P.R. China

---

Thông báo số: 160413/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15072 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16276	29/11/2016	10	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)
1 Infinite Loop, MS 169-3IPL, Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 160414/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15073 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14875	30/11/2015	11	30/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOLEX INCORPORATED (US)
2222 Wellington Court, Lisle, Illinois 60532, United States of America

---

Thông báo số: 160415/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15074 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38144	01/12/2023	3	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO COMPRESSORS CORPORATION (JP)
9-12, Kita-Shinagawa 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8688 Japan

---

Thông báo số: 160416/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15075 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22726	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160417/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15076 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22705	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160418/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15077 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22689	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160419/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15078 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22752	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 160420/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15079 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38177	04/12/2023	3	04/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCUS BIOSCIENCES, INC. (US)
3928 Point Eden Way, Hayward, CA 94545, United States of America

---

Thông báo số: 160421/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15080 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38201	05/12/2023	3	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, Rue La Boetie, 75008 Paris, FR

Thông báo số: 160422/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15081 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30713	06/12/2021	5	06/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROJECT PHOENIX, LLC (US)
1725 S. Country Club Drive, Mesa, Arizona 85210, the United States of America

---

Thông báo số: 160423/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15082 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38212	06/12/2023	3	06/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIQUID FERTILISER PTY LTD (AU)
2 Hovey Road, Yatala, Queensland 4207, AUSTRALIA

Thông báo số: 160424/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15085 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30767	08/12/2021	5	08/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSM IP ASSETS B.V. (NL)
Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands

Thông báo số: 160425/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15086 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22757	09/12/2019	7	09/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHELL INTERNATIONALE RESEARCH MAATSCHAPPIJ B.V. (NL)
Carel van Bylandtlaan 30, NL-2596 HR The Hague, The Netherlands

---

Thông báo số: 160426/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15087 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22827	09/12/2019	7	09/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIZYME, INC. (US)
400 Technology Square, 4th Floor, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 160427/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15088 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27324	31/12/2020	6	31/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)
Box 73, S-221 00 Lund, Sweden

Thông báo số: 160428/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15089 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20421	02/01/2019	8	02/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province 518044, China

---

Thông báo số: 160429/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15090 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20420	02/01/2019	8	02/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518057, China

---

Thông báo số: 160430/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15091 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10996	02/01/2013	14	02/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

---

Thông báo số: 160431/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15092 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23055	06/01/2020	7	06/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian, Shenzhen, Guangdong 518000, China

---

Thông báo số: 160432/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15093 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23050	06/01/2020	7	06/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

---

Thông báo số: 160433/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15094 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23049	06/01/2020	7	06/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518044, China

---

Thông báo số: 160434/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15095 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13620	06/01/2015	12	06/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

---

Thông báo số: 160435/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15096 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16441	09/01/2017	10	09/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044 China

---

Thông báo số: 160436/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15097 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31112	11/01/2022	5	11/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518044, China

---

Thông báo số: 160437/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15098 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15045	11/01/2016	11	11/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

---

Thông báo số: 160438/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15099 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15038	11/01/2016	11	11/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

---

Thông báo số: 160439/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15100 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9987	11/01/2012	15	11/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

---

Thông báo số: 160440/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15101 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13656	13/01/2015	12	13/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

---

Thông báo số: 160441/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15102 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13655	13/01/2015	12	13/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. CHINA

Thông báo số: 160442/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15103 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13654	13/01/2015	12	13/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

---

Thông báo số: 160443/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15104 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12305	13/01/2014	13	13/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

---

Thông báo số: 160444/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15105 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12304	13/01/2014	13	13/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

---

Thông báo số: 160445/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15106 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23193	17/01/2020	7	17/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, China

---

Thông báo số: 160446/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15107 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23159	17/01/2020	7	17/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518057, China

---

Thông báo số: 160447/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15108 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37804	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTIMEDIA CORPORATION (KR)
7th Floor Park Bldg., 16, Banpo-daero 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06655, Korea

---

Thông báo số: 160448/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15109 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20164	06/11/2018	8	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160450/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15111 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20162	06/11/2018	8	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160451/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15112 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20161	06/11/2018	8	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160452/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15113 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41911	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

---

Thông báo số: 160453/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15114 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41885	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China

---

Thông báo số: 160454/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15115 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37844	07/11/2023	3	07/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, U.S.A.

Thông báo số: 160455/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15116 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30398	08/11/2021	5	08/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS (FR)
174, avenue de Prance, 75013 Paris, France

Thông báo số: 160456/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15117 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30391	08/11/2021	5	08/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)
Box 73, S-221 00 Lund, Sweden

Thông báo số: 160457/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15118 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26737	11/11/2020	6	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

---

Thông báo số: 160458/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15119 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30448	11/11/2021	5	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIPS AB (SE)
Källtorpsvägen 2, SE-183 71 Täby, Sweden

Thông báo số: 160459/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15120 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22544	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD SCIENCES, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

---

Thông báo số: 160460/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15121 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30471	12/11/2021	5	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA

Thông báo số: 160461/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15122 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26756	12/11/2020	6	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan

---

Thông báo số: 160462/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15123 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26775	13/11/2020	6	13/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, JAPAN

Thông báo số: 160463/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15124 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34334	14/11/2022	4	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COHERENT, INC. (US)
5100 Patrick Henry Drive, Santa Clara, CA 95054, United States of America

---

Thông báo số: 160464/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15125 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30490	16/11/2021	5	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boetie, 75008, Paris, France

Thông báo số: 160465/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15126 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9834	16/11/2011	15	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KMW INC. (KR)
65, Youngchon-ri, Tongtan-myon, Hwasong-shi, Kyonggi-do 445-813, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160466/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15127 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37752	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160467/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15128 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37748	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan
HITACHI ASTEMO UEDA CO., LTD. (JP)
840, Kokubu, Ueda-Shi, Nagano, Japan

Thông báo số: 160468/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15129 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37754	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTIMEDIA CORPORATION (KR)
7th Floor Park Bldg., 16, Banpo-daero 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06655, Korea

---

Thông báo số: 160469/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15130 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16174	31/10/2016	10	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi, Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 160470/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15131 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16173	31/10/2016	10	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi, Shizuoka-Ken 432-8611, Japan

---

Thông báo số: 160471/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15132 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34215	31/10/2022	4	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160472/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15133 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16164	31/10/2016	10	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMRON HEALTHCARE CO., LTD. (JP)
24 Yamanouchi Yamanoshita-cho, Ukyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 615-0084, Japan

---

Thông báo số: 160473/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15134 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34216	31/10/2022	4	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan

---

Thông báo số: 160474/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15135 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17710	31/10/2017	9	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JP STEEL PLANTECH CO. (JP)
2-6-23, Shinyokohama, Kouhoku-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2220033 Japan

---

Thông báo số: 160475/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15136 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37762	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan

Thông báo số: 160476/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15137 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34218	31/10/2022	4	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 1018535, Japan

Thông báo số: 160477/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15138 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16163	31/10/2016	10	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEENAH PAPER, INC. (US)
3460 Preston Ridge Road, Suite 600, Alpharetta, Georgia 30005, United States of America

---

Thông báo số: 160478/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15139 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17728	31/10/2017	9	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center Midland, Michigan 48674, United States of America

---

Thông báo số: 160479/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15140 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30331	02/11/2021	5	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America

---

Thông báo số: 160481/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15142 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22425	04/11/2019	7	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, United States of America

---

Thông báo số: 160482/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15143 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30365	04/11/2021	5	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom

---

Thông báo số: 160483/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15144 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41879	05/11/2024	2	05/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan

---

Thông báo số: 160484/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15145 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30389	05/11/2021	5	05/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)
Box 73, S-221 00 Lund, Sweden

Thông báo số: 160485/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15146 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41866	05/11/2024	2	05/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, P.R. China

---

Thông báo số: 160486/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15147 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10000	18/01/2012	15	18/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. CHINA

Thông báo số: 160487/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15148 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18060	11/12/2017	9	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160488/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15149 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31236	21/01/2022	5	21/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

---

Thông báo số: 160489/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15150 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31259	27/01/2022	5	27/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
35/F,Tencent Building, Kejizhongyi Road, Midwest District of Hi-tech Park, Nanshan District, Shenzhen, 518057, P.R.China

---

Thông báo số: 160490/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15151 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18304	31/01/2018	9	31/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

---

Thông báo số: 160491/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15153 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11901	15/10/2013	13	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACCELERON PHARMA INC. (US)
128 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 160492/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15154 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20066	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Netherlands

Thông báo số: 160493/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15155 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22242	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160494/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15156 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22243	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160495/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15157 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22247	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160496/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15158 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10770	17/10/2012	14	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, USA

Thông báo số: 160497/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15159 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34122	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, the Netherlands

Thông báo số: 160498/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15160 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22314	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160499/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15161 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26462	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160500/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15162 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34135	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160501/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15163 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34136	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 160502/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15164 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34138	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160503/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15165 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20071	22/10/2018	8	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160504/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15166 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41779	22/10/2024	2	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, Massachusetts 02210, United States of America

---

Thông báo số: 160505/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15167 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17691	24/10/2017	9	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160506/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15168 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37694	25/10/2023	3	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAWORTH, INC. (US)
One Haworth Center, Holland, Michigan 49423, United States of America

---

Thông báo số: 160507/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15169 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41829	25/10/2024	2	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160508/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15170 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26514	26/10/2020	6	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160509/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15171 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13344	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160510/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15172 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14734	27/10/2015	11	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160511/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15173 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14735	27/10/2015	11	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160512/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15174 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37713	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America

---

Thông báo số: 160513/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15175 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37721	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE WILL-BURT COMPANY (US)
401 Collins Blvd, Orrville, Ohio 44667, United States of America

---

Thông báo số: 160514/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15176 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22372	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160515/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15177 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22395	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160516/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15178 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26563	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160517/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15179 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34227	01/11/2022	4	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

---

Thông báo số: 160518/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15180 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26604	02/11/2020	6	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160519/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15181 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34260	02/11/2022	4	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 160520/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15182 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13368	03/11/2014	12	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160521/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15183 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30356	03/11/2021	5	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160522/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15184 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22498	04/11/2019	7	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160523/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15185 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30362	04/11/2021	5	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160524/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15186 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30368	04/11/2021	5	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160525/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15187 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30370	04/11/2021	5	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160526/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15188 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37808	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160527/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15189 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16191	07/11/2016	10	07/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARRAY BIOPHARMA INC. (US)
3200 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301, United States of America

---

Thông báo số: 160528/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15190 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17786	07/11/2017	9	07/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160529/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15191 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14769	10/11/2015	11	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160530/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15192 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12016	11/11/2013	13	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United State of America

---

Thông báo số: 160531/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15193 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26566	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160532/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15194 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30304	29/10/2021	5	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522 Japan

Thông báo số: 160533/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15195 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30300	29/10/2021	5	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN SUN OIL COMPANY, LTD. (JP)
4, Kojimachi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1020083 Japan

Thông báo số: 160534/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15196 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26569	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993 Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131 Japan

Thông báo số: 160535/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15197 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30297	29/10/2021	5	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan

---

Thông báo số: 160536/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15198 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41844	30/10/2024	2	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160537/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15199 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37744	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160538/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15200 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26583	30/10/2020	6	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3 , Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160539/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15201 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26581	30/10/2020	6	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160540/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15202 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20118	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
1-3-28, Kuramae, Taito-ku, Tokyo 111-8644, Japan

Thông báo số: 160541/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15203 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20119	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCOHIA PHARMA, INC. (JP)
26-1, Muraoka-Higashi 2-chome, Fujisawa-shi, Kanagawa 251-8555 Japan

---

Thông báo số: 160542/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15204 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20114	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOK CORPORATION (JP)
1-12-15 Shiba Daimon, Minato-ku, Tokyo 1058585, Japan
SYNZTEC CO., LTD. (JP)
1-12-15 Shiba Daimon, Minato-ku, Tokyo 1050012, Japan

Thông báo số: 160543/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15205 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20125	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SNU R&DB FOUNDATION (KR)
San 56-1, Sinlim-dong, Gwanak-gu Seoul 151-919, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160544/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15206 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20113	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APPLE INC. (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America

---

Thông báo số: 160545/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15207 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37760	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD., (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

---

Thông báo số: 160546/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15208 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37755	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD., (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

---

Thông báo số: 160547/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15209 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37773	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160548/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15210 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37772	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 160549/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15211 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37771	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160550/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15212 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37769	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

---

Thông báo số: 160551/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15213 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19988	01/10/2018	8	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160552/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15214 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26201	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 01220, United States of America

---

Thông báo số: 160553/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15215 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29990	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

---

Thông báo số: 160554/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15216 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26217	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064, USA
ABBVIE DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)
Mainzer Str. 81, 65189 Wiesbaden, Germany

Thông báo số: 160555/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15217 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41584	03/10/2024	2	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 160556/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15218 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13255	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160557/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15219 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11861	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160558/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15220 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11865	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160559/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15221 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20020	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUBBELL INCORPORATED (US)
40 Waterview Drive, Shelton, Connecticut 06484, United States of America

---

Thông báo số: 160560/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15222 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26290	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160561/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15223 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26299	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160562/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15224 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26305	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160563/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15225 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17606	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160564/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15226 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10730	11/10/2012	14	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160565/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15227 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14662	12/10/2015	11	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160566/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15228 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13291	13/10/2014	12	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160567/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15229 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13292	13/10/2014	12	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160568/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15230 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26348	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160569/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15231 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26355	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160570/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15232 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30108	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160571/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15233 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12018	11/11/2013	13	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160572/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15234 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22529	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160573/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15235 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22530	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160574/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15236 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22541	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160575/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15237 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22542	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160576/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15238 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26755	12/11/2020	6	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019, United States of America

---

Thông báo số: 160577/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15239 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42008	13/11/2024	2	13/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGENUS INC. (US)
3 Forbes Road, Lexington, Massachusetts 02421, United States of America
MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

---

Thông báo số: 160578/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15240 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17806	14/11/2017	9	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192, United States of America

---

Thông báo số: 160579/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15241 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17828	14/11/2017	9	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160580/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15242 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30482	15/11/2021	5	15/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160581/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15243 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30484	15/11/2021	5	15/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Nertherlands

Thông báo số: 160582/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15244 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8857	15/11/2010	16	15/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160583/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15245 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14800	16/11/2015	11	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160584/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15246 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13441	17/11/2014	12	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160585/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15247 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13449	17/11/2014	12	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160586/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15248 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37951	17/11/2023	3	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 160587/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15249 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37952	17/11/2023	3	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160588/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15250 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37953	17/11/2023	3	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160589/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15251 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42055	18/11/2024	2	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 160590/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15252 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30546	19/11/2021	5	19/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160591/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15253 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41834	28/10/2024	2	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HI-LEX CORPORATION (JP)
12-28, Sakaemachi 1-chome, Takarazuka-shi, Hyogo 665-0845, Japan

---

Thông báo số: 160592/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15254 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22377	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525 Japan

Thông báo số: 160593/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15255 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22376	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

Thông báo số: 160594/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15256 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22394	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBOSHI BELTING LTD. (JP)
1-21, Hamazoe-Dori 4-chome, Nagata-ku, Kobe-shi, Hyogo 653-0024, Japan.

Thông báo số: 160595/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15257 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41835	28/10/2024	2	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DISCO CORPORATION (JP)
13-11, Omori-Kita 2-chome, Ota-ku, Tokyo 143-8580, Japan

Thông báo số: 160596/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15258 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26549	28/10/2020	6	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan

---

Thông báo số: 160597/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15259 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22370	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-8666, Japan

---

Thông báo số: 160598/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15260 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22414	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 160599/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15261 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22375	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 160600/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15262 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30285	28/10/2021	5	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UACJ CORPORATION (JP)
1-7-2, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan

Thông báo số: 160601/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15263 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22386	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

Thông báo số: 160602/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15264 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22359	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC (JP)
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 244-8522, Japan

---

Thông báo số: 160603/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15265 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22405	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 160604/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15266 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22387	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

---

Thông báo số: 160605/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15267 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22404	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANSTAR FERMENT AG (CH)
Poststr. 30, 6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 160606/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15268 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26552	28/10/2020	6	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUL-T-LOCK TECHNOLOGIES LTD. (IL)
PO Box 637, 81104 Yavne, Israel

Thông báo số: 160607/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15269 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22408	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORCEPT THERAPEUTICS, INC. (US)
149 Commonwealth Drive, Menlo Park, California 94025, United States of America

---

Thông báo số: 160608/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15270 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26576	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 160609/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15271 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26567	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 160610/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15272 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18059	11/12/2017	9	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160611/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15273 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18058	11/12/2017	9	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160612/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15274 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18057	11/12/2017	9	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160613/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15275 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18056	11/12/2017	9	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160614/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15276 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18055	11/12/2017	9	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160615/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15277 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27117	11/12/2020	6	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI PASTEUR (FR)
14 Espace Henry Vallée, 69007 Lyon, France

Thông báo số: 160616/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15278 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38290	11/12/2023	3	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERDESIAN LIFE SCIENCES, U.S., LLC (US)
1001 Winstead Drive, Suite 480, Cary, North Carolina 27513, United States of America

---

Thông báo số: 160617/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15279 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38301	11/12/2023	3	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUARDIAN EUROPE S.A.R.L. (LU)
19 Rue du Puits Romain, L-8070 Bertrange, Luxembourg, Grand-Duché de Luxembourg
GUARDIAN GLASS, LLC (US)
2300 Harmon Road, Auburn Hills, MI 48326-1714, United States of America

---

Thông báo số: 160618/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15280 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16335	12/12/2016	10	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR ENERGY LABORATORY CO., LTD. (JP)
398, Hase, Atsugi-shi, Kanagawa, 2430036, Japan

Thông báo số: 160619/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15281 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42392	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America

---

Thông báo số: 160620/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15282 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30811	13/12/2021	5	13/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLNEX AUSTRIA GMBH (AT)
Bundesstrasse 175, A-8402 Werndorf, Austria

Thông báo số: 160621/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15283 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38347	13/12/2023	3	13/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EUREKA THERAPEUTICS, INC. (US)
5858 Horton Street, Suite 170, Emeryville, California 94608, United States of America

---

Thông báo số: 160622/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15284 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14946	14/12/2015	11	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160623/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15285 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14945	14/12/2015	11	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M&K HOLDINGS INC. (KR)
2nd. F., Miraesoft Bldg., 35, Nambusunhwan-ro 337-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 160624/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15286 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38368	14/12/2023	3	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIQUID FERTILISER PTY LTD (AU)
2 Hovey Road, Yatala, Queensland 4207, AUSTRALIA

Thông báo số: 160625/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15287 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8121	14/12/2009	17	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WAVESTREAM CORPORATION (US)
180 Via Verde, Suite 150, San Dimas, California 91773, United States of America

---

Thông báo số: 160626/TB-SHTT.IP, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15288 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38377	15/12/2023	3	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KOMMANDITGESELLSCHAFT (DE)
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

Thông báo số: 160627/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15289 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38395	15/12/2023	3	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)
5F 216 Hwangsaeul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
SK TELECOM CO., LTD. (KR)
65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea

Thông báo số: 160628/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15290 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30852	15/12/2021	5	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIZYME, INC. (US)
400 Technology Square, 4th Floor, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 160684/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-11995 Ngày nộp: 25/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27005	03/12/2020	6	03/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)
3-5-1, Harumi, Chuo-ku, Tokyo 104-0053 Japan
SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

Thông báo số: 161149/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08347 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42136	22/11/2024	2	22/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Thông báo số: 161150/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08386 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28916	14/06/2021	5	14/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

---

Thông báo số: 161151/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-09254 Ngày nộp: 10/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25865	10/09/2020	6	10/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS CALTEX CORPORATION (KR)
508, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul 135-985, Republic of Korea

---

Thông báo số: 161160/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-10511 Ngày nộp: 02/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42168	26/11/2024	2	26/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 161161/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-12586 Ngày nộp: 08/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29334	23/07/2021	5	23/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAHLE JAPAN, LTD. (JP)
1-9-12 Kita-Otsuka, Toshima-ku, Tokyo 170-0004 JAPAN

Thông báo số: 161162/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-12668 Ngày nộp: 13/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25689	28/08/2020	6	28/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDISCHER MASCHINENBAU RUD. BAADER GMBH + CO. KG (DE)
Geniner Strasse 249, 23560 Lübeck, Germany

Thông báo số: 161163/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-12695 Ngày nộp: 13/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36998	16/08/2023	3	16/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558, Japan

Thông báo số: 161164/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-12708 Ngày nộp: 13/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36878	04/08/2023	3	04/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMENTIS LIMITED (AU)
9 Sing Crescent, Berwick, Victoria 3806, Australia

Thông báo số: 161165/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13054 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37343	25/09/2023	3	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 161166/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13212 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41533	30/09/2024	2	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karakaari 7, Espoo, 02610, Finland

Thông báo số: 161167/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13647 Ngày nộp: 27/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37144	30/08/2023	3	30/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HODEN SEIMITSU KAKO KENKYUSHO CO., LTD. (JP)
3110, Iiyama, Atsugi-shi, Kanagawa 2430213 Japan

Thông báo số: 161168/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13679 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41622	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161169/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13680 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33987	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161170/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13682 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37592	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161171/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13684 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37790	03/11/2023	3	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161172/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13688 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37807	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161173/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13689 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37826	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161174/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13690 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42026	14/11/2024	2	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161175/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13691 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37983	20/11/2023	3	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161176/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13692 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38139	01/12/2023	3	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161177/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13693 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38128	01/12/2023	3	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161178/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13694 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38228	07/12/2023	3	07/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161179/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13695 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42384	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161180/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13696 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38433	18/12/2023	3	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161181/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13697 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38432	18/12/2023	3	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161182/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13698 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42698	20/12/2024	2	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

---

Thông báo số: 161183/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13699 Ngày nộp: 28/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34766	20/12/2022	4	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Thông báo số: 161184/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14327 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37374	26/09/2023	3	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPHAMED, INC. (US)
3912 Mountain Ave., El Paso, Texas 79930, United States of America

---

Thông báo số: 161185/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14354 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
39572	26/03/2024	2	26/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 161186/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14366 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22610	18/11/2019	7	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
MINEBEA ACCESSSOLUTIONS INC. (JP)
3700, Shimonaka Aza Wadayama, Sadowara-cho, Miyazaki -City, Miyazaki, Japan

---

Thông báo số: 161187/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14733 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41441	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 161357/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14801 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41627	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALBIREO AB (SE)
Arvid Wallgrens backe 20, 413 46 Göteborg, SWEDEN

Thông báo số: 161358/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15291 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14629	05/10/2015	11	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 161359/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15292 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14724	27/10/2015	11	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 161360/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15293 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16047	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 161361/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15294 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17690	24/10/2017	9	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 161362/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15295 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26359	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome Chiyoda-ku Tokyo, 100-6150, Japan

---

Thông báo số: 161363/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15296 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34062	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIME POLYMER CO., LTD. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122 Japan

---

Thông báo số: 161364/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15297 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37471	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

Thông báo số: 161365/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15298 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37539	12/10/2023	3	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

Thông báo số: 161366/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15301 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20360	18/12/2018	8	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV (VN)
Tổ 1, khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 161367/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15302 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37332	22/09/2023	3	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG LANCS VIỆT NAM (VN)
Tầng 2 số 236 Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 161368/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15303 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37313	20/09/2023	3	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

Thông báo số: 161369/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15304 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14573	21/09/2015	11	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 161370/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15305 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10700	20/09/2012	14	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 3, 6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 161371/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15307 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14576	21/09/2015	11	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 161372/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15308 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26059	23/09/2020	6	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 161373/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15309 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41484	23/09/2024	2	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No. 7 Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan 410000, China

---

Thông báo số: 161374/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15310 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13207	22/09/2014	12	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARL ZEISS VISION AUSTRALIA HOLDINGS LIMITED (AU)
Sherriffs Road, Lonsdale, South Australia 5160, Australia

Thông báo số: 161375/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15311 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26070	23/09/2020	6	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 161376/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15312 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26023	21/09/2020	6	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002, Japan

---

Thông báo số: 161377/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15313 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33786	22/09/2022	4	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165, Japan

Thông báo số: 161378/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15314 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33793	23/09/2022	4	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122, Japan

---

Thông báo số: 161379/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15315 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29849	20/09/2021	5	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A., (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, I-56025 Pontedera, Italy

Thông báo số: 161380/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15316 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33743	20/09/2022	4	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)
1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, Tokyo 181-0011 Japan

Thông báo số: 161381/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15317 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33789	23/09/2022	4	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZENTA PANEELE + PROFILE GMBH (DE)
Werner-von-Siemens-Str. 18-20, 56759 Kaisersesch, Germany

Thông báo số: 161382/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15318 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33791	23/09/2022	4	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 161383/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15319 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11811	23/09/2013	13	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIKO CO., LTD. (JP)
4-2-5 Takagi-cho, Minato-ku, Nagoya - shi, Aichi, 4550821 Japan

---

Thông báo số: 161384/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15320 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29887	22/09/2021	5	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

---

Thông báo số: 161385/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15321 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33753	20/09/2022	4	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122 Japan

---

Thông báo số: 161386/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15322 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22053	23/09/2019	7	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA GUANGDONG NUCLEAR POWER HOLDING CORPORATION (CN)
17th-19th floor Science Building, No. 1001 ShangbuZhong Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518031, China
DAYABAY NUCLEAR POWER OPERATIONS AND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
18th floor Science Building, ShangbuZhong Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518031, China

---

Thông báo số: 161387/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15323 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14577	21/09/2015	11	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 161388/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15324 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14584	21/09/2015	11	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 161389/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15325 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41493	23/09/2024	2	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 INGELHEIM AM RHEIN, Germany

Thông báo số: 161390/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15326 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13219	22/09/2014	12	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 161391/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15327 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33762	21/09/2022	4	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America

---

Thông báo số: 161392/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15328 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7964	21/09/2009	17	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 161393/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15329 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29875	21/09/2021	5	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

Thông báo số: 161394/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15330 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33741	20/09/2022	4	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)
1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, Tokyo 181-0011 Japan

Thông báo số: 161395/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15331 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33765	21/09/2022	4	21/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 161396/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15332 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34395	18/11/2022	4	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHANG, YUANCAI (CN)
Economic Development Zone south of six districts of the 1st North Technology, Jingjiang, Jiangsu, 214527, China

---

Thông báo số: 161397/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15333 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34496	25/11/2022	4	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMIZU CORPORATION (JP)
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370, Japan

Thông báo số: 161398/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15334 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20044	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FISCHERWERKE GMBH & CO. KG (DE)
Weinhalde 14 - 18, 72178 Waldachtal, Germany

Thông báo số: 161399/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15335 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37515	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORE DISTRIBUTION, INC. (US)
113 Washington Avenue North, Minneapolis, Minnesota 55401, United States of America

---

Thông báo số: 161400/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15336 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14878	30/11/2015	11	30/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 161401/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15337 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10841	12/11/2012	14	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 161402/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15338 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41877	05/11/2024	2	05/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REMACRO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
West Side, Tongjin Road, Wujiang Economic Development Zone, Suzhou City, Jiangsu 215200, China

---

Thông báo số: 161403/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15339 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42734	23/12/2024	2	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REMACRO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
West Side, Tongjin Road, Wujiang Economic Development Zone, Suzhou City, Jiangsu 215200, China

---

Thông báo số: 161404/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15340 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43036	03/01/2025	2	03/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATURELAB. CO.,LTD. (JP)
Ebisu Prime Square Tower 11F, 1-1-39 Hiroo, Shibuya-ku, Tokyo 1500012, Japan

---

Thông báo số: 161405/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15341 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43036	03/01/2025	3	03/01/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATURELAB. CO.,LTD. (JP)
Ebisu Prime Square Tower 11F, 1-1-39 Hiroo, Shibuya-ku, Tokyo 1500012, Japan

---

Thông báo số: 161406/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15342 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43036	03/01/2025	4	03/01/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATURELAB. CO.,LTD. (JP)
Ebisu Prime Square Tower 11F, 1-1-39 Hiroo, Shibuya-ku, Tokyo 1500012, Japan

---

Thông báo số: 161407/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15343 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11907	15/10/2013	13	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 161408/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15345 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41794	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHOTT GLASS TECHNOLOGIES (SUZHOU) CO. LTD. (CN)
No. 79 Huoju Road, Science & Technology Industrial Park, Suzhou New District, Suzhou, Jiangsu, 215009, China

---

Thông báo số: 161409/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15346 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41458	20/09/2024	2	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE LA SALLE UNIVERSITY (PH)
2401 Taft Avenue, Manila, 0922, Philippines
UNIVERSITY OF THE PHILIPPINES MANILA (PH)
8th floor RCB Building, Philippine General Hospital, Taft Avenue, Manila, Philippines

---

Thông báo số: 161410/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15347 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30598	24/11/2021	5	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO KOGYOSYO CO., LTD. (JP)
3-1, Aza-Horinouchi, Machiniwasaka, Fukushima-shi, Fukushima 960-2261, Japan

---

Thông báo số: 161411/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15348 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41752	18/10/2024	2	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DORMAKABA DEUTSCHLAND GMBH (DE)
DORMA Platz 1, 58256 Ennepetal, GERMANY

Thông báo số: 161412/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15351 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29930	27/09/2021	5	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 161413/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15352 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29925	27/09/2021	5	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 161414/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15353 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26115	25/09/2020	6	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 161415/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15354 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33832	27/09/2022	4	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 161416/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15355 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33834	27/09/2022	4	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 161419/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15358 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30599	24/11/2021	5	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO KOGYOSYO CO., LTD. (JP)
3-1, Aza-Horinouchi, Machiniwasaka, Fukushima-shi, Fukushima 960-2261, Japan

---

Thông báo số: 161420/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15359 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26083	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 161421/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15360 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26100	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA SOLUTIONS, INC. (US)
500 West Monroe Street, Chicago IL 60661, United States of America

---

Thông báo số: 161422/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15361 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41492	23/09/2024	2	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVO NORDISK A/S (DK)
Novo Allé, Bagsværd, 2880, Denmark

Thông báo số: 161423/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15362 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37355	25/09/2023	3	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 161424/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15363 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37350	25/09/2023	3	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 161425/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15364 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37358	25/09/2023	3	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLETANCHE FREYSSINET (FR)
280 avenue Napoléon Bonaparte, 92500 Rueil Malmaison, FR

Thông báo số: 161426/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15365 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16015	26/09/2016	10	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 161427/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15366 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16034	26/09/2016	10	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America

---

Thông báo số: 161428/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15367 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37352	25/09/2023	3	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 161429/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15369 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33816	26/09/2022	4	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 161430/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15370 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17553	26/09/2017	9	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WENGER MANUFACTURING, LLC (US)
15 Commerce Drive, Sabetha, Kansas 66534, United States of America

---

Thông báo số: 161431/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15371 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16098	17/10/2016	10	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC OY (FI)
Sinimaentie 14, FI-02630 Espoo, Finland

Thông báo số: 161432/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15372 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41777	22/10/2024	2	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC COMMUNICATION SYSTEMS, LTD. (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1080073, Japan

Thông báo số: 161433/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15373 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22324	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

Thông báo số: 161434/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15376 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23589	24/03/2020	6	24/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QINGHAI BOHONG CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Ganhe Industrial Park, Xining Economic and Technological Development Zone, Qinghai Province, China

---

Thông báo số: 161435/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15377 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34454	23/11/2022	4	23/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIBANGIKEN CO., LTD (JP)
6-17, Matsugaecho Kita-ku, Osaka-shi Osaka 5300037, Japan
CHIKABOSUIKOGYO CO., LTD (JP)
84, tsushimaya 6-chome, Higashi-ku, niigata-shi Niigata 9500801, Japan

---

Thông báo số: 161436/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15381 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33974	07/10/2022	4	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOVAC (KR)
2F, 37, Useok-ro, Chuncheon-si, Gangwon-do 24326, Republic of Korea

---

Thông báo số: 161437/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15382 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33804	26/09/2022	4	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SVALINN CAP SYSTEMS AG (CH)
Gartenstrasse 4, 6304 Zug, Switzerland

Thông báo số: 161438/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15383 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34084	17/10/2022	4	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany

Thông báo số: 161439/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15384 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36197	29/05/2023	3	29/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERIFI LLC (US)
62 Whittemore Avenue, Cambridge, MA 02140, USA

Thông báo số: 161440/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15385 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37408	29/09/2023	3	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AWESOME LEAD INC. (KR)
10, Asanvalley-ro 388beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31408, Republic of Korea

---

Thông báo số: 161441/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15387 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37407	29/09/2023	3	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AWESOME LEAD INC. (KR)
10, Asanvalley-ro 388beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31408, Republic of Korea

---

Thông báo số: 161442/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15388 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11807	23/09/2013	13	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MINNESOTA (US)
1000 Westgate Drive, Suite 160, Saint Paul, Minnesota 55114-8658, USA

Thông báo số: 161443/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15389 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26066	23/09/2020	6	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRASUN, INC. (US)
Suite 250A, 20640 Third Street Saratoga, California 95070, United States of America

---

Thông báo số: 161444/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15390 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41515	25/09/2024	2	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 161445/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15392 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33802	23/09/2022	4	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WHOLE SPACE INDUSTRIES LTD (TW)
11/f, 21, Sec. 6 Chung Hsiao E. Road, Taipei, Taiwan

Thông báo số: 161446/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15393 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22026	23/09/2019	7	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHA, GERALD (US)
50 Gage Road, Bedford, New Hampshire 03110, U.S.A.

Thông báo số: 161447/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15394 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41494	23/09/2024	2	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

---

Thông báo số: 161448/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15395 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30015	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIZKAN HOLDINGS CO., LTD. (JP)
6, Nakamura-cho 2-chome, Handa-shi, Aichi 4758585, Japan

Thông báo số: 161449/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15396 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33922	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDAHL-PEDERSEN, GEIR (NO)
Brattholmen 112, 5350 Brattholmen, Norway

Thông báo số: 161450/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15397 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22199	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SADAO SHINOHARA (JP)
2-27-15, Sumida, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 161451/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15398 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22041	23/09/2019	7	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASSACHUSETTS INSTITUTE OF TECHNOLOGY (US)
77 Massachusetts Avenue, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 161452/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15399 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34006	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUN SUNG INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)
252 Hoecheon-ro, Daegaya-eup, Goryeong-gun, Gyeongsangbuk-do, 40134, Republic of Korea

---

Thông báo số: 161453/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15400 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26924	27/11/2020	6	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRAVI FLOAT AS (NO)
P.O.Box 2424, N-5824 Bergen, Norway

Thông báo số: 161454/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15401 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20128	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, CHAN SOUL (KR)
122-1704 Beodeunae Apt., Taepyeong-dong, Jung-gu, Daejeon 301-785, Republic of Korea

---

Thông báo số: 161455/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15402 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37330	22/09/2023	3	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAVILCU, CONSTANTIN EDYSON (IT)
Via Vittorio Emanuele, 1239 I-45034 Canaro (RO), Italy

Thông báo số: 161456/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15403 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16019	26/09/2016	10	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PILE DYNAMICS, INC. (US)
30725 Aurora Road, Solon, OH 44139, United States of America

Thông báo số: 161457/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15404 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22125	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMITEC GESELLSCHAFT FUR EMISSIONSTECHNOLOGIE MBH (DE)
Hauptstrasse 128, 53797 Lohmar, GERMANY

Thông báo số: 161458/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15405 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26109	25/09/2020	6	25/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 3, NL-6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 161459/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15406 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29908	24/09/2021	5	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 161460/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15407 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33803	26/09/2022	4	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008165, Japan

Thông báo số: 161461/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15408 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22197	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE PIRBRIGHT INSTITUTE (GB)
Ash Road Pirbright GU24 ONF (GB)

Thông báo số: 161462/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15409 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16062	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PILKINGTON GROUP LIMITED (GB)
Prescot Road, ST. HELENS, Merseyside, WA10 3TT
United Kingdom

Thông báo số: 161474/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-08542 Ngày nộp: 03/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36077	17/05/2023	3	17/05/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI FOCHON PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Room 512, Building A, No. 1289 Yishan Road, Shanghai 200233, China
FOCHON PHARMACEUTICALS, LTD. (CN)
No. 565, Tushan Road, Nan'an District, Chongqing 400061, China

---

Thông báo số: 161475/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15428 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20009	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 161476/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15410 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37383	27/09/2023	3	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO PHARMA CO., LTD. (JP)
6-8, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan

---

Thông báo số: 161477/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15411 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41542	30/09/2024	2	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CURRENT LIGHTING SOLUTIONS, LLC (US)
1975 Noble Rd, Building 338, Nela Park, East Cleveland, Ohio 44112, United States of America

---

Thông báo số: 161478/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15412 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33857	28/09/2022	4	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 161479/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15413 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26142	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 161480/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15414 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26141	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 161481/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15415 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29942	28/09/2021	5	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 161482/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15416 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26127	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, 36061 Bassano del Grappa (Vicenza), Italy

Thông báo số: 161483/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15417 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29950	28/09/2021	5	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591-6707, United States of America

---

Thông báo số: 161484/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15418 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14619	29/09/2015	11	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 161485/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15419 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29963	29/09/2021	5	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
10300 Energy Drive, Spring, TX 77389, United States of America

---

Thông báo số: 161486/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15420 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37411	29/09/2023	3	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260 Japan

Thông báo số: 161487/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15421 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22079	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

Thông báo số: 161488/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15422 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22138	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 161489/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15423 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29973	30/09/2021	5	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 161490/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15424 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22124	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 161491/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15425 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22141	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 161493/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15427 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26094	24/09/2020	6	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, Basel, CH-4070, Switzerland
PLEXXIKON INC. (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

---

Thông báo số: 161494/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15429 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20009	08/10/2018	9	08/10/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 161495/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15430 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29992	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANSGROHE SE (DE)
Auestraβe 5-9, 77761, Schiltach, Germany

Thông báo số: 161496/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15431 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20110	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUN DAE SIK MO CO., LTD. (KR)
5ho, 13, Noksansandan 382-ro 14beon Ga-gil, Gangseo-gu, Busan, Korea

---

Thông báo số: 161497/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15433 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26231	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5, 5656 AE Eindhoven, Netherlands

Thông báo số: 161498/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15437 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19999	01/10/2018	8	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: V-LAP PTY. LTD. (AU)
151 Park Road, Cheltenham, Victoria, 3192, Australia

Thông báo số: 161499/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15438 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29917	24/09/2021	5	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG (VN)
Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 161500/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15439 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34119	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAQUALIA PHARMA INC. (JP)
1-21-19 Meieki Minami, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi 4500003 (JP)

Thông báo số: 161501/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15440 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37747	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161502/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15441 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41636	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone, Lianyungang, Jiangsu 222047, China
SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai, 200245, China

---

Thông báo số: 161503/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15442 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37482	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161504/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15443 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37478	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161505/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15444 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37520	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161506/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15434 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42658	19/12/2024	2	19/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)
Khoa xây dựng công trình biển, trường Đại học Xây Dựng, phòng 405 nhà A1, số 55 Giải Phóng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội

---

Thông báo số: 161507/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15435 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42658	19/12/2024	3	19/12/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)
Khoa xây dựng công trình biển, trường Đại học Xây Dựng, phòng 405 nhà A1, số 55 Giải Phóng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội

---

Thông báo số: 161508/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15436 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42658	19/12/2024	4	19/12/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)
Khoa xây dựng công trình biển, trường Đại học Xây Dựng, phòng 405 nhà A1, số 55 Giải Phóng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội

---

Thông báo số: 161509/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15445 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34115	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OXYMO TECHNOLOGIES INC. (CA)
730 rue Delage, Longueuil, Québec J4G 2V8, Canada

Thông báo số: 161510/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15446 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37473	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161511/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15447 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16080	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOPROJET (FR)
30, rue des Francs Bourgeois, F-75003 Paris, France

Thông báo số: 161512/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15448 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41845	30/10/2024	2	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161513/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15449 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37576	16/10/2023	3	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161514/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15450 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14714	27/10/2015	11	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAZTRANSPORT ET TECHNIGAZ (FR)
1 Route De Versailles, F-78470 Saint Rémy Les Chevreuse, France

---

Thông báo số: 161515/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15451 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34042	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANTIERS DE L'ATLANTIQUE (FR)
Avenue Antoine Bourdelle, 44600 Saint Nazaire, France

Thông báo số: 161516/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15452 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41692	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161517/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15453 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37767	31/10/2023	3	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161518/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15454 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37741	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161519/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15455 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37742	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161520/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15456 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41632	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone, Lianyungang, Jiangsu 222047, China

SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai, 200245, China

---

Thông báo số: 161521/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15457 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37417	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161522/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15458 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22196	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BARLAA B.V. (NL)
Herengracht 40 - 42, 1398 AB Muiden, Netherlands

Thông báo số: 161523/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15459 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37468	05/10/2023	3	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD. (AU)
78 WATERLOO ROAD, MACQUARIE PARK, New South Wales NSW 2113, AUSTRALIA

Thông báo số: 161524/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15460 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30000	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALDOR TOPSØE A/S (DK)
Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 161525/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15461 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37676	24/10/2023	3	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASSA ABLOY KOREA (KR)
10F, 186, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, 08502, Korea (South)

Thông báo số: 161526/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15462 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30035	06/10/2021	5	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS LICENSING (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, 4057 Basel (CH)

Thông báo số: 161527/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15463 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14850	23/11/2015	11	23/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0047, Japan

---

Thông báo số: 161528/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15464 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17811	14/11/2017	9	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0047, Japan

---

Thông báo số: 161529/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15465 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37602	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAEKI EIICHIRO (JP)
1-19-9 Eifuku, Suginami-ku Tokyo 1680064 Japan
TOKYO SOIL RESEARCH CO., LTD (JP)
2-11-16, Higashigaoka, Meguro-ku Tokyo 1520021 Japan

Thông báo số: 161530/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15466 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11977	29/10/2013	13	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOPROJET (FR)
30, rue des Francs-Bourgeois, F-75003 Paris, France

Thông báo số: 161531/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15467 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33937	05/10/2022	4	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.E.F. (FR)
Avenue Benoit Fourneyron, 42160 Andrezieux Boutheon, France

Thông báo số: 161532/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15468 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41595	04/10/2024	2	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 161533/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15469 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37669	24/10/2023	3	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WANHUA CHEMICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No.17, Tianshan Rd Yeda Yantai, Shandong 264000, China
WANHUA CHEMICAL (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
Room 119, West Side 1st Floor Of Management Center In Nanshui New Rural Industrial Park North Of West Nangang Road, Zhuhai Gaolangang Port Zhuhai, Guangdong 519050, China

---

Thông báo số: 161534/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15470 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11860	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 161535/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15472 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30428	10/11/2021	5	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-0005 Japan

Thông báo số: 161536/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15473 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30217	21/10/2021	5	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENSAR CORPORATION, LLC (US)
2500 Northwinds Parkway, Suite 500, Alpharetta, Georgia 30009, United States of America

---

Thông báo số: 161537/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15474 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30556	19/11/2021	5	19/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, MYEONG JIN (KR)
(Samik Sowol Apt.,) 377-dong 503-ho, 34, Ogeum-ro, Gunpo-si, Gyeonggi-do 15863, Republic of Korea
LEE, YOUNG SEO (KR)
(Geumchon-dong) 40, Saemal 9-gil, Paju-si, Gyeonggi-do 10854, Republic of Korea

---

Thông báo số: 161538/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15475 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10843	20/11/2012	14	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

---

Thông báo số: 161539/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15476 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42112	20/11/2024	2	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 161540/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15477 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16266	21/11/2016	10	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161541/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15478 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17875	21/11/2017	9	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161542/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15479 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34429	21/11/2022	4	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161543/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15480 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34456	23/11/2022	4	23/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 161544/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15481 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13473	24/11/2014	12	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161545/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15482 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13474	24/11/2014	12	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161546/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15483 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22636	25/11/2019	7	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Netherlands

Thông báo số: 161547/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15484 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22658	25/11/2019	7	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161548/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15485 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26877	25/11/2020	6	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161549/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15486 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10879	26/11/2012	14	26/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America.

Thông báo số: 161550/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15487 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20237	27/11/2018	8	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161551/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15488 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20238	27/11/2018	8	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161552/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15489 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20239	27/11/2018	8	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161553/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15490 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38056	27/11/2023	3	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161554/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15491 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38082	27/11/2023	3	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161555/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15492 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17892	28/11/2017	9	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161556/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15493 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34501	28/11/2022	4	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN, Boxmeer, the Netherlands

Thông báo số: 161557/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15494 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38088	28/11/2023	3	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 161558/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15495 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42501	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161559/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15496 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42502	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161560/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15497 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42505	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161561/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15498 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42507	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161562/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15499 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42508	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161563/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15500 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42509	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161564/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15501 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42510	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161565/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15502 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42516	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161566/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15503 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42518	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161567/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15504 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10941	17/12/2012	14	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United Stetes of America

---

Thông báo số: 161568/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15505 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27184	17/12/2020	6	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARRAY BIOPHARMA INC. (US)
3200 Walnut Street, Boulder, CO 80301, US

Thông báo số: 161569/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15506 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42519	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161570/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15507 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42521	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161571/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15508 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42524	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161572/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15509 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42525	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161573/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15510 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42528	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161574/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15511 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42529	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161575/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15512 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42530	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161576/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15513 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42531	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161577/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15514 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42534	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161578/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15515 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38091	28/11/2023	3	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161579/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15516 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38094	28/11/2023	3	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161580/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15517 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38099	28/11/2023	3	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 161581/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15518 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38106	29/11/2023	3	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161582/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15519 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30674	01/12/2021	5	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4678561, Japan

---

Thông báo số: 161583/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15520 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38142	01/12/2023	3	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, NY 14831, United States of America

---

Thông báo số: 161584/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15521 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12123	02/12/2013	13	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161585/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15522 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22709	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161586/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15523 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22710	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 161587/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15524 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34551	02/12/2022	4	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EDENLUX CORPORATION (KR)
#108, 10, Bulmosan-ro, 10beon-gil, Seongsan-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do 51542, Korea

---

Thông báo số: 161588/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15525 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27007	03/12/2020	6	03/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMAQ AS (NO)
Skogmo Industriområde, N-7863 Overhalla, Norway

Thông báo số: 161589/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15526 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20261	04/12/2018	8	04/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064, United States of America

---

Thông báo số: 161590/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15527 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20263	04/12/2018	8	04/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161591/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15528 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16302	05/12/2016	10	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161592/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15529 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17977	05/12/2017	9	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 161593/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15530 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17980	05/12/2017	9	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162787/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15531 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17986	05/12/2017	9	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162788/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15532 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34566	05/12/2022	4	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162789/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15533 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38190	05/12/2023	3	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162790/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15534 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38215	06/12/2023	3	06/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162791/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15535 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13613	29/12/2014	12	29/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162792/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15536 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27300	29/12/2020	6	29/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162793/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15537 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30973	29/12/2021	5	29/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT HEALTHCARE PVT. LTD. (IN)
3, Corporate Park, Sion-Trombay Road, Maharashtra, Mumbai 400 071, India

---

Thông báo số: 162794/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15538 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42536	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162795/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15539 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42537	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162796/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15540 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42539	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162797/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15541 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42540	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162798/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15542 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42541	17/12/2024	2	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162799/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15543 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18099	18/12/2017	9	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162800/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15544 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16384	20/12/2016	10	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

---

Thông báo số: 162801/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15545 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27206	21/12/2020	6	21/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162802/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15546 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27217	22/12/2020	6	22/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121- 1714, United States of America

---

Thông báo số: 162803/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15547 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22933	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162804/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15548 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22934	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162805/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15549 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22935	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162806/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15550 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22936	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162807/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15551 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42709	23/12/2024	2	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

---

Thông báo số: 162808/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15552 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18128	25/12/2017	9	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162809/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15553 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18155	25/12/2017	9	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162810/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15554 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38505	25/12/2023	3	25/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162811/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15555 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16419	26/12/2016	10	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162812/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15556 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16423	26/12/2016	10	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 162813/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15557 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9952	28/12/2011	15	28/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162814/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15558 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38232	07/12/2023	3	07/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192, United States of America

---

Thông báo số: 162815/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15559 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27055	08/12/2020	6	08/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162816/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15560 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27061	08/12/2020	6	08/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162817/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15561 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42325	10/12/2024	2	10/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, NY 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162818/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15562 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42344	10/12/2024	2	10/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162819/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15563 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10911	11/12/2012	14	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162820/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15564 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38276	11/12/2023	3	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162821/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15565 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42379	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162822/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15566 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42387	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
One Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162823/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15567 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42388	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASELL POLYOLEFINE GMBH (DE)
Brühler Straße 60, Wesseling, 50389, Germany

Thông báo số: 162824/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15568 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42396	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162825/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15569 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42400	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162826/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15570 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42402	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162827/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15571 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42418	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, NY 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162828/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15572 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42422	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASELL POLYOLEFINE GMBH (DE)
Brühler Straße 60, Wesseling, 50389, Germany

Thông báo số: 162829/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15573 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42446	13/12/2024	2	13/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---

Thông báo số: 162830/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15574 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30823	14/12/2021	5	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162831/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15575 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38388	15/12/2023	3	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America

---

Thông báo số: 162832/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15576 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42498	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162833/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15577 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42500	16/12/2024	2	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 162834/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15578 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34030	13/10/2022	4	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)
Limestone Avenue, Campbell, Australian Capital Territory 2612, Australia
GRAINS RESEARCH AND DEVELOPMENT CORPORATION (AU)
Level 4, 4 National Circuit, Barton, Australian Capital Territory, Australia

---

Thông báo số: 162835/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15579 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11862	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)
Prinzenstrasse 10a, D-30159 Hannover, Germany

Thông báo số: 162836/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15580 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20049	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNICAN CO., LTD. (JP)
3-1-16, Chigasaki-minami, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2240037, Japan

---

Thông báo số: 162837/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15581 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26321	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDELA HOLDING AG (CH)
Lattichstrasse 4b, CH-6340 Baar, Switzerland

Thông báo số: 162839/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15583 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41731	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIN WOO CO., LTD (KR)
245-2, Geumeo-ro Pogok-eup Cheoin-gu Yongin-si Gyeonggi-do 17030, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162840/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15584 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13261	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QINGDAO TENGHUA APPAREL CO. LTD. (CN)
No. 219 North Chongqing Road, 266108, Qingdao, China

Thông báo số: 162841/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15587 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22591	18/11/2019	7	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK GUSTAV EIRICH GMBH & CO. KG (DE)
Walldurner Strasse 50 74736 Hardheim, Germany

Thông báo số: 162842/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15588 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26368	14/10/2020	6	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIN, SHAOCHI (CN)
1F., No.1-2, Ln. 377, Zhongping Rd., Xinzhuang City., Taipei County 242, Taiwan, China

---

Thông báo số: 162843/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15589 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17623	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG HOÀNG SƠN (VN)
93B Phạm Hùng, phường 9, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Thông báo số: 162844/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15590 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35601	03/04/2023	3	03/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEQUILY LAURENT (FR)
62 rue André Lesca, 33260 LA TESTE DE BUCH, FRANCE

Thông báo số: 162845/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15591 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42035	15/11/2024	2	15/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, JIN HO (KR)
103-803, 277, Gwanggyohosugongwon-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16517, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162846/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15592 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37414	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAR EAST BIO-TEC CO., LTD. (TW)
13F, No.3, Yuan Chiu Street, Nan-Gang District, Taipei City, 115, Taiwan

---

Thông báo số: 162847/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15593 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37960	17/11/2023	3	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HÜTTENES-ALBERTUS CHEMISCHE WERKE GESELLSCHAFT MIT BESCHRÄNKTER HAFTUNG (DE)
WiesenstraBe 23, 40549 Düsseldorf, Germany

Thông báo số: 162848/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15594 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26225	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.M. HUBER CORPORATION (US)
333 Thornall Street, Edison, NJ 08837, United States of America

---

Thông báo số: 162849/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15595 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34438	22/11/2022	4	22/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 (JP)
TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 9900561 (JP)

Thông báo số: 162850/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15596 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34236	01/11/2022	4	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WLI TRADING LIMITED (IE)
Second Floor, Suite 4 Beacon Court, Sandyford Dublin, IRELAND

Thông báo số: 162851/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15597 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30229	22/10/2021	5	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 162852/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15598 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41796	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GCP APPLIED TECHNOLOGIES INC. (US)
62 Whittemore Avenue, Cambridge, MA 02140, USA

Thông báo số: 162853/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15599 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30061	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS, SAS (FR)
3 rue du Colonel Moll 75017, Paris, France

Thông báo số: 162854/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15600 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11924	22/10/2013	13	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS ENERGY GLOBAL GMBH & CO. KG (DE)
Otto-Hahn-Ring 6, 81739 München, Germany

Thông báo số: 162855/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15601 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19968	24/09/2018	8	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÀI GÒN - KYMDAN (VN)
28 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 162856/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15602 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19974	24/09/2018	8	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, LIMING (CN)
Shi La Ta, Town of Liaobu, Dong Guan City, Guang Dong 523402, China
TWINS CORPORATION (JP)
7-1-9, Kanasugi, Funabashi-shi, Chiba 273-0853, Japan
HSIEH, TSUNG JEN (CN)
Jin Yu Ling Rd, Sang Yuan, Dong Cheng, Dong Guan City, Guang Dong 523000, China
OSADA, MASAKAZU (CN)
57 floor, Tower15 CaribbeanCoast, Tung Chung, Hong Kong 999077, Hong Kong

---

Thông báo số: 162857/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15603 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41729	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RODA FUTURA, LLC (US)
4500 Biscayne Blvd., PH, Miami, Florida 33137, United States of America

---

Thông báo số: 162858/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15604 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26519	26/10/2020	6	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THAI OIL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1 Energy Complex Building A, 11th Floor, Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Chatuchak, Bangkok 10900, Thailand

---

Thông báo số: 162859/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15605 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37474	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRY ACADEMY COOPERATION FOUNDATION OF SEJONG UNIVERSITY (KR)
209, Neungdong-ro, Gwangjin-gu Seoul 05006, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162860/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15606 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27244	24/12/2020	6	24/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan
DENTSU INC. (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 0104-01-143788) (JP)
1-8-1, Higashi-shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-7001, Japan

Thông báo số: 162861/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15607 Ngày nộp: 24/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38310	12/12/2023	3	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan

---

Thông báo số: 162862/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-14521 Ngày nộp: 17/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26074	23/09/2020	6	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAVIPHARM CO., LTD. (KR)
No. 202, Fitech Technology Business Incubation Center 111-7, Guun-dong, Gwonseon-gu Suwon-si Gyeonggi-do 441-340 Republic of Korea

---

Thông báo số: 162863/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15655 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25589	21/08/2020	6	21/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan

---

Thông báo số: 162864/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15656 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26871	24/11/2020	6	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162865/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15657 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37827	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162866/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15658 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30452	11/11/2021	5	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162867/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15659 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30614	25/11/2021	5	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162868/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15660 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41899	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162869/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15661 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37846	07/11/2023	3	07/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162870/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15662 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41985	12/11/2024	2	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162871/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15663 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30436	10/11/2021	5	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162872/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15664 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34263	02/11/2022	4	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162873/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15665 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37811	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162874/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15666 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34488	25/11/2022	4	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162875/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15667 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30526	17/11/2021	5	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162876/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15668 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30427	10/11/2021	5	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 162877/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15669 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34314	11/11/2022	4	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-Dong) 6261, Donghaean-Ro, Nam-Gu, Pohang-Si, Gyeongsangbuk-Do, 37859, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162878/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15670 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26510	23/10/2020	6	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162879/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15671 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30494	16/11/2021	5	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS MTRON LTD. (KR)
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-848, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162880/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15672 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42846	27/12/2024	2	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162881/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15673 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30169	18/10/2021	5	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162882/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15674 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38392	15/12/2023	3	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337 Republic of Korea

---

Thông báo số: 162883/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15675 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38399	15/12/2023	3	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162884/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15676 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16264	21/11/2016	10	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162885/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15677 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37533	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND BUILDING TECHNOLOGY (KR)
(Daehwa-dong) 283, Goyang-daero Ilsanseo-gu, Goyang-si Gyeonggi-do 10223 Republic of Korea

---

Thông báo số: 162886/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15678 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26286	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WITS CO., LTD. (KR)
35, Hyeongje-ro, Namsa-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162887/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15679 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41679	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
84 Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162888/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15680 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14942	14/12/2015	11	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gun, Chungcheongbuk-do, 363-922 Republic of Korea

---

Thông báo số: 162889/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15681 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30924	24/12/2021	5	24/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 140-777, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162890/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15682 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30443	11/11/2021	5	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WITS CO., LTD. (KR)
35, Hyeongje-ro, Namsa-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162891/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15683 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26786	16/11/2020	6	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162892/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15684 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42699	20/12/2024	2	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro Nam-gu, Pohang-si Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162893/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15685 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42858	27/12/2024	2	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162894/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15686 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16263	21/11/2016	10	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162895/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15687 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41767	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162896/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15688 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38133	01/12/2023	3	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN POONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
7, Wonsi-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15610, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162897/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15689 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41604	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)
1045 Daedeokdaero Yuseong-gu Daejeon 305-353, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162898/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15690 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30870	20/12/2021	5	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162899/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15691 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41586	03/10/2024	2	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162900/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15692 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30510	16/11/2021	5	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)
KITECH Cheonan Headquarters, 89 Yangdaegiro-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31056, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162901/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15693 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42602	18/12/2024	2	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro Seodaemun-gu Seoul 03742, Republic of Korea

Thông báo số: 162902/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15694 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41811	24/10/2024	2	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162903/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15695 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42666	20/12/2024	2	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162904/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15696 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38266	08/12/2023	3	08/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
84 Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162905/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15697 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20318	11/12/2018	8	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JA HWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero Bugi-myeon, Cheongwon-gun Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 363-922, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162906/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15698 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42705	20/12/2024	2	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162907/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15699 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37543	12/10/2023	3	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONG KUN DANG PHARMACEUTICAL CORP. (KR)
8, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu Seoul 03742, Korea

Thông báo số: 162908/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15700 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42873	27/12/2024	2	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT & G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162909/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15701 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34561	02/12/2022	4	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, 04386, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162910/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15702 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42646	19/12/2024	2	19/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162911/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15703 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16262	21/11/2016	10	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162912/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15704 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11878	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon 305-700, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162913/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15705 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42850	27/12/2024	2	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162914/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15706 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16265	21/11/2016	10	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162915/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15707 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10791	26/10/2012	14	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 162916/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15708 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26513	26/10/2020	6	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SKC CO., LTD. (KR)
84, Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162917/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15709 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22413	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07336,Republic of Korea

---

Thông báo số: 162918/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15710 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41549	01/10/2024	2	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28139, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162919/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15711 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38403	18/12/2023	3	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162920/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15712 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31006	31/12/2021	5	31/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)
111, Daedeok-daero 989beon-gil Yuseong-gu Daejeon 34057, Korea

---

Thông báo số: 162921/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15713 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41642	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
84 Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea
SK MICROWORKS SOLUTIONS CO., LTD. (KR)
112, Seonggeo-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31044, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162922/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15714 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42852	27/12/2024	2	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR) (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162923/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15715 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41928	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT & G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil Daedeok-gu Daejeon 34337, Republic of Korea
KOREA GINSENG CORP. (KR)
71, Beotkkot-gil Daedeok-gu Daejeon 34337, Republic of Korea

Thông báo số: 162924/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15716 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42648	19/12/2024	2	19/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337 Republic of Korea

---

Thông báo số: 162925/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15717 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26388	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAHC COMPLEX WINDOWS CO., LTD. (KR)
255-2, Jurawi-gil, Paju-eup, Paju-si Gyeonggi-do 10838, Republic of Korea
KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND BUILDING TECHNOLOGY (KR)
(Dawhwa-dong) 283, Goyang-daero, Ilsanseo-gu, Goyang-si Gyeonggi-do 10223, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162926/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15718 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34109	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUFLEX CO., LTD. (KR)
77, Banwollam-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, zipcode: 18383, Republic of Korea
SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, zipcode: 17113, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162927/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15719 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37431	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 162928/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15720 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42870	27/12/2024	2	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162929/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15721 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38406	18/12/2023	3	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT & G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162930/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15722 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38298	11/12/2023	3	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
84 Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162931/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15723 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42743	23/12/2024	2	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162932/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15724 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42776	24/12/2024	2	24/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT&G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162933/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15725 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22783	09/12/2019	7	09/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
181, 2-ga, Hangang-ro, Yongsan-gu, Seoul, 140-777, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162934/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15726 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34686	14/12/2022	4	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF FUSION ENERGY (KR)
169-148 Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34133, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162935/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15727 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34144	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Korea

Thông báo số: 162936/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15728 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41587	03/10/2024	2	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
84 Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea
MICROWORKS AMERICA, INC. (US)
1000 SKC Drive, Covington, Georgia 30014, United States of America

---

Thông báo số: 162937/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15729 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13309	20/10/2014	12	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 162938/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15730 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22276	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 162939/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15731 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22319	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35 CH-4056 Basel, Switzerland
ASTEX THERAPEUTICS LTD. (GB)
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge CB4 0QA, Great Britain

---

Thông báo số: 162940/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15732 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11918	22/10/2013	13	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 162941/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15733 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37645	23/10/2023	3	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606 Republic of Korea

---

Thông báo số: 162942/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15734 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17685	24/10/2017	9	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 162943/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15735 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17683	24/10/2017	9	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 162944/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15736 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16138	24/10/2016	10	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)
1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2, Canada

---

Thông báo số: 162945/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15737 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34183	26/10/2022	4	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 162946/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15738 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30260	26/10/2021	5	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 162947/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15739 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22383	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN A/S (DK)
Boege Alle 10-12, DK-2970 Hoersholm, Denmark

Thông báo số: 162948/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15740 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26574	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN A/S (DK)
Boege Alle 10-12, DK-2970 Hoersholm, Denmark

Thông báo số: 162949/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15741 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20116	30/10/2018	8	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 162950/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15742 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17727	31/10/2017	9	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

---

Thông báo số: 162951/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15743 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20193	13/11/2018	8	13/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL CLEAR CODEC, LLC (US)
2323 S. Shepherd 14th Floor Houston, TX 77019 U.S.A.

Thông báo số: 162952/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15744 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42012	14/11/2024	2	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPRAYING SYSTEMS CO. (US)
North Avenue and Schmale Road, P.O. Box 7900, Wheaton, Illinois 60187-7901, United States of America

---

Thông báo số: 162953/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15745 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34351	16/11/2022	4	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMET BIOREFINING INC. (CA)
P. O. Box 3325 Sarnia Main, 1475 Vidal St. S., Sarnia, Ontario N7T 8G6, Canada

---

Thông báo số: 162954/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15746 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34607	07/12/2022	4	07/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District, Beijing, 100093 P. R. China

---

Thông báo số: 162955/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15747 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30736	07/12/2021	5	07/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104, Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31541 Republic of Korea

---

Thông báo số: 162956/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15748 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42376	12/12/2024	2	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIGALANE CO., LTD. (KR)
61, Dongtansandan 10-gil, Dongtan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, 18487, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162957/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15749 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42442	13/12/2024	2	13/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIGALANE CO., LTD. (KR)
61, Dongtansandan 10-gil, Hwaseong-si Gyeonggi-do 18487, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162958/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15750 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22895	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HFI INNOVATION INC. (TW)
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan

---

Thông báo số: 162959/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15751 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42807	26/12/2024	2	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HFI INNOVATION INC. (TW)
3F.-7, No.5, Taiyuan 1st St., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan

---

Thông báo số: 162960/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15752 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9947	28/12/2011	15	28/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing, 100032, P.R. China

---

Thông báo số: 162961/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15753 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30988	29/12/2021	5	29/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIA TAI TIANQING PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 369 Yuzhou South Rd., Haizhou District, Lianyungang, Jiangsu 222062, China

---

Thông báo số: 162962/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15754 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30987	29/12/2021	5	29/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIA TAI TIANQING PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 369 Yuzhou South Rd., Haizhou District, Lianyungang, Jiangsu 222062, China

---

Thông báo số: 162963/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15755 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30986	29/12/2021	5	29/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIA TAI TIANQING PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
No. 369 Yuzhou South Rd., Haizhou District, Lianyungang, Jiangsu 222062, China

---

Thông báo số: 162964/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15756 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26433	20/10/2020	6	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIT TALL LLC (US)
P.O. Box 927269, San Diego, CA 92192-7269, United States of America

---

Thông báo số: 162965/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15757 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29993	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America.

Thông báo số: 162966/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15758 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33902	03/10/2022	4	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Müllerstraße 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 162967/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15759 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17572	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC. (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981-0915, United States of America

---

Thông báo số: 162968/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15760 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37430	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 162969/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15761 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13262	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 162970/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15762 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30046	07/10/2021	5	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 162971/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15763 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11872	07/10/2013	13	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVATIS AG (CH)
Lichstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 162972/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15764 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20021	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 162973/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15765 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20016	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 162974/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15766 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41629	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHR. HANSEN A/S (DK)
Boege Alle 10-12, 2970 Hoersholm, Denmark

Thông báo số: 162975/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15767 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26345	12/10/2020	6	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 162976/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15768 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22260	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 162977/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15769 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22249	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162978/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15770 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22248	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 162979/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15771 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16105	17/10/2016	10	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 162980/TB-SHTT.IP, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15772 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30170	18/10/2021	5	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

---

Thông báo số: 162981/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15773 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30178	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, NJ 07981-1544, United States of America

---

Thông báo số: 163600/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15608 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20700	26/02/2019	8	26/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
8 bis Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163601/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15609 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20700	26/02/2019	9	26/02/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
8 bis Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163602/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15613 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37398	28/09/2023	3	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BARTOLI PACKAGING S.R.L. (IT)
Via Francesca Uggia, 677, 51051 MONSUMMANO TERME, Italy

Thông báo số: 163603/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15614 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30168	18/10/2021	5	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QURIENT CO., LTD. (KR)
C-dong, 8th floor, Pangyo-ro 242, Bundang-gu, 463-400 Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
INSTITUT PASTEUR KOREA (KR)
16, Daewangpangyo-ro 712 beon-gil, Bundang-gu, 463-400 Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163604/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15615 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41581	03/10/2024	2	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOILO INC. (JP)
Shokochukin Yokohama Bldg. 5th Floor, 4-40, Kitanakadori, Naka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2310003, Japan

---

Thông báo số: 163605/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15616 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38020	21/11/2023	3	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535 Japan

Thông báo số: 163606/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15617 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37652	23/10/2023	3	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REIFENHAUSER GMBH & CO. KG MASCHINENFABRIK (DE)
Spicher Strasse 46, 53844 Troisdorf, Germany

Thông báo số: 163607/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15618 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30242	25/10/2021	5	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE GYUNG HI TECH CO., LTD. (KR)
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163608/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15619 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34776	21/12/2022	4	21/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI MINING & SMELTING CO., LTD. (JP)
1-11-1 Osaki, Shinagawa-Ku, Tokyo 1418584, Japan

Thông báo số: 163609/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15620 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37705	25/10/2023	3	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COWAY CO., LTD. (KR)
136-23, Yugumagoksa-ro, Yugu-eup Gongju-si, Chungcheongnam-do 32508, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163610/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15621 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26666	05/11/2020	6	05/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
223-23 Sangdaewon-dong, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 462-120, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163611/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15622 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14960	21/12/2015	11	21/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUM KANG INDUSTRY CO., LTD. (KR)
1512-3, Daedae 1-Dong, Saha-Ku, Pusan, 640-826, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163612/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15623 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22439	04/11/2019	7	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IN THERAPEUTICS (KR)
72, Dugye-ro, Pogok-eup, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 17028, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163613/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15624 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26639	04/11/2020	6	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG CO., LTD. (KR)
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 462-807, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163614/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15625 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27287	28/12/2020	6	28/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
(Sangdaewon-dong) 244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13211, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163615/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15626 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30119	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACE TECHNOLOGIES CORPORATION (KR)
237, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon, 21634, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163616/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15627 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14823	16/11/2015	11	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUM KANG INDUSTRY CO., LTD. (KR)
1512-3, Daedae 1-Dong, Saha-Ku, Pusan, 640-826, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163617/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15628 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9861	22/11/2011	15	22/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG CO., LTD. (KR)
223-23 Sangdaewon-dong, Jungwon-gu, Seongnam-city, Gyeonggi-do 462-120, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163618/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15629 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22913	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163619/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15630 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26288	08/10/2020	6	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)
Ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russia

Thông báo số: 163620/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15631 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26338	12/10/2020	6	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

---

Thông báo số: 163621/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15633 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26050	22/09/2020	6	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TM DV VẬN CHUYỂN KHANH DUY (VN)
P21 Cư xá Phú Lâm A, Kinh Dương Vương, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163622/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15635 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34819	26/12/2022	4	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGBANG MEDICAL CO., LTD. (KR)
30, Saneopdanji-gil, Ungcheon-eup, Boryeong-si, Chungcheongnam-do 33506, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163623/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15636 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26390	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOMATIC AG (AT)
Wiener Strasse 158, A-2352 Gumpoldskirchen, Austria

Thông báo số: 163624/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15637 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30053	07/10/2021	5	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CEVA SANTE ANIMALE (FR)
10 avenue de la Ballastière, F-33500 Libourne, France

Thông báo số: 163625/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15638 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37429	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KBA-NOTASYS SA (CH)
Avenue du Grey 55, 1018 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 163626/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15639 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37380	27/09/2023	3	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALSTOM TRANSPORT TECHNOLOGIES (FR)
48 rue Albert Dhalenne, 93400 SAINT-OUEN, FRANCE

Thông báo số: 163627/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15640 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17550	26/09/2017	9	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BT IMAGING PTY LTD. (AU)
18 Bulletin Place, Sydney, New South Wales, 2000, Australia

Thông báo số: 163628/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15641 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26938	27/11/2020	6	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 163629/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15642 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37367	26/09/2023	3	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSELL CO., LTD. (JP)
2F, FtF Building, 1-2, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-0015, Japan

---

Thông báo số: 163630/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15643 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20050	15/10/2018	8	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 163631/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15644 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37726	27/10/2023	3	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001 Japan
TOHOKU UNIVERSITY (JP)
2-1-1, Katahira, Aoba-ku, Sendai-shi, Miyagi 9808577 Japan

Thông báo số: 163632/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15645 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26189	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-Chome, Kokura-Kita-Ku, Kita-Kyusyu-Shi, Fukuoka-Ken, Japan

---

Thông báo số: 163633/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15646 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37369	26/09/2023	3	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 163634/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15647 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20081	22/10/2018	8	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 163635/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15648 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37361	26/09/2023	3	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LENZING AKTIENGESELLSCHAFT (AT)
Werkstraße 2, 4860 Lenzing, Austria

Thông báo số: 163636/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15649 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29937	27/09/2021	5	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVANTAMA AG (CH)
Laubisrütistrasse 50 8712 Stäfa (CH)

Thông báo số: 163637/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15650 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9682	28/09/2011	15	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim, Germany

Thông báo số: 163638/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15651 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29940	28/09/2021	5	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 163639/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15652 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37362	26/09/2023	3	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
4-6-10 Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088 Japan

Thông báo số: 163640/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15653 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33807	26/09/2022	4	26/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)
Turmstrasse 44, 4031 Linz, Austria

Thông báo số: 163641/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15654 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26430	20/10/2020	6	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 163677/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15780 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33853	28/09/2022	4	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS U S A CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, IL61822, United States of America

---

Thông báo số: 163678/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15790 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33821	27/09/2022	4	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WHOLE SPACE INDUSTRIES LTD (TW)
11/f, 21, Sec. 6 Chung Hsiao E. Road, Taipei, Taiwan

Thông báo số: 163679/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15840 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41523	27/09/2024	2	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT THIẾT BỊ VIETTEL (VN)
Thôn An Bình, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 163680/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15775 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30181	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

---

Thông báo số: 163681/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15779 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30258	26/10/2021	5	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOLD FLAG LTD. (JP)
2-2-3, Nishi-Shinsaibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-0086 Japan

---

Thông báo số: 163682/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15781 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41528	30/09/2024	2	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 163683/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15782 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33860	28/09/2022	4	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WOOLCHEMY NZ LIMITED (NZ)
228 Muritai Road Eastbourne, 5013 Lower Hutt, New Zealand

Thông báo số: 163684/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15783 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37389	27/09/2023	3	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHTRONIC FLOOR CARE TECHNOLOGY LIMITED (VG)
P.O. Box 957, Offshore Incorporations Centre Road Town, Tortola British Virgin Islands

---

Thông báo số: 163685/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15784 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33838	27/09/2022	4	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)
1111 Franklin Street, 12th Floor Oakland, California 94607-5200, United States of America

---

Thông báo số: 163686/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15785 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37384	27/09/2023	3	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCEYE SA (CH)
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 163687/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15786 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41527	30/09/2024	2	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 163688/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15787 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22092	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD SA (CH)
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 163689/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15788 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33858	28/09/2022	4	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DORF KETAL CHEMICALS (INDIA) PRIVATE LIMITED (IN)
Dorf Ketal Tower, D'Monte Street, Orlem, Malad (W), Mumbai - 400064, Maharashtra, India

---

Thông báo số: 163690/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15789 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41536	30/09/2024	2	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHTRONIC CORDLESS GP (US)
100 Innovation Way, Anderson, SC 29621, United States of America

---

Thông báo số: 163691/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15795 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33823	27/09/2022	4	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAM, TONY (US)
2798 Redwing Circle, Costa Mesa, California 92626, United States of America

---

Thông báo số: 163692/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15796 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34095	18/10/2022	4	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLOREEL GROUP AB (SE)
Science Park, SE-553 18 Jönköping, Sweden

Thông báo số: 163693/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15797 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26167	29/09/2020	6	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163694/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15798 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26136	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163695/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15799 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26253	06/10/2020	6	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163696/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15800 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29927	27/09/2021	5	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163697/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15801 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26208	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163698/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15802 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33953	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163699/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15803 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26146	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163700/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15804 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29923	27/09/2021	5	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163701/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15805 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29926	27/09/2021	5	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163702/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15806 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26134	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)

Thông báo số: 163703/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15807 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29929	27/09/2021	5	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163704/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15808 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26216	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163705/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15809 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26187	30/09/2020	6	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163706/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15810 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26214	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163707/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15811 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26215	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163708/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15812 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26185	30/09/2020	6	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)

Thông báo số: 163709/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15813 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33928	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163710/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15814 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26186	30/09/2020	6	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 163712/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15815 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22580	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TBEA HENGYANG TRANSFORMERS CO., LTD. (CN)
Baishazhou, Hengyang City, Hunan Province, 421007, P. R. China

---

Thông báo số: 163713/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15816 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38235	08/12/2023	3	08/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHO-A PHARM CO., LTD. (KR)
101, 12 Dangsan-ro 2-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07299, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163714/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15817 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38547	27/12/2023	3	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IRTKOREA CO.,LTD. (KR)
609-ho, 234, Galmachi-ro(Ace Apartment Style Factory, Sangdaewon-dong) Jungwon-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13211, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163715/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15818 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26226	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-STEMCELL CO., LTD. (KR)
10, Gukhoe-daero 76-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 150-870, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163716/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15819 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37651	23/10/2023	3	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 1018535, Japan

Thông báo số: 163717/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15820 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37615	18/10/2023	3	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I-ANGEL CO., LTD. (KR)
10, Geongeon 2-gil, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15521, Republic of Korea

---

Thông báo số: 163718/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15821 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13245	29/09/2014	12	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

---

Thông báo số: 163719/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15822 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14600	29/09/2015	11	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 163720/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15823 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29944	28/09/2021	5	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 163721/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15824 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29959	29/09/2021	5	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN CO.,LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8640 Japan

---

Thông báo số: 163722/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15825 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33875	29/09/2022	4	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)
406 Blackwell Street, 4th Floor, Durham, North Carolina 27701, United States of America

---

Thông báo số: 163723/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15826 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14626	29/09/2015	11	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 163724/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15827 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26151	29/09/2020	6	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIKEN TECHNOS CORPORATION (JP)
11-5, NIHONBASHI-HONCHO 3-CHOME, CHUO-KU, TOKYO-TO, JAPAN

Thông báo số: 163725/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15828 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14620	29/09/2015	11	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 163726/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15829 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33871	29/09/2022	4	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANIL CEMENT CO., LTD (KR)
330, Gangnam-daero Gangnam-gu Seoul 06252, Republic of Korea
KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)
124, Gwahak-ro Yuseong-gu, Daejeon 34132, Republic of Korea

Thông báo số: 163727/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15830 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37406	29/09/2023	3	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 163728/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15831 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37402	29/09/2023	3	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 163729/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15832 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33841	28/09/2022	4	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 163730/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15833 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11850	30/09/2013	13	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 163731/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15835 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14622	29/09/2015	11	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OUTOKUMPU OYJ (FI)
Riihitontuntie 7, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 163732/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15836 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26152	29/09/2020	6	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS TOHCELLO, INC. (JP)
7, Kandamitoshiro-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018485 Japan

Thông báo số: 163733/QĐ-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15837 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11849	30/09/2013	13	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 164996/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15839 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26685	06/11/2020	6	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RPL HOLDINGS LIMITED (GB)
8 Murieston Road, Hale, Altrincham Cheshire WA15 9ST, United Kingdom

---

Thông báo số: 164997/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15842 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34426	21/11/2022	4	21/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi Osaka 5740045, Japan

Thông báo số: 164998/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15843 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
46396	25/04/2025	2	25/04/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAI ROBOTICS CO., LTD. (CN)
Room 101, 1st Floor, Xuda Industrial Park, Xiaweiyuan, Gushu Community, Xixiang, Bao'an District Shenzhen, Guangdong 518000 China

---

Thông báo số: 164999/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15845 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34104	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

Thông báo số: 165000/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15846 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34110	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 165001/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15847 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41781	22/10/2024	2	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IONIS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
2855 Gazelle Court, Carlsbad, CA 92010, United States of America

---

Thông báo số: 165002/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15848 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41694	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 165003/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15849 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22231	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 165004/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15850 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26391	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 165005/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15851 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41678	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165006/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15852 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30116	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 165007/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15853 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7306	14/10/2008	18	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 165008/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15854 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41638	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165009/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15855 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26315	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 165010/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15856 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41650	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERRA CO2 TECHNOLOGY HOLDINGS, INC. (US)
601 16th Street Suite C#324 Golden, Colorado 80401, United States of America

---

Thông báo số: 165011/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15857 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26211	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 165012/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15858 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22150	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501 Japan

Thông báo số: 165013/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15859 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37495	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 165014/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15860 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37729	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 165015/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15861 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17732	31/10/2017	9	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 165016/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15862 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26531	27/10/2020	6	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

Thông báo số: 165017/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15863 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30280	28/10/2021	5	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165018/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15864 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26578	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 165019/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15865 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41782	22/10/2024	2	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 165020/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15866 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37657	23/10/2023	3	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

Thông báo số: 165021/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15867 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34173	25/10/2022	4	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 LUXEMBOURG, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165022/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15868 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41959	11/11/2024	2	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIG SUN ENERGY TECHNOLOGY INCORPORATION (TW)
No.458-9, Sinsing Rd., Hukou Township, Hsinchu County 30353, Taiwan

---

Thông báo số: 165023/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15869 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10718	03/10/2012	14	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIXING LINGZHI ENVIRONMENTAL CO., LTD. (CN)
Nanxin East Road, Heqiao Town, Yixing, Jiangsu 214215, China

Thông báo số: 165024/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15870 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41807	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCHEON CHEMICAL CO.,LTD. (KR)
98-21, Geonji-ro, Seo-gu Incheon 22844, Republic of Korea

Thông báo số: 165025/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15872 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13967	13/04/2015	11	13/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
46 avenue de la Grande Armée, 75017 Paris, France

Thông báo số: 165026/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15874 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26697	09/11/2020	6	09/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-Ku, Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 165027/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15875 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22360	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RED WING SHOE COMPANY, INC. (US)
314 Main Street Red Wing, MN 55066, United States of America

Thông báo số: 165028/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15876 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26207	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARS, INCORPORATED (US)
6885 Elm Street, McLean, VA 22101, United States of America

Thông báo số: 165029/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15877 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33898	03/10/2022	4	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America

---

Thông báo số: 165030/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15878 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33926	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLIKEN & COMPANY (US)
920 Milliken Road, M-495 Spartanburg, South Carolina 29303, United States of America

---

Thông báo số: 165031/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15879 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37435	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 165032/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15880 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19985	01/10/2018	8	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REMPEX PHARMACEUTICALS, INC. (US)
11535 Sorrento Valley Road, San Diego, CA 92121-1309, United States of America

---

Thông báo số: 165033/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15882 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37425	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASCEND PERFORMANCE MATERIALS OPERATIONS LLC (US)
1010 Travis Street, Suite 900, Houston, TX 77002, United States

---

Thông báo số: 165034/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15883 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33952	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANIELI CORUS B.V. (NL)
Rooswijkweg 291, 1951 ME Velsen Noord, Netherlands

Thông báo số: 165035/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15884 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26249	06/10/2020	6	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESI NETHERLANDS B.V. (NL)
Ratio 6, 6921 RW Duiven, Netherlands

Thông báo số: 165036/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15885 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26158	29/09/2020	6	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.JUAN, S.A. (ES)
Pol. Camí Ral, C/. Miguel Servet, 21-23 08850 Gavá, Spain

Thông báo số: 165037/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15886 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20001	01/10/2018	8	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

---

Thông báo số: 165038/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15887 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14646	05/10/2015	11	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)
Via Alcide De Gasperi 54, 31010 Maser (TV), Frazione: Coste, ITALY

Thông báo số: 165039/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15888 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34092	18/10/2022	4	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS PRIVATE LIMITED (IN)
3rd Floor, Plot No. 1 & 2, Akshay Colony, R.S. No 563 + 564, 4th Phase, Chetana College Road, Hubli, Dharwad, Karnataka-580031, India

---

Thông báo số: 165040/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15889 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26698	09/11/2020	6	09/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS PRIVATE LIMITED (IN)
3rd Floor, DCSE, BVBCET Campus, Vidyanagar, Hubli - 580030, State of Karnataka, India

---

Thông báo số: 165041/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15891 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37409	29/09/2023	3	29/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ (VN)
Số 25 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 165042/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15892 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41611	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GD MIDEA AIR-CONDITIONING EQUIPMENT CO., LTD (CN)
Lingang Road, Beijiao, Shunde, Foshan, Guangdong 528311, China
MIDEA GROUP CO., LTD. (CN)
B26-28F, Midea Headquarter Building, No.6 Midea Avenue, Beijiao, Shunde, Foshan, Guangdong 528311, China

---

Thông báo số: 165043/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15893 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26275	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUXI LITTLE SWAN ELECTRIC CO., LTD. (CN)
No.18, South Changjiang Road, New District, Wuxi, Jiangsu 214028, China

---

Thông báo số: 165044/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15894 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26199	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROPIGLAS TECHNOLOGIES LTD. (AU)
27 Dryden Street, Yokine, Western Australia 6060, Australia

Thông báo số: 165045/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15895 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41576	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)
Turmstraße 44, 4031 Linz, AUSTRIA

Thông báo số: 165046/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15896 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33890	30/09/2022	4	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 165047/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15897 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26183	30/09/2020	6	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIÉTÉ D'EXPLOITATION DE PRODUITS POUR LES INDUSTRIES CHIMIQUES SEPPIC (FR)
75 Quai d'Orsay F-75007 Paris (FR)

Thông báo số: 165048/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15898 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22130	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 165049/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15899 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22132	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 165050/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15900 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26213	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555, Japan

Thông báo số: 165051/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15902 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33880	30/09/2022	4	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 165052/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15903 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22135	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1057117, Japan

---

Thông báo số: 165053/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15904 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22131	30/09/2019	7	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 165054/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15905 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26176	30/09/2020	6	30/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

---

Thông báo số: 165055/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15906 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41872	05/11/2024	2	05/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONG, ZHIYUAN (CN)
No.1 The First Tang Hu West Rd., Shuangliu County Chengdu, Sichuan 610000, P.R. China

---

Thông báo số: 165056/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15911 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41766	21/10/2024	2	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTEMIRA CO., LTD. (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

Thông báo số: 165057/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15912 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26131	28/09/2020	6	28/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FONG'S NATIONAL ENGINEERING (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
17-19 Lixin Road, Danzhutou Industrial Zone, Nanwan Sub-District Longgang District Shenzhen, Guangdong 518000 (CN)

Thông báo số: 165058/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15913 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22586	18/11/2019	7	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUTRI CO., LTD. (JP)
1-122, Fuji-cho, Yokkaichi-shi, Mie, 5100013, Japan

Thông báo số: 165059/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15914 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42813	26/12/2024	2	26/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUSON, GENER J. (VN)
Go Vap District, 141/6 Hunh Van Nghe St., Ward 12, Ho Chi Minh City, 700000, Vietnam
BAKER, MICHAEL T. (US)
1486 Bell Manor Dr., Germantown, Tennessee 38138, United States of America

---

Thông báo số: 165603/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15918 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41442	18/09/2024	2	18/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ CHUNG (VN)
Số 459 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 165604/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15919 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13345	27/10/2014	12	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHTAKE ROOT KOGYO CO., LTD. (JP)
27, Kanegasaki hagisho, Ichinoseki Iwate, 021-0902, Japan

Thông báo số: 165605/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15920 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16041	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 165606/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15921 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41564	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 165607/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15922 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37416	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Thông báo số: 165608/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15923 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17574	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 165610/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15925 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20000	01/10/2018	8	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005, Japan

Thông báo số: 165611/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15926 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17566	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan

Thông báo số: 165612/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15927 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37419	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYLORIS DEVELOPMENTS SA (BE)
Avenue Hippocrate 5, 4000 Liège, Belgium

Thông báo số: 165613/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15928 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33933	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLARITYTE, INC. (US)
1960 South 4250 West, Salt Lake City, Utah 84104, United States of America

---

Thông báo số: 165614/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15929 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38485	22/12/2023	3	22/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYSTAR COLOURS DISTRIBUTION GMBH (DE)
Am Prime Parc 10-12, 65479 Raunheim, Germany

Thông báo số: 165615/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15930 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38173	04/12/2023	3	04/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROSSFOR CO., LTD. (JP)
7-11-4 Kokubo, Kofu-city, Yamanashi, 400-0043, JAPAN

Thông báo số: 165616/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15931 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42598	18/12/2024	2	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROSSFOR CO., LTD. (JP)
7-11-4 Kokubo, Kofu-City, Yamanashi, 400-0043, JAPAN

Thông báo số: 165617/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15932 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38037	24/11/2023	3	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSAI,YUCHI (CN)
129 Buwei Industrial Zone Tangxia town of Shigu village,Dongguan,Guangdong Province, China

---

Thông báo số: 165618/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15933 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41641	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP. (KR)
33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 03159, Republic of Korea

Thông báo số: 165619/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15934 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30405	08/11/2021	5	08/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TI INC. (KR)
(Dongmun Goodmorning Tower 1 cha, Baekseok-dong) #726, 358-39, Hosu-ro, Ilsandong-gu, Goyang-si Gyeonggi-do 10449 - Republic of Korea

---

Thông báo số: 165620/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15935 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22836	16/12/2019	7	16/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 1030023, Japan

Thông báo số: 165621/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15936 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27191	18/12/2020	6	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan
NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuo-ku, Tokyo 1030023, Japan

Thông báo số: 165622/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15937 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30791	10/12/2021	5	10/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILJIN A-TECH CO., LTD. (KR)
49, Saneop-ro 382beon-gil, Nam-gu, Ulsan 44781, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165623/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15938 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34179	26/10/2022	4	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIGITALINSIGHTS INC. (KR)
#507, Bima-gwan, 20, Gwangun-ro, Nowon-gu, Seoul 01897, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165624/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15940 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26732	11/11/2020	6	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WON, YONG SEOK (KR)
205-704, 35, Gwangpyeong-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 06362, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165625/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15941 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37974	20/11/2023	3	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERFECT CO., LTD (KR)
51, Jangsu-ro 220beon-gil, Jangsu-myeon Yeongju-Si Gyeongsangbuk-do 36145, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165626/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15942 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30008	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 7513194 CANADA INC. (CA)
175 Bates Rd., Mont-Royal, Quebec H3S 1A1, CANADA

Thông báo số: 165627/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15943 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41628	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, Pennsylvania 19104, United States of America

---

Thông báo số: 165628/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15944 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30129	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

---

Thông báo số: 165629/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15945 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26264	07/10/2020	6	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)
155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois 60025, US

Thông báo số: 165630/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15946 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22165	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain, 17 B-7011 Ghlin, Belgium

Thông báo số: 165631/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15947 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41656	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSENTINO RESEARCH & DEVELOPMENT, S.L. (ES)
Carretera A-334 Baza-Huércal-Overa, km 59 04850
Cantoria - Almería, Spain

Thông báo số: 165632/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15948 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30092	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CCP TECHNOLOGY GMBH (DE)
Weissenburger Str. 7, 81667 München, Germany

Thông báo số: 165633/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15949 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30052	07/10/2021	5	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 165634/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15950 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16123	18/10/2016	10	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B. BRAUN MELSUNGEN AG (DE)
Carl-Braun-Strasse 1, 34212 Melsungen, Germany

Thông báo số: 165635/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15951 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41583	03/10/2024	2	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIGEL PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1180 Veterans Boulevard, South San Francisco, California 94080, United States of America

---

Thông báo số: 165636/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15952 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22183	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 165637/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15953 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37571	16/10/2023	3	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TFL LEDERTECHNIK GMBH (DE)
Peter-Krauseneck-Str. 16, 79618 Rheinfelden, Germany

Thông báo số: 165638/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15954 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26330	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESI NETHERLANDS B.V. (NL)
Ratio 6, NL-6921 RW Duiven, Netherlands

Thông báo số: 165639/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15955 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41630	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America

---

Thông báo số: 165640/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15956 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41608	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America

---

Thông báo số: 165641/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15957 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17618	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

Thông báo số: 165642/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15958 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30104	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

---

Thông báo số: 165643/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15959 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22254	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACKBERRY LIMITED (CA)
2200 University Avenue East, Waterloo, Ontario, N2K 0A7, Canada

---

Thông báo số: 165644/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15960 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41803	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOLOGICAL E LIMITED (IN)
18/1 & 3, Azamabad, Hyderabad, Telangana HYDERABAD 500020, India

---

Thông báo số: 165645/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15961 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33896	03/10/2022	4	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)
Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland

Thông báo số: 165646/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15962 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37418	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, JAPAN

Thông báo số: 165647/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15963 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17587	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, United States of America

---

Thông báo số: 165648/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15964 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17588	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, United States of America

---

Thông báo số: 165649/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15965 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41574	02/10/2024	2	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 165650/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15966 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26192	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 165651/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15967 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29991	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERALOC INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 165652/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15968 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26220	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America

---

Thông báo số: 165653/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15969 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26219	02/10/2020	6	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 165654/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15970 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22740	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOBEL SCIENTIFIC SDN. BHD (MY)
38D-2A, Jalan Radin Anum, Bandar Baru Seri Petaling, Kuala Lumpur, Wilayah Persekutuan, Malaysia

---

Thông báo số: 165655/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15971 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41978	12/11/2024	2	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAINAN CHENHAI AQUATIC CO., LTD (CN)
Room 101, Floor 1, Building 5, Yabulun Industrial Park, YazhouwanScience and Technology City, Yazhou District, Sanya City, Hainan Province, China

---

Thông báo số: 165656/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15972 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26193	01/10/2020	6	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America
BAXALTA GMBH (CH)
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon, Switzerland

---

Thông báo số: 165657/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15973 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35621	04/04/2023	3	04/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZHOU LONGBIOTECH PHARMACEUTICALS CO., LTD (CN)
Room 623, 6th Floor, Building 3, No. 118 Shengpu Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou 215126, China

---

Thông báo số: 165658/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15974 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16183	07/11/2016	10	07/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT (HU)
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 165659/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15975 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22168	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOPROJET (FR)
30, rue des Francs Bourgeois, F-75003 Paris, France
SUN PHARMA ADVANCED RESEARCH COMPANY LTD (IN)
17/B, Mahal Industrial Estate Mahakali Caves Road Andheri (E) Mumbai, 400093, INDIA

Thông báo số: 165660/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15977 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34840	27/12/2022	4	27/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESTEE POLY-INDUSTRIAL CORPORATION (JP)
2-6-4 Fukuura, Kanazawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2360004, Japan

---

Thông báo số: 165661/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15979 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37710	26/10/2023	3	26/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NINGBO BODE HIGHTECH CO., LTD. (CN)
Qianhouchen Village, Yunlong Town, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang 315137, China

---

Thông báo số: 165662/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15980 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30299	29/10/2021	5	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAATI S.P.A. (IT)
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO), Italy

Thông báo số: 165663/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15981 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17929	28/11/2017	9	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOKANETSU SOLUTIONS K.K. (JP)
19-20, Higashisuna 8-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8666, Japan

Thông báo số: 165664/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15982 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30136	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BFM TECHNOLOGY LIMITED (NZ)
22-24 Bay Park Road, Beach Haven, Auckland, New Zealand

Thông báo số: 165665/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15983 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41901	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANSAS STATE UNIVERSITY RESEARCH FOUNDATION (US)
2005 Research Park Circle, Suite 105, Manhattan, Kansas 66502, United States of America
AXIOTA U.S., INC. (US)
2809 East Harmony Rd., Ste. 190, Fort Collins, Colorado 80528, United States of America

---

Thông báo số: 165666/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15984 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37422	02/10/2023	3	02/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 165667/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15986 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22622	18/11/2019	7	18/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTA GELATIN INC. (JP)
4-26, Sakuragawa 4-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, OSAKA 556-0022 JAPAN

Thông báo số: 165668/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15987 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42113	20/11/2024	2	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "VALENTA PHARMACEUTICALS" (RU)
ul. Fabrichnaya, 2 Shchyolkovo, Moskovskaya obl., 141101, Russian Federation
BIOTIKA A.S. (SK)
Slovenska Lupca 566, 976 13, Slovak Republic

Thông báo số: 165669/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15988 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34651	12/12/2022	4	12/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIMÕES ALVES VIEIRA, ANTÓNIO (PT)
Rua Nuno Goncalves, No. 10 - Merces - 2635 - 438 RIO DE MOURO - PORTUGAL

Thông báo số: 165670/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15989 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30209	21/10/2021	5	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OK ENGINEERING CO., LTD. (JP)
1-3-3-603, Teradacho, Tennoji-ku Osaka-shi Osaka 5430045, Japan

---

Thông báo số: 165671/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15992 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40334	03/06/2024	2	03/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCLAUGHLIN GORMLEY KING COMPANY (US)
8810 10th Avenue North, Golden Valley, MN 55427, United States of America

---

Thông báo số: 165672/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15993 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41130	12/08/2024	2	12/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SELLE ROYAL S.P.A. (IT)
Via Vittorio Emanuele, 119, 36050 Pozzoleone (Vicenza), Italy

---

Thông báo số: 165673/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15994 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30328	02/11/2021	5	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKAMITSU SANGYOU CO., LTD. (JP)
2-8-32, Toukou, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka 812-0008 Japan

---

Thông báo số: 165674/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15995 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16321	05/12/2016	10	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIANJIN KINNOVATA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (CN)
No. 221 Huanghai Road, Tianjin Economic and Technology Development Area, 300457 Tianjin, China

---

Thông báo số: 165675/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15996 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41830	28/10/2024	2	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRAYON TECHNOLOGIES (BE)
rue Joseph Wauters, 144 Engis, 4480 Belgium

Thông báo số: 165676/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15997 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34191	27/10/2022	4	27/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 165677/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15999 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34197	28/10/2022	4	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WONDERLAND SWITZERLAND AG (CH)
Beim Bahnhof 5, 6312 Steinhausen, Switzerland

Thông báo số: 165678/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16000 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22153	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLEXMOVE SYSTEM (M) SDN. BHD. (MY)
264, JALAN PERMATANG DAMAR LAUT, 11960
BAYAN LEPAS, PENANG, MALAYSIA

Thông báo số: 165679/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16001 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22072	23/09/2019	7	23/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIPTECH PTE LIMITED (SG)
143 Cecil Street, #08-01/02, GB Building, Singapore 069542, Singapore

---

Thông báo số: 165685/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-12081 Ngày nộp: 29/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19587	03/07/2018	8	03/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ MINH TÂM (VN)
911/32/4 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 165686/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16002 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30525	17/11/2021	5	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWAJUN CO., LTD. (JP)
3-15-1, Nihonbashi hamacho, Chuo-ku, Tokyo 1030007, Japan

Thông báo số: 165687/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16003 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41706	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 165688/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16004 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41703	15/10/2024	2	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 165689/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16010 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30298	29/10/2021	5	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGAIA AB (SE)
Kungsbroplan 3A, P.O Box 3242, S-103 64 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 165690/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16011 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17569	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 165691/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16012 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41589	03/10/2024	2	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOHNSON MATTHEY PUBLIC LIMITED COMPANY (GB)
5th Floor, 25 Farringdon Street, London EC4A 4AB (GB)

Thông báo số: 165692/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16013 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26223	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 165693/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16014 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37467	05/10/2023	3	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 165694/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16015 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33932	04/10/2022	4	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 165695/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16016 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16050	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 165696/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16017 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30036	06/10/2021	5	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRONOX LLC (US)
3301 NW 150th St, Oklhom City, OK 73134, United States of America

---

Thông báo số: 165697/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16018 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26251	06/10/2020	6	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, 36061 Bassano Del Grappa (Vicenza), Italy

Thông báo số: 165698/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16019 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33950	06/10/2022	4	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 165699/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16020 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37479	06/10/2023	3	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 165700/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16021 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22160	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 165701/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16022 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22189	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AC IMMUNE S.A. (CH)
EPFL-PSE Building B, CH-1015 Lausanne (CH)
GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990 (US)

Thông báo số: 165702/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16023 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22175	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom

---

Thông báo số: 165703/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16024 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26256	06/10/2020	6	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 165704/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16025 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41631	08/10/2024	2	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches LUXEMBOURG, L-1160 LUXEMBOURG Luxemburg

---

Thông báo số: 165705/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16026 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22157	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 165706/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16027 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22158	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 165707/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16028 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22159	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 165708/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16029 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
40234	24/05/2024	3	24/05/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAREGEN CO., LTD. (KR)
46-38, LS-ro 91beon-gil, Dongan-gu Anyang-si Gyeonggi-do 14119, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165710/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16031 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41640	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165711/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16032 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20014	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, United States of America

---

Thông báo số: 165712/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16033 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13271	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL FRANCE (FR)
1 - 5 rue Luigi Cherubini, F-93200 Saint Denis, FRANCE

Thông báo số: 165713/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16034 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13263	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 165714/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16035 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16043	03/10/2016	10	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 165715/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16036 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37443	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165716/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16037 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37451	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165717/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16038 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30022	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)
One New Bond Street, Worcester, Massachusetts 01615-0138, United States of America

---

Thông báo số: 165718/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16039 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26235	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 165719/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16040 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13265	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 165720/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16041 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13252	06/10/2014	12	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 165721/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16042 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30051	07/10/2021	5	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165722/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16043 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22169	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 165723/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16044 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37505	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

Thông báo số: 165724/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16045 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16074	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 165725/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16046 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17590	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 165726/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16047 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41685	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

Thông báo số: 165727/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16048 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41686	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK PATENT GMBH (DE)
Frankfurter Strasse 250, 64293 DARMSTADT, GERMANY

Thông báo số: 165728/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16049 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37552	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 165729/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16050 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20027	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)
Klosterstrasse 20, CH-8406 Winterthur, Switzerland

Thông báo số: 165730/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16051 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42919	30/12/2024	2	30/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 7990111, Japan

---

Thông báo số: 165731/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16053 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26399	15/10/2020	6	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD. (AU)
78 Waterloo Road, Macquarie Park, NSW 2113 AUSTRALIA

Thông báo số: 165732/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16054 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22220	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)
Via Martiri di Cefalonia, 67 I-20097 San Donato Milanese (Milan), Italy

---

Thông báo số: 165733/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16055 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37628	20/10/2023	3	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASSA ABLOY KOREA (KR)
10F, 186, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, 08502, Korea (South)

Thông báo số: 165734/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16056 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41252	27/08/2024	2	27/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILICALIA, SL (ES)
Travessera d'Albaida, 1 Real de Gandia 46727 Spain

Thông báo số: 165735/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16057 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30879	21/12/2021	5	21/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SDI CORPORATION (TW)
NO. 260, SEC. 2, CHANG NAN RD., CHANG HUA, TAIWAN

Thông báo số: 165738/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16060 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20325	11/12/2018	8	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 165739/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16061 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37500	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PYO, MI JUNG (KR)
(Dodam-dong, Doraemtown 9 danji) 1401ho 910dong, 15, Boram-ro, Sejong-si, Republic of Korea
KANG, YONG JE (KR)
(Myeongji-dong, Doosan Weve Poseidon) 501ho 110dong, 22, Myeongji ocean city 11-ro, Gangseo-gu,Busan 46765 Republic of Korea

FREE CAN CO., LTD. (KR)
(Korea University of Transportation Jeungpyeong campus Business Incubator) 103ho, 61, Daehak-ro, Jeungpyeong-eup, Jeungpyeong-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
SHANGHAI MINSHENG INTERNATIONAL TRADING CO., LTD. (CN)
Room 404, Building B, No. 1000, HongQuan Road, Minhang District, ShangHai, China

---

Thông báo số: 165740/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16062 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37567	16/10/2023	3	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 165741/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16063 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17580	03/10/2017	9	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do 790-300, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165742/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16065 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17903	28/11/2017	9	28/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE WELLFOOD CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165743/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16066 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33897	03/10/2022	4	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEISZ EVAN (US)
119 West 80th St., Apt. #1R, New York 10024, The United States of America

---

Thông báo số: 165744/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16067 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22745	02/12/2019	7	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIWA STEEL TUBE INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
NK Bldg. 6F, 2-8-12, Iwamoto-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1010032, Japan

---

Thông báo số: 165745/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16068 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41717	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
BBS KINMEI CO., LTD. (JP)
4-12, Asahigaoka, Hakusan-shi, Ishikawa 9240004, Japan

Thông báo số: 165746/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16069 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30670	01/12/2021	5	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEBONG LS, LTD (KR)
123, Neungheodae-ro 649beon-gil Namdong-gu Incheon 21697, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165747/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16070 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37692	25/10/2023	3	25/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C-ENG CO., LTD. (JP)
14-15, Chuohommachi, Gamagori-shi, Aichi 443-0057 Japan

Thông báo số: 165748/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16072 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37428	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 165749/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16073 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37466	05/10/2023	3	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 165750/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16074 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26230	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 165751/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16075 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30002	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6510072 Japan

---

Thông báo số: 165752/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16076 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26241	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 165753/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16077 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9703	05/10/2011	15	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 165754/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16078 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30027	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARL DUNGS GMBH & CO. KG (DE)
Karl-Dungs-Platz 1, 73660 Urbach, Germany

Thông báo số: 165755/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16079 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37462	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING XIAOMI MOBILE SOFTWARE CO., LTD. (CN)
No. 018, Floor 8, Building 6, Yard 33, Middle Xierqi Road, Haidian District, Beijing 100085, China

---

Thông báo số: 165756/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16080 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26239	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 165757/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16081 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37458	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE & SYSTEM LTD. (KR)
(Hogye-dong) 127 LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14119, Korea (South)

Thông báo số: 165758/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16082 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33907	03/10/2022	4	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 165759/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16083 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37439	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATOMOKUZAI KOGYO CO., LTD. (JP)
6, aza-Hirabuchi, Shinkai-cho, Kasugai-shi, Aichi, 486-0902, Japan

---

Thông báo số: 165760/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16084 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33948	05/10/2022	4	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIBRATECH PTE. LTD (SG)
7 Martia Road, 04-03 Martia Residence, 424794, Singapore

Thông báo số: 165761/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16085 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37449	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)
11, Wienerbergstrasse, 1100 Vienna, Austria

Thông báo số: 165762/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16086 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30020	05/10/2021	5	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
5-8, Hiranomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046, Japan

---

Thông báo số: 165763/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16087 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26243	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 165764/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16088 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26228	05/10/2020	6	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAGUCHI UNIVERSITY (JP)
1677-1 Yoshida, Yamaguchi-shi, Yamaguchi 7538511, Japan

Thông báo số: 165765/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16089 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37469	05/10/2023	3	05/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HONG KONG, China
SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Thông báo số: 165766/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16090 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37444	04/10/2023	3	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 165767/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16091 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30005	04/10/2021	5	04/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOREALIS AG (AT)
IZD Tower Wagramer Str. 17-19 A-1220 Vienna, AUSTRIA
ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) LLC (AE)
Shaikh Khalifa Energy Complex P.O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, UNITED ARAB EMIRATES

Thông báo số: 165768/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16092 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37440	03/10/2023	3	03/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 165769/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16093 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22508	11/11/2019	9	11/11/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BX TETSUYA CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138535 (JP).
BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP).

Thông báo số: 165770/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16094 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26584	30/10/2020	6	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANSHU SANGYO CO., LTD. (JP)
4-11-2, Nanei, Kagoshima-shi, Kagoshima 8910189, Japan

Thông báo số: 165771/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16095 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22508	11/11/2019	8	11/11/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BX TETSUYA CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138535 (JP).
BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP).

Thông báo số: 165772/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16096 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31970	13/04/2022	4	13/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOVA GMBH (DE)
Obere Industriestraße 8 57250 Netphen (DE)

Thông báo số: 165773/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16097 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30838	15/12/2021	5	15/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKUE INC. (JP)
6-23, Meieki 4-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi 4500002, Japan

---

Thông báo số: 165774/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16098 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11018	07/01/2013	14	07/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN KOGAKU CO., LTD. (JP)
6-10-1 Nishishinjuku Shinjuku-ku, Tokyo, 160-0023, Japan

Thông báo số: 165775/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16099 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22508	11/11/2019	7	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BX TETSUYA CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138535 (JP).
BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP).

Thông báo số: 165776/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16100 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30139	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTC BIO, INC. (KR)
1F., 13, Jungdae-ro 40-gil, Songpa-gu, Seoul 138-858, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165777/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16101 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42683	20/12/2024	2	20/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STI CO., LTD. (KR)
1, Bonggi-gil, Gongdo-eup, Anseong-si, Gyeonggi-do 17558 Republic of Korea

---

Thông báo số: 165778/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16102 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37777	02/11/2023	3	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GONG, SUK TAE (KR)
52, Jisan-gil, Wongok-myeon, Anseong-si, Gyeonggi-do 17553, Republic of Korea

---

Thông báo số: 165779/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16103 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17634	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
1-5 rue Jeanne d'Arc, 92130 Issy Les Moulineaux, France
INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

Thông báo số: 165780/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16104 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30032	06/10/2021	5	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---

Thông báo số: 165781/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16105 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30284	28/10/2021	5	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, IN 46268, USA

Thông báo số: 165782/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16106 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23022	06/01/2020	7	06/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORO AGRI, INC. (US)
2788 S.Maple Ave, Fresno, California 93725, United States of America

---

Thông báo số: 165783/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16107 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22187	07/10/2019	7	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---

Thông báo số: 165784/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16108 Ngày nộp: 03/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26570	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

---

Thông báo số: 167430/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16113 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22385	28/10/2019	7	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA, SIA (LV)
8-35 Hospitalu Str. Riga, LV-1013, Latvia

Thông báo số: 167431/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16114 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8970	31/12/2010	16	31/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVER NEURO PHARMA GMBH (AT)
Mondseestrasse 11, 4866 Unterach am Attersee, Austria

Thông báo số: 167432/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16115 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41658	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)
151 85 Sodertalje, SWEDEN

Thông báo số: 167433/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16116 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16075	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam Zuid-Oost, Netherlands

DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America

---

Thông báo số: 167434/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16117 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26322	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GELLINER LIMITED (GB)
P.O. Box 227 Clinch's House Lord Street, Douglas Isle of Man IM99 1RZ, Great Britain

---

Thông báo số: 167435/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16118 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26332	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA DOCUMENT SOLUTIONS INC. (JP)
1-2-28, Tamatsukuri, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5408585, Japan

---

Thông báo số: 167436/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16119 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41619	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC. (US)
3000 N. Sam Houston Pkwy E., Houston, TX 77032-3219, United States of America

---

Thông báo số: 167437/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16120 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17591	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 167438/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16121 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17622	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 167439/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16122 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17613	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 167440/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16123 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16070	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 167441/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16125 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34011	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 167442/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16126 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10741	11/10/2012	14	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EATON CORPORATION (US)
Mail Code 4N, 100 Eaton Blvd., Cleveland, OH 44122 - USA

Thông báo số: 167443/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16127 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17617	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 167444/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16128 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26358	13/10/2020	6	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 167445/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16129 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13306	13/10/2014	12	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 167446/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16130 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30089	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 167447/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16131 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37557	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom
BIOVERSYS AG (CH)
c/o Technologiepark Basel, Hochbergerstrasse 60c, 4057 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 167448/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16132 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37551	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome Chiyoda-ku TOKYO, 100-8071, Japan
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France, 59620 AULNOYE-AYMERIES, FRANCE

Thông báo số: 167449/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16133 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37553	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKASAGO INTERNATIONAL CORPORATION (JP)
37-1, Kamata 5-chome, Ohta-ku, Tokyo 144-8721, Japan

Thông báo số: 167450/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16134 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30094	13/10/2021	5	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 167451/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16136 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37529	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURDUE RESEARCH FOUNDATION (US)
1281 Win Hentschel Blvd., West Lafayette, Indiana 47906, United States of America
HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
10300 Energy Drive, Spring, TX 77389, United States of America

---

Thông báo số: 167452/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16137 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37548	13/10/2023	3	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome Chiyoda-ku TOKYO, 100-8071 Japan
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France, 59620 AULNOYE-AYMERIES, FRANCE

Thông báo số: 167453/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16138 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26409	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPSHTEIN, OLEG, ILIICH (RU)
4 Samotyochny Per., D.3, Kv. 72, Moscow, 127473, Russian Federation

---

Thông báo số: 167454/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16139 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42904	30/12/2024	2	30/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPORTSTRIBE CO.,LTD. (KR)
709, 710ho, 7F, 201dong, 18, Bucheon-ro 198beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 14557, Republic of Korea

---

Thông báo số: 167455/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16140 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41742	17/10/2024	2	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)
Herrschaftswiesen 11, 6842 Koblach, AUSTRIA

Thông báo số: 167456/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16141 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26424	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPSHTEIN, OLEG, ILIICH (RU)
4 Samotyochny Per., d.3, kv. 72, Moscow 127473, Russian Federation

---

Thông báo số: 167457/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16143 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
43236	09/01/2025	2	09/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)
6-1, Hiranomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046, Japan

---

Thông báo số: 167458/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16144 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37502	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONTI-WERKZEUGE GMBH (DE)
Reisertstrasse 21 53773 Hennef Germany

Thông báo số: 167459/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16147 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37737	30/10/2023	3	30/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 2ELMS PTE. LTD. (SG)
896 Dunearn Road, #03-08, Singapore 589472 Singapore

Thông báo số: 167460/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16157 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41612	07/10/2024	2	07/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan

---

Thông báo số: 167461/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16161 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22896	23/12/2019	7	23/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YING CHUN (TW)
No.16, Ln. 132, Hezuo St., FengyuanCity, Taichung County, Taiwan

---

Thông báo số: 167462/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16162 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42010	13/11/2024	2	13/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8535, Japan

Thông báo số: 167463/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16163 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17662	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara Tateiwa, Muyacho, Naruto-shi, Tokushima 772-8601, Japan

---

Thông báo số: 167464/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16167 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34140	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JVC HOLDING SRL (IT)
Via Alessandrini 14, 25086 Rezzato (Brescia), Italy

Thông báo số: 167465/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16168 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41836	28/10/2024	2	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON NOHYAKU CO., LTD. (JP)
19-8, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8386, Japan

Thông báo số: 167466/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16170 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34126	20/10/2022	4	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JVC HOLDING SRL (IT)
Via Alessandrini 14, 25086 Rezzato (Brescia), Italy

Thông báo số: 167467/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16173 Ngày nộp: 07/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26309	09/10/2020	6	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAL AND PACK CO., LTD (KR)
30-9, Daewol-ro 667beon-gil, Daewol-myeon, Icheon-si Gyeonggi-do 17343, Republic of Korea

---

Thông báo số: 167468/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16174 Ngày nộp: 07/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
46320	23/04/2025	2	23/04/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 167469/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16175 Ngày nộp: 07/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
46205	22/04/2025	2	22/04/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 167470/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16179 Ngày nộp: 07/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41784	22/10/2024	2	22/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
TYCO ELECTRONICS JAPAN G.K. (JP)
5-8, Hisamoto, 3-chome, Takatsu-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 213-8535, Japan

---

Thông báo số: 167471/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16180 Ngày nộp: 07/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26792	16/11/2020	6	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINFUJI KUUCHOU CO., LTD. (JP)
1-12, Matsubara 1-chome, Kounosu-shi, Saitama 365-0042, Japan.

Thông báo số: 167472/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16190 Ngày nộp: 07/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26577	29/10/2020	6	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOPURO LLC (US)
1624 Market Street, Suite 207, Denver, Colorado 80202, United States of America

---

Thông báo số: 169196/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-02242 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
39120	16/02/2024	2	16/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEWACT LABS GMBH (DE)
Holtzendorfstrasse 13, 14057 Berlin-Charlottenburg, Germany

Thông báo số: 169197/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-02243 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20740	05/03/2019	7	05/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DRITTE PATENTPORTFOLIO BETEILIGUNGSGESELLSCHAFT MBH & CO. KG (DE)
Berliner Strasse 1, 12529 Schoenefeld, Germany

Thông báo số: 169198/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-02744 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35230	03/03/2023	3	03/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMBCORP MARINE INTEGRATED YARD PTE. LTD. (SG)
29 Tanjong Kling Road, Singapore 628054, Singapore

Thông báo số: 169199/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-02745 Ngày nộp: 27/02/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
35458	20/03/2023	3	20/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SWIMC LLC (US)
101 West Prospect Avenue, Cleveland, Ohio 44115, United States of America

---

Thông báo số: 169200/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16192 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11910	15/10/2013	13	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 169201/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16193 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17646	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 169202/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16194 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17640	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1 Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 169203/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16195 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37573	16/10/2023	3	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 169204/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16196 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41726	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

Thông báo số: 169205/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16197 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17665	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 169206/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16198 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37589	17/10/2023	3	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, JAPAN

Thông báo số: 169207/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16199 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17642	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 169208/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16200 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17647	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 169209/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16201 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30182	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

Thông báo số: 169210/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16202 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30177	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)
SE-151 85 Södertälje, Sweden

Thông báo số: 169211/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16203 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30171	18/10/2021	5	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUEVOLUTION A/S (DK)
Rønnegade 8, 2100 Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 169212/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16204 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17638	17/10/2017	9	17/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE PHOTOCATALYTIC AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 169213/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16205 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34106	19/10/2022	4	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591, United States of America

---

Thông báo số: 169214/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16206 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30186	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2 cho-me, Minato-ku, Tokyo 1078556 Japan

Thông báo số: 169215/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16207 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26421	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HELSINN HEALTHCARE SA (CH)
Via Pian Scairolo 9, 6912 Lugano/Pazzallo, Switzerland

Thông báo số: 169216/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16208 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30174	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 169217/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16209 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14706	20/10/2015	11	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 169218/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16210 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13314	20/10/2014	12	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS, INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South Plainfield, NJ 07080, United States of America

---

Thông báo số: 169219/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16211 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14696	20/10/2015	11	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

---

Thông báo số: 169220/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16212 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38070	27/11/2023	3	27/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyömröi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 169221/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16213 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34051	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

Thông báo số: 169222/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16214 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34049	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 169223/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16215 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30121	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 169224/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16216 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30113	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO.,LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 169225/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16217 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22246	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

Thông báo số: 169226/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16218 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30150	15/10/2021	5	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 169227/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16219 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11904	15/10/2013	13	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)
235 East 42nd Street, New York, NY 10017-5755, United States of America

---

Thông báo số: 169228/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16220 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30115	14/10/2021	5	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 169229/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16221 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22269	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556 Japan.

Thông báo số: 169230/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16222 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22219	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 169231/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16223 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22229	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, United States of America.

Thông báo số: 169232/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16224 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22222	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN Amsterdam, NETHERLANDS

Thông báo số: 169233/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16225 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30073	08/10/2021	5	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APM TERMINALS B.V. (NL)
Turfmarkt 107 2511 DP Den Haag, Netherlands

Thông báo số: 169234/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16226 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22252	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS, INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South Plainfield, NJ 07080, United States of America

---

Thông báo số: 169235/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16227 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30152	15/10/2021	5	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 169236/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16228 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11888	15/10/2013	13	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 169237/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16229 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22273	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 169238/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16230 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22267	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 169239/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16231 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22213	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren, Switzerland

Thông báo số: 169240/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16232 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26416	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 169241/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16233 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25389	30/07/2020	6	30/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)
SE 151 85 Södertälje, Sweden

Thông báo số: 169242/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16234 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25396	31/07/2020	6	31/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)
SE 151 85 Södertälje, Sweden

Thông báo số: 169243/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16235 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25395	31/07/2020	6	31/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)
SE 151 85 Södertälje, Sweden

Thông báo số: 169244/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16236 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34555	02/12/2022	4	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UPCON CORPORATION (JP)
KSP East Bldg. 611, 3-2-1, Sakado, Takatsu-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2130012, Japan

---

Thông báo số: 169246/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16238 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22669	25/11/2019	7	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IL PHARMA PACKAGING CO., LTD. (JP)
10 Aza-Shimizu, Chiakichosano, Ichinomiya-shi, Aichi 491-0804 Japan

---

Thông báo số: 169247/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16239 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22772	09/12/2019	7	09/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7 Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Taoyuan County 32849, Taiwan

---

Thông báo số: 169248/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16240 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22773	09/12/2019	7	09/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7 Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Taoyuan County 32849, Taiwan

---

Thông báo số: 169249/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16241 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30980	29/12/2021	5	29/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAN MECHANICAL INDUSTRY, INC. (JP)
2278-1, Minamiyoshidacho, Matsuyama-shi, Ehime 791-8042 Japan

---

Thông báo số: 169250/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16242 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37507	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.D COMPONENTS CO., LTD. (TW)
NO. 80, NAN DEE LANE, SHAN HSI VILL., SHOU SHUI HSIANG, CHANG HUA HSIEN, TAIWAN

Thông báo số: 169251/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16243 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42617	19/12/2024	2	19/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIBOTING INTERNATIONAL CO., LTD (TW)
8F., No.66-7, Sec. 2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan
PO-CHANG, LIU (TW)
8F., No.66-7, Sec. 2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338 Taiwan

---

Thông báo số: 169252/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16244 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22465	04/11/2019	7	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCHROMA IP GMBH (CH)
Neuhofstrasse 11, CH-4153 Reinach, Switzerland

Thông báo số: 169253/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16245 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26773	13/11/2020	6	13/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 169254/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16246 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20299	11/12/2018	8	11/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
Daiba Garden City Building, 2-3-5, Daiba, Minato-ku, Tokyo, Japan.
VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG (VN)
Số 235 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 169255/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16247 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42998	02/01/2025	2	02/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU LVYAN ECOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 3 Dingxiang Road, Yangshe Town (Tangshi Office), Zhangjiagang City Suzhou, Jiangsu 215600, China

---

Thông báo số: 169256/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16249 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20018	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO., LTD. (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0047, Japan

---

Thông báo số: 169257/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16250 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20019	08/10/2018	8	08/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO., LTD. (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0047, Japan

---

Thông báo số: 169258/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16251 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34067	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 169259/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16252 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37530	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 169260/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16253 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34023	12/10/2022	4	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 169261/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16254 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30175	19/10/2021	5	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 169262/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16255 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34102	18/10/2022	4	18/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 169263/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16256 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37643	20/10/2023	3	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 169264/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16257 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42589	18/12/2024	2	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO PROTEC CORPORATION (JP)
17-2, Shirokanedai 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1080071, Japan

Thông báo số: 169265/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16258 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22637	25/11/2019	7	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QIAN HU CORPORATION LIMITED (SG)
71, Jalan Lekar, Singapore 698950

Thông báo số: 169266/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16259 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17944	05/12/2017	9	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 169267/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16260 Ngày nộp: 08/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30348	03/11/2021	5	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EKBERG EMBALLAGE AB (SE)
Terminalgatan 8, S-VELLINGE 235 39, Sweden

Thông báo số: 169268/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-13301 Ngày nộp: 20/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17987	05/12/2017	9	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
2-1, Toranomon 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422, Japan

Thông báo số: 169269/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-15774 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26420	19/10/2020	6	19/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 169270/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16261 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30408	09/11/2021	5	09/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
STANLEY ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-9-13, Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636, Japan

Thông báo số: 169271/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16262 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38153	01/12/2023	3	01/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 169272/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16263 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34593	06/12/2022	4	06/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG GUNG MEDICAL FOUNDATION KEELUNG CHANG GUNG MEMORIAL HOSPITAL (TW)
No. 222, Maijin Rd., Anle Dist., Keelung City 20401, Taiwan
NATIONAL YANG MING CHIAO TUNG UNIVERSITY (TW)
No. 155, Sec.2, Linong Street, Taipei, 112 Taiwan (Yangming Campus)

Thông báo số: 169273/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16264 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33782	22/09/2022	4	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "ATOMENERGOPROEKT" (RU)
ul. Bakuninskaya, 7, str. 1 Moscow, 105005, Russia

Thông báo số: 169274/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16265 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30595	24/11/2021	5	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOLOGIES AVANCEES ET MEMBRANES INDUSTRIELLES (FR)
ZA Les Laurons, F-26110 Nyons, France

Thông báo số: 169275/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16266 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33629	09/09/2022	4	09/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIRECTOR GENERAL, DEFENCE RESEARCH & DEVELOPMENT ORGANIZATION (IN)
Ministry of Defence, Govt. of India, DRDO Bhawan Rajaji Marg 110 011 New Delhi, INDIA

Thông báo số: 169276/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16267 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41889	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea

---

Thông báo số: 169277/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16268 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37801	03/11/2023	3	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 169278/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16269 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26840	23/11/2020	6	23/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721 Republic of Korea

---

Thông báo số: 169279/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16270 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30330	02/11/2021	5	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
LG ELECTRONICS INC., 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169280/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16271 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37958	17/11/2023	3	17/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169281/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16272 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30438	10/11/2021	5	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169282/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16273 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37988	20/11/2023	3	20/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 169283/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16274 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26691	09/11/2020	6	09/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169284/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16275 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22490	04/11/2019	7	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721 Republic of Korea

---

Thông báo số: 169285/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16276 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34474	24/11/2022	4	24/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 169286/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16277 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22476	04/11/2019	7	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 169287/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16278 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37935	16/11/2023	3	16/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 169288/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16279 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30437	10/11/2021	5	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169289/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16280 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37850	07/11/2023	3	07/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169290/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16281 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34131	20/10/2022	4	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP. (KR)
(Cheongjin-dong) 33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 03159, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169291/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16282 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37823	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169292/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16283 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13305	13/10/2014	12	13/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK INNOVATION CO., LTD. (KR)
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea
SK ENERGY CO., LTD. (KR)
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea

Thông báo số: 169293/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16284 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30379	05/11/2021	5	05/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

Thông báo số: 169294/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16285 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30340	03/11/2021	5	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea

---

Thông báo số: 169295/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16286 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26596	02/11/2020	6	02/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169296/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16287 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26677	06/11/2020	6	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169297/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16288 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41926	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169298/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16289 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30354	03/11/2021	5	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea

---

Thông báo số: 169299/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16290 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41721	16/10/2024	2	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP. (KR)
33, Jong-ro, Jongno-gu Seoul 03159, Republic of Korea

Thông báo số: 169300/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16291 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30347	03/11/2021	5	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea

---

Thông báo số: 169301/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16292 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30313	01/11/2021	5	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY (KR)
Global Campus, 1732, Deogyeong-daero, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169302/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16293 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41927	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169303/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16294 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16176	31/10/2016	10	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK INNOVATION CO., LTD. (KR)
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea
SK ENERGY CO., LTD. (KR)
99, Seorin-dong, Jongro-gu, Seoul 110-110, Republic of Korea

Thông báo số: 169304/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16295 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37836	06/11/2023	3	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169305/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16296 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30345	03/11/2021	5	03/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea

---

Thông báo số: 169306/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16297 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27312	30/12/2020	6	30/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan

---

Thông báo số: 169307/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16298 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17813	14/11/2017	9	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
No. 55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

Thông báo số: 169308/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16299 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30307	01/11/2021	5	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

Thông báo số: 169309/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16300 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22288	21/10/2019	7	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIBER MEDIA S.A.R.L (LU)
2, Rue des Fossé L-1536 Luxembourg (LU)

Thông báo số: 169311/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16301 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27121	14/12/2020	6	14/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7 Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Taoyuan County 32849, Taiwan

---

Thông báo số: 169312/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16302 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
44354	24/02/2025	2	24/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikura-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018606, Japan

Thông báo số: 169313/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16303 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
44349	24/02/2025	2	24/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikura-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8606, Japan

Thông báo số: 169314/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16304 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20445	08/01/2019	8	08/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSING AND DEVELOPMENT BOARD (SG)
480, Lorong 6 Toa Payoh, Singapore 310480, Singapore

Thông báo số: 169315/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16306 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41795	23/10/2024	2	23/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEUTSCHE TELEKOM AG (DE)
Friedrich-Ebert-Allee 140, Bonn, 53113, Germany

Thông báo số: 169316/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16307 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17612	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1-1, Ichigaya Kagacho, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001, Japan

Thông báo số: 169317/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16308 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16086	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, Japan

---

Thông báo số: 169318/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16309 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41684	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 169319/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16310 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33984	10/10/2022	4	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
5-1, Shibaura 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8532, Japan

Thông báo số: 169320/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16311 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41676	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058528, Japan

Thông báo số: 169321/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16312 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17605	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, IL 60803, United Stated of America

---

Thông báo số: 169322/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16313 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17596	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boetie 75008 Paris, France

Thông báo số: 169323/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16314 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37504	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Thông báo số: 169324/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16315 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37487	09/10/2023	3	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Thông báo số: 169325/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16316 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10744	11/10/2012	14	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)
C/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda-Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo

---

Thông báo số: 169326/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16317 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41683	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R.China

---

Thông báo số: 169327/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16318 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37510	10/10/2023	3	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America

---

Thông báo số: 169328/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16319 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41659	09/10/2024	2	09/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, United Arab Emirates
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 169329/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16320 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34009	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPS ALPINE CO., LTD. (JP)
1-7, Yukigaya-otsukamachi, Ota-ku, Tokyo 1458501, Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

Thông báo số: 169330/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16321 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41668	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straβe 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 169331/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16322 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13318	20/10/2014	12	20/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENNICS CO., LTD (CN)
Room 2304, No. 1200, Pudong Avenue, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, P. R. China

---

Thông báo số: 169332/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16323 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26346	12/10/2020	6	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD (CN)
No. 2, Xinjiekouwai Street, Beijing 100088, P.R China

Thông báo số: 169333/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16324 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30366	04/11/2021	5	04/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRIC POWER DEVELOPMENT CO., LTD. (JP)
15-1, Ginza 6-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048165 , Japan

TODA CORPORATION (JP)
7-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048388, Japan

Thông báo số: 169335/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16326 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33997	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SERVIER IP UK LIMITED (GB)
Sefton House Sefton Park, Bells Hill, Stoke Poges, Slough, SL2 4JS, United Kingdom

---

Thông báo số: 169336/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16327 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16085	10/10/2016	10	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 169337/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16328 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41664	10/10/2024	2	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VITRO FLAT GLASS LLC (US)
400 Guys Run Road, Cheswick, Pennsylvania 15024, United States of America

---

Thông báo số: 169338/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16331 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34002	11/10/2022	4	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIRST SOLAR, INC. (US)
28101 Cedar Park Boulevard Perrysburg, OH 43551, United States of America

---

Thông báo số: 169339/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16332 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37531	11/10/2023	3	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROQUETTE FRERES (FR)
1 rue de la Haute Loge, 62136 LESTREM, France

Thông báo số: 169340/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16333 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41665	10/10/2024	2	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, LTD. (IE)
IDA Industrial Estate Dunmore Road, Tuam, Co. Galway, Ireland

---

Thông báo số: 169341/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16334 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41661	10/10/2024	2	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VITRO FLAT GLASS LLC (US)
400 Guys Run Road, Cheswick, Pennsylvania 15024, United States of America

---

Thông báo số: 169342/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16335 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17592	10/10/2017	9	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048, United States of America

---

Thông báo số: 169343/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16336 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37536	12/10/2023	3	12/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTROLUX HOME PRODUCTS, INC. (US)
10200 David Taylor Drive, Charlotte, North Carolina 28262, United States of America

---

Thông báo số: 169344/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16338 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41674	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIOS SALVAT, S.A. (ES)
C. Gall, 30-36, 08950 ESPLUGUES DE LLOBREGAT, SPAIN

Thông báo số: 169345/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16339 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26730	11/11/2020	6	11/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVALON ENGLISH CO., LTD. (KR)
(13638) 2, 8, Gumi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 169346/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16340 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34519	30/11/2022	4	30/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROINOWSKI, STEFAN (AU)
Case Postale 6161, 1002 Lausanne, Swizerland.

Thông báo số: 169347/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16341 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41670	11/10/2024	2	11/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

---

Thông báo số: 169348/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16342 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38185	05/12/2023	3	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORIGIN COMPANY, LIMITED (JP)
3-3-27, Sakawa, Sakura-ku, Saitama-shi, Saitama 3380823, Japan

---

Thông báo số: 169349/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16343 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
37678	24/10/2023	3	24/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMERSON ELECTRIC CO. (US)
8000 West Florissant Ave., St. Louis, Missouri 63136, United States of America

---

Thông báo số: 169350/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16344 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
38187	05/12/2023	3	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVEX SCIENCE PTE LIMITED (SG)
152 Beach Road, #10-04 Gateway East, Singapore

Thông báo số: 169351/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16345 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41662	10/10/2024	2	10/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VITRO FLAT GLASS LLC (US)
400 Guys Run Road, Cheswick, Pennsylvania 15024, United States of America

---

Thông báo số: 169352/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16346 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41981	12/11/2024	2	12/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BYTEDANCE INC. (US)
12655 West Jefferson Boulevard, Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA
BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District, Beijing 100041, China

---

Thông báo số: 169353/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16347 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
42015	14/11/2024	2	14/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room B-0035, 2/F, No.3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China
BYTEDANCE INC. (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA

Thông báo số: 169354/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16348 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26718	10/11/2020	6	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C-ENG CO., LTD. (JP)
14-15, Chuohommachi, Gamagori-shi, Aichi 443-0057 Japan

Thông báo số: 169355/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2025-16349 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
41893	06/11/2024	2	06/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING BYTEDANCE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room B-0035, 2/F, No. 3 Building No.30, Shixing Road, Shijingshan District Beijing 100041, China
BYTEDANCE INC. (US)
12655 West Jefferson Boulevard Sixth Floor, Suite No. 137 Los Angeles, California 90066, USA

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 155217/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14199 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3811	29/10/2024	2	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM ĐẤT VIỆT (VN)
Khu Tràng Bảng 2, phường Tràng An, Thị Xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 155218/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14235 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3407	01/11/2023	3	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YEN-YU (TW)
5F., No. 585-5, Qingyun Rd., Tucheng Dist., New Taipei City 236, Taiwan

---

Thông báo số: 155275/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14272 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2601	08/03/2021	6	08/03/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 155276/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14273 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2572	08/01/2021	6	08/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 155311/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14278 Ngày nộp: 10/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2454	22/09/2020	6	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 155312/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14286 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2181	15/10/2019	7	15/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 155313/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14287 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2988	19/09/2022	4	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEWOON MEDICAL CO., LTD (KR)
(31061) 60, Dorim-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 155314/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14289 Ngày nộp: 11/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2729	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 155465/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14092 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2999	22/09/2022	4	22/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YACHOO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.55, Qihai Road, Hairun Street, Sanmen County, Taizhou, Zhejiang, China

---

Thông báo số: 155520/TB-SHTT.IP, ngày 06/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14118 Ngày nộp: 08/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2484	06/10/2020	6	06/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ THANH TÀI (VN)
Đình Thôn, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, thành Phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157646/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14370 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3217	07/06/2023	2	07/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)
Số 318 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 157647/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14371 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3217	07/06/2023	3	07/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)
Số 318 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 157648/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14372 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3058	10/02/2023	2	10/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)
Số 318 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội

Thông báo số: 157649/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14373 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3058	10/02/2023	3	10/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)
Số 318 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội

Thông báo số: 157650/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14374 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3069	10/02/2023	2	10/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)
Số 318 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 157651/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14375 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3069	10/02/2023	3	10/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)
Số 318 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 157955/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-05260 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2307	29/04/2020	6	29/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ THU (VN)
A12 làng Lan Anh, khu phố 1, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 157956/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-05341 Ngày nộp: 15/04/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3034	25/11/2022	4	25/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN KÌNH (VN)
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 157957/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14443 Ngày nộp: 15/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3366	19/09/2023	3	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DMTEK KOREA CO., LTD (KR)
63, Seokgyonam-gil, Mado-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 157958/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14501 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3644	24/07/2024	2	24/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUỲNH TẤN BỬU (VN)
Số 211 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

---

Thông báo số: 157959/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14502 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3921	24/12/2024	2	24/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUỲNH TẤN BỬU (VN)
Số 211 Đường Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157960/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14503 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3643	24/07/2024	2	24/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUỲNH TẤN BỬU (VN)
Số 211 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Thông báo số: 157961/TB-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14510 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3748	19/09/2024	2	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ QUẢNG BÌNH (VN)
Thôn Sơn Lý, xã Sơn Lộc, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

---

Thông báo số: 157962/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 10/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14512 Ngày nộp: 16/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2995	20/09/2022	4	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUNG-KEN TSAI (TW)
5F.-2, No. 48, Lane 177, Sec. 1, Dunhua S. Rd., Da-an Dist., Taipei City 10690, Taiwan
CHU-CHIH HSIEH (TW)
23F., No. 155, Jing'an Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235, Taiwan
CHIA-WEI CHUANG (TW)
23F., No. 155, Jing'an Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235, Taiwan
SHAO-WEN CHUANG (TW)
23F., No. 155, Jing'an Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235, Taiwan
KING-DONG JOUNG (TW)
23F., No. 155, Jing'an Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235, Taiwan

---

Thông báo số: 157981/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14080 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3854	29/11/2024	2	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHYNG CHENG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
No.22, Lane 105, Cheng Fu Rd., Sanxia Dist., New Taipei City 237, Taiwan

---

Thông báo số: 157982/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-13232 Ngày nộp: 19/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3818	31/10/2024	2	31/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XIAMEN WATER NYMPH SANITARY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.198-199 Siming Park, Tong An Industry Zone, Xiamen City, Fujian Province, China
ZHOU, HUAQIANG (CN)
No.198-199 Siming Park, Tong An Industry Zone, Xiamen City, Fujian Province, China

---

Thông báo số: 157983/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-13631 Ngày nộp: 27/08/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3601	29/03/2024	2	29/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THÁI TUẤN (VN)
32B tổ 29 Đại Yên, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 157984/TB-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14275 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3547	06/02/2024	3	06/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 159453/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14365 Ngày nộp: 12/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2718	13/09/2021	5	13/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM (VN)
163/48 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 159490/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14072 Ngày nộp: 05/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3502	19/12/2023	3	19/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯƠNG MINH THẮNG (VN)
415/21 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
HUỲNH THỊ KIỀU (VN)
Hà Dục Đông, Đại Lãnh, Đại Lộc, Quảng Nam

Thông báo số: 159505/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14964 Ngày nộp: 18/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3780	27/09/2024	2	27/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN LEMORE MARKETING CONSULTANCY CO., LTD (CN)
1a, Building 29-32, Building 29-32, Nanhai Rose Garden Phase 1, No. 91 Wanghai Road, Haichang Community, Shekou Street, Nanshan District Shenzhen, Guangdong 518000, China
LI, JIECONG (CN)
1a, Building 29-32, Building 29-32, Nanhai Rose Garden Phase 1, No. 91 Wanghai Road, Haichang Community, Shekou Street, Nanshan District Shenzhen, Guangdong 518000, China

---

Thông báo số: 160396/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-08234 Ngày nộp: 28/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2694	27/07/2021	5	27/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 160402/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-11212 Ngày nộp: 14/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2390	21/07/2020	6	21/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WU, JIANZHONG (CN)
No. 4, Dengnan No.1 Road, Jiangyi Village, LeLiu Town, Shunde Foshan, Guangdong 528322, China

---

Thông báo số: 160409/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15152 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3791	28/10/2024	2	28/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 161152/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-14276 Ngày nộp: 09/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3061	10/02/2023	2	10/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TK CỘNG (VN)
364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 161153/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-10039 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3844	26/11/2024	2	26/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECOMEN (VN)
Thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 161154/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-10040 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3844	26/11/2024	3	26/11/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECOMEN (VN)
Thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 161155/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-10041 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3844	26/11/2024	4	26/11/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECOMEN (VN)
Thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 161156/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-10042 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3844	26/11/2024	5	26/11/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECOMEN (VN)
Thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 161157/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-10043 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3844	26/11/2024	6	26/11/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECOMEN (VN)
Thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 161158/TB-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-10044 Ngày nộp: 24/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3844	26/11/2024	7	26/11/2031

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECOMEN (VN)
Thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 161159/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-10472 Ngày nộp: 02/07/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3239	15/06/2023	3	15/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 161243/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2024-02236 Ngày nộp: 27/02/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3061	10/02/2023	3	10/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TK CỘNG (VN)
364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 161463/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15299 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3365	19/09/2023	3	19/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV (VN)
Tổ 1, khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 161464/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15300 Ngày nộp: 19/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1943	18/12/2018	8	18/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV (VN)
Tổ 1, khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 161465/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15374 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3727	28/08/2024	2	28/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN XÉT NGHIỆM THÀNH PHỐ (VN)
75A Cao Thắng, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 161466/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15379 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2732	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 161467/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15380 Ngày nộp: 22/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2730	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 161594/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15432 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3751	24/09/2024	2	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO ỨNG DỤNG (VN)
Số 11, lô C, tập thể hóa chất, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 161595/TB-SHTT.IP, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15471 Ngày nộp: 23/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2520	21/10/2020	6	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIAN HUAFENG SPORTS APPLIANCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Huangshi Industrial Zone, Putian, Fujian, 351144, China

Thông báo số: 163654/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15610 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4047	27/02/2025	2	27/02/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
04 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 24, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163656/TB-SHTT.IP, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15611 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4047	27/02/2025	3	27/02/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
04 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 24, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163658/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15612 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4047	27/02/2025	4	27/02/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
04 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 24, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163660/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15634 Ngày nộp: 25/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3759	24/09/2024	2	24/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CRICKET ONE (VN)
383/3/51 đường Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 163711/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15793 Ngày nộp: 26/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3863	04/12/2024	2	04/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGSHAN SANFAN ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
Fair Xianan Industrial Zone, Xianan Village, Gangkou Town, Zhongshan City, Guangdong Province 528447, China

---

Thông báo số: 163790/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-08320 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3728	28/08/2024	2	28/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

Thông báo số: 165060/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15844 Ngày nộp: 29/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3431	10/11/2023	3	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONWELL CURTAIN & SCREEN CO., LTD. (TW)
1F., 19, Lane 103, Ping Te Rd., Peitun Chiu, Taichung, Taiwan

---

Thông báo số: 165680/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15939 Ngày nộp: 30/09/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3856	29/11/2024	2	29/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XIAMEN WATER NYMPH SANITARY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 198-199 Siming Park, Tong An Industry Zone, Xiamen City, Fujian Province, China
ZHOU, HUAQIANG (CN)
No. 198-199 Siming Park, Tong An Industry Zone, Xiamen City, Fujian Province, China

---

Thông báo số: 165681/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15976 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3399	01/11/2023	3	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN HON CHUAN ENTERPRISE CO., LTD. (CN)
No. 6, 2nd Rd., Taichung Industrial Park, Taiwan, Republic of China

---

Thông báo số: 165682/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15978 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3372	20/09/2023	3	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH HOÀNG SƠN (VN)
Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, Số 54 Triều Khúc, Thanh Xuân, Hà Nội
ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)
Trường Đại học Hòa Bình, Số 8 Bùi Xuân Phái, Mỹ Đình II, Nam Từ Liêm, Hà Nội

---

Thông báo số: 165683/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15990 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3434	10/11/2023	3	10/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (TW)
12F-10, No.213, Chaofu Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan

---

Thông báo số: 165684/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-15991 Ngày nộp: 01/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2731	01/10/2021	5	01/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (TW)
12F-10, No.213, Chaofu Rd., Xitun Dist., Taichung City 40757, Taiwan

---

Thông báo số: 165736/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16052 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3882	05/12/2024	2	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 7990111, Japan

---

Thông báo số: 165737/TB-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16058 Ngày nộp: 02/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3903	05/12/2024	2	05/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ (VN)
103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Thông báo số: 167473/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16109 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3371	20/09/2023	3	20/09/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ THANH LÊ (VN)
Bộ môn Kỹ thuật Hóa học, Khoa Hóa và Môi trường, Trường Đại học Thủy Lợi, 175 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167474/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16110 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3371	20/09/2023	4	20/09/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ THANH LÊ (VN)
Bộ môn Kỹ thuật Hóa học, Khoa Hóa và Môi trường, Trường Đại học Thủy Lợi, 175 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 167475/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16111 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2952	05/07/2022	4	05/07/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 167476/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16112 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3006	21/10/2022	4	21/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 167477/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16146 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2797	17/12/2021	5	17/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BJ&T (VN)
142 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 167478/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16164 Ngày nộp: 06/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3805	29/10/2024	2	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING STEEL MACHINERY CO., LTD. (TW)
NO. 22, 7TH RD., INDUSTRIAL PARK TAICHUNG, TAICHUNG CITY 407, TAIWAN

Thông báo số: 169356/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16305 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3416	01/11/2023	3	01/11/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH JABIL VIỆT NAM (JABIL VIETNAM COMPANY LIMITED) (VN)
Lô I8-1, Saigon Hi-Tech Park, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam (Lot I8-1 Saigon Hi-Tech Park, District 9, Ho Chi Minh City, Vietnam)

Thông báo số: 169357/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2025-16337 Ngày nộp: 09/10/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3798	29/10/2024	2	29/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARISTON S.P.A. (IT)
45, Viale Aristide Merloni, I-60044 Fabriano (Ancona), Italy

---

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 227130/QĐ-SHTT.IP, ngày 02/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01286 Ngày nộp: 29/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
43954	11/02/2025	01

Quyết định số: 228145/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-00264 Ngày nộp: 10/02/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
40420	10/6/2024	01

Quyết định số: 228151/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02186 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
21744	19/8/2019	01

Quyết định số: 228152/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02185 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
20556	29/01/2019	01

Quyết định số: 228153/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02187 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
24125	15/5/2020	01

Quyết định số: 228154/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02188 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
29954	28/9/2021	01

Quyết định số: 228155/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02189 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
31584	09/3/2022	01

Quyết định số: 228156/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02190 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
32118	25/4/2022	01

Quyết định số: 228157/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02191 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
18221	02/01/2018	02

Quyết định số: 228158/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02192 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
22916	23/12/2019	02

Quyết định số: 228159/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02193 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
22996	30/12/2019	02

Quyết định số: 228160/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02194 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
26465	21/10/2020	02

Quyết định số: 228161/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02195 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30165	18/10/2021	01

Quyết định số: 228162/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02196 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
32786	28/6/2022	01

Quyết định số: 228163/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02197 Ngày nộp: 04/11/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
34032	13/10/2022	01

Quyết định số: 233559/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-01578 Ngày nộp: 31/07/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
19454	13/6/2018	01

Quyết định số: 233615/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01519 Ngày nộp: 25/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
47045	13/5/2025	01

Quyết định số: 233707/QĐ-SHTT.IP, ngày 10/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01959 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30913	23/12/2021	01

Quyết định số: 238021/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-00029 Ngày nộp: 03/01/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
42066	18/11/2024	01

Quyết định số: 240472/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01445 Ngày nộp: 16/06/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
31479	02/3/2022	01

Quyết định số: 240478/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-00990 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
29370	29/7/2021	01

Quyết định số: 240479/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01008 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
33277	09/8/2022	01

Quyết định số: 240480/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01009 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
37821	06/11/2023	01

Quyết định số: 240481/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01010 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
36284	02/6/2023	01

Quyết định số: 240482/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01011 Ngày nộp: 25/04/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
32777	27/6/2022	01

Quyết định số: 241494/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2025-01093 Ngày nộp: 09/05/2025

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
44481	03/3/2025	01

Quyết định số: 245639/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2024-02633 Ngày nộp: 27/12/2024

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
19528	27/6/2018	01

---

4 - GHI NHẬN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 240277/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp

Số đơn: GNĐB-2023-00182

Ngày nộp đơn: 21/9/2023

Người nộp đơn: Rapport Therapeutics, Inc. (US)

Bằng độc quyền sáng chế số$^{(*)}$: 1-0028828

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấp nhận yêu cầu ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp với thông tin như sau:

Đại diện sở hữu công nghiệp của chủ sở hữu các Bằng độc quyền Sáng chế (Danh sách kèm theo) là:

Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

STT	Tên đối tượng	Số văn bằng bảo hộ
1.	Bằng độc quyền sáng chế	1-28828

Tổng số: 01 Văn bằng bảo hộ.

Quyết định số: 243154/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 22/10/2025 về ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp

Số đơn: GNĐB1-2025-00129

Ngày nộp đơn: 10/02/2025

Người nộp đơn: NIKE INNOVATE C.V. (US)

Bằng độc quyền sáng chế số$^{(*)}$: 1-0018592

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

Chấp nhận yêu cầu ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp với thông tin như sau:

Đại diện sở hữu công nghiệp của chủ sở hữu các Bằng độc quyền Sáng chế (Danh sách kèm theo) là:

Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
Số 8, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

STT	Tên đối tượng	Số văn bằng bảo hộ
1.	Bằng độc quyền sáng chế	1-18592
2.		1-18618
3.		1-18876
4.		1-19395
5.		1-19440
6.		1-20477
7.		1-21352
8.		1-21462
9.		1-21640
10.		1-22537
11.		1-22538
12.		1-23155
13.		1-23181
14.		1-23489
15.		1-24069
16.		1-24089
17.		1-24623
18.		1-24845
19.		1-25200
20.		1-25559
21.		1-26470
22.		1-27088
23.		1-27363
24.		1-27919
25.		1-28725
26.		1-28726

27.		1-28740
28.		1-28742
29.		1-28768
30.		1-28769
31.		1-29034
32.		1-29180
33.		1-30253
34.		1-30349
35.		1-30522
36.		1-30651
37.		1-30668
38.		1-30830
39.		1-31002
40.		1-31400
41.		1-31500
42.		1-31580
43.		1-31583
44.		1-31804
45.		1-31833
46.		1-31867
47.		1-32017
48.		1-32287
49.		1-32299
50.		1-32381
51.		1-32676
52.		1-32685
53.		1-32703
54.		1-32704
55.		1-32823

56.		1-32926
57.		1-33085
58.		1-33436
59.		1-33439
60.		1-33476
61.		1-33770
62.		1-33810
63.		1-33979
64.		1-34001
65.		1-34369
66.		1-34371
67.		1-34711
68.		1-34754
69.		1-34768
70.		1-34859
71.		1-35030
72.		1-35054
73.		1-35075
74.		1-35181
75.		1-35226
76.		1-35360
77.		1-35462
78.		1-35516
79.		1-35625
80.		1-35735
81.		1-35779
82.		1-35930
83.		1-36239
84.		1-36310

85.		1-36679
86.		1-36685
87.		1-36819
88.		1-37363
89.		1-37393
90.		1-37476
91.		1-37523
92.		1-37527
93.		1-37549
94.		1-37642
95.		1-37668
96.		1-38124
97.		1-38614
98.		1-38684
99.		1-38691
100.		1-38788
101.		1-38819
102.		1-38825
103.		1-38829
104.		1-38830
105.		1-38831
106.		1-38833
107.		1-38886
108.		1-39051
109.		1-39053
110.		1-39059
111.		1-39061
112.		1-39072
113.		1-39080

114.		1-39109
115.		1-39116
116.		1-39193
117.		1-39403
118.		1-39534
119.		1-39538
120.		1-39622
121.		1-39652
122.		1-39659
123.		1-39798
124.		1-39914
125.		1-40044
126.		1-40045
127.		1-40051
128.		1-40095
129.		1-40196
130.		1-40292
131.		1-40331
132.		1-40332
133.		1-40335
134.		1-40435
135.		1-40902
136.		1-40963
137.		1-41062
138.		1-41120
139.		1-41127
140.		1-41414
141.		1-41750
142.		1-41864

143.		1-41902

Tổng số: 143 Văn bằng bảo hộ.

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 226661/QĐ-SHTT.IP, ngày 02/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00245
Ngày nộp: 26/02/2025
Chủ đơn: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 19/7/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)**

Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HK, China

Bên được chuyển nhượng: **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**

1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp truyền thông, trạm gốc và thiết bị người dùng	37503	09/10/2023

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 228164/QĐ-SHTT.IP, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00536
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống bổ sung dữ liệu giao dịch vào chuỗi khối và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính	36578	30/06/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 228165/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00546
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp được thi hành bởi máy tính để thi hành các chứng chỉ kỹ thuật số, hệ thống chứng chỉ kỹ thuật số và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp	38139	01/12/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 228166/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00556
Ngày nộp: 15/04/2025
Chủ đơn: ABLYNX N.V. (BE)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 25/3/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)**

Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

Bên được chuyển nhượng: **ABLYNX N.V. (BE)**

Technologiepark 21, 9052 Zwijnaarde, Belgium

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Polypeptit gắn kết đặc hiệu với LRP5 và LRP6, vectơ biểu hiện chứa axit nucleic mã hóa polypeptit này, dược phẩm và phương pháp sản xuất polypeptit này	32691	20/06/2022

Giá chuyển nhượng: 1 EUR.

Quyết định số: 228167/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00567
Ngày nộp: 16/04/2025
Chủ đơn: INTEL NDTM US LLC (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng xác nhận chuyển nhượng Việt Nam.

Ngày ký: 31/7/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **INTEL CORPORATION (US)**

2200 Mission College Boulevard MS: RNB-4-150, Santa Clara, California 95052, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **INTEL NDTM US LLC (US)**

2200 Mission College Boulevard, Santa Clara, CA 95054, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị bộ nhớ bẫy điện tích không khả biến	41503	25/09/2024

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 228168/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00646
Ngày nộp: 26/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 21/02/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 7 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 6 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và hệ thống để xác nhận các giao dịch chuỗi khối dựa trên các mô hình tài khoản và vật ghi đọc được bằng máy tính lâu dài	31105	11/01/2022
2	Phương pháp và hệ thống để thực thi song song các giao dịch trong mạng chuỗi khối dựa vào danh sách trắng của hợp đồng thông minh và vật ghi đọc được bằng máy tính	31983	13/04/2022
3	Phương pháp và hệ thống tương tác chuỗi chéo và vật ghi dài hạn đọc được bằng máy tính	32254	12/05/2022
4	Phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu chuỗi khối	32352	23/05/2022
5	Phương pháp và hệ thống xác minh tính toàn vẹn của dữ liệu được lưu trữ trong chuỗi khối kiểu tập đoàn sử dụng chuỗi bên công khai và vật ghi đọc được bởi máy tính	33788	23/09/2022
6	Phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa trên chuỗi khối	33817	26/09/2022
7	Phương pháp và thiết bị lưu trữ dữ liệu	34766	20/12/2022
8	Phương pháp và thiết bị xử lý công việc	35146	24/02/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 228169/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00656
Ngày nộp: 28/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 21/02/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 7 trang bằng Tiếng Việt; Phụ lục gồm 6 trang bằng Tiếng Việt.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KYI-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị quản lý chứng chỉ số	45016	20/03/2025

Giá chuyển nhượng: miễn phí.

Quyết định số: 228225/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00537
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**
128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống, thiết bị và phương pháp được thực hiện trên máy tính để quản lý dữ liệu	37807	06/11/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 228226/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00538

Ngày nộp: 14/04/2025

Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và hệ thống để ghi lại dữ liệu giao dịch, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính không chuyển tiếp	38433	18/12/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 228227/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 03/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00657

Ngày nộp: 28/04/2025

Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 21/02/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 7 trang bằng Tiếng Việt; Phụ lục gồm 6 trang bằng Tiếng Việt.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa trên chuỗi khối	31504	03/03/2022
2	Phương pháp và thiết bị xác định trạng thái cơ sở dữ liệu	32007	15/04/2022
3	Phương pháp và thiết bị xử lý yêu cầu dịch vụ	32199	11/05/2022
4	Phương pháp và hệ thống duyệt cơ sở dữ liệu hợp đồng thông minh, và vật ghi lâu dài đọc được bằng máy tính	32359	23/05/2022
5	Phương pháp và thiết bị đồng thuận dựa trên chuỗi khối	33464	25/08/2022
6	Phương pháp và thiết bị gửi dữ liệu	33608	07/09/2022
7	Phương pháp và thiết bị để xử lý dịch vụ chuỗi khối	33742	20/09/2022
8	Phương pháp được thực thi bằng máy tính và thiết bị xác minh đồng thuận	33987	11/10/2022
9	Phương pháp, phương tiện và thiết bị truyền thông giữa các nút chuỗi khối	38128	01/12/2023

Giá chuyển nhượng: miễn phí.

Quyết định số: 232590/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00045
Ngày nộp: 13/01/2025
Chủ đơn: ENERGYWITH CO., LTD. (JP)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 21/11/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **RESONAC CORPORATION (JP)**

9-1, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7325 Japan

Bên được chuyển nhượng: **ENERGYWITH CO., LTD. (JP)**

3, Kandaneribeicho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0022 Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị để sản xuất điện cực kiểu bột nhão của ắc quy chì-axit	25381	30/07/2020

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 232604/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00534
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống, thiết bị và phương pháp được thi hành bởi máy tính để sinh ra các nhãn kỹ thuật số, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp	37183	07/09/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 232605/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00535
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống và phương pháp bảo vệ thông tin, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính	37592	18/10/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 232606/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00543
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp, hệ thống đồng thuận chuỗi khối, và thiết bị đồng thuận chuỗi khối để phân phối dữ liệu giao dịch cho đồng thuận chuỗi khối	35671	07/04/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 232607/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00544
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và hệ thống dò tấn công phát lại, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp	35648	05/04/2023

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 232608/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00545
Ngày nộp: 14/04/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu	39259	28/02/2024

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 232610/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-00597
Ngày nộp: 22/05/2024
Chủ đơn: HATCH KÜTTNER GMBH (DE)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 05/4/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **KKG GMBH & CO. KG (DE)**

Alfredstrasse 28, 45130 Essen, Germany

Bên được chuyển nhượng: **HATCH KÜTTNER GMBH (DE)**

Alfredstrasse 28, 45130 Essen, Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp phun tác nhân khử thế vào lò cao	31250	26/01/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 232644/QĐ-SHTT.IP, ngày 09/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00970
Ngày nộp: 13/06/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị xử lý các yêu cầu giao dịch, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính	45516	08/04/2025

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 235520/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00728
Ngày nộp: 13/05/2025
Chủ đơn: SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 25/3/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)**

11, Kolon-ro Gwacheon-si Gyeonggi-do 13837, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)**

27, Godeung 1-gil, Iwol-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Màng tách và phương pháp sản xuất màng tách này	39136	19/02/2024

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

Quyết định số: 237903/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-01231
Ngày nộp: 04/07/2025
Chủ đơn: VOLEX INTERCONNECT SYSTEMS (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Winco
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 01/4/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **VOLEX CABLE ASSEMBLY (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)**
1173, Shenhui Road, Bao`an Village, Henggang, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518115, China

Bên được chuyển nhượng: **VOLEX INTERCONNECT SYSTEMS (SUZHOU) CO., LTD. (CN)**
No. 818 Songjia Road, Guoxiang Street, Wuzhong Economic Development Zone, Suzhou 215124, China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phích cắm điện được bịt kín và phương pháp lắp ráp phích cắm điện được bịt kín này	42828	26/12/2024

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 238076/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-01099
Ngày nộp: 25/06/2025
Chủ đơn: ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trường Xuân
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 24/3/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Anh, Việt cùng nhau

Bên chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY CO., LTD (CN)**

No.3 Shenzhuang Road, Shengang Street, Jiangyin, Wuxi, Jiangsu 214443, China

Bên được chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)**

10 Anson Road #11-07 International Plaza Singapore (079903)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và hệ thống giám sát thực trạng của bộ siết chân cánh quạt, và tuabin gió	43359	13/01/2025

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một Đô la Mỹ).

Quyết định số: 238077/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-01100

Ngày nộp: 25/06/2025

Chủ đơn: ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trường Xuân

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 24/3/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Anh, Việt cùng nhau

Bên chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY CO., LTD (CN)**

No. 3, Shenzhuang Road, Shengang Street, Jiangyin, Wuxi, Jiangsu 214443, China

Bên được chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)** 10 Anson Road #11-07 International Plaza Singapore (079903)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cánh tuabin gió và phương pháp chế tạo cánh tuabin gió này	43835	06/02/2025

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một Đô la Mỹ).

Quyết định số: 240267/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 17/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2024-01099

Ngày nộp: 26/08/2024

Chủ đơn: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Ban Ca

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Văn bản chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 09/3/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Bên được chuyển nhượng: **GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)**

c/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda Jimbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0051, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp truyền thông tin, thiết bị người sử dụng và trạm cơ sở	20940	09/04/2019
2	Phương pháp và thiết bị phân phối các ứng viên kênh điều khiển	22679	02/12/2019
3	Phương pháp truyền ma trận tiền mã hóa 4-anten, thiết bị người dùng, trạm cơ sở, hệ thống truyền thông và vật lưu trữ máy tính đọc được	22730	02/12/2019
4	Phương pháp truyền thông tin và thiết bị người dùng	22903	23/12/2019
5	Thiết bị người dùng và phương pháp đo mức độ giảm thiểu việc kiểm thử bằng cách chạy xe được ghi nhật kí	22943	23/12/2019
6	Phương pháp truy cập ngẫu nhiên, thiết bị người dùng và trạm cơ sở	23138	13/01/2020
7	Phương pháp phản hồi thông tin điều khiển và thiết bị truyền thông	23615	25/03/2020
8	Thiết bị trạm cơ sở, thiết bị người dùng và phương pháp thông báo thông tin trạng thái kênh	24316	27/05/2020
9	Phương pháp điều khiển truy cập và thiết bị điều khiển truy cập	25444	13/08/2020
10	Thiết bị, hệ thống và phương pháp định vị, thiết bị đầu cuối và vật lưu trữ máy tính đọc được	25462	13/08/2020
11	Phương pháp và thiết bị truyền tín hiệu đồng bộ	28427	20/04/2021
12	Thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và phương pháp truyền thông nhóm	28743	27/05/2021
13	Trạm gốc, thiết bị người dùng, phương pháp truyền thông tin điều khiển và phương pháp thu thông tin điều khiển	30643	29/11/2021
14	Phương pháp đo lường và báo cáo mạng cục bộ không dây và thiết bị được áp dụng tới đầu cuối người dùng	30945	27/12/2021

15	Phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị người dùng và trạm cơ sở	34827	27/12/2022
16	Phương pháp và thiết bị nhận thông tin báo nhận, và vật lưu trữ máy tính đọc được	34926	10/02/2023
17	Phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối và vật ghi bất biến có thể đọc được bởi máy tính	35295	08/03/2023
18	Phương pháp gửi dữ liệu, thiết bị phía truyền và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bởi máy tính	36486	21/06/2023
19	Phương pháp và thiết bị gửi thông tin liên kết lên và phương pháp và thiết bị tiếp nhận thông tin liên kết lên và vật lưu trữ máy tính đọc được	39317	06/03/2024
20	Phương pháp và thiết bị gửi dữ liệu liên kết lên, và vật lưu trữ máy tính đọc được	39348	08/03/2024
21	Phương pháp điều khiển truyền dẫn phương tiện đường xuống, máy chủ phương tiện và vật ghi không tạm thời	40814	12/07/2024

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 242247/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00703
Ngày nộp: 09/05/2025
Chủ đơn: KAZ EUROPE SÀRL (CH)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 28/02/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **HELEN OF TROY LIMITED (BB)**

The Financial Services Centre, Bishop's Court Hill, Suite 1, Ground Floor, St. Michael, Barbados, BB14004

Bên được chuyển nhượng: **KAZ EUROPE SÀRL (CH)**

Route de la Chaux 4, Q-Center, 1030 Bussigny, Switzerland

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cơ cấu vật chứa, phương pháp lắp nắp đậy, và cơ cấu làm giãn gioăng lót để làm giãn gioăng lót	33029	18/07/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

Quyết định số: 245983/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00876
Ngày nộp: 02/06/2025
Chủ đơn: SAINT-HONORÉ INTERNATIONAL DIFFUSION SA (CH)
Đại diện của chủ đơn: Văn phòng Luật sư Ân Nam
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 17/5/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **ANCILIA PROTECT LTD (GB)**

Carlyle House, Lower Ground Floor, 235-237 Vauxhall Bridge Road, London SW1V 1AU, United Kingdom

Bên được chuyển nhượng: **SAINT-HONORÉ INTERNATIONAL DIFFUSION SA (CH)**
Via Bovasca 10, 6821 Rovio, Suisse

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị ion hóa không khí	39879	22/04/2024

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định số: 245985/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00888
Ngày nộp: 03/06/2025
Chủ đơn: LN1 INC. (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 16/5/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **NILL, LANCE (US)**

67 Mariner Drive, Southampton, NY 11968, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **LN1 INC. (US)**

67 Mariner Drive, Southampton, New York 11968, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Cụm nền neo để neo vật thể vào cấu trúc	42716	23/12/2024

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định số: 246943/QĐ-SHTT.IP, ngày 28/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-01085
Ngày nộp: 24/06/2025
Chủ đơn: NEBOLSIN, VLADIMIR EVGENIEVICH (RU)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 25/4/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **"PHARMENTERPRISES BIOTECH" LIMITED LIABILITY COMPANY (RU)**

Bolshoi Bulvar, 42, bldg. 1, 1st floor, part of office 335, Innovation Center "Skolkovo" Moscow, 143026, Russia

Bên được chuyển nhượng: **NEBOLSIN, VLADIMIR EVGENIEVICH (RU)**

141170, Moskovskaya obl., g. Shchyolkovo, RP Monino, mkr. Georgievskii, ul. Generala Kovachevicha, d. 8, k. 1, kv. 25, Russia

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Virut cúm A nhược độc, vectơ virut cúm nhược độc và dược phẩm chứa vectơ này	36090	18/05/2023

Giá chuyển nhượng: 565.496, 98 RUB.

Quyết định số: 251258/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00289
Ngày nộp: 05/03/2025
Chủ đơn: ARABELLE TECHNOLOGIES (FR)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 02/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)**

Brown Boveri Strasse 7, 5400 Baden, Switzerland

Bên được chuyển nhượng: **ARABELLE TECHNOLOGIES (FR)**

204 Rond-Point du Pont de Sèvres, 92100 Boulogne-Billancourt, France

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bộ trao đổi nhiệt tầng di động và hệ thống có bộ trao đổi nhiệt này	21568	23/07/2019

Giá chuyển nhượng: 1 EUR.

Quyết định số: 251259/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00290
Ngày nộp: 05/03/2025
Chủ đơn: ARABELLE TECHNOLOGIES (FR)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 02/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)**

Brown Boveri Strasse 7, 5400 Baden, Switzerland

Bên được chuyển nhượng: **ARABELLE TECHNOLOGIES (FR)**

204 Rond-Point du Pont de Sèvres, 92100 Boulogne-Billancourt, France

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống đốt bao gồm bộ trao đổi nhiệt và phương pháp cấp nước nồi hơi đến bộ trao đổi nhiệt	19285	23/05/2018

Giá chuyển nhượng: 1 EUR.

Quyết định số: 251274/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00941
Ngày nộp: 10/06/2025
Chủ đơn: SK MICROWORKS SOLUTIONS CO., LTD. (KR)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 04/6/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)**

84, Jangan-ro 309beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16336, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **SK MICROWORKS SOLUTIONS CO., LTD. (KR)**

112, Seonggeo-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31044, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Màng polyme và quy trình tạo ra nó	46476	26/04/2025

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 251275/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00971
Ngày nộp: 13/06/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống và phương pháp bảo vệ thông tin, và phương tiện lưu trữ có thể đọc được bởi máy tính	45149	26/03/2025

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 251277/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-00972
Ngày nộp: 13/06/2025
Chủ đơn: ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/12/0224;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Bên được chuyển nhượng: **ANTCHAIN TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)**

128 Beach Road, #20-01, Guoco Midtown Office, Singapore 189773

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống và phương pháp để bảo vệ thông tin, và vật ghi phi chuyển tiếp, đọc được bởi máy tính	45917	15/04/2025

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 251280/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-01052
Ngày nộp: 20/06/2025
Chủ đơn: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MINH ĐỨC (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng bằng độc quyền sáng chế.

Ngày ký: 16/6/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **NGUYỄN CHÍ DŨNG (VN)**

48/74 đường số 10, khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MINH ĐỨC (VN)**

99/60 đường Phạm Đăng Giảng, KP3, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Máy ép gạch ống không nung ép tĩnh hai chiều đơn động	26512	26/10/2020

Giá chuyển nhượng: 20.000.000.000 VNĐ.

Quyết định số: 251283/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-01101
Ngày nộp: 25/06/2025
Chủ đơn: ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trường Xuân
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 24/3/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY CO., LTD (CN)**

No.3 Shenzhuang Road, Shengang Street, Jiangyin Wuxi, Jiangsu 214443, China

Bên được chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)**

10 Anson Road #11-07 International Plaza Singapore (079903)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dầm chính cho cánh quạt tuabin gió và phương pháp sản xuất dầm chính này và tuabin gió	43634	21/01/2025

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 251284/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2025-01102
Ngày nộp: 25/06/2025
Chủ đơn: ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Trường Xuân
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 24/3/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY CO., LTD (CN)**

No. 3 Shenzhuang Road, Shengang Street, Jiangyin, Wuxi, Jiangsu 214443, China

Bên được chuyển nhượng: **ENVISION ENERGY TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)**

10 Anson Road #11-07 International Plaza Singapore (079903)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	LÕI VẬT LIỆU CHO CÁNH TUABIN GIÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LÕI VẬT LIỆU NÀY, TẤM NHIỀU LỚP CHO CÁNH TUABIN GIÓ, CÁNH TUABIN GIÓ VÀ TUABIN GIÓ	43633	21/01/2025

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 235517/QĐ-SHTT.IP, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2024-01598
Ngày nộp: 05/12/2024
Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÙNG VIỆT (VN)
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng giải pháp hữu ích.

Ngày ký: 21/11/2024;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: **ĐỖ QUỐC THÁI (VN)**

P4A1 Trần Quốc Toản, phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HÙNG VIỆT (VN)**

Thôn Kính Nỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống xử lý rác thải không chôn lấp và phương pháp xử lý rác thải không chôn lấp	2639	27/04/2021

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 235521/QĐ-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/10/2025 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2025-00828
Ngày nộp: 27/05/2025
Chủ đơn: SHANGHAI JIABIYI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG GIẢI PHÁP HỮU ÍCH.

Ngày ký: 27/02/2025;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **JIANGXI YOUJIE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

Inside Yard of Jiangxi Pinhe Technology Co., Ltd., High-tech Zone of Taihe County, Taihe County, Ji'an City, Jiangxi Province, China

Bên được chuyển nhượng: **SHANGHAI JIABIYI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)**

Floor 3, Building 4, No.500, Jianyun Road, Pudong New Area, Shanghai, 201318 China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị dẫn động đóng miệng túi rác trong thùng rác thông minh	3865	04/12/2024
2	Hộp đựng túi rác	3877	04/12/2024

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

PHẦN V

ĐÍNH CHÍNH

Đính chính Bằng độc quyền sáng chế

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ BẰNG LIÊN QUAN
1	159160/SHTT-SCVB.IP	14/10/2025	G25-065/CV	1-42066

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 159160/SHTT-SCVB.IP
V/v sửa chữa thiếu sót trong VBBH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Công ty Luật TNHH WINCO (SĐT: 02437628119)
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Phúc đáp công văn số G25-065/CV ngày 10/03/2025 của người nộp đơn yêu cầu sửa chữa thiếu sót thông tin về ngày ưu tiên nêu trong Bằng độc quyền Sáng chế (BĐQSC) số 42066 cấp ngày 18/11/2024, Cục Sở hữu trí tuệ đã xem xét và chấp nhận yêu cầu sửa chữa thiếu sót.

Cụ thể, thông tin về ngày ưu tiên nêu trong BĐQSC số 42066 được cấp theo Quyết định số 133072/QĐ-SHTT.IP ngày 18/11/2024 của Cục Sở hữu trí tuệ được sửa đổi như sau:

Thông tin cũ: 04/03/2017

Thông tin mới: 04/05/2017

Ghi nhận nội dung sửa đổi này vào bản gốc BĐQSC, Sổ Đăng ký quốc gia về Sáng chế và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, HS.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Trần Lê Hồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449